

Nạp Thiếp Ký

Contents

Nạp Thiếp Ký	11
1. Chương 1: Tuyết Ma Hắc Động	12
2. Chương 2: Tá Thi Hoàn Hồn	14
3. Chương 3: Ban Lan Mãnh Hổ	16
4. Chương 4: Đường Kim Hoàng Thượng Là Ai?	18
5. Chương 6: Tiệm Cẩm Đồ	23
6. Chương 7: Thiếu Niên Tuấn Tú	25
7. Chương 8: Điều Trùng Tiểu Kỹ	26
8. Chương 10: Đã Có Vợ?	30
9. Chương 11: Tri Huyện Đại Lão Gia	33
10. Chương 12: Phiên Muộn	35
11. Chương 13: Hồng Bao Công Khai	37
12. Chương 14: Nghiệm Thi	39
13. Chương 15: Tên Ngổ Tác Này Không Đơn Giản!	41
14. Chương 16: Chó Cò Mà Sánh Sói Lang	43
15. Chương 17: Phá Án Trong Ngày	46
16. Chương 18: Bí Mật Trọng Đại	48
17. Chương 19: Hình Tấn Bức Cung	50
18. Chương 20: Cô Vợ Trẻ	53
19. Chương 21: Nước Mắt Lưng Trồng	55
20. Chương 22: Gia Cảnh Thanh Bần	57
21. Chương 23: Phụng Mệnh Nạp Thiếp	60
22. Chương 24: Từu Phong	62
23. Chương 25: Vết Thương Tuyệt Vọng	64
24. Chương 26: Ưu Tâm Phụ Mẫu	66
25. Chương 27: Sơ Dạ	68
26. Chương 28: Làm Sao Lung Lạc?	71
27. Chương 29: Sáu Ngủ Mập Lười	73
28. Chương 30: Kết Thân	76
29. Chương 31: Thưởng Chức Tiểu Quan	78
30. Chương 32: Thì Ra Là Thế	81
31. Chương 33: Nhậm Chức	83
32. Chương 34: Giáp Lung Giới Cự	86
33. Chương 35: Án Tình	88
34. Chương 36: Kinh Khủng	90
35. Chương 37: Con Gái Của Ông Bà Không Chết!	92
36. Chương 38: Hô Hấp Nhân Tạo	94
37. Chương 39: Khởi Tử Hồi Sinh	96
38. Chương 40: Thiếp Thân Bảo Hộ	99
39. Chương 41: Cảm Y Vệ Đến	101
40. Chương 42: Khóc Hình Thảm Ván	103
41. Chương 43: Cẩn Thận Trăm Điều Lỡ Một Điều	105

42. Chương 44: Ôm Cây Đợi Thỏ	108
43. Chương 45: Vẽ Ra Hung Thủ	110
44. Chương 46: Một Chiếc Nón Rơm	112
45. Chương 47: Đấu Tranh Giai Cấp	114
46. Chương 48: Thần Tiên Hạ Phàm	117
47. Chương 49: Có Tiền Mua Tiên Cũng Được	118
48. Chương 50: Sát Nhân Diệt Khẩu	120
49. Chương 51: Một Sợi Tóc Ngắn	123
50. Chương 52: Tiểu Lưu Manh	125
51. Chương 53: Bất Hòa Thượng - Ni Cô	127
52. Chương 54: Núi Cao Đổ Sụp	129
53. Chương 55: Kiểm Nghiệm	131
54. Chương 56: Tri Tình	134
55. Chương 57: Sống Lại Lần Nữa	136
56. Chương 58: Bất Lửa Khắp Nơi	138
57. Chương 59: Xem Mắt	141
58. Chương 60: Cưới Một Tiểu Thiếp	143
59. Chương 61: Lo Liệu Chuyện Vui	145
60. Chương 62: Đón Dâu	147
61. Chương 63: Hôn Lễ Siêu Quy Cách	150
62. Chương 64: Động Phòng Hoa Chúc	152
63. Chương 65: Khăn Tay Thêu Hoa	154
64. Chương 66: Cấp Cứu	157
65. Chương 67: Lên Giường Ngủ Chay	159
66. Chương 68: Tìm Được Người Đội Mũ	161
67. Chương 69: Vạch Trần Ngụy Trang	164
68. Chương 70: Nhân Vật Trọng Tâm	166
69. Chương 71: Bảo Chó Bắt Chuột	168
70. Chương 72: Mưa Gió Đỉnh Vu Sơn	171
71. Chương 73: Tai Vạ Đổ Máu	173
72. Chương 74: Chuyện Xưa Như Mây Khói	176
73. Chương 75: Đạo Đức Nhân Nghĩa	178
74. Chương 76: Nhìn Trộm	180
75. Chương 77: Gặp Phục Kích	183
76. Chương 78: Hậu Quả Của Kẻ Thuê Sát Thủ	185
77. Chương 79: Có Kế Hoạch, Có Dự Mưu	187
78. Chương 80: Thủ Pháp Tương Đồng	189
79. Chương 81: Người Nhận Thư	192
80. Chương 82: Thổ Lộ Chân Tình	194
81. Chương 83: Đánh Tan Sương Mù	196
82. Chương 84: Cung Khai	198
83. Chương 85: Lý Do Thiếu Thuyết Phục!	200
84. Chương 86: Rốt Cuộc Ai Là Hung Thủ?	203
85. Chương 87: Nhân Quả Tuần Hoàn	206
86. Chương 88: Ân Đoạn Nghĩa Tuyệt	208
87. Chương 89 : Làm Mối	210
88. Chương 90: Thứ Lỗi Không Thể Tuân Mệnh	212
89. Chương 91: Tắm Lòng Từ Mẫu	215
90. Chương 92: Đầu To Như Cái Đầu!	217
91. Chương 93: Cương Quyết Cự Tuyệt	221
92. Chương 94: Đăng Môn Bái Phỏng	223
93. Chương 95: Lại Một Án Oan	226
94. Chương 96: Thần Bí Thất Tung	229
95. Chương 97: Võ Lâm Nữ Tiên Bối	232

96. Chương 98: Vô Phẩm Cao Quan	234
97. Chương 99: Truy Tìm Người Thất Tung	237
98. Chương 100: Xác Nhận	240
99. Chương 101: Tìm Dê Thế Tội	243
100. Chương 102: Đồng Mệnh Uyên Ương	247
101. Chương 103: Bạch Cốt Biết Nói Chuyện	251
102. Chương 103: Bạch Cốt Biết Nói Chuyện(2)	253
103. Chương 104: Vây Muội Gả Cho Huynh, Được Hay Không?	255
104. Chương 105: Đêm Trăng	257
105. Chương 106: Tìm Tung Tích Nơi Thanh Lâu	261
106. Chương 107: Nhân Vật Hậu Đài	265
107. Chương 108: Hung Sát Ẩn Tại Nha Môn	269
108. Chương 109: Phá Ấn Lập Tức	273
109. Chương 110: Lăn Ra Nguồn Cội	277
110. Chương 111: Không Hoan Hỉ	281
111. Chương 112: Tâm Sự Của Nữ Nhân	284
112. Chương 113: Tình Địch Gặp Nhau	288
113. Chương 114: Cái Chết Của Tiểu Thiếu Gia	292
114. Chương 115: Bắt Người	296
115. Chương 116: Âm Soa Dương Thác	300
116. Chương 117: Đề Thân	303
117. Chương 118: Đồ Lão Tứ Bị Giết	309
118. Chương 119: Hung Thủ Giết Người Diệt Khẩu Là Ai?	312
119. Chương 119: Hung Thủ Giết Người Diệt Khẩu Là Ai? (tiếp Theo)	314
120. Chương 120: Một Chút Xỉ Than Đá	317
121. Chương 121: Một Lời Thức Tỉnh Người Trong Mộng	321
122. Chương 122: Tra Ra Hung Thủ Sát Nhân Diệt Khẩu	325
123. Chương 123: Mê Hoặc	329
124. Chương 124: Âm Mưu Động Trời	332
125. Chương 125: Cạm Bẫy (i)	336
126. Chương 125: Cạm Bẫy (ii)	338
127. Chương 126: Nỗi Khổ Trong Lòng	341
128. Chương 127: Quyết Định Gian Nan	344
129. Chương 127: Quyết Định Gian Nan (ii)	346
130. Chương 128: Trò Chơi Trí Mệnh	348
131. Chương 129: Diễn Lại Vụ Án	352
132. Chương 130: Tình Là Vật Chi?	356
133. Chương 131: Công Tội Bù Trừ	359
134. Chương 132: Mở Ấn Khoa	363
135. Chương 133: Đội Hộ Vệ	367
136. Chương 134: Người Hữu Tình Sẽ Thành Quuyến Thuộc	371
137. Chương 135: Tổng Biệt	375
138. Chương 135: Tổng Biệt (2)	377
139. Chương 136: Ấn Mạng Trường Thi	379
140. Chương 136: Ấn Mạng Trường Thi (2)	382
141. Chương 137: Không Phải Chết Rét (1)	384
142. Chương 137: Không Phải Chết Rét (2)	386
143. Chương 138: Không Rõ Nguyên Nhân	388
144. Chương 139: Ai Hạ Độc? (1)	392
145. Chương 139: Ai Hạ Độc? (2)	394
146. Chương 140: Người Nuôi Ong	395
147. Chương 141: Hung Thủ Chân Chính (1)	399
148. Chương 141: Hung Thủ Chân Chính (2)	401
149. Chương 142: Bán Tiên Hạ Phàm	403

150. Chương 142:	Bán Tiên Hạ Phàm (2)	405
151. Chương 143:	Thi Pháp	407
152. Chương 143:	Thi Pháp (2)	409
153. Chương 144:	Là Sự Tình Nguyên	411
154. Chương 145:	Vạch Màn Bí Mật	414
155. Chương 146:	Cùng Ngủ Chung Phòng	418
156. Chương 147:	Phục Kích	422
157. Chương 148:	Trúng Cử	426
158. Chương 149:	Lại Bị Cướp Tiểu Thiếp	431
159. Chương 150:	Thăm Thân	435
160. Chương 151:	Hoài Nghi	440
161. Chương 152:	Quỷ Ốc	446
162. Chương 153:	Hai Khả Năng	449
163. Chương 154:	Hai Loại Dấu Vết	453
164. Chương 155:	Khám Tra Hiện Trường	457
165. Chương 156:	Hoa Si (chứng Cuồng Dâm)	462
166. Chương 157:	Trúng Độc Mạn Tính	466
167. Chương 157:	Trúng Độc Mạn Tính (tt)	469
168. Chương 158:	Phong Tuyết	472
169. Chương 159:	Phá Ấn Hạ Độc	476
170. Chương 159:	Phá Ấn Hạ Độc (2)	479
171. Chương 160:	Phát Hiện Kỳ Quái	481
172. Chương 160:	Phát Hiện Kỳ Quái (2)	484
173. Chương 161:	Thảm Ván Đại Thiếu Gia (1)	486
174. Chương 161:	Thảm Ván Đại Thiếu Gia (2)	488
175. Chương 162:	Gia Sản	491
176. Chương 163:	Cổ Kim Bất Đồng	497
177. Chương 164:	Sờ Đến Mông Cọp	501
178. Chương 164:	Sờ Đến Mông Cọp (2)	504
179. Chương 165:	Nhỏ Máu Nhận Thân	507
180. Chương 166:	Khó Cả Đôi Đường	511
181. Chương 167:	Dấu Tay Bí Mật	516
182. Chương 168:	Chân Tướng Tệ Hại	521
183. Chương 169:	Người Thân Cận	526
184. Chương 170:	Xe Ngựa Hay Phòng?	529
185. Chương 171:	Một Lộ Đồng Hành	532
186. Chương 172:	Hâm Rượu	535
187. Chương 173:	Ấn Mạng Trên Bờ Ruộng	538
188. Chương 173:	Ấn Mạng Trên Bờ Ruộng (tt)	540
189. Chương 174:	Bất Kỳ Hành Vi Phạm Tội Gì Đều Để Lại Dấu Vết	541
190. Chương 175:	Sư Phụ Của Tổng Vân Nhi	544
191. Chương 175:	Sư Phụ Của Tổng Vân Nhi (tt)	545
192. Chương 176:	Tai Nạn Giao Thông	547
193. Chương 176:	Tai Nạn Giao Thông (tt)	548
194. Chương 177:	Ăn Chay	549
195. Chương 178:	Thiên Tài	552
196. Chương 179:	Tiểu Nha Đầu Gặp May	555
197. Chương 179:	Tiểu Nha Đầu Gặp May (tt)	557
198. Chương 180:	Gạo	558
199. Chương 181:	Thieu Hủy Kho Lương	561
200. Chương 182:	Chỗ Phát Lửa.	564
201. Chương 183:	Đêm Nay Có Gió Bão	567
202. Chương 184:	Quyền Hành	570
203. Chương 185:	Giông Tố Sắp Đến	573

204. Chương 186:	Nụ Cười Gắn Của Tử Thần	576
205. Chương 187:	Cướp Lương	579
206. Chương 188:	Mở Kho Phát Lương	582
207. Chương 189:	Thẩm Vấn Ngoại Vi	585
208. Chương 189:	Thẩm Vấn Ngoại Vi (tt)	587
209. Chương 190:	Chỗ Dựa	588
210. Chương 192:	Thẩm Vấn Đàm Tri Phủ	594
211. Chương 193:	Hình Tấn Quyền Bố Chánh Sứ	597
212. Chương 194:	Tâm Lý Chiến	600
213. Chương 195:	Phân Tích	604
214. Chương 196:	Cô Gái Nhỏ Xinh Kiều Mị	607
215. Chương 197:	Dẫn Xà Xuất Động	610
216. Chương 198:	Ngụy Quốc Công	613
217. Chương 199:	Đại Minh Chính Thống	615
218. Chương 200:	Cô Nương Mỹ Lệ	618
219. Chương 201:	Hoàng Hạc Lâu	621
220. Chương 202:	Hắc Y Nữ Tiên Bối	624
221. Chương 203:	Sư Phụ Của Tổng Vân Nhi	628
222. Chương 204:	Tuyệt Đỉnh Huyền Nhai	631
223. Chương 205:	Cả Đời Chỉ Sống Với Một Người	634
224. Chương 206:	Phật Cũng Phát Tức	637
225. Chương 207:	Mưa Bằng Chí Mạng	640
226. Chương 208:	Giấc Mộng Màu Hồng	642
227. Chương 209:	Là Thực Hay Là Ảo?	645
228. Chương 210:	Sạch Không Dấu Vết	648
229. Chương 211:	Cô Nam Quả Nữ	651
230. Chương 212:	Định Tình	654
231. Chương 213:	Kiểm Nghiệm Vật Sống	658
232. Chương 214:	Một Chiêu Chế Dịch	661
233. Chương 215:	Dấu Vết Giấc Mộng Xuân	664
234. Chương 216:	Núi Xa Mỹ Lệ	667
235. Chương 217:	Trở Về	670
236. Chương 218:	Kim Thư Thiết Khoán	673
237. Chương 219:	Tư Nhân Ca Vũ Đoàn	676
238. Chương 220:	Định Thân	679
239. Chương 221:	Án Mất Trộm Ngân Khố	682
240. Chương 222:	Chính Là Người!	685
241. Chương 223:	Dấu Vết	688
242. Chương 224:	Truy Tìm Tang Vật	690
243. Chương 225:	Chẳng Phí Công Phu	693
244. Chương 226:	Con Cá Lọt Lưới	696
245. Chương 227:	Ngọn Đèn Trước Gió	700
246. Chương 228:	Tân Quan Thượng Nhiệm	703
247. Chương 229:	Giám Trám	706
248. Chương 230:	Thăng Đường Xử Án	709
249. Chương 231:	Án Đầu Sau Nhậm Chức	712
250. Chương 232:	Có Vợ Rồi Mà Còn Cưới Thêm Vợ Nữa	716
251. Chương 233:	Thiếu Nợ Trả Tiền Bị Đánh Đít	719
252. Chương 234:	Đồng Đồ Nát Vì Hỏa Hoạn	722
253. Chương 235:	Dĩ Gian Luận (*)	725
254. Chương 236:	Khổ Sầu	730
255. Chương 237:	Khẩn Cầu	733
256. Chương 238:	Mệnh Lệnh Tử Hình	736
257. Chương 239:	Phu Nhân Ngoại Giao	740

258. Chương 240:	Đề Thân Cho Hồng Lăng	743	
259. Chương 241:	Hung Sát	748	
260. Chương 242:	Khó Bề Phân Biệt	751	
261. Chương 243:	Thì Ra Là Thế	244: Chân Tướng Bên Trong Chân Tướng	754
262. Chương 245:	Đêm Ôn Tình	760	
263. Chương 246:	Binh Đến Dưới Thành	764	
264. Chương 247:	Pháp Trường	767	
265. Chương 248:	Giành Giật Từng Phút, Từng Giây	770	
266. Chương 249:	Không Phù Hợp	773	
267. Chương 250:	Đao Hạ Lưu Nhân	776	
268. Chương 251:	Kim Thiên Thoát Xác	779	
269. Chương 252:	Truy Nã	782	
270. Chương 253:	Chốn Rừng Sâu	785	
271. Chương 254:	Quỷ Mị	788	
272. Chương 255:	Phân Thây Kiểm Nghiệm	791	
273. Chương 256:	Phân Tích Án Mạng	793	
274. Chương 257:	Nhân Cách “phản Xã Hội”	796	
275. Chương 258:	Mãn Nguyên	799	
276. Chương 259:	Bất Ngờ	802	
277. Chương 260:	Truyền Tông Tiếp Đại	806	
278. Chương 261:	Bình Phản Án Oan	809	
279. Chương 262:	Có Tin Vui	812	
280. Chương 263:	Án Mạng Nơi Am Ni Cô	815	
281. Chương 264:	Thi Thử Không Biết Nói Dối	818	
282. Chương 265:	Cách Thế Hồng Nhan	821	
283. Chương 266:	Tình Sát	823	
284. Chương 267:	Hộ Hoa Anh Thư	826	
285. Chương 268:	Tiểu Ni Cô Xinh Đẹp	829	
286. Chương 269:	Bạch Mẫu Đơn	832	
287. Chương 270:	Trước Không Dứt Khoát, Sau Đây Tất Loạn	835	
288. Chương 271:	Đoạn Tù Cương	838	
289. Chương 272:	Uớc Hẹn Phiêu Miểu	841	
290. Chương 273:	Thông Suốt Một Tuyến	844	
291. Chương 274:	Chó Ngáp Phải Ruồi	847	
292. Chương 275:	Đoạn Bối Tình Sát	851	
293. Chương 276:	Đạo Cô	854	
294. Chương 277:	Ai Là Chân Hung?	857	
295. Chương 278:	Thi Ban Tác Chứng	860	
296. Chương 279:	Bàn Chân Trần	862	
297. Chương 280:	Chuyện Lớn Bắt Nguồn Từ Chuyện Nhỏ	865	
298. Chương 281:	Tri Châu Tiểu Thiếu Gia Bị Bắt Cóc	869	
299. Chương 282:	Công Pháp Đặc Biệt	872	
300. Chương 283:	Đồng Đờm	875	
301. Chương 284:	Gã Chu Mập	878	
302. Chương 285:	Dấu Vết Vô Ý	881	
303. Chương 286:	Kẻ Dưới Lâm Càn	883	
304. Chương 287:	Giải Cứu	886	
305. Chương 288:	Tàn Sát Trong Mưa	889	
306. Chương 289:	Một Đóa Hoa Nhỏ	892	
307. Chương 290:	Rượu Đế Trại Mèo	895	
308. Chương 291:	Nguyệt Dạ Đối Ca	899	
309. Chương 292:	Chùng Nào Mới Dứt?	902	
310. Chương 293:	Đế Hải Thêu Hoa	905	
311. Chương 294:	Tuệ Kiếm Trảm Tình	908	

312. Chương 295:	Sào Huyệt	912
313. Chương 296:	Chết Một, Chết Hai, Hay Chết Cả?	915
314. Chương 297:	Kết Tinh Của Ái Tình	918
315. Chương 298:	Quyết Chiến	921
316. Chương 299:	Cùng Sống Cùng Chết	924
317. Chương 300:	Băng Sơn	927
318. Chương 301:	Sự Mở Đầu Mới	930
319. Chương 302:	Cự Hôn	933
320. Chương 303:	Thăng Quan Phong Tước	936
321. Chương 304:	Hẹn Hò Như Mộng	939
322. Chương 305:	Án Chết Trôi Trên Sông Ba	944
323. Chương 306:	Khuê Tảo	947
324. Chương 307:	Bùn Nhét Móng Tay	950
325. Chương 308:	Thu Hẹp Phạm Vi	953
326. Chương 309:	Trở Lại Từ Đầu	956
327. Chương 310:	Xác Định Vật Chặt Xích Chó	958
328. Chương 311:	Dấu Vết Công Cụ	961
329. Chương 312:	Lên Núi	963
330. Chương 313:	Trên Biển Mây	965
331. Chương 314:	Phát Hiện Bất Ngờ	968
332. Chương 315:	Đêm Trăng	971
333. Chương 316:	Ánh Trăng Vàng Vạc	975
334. Chương 317:	Hoa Đẹp Có Gai	979
335. Chương 318:	Truy Tung	982
336. Chương 319:	Thuyền Bàng	985
337. Chương 320:	Thuyền Gia Thương Hành, chương Quỷ Giết Người	987
338. Chương 321:	Ngư Phu	990
339. Chương 322:	Chân Hung Bị Bắt	994
340. Chương 323:	Vụ Mưu Sát Hung Tàn	997
341. Chương 324:	Uy Hiếp Lợi Dụ	1000
342. Chương 325:	Đưa Hối Lộ	1004
343. Chương 326:	Bán Muối Lậu Tội Rơi Đầu	1007
344. Chương 327:	Đại Lao Mưu Sát Án	1010
345. Chương 328:	Lòi Mất Thật Cung Tiến Thủ	1013
346. Chương 329:	Vòi Bạch Tuộc	1015
347. Chương 330:	Thề Chết Theo Hầu	1018
348. Chương 331:	Ô Dù	1021
349. Chương 332:	Phản Bội	1024
350. Chương 333:	Thiết Kỳ Thần Bí	1027
351. Chương 334:	Thanh Khê Công Chúa	1030
352. Chương 335:	Bức Thư Mưu Phản	1033
353. Chương 336:	Thà Chết Không Lấy	1037
354. Chương 337:	Nghịch Chuyển Thành Công	1040
355. Chương 338:	Phục Kích Ở Chợ	1043
356. Chương 339:	Mê Mang	1047
357. Chương 340:	Hồi Gia	1050
358. Chương 341:	Bến Thuyền Cũ Ân Dương	1054
359. Chương 342:	Chú Họ Bồ Chánh Sứ	1057
360. Chương 343:	Phơi Xác Trên Bến Thuyền	1060
361. Chương 344:	Cái Chết Khó Hiểu	1063
362. Chương 345:	Điều Tra Phỏng Vấn	1066
363. Chương 346:	Vợ Của Bành Lão Gia Tử	1069
364. Chương 347:	Cơm Trưa	1074
365. Chương 348:	Cố Ý Gây Thương	1076

366. Chương 349: Ôm Đầu	1079
367. Chương 350: Cái Chết Đáng Ngờ	1082
368. Chương 351: Uống Rượu Hoa	1085
369. Chương 352: Rốt Cuộc Thì Ai Gây Ra Họa	1088
370. Chương 353: Cầm Sừng	1090
371. Chương 354: Đánh Cuộc Chấn Thanh Lâu	1093
372. Chương 355: Xuất Kỳ Chế Thắng	1096
373. Chương 356: Nền Hồng Rực Cháy	1099
374. Chương 357: Ngân Trâm	1102
375. Chương 358: Mở Hộp Sọ	1105
376. Chương 359: Oắt Con	1108
377. Chương 360: Thanh Lâu Hung Sát Án	1112
378. Chương 361: Phù Hiệu Kỳ Quái	1115
379. Chương 362: Phá Giải Phù Hiệu Ký Quái	1118
380. Chương 363: Kẻ Hiềm Nghi	1121
381. Chương 364:ẩn Man	1123
382. Chương 365:tiếp Túc Tiên Đăng	1126
383. Chương 366:bá Vương Thượng Cung	1129
384. Chương 367:vận Hối Bành Lão Thất	1132
385. Chương 368:tắt Cả Mạnh Mỗi Đều Đứt Đoạn	1134
386. Chương 369: Phong Hồi Lộ Chuyển	1137
387. Chương 370: Uyên Ương Tú Hải Hoa	1139
388. Chương 371:bất Ngờ Mất Tích	1142
389. Chương 372:lão Lang Trung	1144
390. Chương 373:thiên Nga Bảo Vệ Con	1147
391. Chương 374: Phát Hiện Bất Ngờ	1149
392. Chương 375: Tự Nguyện Bị Cường Gian	1152
393. Chương 376: Đại Âm Mưu	1155
394. Chương 377: Chân Hung	1158
395. Chương 378: Quá Trình Giết Người	1161
396. Chương 379: Rượu Tiễn Đưa	1163
397. Chương 380: Nội Tình Vụ Bắt Cóc	1166
398. Chương 381: Thẳng Tiến Thành Đô	1168
399. Chương 382: Nhịp Cầu Ô Thước	1172
400. Chương 383: Cắt Đứt Dây Chuông	1174
401. Chương 384: Thư Hùng Sông Kiếm	1176
402. Chương 385: Vết Thương Chí Mạng Quái Dị	1178
403. Chương 386: Tẩn Quân Kim Nhật Quan	1181
404. Chương 387: Đóa Cam	1183
405. Chương 388: Hoa Tướng Dung	1186
406. Chương 389: Bên Cội Mai Già	1188
407. Chương 390: Chia Ra Điều Tra	1190
408. Chương 391: Tú Hải Hoa Bên Cạnh Quan Tài	1193
409. Chương 392: Cóc Và Thiên Nga	1196
410. Chương 393: Tìm Kiếm Mạnh Mỗi	1198
411. Chương 394: Thảo Nguyên Túy Quỷ	1201
412. Chương 395: Giọt Lệ Trong Veo	1204
413. Chương 396: Kim Sinh Lai Thế	1206
414. Chương 397: Niên Bảo Ngọc Tắc Thần Sơn	1209
415. Chương 398: Tình Lữ Sơn Trang	1211
416. Chương 399: Chỉ Một Người Được Lên Núi	1214
417. Chương 400: Thúc Ngựa Lên Núi	1216
418. Chương 401: Cái Lu Nước Lớn	1219
419. Chương 402:cá Tự Nguyện Mắc Cầu	1221

420. Chương 402:biển Lửa	1224
421. Chương 404: Địa Ngục	1226
422. Chương 405: Con Trai	1228
423. Chương 406: Tính Sai	1231
424. Chương 407: Thăm Dò	1233
425. Chương 408:vạch Trần Chân Tướng	1236
426. Chương 409: Chuẩn Bị Trước Mà Đến	1238
427. Chương 410: Thánh Chỉ Kỳ Quái	1241
428. Chương 411: Điều Kiện Bất Đắc Dĩ	1244
429. Chương 412: Nung Chảy Bằng Cứng	1247
430. Chương 413: Hai Nút Thất Lòng	1250
431. Chương 414: Dĩ Vãng Phủ Bụi Mờ	1254
432. Chương 415: Chung Thành Quyến Chúc	1257
433. Chương 416: Chỉ Huy Sứ Kỳ Cường	1260
434. Chương 417: Tảo Triều (buổi Chiều Sớm)	1263
435. Chương 418: Chiến Trường Mới Của Chó Săn	1266
436. Chương 419: Ân Tử Vong Li Kỳ Của Hiền Phi	1270
437. Chương 420: Đề Thân Với Hoàng Thượng	1272
438. Chương 421: Vết Ói Mửa	1276
439. Chương 422: Thăm Mộ	1279
440. Chương 423: Cái Chết Của Hiền Phi	1282
441. Chương 424: Phá Ân Rồi?	1285
442. Chương 425: Ân Mạng Giải Thích Không Thông	1288
443. Chương 426: Cú Mèo Thăm Nhà (*)	1291
444. Chương 427: Bánh Có Nhân	1294
445. Chương 428: Kháng Chỉ Bỏ Quan	1297
446. Chương 429: Giám Thị	1300
447. Chương 430: Bất Ngờ Trong Bất Ngờ	1303
448. Chương 431: Cái Giá Của Ngoại Tình	1306
449. Chương 432: Oan Án Hiển Lộ	1308
450. Chương 433: Đổ Hồng Lãng	1312
451. Chương 434: Thăm Lại Lăng Hiền Phi	1315
452. Chương 435: Thán Độc (*)	1318
453. Chương 436: Tìm Ra Hung Thủ	1321
454. Chương 437: Đả Thảo Kinh Xà Tìm Động Rắn	1324
455. Chương 438: Vu Khổng Hâm Hại	1326
456. Chương 439: Lòng Của Tư Mã Chiêu (*)	1329
457. Chương 440: Ý Nghĩa Thật Của Câu “thỏ Giết Chết Chó”	1332
458. Chương 441: Sơ Hở	1335
459. Chương 442: Thẻ Chết Tranh Đấu Đến Cùng	1340
460. Chương 443: Một Bí Mật Động Trời Khác	1343
461. Chương 444: Thăm Lăng Hiền Phi Lần Thứ 3	1346
462. Chương 445: Giao Phong	1349
463. Chương 446: Dầu Tay Lớn Trong Quan Tài	1352
464. Chương 447: Liễu Âm Hoa Minh	1355
465. Chương 448: Hai Loại Người	1357
466. Chương 449: Cân Bằng Quyền Lực (1)	1361
467. Chương 449: Cân Bằng Quyền Lực (2)	1363
468. Chương 450: Ân Tiểu Thiếp Của Ngũ Quân Đô Đốc Bị Gian Sát (1)	1366
469. Chương 450: Ân Tiểu Thiếp Của Ngũ Quân Đô Đốc Bị Gian Sát (2)	1369
470. Chương 451: Vết Chém Đặc Biệt (1)	1372
471. Chương 451: Vết Chém Đặc Biệt (2)	1375
472. Chương 452: Quân Tử Và Tiểu Nhân	1378
473. Chương 453: Chiêu Ngục	1382

474. Chương 454:	Chỉ Chạm Là Nổ	1387
475. Chương 455:	Hai Cách Nói	1392
476. Chương 456:	Cuộc Đồi Đầu Không Khoan Nhượng (1)	1397
477. Chương 456:	Cuộc Đồi Đầu Không Khoan Nhượng (2)	1399
478. Chương 457:	Một Trò Quỷ Khác (1)	1402
479. Chương 457:	Một Trò Quỷ Khác (2)	1404
480. Chương 458:	Nghiệm Chứng (1)	1407
481. Chương 458:	Nghiệm Chứng (2)	1409
482. Chương 459:	Cứ Đợi Mà Xem (1)	1412
483. Chương 459:	Cứ Đợi Mà Xem (2)	1414
484. Chương 460:	Hạnh Tử Ao	1417
485. Chương 461:	Hai Chuyện Quái Dị (1)	1421
486. Chương 461:	Hai Chuyện Quái Dị (2)	1424
487. Chương 462:	Thái Tử Bệnh Nặng (1)	1427
488. Chương 462:	Thái Tử Bệnh Nặng (2)	1430
489. Chương 463:	Lấy Lui Làm Tiến (1)	1434
490. Chương 463:	Lấy Lui Làm Tiến (2)	1436
491. Chương 464:	Chân Hung Lộ Mặt (1)	1439
492. Chương 464:	Chân Hung Lộ Mặt (2)	1441
493. Chương 465:	Phong Thuởng Lớn (1)	1444
494. Chương 465:	Phong Thuởng Lớn (2)	1448
495. Chương 466:	Con Cưng	1452
496. Chương 467:	Ta Là Ai? (1)	1454
497. Chương 467:	Ta Là Ai? (2)	1457
498. Chương 468:	Xối Nước (1)	1459
499. Chương 468:	Xối Nước (2)	1462
500. Chương 469:	Bán Thân Chôn Mẹ	1465
501. Chương 470:	Hai Bộ Khoái	1468
502. Chương 471:	Thanh Tây An Táng	1471
503. Chương 472:	Tiểu Nha Hoàn	1473
504. Chương 473:	Ở Khách Điểm	1476
505. Chương 474:	Miếu Thành Hoàng	1479
506. Chương 475:	Phòng Để Tiền Bị Trộm	1482
507. Chương 476:	Tẩy Oan	1485
508. Chương 477:	Mọi Thứ Phải Trông Vào Tiền	1488
509. Chương 478:	Dấu Vết Nạ Tử	1491
510. Chương 479:	Lối Xâm Nhập	1494
511. Chương 480:	Phá Ấn Kiếm Tiền	1496
512. Chương 481:	Cùng Ngủ Dưới Đêm Trăng	1501
513. Chương 482:	Cảm Giác Gia Đình	1503
514. Chương 483:	Ấn Mất Quan Ấn Cửa Tri Phủ	1506
515. Chương 484:	Cò Kè Bớt Một Thêm Hai	1509
516. Chương 485:	Nữ Bộ Đầu	1512
517. Chương 486:	Không Cánh Mà Bay	1514
518. Chương 487:	Muốn Gặp Tri Phủ Phụ Nhân	1517
519. Chương 488:	Tiểu Quỷ Trộm Ấn	1520
520. Chương 489:	Làm Phép Tìm Ấn	1523
521. Chương 490:	Quan Ấn Quay Về	1526
522. Chương 491:	Một Trường Hợp Vừa Ăn Cấp Vừa La Làng Khác	1529
523. Chương 492:	Một Ngôi Nhà Nhỏ	1532
524. Chương 493:	Ấn Thây Nữ Không Đầu	1535
525. Chương 494:	Mê Ấn Chặt Đầu	1538
526. Chương 495:	Tự Nuôi Dòi	1541

527. Chương 496:	Nụ Cười Nanh Ác Của Đầu Người Chết	1545
528. Chương 497:	Tìm Nguyên Nhân Gây Chết Người Chân Chính	1548
529. Chương 498:	Xác Định Người Chết	1550
530. Chương 499:	Quy Củ Của Bộ Khoái	1554
531. Chương 500:	Phân Tích Án Tình	1556
532. Chương 501:	Nguồn Gốc Thi Thê	1559
533. Chương 502:	Trong Mưa	1562
534. Chương 503:	Ngủ Ngoài Trời	1565
535. Chương 504:	Thất Đất (quân Mông Cổ)	1567
536. Chương 505:	Nam Nhi Có Nốt Ruồi	1570
537. Chương 506:	Huyết Chiến Nhu Tình	1573
538. Chương 507:	Coi Mất	1576
539. Chương 508:	Một Loại Hôn Nhân Khác	1579
540. Chương 509:	Thụ Thương	1582
541. Chương 510:	Trạch Viện Thần Bí	1585
542. Chương 511:	Người Là Ai?	1588
543. Chương 512:	Chỗ Dựa Cứng Mạnh	1590
544. Chương 513:	Tìm Lại Ký Ức (1)	1593
545. Chương 513:	Tìm Lại Ký Ức (2)	1596
546. Chương 514:	Án Kết	1599
547. Chương 515:	Yêu Nữ Án (1)	1602
548. Chương 515:	Yêu Nữ Án (2)	1605
549. Chương 516:	Chị Dâu Và Em Rể	1608
550. Chương 517:	Hết Mạng Đây Tới Mạng Khác	1610
551. Chương 518:	Thẩm Vấn	1615
552. Chương 519:	Kiểm Thây Lần Nữa	1618
553. Chương 520:	Giải Phẫu Lần Nữa	1622
554. Chương 521:	Manh Mối Chợt Hiện	1625
555. Chương 522:	Ngộ Sát (lỡ Tay Giết Người)	1629
556. Chương 523:	Trợ Giúp (1)	1633
557. Chương 523:	Trợ Giúp (2)	1635
558. Chương 524:	Bánh Sủi Cảo Giết Người	1638
559. Chương 525:	Viễn Hành Quy Ẩn (đại Kết Cục)	1642

Nạp Thiếp Ký



Giới thiệu

Nguồn: vip. vandan. com, 4vn. euThể loại: Kiếm hiệp, Sắc hiệp, Trinh thámTruyện kể về một vị bác

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nap-thiep-ky>

1. Chương 1: Tuyệt Ma Hắc Động

Trong tạp xa, Dương Thu Trì ngồi ở ghế phụ lái, một tay bám chặt tay vịn, đưa mắt nhìn sơn lộ đầy tuyết trắng hiem trở. Lòng hắn có chút khấn trương, nhìn hai bên vực núi cho đến trời cao, thiên không âm trầm phiêu phát hoa tuyết, ầm ì đổ xuống công lộ ở rìa vực núi. Gã miễn cưỡng cười nói: “Hôm nay có dự báo thời tiết không nhỉ? Sao trời đang êm đềm chợt đổ tuyết lớn thế kia, mới đó đã nửa ngày.”

Lái xe là một thanh niên người Tạng nói tiếng Hán rất lưu loát: “Cái này mà anh không biết sao? Trời đất trên thảo nguyên giống như gương mặt của một đứa bé vậy, nói biến là biến, nói đổi là đổi. Lỡ cô nàng dự báo thời tiết trên tivi đó làm sao mà đúng được?” Y quay sang, vẻ mặt đầy hưng phấn bảo: “À! Giờ anh kể lại mấy chuyện cười lúc trước còn hay hơn.”

Dương Thu Trì chính là một chuyên viên pháp y trong đội hình cảnh của công an, vừa tốt nghiệp và công tác được một năm. Làm pháp y thì suốt ngày phải sống cùng và mổ xẻ đủ loại thi thể kỳ hình quái trạng. Thực tại khiến Dương Thu Trì chán ngấy đến tận cổ. Điều phiền muộn nhất là khi nói chuyện với bạn gái, người ta vừa nghe nghề nghiệp của gã, hầu hết đều ra vẻ giống như gặp phải quái vật, miễn cưỡng cười nói mấy câu đại loại như: “Anh đừng cảm quá, em kính phục anh lắm....” bắt quá, em nghĩ rằng chúng ta không làm bạn với nhau được!” Do đó, đến tận bây giờ, gã vẫn còn là gã trai trinh trắng chưa biết mùi yêu đương. Nhiều lần gã đã xin lãnh đạo cho chuyển sang công tác khác, nhưng vẫn chưa hề được phê chuẩn.

Ngày trước, khi sơ khảo chọn chuyên khoa, có trời mới biết lúc đó đầu óc gã suy tính thế nào mà chọn ngay ngành pháp y. Nhìn lại các bạn đồng học cùng thi vào y khoa một đợt với gã, hiện tại hầu hết đã là những bác sĩ lâm sàng ít nhiều có chút danh tiếng. Chỉ có mình gã, tay trắng vẫn hoàn trắng tay, ngày ngày cầm dao cầm kéo miệt mài với những xác chết. Nghĩ đi nghĩ lại thấy mà hối hận quá!

Lần này đơn vị có một nhiệm vụ tăng viện, trợ giúp cho Công an của Địa khu A Lý ở Tây Tạng thiết lập một phòng pháp y đúng tiêu chuẩn nhằm bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ pháp y của địa phương. Những người khác đều sợ lên vùng cao nên trù trừ thoái thác, Dương Thu Trì thì lại muốn đi đâu đó thay đổi không khí, lại thấy Tây Tạng thần bí suốt ngày trời xanh mây trắng, bèn chủ động xin đi, lập tức được phê duyệt. Thế rồi gã áp tải toàn bộ trang bị pháp y tăng viện đến phi trường Lạp Tát Cống ở Tây Tạng. Công an của địa khu A Lý phái ra một chiếc xe chuyên dụng cực lớn sớm đã ở phi trường Lạp Tát đợi sẵn. Sau khi sắp xếp gọn gàng mọi trang bị lên xe, chiếc tạp xa cứ một mực tiến về phía Tây, đi vào thảo nguyên A Lý mênh mông.

Xe đã đi trên thảo nguyên hơn hai ngày, trên đường dường như không gặp chiếc xe nhỏ xe to nào khác. Thực tại buồn chán khiến cho vị tài xế người Tạng được công an A Lý phái đến ấy buột miệng kể vài chuyện tiểu lâm mạn. Dương Thu Trì cũng theo đó kể vài chuyện vui, khiến cho bác tài cười ha hả không ngớt, cứ một mực đòi gã kể thêm. Những truyện cười như thế này Dương Thu Trì có hàng đống. Hàng ngày gã thường lên các trang web dành cho người lớn, không biết là đã xem qua bao nhiêu chuyện tiểu lâm mạn ngọt, dần dần kết hợp lại thành một kho chứa vô số thứ không thể nào kể hết được. Chẳng những mấy thứ lẽ tẻ đó, hàng ngày Dương Thu Trì còn chui lên mạng tải về không biết cơ man nào là phim ảnh, tiểu thuyết.... Nếu như bác tài này có thể nhìn sơ qua một lượt cái bộ sưu tập của gã, không chừng con mắt y nhìn đứng cả tròng luôn.

Chẳng qua là hiện tại Dương Thu Trì không có chút tâm tư nào để kể mấy chuyện tiểu lâm mạn đại loại như thế, con lộ phức tạp như thế này, trời càng lúc càng âm trầm, tuyết càng lúc càng lớn, thì làm sao có lòng kể mấy chuyện đó chứ!?

Thấy vẻ mặt của Dương Thu Trì khấn trương như thế, viên tài xế tuy cười cợt chọc quê, nhưng cũng không dám khinh thường, tập trung tinh thần đi tiếp một đoạn đường, sau đó cảm thấy trong bụng khó chịu, bèn với tay lấy cái la bàn, sau đó một tay xoa bụng, hàm hồ lầm bầm mấy tiếng không rõ nghĩa, rồi từ từ cho xe dừng lại ven lộ, nhả mặt nhúu mày cười khổ nói: “Đau bụng quá, con mẹ nó, nhất định là ăn phải thịt nấu không kỹ ở cái lữ quán nhỏ xíu ấy rồi.” Nói rồi bèn đưa tay cởi thắt lưng vũ trang có gắn súng để lên ghế ngồi, xé lấy mấy tấm giấy vệ sinh, mở cửa bước ra ngoài, đi ra phía sau xe.

Dương Thu Trì nhìn khẩu súng ngắn trong thắt lưng vũ trang ở cạnh bên, trên ấy lộ ra mấy bộ phận gã nhận biết được. Cái này chính là súng ngắn 77 do Trung Quốc đại lục chế tạo. Thứ súng lục này chỉ cần sử dụng một tay, khi muốn dùng chỉ cần bấm ngón tay như bấm bút bi là được. Nó rất hữu ích cho tình

huống đang bị thương. Trên đai vũ trang còn có một con dao quân dụng rất đẹp, xem ra thì nó được vị sư phụ người Tạng này thường dùng để ăn thịt trâu thịt dê hàng ngày đây.

Tuy trong xe có máy điều hòa, nhưng Dương Thu Trì vẫn cảm thấy lạnh. Gã lấy từ trong túi đạn ra một băng đạn nhỏ, nạp vào súng, chuẩn bị bắn vào đồng tuyết cản đường. Tuy nhiên, trời đất âm trầm cùng với gió tuyết cuồng loạn khiến gã không nói ra được vẻ đẹp như thế nào.

Đột nhiên, Dương Thu Trì nghe được một tiếng kêu rít tê liệt rất chói tai, bèn nhìn ra ngoài, thấy thể gió bên ngoài đột nhiên gia tăng gấp bội, kéo theo tuyết đục ngầu, hình thành một thứ di chuyển dài ngoắc như măng xà quái dị xuyên qua miệng núi phía xa, gầm rú cuốn về phía tạp xa.

Toàn bộ tạp xa rung rinh lúc lắc như một con thuyền nhỏ đang lạc giữa trùng dương.

Dương Thu Trì bỏ băng đạn xuống, khấn trương nhoài ra ngoài cửa xe, cố đẩy cửa thò đầu ra nói: “Ê! Mau lên xe, nguy hiểm!”

Thanh niên người Tạng vốn đã đứng lên, một tay kéo quần, tay còn lại giơ ra phía trước, vô cùng khó nhọc cố lần bước về chiếc tạp xa. Khi y sắp chạm vào đuôi của tạp xa, cơn cuồng phong đột nhiên tăng cường, kéo đầu tạp xa nhô lên giống như chiến mã, rồi kéo lùi về phía sau. Cuồng phong mãnh liệt như thể khiến cửa xe giống như có một bàn tay vô hình đập mạnh vào, đóng ầm một cái, thiếu chút nữa đập mạnh vào đầu Dương Thu Trì.

Trong lúc Dương Thu Trì rụt đầu vào trong, thì thanh niên người Tạng đã bị cuốn bay lên không, giống như tro tàn trên mặt bàn bị gió thổi lên, hai tay khua loạn, nhanh chóng biến thành một chấm đen nhỏ xíu, rớt xuống vực thẳm ở phía dưới xa.

Y bị cuồng phong thổi bay mất rồi! Vực sâu như vậy, y nhất định sẽ biến thành đám thịt rồi! Dương Thu Trì cuồng loạn nghĩ, vừa rồi mới còn nói nói cười cười, hiện giờ đã trở thành thây ma nơi đáy vực! Ta sẽ chết hay không chết? Cuồng phong rú rít, tạp xa rung lắc liên tục, từ từ nhích gần đến bờ vực, vực sâu đen thẫm giờ đã hiện ra trước mắt. Dương Thu Trì chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi như lúc này, tay nắm chặt lại, nhìn quanh: “Tiêu rồi, xui thiệt, lão tử còn chưa lấy vợ thể mà phải chết rồi!”

Đột nhiên, tạp xa ngừng trượt xuống, cuồng phong đột nhiên biến mất, khung cảnh bên ngoài chợt yên tĩnh hẳn đi. Thứ yên tĩnh này khiến Dương Thu Trì khựng khiếp, gã tốt nghiệp đại học y khoa, chuyên khoa lâm sàng, lúc thực tập tốt nghiệp đã chứng kiến rất nhiều trường hợp “hồi quang phản chiếu” của bệnh nhân trước khi chết. Lúc ấy, thần trí của họ chợt thanh tĩnh, nhưng đó cũng chính là lúc tử thần đang đến gần.

Một đạo hào quang lóe lên, chiếu sáng cả bảy dặm quanh đó. Nơi xa xa, trên miệng núi trắng xám, một lốc xoáy ngũ sắc chợt xuất hiện. Trong chớp mắt, nó chợt biến thành một vòng xoáy, giống như vòm miệng đen thui của một người khổng lồ, mãnh liệt hút sạch mọi thứ trên mặt đất.

Cuồng phong lại nổi lên, chiếc tạp xa to lớn chợt như vật không trọng lượng, bốc thẳng lên trời, xoay mấy cái trên không trung, rồi cuốn thẳng vào cái miệng to lớn đó.

Một cột xoáy màu đen, xám, trắng quay quanh thân Dương Thu Trì, bông tuyết, đất đá đều xoay. Dương Thu Trì cảm giác được không biết từ lúc nào mình đã rời khỏi tạp xa, phiêu đảng xung quang nó. Gã kỳ quái nhận ra trong đó có một người, đầu bị đập loạn khắp khung xe, máu huyết văng đầy.

Đầu người đó xoay về phía này, Dương Thu Trì nhờ thế nhìn rõ hơn, phát hiện người trong cái xe đó chính là mình!

Chẳng phải là linh hồn mình ly khai thân thể rồi sao? Chẳng phải mình đã chết rồi sao? Thì ra, cái chết đến lại giản đơn như vậy, không có thống khổ gì. Nếu biết tử vong lại đến nhẹ nhàng như vậy, gã sẽ không cần phải sợ nữa.

Lốc xoáy càng lúc càng nhanh, Dương Thu Trì thấy mình trong xe chợt đập vào kính, phá vỡ bay ra ngoài, rồi nhanh chóng bay lên, tiêu biến trong xoáy sâu vùn vùn.

Dương Thu Trì vẫn còn phiêu đảng ở gần tạp xa, giống như một cái lông chim hồng . Lúc này, vòi rồng chợt xoay đầu chuyển hướng, đem những thứ trong bụng nó phun ra. Dương Thu Trì và tạp xa vốn đang bay thẳng lên trời, giờ đổi lại bị đập xuống đất. Hai tay gã múa loạn, ý thức từ từ tiêu tan.

Trong khi ý thức của Dương Thu Trì từ từ tiêu biến, gã chợt thấy một người nằm trong một ngọc đài sáng trưng, toàn thân đầy máu tươi. Dương Thu Trì cảm giác mình nhẹ rơi về phía người ấy, sau đó, mọi thứ đều rơi vào trong hắc ám....

hồng [Giản thể:] Chim hồng. Một loài chim ở ven nước, to hơn con mòng, lưng và cổ màu tro, cánh đen bụng trắng, mỏ đẹp, chân ngắn, khi bay sắp thành hàng. Hồng là con nhạn lớn. Tô Đông Pha : Nhân sinh đảo xứ tri hà tự, Ứng tự phi hồng đập tuyết nê , (Hoài cự) Cuộc nhân sinh, rồi đây biết nó sẽ như thế nào? (Có lẽ) hãy nên coi như một cánh chim hồng dẫm chân lên bãi tuyết.

2. Chương 2: Tá Thi Hoàn Hồn

Ta chưa chết sao? Ta đang ở nơi nào thế này? Dương Thu Trì ráng sức nhìn ngó chung quanh, cảm giác đầu như muốn vỡ ra, chỉ biết nằm yên một chỗ.

Một ngọn gió mát thổi tới, quả là sáng khoái. Một làn nước mát chảy vờn nhẹ qua đầu. Dương Thu Trì mở miệng, một dòng nước suối lành lạnh len lõi vào đôi môi khô khốc.

Uống vài ngụm nước suối, Dương Thu Trì cảm thấy lấy lại chút tinh thần, đầu cũng không còn đau lắm. Mở mắt ra, đập vào mắt hắn chính là triền núi xanh thẫm, rừng cây xanh tươi rậm rạp. Quả là một phong cảnh tuyệt vời!

Dương Thu Trì cố gắng gượng ngồi dậy, nhìn ngó khắp bốn phía. Bên trái là vách núi cao hơn mười trượng, núi non trùng điệp, một dòng suối nhỏ từ đó chảy ra. Bản thân hắn đang ngồi trong lòng con suối đó, nước suối lạnh tanh đã làm ướt hết quần áo. Gió núi thổi qua, lạnh đến nổi hắn chợt nổi da gà.

Chỗ này là chỗ nào hắn chưa hề biết, nhưng, rừng cây xum xuê rậm rạp trên dãy núi kia tổ cáo cho hắn rõ, đây tuyệt đối không phải là ở trong cái lốc xoáy không đáy ấy, cũng không phải là trên thảo nguyên đầy tuyết ở Tây Tạng A Lý nữa rồi.

Cách đó không xa, chiếc tạp xa giờ giống như một ông lão tuổi về chiều, nằm dúm dó đáng thương trong đám loạn thạch. Một bánh xe không biết đã vắng đi chỗ nào.

Dương Thu Trì khó nhọc đứng dậy. Hắn cảm thấy không ổn chút nào, liền cúi đầu nhìn, giật phất cả mình. Bộ y phục ướt nhẹp trên người không phải của hắn, lại có hình thức vô cùng cổ quái, dường như chưa từng thấy qua. Đúng rồi, các phim điện ảnh cổ trang thường xuất hiện những lão bá tánh thường mặc loại quần áo như thế này: quần nâu áo ngắn, khó dài vừa to vừa rộng, một đôi giày vải đế bằng. Đầu cũng có vẻ không ổn, hắn đưa tay sờ, cảm thấy đầu mình sao lại có tóc dài cột thành búi thế này, lại còn có hai cái khăn trên đầu đang bay bay theo gió.

Thế này là sao thế? Sao ta lại mặc một bộ y phục cổ trang? Kỳ quái thì kỳ quái, Dương Thu Trì chỉ làm bầm nói một mình, nhưng vẫn lão đảo đi lại gần bên chiếc xe. Hắn mở cửa xe ra, bên trong đó loạn tung cả lên, cơ số đạn và cây súng K49 lên sẵn một viên đạn không thấy đâu. Dương Thu Trì tìm kiếm khắp nơi, cuối cùng thấy chúng đang nằm dưới chỗ ngồi của hắn.

Dương Thu Trì lấy súng và bao đạn lên để trên ghế, cảm giác cực kỳ mệt nhọc, buông mình ngồi xuống, dựa vào lưng ghế trên xe thổ dốc. Đột nhiên, hắn sững người, bởi vì từ chỗ kính chiếu hậu gắn nơi đầu xe, hắn chợt thấy một gương mặt đầy máu. Trước đây hắn đã từng nhìn thấy những gương mặt khủng khiếp chết ở trên xa lộ do tai nạn, có lẽ bây giờ chúng chợt kéo về trong não hắn, giống như tia chớp vậy. Có quỷ!

Hắn vội quay đầu, ở sau lưng không có gì, nhìn phải nhìn trái, cũng không có! Hắn lại ngẩng đầu, gương mặt đầy máu đó đang lạnh lùng nhìn hắn.

Trong đầu Dương Thu Trì như chợt nổ đánh oanh một tiếng, cảm thấy toàn thân lông tóc đều dựng đứng hẳn lên. Quỷ nhất dù sao thì cũng chỉ thế mà thôi! Nhưng hiện giờ đang là ban ngày, ánh mặt trời đang chiếu sáng chói lọi, sao hắn lại gặp quỷ được chứ? Do kinh khủng quá, cổ của Dương Thu Trì như cứng lại. Tuy nhiên, vốn là một viên pháp y, hắn đã giải phẫu qua không biết bao nhiêu thi thể, xem ra không nên sợ quỷ mới đúng. Nhưng vì vừa rồi bản thân hắn vừa kinh qua tử vong, hiện giờ gặp chuyện quái dị thế này, hắn đã biến thành con chim sợ tên.

Không động đậy được, hắn chỉ biết nhìn trừng trừng vào con người dễ sợ trong kính đó. Người đó cũng nhìn hắn. Cứ thế mà dần co một hồi. Cơ thịt trên gương mặt của Dương Thu Trì tự động giật giật, gương mặt đầy máu của con người xa lạ trong kính đó cũng giật giật theo. Một ý niệm như chớp lóe lên trong đầu hắn, con người xa lạ kia có phải là mình?

Hắn chớp chớp mắt, người trong kính cũng chớp theo. Hắn nhe răng cười, lộ ra hàm răng trắng muốt vô cùng tề chỉnh. Người trong kính cũng đồng dạng như thế, cũng chìa hàm răng trắng nhớn ra. Dương Thu Trì thở dài một tiếng, người trong kính không phải là quỷ, mà chính là mình.

Là chính mình? Ý nghĩ này khiến Dương Thu Trì vừa nhẹ nhõm người, chợt tim đập lên, đập thành thịch. Con người xa lạ đó sao lại là mình chứ? Gương mặt của mình sao lại biến thành dạng như thế? Lại còn đầy máu tươi, a....!

Dương Thu Trì chớp lấy kính chiếu hậu, soi phải trái trên dưới, dùng tay áo lau máu trên mặt, lộ ra bản sắc chân thật. Gương mặt này hoàn toàn xa lạ, một gương mặt mà hắn chưa từng thấy bao giờ! Đây là ai?

Ta làm sao lại biến thành dạng như thế này? Huyết trên mặt là từ đâu đến vậy? Dương Thu Trì ngơ ngẩn nhìn chính mình trong gương, một lúc lâu mà chưa phản ứng được gì. Hắn hồi ức lại tình cảnh đã trải qua trước lúc bị hút vào xoáy trốt, cảm thấy dường như hồn mình đã lìa khỏi xác rồi. Nếu thế thì hắn đã chết hẳn rồi, làm sao lại sống lại như thế được? Nhớ lại rồi, dường như thấy có một người nằm thẳng trong một cái ngọc đá màu trắng, bản thân hắn phóng về phía y, sau đó không biết gì nữa. Cái ngọc đá (thất lư) màu trắng kia không biết có phải là dòng suối nhỏ này không? Người đó khắp người toàn máu, nằm bất động, nhất định là một cái thi thể. Nói không chừng y đã từ trên vách núi trên suối đó té ngã xuống đây chết, chẳng lẽ... Nghĩ đến đây, một ý nghĩa quỷ quái thường có khi đọc tiểu thuyết kinh dị lóe lên trong đầu gã: tá thi hoàn hồn!

Chẳng lẽ hắn đã dùng thân thể của người này để sống lại? Có khả năng người này sau khi rớt xuống vách núi chết, cũng vừa lúc mình bị cơn trốt khổng lồ đó hút xuyên qua không gian và thời gian đi đến nơi này, mượn nhờ cái xác của y mà hoàn hồn sống dậy. Tuy nhiên, chuyện tá thi hoàn hồn trọng đại như thế này nhất định phải thông qua Diêm La vương phê chuẩn a. Sao bản thân hắn chẳng gặp tên ngư đầu mã diện nào thế này? Chẳng lẽ hắn đã uống phải Mạnh Bà thang, cái gì cũng quên hết rồi sao? Không đúng, bản thân hắn còn nhớ như in mọi chuyện trước đây, thế chuyện này là cái quái gì thế?

Cúi đầu đánh giá lại bộ y phục cổ đại trên cơ thể mình, hắn tự hỏi chẳng lẽ mình đã xuyên qua thời gian, tá thi hoàn hồn trở về thế giới cổ đại? Chợt nghĩ đến trong tiểu thuyết và điện ảnh thường xuất hiện những chuyện đại loại như thế này, đầu óc Dương Thu Trì lại oành một tiếng, vừa kinh vừa mừng, chẳng lẽ bản thân hắn lại gặp may như thế sao? Bay một mạch thẳng đến thời cổ đại luôn sao? Vậy hắn đã đến triều đại nào thế này? Nếu như hắn đến một thời đại chiến loạn liên miên, chưa gì hết đã bị chém đứt đầu chết nghèo, hoặc là đến thời đại hoang tàn đầy thiên tai, bị chết đói thì quả thật là xui xẻo. Cần phải tìm một người hỏi cho ra lẽ là mình đã đến được triều đại nào mới được!

Bản thân mình mượn thi thể của ai đây? Nhìn bộ đồ đang mặc, rõ ràng không phải là một vị quan. Trong phim, quan lại thường mặc quan phục, đội mũ ô sa. Hắn hiện giờ cũng không giống người đọc sách có công danh, vì trí thức cổ đại thường mặc trường bào, đó là kiến thức từ việc đọc tiểu thuyết của Lỗ Tấn mà ra. Cũng từ tiểu thuyết đó, hắn còn biết tên Toan tú tài Khổng Ất Kỷ gì đó là người vừa mặc trường sam vừa đứng uống rượu. Đúng rồi, trong phim tú tài đi thi thường đội mũ, hai bên lát phát hai cái cánh chuồng. Bản thân hắn tá thi hoàn hồn vào một thi thể trên đầu có quần khăn. Tiêu rồi, nhất định là một vị bá tánh bình thường!

Là người làm ruộng cũng tốt, tìm được đất rồi có thể làm ruộng. Nếu như là một đầy tớ hoặc thằng chăn trâu thì lại thảm... Cũng có thể là người buôn bán. Nhưng, nhìn toàn thân bộ y thô kệch thế này là biết, không thể nào là một đại phú thương rồi. Hay là kẻ bán rau bên đường? Hay là một kẻ mới khai trương tiệm tạp hóa?

Nhưng, cho dù người này có hai mẫu ruộng vườn, hoặc có một tiệm tạp hóa, nhưng y là ai hắn nào hay biết? Một chút gì để đoán cũng không có, thì làm sao mà lần mò về ruộng vườn hay tiệm tạp hóa của y chứ? Ý nghĩ cứ xoay vòng vòng trong đầu hắn: “Nếu tìm được thì sẽ ra sao, vạ nhất người này thiếu một món nợ

kéch xù, hoặc là có một bà vợ vừa xấu vừa ác, cùng mấy đứa nhóc đầu to đôi meo khóc loạn thì mình có thể sống tiếp đời còn lại hay không? Nếu thế thì chẳng phải là thảm lắm sao?”

(Hết chương 2)

3. Chương 3: Ban Lan Mãnh Hổ

Vậy thì bản thân hẳn phải dựa vào bản lĩnh gì để sinh tồn trong xã hội vạn ác này đây? Dương Thu Trì cẩn thận nhớ lại những chuyện mà hẳn có thể làm, điều đầu tiên có thể nghĩ đến đương nhiên chính là y thuật. Đã tốt nghiệp đại học y khoa, tuy là chuyên ngành pháp y, nhưng đại bộ phận thời gian học lại tập trung vào y học lâm sàng. Một vị bác sĩ pháp y muốn chuyển sang làm bác sĩ lâm sàng thực ra khá dễ. Đến lúc nào đó hẳn nhất định sẽ mở cửa khám bệnh, thu tiền, chẳng phải là sẽ sống khỏe hay sao?

Nghĩ đến điều này, Dương Thu Trì có điểm dương dương đắc ý. Xem ra bản thân hẳn đã chọn không sai nghề. Khai đao trị bệnh, những tuyệt chứng trong xã hội cũ ví dụ như bệnh lao chẳng hạn, nhất định hẳn sẽ giải quyết tới nơi tới chốn, không chừng bản thân hẳn còn vì thế mà cải danh thành Hoa Đà thần y, cả nước đều biết lắm a! Ha Ha Ha!

Dương Thu Trì co duỗi thân hình một chút, bắt đầu mơ mộng trở thành danh y trong xã hội cổ đại này. Mà muốn thế thì trước hết phải mua dược phẩm, mua y liệu khí giới. Dược phẩm? Khí giới? Đi đâu mà mua bây giờ? Khi nghĩ đến điều này, hẳn phảng phất như bị một bồn nước lạnh tạt vào người. Bản thân hẳn học tây y, muốn trị bệnh đương nhiên phải dùng thuốc, nhưng thời cổ đại làm gì có tây dược mà mua? Đừng nói gì đến những dược liệu đặc hiệu, ngay thứ phổ thông nhất là A Tư Thất Lâm (Aspirin) cũng không có, mở sao được phòng khám bệnh đây?! Dùng phẫu thuật? Dao mổ không có, trong thùng inox trong xe có đủ thuốc giảm đau bằng ma túy và thuốc trị viêm, nhưng lại không nhiều, dùng được vài lần là hết, không có thuốc làm sao động dao phẫu thuật cái quỷ gì?

Hết rồi! Xôi hỏng bỏng không hết rồi! Con mẹ nó, nếu biết sớm sẽ xuyên việt thời gian, sao lại không đi học Trung y chứ? Thảo dược chỗ nào chẳng có. À, mà nếu biết trước sẽ xuyên việt, thì còn đi học gì cái thứ Trung y rắc rối đó. Trong điện ảnh có chiếu nhiều thứ kỹ thuật khác nhau, nào là súng ống, đạn pháo, xe tăng, nào là lúa cao sản, tàu hỏa, đèn điện, điện thoại văng vẳng, mang theo đến thời cổ đại khiến cho Trung Quốc chinh phục toàn thế giới cũng không phải là bốc phét gì. Ngoài ra còn có mở điện ảnh đồi trụy chó chết đó nữa! Khủng!

Dương Thu Trì gơ tay vỗ vỗ mặt, quả là hối hận. Nhưng mà, dù sao thì bản thân hẳn nhất định cũng có tri thức hơn người cổ đại nhiều, muốn sống khỏe chung với họ xem ra cũng không khó khăn gì. Hiện giờ cần phải đi xem những trang bị pháp y và thiết bị điều tra còn hay mất.

Dương Thu Trì rời khỏi ca bin, quay ra sau xe, mở dây buộc thùng hàng ra, dỡ lớp vải che lên nhìn ngó. Những trang bị bỏ trong những thùng kim loại bằng hợp kim tuy rất lộn xộn, nhưng vẫn còn nguyên không tổn hại gì, nên hẳn cũng yên tâm.

Vừa rồi trải ra chuyện xuyên qua không gian và thời gian, cứu tử nhất sinh mới tá thi hoàn hồn được, khiến thân thể hẳn yếu ớt vô cùng. Dương Thu Trì lắc lư đi đến bên bờ suối, cúi người xuống uống vài ngụm nước, sau đó đưa hai tay khoát nước lên rửa sạch vết máu bết trên mặt. Hẳn nằm phịch xuống bãi cỏ bên bờ suối, nghỉ ngơi cho đến lúc khôi phục lại bình thường, mới bắt đầu đứng lên.

Mấy giờ rồi? Dương Thu Trì đưa tay lên nhìn đồng hồ coi giờ, mới phát hiện đồng hồ không còn nữa. Ngẩng đầu nhìn mặt trời, hẳn đoán giờ này khoảng giữa trưa. Bốn phía không có một con lộ nhỏ nào, xem ra đây là chỗ không có người, vậy thì buộc phải men theo dòng suối nhỏ này, may ra tìm đến chỗ có thôn có xóm nào đó.

Sau xe có mấy cái rương lớn, một mình hẳn nhất định không khiêng nổi. Xem tình hình này, chắc hẳn phải đi ra khỏi dãy núi này trước, rồi tìm người đến vận chuyển những thiết bị này đi sau.

Dương Thu Trì cởi chiếc áo bố nâu đen trên người xuống, đeo thắt lưng vũ trang có thanh dao quân dụng lên, rồi mặc lại áo, đeo cây súng nhỏ xíu vào trong người. Hẳn men theo bãi đá to như trứng ngỗng, dọc theo con suối nhỏ từ từ đi xuống hạ lưu.

Đi được khoảng một tiếng đồng hồ, hắn thấy có một động vật đang cúi mình uống nước suối từ phía xa xa. Không nhìn rõ lắm, nên hắn tiếp tục tiến lại gần. Thì ra đây là một con sơn dương. Dương Thu Trì cảm thấy dói bụng, khê sờ cây súng K49 trong bụng, có cần sẵn bắn không? Cổ đại nhất định là không có luật bảo hộ động vật rồi! Nghĩ tới nghĩ lui, dù sao thì sơn dương cũng là động vật bảo hộ của quốc gia, tuy không rõ là nó thuộc cấp bảo hộ nào, nhưng dù sao vẫn là bảo hộ. Trong ấn tượng của Dương Thu Trì, sinh vật hoang dã chỉ cần di động, ngoại trừ chuột, thì những loại khác đều cần đất nước bảo hộ.

Dừng chân lại, hắn nhìn con sơn dương đang đứng phía xa xa, hình dáng của nó trông thật đẹp. Một thứ ôn nhu hài hòa giữa con người và động vật chìm ngập cả đầu óc Dương Thu Trì.

Đột nhiên, con sơn dương ngẩng đầu, hai lỗ tai nhổng lên, rõ ràng là vô cùng cảnh giác. Chẳng lẽ nó phát hiện ra mình rồi? Không đúng. Chính ngay lúc đó, một trận lách tách lạo xạo của cành gãy cây đổ vang lên. Trong chốn yên tĩnh tịch mịch này, những tiếng động thuộc loại như thế vang lên rất rõ ràng. Liền ngay sau đó, vài con gà rừng phóng từ những bụi cỏ vụt bay lên không trung, vượt qua đầu của Dương Thu Trì, nhắm về ngọn núi đối diện.

Con sơn dương kia cũng hoảng hốt vượt qua con suối nhỏ, người giống như một mũi tên vừa rời khỏi cung, thoáng chốc đã phóng vụt lên sườn núi phía bên kia, nhấp nhô vài cái đã khuất mình trong lớp cây bụi dày đặc.

Có nguy hiểm! Giống như những động vật đó, Dương Thu Trì chợt dậy lên trong lòng một cảm giác kinh khủng không tên. Hắn vội vã quay đầu về phía tiếng sột soạt đó nhìn trừng trừng.

Cái liếc nhìn này đã khiến cho Dương Thu Trì sợ cứng toàn thân, không tự chủ lùi về sau một bước. Phía trước mặt hắn, trên bãi cỏ cách đó mấy chục mét, một đôi mắt rực lửa đang nhìn hắn lom lom, miệng há ra phun từng luồng khí nóng phì phì. Dưới ánh dương quang chói lọi, hai hàm răng bén nhọn lóe lên hàn quang lạnh ngắt. Trên đầu của nó, một dây lông vàng lốm đốm dọc ngang, một chữ Vương (王) ẩn hiện thấp thoáng. Đây rõ ràng là một con Ban lan mãnh hổ! (hổ vằn)

Dương Thu Trì bắt giác sờ lấy súng, ngón tay vừa định động đây, ngay lập tức hắn đã buộc mình dừng lại. Cây súng này đang đeo bên trong cái áo ngắn màu nâu xưa cổ, hơn nữa lại chưa hề lên đạn. Con hổ kia đang cách hắn hơn mười mét, rất có khả năng là hắn chưa kịp rút súng ra, con hổ đã cắn đứt cổ họng của hắn rồi!

Làm thế nào bây giờ? Dương Thu Trì nhìn thẳng con hổ, con hổ cũng nhìn chằm chằm Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì rõ ràng là không lạ gì loại hổ này. Lúc nhỏ hắn đã vào sở thú tham quan rất nhiều, chúng thường nằm thong thả trên bờ suối cạnh hòn giả sơn phơi nắng, Dương Thu Trì thậm chí còn lấy đá ném chúng. Tuy chưa từng kinh qua sự lợi hại của lão hổ là như thế nào, nên cũng không lấy gì làm sợ, nhưng hắn hoàn toàn minh bạch, con hổ to lớn này không phải là hổ trong sở thú, nó có thể ăn thịt người.

Dương Thu Trì không dám động đây, quét ánh mắt nhìn xung quanh, phát hiện bờ đối diện của con suối nhỏ này có một cái cây lớn.

Leo lên cây! Cho dù lão hổ có thể leo cây, nhưng với thể trọng to lớn nặng nề như thế, nó cũng không thể nào leo nhanh hơn được hắn. Chờ cho nó tới gần leo lên, bản thân hắn đã rút súng ra khai hỏa rồi.

Lão hổ nhìn trừng trừng Dương Thu Trì, bắt đầu từng bước từng bước một, tiến lại gần.

Chạy! Dương Thu Trì chuyển thân phóng qua dòng suối. Cùng lúc đó, bên tai hắn nghe tiếng lão hổ gầm dữ dội, toàn bộ triền núi rung rẩy, cành lá trên cây kêu rắc rắc tê liệt, một luồng gió lạnh đang thổi gấp sau lưng.

Dương Thu Trì chỉ cần mất hai bước nhảy là phóng qua suối, nhảy phốc lên cây, vươn người chụp lấy cành cây bên dưới, đu người leo lên.

Lão hổ phóng vụt một cái đã nhảy lên một khối đá lớn bên cạnh suối. Nó phóng thêm cái nữa, đã vượt qua suối, nhắm móc hai chân tông ten dưới cành cây của Dương Thu Trì.

Mẹ nó! Dương Thu Trì vội thu hai chân lại, hổ trảo vụt qua dưới hai chân, chỉ cách có vài centimet (cm).

Dương Thu Trì vội vã đạp chân trườn lên phía trên như một con rắn, hai tay nắm chắc cành cây. Con hổ đó sau khi vồ hụt, chuyển người lại, nhìn Dương Thu Trì chăm chăm, rống trầm một tiếng, rồi xoạt một cái lại phóng lên. Hắn lại tránh được trong gang tấc! Hai hàng vuốt bén nhọn lập lòe ánh sáng xanh biếc của lão hổ chỉ cách Dương Thu Trì vài xích, mùi hôi thối phát ra từ miệng nó có thể ngửi thấy rõ ràng.

Dương Thu Trì ôm chặt cành cây, cúi mặt nhìn xuống, khẩn trương nhìn lão hổ đang phóng vụt ngang qua. Vừa rồi con hổ đó khẩn cấp nên không quan sát địa thế chung quanh, do đó phóng từ phía dưới lên phía trên nên không thể nào chụp được hắn. Nếu như nó phóng từ phía sườn dốc trên kia xuống, xem ra đại hạn của hắn đã lâm đầu!

Lấy súng ra không kịp nữa rồi, trước hết phải leo lên trên thôi. Dương Thu Trì hoảng loạn bị ngã bò ra nhánh cây, móng vuốt dấn sát cành cây, không cách nào nhô lên chộp lấy cành bên trên. Hắn cũng muốn móc chân bắt đầu leo cành cây to bằng cánh tay đó, nhưng lại không có kỹ xảo này. Hơn nữa, phía dưới còn có một con hổ ăn thịt người đang nhăm nhăm bắt cho được hắn. Xem ra chỉ còn men theo nhánh cây này leo lên phía trên một chút, sau đó lấy súng ra xử gọn con hổ chó chết này.

Rất tiếc là sau khi gắng sức một hồi, Dương Thu Trì cảm thấy ý định này không thể thực thi được. Đó là vì cái cây này tuy không cao lắm, nhưng vị trí của hắn đã gần đến đầu nhánh rồi. Hiện giờ toàn bộ nhánh cây đang rung động dữ dội, nếu như tiếp tục leo ra, chỉ sợ cành cây này sẽ gãy mất!

Bộ I: Đại Minh Đề Hình Quan

—o0o—

4. Chương 4: Dương Kim Hoàng Thượng Là Ai?

Con mẹ nó, lão tử phải liều mạng với người thôi!

Dương Thu Trì thò tay rút súng, nhưng do thân thể dấn chặt vào nhánh cây, súng lại nằm trong đai lưng vũ trang bị ép dưới thân, không dễ dàng gì mà thò tay vào rút súng được.

Trong khi hắn vừa nỗ lực giữ thăng bằng, vừa nhấc mông để có không gian thò tay vào rút súng, thì lão hổ đã đi hết một vòng quanh cây, phát hiện nếu như lợi dụng ưu thế cao độ của sườn dốc, thì có thể bắt được con mồi trên cây này, và nó đã thực hiện điều đó, di chuyển đến sườn dốc phía trên.

Trong lúc tối hậu quan đầu này, Dương Thu Trì không còn cố tính toán thiệt hơn gì nữa, uốn cong người, rời ngực khỏi nhánh cây, cánh tay phải nhanh chóng thò vào lòng rút cây súng ra. Do động tác đó vượt quá sự chịu đựng của nhánh cây, thân thể của hắn gần như mất đi sự thăng bằng.

Lão hổ đã chuyển đầu quay lại, tìm kiếm giác độ!

Dương Thu Trì liều lĩnh chộp lấy nhánh cây duy trì thăng bằng, cánh tay thụ thương do dùng lực quá mạnh nên đau nhói lên. Nhưng vào thời khắc này, hắn không còn để ý gì nữa. Do không có biện pháp và không có thời gian dùng tay trái lên đạn, hắn đã dùng ngón trỏ của tay phải bóp trượt băng đạn, giằng mạnh một cái nghe cái rắc, lập tức đẩy đạn lên nòng.

Lão hổ điều chỉnh giác độ, rùn người về phía sau phục xuống, gầm lên một tiếng, phóng về phía Dương Thu Trì một lần nữa.

Đoàn! Dương Thu Trì căn bản không còn đủ thời gian để nhắm cho kỹ, giương súng ra bắn đại một phát. Lão hổ đang bay vụt tới giữa không trung dường như bị đập mạnh một cùn, thân thể mất đi lực rướn, phi vụt qua dưới thân Dương Thu Trì, rớt xuống dòng suối.

Lão hổ lăn lộn trên đất vài vòng, sau đó nhô người lên, phát ra một tiếng gầm rung động cả sơn cốc. Nó chuyển đầu lại, nhìn chăm chăm Dương Thu Trì đang ở trên cây, phóng một cái đã tiến lại gần, máu tươi từ trên đầu vãi tủa ra ồ ạt.

Không kịp nghiên cứu xem viên đạn vừa rồi đã bắn trúng vị trí nào trên thân thể lão hổ, hắn giương súng nhắm chuẩn đầu của nó, bóp cò liên tục. “Đoàn! Đoàn!” hai phát đạn chất chứa vang lên. Dương Thu Trì cách con hổ khoảng 5 mét, hai phát súng này có độ chuẩn xác khá cao, trúng cả vào đầu lão hổ. Đầu

của nó gần như bị đâm mạnh bằng hai quyền sắc thép, sọ não ngưỡng về phía sau, lắc lư mấy cái rồi gục luôn xuống đất. Máu tươi đỏ lôm của nó xì ra cùng não tương trắng xóa. Bốn chân của con cạp cào cào xuống đất vài cái, rồi cuối cùng bất động.

Dương Thu Trì thở kéo hơi lên, súng trên tay vẫn chĩa thẳng vào lão hổ, sợ nó tiếp tục đứng dậy nữa.

Qua một lát sau, lão hổ vẫn không hề động dậy, Dương Thu Trì không dám chắc là nó chết thật hay chưa. Để cho an toàn, hắn nhắm kỹ đầu con cạp bắn thêm một phát nữa. Đầu của con hổ chọt bắn ra một làn mưa máu, không còn động tĩnh gì. Đến lúc này, Dương Thu Trì mới dám xác định là nó đã chết hẳn.

Thật đúng là cứu tử nhất sinh! Dương Thu Trì tới lúc này mới thở ra một hơi, cảm thấy trên trán đầy mồ hôi lạnh, toàn thân mềm nhũn ra, vội ôm chặt thân cây nghỉ ngơi một chút rồi mới từ từ tuột xuống đất.

Dương Thu Trì dùng súng chĩa vào lão hổ, từ từ tiến lại gần. Hắn cẩn thận dùng chân đá vào người nó, thấy nó không hề có động tĩnh gì, phân nửa hộp sọ đã bị bốn phát súng vừa rồi bắn tan tành, chất não tương màu trắng chảy ra thấm đầy cả hoa văn mang hình chữ “Vương” đầy uy mãnh.

Cho đến lúc này, Dương Thu Trì mới cảm giác cánh tay trái của mình đau nhức trầm trọng. Hắn vén ống tay áo lên nhìn, thấy có ba vết thương dài từa đầy máu tươi, nên vội đến bên bờ suối rửa cho thật sạch. Nhìn lại vết thương cho tử tế, thấy chúng không quá sâu, không cần phải may lại. Hắn đưa tay lên trên đầu, hồng giúp thương khâu mau khép miệng do máu bột chảy ra. Dần dần, vết thương không còn ra máu nữa, nơi này không có bông băng sát trùng, nên hắn thà để cho nó lộ ra ngoài như thế, còn hơn là bó lại dễ bị nhiễm trùng.

Ngồi trên bãi cỏ gần con hổ, hắn nhìn cái miệng lớn như chậu máu của nó, nghĩ tới chuyện suýt trở thành món mồi ngon trong cái miệng này. Càng nghĩ, hắn càng cảm thấy sợ, ngẩng đầu nhìn vàng thái dương lấp lánh trên đầu và phong cảnh vừa khôi phục lại nét thi tình họa ý. Cái cảm giác chạy trốn khỏi nanh vuốt của tử thần thật là đáng sợ.

Nghỉ ngơi một lúc, thể lực của hắn khôi phục lại dần. Hắn đứng lên đá mạnh một cái vào thân con hổ, chửi: “Mẹ mày, đúng là đồ khùng không biết Thái Sơn! Năm xưa Võ Tòng đánh hổ trên núi Cảnh Dương chẳng qua là như thế này mà thôi, ha ha!” Dương Thu Trì chột cảm thấy có chút dương dương đắc ý.

Hắn rút băng đạn ra xem, thấy chỉ còn lại hai viên. Sau khi lấy đai lưng võ trang ra xem xét lại chỗ chứa đạn được, thấy còn sáu phát đạn nữa, cộng với hai phát chưa sử dụng, hắn còn tổng cộng tám viên đạn. Như vậy, hắn cần phải hạn chế sử dụng súng thôi. Trong thế giới cổ đại, không có chỗ nào có thể tìm ra đạn. Một khi đạn hết, cây súng này kể như vô dụng.

Không biết còn có con hổ hay mãnh thú nào không? Cẩn thận là trên hết, Dương Thu Trì nạp đầy lại băng đạn, sau đó cất súng vào bao trên đai lưng.

Con hổ này có bộ da cực tốt, bán chắc được không ít tiền! Hắn rút cây tiểu tào đao tinh chế chuyên dùng trong quân đội ra, bắt đầu lột da hổ. Tuy chưa bao giờ lột da hổ, cũng chẳng học thú y, nhưng dù sao hắn vẫn là người tốt nghiệp đại học y khoa, dĩ nhiên là có trang bị chút ít kiến thức thông thường về giải phẫu sinh vật.

Chẳng mấy chốc, da hổ đã được lột xong, toàn những máu. Hắn trải da hổ ra bãi cỏ phơi nắng, hong cho khô máu. Nếu như không tìm được nhà dân nào, thì chỗ thịt này cũng là thứ làm hắn đỡ đói lòng. Có điều con hổ này nặng mấy trăm ký lô, một mình hắn không thể nào vác nổi. Thực sự thì cũng không cần mang theo nhiều như vậy, hắn quyết định chặt hai chân sau của nó là quá đủ rồi. Rất tiếc là không có lửa, nếu không thì hắn đã nổi lửa làm món thịt hổ sấy rồi, nếu được thể thì quả là “bá cháy”!

Sau khi cắt rời hai chân sau của con hổ ra, Dương Thu Trì tìm dây buộc chặt chúng lại, vác lên lưng. Tắm da hổ vừa khô máu cũng được hắn xếp lại kẹp dưới nách, rồi tiếp tục men theo dòng suối mà đi.

Sau khi đi thêm khoảng một giờ đồng hồ nữa, hắn đã thấy xa xa có khoảng mười mái nhà. Có người rồi! Dương Thu Trì vô cùng hưng phấn, điều này có thể hiểu được. Bản thân hắn cho dù là có vượt qua thời gian trở về cổ đại, nhưng không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất, đó là lỡ lại gặp ổ thổ phỉ hay sơn trại của sơn tặc, như vậy là càng thêm phiền. Dương Thu Trì móc súng ra, lên đạn sẵn sàng...

Bước gần đến thôn, ngay từ xa xa hần đã thấy có một mục đồng ngồi trên bờ ruộng chặn con trâu đang nhẩn nha nhai cỏ trên mảnh ruộng cạnh thôn. Cậu bé đó đang cầm trên tay một cây cỏ đuôi chồn, bộ dạng vô cùng nhàn nhã, vui tươi.

Dương Thu Trì đến gần bên nó, cúi người xuống hỏi: “Tiểu ca, xin hỏi đây là địa phương nào?”

Mục đồng quay đầu lại nhìn Dương Thu Trì, đôi mắt to đen chớp chớp: “Nơi đây là Ngũ Lý Loan, ông từ đâu tới vậy?”

Từ nơi đâu tới à? Vấn đề này không dễ trả lời đây! Dương Thu Trì hàm hồ đáp: “Ta từ bên núi kia qua, gần đây có thành thị nào lớn không?”

“Thành thị? Thành thị là cái gì?” Chú nhóc nghiêng nghiêng đầu, không hiểu rõ từ ngữ vừa rồi là nghĩa gì.

“Thành thị là một chỗ có rất nhiều người đó.”

“A...!” Mục đồng chợt hiểu ra, gật đầu cười nói: “Cái ông nói là Quảng Đức huyện thành a.” Nó kéo tay áo của Dương Thu Trì, chỉ về một phía: “Theo cửa thôn này, đi thẳng theo con đường nhỏ chừng năm dặm là tới.” Ngừng một chút, nó giải thích thêm: “Sở dĩ chỗ của chúng tôi đây gọi là Ngũ Lý loan, chính là vì cách huyện thành Quảng Đức năm dặm lộ trình.” Chú nhóc nhoẻn miệng cười tươi, lay động cây cỏ đuôi chồn trong tay, khiến cho người ta có cảm giác vô cùng sáng khoái.

“Đa tạ tiểu ca nghe!” Dương Thu Trì học theo người xưa, ôm quyền xá xá, vừa định đi, chợt nhớ ra một chuyện, hỏi: “Xin hỏi thêm một chút, hôm nay là ngày mấy tháng mấy?”

Mục đồng hơi ngẩn người, đáp: “Ngày mấy tháng mấy à? Ngày 3 tháng 9 a.” Nó lại nhóp nhép miệng, không nhận được liếc Dương Thu Trì hỏi: “Ông lớn người như vậy mà ngay cả ngày tháng cũng không rõ nữa sao?”

Dương Thu Trì không thềm để ý, hỏi tiếp: “VẬY đương kim hoàng thượng là ai?”

“Hoàng thượng? Hoàng thượng thì là hoàng thượng chứ là ai, hoàng thượng là vạn tuế gia đó.”

Xỉu mắt! Hoàng thượng thì ai chẳng biết là vạn tuế gia, đâu có cần người đi nhắc? Đầu Dương Thu Trì to như cái đầu, tiếp tục hỏi: “Vạn tuế gia đều có danh tính a, giống như cậu vậy đó, dù sao thì cũng có tính danh mà?”

“Tính danh? Tính danh là cái gì?”

Tính danh là cái gì mà cũng không biết, đem đầu đi đập đá đi! Nghĩ vậy, nhưng hần vẫn nhẫn nại giải thích: “Tính danh chính là tên của tiểu ca đó, vậy ba ba (cha) mẹ mẹ (mẹ) của cậu gọi cậu là chi?”

“Gọi ta là Cầu Thặng a!”

“Cầu thặng*? Ha ha ha!” Dương Thu Trì ngẩn người, ngay sau đó bật cười ha hả. Hần nghe nói ở nông thôn thường lưu hành tập tục là đặt tên cực kỳ xấu cho trẻ em, chính là mong nuôi chúng cho dễ, nhưng không ngờ cậu bé này lại có cái tên khó nghe như vậy.

“Ông cười ta, ta không lý gì đến ông nữa!” Cậu bé tức giận trừng mắt, vứt nhánh cỏ đuôi chồn xuống đất, đi đến cạnh con trâu nước phóng người lên lưng trâu, rồi không cần biết Dương Thu Trì kêu gọi gì, nhất nhất không thềm để ý đến, cười trâu men theo dòng suối nhỏ mà bỏ đi.

(*): Đây là một từ chữ tục, ý chỉ đồ chó thừa thải, đồ cặn bã của chó - “phân chó”

Chương Năm: Hình phạt đánh đít!

Dương Thu Trì hơi ngượng, lắc đầu nhún vai rồi quay người lại nhìn toàn bộ sơn thôn đang nép mình trong sườn núi. Hần vốn muốn đi vào thôn hỏi cho ra lẽ, nhân tiện nghỉ ngơi chút vì đi cả nửa ngày cũng mệt mỏi lắm rồi, nhưng nghĩ đi nghĩ lại, thấy nơi đây chỉ cách huyện thành có năm dặm, đi thẳng vào thành hỏi xem ra tốt hơn. Nghĩ thế, hần nhắm thẳng huyện thành tiếp tục cất bước.

Đi được một lúc, hần đã vượt ra khỏi núi, đạp bước trên bình nguyên. Đi thêm một lúc nữa, đã thấy một đoạn tường thành nhô lên từ phía xa xa. Dần dần, chân của hần đã bước trên đại lộ, người đi lại cũng nhiều

hơn, hầu hết đều mặc áo bố thô kệch màu nâu đen, đội mũ rơm, hoặc gánh đồ đạc, hoặc đẩy xe nhỏ, nhiều người còn dẫn theo gia súc đi lại tất bật trên đường.

Đi đến dưới tường thành, hần thấy có một hộ thành hà, nước sông trong vắt, có một cây phù kiều vắt ngang. Cửa thành được hai binh sĩ mang yêu đao đứng canh, trông rất giống các binh sĩ trong phim cổ trang. Cửa thành có ba chữ đại tự cực lớn: “Quảng Đức huyện”.

“Quảng Đức huyện? Đây là chỗ quái nào thế? Chưa hề nghe nói tới bao giờ, đi vào trước rồi tính!”

Dương Thu Trì bước vào cửa thành. Hai lính canh không hề ngăn cản, thậm chí không thèm nhìn hần lấy nửa con mắt. họ còn đang bận cười nói điều gì đó với nhau.

Trong thành thập phần náo nhiệt, đường đi không lớn, hai bên lại đầy tiệm tạp pho (cửa hiệu, quầy bán nhỏ), treo đầy các bảng chiêu bài đại loại như “Thụy Phúc Đường”, “Diệu Thủ Đường”, “Lâm Gia Tửu Tứ”...

Dương Thu Trì cảm thấy rất lạ lẫm, vừa ngó đông ngó tây, vừa bước dọc theo đại lộ. Đi chưa được bao xa, hần đã đến một ngã tư, thấy một tòa kiến trúc vô cùng to lớn và hùng vĩ chiếm trọn một khu đất lớn, bao quanh là tường thành màu đỏ cao ngút trời. Nhìn kỹ hơn, hần thấy một cửa lớn rộng ba gian (Cửa lớn có ba gian, mỗi gian là một cánh cửa nhỏ hơn, rộng 3.33 m) sơn toàn màu đen. Hai cửa hông khép kín, cửa giữa mở rộng. Trước cửa có một đôi sư tử đá, uy vũ hùng tráng. Hai bên cửa lớn có dựng một cái bản, trên đó có ghi hai chữ “Phóng cáo”. Đây là ý gì? Không hiểu được.

Bên cạnh cửa lớn đó có một hán tử đeo đao đang đứng, xem ra là một vị quan sai. Dương Thu Trì bước đến bên thềm, ôm quyền hướng về hán tử đó, học theo giọng điệu của người xưa hỏi: “Xin hỏi vị đại ca này, nơi đây là địa phương nào?”

Hán tử đó nhìn Dương Thu Trì đánh giá một hồi, khề hừ mũi, phát ra hai từ cụt ngủn: “Huyện nha!” rồi quay đầu đi không lý gì hần nữa.

Huyện nha? Đây là nha môn của Quảng Đức huyện sao? Có ý tứ! Khi nghĩ tới nha môn, đầu Dương Thu Trì liền hiện ngay hình ảnh quan lão gia võ án, nha dịch hai bên cùng hét trầm “Uy vũ...” như trong các phim cổ trang. Đi vào coi thử! Thấy đại môn không ngừng có người ra ra vào vào, hần tử mang đao đó cũng không thèm tra xét, xem ra có thể tùy tiện vào xem. Dương Thu Trì thò đầu vào trong đại môn nhìn, thấu trong đó có mấy người đang chỉ chỉ điểm điểm vào một bức bình phong, liền uốn ngược giả vờ như không có chuyện gì, cất bước vào trong cửa, thẳng tiến đến bức bình phong đó.

Bức bình phong này đối diện đại môn, dùng gạch đá mài nhẵn mà tạo thành, che phủ từ chân tường đến tận mái ngói. Trong những bố cáo thiếp trên tấm bình phong ấy, có một cái đề những chữ đại loại như: “Xét thấy Điền Gia thôn Điền Đại Tráng cùng Vương Tiểu Sơn mua bán ruộng đất mà không báo thuế, nộp thuế, việc mua bán ruộng đất này là không rõ ràng, đem tiền bỏ túi riêng không bỏ không bển. Gian tâm của Kim Vương Tiểu Sơn nổi tiếng khắp nơi, xảo trá trăm điều. Không khai thuế thư, muốn xóa mờ chứng cứ. Không thu sổ tịch, tính bẻ ẩn giấu chẳng nộp lương. Nếu như đối với kẻ coi thường pháp luật này, người ngồi trên bàn cầm cân nảy mực...” Dương Thu Trì coi cả nửa ngày, đối với những chữ cổ văn bên trên bình phong chỉ có thể hiểu loáng thoáng như vậy. Chúng hầu hết được viết theo dạng phồn thể, lại không diễn giải rõ ràng, nên vô cùng khó hiểu. Có điều, từ dòng tối hậu “Trượng nhất bách” (đánh đòn một trăm trượng) mà xét, thì đây có vẻ là bản phán quyết của lão quan huyện sau quá trình thẩm án. Những chữ cuối cùng còn ghi rõ: “Vĩnh Lạc thất niên cứu nguyệt sơ nhị” (Ngày 2 tháng 9 năm thứ bảy niên hiệu Vĩnh Lạc).

Vĩnh Lạc thất niên? Vĩnh Lạc! Vĩnh Lạc Đại Đế! Chẳng lẽ mình xuyên thời gian trở về Minh triều? Dương Thu Trì có biết về Vĩnh Lạc đại đế. Trong sách giáo khoa môn lịch sử thời trung học, và thầy giáo có giảng rằng Vĩnh Lạc chính là niên hiệu của Minh Thành Tổ Chu Lệ. Vị hoàng đế này chủ trì biên soạn một bộ bách khoa toàn thư cực lớn, lấy niên hiệu của mình làm danh, gọi là “Vĩnh Lạc đại điển”, chính là bộ bách khoa toàn thư hàng đầu trong lịch sử Trung Quốc.

Minh triều, mình quay trở lại Minh triều rồi sao? Dương Thu Trì chợt cảm thấy ong ong trong não, vừa mừng vừa lo. Hần học lịch sử không giỏi, cổ lắm mới nhớ được người khai sáng ra triều đại này là một lão tên là Chu Nguyên Chương. Đó là chuyện về một gã ăn mày mặt muối xấu xa lên làm hoàng đế. Rồi hần

cố nhớ được vụ Trịnh Hòa đi Tây Dương! Trịnh Hòa là một người thuộc Minh triều, là một tên thái giám, nhưng có phải thuộc thời đại của Minh Thành Tổ hay không thì hần không rõ. Đúng rồi, còn có Cẩm Y Vệ, hai tổ chức đặc vụ “Đông Hán”, “Tây Hán” (Đông Xưởng, Tây Xưởng?) còn những cái khác thì không nhớ nổi nữa.

Đối với Minh Thành Tổ, Dương Thu Trì chỉ có thể nhớ đến chuyện về Vĩnh Lạc Đại Điển, còn những điều khác thì hoàn toàn rỗng không. Thôi rồi, muốn đoán biết tương lai sau này thế nào đều không được nữa rồi! Dương Thu Trì thầm cười khổ, nếu sớm biết sẽ quay về thời đại Minh triều, thì đã sớm học cho giỏi lịch sử liên quan đến Minh triều, như vậy thì có thể dự đoán được chuyện vị lai, cải biến lịch sử rồi! Ai....! Cái mạng khổ cứ hoàn khổ, không thể trách gì ai được!

Lúc này chợt có một tràng tiếng la thảm truyền tới tai, đánh bật mọi suy nghĩ của Dương Thu Trì. Thanh âm này dường như là vọng ra từ sau bức bình phong. Dương Thu Trì di chuyển người sang phía ấy, thấy bên trong có một đại viện đang tập trung rất nhiều người. Phía đông có một nhóm người đứng thành đội ngũ rất trật tự, phía trước có một đại điện, trên đó có bậc tam cấp cao gần nửa người dẫn lên một nguyệt đài dài làm bằng đá. Phía bên trái Nguyệt đài có tám trung niên hán tử đang nằm sấp trên một hàng ghế dài, khổ bị cởi ra đến tận đầu gối, hai tay bị trói thúc ké lên tận vai, mông đít đang chịu những cú đánh “bách bách” liên tục. Những hán tử này bị đánh phát ra những tiếng thét như heo bị chọc tiết, khiến đám người xem chung quanh cười ầm cả lên.

Dương Thu Trì nhanh chóng chạy lại coi náo nhiệt. Người đứng quanh xem trò cực hình đó khá đông, Dương Thu Trì chỉ có thể đứng ở xa xa phía sau, nhón chân nhướn cổ lên mới xem được. Trên đại đường lúc bấy giờ đang có hai hàng người giống như nha dịch đang đứng nghiêm, tay người nào cũng cột một sợi dây màu hồng to bản. Ở giữa là một cái lò sưởi, phía trước là bàn xử án. Một lão đầu mặc quan bào ngồi sau bàn xử, râu đã hoa râm. Do trong đại điện thiếu ánh sáng, nên tướng mạo của lão đầu đó khá mơ hồ, nhìn không rõ lắm.

Hán tử kia ăn đòn mấy chục hèo, mông đít tứa máu tươi, không đứng lên nổi. Chờ cho người hành pháp bỏ người này ra, trong đám người đứng xem có hai tên tiểu hóa tử chạy ra cúi xuống kéo khổ của hán tử lên, rồi diu đến nằm trên một cái phản hề nhau khiêng ra ngoài nha môn.

Một tên nha dịch đi đến nhóm người đang chờ, đánh mỗi người một hèo, hai người phía trước họ trợn trừng mắt, lấy ra một cái tờ giấy trắng, chia nhau tiến lên đại điện giữa Nguyệt đài, cúi người đưa miếng giấy đó cho một người có bộ dạng như thư sinh. Sau đó, họ lui ra hậu đường quỳ xuống, khấu đầu lại ông quan râu bạc một cái, rồi đứng lên lùi lại mấy bước, quay người đi ra khỏi đại đường. Khi đến trên Nguyệt đài, một người quỳ xuống trên khối đá lớn bên trái, người còn lại quỳ xuống khối đá bên phải. Xem ra hai người này là nguyên cáo và bị cáo, đến đây để cùng nhau kiện lên quan.

Dương Thu Trì nghe lão quan râu bạc nói điều gì đó, do khá xa nên hần không được rõ ràng. Hần thấy cứ thế không có ý nghĩa gì, bụng lại đang kêu rột rột, nên quyết định không xem nhiệt náo nữa, đi kiếm cái gì đó bỏ vào bụng rồi nói tiếp.

Dương Thu Trì chuyển thân đi ra ngoài, phát hiện phía sau bức bình phong có hình điêu khắc trên gạch, là tượng của một con quái thú. Quái thú này có hình dạng như kỳ lân, há miệng lớn, chung quanh có không ít kim ngân tài bảo, trên có một mặt trời đỏ au. Đây là ý gì thì rõ ràng hần chẳng hiểu nổi.

Ra khỏi đại môn, hần quay đầu nhìn lại lần nữa, phát hiện tường hai bên đại môn không bằng phẳng, mà có hai hàng tám chữ to. Tám chữ này dùng trình tự đảo ngược lại, giống như xông thẳng ra đại môn, nghĩ đi nghĩ lại đại ý nó như sau: “Nha môn mở vạn mai, có lý không tiền đừng có đến”. Xem ra mọi nha môn đều có cách hành xử y như tám chữ này, quả là có ý tứ!

Rời nha môn đi thẳng về trước, không lâu sau hần đã thấy một tòa lầu ở xa xa. Lầu có treo một biển lớn, trên đề: “Cao Bằng khách sạn.” Khi hần vừa đến cổng khách sạn, một tiểu nhị đội mũ quả dưa, vai khoác một cái khăn lông thú màu trắng bước lên nghênh tiếp, cười hi hi hỏi: “Khách quan, ngài đến ‘đả tiêm’ hay là ‘trụ điểm’?”

Dương Thu Trì đã nghe qua câu hỏi này trong phim quá nhiều lần rồi, ‘đả tiêm’ chính là ăn xong rồi đi, ‘trụ điểm’ thì ăn xong rồi ngủ lại. Do đó, hần thuận miệng đáp: “Đương nhiên là trụ điểm!”

“Được!” Điểm tiểu nhị quay đầu hô lớn, “Trụ điểm, một vị khách quan”, sau đó cúi người thưa: “Thỉnh khách quan đi lối này.”

Thái độ quả là không tệ! Dương Thu Trì cất bước định đi vào, đột nhiên nhớ lại bản thân mình không có chút đồng bạc nào thì lấy gì mà ăn mà ở? Mặt hắn chợt đỏ lên, miễn cưỡng cười cười nói: “Không xong rồi, ta quên mang theo tiền.”

(Hết chương 05)

5. Chương 6: Tiệm Cẩm Đồ

Điểm tiểu nhị giơ ngón tay ra định vừa đếm vừa kể lễ, bị Dương Thu Trì phát tay ngăn lại. Dương Thu Trì nghe hắn nói tấm da hổ này có thể bán lấy tiền, lòng liền vui mừng, hỏi: “Xin hỏi tấm da hổ này có thể bán ở đâu?”

Điểm tiểu nhị kéo Dương Thu Trì bước ra ngoài đường vài bước, rồi chỉ về phía xa xa: “Đi thẳng tới chỗ ngoặt là tới.” Hắn suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Dù sao hiện giờ cũng không có khách, chờ ta nói với chủ quầy một tiếng, rồi dẫn ngài đến đó!”

Dương Thu Trì cảm kích gật đầu lia lịa, xem ra người ở Minh triều vẫn còn quá chất phác!

Điểm tiểu nhị chảy vào trong quầy, lát sau đã quay ra, cười hì hì nói với Dương Thu Trì: “Thành công rồi, chúng ta đi thôi.” Nói xong hắn liền đi trước dẫn đường. Dương Thu Trì đi theo điểm tiểu nhị băng qua vài con lộ, đến trước một tiệm cẩm đồ đẩy cửa bước vào.

Trong mắt của Dương Thu Trì, tiệm cẩm đồ so với xã hội độc ác là cùng một giuộc. Lão bá tính thật ra sống rất khổn khổ, gom chút đồ đạc còn sót lại trong nhà đến tiệm cẩm đồ đổi lấy lương thực, thế mà chủ quầy của tiệm trề môi ép giá, bóc lột sạch tài sản của họ. Do đó, Dương Thu Trì đối với tiệm cẩm đồ này chẳng có ấn tượng tốt nào. Tuy nhiên, ngoại trừ từ điện ảnh ra, hắn chưa hề chân chánh thấy một tiệm cẩm đồ nào, do đó trong lòng có chút hiếu kỳ.

Khi vừa bước trong tiệm, thứ đập ngay vào mắt là một cái quầy hàng cao khoảng đầu người. Đứng bên quầy đó, người ta căn bản không thấy được mặt trên của nó là như thế nào. Trên quầy dài còn có một vòng rào màu đen xi. Phía sau vòng rào có một trung niên mặt to tai lớn đang ngồi khây khây bàn toán, bên cạnh y có một cuốn sổ đóng theo lối buộc chỉ (là cách đóng sách truyền thống của Trung Quốc, sợi chỉ lộ rõ ra ngoài bìa), xem có vẻ như là một cuốn sổ ghi chép nợ nần. Trung niên mập đó thấy hai người Dương Thu Trì tiến vào, chỉ hơi ngẩng đầu liếc xéo hai người một cái, rồi tiếp tục cúi xuống khây bàn toán tiếp.

Điểm tiểu nhị dùng tay vỗ vỗ quầy: “Ê! Tiền chủ quầy, có một vị khách quan đến cẩm đồ đây!”

Tên Tiền chủ quầy đó ngẩng lên nhìn nhìn điểm tiểu nhị, rồi quay sang nhìn Dương Thu Trì. Khi ánh mắt của lão dời đến cuộn da hổ, hai mắt liền phát ra tia sáng rực, nhưng vội biến mất ngay, khôi phục lại thần thái cũ: “Cầm cái gì?”

Dương Thu Trì lấy cuộn da hổ để lên quầy: “Một tấm da hổ!”

Tiền chủ quầy không hề động tới da hổ, chỉ trề môi qua lại một vài cái, rồi cầm một cây bút lông lên xoay qua dùng cán bút chìa chìa vào đầu của con hổ, lẩm nhẩm nói một mình: “Phần đầu của con hổ này bị cắt mất, không đáng tiền.” Y bỏ cây bút lông xuống, dùng tay vuốt vuốt lông hổ, kéo ra một chút rồi nói: “Lông cũng muốn trọc hết rồi, không biết là lấy từ đâu đến.”

Dương Thu Trì trợn mắt nhú mày: “Cái gì mà lấy? Người không thấy máu tươi trên da hổ còn chưa khô sao, ta vừa mới săn được nó đây!” Hắn quay đầu nhìn điểm tiểu nhị, thần tình có chút đắc ý. Điểm tiểu nhị khom người cười theo, vẻ cung kính trên gương mặt tăng gấp bội.

Tiền chủ quầy không thèm để ý, hai mắt nhìn trời, kéo dài giọng ra, nói theo giọng mũi: “Một tấm da hổ bị cắt mất đầu, tương đương mười lượng bạc trắng!”

Mười lượng bạc trắng? Là bao nhiêu tiền? Dương Thu Trì không có chút khái niệm nào đối với sự nhiều ít trong giá trị của bạc trắng ở Minh triều. Hơn nữa bản thân hắn cũng không biết đáp lời như thế nào, chỉ biết nhìn Tiền chương quỹ, rồi nhìn Điểm tiểu nhị, nhất thời không biết đối đáp ra sao.

Điểm tiểu nhị nhún nhún vai, nhắc nhở: “Khách quan, tấm da hổ này của ngài chương quỹ xuất giá mười lượng bạc trắng, ngài có chịu bán không?”

“Mười lượng bạc trắng là bao nhiêu tiền?” Dương Thu Trì cảm thấy mù tịt.

Không biết giá trị của bạc trắng? Người này xem ra chưa bao giờ nhìn thấy bạc là gì hết đây! Tiền chương quỹ vừa nghe thế, liền hồi hận trong lòng. Tấm da hổ này ngoài mấy cái lỗ ở đầu, da lông trên người vẫn còn hoàn chỉnh, rõ ràng là mới vừa bị lột xuống. Đây chính là da của một con hổ trưởng thành, giá trị không nhỏ. Nếu đem bán trên thị trường, giá trị ít nhất phải 70 lượng. Minh tùy tiện trả mười lượng, tính ra là đã chiếm tiện nghi rồi. Nhưng hiện giờ xem ra chỉ cần tùy tiện đưa vài đồng cho hắn cũng đủ làm hắn thỏa mãn lắm rồi, đâu có cần dùng tới 10 lượng.

Điểm tiểu nhị là một người chân thật, dù gì cũng là người dùng khách sạn làm kế sinh nhai, đã tiếp đủ mọi hạng người tam giáo cửu lưu. Tuy nhiên, một người ngay cả mười lượng bạc có giá trị bao nhiêu mà cũng không biết, thì quả là khó kiếm. Tuy y cảm thấy tức cười, nhưng ngoài mặt vẫn không biểu lộ ra, lại còn khách khí nói: “Mười lượng bạc trắng là mười quan tiền, là bằng một vạn đại tiền đó.” (Chú: Thời cổ tiền có lỗ ở giữa để xâu lại. Một dây xâu tiền nghìn đồng gọi là một quan. Nhà có vạn quan tiền được cho là nhà giàu).

Mười quan? Một vạn đồng tiền? Vậy là bằng bao nhiêu nhân dân tệ? Dương Thu Trì vẫn còn cảm thấy mờ mịt. Nhớ đến hệ thống tiền tệ cổ đại thường dùng sức mua bán để tính toán, thì có thể dùng các vật phẩm đồng dạng ở cổ đại tính ra bao nhiêu tiền, rồi tính bao nhiêu tiền tương đương ở hiện đại, thì có thể tính ra giá trị của chúng. Nhưng dùng vật phẩm gì để làm vật tham chiếu tính toán bây giờ? Thông dụng nhất đương nhiên là gạo, nhưng Dương Thu Trì chưa hề đi mua gạo ở đây, cũng không biết ở xã hội hiện đại bao nhiêu đồng một ký gạo, thì dùng cái gì để quy ra đây? Đó là chưa kể ở đây dùng cái gì để tính, bác, thùng, hay cân? Hay là thay bằng vịt quay? Hay bánh sủi cảo? Đường như không cái nào có thể làm đại diện tốt. À, đúng rồi, bình thường gã thích ăn bao tử hấp, hay là dùng cái đó tính toán vậy. Nghĩ vậy, Dương Thu Trì bèn hỏi: “Ồ chỗ quý điểm, một cái bao tử hấp giá bao nhiêu tiền?”

Điểm tiểu nhị nghe thấy thế, sực chút nữa gã đầu bứt tai. Sao tự nhiên sao hỏi bao tử hấp chứ? Xem ra gã này chắc là đói lắm rồi, bèn cười cười đáp: “Một chén thịt bao tử giá ba đồng. Mỗi chén có sáu cái. Tính ra thì mỗi cái nửa đồng.”

Một đồng mua được hai cái, như vậy có thể nói một đồng ở Minh triều gần tương đương một nhân dân tệ. Vậy mười lượng bạc tương đương mười vạn nguyên nhân dân tệ. Cái da hổ này giá mười vạn, tính ra cũng không tệ. Dương Thu Trì không biết da hổ có giá trị rất cao ở Minh triều, nhưng cho dù là vậy, suốt cả ngày hắn không ăn gì, đói quá thì giá nào cũng bán, cho dù là bị lừa. Sau này có tiền thì quay lại chuộc. Khi nghĩ đến cái ăn, bao tử của hắn bắt đầu kêu rột rột.

Điểm tiểu nhị thấy sắc mặt của Dương Thu Trì lúc buồn lúc vui, cũng không biết hắn nghĩ gì, chợt nghe bao tử hắn réo inh ỏi như thế, sực chút nữa cười lớn lên: “Khách quan, món bao tử ở khách sạn chúng tôi được xem là có danh trong Quảng Đức huyện này. Bánh thì lớn da lại mỏng, là do lựa chọn thịt ngon mà đem hấp, ăn một miếng mềm đầy hương vị. Chờ ngài cầm cái này xong, trở về khách sạn, tiểu nhân sẽ mang lên cho ngài nếm thử.”

Dương Thu Trì vốn đói đến hai mắt tóe lửa, hiện giờ nghe điểm tiểu nhị mô tả có mùi có vị phong phú như vậy, chỉ thiếu điều muốn bay thẳng đến khách sạn mà ngón ngay món nhục bao tử đó. Hắn gấp gáp nói: “Cầm đây cầm đây! Mau đưa tiền!”

Tiền chương quỹ thở dài một hơi, tuy là có tiếc, nhưng lời đã nói ra sau lấy lại được, chỉ biết viết ra cái phiếu cầm đồ, lấy mười lượng bạc trắng đưa cho Dương Thu Trì.

6. Chương 7: Thiếu Niên Tuấn Tú

Khi Dương Thu Trì cùng điểm tiểu nhị rời khỏi tiệm cầm đồ, hắn thấy điểm tiểu nhị cứ nhìn mấy vụn bạc trong tay mình một cách thèm thuồng. Thứ ánh mắt khát khao này không thể nào giấu được. Xem ra bạc này đúng là thật, Tiền chương quỹ không hề lừa hắn. Dương Thu Trì lựa trong đám bạc vụn đó ra một miếng nhỏ, đưa cho điểm tiểu nhị nói: “Thưởng cho ngươi nè!”

Điểm tiểu nhị nhìn Dương Thu Trì trù trừ, thấy hắn không phải là đùa, bèn chỉ chỉ vào tay Dương Thu Trì, rồi chỉ vào mũi mình, đằng hắng mấy tiếng rồi nuốt nước bọt, hỏi: “Cho ta?”

Dương Thu Trì đưa khối bạc ra, hỏi: “Chê ít hả?”

“Không không không!” Điểm tiểu nhị vừa kinh vừa mừng, run rẩy cầm lấy miếng bạc, cầm chặt vào trong tay, ngay cả lời cảm ơn cũng run rẩy: “Đa tạ! ... Đa tạ đại gia! Ngài quả.... Ngài quả là... là đại hảo nhân!”

Miếng bạc ấy nặng hơn một lượng, tên điểm tiểu nhị này thực ra chỉ làm ở một cái khách sạn nhỏ vô cùng phổ thông ở huyện thành, khách vãng lai đều là dân phu tiểu tốt, đều là những người có một đồng tiền hận không thể chặt làm hai. Khi gặp khách nhân hào phóng, có thể thưởng cho vài đồng là đã tốt lắm rồi. Tiền công của hắn một tháng không tới sáu trăm văn, Dương Thu Trì thưởng một cái đã hơn một lượng, tương đương gần hai tháng tiền công của hắn, sao lại không khiến hắn kích động chứ? Trong những năm thuộc đời Vĩnh Lạc của Minh triều, một lượng bạc trắng có thể tương đương một nghìn nguyên nhân dân tệ bây giờ, tùy tiện thưởng cho một bồi bàn nghìn nhân dân tệ trong xã hội ngày nay xem ra quả là bạc đại gia mới làm được.

“Không cần cảm ơn!” Khiến người khác cảm kích dù sao vẫn hay hơn là làm cho họ sợ. Dương Thu Trì cười cười, nâng các nén bạc trong tay lên nhìn, chợt bị một cái tay nhỏ xíu từ bên cạnh thò qua, chớp lấy. Dương Thu Trì kinh hoàng, vội thu tay lại, nhưng đã trễ rồi, mấy khối bạc đó đã biến mất không còn nữa. Dương Thu Trì chuyển thân nhìn, thấy bên cạnh có một thiếu niên đang đứng, bộ dạng khoảng mười bốn mười lăm tuổi, đôi mắt vừa sáng vừa đen đang chớp chớp, dung mạo tuấn tú vô cùng. Toàn thân hắn mặc một bộ đồ ngắn bằng lụa màu trắng rất sang trọng, hiển nhiên là con em của nhà khá giả. Thiếu niên này đang cầm chặt trong tay một sợi dây dài. Đầu sợi dây có cột một con chó đen nhỏ. Trên người con chó đầy bùn đầy đất, trên cổ bị cột dây thừng, chặt đến nỗi nó trợn mắt lên trắng dã, cố sức dùng chân trước đẩy sợi dây ở cổ ra.

Dương Thu Trì thấy người này không phải là kẻ cướp, lại là một cậu bé mới lớn, nghĩ rằng tiểu công tử nhà người ta đang giỡn chơi, bèn hơi yên tâm, chìa tay ra nói: “Lấy ngân lượng hoàn lại cho ta!”

“Hoàn lại cho ngươi?” Thiếu niên đó thấy thấy mấy vụn bạc trên tay lên, nói tiếp: “Bạc của ngươi chẳng phải là nhiều quá sao? Chưa gì hết đã thưởng cho người ta, mấy lượng bạc này cứ tính là thưởng cho ta đi!”

“Thưởng cho ngươi?” Dương Thu Trì miễn cưỡng cười, bạc trong tay người ta, không động thủ lấy lại ắt không xong. Tuy nhiên, tên hài tử này giống như mắc kinh phong vậy, chỉ cần dùng một ngón tay chắc cũng đẩy hắn ngã nhào rồi. Nhưng mà, mình vừa đến đây, lạ nước lạ cái, không nên gây sự, nói mấy lời tốt với hắn, có thể không động thủ thì tốt hơn: “Hay lắm, tiểu bằng hữu, Dương mỗ ta làm bạn với ngươi vậy. Ngươi lưu lại một miếng, còn lại trả cho ta. Như thế là được rồi!”

“Bắt thang lên hỏi ông trời đi ha. Bạc đã vào tay người khác rồi, sao lại có chuyện giữ lại một miếng nhỏ xíu thôi chứ!” Thiếu niên này bắt đầu nháy nháy mắt, gương mặt cười rất gian.

Một miếng bạc vụn mà còn chê ít, điều ấy khiến Dương Thu Trì khóc không được mà cười cũng không xong: “Ngươi tưởng ngươi là ai thế? Ta làm sao mà cho ngươi nhiều tiền vậy được?” Hắn quay đầu lại nhìn điểm tiểu nhị, thấy y đang lấp ló ló co rút lại ở phía sau nhìn thiếu niên, có vẻ như rất sợ sệt, bèn thuận miệng hỏi: “À, tiểu nhị, tên tiểu tử này ngươi biết mặt không?”

Điểm tiểu nhị gật gật đầu, vừa định nói, chợt thấy thiếu niên sầm mặt xuống, vội lắc lắc đầu, không dám lên tiếng nữa.

Thấy bộ dạng của điểm tiểu nhị như vậy, Dương Thu Trì đưa bộ mặt đầy nghi ngờ nhìn thiếu niên. Gã thiếu niên đó cũng cười cười: “Ngay cả ta mà ngươi cũng không nhận ra sao, ngươi vừa đến chỗ này hả?”

Dương Thu Trì vừa định đáp lời, con chó nhỏ ở phía sau lưng thiếu niên đó chợt rên lên bi thảm, tuyệt vọng cào vào sợi dây thừng. Thiếu niên đó khẽ nhú mồm, kéo mạnh sợi dây, chú chó nhỏ ngã nhào xuống đất, rồi chồm dậy định kêu, nhưng không còn kêu nổi nữa. Nó lè lưỡi ra, bi thảm nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nhú mồm, nhìn thiếu niên ngược đãi một con chó nhỏ như thế, nên có chút bực mình, cố gắng nhẹ lời không muốn gây rắc rối: “Người làm gì mà hành hạ một con chó nhỏ thế, mau thả nó ra!”

“Ha ha, người nghĩ người là cái gì, bằng cái gì mà bảo ta thả con chó nhỏ này đi? Làm như nhà của người không bằng!” Thiếu niên vừa nói, vừa giật giật mạnh sợi dây trong tay, coi đó như trò đùa.

Dương Thu Trì không muốn nói nhiều với gã, đưa tay giằng lại sợi dây trong tay thiếu niên. Thiếu niên đó cười hì hì không hề động đậy, đợi cho tay Dương Thu Trì vừa vận chạm tới tay mình, liền trở tay một cái, chộp hai ngón tay vào cùi chỏ của Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cảm thấy thân người mình như điện giật, vừa nhột vừa đau, hoảng loạn lùi về sau mấy bước, lòng vô cùng kinh ngạc. Những từ ngữ của tiểu thuyết võ hiệp chợt hiện về trong đầu hắn, thì ra đây là một ngón điểm huyết!

Chẳng lẽ thiếu niên này có thể điểm huyết? Tuy tay phải của mình vừa đau vừa nhột, nhưng vẫn có thể động đậy, không như ngón điểm huyết trong truyền thuyết. Chẳng lẽ hắn học nghệ không tinh, vẫn chưa tới mức điểm cho đối phương không cách gì động đậy? Hoặc là hắn điểm vào huyết nhột của mình, cố ý làm cho mình đau và nhột chứ không phải không cho động đậy?

Thiếu niên đó cười hì hì nói: “Chơi vui không? Đó là chút trừng phạt nho nhỏ dành cho người, ai bảo người quẫn vào chuyện không đâu, lại còn muốn động thủ động cước.”

Thiếu niên này biết võ công! Xem bộ dạng của điểm tiểu nhị như vậy, có thể đoán hắn là con của một đại phú gia trong huyện thành, bị chiều quá biến thành hư rồi. Xem ra, không thể dùng sức diệt địch, thì dùng trí thủ thắng vậy.

Dương Thu Trì cười ha ha vài tiếng, giơ ngón tay cái lên “Hảo công phu! Thiếu niên còn trẻ mà có tu vi như người này, quả thực là hiếm có!”

Thiếu niên đó cười nói: “Người vuốt đuôi ngựa không ích gì, mấy lượng bạc này là người cho ta, đa tạ nghe!” Nói xong hắn đắc ý làm cái mặt quỷ, rồi rút ra trong người một túi tiền thêu hoa, bỏ mấy lượng bạc vụn vào, sau đó cất vào trong người, ngoảnh đầu chuyển thân định đi.

Dương Thu Trì cười ha hả nói: “Mấy lượng bạc này mà tính làm gì? Đúng là kẻ chưa từng trải đời!”

“Cái gì? Cái tên nhà quê người dám nói ta chưa từng trải đời à!” Mặt thiếu niên lạnh lùng như sương. Hắn bước gần đến Dương Thu Trì, giơ trảo chộp tới.

Dương Thu Trì lùi về sau một bước, xua tay liên hồi: “Nam nữ thọ thọ bất thân, động thủ động cước thì còn ra thể thống gì!”

Thiếu niên đó lập tức vô cùng kinh ngạc: “Người biết ta là nữ à?” Câu hỏi này đúng là không đánh mà khai, chẳng phải “hắn” đã thừa nhận mình là một cô bé hay sao? Thiếu niên quay đầu nhìn điểm tiểu nhị trừng trừng: “Là người nói đúng không!” Điểm tiểu nhị vội lắc đầu: “Đại tiểu thư à, tôi nào có dám. Cô cứ một mực chứng kiến này giờ đây thôi, tôi cả miệng cũng không dám mở, lấy gì nói đây?”

Đại tiểu thư? Cô bé này quả nhiên là có gốc lớn đây!

Cô bé gật gật đầu, sau đó kỳ quái hỏi Dương Thu Trì: “Ê! Sao người biết ta là nữ hài tử vậy? Là ta hóa trang không giống, có chỗ nào sơ sót sao?”

(Hết chương 7)

7. Chương 8: Điều Trùng Tiểu Kỹ

Trong phim ảnh thường có cảnh nữ giả nam trang khiến người khác trong phim không tài nào nhìn ra. Đó là hắn không hiểu nổi. Hắn quan niệm rằng, nữ nhân chỉ đơn thuần mặc đồ của nam, thì đừng có mong người khác nhận không ra, trừ khi nữ nhân đó có thân hình y hệt nam nhân vậy. Mà cho dù nữ nhân đó có dáng điệu y hệt nam nhân đi chăng nữa, hoặc cố tình làm cho xấu đi, thì cũng không nói được điều gì, bởi

vì lấy mức độ chuẩn xác quái dị của kết cấu xương như trên, thì nam nhân “kỳ quái” ấy tuyệt nhiên sẽ gặp không ít “diễm ngộ”.

Dương Thu Trì cười nói: “Cô đoán coi ta làm sao mà biết được?”

Cô gái nhỏ nhìn lên nhìn xuống bản thân mình tự đánh giá một hồi, thậm chí đứng tại chỗ xoay vài vòng, sờ sờ bộ ngực đã dùng bố bó chặt lại, rồi nhìn Dương Thu Trì, thấy hắn không có biểu tình dị dạng gì, lòng vô cùng rối rắm, lắc đầu nói: “Ta đoán không ra, người nói thử coi.”

“Được thôi, ta nói cho cô nghe, nhưng cô phải thả con chó nhỏ này đi.” Dương Thu Trì thấy con chó nhỏ gàn như tất hổ, thầm nghĩ cô bé này quả là tàn nhẫn, không khỏi nhún mày khó chịu.

Cô bé hừ một tiếng, đáp: “Như vậy không được, ta muốn nhốt nó lại!” Dừng một chút, nàng dậm chân giục: “Người mau nói cho ta biết, vì sao người lại biết ta là một nữ hài tử?”

Dương Thu Trì lấy lui làm tiến: “Nếu như cô không nguyện ý, thì ta cũng không ép làm gì, cứ vậy đi nha.” Nói xong xoay người định đi.

Cô bé rất muốn biết Dương Thu Trì bằng cách nào đoán được thân phận nữ nhân của mình. Nàng muốn biết bản thân nàng có chỗ sai sót nào khi hóa trang không, có chỗ nào khiến người khác vừa nhìn đã nhận chỗ sơ hở, để từ đó nàng có thể cải tiến kỹ thuật hóa trang. Còn con chó nhỏ này sống chết cũng chẳng sao, dù sao thì kiếm một con khác cũng được. Nghĩ vậy, nàng tắc lưỡi, hồ hững trao sợi dây buộc cổ con chó cho Dương Thu Trì, nói: “Hừ! Sao hảo tâm giống đàn bà vậy, chẳng giống đàn ông chút nào!”

“Ngược đãi một con chó nhỏ chẳng lẽ cũng tính là bản chất nam nhi?”

“Cái đó thì đương nhiên! Ta nghe người ta nói, nam nhân phải làm đại sự, không câu nệ tiểu tiết.”

Hèn gì cô muốn cột cổ con chó nhỏ này, muốn dùng nó để thể hiện cái bản chất lạnh lùng, chứng tỏ mình là nam nhi chứ chẳng phải nữ hài tử. Dương Thu Trì lập tức hiểu ngay nguyên nhân ngược đãi chú chó nhỏ của cô bé. Hắn tiếp lấy sợi dây thừng, cúi người xuống, cẩn thận mở dây cột cổ của con chó ra.

Chú chó nhỏ thoát được cầm cố, đưa chân gãi gãi cổ, kêu lên uông uông vài tiếng, ánh mắt như biết nói long lanh nhìn Dương Thu Trì, cái đuôi nhỏ ngúc ngoắc lia lịa, kêu loạn lên vui mừng.

“Được rồi, ta đang chờ nghe người nói đây.” Cô bé lúc lắc ngón tay, giống như đang uy hiếp hắn là nếu không thật thà “phun” ra hết, đừng có trách ta không khách khí đấy nhé!

Dương Thu Trì vẫn vờ như không thấy điều đó, hỏi: “Cô được mười lăm tuổi rồi phải không?”

Cô bé gật đầu: “Cái đó có quan hệ gì đâu?”

Dương Thu Trì sờ sờ trái cổ của mình, đáp: “Nếu như thực là một cậu trai, thì đến tuổi này cô nhất định phải có trái cổ rồi, hà hà.”

Cô bé đưa tay sờ sờ cổ mình, quả nhiên là láng bóng phẳng lì, lại nhìn trái cổ nhô lên cao của Dương Thu Trì, đột nhiên ngó người ra, gật đầu nói: “Thì ra là như thế! Nhưng ta làm sao giả tạo một cái trái cổ đây? Dùng khăn quàng cổ có được không?”

“Nếu đang là mùa đông thì không có vấn đề gì, chứ còn mùa hè thì sẽ khiến người ta sinh lòng hoài nghi đấy.”

“Như vậy thì làm sao đây?”

“Vì sao ta lại cho cô biết? Cô lấy tiền của ta, còn hỏi ta làm cái gì?” Dương Thu Trì xụ mặt xuống.

Cô bé tắc tắc lưỡi, nói: “Mấy lượng bạc nhỏ đó là người cho ta, chứ đâu phải ta giựt của người?”

“Chưa bao giờ nghe ai nói cái thứ đạo lý như cô cả!” Dương Thu Trì không biết nên khóc hay nên cười, nói tiếp: “Như vậy hen, ta làm trò ảo thuật cho cô xem, cô trả lại bạc cho ta, được không?”

“Ảo thuật? Người cũng biết làm trò ảo thuật?” Cô bé mở to mắt, chớp chớp ánh mắt đen láy: “Mau biến ra cho ta xem.”

“Nhưng cô phải đáp ứng trả tiền lại cho ta.”

“Người thật là phiền, có mấy lạng bạc vụn mà cũng làm quan trọng quá vậy. Người cứ biến trò vui cho ta xem, nếu hay thì tính tiếp.” Cô bé cười hì hì nháy mắt lia lịa đầy giảo trá.

Dương Thu Trì nghiêng người qua một bên, tránh ánh mắt của cô gái, rút máy chụp hình mi ni từ trong lòng ra, bật nắp điều chỉnh thành dạng chụp hình có flash. Sau đó, hắn dùng hai tay che cái máy đi, chìa thẳng ống kính về phía cô bé, chỉ chừa một lỗ nhỏ ở đèn chớp, cười nói: “Coi ta phóng thiểm điện đây!”

Hắn ấn nút một cái, một tia sáng chói lóa lên, cô bé kêu lên một tiếng thất thanh, sợ đến mặt mày tái ngắt. Nàng nhắm chặt hai mắt lại, lùi lịt bịt về phía sau mấy bước, đưa hai tay chặn trước người, khua lên loạn xạ. Điểm tiểu nhị cũng sợ đến nỗi rụt cổ ôm đầu, ngồi phịch xuống đất.

Bọn họ chưa bao giờ thấy ánh sáng chớp lóa sáng của đèn flash, và cũng không có khái niệm của từ “điện”. Ngoại trừ sét ở trên trời, từ trước đến giờ họ chưa từng thấy ai có thể phóng xuất luồng quang tuyến rõ ràng như vậy, do đó đều bị một vỏ hoảng sợ vô cùng. Rất may là trên đường phố lúc này không có ai, nếu không sẽ gây một trận sôi động kinh thế hãi tục chứ chẳng chơi. Nhân lúc bọn họ nhắm tịt mắt lại, Dương Thu Trì nhanh chóng bỏ máy chụp vi phim vào lại trong người.

Cô bé nhắm kín mắt đưa hai tay ra trước khua loạn một hồi, không thấy chuyện gì xảy ra tiếp nữa, bèn mở mắt nhìn, sau đó kinh khủng ngó Dương Thu Trì, cả nửa ngày sao mới ấp úng hỏi: “Chuyện này là thế nào? Người có thể phóng thiểm điện? Là trò vui hay là công phu gì vậy?”

Dương Thu Trì đương nhiên muốn nàng tin đây là một môn công phu. Tuy nhiên, thân thủ của hành gia rõ ràng là mình không có. Nếu như vì thế mà gây hiểu lầm khiến người khác đến lĩnh hội công phu của mình, rồi vì để đạt mức “nhất kích thành công”, nên ra tay tất nhiên rất độc ác, nói không chừng lấy luôn cái mạng nhỏ của mình. Xem ra, cái chuyện này không bốc phét giỡn chơi được, hắn bèn cười đáp: “Đương nhiên là làm trò, nếu ta biết công phu, còn có thể để cô khi phụ ta sao?”

Cô bé nhỏ dưng dưng đắc ý gật đầu: “Người biết vậy thì tốt. Vậy mau nói cho ta biết trò đó chơi như thế nào?”

“Cô trả tiền lại cho ta, ta sẽ nói cho cô biết.”

Cô bé trừng mắt, nói: “Người không nói cho ta biết, ta sẽ điểm huyết người, khiến người sống hay chết đều không được!” Dứt lời, nàng giương hai đầu ngón tay lên, ngoe nguẩy trước mặt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười cười, hai tay ôm ngực, nhắm mắt lại: “Vậy cô ra tay đi.”

Cô bé bước đến cạnh Dương Thu Trì, tay làm bộ sắp điểm tới. Bầu mắt của Dương Thu Trì ngay cả động đậy cũng không. Hắn biết cô ả này nhất định cho rằng hắn biết làm trò ảo thuật, chớ chẳng thể nào biết luồng thiểm điện đó là từ máy chụp hình của mình mà ra. Nếu đã coi đó thực là trò ảo thuật, dạy ảo thuật cũng đáng được thưởng bạc lắm đây. Tiểu nữ hài này là con của người trong huyện thành này, rất có khả năng là tiểu thư nhà quan. Tuy có gan cùng mình, nhưng nhất định sẽ không cưỡng bách một đại nam nhân trên đường như thế. Mình dù sống hay chết cũng không dạy, thì ả cũng bó tay mà thôi. Quả nhiên, tiểu nữ hài giơ tay lên xuống mấy lần mà vẫn chưa điểm tới, bực mình dậm chân một cái nói: “Được rồi! Được rồi!” rồi móc từ trong lòng cái túi thêu hoa, đưa cho Dương Thu Trì, bảo: “Nè lấy đi đi, đúng là đồ nhỏ nhen!”

Dương Thu Trì nhanh chóng đón lấy, thấy túi tiền này dùng lụa trắng kết với cầm tuyến màu đỏ mà thành, được gia công vô cùng tinh trí, trên đó có một chữ “Tống” nho nhỏ thêu rất đẹp, chỉ cần đưa nhẹ lên mũi là có một luồng u hương xộc lên. Hắn cố ý đưa lên mũi lật qua lật lại, ngửi tới ngửi lui.

Tiểu nữ hài đỏ bừng mặt, hai mắt trừng lên, muốn phát tác, nhưng suy đi nghĩ lại, cuối cùng cũng nhịn được.

(Hết chương 8)

Dương Thu Trì sờ sờ cái túi, lắc lắc số bạc bên trong: “Không phân biệt tiền nào là của cô, tiền nào là của ta, làm sao bây giờ?”

“Hai thỏi to trắng hơn đây là của ta, do cha ta cho để tiêu vặt. Mấy lạng bạc vụn màu sắc không tốt chính là của người!”

Dương Thu Trì tử tế nhìn, quả nhiên màu sắc không đều nhau, cô bé nhỏ này đúng là không nói dối. Hắn bỏ hai khối bạc vào trong túi tiền, vừa định trả lại cho cô bé, chợt thấy bộ dạng cười cười của nàng, đột nhiên nghĩ đến chuyện tiểu nữ hài này có võ công, xem ra là kẻ có người đỡ đầu, chờ khi ả biết bí mật phóng thiểm điện của mình, rồi giật luôn số bạc và cái máy chụp hình này, thì mình không còn cách nào, bó tay luôn thôi. Cần phải nghĩ biện pháp mới được!

Dương Thu Trì đem cái dây cột rút của túi thêu hoa đỏ buộc chặt vào eo, nhìn hườm hườm cô bé, rồi đột nhiên giở đai lưng ra, bỏ túi tiền vào trong khóa, kẹp chặt giữa hai đùi.

Cô gái nhỏ thất kinh, hét lớn: “Người muốn chết!” Hai tay nàng vươn ra, chộp thẳng vào mặt Dương Thu Trì.

Về điểm này thì Dương Thu Trì đã sớm lường trước, sau khi bỏ túi tiền của cô gái nhỏ vào trong túi, thấy ả động thủ, lập tức quay đầu nhắm chỗ có nhiều người chạy, vừa chạy vừa la: “Cứu mạng a! Tổng đại tiểu thư giết người rồi!”

Mọi người nghe hắn la to như thế, đều kéo lại xem náo nhiệt. Dương Thu Trì hòa vào đám đông, lách phải luồn trái. Cô gái nhỏ vốn chộp hắn không dính, lại nghe hắn kêu la bảo mình giết người, nên nếu tiếp tục truy kích, nàng chẳng phải là mang tội danh giết người thật sự hay sao? Từ nhỏ tới giờ, nàng chưa bao giờ bị người ta chọc tức đến như vậy, liền chỉ tay vào mặt Dương Thu Trì, tức đến run người, không mở miệng nói được gì.

Trong lúc tiểu nữ hài vô kế khả thi, đột nhiên trong đám người bao quanh có người hét lớn: “Lôi bộ đầu ở đây, ai dám ở đây giết người? Là người nào?” Liền sau đó, đám người phân ra, hai đại hán vạm vỡ cầm yêu đao bước tới. Người dẫn đầu là một người vừa cao vừa mập, đưa đôi mắt to mày rậm lấp lóe hữu thần nhìn quanh, hỏi: “Là ai giết người?”

“Lôi thúc thúc, người đến thật kịp lúc, là tên nhà quê này lấy mất bạc của cháu!” Cô gái nhỏ vừa thấy bộ khoái đến phẳng phất như thấy cứu tinh, giơ tay chỉ Dương Thu Trì kêu lên.

“A! Thì ra là tiểu thư! Sao cô lại ở đây? Người sao dám giật bạc của tiểu thư chúng ta thế, bộ người không muốn sống sao?” Lôi bộ đầu nhìn trên nhìn dưới dò xét Dương Thu Trì một hồi, thấy hắn mặc một chiếc áo ngắn màu đen cũ kỹ, bị mất một ống tay áo, trên cánh tay còn bị thương, trên vai vác hai cái đùi to của động vật, không phải đùi dê cũng không phải đùi heo, nhưng không nghĩ ra đó là đùi hổ. Y vốn định bước lên bắt người, nhưng thấy người này mi thanh mục tú, dường như là kẻ đọc sách, nên không dám hành động lỗ mãng, liền hét hỏi trước để xem động tĩnh thế nào.

Dương Thu Trì thấy Lôi bộ đầu là người quen của tiểu nữ hài này, trong lòng thầm kêu không ổn, nhưng nghĩ lại rõ ràng là cô nhóc này giật bạc của mình trước, rồi mình dùng kế mưu mới lấy lại được, tuy là thuận tiện lừa ả một chút, nhưng rõ ràng là mình có lý hơn, do đó sợ gì thiên hạ chứ. Nói cho cùng thì dùng lời mà tranh đấu, không cho ả làm trộm mà đi bắt trộm là được. Nghĩ thế, hắn ngẩng mặt giành nói trước: “Là cô ấy giật bạc của ta trước, đó là mười lượng ta có được từ tiền cầm tấm da hổ. Ta cho điểm tiểu nhị một lượng, còn lại chín lượng bị cô ấy giật lấy bỏ vào trong túi tiền. Ta bất quá là lấy tiền của mình lại thôi. Ông không tin thì đi hỏi Tiền chủ quản quầy của tiệm cầm đồ và điểm tiểu nhị của ‘Cao bằng khách sạn’ đi! ... Ồ? Điểm tiểu nhị đâu rồi?”

Dương Thu Trì lúc này mới phát hiện, tên điểm tiểu nhị đó đã đi mất không biết từ lúc nào.

“Không hề gì!” Một nhân chứng cũng không còn, Dương Thu Trì ở chỗ lạ nước lạ cái thời cổ đại thế này, lại không phải là một xã hội pháp chế thời hiện đại, nên trong lòng có chút khẩn trương. Hắn rút phiếu cầm đồ trong người ra, đưa lên trên đầu, cho mọi người xung quanh xem: “Mọi người coi, đây là phiếu cầm đồ ta vừa cầm bộ da hổ đây!” Dừng lại một chút, hắn muốn đánh chút đòn tâm lý, giả vờ ghen ngào nói: “Chỗ tiền... chỗ tiền này là để ta dùng... dùng trị bệnh ... cho mẫu thân già tám mươi tuổi của ta đó!”

Mọi người hạ giọng nghị luận, đua nhau đưa ánh mắt đồng tình nhìn Dương Thu Trì.

Tiểu nữ hài vốn muốn báo cho mọi người cáo trạng của ác nhân này, ai ngờ bị Dương Thu Trì chiếm mất tiên cơ. Sau đó lại nghe hắn nói dùng chỗ bạc này để dành trị bệnh cho mẫu thân, lòng cảm thấy bất nhẫn, khí giận tiêu mất, tuy mặt vẫn còn giận nhưng muốn xuống nước, nên cứ lầu bầu trong miệng không nói gì.

Lôi bộ đầu bước lại nhìn phiếu cầm đầu đó, sau đó quay đầu nhìn tiểu nữ hài kia, thấy nàng không nói gì, biết là người trẻ tuổi này nói thật. Nếu thế thì đúng là cô bé này giật bạc dùng để cứu mạng của người ta rồi. Nghĩ thế, y trả lại tấm phiếu cầm đồ cho Dương Thu Trì, vừa định lên tiếng hóa giải, chợt bộ khoái phía sau bước lên nhìn kỹ Dương Thu Trì, hỏi: “Người là Dương ngỗ tác (ngỗ tác: người làm nghề khám nghiệm tử thi) à? Không phải nghe nói là người gặp chuyện không may rồi sao?”

“Dương ngỗ tác?” Lôi bộ đầu hỏi, “Dương ngỗ tác nào cà?”

“Hơ! Lôi lão đầu, chính là đồ đệ mới vừa thu của lão ngỗ tác trong nha môn huyện ta ấy mà, sao lão lại quên rồi!”

Lôi bộ đầu nhìn lại Dương Thu Trì một cách cẩn thận, rồi vỗ đầu nói: “À ha, lần trước khám nghiệm hiện trường có gặp qua hần một lần, đúng là đồ đệ mới thu của lão ngỗ tác.” Y nhìn Dương Thu Trì, dò xét trên dưới: “Ta nghe nói vừa rồi người bị cuồng phong cuốn đi, thì ra là người không bị sao ha?”

Dương Thu Trì nghe hai người nói chuyện, đoán là mình tá thi hoàn hồn vào một người đồ đệ mới thu của một lão ngỗ tác. Ngỗ tác chính là người phụ trách kiểm nghiệm tử thi trong nha môn thời cổ đại, là nhân viên bán chính thức nhà quan, loại công tác này đại loại cũng như pháp y thời hiện đại. Không ngờ bản thân mình ngược thời gian mấy trăm năm về thời cổ đại mà vẫn làm cái nghề dính dáng đến xác chết! Tuy nhiên, ngỗ tác của thời cổ đại không có địa vị như pháp y thời nay. Họ chẳng khác gì tiện dân, có địa vị thấp kém, trong ba đời không cho phép tham gia khảo thí khoa cử. Biết chuyện này, lòng hần không khỏi buồn rầu, không có lời đáp nào đối với câu hỏi của Lôi bộ đầu.

“Không cần biết người là ai, đem tiền trả lại ta!” Tiểu nữ hài bước đến cạnh Dương Thu Trì, phụng phịu gương mặt xinh.

Dương Thu Trì nghe nàng nói thế, cũng không muốn dây dưa làm gì, bản thân hần mới vừa tới đây, không muốn gây sự, đây chính là cơ hội hạ đài tốt nhất, bèn lấy cái túi tiền thêu hoa từ trong khó ra. Sau khi hần lấy lại chỗ bạc vụn của mình, để lại hai khối bạc lớn lại trong túi, dùng hai ngón tay giữ chặt thắt lưng, tay còn lại đưa túi tiền ra.

Túi tiền thêu hoa rất đẹp ấy từ từ được đưa ra, tiểu nữ hài đưa tay định tiếp lấy, đột nhiên nhớ lại vị trí mà người tuổi trẻ này lúc nãy đã nhét vào, không khỏi đỏ mặt thu tay lại.

”Sao vậy? Lấy đi chứ!” Dương Thu Trì cười quỷ quái.

“Phì! Hạ lưu!” Mặt tiểu nữ hài đỏ hồng.

Lời nói này của nàng có chút kỳ dị, khiến những người không hiểu sự tình đứng xung quanh đều cảm thấy ù ù cạc cạc. Duy chỉ có mình Dương Thu Trì là biết rõ, nhưng giả vờ làm đáng vẻ buồn rầu nói: “Hạ lưu? Ta sao lại hạ lưu được?”

Tiểu nữ hài mấp máy bờ môi, vừa định nói gì đó, nhưng lại thôi. Chuyện này một cô gái nhỏ như nàng không thể nào giải thích được. Nàng cắn môi, xua xua tay: “Ta cũng không có nhờ nhen gì. Thôi đi, xem cái vẻ chán ngắt đáng thương của người, bạc hay là túi tiền gì đều cho người hết đó!”

Hai khối bạc đó ít nhất cũng được ba lượng. Túi tiền này lại vô cùng tinh xảo, chỉ ít cũng có giá hai lượng nữa, ả nói không cần là không cần, rộng lượng như vậy quả thật là vượt ngoài ý nghĩ của Dương Thu Trì. “Cho ta hết à? Nếu vậy thì thiệt cảm tạ cô lắm, cô đúng là người tốt!” Hần cười ha ha cung tay xá xá, định bỏ vào trong lòng, thì cô bé đã bảo: “Nhưng mà người phải đáp ứng với ta một chuyện.”

(Hết chương 09)

8. Chương 10: Đã Có Vợ?

Cái cô bé cần chính là muốn hần dạy phương pháp phóng điện, nghe hần nói như thế không còn cách nào khác, thở dài nói: “Không dạy cũng đành thôi, ai cần!” Á bước lên hai bước, nói tiếp: “Người là đồ đệ của lão ngỗ tác trong huyện nha, chúng ta là người một nhà rồi, ày! Sau này có chuyện khám sát hiện trường, nhớ dẫn ta tới, thì chuyện hôm nay ta không truy cứu nữa! Có nghe không?”

“Người một nhà? Cái gì mà người một nhà?” Dương Thu Trì nghe cô ả nói như vậy, bèn hỏi ngược lại.

“Người không biết cha ta à?” Về mặt của nàng vô cùng mất hứng, cảm thấy không còn mặt mũi nào, quay sang liếc nhìn Lôi bộ đầu.

Lôi bộ đầu đằng hắng một cái, nói: “Dương ngũ tác, người là người mới chắc chưa từng gặp qua, để ta giới thiệu cho người một lần, đây là thiên kim của Tổng tri huyện huyện Quảng Đức chúng ta.” Người làm ngũ tác thời cổ đại là viên chức nhỏ của nha môn, do đó tiểu nữ hài mới nói họ là người một nhà. Tuy nhiên, là con gái của một tri huyện mà nói với một tên ngũ tác như vậy, xem ra nàng này quả là vô cùng coi trọng hãnh rồi.

Tiểu nữ hài trừng mắt nhìn Lôi bộ đầu: “Cái gì mà thiên kim với không thiên kim, chua lét khó nghe dễ sợ.” Nói xong nàng quay sang Dương Thu Trì bảo: “Ê! Tiểu ngũ tác, ta tên là Tống Vân Nhi, người gọi ta là Vân nhi là được. Đã nói rõ rồi nghe, sau này có mệnh án gì, đi khám tra xác chết ở đâu cũng phải nhớ dẫn ta theo!”

Bộ khoái còn lại tiếp lời: “Hôm nay vừa có mệnh án phát sinh, chúng ta đang đi tìm lão ngũ tác của huyện nha đây. Dương ngũ tác, vừa may người bình an trở về, vậy cùng đi với chúng ta đi.”

Tống Vân Nhi nghe thấy thế, mừng rỡ chen vào: “Ta cũng muốn đi!”

Lôi bộ đầu hơi bối rối: “Cái này, cái này không được đâu, cha của tiểu thư sẽ trách tội chúng tôi đấy.”

“Ta không cần biết! Ta cứ muốn đi!” Tống Vân Nhi cương quyết nói.

Dương Thu Trì hỏi: “Cô là một nữ hài tử, đi đến hiện trường xảy ra án mạng sát nhân để làm gì?”

Tống Vân Nhi nghênh ngang: “Người quản làm gì! Người cứ mang ta theo là được!”

Tuy nàng không nói, nhưng Dương Thu Trì có thể hiểu thông qua chuyện Tống Vân Nhi dọa con chó. Tiểu nữ hài này có khả năng là từ nhỏ đã được dạy dỗ như một đứa bé trai, cái gì cũng giống như con trai hết. Dọa dọa một con chó nhỏ là để tập luyện sự can đảm giống với nam nhân. Đi đến hiện trường khám xét xác chết này rất có khả năng xuất phát từ mục đích đó.

Dương Thu Trì nói: “Cha của cô là huyện thái lão gia, cô muốn đến ai dám cản cô chứ?”

Lôi bộ đầu nghe Dương Thu Trì nói năng không biết nặng nhẹ gì, liền không khỏi khẽ nhíu mày, nhưng thấy Tống Vân Nhi và hãnh ăn nói bốp chát với nhau như vậy, cũng không dám can thiệp.

“Cha ta? Cha ta không cho ta đến đó đâu, do đó bọn họ đều không dám đưa ta đến đó. Người không phải cũng không dám đưa ta đến đó chứ?” Tống Vân Nhi nheo mắt nhìn Dương Thu Trì.

“Cô đừng có nói khích ta! Làm gì có chuyện không dám chứ, ta dẫn cô đến đó là được!”

Lôi bộ đầu thấy có người gánh trách nhiệm, liền thừa cơ hạ đài, vội nói: “Tiểu thư, cô cứ cẩn thận theo sau Dương ngũ tác, đứng xa xa xem náo nhiệt là được. Đừng có khiến cho Dương ngũ tác gánh thêm phiền. Dương ngũ tác còn có mẹ già và thê tử cần phải nuôi nấng, chén cơm này mà bẻ rồi thì thiệt là phiền lắm đó nha.”

Mẹ già và vợ? Đầu Dương Thu Trì nổ đánh oanh một cái, bản thân mình tá thi hoàn hồn thế tên ngũ tác này nuôi mẹ già là chuyện thực ư? Lại còn có một thê tử nữa? Khi nghĩ đến chữ “thê tử” khiến con người ta phát sinh cảm giác êm ấm ấy, đầu hãnh tưởng tượng đến vẻ đoan trang hiền thực, xinh đẹp dịu dàng của nữ tử thời cổ đại, quá đẹp à! Trong thế giới hiện đại, ngay cả một bạn gái quên hãnh cũng không tìm được, không ngờ vừa đến thế giới cổ đại, ngay cả lão bà (vợ) cũng đã được dự bị sẵn rồi. Tuy là của người khác để lại, nhưng dù sao có còn hơn không a.

“Được rồi, được rồi, ta biết rồi, lẽ mà quá thiệt là phiền!” Tống Vân Nhi rõ ràng là nín nhịn không được, “Chén cơm của hãnh bẻ thì có gì mà khẩn trương, kêu cha ta cho chén khác là được!”

Cha cô bắt người ta cuốn gói mà còn cho công tác khác gì? Đúng là giọng điệu con nít. Thấy đại tiểu thư nói như vậy, Lôi bộ đầu chỉ còn biết cười khổ, nhìn Dương Thu Trì hy vọng người trẻ tuổi lớn gan này gặp vận may.

Dương Thu Trì không hề biết cổ đại trọng nông khinh thương, nông dân mất đất muốn tìm công tác khác vô cùng khó khăn. Nghề ngỗ tác này tiền công tuy không nhiều, chỉ có vài trăm văn tiền, nhưng ngoài ra còn có thể thu không ít hồng bao (bao lì xì màu đỏ). Họ chính là nhờ ở điểm này mà nuôi mấy miệng ăn trong nhà. Những người trong nha môn không những bị lão quan huyện nắm tiền công, mà vận mệnh cũng hoàn toàn nằm trong tay lão. Do đó, người của huyện nha không dám cãi mệnh lệnh của huyện thái lão gia mà lên đưa vị đại tiểu thư này đến hiện trường kiểm thầy người chết. Nhưng Dương Thu Trì vốn không muốn hành nghề pháp y nữa, giờ đến cổ đại lại đụng phải pháp y, vừa nghe đến là ngán ngẩm đến tận cổ. Lòng hán thăm tính toán, làm không được thì bỏ đi đến địa phương khác, đã không ham công tác thì còn lý gì đến cách nghĩ của huyện thái lão gia?

Dưới sự thúc giục của Tổng Vân Nhi, mọi người cùng đến nhà lão ngỗ tác. Con chó đen nhỏ được Dương Thu Trì cứu cũng tung tăng chạy sau chân gã.

Trên đường đi, Dương Thu Trì muốn hỏi tình hình mẹ già và thê tử cổ đại của hắn, nhưng nhất thời chưa biết cất lời như thế nào thì đã đến nhà lão ngỗ tác. Đây là một tiểu viện lợp ngói nằm độc lập, từ kiến trúc phòng ốc mà xét, thì nhà cửa của lão ngỗ tác tuy không kể là giàu, nhưng xem ra cũng không tệ.

Lôi bộ đầu vừa đẩy cổng viện vừa kêu lớn: “Lão ngỗ tác! Mau đi, con dâu và tiểu di (em gái của con dâu) nhà họ Ân bị người ta giết rồi, Huyện thái lão gia bảo người đi đến nghiệm thầy kìa!”

“Là Lôi bộ đầu à, đừng có la lớn như thế nữa, đến ngay.” Một âm thanh già nua truyền tới, cửa nhà mở toang, hiện một lão đầu người khô đét từ từ bước ra. Lão cầm trong tay một cây quai trượng, nhìn bốn người một lượt, rồi đột nhiên giương hai mắt nhìn Dương Thu Trì chòng chọc, kinh ngạc hỏi: “Người... Người không chết hả?”

Lão đầu này xem ra là sư phụ của tên ngỗ tác học đồ mà mình tá thi hoàn hồn đây. Nghe lão nói vậy, tên ngỗ tác học đồ này nhất định là gặp một tai nạn gì đó ngoài ý muốn, mọi người đều cho là hắn chết rồi.

Lôi bộ đầu thấy Dương Thu Trì sững mặt hoang mang, cũng không thềm bước lên hành lễ, bèn nhắc nhở: “Còn không lên bái kiến sư phụ của người!”

Sư phụ? Cái từ này có phải là con khỉ họ Tôn và Trư Bát giới dùng để gọi lão trọc họ Đường trong phim Tây Du Ký không? Đó là cái câu khách sáo mấy người trong phim võ hiệp dùng để gọi nhau loạn cào cào cả lên ấy mà, sao lại có quan hệ gì đến lão đầu nghiệm thi này chứ? Nhưng mà, nể mặt người già cả, gọi lão một tiếng cũng không sao.

Dương Thu Trì bước lên mấy bước, học theo người xưa ôm quyền thi lễ: “Xin chào lão sư phó!” Sư phụ thành lão sư phó (sư phụ già), mọi người cũng không chú ý đến chút tình tiết như trò hề này.

Lão ngỗ tác hừ mũi một tiếng, hai mắt nhìn trời. Lôi bộ đầu cũng tỏ vẻ không vừa lòng, thắc mắc: “Sao người không quỳ xuống khấu đầu? Thiệt là!”

Quỳ xuống? Dương Thu Trì từ nhỏ tới lớn chưa bao giờ quỳ lạy ai, tuy người là một lão nhân, kính lão đắc thọ là chuyện nên làm, nhưng đâu phải bắt buộc phải dùng hình thức xì xụp vái lạy như vậy là tốt đâu. Hắn làm ra vẻ không hề nghe thấy, đánh trống lảng: “Gió lốc thổi con cuốn bay đi, tay con chỉ bị thương chứ không bị gì khác, bình an trở về đây. Lôi bộ đầu nói có phát sinh án mạng, huyện thái lão gia kêu chúng ta mau đến đó.”

“Đúng đúng đúng!” Tổng Vân Nhi đứng một bên liên tục hối thúc, “Mau đi thôi, cha của ta không chừng đã đợi gấp lắm rồi.”

Lão ngỗ tác nghe tri huyện đại nhân có lệnh đi kiểm thầy, đây là chuyện không thể chậm trễ, hừ mũi một cái không thềm nhìn Dương Thu Trì, cầm quai trượng dẫn đầu ra khỏi cửa.

Dương Thu Trì đi sau lưng mọi người. Con chó mực nhỏ đó vẫy đuôi đi theo. Dương Thu Trì thấy nó thân thiện với mình, bèn cúi xuống vuốt ve đầu nó. Con chó mực thè lưỡi ra liếm lấy liếm để tay hắn, kêu gư gư vui mừng. Dương Thu Trì cứ để mặc nó đi theo mình từ đó.

(Hết chương 10)

9. Chương 11: Tri Huyện Đại Lão Gia

Dương Thu Trì trốn mắt hìn gã, lòng thầm bực bội cái tên gặp chuyện thì bỏ của chạy lấy người, không thêm ở lại giúp mình làm chứng này. Rất may là chuyện vừa rồi cũng đã giải quyết ổn thỏa, trong túi còn được thêm vài lạng bạc, và nghĩ kỹ cũng thấy thương cho hấn lo sợ oai hùm của thiên kim của huyện thái lão gia, nên chuyện lâm trận bỏ trốn là bất đắc dĩ, bèn dừng chân lại nói với Lôi bộ đầu cùng mọi người: “Xin chờ một chút, ta chỉ nói hai ba câu rồi đi ngay.”

Tổng Vân Nhi bảo: “Người thật là phiền phức, mau lên!”

Dương Thu Trì gật đầu, chuyển thân bước lại gần điểm tiểu nhị.

Điểm tiểu nhị mỉm cười chào đón: “Ngài không sao chứ, tôi...”

Dương Thu Trì khoát tay: “Không có chuyện gì, người gọi ta làm gì chứ? Ta còn có chuyện phải làm đây.”

Người ta thưởng mình nhiều tiền như thế, đến lúc quan trọng lại bỏ đi, điều đó khiến điểm tiểu nhị có phần hổ thẹn: “Vậy thì tốt! Vậy thì tốt!” Đột nhiên nhớ đến một chuyện, “Khách quan vẫn chưa ăn uống gì phải không? Tôi biếu ngài hai hộp bánh bao nhé!”

Không chờ Dương Thu Trì trả lời, điểm tiểu nhị đã quay người chui tọt vào trong khách sạn, loáng cái đã chạy ra, mang theo một gói bánh bao nóng thơm phức đưa cho Dương Thu Trì nói: “Biếu ngài! Ăn nóng đi cho nó ngon, vừa nấu xong đây, thơm phức!”

Ngửi mùi hương thoang thoảng bốc ra từ mấy cái bánh bao nhân thịt này, nước bọt của Dương Thu Trì suýt chảy ra ngoài miệng. Hấn đưa tay trái nhận lấy, tay phải thò vào túi, nhón một miếng bỏ vào miệng nhai. Quả nhiên là “thịt nhiều vỏ mỏng, vị đạo thơm ngon, cắn vào một miếng, miệng mũi thơm lừng!” Hấn vừa ăn vừa khen: “Thơm quá! Ngon thiệt!” Hấn quay bước trở lại mấy bước đưa bánh cho mọi người: “Các người cũng ăn mấy cái đi, ngon lắm đó!” Tổng Vân Nhi không hứng thú gì với mấy loại thực phẩm của khách sạn này, ngoảnh đầu không thèm lý tới. Những người khác cũng lắc đầu không ăn.

Dương Thu Trì cũng không thèm ép, lấy một cái bánh bao quăng cho con chó mực con vẫn đi theo mình. Tiểu hắc cầu grư lên một tiếng mừng rỡ, linh mẫn nhảy lên đớp gọn cái bánh trên không rồi nuốt trộng luôn vào bụng. Xem ra, nó đói đến gần chết rồi. Dương Thu Trì thương xót vô cùng, lấy thêm một cái nữa cho nó, sau đó hỏi điểm tiểu nhị: “Bao nhiêu tiền?”

Điểm tiểu nhị cười ha ha lắc đầu xua tay liên tục: “Không cần trả tiền, vừa rồi ngài đã thưởng rất nhiều tiền rồi mà.”

Dương Thu Trì cười nói: “Nếu là như thế thì xin đa tạ vậy!” Đột nhiên hấn nhớ lại một việc, để hai cái chân hổ trên vai xuống, mang lại đưa cho điểm tiểu nhị: “Làm phiền người đem cái chân hổ của ta làm vài món ngon, khi trở về ta sẽ ghé lấy.”

“Không có chi! Cứ giao cho tôi là được!” Điểm tiểu nhị vui vẻ cười khì, tiếp lấy hai cái chân hổ. Hấn không ngờ hai đùi hổ này nặng đến như vậy, suýt chút nữa tiếp không nổi, thè lưỡi than: “Nặng quá ha! Đại gia ngài yên tâm, tôi nhất định sẽ nhờ đại sư phụ đầu bếp làm mấy món ngon nhất cho ngài, khi trở về ngài cứ ghé lấy là được!”

“Xin đa tạ!” Dương Thu Trì ôm quyền.

Tổng Vân Nhi đứng chờ ở đó không nhin được phiền, kéo tay Dương Thu Trì: “Ầy! Đi mau đi, lẹ mề như đàn bà ầy!”

Dương Thu Trì bị kéo một cái loạng choạng, chỉ biết theo sau mọi người, con tiểu hắc cầu tha cái bánh bao lật lẹ đi sau.

Trên đường, Dương Thu Trì và tiểu hắc cầu nhanh chóng chén sạch số bánh bao còn lại, bụng no, tinh thần cũng hứng khởi lên rất nhiều.

Mọi người đến chỗ nha môn trước cửa có hàng chữ Dương Thu Trì mà đã hân thưởng qua lúc nãy. Bọn gác cửa bảo huyện thái gia đã đi đến hiện trường rồi, bảo bọn họ nhanh chóng đến đó.

Họ cùng đi đến một đại trạch viện ở phía đông huyện thành, đã có mấy bộ khoái dẫn đầu mười mấy tráng đinh cảnh giới ở trước cửa, rất nhiều người dân đang tụ tập trước cửa viện, chỉ chỉ trỏ trỏ chờ xem náo nhiệt.

Mọi người tiến vào trong đại viện, con tiểu hắc cầu cũng khẩn trương bám theo Dương Thu Trì, và cũng không ai thềm cản nó. Nha dịch cảnh giới bên trong dẫn mọi người đi xuyên qua hàng dãy hành lang gấp khúc và những khoảng sân nhỏ đi sâu vào bên trong. Vài người trong bộ dạng gia nô bước lên nghênh tiếp, trong đó có người thấy con tiểu hắc cầu, cất tiếng chửi: “Sao lại cho chó hoang chạy loạn vào đây!” Nói xong cúi xuống cầm một cục gạch định đánh con tiểu hắc cầu, Dương Thu Trì vừa định cản, thì con Tiểu hắc đã quay người chạy ra xa, hai tên gia nô cấp tốc đuổi theo.

Dương Thu Trì cùng mọi người vẫn tiếp bước, chuyển qua chuyển lại vài tòa nhà, cuối cùng mới đến một căn nhà nhỏ từ xa xa đã thấy một đám người đang vây quanh, bận bịu tấp nập. Bên dưới một cây đại thụ nằm sát nhà, một lão đầu râu tóc hoa râm ngồi trên ghế thái sư lớn, thân mặc quan bào, một tay vuốt chòm râu dê, một tay cầm chung trà, đang thưởng thức món trà ngon.

Sau lưng lão già mặc quan bào này là đám tùy tùng cùng một vị công tử trẻ tuổi áo quần hoa lệ. Vị công tử này vừa gạt lệ, vừa cúi đầu nói điều gì đó. Cách đó vài bước có một đôi vợ chồng cao tuổi ngồi trên ghế dài, ông lão thì cầm quạt trượng thở dài không ngớt, phu nhân ngồi kế bên không ngừng gạt lệ. Mấy con nha hoàn cũng mang bộ dạng buồn rầu ủ dột, đứng hầu sau lưng họ.

Dương Thu Trì bước đến gần, nhận ra người ngồi trên ghế thái sư thưởng thức trà ấy chính là lão tri huyện với hàm râu dê mà hắn đã thấy sáng nay.

Phát sinh án mạng thế mà huyện thái lão gia không thềm gấp, không đến khám nghiệm hiện trường, mà còn ngồi đây bình phẩm phẩm trà ngon với không ngon, khiến cho Dương Thu Trì cảm thấy khó lý giải vô cùng.

Mọi người bước lên tham kiến Tổng tri huyện. Lão Tổng tri huyện đầu râu này chỉ nhướn mắt lên nhìn lướt qua họ một cái. Lão đầu này chức quan không lớn mà làm bộ làm tịch đến thế là cùng!

Tổng tri huyện nhìn đến lão ngỗ tác đang nhất mực cúi mình, chậm rãi nói: “Ngươi, ngươi mau đến đó xem, khám coi tình huống tử thi như thế nào, rồi về, về báo lại cho ta.” Thì ra lão tri huyện này là người nói lấp. Nhưng nói lấp không nặng lắm, nên cũng không hề quá khó nghe.

Sở dĩ Lão chẳng đích thân đi kiểm nghiệm thi thể, mà để cho một lão ngỗ tác đi, nguyên là trong thế giới cổ đại, quan gia không hề tự thân làm chuyện đó. Những chuyện không may ấy đã có ngỗ tác chuyên phụ trách rồi, huyện thái lão gia chỉ cần đến xem hiện trường, sau đó ngồi chờ, chờ cho ngỗ tác sau khi khám xong rồi mô tả tường tận tình huống tử vong của nạn nhân cho quan lão gia nghe, rồi viết bản báo cáo nghiệm thi.

Lão ngỗ tác vâng vâng dạ dạ, dẫn Dương Thu Trì định đi, thì vị công tử đang gạt lệ đứng sau lưng Tổng tri huyện đó chợt lên tiếng: “Để tại hạ dẫn bọn họ đi.”

Tổng tri huyện quay đầu, ngữ khí chợt thay đổi: “Phiền, phiền Ân công tử quá.” Đột nhiên, lão phát hiện phía sau lão còn có một tiểu nữ hài. Nhìn kỹ một hồi, lão chợt kêu lên: “Ngươi, ngươi sao lại đến đây? Ai, ai dám dẫn ngươi đến? Hử?”

Cô gái nhỏ đứng sau lão ấy chính là Tổng Vân Nhi. Nguyên nàng muốn tránh sau lưng phụ thân, len lén đi cùng với Dương Thu Trì, không ngờ lại bị phát hiện.

Lôi bộ khoái, lão ngỗ tác cùng mọi người nghe huyện thái lão gia hỏi ai là người dẫn vị thiên kim của mình tới đây, đều nhất tề nhìn về phía Dương Thu Trì. Tổng tri huyện thuận theo mục quang của mọi người, thấy đứng sau lưng lão ngỗ tác là một người trẻ tuổi mặc áo ngắn màu đen, nhìn mặt quen quen, cố nhớ một hồi, cả kinh la lên: “Ngươi, ngươi là đồ đệ mới, mới thu của lão ngỗ tác à? Ngươi, ngươi chẳng phải là bị gió cuốn đi, cuốn đi chết mất đất rồi sao?”

Chuyện này Dương Thu Trì không biết giải thích cho ổn thỏa. Nếu như thật tình nói cho họ biết mình đến từ thế giới hiện đại, tá thi hoàn hồn vào thân thể của Dương Ngỗ Tác, giữa ban ngày ban mặt này dù không dọa chết người, nhưng cũng sẽ khiến họ nói mình bị bệnh thần kinh. Hắn bèn dậm lao phải theo lao, trả lời: “Hồi lão gia, tiểu nhân không chết, cánh tay chỉ bị thương, không bị sao cả.”

Tổng tri huyện nhìn trên nhìn dưới, nhìn kỹ Dương Thu Trì một hồi, gật gật đầu quay sang Tổng Vân Nhi, nhíu mày bảo: “Con, con gái ngoan, ta ta không phải là đã nói rõ rồi sao, cái, cái chỗ này đâu phải chỗ con tới, mau, mau về nhà đi!”

Tổng Vân Nhi dẫu đôi môi hồng, nói: “Con không chịu! Con muốn xem họ kiểm tra thi thể!” Nàng đưa tay đẩy Dương Thu Trì, rồi lách qua một bên phóng vào phòng. Lão ngỗ tác cùng Ân công tử cũng vào theo.

(Hết chương 11)

10. Chương 12: Phiên Muộn

“Ta chỉ có, chỉ có một đứa con gái, nếu, nếu vì đến chỗ xui rủi bất lợi này mà gặp, gặp tai, tai ương bệnh hoạn gì thì, thì coi ta, ta làm sao xử trí, xử trí các ngươi!” Tổng tri huyện hậm hực nói, “Tên tiểu, tiểu ngỗ tác này không biết trời cao đất dày là gì, không biết sớm, sớm cần nó ra khỏi nhà môn!”

Dương Thu Trì cùng mấy người tiến vào nhà, xuyên qua đại thính, vào đến buồng trong. Tổng Vân Nhi nhìn tình cảnh trong phòng, cả kinh hô lên một tiếng, không tự chủ chụp giữ chặt cánh tay của Dương Thu Trì, móng tay nhọn đâm vào khiến hắn đau muốn lè lưỡi.

Trong phòng có đặt một giường gỗ thật lớn, chiếc màn duy nhất treo một bên đã bị kéo xuống, trùm tán loạn lên một thi thể nữ nhân nằm ở trên giường. Người ấy nằm ngửa lên trên, đầu tóc tán loạn, hai tay giao nhau trên đỉnh đầu, bị một chiếc áo lót nữ màu hồng cột chặt. Hai mắt nàng trợn trừng nhìn trần nhà, miệng cắn chặt, khóe miệng ứa tí máu tươi. Cái cổ trắng nhỏ hiện ra dấu vết bầm đen, bờ vai mịn màng trắng nõn tôn lên một bên nhũ phồng trắng bạch vun cao đang lộ rõ ra ngoài. Màn trướng chỉ che được nửa bên người, còn để lộ ra một bên đùi trắng như tuyết bỏ thông xuống sàn.

Quần áo vung vãi tán loạn trên mặt đất, trong đó có một váy lót màu hồng, một váy dài màu xanh, và một nội khố màu trắng.

Giữa phòng có kê một cái bàn tròn, trên có đặt một khay trà, một chiếc lá trà ướt át còn nằm trên mặt bàn, trên đất nhuộm chút nước trà. Mép bàn bên kia còn có mấy chung trà ngã nghiêng đổ vỡ. Trong ba cái ghế đặt cạnh bàn thì đã có hai cái ngã kênh ra đất.

Cách bàn không xa còn một thi thể nữa, cũng nằm ngửa lên trời, hai mắt nhắm kín, trên cổ cũng có dấu vết bầm đen, tóc tai tán loạn, nhưng áo váy vẫn tương đối hoàn chỉnh, chỉ có chỗ ngực là bị kéo hở ra.

Dương Thu Trì phí rất nhiều sức mới thoát khỏi bàn tay của Tổng Vân Nhi, trừng mắt nhìn ả bảo: “Nếu như cô sợ, thì còn nhất quyết cưỡng cầu ta dẫn cô đến đây làm gì?”

“Ai thèm sợ chứ?” Tổng Vân Nhi sợ đến mặt mũi tái nhợt, đưa tay ra định bám tiếp Dương Thu Trì, bị hắn nhanh chóng tránh khỏi. ả Tổng Vân Nhi này tuy biết võ công, muốn học khí khái không sợ trời chẳng sợ đất của nam nhi, nhưng dù sao vẫn là một nữ hài tử, đột nhiên thấy hiện trường của vụ hung sát, liền sợ đến mặt mày thất sắc, khắp người run lên bần bật.

Lão ngỗ tác hỏi sơ qua tình hình ở chỗ Ân gia công tử, Ân gia công tử sụt sịt giới thiệu. Vị Ân công tử này tên là Ân Đức, hai lão ông lão bà ngoài kia là cha mẹ của y. Thi thể quần áo hoàn chỉnh nằm dưới đất là thê tử của y, tên Bạch Tố Mai. Thi thể nằm trên giường là muội muội thân sinh của Bạch Tố Mai, gọi là Bạch Tiểu Muội. Tỷ muội nhà họ Bạch có phụ thân là tổng đốc ở Trữ Quốc phủ (thuộc An Huy), chính là một vị lục phẩm võ quan của Minh triều, cao hơn nhiều so với phẩm quan của huyện thái lão gia.

Lão ngỗ tác chống quai trượng đi đến bên giường, vén màn che thi thể, lộ ra thân thể xinh đẹp nõn nà như hoa như ngọc của Bạch Tiểu Muội, quan sát từ đầu đến chân, sau đó nói: “Ghi chép! Thi thể nằm ngửa thẳng mặt, hai tay bị áo lót cột chặt trên đầu...” Phát giác Dương Thu Trì đứng sau lưng không hề động tĩnh gì, bèn quay lại trừng mắt nhìn hắn, hừ mũi bảo: “Ngươi đang làm gì đó? Tại sao không ghi lại bản ký lục mô tả thi cách? Chẳng lẽ còn muốn ta tự thân động thủ sao?”

Dương Thu Trì lúc này mới biết lão ngỗ tác đang nói với mình, vội hỏi: “Thi cách? Thi cách là cái gì? Ở chỗ nào?”

Nguyên “Thi cách” là một loại bản khai hay bản kê trong quá trình kiểm nghiệm thi thể của ngỗ tác thời cổ đại, ghi chú lại tình huống và thân phận cơ bản của người chết, hiện trạng kiểm thi, tình trạng gương mặt, thân thể, nguyên nhân tử vong... Nó tương tự với bút lục khám nghiệm hiện trường ở thế giới hiện đại, hay là báo cáo kiểm nghiệm thi thể. Hai loại văn bản này Dương Thu Trì đương nhiên biết rõ, nhưng hiện giờ là ở Minh triều, quy củ ở đây nhất định là không giống với hiện đại, nên hẳn nhất thời lúng túng đầu óc, chẳng biết phải làm gì.

Lão ngỗ tác sầm mặt lại mắng: “Cái tên tiểu súc sanh nhà ngươi, cái gì cũng không mang theo thì còn làm quái gì được?”

Dương Thu Trì tức giận bóp chặt lại: “Ê! Lão già râu, sao lại cứ tùy tiện mắng người mãi thế?”

Dương Thu Trì không biết rằng, học trò ở cổ đại có thân phận còn thấp hơn so với người hầu trong nhà, mắng chửi mấy câu là còn nhẹ. Sư phụ thượng quyền hạ cước với đồ đệ là chuyện bình thường. Hắn tá thi hoàn hồn vào thân thể này, chính là học trò của lão ngỗ tác. Sư phụ mắng đồ đệ là chuyện thiên kinh địa nghĩa, không ngờ hắn lại dám mắng lại. Lão ngỗ tác sững người, liền đó lắp bắp la to: “Ngươi quả nhiên dám nói chuyện như thế với ta, quả là phản rồi! Phản rồi!” Nói rồi khắp người run rẩy, suýt chút nữa té ngồi xuống đất.

Minh triều vốn là xã hội rất tôn trọng lễ nghi, cương thường. Tên ngỗ tác tiểu học đồ này lại dám nhục mạ sư phụ trước mặt mọi người, khiến Tống Vân Nhi và Ân Đức đứng bên cạnh cũng kinh ngạc đến ngây người. Tống Vân Nhi chọc chọc vào sau eo của Dương Thu Trì, hỏi: “Sao ngươi dám nói chuyện với sư phụ của ngươi như vậy?”

“Cô cũng nghe thấy rồi đó, là lão mắng ta trước mà!” Dương Thu Trì làm vẻ mặt rất vô tội.

Không chờ Tống Vân Nhi nói tiếp, lão ngỗ tác đó đã vung quai trượng lên, vừa chửi mắng vừa đánh vào mặt vào đầu Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tuy không biết võ công, nhưng vẫn có năng lực tránh né quai trượng của một lão đầu. Hắn vừa lùi ra sau tránh né, vừa kêu lên: “Áy áy! Lão sao lại động thủ đánh người nữa rồi?”

“Lão tử... Lão tử hôm nay phải đánh chết ngươi... Ngươi là cái tên súc sanh!” Hàm râu bạc của lão ngỗ tác rung lên bần bật, nghiêng nghiêng ngả ngả vung quai trượng rượt theo đánh Dương Thu Trì. Dương Thu Trì vừa chạy xoay quanh bàn tránh né, miệng vừa la bài hải, nhưng vẫn không dám đánh lại lão đầu này.

Lão ngỗ tác đuổi hết hai vòng mà chẳng đánh trúng Dương Thu Trì cái nào, đã mệt thở dốc hừ hự, chống quai trượng đứng im một chỗ thở. Tống Vân Nhi và Ân Đức định bước tới khuyên, lão ngỗ tác đã nâng cánh tay khô nứt đầy da nhăn, run rẩy chỉ thẳng mặt Dương Thu Trì: “Giới cho tên tiểu súc sinh ngươi! Giới! Từ rày về sau, ngươi không phải là đồ đệ ta nữa! Ngươi rút đi! Rút gấp cho ông nhờ!”

“Cút thì cút! Có gì mà không được chứ!” Dương Thu Trì quay người bỏ đi ra ngoài cửa, đụng mặt với mấy người đang đi vào. Hắn đang cơn giận dữ, cũng không thèm nhìn, đưa tay định hất mấy người này ra, thân người lách qua khỏi cửa.

Nhưng cánh tay chưa kịp với tới, thì đã bị một trảo chụp lấy đẩy vào, cùng lúc đó là giọng nói của Lôi bộ khoái cất lên: “Huyện đại lão gia đến rồi, không được vô lý như vậy!”

Dương Thu Trì định thần nhìn kỹ, người đang đến quả thực là huyện thái lão gia râu dê vừa rồi, bên cạnh là Lôi bộ khoái, phía sau còn có Ân lão thái gia và lão thái thái cùng các tùy tùng. Bọn họ nghe trong này náo loạn, cho nên mới tiến vào xem xét.

Tổng tri huyện trừng mắt quét quanh mọi người, mặt âm trầm cất giọng quát gườm hỏi: “Nháo, nháo nhào cái gì đó?”

Ân Đức bước lên một bước, thưa: “Hồi bẩm lão gia, không có chuyện gì lớn, vị học đồ tiểu ca này quên mang theo Thi cách, lão ngỗ tác đang giáo huấn hắn.”

Tổng tri huyện nhìn qua phía chỗ lão ngỗ tác. Lão ngỗ tác đã bị Dương Thu Trì chọc đến toàn thân run lẩy bẩy, chỉ biết cúi người ho mấy tiếng, không nói được lời nào.

Ân Đức quay đầu nhìn hai thi thể nằm dưới đất và trên giường, rồi quay đầu lại, lệ rơi lã chã nói: “Lão gia, thân xác hai tử muội của tiện nội đã nằm ở đây đã lâu, chân hung còn ung dung ngoài vòng pháp luật, lão ngỗ tác thân thể bất an, hay là để vị học đồ tiểu ca này đến khám nghiệm xác, nhằm phá án cho nhanh?”

(Hết chương 12)

11. Chương 13: Hồng Bao Công Khai

Tổng tri huyện ngoài mặt thì thanh nhàn, nhưng thực tế là đang rất đau đầu vì vụ án mạng hung sát này. Ở thời đại Minh triều, cứ ba năm một lần tiến hành khảo hạch phân tích, loại trọng án như thể này thường là sự khảo nghiệm nghiêm ngặt nhất cho các quan lại châu huyện, nếu như may phá được án, thì đó là một chứng tích trọng đại, có thể từ đó giành được sự tuyển chọn lên cấp cao hơn.

Tuy nhiên, mệnh án trọng đại có liên quan đến chuyện cố ý giết người thì đều có kỳ hạn phá án. Tới kỳ mà phá án không xong, thì có thể bị mất điểm, đối với tiền đồ của quan lại bị ảnh hưởng rất lớn. Phát sinh mệnh án tất phải báo lên trên, do đó có muốn giấu cũng giấu không được. Đó là chưa kể hung sát án trọng đại có liên quan đến gia quyền của mệnh quan triều đình, phải làm báo cáo bằng văn chương hẳn hoi gửi lên trên mới được.

Trong chuyện này có rất nhiều kỹ xảo. Điều chủ yếu nhất là khi lập án thì không nên viết rõ tính chất của án kiện là cố ý sát nhân hay là vô tình sát nhân. Đối với những trường hợp bất khả kháng, cấp trên thường không có cách gì hạn định thời gian phá án. Do đó, sau này những án đó phải dựa vào việc linh hoạt nắm chặt chứng cứ, dựa vào báo cáo nghiệm thi, vốn là thi cách, mới lần ra những đầu mối quan trọng.

Tuy nhiên, chuyện khám tra của ngỗ tác là chuyện độc lập, không phụ thuộc vào ý chí quyết định của huyện lão gia. Do đó, loại trọng án này cần phải có Thi cách càng đơn giản càng tốt, càng hàm hồ càng tốt. Nếu để lão ngỗ tác đi khám nghiệm điền vào bản Thi cách, thì không chắc là lão không tả ra chân tướng. Nếu để tên tiểu học đồ này miêu tả, do hắn là một tên học việc nho nhỏ, cái gì cũng chưa biết, không mô tả được thứ gì, do đó, sau này nếu có chuyện gì, thì có cơ mà thoái thác, đổ thừa.

Lời đề nghị của Ân Đức được sự gia phân tích chính là hợp với ý của Tổng tri huyện. Tổng tri huyện gật đầu: “Lão, lão ngỗ tác thân thể bất an, không, không thể nào tiếp tục kiểm nghiệm. Vậy để Dương, Dương ngỗ tác phụ trách tiến hành kiểm nghiệm thi thể.”

Ân Đức cất tiếng bảo tùy tùng: “Các người mau giúp lão ngỗ tác quay về nghỉ ngơi.” Mấy tên tùy tùng lập tức vâng dạ, bước tới xóc lão ngỗ tác đang còn ho khù khụ đưa ra khỏi phòng.

Tổng tri huyện hỏi: “Dương, Dương ngỗ tác, thi cách phân cho người, người bỏ, bỏ ở đâu rồi?”

Dương Thu Trì cười khổ nghĩ: “Ta làm sao mà biết đây?” Nhưng lại thuận miệng đáp bừa: “Có thể là ở nhà tôi.”

Tổng tri huyện gật đầu: “Người, người kiểm nghiệm thi thể trước, ta, ta kêu người đi lấy đến cho người.” Sau đó quay đầu lại phân phó cho bọn “Trường tùy” (đầy tớ nhà quan): “Mau đến nhà Dương, Dương ngỗ tác lấy cái, cái thi cách đem đến đây!” Một tên trường tùy người dạ dài chạy đi.

Trường tùy là nhân viên thuê mướn tư của quan ở châu huyện trong thời Minh- Thanh, dùng để hỗ trợ xử lý công vụ hoặc chiếu cố người nhà, không phải là người của quan, mà cũng chẳng phải người dân bình thường.

Dương Thu Trì nhìn quanh hiện trường, đang suy xét xem nên bắt đầu khám xét ở nơi nào trước, thì Ân Đức đã bước đến bên cạnh, vỗ nhẹ lên vai hắn: “Tiểu huynh đệ, khổ cho người rồi, đây là ‘khai thủ tiền’ (tiền đầu tay) và ‘tẩy thủ tiền’ (tiền rửa tay), hãy thu lấy đi.” Vừa nói, y vừa đưa ra một xâu tiền, đại khái khoảng một trăm văn.

Khai thủ tiền? Tẩy thủ tiền? Cái này là cái quỷ gì thế? Dương Thu Trì không hiểu. Hắn không biết rằng, khi ngỗ tác ở Minh triều nghiệm thấy, thì khổ chủ cần phải cho hồng bao (bao lì xì màu đỏ). Loại hồng bao này gọi là “Khai thủ tiền” và “Tẩy thủ tiền”. Đó chính là một trong những nguồn thu nhập chính của ngỗ tác. Quan lại Minh triều chỉ cấp cho nha dịch và người làm công đồng lương rất ít ỏi. Do đó, các loại lệ phí (ví dụ như Hồng bao) đã trở thành nguồn thu nhập chủ yếu của quan lại và nha dịch.

Ngõ tác cũng cùng một dạng, nếu như chỉ dựa vào đồng lương ít ỏi hai lượng bạc một tháng, thì chi phí sinh hoạt sẽ trở thành một vấn đề lớn. Đối với loại hồng bao này, quan lại triều đình mặc nhiên công nhận. Nếu không như thế, thì chẳng ai thèm bán sức bán mạng cho nha môn, bộ máy quan liêu to lớn này cũng vì thế mà không có cách gì vận hành cho suôn sẻ được.

Dương Thu Trì không biết quy củ này, nên đưa tay chối từ. Ân Đức liếc mắt nhìn hắn, gật gật đầu, sờ sờ túi áo, lấy ra thêm một xâu tiền nữa, rồi dúi cả hai xâu tiền vào trong lòng Dương Thu Trì. Dương Thu Trì thấy y hiểu lầm ý của mình, vừa định giải thích, Tổng tri huyện ở phía sau đã giục: “Trời, trời đã sắp tối rồi, còn không mau thu, thu lấy rồi bắt đầu kiểm nghiệm!”

Kêu ta thu tiền? Quả thực Dương Thu Trì không tin vào tai mình, quay đầu lại nhìn Tổng tri huyện, đưa hai xâu tiền lên, ý như hỏi: lão huyện thái lão gia nhà ông công khai kêu thuộc hạ nhận hối lộ hả?

Tổng tri huyện sầm mặt, hừ mũi một cái rõ to, hỏi: “Sao, còn, còn chê ít à?”

Vừa nghe đến đây, Dương Thu Trì chợt hiểu. Lão huyện thái lão gia này quả nhiên cho mình thu hồng bao. Xem ra Minh triều không giống như thời hiện đại. Hối lộ mà cũng làm công khai như thế này nữa. Lòng thắc mắc nhưng không dám hỏi nhiều, hắn nhanh chóng cất hai xâu tiền vào người.

Dương Thu Trì cẩn thận nhìn tình trạng thi thể của Bạch Tiểu Muội ở trên giường. Cổ nàng có dấu vết tím bầm, lớp da trên nhũ phòng bị chấn thương và có vết cắn, âm hộ và đùi trong có một lớp dịch thể trắng đục hơi khô đang ngưng kết lại, có khả năng là tàn lưu của tinh dịch.

Lúc này, Dương Thu Trì ngửi thấy mùi hương nhẹ nhàng truyền đến từ phía sau, không cần quay đầu lại cũng biết đó là tên tiểu tử giả hiệu Tống Văn Nhi. Quả nhiên, Tống Văn Nhi run giọng hỏi hồi hộp từ phía sau: “Ê! Sao rồi? Có phát hiện gì không?”

Dương Thu Trì thô lỗ đáp: “Cô không biết tự lên nhìn à!”

Tống Văn Nhi do dự một hồi, tỏ vẻ không sợ như vừa rồi nữa. Thật ra thì ngoài cửa còn có huyện thái lão gia cha của nàng cùng một vài người nữa, do đó gan của nàng cũng chợt lớn hơn, lòng hiếu kỳ bắt đầu chiếm ưu thế, nhích lên trước một bước, thò đầu ra, nấp phía sau lưng Dương Thu Trì, tay giữ chặt lấy chéo áo của hắn, lộ ra vẻ chuẩn bị chạy bất cứ lúc nào. Tuy nhiên, sau khi quan sát tử thể trên giường, nàng khẽ hỏi: “Ê, trên cổ nàng ấy có cái gì đó?”

“Cái đó mà nhận không ra à? Bị bóp đó!” Dương Thu Trì thấp giọng trả lời.

“A...!” Tống Văn Nhi à một tiếng dài, rõ ràng là báo ta giờ đã hiểu. Nàng dừng lại một chút, rồi kỳ quái hỏi: “Ày, tại sao nước tiểu của nàng màu trắng?”

“Ồ đâu ra nước tiểu màu trắng?”

“Đó!” Tống Văn Nhi đưa cánh tay ngọc gần như bạc nhợt hết sức đến nơi, chỉ vào chỗ tinh dịch màu trắng giữa hai đùi của Bạch Tiểu Muội.

Tống Văn Nhi bất quá mới có mười bốn mười lăm tuổi đầu, lại sinh hoạt trong xã hội Minh triều thịnh hành lễ giáo phong kiến, đối với chuyện nam nữ chẳng biết tí gì, làm sao biết được thứ trắng trắng kia là gì, chỉ đoán loạn lên mà thôi. Dương Thu Trì cũng có chút bực mình, lại không thể giảng giải cho nàng biết vệ sinh sinh lý là thế nào, bèn qua loa đáp: “Ta đang công tác, cô đừng có nói nhăng nói cuội lên có được không!?”

Tống Văn Nhi vỗ nhẹ lên vai Dương Thu Trì, sân si: “Giỏi quá hen! Không nói thì không nói.”

Dương Thu Trì vén tròng mắt của người chết lên quan sát, thấy mắt sung huyết, đây chính là chứng trạng chết do bị nghẹt thở. Hắn hé môi ra xem, thấy kẽ răng của người chết có dịch thể nhàn nhạt giống huyết, đưa tay chấm thử rồi đưa lên mũi ngửi, có mùi máu. Sau đó, hắn kiểm tra phần bên trong môi, tra xét phần mô bên trong, thấy cũng có triệu chứng xuất hiện, rõ ràng là có hành vi bịt miệng. Hắn lại dùng ngón tay ép vào bộ vị ở hầu quản, thấy chỗ để tay mềm sụn lút vào, có tiếng kêu lách cách nho nhỏ, ứng với xương cổ đã bị người ta bẻ gãy.

(Hết chương 13)

12. Chương 14: Nghiệm Thi

Chu vi quanh cổ của Bạch Tiểu Muội không có dây thừng, cũng không có xà ngang bằng cánh tay để có thể treo lên, tay bị cột chặt, xương cổ bị gãy lìa, từ dấu vết xuất huyết dưới da xung quanh vết bị bóp trên cổ cho thấy, tự hai tay của bản thân nàng không thể làm chuyện này.

Hơn nữa, nếu như dùng hai tay tự bóp cổ để tự sát, trong quá trình người tự sát chìm dần vào hôn mê, hai tay sẽ thông ra, không có cách nào hoàn thành quá trình tự bóp chết. Do đó, dùng phương pháp này để tự sát là bất khả thi. Tổng hợp tình huống lại để phán đoán, Bạch Tiểu Muội không thể tự làm hại mình, mà là bị người khác giết.

Đương nhiên, để xác định nguyên nhân tử vong chính xác hơn, biện pháp tốt nhất là tiến hành giải phẫu tử thi. Nhưng khi học về lịch sử pháp y, Dương Thu Trì biết rõ trong thời cổ đại, nếu không phải là trường hợp đặc biệt và bắt buộc, và phải phải qua tầng tầng lớp lớp thẩm phê nghiêm túc của cấp trên, thì mới được phép. Như vậy, trên nguyên tắc là cổ đại không cho phép giải phẫu thi thể người chết.

Dương Thu Trì cầm cánh tay của Bạch Tiểu Muội lên, làm vài động tác co duỗi, phát hiện thi thể nàng đã bắt đầu xuất hiện hiện tượng thi cương (xác chết trở nên cứng). Trong tình huống bình thường, thi thi thể sau khi chết khoảng 2 giờ 30 phút sẽ bắt đầu cứng, từ 9 giờ đến 12 giờ thì cứng đơ hoàn toàn, đến 30 giờ thì mềm trở lại, 70 giờ thì khôi phục nguyên dạng, cơ thể bắt đầu sinh thối.

Dương Thu Trì lật thi thể lại nhìn sau lưng, mông, đùi sau, thấy chúng đã bắt đầu lộ những vết màu tím hồng mờ nhạt giống như màu rượu vang dưới đáy ly. Đây chính là thi ban, chính là do huyết dịch sau khi ngừng chảy trong hệ thống huyết quản, do tác dụng của trọng lực chìm xuống phía dưới mà hình thành. Căn cứ tình trạng phân bố phiên phiên của thi ban như thế, cộng với hiện tượng thi cương đã xuất hiện trên đại bộ phận cơ thể, lại tham khảo nhiệt độ và ẩm độ của không khí trong phòng, Dương Thu Trì phán đoán, người này đã chết từ 3 đến 4 giờ trước.

Quan sát cẩn thận lại thi ban, thấy chúng xuất hiện hầu hết ở sau lưng, mông đít và đùi sau cùng các phần bên dưới, xem ra có khả năng là hiện tượng gian sát (hãm hiếp xong giết nạn nhân) đầu tiên chính là chỗ này. Cần phải chú ý rằng, nếu như thi ban xuất hiện ở phần trước của cơ thể hoặc là bên hông, thì có thể nói thi thể đã bị di chuyển từ chỗ khác tới.

Dương Thu Trì khám tra xong thi thể của Bạch Tiểu Muội, đang chuẩn bị đến kiểm nghiệm thi thể của Bạch Tố Mai nằm trên đất, Ân Đức đứng xó rở ở đó bước tới thấp giọng hỏi: “Tiểu ca, có phát hiện được vấn đề gì không? Có thể xác định được hung thủ không?”

Dương Thu Trì không hề đáp, chỉ khách khí gật đầu. Khi kiểm nghiệm thi thể cho án kiện chưa điều tra phá án cũng như chưa có đầu mối, thì các thông tin đều thuộc loại tuyệt mật. Một khi để tiết lộ ra ngoài, sẽ gây ra tổn thất nghiêm trọng cho quá trình xét đoán, thậm chí không thể phá án. Do đó, hần không hề hồi đáp câu hỏi của Ân Đức.

Tổng tri huyện cũng có điểm nhăn nheo không được, đứng cách xa xa gần cửa hỏi: “Dương, Dương ngô tác, phát hiện được gì không? Có thể bắt, bắt hung thủ không?”

Bắt hung thủ? Mặc cười, chuyện làm còn chưa đâu vào đâu, đi bắt ai chứ? Dương Thu Trì nhìn Tổng tri huyện râu dê nở nụ cười khổ.

Lúc này, bên ngoài ầm ưc có tiếng nữ nhân truyền lại: “Con ơi! Con của ta! Con còn sống không! Con đâu rồi?” Thanh âm ấy già nua, dường như là của một lão phu nhân. “Phu quân! Phu quân!” Một âm thanh khác dễ nghe hơn cất lên, chừng như là thanh âm của nữ tử trẻ tuổi.

Dương Thu Trì đang cảm thấy kỳ quái, thì tên Trưởng tùy chạy đi lúc nãy đã quay về, bước vào trong phòng cung thân thi lễ với Tổng tri huyện: “Bẩm đại nhân, Thi cách đã được mang đến.” Hần dừng một chút, rồi nói tiếp: “Mẹ già và thê tử của Dương ngô tác nghe nói Dương ngô tác trở về, nhất quyết muốn đến gặp. Họ bị bộ khoái và tráng đinh ngăn lại ngoài cổng.” Tiếp theo đó hần đưa vào biểu mẫu cho Dương Thu Trì.

Lão mẫu (mẹ) và lão bà (vợ) của ta đến ư? Dương Thu Trì thầm rung động, hai tay tiếp lấy các bản khai, nhưng mắt thì hướng ra ngoài. Đến Minh triều tự nhiên có thêm một bà mẹ già thì chẳng nói làm chi, lại

còn tự đứng có thêm một thê tử nữa, thiệt là ông trời tính tới tính lui sao vừa đủ sở hụi quá vậy nè! Một cô vợ ở Minh triều, chu choa đất mẹ ơi! Sướng a!

Dương Thu Trì cất chân định bước ra ngoài, thấy lão Tổng tri huyện râu dê đang sầm mặt đứng chặn ngang ngay cửa, cũng không thèm có ý nhường đường gì, bèn nói: “Đại nhân, thỉnh ngài cho tôi ra gặp lão mẫu và lão bà một chút.” Cái quan trọng nhất chính là hắn muốn gặp lão bà! Hắn muốn biết, cô vợ nhỏ bé kiêu diễm ở Minh triều của hắn có hình dạng như thế nào. Nghe âm thanh của nàng trong trẻo thanh tao, hình dáng nhất định không tệ! Nghĩ thế, nhiệt huyết trong người hắn tuy không bị đốt mà đột nhiên sôi trào.

Tổng tri huyện lắc lắc đầu: “Trước, trước hết hãy lấy đại sự làm trọng. Người, người khám nghiệm hoàn tất, sẽ cho họ, họ gặp cũng không, không muộn!”

Lời này cũng đúng, tiền công hậu tư (việc công trước việc tư sau), theo lý thì hắn rồi. Dương Thu Trì bèn hướng về vị Trưởng tùy ôm quyền nói: “Đa tạ vị đại ca này, phiền huynh thông báo cho mẹ và thê tử của tôi, rằng tôi phải hoàn thành xong công chuyện rồi mới ra gặp họ được.”

Vị Trưởng tùy này không đáp, đưa mắt nhìn Tổng tri huyện, thấy lão gật đầu, bèn nói: “Được, vậy ta ra báo cho họ biết.” Nói rồi chuyển thân đi ra ngoài cửa. Một lát sau, thanh âm hô hoán của hai nữ nhân kia im bặt.

Dương Thu Trì đem thi cách để lên bàn. Người hầu của nhà họ Ân đã chuẩn bị sẵn bút mực, để trên bàn tròn trong phòng. Dương Thu Trì ngồi xuống, cầm bút lông lên, căn cứ hạng mục yêu cầu trên đó mà bắt đầu diễn tả từng mục một.

Thi cách tuy cùng một dạng, nội dung cũng không thoát khỏi kiểu cách của một báo cáo khám tra hiện trường và thi kiểm, nên không gây khó khăn gì cho Dương Thu Trì. Nhưng thứ làm cho hắn đau đầu lại chính là cái bút lông. Rất may là lúc học tiểu học, hắn có luyện qua việc viết bằng bút lông mực tàu, tuy viết rất khó coi nhưng cũng có thể nhận ra mặt chữ được. Dù gì thì tên tiểu ngỗ tác mà hắn tá thi hoàn hồn này cũng chẳng phải là đại văn nhân gì, do đó nhất định không hơn gì hắn ở khoản này. Nhưng khi viết được vài chữ, một giọng nói lạnh lùng đã cất lên: “Tiểu ca đang viết loại chữ gì vậy?”

“Thì Hán tự chứ gì!” Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn, thấy người đứng sau lưng là một trung niên thân cao gầy, mặt cười đầy chế giễu, chính là sư gia vừa rồi thì thầm to nhỏ với Tổng tri huyện. Hắn tiện thể hỏi luôn: “Ông là ai?”

“Ta tính Kim, là Hình danh sư gia (*) , chịu sự uy thác của huyện thái lão gia, chuyên môn phụ trách và chủ trì khám tra mệnh án. Sao ngay cả người mà cũng không biết?” Kim sư gia phe phẩy quạt xếp, hai mắt nhìn lên trời, dương dương đắc ý cười đầy vẻ chế nhạo.

Hình danh sư gia cũng là một loại Trưởng tùy theo hầu quan huyện ở thời Minh. Trong cơ cấu chính quyền thuộc nha môn ở các châu huyện, các “nhân viên công vụ” do tài chính quốc gia trả lương chỉ có Tri huyện, Huyện thừa, Chủ bạ. Ngoài những người này ra còn có một số lượng nhất định Bần sự viên (cán sự, nhân viên), hay còn gọi là “Lại” nữa mà thôi.

Những người thuộc loại biên chế này rất ít, hơn nữa một khi đã định ra biên chế thì không có cách nào tăng thêm được. Do đó muốn hoàn thành nhiệm vụ chinh thu thuế vụ của địa phương, cũng như thực hiện các loại sự vụ chân chính khác, chỉ dựa vào nguồn nhân lực hữu hạn này thì chẳng thể nào hoàn thành. Từ đó, pháp luật cho phép quan viên tự xuất tiền riêng của mình để mời thỉnh người phụ thêm.

Trong những người được mời thỉnh đó, một trong những người cần thiết nhất là Trưởng tùy. Những người này được châu, huyện lão gia mang đến từ quê nhà, trong đó người rành rẽ tình hình nhất chính là các sư gia chuyên trách. Chúng loại Trưởng tùy rất đa dạng, trong đó đóng vai trò trọng yếu nhất là Hình danh trưởng tùy chuyên môn giúp huyện lão gia thẩm lý án kiện và Tiền cốc trưởng tùy chuyên chủ quản tài chính và thu nhập. Ngoài những người này, còn có người chuyên môn phụ trách bảo quản và sử dụng ấn tín của huyện thái gia - gọi là Tư ấn trưởng tùy; phụ trách giám ngục (thực chất là coi sóc trụ sở) gọi là Tư giám trưởng tùy; coi cửa đại môn gọi là Môn tử trưởng tùy; chuyên môn phụ trách liên lạc tiếp đãi khách khứa gọi là Cản ban trưởng tùy...

Những người được quan xuất tiền tư mời thỉnh về làm còn có lại, hộ, lễ, binh, hình, công sáu loại Lục phòng thư lại. Trong Lục phòng thư lại có vài người thuộc biên chế quốc gia, do tài chánh quốc gia chi, gọi là

“Dịch bồng” công vụ viên. Nhưng những người này cũng mãi mãi không thấm vào đâu so với nhu cầu, do đó phải cần bổ sung thêm một lượng lớn nhân viên, mới có thể hoàn thành các công tác hành chánh và thẩm phán rất phức tạp của châu huyện. Những người được mời đảm nhiệm chức vụ này được gọi là “Thiếp thư”, “Thiếp tả”, “Bảng soa” vâng vâng, gộp lại gọi chung là “Phi kinh chế loại”.

Ngoài ra còn có rất nhiều người vì trốn tránh lao dịch của quan phủ, đã xuất tiền mua một “Mão sách” (điểm danh sách) từ chỗ nha môn thư lại để có được danh nghĩa là một thư lại. Những người này được gọi là “Quả danh thư lại” (Thư lại hữu danh vô thực, có tiếng mà không có miếng).

Vị Hình danh sự gia này thuộc nhóm đứng đầu Trưởng tùy, chức vụ tương đương đội trưởng đội hình cảnh (cảnh sát hình sự) kiêm luôn đại đội trưởng, ngay cả tri huyện lão gia cũng xưng với y là “Tiên sinh”, chỉ có Tiền cốc Trưởng tùy chuyên quản lý tài chính là còn miễn cưỡng có tư cách sánh vai nói chuyện với y, nên chẳng trách y khoa trương như vậy.

Dương Thu Trì không biết được vị Hình danh sự gia này là cái thứ gì, nhưng nghe chính miệng y nói trước mặt Huyện thái lão gia là y phụ trách khám sát mệnh án, bèn đứng lên ôm quyền chào: “Tham kiến Kim sư gia!”

Chú thích: (*) Hình danh sự gia: Thầy hình danh, tương đương trợ lý pháp luật hình sự thời nay

(Hết chương 14)

——-o0o——

13. Chương 15: Tên Ngổ Tác Này Không Đơn Giản!

Dương Thu Trì nhìn nội dung mình đã viết trên Thi cách, không thấy có điều gì bất ổn, liền nghi hoặc hỏi: “Kim sư gia định chỉ...?”

Kim sư gia chợt gấp quạt lại, đập đập lên bản kê: “Người đọc lại coi, người viết gì thế?”

Dương Thu Trì nhìn lại cẩn thận lần nữa, rồi khẽ đọc: “Huyết dạng dịch thể tồn lưu...” (Dịch thể dạng máu hiện còn tồn lại...)

“Ha ha ha...” Kim sư gia cười lớn, “Chữ Dạng trong Huyết dạng mà viết như thế này sao? Ai dạy người vậy?”

Dương Thu Trì sững người: “Sao lại như thế chứ...?” Hắn đột nhiên nhớ lại, bản thân đang ở Minh triều, người thời Minh triều dùng chữ phồn thể, chữ “Dạng” () hắn lại viết theo kiểu giản thể, hèn gì họ không nhận ra, mà hắn cũng không biết làm sao giải thích cho trôi. Dạng phồn thể của chữ “Dạng” () đáng ra phải là như thế này (), nhưng quá nhiều nét bút, Dương Thu Trì căn bản không nhớ nổi. Làm thế nào bây giờ? Hắn chỉ còn biết bèn lên hỏi: “Thỉnh giáo sư gia, chữ ‘dạng’ này nên viết làm sao?”

Vị Kim sư gia này dù sao cũng là người sáng khoái, liền cầm bút viết lên một chữ Dạng thuộc Phồn thể. Dương Thu Trì chiếu theo đó mà viết lại theo, sau đó tiếp tục viết Thi cách. Khi hắn gặp chữ gì không thể viết được, lại hỏi Kim sư gia. Dưới sự trợ giúp của y, hắn cuối cùng cũng hoàn tất việc miêu tả tình trạng chết của Bạch Tiểu Muội, đưa cho Kim sư gia xem.

Kim Sư Gia với giọng điệu khinh khỉnh tiếp lấy Thi cách liếc qua. Lúc ban đầu mặt y còn lộ vẻ chẳng đáng bỏ công, nhưng càng xem thì càng ngưng trọng. Khi y xem gần hết, mặt không còn hiện vẻ cười cợt nữa, mà thay vào đó là vẻ kinh dị. Xem xong rồi, y tử tế nhìn nhìn đánh giá Dương Thu Trì một chút, rồi hỏi: “Tiểu huynh đệ, trước giờ ngươi đã từng làm qua nghề ngổ tác chưa?”

Dương Thu Trì lắc đầu.

Kim sư gia lại xem Thi cách lần nữa một cách cẩn thận. Tổng tri huyện thấy Kim sư gia có dáng vẻ như vậy, liền hỏi: “Tiên sinh, gì vậy? Mô tả, tả không trúng à?”

Kim sư gia đưa Thi cách trình cho Tổng tri huyện: “Thỉnh đại nhân xem!” Ngừng lại một chút, bắt ngờ y phán một câu: “Tên tiểu ngổ tác này quả là không đơn giản!”

Tổng tri huyện khấp mặt lộ vẻ hồ nghi, tiếp lấy Thi cách, Kim sư gia chỉ vào vài chỗ trong đó nói: “Thỉnh đại nhân xem chỗ này.” Tổng tri huyện xem qua, thấy trên đó có ghi: “Mặt người chết tím xanh, đồng tử (con ngươi) mở to, màng kết sung huyết cao độ, ngoài xoang mũi có vết máu lưu, khoang miệng tồn tại dịch thể như máu, phía dưới hầu cổ và da thịt hai bên cổ có ba chỗ da bị trầy tuột, chạm tay vào có thể cảm giác được xương móng, xương sụn tuyến giáp bị gãy.”

Tổng tri huyện hít một hơi dài, miêu tả không ngờ chuẩn xác như thế, thậm chí có những từ lão chưa từng nghe qua, nhưng mới nhìn là đã biết nó nói tới cái gì, so với những bản miêu tả hàm hồ không rõ tình trạng của xác chết mà lại trình bày như một bài tản văn không vần không điệu của lão ngỗ tác trước đây lại chính xác hơn nhiều.

Kim sư gia lại chỉ vào chỗ khác, nói: “Đại nhân, thỉnh xem thêm chỗ này.”

Tổng tri huyện lộ vẻ mặt đầy thán phục xem tiếp, thấy trên đó có ghi: “Khe ngực của người chết có hai vết thương hồng nhạt trên biểu bì, bốn phía trên đầu vú phải có dấu vết như vết răng cắn, dưới da có dấu hiệu xuất huyết. Phía trong đùi trái cách âm hộ hai thốn có một vết thương ngoài da.” Nhìn đến đây, lão không khỏi buột miệng tán: “Dương ngỗ tác, bản thi cách này người tả cực hay!”

Tổng tri huyện tiếp tục nhìn xuống dưới, “Xử nữ mô thất điểm xử (*) có một vết thương mới,...” Hàng chữ này lão xem nhưng không hiểu, bèn hỏi: “Dương ngỗ tác, cái ‘Xử nữ mô thất điểm xử’ này bốn quan xem không hiểu lắm, có thể giải thích thêm chút không?”

Dương Thu Trì bước đến cùng nhìn, thấy đoạn này có ghi: “Xử nữ mô thất điểm xử có vết thương mới, vết nẻ rời rạc phân li vào bên trong cơ thể, vết thương có máu, niêm mạc ở tiểu âm thần và đại âm thần (Các phần trong bộ phận sinh dục nữ) đều sung huyết, phù sưng.” Hắn cười hì hì, nói: “Cái này mà có gì khó hiểu! Thất điểm xử chính là ...” Hắn đột nhiên nghĩ tới thế giới cổ đại không có đồng hồ, tự nhiên sẽ không biết cái này có ý chỉ gì, liền dùng ngón tay vẽ một vòng tròn, rồi giải thích: “Xử nữ mô thất điểm xử là vị trí khi người chết nằm ngửa thẳng ra, tạo thành một góc chéo khoảng bảy độ kéo xuống dưới. Đây chính là chỗ bị rách của xử nữ mô.”

Tổng tri huyện cùng Kim sư gia nhìn nhau, gật gật đầu. Dương Thu Trì có chút bồn chồn, nói: “Hay là để tôi đem nó cải thành cách nói thông tục vậy.”

Tổng tri huyện gật đầu, đưa Thi cách cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lấy bút viết lại, sau đó nói: “Để tôi đi kiểm tra thi thể trên mặt đất.”

Tổng tri huyện xua tay nói: “Chờ một chút, ta, ta muốn hỏi người, người sao mà rành đối với, với chuyện kiểm nghiệm thi thể quá, quá vậy?”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, ta tốt nghiệp đại học chuyên ngành pháp y sau bao năm mài đống quần trên ghế nhà trường, lại đã công tác nhiều năm, giải phẫu hàng trăm thi thể, sao lại không rành rõ được? Nếu như có thể giải phẫu thi thể, viết ra báo cáo kiểm nghiệm chi tiết mới tạm gọi là chuyên nghiệp, chứ ba cái quỵ nhìn nhìn tả tả này có gì là hay. Nhưng hắn lại đáp: “Tôi chỉ là tự tiện mô tả lung tung mà thôi, có gì không đúng sao?”

Tổng tri huyện cười nói: “Đúng ... đúng! Quả là không tệ, ta, ta chưa bao giờ xem qua một thi cách tinh, tinh tế như vậy.” Rồi chuyển sang hỏi Kim sư gia, “Đúng vậy không Tiên sinh?”

Kim sư gia gật đầu lia lia, chân thành đáp: “Đúng vậy, bỉ nhân làm Hình danh sư gia mấy chục năm rồi, trước giờ cùng với tri huyện lão gia và vô số ngỗ tác đi kiểm nghiệm thi thể. Nói thật, ta chưa bao giờ xem qua thi cách được mô tả tốt như thế này. Tiểu huynh đệ rành nghề này quá, bỉ nhân nhìn lầm người rồi!” Dứt lời, cung tay xá Dương Thu Trì.

Nghe hai người cứ tán tụng mình liên tục, Dương Thu Trì cũng hơi bất ngờ, khiêm tốn nói vài lời rồi chuyển thân đến thi thể của Bạch Tổ Mai đang nằm trên mặt đất. Hắn ngồi xổm xuống đất, quan sát kỹ càng vết hằn trên cổ của tử thi. Vết hằn này rất giống với dấu vết trên cổ của Bạch Tiểu Muội, có khả năng là do một người làm. Hắn đang chuẩn bị mở quần của Bạch Tổ Mai ra kiểm tra, chợt nghe Tổng tri huyện hỏi với giọng trầm thấp: “Tình, tình huống thế nào? Có, có đầu mối phá án không?”

Tổng tri huyện hỏi như vậy, chính là vì thấy Dương Thu Trì tả Thi cách quá chính xác. Nếu như có thể phá án, đương nhiên là dệt hoa trên gấm, mọi chuyện càng lúc càng đẹp. Nhưng nếu như không phá được án, thì không còn chỗ trống nào để thoái thác, và Thi cách kiểm nghiệm chuẩn xác này sẽ trở thành con dao treo lơ lửng trên cổ của lão.

Tổng tri huyện không hề có một đường hướng phá giải nào đối với án kiện này. Xem dạng của Kim sư gia đương như cũng không có chủ ý gì, Tổng tri huyện nghĩ đến ánh mắt khinh thường của thượng ti đối với bản thân, càng lúc càng khấn trương, cuối cùng nhịn không được mới cất tiếng hỏi Dương Thu Trì xem là có khả năng phá án hay không.

Dương Thu Trì cúi đầu trầm tư, án mới phát chỉ trong vòng ba giờ, nếu như hiện trường được bảo hộ tốt, thì khí vị của hung thủ xem ra phải còn lưu lại, nếu có chó nghiệp vụ ở đây thì hay quá, có thể thử cho nó truy theo tung tích. Hắn không đối đáp thẳng vấn đề của Tổng tri huyện đề ra, ngược lại quay sang hỏi Ân Đức: “Ân công tử, là ai phát hiện ra chuyện này đầu tiên?”

Ân Đức gạt lệ trên mắt, nghẹn ngào đáp: “Là ta, lúc trưa sau khi ta đi dự yến ở nhà Long công tử về, vừa mở cửa ra là đã phát hiện họ đã... hu hu hu...”

“Vậy còn có ai đến hiện trường này không?”

“Ta đứng trước cửa kêu to, bọn người làm đều chạy đến, vừa thấy tình huống đó chúng liền hoảng loạn, lật đật cứu chữa, nhưng cứu cả buổi mới phát hiện cả hai người đều hết hơi rồi, hu hu hu...”

“Như vậy thì xem ra có không ít người tiến vào hiện trường, khí vị đã loạn, cho dù là có chó nghiệp vụ cũng sợ không truy tung được!” Dương Thu Trì trầm ngâm suy nghĩ.

Chính vào lúc đó, từ xa vang lên tiếng chó sủa “Uông uông uông” liên tục. Tiếng chó càng lúc càng gần, bóng đen nhoáng lên, một con chó nhỏ tiến vào phòng, chạy đến bên cạnh Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cúi đầu nhìn, phát hiện con chó nhỏ này chính là con tiểu hắc cầu đi theo mình bị người hầu nhà họ Ân đuổi đi khi nãy, bèn mừng rỡ: “Tiểu hắc! Người trở lại rồi! Sao người biết ta ở chỗ này? Người thật là thông minh!” Hắn cúi người xuống vuốt cổ con chó. Tiểu hắc cầu sung sướng rên lên ư ử, ngúc ngoắc đuôi tỏ vẻ thân thiết với Dương Thu Trì vô cùng.

Lúc này, từ ngoài cửa truyền vào tiếng chạy sầm sập và tiếng sầm sì. Vài tên gia nô cầm gậy gỗ đuổi theo vào phòng, thấy con tiểu hắc cầu liền tiến lên định đánh.

“Dừng tay! Các người định làm gì?” Dương Thu Trì chặn trước mặt con chó, cất tiếng thét hỏi.

Chú thích: (*) Xử nữ mô thất điểm xử: Đây là một từ chuyên môn. Mường tượng một cái đồng hồ có trục thẳng đứng từ số 12 đến số sáu. Nếu một thiếu nữ còn trinh trắng nằm thẳng chân, thì Xử nữ mô thất điểm xử là vị trí mông trinh hợp với mặt phẳng bên dưới một góc giống như kim đồng hồ chỉ đúng bảy giờ, kim ngắn tạo 1 góc tương tự với đường nối từ số 12 đến số 6 vậy.

—o0o—

14. Chương 16: Chó Cò Mà Sánh Sói Lang

Một tên gia nô cúi người hỏi đáp: “Hồi bẩm lão gia, một con dã cầu chạy vào trong đại viện của chúng ta, còn lên ăn luôn con Kim ti tước (chim hoàng yến) của ngài!”

“A!” Ân lão gia hô lên một tiếng cả kinh, “Người nói cái gì? Con chó này ăn con hoàng yến của ta?”

“Đúng vậy! Khi chúng tôi tìm thấy nó, thì nó đang giữ và nhai đầu con Kim ti tước! Chúng tôi nhảy lên đánh nó, bị nó cắn bị thương mấy người, rồi chạy thẳng đến đây!” Gia nô tức khí kể lể.

“Hoàng yến của ta!” Ân lão gia run rẩy kêu gào, cầm gậy đến nỗi miệng phun phì phì, động mạnh quai trượng xuống đất, đưa ngón tay cục mịch chỉ con tiểu hắc tử bảo: “Đánh chết nó! Đánh chết con chó hoang này!”

Gia nô giờ còn lên định đánh. Dương Thu Trì lại đưa người ra cản, quát lớn: “Dừng tay! Không được đánh!” Gia nô dừng chân, quay đầu nhìn Ân lão gia.

Không chờ Ân lão gia tử lên tiếng, Dương Thu Trì hỏi: “Con kim ti tước của mấy người bao nhiêu tiền, ta đền lại cho, thỉnh các người bỏ qua cho con chó nhỏ này.” Dứt lời, hắn rút từ trong lòng ra túi tiền thêu hoa của Tống Văn Nhi cho, lần lần số bạc bên trong, đành lòng quyết định, rút ra hai lượng đưa cho lão gia tử: “Trả ông nè! Đây là hai lượng bạc, đền cho ông!”

”Đền? Hơn trăm lượng bạc mới mua được nó, người... người đền nổi không? Hừ...! Ân lão gia tử không nói tiếp được, vì tức quá mà ho lên sù sụ. Xem ra, con kim ti tước quả là bảo bối yêu chiều của lão đầu này.

Ân lão thái thái lúc ấy chen miệng khuyên can: “Lão gia, ông bớt bớt giận nào, chuyện của Tố Mai hai đứa nó còn chờ ông xử lí đây, đại sự trọng hơn!” Nghe lời này, Ân lão gia tử gật gật đầu, từ từ bình tĩnh trở lại, khoát tay với Dương Thu Trì không nói lời nào, rồi nâng đỡ lão phu nhân chuyển thân run rẩy bước ra khỏi phòng.

Ân Đức đẩy trả lại tiền trong tay của Dương Thu Trì, bảo: “Tiểu huynh đệ, đây không biết là con chó hoang nơi nào tới, lại không phải là của người, chúng ta làm sao bắt người bồi thường được.” Ngờ một chút, hắn thấy tiểu hắc cầu thân thiết với Dương Thu Trì như vậy, liền nói chêm vào: “Cho dù con chó nhỏ này là của tiểu huynh đệ, thì con kim ti tước kia cũng đã chết rồi, có bồi thường bao nhiêu tiền bạc cũng không thể cứu nó sống lại. Tiểu huynh đệ đã chịu khổ về chuyện của Ân gia nhà ta, chúng ta làm sao đành lòng bắt người bồi thường. Chuyện này coi như qua đi.”

Dương Thu Trì cảm kích gật đầu: “Đa tạ Ân thiếu gia!” Bỏ tiền lại vào trong người, hắn thầm cảm thấy kỳ quái, vị Ân thiếu gia này sao cư xử với mình khách khí như vậy, chẳng lẽ y có chuyện gì đó đang cần mình?

Tiểu hắc cầu dường như biết nguy cơ đã qua, hoan hỉ vẫy đuôi chạy lung tung trong phòng.

Tổng tri huyện quả là đang rất lo lắng cho vụ án không đầu mối này, kêu lên: “Cái, cái hiện trường mệnh án này sao lại cho con chó đó quậy phá được, còn, còn không đánh đuổi, đuổi nó ra ngoài!”

Mấy tên tuần bộ lớn tiếng đáp ứng, định bước lên bắt con tiểu cầu. Tiểu cầu phục người xuống, hai mắt trầm trầm lộ ra ánh sáng xanh lè của sói hoang, lạnh lùng nhìn mấy tên tuần bộ đi tới, miệng phát ra mấy tiếng gầm gừ uy hiếp. Bọn bộ khoái tuy có chút sợ sệt con chó nhỏ này, nhưng dù sao cũng vẫn phải trấn mình xuất thủ.

Tiểu cầu thấy song trảo to lớn của một tuần bộ phóng tới, liền linh xảo vừa lách tránh, vừa quay đầu cắn một cái, trúng ngay cổ tay của hắn. Tuần bộ phát ra một tiếng rống đầy thống khổ, bịt chặt vết thương trên tay, liền tiếp lùi về sau mấy bước.

Thấy tình cảnh như thế, những tuần bộ khác liền rút yêu đao ra, chuẩn bị tiến lên.

Tống Văn Nhi cười lạnh một tiếng, nói: “Con chó hoang này rất lợi hại, ta phí cả nửa ngày mới bắt được nó. Các người không phải là đối thủ của nó đâu!”

Bọn tuần bộ đưa mắt nhìn nhau, bán tín bán nghi. Một tuần bộ nhìn cương đao trong tay, kêu lên: “Người mà sợ chó à? Mọi người cùng lên, chém nát thịt con chó hoang này.”

Mấy tên tuần bộ cùng gật đầu, vung đao chém về phía tiểu hắc cầu. Chỉ thấy hắc ảnh tránh né liên tục, mấy đao chém ra đều đi trật mục tiêu. Một tuần bộ thậm chí còn kêu lên thảm thiết, tay cầm đao của hắn đã bị tiểu hắc cầu cắn ngập cả răng, khiến cương đao trong tay rơi xoảng xuống đất. Những tuần bộ khác tiếp tục múa đao như gió, liên tiếp chém về phía tiểu hắc cầu.

Những tuần bộ này đều là đương sai của nha môn, đều đã luyện qua quyền cước, thân thủ nhìn chung cũng lợi hại. Nhưng mấy người cùng đánh con chó nhỏ này, thế mà không làm gì được nó, chẳng những không làm đứt một cọng lông chó, mà ngược lại có hai người còn bị cắn thâm thương.

Tống Văn Nhi cười ha hả: “Ta đã nói trước rồi mà các người không nghe, lui lại cả đi!” Bọn tuần bộ nghe nàng nói như vậy, lại biết thiên kim của tri huyện đại lão gia là người đã được cao nhân chỉ điểm qua, võ công cao cường, liền đều lui ra cả. Tổng tri huyện bảo: “Vân, Vân nhi không được sinh cường! Mau, mau, mau mau lui ra!”

Tổng Vân Nhi không lý gì phụ thân của mình, đưa mắt nhìn chăm chăm tiểu hắc cầu, phất phất cánh tay: “Để con tự thân xuất thủ, lần này phải phế mạng nó luôn!”

Tiểu hắc cầu đã từng ném mùi đau khổ từ Tổng Vân Nhi, biết tiểu nữ hài này không dễ chọc, làm không khéo bị ả túm cổ bóp chết thì nguy. Nó liền lùi vài bước, trốn sau người Dương Thu Trì, phát ra những tiếng kêu nhỏ thăm thiết.

Tổng tri huyện đã ra lệnh bắt con chó nhỏ này, Dương Thu Trì nào dám cản trở?! Nhưng thấy dáng vẻ đáng thương của nó như vậy, lòng hẩn cảm thấy bất nhẫn, bèn giơ tay nói: “Đừng động thủ, chờ một chút! Con tiểu cầu này có điểm hữu dụng.”

Tổng Vân Nhi dừng chân lại, nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì hỏi: “Hữu dụng gì?” Đột nhiên nàng lộ vẻ vui mừng: “Định nấu canh thịt chó hả? Cho ta một tô nghe!” Sau đó cố tíu mắt tặc lưỡi chép chép vài cái, làm như sắp được ăn món thịt chó thơm nồng mùi hương đến nơi.

“Dĩ nhiên không phải!” Dương Thu Trì lắc đầu, nhẹ vuốt vuốt đầu mặt của con chó. Con tiểu cầu này sao cần người quá quắt thế này? Nhất định không phải là con chó mực thường rồi! Hai con mắt của nó phát ra luồng lục quang, có vài điểm rất giống sói tuyết, không chừng là chó lai từ chó hoang và sói cũng nên. Đại trạch viên của Ân gia lớn như thế mà nó có thể dò theo mùi vị tìm đến chỗ mình, nói không chừng là có thể truy tung hung thủ? Nghĩ đến điều này, mắt Dương Thu Trì sáng quắc lên, trầm giọng nói: “Ta cần dựa vào con chó nhỏ này đi bắt hung thủ!”

Mọi người nghe thế đều rất kinh ngạc. Dựa vào một con chó nhỏ đi bắt hung thủ ư? Đây đúng là điều mà lần đầu tiên họ nghe thấy.

Tổng Vân Nhi ngạc nhiên hỏi: “Bắt thế nào? Tiểu cầu biết nói à? Sao nó biết hung thủ ở đâu?”

Dương Thu Trì không thềm để ý nàng, cúi xuống đất lượm lên mảnh vỡ của chung trà nằm lẫn lóc trên mặt đất, rồi tiến đến thi thể trần truồng của Bạch Tiểu Muội ở trên giường, lấy nước trà còn lại vẩy chút ít lên trên chỗ tinh dịch đã khô lại nơi đùi trong của nàng, rồi dùng mảnh vỡ này cọ quẹt một hồi. Xong, hẩn quay lại đưa tay ngoắc gọi tiểu hắc cầu. Tiểu hắc cầu vui mừng chạy đến bên cạnh hẩn. Dương Thu Trì đưa mảnh vỡ chứa hỗn hợp tinh dịch và nước đưa cho Tiểu hắc cầu ngửi.

Tiểu hắc cầu cẩn thận hít ngửi một hồi, rồi ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, dường như hỏi ý tứ chủ nhân, rồi sau đó cúi đầu xuống ngửi tiếp.

Tim Dương Thu Trì chợt đập lên thành thịch. Dù gì thì con chó nhỏ này cũng chưa bao giờ kinh qua huấn luyện chuyên môn về truy tìm dấu vết. Tuy trông nó không như những con chó cỏ bình thường, nhưng có dùng được hay không thì hẩn không có chút tự tin nào. Dù gì cũng phải thử, Dương Thu Trì vỗ vỗ vào mông nó vài cái.

Con tiểu hắc cầu liền cúi thấp đầu, hít ngửi trên đất, sau đó lần ra phía ngoài.

Tổng Vân Nhi cười mắng: “Làm cái quỷ gì thế?”

Dương Thu Trì đưa tay lên môi, ra dấu bảo yên lặng, sau đó đi theo sau tiểu hắc cầu. Tổng tri huyện, Ân Đức, Lôi bộ khoái cùng những người khác thấy Dương Thu Trì có bộ dạng thần bí như vậy, liền nhịn không được cũng im lìm bước theo sau.

Tiểu hắc cầu đi rất nhanh, thỉnh thoảng dừng lại ngửi, sau đó lại tiếp tục tiến lên. Chẳng mấy chốc, nó ra khỏi cửa sau của Ân gia đại viện, vừa hít ngửi vừa đi dọc theo lộ.

Đại khái đi được nửa giờ, thì bọn họ theo con chó đến một căn nhà trệt nằm không xa cổng thành phía nam. Căn nhà có cửa đóng kín mít, tiểu hắc cầu cứ chồm lên đó sủa loạn lên.

“Hung phạm rất có khả năng ở bên trong đó!” Dương Thu Trì quay người lại nói với Tổng tri huyện cùng mọi người: “Mau bao vây căn nhà này lại!”

Tổng tri huyện tuy không tin con chó này có thể bắt hung phạm, nhưng cái đạo lý thà tin còn hơn không lão rất biết rõ, do đó liền phất tay, Lôi bộ khoái cùng hơn chục bộ khoái khác liền vây kín căn nhà.

(Hết chương 16)

15. Chương 17: Phá Án Trong Ngày

Ân Đức nhìn thấy hán tử này, cả kinh hô lên: “Hồ Tam! Người sao lại ở đây?”

Tên Hồ Tam này là quản gia của nhà Ân Đức, không hiểu sao lại xuất hiện chỗ này. Hồ Tam không hề trả lời, biến sắc mặt, chuyển thân chạy vào trong nhà.

Tiểu hắc cầu chột như tia chớp, phóng người nhảy theo, chỉ một cú là cắn chặt bắp chân của Hồ Tam níu lại. Bắp chuối của Hồ Tam bị cắn đau, khiến hắn muốn phát khóc. Hắn vừa dùng lực tránh thoát, vừa dùng chân còn lại đá tiểu hắc cầu. Rất tiếc, tiểu hắc cầu cứ cắn chặt bắp chân của Hồ Tam, thà chết cũng không nhả.

Dương Thu Tri thấy tình trạng đó, trong lòng đã rõ được mấy phần, tên Hồ Tam này rất có khả năng là hung thủ gian sát Bạch Tiểu Muội, liền lớn tiếng quát: “Bắt hắn lại!”

Lôi bộ khoái cùng mọi người xông lên, dùng xiềng xích trói thúc ké Hồ Tam lại. Những bộ khoái còn lại tiến vào nhà tra xét, lôi thêm một người đàn bà từ trong phòng ra. Thiếu phụ này ước khoảng ba mươi, tướng mạo có vài phần duyên dáng. Khi thiếu phụ này bị lôi ra ngoài sân, thấy Hồ Tam đã bị xiềng xích trói chặt, liền sợ đến mặt mày trắng bạch, toàn thân run rẩy, quỵ ngay xuống sân.

Ân gia chính là nhà giàu có tiếng của Quảng Đức huyện. Vào những ngày đầu Tổng tri huyện đến đây nhậm chức, đã được những tên trưởng tùy rành rẽ về địa phương báo cáo tường tận mọi nhân vật tai to mặt lớn ở địa phương. Ân gia nếu có dịp lễ lộc vui mừng đặc biệt nào, đều không quên mời Tổng tri huyện đến làm khách. Do đó, đối với vị Hồ tam quản gia của Ân gia này, Tổng tri huyện đương nhiên nhận ra.

Tổng tri huyện bước đến trước mặt Hồ Tam, sắc mặt trầm xuống: “Hồ Tam, là, là người giết, giết Bạch Tiểu Muội phải không?”

Tên Hồ Tam này tuy là quản gia của phú hộ lớn, nhưng vừa phạm xong án là đã bị bắt, Tổng tri huyện lại hỏi một cách trực tiếp như vậy, nên cho là chuyện của mình đã bại lộ hoàn toàn, liền kinh khủng kêu lên: “Bạch tiểu thư chết rồi sao? Ta không có dùng lực bóp nắn... Tại sao lại chết rồi chứ?...”

Trong lời đáp vừa rồi, rõ ràng là hắn thừa nhận bản thân đã có hành động bạo lực với Bạch Tiểu Muội. Tổng tri huyện nghe vậy, lòng liền dần ra. Tìm được hung thủ rồi!

Đối với hung sát đại án có liên quan đến gia quyền của thượng cấp, Tổng tri huyện cứ nhất mực cảm thấy bất an, sợ phá không được án ảnh hưởng đến tiền đồ của mình. Thật không ngờ, án này chỉ nháo cái là phá xong trong ngày. Đây chính là một sự kiện cực kỳ ấn tượng, đối với con đường hoạn lộ mai sau có ảnh hưởng rõ ràng.

Kim sư gia đang khấn trương trong lòng này giờ cũng đã yên tâm. Y phát cây quạt, cung tay chúc: “Cung hỉ đại nhân đã phá xong án này!”

Tổng tri huyện cười ha ha vuốt bộ râu dê. Lần này có thể phá án toàn là nhờ tên tiểu ngỗ tác này. Đây là một nhân tài a. Phải khao thưởng xứng đáng cho hắn mới được!

Ân Đức nghe lời Hồ Tam nói, sắc mặt thoáng chút kinh ngạc, sau đó quát to một tiếng, phần nộ phóng về phía Hồ Tam, giữ chặt hắn đầm đá liên tục: “Tên gian tặc nhà ngươi! Ân gia ta đãi ngươi không bạc, sao ngươi lại hạ độc thủ như vậy? Ta phải giết ngươi!”

Bọn bộ khoái nhanh chóng lôi kéo Ân Đức ra. Sau khi đã tách được hai người, thì quản gia Hồ Tam giờ đã bị đánh chảy máu mũi, mặt mày bầm tím chẳng khác gì con gấu mèo (còn gọi là gấu trúc - panda).

Án kiện vừa phá xong, Tổng tri huyện lòng vui như hội, nhưng chỉ hiển lộ tâm sự ấy ra ngoài trong chốc lát, rồi lại trầm mặt lại ngay, âm trầm nghiêm mặt quát: “Người, người thân là quản gia của Ân gia, vì, vì sao lại hạ độc thủ như thế? Người nào xúi giục?”

Hồ Tam giương bộ mặt đầy máu, ỉu xiu đáp: “Lão gia, chỉ trách tiểu nhân uống vài chung rượu bỏ, thấy Bạch tiểu thư thay y phục trong phòng, nhất thời loạn tính, nên mới..., nhưng tôi không hề bóp chết nàng. Khi tôi bỏ đi, nàng vẫn còn thở mà... A...!”

Hồ Tam chưa nói dứt lời, lại chịu thêm một cước nặng nề nữa của Ân Đức vào mặt, rú lên thảm thiết.

Tổng tri huyện sợ hung thủ bị Ân Đức đánh chết, bèn lên tiếng khuyên can hấn, đồng thời hạ lệnh giải Hồ Tam về huyện nha chờ thẩm tra sau.

Sau khi vài bộ khoái áp giải Hồ Tam đi, Tổng tri huyện nhìn thiếu phụ ngồi ủ rũ trên mặt đất, hỏi: “Người, người là ai? Vì sao lại, lại ở cùng một chỗ với, với hung phạm Hồ Tam?”

Thiếu phụ ấy hiện sắc mặt trắng bệch, phục người quỳ trên mặt đất: “Hồi bẩm lão gia, dân phụ là Tạ thị, trưởng phu đã mất lâu năm, dân phụ nhất mực ở vậy thờ chồng. Vì Hồ Tam này là bà con xa của dân phụ, hôm nay y mới đến nhà, nói là đến thăm tôi, tôi... Tôi không hề biết gì về chuyện y giết người hết! Thỉnh đại lão gia tác chủ!” Nói dứt lời, thiếu phụ òa khóc, thút thít không dứt, đập đầu lia lịa.

Tổng tri huyện gật gật đầu, vuốt bộ râu dê, neho hai con mắt nhỏ xíu nhìn nữ tử xinh đẹp lồ lộ trên đất đó nói: “Nếu như người, người không liên quan gì đến án này, bốn quan cũng, cũng không làm khó người, người đứng dậy đi.”

Tạ quả phụ mừng rỡ, đập đầu lay tạ liên tiếp. Khi ả ngược mắt nhìn lên Tổng tri huyện, thấy lão đang neho mắt nhìn mình, lòng thầm mừng lão này là một quý sắc, nhưng ngoài mặt thì thẹn thẹn thò thò, làn thu ba lưu chuyển, cũng phóng cho lão một cái liếc mắt đưa tình.

Tổng tri huyện mừng rỡ, nhưng do có nhiều người ở bên cạnh, trong đó lại có con gái của mình, không tiện nói gì. Lão thầm nghĩ sau này sẽ kiếm cơ hội gặp ả, giờ bèn ho khan một tiếng, bảo: “Ừ... trở về thôi!” Lão vừa chuyển thân định đi, chợt nghe có người nói: “Chậm đã! Nữ tử này không thể thả!” Người nói chính là Dương Thu Trì.

Tổng tri huyện a lên một tiếng, hỏi: “Xin hỏi Dương ngô tác, phụ nhân này vì sao không thể tha?”

Đại án này có thể phá được chủ yếu là nhờ tên ngô tác học đồ trước mắt này đây. Nếu như không phải hấn dùng tiểu cầu dẫn đường, thì làm sao có thể bắt được nguyên hung? Do đó, Tổng tri huyện vô cùng cảm kích đối với hấn, ngôn ngữ cũng theo đó khách khí hơn nhiều.

Dương Thu Trì bước đến bên cạnh Tổng tri huyện, thấp giọng thì thào: “Đại nhân, sau khi Hồ Tam gian sát Bạch Tiểu Muội, thì lập tức chạy đến nhà Tạ quả phụ ẩn thân. Điều đó cho thấy quan hệ của hai người không phải tầm thường, không thể chỉ đơn giản là bà con xa không thân không thích. Nói không chừng giữa họ còn có ẩn tình. Cho dù ả không phải là kẻ đồng mưu, nhưng cũng không thoát được mối hiềm nghi về chuyện chứa chấp hung phạm.”

Hấn quay đầu nhìn Tạ quả phụ một cái, rồi tiếp tục nói: “Tiểu nhân vừa rồi thấy Tạ quả phụ trong lúc nói, tuy ngoài mặt ngoài miệng tỏ vẻ rất sợ sệt, nhưng lời đối đáp trơn tru, có đường lối miễn tiện, chỉ sợ không phải là một thôn phụ tầm thường. Hay nhất là cứ bắt về huyện nha, tử tế thẩm vấn.”

Dương Thu Trì nói một hơi một tràng, thuyết phục Tổng tri huyện gật đầu lia lịa. Lòng lão nghĩ tên tiểu ngô tác người xem ra cũng biết suy nghĩ mạch lạc, xử sự lãnh tĩnh, đích xác là một nhân tài, có thể lung lạc nhân tâm, tốt nhất là phải kéo người về làm kẻ tâm phúc làm việc cho ta mới được. Con người như người sau này nhất định có chỗ dùng!

Nghĩ đến điều đó, Tổng tri huyện bèn khen: “Được lắm! Lời người nói quả không tệ!” Rồi lão quay người sang bảo tên trưởng tùy đi theo: “Thuởng cho Dương ngô tác năm lượng bạc trắng!” Tên trưởng tùy bước tới, lấy một nén bạc từ trong túi ra, cân nhắc một chút, rồi đưa cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nhanh chóng cung thân đưa hai tay cầm lấy, tạ ơn liên tục. Hấn rút túi tiền thêu hoa do Tổng Vân Nhi cho ra, bỏ nén bạc đó vào rồi cột chặt miệng lại. Lại thoáng thấy Tổng Vân Nhi tùm tùm nhìn mình, hấn liền cố ý dùng tay sờ sờ túi tiền với bộ dạng rất ái muội, rồi bỏ vào trong người, lại vỗ vỗ nhẹ lên chỗ ấy, cách một lần y phục.

Tổng Vân Nhi thu lại nụ cười, trợn mắt nhìn hấn, quay đầu đi chỗ khác không thèm chấp.

Tổng tri huyện nhìn Tạ quả phụ trên mặt đất, hạ lệnh: “Trói ả lại cho ta, mang về nha môn chờ xét!”

Bọn bộ khoái đồng thanh ứng tiếng, vung gông cùm lên, nghe rắc một tiếng, Tạ quả phụ đã bị trói chặt.

Dương Thu Trì nhìn Tạ quả phụ, thấy ả đang trừng mắt nhìn mình một cách rất độc ác, cánh tay bị trói vô thức che chỗ kín, liền kỳ quái hỏi: “Ồ! Người tiểu rồi à?”

Tạ quả phụ sưng người, lắc lắc đầu.

Dương Thu Trì chỉ vào chỗ giữa hai đùi của ả: “Vậy sao người che chỗ đó làm gì?”

Tạ quả phụ đỏ bừng mặt, bỏ tay ra, nhưng ánh mắt vẫn không tự chủ liếc nhìn xuống hạ thể.

Ả đàn bà góa này nhất định có giấu cái gì đó ở chỗ kín, thậm chí đó là vật thập phần quan trọng. Khi ả biết mình sắp bị cầm cố, liền khẩn trương và vô thức tra xét lại vật bị giấu này, nghĩ cách coi nên xử trí như thế nào.

(Hết chương 17)

——o0o——

16. Chương 18: Bí Mật Trọng Đại

Con tiểu hắc cầu cứ nhất mực đứng bên cạnh Dương Thu Trì. Lời Tổng Vân Nhi rõ ràng là có ý khen nó. Nó dường như nghe được điều này, cao hứng vẫy đuôi liên tục.

Chó nghiệp vụ có thể truy tung, trong xã hội hiện đại ai mà chả biết? Tuy nói là con tiểu hắc cầu này chưa kinh qua huấn luyện chính quy, nhưng khứu giác của loài chó cực kỳ linh mẫn, hơn gấp vài chục lần so với người. Truy theo mùi vị vốn chính là năng lực bẩm sinh của chó. Con tiểu hắc cầu này lại không phải là giống chó cỏ bình thường. Hung phạm để lại tinh dịch, vốn là thứ vừa có mùi đậm đặc lại vừa nồng. Do đó, chó theo đó mà truy ra hung phạm thì chẳng có gì là kỳ. Nhưng làm sao Dương Thu Trì có thể giải thích dài dòng với nàng như vậy, bèn đáp một cách ứng phó: “Đoán mò vậy mà! Hãy khoan nói đến chuyện đó vội, cô giúp ta làm cái này được không?”

Vừa nghe Dương Thu Trì muốn nhờ nàng giúp đỡ, đây rõ ràng là cơ hội hiếm có của bản thân, Tổng Vân Nhi liền phấn chấn tinh thần: “Được a! Nói đi, giúp việc gì?”

“Cô đem Tạ quả phụ vào phòng, lột khố ả ra...”

“A! Người muốn làm gì? Cởi khố ả ra? Ta không làm đâu!” Tổng Vân Nhi lắc đầu nguầy nguậy.

“Hơ! Cô đừng có ngắt lời, nghe ta nói xong cái đã!”

Tổng Vân Nhi a lên một tiếng, ngoan ngoãn nghe Dương Thu Trì nói.

“Ta muốn cô tra khám một chút, xem chỗ kín của ả có giấu vật gì!”

Nghe đến điều đó, Tổng Vân Nhi còn chưa phản ứng, thì Tạ quả phụ đã biến hắc sắc mặt, đưa hai tay về chỗ kín, nhưng giữ lưng chừng thì dừng lại, sau đó nhanh chóng rút lại.

Thấy thần sắc của Tạ quả phụ như thế, mắt Dương Thu Trì sáng rực lên, bản thân hần đoán quả không sai, nhất định là có vấn đề!

Tổng Vân Nhi nhìn chỗ kín của Tạ quả phụ, rồi nhìn Dương Thu Trì, vẫn chưa hiểu vì sao mình phải đi cởi khố của vị quả phụ này xuống kiểm tra. Dưới khố của nữ nhân ngoài “món ấy” thì còn có thể có thứ gì nữa đây?

Tổng tri huyện vốn đã “phi thường bội phục” bản lĩnh của Dương Thu Trì, nghe hần nói như vậy, nhất định là có thâm ý, bèn không thềm hỏi gì nữa, phân phó: “Nhi nhi, sao còn không theo lời của Dương công tử mà làm đi!”

Há! Chẳng mấy chốc mà đã biến thành Dương công tử rồi! Dương Thu Trì cảm thấy lòng mình lâng lâng.

Nghe cha già nói như thế, Tống Vân Nhi không hỏi gì thêm, một mình chộp mạnh cánh tay của Tạ quả phụ, lợi xệch ả vào phòng.

Đứng nhìn tiểu nha đầu này mới mười bốn mười lăm tuổi mà khinh nhờn. Dù sao cũng là người đã tập qua công phu, không cần nói gì nhiều, chỉ cần kể về lực khí, thì rõ ràng là nàng không kém cạnh một tráng hán phổ thông là bao nhiêu.

Một lúc sau, một tay Tống Vân Nhi cầm một vật, một tay kéo Tạ quả phụ từ phòng ra đến sân. Sau khi nàng ném phốc Tạ quả phụ xuống đất, Tạ quả phụ không còn chút huyết sắc nào trên mặt, toàn thân co rút, nằm mềm oặt trên mặt đất.

Tống Vân Nhi đưa vật trong tay cho Dương Thu Trì xem trước: “Nà, đây là thứ tìm ra được từ trong đống trong kho của ả, dường như là một phong thư.”

Dương Thu Trì tiếp lấy, không dám mở ra, cúi người dâng thư cho Tống tri huyện.

Tống tri huyện tiếp lấy xem qua, quả nhiên là một phong thư, ngoài bì có ghi “Đức Càn thân khải” (Đức Càn tự thân mở đọc). Lão xé bì thư, rút từ bên trong ra một tờ giấy, cẩn thận đọc, càng đọc càng kinh, sắc mặt lúc âm lúc ám, lúc trắng lúc hồng, hai tay khô quắt cầm bức thư cũng từ từ rung rung. Kim sư gia bước lại định xem coi là cái gì, nhưng Tống tri huyện lại nhanh chóng cất thư tén vào lòng.

Thấy tình cảnh như vậy, Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng nhìn Tống tri huyện, không biết là lão đang bị “mát dây” gì.

Qua một lúc lâu, Tống tri huyện mới từ từ bình tĩnh lại. Lão dùng âm thanh run run bảo Lôi bộ khoái: “Mấy đứa các người mau đem người đang bà này về giam trong đại lao của nha môn, rồi canh chừng cho cẩn thận!”

Lôi bộ khoái cùng mấy người cùng lên tiếng đáp ứng. Tống tri huyện lại nói: “Phải nhiều người một chút, nhất định phải canh giữ cực kỳ cẩn thận!”

Lôi bộ khoái và mấy người khác lại lớn tiếng dạ vang. Họ nâng Tạ quả phụ lên định đi, Tống tri huyện lại đưa tay chộp lấy cánh tay của Lôi bộ khoái, không yên tâm dặn đi dặn lại: “Đưa vào lao phòng dành cho trọng phạm. Nhất định phải canh giữ cẩn thận. Nhớ cho kỹ! Ngàn vạn lần đừng để sơ xuất điều gì! Nhớ lấy!”

Lôi bộ khoái thấy thần sắc của Tống tri huyện rất khác so với bình thường, xem ra phong thư vừa rồi có bí mật rất trọng đại, nên Tống tri huyện mới dặn tới dặn lui hai ba lần như vậy. Y vội vã thưa: “Chúc hạ rõ rồi, thỉnh lão gia yên tâm. Chúc hạ sẽ tự thân dẫn chúng huynh đệ áp giải về nhà giam, tuyệt không để sơ sẩy điều gì!”

Tống tri huyện lúc này mới bỏ tay Lôi bộ khoái ra. Lôi bộ khoái đưa tay ra dấu với các bộ khoái khác. Hai tên bộ khoái liền bước tới nâng Tạ quả phụ lên, những tên khác rút yêu đao, nâng cao thiết bảng, cẩn thận cảnh giới xung quanh. Lôi bộ khoái cầm cương đao dẫn đầu, hai bộ khoái đi trước quát bảo người tránh đường, Tống tri huyện đi phía sau. Dương Thu Trì dẫn tiểu hắc cẩu, cùng Tống Vân Nhi, Kim sư gia và những người khác đi đoạn hậu. Tất cả mọi người đều hướng về huyện nha.

Trên đường tuy không xảy ra chuyện gì, nhưng Dương Thu Trì thấy Tống tri huyện trịnh trọng như vậy, biết chuyện này không phải tầm thường, không dám hỏi nhiều.

Trở về huyện nha, Tống tri huyện phân phó người thẩm tra Hồ Tam trong đêm, và khiến Dương Thu Trì tiếp tục đến hiện trường khám tra.

Dương Thu Trì trở về nhà Ân gia, thấy những người xem náo nhiệt không còn một mống, cả lão mẫu và con dâu kêu la trước cửa cũng không thấy. Dương Thu Trì giờ không thể nghỉ gì nhiều. Hắn buộc phải tiếp tục kiểm nghiệm thi thể, không thể chậm trễ được. Có điều sắc trời giờ đã tối đen, không thể nào kiểm nghiệm thi thể cho tử tế. Ân chiếu theo quy định, chỉ có thể đem thi thể của người bị hại chuyển về đặt trong liệm phòng ở huyện nha trước mà thôi, rồi sau khi hoàn thành trình tự liên quan, sẽ đem thi thể trả lại cho khổ chủ đi mai táng. Dương Thu Trì cùng vài gia nô khiêng thi thể của Bạch Tiểu Muội và Bạch Tổ Mai vận chuyển về nha môn.

Trong liệm phòng, Dương Thu Trì đốt đèn tiếp tục khám xét. Hắn rất muốn giải phẫu tra cho rõ tình trạng của người chết, nhưng Tống Vân Nhi cứ nhất mực ở bên cạnh hiếu kỳ quan sát, đuổi thể nào cũng không đi, khiến hắn chẳng còn biện pháp nào, cũng không có cơ hội động thủ giải phẫu.

Dương Thu Trì kiểm tra kỹ càng lần nữa hai thi thể, phát hiện Bạch Tố Mai không hề có dấu vết bị xâm phạm, còn hai mắt của Bạch Tiểu Muội trợn tròn, dường như có điều oán hận gì đó cực lớn không thể yên nghỉ. Dương Thu Trì đưa tay vuốt hai mắt của Bạch Tiểu Muội, thầm bảo: “Mỹ nữ, nàng yên tâm đi, Dương Thu Trì ta nhất định cố hết sức lực giúp nàng báo thù rửa hận.”

Kiểm tra lần nữa thi thể của Bạch Tiểu Muội, hắn phát hiện ở trong móng tay của nàng có một lớp gì đó mong mỏng. Dương Thu Trì dùng một cái nhíp cẩn thận rút ra xem, dường như đó là lớp da người, chẳng lẽ khi Bạch Tiểu Muội và hung thủ vật lộn, đã cào rách từ người đối phương ra? Điều này cho thấy trước khi chết Bạch Tiểu Muội đã trải qua sự chống trả kịch liệt, nếu có thể kiểm nghiệm hết một lần thì hay quá. Rất tiếc là thiết bị kiểm nghiệm đều nằm trong cái rương ở phía sau chiếc tạp xa bỏ lại cạnh dòng suối rồi.

Dương Thu Trì cẩn thận nhớ lại mọi sự, vừa rồi khi bắt Hồ Tam, thấy da mặt và phần cổ lộ ra ngoài của hắn không hề có dấu vết gì. Hồ Tam lại nhiều lần nói mình không hề bóp chết Bạch Tiểu Muội, nói rằng khi bỏ đi Bạch Tiểu Muội vẫn còn hô hấp, lại không hề nói rằng hắn đã giết Bạch Tố Mai. Chẳng lẽ giết Bạch Tiểu Muội và Bạch Tố Mai là một người khác? Xem ra, cần phải tìm kiếm cơ hội thẩm vấn Hồ Tam kỹ một chút.

Dương Thu Trì dùng bông tách lấy riêng tinh dịch ở ngoài âm hộ và ở trong âm đạo của Bạch Tiểu Muội, cùng lớp da dưới móng tay, chuẩn bị khi lấy được thiết bị pháp y của mình về rồi, làm thử một giám định DNA (giám định gene di truyền. DNA là viết tắt của công nghệ giám định Deoxyribonucleic acid, một loại acid tế bào chuyên chứa các thông tin nhận dạng di truyền của mỗi cá nhân con người), nhất định sẽ rõ ràng mọi chuyện.

Hắn cẩn thận kiểm tra Bạch Tố Mai, thấy ngoại trừ dấu vết ở cổ, không có dấu vết ở chỗ nào khác nữa. Án tử này rõ ràng là có nhiều chỗ kỳ quặc. Tốt nhất là đến nghe thêm thông tin thẩm án, xem coi có phát hiện gì mới không.

Tống Vân Nhi nhất mực theo sát Dương Thu Trì, thấy hắn bận kiểm nghiệm thi thể thì lặng lẽ quan sát, không hỏi han nhiều lời, nhưng khi thấy hắn bận rộn xong rồi đứng dậy trầm tư, liền dẫu môi hỏi: “Ài! Có tra ra kết quả gì không? Hung phạm chẳng phải đã bị bắt rồi sao? Người còn bận rộn như thế này làm gì?”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu: “Sự tình không có đơn giản như vậy, hiện giờ còn không thể nói gì.” Dừng lại một chút, hắn nói tiếp: “Người về đi. Ta cần phải đi nghe thẩm tra án tử, xem coi có đầu mối gì không.”

“Em chờ!” Tống Vân Nhi dẫu môi càng dài hơn, “Ta muốn đi cùng với người!”

Dương Thu Trì biết không thể nào tránh được cô đại tiểu thư điều ngoa này, chỉ còn biết nói: “Được thôi, vậy cô dẫn đường đi.”

“Được ha, theo ta đi nào!” Tống Vân Nhi chuyển thân ra khỏi phòng liệm xác, Dương Thu Trì lập tức theo sau, còn Tiểu hắc cầu thì ngoe nguẩy đuổi đi đoạn hậu.

(Hết chương 18)

—o0o—

17. Chương 19: Hình Tẩn Bức Cung

Trên đại đường, hai tay Hồ Tam đang bị cùm, nằm sấp trên một cái ghế dài, khổ bị kéo xuống đầu gối, móng dít và đùi đã bị đánh bầm máu tươi đầm dề. Bên cạnh đó còn có mấy tên sai dịch đang cầm thiết bản đánh tới tấp. Đại đường đã đầy mùi máu. Hồ Tam giờ cũng hữu khí vô lực, không còn kêu thảm nữa.

Sau khi đánh xong một lượt, Tống tri huyện ngồi phía sau án đài có lò sưởi cực ấm phía sau cất giọng âm thầm tra khảo: “Hồ Tam, bốn quan hỏi, hỏi người một lần nữa, người, người có khai hay không khai?”

Hồ Tam gian nan ngẩng đầu, cười khổ đáp: “Đại nhân, tôi... tôi quả không có... không có giết Bạch Tố Mai đại tiểu thư, tôi... tôi chỉ cưỡng gian ... Bạch Tiểu Muội... Lúc đó, đại tiểu thư người... người không có ở hiện trường a!”

Tổng tri huyện dùng búa gỗ gõ lên án, oai khí bừng bừng quát: “Giỏi, tiểu tử giỏi, người, người cứng đầu cứng cổ thế là cùng! Bỏn, bỏn quan muốn coi xem xem là miệng người cứng, hay, hay thiết bảng của lão tử cứng!” Lão lấy từ trong ống ra một thẻ bài, phóng xuống đất thét: “Đưa, đưa hần lên giáp côn! (Chú: Giáp côn là cái kẹp gỗ, một dụng cụ tra tấn thời xưa)”

“Dạ!” Sai dịch đứng hai bên dạ vang, kéo từ trong góc ra một cái “Giáp côn” làm bằng gỗ dương (loại gỗ cao, thẳng, thân thon). Cái giáp côn này do ba cây gậy gỗ tròn dài ba xích (thước) tạo thành, phía ngoài dùng một vòng sắt để cố định, hai bên dùng dây xuyên qua, cột chặt cẳng chân của phạm nhân vào giữa. Khi dùng hình, sai dịch sẽ kéo hai bên, khiến ba cây gậy gỗ ép chặt vào nhau, ép cẳng chân của phạm nhân. Sự đau đớn lâu dài và kịch liệt này dễ dàng phá hủy ý chí của phạm nhân. Người hành hình căn cứ theo ý của quan lão gia mà ra sức, nếu dùng mười phần lực, thì cẳng chân của phạm nhân nhất định bị ép vỡ nát.

Tên Hồ Tam tự nhiên là biết cái Giáp côn này lợi hại, nên đã sợ đến hồn phi phách tán, vừa giãy dụa vừa kêu tha mạng. Bọn sai nha không lý gì đến những lời ấy, một người nhảy lên đè chặt lưng Hồ Tam, khiến hần không có cách gì động đậy, những tên còn lại nhanh chóng và thành thạo đưa hai chân của Hồ Tam cột chặt vào trong Giáp côn. Một mặt chúng chuẩn bị dây thừng, một mặt đi vào tư thế chuẩn bị, rồi nhìn Tổng tri huyện chờ đợi.

Tổng tri huyện hô lên: “Hành, hành hình!”

Nha dịch hai bên kéo mạnh Giáp côn, thanh gỗ tròn lẳng ép vào cẳng chân của Hồ Tam. Sự đau đớn kịch liệt khiến Hồ Tam phát ra một tiếng kêu thảm như heo bị chọc tiết. Cái đau này vẫn tiếp tục, từ từ phá hủy thần kinh của hần. Tiếng kêu thảm của Hồ Tam càng lúc càng nhỏ dần, sự đau đớn không gì chịu nổi đã khiến ý chí của hần mơ hồ, cẳng chân môi dưới đến bật máu tươi. Bọn sai nha đối với chuyện này đã mất thấy tay nghe quen quá rồi, do đó không hề nhẹ tay, tiếp tục kéo chặt Giáp côn, khiến dây thừng căng ra kêu phanh phanh vang vọng cả khắp đại đường. Liễu mạng cứng cõi một hồi, Hồ Tam cuối cùng cũng ngất đi.

Tổng tri huyện đưa tay ra một thủ thế. Bọn nha sai bỏ lỏng dây thừng, nhưng không hạ giáp côn xuống. Một tên bước lên trước cúi xuống xem xét tình trạng vết thương, thấy Hồ Tam vẫn còn hô hấp, liền thưa: “Hồi bẩm đại nhân, nhân phạm hôn mê rồi!”

Tổng tri huyện hừ lạnh một tiếng: “Tạt nước cho nó tỉnh dậy!”

“Dạ!” Hai tên sai nha sau khi ứng tiếng, liền bước ra phía sau mang đến hai bồn nước lạnh lớn, ào một cái đổ lên trên người Hồ Tam.

Thân thể Hồ Tam động đậy một chút, phát ra một tiếng rên thống khổ.

Tổng tri huyện lại cười lạnh vài tiếng: “Hồ Tam, thế, thế nào? Khai, hay không khai?”

Hồ Tam đau gần như muốn chết, gian nan lắm mới đáp được: “Lão gia! Tôi... Tôi khai chính là... là sự thật a!”

“Giỏi! Giỏi! Giỏi! Người giỏi, giỏi lắm Hồ Tam!” Tổng tri huyện đưa tay lấy thêm một cái thẻ bài, thấy ra đại đường, lệnh: “Kẹp tiếp, tiếp cho ta!”

Bọn sai dịch hai bên lập tức kéo rút Giáp côn. Hồ Tam kêu thảm một tiếng, sự đau đớn kéo dài sau đó khiến hai mắt hần trợn trừng, dường như muốn bắn ra ngoài. Hần tiếp tục liều mạng cắn chặt môi, máu ứa ra hai bên miệng, xem ra, hần đã dùng đến chút sức lực nhằn nại cuối cùng.

“Ca...! Ca!...” Cẳng chân của Hồ Tam bắt đầu phát xuất âm thanh gãy phá. Sự đau đớn khủng khiếp khiến hần cuối cùng không chịu đựng được nữa, phát ra một tiếng kêu thảm: “A...! Ta khai! Ta khai liền!”

Tổng tri huyện giơ tay lên, bọn sai nha dụng hình lúc này mới buông tay, Hồ Tam đau đớn thở vô cùng nặng nhọc, dùng thanh âm khàn khàn thều thào nói: “Ta chịu khai rồi! Cái gì ta cũng khai hết!”

Tổng tri huyện nhướn đầu ra trước: “Người nói, nói xem, Bạch Tiểu Muội có, có phải là do người giết không?”

“Phải... Là do tôi giết!”

“Giết, giết bằng cách nào?”

“Dùng tay... dùng tay bóp chết.”

“Vậy Bạch, Bạch Tố Mai có phải là do người, người giết không?”

“Là tôi... là do tôi làm!”

“Giết bằng cách nào?”

“Dùng đao... Dùng đao chém chết.”

“Nói, nói bậy!” Tổng tri huyện gõ búa, “Rõ ràng, rõ ràng là do người bức gian không thành, bóp, bóp nắn ta chết!”

“Đúng, đúng... là bóp cổ nắn ta chết.”

“Không dụng hình, người, người quả là không biết thành thật, đem tình hình xảy ra kể lại hết xem!” Lời của Tổng tri huyện tràn đầy sự đắc ý.

Hồ Tam ngồi bệt trên mặt đất từ từ kể lại hết mọi chuyện. Tổng tri huyện thỉnh thoảng vỗ bàn, uốn nắn cho lời khai của hắn. Hồ Tam thuận theo ý của Tổng tri huyện mà khai, hình danh sự gia ngồi kể bên ghi lại hết lời của hắn vào trong ký lục, sau đó đưa ra trước mặt hắn bất kỳ vào.

Dương Thu Trì nguyên đã xem qua không ít chuyện tra tấn bức cung ở Công an cục, nhưng những biện pháp bức cung ở đó dầu sao vẫn là có tính toán, có tra khảo đi chẳng nữa cũng không dẫn đến chuyện gây cho kẻ hiềm nghi phạm tội phải chịu tàn tật hay để lại vết thương gì. Dù sao thì cũng có người của viện kiểm sát được mời tới uống cà phê ngồi xem, do đó không thể sử dụng những nhục hình dữ dội, có chăng chỉ là những biến tướng của chúng mà thôi.

Những biến tướng này bao gồm không cho ngủ, cho đứng ngồi ở những tư thế cổ quái trong một thời gian dài, dùng nước lạnh làm ướt y phục cho phạm nhân bị lạnh cóng trong một thời gian dài... Đối với những hành vi như thế mà Dương Thu Trì còn cảm thấy chúng vô cùng ác độc, trong tâm lý không khỏi có lòng chán ghét các nhân viên hình sự.

Sau khi đến Minh triều, chứng kiến Tổng tri huyện ngồi giữa đại đường cho nhân viên công nhiên tiến hành bức cung bằng những trọng hình như thế này mà lại không có cổ kị gì. Hắn cũng biết, trong thời cổ đại, khi thẩm vấn phạm nhân, luật pháp thường cho phép sử dụng các hình cụ tiến hành bức cung. Có điều, những văn tử miêu tả chuyện bức cung chung chung đó chẳng thấm vào đâu so với các khổ hình sinh động và khủng khiếp diễn ra ngay trước mắt.

Từ hiệu quả của việc dùng hình phạt tra tấn mà xét, trên biểu hiện thì Hồ Tam cung khai toàn bộ, nhưng Dương Thu Trì lại cảm thấy có gì đó bức bối chẳng hợp lý chút nào. Hồ Tam chỉ thừa nhận có cưỡng gian Bạch Tiểu Muội, nhưng đối với chuyện sát hại hai tỷ muội họ Bạch thì hắn không hề chịu nhận. Sau khi thụ hình, hắn mới bắt đầu khai loạn lên, nhận bừa tất cả. Điều này cho thấy, bên trong đó còn ẩn chứa nhiều ẩn tình có thể xảy ra.

“Ai! Cha ta đã thẩm vấn xong rồi, sao người còn đứng đực ra đó làm gì?” Tổng Vân Nhi khẻ đẩy Dương Thu Trì, sân si nói.

“A, không có gì. Lần đầu tiên ta thấy cảnh thẩm vấn phạm nhân, xem đến nổi thất thần luôn.”

Tổng Vân Nhi cười khanh khách vui tươi, kéo tay áo hắn bảo: “Đi, đi tìm cha của ta. Người giúp ông phá án, ông nhất định sẽ cao hứng lắm đây!”

Dương Thu Trì dẫn tiểu hắc cầu theo sau Vân Nhi đến nhị đường (nhà hai) chờ sẵn. Chẳng mấy chốc sau, Tổng tri huyện cũng cười tùm tùm bước ra khỏi đại đường, tiến vào nhị đường, vừa thấy Tổng Vân Nhi và Dương Thu Trì thì đã cười bảo: “Con gái ngoan, các người sao lại ở đây?”

Tổng Vân Nhi nhảy vọt lại bên Tổng tri huyện, kéo tay lão nói: “Chúng con đến xem cha thẩm án tử đó! Phụ thân ở trên đại đường thật là uy phong!”

Tổng tri huyện đắc ý vỗ vỗ cánh tay của Tổng Vân Nhi, quay sang nhìn Dương Thu Trì nói: “Dương ngỗ tác, án tử này đã phá xong, công lớn toàn thuộc về ngươi! Bồn quan nhất định không xử tệ với ngươi đâu!”

(Hết chương 19)

Nguyên Tác: Mộc Dật.

—————o0o—————

18. Chương 20: Cô Vợ Trẻ

Dương Thu Trì lúc thường rất thích đọc “Hậu Hắc Học”, biết rõ trong quan trường, những vị quan trên rất úy kỵ cấp dưới tranh công, cho dù là người có lập công, thì công lao đó chẳng có quan hệ gì đến quan trên, khi đó nếu biết đem toàn bộ công lao quy lên người quan, như vậy quan trên mới coi người là tâm phúc.

Quả nhiên, nghe Dương Thu Trì nói như thế, Tổng tri huyện càng cao hứng hơn, vuốt bộ râu dê tùm tùm gật đầu cười: “A a a..., các người còn có chuyện gì nữa không?”

Dương Thu Trì vốn muốn nói vụ án này có khả năng còn có ẩn tình, nhưng theo bản thân suy đoán hiện giờ, tuyệt không có một dấu vết thực thực tại tại nào, nói ra có vẻ không ổn. Nghĩ vậy bèn tùy tiện thưa: “Tôi định hỏi lão gia thêm một chút, Tạ quả phụ kia có phải là đồng mưu với Hồ Tam hay không?”

Đề cập đến Tạ quả phụ, Tổng tri huyện càng thêm cao hứng: “Hiện giờ thì không biết, nhưng mà, giá trị của Tạ quả phụ đó so với án tử này còn cao hơn! Con đường hoạn lộ tương lai của bốn quan nói không chừng là dựa trên người của phụ nhân này, ha ha ha!”

Dương Thu Trì thấy Tổng tri huyện cao hứng như vậy, xem ra án kiện của Tạ quả phụ còn lớn hơn án tử. Do đó, hắn không dám hỏi nhiều, yên lặng chờ Tổng tri huyện nói tiếp.

Cười thoải mái một hồi, Tổng tri huyện lúc này mới vuốt râu nói: “Ngươi, ngươi không phải là người ngoài, vậy ta mang, mang sự thật nói cho ngươi biết vậy.” Xong lão hạ giọng nói tiếp: “Vật tìm được từ trên người Tạ quả phụ đó chính, chính là một phong thư, và là, là một phong thư mưu phản!”

Dương Thu Trì giật mình. Hắn đương nhiên biết, trong thời cổ đại, mưu phản có ý nghĩa là như thế nào, biết được người khác mưu phản đi báo cáo có ý nghĩa gì, hèn chi lão già dê này lại cao hứng như vậy.

Tổng tri huyện đắc ý tiếp tục nói: “Phong thư này là, là do Giám sát ngự sử Diệp Hi Hiền của Kiến Văn(*) trước đây viết cho người khác, nội dung cụ thể như thế, thế nào thì không thể cho người biết được.” Dừng lại một chút, lão hơi có chút bồi hồi: “Rất tiếc, người nhận, nhận thư này tên là Đức Càn, chẳng biết đó là người nào.”

“Kiến Văn đế? Diệp Hi Hiền?” Đối với hai cái tên này, Dương Thu Trì không có bất cứ khái niệm gì, do đó không tự chủ lập lại lần nữa.

Thấy Dương Thu Trì có vẻ đầy nghi hoặc, Tổng tri huyện có điểm hơi ngạc nhiên. Chẳng lẽ tên tiểu ngỗ tác này lại không biết hai người ấy? Lão tuy nghĩ vậy nhưng cũng tiện thể giải thích: “Kiến Văn đế chính là hoàng, hoàng thái tôn của khai, khai quốc hoàng đế Chu Nguyên Chương của Minh triều ta. Sau khi tiên hoàng trọng bệnh mất, mất đi, y lên kế vị. Rất tiếc y lại trọng, trọng dụng Diệp Hi Hiền cùng bọn gian thần, làm bại, bại hoại triều cương. Đương kim hoàng thượng liền khởi, khởi binh thanh tảo nịnh thần, phát động chiến dịch ‘Tĩnh Nan’, công, công đánh hoàng thành, nhưng sau đó Kiến Văn đế không biết hạ, hạ lạc nơi nào. Theo truyền thuyết thì đã bị thiêu, thiêu chết. Nhưng phong thư này đã, đã cho thấy rõ, Kiến Văn không hề, hề chết, đang chuẩn bị mưu phản, Đông Sơn tái khởi đây!”

Dương Thu Trì lúc này mới hiểu rõ, thì ra Kiến Văn đế là hoàng đế bị lật đổ trước đây, Diệp Hi Hiền là đại thần của y. Hiện giờ lão Tổng tri huyện bắt được thư tín của họ, đương nhiên giống như bắt được vật chí bảo. Hắn đột nhiên nghĩ đến một chuyện, liền hỏi: “Một thư tín quan trọng như thế này làm sao rơi vào tay Tạ quả phụ được?”

Tổng tri huyện lắc đầu: “Ta, ta còn chưa thẩm vấn Tạ quả phụ, không, không rõ được.”

Tổng Vân Nhi đang đứng bên cạnh chợt xen lời: “Sao cha không thẩm vấn? Là bạn quá hả?”

Tổng tri huyện có chút bối rối, đáp: “Không, không phải vậy. Với loại, loại đại án mưu phản này, cần phải báo cấm, cấm y vệ đến thẩm vấn. Chúng ta không thể tra hỏi được. Ta, ta đã phái người khẩn cấp báo cáo đến nha môn Cấm y vệ ở Trữ quốc phủ rồi.”

Dương Thu Trì giờ đã minh bạch. Án kiện mưu phản ở Minh triều thuộc phạm vi quản hạt của Cấm y vệ. Nó cũng giống như Cục an ninh quốc gia hiện nay vậy. Quan quân địa phương không có quyền thẩm vấn những án như thế này.

Lúc này, một người chịu trách nhiệm canh cửa của huyện nha tiến vào thưa: “Lão gia, lão mẫu và vợ của Dương ngũ tác chuyển lời thưa, bọn họ nhất mực ở trước cửa huyện nha chờ Dương ngũ tác cùng trở về nhà, hy vọng lão gia làm xong công chuyện, cho phép Dương ngũ tác sớm quay về.”

Dương Thu Trì vừa nghe nói cô vợ của mình đang đợi ngoài cửa, muốn lập tức biết nàng có hình dạng như thế nào, chắc là đẹp lắm. Nghĩ đến điều đó, nhiệt huyết toàn thân hân như bốc lên đỉnh đầu.

Tổng tri huyện nghe vậy cười cười rồi phát tay: “Dương ngũ tác, người hôm nay khổ cực nhiều rồi, về nghỉ sớm một chút đi.”

Dương Thu Trì cúi người đáp ứng, liếc mắt thấy sắc mặt của Tổng Vân Nhi vô cùng lạnh nhạt, chẳng biết là đang nghĩ gì, liền xá xá cáo từ đi ra ngoài.

Hai bên cửa nha môn có treo hai ngọn đèn lồng lớn màu đỏ, chiếu sáng rõ khoảng trống phía trước. Trên đường còn có khá nhiều người đi bộ, ở cạnh cửa đã thấy có hai phụ nhân đứng chờ sẵn, một già một trẻ. Người trẻ tuổi khoảng hai mươi, mặc một cái váy dài màu xanh nhạt, đang dùng một tay đỡ lão thái thái bên cạnh. Hai người đang thân mật nói điều gì đó. Dương Thu Trì nghĩ: Hai người này nhất định là mẹ và vợ của tên ngũ tác mà mình tá thi hoàn hồn vào đây.

Dương Thu Trì mang theo tiểu hắc cẩu, từ từ bước ra nhà trước đại đường, cẩn thận quan sát thiếu phụ ấy. Hắn nhận thấy nàng có vóc dáng thon thả, “điện nước đầy đủ”, xinh đẹp mười phần, lòng liền mừng rỡ. Xem ra cô vợ của mình quả là không tệ a, diễm phúc của mình thật không thấp chút nào!

Trong lúc Dương Thu Trì còn đang sung sướng sung sướng, thì hai người phụ nữ đã phát hiện ra hắn. Một người thì la “Con ơi!”, một người thì gọi: “Phu quân”, cả hai cùng bước lên đón lấy hắn.

Cô vợ trẻ không tệ, giờ phải coi xem mẹ già như thế nào. Dương Thu Trì quay sang quan sát lão phụ nhân tử tế, thấy bà cỡ năm mươi, đầu đã hoa rậm, khắp mặt nhăn nheo đầy tang thương. Bà đã nhào tới ôm chầm lấy Dương Thu Trì, miệng la: “Con của ta ơi!” Giọt lệ già rơi rơi lã chã: “Con ơi, trận cuồng phong đó cuốn con đi đâu vậy? Mẹ đã nghĩ... đã nghĩ con đã... Đa tạ lão thiên gia a!”

Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Con cũng không biết a, khi con tỉnh lại đã ở bên một dòng suối nhỏ... Bà, bà là mẹ của con?”

Lão phụ đó gạt lệ, nhìn lên nhìn xuống Dương Thu Trì, hỏi: “Con, con sao vậy? Cả mẹ mà không nhận ra hả?”

Thiếu phụ bên cạnh cũng kéo tay áo Dương Thu Trì, nước mắt chảy dài hỏi: “Phu quân, huynh có sao không? Sao ngay cả mẹ mà cũng không nhận ra?”

Dương Thu Trì quay sang nhìn thiếu phụ, lập tức giật mình. Vừa rồi hắn chỉ mới nhìn nửa bên mặt thiếu phụ, phía ấy thì thập phần xinh đẹp. Nhưng hiện giờ mới phát hiện, phía mặt còn lại còn có cái nốt đen to khoảng ly rượu, nổi rõ trên gương mặt trắng mịn nõn nà. Một gương mặt xinh đẹp như thế mà tự nhiên nổi một cái nốt đen kinh khủng đó, khiến người ta nhìn mà phát hoảng.

Dương Thu Trì ngơ ngẩn nhìn thiếu phụ, lòng như cùng lúc nếm đủ vị chua, cay, mặn, đắng, ngọt, vừa chua cay vừa ngọt ngào, chẳng biết là vị đạo gì nữa. Thì ra cô vợ của mình có vóc dáng thật đáng sợ. Đúng rồi, một tiểu mỹ nhân có vóc dáng thanh tao như vậy, nếu không phải vì có một vết nốt đen xù xì to như trứng ngỗng đáng sợ như vậy, làm sao mà lại đi gả cho một tên ngũ tác học đồ hạ cấp và cùng khốn này?

Thiếu phụ ấy thấy phu nhân của mình nhìn mình như nhìn người dưng không quen không biết vậy, lòng cũng quặn thắt lên, nắm chặt ống tay áo của Dương Thu Trì lắc lắc: “Phu quân, huynh không phải ngay cả Tiểu Tuyết cũng không nhận ra sao? Muội là vợ Phùng Tiểu Tuyết của huynh nà!”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu, bộ dạng rất ngơ ngẩn hỏi: “Các người có thiệt là mẹ và vợ ta không? Sao ta không nhớ gì hết vậy?”

Dương mẫu vội nắm chặt tay Dương Thu Trì: “Không hề gì, con ạ, con nhất định là bị luồng quái phong đó cuốn đi mà sợ hãi rồi quên hết mọi thứ rồi. Không sao, từ từ sẽ nhớ ra thôi, chúng ta về nhà trước vậy. Đa tạ ông trời! Đã cho con tôi bình an trở về rồi!”

Thấy mẫu thân của ngỗ tác thương xót mình như vậy, Dương Thu Trì cảm thấy lòng ấm áp vô cùng, mắt suýt chút nữa là ướt nhòe. Hắn gật gật đầu, kéo tay Dương mẫu, rồi cầm tay Phùng Tiểu Tuyết, bảo: “Được, chúng ta về nhà trước đã! Nhà chúng ta ở đâu?”

Dương mẫu khẽ giật mình, con trai mình cả nhà cũng không biết ở đâu, xem ra sau khi bị gió cuốn đi đã sợ quá mà quên hết rồi. Thiệt là xót mà! Nước mắt bà nhạt nhòa, khẽ vỗ lên tay Dương Thu Trì, bảo: “Con của ta, đi với mẹ nào, chúng ta cùng về nhà.”

Chú thích:

(*) Kiến Văn là hoàng đế đời thứ hai Minh triều, là cháu nội của Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương, cháu trai của Minh Thành Tổ Chu Lệ. Sau khi lên ngôi Kiến Văn tiêu diệt các thế lực hoàng tộc, bị Chu Lệ mượn cơ mang quân về làm phản, chiếm ngôi. Chu Lệ đốt hoàng cung, không tìm được xác Kiến Văn. Có nhiều sử liệu nói Kiến Văn chết cháy, nhiều sử liệu khác lại nói Kiến Văn bỏ trốn được. Chu Lệ nghi ngờ Kiến Văn bỏ trốn, nên thực hiện các cuộc tra xét và tàn sát rất dã man.

—o0o—

19. Chương 21: Nước Mắt Lưng Trồng

Khi đi qua Cao Bằng khách sạn, Dương Thu Trì nhớ đến cái đuôi hổ của mình gửi, bèn bảo: “Mẹ, tiểu Tuyết, hai người chờ một chút, con vào trong khách sạn lấy này chút rồi về.”

Dương mẫu vội chụp Dương Thu Trì giữ lại, nói: “Không cần đâu, con à, chỗ này cái gì cũng mắc. Chúng ta về nhà đi, mẹ và tiểu Tuyết sẽ làm cho con ăn mấy món ngon mà.”

Dương Thu Trì cười cười đáp: “Mẹ, không phải vậy. Hôm nay con đánh chết một con hổ, để lại hai cái đuôi lão hổ trong khách sạn này, nhờ họ chế biến mấy món đó mà.”

Vừa nghe con trai nói đánh chết hổ, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cùng kinh sợ nhìn nhau một cái, rồi đưa tay sờ loạn trên trán Dương Thu Trì: “Con bị thương chỗ nào trên đầu? Để ta coi coi.”

Dương Thu Trì nắm giữ tay hai người lại, nói: “Mẹ, Tiểu Tuyết, con không sao, hai người đừng có lo mà.”

Trong lúc đang nói, điểm tiểu nhị từ trong khách sạn nghe tiếng đã chạy ra, vừa thấy Dương Thu Trì, hắn lập tức vui cười hơn hổ: “Khách quan ngài đến rồi, cái món lão hổ cách thủy đã chuẩn bị xong rồi, để tôi gói cho ngài mang về.”

“Cực cho người quá!”

Dương mẫu nghe thế, quả nhiên là có chuyện này thật, bèn bỏ tay con trai ra. Phùng Tiểu Tuyết ngẩng mặt nhìn Dương Thu Trì, có điểm gì đó sùng bái: “Phu quân, có thật là huynh đánh chết một con hổ không?”

“Đúng vậy.”

“Huynh dùng cái gì đánh?”

Dương Thu Trì nhìn lên, bị cái bớt đen trên mặt nàng đập ngay vào mắt, lòng liền cảm thấy không thoải mái tí nào. Hắn không muốn nói chuyện với nàng, nhưng sợ nàng thương tâm, bèn miễn cưỡng cười đáp: “Sau này sẽ kể cho nàng nghe a.”

Phùng Tiểu Tuyết phảng phất nhận ra tâm tư của Dương Thu Trì, nụ cười trở nên gượng gạo, sau đó cúi đầu không dám hỏi nữa.

Dương Thu Trì cũng cảm thấy mình quá đáng, liền nắm lấy tay nàng, giữ chặt trong hai tay. Bàn tay của Phùng Tiểu Tuyết nhỏ nhắn mềm mại, chỉ có chút da hơi sần sùi, có lẽ là do làm lụng cực nhọc quá mà ra.

Phùng Tiểu Tuyết thấy trượng phu đối với mình ôn nhu như vậy, liền cao hứng lên ngay, cũng đưa một tay nữa ra áp lên tay hắn, ngẩng đầu nhìn trượng phu của mình, ánh mắt to đen long lanh ánh lệ.

Một chốc sau, điểm tiểu nhị mang ra một cái giỏ. Trong giỏ có một bình sứ to, chưa đi đến nơi, từ trên nắp đây hơi hé mở trên đây đã bốc ra một mùi thịt thơm lừng, xộc thẳng vào mũi Dương Thu Trì. Cả ngày nay Dương Thu Trì chỉ mới ăn mấy cái bánh bao, hiện giờ đã đến lúc lên đèn, bụng đã sớm đói meo chẳng chịu nổi nữa. Hắn nghĩ được hương vị thịt hổ, lập tức bụng kêu rồn rột, vội đưa tay nhắc cái nắp lên xem. Phùng Tiểu Tuyết ở bên cạnh vội dẫn tới trước một bước, bảo: “Phu quân, để thiếp!” Nàng vừa nói, vừa tiếp ấy cái làn từ tay điểm tiểu nhị.

Dương Thu Trì nói: “Tiểu Tuyết, cái này nặng lắm, hãy để ta mang cho.”

Phùng Tiểu Tuyết nghe lời này, thân người liền rung động, làn thức ăn suýt tuột xuống đất. Nàng vội vã lấy hai tay giữ chặt, thở dốc một hồi, dường như không tin lời Dương Thu Trì, giương mắt ngơ ngẩn nhìn hắn. Một lúc sau, nàng mới lấy lại tinh thần, nói: “Không có gì, Tiểu Tuyết vẫn mang nổi!”

Dương Thu Trì còn định bước lên giành lấy làn thức ăn, Phùng Tiểu Tuyết vội khê lui một bước, rồi rít nói: “Phu quân! Phu quân! Thiếp mang được mà!” Lời nói của nàng vô cùng kích động, thân người khê lắc, một lọn tóc xòa ra trước trán, che luôn cả mắt.

Chuyện xảy ra Dương đều chứng kiến hết, mắt đột nhiên ướt át, bảo: “Con của ta...” Nói xong nghẹn lại, không thể tiếp tục được nữa.

Dương Thu Trì có điểm ngạc nhiên, nhìn Dương mẫu, rồi quay sang nhìn Phùng Tiểu Tuyết, không biết vì sao họ lại phản ứng dữ dội đến như vậy. Bước lên một bước, hắn nhẹ vuốt lọn tóc lòa xòa trước trán Tiểu Tuyết, lộ ra đôi mắt mênh mông ánh lệ của nàng. Dương Thu Trì không hiểu nàng vì sao lại rơi lệ, nhẹ giọng hỏi: “Nàng sao vậy? Không khỏe à?”

Phùng Tiểu Tuyết dùng một tay giữ chặt làn thức ăn, một tay gạt nước mắt, cổ gượng cười nói: “Không có gì, chỉ là, chỉ là phu quân hôm nay đối xử với Tiểu Tuyết tốt quá, thiếp... thiếp...”

Dương Thu Trì lúc này mới hiểu, thì ra gã ngô tác mà mình tá thi hoàn hồn vào bình thường đối với vợ chẳng ra gì. Hôm nay mình lộ ra cái ý quan tâm chăm sóc, khiến cho nàng ta thụ sủng mà kinh, nên mới có phản ứng như vậy. Thấy Phùng Tiểu Tuyết tuy thân thể ốm o, ngoại hình nhu nhược, nhưng mang cái làn thức ăn có một cái tô thịt hổ to tướng thế này mà xách không thấy có gì cật lực, liền nghĩ nhất định ngày thường nàng hẳn quen làm mấy chuyện cực nhọc này quen rồi, do đó không ép chi nữa. Hắn nhẹ vuốt bờ vai gầy ốm của tiểu Tuyết, bảo: “Vậy khổ cho nàng quá.”

Phùng Tiểu Tuyết lắc lắc đầu, lệ rơi lấp lánh, nhưng lại mỉm cười rất ngọt ngào.

Điểm tiểu nhị lúc này vẫn còn đứng cạnh bên, nói: “Khách quan, hai cái đùi hổ của ngài nhiều quá, nếu như nấu hết, tiểu nhân sợ ngài không sao ăn hết, để hỏng uống lắm, do đó chỉ nấu một chân hổ, còn một cái vẫn để trong điểm, để tôi lấy cho ngài.” Dừng lại một chút, hắn nói tiếp: “Nếu ngài cảm thấy không đủ, thì tiểu nhân lập tức nhờ đại sư ở nhà bếp nấu ngay cho ngài một chân nữa.”

Dương Thu Trì cười nói: “Đủ rồi đủ rồi, cái tô lớn thịt hổ này, nhà ta ba người ăn chắc không hết đâu.” Hắn nghĩ một chút, lại nói tiếp: “Như vậy đi, cái đùi hổ còn lại phiền người nấu cho ngon, rồi mang đến cho Tổng tri huyện dùng ta, được không?”

Điểm tiểu nhị gật đầu cười đáp: “Được chứ, không có vấn đề gì. Tôi sẽ giao cho nhà bếp làm ngay mấy món. Nấu xong rồi tôi sẽ tự thân mang đến cho tri huyện lão gia.”

“Nếu vậy thì đa tạ!” Dương Thu Trì mò vào lòng lấy ra hai đồng tiền, đưa cho điểm tiểu nhị: “Đây là tiền công, người thu lấy đi.”

Điểm tiểu nhị vội xua tay liên tục: “Khách quan ngài quá khách khí rồi, lúc trưa đã cho tôi hai lượng là đã quá nhiều, giờ nếu tiểu nhân lấy thêm tiền của ngài nữa, thì quả là không hiểu đạo lý gì!”

Dương Thu Trì cười nói: “Lúc trưa là tiền thưởng, hiện giờ là tiền công, phải khác nhau chứ! Người giúp ta làm món ngon tuyệt hảo như vậy, tiền công này phải trả cho người!” Không nhiều lời gì nữa, hắn liền chụp tay điểm tiểu nhị, nhét hai đồng tiền vào tay y.

Điểm tiểu nhị lại từ chối thêm một lúc nữa, sau thấy mãi không xong, bèn thu lấy rồi luôn miệng cảm tạ.

Li khai Cao bằng khách sạn, ba người Dương Thu Trì tiếp tục cất bước. Dương mẫu liếc nhìn Dương Thu Trì, đắn đo một chút, rồi hỏi: “Con à, vừa rồi sao có chút mà con lại cho điểm tiểu nhị nhiều tiền như vậy a? Hai đồng tiền đó chẳng phải là hai trăm văn sao, đủ chúng ta chỉ tiêu nửa tháng đấy.” Lời của bà nghe có vẻ rất đau lòng tiếc của.

Dương Thu Trì cười cười, vừa định trả lời, Phùng Tiểu Tuyết đã nói: “Mẹ, mẹ đừng để ý, phu quân có thể bình an trở về, chẳng đáng cao hứng sao, chuyện tiền bạc chúng ta từ từ kiếm.”

“Dù là vậy, nhưng nấu cái món này tiền công giỏi lắm là ba chục văn tiền, còn hai đồng kia những hai trăm văn a...” Dương mẫu quả vẫn còn đau lòng.

Dương Thu Trì biết có nói nhiều cũng vô ích, liền dừng lại, gọi: “Mẹ!” Con tiểu hắc cầu cứ lèo đèo theo sau Dương Thu Trì lúc này cũng dừng lại, ngồi trên đất ngựa cổ nhìn hắn.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết ngạc nhiên dừng lại nhìn Dương Thu Trì.

Hắn dùng một tay cầm lấy tay của Dương mẫu, tay còn lại mò vào lòng, rút ra túi tiền thêu hoa ra, mở miệng túi đổ hết số bạc trong đó vào tay Dương mẫu: “Mẹ, trong này có mười bảy lượng bạc, mẹ giữ lấy đi.”

Dương mẫu vừa nghe thấy thế liền giật mình cả kinh, vô thức nắm chặt số bạc trong tay lại, trợn mắt nhìn Dương Thu Trì, rồi quay nhìn Phùng Tiểu Tuyết, từ từ đưa tay lên, cẩn thận xòe ra, lộ ra vài khối bạc trắng, mượn ánh đèn từ hàng quán hai bên đường nhìn cho thật kỹ. Phùng Tiểu Tuyết cũng bước lại cúi đầu nhìn.

——oOo——

20. Chương 22: Gia Cảnh Thanh Bần

Bà đã lâu không thấy nhiều bạc như vậy, trừ lần duy nhất cưới vợ cho con trai, đi mượn đông mượn tây mới có số bạc gần bằng số này. Hiện giờ thời buổi khó khăn, có thể có một hai trăm văn tiền là đã khiến lão phụ nhân này hưng phấn rất lâu rồi, huống chi là đến mười bảy lượng bạc trắng. Khoản này tương đương với một vạn bảy trăm văn tiền chứ không chơi!

Phùng Tiểu Tuyết cũng không dám xác định số bạc này là chân hay giả. Dương mẫu chỉ có thể tìm được từ ánh mắt nàng sự mê man và hưng phấn, bèn nâng một miếng bạc lên khế cán một cái, sau đó chùi chùi, rồi hai mắt sáng bừng: “Đúng rồi! Là bạc thật!” Bà vừa khấn trương vừa run lấy bảy nói: “Con ơi, con lấy đâu ra nhiều bạc vậy? Không phải là con đi trộm chứ...”

Phùng Tiểu Tuyết nói: “Mẹ..., mẹ đừng có nghĩ loạn như vậy, phu quân không phải là loại người như vậy đâu!”

Dương Thu Trì lấy tờ giấy cầm đồ từ trong lòng ra: “Mẹ, con đem cầm con hổ đánh được hôm nay được mười lượng, đây là phiếu cầm đồ, mẹ xem đi. Còn có năm lượng là do hôm nay con giúp huyện lão thái gia phá án, được tri huyện lão gia thưởng cho đấy. Còn lại mấy lượng là do thiên kim của Tổng tri huyện tặng cho.”

Dương mẫu bán tín bán nghi, neho mắt nhìn Dương Thu Trì, hy vọng có thể nhìn ra chân giả từ trong mắt hắn.

Từ ánh mắt không hề tín nhiệm của Dương mẫu, Dương Thu Trì hiểu rõ, cái gã ngỗ tác mà mình tá thi hoàn hồn vào này nhất định chẳng phải là kẻ tử tế gì, nhất định là lừa gạt bịp bợm không chuyện gì không dám làm. Nhưng có lẽ là kỹ thuật lừa của hắn không cao, nên rốt cuộc chẳng kiếm ra bao nhiêu tiền, vẫn để cho lão mẫu và lão bà sống trong cảnh nghèo hèn đói rét.

Dương Thu Trì chân thành nhìn Dương mẫu: “Mẹ, những điều con nói đều là thật cả, mẹ không tin thì cứ kiểm nghiệm phiếu cầm đồ, hoặc đi hỏi tri huyện lão gia hay bọn bộ khoái có mặt ở đó xem, ngoài ra còn có Tổng Vân Nhi nữa...”

Dương mẫu thấy Dương Thu Trì có vẻ sốt ruột, nghe khẩu khí nhất định không phải là giả, bèn vội nói: “Mẹ tin con! Mẹ tin rồi!” Rồi bà nắm chặt tay Dương Thu Trì, “Con à, mẹ thật là cao hứng, con của ta thiệt là có bản lĩnh, mẹ sao mà không cao hứng cho được!”

Phùng Tiểu Tuyết cũng nói: “Đúng đó mẹ, chúng ta về nhà thôi, về nhà ăn uống. Phu quân mệt nhọc suốt cả ngày rồi.”

“Đúng đúng đúng! Xem ra ta già rồi nên lắm cảm!” Dương mẫu cười đáp. Bà kéo tay Dương Thu Trì, đi nhanh về phía nhà mình.

Cách cổng thành phía Tây không xa có một khu nhà ở cũ nát, đường đi nhỏ hẹp, đó đây bày đầy những thứ dơ dáy bầy bạ. Dương mẫu và Tiểu Tuyết do quen thuộc nên đi đứng nhanh nhẹn theo con đường nhỏ, còn Dương Thu Trì thì không thông thạo địa hình, bước thấp bước cao, liên tục đụng vào các thứ ven đường.

Phùng Tiểu Tuyết nói: “Phu quân, chàng đi sau lưng thiếp này, như vậy sẽ không bị đụng gì nữa.” Dương Thu Trì cảm thấy không còn mặt mũi nào, nhưng mà cũng không muốn hai người lo lắng, bèn cẩn thận bám sau lưng Tiểu Tuyết. Quả nhiên, mọi người cứ thẳng bước mà tiến, trên đường không đụng phải thứ gì nữa.

Đi được một hồi, Tiểu Tuyết mới thở phào nhẹ nhõm nói: “Đến nhà rồi!”

Dương Thu Trì dừng chân, đưa mắt nhìn quanh, trước mặt là một tòa tiểu viện rách nát, bốn phía bao bọc bằng một hàng rào cao không tới đầu người, được ghép lại bằng những cây gỗ to gỗ nhỏ so le xộc xệch. Dương mẫu mở cửa rào, vừa bước vào vừa quay đầu lại nói: “Con à, mau vào nhà đi.”

“Ai!” Dương Thu Trì ừ hử bước vào, con tiểu hắc cầu cũng vậy đuôi nói gót, Phùng Tiểu Tuyết mang làn thức ăn bước theo, rồi quai tay lại cài chặt cổng lại.

Dựa vào ánh đèn từ các nhà hàng xóm chiếu đến, Dương Thu Trì quan sát mọi phía.

Căn nhà này thật nhỏ, nhưng vẫn ngăn nắp sạch sẽ, chia làm hai căn phòng gỗ. Trước cửa nhà có mấy khúc củi khô và vài tấm ván đặt sát tường, bên cạnh đó còn đặt hai cái ghế gỗ dài và hẹp. Dương mẫu bước đến trước cửa nhà, mò túi lấy ra một cái chìa khóa, rờ rẫm mở cửa, rồi quay đầu lại bảo: “Con à, chờ mẹ vào trong đốt đèn đã.” Nói xong tiến vào trong, lát sau, trong nhà đã sáng ánh đèn.

Dương Thu Trì bước vào nhà nhìn quanh. Đây là một căn nhà rất chật chội, tính gộp lại chỉ có hai gian. Ngay sát mé cửa bên phải cửa là một lu nước, kê sát cạnh đó là một cái bếp đơn giản, chỉ có hai cái nồi một lớn một nhỏ đặt trên một cái đế gỗ. Bên cạnh đó là một cái bàn lớn, nói bàn thì là phóng đại, chứ kỳ thực nó chỉ là cái giá dùng hai hai tấm ván gán lại bằng đinh gỗ. Trên bàn có để một cái thớt, vài cái chén và đĩa được đặt rất chỉnh tề.

Bên lò ông táo có vài khúc củi. Ở giữa phòng có để một cái bàn trà nhỏ, trên có đặt một cái đèn dầu, một ngọn lửa nhỏ vàng ệch đang phát ra ánh sáng nhu hòa và hân ấm. Đặt sát tường là một cái giường, chăn mền đầy miếng vá. Một căn phòng thông với gian nhà này có cửa đóng kín, trước cửa có treo một màn cửa bằng vải bố đã tẩy đến trắng bạc.

Dương mẫu lấy cái ghế đầu nhỏ đưa cho Dương Thu Trì, nói: “Con à, ngồi xuống đi, mệt lắm phải không, để mẹ đi làm thức ăn.”

Phùng Tiểu Tuyết đã đặt làn thức ăn trên bàn, lấy cái bát lớn đựng thịt hổ bày ra ngoài, nghe Dương mẫu nói định nấu nướng, vội cầm củi lên nói: “Mẹ, để con làm.”

Dương Thu Trì ngồi trên cái ghế đầu nhỏ, tình trạng bần hàn của ngôi nhà khiến hắn vô cùng kinh ngạc, mãi vẫn còn chưa hồi lại tinh thần.

Phùng Tiểu Tuyết thành thạo nhóm lửa, lấy một bầu nước từ trong lu đổ vào nồi, dùng vung đập kín lại. Rồi nàng lấy một cái chậu sành đặt lên bàn, lấy một túi gạo ra, xúc một biều (giống như cái lon, dùng quả bầu khô cắt ngang tạo thành), suy nghĩ một chút, rồi đổ lại gần nửa biều, xong đổ hết vào trong chậu. Sau đó, nàng lại lấy ra từ một cái túi khác, xúc nửa biều thóc chuẩn bị đổ vào chậu, nhưng suy nghĩ một lúc, rồi dường như thực hiện một quyết định rất trọng đại, đổ nửa biều thóc này trở lại vào túi. Sau đó, lại lấy túi gạo ra xúc thêm nửa biều đổ vào chậu.

Dương Thu Trì thấy nàng loay hoay đổi qua đổi lại như vậy, không hiểu hỏi: “Tiểu Tuyết, nàng đang làm cái gì vậy?”

Phùng Tiểu Tuyết bẽn lèn đáp: “Hôm nay chàng bình an trở về, thiếp và mẹ đều rất cao hứng. Hôm nay nhà ta ăn toàn gạo trắng thôi, không ăn gạo trấu nữa.”

Dương mẫu gật đầu: “Đúng rồi, hôm nay cứ ăn cơm trắng.”

Dương Thu Trì nghe vậy, suýt chút nữa rơi lệ. Có một gia đình như vậy sao? Ngay cả ăn cơm trắng cũng phải thông qua đấu tranh tư tưởng dữ dội mới dám ăn. Hắn đưa tay ngoắc Phùng Tiểu Tuyết: “Nàng lại đây!” Phùng Tiểu Tuyết nghi hoặc nhìn hắn, bỏ cái chậu xuống, lấy một cái ghế đầu mang đến ngồi gần Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nắm chặt tay Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, chớp chớp đôi mắt đã bắt đầu ươn ướt: “Mẹ, Tiểu Tuyết, con xin thề từ hôm nay trở đi, nhất định phải để cho hai người ngày nào cũng ăn gạo trắng!”

Dương mẫu vỗ vỗ tay Dương Thu Trì: “Giỏi, giỏi, con của ta có triển vọng tốt lắm! Mẹ thật cao hứng!...” Nói rồi đưa tay áo lên lau mắt.

Phùng Tiểu Tuyết cũng vui mừng nhìn phu quân của mình. Nàng đã gả cho Dương ngỗ tác này bốn năm rồi, nhưng chưa hưởng được một ngày nào được gọi là sung sướng. Dương ngỗ tác từ đó tới giờ không đối xử tốt gì với nàng. Phu quân bị quái phong cuốn đi, giờ bình an trở về gần như biến thành một người khác, đối với nàng tốt hơn trước nhiều, lại thấu hiểu và quan tâm, Phùng Tiểu Tuyết vui mừng đến nỗi muốn nổ tung cả người.

Dương Thu Trì không thích khuấy động tình cảm, thấy Dương mẫu rơi lệ, liền cố ý đánh trống lảng: “Mẹ, con tên là gì?”

Vấn đề này hắn hỏi ra xem rất ấu trĩ. Nhưng, từ cảm giác của Dương mẫu, dường như con trai của mình đã bị dọa sợ đến mất cả hồn vía rồi. Chẳng những không nhận ra mẹ và vợ, mà cả tên mình là gì cũng không nhớ. Dương mẫu đau lòng nói: “Con à, từ nhỏ con không ăn học được mấy ngày, do đó không có đại danh. Lúc trước ta và cha con nuôi con rất khó, bèn đặt cho con cái nữ danh là Dương Thạch Đầu (Chú: Dương cục đá, Dương đầu đá - đặt tên xấu để dễ nuôi theo quan niệm của người thôn quê), hy vọng con có thể lớn lên rắn chắc khỏe mạnh.”

A? Dương Thạch Đầu? Có khác gì đặt tên chó tên mèo đâu? Dương Thu Trì cười khổ: “Khó nghe quá, con không thích, con muốn cải danh!”

Dương mẫu đáp: “Được, được, cải , cải thành tên gì?”

“Thì gọi là Dương Thu Trì đi, tên đó hay.” (Chú: Thu Trì = Ao mùa thu)

Dương mẫu nghĩ ngợi một chút, nói: “Tên này hay thì hay, nhưng mà nghe có vẻ trưởng giả quá, chúng ta là bình dân mà...”

“Bình dân thì đã làm sao? Người bình dân thì chỉ được gọi là cậu này chó nọ thôi hay sao? Hay là gọi Thạch Đầu? Con cứ muốn được gọi là Dương Thu Trì!”

Phùng Tiểu Tuyết chen lời: “Mẹ, phu quân chọn cái tên này dễ nghe lắm, so với cái tên cũ hay hơn nhiều, hãy gọi bằng tên đó đi!”

Dương mẫu tuy cảm thấy cái tên này nghe nho nhã quá, so với thân phận ngỗ tác học đồ không xứng chút nào. Nhưng nếu con trai đã thích, con dâu cũng cảm thấy được, nên đành bảo: “Được rồi, ngày mai mẹ sẽ cho mọi người biết con đã cải danh rồi.”

Dương Thu Trì lại hỏi: “Mẹ, con xảy ra chuyện khi nào?”

Tiểu Tuyết thấy hai người nói chuyện, bèn đứng lên đi nấu cơm.

Dương mẫu gạt lệ đáp: “Trưa hôm qua con đi đưa linh cữu cho nhà Vương đại hộ, đi không lâu thì có người chạy về báo, đoàn đưa linh cữu vừa lên núi một lúc thì có một trận gió đen cuốn tới hút con lên không, sau đó không thấy đâu nữa. Mẹ và vợ con nghĩ con đã chết ở đó rồi, cả ngày nay khóc đến chết đi sống lại ấy...” Lời nói của bà lại bắt đầu nghẹn ngào.

Phùng Tiểu Tuyết một mặt vo gạo một mặt tiếp lời: “Sau đó nghe bộ khoái đến nhà nói chàng về rồi, thiếp và mẹ vui sướng như điên, mẹ còn cảm tạ ông trời liên tục nữa đấy!”

Dương mẫu gật gật đầu: “Đúng vậy, ông trời có mắt mới để Dương gia ta không tuyệt hậu a. Nếu như con không sinh được đứa con nào mà chết đi, ta, ta làm sao đối đáp với phụ thân đã mất của con chứ!”

Phùng Tiểu Tuyết nghe lời này, sắc mặt liền tái ngắt, cúi thấp đầu, chớp mắt lia lịa.

Dương Thu Trì hỏi: “Mẹ, con và Tiểu Tuyết kết hôn bao năm rồi?”

“Bốn năm rồi!” Dương mẫu thở dài, “Tiểu Tuyết mãi vẫn không hoài thai, mẹ gấp muốn chết đây.”

—————o0o—————

21. Chương 23: Phụng Mệnh Nạp Thiếp

Phùng Tiểu Tuyết đã vo gạo xong trên bàn, đang đi qua bỏ thêm củ vào lò, thấy Dương Thu Trì vỗ đầu bứt tai, vội bước lại nắm tay Dương Thu Trì: “Phu quân, chàng bị quái phong cuốn đi nên mới sinh bệnh, cái gì cũng quên hết mà. Từ từ sẽ tốt lên thôi.” Tuy là nói như vậy, nhưng trong tâm lý của nàng lại mong phu quân đừng có nhớ gì đến khoảng thời gian ăn uống say xỉn rồi về đánh lão bà lúc trước nữa.

Dương mẫu cũng nói: “Đúng rồi, hài nhi đừng có gấp, mẹ và con từ từ nhớ lại, sau này sẽ nghĩ ra hết thôi.” Tuy miệng thì nói vậy, nhưng lòng Dương mẫu lại nghĩ, con trai trước đây trong nhà có thứ nào có giá trị đều đem bán sạch đi cỡ bạc, cần bản chẳng khiến bà yên tâm, hôm nay con trai quay về giống như trở thành người khác, chẳng những hiếu thuận lại biết nghe lời, lại loáng cái đã đưa cho mình bao nhiêu là bạc. Trong lòng Dương mẫu thật ra lại hy vọng hài tử tốt nhất là đừng nhớ những chuyện trước đó nữa, cứ là một đứa con trai ngoan thế này thì chẳng còn gì tốt hơn nữa.

Dương Thu Trì kéo Phùng Tiểu Tuyết để cho nàng ngồi xuống. Phùng Tiểu Tuyết biết khỏi bớt đen trên mặt trái rất dễ sợ, liền ngồi bên trái để Dương Thu Trì để che nó đi. Nàng muốn như thế phu quân sẽ không thấy nửa bên mặt có bớt đen của mình nữa.

Quả nhiên, không có bớt đen, nhìn Phùng Tiểu Tuyết thập phần xinh đẹp. Lòng Dương Thu Trì liền dậy lên một chút nhu tình, nhẹ ôm bờ eo của nàng, nhẹ nhàng hỏi: “Tiểu Tuyết, mẹ nói chúng ta kết hôn bốn năm rồi, sao nàng cứ mãi không hoài thai?”

Vừa đề cập đến chuyện này, thần sắc của Phùng Tiểu Tuyết ảm đạm lại ngay, nhẹ lắc đầu không nói.

Dương mẫu ngồi một bên than: “Ai! Đã tìm nhiều thầy lang xem qua rồi, thuốc cũng uống nhiều rồi, các miếu Bồ Tát quanh đây cũng đi lễ bái hết rồi, thế mà không có tin tức gì, Dương gia chúng ta sau này sao đây a! Ai!”

Phùng Tiểu Tuyết khẽ đưa mắt nhìn Dương mẫu, rồi cúi đầu, khẽ nói: “Mẹ, chúng ta chẳng phải đã bàn kỹ rồi sao, chờ có tiền rồi, nạp cho phu quân một người thiếp, để cho Dương gia truyền tông tiếp đại đó sao?”

Nạp thiếp?! Dương Thu Trì giật mình, nạp thiếp? Nhớ đến những tiểu thiếp trong phim chuyên nghề hiểu biết lòng người, khôn ngoan xinh đẹp, nhiệt tình như lửa trên giường, thỏ thẻ ươm ờ, vừa nóng bỏng vừa ngoan hiền mà lòng hần lập tức dậy sóng.

“Ai...!” Dương mẫu thở một hơi dài, nói: “Nói thì nói như vậy, chứ nhà ta làm gì có nhiều tiền a?”

Dương Thu Trì tận lực ổn định lại tâm sự trong lòng, giả vờ làm vẻ chẳng có gì, nói: “Mẹ, vì sao nhất định phải nạp thiếp? Chúng ta xin một đứa con nuôi chẳng phải là tốt rồi hay sao?”

“Nói vậy!” Dương mẫu trừng mắt, “Con nói cái gì thế? Sao có thể tùy tiện nuôi con người khác được? Đó là hài tử của người ta, chứ không phải huyết thống của Dương gia, dù sao thì cũng không phải hương hỏa chính tông a. Chỉ có khi không còn biện pháp nào nữa mới đành như thế!” Dừng một chút, bà lại nói tiếp, “Con không phải là không thể sinh! Năm ấy con tư thông với nha hoàn nhà người ta, người ta đã mang thai con của con hết ba tháng rồi còn gì!”

A? Ta còn là kẻ như thế nữa sao? Dương Thu Trì vô cùng kinh dị, xem ra, bản thân gã Dương ngỗ tác này chẳng đơn giản tí nào, thậm chí nha hoàn nhà người ta mà cũng rù quẩn cho được, còn khiến người ta có bầu bụng to ra nữa, lợi hại! Dương Thu Trì hỏi: “Vậy sao không để người ta sinh con cho chúng ta vậy? Như thế chẳng phải chúng ta có hậu nhân rồi sao?”

“Đó chẳng qua cũng là số mệnh a!” Dương mẫu hồi tưởng lại, có chút thương cảm, kể: “Con chắc là không nhớ được gì, mẹ kể cho con nghe, lúc đó chúng ta không có tiền để giúp nữ tử đó chuộc thân. Hạ gia cũng không muốn nhượng bộ, thậm chí còn cố ý làm khó nữ tử đó, hại cho người ta, người ta không có đường thoát, phải đâm đầu vào giếng tự tận luôn rồi, sau đó được mai táng ở hậu sơn... Ai...! Một lúc cả hai mạng a!”

“Họ muốn bao nhiêu bạc? Chúng ta có thể mượn mà!” Dương Thu Trì phần uất nói.

Dương mẫu nhìn Dương Thu Trì, đau lòng nói: “Nếu lúc đó con có cái tâm như giờ thì tốt quá.”

“Vậy lúc đó con thế nào?”

“Ai! Coi như xong rồi, nhiều năm rồi, không nên đề cập đến nữa.”

“Mẹ, mẹ nói đi!”

Dương mẫu nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng cũng nói cho con trai rõ: “Lúc đó con hầu như không quan tâm gì nữ hài tử đó. Trong nhà bán hết đồ đạc được chút ngân lượng định chuộc thân cho nó, con lại lén lấy đi xài loạn hết sạch. Như vậy còn ai thân thích có thể cho chúng ta mượn tiền chứ?” Nói rồi, bà đưa tay áo lau mắt đầy lệ.

Dương Thu Trì cúi đầu, dáng vẻ rất thống khổ: “Mẹ, trước đây hài nhi có thực là dạng người như vậy không? Nếu vậy, sau này hài nhi nhất định học cho tốt, không để cho lão nhân gia người thương tâm nữa.”

“Vậy thì tốt! Vậy thì tốt!” Dương mẫu run run cầm tay Dương Thu Trì, mắt đầy lệ xúc động nói.

Dương Thu Trì nghĩ ngợi một chút, rồi hỏi: “Mẹ, muốn nạp thiếp thì cần bao nhiêu tiền a?”

Phùng Tiểu Tuyết nghe Dương Thu Trì nói đến chuyện này, thần sắc lại ảm đạm cúi thấp đầu xuống.

Dương Thu Trì biết rất rõ, cô nàng này rõ ràng là đang ghen. Tuy Dương ngỗ tác đối với nàng không tốt, nhưng dù gì y cũng là phu quân của nàng. Phu quân muốn nạp thiếp, thê tử dù có rộng lượng đến đâu đi chăng nữa thì tâm lý cũng không tránh khỏi khó chịu ít nhiều. Dương Thu Trì ôm chặt eo Tiểu Tuyết, dùng đầu cụng nhẹ vào đầu nàng.

Phùng Tiểu Tuyết khẽ xoay mặt lại, thoáng nhìn Dương Thu Trì, gượng mỉm cười rồi cúi đầu xuống tiếp.

Dương mẫu nói: “Khuê nữ không giống nhau, tiền nạp thiếp cũng không giống nhau. Năm đó Hạ gia yêu cầu ba trăm lượng, bởi vì người ta là hoàng hoa khuê nữ, lại cố ý làm khó chúng ta. Nếu là những nữ tử khác, thì không cần dùng đến số tiền nhiều như thế.” Dương mẫu lại thở dài một hơi rồi nói tiếp, “Năm nay cuộc sống khó khăn, có nhiều nhà không nuôi được con gái, muốn tìm người tốt có thể giúp vượt qua những ngày tháng khó khăn này cũng là tốt rồi. Những nữ tử thuộc dạng như thế dù không cần nhiều tiền, nhưng tối thiểu cũng cần đến năm sáu chục lượng a.”

Năm sáu chục lượng? Vậy bằng năm sáu vạn nhân dân tệ, dùng số tiền này mà cưới được một cô vợ nhỏ quả thật chẳng mắc. Hắn lại hỏi: “Năm sáu vạn nguyên (Nhân dân tệ), à không, năm sáu chục lượng bạc là có thể cưới được một hoàng hoa khuê nữ sao?”

“Con đang mộng mị cái gì đó?” Dương mẫu cười nói, “Năm sáu chục lượng cưới được tiểu quả phụ đã là không tệ rồi, nhưng dù sao tướng tá cũng hơi khó coi một chút, giống như năm xưa con cưới Tiểu Tuyết vậy, cũng phải mất tới năm mươi hai lượng sính lễ.”

Dương Thu Trì cảm giác thân thể của Phùng Tiểu Tuyết hơi run, biết lời vừa rồi của Dương mẫu làm thương hại nàng, liền nói: “Chúng ta có thể cưới được Tiểu Tuyết là phúc khí nhà ta. Tiểu Tuyết ôn nhu biết chuyện, lại cần mẫn nhanh nhẹn, tốn năm trăm lượng cưới về cũng đáng!”

Phùng Tiểu Tuyết nghe Dương Thu Trì nói thế, ngẩng đầu cảm kích nhìn hẩn một cái.

Lúc này, cơm đã sôi ừng ực, Phùng Tiểu Tuyết nhẹ thoát khỏi vòng tay Dương Thu Trì: “Cơm sắp chín rồi!” Dứt lời nàng đứng lên đến bên bếp mở nắp nồi dùng đũa khuấy, vừa làm vừa dỏng tai hóng chuyện.

Dương mẫu cũng phát giác lời vừa rồi nói có điểm không ổn, liền phụ họa nói theo: “Thì vậy! Tiểu Tuyết hiểu thuận vô cùng, nhà ta cưới được nó đúng là phúc khí. Điều khả tiếc là...”

Dương Thu Trì biết Dương mẫu lại định nói đến chuyện Phùng Tiểu Tuyết không thể sinh con, bèn nhanh chóng chuyển đề tài: “Mẹ! Không nạp thiếp không được sao?”

“Đương nhiên không được!” Dương mẫu xụ mặt nói, “Con quên rồi sao, tiết thanh minh năm rồi chúng ta về quê lão gia để con viếng mồ mả cha, nhưng vì năm đó con chưa có con cái, Dương gia lão thái gia không cho con vào từ đường tế tổ! Dương lão thái gia còn nói, nếu con không sinh cho được một đứa con, thì sau này đừng có mong gì bước vào từ đường của Dương gia nữa bước!”

“Có chuyện nghiêm trọng vậy sao? Sao lại có đạo lý bức người ta sinh con chứ! Họ khi để con không sinh được đứa nào sao? Con quyết định sanh luôn mười đứa dẫn đến cho họ biết mặt!” Dương Thu Trì giả vờ bị phẫn, kỳ thật trong bụng cao hứng gần chết!

Thì là vậy, tam thê tứ thiếp là chuyện nam nhân nào chẳng mơ ước, chỉ là không dám chính miệng nói ra mà thôi. Hiện giờ có hiệu lệnh của “Dương Thị Tổ Tông”, chính là cái cơ vừa lớn vừa tuyệt diệu, diễm phúc này xem ra hẳn được hưởng là cái chắc rồi! Bụng Dương Thu Trì thì cười hề hề như tặc tử nhưng chẳng dám lộ ra, cố nặn ra một bộ dạng hết cách trên gương mặt.

“Mười đứa? Ai! Nhà chúng ta chỉ cần có tiền để cho con cưới một cô vợ nhỏ, sinh được một đứa con thì ta đẹp mặt rồi, cũng phải đạo với phụ thân nơi chín suối của con rồi. Ai...!” Dương mẫu than dài và nói như thế.

—————oOo—————

22. Chương 24: Tửu Phong

“Còn bao nhiêu tiền? Lúc cưới vợ cho con trong nhà còn có cái gì đều gom góp bán sạch rồi. Sau đó, con còn hại nha hoàn nhà người ta, Hạ gia muốn đưa con lên quan trị tội, để tránh con khỏi lên quan, bao nhiêu điền địa của nhà chúng ta phải bán sạch, khuynh gia bại sản mới được tám chục lượng bạc đền bù Hạ gia. Nếu không hiện giờ chúng ta đâu có khổ như thế này, bây giờ còn có bao nhiêu tiền đâu!?”

“Vậy hiện giờ chúng ta dựa vào cái gì mà sống? Còn có đất không?”

“Đất? Xảy ra những chuyện sống chết như vậy, đất đai gì đều bán sạch, cha con cũng vì vậy mà tức chết. Ba người chúng ta vì thế mà rời Dương gia thôn lên đến huyện thành, mượn mấy mẫu đất trồng rau sống. Bình thường, mẹ cùng vợ con giúp người ta may vá giặt giũ cũng kiếm được mấy văn đồng tiền, những ngày hột ăn thì lão trượng (cha vợ) của con cũng tiếp tế cho ít gạo củi mắm muối gộp lại cũng sống qua ngày a.”

“Cha vợ của con? Ở đâu cà?” Dương Thu Trì liếc nhìn Phùng Tiểu Tuyết đang bận rộn trong bếp, hỏi.

Dương mẫu định đáp nhưng lại thôi, nghĩ đi nghĩ lại cuối cùng cũng nói: “Cha vợ con ở Phùng gia thôn, cũng làm ruộng sinh nhai... Cuộc sống của họ cũng gian nan lắm.” Cha vợ mà tiếp tế cho con rế, xem ra chuyện này nói cũng hơi ngượng mồm, nên Dương mẫu mới có dạng như vậy.

Dương Thu Trì an ủi: “Mẹ, mẹ đừng lo, sau này con sẽ cố gắng kiếm tiền nuôi gia đình, không để lão trượng cười nữa đâu!”

Dương mẫu miễn cưỡng cười nói: “Vậy thì tốt!” Nhưng trong lòng lại nói: “Sau này người không gây chuyện nữa là a di đà phật rồi.”

Phùng Tiểu Tuyết chợt nói: “Cơm nước xong xuôi rồi, chúng ta ăn thôi!” Dứt lời nàng vội dọn cơm lên, Dương Thu Trì định trợ giúp, nhưng bị Phùng Tiểu Tuyết cười đẩy ngồi xuống.

Cơm bới ra xong, Dương mẫu cầm đũa lên, nhìn thấy Dương Thu Trì vẫn ngồi ngơ ngẩn bất động nơi đó, liền bảo: “Con à, mau lại ăn đi, cơm ăn nóng mới ngon.”

Dương Thu Trì nhìn quanh bàn: “Sao không có tí rượu nhỉ?”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đưa mắt nhìn nhau, nụ cười trên mặt chợt cứng lại. Sắc mặt của Phùng Tiểu Tuyết xanh lè. Dương Thu Trì cảm giác rất rõ là nàng đang khẽ run.

Dương mẫu nói: “Được được được, con ta hôm nay bình an trở về, đáng ra nên uống chút rượu mừng!” Rồi quay sang nói với Phùng Tiểu Tuyết: “Tiểu Tuyết, con đi mua một hồ tửu nhanh rồi về!” Rút tiền Dương Thu Trì vừa mới đưa, bà đếm lấy hơn mười đồng đưa cho Phùng Tiểu Tuyết.

Phùng Tiểu Tuyết ơ hờ vâng dạ một tiếng, đứng lên đi ra sau lấy một cái tửu hồ lô.

Dương Thu Trì nói: “Để ta đi với nàng, một mình nàng đi không an toàn.”

Phùng Tiểu Tuyết miễn cưỡng cười: “Không quan hệ gì, thiệp quen đường rồi, chàng ở nhà nói chuyện với mẹ đi.”

Con tiểu hắc này giờ cứ nhất mực nằm yên bên cạnh Dương Thu Trì. Hắn vuốt vuốt đầu nó, bảo: “Nào, hãy để cho Tiểu hắc đi cùng với nàng, cũng coi như có bạn.” Hắn vỗ vỗ mông con tiểu hắc cẩu, rồi chỉ Phùng Tiểu Tuyết. Con chó mực ấy hiểu ý của Dương Thu Trì, ngồi bật dậy chạy tới bên cạnh Phùng Tiểu Tuyết ngán đầu nhìn nàng, cái đuôi nhỏ vẫy liên hồi.

Phùng Tiểu Tuyết hơi sợ: “Nó sẽ không cắn thiệp chứ?”

Từ biểu hiện của tiểu hắc cẩu suốt ngày hôm nay mà xét, thì Dương Thu Trì có thể khẳng định nó có linh tính phi thường, có thể phân biệt được ai là người thân ai là kẻ địch, liền cười đáp: “Không đâu, nàng là chủ nhân của nó, nó sao có thể cắn nàng chứ? Ta bảo chứng!”

Phùng Tiểu Tuyết gật gật đầu, mở cửa bước ra ngoài, tiểu hắc cẩu ngúc ngoắc đuôi theo sát bên nàng.

Dương Thu Trì đóng cửa lại, nói: “Mẹ, nếu biết nhà không còn rượu, vừa rồi trên đường đi chúng ta nên mua rồi, khỏi để Tiểu Tuyết phải chạy đi mua như vậy.” Nhớ lại vừa rồi Phùng Tiểu Tuyết hơi run run, hắn tiện thể hỏi: “Mẹ, dường như Tiểu Tuyết rất sợ con uống rượu phải không?”

Dương mẫu nhìn Dương Thu Trì, thở dài một tiếng: “Ai...! Con à, con không nhớ gì rồi, trước đây con uống rượu say rồi như phát điên vậy, cứ rượt đánh Tiểu Tuyết. Do đó vừa rồi Tiểu Tuyết nghe con muốn uống rượu nên mới sợ đến như vậy.” Ngừng một chút, bà cầm tay Dương Thu Trì khuyên, “Hôm nay con uống rượu rồi đừng có đánh nó nữa, nó sống với chúng ta đã chịu khổ quá nhiều rồi.”

Trời ạ, tên ngô tác chết bầm này uống rượu xong rồi đánh vợ, thiệt không phải là người mà. Dương Thu Trì vừa bực vừa thẹn, sao mình lại thế vào nhục thể của một người như vậy chứ, ông trời thiệt là không có mắt mà!

Chẳng mấy chốc sau, cửa phòng bị đẩy bật ra, một đạo hắc ảnh phóng vào. Dương Thu Trì vừa định coi xem là thứ gì, thì hắc ảnh đã nhào lại cạnh hắn. Thì ra đó là Tiểu Hắc. Nó chạy vòng quanh Dương Thu Trì, cái đuôi nhỏ ngúc ngoắc loạn lên, mũi khịt đầy khí. Dương Thu Trì thân mật vuốt đầu nó.

Phùng Tiểu Tuyết cầm hồ lô rượu cũng tiến vào: “Mua hai cân Thiêu đao tử, chưởng quỹ nói loại rượu này lợi hại lắm, nên uống từ từ.” Nói xong lấy một cái ly nhỏ rót đưa cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đưa ly rượu lên mũi ngửi, mùi rượu khá nồng, quả nhiên lợi hại, bèn nói: “Mẹ, Tiểu Tuyết, hai người cũng nên uống một chút, hôm nay có thịt hồ mà! Chưa bao giờ ăn qua”

Tiểu Tuyết miễn cưỡng cười: “Phu quân, thiệp không biết uống rượu.”

“Không quan hệ gì, uống một chút, có ta đây không có gì đâu! Phu quân kêu nàng uống, nàng không uống mà được à?” Phùng Tiểu Tuyết không dám kháng lệnh. Nàng không biết phu quân hiện giờ chẳng phải là

phu quân lúc trước nữa, lòng vẫn còn nơm nớp lo sợ phu quân uống say xong rồi cái khổ của mình lại bắt đầu tiếp tục. Nàng im lặng cầm hai ly rượu lên rót cho Dương mẫu và cho bản thân.

Dương Thu Trì nhìn Phùng Tiểu Tuyết rót rượu, thấy điệu bộ lo lắng của nàng, biết nàng bị những lần đánh đập của ông chồng ngộ tác trước đây làm cho hoảng sợ, liền bước đến cạnh nàng, nhẹ giọng bảo: “Tiểu Tuyết, nàng yên tâm, sau này ta không đánh nàng nữa, không quản là có uống rượu hay không, ta đều sẽ không làm cái chuyện như súc sinh đó nữa. Ta xin thề!” Nói xong, hắn liền nghiêm túc giơ cánh tay lên.

Cánh tay đang rót rượu của Phùng Tiểu Tuyết khẽ chao đảo một chút. Nàng giương mắt nhìn Dương Thu Trì, dường như muốn từ trong mắt hắn tìm xem được bao nhiêu phần chân thành. Dương Thu Trì ôn nhu nhìn nàng, khe khẽ gật đầu, dường như muốn biểu thị sự quyết tâm của mình. Nếu như trên mặt Phùng Tiểu Tuyết không có khối bớt đen đó, quả thật là một người vợ hoàn mỹ. Trong tâm khảm, Dương Thu Trì bắt đầu yêu thích cô vợ nhỏ nhắn nhu thuận này rồi.

Phùng Tiểu Tuyết cảm thụ sự chân thành của phu quân, ánh mắt liền lộ vẻ vui mừng, miệng khẽ nở nụ cười ngọt ngào. Nàng khe khẽ gật đầu, cảm kích nhìn phu quân, rồi cúi đầu rót rượu vào ly.

Dương Thu Trì nâng chung rượu lên: “Mẹ, Tiểu Tuyết, trước giờ con làm đều là chuyện xấu, sau này con nhất định hối cải, làm người tốt, thỉnh hai người tin con.” Nói rồi nâng ly uống cạn.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đưa mắt nhìn nhau, lòng vô cùng cao hứng, nâng ly uống cạn.

Phùng Tiểu Tuyết không biết uống rượu, mới uống vào được một chút cổ họng đã nóng rần, không tránh khỏi bị sặc ho lên liên tục. Dương Thu Trì vội vã gấp một miếng thịt hổ ngon lành đưa đến trước miệng nàng, ra ý bòn cho nàng. Phùng Tiểu Tuyết thụ sủng mà kinh, do dự một lúc, má ửng hồng khẽ há miệng ra cắn một miếng thịt hổ.

Dương Thu Trì không bỏ dưa ra, há lớn miệng, ý tứ bảo Phùng Tiểu Tuyết mở miệng to ra một chút. Phùng Tiểu Tuyết chỉ còn biết mở to cái miệng anh đào nhỏ xíu, hắn nhanh chóng đưa dưa bòn miếng thịt hổ to vừa vào trong miệng của nàng. Phùng Tiểu Tuyết từ từ nhai, quay đầu nhìn Dương mẫu đang đưa mắt hiền từ nhìn mình, má càng lúc càng hồng.

Dương Thu Trì lại gấp bòn cho Dương mẫu hai cục thịt hổ, sau đó chọn một cục có xương định quăng cho tiểu hắc cầu. Phùng Tiểu Tuyết vừa nhai cục thịt hổ, vừa chỉ cục xương trong dưa của Dương Thu Trì, đưa tay lắc lắc, hàm hồ nói cái gì đó. Dương Thu Trì không hiểu nàng nói gì, bèn hỏi: “Tiểu Tuyết, sao?”

—————o0o—————

23. Chương 25: Vết Thương Tuyệt Vọng

“Nàng đúng là chu đáo!” Dương Thu Trì tiếp lấy cái chén, bỏ cục thịt xương vào, rồi đưa ra trước mặt Tiểu Hắc cầu. Tiểu Hắc vui mừng vẫy đuôi, nằm phục xuống đất gặm khúc xương. Phùng Tiểu Tuyết lại lấy thêm hai cục xương bỏ vào trong chén. Tiểu Hắc nhìn và vui vẻ thè lưỡi liếm cườm tay nàng. Phùng Tiểu Tuyết không còn sợ con chó mực này nữa, cũng thân mật vuốt đầu nó.

Dương Thu Trì nói: “Tiểu Tuyết, nàng thật là lương thiện.” Gấp bỏ thêm một cục thịt nữa vào chén của nàng, hắn nâng ly rượu lên: “Có một cô vợ như nàng quả là phúc khí của ta, Tiểu Tuyết, sau này ta sẽ đối xử tốt với nàng. Kính nàng một ly!”

Phùng Tiểu Tuyết mỉm cười nâng ly cùng với phu quân rồi uống cạn. Trong lòng nàng nghĩ phu quân hôm nay so với trước hoàn toàn khác biệt, sao đối xử với mình tốt quá như vậy? Nàng nghĩ hoặc đưa mắt nhìn Dương mẫu, không ngờ Dương mẫu cũng đang nhìn nàng, hai người đều có cùng một ý nghĩ: Người này rốt cuộc có phải là phu quân/con trai của mình hay không?

Trong ấn tượng của Dương mẫu, đứa con trai ngộ nghịch của bà chưa bao giờ như thế, cho dù hiện giờ con trai đã tốt lên gấp trăm lần, nhưng có khi nào lại tự nhiên như vậy? Hay đây là một người khác, chứ không phải con mình? Tốt nhất là làm cho ra lẽ mới được, Dương mẫu khẽ bảo Dương Thu Trì, “Con à, con cởi áo ra, để mẹ coi vai con chút xem nào.”

“Để làm gì vậy à? Mẹ.” Dương Thu Trì tuy hỏi vậy, nhưng cũng cởi cúc áo ra, kéo y phục chỗ vai xuống.

Thấy Dương mẫu cùng Phùng Tiểu Tuyết đều chồm tới coi kỹ vai mình, Dương Thu Trì cũng cảm thấy tò mò, thuận theo ánh mắt của họ mà nhìn đầu vai mình. Lúc này, hắn mới phát hiện đầu vai có một vết sẹo đã cũ. Từ việc thành thạo các loại sẹo của một pháp y, Dương Thu Trì vừa nhìn là biết đây là vết cắn, là do răng người cắn mạnh một cái mà thành, và đó là vết thương đã xảy ra lâu lắm rồi.

Dương mẫu dùng tay nhẹ vuốt vết sẹo, cùng Phùng Tiểu Tuyết nở nụ cười tươi, lòng cùng dân ra. Vết sẹo này đã chứng minh rõ đây chính là con trai của bà, một điểm cũng chẳng sai.

“Mẹ, đầu vai con sao lại có vết răng vậy?” Dương Thu Trì hỏi, “Là ai ác tâm vậy, cắn sâu quá chưa kia?” Rồi hắn quay đầu nhìn Phùng Tiểu Tuyết, lờ mờ hỏi, “Là nàng phải không?!”

Phùng Tiểu Tuyết thấy hắn cố ý làm trò, xì một cái cười nói: “Ai cắn chàng vậy?! Chàng tự hỏi mẹ ấy!”

“Mẹ, mẹ nói thật đi, có phải là ả này cắn con không?” Dương Thu Trì cố ý làm ra vẻ tức giận dùng ngón tay, chụp bàn tay trắng như trắng rằm của Phùng Tiểu Tuyết, nhe ra hai hàm răng trắng nhợt: “Ta phải cắn trả lại nhà ngươi một cái mới được!”

Phùng Tiểu Tuyết cười khanh khách, gắng sức tránh khỏi bàn tay của hắn: “Đâu có phải thiếp cắn chàng đâu, sao lại bắt đền thiếp?”

“Không phải nàng thì là ai?” Tròng mắt Dương Thu Trì chuyển vòng vòng, “Chẳng lẽ là do lão nhân gia người muốn lưu lại kỷ niệm cho con?”

Dương mẫu cười đáp: “Không phải, cái gì con cũng không nhớ, cái này là do nha hoàn hoài thai đứa con của con cắn đó.” Nụ cười của Dương mẫu từ từ biến mất, thay vào đó là hồi ức đau thương, “Trước đêm nó đâm đầu vào giếng, có đeo theo hành lý lên đến nhà ta, nói muốn cùng con tư bốn (bỏ trốn), nhưng con lại không chịu, trong lúc tuyệt vọng, nó đã cắn mạnh lên vai con ngay trước mặt chúng ta, sau đó òa khóc chạy đi... Ai... tạo nghiệt a!”

Thì ra là bị cô nha hoàn đó cắn, Dương Thu Trì nhẹ vuốt vết sẹo ấy, cảm thấy nó sẹo rất sâu, có thể tưởng tượng được lúc đó cô gái ấy tuyệt vọng như thế nào. Gã ngẫm nghĩ này chẳng ra gì cả, dám làm mà không dám nhận, nếu mà bản thân hắn, hắn tuyệt đối không làm như vậy, tư bốn thì tư bốn, có tay có chân chỗ nào mà không sống được chứ!

Phùng Tiểu Tuyết thấy mọi người lại đề cập đến chuyện thương tâm, vội chuyển đề tài: “Mẹ, đừng nói chuyện đó nữa. Phu quân mới về mà đã kiếm được nhiều đó tiền, dùng nhún nhún một chút cũng đủ chúng ta sống nửa năm lận đó.” Nâng ly rượu lên, nàng nói: “Phu quân, lại đây, thiếp thân kính chàng một chung!”

Dương Thu Trì mặc lại y phục, nâng ly lên cùng với Phùng Tiểu Tuyết, rồi cùng cạn. Phùng Tiểu Tuyết uống liền một hơi, có kinh nghiệm vừa rồi nên không bị sặc nữa, nhưng khi đặt ly xuống thì hai má bắt đầu đỏ hồng.

Nói đến chuyện tiền, Dương mẫu quả nhiên cao hứng: “Đúng a, nhưng món tiền này chúng ta không nên động, phải để dành.”

Dương Thu Trì kinh ngạc: “Mẹ, tiền không xài để dành làm cái gì?”

“Để dành cho con nạp một tiểu thiếp a, vừa rồi không phải nói rõ rồi hay sao? Sao mà chớp mắt lại quên nữa rồi!” Dương mẫu cười hề hề bảo.

Dương Thu Trì có chút bối rối, lén nhìn Phùng Tiểu Tuyết, thấy sắc mặt nàng điềm đạm, cúi đầu chăm chú ăn cơm, dường như không nghe lời vừa rồi của Dương mẫu.

Dương Thu Trì nói: “Mẹ, chuyện nạp thiếp không cần vội, chúng ta cần phải ăn cho no trước, rồi mới nghĩ đến chuyện truyền tông tiếp đại sau.”

“Bụng thì cần ăn no, hài tử càng cần phải có!”

“Cái đó...” Dương Thu Trì cũng không biết phải nói như thế nào, “VẬY con ráng đi kiếm nhiều tiền mới được. Nhưng mà, chúng ta phải sửa soạn cho nhà cửa khang khá lên, đừng để cưới khuê nữ người ta về đây rồi cùng chúng ta chịu khổ, như vậy lòng cũng chẳng sung sướng gì!”

“Thì là vậy.” Dương mẫu gật gù đầu tiếp, “Nhưng chúng ta kiếm tiền ở đâu đây?”

Dương Thu Trì uống hai chung Thiệu Dao tử vào bụng, hơi nóng của rượu từ từ bốc lên, vỗ ngực hô: “Mẹ, mẹ yên tâm, có hài nhi ở đây, bảo đảm mẹ chẳng những có thể ăn cơm trắng, mà còn có thể ẵm bồng cháu chắt không hết!”

Phùng Tiểu Tuyết cười phì một cái, lấy tay che miệng, gấp một cục thịt hỏ bỏ vào chén Dương Thu Trì: “Phu quân, đừng có mà nói quái, ăn đi mà. Mẹ, mẹ cũng ăn đi.”

Dương mẫu cười ha ha đáp: “Được được, vậy thì được! Nào nào nào, chúng ta cùng ăn nào.” Ăn vài miếng thịt, Dương mẫu lại nói: “Như vậy nghe, ngày mai ta đi tìm bà mối tìm hiểu trước cho con, xem coi có mối nào hợp không.”

“Được ha!” Dương Thu Trì có chút rượu nên lòng can đảm cũng tăng lên mấy phần, da mặt cũng dày thêm một chút.

Dương mẫu nhìn Phùng Tiểu Tuyết đang cúi đầu ăn: “Tiểu Tuyết, con nói coi có được không?”

Phùng Tiểu Tuyết cười cười: “Mẹ, chúng ta không phải đã bàn tính kỹ là sẽ nạp thiếp cho phu quân rồi sao. Đương nhiên là tốt rồi, con hy vọng phu quân sẽ sớm có người nối dõi.”

Dương Thu Trì nhìn ở thần sắc của Phùng Tiểu Tuyết vẻ cam chịu. Đúng rồi, bản thân nàng không thể sanh dục, lại không có biện pháp gì ngăn cản phu quân nạp thiếp thì đành chịu thôi. Nhưng đối với chuyện này, nữ nhân dù gì cũng có lòng đố kỵ, cho dù thứ đố kỵ đó không thể thể hiện ra ngoài. Ấn chiếu theo pháp luật thời cổ đại, nguyên nhân chồng thôi vợ tổng cộng có bảy loại, gọi là “Thất xuất”, trong đó có một loại gọi là “Đố” (đố kỵ). Đây là lý do thôi vợ được pháp luật quy định. Phu quân nạp thiếp, làm vợ dù không vui trong lòng, cũng không được biểu hiện ra hay làm gì được. Nói không cùng làm bậy bạ còn mất luôn tư cách lão bà nữa!

Dương mẫu thấy thần sắc của Phùng Tiểu Tuyết như vậy, đoán được lòng nàng nghĩ gì, liền vỗ vỗ lên tay của nàng: “Tiểu Tuyết à, sau này Thu Trì dù có nạp thiếp, thì cũng đối với con tốt mà.” Dừng lại một chút, bà điểm mặt Dương Thu Trì nói, “Sau này con nạp thiếp xong rồi mà đối xử với Tiểu Tuyết không tốt thì hãy chống mắt lên coi mẹ làm sao thu thập con!”

Dương Thu Trì đưa hai tay nắm lấy lỗ tai, thu người lại làm bộ dạng sợ sệt: “Hài nhi không dám!”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đều cùng cười.

Ba người vừa ăn vừa nói chuyện, trong căn nhà nhỏ tràn ngập vẻ ấm áp yêu thương.

Dương Thu Trì uống khá nhiều. Dương mẫu cùng Phùng Tiểu Tuyết không quen uống rượu, chỉ ngồi bồi tiếp cho hần cao hứng. Chờ khi Dương Thu Trì cảm thấy đầu có chút quay cuồng, thì hơn nửa hồ lô rượu đã bị hần uống sạch.

Cơm rượu no say, Phùng Tiểu Tuyết thu dọn chén đĩa, Dương mẫu nói với Dương Thu Trì: “Con à, hôm nay con mệt rồi, ngủ sớm chút đi.”

——o0o——

24. Chương 26: Ưu Tâm Phụ Mẫu

Hai chân trước của Tiểu Hắc dựng lên, vái vái liên tục, ưỡn cái ngực ra, rồi rít gật đầu và liếm mặt của Dương Thu Trì.

Dương mẫu nói: “Con uống xin như vậy rồi còn gì, đêm nay cho nó ngủ đại đầu đó một bữa đi, ngày mai rồi tính.”

“Vậy, vậy coi sao được!” Dương Thu Trì ngẩng đầu lên, xụ mặt hỏi, “Tiểu Tuyết, nhà ta có tấm ván nào không?”

Phùng Tiểu Tuyết vừa rửa chén vừa nhìn phu quân cười đáp: “Dạ có, ở ngoài sân cạnh đồng củi ấy.” Dừng lại một chút, nàng tiếp, “Chàng nên nghe lời mẹ đi, ngủ trước đi đã, ngày mai làm ổ cho nó cũng được, nghe?”

Đầu lưỡi của Dương Thu Trì không nghe lệnh hần nữa, nên không thêm nói gì thêm, mở cửa đi ra ngoài sân, khật khừ bước đến cạnh đồng củi, cúi người kéo lên một tấm ván nhìn nhìn ngấm ngấm một hồi. Hần thấy đây là những mảnh gỗ người ta sửa nhà còn dư để lại, quá đủ để làm một cái chuồng chó, bèn quay đầu lại gọi lớn: “Tiểu Tuyết!”

“Dạ!” Phùng Tiểu Tuyết ứng tiếng dạ lớn từ trong nhà, bỏ một cái chén đang rửa dở xuống, lau hai tay vào dít quần, bước ra cửa hỏi: “Có chuyện gì không ạ?”

“Chúng ta có búa có đinh và cửa không?”

“Có ạ!”

“Lấy ra đưa cho ta!” Dương Thu Trì khả khật nói, mùi rượu bốc đầy, ngữ khí không cho phép thương lượng gì cả.

Phùng Tiểu Tuyết chỉ còn biết đáp ứng, chạy đi tìm mấy thứ như yêu cầu rồi mang ra đưa cho Dương Thu Trì, sau đó lại đi vào nhà đi trong thấp thềm thêm cái đèn dầu. Hai cái đèn dầu cùng chiếu, mảnh sân sáng hần lên.

Dương Thu Trì xắn tay áo bắt đầu làm chuồng chó. Con Tiểu Hắc cẩu đứng một bên nhìn hần chăm chú. Loáng một cái, hần đã hoàn thành.

Sau khi Phùng Tiểu Tuyết rửa chén và thu thập ổn thỏa mọi thứ trong nhà, cũng đi ra đứng nhìn, thấy Dương Thu Trì đã xong việc thì liền chạy vào phòng tìm một ít áo cũ vải vụn đưa cho hần.

Dương Thu Trì hội ý mỉm cười. Hần bỏ mở quần áo rách ấy vào trong tổ chó, khẽ vỗ mông Tiểu Hắc Cẩu, chỉ vào trong tổ bảo: “Tiểu Hắc, đây là nhà của mày đó, vô ngủ đi!”

Tiểu Hắc mừng rỡ sửa lên ư ử chạy đến bên tổ hít ngửi một hồi, rồi cong người phóng thẳng vào trong, vùi đầu vào trong ổ, cái mông lặc lè ạch sang một bên, bộ dạng xem rất lấy làm thoải mái. Phùng Tiểu Tuyết lại dùng một cái chén sành nhỏ lấy chút nước để bên cạnh đó, dọn luôn số thịt xương còn dư vào một cái chén khác đặt kế bên.

Lúc này, bầu trời đen kịt truyền đến những tiếng sấm ầm ỉ. Chốc sau, vài tia sét chiếu sáng bầu trời, chớp mắt lại trở về nét hôn ám như cũ. Mấy giọt mưa bắt đầu rơi lạch bạch lên mặt Dương Thu Trì, hần ngửa mặt nhìn trời nói: “Chỉ chốc nữa là sẽ mưa đây, trận này nhất định sẽ không nhỏ.”

Phùng Tiểu Tuyết đưa tay ra cảm giác một hồi, phụ họa theo: “Đúng vậy, phu quân, ổ chó đã làm xong, chúng ta vào nhà đi ngủ sớm đi.”

Vừa nghe lời này, từ đầu tới chân của Dương Thu Trì chợt nóng ran. Nữ tử đứng bên cạnh đây chính là thê tử của mình, mình có vợ rồi, đêm nay mình sẽ cùng nàng động phòng, trong cái tổ ấm này... Dương Thu Trì cảm thấy tim đập thình thịch, quay đầu lại ngấm nhìn Phùng Tiểu Tuyết.

Phùng Tiểu Tuyết dường như cảm thấy phu quân đang động tình, liền cười cười vô cùng ôn nhu và hứa hẹn, nhẹ dựa vào vai phu quân.

Dương Thu Trì liếc xéo xuống mặt nàng, chợt thấy khối bột đen kinh người trên má trái của Phùng Tiểu Tuyết, lòng không khỏi nhói đau. Một nữ tử tốt như thế này, thế mà...! Ông trời quả là không có mắt!

Dương Thu Trì lắc lư đứng dậy, bước dài bước ngắn tiến vào nhà. Phùng Tiểu Tuyết đi sau, quặc tay lại đóng chặt cửa.

Dương Thu Trì vén màn tiến vào phòng trong. Mặt trước của phòng ngủ khá lớn, dựa vào cửa sổ là một cái phản dùng để ngủ, đầu dựa vào một cái tủ nhỏ. Trên tủ có đặt chần bông trắng trắng bạc thết và hai cái gối nhỏ. Giữa phòng có đặt một cái bàn vuông nhỏ. Phùng Tiểu Tuyết cúi đầu đi lại, quỳ gối trên giường lần lại cửa sổ lấy cái đèn dầu đặt ở đó nhằm chiếu sáng cho Dương Thu Trì làm chuồng chó khi này xuống, rồi quay lại để đèn lên trên bàn. Sau đó, nàng ngồi cạnh mép giường, lén nhìn Dương Thu Trì một cái, rồi bèn lên cúi đầu và im lặng.

Gian phòng này đối diện với cửa, là một chỗ khá cao ráo, không biết là được dùng bao năm rồi mà xam xám cũ xì, không còn phân biệt được màu sơn là gì nữa. Những chỗ khác trong phòng ngoài hai cái ghế dài

và cái thùng gỗ nhỏ thì trống trơn trống hoác.

Dương Thu Trì từ từ đến bên mép giường, im lặng ngồi xuống, không hề nhìn Phùng Tiểu Tuyết.

Đây là nhà của mình sao? Nhà của mình ở tại Minh triều sao? Xuyên qua mấy trăm năm trở lại Minh triều, nghênh tiếp mình ở đây là chính là một gia đình thanh bần như thế? Dương Thu Trì có chút thất vọng, nhưng có thể làm gì được đây? Hắn khẽ xoay đầu nhìn Phùng Tiểu Tuyết đang ngồi cạnh bên, đây chính là thê tử của mình sao? Một cô vợ nhu thuận chiều chồng, thông hiểu và đầy ý tứ đây sao? Nhưng rất tiếc là... Ai....!

Bên ngoài mưa bắt đầu rơi nặng hạt, đập lên cửa sổ nghe sao mà lầm bầm thể không biết? Cha mẹ của mình sao rồi? Có thể họ đã biết mình xảy ra chuyện rồi, nói không chừng đã tìm thấy xác mình ở xã hội hiện đại rồi... Cha mẹ nhất định không ngờ rằng, con trai của cha mẹ đã đi ngược về Minh triều cách mấy trăm năm về trước rồi. Cha mẹ nhất định là đang khóc lóc rất thương tâm, đặc biệt là mẹ.

Nghĩ đến mẹ, Dương Thu Trì chợt cảm thấy xót xa. Tính cách của mẹ rất nhu nhược, bản thân hắn khi thi đỗ đại học, mỗi lần kết thúc kỳ thi đều đáp xe trở về thăm nhà. Khi quay trở lại trường, mẹ cứ trốn mãi ở trong phòng, chưa bao giờ tiễn hắn đi. Sau này, cha nói lại hắn mới biết, mẹ trốn một mình trong phòng để khóc. Mẹ không đưa hắn đi, là sợ hắn thấy bà lưu luyến.

Hiện giờ, mẹ nhất định là khóc rất thương tâm. Con trai duy nhất của mẹ đã chết rồi. Bà nhất định đang sở nấn thi thể của con. Còn cha, về ngoài của cha rất kiên cường, nhưng nội tâm sâu kín bên trong tràn đầy tình cảm yếu đuối. Ngày thường, cha đối với hắn rất nghiêm, nhưng Dương Thu Trì biết, cha đối với bản thân hắn cũng yêu thương không kém gì mẹ.

Dương Thu Trì im lặng tưởng nhớ đến phụ mẫu của mấy trăm năm sau mà lệ chợt rơi, rượu bốc lên đỉnh đầu, thân thể hơi lão đảo.

Phùng Tiểu Tuyết tuột vội xuống đất, đỡ lấy Dương Thu Trì đang lặng lẽ nghiêng nghiêng như sắp đổ, hoảng hốt hỏi: “Phu quân, chàng sao vậy? Chàng đừng có khóc mà, Tiểu Tuyết đang ở cạnh chàng đây, đừng có khóc a.” Dường như nàng đang nói với hài tử của mình vậy.

Ai...! Ta đã chết rồi. Thân thể của Dương Thu Trì vô lực dựa vào Phùng Tiểu Tuyết, vẫn còn cảm thấy thương tâm: ta ở xã hội hiện đại đã chết rồi, đã đầu thai chuyển thế, à không, đã tá thi hoàn hồn vào một thân thể của người ở Minh triều vào mấy trăm năm trước mà sống dậy. Tư tưởng vẫn là tư tưởng của mình, nhưng cái xác thối này là của người khác, nữ tử đang ôm mình đây cũng là thê tử của người khác!

Dương Thu Trì ngược mắt đầy lệ nhìn Phùng Tiểu Tuyết. Trượng phu của cô gái này đã chết rồi, để lại thân xác lại cho Dương Thu Trì, khiến cho hắn có thể trùng sinh. Nếu đã chiếm dụng thân thể của y, thì mẹ già và thê tử của y để lại, mình phải thay y mà lo cho chu toàn, phải thế y thương yêu họ, khiến cho họ sống những tháng ngày hạnh phúc.

Dương Thu Trì không dám dựa mặt mình vào gò ngực căng mẩy của Phùng Tiểu Tuyết. Nàng ngược lại lại kéo hắn tiến sâu vào lòng, một tay còn vỗ vỗ sau lưng hắn. Nàng không biết vì sao mà phu quân khóc, và nàng cũng không hề ngờ rằng, cái người vốn là phu quân của mình đây giờ chỉ còn lại thân xác, còn linh hồn thì giờ đã được thay bằng linh hồn của một thanh niên của mấy trăm năm sau rồi!

Trước đây, phu quân của nàng chỉ biết uống rượu đánh bạc, uống say rồi thì về nhà đánh vợ. Hiện giờ, phu quân sau khi bị quái phong cuốn đi, bình an trở về lại biến thành một phu quân tốt, một người thông hiểu và biết yêu thương nàng. Trong thâm tâm của nàng hiện giờ không khỏi thầm cảm ơn trời phật. Nếu như phu quân sau này vẫn đối đãi với nàng như thế, thì cho dù nàng có chết ngay lập tức, thì cũng đáng lắm rồi.

Phùng Tiểu Tuyết ôm chặt Dương Thu Trì, nhu mì bảo: “Phu quân, mình lên giường nghỉ a.”

25. Chương 27: Sơ Dạ

“Thiếp đi lấy nước rửa chân cho chàng, chàng ngồi yên nha.” Phùng Tiểu Tuyết nhẹ đỡ Dương Thu Trì ngồi vững lại, khẽ khàng bảo.

Dương Thu Trì gật đầu, nỗ lực coi như nàng không có cái bớt đen nơi má, tủm tỉm nhìn nàng cười.

Phùng Tiểu Tuyết thấy Dương Thu Trì ngồi lại rất vững, thần sắc khôi phục về tự nhiên như thường, không lắc lư nghiêng ngả như vừa rồi nữa liền cảm thấy yên tâm. Nàng chuyển người rời khỏi phòng, lát sau mang vào một bồn nước nóng đặt cạnh giường rồi cúi xuống cúi hằm cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cúi xuống đỡ vai Phùng Tiểu Tuyết lên, bảo: “Tiểu Tuyết, tự ta rửa được mà.”

“Một người làm việc nhà quan như chàng sao lại làm mấy chuyện nhỏ này được, để Tiểu Tuyết giúp chàng rửa chân.”

Khi Dương Thu Trì cúi người, ít nhiều cảm thấy đầu choáng váng, xem ra bình rượu Thiệu đạo tử đó thập phần lợi hại. Vì thế, hắn chỉ còn biết ngồi im để cho Phùng Tiểu Tuyết giúp rửa chân cho tử tế, rồi dùng vải bố lau khô cho hắn, mang bộ đồ vải bông treo gần cửa sổ cho Dương Thu Trì thay. Xong xuôi mọi chuyện, nàng lại mang bồn nước ra ngoài, cầm một hồ trà cùng hai cái ly lên, thưa với Dương mẫu: “Mẹ, ngủ thôi, con thối đèn nhà.”

Dương mẫu đã nằm xuống cái phản ở phòng ngoài, chỉ ừ một tiếng. Phùng Tiểu Tuyết chốt chặt cửa ngoài, thổi tắt đèn rồi bước vào phòng, đặt bình trà lên đầu bờ tường thấp cạnh giường, nói với Dương Thu Trì: “Phu quân, chàng uống rượu nhiều như vậy, khuya nhất định sẽ khát nước. Nước trà thiếp đặt ở đây nghe.” Sau đó nàng lại lấy cái đặt đầu trên bàn đem lại đặt đầu tường, lấy gối bày ra, trải chăn quét giường.

Dương Thu Trì thấy Phùng Tiểu Tuyết nhanh nhẹn cần mẫn như vậy, lòng vui sướng vô cùng. Hắn bình thường rất lười, lười tắm, lười thay y phục, lười mặc mũ, lười ăn cơm, lười động đây... Những ngày nghỉ ngơi, hắn chỉ biết nằm một chỗ coi phim suốt ngày. Hiện giờ có một cô vợ ngoan hiền tháo vát như vậy, ít ra về khoảng sinh hoạt cũng có người lo toan, không còn phiền lòng nghĩ ngợi nữa.

Phùng Tiểu Tuyết chỉnh lý giường ngủ xong, đến bên cạnh Dương Thu Trì, đưa tay giúp hắn cởi y phục. Dương Thu Trì cười nói: “Cái này thì để ta làm cho, nàng mệt rồi, cởi đồ ngủ đi.”

Phùng Tiểu Tuyết hiện vẻ thẹn thùng, khe khẽ gật đầu, quay người lại, từ từ tháo dây buộc váy áo, lộ ra bờ vai và cái lưng trắng như tuyết. Nàng lại cúi xuống, cởi phắt áo váy, chỉ còn lại tiết y và tiết khổ màu hồng nhạt. Trong tiết y màu hồng ấy có một cái bạch lăng (Chú: Bạch lăng: dây vải màu trắng, dùng để nâng đỡ ngực của phụ nữ ngày xưa, có tác dụng như áo ngực bây giờ) quấn quanh ngực.

Dương Thu Trì nhìn mà cảm thấy cổ họng khô hốc, phải nuốt nước miếng đánh ực một cái, rồi cảm giác mình có chút thất thái, liền nhẹ ho khẽ một tiếng.

Phùng Tiểu Tuyết dường như biết phu quân đang nhìn mình từ phía sau, nghe vậy cười hích hích hai tiếng, có hơi ngáp ngừng, rồi cũng vòng tay ra sau, nhẹ nhàng cởi bỏ cái hồ điệp kết (dây buộc theo hình cánh bướm, nơ) của tiết y màu hồng. Tiết y vì thế mà rớt xuống trước ngực của Phùng Tiểu Tuyết.

Dương Thu Trì cảm giác bộ não của mình mông lung toàn sao, giống như đang đi gặp Thái Bạch Kim Tinh vậy. Hắn lại gian nan nuốt ực thêm một miếng đầy nước bọt nữa.

Phùng Tiểu Tuyết nghe phu quân phát ra âm thanh đó, vừa ngượng vừa buồn cười, lòng thầm nghĩ phu quân hôm nay sao ấy. Trong dĩ vãng, mỗi khi phu quân của nàng muốn thì lập tức như một con hổ phóng ào tới, xé áo xé quần rồi thô bạo dầy vò nàng. Hôm nay chàng ngoài chuyện ngồi đó ngu ngu khờ khờ mà nuốt nước bọt, còn thì chẳng có động tĩnh nào khác cả.

Phùng Tiểu Tuyết hơi xoay lại, đưa tay cởi sợi bạch lăng đang buộc chặt gò ngực ra. Một đôi nhũ phòng vừa tròn vừa căng như hai con thỏ bạch rung rinh xuất hiện. Một chút nhũ đầu màu hồng phấn hiện thân như lén đưa con mắt thơ ngây nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lập tức cảm giác máu huyết chạy ngược lên đỉnh đầu. Ngoại trừ nhìn thấy thân thể nữ nhân trong các phim người lớn mà hắn lén coi trên mạng, hoặc những thi thể nữ nhân ít nhiều đã sinh thời khi hắn giải phẫu, thì đây là lần đầu tiên hắn chân chân thật thật nhìn gò ngực căng tròn của một nữ nhân bình thường. Tuy chỉ có thể nhìn được nửa ngực của nàng, nhưng cũng đủ làm cho máu huyết toàn thân hắn sôi trào.

Dương Thu Trì đứng dậy, bước lại sau lưng Phùng Tiểu Tuyết, hơi hơi do dự, nhưng rồi cũng lấy đủ dũng khí ôm lấy người nàng. Chỉ có điều, hắn vẫn còn không đủ dũng khí đưa hai tay đặt lên nhũ phòng của

nàng, mới chỉ dám giữ nhẹ bờ eo. Phùng Tiểu Tuyết có da thịt mềm mại, sờ vào tay có thể cảm giác được như có cái gì đang lưu động.

Phùng Tiểu Tuyết lúc này đã cởi nội khố, Dương Thu Trì áp sát vào bờ hông tròn trịa căng vung của nàng, cảm thấy phản ứng sinh lý dâng lên như làn sóng thủy triều. Hắn cố hết sức khắc chế bản thân, khẽ rời khỏi bờ hông chắc nịch của nàng.

Nàng cảm thấy hai bàn tay của phu quân ôm nhẹ bờ eo mình đang khe khẽ run, liền biết tâm ý của chàng. Nàng và phu quân đã kết hôn được bốn năm, sớm đã hết rồi những tháng ngày kích tình vô vấp. Nhưng không hiểu sao, đêm nay nàng lại cảm thấy phu quân có cái gì đó rất đặc biệt. Nàng nhẹ nhàng xoay thân hình trần trụi lại, hai tay ôm chặt eo của Dương Thu Trì, hơi ngượng ngập hỏi: “Có cần thiếp giúp chàng cởi y phục không?”

Dương Thu Trì lắc đầu.

“Vậy thiếp lên giường trước, chàng cởi mau đi.” Dứt lời, Phùng Tiểu Tuyết khẽ tránh vòng tay của Dương Thu Trì, người như con li miêu trắng như tuyết chui vào trong chăn, chỉ chừa lại chút tóc đen dài mượt ló ra ngoài.

Tim Dương Thu Trì đập thành thịch. Hắn tuy đã có vài cô bạn gái, nhưng chưa kịp nắm tay thì đã bị cái nghề nghiệp của hắn dọa xiu mất rồi. Do đó, dù hắn đã trải cả chục mối tình, thế mà chưa bao giờ được ngủ với nữ nhân.

Dương Thu Trì cởi y phục. Hắn cảm thấy cổ khô khốc, liền với tay lấy bình trà hộp mấy hộp. Sau đó cẩn thận cẩn lợi thổi tắt đèn rồi chui tọt vào trong mền.

Hiện giờ trời đã giữa thu, trong mền thật ấm. Ánh trăng thanh lạnh chiếu qua cửa sổ, xuyên đến bên chân mền. Phùng Tiểu Tuyết nằm xoay lưng lại Dương Thu Trì, thân thể uốn thành một đường cong vô cùng mỹ lệ.

Dương Thu Trì từ từ đưa tay qua, nhẹ đặt lên eo nàng. Phùng Tiểu Tuyết ư hừ một tiếng, xoay người lại, rồi giống như con mèo nhỏ rúc vào lòng Dương Thu Trì, một mùi hương nhẹ nhàng ngập tràn trong mền ấm.

Dương Thu Trì nhẹ vuốt ve sống lưng nhẵn bóng của nàng, cố gắng đối kháng lại vẻ dụ hoặc vô cùng vô tận ấy.

Cho dù là trên mặt của Tiểu Tuyết có vết bớt đen to, phá hỏng vẻ đẹp của nàng, nhưng màn đêm đã che lấp hết mọi thứ. Trong thế giới của xúc giác, nàng hiện giờ là nữ thần hoàn mỹ. Nàng biết phu quân muốn làm gì. Nàng đã đụng chạm tới nơi cần phải chạm, nhẹ nhàng vuốt ve.

Dương Thu Trì đưa một cánh tay đến cổ của Phùng Tiểu Tuyết. Nàng vô cùng ngoan ngoãn cất đầu lên, để cho phu quân xuyên cánh tay qua vai, kéo sát nàng vào người chàng.

Nàng ôn nhu nép chặt vào bờ ngực rắn chắc của trượng phu, cánh tay nhỏ nhắn khẽ vuốt ve eo lưng của chàng. Phu quân hiện tại của nàng đã tốt hơn dĩ vãng gấp trăm nghìn lần. Nàng ngẩng đầu nhìn phu quân, không còn điều gì bất mãn nữa. Phùng Tiểu Tuyết nhắm chặt mắt lại, ôm chặt phu quân, phẳng phất như sợ chàng biến mất.

Dương Thu Trì dùng một tay ôm chặt Phùng Tiểu Tuyết, do dự một hồi, rồi cũng từ từ đưa tay còn lại lần đến gò nhũ phòng mịn màng đầy đặn của nàng.

Phùng Tiểu Tuyết khẽ nhích người, hơi rời xa thân thể của phu quân một chút, dường như muốn bàn tay của phu quân hoạt động thuận lợi hơn.

Bàn tay của Dương Thu Trì nhẹ chạm vào nhũ phòng tròn trịa của Phùng Tiểu Tuyết, dục vọng lại dâng trào như lửa cháy sóng dâng. Hắn không dám động đây, sợ bản thân bị thiêu cháy trong luồng lửa đỏ dập dờn ấy.

Chờ một chốc nữa, Dương Thu Trì hít sâu một hơi, lần các ngón tay từ rìa ngực của Phùng Tiểu Tuyết lên trên, cuối cùng cũng áp trọn đỉnh Vu sơn.

Hình bán cầu cao vọi vọi, mịn màng, chắc nịch, nhũ đầu như búp anh đào... Dương Thu Trì khẽ vò nắn, thân thể đã sớm hoành đào lập mã, đứng trên bờ vực bị hỏa thiêu tới nơi.

Phùng Tiểu Tuyết phát xuất một tiếng rên say người, thân thể ép sát vào người Dương Thu Trì, khe khẽ uốn éo, bàn tay nhỏ nhắn trượt từ ngực xuống bụng dưới, điều luyện thổi khúc xuân tiêu.

Cuối cùng, Dương Thu Trì cũng phóng người lên yên ngựa, đâm thẳng vào bờ vực dục vọng trầm trầm vô biên vô tế ấy.

Đêm đó, Dương Thu Trì không biết mệt mỏi là gì, quất ngựa vung gươm. Phùng Tiểu Tuyết thì như đóa miên hoa mới biết mùa xuân, thiết tha dâng hiến. Hai người cứ nhất mực oanh đi yến lại, đến trời tờ mờ sáng mới rã rời đi vào giấc ngủ.

——o0o——

26. Chương 28: Làm Sao Lung Lạc?

Tổng tri huyện đã thức dậy rửa ráy xong xuôi, đang ngồi trên một ghế thái sư trước cửa sổ, tay nâng một chung trà, khật khật một cái cho thông cổ rồi từ từ thưởng thức.

Hôm qua phá được hai đại án, trong đó có một trọng án liên quan đến chuyện mưu phản, khiến Tổng tri huyện cao hứng đến nỗi trần trọc suốt đêm không ngủ, nhất mực mơ tưởng đến tương lai tốt đẹp. Làm người mỗi khi vận đến, dù là thành tường cao vút chắn ngang, cũng không thể cản được con đường hoạn lộ.

Tổng tri huyện làm quan ở Quảng Đức huyện này đã lâu năm rồi. Dân tình trong huyện đơn thuần chất phác, chưa kiếm được món nào ngon đáng để kiểm chác cả, do đó lòng lão chỉ mong một ngày nào đó có thể chuyển đến một nơi béo bở khác. Nếu như có thành tích ưu tú, thậm chí có thể được Lại bộ trực tiếp chuyển đến chỗ tốt hơn, không cần tham gia những vụ tuyển chọn ba năm một lần nữa. Hai kiện án này là do một tay lão lo toan, xem ra, chuyện thăng quan là không thể tránh khỏi rồi.

Uống nước nhớ người đào giếng, ăn quả nhớ kẻ trồng cây, Tổng tri huyện đương nhiên không quên hai án kiện này của mình được phá như thế nào. Tên tiểu ngỗ tác ấy quả thật là người có phúc tướng, hôm qua lão đã định tống cổ hắn ra khỏi cửa, rất may là đã không làm như thế.

Tối hôm qua sau khi thẩm vấn Hồ Tam xong, Kim sư gia tìm gặp riêng Tổng tri huyện, kiến nghị lão nhất định phải lung lạc cho được Dương Thu Trì, nếu không sẽ ảnh hưởng lớn đến tiền trình tương lai. Tổng tri huyện cũng tự có ý tưởng này, phi thường tán đồng ý kiến của Kim sư gia, nhưng vẫn chưa nghĩ ra cách nào hay để lung lạc Dương Thu Trì cả. Kim sư gia còn chỉ ra một chuyện, tuy nhỏ nhưng nếu nhìn nhận cho đúng, đối với Tổng tri huyện mà nói, thì đó lại là chuyện không nhỏ chút nào. Chuyện này có liên quan đến lúc Tổng tri huyện muốn thả Tạ quả phụ ngày hôm qua.

Án kiện của Tạ quả phụ liên quan đến Kiến Văn đế, là chuyện đương kim hoàng thượng bận lòng nhất. Cẩm y vệ nhất định sẽ không dễ dàng tin lời báo cáo từ một phía của lão, nhất định phải điều tra cho rõ ràng mọi thứ. Một khi tra ra, ngày đó có rất nhiều người ở tại đương trường, bản thân lão rõ ràng là đã tha cho Tạ quả phụ, rồi tên tiểu ngỗ tác này đã kịp thời ngăn lại, rồi chính vì hắn phát hiện điều ẩn bí bên trong mới có thể tìm được phong mật tín này.

Chỉ đơn thuần chuyện muốn thả Tạ quả phụ ra mà xét, nếu nhận định cho rõ ràng, chỉ sợ lão chẳng có công mà còn có tội. Đương kim hoàng thượng là một kẻ lấy tâm ngoan thủ lạt làm chủ, tuyệt không dung cho quan lại của mình phạm bất cứ sai sót gì liên quan đến Kiến Văn đế. Chuyện lão muốn tha Tạ quả phụ mà bị bại lộ, đến lúc đó, chỉ sợ cẩm y vệ sẽ trịnh trọng mời lão lên “uống trà”. Mà thủ đoạn của cẩm y vệ thì lão biết quá rõ rồi, đừng có nói là con ma con quan huyện thất phẩm tép cám như lão, cho dù là hầu tước vương hầu ở kinh thành thì số lượng chết hay chịu khổ trong tay cẩm y vệ đếm mãi không hết. Bọn chúng mà muốn cho lão chết, thì nhất định sẽ khiến cho lão còn thua con trùng hôi bị đập nát nữa. Tất cả cũng tại ả đàn bà hư hỏng đó quá nhiều, nên đầu óc lão mới mê man như thế!

Tổng tri huyện cùng Kim sư gia bàn mưu tính kế một hồi, đều cảm thấy chuyện này nhất định phải lo trước sao cho ổn thỏa, đến lúc đó mọi người khai cùng một kiểu, cẩm y vệ nhất định sẽ không hay biết. Thủ hạ của lão thì dễ đối phó rồi, chỉ còn tên tiểu ngỗ tác ấy là có điểm phiền phức. Hôm qua lão còn nghe hắn

còn chửi thẳng lại sư phụ, xem ra, người này không phải là dễ dàng bị thuần phục. Muốn bịt miệng hắn, nếu không khiến hắn tiếp tục làm việc cho mình, thì chỉ sợ mất công vô ích mà thôi.

Để tìm được mấu chốt đột phá, Tổng tri huyện liền phân phó Cán ban trưởng tùy ngay trong đêm đi thám thính gia cảnh của Dương Thu Trì. Sau khi có được hồi báo, Tổng tri huyện và Kim sư gia lại hợp kế tìm biện pháp lần nữa.

Hiện giờ, Tổng tri huyện đang trầm tư suy nghĩ, thì cô vợ năm tên Mị Nương của lão tay cầm một cái quạt gấm tròn uyển chuyển bước đến bên cạnh lão, nghiêng người dựa vào ghế, dùng một giọng nói thỏ thẻ ngọt như đường phèn hỏi: “Lão gia của thiếp, vẫn còn cảm thấy tuyệt ư? Cao hứng cả đêm vẫn không đủ sao à?” Dứt lời, liền dùng quạt tròn đánh nhẹ lên người Tổng tri huyện (Chú: Theo quy định của luật pháp cổ, tiểu thiếp trong nhà không được phép gọi chồng là phu quân, mà phải gọi là lão gia. Tiếng gọi “Phu quân” chỉ có vợ chính thức (nguyên phối) mới được phép dùng).

Tổng tri huyện thấy Mị Nương ra đến, liền cười ha ha, kéo tay nàng, bảo nàng ngồi trên đùi mình.

Nàng Mị Nương này là tiểu thiếp thứ năm mà lão mới cưới, năm nay mới mười bảy tuổi, người thì nhỏ mà gan thì to, không có mảnh lối kỹ xảo trong chăn gối nào là không thành thạo, khiến ông lão đầu râu sáu chục tuổi như Tổng tri huyện nhanh chóng bị vắt cạn khô. Nhưng chuyện này dù sao vẫn khiến Tổng tri huyện cũng khoái chí, nhân sinh sống đến tuổi này thế mà còn có nhuê khí như vậy, không khỏi khiến lão cảm thấy rất tự hào. Từ khi cưới được Mị Nương, toàn bộ tinh thần của lão hầu như đặt trên người tiểu yêu tinh này, phẳng phất như lão được quay về thời trai tráng vậy.

Tổng tri huyện đưa bàn tay phải khô quắt ra, vuốt nhẹ nhũ phòng cao vút của Mị Nương. Mị Nương lách người tránh né: “Lão gia ừ à... đêm qua chàng sờ suốt cả đêm rồi, vẫn chưa sờ đủ hay sao?”

“Cục, cục cứng nhỏ bé của ta ơi, ta, ta làm sao mà sờ đủ được.” Tổng tri huyện rút tay về, cười híp mắt.

Mị nương ông ẹo thân người ép tới lần nữa. Tuổi nàng tuy nhỏ, nhưng công phu “dục cầm cố túng” chuyên dùng đối phó với nam nhân (Một trong ba mươi sáu chiêu trong binh pháp Tôn tử, có ý nghĩa vờ tha để bắt thật, lật mềm buộc chặt.) thì nàng đã sử dụng đến mức lô hỏa thuần thanh, thành thực lắm rồi. Nàng cúi người xuống, một thân dựa hẳn vào người Tổng tri huyện, thỏ thẻ hỏi: “Lão gia, tên tiểu ngỗ tác kia lợi hại đến vậy sao?”

“Đúng vậy, một ngày phá liên, liên tiếp hai đại án, toàn là nhờ hắn.” Tổng tri huyện cảm thán, rồi vừa giống như thương lượng với Mị Nương, lại như vừa tự nói với chính mình, “Làm sao ta có thể khiến, khiến hắn làm việc cho ta đây?”

Mị Nương phe phẩy quạt hỏi: “Vậy còn không ổn à? Thường cho y thêm ít bạc nữa thì được chứ gì!”

Tổng tri huyện lắc đầu: “Tên, tên tiểu ngỗ tác này không đơn giản, chỉ dựa vào bạc sợ, sợ vẫn chưa đủ.”

Mị Nương hỏi: “Vậy nên làm thế nào bây giờ?”

“Đừng có gấp,” Tổng tri huyện cười ha ha tiếp, “Lão gia ta tự nhiên có biện pháp.”

Lúc này, bên ngoài truyền vào ba tiếng mõ. Sau đó, từ ngoài xa lại truyền đến những tiếng mõ giống như vậy, điều này biểu đạt đây chính là lúc trưởng quan rời nội nha ra công đường làm việc, thông tri cho các nha môn thư lại lập tức nghênh tiếp.

Tổng tri huyện đứng dậy, chỉnh lại quan phục trước tấm kính bằng đồng, rồi bước ra khỏi phòng.

Cán ban trưởng tùy đã đứng chờ sẵn ở cửa, thấy lão gia bước ra liền vội vã cung thân thi lễ.

“Cha! Cha thức dậy rồi!” Tổng Vân Nhi giống như tiểu yến tử bay tới bên cạnh Tổng tri huyện, “Cha, con với mẹ đều khen món thịt hổ Dương ngỗ tác mang đến tối qua, thật là tuyệt!”

Tối qua Dương Thu Trì nhờ Cao bằng khách sạn đem một đùi hổ làm mấy món thật ngon mang đến nha môn, cả nhà Tổng tri huyện cùng quây quần thưởng thức, tấm tắc khen.

“Cái đó đương nhiên, thịt, thịt hổ mà không ngon, thì, thì thịt gì mới ngon chứ a?” Tổng tri huyện hiền từ nhìn con gái của mình. Mấy tiểu thiếp đều sinh con trai cho lão, duy chỉ có vợ chính là sinh được một cô

con gái. Cửa hiềm là cửa quý, Tổng tri huyện đặc biệt yêu thương cô con gái này, để lại bọn con trai lại hết ở quê nhà, chỉ mang theo đứa con gái này cùng mình đến Quảng Đức huyện nhậm chức.

Tổng Vân Nhi từ nhỏ đã được nuông chiều, lại cùng các ca ca đệ đệ ở chung một chỗ chơi đùa ấu ả từ nhỏ, nên tính cách chẳng khác gì con trai.

“Cha, con đi tìm Dương ngỗ tác chơi, được không?” Tổng Vân Nhi là thiên kim của huyện thái lão gia của Quảng Đức huyện, ngày thường những người khác gặp nàng đều phải cung cung kính kính. Hôm qua, khi gặp Dương Thu Trì, hấn căn bản chẳng coi nàng ra gì, nhưng ngược lại lại khiến cho Tổng Vân Nhi vô cùng hứng thú. Đến khi Dương Thu Trì phá liên tiếp hai án, càng khiến cho Tổng Vân Nhi khâm phục đến rạp đầu xuống đất. Ngày hôm nay, mới vừa sáng đã xin cha cho đi tìm Dương ngỗ tác chơi.

Tổng tri huyện cũng đang chuẩn bị cử người đi gọi Dương Thu Trì đến nha môn gặp mặt nói chuyện, chính lúc Tổng Vân Nhi muốn đi, bèn nói: “Được a, cha đang muốn gặp Dương ngỗ tác, con đến kêu hấn đến đây, cha có chuyện nhờ hấn.”

“Được! Con thay cha đi gọi hấn! Nhưng mà, xong việc rồi thì cho con chơi với hấn nghe!”

“Nói gì thế!” Tổng tri huyện cười nói, “Con, con là một tiểu cô nương mà lại tìm một nam nhân lớn tuổi chơi, có, có gì đáng chơi chứ?”

“Cha đừng quản! Dù gì thì con cũng muốn đi chơi một chỗ với hấn! Được không à...!” Tổng Vân Nhi giữ chặt tay Tổng tri huyện, lắc lắc liên tục.

“Được được được! Chỉ cần không có chuyện công, con, con cứ mặc tình tìm hấn chơi! Vậy, vậy được chưa?”

“Dạ...!” Tổng Vân Nhi cao hứng dạ một tiếng dài, rồi như con chim nhỏ phóng đi mất.

27. Chương 29: Sâu Ngủ Mập Lười

Khu nội nha này nằm ở phía bắc nha môn, là trụ sở của huyện thái lão gia, chia ra thành các sân chuyên môn và khu làm việc.

Cửa nội nha có Môn tử trưởng tùy (trưởng tùy gác cửa) đứng canh, khi nghe ba tiếng mõ vang lên, hấn biết lão gia sắp sửa ra, nên đã đi ra khỏi cửa, mở cửa lớn của nội nha, sau đó đứng bên cạnh cửa cung thân đứng chờ.

Tổng tri huyện ra khỏi nội nha, đi qua nhị đường và đại đường, đến Thiêm áp phòng (phòng làm việc của thư lại, còn là nơi đóng dấu). Bọn thư lại nha dịch đã đứng trước cửa phòng, thấy lão gia đến cùng cất tiếng chào và thi lễ.

Tổng tri huyện khoát tay đi vào, Kim sư gia đã ở đó phê duyệt các báo cáo và cáo trạng thu được, đem các cáo trạng phù hợp cho việc lập án để qua một bên, chờ tri huyện lão gia đến phê vào.

—o0o—

Tổng Vân Nhi gọi gác cổng trước nha môn dẫn mình đến nhà Dương ngỗ tác. Tên gác cổng ấy kêu xe của nha môn chờ đi. Hai người cùng ngồi trên xe ngựa, nhắm thẳng phía Tây thành mà tiến. Con lộ của khu bần dân rất hẹp, xe ngựa không thể nào qua được. Hai người đành phải cuốc bộ, quanh đi quẩn lại cả một hồi, cuối cùng rồi mới đến nhà Dương Thu Trì.

Đứng trước cửa sân, Tổng Vân Nhi lớn giọng gọi: “Ê! Dương ngỗ tác, dậy chưa? Cha ta gọi người đến nha môn kia!”

Con Tiểu hắc cẩu nhảy ra từ cái ổ trong sân, chạy tới trước hàng rào, nhìn Tổng Vân Nhi, biết hiện giờ cô gái nhỏ này không còn làm khó mình nữa, liền chậm rãi bước vào trong, dùng chân trước cào cửa, miệng ư ư vài tiếng, dường như thông tri cho chủ nhân có khách đến tìm.

Sáng nay khi Dương Thu Trì mở mắt ra thì trời đã sáng hẳn, phần mền phía bên cạnh trống không, Phùng Tiểu Tuyết không biết đã dậy từ khi nào. Dương Thu Trì hơi thất vọng, nhưng vẫn thoải mái vươn vai một cái thật dài.

Phùng Tiểu Tuyết nghe âm thanh đó, liền từ phòng ngoài vén màn cửa tiến vào: “Phu quân, chàng tỉnh rồi, thiếp nấu món ăn sáng cho chàng rồi.” Dương Thu Trì nghe thế, kéo mền ngồi dậy. Hắn vẫn còn chưa tỉnh ngủ, nên gật gà gật giường.

Trời sáng tỏ rồi mà phu quân còn ra dạng như thế, Phùng Tiểu Tuyết có chút thẹn thù, không dám nhìn ngó thân hình của hắn, bước lại trước cái tủ đứng, mở cửa lấy ra một bộ quần áo khổ màu xanh xếp ngay ngắn, chỉnh tề đem lại đặt ở đầu giường rồi thưa: “Y khổ của chàng để ở đây. Bộ hôm qua dơ lắm, để thiếp mang đi giặt.”

Dương Thu Trì nhắm mắt gật đầu. Phùng Tiểu Tuyết cúi người ôm bộ quần áo của Dương Thu Trì, tay chợt đụng vào khẩu súng và băng đạn tối qua Dương Thu Trì đặt trên ấy, liền cầm khẩu súng nặng trĩu lên hỏi: “Phu quân, đây là cái gì vậy?”

Dương Thu Trì mở mắt, thấy nàng đang cầm súng, mũi súng chĩa vào đầu mình, lại còn hiếu kỳ nheo mắt nhìn ngắm vào đầu ruồi (chỗ ngắm bắn trên nòng súng) nữa chứ. Hắn giật mình đánh phắt một cái, rất may là đạn không còn trên nòng, chốt an toàn vẫn còn khóa chặt. Hắn không dám hét lớn, sợ làm nàng kinh sợ: “Tiểu Tuyết, đó là một thứ ám khí, là vật phòng thân của ta, mau để xuống đi.”

Phùng Tiểu Tuyết nghe nói đó là ám khí, liền bỏ súng lên đồng ý phục.

Dương Thu Trì đưa tay vẫy vẫy ngoắc nàng lại, Phùng Tiểu Tuyết bước đến cạnh giường ngồi xuống, gương đôi mắt to đen lay lay nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì kéo cổ nàng xuống, hôn nhẹ lên môi, khiến Phùng Tiểu Tuyết hổ thẹn cúi đầu. Hắn nhỏ nhẹ: “Tiểu Tuyết, thứ vừa rồi nàng nhìn thấy là một loại ám khí nguy hiểm phi thường, sau này đừng có đụng vào, ta sợ nó sẽ làm hại đến nàng.”

Phùng Tiểu Tuyết ư nhẹ một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn Dương Thu Trì: “Tiểu Tuyết nhớ rồi.”

Trong lúc này, ngoài sân chợt truyền tới tiếng gọi của Tống Văn Nhi. Phùng Tiểu Tuyết đứng dậy ôm mớ đồ dơ rời khỏi phòng.

Dương Thu Trì không nghe rõ người ngoài đó gọi gì, do vẫn còn chưa tỉnh ngủ, nên nằm vật xuống giường tiếp tục ngủ nướng.

Bên ngoài chợt truyền vào âm thanh của Phùng Tiểu Tuyết: “Hai vị tìm phu quân của ta hả?”

“Phu quân của người?” Tống Văn Nhi hỏi.

“Đúng vậy, Dương Ngõ Tác là phu quân của ta.”

“A...!” Tống Văn Nhi kéo dài giọng, “Gác cửa, người báo cho ả biết ta là ai.”

Tiếp đó, một giọng nói của nam nhân truyền đến: “Vị này là thiên kim tiểu thư của Quảng Đức huyện huyện thái lão gia của chúng ta.”

“A!” Giọng Phùng Tiểu Tuyết hơi hoảng loạn, “Mẹ! Có quý khách đến nhà ta rồi!... Thỉnh hai vị mau vào nhà!”

Tiếng bước chân tiến vào trong sân, tiếp đến là thanh âm già nua của Dương mẫu: “Tiểu thư đến rồi, lão thân đây rất lấy làm hân hạnh.”

“Không cần khách khí, Dương ngỗ tác đâu?”

“Con tôi vẫn còn ngủ trong phòng.”

“Giờ này là giờ nào mà còn ngủ! Mau dậy mau dậy!”

Cửa phòng bị người đẩy bật ra, Tống Văn Nhi phóng vào: “Ai! Sâu mập lười, còn không chịu dậy!” Nói chưa dứt lời đã tới kéo mền trên người của Dương Thu Trì ra.

“Ê ê! Cô làm gì vậy! Người ta còn ngủ mà!” Nha đầu điên này không lẽ chẳng biết nam nữ hữu biệt sao? Dương Thu Trì vội vã chộp giữ chặt mền.

“Ngủ cái đầu bự của ngươi! Mau dậy đi, cha ta kêu ngươi đến kìa, có chuyện!” Tống Vân Nhi vươn tay vỗ bẹp bẹp lên mền.

“Được được được! Vậy cô để ta dậy đã!”

“Thì ngươi dậy mặc ngươi chứ, ta có cần ngươi đâu?” Tống Vân Nhi còn ghé mông ngồi sát xuống giường.

“Đại tiểu thư à! Cô làm vậy sao ta dậy được?” Dương Thu Trì nhăn nhó, hạ giọng tiếp, “Ta đâu có mặc quần đâu!”

Tống Vân Nhi ngẩng người, sau đó mặt lập tức đỏ hồng, lè lưỡi đứng dậy chạy ra khỏi phòng.

Phùng Tiểu Tuyết và Dương mẫu mời hai người ngồi xuống uống trà ở phòng ngoài. Nhân cơ hội đó, Dương Thu Trì nhanh chóng bật dậy, mặc vội y phục, giắt súng vào eo trên cái quần cụt đen mặc phía trong, bằng đạn thì để trong túi áo, sau đó đi ra phòng ngoài, nói với Tống Vân Nhi và tên gác cổng: “Thật xấu hổ, để hai người chờ lâu quá.”

Mặt Tống Vân Nhi vẫn còn đỏ, quay đầu đi chỗ khác không thèm để ý Dương Thu Trì. Tên gác cổng ngược lại lại đứng lên khom người chấp tay thi lễ với Dương Thu Trì: “Xin chào Dương gia!”

À? Ta thành Dương gia rồi sao? Dương Thu Trì có chút bất ngờ, lập tức hoàn lễ. Hắn không biết rằng ngày hôm qua sau khi phá hai vụ đại án, Tống tri huyện đối với hắn thập phần coi trọng đã truyền đi khắp cả nha môn. Hiện giờ, thiên kim của huyện thái lão gia lại đích thân đến nhà hắn mời thỉnh, có thể thấy thân phận của Dương Thu Trì nhất định sẽ nhanh chóng phát sinh biến hóa. Tên gác cổng này giỏi nhất là liệu gió chống thuyền, miệng xưng Dương gia, nhưng kỳ thật thân phận chân chính hiện giờ của Dương Thu Trì chỉ là một tên ngỗ tác tiểu học đồ, so với chữ “Gia” này vẫn còn một khoảng cách xa ngút tầm mắt.

Phùng Tiểu Tuyết mang một bồn nước rửa mặt ấm nóng đặt trên giá rửa mặt, cạnh bồn gỗ này còn có treo một cái khăn lau mặt sạch sẽ: “Phu quân, rửa mặt đi!”

Dương Thu Trì dụi dụi mắt, cười hì hì đáp: “Ta vẫn còn chưa đánh răng!”

Phùng Tiểu Tuyết chu mỏ hướng về phía lò ông táo: “Đã chuẩn bị cho chàng hết rồi, chỗ đó đó.”

Bên cạnh lò ông táo là một cái tô sành, đổ hơn 2/3 nước sạch, trong nước còn có cắm một cành dương liễu.

“Vậy làm sao chải?” Dương Thu Trì hỏi, không hề biết là Minh triều không có bàn chải, “Ở nhà không có bàn chải đánh răng sao?”

Kỳ thật, ở thời của Minh triều đã có những điểm phô chuyên môn chế tác và bán các bàn chải đánh răng này. Tuy nhiên, các bàn chải lúc ấy đều dùng cán gỗ làm bàn, ở đầu có khoan hai cái lỗ, xỏ vào đó một dúm lông ngựa. Thật ra thì nguyên lý làm nó cũng rất giống với những bàn chải thời nay.

Dương mẫu tiếp lời: “Tiền mua gạo còn không có, có tiền đâu mà mua mấy thứ đó a.”

Dương Thu Trì hỏi: “Nhưng cành dương liễu này làm sao mà chà răng đây?” Rồi hắn dùng tay làm dáng kiểu như đang đào lỗ: “Chẳng lẽ dùng cành cây đào đào trong đây hả?”

Phùng Tiểu Tuyết phì cười lừ mắt bảo: “Sao chàng ngay cả chà răng mà cũng quên nữa vậy?” Nói xong lấy cành dương liễu trong chén lên, dùng răng cắn nát, lộ ra nhiều những sợi tơ nhỏ nhỏ, rồi đưa cho Dương Thu Trì: “Được rồi đó, dùng cái này mà chà.” Rồi nàng bước lên một bước, nói nhỏ vào tai Dương Thu Trì: “Phu quân, chờ khi chúng ta có tiền rồi, sẽ mua nó, được không?”

Dùng cành dương liễu để đánh răng! Đó là chuyện Dương Thu Trì chưa bao giờ thử qua. Hắn cầm chén nước lên, đi ra ngoài mép sân, phí cả nửa ngày mới mang cái miệng được coi là tương đối sạch đi vào nhà, để chén lên sán bếp rồi đi rửa mặt.

Chờ Dương Thu Trì rửa mặt xong, Phùng Tiểu Tuyết nói: “Phu quân, ăn sáng đi.” Rồi nàng quay sang hai vị khách, mời: “Mời nhị vị gặp bữa dùng một chút ạ.”

Tống Vân Nhi đã chờ “đại ca” sốt ruột lắm rồi, không lý gì đến Phùng Tiểu Tuyết, đứng dậy chộp lấy tay Dương Thu Trì: “Đi thôi đi thôi! Ta chờ ngươi đi này giờ, ngươi còn lò mò ở đó mà ăn với uống! Chờ một lúc rồi ta mời ngươi ăn cũng được mà!” Sau đó không cho Dương Thu Trì nói gì thêm, kéo hắn ra khỏi nhà.

Dương Thu Trì biết vị thiên kim đại tiểu thư này thì khí mạnh tợn, thân lại có võ công, hơn nữa có chuyện nên huyện thái lão gia mới kêu mình đi, sao có thể chậm trễ được. Do vậy, hắn vừa đi vừa nói lớn với Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết: “Mẹ, Tiểu Tuyết, hai người cứ ăn đi, con đến nha môn có chuyện.”

Con Tiểu hắc cầu đứng trong sân chợt kêu uông uông hai tiếng, lúc la lúc lắc bám sát theo chân Dương Thu Trì.

28. Chương 30: Kết Thân

Tổng tri huyện vừa thấy Dương Thu Trì, mặt mày tươi rói bảo: “Dương ngõ tác, không, Dương hiền chất (Từ người Trung quốc gọi cháu trai hoặc con của một người bạn), đến rồi à, chúng ta ra nhà vườn nói chuyện.” Kim sư gia cũng đứng lên ôm quyền thi lễ.

Dương Thu Trì nghe tiếng xưng hô của Tổng tri huyện, chợt nể mùi vị thụ sủng mà kinh. Không riêng gì hắn, những thư lại nha dịch trong hình phòng đều ngơ ngẩn. Huyện lão thái gia đột nhiên trước mặt mọi người gọi tên tiểu ngõ tác này là hiền chất, như vậy là coi hắn như là người nhà rồi. Chỉ là họ không biết tiểu ngõ tác này trở thành cháu của Tổng tri huyện từ lúc nào mà thôi.

Bọn thư lại không đoán sai, thứ Tổng tri huyện muốn chính là thứ hiệu quả này, nên mới cố ý ở trong phòng làm việc của bọn thư lại mà chờ Dương Thu Trì, để khi xưng hô trước mặt mọi người như vậy sẽ tạo cho hắn ấn tượng cực mạnh và thập phần quý trọng.

Quả nhiên, bọn thư lại đều đua nhau đứng lên cung tay chào ra mắt Dương Thu Trì, khiến hắn liên tục ôm quyền đáp lễ.

Tổng tri huyện cười ha ha, chờ cho bọn họ chào hỏi xong xuôi, mới đưa mắt nhìn Kim sư gia một cái, rồi cầm tay Dương Thu Trì sống vai bước ra khỏi Hình phòng.

Tổng Vân Nhi cũng không hiểu được cha già vì sao mà gọi tiểu ngõ tác này là hiền chất, nếu vậy chẳng phải hắn trở thành ca ca của mình sao? Người đông không tiện hỏi, nàng chỉ biết lủi thủi theo sau hai người ra khỏi nhà, đi qua giếng trời đến hoa phòng (phòng trồng hoa, nhà vườn). Hoa phòng này chính là chỗ Tổng tri huyện chuyên môn dùng để tiếp kiến khách quý.

Sau khi phân chủ khách ngồi xuống, Tổng Vân Nhi cũng ngồi trên ghế cạnh Dương Thu Trì. Tiểu Hắc Cầu nép sát vào người hắn, nhìn ngó tứ xứ.

Tổng tri huyện nói: “Hiền chất, đêm qua tối vậy mà ngươi cho mang biểu bá phụ thịt hổ, thiệt là khó có được người có hiếu như ngươi a.”

Dương Thu Trì một mặt khách khí, một mặt muộn phiến: hiền chất? Bá phụ? Cái này là sao đây a? Đầu óc Dương Thu Trì rối tung, vị tri huyện đại nhân này sao lại tự nhiên nhận thân với mình như vậy? Nhưng lão họ Tổng, mình họ Dương, làm gì có chuyện dính dáng đến bá phụ - hiền chất ở đây?

Tổng tri huyện nhìn ra vẻ nghi hoặc của Dương Thu Trì, cười cười, đưa mắt nhìn Kim sư gia. Kim sư gia hội ý, khẽ ho khan một tiếng: “Dương huynh đệ, nguyên ủy bên trong chẳng hiểu ngươi có rõ không?”

Dương huynh đệ? Ngay cả cái vị Hình danh sư gia lỗ mũi triều thiên (nhìn trời) này mà cũng khách khí với mình như vậy, Dương Thu Trì thật là không đoán ra được gì, chỉ biết lắc lắc đầu.

Kim sư gia phe phẩy quạt, tiếp tục hỏi: “Dương huynh đệ, lão gia của ngươi có phải ở Quảng Đức huyện Dương gia thôn không?”

“Đúng rồi.” Dương Thu Trì gật đầu. Rất may là tối qua Dương mẫu có đề cập đến chuyện của cha già đã quá cố, nên điểm này hắn có biết chút ít.

“Vậy thì đúng rồi, Dương lão thái gia ở Dương gia thôn, vốn chính là tộc trưởng của nhà họ Dương, với tri huyện đại lão gia của chúng ta chẳng những là cố giao, mà còn là cố giao rất đặc biệt.” Kim sư gia phe phẩy quạt, bộ dạng thần bí vô cùng.

Dương lão thái gia? Có phải là người bức mình sinh con, không sinh con thì không được tiến vào từ đường của Dương thị sao? Vì sao lại có liên quan đến chuyện này chứ?

Kim sư gia thấy Dương Thu Trì vẫn trong bộ dạng ngơ ngẩn ngẩn ngơ, bèn đứng dậy bước tới trước mặt Dương Thu Trì, cúi đầu xuống thần bí nói: “Người không biết sao? Dương lão thái gia của các người không phải là nhân vật tầm thường đâu.” Dừng lại một chút, rồi y nhẹ nhàng nhả ra mấy chữ: “Người chính là cử nhân năm Đinh Dần!”

Dương lão thái gia là cử nhân? Không nhìn ra được cái người bức mình nạp thiếp sinh con cho Dương thị lại là người đã từng kinh qua thi cử.

Cử nhân đáo để là thế nào thì trong đầu óc Dương Thu Trì vẫn chưa có nhiều khái niệm. Ở trung học, hẳn có đọc qua “Phạm Tiến trúng cử”, có biết được để đậu cử nhân không phải dễ dàng gì, đã từng làm Phạm Tiến như phát khùng.

Kim sư gia lại nói tiếp: “Người biết tri huyện đại lão gia của chúng ta xuất thân ra sao không?”

Dương Thu Trì lại ngờ ngạc lắc đầu.

Kim sư gia đứng thẳng dậy, đỉnh đạc đi tới cạnh Tổng tri huyện, phát quạt một cái, vẻ mặt đầy bộ phục và tự hào nhìn Tổng tri huyện, tiếp: “Tri huyện đại lão gia của chúng ta cũng chính là cử nhân năm Đinh Dần!”

“A? Vậy Tổng tri huyện và Dương lão thái gia của chúng ta là cử nhân cùng khóa rồi?”

“Đúng vậy!” Kim sư gia cười hì hì nói, “Đó gọi là ‘Đồng Niên’, và có thể nói, Dương lão thái gia và Tổng tri huyện của chúng ta là đồng bằng cử nhân, là đồng niên a!”

Dương Thu Trì giờ đã hiểu được chút, nói tới nói lui vòng vo một hồi, thì ra là giống như những người cùng tốt nghiệp đại học trong cùng một năm vậy, còn đồng bằng cử nhân bất quá chỉ là tên tuổi của hai người cùng xuất hiện trên cùng một bảng công cáo thiên hạ mà thôi.

Tổng tri huyện tiếp lời, có chút hớn hở vui mừng: “Đúng rồi, Dương lão thái gia của các người và ta là đồng niên, tuy không có thâm giao, nhưng bốn quan đối với Dương lão thái gia cũng coi là bạn tri kỷ lâu năm, dựa vào duyên phận này, gọi, gọi người một tiếng hiền chất, cũng, cũng là thỏa đáng ha?”

Dương Thu Trì chưa gặp Dương lão thái gia bao giờ, bất quá, nếu Tổng tri huyện là đồng niên của Dương lão thái gia, lại gọi mình là hiền chất, như vậy Dương lão thái gia tính ra không già gì, bởi phận xem ra ứng với thúc bá huynh đệ của phụ thân mình thôi. Chẳng qua y vì thi trúng cử nhân, do đó mới làm tộc trưởng của Dương gia thôn.

Tổng tri huyện nói lòng vòng như thế, lại nhận thân như vậy, làm sao mà chối từ đây? Dù gì thì lão cũng đầu râu một vốc, có gọi một tiếng bá phụ cũng chẳng thiệt gì, do đó não hần xoay chuyển rất nhanh, cất tiếng: “Cái đó thì đương nhiên, đa tạ đại nhân sủng ái.” Nói rồi liền đứng lên, học theo lối thư sinh trong các phim điện ảnh cổ trang, khom người nói: “Bá phụ tại thượng, tiểu chất ở đây xin ra mắt!” Rồi làm bộ như sắp quỳ xuống lạy.

Tổng tri huyện vội vàng cười ha ha đứng dậy đỡ hai tay Dương Thu Trì: “Miễn lễ, miễn lễ!” Dương Thu Trì nghĩ thầm: bộ không miễn được sao? Lão còn hy vọng ta quỳ xuống lạy lão à?

Hai người làm lễ xong ngồi xuống. Tổng Vân Nhi này giờ đứng bên nhất mực lắng nghe, có điểm không hiểu, vì sao nói đi nói lại, tên tiểu ngõ tác này lại trở thành hiền chất của cha, vậy chẳng phải là ca ca của nàng sao? Chờ cho Dương Thu Trì ngồi đầu vào đây, nàng mới kéo tay hần hỏi: “Ai, vậy sau này người trở thành ca ca của ta rồi?”

Không chờ Dương Thu Trì nói gì, Tổng tri huyện đã cười đáp: “Cái, cái đó là đương nhiên, Vân nhi, còn, còn không ra mắt ca ca của con!”

Tổng Vân Nhi thực cao hứng: “Được ha!” liền ôm quyền thi lễ: “Ca ca! Tiểu muội đây có lễ ra mắt!” Dương Thu Trì ôm quyền hoàn lễ, mọi người cùng cười.

Tổng tri huyện hỏi: “Hiền chất, gần đây cháu có về Dương gia thôn gặp lão thái gia không?”

“Có gặp qua, nhưng mà...” Dương Thu Trì làm bộ dạng rất khó coi.

“Sao rồi?” Tổng tri huyện cả kinh hỏi.

“Lão thái gia bức cháu nạp thiếp, nói là nếu như cháu không có hậu đại, sau này không cho con vào Dương thị từ đường nữa.”

“A? Hiền, hiền chất thành nhân mấy năm rồi? Chưa, chưa có con cái gì sao?” Tổng tri huyện quan tâm hỏi.

“Cũng hết bốn năm rồi, nhưng không biết vì sao lại vậy, vợ của cháu cứ một mực không hoài thai, uống thuốc gì cũng không được.”

“A...! Tổng tri huyện dài giọng, “Nếu là như thế, thì cũng nên nạp thiếp đi thôi, lão thái gia các người nói không sai đâu.” Nói đoạn lão đứng lên, bước chậm từng bước, “nếu, nếu như vợ không thể sinh dục, thì, thì cháu cũng nên nghe, nghe theo ý tứ của lão thái gia, sớm, sớm nạp thiếp cho rồi.”

“Nạp thiếp a?” Dương Thu Trì ra vẻ khổ não gật đầu, nhưng bụng thì cười hề hề, “Cái đó...”

“Sao, sao nữa? Có chuyện gì khó khăn, cứ tận, tận tình cho bá phụ ta, ta hay, ta sẽ giúp con làm chủ!”

Tổng Vân Nhi xụ mặt hứ một tiếng: “Cha...! Coi cha kìa! Ca ca con không nguyện ý nạp thiếp, cha phí lời làm gì a!”

Tổng tri huyện quát: “Lộn xộn! Người, người sao biết ca ca người không, không nguyện ý? Người, người lớn nói chuyện, con, con nít như người đừng có xen vào!”

“Hừ!” Tổng Vân Nhi tuy cứng đầu, nhưng không dám công nhiên cãi lại mệnh lệnh của cha già. Tuy vậy, nàng vẫn bĩu môi ngồi bực mình.

Tổng tri huyện chuyển đầu nhìn Dương Thu Trì, vô cùng hiền hòa bảo: “Hiền chất, cháu nói xem, cháu không nguyện ý nạp thiếp, không giúp Dương gia của con truyền tông tiếp đại sao?”

Dương Thu Trì nhìn Tổng Vân Nhi, cúi đầu, bộ dạng rất khó xử: “Đại nhân, không, bá phụ, không phải cháu không nguyện ý, nhưng thực vì... Thực tại là gia cảnh bần hàn, không tiền nạp thiếp a.”

Tổng Vân Nhi phì cười: “Không tiền nạp thiếp càng tốt, một nam nhân cần nhiều nữ nhân để làm gì?”

Tổng tri huyện trừng mắt: “Tiểu, tiểu hài tử mà biết cái gì?” Tổng Vân Nhi thấy phụ thân tức giận, không dám nói gì thêm nữa.

29. Chương 31: Thưởng Chức Tiểu Quan

Tổng tri huyện chuyển sang Dương Thu Trì, sắc mặt liền nhu hòa: “Hiền chất, mấy, mấy chuyện nhỏ này, bất tất phiền não! Tìm được mối hợp là được chứ gì?”

“Mẹ cháu nói, hôm nay đi tìm bà mối.”

“A...! Vậy, vậy thì tốt rồi! Có chuyện khó khăn gì, cứ, cứ nói cho bá phụ ta biết! Không cần khách khí!” Tổng tri huyện vỗ vỗ ngực, nói với giọng đầy hào khí.

Dương Thu Trì dạ một tiếng, nhưng bụng lại thầm bảo: thiệt là bản mặt giả đồ! Ta đã nói rõ ra rồi, không có tiền cưới thiếp, đó chẳng phải là khó khăn chứ là gì? Nếu chân tâm giúp đỡ, cứ chi tiền ra là được, cần gì phải dùng công phu miệng lưỡi bề ngoài như vậy! Nhưng hắn chuyển niệm nghĩ, không đúng a, lão tri huyện râu sơn dương này làm gì mà nhận bữa mình làm cháu thế, rốt cuộc là có mục đích gì đây? Bản thân mình giúp lão phá án, lão đã thưởng tiền rồi a, chẳng lẽ còn có chuyện gì cần cầu mình hay sao? Ừ, vậy phải tiếp tục coi lão biểu diễn ra sao.

Tổng tri huyện trở về chỗ ngồi, cười ha ha nói: “Hiền chất, từ chuyện kiểm nghiệm thi thể của cháu ngày hôm qua, thấy nếu cháu tinh thông chuyện này như vậy, thì bất tất phải làm một ngỗ tác học đồ nữa.” Lão lại quay sang Kim sư gia, hỏi: “Phải vậy không? Tiên sinh.”

Kim sư gia gật đầu lia lịa: “Đúng vậy, đúng vậy, Dương huynh đệ không thầy mà thông, quả là trời tạo thiên tài!”

Dương Thu Trì vội vàng khiêm tốn vài lời.

Tổng tri huyện nói: “Cái, cái nghề gỗ tác này thân phận dê hèn, chẳng khác gì tiện dân, theo ta thấy, hiền, hiền chất bất tất phải làm nghề này nữa. Nếu như người muốn, sau, sau này làm quan đi, cũng có thể khám nghiệm thi thủ được a.”

Thích? Ai thêm thích chứ? Ông tưởng khám nghiệm thi thể sung sướng lắm à? Vừa dơ vừa thú, thậm chí cả bạn gái cũng không tìm được một cô.

“VẬY, cháu không làm gỗ tác, làm cái gì bây giờ?”

“Hiền chất là một nhân tài, làm chuyện gì mà, mà không được? Như vậy nghe, bá, bá phụ ở đây còn có vị quản giam (quan coi ngục) không đảm đương được chức vụ, ta đã điều hẩn đi lâu rồi. Cháu, cháu thế bá phụ nhận chức Quản giam trưởng tùy này đi,” Tổng tri huyện nở nụ cười hàm tiếu, nhìn Dương Thu Trì chờ đợi, “Tiền lương mỗi tháng năm lượng, tiền lệ phí thì theo như cũ. Hiền chất có muốn không?”

Quản giam? Cái chức quản giam này là thứ quý gì thế, hẩn không có chút ý niệm nào. Nhưng đang trong lúc nghi hoặc, Kim sư gia đã đứng lên, ôm quyền chúc mừng Dương Thu Trì: “Cung hỉ Dương huynh đệ!”

Dương Thu Trì nhanh chóng đứng dậy ôm quyền hoàn lễ.

Kim sư gia dường như nhìn thấu được ý nghĩ trong nội tâm Dương Thu Trì, cười nói: “Dương huynh đệ có khả năng còn chưa minh bạch chức quản giam này phỏng?”

Dương Thu Trì gật đầu.

“Chức Quản giam trưởng tùy này là do tri huyện lão gia xuất tiền túi thỉnh về, thụ mệnh chương quản nhà giam của nha môn, ngoài ra còn phải hiệp trợ những án kiện chưa phá, đặc biệt là những án kiện mới hoặc những án kiện sai sót còn giam người trong ngục.”

A, Dương Thu Trì giờ đã rõ, thì ra quản gia là Giám ngục trưởng, do kẻ bị bắt tống vào ngục ở nha môn Minh triều đều là những người chưa bị xét xử, do đó có thể nói chính xác hơn, làm chức này giống như coi trại tạm giam, ứng vào vị trí trưởng trại tạm giam ngày nay. Một tháng năm lượng bạc, ứng với năm nghìn nhân dân tệ, xem ra là khoảng lương không tồi.

Tổng tri huyện cười nói: “Đúng vậy, Kim, Kim sư gia nói không sai. Thế nào đây? Hiền chất.”

Cái đó đương nhiên tốt rồi, công tác này so với làm gỗ tác bảnh hơn nhiều. Hẩn ở xã hội hiện đại đã không muốn làm cái nghề mà ngay cả tìm bạn gái cũng không có đó rồi, giờ đến Minh triều nếu phải tiếp tục làm nghề gỗ tác nữa thì chán ngấy không gì bằng. Đổ lại đi coi trại tạm giam, đương nhiên sẽ thích thú vô cùng. Dương Thu Trì đứng dậy, cung kính sát đất: “Tiểu chất nguyện ý, đa tạ bá phụ đề bạt! Tiểu chất nhất định tận tâm kiệt lực.”

Tổng tri huyện cười ha hả, đứng dậy đỡ hẩn: “Như thế là phiền cháu rồi!”

Dương Thu Trì nghĩ đến một chuyện, nhưng không tiện để hỏi. Tổng tri huyện thấy hẩn định nói lại thôi, liền hỏi: “Hiền chất, còn, còn có chuyện gì không rõ hay sao?”

Dương Thu Trì đáp: “Cũng không có gì, chỉ là cháu muốn hỏi thử, cái chức quản giam này... là phẩm quan gì?”

Tổng tri huyện và Kim sư gia cùng sững người, rồi bật cười ha hả. Kim sư gia phe phẩy quạt, đáp thay: “Chức quản giam này đều có ở ba cấp Thừa tuyên bố chánh sứ ty và các phủ, huyện. Ở thừa tuyên bố chánh sứ ty được gọi lại “Ty Ngục Ty“, có một Thiết hữu ty là quan cấp chín; cấp phủ tuy có ty ngục, nhưng không phải là quan chính thức trong biên chế.”

Nói tới đây, Kim sư gia thu quạt lại kẹp vào nách, rồi đưa tay ra bắt đầu đếm: “Quan phẩm đứng đầu cấp huyện chỉ có mình tri huyện lão gia, đó là quan chánh thất phẩm, dưới đó còn có huyện thừa là chánh bát phẩm, chủ bộ là chánh cửu phẩm, còn điển sứ tuy là quan nhưng không được coi là chính. Do đó, ở cấp huyện không có thiết ty ngục ty. Nhưng công tác này vẫn cần có người làm, nên chỉ trông chờ huyện thái lão gia của chúng ta tự xuất tiền túi, thỉnh người đến quản mà thôi.”

“À? Vậy quản giam không có phẩm nào rồi?”

Kim sư gia cười đáp: “Không thể nói như thế được, mà phải coi làm sao dùng vị quan này, nếu làm tốt, so với huyện thừa còn nhiều tiền hơn! Ví dụ như cái khoản tiền lệ phí ấy, thì từ các triều trước đều đã ước định mà thành quy củ hẳn hoi rồi, lại thêm trong quản giam ngục có hệ thống quy củ còn nhiều hơn nữa, mà có thứ nào mà không thu chút tiền chứ? So ra, làm quản giam so với huyện thừa chính tông còn có thu nhập nhiều hơn.” Rồi lão cười hì hì dừng lại một chút, nói tiếp với ý tứ vô cùng hàm xúc, “Chờ huynh đệ thượng nhiệm rồi sẽ minh bạch... Tính ra, chỉ cần người khác dâng tiền lên, huynh đệ cứ thu hết là được.”

Dương Thu Trì lúc này đã rõ, quản giam của huyện nha này tuy nói là quan, nhưng là do tri huyện lão gia thưởng cho mà có. Như vậy có thể nói, nó không thuộc công vụ viên của quốc gia, mà là do tiền tư của tri huyện lão gia thuê làm, như vậy cũng chẳng cao hứng gì, vì tùy thời tùy lúc có thể bị cho cuốn gói. Cũng cần nói thêm, tri huyện ba năm đổi một lần, chờ khi lão cút, thì mình cũng phải cút theo.

Hiện giờ hẳn xem ra chỉ biết đi bước nào hay bước nấy mà thôi. Nhân cơ hội trong thời gian này kiếm được bao nhiêu thì kiếm, chờ có chút vốn rồi, kiếm chuyện làm ăn buôn bán nhỏ cũng thu bọn tiền a...!

Tổng tri huyện hỏi: “Hiền chất, người sống ở đâu ha?”

Không chờ Dương Thu Trì trả lời, Tổng Vân Nhi giành đáp trước: “Cha, ca ca của con ngụ ở Tây thành, một chỗ tệ ơ là tệ không phải là nơi người ta ở được đâu.”

Tổng tri huyện gật đầu, chỗ tây thành đều là bình dân bách tính ở, nhất định là không tốt đẹp gì: “Vậy hiền chất sau khi nhậm chức quản giam, sợ đại bộ phận thời gian trong ngày phải ở tại nha môn, để cho tiện, hay là di chuyển vào trong nha môn cư trú đi. Vừa hay điển sứ đại nhân hiềm nha môn cũ kỹ, đã tự ra ngoài tìm nhà khác ở rồi. Nhà cũ của y vẫn còn bỏ không, cháu cứ chuyển nhà đến chỗ đó ở.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, tạ ơn rồi rít. Tối qua thấy gia cảnh bần hàn của nhà mình như thế, hẳn cứ nhất mực nghĩ không biết chừng nào có thể có một tòa trang viện lớn, để cho Dương mẫu và Tiểu Tuyết sống qua những ngày tháng tươi đẹp. Huyện thái lão gia để cho họ vào sống trong nha môn, tuy không phải là kể lâu dài, nhưng còn tốt hơn hai gian nhà gỗ ộp ẹp kia. Chờ sau này có tiền rồi, hẳn sẽ mua một tòa trạch viện lớn cho cả nhà ở.

Dương Thu Trì cao hứng có dư, nhưng lòng dù sao vẫn cảm thấy chuyện này không ổn. Lão tri huyện này vì sao lại đối tốt với mình như thế? Thuởng cho chức tiểu quan, lại còn cấp nhà ở nữa? Tuy chức tiểu quan này chẳng tốn của lão bao nhiêu tiền, nhưng trụ sở này là của quốc gia đấy. Lão không xuất ra chút tiền, thì làm gì giải quyết ổn thỏa chuyện của mình? Vì sao lão lại đối với mình như thế? Bên trong tất có nguyên do.

Tổng tri huyện thấy Dương Thu Trì cao hứng như vậy, cùng Kim sư gia đối mắt nhìn nhau, rồi từ từ nói: “Hiền chất a, cái này đâu có đáng gì đâu, hôm, hôm qua người giúp bá phụ phá, phá được một kiện mệnh án, rồi phá tiếp đại án mưu phản của Tạ quả phụ, bá phụ ta sao lại không tạ ơn hậu hĩnh cho cháu được đây!?”

Chú thích:

(*) Nguyên văn trong sách Mạnh tử viết về Hiếu tử là: “Bất hiếu diệc hữu tam, vô hậu vi đại, kỳ nhị bất nghị, kỳ hạ bất vi” (Bất hiếu cũng có ba việc được coi là lớn, lớn nhất là không có người nối dõi để dòng họ của mình mất hẳn trên thế gian, bất hiếu thứ nhì là thấy cha mẹ làm điều sai trái mà không can ngăn, bất hiếu nữa là thấy cảnh nhà nghèo, cha mẹ già cả mà không chịu làm ăn để giải quyết cảnh đó)

Theo lễ giáo xưa thì có 3 điều bất hiếu: Một là hùa theo cha mẹ để cha mẹ mắc vào chỗ bất nghĩa; hai là nhà nghèo, cha mẹ già mà không chịu ra làm quan, lấy bổng lộc nuôi cha mẹ; ba là không chịu lấy vợ, không có con, tuyệt đường cúng tế tiên tổ. Trong ba việc đó, việc không có con là lớn nhất.

Sách “Minh Tâm Bảo giám” (Gương quý soi lòng) nói về Ba Bất Hiếu như sau:

- A ý khuất tông, nhất bất hiếu giả
- Gia bần thân lão, bất vi lộc sĩ, nhị bất hiếu giả
- Vô thú, bất tử, tuyệt tiên tổ tự, tam bất hiếu giả

Nghĩa là:

- Điều bất hiếu thứ nhất: Hòa theo ý kiến của cha mẹ một cách thụ động, không cần biết phải, trái (A tòng).
- Điều bất hiếu thứ hai: Nhà nghèo, cha mẹ già mà không lo kiếm việc làm để có tiền của (vi lộc sĩ = đi làm có tiền để nuôi cha mẹ).
- Điều bất hiếu thứ ba: Không cưới vợ (vô thú), không có con làm đứt (tuyệt) dòng nối tiếp của tổ tiên.

“Tuyệt tiên tổ tự” thường nói tắt là “tuyệt tự” nghĩa là “đứt dòng”. Chữ Thú: nguyên nghĩa là lấy vợ.

Trong ba điều trên, không lấy vợ để nối tiếp dòng họ ở các đời sau được xã hội Trung Hoa và Việt Nam xem là trọng đại nhất. Ngày xưa, người ta không biết đến vấn đề khiếm khuyết sinh lý trong cấu tạo cơ thể, cho nên cứ người nào không có con đều bị đánh giá là vô phúc. Người đàn bà lấy chồng mà không sinh đẻ thường bị rửa là “Cây độc không trái, gái độc không con” ít ai nghĩ đến lỗi và khuyết sinh lý của người đàn ông “vô sinh” trong vấn đề vợ chồng không có con nối dòng cho gia tộc.

Sách MINH ĐẠO GIA HUẤN của Trình Di (1032-1085) đã viết về đạo hiếu như sau:

”Bất hiếu giả tam - Vô hậu vi đại

Hữu thân bất ái - Hữu huynh bất kính

Cầu tha ái kính - Khởi khả đắc hồ

Dịch nghĩa:

Bất hiếu có ba điều lỗi - Không có con là lớn nhất

Có cha mẹ chẳng yêu mến - Có anh chẳng kính trọng

Lại mong được người ngoài yêu kính - Làm sao mà có được?

30. Chương 32: Thì Ra Là Thế

Tổng tri huyện từ tốn nói: “Án kiện của Tạ, Tạ quả phụ có liên quan rất nhiều người, phía Cẩm Y vệ nhất định sẽ đích thân đến, đến bốn huyện tự, tự thẩm tra.” Dừng lại một chút, lão thở dài một tiếng, “Ai...!”

Dương Thu Trì không biết lão định nói gì, nên không hề tiếp lời.

Tổng tri huyện lắc lắc đầu: “Già rồi, bá phụ ta, ta sống chừng ấy năm rồi, không nhận già là không được a!”

Sao đang nói oang oang thế rồi lại than tuổi già? Dương Thu Trì vẫn không lên tiếng, chờ lão kết đoạn.

“Ta, ta quả nhiên không phát hiện Tạ quả phụ này là trọng, trọng phạm mưu phản, nếu là Cẩm Y vệ hỏi đến hiện chất, chuyện này người cứ chiếu theo thực tế mà nói là được, dù gì ta cũng nên cáo lão về quê rồi...” Dừng lại một chút, lão có chút thê lương nói, “Nếu như quả Cẩm y vệ bươi móc lên, chẳng những tội của ta, mà còn tước đi tính mạng a,” Lão chuyển đầu nhìn Tổng Vân Nhi, “Chỉ thương cho Vân nhi của ta...”

Tổng Vân Nhi không biết đầu của tai nheo gì, phụ thân tự nhiên lại nói lên chuyện này, lại còn thê lương như thế, liền giương mắt ngơ ngẩn nhìn Tổng tri huyện, không biết nên thế nào cho phải.

Nàng không hề biết rằng, trong bụng Dương Thu Trì giống như có một cái kính chiếu yêu vậy, lập tức hiểu ngay ý tứ của Tổng tri huyện. Thì ra lão gia râu dê này nói tới nói lui cả nửa ngày, lại thường cho hấn chức quan, cấp cho gia quyền phòng ở, thì ra mục đích chính là khiến bản thân hấn dừng nói ra chuyện lão tha cho Tạ quả phụ. Lão nói rõ là để bản thân hấn nói thật kể thật, nhưng trong lời nói của lão, dù có ngu ngốc cách mấy cũng biết ý tứ chân thật của lão là cái gì.

Nghĩ đi nghĩ lại, điều lão tri huyện lo lắng là đúng. Trọng phạm mưu phản trọng yếu như vậy thế mà không hỏi han gì đã dễ dàng thả ra, tội nhẹ nhất cũng là sơ xuất trong việc giám sát, dựa vào hiện thực mà nói, thì là sự nhảy bèn về chính trị không mạnh, khả năng giám định chính trị không cao, suýt tạo thành hậu quả nghiêm trọng... Nếu như cứ vin vào các mẫu chốt này, lão quả thật là không biết chạy đằng trời. Tổng tri huyện lo lắng nhất là, nếu như bản thân hấn tố cáo lão, thì lão quả thật là thảm rồi.

Nghĩ ra những nguyên ủy bên trong chuyện này, Dương Thu Trì lập tức biết nên làm như thế nào. Hiển nhiên, nếu bản thân hắn tố cáo lão, khẳng định là sẽ được làm quan, nhưng như vậy hiển nhiên là không tốt, hắn không muốn đạp lên vai kẻ khác mà thăng tiến. Hơn nữa, Tổng tri huyện này đối với bản thân hắn cũng không tệ, tuy là có mục đích, nhưng vẫn không nhẫn tâm chà đạp hắn.

Dương Thu Trì đứng dậy, bộ dạng ra vẻ ngờ nghệch: “Bá phụ, người thả Tạ quả phụ khi nào vậy? Sao cháu lại không biết?” Ra vẻ thản nhiên, hắn dừng lại một chút, rồi nói tiếp, “Hôm qua cháu nhất mực tại hiện trường, cháu thấy bá phụ lệnh cho người bắt Tạ quả phụ giam lại nghiêm khắc điều tra, sau đó mới tìm ra thư mưu phản. Bá phụ minh mẫn vạch đường, chỉ huy có lối mới phá được trọng án mưu phản này, khiến tiểu chất thập phần kính phục a.”

Kim sư gia phát phát quạt giấy, vô cùng tán thưởng Dương Thu Trì, gật đầu liên tục tiếp lời: “Dương huynh đệ nói không có điểm nào sai, bỉ nhân không hề nhìn thấy chuyện đại lão gia đề cập đến. Rõ ràng là lão gia nhìn rõ mọi việc, chỉ huy có cách mới phá được đại án này.”

Tổng tri huyện giương mắt nhìn Dương Thu Trì, rồi nhìn Kim sư gia: “Có thật vậy không?”

Hai người kiên định gật đầu.

Tổng tri huyện vỗ vỗ đầu: “Ai...! Ta thiệt là hồ đồ, sao lại không nhớ gì hết vậy?”

Kim sư gia khẽ quạt cho Tổng tri huyện vài cái: “Lão gia, những ngày này ngài ngày đêm mệt mỏi, nghĩ cho cùng thì ở trong mộng cũng lo nghĩ đến án kiện này, do đó mới đem chuyện trong mộng xen vào chuyện thật rồi cho đó là thật.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Nhất định là vậy rồi.”

Tổng tri huyện lại vỗ đầu vỗ ngực: “Thì ra là thế, vậy thì ta yên tâm rồi.” Nói xong thở dài một tiếng, “Ai...! Già rồi, thiệt là già rồi a.”

Tổng Vân Nhi nhìn người này rồi ngó người kia, không biết bọn họ đang làm trò gì.

Tổng tri huyện nói với Kim sư gia: “Tiên sinh, xin phụ trách an bài mọi chuyện liên quan đến văn thư bổ nhiệm và trụ sở của Dương hiền chất. Được không?”

Kim sư gia cúi người đáp: “Được ạ, lão gia xin hãy an tâm, bỉ nhân sẽ an bài chu đáo.”

——o0o——

Nhà ngục của huyện nha.

Ngục tốt Đại Bản Nha đang ngồi oai vệ trên ghế trước cửa phòng trực, khoan khoái sưởi nắng. Đột nhiên, cửa lớn bị đẩy mở ra, một thanh niên mặc áo ngắn vải bố tiến vào, sau lưng còn có một con Tiểu hắc cẩu.

Đại Bản Nha ngẩn người. Xem bộ dạng áo quần như vậy, người này ắt là binh dân bá tánh, có thể là đến dâng cáo trạng, nhưng đi sai chỗ, bởi vì lao phòng của nha môn nằm bên trái của đại môn vào huyện nha. Tuy nó là một khu nhà độc lập, nhưng thường hay có lão bá tánh không phân biệt cho rõ, chạy vào chỗ này đi kêu oan.

Đại Bản Nha đứng dậy kêu lên: “Ê ê! Người làm gì đó? Người biết chỗ này là chỗ nào không mà xông đại vào đây!”

Gã thanh niên đó cười, chỉ các phòng giam phía phải phía trái bên trong nhìn và hỏi: “Đây chẳng phải là lao phòng sao?”

Đại Bản Nha chồm tới làm dữ: “Biết rồi mà còn xông vào? Cút cút cút! Cáo trạng thì đến đại đường mà nộp!”

Con Tiểu Hắc cẩu phía sau thanh niên thấy Đại Bản Nha không thiện chí, lạnh lùng nhìn hắn, cổ họng phát ra âm thanh uy hiếp thấp trầm. Thanh niên có chút bực mình: “Người sao có thể nói như thế được? Mẹ người không dạy người cái gì gọi là lễ mạo hay sao?”

“Lẽ mạo? Lẽ mạo là cái thứ quý gì?” Đại Bản Nha tặc tặc lưỡi, nhìn lên nhìn xuống người thanh niên, “Mẹ ta dạy ta cái này này.” Hắn giương nắm đấm ra, “Mẹ ta dạy ta cái này nè! Tiểu tử, con mẹ ngươi rốt cuộc có đi hay không? Có muốn đại gia dùng nắm đấm đánh ngươi văng ra ngoài không?”

“Ngươi thử ta coi!” Một giọng nói của nữ hài vang lên từ phía cậu thanh niên. Đại Bản Nha giương mắt nhìn, nhanh chóng bỏ quyền xuống, mặt mày tươi rói ấp úng nói: “Đại tiểu thư, là tiểu thư a... Tiểu thư sao lại đến đây.”

Vị cô nương này chính là Tống Vân Nhi, trong tay mang hai khối điểm tâm. Cậu thanh niên ấy đương nhiên là Dương Thu Trì.

Vừa rời cáo từ Tống tri huyện ra ngoài, Tống Vân Nhi tự giành dẫn Dương Thu Trì đến phòng giam lo việc chuyển tiếp. Tống tri huyện đồng ý rồi, hai người chờ Kim sư gia đưa cho lá thư có đóng ấn tín lên, liền nhanh chóng đến đại lao. Trên đường đi, Tống Vân Nhi còn nhớ Dương Thu Trì chưa hề ăn sáng, liền chỉ phương hướng cho Dương Thu Trì đi trước, bản thân quay lại trong nhà trong lấy một ít khối điểm tâm, rồi nhanh nhẹn đến đại lao, vừa kịp thấy cảnh Đại Bản Nha đang gây sự với Dương Thu Trì.

Giương mắt xinh đẹp của Tống Vân Nhi hằm hằm: “Thế nào, cả ta mà cũng không đến được sao? Ngươi có muốn ta đánh bỏ ra khỏi chỗ này không?”

“Không không không! Tiểu nhân không dám!” Đại Bản Nha nhăn nhó mặt, liên tục chấp tay xá lia xá lịa.

Tống Vân Nhi bước đến cạnh Dương Thu Trì, giao điểm tâm cho hắn, sau đó ngoắc tay gọi hắn lại: “Ngươi qua đây!”

Đại Bản Nha khúm núm vội chạy tới trước mặt Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi vụt giơ tay ra, tóm gọn vành tai của Đại Bản Nha, kéo đến trước mặt Dương Thu Trì véo một cái, đau đến nỗi Đại Bản Nha há hốc miệng kêu loạn lên: “Ai ai ai...” Hai tay của hắn múa loạn trong không trung, nhưng không dám gạt tay Tống Vân Nhi ra.

Tống Vân Nhi kéo Đại Bản Nha lại trước mặt Dương Thu Trì, cứ mỗi từ là véo một cái: “Nhìn cho rõ này, vị đại gia này sẽ là thượng ty trực tiếp của ngươi? Hiểu rõ chưa?”

Đại Bản Nha há miệng gật đầu, nhưng do vành tai vẫn còn bị giữ chặt, nên gật mãi mà không được, liền vừa kêu chói lói vừa nói: “Hiểu rồi hiểu rồi! Ai ai ai ...!”

Tống Vân Nhi lúc này mới bỏ vành tai của Đại Bản Nha ra, rút ra hai tờ chỉ lệnh màu xanh nhạt đưa ra trước mặt Đại Bản Nha: “Nếu tờ chỉ lệnh này mà ngươi coi không rõ, thì phế thẳng chúng luôn!”

Đại Bản Nha sợ đến nỗi lùi về sau trốn: “Đại tiểu thư tha mạng, tiểu nhân biết rồi.”

Tống Vân Nhi cười hỏi: “Biết rồi? Ngươi biết cái gì?”

Đại Bản Nha xoa xoa tai, nhìn Dương Thu Trì khom người nói: “Vị này là thượng ty trực tiếp của tôi.” Trong lòng hắn lại nghĩ, cô là con gái của huyện thái lão gia thế mà ngoan độc như vậy, cho dù cô nói hắn là thiên vương lão tử, ta cũng không dám nói không a.

——o0o——

31. Chương 33: Nhậm Chức

Đại Bản Nha che lỗ tai, lùi về sau một bước: “Không dám! Tiểu nhân không dám!”

“Kim sư gia sẽ mang thư bổ nhiệm đến ngay bây giờ, biết không hả?” Dừng lại một chút, nàng ẹo người đến bên cửa nhìn ngóng ra ngoài, “Lão sư gia quý này, sao mà còn không chịu đến nữa!”

“Đến rồi đến rồi! Tiểu thư, bỉ nhân đến rồi.” Ngoài cửa liền tiến vào một người, chính là Kim sư gia tay cầm quạt giấy.

Đại Bản Nha thấy ngay cả Kim sư gia cũng đến, xem ra tên nhóc này thiệt đúng là nhân vật đó rồi, trong lòng không khỏi kêu khổ liên miên.

Trong tay Kim sư gia là một phong thư bọc giấy đỏ hồng. Y bước đến đưa hai tay dâng lên cho Dương Thu Trì, “Dương quản giam, xin gửi ngài, đây là Quan thư (hợp đồng làm việc, nếu như là ngày nay).”

Đại Bản Nha vừa nghe gã thanh niên này chính là quản giam mới thượng nhiệm, tức thời đầu óc kêu ong một cái, giống như bị ai đó đánh mạnh một quyền, hai đầu gối phát nhuyển, cơ thịt trên mặt co rút, không biết là cười hay là khóc.

Dương Thu Trì mở phong bì ra, trong tay liền xuất hiện một tấm thiệp đỏ cứng, mở ra nhìn, khẽ mỉm cười rồi đưa cho Tống Vân Nhi xem. Tống Vân Nhi xem xong trừng mắt nhìn Đại Bản Nha: “Lại đây”

Lỗ tai của Đại Bản Nha đã bị Tống Vân Nhi véo đỏ tấy lên, đau đến chảy nước mắt, giờ nghe Tống Vân Nhi gọi mình tới nữa, sợ bị xách đứt lỗ tai nên vội gơ hai tay che chúng lại, rồi từ từ bước lại gần.

Tống Vân Nhi chờ hẩn đến trước mặt, đưa phong thư gơ lên đầu Đại Bản Nha, “Lấy coi đi, xem bốn tiểu thư có lừa ngươi không!”

Đại Bản Nha rút cổ, thấy Tống Vân Nhi không có ý véo lỗ tai mình nữa, bèn từ từ bỏ hai tai xuống, cung kính tiếp lấy phong thư, đọc rất cẩn thận. Trên thư có ghi mấy chữ đại tự “Dương lão phu tử huệ tồn” (Thầy Dương nhận và lưu giữ), mở ra bên trong thấy cái thiệp đỏ viền vàng, trên bề mặt có hai chữ “Quan thư”. Khi mở ra xem bên trong, hẩn thấy có viết mấy chữ theo thể chữ Nhan(*) rất nắn nót: “Đôn sinh Thu Trì Dương lão phu tử, tại bốn quan nhâm nội, bạn lý quản giam, nguyệt bổng tu kim ngũ lượng, đáo quán khởi tu, cần đính.” (Kính mời Thầy Dương Thu Trì trong nhiệm kỳ của bốn quan đến đảm nhiệm chức Quản giam, lương mỗi tháng năm lượng, cho ở sở quan. Trân trọng giao kết.) Phía dưới có tên họ của Tống tri huyện và ngày tháng.

Đến lúc này thì còn còn điều gì hoài nghi nữa. Đại Bản Nha há hốc miệng áp ứng, sau đó trịnh trọng cầm thư ấy bằng hai tay, dâng lên trên đầu quỳ xuống đất, mặt mày khổ não thưa: “Dương đại gia, tiểu nhân Đại Bản Nha có mắt không trông, mắt chó chỉ biết nhìn chân người, đắc tội với kẻ trên như ngài, thật là tội đáng muôn chết a!”

“Ngươi tên là Đại Bản Nha (Răng to)?” Dương Thu Trì cười hỏi.

“Dạ đúng, đó là ngoại hiệu của tiểu nhân.”

Tuy tên Đại Bản Nha này dựa thế nịnh bợ, vừa rồi nói chuyện rất khó nghe, nhưng hẩn đã chịu không ít khổ sở, Dương Thu Trì không muốn làm khó hẩn nữa, liền bước lên trước, lấy lại thư bổ nhiệm bỏ vào trong người, rồi nói: “Được rồi được rồi, đứng dậy đi, sau này đều là huynh đệ, không cần phải dùng bộ dạng ấy.”

Đại Bản Nha tiếp tục tát má nhéo tai mình liên tục để bồi tội, rồi mới đứng lên quay đầu vào trong phòng trực lớn tiếng gọi: “Lạn Nhân Tứ, các người mau bỏ mẹ ra hết đây! Quản giam mới thượng nhiệm của chúng ta - Dương đại gia đã đến rồi!”

Trong phòng trực lập tức vang lên một tràng tiếng lộn xộn, hơn mười người mặc phục trang ngục tốt chân nam đá chân chiêu chạy ra khỏi phòng, đến đứng bên cạnh Đại Bản Nha.

Tối hôm qua, Tống tri huyện đã khiến Cán Ban trưởng tùy thông tri cho nguyên quản giam chỉnh lý lại mọi sự vụ của lao phòng, chờ hôm nay có người đến tiếp quản. Do đó, Đại Bản Nha cùng các cấm tốt này đã biết trước sẽ có thay đổi thượng ti. Nhưng không ngờ người thay thế lại là một thanh niên trẻ như thế, lại còn mặc một bộ y phục của lão bách tính, nên vừa rồi mới xảy ra sự hiểu lầm.

Những cấm tốt nhận ra Tống đại tiểu thư và Kim sư gia, chỉ có người trẻ tuổi là không nhận ra. Chúng đã nghe Đại Bản Nha nói, khẳng định thanh niên này chính là quản giam mới thượng nhiệm, tuy vẫn không chắc lắm, nhưng các khuôn mặt cổ làm vẻ tươi cười ấy đều hướng về Dương Thu Trì, tay cung lên xá xá.

Đại Bản Nha cúi người, bàn tay hướng về Dương Thu Trì: “Vị này là Dương quản giam Dương đại gia! Còn không mau mau làm lễ ra mắt!”

Bọn cấm tốt nghe thế, nhất tề quỳ xuống đất ôm quyền: “Tiểu nhân bái kiến Dương quản giam Dương đại gia!”

Dương Thu Trì đưa hai tay ra ra hiệu đứng lên: “Đều là huynh đệ trong nhà, bắt tất phải làm như thế, đều đứng lên hết đi.”

Bọn cấm tốt lúc này mới đứng lên, thông tay nghiêm trận.

Đại Bản Nha khom người, chỉ người đứng đầu giới thiệu: “Đây là huynh đệ xa của tôi, ngoại hiệu Lạn Nhân Tứ.”

Dương Thu Trì nhìn lên, thấy vị này quả là không phụ với ngoại hiệu Lạn Nhân Tứ chút nào: Một bên mắt có một vết sẹo cực lớn vắt ngang, xem có vẻ như lúc nhỏ bị lửa đốt mà ra. Vết thương này có bộ vị bao vòng khuôn mặt, khiến ánh mắt của hắn phóng ra những tia nhìn rất kỳ quái.

Lạn Nhân Tứ cười ha ha chấp tay thi lễ với Dương Thu Trì, Dương Thu Trì hoàn lễ, hỏi: “Trong nhà người đứng ở vị trí thứ tư, đúng không?”

“Đúng đúng đúng! Dương đại gia sao biết vậy?”

“Người được gọi là Lạn Nhân Tứ, cái này lại còn chưa chỉ rõ ra sao?”

“Đúng hen, đúng hen, tôi đúng là hồ đồ.” Thấy Dương Thu Trì hòa ái thân thiện, không có làm ra vẻ ta đây này nọ gì, khiến những cấm tốt không còn sự khẩn trương như vừa rồi nữa. Một cấm tốt lên tiếng tố giác: “Dương đại gia, ngài không biết đâu, tên Lạn Nhân Tứ này từ nhỏ lên núp sau bếp lò nhìn lén cô nương người ta thay quần, hắn chưa kịp ngồi vững thì đầu đã cụng vào bếp lò nóng, mới bị lửa thiêu thành dạng như vậy đó.”

“Ha ha ha...” Dương Thu Trì cười lớn.

“Ha Ha ha...” Bọn cấm tốt cũng cười ha ha theo.

Dương Thu Trì vỗ vai Lạn Nhân Tứ: “Khổng lão phu tử có nói: ‘Thực sắc tính dã’ (**), hiếu sắc cũng là bản tính của con người, không có gì là không tốt cả!”

“Ha ha ha...” Bọn cấm tốt lại cười lớn thêm lần nữa.

Những cấm tốt này đều là người thô lỗ, nghe Dương Thu Trì nói như thế, đều cảm thấy rất thích hợp với “khẩu vị” của chúng, trong lúc nhất thời, những úy kỵ đối với hắn lại giảm thêm mấy phần, thân cận tăng thêm mấy phần.

Đại Bản Nha lại giới thiệu tiếp những tên cấm tốt ở phía sau, trong cùng một lúc Dương Thu Trì không thể nào nhớ hết được.

Chờ khi giới thiệu xong, Đại Bản Nha nói: “Đại gia, tiểu nhân dẫn ngài đi kiểm tra và tiếp thu.”

Dương Thu Trì gật đầu.

Kim sư gia đứng bên cạnh nói: “Dương quản giam, ngài chắc là bận rộn, để ta đi an bài giúp ngài chuẩn bị trạch viện, để ngài chuyển nhà.”

Dương Thu Trì tạ ơn liên tục. Kim sư gia chấp tay cáo từ.

Đại Bản Nha dẫn Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đi vào nhà giam, tìm một quan phục quản giam để Dương Thu Trì thay đổi. Dương Thu Trì an xong điểm tâm, rồi bảo Đại Bản Nha dẫn đường, bắt đầu tiến hành tra khám nhà ngục, các cơ sở của nhà giam, hình cụ... sau đó lại kiểm điểm các phạm nhân đang bị giam giữ cũng các tội. Khi tra đến trường hợp của Hồ Tam và Tạ quả phụ, Dương Thu Trì cứ nhất mực hoài nghi án này còn có ẩn tình, vốn muốn thăm vấn Hồ Tam lần nữa, nhưng nghĩ kỹ lại, hắn chờ kiểm tra xong toàn bộ rồi tính.

Sau khi kiểm tra phòng, kiểm kê vật tư bận rộn xong xuôi, thì thời gian đã gần đến chính Ngọ.

Đại Bản Nha đã sớm an bài tửu yến hoàn hảo ở phòng trực, đến mời Dương Thu Trì dùng cơm. Tống Vân Nhi không muốn ăn ở đây, nên tự mình trở về nội nha.

Trong tiệc rượu, Đại Bản Nha, Lạn Nhân Tứ cùng các cấm tốt mỗi người đều hiếu kính Dương Thu Trì một hồng bao. Dương Thu Trì dùng tay miết miết, tính ra trong mỗi hồng bao có cỡ hai lượng, cùng một lúc mà thu gần được ba chục lượng bạc! Dương Thu Trì nghe Kim sư gia nói trước, nên cũng không chối từ, nhất nhất thu nạp. Trong lòng hắn vô cùng cao hứng, xem ra, chức quản giam này tuy chẳng có phẩm cấp gì, nhưng vẫn là một công việc béo bở.

Vào cuộc nhậu, Đại Bản Nha cùng mọi người thay nhau kính rượu, Dương Thu Trì uống thật sướng khoái. Tiệc tàn, Dương Thu Trì dẫn theo Tiểu Hắc cầu cùng Đại Bản Nha đến phòng giam của Hồ Tam.

Chú thích:

(*) Thể chữ Nhan là kiểu viết chữ Hán của Nhan Châu Khanh (708-784) đời nhà Đường. Nhan Châu Khanh có tên chữ là Thanh Thần, từng làm Thái thú ở Bình Nguyên nên còn được gọi là Nhan Bình Nguyên. Ông là một trong số 4 nhà Khải thư lớn của Trung Quốc. Từ hàng nghìn năm nay, giới thư pháp đều coi Lan Đình Tự (viết ở Lan Đình) của Vương Chi Hy là “thiên hạ đệ nhất hành thư” và bức “Tiết diệt cỏ” (Bài văn khóc cháu) của Nhan Châu Khanh là “Đệ nhị thiên hạ hành thư”. Tuy nhiên, khác với Vương Hy Chi có lối viết dựa theo hoàn cảnh mà thăng hoa, lấy cảnh núi sông hùng vĩ, kết hợp các danh hội, uống rượu ngâm thơ để đề cao và chuyển khoái cảm tinh thần ngây ngất vào ngọn bút ; thì Nhan Đình Nguyên lại lấy nét bút rắn rỏi, ngay ngắn, có thần làm cái hồn cho lối viết của mình)

(**) Thực sắc tính dã: Thực và Sắc là bản tính của con người. Thực nghĩa là ăn uống. Tính chỉ quan hệ tính phái. “Thực” và “tính” được xem như hai cơ sở nền tảng cho sự tồn tại của con người. Có ăn mới có sống, có quan hệ phái tính mới duy trì được giống nòi.

——o0o——

32. Chương 34: Giáp Lung Giới Cụ

Dương Thu Trì hỏi Đại Bản Nha: “Sao hần bị cột như thế? Như vậy thì làm sao đại tiểu tiện đây?”

Đại Bản Nha cười xòa: “Đại gia, trọng án sát nhân đều có quy định là phải xích trong Giáp lung, các huynh đệ tối qua trói hần trên giáp lung, sáng nay mới mở ra cho hần.”

”A? Đó là vì cái gì?”

Đại Bản Nha kề tai Dương Thu Trì nói: “Ân gia công tử cho chúng ta ba chục lượng bạc, bảo chúng ta hầu hạ cho tốt tên này. Do đó, hắc hắc hắc... Hần muốn đại tiện thì cứ đi thẳng ra trong khổ.” Dừng lại một chút, hần tiếp, ”Dương gia, ba chục lượng bạc này chúng tôi không dám động, chờ ngài đến rồi tùy ngài quyết định phân làm sao.”

Dương Thu Trì nghe vậy, lòng nghĩ sao tiền bạc đến nhanh thế vậy không biết, bèn tiện thể hỏi: “Trước đây phân chia ra sao?”

“Quản giam phân nửa, còn lại phân nửa các cấm tốt huynh đệ chia đều.”

“Một nửa? Nhiều thế a.”

Đại Bản Nha vội vã khom người nói: “Vậy Dương gia cứ lấy bảy phần, còn lại anh em chia đều, ngài thấy sao?”

A? Dương Thu Trì ngẩn người, tiếp đó cười lớn nói: “Người hiểu lầm rồi, ta nói ta lấy phân nửa nhiều quá, các người nhiều người như thế mà chia có phân nửa, chẳng phải là ít quá sao?”

Đại Bản Nha thở phào một cái: “Đại gia của tôi à, ngài quản cả đại lao này, sự cực khổ anh em chúng tôi đều thấy cả. Sự hiểu kính ra bên ngoài chẳng phải đều do ngài ra mặt mà làm đó sao. Ngài lấy một nửa là hoàn toàn chiếu cố cho anh em rồi, thật ra thì cái này đều là quy củ từ đó đến giờ a.”

“Ừ, nếu như là vậy, thì cứ thế mà làm.”

“Được, tôi đi báo cho các anh em, mang đến số bạc của ngài.” Đại Bản Nha thóp bụng bỏ đi.

Dương Thu Trì gơ tay vịn vào vách phòng giam nhìn vào trong. Hần thấy Hồ Tam nhắm kín mắt, trong miệng phát ra những tiếng rên nhẹ nề đầy thống khổ. Hôm qua bị đánh mấy chục cốn, hiện giờ trên mông, đùi và hai chân hần vẫn còn lưu lại vết thương mới vừa bít miệng. Rất nhiều ruồi nhặng đang bám đầy trên đó, không ngừng bay lên bay xuống, phát xuất ra những tiếng ông rợn người.

Dương Thu Trì gọi: “Hồ Tam!”

Gọi luôn một hồi, Hồ Tam vẫn không hề động tĩnh.

Con Tiểu Hắc Cầu vẫn nhất mực bám theo Dương Thu Trì đưa đầu vào trong vách rào, sửa uông uông loạn lên, lúc này Hồ Tam mới mở hai mắt ra nhìn về phía Dương Thu Trì, cái môi khô khốc động đậy, nhưng không nói ra lời nào.

Dương Thu Trì nói: “Bạch thị tỷ muội rốt cuộc có phải là do người giết không?”

Hồ Tam lắc lư đầu, nỗ lực muốn làm động tác gật đầu, nhưng trên cổ bị cột một dây sắt cực to, ngăn trở động tác của hắn.

Tiểu tử này gật đầu thừa nhận, rất có khả năng là nghĩ đến hôm qua đã cung khai, bây giờ nếu phản cung, nhất định sẽ chịu khổ thêm nữa. Xem ra đây không phải là lời thực của hắn. Dương Thu Trì liền dùng ngữ khí hòa hoãn: “Người không cần lo lắng, ta sẽ không dụng hình với người, người nói thật đi, rốt cuộc là chuyện như thế nào?”

Hồ Tam nỗ lực đưa đôi mắt phù thùng nhìn Dương Thu Trì, không hiểu hắn đang có dụng ý gì.

Lúc này, đại bản nha đã cầm trong tay một túi nhỏ, nhón eo quay trở lại, khom người đưa cho Dương Thu Trì: “Dương gia, ngài nhận cho.”

Dương Thu Trì tiếp lấy chiếc túi nhỏ đó, dùng tay miết miết, sau đó bỏ vào trong lòng, rồi phân phó: “Người đi lấy một cái ghế dựa lại đây, ta cần hỏi Hồ Tam vài chuyện.”

“Được, tiểu nhân đi lấy mang đến.” Đại Bản Nha chuyển thân định đi, bị Dương Thu Trì gọi lại: “Chờ đó, người đi gọi người cỡi giáp lung của Hồ Tam ra, để vậy chẳng hỏi được gì.”

Đại Bản Nha khom người luôn miệng vâng dạ. Chẳng mấy chốc, các cấm tốt đã đi vào, mang theo một cái ghế thái sư, còn đem vào một bàn uống trà nhỏ, để lên đó nước trà, đồ điểm tâm và vài cái bút cùng nghiên mực. Một cấm tốt mở cửa nhà lao, tiến tới mở Giáp lung của Hồ Tam ra, gọi: “Này! Còn không mau quỳ xuống mẹ nó đi, Dương gia của chúng ta muốn hỏi người!”

Hai tay hai chân của Hồ Tam đã bị bó chặt suốt cả đêm, đã sớm tê rần không thể động đậy. Nghe lời này, hắn cật lực đưa hai tay chỗi lên, nỗ lực cắt người, nhưng dây sắt trên người quá nặng, hơn nữa bị khốc hình đêm qua, sau một đêm bị bó nghiền, đã sớm bị đầy dọa không thành nhân hình, phí cả nửa ngày mà không đứng dậy được.

Đại Bản Nha hướng đến các cấm tốt còn lại nhếch miệng ra hiệu, hai tên cấm tốt gật đầu, bước vào trong cũi, ba người cùng nâng Hồ Tam đứng lên. Đùi và mông dít của hắn đầy những vết thương đã khô miệng, máu và khô dính bết vào nhau. Cú di động này động chạm đến miệng vết thương, khiến Hồ Tam nửa quỳ nửa nằm trên đám rơm ẩm ướt, lớn tiếng rên la.

Cấm tốt đá vào dít Hồ Tam một cái: “Khóc như chết cha chết mẹ mà vậy! Khóc cái nữa lão tử cho người thấy thế nào là lễ độ à.”

Một cước này đá trúng về thương trên mông của Hồ Tam, đau đến nỗi hắn phải la thảm lên, bò trên mặt đất, cố gắng kềm nén tiếng kêu rên của mình. Bọn cấm tốt bước lên nắm giữ tóc và vai của hắn, cho hắn quỳ lên.

Dương Thu Trì phát tay: “Được rồi, các người đều ra hết cho ta, ta muốn đơn độc hỏi hắn.”

Bọn cấm tốt đều đồng thanh đáp ứng, khóa chặt lao phòng lại phòng hờ trọng phạm phóng ra làm hại đến Dương gia, sau đó phúi mông lui ra khỏi lao phòng.

Dương Thu Trì vuốt đầu con Tiểu Hắc Cầu đứng bên cạnh, hỏi Hồ Tam: “Ta hỏi người lại lần nữa, hai tỷ muội của Bạch thị có phải là người giết không? Người cần nói thật, đây chính là cơ hội cuối cùng của người đó.”

Hồ Tam nghe thế, liền khóc lên ồ ồ, cố sức đập đầu nói: “Đại lão gia! Đại lão gia, tôi oan uổng a! Tôi thật không có giết hai người ấy! Cầu cầu đại lão gia người, tôi thật là oan uổng đó mà, lão gia ngài cứu tiểu nhân một mạng này, kiếp sau nguyện kết cỏ ngậm vành, đền ơn báo đáp đại ân đại đức của lão gia a!” Tiếng đập đầu và tiếng dây sắt ở cổ hòa vào nhau vang lên cảnh cạnh.

Dương Thu Trì chờ hần bớt khóc, mới hỏi: “Muốn uống nước không?”

Hồ Tam ngẩng đầu, ngơ ngẩn nhìn Dương Thu Trì, nghe đến hai tiếng uống nước, lập tức cái miệng khô khóc của hần giống như có lửa. Hần không dám gạt đầu, sợ Dương Thu Trì cố ý chọc ghẹo hần.

Dương Thu Trì cầm bình trà lên, mang đến bên vòng rào đưa vào trong. Hồ Tam chần chờ một chút, cẩn thận tiếp lấy, rồi nhìn Dương Thu Trì một cái, ngửa cổ ra ừng ực uống cạn bình trà. Do hần uống quá nhanh, nên bị sặc, vội bỏ bình trà xuống ho lên dữ dội.

Một chốc sau, hần bình tĩnh trở lại, khấu đầu cảm tạ Dương Thu Trì, rồi lấy bình trà trả lại.

Dương Thu Trì tiếp lấy, đặt bình trà lên bàn, từ tốn hỏi: “Được rồi, người đem sự thật kể lại hết cho ta nghe.”

Hồ Tam uống trà xong, đã lấy lại tinh thần chút ít, từ từ nói: “Trưa hôm qua tôi ra đường làm việc, thuận tiện ghé tìm Tạ quả phụ, muốn thân mật mặn nồng với ả một chút, nhưng ả vừa ra khỏi nhà...”

“Tạ quả phụ là người gì của người?”

Hồ Tam đắn đo một chút, cúi đầu nói: “À, ả là người tình của tôi, gần được một năm rồi.”

“Ừ, người nói tiếp đi.”

33. Chương 35: Án Tình

Nói đến đây, Hồ Tam có chút bẽn lễn, len lén nhìn Dương Thu Trì, thấy hần tịnh không thể hiện biểu tình trào phúng gì, liền thở nhẹ một hơi, nói tiếp: “Tôi dùng ngón tay chọc lỗ hồng nhìn vào trong, thấy Bạch Tiểu Muội mặc một cái quần lót ngủ trên giường, mền bị rút ra một bên, lộ ra...”

Dừng một chút, thấy không nên kể rõ, hần bỏ qua chỗ đó rồi tiếp tục kể: “Tôi... tôi như bị quỷ làm cho mê tâm đưa đường dẫn lối hay sao ấy, mở cửa sổ tiến vào trong phòng, cởi đồ ra, sau đó thì... cưỡng gian nàng.”

“Nàng không phản kháng sao?”

“Phản kháng chứ, tôi bịt miệng của nàng, bóp cổ nàng, tôi vừa khấn trương vừa sợ, nàng phản kháng rất dữ dội, do đó... do đó tôi... không chưa có kịp cho vào trong là đã xuất khí rồi...”

Dương Thu Trì muốn cười, nhưng cảm thấy không thỏa đáng, bèn cố gắng nhẫn nhịn, ho khan một tiếng, hỏi tiếp: “Sau đó thì thế nào?”

“Khi tiết khí xong, tôi thanh tỉnh trở lại, biết là chuyện này tiêu rồi, tôi lập tức chỉ muốn trốn chạy, căn bản không muốn giết nàng. Đúng thế! Đại lão gia, thỉnh ngài tin tôi! Tôi có thể thề độc!”

Dương Thu Trì gạt đầu: “Người kể tiếp đi.”

“Tôi nhanh chóng mặc quần áo lại, rồi từ cửa sau trốn khỏi đại viện của Ân gia, chạy đến trốn trong nhà Tạ quả phụ. Tính ra tôi định chạy ra khỏi thành, nhưng nghĩ là Bạch Tiểu Muội nhất định sẽ tố cáo tôi, chỉ cần lộ diện thế nào cũng bị bắt. Bèn định chờ lúc tối trời, thành môn chưa kịp đóng cửa sẽ cải trang rồi đào tẩu, không ngờ các người đã nhanh chóng tìm ra tôi.”

“Khi người mặc y phục xong, Bạch Tiểu Muội còn la hét không?”

“Nàng chỉ nằm trên giường nhỏ giọng khóc lóc, không hề kêu thét.”

“À, vậy người làm sao mà giết chết tỷ tỷ Bạch Tố Mai của nàng?”

“Tôi oan uổng mà, đại lão gia!” Hồ Tam cố sức đập đầu, “Tôi thật không hề giết Bạch Tố Mai, lúc đó cô ấy không ở hiện trường. Chuyện cô ta chết, tôi chỉ biết từ khi nghe Tri huyện lão thái gia hỏi a.”

“Vậy Bạch Tiểu Muội không phải là do người giết?” Dương Thu Trì nhìn sâu vào hai mắt Hồ Tam, hỏi.

Hồ Tam đưa hai tay ra trước ngực, miệng run cầm cập: “Đại gia, tôi xin thề, tôi không hề giết hai chị em họ. Tôi lúc đó chỉ muốn đào tẩu, căn bản không muốn giết người a. Khi tôi đào tẩu, Bạch Tiểu Muội còn nằm khóc trên giường, làm sao mà chết được...”

Dương Thu Trì quan sát thần tình của hắc, xem không có vẻ nói dối, bèn hỏi tiếp: “Bạch Tiểu Muội phản kháng có cào cấu bầu vào người người không?”

Hồ Tam nhớ lại cẩn thận một hồi, khẳng định: “Không hề bầu véo, lúc đó tôi đem hai tay của nàng ép lên đầu, dùng một tay giữ chặt, do đó, nàng không có cách gì làm tôi bị thương.”

“Người cởi áo ra cho ta xem.”

Hồ Tam cố sức cởi vai áo ra, Dương Thu Trì quan sát tử tế một lúc, toàn bộ thân trên của Hồ Tam quả nhiên không có vết cào.

Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Người nói người không hề giết Bạch thị tỷ muội, có chứng cứ gì không?”

Hồ Tam suy nghĩ thật lâu, cuối cùng bần thần lắc đầu: “Tôi không nghĩ ra chứng cứ nào, nhưng tôi thật không giết hai người họ. Đại gia, thỉnh ngài tin tôi a.”

Dương Thu Trì trầm ngâm, nỗ lực hồi ức lại tình huống nhìn thấy lúc kiểm nghiệm thi thể.

Đột nhiên, Dương Thu Trì nhớ tới một chuyện. Lúc bản thân hắc kiểm nghiệm, Bạch Tiểu Muội ở trên giường đã xuất hiện hiện tượng thi cương và thi ban rất rõ ràng, nhưng Bạch Tố Mai nằm trên đất vẫn chưa hề xuất hiện. Như thế cho thấy, thời gian Bạch Tố Mai chết nhất định là diễn ra sau Bạch Tiểu Muội, sai biệt ít nhất là hai tiếng đồng hồ. Nếu như Hồ Tam cưỡng gian xong Bạch Tiểu Muội rồi bóp chết nàng, không có lý gì ở đó suốt hai tiếng đồng hồ để chờ giết Bạch Tố Mai. Nếu như đổi thành hắc, hắc cũng phải nhanh chóng thoát ly hiện trường.

Từ điểm này mà xét, có thể khẳng định rằng, Bạch Tố Mai không phải do Hồ Tam giết. Như vậy có thể là ai?

Trong móng tay của Bạch Tiểu Muội còn lưu lại lớp da, nhất định là của hung thủ lưu lại, nhất định phải nhanh chóng tiến hành kiểm nghiệm DNA, nhất định sẽ phát hiện ra vấn đề thôi. Đồ đạc kiểm nghiệm còn để lại ở sau chiếc xe đa dụng giấu trong sơn cốc. Tuy sơn cốc đó ít người lai vãng, nhưng cũng cần phải nhanh chóng đến lấy thiết bị trở về. Không có mấy thứ đó, coi như cái nghề pháp y của hắc không còn miếng bột để gột nên chút hồ nào nữa.

Trong lúc suy nghĩ, bên ngoài chợt truyền vào tiếng nói như chuông ngân: “Ca, ca! Cha muội kêu huynh đến kìa!” Vừa nghe hắc biết ngay đó là đại tiểu thư Tống Vân Nhi của Tống Tri huyện. Thoắt một cái nàng đã gọi hắc là ca ca, Dương Thu Trì quả là có điểm không quen.

Tống Vân Nhi giống như một trận cuồng phong phóng đến bên cạnh Dương Thu Trì: “Ca ca, mau đi nhanh lên, cha muội gọi huynh kìa.”

“Có chuyện gì mà gấp vậy?” Dương Thu Trì đứng lên.

“Cha mẹ của Bạch thị tỷ muội chết trưa hôm qua đã đến rồi, muốn nhìn thi thể của họ, chìa khóa liệm phòng chẳng phải là do huynh quản sao? Cha muội bảo huynh mau đến đó. Bọn họ đang ở đó uống trà chờ huynh.”

Dương Thu Trì nghe thế, liền vội vã cùng Tống Vân Nhi rời khỏi lao phòng.

Đại Bản Nha cùng cấm tốt đang chờ đợi trước cửa lao phòng, Dương Thu Trì bảo: “Ta đi có chuyện, các người cần phải coi giữ Hồ Tam cẩn thận.”

Đại Bản Nha cùng mọi người vội vã đáp ứng.

Dương Thu Trì cùng Tống Vân Nhi dẫn theo Tiểu Hắc Cầu nhanh chóng chạy đến hoa phòng.

Vừa tiến vào trong, họ đã thấy một đôi phu phụ, nam khoảng bốn năm mươi tuổi, gương mặt nghiêm lạnh tua tủa râu đen, thân hình tráng kiện, người mặc một bộ y phục võ quan, đang nhíu mày sâu tư. Bên cạnh vị võ quan này là một phu nhân trung niên đang gạt lệ. Ghế dưới có Ân gia đại công tử Ân Đức ngồi. Tống Tri huyện ngồi ở ghế dài kế bên, người nào người nấy thở dài than vắn, cùng ngồi tiếp với vẻ rất thương tâm.

Thấy Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào, Tống Tri huyện đứng lên, nói với Dương Thu Trì: “Lại lại đây, ta dẫn kiến người một chút. Hai vị này là song thân của Bạch thị tỷ muội bất hạnh vong thân ngày

hôm qua, Bạch Thiên Tổng và phu nhân của ngài.” Rồi lão chuyển sang Bạch Thiên Tổng nói, “Vị này là cháu của hạ quan, tính danh Dương Thu Trì, là quản giam của lao phòng trong nha môn.”

Ân Đức đang ngồi nghe Tổng tri huyện giới thiệu thế liền có chút kỳ quái, tên tiểu tử này ngày hôm qua khi khám sát hiện trường còn là một tên ngỗ tác tiểu học đồ, sao hôm nay lại trở thành quản giam của lao phòng rồi. Dù sao thì hắn cũng đứng lên chấp tay xá Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hoàn lễ xong, trong lòng lại lấy làm thắc mắc: Bạch Thiên Tổng, thiên tổng? Nghe tên của y dường như là võ quan, không biết là phẩm quan như thế nào, nhưng nghe Tổng tri huyện tự xưng là hạ quan, thì quan phẩm của lão nhất định phải lớn hơn Tổng tri huyện.

Dương Thu Trì không đoán sai, vị thiên tổng này chính là võ quan địa phương của Minh triều, bậc quan đứng hàng lục phẩm.

Dương Thu Trì cung thân thi lễ. Hắn không ngờ Bạch Thiên Tổng chỉ nhướn mắt nhìn, khẽ gật đầu mà không hề đáp lại, chuyển sang nói với Tổng tri huyện: “Tri huyện đại nhân, chúng ta nên đi xem tiểu nữ trước đi.”

Tổng tri huyện vội vã đáp ứng, đi trước dẫn đầu, một hàng người liền đến phòng liệm.

Phòng liệm nằm ở hạ thất dưới đất ở mé đông. Dương Thu Trì dùng chìa khóa mở cửa phòng, một không khí ẩm thấp tạt vào mặt, Tổng Văn Nhi không tự chủ phát rùng mình.

Giữa liệm phòng là có một cái bàn lớn dùng hai khối gỗ kết lại bằng hai cái đòn dài. Trên bàn hiện đặt hai thi thể, gương mặt được dùng vải bố phủ lại. Trên đất phía trước bàn có hai cái đèn chong (thứ đèn thấp suốt ngày đêm trước tượng Phật), trong liệm phòng hôn ám phát xuất ra ánh sáng lạnh lùng.

—o0o—

34. Chương 36: Kinh Khủng

Bạch phu nhân vội vã chạy lên mấy bước, đến trước một cỗ thi thể, đưa cánh tay run lấy bấy ra, từ từ kéo miếng vải dày màu trắng, lộ xuất gương mặt trắng bạch của Bạch Tiểu Muội.

Bạch phu nhân lắc lư một chút rồi mềm nhũn sụm xuống. Bạch Thiên Tổng và Ân Đức vội vã đỡ Bạch phu nhân, Tổng Văn Nhi cũng chạy đến trợ giúp vừa ấn lên nhân trung vừa lớn tiếng kêu gọi. Một lúc sau, Bạch phu nhân mới òa lên một tiếng bật khóc.

Bạch thiên tổng nhẹ nhàng an ủi: “Phu nhân, hài tử đã chết rồi, nàng cần kềm chế đau thương a. Chúng ta qua xem Tổ Mai, rồi ra ngoài thôi.”

Bạch phu nhân bị phần khóc lóc: “Con của ta a...” Bà muốn nói, nhưng nghẹn ngào không nói thành lời.

Ân Đức nói: “Đều tại tiểu tể con cháu cố không chu toàn, và Ân gia của con không biết quản giáo, nuôi phải tên súc sanh Hồ Tam mặt người dạ thú, để hắn hại hai tỷ muội của nàng.” Nói đoạn thương tâm cực độ, mặt mày đau khổ.

Bạch Thiên Tổng vẫy vẫy tay: “Không thể trách người! Ân nhi, người không cần phải tự trách như thế.”

Ân Đức nói: “Rất may hung thủ đã bị bắt quy án.” Lại chỉ Dương Thu Trì, “Chính là vị tiểu ca này, đã xảo dụng một con tiểu cầu truy tung, bắt được hung phạm.”

Bạch Thiên Tổng ạ lên một tiếng, nhìn ngấm đánh giá Dương Thu Trì một lúc, rồi ôm quyền thi lễ: “Đa tạ công tử! Đã khiến đại cữu của con ta được báo.”

Dương Thu Trì hoàn lễ, lúc này không phải là lúc huyền thuyên, nên hắn cũng không nói nhiều.

Bạch Thiên Tổng nói: “Chúng ta đến xem qua Tổ Mai thôi.” Bạch phu nhân gật đầu, Bạch Thiên Tổng đỡ bà đến tấm ván có đặt Bạch Tổ Mai.

Ân Đức cầm tấm vải trắng che mặt lên, nhẹ nhàng đắp lên mặt Bạch Tiểu Muội. Đột nhiên, hắn kêu to một cái, quăng miếng vải sang một bên, lùi lại mấy bước, đánh rầm một cái..., Mông đít của Ân Đức đã

ngồi ép sát như cái ghế phía sau, té trên mặt đất ẩm ướt, nhưng vẫn còn chưa phát giác mình té, miệng há hốc không nói được tiếng nào, sắc mặt tái xanh, ánh mắt nhìn chăm chăm thi thể của Bạch Tiểu Muội, tay chồm lên mặt đất, lại lùi về sau một khoảng nữa.

“A...!” Ân Đức kêu thảm một tiếng, đưa tay lên, lúc này mới phát hiện bàn tay phải đã bị vài miếng gỗ mục đâm vào. Tay trái Ân Đức nắm khối gỗ đó kéo mạnh ra, lại kêu thảm một tiếng dài nữa. Miếng gỗ cắm trên tay trái quả nhiên có một cây đinh sắt dài, trên đó có dính đầy máu, đang long tong rớt xuống. Tay phải của hắn đã bị cây đinh đâm xuyên qua, tạo thành một cái lỗ to.

Thì ra vừa rồi Ân Đức trong lúc kinh khủng, đã đè cái ghế cũ kỹ vỡ nát, bàn tay vừa khéo đè lên cây đinh trên miếng gỗ đóng ghế.

Bạch Thiên Tổng, Dương Thu Trì cùng mọi người không nhìn rõ Ân Đức vì sao lại như vậy, nên cùng vây lại. Bạch Thiên Tổng hỏi: “Ân nhi, sao vậy?”

Sắc mặt Ân Đức trắng bạch, run lập cập chỉ thi thể của Bạch Tiểu Muội, vết thương trên tay trái không ngừng có máu tươi tiết ra.

Tổng Vân Nhi kỳ quái bước đến cạnh thân thể Bạch Tiểu Muội, lầu bầu: “Có chuyện gì đâu mà sợ thành như thế.... A....!” Lời chưa kịp dứt, ả cũng phát ra một tiếng kêu kinh hãi, lùi lại vài bước, cũng sợ đến mặt mày tái mét, đưa quyền lên miệng cắn mạnh, run lên bần bật.

“Nàng... Nàng... Nàng ta đang nhìn ta... Nhìn ta cười!”

Mọi người đều cảm thấy một luồng hơi lạnh chạy khắp toàn thân, ngay cả Dương Thu Trì cũng không ngoại lệ. Tuy hắn đã kiểm nghiệm hơn trăm thi thể, nhưng điều đó không chứng minh hắn không biết sợ, bởi vì chuyện quỷ ở liệm phòng vô cùng nhiều, ai biết được có cái nào là giả, cái nào là chân.

Dương Thu Trì từ từ bước đến bên cạnh thi thể của Bạch Tiểu Muội. Quả nhiên, mắt của Bạch Tiểu Muội đang mở thật lớn, nhìn hắn trừng trừng.

Dương Thu Trì cảm thấy một hơi lạnh chạy khắp toàn thân, dường như đang có người bay phía sau đầu hắn đang cười lạnh, lại đưa miệng thở một hơi khí lạnh lên cổ hắn. Tóc trên đầu Dương Thu Trì như dựng cả lên, vội quay ngoắc đầu lại, nhưng không thấy gì. Hắn thở ra một hơi dài, nhìn thấy gương mặt không còn màu sắc của Ân Đức và Tổng Vân Nhi, lòng thầm nghĩ, ta là ngốc tác, ta mà cũng sợ, thì còn làm được nữa sao?

Dương Thu Trì cố kiên trì, bước thêm một bước nữa, tử tế quan sát một chút nữa, phát hiện mắt của Bạch Tiểu Muội không hề chuyển động, thi ban màu tím đỏ ở dưới cổ hiện rõ ràng trước mắt, điều đó có thể cho thấy, Bạch Tiểu Muội đã chết thật rồi. Nếu là người chết, Dương Thu Trì không hề sợ. Hắn không tin thế giới này có quỷ. Bạch Tiểu Muội mở mắt, nhất định là có nguyên nhân.

Quan sát kỹ một hồi, không phát hiện gì dị thường, hắn đoán Bạch Tiểu Muội đột nhiên mở mắt, nhất định là nằm trong một số nguyên nhân, trong đó bao gồm hiện tượng điện sinh học, dẫn đến một số sự cố co giật của cơ thể người chết. Chuyện này trước đây đã từng có báo cáo thực tế.

Cho đến lúc này, Ân Đức mới có thể nói được: “Quỷ...! Có quỷ...! Nó đang cười!”

Dương Thu Trì đưa tay nhẹ vuốt hai mắt của Bạch Tiểu Muội, nói: “Không cần sợ, nàng ta đã nhắm mắt lại rồi.” Lòng nghĩ, vị Ân công tử này có cái gan nhỏ quá, có nhiều người ở chỗ này như vậy, lại là ban ngày, ngay cả Tổng Vân Nhi là một tiểu nữ hài như vậy mà cũng không quá sợ, hắn là một đại nam nhân sao lại hoảng hốt thành thế này, ngay cả tay bị thương cũng không hề biết.

Tổng Vân Nhi cố gắng làm gan bước lại nhìn, thở dài một hơi nói: “Đúng vậy, mắt đã nhắm lại, không cần sợ nữa.” Lại chuyển đầu hỏi Dương Thu Trì, “Ca ca, đây là chuyện gì vậy? Sao nàng ta đột nhiên mở mắt?”

Dương Thu Trì nhìn Ân Đức đang sợ run rẩy toàn thân, định giải thích, đột nhiên trong lòng chợt động, đáp: “Nàng ta có khả năng là gặp chuyện oan khuất gì đó chưa tỏ bày.”

Ân Đức nghe thế, kinh khủng kêu lên một tiếng, lại lùi về sau thêm vài bước nữa.

Bạch Thiên Tổng trầm giọng nói: “Tiểu huynh đệ, hung thủ này chẳng phải là bắt được rồi sao? Con gái ta còn có oan khuất gì nữa?”

Dương Thu Trì cười cười lắc đầu: “Tôi chỉ nói đùa, nếu không vì sao nàng ta đột nhiên mở mắt?”

Bạch phu nhân lại kêu lên: “Con gái mệnh khổ của ta ơi...!” Rồi òa khóc lớn lên. Bạch Thiên Tổng lại ôn tồn an ủi, đỡ phu nhân đến bên thi thể của Bạch Tố Mai.

Ân Đức thấy thi thể của Bạch Tiểu Muội không hề động đậy, thần trí cũng từ từ thanh tỉnh lại. Lúc này, hắn mới cảm thấy lòng bàn tay bị thương đau nhức, cúi đầu nhìn vết thương, thấy nó thật sâu, xuyên qua luôn cả lòng bàn tay.

Ân Đức đứng lên, nhìn quanh nhìn quất, muốn tìm vật gì đó băng bó vết thương, cuối cùng phát hiện một khúc vải trắng để nằm lẫn lóc bên cạnh, bèn xé một khúc, quấn lung tung xung quanh vết thương.

Dương Thu Trì nhất mực đứng một bên quan sát Ân Đức băng bó vết thương, bảo: “Ân công tử, vết thương của người rất sâu, nên đi rửa sạch một chút...” Ân Đức phẩy phẩy tay: “Không cần gấp, quay về rồi hẵng hay.” Nói xong không lý gì Dương Thu Trì nữa, bước lên mấy bước đến cạnh Bạch Thiên Tổng phu phụ.

Dương Thu Trì không hề bước lên, chỉ đứng một mình ở xa xa bồi tiếp.

Bạch Thiên Tổng nhẹ nhẹ kéo miếng vải che mặt của Bạch Tố Mai ra, lộ gương mặt kiều diễm bình an của nàng, phẳng phất như là đang ngủ.

Bạch phu nhân kêu lên một tiếng: “Con của ta a....!” Rồi phục xuống người Bạch Tố Mai, cầm lên một cánh tay, đưa áp vào mặt, kêu khóc thảm thiết.

Dương Thu Trì cũng cảm thấy khó khó chịu, hắn không thể chịu nổi người khác khóc. Lúc trước khi nghiệm thấy, gặp trường hợp như vậy, Dương Thu Trì đều quay tránh đi. Thấy phu thê của Bạch Thiên Tổng thương tâm như vậy, hắn thở dài một tiếng, chuyển thân đẩy cửa bỏ đi.

Nhưng trong lúc đó, một cảnh tượng như sấm sét kích trúng Dương Thu Trì. Hắn vội quay phắt lại, nhìn chằm chằm vào bàn tay của Bạch Tố Mai. Cánh tay đó, cánh tay mềm oặt đang bị Bạch phu nhân đau lòng giữ chặt lấy, đang theo tiếng khóc nức nở của Bạch phu nhân khe khẽ chuyển động.

——oOo——

35. Chương 37: Con Gái Của Ông Bà Không Chết!

Dương Thu Trì vội bước lên trước, cầm lấy cánh tay còn lại của Bạch Tố Mai áp vào trong hai lòng bàn tay, cảm giác một chút, rồi cầm lấy cổ tay của nàng, chuyển động vòng tròn một lúc, sắc mặt cực kỳ nghiêm trọng. Hắn lại cúi xuống cầm lấy cằm của Bạch Tố Mai, lắc trái lắc phải, úi chà lên một tiếng, đưa tay định vạch mắt của Bạch Tố Mai ra.

“Người làm cái gì vậy?” Bạch Thiên Tổng quát lên một tiếng giận dữ, chộp lấy cánh tay của Dương Thu Trì.

Hắn cố sức vùng thoát, nhưng cánh tay của Bạch Thiên Tổng cứng như sắt, bèn kêu lên: “Mau bỏ tôi ra!”

Tổng tri huyện ở bên cạnh hỏi: “Bạch Thiên Tổng bớt giận a! Đây là chuyện gì thế?”

Tổng Vãn Nhi thấy Dương Thu Trì cầm tay xác chết con gái người ta múa may loạn xạ, lại móc họng móc cằm, không biết là đang làm gì, liền kêu lên: “Ca, ca ca đang làm gì vậy?”

Tiểu hắc cầu thấy chủ nhân bị kềm chế, gầm lên một tiếng định phóng lên. Dương Thu Trì quát: “Tiểu hắc! Không được động! Lui lại!”

Tiểu hắc cầu dừng lại động tác, không hiểu nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lại nhìn Bạch Tố Mai một lúc nữa, mới quay sang Bạch Thiên Tổng gần từng tiếng một: “Con gái ông chưa chết!”

Câu nói này giống như tiếng sét đánh trên không, toàn thân Bạch Thiên Tổng giật bắn: “Cái gì? Người nói cái gì?” Bạch phu nhân chộp lấy tay Dương Thu Trì, cũng gấp rút hỏi: “Người nói sao?”

“Con gái các người không hề chết, cô ấy chỉ là chết giả (Chú: Giả tử: hiện tượng chết tạm thời do bị ngạt do những vụ bị điện giật, chết đuối, sặc, nín thở hoặc trúng độc)!” Dương Thu Trì lặp lại một lần nữa.

Ân Đức kêu lên cả kinh: “Người nói cái gì? Phu nhân của ta chưa chết?” Lời nói có chút run rẩy, sắc mặt lại biến đến nỗi tái ngắt một màu. Bạch Thiên Tổng cũng hét: “Cái gì mà giả tử?”

Tổng tri huyện là kẻ lão thành, dày dặn kinh nghiệm, nghe lời này cũng rất kinh hãi, liền cúi xuống giữ hai vai của Bạch Tố Mai, tử tế quan sát, lại cầm lấy cổ tay của nàng, đưa hai ngón tay ra nghe mạch, chút xíu sau lắc đầu: “Hiền chất, Ân, Ân phu nhân không có chút mạch, mạch đập nào, là, là chết thật rồi.”

Tay Dương Thu Trì bị Bạch Thiên Tổng giữ chặt, đau thấu tim, tức mình nói: “Thiên Tổng đại nhân, thỉnh bỏ tay ta ra!” Thấy Bạch Thiên Tổng vẫn chưa tỉnh thần, Dương Thu Trì nhẫn nại quát lớn: “Bạch Thiên Tổng, ta cần kiểm tra lại một chút nữa, xem coi lệnh ái đã chết thật hay chưa. Bỏ tay tôi ra a, đau chết được!” Bèn cố sức tránh thoát, Bạch Thiên Tổng lúc này mới thanh tỉnh trở lại, vội bỏ tay hắn ra, hỏi dồn: “Con gái ta có thật là không chết không?”

Dương Thu Trì không thèm lý đến lão, hoạt động lại cổ tay bị bóp đến tê rần, sau đó cúi người xuống, khẽ vạch mắt Bạch Tố Mai ra, trước hết quan sát một chút, sau đó dùng ngón tay cái và ngón trỏ từ hai bên ép mắt của Bạch Tố Mai vào giữa.

Bạch Thiên Tổng thấy động tác của hắn quái dị, vốn muốn quát bảo dừng lại, miệng động dậy nhưng vẫn quyết định chưa nói ra, trong lòng vẫn thủy chung tồn tại một chút hy vọng, hy vọng lời nói của tiểu tử này là chân thật, con gái của lão chưa chết.

Dương Thu Trì bóp bóp mắt bên này của Bạch Tố Mai, rồi chuyển sang mắt bên kia, lại kéo đầu nàng lên, cúi gập người lại, tra xét cổ và vai của nàng, nghĩ đi nghĩ lại một hồi rồi mới đứng dậy, khẳng định thêm một lần nữa: “Con gái các người đích xác chưa chết!”

Vừa nghe lời này, Bạch phu nhân phục xuống lắc lắc người Bạch Tố Mai kêu gào: “Tố Mai, con tỉnh lại, Tố Mai! Con gái của ta, mẹ đang ở đây a! Con tỉnh lại!”

Vô luận là lắc như thế nào, Bạch Tố Mai vẫn bất động nằm ở đó.

Bạch Thiên Tổng bước lên một bước, giữ chặt cổ áo của Dương Thu Trì: “Người nói bậy gì vậy? Sao người biết nó không chết? Hiện giờ nó chết như vậy...”

Dương Thu Trì chop tay Bạch Thiên Tổng, lạnh lùng nói: “Ông không bỏ tôi ra, nàng ấy sẽ chết thật đấy!”

Bạch phu nhân đang kêu gọi con gái, khi nghe lời này thì liền nghĩ tên tiểu tử này có cách cứu được con gái của mình. Bà ta lúc này giống như một người sắp chết đuối vớ được cây cột, toàn bộ hy vọng đều đặt lên trên đó, liền bắt người dậy túm lấy Dương Thu Trì: “Người có thiệt là cứu được con gái ta không?” Hai vợ chồng cùng lắc cùng đẩy Dương Thu Trì, khiến hắn lắc lư đến chóng mặt bơ đầu, không nói được lời nào.

Bạch phu nhân thấy đầu Dương Thu Trì lắc lư loạn đàng như vậy, mảy mún chẳng nói gì, bèn cúi đầu mới phát hiện Bạch Thiên Tổng chồng mình cũng đang giữ chặt cổ áo của tên tiểu tử này lắc mạnh, bèn vội bảo: “Lão gia, chàng mau bỏ hắn ra a! Hắn nói là có thể cứu Tố Mai.”

Bạch Thiên Tổng vội bỏ tay ra, Bạch phu nhân mặt mày đầy lên giữ chặt tay Dương Thu Trì: “Tiểu huynh đệ, không, ân công, cầu cầu ngài cứu con gái ta a, cầu cầu ngài đó!” Hai chân bà ta liền mềm nhũn quỳ xuống, Dương Thu Trì phải nhanh chóng đỡ lên.

Tổng Vân Nhi cũng ở bên nói: “Ca, huynh có thể cứu nàng ấy hả? Vay mau mau thi hành đi!”

Tổng tri huyện cũng phụ họa theo: “Đúng rồi! Đúng rồi! Hiền chất, cứu, cứu một mạng người còn hơn xây, xây phật đồ bầy cấp a!”

Dương Thu Trì bị bọn họ quấy rối đến đầu to như cái đầu, giơ hai tay lên đầu hàng, ra dấu bảo họ yên tĩnh lại. Chờ mọi người yên tĩnh lại, Dương Thu Trì nhìn Bạch Thiên Tổng, từ từ nói: “Lời phải nói cho có đầu có đuôi, con gái của ngài tuy nhiên chưa chết...”

“Sao huynh biết nàng ta chưa chết?” Tổng Vân Nhi nỗ mồm hỏi.

Dương Thu Trì trợn mắt nhìn ả: “Hiện giờ không phải là lúc trả lời câu hỏi này.: Nói xong quay đầu nhìn Bạch Thiên Tổng: ”Thiên Tổng đại nhân, tôi cũng không dám chắc có thể cứu sống lệnh ái, nếu như các người bằng lòng cho ta thử, ta có thể thử coi sao. Nhưng nếu cứu không được, các người cũng đừng trách ta.”

Cho đến bây giờ, Ân Đức nãy giờ nhất mực đứng cạnh chột như người vừa tỉnh lại từ cơn mê, đưa tay trái ra, loáng một cái đã chụp lấy cổ áo Dương Thu Trì, nâng bổng lên, suýt chút nữa kéo hai chân Dương Thu Trì rời khỏi mặt đất.

Ân Đức xốc cổ Dương Thu Trì, quát: “Cái tên tiểu ngỗ tác người nói cái gì? Để người thử? Cái thân thanh bạch của phu nhân ta để cho người thử hả?” Vị Ân công tử này quả là có lực khí rất mạnh.

Dương Thu Trì tức muốn điên người, cái bọn người này sao cứ động cái là xốc cổ người ta, làm đến nỗi thở cũng không thở được. Nhưng hắn không thể phát hỏa, Ân gia và Bạch gia đều là chỗ bản thân chẳng thể chọc vào, chỉ có thể ráng bình ổn ngữ khí: “Ân công tử, khẳng định có chút nắm chắc, nên...”

“Có chút nắm chắc? Người nói cái quái gì thế a?” Ân Đức quát lên, dù sao thì Dương Thu Trì cũng có chút cân nặng, Ân Đức không thể nâng bằng một tay mãi được, nên cánh tay băng bó cũng được đưa ra, giữ chặt cổ áo của Dương Thu Trì, vừa định nói gì nữa thì đột nhiên kêu thảm một tiếng: “A...!” vội bỏ tay khỏi cổ áo Dương Thu Trì, cúi đầu nhìn, dùng chân đá loạn về phía sau.

Dương Thu Trì nhìn ra sau lưng Ân Đức, thì ra con Tiểu hắc cầu thấy Ân Đức đối với chủ nhân không tốt lành, liền len lén đến sau lưng Ân Đức, bất thành linh cảm mạnh một cái vào bắp chân của hắn, sau đó lại lui ra ngay.

Ân Đức vừa mắng vừa dùng chân đá con tiểu hắc cầu, nhưng chẳng những không đá trúng, mà ngược lại còn bị nó cắn thêm một phát nữa vào cẳng chân.

Dương Thu Trì kêu lên: “Tiểu hắc, không được vô lễ, mau trở về.” Tiểu hắc cầu thấy chủ nhân không còn nguy hiểm nữa, ngoe nguẩy chạy đến bên cạnh Dương Thu Trì, quay đầu lại cảnh giác nhìn Ân Đức chăm chăm.

Ân Đức biết bản thân hắn không phải là đối thủ của tiểu hắc cầu, không dám tiến lên đánh đá nữa, chỉ đứng đó nhìn chú chó nhỏ này mắng liên hồi.

Bạch Thiên Tổng nhíu mày nói: “Ân nhi, đừng có chửi nữa.” Ân Đức lúc này mới ngậm miệng, tức mình tức mảy thử gấp nhìn tiểu hắc cầu.

Bạch Thiên Tổng hỏi Dương Thu Trì: “Tiểu huynh đệ, con gái của ta đã... Người có thể khiến nó cải tử hồi sinh sao?”

“Tôi chỉ có thể thử coi sao, tận lực mà làm. Nhưng mà, cứu không được các người không được trách tôi!”

Ân Đức há miệng định nói gì, nhưng cuối cùng cũng nhịn được. Bạch Thiên Tổng nhìn Bạch phu nhân một cái, hơi hơi do dự. Tổng tri huyện chen lời: “Thiên Tổng đại nhân, có, có một chút hy vọng cũng tốt lắm rồi a, không, không thử qua làm sao biết là không có hy vọng đây?”

Bạch phu nhân cũng vội nói: “Đúng rồi, lão gia, hãy để y thử coi sao, nói không chừng có thể khiến con gái chúng ta cải tử hồi sinh thì sao!”

Bạch Thiên Tổng gật gật đầu, trầm giọng nói: “Được, vậy xin thỉnh vị tiểu huynh đệ này ra tay cứu, vô luận là thành công hay thất bại, bốn quan cũng nhận cái tình của người.”

——oOo——

36. Chương 38: Hô Hấp Nhân Tạo

Bạch Thiên Tổng cùng Bạch phu nhân đều gật đầu, Ân Đức nhìn trừng trừng Dương Thu Trì, không dám kháng nghị, cùng mọi người lui ra ngoài năm bộ (Chú: 5 thước = 1 bộ, 1 thước Tàu khoảng 4,5 cm).

Dương Thu Trì kéo cổ Bạch Tố Mai ngưỡng về phía sau, cho khí quản thông thoáng, sau đó dùng một tay bịt kín mũi Bạch Tố Mai, một tay đưa kéo hàm dưới nằng ra, hít sâu một hơi, cúi người áp miệng vào đôi môi mềm mại của Bạch Tố Mai, thổi khí vào trong.

Ân Đức bước lên một bước, tức giận quát: “Người làm cái gì đó?...”

Bạch Thiên Tổng chớp lấy Ân Đức, lắc lắc đầu, ra dấu bảo hắn đừng nói. Ân Đức hạ giọng nói: “Nhưng hắn đang hôn...” Bạch Thiên Tổng lại lắc đầu, nhỏ giọng bảo: “Hãy coi trước rồi tính.” Ân Đức chỉ còn biết im miệng.

Dương Thu Trì thổi xong luồng hơi đó vào trong miệng Bạch Tố Mai, hai tay áp lên trên gò ngực căng tròn của nàng, ép xuống theo tiết tấu nhất định.

“A! Người làm cái gì...” Ân Đức hét lớn.

Bạch Thiên Tổng thấy Dương Thu Trì ấn một tay lên trên nhũ phòng của con gái, tuy nhiên con gái đã chết rồi, nhưng không thể chịu sự nhục nhã như vậy, liền không nhịn được quát: “Ê! Người làm cái gì đó?...” Hai người vừa định bước lên cản lại, Bạch phu nhân mắt nhắm nhòa lệ đã ngăn họ lại: “Lão gia, Ân nhi, hai người cứ để hắn cứu trước xem sao. Nói không chừng có thể cứu sống thì sao!”

Bạch Thiên Tổng nghĩ cũng thấy đúng, lập tức dừng lại, đồng thời giữ chặt Ân Đức. Ân Đức chỉ Dương Thu Trì quát: “Tên tiểu tử người cứu không được phu nhân của ta, ta sẽ khiến cho người chết không đất chôn thầy!”

Dương Thu Trì cũng cảm thấy chuyện này quá nghiêm trọng rồi, mình sờ loạn lên ngực con gái đã chết của người ta, lại hôn môi của nàng, đây lại là Minh triều vô cùng thịnh hành lễ giáo phong kiến, nếu như bản thân không cứu được Bạch Tố Mai, không biết chuyện tiếp theo của bản thân sẽ như thế nào, hắn nghĩ cũng không dám nghĩ.

Nhưng mà, Dương Thu Trì phán đoán Bạch Tố Mai chính là chết giả. Nếu theo như các y liệu có liệt kê đầy đủ, thì nếu như thực là chết giả thì sẽ có thể cứu được. Sự phán đoán của hắn có ba điểm:

- Điểm thứ nhất là nhiệt độ của thân thể. Bạch Tố Mai đã chết ít nhất hai mươi bốn giờ, trong tình huống giống như thế, thì nhiệt độ cơ thể đáng ra phải đạt đến nhiệt độ của môi trường xung quanh. Liệm phòng này có nhiệt độ ẩm thấp âm lạnh, tính ra cao lắm cũng không quá mười lăm mười sáu độ. Vừa rồi hắn áp tay Bạch Tố Mai vào giữa hai tay, cảm thấy nhiệt độ trong cơ thể của Bạch Tố Mai không hạ xuống rõ rệt. Tay của nàng tuy có lạnh, nhưng Dương Thu Trì vừa thử đã biết ngay, thì thể chết một ngày một đêm rồi sẽ có nhiệt độ thấp hơn độ ẩm cơ thể của Bạch Tố Mai nhiều.

- Điều thứ hai, thì thể của Bạch Tố Mai không xuất hiện hiện tượng thi cương (cứng thân). Người sau khi chết, trong tình huống thông thường sẽ xuất hiện hiện tượng thi cương sau hai giờ. Đến mười hai giờ thì hiện tượng thi cương lên đến cao trào. Sau bốn ngày mới từ từ mềm ra. Bạch Tố Mai chết giỏi lắm là hai mươi bốn giờ, thi cương chưa đến lúc thuyên giảm, mà đáng ra phải còn đạt tới mức cao trào.

Vừa rồi Bạch phu nhân cầm tay Bạch Tố Mai mà khóc, tay của nàng mềm nhũn; Dương Thu Trì vừa rồi lắc lư hàm dưới của nàng, bởi vì ở hàm dưới là nơi có mức độ thi cương mạnh nhất, nhưng hàm dưới của Bạch Tố Mai vẫn cử động như thường. Ngay bộ vị xuất hiện hiện tượng thi cương mạnh nhất là ở hàm dưới mà cũng không xuất hiện hiện tượng này, như vậy có thể khẳng định, thân thể Bạch Tố Mai căn bản không hề xuất hiện hiện tượng thi cương.

Thi ban cũng là một vấn đề cần phải làm rõ. Trừ khi xuất hiện ở trường hợp cực kỳ cá biệt bệnh chết hay là già chết, do máu huyết trong người đã dừng lại, sẽ xuất hiện một lượng thi ban rất ít lúc sắp chết, còn thì người sống tuyệt đối không thể xuất hiện hiện tượng thi ban. Hay nói cách khác, nếu có thi ban, trăm phần trăm người đó đã chết rồi.

Bạch Tiểu Muội chết cùng một lúc với Bạch Tố Mai giờ đã có hiện tượng thi ban mạnh mẽ nhất, nhưng trên người Bạch Tố Mai không có điểm nào. Vừa rồi Dương Thu Trì kiểm tra sau cổ của Bạch Tố Mai chính là muốn coi xem thi ban có xuất hiện hay không, kết quả phát hiện những bộ phận dưới thấp trên thân thể của Bạch Tố Mai không hề có dấu vết thi ban nào.

Đối với điểm này, tối hôm qua Dương Thu Trì đốt đèn nghiệm thân đã cảm thấy kỳ quái vì không có thi ban. Nhưng dù sao thời gian tử vong lúc đó chưa dài, trong một vài tình huống đặc thù cũng xuất hiện chuyện này, nên lúc đó hắn không nghĩ ngợi nhiều. Nhưng hiện giờ xem ra thân thể của Bạch Tố Mai không hề xuất hiện hiện tượng thi cương và thi ban.

Điểm thứ ba, cũng là điểm chủ yếu nhất, đó là vừa rồi hắn ép đồng tử trong mắt của Bạch Tố Mai, phát hiện sau khi đồng tử bị ép biến hình, khi bỏ ra thì lập tức khôi phục nguyên trạng. Điều này điển hình cho hoạt động sinh lý của một người sống. Hay nói khác đi, nếu là người chết, thì con ngươi sau khi bị ép biến hình sẽ không trở lại hình dáng tròn nguyên thủy nữa sau khi bỏ tay ra. Chỉ có người sống mới có thể khôi phục.

Dương nhiên, nếu như có điện não đồ thì chẳng còn gì phải bàn nữa, chỉ cần kiểm tra điện não qua một chút, nếu thấy còn hoạt động não, thì có thể khẳng định người đó còn chưa chết. Bởi vì, nếu không có sóng não, có thể chứng minh não đã ngừng hoạt động, đã chết ngắt rồi. Bởi vì tế bào não chết không thể chuyển sang sống trở lại, không giống như tim ngừng đập rồi có thể đập trở lại. Do đó, mới có thể nói đến hiện tượng chết não tiêu chuẩn.

Nhưng hiện giờ làm gì có thể tìm được cái máy đó?

Tuy không có máy đo điện não đồ, nhưng căn cứ vào ba điểm trên, đặc biệt là sự phản ánh của con ngươi mất, đã có thể đủ để Dương Thu Trì khẳng định Bạch Tố Mai đang ở hiện tượng chết giả.

Trong trạng thái chết giả, bởi vì mạch đập sẽ yếu ớt phi thường, do đó tay người không cách gì cảm ứng được. Tim đập cũng như vậy. Do đó, vừa rồi Tổng tri huyện không hề nghe được nhịp mạch của Bạch Tố Mai. Kỳ thật, trong tình huống chết giả, sinh mệnh của một con người bất quá là biến thành cực kỳ yếu ớt. Nếu kịp thời cứu chữa, có thể cứu sống lại được. Thậm chí không cần cứu, cũng có người tự sống dậy.

Dương Thu Trì phán đoán, Bạch Tố Mai sở dĩ rơi vào trạng thái chết giả, có thể là vì cổ bị bóp chặt, xương cổ bị vỡ ra chèn ép khí quản, dẫn đến nghẹt thở cơ giới, tạo ra hiện tượng đại não bị thiếu dưỡng khí gây nên cơn choáng. Do xương cổ không hoàn toàn làm nghẹt khí quản của nàng, nên có một lượng ít không khí có thể đi vào, duy trì nhu cầu thấp nhất cần để duy trì sinh mệnh, do đó nàng không bị ngưng thở tử vong, mà rơi vào trạng thái chết giả.

Hiện giờ Dương Thu Trì phải đối mặt với vấn đề là làm cách nào để cứu tỉnh Bạch Tố Mai.

Muốn cứu bệnh nhân trong tình trạng chết giả này, biện pháp tốt nhất đó là nhanh chóng cho khí quản của y khôi phục sự thông suốt, giải trừ sự thiếu hụt dưỡng khí trong não, rồi thực thi thuật hồi tim. Ở điểm này, hô hấp nhân tạo là lựa chọn đầu tiên, nếu như không thể khôi phục nhịp tim, thì có thể cần phải tiêm kích thích tố thượng thận, khiến cơ tim hưng phấn bắt đầu đập lại. Nhưng hiện giờ trong tay hắn chẳng có thuốc và dụng cụ kích tim, vì thế, hy vọng duy nhất của Dương Thu Trì chính là hô hấp nhân tạo.

Dương Thu Trì thổi khí vào trong miệng của Bạch Tố Mai, rõ ràng là cảm giác được một thứ âm thanh phá tan trở ngại, lòng thầm mừng vì sự suy đoán của bản thân có nhiều khả năng là đúng. Nếu như đường hô hấp của Bạch Tố Mai trở nên thông thoáng, nhất định nàng sẽ từ từ tỉnh lại.

Thế là, Dương Thu Trì bắt đầu tiến hành hô hấp nhân tạo của Bạch Tố Mai từng lượt, từng lượt một. Chỉ có điều, cả mười phút đã trôi qua, Bạch Tố Mai vẫn chưa phản ứng gì.

Mồ hôi lạnh từ trên đầu Dương Thu Trì từ từ rơi xuống. Nhưng hắn vẫn không bỏ cuộc, tiếp tục nỗ lực. Hà hơi thổi ngạt... ép ngực.... hà hơi thổi ngạt.... ép ngực....

Bạch phu nhân dựa vào bàn gỗ nhìn đứa con gái không hề phản ứng gì, từ từ rơi vào tuyệt vọng, bắt đầu sụt sịt khóc. Tổng Vân Nhi ở cạnh một bên an ủi. Ân Đức nhìn Dương Thu Trì bận rộn, chột khe cười lạnh.

——oOo——

37. Chương 39: Khởi Tử Hồi Sinh

Bạch Thiên Tổng thấy trán Dương Thu Trì túa đầy mồ hôi, rõ ràng đã dùng tận lực, thở dài một tiếng, lòng nghĩ, cho dù hắn không cứu sống được con gái, bản thân không kiếm hắn làm phiền nữa.

Dương Thu Trì lại tiếp tục nỗ lực vài phút nữa, cuối cùng có chút nản lòng. Hắn muốn bỏ cuộc. Hắn muốn tuyên cáo thất bại, nhận mọi trừng phạt của bọn họ.

Nhưng khi hắn thẳng lưng lên, chuẩn bị tuyên bố thất bại, hắn đã thấy ánh mắt tuyệt vọng của Bạch phu nhân đang nghẹn ngào khóc lóc.

Dương Thu Trì nghĩ đến mẫu thân của mình, phảng phất thấy mẫu thân đang ôm thân xác của mình bi ai khóc, lập tức lòng muốn vỡ ra. Hắn dần lòng lại, quyết định nỗ lực thêm một lần nữa.

Dương Thu Trì bước lại chỗ Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi có hơi kinh ngạc, thấp giọng hỏi: “Ca, chuyện gì nữa vậy?...”

Không chờ ả nói hết, Dương Thu Trì đưa tay lấy một cây trâm nhọn hoắc trên đầu nàng, không hề hồi đáp, chuyển thân quay trở lại thi thể của Bạch Tố Mai, đưa trâm chích nhẹ vào giữ nhân trung của Bạch Tố Mai. Sau khi hắn rút trâm, một chút máu tươi từ vết thương từ từ ứa ra.

Lòng Dương Thu Trì thoáng nhẹ nhõm, máu huyết còn chảy như thường, màu sắc cũng như thường, điều này cho thấy Bạch Tố Mai chưa hề chết.

Trâm đâm nhân trung, chích máu cứu người, đó chính là phương cách cứu bệnh nhân hôn mê của Trung y, là một liệu pháp cực đoan trong tình huống châm cứu không thể sinh ra hiệu quả.

Hắn tiếp tục làm hô hấp nhân tạo thêm một hồi nữa, nhưng Bạch Tố Mai vẫn không phản ứng. Dương Thu Trì cầm bàn tay của Bạch Tố Mai lên, giữ chặt ngón tay thon nhọn của nàng, dùng châm chọc thông mười huyết trên đầu ngón tay của nàng, tiến hành trích máu thi cứu. Nhưng Bạch Tố Mai vẫn không phản ứng.

Dương Thu Trì khẩn cấp rồi, xem ra chỉ còn dùng tuyệt chiêu cuối cùng nữa thôi!

Tay trái của Dương Thu Trì đặt lên nhũ phòng bên trái của Bạch Tố Mai, day day một hồi, rồi lấy hết tinh thần, tay phải nắm thành quyền giơ cao lên, hét to một tiếng, đâm mạnh xuống tay trái.

Bạch Tố Mai bị đâm khiến thân hình nảy lên một cái, nhưng vẫn không phản ứng.

Do không có máy hồi nhịp tim, hắn chỉ có thể dùng phương pháp dân gian thể này. Dương Thu Trì lại đâm mạnh một quyền nữa, toàn thân Bạch Tố Mai lại giật nảy lên.

Bạch Thiên Tổng hét: “Người điên rồi! Mau dừng tay!”

“Lão tử giết chết người!” Ân Đức kêu lên quai quái nhào tới.

“Uông uông uông!” Tiểu hắc cầu chồm người tới.

Đúng lúc đó, “Khái Khái khái... Khái!” Một tràng tiếng ho phát ra, thân thể Bạch Tố Mai theo tiếng ho kịch liệt run bần bật.

“Mai nhi!” Bạch Thiên Tổng vui mừng kêu lên một tiếng thật to, chỉ mấy bước đã tiến đến bên cạnh Bạch Tố Mai, đỡ vai của nàng dậy, thấy nàng vẫn nhắm chặt hai mắt, vừa ho vừa thở khò khè.

Bạch phu nhân vừa kinh vừa mừng, chạy tới ôm Bạch Tố Mai vào lòng, khẽ vuốt ngực nàng, gọi tên nàng, mừng quá nên bật khóc, nước mắt rơi lã chã.

Ân Đức như chết đứng, giơ nắm đấm đứng như trời trồng, giống như trúng phải phép định thân.

Tổng tri huyện và Tống Vân Nhi cũng ngẩn ra, chuyện này quá thần kỳ, người chết hết một ngày một đêm thể mà sống lại được!

Hai người cũng bước đến vây quanh, thấy Bạch Tố Mai ho liên tục, thần tình vô cùng thống khổ. Một lúc sau mới bình tĩnh lại, nàng từ từ mở mắt, nhìn mọi người, muốn nói nhưng lại dẫn đến một trận ho nữa.

Một điểm cũng không sai, người chết này quả thật là sống lại rồi!

Bạch phu nhân ôm chầm con gái, hỏi liên tục: “Con gái của ta, con thấy thế nào rồi? A? Chỗ nào khó chịu? Mau nói cho mẹ biết...”

Bạch Thiên Tổng quan tâm nhất là ai giết con gái của mình, vội hỏi: “Mai nhi, là ai hại các con vậy?”

Chuyện này cũng là chuyện Tổng tri huyện quan tâm nhất, vội đồng tai lắng nghe. Nhưng Bạch Tố Mai ngoại trừ ho dữ dội, còn thì không nói được điều gì cả.

Dương Thu Trì đứng cạnh đó nói: “Xương hầu của cô ấy bị vỡ, hiện giờ không nói được đâu, các người mau tìm thầy lang chữa cho nàng đi thôi!” Nổ xương hầu bị gãy là một thứ thủ thuật Dương Thu Trì có thể làm, nhưng bên cạnh hẳn không có thuốc men hay dụng cụ gì, lại không biết Trung y, nên mới đề nghị họ tìm lang trung trong vùng đến cứu trị.

Bạch phu nhân lúc này mới phản ứng trở lại, ân nhân cứu mạng của con gái còn đứng bên đó, nên vội nói với Bạch Thiên Tổng: “Lão gia, mau đa tạ ân công người ta đi a.”

Bạch Thiên Tổng thấy con gái quả nhiên sống lại, vừa kinh vừa mừng không thể nào kể xiết, bèn ôm quyền nói với Dương Thu Trì: “Tiểu huynh đệ, đa tạ người đã cứu sống con gái ta. Vừa rồi Bạch mỗ có điều gì bất kính, thỉnh hải lượng dùm!”

Dương Thu Trì cười cười, ôm quyền hồi lễ.

Có thể cứu sống Bạch Tố Mai, lòng hẳn thật cao hứng. Nheo mắt nhìn Ân Đức, thấy hần mặt mày tái ngắt, nhất mực đứng ở đó, không hề lộ vẻ vui mừng, ngược lại còn hờn vía lên mây, trong lòng liền đoán được thêm nhiều điểm mấu chốt. Hắn cố ý bước lên, hỏi: “Ân công tử, sao người không đến nhìn nương tử của người? Chẳng lẽ nương tử của người sống lại, người chẳng cao hứng hay sao?”

“Đúng đúng đúng!” Ân Đức hoảng loạn đáp ứng, đến bên cạnh Bạch Tố Mai, miệng hé ra ngậm lại, nhưng không nói được tiếng nào.

Bạch Tố Mai vừa nhìn thấy hắn, lập tức biểu tình lộ ra vẻ kinh khủng vạn phần, trong cổ họng ư ư liên hồi, sao đó là ho lên mãnh liệt. Nàng quay người lại, ôm chặt Bạch phu nhân, vùi đầu vào trong lòng của bà.

Dương Thu Trì đến bên cạnh Ân Đức, cười cười: “Ân công tử, xem ra tôn phu nhân có chút gì đó sợ người a.”

“Đúng ha đúng ha!” Ân Đức cười phụ họa, len lén nhìn Bạch Thiên Tổng, lại nhìn Bạch phu nhân, sau đó nhẹ gọi Bạch Tố Mai: ‘Nương tử! Nương tử...’

Bạch Tố Mai nghe Ân Đức gọi, không hề quay đầu, ngược lại càng ôm chặt mẫu thân, toàn thân run rẩy.

Dương Thu Trì vỗ vỗ vai Ân Đức: “Thôi rồi, Ân công tử, cô ta hiện giờ còn chưa hoàn toàn tỉnh hẳn, có thể là không nhận ra người. Các người cần phải mang về nhà trước, tìm một lang trung trị thương trên cổ, sau khi trị xong, cô ấy sẽ có thể nói được.”

“Nàng ấy hiện giờ vẫn chưa thể nói sao?” Ân Đức ngẩng người, khóe miệng lộ ra nét cười khó thấy, thấp giọng hỏi.

“Đúng vậy, vừa rồi người cũng nghe cũng thấy rồi đó, cô ấy không nói ra lời.”

“Vậy cần bao lâu mới có thể nói được?” Ân Đức vô cùng quan tâm đến vấn đề này.

“Tìm một lang trung giỏi, khôi phục xương hầu của nàng trở về nguyên vị, sau đó dùng thuốc. Muốn nói được, chỉ sợ cần phải có một khoảng thời gian nữa.”

Ân Đức a lên một tiếng, thần sắc khẽ dần ra.

Bạch Thiên Tổng vẫn còn rất quan tâm đến vấn đề ai là hung thủ, nói: “Chúng ta đưa giấy bút cho nó, để nó viết ra ai là hung thủ đi nào.” Nhìn bên bàn có bút nghiên, lão liền cầm bút lông lên, tẩm đầy mực, rồi lấy giấy cùng đưa cho Bạch Tố Mai, “Con gái ngoan, viết tên hung thủ ra đi con.”

Bạch Tố Mai không nói gì cũng không tiếp lấy bút, rúc vào lòng Bạch phu nhân trốn.

Tổng tri huyện nói: “Có thể là nàng ấy còn chưa tỉnh, chờ sau hẳn nói.” Sau đó lão vỗ vai Dương Thu Trì, lấp bắp khen: “Hiền chất, không, không ngờ rằng cháu, cháu còn có bản lĩnh này a, lợi hại, cho dù là Hoa, Hoa Đà tái thế, cũng, cũng bất quá là như thế.”

Tổng Vân Nhi cũng nhảy đến bên cạnh Dương Thu Trì: “Thì là vậy, ca, huynh thật là lợi hại!” Nàng cầm tay Dương Thu Trì lắc lắc, cười hỏi: “Đúng rồi, ca, huynh làm sao biết nàng ấy không chết?”

Muốn giải thích chuyện này cho rõ, ba câu bốn chuyện chẳng thể nào nói hết được. Liên quan đến vấn đề y học, có nhiều điều rất phức tạp, Dương Thu Trì khó có thể giải thích, chỉ nháy nháy mắt, bịa chuyện: “Thần tiên nói cho ta biết!”

Tống Vân Nhi thấy bộ dạng của hắn như vậy, biết hắn đang lừa mình, liền trợn mắt nhìn hắn, sau đó lập tức nồng nhiệt túm lấy tay hắn nói: “Không nói thì thôi! Ai thêm câu huynh!” Chuyển đầu, nàng chỉ Bạch Tiểu Muội đang nằm ở tấm phản bên cạnh, nói: “Ca, huynh nếu như có thể cải tử hồi sinh, thì cứu sống nàng ấy luôn đi a!”

Bạch phu nhân nghe thế, lòng lập tức nhen thêm một tia hy vọng nữa, một mặt an ủi con gái lớn đang phục vào trong lòng mình, một mặt mắt nhỏ đầy lệ nói với Dương Thu Trì: “Đúng vậy đúng vậy! Dương công hãy đại phát từ bi, cứu, cứu con gái nhỏ của tôi luôn a!”

Dương Thu Trì cười khổ: “Ta không phải là thần tiên, có bản lĩnh cải tử hồi sinh gì chứ. Con gái lớn Bạch Tố Mai của bà chưa hề chết thật, nên mới có thể cứu sống lại, còn Bạch Tiểu Muội là chết thật rồi, không thể sống dậy được nữa đâu.”

—————o0o—————

38. Chương 40: Thiếp Thân Bảo Hộ

Bạch Thiên Tổng gật gật đầu, ôm quyền nói với Dương Thu Trì: “Đại ân không thể nào dùng lời để nói hết, Bạch mỗ sau này nhất định không quên cái ân cứu mệnh của tiểu huynh đệ.”

Dương Thu Trì đáp: “Bạch Thiên Tổng quá lời rồi. Mau đem lệnh ái về đi.”

Ân Đức bước lên nói với Bạch phu nhân: “Mẹ, để con cống nàng ấy.”

Bạch Tố Mai nghe Ân Đức nói thế, cổ họng lập tức phát lên những âm thanh hàm hồ không rõ, ôm chặt Bạch phu nhân không rời.

Dương Thu Trì lại vỗ vỗ vai Ân Đức: “Ân công tử, thường ngày ngươi nhất định là khi phụ phu nhân không ít ha. Xem ra ngươi khiến Ân phu nhân sợ quá rồi kìa.”

Ân Đức lúng túng cười, không biết nên nói gì.

Dương Thu Trì nói với Tống Vân Nhi: “Vân nhi, lại phải nhờ công muội rồi, giúp mang Ân phu nhân về, được không?”

Bạch Thiên Tổng nói: “Không cần, không cần, ngoài nha môn chúng ta có kiệu, cho chúng vào mang nó ra là được rồi.”

Tống Vân Nhi nghe Dương Thu Trì đột nhiên đề nghị nàng cống Bạch Tố Mai ra, có chút bất ngờ, vẫn còn chưa lấy lại thần.

Dương Thu Trì nói với Tống tri huyện: “Tri huyện đại nhân, không, bá phụ, tiểu chất hoài nghi án kiện này còn có kẻ đồng lõa còn chưa sa lưới.” Liếc Ân Đức một cái, hắn cười cười, lại nói, “Kẻ đồng lõa này biết Ân phu nhân chết rồi sống lại, nhất định sẽ trở lại sát nhân diệt khẩu, Vân nhi có võ công, lại là nữ nhân, tiểu chất mạo muội thỉnh Vân Nhi là hộ vệ bên cạnh Ân phu nhân, ý của người thế nào?”

Nghe Dương Thu Trì khen võ công của mình, Tống Vân Nhi rất đắc ý. Lại nghe hắn muốn bản thân nàng làm thiếp thân hộ vệ cho Ân phu nhân, phòng hờ kẻ đồng phạm đến sát nhân diệt khẩu, chính là rất hợp với ý nàng. Học võ công vốn là để hành hiệp trượng nghĩa, chuyện này lại có thể thể hiện ý khí nghĩa hiệp nhất, nàng đương nhiên nguyện ý, nên không chờ Tống tri huyện biểu hiện, bèn giành nói trước: “Được a! Cha, cha hãy để con đến bảo hộ Bạch tỷ tỷ đi.”

Tống tri huyện cười nói: “Bạch Thiên Tổng dù sao cũng là võ tướng, không những tự bản thân võ nghệ cao cường, mà thủ hạ kiêu dũng thiện chiến nhiều không kể xiết, cần gì đến nha đầu ngươi ra mặt a.”

Tống Vân Nhi dẫu môi không phục: “Con không kém cạnh gì họ a.” Rồi xoay người nhìn Bạch Thiên Tổng, “Bá phụ, người nói xem, con đến bảo hộ Bạch tỷ tỷ, được hay không?”

Bạch Thiên Tổng ôm quyền đáp: “Vậ thì càng tốt, ta lần này tang gia bối rối, cũng không mang theo nhiều tùy tùng giỏi giang. Tiểu thư võ nghệ cao cường, ta đã sớm nghe thấy rồi, nếu như có thể chịu khuất tất bảo hộ cho tiểu nữ, thì đó là chuyện tốt không gì bằng.”

Tổng Vân Nhi cười hì hì, nghiêng đầu nhìn Tổng Tri huyện: “Cha, Thiên Tổng đại nhân người ta đã đáp ứng rồi, cha hãy để con đi đi.”

Tổng tri huyện vốn muốn kết thân với vị Bạch Thiên Tổng này, nghe nàng nói như vậy, liền thuận sóng đẩy thuyền: “Nếu là như thế, con cần phải bảo hộ Ân phu nhân cho tốt, nhớ lấy, không được đảo loạn!”

“Dạ...!” Tổng Vân Nhi vui mừng đáp ứng.

Dương Thu Trì nhìn Ân Đức, thấy hắn nắm chặt bàn tay thụ thương, sắc mặt thâm trầm bất định, không đoán được hắn nghĩ gì. Trầm ngâm một chút, Dương Thu Trì ngoắc ngoắc Tổng Vân Nhi, nàng chạy lại kể bên hỏi: “Cái gì?”

Dương Thu Trì kể sát tai nàng, dặn dò: “Nhớ rõ, muội không được rời khỏi Bạch tỷ tỷ chút nào, ăn ngủ đều phải ở bên cạnh cô ấy, không quản là ai khiến muội li khai, cũng không được nghe theo, hiểu không?” Tổng vân nhi gật gật đầu, cười hì hì: “Cái đó thì đương nhiên. Nếu không thì sao gọi là bảo vệ sát bên người chứ.”

Dương Thu Trì nói với Bạch Thiên Tổng và Bạch phu nhân: “Bạch tiểu thư vừa tỉnh lại, hơn nữa xương cổ thụ thương, thân thể cực kỳ hư nhược, trong thời gian này cần nằm im nghỉ ngơi, ngoại trừ Tổng tiểu thư, những người khác không cần phải đến quấy nhiễu.” Lại nói với Ân Đức, “Ân công tử, đoạn thời gian này chắc phải ủy khuất cho công tử, công tử cũng không thể đến nhiều loạn tôn phu nhân, cho đến khi bệnh của cô ấy khỏe lại.”

Ân Đức gật gật đầu, cung tay nói với Tổng Vân Nhi: “Vậy làm phiền Tổng tiểu thư rồi.”

Dương Thu Trì nói: “Được rồi, Vân nhi, mau công Bạch tiểu thư đi ra thôi. Nhớ! Thiếp thân bảo hộ!”

“Biết rồi! rề rà quá.” Tổng Vân Nhi mỉm cười hàm tiếu, bước đến bên Bạch Tố Mai, “Bạch tỷ tỷ, để muội công tỷ.”

Lần này Bạch Tố Mai ngoan ngoãn bỏ Bạch phu nhân ra, gượng người nằm trên lưng Tổng Vân Nhi. Tổng Vân Nhi công Bạch Tố Mai mà như không có gì trên lưng vậy, như làn khói phóng ra khỏi phòng. Bạch Thiên Tổng cùng mọi người cũng theo sau.

Mọi người ra khỏi nha môn, đặt Bạch Tố Mai lên kiệu, rồi nhanh chóng đến chỗ Ân gia.

Dương Thu Trì dẫn Tiểu Hắc cưỡi trở về nhà giam, cùng Đại Bản Nha đàm tiếu một hồi, thấy trời đã ngả về tây, xem ra là khoảng bốn năm giờ chiều rồi, không biết Kim sư gia giúp dọn nhà đã xong chưa, Dương mẫu và vợ đã vào trong nha môn chưa, nên quyết định ra ngoài xem thử. Do đó, hắn chào Đại Bản Nha cùng các cấm tốt, rồi ra khỏi nhà lao, đi qua giếng trời ở đại đường đến khu vườn phía Tây của nha môn.

Đây chính là nhà của mình rồi! Dương Thu Trì đứng trước cửa vườn, quan sát kỹ một chút, thấy phòng ốc nguyên an bài để cho huyện nha điển sử cư trú quả thật là lớn, tuy có chút cũ kỹ, rường cột chạm trổ trên mái hiện đã tróc lỗ chỗ, cửa lớn cong ra vài kẻ nứt lớn. Chẳng biết bọn nhà quan này cả ngày làm gì, mà chẳng chịu bỏ chút ngân lượng ra tu sửa lại một chút.

Hắn không hề biết rằng, trong thời cổ đại có câu “Quan bất tu nha” (Quan không sửa nha môn). Lại có câu gọi là “Thiết đả đích nha môn lưu thủy đích quan” (Nha môn vững bền làm quan trôi chảy). Một nhiệm kỳ quan có ba năm, mãn nhiệm thì đi, nếu như muốn sửa nha môn, một là phải tốn một số kinh phí lớn, mà lại phải bỏ tiền túi ra; Hai là nha môn vô cùng chú ý đến mặt Phong thủy, sợ sửa bậy bạ sẽ phá hư phong thủy; Ba là cho dù sửa xong rồi bản thân cũng chẳng hưởng thụ lâu. Hơn nữa, nếu như kiếm bạc sửa chữa nha môn cho tốt, làm không xong lại tổn hại đến hình tượng thanh liêm của mình. Do đó, nha môn chỉ cần không sập, thì không nhất định phải tu sửa.

Dương Thu Trì cảm khái một hồi, cũ thì có cũ, nhưng khu nhà này khá rộng rãi. Đẩy cửa rào tiến vào, hắn thấy vườn này đại khái rộng bằng một sân bóng rổ, ở giữa có một cây hoa quế, hiện giờ chính là mùa quế ra hoa, nên toàn cây đều đầy sắc hoa trắng nhỏ, làn hương dịu dịu làm động lòng người.

Trong viện có ba dãy phòng lớn, mỗi dãy có bốn năm gian, sát thêm mỗi phòng đều có trồng một thứ hoa cỏ không rõ tên, nở ra những bông hoa đủ sắc. Ở một phía bên trong đại môn, có đặt cái chuồng chó tối hôm qua Dương Thu Trì mới làm xong.

Tiểu Hắc cầu đường như biết đây chính là nhà mới của mình, chạy loạn sủa loạn trong vườn, hít ngửi chỗ này, cào cào chỗ nọ.

Dương Thu Trì đang hân thưởng khu vườn, thì cửa phòng đối diện được mở ra, Phùng Tiểu Tuyết mang trên eo một cái tạp dề bằng bố màu lam, xách một bồn nước bước ra, ngẩng đầu nhìn thấy Dương Thu Trì, cao hứng kêu lên: “Phu quân, chàng về rồi!” Đặt thùng nước xuống, nàng bước đến cầm tay Dương Thu Trì, mặt vô cùng hưng phấn.

“Trở về rồi.” Dương Thu Trì thấy Phùng Tiểu Tuyết bụi bặm khắp người, thương yêu giúp nàng phủi bụi bặm trên vai, hỏi: “Đang làm gì đó? Sao lại để đất đai bám đầy đầu cổ thế này?”

“Thu dọn phòng ấy mà, cái trạch viện này to đến bằng thích!” Phùng Tiểu Tuyết cao hứng đến nỗi muốn hét lên, “Phu quân, nghe nói chàng làm quan rồi, thiếp và mẹ đều mừng quá trời luôn.”

“A a a.” Dương Thu Trì cười cười, “Chẳng phải là quan gì, chẳng qua là một anh tiểu lại, tiểu lại chuyên coi nhà giam ấy mà.”

Phùng Tiểu Tuyết không hiểu quan và lại khác biệt thế nào, nhưng trong mắt nào, phu quân là người nhà quan rồi, vậy là bậc cao nhân rồi, hiện giờ còn dời nhà vào nha môn ở nữa, chuyện này trước đây có mộng nàng cũng không dám nghĩ đến.

39. Chương 41: Cẩm Y Vệ Đến

Dương Thu Trì cất tiếng chào: “Mẹ, con về rồi.” Rồi nhìn bốn phía, hỏi, “Mẹ, những đồ đạc trong nhà này ở đâu mà ra thế?”

Dương mẫu thấy Dương Thu Trì, trên mặt liền lộ ra nụ cười hiền từ, hai tay chùi chùi lên quần: “Con về rồi, những đồ đạc này vốn là ở đây, Kim sư gia - người giúp chúng ta chuyển nhà nói mấy thứ này chính là để lại cho chúng ta dùng, là của nha môn đấy.”

Phùng Tiểu Tuyết cũng cao hứng chen lời: “Vừa rồi Kim sư gia còn mang cho một bao gạo trắng lớn, còn có một số thịt heo đã làm sơ qua rồi nữa. Nói là của tri huyện lão phu nhân lệnh cho ông ấy mang qua.” Ngừng một lúc, nàng nhớ ra một chuyện, bèn cười cười nói, “Đúng rồi, vốn còn tặng một nha đầu và một bà hầu, nói là để chúng ta lưu lại dùng. Mẹ không chịu, cuối cùng bắt họ trở về rồi.”

Dương mẫu mỉm cười nói: “Cả đời ta cày cấy vá may, không có phúc khí được người hầu hạ, ta không quen, và cũng không chịu được a.”

Dương Thu Trì thưa: “Mẹ, lão nhân gia người tuổi đã lớn rồi, tìm một đứa nha đầu hầu hạ người cũng là việc đúng đấy ạ!”

“Không cần không cần! Xương cốt mẹ còn cứng lắm, không cần người khác hầu hạ, hơn nữa, hơn nữa bà hầu con ở này còn phải kiếm tiền nuôi ăn nuôi mặc nữa, chẳng dư tiền làm thế đâu! Chúng ta không có bao nhiêu tiền thừa, mẹ còn phải để dành nạp thiếp cho con đây này, sau này con nạp tiểu thiếp rồi, nhà chúng ta chẳng phải là có thêm người phục vụ mẹ hay sao?”

Dương Thu Trì cười khổ, Dương mẫu này đã sống qua những ngày gian khổ rồi, tư duy còn chưa vượt quá điểm này. Hơn nữa, những ngày tháng khổ sở là vậy mà bà vẫn canh cánh bên lòng cái ý định nạp thiếp cho mình a. Nghĩ đến nạp thiếp, Dương Thu Trì nhớ tới số bạc trong túi, bèn thò tay vào lòng, sờ đến ba chục lượng của bạn Đại Bản Nha hiệu kính, nghĩ ngợi một chút, lưu lại vài nén bạc nhỏ, chuẩn bị đến vận chuyển những thứ trong xe đã dụng giấu trên sơn cốc về để dành sau này cần tới. Hắn đưa số bạc khoảng hai chục lượng còn lại cho Dương mẫu, nói: “Mẹ, số bạc này mẹ thu lấy đi.”

Dương mẫu tiếp lấy số bạc, hỏi: “Sao nhiều thế a? Đây là tiền gì vậy?”

“Đây là tiền lệ phí thu theo quy củ do con làm quản giam, mẹ an tâm đi.”

Dương mẫu rất cao hứng nói: “Tốt tốt tốt, mẹ thay con giữ nhé.” Bỏ bạc vào trong lòng, bà chợt nhớ đến một chuyện, gương mặt liền biến hẳn nụ cười, nghiêm nghị bảo: “Con à, mẹ nghe nói con và sư phụ cãi nhau hôm qua, còn mắng lại sư phụ của con nữa. Có chuyện này không?” Dương mẫu hy vọng nghe được đáp án phủ định.

Phùng Tiểu Tuyết nhìn Dương Thu Trì, lại quang sang Dương mẫu, khẽ nói: “Mẹ...!”

“Con không được nói!” Dương mẫu không hề để ý đến Phùng Tiểu Tuyết, vẫn chăm chú nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì miễn cưỡng cười: “Mẹ a, là lão đầu đó mắng con là tiểu súc sinh trước. Con bức quá mới đáp trả lại một câu. Thế mà lão lấy cớ đòi đánh con, con đâu có đánh lại cái nào đâu!”

“Con còn muốn đánh trả?” Dương mẫu đã tức giận đến toàn thân phát run, “Y là sư phụ của con! Mẹ đến nhà người ta cầu cạnh biết bao nhiêu lần, người ta mới thu con là đồ đệ. Người ta là sư phụ của con, còn hơn cả cha con nữa, chẳng lẽ, chẳng lẽ con còn muốn trở mặt động thủ đánh lại cha con hay sao?” Dương mẫu giận run, môi miệng giật giật.

Phùng Tiểu Tuyết nhẹ vỗ vỗ lên lưng Dương mẫu: “Mẹ, phu quân chàng...”

“Con không được bênh!” Dương mẫu quát lên.

Dương Thu Trì không biết tại sao Dương mẫu lại có chuyện nhỏ như vậy mà bốc hỏa. Hắn không ngờ rằng, ở Minh triều còn thịnh hành tư tưởng lễ giáo phong kiến liên quan đến quân quân, thần thần, phụ phụ, tử tử. Những thứ ấy đã thâm căn cố đế, ăn sâu vào tiềm thức mọi người. Dương Thu Trì dám trước mặt mọi người mắng sư phụ như vậy, có thể coi là hành vi đại nghịch bất đạo, chẳng trách gì Dương mẫu tức giận như vậy.

Dương Thu Trì cúi đầu không dám dám, Dương mẫu thở hào hển một hồi, mới nói: “Con nếu còn là con của ta, thì hãy đi tìm sư phụ bồi tội! Bất luận y đánh con hay chửi con, đều ráng mà chịu cho ta!”

“Vậy... vậy nếu lão muốn đánh chết con thì sao?!” Dương Thu Trì cúi đầu lầu bầu.

Dương Thu Trì không nghe rõ, hỏi dồn: “Cái gì? Con nói cái gì?”

Dương Thu Trì vội vã nói khác đi: “Con nói là con định đi, nhưng mà mẹ à, hiện giờ con đang bận công vụ, len lén chạy về coi mẹ thế nào, chờ đến tối con sẽ đi tìm sư phụ bồi tội, mẹ thấy thế nào?” Đầu óc của Dương Thu Trì hiện giờ không có chút chủ ý nào, từ thái độ của Dương mẫu mà xét, thì cái vụ đi xin tội này có chạy trời cũng không khỏi nắng. Nhưng xin tội thế nào, hắn cần phải kiếm chút thời gian tìm hiểu, để tránh khỏi tới lúc đó phải chân chánh gờ đầu ra cho lão đầu dùng quai trượng gõ mạnh lên đầu.

Dương mẫu gật gật đầu: “Được rồi, vô luận là thế nào, trước tối nay con phải đến chỗ sư phụ bồi tội. Nghe rõ chưa?”

“Dạ rõ rồi ạ.” Dương Thu Trì khổ sở vâng dạ.

“Vậy mau trở về làm công việc đi! Đừng có trễ nải đấy.” Dương mẫu thấy con trai nghe lời mình nói, đáp ứng sẽ đi bồi tội, sắc mặt cũng hòa hoãn hơn nhiều.

Dương Thu Trì ứng tiếng vâng dạ, cúi đầu rời khỏi phòng ra ngoài sân. Phùng Tiểu Tuyết chạy theo ra, đến cạnh hắn nói: “Phu quân, chàng đừng lo, tối nay Tiểu Tuyết sẽ theo chàng đi.” Dừng một chút, thấy Dương Thu Trì vẫn khổ sở, bèn nghĩ tới nghĩ lui một chút, nói: “Phu quân, nếu lão nhân gia sư phụ của chàng muốn đánh muốn phạt, Tiểu Tuyết sẽ thế chàng chịu cho, chàng đừng có lo lắng nữa ha.”

Một đại lão gia như ta sao lại để một thiếu nữ nhỏ nhắn như nàng chịu thay chứ? Dương Thu Trì có chút buồn cười, nhưng biết Phùng Tiểu Tuyết nói ở đây là thực lòng, nên thoáng chút cảm động, dừng lại khẽ ôm nàng: “Tiểu Tuyết, nàng thật tốt.”

Phùng Tiểu Tuyết nép vào trong lòng của Dương Thu Trì, thổ thổ nói: “Phu quân đối với Tiểu Tuyết mới gọi là tốt a.”

Dương Thu Trì mang theo tiểu hắc cầu trở về nhà giam. Đại Bản Nha vừa nhìn thấy hắn, đã nhanh chóng chạy đến: “Ồi giờ ơi, ngài đã về rồi.”

Dương Thu Trì thấy bộ dạng khấn trương hề hề của hắn, không hiểu hỏi: “Cái gì thế?”

Đại Bản Nha hạ thấp giọng: “Cắm y vệ đến rồi!”

Cắm y vệ! Cái từ này vô cùng quen thuộc trong đầu óc Dương Thu Trì, không những ở trong sách vở lịch sử thời trung học, mà còn ở trong các truyện tiểu thuyết, cổ sự. Cắm y vệ thường có liên hệ chặt chẽ với các từ ngữ như đặc vụ, khốc hình, hùng tâm, khoe khoang, ác độc và các thứ khác. Hôm quan, Tổng tri huyện có đề cập Cắm y vệ sẽ nhanh chóng đến thăm vấn đại án mưu phản của Tạ quả phụ, không ngờ thoát cái đã đến rồi.

“Cắm y vệ ở nơi nào?” Dương Thu Trì hỏi.

“Đang ở hoa phòng ở nha môn nói chuyện với Tổng tri huyện, chẳng mấy chốc sẽ đến chỗ đại lao của chúng ta thăm vấn Tạ quả phụ.”

“Vậy chuẩn bị nghênh tiếp đâu ra đó hết chưa?”

“Đại gia ngài yên tâm, chúng tôi đã chuẩn bị ổn hết rồi.” Đại Bản Nha có chút tự hào đáp.

Chính vào lúc này, ngoài cửa vang lên tiếng bước chân rộn rạo và tiếng nói chuyện rôm rả thẳng tới phía nhà lao này. Sau đó, một hàng người tiến vào cửa lớn.

Dẫn đầu là một người mập, thể trọng đại khái khoảng một trăm bảy tám chục cân, ọc ạch cái bụng phệ, hai con mắt hình tam giác, gương mặt nhìn rất ác độc. Y mặc một bộ phi ngư phục màu kim hoàng, hông đeo tú xuân đao, sau lưng có hơn mười võ sĩ cùng trang phục như thế. Tổng tri huyện đang đi cùng với gã mập ấy.

—————oOo—————

40. Chương 42: Khốc Hình Thăm Vấn

Gã mập cùng Tổng tri huyện bước đến bên cạnh Dương Thu Trì. Tổng tri huyện giới thiệu: “Dương quản giam, vị, vị này là Cắm y vệ ở, ở Trữ quốc phủ bách, bách hộ sở, tổng, tổng kỳ, Mã Độ Mã, mã đại nhân.” Trong lúc khấn trương, lão nói lắp cằng dữ dội hơn. Quệt mồ hôi trên trán, lão xoay sang gã mập giới thiệu: “Mã, mã đại nhân, vị, vị này là Dương, Dương quản giam nhà lao của nha, nha môn.”

Dương Thu Trì không biết vị tổng kỳ này là quan gì, nhưng thấy Tổng tri huyện đối với vị tổng kỳ này khách khí và kính sợ như vậy, xem ra không phải là quan nhỏ, liền nhanh chóng khom người thi lễ.

Cắm y vệ có mặt ở khắp các phủ trong toàn quốc, cơ cấu tổ chức rất giống với quân đội của Minh triều. Tại Trữ quốc phủ có cự ly gần với Quảng Đức huyện nhất, cắm y vệ có một cơ cấu đặt ở đây gọi là Bách hộ sở, cứ mỗi một trăm hộ có một người thuộc hàng lục phẩm coi sóc. Bách hộ sở có hai vị tổng kỳ, thuộc hàng thất phẩm, cùng hàm với tri huyện. Tuy nhiên, trong thực tế thì tri huyện không dám so sánh với họ.

Mã Độ vênh cái bụng bự nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì một hồi, hừ mũi một tiếng, hỏi: “Tạ quả phụ đó ở đâu? Mau dẫn bổn quan đến đó.”

Dương Thu Trì ứng tiếng, đi trước dẫn đường đến lao phòng của Tạ quả phụ.

Tạ quả phụ là trọng phạm của cắm y vệ, tất phải hoàn toàn chính chỉnh giao cho cắm y vệ. Vì thế, Tạ quả phụ chưa bị hình tấn, chỉ bị giam đơn độc trong một phòng, mang gông mang cùm đang ngồi trên một đồng cỏ lớn, lưng dựa vào tường đá ẩm ướt nhăm nhăm sương.

Mã Độ nhìn Tạ quả phụ chằm chằm, dường như đang đánh giá giá trị của mồi săn. Sau đó, hắn chợt gọi: “Tổng tri huyện!”

“Có ti chức!” Tổng tri huyện tự xưng ti chức, xem ra lão đối với viên cắm y vệ này mười phần sợ sệt.

“Nha môn có chỗ dùng để thăm vấn phạm nhân không?” Mã Độ không hề nhìn Tổng tri huyện, ngẩng đầu nhìn trần nhà hỏi.

Từ khi Tổng tri huyện đến Quảng Đức huyện đảm nhiệm trọng trách, chưa bao giờ gặp phải án kiện mưu phản. Thường đối với những án hình sự bình thường, lão cứ ở đại đường đánh tội phạm mấy hèo, treo lên giáp còn là coi như xong chuyện. Do đó, Quảng Đức huyện không hề có phòng chuyên môn dành cho việc thẩm vấn.

Tổng tri huyện cười mơn: “Mã đại nhân, chúng tôi ở ở đây không có lập thẩm, thẩm vấn thất.”

“Ấu tử! Không có Thẩm vấn thất, người kêu bốn quan làm sao thẩm vấn phạm nhân đây? Thẩm vấn không ra kết quả, người phụ trách nghe?”

Tổng tri huyện nghe thế, mồ hôi toát ra đầm đìa, vội vã nói: “Ti, ti, ti chút sẽ kêu người, người làm ngay! Người, người làm ngay! Đại nhân, thỉnh ra hoa phòng nghỉ ngơi. Sẽ, sẽ ổn ngay thôi mà.” Nói rồi quay đầu bảo Dương Thu Trì: “Người, người cùng đi làm nhanh đi!” Dương Thu Trì và Đại Bản Nha cùng vâng dạ.

Mã Độ ễnh bụng xoay người đi ra khỏi phòng giam trọng phạm, Tổng tri huyện vội vã theo sau.

Chờ bọn họ đi xa, Dương Thu Trì mới hỏi: “Đại bản nha, chuyện này là thế nào?”

Đại Bản Nha cười hì hì nói: “Cái này ổn thôi mà, bên cạnh phòng trực của chúng ta có một gian hạ thất, có đủ hình cụ...”

“A? Vừa rồi sao người không nói?”

“Dương gia, đó là do chúng tôi rảnh rỗi làm chơi đó mà. Tri huyện đại lão gia người không biết đâu.”

“Làm chơi? Chơi cái gì không chơi sao lại chơi cái đó? Các người biến thái con mẹ nó rồi! Mau đưa ta đến đó coi coi!” Dương Thu Trì vừa cười vừa mắng, hần nghe Đại Bản Nha nói có phòng có đầy đủ dụng cụ dành cho tra tấn và thẩm vấn, liền như vút bỏ khối đá trong lòng.

“Dạ dạ! Dương gia ngài theo tôi.” Đại Bản Nha đi trước dẫn đường, vừa đi vừa nói, “Kỳ thật không phải là làm bậy chơi, là có phạm nhân không nghe lời, lại không tự nguyện đưa bạc ra hối lộ, nên mang hần ra chỉnh đốn một chút...”

“Ta không quản các người làm cái gì, chỉ cần hiện tại có thể dùng được là ổn rồi! Con mẹ nó, người coi tên họ Mã đó dữ tợn như thế nào, ngay cả lão gia của chúng ta mà cũng không để vào mắt, nếu chuyện này mà làm không xong, người và ta đều hoảng đần hết!”

“Dương gia ngài yên tâm, chúng tôi làm Thẩm vấn thất này xem ra khá ổn đấy, ha ha ha.” Đại Bản Nha làm bộ dạng đã nắm chắc trăm phần trăm rồi.

Vừa nói xong, họ cũng đã đến hạ thất. Dương Thu Trì đẩy cửa tiến vào nhìn, trời ạ, cái này xem ra cũng được nha, cho dù là Nga - Trung - Mỹ hợp tác làm cũng chỉ thế mà thôi. Giá treo, dây xích, ghế hùm (*), nước ớt, roi da, bàn ủi... nói chung cái gì cũng có.

Khối đá nặng trịch trong lòng Dương Thu Trì coi như đã vút phăng xuống đất. Hần vỗ vai Đại Bản Nha, khen: “Được ha! Quả không tệ, mau đi thỉnh bọn họ tới đây.”

Chẳng mấy chốc sau, Đại Bản Nha đã dẫn đầu đưa Mã Độ cùng hơn chục cấm y vệ và Tổng tri huyện cùng đến Thẩm vấn thất.

Mã Độ vừa tiến vào phòng, nhìn tới nhìn lui, khe khẽ gật đầu: “Coi như không tệ.” Hần quay sang nhìn Dương Thu Trì một cái, “Người làm chuyện xem ra hiệu suất cũng cao nghe. Mau mang Tạ quả phụ đến đây.”

Dương Thu Trì dạ một tiếng, dẫn đầu Đại Bản Nha cùng mọi người đi áp giải Tạ quả phụ vào Thẩm vấn thất. Mở cùm và xích ra, vài cấm y vệ tiến vào tiếp lấy, đem Tạ quả phụ treo lên trên giá gỗ.

Mã Độ đứng dậy, từ từ nói: “Tổng đại nhân, Dương quản giam, thỉnh hai vị hầu ở phía ngoài. Ta cần thẩm vấn trọng phạm mưu phản, hai người không tiện ở lại đây. Nếu có chuyện gì, ta sẽ gọi hai người.”

Tổng tri huyện cùng Dương Thu Trì ứng tiếng lui ra ngoài, đóng chặt phòng thẩm vấn lại.

Tổng tri huyện nói: “Bọn họ thẩm vấn không thể thoát cái là xong. Hiền chất, người ở đây chờ, ta về nha môn trước. Có chuyện gì thông tri ngay cho ta.”

Dương Thu Trì cung thân đáp ứng. Tổng tri huyện chuyển thân bỏ đi.

Dương Thu Trì gọi Đại Bản Nha và những người khác mang ghế đến, ngồi trước cửa Thảm vẫn thất không dám rời xa, sợ Mã Độ có chuyện gì tìm không thấy mình thì không thể chịu nổi.

Trong Thảm vẫn thất thỉnh thoảng vang ra tiếng rống của cảm y vệ, sau đó là tiếng kêu thét thảm khóc của Tạ quả phụ.

Ước chừng hơn một giờ, trong đó bắt đầu vọng ra tiếng roi quất, tiếng hỏi han, tiếng mắng chửi, và còn có tiếng kêu thảm dài thượt liên hồi của Tạ quả phụ. Đến lúc này, còn có một mùi như là thịt bị đốt cháy bay ra.

Không biết bao lâu, tiếng kêu thét của Tạ quả phụ càng lúc càng yếu, trời bắt đầu tối. Lúc này, cửa Thảm vẫn thất được mở ra, một cảm y vệ ở trần bước ra gọi: “Ê! Dọn cơm đi! Mấy lão tử đây đói chết rồi!”

Đại Bản Nha đứng lên cúi chào lia lịa: “Vâng vâng vâng ạ! Rượu thịt sẽ được dọn lên ngay.” Rượu thịt quả nhiên đã sớm được chuẩn bị sẵn, chỉ cần hô một cái lại có ngay. Chẳng mấy chốc, vài tên đầu bếp mang tới hộp lớn hộp nhỏ toàn thức ăn và rượu ngon dọn lên. Căn cứ yêu cầu của Mã Độ, Dương Thu Trì chỉ huy cho dọn rượu thịt vào trong Thảm Vẫn thất.

Thảm vẫn tiếp tục cho đến nửa đêm, Dương Thu Trì nhất mực trực ở bên ngoài. Con Tiểu Hắc cẩu cũng một mực bồi bạn với hắn. Chủ nhân không đi, nó cũng thật thà thà nằm cuộn tròn ở đó, bên cạnh Dương Thu Trì. Thỉnh thoảng nó cũng nhướn mắt lên, cảnh giác ngẩng đầu nhìn khắp xung quanh.

Lúc trời vừa tối Tổng tri huyện có đến cùng Dương Thu Trì tùy tiện ăn bữa cơm, rồi cùng thủ ở ngoài với hắn, không dám bỏ đi xa.

Cho đến giữa khuya, một cảm y vệ bước ra, gọi: “Tổng tri huyện, Dương quản giam, hai người vào đây!”

Tổng tri huyện và Dương Thu Trì tiến vào Thảm Vẫn thất, thấy Mã Độ ngồi trên ghế mặt mày buồn so, thở dốc ồ ồ.

Tạ quả phụ y sam lam lũ, bị dây xích trói nghiêng lên giá, đầu gục xuống không động đậy gì, tóc trên đầu xơ xuống che phủ cả mặt. Trên lưng ả máu thịt mơ hồ, một khối da đã bị lột xuống. Trên đùi, trên bụng, chỗ nào cũng có những vết bầm ửng đỏ cháy đen.

Dương Thu Trì thấy tình trạng bi thảm của Tạ quả phụ như vậy, cảm thấy lạnh cả xương sống.

Chú thích:

(*) Ghế hùm: Loại hình phạt tra tấn thời xưa, phạm nhân ngồi trên chiếc ghế dài, duỗi thẳng chân ra, trói chặt đầu gối với ghế, rồi chêm gạch dằn lên bên dưới gót chân, kéo giãn chân ra, chênh càng cao thì càng đau, cái đau đến từ từ vì bị rút xương rút thịt rất khủng khiếp

—————o0o—————

41. Chương 43: Cẩn Thận Trăm Điều Lỡ Một Điều

Một cảm y vệ nói: “Đúng vậy a, lão tử đánh nhừ cả tay rồi.”

Một tên khác nói: “Người còn đỡ, lão tử lột hết hai miếng da của ả, rút hết mười móng tay, ép nát hết tất cả các ngón tay, thế mà ả ngoại trừ kêu thảm thì chẳng khai lấy một lời.”

Lại có một tên chen lời: “Lão tử thấy thân hình thịt da nõn nà của ả bị nát như thế, thật là đáng tiếc.”

Bốp...! Một cái bạt tai vang lên, Mã Độ mắng: “Con mẹ ngươi còn ở đó mơ tưởng, không cạy được miệng ả, lão tử làm sao về báo cáo đây? Bách hộ đại nhân sẽ trách tội, các ngươi không tên nào chạy thoát đâu!”

Tên cảm y vệ bị đánh ôm mặt dạ dạ vái vái liên hồi.

Mã Độ nói với Tổng tri huyện: “Các ngươi đem phạm nhân trở về coi sóc cho cẩn thận.” Tổng tri huyện đáp ứng. Dương Thu Trì thấy Tạ quả phụ không động đậy, sợ chết rồi cũng chẳng chơi, bèn đến trước mặt

Tạ quả phụ vén tóc của ả lên, đưa tay vào sờ cổ, cảm giác động mạch cảnh của ả còn máy động nhẹ nhẹ, lúc này mới yên tâm.

Đột nhiên, Tạ quả phụ ngẩng đầu, khe khẽ mở mắt, sau khi thấy rõ đó là Dương Thu Trì liền ngẩng mạnh đầu, phun một đám nước bọt về phía hắn. Rất may Dương Thu Trì đã lùi lại khá xa, tránh cũng nhanh, còn Tạ quả phụ thì trọng thương vô lực, nên ngụm nước bọt này không bay trúng hắn.

Tạ quả phụ mắng: “Người nhìn cái gì? Người hại lão nương không đủ sao?” ả lại phun thêm một ngụm nước bọt nữa, “Nếu không phải là người, tên Tri huyện háo sắc đó đã tha cho ta rồi! Ha ha ha,” Trong tiếng cười thê lệ, ả trợn mắt nhìn Dương Thu Trì một cách ác độc, nghiêng răng nói, “Ta làm quỷ cũng không tha cho người!”

Dương Thu Trì thấy hình dạng thê thảm của ả như vậy, trong lòng cảm thấy thê lương, im lặng để ả mắng mà không lên tiếng nói gì.

Mã Độ đứng dậy đến bên cạnh Tạ quả phụ: “Người nói cái gì?” Hắn quay đầu nhìn Tổng tri huyện, con mắt hình tam giác lộ hàn quang, sau đó mới quay lại hỏi: “Người vừa nói cái gì? Tri huyện muốn thả người? Chuyện này thế nào?”

Tổng tri huyện nghe được lời này, cảm thấy trời đất như chợt nổ cơn sấm chớp, phòng ngừa tính toán đủ chuyện, nhưng thật không ngờ rằng bỏ quên con cá mẹ này sống mất! Lão chân nam đá chân chiêu nhào tới, rống lên: “Người, người nói bậy gì thế?”

“Ta nói bậy?” Tạ quả phụ cười lớn, “Người là lão sắc quỷ, thêm thường nhỏ dãi tư sắc của ta, lão nương mới có đưa mắt một cái là hồn vía của người chạy mất rồi! Chẳng phải người tính thả ta đi, để ta cảm kích người, sau này dễ dàng dụ dỗ ta lên giường, đúng hay không?”

Tổng tri huyện toát mồ hôi hột, những lời này đúng là đánh vào chỗ yếu hại của lão. Lúc ấy, lão chính là có ý đó, không ngờ tâm ý này bị người ta nhìn thấy hết, không khỏi hoảng hốt cả lên, lắp bắp nói: “Người, người, không được nói bậy a!” Trong lời nói rõ ràng là lấy hơi không đủ, thiếu hẳn tự tin.

“Ta nói bậy?” Tạ quả phụ lại bật cười lên ghê rợn, quay đầu trợn mắt nhìn Dương Thu Trì, “Nếu chẳng phải là tên cầu tặc này, lão sắc quỷ của ta đã trườn trên bụng ta rồi! Ha ha ha...”

Mặt Tổng tri huyện xám như đất bùn, run lập cập, quay nhìn gương mặt âm trầm của Mã Độ: “Mã, Mã, Mã đại nhân, đừng có, đừng có nghe, nghe ả nói bậy...”

“Trời lại cho ta!” Mã Độ lạnh lùng quát.

“Dạ!” Mấy tên cấm vệ bước lên, thoát một cái đã lột cái mão cánh chuồn của Tổng tri huyện, đá một chân vào sau gối của lão, khiến Tổng tri huyện rú lên một tiếng quỳ ngay xuống đất. Cấm vệ lấy một sợi dây to bằng ngón tay, trời thúc ké lão tri huyện râu dê lại.

Tổng tri huyện đã sợ đến nỗi nói không được câu nào hoàn chỉnh: “Mã, mã, mã đại nhân, tha, tha, tha mạng...”

Mã Độ nói: “Tổng đại nhân, kiện án này có mối liên hệ rất lớn, người là mệnh quan của triều đình, ta không có quyền thẩm vấn người. Do đó, sáng sớm ngày mai ta sẽ áp giải người lên kinh thành giao cho Bắc trấn phủ ty, có lời gì muốn nói hãy chờ nói với họ.”

Tổng tri huyện nghe thế, sợ đến hồn phi phách tán. Bắc Trấn phủ chính là chỗ tối cao về ác danh của cấm vệ, chuyên môn giám thị và truy nã bắt bớ quan viên của triều đình. Năm xưa khi Minh Thái tổ sợ mình chết rồi, hoàng đế đời sau không kèm chế được các công thần văn võ, liền xây đại ngục này rồi mượn một số cố vụ vợ nào đó, thông qua sự liên tục rà soát điều chỉnh của cấm vệ, đem các văn võ công thần phò tá y đánh dẹp thiên hạ giết sạch sành sanh. Nếu bản thân lão giờ bị giải đến nhà giam của Bắc Trấn phủ ty này, thì không cần nghĩ cũng biết kết quả sẽ như thế nào.

Tạ quả phụ thấy Tổng tri huyện sợ đến nỗi phục bẹp dí xuống đất như vậy, liền hiểu rõ bí ẩn bên trong, sung sướng cười phá lên.

Dương Thu Trì ho một tiếng, bước lại bên cạnh Mã Độ, hạ giọng nói: “Mã đại nhân, ả Tạ quả phụ này cứng họng lắm phải không?”

Vừa rồi nghe Tạ quả phụ này nói nếu không phải vì Dương Thu Trì, ả nhất định sẽ không lọt lưới, nên Mã Độ thầm có điểm bội phục viên quản giam nhỏ xíu này. Chợt nghe hắn đột nhiên đề cập đến chuyện đó, rõ ràng là có ý gì đó ngầm theo, nhưng chưa lên tiếng điểm phá, bèn thuận theo lời hắn mà đáp: “Đúng vậy, con ả này có chết cũng không thêm khai.”

Dương Thu Trì gật gù đầu, hạ giọng nói: “Tuy là đã bắt được ả, nhưng ả chẳng qua chỉ là một tiểu lâu la, không thể nào chạy khỏi người ở phía sau lưng, do đó cũng uống công mà thôi.”

Mã Độ dường như đã ngộ ra, nhỏ giọng hỏi: “Huynh đệ, người có diệu pháp gì không?” Có chuyện cầu người, ngữ khí tức thời khách khí hẳn lên.

“Diệu pháp thì không có, Mã đại nhân dùng hết khổ hình mà không thể cạy răng ả câu nào, tôi làm gì có biện pháp nào tốt hơn. Nhưng mà, chúng ta có thể từ góc độ khác mà suy nghĩ coi xem có manh mối gì không.”

“A...?” Mã Độ nghe thế lập tức lộ ra vẻ hứng thú, cầm chặt tay Dương Thu Trì, “Nào nào nào, huynh đệ, chúng ta ra ngoài nói chuyện.”

Mã Độ kéo tay Dương Thu Trì ra ngoài Thảm vấn thất, đến chỗ không có ai nghe được mới dừng lại thấp giọng hỏi: “Huynh đệ, người nói coi có diệu pháp gì?”

“Lúc bắt Tạ quả phụ tôi có ở đó...”

“Ta nghe rồi, vừa rồi mới biết nhờ tai mắt lanh lẹ của huynh đệ người mới chop được đuôi con hồ ly này mà lời nói ra ngoài.” Mã Độ nhẹ khen Dương Thu Trì vài câu, rồi ngay lập tức đánh giọng bảo, “Tên Tổng tri huyện này thiệt là kẻ đáng chết, lần này lão tử phải cho hắn biết thế nào là lẽ độ!”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Tổng tri huyện chỉ bắt quá là nhất thời hồ đồ, không có liên can gì đến án của Tạ quả phụ này. Do đó, bắt lão đến Bắc Trấn phủ ty cũng không moi ra được điều gì hay, hay là chờ lát tôi chỉ rõ ra cho lão, để lão xuất ra chút tài lộc dâng lên khao đãi cho các huynh đệ, coi như là bỏ qua cho lão được rồi. Chân chính bắt được kẻ đứng sau lưng Tạ quả phụ mới là kỳ công.”

Mã Độ nghe Dương Thu Trì nói như vậy, ánh mắt sáng lóe lên, thiết tha nói: “Được a! Tiểu huynh đệ, như quả đệ có thể giúp ta phá án này, bắt được người đứng sau lưng Tạ quả phụ, thậm chí tìm được Kiến Văn đế, ta bảo đảm bao vinh hoa phú quý đệ hưởng thụ không hết!”

Dương Thu Trì cung người nói: “Đa tạ Mã đại nhân, tiểu nhân nguyện cống hiến hết sức thân khuyến mã!”

“Ha ha ha...! Sau này là huynh đệ một nhà, không cần khách khí.” Mã Độ nắm tay Dương Thu Trì hỏi, “Huynh đệ, đệ nói xem có biện pháp gì?”

“Tôi vừa nói rồi, lúc bắt Tạ quả phụ tôi có ở đó.”

Mã Độ gật đầu, lần này không ngắt lời hắn nữa, im lặng nghe hắn nói tiếp.

“Mật thư mưu phản của Tạ quả phụ giấu trong nội khóa, cho thấy có ba khả năng: một, người viết thư ở Quảng Đức huyện, viết thư xong rồi giao cho Tạ quả phụ. Tạ quả phụ bỏ thư vào trong nội khóa, chưa kịp đưa đi giao thì bị bắt.”

Mã Độ gật gù đầu, có vẻ như đã ngộ ra.

“Khả năng thứ hai, Tạ quả phụ từ nơi khác nhận được phong thư này, giấu trong nội khóa mang trở về Quảng Đức huyện, chuẩn bị giao cho người nhận thư, nhưng chưa giao kịp thì bị bắt!”

Mã Độ lại gật mạnh đầu, nắm chặt tay Dương Thu Trì, hai mắt sáng rực lên giống như một người đang đi trên con đường tăm tối chợt lấy ánh sáng rực rỡ ở xa xa.

—————o0o—————

42. Chương 44: Ôm Cây Đợi Thỏ

Mã Độ ngẫm nghĩ lại ba khả năng mà Dương Thu Trì nói, vẫn còn chưa biết làm sao, ánh mắt chợt tối đi: “Ba thứ khả năng đó, chúng ta làm sao là biết loại nào?” Hắn dường như chụp một vật gì đó trong hư vô, vươn tay mãi mà không vượt qua luồng mê vụ. Mã Độ nhìn Dương Thu Trì, hy vọng hắn giúp mình vượt qua khỏi luồng sương khói mờ ảo này.

“Có một biện pháp có thể biết được!” Dương Thu Trì mỉm cười.

“A! Huynh đệ mau nói đi! Biện pháp gì?” Mã Độ lại nhìn thấy ánh sáng, kiện án này quá trọng yếu, hắn không cam tâm cả đời chỉ làm chức Tổng kỳ. Hắn biết, đây là cơ hội chỉ có một lần trong đời, hắn cần phải nắm bắt cho thật tốt.

Dương Thu Trì cũng không thừa nước đục thả câu, hạ giọng nói: “Tìm một người hỏi qua là biết liền.”

“Một người? Ai?”

“Đại nhân đừng gấp, ngài đi cùng tôi, ta sẽ dẫn ngài đi tìm một người.”

“Được!”

Mã Độ đi sau Dương Thu Trì vào thẳng nhà lao. Lúc này tìm hắn đập thành thịch cả hai ba trăm lần một phút, cảm giác giống như đánh bạc, đem toàn bộ gia tài ra đặt và bắt đầu lúc lắc con súc sắc.

Dương Thu Trì dẫn theo Mã Độ đến phòng giam của Hồ Tam. Con Tiểu hắc cầu đương nhiên là ngúc ngoắc đuôi bám sát theo hắn.

Trên đường đi, Dương Thu Trì dặn dò: “Mã đại nhân, chờ một chút, ngài không cần nói gì, hãy nấp kỹ một bên nghe, đừng để người đó thấy ngài. Nếu như hắn biết ngài có thân phận cảm y vệ, lo sợ sẽ liên lụy đến người khác, có chết cũng không chịu nói, như vậy thì phiền phức lắm.”

“Hắn dám không nói! Lão tử sẽ có thủ đoạn đối phó hắn!” Mã Độ ềnh bụng gay gắt nói, nhưng sau đó nhớ đến chuyện Tạ quả phụ cứng đầu không hề cung khai, nên có chút bực mình. Trên đời này lại có người cứng cỏi đến như vậy, khốc hình tàn nhẫn và lợi hại như thế mà nhất quyết không mở miệng khai. Mã Độ cuối cùng đành nhỏ giọng nói, “Thôi được, ta nghe huynh đệ người vậy.”

Dương Thu Trì và Mã Độ đến bên ngoài phòng giam của Hồ Tam, gọi ngục tốt chịu trách nhiệm coi sóc ở đó mở cửa. Sau đó, Mã Độ nép vào một góc có thể tránh không bị Hồ Tam thấy, còn Dương Thu Trì đến bên hàng rào phòng giam, gọi: “Hồ Tam!”

Hồ Tam bị trời trong giáp lung, nghe có tiếng gọi liền quay đầu ra nhìn, thấy đó là Dương Thu Trì, liền khề cục cựa rồi thân mật thưa: “Đại nhân, ngài đến rồi!”

Dương Thu Trì biết hắn đã đặt mọi hy vọng có thể tiếp tục được sống vào cả nơi mình, nên liền hỏi: “Hồ Tam, ngươi có muốn tra cho rõ án tình của người không?”

“Muốn! Đại nhân! Thanh Thiên đại lão gia (ý chỉ Bao Thanh Thiên thời nhà Tống, là một vị quan thanh liêm tra án như thần), đa tạ ngài! Ngài nhất định phải làm chủ cho tôi a!”

Dương Thu Trì thầm mắng: mục nội lão sắc quỷ người, nếu người không cưỡng gian Bạch Tiểu Muội, nàng ấy sao lại chết được? Tuy hiện giờ xem rất có khả năng không phải người giết, nhưng người không tránh khỏi bị liên hệ! Tuy có thể không phải bị chém đầu, nhưng ít nhất cũng bị cắt mất cái con... gà con của nhà người! Hừ, bất quá, chẳng hiểu Minh triều còn có cung hình (hình phạt hoạn, thiến vật giống của người nam) hay không? Dương Thu Trì dù gì thì vẫn chưa rõ điều này.

“Nếu người đã muốn tra cho rõ ràng, thì ta có vài vấn đề này muốn hỏi người, người cần phải thật thà trả lời. Nghe rõ không?”

Hồ Tam phỉ lực gật đầu, cùm sắt trên cổ bị cử động ấy kêu rồn rảng.

“Gần đây người thường lên rồi khỏi trang viên tới tìm Tạ quả phụ?”

Hồ Tam do dự một chút. Hắn chẳng hiểu Dương Thu Trì hỏi chuyện này để làm gì, nhưng nghĩ nếu nó có liên hệ đến án kiện này, nên cũng thật thà khai báo: “Đúng rồi, tôi gần như ngày nào cũng chạy đến đó một chút.”

“Người có chìa khóa nhà ả không?”

“Có, khi hai chúng tôi đi lại với nhau, nàng ấy đưa cho tôi một cái.”

“Chìa khóa đâu?”

“Khi bị giam vào lao phòng, bọn họ đã lục soát lấy đi rồi.”

Vậy chắc là trong tay Đại Bản Nha, Dương Thu Trì thầm nghĩ rồi hỏi tiếp: “Người có biết gần đây Tạ quả phụ có đi xa không?”

Hồ Tam suy nghĩ một chút, rồi khẳng định đáp: “Đại khái sáu ngày trước nàng ta có đi xa, ngày hôm qua mới vừa về tới nhà.”

“Sao người biết?”

Hồ Tam có chút bẽn lẽn: “Từ khi đi lại với nàng ta rồi thì ngày nào ta cũng tìm lý do đi ra ngoài, thuận đường ghé vào nhà gặp nàng một chút. Sáu ngày trước, nàng ấy nói cần phải đi thăm bà con, xế chiều ngày hôm qua mới về nhà.”

“Sao người biết là ả trở về rồi?”

“Nàng ấy có một bồn hoa cúc, sau khi về nhà sẽ đặt bồn hoa cúc này lên bệ cửa sổ. Tôi trên đường đi qua nhà nàng, nhìn thấy là biết nàng ta đã về. Nhưng hôm qua tôi đến mở cửa, nàng ấy không có trong nhà, tôi đành phải quay về, sau đó là xảy ra chuyện này.”

Như vậy có thể nói, trưa ngày hôm qua Tạ quả phụ từ địa phương khác mang phong mật thư trở về Quảng Đức huyện, vẫn còn chưa kịp giao ra thì đã bị bắt.

“Người có biết thường ngày Tạ quả phụ có qua lại với ai không?”

Hồ Tam lắc đầu: “Tôi cũng không rõ, bởi vì mỗi lần gặp nàng ấy tôi đều lén lén lút lút, sợ hủy mất danh tiết của nàng. Do đó tôi chưa bao giờ nhìn thấy người khách nào tới nhà nàng cả.”

Như vậy thì xem ra tên Hồ Tam này căn bản không biết Tạ quả phụ là người của Kiến Văn đế, và cũng không biết Tạ quả phụ lai vãng với người nào.

“Được rồi, chỉ hỏi người trước nhiều đó thôi.” Dương Thu Trì rời khỏi lao phòng.

Mã Độ nghe xong cuộc đối thoại của họ, vô cùng kích động hỏi: “Huynh đệ, hắn nói Tạ quả phụ rời khỏi đây năm sáu ngày trước, như vậy có nghĩa là đã xảy ra trường hợp thứ hai rồi?”

Dương Thu Trì gật gật đầu, mỉm cười không nói gì.

Mã Độ nghĩ đi nghĩ lại, nhưng vẫn không hiểu rõ cho dù là xảy ra trường hợp thứ hai thì nên làm tiếp như thế nào. Hắn bèn đưa mắt đầy chờ đợi nhìn Dương Thu Trì giống như một đứa bé bị lạc đường đang chờ chú cảnh sát chỉ dẫn cho vậy.

Dương Thu Trì nói: “Mã đại nhân, nếu như Tạ quả phụ này mang tín thư quay về, chưa kịp đem giao, nếu người nhận thư chưa biết tin Tạ quả phụ bị bắt, thì y sẽ làm như thế nào?”

Não của Mã Độ kêu oành một cái như sấm dội, sáng trí ra ngay, hưng phấn đáp: “Sẽ đến tìm Tạ quả phụ lấy thư.”

“Đúng, sau đó chúng ta nên làm thế nào?” Dương Thu Trì giống như một cô giáo dạy trẻ đang từng bước từng bước gợi mở cho một em bé lớp mầm.

“Ôm cây đợi thỏ, bắt gọn hần!” Mã Độ vung nắm đấm, kêu lên một tiếng thật to.

“Suyt...!”

“Suýt...!” Mã Độ nhanh chóng phản ứng, đưa nhón tay vừa thô vừa đen lên môi, học theo Dương Thu Trì ra dấu nói nhỏ.

“Thời gian không còn sớm nữa, mau chóng đi ôm cây đợi thỏ đến!” Dương Thu Trì bật cười. Cái chiêu này là một trong những chiêu của đặc vụ Hồng Nham thường hay dùng. Cẩm y vệ cũng là đặc vụ, sao đầu óc vẫn còn không sáng suốt bằng một đặc vụ của Quốc Dân đảng vậy?

Mã Độ đột nhiên nhớ tới một chuyện: “Người nhận thư vì sao lại chưa biết Tạ quả phụ đã bị bắt?”

“Lý do thật đơn giản, chúng tôi đến bắt Hồ Tam, tiện thể bắt luôn Tạ quả phụ. Do đó, người ngoài nhất định sẽ không biết Tạ quả phụ đã bị bắt. Hơn nữa, đây chỉ là một chút hy vọng thôi, đi thử rồi mới biết a!”

“Đúng đúng đúng!” Mã Độ không ngừng gật đầu, ngoại trừ hy vọng này, hẳn thật không còn hy vọng nào khác. Hiện giờ hẳn chỉ cầu mong cho người nhận thư vẫn còn chưa biết.

Mã Độ nghe Dương Thu Trì phân tích có đầu có đuôi, cảm giác tên oắt con này thật là có khiếu làm đặc vụ, nếu như án này có hắn phụ giúp, cơ hội phá án thành công sẽ cao hơn nhiều. Nghĩ vậy, hắn bèn nắm tay Dương Thu Trì nói: “Huynh đệ, người giúp thì giúp cho đáo để, kiện án này người dù gì cũng phải giúp lão ca ca ta một tay. Nếu phá được án, ta nhất định sẽ bảo lãnh và đề cử người, huynh đệ chúng ta cộng hưởng vinh hoa phú quý.”

Dương Thu Trì cười nói: “Mã đại nhân, ngài khách khí rồi, tôi chẳng phải vừa rồi đã nói rồi hay sao, tôi nhất định sẽ làm hết sức khuyến mãi.”

“Vậy thì được!” Mã Độ nắm chặt tay Dương Thu Trì, hai người cùng trở về Thẩm Vấn thất.

Còn chưa vào cửa, trong đó đã vang lên tiếng khóc của nữ nhân nghe rất quen thuộc. Dương Thu Trì đẩy cửa phòng ra nhìn, thấy Tống Văn Nhi đang quỳ khóc lóc bên cạnh Tống tri huyện.

—————o0o—————

43. Chương 45: Vẽ Ra Hung Thủ

Tống Văn Nhi vốn đang nhất mực thủ vệ bên cạnh Bạch Tổ Mai, nghe được tin tức này, thấy cha già của mình còn bị bắt, thì còn hơi đầu mà quan tâm đến người khác. Do đó, nàng tức thì rút lui trở về huyện nha. Sau khi thấy phụ thân bị cẩm y vệ trói gô ở Thẩm vấn thất, nàng biết cẩm y vệ lợi hại, trong lúc gấp rút chỉ biết ôm lão mà khóc ròng.

Dương Thu Trì thấy Tống Văn Nhi xuất hiện ở Thẩm Vấn thất, liền cảm thấy sự tình thật nghiêm trọng, nếu Tống Văn Nhi đã chạy về chỗ này, thì chỗ Bạch Tổ Mai ấy... vạn nhất hung thủ giết người diệt khẩu, chẳng phải là bao công lao nhọc nhằn trước đây đem đổ sông đổ biển hết sao?

Dương Thu Trì vội bước nhanh lên trước, nhưng chưa kịp hỏi thì Tống Văn Nhi đã quỳ xuống cầu khẩn với Mã Độ: “Mã đại nhân, cầu xin ngài tha cho cha tôi?!” Nàng thấy Mã Độ rất thân mật với Dương Thu Trì, vội khóc lóc nài nỉ hắn: “Ca, ca, huynh cứu, cứu cha của muội a!”

Dương Thu Trì thấy Tống Văn Nhi khóc đến lê hoa đài vũ, trong lòng có chút xót thương, bèn đưa hai tay đỡ nàng lên, nhỏ giọng nói: “Muội đừng khóc nữa, để ta kêu họ thả người.”

Tống Văn Nhi mừng rỡ, cầm chặt hai tay của Dương Thu Trì, đôi mắt đầy ngấn lệ gật gật đầu.

Dương Thu Trì đến bên cạnh Tống tri huyện, cúi người nói lầm thảm vào tai lão. Tống tri huyện cả kinh hỏi: “Thật không?”

Dương Thu Trì mỉm cười gật đầu.

Tống tri huyện liền quay sang gọi Tống Văn Nhi: “Văn nhi, con mau trở về mang hai trăm lượng bạc lại đây. Nhanh lên!”

Tống Văn Nhi vẫn không rõ cha cần bạc để làm gì, dạ một tiếng nhưng vẫn không động tĩnh gì.

Dương Thu Trì biết Tống Vân Nhi còn lo cho phụ thân, chuyện này cần phải lập tức giải quyết để cho nàng sớm trở lại Ân gia lo bảo hộ Bạch Tổ Mai. Dương Thu Trì quay đầu nhìn về phía Mã Độ một cái. Mã Độ hội ý, phát tay: “Thả lão ra trước.”

“Dạ!” Vài tên cầm y vệ bước lên cởi dây trói cho Tống tri huyện.

Tống Vân Nhi mừng rỡ, gọi to một tiếng cha rồi nhào vào lòng của Tống tri huyện khóc thút thít. Tống tri huyện bị trói một hồi, hai tay đều tê nhức cứng đờ, khó khăn lắm mới ôm Tống Vân Nhi an ủi vài câu.

Mã Độ lên tiếng: “Tống tri huyện, là do Dương huynh đệ đảm bảo cho ông, ta mới tin rằng ông không có liên quan gì đến án này. Ta giờ thu của ông chút Bảo chứng kim, nếu như sau này tra rõ là ông thật không quan hệ gì, thì tiền này ta sẽ trả lại cho ông.”

Tống tri huyện biết rõ là cầm y vệ thu tiền rồi thì làm gì có cái đạo lý đem trả lại. Lão liền cung kính vái, thưa: “Mã đại nhân nói quá lời rồi, tôi đích xác là không liên quan gì án kiện này, thỉnh đại nhân minh xét! Còn chút bạc ấy là ti chức hiếu kính cách vị cầm y vệ đại gia, xin phiền các ngài tẩy nỗi oan khuất cho ta! Ta sẽ bảo tiểu nữ đi lấy tiền ngay.”

Mã Độ gật gù đầu, miệng nói vài câu khách khí, nhưng trong lòng thì khen người dù sao cũng biết quy biết củ.

Dương Thu Trì kéo Tống Vân Nhi sang một bên, thấp giọng nói: “Được rồi, cha của muội không sao đâu, có ca ca ở đây mà. Muội hiện giờ nhanh chóng quay về trong nội nha lấy bạc giao cho cầm y vệ, rồi sau đó lập tức trở về Ân gia, thiếp thân bảo hộ cho Ân phu nhân.”

Tống Vân Nhi ra sức gật đầu, mặt đầy lệ định chạy ra ngoài, nhưng Dương Thu Trì chợt kéo nàng lại: “Chờ chút.” Rồi hẩn dẫn do một chút, cuối cùng kẻ tai của nàng nói lầm thầm vài câu.

Tống Vân Nhi trợn mắt “A...!” một tiếng, hỏi: “Thật không?”

Dương Thu Trì gật đầu: “Do đó ta mới bảo muội làm Thiếp thân bảo hộ cho Ân phu nhân a!”

Tống Vân Nhi xoay chuyển đôi mắt, tựa như giờ mới ngộ ra.

Dương Thu Trì lại kẻ tai của nàng nói nhỏ vài câu nữa. Tống Vân Nhi gật đầu lia lịa.

Sau khi nghe xong lời Dương Thu Trì dẫn dò, thần tình của Tống Vân Nhi vô cùng ngưng trọng, nghiêm mặt nói: “Muội hiểu rồi! Ca, huynh yên tâm đi, tuyệt đối không có vấn đề! Muội đi đây.” Lời còn chưa dứt, Tống Vân Nhi đã vọt ra khỏi Thẩm Vấn thất.

Mã Độ nhất mực nhớ đến kẻ ôm cây đợi thỏ vừa rồi của Dương Thu Trì, liên tục đưa mắt ra hiệu cho hẩn.

Tống tri huyện biết cái mạng già này của mình là toàn nhờ một tay Dương Thu Trì kéo lại được, nên xá dài hẩn một cái: “Đa tạ ơn cứu mạng của hiền chất!” Lão không thể hiểu vì sao Dương Thu Trì rõ ràng là có thể nhân cơ hội này đập đầu mình mà ngóc lên, nhưng hẩn chẳng những không làm như vậy, mà còn đảm bảo cho bản thân mình, trong lòng liền vô cùng cảm động, không biết lấy gì để biểu hiện.

Dương Thu Trì vừa hoàn một lễ, trong lòng vừa nghĩ: “Cứu được hay không còn phải coi cái án của Tạ quả phụ này có phá được hay không, có bắt được người ở hậu đài hay không.” Thấy thần sắc của Mã Độ như vậy, biết là y đang thôi thúc mình đi ôm cây đợi thỏ, bèn nói: “Mã đại nhân, chúng ta đi thôi.”

“Được được được! Đi thôi đi thôi!” Thứ Mã Độ chờ là câu nói này của Dương Thu Trì, vội kéo hẩn ra ngoài, vừa đi vừa phân công: “Các người lưu hai người ở lại chờ Tống đại tiểu thư mang tiền bảo chúng tới. Những người khác theo ta đi!” Lại chuyển thân nói với Tống tri huyện, “Tống đại nhân, chờ một chút khi lấy Bảo chứng kim rồi có thể giao cho hai huynh đệ ta lưu lại ở đây là được.”

Tống đại nhân vội vàng ứng tiếng đáp ứng. Lão còn định nói gì đó, thì Mã Độ đã kéo Dương Thu Trì rời khỏi Thẩm Vấn thất.

Lúc trưa sau khi Bạch Tổ Mai được Dương Thu Trì cứu tỉnh, được đưa trở về Ân gia thì Ân lão gia tử và lão thái thái khi thấy con dâu chợt như thấy quỷ vậy, suýt chút nữa là sợ chết đi được. Sau đó, khi biết nàng ta là do vị ngũ tác tiểu học đồ phụ trách nghiệm thi hôm qua cấp cứu sống lại, liền người này kính thiên người kia tạ địa, cảm ơn ngũ tác rồi rít.

Án chiếu theo ý tứ của Ân lão gia tử, họ định đem an bài Bạch Tố Mai ở chỗ ở của Bạch Thiên Tổng, để có gì dễ bề chiếu ứng, trách cho Bạch phu nhân và mọi người lo lắng. Nhưng Ân Đức cứ cố chấp muốn tự tay chiếu cổ nường tử, còn nói chỗ ở cũ phong thủy không hợp nên mới xảy ra chuyện này, nên kiên trì yêu cầu đem an trí Bạch Tố Mai trong một tiểu các có lầu ở hậu hoa viên. Hắn nói phong cảnh ở đó mỹ lệ, có lợi cho sự khôi phục thân thể của Bạch Tố Mai, do đó mọi người đành theo ý hắn.

Tổng Vân Nhi công Bạch Tố Mai lên lầu, đặt lên trên giường rồi mà vẫn không cảm thấy mệt. Nàng rất tự hào, xem ra công phu của bản thân luyện không hề phí. Không cần đề cập đến chuyện gì khác, chỉ ít xương cốt toàn thân cũng không thua gì thanh niên trai tráng.

Ân lão gia tử lập tức phái người đến thỉnh lang trung tốt nhất trong Quảng Đức huyện trị xương hầu bị vỡ của Bạch Tố Mai. Sau khi trị liệu hoàn tất, trời đã về đêm.

Vợ chồng Ân lão và vợ chồng họ Bạch cùng thủ ở cạnh Bạch Tố Mai, cho đến khi liệu thương hoàn tất, Bạch Thiên Tổng nhớ tới lời Dương Thu Trì đã nói, rằng án tử này có khả năng còn có đồng lõa, bèn cất tiếng hỏi: “Con à, rốt cuộc là ai đã giết con và muội muội của con vậy? Có mấy người? Con có thấy không?”

Sắc mặt của Bạch Tố Mai tái mét, không gật đầu mà cũng chẳng lắc đầu.

Ân Đức bước tới hỏi: “Đúng đó, nường tử, nàng nói cho mọi người biết đi a.”

Bạch Tố Mai vừa nhìn thấy Ân Đức, liền hiện bộ dạng vô cùng hoảng loạn, nằm thụt vào trong giường. Bạch phu nhân xót con, ngăn Ân Đức tiếp tục hỏi, rồi ngồi trên giường nhẹ nhàng ôm con gái.

Bạch Thiên Tổng nghĩ ngợi một lúc, rồi nói: “Hiện giờ nó không nói được, chúng ta lấy giấy bút đưa cho nó, để nó tả lại hung thủ thôi.”

Mọi người đều tán đồng. Gia nô mang giấy bút đến, Bạch Thiên Tổng căng một tấm giấy trên giường, đưa bút lông đã thấm đẫm mực vào tay Bạch Tố Mai, dịu dàng nói: “Con gái mngoa, có cha ở đây con không cần sợ gì hết, mau viết tên hung thủ ra đi con.”

Ân Đức ở bên cạnh đó cũng nói: “Đúng vậy, nường tử, nàng viết ra đi, chúng ta tìm được hung thủ, rồi đem hắn xé thành vạn mảnh, báo thù cho nàng và muội muội!”

Ân lão gia tử cũng chống quai trượng đứng ở phía sau gật gù nói theo: “Đúng! Mau viết ra đi. Trừ tên súc sinh Hồ Tam đó, còn có ai nữa?”

Bạch phu nhân và Ân lão phu nhân đều nhìn Bạch Tố Mai chờ đợi.

—————o0o—————

44. Chương 46: Một Chiếc Nón Rơm

Mọi người cùng thương nghị, nhận thấy nàng có khả năng bị sợ quá độ mà đầu óc còn chưa được thanh tỉnh, không nên miễn cưỡng, để sau này từ từ hỏi. Thấy sắc trời đã tối, vợ chồng Ân lão cáo từ rời khỏi. Vợ chồng họ Bạch cũng dặn dò Ân Đức chăm sóc kỹ cho con gái của mình, chuẩn bị rời đi thì Bạch Tố Mai cứ giữ chặt tay mẹ, quyết không bỏ ra.

Bạch phu nhân không còn cách nào khác, quyết định ở cùng với con gái một chút, chờ nàng ngủ xong rồi hẵng đi. Vào lúc này, người trong nha môn đến báo Tổng tri huyện bị cảm y vệ bắt, Tổng Vân Nhi lập tức trở về nha môn.

Dương Thu Trì điều đình xong vụ thả Tổng tri huyện, có báo với Tổng Vân Nhi, Ân Đức có khả năng là hung phạm chân chính, tối nay có khả năng giết người diệt khẩu, rồi chỉ cho nàng cách ứng đối. Sau đó, Tổng Vân Nhi chạy vào trong nội nha, chỉ bảo một câu “Phụ thân không chuyện gì, yên tâm”, rồi đi thẳng vào phòng giữ tiền, lấy đi hai trăm lượng bạc, trở lại khuê phòng của mình lấy ít quần áo, rồi lập tức trở về Thảm Vân thất, đưa bạc cho cảm y vệ, không kịp nói với Tổng tri huyện mấy lời đã chạy ngay tới nhà Ân gia.

Trong đại viện của Ân gia đã treo vài ngọn đèn chén, trông giống như những ngọn lửa ma trôi phiêu đảng trong nghĩa trang vậy. Bọn gác cửa thấy Tống Vân Nhi, vội vã khom người chào, vừa mở lời nói mấy tiếng: “Đại tiểu thư, cô...” thì đã không còn thấy bóng dáng Tống Vân Nhi đâu nữa.

Tống Vân Nhi vừa chạy đến dưới tiểu lâu các, đã lớn tiếng gọi: “Bạch tỷ tỷ! Tỷ không sao chứ? Tôi về rồi!”

Nàng chạy rầm rập lên lầu, vừa đến cửa, định giơ chân đá thì cửa phòng bật mở, Bạch phu nhân và Bạch Thiên Tổng đã đứng ở cửa. Bạch phu nhân phẩy phẩy tay nói với Tống Vân Nhi: “Nói khẽ một chút! Bạch tỷ tỷ của con vừa mới ngủ xong!” Bạch Thiên Tổng cũng nói: “Cháu quay lại cũng tốt, chúng ta chuẩn bị ra về nghỉ ngơi đây.”

Tống Vân Nhi thấy Bạch phu nhân và Bạch thiên tổng, lòng lo lắng khẩn trương tức thì giãn ra, như vừa vút đi khỏi đá treo vậy. Nếu cha mẹ của Bạch Tố Mai còn ở đây, thì nàng ta nhất định chưa có chuyện gì, liền chào một tiếng rồi đi vào trước giường của Bạch Tố Mai cúi người xem xét, thấy hô hấp của Bạch Tố Mai bình ổn, gò ngực nhấp nhô theo nhịp hô hấp, lúc đó mới yên tâm hoàn toàn. Nàng tháo và đặt bọc quần áo cạnh giường.

Bạch phu nhân cũng bước lại xem xét con gái, nói với Tống Vân Nhi: “Vừa rồi lang trung có cho nó uống thuốc an thần, uống xong nó mới vừa ngủ được.” Dứt lời, bà âu yếm hôn lên trán con gái, lại nói với Tống Vân Nhi, “Tống tiểu thư, Mai nhi của chúng tôi thật phiền cháu chiếu cố.”

Tống Vân Nhi đứng dậy, vỗ vỗ ngực: “Yên tâm! Bạch phu nhân, tôi nhất định sẽ bảo hộ tốt cho Bạch tỷ tỷ!”

Bạch Thiên Tổng nói: “Nhọc cho cháu quá!” Rồi kéo tay Bạch phu nhân ra cửa bỏ đi.

Tống Vân Nhi thấy Ân Đức còn đứng bên cạnh đó, không có ý gì là ly khai, bèn sầm mặt lại hỏi: “Ê! Bọn họ đều đi hết rồi, người không đi còn ở đó làm gì?”

Ân Đức cười hắc hắc hai tiếng: “Ta đi? Đi đâu chứ a? Đây là phòng của ta mà.”

Tống Vân Nhi khoanh tay, cười lạnh nói: “Phòng của người? Người không nghe ca ca ta nói hay sao? Ta cần phải thiếp thân bảo hộ Bạch tỷ tỷ, do đó, phòng của người bốn cô nương mượn tạm rồi, người tìm chỗ khác ngủ đi.”

“A? Có tiểu cô nương dạng như cô à, cường bách phu thê người ta ngủ riêng?” Ân Đức khóc cười không xong.

“Sao, chưa thấy qua à? Bây giờ thì người chẳng phải đã thấy rồi sao?” Tống Vân Nhi khinh eo, bộ dạng cong cớn ngang ngược không cho giải thích.

“Được được được! Ta sợ cô rồi, ta đi!” Ân Đức thấy Tống Vân Nhi không hề có ý rút lui, chỉ còn có nước tự nhượng bộ, chấp tay xá xá, “Ân mỗ đa tạ Tống tiểu thư chiếu cố cho nương tử của ta.”

“Khách khí lắm! Tốt Tốt!” Tống Vân Nhi ôm quyền hoàn lễ, cười lạnh nói.

Ân Đức đi rồi, Tống Vân Nhi không hề cởi áo ngủ, mà ngồi bên cửa sổ, nhìn đêm tối âm u ngoài trời, dường như đang chờ đợi gì đó.

—oOo—

Dương Thu Trì tìm Đại Bản Nha lấy lại những thứ của Hồ Tam lưu lại trước khi bị giam, tìm được một xương chìa khóa, rồi cùng Mã Độ và hơn mười cấm vệ cùng “thiếp thân thị vệ” Tiểu Hắc cầu đến nhà của Tạ quả phụ, lên bao vây hết một vòng.

Lách mình đêm tối, Mã Độ và Dương Thu Trì quan sát cẩn thận, không thấy động tĩnh gì. Bồn hoa mà Hồ Tam có để cập đến vẫn còn nằm y nguyên bên song cửa sổ.

Dương Thu Trì và Mã Độ từ từ lên đến cửa nhà của Tạ quả phụ, nghe ngóng một lúc nữa vẫn không phát hiện được động tĩnh gì. Dương Thu Trì nghiêng đầu, tỏ ý tiến vào trong, Mã Độ gật gật đầu, hạ giọng phân phó cho cấm vệ ẩn mình thật tốt, không được dả thảo kinh xà. Dương Thu Trì lấy ra xương chìa khóa của Hồ Tam, mở cửa cùng Mã Độ và ba tên cấm vệ cũng như tiểu hắc cầu tiến vào trong.

Trong phòng tối om, Dương Thu Trì và bọn Mã Độ đứng đó một hồi, chờ cho ánh mắt thích ứng với bóng tối hắc ám trong phòng, mới phân công ba cẩm y vệ tìm chỗ ẩn mình.

Nhà Tạ quả phụ có hai gian ngoài, không bày biện gì nhiều. Dương Thu Trì và Mã Độ tra xét trước hai phòng này, không phát hiện được gì, bèn nấp vào một bên tủ đựng quần áo.

Mãi phục được khoảng thời gian một nén nhang, Mã Độ bắt đầu sốt ruột, nếu người nhận thư không đến, chẳng lẽ cứ đợi ở đây mãi như thế này? Mã Độ khẽ hỏi Dương Thu Trì: “Huynh đệ, chúng ta cứ như thế này mà đợi sao? Hay là chúng ta trở về trước, kêu mấy huynh đệ thủ ở nơi này, người thấy sao?”

Dương Thu Trì cười thầm: Vị tổng kỳ bụng phê này vừa muốn lập công, vừa không muốn cực khổ! Nghĩ vậy nhưng vẫn hạ giọng đáp: “Vậy cũng được, chúng ta về trước.”

Mã Độ gật đầu, hai người rời khỏi tủ. Mã Độ phân công ba cẩm y vệ tiếp tục thủ ở đó, chỉ cần có người vào nhà thì phải bắt lại ngay, sau đó cùng Dương Thu Trì đi ra ngoài cổng.

Đi ngang qua một cái bàn lớn kê sát tường, Dương Thu Trì đột nhiên dừng chân lại.

Mã Độ hỏi: “Sao vậy? Huynh đệ.”

Dương Thu Trì không hề trả lời, đưa tay lấy một cái nón rơm đặt ở trên bàn lên xem, sau đó bước ra ngoài dựa vào ánh trăng mà nhìn cho rõ. Hắn dùng ngón tay ước lượng độ nặng nhẹ, rồi đưa lên đầu so tới so lui, miệng lầm bầm: “Kỳ quái thực...!”

Cái nón rơm này Mã Độ vừa vào phòng là đã thấy rồi, không thấy có gì đặc biệt, nên nghi hoặc hỏi: “Có gì kỳ quái đâu?”

“Cái nón rơm này là của ai đây?”

“Sao vậy? Có vấn đề gì sao?” Mã Độ vẫn chưa hiểu.

Dương Thu Trì thì thào: “Mã đại nhân, Tạ quả phụ này thân hình nhỏ nhắn, còn cái mũ này tôi đội còn sợ lớn, nhất định không phải là của Tạ quả phụ.”

Mắt Mã Độ liền sáng lên, đúng a, nhưng lại nghĩ ngay đến một chuyện: “Có phải là của tên gian phu của Tạ quả phụ không?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Thân người hắn còn không bằng tôi, hắn không đội vừa đâu.” Dừng lại một chút như để suy nghĩ, hắn nói tiếp: “Chiều theo độ to nhỏ thể này, người đội mũ nhất định phải có đầu to bằng trái dưa hấu. Nếu không phải là người đại hán khô ngô cỡ một mét chín thì không đội vừa.”

“Một mét chín là gì?” Mã Độ chẳng hiểu mét là đơn vị đo lường kiểu quý gì, thuận miệng hỏi.

Dương Thu Trì cũng vừa ý thức đến vấn đề này, nhưng lúc này không biết quy đổi ra đơn vị tính ở cổ đại là bao nhiêu xích, đành đáp: “Thì cao và vạm vỡ hơn tôi và ngài nhiều.”

Mã Độ đưa tay quơ quơ ngang đường kính miệng của cái mũ ấy, lại đưa lên đầu so so, khen ngợi: “Không sai, huynh đệ có cái nhìn thật tốt.” Dừng lại một chút, hắn lại hỏi, “Nhưng điều này có thể chỉ được điều gì?”

Đúng là cái tên ngốc! Dương Thu Trì thầm mắng, nhẵn nại giải thích: “Cái mũ rơm này không phải là của Tạ quả phụ, cũng không phải của Hồ Tam, nhưng lại đặt ở trên bàn nhà Tạ quả phụ, ngài nói xem của ai?”

“Của ai?” Mã Độ cúi đầu suy nghĩ, đột nhiên cao hứng kêu lên: “Chẳng lẽ là của người nhận thư?”

Dương Thu Trì trầm ngâm, đáp: “Rất có khả năng.”

—————o0o—————

45. Chương 47: Đấu Tranh Giai Cấp

Dương Thu Trì lại gật đầu: “Có thể lắm.”

“Vậy hắn nhất định là đã chạy trốn rồi, làm sao bây giờ?” Mã Độ khẩn cấp hỏi.

Dương Thu Trì cũng không biết thế nào, lúc này con Tiểu Hắc cẩu nhất mực đi theo, thấy chủ nhân không có ý ra khỏi nhà, liền dùng đầu dụi dụi vào hắn.

Đúng rồi, dùng Tiểu Hắc truy tung! Dương Thu Trì chợt lóe linh quang, đem cái mũ rơm đưa tới trước mũi Tiểu hắc cẩu, lòng thầm cầu khẩn mùi vị của người này còn lưu lại trên nón rơm.

Tiểu Hắc cẩu đã trải qua kinh nghiệm dò theo dấu vết hết một lần, liền hiểu ngay ý tứ của chủ nhân. Nó đưa cái đầu nho nhỏ lọt thỏm vào trong mũ, hít ngửi cẩn thận, đi đến rìa cửa, dùng chân trước cào cào. Dương Thu Trì lập tức mở cửa phòng. Tiểu Hắc cẩu tiếp tục cúi thấp đầu hít ngửi loạn xạ, rồi men theo đường lộ hướng về cổng thành từ từ lần đi.

Mã Độ phân công mấy cấm vệ tiếp tục lưu lại phục kích ở đó, những người khác thì vội vã theo sau.

Đến cổng thành phía nam, cửa đã bị đóng chặt, quan quân thủ thành tuy nhận ra y phục của cấm vệ, nhưng không nhận ra Mã Độ, lên giọng nói không có giấy thông hành của Tri huyện lão gia thì không thể mở cổng thành. Mã Độ cũng không nói gì, tặng liền cho quan giữ cổng hai cái bạt tai, rồi rút kim bài của cấm vệ ra. Tên quan ấy lúc bấy giờ mới biết lợi hại, nhanh chóng ra lệnh mở ngay cổng thành.

Do hiện giờ không có chiến sự gì, do đó điều kiêu ngoài thành không hề được kéo lên. Tiểu hắc cẩu hít ngửi đi qua cầu, dẫn mọi người vào vùng ngoại thành âm u đen tối.

Đi khoảng nửa tiếng đồng hồ, xa xa đã thấy một cái thất lưng màu trắng nằm vắt ngang đường ở xa xa.

Khi đến gần, họ mới phát hiện cái thất lưng màu trắng ấy thì ra là một dòng sông.

Tiểu Hắc cẩu cúi đầu hít ngửi loạn xạ, men đến bên bờ sông, xoay vòng vòng một hồi rồi đứng im sủa loạn xuống nước.

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống: Thôi tiêu rồi, người đội mũ này nhất định đã lên thuyền. Mùi vị đến mép nước này thì mất, không còn biện pháp lần theo dấu vết nữa.

Đưa tay nhìn thượng du hạ du của dòng sông, không hề thấy có ngọn đèn thuyền nào, chẳng biết người này đã đi bao lâu rồi.

Mã Độ cũng giơ tay kiễng chân nhìn lên nhìn xuống thượng hạ nguồn dòng sông, nghi hoặc hỏi: “Sao vậy? Huynh đệ.”

“Người đó nhất định lên thuyền bỏ đi rồi, không còn biện pháp nào truy tung nữa.” Dương Thu Trì buồn chán nói.

Mã Độ thất vọng vô cùng, nhìn Dương Thu Trì hy vọng hắn có thể nghĩ ra chủ ý gì khác.

Dương Thu Trì lắc lắc đầu: “Tôi cũng không còn biện pháp nào khác.”

Mã Độ tuy thất vọng, nhưng vẫn còn tràn đầy lòng tin đối với Dương Thu Trì. Bằng vào trực giác, sự phán đoán của hắn, tên tiểu tử này nhất định sẽ nghĩ ra biện pháp mới. Hắn liền an ủi: “Huynh đệ, không hề gì, chúng ta ngày mai hãy nghĩ ra biện pháp khác. Về trước thôi.”

Mọi người trở về Thảm Vấn thất của nhà ngục nha môn. Tổng tri huyện vẫn còn chờ ở đó không dám đi, thấy Mã Độ và Dương Thu Trì quay về, lập tức bước lên nghênh tiếp, khom người cười cầu tài.

Hai cấm vệ được lưu lại trông coi cái rương nhỏ bước đến trước mặt Mã Độ mở rương ra nói: “Đại nhân, Tổng tri huyện đem tiền bảo chứng để ở đây, tổng cộng có hai trăm lượng.”

Mã Độ liếc sơ qua một cái, gật gật đầu, rồi nói: “Tổng đại nhân, người về thôi. Trời khuya rồi, các huynh đệ mệt mỏi cả ngày, cũng cần nghỉ ngơi chút.”

Tổng tri huyện dạ một tiếng, thưa: “Mã đại nhân, ti chức đã chuẩn bị dịch sở chu đáo, thỉnh đại nhân và các huynh đệ đến đó nghỉ ngơi.”

Mã Độ ừ một tiếng, rồi quay nhìn Tạ quả phụ vẫn còn bị treo trên giá không động đậy gì, sờ cảm lấm bầm: “Con ả này hôm nay chịu hình quá nặng, cần phải nghỉ hai ngày, nếu liên tục dụng hình e rằng ả chịu đến trưa mai là tiêu đời.” Xong quay sang Tổng tri huyện nói: “Tổng đại nhân, trọng phạm này cần người trông coi cho cẩn thận. Hai ngày nữa chúng ta sẽ thẩm vấn tiếp.” Tổng tri huyện lại luôn miệng vâng dạ.

Mã Độ vỗ vỗ vai Dương Thu Trì, bảo: “Huynh đệ, người cũng nghỉ ngơi cho khỏe đi. Sáng sớm ngày mai chúng ta nghĩ tiếp biện pháp khác.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, chấp tay nói: “Sáng sớm ngày mai tôi sẽ đến dịch sở của Mã đại nhân.”

Mã Độ cười nói: “Được lắm!” rồi ôm quyền xá một cái, dẫn cẩm y vệ ra khỏi cửa.

Tổng tri huyện cảm kích ôm quyền từ biệt Dương Thu Trì, nhanh chóng chạy theo cẩm y vệ, vượt lên trước dẫn đường.

Dương Thu Trì tra khán lại thương thế của Tạ quả phụ một chút, rồi gọi Đại Bản Nha và những người khác đỡ ả xuống, sau đó cho đi tìm lang trung trị thương cho Tạ quả phụ. Tuy hẳn biết hai ngày sau, Mã Độ cùng các cẩm y vệ sẽ lại đến thăm vấn, việc trị thương này là phí công, nhưng hẳn không thể không kêu người trị, vì nếu lỡ ả chết trong tay mình, thì không còn biện pháp gì giao phó.

Tạ quả phụ nằm trên mặt đất trong Thảm Ván thất, không hề động đậy gì. Nếu như sau lưng ả không có dấu hiệu động đậy do hô hấp, Dương Thu Trì quả thật đã lo tính mệnh của thị đã ô hô ai tai rồi.

Chờ lang trung xử lý ổn các vết thương của Tạ quả phụ, tiếp lại các chỗ xương đã bị gãy, dùng cẳng khiêng ả ra khỏi Thảm ván thất thì Tạ quả phụ nhìn Dương Thu Trì một cái nhìn sâu thẳm. Có lẽ ả không ngờ tên tiểu tử này lại tìm người trị thương cho mình, nên khẽ nở nụ cười với hắn, coi như là cảm tạ.

Dương Thu Trì đi theo giám sát việc mang Tạ quả phụ trở về lao phòng thì đêm đã đến canh ba.

Hắn nhìn Tạ quả phụ nằm bất động trên đồng cỏ giữa lao phòng, trong lòng có chút cảm khái. Tạ quả phụ này tuy là phạm nữ lưu, dưới nhục hình bức cung cực kỳ tàn ác của cẩm y vệ như vậy mà không khai chút gì, rất có chí khí, không khỏi khiến người bội phục. Không ngờ Kiến Văn Đế lưu vong lại có thủ hạ trung thành thà chết không tuyệt vọng như thế này.

Nghĩ đến chuyện nếu không phải là do mình, Tạ quả phụ đã không phải bị bắt, không chịu khổ hình như thế này, trong lòng Dương Thu Trì ít nhiều gì có chút ăn năn hối hận. Tuy nhiên, thoáng cái là hắn đã thần nhiên lại ngay, trong lòng không khỏi tự cảnh cáo chính mình: nếu đã lỡ đến một xã hội phong kiến người ăn thịt người thế này, thì đương nhiên nhà nào chủ ấy, lúc này lập trường cần phải kiên định, cờ quạt phe phái đều phải phân ra cho rõ, mấu chốt trong chuyện đấu tranh giai cấp này cần phải căng cho thật chặt. Nếu như hắn muốn làm người tốt, muốn phát thiện tâm, lòng mềm yếu như đàn bà, thì đừng tưởng đến chuyện đi lại trong quan trường. Nếu không, kết cục sau này nhất định là bi thương vạn phần.

Nghĩ thông hết mọi chuyện, lòng hắn thanh thoi lại ít nhiều. Hắn phân công bọn cẩm tốt canh giữ kỹ càng, rồi rời khỏi nhà lao, mang theo cái mũ rơm vẫn giữ bên người, dẫn Tiểu Hắc cẩu trở về nhà mới.

Khi Dương Thu Trì đứng trước cửa nhà, chưa gõ được mấy tiếng thì cửa đã mở bật ra, Phòng Tiểu Tuyết cầm theo cái đèn chén vui mừng đón Dương Thu Trì, reo lên: “Phu quân, chàng đã về.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, bước vào trong viện. Tiểu Hắc cẩu quẩn quít nhảy chồm chồm lên cạnh Phòng Tiểu Tuyết, nài nỉ cúi xuống vuốt ve đầu nó.

Dương Thu Trì trở về nhà, chợt nhớ tới chuyện Dương mẫu yêu cầu mình đi tìm sư phụ xin tội, trong lòng cảm thấy rất muộn phiền. Các nhà trong vườn có treo mấy cái đèn lồng, chiếu ra sân sáng rực. Dương Thu Trì từ từ bước vào trong phòng chính, suy nghĩ xem nên làm thế nào thì cửa phòng chợt mở, Dương mẫu bước ra.

Dương Thu Trì ngẩng đầu, miễn cưỡng cười nói: “Mẹ, hôm nay con bận rộn ở nhà giam, mới vừa xong việc, thật không có thời gian đến...”

Lời chưa dứt, Dương mẫu cười tủm tỉm ngắt lời hắn: “Được rồi, mẹ đã biết rồi, con mau vào phòng xem coi ai đến kia!” Nói xong bà nắm tay hắn kéo vào trong phòng khách.

Trong phòng khách được treo mấy ngọn đèn lồng, ở giữa có một lão giả đang ngồi, tay cầm quạt trượng đang nhìn hắn bước vào. Người đó chẳng ai xa lạ, chính là sư phụ của Dương ngỗ tác.

—————o0o—————

46. Chương 48: Thần Tiên Hạ Phàm

Dương Thu Trì bỏ cái nón rơm xuống bàn, từ từ bước lên, vỗ qua vỗ lại ống tay áo, thưa: “Sư phụ, lão nhân gia người đến rồi.”

Lão ngô tác nhìn Dương Thu Trì không nói gì, trên mặt không biểu hiện thái độ gì gọi là rõ ràng, khiến cho tâm trạng Dương Thu Trì càng thêm bối rối. Hắn dần lòng xuống quyết liều một phen, lão dù gì cũng là sư phụ của Dương Ngổ Tác, mình giờ dính lấy hắn, dù gì cũng phải coi sư trưởng, trưởng bối của hắn là như của mình, bị họ mắng chửi mấy tiếng có đáng gì đâu. Nói cho cùng thì mình cũng là kẻ đuối lý, xin lỗi thì xin lỗi, trông chòm râu lão dài và bạc như vậy, quỳ xuống dập đầu có đáng là gì...!

Dương Thu Trì lấy điệu bộ vô cùng thành khẩn, thưa: “Sư phụ, hôm qua đồ nhi vô lễ, đã mạo phạm lão nhân gia người, sau khi được gia mẫu giáo huấn, trong lòng vô cùng hối hận, đồ nhi xin khấu đầu tạ tội với lão nhân gia người!” Nói xong quỳ xuống dập đầu lạy một lạy.

Phải đợi hắng giọng xong một tiếng, lão ngô tác mới đứng dậy đỡ Dương Thu Trì: “Thôi được thôi được, đứng dậy đi!”

Dương Thu Trì có chút không hiểu, sao vậy? Không dùng quai trượng khở lên sợ khỉ của ta sao? Hay là bị lòng thành của ta cảm động rồi?

Lão ngô tác thở dài: “Lão phu cũng là nhất thời bực tức, nói năng có hơi quá đáng, chuyện này không nên đề cập nữa.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, xem ra trận đòn quai trượng này mình miễn được rồi! Quá tốt! Hắn cao hứng dập đầu thưa: “Đa tạ sư phụ!” Lúc này mới đứng lên, đỡ lão ngô tác ngồi trở lại chỗ cũ, còn bản thân thì đứng hầu một bên. Lão ngô tác vẫy vẫy tay bảo Dương Thu Trì: “Đồ nhi, người tới ngồi cạnh lão phu.”

“Dạ!” Mấy quai trượng này tuy được miễn, nhưng xem ra một trận giáo huấn tất yếu phải nghe rồi. Lão nhân mà, dạy dỗ một phen chỉ là khích lệ cho bọn văn bối trưởng thành thôi. Dương Thu Trì ngồi lên ghé sát bên cạnh lão ngô tác, yên lặng chờ sư phụ dạy bảo.

Lão ngô tác vỗ vai Dương Thu Trì, quay sang nói với Dương mẫu: “Tối hôm qua sau khi ta bỏ đi, trong lòng rất lo lắng một mình nó làm không xong chuyện kiểm nghiệm thi thể và mô tả thi cách, nếu làm không xong xảy ra chuyện gì, cho nên ngay trong đêm đi tìm Kim sư gia mượn coi qua thi cách một chút.” Nói đến đó, lão ngô tác cảm khái thở dài một tiếng: “Ờ! Ta lúc đó mới phát hiện, thì ra đồ nhi của ta thâm tàng bất lộ, quá trình kiểm nghiệm thi thể, mô tả thi cách xem ra còn hoàn hảo hơn lão phu làm nhiều!”

Dương mẫu nghe lão ngô tác khen con trai mình như vậy, vui mừng liếc nhìn hắn, mắt tràn đầy vẻ vui cười đáp: “Ngài đừng có nói như vậy, nó là một đứa con nít chưa biết gì, làm gì có khả năng đó, sau này phải nhờ lão nhân gia ngài phí tâm nhiều hơn mới được.”

Lão ngô tác phẩy tay: “Lão phu nói đây là sự thực. Ta từ mười lăm tuổi đã làm nghề ngô tác này rồi, đến bây giờ cũng hơn năm chục năm. Nói thật, ta còn chưa bao giờ xem qua một thi cách tốt như vậy!”

Dương mẫu nghe lão ngô tác khen chân thành, lòng nghĩ con trai mình xem ra thật có bản lĩnh đó, lòng tràn đầy cao hứng, nói: “Lão sư phụ ngài khách khí rồi, trong nghề ngô tác này đừng nói là ở Quảng Đức huyện, thậm chí nguyên cả Trữ quốc phủ ai mà không biết lão nhân gia a.”

Lão ngô tác thở dài: “Đúng vậy, nếu nói về nghề ngô tác, thì lão phu ta trước giờ chưa phục ai bao giờ, thậm chí là ngô tác ở kinh thành ta cũng bất phục! Nhưng hôm qua sau khi xem bản thi cách của nó tả xong, ta mới chân chánh hiểu cái gì là nhân ngoại hữu nhân, thiên ngoại hữu thiên đó nha!”

Dương Thu Trì nhất mực không dám cất tiếng, hắn cũng có chút bất ngờ, nghe ngữ khí của lão đầu này như vậy không phải là châm biếm mỉa mai, chẳng lẽ lão bội phục mình thật nên mới nói như vậy?

Lão ngô tác này là sư phụ của Dương ngô tác do Dương Thu Trì tá thi hoàn hồn, do đó, trong ấn tượng của hắn, lão không phải là sư phụ chân chính của mình. Do đó, hôm qua trước mặt mọi người bị lão chửi là súc sinh, nên hắn mới đối đáp lại. Nếu thực sự lão là sư phụ của hắn, trong lòng tuy không phục, nhưng nhất định sẽ không trở mặt một cách gay gắt ngay như vậy. Hiện giờ xem ra, lão ngô tác này cũng là một người tốt có lòng trung hậu, điều đó khiến Dương Thu Trì cảm động, cảm kích gọi: “Sư phụ...”

Lão ngô tác phẩy phẩy tay: “Tối hôm qua, Kim sư gia còn cho lão phu biết, nói rằng người chẳng những phá luôn án hai người chết tại nhà Ân gia, còn lại thuận thể phá luôn một đại án khác nữa.” Cất tiếng cười khà khà, lão cảm thán nói, “Lão phu vẫn còn có điểm chưa dám tin đây!” Lão nói có chút gấp đáp, nên dẫn tới một trận ho dài, Dương Thu Trì nhẹ nhàng vuốt ngực vỗ lưng giúp lão.

Lão ngô tác thở phì phò một hồi, phát tay: “Không hề gì, đồ nhi, tối hôm nay mẫu thân và vợ con đã đến nhà ta xin tội cho con rồi. Ta nói muốn đến gặp con, chuyện này cũng vừa hay, hỏi cho rõ lần nữa bản lĩnh của con coi thực hư thế nào!” Nói rồi lão xoay người lại, nhìn lên nhìn xuống Dương Thu Trì một cách cẩn thận, đưa sát đầu lại làm vẻ thần bí hỏi: “Con phải nói thật nghe, có phải là con lên học pháp thuật gì không?”

Dương Thu Trì nghe thế lập tức bứt đầu gỡ tai, làm sao đang nói ngon lành như thế, đột nhiên lại nghĩ ra mấy cái thứ pháp thuật gì ở đây?

Dương mẫu biết nguyên nhân tại sao lão ngô tác hỏi câu này, cười ha ha giải thích: “Con à, trưa này sau khi con đi làm rồi, Bạch Thiên Tổng đại nhân hạ lệnh cho thủ hạ mang tặng cho con năm trăm lượng bạc, nói là con cứu được tính mạng của con gái người, nên dâng chút xúi để bày tỏ lòng cảm tạ. Người ta còn nhấn lại, chờ khi vết thương của con gái họ khỏi, nhất định sẽ đến nhà bái phỏng, đích thân tạ ơn đó.”

Phùng Tiểu Tuyết tiếp lời: “Đúng đó, phu quân, thiếp nghe mấy người trong nha môn đều nói, chàng đã cứu sống thiếu phu nhân của Ân gia đã chết một ngày một đêm rồi, mọi người đều nói chàng nhất định là có pháp thuật gì đó.” Phùng Tiểu Tuyết vô cùng hưng phấn, rõ ràng là mang sự kiêu ngạo đầy vẻ “phu quý thê vinh” (Chồng làm quan sang thì vợ được vinh hiển), “Mẹ và thiếp cứ thắc mắc hoài, chẳng hiểu chàng có bản lĩnh này từ khi nào, tại sao mà ngay cả người chết cũng cứu sống lại được vậy.”

Dương Thu Trì lúc này mới hiểu, thì ra chuyện cứu sống Bạch Tố Mai bị giả tử lúc trưa đã được đồn đại khắp trong nha môn rồi. Nói không chừng những người này còn đem nó truyền khắp toàn thành nữa. Cha của Bạch Tố Mai là Bạch Thiên Tổng mang đến tặng mình một lượt tới năm trăm lượng bạc trắng, xem ra tương đương với năm mươi vạn nguyên nhân dân tệ lận a! Ha ha, với năm chục vạn này, một gia đình thường thường bậc trung cũng đủ sinh sống cả đời mà chẳng phải lo lắng gì nhiều.

Lão ngô tác nói tiếp: “Lúc đầu ta cũng không tin, làm gì có chuyện người chết rồi còn có thể cứu sống lại? Lão phu sống tới nay cũng coi như khá thọ rồi, chẳng biết mai táng cho bao nhiêu người chết, nhưng chưa bao giờ gặp được sự tình như thế này. Ta lập tức ra ngoài đi tìm các huynh đệ trong nha môn nghe ngóng xem quả thật có chuyện này không, thì mới hay là rất nhiều người chứng kiến chuyện này, Bạch Thiên Tổng và Tổng tri huyện còn hộ tống, do đích thân Tổng đại tiểu thư công thiếu phu nhân của Ân gia trên lưng rời khỏi nha môn trở về nhà. Bọn họ hầu hết đều chứng kiến tận mắt, thiếu phu nhân của Ân gia không ngừng ho suốt dọc đường, đích xác là sống trở lại rồi!”

Nói đến đây, lão ngô tác rõ ràng là mười phần hưng phấn, chộp lấy tay Dương Thu Trì hỏi: “Con nói coi, rốt cuộc là con có biết pháp thuật hay không? Hay là thần tiên hạ phàm?”

Chuyện này thật là hết nói nổi. Nếu như nơi nào cũng đồn đoán mình biết pháp thuật, thậm chí còn bảo mình là thần tiên hạ phàm, có thể cứu sống người chết, thì nhà nhà kiếm ta, người người cầu ta, làm gì có nhiều trường hợp chết theo kiểu giả tử như vậy, nếu thế thì mình chẳng phải đi đời nhà ma sao? Chuyện này cần phải nói rõ ra mới được, tránh đừng để thiên hạ ngoa truyền, đến lúc đó mình không tránh khỏi bị làm phiền mà chết!

—————o0o—————

47. Chương 49: Có Tiền Mua Tiên Cũng Được

Lão ngô tác à lên một tiếng: “Con nói như vậy cũng có lý, diêm vương bảo người canh ba chết, làm gì có chuyện người sống đến canh năm. Chuyện người chết rồi sống lại từ nhỏ ta đã có nghe các trưởng bối kể chuyện cổ tích, nhưng dù là có nghe qua, nhưng chưa bao giờ được chứng kiến.”

Dương Thu Trì thưa: “Nhưng mà cũng cần phải nói là đồ nhi gặp may mà thôi, nếu là lão nhân gia người lúc đó tự thân kiểm nghiệm, nói không chừng đã cấp cứu cho nàng ta sống lại rồi!”

Lão ngô tác vuốt vuốt râu, cười híp mắt vô cùng cao hứng, nghe xong liền bảo: “Đồ nhi à, hôm nay ta còn nghe nói tri huyện đại nhân đã đề bạt con làm quản giam rồi, có chuyện này không?”

“Đó là do Tổng đại nhân coi trọng, đồ nhi sợ không đảm đương nổi a.”

Lão ngô tác cười bảo: “Thì phải vậy thôi, con có bản lĩnh khám nghiệm tử thi còn cao hơn ta, cái tên ngô tác học đồ này à, ài.... sợ rằng lão phu dạy người không nổi nữa rồi. Hơn nữa cũng cần phải nói, cái nghề ngô tác này được xếp vào hàng tiện dân, lỡ sa chân vào ba đời vẫn là tiện dân a. Năm xưa nếu chẳng phải nhà lão phu nghèo, nhất định sẽ không chọn làm nghề này.”

Lão ngô tác ngửa mặt lên trời thở dài, phảng phất như hồi ức lại dĩ vãng. Dương Thu Trì thấy sư phụ cảm khái, không dám cắt ngang, chỉ im lặng chờ nghe lão nói tiếp.

Lão ngô tác lúc lắc đầu, than: “Do đó mới nói, cái nghề ngô tác này nếu có cơ hội thoát ra thì tuyệt đối không thể làm nữa.” Dừng lại một chút, lão nắm chặt tay Dương Thu Trì, “Rất may là đồ nhi người vẫn còn là ngô tác học đồ của ta, chưa được chính thức coi là người của nha môn, vẫn còn chưa bị xem là ngô tác, không thuộc về tầng lớp tiện dân. Hiện giờ Tri huyện lão gia lại đề bạt người làm quản giam, người còn nhỏ mà đã thành công như vậy, tiền đồ sau này nhất định là không thể hạn lượng, không thể hạn lượng a! Do đó cái vị trí học đồ này...” Lão kéo dài giọng ra, mãi không thốt nên lời.

Dương mẫu gấp gấp hỏi: “Ý tứ của lão gia người là...”

“Ý tứ của ta là, từ rày trở đi, hài tử không cần phải làm ngô tác học đồ nữa, yên tâm hướng về phía trước!”

Dương mẫu nói: “Chuyện này sao có thể được...” Tuy là nói như vậy, nhưng trong lòng bà rất tán đồng với ý của lão ngô tác. Lúc trước trong nhà cùng mật đến không còn biện pháp nào, nên mới để con trai đi làm ngô tác học đồ. Hiện giờ nếu như đường tương lai của con bà đã rộng mở, thì cái nghề ngô tác này không thể làm, nếu không sẽ để cho con cái ba đời không góc đầu lên được. Do đó, lời của Dương mẫu chỉ thốt được phân nửa thì đã dừng lại.

Lão ngô tác phẩy tay: “Đây đều là vì bọn hài tử mà nghĩ! Ngày mai ta đến nha môn nói rõ là được.” Lão đứng dậy, nện quai trượng xuống đất: “Cứ quyết định như vậy đi. Ta đi đây!” Nói rồi từ từ bước ra ngoài.

“Lão nhân gia quả thật là một người tốt, chỗ nào cũng nghĩ vì mình!” Dương Thu Trì thầm cảm kích, bước lên mấy bước đỡ lấy lão ngô tác, định nói gì đó, nhưng không biết nói sao cho được.

Lão ngô tác dừng chân lại, vỗ vỗ tay Dương Thu Trì: “Hài tử, người có bản lĩnh này, lão phu cao hứng lắm a! Làm cho tốt nghe!”

“Ai!” Dương Thu Trì gật gật đầu, “Sư phụ, lão nhân gia người yên tâm, con quyết không làm người mất mặt đâu!”

“Vậy thì tốt!” Lão ngô tác từ từ ra cửa, Dương Thu Trì nhất mực đưa lão ra ngoài, gọi một cỗ xe ngựa, đỡ lão lên xe rồi mới vẫy tay từ biệt.

Dương Thu Trì trở về trong phòng, Dương mẫu vui mừng nói: “Con à, con thật là có triển vọng, mẹ vui mừng lắm. Hôm nay mẹ đã đi đến chỗ bà mối nói về chuyện nạp thiếp của con. Bà mối lúc ấy từ chối tới lui không nguyện ý, còn hiềm nhà ta không tiền, con lại là ngô tác học đồ. Giờ khi nghe nói con là quản giam, sau đó trong thành lan truyền chuyện con cứu sống con gái của Bạch Thiên Tổng, được thù lao năm trăm lượng bạc, thì từ tối đến giờ đã có ba bà mối đến tìm, nói muốn giới thiệu mấy chỗ cho con nạp thiếp kia.”

Ha ha ha, Dương Thu Trì cười lớn, có tiền có thể sai khiến quỷ thần ha, xem ra, có tiền cũng có thể y vậy sai khiến môi bà ra sức rồi.

Tắm rửa xong xuôi, Dương Thu Trì cùng Phùng Tiểu Tuyết lên giường. Hắn ôm nàng vào lòng, hỏi: “Tiểu Tuyết này, nàng và mẹ thay ta đi tìm sư phụ xin tội à?”

Phùng Tiểu Tuyết gật đầu: “Đúng vậy, mẹ và thiếp lúc chiều có nghe người trong nha môn nói hôm nay chàng cứu sống Ân phu nhân, mọi người đều nói chàng là thần tiên, mẹ và thiếp đều vô cùng cao hứng. Sau đó lại nghe nói có cấm y vệ đến, muốn thẩm tra phạm nhân, mẹ và thiếp thấy chàng thể nào cũng không rảnh mà đi ra được, bèn cùng bàn tính một hồi. Mẹ nói hai người đến xin tội cho chàng trước, chờ chàng về rồi sẽ đến đó một lần nữa.”

Dương Thu Trì làm ra vẻ khấn trương, đưa tay sờ mó đầu của Phùng Tiểu Tuyết: “Vây sư phụ lão nhân gia có dùng quài trượng khổ đầu muội không?”

Phùng Tiểu Tuyết phì cười: “Làm gì có a! Sư phụ đối xử rất tốt với bọn thiếp, còn nói đến nhà ta nói chuyện với chàng, nên tất cả cùng về.”

Dương Thu Trì thở dài: “Sư phụ lão nhân gia của ta thật là một hán tử quang minh lỗi lạc, trưa hôm qua ta thật không nên đối xử với người như vậy, thực đáng xấu hổ a...!”

Phùng Tiểu Tuyết nghe phu quân nói như vậy, trong lòng mừng rỡ không xiết.

Đêm ấy, vợ chồng Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết lại mặn nồng ân ái một hồi, rồi ôm nhau ngủ thiếp đi.

—o0o—

Không biết ngủ được bao lâu, Phùng Tiểu Tuyết chợt bị tiếng huyền não làm tỉnh lại. Tiếng chó sủa cực lớn làm nàng tỉnh giấc, mơ hồ mở mắt ra, thấy ngoài cửa sổ đỏ hồng một màu, chiếu sáng cả trong phòng, nghe văng vẳng có tiếng người kêu la: “Cháy cháy... Mau chữa cháy đi...!” Con tiểu hắc cầu trong vườn lại sủa uông uông inh ỏi.

Phùng Tiểu Tuyết ngồi phắt dậy, vội vã nhìn ra ngoài cửa sổ rực sáng, không biết nhà nào bị lửa cháy, nhưng nhìn ánh lửa và nghe tiếng kêu la như thế, chỗ bị cháy chắc cách đây khá xa. Nàng có chút yên tâm, bước lại gọi Dương Thu Trì: “Phu quân, phu quân, ở ngoài có chỗ cháy rồi!”

Dương Thu Trì hừ hừ chép chép miệng vài cái, xoay người tiếp tục ngủ. Phùng Tiểu Tuyết cuống lên, véo vào hông hán một cái.

“Ai da!” Lần này thì Dương Thu Trì đã tỉnh, mở mắt thấy nhìn thấy Phùng Tiểu Tuyết vẫn còn khỏa thân ngồi nhìn mình, liền ôm vào trong lòng hỏi: “Nàng làm gì vậy a? Còn muốn đại chiến ba trăm hợp hả?”

“Phu quân!” Phùng Tiểu Tuyết cong người cố tránh khỏi vòng tay của hán mãi mà không thoát, vội kêu lên: “Phía ngoài có người kêu chữa cháy kìa!”

“A...!” Lúc này thì Dương Thu Trì hoàn toàn tỉnh hẳn, đã có kêu chữa cháy thì nhất định có cháy nhà, liền lần người phốc ngay dậy, hỏi: “Chỗ nào bốc lửa?” Một thứ linh cảm không tốt dâng lên trong đầu hán.

Ánh lửa xa xa chiếu hồng gương mặt của Phùng Tiểu Tuyết, nàng run run lắc đầu: “Thiếp cũng không biết.”

Dương Thu Trì nhảy phốc xuống giường, trần truồng đi đến bên cửa sổ, mở rộng nhìn ra ngoài, thấy cả một góc trời bị ánh lửa chiếu sáng, con Tiểu Hắc cầu đang sủa loạn về hướng phát ra ánh lửa đó. Dương Thu Trì xác định lại phương hướng, tâm thần liền rung động. Quả nhiên, đó chính là phương hướng chỗ nhà Ân gia!

Dương Thu Trì quay lại tìm y phục, Phùng Tiểu Tuyết hỏi: “Phu quân, chàng định đi đâu đấy?”

“Đường như là nhà Ân gia phát hỏa, ta đến đó coi sao.” Dương Thu Trì vừa mặc y phục, vừa an ủi: “Đừng sợ Tiểu Tuyết, nàng ngoan ngoan ở nhà nhé!”

Phùng Tiểu Tuyết cũng đã mặc áo quần hoàn chỉnh, run giọng gọi: “Phu quân...!”

—————o0o—————

48. Chương 50: Sát Nhân Diệt Khẩu

Dương Thu Trì đã mặc xong y phục, liền chạy ra mở cửa, Dương mẫu gấp gáp bước vào nói: “Cháy nhà rồi! Các con không sao chứ?”

“Mẹ, chúng con không sao!” Dương Thu Trì nói, “Đường như là phía nhà của Ân gia cháy, để con đến đó xem sao, mẹ đến đứng lúc lăm, ở cùng tiểu Tuyết cho đỡ sợ, con đi xem xong rồi về ngay, hai người đừng có chạy lung tung!” Dương Thu Trì vừa nói vừa chạy ra khỏi phòng. Con Tiểu Hắc cầu trong vườn liền bám riết theo chân Dương Thu Trì.

Ra khỏi nha môn, toàn bộ trời đêm bị ánh lửa chiếu sáng rực, khói lửa mịt mù bốc tận lên trời, những đụn khói lan đi khắp nơi, mùi vị khó ngửi xộc vào mũi người ta. Dương Thu Trì chạy như bay về phía nhà Ân gia, càng đến gần ánh lửa càng sáng, từng lớp người tao loạn đua nhau khiêng nước đi dập lửa.

Chạy đến sau vườn hoa bên ngoài Ân gia đại viện, từ xa xa hắn đã thấy toàn bộ hoa viên chìm ngập trong biển lửa, sức nóng tát thẳng vào mặt khiến người ta không có cách gì đến gần. Thế lửa lớn như thế, từng chút từng chút nước chẳng thấm vào đâu so với cơn hỏa long cuồng bạo này. Thế nhưng mọi người chỉ biết làm cho hết tâm lực mà thôi.

Bạch Thiên Tổng phu phụ và Ân lão thái gia phu phụ đang giậm chân đấm ngực khóc lóc. Bạch phu nhân đã ngã nằm ngất ra đất, các nha hoàn đang đỡ bà dậy kêu kêu gọi gọi. Ân Đức đứng cạnh Ân lão thái gia, chỉ huy gia đình gấp rút cứu hỏa.

Dương Thu Trì dẫn theo Tiểu Hắc cầu dẫn bước đến bên cạnh họ, hỏi: “Chuyện làm sao thế?”

Ân Đức dùng tay áo gạt lệ: “Ta cũng không biết, vợ ta đang ở trong lâu các đó...”

Dương Thu Trì khẩn trương, vội hỏi: “Vậy Tổng tiểu thư đâu?”

“Tổng tiểu thư cũng ở trên đó, nàng ấy bảo phải tự thân bảo hộ nương tử của ta, sống chết không cho ta ở đó. Ta trở về ngủ chưa được bao lâu, thì nghe bên ngoài có tiếng kêu cháy, vừa ra ngoài nhìn thì tiểu các nơi đó đã tràn ngập trong biển lửa, mái nhà cũng bị cháy tiêu luôn rồi, nương tử mệnh khổ của ta a... hu hu hu...”

Bạch Thiên Tổng âm trầm nghiêm mặt, nắm đấm xiết chặt kêu rằng rắc: “Đây nhất định là do đồng bọn của Hồ Tam làm rồi, chính là sát nhân diệt khẩu, ta bắt được chúng nhất định phân thân muôn đoạn!”

Chính vào lúc này, tiểu các kêu ầm ầm liên tục, từ từ ngã xuống, thế lửa càng lúc càng tăng, hơi nóng phả ra ép tới mọi người. Mọi người kêu thét đua nhau lùi lại, lửa rợp trời chiếu sáng cả thiên không.

Ân lão gia từ một mặt diu dờ Ân lão thái thái đang khóc lên khóc xuống, một mặt dùng quạt trượng động xuống đất thỉnh thỉnh: “Lỗi tại ta a! Ta làm sao không nghĩ ra tên súc sanh đó lại phóng hỏa kia cà! Ai...! Lầu này ở gần nhà ăn, bên cạnh đó toàn là củ khô, nếu đốt cháy lên thì cháy cả đêm cũng không tắt a! Hai đứa nó làm sao mà sống nổi đây! Ta sao mà hồ đồ thế a!” Quạt trượng được khua lia lịa, mang theo tiếng khóc gào...

Ân Đức đỡ phụ thân lên: “Cha, lão gia người hãy bảo trọng thân thể a.”

“Ân gia chúng ta rốt cuộc đã làm sai điều gì, ông trời lại trừng phạt chúng ta như vậy a!” Ân lão gia từ ngẩng lên trời khóc rống lên.

Dương Thu Trì không biết phải an ủi lão như thế nào, hắn giương mắt nhìn khắp nơi, hỏi: “Tổng đại tiểu thư cùng Ân phu nhân đều không thể chạy ra được à?”

Ân Đức thổn thức đáp: “Đều không thoát được, chỉ sợ... hu hu hu...”

Lúc này, Bạch phu nhân đã ngất xỉu chột oa lên một tiếng khóc ngất lên. Bạch Thiên Tổng cúi xuống nhẹ ôm lấy bà. Bạch phu nhân cứ nhất mực khàn giọng gào: “Đáng trách ta! Chỉ tại ta a...! Ta không nên rời khỏi Mai nhi, không nên ly khai Mai nhi a...!”

Đúng lúc này, từ xa chợt vang lên tiếng khóc gào, một người lão đảo chap choạng chạy tới: “Vân nhi của, của ta a! Con, con ở đâu rồi!”

Lão bách tính bên cạnh đó chia nhau nhường đường, nhỏ giọng kháo nhau: “Tri huyện đại lão gia đến rồi!”

“Nghe nói thiên kim của đại lão gia cũng ở tại trong lầu đó...”

“Ai...! Khuê nữ tốt như vậy a!”

“Thảm thật!”

Tổng tri huyện đầu tóc tán loạn, chỉ mặc một chiếc áo thường, y sam không hoàn chỉnh, ở phía sau có Cận Ban trưởng tùy, Kim sư gia, Lôi bộ khoái và mọi người cùng kéo theo. Tổng tri huyện nhìn thấy Dương Thu Trì, nhào lại chộp lấy hắn hỏi: “Con, con gái Vân nhi của ta đâu? Có thấy, thấy Vân nhi của ta không hả?”

Dương Thu Trì kể sát tại Tổng tri huyện định nói gì đó, nhưng thấy đám người bu quanh, liền mím môi kín miệng.

Tổng tri huyện đẩy Dương Thu Trì ra, chộp lấy Ân Đức hỏi: “Vân nhi của, của ta đâu? Thấy, thấy Vân nhi của, của ta đâu không?” Ân Đức lớn tiếng khóc rống lên.

Cục diện ngày càng trở nên loạn, chẳng thể nói được gì, Dương Thu Trì chuyển người lách khỏi đám người, cúi đầu nhìn quanh tứ xứ. Đột nhiên, hắn phát hiện được điều gì đó, khước miệng lộ ra nụ cười lợt lạt.

——o0o——

Sau khi Dương Thu Trì tỉnh giấc, trời đã sáng rõ. Phùng Tiểu Tuyết đã sớm thức dậy đi nấu nướng từ lâu rồi.

Tối qua khi Dương Thu Trì về tới nhà, chỉ nói một câu “Là đại viện của Ân gia phát hỏa” rồi đi ngủ tiếp, Phùng Tiểu Tuyết cũng không dám hỏi nhiều.

Khi Dương Thu Trì rời khỏi giường, Phùng Tiểu Tuyết xem nét mặt của phu quân trước, không thấy hiện ra vẻ gì, bèn nhỏ giọng nói: “Phu quân, chàng dậy rồi, rửa mặt xong rồi vào ăn sáng đi.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, cũng không lên tiếng nói gì, rửa ráy xong xuôi ngồi xuống bàn, cầm chén cháo húp sột soạt, lại cầm lấy một cái bánh bao bằng bột mì lớn hì hục nhai, ngẫm nghĩ lại chuyện đã xảy ra ngày hôm qua.

Xế chiều ngày hôm qua, Dương Thu Trì sau khi cứu Bạch Tố Mai giả tử sống dậy, biểu hiện bất bình thường của Ân Đức làm gia tăng sâu sắc hoài nghi hắn là hung thủ của Dương Thu Trì. Nhưng mà, khổ nỗi là không có chứng cứ, nên không thể dựa vào hoài nghi mà đến bắt người ta. Ân gia chẳng phải là nhà nào khác, mà là đại hộ có danh trong Quảng Đức huyện, động đến không khéo bản thân hắn còn rước lấy cái xui xẻo vào người.

Bạch Tố Mai sống dậy tựa hồ vượt ngoài ý liệu của Ân Đức. Rất may là xương hầu của Bạch Tố Mai bị vỡ, không có cách gì nói được, bộ não bị khuyết hãm dưỡng khí trong một thời gian dài nhất định là chưa phục hồi lại được, do đó mới không vạch trần hắn tại đương trường. Nhưng dù gì thì Ân Đức sẽ không thể để thứ nguy hiểm này đe dọa mình mãi. Hắn nhất định là sẽ giết người diệt khẩu, do đó Dương Thu Trì mới cho Tổng Vân Nhi đi làm thiệp thân bảo hộ.

Nhưng người tính không bằng trời tính, vừa khéo Tổng tri huyện bị cấm y vệ Mã Độ bắt, Tổng Vân Nhi hay tin liền rời khỏi Bạch Tố Mai chạy về, để Bạch Tố Mai rơi vào trạng thái nguy hiểm. Rất may là Dương Thu Trì kịp thời hóa giải nguy cơ, Tổng Vân Nhi lập tức trở lại nhà họ Ân.

Dương Thu Trì tính toán rằng, bằng vào võ công của Tổng Vân Nhi, cộng thêm Bạch Thiên Tổng và mọi người, nhất định Ân Đức sẽ không dám công nhiên giết người, mà là sử dụng ám chiêu. Khả năng dễ xảy ra nhất là phóng độc và phóng hỏa, nhưng nếu mà thực sự làm như thế, thì cái bộ óc non nớt của Tổng Vân Nhi chưa chắc có thể đối phó nổi. Trong lúc ở Thẩm Vấn thất, Dương Thu Trì nghe Tổng Vân Nhi nói Ân Đức dễ dàng trở về, liền biết ngay là không ổn. Ân Đức nhất định không đợi đến ngày mai mới động thủ!

Tiếp sau nên làm như thế nào thì Dương Thu Trì rất khó lựa chọn. Nếu bây giờ đi tìm Tổng tri huyện hay là Bạch Thiên Tổng, nói cho họ biết Ân Đức có khả năng là hung thủ, nhưng không có chứng cứ gì, bọn họ nhất định sẽ không tin, đi hỏi ngay Ân Đức, như vậy là đã thảo kinh xà.

Còn nếu như lớn gan đi tìm Ân lão gia tử, nói con trai bảo bối của lão có khả năng là hung thủ giết chết hai chị em con dâu nhà lão, thì chẳng những lão già đó vung quai trượng lên đánh tổng cổ ra khỏi cửa, mà có thể còn lôi tổ tông mười tám đời nhà hắn ra đốt thành tro bụi.

Do đó, nếu muốn cứu Bạch Tố Mai lần nữa, thu thập Ân Đức, thì hắn chỉ có nước cô thân chiến đấu, chỉ có con nha đầu điều ngoa Tổng Vân Nhi là còn tin hắn, có thể làm kẻ trợ giúp cho hắn, còn ngoài ra hắn chẳng còn ai khác để nhờ.

——o0o——

49. Chương 51: Một Sợi Tóc Ngắn

Do những điều này đều không nắm chắc được, lỡ khi thất thủ, nếu như quả là bị phóng hỏa, Tống Vân Nhi công Bạch Tổ Mai yếu đuối chạy khỏi biển lửa là quá khó rồi, còn mình làm sĩ tốt mai phục ở đó, lỡ mà rơi vào biển lửa thì bằng thân thủ của bản thân như thế này chỉ có thể làm món thịt dứt lò, làm không khéo không chừng mất cả chì lẫn chài. Còn nếu như là đầu độc, không có chỗ nào đề phòng được, chỉ có chờ lãnh thây mà thôi.

Những thứ bất lợi này chỉ thoáng qua đầu óc của Dương Thu Trì. Hắn đã biết, tuyệt không thể nào mạo hiểm. Nếu như không có biện pháp đối kháng, thì chỉ có thể tiến hành “di chuyển chiến lược, bảo toàn lực lượng cách mạng.” Do đó, tối hôm qua Dương Thu Trì kể tai Tống Vân Nhi nói nhỏ một hồi, thực là bảo Tống Vân Nhi chờ trời tối người thừa, đem Bạch Tổ Mai di chuyển ra khỏi đại viện của Ân gia. Khi đó, cho dù Ân Đức có động thủ, cũng cần phải nằm chỗ nào đó mà nhìn, chờ Dương Thu Trì đi lấy trang bị khám nghiệm ở trên tạp xa về, rồi tra ra rốt cuộc Ân Đức có phải là hung thủ hay không, thì lúc đó mới tính tiếp bước nữa.

Tối hôm qua khi lửa lớn bốc lên, Dương Thu Trì có chút khẩn trương. Hắn không biết tiểu nha đầu Tống Vân Nhi đó có chiếu theo sự an bày của hắn mà thực thi hay không, có chuyện gì xảy ra ngoài ý muốn hay không. Cho đến khi hắn rời khỏi hỏa trường, tìm được ký hiệu của Tống Vân Nhi lưu lại ở phóng đối diện, đó là một chữ “Vân” to bằng nắm tay, cũng chính là ám hiệu ước định trước, tỏ rõ đã thuận lợi rời khỏi nhà họ Ân, thì hắn mới yên tâm.

Tống Vân Nhi mang theo gói đồ đó, bên trong có đựng trang bị dạ hành, đó là thứ do nàng tự làm riêng dùng để chơi đùa quây phá. Nàng là một người tập võ, không có trang bị đó coi như không biết mùi vị võ công, nhưng không ngờ đến bây giờ lại có chỗ hữu dụng đến như vậy.

Tối hôm qua sau khi chờ toàn bộ bọn Ân Đức rời khỏi phòng, Tống Vân Nhi quan sát động tĩnh chung quanh, chờ đêm khuya canh vắng, liền cột Bạch Tổ Mai đã ngủ mê mệt lên trên lưng, rồi dùng móc câu dạ hành móc chặt vào cửa sổ, công Bạch Tổ Mai hạ xuống lầu các, tránh bọn gia đình canh phòng, dùng móc câu vượt ra ngoài tường, rồi án chiếu theo sự an bài của Dương Thu Trì, đưa Bạch Tổ Mai tới căn nhà cũ ở phía tây thành của Dương ngỗ tác.

Dương Thu Trì rời khỏi hiện trường vụ cháy, nhanh chóng đi đến nhà cũ của Dương ngỗ tác. Bạch Tổ Mai đã tỉnh lại, Dương Thu Trì hỏi nàng biết hay không biết hung thủ chân chính. Nàng không thêm trả lời. Đưa bút giấy cho nàng viết, nàng cũng không thêm chú ý, chỉ gục đầu ho và khóc rưng rức. Không còn cách nào khác, Dương Thu Trì chỉ còn biết dặn dò Tống Vân Nhi bảo hộ tốt cho Bạch Tổ Mai, sau đó rời khỏi nhà cũ của mình.

Dương Thu Trì nhất mực chẳng hiểu được vì sao Bạch Tổ Mai không chịu viết tên hung thủ ra? Ân Đức tuy là chồng của nàng, nhưng dù gì cũng giết muội muội của nàng, rồi gần như hại chết nàng, chẳng lẽ nàng không muốn báo thù cho muội muội sao? Nhất định là không.

Như vậy thì vì cái gì? Chẳng lẽ hung thủ căn bản không phải là Ân Đức? Nhưng nàng sợ hung thủ báo phục? Hay hung thủ nắm trong tay điểm yếu đó của nàng? Hay là nàng có mối e dè nào khác? Cũng có thể, nàng căn bản không nhìn thấy hung thủ?

Dương Thu Trì một mặt ngòm ngòm nhai bánh bao, một mặt suy gẫm.

Thứ bánh bao này là do Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết sáng nay mới làm. Dương mẫu thấy con trai thích ăn, trong lòng vô cùng cao hứng, bảo: “Ăn từ từ con, không mắc nghẹn bây giờ... đúng rồi, lúc con còn chưa thức dậy, có một quan gia đến nhà ta nói chuyện rất khách khí, báo rằng chừng nào con dậy thì đến cái chỗ gì... chỗ gì ta....” Dương mẫu nhíu mày vỗ trán nhớ lại.

“Trụ sở của Mã Độ Mã đại nhân”, Phùng Tiểu Tuyết tiếp lời. “Đúng đúng đúng... là kêu con đến trụ sở của Mã đại nhân, nói Mã đại nhân đang đợi con đấy. Coi đầu óc ta đó!” Dương mẫu cười nói.

Dương Thu Trì gật gật đầu không nói gì. Tên Mã Độ này mới sáng đã gọi mình đi, nhất định là vì án của Tạ quả phụ. Án này nên tiếp tục điều tra như thế nào, giờ phút này Dương Thu Trì không hề có chủ ý nào. Hắn vô ý cầm chiếc mũ rơm lên nhìn, người đội cái mũ này là ai? Y ở nơi nào?

Dương Thu Trì vừa ăn sáng, vừa quan sát cẩn thận chiếc nón này. Đó là một chiếc mũ rơm rất bình thường, là thứ lão bá tánh thường hay dùng, chỉ có điều kích thước rất lớn.

Nhìn nhìn một hồi, đột nhiên Dương Thu Trì giật nảy mình, bỏ cái bánh bao xuống, dùng hai tay cầm cái mũ rơm ra ngoài cửa, quan sát kỹ càng dưới ánh mặt trời.

Thì ra, Dương Thu Trì phát hiện trong khe hở của cái nón rơm đó có một sợi tóc ngắn ngắn.

Sợi tóc nhỏ này đại khái chỉ dài vài milimet, không nhìn kỹ không dễ gì phát hiện, hèn gì tối hôm qua hắn không hề phát hiện ra.

Sợi tóc ngắn trong chiếc nón rơm này rất có thể là từ trên đầu người đội rơi ra. Trai gái ở Minh triều đều để tóc dài, sợi tóc này chỉ là một sợi ngắn, dài tối đa hơn một milimet, cộng thêm chân tóc giỏi lắm là hai milimet. Quan sát kỹ hơn, sợi tóc này không có đầu nhọn, thân tóc dường như bị một thứ gì đó sắc bén cắt đứt, chỗ đứt rất chỉnh tề, rõ ràng là do một thứ dao cạo gì đó cắt. Như vậy thì có thể nói, sợi tóc này là từ một người mới cạo đầu xong để dài ra. Cạo đầu? Người nào ở Minh triều đi cạo đầu? Chẳng lẽ là...

Mắt Dương Thu Trì chợt sáng rực, hi vọng phá án lóe lên trước mắt hắn. Hắn đặt nón rơm cẩn thận lên trên bàn ở trong phòng, dặn hai người Dương mẫu không được động đến, rồi vội vã đi ra ngoài.

Dương mẫu gọi: “Con ăn sáng xong rồi hãy đi.”

“Không ăn nữa, con có chuyện rồi. Mọi người ăn đi.”

Dương Thu Trì đến Thiêm áp phòng tìm Tổng tri huyện xin người, phát hiện Tổng tri huyện không đến. Bọn nha dịch đều thưa lại, rằng tối hôm qua Ân gia phát hỏa, đã thiêu sống thiên kim tiểu thư của Tổng tri huyện và thiếu phu nhân của Ân gia, không tìm thấy xương cốt đâu cả, các bà lớn bà nhỏ trong nội nha đã khóc loạn lên hết rồi.

Dương Thu Trì nghe chuyện này, quyết định đến nội nha xem trước một chút, chỗ Mã Độ tạm thời thư thả một chút, chuyện đó hiện giờ không cần gấp lắm.

Dương Thu Trì trở về nhà, gọi Phùng Tiểu Tuyết chuẩn bị một ít lễ vật rồi đến nội nha, Tiểu Hắc cẩu đương nhiên bám sát theo Dương Thu Trì.

Người trông coi nội nha dẫn Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết vào trong, đi đến phòng khách.

Còn ở khá xa, họ đã nghe Tổng tri huyện lớn tiếng lắp bắp quát: “Sao, sao mà không tìm thấy được? Người, người có tìm kỹ chưa?!”

Một âm thanh hồi đáp: “Lão hủ vô năng, đại lão gia thứ tội. Nhưng mà thế lửa rất lớn, cháy suốt cả đêm, sáng nay mới bớt được một chút, khói... khói...” Lời nói quá gấp, nên người đó không nhận được phát ra cơn ho.

Nghe giọng nói là biết ngay đây chính là sư phụ của Dương ngỗ tác, là lão ngỗ tác tối qua đến nhà họ. Dương Thu Trì đứng bên cạnh cửa, không tiến vào, muốn nghe ông ta nói hết.

Lão ngỗ tác ho xong một trận mới nói tiếp: “Lão gia người cũng thấy rồi đó, toàn bộ hậu hoa viên của Ân gia đều đã bị cháy thành tro bụi. Tôi và các nha dịch tìm kiếm thật kỹ thi hài của tiểu thư và Ân phu nhân, nhưng không tìm được gì cả,... Trận lửa này quá lớn, ngay cả cái lư đồng đốt nhang cũng cháy ra tro, huống gì là xương thịt, nhất định là thi thể của họ cũng bị cháy thành tro rồi.”

“Con của ta a....”

“Hu hu hu hu...”

Liền lúc đó, hàng loạt tiếng nữ nhân ồn ào khóc rống lên.

Dương Thu Trì chậm bước vào phòng, thấy lão ngỗ tác đang quỳ trên đất trong phòng khách, mặt mày bứt rứt. Tổng tri huyện đang ngồi trên ghế dựa giữa phòng, ngồi hai bên là bốn nam nữ nhân đều đang cầm khăn thấm đầm lệ. Nữ tử vận áo hoa ngồi ở ngoài rìa vừa nhìn thấy Dương Thu Trì tiến vào đã len lén quan sát từ đầu đến chân, âm thầm đánh giá hắn.

50. Chương 52: Tiểu Lưu Manh

Tổng tri huyện thấy Dương Thu Trì, trong lòng không biết dâng lên tư vị gì, nếu không phải trưa hôm qua cải tử hồi sinh cho Bạch Tổ Mai xong, Dương Thu Trì đề nghị con gái của lão làm thiếp thân hộ vệ cho Bạch Tổ Mai, thì con gái của lão đâu có chết. Tổng tri huyện tuy ít nhiều gì cũng oán hận hắn, nhưng thứ oán hận đó có chút khiên cưỡng, vì án theo đạo lý, lão nên đem ân cứu này đổ lên người đồng bọn của Hồ Tam thì đúng hơn.

Dù có chút oán hận, nhưng Tổng tri huyện cũng hoàn toàn hiểu rõ, nếu hôm qua Dương Thu Trì không đứng ra làm trung gian điều đình thay lão, nói không chừng hiện giờ lão đang trên đường bị cấm y vệ của kinh thành giải về đại lao của Bắc trấn phủ rồi. Như vậy, Dương Thu Trì có thể nói là có cái ân cứu mạng đối với lão. Hơn nữa, tối hôm qua Tổng tri huyện cũng đã nhìn ra, hắn và Tổng kỳ Mã Độ của cấm y vệ có quan hệ không thường, hiện giờ hắn có cấm y vệ hậu thuẫn, bản thân lão không thể động chạm được.

Tổng tri huyện trầm nghĩ, con gái của mình chết rồi, đích xác là như rút thịt xẻ gan, mất đi một khối thịt trong đầu, nhưng mọi chuyện đã không thể vãn hồi, người còn sống thì vẫn tiếp tục phải sống tốt.

Những suy nghĩ trên nói ra thì dông dài, nhưng trong tâm trí của Tổng tri huyện chỉ thoáng qua trong chớp lát. Nghĩ thông đầu đuôi, lão đứng lên miễn cưỡng cười nói: “Hiền chất, các cháu đến rồi.”

Tổng tri huyện nhìn qua Phùng Tiểu Tuyết, bị khối bớt đen trên mặt nàng làm cho giật mình, nhưng không dám biểu lộ ra, vội vã cúp mắt xuống ổn định tinh thần, rồi hỏi Dương Thu Trì: “Nàng này là...”

“Bá phụ, nàng là tiện nội, tên gọi Phùng Tiểu Tuyết.” Rồi quay qua giới thiệu cho Phùng Tiểu Tuyết, “Vị này là tri huyện Tổng đại nhân của Quảng Đức huyện chúng ta, và cũng là bá phụ của ta. Người và Dương lão thái gia của Dương gia là đồng bảng cử nhân, là đồng niên.”

Phùng Tiểu Tuyết lại khẽ thốt lên một tiếng vạn phúc, rồi chào: “Tiểu Tuyết bái khiến bá phụ.” Thanh âm của nàng như chuông bạc, trong trẻo dễ nghe vô cùng.

Tổng tri huyện gật đầu, mời hai người ngồi. Con Tiểu hắc cầu ngoan ngoãn nép vào bên cạnh Dương Thu Trì, đưa đầu nhìn quanh, vô cùng hiếu kỳ quan sát các nữ nhân đang khóc tồ tồ.

Sau khi ngồi xong đầu đuôi, Tổng tri huyện dẫn kiến Dương Thu Trì biết năm bà vợ của mình. Lúc này Dương Thu Trì mới biết nữ tử len lén dò xét mình chính là tiểu thiếp nhỏ nhất của Tổng tri huyện tên là Mỹ nương.

Đại thái thái (Vợ cả) Hàn Thị chính là mẫu thân của Tổng Vân Nhi. Bà đã khóc đến nỗi hai mắt như hạt hạnh đào. Hai người Dương Thu Trì làm lễ ra mắt với bà, Hàn thị giương đôi mắt đầy lệ lên nhìn Dương Thu Trì, thút thít hỏi: “Hai ngày nay ... ta có nghe Vân Nhi nói.... nó có một ca ca mới, ... bản lãnh giỏi lắm... chắc là cháu đây.”

“Không dám, chính là tiểu chất.”

“Hu hu hu... Vân nhi đáng thương của ta, nó không còn có thể gặp... ca ca của nó nữa... hu hu” Hàn thị che mặt khóc rống lên. Các bà vợ lẽ khác nghe thế cũng khóc hu hu theo.

Phùng Tiểu Tuyết nghẹn ngào, mắt bắt đầu ứa lệ ra từng giọt, rớt long tong xuống đất.

Hàn thị vừa rồi mới thấy Phùng Tiểu Tuyết có gương mặt rất đáng thương, trong lòng lại tăng thêm mấy điểm đồng tình. Hiện giờ thấy nàng cùng đau xót cho con gái mình, trong lòng lại tăng thêm mấy phần cảm động, trở nên thân thiết hơn. Tối hôm qua, bà nghe Tổng tri huyện về kể lại mới biết Dương Thu Trì đã cứu chồng mình, lòng đã sẵn cảm kích rồi, bây giờ thêm vậy nên nhịn không được ngoác tay gọi Phùng Tiểu Tuyết, bảo nàng ngồi kế bên mình, hai người cùng khóc òa lên nháo nhào thành một đám.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, con gái các người đang nằm chổng chân rung đùi ở nhà ta, các người còn kêu khóc cái nỗi gì. Tuy nhiên, tin tức này hiện giờ còn không thể nói ra, đề phòng Ân Đức lại hạ độc thủ nữa. Do đó, gã chỉ còn biết an ủi: “Bá phụ, bá mẫu, hiện giờ vẫn còn chưa tìm thấy thi thể của Vân nhi, nói không chừng trước khi lửa cháy, muội ấy đã chạy thoát khỏi nơi đó trước rồi.”

Lời này nếu là người khác nói thì không đáng gì, vì Hàn thị nhất định sẽ cho đó là một lời an ủi, nhưng nó lại phát ra từ miệng của Dương Thu Trì, cổ sự thần kỳ của vị ngỗ tác tiểu học đồ này xảy ra liên tiếp trong hai ngày nay đã truyền đi khắp nơi giống như thần nhân vậy. Bây giờ hắn nói như thế, không chừng là thật có chuyện đó. Hàn thị dừng khóc, hỏi: “Hài tử, người nói thật không?”

Tổng tri huyện cũng tràn đầy hy vọng nhìn Dương Thu Trì, các bà vợ lẽ khác đều dừng ngay tiếng khóc, cùng giương mắt nhìn hắn hy vọng.

Dương Thu Trì ho khan một tiếng, đáp: “Cháu nói là rất có khả năng như vậy, vì Vân nhi võ công cao cường, chút lửa đó làm sao gây khó cho muội ấy được.”

Hàn thị gật gật đầu, bà đối với bản lĩnh của con gái cũng có chút lòng tin, nhưng vội vã nghĩ đến một chuyện khác, hỏi dồn: “Như vậy, vậy sao nó không trở về nhà vậy?”

“Nhất định là muội ấy có lý do riêng, dù sao thì người cũng đừng buồn quá, Vân nhi cát nhân thiên tướng, tiểu chất thấy muội ấy không phải là người bạc mệnh, nhất định là không có chuyện gì.”

Thấy Dương Thu Trì khẳng định như thế, lòng Hàn thị dâng lên niềm hy vọng, nhìn Tổng tri huyện nói: “Lão gia...”

Tổng tri huyện nói: “Phu nhân, đừng lo lắng, hiền chất nói có lý lắm. Hài tử của chúng ta nhất định sẽ bình an trở về.” Tuy là nói như thế, nhưng đến hiện giờ Tổng tri huyện vẫn nhận thấy đó chỉ là một thứ mong đợi tốt lành, còn trận lửa đó lão đã tận mắt chứng kiến, nếu nói người ta có thể từ đám lửa lớn đó mà chạy ra, nói thật thì lão chẳng dám tin.

Dương Thu Trì trình bày với Tổng tri huyện chuyện Mã Độ cho gọi hắn đến, rồi đứng dậy cáo từ, Phùng Tiểu Tuyết cũng đứng lên định trở về cùng phu quân. Hàn thị nắm tay Phùng Tiểu Tuyết, gật nhẹ nói với Dương Thu Trì: “Hiền chất, ta thật mến vợ cháu, muốn giữ lại nói chuyện với cháu nó nhiều nhiều một chút, cháu thấy thế nào?”

Dương Thu Trì đáp ứng, dặn dò Phùng Tiểu Tuyết cố gắng an ủi bọn họ, sau đó dẫn Tiểu Hắc cẩu rời khỏi nội nha.

Lúc rời đi, nữ tử mặc áo hoa ngồi ở ngoài rìa lên nhìn Dương Thu Trì đá mắt một cái, khiến hắn lạnh cả xương sống, lông tóc dựng ngược hết lên.

Dương Thu Trì dẫn theo Tiểu Hắc cẩu rời khỏi huyện nha, ra đường lớn đi về phía nha môn dịch sở.

Dịch trạm này bất quá cách nha môn có vài trăm mét, nhưng vừa rời khỏi nha môn, trên đường đã có mấy người vây đến, trong đó có một hán tử khôi ngô khoanh tay nhìn Dương Thu Trì cười lạnh, nói: “Ê! Nhóc con, người tưởng làm tiểu quan gì đó rồi thì không cần lý gì đến Lưu đại gia nữa hả?”

Nhưng người đứng sau lưng đại hán khôi ngô họ Lưu này cũng hòa theo: “Con mẹ người sao gặp Lưu đại gia còn không quỳ? Muốn ăn đập hả?”

“Đúng đó, nghe nói người được một món tiền, còn không trả khoản nợ còn thiếu Lưu đại gia chúng ta?”

“Có phải là da người bị ngứa không, có cần lão tử gãi cho không?”

“Ta xem đầu xương người bị mỏi rồi, để lão tử dằn một chút cho nó dãn ra!”

Dương Thu Trì vừa nhìn là biết đây là một bọn côn đồ, nghe lời chúng nói, nhất định là bạn cờ bạc của Dương ngỗ tác đang đến thu nợ.

Bên cạnh Dương Thu Trì hiện giờ có Tiểu Hắc cẩu dữ như một con sói hộ giá, mấy tên côn đồ này chẳng đáng là gì. Hơn nữa, ở đây là trước cửa nha môn, bên trong còn có người của mình, bên cạnh có cấm y vệ trú trong dịch sở, nên an lòng không ít, cười lạnh đáp: “Các người phóng mấy cục c. chó xong hết chưa?”

“Cái gì? Người dám mắng Lưu đại gia của chúng ta à?” Đại hán khôi ngô đó ít nhất cũng cao hơn Dương Thu Trì nửa cái đầu, có điểm không tin lời vừa rồi là phát xuất từ miệng của một tên tiểu ngỗ tác khi yếu sợ mạnh, ngẩn người một hồi rồi mắng: “Người chán sống mẹ nó rồi hả?”

Dương Thu Trì cười hắc hắc, khoanh hai tay đáp: “Không biết ai chán sống hơn ai à!”

Đại hán họ Lưu lại giật mình kinh ngạc, nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì, cười ha hả quay đầu nói với những người ở sau lưng: “Các người nghe rồi đó, tiểu ngỗ tác hôm nay có triển vọng mẹ nó lắm rồi, muốn cùng chúng ta chơi một trận đây a?”

—o0o—

51. Chương 53: Bất Hòa Thượng - Ni Cô

Quyền đầu vừa phóng ra, chưa kịp trúng đích thì hắn đã kêu lên một tiếng thảm thiết: “Ai da... má ơi!”, rồi đưa hai tay ôm lấy chân, nhảy lơi chơi tại chỗ. Thì ra, cẳng chân của hắn đã bị Tiểu Hắc cẩu nhanh như chớp cắn trúng một miếng to. “Con chó hoang này ở đâu ra thế này? Giết nó luôn cho ta!” Đại hán họ Lưu kêu lên điên cuồng. Mấy tên thủ hạ của hắn rút ra những lưỡi đao tai trâu cong vòng, đuổi theo chém loạn vào Tiểu Hắc cẩu, nhưng chẳng chém được nhát nào.

Đại hán họ Lưu thấy thủ hạ đã kèm chế được Tiểu hắc cẩu, cười hắc hắc lạnh lùng, rút một thanh tiêm đao ra bảo Dương Thu Trì: “Tiểu tử, Lưu gia gia ta hôm nay phải cho ngươi đổ chút máu!” Nói xong xuất ra một đao đâm thẳng vào bụng của Dương Thu Trì.

“A...!” Một tiếng kêu thảm lại vang lên, kéo dài. Nó xuất phát từ gã họ Lưu, cánh tay cầm đao của hắn đã bị Tiểu Hắc cẩu cắn mạnh một cái, máu tươi phun ra có vòi. Thì ra Tiểu Hắc cẩu bị mấy người bao vây, nhưng vẫn chú ý động tĩnh chung quanh chủ nhân. Thấy chủ nhân gặp nguy hiểm, nó vụt một cái rời khỏi vòng vây, nhảy lên cao nửa thân người, ngoạm chặt cánh tay của đại hán họ Lưu ghệt chặt răng qua lại, khiến tiêm đao rơi ngay xuống đất.

Không chờ tiếng kêu của gã họ Lưu dừng lại, Tiểu Hắc cẩu đã chuyển thân cắn mạnh vào chân hắn, hai chỗ bị thương máu bắn đầy đất, rõ ràng là hắn đã bị thương không nhẹ. Các thủ hạ lúc này mới phát hiện, liền bao vây Tiểu Hắc cẩu lại, rồi nhào tới chém giết. Lúc này, Tiểu Hắc cẩu không còn dung tình nữa, cắn người này một cái, tấp người kia một miếng, cẳng chân của bọn du côn đau đến nổi há răng kêu thét loạn cả lên, máu văng đầy khắp mặt đất.

Đại hán họ Lưu thấy Tiểu Hắc cẩu lợi hại như vậy, giữ chặt cánh tay thụ thương lùi lại vài bước, kêu lên: “Hay cho tiểu tử người, thì ra ngươi có con súc sinh này giúp đỡ. Người chờ đó, lão tử sẽ cho ngươi thấy thế nào là lợi hại!” Nói xong hắn quay người định bỏ đi.

“Đứng lại!” Gã họ Lưu vừa xoay người, lúc này mới phát hiện sau lưng hắn không biết có bảy tám cầm y vệ đứng đó từ khi nào, người nào cũng mặc áo cá chuồn màu vàng, tay nắm chặt Tú xuân đao, hàn quang lấp lóe. Kẻ dẫn đầu là một người có đôi mắt hình tam giác, cái bụng phệ ưỡn ra, lạnh lùng nhìn hắn. Kẻ ấy chẳng phải ai xa lạ, chính là cầm y vệ tổng kỳ Mã Độ.

Chỗ dịch sở của cầm y vệ ở gần đây, chỉ cách khoảng một trăm mét, khi Dương Thu Trì bị bọn vô lại bao vây, thì cầm y vệ gác cửa đã phát hiện ra ngay, nhanh chóng vào báo cáo Mã Độ. Mã Độ nhanh chóng dẫn người tới, chính vào lúc bọn chúng bắt đầu đấu với Tiểu Hắc cẩu. Vì vậy, cầm y vệ lặng lẽ bao vây chúng lại.

Gã họ Lưu lảo lộn trên đời này đã nhiều năm, vừa nhìn thấy trang phục như vậy là biết ngay đây là cầm y vệ. Do đó, hắn lập tức cảnh tỉnh, lùi lại vài bước, không cần bọn họ ra lệnh đã lí nhí quỳ xuống đất. Mấy tên thủ hạ của hắn thấy tình thế như vậy cũng nhanh chóng quỳ theo. Mã Độ lạnh lùng nói: “Vị Dương đại gia này là huynh đệ của bốn quan. Sao, ngươi muốn y biết tay, chẳng phải là muốn bốn quan biết tay hay sao?”

Gã họ Lưu dập đầu lia lịa: “Tiểu nhân không dám! Tiểu nhân không dám! Tiểu nhân không biết y là bằng hữu của cầm y vệ đại gia ngài. Tiểu nhân có mắt không trông, thỉnh đại gia ngài nguyên lượng!” Những tên du côn khác cũng quỳ sau lưng hắn dập đầu lia lịa, đánh lên mặt đất nghe bình bình liên tục.

“Nếu như các người đã biết mình sai, vậy xuất ra chút điểm thành ý là được, cứ vậy đi.” Mã Độ nghĩ ngợi một chút, rồi nói: “Mỗi người lưu lại một cái tay và một con mắt, thì có thể cút đi được rồi!”

Những tên vô lại này vừa nghe thế, sợ đến nỗi rụng rời tay chân. Cầm y vệ hể nói là làm, đừng nói chỉ là một cánh tay một con mắt, nếu muốn cả tính mạng chúng, tìm một lý do gì đó nói chúng là đạo tặc, giết

cái một rồi có ai dám đi kêu oan cho cái bọn đầu đường xó chợ như bọn chúng chứ? Những tên vô lại này biết bản thân đã gây chuyện phiền phức lớn, liền dập đầu liên tục kêu xin: “Đại nhân tha mạng a! Tiểu nhân không dám nữa!” Chúng dập đầu đến nỗi máu huyết bắn đầy trán, nhưng Mã Độ vẫn ngửa mặt nhìn trời, chẳng thèm lý gì đến chúng.

Gã họ Lưu có đầu óc cũng khá linh hoạt, chợt nghĩ tên tiểu đồ tác kia mới là người chân chính tác chủ cho chuyện này, Mã Độ ra tay cũng là vì nể mặt hắn, chỉ cần hắn tha mạng cho mình, thì có thể thoát khỏi kiếp này. Nghĩ vậy, gã lập tức quỳ gối lết lại trước mặt Dương Thu Trì, vừa khấu đầu bình bình, vừa xin tha mạng inh ỏi. Những tên vô lại khác cũng bò tới quỳ mọp trước mặt Dương Thu Trì, vừa dập đầu theo, vừa tát tai mình, cho đến khi máu ứa ra miệng, mặt mũi thâm thủng như đầu heo mà vẫn không dám ngưng. Vài cầm y vệ cầm yêu đao bước lên lôi mấy tên vô lại ra định động thủ, những người đó kêu khóc om sòm, xin tha mạng liên tục.

Dương Thu Trì không muốn làm thái quá như vậy, xua tay nói: “Thôi được rồi, Mã đại nhân, hãy tha cho chúng đi.”

Mã Độ cười cười nói: “Huynh đệ người có tấm lòng tốt quá, những tên này đều là kẻ ác ôn vô lại, phế chúng đi cũng tốt mà.”

Gã họ Lưu nghe nói thế, liền dập đầu liên tục xin tha mạng, Dương Thu Trì xua tay: “Thôi kệ chúng, tha cho chúng lần này đi.”

Mã Độ cười hăng hắc, đưa tay ra hiệu, mấy tên cầm y vệ đó gật đầu, phân biệt kéo tay phải của mấy người đó ra, dùng lực vặn xoắn một cái, mấy tiếng răng rắc chợt vang lên, tiếp theo đó là những tiếng kêu thảm như heo bị chọc tiết, bàn tay phải của chúng đã bị cầm y vệ xoắn gãy lìa.

Mã Độ lạnh lùng nói: “Cánh tay và mắt còn có thể lưu lại, nhưng mà, các người đắc tội với huynh đệ của ta, tiểu tội này nhất định phải bị trừng phạt. Từ đây về sau đừng để ta thấy các người nữa, nếu không, ta giết sạch toàn gia các người! Nghe rõ chưa hả?”

“Tiểu nhân nghe rõ rồi! Không dám nữa đâu!” Gã họ Lưu cùng các thủ hạ cầm lấy bàn tay gãy lìa, vội vã dập đầu.

“Cút!”

Mấy tên vô lại liên tục tạ ơn, rồi như con mèo đứt đuôi gọi nhau chạy mất dạng.

Dương Thu Trì ôm quyền nói với Mã Độ: “Đa tạ Mã đại nhân giải vây!”

“Giải vây cái gì a!” Mã Độ cúi đầu nhìn con Tiểu Hắc cầu đang đứng bên cạnh Dương Thu Trì, khen: “Con chó mực nhỏ này của người có thể sánh với mười cầm y vệ của ta. Những tên đầu đường xó chợ đó làm sao làm khó người được. Vừa rồi bất quá ta muốn tham gia nhiệt náo cho vui vậy mà, đi về dịch sở đi.”

Sau khi phân chủ khách, Mã Độ cười ha ha hỏi: “Hảo huynh đệ, đêm qua ngủ ngon không?”

“Cũng ngon, Mã đại nhân ngài thì sao?”

Mã Độ chợt nghiêm mặt bảo: “Đừng có nói chuyện khách khí như vậy, đều là huynh đệ với nhau, sau này gọi ta là đại ca là được rồi!”

“Dạ! Đại ca tối qua ngủ ngon giấc không?”

“Ngon cái con khỉ!” Mã Độ phẫn nộ đáp, “Đêm khuya canh vắng mà bên ngoài kêu loạn cào cào ấy, nói là chỗ gì đó bị cháy, làm lão tử ngủ cả đêm không ngon giấc.”

Dương Thu Trì không muốn nói chuyện đó với y, liền cắt ngang chuyển sang đề tài khác: “Đại nhân, án của Tạ quả phụ tính thế nào?”

Mã Độ tràn trề hy vọng đáp: “Ta đang phát sầu về án này đây. Huynh đệ, ta coi như là phát hiện ra rồi, người không phải là người thường, có tài nhưng chưa có dịp phát huy.” Rồi y chồm người tới, mặt mày rạng rỡ, “Án này người cần phải giúp ca ca ta, phá nó xong, ta bảo chứng hai chúng ta có thể nổi tiếng như cồn đấy!”

Dương Thu Trì cười cười đáp: “Đại ca nếu như đã nói đến nước này rồi, thì đệ nói thẳng ra vậy.” Mã Độ nghe thế, thầm bảo “Có hy vọng rồi!” Y liền đồng tai lên, giống như một cậu học sinh chuẩn bị nghe giảng bài vậy, ngẩng cổ chăm chú nghe Dương Thu Trì nói.

Dương Thu Trì tiếp: “Hiện giờ, thỉnh đại ca lập tức phái người lập tức đi chặn hết các con đường trong khuôn viên một trăm dặm trở lại đây, ngăn chặn và bắt hòa thượng, ni cô, bao gồm cả kẻ trọc đầu, hói đầu, hay tóc ngắn lại hết.” Mã Độ vỗ bàn, đứng lên thốt: “Không thành vấn đề!” Ngẫm nghĩ một chút, y lại cúi lưng, nghi hoặc hỏi: “Huynh đệ, chúng ta bắt nhiều hòa thượng ni cô để làm gì?”

“Những hòa thượng, ni cô và người có tóc ngắn này rất có khả năng là có kẻ đội cái mũ rơm kia!”

“Thật không? Huynh đệ người làm sao mà biết thế?” Mã Độ bán tín bán nghi, nhưng dù sao vẫn rất hưng phấn.

“Bắt được người đó rồi, đệ sẽ cho đại ca biết.” Dương Thu Trì nhân đó thừa nước đục thả câu, làm ra vẻ quan trọng.

“Được, được! Ta sẽ lập tức cho người trở về Ninh quốc phụ báo cáo với Bách hộ đại nhân, điều tập cấm y vệ, đồng thời lập tức thông tri Tổng tri huyện điều tập bộ khoái bắt hết hòa thượng ni cô!”

—o0o—

52. Chương 54: Núi Cao Đồ Sụp

Dương Thu Trì nhờ Đại Bản Nha đi tìm cho mình năm mươi tráng dân. Đại Bản Nha vâng dạ, cũng không hỏi là để làm gì, rời khỏi nha môn một chút rồi quay lại, dẫn đầu năm mươi người khỏe mạnh. Thực ra đây là lực lượng rất giống với dân binh cơ sở ở thời hiện đại.

Dương Thu Trì bảo muốn bọn họ giúp mang một số vật về, sẽ trả mỗi người một khoảng tiền công hai trăm văn tiền. Bọn tráng dân vô cùng cao hứng, các công tác do quan sai phái vốn đều là nghĩa vụ lao động, trước giờ chưa bao giờ có tiền, có lo chuyện ăn uống là tốt lắm rồi. Hiện giờ mỗi người có thể được nhận hai trăm văn, khiến bọn họ vui mừng hoan hô không ngớt.

Dương Thu Trì dẫn các tráng dân ngồi xe ngựa đến gần sơn cốc hôm trước, phái hai người canh giữ xe ngựa, còn bao nhiêu cùng mình đi bộ lên trên sơn cốc.

Càng đi đến gần, trong lòng Dương Thu Trì càng cả kinh. Hai bên đường đi đất đá lung tung, lũ bất ngờ đã phá hủy ruộng đất của nông dân, hoa màu đổ rạp chỗ nào cũng có, thậm chí thỉnh thoảng còn có núi đồi sạt lở ngăn chặn đường đi, khiến họ phải vòng vo rất lâu. Xem tình trạng này thì trong hai ngày vừa rồi nơi đây đã chịu một trận mưa như thác đổ vô cùng khủng khiếp.

Khi đi ngang qua chỗ đánh hổ, lúc này phần còn lại của con hổ chết không còn ở đó nữa, chỉ có dòng nước đục ngầu ùn ùn chảy, nhất định là nó đã bị nước cuốn trôi.

Cuối cùng, hắn cũng đi đến chỗ sơn cốc lúc dịch chuyển thời gian rơi xuống, vừa nhìn cảnh tượng trước mắt thì hắn đã sững sờ. Cái sơn cốc thế ngoại đào nguyên hôm trước giờ đã biến thành địa ngục nhân gian. Một mảng vách đá trên núi lớn cạnh đó đã sạt xuống, vùi lấp hết phần nửa sơn cốc. Con suối nhỏ giờ đã thành một dòng sông đồ ngầu.

Vậy còn cái xe đâu? Dương Thu Trì thót tim. Trên tạp xa đó có bao nhiêu là bảo bối, và toàn là thứ nắm giữ vận mệnh của hắn, dùng để làm thẻ đánh bạc lẫn lộn trong sông bài Minh triều này. Dương Thu Trì bước thấp bước cao trong đám bùn đất nơi đó. Các dân tráng bám theo sau hắn, không biết vị quan gia này muốn tìm cái gì.

Bằng vào ký ức, Dương Thu Trì đến vị trí đại khái đã giấu tạp xa. Chỉ có điều tạp xa không còn ở đó, hắn phải tìm kiếm một hồi lâu, mới phát hiện ra nó cách đó mấy chục mét. Nhưng khi nhìn tình cảnh hiện ra trước mắt, Dương Thu Trì cảm giác như một bồn nước lạnh đang dội xuống đầu mình. Cái xe ấy không hề bị đất đá chôn vùi, mà so với chôn vùi còn thảm hơn: một khối đá lớn gấp hai tầng lầu nặng hàng trăm tấn đã đè chiếc xe bẹp dúm, chỉ còn lại nửa vành bánh xe phía trước lộ ra ngoài.

Dương Thu Trì nhìn về phía vách núi, thấy nửa dãy núi đã sạt xuống, khối đá to bằng hai tầng lầu này nhất định là lăn từ trên núi xuống, khéo đến nỗi không gì khéo hơn: đã đè trúng cái tạp xa của hần. Tiêu đời rồi, tiêu hết rồi! Dương Thu Trì buông mình ngồi phịch xuống mặt đất đầy bùn nhão, nhìn khối đá to đó. Không có thuốc nổ mà muốn luân chuyển khối đá hàng trăm tấn này thì đúng là chỉ nói chơi. Nếu dựa vào khai sơn phủ, đục vài tháng chưa chắc đã phá vỡ khối đá này. Mà cho dù có phá vỡ ra, những thứ trong xe nhất định đã bị đá to đè hư nát hết rồi.

Dương Thu Trì vô cùng hối hận, nếu biết sớm như vậy thì hôm đó đã cho người đến di chuyển ngay trong đêm rồi! Nhưng mà có hối hận cũng vô dụng. Hần ngồi ngơ ngẩn một hồi, rồi đứng dậy phất tay cho bọn tráng dân, vừa định bảo quay về, thì đột nhiên ở không xa đó có một vật sáng lấp lánh hấp dẫn sự chú ý của hần. Dương Thu Trì bước đến gần xem xét, phát hiện đó là một miếng kim loại. Hần nhận định kỹ hơn một chút, lập tức hưng phấn: Đây dường như là góc của cái tủ làm bằng hợp kim nhôm trên tạp xa!

Dương Thu Trì kêu lên: “Các vị huynh đệ, mau lại đây đào cái tủ này lên!”

Bọn dân tráng tuy chỉ mang theo đòn gỗ và dây thừng, không mang theo cuốc chim, nhưng dù gì cũng người nhiều lực khỏe, cái tủ ấy cũng không bị chôn sâu nên mỗi người một tay loáng một cái đã đào nó bật lên. Cái tủ này được khóa và ràng móc rất cẩn thận, không biết là cái nào trong số tủ nhôm trên xe, và cũng không biết trong đó đựng gì. Nếu đã có một cái này, nói không chừng còn có cái khác. Dương Thu Trì hưng phấn gọi: “Các huynh đệ, mau chạy đi kiếm khắp nơi xem có cái hòm nào như thế này nữa không.” Bọn dân tráng lập tức đi tìm khắp chung quanh, đảo lộn đất đá lên hết một lượt, nhưng tìm cả nửa canh giờ mà chẳng phát hiện được gì.

Xem ra, khi tạp xa bị khối đá này ép xuống, thì đã bị nước lũ cuốn đi vài chục mét. Trong quá trình đó, cái tủ nhôm này bị rơi ra khỏi tạp xa, do đó sau khi xe bị đá đè mất, thì chỉ còn lại duy nhất cái hòm này là may mắn còn tồn tại.

Ông trời dù sao vẫn còn mở một mắt, lưu lại cho hần một chút an ủi. Dương Thu Trì bảo bọn tráng dân cùng khiêng cái rương lớn này rời khỏi sơn cốc, dùng xe ngựa vận chuyển vào thành. Lần này tốc độ so với lần đi có nhanh hơn, không quá trưa thì đã về đến huyện nha. Dương Thu Trì cho bọn tráng dân khiêng cái tủ to bằng nhôm ấy vào trong nhà, để ở một phòng bên hông, rồi trả tiền công. Bọn dân tráng mừng rỡ nói cười, kéo nhau bỏ đi.

Phùng Tiểu Tuyết đã từ nội nha trở về, thấy phu quân mang về một cái rương to như thế, bèn cùng Dương mẫu cùng xem náo nhiệt. Dương Thu Trì thấy trên cổ tay của Phùng Tiểu Tuyết đã có thêm một cái vòng tay bằng ngọc, hiếu kỳ hỏi: “Ồ? Cái vòng tay của nàng ở đâu ra thế?”

“Hàn phu nhân tặng cho thiếp đấy!”

Hàn phu nhân? Bà vợ cả của Tổng tri huyện? Dương Thu Trì cầm lấy tay của Phùng Tiểu Tuyết cẩn thận xem cái vòng ngọc ấy. Hần đối với ngọc cũng chẳng biết gì cho cam, nhưng nếu là của tri huyện lão bà tặng, thì nhất định là không tệ rồi. Hần cũng không hỏi gì nhiều, bắt đầu sờ mó cái hòm của mình, nghiên cứu cách mở.

Phùng Tiểu Tuyết nhìn cái rương bằng hợp kim rất kỳ quái này, hỏi: “Phu quân, bên trong nó có gì vậy a?” Dương mẫu cũng rất kỳ lạ nhìn cái rương ấy, đưa tay sờ sờ, hỏi: “Đúng rồi, cái này là gì thế?”

Dương Thu Trì đáp: “Trong này đựng những thứ rất hữu dụng, hai ba câu không nói rõ được đâu, sau này sẽ cho hai người biết. Được rồi, con cần chỉnh lý lại một chút, mọi người ra ngoài trước đi.”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết tuy rất hiếu kỳ, nhưng nghe hần nói như vậy nên cũng không tiện làm phiền. Phùng Tiểu Tuyết vừa định cùng Dương mẫu ra cửa, thì nhớ đến một chuyện, nói: “Hôm nay Ân gia đại công tử và Tổng tri huyện đến nhà chúng ta tìm chàng, dường như là vì trận lửa lớn đêm hôm qua.” Chuyện này không nằm ngoài dự đoán của hần. Một người chết mất con gái, một người chết mất vợ, trận lửa này vì sao mà có bọn họ cũng không tìm được đầu mối, chính xác hơn là Tổng tri huyện không tìm được đầu mối, tự nhiên là phải đi tìm vị đại trình thám như ta rồi. Hắc hắc hắc.

Phùng Tiểu Tuyết lại kể: “Vị Ân công tử đó thiệt đúng là... khi đến nhà của chúng ta rồi, không chịu ngồi yên nói chuyện, cứ đi nhìn đồng hồ tây, nói là muốn xem phòng của chúng ta, vừa nói xong là đẩy cửa thò đầu vào. Lại còn vừa xem vừa xin lỗi nữa chứ.” Ân Đức hiển nhiên là đang tìm thứ gì đó, tìm thứ gì thì

không cần phải hỏi nữa, đương nhiên là Bạch Tố Mai và Tống Vân Nhi. Trận lửa đó thiêu cháy hết mọi thứ, lão ngổ tác kiểm tra xong nói nhất định là hai người họ đã bị lửa thiêu ra tro. Tên tiểu hồ ly này vẫn còn cho đó là không thật, liền đến nhà ta, coi xem có manh mối gì hay không.

Vị Ân công tử đó nhất định là có liên quan đến án tử này. Đó là một chuyện không còn nghi ngờ gì nữa. Tuy nhiên, không có chứng cứ rõ ràng, Dương Thu Trì hiện giờ không dám động đến hắn. Hiện giờ thiết bị pháp y đã được lấy về rồi, có thể kiểm nghiệm những vật chứng đó, lập tức có thể biết kết quả ngay. Chỉ hy vọng những thứ còn lại trong rương còn có thể dùng được.

—o0o—

53. Chương 55: Kiểm Nghiệm

Dương Thu Trì lấy hai cái thùng các tông còn lại mở ra xem, trong đó có bộ sạc cùng pin năng lượng mặt trời và bình ắc quy. Đây vốn là thứ dự tính sẵn khi đến địa khu A Lý Tây Tạng nhất định thường xuyên đi ra ngoài khám sát hiện trường, nên mới đặc biệt mang dùng trước rồi cung cấp cho họ. Nhìn thấy thứ này, Dương Thu Trì yên tâm đi rất nhiều, chí ít thì máy tính xách tay cũng không cần phải lo không có điện xài nữa.

Trong máy tính của hắn không những có những có đồ hình phân tích mà hắn khó khăn lắm mới sưu tầm được, mà còn có những phần mềm cực kỳ quan trọng cho ngành pháp y, ví dụ như phần mềm phân tích và so sánh dấu vân tay, hay phần mềm mô phỏng, khôi phục chân dung và hình dạng đầu người.

Thùng các tông còn lại có một hòm chứa các dụng cụ chuyên dùng cho việc khám nghiệm hiện trường. Vừa nhìn thấy thứ này, tâm trạng căng thẳng của Dương Thu Trì tức thời dần ra.

Thùng công cụ khám nghiệm vật chứng chuyên dùng cho pháp y này có thể coi là bảo bối của hắn. Tuy thể tích của nó nhỏ, nhưng có chứa đủ các thiết bị khám sát pháp y và thuốc thử, bao gồm kính hiển vi mini, bàn chải làm sạch và lấy dấu vân tay, băng từ ghi âm, dao phẫu thuật, châm lấy mẫu máu, kính pha ly lôm hai mặt, kính lúp cùng các thiết bị gấp giữ vật chứng pháp y nhỏ, phần huỳnh quang hiện vân và chỉ tay, thuốc kiểm nghiệm nhóm máu ABO(*), huyết thanh tiêu chuẩn, thuốc kiểm nghiệm vết máu đã khô cũ cùng các loại thuốc và phần kiểm nghiệm khác. Có những thứ này, những kiểm nghiệm pháp y thông thường không còn là vấn đề nữa. Chỉ có điều, những thứ này đều cần dùng điện.

Xem ra, những thứ bị tảng đá to kia ép nhẹp chủ yếu là nguyên bộ thiết bị DNA (**), bao gồm cả dụng cụ rút mẫu DNA, dụng cụ khuếch đại PCR (***), dụng cụ phân tích tế bào 310 và hơn mấy chục loại dụng cụ phân tích khác nữa. Nhưng mà, cho dù các thiết bị này không hư hại, mang được về cũng không dùng được vào việc gì, bởi vì mấy tấm pin năng lượng mặt trời của hắn chẳng đủ dùng cho một cú nhá điện khởi động của những thiết bị này.

Mất đi những thiết bị xét nghiệm DNA, Dương Thu Trì ít nhiều gì cũng có chút thất vọng. Một pháp y giỏi mà không có thiết bị DNA thì giống như bị chặt đứt mất một cánh tay, cho dù không phải là mất tất cả. Chiếc tạp xa bị tan nát rồi, nếu không, chỉ cần một mình cái xe đó, cũng có thể khiến Minh triều tiến nhập vào thời đại động cơ hơi nước. Bây giờ thì cái mộng đó của hắn đã tan thành mây khói.

Than thở xong rồi, cần phải làm để sống thôi! Dương Thu Trì quyết định kiểm tra trước cọng tóc trong cái nón rơm kia. Nếu có thể phán đoán được đặc trưng giới tính của người có sợi tóc này, sẽ giảm bớt phân nửa công việc của cảnh y vệ. Nói cho dễ nghe một chút, thì là làm giảm bớt khả năng ảnh hưởng đến dân tình, đồng thời cũng giảm luôn hoạt động động chạm tới chùa chiền thần phật.

Dương Thu Trì lấy cái mũ rơm đặt ở trên bàn, cẩn thận gấp mẫu tóc ra, lấy chút nhân tế bào ở phần chân cọng tóc (****), tiến hành kiểm tra lượng nhiễm sắc thể Y so với nhiễm sắc thể X, phát hiện đây là một cọng tóc trên đầu của người nam. Hạng mục kiểm tra này có thể giúp Dương Thu Trì báo với Mã Độ rằng: khỏi cần bắt ni cô làm gì nữa, chỉ cần bắt hòa thượng là đủ.

Những bước kiểm tra tiếp theo hơi phiền phức một chút, nhưng vô cùng trọng yếu, đó là có thể xác định được Ân Đức có phải là hung thủ hay không. Liên quan đến vấn đề này, cần phải giám định ba vật chứng

chủ yếu: một là nội dung mẫu lấy được từ âm đạo của Bạch Tiểu Muội đã chết, hai là chút da thừa còn dính lại dưới móng tay nàng, và ba là dấu răng cắn trên đầu nhũ hoa bên trái của Bạch Tiểu Muội.

Dấu răng trên đầu vú của Bạch Tiểu Muội trước mắt là chứng cứ quan trọng nhất trong ba thứ, bởi vì hân đã mất thiết bị kiểm tra DNA, thành thử không có cách gì kiểm nghiệm chất dịch trắng thu được trong âm đạo và lớp da rách trên đầu ngón tay do nàng cào, chỉ có thể kiểm tra được nhóm máu ABO mà thôi. Tuy nhiên, kết quả kiểm tra nhóm máu chỉ có ý nghĩa loại trừ đối tượng phạm tội, chứ không thể dùng như một chứng cứ phạm tội được.

Trong khi đó, dấu răng của con người cũng giống như vân tay vậy, có thể dùng làm chứng cứ để nhận định sự trùng khớp lẫn nhau. Do hàm răng có hình dáng, độ to nhỏ, khe hở, vị trí sắp xếp và vòm cung không thể nào hoàn toàn giống nhau ở hai người khác nhau. Và khoa học ở thời hiện đại cũng chưa phát hiện có hai người có dấu răng hoàn toàn giống nhau. Do đó, nó đã trở thành một trong những vật chứng có giá trị để giám định sự đồng nhất giữa dấu hiệu phạm tội và kẻ khả nghi.

Nhưng điều phiền toái chính là, dấu răng lần này là ở trên đầu vú. Theo yêu cầu vật chứng pháp y trong xã hội hiện đại, thì phải cắt nhũ hoa ngâm trong phộc môn (hóa chất để tẩy & bảo quản xác chết) bảo quản để đem ra làm bằng chứng, nhưng ở Minh triều hiển nhiên là không có cái lệ này. Một biện pháp khác, là để ở trong nơi băng giá cho đông lại, rồi dùng silicone chế ra mô hình. Biện pháp này cũng không được, một là vì không có phòng lạnh, hai là không có silicone. Do đó, biện pháp duy nhất là dùng máy chụp hình điện tử chụp lại, chế thành ảnh phim đèn chiếu, sau này khi lấy được dấu răng của người hiềm nghi thì có thể kiểm tra so sánh lại.

Hiện giờ vấn đề chủ yếu là phải lấy cho được những mẫu vật để so sánh, bao gồm huyết dịch của Hồ Tam, Ân Đức và chụp hình dấu răng của họ.

Về việc rút mẫu máu của Ân Đức không thành vấn đề nữa, vì trưa hôm qua Ân Đức bị dọa té trong liệm phòng đã bị đinh sắt ghim thủng tay. Trên đinh sắt, mặt ghế và mặt đất trong liệm phòng đều còn lưu lại máu của hân.

Dương Thu Trì đi ra phòng chính lấy cái máy chụp hình điện tử rồi đến liệm phòng, trước hết rắc phấn lên vết máu của Ân Đức còn đọng trên mặt đất và ghế, rồi dùng tiểu đao nạo hết, lấy vải trắng bao lại, sau đó đến chụp hình dấu vết bị cắn trên đầu vú bên trái của Bạch Tiểu Muội.

Dương Thu Trì đến nhà giam lấy máu và vết răng của Hồ Tam. Khi trở về nhà, hân so sánh dấu răng trước, thấy rõ ràng là khác biệt hoàn toàn với dấu răng trên nhũ phòng của Bạch Tiểu Muội, chứng minh dấu răng trên ngực nàng chẳng phải của Hồ Tam cắn. Do không có dấu răng của Ân Đức để tham khảo, hiện giờ hân không có cách gì để xác định có phải là do Ân Đức cắn hay không.

Tiếp đó, Dương Thu Trì đem số phần thấm máu của Ân Đức tiến hành kiểm tra nhóm máu, xác định được nhóm máu của Ân Đức là loại A, của Hồ Tam là loại AB.

Nhưng, khi kiểm tra tinh dịch trong âm đạo của Bạch Tiểu Muội và lớp da trầy do móng tay quào, hân lại xác định được chúng thuộc nhóm máu O. Đầu chân mày của Dương Thu Trì nhăn tít lại. Làm sao có thể như thế chứ? Nhóm máu của con người suốt đời không biến đổi, điều này có thể chứng minh, tinh dịch trong âm đạo của Bạch Tiểu Muội và lớp da bị cào kia là có cùng nhóm máu, và là của một người không liên quan gì đến Hồ Tam và Ân Đức!

Hân đứng dậy, từ từ đi qua đi lại trong phòng, tự hỏi không biết mình kiểm tra có gì sai không.

Dương Thu Trì thực sự rất kinh ngạc, hân không hiểu vì sao lại như vậy. Tên Ân Đức kia rõ ràng là hung thủ, nếu không, hân không thể nào có biểu hiện thần kinh như vậy được. Mọi dấu hiệu đều chỉ rõ là Ân Đức phạm tội, trong khi kết quả kiểm nghiệm không nhất trí với nhận định này? Chẳng lẽ mình đã phán đoán điều gì sai? Dương Thu Trì không tin vào điểm này, bởi vì hân rất tự tin ở bản thân, trong quá khứ đôi khi cũng có vài chuyện ngoài ý muốn, nhưng đều không vượt khỏi ý liệu của hân, nhưng lần này vì sao lại khác biệt như vậy? Hân không rõ.

Có thể, quá trình kiểm nghiệm vừa rồi có vấn đề. Hân bèn thử lại lần nữa, nhưng kết quả vẫn y như vậy.

Đầu mày của Dương Thu Trì giờ đã nhíu tít lại, hân không dám tin kết quả này, nó so với trực giác của

hắn không phù hợp tí nào. Nhưng hắn không tìm được nguyên nhân, nhưng mà, hắn tin là quá trình kiểm nghiệm của mình đã chính xác, còn vì sao xuất hiện kết quả này, thì hắn hoàn toàn không rõ.

Dương Thu Trì thu thập toàn bộ kính hiển vi và những khí tài thử nghiệm khác vào trong rương, xếp cây súng ngắn, cây dao quân dụng và băng đạn vào trong đó, đem rương xếp vào trong tủ nhôm, dùng một tấm vải bố màu đen lớn che nó lại.

Những thứ này không thể để người khác biết, nếu không không thể nào giải thích rõ được. Kết quả kiểm nghiệm cũng không thể dùng làm chứng cứ buộc tội, bởi vì người ở Minh triều không thể tin vào mấy cái thứ lằng nhằng về nhóm máu ấy. Cần phải dùng những chứng cứ mà họ đã quen dùng đến chứng minh kẻ ấy là phạm tội, mấy bức ảnh cũng không thể đưa ra, nếu không không chừng hắn bị cho là yêu quái, bị đưa lên giàn hỏa thiêu chết thì thực oan uổng.

Thu thập xong đầu đấy, Dương Thu Trì đóng kín phòng lại, dặn dò Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết vài lời rồi ra khỏi cửa. Trên đường đi, hắn cứ một mực suy nghĩ về kết quả kiểm nghiệm vừa rồi. Thì ra, vụ án này không hề đơn giản, mức độ rắc rối vượt hẳn so với những gì hắn nghĩ.

Chú thích:

(*) Nhóm máu ABO: Là thuật ngữ chuyên chỉ nhóm máu ở người. Ở mỗi người đều có các gen quy định nhóm máu. Nhóm máu này phân biệt bởi sự xuất hiện các kháng sinh trong hồng huyết cầu. Theo đó, mỗi người chỉ có những kháng sinh (antigen) A, hoặc B, hoặc cả A và B, hoặc không có kháng sinh A hay B nào cả (nhóm máu này được gọi là O, tức không có A hay B). Như vậy có tất cả 4 nhóm máu: A, B, AB và O.

Người thuộc nhóm máu nào đó thì có kháng sinh chống lại nhóm máu kia. Thí dụ: Người thuộc nhóm máu A thì có kháng sinh chống lại máu nhóm B. Người thuộc nhóm AB thì không có kháng sinh chống lại A và B. Người thuộc nhóm O thì có kháng sinh chống lại cả A và B. Vì thế mà khi truyền máu, cần truyền máu cùng nhóm hoặc nhóm máu không bị kháng sinh chống lại (ví dụ AB có thể nhận máu A, B, hoặc O – AB gọi là nhóm chuyên nhận; O chỉ có thể nhận máu O, phản ứng với bất kỳ nhóm nào khác (nhóm chuyên cho), A có thể nhận máu A hoặc O. B có thể nhận B hoặc O)

Kháng sinh ABO trong máu được di truyền từ cả hai người mẹ và người cha. Người thuộc nhóm máu A thì thể có một nhiễm thể (gene) A hoặc hai nhiễm thể A. Viết tắt thì là AO hoặc AA (AO hay AA đều thuộc nhóm A) Người thuộc nhóm máu B thì là: BO hoặc BB. Người thuộc nhóm AB thì là AB. Người thuộc nhóm O thì là OO (tức không có gene A hay B).

(**): DNA là gì? DNA là chữ viết tắt theo thuật ngữ tiếng Anh DeoxyriboNucleic Acid, là một phân tử nucleic acid mang thông tin di truyền mã hóa cho hoạt động sinh trưởng và phát triển của các dạng sống, bao gồm cả virus. DNA thường được coi là vật liệu di truyền ở cấp độ phân tử tham gia quyết định các tính trạng. Trong quá trình sinh sản, phân tử DNA được nhân đôi và truyền cho thế hệ sau.

Trong những tế bào sinh vật nhân thật (eukaryote), DNA nằm trong nhân tế bào trong khi ở các tế bào vi khuẩn hay các prokaryote khác (archae), DNA không được màng nhân bao bọc, vẫn nằm trong tế bào chất. Ở những bào quan sản sinh năng lượng như lục lạp và ty thể, cũng như ở nhiều loại virus cũng mang những phân tử DNA đặc thù.

DNA có thể được hiểu một cách đơn giản là nơi chứa mọi thông tin chỉ dẫn cần thiết để tạo nên các đặc tính sự sống của mỗi sinh vật;

Mỗi phân tử DNA bao gồm các vùng chứa các gene cấu trúc, những vùng điều hòa biểu hiện gene, và những vùng không mang chức năng, hoặc có thể khoa học hiện nay chưa biết rõ gọi là junk DNA;

Cấu trúc phân tử DNA được cấu thành gồm 2 chuỗi có thành phần bổ sung cho nhau từ đầu đến cuối. Hai chuỗi này được giữ vững cấu trúc bằng những liên kết hoá học. Các liên kết này khi bị cắt sẽ làm phân tử DNA tách tòi 2 chuỗi tương tự như khi ta kéo chiếc phéc mơ tuya;

Về mặt hoá học, các DNA được cấu thành từ những viên gạch, gọi là nucleotide, viết tắt là Nu. Do các Nu chỉ khác nhau ở base ($1Nu = 1 \text{ Desoxyribose} + 1 \text{ phosphate} + 1 \text{ base}$), nên tên gọi của Nu cũng là tên của base mà nó mang. Chỉ có 4 loại gạch cơ bản là A, T, C, và G;

Mỗi base trên 1 chuỗi chỉ có thể bắt cặp với 1 loại base nhất định trên chuỗi kia theo một quy luật chung cho mọi sinh vật. VD theo quy luật, một “A” ở chuỗi của phân tử DNA sợi kép sẽ chỉ liên kết đúng với một “T” ở chuỗi kia. (Nguyên tắc bổ sung)

Trật tự các base dọc theo chiều dài của chuỗi DNA gọi là trình tự, trình tự này rất quan trọng vì nó chính là mật mã nói lên đặc điểm hình thái của sinh vật. Tuy nhiên, vì mỗi loại base chỉ có khả năng kết hợp với 1 loại base trên sợi kia, cho nên chỉ cần trình tự base của 1 chuỗi là đã đại diện cho cả phân tử DNA.

Khi DNA tự nhân đôi, 2 chuỗi của DNA mạch kép trước tiên được tách đôi nhờ sự hỗ trợ của một số protein chuyên trách. Mỗi chuỗi DNA sau khi tách ra sẽ thực hiện việc tái tạo một chuỗi đơn mới phù hợp bằng cách mỗi base trên chuỗi gốc sẽ chọn loại base tương ứng (đang nằm tự do trong môi trường xung quanh) theo quy luật như trên. Do đó, sau khi nhân đôi, 2 phân tử DNA mới (mỗi phân tử chứa một chuỗi cũ và một chuỗi mới) đều giống hệt trình tự nhau nếu như không có đột biến xảy ra.

Đột biến hiểu đơn giản là hậu quả của những sai sót hoá học trong quá trình nhân đôi. Bằng cách nào đó, một base đã bị bỏ qua, chèn thêm, bị sao chép nhầm hay có thể chuỗi DNA bị đứt gãy hoặc gắn với chuỗi DNA khác. Về mặt cơ bản, sự xuất hiện những đột biến này là ngẫu nhiên và xác suất rất thấp.

(***) PCR: viết tắt của chữ Polymerase Chain Reaction, là kỹ thuật khuếch đại gen ứng dụng trong kỹ thuật công nghệ sinh học. PCR được dịch ở một vài sách là “Phản ứng chuỗi trùng hợp”, cũng có sách gọi là “phản ứng khuếch đại gen”. PCR là một kỹ thuật phổ biến trong sinh học phân tử nhằm khuếch đại (tạo ra nhiều bản sao) một đoạn DNA mà không cần sử dụng các sinh vật sống như E. coli hay nấm men. PCR được sử dụng trong các nghiên cứu sinh học và y học phục vụ nhiều mục đích khác nhau, như phát hiện các bệnh di truyền, nhận dạng, chẩn đoán những bệnh nhiễm trùng, tách dòng gene, và xác định huyết thống. (****) Tuy tóc do tế bào chết tạo thành, nhưng ở chân tóc có phần tế bào sống do có các mô da, cơ và bộ phận mọc tóc tạo ra. Mỗi người trưởng thành có khoảng hơn 100.000 sợi tóc. Mỗi cọng tóc gắn với da đầu của bạn bằng một cái rễ bao quanh bởi nang chứa tế bào sắc tố để tạo cho tóc màu đen, vàng, đỏ hay nâu.

—o0o—

54. Chương 56: Tri Tình

Tổng Vân Nhi một mặt dứt cháo cho Bạch Tố Mai, một mặt nói: “Bạch tỷ tỷ, tối hôm qua ca ca muội hỏi tỷ hung thủ là ai, thế mà tỷ không chịu nói, ai da, không biết tỷ đang nghĩ gì nữa.”

Bạch Tố Mai không thể thốt nên lời, vẻ mặt thoáng nét ưu sầu, không hiểu vì sao mà khóe mắt từ từ sưng ửng.

Tổng Vân Nhi lại múc một muống cháo nữa, nhưng vừa đưa lên miệng thổi thì đột nhiên dừng hẳn động tác lại, khẽ nói: “Có người đến!” Nàng vội đặt bát cháo xuống, lắc người phóng ra phòng ngoài, nép vào sát cánh cửa, trong tay áo lấp lánh một mũi tiểu đao.

Quả nhiên, có tiếng bước chân từ xa đi lại, đến bên cửa, gõ “cốc cốc cốc” ba tiếng chậm chậm lên cửa, rồi lại “cốc cốc” hai tiếng nhanh, vừa đúng với ám hiệu định trước giữa Dương Thu Trì và nàng. Tổng Vân Nhi mừng rỡ, kêu lên: “Ca!”, tay nàng lắc một cái, lưỡi dao được giấu kín ngay vào tay áo, rồi đẩy cửa mở ra. Người đứng trước cửa quả nhiên là Dương Thu Trì.

Chuyện kiểm nghiệm vừa rồi khiến Dương Thu Trì rơi vào một sự đắn đo, mê hoặc mới. Kết quả giám định nhóm máu cho kết quả rõ ràng rằng: lớp da bị móng tay Bạch Tiểu Muội cào rách và tinh dịch trong âm đạo của nàng có nhóm máu O, không khớp với nhóm máu của Ân Đức và Hồ Tam. Như vậy, hung thủ có thể là một người khác, nhưng mà là ai? Dương Thu Trì không có nửa chút manh mối trong đầu.

Căn cứ vào kết quả giám định nhóm máu, hẳn chỉ có thể làm phép loại trừ, không thể tiến hành so sánh sự trùng khớp do người có nhóm máu giống nhau rất nhiều. Dẫu rằng trên nhũ phòng của Bạch Tiểu Muội cũng không thể dùng được, bởi vì không có dấu răng của Ân Đức để đối chiếu. Hiện giờ xem ra không có chứng cứ cho thấy Ân Đức là hung thủ, do đó, người phóng hỏa đốt nhà tối hôm qua có khả năng không phải là hắn, cũng không chắc có phải là hung thủ chân chính làm hay không. Bạch Tố Mai cũng không có lý do gì mà giấu thêm nữa, chuyện đó thậm chí còn làm bất lợi cho quá trình trị thương của nàng. Con tiểu

nha đầu Tống Vân Nhi không chịu sinh hoạt ần cư trong một thời gian dài, do đó, Dương Thu Trì quyết định sẽ đưa Bạch Tổ Mai trở về.

Nếu như Ân Đức không phải là hung thủ, thì đưa Bạch Tổ Mai trở về nhà xem ra sẽ không có nguy hiểm gì. Dương Thu Trì vốn muốn trực tiếp đưa Bạch Tổ Mai trở về nhà họ Ân, nhưng trong lòng hần dường như cảm giác thấy một thứ bất an gì đó không thể nói rõ được. Cuối cùng, hắn quyết định tìm biện pháp lưu Bạch Tổ Mai trong huyện nha, như vậy sẽ yên tâm hơn nhiều.

“Ân phu nhân sao rồi?” Dương Thu Trì vừa bước vào nhà đã cất tiếng hỏi.

“Uống chút cháo, ngủ một lúc rồi thì tinh thần cũng tốt hơn.” Tống Vân Nhi khóa chặt cửa, theo sau Dương Thu Trì tiến vào phòng trong.

Dương Thu Trì bước đến bên giường, ghé người ngồi xuống nhìn Bạch Tổ Mai.

Bạch Tổ Mai ngược mắt lên nhìn hắn một cái, gương mặt trắng nhợt thoáng ửng đỏ như hai đóa hoa hồng, thẹn thùng cúi đầu xuống ho nhẹ nhẹ.

Sao nàng ta nhìn mình mà mặt lại đỏ? Dương Thu Trì có chút phiền muộn, không phải người ta có câu “Nữ nhân kiêu hồng hồng, tâm lý tưởng lão công” (Đàn bà má đỏ hây hây, thì bây nên hiểu ai kia muốn chồng!) sao? Chẳng lẽ nàng ta biết chuyện mình làm hô hấp nhân tạo cho nàng rồi? Không đúng, lúc đó nàng ấy đang hôn mê, không thể biết được chuyện ấy. Và mấy chuyện đại loại như thế thì cha mẹ và chồng nàng ta cũng tuyệt không thể chủ động nói cho nàng hay, Tống tri huyện cũng không thể, Tiểu Hắc cầu lại càng không, vậy thì chỉ còn có một khả năng!

Dương Thu Trì đứng lên, kéo Tống Vân Nhi ra phòng ngoài.

Tống Vân Nhi không biết đã phát sinh chuyện gì, hỏi: “Chuyện gì nữa đây? Ca.”

“Có phải nha đầu người nói cho Ân phu nhân biết chuyện trưa hôm qua ta... ta làm gì cứu nàng ta không?”

“Nói hết rồi a, sáng nay tỷ ấy dùng viết hỏi muội là ai cứu tỷ, muội cứ thế nói thẳng luôn.”

“Nói thẳng cái gì?”

“Muội nói là ca ca của muội cứu tỷ ấy a, hôn vô miệng tỷ ấy rồi... thổi khí vào, để tay lên ngực của tỷ ấy, rồi dùng trâm của muội chích vô nhân trung huyệt và toàn bộ mười tuyến huyệt (huyệt đầu mút ngón tay) mới cứu tỷ ấy tỉnh lại. Đúng rồi, ca, huynh làm sao biết được mấy huyệt đạo đó vậy?”

Dương Thu Trì trầm kêu khổ liên miên, làm gì có tâm tình thảo luận về chuyện huyệt đạo với nàng: “Muội ơi là muội, lại quậy tung nữa rồi!”

“Muội quậy tung hồ nào?” Tống Vân Nhi bắt đầu cong môi, “Những gì muội nói đều là sự thật a!”

“Mấy chuyện đó mà cũng đi nói thật được sao? Người ta là đàn bà con gái, ta đối với người ta như vậy....” Dương Thu Trì làm điệu bộ hôn môi, “... truyền ra ngoài thì muội nói người ta làm sao mà sống đây!”

“Hi hi hi...” Tống Vân Nhi cười nói, “Huynh giờ mới nghĩ ra sao a? Làm xong chuyện ấy rồi tính quệt mỗ như gà sao? Tối hôm trước muội thấy huynh hôn tỷ ấy thật là tuyệt, chẳng có gì gọi là không thoải mái cả!”

“Đừng có nói bậy! Ta lúc đó là cứu người!” Dương Thu Trì vội chống chế, nhưng nghĩ đến bờ môi mềm mại của Bạch Tổ Mai, trong lòng chợt co thắt lại, nên vội định thần hỏi: “Muội ngoại trừ kể cho Ân phu nhân nghe, còn có nói với ai khác nữa không?”

“Không còn ai nữa!” Tống Vân Nhi giơ tay lên: “Muội xin thề! Muội của huynh mà không biết điều nữa thì đã kể rành rành những chi tiết khác ra hết rồi á!”

”Biết rồi thì tốt! Ngàn vạn lần đừng nói cho ai bên ngoài biết, muội muội ngoan, sự thanh bạch của cô nương nhà người ta là nằm trong tay muội đây!” Dương Thu Trì dặn dò.

“Hi hi hi... biết rồi mà!”

Dương Thu Trì vuốt mũi Tống Vân Nhi vài cái, bảo: “Quý nghịch ngợm! Vào trong đi.” Nói rồi chuyển thân đi vào phòng trong.

Nét ửng đỏ trên gương mặt của Bạch Tố Mai vẫn còn chưa phai, thấy Dương Thu Trì đi vào, bèn nỗ lực ngồi dậy. Tống Vân Nhi vội vã chạy tới đỡ nàng: “Bạch tỷ tỷ, tỷ đừng động dậy, cứ nằm dựa như vậy đi, ca ca của muội không phải là người ngoài, không cần khách khí.”

Dương Thu Trì hiện giờ không dám ngồi gần bên nàng nữa. Thấy thân hình nàng mảnh mai, mày ngài khe nhú, vừa có bộ dạng cảm động lòng người, vừa có dáng vẻ của một nữ nhân đã thành thục.

Bạch Tố Mai cảm thấy Dương Thu Trì đang nhìn mình, mặt càng thêm đỏ.

Dương Thu Trì khe ho một tiếng, hỏi: “Ân phu nhân, ta vẫn muốn hỏi lại phu nhân một chút, là ai đã giết muội muội của cô vậy? Cô có nhìn thấy không? Ta đưa giấy bút đây nhờ cô viết lại dùm, được không?”

Mặt Bạch Tố Mai thoát cái đã biến sắc, thân hình khe run, cắn môi một hồi rồi lắc đầu, lại bắt đầu ho.

Dương Thu Trì thấy bộ dạng của nàng như vậy cũng không ép thêm. Tống Vân Nhi đỡ Bạch Tố Mai lên, nhẹ vỗ lưng nàng, hỏi Dương Thu Trì: “Ca, lúc nào thì chúng ta trở về nha môn a? Muội buồn muốn chết đi rồi!”

“Lần này ca ca đến đây là đưa hai người về đó!” Dương Thu Trì mỉm cười.

“Thật không? Quá tốt rồi!” Tống Vân Nhi cao hứng kêu lên, “Có thể về nhà rồi!” Nói rồi nàng nhồm dậy, “Chúng ta đi thôi, để muội công Bạch tỷ tỷ.”

Dương Thu Trì thấy thân hình của Tống Vân Nhi nhỏ nhắn như vậy, định nói hay là để ta, nhưng mà cảm thấy như vậy có chút không tiện nên đành thôi, dù gì nha đầu này cũng một thân võ công, lực khí so với bản thân hắn còn mạnh hơn.

“Được! Công đến đầu con đường nhỏ này là được, ta đã để xe ở đó chờ sẵn rồi.”

“Được!” Tống Vân Nhi khom người xuống định công Bạch Tố Mai, không ngờ Bạch Tố Mai phẩy phẩy tay, tỏ ý là tự mình đi. Nàng nhoài người ra thông chân xuống, từ từ đứng lên, có chút lảo đảo, một tay vịn vào Tống Vân Nhi, từ từ đi ra ngoài. Dương Thu Trì nhanh chóng mở cửa, chờ bọn họ từ từ đi ra ngoài, bèn khóa cửa lại cẩn thận. Ba người ra khỏi đường nhỏ lên xe ngựa đi thẳng đến nha môn.

—————o0o—————

55. Chương 57: Sống Lại Lần Nữa

Bọn gác cổng tuy kinh hãi trong lòng, nhưng vẫn làm gan bước đến nhìn cho rõ. Tống Vân Nhi hất gương mặt xinh xắn, đoạt lấy roi ngựa của mã phu, quát một cái đánh phách ở giữa không trung: “Sao rồi? Không nhận ra bốn tiểu thư nữa rồi sao?”

Nghe lời, nhìn người, phát hiện rõ ràng là Tống đại tiểu thư vẫn còn chưa chết, nên dù trong lòng vẫn còn nghi hoặc, bọn gác cổng vẫn cười hề hề ngờ nghệch hỏi: “Đại tiểu thư, cô, cô không bị, bị thiêu chết hay sao?”

“Người mở to con mắt ra mà coi nè! Bốn tiểu thư là người hay là quỷ?” Tống Vân Nhi nhẹ lắc đầu roi, cười hi hi nói. Tối qua nàng mang Bạch Tố Mai vượt qua trận lửa lớn đó, trong lòng vô cùng đặc ý, do đó những tên gác cổng này tuy hỏi có chút vô lễ, nhưng vị đại tiểu thư điều ngoa này lần đầu tiên không hề bực mình.

Bọn gác cổng sau khi nhìn trên nhìn dưới kỹ càng, len lén nhìn thêm cái bóng của Tống Vân Nhi, mới mừng rỡ kêu lên: “Đại tiểu thư không chết! Đại tiểu thư trở về rồi!...” Vừa la hét điên cuồng, chúng tranh nhau quay đầu chạy vào trong nha môn, “Đại tiểu thư không có chết! Đại tiểu thư đã trở về!...”

Tống Vân Nhi đỡ Bạch Tố Mai xuống xe ngựa, cùng Dương Thu Trì từ từ tiến vào nội nha. Họ vừa xuyên qua đại đường đến Thiêm áp phòng thì đã nghe xa xa có tiếng người kêu lớn: “Vân nhi của ta, Vân nhi của ta đâu?” Tiếng chân chạy loạn càng lúc càng đến gần, đầu hành lang đã xuất hiện một đám người, có nam có nữ, người chạy trước nhất chính là Tống tri huyện có bộ râu dề.

Con gái chết rồi, vị Tổng tri huyện này suốt ngày nay không thiết tha gì đến công việc, nhất mực rút trong nội nha than vắn thở dài. Bọn vợ lớn vợ bé của lão chỉ còn biết tự đưa ra chủ ý xem nên làm thế nào để lo liệu cho lễ tang.

Chính vào lúc ấy, từ ngoài cửa có người chạy vào báo là đại tiểu thư chưa chết, và đã trở về. Đột nhiên nghe tin tức này, Tổng tri huyện cao hứng đến nỗi suýt ngất đi ngay tại chỗ, phải cố dần lòng dần bọn thiếp chạy ra đón. Từ xa xa, lão thấy có ba người đang đi đến, trong đó có một tiểu cô nương chính là con gái bảo bối của mình. Tổng tri huyện hưng phấn đến nỗi lệ già tuôn rơi, không cần thiết gì sự tôn nghiêm nhà quan gì nữa, chạy lên ôm choàng lấy con gái vào lòng.

Hàn thị đi rất chậm, nhưng cũng lật đà lật đặt ào tới, cùng ôm Tổng Vân Nhi vào lòng khóc lóc như mưa. Các bà vợ lẽ cũng lai láng lệ nơi mắt, ngập tràn nước mũi nơi mũi cùng ứa tới, chẳng hiểu là họ đang khóc hay là đang cười.

Tổng Vân Nhi tránh khỏi vòng ôm của cha già, cười hì hì nói: “Được rồi được rồi! Đừng có khóc nữa, con không phải là còn sống nhăn răng đây sao?”

Tổng tri huyện cặp vai con gái, lắp bắp nói: “Vân nhi, ta, ta và mẹ con, đã, đã tưởng con..., chúng ta đều, đều sắp đau lòng mà, mà chết rồi...”

“Được rồi được rồi! Cha đừng có nói nữa mà, nghe cha nói sớm khiến người ta chết cho nhanh đi đây!” Tổng Vân Nhi nũng nịu, cầm tay cha mẹ, “Con gái không phải đã quay về rồi hay sao?”

Hàn thị gạt nước mắt, vui mừng hỏi: “Con gái à, con làm sao mà chạy thoát khỏi trận lửa ấy vậy?”

“Cái đám lửa con con ấy mà có làm khó gì được con?” Tổng Vân Nhi ngheñh đầu, dương dương đắc ý nói, “Con còn sớm biết có người sẽ phóng hỏa nữa đây!”

“À?” Vừa nghe được lời này, Tổng tri huyện lập tức kinh ngạc, “Con làm sao biết được?”

Tổng Vân Nhi vốn muốn ba hoa chích chòe thêm một chút nữa, nhưng chính chủ đang đứng sau lưng, con chích chòe nằng nặng đây vừa cong đuôi chưa kịp lú lú thì đã bị cứng họng, chỉ còn biết thật thật thà thà đáp: “Là ca ca cho con biết.”

Cho đến lúc này, Tổng tri huyện dường như đã phát hiện thì ra bên cạnh con mình còn có hai người Dương Thu Trì và Bạch Tố Mai nữa. Lão vội vã lên tiếng chào, đối với lời nói của Tổng Vân Nhi có điểm không tin, nên cất tiếng hỏi Dương Thu Trì: “Hiện chất, cháu, cháu sao lại biết chuyện tối, tối hôm qua sẽ có người phóng hỏa thiêu, thiêu cháy tiểu các lâu của Ân gia?”

Dương Thu Trì cười nói: “Bá phụ, trưa hôm qua cháu đã nói qua, án này rất có khả năng là có đồng phạm. Cháu suy tính rằng nếu kẻ đồng phạm này biết Ân phu nhân chết đi rồi sống lại, nhất định sẽ đến sát nhân diệt khẩu. Do đó, cháu bảo Tổng Vân Nhi đang đêm chuyển Ân phu nhân đến nhà cũ của cháu.”

Tổng tri huyện chột hiểu ra, lại hỏi tiếp: “Vậy tối qua sao cháu, cháu không báo, báo cho ta biết?”

“Tối hôm qua có nhiều người, hiện trường lại rất loạn, cháu sợ lộ ra phong thanh khiến kẻ đồng phạm đó biết.”

Tổng tri huyện gật gật đầu, kích động nói: “Hiện chất, cháu, cháu lại cứu con gái của ta nữa rồi, ta, ta làm sao, làm sao cảm tạ cháu đây.”

Dương Thu Trì đáp: “Bá phụ, người đừng có khách sáo như vậy, Vân Nhi dù gì cũng là muội muội của cháu a. Chúng ta vào nội nha trước đi, còn cần phải báo cho Bạch Thiên Tổng và Ân lão gia tử nữa, để tránh cho họ khỏi lo lắng a.”

“Đúng đúng đúng!” Tổng tri huyện phân phó cho Cận Ban trưởng tùy nhanh chóng đến Ân phủ báo tin, bọn nha hoàn ở bên cạnh vội bước lên đỡ Bạch Tố Mai, mọi người vừa đi vừa nói, trở vào nội nha.

Trở về nhà, Tổng Vân Nhi mặt mày hớn hởi kể lại chuyện tối qua mình mặc áo quần dạ hành, công Bạch Tố Mai vượt lửa lớn rời khỏi tiểu các lâu. Vừa kể chuyện kinh hiểm, nằng vừa khoa chân múa tay làm điệu bộ mô tả, khiến mọi người lúc thì ồ lên thán phục, lúc thì phá lên cười rộ.

Chính vào lúc đó, có người canh cửa nội nha chạy vào báo: “Lão gia, thái thái, Bạch Thiên Tổng đại nhân cùng mọi người đến rồi.” Tiếp ngay sau đó, từ xa xa đã truyền đến tiếng người gọi con gọi cái. Bạch Thiên Tổng là người tiến vào trước tiên, vừa nhìn đã phát hiện ra con gái Bạch Tổ Mai của mình đang ngồi trên ghế dài, liền kêu lên một tiếng, bước nhanh tới ôm nàng vào lòng, lệ già cũng tuôn lai láng.

Chiều hôm qua, Bạch Thiên Tổng thấy con gái chết đi rồi sống lại, vừa kinh vừa mừng, nhưng chỉ loáng cái đến tối lại nổi lên trận lửa lớn. Y vốn nghĩ con gái mình đã chết thắm trong lửa, không ngờ nàng giờ lại chết đi sống lại lần nữa, cái thứ khổ lắm rồi vui mừng cũng lắm như thế này sao lại không khỏi khiến cho mắt hổ nam nhi ứa lệ cho được?

Bạch phu nhân cứ một mực đứng đực ra trước cửa, bà đã không dám tiếp thụ sự đầy dọa của trận đại hỏa đại bi này, sợ nó lại một lần nữa tan biến vào không trung. Khi bà thấy con gái khóc lóc trong lòng phu quân, dẫn đến một cơn ho húng hắng, lúc này mới dám tin là con gái của mình sống lại lần nữa!

Không chờ bà lên tiếng gọi tên con, Bạch Tổ Mai đã khóc nức nhào vào lòng bà, rồi liên tục ho lên từng trận.

Bạch phu nhân ôm chặt con gái vào lòng, miệng khẽ gọi tên nàng, nâng gương mặt nàng lên, nhìn kỹ nàng trong ánh lệ nhạt nhòa, thấy quả nhiên là đứa con gái của mình, liền ôm chặt vào lòng lần nữa, nước mắt tuôn rơi lã chã. Trong miệng bà lẩm rầm phát thệ, sẽ không cho con gái rời khỏi mình lần nào nữa, quyết không để cho nàng chịu thêm bất kỳ điểm ủy khuất nào nữa!

Bạch Thiên Tổng hỏi những chuyện đã trải qua, đương nhiên do Tống Vân Nhi đứng ra giảng giải. Cô nàng này vô cùng thích thú biểu hiện hành động hành hiệp trượng nghĩa của mình. Sau khi nàng hờn hờ mắt mày kể hết mọi chuyện, thì Bạch Thiên Tổng và Bạch phu nhân đã hiểu, vị quân giam nhỏ xíu chẳng đáng để mắt tới tên Dương Thu Trì này lại một lần nữa cứu tính mạng của đứa con gái bảo bối của họ.

Bạch Thiên Tổng nắm chặt tay Dương Thu Trì, nghẹn ngào nói: “Dương công tử, đa tạ ngươi lại cứu con gái ta lần nữa. Ân đức của Dương công tử đối với Bạch gia nhà ta, Bạch mỗ xin ghi rõ trong lòng!” Bạch phu nhân cũng đưa mắt ứa đầy lệ cảm kích nhìn Dương Thu Trì, gật đầu cảm tạ.

Dương Thu Trì cười nói: “Đúng ra là nên cảm tạ Tống tiểu thư, là nàng ta công Bạch cô nương tránh thoát khỏi trận lửa lớn tối hôm qua đấy.”

Tống Vân Nhi lè lưỡi: “Nếu như không có huynh báo cho muội biết, chỉ sợ ngay cả muội cũng ngủm củ tỏi rồi.”

Ả tiểu nha đầu này mà cũng học ăn nói khiêm nhường!

Hắn chợt đưa mắt, phát hiện ở cửa giờ đã có một vị công tử mặc trường bào, sắc mặt tái nhợt đứng đó. Trên tay y quấn dây băng, trên đó còn có máu thấm ra ngoài, thì ra là Ân Đức. Trên mặt hắn hiện tâm tình bất định, đứng ở sau lưng mọi người, không biết là đang nghĩ gì, thỉnh thoảng há miệng ngáp. Tên tiểu tử này sao lại có vẻ ngái ngủ vậy? Giữa ban ngày ban mặt mà ngáp vẫn ngáp dài? Dương Thu Trì có điểm kỳ quái.

—————o0o—————

56. Chương 58: Bắt Lửa Khấp Nơ

Ân Đức bước đến bên Bạch Tổ Mai, gọi khẽ: “Nương tử! Nương tử!” vừa gọi vừa ngáp thêm vài cái, lộ ra vẻ cực kỳ mệt mỏi.

Bạch Tổ Mai vẫn nép vào lòng Bạch phu nhân như mọi lần, không dám nhìn Ân Đức. Ân Đức vuốt một vốc mồ hôi trên trán, bồn chồn ngồi ở đầu ghế, hai tay không biết đặt ở đâu.

Dương Thu Trì nhìn bộ dạng của Ân Đức như vậy, vô cùng khó hiểu. Kết quả kiểm tra các vật chứng hắn có trong tay cho thấy Ân Đức vô can, chỉ rõ hung thủ là người khác, như vậy thì tại sao y lại có bộ dạng có tật giạt mình như vậy? Chỉ còn điểm chưa kiểm tra duy nhất nữa là so sánh vết cắn trên nhũ hoa của Bạch Tiểu Muội và dấu răng của Ân Đức, bởi vì không có cách gì lấy dấu răng của y.

Hắn cúi đầu nhìn mâm trái cây trên bàn, lòng chợt động, bưng mâm lên bước lại trước mặt Ân Đức, lấy ra một trái lê đưa cho y nói: “Ân công tử, mời ăn lê!”

“Không ăn!” Ân Đức nhíu mày đáp.

“Công tử xem có vẻ mệt mỏi quá, hay là ăn một...”

“Ta nói không ăn là không ăn! Người làm rận gì thế!” Ân Đức phát hỏa.

Bạch Thiên Tổng hừ lạnh: “Ân nhi, người sao có thể đối xử với Dương công tử như vậy? Người là ân nhân cứu mạng của phu nhân người đấy!”

Ân đền oán trả dù gì cũng là một trong những hành vi không thể xem thường của con người. Ân Đức đương nhiên hiểu rõ điểm này, nhưng không biết vì sao mà y vẫn cảm thấy phiền toái bất an, vừa phát bực với Dương Thu Trì xong là biết không ổn, giờ lại nghe Bạch Thiên Tổng trách cứ như vậy càng bối rối hơn, y đứng lên cúi rạp người xuống đất: “Ân mỗ vô lễ, Dương huynh thứ cho tội đã mạo phạm!”

Dương Thu Trì cười ha ha đáp: “Không có gì không có gì, Ân công tử xem ra đã mấy ngày mệt mỏi, dù gì thì cứ ăn chút lê đi. Sạch lắm, không cần gọt vỏ.”

Ân Đức bối rối tiếp lấy trái lê, cảm tạ một tiếng, rồi há miệng cắn một cái.

“Chờ chút!” Dương Thu Trì chặn lấy tay Ân Đức, kêu lớn. Ân Đức giật mình, vẫn giữ trái lê trong miệng không dám động đậy.

Dương Thu Trì từ từ lấy trái lê trong miệng Ân Đức ra, chỉ vào một cái lỗ đen nhỏ trên đó: “Trái lê này bị sâu ăn rồi, không tốt lắm.” Hắn đặt trái lê bị Ân Đức cắn dở để lên trên mâm, đổi trái khác cho y, “Trái này ngon nè, ăn trái này đi.”

“Được, đa tạ Dương huynh!” Ân Đức cầm lấy trái lê từ từ cắn.

Dương Thu Trì trở về chỗ ngồi, đặt mâm trái cây lên trên bàn, quan sát tử tế dấu răng của Ân Đức trên trái lê. Vết cắn này có các dấu răng rất ngay hàng thẳng lối, xem ra răng của Ân Đức không tệ. Không cần đem so sánh thì Dương Thu Trì cũng có thể khẳng định là chúng không tương đồng với dấu vết để lại trên đầu nhũ hoa của Bạch Tiểu Muội. Xem ra, Ân Đức không phải là người thực hiện hành động thú tính kia rồi.

Trong lúc trầm tư, một âm thanh nữ nhân ở cạnh đó chợt cất lên: “Dương công tử, ta muốn ăn lê, có thể lấy cho ta một trái không?”

Quay đầu lại nhìn, hắn thấy một vị nữ tử nhỏ nhắn xinh đẹp đang ngồi trên một cái ghế phía sau mình, cái miệng anh đào được che bằng cái quạt giấy, lông mi dài và dày cụp xuống che rù mí mắt, che bớt cái đá mắt cực nhanh.

Dương Thu Trì rợn người nhớ lại, đây là người mà Tổng tri huyện đã giới thiệu trong lần gặp trước, chính là tiểu thiếp Mỵ Nương nhỏ nhất mới nhất của Tổng tri huyện. Hắn vội đứng lên, bưng nguyên mâm trái cây đưa tới: “Thỉnh bá mẫu dùng!”

Mỵ Nương lấy từ trên mâm ra một trái lê, phóng cho Dương Thu Trì một cái chớp mắt đong đưa nữa, nở một nụ cười rề rề với hắn rồi mới chuyển thân trở về chỗ ngồi.

Đúng là một con hồ ly thành tinh! Dương Thu Trì mắng thầm. Lúc này, Bạch Thiên Tổng hỏi: “Dương công tử, người sao biết tối qua sẽ có người phóng hỏa? Nếu đã biết, sao lại không báo cho ta biết, chúng ta chẳng phải đã bắt tên cấu tặc ấy rồi a?”

Tổng tri huyện cùng mọi người cũng muốn biết nguyên nhân đằng sau chuyện này, họ đều nhìn Dương Thu Trì chờ đợi.

Vấn đề này thật không tiện hỏi đáp, chẳng lẽ báo cáo với Bạch Thiên Tổng là ta hoài nghi con rể của ông là hung thủ giết chết con gái ông sao? Bản thân chẳng có một chút chứng cứ trong tay, chỉ toàn là dựa vào cảm giác, hơn nữa hiện giờ chứng cứ có trong tay lại chứng minh Ân Đức chẳng có liên hệ gì, như vậy làm sao mà nói cho rõ được?! Do đó, hắn chỉ cười cười đáp: “Ta chỉ dựa vào chút dự cảm mà thôi, cảm giác rằng tối qua hung thủ sẽ động thủ, vì thế nên đã yêu cầu họ tránh đi, thực tế là không hề có chứng cứ xác

thực, ta không thể nào nói rõ vì sao được a. Thứ cảm giác thật may mắn là đã giúp Vân nhi và Ân phu nhân thoát khỏi tai nạn vừa rồi.”

Tổng tri huyện cùng mọi người đua nhau gật đầu. Bạch Thiên Tổng trầm tư nói: “Hôm nay ta đã đem những người có liên quan trong Ân phủ hỏi hết một lượt từ trên xuống dưới, họ đều không biết trận lửa hôm qua là vì sao mà có. Đường như là có ba bốn chỗ đồng thời phát lửa. Hơn nữa, lửa trong chốc lát đã bốc lên cực lớn, rất có khả năng là do có vật dẫn lửa, như vậy có thể thấy rõ ràng là có người phóng hỏa.”

Tổng tri huyện tán: “Thiên, Thiên Tổng đại nhân phân tích phi thường có đạo lý. Xem ra án của Hồ, Hồ Tam này còn, còn có hung phạm chưa bị sa lưới.”

Vừa nghe đến điều này, Bạch phu nhân lại trở nên khẩn trương, ôm chặt lấy con gái: “Vây, vây làm sao bây giờ? Mai nhi của chúng ta có còn nguy hiểm không?”

Dương Thu Trì tiếp lời: “Đúng vậy, sở dĩ tôi không đưa Ân phu nhân trở về Ân phủ là cân nhắc vấn đề này.”

Bạch Thiên Tổng nhíu mày: “Chuyện này như thế nào?”

“Từ tình huống trận lửa đêm hôm qua mà xét, thì người phóng hỏa nhất định rất rành rẽ đường đi nước bước trong Ân phủ. Ân phủ tuy có nô bộc, nhưng không phải là những người chuyên đề phòng những sự tình đại loại này. Do đó, tôi hy vọng Thiên Tổng đại nhân có thể để lệnh ái lưu lại trong nội nha của huyện nha môn, tạm thời ở lại đây một thời gian. Huyện nha có tường cao thâm nghiêm, người bảo vệ đông, lại có tráng đinh tuần tra ngày đêm, có thể bảo hộ cho sự an toàn của lệnh ái.” Dừng một chút, Dương Thu Trì lại hướng sang Tổng Vân Nhi, “Hơn nữa, còn có Tổng đại tiểu thư võ nghệ cao cường của chúng ta bảo vệ, như vậy sẽ ổn thỏa hơn nhiều.”

Tổng Vân Nhi làm mặt quỷ: “Hơn nữa còn có vị cầu đầu quân sư ca ca đa mưu túc trí huynh, cái đó mới gọi là ổn thỏa!”

Mọi người đều cười.

Bạch Thiên Tổng nghĩ ngợi một lúc, lại ngẩng đầu nhìn tường cao của nội nha, quả nhiên so với Ân phủ chắc chắn và cao hơn nhiều. Hơn nữa, nha môn thủ vệ thâm nghiêm, điều này thì lão biết, rõ ràng là an toàn hơn so với Ân phủ. Điều này khiến lão động tâm, nhìn Bạch phu nhân.

Bạch phu nhân đương nhiên biết lợi hại trong chuyện này, theo đạo lý thì đem con gái vào nha môn an toàn hơn. Nhưng con gái hai lần chết đi sống lại, đã khiến bà sợ hãi vô cùng, không thể nào rời xa con nữa bước.

Bạch Thiên Tổng thấy thấy bộ dạng của phu nhân như vậy, lập tức hiểu được ý của bà, cúi đầu suy nghĩ một chút rồi nói: “Vây cũng được, nhưng ta và phu nhân cũng muốn ở lại nha môn cùng với tiểu nữ, tùy thời có thể chiếu cố, gặp chuyện gì cũng có người phụ một tay.”

Tổng tri huyện vỗ đùi kêu lên: “Hay! Bạch, Bạch Thiên Tổng đề xuất này hay lắm! Ta cũng hy vọng Thiên, Thiên Tổng đại nhân có thể ở tại hàn xá vài ngày, để có thể học hỏi học hỏi.”

“Tổng đại nhân khách khí quá rồi! Có thể thân cận với Tổng đại nhân nhiều nhiều một chút, ấy cũng là vinh hạnh của bốn quan a!” Bạch Thiên Tổng xá xá tay nói. Những ngày gần đây xảy ra quá nhiều sự tình, Tổng đại nhân cứ nhất mực đứng ra trợ giúp, Bạch Thiên Tổng thâm cảm kích trong lòng, lời nói hiện giờ so với lúc sơ kiến đã giảm đi sự khách khí rất nhiều.

Hai người Tổng Vân Nhi cùng Bạch Tố Mai đã trải qua một đêm đầy kiếp nạn giữa biển lửa ngất trời, khiến cho Hàn thị - mẫu thân của Tổng Vân Nhi, và Bạch phu nhân - mẫu thân của Bạch Tố Mai sản sinh tình cảm thân thiết. Giờ nghe hai vị đương gia nói muốn cùng ở một chỗ, Hàn thị nồng nhiệt bước đến trước Bạch phu nhân, nói: “Bạch phu nhân, thỉnh theo ta, ta sẽ an bài chỗ ở cho mọi người.”

Bạch phu nhân mỉm cười đáp ứng, dẫn theo Bạch Tố Mai cùng Hàn thị kẻ vai đi vào nội đường.

Ân Đức miễn cưỡng cười cười, nói: “Tổng đại nhân, tiểu chất ở lại quý phủ có được không?” Nói xong lại gáp dài...

57. Chương 59: Xem Mắt

Tổng tri huyện đã trải qua bao nhiêu kiếp nạn trong mấy ngày qua, trong lòng đã sớm có tâm lý thấy rần trong cổ, lo sợ hãi huyền, giờ lão thấy con gái nháy mắt như vậy, tuy không biết vì lẽ gì mà không cho Ân Đức ở lại nhà mình, nhưng mấy ngày nay con gái đi cùng Dương Thu Trì, nói không chừng đây là chủ ý của hắn. Nghĩ vậy, lão quay sang nhìn Dương Thu Trì, thấy hắn tùm tùm miệng khe khẽ lắc đầu, liền tức thời đưa ra quyết định, nói: “Ân, Ân công tử nguyện ý đến hàn xá làm khách, cái đó, cái đó đương nhiên là hoan nghênh lắm rồi...”

Ân Đức lộ vẻ vui mừng, vừa định cảm ơn, không ngờ Tổng tri huyện đã nói tiếp: “Bất quá, tôn, tôn phu nhân đã có Bạch, Bạch Thiên Tổng hiền khanh lệ chiếu cố, xem ra không thể sơ xuất gì, Ân công tử nên ở nhà chiếu cố cho lệnh tôn và lệnh từ hai vị lão nhân gia đi thôi. Bọn họ cũng cần có người chiếu cố a.”

Dương Thu Trì cười thầm, cái lão hồ ly này, đem phụ mẫu của Ân Đức ra thì hắn còn cách gì mà nói nữa?!

Quả nhiên, Ân Đức há hốc miệng không biết đối đáp thế nào, đang ấp úng thì Bạch Thiên Tổng đã vỗ vai hắn bảo: “Ân nhi, Tổng đại nhân nói đúng lắm, người cần phải ở nhà chiếu cố hai vị lão nhân. Nơi này có ta và nhạc mẫu của con, ngoài ra còn có Dương công tử, Tổng tiểu thư và những người khác, xem ra không có vấn đề gì đâu.” Lão không quên nịnh khê Dương Thu Trì một câu, có lẽ đây cũng có thể là xuất phát từ sự cảm kích trong nội tâm.

Lời đã nói đến mức ấy rồi thì Ân Đức không còn cách nào khác nữa, chỉ chấp tay xá: “Hài nhi tuân mệnh!” Hắn thông tay, ngồi xuống rồi lại đứng lên, dáng vẻ vô cùng bứt rứt bất an, khiến người ta thắc mắc thăm đoán xem hôm nay hắn bị gì nữa.

Bạch Thiên Tổng quay sang nói với Tổng tri huyện: “Đúng rồi, còn có một chuyện, Tổng đại nhân, bổn quan có thể nhận xác của tiểu nữ về không? Bổn quan muốn tắm liệm cho cháu nó, tạm thời quàng tại Báo Ân tự ở Vân Nhai sơn ngoài thành, chờ những chuyện này xong rồi, sẽ đưa cháu nó về đất tổ an táng.”

Tổng tri huyện nói: “Đương nhiên có thể, khám nghiệm đã hoàn tất, hung thủ chủ yếu cũng đã quy án, Thiên tổng đại nhân có thể mang thi thể của lệnh ái đi bất cứ lúc nào.”

Chính vào lúc đó, gác cổng nha môn chạy vào báo: “Lão gia, phu nhân của Dương quản giam đến gọi chồng về, nói là có chuyện.”

Kinh qua mấy ngày gặp biến cố liên tiếp, Tổng tri huyện đã trở nên trông cây cỏ hóa thành binh lính(*), thần hồn nát thần tính, cả kinh hỏi: “Có chuyện? Lại có chuyện gì?” Lúc này, lão mới nhớ ra đây là chuyện nhà người ta, mình làm sao quản được, nên hơi ngượng ngập nhìn Dương Thu Trì.

Tên gác cổng hồi đáp: “Dường như là bà mới mang theo một cô gái đến nhà Dương quản giam nói chuyện liên quan đến nạp thiếp.”

A! Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, thoáng lúng túng chẳng biết phải làm sao, hắn quay nhìn mọi người, chỉ thấy họ tùm tùm nhìn mình, ngoại trừ Tổng Văn Nhi là hiện vẻ mặt không vui.

Bạch Thiên Tổng nói: “Cung hỉ Dương công tử!” Dừng lại một chút, lão lại ảo não nói: “Bổn quan vốn muốn đến uống một chung rượu mừng, nhưng mà, tiểu nữ vừa mới mất, bổn quan không tiện tham gia, chỉ biết ở đây cung hỉ Dương công tử bạch niên hòa hảo, cử án tề mi!”

Dương Thu Trì vội cúi người cảm tạ.

Tổng tri huyện cười nói: “Bổn quan cũng cung hỉ hiền chất. Sự tình trọng yếu như thế này, thỉnh Dương công tử trở về nhà xem xét coi sao, chúng ta ở đây chờ uống rượu mừng của cháu đấy. Ha ha ha”

Mặt Dương Thu Trì đã đỏ hồng, trước đây hắn đã từng được giới thiệu coi mắt bạn gái, nhưng cái vụ có người mai mối chính thức để xúc tiến hôn nhân, để có người đầu ấp tay gối, gắn bó keo sơn như thời cổ đại thế này hắn chưa có cơ hội biết đến bao giờ, nên không khỏi vừa cảm thấy hưng phấn vừa hết sức hiếu kỳ.

Hắn cung tay xá xá từ biệt mọi người, bước đi vài bước ra ngoài thì đã thấy Phùng Tiểu Tuyết đứng ở góc hẻm xa xa đang chờ mình. Gió thổi nhẹ, vạt áo nàng bay bay, hiện lên một dáng vẻ hết sức động lòng.

Thấy Dương Thu Trì bước ra, Phùng Tiểu Tuyết bước lên mấy bước nghênh đón, nói: “Phu quân, đi mau thôi, chỗ bà mối ấy đã chờ lâu lắm rồi.”

Vụ mai mối và coi mắt ở thời cổ đại rất có quy củ, nếu là hôn thú dành cho nguyên phối chính thức đương nhiên phải kinh qua sáu lễ phức tạp (Chú: Lục lễ trong hôn nhân bao gồm: Nạp thái, Vấn danh, Nạp cát, Nạp chưng, Thỉnh kỳ, Thân nghênh), nhưng nạp thiếp thì đơn giản hơn rất nhiều. Trong Chu lễ - Nội tắc có nói “Sinh tắc vi thê, hôn tắc vi thiếp” (**), do đó người làm mối không cần phải tuân theo triệt để trình tự hôn lễ khi mối mai nạp thiếp. Đương nhiên, người làm mối có thể tự nguyện làm trung gian, nhưng so với hôn thú chính thức thì không phải tuân theo pháp định, mà chỉ có những hạng mục tự chọn hay tự thỏa thuận với nhau.

Dương Thu Trì rất muốn hỏi bà mối mang đến giới thiệu cho mình một nữ tử như thế nào, nhưng thấy sắc mặt Phùng Tiểu Tuyết hơi lợt lạt, biết trong lòng nàng đang ghen. Hiện giờ nếu bản thân mình có hỏi, nhất định nàng sẽ trả lời, nhưng nếu làm như thế thì tựa hồ có chút bất cận nhân tình. Dương Thu Trì đưa tay qua, khẽ nắm lấy tay nàng. Phùng Tiểu Tuyết ngẩng đầu nhìn hắn, sau đó cúi xuống khẽ nói: “Phu quân, chúng ta đi thôi, đừng để họ chờ lâu.”

Hai người trở về nhà, vừa bước vào trong vườn thì tim của Dương Thu Trì đã đập đĩnh đĩnh đông đông liên hồi như cái trống nhỏ.

Cửa đại môn rộng mở, xa xa vọng ra tiếng cười nói: “Bà thông gia, bà xem cô nương này xem, mượt rượt thế này này! Với dáng vẻ này, xương chậu này, bảo đảm sẽ sinh con thật chuẩn luôn, sinh đứa nào chuẩn đứa đó! Hà hà hà!” Tiếng cười nói ấy tựa như tiếng gà mái kêu, “Con trai bà cưới cô nương này thì bà cứ yên tâm trăm phần trăm, không chừng cuối năm nay sẽ có cháu ẵm cháu bông nữa đấy! khặc khặc khặc...”

Dương Thu Trì tiến vào nhà, miệng thì gọi: “Mẹ! Con về rồi!” nhưng ánh mắt thì nhìn chăm chăm vào một cô gái ở bên cạnh Dương mẫu, mãi không thể rời mắt.

Cô gái này chỉ khoảng mười sáu mười bảy tuổi, mặt một bộ váy màu hồng phấn, thân hình thuột tha, mày lá liễu xéch lên trên, mặt trái xoan, gương mặt hồng đào như vừa chớp động tình, đôi mắt to đen, đang cúi đầu bên lên nhìn thấy mà thương! Không ngờ nàng lại là một mỹ nữ vô cùng xinh xắn như thế.

Chỉ có điều, không hiểu vì sao, Dương Thu Trì cảm giác trong ánh mắt của nàng ẩn chứa chút gì đó ưu sầu rất sâu lắng.

Chẳng lẽ đây chính là tiểu thiếp tương lai của mình?

Cái trống nhỏ trong lòng của Dương Thu Trì giờ đã trở thành trống châu, đập loạn lên đĩnh đĩnh đùng đùng. Hắn ngơ ngẩn đứng nơi cửa, cảm thấy luống cuống chẳng biết phải làm gì.

Dương mẫu ngoắc tay gọi Dương Thu Trì: “Con à, con về rồi, mau vào đây ngồi kế bên mẹ này.”

Cô gái ấy nghe nói thế, biết chính chủ coi mắt mình đã đến, khe khẽ nhướn mặt lên, nhìn lướt qua Dương Thu Trì một cái. Cũng vừa lúc đó, ánh mắt nàng chạm mục quang của Dương Thu Trì, liền hoảng loạn cúi đầu, gương mặt hiện lên hai đóa hồng đỏ rực.

Dương Thu Trì dạ một tiếng, thấy cô nương người ta e thẹn, cũng có chút e dè, cúi đầu bước đến ngồi trên ghế cạnh Dương mẫu. Phùng Tiểu Tuyết cũng nhanh chóng theo Dương Thu Trì ngồi xuống.

Lúc này Dương Thu Trì mới nhìn rõ, thì ra trong phòng còn có hai người nữa, một người là một phụ nữ trung niên mập núc ních, một người là một lão già gầy nhom.

Dương mẫu giới thiệu: “Con à, đây là Vương bà bà, là người hảo tâm chuyên môn làm may làm mối cho mọi người, nghe nói đã giới thiệu thành nhiều cặp đẹp đôi lắm rồi.”

Bà mối họ Vương cười hi hi nói: “Bà xui gái nói không sai điểm nào, hôn sự kinh qua miệng tôi giới thiệu đó hả... nói không đến một nghìn thì cũng đến tám trăm rồi... Vị này xem ra chính là Dương thiếu gia đây phải không?” Nói xong bà ta nhìn lên nhìn xuống dò xét Dương Thu Trì, giống như đang hân thưởng một món đồ cổ bảo bối thời Ân Thương vậy, rồi lại quay sang lão già gầy ốm đó tắc lưỡi bảo, “Tắc tắc tắc, ông thân gia à, ông nhìn xem, Dương thiếu gia tướng tá như thế này, hình dạng như thế này... có thể xem như là nhất đẳng đấy, nếu không sánh với bạch bào tiểu tướng La Thông (Chú: Tướng tài thời Đường) thì cũng

tương đương với Trường sơn Triệu Tử Long (Chú: Tướng tài thời Tam Quốc) chứ không hề kém cạnh gì! Khuê nữ của ngài gả cho người ta này, nhất định là ngài sẽ yên tâm trăm phần trăm!”

À? Dương Thu Trì không hề ngờ lại có người đem mình đi so sánh với La Thông và Triệu Tử Long, nhưng mà, có người khen ngợi bản thân như thế, bản thân hẳn cũng cảm thấy rất cao hứng.

Chú thích:

(*) Thảo mộc giai bình: Nhìn cây cỏ mà tưởng binh lính, trông gà hoá cuốc; thần hồn nát thần tính. Theo điển tích thì Phù Kiên thời Tiên Tần (Thời mười sáu nước) dẫn binh tấn công Đông Tấn, tiến đến lưu vực sông Phì Hà, leo lên thành Thọ Xuân nhìn ra xa, thấy quân Tấn đội hình chỉnh tề, lại nhìn ra núi Bát Công xa xa, thấy cỏ cây trên núi mà tưởng toàn là quân Tấn, cảm thấy sợ hãi. Sau này dùng thành ngữ này chỉ lúc hoang mang, trông gà hoá cuốc

(**) Sính tắc vi thê, hôn tắc vi thiếp: Cưới vợ thì phải đủ lễ, nạp thiếp chỉ cần sơ sài. Sính (:) là lễ cưới, do người mai mối đem lễ vật đến dạm hỏi. Còn Hôn () là cưới xin không đủ lễ, còn gọi là Đại hay Thái (nạp đại, nạp thái), bỏ qua các thủ tục rườm rà, nhiều khi chỉ là khoảng tiền trao cho nhà gái.

—o0o—

58. Chương 60: Cưới Một Tiểu Thiếp

Bà mối họ Vương cười hi hi nói với Dương Thu Trì: “Dương thiếu gia, khuê nữ giới thiệu cho ngài đây là người ở châu Lâm Thanh, vùng Sơn Đông, họ Tần, khuê danh là Chỉ Tuệ, ngài xem có ưng ý không?”

Dương Thu Trì vừa vào cửa đã nhìn sững khuê nữ người ta rồi, thậm chí sắp chảy nước miếng đến nơi, bà mối Vương biết vụ này có cửa, trong lòng liền yên tâm, không cần động môi động lưỡi nữa, nói: “Dương thiếu gia, cho dù chúng ta có nói cô gái nhà lành này tốt thế nào, trăm lần nói vạn lần khen cũng chẳng bằng một cái liếc mắt của ngài, ngài nói coi có phải không?”

Lòng Dương Thu Trì rộn ràng như trống trận, muốn lén nhìn cô gái ấy cái nữa, nhưng cảm thấy hơi xấu hổ, nghe bà mối Vương nói tên của khuê nữ này, liền thẳm lấp lại: Tần Chỉ Tuệ, Chỉ Tuệ. Sở Từ có câu: “Nguyên hữu chỉ hề lễ hữu lan” (*), từ danh tự mà xét, cô nương này nhất định là thông minh thanh khiết, đa tài cơ trí.

Thấy Dương Thu Trì ngơ ngẩn ngồi ngây ở đó, Dương mẫu mỉm cười ngoắc tay gọi bà mối. Bà mối Vương bước đến trước mặt Dương mẫu, cúi người xuống lắng nghe. Dương mẫu kẻ sát tai khẽ hỏi: “Nàng ta là hoàng hoa khuê nữ chưa lấy chồng à?”

Bà mối khoa trương vô cùng, cười nói: “Đương nhiên là hoàng hoa đại khuê nữ rồi, ta làm sao tìm được người đã có chồng nào đến đây lựa bà chứ! Nếu như không phải, bà cứ thẳng thừng bạt tai tôi đây này!”

Tần Chỉ Tuệ nghe lời này, mặt liền đỏ bừng. Dương Thu Trì cũng sướng rơn trong lòng.

Dương mẫu cười hi hi nói: “Được, được, được, vậy thì được!” Nghĩ đi nghĩ lại một chút, bà lại cẩn thận hỏi lão già: “Lão nhân gia, chuyện cưới hỏi này lão già ngài muốn bao nhiêu sính lễ ạ?”

Lão già ấy nheo tít hai mắt lại, thở một tiếng dài: ‘Ai....! Nói cái gì mà tiền hay không tiền, con gái của ta cực kỳ xuất sắc, nếu không phải trong nhà quá nghèo, ta đâu có nguyện ý để làm thiếp nhà người ta, bà nói có phải không?”

“Đúng vậy, đúng vậy.” Dương mẫu cười pha trò vâng vâng dạ dạ.

“Nhưng mà, nói đi còn nói lại, cũng phải tìm cho con một nhà tốt, đối xử tốt với con nó, đừng để ủy khuất cho con là được... Còn về lễ vật... bà sui trai à, xem ra bà là người sáng khoái, ta chỉ nói một lời thôi, thành thì thành, không thành thì thôi vậy.” Nói rồi, lão già giơ một ngón tay lên.

“Một trăm lượng?” Dương mẫu cẩn thận hỏi.

Lão già gật gật đầu: “Không nhiều đâu, bà coi khuê nữ của ta này...”

Không chờ Dương mẫu đáp, Dương Thu Trì đã buột miệng nói trước: “Không nhiều, không nhiều!...” Một trăm lượng bạc tương đương với mười vạn nhân dân tệ, thế mà cưới được một cô vợ bé, lại còn xinh đẹp như thế này, chưa kể là hoàng hoa đại khuê nữ nữa, nên chỉ có thể nói một từ: “Đáng!”

Dương mẫu xì một tiếng cười nói với con trai: “Coi con kia, không có quy củ gì hết, gấp đến thành ra dạng như vậy.” Kỳ thật Dương mẫu rất vui, hỏi lại Dương Thu Trì: “Sao rồi? Con trai, có muốn cô gái này không?”

Dương Thu Trì vừa rồi đã bày tỏ thái độ rõ ràng rồi, hiện giờ Dương mẫu lại hỏi, khiến hắn cảm thấy rất ngượng, nhưng cũng nhanh trí quay sang nhìn Phùng Tiểu Tuyết, hỏi: “Tiểu Tuyết, nàng thấy sao?”

Phùng Tiểu Tuyết phì cười: “Là chàng tuyển, sao lại hỏi thiếp.”

“Vậy nàng không phải là cả à? Ta không hỏi nàng thì hỏi ai a?” Dương Thu Trì đã xem phim điện ảnh và kịch khá nhiều, nên chuyện phiền phức liên quan đến thê thiếp này đại khái cũng nắm bắt cách ứng phó được mấy phần.

Phùng Tiểu Tuyết đỏ mặt, nghiêng người qua nhìn Tần Chỉ Tuệ tử tế, gật gật đầu: “Thiếp đã xem kỹ rồi, hình dạng xinh tươi, dáng vẻ ôn nhu, thiếp cảm thấy không tệ, không biết phu quân thấy thế nào?”

Dương Thu Trì lập tức đánh rần thuận theo gậy: “Nếu như nương tử đã nói như vậy, thì mình định như vậy đi!”

“Được! Bà mối Vương ta coi như đã giới thiệu thành mối này!” Bà mối Vương cười ha ha nói, lấy từ trong người ra một mảnh giấy, “Nếu như đã định xong rồi, chúng ta hãy viết văn khế đi thôi.”

Trình tự cần thiết duy nhất trong quá trình Nạp thiếp đó là lập khế ước nạp thiếp. Điểm này đã sớm quy định rõ trong “Đường luật sơ nghị”. Theo đó, trong quy định “Thú Thiếp Nhưng Lập Hôn Khế” có nói, ký kết hợp đồng hôn ước, trả tiền, dẫn người đi là xong. Từ điểm này có thể thấy, nó giống giống như mua một nhà hoàn.

Khế văn đã ký xong, Dương mẫu vào trong phòng lấy ra một trăm lượng bạc giao cho lão già. Lão già viết biên nhận rồi thu lấy. Dương mẫu lại đem hồng bao ba lượng bạc tặng cho bà mối, rồi mời lão già và bà mối ở lại uống rượu mừng, nhưng lão già bảo phải về ngay trong đêm, ở nhà còn có người già và trẻ con cần phải chiếu cố. Sau khi dặn dò Tần Chỉ Tuệ vài câu, lão cao cao hứng hứng bỏ đi. Bà mối cũng nói ba điều bốn chuyện một lúc nữa rồi cười hề hề cáo từ ra về.

Dương Thu Trì cứ nhìn lên tiểu thiếp của mình mãi. Cô gái nhỏ này đã là người của mình rồi! Trong lòng hắn mừng như bay tận trời cao.

Dương mẫu kéo Tần Chỉ Tuệ lại trước mặt, nhìn trên nhìn dưới rất cẩn thận, cười nói: “Hài tử, sau này chúng ta là người một nhà rồi. Con yên tâm, người họ Dương chúng ta tâm địa thiện lương, nhất định sẽ đối với con rất tốt. Tiểu Tuyết tỷ tỷ của con, cũng là mẹ lớn của con, là một người có lòng dạ cực tốt, sẽ không xử tệ với con đâu.”

Tần Chỉ Tuệ khẽ ngẩng đầu, nhìn Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết một cái, mặt lại ửng đỏ, khe khẽ gật đầu nói: “Àn...!” Trong khi nói, một chút âu sầu khó thấy thoáng hiện qua trên mi mắt nàng, lòng Dương Thu Trì chột động, cô gái nhỏ này nhất định là có tâm sự gì đó.

Hiện giờ trời đã là gần cuối thu, khí trời bắt đầu trở lạnh, Dương Thu Trì thấy Tần Chỉ Tuệ mặc áo quần có vẻ phong phanh, nghĩ đến chuyện mình đã cầm một tấm da hổ ở tiệm. Hiện giờ nhà mình có tiền rồi, cần phải đi chuộc nó về, tặng cho Tần Chỉ Tuệ làm quần áo mùa đông.

Hắn lấy tấm phiếu cầm đồ từ trong lòng ra, đưa cho Dương mẫu, sau đó khẽ tai nói nhỏ với bà vài tiếng. Dương mẫu mỉm cười gật gật đầu, tiếp lấy phiếu cầm đồ bỏ đi.

Phùng Tiểu Tuyết hiếu kỳ hỏi: “Phu quân, chàng và mẹ nói gì vậy? Mẹ đi đâu đó?”

“Ta nhờ mẹ đem tiệm cầm đồ chuộc lại tấm da hổ ta đã cầm, sau đó tặng cho Chỉ Tuệ làm quần áo ấm.”

“Phu quân quả thật là chu đáo.” Phùng Tiểu Tuyết khen.

Tần Chỉ Tuệ nghe nói may y phục cho mình, lại còn là da hổ nữa, ngẩng đầu định cự tuyệt, nhưng không biết nói sao cho phải. Phùng Tiểu Tuyết đoán được lòng nàng, cười nói: “Muội muội, cái da hổ này là do đích thân phu quân của chúng ta đánh chết đấy.” Rồi nàng nhìn tới nhìn lui Dương Thu Trì, cười hi hi nói tiếp, “Cái đó khoác lên người muội muội, nhất định sẽ vừa và ấm áp lắm!”

Tần Chỉ Tuệ lắc đầu: “Vây để cho tỷ tỷ mặc thôi, muội có y phục.”

“Muội hiện giờ là người của Dương gia rồi, chàng cấp cho muội một bộ y phục mới, sao lại nói là không nhận chứ.” Phùng Tiểu Tuyết cười nói.

Chẳng mấy chốc sau, Dương mẫu đã trở về, bảo: “Ồn rồi, ta đem tấm da hổ đưa cho tiệm may rồi, ngày mai có thể đến lấy.”

Trong lúc nói chuyện, lại có người gõ cửa, Phùng Tiểu Tuyết định ra mở, thì Tần Chỉ Tuệ đã giành đứng lên trước, nói: “Mợ cả à, để Chỉ Tuệ đi mở cửa cho.” Nói xong, đã bước vội ra phòng khách.

Dương mẫu hiện từ nhìn theo Tần Chỉ Tuệ, gật đầu nói: “Rất tốt, hiểu biết quy củ lắm.”

Người vừa vào chính là Cán Ban trưởng tùy trong nội nha của Tổng tri huyện. Sau khi làm lễ chào hỏi xong, vị trưởng tùy đó nói: “Lão gia phái ta đến đây hỏi xem, chuyện hôn nhân của Dương gia đã định chưa. Nếu như đã định rồi, lão gia nhà ta sẽ đích thân lo liệu chuyện cưới xin cho Dương gia ngài.”

Dương mẫu sửng người, hơi khấn trương hỏi Dương Thu Trì: “Con à, chuyện này là thế nào vậy?”

Dương Thu Trì cười, nói với vị trưởng tùy đó: “Chuyện cưới xin đã định rồi, nhưng mà, sao lại để cho tri huyện đại lão gia đích thân làm chuyện này chứ. Chúng tôi chỉ tổ chức một tiệc rượu đơn đơn giản giản, hân hạnh thỉnh tri huyện lão gia đến uống rượu mừng là được rồi.”

Trưởng tùy khom người nói: “Cung hỉ Dương gia kỷ kết lương duyên! Tiểu nhân lần này về thưa lại, lão gia đã nói rồi, chuyện lo liệu hôn nhân này Dương gia ngài không cần phải quản gì hết, toàn sẽ do tri huyện đại lão gia phụ trách! Tiểu nhân cáo thối!” Y lại đưa tay ra trước ngực, khom người lui ra khỏi phòng khách, rồi chuyển thân bỏ đi.

Chú thích:

(*) “Nguyên hữu chỉ hề lệ hữu lan”: Sông Nguyên có cỏ Chỉ, sông Lễ có cỏ Lan. Cỏ/hoa lan và cỏ chỉ là loại cỏ quý có mùi thơm. Cỏ chỉ có loại dùng rễ làm thuốc gọi là bạch chỉ.

—————o0o—————

59. Chương 61: Lo Liệu Chuyện Vui

Dương Thu Trì gật đầu đáp: “Được rồi, mẹ, con sẽ đi ngay.”

Trong nội tâm của Dương Thu Trì thật sự muốn tổ chức cho tốt hôn lễ này. Hắn vừa đến Minh triều đã có một cô vợ, nhưng vẫn chưa biết qua hôn lễ là như thế nào, hơn nữa đây lại là hôn lễ của cổ đại, nên có chút cảm giác thiếu sót và tiêng tiếc, giống như chưa hề cưới vợ vậy. Nhưng Dương mẫu đã ra ý kiến, hắn không dám cãi, chỉ còn biết bước ra khỏi phòng, từ từ đi về phía nội nha.

Khi còn chưa bước ra khỏi cửa vườn, hắn đã thấy hơn mười người, nào là trưởng tùy, gia nô, nha hoàn vân vân, đang bước vội đi vàng tới, vừa thấy Dương Thu Trì liền đua nhau cúi người thi lễ: “Cung hỷ Dương gia kỷ kết lương duyên!”

Tin tức quả là lan nhanh thật! Dương Thu Trì chấp tay hoàn lễ, hỏi: “Các người đi đâu thế a?”

“Hồi bẩm Dương gia, chúng tôi đến để giúp Dương gia chuẩn bị hôn lễ. Lão gia còn nói, đám cưới này của Dương gia cần phải làm cho nhiệt nhiệt náo náo, các nhân vật có máu mặt trong Quảng Đức huyện đều đã được phát thiệp mời cả rồi.”

A? Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, vị lão đầu râu dê này quả thực đã chuẩn bị làm lớn đây rồi à? Hắn chấp tay vái chào, đi vào nội nha, chợt thấy một đám người hầu, trưởng tùy, nha dịch cùng bận rộn ra ra vào vào.

Bọn gác cửa dẫn Dương Thu Trì đến phòng khách trong nội nha. Tổng tri huyện vừa thấy Dương Thu Trì, đã cười ha hả cung tay chúc mừng: “Cung hỷ hiền chất!”

Dương Thu Trì chấp tay hoàn lễ, hỏi: “Bá phụ, chuyện này là...”

“Chính, chính là đang an bài hôn lễ cho cháu, ta nếu như đã gọi cháu một tiếng hiền, hiền chất rồi, vậy, vậy thì không thể gọi suông, bá phụ ta phải tự thân, thân thể hiền chất lo liệu hôn, hôn sự này. Tuy chỉ là nạp, nạp thiếp, nhưng ta cũng phải để cho nàng ta được cưới hỏi đàng hoàng, chồng cưới vợ cheo mới được! Cháu, cháu cứ về nhà an tâm tâm, ở bên cạnh lo lắng cho tân nương. Bá phụ ta, ta nhất định sẽ an bài mọi chuyện thỏa thỏa đương đương hết, cháu, cháu mau về đi, không cần quản nữa!”

“Cái này sao dám đương a!”

“Hiền chất sao, sao lại nói như vậy a!” Tổng tri huyện vuốt chòm râu dê, “Cháu, cháu không những gần đây giúp bá phụ ta phá, phá liên tiếp hai án, lại còn cứu cái mạng, mạng già của ta, cứu luôn mạng Văn nhi của ta nữa, ta thế cháu làm chút chuyện này, có đáng gì đâu? Được rồi không, không được nói nữa, nghe bá phụ đi, nếu không, bá phụ sẽ, sẽ bực mình đó!” Nói xong, làm ra vẻ thở hồng hộc bực dọc đến nơi.

Dương Thu Trì cười nói: “Nếu như là thế, thì xin đa tạ bá phụ vậy!”

Tổng tri huyện cười khà khà nói: “Hiền chất bất tất khách khí.” Xong lão xoay người gọi, “Long sư gia!”

“Bỉ nhân có mặt, ông chủ có gì sai bảo?” Một vị sư gia mập phệ mặt đầy thịt chạy đến.

Tổng tri huyện nói: “Hiền chất, vị, vị này là Long sư gia, là tiền, tiền cốc sư gia, chuyên môn quản tử tiền trong nha môn. Ta, ta để cho y toàn quyền phụ trách an, an bài tràng hôn sự này của hiền chất cháu.”

Long sư gia cười toe toét cung tay thi lễ với Dương Thu Trì: “Xin ra mắt Dương gia, Dương gia ngài yên tâm, cứ giao cho ta là được tuốt, bỉ nhân nhất định sẽ khiến hôn lễ của ngài được làm nhiệt nhiệt náo náo, vui vui mừng mừng! Chúng ta đi đi.”

Dương Thu Trì cùng Long sư gia dẫn một đám người hầu trở về nhà, cùng Dương mẫu bàn chuyện cưới hỏi, Dương mẫu cũng không biết nói gì để từ chối được nữa.

Long sư gia quả thật là một người đặc lực, dưới sự chỉ huy và an bài của y, một nhóm người bắt đầu vệ sinh quét dọn trong vườn, nấu nước lút đường; Một nhóm người thì treo đèn, treo lụa hồng dán giấy đỏ, viết thêm mấy chữ hỷ; Một nhóm người viết thiệp mời rồi đi đưa thiệp mời; Một nhóm người thì ra ngoài mua sắm, an bài mọi việc chỉnh tề ngăn nắp.

Trong lúc náo nhiệt, ngoài viện chợt kéo đến bảy tám cỗ xe ngựa, trên đó chở từng đôi chăn bông, đệm gấm vừa lớn vừa mới, lại còn có tử lớn tử nhỏ đủ cả mọi thứ, thậm chí cái bộ màu đỏ cũng chuẩn bị luôn. Người dẫn đầu bước đến hỏi Dương Thu Trì: “Dương gia, xin hỏi phòng cưới an bài ở đâu?”

Dương Thu Trì hỏi Long sư gia: “Cái này là ai mua vậy?”

Long sư gia cười nói: “Dương gia, những thứ này đều là của Tri huyện đại lão gia mua tặng ngài. Mọi thứ chi tiêu đều do tri huyện lão gia phụ trách, ngài cứ an tâm làm tân lang đi.”

Lão già râu dê này quả là còn có tâm, Dương Thu Trì cảm thấy có chút cảm động, vẫn cố trông lại mọi thứ trong nhà. Dây nhà này có ba cái phòng lớn, chính giữa chính là phòng khách và phòng ngủ của chủ, cũng là phòng của Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết ngủ. Bên phải là phòng của Dương mẫu. Bên trái có năm phòng, phòng đầu tiên đã được Dương Thu Trì dùng làm pháp y kiểm nghiệm thất, chứa mọi thứ bảo bối hành nghề pháp y của hắn, được khóa bằng khóa sắt lớn, đóng chặt không cho bất cứ ai lại gần. Còn lại bốn gian phòng, Dương Thu Trì chỉ bốn gian đó bảo: “Vậy cứ an bài ở đây đi.”

Những người này đem mọi dụng cụ nhà mới, chăn êm nệm ấm tiến vào trong bốn phòng đó. Sau đó, các vị thái thái, tiểu nha hoàn bắt đầu đi vào bố trí phòng cưới.

Một nhóm người hầu còn lại bố trí phòng khách. Dương Thu Trì, Phùng Tiểu Tuyết, Dương mẫu, Tần Chỉ Tuệ bốn người chỉ còn biết đứng trước cửa phòng khách, nhìn mọi người bận rộn, không được giúp gì, chỉ còn biết đem bốn cái ghế ra ngồi trước cửa nhìn họ làm việc.

Sau khi sắp xếp nhà cửa xong, lại có mấy chiếc xe ngựa nữa đến, dọn xuống từng dãy bàn ghế, bắt đầu bày tiệc. Tiểu Hắc cũng ngúc ngoắc đuôi ư ử chạy loạn khắp nơi.

Trong nhà được bày bảy tám cái bàn, ngoài vườn còn rất nhiều chỗ trống, đều xếp đầy bàn rượu.

Lúc này, khách khứa đã lục tục mang theo thiệp mời kéo đến. Long sư gia đứng trước cửa nghênh tiếp, căn cứ vào địa vị và thân phận của mọi người mà an bài trên các bàn tiệc. Những người này đều do Tổng tri huyện nhân danh cháu trai thành thân, tự thân viết thiệp mời, không phải là phú thương trong Quảng Đức huyện, cũng là thân hào có công danh ở các thôn trong huyện. Những lễ vật họ mang đến bày đầy cả phòng khách lớn. Dương mẫu lên nhìn danh sách người chuyên môn phụ trách đăng ký lễ vật viết, thấy đã chi chút đầy tràn cả mười mấy tờ giấy.

Chính trong lúc náo nhiệt, lại có một đám người tiến vào, đi trước là ba con tiểu nha hoàn, đi sau là hai bà hầu già, sau nữa là hơn mười người quang gánh. Mỗi người gánh hai cái rương lớn được dùng vải đỏ che kín lại, dẫn đầu là một lão già trong bộ dạng quần gia, đến trước mặt Dương mẫu cung thân thi lễ, rồi dâng lên một cái danh thiếp sơn son thếp vàng, thưa: “Tiểu nhân ra mắt lão phu nhân, đây là Ân lão gia tử nhà chúng tôi cùng Bạch Thiên Tổng đại nhân dâng tặng lễ vật tân hôn cho Dương gia. Vạn lần mong người vui lòng nhận cho!”

Dương mẫu nhận lấy danh thiếp đó, mở ra xem, thấy đó là một danh mục quà tặng, phân biệt ghi rõ bao nhiêu lượng bạc trắng, bao nhiêu cuộn tơ lụa, bao nhiêu đồ trang sức bằng ngọc phỉ thúy, bao nhiêu cây nến đỏ, bao nhiêu váy áo, áo bào, dải áo vân vân, ghi đầy cả hai tấm giấy lớn.

Dương mẫu vừa thấy bao nhiêu đồ đạc quý trọng như thế, nói: “Cái này, cái này sao mà dùng được.”

Long sư gia ở cạnh bên cười nói: “Lão phu nhân, đây là một chút tâm ý của Bạch Thiên Tổng đại nhân và Ân lão gia tử, phu nhân cứ thu lấy đi.” Nói rồi không đợi Dương mẫu phản ứng, đã có người phụ trách lễ vật tiếp thụ lấy số này, dẫn những người mang lễ ấy tiến vào trong phòng.

Vị quần gia đó quay sang chỉ vào ba nha hoàn và hai bà mụ sau lưng y, thưa: “Lão phu nhân, đây là Bạch phu nhân đặc biệt tuyển chọn từ sổ nha hoàn của người để tống tặng cho bà. Bạch phu nhân nói, Dương gia có một nhà lớn như thế, không có thêm mấy người hầu làm sao mà được.” Y ngoắc tay, mấy nha hoàn và người hầu đều bước tới trước, khấu đầu thưa: “Bái kiến lão phu nhân, bái kiến thiếu gia, bái kiến mợ chủ lớn, mợ chủ hai.”

Dương mẫu cùng Phùng Tiểu Tuyết đưa mắt nhìn nhau, bọn họ không thể nào ngờ vị Bạch phu nhân này còn tặng thêm mấy nha hoàn và người hầu, Dương mẫu không biết nên làm thế nào cho phải. Long sư gia cười nói: “Hiếm có ai nghĩ chu đáo như Bạch phu nhân vậy, một nhà lớn nhỏ thế này mà không có người hầu quả thật là không thể được. Lão phu nhân người thấy sao?”

Nếu là lúc bình thường, Dương mẫu tuyệt đối sẽ không đồng ý. Bà ta đã khổ quá rồi, không có cái phúc hưởng mấy thứ này. Hơn nữa, nuôi người hầu kẻ hạ thì cần phải có tiền. Nhưng mà, những lễ vật tiền bạc vừa mới thu được đã được bà thẩm tính toán, nếu chỉ mình bạc trắng không đã lên đến nghìn lượng. Chỉ bấy nhiêu thôi là quá đủ. Chỉ có điều, cả đời bà chưa bao giờ nhìn thấy nhiều tiền như thế, nên đầu óc mông lung, không biết nên làm thế nào cho phải.

—o0o—

60. Chương 62: Đón Dâu

Có lời của Phùng Tiểu Tuyết, lòng Dương mẫu cũng yên được mấy phần, nói: “Vậy thì được, cứ lưu lại đi. Thịnh quần gia trở về, thế lão thân đa tạ Bạch phu nhân.”

Vị quần gia đó dạ một tiếng, rồi trao cho Dương mẫu một xấp giấy: “Đây là kế văn bán thân của những người hầu này. Xin phu nhân thu giữ.”

Dương mẫu tiếp lấy chúng, cắt vào trong người, rồi quay sang hỏi bọn nha hoàn: “Các người tên gọi như thế nào?”

Ba đứa nha hoàn đều mười bốn mười lăm tuổi, ai cũng để hai búi tóc trên đầu, bộ dạng khôn khéo, bước tới trước thưa:

“Nô tỳ Tiểu Điệp.”

“Nô tỳ Nguyệt Thiên.”

“Nô tỳ Hương Tình.”

Dương mẫu cười a a gật đầu, nói: “Tiểu Điệp sau này chăm sóc mợ cả, Nguyệt Thiên hầu hạ mợ hai, Hương Tình sau này theo ta.”

“Dạ...!” Ba cô gái nhỏ cùng lên tiếng đáp ứng, rồi chia nhau đến khoanh tay đứng hầu bên cạnh chủ nhân.

Dương mẫu lại hỏi tên của hai bà mụ, khiến bọn họ sau này phụ trách chuyện cơm nước và chuyện lật vật. Các nha hoàn chia nhau trụ ở gian ngoài của phòng chủ nhân, các bà hầu lớn thì thống nhất ngủ ở một phòng lớn cạnh bên.

Sau khi an bài ổn thỏa, quản gia cáo từ.

Lại có mấy người trong bộ dạng con dâu trẻ các nhà khác bước tới vấn an: “Dương gia, chúng tôi đến đây trang điểm cho tân nương.” Nói xong rồi dẫn Tần Chỉ Tuệ tiến vào trong tân phòng.

Lúc này, lại có vài người nữa lại đến, cười hi hi nói muốn trang điểm cho tân lang. Dương Thu Trì bắt đầu cảm thấy tim đập phình phịch, nhìn Phùng Tiểu Tuyết cầu cứu. Phùng Tiểu Tuyết và Dương mẫu ngồi lại một chỗ với nhau, cong môi cười không nói gì. Những cô dâu trẻ này kéo Dương Thu Trì tiến vào chánh phòng, bắt đầu trang điểm.

Chỉ một chốc sau, trang điểm xong xuôi. Dương Thu Trì đứng trước kính đồng nhìn nhìn ngẩn ngẩn, thấy toàn thân mặc hồng bào, trên đầu đội một cái mũ có gắn lông công ngũ sắc, hai bên có hai cái cánh lúc lắc lên xuống, hông đeo ngọc đá, tay áo kéo dài xuống dưới, cảm thấy rất hoạt kê. Hắn cũng ráng làm bộ làm dạng theo lối kinh kịch, đi lại mấy bộ trong phòng, khiến cho các phụ nữ trẻ ấy cười lên hăng hắc.

Long sư gia bước vào chính phòng, cười toe toét nói: “Dương gia, ngài đã chuẩn bị xong chưa, giờ lành đến rồi, kiệu hoa và nghi trượng nghênh thân (đón dâu) đã chuẩn bị đầy đủ vào đây ở ngoài rồi.”

Dương Thu Trì sung người: “Nghênh thân? Đến đâu nghênh thân?”

“Tri huyện lão gia nói, tuy tân nương tử đã vào nhà rồi, nhưng trình tự này vẫn phải tiến hành, chúng ta sẽ xuất phát từ nhà vườn này, nghênh thân đội sẽ đi qua các đường chính trong thành, đốt lễ pháo cho nhộn nhịp, sau đó mới quay về, rồi làm lễ bái đường.”

À? Cái lão râu dê này còn chuẩn bị chu đáo như vậy à! Được, nếu như lỡ leo lên lưng cọp, thì sợ gì không thúc hông cho cọp chạy? Dương Thu Trì nghênh ngang rời phòng bước ra ngoài vườn, Dương mẫu thấy con trai đeo dải lụa đỏ trước ngực, bộ dạng vui vẻ dương dương, liền mừng đến muốn rơi lệ.

Lễ quan dẫn Dương Thu Trì đến trước một tân phòng đèn treo hoa kết, cao giọng xướng lễ: “Ngày lành giờ tốt đã đến, tân nương tiến hoa kiệu!”

Tần Chỉ Tuệ người mặc áo phượng đeo khăn choàng, đầu che kín bằng một khăn hồng, tay cầm một dây lụa đỏ được các nha hoàn bà mụ dẫn ra, bước từng bước tha thướt rời khỏi tân phòng. Một vị hỷ nương (người săn sóc nàng dâu trong các lễ cưới ngày xưa) đưa sợi dây hồng ấy giao cho Dương Thu Trì, lễ quan đi trước dẫn đường, Dương Thu Trì đỡ Tần Chỉ Tuệ rời khỏi cổng vườn. Mọi tân khách đều đua nhau cung hỉ chúc mừng, bọn con nít vỗ tay, bám trước rượt sau đua nhau cười giòn.

Rời khỏi viện, một đội nhân mã đã chờ sẵn ở ngoài. Ở giữa có một kiệu hoa màu hồng, Dương Thu Trì dẫn Tần Chỉ Tuệ đến trước kiệu hoa, hỷ nương vén màn kiệu lên, mời: “Thỉnh tân nương tử nhập kiệu!”

Được Dương Thu Trì nâng đỡ, Tần Chỉ Tuệ từ tốn tiến vào hoa kiệu. Hỷ nương liền che rèm lại.

Bên cạnh hoa kiệu có một thớt ngựa trắng lớn, cũng đeo dây lụa đỏ, xem bộ dạng là dành cho tân lang cười. Dương Thu Trì chưa bao giờ cỡi ngựa, nhưng mà chuyện đến nước này đành phải liều một phen. Dương Thu Trì phóng người lên ngựa, rất may là con ngựa này vô cùng hiền lương, trước mặt lại có người dắt dây cương dẫn đi, cho nên hắn mới yên tâm phần nào.

Lễ quan xướng lễ, hô: “Khởi kiệu, tấu nhạc!”

Lập tức, tiếng kèn sáo, tiếng chiêng trống đồng loạt cất lên vang trời. Trong tiếng lanh ca lanh canh thùng thà thùng thùng ấy, đội ngũ rước dâu hùng hậu đi ra khỏi nha môn, men theo các con đường lớn.

Trước mặt đội nghênh thân là bốn vị nha dịch cầm yêu đao gỗ chiêng dẹp đường, phía sau là giương mây cái biển, trên có ghi: “Long phượng trình tường”, “Hoa Hảo Nguyệt Viên” và các lời chúc tốt đẹp khác.

Dương Thu Trì cỡi trên lưng bạch mã, một tay cầm cương ngựa, một tay nắm chặt roi, trước ngực đeo một cuộn hoa vải đỏ cực to, vừa khấn trương vừa hưng phấn. Chuyện rước dâu ở thời cổ đại quả thật đặc biệt, chuyện vui này rõ ràng là hay hơn nhiều so với thời hiện đại.

Tiểu hắc cầu cũng leo đèo theo sau đại bạch mã, nhảy chồm chồm sửa loạn, học theo chủ nhân vui mừng hơn hở.

Hai bên đường đầy người xem náo nhiệt, chỉ trừ Dương Thu Trì, có vài lão phu nhân còn nghị luận:

“Nghe rõ chưa? Vị tân lang quan này không dễ gì có được đâu, thiếu phu nhân của Ân gia chết một ngày một đêm mà y cấp cứu sống lại được đấy!”

“Thiệt không? Hèn gì ta nhìn y, rõ ràng không phải là người phàm!”

“Thì đúng là không phải rồi, nghe nói lúc y cứu thiếu phu nhân của Ân gia, trong miệng chỉ cần niệm niệm mấy từ, dùng ngón tay lằng không điểm một cái, thiếu phu nhân liền tỉnh dậy!”

“Sách sách sách...! Thiệt là không đơn giản, nếu khuê nữ của ta có thể gả cho y, như vậy thiệt là hay a.”

...

Dương Thu Trì nghe thế rất tức cười, xem ra, những người này đều không biết chuyện mình hô hấp nhân tạo cho Bạch Tố Mai. Như vậy cũng tốt, miễn gây phiền phức cho Bạch tiểu thư người ta.

Đội rước dâu vòng quanh một lượt xung quanh các đường lớn trong thành, rồi quay trở về đại viện của Dương Thu Trì trong huyện nha.

Trước cửa đại viện, Tổng tri huyện dẫn theo các vị phu nhân và vợ lẽ đã đứng chờ sẵn ở đó, bên cạnh đó còn có các cấm vệ mặc phi ngư phục (áo cánh chuồn) màu vàng, trong đó có một người cầm một hộp lễ vật. Người đứng đầu đương nhiên là vị Tổng kỳ Mã Độ phển cái bụng phệ to tướng.

Dương Thu Trì buông người xuống ngựa, Mã Độ đã cười ha ha bước lên đón: “Hảo huynh đệ, cung hỉ cung hỉ! Khi ca ca nhận được thiệp mời, chuyên môn đến đây gửi lời chúc mừng của tình huynh đệ đấy!”

“Tham kiến đại ca!” Dương Thu Trì cung thân hành lễ.

“Không cần không cần, hôm nay lễ của ngươi không thể tùy tiện loạn thi đó nha, nếu không tân nương tử sẽ véo sứt tai nhà ngươi đấy!” Mã Độ cười ha hả, phát tay, vị cấm vệ cầm hộp lễ vật bước lên trước, mở ra, bên trong xếp đầy trang sức bằng bạc trắng, lễ vật này xem ra không tệ.

Dương Thu Trì xua tay liên tục: “Chuyện này sao có thể được, đại ca, lễ vật này quá quý trọng rồi.”

Mã Độ cười ha ha nói: “Cái này mà tính làm gì, chờ huynh đệ giúp ta phá được đại án đó, huynh đệ chúng ta còn hưởng vinh hoa phú quý bất tận đó à. Ha ha ha”

Đề cập đến chuyện này, Dương Thu Trì vội hỏi: “Đúng rồi đại ca, chuyện đó làm tới đâu rồi?”

Mã Độ nhìn xung quanh một cái, rồi kề tai Dương Thu Trì nói: “Gần như xong rồi, còn có mấy người bị bắt đang trên đường về, hòa thượng ni cô trong phương viên trăm dặm, bao gồm cả người đầu chẳng có cọng tóc hay loe hoe mấy sợi, tóc ít một chút cũng bắt sạch. Nhốt chặt trong một sân rộng rồi, chờ huynh đệ người đến xem.”

Dương Thu Trì há miệng định bảo y thả hết mấy ni cô ra, nhưng bị Mã Độ phẩy tay ngăn lại: “Huynh đệ không cần nói nữa, chuyện này không gấp! Hôm nay là ngày tốt của huynh đệ, làm ca ca thì phải cùng huynh đệ uống cho say mẹ nó một bữa, mấy chuyện đó để mai hẵng nói!”

Dương Thu Trì cũng nghĩ, dù gì thì hiện giờ mấy ni cô đó cũng bị bắt rồi. Hiện giờ trời đã sắp tối, thả mấy ni cô đó chạy loạn trên đường, nói không chừng sẽ gây ra nhiều chuyện nguy hiểm, thôi thì để ngày mai hẵng thả, nên gật đầu nói: “Được! Vậy cùng ca ca uống không say không nghỉ!” Dương Thu Trì tuy không thích phương thức dùng khốc hình bức cung của cấm vệ, nhưng đối với bầu nhiệt huyết hán tử của Mã Độ thì thật là hợp khẩu vị.

—o0o—

61. Chương 63: Hôn Lễ Siêu Quy Cách

“Được được được! Nhập tiệc!”

Chờ Mã Độ, Tổng tri huyện và mọi người vào nhà, Dương Thu Trì nâng dây lụa hồng dẫn Tần Chỉ Tuệ vào. Khi họ đến phòng khách chính, thấy Dương mẫu đã ngồi trịnh trọng ở giữa phòng, lễ quan xướng đọc:

“Tân nương kính trà cho mẹ chồng!”

Một hỷ nương đưa ra một cái khay, trên đó có một chung trà nhỏ. Một hỷ nương khác mang tới một bình trà, trao cho Tần Chỉ Tuệ.

Dương Thu Trì hơi buồn buồn, vì sao mà không có bái đường vậy? Kết hôn thời cổ đại chẳng phải là “nhất bái thiên địa nhị bái cao đường” hay sao? Thật là không hiểu nổi! Nhưng mà, cái này là do lễ quan an bài, nhất định là có đạo lý của y.

Dương Thu Trì không biết, nạp thiếp thời cổ đại đích xác là không thể có lễ bái đường. Theo đạo lý, khi nạp thiếp thì nghi thức nghênh thân cũng không thể an bài, bởi vì nạp thiếp không phải là cưới vợ. Vợ cưới hỏi đảng hoàng đương nhiên cần phải bái thiên địa, như thế mới gọi là hôn phối. Còn nạp thiếp thì khác, nó được gọi là “Thiếp thông mai mại”, chẳng khác gì mua bán đồ vật, và chưa có ai mua món gì đó mà cần phải cử hành nghi thức bao giờ.

Chuyện tổ chức hôn lễ này chẳng qua là do tri huyện đại lão gia muốn nịnh nọt Dương Thu Trì, vừa để biểu đạt sự cảm kích, vừa an bài cho hần thừa cơ thu lễ vật theo phương pháp siêu quy cách. Tuy nhiên, Tổng tri huyện dù sao cũng không dám làm quá, nếu an bài bái thiên địa, thì tương đương với việc Dương Thu Trì cưới thêm một cô vợ nữa. Có câu “vợ chỉ được cưới một người”, nếu cưới hơn là xúc phạm hình luật. Lão tuy là huyện thái lão gia, nhưng cũng không dám công nhiên vi phạm quy định pháp luật.

Tần Chỉ Tuệ tiếp lấy bình trà, từ từ châm một chung trà thơm nhỏ, trao lại bình trà, tiếp lấy khay bước lên một bước quỳ xuống, nhỏ nhẹ mời: “Mẹ, thỉnh dùng trà!”

“Được! Được!” Dương mẫu cười ha ha bưng chung trà từ khay lên hớp một ngụm, rồi đặt trở lại khay, tiểu nha đầu đứng bên cạnh trao cho Dương mẫu một cái hồng bao, Dương mẫu cầm lấy nói với Tần Chỉ Tuệ: “Ngoan! Năm tới sinh một đứa bé khỏe mập a!” Nói xong, để hồng bao lên trên khay.

Tần Chỉ Tuệ khẽ vàng một tiếng, đứng lên.

Lễ quan lại xướng: “Tân nương dâng trà cho thiếu phu nhân!”

Tần Chỉ Tuệ lại rót một chung trà khác, quỳ trước mặt Phùng Tiểu Tuyết, nhẹ giọng thưa: “Thiếu phu nhân, thỉnh dùng trà!”

Phùng Tiểu Tuyết tiếp lấy chung trà nhấp một ngụm, cũng tặng một hồng bao, nói: “Hy vọng nàng có thể khiến cho Dương gia nhà ta truyền tông tiếp đại, sớm sinh quý tử!”

Việc dâng trà này rõ ràng là theo quy củ, để cho tiểu thiếp biết trong nhà này ai là lớn, ai là bé.

Tần Chỉ Tuệ dạ một tiếng, đứng lên. Lễ quan lại xướng: “Lễ xong, đưa tân nương vào động phòng!”

Trống nhạc vang trời, pháo nổ giòn tan, Tần Chỉ Tuệ được đưa vào phòng cưới. Long sư gia nói: “Thỉnh lão phu nhân, Dương gia, thiếu phu nhân nhập tiệc.”

Dương mẫu, Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết cùng ngồi tiệc chính. Trong bàn tiệc này còn có Mã Độ, Tổng tri huyện, Hàn thị và bốn bà vợ lẽ của Tổng tri huyện.

Dương Thu Trì nhìn quanh, nghi hoặc hỏi: “Vân nhi đâu? Sao Vân nhi không đến?”

Hàn thị cười nói: “Muội muội của cháu nói nó cần phải chiếu cố thiếu phu nhân của Ân gia, không thể tham gia hôn lễ của cháu.”

“A...!” Dương Thu Trì hơi thất vọng, mấy ngày nay nhất mực ở bên cạnh cô gái điều ngoa này, đột nhiên không thấy nữa, trong lòng cảm thấy có chút thất lạc.

Lúc này, trời đã tối. Ngoài vườn có treo mấy chục cái đèn lồng lớn, chiếu bốn phía sáng trưng. Ngoài vườn bắt đầu bắn pháo hoa. Pháo hoa ngất trời vẽ ra những bông hoa nở rộ giữa không trung. Tuy pháo hoa này không bằng pháo hoa thời hiện đại, nhưng cũng thập phần náo nhiệt.

Mọi chuyện hôn lễ hôm nay đều khiến Dương mẫu như chìm trong giấc mộng. Sau khi con trai trở về, mọi chuyện đều biến đổi ngược lại hết: Con trai không những tốt hơn, lại còn làm quan, kiếm được nhiều tiền, nạp được thiếp, lại còn tổ chức một hôn lễ khiến cho người trong toàn Quảng Đức huyện hâm mộ. Hiện giờ, bà lại còn ngồi cùng bàn tiệc với tri huyện đại lão gia và một đại quan trong cấm y vệ nữa. Đây đều là biến đổi do con trai mang tới. Và sự thay đổi này là thứ bà có nghĩ cũng không dám nghĩ. Dương mẫu nhìn từ nhìn con trai trong bộ đồ đồ khoác lụa đeo hoa, lòng sướng vui như lửa đỏ pháo hoa đang rực sáng trên trời.

Long sư gia thỉnh Dương mẫu nâng ly tuyên bố khai tiệc. Dương mẫu chưa bao giờ chứng kiến cảnh này, nghe y bảo mình đứng lên phát biểu, chung rượu chưa nâng lên mà toàn thân đã phát rét, ấp ả ửng ửng mãi không biết nói gì. Dương Thu Trì kề tai Dương mẫu nói khẽ vài câu. Dương mẫu gật đầu, nâng chung rượu lên, hắng giọng nói: “Cảm tạ... Mọi người đến... tham gia hôn lễ... của con trai ta,... cạn ly!”

Mọi người đồng thanh hoan hô, cùng đứng cả lên, nâng ly chúc mừng, sau đó dốc cạn hết.

Dương Thu Trì tự nhận tửu lượng của mình cũng không tệ, hôm nay lại là ngày đại hỷ của mình, nên kéo theo Phùng Tiểu Tuyết, cầm chung rượu đến từng bàn mời quý quan khách. Chỉ mới một vòng, mặt Dương Thu Trì đã đỏ ửng như bộ đồ hần đang mặc. Khi quay trở về bàn tiệc chính, hần lại uống với Mã Độ và Tổng tri huyện thêm vài chung nữa.

Các tân khách đua nhau bước tới chúc mừng kính rượu, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đều không thể uống nhiều, mọi người không ép, nhưng họ thấy Dương Thu Trì có chút tửu lượng, hơn nữa ép tân lang uống say khướt là chuyện vui nhất trên đời, nên đua nhau mời mọc Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì không từ chối một ai, uống đến trời đất quay cuồng, Mã Độ thấy vậy, muốn thay cho hần, nhưng y là quan viên cấm y vệ, các vị thân hào ở đây có ai không dám bước lên chúc rượu nịnh nọt? Giờ phút này y cũng đã uống nhiều lắm rồi, nên dù có muốn ra mặt giúp Dương Thu Trì, nhưng lực bất tòng tâm, chỉ còn biết đá mắt cho các vị cấm y vệ tùy tùng. Những tên cấm y vệ này đều có tửu lượng như hũ chìm, nhận tín hiệu liền chủ động chia nhau xuất kích, khiến cho các tân khách uống đến người ngã ngựa đổ, thua xiểng niểng, ngoài viện không còn gì náo nhiệt hơn.

Dương Thu Trì cầm chung rượu đỡ lưỡi lè nhè nói chuyện với Mã Độ, chợt cảm thấy bên cạnh dậy lên một làn hương nồng nặc, một thanh âm uể oải cất lên: “Tân lang quan, nô gia kính ngài một chung!”

Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn, thấy đó chính là một nữ tử trang điểm thật đậm, đường cong đầy đặn đang đứng kề bên mình. Dương Thu Trì chớp chớp mắt, cẩn thận phán đoán, lúc này mới nhìn rõ thì ra là cô vợ bé mới nhất của Tổng tri huyện - My Nương. Đây là người nháy mắt với hần hôm qua trong nội nha.

Lúc này, bọn thân hào lại bước đến mời rượu Mã Độ. Mã Độ quay sang nói chuyện, My Nương nhân cơ hội đó dựa vào vai Dương Thu Trì, ồm ồm nói: “Tân lang quan hôm nay đẹp quá ha, nhìn khiến nô gia muốn say luôn.”

Thân hình mềm nhũng ấy dựa vào hần, gò ngực vung cao hiện rõ trước mặt. Dương Thu Trì đang chênh choáng, trước tình hình này càng chênh choáng hơn. Hần nâng chung rượu lên định uống, My Nương đưa

cánh tay thon thả ra ngăn lại bên trên chung rượu của hắn. Sau đó ả cúi người, mặt kề sát mặt, nâng chung uống cạn một hơi. Sau đó, ả đưa chung rượu cho Dương Thu Trì, hơi thở như lan như xạ: “Tân lang quan, uống cho nô gia chút rượu tàn này, được không?”

Phan Kim Liên! Đầu óc Dương Thu Trì chợt hiện lên một người, chính là một nhân vật nữ trong phim Thủy Hử. Trong phim, Phan Kim Liên chẳng phải đã dùng những lời này chòng ghẹo Võ Tòng hay sao? Vừa nghĩ đến hai từ “chòng ghẹo”, đầu óc Dương Thu Trì liền thanh tỉnh hẳn, len lén nhìn về phía Tổng tri huyện, thấy lão đang nâng ly cùng các thân hào, thân người lắc lư, vừa uống vừa nói chuyện, không hề chú ý gì đến bên này. Hắn hơi yên tâm, Tổng tri huyện đãi hắn không bạc, hắn không thể đối xử không phải với người ta.

Dương Thu Trì khe khẽ lùi lại sau một bước, nâng chung rượu lên cười nói: “Bá mẫu, tiểu chất nên uống chung của mình thì hơn.”

“Bá mẫu? Hi hi hi...” My nương che miệng cười khúc khích, “Xem ta lớn hơn, hay đằng ấy lớn hơn?”

“Bá mẫu lớn hơn!”

“Ta lớn?” My nương cúi đầu nhìn những đường cong câu hồn của mình, lườm mắt, “Ta lớn chỗ nào?”

Dương Thu Trì không tự chủ liếc nhìn gò ngực căng đầy của My Nương, cúi đầu xuống thấp, len lén nuốt nước bọt, không dám tiếp lời ả nữa.

—o0o—

62. Chương 64: Động Phòng Hoa Chúc

Gò ngực của My Nương ép vào vai hắn, mềm mại, nhu nhuyến, nửa chung rượu lại được đưa ra: “Hảo ca ca, uống nửa chung còn lại này của nô gia đi nào.”

Dương Thu Trì có một tâm hồn khá nhạy cảm và sắc bén, sức đề kháng với mỹ sắc vốn không hề cao, lại uống khá nhiều rượu, do đó lá gan cũng lớn hơn nhiều. Cô gái nhỏ này kiêu my như vậy, không khỏi khiến hắn động tâm, định đưa tay ra tiếp lấy chung rượu. Tuy nhiên, không biết vì sao về ưu sầu diệu vợi trong mắt của Tần Chỉ Tuệ thoáng qua trong đầu hắn, khiến hắn rung động con tim, chẳng lẽ Tần Chỉ Tuệ vì lo lắng nam nhân của mình sau này là một kẻ trắng hoa, gặp một nàng là yêu một nàng, yêu một nàng là muốn cưới một nàng, nên mới ưu sầu như vậy?

Không! Ta không thể! Hôm nay là ngày tân hôn của ta, ta còn có một cô vợ xinh đẹp mỹ lệ chờ sẵn trong phòng cưới. Người con gái trước mặt này có kiêu my như thế nào đi chăng nữa, thì cũng là hoa đã có chủ rồi.

Dương Thu Trì nhẹ đẩy chung rượu của My Nương ra, điềm đạm nói rõ: “Cảm tạ bá mẫu!” Rồi nâng chung rượu của mình lên uống cạn, xong đứng dậy, “Thật ngại quá, bá mẫu, cháu phải đến kính rượu bọn họ.” Rồi không quản My Nương kinh ngạc ai oán như thế nào, hắn cầm ly xách bình rượu chuyển đến bên cạnh Mã Độ, cùng Mã Độ và các vị cảm y vệ oản tù tì uống rượu.

My Nương không dám tin vào mắt mình, xem ra chàng trai này không dễ gì mà quyến rũ, nhưng ả thâm nhủ, mình còn nhẫn nại được!

Dương Thu Trì uống thêm một lúc nữa, thực tế đã say đến không còn chịu nổi. Mã Độ thấy vậy cười ha hả bảo: “Huynh đệ, ngày tháng còn dài, đừng có uống nữa, người nên vào động phòng đi thôi.” Nói rồi y chợt nhớ đến một chuyện, mỉm cười thần bí, kể tại Dương Thu Trì nói nhỏ: “Huynh đệ, ca ca ta có thứ này rất tuyệt muốn tặng cho người.” Nói rồi đưa tay vào người lấy ra một thứ, chộp lấy tay Dương Thu Trì nhét vào lòng bàn tay hắn.

Dương Thu Trì nhướn cặp mắt mông lung cúi đầu nhìn, thì ra là một cái bình sứ nhỏ, không hiểu nên ngừng đầu nhìn Mã Độ như dò hỏi. Mã Độ nhìn phải nhìn trái, sau đó kề tai Dương Thu Trì cười hề hề nói: “Đây là đại nội dùng bí phương chế thành món gọi là ‘Túy Xuân Lộ’, là một loại xuân dược rất lợi hại. Huynh đệ người chắc cũng biết, lần đầu tiên của nữ nhân nhất định sẽ rất đau, nếu thế thì mất hứng lắm. Do đó,

một lát khi đệ và vợ uống rượu hợp hoan, thì đưa rượu này cho nàng uống, kỳ tích sẽ xuất hiện, chờ đến lúc động phòng thì... ha ha ha”

Dương Thu Trì vội nắm chặt bình sứ nhỏ đó, cười hi hi chỉ Mã Độ, líu lưỡi lè nhè nói: “Đại ca.... huynh thật là tuyệt! Đối đãi rất thành thật... huynh, huynh dùng thứ đồ chơi này... khiến cho bao nhiêu... muội muội ngã vào lòng rồi!”

Mã Độ cười ha hả đáp: “Thứ này rất tuyệt đó nha, một lúc sau đệ sẽ biết chỗ lợi hại của nó.” Rồi nắm lấy tay Dương Thu Trì kéo lại gần, thần thần bí bí nói: “Nhưng mà huynh đệ cần nhớ, thứ này nếu để nữ nhân uống vào thì lòng xuân lai láng, nhưng nam nhân tuyệt đối đừng chạm vào tí nào, nếu không thì không ổn đâu!”

“À? Vì sao?” Dương Thu Trì nhướn đôi mắt say mềm hỏi.

“Nam nhân uống vào, chẳng mấy chốc sau sẽ cởi giáp quy hàng, không còn ra thể thống gì nữa! Ha ha ha... đến lúc đó vợ của đệ có vận lỗ tai đệ mãi cũng không xong, đừng có trách ca ca không nói trước! Hắc hắc hắc.”

Thì ra là như thế, Dương Thu Trì gật đầu, bỏ chiếc bình sứ nhỏ ấy vào lòng, vỗ vỗ lên đó, rồi chấp tay xá xá Mã Độ, lớn tiếng lè nhè nói: “Đa tạ... đại ca, tiểu đệ giờ phải đi... bình phát động phòng.... thôi!” Nói rồi lắc lắc lư lư cổ đứng lên, nhưng càng cố đứng càng nhắc người không lên.

Mã Độ đỡ Dương Thu Trì, quay sang gọi bọn nha hoàn và người hầu: “Các người còn đứng đực ra đó làm gì? Còn không mau đưa tân lang vào động phòng? Chờ một chốc nữa, hấn sẽ không tìm được... cửa vào đâu!”

Mọi người trên bàn đều bật cười. Các nha hoàn bà vú đều bước tới, nâng Dương Thu Trì dậy.

Dương Thu Trì quay sang Mã Độ, Tổng tri huyện và những người khác chấp tay xá xá, líu lưỡi nói: “Thiệt... ngại quá, vậy mọi người... từ từ uống nghe.” Rồi quay sang Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết: “Mẹ, Tiểu Tuyết, hai người thay con... chiếu cổ Mã đại nhân... Tổng đại nhân và các vị a.”

Dương mẫu đứng dậy bảo: “Con à, yên tâm đi, mau vào trong với Chỉ Tuệ đi, đừng có ủy khuất nó nữa!” Phùng Tiểu Tuyết đứng cạnh Dương mẫu, gật gật đầu với Dương Thu Trì, chỉ mỉm cười không nói lời nào.

Dương Thu Trì được các người hầu và nha hoàn dìu tiến vào động phòng. Phòng này phân thành hai gian, gian bên ngoài khá nhỏ, chính là dành cho nha hoàn ngủ, trước đường thông vào trong là một cửa tròn, màn treo trướng rủ, chính là phòng ngủ của Tần Chỉ Tuệ nhị thiếu phu nhân. Bọn nha hoàn đưa Dương Thu Trì vào phòng, để hấn ngồi trên ghế ở bàn tròn, rồi khom người lui ra phòng ngoài, chuyển thân ra khỏi phòng đóng chặt cửa lại.

Tiến vào động phòng, Dương Thu Trì đã tỉnh lại đôi chút, đưa mắt nhìn xung quanh. Trong động phòng có chữ hỷ màu đỏ lớn được dán trên tường, trên án ở dưới bày đầy nến hương, chiếu đỏ cả tân phòng, khiến cho người ta mơ mộng viễn vông...

Tân nương đâu? Hấn chuyển đầu, nhìn thấy một cái giường gỗ lim chạm hoa lớn, tân nương đang ngồi bên mép giường, dưới màn trướng màu hồng phấn. Toàn thân nàng mặc một bộ váy đỏ, khăn mỏng quàng vai, trên đầu che khăn cô dâu màu đỏ. Đầu giường có đặt cặp gối tơ lụa màu hồng thêu cặp chim uyên ương.

Ta kết hôn rồi! Đây là tân nương của ta! Dương Thu Trì cảm thấy máu huyết chạy ngược lên đỉnh đầu, vừa rồi hấn bị con tiểu yêu tinh Mỹ Nương ấy khiêu khích khiến cho tình dục dậy lên như dung nham núi lửa, thiêu đốt toàn thân, chỗ nào cũng nóng hừng hực.

Nhưng mà, Dương Thu Trì không phải là người quá hấp tấp trong vấn đề sắc dục. Con người sinh ra trong đời có bốn điều thú vị nhất, đó là: Cửu hạn phùng cam vũ, tha hương ngộ cố tri, động phòng hoa chúc dạ, kim băng đề danh thi (Chú: (1) Hạn lâu gặp mưa lành, nghĩa bóng là thỏa mãn nhu cầu đã mong mỏi từ lâu; (2) Đi xa quê hương gặp lại bạn cũ; (3) Đêm động phòng hoa chúc; và (4) lúc thấy tên mình trên băng vàng- thi đỗ làm quan), sao có thể làm vội vàng quá quắt cho qua? Cần nhất là phải nói vài điểm ân tình, hơn nữa, ở ngoài đang còn ồn ào bài bạc uống rượu (Nguyên văn: Yêu nữ hát lục: Nghĩa đen chỉ việc chuyện chơi xúc sắc, mọi người hay gọi cầu mong cho ra mặt năm mặt sáu để thắng bạc, la hét om sòm), lúc này mà động phòng thì chẳng thú vị gì.

Dương Thu Trì nhớ lại bình xuân được nhỏ mà Mã Độ tặng cho, nhân lúc tân nương còn bị khăn đỏ che đầu không thấy gì, nhanh chóng cho tay vào lòng, lấy bình sứ đó ra, với tay lấy bình rượu đang đặt trên bàn, mở nắp miệng, đổ vào đó một chút, rồi đẩy bình lại, cất lọ sứ nhỏ vào lòng.

Làm xong chuyện xấu này, tim Dương Thu Trì đập loạn nhịp. Hắn ngồi thêm chút nữa, chờ cho tinh thần ổn định, mới lắc lư đứng lên, từ từ bước lại cạnh tân nương, nhìn khăn hồng trên đầu nàng. Đúng rồi, đây là cái màn có ý nghĩa nhất, chẳng phải là nên gỡ ra bây giờ sao? Tim Dương Thu Trì lại đập loạn phình phịch thêm lần nữa, hơn cả lúc này. Hắn đưa tay ra, nhẹ nắm một góc khăn hồng, từ từ kéo lên trên, lộ ra gương mặt trắng trẻo nhỏ xinh của Tần Chỉ Tuệ.

Tần Chỉ Tuệ mở to mắt, sòng mắt lóng lánh lướt nhìn Dương Thu Trì. Ngoại trừ vẻ e thẹn và hoảng loạn của thiếu nữ, dường như nàng còn vương chút âu sầu giống như trong đêm trăng tròn mà có áng mây nhẹ thoáng bay qua. Là chuyện gì khiến nàng thiếu nữ này ưu sầu?

Dương Thu Trì hơi đau lòng, vội ngồi sát gần Tần Chỉ Tuệ:

“Nàng tên là Chỉ Tuệ?”

“Àn...”

“Bao nhiêu tuổi rồi?”

“Mười sáu”

“Nàng là người ở đâu?”

“Sơn Đông Lâm Thanh châu”

Chuyện này lúc mai mối đã có nói qua rồi, Dương Thu Trì cảm thấy cứ tìm lời gợi chuyện nhất gừng như vậy thì quả thật là bức mình. Hắn muốn đưa tay ra ôm lấy vòng eo nhỏ của nàng, nhưng lại sợ làm như thế là đường đột. Nghĩ ngợi một hồi, cuối cùng hắn cũng đưa tay ra, nhẹ nắm bàn tay nhỏ thon của Tần Chỉ Tuệ, rồi nâng lên để giữa hai lòng bàn tay mình, quan sát cẩn thận. Hắn thấy tay của nàng trắng muốt thon dài, khê vuốt nhẹ cảm thấy rất trơn láng như sa tanh, bèn cười nói: “Ta đoán ở nhà nàng nhất định là một vị kiều tiểu thư (tiểu thư đáng yêu).”

—o0o—

63. Chương 65: Khăn Tay Thêu Hoa

“Nàng coi tay của nàng nè, nuột nà trắng muốt, lại mịn màng như thế nữa, không như tay lão bá tánh như ta.” Nói rồi hắn đưa tay ra, khoa trương khoe: “Nàng coi này này, mọc ra mấy chục cục chai rồi này!”

Tần Chỉ Tuệ phì cười, vội lấy tay che miệng, khê đưa mắt nhìn Dương Thu Trì: “Chàng mà lão bá tánh gì?”

“Sao hả? Không tin à? Ta từ nhỏ đã đổ phân, làm ruộng, cày cấy, đập lúa, chăn trâu, cắt cỏ cái gì mà không làm qua! Đâu có giống như các vị kiều tiểu tử các người.”

Mặt Tần Chỉ Tuệ thoáng vẻ ưu sầu, lẩm bẩm: “Kiều tiểu tử... tỷ tỷ, đúng a...”

“Tỷ tỷ? Nàng còn có một chị gái?” Dương Thu Trì hỏi.

Tần Chỉ Tuệ như tỉnh dậy từ trong mộng, gật gật đầu, rồi lại nhanh chóng lắc đầu, không hề nói gì.

Vốn đã chọc cho nàng cười được rồi, sao vừa đề cập đến tỷ tỷ, nàng lại trầm mặc ngay? Chuyện này không phải chơi, làm thế nào bây giờ? Dương Thu Trì nhìn đồng nhìn tây nghĩ cách, chợt thấy bình rượu đặt dưới các cây nến hồng, liền vỗ nhẹ tay Tần Chỉ Tuệ: “Đúng rồi, chúng ta nên uống rượu hợp cảnh đi thôi!”

Tần Chỉ Tuệ vừa nghe thấy thế, thân người khê chấn động, sắc mặt biến thành trắng nhợt chẳng có chút huyết sắc nào.

Dương Thu Trì không chú ý, cao hứng nói: “Nàng ngồi đây, ta đi rót rượu.” Nói xong nhòe người đứng lên.

“Chờ một chút!” Tần Chỉ Tuệ nắm chặt y phục Dương Thu Trì, muốn nói gì đó nhưng lại thôi.

Dương Thu Trì kinh ngạc cúi người hỏi: “Sao vậy? Chỉ Tuệ.”

“Không... không có gì..., hay là để thiếp đi rót rượu cho.” Tần Chỉ Tuệ đứng lên, bước lại bên bàn tròn, nhấc bầu rượu rót đầy hai chung.

Dương Thu Trì thầm kêu may là lúc này đã bỏ xuân dược vào bình rượu. Nếu không, đích thân nàng đi rót rượu, thì không thể nào bỏ thuốc vào. Còn chuyện uống rượu sau đó thế nào thì sẽ tùy cơ mà hành sự, tìm kiếm cơ hội nào đó đổ đổ đi là được. Xem ra là mình cũng khá thông minh! Dương Thu Trì dương dương đắc ý.

Tần Chỉ Tuệ mang một chung rượu cho Dương Thu Trì, miễn cưỡng cười nói: “Phu quân, uống xong ly này.... thiếp là người của chàng rồi...”

Dương Thu Trì cười hì hì đáp: “Chỉ Tuệ, nàng yên tâm, sau này ta nhất định sẽ yêu thương nàng thật nhiều!” Nói rồi cầm chung rượu trên bàn đưa qua.

Tần Chỉ Tuệ im lặng gật đầu, tiếp lấy chung rượu, ngơ ngàng nhìn rượu trong ấy, tay hơi run run, khiến rượu trong chung sánh lên từng lớp sóng nhẹ.

Dương Thu Trì ngạc nhiên hỏi: “Sao vậy? Chỉ Tuệ, nàng không sao chứ?”

Tần Chỉ Tuệ định thần, cố gượng vui nhộn một nụ cười: “Không có gì, thiếp, thiếp chỉ là có chút, có chút lo sợ thôi.”

À...! Dương Thu Trì hiểu rồi, vị tiểu cô nương này đang thực sự đối với chuyện động phòng sắp diễn ra đây mà. Chuyện này là rất thường, lần đầu tiên của nữ nhân đều như thế. Dương Thu Trì nâng chung rượu lên, cười nói: “Đừng sợ, không có gì đâu, nàng uống xong chung rượu này sẽ không còn sợ hãi gì nữa!”

“Đúng rồi a...!” Tần Chỉ Tuệ cười thắm, ngửa cổ lên uống cạn.

Dương Thu Trì nhân cơ hội nàng đưa hai tay lên uống rượu, tay áo dài che mắt hai mắt, liền nhanh chóng đổ ly rượu ra sau lưng, rồi cầm ly không ra dáng như uống rượu, sau đó từ từ đặt ly xuống.

Tần Chỉ Tuệ cũng đặt chung rượu xuống, thấy Dương Thu Trì đã uống xong rồi, sắc mặt càng nhợt nhạt.

Dương Thu Trì quan tâm hỏi: “Chỉ Tuệ, có phải nàng cảm thấy không khỏe không, coi nàng kia, trên trán tươm đầy mồ hôi.” Rồi hẩn đưa tay ra lau nhẹ trán cho Tần Chỉ Tuệ.

Tần Chỉ Tuệ mỉm cười đầm đậm: “Phu quân, thiếp không có gì, chàng ngồi xuống đi, thiếp có chuyện cần nói với chàng.”

“Nói chuyện gì?” Dương Thu Trì kéo tay Tần Chỉ Tuệ, hai người cùng ngồi xuống mép giường.

Lúc này, âm thanh huyền ảo ở bên ngoài đã hết, bọn tân khách đã cáo từ ra về, các nha hoàn người hầu bắt đầu dọn dẹp rửa bát.

Tần Chỉ Tuệ lấy từ trong lòng ra một cái khăn tay trắng, đưa cho Dương Thu Trì: “Phu quân, chàng nhận ra chiếc khăn tay này không?”

Dương Thu Trì tiếp lấy, nhìn cẩn thận, thấy khăn này có thêu một đóa hoa lan và hai con bướm đang vờn bay. Nét thêu rất tinh tế, thần thái như thật, chứng tỏ tay nghề nữ công của người thêu rất cao. Rất tiếc là bên cạnh đóa hoa lại có một vết mờ lớn, Dương Thu Trì nhận định kỹ một hồi, thấy nó rất giống vết máu, liền khê lắc đầu: “Nhận không ra, cái này là của ai? Của nàng sao? Cái vết mờ màu đen này không phải là vết máu sao? Trên khăn sao lại có máu thế?”

Tần Chỉ Tuệ không trả lời, nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì: “Chàng nhìn lại cho kỹ đi, chàng thật không nhận ra sao? Chiếc khăn tay này chính là của Nhược Lan tỷ tỷ...”

“Nhược Lan? Ai là Nhược Lan?” Dương Thu Trì hỏi dồn.

“Sao vậy? Ngay cả Nhược Lan mà chàng cũng không biết?” Tần Chỉ Tuệ càng kinh ngạc.

Dương Thu Trì gãi đầu, đáp: “Mấy ngày trước ta bị một trận quái phong cuốn đi, sau đó ta quên hết mọi chuyện trước đây, mẹ ta nói có khả năng là ta bị sợ hãi quá mà ra.”

“A...?” Tần Chỉ Tuệ kinh ngạc hỏi lại, “Vậy cái gì chàng cũng không nhớ ra hết sao?”

“Đúng vậy!” Dương Thu Trì sờ mó chiếc khăn tay ấy, “Chuyện này trọng yếu lắm sao? Trước đây nàng có biết ta?”

Tần Chỉ Tuệ không hề hồi đáp, chỉ ngơ ngẩn nhìn Dương Thu Trì một hồi, rồi đột nhiên nhú mào, dùng tay ôm bụng.

“Sao nữa rồi? Nàng không thoải mái à?” Dương Thu Trì bỏ khăn tay vào lòng, cầm tay Tần Chỉ Tuệ hỏi.

Tần Chỉ Tuệ khẽ lắc đầu, lẩm bẩm nói: “Chàng không nhớ ra gì hết...càng tốt.... ai da!...” Nàng giãy giụa cố đứng lên, nhưng lại lập tức mềm nhũn ngã ra đất.

“Sao vậy? Chỉ Tuệ, nàng bị sao vậy?” Dương Thu Trì vô cùng kinh hoảng, quỳ xuống đất đỡ Tần Chỉ Tuệ, “Bụng đau hả? Có sao không?”

Tần Chỉ Tuệ nằm phịch ra đất, cong người ôm bụng, trán rịn mồ hôi ròng ròng, không lý gì đến câu hỏi của Dương Thu Trì, chỉ rên rỉ. Chẳng mấy chốc sau, tiếng rên biến thành tiếng kêu la thống khổ, thân người không ngừng lăn lộn trên đất, ói mửa liên miên, nôn ra nước và niêm dịch màu vàng xanh, trong có lẫn ít máu.

Trúng độc rồi! Vừa nhìn triệu chứng này, Dương Thu Trì đã nghĩ ngay là Tần Chỉ Tuệ có khả năng trúng độc. Hắn gấp gáp không nghĩ đến chuyện vì sao mà trúng độc, mở cửa phòng gọi lớn: “Mẹ, Tiểu Tuyết, mọi người mau đến đây! Chỉ Tuệ trúng độc rồi!” Gọi luôn mấy tiếng, hắn vội chạy trở vào đỡ Chỉ Tuệ từ dưới đất lên, hô hoán.

Bọn người hầu đang thu dọn chén bát nghe thấy thế, đều lo sợ cuống quýt lên, Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên được Dương mẫu an bài chăm sóc Tần Chỉ Tuệ là người chạy vào động phòng trước nhất, cùng đỡ nàng lên kêu gọi, gấp đến nỗi biến cả sắc mặt. Những người hầu khác vội chạy đi gọi Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết nhanh chóng chạy đến, Dương mẫu vừa vào cửa, thấy dáng vẻ Tần Chỉ Tuệ như thế, liền kinh hoảng thần sắc: “Sao lại như vậy? Đã xảy ra chuyện gì? A?”

Phùng Tiểu Tuyết cũng kêu lên kinh hãi, nhanh chóng khom người, hoảng loạn giúp Dương Thu Trì ôm chặt Tần Chỉ Tuệ, quay đầu lại gọi bọn người hầu: “Các người mau đi gọi lang trung! Mau đi đi!”

‘Dạ...!’ Mấy người hầu lập tức hoảng loạn chạy đi.

Dương Thu Trì nỗ lực khiến bản thân lấy lại bình tĩnh, từ tình huống vừa rồi mà xét, độc có khả năng lớn nhất là ở trong rượu. Còn vì sao mà có độc thì hắn không còn thời gian suy xét. Thứ độc thông qua đường ăn uống này nếu phát hiện kịp thời, điều khẩn yếu và cần phải làm trước nhất là tiến hành tẩy ruột, đem độc trong bao tử cho nôn hết ra ngoài, như vậy sẽ giảm đi không ít độc tính, sau đó mới tiến hành các trình tự giải độc khác.

Hắn cúi đầu nhìn Tần Chỉ Tuệ, thấy nàng đang há miệng thở lấy hơi lên, sắc mặt tái nhợt, khóe miệng ứa vài bệt máu, toàn thân đã bắt đầu co rút.

Xem ra thứ độc này có độc tính quá mãnh liệt, nếu như chờ lang trung đến, thì đã không còn kịp nữa rồi.

Dương Thu Trì quyết đoán kịp thời, quay đầu gọi: “Mẹ, các người mau đem một bồn nước ấm vào đây, nhớ cho muối vào trong nước, và lấy thêm một cái gáo múc nước, nhanh lên!”

Dương mẫu thấy mắt của Tần Chỉ Tuệ trợn trắng, sớm đã phát run toàn thân, ngay cả lời nói còn không phát ra được, còn đâu tâm trí đi lấy được thứ gì. Rất may, nha hoàn Hương Tình ở bên cạnh còn trấn tĩnh, liền rít rít nói: “Lão phu nhân, nô tì đi lấy!” Dứt lời chạy như bay về phía nhà bếp.

64. Chương 66: Cấp Cứu

Thấy tình cảnh này, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên của Tần Chỉ Tuệ quỳ bên cạnh nàng, gấp rút không biết làm gì, sợ hãi bật khóc.

Chỉ có Tiểu Hắc cầu không biết đã phát sinh chuyện gì, chạy vào ngồi một bên, giương con mắt to đen nhìn bọn họ.

“Nước đến rồi!” Hương Tình bê một bồn nước nhanh nhẹn tiến vào: “Thiếu gia, nước ắm có pha muối tới rồi đây.” Nói rồi đặt bồn nước xuống cạnh Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đưa tay trái giữ lấy Tần Chỉ Tuệ, để nàng dựa vào lòng mình, đưa ngón tay cái bấm mạnh vào huyệt nhân trung của nàng, chỉ một lát sau Tần Chỉ Tuệ khẽ tỉnh lại. Dương Thu Trì múc một gáo nước muối, bảo: “Chỉ Tuệ, uống chút nước muối này vào, nôn hết độc trong bụng ra!”

Tần Chỉ Tuệ không còn tinh thần gì, thập phần thống khổ tránh né hỏi: “Phu quân, chàng... không sao hả?”

“Ta không sao, nàng yên tâm!”

“Hai người chúng ta đều... uống ... hết mà...” Tần Chỉ Tuệ nói đứt quãng.

“Ta len lén đổ rượu đi. Nàng đừng có nói nữa, mau uống chút nước muối này vào, nàng sẽ không sao đâu!” Nói rồi đưa gáo nước muối sát miệng Tần Chỉ Tuệ, nàng cười thê lệ nói: “Không ... kịp nữa rồi...”

Dương Thu Trì không nói gì nữa, kẹp chặt đầu Tần Chỉ Tuệ giữa eo và đùi của mình, rồi dùng tay trái bịt kín mũi Tần Chỉ Tuệ cho nàng há miệng ra, ép đổ nước vào.

Tần Chỉ Tuệ bị bức ọc ọc vài tiếng rồi cũng uống hết gáo nước muối đó. Dương Thu Trì lại múc một gáo khác chuẩn bị đổ vào, thì Tần Chỉ Tuệ thống khổ lắc đầu, ụa ụa muốn ói.

“Mau lấy bồn lại đây!” Phùng Tiểu Tuyết đứng ở bên vội sai nha hoàn.

Nha hoàn Tiểu Diệp nhanh chóng lấy một cái bồn lớn lại, vừa đặt xuống thì Tần Chỉ Tuệ oa oa mấy tiếng, nôn vọt hết toàn bộ nước muối trong bụng ra, rồi tiếp tục nôn nữa tiếp.

Dương Thu Trì để cho Tần Chỉ Tuệ nằm nép trên đùi mình, tay trái giữ thân người nàng, vừa khéo đặt trên gò ngực đầy đặn mềm mại. Mẹ già, vợ lớn, tiểu nha hoàn đều ở bên cạnh, hần tuy cảm thấy hơi ngại, nhưng chẳng còn cách nào khác, chỉ sợ đối tư thế sẽ ảnh hưởng sự nôn nữa của Tần Chỉ Tuệ, nên chỉ còn biết kiên trì, tay phải nhẹ vỗ lên sau lưng nàng.

Nôn thêm vài lần nữa, chỉ còn nôn khan, Dương Thu Trì đỡ Tần Chỉ Tuệ lên, đưa thêm một gáo nước muối nữa. Lần này không cần hần bịt mũi, Tần Chỉ Tuệ cũng ngoan ngoãn uống vào, ọc ọc thêm vài tiếng, toàn bộ một gáo nước cạn sạch, rồi lại thêm được nửa bầu, sau đó lại nôn thốc ra.

Cứ như thế tới lui hết thời gian tàn một nén nhang, một bồn nước lớn đã được uống vào nôn ra hết.

Dương Thu Trì quan sát nước muối nôn ra, phát hiện không còn dị dạng nữa, tính rằng bao tử của nàng đã được tẩy đi khá nhiều chất độc, liền đưa hai tay ắm nàng đến trước giường yên ương, cẩn thận đặt xuống.

Tần Chỉ Tuệ cảm thấy đã đỡ hơn khá nhiều, tuy toàn bộ gân xương trong người giống như rút sạch không còn chút khí lực nào, nhưng bụng không còn đau như lúc nãy nữa. Nàng vô lực nằm ẹp trên giường, nhắm mắt thở hổn hển, một lúc sau mới mở mắt nhìn Dương Thu Trì, miễn cưỡng cười, khe khẽ gọi: “Phu quân...!” Hai hàng lệ theo đó lăn dài.

Dương Thu Trì thấy thần trí của nàng đã thanh tỉnh, lòng cũng an tâm hơn mấy phần, đưa tay ra lau lệ cho nàng, khe khẽ mỉm cười: “Nha đầu ngọc, nàng đã nôn gần hết độc ra ngoài. Chờ một lúc lang trung tới cho uống thuốc xong là không có chuyện gì nữa.” Lại nhẹ nhàng vuốt tóc nàng, ôn nhu nói: “Đừng có lo lắng, Chỉ Tuệ à, phu quân đang ở cạnh nàng đây.”

Giương mặt trắng nhợt của Tần Chỉ Tuệ khe khẽ ửng hồng, nhẹ gật đầu, hai mắt sáng trong ứa đầy lệ.

Lúc này một đám người chột tiến vào trong viện, tiếp theo là tiếng nha hoàn Nguyệt Thiên truyền lại: “Lang trung đến rồi, lang trung đến rồi...!”

Một lang trung già áo quần không tề chỉnh vội vã chạy vào trong tân phòng, mũ đội lệch, đầu tóc rối loạn, ngay cả trường bào cũng quên mặc, chỉ mặc có một cái áo ngắn màu trắng, thậm chí chưa cài hết cúc áo, dưới chân chỉ mang một chiếc hài, trên lưng công một túi thuốc to, chạy đến đổ mồ hôi hột. Xem ra, lão có khả năng là bị trực tiếp vực dậy từ trên giường rồi chạy tới đây.

Dương Thu Trì cùng mọi người vội vã tránh quá một bên, một nha hoàn mang một cái ghế đến đặt bên giường, lão lang trung ngồi xuống mà vẫn thở dốc, chờ cho bình tĩnh một chút mới cầm lấy tay Tần Chỉ Tuệ bắt đầu bắt mạch. Một lúc sau, lão a lên một tiếng, thay đổi sang thăm mạch ở tay bên kia, cúi đầu suy nghĩ.

Dương mẫu gấp gấp hỏi: “Lão tiên sinh, con dâu ta sao rồi?”

Lão lang trung trầm ngâm thêm một chút nữa, rồi nói: “Không có chuyện gì nữa, thiếu phu nhân bị trúng độc rồi.” Lão quay nhìn xung quanh, hỏi, “Thiếu phu nhân vì sao mà trúng độc vậy?”

Dương Thu Trì chỉ hồ rượu trên bàn: “Uống rượu trong hồ đó.” Lão lang trung gật gù đầu, bước đến bên bàn đó, rút từ trong lòng ra một cây ngân châm, ngâm vào trong hồ rượu. Một lúc sau, khi lão rút ngân châm ra, phát hiện cây ngân châm vừa rồi có màu sắc sáng loáng là thế mà giờ đã biến thành màu thâm đen. Lão lang trung nói: “Là tì sương!”

Dùng ngân châm thử độc! Dương Thu Trì hơi tức cười, kỳ thật Tì sương là thứ độc không thể làm cho ngân châm biến thành màu đen được. Sở dĩ ngân châm biến thành màu đen, là do kỹ thuật thời cổ đại lạc hậu, nên trong tì sương luôn có một ít lưu huỳnh và hợp chất sulphua (kết hợp giữa lưu huỳnh và các hợp chất khác). Từ đó lưu huỳnh còn sót lại tiếp xúc với bạc, dẫn đến phản ứng hóa học, khiến trên bề mặt của ngân châm có một tầng “lưu ngân” màu đen, nếu như là thứ tam dưỡng hóa nhị thân thuần chất (*) thì nhất định sẽ không xảy ra phản ứng hóa học với kim loại nhôm, do đó ngân châm sẽ không biết thành màu đen. Nhưng độc ở thời cổ đại chủ yếu là thứ tì sương có chứa nhiều lưu huỳnh, do đó dùng phương pháp kiểm nghiệm này cũng khá hữu hiệu.

Lang trung tiếp tục nói: “Thiếu phu nhân trúng độc tì sương, rất may là được xử lý kịp thời, không biết vị tiên sinh nào cấp cứu cho thiếu phu nhân trước lão phu, đã bài trừ tám chín phần độc trong cơ thể ra ngoài rồi.”

Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người nghe lời đó đều thở phào nhẹ nhõm, cùng quay đầu lại nhìn Dương Thu Trì, nha hoàn Nguyệt Thiên của Tần Chỉ Tuệ tự hào cất giọng giòn tan: “Là thiếu gia của chúng tôi trị đấy!”

Vị lang trung già này nhìn từ đầu tới chân Dương Thu Trì, rồi chấp tay nói: “Công tử niên kỷ còn nhỏ mà có bản lĩnh thế này, lão phu bội phục!”

Dương Thu Trì nào còn thời gian bàn với lão những chuyện này, hoàn lễ xong liền nói: “Xin thỉnh lão tiên sinh biên toa thuốc cứu nương tử của tôi.”

“Đúng đúng đúng!” Lão lang trung vỗ vỗ trán, “biên toa thuốc, biên toa thuốc.”

Sau khi lão lang trung kê toa bốc thuốc xong, liền giao cho người hầu mau đi nấu. Chẳng mấy chốc sau, thứ thuốc Trung y này đã được sắc xong, Dương Thu Trì nâng Tần Chỉ Tuệ lên, tự thân bón cho nàng uống. Tần Chỉ Tuệ uống vào, chẳng mấy chốc sau nặng nhọc ngủ thiếp đi.

Lão lang trung lại bắt mạch cho Tần Chỉ Tuệ, cảm giác mạch của nàng đã bình ổn và có lực, không còn nguy hiểm gì nữa, liền dặn dò những điều cần chú ý, rồi lãnh tiền khám bệnh bốc thuốc cào từ ra về, các người hầu tiếp tục dọn dẹp phòng cưới.

Dương Thu Trì cùng Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết nhất mực ở bên cạnh Tần Chỉ Tuệ, thấy nàng đã ngủ yên, Dương Thu Trì thăm thở dài. Lúc này, hẳn mới có thời gian nhàn rỗi suy nghĩ những chuyện vừa phát sinh. Hồ rượu trên bàn đã để sẵn ở đó, Tần Chỉ Tuệ vừa uống vào đã trúng độc, như vậy là ai hạ độc?

Là Tần Chỉ Tuệ hạ độc chính bản thân mình? Nàng ta với mình vô oán vô cừu, vì sao lại hạ độc? Ít nhất hiện giờ vẫn chưa biết nàng ấy có thù gì với mình hay không, nếu như là có, thì loại cừu hận này nhất định phải lớn đến nỗi dồn nàng đến quyết tâm đồng quy ư tận với mình. Chẳng lẽ tiền thân của mình đã làm chuyện gì đó oan trái? Nàng vừa rồi có đề cập đến Nhược Lan, chẳng lẽ là vì Nhược Lan mà đến báo cừu?

Cũng có khả năng! Nhưng Nhược Lan là ai, có phải là cô bé nha hoàn bị bản thân đời trước của mình hại đến buộc phải tự vẫn, lại còn lưu lại trên vai mình một vết cắn đau điếng này hay sao? Rất tiếc là không biết nha hoàn đó có phải là Nhược Lan hay không. Cái này cần phải chờ Tần Chỉ Tuệ tỉnh dậy rồi từ từ hỏi.

Ngoại trừ khả năng trên, còn khả năng nào khác không? Chẳng lẽ là Mã Độ? Bình xuân được y cho mình có vấn đề? Không thể nào, hiện giờ Mã Độ còn đang cầu mình, y không có lý do ám toán. Hơn nữa, cho dù Mã Độ muốn ám toán mình, thì chẳng cần gì phải dùng thứ phương pháp vòng vo tam quốc thế này. Hơn nữa, nếu bỏ thuốc, thì Mã Độ nhất định phải tìm mọi cách cho mình uống vào chứ.

Cũng có thể xuân được vốn đã có độc, Mã Độ lại không hề biết. Điều này cần phải xác định lại một chút, rốt cuộc là hồ rượu có độc hay là xuân được có độc.

Dương Thu Trì gọi người bắt hai con vịt lên, cho một con uống rượu trong bình, con còn lại thì uống xuân được pha với 1 ly rượu trắng. Con vịt uống rượu trong bình chẳng mấy chốc sau đã giãy giữa co giật lẫn ra đất chết. Còn con được uống xuân được thì hưng phấn kêu cấp cấp loạn cả lên.

Xem ra, bản thân rượu trong bình đã có độc!

Chú thích:

(*): Tam dương hóa nhị thân: Hay arsen trioxide (tức tì sương, thạch tín, arsin) có công thức hóa học là As_2O_3 . Tì sương là một loại chất độc cực mạnh, ngày xưa xuất phát từ đá, được lọc ra thành một chất bột màu trắng, tan trong nước không màu không mùi. Tì sương có thể được khai thác và điều chế bằng cách nung quặng Arsenfero của Niken và bạc hoặc quặng Pyrit Arsenic. Nó đôi khi có thể chứa tạp (Arsenic Sulfite, Sunphur, Antimon Oxide...).

Arsen 3 Oxyde thương mại thông thường ở dạng bột trắng, tinh thể không mùi, có độc tính cao (hoa của Arsenic). Dạng Anhydrit trong suốt có dạng trong suốt, vô định hình. Anhydrit dạng sứ là dạng tinh Octahedral (8 cạnh đan vào nhau...). Công dụng của nó bao gồm để bảo quản da thuộc hoặc tiêu bản vườn thú, (đôi khi được trộn với xà phòng) làm thuốc diệt chuột, để sản xuất giấy bầy (ruồi), sản xuất men sứ, tạo màu xanh vô cơ như màu xanh Sheele (Đồng Arsenite) hoặc màu xanh Schweinfurt (Đồng Axeton Arsenic với liều lượng nhỏ được sử dụng như thuốc chữa bệnh (điều trị bệnh ngoài da, hen suyễn, sốt rét).

Ngày nay tì sương có nhiều dưới dạng tan trong nước tự nhiên ở một số vùng đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long ở Việt Nam, hay đặc biệt ở Bangladesh theo chương trình đào giếng của Unicef (do lớp địa chất ở nước này có nhiều thạch tín).

Ngộ độc thạch tín cấp của con người chủ yếu phụ thuộc vào nhịp độ đào thải khỏi cơ thể của các hợp chất. Arsin được coi là dạng độc nhất sau đó đến arsenit [arsenic (III)], arsenat [arsenic (V)] và hợp chất thạch tín hữu cơ. Liều tử vong đối với người khoảng từ 1,5mg/kg (diarsenic trioxid) đến 500mg/kg trọng lượng cơ thể (DMAA). Nhiễm độc thạch tín cấp xảy ra do uống nước giếng bị đầu độc với liều 1,2 và 2,1mg thạch tín trong một lít nước đã được ghi nhận. Các triệu chứng sớm của nhiễm độc thạch tín cấp bao gồm đau bụng, nôn mửa, ỉa chảy, đau cơ, suy nhược, phù nề da. Nhiễm độc mạn tính thường gây ngứa ngáy, nổi nốt sần đen, ung thư...

—o0o—

65. Chương 67: Lên Giường Ngủ Chay

Xuân được nếu đã không có vấn đề, như vậy là không phải Mã Độ, vậy thì chuyện này là thế nào? Người đáng hoài nghi thứ hai đương nhiên là Ân Đức, tên tiểu tử này nhất định phát hiện bản thân có sự hoài nghi đối với hắn, nên ra tay hạ sát thủ trước. Không ngờ bản thân cát nhân thiên tướng, len lén đổ rượu đi, Mã Độ tình cờ lại trở thành ân nhân cứu mạng của mình. Xem ra, cần phải tận lực giúp y phá án của Tạ quả phụ, trả cho y món ân tình này.

Trong những người khác, còn ai có hứng thú dùng độc ám sát mình không? Bản thân vừa đến Minh triều có vài ngày, chẳng lẽ cái tên côn đồ họ Lưu bị trừng trị trưa hôm nay hạ thủ? Khả năng không lớn lắm, bởi vì nếu hắn có bản lĩnh lên vào hạ độc, thì trưa hôm qua đã không bị thê thảm như vậy. Hơn nữa, mâu

thuần của mình với hấn không trầm trọng đến mức cần phải lấy tính mạng, cái thứ lưu manh vô lại này nhất định sẽ không liều mạng vô ích đâu.

Dương Thu Trì gọi người hầu phụ trách châm rượu đến hỏi. Những người này đều là người phụ giúp đám cưới do Tổng tri huyện phái đến, xem ra không có vấn đề gì, hơn nữa lại được Long sư gia tự thân phụ trách chỉ huy, người lạ không thể nào đóng vai làm người hầu lên vào hạ độc được.

Chẳng lẽ là do người tham gia hôn lễ thừa cơ hạ độc? Chuyện này xem ra phải được thực hiện trước khi bình hợp hoan tửu được đưa vào tân phòng, nhưng toàn bộ rượu và thức ăn trong lần hôn lễ này đều được thống nhất quản lý ở nhà bếp, có người chuyên môn phụ trách. Nhưng, nhà bếp có nhiều người ra vào, sau khi hỏi qua, người phụ trách đó không thể nói được có bao nhiêu người đã vào đó. Dù gì thì đâu ai ngờ có người hạ độc trong tiệc cưới? Bởi vì tính nhạy cảm chính trị không hề cao a.

Dương Thu Trì nói Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết quay về phòng nghỉ ngơi, để mình hấn và nha hoàn Nguyệt Thiên ở lại lo cũng đủ rồi. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết thấy Tần Chỉ Tuệ không có biến cố gì nữa, nên hơi yên tâm, gọi bọn nha hoàn và người hầu vào phòng dặn dò họ không được nói chuyện đêm này ra ngoài, nếu có người hỏi, thì nói là nhị phu nhân do ăn đồ khó tiêu bị đau bụng, những chuyện khác đều không cho phép nói, sau đó lại dặn dò nha hoàn Nguyệt Thiên chiếu cố cho tốt, rồi mới về phòng ngủ.

Cực nhọc cả hai canh giờ, lúc này mới có thể coi là rảnh rồi. Dương Thu Trì đã sớm bị nỗi sợ làm tỉnh cả rượu, tiễn Dương mẫu và mọi người đi rồi, hấn bảo nha hoàn Nguyệt Thiên đi ngủ, dù gì thì nhị phu nhân cũng không có chuyện gì rồi. Tuy nhiên, nói thế nào Nguyệt Thiên cũng không chịu, mang một cái ghế đến ngồi bên giường cùng với Dương Thu Trì thủ bên thân Tần Chỉ Tuệ.

Nguyệt Thiên dù sao cũng còn nhỏ tuổi, thủ một hồi thấy Tần Chỉ Tuệ không bị sao, hai mắt bắt đầu díp lại, lúc đầu còn lúc lắc đầu, sau đó là gục xuống bên giường ngủ thiếp đi.

Dương Thu Trì cũng muốn ngủ, nhưng không dám, sợ Tần Chỉ Tuệ có chuyện gì đó mà trong lúc ngủ hấn không hay. Tuy nhiên, cơn buồn ngủ kéo đến không gì chống được, hấn phải ráng véo đùi mình ngăn cơn ngủ, nhưng cũng chỉ được một lúc là mi mắt đã nặng trĩu, cơn buồn ngủ lại ập đến. Hấn buộc phải đứng lên, đi qua đi lại trong phòng một lúc, rồi đến bên giường, nhìn thấy hô hấp của Tần Chỉ Tuệ bình ổn theo nhịp thở lên xuống nơi ngực, muốn đưa tai đến lắng nghe nhịp tim của nàng, nhưng lại sợ làm nàng giật mình tỉnh giấc, do đó ngồi xuống bên giường đếm số lông mi dài trên hai mắt nàng giải khuây.

Không biết qua được bao lâu, bên ngoài truyền đến tiếng gõ mõ điểm canh, theo số tiếng gõ ấy thì đã đến canh năm rồi.

Có lẽ Tần Chỉ Tuệ bị tiếng gõ mõ ấy khuấy động chuyển mình, xoay người về phía Dương Thu Trì tiếp tục ngủ vùi.

Dương Thu Trì vốn ngồi dựa bên giường đếm số cọng lông mi nhìn nàng ngủ, cái xoay người này vừa khéo kê mặt hai người gần nhau. Lúc ấy, gương mặt trắng trẻo trẻ trung của nàng đã có chút huyết sắc, lông mi khẽ động dường như muốn tỉnh, nhưng lại chưa. Chiếc môi nhỏ như hoa anh đào kề sát miệng Dương Thu Trì. Hấn nhìn không được, chồm người tới hôn sâu vào đôi môi hồng ấy.

Rời khỏi đôi môi xinh, Dương Thu Trì phát hiện Tần Chỉ Tuệ đang giương đôi mắt đen lay láy nhìn mình, thì ra là nàng đã bị nụ hôn ấy đánh thức, liền hơi ngượng hỏi: “Chỉ Tuệ, nàng ngủ có ngon không?”

Tần Chỉ Tuệ không hồi đáp, mím mím môi dường như tưởng lại vành môi ẩm áp vừa rồi của Dương Thu Trì, hai má nàng theo đó cũng ứng hồng lên.

“Nàng thấy thế nào? Bụng còn đau không?” Dương Thu Trì nằm trên giường, nhẹ nhàng hỏi.

Tần Chỉ Tuệ khẽ lắc đầu, nhìn chằm chằm Dương Thu Trì, không biết vì sao mà ánh mắt to đen ấy lại ứa đầy lệ.

Rốt cuộc là có phải nàng ấy hạ độc hay không? Trong lòng Dương Thu Trì còn có chút nghi ngờ này, chân chữ một chút rồi hỏi: “Chỉ Tuệ, nàng nói Nhược Lan là ai? Nàng ấy và ta có thù hằn?” Lòng hấn thầm nghĩ, nếu như đúng là Tần Chỉ Tuệ hạ độc, trong chuyện này tất phải có nguyên do. Nàng là một tiểu cô nương bình thường, nếu muốn cùng mình đồng quy ư tận, thì tuyệt đối phải có nguyên nhân nào đó, cần phải hỏi cho rõ, nếu không lại trách nhầm người ta.

Sắc mặt Tần Chỉ Tuệ lại tái nhợt, nhần mày nhần mặt một chút, rồi khẽ khàng đáp: “Thiếp không khỏe, chuyện này... để sau hẵng nói..., được không?”

Đúng rồi, hiện giờ nàng ra dạng như thế này, mình còn hỏi tới hỏi lui vấn đề này sao được, nếu vậy là bất thông tình lý rồi. Hơn nữa, làm sao Dương Thu Trì có thể tin chuyện một nữ hài xinh đẹp nhu mì như thế này gả cho mình chỉ vì mục đích là đến lấy tính mạng của bản thân? Nghĩ thế nên hắn gật đầu, ngồi sát vào giường, nhìn tân nương: “Chỉ Tuệ, nàng nhắm mắt lại đi, ngủ thêm một chút, ta canh cho nàng.”

“Dạ...!” Tần Chỉ Tuệ nhắm mắt, ngủ một chút nữa, từ từ mở mắt dậy gọi khẽ: “Phu quân...!”

“Chỉ Tuệ, có ta đây.” Dương Thu Trì ứng tiếng, thấy bộ dạng xinh đẹp yêu kiều của nàng, nhin không được to gan chồm tới hôn liền tiếp mấy cái như cá chuồn giỡn nước lên bờ môi ướt mọng của nàng. Hắn rõ ràng là cảm giác được Tần Chỉ Tuệ lùi lại tránh, nhưng thân thể hư nhược nên có tránh thế nào cũng không xong.

Tần Chỉ Tuệ đỏ hồng mặt, chần chờ một chút, nói: “Chàng lên giường đi.”

Dương Thu Trì nghe thế, đầu kêu ông một cái, máu huyết toàn thân bốc lên, miệng khô khốc nuốt nước miếng khan một cái: “Ta lên à?”

Tần Chỉ Tuệ gật gật đầu: “Không cần cởi quần áo... trời sắp sáng rồi.”

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy quả nhiên đêm ngoài trời đã nhàn nhạt. Hắn quay lại, thấy nha hoàn Nguyệt Thiên gục đầu lên giường ngủ, bèn vỗ vỗ cô bé dậy: “Tỉnh tỉnh, dậy đi, ra giường của người ngủ.”

Nguyệt Thiên đang ngủ say, mơ mơ hồ hồ cất người dậy, quệt nước dãi chảy ra trên miệng, ngơ ngẩn nhìn hai người, hơi tỉnh lại hỏi: “Nhị phu nhân, người không sao chứ?”

Dương Thu Trì giành nói: “Nhị phu nhân của người không sao rồi, có ta chiếu cố ở đây, trời sắp sáng rồi, người ra ngoài ngủ chút nữa, trời sáng rồi cần người chiếu cố nữa đó.”

“Dạ..., dạ được thiếu gia.” Nguyệt Thiên dụi dụi mắt, đứng dậy lão đảo đi ra gian ngoài ngủ.

Chờ Nguyệt Thiên ra ngoài đóng cửa động phòng lại, Dương Thu Trì cúi người hôn nhẹ Tần Chỉ Tuệ một lúc nữa, rồi nhẹ nhàng hỏi: “Vậy ta lên ... ngủ nghe?”

Tần Chỉ Tuệ gật gật đầu, đáp: “Đừng cởi y phục, thân thể thiếp còn không khỏe...”

Dương Thu Trì đáp ứng, thương yêu vuốt ve tóc của nàng, cởi giày để nguyên quần áo nằm cạnh Tần Chỉ Tuệ, ôm nhẹ người nàng.

Tần Chỉ Tuệ ngoan ngoãn co người rúc vào lòng Dương Thu Trì, luồng hương dịu nhẹ trên thân thể thiếu nữ khiến hắn vừa hít vào lòng là đã tâm viên ý mãn, muốn giật ngựa gò cương ngay. Tuy nhiên, hắn biết Tần Chỉ Tuệ vừa mới được cứu về từ bờ vực tử vong, thân thể vô cùng yếu ớt, hiện giờ không phải là lúc mặn nồng. Do đó, hắn chỉ ôm bờ eo thon của nàng, ngửi mùi thơm và mùi thuốc trung y trên cơ thể nàng, cảm thấy dậy lên một thứ tình cảm dịu dàng, như thế này thì cũng đã đủ lắm rồi!

Một mỗi cả đêm, tuy ôm người ngọc trong lòng, thế mà chẳng làm gì được. Dương Thu Trì cùng Tần Chỉ Tuệ nhanh chóng chìm sâu vào giấc ngủ ngon lành.

—o0o—

66. Chương 68: Tìm Được Người Đội Mũ

Dương Thu Trì mơ mơ hồ hồ cảm giác như có ai đó đang kéo đẩy kêu gọi mình điều gì đó. Hắn cố gắng mở mắt, phát hiện trời đã sáng, nha hoàn Nguyệt Thiên đang đánh thức hắn.

Trước hết, Dương Thu Trì quan sát cẩn thận Tần Chỉ Tuệ ở bên cạnh, thấy nàng như con mèo nhỏ ngoan ngoãn ngủ vùi bên mình, hô hấp bình ổn, khoe miệng nở một nụ cười mỉm đầy ngọt ngào. Lúc này, hắn mới quay đầu lại hỏi: “Nguyệt Thiên, gọi ta làm gì?”

“Thiếu gia, nên dậy đi thôi, nô tỳ đã chuyển bị nước rửa rồi, nô tỳ phục vụ ngài tắm rửa.”

Dương Thu Trì giật nảy người, để tiểu cô nương này giúp mình tắm rửa? Vậy lẽ như bản thân mình... như vậy là không được đâu! Dương Thu Trì vội phẩy tay lia lịa: “Để tự ta, không quan hệ gì.” Cú giật mình này khiến hần tỉnh hẳn ngủ, từ từ thức dậy bước xuống giường.

Tối hôm qua bận rộn nguyên cả đêm, trên người bốc một mùi thật khó chịu, đáng phải tắm táp một chút.

“Vậy nhị thiếu phu nhân của người sao? Nàng ấy có phải tắm không?” Nếu mà có bồn tắm để đôi uyên ương tắm chung, thế thì quá tốt! Tinh thần của Dương Thu Trì vẫn rất lạc quan và mong đợi, nhưng tình hình hiện tại của Tần Chỉ Tuệ thế này sợ không phải là lúc dành cho nữ nhân tình trường.

“Chờ một lúc nhị thiếu phu nhân thức dậy, nô tỳ sẽ mang nước nóng đến giúp nhị thiếu phu nhân lau rửa, thiếu gia người yên tâm.” Nguyệt Thiên đang lên cười, dường như phát hiện suy nghĩ thâm kín trong lòng Dương Thu Trì, “Cẩn y vệ Mã đại nhân đã đến, lão phu nhân nói ngài tắm xong nhanh chóng ra tiếp.”

Dương Thu Trì tắm vội vàng trong cái bồn lớn đặt sau bình phong, mặc y phục bước ra, nhìn Tần Chỉ Tuệ thấy nàng vẫn còn ngủ say, bèn khẽ bảo Nguyệt Thiên: “Người phải chiếu cố tốt cho nhị phu nhân nghe.”

“Thiếu gia yên tâm, nha hoàn của lão phu nhân và đại thiếu phu nhân Hương Tình, Tiểu Điệp đều đến giúp coi sóc nhị thiếu phu nhân rồi.”

“A, vậy thì tốt.” Dương Thu Trì rời khỏi phòng ra phòng khách, nhận ra Mã Độ dẫn theo hai cẩm y vệ đang cùng chuyện phiếm với lão phu nhân. Vừa nhìn thấy Dương Thu Trì, Mã Độ cười ha ha bước tới nói: “Huynh đệ! Mùi vị đêm động phòng hoa chúc thế nào? Ha ha ha.”

Nghe khẩu khí của y, chuyện Tần Chỉ Tuệ bị trúng độc đêm qua y vẫn còn chưa biết. Chuyện này không nói thật xem ra lại hay hơn, nên Dương Thu Trì thở dài đáp: “Ai... đệ muội của huynh tới qua trong bụng không được khỏe, náo loạn cả một đêm.”

“A?” Mã Độ cả kinh, “Sao lại như vậy? Có nghiêm trọng lắm không?”

“Không hề gì rồi, đã thỉnh lang trung đến xem qua, uống xong thuốc rồi.”

“A...! Vậy thì tốt!” Mã Độ lúc này mới yên tâm, dù gì, nếu nhà Dương Thu Trì có chuyện gấp không thể rút chân ra, thì không thể nào phiền hần giúp y phá án này, “Huynh đệ, các vị hòa thượng, ni cô đó đều đã bị bắt về hết nốt trong vườn lớn ở dịch sở, người xem tiếp theo nên làm thế nào?”

“Còn thế nào nữa, đến tra xét xem ai là người đội cái mũ rơm đó a.”

“Được được! Vậy chúng ta đi mau thôi.”

“Chờ một chút, đệ vào trong chút sẽ trở ra.” Dương Thu Trì đi vào phòng chính mở cái tủ lớn ra, lấy cái nón rơm cẩn thận rút cộng tóc dùng vải trắng gói lại bỏ vào người, rồi cầm cái nón đi vào phòng có đặt cái tủ hợp kim nhôm, lấy trong rương khám tra hiện trường của pháp y ra một cái nhíp nhỏ bỏ vào người, rồi mang cái nón bước ra ngoài: “Đi thôi!”

Tiểu Hắc cầu ở trong vườn đương nhiên nhanh chóng bám sát theo người Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì và Mã Độ đến dịch sở. Vừa vào cửa, Dương Thu Trì đã giật nảy người, thấy toàn bộ sân vườn đầy nhóc hòa thượng và ni cô đầu trọc lóc, lại còn có một số người đầu hói, đang được cẩm y vệ và bọn bộ khoái trong nha môn trông coi.

Dương Thu Trì vội lui lại, thở hổn hển: “Sao nhiều vậy?”

“Đúng ha, cả thấy có năm trăm bảy mươi hai người. Huynh đệ, nên làm thế nào bây giờ?” Mã Độ nhìn Tiểu Hắc cầu bên cạnh Dương Thu Trì, nhớ lại bản lãnh truy tung của nó, “Dùng Tiểu Hắc cầu của đệ dò tìm một chút coi thế nào?”

Dương Thu Trì cười khổ lắc đầu, thời gian dài như vậy, mùi vị đã loạn rồi. Nhưng trong lòng hần vẫn cầu may, đưa cái nón rơm đó đến mũi Tiểu Hắc cầu.

Con Tiểu Hắc cầu này dù sao cũng không phải là chó cảnh sát đã kinh qua huấn luyện chuyên môn, mùi vị trong chiếc nón đã trải qua một thời gian dài, ở chỗ này lại có nhiều người, mùi vị đã sớm hòa lẫn vào nhau. Quả nhiên, Tiểu Hắc cầu hít ngửi chiếc mũ một hồi, rồi sửa loạn uống uống, không có ý tứ gì hết.

“Không được rồi, tiểu cầu không gửi ra được nữa rồi!” Dương Thu Trì lắc đầu.

“Vậy thế nào bây giờ?” Mã Độ có chút thất vọng hỏi.

Dương Thu Trì suy nghĩ một lúc, đáp: “Đại ca, đệ có thể giúp huynh tìm ra người đội cái nón này, nhưng mà, huynh phải đáp ứng đệ một chuyện.”

Mã Độ nghe Dương Thu Trì có biện pháp, suýt chút nữa nhảy căng lên như một đứa trẻ, vô cùng hưng phấn nói: “Được! Đừng nói một chuyện, một trăm chuyện lão ca ta cũng có thể đáp ứng đệ.”

“Không nhiều như vậy đâu, một chuyện là đủ.” Dương Thu Trì mỉm cười.

“Được a, chuyện gì vậy? Ta hứa là được.”

“Đệ giúp huynh tìm ra người đó, nhưng huynh không được hỏi đệ làm cách nào mà tìm ra được, tại sao có thể tìm ra, được không?”

Mã Độ ngăn người, lập tức cười ha hả: “Được a, lão ca ta biết huynh đệ người là người có bản lãnh, và bản lãnh đó làm sao có thể cho người khác biết được? Ta hiểu dụng ý của huynh đệ rồi, lão ca ta không hỏi đâu.”

Tên tiểu tử này nghĩ gì vậy? Nhưng mà thế cũng tốt, miễn cho mình khỏi giải thích!

Mã Độ hỏi: “Huynh đệ, hiện giờ chúng ta nên làm thế nào?”

“Trước hết cho toàn bộ nữ nhân ra ngoài.”

“Nữ đều ra ngoài?” Mã Độ không hiểu ý tứ của Dương Thu Trì, nhưng sau đó chợt ngộ ra, thần thần bí bí hỏi: “Huynh đệ cho tất cả nữ nhân qua một bên, có phải là muốn...”

Bỉ ối! Dương Thu Trì vừa nhìn biểu tình của Mã Độ đã biết y đang nghĩ gì, thầm cười trong lòng, cười nói: “Đại ca hiểu lầm rồi, là đệ nói thả cho họ về. Người đội cái mũ này là nam.”

“A? Huynh đệ sao mà biết vậy?” Mã Độ kinh ngạc phi thường.

Làm sao mà biết? Kiểm tra hóa nghiệm thì biết chứ sao, chuyện này có thể nói cho người được sao? Nói ra người sẽ tin sao? Dương Thu Trì đưa cái mũ lên, nói dối: “Đệ gửi được mùi hôi từ cái mũ này! Huynh nghĩ xem, nữ nhân, cho dù là ni cô, sao có thể có mùi mồ hôi tanh rình được? Chỉ có mấy tên đàn ông như chúng ta mới có thôi.”

Mã Độ ngăn người, sau đó cười ha hả: “Huynh đệ người quả thật là lợi hại! Lão ca ta bội phục sát đất!” Rồi ngẫm nghĩ một chút nói, “nhưng mà, những ni cô này nhốt qua một bên, lỗ như...”

Lỗ như lỗ mũi lão tử không linh đúng không? Dương Thu Trì cười thầm, chỉ còn biết đáp: “Vậy cũng được, để cho họ đứng qua một bên trước.”

Mã Độ lập tức hạ lệnh cho toàn bộ nữ nhân trong vườn bước ra ngoài, đứng sang một bên.

Sau khi các ni cô ra ngoài, trong vườn còn lại hơn ba trăm người, Mã Độ hỏi: “Huynh đệ, tiếp theo nên làm thế nào?”

“Cho hòa thượng trong vườn từng người từng người một ra đây, cho đội thử cái nón này lên, người nào đội vừa vừa thì cho đứng sang một bên!”

“Đúng ha! Ta sao lại không nghĩ đến điểm này ta!” Mã Độ mừng rỡ, lập tức hạ lệnh so sánh.

Cầm y vệ khuân ra hai cái ghế cùng một cái bàn ra kê trước cửa, dọn bình trà và ly tách lên, Dương Thu Trì cùng Mã Độ ngồi lên vừa uống trà vừa xem các cầm y vệ cho các hòa thượng đội thử mũ.

Mất một khắc công phu, họ đã cho hơn ba trăm hòa thượng trong vườn đội thử hết, giảm bớt hơn một nửa, còn lại hơn trăm người đều là hòa thượng có thân hình khôi ngô cao lớn.

Mã Độ nhìn hơn trăm người còn lại này, đầu bắt đầu cảm thấy tối tăm: “Huynh đệ, còn nhiều người như thế, làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì đã thẩm tính sẵn trong đầu, sợi tóc này luôn chân chỉ dài khoảng hai milimet, ứng với đầu vừa mới mọc tóc ra, bèn đứng lên nói: “Để đệ ra coi!”

Hắn cho những người đó xếp thành hàng, đi kiểm tra từng người một, người nào có tóc dài hơn hai millimét một cách rất rõ ràng thì đều cho ra ngoài, như vậy chỉ còn lại hơn ba mươi người.

—o0o—

67. Chương 69: Vạch Trần Ngụy Trang

“Huynh đệ đi đâu đó?”

“Đi suy nghĩ xem trong hơn ba mươi người này, người nào là kẻ đội cái mũ rơm đó.”

“Nghĩ thế nào...” Mã Độ định hỏi xem làm cách nào để nghi ra người đội mũ rơm, nhưng vừa rồi đã đáp ứng với Dương Thu Trì là không hỏi làm thế nào hắn phá án, do đó nên đổi lại nói: “Tốt lắm, đi mau về mau!”

Dương Thu Trì trở về nhà, đi vào phòng đem dụng cụ kiểm tra ra đem so sánh sợi tóc vướng lại trong mũ và hơn ba mươi sợi tóc vừa lấy được dưới kính hiển vi.

Dưới kính hiển vi, những màu sắc khác nhau của các cọng tóc, độ thô, đặc trưng của biểu bì đều hiện lên rất rõ ràng. Kinh qua so sánh, Dương Thu Trì phát hiện có tám cọng tóc tương tự với cọng lấy được từ chiếc mũ.

Sau đó, Dương Thu Trì trước hết kiểm tra nhóm máu của cọng tóc ngắt lấy từ nón ra, xác định nó thuộc nhóm A, rồi kiểm tra nhóm máu của 8 cọng tóc còn lại, trong đó có ba cọng được xác định là loại A.

Như vậy hiện giờ phạm vi đã rút gọn lại còn 3 người!

Nếu như có máy kiểm DNA, thì có thể xác định được ai là người đội cái nón rơm trong ba người này rồi. Nhưng bằng kiểm tra nhóm máu thì chỉ mới dừng lại ở đây thôi. Nhưng mà, từ ba người hiếm khi muốn xác định một người, có thể dùng hình tấn bức cung, đối với cảm y vệ mà nói, thì vấn đề này không lớn. Dù gì thì người giống như Tạ quả phụ thà chết không khai ấy vẫn còn rất hiếm.

Dương Thu Trì nhớ số ghi chú của ba sợi tóc này, cất các dụng cụ kiểm nghiệm vào trong rương hợp kim rồi khóa lại, trở về dịch sở bên cạnh nha môn.

Mã Độ cười hì hì bước đến nghênh tiếp hắn, lòng đầy trông đợi hỏi: “Sao rồi? Huynh đệ.”

Dương Thu Trì mỉm cười gật đầu: “Gần xong rồi.”

Mắt Mã Độ sáng rực lên, vui mừng hỏi: “Là tên nào?”

Dương Thu Trì bước đến trước ba mươi hòa thượng, kéo ra ba người mà hắn đã ghi nhớ số hiệu, nói: “Rất có khả năng là một trong ba người này!”

Ba người đó có hai đại hán khôi ngô và một lão đầu mập mạp thấp lùn, râu bạc lông mày cũng bạc, mặt mày đầy nếp nhăn.

Mã Độ bước đến trước ba hòa thượng đó, tử tế nhận diện một hồi, không nhìn ra điểm nào khả nghi, liền gọi: “Người đâu, bắt ba tên này lại!”

Cảm y vệ xông lên trói ba người bắt quỳ trên đất, hai vị hòa thượng khôi ngô kêu la hỏi vì sao lại bắt họ, còn vị mập lùn thì chẳng nói tiếng nào.

Mã Độ cười lạnh nói: “Ba người là bọn phản tặc, là người của Kiến Văn đế, đúng hay không?”

Hai vị đại hòa thượng khôi ngô cùng kêu oan, chỉ có vị mập lùn là không nói. Dưới ánh nắng mặt trời, không biết là do nóng nực hay do sợ sệt, đầu của ba hòa thượng đều toát mồ hôi đầm đìa.

Dương Thu Trì nhất mực đứng nhìn một cách rất bàng quan, thấy ba hòa thượng chảy mồ hôi, trong lòng liền động. Hắn bước lên phía trước quan sát thật kỹ vị hòa thượng mập lùn, nhìn khiến y phát run, sau một hồi, Dương Thu Trì nắm hàm râu của y giật mạnh, chòm râu bạc bị rút ra ngay, hiện cái cằm trơn nhẵn.

Cái hàm râu này là giả! Mã Độ kêu lên một tiếng, quay sang nhìn thật cẩn thận vị hòa thượng mập này.

Dương Thu Trì giật giật hai cái nữa, lột sạch hai hàng lông mày trắng như cước của hòa thượng, thì ra chúng cũng giả nốt!

Lúc vị hòa thượng đó bắt đầu phát run toàn thân, trên đầu ứa ra đầy mồ hôi lạnh, nhưng mặt thì không có giọt nào, đó chính là nguyên nhân Dương Thu Trì nghi ngờ y. Rất có khả năng là trên mặt y có bôi một lớp hồ gì đó, ngăn trở lỗ chân lông, do đó trên mặt không có mồ hôi. Điều này cho thấy vị hòa thượng này đã hóa trang! Và nếu như y không mang lòng quỷ, thì hóa trang để làm gì?

Dương Thu Trì lấy bình trà ở trên bàn, quỳ xuống đất đổ trà lên đầu hòa thượng, sau đó dùng tay áo ra sức kỳ cọ mặt của y. Một lúc sau, vị lão hòa thượng mặt đầy nếp nhăn này biến thành một trung niên hòa thượng mặt mày mập mạp hồng hào trông rất phương phi.

“Ah...!” Mã Độ kêu lên một tiếng kinh ngạc, đứng trước mặt vị hòa thượng này nhìn thật kỹ, đột nhiên gọi lớn: “Mau lấy đồ hình bắt phạm nhân ra đây!”

“Dạ!” Một cầm y vệ đáp ứng, chạy vào trong dịch sở. Chẳng mấy chốc sau, y chạy ra mang theo một cuộn giấy quán thật lớn, đặt lên trên bàn. Đây là cáo văn tước nã phạm nhân do cầm y vệ phát đi, trên đó đều có hình vẽ của trọng phạm triều đình.

Mã Độ lấy từng tấm mở ra đem so với hòa thượng mập, đột nhiên tay y ngừng lại, cầm một bức hình so ngay trước mặt hòa thượng này. Dương Thu Trì vừa nhìn là đã thấy nó so với hòa thượng có bảy tám phần tương tự. Dù gì thì hình vẽ so với hình chụp không thể nào so sánh về độ chân thật được. Nhưng mà, nếu so ra thì hòa thượng này và người trên hình giống nhau phi thường.

“Ha ha ha, ha ha ha...” Mã Độ ngẩng lên trời cười lớn, bức họa trong tay theo nhịp cười phát phơ loạn lên, và vị hòa thượng đó mặt cũng biến thành xám ngoét, toàn thân run rẩy.

Mã Độ ngưng cười, đắc ý thì một lễ với vị hòa thượng ấy: “Vương công công! Ti chúc ra mắt ngài a! Ha ha ha...” Lại một trận cười đắc ý.

Vị hòa thượng mập ấy bây giờ không còn ngồi vững nữa, than dài một tiếng rồi mềm nhũn nằm ẹp xuống đất.

Dương Thu Trì hiểu kỳ hỏi: “Đại ca, huynh nhận ra hòa thượng này?”

Mã Độ chộp lấy vai Dương Thu Trì, đắc ý cười nói: “Huynh đệ, đệ biết vị hòa thượng mập này là ai không?” Không chờ Dương Thu Trì đáp, Mã Độ tràn đầy hưng phấn nói tiếp: “Lão là thái giám Vương Việt đắc lực nhất của Kiến Văn đế năm xưa! Người này là người khuyên Kiến Văn đế đào tẩu, và cùng lên trốn với y. Chúng ta hiện giờ đã bắt được tên cầm đầu này, sợ sau này huynh đệ chúng ta muốn không phát đạt cũng khó lắm! Ha ha ha...”

A? Dương Thu Trì không rành lắm về chuyện liên quan đến Kiến Văn đế. Trong thời trung học, môn lịch sử hần học không được giỏi. Nhưng mà thấy Mã Độ hưng phấn như vậy, vị hòa thượng mập này nhất định là một trong những nhân vật trọng yếu dưới trướng của Kiến Văn.

Năm ấy, trong chiến dịch Tĩnh Nạn, Yến Vương Chu Lệ cho đại quân đánh tới kinh thành Nam Kinh của Minh triều. Kiến Văn đế muốn tự sát, nhưng vì có vị thái giám Vương Việt này ngăn cản, nói là gia gia Chu Nguyên Chương của Kiến Văn đế đã sớm dự đoán chuyện sẽ xảy ra ngày hôm nay, đã lưu lại cho Kiến Văn đế một cái rương sắt, trong đó có cả sa, có bản đồ địa đạo. Thế rồi Kiến Văn đế dẫn Vương Việt cùng tụt tụt thông qua địa đạo chạy khỏi kinh thành.

Vị Vương Việt này là thái giám hầu cận của Kiến Văn đế, Mã Độ bắt được lão, sao không cao hứng phát điên cho được.

Mã Độ mừng rỡ kêu lên: “Bắt lão đưa vào dịch sở cho ta!”

Cầm y vệ đem Vương Việt vào trong, Mã Độ cho Dương Thu Trì hợp cùng mình thẩm vấn lão.

Mã Độ bước đến trước mặt Vương Việt, nhìn lão không nói gì, đột nhiên đưa tay ra, chộp bộ hạ của Vương Việt vặn kéo một hồi, sao đó cười âm âm, quay đầu lại đắc ý nói với Dương Thu Trì: “Không sai, tên khốn

này là một hoạn quan chẳng có hột nào, ha ha...” Vương Việt tứa mồ hôi khắp đầu, gương mặt không còn chút sắc diện.

Mã Độ cầm cái mũ rơm hỏi Vương Việt: “Cái mũ này có phải của người?”

Vương Việt tái mặt không nói gì, Mã Độ vươn tay ra bắt tay Vương Việt một cái: “Họ Vương kia, người tốt nhất là mau chóng khai ra, người cũng biết thủ đoạn của cầm y vệ chúng ta là như thế nào! Đừng để chịu cái khổ da thịt!”

Miệng Vương Việt run bần bật mấy cái, cuối cùng cũng không nói gì.

Mã Độ nhẹ vỗ vỗ vào mặt Vương Việt: “Người là một người minh bạch, người hiện giờ chỉ còn đem chuyện gặp Kiến Văn Đế và đồng lõa khai ra hết, mới có thể đoái công chuộc tội, giữ được cái đầu heo của người! Biết chưa? Nếu không đương kim hoàng thượng sẽ đối phó với người như thế nào, trong lòng người tự biết rõ hơn ai hết!”

Lời nói này điểm trúng chỗ yếu hại của Vương Việt, miệng y run cầm cập một chút, rồi cuối cùng cũng nói: “Cái mũ rơm này ... là của ta, sau khi rời khỏi nhà Tạ quả phụ bỏ quên lại.” Thanh âm của lão vô cùng sắc bén, the thé, quả nhiên là một vị thái giám.

“Người đến nhà Tạ quả phụ làm gì?”

“Đến lấy một phong thư.”

Mã Độ lấy từ trong người ra một phong mật thư: “Có phải là phong thư này không?”

Vương Việt nhìn sơ qua, đáp: “Đúng vậy.”

—————o0o—————

68. Chương 70: Nhân Vật Trọng Tâm

“Ta không biết người nhận thư. Mỗi lần ta nhận được thư đến, đều án chiếu theo thời gian quy định mà đặt dưới cái đèn để trước tượng phật ở Phi Vân tự, tự nhiên sẽ có người đến lấy.”

Liên hệ đơn tuyến! Dương Thu Trì nghĩ ngay, đây chẳng phải là thủ pháp liên lạc năm ấy Đảng ta thường dùng hay sao? Xem ra, cách thức liên lạc này đã có từ cổ rồi, tính an toàn cao, cho dù trong đường dây có người bị phát hiện, nhưng do đơn tuyến quan hệ, không biết người nào khác, do đó có thể tránh toàn bộ nhóm bị sa lưới.

Mã Độ tóm áo của Vương Việt, lắc mạnh: “Mẹ nó người dám dối ta sao? Mau khai thật ra!”

Vương Việt chỉ trời đập đất phát thệ là thực sự không biết những người khác là ai.

Mã Độ thấy lão không phải giả vờ, liền hỏi về một vấn đề trọng yếu hơn: “Kiến Văn đế ở chỗ nào?”

Vương Việt cùng đào tẩu một lượt với Kiến Văn đế, vấn đề này nhất định là lão biết, Mã Độ hỏi xong, lòng hồi hộp như bị treo giữa không trung, phảng phất như nhìn thấy cảnh bắt được Kiến Văn đế giao cho hoàng thượng, bản thân được gia quan tấn tước, cảnh tượng vô cùng vinh quang...

“Tôi không biết Kiến Văn đế ở đâu.”

“Cái gì? Người nói dối!”

Vương Việt gạt mồ hôi trên trán: “Tôi thật không biết, năm xưa khi tôi chạy khỏi kinh thành thì phân ra. Tôi cùng vài thái giám và đại nội thị vệ phụng mệnh đưa thái tử,... không, trưởng tử Chu Văn Khuê của Kiến Văn đế đến Phi Vân tự ẩn cư.”

“Chu Văn Khuê?” Mã Độ hưng phấn đến nỗi giọng nói hơi run, Kiến Văn đế có hai con, khi kinh thành bị công phá, con trai nhỏ đã bị bắt giam lỏng, con trai lớn Chu Văn Khuê không biết hạ lạc ở đâu, không ngờ hần lại xuất hiện tại Quảng Đức huyện. Mã Độ truy vấn: “Chu Văn Khuê ở đâu? Mau nói!”

“Chu Văn Khuê nhất mực lưu lại trong Phi Vân tự. Nhưng mà hôm qua khi các người đến bắt chúng tôi, thì bọn họ đã lén vào địa đạo chạy mất rồi.”

Mã Độ chợt lạnh lòng, quay sang nhìn Dương Thu Trì.

Dùng tiểu hắc cầu theo dấu! Hai người có cùng một ý nghĩ. Mã Độ ra lệnh bắt hết các hòa thượng của Phi Vân tự, sau đó áp giải hòa thượng mập Vương Việt kéo thẳng tới đó.

Phi Vân tự nằm cách Quảng Đức huyện mười dặm, muốn đến họ phải vượt qua một con sông nhỏ. Sau khi vượt sông đến được Phi Vân tự, hòa thượng mập Vương Việt chỉ địa đạo Chu Văn Khuê dùng để đào tẩu. Dương Thu Trì cho Vương Việt đi tìm y phục mặc thường ngày của Chu Văn Khuê cho Tiểu Hắc cầu ngửi, rồi tiến vào địa đạo truy tung.

Địa đạo này rất thấp và hẹp, chỉ cho phép một người lom khom di chuyển. Ở trong địa đạo cả nửa ngày, cuối cùng họ ra khỏi cửa địa đạo, Dương Thu Trì bước ra ngoài nhìn, lập tức ngậy người. Thì ra là cửa địa đạo này hướng ra ngay cửa sông rộng rãi, rất có khả năng là Chu Văn Khuê cùng những người khác đã ngồi thuyền chạy trốn rồi.

Quả nhiên, Tiểu Hắc cầu ngửi đến bờ sông, thì sửa diên cuồng xuống nước.

Mã Độ cũng ngậy người, tối hôm qua đã mất tung tích một lần ở bờ sông rồi. Y vẫn còn hy vọng Dương Thu Trì có thể nghĩ ra điểm gì, hỏi: “Huynh đệ, hiện giờ nên làm thế nào?”

Dương Thu Trì nhìn những con thuyền ngang dọc trên sông, sông này có nhiều thuyền như vậy, tính ra đã hơn nghìn người, chỉ có thể lắc đầu: “Còn thế nào nữa được? Bọn họ nhất định là ngồi thuyền trốn rồi, chỉ có thể đuổi dọc theo sông, xem có manh mối gì không.”

Mã Độ cũng biết là không có biện pháp nào khác, liền ra lệnh cho người dọc theo sông truy tìm, sau đó cùng Dương Thu Trì trở về huyện thành Quảng Đức.

Tuy không bắt được Chu Văn Khuê, Mã Độ vẫn vô cùng cao hứng, bởi vì y bắt được một trong những nhân vật quan trọng nhất trong dư đảng của Kiến Văn đế, từ trên người này nói không chừng có thể moi thêm nhiều tin tức về Kiến Văn đế, công lớn vô cùng. Mã Độ không dám tự đưa ra chủ trương, quyết định giả như không truy tìm được kết quả gì, sẽ lập tức tự thân đưa Vương Việt và Tạ quả phụ áp giải lên kinh thành.

Mã Độ thỉnh Dương Thu Trì đến tửu quán ngon nhất trong Quảng Đức huyện say sưa một trận, chúc mừng cho việc bắt được nhân vật quan trọng trong dư đảng Kiến Văn đế.

Ăn uống xong, khi Dương Thu Trì trở về thì đã xế chiều.

Nha hoàn Nguyệt Thiên mở cửa, thấy Dương Thu Trì liền cao hứng nói: “Thiếu gia, ngài trở về rồi. Nhị phu nhân hỏi người đến mấy lần rồi đó.”

“VẬY À? Nhị phu nhân của các người đã khỏe chưa?”

“Không sao rồi, nhị phu nhân đã có thể xuống giường ăn uống được.”

Dương Thu Trì đi vào tân phòng, thấy Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết đang cùng Tần Chỉ Tuệ ngồi quanh bàn nói chuyện, thấy hắn, Tần Chỉ Tuệ và Phùng Tiểu Tuyết đều hô lên: “Phu quân!” Rồi đưa mắt nhìn nhau, khe khẽ mỉm cười.

Dương Thu Trì thấy hai người họ đối xử hài hòa, trong lòng lấy làm cao hứng, sau khi ngồi xuống liền hỏi Tần Chỉ Tuệ: “Chỉ Tuệ, hiện giờ nàng cảm thấy thế nào?”

“Khỏe hơn nhiều rồi, bụng không còn đau nữa.”

“Thuốc lang trung kê toa bốc đã uống xong chưa?”

“Uống rồi, đã uống hai lần lúc sáng và lúc giữa trưa rồi.”

Thấy Tần Chỉ Tuệ đã lấy lại tinh thần, Dương Thu Trì rất vui, sau khi ngồi xuống ghé thấy Tần Chỉ Tuệ mặc một cái áo váy mới, tay và cổ áo lộ ra da lông của động vật, kinh ngạc hỏi Dương mẫu: “Mẹ, cái áo lông da hổ của Chỉ Tuệ đã làm xong rồi à?”

“May xong rồi.” Dương mẫu mỉm cười, “Đã cho nó mặc rồi đó thấy không. Chỉ Tuệ, con đứng dậy cho phu quân con xem coi có vừa vặn không.”

Tần Chỉ Tuệ y lời đứng lên, giơ hai tay ra, xoay tròn người một vòng.

“Thật dễ coi!” Dương Thu Trì nhìn Tần Chỉ Tuệ tán, không biết là khen bộ đồ đồng bằng da hổ dễ coi, hay là khen thân hình yếu điệu của Tần Chỉ Tuệ, rồi vuốt ve cái da hổ lộ ra trong tay áo, hỏi: “Ấm áp không?”

“Dạ..., cảm ơn!” Tần Chỉ Tuệ gật gật đầu, lí nhí nói, “Từ đó đến giờ chưa có ai quan tâm đến thiếp như vậy.”

“Nha đầu ngốc, đều là người một nhà mà khách khí vậy sao?” Dương Thu Trì cười, kéo tay Tần Chỉ Tuệ bảo ngồi xuống, nhớ đến cái tên Nhược Lan được Tần Chỉ Tuệ đề cập và cái khăn tay dính máu ấy, liền hỏi: “Chỉ Tuệ, hiện giờ thân thể của nàng căn bản đã khôi phục lại rồi, có thể nói cho ta nghe cái tên Nhược Lan hôm qua nàng đề cập đến là ai không?” Rồi rút từ trong lòng ra cái khăn tay thêu hoa lan có dính máu, hỏi: “còn nữa, cái khăn tay này có phải là của Nhược Lan không? Người đó đâu rồi?”

Khi Dương Thu Trì hỏi câu này, cứ nhất mực quan sát phản ứng của Tần Chỉ Tuệ, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết. Nhưng mà, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết khi nghe cái tên Nhược Lan thì không có phản ứng gì đặc biệt.

Tần Chỉ Tuệ cúi đầu, hỏi: “Phu quân, chẳng lẽ chàng quên rồi sao? Nhược Lan tỷ là... là một cô nương trong thôn của thiếp, nhất định là trước đây có đối xử tốt với chàng, tỷ ấy nghe nói thiếp chuẩn bị gả về nhà chàng, liền nhờ thiếp đưa tặng cái khăn này cho chàng, nói chàng chỉ cần nhìn là nhất định sẽ biết...”

“À?” Dương Thu Trì hơi bất ngờ, nói với Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, “Con còn cho rằng Nhược Lan chính là nha hoàn sau khi có thai với con rồi đâm đầu xuống giếng tự sát đây. Mẹ, Tiểu Tuyết, hai người có biết vị nha hoàn đó tên gọi là gì không?”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đều lắc đầu. Dương mẫu nói: “Chúng ta chỉ biết nó là tiểu nha hoàn của Hạ gia, còn tên gì thì không biết, hỏi con con cũng không nói.”

Dương Thu Trì hỏi Tần Chỉ Tuệ: “Vị cô nương ấy đưa cái khăn tay này cho nàng khi nào?”

“Chỉ mới hai ngày trước, nghe nói cha thiếp muốn đưa thiếp đến nhà ta bàn chuyện cưới hỏi thì đến trao, sao vậy?”

“Không có gì... cô nương đó hiện giờ đang ở đâu?”

“Ở trong thôn của thiếp a, nói chỉ cần chàng nhìn thấy khăn tay này, nhất định sẽ đến tìm tỷ ấy.”

“Tìm nàng ta, ta quên mất nàng ấy là ai rồi, làm sao mà tìm?” Dương Thu Trì bóp trán làm ra vẻ thống khổ, trong lòng thực ra cũng đang thầm kêu khổ, xem ra lại là tên tiểu ngổ tác này mang cái họa đến cho mình nữa rồi.

Tần Chỉ Tuệ từ từ ngẩng đầu: “Phu quân đừng có gấp, hai ngày sau thiếp sẽ đưa chàng đi tìm tỷ ấy, được không?”

“Được a!” Tuy nói là vậy, nhưng Dương Thu Trì vẫn không hoàn toàn tin lời của Tần Chỉ Tuệ. Biểu hiện của nàng đêm qua so với hiện giờ hoàn toàn khác biệt. Nhưng Tần Chỉ Tuệ đã cứng miệng khẳng định Nhược Lan còn sống, thì mình không thể nói gì nữa, dù gì hai ngày sau chỉ cần đến nhìn qua là biết lời Tần Chỉ Tuệ là chân hay là giả, hai ngày này mình nên cẩn thận chút là được rồi.

—————o0o—————

69. Chương 71: Bảo Chó Bắt Chuột

Tần Chỉ Tuệ nghĩ đi nghĩ lại, lắc đầu đáp: “Ngoại trừ nha hoàn Nguyệt Thiên, những người khác không hề tiến vào. Nguyệt Thiên chặn ở cửa không cho ai vào hết.”

Dương Thu Trì mỉm cười nhìn Nguyệt Thiên. Cô ả đắc ý nghiêng nghiêng đầu: “Đúng vậy a, tân phòng của nhị thiếu phu nhân chỉ cho phép thiếu gia tiến vào mà thôi!”

“Cái tiểu nha đầu này, mới vừa đến có một ngày mà bảo hộ nhị thiếu phu nhân của người như vậy rồi?” Dương Thu Trì cười nói.

Nguyệt Thiên cười hi hi le lưỡi.

Dương Thu Trì trầm tư một lúc, nói: “Nếu nói vậy, hồ rượu đó xem ra trước khi được đưa vào tân phòng là đã bị người ta hạ độc rồi.”

Dương mẫu nói: “Chúng ta cũng đang bàn đến chuyện này, Chỉ Tuệ nói hai con vừa uống rượu hợp cấn xong thì nó đã bị trúng độc rồi, nhất định là có người định hại các con. Đúng rồi, Chỉ Tuệ còn nói đêm qua có nghe nói con đổ ly rượu hợp hoan của con đi, chẳng lẽ con biết trong rượu có độc?” Dương mẫu nghi hoặc nhìn con trai.

“Mẹ à, mẹ không phải đang hoài nghi con trai mẹ hạ độc chứ?” Dương Thu Trì cười nói.

“Không phải phu quân đâu!” Phùng Tiểu Tuyết giành nói, “Nếu như là phu quân hạ độc muốn hại Chỉ Tuệ muội muội, phu quân sao lại cứu muội ấy? Hơn nữa, vợ mới cưới về hạ độc thủ để làm cái gì? Không muốn thì không cưới là ổn thôi mà.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, nhìn Phùng Tiểu Tuyết cười: “Tiểu Tuyết, đầu óc của nàng cũng nhanh nhẹn đó, đủ để làm trinh thám được rồi!”

“Trinh thám? Trinh thám là cái gì a?”

“Trinh thám là bộ khoái thông minh ấy mà.”

Phùng Tiểu Tuyết phụng phịu mặt cười: “Tiểu Tuyết sao có thể làm bộ khoái được a.”

Dương mẫu nói: “Đừng có đánh trống lảng, con à, con còn chưa nói vì sao lại đổ chung rượu đó đi?”

Vấn đề này không biết trả lời sao cho ổn, dù gì cũng không thể dùng lời thật để trả lời, chẳng lẽ lại nói cái hồ rượu đó bị mình bỏ xuân được, và xuân được chỉ có thể cho nữ nhân uống, chứ nam nhân nếu uống vào sẽ bị xuất tinh sớm, nên mới len lén đổ đi hay sao?

Dương Thu Trì đảo mắt: “Tối hôm qua con uống quá nhiều, nếu mà uống chung rượu đó nữa thì không ỏi không xong. Để tránh làm dơ tân phòng mất hết hứng, con mới len lén đổ rượu đi.”

“Nhưng đó là rượu hợp cấn đó a, sao lại có thể đổ đi được?” Dương mẫu vẫn lầu bầu.

“Rất may là phu quân đổ đi, nếu không thì...” Phùng Tiểu Tuyết cảm thấy có chút sợ hãi, liền ôm chặt lấy tay Dương Thu Trì.

“Hôm nay uống lại thì có sao đâu.” Dương Thu Trì nói, “Được rồi, mọi người tiếp tục nói chuyện, con đến phòng giam lo công chuyện đây.”

Rời khỏi vườn, Dương Thu Trì trước hết đến nội nha một chút vào gặp Bạch Tổ Mai và vợ chồng Bạch Thiên Tổng. Tổng Vân Nhi gặp được Dương Thu Trì liền vô cùng cao hứng, len lén tố cáo với hắn là Ân Đức có đến hai lần, nàng bảm riết một bên, không phát hiện được Ân Đức có ý gì xấu, ngoài trừ việc ngáp liên tục và lo lắng không yên mà thôi.

Dương Thu Trì chẳng thể hiểu vì sao hai ngày nay Ân Đức cứ ngáp mãi, lại rất bất an, chẳng lẽ vợ không có ở bên cạnh nên đêm về y ngủ chẳng được hay sao? Nhưng mà, Dương Thu Trì không hề tin vị hoa hoa công tử này bên cạnh lại thiếu nữ nhân.

Dương Thu Trì rời khỏi nha môn, đến nhà giam trực ban, cho đến tối mới quay về nhà.

Cả nhà ăn cơm xong, nói chuyện phiếm một hồi, Dương mẫu bảo Dương Thu Trì và Tần Chỉ Tuệ đi ngủ sớm, hắn liền vâng dạ kéo nàng đi ngay.

Nha hoàn Nguyệt Thiên bày gối trải giường xong, mang nước rửa chân đến rửa giúp Tần Chỉ Tuệ, Dương Thu Trì nói: “Hôm nay để ta.”

Tần Chỉ Tuệ rất mắc cỡ, nói: “Cái này thiếp không dám đương, làm gì có chuyện phu quân rửa chân cho tiểu thiếp.”

“Đêm hôm qua nàng chịu khổ rồi, ta giúp nàng rửa chân cho ngủ ngon a.”

Tần Chỉ Tuệ nghe hẳn nói có vẻ ái muội, mặt liền đỏ hồng lên, có điều thà chết chứ không cho hẳn rửa. Dương Thu Trì chẳng còn biết làm cách nào, đành phải bỏ cuộc để cho nha hoàn Nguyệt Thiên giúp Tần Chỉ Tuệ rửa chân, còn mình thì ngồi một bên nhìn.

Chờ Nguyệt Thiên giúp Tần Chỉ Tuệ rửa chân xong, Dương Thu Trì nói: “Ấm tân nương tử của ta lên giường thôi!” Vừa nói xong đã ôm chầm sau lưng Tần Chỉ Tuệ, tay còn lại xốc hai chân nàng, ẵm gọn nàng lên.

”Mau bỏ thiếp xuống, người ta nhìn thấy còn thể thống nào nữa.

“Người ta? Làm gì có người ta nào?” Dương Thu Trì khoa trương nhìn đông nhìn tây, dường như đột nhiên phát hiện còn có Nguyệt Thiên, liền hỏi: “Ừa? Sao người còn không chịu đi ngủ?”

Nguyệt Thiên chu miệng cười: “Thiếu gia, tôi còn phải mang nước rửa chân cho ngài a.”

“Vậy a? Ta có phúc khí đó sao?” Dương Thu Trì lần này cũng cảm thấy kinh ngạc. Cái xã hội cũ này thật là hủ bại, ngay rửa chân cũng phải có tiểu nha đầu phục dịch, “Vậy thì mau đi lấy nước đi.” Nói xong ôm Tần Chỉ Tuệ đi đến bên giường, nhẹ đặt nàng xuống, rồi phục thân xuống nói khẽ vào tai nàng: “Chờ một chút ta sẽ giúp nàng cởi y phục!” Khăn trải giường trắng tinh, rất có khả năng là do Dương mẫu cố ý an bài, chắc là để kiểm nghiệm cái gì đây!

Không biết vì sao, Dương Thu Trì phát hiện nụ cười của Tần Chỉ Tuệ có vẻ miễn cưỡng, không biết cô bé này làm sao nữa? Chẳng lẽ sắp sửa động phòng, nàng ta lại sợ?

Dương Thu Trì ngồi ở bên giường, cởi giày ra. Lúc này Nguyệt Thiên đã mang một bồn nước đến, đặt trước mặt Dương Thu Trì, giúp hắn cởi vớ ra bắt đầu rửa chân.

Động tác của Nguyệt Thiên rất nhẹ nhàng thành thạo, vừa rửa vừa bóp chân cho Dương Thu Trì, khiến hắn cảm thấy vô cùng thoải mái. Dương Thu Trì hỏi: “Nguyệt Thiên, người làm nha hoàn bao lâu rồi?”

Nguyệt Thiên ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, nhỏ nhẹ đáp: “Tôi mười hai tuổi là đã theo Bạch phu nhân, đã hơn hai năm rồi.”

“Nhớ nhà không?”

Nguyệt Thiên gật đầu, sau đó lại lắc đầu: “Nhớ, trong nhà quá nghèo, tỷ tỷ của tôi từ lúc nhỏ không có gì ăn mà bị chết đói đấy, những ngày ở nhà quá khổ, nên cũng không nhớ nữa.”

Tiểu nha đầu này cũng là một người có mệnh khổ đây, Dương Thu Trì có chút cảm thán: “Sau này người cứ phục dịch nhị phu nhân của người cho tốt, chúng ta sẽ đối xử tốt với người.”

Nguyệt Thiên đáp: “Dạ, tôi biết lão phu nhân, thiếu gia và phu nhân mọi người đều là người tốt, Nguyệt Thiên nhất định sẽ làm việc thật giỏi.”

“Ừ, được rồi, người đem nước ra ngoài đi rồi đi ngủ, chúng ta cũng phải đi ngủ rồi.”

Nguyệt Thiên đáp ứng, bưng bồn nước đi đổ, rồi đóng cửa phòng lại, đóng rèm ở gian giữa lên.

Động phòng rồi! Dương Thu Trì hét lớn trong lòng, tối hôm qua xảy ra chuyện ngoài ý muốn, nên động phòng không thành, hôm nay nhất định không có vấn đề gì nữa. Dương Thu Trì vừa định cởi y phục, nhưng nhớ tới thần tình của Tần Chỉ Tuệ và chuyện phát sinh tối hôm qua, nên cảm thấy có chút bất an, nghĩ đi nghĩ lại, xỏ hài vào bước ra ngoài vườn, gọi Tiểu Hắc cẩu vào trong phòng, cho nó ngủ ở trên đầu giường của mình.

Tần Chỉ Tuệ hỏi: “Phu quân, chàng gọi Tiểu Hắc cẩu vào làm chi?”

“Hôm qua ta phát hiện trong phòng này có chuột, nên gọi nó vào để nó giúp bắt mấy con.”

“Hi hi, chưa nghe nói chó bắt chuột hầu hết là làm chuyện vớ vẩn sao?” Tần Chỉ Tuệ chu môi cười.

“Vớ vẩn thì cũng phải làm thôi, nếu không chuột mà chạy lên giường chúng ta thì...”

“A!” Tần Chỉ Tuệ co rúc lại trên giường, “Quái nè, làm người ta sợ chết hà, thì cứ để cho nó bắt đi.”

Dương Thu Trì cười ha ha, nhanh chóng cởi y phục, sau đó giúp Tần Chỉ Tuệ.

Tần Chỉ Tuệ không hề kháng cự, mặc cho Dương Thu Trì làm gì thì làm.

—o0o—

70. Chương 72: Mưa Gió Đỉnh Vu Sơn

“A...!” Tần Chỉ Tuệ thống khổ kêu lên một tiếng nhỏ, khiến Dương Thu Trì hoảng sợ dừng hẳn động tác, hỏi: “Gì thế?”

“Đau...!” Tần Chỉ Tuệ nhú mày nhăn trán đáp.

Dương Thu Trì biết Tần Chỉ Tuệ nhất định chưa chuẩn bị nghênh tiếp hẳn, liền nghĩ là có nên hay không nên lấy cái thứ Túy Xuân lộ gì đó do Mã Độ tặng đưa cho nàng uống. Tối hôm qua hẳn uống say nên không thể nói chuyện tình cảm, nhưng hôm nay có thời gian mà, từ từ rồi tới, nếu như dựa vào xuân dược để khơi dậy dục vọng của Tần Chỉ Tuệ, lại còn là lần đầu tiên kết hợp, thì thật là không ra thể thống gì nữa.

Do đó, Dương Thu Trì quyết định tự thân động thủ, cơn no áo ấm rồi, tình cảm của nữ nhân như thế nào dựa vào kiến thức pháp y của hắn sao lại không biết. Hơn nữa sau hai ngày có kinh nghiệm thực chiến với Phùng Tiểu Tuyết, việc khơi dậy dục vọng của Tần Chỉ Tuệ xem ra không thành vấn đề. Hắn có sự tự tin này, nên bắt đầu hôn môi nàng, thổi vào lỗ tai nàng, lần đến cổ, nhũ phòng... một đường đi dần xuống.

Hô hấp của Tần Chỉ Tuệ từ từ biến thành cấp xúc. Tay của nàng nhẹ vuốt ve đầu của Dương Thu Trì, mơ màng lẩm nhẩm, dù là nàng cố gắng khắc chế bản thân, nhưng khi bản năng của nữ nhân được khơi gợi lên từng chút, thì cũng từ từ không thể kháng cự nổi thứ dụ hoặc đệ nhất thế gian ấy. Nàng nhắm mắt lại cố gắng giữ trân địa, nhưng dưới hỏa lực tấn công dần dập của Dương Thu Trì, nàng dần dần vứt bỏ tất cả.

Khi Tần Chỉ Tuệ rì rầm mê loạn, thân mình bắt đầu run rẩy, lòng xuân phơi phới, mưa xuân phủ đầy sơn cốc... thì Dương Thu Trì cũng cất pháo lệnh xung phong, kêu gọi ba quân đánh thẳng vào đồn địch...

Mưa gió Vu sơn, xuân ý dạt dào, từng đóa hồng rơi trên tấm trải giường trắng muốt...

Đến khi ấy, Dương Thu Trì mới toát mồ hôi khuya chiêng thu bình, ôm Tần Chỉ Tuệ cũng khắp người nhể nhại y như vậy, hẳn nhẹ hôn lên trán nàng, cảm thụ sự mãn nguyện sau đợt mưa xuân.

Lúc này, Dương Thu Trì nghe Tần Chỉ Tuệ thút thít khóc.

Dương Thu Trì kinh hãi, nâng mặt nàng lên, nhìn thấy mặt Tần Chỉ Tuệ đầy lệ, liền vội hỏi: “Sao rồi? Chỉ Tuệ, vừa rồi ta làm đau nàng phải không?”

Tần Chỉ Tuệ khe khẽ lắc đầu, dùng giọng nói hầu như khó nghe cho rõ được đáp: “Nếu mà trước đây...”

Dương Thu Trì không nghe rõ: “Chỉ Tuệ, nàng nói cái gì?”

Tần Chỉ Tuệ không hề hồi đáp, rúc vào lòng Dương Thu Trì, tiếp tục thổn thức.

—00000000000—

Tần Chỉ Tuệ đứng trên sườn núi cao, nhìn xuống vực sâu không thấy đáy, toàn thân bạch y như tuyết, gió thổi đến, tà áo nhẹ bay, phát phơ đưa đẩy.

Dương Thu Trì không biết vì sao Tần Chỉ Tuệ lại đứng nơi nguy hiểm như vậy, gọi điên cuồng: “Chỉ Tuệ! Chỉ Tuệ!” Hắn nỗ lực chạy lên sườn núi, nhưng toàn thân như đang ở trong nước vậy, mỗi bước về trước luôn tốn rất nhiều sức lực, càng khiến hắn la hét gấp thêm: “Chỉ Tuệ...! Chỉ Tuệ...”

Tần Chỉ Tuệ quay đầu lại nhìn hắn, nở nụ cười thật nhẹ, mơ mơ hồ hồ.

Đột nhiên, trên sườn núi xuất hiện một con hổ vằn, trên đầu có một cái lỗ lớn chảy đầy máu, chính là con hổ do hắn bắn chết ở bên bờ suối hôm trước. Con hổ ấy vừa gầm rống điên cuồng, vừa phóng nhanh tới Tần Chỉ Tuệ.

Thân người của Tần Chỉ Tuệ giống như con diều đứt dây bay xuống triền núi, càng lúc càng rơi vào vực sâu vô tận.

“Chỉ Tuệ...!” Dương Thu Trì đau đớn hét gào.

Con mãnh hổ đó đứng ở vách núi gầm rống giận dữ, âm thanh có điểm giống như chó sủa, “Gâu gâu... gâu gâu.”

Dương Thu Trì bị giật mình, mở mắt tỉnh dậy, thì ra là một trường ác mộng. Tuy nhiên tiếng gâu gâu không hề dừng, đó chính là tiếng của Tiểu Hắc cẩu ở đầu giường đang chìa mõm lên sủa loạn.

Dương Thu Trì chớp chớp mắt, thấy ánh trăng sáng và lạnh chiếu vào phòng. Tần Chỉ Tuệ đang ngồi trên giường, cúi người xuống nhìn hắn, run giọng hỏi: “Phu quân, mơ thấy ác mộng hả?”

Dương Thu Trì ôm chặt Tần Chỉ Tuệ vào lòng, lúc này mới phát giác mình bị cơn ác mộng vừa rồi làm cho mồ hôi lạnh đổ khắp toàn thân. Hắn ôm chặt lấy Tần Chỉ Tuệ, nói: “Gặp ác mộng, sợ kinh người, nhất là sợ mất đi nàng...!”

Tần Chỉ Tuệ nằm trong lòng Dương Thu Trì hỏi lại: “Phu quân, chàng có thật là ... quan tâm đến Chỉ Tuệ như vậy không?”

Dương Thu Trì càng ôm chặt nàng hơn, gật đầu thật dứt khoát: “Ừ! Hứa với ta! Vĩnh viễn đừng rời xa ta! Nhé?”

Tần Chỉ Tuệ giấu mặt vào ngực Dương Thu Trì, không hề hồi đáp.

.....oOo.....

Trời sáng rõ, Dương Thu Trì mở bừng hai mắt, Tần Chỉ Tuệ đã không còn ở bên cạnh nữa. Hắn nghi hoặc ngồi dậy nhìn xung quanh, Tiểu Hắc cẩu đang ngồi ở đầu giường, ngẩng mặt lên nhìn hắn, cả căn phòng trống không. Dương Thu Trì gọi: “Chỉ Tuệ! Chỉ Tuệ!”

“Thiếu gia, người tỉnh rồi!” Nguyệt Thiên đẩy cửa bước vào.

“Nhị thiếu phu nhân của người đâu?”

“Mới vừa sớm đã ra ngoài rồi.” Nguyệt Thiên đem quần áo ở trên bàn đưa cho Dương Thu Trì.

Lúc này hắn mới phát hiện toàn thân mình trần như nhộng, rất may là phần bên dưới còn nằm ở trong mền, liền kéo lên che lại, hỏi: “Vậy nàng ấy đi đâu rồi? Sao người không đi theo?”

“Thiếu phu nhân nói người muốn ra trước cửa huyện nha một chút, không muốn tôi theo.”

“Đi lâu chưa?”

Nguyệt Thiên nghĩ ngợi một chút, đáp: “Gần như nửa canh giờ rồi.”

Dương Thu Trì thầm cảm thấy không hay, Tần Chỉ Tuệ vui vậy tân hôn, theo đạo lý sẽ không để lại phu quân của mình mà đi tản bộ trên đường, hơn nữa lại còn ra đi rất sớm, cũng không phải trui rèn luyện võ sáng sớm gì, thức dậy đi sớm như vậy để làm cái gì? Các tiệm bán đồ trên đường còn chưa mở cửa, hơn nữa chỉ cần đi một lúc là xong.

Dương Thu Trì phát tay bảo Nguyệt Thiên ra ngoài, sau đó tóc mền mặc y phục vào. Lúc này, trên bàn tròn có một bộ đồ được xếp cẩn thận thu hút sự chú ý của hắn. Khi nhìn kỹ, thì ra đó là bộ đồ lạnh bằng da hổ của Tần Chỉ Tuệ. Lòng hắn lập tức trầm xuống, vội vã bước tới, phát hiện trong bộ đồ đó còn đặt một dải giấy nhỏ, trên có ghi mấy chữ: “Phu quân trân trọng, Tuệ”.

A! Dương Thu Trì cảm thấy chuyện này càng không ổn rồi, chẳng lẽ Tần Chỉ Tuệ rời khỏi nhà bỏ đi luôn hay sao? Từ mấy chữ để lại này mà xét, thì nàng nhất định không quay lại nữa rồi. Cử động không chánh thường của Tần Chỉ Tuệ trong hai ngày nay chợt hiện về như chớp trong não Dương Thu Trì. Nàng đột nhiên trúng độc một cách bất thành linh vô cùng khó lý giải, lời nói cũng khó hiểu, nào là Nhược Lan, nào là chiếc khăn tay vấy máu, nào là nửa khuya mà ngồi trên giường nhìn mình. Tất cả mọi sự đều cho thấy, trong này còn một chuyện mà hắn chưa hiểu rõ được, và cái chưa hiểu rõ này chính là thứ trí mệnh!

Tần Chỉ Tuệ không còn nữa, tim Dương Thu Trì phảng phất như bị lấy đi đâu mất. Tuy Tần Chỉ Tuệ mới đến với hắn có hai ngày, nhưng hắn phát hiện sự quyến luyến của bản thân đối với nàng đã thâm sâu khó lường lắm rồi. Hiện giờ, hắn chỉ có một ý nghĩ duy nhất, đó là làm cách nào để tìm Tần Chỉ Tuệ quay trở về!

Dương Thu Trì gọi: “Tiểu Hắc, lại đây!” Tiểu Hắc cẩu chạy đến bên cạnh hắn, ngúc ngoắc đuôi.

Dương Thu Trì lấy bộ đồ Tần Chỉ Tuệ để trên bàn đưa đến mũi của Tiểu Hắc cẩu. Tiểu Hắc cẩu lập tức hiểu rõ ý của chủ nhân, để ý hít mùi vị người trên đó, sau đó cúi thấp đầu chuyển vài vòng trong phòng, rồi từ từ đi ra ngoài. Ngoài vườn, Phùng Tiểu Tuyết gọi Dương Thu Trì đến ăn sáng, nhưng hắn khoát tay, sau đó theo Tiểu Hắc Cẩu rời khỏi nhà.

Phùng Tiểu Tuyết đã trở nên quen thuộc với hành động thần thần bí bí của phu quân rồi, nên cũng không hỏi gì nhiều.

—o0o—

71. Chương 73: Tai Vạ Đồ Máu

Sau khi lên đến đỉnh núi, Tiểu Hắc cẩu dừng lại, ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, rồi lại cúi thấp đầu khịt khịt mũi.

Dương Thu Trì biết là có tình huống. Con Tiểu Hắc cẩu này rất có linh tính, nếu như truy tìm dấu tích của địch nhân, phát hiện ra tung tích của địch, nó sẽ phóng thẳng tới giống như ngày hôm đó bắt Hồ Tam vậy. Nhưng nếu như dò theo người của mình, nó sẽ không nói không rằng, để chủ nhân quyết định. Hiện giờ nó không đi, cũng không sửa loạn, xem ra không phải là mất tung tích, mà là Tần Chỉ Tuệ ở gần đây.

Dương Thu Trì dừng chân lại thở dốc một hồi, rồi nhìn xung quanh một lúc, thấy cách đỉnh núi không xa có một chỗ hơi bằng phẳng, có sinh trưởng mấy cây tùng xanh rì.

Dương Thu Trì cúi người từ từ đi tới. Chẳng mấy chốc sau, hắn thấy một khối bình địa nhỏ, dường như có thân ảnh của nữ nhân. Dương Thu Trì phục dưới đất, từ từ bò tiến lên vài mét, vạch cỏ bụi ra nhìn cho rõ, thấy trên khối bình địa đó có một mộ phần, trên mộ mọc đầy cỏ xanh. Mộ không có bia, phần trước có bày ra mấy món nhang đèn bánh trái, một chung rượu và một hồ tẩu. Một nữ tử ngồi trước mộ phần, đang đốt tiền giấy, bên cạnh đó có đặt một túi hành trang nho nhỏ bằng vải bố đen.

Cự li chỉ khoảng bảy tám mét, từ dáng lưng Dương Thu Trì dễ dàng đoán định đó chính là tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ của mình.

Gió nhẹ thổi tới, cuốn đi tro tiền vàng bạc đã cháy hết, bay phát phơ, ẩn vào đó là tiếng khóc rưng rức của Tần Chỉ Tuệ và mấy tiếng ghen ngào:

“Nhược Lan tử, muội muội không có bản lãnh báo thù cho tỷ..., y đối với muội tốt như vậy..., muội không đành lòng nào giết y...”

Giết y? Giết ai? Chẳng lẽ Tần Chỉ Tuệ muốn giết mình? Nhược Lan? Tần Chỉ Tuệ chẳng phải nói Nhược Lan còn sống sao? Chẳng lẽ nàng ấy nói dối, căn bản chỉ là kế hoãn binh? Như vậy nàng Nhược Lan kia có khả năng chính là tiểu nha hoàn lao đầu vào giếng chết rồi. Tần Chỉ Tuệ muốn báo thù cho nàng, như vậy có thể thấy hai người có quan hệ rất thâm sâu, thậm chí đạt đến mức độ khiến Tần Chỉ Tuệ dùng chính sinh mệnh của mình đồng quy ư tận để báo thù.

Xem ra, đêm hôm qua nàng vốn chuẩn bị giết mình đấy thôi, hèn gì lúc khuya khi gặp ác mộng tỉnh lại, nàng vẫn còn ngồi trên giường nhìn mình, lúc ấy nhất định là nàng đang tiến hành đấu tranh tư tưởng có nên giết hay là không. Rất may là mình đem con Tiểu Hắc cẩu cho ngủ trong phòng, Tiểu Hắc cẩu phát hiện ra hành vi của nàng, liền sửa rộ lên gọi mình tỉnh lại.

Dương Thu Trì rất muốn biết, nếu như Tiểu Hắc cẩu không sửa, Tần Chỉ Tuệ có giết hắn hay không?

Nhưng mà nếu nàng muốn giết hắn, vì sao lại chịu chấp nhận ân ái mặn nồng? Chẳng lẽ là vì vuột ve dụ dỗ hắn? Trong lòng Dương Thu Trì dâng lên cảm giác nhói đau như bị thụ thương vậy.

Tần Chỉ Tuệ vẫn còn khóc lóc nói: “Nhược Lan tỷ, y so với trước đây hoàn toàn khác biệt rồi..., Nhược Lan tỷ, tỷ muội chúng ta đều chung số phận,... muội hiện giờ phải đi xa, vĩnh viễn rời xa cái địa phương này...”

Tiền giấy đã đốt xong, Tần Chỉ Tuệ quỳ trước mộ, dập đầu lạy mấy cái, rồi cầm túi hành lý nhỏ gọn đứng lên, xuyên qua sơn lộ vừa khóc vừa lên đường.

Dương Thu Trì đứng dậy, khẽ gọi: “Chỉ Tuệ!” Rồi bước lên trước một bước, định nắm tay nàng.

Tần Chỉ Tuệ giật mình kinh hãi, sắc mặt biến thành trắng nhợt, lùi lại phía sau một bước, xốc lấy cái bao túi vải đen rồi quay trở lại trước mộ.

Dương Thu Trì cũng đi theo, nhìn mộ phần cô lẽ đẽo cỏ xanh đó, trong lòng cảm thấy thê lương, “Đây ắt là mộ phần của Nhược Lan rồi, Nhược Lan có phải là nha hoàn sau khi hoài thai sắp có con với ta rồi sau đó đâm đầu xuống giếng tự sát không? Nàng...”

Lời chưa nói dứt, một luồng sáng lạnh ập tới, Tần Chỉ Tuệ chuyển người đâm một đao thẳng vào ngực Dương Thu Trì!

Nàng quay lưng lại đối với Dương Thu Trì, nên hấn căn bản không nhìn thấy nàng rút đao ra từ trong bao khi nào, do đó không kịp đề phòng, thập chí còn không kịp kêu thì lưỡi đao ngắn đã cắm phập vào ngực hấn.

Máu huyết phún đầy!

Tiểu Hắc cầu bị sự tình phát sinh trước mắt làm cho kinh ngạc. Nó không tin nữ chủ nhân lại giết chủ nhân của mình, chỉ chớp mắt là đao xuất ra cắm phập vào như sấm vang chớp giạt vậy. Một chút sau Tiểu Hắc cầu mới phản ứng được, nó gừ trầm một tiếng, định phóng lên.

“Tiểu Hắc cầu không được!” Dương Thu Trì kêu lên.

Tiểu hắc cầu đứng lại, mũi đao ngắn vẫn còn cắm vào ngực Dương Thu Trì, Tần Chỉ Tuệ đang nắm cán đao, tay run mãnh liệt. Bản thân nàng cũng đang sững sốt, rút mạnh đao ra vút xuống đất, rồi nhào tới dùng tay hoảng loạn bịt chặt vết thương trước ngực Dương Thu Trì, máu từ kẽ tay trắng muốt của nàng ứa ra ào ạt.

“Sao chàng không chịu tránh?” Mặt Tần Chỉ Tuệ đầy lệ, hoảng loạn ép chặt vết thương của Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười khổ, ta sao lại tránh? Ta tránh nổi không? Nàng một câu cũng chẳng thêm nói, một đao đã đâm ra rồi. Xem bộ dạng có vẻ như nàng không thực sự muốn giết ta, nhất đao phá hai lớp y phục, đâm vào cơ thịt, chưa tiến vào lồng ngực, có thể nói là một vết thương nhẹ. Tuy nhiên, nó vẫn đau kinh khủng.

Xem bộ dạng của nàng, dường như là hối hận rồi, nên hấn quyết định giả dạng dọa sợ nàng một chút.

Dương Thu Trì nhìn mộ phần đầy cỏ, thản nhiên cười thâm: “Trước đây nhất định ta đã làm chuyện gì đó không phải với cô nương này nàng mới muốn giết ta như vậy. Nếu như tội ta cần phải báo, thì tránh né để làm gì?”

Tần Chỉ Tuệ lắc đầu dữ dội, khăn trương ép chặt vết thương trên ngực Dương Thu Trì, không thốt lên tiếng nào.

Vết thương này tuy không sâu, nhưng máu tươi vẫn ứa ra không ngớt, Tần Chỉ Tuệ hoảng loạn nói: ‘Làm thế nào bây giờ, làm thế nào bây giờ!’ Nước mắt lại ứa trào ra.

Dương Thu Trì lắc lắc đầu, mềm nhũn ngã xuống trước mộ của Nhược Lan cô nương, nhắm chặt hai mắt. Tần Chỉ Tuệ lớn tiếng kêu gọi, tay chân hoảng loạn giữ chặt miệng vết thương trước ngực Dương Thu Trì, nước mắt rơi lã chã: “Phu quân... chàng chết rồi... thiếp cũng không sống nữa...”

Dương Thu Trì cảm thấy rất ấm lòng, mở bừng hai mắt, đưa tay vuốt ve tóc trên đầu nàng: “Đừng có ngốc, nàng chẳng phải là muốn ta chết sao?”

“Không...! Thiếp không muốn...!” Tần Chỉ Tuệ lắc đầu liên tục, nước mắt nhoe cả hai bên tai.

Dương Thu Trì thầm nghĩ, xem ra nàng thật không muốn giết mình, nhưng mà, trong tình cảnh đặc thù trước mộ của Nhược Lan như thế này, và cũng có thể là do lời thề, đã khiến cho nàng không thể không hạ thủ. Dương Thu Trì dùng giọng yếu ớt hỏi: “Chỉ Tuệ, nàng vẫn giết ta chứ?”

Tần Chỉ Tuệ lắc đầu khóc nói: “Không giết nữa! Phu quân, thiếp không giết chàng nữa đâu. Cho dù Nhược Lan tỷ tỷ có trách thiếp, thiếp cũng không giết nữa.”

“Đỡ ta ngồi dậy!” Dương Thu Trì nói, “Đừng có lo lắng, nàng đi hái giúp ta ít thảo dược, cầm máu xong là không có gì.” Tuy vết thương không sâu, nhưng cần phải cầm máu. Và các loại thảo dược cầm máu thường dùng thì Dương Thu Trì biết.

Tần Chỉ Tuệ nghe Dương Thu Trì nói thế, lòng cũng dần ra, ứa lệ gạt đầu đỡ hần ngồi dậy. Xong đâu đấy, nàng hỏi: “Được thảo gì? Để thiếp đi hái.”

“Địa cầm thảo, cũng còn gọi là Nãi tương thảo (*).” Rồi chỉ đám cỏ mọc dày giống như rất giống hình lá sen nhỏ bên bờ rìa ngôi mộ, “Đúng rồi, hái vài lá vò rồi áp lên vết thương là bớt ngay.” Dương Thu Trì cởi áo lộ ra vết thương trước ngực, máu tươi vẫn chảy ra có vòi. Dương Thu Trì học pháp y nên chẳng sợ sệt gì, chỉ có Tần Chỉ Tuệ nhìn thấy máu nhiều như vậy, sợ hãi khóc òa lên. Nàng vừa khóc vừa vội vã đi hái thảo dược.

Tần Chỉ Tuệ đem số Địa cầm thảo bỏ vào miệng nhai nát ra, vừa định áp lên trên da của Dương Thu Trì, thì hần khoát tay, chỉ bình rượu trắng trên mộ nói: “Trước hết phải dùng rượu trắng tiêu độc sát trùng đã!”

Tần Chỉ Tuệ lấy hồ rượu trắng đổ từ từ tưới lên vết thương trên ngực, rửa sạch miệng vết thương, đau đến nỗi Dương Thu Trì muốn thè lưỡi ra kêu. Tần Chỉ Tuệ lại dùng miệng nhẹ thổi lên miệng vết thương, man mát khiến hần rất dễ chịu. Hần cười bảo: “Được rồi, đắp thảo dược lên.”

Tần Chỉ Tuệ cẩn thận đắp thảo dược lên vết thương, xé từ vấy ra một sợi vải bố quấn vết thương cho kỹ lại. Vết thương vốn không sâu, thảo dược cũng hữu dụng, nên chốc lát sau Dương Thu Trì không còn chảy máu nữa.

Chú thích:

Địa cầm thảo có tên tiếng Anh là *Herba Euphorbiae Humifusae* hoặc *Humifuse Euphorbaia Herb*.

Các biệt danh khác: Huyết kiến tất, Hồng ti thảo, Nãi cam thảo, nãi tương thảo và nhiều biệt danh khác khắp TQ. Ở Việt Nam gọi nó là Cỏ sữa lá nhỏ, Thiên Căn thảo, hay Cây vú sữa đất - *Euphorbia thymifolia* Burm., thuộc họ Thầu dầu - *Euphorbiaceae*. (Tiếng Thái có tên là Nhả nậm mơn, Nhả mực nọi)

Mô tả: Cây thảo sống nhiều năm, mọc bò, có lông và có nhựa mủ trắng. Thân và cành tỏa rộng trên mặt đất, hình sợi, màu đỏ tím, hơi có lông. Lá nhỏ mọc đối, hình bầu dục hay thuôn, tù đầu, hình tim không đều hay tù ở gốc, có răng ở mép, có lông ở mặt dưới, dài 7mm, rộng 4mm. Cụm hoa dạng xim có ít hoa ở nách lá. Quả nang, đường kính 1,5mm, có lông. Hạt nhẵn, có 4 góc lồi, dài 0,7mm. Cây ra hoa vào mùa hè.

Nó có vị đắng, tính mát. Tác dụng thông huyết, cầm máu, giảm đau, tiêu độc, sát trùng, thông sữa, lợi tiểu. Thường mọc ở ven lộ, dưới ruộng. Thu hái vào mùa hạ và mùa thu, làm sạch phơi khô, để dành làm thuốc. Cũng có thể uống tươi. Theo các sách thuốc nam thì Cỏ sữa lá nhỏ có vị ngọt đắng nhạt, hơi chua, tính lạnh; có tác dụng thông huyết, tiêu viêm, tiêu độc, lợi tiểu, kháng khuẩn, thông sữa. Dùng dung dịch cỏ sữa đưa vào ruột sẽ ức chế sự sinh sản của các loại vi trùng lỵ (*Sonner*, *Shigella*, *Flexneri*,...) cũng có tác dụng ức chế các chủng vi khuẩn tụ cầu vàng. Cỏ sữa lá nhỏ được xem là loại thuốc kháng khuẩn tụ cầu vàng, là loại thuốc kháng sinh trị bệnh đường ruột và bệnh ngoài da. Chất nhựa mủ của nó có tính gây xót đối với niêm mạc dạ dày và độc đối với cá và chuột. Ở Ấn Độ, người ta xem nó như có tác dụng làm thơm, săn da, kích thích và nhuận tràng.

Do tác dụng cầm máu tốt, nên được lưu truyền trong dân gian thời xưa. Nó cũng được kể nhiều trong các loại sách thuốc cổ, chẳng hạn như sau:

Bổn thảo đồ kinh: Địa cầm thảo sanh trừ châu cập cận đạo điền dã trung. Kì miêu diệp tế nhược tác mạn biến địa, hành xích, diệp thanh xích, trung hạ mật thịnh ; lục nguyệt khai hồng hoa; tế thật . Kim y gia thủ miêu, tử dụng chi.

Thần nông bốn thảo kinh: Lạc thạch điều chú trung hữu địa cầm, dữ thử đồng danh nhi biệt thị nhất loại dã

Cương mục: Địa cầm, điền dã cập giai thể gian giai hữu chi, tiểu thảo dã Tụ địa nhi sanh, xích hành, hoàng hoa, hắc thật, trạng như tậ lê chi đoá, đoạn chi hữu trấp.

—o0o—

72. Chương 74: Chuyện Xưa Như Mây Khói

Tần Chỉ Tuệ gật gật đầu, thấy vết thương của Dương Thu Trì không hề gì, tinh thần cũng tốt, lòng liền như vứt đi một khối đá nặng.

Dương Thu Trì không hỏi nàng vì sao lại giết mình, vì nguyên nhân đã thập phần hiển nhiên và dễ thấy rồi. Hắn cầm con dao bị quăng lăn lóc dưới đất lên, im lặng bước đến mộ phần, bắt đầu cắt cỏ trên mộ. Tần Chỉ Tuệ đứng một bên nhìn, không hề lên tiếng.

Trong lúc động phòng, Dương Thu Trì tự thối phòng là các việc thuộc nghề nông gì hắn cũng đã làm hết rồi, kỳ thật từ nhỏ hắn chưa từng động tay vào cọng rơm cái cỏ, trong khi đó việc cấy cỏ được coi là cần một chút kỹ thuật, cắt không khéo không chừng cỏ còn làm đứt tay nữa là khác. Rơi vào tình cảnh đó, con dao nhỏ trên tay hắn lại chẳng phải là câu liêm, cắt cỏ chẳng thuận tay, quả nhiên chẳng mấy chốc tay hắn đã bị cỏ cắt hết mấy vết thương. Dương Thu Trì dường như chẳng thấy vậy, hắn hi vọng bộ dạng như vậy sẽ để lại cho Tần Chỉ Tuệ một ấn tượng, đó là bản thân đang tận lực đền bù lại tội lỗi đã mắc phải.

Quả nhiên, Chỉ Tuệ cắn môi, bước đến giật lấy con dao trong tay Dương Thu Trì: “Để thiếp làm cho.”

Tần Chỉ Tuệ dù sao cũng là con cái nhà nghèo khổ, lúc nhỏ đã làm rất nhiều chuyện liên quan đến nghề nông, cắt cỏ đối với nàng giống như hái rau bắt bướm vậy. Sau này, khi làm nha hoàn hầu hạ cho thiếu phu nhân của hạ gia, nàng cơ bản không làm những chuyện nặng nhọc nữa, tay chân cũng khôi phục lại vẻ nõn nà. Tuy nhiên, các công việc liên quan đến nghề nông thì vẫn không quên. Chẳng mấy chốc sau, cỏ trên mộ đã được cắt hết, ngay cả cỏ ở hai bên hông cũng sạch trơn.

Dương Thu Trì đem những tế phẩm bày trở lại ở trên mộ, rót một chung rượu, chắp hai tay quỳ xuống khấn: “Nhược Lan cô nương, những chuyện trước đây ta không nhớ gì hết, ta không biết những nguyên nhân bên trong, nhưng nếu như Chỉ Tuệ không tiếc sinh mệnh đến giết ta, thì ta tin rằng, ta nhất định làm tổn thương nàng, khiến nàng hận ta rất sâu. Bây giờ, ta xin quỳ ở đây bồi tội với nàng.” Nói xong, đem chung rượu đó từ từ vẩy ra đất.

Tần Chỉ Tuệ cúi xuống, kéo Dương Thu Trì cùng ngồi trước mộ phần: “Phu quân, thiếp đem mọi chuyện liên quan kể cho chàng nghe vậy.”

Gió núi thổi lên mái tóc dày lung linh của Tần Chỉ Tuệ phát phơ, than thở: “Lúc nhỏ nhà thiếp nghèo lắm, để sống còn, khi thiếp mười tuổi đã bị cha mẹ bán vào nhà Hạ lão gia ở Hạ Gia thôn làm nha hoàn. Hạ gia thôn cách Dương gia thôn của nhà chàng không xa mấy. Nhược Lan tỷ dường như cũng được mua về Hạ gia vào lúc đó. Hai đứa tiểu nha hoàn thiếp lúc đó không ai nương tựa, chỉ biết dựa vào nhau mà sống. Nhược Lan tỷ lúc đó lớn hơn thiếp hai tuổi, lúc nào cũng chiều cố cho thiếp.”

”Có một lần, thiếp không cẩn thận làm đổ vỡ một bình hoa, đó là một đêm đông giá lạnh. Thiếu phu nhân của Hạ gia bắt thiếp quỳ ở chỗ giếng trời đang đổ đầy tuyết xuống, nói rằng muốn trời lạnh đông chết thiếp đi, lại còn không ngừng thò đầu từ cửa sổ nhìn ra theo dõi. Thiếp cứ quỳ như thế ở dưới giếng trời, tuyết trên đầu không ngừng đổ xuống. Đến tối, thiếp bị đông cứng không chịu được nữa, hôn mê đi... Chờ khi thiếp tỉnh lại thì trời đã sắp sáng rồi. Thiếp đang nằm trong mền ấm áp, nên rất kỳ quái, liền bật dậy chạy ra giếng trời xem, thấy Nhược Lan tỷ đang mặc y phục của thiếp, thay thiếp quỳ trên tuyết, toàn thân run bần bật... thì ra, tỷ ấy đã thế thiếp quỳ đó cả đêm.

“Thiếp chạy đến ôm tỷ ấy khóc lóc, tỷ ấy bị cồng chân tay không nói gì được, thiếp ôm tỷ ấy về phòng, còn bản thân thì ra quỳ tiếp. Trời sáng, thiếu phu nhân thấy thiếp không chết, lấy làm bất ngờ lắm, nên tha cho thiếp, và thế là thiếp đã vượt qua tràng tai nạn ấy.”

Dương Thu Trì hậm hực mắng: “Hạ gia thật là độc ác!”

Tần Chỉ Tuệ cười khổ, “Các đầu ngón chân của Nhược Lan tỷ bị tê cứng bại cả đi, đổ bệnh hết một thời gian, suýt chút nữa chết.”

“Sau đó có một ngày, thiếu phu nhân bảo thiếp và Nhược Lan tỷ tỷ ra ngoài làm một chuyện. Khi chúng tôi trở về thì trời đã tối rồi, trên đường đi có ngang qua cửa Dương gia thôn. Chàng từ trong bóng tối phóng ra, khắp người nồng nặc mùi rượu, bắt lấy thiếp kéo vào đám lúa mì ở bên cạnh, định.... Thiếp sợ chết đi được, cố sắc kêu gào giãy dụa, vốn Nhược Lan tỷ tỷ đã chạy thoát rồi, nghe tiếng kêu của thiếp liền quay lại, dùng cục đất đập chàng. Chàng nhào lại đè tỷ ấy xuống ruộng... Lúc đó thiếp còn nhỏ, sợ quá rồi, nên chạy cho xa tìm chỗ trốn.”

Từng hạt nước mắt to lăn dài xuống má Tần Chỉ Tuệ, Dương Thu Trì đau đớn ôm nàng, hy vọng có thể mang đến cho nàng chút an ủi.

Tần Chỉ Tuệ dựa vào người Dương Thu Trì, từ từ nói: “Trải qua thật lâu, mới thấy Nhược Lan tỷ lão đảo khó nhọc đi đến. Thiếp chạy ra đỡ tỷ ấy, câu đầu tiên tỷ ấy đã hỏi thiếp có thụ thương hay không, thiếp...” Tần Chỉ Tuệ không nói tiếp được nữa, bắt đầu thúc thít khóc.

Dương Thu Trì thầm cười khổ. Sao tên Dương ngỗ tác đời trước của mình lại còn cường gian phụ nữ nữa chứ? Thật đúng là bại hoại mà. Như vậy thì ta làm sao đối mặt nhìn đời đây? Rất may là chuyện này dường như không có ai biết.

“Sau đó, thiếp phát hiện Nhược Lan tỷ thường len lén rời khỏi đại viện của Hạ gia, gần nửa ngày sau mới trở về, mỗi lần trở về thần sắc đều không ổn, mặt lại đỏ hồng. Thiếp liền hỏi tỷ ấy tại sao, tỷ ấy không nói. Có một lần thiếp len theo phía sau, lúc ấy mới phát hiện, thì ra tỷ ấy đi ra ngoài là đến tương hội chàng.”

A? Dương Thu Trì giật mình, thì ra là Nhược Lan bị cưỡng gian rồi, lại cùng Dương ngỗ tác dính luôn!

“Chờ khi tỷ ấy trở về, thiếp mới hỏi tỷ ấy vì sao? Tỷ ấy bảo chàng đáp ứng sẽ chuộc thân cưới tỷ ấy về. Sau đó, chàng trộm đồ của Hạ gia bị họ bắt được, đánh cho một trận, trói trong kho củi, chờ người nhà của chàng đem tiền đến chuộc.”

Dương Thu Trì thầm thở dài, ta sao mà xui xẻo như vậy chứ a?

“Nhược Lan tỷ tỷ len lén thả chàng ra, cái khăn tay dính máu ấy chính là của Nhược Lan tỷ dùng để lau máu cho chàng. Chàng lúc đó cầm lấy cái khăn ấy, thề nhất quyết sẽ cưới Nhược Lan tỷ.”

Dương Thu Trì giờ đã hiểu rõ vì sao trong đêm tân hôn Tần Chỉ Tuệ uống rượu độc rồi, trong lúc nghĩ là mình sắp chết, mang cái khăn này ra đưa cho hắn xem, muốn cho hắn chết cho mình cho bạch. Không ngờ Dương ngỗ tác đã chết rồi, còn người mà nàng gặp là hắn - một kẻ mượn thầy Dương ngỗ tác để hoàn hồn, cái gì cũng không biết.

Tần Chỉ Tuệ nói tiếp: “Chàng về nhà trốn, sau đó mẹ của chàng đem tiền đến bồi thường, chuyện này mới êm xuôi.”

“Rồi lại một ngày, Nhược Lan tỷ ở ngoài trở về, trên mặt đầy vết thâm tím sưng vù. Thiếp hỏi là vì có gì, truy mãi tỷ ấy mới nói, nói rằng tỷ ấy đã có con với chàng, nên đến tìm chàng nói mọi chuyện. Chàng lại nói không có tiền chuộc thân cho tỷ ấy, bảo tỷ ấy đi tìm lang trung uống thuốc để bỏ đứa nhỏ. Nhược Lan tỷ không chịu, chàng đã đánh tỷ ấy.”

Dương Thu Trì vỗ đầu nói: “Ta sao lại khốn nạn như thế này!” Trong lòng lại nghĩ, lão tử thế cái tên Dương ngỗ tác này quả thật là xui tám đời tám kiếp mà.

“Sau đó, Ân gia lão thái gia đến Hạ gia làm khách, nhìn trúng Nhược Lan tỷ, nói muốn cưới tỷ ấy làm tiểu thiếp, trong vài ngày sẽ đến nghênh thân. Nhược Lan tỷ thà chết không chịu, len lén lấy hành lý đi tìm chàng, muốn cùng chàng tư bốn. Nhưng ngày hôm đó tỷ ấy khóc lóc trở về, nói rằng chàng không muốn cùng tỷ ấy bỏ trốn. Hạ gia phát hiện chuyện của hai người, liền giam lỏng tỷ ấy trong một vườn nhỏ, chờ Ân gia đến rước dâu.”

Dương Thu Trì giật mình: “Ân gia? Có phải là nhà Ân Đức trong Quảng Đức huyện này không?”

“Đúng rồi, có chuyện gì sao?” Tần Chỉ Tuệ hỏi.

Dương Thu Trì dường như cảm thấy trong này có điều gì đó không phải, nhưng không biết rõ không phải ở điểm nào, liền đáp: “Không có gì, nàng kể tiếp đi.”

“Tối hôm ấy, Nhược Lan tỷ nói với thiếp, tỷ ấy và chàng đã có cái duyên làm chồng làm vợ, thì cũng nên suốt đời có thủy có chung, tỷ ấy quyết không gả cho ai khác nữa. Nhưng rất tiếc là chàng không chịu cùng tỷ ấy tư bốn, nên tỷ ấy không thể sống được nữa. Tỷ ấy hận chàng đã hủy cả đời mình, xin thiếp hãy tìm cách nào đó báo thù giết chết chàng dùm tỷ ấy, để chàng xuống âm phủ nối lại duyên vợ chồng.”

Cô ả Nhược Lan này cũng độc thiệt! Dương Thu Trì thầm nghĩ.

Tần Chỉ Tuệ đưa mắt nhìn mộ phần: “Thiếp không muốn giết người, nhưng thiếp làm sao cự tuyệt đây? Nhược Lan tỷ tỷ hai lần cứu mạng thiếp, cái mạng này của thiếp đáng ra chính là của tỷ ấy. Vì tỷ ấy mà chết, cũng là chuyện nên làm. Do đó thiếp... thiếp đáp ứng luôn... Nguyên thiếp tưởng hôm sau sẽ khuyên nhủ tỷ ấy, rồi giúp tỷ ấy lên trốn đi, không ngờ, ngay đêm khuya hôm đó, tỷ ấy đã đâm đầu xuống giếng trong vườn nhỏ đó chết đi...”

Tần Chỉ Tuệ cúi đầu khóc nức, nước mắt rơi lã chã xuống đất.

—o0o—

73. Chương 75: Đạo Đức Nhân Nghĩa

Dương Thu Trì tiếp lời: “Chỉ Tuệ của ta đẹp như vậy, đương nhiên vừa coi mắt là chịu liền. Đừng nói là một trăm lượng, cha nàng đòi hai trăm lượng, ta cũng chịu dâng nữa à.”

Tần Chỉ Tuệ nhướn miệng cười: “Chàng chỉ nói tốt để gạt thiếp thôi.”

“Ta nói đây là lời thật!”

Tần Chỉ Tuệ cười cười, cúi đầu tiếp tục nói, “Thành thân rồi, chàng đối với thiếp thật tốt, nhưng thiếp đã hứa với Nhược Lan tỷ tỷ rồi, đêm ấy, thiếp... thiếp đã bỏ thuốc độc vào rượu hợp hoan.”

Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Nàng có thể lợi dụng lúc ta ngủ, giết chết ta rồi bỏ trốn, vì sao lại muốn chết cùng ta?”

Tần Chỉ Tuệ quay đầu lại nhìn hắc rồi cụp hai bờ mi cong xuống: “Giết người đền mạng, thiếp còn chạy đi đâu được? Vào nhà chàng rồi, thiếp đã tính không còn mạng để mà ra nữa.”

Dương Thu Trì cảm thấy lạnh sống lưng, tiểu cô nương này thật lợi hại, rất may là bị sự ôn nhu của mình hóa giải được, nếu không, chỉ sợ ở bên cạnh chỗ này có thêm một phần mộ nữa rồi.

“Đêm hôm ấy thiếp uống rượu độc vào rồi, cứ nghĩ là phải chết, nhưng chàng sau khi cứu thiếp rồi, lại nhất mực thủ bên cạnh thiếp. Lúc đó thiếp nghĩ, thiếp không giết được chàng, ngược lại chàng lại cứu thiếp, món nợ này làm sao mà tính đây?”

Dương Thu Trì vòng tay xiết nhẹ bờ eo thon của Tần Chỉ Tuệ, yên lặng nghe nàng nói: “Nhưng thiếp đã hứa với Nhược Lan tỷ tỷ là phải giết chàng, thiếp cứ mãi do dự, sau đó chàng muốn rửa chân cho thiếp, chọc cho thiếp thật vui, lại làm áo ẩm da hổ cho thiếp, ngồi ở bên giường canh thiếp ngủ..., ngoại trừ Nhược Lan tỷ, còn chưa có người nào đối xử tốt như vậy với thiếp.” Tần Chỉ Tuệ không tự chủ dựa vào người Dương Thu Trì: “Thiếp sợ nếu cứ như vậy, thiếp sẽ không còn lòng dạ nào đành đoạn giết chàng. Do đó tối hôm qua, thiếp quyết tâm dâng hiến thân sát cho chàng, sau đó giết chàng rồi tự sát. Như vậy là vẹn cả đôi đường.”

Tuy biết kết quả như thế không hề xảy ra, nhưng Dương Thu Trì vẫn cảm thấy lạnh xương sống.

“Nửa đêm hôm qua, thiếp ngồi ở trên giường nhìn chàng ngủ, thiếp rút lưỡi dao ngắn này ra, chuẩn bị giết chàng, nhưng trong giấc mộng chàng cứ mãi gọi tên thiếp, thiếp đau lòng lắm. Chàng đối với thiếp tốt như vậy, thiếp lại muốn giết chàng, thiếp đang làm gì thế này a? Lúc đó, Tiểu Hắc cầu cùng bắt đầu sữa. Nếu không thể giết được chàng, thiếp chỉ còn biết rời khỏi đây. Trước khi đi thiếp muốn đến gặp Nhược Lan tỷ,

sau đó chàng đến, thiếp nhìn mộ phần của Nhược Lan tỷ tỷ, nhớ đến việc tỷ ấy đối xử tốt với thiếp, nhớ đến chuyện thiếp đã hứa với tỷ ấy, liền rút dao ra đâm chàng. Rất may là ông trời còn có mắt...”

“Không phải ông trời có mắt, mà là trong thâm tâm nàng không muốn giết ta.” Dương Thu Trì kéo đầu Tần Chỉ Tuệ qua, hôn nhẹ lên tóc nàng.

Hai người im lặng dựa vào nhau. Qua một lúc sau, Dương Thu Trì nhìn mộ phần của Nhược Lan, nói: “Chờ chuyện này qua rồi, chúng ta sẽ xây mộ lập bia mới cho Nhược Lan cô nương.”

Tần Chỉ Tuệ cảm kích gật đầu, dựa hẳn vào người Dương Thu Trì.

Hắn nói: “Ta nghe mẹ nói, lúc đó ở nhà định chạy vay mượn tiền để chuộc thân cho Nhược Lan cô nương, nhưng Hạ gia cố tình làm khó, đòi đến ba trăm lượng bạc trắng. Chúng ta làm gì có nhiều tiền như vậy, nên không thể nào chuộc được.”

Tần Chỉ Tuệ hậm hực nói: “Bọn họ mua một nha đầu tối đa không quá mười lượng, chuộc thân lại đòi ba trăm lượng, đúng là không có nhân tính mà! Vị Hạ lão thái gia này còn tự hào là Đức Càn, nói cái gì là Đức sánh Càn khôn, nhưng chẳng có nửa điểm đạo đức nhân nghĩa!”

“Đức Càn?” Dương Thu Trì cảm giác cái danh tự này có điểm gì đó quen quen, dường như đã nghe nói qua ở đâu đó rồi, “Vị Hạ lão thái gia đó gọi là Đức Càn?”

“Đúng vậy, tự lão lấy một danh hiệu gọi là ‘Đức Càn Thái Ông’, sao vậy chàng?” Tần Chỉ Tuệ hỏi.

“Đức Càn?” Dương Thu Trì bóp trán cố moi lại ký ức, nhưng lại không nhớ ra được điều gì.

Gió núi thổi đến, Tần Chỉ Tuệ khẽ run. Dương Thu Trì thấy vậy, tạm thời thu lại dòng suy nghĩ, bảo: “Trên núi này lạnh lắm, chúng ta về nhà thôi!” Tần Chỉ Tuệ gật đầu. Hai người dẫn theo Tiểu Hắc cưỡi hạ sơn.

.....oOo.....

Dương Thu Trì cùng Tần Chỉ Tuệ trở về tới huyện nha thì trời đã giữa trưa. Phùng Tiểu Tuyết thấy trước ngực Dương Thu Trì đầy máu, tay Tần Chỉ Tuệ cũng đầy máu tươi, liền hốt hoảng: “Phu quân, Chỉ Tuệ, hai người sao vậy?” Rồi quay đầu gọi to: “Mẹ ơi, mẹ mau ra đây, phu quân người bị thương rồi!”

Dương mẫu được nha hoàn Hương Tình đỡ vội vã chạy ra: “Con a! bị thương chỗ nào vậy? Nặng không?”

Dương Thu Trì đáp: “Mẹ..., Tiểu Tuyết, mọi người đừng gấp, con bị thương không nặng đâu!”

Phùng Tiểu Tuyết nhẹ mở áo ngoài dính đầy máu của Dương Thu Trì ra xem: “Lại còn nói không nặng, chảy nhiều máu thế này này!”

“Để ta coi coi!” Dương mẫu chống quai trượng bước vội tới, “Ồi trời ơi! Sao lại thế này? Ai làm con bị thương vậy?”

Tần Chỉ Tuệ cúi đầu: “Là con...”

“Là Chỉ Tuệ đưa con ra sau núi chơi, con không cẩn thận bị té, bị đá nhọn đâm phải, con đã đắp thuốc lên rồi, không cần lo nữa đâu.”

Dương mẫu cẩn thận xem xét vết thương của Dương Thu Trì, oán trách: “Con coi hai đứa con kìa, lớn rồi mà như con nít vậy, sau núi có gì vui đâu mà chơi.”

Tần Chỉ Tuệ giương tròn mắt nhìn Dương Thu Trì, vừa định đáp, thì Dương Thu Trì đã giành nói trước: “Là con muốn đi chơi đó mà. Thực ra thì con muốn đi xem mộ phần của nha hoàn đã có con với con, mẹ có nói mộ phần của nàng ấy ở hậu sơn mà.”

“À...! Vậy có tìm được không?”

Phùng Tiểu Tuyết nói: “Nhất định là tìm được, cô nha hoàn ấy chôn ở hậu sơn, phu quân còn thỉnh thoảng lên chạy ra đó khóc nữa.”

Tần Chỉ Tuệ giật phắt người, ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, thần tình hiện rõ là đang thắc mắc tại sao chàng không cho thiếp biết?

Dương Thu Trì cũng kinh ngạc, thì ra hẳn cứ nghĩ mình nhập hồn vào thân cái gã Dương ngổ tác vô tình vô nghĩa này, ai ngờ... nghe Phùng Tiểu Tuyết nói thế, nhất định là y đối với cô nương đó có tình ý chân thật rồi.

Dương mẫu nói: “Đúng đúng, vào dịp thanh minh, chúng ta còn mang nhang nến đến lạy nó nữa đấy.”

Dương Thu Trì ngơ ngẩn hỏi: “Mẹ, chuyện này sao mọi người không nói cho con biết?”

Dương mẫu ngạc nhiên hỏi lại: “Con cùng đi theo đó, mẹ còn kể con nghe làm cái gì a?”

Phùng Tiểu Tuyết thưa: “Mẹ, mẹ quên rồi, phu quân bị trận gió đó cuốn đi rồi, khi về cái gì cũng quên hết, ngay cả hai người chúng ta mà cũng không nhận ra đó sao?”

“Đúng đúng đúng! Coi đầu óc của ta kìa.”

Tần Chỉ Tuệ nghe lời vừa rồi của Phùng Tiểu Tuyết, ấn chứng được lời của phu quân, xem ra, phu quân đã quên hết mọi chuyện rồi, tính tình cũng biến đổi hoàn toàn, hơn nữa còn đi bái tế Nhược Lan tỷ tỷ, không thể nào coi là người vô tình vô nghĩa được. Bản thân nàng ba lần giết chàng, thế mà chàng lúc nào cũng quan tâm bảo vệ cho nàng, nên trong lòng tràn đầy cảm kích.

Cho dù Dương Thu Trì nói không có gì, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cũng không an tâm, phân phó cho nha hoàn đi tìm lang trung, băng bó lại vết thương cho Dương Thu Trì, đắp thuốc mới, lại ghi thêm mấy phương thuốc tể tiêu độc và làm chóng lành vết thương, lấy thuốc ra giao cho Dương Thu Trì uống vào rồi mới yên tâm.

Dương Thu Trì thay y phục, ăn cơm trưa xong liền đến phòng giam trực ban. Phùng Tiểu Tuyết nói hẳn thụ thương, khuyên nên đến nói với Tổng tri huyện vài lời, ở nhà nghỉ ngơi một bữa. Dương Thu Trì đồng ý, đến Thiêm Áp phòng tìm Tổng tri huyện.

Kim sư gia đang ở Thiêm Áp phòng phê duyệt các cáo trạng, thấy Dương Thu Trì tiến vào, liền vội đứng lên chào hỏi.

Dương Thu Trì hỏi: “Kim sư gia, Tổng tri huyện đâu? Tôi muốn tìm người để thỉnh cầu một chuyện.”

Kim sư gia nói: “Lúc trưa Tổng tri huyện mang theo Lôi bộ khoái và mấy bộ khoái cùng Bạch Thiên Tổng, Ân lão gia tử cùng xuất hành đến Báo Ân tự đốt hương cho Bạch tiểu thư rồi.”

Dương Thu Trì giật mình kinh hãi, linh cữu của Bạch Tiểu Muội mới để có vài ngày trên Báo Ân tự, sao lại lên đó dâng hương rồi. Cảm thấy có điều gì đó không ổn, hẳn liền vội hỏi: “Tổng tri huyện cùng đi với ai?”

Kim sư gia ngẫm nghĩ: “Còn có Tổng tiểu thư, Bạch Thiên Tổng phu phụ, Ân Đức phu phụ, Ân lão gia tử phu phụ.”

“Không có ai bảo hộ sao?”

“Tổng tri huyện dẫn theo Lôi bộ đầu và hơn mười bộ khoái. Bạch Thiên Tổng mang theo bốn thân binh, Ân gia còn có năm sáu người hầu, nhiều người như vậy, nhất định là không có vấn đề gì đâu?” Thấy bộ dạng khẩn trương của Dương Thu Trì như vậy, Kim sư gia cũng không khỏi có chút cảm giác bất an.

Kim sư gia nói không sai, hơn mười bộ khoái, lại còn có thân binh, người hầu, cộng lại cũng có hai ba mươi người. Hơn nữa, Bạch Thiên Tổng và Tổng Vân Nhi là có võ công, nhất định là không có vấn đề gì rồi. Bản thân Dương Thu Trì hẳn có khả năng là bị căng thẳng thần kinh quá độ nên nghĩ vu vơ.

—o0o—

74. Chương 76: Nhìn Trộm

Đại Bản Nha hỏi: “Là tên tú tài nghèo đó à? Vẫn còn chưa chết ư?”

“Thì vậy mới khổ chứ, kêu la trời đất mẹ hết mấy đêm rồi.”

Dương Thu Trì nghi hoặc hỏi: “Cái gì tú tài nghèo, chuyện này thế nào vậy?”

Đại Bản Nha trả lời: “Dương gia, vị tú tài nghèo này tên là Long Tử Tư, giết vợ của hần, bị xử tử tội. Mấy ngày nay hần bị sốt cao, tiêu chảy, không có tiền khám bệnh, xem bộ dạng không còn sống được mấy ngày nữa.”

“À?” Dương Thu Trì ngạc nhiên hỏi, “Vậy sao các người không đi tìm lang trung khám bệnh cho hần?”

Đại Bản Nha vội đứng lên, khom lưng cười cầu tài: “Dương gia, không phải chúng tôi thấy chết không cứu, mà lao phòng của chúng ta không có tiền lệ cấp tiền khám bệnh cho phạm nhân. Sau khi vào nhà lao rồi, ba bốn phần mười đều sẽ nhanh chóng mắc bệnh, làm gì có tiền đủ cho chúng trị bệnh đây?”

“Vậy cứ để mặc bọn họ chết sao?”

Đại Bản Nha hơi áy ngại: “À, chuyện này thật không có biện pháp nào, nhà phạm nhân nào có tiền, chúng ta đi báo cho người nhà họ một tiếng, lấy tiền trị bệnh, gặp người không tiền, thì chỉ còn biết ráng mà chịu, nếu chịu không được, thì chỉ còn có nước nhận mệnh.”

Dương Thu Trì nói: “Làm sao có thể thấy chết mà không cứu được?” Bèn đứng dậy, nhưng không biết nên làm thế nào. Lời của Đại Bản Nha vừa nói không phải là không có đạo lý, phạm nhân sinh bệnh, trong nhà không có tiền, trong khi nhà môn thì không chịu chi tiền, chẳng lẽ người bảo bọn Đại Bản Nha tự bỏ tiền ra bao cho phạm nhân trị bệnh? Nhiều phạm nhân như vậy, bọn chúng chỉ có mấy lạng bạc tiền lương, ăn uống và lo cho gia đình không cũng không đủ.

Nhưng mà, nghe nói vị này lại là một tú tài, dù gì cũng là một người đọc sách a. Dương Thu Trì có chút mềm lòng, nói với Đại Bản Nha: “Người dẫn ta đến coi!”

Đại Bản Nha vâng dạ, dẫn Dương Thu Trì đến phòng giam trọng phạm. Đó là một phòng ẩm thấp hôn ám, trên đất đầy chất lỏng màu vàng có chứa chất đỏ hồng, bốc ra mùi phân và nước tiểu. Một nam nhân nằm dựa trên một góc phòng giam, trên vai mang một cái cùm bằng gỗ vừa to vừa nặng, hai tay mang xích sắt bị khóa chặt vào hai cái lỗ giữa cùm. Mái tóc đen bù xù của y cuốn quánh lại một chỗ, bốc ra một mùi hôi tanh nồng nặc. Dường như y đang lên cơn sốt, mặt đỏ hồng, râu rối nùi dính khít vào cùm gỗ, hai mắt vô thần, miệng rên ư ử.

Đại Bản Nha cười nịnh nói với Dương Thu Trì: “Người này là Long Tử Tư, trước đây là một tú tài nghèo.” Nghe Long Tử Tư đang rên rỉ, Đại Bản Nha găm lên mắt: “Con mẹ người đừng có rống nữa, quản giam đại gia tới rồi.”

Long Tử Tư mở đôi mắt vô thần nhìn Dương Thu Trì, rồi khép hờ mắt lại.

Dương Thu Trì cúi người xuống, đưa tay ra sờ lên trán của y, thấy tay nóng hổi, sốt lên đến chừng bốn chục độ, trong lòng hơi khấn thương. Hần thấy y vô cùng yếu ớt, thần tình lãnh đạm, phản ứng chậm chạp, trên đất đầy chất đi tả, trong phân có huyết. Trầm ngâm một chút, hần hỏi: “Người cảm thấy thế nào?”

Hỏi liên tục mấy tiếng, Long Tử Tư mới hé mắt ra: “Đau... đau bụng lắm...”

Dương Thu Trì đưa tay ra ấn lên bụng y vài cái, Long Tử Tư đau đớn kêu la liên hồi.

Vừa rồi chạm phải bụng của Long Tử Tư, thấy gan lách phù thũng, cộng với các triệu chứng hiện có, Dương Thu Trì nhíu chặt hàng lông mày, lùi ra sau vài bước, hỏi Đại Bản Nha: “Còn có ai bị triệu chứng như thế này nữa không?”

Đại Bản Nha thấy thần tình của Dương Thu Trì khấn thương như vậy, vội vã trả lời: “Không có, trong phòng giam trọng phạm này ngoài Hồ Tam và Tạ quả phụ đã được giải đi mấy ngày trước, thì chỉ còn có mình tú tài nghèo này, không còn ai khác nữa.”

“Lập tức cách li, không cho ai tiến vào đây hết!” Dương Thu Trì chuyển người đi ra ngoài, “Lập tức mời lang trung giỏi nhất của Quảng Đức huyện tới đây. Mau lên!”

Đại Bản Nha vâng dạ liên hồi, nhanh chóng phân công các cấm tốt phong tỏa phòng giam trọng phạm lại, không cho ai vào, và cho người nhanh chóng đi mời lang trung.

Dương Thu Trì trở về phòng trực, lấy một bồn nước nóng, rửa cho thật sạch tay chân, sau đó ngồi bên bàn trầm tư. Đại Bản Nha cẩn thận hỏi: “Dương gia, vị tú tài này bị bệnh gì vậy a? Lợi hại không?”

“Có khả năng là thương hàn!”

“A?” Đại Bản Nha giật mình kinh hãi, “Mẹ của tôi ơi!” Hắn suýt chút nữa quay người chạy ra ngoài. Có điều trưởng quan còn ở đây, muốn chạy trừ khi không muốn làm ở đây nữa.

Sự sợ hãi của Đại Bản Nha không phải là không có đạo lý. Người thời cổ đại nhận định dịch bệnh hay những bệnh truyền nhiễm cấp tính là do thân thể bị hàn khí thương hại, do đó mới đặt tên cho chúng là “Thương hàn”. Ở thời hiện đại, chúng ta đều biết Thương hàn là do trực khuẩn thương hàn gây ra, dẫn tới bệnh truyền nhiễm cấp tính đường ruột, được quy vào bệnh truyền nhiễm loại B, là một trong những chủng bệnh Thương hàn mà người thời cổ thường đề cập. Nó cũng là thứ bệnh thương hàn thường thấy nhất ở thời cổ, do việc lây truyền rất nhanh, việc dự phòng tiêu độc không tốt, nên dễ dàng tạo thành bệnh truyền nhiễm trên diện rộng, số lượng tử vong rất cao, nên mới làm cho Đại Bản Nha kinh khủng như vậy.

Chẳng mấy chốc sau, Lang trung đã được thỉnh tới. Dương Thu Trì nói cho lang trung biết, bệnh nhân này có khả năng là bị thương hàn. Nghe thấy thế, mặt lang trung biến hẳn, rất cẩn thận tiến vào lao phòng, rồi chẳng mấy chốc sau quay ra, thần tình khẩn trương nói: “Đại nhân nói không sai điểm nào, chính là thương hàn. Làm sao bây giờ?” Hỏi xong, thân người của y bắt đầu run.

Xem ra hiện giờ bệnh này vẫn còn chưa lan truyền, cần phải bịt chặt mọi trạng thái manh nha, không cho lan rộng ra ngoài, nếu không thì “Nhà nhà vắng lặng quỳ hát ca” thôi. Dương Thu Trì lệnh cho mời lang trung toàn thành đến, do lang trung trực tiếp di chuyển Long Tử Tư đến một phòng giam cách li đơn độc, thanh tẩy mọi chất bài tiết ở phòng giam ấy sạch sẽ rồi đem chôn sâu hết, sau đó sử dụng trung dược tiến hành tiêu độc tất cả mọi phòng ốc xung quanh. Toàn bộ phạm nhân và ngục tốt trong huyện nha cũng cho uống thuốc dự phòng, lại tiến hành truy theo và diệt trừ tiêu độc mọi dấu vết của những người liên quan. Mọi chi phí do Dương Thu Trì trả.

Trung y dùng để trị thứ bệnh tật này thường chỉ có một đường, đã sớm được định ra từ thời Đông Hán. Ngay từ thời đó, Trương Trọng Cảnh đã trứ tác một tác phẩm bất hủ tên là “Thương Hàn tạp bệnh luận”, mô tả chứng trạng phát bệnh và phương pháp trị liệu của vài trăm dịch bệnh.

Dưới sự chỉ huy của Dương Thu Trì, các vị lang trung trong huyện thuận lợi hoàn thành việc cách ly tiêu độc, lại tiến hành bốc thuốc trị liệu cho Long Tử Tư, rồi bốc cho những người khác mấy thang thuốc dự phòng. Đợt bệnh truyền nhiễm này được phát hiện sớm, xử lý kịp thời và triệt để, nên nhất định sẽ không gây ra dịch bệnh đại quy mô. Xong xuôi mọi chuyện, lúc này Dương Thu Trì mới yên tâm.

Sau cả buổi bận bịu tối mất tối mũi, mặt trời đã ngã về tây. Dương Thu Trì bắt đầu lo lắng, Tống Văn Nhi cùng mọi người đã đi từ sớm, giờ đã gần chiều mà không thấy quay về, hắn cảm thấy càng lúc càng bất an, quyết định dẫn Tiểu Hắc cẩu đi tìm bọn họ.

Dương Thu Trì trở về nhà, nha hoàn Hương Tình của Dương mẫu mở cửa, nói lão thái thái và hai vị thiếu phu nhân đi ra ngoài mua sắm rồi. Dương Thu Trì đến phòng pháp y lấy súng. Hắn mặc trường bào dành cho quan giam, nên không tiện giắt súng ở eo, liền cột bao súng bên ngoài đùi phải, bỏ súng vào bao, sau đó đi ra ngoài.

Trên đường đi ngang tân phòng, hắn nghe trong đó có tiếng nước chảy, liền cảm thấy kỳ quái, bọn họ chẳng phải là ra ngoài mua sắm rồi sao? Ai ở trong phòng chứ? Dương Thu Trì len lén mở cửa tiến vào trong, đi qua phòng ngoài vốn là chỗ ngủ của nha hoàn Nguyệt Thiên, khe khe vén màn lên, thấy Nguyệt Thiên đang ngồi trên một cái ghế thấp, đã cởi áo ngoài ra, đang rửa nhũ phòng.

Dương Thu Trì lập tức cảm thấy miệng khô cổ cháy, dừng nói nha hoàn Nguyệt Thiên mới có mười bốn mười lăm tuổi mà lắm, thân thể của nó đã phát dục tới mức khá tuyệt rồi, nhũ phòng hình bán cầu no tròn trắng bạch, khiến cho người ta vừa nhìn là có cảm giác muốn phạm tội.

Nguyệt Thiên với tay lấy ít phấn để trong một hộp nhỏ bên cạnh bồn nước, trút lên đầu vú bên trái, sau đó lập tức rên lên một tiếng thống khổ. Dương Thu Trì a lên kinh ngạc, vén rèm xăm xăm bước vào...

75. Chương 77: Gặp Phục Kích

Áo bào của Bạch Thiên Tổng đã thấm máu ướt cả eo lưng. Tay lão cầm đơn đao đang thủ trước cửa động. Sau lưng Bạch Thiên Tổng có Tống Vân Nhi đang thủ đoản kiếm trong tay, đầu tóc tán loạn, toàn thân dính đầu máu, không biết là của địch hay là của bản thân nàng. Bên cạnh là Ân Đức và Lôi bộ khoái. Tay phải của Ân Đức bị đinh xuyên thủng đã sưng phù khá cao, các lớp băng bó dày cộm không ngăn được máu tươi ứa ra. Tay trái của hắn cầm một thanh trường kiếm, áo quần nhàu nát nhìn rất thảm thương. Lôi bộ khoái bị trúng một đao nơi ngực, nửa thân người thấm đầy máu, hiện chỉ còn cố gắng chịu thêm một chút nữa.

Vợ chồng Ân lão gia tử, Tống tri huyện, Bạch Tố Mai, Bạch phu nhân mấy người nấp ở phía trong động, cùng chụm lại với nhau, run lên bần bật.

Cửa động cách mặt đất nửa người, bị tám người bịt mặt bao vây. Trong số đó có bốn người mặc đồ đen, bốn người mặc đồ xanh, trong tay giữ binh khí dính đầy máu tươi. Người đứng đầu là một lão giả vận thanh y che mặt, tay cầm một thanh đơn đao, cười lạnh nói: “Họ Bạch kia, người còn miễn cưỡng chống giữ cái gì? Bằng người và con tiểu nha đầu đó mà làm bị thương hai huynh đệ của ta cũng tạm coi là không tệ rồi. Nhưng mà hôm nay người khó tránh khỏi số kiếp, xin khuyên người mau chóng đầu hàng, chúng ta sẽ không làm khó người đâu.”

Bạch Thiên Tổng hừ lạnh một tiếng: “Các người rốt cuộc là ai, vì sao lại muốn đến bắt ta?”

Thì ra, lúc trưa Bạch Thiên Tổng cùng mọi người đến Báo Ân tự dâng hương, sau khi làm lễ xong trên đường trở về huyện thành có đi ngang Vân Nhai sơn, gặp phải mười thích khách che mặt đột nhiên đánh lén. Năm bộ khoái và người hầu lập tức táng mạng, Bạch Thiên Tổng, Tống Vân Nhi và Lôi bộ đầu cùng các bộ khoái còn lại vội vàng nghênh chiến. Nào ngờ, mười thích khách này đều là bậc hảo thủ, tuy Bạch Thiên Tổng và Tống Vân Nhi mỗi người diệt được một thích khách, nhưng cũng chỉ là đom đóm dưới ánh trăng mà thôi.

Dưới sự liều mạng đề kháng của bộ khoái, thân binh và gia đình, mọi người vừa đánh vừa chạy, do đường xuống núi bị chặn, nên chỉ còn có thể lui đến vách Vân Nhai sơn.

Lui đến trước sơn động dưới vách núi này, các bộ khoái, thân binh và gia đình đều chiến tử hết. Chỉ nhờ sơn động này có cửa cách mặt đất hơn nửa thân người, cửa động chật hẹp, dễ thủ nan công, nên bọn thích khách nhất thời không thể đánh tới được. Hơn nữa, dường như bọn chúng muốn bắt sống họ, không muốn lấy tính mệnh của họ, nên mới giằng co cho đến bây giờ.

Vân Nhai sơn này vô cùng hẻo lánh, ngày thường rất ít người đến, do đó, lần này gặp thích khách, lại rời khỏi đại lộ, lui về dưới chân vách núi, rất khó có người biết được chuyện này.

Thấy trời dần dần lặn về phương tây, bọn thích khách liên tục công lên mấy lần đều không có cách gì đánh vào, nên cũng hơi khẩn cấp.

Cơ mặt của Ân Đức không ngừng giật giật, tay thủ kiếm, quay về phía Bạch Thiên Tổng thưa: “Nhạc phụ, chúng ta không thể tử thủ như thế này được. Người và Tống tiểu thư đều thụ thương, tiếp tục như thế, trời tối là phiền phức lắm. Tiểu tử đánh trận đầu, chúng ta mở đường máu mà ra!”

Bạch Thiên Tổng nói: “Không được, tặc tử đều là kẻ mạnh, nhất là bốn thích khách mặc áo xanh đó càng lợi hại hơn. Đặc biệt lão già râu trắng cầm đầu có thể lấy một địch mười, chúng ta chỉ có thể lợi dụng sơn động này để lấy ưu thế phòng thủ, chờ đợi viện binh. Dương công tử phát hiện chúng ta không quay về, nhất định sẽ dẫn người đi tìm, do đó tuyệt không thể khinh cử vọng động.”

Ân Đức dùng tay vuốt vuốt cổ, cúi người xuống thở hộc hộc mấy hơi nặng nhọc, lại còn cảm thấy hô hấp khó khăn liền cởi bỏ cổ áo, há họng hô hấp liên mấy hơi.

Ân lão gia tử ở phía sau cất tiếng hỏi: “Con à, con sao vậy?”

Bạch Thiên Tổng không dám quay đầu, nhất mực chú ý bọn bịt mặt ở ngoài động, chỉ trầm giọng hỏi: “Đúng đó, Ân nhi, hai ngày nay ta phát hiện con cứ co giật mãi, con rốt cuộc là bị sao vậy?”

Gương mặt Ân Đức lộ ra một nụ cười khổ không thể hình dung, rồi thân thể đột nhiên ngã ngửa ra sau, uốn cong như hình cánh cung, toàn thân co giật, trường kiếm trong tay rớt đánh keng xuống đất. Tống Văn Nhi giật mình kêu lên kinh sợ, lùi lại sau tránh né.

Bạch Thiên Tổng phải phòng bị bọn thích khách nhân cơ hội đó đánh vào, nên không dám phân thần. Ân lão gia tử nhào đến bên Ân Đức, gọi “Ân nhi, con làm sao vậy?” Ân Đức uốn cong người, khoe miệng méo xệch, nói không ra lời.

Tống Văn Nhi ổn trụ tâm thần, cắn răng trở cán kiếm nhảy về phía Ân Đức, điểm lên hông mấy cái. Ân Đức thở dài một cái, nằm nhũn ra đất, một lúc sau mới bò dậy được. Ân lão gia tử thấy thần sắc của con trai đã tốt lên một chút, liền liên tục gọi tên con.

Lão già che mặt áo xanh ngoài động chợt cười nói: “Bạch Thiên Tổng, ngươi còn không đầu hàng sao, còn muốn chờ viện binh? Ngươi cũng nên biết, thời gian dài như vậy rồi, nếu có viện binh thì đã sớm kéo đến. Một chỗ xa xôi hẻo lánh như thế này, quỷ còn không có lấy một tên, còn nghĩ gì đến viện binh? Đừng có nằm mộng nữa, ha ha ha...” Những thích khách khác cũng bật cười ha hả cả lên.

Bạch Thiên Tổng thầm biết lời của lão chẳng sai, sắc mặt càng lúc càng tái xanh, nhưng chỉ thở dài một tiếng.

Tống Văn Nhi nói: “Đừng có nghe họ nói, ca ca của ta có trí thông minh trời cho, nhất định sẽ đến cứu chúng ta.”

“Ca ca của cô? Y chỉ là kẻ trói gà không chặt, lấy gì mà cứu?” Người nói lời này chính là Ân Đức, hắn đã từ từ phản chấn trở lại, cầm thanh trường kiếm dưới đất từ từ đứng lên.

“Ngươi nói vậy gì đó? Ngươi dám nói ca ca của ta xấu như vậy nữa, ta chửi ngươi làm đôi trước!” Tống Văn Nhi xé rách hai hàng chân mày, quát to lên giận dữ, nhưng trong lòng lại thầm mắng: Ngõ tác đáng chết, làm cái quỷ gì mà giờ này lại không đến cứu chúng ta.

“Được được được, ta không nói vậy.” Ân Đức cười ha ha, quay đầu sang nhìn Ân lão gia tử cha của hắn, đột nhiên kêu lên: “Bạch phu nhân, người sao vậy?”

Bạch Thiên Tổng nghe thể giật mình, chuyển thân tra xét, chính vào lúc đó Ân Đức hét to lên: “Phóng ra ngoài giết chúng a!” Tức thời tay giữ trường kiếm, nhảy xuống trước động, múa loạn trường kiếm chém về phía bọn thích khách.

Khi Bạch Thiên Tổng phát hiện Bạch phu nhân căn bản không có chuyện gì thì Ân Đức đã lao ra ngoài cửa động rồi. Lão gọi to lên: “Ân nhi trở lại đây!” Lời chưa dứt, thanh trường kiếm trong tay Ân Đức đã bị đánh rớt, mấy thanh đao kiếm đã kề sát cổ của hắn.

Ân lão gia tử kêu lên một tiếng con ơi, mua tay múa chân nhào ra ngoài cửa động. Bạch Thiên Tổng vừa chụp được lão, thì lúc này trước mặt có hắc ảnh lóe lên, một cái búa xích đã đánh tới trước mặt. Bạch Thiên Tổng đưa đao đánh nó văng ra, thì ba mũi phi tiêu lại bay đến, chia ra làm ba bắn tới Tống Văn Nhi, Bạch Thiên Tổng và Ân lão gia tử.

Tống Văn Nhi dùng kiếm của mình dễ dàng hất văng thanh phi tiêu, nhưng Bạch Thiên Tổng có thân thể cao lớn, sơn động lại nhỏ hẹp, tay phải chặn búa xích, tay trái giữ Ân lão gia tử, nên không có cách gì tránh được phi tiêu bay tới. Lão chỉ còn biết ứng biến bằng cách bỏ Ân lão gia tử ra, đưa tay phát một cái, tiếp lấy thanh phi tiêu này.

Cùng lúc đó, Ân lão gia tử hét to một tiếng, đầu đã trúng phi tiêu, thò đầu ra ngoài sơn động. Vài tên bị mặt đã phóng đến sát bên.

Bạch Thiên Tổng kêu lên cả kinh, nhảy ra khỏi sơn động muốn cứu Ân lão gia tử. Nhưng do Bạch Thiên Tổng đã thụ thương, máu chảy quá nhiều, thân thể yếu ớt lắm rồi, nên hành động có phần trì hoãn. Chờ y mang được Ân lão gia tử muốn nhảy lên trên sơn động, thì bốn năm thanh đao kiếm đã chĩa vào các đại yếu huyệt trên người.

Bạch Thiên Tổng vừa rời khỏi sơn động, cửa động liền rộng rãi hơn nhiều. Vị lão giả che mặt áo xanh ấy lập tức phi thân phóng vào cửa động. Tống Văn Nhi và Lôi bộ khoái vung đao nghênh địch, thích khách

ngoài động không ngừng bắn phi tiêu và tên vào. Võ công của Tống Vân Nhi vốn không bằng lão già, hiện giờ vừa phải đối phó với lão râu bạc này, vừa phải lưu tâm đề phòng ám khí đánh lén, nên lập tức chân tay luống cuống. Lôi bộ khoái vốn có võ công không cao, chiến đấu được mấy hiệp đã bị lão già vung một đao chém chết. Tống Vân Nhi cả kinh, trên đùi trúng phải một phi tiêu, lập tức bị lão già râu bạc không chế.

Mất đi sự bảo hộ của Bạch Thiên Tổng, Tống Vân Nhi và Lôi bộ đầu, Tống tri huyện và những người khác liền ngoan ngoãn bó tay chịu trời.

Mọi người bị áp giải đến một chỗ đất cỏ bằng phẳng, lão già che mặt nhìn Bạch Thiên Tổng, cười ha hả nói: “Thiên Tổng đại nhân, chúng ta phí cả nửa ngày mới bắt được ông, mục đích thế nào chắc ông rõ chứ?”

—o0o—

76. Chương 78: Hậu Quả Của Kẻ Thuê Sát Thủ

Lão già râu bạc nói: “Được, vậy ta nói thẳng ra vậy, Thiên Tổng đại nhân là Kinh doanh Thiên Tổng của Ứng thiên phủ, ta muốn thỉnh Thiên Tổng đại nhân dẫn đầu Kinh doanh binh khởi sự ở Ứng Thiên phủ!”

Kinh Doanh binh là quân chủ lực trấn thủ kinh thành Nam Kinh thời ban đầu của Minh triều. Bạch Thiên Tổng là một trong những lãnh binh thiên tử của Kinh doanh binh tại Ứng Thiên phủ.

Bạch Thiên Tổng kinh ngạc: “Người là ai? Ta khởi binh tạo phản có gì tốt đối với người?”

“Sau khi ông đáp ứng, ta tự nhiên sẽ nói cho ông biết! Thế nào?”

Bạch Thiên Tổng cười nói: “Ta sẽ không khởi binh tạo phản đâu, người bỏ cái ý niệm đó đi! Muốn chém muốn giết gì thì tùy người!” Nói xong quay đầu sang một bên, không lý gì đến lão già râu bạc nữa.

Lão già râu bạc cười lạnh: “Ta đã đoán thế mà, nhưng mà, người không sợ chết, còn vợ người thì sao? Con gái của người thì sao?” Một hắc y đại hán che mặt ở cạnh đó cười lên rất gian xảo, nhìn Bạch Tô Mai nói: “Con gái của người da thịt mịn màng, huynh đệ chúng ta đã lâu không thưởng thức món thịt tươi này rồi!” Những người khác cũng cười hắc hắc cả lên, giọng cười vô cùng dâm dăng.

Lão già râu bạc thở dài: “Bạch Thiên Tổng, các huynh đệ này của ta đều là những con quỷ sắc, nếu như ông không đáp ứng, bọn chúng sẽ lấy con gái ông ra giải sầu, ta cũng không có cách nào cản được!” Lão lại quay sang nhìn Bạch phu nhân, cố ý khoa trương nuốt một ngụm nước bọt, “Bà vợ này của ông tuy có hơi lớn tuổi, nhưng thân hình cũng không tệ, có thể coi là xinh đẹp. Ta nghĩ huynh đệ của ta cũng sẽ có hứng thú đấy.” Những tên thủ hạ của lão lập tức cười rống lên, vài người thậm chí còn vừa cười dâm vừa bước tới như muốn xé quần xé áo Bạch phu nhân ra.

“Ngừng tay! Hồng lão đại, người sao lại làm thế?” Ân Đức ngồi ở bên đó không còn nhịn được nữa, quát lên the thé.

“Hồng lão đại?” Ân lão gia tử kêu lên cả kinh, hoảng hốt nhìn lão già che mặt. Lão già che mặt thấy hành tung đã bại lộ, cười hắc hắc từ từ lột khăn che mặt, lộ ra một gương mặt ngựa ốm dài, dưới cằm còn có chòm râu bạc.

Ân lão thái gia kêu lên: “Hồng lão đại, sao lại là người?”

Hồng lão đại cười đáp: “Chính là Hồng mỗ, Ân lão gia tử khỏe a!”

Tống tri huyện cùng mọi người kinh ngạc đến sững người. Tống tri huyện hỏi: “Ân, Ân công tử, Ân lão gia, các, các người quen biết họ?”

Ân lão gia tử chần chờ một chút, rồi đáp: “Bọn họ là hộ viện của Hạ lão gia tử ở Hạ gia thôn.”

Ân Đức đẩy dao kiếm đang chìa vào người mình, đứng thẳng lên bước tới trước mặt Hồng lão đại, nhỏ giọng nói: “Chúng ta đã nói rõ rồi, chỉ cần giết... chỉ giết...”

“Chỉ giết vợ của người thôi, đúng không?” Hồng lão đại cười hắc hắc.

“Người!...” Thần tình của Ân Đức vô cùng khó coi.

Bạch Thiên Tổng âm trầm đang mặt hỏi: “Ân nhi, chuyện này rốt cuộc là thế nào?”

Hồng lão đại cười nói: “Ha ha ha, rốt cuộc là thế nào? Con rể bảo bối của người trả món tiền lớn muốn chúng ta giả làm sơn tặc giết con gái bảo bối của người!”

Câu nói này giống như một tiếng sét đánh ngang bầu trời, Bạch Thiên Tổng sững sờ. Bạch phu nhân, vợ chồng Ân lão gia tử, Tổng tri huyện cũng sững sờ. Duy chỉ có Tổng Vân Nhi là cười lạnh: “Ca ca ta đã sớm đoán ra rồi, Ân Đức chính là nguyên hung giết chết hai tỷ muội của Bạch tỷ tỷ!”

Nghe câu nói này, Bạch Thiên Tổng và mọi người càng sững sờ, nhưng vẫn còn chút không tin đưa mắt nhìn Ân Đức. Ân Đức còn khùng khiếp hơn, lui về sau một bước, quay đầu lại mắng lão già râu bạc: “Hong lão đại, sao người không kể gì đến chữ tín hết vậy!”

Hồng lão đại cười nói: “Ân công tử, ta làm điều này cũng là vì người, giết mình con vợ người làm cái đêch gì, muốn giết thì giết hết toàn bộ.”

Ân Đức méo xệch miệng, đôi mắt long sòng sọc quát: “Người... người...”

Hồng lão đại cười hăng hắc: “Ta làm sao? Người tìm chúng ta là đúng rồi, chúng ta vốn muốn tìm Bạch Thiên Tổng đây, là người cấp cho chúng ta cái cơ hội này. Người dẫn bọn họ ra đây, người muốn giết vợ người diệt khẩu, còn ta muốn bức cha của ả tạo phản, ai có mục đích đó mà!”

“Người đáp ứng ta chỉ giết có một mình.... những người khác đều thả đi!” Toàn thân Ân Đức bắt đầu phát run, khoe miệng sùi bọt mép có mang chút máu, đáng vẻ vô cùng khùng bố.

“Nếu ta không đáp ứng, người có dẫn bọn họ ra đây không? Ha ha ha.” Hồng lão đại đắc ý cười.

Cuộc nói chuyện này đã quá rõ ràng, Bạch Thiên Tổng nhìn Ân Đức trừng trừng, hai con mắt tựa hồ như phóng hỏa: “Thì ra các người là cùng một bọn! Vừa rồi người rời khỏi động chém lung tung, ta còn nghĩ là người liều mạng, không ngờ là người cố ý làm loạn trận thế của chúng ta, để bọn chúng có thể thừa cơ đánh vào!”

“Bạch Thiên Tổng thông minh! Vị Ân công tử này cũng là người có tâm kế đó nha.” Hồng lão đại cười hăng hắc.

Bạch Thiên Tổng nhìn Ân Đức trừng trừng, gầm lên giận dữ: “Ân Đức, Bạch Tiểu Muội con gái ta có phải là do người giết?”

Ân Đức kinh khủng lùi về sau một bước, càng run rẩy kịch liệt hơn. Hắn đột nhiên ức lên một tiếng, miệng sùi bọt mép ngã lăn ra đất, hai mắt trợn ngược, toàn thân bắt đầu co rút.

“Hắn đang làm gì thế? Phát phong đòn gánh rồi hả?” Hồng lão đại nhú tí hai hàng chân mày.

Ân lão gia tử bước lại mấy bước, nhanh chóng ôm Ân Đức vào lòng, gọi: “Con của ta a, con làm sao vậy?” Ân lão thái thái cũng bò lại ôm chầm lấy Ân Đức, luôn miệng gọi kêu.

Ân Đức co rút càng lúc càng kịch liệt, ngửa cổ lên cố sức thở lấy hơi, miệng a a liên hồi, hai tay bóp loạn lên các vị trí xung quanh cổ, cào cấu khiến cho toàn bộ cần cổ ứa đầy máu tươi, miệng không ngừng sùi bọt trắng có lẫn máu. Hai con mắt hắn trợn trắng, xem có vẻ không xong tới nơi rồi.

Bạch Thiên Tổng cũng không rõ vì sao Ân Đức lại như vậy, chỉ đoán là bệnh tật hay trúng độc gì đó. Nhưng không cần biết thế nào, vẫn chưa hỏi cho rõ mọi nguyên ủy, tuyệt không để hắn như thế mà chết đi. Bạch Thiên Tổng chụp hai vai của Ân Đức lắc liên hồi, gấp gáp hỏi: “Tên súc sanh nhà người mau nói a! Có phải là người giết Tiểu Muội không?”

Nhờ sự lắc lư của Bạch Thiên Tổng, sự co giật của Ân Đức từ từ giảm lại. Sau đó, hắn dùng ánh mắt tán loạn nhìn Bạch thiên tổng: “Nhạc phụ, Tiểu Muội, và vợ của con... đều là do con... bóp chết, thật xin lỗi...”

Bạch Thiên Tổng gầm lên một tiếng giận dữ, giơ cao tay lên, định tung ra một chưởng đánh chết hắn, nhưng thấy hắn đã hồi quang phản chiếu (trước khi chết người ta thường tỉnh lại đôi chút), không thể sống nổi nữa, nên bản thân nếu còn lời nào muốn hỏi thì phải hỏi ngay, bèn bỏ tay xuống: “Vì sao người muốn giết hai tỷ muội của nó? Nói...!”

Ân Đức không hề đáp, chỉ cười thầm, đưa bàn tay bị đinh xuyên qua đã sưng phù biến hình lên nhìn một chút, rồi để nó vô lực rớt xuống cạnh thân. Ân Đức chuyển đầu nhìn hai vợ chồng Ân lão gia tử: “Cha, mẹ,... hai người.... hãy bảo trọng...”

Ân Đức từ từ xoay đầu, nhìn Bạch Tố Mai đang rúc vào lòng Bạch phu nhân, miệng khẽ động đậy như muốn nói điều gì đó. Đột nhiên, thân người hắn chợt ưỡn ra cong vồng, rồi nhanh chóng co rút lại, toàn thân run rẩy, mặt mũi méo mó biến hình, hai tay bấu chặt cổ họng, cổ sức cào cào, máu tươi ứa ra từ mũi, hai mắt trợn ngược, chỉ có khí thở ra, không có khí hít vào. Thân hình hắn lại ưỡn mạnh thêm vài cái nữa, sau đó từ từ mềm oặt nằm yên trở lại, không còn động đậy nữa.

Ân lão gia tử ôm chầm lấy Ân Đức, khóc lóc kêu gào: “Con ơi...! Con sao vậy? Con tỉnh dậy đi a!” Cứ lung lay mãi, nhưng Ân Đức vẫn thẳng đờ, không hề động đậy nữa, hai mắt trợn ngược đứng trông. Bạch Thiên Tổng cầm một cánh tay của Ân Đức lên, đưa hai ngón tay thăm dò mạch của hắn, cảm thấy không còn chút sinh khí nào, cho thấy đã chết hẳn.

Bạch Tố Mai ngơ ngẩn nhìn thi thể của phu quân, rồi nhìn Ân lão gia tử, không hề khóc, lại rúc đầu vào trong lòng Bạch phu nhân, cất tiếng ho mãnh liệt.

Hồng lão đại kỳ quái nhìn thi thể của Ân Đức: “Hắn làm sao vậy? Đã mắc phải thứ bệnh gì vậy?” Không ai trả lời, và cũng không ai biết đáp án.

“Không quản tới hắn nữa!” Hồng lão đại đưa đơn đao trong tay chĩa thẳng vào Bạch Thiên Tổng, “Thiên Tổng đại nhân, ta đã vạch trần hung thủ giết con gái ông, cũng được coi là có ân với ông a, không phải là ông không muốn báo đáp ta chứ? Ha ha ha, thế nào, kiến nghị vừa rồi của ta đã suy nghĩ sao rồi?”

Bạch Thiên Tổng cười lạnh: “Đa tạ người vậy! Nhưng rất tiếc lại không biết vì sao Ân Đức lại muốn giết chết con gái ta.” Nói xong quay sang lạnh lùng nhìn Ân lão thái gia: “Ân lão gia nhất định biết nguyên nhân bên trong chứ?”

Ân lão thái gia đang phục bên người của Ân Đức gào khóc, nghe câu hỏi này liền lắc đầu đáp: “Ta cũng không biết vì sao Ân nhi lại làm như vậy, con của ta a...!” Tiếp theo đó lại khóc lên ồ ồ.

Bạch Thiên Tổng lại đưa đôi mắt dò hỏi nhìn Hồng lão đại, Hồng lão đại lắc đầu đáp: “Nói thật thì ta cũng chẳng biết, hắn chỉ muốn chúng ta giúp biến thành sơn tặc, giết chết vợ của hắn, còn nguyên nhân thế nào thì hắn không nói, ta cũng không tiện hỏi.”

“Vì sao hắn tìm người, hắn với người có quan hệ gì?”

—————o0o—————

77. Chương 79: Có Kế Hoạch, Có Dự Mưu

Ân lão gia tử không hề lý gì y, chỉ ôm thi thể con trai khóc nức nở.

Bạch Thiên Tổng ngẫm nghĩ: “Bọn họ giao hảo thì mắc mớ gì đến ta?”

Hồng lão đại mỉm cười thần bí: “Đương nhiên có quan hệ, ông biết Hạ lão gia là người gì không?”

Bạch Thiên Tổng lắc đầu, trong lòng thầm cảm thấy trong chuyện này tất nhiên có ẩn giấu bí mật trọng đại gì đó.

“Chúng ta là người của Kiến Văn đế, còn Hạ lão thái gia là người của chúng ta. Chúng ta lấy danh nghĩa hộ viện chỉ là để ẩn tàng ở nhà lão. Thực tế ra mấy năm nay lão nhất mực ngầm giúp đỡ chúng ta, ông mình bạch chưa?”

Bạch Thiên Tổng giật nảy người, vị Hồng lão đại và Hạ lão gia tử kia quả nhiên đều là người của Kiến Văn đế! Hiện giờ y đang đem mọi chuyện bí mật nói ra trước mặt mọi người, hơn nữa lại không hề úy kỵ, như vậy có thể hiểu: hoặc là bản thân lão phải đầu hàng phản loạn, hoặc là tất cả mọi người ở đây không thể sống nổi nữa.

Làm sao bây giờ? Đầu óc của Bạch Thiên Tổng chuyển rất nhanh, lựa chọn đầu tiên là giả kẻ đầu hàng, chờ thoát khỏi nguy hiểm rồi tính lại. Nhưng mà Hồng lão đại xem ra không phải là kẻ ngốc, y đối với chuyện này nhất định có đề phòng, bèn thăm dò: “Người không sợ ta giả ý đáp ứng, để rồi một khi tự do sẽ quất ngựa truy phong thì sao?”

“Hắc hắc hắc, chúng ta đương nhiên không sợ, Bạch Thiên Tổng ông là người nào chúng ta còn lạ gì. Chúng ta giao hảo với Ân gia chủ yếu là chờ Thiên Tổng đại nhân ngài đến. Sau khi con gái ông gả đến nhà họ Ân, chúng ta đã bắt đầu kết giao với Ân gia, từ đó mới quen biết với vị thiếu công tử Ân Đức của Ân gia. Chuyện của Tạ quả phụ nhất định là ông biết rồi, ả dẫn dụ quân gia Hồ Tam của Ân lão gia tử, chẳng phải vì thấy hắn đẹp dễ gì cho cam, mà là lợi dụng làm tai mắt cho ả.”

“Tai mắt?” Bạch Thiên Tổng không hiểu.

“Chính là ả từ đó thám thính tin tức của ông. Ứng thiên phủ đã từng là kinh thành của Đại Minh, nhưng mà khả năng phòng ngự so với sào huyệt cũ Bắc Kinh của lão Yến Vương yếu ớt hơn nhiều. Tuy nhiên, sức ảnh hưởng của nó vẫn không phải là kém. Ông là Kinh Doanh thiên tử của Ứng thiên phủ, do đó chúng ta đã sớm thiết kế để bức ông tạo phản.”

Bạch Thiên Tổng nghe đến toàn thân phát lạnh, những người này tâm kế cao xa như vậy, trong khi bản thân y nhất mực như kẻ mù.

Hồng lão đại tiếp tục nói: “Nhưng ông suốt ngày trốn ở binh doanh tại Ứng Thiên phủ, không có cơ hội, nhưng mà, con gái bảo bối của ông gả về cho tên quỷ Ân Đức này, chẳng mấy tháng là ông phải đến gặp con thôi. Đó cũng là cơ hội tốt nhất của chúng ta.”

Bạch Thiên Tổng không hề tiếp lời, tĩnh lặng nghe y nói tiếp.

“Chúng ta khiến Tạ quả phụ dẫn dụ quân gia Hồ Tam là vì có thể từ đó mà nghe ngóng tin tức của ông. Rất tiếc tên Hồ Tam này chẳng có lấy nửa điểm hữu dụng, lại còn cường gian con gái của ông, khiến cho tình hình loạn thành một đoàn. Chúng ta còn cho đó là chuyện phiền phức, không ngờ chuyện xấu biến thành chuyện tốt, ông cuối cùng cũng đến chịu tang, cuối cùng cũng li khai Ứng Thiên phủ.”

“Chúng ta chuẩn bị bắt giam hết vợ con già trẻ nhà người, nhưng mà các người nhất mực không rời Quảng Đức huyện, sau đó còn trốn trong huyện nha, khiến chúng ta không tìm được cơ hội nào tốt để hạ thủ. Chính trong lúc nóng nực, không biết nguyên nhân gì mà Ân Đức lại mặc danh kỳ diệu xuất môn tiền lớn mời chúng ta giúp hắn giết chết vợ. Chúng ta đương nhiên mừng khôn kể xiết, do đó đã đề nghị Ân Đức dẫn các người đến Vân Nhai sơn, cuối cùng bắt hết cả họ.”

Bạch Thiên Tổng cuối cùng cũng hiểu rõ, hèn gì Ân Đức nhất mực yêu cầu đến Báo Ân tự dâng hương cho Bạch Tiểu Muội, thì ra là dẫn mọi người vào lưới hết. Hơn nữa chuyện này đều là do một tay Hồng lão đại khéo léo sắp đặt, chỉ vì Ân Đức muốn giết vợ nên mới vừa khéo cho chúng lợi dụng. Nghĩ vậy, Bạch Thiên Tổng cười lạnh: “Nếu nói như vậy trận lửa lớn ở tiểu lâu nhà họ Ân là do các người phóng hỏa?”

“Đúng vậy, trước khi xảy ra chuyện ngày hôm nay, Ân Đức đã từng bỏ món tiền lớn yêu cầu chúng ta phóng hỏa giết chết nương tử của hắn. Nhưng mà chúng ta còn chưa muốn giết con gái người, do đó,” Hồng lão đại quay đầu sang nhìn Tống Vân Nhi, “Chúng ta cố ý chờ con tiểu nha đầu này công con gái của người xuống tiểu lâu đó rồi mới phóng hỏa.”

Tống Vân Nhi cả kinh: “Người sao biết ta sẽ công Bạch tỷ tỷ xuống? Người lúc đó có mặt tại đây sao? Sao ta lại không thấy?”

“Người đuổi Ân Đức ra khỏi phòng, mặc đồ dạ hành vào, lấy phi bào ra, không phải muốn chạy trốn thì để làm gì?” Hồng lão đại cười lạnh.

“Sao người lại biết?” Tống Vân Nhi cảm thấy lạnh cả người, thì ra đêm đó nhất cử nhất động của nàng đều bị người ta giám thị, bản thân nàng lại không hề hay biết gì, xem ra lão đầu này có võ công vượt xa so với nàng.

Hồng lão đại không để ý đến Tống Vân Nhi nữa, quay sang Bạch Thiên Tổng: “Tuy ta không biết vì sao Ân Đức lại muốn giết con gái người, nhưng ta không hề thực lòng giúp hắn giết người bịt miệng. Nếu không thì con gái của người dù có trăm cái mạng cũng đã chết sớm rồi.”

Bạch Thiên Tổng cười lạnh: “Nói như vậy là ta còn phải cảm ơn người sao?”

Hồng lão đại mặt dày da chắc, không hề để ý gì đến sự trào phúng của Bạch Thiên Tổng: “Cái đó mà ích gì. Chúng ta không giết con gái người, nguyên nhân bên trong ắt người phải biết?”

Bạch Thiên Tổng hừ lạnh không đáp.

Hồng lão đại nói: “Trong chiến dịch Tĩnh Nạn năm xưa, người vốn là thủ hạ võ tướng dưới trướng của Kiến Văn đế hoàng thượng, sau đó mới đầu hàng nghịch tặc Yến vương Chu Lệ. Nguyên nhân người phản bội chính là vì vợ và con người bị cầm giữ, ta nói có sai không?”

Bạch Thiên Tổng giật bắn người, mấy người này hiểu rõ mình như vậy, xem ra đã sắp đặt mưu kế rất lâu rồi, mặt không khỏi biến sắc.

Hồng lão đại dừng lại một chút rồi tiếp: “Hiện giờ chúng ta bắt đắ dĩ mới đành dùng lại vợ con người hiếp bách người làm phản, đó chỉ là biện pháp chẳng đáng dừng. Hơn nữa có thể nói người vốn là người của chúng ta, hiện giờ phản loạn cũng ứng với chuyện quay về nẻo chính thôi mà.”

Bạch Thiên Tổng hỏi: “Nếu như ta cự tuyệt, thì kế sách mà các người cực khổ lắm mới gây dựng được chẳng phải là đổ sông đổ biển hết sao?”

“Sẽ không đâu.” Dừng lại một chút, Hồng lão đại cất tiếng hỏi kèm theo ý rất thâm sâu: “Thiên Tổng đại nhân, ông chẳng lẽ chẳng nghe rồi đó sao? Những năm gần đây, những tướng quân đại thần phản bội đầu hàng Yến Vương Chu Lệ năm xưa đều chết một cách rất kỳ quái, cái đó là vì sao?”

“Vì sao?” Bạch Thiên Tổng thuận miệng hỏi, sau đó lập tức minh bạch: “Là các người giết?”

“Một điểm cũng không sai! Những phản tặc chết còn không hết tội đó đều không muốn quay trở lại quy thuận hoàng thượng. Bọn chúng năm xưa làm phản đầu hàng, hiện giờ không nguyện ý quy thuận, thứ loạn thần tặc tử thế này chúng ta đều không tha một kẻ nào!” Mặt Hồng lão đại lóe hào quang, lạnh lùng nhìn Bạch Thiên Tổng, “Thiên Tổng đại nhân, ông là người sáng suốt, hiện giờ ông còn có nước khởi binh làm phản mới có thể giữ được mạng sống vợ con. Bằng không, cái thứ nghịch tặc như người sợ cũng giống như bọn chúng làm quỷ dưới đao ta thôi! Vợ và con gái người đều phải bồi táng với người, trước khi chết còn phải chịu bị lăng nhục!”

Nếu vậy thì bọn Hồng lão đại đều là thiết kế bắt giữ những tướng quân đại thần phản bội năm xưa, nếu có thể bức bọn họ tạo phản thì tốt nhất, bằng không thì giết sạch cả nhà họ.

Hiện giờ, Hồng lão đại dùng vợ con của Bạch Thiên Tổng bức y tạo phản. Vợ và con gái lại đúng là tử huyệt của y. Mồ hôi ứa đầm đìa trên trán, y đáp: “Thủ hạ của ta chỉ có vài nghìn Kinh Doanh binh, làm sao mà đối kháng...”

Hồng lão đại nói: “Thiên Tổng đại nhân, điều này ông không cần phải lo. Binh của ông phụ trách phòng ngự cho Ứng Thiên phủ, một khi khởi sự, thiên hạ sẽ đại loạn ngay. Lúc đó các lộ nhân mã của chúng ta tự nhiên sẽ hợp lại hưởng ứng. Sau này mọi chuyện thành công, ông là người có công phục hồi nguyên triều nữa đấy!”

—o0o—

78. Chương 80: Thủ Pháp Tương Đồng

Hơn nữa, bản thân của Bạch Thiên Tổng chỉ có mấy nghìn binh mã, khởi binh tạo phản chẳng khác gì lấy trứng chọi đá. Nếu như không phản, nhất định là lão cùng vợ con phải chết, nhưng nói không chừng còn được truy phong thành liệt sĩ gì đó. Còn nếu như tạo phản, điều đó có thể dẫn đến chuyện tru diệt cửu tộc, và chắc chắn mấy trăm người nhà họ Bạch không còn một mạng nào.

Bạch Thiên Tổng nghĩ thông điểm này, diễm nhiên trả lời: “Không cần phải nói gì nữa, ta sẽ không tạo phản đâu!”

Hồng lão đại chợt kinh ngạc, vừa rồi thấy Bạch Thiên Tổng đã động tâm, hiện giờ lại quyết tâm không phản, xem ra cần phải thể hiện vài điểm thực tế.

Hồng lão đại hừ lạnh một tiếng, bước đến bên cạnh Bạch Tố Mai, đưa tay chộp lấy tay nàng giật mạnh một cái, kéo bật Bạch Tố Mai rời khỏi lòng Bạch phu nhân rồi đẩy mạnh một cái lặn ra mặt cỏ. Bạch Tố Mai ho dữ dội, toàn thân phát run, bất lực nhìn mẫu thân của mình.

Bạch phu nhân kêu thảm: “Mai nhi...!” muốn nhào người đến, nhưng mấy thanh đao kiếm đã ngăn trước mặt bà.

Đơn đao của Hồng lão đại kề sát cổ Bạch Tố Mai, quay đầu nói với Bạch Thiên Tổng: “Thiên Tổng đại nhân, chúng ta là người mồm miệng mau lẹ, ta đếm tới ba, nếu như ngươi còn không đáp ứng, ta sẽ chém bay đầu con gái ngươi!”

Khóe miệng Bạch Thiên Tổng động đậy, nhưng không nói lời nào.

“Một!” Hồng lão đại lạnh lùng đếm.

Bạch Thiên Tổng bước lên trước một bước, liền bị đao kiếm của những thanh y còn lại chặn đứng.

“Hai...!” Đơn đao trong tay của Hồng lão đại từ từ giơ lên cao.

Bạch phu nhân thét lên: “Mai nhi...!” Bạch Thiên Tổng cúi thấp đầu, hai tay nắm chặt kêu răng rắc. Bạch Tố Mai đưa ánh mắt thê lương nhìn Bạch phu nhân, rồi lên ho lên liên tục.

“Ba!”

“Bằng...!”

Hồng lão đại vừa đếm tới ba, một tiếng nổ điếc tai điếc óc đã vang lên. Hồng lão đại phát ra một tiếng kêu thảm: “A...!” Vai phải của lão đã bắn lên một làn mưa máu, cương đao rời khỏi tay rớt mạnh xuống đất.

Cùng lúc đó, nắm đấm tay trái của Bạch Thiên Tổng quét ngang, ngăn mọi đao kiếm trước mặt, “Hự...!” một phát nữa, tay phải của y đã như chớp giật dầm thẳng vào Thiên Trung huyết trước tim của Hồng lão đại.

Bạch Thiên Tổng trời sinh thần lực, một quyền vừa đánh ra có thể tan bia nát đá, vai của Hồng lão đại đang đau buốt, căn bản không kịp vận khí ngăn trở nắm đấm sắt của Bạch Thiên Tổng, chỉ còn kịp lắc mình né tránh quyền ấy lướt qua khỏi Thiên Trung huyết ở ngực, khiến một quyền mạnh mẽ này đánh trúng vào sườn của Hồng lão đại.

“A...!” Hồng lão đại lại kêu thảm một tiếng, ba chiếc xương sườn bị đánh gãy, thân người chột vụt ra sau, chân phải nhanh như thiểm điện đá trúng bụng dưới của Bạch Thiên Tổng.

Bạch Thiên Tổng hự lên một tiếng, ngã bật về phía sau, nhưng nhanh chóng phóng người gượng đứng lên, miệng phún ra một ngụm máu tươi.

Hồng lão đại biết cường địch đã đến, lặn mình dưới đất chộp lấy đao đứng lên, cùng lúc đó trước mắt lão chột lóe lên, hơn hai mươi mũi Điều Linh tiễn bắn vọt tới. Những mũi tên đó rất nhanh, nhưng đao của Hồng lão đại còn nhanh hơn. Đao lóe lên vài cái, năm sáu mũi tên nhắm bắn Hồng lão đại bị gạt phăng đi.

Hồng lão đại không hề để vào mắt những mũi tên này, tiếng nổ cực lớn vừa rồi ngay sau đó là bả vai liền bị thương mới chính là ám khí cực kỳ lợi hại. Nó không có điểm báo trước nào, cũng không biết từ đâu đến, khiến cho lão bắt đầu cảm thấy phát lạnh.

Bảy thủ hạ bịt mặt còn lại của Hồng lão đại vừa rồi bị tiếng nổ cực lớn khiến sững sờ toàn bộ, còn chưa kịp phản ứng thì đã bị hơn hai mươi mũi Điều Linh tiễn đó bắn đến. Trong số tên bắn tới chỉ có bốn năm mũi nhắm Hồng lão đại là bị lão gạt văng đi, còn lại đều nhắm vọt tới bảy tên bịt mặt.

“A...!” Ba tiếng kêu thảm cất lên, ba tên bịt mặt vận áo đen đứng quay lưng về phía tên bắn ra, vì không nhìn thấy nên không kịp tránh, đều trúng tên một lượt, lặn ra đất chết tốt. Một tên hắc y còn lại và một tên thanh y bị trúng tên ở đùi, thụ thương không nhẹ, còn lại hai thanh y nhân khó khăn lắm mới tránh được những mũi Điều Linh tiễn này.

Nhân lúc hoảng loạn đó, Tổng Vân Nhi phản ứng miễn tiện, nắm kéo Tổng tri huyện cha của nàng lui về sau vài bước rời khỏi vòng vây, đồng thời lắc mình nhanh chóng lấy được một thanh đơn đao ở một tủ thi bên

cạnh, đưa ra bảo hộ trước ngực. Bạch Thiên Tổng cũng phản ứng thần tốc, cũng bảo hộ Bạch phu nhân lẫn ra ngoài. Tuy nhiên, y chỉ có thể cứu được Bạch phu nhân ở gần bên, còn Bạch Tố Mai cách đó khá xa thì cứu không kịp.

Hai tên thanh y bị mặt không bị thương lúc này cũng đã phản ứng, một tên huy động trường kiếm phóng đến Bạch Tố Mai, tên còn lại đưa cương đao kề lên cổ Ân lão gia tử, biến lão thành con tin.

Tên thanh y bị mặt phóng về phía Bạch Tố Mai đột nhiên kêu thảm, suýt chút nữa ngã lặn ra đất, chuyển thanh trường kiếm cầm trong tay đâm vào bụi rậm. Lập tức, từ trong bụi rậm có một đạo hắc ảnh nho nhỏ phóng ra lách tránh rồi bỏ chạy. Ngay lúc đó, lại có mấy mũi tên bèn bắn tới, tên thanh y bị mặt này bị trúng mấy mũi vào người, gục xuống chết.

Mắt Tổng Vân Nhi sắc bén, vừa nhìn đạo hắc ảnh trong đám cỏ đó là đã kêu lên mừng rỡ: “Tiểu hắc!... Ca! Ca ca của ta đến rồi!”

Đùi của Bạch Thiên Tổng thụ thương không nhẹ, ráng nhịn cơn đau đón nâng thanh đơn đao lên, chuẩn bị phóng tới, nhưng khi nghe Tổng Vân Nhi hô hoán, liền quay đầu lại nhìn, cũng vui mừng kêu lên: “Dương huynh đệ!”

Không xa bụi rậm ấy, phía sau đám đá có hai mươi người đứng lên, toàn thân mặc áo Phi ngư, eo mang Tú Xuân đao, giương cung đã lắp tên trên tay nhắm thẳng Hồng lão đại. Đứng đầu là một người trẻ tuổi, người mặc một trường bào quần giam, vạt áo trước kéo lên vắt lên áo, đang cười ha ha nhìn Tổng Vân Nhi. Đó chính là Dương Thu Trì.

.....oOo.....

Dương Thu Trì vén rèm từ phòng ngoài nhìn thấy nha hoàn Nguyệt Thiên đang cởi áo rửa ráy, còn thoa thuốc phấn lên đầu vú trái. Nhìn cẩn thận, hắn chợt phát hiện ở vị trí đầu nhũ trên vú trái của Nguyệt Thiên dường như có một vết thương, lòng chợt động, kêu a một tiếng vén rèm đi vào.

Nha hoàn Nguyệt Thiên cả kinh thất sắc, vội vã kéo áo lên che ngực, vừa thẹn thùng vừa kinh khủng nhìn Dương Thu Trì: “Thiếu... thiếu gia.”

Dương Thu Trì bước lại bên cạnh Nguyệt Thiên, cúi xuống đưa tay nắm áo Nguyệt Thiên kéo ra, hiển lộ nhũ hoa múp múp vừa phát dục của nàng.

Nguyệt Thiên run rẩy gọi: “Thiếu gia...!” Vừa kinh vừa thẹn, nhưng không dám kháng cự.

Dương Thu Trì dùng một tay nâng lấu nhũ hoa của nàng, tay còn lại khê phỉu lớp dược phấn đã thoa trên đó, quan sát cẩn thận vết thương trên đầu vú. Vết thương này rõ ràng là mới bị, hắn liền hỏi: “Ai cắn vậy?”

Nguyệt Thiên nghe thiếu gia chỉ hỏi có cái vết thương này, lại không có ý khinh bạc, thở nhẹ một hơi nhưng trong lòng hơi có chút thất vọng, lí nhí đáp: “Là... là Ân lão thái gia.”

Quả nhiên là thế! Dương Thu Trì cẩn thận nhận định vết cắn này, so với vết cắn trên nhũ phòng của Bạch Tiểu Muội có nhiều điểm tương tự, hơn nữa lại so le không đều, bên trên cùng có một dấu răng bị khiếm khuyết. Sau khi quan sát vết cắn này tử tế, Dương Thu Trì có thể đoán định, hai vết cắn đều được gây ra bởi cùng một người. Căn cứ vào lời khẳng định của Nguyệt Thiên, người cắn đó chính là lão thái gia của Ân gia!

“Vì sao lão cắn người?” Dương Thu Trì vẫn nâng ngực của nàng, vừa xem vừa hỏi.

Nguyệt Thiên hậm hực đáp: “Hai ngày trước lão gọi tôi vào phòng, sau đó cưỡng ép cởi y phục của tôi ra, cột chặt hai tay tôi lại, cắn lên ngực tôi, lại còn muốn hãm hiếp tôi nữa....”

“Cột hai tay người? Có phải là dùng áo lót cột hai tay người chéo lên đầu không?”

“Đúng rồi,... thiếu gia người sao mà biết vậy?”

Thủ pháp hoàn toàn tương đồng! Kẻ cường gian rồi sát hại Bạch Tiểu Muội thì ra chính là lão biến thái Ân lão thái gia này!

“Lão đầu già cả lụm cụm như vậy rồi, mà một nha hoàn như người lại không chống cự nổi hay sao?” Dương Thu Trì hỏi dồn.

—o0o—

79. Chương 81: Người Nhận Thư

Thì ra là lão già xấu xa này còn có chiêu này, nhất định là cái thứ mê hồn hương gì đó. Dương Thu Trì nhỏ nhẹ hỏi: “Vậy lão có... thành công không?” Khi hỏi câu này, trong lòng Dương Thu Trì tự nhiên cảm thấy đau như cắt.

Nguyệt Thiên lắc đầu: “Chưa, rất may là Ân lão phu nhân tiến vào phòng, tôi mới may mắn thoát nguy. Ân lão phu nhân gọi bọn nha hoàn mang tôi trở về phòng, tôi nghỉ ngơi khoảng một canh giờ thì khôi phục lại như thường.”

Dương Thu Trì len lén thở dài nhẹ nhõm. Hiện giờ chỉ còn cần phải xem xét làm sao có thể khiến cho Tổng tri huyện và những người khác tin là Ân lão gia tử là hung thủ gian sát Bạch Tiểu Muội. Chứng cứ có thể chứng minh Ân lão gia tử gian sát Bạch Tiểu Muội chính là vết răng cắn trên nhũ phòng của Nguyệt Thiên, nhưng mà, chuyện giám định so sánh đồng nhất về dấu răng vẫn chưa thể dùng làm chứng cứ ở Minh triều. Dương Thu Trì không biết tính thế nào, theo đạo lý thì thông qua sự so sánh đối chứng hai vết răng cắn, có thể khiến Tổng tri huyện và Bạch Thiên Tổng cùng mọi người tin là Ân lão gia tử làm. Nhưng thời Minh vẫn còn chưa có phương pháp chứng minh này. Đó cũng là một vấn đề nan giải. Việc tốt nhất hiện giờ là có thể tìm ra cách gì đó để Ân lão gia tử có thể tự nhận tội.

Thời cổ đại là thời suy đoán để định tội, và nếu người hiềm nghi tự nhận có tội, thì đó chính là chứng cứ định tội mạnh mẽ nhất, do đó mới có câu “Khẩu cung là vua của chứng cứ.” Nhưng, làm thế nào để Ân lão gia tử tự nhận có tội? Lão già họ Ân này có thú tính là thích cắn đầu nhũ phòng của nữ nhân, và Ân lão phu nhân nhất định là biết chuyện này, nói không chừng đã từng là người thụ hại. Rất có khả năng chuyện Ân lão thái gia cưỡng gian Bạch Tiểu Muội cũng bị Ân lão phu nhân biết, đây có thể là một cửa để đột phá....

“Thiếu gia... thiếu gia...” Trong lúc Dương Thu Trì trầm tư suy nghĩ tìm cách như thế nào để Ân lão gia tử nhận tội, bên tai hắn truyền đến tiếng gọi nho nhỏ thẹn thùng của Nguyệt Thiên.

“Ừ? Cái gì?” Dương Thu Trì giật mình tỉnh lại từ trong cơn trầm tư, hỏi.

Nguyệt Thiên cúi đầu khe khẽ nhìn tay của Dương Thu Trì, trên mặt chợt ửng lên hai đóa hồng.

Dương Thu Trì cúi đầu nhìn, lúc này mới phát hiện thì ra là tay của hắn còn đặt trên bầu vú của nàng, liền nhanh chóng rút lại, cảm thấy hơi thẹn nên vội tìm đề tài khóa lấp, cảm phần máng: “Cái lão Ân quỷ sắc này, thật đúng là chả ra thứ gì, đem cái... của người cắn thành dạng như vậy.”

Nguyệt Thiên kéo y phục lên che ngực, cũng hậm hực nói: “Những người miệng đầy đạo đức nhân nghĩa kỳ thực đều có lòng dạ độc ác!”

Đạo đức nhân nghĩa? Dương Thu Trì nhớ lại lúc ở hậu sơn sáng nay, Tần Chỉ Tuệ có nói lão thái gia nhà họ Hạ từng tự đặt cho bản thân một danh hiệu, gọi cái gì là “Đức Càn thái ông”, Đức Càn, hắc hắc, Đức sánh với Càn khôn...

Đột nhiên, linh quang trong đầu của Dương Thu Trì chợt lóe lên, “Đức Càn”! Cuối cùng cũng nghĩ ra rồi, đây chẳng phải là người nhận thư trên phong thư tìm được dưới váy lót của Tạ quả phụ từ những ngày trước hay sao? Phong thư mưu phản đó có ghi người nhận thư là Đức Càn, thì ra chính là lão thái gia của nhà họ Hạ!

Dương Thu Trì đứng phắt dậy chạy nhanh ra ngoài, khiến cho Nguyệt Thiên giật nảy người, gọi với theo: “Thiếu gia, người đi đâu vậy?”

“Có chuyện, gọi thiếu phu nhân của người về nhà rồi không được đi đâu lung tung!” Dương Thu Trì ngoắc tay gọi Tiểu Hắc cẩu, sau đó chạy nhanh ra khỏi vườn, Tiểu Hắc cẩu sủa ừng ực hưng phấn bám theo sát gót.

Dương Thu Trì chạy đến Dịch sở, báo cho Mã Độ biết người nhận bức thư mưu phản ấy chính là Hạ lão thái gia ở Hạ gia thôn. Mã Độ vừa nghe xong đã cao hứng đến suýt phát điên, sự phán đoán của Dương Thu Trì đã khiến y tin chắc như bắp, liền yêu cầu Dương Thu Trì cùng đi chung đến bắt tội phạm. Dương Thu Trì nói còn vừa phát hiện ra một hung phạm của một án hung sát phổ thông, muốn đi bắt về, trong khi đó Tổng tri huyện và các bộ khoái đều không có mặt, nên không biết phải làm như thế nào. Mã Độ nghe thế, liền điều hai mươi cấm y vệ chuyên về cung tên giao cho Dương Thu Trì đi bắt hung phạm trước, còn bản thân thì dẫn các cấm y vệ còn lại kéo róc đến Hạ gia thôn bắt người.

Lần này theo yêu cầu tìm bắt hết ni cô và hòa thượng, nên các cấm y vệ trong phạm vi của Ninh quốc phủ đều bị điều đến Quảng Đức huyện. Hai mươi cung tiễn thủ thuộc cấm y vệ này chính là một bộ phận trong số đó. Những người khác đã xuyên theo dòng sông đi dò đuổi theo con trai của Kiến Văn đế, chỉ còn để lại nhóm cung tiễn thủ này. Nhưng mà, Mã Độ nghĩ bắt phạm nhân trong các án phổ thông mà điều bao nhiêu cung tiễn thủ này đi cũng đủ dùng lắm rồi. Thực không ngờ việc này lại đánh bừa mà trúng, chó ngáp phải ruồi, khiến Dương Thu Trì vừa khéo dùng đến cung tên của họ cho cuộc chiến từ xa.

Dương Thu Trì dẫn theo hai mươi cấm y vệ trước hết đi vào nội nha tìm một bộ y phục của Tổng Vân Nhi để cho Tiểu Hắc cầu ngửi, rồi dọc theo lộ mà dò đi. Bọn họ đến Vân Nhai sơn, nhờ Tiểu Hắc cầu truy tung, dọc đường tìm thấy thi thể của các nha dịch, thân binh và người hầu bị đánh chết, liền lập tức khẩn trương, đoán là Tổng tri huyện, Bạch Thiên Tổng cùng mọi người nhất định là gặp cường địch. Dương Thu Trì lập tức phái hai tên cấm y vệ nhanh chóng đến Hạ gia thôn yêu cầu Mã Độ tăng viện.

Dương thu trì mang theo mười tám cấm y vệ cẩn thận chỉ huy Tiểu Hắc cầu dò theo mùi vị mà tìm đến tận dưới vách núi thì vừa khéo thấy Bạch Thiên Tổng cùng mọi người đã bị bắt. Các thích khách che mặt đang uy bức lợi dụng Bạch Thiên Tổng tạo phản. Dương Thu Trì cùng cấm y vệ lợi dụng đám loạn thạch và cỏ bụi rậm rạp bò tới gần chỗ họ khoảng hai ba chục mét thì phục xuống, yên lặng quan sát chờ cơ hội.

Những lời Hồng lão đại nói, Dương Thu Trì cùng bọn cấm y vệ đều nghe rõ mồn một, nên mới biết rõ vị Hồng lão đại và 7 tên che mặt kia đều là dư đảng của Kiến Văn đế, nên vừa hưng phấn vừa khẩn trương.

Chờ khi Hồng lão đại nói sẽ đếm ba tiếng rồi giết Bạch Tổ Mai, Dương Thu Trì liền ra hiệu cho cấm y vệ chuẩn bị, khi nghe mệnh lệnh là nhất loạt phóng tên. Còn bản thân hắn thì bước lên trước mấy bước, nấp vào một khối đá lớn, lấy cây súng ngắn ra, nhắm thẳng vào đầu vai cánh tay đang cầm đao giơ lên của Hồng lão đại chuẩn bị bắn. Hắn không muốn giết chết Hồng lão đại này, vì nói không chừng lão là một trong những nhân vật trọng yếu gì đó của Kiến Văn đế, giữ người sống tốt hơn.

Dương Thu Trì thấy Hồng lão đại chuẩn bị đếm tới hai, quay đầu bảo nhỏ: “Bắn tên!” Sau đó, nhắm chuẩn đầu vai của Hồng lão đại bắn ra một phát súng. Đúng lúc này, Hồng lão đại cũng vừa đếm tới ba.

Hồng lão đại tuy võ công cao cường, nhưng không thể nào mạnh và nhanh hơn súng ống thời hiện đại. Phát súng này bắn chuẩn xác vào đầu vai phải của Hồng lão đại, làm gãy xương vai của lão, khiến nguyên cánh tay phải coi như bị phế.

Cấm y vệ đột nhiên đánh lén, lại đều là cung tiễn thủ trong cấm y vệ, nên vừa bắn ra là giết ba tên bịt mặt, làm trọng thương hai người, còn lại một người chuẩn bị bắt Bạch Tổ Mai thì trước hết bị Tiểu Hắc cầu lợi dụng cỏ mọc dày yểm hộ lén cắn mạnh một phát vào bắp chân, hỗn loạn tâm thần rồi bị loạn tiễn bắn chết.

Về phía Hồng lão đại chỉ còn lại một mình lão và hai tên bịt mặt vận đồ xanh cùng hai tên bị trúng thương ở đùi. Một tên thanh y bị thương dùng đao khổng chế vợ chồng Ân lão thái gia làm con tin.

Cấm y vệ rút yêu đao ra, nhanh chóng bao vây lại hết. Vài người yểm hộ trước mặt Tổng tri huyện, Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai, còn bảy tám tên thì cầm chặt Tú Xuân đao từ từ bước tới Hồng lão đại.

Vừa rồi Cấm y vệ nghe từ chỗ Dương Thu Trì truyền lại một tiếng nổ lớn, vị Hồng lão đại này lập tức thân thụ trọng thương, liền thắc mắc Dương Thu Trì dùng ám khí gì mà lợi hại như vậy. Hiện giờ chúng thấy Hồng lão đại đã bị thương nặng, lúc này lại nghe rõ lão là dư đảng của Kiến Văn đế, xem bộ dạng còn có thể là nhân vật trọng yếu, nên đều muốn lập công.

Đầu vai của Hồng lão đại bị trúng một phát súng, xương vai gãy vụn, be sườn lại chịu một đâm của Bạch Thiên Tổng, gãy hết ba xương sườn, bị thương vô cùng nặng, thể mà vẫn ngang nhiên đứng thẳng, tay trái cầm đao lạnh lùng nhìn những cấm y vệ đang áp tới gần. Đột nhiên, thân hình của lão chợt chớp động, một

vòng đao quang liên tiếp lóe lên, một loạt tiếng kêu thảm phát ra, sau đó mọi sự đều trở lại về yên tĩnh rợn người.

Dương Thu Trì định thần nhìn lại, thấy bảy tám cầm y vệ đó chỉ còn lại ba người, trong đó có hai người chỉ còn tay không, Tú Xuân đao đã bị đánh văng, người còn lại đao trong tay chỉ còn phân nửa. Ba người kinh khủng vô cùng, liên tiếp thối lui. Năm cầm y vệ kia thì hoặc là đầu lia khỏi cổ, hoặc là bụng bị rạch lòi ruột lòi phèo, máu huyết lâm ly, ngã gục xuống đám cỏ bụi chết ngay tức khắc.

—o0o—

80. Chương 82: Thổ Lộ Chân Tình

Hồng lão đại không thềm nhìn bọn họ cái nào, chỉ trừng mắt nhìn Dương Thu Trì, toàn bộ vai phải đã bị huyết thấm ướt sũng. Lão bước từng bước về phía Dương Thu Trì, lạnh lùng hỏi: “Vừa rồi ngươi phóng ám khí làm ta bị thương?”

Dương Thu Trì không ngừng lùi lại, gật đầu nói: “Đúng vậy, ta...” Chưa nói dứt lời, hắn đã thấy hắc ảnh bay vút tới trong khung trung, Hồng lão đại đã phi thân đánh tới, một đạo hàn quang lấp lóe nhắm chẻ thẳng vào mặt Dương Thu Trì.

“Đoàng...!” Lại một tiếng nổ cực lớn vang lên. Thân thể trên không trung của Hồng lão đại chợt giật một cái, rồi giống như con chim ưng bị chặt cánh, rơi phịch xuống đám cỏ, gãy dựa vài cái rồi bất động.

Rất may là lần này Dương Thu Trì vẫn còn cầm súng trong tay, tuy đã dùng tay áo thụng lớn phủ lên, nhưng đạn vẫn còn trên nòng, tùy thời có thể bóp cò. Khi hắn thấy Hồng lão đại phóng người lên không nhào đến mình, căn bản không còn tính toán so đo gì về chuyện cần phải lưu lại nhân chứng sống, cứ theo bản năng nâng súng lên bắn một phát. Từ chuyện Hồng lão đại bị rớt xuống đám cỏ mà xét, thì phát súng này đã bắn trúng lão, chỉ không biết trúng vào bộ vị nào thôi.

Nhưng mà Dương Thu Trì không có điểm hiếu kỳ đối với việc bắn trúng vào bộ vị nào. Nhân vì hắn biết, quá hiếu kỳ đều là người chết sớm. Dùng súng đối phó với võ lâm cao thủ dạng như thế này, cự li là điều an toàn nhất. Do đó hắn vội vã lùi lại phía sau, cho đến khi cách Hồng lão đại hơn mười mét mới dừng lại.

Cầm y vệ đã ngăn trước mặt Dương Thu Trì, vây phủ đoàn đoàn xung quanh Hồng lão đại. Ai nấy cùng vung binh khí lên, nhưng không ai dám nhào tới.

Tên bị mặt vận áo xanh đang kề đao vào cổ Ân lão gia tử lớn tiếng gọi: “Hồng đại ca, huynh sao rồi?” Hai tên bị trúng tên ở đùi ngã lăn ra ở đất cũng đồng loạt kêu lên.

Không có phản ứng, Hồng lão đại vẫn hoàn toàn bất động.

Dương Thu Trì bảo cầm y vệ: “Các người kiểm tra lại coi lão già này chết hay chưa.”

Lúc này, Hồng lão đại tuy nằm đó không động đậy, nhưng những cầm y vệ vây quanh vẫn sợ mất cả hồn vía, nên không dám đến gần. Hai người bèn móc phi tiêu trong người ra, phóng vào người Hồng lão đại vài cái, trúng vào đầu vào lưng lão, nhưng lão vẫn hoàn toàn không động đậy. Lúc này, chúng mới ráng lấy hết can đảm bước tới, tra xét tử tế, lúc này mới phát hiện một nửa bên trán và sọ não của Hồng lão đại đã bị vỡ nát, máu và não đều chảy ra ngoài, đã sớm chết rồi.

“Lão chết rồi!” Cầm y vệ vui mừng hoan hô. Nghe lời này, Bạch Thiên Tổng, Dương Thu Trì cùng mọi người thở dài nhẹ nhõm. Dương Thu Trì cầm súng trở lại vào bao ở trên đùi, bước lại xem xét, thấy Hồng lão đại trúng đạn ở đầu, lập tức cảm thấy rất may mắn, vì bản thân hắn trong lúc hoảng loạn bắn đại một phát, nếu như không bắn trúng, hay bắn vào bộ vị không yếu hại nào đó, thì chỉ sợ cái mạng của hắn đã ô hô ai tai với cú đánh trí mệnh vừa rồi. Và người nằm lăn ra đất hiện giờ là hắn, chứ không phải là ai khác, do đó khiến hắn hiện giờ nghĩ lại vẫn còn thấy sợ.

Hồng lão đại đã chết rồi, cầm y vệ cũng không còn đối thủ nào đáng sợ nữa, nên chúng bèn vây công hai tên che mặt bị trọng thương, nháy mắt là chế ngự được. Chỉ còn lại một tên thanh y che mặt chưa thụ thương, hắn đang dùng hai vợ chồng Ân lão thái gia làm con tin, nên tạm thời không bị tấn công.

Uy lực cú đánh vừa rồi của Hồng lão đại đương nhiên Tống Vân Nhi biết, nhưng trên đùi nàng thụ thương, không kịp cứu viện, vừa định hét bảo ca ca cẩn thận, thì một tiếng nổ cực lớn vang lên, Hồng lão đại đã rơi xuống cỏ chết tốt.

Cho dù là thế nào, Tống Vân Nhi vẫn sợ toát mồ hôi khắp người, nhưng khi thấy Dương Thu Trì vẫn còn đứng yên yên ổn ở đó, kêu một tiếng mừng rỡ, chạy vội lại ngay, rồi nhào mạnh vào trong lòng hắn.

Dương Thu Trì ôm lấy Tống Vân Nhi, thấy trên đùi nàng bị thương, toàn thân đầy máu, vừa kinh hãi vừa đau lòng: “Vân nhi, muội có sao không? Bị thương có nặng lắm không?”

Tống Vân Nhi ôm chặt cổ Dương Thu Trì, lắc người qua lại vừa khóc vừa cười: “Huynh sao bây giờ mới tới! Vân nhi đã nghĩ không còn gặp được huynh nữa rồi! Hu hu hu...”

Tuy chỉ là một câu rất là phổ thông, nhưng Dương Thu Trì đã cảm thụ được tình cảm lưu luyến của Tống Vân Nhi đối với bản thân mình.

Tống Vân Nhi mới chỉ có mười bốn mười lăm tuổi, vẫn còn là một cô bé, tuy có một thân võ công, nhưng từ nhỏ đã được nâng niu cưng chiều, lần này trải qua một trận đấu tranh sinh tử như vậy, cắn răng mà chịu rãng chờ Dương Thu Trì đến cứu viện, thế mà mãi không thấy tung ảnh, để rồi vào lúc sinh tử tồn vong, cuối cùng hắn lại hiện thân... Nhưng rồi sau đó lại là một tràng ác chiến máu huyết đầm đìa, tận mắt thấy Dương Thu Trì tìm lại mạng sống trong cái chết, nên trong lúc vui mừng sợ sệt chen lẫn như thế, không còn lưu ý gì đến sự dè dặt của thiếu nữ nữa, nhào đại vào lòng Dương Thu Trì, đem hết lời trong tim thể hiện thông qua một lời đơn giản.

Xét cho cùng thì Bạch Thiên Tống cũng thụ thương không nhẹ, nhưng lão cũng cố nhịn cơn đau, bước tới thì lễ: “Dương huynh đệ, đa tạ người lại một lần nữa cứu con gái ta, còn cứu luôn chúng ta nữa.”

Dương Thu Trì vừa an ủi Tống Vân Nhi trong lòng, vừa khiêm tốn nói vài lời với Bạch Thiên Tống. Tống Vân Nhi nghe tiếng của Bạch Thiên Tống, lúc này mới phát hiện mình đang ôm chặt cổ của Dương Thu Trì, nên vội vã bỏ ra, mặt ửng đỏ hồng, gạt lệ trên mi mắt, chuyển thân bước đến bên cạnh Tống tri huyện, hỏi: “Cha, cha không sao chứ?”

Cảnh vừa rồi Tống tri huyện nhận thấy hết, nhưng chỉ khe khẽ mỉm cười, nhẹ vuốt tóc con gái: “:Cha không sao, con, con mau đem vết thương, thương trên đùi băng bó lại cho cẩn, cẩn thận đi.”

Tống Vân Nhi vâng dạ, lấy kim sang được từ chỗ của cấm y vệ, tự rửa sạch vết thương, đắp thuốc rồi xé một vạt áo băng bó lại.

Hiện giờ chỉ còn lại một địch nhân, tuy là nắm giữ con tin, nhưng đã bị bao vây kín mít, không còn chỗ nào để chạy. Tống Vân Nhi đối với Ân Đức không mấy hảo cảm, nên đối với người của Ân gia cũng chẳng mấy ưa gì. Do đó, đối với chuyện hai vợ chồng Ân lão thái gia bị bắt làm con tin, nàng không hề để tâm tới. Hơn nữa, từ cuộc giao thủ vừa rồi Tống Vân Nhi cũng biết, tên thanh y nhân còn lại này có võ công chẳng giỏi là bao, so với bản thân còn thấp kém một bậc, nên tâm tình trong lòng nàng rất thoải mái.

Tống Vân Nhi một mặt băng bó, một mặt hỏi Dương Thu Trì: “Đúng rồi, ca, huynh vừa rồi dùng ám khí gì mà làm bị thương Hồng lão đại vậy? Muội vừa nghe một tiếng đoàng cực lớn, thì Hồng lão đại đã xé rách leo rồi. Ám khí này lợi hại quá, cho muội coi cái có được không?”

Bạch Thiên Tống cũng rất hiếu kỳ: “Đúng đó, Dương công tử, ám khí của người quả thật là bá đạo, nếu người không dùng ám khí đó, chỉ sợ chúng ta đều không thoát nạn cả rồi. Rốt cuộc là ám khí gì mà lợi hại thế?”

Dương Thu Trì lấp liếm: “Là một thứ ám khí gọi là Phích Lịch đạn, chỉ có hai viên, tôi đã dùng hết rồi. Rất may là không thất thủ.”

“Phích lịch đạn? Sao huynh bắn ra được? Chẳng lẽ huynh có ngón Đan Chỉ thần thông?” Tống Vân Nhi kinh ngạc.

“Ta không biết Đan chỉ thần thông, nhưng ta có Đạn nê cầu.”

“Nói điều!” Tống Vân Nhi lườm mắt nhìn hắn, khóe mắt vẫn còn đọng vài giọt lệ, nhưng miệng thì nhoen cười nói: “Ám khí của huynh từ đâu mà có? Giúp muội làm hai cái chơi thử, được không?”

“Cái này là do một tăng nhân ngao du thiên hạ tặng cho ta. Ta giúp người làm mấy việc vặt, người cho ta hai viên, vừa rồi dùng xong rồi. Người lại rời khỏi Quảng Đức huyện đã lâu, muối thử nghĩ coi ta làm cách nào tìm giúp cho muối bây giờ?”

“Hừ! Bịa đặt, không tìm giúp thì thôi vậy, ai cần!” Tống Vân Nhi cúi đầu chuyên tâm băng bó vết thương, không thèm lý gì Dương Thu Trì nữa.

Bạch phu nhân lúc này ngồi trên bãi cỏ, ôm con gái Bạch Tố Mai vào lòng thật chặt. Vừa rồi tận mắt chứng kiến con gái sắp sửa bị chém bay đầu, một lần nữa suýt mất con, khiến cho bà kinh khủng vô cùng, cứ một mực ôm chặt con gái, không nói nên một lời nào cả.

Dương Thu Trì thấy Bạch phu nhân ôm chặt Bạch Tố Mai, hai người kinh hãi hồn vía chưa thể định thần, liền cảm thấy đồng tình, bước đến trước mặt Bạch Tố Mai, thấp giọng hỏi: “Bạch tiểu thư, cô khỏe không?”

Sắc mặt Bạch Tố Mai tái nhợt, toàn thân phát run, còn chưa khôi phục khỏi kiếp nạn vừa rồi, nên không nói được lời gì, chỉ ngơ ngẩn nhìn Dương Thu Trì.

—o0o—

81. Chương 83: Đánh Tan Sương Mù

Bạch Tố Mai nhìn Dương Thu Trì, bầu mắt từ từ ứa đầy lệ, rồi liền đỏ rúc đầu vào người hắn, òa lên bật khóc, lại cất giọng ho liên tục.

Dương Thu Trì không ngờ nàng ta lại làm như vậy, nên có chút bẽn lễn nhìn Bạch Thiên Tổng và Bạch phu nhân. Bạch phu nhân dùng tay áo hạt lệ, đưa mắt nhìn Bạch Thiên Tổng, hai người đều lộ thần tình vui vẻ.

Sở dĩ Bạch Tố Mai làm như vậy, là vì nàng ba lần chết đi sống lại, và đều được Dương Thu Trì cứu. Sinh mạng của nàng sau nhiều lần chịu sự uy hiếp, nhất là lần cuối cùng này khi thanh cương đao kia hạ xuống, đã khiến từ trong thâm sâu nơi nội tâm nàng coi Dương Thu Trì là chỗ dựa sinh mệnh cuối cùng.

Bạch Tố Mai ôm chặt cổ Dương Thu Trì, tận tình khóc. Sự kích động mà nàng chịu quá lớn, đối với cô gái đáng thương này, Dương Thu Trì cũng có chút thương hại, nên cũng nhẹ choàng tay ôm lưng nàng, nhẹ vuốt tóc nàng, nhẹ an ủi nàng...

Lúc này, từ phía xa xa truyền lại tiếng rống điên cuồng của thanh y nhân còn lại: “Các người đừng qua đây, nếu không ta giết lão.”

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn, thấy cương đao của Thanh y nhân đang kề vào cổ Ân lão gia tử, điên cuồng la hét, còn Ân lão gia tử thì run bắn người. Xem ra, hiện giờ chính là lúc thu thập cái lão biến thái họ Ân này rồi.

Hắn nhẹ nhàng trả Bạch Tố Mai lại cho Bạch phu nhân, đứng dậy đi đến trước mặt thanh y nhân. Những cảm y vệ đang bao vây tên bịt mặt vận áo xanh này liền nhanh nhẹn thủ hộ bên cạnh Dương Thu Trì.

Tống Vân Nhi lo sợ Dương Thu Trì gặp nguy hiểm, tuy tên bịt mặt cuối cùng này có võ công chẳng ra gì, nhưng nàng vẫn sợ y sử dụng ám chiêu gì đó thương hại hắn, nên lợm lấy một thanh cương đao, chạy lại thủ hộ bên cạnh, cảnh giác nhất cử nhất động của tên bịt mặt. Tống tri huyện cũng bước đến sau lưng cảm y vệ đứng quan sát.

Có nhiều hộ vệ như thế này, Dương Thu Trì vô cùng an tâm.

Ân lão thái gia bị kề đao vào cổ họng, không dám động tí nào, trong tay còn cầm chặt cây quai trượng, miệng lắp bắp nói: “Tiểu huynh đệ, mau cứu ta a.”

Tên bịt mặt ấy thít chặt đao, kêu lên: “Các người tha cho ta đi, nếu không, ta giết lão đầu này!”

“Người giết đi a,” Dương Thu Trì mỉm cười, “Cái lão đầu này vốn đáng chết, người không giết lão, sau này lão cũng bị chém đầu thị chúng.”

Mọi người nghe thế đều giật mình kinh ngạc, không hiểu lời vừa rồi của Dương Thu Trì là có ý tứ gì.

Dương Thu Trì quay sang Bạch Thiên Tổng hỏi: “Thiên Tổng đại nhân, ngài có muốn biết rốt cuộc là ai gian sát con gái ngài không?”

Bạch Thiên Tổng đang cùng Bạch phu nhân an ủi Bạch Tố Mai, nghe câu hỏi này liền đỡ Bạch Tố Mai đứng dậy, bước đến cạnh Dương Thu Trì. Bạch Thiên Tổng nhìn Ân lão gia tử, rồi liếc nhìn thi thể của Ân Đức trên đất, nghi hoặc hỏi: “Dương công tử, người có thể không biết, vừa rồi Ân Đức đã thừa nhận hết, là hắn giết chết con gái Bạch Tiểu Muội của ta....”

“Tôi có nghe hết, những lời đối thoại vừa rồi của mọi người, chúng tôi đều nghe hết.”

“VẬY... Ý CỦA DƯƠNG CÔNG TỬ LÀ...”

“Ý tứ của tôi rất đơn giản,” Dương Thu Trì nhìn chằm chằm Ân lão gia tử, “Ân Đức chỉ là đồng phạm, gian sát con gái ngài là một người khác!”

Bạch Thiên Tổng thoáng kinh hãi, vội vã hỏi: “Là ai?”

Vừa nghe thấy lời này, toàn thân Ân lão gia tử run bần bật, thanh y nhân vội thúc mạnh cương đao, kêu lên: “Không được động đây, động đây nữa là ta cắt cổ người!”

Dương Thu Trì cười hỏi: “Ân lão gia tử, ông sao lại sợ hãi như vậy khi nghe lời Bạch thiên tổng đại nhân nói?”

Râu của Ân lão gia tử khê run run, lấp bắp cất tiếng: “Tiểu, tiểu huynh đệ đừng, đừng có giỡn chơi, ta không, không biết người đang nói, nói cái gì cả.”

“Ông không biết? Được, vậy ta nhắc cho ông nhớ lại chút vậy.” Dương Thu Trì thu lại nụ cười, “Nghe nói Ân lão gia tử có một thị hiếu rất kỳ quái, là thích làm cho tiểu cô nương mê man đi, sau đó trói hai tay họ chéo lên đầu, cắn đầu nhũ hoa của họ. Có phải là lúc nhỏ lão không được bú tí mẹ thỏa chí hay không?”

Ân lão gia tử a lên một tiếng, sắc mặt đỏ bừng: “Người sao lại... người nói xằng!”

“Đừng có gấp, lão gia tử, bí mật này không phải chỉ mình ta biết, phu nhân của ông Ân lão thái thái cũng biết rõ mà.” Rồi hắn quay sang nhìn Ân lão phu nhân, “Ta nói vậy có đúng không? Lão phu nhân.”

Sắc mặt của Ân lão phu nhân lập tức tái nhợt, quay sang nhìn Ân lão thái gia, khoe miệng lật bật, nhưng không nói một lời.

Bạch Thiên Tổng dường như cảm giác được ý tứ trong câu hỏi của Dương Thu Trì rồi. Thi thể của con gái Bạch Tiểu Muội y có xem qua, và y cũng có chú ý đến vết cắn trên đầu vú của con gái, từ tình hình vừa rồi mà xét, thì chẳng lẽ lão già họ Ân này..., y không dám nghĩ tiếp nữa, và cảm thấy sự chán ghét và phẫn nộ bắt đầu dâng lên trong lòng.

Dương Thu Trì tiếp tục nói: “Ân lão phu nhân, tuy bà không nói, nhưng trong lòng bà và tôi đều biết rất rõ, thị hiếu của Ân lão gia tử thế nào ắt bà cũng biết, bởi vì mấy ngày trước lão đã thi triển cái thị hiếu này, đã từng bị bà bắt ngay tại trận!”

Mặt Ân lão phu nhân càng tái hơn: “Người làm sao...” Chỉ nói có nửa câu, bà đã kịp dừng lại.

“Tôi làm sao biết, đúng không?” Dương Thu Trì quay sang Bạch Thiên Tổng: “Tôi biết cái bí mật này, chủ yếu toàn là công lao của Bạch phu nhân.”

Bạch phu nhân đỏ mặt, không hiểu đưa mắt nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp tục nói: “Lúc tôi nạp thiếp, Bạch phu nhân có tặng cho ba con nha hoàn, trong đó có một đứa tên là Nguyệt Thiên,” quay sang Ân lão thái gia, hắn hỏi, “Cái danh tự này lão thái gia ông chắc không còn lạ gì? Nguyệt Thiên cô nương trước đó là nha hoàn của Bạch phu nhân, cái mệnh của cô ta cũng khổ như Bạch Tiểu Muội vậy, bởi vì nhũ phòng của Nguyệt Thiên cô nương cũng bị người ta cắn y như vậy vào hai ngày trước. Ở đầu vú trái còn lưu lại một vết răng rất sâu, so với vết cắn trên nhũ phòng của Bạch Tiểu Muội cô nương không khác biệt chút nào!”

Ân lão gia tử nghe lời này, toàn thân run cầm cập: “Ta ta....” Tiếp đó không còn nói gì được nữa.

Ân lão phu nhân thở dài một hơi: “Nghịch chương...! Đúng là nghịch chương!”

Ân lão gia tử la hét chống chế: “Ta... ta già như thế này rồi, làm sao có thể gian sát được Bạch cô nương?!”

Đúng vậy, Bạch Thiên Tổng cũng nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

“Ông đương nhiên có biện pháp, bởi vì trong quai trượng của ông có một cái ống dùng để thổi, có thể thổi ra mê hương. Nếu như ta đoán không lầm, thì cái ống thổi này vẫn còn nằm trong quai trượng của ông! Nhưng mà, ông đại giá đến quáng đầu, Bạch cô nương vừa mới bị trúng độc, thì ông đã vội vã cởi áo để lên làm điều phi lễ rồi, nên bị Bạch cô nương cào một cái mạnh trên người ông, vết cào ấy nhất định còn ở trên người ông!” Quay đầu sang Ân lão phu nhân, hẩn hỏi, “Lão phu nhân, bà nhất định là có thấy vết cào trên người của lão, đúng không?”

Vết cào này hoàn toàn là sự suy đoán chủ quan của Dương Thu Trì, bởi vì trong móng tay của Bạch Tiểu Muội có lớp kết cấu da còn sót lại có lẫn máu, chứng tỏ cú cào cấu này tạo thành vết rất sâu. Nhóm máu trong lớp da này không tương đồng với nhóm máu của Hồ Tam và Ân Đức, như vậy vết cào không thể được thực hiện trên người của chúng. Do đó, khả năng là trong lúc bị Ân lão đầu này cưỡng gian, Bạch Tiểu Muội đã dành chút sức lực cuối cùng trước khi ngất thuốc mê tạo thành một vết thương trên người lão.

Quả nhiên, Ân lão phu nhân tái mặt liếc nhìn phía eo lưng của Ân lão đầu, lẩm bẩm nói: “Ông ấy nói là do bản thân không cẩn thận tự cào.”

Lúc này, áng mây mờ trong tâm của Bạch Thiên Tổng đã hoàn toàn tan đi, đáp án dường như đã có lời giải, y nhìn trừng trừng Ân lão thái gia, lạnh lùng hỏi: “Con gái của ta, chẳng lẽ là...”

—o0o—

82. Chương 84: Cung Khai

“A...!” Ân lão thái gia kinh khủng vô cùng, nỗ lực vùng vẫy, cổ bị cương đao cắt đứt một miếng, đau đến nỗi phát ra một tiếng kêu thảm, không dám loạn động nữa, chỉ biết kêu lên: “Người... người nói bậy!”

Dương Thu Trì không lý gì đến lão, quay đầu sang nói với Bạch Thiên Tổng: “Thiên Tổng đại nhân, không biết ngài có quan sát cẩn thận vết cắn trên người lệnh ái hay không, nếu không nhìn kỹ thì có thể khai quan nghiệm thi, vết răng ấy không tề chỉnh, hơn nữa, không có dấu răng nanh phía trên, cho thấy người cắn lệnh ái không còn cái răng nanh này nữa.” Nói xong hẩn quay lại Ân lão gia tử, tiếp, “Hắc hắc, Ân lão đầu, ông há miệng ra để chúng ta coi xem cái răng nanh hàm trên bên phải của ông có còn hay không?”

Ân lão thái gia nghe thế liền ngậm miệng chặt lại.

Bạch Thiên Tổng nắm quyền lại nghe kêu răng rắc, giương đôi mắt đỏ ngầu nhìn tên thanh y nhân che mặt phía sau Ân lão gia tử: “Thả lão ra! Nếu không ta giết luôn cả hai người!”

Vừa rồi tên bịt mặt mặc áo xanh này đã nghe hết mọi chuyện, đã phần nào đoán được lão già râu này thì ra là hung phạm gian sát con gái người ta. Như vậy lão không còn giá trị lợi dụng để làm con tin nữa, nên khi nghe lời của Bạch Thiên Tổng, liền bỏ tay ra, lách mình đến sau lưng Ân lão phu nhân, đưa đao kề vào cổ lão thái thái này, chồm cánh tay của bà lớp giọng uy hiếp: “Các người không được qua đây, nếu không ta giết luôn lão thái bà này!”

Bạch Thiên Tổng bước lên mấy bước, một tay kéo lấy Ân lão thái gia, tay còn lại vận lực bóp miệng lão ra tra xét. Quả nhiên, cái răng nanh bên phải của lão đã bị khuyết mất, trống không.

Bạch Thiên Tổng chộp lấy áo bào của Ân lão đầu, dùng lực kéo một cái, áo bào bị xé tét lộ ra hình hài còm nhom của Ân lão đầu. Ở vị trí bụng dưới, bốn vết cào kéo dài từ trên xuống dưới hiện ra rất rõ ràng. Vết cào này nằm ở vị trí tiểu phúc (bụng dưới), lại từ trên xuống dưới, vị trí và lực độ như vậy rất khó có khả năng do Ân lão gia tử tự cào. Hay nói cách khác, bộ vị như thế không có khả năng tự làm bị thương, mà phải do người/vật khác làm bị thương.

Bạch Thiên Tổng kéo Ân lão đầu quật xuống đất một cái, rồi đưa chân đạp lên, đau khiến Ân lão thái gia kêu thảm liên hồi, xương suýt chút nữa bị đạp vỡ.

Bạch Thiên Tổng lượm cây quài trượng của Ân lão thái gia bị ném bỏ trong đám cỏ, tử tế quan sát, vặn đầu quài trượng ra xem. Trong đầu quài trượng là một khoang rỗng, lắc một cái thì thò ra một cái ống nhỏ. Bạch Thiên Tổng đưa tay tiếp lấy nhìn ngó, rồi đưa cái ống đó vào miệng, nháy mắt với Tổng Vân Nhi. Đột nhiên, y chuyển sang thổi mạnh một cái về phía tên thanh y bịt mặt đứng sau Ân lão phu nhân.

Một luồng khói đặc phóng ra từ trong ống, tên bịt mặt không kịp phòng bị vô thức nhắm mắt lại, đưa tay trái định che đám khói. Tuy hấn mang mặt nạ, nhưng đã hít không ít khói, thâm kêu không hay, cương đao trong tay liền động, cửa mạnh vào cổ của Ân lão thái thái.

Tuy nhiên, cửa thì cửa, nhưng hấn không cảm giác được đao bén cắt sâu vào trong da thịt. Ngược lại, một cơn đau lúc này bất chợt ập tới, hấn mở mắt, phát hiện tay phải bám đầy máu, cánh tay cầm đao của hấn đã bị người ta chặt một đao rớt xuống rồi!

Thì ra, khi Bạch Thiên Tổng nháy mắt với Tổng Vân Nhi, là có ý bảo nàng động thủ. Bạch Thiên Tổng phun mê hương, thu hút sự chú ý của thanh y nhân, cùng lúc đó, Tổng Vân Nhi phóng đao ra nhanh như thiểm điện. Võ công của nàng nguyên cao hơn thanh y nhân một bậc, lại đột nhiên đánh lén, nên một chiêu là trúng, chặt phăng cánh tay phải cầm đao của y sát tận đầu vai.

Cùng lúc đó, Bạch Thiên Tổng đánh mạnh ra một quyền, trúng ngay xương sườn của thanh y nhân, khiến hấn bị văng bay đi một khoảng. Bọn cầm y vệ lập tức xông lên kèm chế hấn, rồi thế hấn bằng bó lại cánh tay bị cắt.

Bạch Thiên Tổng bước đến trước mặt thanh y nhân, lột bỏ khăn che mặt của hấn, đưa cái ống nhỏ phun thẳng vào mặt hấn, sau đó đứng sang một bên đợi. Một chốc sau, y đưa tay nhắc thanh y nhân lên, nhưng hấn như là một người không có xương vậy, Bạch Thiên Tổng vừa bỏ tay ra, thì y như một đồng thịt thối, nằm mẹp ngay ra đất.

Gân xanh nổi vòng trên trán Bạch Thiên Tổng, thiết quyền được nắm lại như một cái búa sắt, chuyển thân bước tới trước mặt Ân lão đầu, cúi người xuống xòe bàn tay to bè ra bóp chặt lên sọ não của Ân lão, quát: “Người khai thật ra cho ta, có phải là người gian sát con gái của ta không? Dám nói nửa lời giả dối, lão tử xoay đứt cổ người ngay!”

Ân lão đầu cảm giác đầu cổ đau nhói, tiếng xương cổ kêu lên răng rắc, sợ đến hồn phi phách tán, vội vã nói liên hồi: “Ta nói ta nói...! Bạch Tiểu Muội là do ta gian sát!”

Bạch Thiên Tổng nghe thế, hai mắt đã đỏ càng đỏ thêm, tay không khỏi tăng thêm mấy phần lực, khiến cho cổ của Ân lão đầu gần như đứt gãy, kêu thảm liên hồi.

Dương Thu Trì đứng ở bên đề tỉnh: “Bạch Thiên Tổng đại nhân trước hết hãy khoan động thủ, lão gian sát Bạch cô nương như thế nào vẫn còn chưa hỏi xong mà.” Bạch Thiên Tổng trầm nghĩ không sai, do đó bình tĩnh lại một chút, liền lỏng tay ra một chút.

Dương Thu Trì quay đầu nói với các cầm y vệ xung quanh: “Các người áp giải những tên phản tặc này qua một bên cạnh chừng cho cẩn thận.” Ý tứ của hấn trong chuyện này rất rõ ràng, án mạng này có nhiều chuyện tế nhị, không tiện cho người ngoài nghe.

Bọn cầm y vệ đều đồng thanh đáp ứng, đem ba tên thanh y nhân áp giải tới một chỗ khá xa, sau đó đi thu thập các thi thể của cầm y vệ đã chết.

Bạch Thiên Tổng khe khẽ gạt đầu biểu lộ sự cảm tạ, sao đó bỏ tay ra, chộp lấy cổ Ân lão đầu: “Con mẹ người còn không nói mau!”

Khấp người Ân lão đầu run rẩy, thở hổn hển mấy hơi liền rồi từ từ nói: “Trưa hôm ấy ta đi ngang qua chỗ ở của Bạch Tiểu Muội, thấy Hồ Tam mở cửa sổ tiến vào trong phòng, liền len lén đi theo dò xét. Rồi thấy Hồ Tam cưỡng gian Bạch Tiểu Muội xong bỏ đi, ta... ta thấy Bạch Tiểu muội nằm ở trên giường khóc lóc, thân hình lả lợ... liên... liên nổi sắc tâm, muốn nhân cơ hội đó từ ở phía sau làm nàng ta hôn mê, sau đó cưỡng gian...”

Bạch Thiên Tổng kẹp đầu Ân lão lắc mạnh liên hồi, tức giận mắng chửi: “Người là tên súc sanh!”

Ân lão đầu không kêu ra tiếng nữa, thè cả lưỡi ra ngoài, hai mắt trợn trắng hôn mê luôn.

Tổng tri huyện vội nói: “Thiên Tổng đại nhân bớt giận, để hỏi cho rõ án này rồi tính.”

Bạch phu nhân đã đỡ Bạch Tố Mai đến bên cạnh không biết từ lúc nào, nghe Ân lão đầu nói những lời đau lòng vừa rồi, trong lòng tiếc thương đau đớn cho con gái chết thảm, liền thút thút khóc đến nỗi lòng. Bạch Thiên Tổng có chút hối hận vì vừa rồi dùng lực quá mạnh, liền nhanh chóng đi vào huyết nhân trung của Ân lão đầu, cả một lúc sau Ân lão mới tỉnh lại.

Bạch Thiên Tổng không dám bóp cổ Ân lão đầu nữa, sợ sẽ bóp chết lão luôn, không tra ra nguyên nhân mọi chuyện, bèn quát lên một tiếng tức giận: “Cái con chó già nhà người, mau nói tiếp đi!”

Ân lão đầu run giọng nói tiếp: “Trước hết ta cởi bào, lên luồn đến phía sau giường, vén một góc màn lên phun mê hương..., sau đó dùng áo bào che mặt của nàng ta, để phòng nàng ta nhìn thấy ta. Nhưng ta gấp quá, không chờ đến lúc mê hương phát huy tác dụng, đã áp lên rồi...”

Ân lão đầu thở dồn dập vài hơi, lên đưa mắt nhìn gương mặt âm trầm của Bạch Thiên Tổng, lòng cảm thấy phát rét, cúi đầu tiếp tục nói: “Không ngờ nàng ta còn có sức, kéo y phục ra nhìn thấy ta, rồi lớn tiếng kêu thét, quào lên tiểu phúc của ta một cái đau đớn... Ta hoảng kinh, liền bịt miệng nàng ta lại..., mới lúc đầu nàng ta còn phản ứng rất lợi hại, sau đó mê hương bắt đầu phát huy tác dụng, nàng ta không còn chút sức lực nào, ta liền dùng đồ lót của nàng ta cột chéo hai tay lên trên đầu..., sau đó... làm nhục nàng...”

Bạch phu nhân òa lên một tiếng khóc nức, ôm chặt lấy Bạch Tố Mai. Nước mắt của Bạch Tố Mai cũng ứa ra từng giọt như hạt trân châu, khê khàng rơi xuống đất.

Ân lão phu nhân ngồi ở bên kia, hai mắt nhìn trần trối mà như không thấy gì, miệng không ngừng lẩm bẩm: “Nghiệt chương! Đúng là nghiệt chương...”

Bạch Thiên Tổng nghiêng răng kêu răng rắc, quyền vung lên rồi lại hạ xuống, nhìn Ân lão đầu trừng trừng.

—o0o—

83. Chương 85: Lý Do Thiếu Thuyết Phục!

“Không ngờ lưới trời lồng lộng mà không sót một sợi lông phải không?” Dương Thu Trì cười lạnh.

Hai mắt Bạch Thiên Tổng như phun ra luồng lửa, hét to: “Đi chết đi!” Liền vung một quyền đâm thẳng vào mặt Ân lão. Nếu một quyền này trúng thật, chỉ sợ sọ não của Ân lão nát bấy, máu thịt văng tung tóe cũng không chừng.

Nhưng một quyền này của Bạch Thiên Tổng đánh vào khoảng không, và khi y định thần nhìn lại, thì thấy Tổng Vân Nhi đã kịp thời kéo Ân lão qua một bên, tránh đường một quyền như búa sắt của y. Thì ra, Dương Thu Trì phát hiện tâm tình của Bạch Thiên Tổng quá kích động, sợ y tự khống chế bản thân không được, lỡ tay giết chết Ân lão đầu thì thêm phiền phức, bèn lên bảo Tổng Vân Nhi chú ý Bạch Thiên Tổng, nếu y có động thủ thì phải cứu cho được Ân lão đầu.

Bạch Thiên Tổng tức giận quát: “Bỏ lão ra! Ta phải giết chết lão!”

Dương Thu Trì nói: “Ngài không muốn biết Bạch Tố Mai là do ai bóp chết sao?”

Bạch Thiên Tổng sững người, nói: “Vừa rồi Ân Đức thừa nhận...” Sau đó nghĩ lại Ân Đức cũng thừa nhận bóp chết luôn Bạch Tiểu Muội, kết quả lại là do Ân lão đầu bóp, chẳng lẽ Bạch Tố Mai cũng là do lão bóp sao? Nghĩ thế liền rung động trong lòng, vung nắm đấm lên hỏi Ân lão đầu: “Con gái Bạch Tố Mai của ta có phải là do người bóp cổ không?”

Ân lão đầu lại phát run: “Ta không có! Ta thiệt không có mà! Ta cũng không biết Mai nhi vì sao lại nằm ở trong phòng đó, lúc ta rời khỏi không hề thấy nó. Thật mà, ta xin thề! Ta không có a!”

Bạch Thiên Tổng thấy lão già này không giống nói hoang, trong lòng cũng nghĩ nếu như lão đã thừa nhận gian sát Bạch Tiểu Muội rồi, nếu Bạch Tố Mai là do lão bóp chết, thì lão không có lý gì phải ẩn giấu. Có câu “máu bò cũng như tiết dê”, cùng là hai chuyện như nhau, không có cơ gì lại nhận một cái rồi đi giấu một cái bao giờ. Nghĩ vậy, y hơi nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì: “Dương huynh đệ, có phải là lão giết không?”

Dương Thu Trì nhìn Bạch Tố Mai trong lòng Bạch phu nhân, thở dài đáp: “Vấn đề này e rằng chỉ có mình Ân phu nhân mới hồi đáp được.” Bạch Tố Mai liền biến sắc, lời Dương Thu Trì khiến nàng quay trở về buổi trưa đầy khùng bố hôm ấy. Nàng cố sức lắc đầu, ngay sau đó là một tràng ho hen.

Bạch Thiên Tổng đau lòng nói: “Ta cũng hỏi qua nhiều lần rồi, nhưng nó vẫn không chịu nói, hà...!”

Dương Thu Trì lên tiếng: “Ân phu nhân, không, xin lỗi, ta nên gọi là Bạch Tố Mai cô nương thì phải hơn. Cô ấy không muốn nói chỉ vì người suýt chút nữa bóp chết cô ấy lại chính là phu quân Ân Đức!”

Đáp án này Bạch Thiên Tổng cũng biết, y nói: “Ân Đức cũng thừa nhận...”

“Không sai, lời Ân Đức tôi có nghe rõ, nhưng ngài biết vì sao hắn phải giết chết vợ của mình không?”

Mọi người tuy đã đoán ra hầu hết mọi chuyện, nhưng vẫn hy vọng nghe lời giải thích hợp lý hơn từ phía Dương Thu Trì.

“Ân Đức giết vợ của hắn là vì để che giấu cho phụ thân, chính là cái lão đầu gian ác đã làm nên chuyện xấu hổ này. Do trong lúc Ân lão đầu gian ác Bạch Tiểu Muội, Bạch Tố Mai cô nương cũng vừa khéo cùng phu quân Ân Đức đi tìm muối muối của cô ấy chơi, để rồi tận mắt chứng kiến chuyện loạn luân này. Do hai người họ không thấy Bạch Tiểu Muội có phản kháng gì, và cũng không biết lúc đó Bạch Tiểu Muội bị trúng mê hương và bị bóp cổ hôn mê rồi, nên chỉ nghĩ hai người thông gian. Do đó, hai người họ nhanh chóng nấp vào một chỗ, chờ cho đến lúc Ân lão đầu rời khỏi mới tiến vào phòng. Lúc này bọn họ mới phát hiện Bạch Tiểu Muội đã tắt thở rồi. Bạch cô nương, ta nói có đúng không?” Quá trình vừa rồi hoàn toàn là sự suy đoán của Dương Thu Trì.

Bạch Tố Mai không trả lời, cúi đầu khóc thút thít, không ngừng ho khan.

Bạch Thiên Tổng nói: “Dương công tử, thỉnh người nói tiếp.”

Dương Thu Trì tiếp tục phân tích: “Bạch cô nương và Ân Đức đến lúc này mới biết đại sự không ổn. Bạch cô nương muốn tố cáo chuyện này, Ân Đức vì muốn che giấu cho chuyện xấu của cha hắn, nên mới hạ độc thủ bóp chết Bạch cô nương. Không ngờ Bạch cô nương mạng lớn, nên mới chết đi sống lại. Đúng hay không? Bạch Tố Mai cô nương.”

Bạch Tố Mai ngẩng đầu, cố cất giọng khà khà đáp: “Ta... ta không muốn tố cáo!”

Mọi người đều kinh hãi, thì ra Bạch Tố Mai có thể nói chuyện được rồi! Bạch Thiên Tổng và Bạch phu nhân hưng phấn vây quanh Bạch Tố Mai, Bạch Thiên Tổng hỏi: “Mai nhi, con có thể nói được rồi sao? Vậy thì tốt quá rồi!”

Thì ra vết hầu của Bạch Tố Mai sau khi được lang trung trị liệu đã từ từ khôi phục lại khả năng phát âm, chỉ có điều phải mất rất nhiều sức lực. Hiện giờ Dương Thu Trì nói oan nói uổng cho nàng, bảo rằng nàng muốn tố cáo chuyện xấu của Ân lão đầu, trong lúc quá gấp nên buộc phải mở miệng phân bua, không ngờ lại nói ra thành lời.

Dương Thu Trì kinh ngạc nói: “Cô có thể nói rồi sao? Vậy thì tốt quá, Bạch cô nương, có phải là Ân Đức bóp ngạt cô không?”

Tổng tri huyện ở bên cạnh đó cũng nói chen vào: “Cháu, cháu không cần lo lắng quá, Ân Đức đã chết rồi, không phải lo lắng gì nữa.”

Bạch Tố Mai gật gật đầu, đắn đo một chút rồi đáp: “Đúng..., nhưng ta.... ta không hề tưởng... sẽ tố cáo... công công (cha chồng).”

“À? Cô không muốn tố cáo Ân lão đầu, lão quỷ này chính là hung thủ giết muội muội của cô đó à!” Dương Thu Trì cả kinh hỏi.

Bạch Tố Mai lập tức ứa lệ, khò khè trong cổ họng, một mặt vừa ho khe khẽ, một mặt từ từ nói: “Ta nói với phu quân, khải khải..., ta là một nữ nhân biết giữ hiếu đạo, khai khai... ta sẽ không... sẽ không tố cáo công công đâu, nhưng chàng ấy không tin, cứ bóp cổ ta... ta cố sức giãy giụa, bàn ghế gãy đổ cả, sau đó... ta không còn biết gì nữa...”

Hiện giờ đã rõ, Ân Đức bóp cổ Bạch Tố Mai là để sát nhân diệt khẩu, do đó khi Bạch Tố Mai sống dậy, đương nhiên sẽ sợ Ân Đức tiếp tục giết mình, nên mỗi lần nhìn thấy Ân Đức đều như chuột nhìn thấy mèo vậy. Còn Ân lão gia tử không biết Bạch Tố Mai và Ân Đức nhìn lên được chuyện xấu của lão, và cũng không nghĩ là phải giết Bạch Tố Mai, cho nên Bạch Tố Mai không hề sợ lão.

Nhưng mà khi Bạch Tố Mai đề cập tới chuyện nàng ta vì giữ hiếu đạo mà không tố cáo Ân lão gia tử, thì Dương Thu Trì có chút khó hiểu. Hắn thấy mọi người ai cũng gật đầu, làm bộ dạng như mới nhận ra đó là điều hiển nhiên, liền càng cảm thấy khó hiểu, nên hỏi Bạch Tố Mai: “Cô giữ hiếu đạo so với tố cáo tội sát nhân của bố chồng có liên quan gì nhau a?”

Tổng tri huyện đứng cạnh đó chợt cất tiếng: “Hiền chất à, cháu, cháu sao thông minh thường trực ngu nhất thời thế? Thánh hiền Khổng phu tử từng nói rằng: ‘Phụ vi tử ẩn, Tử vi phụ ẩn, Trục tại kỳ trung hĩ.’” (Chú: Cha che chở cho con, con che chở cho cha, cái trục ở trong đó vậy.- Luận ngữ, Tử Lộ, XIII) Từ cổ chí kim quân vương đều như vậy, lấy nhân hiếu mà trị thiên hạ, thà rằng vì, vì hiếu mà phạm pháp cũng được. Cái con che chở cho cha này chính là sự tình thiên kinh địa nghĩa, Bạch cô nương tuy biết cha chồng của mình phạm, phạm tội, nhưng không nguyện ý tố cáo, đó, đó là vì ‘Tử vi phụ ẩn’ đó a.” Nói đến đây, Tổng tri huyện vỗ tay thở dài, “Bạch cô nương gặp kiếp nạn như vậy mà còn có hiếu như thế, thiệt đúng, đúng là khó kiếm a, khó kiếm!”

Cái lý luận cứ chớ gì vậy? Dương Thu Trì thầm chửi om sòm trong lòng, công công dè muội muội của mình xuống cường gian, mình mà không tố cáo lão thì mới là có hiếu, hiếu cái cóc gì vậy trời?

Dương Thu Trì dùng tư duy hiện đại đi lý giải quy định thời cổ đại, đương nhiên sẽ kết luận đó là thứ lý luận tầm phào. Tuy nhiên, sớm từ thời nhà Hán, các tư tưởng nho gia kinh điển đã được dùng để làm lý luận chứng cứ cho các án kiện, gộp lại thành một bộ gọi là “Xuân thu quyết ngục”. Trong đó có quy định rất rõ các nguyên tắc tư pháp về “Thân thân tương ẩn” (Người thân thì che giấu cho nhau). Từ đó, những vương triều tiếp theo đều tiếp tục sử dụng những nguyên tắc này, thậm chí còn phát huy thêm. Ví dụ như ở thời đại nhà Đường có mở rộng ra quy định rằng “Đồng cư tương ẩn” (người sống chung thì che giấu cho nhau), cho rằng những người dù không là thân bằng quyến thuộc, ví dụ như nô tỳ hay gì đó đều cũng phải có nghĩa vụ che giấu hành vi phạm tội cho nhau.

Trong “Đại Minh luật” cũng có quy định giống như vậy, chính là các quy tắc pháp luật về “Đồng cư thân chúc hữu tội hồ tương dung ẩn” (Những người thân hay sống cùng nhau có tội thì che giấu cho nhau), “Đệ bất chứng huynh, thê bất chứng phu, nô tỳ bất chứng chủ” (Em không làm chứng cho anh, vợ không làm chứng cho chồng, nô tỳ không làm chứng cho chủ). Con trai, gồm cả con dâu, mà lại tố cáo tội lỗi của phụ thân hay cha chồng của mình với quan phủ, thì quan phủ có thể khép tội “Bất hiếu” cho những người con hay dâu này, từ đó có thể xử trọng hình.

Đương nhiên, nguyên tắc “Thân thân tương ẩn” cũng có những tình huống sử dụng ngoại lệ. Do lý luận che giấu cho người thân có cơ sở đặt trên chữ “Hiếu”, trong khi căn cứ theo nho gia thì tối cao lợi ích trong xã hội phong kiến được nhiên chính là chữ “Trung” của thần dân đối với quân chủ. Do vậy, khi “Trung” và “Hiếu” phát sinh xung đột, chỉ còn có nước bỏ “Hiếu” mà giữ “Trung”. Do đó có quy định: “Mưu phản, mưu đại nghịch, mưu bạo, mưu đảng tam sự, tịnh bất đắc tương ẩn. Cố bất dụng tương ẩn chi luật.” (Tội mưu phản, mưu đại nghịch - tức chống lại lễ giáo phong kiến, âm mưu nổi loạn là ba thứ tội không được che giấu, không cần dùng đến luật tương ẩn). Như vậy có thể nói, ba đại tội mưu phản, mưu đại nghịch, mưu nổi loạn không cần dùng đến nguyên tắc “Đồng cư tương ẩn” này, cần phải tố cáo. (Mưu phản và Mưu bạo thì có thể lý giải, còn tội danh “Mưu đại nghịch” thực ra là chỉ hành vi phá hoại tông miếu, lăng mộ hay cung điện của hoàng cung phong kiến).

Bạch Tố Mai tận mắt chứng kiến Ân lão đầu gian sát muội muội của mình, tội này không thuộc ba tội danh ngoại lệ, nên nàng có nghĩa vụ phải che giấu. Thứ nghĩa vụ này không đơn giản là nghĩa vụ đạo đức không để lộ chuyện xấu ra ngoài, mà còn trọng yếu hơn nữa là, nó là một nghĩa vụ được luật pháp quy định. Thứ nghĩa vụ này nếu như phản lại, về mặt nào đó sẽ bị những luân lý ràng buộc về đạo đức đương thời khinh miệt, mà còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự! Do đó, Bạch Tố Mai cứ nhất mực không muốn nói ra. Nhưng mà, Ân Đức không tin là Bạch Tố Mai sẽ giữ mãi được bí mật này, do nó có liên quan đến danh dự của Ân lão gia tử và an nguy của Ân gia, nên hắn mới hạ quyết tâm giết người diệt khẩu.

Còn tại sao Bạch Tố Mai không nói rõ chuyện Ân Đức bóp cổ mình, thì cũng là vì yêu cầu của luân lý cương

thường thời cổ đại. “Đại Minh luật” thậm chí còn quy định một thứ trách nhiệm luật pháp đó là “Thê bất chứng phu”. Ngoài ra còn có một nguyên nhân khác, nếu như nàng kẻ tội của Ân Đức, thì phải nói rõ Ân Đức vì sao lại muốn bóp chết nàng. Nếu thế thì không thể không đề cập đến sự tình Ân lão gia tử gian sát Bạch Tiểu Muội.

Vì để giữ đạo hiếu, bao gồm cả việc giữ luôn đạo làm vợ, thi hành nghĩa vụ được luật pháp quy định, Bạch Tố Mai không thể không gạt chuyện muối muối bị chết qua một bên, giữ kín bí mật này. Nhưng hành động của nàng không hề làm lung lay sự lo lắng của Ân Đức, nên hắn mới mua chuộc bọn hung đồ, mời Hồng lão đại giúp hắn giết vợ diệt khẩu, nên mới dẫn tới một trường chém giết thê thảm hơn thế này.

—o0o—

84. Chương 86: Rốt Cuộc Ai Là Hung Thủ?

Tống Vân Nhi cười nói: “Ca, ngay cả chuyện này mà huynh không biết sao? Muội còn tưởng huynh cái gì cũng biết hết chứ.”

“Ta đương nhiên cái gì cũng biết!” Dương Thu Trì mỉm cười giễu cợt lại với nàng.

“Đều đều đều, khoe khoang khoác lác!” Tống Vân Nhi làm mặt quỷ, “Huynh nếu cái gì cũng biết, vậy thì huynh nói coi,” Tống Vân Nhi chỉ vào thi thể của Ân Đức, “Hắn vì sao mà chết?”

Dương Thu Trì nhìn thi thể với bộ dạng vô cùng khủng bố của Ân Đức, trầm giọng từ tốn nói: “Hắn bị Bạch Tiểu Muội bóp chết!”

Lời này vừa nói ra, mọi người có mặt ở đó đều phát lạnh. Tống Vân Nhi kêu lên: “Ai! Huynh đừng có dọa người ta có được không?” Tuy nàng nói vậy nhưng vẫn đứng sát vào cha mình là Tống tri huyện, cẩn thận đưa mắt nhìn xung quanh một vòng. Lúc này, vắng thái dương đã lặn xuống đằng tây, khắp nơi nổi âm phong từng trận, trên mặt đất nằm sóng xoài mấy cỗ thi thể càng khiến nơi đây như biến thành tu la điện. Tống Vân Nhi càng sợ hãi, thầm nghĩ: “Bạch Tiểu Muội mới chết mấy ngày trước, chẳng lẽ, là quỷ hồn của nàng....”

Dương Thu Trì khẽ bước lại vỗ lên vai Tống Vân Nhi một cái. Tống Vân Nhi đang khấn trương nhìn xung quanh coi có quỷ hồn hay không, nên cái vỗ này của Dương Thu Trì khiến nàng giật nảy người trong lúc bất ngờ, kêu toáng lên: “Muốn chết a! Huynh.”

“Vậy mà muội còn xưng là nữ hiệp sao, chẳng có gan chút nào cả!” Dương Thu Trì cười nói.

Tống Vân Nhi khấn trương hỏi: “Huynh chẳng phải nói tên Ân Đức này bị quỷ hồn của Bạch Tiểu Muội bóp chết sao?”

“Là do Bạch Tiểu Muội làm, chứ không phải quỷ hồn của Bạch Tiểu Muội đâu!”

“Cái gì Bạch Tiểu Muội.... mà không phải quỷ hồn... huynh rốt cuộc là định nói gì thế?” Tống Vân Nhi bị làm cho đầu óc rối tung, quyết định ăn vạ.

“Bạch Tiểu Muội kỳ thật không phải do Ân lão đầu giết, mà là bị Ân Đức bóp chết. Ân lão đầu chẳng qua bịt miệng khiến nàng ta hôn mê, nhưng chưa chết, sau đó Ân Đức vì để phòng hờ, liền tiếp tục bóp cổ Bạch Tiểu Muội, như vậy hắn là người cuối cùng và chân chính bóp chết nàng ta. Ân Đức mới chính là hung thủ chân chính, nên Bạch Tiểu Muội kiếm hắn báo thù.”

Tống Vân Nhi chợt run bắn bắn, nhìn quanh quất hỏi: “Sao huynh biết?”

Bạch Thiên Tống cũng nhíu mày, không hiểu rõ ý tứ trong lời nói của Dương Thu Trì.

“Ta biết nhân vì ta chú ý quan sát! Dựa vào quan sát.” Dương Thu Trì mỉm cười, “Ngày ấy ta kiểm tra thi thể, phát hiện dấu ấn bóp cổ trên cổ hai chị em bọn họ rất giống nhau, cho thấy có khả năng là do cùng một người thực hiện. Hơn nữa, vết bóp này dài và rộng, lực dùng rất mạnh, khiến cho xương hầu của hai người bị vỡ ra. Nói cách khác, chỉ có người trẻ tuổi mới có đủ sức làm chuyện này, hơn nữa biểu hiện sau đó của Ân Đức rất bất bình thường, khiến ta hoài nghi do hắn làm.”

“Đúng a! Muội cũng cảm thấy Ân Đức rất bất thường,” Rốt cuộc thì sau mọi chuyện, Tống Vân Nhi cũng bắt đầu trở tài Gia Cát Lượng, “Lúc hắn nhìn thấy mắt của Tiểu Muội tỷ tỷ mở ra, đột nhiên lại sợ đến nỗi ngã bật ra đất, ngay cả bàn tay bị dính dằm vào mà cũng không biết. Còn nữa a, khi hắn thấy Bạch Tố Mai tỷ tỷ chết đi rồi sống lại, thì lại không vui vẻ chút nào, ngược lại lại khấn nguyện như thế nào ấy. Nhất định là người có tật giật mình!”

Dương Thu Trì đưa ngón tay cái lên: “Thông minh, Vân Nhi quan sát rất tinh tế, quả thật là càng lúc càng thông minh hơn rồi!”

Tống Vân Nhi đắc ý cười cười.

Bạch Thiên Tổng hỏi: “Dương công tử, làm sao người biết được con gái Bạch Tiểu Muội của ta sau khi bị Ân lão tặc bóp cổ không chết, sau đó tới Ân Đức bóp chết?” Tống Vân Nhi và Tống tri huyện cùng mọi người cùng nhìn Dương Thu Trì chờ đợi.

Dương Thu Trì nói: “Vừa rồi Ân lão đầu chẳng phải đã nói đó sao? Lúc đó khi Bạch Tiểu Muội hô hoán, Ân lão đầu dùng ta bịt miệng Bạch Tiểu Muội, điểm này có thể từ chỗ bầm trên mặt của Bạch Tiểu Muội và sự chảy máu phía trong răng để ấn chứng. Sở dĩ tôi khẳng định lúc đó Bạch Tiểu Muội không chết, chỉ bị hôn mê đi, là vì sau đó khi Ân Đức bóp cổ nàng ta, dấu vết để lại cho thấy phản ứng sinh hoạt rất rõ ràng.”

“Phản ứng sinh hoạt?” Tống tri huyện cùng mọi người buột miệng hỏi, bọn họ không hiểu câu từ này có ý nghĩa gì.

Dương Thu Trì cười cười, giảng giải: “Nói đơn giản phản ứng sinh hoạt đó là, nếu như một người còn sống, thì khi bị đả kích từ bên ngoài, thân thể sẽ có phản ứng tương ứng. Giống như xuất huyết dưới da chính là đặc trưng điển hình của Sinh tiền thương.”

“Sinh tiền thương?” Tống tri huyện chưa bao giờ nghe danh từ này, “Cái gì là Sinh tiền thương?”

“Sinh tiền thương và Tử hậu thương chính là phải coi xem vết thương hay sự tổn hại ở trên người chết này rốt cuộc là xảy ra trước khi chết hay là sau khi chết.” Dương Thu Trì rất nhẫn nại giải thích cho họ, kỳ thật, khái niệm này đã xuất hiện trong “Tẩy oan lục” của Tống Từ (*), nhưng mà Tống tri huyện và những người khác không phải là nghề tác chuyên môn, không hề nghiên cứu quyển sách này.

“Giống như lấy án này làm ví dụ, thương hại trí mệnh của Bạch Tiểu Muội là vết xiết nơi cổ. Nếu như vết bóp cổ ấy là Sinh tiền thương, thì có nghĩa là lúc đó nàng còn chưa chết, Ân Đức bóp cổ nàng chính là tội cố ý sát nhân; Còn nếu như vết bóp cổ đó là Tử hậu thương, thì thứ hấn xiết cổ chỉ là một xác chết mà thôi, tối đa lắm cũng chỉ khép được vào tội Sát nhân chưa thành.”

Tống tri huyện huyện lại tiếp tục hồ đồ: “Chưa thành?”

Danh từ này không thể ba điều bốn chuyện mà giải thích cho chính xác được: “Vị toại có nghĩa là chưa đạt được mục đích.” Không chuẩn xác, nhưng đại ý của từ này là như thế, “Nếu như lúc Ân Đức bóp cổ mà Bạch Tiểu Muội đã chết rồi, thì hấn không thể vì sự tử vong của Bạch Tiểu Muội mà chịu bất kỳ trách nhiệm hình sự nào. Và như vậy thì phải chuyển sang Ân lão đầu - người bịt miệng của Bạch Tiểu Muội dẫn đến tử vong phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cố ý giết người.”

“Trách, trách nhiệm hình sự?” Thuật ngữ này càng làm cho Tống tri huyện hồ đồ hơn!

Trời ạ! Mấy từ này đều là từ ngữ sử dụng trong hình pháp hiện đại, đương nhiên những người ở thời cổ đại này chẳng thể nào hiểu thông. Không thể dùng từ chuyên môn ở thời hiện đại, Dương Thu Trì lại không biết thuật ngữ thời cổ đại, thì làm sao giải thích đây? Xem ra không thể nói tiếp nữa, nói tiếp không chừng bọn họ lại cho hấn là phát bệnh thần kinh chứ không chơi!

Dương Thu Trì xua xua tay: “Nói một câu thôi, vết bóp trên cổ của Bạch Tiểu Muội nếu như là Sinh tiền thương, hung thủ chính là Ân Đức, còn nếu là Tử hậu thương, hung thủ chính là Ân lão đầu cha hấn!”

“A, hiền, hiền chất nói rất có đạo lý.” Tống tri huyện dường như vừa chợt hiểu ra, ngẫm nghĩ một hồi, lại hỏi, “Làm thế nào để, để biết đó là Sinh tiền thương hay, hay là Tử hậu thương?”

“Tiểu chất quan sát vết xiết trên cổ của Bạch Tiểu Muội, thấy lớp da dưới đó có xuất huyết, ứng với thứ phản ứng sinh hoạt mà cháu nói lúc nãy. Nếu như nàng ta chết rồi, thì sẽ không thể nào có hiện tượng vỡ huyết dưới da như thế. Do đó, vết xiết trên cổ của Bạch Tiểu Muội là Sinh tiền thương, người phạm tội sát nhân chính là Ân Đức. Còn Ân lão đầu chỉ bịt miệng làm Bạch Tiểu Muội ngất đi, lão chịu trách nhiệm cho hành vi cưỡng gian của mình, chuyện bịt miệng ngất đi đó thuộc phạm vi sử dụng hành vi bạo lực trong lúc cưỡng gian, một mình nó không thể cấu thành tội phạm. Do đó, Ân lão đầu đối với cái chết của Bạch Tiểu Muội không cần phải chịu trách nhiệm hình sự về tội giết người nữa.”

Dương Thu Trì thao thao bất tuyệt phân tích, thấy Tổng tri huyện cùng mọi người há hốc miệng nhìn hẩn, mới ý thức được vừa rồi mình vừa lại lôi các lý luận quan hệ nhân quả về mặt hình sự trong hình pháp thời hiện đại ra nói, hèn gì bọn họ đều ngẩn người cả ra. Nhưng mà làm thế nào để dùng lý luận hình sự thời cổ đại để giải thích rõ vấn đề này, Dương Thu Trì còn chưa nghiên cứu qua.

Tổng Vân Nhi chớp chớp mắt, hỏi: “Ca ca, huynh nói vết xiết trên cổ của Bạch Tiểu Muội là có hiện tượng xuất... dưới cái gì đó à?”

“Xuất huyết dưới da.”

“À, đúng, xuất huyết dưới da, như vậy có thể chứng minh đó là Sinh tiền thương rồi hay sao?”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, phán đoán Sinh tiền thương này đâu chỉ đơn giản như vậy thôi, ngoại trừ quan sát bằng mắt thường, điều cần nhất phải thông quan sát các tổ chức mô dưới kính hiển vi, coi xem có phản ứng của chứng viêm mô hay không; Rồi còn phải sử dụng phương pháp nhuộm sắc bằng hóa học đặc thù, kiểm tra các tổ chức mô chung quanh vết tổn thương xem coi sự biến hóa hoạt tính của các chất dịch xung quanh đó vàng vàng... Nhưng mà, những phương pháp này không thể nào nói ra được, mà có nói ra thì bọn họ cũng không hiểu.

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Về cơ bản thì là như thế.”

Tổng Vân Nhi liếc sơ qua thi thể của Ân Đức, “Ca Ca, huynh nói cả nửa ngày mà vẫn chưa nói rõ vì sao hung thủ xiết cổ Bạch Tiểu Muội tỷ tỷ chết lại là Ân Đức?”

Chú thích:

(*) Tổng Từ (tiếng Trung:) (1186-1249), tự Huệ Phủ, người huyện Kiến Dương, tỉnh Phúc Kiến thời Tống. Ông là nhà pháp y học trứ danh đời cổ xưa của Trung Quốc và cũng là của thế giới. Ông viết quyển “Tỷ Oan Tập Lục” (), một quyển sách chuyên môn về pháp y học sớm nhất trên toàn thế giới. Ông xuất thân ở một gia đình quan quyền bậc trung, cha là Tổng Cửng (), quan tiết độ của Quảng Châu. Thuở nhỏ, ông học với Ngô Trĩ, đệ tử của Chu Hy, học được chỗ cao sâu của lý học. Hai mươi tuổi vào trường thái học học với Chân Đức Tú (cũng là nhà lý học trứ danh). Ba mươi một tuổi đỗ tiến sĩ. Trước sau, ông làm quan ở Phúc Kiến, Quảng Đông, Giang Tây, Hồ Nam, bốn lần đảm nhiệm chức Đề điểm hình ngục (tương đương với chức thẩm phán tư pháp cấp tỉnh). Công tác thực tiễn dài hạn giúp ông tích lũy được kinh nghiệm phong phú về kiểm nghiệm pháp y. Ông làm quan thanh liêm, được sử khen là ‘tuân lại’ (quan thuần lương).. Trong đời làm quan trên 20 năm, ông đã làm rất nhiều việc tốt cho nhân dân.

Đảm nhiệm chức quan hình ngục trong thời gian dài, ông thấy rõ rằng trí thức kiểm nghiệm của vị quan hình luật là trọng yếu đến bậc nào. Ông nhận xét: ‘Ngục sự không trọng bằng đại tịch (án chém đầu), đại tịch không trọng bằng sơ tình, sơ tình không trọng bằng kiểm nghiệm’. Nhận xét này thuyết minh rằng trí thức pháp y và kinh nghiệm lý hình của vị quan hình ngục ảnh hưởng trực tiếp đến việc xử lý án kiện, quyết định vận mệnh sinh tử của con người. Nhưng mà các hình quan đương thời, đa số chẳng những thiếu kém trí thức pháp y và kinh nghiệm lý hình, mà còn khinh suất đoán án, coi rẻ nhân mệnh, tạo nên số lớn oan án. Mắt thấy tình cảnh này, Tổng Từ rất không an lòng, bèn đem kinh nghiệm phong phú, mà bản thân công tác về lý hình trong thời gian dài đã tích lũy, tổng kết lại và tham khảo sách vở của tiền nhân về kỹ thuật và trí thức pháp y, viết ra một bộ sách chuyên về pháp y học đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc tương đối có hệ thống: ‘Tỷ Oan Tập Lục’. Từ sách này dẫn đến tác dụng các quyển ‘Tỷ Oan Trạch Vật’, ‘Khởi tử hồi sinh’.

Quyển ‘Tỷ Oan Tập Lục’ ghi chép: giải phẫu thân người, kiểm nghiệm thi thể, kiểm tra hiện trạng, giám định một số nguyên nhân cơ giới tính nào gây tử thương, v.v...các trí thức về mọi mặt, liệt cử các loại độc

vật mà đương thời có thể dùng để tự sát hoặc mưu sát cùng với cách cấp cứu, phương pháp giải độc; phạm vi luận thuật gần như bao quát các hạng mục chủ yếu về kiểm nghiệm pháp y, nội dung cũng gồm đủ các tri thức sơ bộ về các mặt nhu yếu của sự kiểm nghiệm hiện đại, có giá trị khoa học tương đối cao.

Quyển “Tỷ Oan Tập Lục” ra đời năm 1247, sớm hơn quyển sách cùng loại do Fortunato Fidelis và Paolo Zacchia, (người Italia) trứ tác trên 450 năm. Từ thế kỷ 13 đến thế kỷ 19, sách này được liên tục dùng hơn sáu trăm năm, luôn là một quyển ‘đầu bàn’ mà quan viên hình pháp thời xưa của Trung Quốc phải có. Hiện giờ bản còn lại bản “Tổng đề hình Tỷ Oan tập lục” khắc trên gỗ, có 5 quyển 53 điều. Đời sau người ta còn viết thêm hai tác phẩm khác là Bình Oan lục và Vô Oan lục, hợp thành “Tổng Nguyên Kiểm Nghiệm Tam Lục.”

Đầu thế kỷ 15, sách Tỷ Oan Tập Lục được phiên dịch sang tiếng Triều Tiên, Nhật Bản, Anh, Đức, Pháp, Hà Lan, lưu truyền trên quốc tế[cần dẫn nguồn]. Vì thế, Tống Từ được vinh dự là “người đặt nền tảng cho pháp y học thế giới”. (Nguồn Wiki, Bách Độ)

—o0o—

85. Chương 87: Nhân Quả Tuần Hoàn

Mở mắt giết người? Có thể có môn công phu giết người như vậy sao? Không những là Tống Vân Nhi, mà Tống tri huyện, Bạch Thiên Tổng đều cảm thấy đầu óc lùnh bùng.

“Ân Đức ngồi bẹp cái ghế, bị cái đinh rỉ sét trên ghế đâm vào tay. Chiếc đinh này ở trong môi trường ẩm thấp âm lạnh của liệm phòng, đã sớm rỉ sét loang lỗ rồi. Sau khi Ân Đức bị đinh xuyên vào tay, không kịp thời rửa sạch vết thương, và cũng không thèm uống thuốc để phòng cảm nhiễm, do đó đã bị Phá thương phong (bệnh uốn ván, phong đòn gánh).”

“Phong đòn gánh?” Tống Vân Nhi cùng mọi người nghe không hiểu.

“À chính là ‘Thương Kinh’”, Dương Thu Trì giải thích, “Thương Kinh” là từ dùng để gọi bệnh phong đòn gánh của Trung y thời cổ đại, cứ nói như vậy là họ hiểu rõ ngay. Dương Thu Trì cúi người xuống quan sát thi thể của Ân Đức, nhất là biểu tình trên gương mặt: “Mấy ngày trước ta phát hiện Ân Đức cứ ngáp vật hoài...”

Tống Vân Nhi cũng chen lời: “Đúng đúng đúng, muội cùng kỳ quái vì sao suốt ngày hấn cứ như là không ngủ đủ vậy, lại còn cầu kinh liên tục. Ngày đó ở nhà của muội, hấn còn nổi cơn quất tháo với huynh!”

Dương Thu Trì cười nói: “Những hành vi của hấn đều là biểu hiện của triệu chứng cảm nhiễm Phá thương phong mà sinh ra.” Rồi hấn chỉ gương mặt méo mó biến hình của Ân Đức, “Đặc điểm điển hình nhất sau khi bị nhiễm bệnh Phong đòn gánh đó là, trên mặt lúc nào cũng xuất hiện ‘Nụ cười khổ’”

Bạch Thiên Tổng chợt nhớ ra: “Đúng rồi, hèn gì khi chúng ta thủ ở cửa động, hấn cứ cười khổ với ta hoài, ta lúc đó không hiểu vì sao hấn lại như vậy, thì ra là bị sanh bệnh.”

“Vâng, lúc đó bệnh của hấn đã nặng lắm rồi, lúc hấn chết cơ mặt co rút, cong bật người, đều là biểu hiện của bệnh phong đòn gánh.” Dương Thu Trì chỉ vào cái cổ đầy vết cào cấu của Ân Đức, nói: “Hấn cào cấu ở cổ bởi vì bệnh uốn ván ấy đã dẫn đến chứng co giật các cơ thịt ở cổ, làm cho hô hấp bị tắt, cuối cùng nín thở mà chết. Ân Đức bóp cổ chết Bạch Tiểu Muội, Bạch Tiểu Muội chết rồi mà vẫn mở mắt dọa được Ân Đức, khiến Ân Đức bị đinh rỉ sét đâm vào bàn tay, cuối cùng bị nhiễm bệnh Phong đòn gánh co giật nín thở mà chết, đây chẳng phải là Bạch Tiểu Muội tự thân báo cừu hay sao? Cái đó gọi là nhân quả báo ứng!”

Bạch phu nhân ôm Bạch Tổ Mai khe khẽ khóc, Bạch Thiên Tổng đá vào người Ân Đức một cái: “Cái tên chó chết này, chết còn không hết tội! Tiểu Muội của chúng ta ở trên trời linh thiêng, nên đại cừu đã được báo!”

Nói rồi y chuyển thân nhìn chằm chằm vào Ân lão đầu đang run rẩy nằm trên bãi cỏ, “Hiện giờ thì tới lượt ngươi!” Liền bước tới định ra tay động thủ, nhưng bị Tống tri huyện ngăn lại: “Thiên Tổng bớt giận, chúng ta cần, cần áp giải lão về, tự có hình, hình luật xử trí lão, cần gì Thiên Tổng phải tự thân động thủ làm chi?”

Thần trí của Bạch Thiên Tổng đến lúc này đã tỉnh hơn lúc nãy nhiều, không còn xung động nữa, nên phun một ngụm nước bọt vào Ân lão đầu: “Cái lão dâm tặc nhà người, hãy chờ thiên đao phân thân thành muôn mảnh đi!”

Tổng tri huyện thấy mặt trời đã khuất bóng, liền nói: “Đem Ân lão gia.... ân lão đầu này trói lại, thu dọn thi thể, chúng ta mau, mau về thôi.”

“Chờ một chút!” Ân lão phu nhân nhất mực ngồi phía sau Ân lão đầu chọt lên tiếng, “Tri huyện đại nhân, có thể để cho lão thân nói với lão gia của chúng tôi vài lời không?”

Vị Ân lão phu nhân này đúng là đáng thương, con trai bóp chết em gái của con dâu, hiện giờ đã chết ở chỗ này. Phu quân là một lão dâm tặc, cưỡng gian em gái của con dâu, rồi ngay cả quần gia ở nhà cũng phạm tội cưỡng dâm. Hiện giờ bà muốn nói với phu quân vài lời, suy cho cùng thì Ân lão đầu lần này không tránh khỏi cái chết, do đó nhân cơ hội này dặn dò vài chuyện cũng rất nên.

Tổng tri huyện gật gật đầu, chuyển thân lùi lại vài bước, những người còn lại cũng theo đó giãn ra, nhường cho họ nói đôi lời.

Ân lão phu nhân quỳ lên, khe khẽ chỉnh lý lại y bào của Ân lão đầu bị Bạch Thiên Tổng xé rách, vuốt vuốt mái tóc rối tung lòa xòa của lão, khe nói: “Lão gia, chúng ta thành thân nhiều năm rồi, chuyện gì thiếp thân cũng chiều ông, ông muốn bao nhiêu tiểu cô nương, lão thân cũng tìm cho ông. Những nha hoàn lớn nhỏ trong nhà gần như ông đều kéo lên giường ngủ hết. Thậm chí ngay cả nha hoàn của thân gia mang theo đến ở nhờ, ông cũng muốn hạ thủ.” Ân lão phu nhân thở dài, “Ông đừng trách tôi, ngày đó tôi ngăn cản ông, chỉ vì sợ thân gia biết, mặt mũi của chúng ta chẳng còn gì.”

Ân lão phu nhân nhìn về phía chút ánh tịch dương còn ló dạng nơi chân trời: “Là thiếp hại ông, nếu như ngày đó thiếp không phải cái gì cũng chiều ông, quả thật nghiêm, thì không dẫn đến chuyện như ngày hôm nay.... âu cũng là số mệnh a!”

Ân lão đầu run rẩy nói: “Phu nhân, đều là ta không đúng, ta.... ta...”

“Trễ mất rồi, tất cả đều trễ hết rồi...” Ân phu nhân thu lại ánh mắt, thở dài thườn thượt, “Ân gia chúng ta... đều hết rồi...”

Bàn tay khô cằn của Ân lão phu nhân chọt sờ sờ vào trong đám cỏ cao, rồi dừng hẳn lại, cúi người xuống, nói nhỏ vài câu vào tai Ân lão gia tử.

Ân lão gia tử nghe xong, giống như con mèo kêu thét lên một tiếng gọi tình lang giữa đêm đông lạnh giá, trợn mắt thật to hét: “Không....! Ta không muốn chết...!” Mặt mày lão rất kinh khủng, cố gắng duỗi chân lùi lại phía sau.

Ân lão phu nhân thẳng người dậy, hai tay rút mạnh một thanh đơn đao từ trong cổ ra, giơ lên thật cao, hàn quang chớp lóe... Một đạo vừa chém xuống, tiếng kêu của Ân lão gia tử dừng lại giữa chừng, cái cổ ồm nom đã bị chặt đứt hơn phân nửa, chỉ còn dính nhau bởi lớp da, cái đầu rơi về phía sau lưng, khí quản đứt lìa, tiếng phì phì sùi bọt máu lục lục phát lên không ngớt, máu từ trong cổ phun ra có vòi như dòng suối, bắn cả lên trên không, từng đóa hoa máu theo gió văng tung tóe.

Bạch Thiên Tổng cùng mọi người si ngốc, cùng nhào cả lên.

“Đừng có đến đây!” Ân lão phu nhân đưa đơn đao lên kề cổ, thê lương cười thảm, “Thân gia, chúng tôi không phải với ông bà...” Đơn đao cửa mạnh một cái, máu tươi lại phun đầy, thân hình ốm yếu từ từ ngã xuống.

“Lão phu nhân!” Bạch Thiên Tổng kêu lên, mọi người chỉ cần một hai bước là đến bên cạnh Ân lão phu nhân, thấy trên cổ của bà máu ra như suối, hai mắt nhắm nghiền, khóe miệng còn hiện lên một nụ cười thê lương.

Sau khi Ân lão phu nhân nghe Ân lão đầu nhận hết mọi tội lỗi, tự cảm thấy không thể nào sống nhục trên thế gian này, do đó nảy sinh ý cùng chết hết, nhân mọi người không chú ý, liền lén lấy thanh đao của thanh y nhân làm rớt trong đám cỏ kéo lại gần bên người. Đám cỏ này khá cao, che được thanh đơn đao này. Bà là một người giữ gìn chuẩn mực đạo đức của phụ nữ, không có chút liên hệ gì tới án kiện này, do đó mọi

người không hề chú ý nhiều gì đến bà. Không ngờ lão phu nhân này cương liệt như vậy, trước hết là giết chồng, sau đó tự sát.

Lúc này, trời đã nhập nhoạng tối.

“Huynh đệ! Người không sao chứ? Ca ca đến rồi!” Từ xa vọng lại tiếng gọi lớn của Mã Độ.

Dương Thu Trì cùng mọi người quay đầu lại nhìn, thấy Mã Độ dẫn theo mấy chục cấm y vệ thở hào hển đang chạy gấp từ xa lại.

“Đại ca huynh đến rồi, tiểu đệ không sao.” Dương Thu Trì ôm quyền thi lễ.

Mã Độ chạy đến trước mặt Dương Thu Trì, trước hết ôm bụng thở hổn hển vài cái, sau đó mới đứng thẳng người lên chụp lấy hai tay Dương Thu Trì, nhìn trên nhìn dưới bảo: “Được được, đệ không có gì là tốt, lão ca ta lo đến chết được, vừa nhận được tin tức là lập tức đến ngay, nhưng mà con đường núi này thiệt là khó đi chết mẹ nó đi được, khiến lão tử mệt sắp chết rồi đây.”

“Đa tạ đại ca!”

Mã Độ xua tay: “Đúng rồi, bọn tặc tử này là người gì thế?”

“Dư đảng của Kiến Văn đế!”

Mã Độ vừa nghe đến ba chữ Kiến Văn đế, hai mắt tức thời sáng rực lên: “A! Huynh đệ người thiệt là lợi hại nghe, mới có hai ngày mà bắt gần sạch người của Kiến Văn đế rồi! Lần này là loại hàng gì thế này?”

“Tiểu đệ cũng không biết, đang chờ đại ca đến tra xét đây.”

—————o0o—————

86. Chương 88: Ân Đoạn Nghĩa Tuyệt

Mã Độ hơi sững sốt, dường như mới vừa phát hiện ra Bạch Thiên Tổng vậy. Thấy y mặc áo bào của võ quan dính đầy máu nhưng không hề nhận ra. Bạch Thiên Tổng sau khi đến chưa hề gặp qua Mã Độ, nên hai người không nhận ra nhau. Lão nghi hoặc hỏi Dương Thu Trì: “Vị này là...”

“Đúng rồi, đại ca, tiểu đệ xin dẫn kiến hai vị.” Rồi chỉ Bạch Thiên Tổng, “Vị này là Bạch Thiên Tổng Bạch đại nhân của Ứng thiên phủ.” Rồi chỉ Mã Độ, “Vị này là Cấm y vệ Tổng kỳ Mã Độ Mã đại nhân.”

“A! Cửu ngưỡng cửu ngưỡng!” Mã Độ chấp tay thi lễ. Án theo đạo lý thì Mã Độ là quan thất phẩm, Bạch Thiên Tổng là quan lục phẩm, Mã Độ nên lấy lễ hạ quan tham kiến. Nhưng Mã Độ là cấm y vệ, là người của hoàng thượng, đối với những quan lại khác căn bản không cho vào mắt, nên chấp tay xá đã là quá khách sáo rồi.

Bạch Thiên Tổng là võ quan, vốn là những người không chú ý đến lễ tiết, hơn nữa đã biết rõ đức tính của cấm y vệ nên không để ý gì, vội đáp lại một lễ.

Mã Độ lại cung tay xá xá với Tổng tri huyện, không thềm nói một lời, quay sang hỏi ngay Dương Thu Trì: “Huynh đệ, những người của Kiến Văn đế đâu?”

Dương Thu Trì chỉ vào đám loạn thạch: “Ở trong đó, ba tên bị bắt, bảy tên bị tiêu diệt.”

“Đi! Xem coi nào” Mã Độ kéo Dương Thu Trì đến đó. Bạch Thiên Tổng và mọi người thấy bọn cấm y vệ chúng tra án không tiện ở bên cạnh, bèn đứng tại chỗ chờ họ.

Mã Độ quan sát tử tế mọi thứ, lắc đầu nói: “Không nhân ra.”

“Còn có một tên chết rồi, xem bộ dạng là thủ lĩnh của chúng, đại ca huynh đến coi xem.” Dương Thu Trì nói.

Vừa nghe nói đó là người cầm đầu, Mã Độ liền lấy lại hứng thú, hai người đến chỗ Hồng lão đại nằm chết, Mã Độ cúi xuống quan sát gương mặt đầy máu và não của y rất cẩn thận, dùng tay áo chùi sạch mặt, sau

đó nhận định một lần nữa, đột nhiên hưng phấn gọi to: “Mau! Mau mang họa đồ phạm nhân đến cho lão tử!”

Một cảm y vệ mang trên lưng một cuộn giấy lớn chạy ngay lại, đặt nó xuống mở ra từng bức họa hình. Mã Độ đối chiếu từng cái một, sau đó đột nhiên dừng lại, rút ra một tờ so sánh thật kỹ, Dương Thu Trì liếc nhìn thấy rất giống với Hồng lão đại.

“Ha ha! Huynh đệ, đệ quả thiệt là phúc tướng!” Mã Độ ngẩng mặt lên trời cười lớn, một lúc sau mới dừng lại thần thần bí bí hỏi Dương Thu Trì, “Đệ có biết người này là ai không?”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, xem bộ dạng của người thì biết người này là nhân vật tai to mặt bự gì đó bên cạnh Kiến Văn đế, nếu không người sao lại cao hứng đến như vậy, tuy nhiên hắn vẫn lắc đầu.

“Huynh đệ lại lập đại công rồi! Ha ha ha, cái lão đầu chết toi này chính là thị vệ tổng quản ở đại nội của Kiến Văn đế năm xưa, ngoại hiệu là Thần Dao Hồng Ưng! Năm xưa lão là người bảo hộ Kiến Văn đế cùng đào tẩu, là tử đang của Kiến Văn đế!” Mã Độ vỗ vai Dương Thu Trì, “Huynh đệ, đệ giúp lão ca bắt liên tiếp hai nhân vật trong yếu bên cạnh Kiến Văn đế, lần này núi cũng không ngăn được huynh đệ chúng ta hưởng vinh hoa phú quý rồi, ha ha ha ha!”

“Cung hỉ đại ca!” Dương Thu Trì ôm quyền nói.

“Cái gì cung hỉ ta, cung hỉ hai chúng ta thì đúng hơn! Ha ha” Mã Độ cười nói, sáng ngày mai ta sẽ áp giải Vương Việt, Tạ quả phụ, Hạ lão tài chủ cùng mọi người tiến kinh! Đúng rồi, còn có lão Hồng Ưng và thi thể của bọn dư đảng Kiến Văn đế này tiến kinh lĩnh thưởng! Đến lúc đó, lão ca nhất định tiến cử đệ, huynh đệ, đệ cứ đợi được phong đại quan nha, quang tông diệu tổ lắm đa! Ha ha ha!”

Dương Thu Trì đứng nghiêm lại rồi cúi người sát đất: “Đa tạ đại ca đề bạt!”

“Huynh đệ chúng ta không cần khách khí, sau này lão ca ta còn phải nhờ nhiều ở đệ đó. Ha ha.”

“Đại ca quá lời rồi!” Dương Thu Trì thi lễ đáp, chợt nghĩ những lời Mã Độ vừa nói, liền hỏi: “Đúng rồi, đại ca vừa nói Hạ lão tài chủ có phải là Hạ lão thái gia ở Hạ gia thôn không?”

“Đúng vậy! Ta mang theo các huynh đệ ập tới Hạ gia thôn, cái lão Hạ thái gia này còn đang ôm tiểu thiếp mới nạp về hôn hít giữa trưa đấy, lão tử bắt luôn một ổ chúng nó! Đúng rồi, tiểu thiếp đó rất xinh đẹp a.” Vừa nói y vừa nháy mắt, cười hi hi hỏi Dương Thu Trì: “Huynh đệ, có cần lưu lại cho người không? Đẹp lắm đó nha. Dù gì thì nàng ta cũng là tiểu thiếp mới nạp, không có quan hệ gì lớn với án này. Ta lưu lại tặng cho huynh đệ là được, không có phiền phức gì đâu.”

Dương Thu Trì mỉm cười lắc đầu: “Đại ca quên rồi? Tiểu đệ mới vừa nạp xong một thiếp, hơn nữa, nói cho cùng thì tiểu đệ chẳng có hứng thú gì đối với những thứ người ta dùng qua rồi.”

“Hơ...! Hứng thú trong cái nghề này lâu lâu sẽ có thôi mà...”

“Đại ca nếu thích, sao không lưu lại dùng cho mình đi?” Dương Thu Trì đưa đẩy.

Mã Độ gãi đầu: “Chị dâu người lợi hại lắm, len lén ả thử vài lần ở bên ngoài thì được, muốn mang về nhà thì còn khó hơn lên trời.”

Dương Thu Trì cười: “Vậy thì cứ để nàng ta cùng Hạ lão thái gia cùng tiến kinh đi thôi.”

Mã Độ thở dài: “Huynh đệ không thích thì đành phải vậy thôi, đẹp lắm đó nghe...”

Dương Thu Trì hỏi: “Sau đó thì sao? Hạ lão đầu có thừa nhận không?”

“Cái đó thì đương nhiên, lão tử bắt một rọ chúng nó, rồi lập tức thẩm vấn, mới có đánh được hai roi thì Hạ lão tài chủ ngoan ngoãn thừa nhận rồi. Thì ra lão già này nhất mực ám trợ Kiến Văn đế.”

Dương Thu Trì nói: “Đúng vậy, lúc xế chiều khi Đại nội thị vệ tổng quản Hồng Ưng còn chưa chết, có nói rằng Hạ lão đầu là người ngầm giúp dư đảng của Kiến Văn đế.”

“Chuyện này thiệt là đúng đường rồi.” Mã Độ cao hứng nói.

“Ôi! Ca, mọi người làm xong chưa? Bụng chúng tôi sắp đói chết rồi!” Từ xa truyền lại thanh âm của Tống Vân Nhi.

“Xong rồi!” Dương Thu Trì lên tiếng. Mọi người gồng gánh mang vác mọi thứ trở về huyện thành.

Đêm hôm đó, Mã Độ thiết yến mừng công cho Dương Thu Trì và bản thân, thỉnh mời Bạch Thiên Tổng, Tổng tri huyện cùng say một trận.

Bạch Thiên Tổng báo được đại thù cho con gái, trong lòng rất cảm kích Dương Thu Trì. Tổng tri huyện cũng vậy, vì trong trận huyết chiến với dư đảng của Kiến Văn để cuối cùng lão bị bắt, nếu không phải Dương Thu Trì mang theo cấm y vệ kịp thời xuất hiện cứu thoát, thì chỉ sợ mọi người đã thành quỷ không đầu rồi. Do đó, dù trong người không khỏe và bị thương, nhưng hai người họ cứ kính rượu Dương Thu Trì tới tấp.

Trên bàn rượu, Tổng tri huyện cảm thán cho Dương Thu Trì tài năng như thế mà đáng tiếc chưa có công danh gì. Dương Thu Trì một chữ không thông đối với mấy món tứ thư ngũ kinh dùng trong khoa cử thời cổ đại, nên thầm nghĩ, con đường tìm kiếm công danh này xem ra không có cửa rồi.

Đêm đó Dương Thu Trì uống trời hôn đất ám, được cấm y vệ đưa về nhà, thế mà vẫn còn cao hứng ôm lấy Tần Chỉ Tuệ vừa nồng nhiệt vừa nói cười vừa đòi uống nước, khiến Tần Chỉ Tuệ suốt cả đêm không ngủ được.

Sáng hôm sau, Mã Độ từ biệt Dương Thu Trì, áp giải chiến lợi phẩm tiến kinh báo công. Tổng tri huyện và Kim sư gia trình báo lên thượng cấp án mạng của Ân gia. Ân gia bắt đầu lo chuyện tang lễ, chết một lúc hết ba người nên tang lễ này cũng phải làm cho coi được.

Cha con nhà họ Ân gian sát con gái của Bạch Thiên Tổng, liên lụy luôn Ân phu nhân cùng chết thảm ở nơi hoang dã, từ đó hai nhà ân oán nghĩa tuyệt, không đi lại gì với nhau nữa. Bạch Tổ Mai còn trẻ mà phải ở góa, chấn thương nơi cổ chưa khỏi, trong trận chiến ở Vân Nhai sơn Bạch Thiên Tổng thụ thương không nhẹ, tạm thời không thể đi xa, nên quyết định tạm thời ở lại Quảng Đức huyện một thời gian chờ khỏe hẳn rồi mới về Ứng thiên phủ. Bạch Thiên Tổng cùng mọi người trong gia đình tạm thời cư trú ở nội nha của Tổng tri huyện.

Cuối cùng thì cũng được rảnh rồi, Dương Thu Trì thỉnh thợ gạch ngói đến hậu sơn tu chỉnh lại phần mộ cho Nhược Lan, rồi thỉnh thợ đá làm bia, sau đó cùng Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Tần Chỉ Tuệ đến tế lễ trên mộ phần, kết thúc một phen tâm sự nặng nề trong quá khứ.

Hết Quyển 1.

oOo

87. Chương 89 : Làm Mới

Đại án của nhà họ Ân đã phá được nửa tháng rồi, khi Dương Thu Trì đến đại lao của nha môn, Đại Bản Nha cùng mấy tên khác vẫn còn để hết hồn vía thối phồng chuyện hấn phá một lúc hai trọng án. Khi thấy Dương Thu Trì, bọn chúng liền ủa lên vuốt mồm ngựa, vuốt đến mức đầu hấn to như cái đầu, mượn cố thị sát lao phòng liền đi ra ngay. Đại Bản Nha vẫn như con nhặng một mực bám theo sau Dương Thu Trì, theo hấn đi quanh đi quẩn trong các lao phòng.

Lần trước bệnh thương hàn được phát hiện kịp thời, không tạo thành dịch bệnh, công tác tẩy rửa lao phòng được làm cũng không tệ, hiện giờ trong các lao phòng sạch trơn, những mùi vị ẩm mốc và hôi thối đã bớt đi nhiều. Dương Thu Trì cất giọng khen vài câu, Đại Bản Nha lè lưỡi cười hề hề.

Dương Thu Trì cùng Đại Bản Nha đi đến lao phòng của vị tú tài nghèo Long Tử Tư suýt chết lần trước, thấy trong đó rất sạch sẽ, thần tình của Long Tử Tư tuy còn rất ủ rũ, nhưng kinh qua mấy ngày trị liệu, xem ra cũng đã lấy lại được sức lực phần nào.

Long Tử Tư thấy Dương Thu Trì, cố gắng động đậy quỳ xuống nói: “Đa tạ ơn cứu mệnh của Dương gia, nếu như Long mỗ chỉ cần trễ một ngày nữa thì đã chết trong oan khiên tui nhục rồi, nhất định sẽ báo đáp

ân đức tái tạo của Dương gia.” Trên cổ của Long Tử Tư mang gông bằng gỗ to dày, không có cách gì đập đầu, chỉ có thể chấp tay kính cẩn lễ bái.

Dương Thu Trì nhớ đến Đại Bản Nha đã nói vị tú tài này giết vợ của y, bèn tiện thể cười hỏi: “Oan khiên tử nhục? Ngay cả vợ mà người cũng thịt luôn rồi, thì có gì oan khiên nữa?”

Long Tử Tư chấp tay vái liên tục: “Dương gia, tiểu nhân thiệt là oan uổng a, tôi không có giết vợ tôi a.”

Đại Bản Nha phun nước bọt cái phì: “Cút chó!” Rồi quay sang nói với Dương Thu Trì, “Tôi nghe nói, tên tiểu tử này giết chết vợ hần, còn chôn dưới đất trồng rau nhà bên cạnh, nói với người khác là vợ hần chẳng thấy đâu. Năm sau, nhà hàng xóm cày ruộng trồng rau, mới phát hiện xương thân của vợ hần. Huyện thái lão gia bắt hần lại, trói lên giáp côn tra khảo một hồi mới khai thật ra, hiện giờ lại không muốn nhận tội, làm gì có chuyện tiện nghi đến như vậy!”

Long Tử Tư vội nói: “Lão gia, tôi bị tra tấn quá nên mới nhận bừa đó a, tôi thật không giết vợ của tôi, cái hài cốt đó của ai tôi thật không biết, thỉnh lão gia minh tra a!” Lại vái lia vái lịa.

Dương Thu Trì thấy hần nói rõ ràng chính xác như vậy liền có chút ngạc nhiên, liền hỏi Đại Bản Nha: “Người có biết là dựa vào chứng cứ nào nhận định hần giết vợ rồi chôn ở vườn rau nhà hàng xóm không?”

“Chứng cứ a?” Đại Bản Nha gãi đầu, “Cái đó thì tôi không biết, tôi nghe nói hần với vợ thường ngày có quan hệ không tốt, vợ hần trách hần không có bản lĩnh, nhà hàng xóm thường nghe vợ hần mắng hần, hần nhất định là tức không chịu được, nên mới giết chết vợ hần. Tôi còn nghe nói hần nhận hết những điều này ở công đường rồi.”

Long Tử Tư kêu lên: “Tôi bị tra khảo phải nhận bừa a, vợ tôi tuy có hung một chút, nhưng tôi trước giờ chưa từng nghĩ phải giết nàng ta a.”

“Vậy vợ người đi đâu rồi?” Dương Thu Trì hỏi.

“Tôi cũng không biết, ngày đó tôi về nhà nàng ta đã đi đâu rồi không thấy nữa, y phục và trang sức cũng không thấy. Tôi báo quan nhưng cũng không tìm được.”

Đại Bản Nha lại phun một bãi nước bọt: “Mẹ kiếp! Người giết vợ của người rồi lại còn báo ả thất tung, đương nhiên phải đem y phục và trang sức của ả đem giấu phéng đi chứ, người coi chúng ta là kẻ ngốc hả?!”

Dương Thu Trì nhìn ngắm tên Long Tử Tư, thấy y chỉ đơn thuần là một tên một sách, không giống là người gian trá, từ những chi tiết bản án mà Đại Bản Nha nói ra, thì chỉ đúng ở chỗ vợ y thất tung, hai người thường ngày quan hệ không tốt, sau đó hàng xóm phát hiện trong đám đất vườn rau có hài cốt, liền cho là y giết vợ. Điều này thật khiến người ta có điểm nghi hoặc.

Trong lúc trầm tư, một vị cấm tốt chạy vào nói: “Dương gia, nha hoàn của ngài đến rồi, nói kiếm ngài có chuyện.” Dương Thu Trì vội vã ra khỏi lao phòng, đi đến phòng trụ, từ xa đã thấy nha hoàn Tiểu Diệp của Phùng Tiểu Tuyết đang đứng ở đó. Vừa nhìn thấy hần, Tiểu Diệp vội vã chạy đến nói: “Thiếu gia, thiếu gia! Lão phu nhân nói ngài nhanh chóng về nhà có chuyện.”

Dương Thu Trì kinh hãi: “Phát sinh chuyện gì thế?”

Tiểu Diệp thở hồng hộc ấp úng nói: “Bạch Thiên Tổng.... mang đến rất nhiều bạc,... nói là...., nói là....”

Bạch Thiên Tổng tặng bạc, nhất định là cảm tạ mình cứu mạng của họ rồi, thì cứ thu lấy là xong, làm gì mà gấp rút chạy hồng hộc đi tìm mình thế này.

Nhưng Dương Thu Trì nhìn sắc mặt của Tiểu Diệp dường như là sắp khóc tới nơi, liền cảm thấy không ổn, nên vội hỏi: “Đừng gấp, từ từ nói, bọn họ nói cái gì.”

“Họ nói... ai da, tôi nói không được mà, thiếu gia ngài về nhà là biết ngay.”

Nghe ý tứ qua lời nói của ả như thế, dường như đã phát sinh chuyện gì đó to lớn lắm thì phải, Dương Thu Trì thầm cảm thấy cả kinh, nhưng cũng không hỏi nhiều nữa, vội vã cùng Tiểu Diệp nhanh chóng trở về nhà.

Khi vào trong vườn bước đến phòng khách, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Tần Chỉ Tuệ đều ở đó, hai nha hoàn đứng ở bên, cúi đầu nhìn chân im lìm. Ở vị trí của khách, lại là bà mối Vương lần trước đã đến, sau lưng còn đứng hai người hầu, dường như là người của Bạch Thiên Tổng. Lần này Vương môi bà dường như không phải quang quác cười như gà vừa đẻ trứng lúc trước, mà đang ngồi cúi đầu ở đó, tuy mặt thì nở nụ cười theo quán tính hàng ngày, nhưng rõ ràng là có chút ngượng nghịu.

Wang môi bà này đến làm gì thế? Chẳng lẽ làm mối cho mình nạp thiếp nữa à? Nhưng mà nhìn nét mặt âm trầm của Dương mẫu thế kia, lại còn có Phùng Tiểu Tuyết khóc đến nổi đỏ húp cả mắt, lại thấy ánh mắt đầy vẻ đồng tình của Tần Chỉ Tuệ, Dương Thu Trì biết trong nhà có chuyện rồi.

Dương Thu Trì ngồi sát bên cạnh Dương mẫu: “Mẹ, sao vậy? Đã phát sinh chuyện gì sao?”

Dương mẫu thở dài, trề miệng về phía bàn, Dương Thu Trì thuận thế đưa mắt nhìn theo, lúc này mới phát hiện trên bàn bày một cái mâm lớn, trên dùng vải đỏ phủ lại. Dương Thu Trì nghi hoặc hỏi: “Cái này là gì?” Hắn đưa tay ra gỡ tấm vải đỏ lên, trời ơi, để toàn là bạc ròng!

“A, ở đâu mà nhiều bạc thế này?” Dương Thu Trì hỏi. Không ai trả lời. Hắn có chút khấn trương, nhắm tính thấy Vương môi bà có liên quan chuyện này, nên hỏi thẳng: “Ai, Vương bà bà, bà đến nhà chúng tôi để làm giúp chuyện gì sao?”

Wang môi bà liếc nhìn Dương mẫu, đổi mặt nở nụ cười, trên mặt hiện đầy nếp nhăn: “Dương thiếu gia, lần trước làm mối cho ngài vừa lòng chứ?”

Dương Thu Trì nhìn Tần Chỉ Tuệ: “Đương nhiên mãn ý.”

“Vậy tôi nói nha, chuyện hôn nhân Vương môi bà ta giới thiệu trước giờ chưa có mối nào không vừa ý, hai mắt ta nhìn người ấy à, nhìn người nào là chuẩn người đó...”

“Được rồi được rồi, vậy tôi hỏi bà lần này đến đây là để làm gì?” Dương Thu Trì ngắt lời bà ta. Hắn vừa vào cửa là đã thấy Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người mặt mày sầu khổ, bản thân lại không biết rốt cuộc là vì cái gì, vị môi bà này lại mồm năm miệng mười nên có chút bực mình.

Wang môi bà cũng nhìn ra điều đó, cố gắng lấy mặt tươi cười: “Ta lần này tới đây là ... là nhận lời làm mối cho Bạch Thiên Tổng đại nhân, đến đề thân với Dương thiếu gia ngài...”

Không chờ Vương môi bà nói dứt, Tần Chỉ Tuệ đã ngắt lời bà ta: “Ta vừa rồi đã không nói rõ rồi sao? Chuyện này vạn lần không được, phu quân của ta tuyệt đối không đáp ứng đâu.” Nói rồi nhìn Dương mẫu, thấy mặt bà ta vẫn âm trầm, liền không dám nói nhiều nữa.

“Đề thân cái gì? Tại sao không được? Ta không đáp ứng cái gì?” Đầu óc Dương Thu Trì rối mù, bà mối này chẳng phải mấy ngày trước đến đề thân cho mình rồi sao? Tuy giới thiệu cho mình một sát thủ, nhưng cuối cùng cũng bị bản thân thu phục rồi. Hiện giờ mình đã có một tiểu thiếp, vừa động phòng chưa lâu, cô này tuy chưa biết có thể sinh hay không sinh con, nhưng nếu muốn giới thiệu người thứ hai thì đầu cần phải gấp như vậy chứ à?

Thấy mặt Dương Thu Trì hiện đầy vẻ nghi hoặc, Dương mẫu thở dài: “Con à, Thiên Tổng đại nhân nhờ Vương bà bà đến làm mối cho con, muốn đem... muốn đem con gái của y là Bạch Tố Mai gả cho con đó!”

—o0o—

88. Chương 90: Thứ Lỗi Không Thể Tuân Mệnh

Chỉ luận riêng về nhân tài phẩm mạo, vẻ ngoài của Bạch Tố Mai kiều mỹ, ôn nhu hiền dịu. Chỉ có điều, nàng ta nhất quyết không chịu tố cáo chồng và cha chồng, thuyết phục thế nào cũng không được. Nếu như nói đây chính là “Mỹ đức” của phụ nữ thời cổ đại, thì có thể nói nó đã phát huy đến mức cực điểm, đến một mức mà bản thân hắn thật không dám hòa theo, vì có tiểu thiếp như vậy hầu hạ, dù gì thì con người ta cũng cảm thấy khùng bố.

Nhưng.... hắn đã hôn qua nàng trước mặt mọi người, rồi động chạm người nàng... Tất cả tuy có thể đổ thừa là kẻ quyền nghi trong lúc cứu người, nhưng dù gì cũng đó có cái tiếp xúc da thịt, hiện giờ người ta đã là quả

phụ, nếu gả cho hần làm tiểu thiếp, thì làm sao mà cự tuyệt đây? Cha của người ta là quan lục phẩm Thiên Tổng lãnh binh của Ứng Thiên phủ, bản thân hần coi như đã cắn vào rồi thì không được nhả ra. Ài....! Dù gì bản thân mình cũng đã lập một tiểu thiếp rồi, lần trước tiên đi lễ thu được cũng không ít, hiện giờ không lo thiếu tiền, hơn nữa Mã Độ đang tiến kinh đề cử, nói không chừng mình còn làm đại quan nữa. Làm đại quan rồi, có tam thê tứ thiếp cũng chẳng đáng là gì, nạp thêm một cô nữa cũng chẳng sao. Dù sao thì cũng phải chịu trách nhiệm với người ta a, ai bảo mình vừa hôn vừa sờ thích chí mê tơi như vậy làm chi. Hiện giờ đã đến lúc trả giá rồi!

Dương Thu Trì thuận theo suy nghĩ ấy, áp ứng nói: “Nếu như vậy thì... thì được a.”

Vương môi bà nghe thế cao hứng đến nỗi cơ mặt giật giật liên hồi: “Ta nói sao ra làm vậy mà! Dương thiếu gia là người thông tình đạt lý nhất, tuy biết chuyện này nên là như vậy, nhưng vừa rồi bà thân gia còn lo lắng là Dương thiếu gia không đồng ý a, được rồi! Bà thân gia và thiếu gia đều đồng ý thì được rồi, Vương môi bà ta lại làm mối xong một vụ nữa! Hà hà hà hà! Bà thân gia, Dương thiếu gia, chúng ta chỉ cần mang dê non, hợp hoan hoàn (Chú: Làm từ cây dạ hợp, đây là những thứ tượng trưng cho sự bền vững hòa mục của vợ chồng, dùng trong lễ Nạp thái do nhà trai nhờ người mối mang tới nhà gái), lúa gia, keo sơn mang đến nhà của Bạch Thiên Tổng là xong, hoặc đơn giản chỉ mang đến một con nhận lớn (Chú: Nhận là loài chim gắn liền với mặt trời, ý nghĩa của việc dùng nhận trong lễ Nạp thái là để ví với việc vợ theo chồng, lễ này có từ thời Chu Trung Quốc), để tỏ sự trang trọng hơn một chút, mọi người thấy có được hay không?”

Phùng Tiểu Tuyết nghe thế liền phục xuống ghế khóc lên rưng rức.

Dương Thu Trì cảm thấy hơi kỳ, lần trước khi nạp Tần Chỉ Tuệ, Phùng Tiểu Tuyết tuy có ghen nhưng đâu có thương tâm như vậy a, cưới một cô vẫn là cưới, cưới thêm cô nữa cũng là cưới đấy thôi, làm gì mà khóc dữ vậy? Vừa định bước đến an ủi, hốt nhiên hần cảm thấy có gì đó không ổn, bà mối Vương vừa nói cái gì là dê non, hợp hoan gì đó, thậm chí còn có đại nhận nữa, mấy cái thứ này để làm gì? Lần trước nạp thiếp đâu có cần mấy thứ này a?

Dương Thu Trì nghi hoặc nhìn mẫu thân, Dương mẫu đưa mắt nhìn Phùng Tiểu Tuyết, thở dài thườn thượt không nói gì. Dương Thu Trì quay sang hỏi Vương môi bà: “Cần mấy thứ đó để làm gì?”

“Nạp thái a!” Vương môi bà cười a a đáp.

Hả? Vừa nghe từ này, Dương Thu Trì lập tức có điểm mơ hồ.

Chuyện hôn nhân ở thời cổ đại chia làm sáu bước: nạp thái, vấn danh, nạp cát, nạp trưng, thỉnh kỳ và nghênh thân. Nạp thái là bước đầu tiên, trong đó nhà trai thỉnh bà mối đến nhà gái xin phép cưới hỏi, nếu nhà gái đồng ý, nhà trai sẽ mang lễ thỉnh bà mối đến trước cầu hôn. Trong đó các lễ vật tiêu chuẩn gồm có một con nhận lớn, nhân vì nhận là hậu điều (chim di trú), thuận theo âm dương mà lui tới, tượng trưng cho gái có chồng theo chồng là thuận theo âm dương. Sau đó, có khả năng là do tính toán đến việc bảo vệ môi trường (Chú: Suy nghĩ của Dương Thu Trì!), nên thay bằng các vật khác như dê non, hợp hoan, lúa gia, keo sơn dùng để tượng trưng cho chồng vợ quan hệ hòa hợp bền vững với nhau.

Dương Thu Trì sững người ra suy nghĩ một lát, cuối cùng mới phản ứng được: “Nạp thái? Nạp thái không phải là lễ tiết để cưới vợ hay sao?...”

Tần Chỉ tuệ thấy phu quân ngờ ngờ nghếch nghếch như vậy, bước tới kéo hần sang một bên nói: “Chàng còn không minh bạch sao? Ý của Bạch Thiên Tổng là muốn chàng bỏ Tiểu Tuyết tỷ tỷ đi, sau đó cưới con gái Bạch Tổ Mai của y!”

“Thôi vợ?! Vì sao?” Dương Thu Trì chột như bị giáng một gậy vào đầu, hèn gì Phùng Tiểu Tuyết ngồi đó khóc thút thít như vậy, bản thân mình lại còn cho là nặng ghen!

“Cái đó mà còn chưa biết à!” Tần Chỉ Tuệ dường như đang thấy một đại quái vật, “Bạch Thiên Tổng không muốn để con gái mình gả đi làm tiểu thiếp cho người ta. Năm trăm lượng bạc trắng trên bàn là của Bạch Thiên Tổng tặng cho Tiểu Tuyết tỷ tỷ làm thứ đền bù đó.”

Tiếng khóc của Phùng Tiểu Tuyết lúc này càng thê lương. Tần Chỉ Tuệ ai oán liếc xéo Dương Thu Trì, chuyển thân bước đến bên cạnh Phùng Tiểu Tuyết: “Tiểu Tuyết tỷ tỷ, tỷ đừng thương tâm, phu quân không phải là hạng người đó đâu.”

Phùng Tiểu Tuyết ngược đôi mắt đầy lệ nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hiện giờ đã rõ mọi chuyện, thì ra lão Bạch Thiên Tổng này muốn gả con gái cho mình, nhưng con gái của lão là thiên kim con nhà quan, cha của nàng lại là Thiên Tổng của Ứng Thiên phủ, làm sao có thể để con gái làm tiểu thiếp đây! Chuyện mất mặt này lão không gánh nổi đâu. Do đó mới khiến mình bỏ vợ cưới con gái của lão.

Phùng Tiểu Tuyết tuy có một cái bớt đen trên mặt, luận về tướng mạo và gia đình thì đều không bằng Bạch Tố Mai, nhưng Phùng Tiểu Tuyết là thê tử của tên ngỗ tác mà mình tá thi hoàn hôn, như vậy nàng cũng chính là thê tử của mình rồi, bản thân mình đã từng hứa sẽ khiến cho nàng trải qua những tháng ngày vui sống sung sướng, hiện giờ những ngày tháng đó mới vừa bắt đầu thì đã đòi ly dị nàng rồi, làm như vậy mình có còn là người nữa không? (*)

Nhưng mà chuyện này cần phải bình tĩnh, không được nóng vội. Nghĩ thế nên Dương Thu Trì hỏi Dương mẫu: “Mẹ, chuyện này tính thế nào?”

Dương mẫu nhìn Phùng Tiểu Tuyết: “Tiểu Tuyết gả về nhà chúng ta nhiều năm rồi,...ai, lại không có đứa con nào...”

“Không phải như vậy chứ!” Vương môi bà tiếp lời, “Cần phải nói rằng thiếu phu nhân hiền hậu hiếu thuận, khắp đầu trên xóm dưới ai ai cũng biết, nhưng mà mãi không có con, có câu này cổ nhân đã nói rất rõ: bất hiếu hữu tam...”

“Đủ rồi!” Dương Thu Trì cuối cùng không nhịn được, hét to một tiếng cắt ngang lời Vương môi bà, “Ta không phải đã nạp thiếp rồi đó sao? Cũng là do bà giới thiệu đó thôi, sao bây giờ lại đem cái chuyện rắm thối đó ra nói chứ?”

Dương mẫu sầm mặt: “Dương nhi không được vô lễ, Vương bà bà chỉ là có hảo ý thôi!”

“Hảo ý? Bảo con bỏ vợ mà là hảo ý à? Vậy con xin đa tạ vậy!” Dương Thu Trì không khách khí trả lời lại, thấy Phùng Tiểu Tuyết lại òa lên khóc suốt mướt, đau lòng quá bước lại nắm tay nàng.

“Láo xược! Chẳng lẽ ngay lời của mẹ mà con cũng không chịu nghe?” Dương mẫu quát lên.

Phùng Tiểu Tuyết lệ lưng trông nói với Dương Thu Trì: “Phu quân, chàng nghe lời mẹ đi, ha....?” Dương Thu Trì chỉ biết gật gật đầu, trong lòng thầm tính toán.

Dương mẫu thấy Dương Thu Trì cúi đầu không nói, sắc mặt hơi hòa hoãn lại một chút, lại tiếp tục thở dài: “Con tưởng mẹ không thương Tiểu Tuyết sao? Mấy mẹ con ta dựa vào nhau sống bao nhiêu lâu nay, nó đối với mẹ vẫn nhất mực hiếu thuận, chuyện trọng chuyện ngoài chẳng phải một mình nó không hay sao? Ta làm sao mà nỡ bỏ nó đây?” Dừng lại một chút, bà lại thở dài, “Hài tử, hiện giờ con có chút bản lĩnh rồi, mẹ và Tiểu Tuyết đều vì con mà cao hứng, đều nhất tâm nhất ý hy vọng con làm nên sự nghiệp. Hiện giờ, Bạch Thiên Tổng người ta chủ động mang con gái đến gả cho con, Bạch Thiên Tổng là đại quan triều đình đó nha, bình thường chúng ta ngay cả nhìn thấy đại quan cũng không có, người ta chịu đem con gái gả đến nhà ta, con nói coi, đó chẳng phải là Dương gia nhà ta phước sánh bằng trời hay sao?”

Lệ nóng cứ thuận theo má Phùng Tiểu Tuyết chảy dài rồi rơi từng giọt xuống đất, nàng từ từ cúi đầu, gạt lực khống chế mình không được khóc, tuy nhiên bờ vai gầy của nàng lại không ngừng rung động.

Dương mẫu cố không nhìn Phùng Tiểu Tuyết, tiếp tục nói cho hết: “Ta nghe nói con cứu con gái của Bạch Thiên Tổng mấy lần, người ta cảm kích chúng ta mới đem con gái gả vào nhà bản khổ như thế này. Hài tử, mẹ có chút ý tư lợi riêng, mẹ cho rằng, chúng ta phải nhận chuyện hôn nhân này, cả đời sau này chúng ta không cần phải lo lắng nữa, mẹ cho dù có chết cũng nhắm mắt mãn nguyện.”

“Mẹ...!” Dương Thu Trì kêu lên.

Dương mẫu khoát tay ngăn lời của Dương Thu Trì: “Hài tử, mẹ ngoại trừ chút ý nghĩ tư lợi này còn có nỗi lo nữa. Từ xưa đến giờ chỉ có bên nhà trai đề nghị kết thông gia, chứ chưa bao giờ nghe nhà gái chủ động cả. Hiện giờ Thiên Tổng đại nhân người ta đã muối mặt qua chủ động đề thân, nếu chúng ta cự tuyệt Thiên Tổng đại nhân, con nói coi người ta còn mặt mũi nào ra đường nữa? Một khi y trở mặt, vậy, vậy, chúng ta, chúng ta làm thế nào bây giờ a!”

“Mẹ...!” Phùng Tiểu Tuyết nức nở đứng lên, bước lên mấy bước, âm ỨC quỳ xuống trước mặt Dương mẫu, “Mẹ, cứ để phu quân bỏ con đi a. Con không trách chàng đâu...” Nói rồi phục xuống đất òa lên nức nở.

“Không được!” Dương Thu Trì vỗ bàn một cái đứng phắt dậy, “Không cần biết như thế nào, con quyết không bỏ vợ!” Nói rồi bước đến bưng mâm bạc lên đưa mạnh vào lòng bà mối bảo, “Trở về nói với Bạch Thiên Tổng, rằng tâm ý của người Dương Thu Trì ta xin nhận lãnh, nhưng xin thứ không thể tòng mệnh!”

Chú thích:

(*) Về chuyện ly hôn thời cổ đại, không chỉ có xét về tình như trên, mà trong luật pháp còn quy định rất rõ ràng (trong Lễ ký, Đường luật sơ nghĩa, Tống hình thống, Nguyên triều Thống chế điều cách, Đại Minh luật, Thanh luật tập chú), đại loại phải hội đủ một trong ba điều kiện như sau mới có thể bỏ vợ (1) Thất xuất, (2) Nghĩa tuyệt, (3) Hiệp ly.

- Thất xuất là bảy điều kiện đuổi vợ ra khỏi nhà, bao gồm vợ không hiếu thuận với cha mẹ, không có con, dâm dật, ghen tuông, có ác tật (là các bệnh khác thường như câm, điếc, hủi, mù, trọc đầu, thọt, gù), lẩm mồm, trộm cắp. Tuy nhiên cũng không dễ dàng vin vào các cớ này, vì còn quy định thêm Tam bất khứ (1) Có thể lấy chứ không thể đuổi về (bên nhà vợ không có ai để trông cậy được), (2) Đã từng để tang ba năm cho bố mẹ chồng, (3) Trước nghèo sau giàu... Dựa vào ba điều này có thể xóa bỏ tất cả các điều kiện ly hôn trên, gọi là “Xét về lễ, nên cho ở lại.”

- Nghĩa tuyệt: bao gồm các tội vợ đánh giết họ hàng nhà chồng hoặc chồng đánh giết họ hàng nhà vợ, vợ thông gian với họ hàng nhà chồng, chồng thông gian với mẹ vợ, và tội vợ mưu hại chồng. Thất xuất ở trên chủ yếu để răn phạt phụ nữ, còn nghĩa tuyệt răn phạt cả nam lẫn nữ và có phần dứt khoát hơn. Đường luật quy định: Tuy vợ phạm phải Thất xuất, nhưng nếu có Tam bất khứ mà vẫn đuổi người ta, thì sẽ bị phạt 100 trượng và phải đoàn tụ trở lại, còn nếu phạm ‘nghĩa tuyệt’ thì nhất định phải ly hôn, và quyền thuộc về quan lại, nếu đáng ly hôn mà không chịu ly hôn thì luật Minh, Tống, Thanh đều phạt 80 trượng bắt phải tuân theo.

- Hiệp ly: Hai vợ chồng cùng nhất trí ly hôn, cho dù không nằm trong Thất Xuất và Nghĩa Tuyệt. Trường hợp này cực kỳ hiếm hoi, vì trong thực tế chế độ phong kiến chuyên chế, người phụ nữ bị ép ly hôn (hay chủ động) đều bị xã hội coi là điều cực kỳ sỉ nhục, thậm chí có trường hợp vì nhục nhã quá mà buộc phải tự vẫn.

—o0o—

89. Chương 91: Tắm Lòng Từ Mẫu

Phùng Tiểu Tuyết không nhịn được phá lên cười, nhưng nước mắt lại ràn rụa ra ngay. Dương Thu Trì lại lau lệ giúp nàng: “Tiểu Tuyết, đừng lo mà, ta đã nói rồi, sau này nhất định sẽ đối xử tốt với nàng.” Dương Thu Trì thấy nước mắt đã ướt nhòe cả mặt Phùng Tiểu Tuyết, cảm thấy rất đau lòng, nhẹ lấy trán cụng vào trán nàng, dịu dàng bảo: “Tiểu Tuyết, cả đời này của ta chỉ có một vợ, đó chính là nàng!”

Mắt Phùng Tiểu Tuyết lộ ra vẻ vui mừng và cảm kích, khẽ gọi: “phu quân...!”

Dương mẫu thấy thái độ của con trai thập phần kiên quyết, hơn nữa bản thân cũng rất đồng tình với Phùng Tiểu Tuyết đáng thương này, liền không bức con bỏ vợ nữa, chỉ nhìn Vương môi bà nhún vai thở dài thườn thượt.

Vương môi bà thấy vị Dương thiếu gia này có tính khí thẳng và ngang như vậy, không dám nói nhiều nữa, đem số bạc trắng đưa cho hai người hậu đứng ở sau lưng, sau đó ba người từ biệt.

Tần Chỉ Tuệ cao hứng vỗ tay, ôm chầm lấy Phùng Tiểu Tuyết: “Muội nói rồi mà, phu quân không phải là loại người đó!” Phùng Tiểu Tuyết cười, nước mắt vàng óng ánh trong mắt, không nói được lời nào, chỉ biết nhìn Dương Thu Trì tràn đầy hạnh phúc.

Dương mẫu nói: “Con à, con nói một câu cự tuyệt thẳng Bạch Thiên Tổng như vậy, người ta là đại quan triều đình đó a, vụ này không còn thể diện gì nữa, nếu lỡ như phát cơn thịnh nộ thì làm thế nào?”

“Không hề gì, nói cho cùng thì con trai của mẹ cũng là ân nhân cứu mạng một nhà của họ, nếu không có con của mẹ, bọn họ đã sớm tiêu đời rồi!” Dương Thu Trì có chút đắc ý đáp, kỳ thật hắn không thích tự khoe khoang như vậy, nhưng hiện giờ hắn muốn Dương mẫu an tâm, khiến cho bà tin là Bạch Thiên Tổng không hề có gì bất lợi đối với mình. Tuy nhiên, ngoài mặt thì hắn làm ra vẻ thật nhẹ nhàng đơn giản, nhưng trong lòng thì lo sợ bất an.

Lão Bạch Thiên Tổng này tính tình nóng như lửa, xem bộ dạng thì ắt là người “sống xa nhà văn hóa” (Chú: chơi chữ, ý chỉ không có văn hóa!), thô lỗ cộc cằn, lại là võ tướng có binh lính trong tay, đã từng lãnh binh đánh trận, hiện tại là quan lục phẩm ở Ứng Thiên phủ. Có thể so sánh, một võ quan lục phẩm tương đương với sư đoàn trưởng thời hiện đại, con gái Bạch Tổ Mai của y có thể coi là COCC (con ông cháu cha), còn bản thân hắn chỉ là một tiểu ngỗ tác học đồ giống như sinh viên còn chưa tốt nghiệp, lại đổi nghề chuyển sang làm cán bộ trại tạm giam, một người ở trên trời, một người ở dưới đất thì làm sao sánh được?

Dương Thu Trì tự suy xét, lời của mẹ già nói thật không sai, Bạch Thiên Tổng người ta là cán bộ lĩnh đạo cao cấp trong quân đội mà chịu cho con gái hạ mình lấy một ngỗ tác tiểu học đồ chưa tốt nghiệp này, thì có thể tự hào nói rằng đã có phúc phận hưởng khói sương tiên tổ, nào ngờ người ta còn tự hạ thân nhờ may mắn chủ động đi làm thân, người có thấy qua chuyện đó bao giờ chưa, cái chuyện nhà gái lại chủ động đi hỏi cưới nhà trai ấy? Người có dám nói con gái người ta không lấy được chồng, le le vệt nước đi cầu người cưới hay không? Người coi người là thứ gì thế? Mà dám làm muối mặt một sư trưởng đường đường? Người chuẩn bị đi chết đi!

Dương mẫu nói chuyện với Phùng Tiểu Tuyết, Dương Thu Trì ngồi một bên hồ tư loạn tưởng. Chính lúc đó, nghe có người gõ cửa: “Phanh phanh phanh!... Phanh phanh phanh!”

Quỷ sứ gõ cửa rồi! Trong não Dương Thu Trì chợt lóe lên cảm giác như vậy.

Tiểu Hắc cầu từ trong ổ tiến ra, cảnh giác nhìn ra cửa chính.

Một bà vú chạy ra mở cửa viện, hai binh sĩ mang đao ở eo tiến vào vườn, xô bà vú ra, bước vài bước tiến vào phòng khách. Tiểu Hắc cầu thấy tình thế không ổn, liền im lìm bám sát theo gót họ.

Hai binh sĩ đó tiến vào phòng khách, đi một vòng đến trước mặt Dương Thu Trì quát: “Theo chúng ta đi!” Một người trong bọn giơ tay ra chụp cánh tay của Dương Thu Trì.

“Ai da...!” Hai người dường như đồng thời kêu thảm, bỏ Dương Thu Trì ra, đều ôm căng chân kêu lên chói lói, máu nhiễm đỏ cả chân hai vệ binh này. Tiểu Hắc cầu phục cách đó hai bộ, nhìn bọn chúng chăm chăm, thấp giọng gầm gừ, hàm răng nhọn hoắt dính đầy máu.

“Con mẹ nó dám cản ta, lão tử chém chết người!” Một tên vệ binh lao về phía Tiểu Hắc cầu, tay vung yêu đao lên cao.

“Người nếu không muốn chết thì mau ngừng tay! Nếu không ta bảo nó cắn đứt cổ họng người!” Dương Thu Trì khoanh tay lạnh lùng nói.

Tên vệ binh đó lạnh người, quay lại nhìn Dương Thu Trì, lại quay sang nhìn Tiểu Hắc cầu, từ từ bỏ đao trong tay ra.

“Các người là ai? Tìm ta làm gì?” Dương Thu Trì hỏi.

Hai người này là thân binh của Bạch Thiên Tổng. Họ đã thấy con chó nhỏ này suốt hơn tháng, nhưng không hề biết nó lợi hại thế nào, không ngờ hiện giờ chỉ trong chốc lát đã cắn luôn hai người, hơn nữa bọn họ cũng biết Dương Thu Trì là người gì, tuy nhiên phụng mệnh đi bắt hắn về, nhưng không dám làm thái quá. Vì vậy, chỉ e dè sợ sệt nói: “Dương thiếu gia, Thiên Tổng đại nhân của chúng tôi thỉnh ngài tới!” Lời nói đã khách khí hơn rất nhiều.

“Phu quân...!” Phùng Tiểu Tuyết lo lắng kêu lên.

Dương Thu Trì xua tay: “Không sao đâu, không cần lo lắng! Ta đi một chút rồi về.” Hắn biết cửa này dù gì rồi cũng sẽ qua, nên chậm bước đi ra ngoài. Hai vệ binh vội vã đi theo sau.

Phùng Tiểu Tuyết khẽ bảo Tiểu Hắc cầu: “Tiểu Hắc, theo!”

Tiểu Hắc cúi nhún người vọt lên, chạy vượt qua phòng khách, bám sát theo chân Dương Thu Trì.

—o0o—

Trong nội nha, Bạch Thiên Tổng khoanh tay tím gan tím mặt đi qua đi lại trong phòng khách, Tổng tri huyện, Bạch phu nhân, Vương môi bà ngồi ở một bên, không khí trong phòng vô cùng khẩn trương.

Bạch Thiên Tổng đột nhiên dừng chân lại, lớn tiếng rống lên: “Hắn tưởng hắn là ai chứ? Thiên vương lão tử sao? Hắn cho rằng hắn cứu được nhà họ Bạch ta là có thể không coi Bạch mỡ vào mắt sao? Có thể đổ phân lên đầu Bạch mỡ hay sao? Tức chết ta được!”

Những ngày nay, thương thế của Bạch Tố Mai đã gần như khỏi hẳn. Bạch phu nhân nhất mực gò ép con gái cải giá. Con gái còn trẻ tuổi, không thể ở vậy trọn đời được, hơn nữa không thể ở góa thờ một kẻ đã sát hại con gái của bà, điều đó vô luận như thế nào bọn họ cũng không thể chấp nhận được. Hai vợ chồng họ Bạch chỉ có hai cô con gái, một cô đã chết thảm, một cô chết đi sống lại khiến Bạch phu nhân như đứt từng đoạn ruột, hạ quyết tâm chuyện này cho dù là thế nào cũng phải tìm gả cho được con gái về với một người tốt.

Bạch phu nhân nhất mực có hảo cảm với Dương Thu Trì. Ngày ấy ở Vân Nhai sơn, thấy Bạch Tố Mai nép vào lòng hắn khóc, Dương Thu Trì lại dịu dàng an ủi nàng, khiến Bạch phu nhân cảm thấy nếu như con gái gả về cho Dương Thu Trì, xem ra sẽ rất hạnh phúc, bèn hỏi riêng xem ý con gái như thế nào.

Bạch Tố Mai tuy không tố cáo tội của Ân Đức và Ân lão gia tử, nhưng trong lòng vô cùng thống hận hai cha con dâm tặc này. Nhưng mà, trong tình huống của nàng lúc ấy, nếu như nàng không nuốt những lời cảm hận ấy xuống, sẽ bị gán cho hai trọng tội là “Bất hiếu” và “Bất mục” (không đáng tin), nên không nói là lựa chọn bất đắc dĩ của nàng.

Tuy là như thế, cha Ân Đức gian sát muội muội của Bạch Tố Mai, Ân Đức còn lần lượt ba lần mưu sát nàng, đã khiến hai nhà ân đoạn nghĩa tuyệt. Bạch Tố Mai nàng có cổ hủ thế nào cũng không thể để tang hay ở góa thờ kẻ đã giết em gái mình. Do đó, lúc cha con họ Ân chết ở Vân Nhai sơn, Bạch Tố Mai không hề khóc, thậm chí còn có một cảm giác nhẹ nhõm như được giải thoát vậy.

Bạch Tố Mai ba lần ngộ hiểm, ba lần đều được Dương Thu Trì cấp cứu, nên trong thâm tâm của nàng đã coi Dương Thu Trì thành chỗ dựa sinh mệnh. Hiện giờ Bạch phu nhân nói chuyện với nàng, muốn gả nàng cho Dương Thu Trì. Từ cổ đến giờ lệnh cha mẹ là trên hết, chuyện mối may hôn nhân nàng không có bất kỳ sự lựa chọn nào. Chỉ có điều, lần này sự lựa chọn của cha mẹ cũng chính là sự lựa chọn của nàng. Do đó, nàng đã e ấp gật đầu.

Bạch phu nhân đem chuyện nói với Bạch Thiên Tổng. Bạch Thiên Tổng lúc đầu không đồng ý, cho rằng không hộ đối môn đăng, nhưng rốt cuộc cũng bị Bạch phu nhân tỉ tê khi đầu ấp tay gối, nên mới thương lượng với Tổng tri huyện, nhận thấy chuyện này có thể được mới miễn cưỡng đồng ý. Tuy nhiên, y vẫn khẳng khái muốn con gái làm chính phòng, chứ tuyệt không để nàng làm tiểu thiếp.

Bạch phu nhân vô cùng mừng rỡ, nhận thấy đây xem ra chẳng phải là vấn đề, nên chủ động nhờ bà mối đến tính chuyện làm mai, yêu cầu Dương Thu Trì bỏ vợ cưới con gái mình. Bà vốn nghĩ vợ Dương Thu Trì là một thiếu phụ cực kỳ xấu xí, lại không thể sinh đẻ, gia đạo bần hàn, dùng năm trăm lượng bạc để đền bù là quá tốt với nàng rồi. Không ngờ bà mới lại quay về cho biết, Dương Thu Trì nhất quyết cự tuyệt cuộc hôn nhân này trước mặt bà mối, khiến cho Bạch Thiên Tổng vừa nghe đã tức giận bốc khói trên đầu.

—o0o—

90. Chương 92: Đầu To Như Cái Đầu!

Bạch phu nhân cũng khuyên ngăn: “Đúng a, lão gia, ông đừng có gấp quá, Dương công tử cũng có nỗi khổ riêng a.”

“Khổ cái gì mà khổ? Bạch mỡ ta chịu đem con gái gả cho tên ngõ tặc tiểu học đồ hắn thì đáng ra hắn phải nhanh chân đốt nhang vái tạ tổ tông mười tám đời rồi! Tiểu tử này quá ngông cuồng, tự cho là cứu được mạng chúng ta thì muốn làm gì là làm hay sao? Kể cứu mạng của Bạch mỡ có nhiều lắm rồi, nhớ lại năm

xưa trên chiến trường biết bao nhiêu người cùng đưa đầu ra mà chịu khổ, những huynh đệ xuất sanh nhập tử của ta có nhiều rồi, và không ai là không nể mặt ta. Hừ...! Dám cự tuyệt Bạch mỗ trước mặt bà mối à, ta sau này làm sao ra đường nữa đây? Chuyện này mà đồn ra ngoài, Mai nhi làm sao làm người được nữa? Hừ...?!”

Bạch phu nhân thấy Bạch Thiên Tổng bốc khí giận trùng trùng như vậy, không dám khuyên gì nữa.

Bạch Thiên Tổng trông ra ngoài cửa rống lên: “Đã bắt tiểu tử đó về chưa?”

Ngoài cửa có thân binh cung thân đáp: “Hồi bẩm đại nhân: vẫn chưa thấy.”

“Phế vật! Kêu hai tên nữa đi...” Chính vào lúc đó, người của nội nha chạy vào thưa: “Lão gia, Thiên Tổng đại nhân, Dương quản giam đã đến rồi.”

“Giải hẩn vào đây!” Bạch Thiên Tổng rống lên.

Dương Thu Trì khuynh tay ưỡn ngực từ từ bước vào phòng khách của nội nha, bên cạnh là con Tiểu Hắc cầu, phía sau có hai thân binh đi càn nhắc bám theo. Điều này khiến họ không phải đi áp giải Dương Thu Trì, mà là đi theo Dương Thu Trì làm thị vệ tùy thân.

Dương Thu Trì bước vào phòng khách, cúi người thi lễ: “Tham kiến Thiên Tổng đại nhân, tham kiến bá phụ, tham kiến Bạch phu nhân.”

Tổng tri huyện gật gật đầu, Bạch phu nhân miễn cưỡng cười cười nói: “Thỉnh Dương công tử ngồi.”

Bạch Thiên Tổng quát: “Ngồi cái gì mà ngồi!” Rồi xoay người phát phát tay về phía bọn vệ binh. Các vệ binh cúi người lui ra, đóng kín cửa phòng lại.

Bạch Thiên Tổng bước lên trước mấy bước, hai mắt phóng hỏa nhìn thẳng Dương Thu Trì: “Người nói coi, người vì cái gì mà không muốn cưới con gái ta? Hả? Nếu như không phải người nhiều lần cứu con gái ta, lại cứu toàn gia nhà ta, lại có ... có tiếp xúc da thịt với con gái ta, thì đường đường là con gái của một Thiên Tổng lại có thể gả cho người sao? Đã vậy còn không biết cảm kích, ngược lại còn cự tuyệt trước mặt mọi người.” Bạch Thiên Tổng giận đến xanh mặt, quát lên: “Người có phải cho rằng người cứu toàn gia nhà ta, thì ta tất phải cảm kích người? Người từ đó mà muốn làm gì thì làm, muốn đem đầu ta làm ghế ngồi không? Hừ?”

Dương Thu Trì khom người đáp: “Tại hạ không dám!”

“Không dám? Người dám quá đi chứ! Người cự tuyệt đề nghị kết thân của ta trước mặt môi bà, người, người nói coi thể diện của Bạch mỗ còn ở đâu? Bộ con gái ta không ai muốn cưới hả? Người nghĩ Bạch mỗ ta mặt dày hạ mình như vậy sao?”

“Không dám!” Dương Thu Trì cúi mình xá một lễ.

“Được được được! Người là đại ân nhân nhà ta, người cứu con gái bảo bối của ta, cho nên trước mặt mọi người tát cho Bạch mỗ một cái tát nên thân, lại còn nghĩ ta cười trừ khen ngợi người đúng nữa, phải hay không? Nếu như là như thế, được! Ba cái mạng nhà họ Bạch nhà ta trả lại cho người là được chứ gì! Ta tuyệt không muốn chịu sự vũ nhục này của người!”

Bạch Thiên Tổng đưa mắt thấy trên vách tường có treo một thanh bảo kiếm trần trạch, liền rảo bước lấy lấy kiếm, dọa cho Bạch phu nhân sợ hãi nháo nhào chạy lại ôm ghì lấy đùi y, bị Bạch Thiên Tổng đẩy bật ra.

Lúc này thân thủ của Tổng tri huyện cũng khá mất tiếp, lại ở khá gần, nên chạy lại vài bước chộp lấy kiếm trên tường chạy đi, trong miệng không ngớt kêu la bài hãi: “Thiên tổng bớt giận!...”

Chân của Bạch Thiên Tổng bị Bạch phu nhân ôm chặt không buông, nên cúi đầu hét: “Bà bỏ ra, chúng ta trả mạng lại cho hẩn là xong! Không chịu cái nhục như con rùa đen này!”

Bạch phu nhân khóc lóc: “Lão gia...! Xin ông mà...! Lão gia...! Tôi sai rồi, tôi không nên đề ra chủ ý này, chúng ta không gả nữa....! Cứ để Mai nhi ở góa thờ chúng ta cả đời này thôi.... Lão gia!...”

Bạch Thiên Tổng sầm sì cả mặt, cúi người gỡ tay Bạch phu nhân ra. Bạch phu nhân nào dễ chịu buông, nên hai người giằng co dính chùm lại một chỗ.

Sắp xảy ra án mạng rồi, Dương Thu Trì không biết làm như thế nào cho phải, đột nhiên phát giác phía sau cái màn ở đại đường khê động, dường như có người nào đó ở phía sau, nhưng lúc này tính mệnh quan trọng hơn, không thể nào từ từ tra xét. Vị Bạch Thiên Tổng này dám làm thật lắm, sự tình quá nghiêm trọng rồi! Nghĩ vậy, hắn vội bước lên vài bước, cúi người nói: “Thiên Tổng đại nhân, tại hạ nguyện cưới lệnh ái!”

Câu này quả thật là có tác dụng. Bạch Thiên Tổng dừng tay lại ngay, hỏi: “Người nói cái gì?”

Dương Thu Trì cúi người đáp: “Thiên Tổng đại nhân, tôi hữu hạnh hôn phải lệnh ái, đáng lý là phải chịu trách nhiệm. Hơn nữa, lệnh ái dung mạo đoan trang, bên ngoài thông minh bên trong duyên dáng, có thể cưới được lệnh ái đích xác là vinh hạnh lớn. Tại hạ nguyện ý cùng Bạch cô nương thành thân.”

Vừa nói tới đây, khước mắt Dương Thu Trì liền phát hiện ở phía sau bức màn ở hậu đường khê rung động một lúc.

Bạch Thiên Tổng nghe thế sắc mặt liền hòa hoãn lại một chút, vừa định lên tiếng thì Dương Thu Trì đã nói tiếp: “Nhưng mà, lệnh ái gần đây có tang, lại đang chịu tang, nếu như định hôn phối chỉ sợ không đúng với lễ pháp a? Do đó, tại hạ mới lớn gan từ chối một phen hảo ý của Thiên tổng đại nhân. Thật tế là không còn cách nào khác.” Nói những lời này, Dương Thu Trì thầm cảm thấy đắc ý, một chiêu hoãn binh này xem ra lão không có cách gì tiếp chiêu rồi.

Bạch thiên tổng nghe Dương Thu Trì nói như vậy, sắc mặt tuy nhiên còn xanh đen, nhưng đã dễ coi hơn nhiều. Lão đưa tay đỡ Bạch phu nhân lên.

Bạch phu nhân đứng dậy, ngơ ngác nhìn Dương Thu Trì: “Dương huynh đệ, người cự tuyệt chuyện đề thân của chúng ta, nguyên nhân là như vậy hay sao?”

Dương Thu Trì gật gật đầu.

Bạch phu nhân nhăn lệ lưng tròn, cười cười nói: “Người không cần phải lo xa như vậy, chuyện hôn nhân này chúng ta đã bàn với Tri huyện đại nhân, và cũng là bá phụ của người rồi, hay là thỉnh bá phụ của cháu nói với cháu đi a.”

Dương Thu Trì thầm sửng sốt, chẳng lẽ chiêu vừa rồi còn có cách phá giải hay sao?

Tổng tri huyện thấy tình huống đã hòa hoãn, liền đem bảo kiếm treo về chỗ cũ. Bạch phu nhân vẫn lo xa, bèn giắt lấy bảo kiếm từ trong tay Tổng tri huyện, chạy ra cửa giao cho vệ binh ở ngoài, dặn dò mấy câu rồi mới trở về nguyên vị.

Tổng tri huyện nói: “Hiền chất, trong Đại Minh Luật của chúng ta có quy định: ‘Kỳ phu ấu thê, chí chiết thương dĩ thượng, tiên hành thẩm vấn, phu phụ như nguyên li dị giả, đoạn tội li dị.’” (Nếu chồng đánh vợ, gây ra gãy xương hoặc nặng hơn, thì trước hết tiến hành thẩm vấn, và nếu như chồng vợ chấp nhận ly dị, thì định tội ly dị.) Tổng tri huyện đọc lên một đoạn quy định luật pháp này chỉ một hơi là xong, không hề cà lăm tiếng nào. Nhưng mà những lời sau đó thì lại bắt đầu nói lắp:

“Ân Đức suýt chút nữa bóp, bóp chết Bạch cô nương, nếu, nếu không phải là cháu, thì chỉ sợ hiện giờ Bạch cô nương đã mệnh, mệnh về nơi suối vàng rồi. Do đó, cho dù là Ân Đức không chết, theo luật pháp có thể tri tội hãm, đồng thời lệnh cho hai người họ ly dị. Hiện Ân Đức đã chết, Ân lão gia tử trước, trước khi chết còn phạm phải trọng tội nội, nội loạn với Bạch gia, Bạch gia yêu cầu ly dị theo như lễ pháp thì là hoàn toàn phù hợp. Nếu, nếu như đã ly dị, thì cái chuyện đề tang này đã miễn luôn rồi, do đó, Bạch cô nương có thể, có thể cải giá.”

Cái gì? Dương Thu Trì cảm thấy đầu mình chột to hẳn ra, thuần túy là lão giáo biện, cái này là nàng ta góa chồng, chứ nào phải li dị! Nhưng mà nếu Tổng tri huyện đã nói như vậy, lão lại là quan, có phục hay không phục tang, cải giá hay không cải giá lão nói cái là xong. Trong Đại Minh Luật có quy định “Cư tang giá thú” (Có tang mà lấy chồng cưới vợ) thì sẽ phạt “Trượng nhất bách” (Một trăm hèo). Ở xã hội phong kiến, trong năm loại hình phạt xuy (đánh roi), trượng (đánh trượng, hèo, gậy lớn), đồ (bắt đi lính), lưu (lưu đầy), tử (xử tử) (*) thì hai hình phạt xuy và trượng đều thực hành xử sơ thẩm và chung thẩm một lần, tri huyện chỉ cần ra lệnh là xong, không cần phải báo xin phê chuẩn. Do đó, Bạch Tố Mai có hay không có

“Cư tang”, Tổng tri huyện phán một cái là coi như xong. Xem ra, cái lão râu dê này rõ ràng là đang giúp cho Bạch gia rồi.

Hơn nữa, Ân Đức giết Bạch Tiểu Muội, suýt chút nữa xiết cổ chết Bạch Tố Mai, Ân lão đầu còn mê gian (làm cho mê man đi để gian dân) Bạch Tiểu Muội nữa. Hai cha con nhà họ Ân này phạm phải tội bằng trời như vậy đối với Bạch gia, nếu cưỡng bách con gái người ta thủ hiếu cho hai cha con, xem ra hoàn toàn không phù hợp với lễ pháp a.

Như vậy là chiêu thứ nhất không có tác dụng, phải đổi chiêu thôi. Cổ đại có nói cái gì mà “Ngạ tử sự tiểu, thất tiết sự đại” (Chết đói là chuyện nhỏ, mất khí tiết mới là chuyện lớn), khởi xướng ở vậy thờ chồng, từ đầu cho đến chết hay sao? Dương Thu Trì lại khom người nói: “Tại hạ còn có một điều phân vân nữa.”

Bạch Thiên Tổng nhíu mày: “Phân vân cái gì nữa?”

“Thiên Tổng đại nhân là trọng thần của triều đình, cổ nhân chẳng phải nói là ‘Tòng Nhất Nhi Chung’ (Theo một bề đến chết) hay sao? Lại còn lập rất nhiều miếu thờ tuyên dương cho người trinh tiết, lệnh ái cải giá, điều này chỉ sợ.... chỉ sợ không thỏa a.”

“Cút chó!” Bạch Thiên Tổng sầm mặt chửi thề, “Người đừng có bày đặt văn vẻ với ta, Bạch mỗ ta đây một thân vũ phu, chức quan này chủ yếu dựa vào đánh xuất sanh nhập tử mà ra đó, chứ không phải dựa vào học văn thi cử mà ra đâu.”

Tâm tình của Bạch Thiên Tổng lại bắt đầu kích động, đứng phắt dậy bước tới trước mặt Dương Thu Trì rống lên: “Người đừng có đứng đó nói năng chẳng biết tình người, con gái ta mới hai chục tuổi đầu, người bảo nó ở góa cả đời hay sao? Hơn nữa lại còn ở góa thờ cái tên Ân Đức đáng băm vằm trăm vạn mảnh đó nữa sao? Con mẹ nó, kêu con gái của ta ở góa thờ cái lão dâm tặc đó để đổi lại bản tuyên dương trinh tiết cái con mẹ gì đó thì đừng có mơ!”

Dương Thu Trì hơi ngượng, đích xác là như thế, tình huống của Bạch Tố Mai rất đặc thù, nếu muốn nàng ở vậy thờ chồng giết em gái và suýt giết chính mình, thì đích xác là có chút nói chẳng thông a!

Làm sao bây giờ? Hỏi Tổng tri huyện thử coi, nếu như về mặt này có quy định cấm chỉ gì đó thì hay quá. Dương Thu Trì đưa ánh mắt cầu cứu hỏi Tổng tri huyện: “Bá phụ, người xem cái này...”

Tổng tri huyện nói: “Theo quy định của Đại Minh luật, thì ‘Nhược Mệnh Phụ Phu Vong, Tái Giá Giả, Trọng Nhất Bách, Truy Đoạt Tịnh Li Dị.’ (Nếu như chồng hay vợ chết, người tái giá chịu một trăm trượng, coi như là đã ly dị.) Như vậy là có thể nói, nếu như là vợ của quan do triều đình sắc phong thì không thể cải giá, nhưng con cái cải giá thì không hề bị cấm.”

A? Dương Thu Trì lại ngẩn ra. Như vậy làm sao bây giờ?

Bạch Thiên Tổng thấy Dương Thu Trì đứng ở đó không nói gì, lạnh lùng hỏi: “Người còn có lý do gì để nói nữa không?”

Chú thích:

(*) Ở Việt Nam thời Lê Sơ có bộ Quốc triều hình luật (hay thường gọi là luật Hồng Đức) có quy định về Ngũ hình tương tự như 5 hình phạt đã đề cập ở trên. Ngũ hình này bao gồm như sau: xuy, trượng, đồ, lưu, tử.

* Xuy (đánh bằng roi) có 5 bậc: 10, 20, 30, 40, 50 roi, có thể kèm phạt tiền và biếm chức, áp dụng cả cho nam và nữ.

* Trượng (đánh bằng gậy) cũng có 5 bậc: 60, 70, 80, 90 và 100 trượng, chỉ áp dụng cho nam.

* Đồ có 3 bậc là:

o Dịch đình kèm 80 trượng cho nam và dịch phụ kèm 50 roi cho nữ. Dịch đình/dịch phụ có nhiều hạng là:

+ Thuộc đình: phục dịch ở các viện (dành cho quan chức có tội)

+ Quân đình: phục dịch ở các sảnh

+ Khao đình: phục dịch ở trong trại lính

- + Xã đình: phục dịch ở các xã (dành cho thường dân nam có tội)
 - + Thứ phụ: phục dịch công việc ở làng (dành cho thường dân nữ có tội)
 - + Viên phụ: làm các công việc trong vườn (dành cho vợ các quan chức)
 - + Tang thất phụ: phục dịch ở các nơi nuôi tằm, nếu phạm tội nặng
 - o Tượng phường binh (quét dọn chuồng voi kèm 80 trượng và thích 2 chữ vào mặt) cho nam và xuy thất tỳ (nấu cơm nuôi quân kèm 50 roi và thích 2 chữ vào cổ) cho nữ.
 - o Chủng điền binh (lính lao động ở đồn điền của nhà nước kèm 80 trượng và thích vào cổ 4 chữ, phải đeo xiềng) cho nam và thung thất tỳ (xay thóc giã gạo trong các kho thóc thuế của nhà nước kèm 50 roi và thích vào cổ 4 chữ) cho nữ.
 - * Lưu tức lưu đầy đi nơi xa, có 3 bậc là:
 - o Lưu cận châu, đầy đi làm việc nặng ở Nghệ An với hình phạt phụ là thích vào mặt 6 chữ, đánh 90 trượng, đeo xiềng dành cho nam và đánh 50 roi cho nữ.
 - o Lưu ngoại châu: Lưu đầy đến Bố Chánh, Quảng Bình. Phụ hình có 90 trượng, thích 8 chữ vào mặt, đeo xiềng 2 vòng dành cho nam và đánh 50 roi cho nữ.
 - o Lưu viễn châu: đầy đi Cao Bằng. Phụ hình gồm 100 trượng, thích 10 chữ vào mặt, đeo xiềng 3 vòng cho nam, đánh 50 roi cho nữ.
 - * Tử (giết chết) có 3 bậc là:
 - o Giảo (thắt cổ), trảm (chém đầu)
 - o Khiêu (chém bêu đầu)
 - o Lãng trì (tùng xẻo) tức xẻo từng miếng thịt rồi mổ bụng, moi ruột cho đến chết, sau đó còn bị cắt rời chân tay và bẻ gãy hết xương.
- Các hình phạt khác
- Ngoài ngũ hình, luật Hồng Đức còn áp dụng các hình phạt khác như:
- Biếm tư . Biếm tư có thể được hiểu như một hình thức làm hạ thấp tư cách của người bị phạt. Ngoài ra người bị phạt biếm tư còn phải chịu hình phạt đánh roi (xuy hoặc trượng).
 - Phạt tiền: có 3 bậc: 300-500 quan, 60-200 quan và 5-50 quan. Ngoài ra còn có quy định về tiền bồi thường tang vật (điều 28), tiền đền mạng.
 - Tịch thu tài sản: có 2 bậc là tịch thu toàn bộ gia sản (nặng theo điều 426, 430) và tịch thu một phần tài sản (nhẹ, các điều 88, 523)
 - Thích chữ vào cổ hoặc mặt: Được áp dụng như là hình phạt phụ đối với các tội lưu, đồ, trượng, xuy.
 - Xung vợ con làm nô tỳ: Chỉ áp dụng đối với các tội mưu phản, mưu đại nghịch, mưu bại trong thập ác (điều 411, 412).
- (—————o0o—————)

91. Chương 93: Cương Quyết Cự Tuyệt

Dương Thu Trì cúi người xá một lễ: “Tại hạ được Bạch Thiên Tổng và Bạch phu nhân ưu ái, nguyện đem lệnh ái hạ giá như vậy, tại hạ vinh hạnh vô cùng. Chỉ có điều, tại hạ chỉ có thể nạp lệnh ái làm thiếp, nhân vì tại hạ đã có chánh phòng nguyên phối phu nhân rồi.”

Bạch Thiên Tổng tức đến run người, chỉ Tổng tri huyện bảo: “Người nghe đó, người nghe hiền chất của người nói đó! Hắn.... hắn quả nhiên chỉ muốn nạp con gái ta làm thiếp! Ha ha, ha ha ha” Bạch Thiên Tổng

tức đến cùng cực lại đổi sang cười, quát hỏi Dương Thu Trì, "Bạch mã ta là nhân vật nào, người biết hay không? Con gái ta chỉ gả cho người làm tiểu thiếp? Đờng có mà mơ mộng hão huyền!"

Dương Thu Trì cúi người đáp: "Thiên Tổng đại nhân, ngài nguyên ý đem lệnh ái gả cho tôi, trong lòng tôi quả thật là thập phần cảm kích, cũng vô cùng thành thật muốn cùng Bạch cô nương kết tóc trăm năm. Nhưng tôi đã có phu nhân nguyên phối rồi, nếu như bắt tôi bỏ nàng, tôi làm không được!"

"Vì sao?" Bạch Thiên Tổng rống lên, "À so với con gái ta đẹp hơn, hay là gia cảnh sang giàu hơn con gái ta?"

"Đều không phải, người vợ tào khang, thủy chung từ thời nghèo hèn không thể bỏ được!"

Dương Thu Trì lại lấy câu cổ thoại ra nói, Bạch Thiên Tổng nhất thời cứng họng, sau một lúc mới tìm được lời khác: "Ta nghe nói phu nhân của người không thể sinh con, Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại, đây không phải là lý do người bỏ vợ hay sao?"

"Nhưng tiện nội đã nạp một tiểu thiếp cho tôi rồi, điều này Bạch Thiên Tổng biết mà, ngài còn tặng cho tôi nhiều lễ vật trong hậu nữa."

Bạch Thiên Tổng là một võ quan, vốn không giỏi chuyện ngôn từ đối đáp, bị những lời này của Dương Thu Trì khiến không biết phải nói tiếp như thế nào, liền quay đầu nhìn về phía tấm màn lớn che ngang hậu đường, rồi xoay lại quát hỏi Dương Thu Trì: "Vậy con gái ta thế nào đây? Người nói coi!" Nói xong tức giận phì phò trở về chỗ ngồi, vỗ mạnh lên mặt bàn, mặt mày sậm sịt nhìn Dương Thu Trì.

Tình hình hiện tại xem ra vị Bạch Thiên Tổng này không phải là người hoàn toàn không thể giảng đạo lý, Dương Thu Trì bèn điềm đàm thưa: "Bạch Thiên Tổng, ngài muốn tôi bỏ vợ, dù sao cũng phải cho một lý do chứ!"

Bạch Thiên Tổng lại rống lên: "Ta không cần biết, Tổng tri huyện, ông nói thế nào đây?"

Tổng tri huyện cười khỏ nói: "Thiên Tổng đại nhân, ở đây, ở đây không có người ngoài, tôi đành phải nói rõ vậy, nếu muốn hiền, hiền chất bỏ vợ, thì chuyện bỏ vợ này phải có thất xuất tam bất khứ (bảy điều phải ra khỏi nhà, ba điều được giữ lại). Thất xuất là: một vô tử (không con), hai dâm, ba không thuận phụ mẫu, bốn khẩu đa ngôn (nhiều chuyện), năm trộm cướp, sáu đồ kị, bảy ác tật. Cháu dâu không thể sinh con, chiếm một trong những lý do này..."

Bạch Thiên Tổng vỗ bàn nói tiếp ngay: "Thế đó? Ta nói có sai sao? Hơn nữa tiểu thiếp của hần chưa sinh con, phu nhân của hần bị xếp vào một trong Thất Xuất ấy, đúng không?" Bạch Thiên Tổng cảm thấy bản thân đã tìm được một lý do không tệ để mà đắc ý rồi.

Đơn giản chỉ là cưỡng từ đoạt lý, Tổng tri huyện thầm nghĩ, cười cười nói tiếp: "Nhưng mà, bỏ, bỏ vợ còn có Tam Bất Khứ, một là Sở Thu Vô Sở Quy (có đi mà không có đường về), hai là Dữ canh tam niên tang (đã để tang ba năm cho nhà chồng), ba là Tiền bản tiện hậu phú quý (trước nghèo khổ sau giàu sang). Cháu dâu khi gả về cho hiền chất thì gia cảnh bản khốn, nhưng cháu dâu không hiền không chê, hiện giờ hiền, hiền chất phú quý rồi, muốn bỏ vợ, cái đó không thể..."

"Cái gì?" Bạch Thiên Tổng đứng lên trừng mắt nhìn Tổng tri huyện, "Người nói cái gì? Hần phú quý rồi sao? Hần phú quý ở chỗ nào? Lên làm chức quản giam, dựa vào mấy đồng lương ba cọc ba đồng cùng mấy lượng bạc hiếu lễ của người ta là gọi phú quý sao? Ha ha ha ha ha....! Mặc cười chết ta được!" Bạch Thiên Tổng bật cười lớn vô cùng khoa trương.

Đến lúc này thì Dương Thu Trì bị chọc giận đến nơi rồi, hần từ từ thẳng lưng lên, chấp tay sau lưng lạnh lùng nhìn Bạch Thiên Tổng. Chờ lão cười xong, hần lạnh lùng nói: "Thiên Tổng đại nhân, ngài quá coi thường Dương Thu Trì tôi rồi. Nói cho ngài biết, một ngày nào đó tôi nhất định sẽ vượt hần hơn người!"

Bạch Thiên Tổng hơi kinh ngạc, đối với thứ ngạo khí này của Dương Thu Trì cảm thấy có mấy phần bội phục, cười ha hả bảo: "Được! Ta biết người có chút tài năng trong chuyện phá án. Nhưng mà, để làm quan thì không phải chỉ dựa vào phá án để lên được đâu. Nếu không thì thiên hạ có biết bao nhiêu là bộ khoái, chẳng lẽ người nào cũng làm quan hết sao! Ha ha."

Dương Thu Trì không cười, chỉ điềm đạm nhìn Bạch Thiên Tổng, chờ lão cười dứt mới cất tiếng: “Thiên Tổng đại nhân, ngài đừng ngồi sau cửa nhìn người, nhìn ai cũng thấp hèn non kém hết!”

Bạch Thiên Tổng tức đến đỏ gay cả mặt, chỉ Dương Thu Trì quát: “Ngươi.... ngươi....”

“Không cần biết tôi có bản lĩnh hay không, tôi quyết không bỏ vợ!” Dương Thu Trì ngang tàng nói, sau đó chấp hai tay thành quyền: “Cáo từ!” rồi chuyển thân bỏ đi.

Lần này Dương Thu Trì cảm thấy rất rõ ràng phía sau màn ở hậu đường động dậy mạnh hơn, dường như có một nhân ảnh chuyển thân đi về phía sau, xem thân hình thì dường như Bạch Tố Mai. Dương Thu Trì lúc này đã bất chấp tất cả, không còn gì phải úy kỵ, gọi to: “Bạch cô nương, thỉnh chờ một chút, tại hạ có lời muốn nói.”

Nhân ảnh đó dừng lại, Dương Thu Trì vén màn lên, quả nhiên là Bạch Tố Mai.

Dương Thu Trì bước đến sau lưng Bạch Tố Mai, khẽ thốt: “Bạch cô nương....” Lời vừa đến môi, chợt không biết nói gì nữa.

Bạch Tố Mai đứng đó, từ từ quay đầu lại nhìn khắp mặt Dương Thu Trì, nở một nụ cười thật buồn, thật thắm, trong mắt đầy lệ... Sau đó, nàng cúi đầu bước vào hậu đường.

—o0o—

92. Chương 94: Đăng Môn Bái Phỏng

Cũng không trách được, Dương mẫu từ trước đến giờ có bao giờ tiếp xúc với đại quan, hơn nữa lại còn nói chuyện cưới hỏi nữa. Theo đạo lý, lệnh của mẹ cha, lời mai mối này bà ta có thể trực tiếp đứng ra làm chủ cho con trai. Bà ta tuy muốn nhận cuộc hôn nhân này, nhưng xác thật là rất thương cho Phùng Tiểu Tuyết, không nhẫn tâm cưỡng bách con trai bỏ vợ. Hiện giờ nghe con trai nói đã cự tuyệt hẳn Bạch Thiên Tổng, trong lòng hầu như không thấy tiếc, mà chỉ cảm thấy lo, sợ nhà họ Bạch sẽ làm khó.

Phùng Tiểu Tuyết nghe tin tức này, trong lòng sung mãn sự cảm kích, lại thấy bà lo lắng như vậy, liền cảm thấy rất áy náy băn khoăn, dường như đã làm chuyện gì sai vậy.

Chuyện này phát triển giống như Tần Chỉ Tuệ hi vọng, nên nàng thở dài nhẹ nhõm. Nhưng thấy thần tình của Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết như vậy, bèn lôi kéo hai người họ đi ra đường mua đồ. Dương Thu Trì biết Tần Chỉ Tuệ đang dụng tâm, liền cao hứng nhảy mắt với nàng. Cô nhóc này đang dùng phương pháp này để đánh tan bớt sự lo âu áy náy của hai người, hơn nữa nếu có người của Bạch gia đến thì cũng dễ dàng tránh đi.

Ba người họ mang theo tiểu nha hoàn rời khỏi nhà, Dương Thu Trì trở về phòng trực tiếp tục làm việc. Đại Bản Nha thấy hẳn xụ mặt xuống, không dám nói nhiều, cẩn thận phục dịch.

—o0o—

Dương Thu Trì đang ngồi gần người trên ghế, đột nhiên hai mắt bị một đôi tay nhỏ từ phía sau lưng che lại, ngay sau đó từ phía sau truyền đến một mùi hương dịu dịu của thiếu nữ và tiếng cười cổ nhin.

“Quý phá phách, Vân Nhi!” Dương Thu Trì không cần đoán, chỉ dùng bản năng cũng biết người đó chính là Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi bỏ tay ra, cười hi hi: “Ca, huynh thiệt là thần nghe, muội không nói gì sao huynh đoán ngay là muội vậy?”

Hương vị của con gái, phong cách nghịch ngợm, lại có thể đi vào chỗ trọng địa của lao phòng... trong nha môn này ngoài cô nhóc thiên kim của tri huyện đại lão gia ra thì còn ai nữa?

Dương Thu Trì cười hỏi: “Muội không ở nhà làm nữ công, chạy đến đây là cái gì?”

“Ai làm ba cái chuyện đó! Buồn chết đi được.”

Tổng Vân Nhi ngồi trên tay vịn của cái ghế Dương Thu Trì đang ngồi, dựa hẳn vào hẳn hỏi: “Ca, muội đặc biệt đến tìm huynh, vừa rồi muội nghe cha muội nói huynh từ chối hôn nhân với Bạch gia, lại còn chọc cho Bạch lão gia tức suýt tự sát. Ca quả thật là lợi hại nghe!” Tổng Vân Nhi ngây thơ đơng đưa thân người, mặt mày tràn ngập vẻ sùng kính.

Trong trận chiến trên Vân Nhai sơn, Tổng Vân Nhi trong lúc sợ hãi có dư đã nhào vào lòng Dương Thu Trì òa khóc, rồi từ đó trở đi, lời ăn tiếng nói của nàng với hẳn tăng thêm mấy phần thân mật.

Đại Bản Nha thấy Tổng Vân Nhi vào trong phòng liền giống như chuột nhìn thấy mèo, nhanh chóng chuẩn ngay ra ngoài. Trong phòng không có ai, nhưng Dương Thu Trì không dám quá phóng túng, khe khẽ lách người ra một chút: “Cha muội còn nói gì nữa?”

“Cha muội nói, Bạch Thiên Tổng bảo huynh bỏ vợ cưới con gái của ông ấy. Muội nghe là đã bức mình, ông ấy muốn gả con gái thế cơ à? Muội thấy Bạch tỷ tỷ rất đáng thương, nhưng ông ấy lại bức huynh bỏ Tiểu Tuyết tỷ tỷ đi, muội thấy thật là không phải.” Tổng Vân Nhi khịt mũi, “Lão làm quan bộ hay lắm sao, hơn nữa lão chẳng phải là đại quan gì. Sau đó muội nghe cha nói, huynh không những cự tuyệt yêu cầu của họ, còn châm biếm Bạch Thiên Tổng vài câu, khiến Bạch Thiên Tổng tức đến nổi không còn lời gì để nói, hí hí hí, muội cười đến đau bụng đây nè, ha ha ha...”

Cái lão râu dê cà lăm cà lạp này cái gì cũng nói cho được, Dương Thu Trì cười khổ: “Ai...! Muội đừng có truyền ra bên ngoài nghe, Bạch cô nương người ta đã thăm lắm rồi, chuyện này mà đồn ra ngoài nữa chắc không sống nổi đâu.”

“Còn chờ đến muội truyền? Ha ha, Vương môi bà là người nhiều chuyện nhất, hiện giờ chỉ sợ phân nửa người của Quảng Đức huyện này đều biết hết rồi. Ha Ha Ha...”

Thăm rồi...! Dương Thu Trì nhăn mặt khổ sở, như vậy làm sao bây giờ, Bạch Tố Mai nếu vì chuyện này mà có mệnh hệ nào, thì thật chẳng biết làm sao nữa!

“Đừng khẩn trương, ca ca, không sao đâu.” Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì nhú mày sầu khổ như vậy, liền an ủi, “Đúng rồi, ca, mấy ngày nữa đường tỷ (chị họ) của muội sẽ đến chơi. Tỷ ấy là Tổng Tình, đẹp tuyệt trần đó nghe, lại còn có cái lúm đồng tiền nữa, nhìn có duyên lắm, đến lúc đó muội sẽ dẫn tỷ ấy tìm huynh chơi a.”

Dương Thu Trì gật đầu, hiện giờ hẳn chẳng còn tâm tư gì để ý đến chuyện đó nữa, chỉ nghĩ đến nhân thân tuyệt vọng của Bạch Tố Mai là sự lo lắng nổi lên khắp đầu hẳn.

Tuy nhiên, lo lắng suốt cả ngày nhưng rốt cuộc vẫn bình an vô sự, Dương mẫu cùng hai nàng dâu ra ngoài đến chiều cũng về, không xảy ra chuyện gì, phía Bạch gia cũng không có động tĩnh nên cũng yên tâm.

Sáng ngày hôm sau, Dương Thu Trì vừa ngủ dậy, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên liền chạy vào nói có hai vợ chồng Bạch Thiên Tổng tới, đang ngồi ở phòng khách nói chuyện với lão phu nhân.

Dương Thu Trì vội vã bật dậy, Tần Chỉ Tuệ cũng khởi thân, vừa mặc y phục vừa dặn dò: “Phu quân, nói cho khéo nghe, đừng có làm gì rắc rối a, để mẹ khỏi lo lắng.”

“Ừ...!” Dương Thu Trì đáp ứng, rửa ráy xong xuôi vội ra phòng khách.

Bạch Thiên Tổng cùng Bạch phu nhân ngồi ở ghế dành cho khách, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đang ngồi tiếp chuyện.

Thấy tình cảnh này có vẻ không phải hưng sư vấn tội, cũng không thấy Bạch Tố Mai, chẳng lẽ nàng ta có chuyện gì rồi? Dương Thu Trì thăm khẩn trương, nhưng thần tình của hai vợ chồng Bạch Thiên Tổng không có vẻ gì, nên đoán không ra. Dương Thu Trì bước ra phòng khách, cung thân vái chào: “Xin chào Bạch Thiên Tổng, xin chào Bạch phu nhân.”

Bạch phu nhân mỉm cười gật đầu, Bạch Thiên Tổng có vẻ bối rối, nhưng cũng gật đầu.

Chờ Dương Thu Trì ngồi, Bạch phu nhân nói: “Dương công tử, hôm nay chúng ta đặc ý đến đây là để xin lỗi, hôm qua lão gia nhà chúng ta tì khí hơi mạnh, có chỗ không phải, có điều gì xin công tử nguyên lượng.” Nói xong đứng dậy xá một lễ.

Dương Thu Trì không ngờ họ lại đến đây để xin lỗi, vội vã đứng lên đáp lễ: “Không dám! Là tại hạ có lỗi không phải, động chạm đến Thiên tể đại nhân và Bạch phu nhân.”

Bạch phu nhân đưa mắt nhìn Bạch Thiên Tể, lão thở dài đứng lên nói: “Dương huynh đệ, hôm qua là ta không đúng, chỉ nghĩ cho riêng mình mà không xét đến chỗ khó xử của Dương huynh đệ. Nghĩ đến huynh đệ năm lần bảy lượt cứu Mai nhi của ta, lại cứu vợ chồng ta nữa, là đại ân nhân của nhà ta, và ta vốn dùng phương pháp đó gọi là có chút báo ân, không ngờ khéo quá hóa vụng, hơn nữa còn suýt là tổn thương hòa khí của hai nhà. Nghĩ trước nghĩ sau, cảm thấy hổ thẹn vô cùng, nên sáng sớm hôm nay đặc biệt đến xin lỗi.” Nói xong hướng đến Dương Thu Trì và Dương mẫu cung thân thi lễ.

Thì ra, Bạch Thiên Tể muốn kết thân với nhà mình là một phương thức báo ân. Điểm này Dương Thu Trì không hề nghĩ đến, sau đó lão trở mặt bởi vì lão đường đường là một quan lục phẩm, thế mà lại bị Dương Thu Trì cự tuyệt thẳng thừng. Để rồi một khi đã lên mặt thì không sao xuống nước được, nên có sự mới thành ra thế này.

Dương Thu Trì không ngờ lão giống như một cán bộ trong quân đội như vậy mà đi xin lỗi một bá tánh nhỏ. Tuy nói là bản thân hắn có cứu tính mệnh của họ, nhưng điều này thật là vượt ra ngoài ý liệu, nên vội vã hoàn lễ. Dương mẫu cũng vội vã đứng bật dậy đáp lễ với Bạch Thiên Tể, miệng không ngừng “Không dám nhận!”

Bạch Thiên Tể phu thê sau khi an tọa, Bạch phu nhân liền nói: “Dương công tử, hôm nay chúng ta dâng môn bái phỏng, một là đến xin lỗi, hai là đến cáo từ. Hôm qua chúng ta đã chuẩn bị xe ngựa, chờ một chút sẽ đến rước linh cữu của Bạch Tiểu Muội ở Báo Ân tự trước, xong rồi trở về Ứng Thiên phủ luôn.”

Điều này thì có nằm trong ý liệu của Dương Thu Trì, dù sao thì đường đường là một lãnh binh thiên tể lục phẩm lại chủ động xin lỗi lão bá tánh đã từng cự tuyệt thẳng thừng cơ hội hôn nhân do mình để ra, nếu hoá thành bản thân hắn, nhất định sẽ không còn mặt mũi nào ở lại đây nữa. Dương Thu Trì cũng không thích giả khách sáo, chỉ quan tâm hỏi: “Tổ Mai cô nương thì sao? Nàng ấy khỏe không?”

Bạch phu nhân miễn cưỡng cười: “Dương công tử, đa tạ người quan tâm, Mai nhi không có sao, thân thể của nó không ổn nên đã lên ngựa chờ chúng ta trước cổng rồi.” Nói rồi bà ta đứng dậy bước đến trước mặt Phùng Tiểu Tuyết, tử tế nhìn nàng một hồi, thở dài nói: “Đều là những hài tử đáng thương, nếu ta biết sớm như thế này, sẽ không đưa ra chủ ý đó.” Nói rồi cởi một dây chuyền từ trên cổ xuống, đưa cho Phùng Tiểu Tuyết: “Hài tử, bá mẫu đối không tốt với con, để con chịu ủy khuất rồi. Đây là chút lòng thành của bá mẫu, hãy vui lòng nhận cho.”

Phùng Tiểu Tuyết nhìn thấy đó là một dây chuyền bằng trân châu thiên nhiên, từng viên to bằng ngón tay cái, tròn vành vạnh, phóng ra từng luồng ánh sáng nhu hòa, đẹp vô cùng, vừa liếc qua là biết giá trị không nhỏ. Vì thế, nàng vội vã xua tay chối từ: “Bá mẫu, lễ vật quý trọng như thế, Tiểu Tuyết không dám nhận đâu.”

Bạch phu nhân nói: “Chúng ta đến đây thành tâm xin lỗi con, con không muốn nhận, chúng tôi là còn không muốn bỏ qua cho chúng ta, vậy, vậy...” Thần tình của Bạch phu nhân ảm đạm, lời nói cũng nghẹn ngào hẳn lại.

“Tiểu Tuyết, Bạch phu nhân nếu đã nói như vậy, thì con hãy thu lấy đi.” Dương mẫu nói.

Lời của bà bà, Phùng Tiểu Tuyết không dám không nghe, chỉ còn biết chúc câu vạn phúc: “Đa tạ Bạch phu nhân.”

Bạch phu nhân đeo sợi dây chuyền lên cổ Phùng Tiểu Tuyết. Cổ của nàng rất mịn và trắng, đeo vòng trân châu này lên càng khiết bạch vô cùng. Bạch phu nhân cẩn thận nhìn ngắm một hồi, bảo: “Hài tử, như vậy thì bá mẫu an tâm rồi. Sau này nếu cháu cùng phu quân có dịp đến Ứng thiên phủ, nhất định phải đến nhà ta chơi nghe!”

Phùng Tiểu Tuyết gật đầu.

Hai vợ chồng Bạch Thiên Tể cáo từ ra cửa, Dương Thu Trì đưa hai người ra tận cổng nha môn. Tổng tri huyện cùng mọi người đã chờ sẵn ở đó để từ biệt Bạch Thiên Tể. Dương Thu Trì nhất mực đối đãi Bạch Tổ Mai, hy vọng nhìn thấy nàng bình an vô sự, nhưng cho đến lúc xe ngựa đã chạy xa rồi mà chẳng thấy

bóng hình nàng dâu. Gió sớm nhẹ thổi, một tâm tình dường như có chút thất vọng, có chút tiếc nuối dâng lên trong lòng hân...

—o0o—

93. Chương 95: Lại Một Án Oan

Ngày ấy, Dương Thu Trì đang rảnh rang ngồi ở phòng trực, đột nhiên ắt ước nghe được tiếng khóc vắng vắng từ dãy phòng giam. Nghe âm thanh thì dường như là của Long Tử Tư, liền hỏi Đại Bản Nha xem là chuyện gì thế. Đại Bản Nha cho Dương Thu Trì biết, cấp trên đã phê Long Tử Tư vào tử tội, sắp sửa báo lên Ứng thiên phủ. Long Tử Tư tiến gần sát đến ngày ra pháp trường, nên khi nghe tin tức này òa lên khóc ở phòng giam.

Dương Thu Trì nhủ mảy, lần trước cảm thấy án hân giết vợ có điểm kỳ quặc, nhưng gặp ngay chuyện Bạch Thiên Tổng đề thân nên không hề hỏi qua nữa, dù gì hiện giờ cũng nhàn, quyết định đến xem coi thế nào. Dương Thu Trì dẫn Đại Bản Nha đến phòng giam của Long Tử Tư, thấy y đang phục trên nền lao phòng khóc thảm thiết, thấy Dương Thu Trì tiến vào, liền bò trên mặt đất khấu đầu liên tục: “Dương gia, cầu cầu ngài cứu.... cứu tôi a. Tôi không hề giết nương tử của tôi, tôi bị oan uống a.”

Câu này không biết Dương Thu Trì đã nghe bao nhiêu lần rồi, hiện giờ nghe lại cảm thấy phiền vô cùng: “Được rồi được rồi, người nói người bị oan, nhưng lại không đưa ra bất kỳ chứng cứ nào cho thấy người không giết vợ. Người nói ta làm sao giúp người đây?”

Long Tử Tư nghe thế càng thêm tuyệt vọng, dập đầu nghe bình bình, lại một mực kêu khóc la oan la uổng.

Dương Thu Trì trầm nghĩ hiện giờ không có chuyện gì làm, nghe thử coi y nói vì sao oan uổng cũng hay, liền hỏi: “Người đừng khóc nữa, như vậy đi, người kể hết mọi chuyện từ một ngày trước khi nương tử người thất tung cho ta nghe, để ta thử coi rốt cuộc người oan uổng ở chỗ nào.”

Long Tử Tư gạt lệ, gạt đầu sụt sùi kể: “Năm ngoái gần như vào thời điểm này, có một ngày tôi đi ra ngoài về thì không thấy nương tử đâu nữa, liền đi tìm kiếm khắp nơi cũng không thấy đâu. Năm nay mới vừa đầu xuân, bọn họ đào được một bộ xương trắng ở gần vườn rau nhà hàng xóm của tôi, rồi nói đó là nương tử của tôi, đến bắt tôi trói lại. Sau đó họ tìm trong nhà tôi có một cây gậy giặt đồ (Người Trung Quốc ngày xưa giặt đồ bằng cách dùng cây đập), phát hiện trên đó có máu, liền nói là do tôi dùng gậy đánh chết vợ tôi. Sau đó tôi bị đánh đập ép cung, nhưng thật sự tôi không có giết vợ a.”

Dương Thu Trì cảm thấy trong lời trong lời y kể dường như có gì không ổn, nhủ mảy suy nghĩ một lúc nhưng không tìm ra cụ thể đó là cái gì, quyết định hỏi lại mọi tình tiết một lượt: “Nương tử của người thất tung vào lúc lập đông, đúng không?”

Long Tử Tư gạt đầu.

“Vậy bọn họ phát hiện ra bộ xương trắng đó khi nào?”

“Mùa xuân năm nay.”

“A...! Hiểu rồi..., cái gì? Đầu xuân năm nay a? Người nói bọn họ phát hiện được một bộ xương trắng?” Dương Thu Trì truy hỏi.

“Đúng rồi, lại còn bắt tôi tới xem nữa, là một bộ xương khô.” Long Tử Tư không hiểu vì sao Dương Thu Trì lại hỏi như thế.

“Trên đầu xương không còn dính một chút thịt nào sao?”

Long Tử Tư lại gạt đầu. Lại vẫn còn ra vẻ thắc mắc vì sao Dương Thu Trì lại hỏi như thế.

Đại Bản Nha đứng kế bên cũng chen lời: “Đích xác là một bộ xương trắng, lúc ấy rất nhiều người đến xem, tôi cũng đến coi náo nhiệt, thấy đó là một bộ xương khô, không thịt, cũng không có y phục, có khả năng là bị cởi sạch rồi.”

Sắc mặt Dương Thu Trì đột nhiên nghiêm trọng trở lại, ngẫm nghĩ một chút rồi hỏi: “Vợ ngươi có thật là thất tung vào lúc đầu đông hay không? Ngươi nói không sai chứ?”

“Không nhớ lắm đâu, lúc đó trời đã lạnh lắm rồi, vì để làm quần áo cho mùa đông, chúng tôi còn cãi nhau một trận. Trong nhà không có bao nhiêu tiền, mua gạo còn chưa đủ, ả lại đòi đi may một bộ áo bông mới. Tôi không đồng ý, thế là cãi nhau, ả còn quào vào mặt tôi mấy cái, hàng xóm tới can mới kéo ra được. Chỉ mới mấy ngày sau ả thất tung luôn.”

Dương Thu Trì đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, đột nhiên dừng lại, xoay người hỏi: “Vậy bộ xương đó đâu rồi?”

Đại Bản Nha đáp: “Nghe nói dường như là người nhà của vợ vị tú tài này lãnh về đi chôn rồi.”

“Chôn rồi? Chôn ở đâu?”

“Không biết được.” Đại Bản Nha đáp.

Long Tử Tư cũng lắc đầu.

“Ngoại trừ bộ xương, án này còn lưu lại chứng cứ gì nữa không? Ví dụ như di vật, hung khí chẳng hạn.”

Đại Bản Nha đáp: “Dương gia, tôi thật không biết, lúc đó chỉ là đi xem náo nhiệt thôi, nghe nói đào được một bộ xương không còn lưu lại chút y phục nào. Còn về chuyện hung khí thì... à đúng rồi, tú tài, người dùng cái gì giết vợ ngươi vậy?”

Long Tử Tư khóc rống lên: “Lão gia, ta không có giết vợ ta mà!”

“Được được được, không phải ngươi giết, mà là ta giết, được chưa? Vậy bọn họ nói ta dùng cái gì giết nương tử của ngươi hả? Dường như ngươi vừa nói vừa rồi là một cây gậy giết đồ gì đó, đúng không?”

Long Tử Tư ứa nước mắt đáp: “Bọn chúng treo tôi lên giáp côn, tôi không chịu nổi mới thừa nhận bừa. Nhưng thiệt là tôi không có a...!”

“Vừa rồi ngươi nói chẳng phải người ta phát hiện trên thanh gậy giết đồ của ngươi có máu hay sao, ngươi không đánh vợ ngươi, thì làm gì cây gậy giết đồ có máu?”

“Cái đó.... cái đó....” Long Tử Tư định nói lại thôi, nhìn Dương Thu Trì xong lại quay sang Đại Bản Nha, chần chờ một chút rồi mới thấp giọng nói: “Cái đó thì là vì tôi, tôi không có gì ăn, liền dùng cây gậy giết đồ lên qua nhà hàng xóm đánh trộm một con heo nhỏ, bắt mang về nhà ăn, nên mới có dính máu.”

Dương Thu Trì nhíu mày hỏi: “Chuyện này ngươi có khai trên đại đường không?”

Long Tử Tư lắc đầu, mặt mày đầy vẻ hổ thẹn: “Tôi là người đọc sách, chuyện này sẽ làm nhục đến tư cách thư sinh, tôi... không dám nói.”

Chuyện dẫn đến rơi đầu mà ngươi còn hổ thẹn? Dương Thu Trì thật cảm thấy khó cười gì đều không được, hèn gì người học vấn cao cách mấy mà đến khi đói bụng lâu ngày thì không cách gì chống chọi được sự mê hoặc của đồ ăn thức uống. Hắn quay sang hỏi Đại Bản Nha: “Vậy thanh gậy giết đồ đó đâu?”

Đại Bản Nha đáp: “Nếu đã là hung khí, thì nhất định làm để trong cái phòng nhỏ kế bên liệm phòng, đó là nơi chuyên môn để hết các loại vật chứng hung khí sát nhân.”

Dương Thu Trì nói với Long Tử Tư: “Ngươi khoan khóc đã, để ta đi tra lại án của ngươi xem sao.: Sau đó vội vã rời khỏi lao phòng. Long Tử Tư dập đầu lia lịa cảm tạ.

Dương Thu Trì đến phòng nhỏ bên cạnh liệm phòng, trước đây làm ngỗ tác học đồ, trong tay hắn đã giữ chùm chìa khóa của những phòng này, sau khi tiếp nhận chức quản giam, Tổng tri huyện không hề bảo hắn trả lại. Dương Thu Trì mở cửa phòng, tìm kiếm trong đồng hung khí một hồi, từ trong mười mấy cây gậy gỗ rút ra một cây dài khoảng hơn một thước, trên có dán một mảnh giấy ghi: “Hung khí án Long tử tư giết vợ.”

Dương Thu Trì lấy cây gậy đi ra khỏi phòng quan sát thật kỹ. Quả nhiên, trên cây gậy lộ rõ dấu vết màu đỏ bầm, rất giống với vết máu.

Dương Thu Trì mang cây gậy về nhà, đi vào phòng pháp y của mình khóa cửa lại cẩn thận. Trước hết, hắn dùng hóa chất lấy mẫu máu trên cây gậy ra, rồi tiến hành thí nghiệm phân tích loại máu. Kết quả cho thấy, vết máu trên cây gậy không phải là máu của người!

Dương Thu Trì nhũu chặt hai hàng chân mày. Hắn đi qua đi lại trong phòng, suy đi nghĩ lại, nhớ lại Long Tử Tư nói nương tử của y mất vào lúc lập đông, còn bộ xương trắng được phát hiện vào mùa xuân, thời gian cách nhau giỏi lắm chỉ được bốn tháng nửa năm.

Vấn đề là ở chỗ này: căn cứ vào khí hậu của Quảng Đức huyện, một thi thể chôn vùi trong đất, thời gian cho dù là nửa năm đi chăng nữa cũng chưa chắc đã biến thành một bộ xương khô.

Tốc độ sinh thối của thi thể có quan hệ mật thiết với hoàn cảnh chung quanh. Nếu nói kỹ ra, thì nếu thi thể để lộ trong không khí thì tốc độ thối rửa cực nhanh, kể đến là trong nước, còn trong đất là chậm nhất. Tỷ lệ này có thể kể là 1 : 2 : 8. Nói ví dụ như, giả định một thi thể để lộ trong không khí thì thời gian thối rửa hết là 2 tháng, nhưng trong điều kiện tương đồng, nếu chôn trong đất thì phải mất hết một năm rưỡi mới biến thành xương trắng.

Tốc độ thối rửa của thi thể mai táng trong đất phụ thuộc vào tính chất đất, độ chôn sâu, cộng với có hay không có dùng quan tài gỗ, chất lượng quan tài như thế nào, mai táng vào thời tiết hay mùa nào trong năm. Cộng lại có thể nói, muốn thi thể hóa thành bạch cốt ở phương bắc của Trung Quốc thì phải mất ba đến năm năm, ở phương nam ít nhất một năm rưỡi.

Đương nhiên, nếu như khí hậu cực nóng, đất là thứ phát tán nhiệt chậm, nhiệt độ đất lại lớn, thì thời gian hóa thành bạch cốt sẽ ngắn hơn. Phương nam có những chỗ là khí hậu nhiệt đới, thi thể chôn vào mùa hạ thì không cần tới nửa năm đã hóa thành bạch cốt rồi.

Quảng Đức huyện là nơi có khí hậu ôn hòa, mùa đông khá lạnh. Căn cứ vào khí hậu ở đây, Dương Thu Trì phán đoán, thi thể nếu chôn trực tiếp vào trong đất, thì ít nhất phải mất hai năm trở lên mới hoàn toàn thối rửa hết trở thành bộ xương khô. Còn vợ của Long Tử Tư bị thất tung vào đầu mùa đông, nếu như bị giết rồi chôn xuống đất, với khí hậu mùa đông lạnh giá ở nơi này, thì tốc độ thi thể thối rửa nhất định sẽ chậm hơn nhiều. Địa điểm mai táng thi thể đó là chỗ đất trồng rau, thường có nước chảy, vì thế cho dù là mùa hè, nhiệt độ của đất xem ra cũng khá thấp. Nếu nói như vậy, thì thời gian hóa xương khô càng dài hơn. Nếu đào lên chỉ nửa năm sau khi chôn, thì xem ra đại bộ phận thịt da trên cơ thể còn chưa tiêu biến hết, tuyệt đối không thể nào thành một bộ xương trắng không có tí thịt da gì.

Vì thế, bộ xương này không thể là xương của vợ Long Tử Tư! Nó nhất định đã được chôn ít nhất là một năm rưỡi trước khi vợ của Long Tử Tư thất tung!

Long Tử Tư nói y dùng thanh gậy giết đồ để lén giết một con heo nhỏ nhà hàng xóm nên mới dính máu, vừa rồi Dương Thu Trì tiến hành kiểm nghiệm loại máu, xem coi có phải là máu người hay máu động vật khác, thì phát hiện đúng như lời Long Tử Tư khai.

Vậy án giết vợ của Long Tử Tư chính là một án oan!

Bộ xương trắng này là của ai? Nếu tra cho rõ điều này, nhất định phải tiến hành mở quan tài nghiệm thi.

Nhưng mà, khai quan nghiệm thi không phải là chuyện đơn giản như vậy, bởi vì Minh triều là thời phi thường thịnh hành các lễ giáo phong kiến, làm không khéo sẽ dẫn đến sự căm phẫn của dân chúng, do đó phải tìm ra lý do thích đáng mới được.

Nếu là ở xã hội hiện đại, chỉ cần có sự không nhất trí về thời gian người bị hại tử vong và thời gian hóa xương khô, thì có thể khai quan nghiệm thi rồi. Nhưng hiện giờ dùng lý do này để đi thuyết phục Tổng tri huyện, để lão lật lại án do lão phán tử tội nửa năm trước, lại phải khai quan nghiệm thi, lão nhất định sẽ không làm, những người khác nhất định cũng sẽ không tin.

Điều có sức thuyết phục nhất là tìm được vợ của Long Tử Tư! Nếu không tìm được, mọi thứ đều vô ích. Chỉ cần có thể tìm được vợ y, Tổng tri huyện và những người khác mới tin bộ xương trắng ấy không phải là của vợ Long Tử Tư, chỉ có như thế, Tổng tri huyện mới không thể không lật lại án mà lão đã phán quyết, bắt đầu thẩm tra lại từ đầu, như thế mới cho phép khai quan nghiệm thi.

Nhưng vợ của Long Tử Tư thất tung một năm rồi, có thể tìm được thị ở đâu bây giờ?

94. Chương 96: Thần Bí Thất Tung

Tối hôm ấy, Dương Thu Trì cùng Tần Chỉ Tuệ chuẩn bị đi ngủ. Tần Chỉ Tuệ nói: “Phu quân, chàng ngủ ở chỗ thiếp hơn cả tháng rồi, ngày mai chàng nên qua ngủ chỗ của Tiểu Tuyết tỷ đi.”

“Sao vậy? Ghét ta rồi à?” Dương Thu Trì ôm chầm Tần Chỉ Tuệ hứng thú hỏi.

“Đâu có gì, cầu sao cho suốt ngày chàng ở một chỗ với người ta đây nè.” Tần Chỉ Tuệ biết phu quân rất lưu luyến đối với người vợ mới cưới như mình, trong lòng rất vui, đôi mắt đen láy nhấp nháy ánh sao, “Nhưng mà chàng đâu phải là phu quân của một mình thiếp đâu a, chàng mà không chịu đối xử tốt với Tiểu Tuyết tỷ, thiếp làm sao vui cho được.”

“Ta biết rồi, hiện giờ chúng ta mới cưới mà, ở cùng với nhau một tháng đâu có sao. Sau này mỗi người một nửa.” Dương Thu Trì nghĩ ngợi một chút, rồi lên tiếng bảo: “Thế này vậy, cứ lấy năm ngày làm một vòng, ta sẽ luân phiên ngủ với hai nàng, thế nào?”

Tần Chỉ Tuệ gật đầu: “Như vậy là tốt nhất, phu quân nghĩ rất chu đáo.”

Dương Thu Trì cười nói: “Vậy ngày mai ta sẽ báo cho Tiểu Tuyết, bắt đầu từ chỗ nàng ấy.” Nói xong ôm Tần Chỉ Tuệ cười: “Hôm nay là đêm cuối cùng, hay là làm lễ tiễn biệt đi ha.” Rồi tự đưa tay cởi khó nàng, Tần Chỉ Tuệ lập tức đưa tay ngăn lại, mỉm cười lắc đầu. Dương Thu Trì ngẩn ra, hỏi: “Sao vậy?”

“Thiếp ra cái đó rồi.”

A? Không xui xẻo như vậy chứ? Không cử hành lễ cáo biệt được rồi? Dương Thu Trì ỉu xiu ngồi phịch xuống giường. Tần Chỉ Tuệ áy náy cười ôm chầm lấy Dương Thu Trì, bàn tay ngọc thon thả lần xuống dưới, đột nhiên dừng lại, phì cười hỏi: “Phu quân, đêm nay có muốn lắm không?”

Dương Thu Trì thở dài: “Nàng chẳng phải là biết tông tông tong rồi sao?”

Tần Chỉ Tuệ nghĩ ngợi, rồi kể tai Dương Thu Trì nói nhỏ: “Hay là đêm nay chàng qua chỗ Tiểu Tuyết tỷ tỷ ngủ đi.”

“Ta không, bây giờ mới sang, vừa nhìn là biết muốn làm cái gì rồi, như vậy còn gì là mặt mũi.”

Tần Chỉ Tuệ cười hi hi, cắn răng nói nhỏ vào tai Dương Thu Trì: “Hay, hay là thiếp gọi Nguyệt Thiên vô hầu chàng, được không?”

Dương Thu Trì giật phắt người, tim đập phình phịch: “Cái, cái đó...”

“Đừng có nói với thiếp là chàng không muốn nghe?” Tần Chỉ Tuệ nheo mắt cười gian xảo.

“Giỏi quá hen, nàng chơi ta à....!” Dương Thu Trì đưa tay ra cù vào nách Tần Chỉ Tuệ, khiến nàng cười khanh khách, hai người nháo chào một hồi.

“Thôi không giỡn nữa....! Nghe thiếp nói nè!” Tần Chỉ Tuệ cười hi hi chụp lấy Dương Thu Trì. Dương Thu Trì dừng tay nhìn nàng.

“Phu quân, thiếp nói thật đấy. Tiểu nha đầu Nguyệt Thiên xem ra cũng không tệ, vóc dáng nhân phẩm đều là thượng đẳng. Nó là nha hoàng thiếp thân của thiếp, thì cũng chính là thông phòng đại nha hoàn của chàng, án theo lý thì đương nhiên phải hầu chàng ngủ rồi a.” Tim Dương Thu Trì càng đập loạn. Thông phòng đại nha hoàn là từ mà hắn đã từng nghe nói qua, trong Hồng Lâu Mộng, Tập nhân chính là thông phòng đại nha hoàn của Cổ Bảo Ngọc, chẳng phải đã cùng Cổ Bảo Ngọc lén thử một tràng phúc vũ phiên vân hay sao?

Tần Chỉ Tuệ nói tiếp: “Chỉ cần sau này chàng đối với Nguyệt Thiên tốt một chút là được, nếu như sau này Nguyệt Thiên có hài tử với chàng, thì chúng ta chính thức thu nó làm thiếp, để nó có chỗ dựa, chàng thấy thế nào?”

Dương Thu Trì nhớ lại tình cảnh ngày ấy động chạm vào nhũ phòng của Nguyệt Thiên để nghiên cứu dấu răng, tiểu cô nương này đúng là không tệ. Nhưng mà, tiểu của nàng quá nhỏ, còn chưa đến mười lăm tuổi, hẳn không nở nhần tâm làm như vậy, bèn nói: “Thì cứ vậy đây, sau này hẳn hay. Ngủ thôi!” Nói rồi xoay người vào trong nhắm mắt ngủ. Tần Chỉ Tuệ thấy phu quân đã nói như vậy rồi, thầm nghĩ chuyện này không cần vội, bèn cởi quần áo chui vào mền ngủ.

Ngủ một lát, Dương Thu Trì ảm ước nghe có tiếng khóc, giật mình tỉnh dậy mở mắt ra nghe ngóng, quả nhiên là đúng vậy. Tần Chỉ Tuệ cũng nghe được, có chút sợ hãi: “Phu quân...”

Dương Thu Trì ra dấu bảo nàng đừng lên tiếng, lại nghe ngóng cẩn thận một lúc nữa, bảo: “Là Nguyệt Thiên đang khóc. Để ta ra coi xem.” Tần Chỉ Tuệ gật gật đầu.

Dương Thu Trì khoác y phục bước ra gian ngoài, khẽ vén rèm lên, thấy tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên chỉ mặc một cái áo lót màu xanh nhạt, đang ngồi ở bên giường khóc lóc.

“Sao vậy?” Dương Thu Trì ngồi xuống bên cạnh cô nàng.

“Thiếu gia không thích Nguyệt Thiên, Nguyệt Thiên thật xấu lắm. Hu hu hu...”

“Ai nói vậy?” Dương Thu Trì có chút bất ngờ.

“Vây.... vậy vừa rồi công tử chẳng phải không muốn... hu hu hu...”

Đến lúc này thì Dương Thu Trì đã rõ, thì ra vừa rồi cô nhóc này nghe lén họ nói chuyện với nhau, rồi hiểu lầm.

Từ khi Dương Thu Trì sờ nắn ngực của Nguyệt Thiên nghiên cứu vết răng cắn, thì Nguyệt Thiên bắt đầu mơ mộng, ước ao một ngày nào đó có thể thành người của hắn. Vừa rồi lén nghe lời nói của Tần Chỉ Tuệ, cô bé rất mừng, không ngờ Dương Thu Trì cự tuyệt ngay, nên không khỏi vừa tủi hổ vừa thẹn, nên sụt sịt khóc thầm.

Dương Thu Trì đưa tay qua ôm nhẹ cô bé, khẽ vỗ về trên lưng: “Nàng đẹp lắm, lại rất hiểu ý người, thiếu gia sao lại không thích chứ. Đừng có khóc nữa, nghe ta nói này, nàng còn nhỏ lắm, mới có mười bốn tuổi thôi. Nếu bây giờ nàng mang thai sinh con, sẽ ảnh hưởng và tổn hại đến thân thể của nàng. Do đó hiện giờ ta không thể làm vậy được.”

Nguyệt Thiên vui mừng ngẩng đôi mắt đầy lệ lên nhìn Dương Thu Trì.

“Ngoan....! Mau ngủ đi. Đợi mấy nam sau chờ nàng lớn lên rồi hẳn hay, hen?”

Nguyệt Thiên gật gật đầu, e lệ mỉm cười.

——oOo——

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì tỉnh dậy, phát hiện Tần Chỉ Tuệ không có trên giường, liền ngồi dậy gọi. Nguyệt Thiên chạy vào hỏi: “Thiếu gia, ngài dậy rồi?”

“Nhị thiếu phu nhân của người đâu?”

“Không thấy đâu a.” Vừa nghe đến câu này, Nguyệt Thiên có chút khẩn trương. Tuy chuyện tối quá khiến cô bé lâu lắm mới ngủ được, nhưng vừa sáng sớm đã dậy rồi, nhưng đích xác là không nghe thấy có người đi ra.

“Vây nàng ấy trốn ở đâu nữa rồi? Người không thấy thiếu phu nhân ra ngoài hả?” Dương Thu Trì cũng bắt đầu khẩn trương.

“Không có a!” Nguyệt Thiên hồi đáp, chuyển thân đi ra ngoài xem một hồi, rồi chạy vào báo: “Ngoài vườn cũng hông có, lúc sáng khi tôi mở cửa thì phòng bị khóa rất kỹ, không có ai ra ngoài, nếu không, cửa phòng không có khả năng khóa kỹ như vậy.”

Lời nói có lý! Dương Thu Trì thầm nghĩ, vội vã nói: “Mau đi tìm trong vườn ngoài cửa, hỏi bà mụ giữ cửa coi thiếu phu nhân có ra ngoài không?”

Nguyệt Thiên dạ một tiếng chạy ra ngoài. Dương Thu Trì bắt đầu mặc y phục, vừa mặc xong quần thì Nguyệt Thiên đã chạy vào nói: “Thiếu gia, bà mẹ nói sớm nay không có ai ra ngoài, cũng không hề thấy nhị thiếu phu nhân đi ra sân, cửa lớn bị khóa chặt từ bên trong.”

Dương Thu Trì lập tức cảm thấy lòng như lửa đốt, chạy ra cổng viện tra khán, quả nhiên là như thế. Liền chạy vào phòng của Phùng Tiểu Tuyết. Phùng Tiểu Tuyết đã dậy, nha hoàn Tiểu Điệp đang trang điểm cho nàng. Phùng Tiểu Tuyết thấy Dương Thu Trì, liền cười hỏi: “Phu quân, sao mới sớm vậy mà chạy qua chỗ thiếp rồi?”

“Chỉ Tuệ không có đến phòng của nàng hả?” Dương Thu Trì hỏi.

Phùng Tiểu Tuyết giật mình, đứng phắt dậy: “Không có a? Chỉ Tuệ lại không thấy nữa rồi hả?”

“Đúng rồi, cửa phòng và cửa vườn đều đóng chặt từ bên trong, Nguyệt Thiên và bà mẹ giữ cửa đều không thấy nàng ấy ra ngoài.” Thanh âm của Dương Thu Trì đã bắt đầu run. Hán chuyển thân chạy sang phòng của Dương mẫu. Dương mẫu cũng dậy rất sớm thu thập mọi thứ xong xuôi, thấy con trai đi vội vào vừa định lên tiếng hỏi, thì Dương Thu Trì đã hỏi trước: “Mẹ, Chỉ Tuệ có đến qua phòng của mẹ không?”

“A? Không có a! Sao nữa rồi?”

“Chỉ Tuệ đâu mất nữa rồi!” Dương Thu Trì chuyển thân chạy ra, kiểm tra hết tất cả các phòng đều không có, mọi người đều khẩn trương hết cả lên, tìm khắp cả nhà cửa vườn hoa, thậm chí các lu tử chum vại cũng tìm, nhưng không thấy tung ảnh dấu vết.

Quần áo do Tần Chỉ Tuệ cởi ra lúc đêm giờ không thấy đâu nữa, nhưng y phục trong tủ thì vẫn còn, những trang sức tối hôm qua cởi ra để trên bàn trang điểm cũng còn. Chẳng lẽ Tần Chỉ Tuệ lại đi nữa rồi? Không có khả năng! Tuy lần trước Tần Chỉ Tuệ giết không được Dương Thu Trì, đã từng quyết định bỏ đi, nhưng sau đó hai người đã hóa giải toàn bộ ân oán tình cừu, lại còn sửa lại mộ phần cho Nhược Lan cô nương, đêm qua lại còn bàn với nhau làm cách nào để hai vợ một chồng thay phiên nhau ngủ nữa.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đã sợ đến nỗi lực thần vô chủ, sắp phát khóc tới nơi, người nào người này rồi rít hỏi mãi câu “Làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì cũng không có đầu mối gì, quyết định dùng Tiểu Hắc cầu truy tung xem sao. Hán mang Tiểu Hắc cầu vào sân phòng, lấy quần áo Tần Chỉ Tuệ thay ra chưa kịp giặt cho Tiểu Hắc ngủ. Tiểu Hắc sau khi ngủ xong, chạy vòng vòng trong phòng, không hề ra ngoài, cứ ở đó sửa liên hồi.

Cái này là ý gì? Chẳng lẽ Tần Chỉ Tuệ còn ở trong phòng này? Dương Thu Trì lại xem xét hết mọi góc ngách trong phòng, không chỗ nào là chưa tra, nhưng Tiểu Hắc cầu vẫn ở chỗ cũ sửa inh ỏi. Nó sửa cái gì? Chẳng lẽ từ trong phòng bay hẳn ra ngoài? Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn lên trần nhà, thấy bản thân không có bản lĩnh lên nóc nhà tra xét, chỉ còn nước đi gọi Tổng Vân Nhi thôi.

Dương Thu Trì bảo Nguyệt Thiên nhanh chóng vào nội nha thỉnh Tổng Vân Nhi. Chẳng mấy chốc sao, Tổng Vân Nhi, Tổng tri huyện cùng phu nhân Hàn thị đều đến, khẩn trương nghị luận với Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, đều lo cho Tần Chỉ Tuệ đã xảy ra chuyện gì.

Tổng Vân Nhi mang theo trang bị dạ hành. Sau khi nghe Dương Thu Trì phân tích giản đơn vài chi tiết, nàng bèn phóng phi thảo trèo lên trên nóc nhà, rồi như con chim yến bay lên trên ấy. Tổng Vân Nhi ở trên đỉnh phòng quan sát hết một lượt, rồi đu dây thừng hạ xuống đất: “Đích xác có người từ ngoài phòng tiến nhập vào.”

“A? Mang ta lên trên đó coi sao!”

“Ca..., huynh nặng như thế này, làm sao muội công lên được.”

Dương Thu Trì sực nhớ ra một chuyện, chuyển thân rống lên: “Mang thang lại đây, nhanh lên...!”

Người hầu hoảng loạn chạy đi mang thang lại. Dương Thu Trì vội vã trèo lên thang. Trước đó Tổng Vân Nhi đã dùng phi thảo phóng lên nóc nhà trước, tiếp ứng Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lên tới trần, Tổng Vân Nhi đỡ hần cẩn thận chuyển người qua lại trên mái nhà, chỉ vào dấu giày cách đó mấy bộ: “Ca, huynh xem, chính là ở đó.”

Dương Thu Trì lần lại cúi người quan sát. Nhà ở nha môn đã xây nhiều năm, nóc nhà và ngói đã mọc đầy rêu xanh, khiến cho trên nóc xanh ngắt một màu. Dấu vết do Tống Vân Nhi chỉ nằm ở đỉnh mái nhà hiện ra rất rõ và mới. Điều đầu tiên Dương Thu Trì nghĩ đến chính là, nếu như đã có dấu vết mới, thì nên chăng lợi dụng Tiểu Hắc cầu truy tung? Nhưng suy nghĩ này lập tức bị phủ định, ngoại trừ dấu vết nhỏ nhoi do Tống Vân Nhi chỉ, nhưng chỗ khác đều không có. Người này có thể phi tiềm tẩu bích, nhất định là cao thủ rồi, khí vị nếu có lưu thì lưu trong không trung, Tiểu Hắc cầu không biết bay thì làm sao truy tung?

—o0o—

95. Chương 97: Võ Lâm Nữ Tiền Bối

“Ta muốn quan sát cẩn thận dấu vết đó, cần phải tự thân xem xét.”

“Vậy muội dùng dây thừng cột huynh rồi lần tới, huynh chờ một chút a.” Tống Vân Nhi lấy phi trao đang đặt ở mái hiên, cột chặt eo Dương Thu Trì. Dương Thu Trì rùn người xuống, cẩn thận lần tới chỗ có dấu ẩn giấu để lại.

Chỗ này rõ ràng là bị người ta dời ngói đi, trên rêu xanh còn để lại vài dấu hài nhẹ, nhưng đều không hoàn chỉnh. Kinh qua quan sát tử tế, Dương Thu Trì cuối cùng khép được hai miếng ngói, phát hiện ra dấu hài khá hoàn chỉnh, chỉ thiếu mất 1 mảnh ở giữa.

Dương Thu Trì quan sát cẩn thận dấu hài, phát hiện dấu giày hoàn chỉnh này có hoa văn đồng nhất với những dấu hài chung quanh, cho thấy là do cùng 1 người gây nên. Hơn nữa, dấu hoa văn này khá đặc biệt, được làm tinh xảo, cho thấy vật khâu rất khéo.

Dương Thu Trì căn cứ vào công thức tính dấu chân, tính toán một hồi biết được người này cao khoảng 1.6 mét. Do dấu giày hình thành trên ngói cô đọng lại thành những hình lập thể, có thể dựa vào độ sâu cạn của chúng để phán đoán thể trọng. Dương Thu Trì dán sát người trên đỉnh phòng, quan sát thật cẩn thận dấu giày, sau đó so sánh với dấu giày do mình tạo ra trên lớp rong rêu, thấy dấu giày này nhợt hơn của bản thân hẳn rất nhiều.

Điều này cho thấy, thể trọng của người này rõ ràng là nhẹ cân hơn hẳn nhiều, xem ra là người có thân hình ốm o nhỏ nhắn. Đương nhiên, nếu như thể giới này còn có cao thủ biết cái gì là Thái thượng phi khinh công, thì đương nhiên không thể biện luận. Dấu ẩn do người biết khinh công lưu lại không phải là vấn đề mà điều tra hình sự có thể nghiên cứu. Nhưng ai có thể đi động trên không mà có thể giảm nhỏ trọng lượng bản thân đây?

Dương Thu Trì lại tử tế quan sát độ sâu cạn của dấu giày, phát hiện gót hơi sâu hơn, mũi hơi nhợt hơn, nói rõ người này có tuổi khá lớn, hơn nữa có tập quán uốn ngực thót bụng.

Trừ việc này ra, Dương Thu Trì còn phát hiện trên một miếng ngói khác một dấu vân tay rất rõ. Dương Thu Trì cởi áo ngoài ra, cẩn thận gói lại rồi leo xuống thang.

Dương Thu Trì bắt đầu điều tra tiếp tường bao, trên mặt đất và những nơi có liên quan, nhưng vẫn không phát hiện được gì. Dương mẩu cùng mọi người nôn nóng hỏi hẳn có phát hiện được gì không, Dương Thu Trì chỉ lắc đầu, bảo họ vào trong phòng khách ngồi, bản thân cần phải phân tích dấu vết để lại rồi tính sau.

Dương Thu Trì đi vào phòng có chứa rương hợp kim, dùng kính lúp phóng lớn dấu vân tay rồi tiến hành quan sát, phát hiện nó có hình vòng cung. Thử chỉ tay này rất đặc biệt, không có hệ thống hoa văn nội bộ, các đường chỉ cấu thành hệ thống ngoại vi mà thôi, sau đó vòng xuống dưới như hình rẽ quạt. Loại chỉ tay này không có xoáy ốc hay đường vân gì bên trong cả, là một loại rất hiếm, trong trăm người không có đến một.

Từ dấu vân tay không thể phán xét được điều gì nếu không có căn cứ so sánh hay ngân hàng vân tay. Dương Thu Trì chỉ có thể dùng máy chụp hình ghi lại, rồi cẩn thận cất vào trong tủ hợp kim, chỉ mong sau này phát hiện người hiềm nghi thì sẽ tiến hành so sánh.

Dương Thu Trì trở về phòng khách ngồi xuống, mọi người đều nghị luận nhất định người kia có võ công, có thể mang Tần Chỉ Tuệ đi mà không ai phát giác. Thậm chí còn lừa luôn Tiểu Hắc cầu trong vườn, xem ra

vô công không tệ. Như mà, người này vì có gì bắt cóc Tần Chỉ Tuệ đi?

Dương Thu Trì cũng đang suy nghĩ xem ai đã bắt cóc nàng ta? Đối tượng hiểm nghi đầu tiên là dư đảng của Kiến Văn đế, bản thân đã phá trảm tình báo của chúng, trợ giúp bắt những nhân vật trọng tâm của chúng, đánh chết đại nội thị vệ tổng quản Hồng ưng cùng những người khác, bắt và cắt đứt sự tài trợ từ Hạ lão gia tử, khiến cho chúng không thể ngóc đầu lên được, nhất định là hận hấn lắm. Nhưng bọn chúng không có lý do gì bắt Tần Chỉ Tuệ mà không làm hại hấn. Nếu như bọn chúng làm, nhất định chúng sẽ giết chết cả nhà của hấn, phóng hỏa thiêu rụi hết mọi thứ.

Nếu như không phải là dư đảng của Kiến Văn, chẳng lẽ là người nhà Ân Đức đến báo phục? Cũng không đúng, lý do tương đồng, bọn chúng không có lý do gì bắt đi tiểu thiếp của hấn mà bỏ qua cho hấn cùng những người khác trong nhà, như vậy không thể gọi là báo cừu.

Tàn dư của Hạ lão gia tử cũng có khả năng tìm đến mình báo cừu, nhưng họ cũng vậy, không thể chỉ bắt mình Tần Chỉ Tuệ mà tha cho người khác.

Còn có một loại khả năng, chính là Bạch thiên tổng. Y tức giận hấn không nể mặt y, không chịu bỏ vợ để cưới con gái y làm chính phòng, do đó phải người đến bắt Tần Chỉ Tuệ. Nhưng mà, người y nên bắt đúng ra là Phùng Tiểu Tuyết, chứ bắt tiểu thiếp làm cái gì?

Chẳng lẽ trộm hay cường đạo bắt Tần Chỉ Tuệ đi? Có khả năng, nhưng án chiếu theo lẽ thường, sau khi bọn chúng vào nhà, nhất định sẽ điểm huyết, trói hoặc đánh hấn ngất đi. Hơn nữa bọn chúng chỉ vào nhà bắt người chứ không cướp của, sao lại có trộm cướp gì như vậy?

Rõ ràng là từ trên nóc phòng mà đi... Dương Thu Trì đột nhiên nghĩ, nếu như vậy, thì ở trên trần phía trong nhà nhất định có thể có điểm gì đó có thể lần ra, mắt liền sáng lên, đứng dậy nói với Tống Vân Nhi: “Mau đi theo ta!” Rồi bỏ chạy đi trước.

Mọi người nghe thế cũng vội vã đi theo Dương Thu Trì vào tân phòng.

Dương Thu Trì đã từng quan sát trần nhà nhưng lúc đó chỉ coi xem có người hay không, chứ không quan sát tử tế những điều khác. Dương Thu Trì chạy vào trong phòng, ngẩng đầu nhìn lên, phát hiện trên rường nhà dường như có thứ gì đó nhưng nhìn không rõ.

Dương Thu Trì gọi người hầu mang thang vào, trèo lên trên xem xét. Thì ra thứ đó là một mảnh giấy quấn vào cành cây nhỏ nhét vào xà nhà. Dương Thu Trì cẩn thận tìm xung quanh không thấy có dấu vết gì khác nữa, mới cẩn thận rút khúc cây nhỏ đó ra, mở cuộn giấy, thấy trên đó có ghi: “Tiểu thiếp của tôn giá lão thân mang đi, không có gì, tự giải quyết ổn thỏa mọi việc đi.” Nét mực còn mới, hiển nhiên là được viết cách đó không lâu, nét chữ mềm mại, xem ra là của nữ nhân.

Dương Thu Trì đọc đi đọc lại vài lần, nỗi lo trong lòng từ từ dịu xuống. Như vậy là Tần Chỉ Tuệ không gặp nguy hiểm gì. Người này còn xưng là lão thân, chứng tỏ là nữ, và còn là phụ nữ lớn tuổi, xem ra không có ác ý. Tuy không biết mục đích của bà ta là gì, nhưng rõ ràng là đã chỉ ra rằng Tần Chỉ Tuệ sẽ không có chuyện gì, bảo hấn đừng quá lo. Nhưng mà câu cuối có ý dường như giáo huấn hấn, bản thân hấn có gì không tốt chứ? Không hiểu được.

Hấn nghĩ: “Người này gọi mình là tôn giá, xem ra là có ý coi trọng mình, dường như là cách nói của người trong giang hồ. Từ cách xưng hô cũng như khả năng phi thiềm tẩu bích mà xét, thì kẻ bắt Tần Chỉ Tuệ đi nhất định là một võ lâm nữ tiên bối.

Mọi người ở dưới ngược cổ nhìn Dương Thu Trì, thấy hấn đứng trên thang cả nửa ngày như nghiên cứu gì đó mà mãi không chịu xuống, đều cảm thấy gấp rút. Tống Vân Nhi kêu lên đầu tiên: “Ày....! Ca, đang xem cái gì đó? Mau xuống đây cho chúng muội coi với.”

Dương Thu Trì ừ một tiếng rồi từ từ leo xuống thang, đưa mảnh giấy cho mọi người xem. Tống Vân Nhi định đưa tay tiếp lấy mảnh giấy, Dương Thu Trì quát: “Đừng động tới! Cứ như vậy xem là được rồi.” Hấn sợ sẽ làm loạn những chỉ tay trên mảnh giấy đó.

Tống Vân Nhi giật mình, không biết dụng ý của hấn thế nào, nhưng thấy hành vi thần thần bí bí của Dương Thu Trì mãi rồi, nên Tống Vân Nhi không lạ gì nữa, thò đầu ra đọc lại hết một lượt những chữ ghi trên đó.

Mọi người nghe xong đều thở dài yên tâm, biết Tần Chỉ Tuệ không còn nguy hiểm nữa, nên lòng nhẹ nhõm đi rất nhiều. Tiện thể, họ bắt đầu đua nhau đoán mục đích bắt Tần Chỉ Tuệ đi của võ lâm nữ tiên bối. Tống Vân Nhi đương nhiên đoán Tần Chỉ Tuệ thiên tư thông tuệ như thế, nhất định bà ta muốn thu làm đồ đệ. Bất quá ở đây có chỗ hở, rằng muốn thu làm đồ đệ thì chỉ cần nói rõ ra, lén lút lút lút làm gì? Nhưng có những nhân sĩ giang hồ có hành vi rất kỳ quái, không muốn cho người ta biết chuyện mình làm cũng là một trong những khả năng.

Tổng tri huyện đoán đó là người thân gì đó của Tần Chỉ Tuệ, không muốn để Tần Chỉ Tuệ làm tiểu thiếp cho Dương Thu Trì, nên bắt nàng đi. Hàn thị thì đoán, phải chăng vị nữ tiên bối này phát hiện Tần Chỉ Tuệ này định làm điều gì đó bất lợi cho Dương Thu Trì nên mới bắt nàng đi?

Dương mẫu không đoán được, nghe bọn họ nói người nào cũng có lý hết. Bà chỉ hi vọng con dâu của bà có thể về sớm, và mau sinh cho bà một đứa cháu để ấm lòng.

Phùng Tiểu Tuyết cẩn thận đọc lại những chữ trên mảnh giấy, nói một câu khiến mọi người không khỏi phì cười: “Nữ nhân này không muốn phụ quân ta nạp thiếp, nên mới bắt nàng ta đi.”

Tống Vân Nhi cười hi hi nói: “Chị dâu, nữ nhân này chẳng phải là tỷ phái đến hay sao? Trừ tỷ ra, còn có ai không muốn ca ca muội nạp thiếp a? Hi hi hi.” Phùng Tiểu Tuyết đỏ mặt, đưa tay tống vào bụng Tống Vân Nhi, bị cô ả tinh nghịch cười hí hí tránh khỏi.

Hàn thị nói: “Khả năng không lớn, nữ nhân này dựa vào cái gì buộc hiền chất không nạp thiếp? Nếu như bà ta không muốn, bồng vào bản lĩnh của mình, bà ta nhất định cản trở trước khi Dương huynh đệ nạp thiếp, chứ không phải chờ đến lúc gạo đã thành cơm rồi mới đoạt cơm đi a.” Mọi người nghe thế đều gật đầu khen phải.

Dương Thu Trì cũng không đoán được dụng ý của trung niên nữ nhân này. Và Tần Chỉ Tuệ một ngày chưa về, thì hấn vẫn chưa hết lo âu.

Thấy vẻ lo lắng của hấn như thế, Tổng tri huyện bảo: “Hiền chất, vị nữ tiên bối này xem ra không có ác ý. Như thế này nha, chúng ta cứ đi tìm thêm, cố gắng tìm cho ra mang cháu dâu về. Ta sẽ nhanh chóng phát công cáo tìm người, yêu cầu các nha dịch, bộ khoái, dân tráng của Quảng Đức huyện tìm dùm cháu, rồi thông tri đến các hương chánh lý chánh, nhiều bên tìm kiếm, nhất định sẽ tìm ra.”

Tống Vân Nhi cũng nói: “Đúng đó ca ca, huynh đừng lo lắng qua, Chỉ Tuệ tỷ tỷ sẽ không có chuyện gì đâu. Hơn nữa, tờ giấy ghi lại này, vị võ lâm tiên bối nhất định là thấy Chỉ Tuệ tỷ tỷ thông tuệ, thu tỷ ấy làm đồ đệ, chờ học thành tài rồi sẽ trở về.”

Dương Thu Trì dù sao cũng mong chuyện đó là đúng, chỉ cần Tần Chỉ Tuệ không sao là tốt rồi.

Mười ngày đã trôi qua, bố cáo tìm người của Tổng tri huyện đã truyền khắp toàn huyện nhưng người thì bắt vô âm tín. Tần Chỉ Tuệ như bị biến khỏi nhân gian này vậy, từ đêm ấy biến mất rồi thì mãi vẫn vô tung vô ảnh.

Cha của Tần Chỉ Tuệ cũng nhiều lần đến tìm, không phải để nghe tin tức Tần Chỉ Tuệ, mà là mượn cớ nàng thất tung để khóc lóc om sòm, khiến Tổng tri huyện phải vừa ụy hiếp quát mắng, vừa cấp tiền bạc ngân lượng mới áp chế được lão.

Không có tân nương tử Tần Chỉ Tuệ, Dương Thu Trì suốt ngày như người mất hồn. Tống Vân Nhi hàng ngày đến nói chuyện với hấn, rồi kết hợp với Phùng Tiểu Tuyết mới cố khuyên nhủ hấn nguôi ngoai.

—o0o—

96. Chương 98: Vô Phẩm Cao Quan

Từ khi Tần Chỉ Tuệ bị nữ tiên bối kia bắt đi, hấn không có tin tức gì của nàng nữa. Hiện giờ Mã Độ đã quay trở lại, nhất định là mang theo tin tức thăng quan cho mình. Dương Thu Trì cảm thấy cũng có chút hứng thú, nên nhanh chóng đến ngay Dịch sở.

Hai người gặp mặt không nói hết sự vui mừng. Mã Độ đã biết chuyện tiểu thiếp của Dương Thu Trì thất tung, vừa gặp mặt liền khuyên nhủ hẩn ngay, sau đó báo cho hẩn biết là y đã thăng quan rồi. Lần này tiến kinh, cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương Kỷ đại nhân vô cùng cao hứng, đích thân đề bạt y lên làm chức Phó thiên hộ tại Thiên hộ sở của cấm y vệ tại Ứng Thiên phủ. Đây chính là bậc quan ở hàng ngũ phẩm, cao hơn chức tổng kỳ hai cấp, ngoài ra còn khao thưởng nhiều vô kể. Lần này y trở lại đây gặp Dương Thu Trì xong là phải nhanh chóng đi nhậm chức ngay.

Dương Thu Trì vội vã cung hỉ Mã Độ. Mã Độ trước hết nói một phen cảm kích, sau đó cho hẩn biết y đã đem chuyện phá án kể đầu đuôi mọi chuyện, lại còn toàn lực tiến cử Dương Thu Trì. Cấm Y Vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương Kỷ đại nhân vô cùng cao hứng, liền phái mật sứ Lý công công đến gặp Dương Thu Trì.

Xem ra Mã Độ này là kẻ vô cùng trượng nghĩa, Dương Thu Trì thâm cảm kích. Mã Độ đến hậu đường thỉnh đặc sứ Lý công công ra gặp mặt Dương Thu Trì.

Lý công công đi ra, tay phải cầm một lồng chim che kín vải bố đen, tay trái cầm một hộp gấm, mặc đồ theo kiểu tiểu binh, vừa cất tiếng đã nghe rất sắc bén đậm nét một vị thái giám. Lý công công đặt lồng chim và hộp gấm lên trên bàn, chờ những người khác lui ra ngoài hết, mới lấy từ trong lồng một trục gấm nhỏ trải ra trên tay, hạ giọng bảo: “Dương đại nhân, thỉnh quỳ xuống tiếp chỉ!”

Tiếp chỉ? Đầu Dương Thu Trì kêu ông một tiếng lớn, giống như muốn vỡ ra vậy, quỳ xuống đất mà ngơ ngẩn ngẩn như còn trong mộng, chẳng lẽ hoàng thượng lão đầu viết thư cho mình sao? Không biết nói gì nữa. Đầu Dương Thu Trì đột nhiên nảy ra một ý niệm cổ quái. Nguyên Mã Độ có nói rồi, nếu như hẩn có thể thế y làm một cấm y vệ tổng kỳ thì vui cả hai đảng. Hiện giờ xem ra chức quan của hẩn nhất định không nhỏ. Hoàng thượng tự thân bổ nhiệm! Giỡn chơi hoài! Ít nhất cũng phải chức cán bộ cấp phó ở bộ hay tỉnh gì đó....

“Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chiếu viết: Kinh sư Quảng Đức Dương Thu Trì, nhậm chức cấm y vệ chỉ huy đặc sứ, kính cẩn tương mệnh. Những kẻ bội nghịch kháng lệnh, chém trước tâu sau. Khâm thủ!”

“Chỉ huy sứ đặc sứ? Đặc sứ là thứ gì?” Đầu Dương Thu Trì kêu lên ông ông, không dám hỏi loạn, đưa hai tay tiếp lấy cuộn gấm, nhưng Lý công công không hề buông tay. Lão hạ giọng nhắc: “Dương đại nhân, ngài vẫn còn chưa tạ ân đức thánh thượng.”

Dương Thu Trì sửng người một chút, rồi nhanh nhẹn dập đầu hô: “Tạ chủ long ân! Thánh hoàng vạn tuế vạn tuế vạn tuế!”

Lý công công lúc này mới buông tay ra. Dương Thu Trì tiếp lấy cuộn gấm, mở ra xem một lượt, trong lòng rất vui, thế là làm quan rồi! Cuối cùng cũng lên quan rồi... Ha ha, Bạch thiên tổng, thế này thì nếu con gái ông làm tiểu thiếp cho tôi xem ra không ủy khuất gì mấy a? Ha ha ha. Chỉ không biết đặc sứ này là phẩm quan gì, phải hỏi mới được....

Tuy nhiên, Lý công công đã nói trước: “Dương đại nhân, thỉnh đứng dậy nói chuyện.”

Dương Thu Trì nhanh chóng đứng dậy, cuộn cuộn gấm lại bỏ vào lòng.

Lý công công lấy cái hộp gấm để trên bàn đưa cho Dương Thu Trì.

Đây là bảo bối gì? Không kịp hỏi rồi, xem trước rồi hẩn hay. Dương Thu Trì sau khi cung cung kính kính cất kỹ cuộn thánh chỉ vào lòng, đưa hai tay tiếp hộp gấm mở ra, thấy trong đó có một cái thẻ bài ngà voi viền màu vàng hình bầu dục, trên đó có trang trí hoa văn và phù điêu hình phi long, lại có một cái lỗ trống dùng dây thừng xuyên qua. Trên thẻ bài có khắc đứng mấy chữ theo lối chữ Khải: “Cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ Dương Thu Trì”, bên trái còn có khắc mấy chữ ‘Cấm Đặc Tự Nhất Hào’, bên phải khắc hai chữ theo lối triện ‘Quan Phòng’. Mặt phía sau được khắc nhẹ hai hàng chữ Khải ‘Tập sự nhất thể tuân lệnh, chư bội nghịch kháng lệnh giả, tiên trảm hậu tấu.’ Phía trái còn có khắc: “Vĩnh Lạc Thất Nhiên Tạo”.

Dương Thu Trì cầm tấm thẻ bài lật lên lật xuống xem, thấy trên đó có tên mình, còn những chữ khác đều không rõ, liền hỏi: “Lý công công, đây là....”

“Đây là cấm y vệ lệnh bài của ngài.”

“A? Lệnh bài cấm y vệ của ta?” Dương Thu Trì cả kinh hô lên.

“Đúng rồi, chỉ huy sứ Kỷ đại nhân nghe nói ngài phá được án của Kiến Văn dư đảng, liền đích thân thăm vấn tội phạm, sau đó tra xét thi thể của đại nội tổng quản Hồng Ứng của Kiến Văn đế, đối với công tích của ngài vô cùng tán thưởng, đặc biệt báo cáo lên hoàng thượng chuyện này.”

“Dư đảng của Kiến Văn đã chạy trốn nhiều năm, nhất mực hoạt động ngầm, mưu sát và sách động trọng thần triều ta làm phản. Tuy chúng ta đã truy tầm nhiều năm, nhưng lại thu kết quả rất kém. Hoàng thượng nhất mực lo âu chuyện này, Dương đại nhân vừa rồi liên tục bắt được những nhân vật trọng tâm của Kiến Văn dư đảng, long nhan của hoàng thượng đại duyệt, vốn định vời ngài vào cung đích thân khen thưởng. Nhưng khi cân nhắc đến việc làm sao khiến tên đầu sỏ vào lưới, cần phải giữ bí mật, nên mới phái lão nô đến trước ban chỉ. Hoàng thượng đích thân mệnh cho ngài làm chỉ huy sứ đặc sứ, toàn quyền phụ trách điều tra mọi chuyện liên quan đến Kiến Văn.”

A? Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, nhưng không biết cái chức chỉ huy sứ đặc sứ này là quan gì, nên e dè hỏi: “Chức đặc sứ này là phẩm quan gì?” Hiện giờ hắn chỉ quan tâm đến điều đó, làm đại quan rồi, Bạch thiên tổng kia xem còn coi thường bản thân hắn nữa không?

“Vô phẩm,” Lý công công mỉm cười, “Nhưng so với bất kỳ chức quan nào trong cấm y vệ đều lớn hơn cả. Ngài hiện giờ ở trong cấm y vệ có thể coi là dưới một người mà trên vạn người, trực tiếp tiếp thụ sự chỉ huy của Kỷ đại nhân. Trong quá trình điều tra phá án, ngài cần điều dụng cấm y vệ thì chỉ việc đưa lệnh bài này ra, mọi cấm y vệ đều nhất nhất nghe lệnh.” Dừng một chút, y nhấn mạnh từng lời: “Dương đại nhân, ngài thân là đặc sứ, có quyền tiền trạm hậu tẩu đấy! Đặc quyền này của ngài chính là Chỉ huy sứ Kỷ đại nhân đặc biệt thỉnh hoàng thượng ân chuẩn. Phàm người nào kháng lệnh, vô luận là cấm y vệ hay là người trong quan phủ đều có thể chém trước rồi tâu sau!”

Ồi giờ ời! Tiền trạm hậu tẩu à? Hoàng thượng tự thân phê chuẩn sao, đáng mặt ghê chưa! Thấy không thuận mắt, chém! Chém xong rồi tìm lý do gì đó là được. Ha ha, sướng! Dương Thu Trì lập tức cảm thấy toàn thân nhiệt huyết phi đằng.

Lý công công thì thảo: “Bắc trấn phủ ti cùng các lại bộ, hình bộ đều đã gửi công văn báo các cấm y vệ cùng các nha môn ở các bộ chánh, phủ, châu... Nhưng để giữ bí mật, nên chưa công bố tên của ngài.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, đây có thể nói, cấm y vệ và quan phủ đều biết có đặc sứ phụ trách tra án của Kiến Văn đế, nhưng vẫn còn chưa biết vị đặc sứ đó là Dương Thu Trì ta.

Lý công công lấy cái lồng chim bao vải bố đen lên đưa cho Dương Thu Trì: “Trong này có hai con bồ câu đưa thư, nếu có gì cơ mật đại sự cần báo gấp, ngài có thể trực tiếp phi cấp truyền thư cho Kỷ đại nhân. Gửi thư xong, con chim bồ câu này sẽ tự quay trở về, có thể sử dụng nhiều lần. Kỷ đại nhân cũng sẽ trực tiếp ra lệnh cho ngài thông qua bồ câu đưa thư... Ngài hiểu không?”

Dương Thu Trì gật gật đầu, tiếp lấy lồng chim, mở một góc nhỏ miếng vải bố đen ra nhìn vào trong, thấy có hai con bồ câu màu trắng. Chúng vừa thấy có ánh sáng liền gù lên inh ỏi.

Lý công công lại nói tiếp: “Kỷ đại nhân biết án của Kiến Văn này đã nhiều năm rồi, dư đảng của Kiến Văn tiềm phục rất sâu, muốn điều tra bắt bớ bọn chúng thì không phải một ngày một bữa là có thể xong. Do đó, người không ra kỳ hạn phá án cho ngài, chỉ hy vọng ngài tận lực với cương vị, càng sớm phá án chừng nào càng tốt chừng ấy.”

Không có kỳ hạn? Vậy thì tốt a, hiện giờ ta là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ rồi, dưới một người trên vạn người, muốn gió có gió, muốn mưa có mưa, oai phong thật! Dương Thu Trì cao hứng có dư, những sầu tư ủ rũ trước đây đã giảm bớt đi rất nhiều.

Lý công công lại nói: “Nhưng mà Kiến Văn dư đảng và đương kim hoàng thượng có quan hệ thế nào Dương đại nhân tất đã hiểu rõ, chỉ huy sứ Kỷ đại nhân đặc biệt nhấn mạnh, chuyện này liên quan đến quốc thể, tuyệt không thể khoe khoang. Hơn nữa, không biết trong triều đình còn có bao nhiêu dư nghiệt của Kiến Văn. Do đó, ngài cần phải bí mật điều tra, bao quát lão nô lần này đến đây, quan phủ địa phương cũng không biết. Chuyện này tất phải giữ bí mật, không thể dễ dàng động dụng lệnh bài... nhớ kỹ nhớ kỹ!”

A? Dương Thu Trì trợn mắt, hắn còn định dùng lệnh bài này khoe khoang trước mặt Bạch thiên tổng một chút, hiện giờ thì thôi rồi, không thể nói hay đưa ra thì còn làm được cái gì.

Lý công công bước đến cửa, mở cửa ra nói nhỏ với các vệ binh vài câu, vệ binh cúi người vâng dạ rồi đi ngay, chẳng mấy chốc sau ở ngoài có năm cấm vệ mặc Phi ngư phục tiến vào. Kẻ dẫn đầu là một đại hán khôi ngô khoảng bốn chục tuổi, râu quai nón xồm xoàm, hành lễ với hai người: “Ty chức tham kiến Lý công công, ty chức tham kiến đặc sứ Dương đại nhân.”

Y biết mình? Dương Thu Trì lần đầu tiên nghe người ta xưng hô là Đặc sứ đại nhân, cảm thấy vô cùng mới lạ.

Lý công công giới thiệu: “Vị này là Ninh quốc phủ cấm vệ Bách hộ sở bách hộ Ngưu Đại Hải Ngưu đại nhân.”

Bách hộ của cấm vệ? Người này chính là cấp trên trực tiếp của Mã Độ, là thủ lĩnh cấm vệ của Ninh quốc phủ? Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, hẳn đã nghe Mã Độ nói qua, cấm vệ bách hộ là quan lục phẩm, tương đương với phẩm quan của Bạch thiên tống. Thế mà người này lại lấy lễ thuộc hạ ra mắt với mình! Cảm giác này thật là hay a. Nghĩ vậy, nhưng hắn vẫn vội vã đáp lễ.

“Ngưu đại nhân, sau này Chỉ huy sử đặc sứ Dương đại nhân có chuyện gì phân công, ngài cần phải toàn lực làm nghe.” Lý công công cười nói.

Ngưu bách hộ cúi người thi lễ: “Ty chức tuân lệnh! Đặc sứ đại nhân có gì phân phó, ty chức nhất định tận tâm kiệt lực, nhất nhất hoàn thành. Thỉnh công công an tâm, thỉnh đặc sứ đại nhân an tâm!” Nói xong, y chỉ bốn cấm vệ sau lưng giới thiệu: “Đây là bốn bộ hạ đặc lực của ty chức, người đứng đầu chính là cấm vệ ở Ninh quốc phủ tên Tiểu Kỳ, đặc sứ đại nhân cứ gọi hắn Hầu Tiểu Kỳ là được. Ti chức kiến nghị để bốn người chúng đóng giả làm người hầu, theo sát đặc sứ đại nhân để ngài tùy tiện sai bảo. Chẳng hay như vậy có được không?”

Dương Thu Trì cười: “Vậy thì tốt quá rồi, nhưng lương ta rất ít, sợ không có nhiều tiền để đảm nhiệm phí dụng cho họ.”

Lý công công cười ha hả, vỗ vỗ vai Dương Thu Trì: “Vấn đề này Dương đại nhân không cần lo lắng. Ta còn có một chuyện hay báo cho ngài đây, ngài nghe xong rồi sẽ không phải lo gì về tiền bạc nữa.”

“A?” Dương Thu Trì hứng thú hỏi: “Vậy chuyện gì thế a? Lý công công.”

Lý công công lấy từ trong người ra một tờ giấy giao cho Dương Thu Trì. Hắn tiếp lấy xem, thấy đó là một tờ khế ước mua bán nhà đất gì đó, có chút không hiểu.

Lý công công cười the thé bảo: “Đây chính là khế ước nhà cửa và hơn nghìn mẫu ruộng của Hạ lão gia tử của Quảng Đức huyện. Kỳ đại nhân nói Dương đại nhân có công trong việc phá án vừa rồi, đáng phải được khen thưởng. Nhưng do ngài cần phải tiếp tục bí mật điều tra phá án Kiến Văn dư đảng, không thể gia quan tấn tước cho ngài, nên đặc biệt đem toàn bộ gia sản của Hạ lão thái gia thưởng cho ngài. Đường nhiên để che mắt mọi người, chúng ta đã nói với quan phủ bản địa là ngài đã bỏ tiền ra mua chúng.”

—o0o—

97. Chương 99: Truy Tìm Người Thất Tung

“Bọn chúng đã không còn nữa rồi. Hạ lão gia tử ngầm giúp đỡ dư đảng của Kiến Văn đế, đã bị xử lăng trì ở kinh thành, lại còn tru di cửu tộc. Chỉ phái dòng họ Hạ này từ đây tuyệt tự. Các gia nô liên đới trong cửu tộc họ Hạ cũng liên lụy, bị đầy toàn bộ lên biên giới làm nô lệ rồi.”

Nhân tâm a! Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng. Kinh vì sự khốc liệt của hình phạt, mừng vì nghĩ nếu Tần Chỉ Tuệ nghe được tin tức này, nhất định sẽ cảm thấy cao hứng. Vừa nghĩ đến Tần Chỉ Tuệ, lòng hắn không khỏi nhói đau.

Lý công công thấy Dương Thu Trì vừa vui mừng chợt trở nên thương cảm, có chút khó hiểu, bèn hỏi: “Dương đại nhân, sao lại bi thương như vậy?”

Dương Thu Trì nghĩ đến việc cấm vệ có tai mắt khắp thiên hạ, nếu như quả bọn họ ra mặt tìm kiếm, nói không chừng có thể tìm thấy Tần Chỉ Tuệ, trong lòng lập tức dâng lên niềm hi vọng vô bờ. Hắn háo hức

hỏi: “Lý công công, quyền lực đặc sứ này của ta ngoại trừ những án liên quan đến Kiến Văn dư đảng, có thể sử dụng lên những án kiện khác hay không?”

Lý công công đáp: “Có gì mà không được? Đây là quyền lực của ngài, Kỷ đại nhân lại không hề hạn chế phạm vi sử dụng quyền lực này, chỉ cần chú ý ẩn bí là được rồi.”

“Vậy thì quá tốt!” Dương Thu Trì cao hứng nói, đem chuyện thất tung của Tần Chỉ Tuệ nói hết cho Lý công công nghe, rồi lấy từ trong người ra một công cáo tìm người của Tổng tri huyện giao cho Lý công công, trên đó có hình vẽ của Tần Chỉ Tuệ.

Lý công công nghe xong, đưa bức vẽ đó Ngưu bách hộ: “Bách hộ đại nhân, chuyện này giao cho ngài làm, phát ra công cáo tìm bắt, không, tìm người, thông tri cho mọi cấm y vệ. Lập tức tổ chức tìm kiếm, chỉ cần tiểu thiếp của Dương đại nhân này còn ở trên nhân thế, thì cho dù có đào bới xáo trộn mọi nơi cũng phải tìm cho ra.”

“Ti chức tuân mệnh” Ngưu bách hộ tiếp lấy họa tượng, cẩn thận cất vào trong lòng.

Dương Thu Trì mừng rỡ, đứng dậy vái dài Lý công công: “Đa tạ Lý công công!”

“Dương đại nhân không cần khách sáo, sau này có chuyện gì ngài cứ trực tiếp mệnh lệnh cho họ theo đó mà làm.”

“Vâng...!” Dương Thu Trì gật gù đầu, thâm nghĩ, có cấm y vệ ra mặt tìm kiếm, khả năng nắm chắc sẽ lớn hơn.

Hầu Tiểu Kỳ chờ bốn cấm y vệ cải trang thành người hầu xong, liền cùng Dương Thu Trì trở về nhà.

Dương Thu Trì trước hết đem thánh chỉ bỏ vào trong rương hợp kim của mình, vì nó là bảo bối nên cần phải bảo quản cho kỹ. Ngoài vườn cạnh cửa lớn còn có một dãy nhà, Hầu Tiểu Kỳ cùng các cấm y vệ giả làm người hầu được an bài ở chỗ đó.

Dương Thu Trì nói với Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết về việc được thưởng nhà cửa và sản nghiệp của Hạ gia, yêu cầu hai người họ giữ bí mật với bên ngoài, nói rằng là do bản thân hần mua. Hai người nghe tự nhiên có nhiều phòng ốc và ruộng vườn từ trên trời rơi xuống như vậy, hưng phấn đến nỗi không dám tin đó là thật. Cho đến khi Dương Thu Trì lấy giấy tờ đất đai và văn khế ra, bấy giờ họ mới dám tin.

Cùng lúc đó, Tổng tri huyện dẫn theo Tổng Văn Nhi đến bái phỏng.

Tổng tri huyện nói đã được quan trên thông báo rồi. Ràng Dương Thu Trì bỏ tiền riêng ra mua lại gia sản điền địa của Hạ gia, họ đặc biệt đến chúc mừng, và thông tri cho Dương Thu Trì tìm thời gian rảnh rồi đến nhận quyền quản lý tài sản của Hạ gia từ chỗ Long sư gia, chính thức tiếp thụ tài sản.

Trong lúc nói chuyện, Tổng Văn Nhi hỏi Dương Thu Trì sao đột nhiên có nhiều tiền như vậy, Dương Thu Trì đáp a ập ứng. Tổng tri huyện già đời sành sỏi, tự nhiên biến thứ tiền tài này không phải là chuyện tùy tiện đi nói cho người ngoài, nên ngăn lời dò hỏi của con gái lại.

Tổng tri huyện cùng Tổng Văn Nhi ra về rồi, Dương Thu Trì cùng Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết thương lượng vấn đề quản lý tài sản của Hạ gia. Dương Thu Trì không muốn đến Hạ gia thôn cư trú, Dương mẫu cùng Phùng Tiểu Tuyết cũng không yên tâm để một mình hần ở lại huyện thành. Dương Thu Trì liền đề nghị để cha của Phùng Tiểu Tuyết làm quản gia, đến ở chỗ của Hạ gia đại viện, phụ trách quản lý gia sản, điền địa và thu tô thuế. Mỗi tháng phải cùng Dương mẫu báo cáo qua tình huống thu chi. Phùng Tiểu Tuyết đương nhiên vô cùng cao hứng, phu quân phú quý còn nhớ tới nhạc phụ, thật khó có con rể nào có hiếu như vậy a!

Ngày hôm sau Phùng Tiểu Tuyết viết thư báo cho cha đến ngay Quảng Đức huyện, nói hết những chuyện đã an bày. Cha của Phùng Tiểu Tuyết thiên ân vạn tạ, không còn biết dùng lời nào để khen lấy khen để gãi rề báo cô thời xa xưa này, hứa nhất định sẽ thế con rể quản lý gia sản cho thật tốt, đảm bảo sẽ thu tô đúng kỳ hạn rồi đem bạc đến nộp Dương Thu Trì, ghi rõ sổ sách.... Những việc sau đó không cần bàn nữa...

Cầm y vệ tìm kiếm khắp nơi nhưng mãi vẫn không tìm ra tung tích của Tần Chỉ Tuệ. Một ngày qua đi là Dương Thu Trì mất thêm một phần hy vọng, sau đó nỗi hy vọng này đã hoàn toàn biến thành tuyệt vọng rồi...

Ngày hôm ấy, Dương Thu Trì đang ngồi ở phòng khách xem xét hồ sơ án giết vợ của Long Tử Tư. Nha hoàn Nguyệt Thiên châm trà cho hắn, để hắn vừa nhấp nhấp trà ngon, vừa nghiên cứu án kiện.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên là người đẹp nhất trong ba nha hoàn, nếu không thì lão sắc quỷ Ân lão đầu không động lòng tà với nàng như vậy. Sau khi Tần Chỉ Tuệ thất tung, Dương mẫu an bài Nguyệt Thiên chuyên môn hầu hạ Dương Thu Trì. Dương mẫu đã từng dò hỏi xem Dương Thu Trì có ý thu Nguyệt Thiên làm thiếp hay không, Dương Thu Trì đáp là Nguyệt Thiên còn quá nhỏ, hơn nữa hiện giờ hắn chẳng còn có chút lòng nào, chỉ mong Tần Chỉ Tuệ sớm quay trở về. Dương mẫu tạm thời đem chuyện này để qua một bên, nhưng tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên thiên tư thông tuệ, biết ý định của Dương mẫu, lại nhất mực coi mình như là người của Dương Thu Trì rồi, nên từ đó trở đi một lòng ân cần chăm sóc hắn.

Muốn tìm vợ của Long Tử Tư, thì đã lâu lắm rồi, không thể dùng Tiểu Hắc cầu được. Bản thân hắn chỉ có thể chỉ huy cầm y vệ, không chỉ huy được quan phủ, hiện giờ bắt buộc phải dùng cầm y vệ mà thôi.

Ở thời hiện đại, muốn truy tìm nhân khẩu thất tung, việc đầu tiên phải tìm hiểu mọi tư liệu liên quan đến người đó, phán đoán xem y có khả năng đến địa phương nào, sau đó truy tìm trong sổ nhân khẩu lưu động hay tạm trú. Nếu không có kết quả, sẽ tìm kiếm trong sổ những nhân khẩu thường trú. Nhưng hiện giờ người ở các địa phương quá nhiều, giao thông phát triển, lượng nhân khẩu lưu động rất lớn, muốn tìm một người trong số đó thật giống như mò kim dưới đáy biển. Trong thời cổ đại thì bất đồng, theo sổ liệu ghi là trong Minh Thành Tổ thực lục, Vĩnh Lạc nguyên niên, toàn bộ nhân khẩu trong toàn quốc thời Minh triều có sáu nghìn sáu trăm vạn, tương đương hai mươi phần trăm nhân khẩu hiện tại của Trung quốc. Hơn nữa, lúc ấy giao thông không thuận tiện, lại bị chế độ quản lý hộ tịch rất nghiêm ngặt, nên nhân khẩu lưu động rất ít. Muốn tìm một người trong số đó xem ra cũng tương đối dễ.

Tìm kiếm tư liệu là là trò cón con của cầm y vệ. Công tác chủ yếu của họ chính là thu thập các loại thông tin tình báo, sự điều tra như thế này đối với họ giống như chạy xe trên đường củ, chỉ cần hai ngày, Hầu Tiểu Kỳ đã có tin tức báo cáo gửi về, trong đó chi tiết như sau:

- Vợ của Long Tử Tư đích xác là thất tung vào lúc trời chuẩn bị lập đông.
- Bộ xương trắng đích xác được đào thấy vào mùa xuân, lúc đào lên là một bộ xương khô, không có y phục hay bất cứ thứ gì khác. Hiện giờ bộ xương này đã được người nhà vợ Long Tử Tư mang về mai táng trên núi không xa Quảng Đức huyện, mộ phần đã được tìm thấy.
- Vương thị lúc thất tung vừa 46 tuổi, thân người vừa phải, dựa vào sự miêu tả của hàng xóm đã vẽ ra được họa tượng.
- Trước khi Vương thị thất tung, thường đi lại rất mật thiết với một người thợ mộc họ Tôn, ngoại hiệu Mặc Đẩu Kiều. Người này cũng thất tung cùng khoảng thời gian với Vương thị. Người nhà của Mặc Đẩu Kiều không biết y đi đâu, những công cụ làm mộc trong nhà đều không còn.

Hầu Tiểu Kỳ đưa bức vẽ chân dung của Vương thị cho Dương Thu Trì xem, thấy người đàn bà này mất một mí, mặt trái xoan, tuy đã gần 50 tuổi nhưng nhan sắc vẫn còn có vẻ rất mặn mà, lúc trẻ tuổi nhất định phải là một người đẹp. Hèn gì Long Tử Tư không giữ được ả ta.

Dương Thu Trì bảo Hầu Tiểu Kỳ đem bức vẽ giao ngay cho Ngưu bách hộ ở Ninh quốc phủ, lập tức phát lệnh truy tầm và bắt Vương thị vợ của Long Tử Tư. Cầm y vệ không thể tìm được Tần Chỉ Tuệ, không có nghĩa là họ không tìm được những người khác. Hiệu suất công tác và bản lĩnh của Cầm y vệ so với quan phủ xem ra còn lợi hại hơn nhiều.

Dương Thu Trì dành chút thì giờ báo cho Long Tử Tư biết là mình đang tìm kiếm vợ của y, để y bớt lo lắng. Tuy Ninh Quốc phủ đã phán xét y vào tử tội, nhưng còn phải thông qua tầng tầng phê duyệt, cho dù tốc độ nhanh nhất cũng phải chờ tới mùa thu năm sau mới đem ra pháp trường xử trảm. Do đó thời gian xem ra còn khá dồi dào, chỉ cần y không giết vợ, Dương Thu Trì hứa nhất định sẽ tận lực trả lại sự thanh bạch cho y.

Ngày ấy, trời vừa hừng sáng, Dương Thu Trì vừa thức dậy thì Hầu Tiểu Kỳ đã vào báo cáo, nói Ngưu bách hộ của Ninh quốc phủ vừa gửi đến một thư mật.

Dương Thu Trì mở ra xem, thì ra là châu phủ ở Giang Tây có tin là đã tìm được hai người Vương thị vợ của Long Tử Tư và gã thợ mộc Mặc Đẩu Kiều ở một tiểu trấn xa xôi ít người, hiện giờ đã áp giải trở về, trong vòng mấy ngày nữa có thể đến nơi.

Dương Thu Trì vô cùng cao hứng, không quá một tháng mà đã tìm được người cần tìm cách ngoài nghìn dặm, xem ra năng lực làm việc của cẩm y vệ không phải là thứ khoe khoang suông. Nhưng hắn biết, phần lớn thành tích này là do thân phận đặc sứ của sở chỉ huy cẩm y vệ mà ra. Mệnh lệnh của hắn hiện giờ dường như là mệnh lệnh của Kỷ Cương - tổng chỉ huy của cẩm y vệ, hơn nữa lại còn có quyền lực tiền trạm hậu tẩu, ai dám giỡn mặt với hắn?

Dương Thu Trì vốn nghĩ trong tay của hắn hiện chỉ là một cọng lông hổ, kỳ thật, trong mắt các cẩm y vệ, đó kỳ thật là một cây cờ có thêu chữ “soái” to tướng.

Nhưng cho dù hiệu suất làm việc của cẩm y vệ có cao, nhưng vẫn không tìm được Tần chỉ Tuệ, Dương Thu Trì cảm thấy hoàn toàn tuyệt vọng. Xem ra người tiểu thiếp khả ái này của hắn thật sự đã bốc hơi trong nhân gian rồi.

Mấy ngày sau, Hầu Tiểu Kỳ đến báo, nói rằng Vương thị và Mặc Đẩu Kiều đã được giải về tới Quảng Đức huyện, kinh qua sự nhận diện của cha mẹ Vương thị cùng hàng xóm của Long Tử Tư, thì đây chính xác là ả ta.

Dương Thu Trì hết sức vui mừng, bảo Hầu Tiểu Kỳ cho người đưa Vương thị cùng Mặc Đẩu Kiều đến nhà cũ của Long Tử Tư đợi đó, và cho vời những người làm chứng tới, sau đó đến Thiêm Áp phòng tìm Tổng tri huyện.

Tổng tri huyện cùng Kim sư gia đang ngồi trong phòng phê duyệt cáo trạng, Dương Thu Trì bước vào cúi người thi lễ. Tổng tri huyện cười ha ha nói: “Hiền chất đến rồi, mau ngồi.” Dương Thu Trì vén vạt áo trường bào quần giám ngồi xuống một cách vững vàng. Hắn đến Minh triều đã được mấy tháng rồi, nghi biểu của người xưa đã học hiểu cũng được tám chín phần.

Chẳng mấy chốc sau Cân Ban trưởng tùy dâng lên cho Dương Thu Trì một chung trà. Tổng tri huyện hỏi: “Hiền chất, tìm, tìm ta có chuyện gì không?”

Tổng tri huyện đã nhận được công văn liên quan đến chỉ huy đặc sứ phụ trách án của Kiến Văn đế, nhưng lão vẫn hoàn toàn không biết vị đặc sứ này chính là Dương Thu Trì, vẫn nghĩ hắn là vị Trưởng tùy quần giám làm việc cho mình, vì thế, tuy lời nói đã rất khách khí, nhưng đáng về nhà quan đối với thuộc hạ vẫn phải biểu hiện ra.

—o0o—

98. Chương 100: Xác Nhận

Tổng tri huyện lập tức minh bạch, đằng hắng một tiếng, lệnh cho Cân Ban trưởng tùy lui ra ngoài, đóng chặt cửa lại. Sau đó, lão hỏi: “Hiền chất, có, có chuyện gì cần, cần bá phụ của cháu giúp, giúp đỡ, cháu, cháu cứ nói thẳng ra đi.”

A a, Dương Thu Trì cười thâm, ta mà cần ông giúp à? Thôi ông giúp liền dùm tôi đi... Tuy nhiên hắn vẫn đi theo đường vòng, nói xa rồi mới nói gần: “Bá phụ, cái án Long tử Tư giết vợ ấy là án oan.”

Tổng tri huyện sững sốt, quay đầu nhìn Kim sư gia. Kim sư gia cũng vô cùng kinh ngạc, vội hỏi: “Dương quần giám, chuyện loại này người không được nói chơi nghe. Án Long Tử Tư giết vợ đã được Tổng tri huyện phí rất nhiều tinh lực, tìm kiếm tra xét nhiều bên, cuối cùng mới xác định được hung thủ. Long Tử Tư sau khi bị bắt về quy án, nhất mực cung nhận không hối, mới gần đây Ninh Quốc phủ đã phê y án tử, đang báo cáo lên trên đấy.”

Sắc mặt của Tổng tri huyện cũng không dễ coi gì, sa sầm nét mặt không hề nói lời nào.

Kim sư gia nhìn Tổng tri huyện, gia thêm trọng lượng lời nói: “Dương quản giam, ta biết người lo lắng cho bá phụ của người, dụng tâm rất tốt, nhưng mà, Kim sư gia này làm chuyện này nhiều năm rồi, gặp qua không biết bao nhiêu là chuyện thị phi. Những người trẻ tuổi có chí đều muốn tiến xa, nhưng mà, chỉ phải tiến từng bước vững chắc, không thể...”

“Vợ của Long Tử Tư không chết, ả đã quay trở lại rồi!” Dương Thu Trì không nóng không lạnh, cắt ngang lời giáo huấn tràng giang đại hải của Kim sư gia.

“Cái gì?” Tổng tri huyện không nhịn được bật hỏi ngay, sắc mặt Kim sư gia biến hẳn. Hai người họ đều biết câu nói này hàm nghĩa gì, và từ đó sản sinh ra hậu quả như thế nào, nhưng, bọn họ không tin. Tổng tri huyện nhìn kỹ mặt của Dương Thu Trì, dường như xem xét xem Dương Thu Trì đang giở chơi hay còn mục đích gì khác.

“Vợ của Long Tử Tư là Vương thị đã trở về rồi.” Dương Thu Trì lặp lại lần nữa, “Cha mẹ của Vương thì cùng những người hàng xóm đều chứng minh người trở về chính là vợ của Long Tử Tư, cháu sẽ đưa hai người đến đó xem sao.”

Không còn nghi ngờ gì nữa, Dương Thu Trì không phải giở chơi. Tổng tri huyện nghe hắn nói như vậy, trong lòng lập tức lạnh đi hết phần nửa. Lão biết bản lĩnh của Dương Thu Trì, nếu hắn đó dám nói như vậy, thì có nghĩa đã nắm chắc mười phần rồi. Nếu như vậy thì có nghĩa là bản án do mình thẩm tra thành án tử này hết tám chín phần là án oan rồi.

Tổng tri huyện cảm thấy mồ hôi lạnh đã bắt đầu ứa ra trán. Kỳ thật án này Tổng tri huyện biết rất rõ, Long Tử Tư ở đại đường nhất mực không thừa nhận đã giết vợ. Cuối cùng phải dùng đến mấy lần hình phạt nặng, tra tấn suốt cả buổi chiều, Long Tử Tư chịu không nổi mới chịu cung khai.

Kim sư gia nghe Dương Thu Trì khẳng định như vậy, y cũng bắt đầu cảm thấy khẩn trương. Vị tú tài Long Tử Tư này tuy đã khai nhận ở đại đường sau khi thụ hình, nhưng có thể sau khi bị giam lại, nhất mực hàm oan. Chẳng lẽ án kiện này thật có điều gì oan uổng hay sao?

Tổng tri huyện không dám tưởng tượng hậu quả của sự tình này. Nếu như án tử này quả thật là oan, Long Tử Tư lại chính là do bản thân định tử tội, thì lão đã cấu thành “Nhập nhân tội” (tội đổ oan) rồi. Án chiếu theo quy định của Đại Minh luật, phạm tội này phải bị cách chức, mũ cánh chuồn ô sa không còn nữa. Liệu có thể ẩn giấu chuyện này đi, đã sai thì làm cho nó sai luôn, giết phút Long Tử Tư không? Chuyện này lại càng không được, nó trở thành “Cố ý nhập nhân tội” (cố ý đổ tội oan cho người) thì càng thêm thảm nữa. Tốt nhất là thành khẩn hợp tác, hay nói cách khác, nếu như bị cáo vô tội mà bị kết án sai, rồi bị hành quyết, thì quan chủ thẩm phải “Để dĩ tử tội”, phải đền mạng cho người bị oan.

Tổng tri huyện nghĩ đến bao nhiêu là hậu quả này, tức thời thân người run cầm cập, mồ hôi lạnh tươm đầy, nhưng trong lòng vẫn còn một hi vọng tối hậu: “Hiền chất, chuyện này trọng đại, cháu, cháu không thể nói bừa nghe?”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Nếu như cháu không biết chuyện này trọng đại, sẽ không lén lén lút lút đi tìm bá phụ thương lượng. Chúng ta cứ đến xem coi nương tử của Long Tử Tư là chân hay giả, sau đó sẽ thương thảo tiếp coi án tử này nên xử trí như thế nào, bá phụ thấy sao?”

“Như thế còn gì bằng!” Tổng tri huyện vô cùng cảm kích Dương Thu Trì, không ngờ hắn nghĩ chu đáo đến như vậy.

Ba người đến nhà của Long Tử Tư, Dương Thu Trì nhanh chân chạy vào trước, dài giọng hô: “Tri huyện đại lão gia đến...”

Khắp nhà đầy người, nghe nói có huyện đại lão gia đến, liền loạt xoạt quỳ xuống, miệng đều xưng khấu kiến đại lão gia.

Tổng tri huyện và Kim sư gia vào trong ngôi, Dương Thu Trì ngồi kế bên.

Tổng tri huyện hỏi: “Vương Thị vợ của Long Tử Tư ở đâu?”

Một thiếu phụ trung niên cúi người bước lên hai bước quỳ mọp xuống: “Dân nữ Long Vương thị, khấu kiến đại lão gia.” Mặt của người thiếu phụ này dường như có vài vết máu và vết bầm, miệng còn lưu huyết,

đường như mới vừa bị người đánh.

Đầu Tổng tri huyện liền nổ đánh sầm một cái, ngồi ngậy ra ở đó. Hết rồi!

Người này chính là Vương thị vợ của Long Tử Tư, mình trực tiếp thẩm phán vụ này, báo lên quan trên một án oan, lại còn định tử tội. Như thế này nhất định là cái mao ô sa trên đầu nhất định sẽ bay mất rồi.

Kim sư gia thấy Tổng tri huyện ngồi ngậy ra đó, người trong nhà đều chờ lão lên tiếng hỏi, nhưng lão cứ trơ mắt nhìn Vương thị. Kim sư gia đương nhiên biết, hiện giờ Tổng tri huyện chẳng phải có hứng thú gì với thiếu phụ trung niên này, mà là đang lo sợ cho tương lai bị bãi quan của mình.

Kim sư gia cũng cười không nổi, vì án này y cũng có phần. Tuy y không phải là quan lại, không phải lo bị triệt chức, nhưng là một sư gia tinh thông hình luật, lại không trợ giúp gì cấp trên tra xét cho rõ án tình, ngược lại còn hại cho quan mất chức. Chuyện này mà truyền ra ngoài, cái vị trí sư gia này của y không một ai dám động tới nữa, y cũng sẽ cuốn gói cút đi mà thôi.

Nghĩ đến điều đó, trên đầu Kim sư gia bắt đầu tươm mồ hôi. Y háng giọng một tiếng, hỏi: “Người xác thật là vợ của Long Tử Tư - Long Vương thị?”

“Đúng là dân phụ.”

“Người..., người vì sao mà trốn khỏi nhà?”

Vương thị quay nhìn một nam tử hơn ba mươi tuổi ở phía sau, rồi ngoảnh đầu trả lời: “Dân phụ không muốn tiếp tục sống qua ngày nào với thư sinh nghèo Long Tử Tư một ngày nào nữa. Hắn không có nửa điểm bản lãnh, suốt ngày cứ biết xoay đầu gật gù xem sách, không phải là người biết rū lòng yêu thương, ăn không no mặc không ấm thì làm sao mà sống? Tôi yêu cầu hắn bỏ tôi, hắn không chịu, tôi không còn cách nào khác mới len lén cùng Mặc Đẩu bỏ đi.”

“Phi...! Người là con đồ dê tiện xấu xa!” Các lão phụ nhân đứng lên chạy đến trước mặt Vương thị, đưa tay véo tát vào mồm ả, “Người còn cảm thấy chưa đủ xấu hổ à? Còn ở đây ồng ồng cái chuyện xấu xa đó ra? Cái mặt già này cũng vì người mà nhục nhã quá trời luôn rồi!”

Vương thị không chống cự, cứ để mặc cho các bà hàng xóm già tha hồ bút tóc cào mặt, và thế là trên mặt ả lại thêm vài vết rách ứa máu.

“Mẹ, mẹ tha cho chúng con đi, con và nàng ấy thật lòng thương yêu nhau.” Vị nam tử hơn ba mươi tuổi ấy dập đầu nói.

“Phi...!” Bà già kia phun một bãi nước bọt vào mặt nam nhân, “Ai là mẹ của người, tên tặc tử nhà người rũ rê con gái ta trốn đi, làm mất cái mặt già này, người nói coi ta còn mặt mũi nào gặp người khác nữa? Ta làm sao mà sống nữa a!” Vừa nói, bà ta vừa bút véo lỗ tai mình.

Xem ra, bà lão này là mẹ của Vương thị, xem ra cũng rất đánh đá. Còn nam tử hơn ba mươi tuổi kia nhất định là người tư thông với Vương thị - Mặc Đẩu Kiều.

Mặc Đẩu Kiều không hề lau vết nước bọt trên mặt. Y vừa quỳ vừa lếch tới vài cái, cất giọng khẩn cầu: “Mẹ, con cầu xin mẹ mà, con không thể không có nàng ta, sống chết gì con cũng muốn ở cùng một chỗ với nàng ta.”

Một cái bạt tai của lão phụ nhân được phóng ra, kèm theo đó là vài cú đập, những người khác đều bước tới khuyên giải.

Trong phòng loạn thành một đoạn, Kim sư gia thấy Tổng tri huyện vẫn ngồi ngậy ra ở đó, liền nhú mày quát lên: “Được rồi! Đại lão gia còn ở đây, các người dám phóng túng như vậy sao? Muốn chết hả?”

Mọi người nghe thế đều quỳ cả xuống, không dám nói gì nữa.

“Cha của Long Vương thị đâu? Có đến chưa?” Kim sư gia nhìn quanh quát trong đám người quanh đó.

Một lão đầu nấp sau lưng người khác ở một góc e dè bước ra, khom lưng bước tới quỳ xuống khấu đầu, khẩn trương đến nỗi không nói thành lời.

Kim sư gia vừa thấy lão, lòng lập tức lạnh ngắt. Người này y biết, lúc thẩm án Long Tử Tư, lão từng được lý chánh dẫn đến nha môn lãnh xương về an táng, xác thật là phụ thân của vợ Long Tử Tư. Kim sư gia tuy vậy vẫn muốn xác nhận lại lần nữa: “Người là phụ thân của vợ Long Tử Tư - Vương thị phải không?”

“Dạ.” Lão hán run rẩy đáp.

“Người cẩn thận nhìn nhận lại xem, phụ nhân này có phải là con gái Vương thị của người không?”

Lão hán quay qua nhìn Vương thị đang quỳ dưới đất, gật đầu xác nhận: “Là con gái của tôi, không sai chút nào.”

“Vậy người lúc trước vì sao nói cái xương khô kia là con gái của người?” Mặt Kim sư gia sầm xuống, cổ thử xem coi có thể tìm được con dê thể tội hay không.

Lão nhân vốn sợ gặp quan, vừa nghe câu này người liền run lẩy bẩy, làm gì còn nói được tiếng nào.

Một lão giả bước đến khom người thưa: “Tiểu nhân là lý chánh ở nơi này, tôi có thể chứng minh phụ nhân này đích xác là vợ của Long Tử Tư tên là Vương thị. Lúc trước bộ xương trắng kia căn bản không nhận ra được là của ai, chỉ bất quá Vương thị thất tung quá lâu, cha mẹ cô ta tưởng nhớ trong lòng, nghe người khác nói cái xương trắng đó chính là con gái mình, nên tin làm vậy. Hiện giờ xem ra đích xác là nhìn lầm rồi.” Vài nam nữ quỳ phía sau y cũng lên tiếng phụ họa.

Lý chánh là người đứng đầu chính quyền sơ cấp ở hương thôn, tương đương chức trưởng thôn hay tổ trưởng tổ dân phố ở thời hiện đại, chịu trách nhiệm xử lý các việc trong thôn.

Vị lý chánh này rất xảo hoạt, không hề nói rõ ai là người nói xương khô kia là Vương thị, nhưng nghe lên thì ai cũng hiểu là nha môn nói, trong lời nói của y còn ám chỉ: “Các người nói cái xương khô đó chính là Vương thị, chúng ta đương nhiên tin các người, nên mới lãnh đem về.” Bằng cái câu đơn giản mà đã đem trách nhiệm trả lại trên đầu người của nha môn.

Kim sư gia còn định nói nữa, Tổng tri huyện đã thở dài sườn sượt, đứng dậy bảo: “Không, không cần hỏi nữa, đi thôi.” Nói rồi chuyển thân ra khỏi phòng, Dương Thu Trì cũng đi theo.

Kim sư gia đứng dậy: “Mặc Đẩu Kiều, Long Vương thị, hai người các người thông gian, y theo Đại Minh Luật phải đem hai người đánh 80 trượng, kéo ra đường diễu hành thị chúng. Bất quá hiện giờ đại lão gia không rảnh, hai người phải hứa thật thà ở tại nhà không được chạy lung tung, chờ sự triệu tập của nha môn.” Rồi quay đầu nói với lý chánh, “Hai người họ giao cho người, phải trông coi sao cho tốt, sống để chờ đại lão gia kết thúc mọi chuyện sẽ trở lại xử lý vụ này.” Giao phó xong, y cũng nhanh chóng ra khỏi cửa.

Thấy Huyện lão thái gia đã đi rồi, lão phụ nhân kia đang quỳ dưới đất chột nhồm dậy, nhào lại chộp lấy đầu tóc của Vương thị kéo ghệt liên hồi, miệng không ngừng mắng nhiếc: “Người là con tiện tỳ thói tha, hư hỏng, làm cho chúng ta mất mặt, người bảo chúng ta làm sao mà sống đây, ông trời ơi, ông thu lại cái con đang bà dâm dăng không biết thẹn này đi a...”

Vương thị bị mẹ nắm đầu nắm tóc mắng như tát nước, một hàng lệ chảy dài xuống má, ánh mắt vẫn nhất mực nhìn gã thợ mộc Mặc Đẩu Kiều. Mặc Đẩu Kiều vẫn quỳ dưới đất, mặt mày đầy nước mắt nước mũi, luôn miệng khấn cầu.

—o0o—

99. Chương 101: Tìm Dê Thể Tội

Tổng tri huyện không hề hé răng nói một lời suốt dọc đường, cũng không vào Thiêm áp phòng, mà dẫn Dương Thu Trì và Kim sư gia vào trong nội nha. Sau khi phân chủ khách ngồi xuống, Tổng tri huyện vẫn một lời không nói, chỉ nhìn sững xuống đất, bộ dạng như người mất hồn.

Kim sư gia trầm nghĩ, Dương Thu Trì có thể phát hiện án oan này, xem ra sẽ có biện pháp giải quyết, và chỉ sợ chuyện này rốt cuộc phải dựa vào hán mà thôi. Y khe khẽ ho lên một tiếng, chấp tay xá xá Dương Thu Trì: “Vừa rồi bỉ nhân có lời không phải, thỉnh Dương huynh đệ bỏ qua cho.”

Dương Thu Trì hoàn lễ, khách khí vài câu.

Kim sư gia nói: “Không biết Dương huynh đệ vì sao phát hiện được đây là một án oan?”

Vấn đề này thì Dương Thu Trì đã sớm nghĩ ra lời đáp: “Kim sư gia đã từng nói quá, nhiệm vụ quản giam của ta còn phải kiêm thêm việc kiểm tra phạm nhân ở lao phòng coi có lọt tội hay tội mới nào không. Long Tử Tư ngày nào cũng kêu hàm oan, khiến đầu ta đau như búa bổ, bèn lại hỏi những chuyện mà y đã kinh qua, cảm thấy chuyện này có chút kỳ quặc, bèn thuận tay viết cho Mã Độ Mã đại nhân một phong thư, để coi ngài ấy có thể giúp tra thử nơi hạ lạc của Vương thị hay không. Thật không ngờ là họ đã tra ra thật, các cảm y vệ quả thật có bản lĩnh.”

Kỳ thật chuyện này căn bản chẳng dính dáng gì đến Mã Độ, Dương Thu Trì bắt quá chỉ lấy y ra làm lá chắn, tiện thể giấu đi thân phận đặc sứ sở chỉ huy cảm y vệ của mình.

Quan hệ giữa Dương Thu Trì và Mã Độ Kim sư gia và Tổng tri huyện đương nhiên biết rất rõ. Vị Mã độ này hiện giờ đã thăng lên đảm nhiệm chức phó thiên hộ của cảm y vệ ở Ứng thiên phủ rồi, thuộc hàng ngũ phẩm, muốn tìm người như thế chẳng phải là dễ quá hay sao?

Kim sư gia lộ nụ cười trên môi, hỏi: “Dương huynh đệ, trước mắt chuyện này người coi làm cách nào giải quyết đây?”

Dương Thu Trì không biết quan viên ở Minh triều xử án oan sẽ bị truy cứu như thế nào, nhưng trong xã hội hiện đại hẳn có nghe nhiều về vụ đó. Pháp quan không có sự độc lập chân chính, nào là hội thẩm, thẩm ủy viên, thẩm thì không phán, phán không được thẩm, lỡ bị sai thì ai cũng có trách nhiệm, ai cũng không có trách nhiệm, làm không khéo bị lỗi lên đài thì toàn bộ quốc gia đều biết hết. Và cần phải tìm ra kẻ không có gì chống đỡ sau lưng ra làm con dê bét thế tội. Và trên thực tế, hầu hết án oan đều không có sự truy cứu có ý nghĩa gì. Còn ở Minh triều như thế nào thì hẳn không hề biết. Nhưng điều hẳn quan tâm hiện giờ là bộ xương khô kia là của kẻ nào, có phải là bị mưu sát không, ai mưu sát.

Nếu như Kim sư gia đã hỏi, Dương Thu Trì nhớ lại cách xử lý đối với án oan trong xã hội hiện đại, bèn đáp: “Án này nếu như đã xét sai rồi, thì cần nhanh chóng thả Long Tử Tư, rồi làm công tác bồi thường thỏa đáng...”

“Bồi thường thỏa đáng?” Kim sư gia không hiểu từ này ý chỉ gì. Trong thời cổ đại Trung Quốc, quân vương và quan phủ chỉ có quyền lực chứ không chịu trách nhiệm pháp luật. Án sai rồi thì thả ra là xong, nhân phạm còn phải luôn miệng tôn xưng là “Bao thanh thiên đại lão gia”, khẩu đầu tạ ơn rồi rút nữa là. Không quản là quan phủ hay là lão bá tánh, trong tư tưởng đều không hề có chuyện xử án oan rồi thì phải bồi thường người bị oan cả.

Dương Thu Trì cũng phát hiện ra vấn đề này, liền giải thích: “Long Tử Tư bị hiểu lầm cả nửa năm, dù sao cũng có đầy oán khí, nếu như hắn đi nói lung tung...”

“Đúng đúng đúng! Dương huynh đệ nói rất hay, cần phải dùng bạc để lấp miệng hắn.” Kim sư gia gật đầu liên tiếp.

Tổng tri huyện lúc này mới thở dài: “Ai...! Lấp, lấp được cái miệng của hắn, nhưng làm sao lấp, lấp cái miệng ở trên?”

Kim sư gia thở dài: “Đúng a, án này Ninh quốc phủ đã phê duyệt, hơn nữa đã báo lên trên nữa, rất nhiều người biết, làm sao bịt miệng hết cho được đây?” Ngẫm nghĩ một hồi, y hỏi Dương Thu Trì: “Dương huynh đệ, người cảm thấy có phải Mặc Đẩu Kiều và Vương thị cố ý tìm một bộ xương khô hãm hại Long Tử Tư hay không? Nhân chuyện này chúng trừ Long Tử Tư đi, vừa khéo trở thành chuyện hai người họ hằng mong mỏi?”

Điểm này Dương Thu Trì cũng đã sớm nghĩ tới, lắc đầu đáp: “Không có khả năng, bởi vì người có bộ xương đó đã chết từ hai năm trước rồi, trong khi hai người họ mới bỏ nhà trốn đi có một năm. Bọn họ không thể giết một người hoặc đem một thi thể nào đó chôn trước một năm rồi đợi một năm sau mới bỏ trốn. Muốn vu hãm thì bọn họ đã vu hãm trước đó hai năm rồi. Hơn nữa, nếu bọn họ muốn vu hãm, thì không cần phải bỏ trốn đi đâu. Thời gian không hợp, tình lý cũng không thông.”

Kim sư gia gật gù: “Dương huynh đệ phân tích thật có đạo lý. Nhưng hiện giờ chỉ sợ biện pháp duy nhất là báo cáo lên trên, nói Mặc Đẩu Kiều vì để chiếm đoạt vợ của người ta, mà cố ý dùng bạch cốt để vu

cáo Long Tử Tử giết vợ, dẫn tới án oan.”

Dương Thu Trì cũng cả người ra, chiêu này của Kim sư gia quá tàn độc, tự bản thân đã xét xử sai, nhưng lại đem trách nhiệm trút lên đầu Mặc Đẩu Kiều, nói y cố ý vu khống. Nếu là như thế, quan phủ không có trách nhiệm gì, Tổng tri huyện và Ninh quốc phủ cũng dễ ăn dễ nói. Nhưng, Mặc Đẩu Kiều và Vương thị không phải người cam hay kẻ ngốc, một khi bị báo lên trên rồi định vào tử tội, nhất định không phản cáo nói Tổng tri huyện cố ý đổ tội cho người nữa đây.

Từ lời nói vừa rồi của Kim sư gia, có thể biết rằng chuyện Tổng tri huyện và Kim sư gia quan tâm nhất hiện này không phải cái xương khô kia là ai, làm sao để phá án, mà là vấn đề tiền đồ của hai người họ. Nếu như chiêu này của Kim sư gia có thể dùng được, thì chỉ sợ Mặc Đẩu Kiều thảm rồi. Vu cáo bây giờ bị phản tóa (lấy tội danh và hình phạt của người bị cáo ghép cho kẻ vu cáo), chỉ sợ khó thoát khỏi tử tội. Bản thân hẳn đương nhiên không thể nhìn họ hãm hại người khác như vậy, nhưng không thể trực tiếp bài xích cách làm này, cách tốt nhất là tìm biện pháp thay thế.

Suy đi nghĩ lại, Dương Thu Trì nói với Tổng tri huyện: “Bá phụ không cần quá lo lắng. Tiểu chất nhận thấy, nếu như có thể trước khi bị thượng cấp trách phạt, kịp thời điều tra ra bạch cốt án, lấy công chuộc tội, có khả năng vấn đề sẽ không còn lớn lắm chăng?”

Tổng tri huyện thở dài: “Kiến, kiến nghị vừa rồi của Kim sư gia không phải là không được, nhưng, nhưng mạo hiểm quá lớn, vạn, vạn nhất bị tra cứu ra, chỉ sợ không thể giấu được. Còn lời của hiền, hiền chất có lý, nếu như án, án bạch cốt đó có thể kịp thời phá giải, cộng thêm hai án do hiền chết giúp ta phá lúc, lúc trước, ít nhất cũng có thể lấy công chuộc tội, mao ô sa vẫn còn có thể giữ được. Nói như vậy mọi, mọi thứ đều phải trông vào hiền chất, bá phụ có thể vượt, vượt qua cửa ải khó khăn này hay không là hoàn toàn, hoàn toàn dựa vào cháu!” Nói xong những lời trên, khóe mắt của lão đỏ ửng như muốn khóc.

Dương Thu Trì thầm cười khổ, ta đâu phải là thần tiên, ta sao lại có thể đảm bảo có thể phá án này chứ. Ta cũng không dám như công an địa phương trong xã hội thời hiện đại, lập cái gì là quân lệnh trạng, nói cái gì mà “Án mạng tất phải phá”, phá án đâu có phải dễ như ăn cơm, cứ mở miệng ra là được? Tỷ suất phá án 100% thì có quý mới dám tin, vừa nhìn vào là biết thổi phồng rồi.

Hiện giờ bạch cốt án này có nhiều điều không rõ: xương của ai? Nam hay nữ? Bao nhiêu tuổi? Nguyên nhân tử vong? Tự sát hay là bị giết? Địa điểm sát nhân ở đâu? Hung khí là gì? Vườn rau là hiện trường ban đầu hay thứ cấp? Tất cả mọi chuyện đều chưa biết. Như vậy thì dám nói có thể phá án không? Nếu như bản thân thần kỳ như vậy, thì trực tiếp vượt thời gian lên thiên đình làm thần tiên luôn cho rồi.

Nhưng nếu Tổng tri huyện đã tín nhiệm bản thân như vậy, thì phải làm sao xứng cho sự tín nhiệm đó. Dương Thu Trì an ủi: “Bá phụ trước hết đừng quá lo lắng, tiểu chất nhất định tận tâm kiệt lực, tranh thủ phá Bạch cốt án này trong thời gian sớm nhất.”

Tổng tri huyện đứng dậy thi lễ: “Đa tạ hiền chất!” Dương Thu Trì vội vã hoàn lễ.

Tổng tri huyện ngồi xuống hỏi: “Làm cách nào để phá án? Hiền, hiền chất có chủ ý gì chưa?”

Dương Thu Trì nói: “Trước hết thả Long Tử Tử đi, rồi điều tra xem y có hay không có cừu nhân, xem coi có manh mối tội phạm gì không. Sau đó khai quan nghiệm thi, tra xem thân phận của bạch cốt này là gì, sau đó mới lần theo manh mối mà triển khai điều tra, tìm kiếm manh mối khác.”

Tổng tri huyện nhìn Kim sư gia. Hai người đều gật đầu. Tổng tri huyện nói: “Tốt, tốt, trước hết đến lao phòng, mang Long, Long Tử Tử đem thả ra, sau đó khai quan nghiệm thi. Kim tiên sinh. Người phụ, phụ trách thảo văn thư, nhanh chóng báo lên trên, cái, cái án oan này có nguyên nhân là - Kim tiên sinh, chúng ta còn có biện pháp nào tốt hơn không?”

Kim sư gia ngẫm nghĩ, khẽ liếc nhìn Dương Thu Trì, thấp giọng nói với Tổng tri huyện: “Hiện giờ nếu không có cách nào khác, có thể viết lão ngổ tác khám nghiệm không đúng, nói bộ xương đó thành vợ của Long Tử Tử, định cho lão tội cố ý đổ oan cho người. Lão gia thấy thế nào?”

Dương Thu Trì kinh hãi, vị Kim sư gia này thật là quá ngoan độc mà, tìm chỗ nào cũng thấy dê béo thể tội, hết vu hãm cho Mặc Đẩu Kiều, giờ lại đến sư phụ lão ngổ tác của mình. Điều này thì không thể chấp

nhận được, tuy hiện giờ bản thân không còn là ngỗ tác học đồ nữa, nhưng không thể trở mặt nhìn bọn họ khi phụ lão sư phụ của mình!

Tổng tri huyện lén liếc nhìn Dương Thu Trì, không chờ hắn lên tiếng, đã nhìn ra ý nghĩ của hắn, xua tay ngay: “Không được!... Như thế này vậy, văn thư báo lên trên có thể tạm thời hoãn lại một thời gian, chờ ta nghĩ, nghĩ cho thông rồi tính sau. Chúng ta đi, đi thả người trước đã.”

Dương Thu Trì lúc này mới thở dài nhẹ nhõm, thầm quyết tâm vô luận như thế nào cũng không để bọn họ làm càn.

Chính vào lúc đó, từ đại sảnh truyền vào tiếng cười như chuông ngân của hai cô gái trẻ. Một người trong đó hiển nhiên là Tống Vân Nhi, người còn lại không biết là ai. Dương Thu Trì đưa mắt nhìn, thấy Tống Vân Nhi và một cô gái lớn hơn nàng nắm chặt tay nhau nói nói cười cười đi vào phòng khách.

“Ca...! Huynh đến rồi! Tốt quá, chúng muội vừa đi tìm huynh mà không thấy đâu, thì ra huynh trốn ở chỗ này.” Tống Vân Nhi cười hi hi kéo cô gái kia lại, “Ca, để muội giới thiệu cho, vị này là đường tỷ (chị họ) của muội, phương danh là Tống Tình, lần trước đã nói với huynh rồi đó. Ca, huynh nhìn cho kỹ coi, đường tỷ của muội đẹp hay không đẹp? Xem muội có gặt huynh không?”

Dương Thu Trì nhìn kỹ cô gái ấy, thấy khoảng mười sáu mười bảy, thân hình tha thướt, đã lộ ra phong vận của thiếu nữ thanh xuân. Nàng mặc một bộ quần áo màu xanh, đôi mắt thật to, gương mặt tròn tươi trẻ, lại thêm một lúm đồng tiền ở má, hàm răng nhỏ thật chỉnh tề... quả nhiên là một mỹ thiếu nữ.

Tống Tình nhã nhặn vái chào Dương Thu Trì: “Tiểu muội ra mắt Thu Trì ca ca.”

Dương Thu Trì luống cuống đáp lễ, khiến Tống Tình cười hăng hắc: “Thu Trì ca ca, chiều hôm qua muội mới đến Quảng Đức, tối đã nghe Vân muội kể về huynh suốt đêm, nghe đến nổi lỗ tai cũng.... hi hi, hôm nay vừa gặp, Thu Trì ca ca quả nhiên tướng mạo tuấn tú, hèn gì Vân muội khen lấy khen để huynh mãi, hi hi...”

“Hay cho cái cô búp bê đất nhà tỷ, dám chọc muội hử, coi muội chỉnh đốn tỷ làm sao nè!” Tống Vân Nhi đưa tay ra chọc nách Tống Tình. Thì ra cô nàng họ Tống này có ngoại hiệu là “Búp bê đất”, quả nhiên rất giống.

“Cứu mạng a...!” Tống Tình cười đến nổi không kịp thở, chạy loanh quanh mọi người.

Tổng tri huyện đang rất phiền lòng, hai cô gái quây càng khiến thêm bức bối, lên tiếng: “Được rồi! Đừng có ồn nữa!”

Tống Vân Nhi dừng chân lại, cùng Tống Tình đối mắt nhìn nhau, len lén cười trộm.

Hai người đúng là một đôi hề ăn ý, tính cách cũng không khác biệt gì nhiều, nhưng không phải là không biết đạo lý, chỉ vì không biết chuyện gì mà thôi.

Tổng tri huyện nói với Dương Thu Trì: “Hiền chất, đây, đây là con gái của đại bá phụ của cháu, cũng là con, con của anh trai ta. Đại bá phụ cháu mất sớm, lưu, lưu lại chỉ độc có con mèo con này, nên mẹ, mẹ nó rất cưng chiều, chiều riết chẳng thành ra thể thống gì, giống, giống như Vân nhi vậy, suốt ngày từ sáng tới tối đảo loạn lung tung.”

Tống Tình và Tống Vân Nhi đều nhìn nhau cười, le lưỡi nháy nhó.

“Chúng ta đi thôi.” Tổng tri huyện đứng lên nói.

“Đi đâu vậy?” Tống Vân Nhi và Tống Tình đồng thanh hỏi, “Chúng con cũng đi!”

Tổng tri huyện nhú mày, đúng là hai con nha đầu điên hết thuốc chữa. Lão hừ một tiếng, từ từ bước ra ngoài. Tống Vân Nhi và Tống Tình cũng đi bên cạnh Dương Thu Trì, không ngừng hỏi này hỏi nọ. Trong lúc nói cười, cái lúm đồng tiền kia lúc ẩn lúc hiện, thật khiến cho người ta vui thích.

Đến phòng trực trong nhà giam ngồi, Dương Thu Trì mệnh lệnh cho Đại Bản Nha cùng mọi người giải Long Tử Tư ra.

Chẳng mấy chốc sau, Long Tử Tư mang gông mang cùm bị giải ra phòng trực. Dương Thu Trì hạ lệnh tháo các hình cụ trên người Long Tử Tư ra, sau đó nói: “Long Tử Tư, tri huyện đại lão gia của chúng ta đã tra rõ mọi chuyện, án tử của ngươi là án oan. Hiện giờ muốn tuyên bố vô tội thả ngươi ra.”

A? Long Tử Tư vừa kinh vừa mừng, miệng kêu gào mấy tiếng Thanh thiên đại lão gia, quỳ xuống lết vài bước, dập đầu lạy tạ Tổng tri huyện. Sự vui mừng và xúc động giao hòa, khiến nước mắt nước mũi không cầm được chảy tràn ra.

Tổng tri huyện thở dài nói: “Long Tử Tư, đứng dậy đi, ngươi, ngươi nguyên là tú tài có công danh, nếu như án mạng này không liên quan gì tới ngươi, ta, ta sẽ bẩm báo lên học chánh, khôi, khôi phục lại công, công danh cho ngươi, ngươi không cần phải quỳ nữa.”

Long Tử Tư lại không ngừng hô Thanh Thiên đại lão gia, khóc tồ tồ dập đầu cảm tạ.

“Long Tử Tư, án kiện này của, của ngươi sở dĩ có thể rửa sạch oan khuất, đều, đều là công lao của Dương quản giam, ngươi cần phải cảm, cảm tạ hắn mới phải.”

Long Tử Tư thâm biết rõ bản thân bị định vào tử tội, quan trên đã phê duyệt rồi chờ xử chém mà thôi, toàn là nhờ Dương quản giam mới giữ lại được mạng. Trong lúc cảm kích có dư, y quỳ xuống liên tục dập đầu lạy tạ Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì vội đỡ y lên, Long Tử Tư kích động lệ nóng lưng tròng, nói: “Xấu hổ a, xấu hổ, uống cho ta mười nam đèn sách, đến lúc cuối suýt chút nữa uống mạng nơi tuổi vàng. Thật nhọc công cho quản giam đại nhân đã giúp tôi hóa giải oan khiên. Đại nhân đúng là phụ mẫu tái sinh của tôi. Tại hạ nguyện làm trâu là ngựa phục thị quản giam đại nhân, nguyện suốt đời làm người hầu kẻ ở, để báo đáp ân cứu mệnh của đại nhân!”

Dương Thu Trì nói: “Không không không, ngươi là người đọc sách, lại là tú tài có công danh, sao lại có thể làm người hậu kẻ hạ làm chuyện nhục đến công đèn sách cơ chứ. Ngàn vạn lần không được.”

Long Tử Tư đỏ mặt không biết đối đáp thế nào.

Dương Thu Trì bèn nói: “Ta hỏi người vấn đề này trước, ngươi đã từng gây thù kết oán với ai chưa? Hay nói cách khác là ai có khả năng là người hãm hại ngươi?”

Long Tử Tư trầm tư một lúc, lắc đầu đáp: “Cả đời tôi là thư sinh, nhà tranh vách lá, không tranh đoạt với ai, thì ai mà thù tôi được a.”

Long Tử Tư không có cừu nhân, hay không ai có lý do để hãm hại y, cho thấy thi thể bị ngộ nhận là vợ của Long Tử Tư chỉ là tình cờ. Vị thư sinh nghèo này thật đúng là xui xẻo.

—o0o—

100. Chương 102: Đồng Mệnh Uyên Ương

Long Tử Tư gạt lệ: “Về nhà? Vợ tôi đã sớm không còn nữa, về nhà để làm gì? Cũng chỉ một mình tôi mà thôi.”

Dương Thu Trì nói: “Cái xương khô đó không phải là vợ ngươi. Vợ ngươi chưa chết, đã trở về nhà rồi.”

Long Tử Tư trừng to mắt: “Thật không? Nàng ấy không chết hả?”

Dương Thu Trì bèn đem chuyện tư hôn của Vương thị và Mặc Đẩu Kiều cùng việc mình dựa vào quan hệ với cảm y vệ mà nhờ bắt họ về đơn giản kể lại hết một lượt cho Long Tử Tư nghe.

Long Tử Tư nghe xong, sắc mặt trắng bệch, lắc đầu: “Con tiện nhân này! Tư hôn với người khác gần cả năm mà không có tin tức gì, hại ta bị giam vào lao ngục chịu khổ, thiếu điều muốn mất luôn tính mạng. Á với ta không có chút tình nghĩa phu thê, ta phải về hỏi ả cho ra lẽ mới được.”

“Vậy ngươi định làm gì?” Cùng là người trí thức, tuy y là người ở thời cổ đại, còn mình là thời hiện đại, nhưng Dương Thu Trì vẫn dâng lên trong lòng một thứ tình cảm tương thông.

Long Tử Tư hơi xấu hổ, nhưng ân công đã hỏi không thể không đáp, chỉ biết trả lời: “Còn làm thế nào nữa? Thân không có sở trường gì, chỉ biết giúp người ta viết viết lách lách, sống lây lất qua ngày.”

Tổng Vân Nhi và Tổng Tình này giờ nhất mực ở bên cạnh Dương Thu Trì. Tổng Vân Nhi thấy y đáng thương như vậy, liền khẽ đề nghị với Dương Thu Trì: “Ca...! Hay là huynh thu y làm thư đồng (cậu bé hầu hạ đèn sách) của huynh đi.”

Dương Thu Trì thấy rất tức cười, thấp giọng đáp: “Y bốn chục tuổi hơn rồi, muối có bao giờ thấy lão thư đồng như vậy chưa?”

Long Tử Tư nghe hai người nói chuyện với nhau như thế, liền khom lưng thưa: “Quản giam đại nhân đối với tôi ân trọng như núi, dù gì tôi cũng không có nhà mà về nữa rồi. Tôi từ nhỏ khổ học thi thư, tứ thư ngũ kinh đều thuộc nằm lòng, có thể viết lách tính toán, nếu như đại nhân không xiêm, tôi nguyện theo làm kẻ tả hữu phụ tá cho đại nhân. Tôi tự xét không phải là người cổ hủ thủ cựu gì, việc tiếp đãi khách khứa cũng khá dễ dàng.

Long Tử Tư thấy Dương Thu Trì đã ngoài hai mươi tuổi, xem ra đã kết hôn nhiều năm, lại ra vẻ thiếu niên anh hùng hiên ngang tuấn tú, nói không chừng có tới cả chục rồi cũng nên, bèn nói: “Nếu như quản giam đại nhân tin tưởng, tôi vô cùng nguyện ý làm thầy vỡ lòng cho công tử tiểu thư của ngài, báo đáp đại ân đại đức của đại nhân.” Nói xong lại xá một xá thật dài.

Tổng Tình cười hi hi, nháy mắt bảo Dương Thu Trì: “Thu Trì ca ca, hài tử của huynh bao lớn? Nhất định dễ thương lắm hen, cho muối mượn chơi vài bữa được không?”

“Hi hi hi hi...” Hai con nha đầu đắc ý cười, hòa nhịp vào nhau rất ăn ý.

Muốn chơi với đứa nhỏ à? Sao cô không biết tự sinh ra mà chơi? Dương Thu Trì trừng mắt nhìn hai người.

Suy nghĩ kỹ lời đề nghị của Long Tử Tư, trong lòng chợt động. Đúng a, trong nhà đang khuyết một quản gia, mình đến Minh triều nhiều ngày rồi, nhưng vẫn còn có những chuyện không hề biết, đặc biệt là những chuyện trên quan trường. Hiện giờ bản thân đã là đặc sứ của chỉ huy sứ, cần phải động chạm đến vấn đề này nhiều. Có điều về chuyện này thì học vấn của hắn quả không nhiều, trong khi điều tra phá án không thể miễn được chuyện trò với các loại nhân vật khác nhau, nếu có một tú tài như thế này giúp bản thân, nhất định sẽ bớt đi nhiều chuyện lo lắng. Nghĩ vậy, hắn nói: “Nếu đã như thế thì người sau này theo ta vậy.”

Long Tử Tư mừng rỡ khom người đáp: “Đa tạ quản giam đại nhân. Tôi nhất định tận tâm tận lực, phục thị thật tốt các thiếu gia và tiểu thư.”

“Ha ha ha...” Hai tỷ muội Tổng Tình cười đến nỗi gập cả lưng lại.

Đúng là hai nha đầu diên, trước đây một mình Tổng Vân Nhi cũng đã đủ đảo loạn rồi, bây giờ lại thêm một cô Tổng Tình nữa. Hai người có đôi có cặp, chỉ cần ở chung một chỗ thì Quảng Đức huyện này đừng mong an tĩnh nữa.

Dương Thu Trì nói với Long Tử Tư: “Hiện giờ ta vẫn chưa có con cái, cái chức tiên sinh dạy học này người không làm được rồi. Sau này ông theo ta, làm Cán Ban trưởng tùy vậy.” Hắn thầm nghĩ, một tú tài nho nhỏ như ông mà làm trợ lý của cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ như tôi coi như không xuống giá chút nào đâu.

Long Tử Tư cung kính đáp: “Vâng! Tôi nhất định tận tâm kiệt lực phụ tá cho quản giam đại nhân để báo ân đức của đại nhân.”

Tổng tri huyện và Kim sư gia hai người đang lén cười thầm, trước giờ chỉ nghe nói nhà quan mới có phụ tá, chứ chưa bao giờ có phụ tá của lao đầu bao giờ. Nhưng hai người họ không biết Dương Thu Trì hiện giờ chỉ là mầm ngô chờ mưa mùa hạ, chứ không phải kẻ không biết gì như xưa nữa.

Tổng tri huyện nói với Dương Thu Trì: “Hiện chất, hiện giờ đã giữa trưa, chúng ta ăn cơm trước, sau đó đi khai quan nghiệm thân, cháu thấy thế nào?”

Dương Thu Trì cũng đối bụng lẩm rỗi. Khai quan nghiệm thân không phải làm một lúc là xong ngay được, nên liền nói: “Như thế này vậy, cháu nếu đã mới thu Long tiên sinh làm phụ tá rồi, theo lý cũng nên chúc

mừng một phen. Trưa nay mọi người cùng về nhà cháu, cũng là có dịp để Long tiên sinh ra mắt người trong nhà.”

“Được a....!” Tống Tình là người đầu tiên vỗ tay tán thành, lúm đồng tiền chợt hiện, hàm răng trắng ngời ngay ngắn giống như muốn làm lóa mắt người, “Muội còn chưa gặp qua chị dâu và bá mẫu nữa. Chúng ta cứ đến đó đi.” Rồi không cần biết Tống tri huyện có đáp ứng hay không, nàng kéo Tống Vân Nhi chạy đi trước. Tống tri huyện lắc đầu, dường như không còn biện pháp nào quản hai cô nàng dở hơi này nữa rồi.

Mọi người kéo nhau đến nhà Dương Thu Trì. Từ khi thu được toàn bộ gia tài của Hạ lão gia tử, mỗi tháng đều có một lượng thu nhập không đếm xuể từ thuế ruộng, thuế đất... cả nhà hẳn bắt đầu ném thử nếp sinh hoạt của một vị tài chủ: thuê thêm hai đầu bếp, bố trí những món đồ mới cho hợp với tài chủ... Chỉ đáng tiếc là tòa tiểu viện này hơi nhỏ, nên Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đang xem xét mua một trang viện rộng hơn.

Tống Tình xem ra biết chuyện hơn Tống Vân Nhi nhiều, sau khi tiến vào viện, được Dương Thu Trì giới thiệu xong, thì phân biệt ỏn ẻn chúc câu vạn phúc với hai nhân vật quan trọng nhất: “Bá mẫu khỏe....! Chị dâu khỏe....!” Khiến cho Dương mẫu mừng rỡ cười xòa, Phùng Tiểu Tuyết cũng vô cùng yêu thích cô gái Tống Tình vừa khôn ngoan vừa dẻo miệng này. Dương Thu Trì lại dẫn kiến Long Tử Tư cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết. Long Tử Tư làm lễ tham kiến, giữ vẻ rất khiêm cung.

Dương Thu Trì phân phó chuẩn bị tửu yến. Chẳng mấy chốc sau, tửu yến đã bày ra, mọi người bắt đầu vào bàn tiệc. Hai chị em Tống Tình và Tống Vân Nhi cùng Phùng Tiểu Tuyết đều uống chút rượu. Tống Tình uống tí rượu vào, gương mặt ửng hồng, kiều diễm khêu gợi vô cùng, khiến cho Dương Thu Trì cứ đưa mắt nhìn mãi.

Trong lúc thay ly đổi chén náo nhiệt cả lên, lính gác cổng nha môn vội vã tiến vào, báo cáo với Tống tri huyện: “Lão gia, Vương thị vợ của Long Tử Tư và tên thợ mộc vừa trở về đó chết rồi!”

A? Mọi người nghe thế đều sửng người, mới sáng đã còn khỏe như thế, sao đột nhiên lại chết đi? Long Tử Tư nghe được tin tức đó, chung rượu trong tay rung rẩy một lúc, cuối cùng rơi luôn xuống đất.

Tống tri huyện và Kim sư gia đưa mắt nhìn nhau, rõ ràng là mặt lộ vẻ vui mừng. Thấy tình cảnh như thế, lòng Dương Thu Trì chợt cảm thấy phát rét. Chẳng lẽ Vương thị và gã thợ mộc Mặc Đầu Kiều là do họ phái người ám sát? Bởi vì nếu như hai người họ chết, Tống tri huyện và Kim sư gia sẽ tìm được người thế tội không thể phân biện gì được. Mang trách nhiệm đổ lên đầu hai người đã chết, mà người chết rồi thì không thể đối chứng, nói cái gì cũng thành lập hết. Nhưng hẳn chuyển niệm nghĩ lại, thấy chuyện này không có khả năng, bởi vì hôm nay khi phát hiện án bị xử oan, Tống tri huyện và Kim sư gia một mực ở cạnh bên mình, căn bản không có thời gian phái người đi làm chuyện ấy. Hơn nữa, xử án sai nhiều lắm chỉ mất chức quan, giết người phải thường mạng a. Trừ khi bọn họ điên rồi, nếu không không thể dễ dãi làm chuyện này.

Nếu như không phải hai người họ sai người giết, thì đối với họ mà nói, đó cũng có thể là kết quả không tệ.

Tống tri huyện hỏi: “Tại sao vậy?”

“Tiểu nhân không biết, là lý chánh sai người đến thông báo, thỉnh lão gia ngài mau đến kiểm nghiệm.”

Xảy ra chuyện chết người như vậy, tiệc rượu này coi như không uống trôi rồi. Tống tri huyện phái người đi gọi nha dịch, bộ khoái và ngũ tác cũng kéo đến nhà Long Tử Tư. Chuyện náo nhiệt như vậy hai tiểu nha đầu gan to bằng trời Tống Vân Nhi và Tống Tình tuyệt đối không thể bỏ lỡ, nhất tề đi theo.

Hai cánh cửa nhà của Long Tử Tư đã bị sút hết một cánh, bản gỗ trên cửa cũng đã bị phá, dường như là bị cái gì đó đập vào.

Ngoài cửa vây đầy người đang châu đầu vào nhau nghị luận. Nha dịch quát lên: “Tránh ra! Tri huyện đại lão gia đến!” mọi người chia nhau lui ra sau, lý chánh trấn dậm đĩa mô hôi bước lên đón, cung thân hành lễ với Tống tri huyện.

Tống tri huyện nhíu mày trầm giọng hỏi: “Chuyện, chuyện gì đã xảy ra?”

Mô hôi trên trán Lý chánh chảy xuống thành dòng, lấy từ trong lòng ra một cái khăn tay, lau lấy lau để, đáp: “Hồi bẩm lão gia. Sau khi ngài đi rồi, mẹ của Vương thị cứ nhục mạ cấu xé Vương thị và gã thợ mộc,

chúng tôi thấy không ổn mới khuyên họ thôi đi, ai ngờ mẹ của Vương thị không chịu, còn chạy ra ngoài tìm một cây gậy, nói phải đánh chết ả. Chúng tôi vội vã chạy ra cửa ngăn lại, không ngờ chúng tôi đều ra ngoài hết, Vương thị liền chốt chặt cửa lại, trong phòng chỉ còn ả và gã thợ mộc, cửa bị chốt chặt bên trong. Chúng tôi đẩy cửa nhưng không mở được, ngay cả cửa sổ cũng đóng thật chặt.”

Lý chánh lên nhìn Tổng tri huyện, thấy lão sầm mặt không nói gì, càng khẩn trương hơn, lau vội mồ hôi kể tiếp: “Chúng tôi ở ngoài khuyê họ mở cửa, nhưng không ai đáp, gõ cả nửa ngày cũng không động tĩnh, bèn cảm thấy sốt ruột, thương lượng coi nên như thế nào. Mấy cậu trai trẻ mang đến một thanh gỗ lớn, phá vỡ cửa ra mới phát hiện bọn họ đã treo cổ chết trong nhà rồi. Tôi chạy đến sờ, bọn họ đã sớm không còn thở nữa, không ai dám bỏ xuống, chờ đại nhân đến kiểm nghiệm.”

Kim sư gia hừ mũi: “Ta chẳng phải đã bảo người trông chừng người sống hay sao? Sao lại để cho chúng chết đi? Bọn chúng chết rồi, án kiện này người nói phải giải quyết làm sao đây? Ai nói rõ nghe thử? Hử?”

Lý chánh khom người xá lia lia, luôn miệng nói đáng chết.

Tổng tri huyện hừ lớn một tiếng, từ từ bước tới cửa, thò đầu vào trong xem, rồi quay sang Dương Thu Trì ra ý bảo hần tiến vào trong, còn bản thân thì đi ra ngoài vườn. Lý chánh đã sớm chuẩn bị trà nước hần hơi ở đó.

Kỳ thật Dương Thu Trì không còn là ngỗ tác học đồ nữa, chuyện như thế này vốn không cần phải gọi hần, nhưng chỉ có hần ra mặt kiểm tra, Tổng tri huyện mới yên tâm, nên vẫn gọi hần đi làm. Đối với Dương Thu Trì mà nói, thì khám sát hiện trường tử vong có thể coi như chuyện ăn cơm thường ngày. Hần từ từ tiến vào cửa, hai chị em Tống Tình định tiến vào theo, nhưng bị Dương Thu Trì ngăn lại, sợ phá hỏng hiện trường. Hần bảo họ cứ ở ngoài xem hần kiểm tra cũng được.

Trong nhà có hai gian phòng, xà ngang phòng ngoài có treo một nam một nữ, y phục chỉnh tề ôm chặt lấy nhau, chính là Vương thị và gã thợ mộc. Một chiếc ghế ngã ngang dưới chân của hai người. Dương Thu Trì chỉ cần nhìn sơ tình huống hiện trường đã sơ bộ phán đoán hai người tự sát. Bởi vì hiện trường lúc đó có nhiều người, hung thủ không thể chọn giết người trong lúc này. Hơn nữa, đóng chặt cửa rồi, bên ngoài nhiều người như vậy, bên trong nếu như có hung sát đánh đấu, thì nhất định sẽ nghe thấy. Dương nhiên, muốn chính xác nhất thì phải tiến hành kiểm tra pháp y.

Dương Thu Trì trước hết quan sát chiếc ghế trên mặt đất, thấy mấy vết hài không rõ, nhưng khi so sánh dấu hoa văn trên đó với giày của hai người thì phi thường tương tự, có thể sơ bộ phán đoán là do hai người lưu lại.

Dương Thu Trì tìm một chiếc ghế khác đứng lên quan sát cẩn thận sợi dây treo cổ, không thấy dấu vết hoạt động rõ rệt, chứng tỏ không có phản kháng hay giãy giụa, phù hợp với đặc điểm tự treo cổ chết. Trên xà ngang có nhiều bụi bặm, nhưng vị trí cột dây thừng bụi được phỉ sạch, điều này cho thấy đã dùng tay phỉ khi treo dây lên. Dương Thu Trì cúi xuống người xuống quan sát tay hai người, thấy tay phải của Vương thị dính đầy bụi, dấu vết rất hợp nhau.

Cho đến bây giờ có thể phán đoán hai người tự sát không còn gì nữa. Xem ra, đây chính là một đôi nam nữ si tình, trước mắt thấy không sống nổi, bèn đơn giản treo chết cùng bên nhau. Thấy hai người chết thảm như vậy, Dương Thu Trì cảm thấy vô cùng cảm khái. Không biết bản thân bỏ nhiều công sức bắt họ về như thế này là đúng hay không đúng.

Dương Thu Trì đem tình huống kiểm nghiệm báo lại cho Tổng tri huyện và Kim sư gia. Tổng tri huyện thở dài một hơi, điều hiện giờ lão lo ngại nhất chính là xuất hiện án mạng lớn gì khác. Nhưng hiện giờ hai người này tự sát rồi, thì như vậy là quá tốt, hơn nữa cái án oan vừa rồi có đối tượng để đổ thừa, tạm thời không cần phải lo lắng nữa.

Dương Thu Trì thấy bộ dạng thất hồn lạc phách của Long Tử Tư, có chút không thoải mái, lấy từ trong người ra một đỉnh bạc đưa cho y lo hậu sự.

Tổng tri huyện nhất mực lo lắng về bạch cốt án. Nơi đây đã kiểm tra xong xuôi, lão liền phân phó chuẩn bị năm cỗ kiệu đi lên núi.

Tổng tri huyện, Kim sư gia, Dương Thu Trì cùng hai tỷ muội Tống Tình ngồi kiệu khoảng hơn canh giờ thì đến chỗ chôn bộ xương khô.

Do bộ bạch cốt này không phải là Vương thị, nên không cần người thân của Vương thị đồng ý, mà chỉ cần sự chứng kiến của lý chánh, các ngõ tác đào lỗ lộ ra một cỗ quan tài bằng gỗ xấu, dùng dây kéo lên. Sau đó, họ mở nắp quan tài ra rồi lùi lại phía sau.

Công tác tiếp theo chính là của Dương Thu Trì. Hắn cẩn thận đẩy nắp quan tài sang bên, chờ cho các khí vị tán hết, rồi mới thò đầu vào quan sát. Không nhìn cho rõ mọi thứ, hắn tuyệt không dám đưa tay ra sờ mó lung tung. Trước đây khi hành nghề pháp y, hắn đã nhiều lần kinh qua việc khai quan nghiệm thi, nên đã học được nhiều thứ. Nếu như không nhìn kỹ đã đưa tay vào, một khi chạm vào thi thể đã chảy nước, thì như vậy coi như tiêu đời.

Các bộ phận mềm trong thi thể sau khi dịch hóa ở bên trong sẽ ở tình trạng giống như bùn, sức ép cực mạnh, hơn nữa hơi thối vô cùng, cho dù có đeo bao cao su hai lớp cũng không thể phòng tay dính dịch thối này. Lỡ khi dính nó vào, cần phải dùng Cao Mạnh Toan Giáp (Chú: KMnO_4 - thuốc tím) để ngâm, rồi dùng thảo toan (acid oxalic) để khử mùi. Cho dù là thế, nhưng mấy ngày sau vẫn còn ngửi thấy mùi hôi thối kỳ dị.

Lớp trên cùng trong quan tài là một cái mền đỏ, Dương Thu Trì khe kéo qua một bên, phía dưới là một bộ xương trắng. Hắn quan sát tử tế trong quan tài gỗ và bốn phía xung quanh, không phát hiện loại dịch nhầy đại loại như dầu thông đen xung quanh quan tài. Đây là sản phẩm của các bộ phận trong cơ thể bị dịch hóa ra thể lỏng, một khi dính vào, mọi MM (ngôn ngữ chat chit của giới trẻ Trung Quốc ngày nay, viết tắt của chữ Muội Muội, em gái, cô gái, mấy em....) đều chạy dài, bao gồm cả người vợ ôn nhu hiền thực hiểu lòng người là Phùng Tiểu Tuyết sợ cũng không ngoại lệ.

Rất may không có, phần mền đỏ dưới bộ xương cũng không có màu gì lạ thường. Xem ra, thi thể này đã hoàn toàn hóa thành xương trắng. Dương Thu Trì thở phào nhẹ nhõm, bắt đầu kiểm tra tử tế.

—————o0o—————

101. Chương 103: Bạch Cốt Biết Nói Chuyện

Dương Thu Trì nhìn xương chậu của bạch cốt, sơ bộ đoán định đây là xương của nữ giới, bởi vì xương chậu của nữ giới cần phải thích ứng với việc sinh con để cái sau này, do đó hình thái đặc trưng căn bản khác với xương chậu của nam. Xương chậu của nữ khá mảnh, hình tròn hoặc thon, nở lớn ra, đường kính bên dưới to. Còn xương chậu của nam thì hình trái tim, hẹp hơn nhiều. Ngoài ra, chỗ khung cuối xương chậu, chỗ khớp nối và vị trí cũng khác biệt. Hắn quan sát thêm xương sọ và toàn bộ xương mắt cá chân, thấy các ống xương mảnh dẻ, phù hợp với đặc điểm xương cốt của nữ nhân, nếu như nam nhân thì biểu hiện nhất định sẽ thô kệch hơn.

Dương Thu Trì tiếp tục đo độ dài từ sọ đến gót chân của bộ xương, lấy số thu được cộng thêm 5 cm nữa (chính là tổ chức phần mềm), từ đó tính ra được chiều cao trung bình của người có bộ bạch cốt này là bốn xích tám mươi sáu (khoảng 1.64mét).

Tiếp theo đó hắn cần phán đoán độ tuổi của người có bộ xương khô, bèn cúi xuống quan sát cẩn thận hàm răng, dự định từ độ mài mòn của răng để đoán tuổi. Thông qua quan sát, bộ bạch cốt này có răng cửa bị mòn ở rìa và phía trên, trình độ mài mòn chưa đến cấp 1, do đó có thể đoán bộ xương này là của người chưa đến hai mươi tuổi đã chết.

Để nâng cao độ chuẩn xác trong phán đoán, có thể tập trung vào độ tuổi của xương. Nếu kiểm tra trên cơ thể sống, có thể dùng X quang chụp các vị trí bàn tay, cổ tay, khuỷu tay, vai, đầu gối, chân.v.v..., nhưng đối với xương khô thì không cần phiền phức như vậy.

Dương Thu Trì kiểm tra sự hóa xương của xương ức, phát hiện đốt xương ức từ ba thứ tư, thứ hai và thứ ba đã dính liền với nhau. Tuy nhiên đốt thứ hai vẫn chưa dính hoàn toàn, điều này có thể phán đoán bộ xương khô này ứng với người khoảng mười tám tuổi. Khi kiểm tra đến sự hóa và dính liền xương của các loại xương vai, xương đòn gánh, xương, cho kết quả phù hợp với kết luận trước đó.

Từ những kết quả kiểm tra ở trên rút lại, bạch cốt này là của một cô gái cao 1.62 mét, khoảng 18 tuổi, đẹp hay không đẹp thì không biết, nhưng rõ ràng hiện giờ chẳng đẹp tí nào.

Sau đó, Dương Thu Trì kiểm tra nguyên nhân tử vong của cô ta. Rất nhanh sau đó hắn đã tìm ra đáp án. Phần hộp sọ của bộ xương bị vỡ rõ ràng, các rạn xương gãy giao thoa tương hỗ nhau, hình thành nhiều mảnh vỡ nhỏ. Chung quanh xương chẩm có xương vỡ hình vòng tròn, xương cổ thụt vào trong đầu lâu. Xương cột sống ép lên các mảnh xương gãy, xương sườn cũng có phần gãy đối xứng nhau.

Dương Thu Trì thở dài, xem ra cô gái này là bị rơi từ trên cao xuống, hơn nữa đầu lại đụng xuống đất trước. Kết quả kiểm tra xương gãy vừa rồi cho thấy đây là trường hợp điển hình của những ca ngã xuống từ trên cao. Sự va chạm cực mạnh khiến cho xương cổ của cô ta tiến vào trong hộp sọ, dẫn tới xương sống cũng bị ép gãy. Dấu vết gãy xương như thế này không thể nào được tạo ra từ những hung khí gây án bình thường.

Nhưng từ tình huống gãy xương mà xét, thì độ cao từ đó nạn nhân rơi xuống không quá lớn, vì lực rơi không mạnh lắm, giới lắm là vượt hơn hai tầng lầu hoặc cao hơn một chút, nhưng đất chỗ rơi phải khá mềm, ví dụ như đất cát hoặc là bãi cỏ. Rất tiếc hiện giờ chỉ có bộ xương khô, nếu không Dương Thu Trì có thể từ lớp đất hoặc những gì dính trên đầu để phán đoán tình huống rơi xuống đất, từ đó có thể phán đoán được mấu chốt liên quan đến hiện trường hung sát.

Từ trên cao rơi xuống, đại đa số đều do tự sát hoặc là những chuyện ngoài ý muốn, rất ít trường hợp bị người khác giết. Cũng có thể trước hết hung thủ giết chết nạn nhân, sau đó từ trên cao quăng xuống, ngụ ý trang cho tình huống tự sát hoặc là trượt ngã do vô tình. Cô gái này là tự sát hay là bị người ta giết? Để trả lời cho câu hỏi này cần phải quan sát tử tế thêm chút nữa.

Dương Thu Trì cúi nửa người trên quan tài, chồm đầu xuống từ từ tra xét từng điểm khả nghi trên bộ xương. Cuối cùng, một đường vỡ mảnh ở thái dương thu hút sự chú ý của hắn.

Vết rạn này kéo dài từ thái dương hướng ngược ra phía sau. Điều gây sự chú ý cho Dương Thu Trì chính là, bộ phận hộp sọ bị vỡ có đường rạn t72 trên đi xuống, giao với đường vỡ kéo dài từ thái dương này, hơn nữa ngay chỗ giao nhau thì dừng lại, không kéo dài xuống nữa.

Điểm này thực kỳ quái, vết rạn hộp sọ là từ giữa đỉnh sọ chạy dài ra xung quang, trong khi vết nứt này chỉ cô lập tồn tại duy nhất có như vậy, không tiếp tục kéo dài ra nữa, hơn nữa, khi hai đường nứt giao tiếp nhau thì lập tức ngưng lại, không tiếp tục nữa. Điều này chó thấy, xương thái dương bên phải này bị vỡ không liên quan gì đến đường nứt từ đỉnh sọ, và nhất định đã phát sinh trước khi hộp sọ bị nứt rạn từ đỉnh xuống! (Chú thích của người dịch: Ví dụ cụ thể như để kính xe không tiếp tục rạn nứt nữa, người ta thường khoan 1 lỗ chặn đầu vết nứt trước).

Như vậy có thể nói, đầu của cô gái này trước sau bị đả kích hai lần, lần đầu là phía thái dương bên phải, lần thứ hai là từ trên cao rơi ngược đầu trước. Phần vỡ xương thái dương nhất định xảy ra trước, vết vỡ nứt xương do rơi xảy ra sau, bởi vì đường nứt chỗ thái dương vòng ra sau sọ hình thành rồi, tới khi vết nứt từ đỉnh đầu chạy dài xuống gặp vết nứt cũ sẵn ở đó nên mới không tiếp tục kéo dài xuống dưới nữa.

Do đó, phần đầu của cô gái này nhất định là bị một vật hình que đập mạnh, tạo ra xương thái dương rạn nứt kéo dài ra sau, sau đó mới bị cho rơi từ trên cao xuống.

Đường rạn vỡ từ thái dương khá dài, do đó có thể đoán định lực độ của cú đánh cực mạnh đủ để người bị hại lập tức mất đi ngay năng lực hành động, và từ hướng đi của vết nứt cũng như lực tác động mà xét, thì việc tự gây ra vết thương không thể hoàn thành, hay nói cách khác, cô gái này là do bị người ta mưu sát!

Vết nứt xương thái dương này nằm ở phía bên phải, trong khi đó, lực độ khi sử dụng tay thuận sẽ mạnh hơn sử dụng tay không thuận. Và trong những án hung sát có dự mưu, hung thủ sẽ tự giác lựa chọn sử dụng phương thức có lực đánh mạnh nhất để ra tay, do đó nhất định sẽ không sử dụng tay không thuận để ra đòn. Vết rạn vỡ xương này xéo về bên phải, lại dùng cách đánh thuận tay, từ đó có thể suy ra hung thủ có khả năng là người thuận tay trái.

Dương Thu Trì cúi sát người vào quan tài, dường như đưa sát mặt vào mặt của bạch cốt, quan sát kỹ vết rạn ở thái dương, phát hiện hai bên đó còn để lại dấu vết khá nhỏ. Do xương đầu có độ rắn tương đương kim loại, do đó hung khí được sử dụng nhất định có độ cứng tương đương kim loại, ví dụ như sắt hay đá

mới có thể để lại vết hằn trên xương như thế. Hơn nữa, vết rạn xương khá dài, cho thấy hung khí nhất định thuộc loại gây sắc hay đại loại như thế.

Tiếp nữa cần phải phán đoán thời gian tử vong, chuyện này thực ra phiền phức hơn nhiều. Nếu như thân thể còn chưa thối rữa hết, máu chốt dùng để kiểm tra có thể khá nhiều, ví dụ như thi cương (độ rắn của thân), thi ban (nốt ban trên xác chết do máu đọng), thi ôn (nhiệt độ cơ thể), độ vắn đục của giác mạc, dòi bọ xuất hiện và có độ trưởng thành như thế nào, nước thối rửa chảy ra ra sao... Nhưng một bộ xương khô thì chẳng thể làm gì được. Hơn nữa nó còn bị dịch chuyển đi nhiều chỗ. Do đó, chỉ có thể căn cứ trình độ bạch cốt hóa và khí hậu ở đương địa cùng nhiệt độ đất đai rồi từ đó tổng hợp mà phán đoán. Chuyện này dù sao thì hần cũng đã suy luận trước rồi, kết quả đại khái cô gái này đã chết từ hai năm trước.

Muốn phán đoán thân phận của cô gái này càng khó khăn hơn nữa. Nhưng mà từ chất tóc trên đầu và độ tinh tế của xương tay, có thể thấy cô gái này lúc còn sống chưa từng lao động nặng nhọc, hơn nữa được nuôi dưỡng tốt, nên có khả năng là con gái nhà giàu.

Những thông tin mà bộ xương khô này có thể cung cấp chỉ có bấy nhiêu. Bước tiếp theo để phá án cần phải khám xét hiện trường một chút, coi xem có phát hiện gì được hay không, sau đó đem bộ xương này tiến hành phục nguyên trở lại.

Tổng Vân Nhi, Tổng Tình cùng mọi người nhất mực quan sát Dương Thu Trì bận rộn, không dám làm phiền. Cho đến khi Dương Thu Trì tra xét hoàn tất, Tổng tri huyện mới cẩn trọng hỏi: “Hiền chất. Thế nào rồi?”

Tổng Vân Nhi cũng vô cùng khẩn trương và hưng phấn hỏi: “Đúng ra, ca, có phát hiện gì không vậy?” Tổng Tình mở to mắt nhìn Dương Thu Trì, như đang dò hỏi hần.

Dương Thu Trì để các các ngõ tác và những người không phận sự lùi ra sau, rồi mới nhỏ giọng đáp: “Bộ xương này nguyên là của một cô gái khoảng mười tám tuổi, rất có khả năng là con nhà phú gia. Thân cao bốn xích tám thôn, bị người ta dùng vật cứng như thiết côn đánh vỡ màng tạng bên phải, sau đó quăng từ trên cao xuống, đầu cắm xuống đất gây ra tử vong. Hiện giờ chỉ biết có bấy nhiêu.”

“Vị tử tử này thăm quá a!” Búp bê đất Tổng Tình nhìn bộ xương khô, than thở, “Lúc còn sống tử ấy nhất định rất đẹp. Nếu có thể nhìn thấy tử ấy lúc còn sống có đáng vẻ như thế nào thì hay biết mấy.”

“Cái đó không thành vấn đề. Để ta sắp xếp xương của nàng ta lại, muội sẽ thấy được nàng ta so với muội đẹp hay không đẹp.”

“Thật không? Huynh thật có thể khôi phục lại tử ấy thành nguyên dạng được sao?” Tổng Tình hưng phấn hỏi, gương mặt tròn non mơn mẩn lấp lánh như một cô búp bê có má lúm đồng tiền thật mê người, “Thu Trì ca ca, huynh thật lợi hại!”

Tổng Vân Nhi đứng cạnh đó vỗ vai Tổng Tình: “Thế nào? Muội không nói xạo với tử đấy chứ?” Tổng Tình gật gật đầu lè lưỡi cười, lộ ra hàm răng nhỏ đều tăm tắp.

Kim sư gia nói: “Dương huynh đệ thật có thể khôi phục bộ xương này thành nguyên mạo hay sao?” Tổng tri huyện cũng cấp thiết nhìn hần. Lão đương nhiên biết, nếu như có thể khôi phục bộ xương này trở lại nguyên dạng, có thể tìm ra thân phận của nó, thì có thể phát hiện manh mối phạm tội, từ đó xác định được người hiềm nghi, ý nghĩa đối với việc phá án không cần suy nghĩ cũng biết quan trọng như thế nào.

Dương Thu Trì đáp: “Xương sọ của cô gái này vẫn còn hoàn chỉnh, đầu tóc vẫn còn, khôi phục lại hình dáng ban đầu nhất định không thành vấn đề. Tuy không dám nói sẽ giống y như đúc, nhưng ít nhất cũng tám chín phần mười.”

—o0o—

102. Chương 103: Bạch Cốt Biết Nói Chuyện(2)

Dương Thu Trì mỉm cười: “Không quá hai ngày.” Loại phục nguyên xương đầu này trước đây hần đã làm qua rất nhiều lần, dễ dàng như trở bàn tay. Tuy Minh triều không có bột thạch cao hay đất sét chuyên dụng, nhưng đất dùng làm đồ gốm ở thời cổ đại xem ra cũng có hiệu quả tương đương. “Cần phải đem bộ xương này về nha môn, để trong nhà cháu, cháu mới làm ổn được.”

Tổng Tình kinh ngạc hỏi: “Để ở nhà huynh à? ... Huynh không sợ sao?”

“Sợ chứ, muội cùng làm với ta có được không?” Dương Thu Trì nháy nháy mắt pha trò với cô gái mỹ lệ này, trong lòng cảm thấy vô cùng thoải mái.

Tổng Tình cười ngượng ngập đầy vẻ thẹn thùng, lúm đồng tiền bắt đầu hiện ra dụ dỗ ánh mắt người: “Một mình muội hả?” Vừa nói vừa nhìn Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi làm mặt quỷ đáp: “Nhìn muội làm gì? Người ta muốn tỷ ở cùng một chỗ kia!”

Tổng Tình ngẫm nghĩ, cắn môi đỏ hồng, chấp hai tay sau lưng ưỡn ngực đáp: “Được a, muội cũng muốn coi xem huynh làm sao mà phục nguyên lại đầu lâu của bộ xương này.”

Dương Thu Trì không ngờ nàng ta đáp ứng thật, vừa hơi bất ngờ, vừa có chút cảm động, lướt mắt nhìn thân hình yếu điệu của Tổng Tình, lòng chợt rộn lên từng tiếng tim đập loạn nhịp.

Tổng tri huyện hỏi Dương Thu Trì: “Hiền chất, hiện giờ chúng ta quay về hả?”

“Vâng, trước hết mang bộ bạch cốt này đến nhà cháu, sau đó chúng ta đến chỗ vườn rau xem coi có phát hiện gì khác nữa không.”

Tổng tri huyện gật đầu, mệnh lệnh cho các ngõ tác đóng chặt quan tài gỗ lại, khiêng về nha môn đặt trong một căn phòng ở nhà của Dương Thu Trì, sau đó cả đám người đến chỗ vườn rau nơi phát hiện ra bộ xương khô này lần đầu tiên.

Khu vườn rau này có một hàng rào thấp, ngăn cách vườn rau với con đường nhỏ bên ngoài. Theo con đường nhỏ này đi thẳng tới, không xa đó chính là con đường chính dẫn về phía tây của huyện thành, cách cổng thành không xa. Khu vực trồng rau này có vài hộ gia đình, trong đó có nhà của Long Tử Tư.

Từ khi đào được bộ xương khô từ nơi đây cho đến giờ đã quá nửa năm, người chủ vườn rau chủ không dám trồng trên đất này nữa, nên nhất mực để hoang.

Dương Thu Trì trước hết để cho Kim sư gia phái người đi gọi chủ của vườn rau này lại, hỏi về những chuyện liên quan đến việc phát hiện bộ xương. Chủ nhân của vườn rau này là một đôi vợ chồng già.

Dương Thu Trì hỏi họ làm sao phát hiện được bạch cốt trong vườn rau, lão đầu hồi đáp: “Sáng sớm hôm ấy, tôi đến vườn rau chuẩn bị nhổ vài củ cải trắng, vừa đẩy cửa rào bước vào thì đã thấy đất trong vườn bị người ta đào bới lung tung, lại còn có một cái hố lớn, rất nhiều đất bị bươi móc vương vãi khắp nơi. Tôi tức đến nổi chửi mắng một hồi, thế nhưng không ai đáp ứng, tôi phải chỉnh lý lại những chỗ rau bị dập nát hoặc hư hại, sau đó lấp cái hố to kia. Tuy nhiên vừa nhìn vào trong hố đã thấy một cái gì đó trắng toát lòi ra khỏi đất. Tôi quỳ bên cạnh hố, đưa tay moi đất lên nhìn kỹ, rồi sút chút nữa sợ đến ngất đi. Thì ra đó là một cái sọ người.”

Dương Thu Trì hỏi: “Lúc đó cái hố sâu bao nhiêu?”

Lão đầu ngẫm nghĩ một chút rồi đáp: “Đại khái đến đầu gối tôi.”

“Ông thấy xương của người chết đó như thế nào?”

“Dương như là có một tay không còn thịt gì hết, chỉ có xương. Sợ chết người đi được, đáng sợ đến nỗi mấy đêm liền lão không ngủ được” Nói đến chuyện này, lão đầu vẫn còn cảm thấy khiếp hãi.

Lão thái bà cũng gật đầu nói: “Đúng rồi, tôi nghe ông ấy nói sau này không dám đến đây xem nữa, và ngay lúc đó lập tức đi báo cáo lý chánh.”

Dương Thu Trì hỏi: “Cái hố ấy trước đó có không?”

Lão đầu đáp: “Không có! Tuyệt đối không có! Mỗi ngày tôi đều đến chăm sóc hái rau, đến tối ngày hôm trước ngày xảy ra đó vẫn còn hoàn hảo đấy a.”

Dương Thu Trì cúi đầu trầm tư, chỉ đào của nửa hố, chỉ lộ đầu lâu và 1 tay ra, điều này có nhiều khả năng: có thể muốn đào lên để di chuyển bộ xương đi chỗ khác, đột nhiên gặp phải chuyện gì đó phải bỏ dở trốn đi; Cũng có khả năng là vận chuyện bộ xương từ nơi khác đến đó chuẩn bị mai táng, mai táng được phân nửa, gặp phải chuyện ngoài ý muốn nên lập tức chạy trốn; Lại cũng có thể cố ý đem bộ xương vốn được chôn ở

đó đào bật lên, chỉ đào một nửa, lộ ra đầu và tay thì liền dừng lại, mục đích là để cho người khác nhìn thấy. Dương nhiên còn có những khả năng khác nữa.

Như vậy rốt cuộc là nguyên nhân gì? Dương Thu Trì không tìm ra câu trả lời.

Hắn bảo lão đầu chỉ vị trí của cái hố ấy, sau đó bảo các ngõ tác cẩn thận đào bới, phát hiện vật gì khả nghi phải báo ngay.

—o0o—

103. Chương 104: Vây Muội Gả Cho Huynh, Được Hay Không?

Dương Thu Trì chú ý quan sát các kiến trúc xung quanh một lúc. Bộ xương khô này có vết thương chứng tỏ của việc rơi từ trên cao xuống, địa điểm mai táng ở huyện thành, nên không có khả năng vận chuyển từ xa đem tới đây. Do đó, người chết xem ra ở một chỗ khá gần. Nhưng gần đây không thấy kiến trúc nào cao hết, toàn là những căn phòng thấp bé, không có khả năng leo lên đỉnh phòng ném người xuống đất.

Sau khi tìm kiếm từng điểm một, đột nhiên, một ngọn cỏ thấp lọt vào tầm mắt của Dương Thu Trì. Hắn chỉ vào cỏ thấp cách đó mấy trăm mét hỏi Tổng tri huyện: “Bá phụ, đó là cái gì?”

Tổng tri huyện nhìn nhận một lúc, trả lời: “Đó là một tháp cổ cũ, cũ kỹ, cũng không biết kiến, kiến tu năm nào, rất lâu rồi không, không có duy tu.”

“Có thể đến xem không?”

“Có thể đến xem, nhưng bụi bặm cũ kỹ lắm rồi.”

“Chờ một lúc đến đó xem coi sao.”

Trong lúc nói chuyện, một ngõ tác kêu lên: “lão gia, phát hiện một cái túi tiền.”

Tổng tri huyện tiếp lấy túi tiền do vị ngõ tác ấy đó, xem một lúc rồi trao cho Dương Thu Trì. Dương Thu Trì tiếp lấy xem cẩn thận, thấy nó là một cái túi lớn phổ thông bằng vải bố, trên miệng dùng dây cột chặt lại. Hắn cẩn thận mở dây buộc, bên trong có mấy mai đồng tiền và một tờ giấy.

Dương Thu Trì cẩn thận lấy tờ giấy đó ra, thấy nó đã bị ướt, sợ bị rách, nên mở từng chút một, phỉ hơi sức thật lâu mới mở ra được. Những chữ ghi trên tấm giấy đã mờ hồ không rõ, Tổng tri huyện và Kim sư gia đều bước đến nhìn thật lâu, có ba từ mãi vẫn không xem được, còn mấy chữ còn lại ghi là: “Trụ tử khiêm lưu văn ngân nhị thập lượng. Vĩnh nhạc ngũ niên nguyệt thập nhật”

Xem ra, đây là một tờ giấy nợ, là của một người tên Trụ tử gì đó nợ nên lưu cái gì đó lại, là từ hai năm về trước, nhưng tháng mấy thì không nhìn rõ.

Trên xe của hắn có thiết bị phân tích nét bút, có thể tra ra những dạng chữ viết nguyên gốc của những chữ bị mờ này, nhưng những thiết bị đó đều bị tảng đá to đè bẹp dưới tạp xa. Hiện giờ dựa vào mắt thường không thể nào nói ra được bản thân những chữ kia là gì.

Kim sư gia nhìn cẩn thận một lúc, nói: “giấy nợ này không có người bảo lãnh, cũng không có trung gian, xem ra không phải là giấy nợ thường, dường như là của một người thường vào ra các đồ trường thì phải.”

A? Dương Thu Trì đối với chuyện này chưa hề nghiên cứu. Kim sư gia là người phụ trách thẩm những án kiện liên quan đến tố tụng, đối với giấy nợ này đã nhìn nhiều hiểu rộng rồi, nên lời nói nhất định có đạo lý. Như vậy, nếu như túi tiền này là của người mai táng bộ xương khô do vội vã chôn người chết xuống mà rơi ra, thì có thể là người thường lẫn lộn ở sông bạc, và như thế thì phạm vi điều tra đã được thu hẹp hơn nhiều.

Dương Thu Trì hưng phấn nói: “Vậy chúng ta điều tra những tên lẫn lộn chơi bời trong Quảng Đức huyện xem sao, coi có người nào tên là Trụ tử hay Lưu cái gì đó hay không?”

Hai tỷ muội Tổng vân Nhi vẫn nhất mực ở lại xem nhiệt náo, Tổng Tình không hiểu hỏi: “Tra cái đó làm gì?”

“Tìm manh mối a, túi tiền này rất có thể là của người mai táng thi thể của người chết ở đây rồi bị đánh rơi bỏ lại.”

Tổng Tình vỗ tay nói: “Thu trì ca ca huynh thật là thông minh! Sao muội không nghĩ ra vậy kìa?” Kim sư gia và Tổng tri huyện cũng sáng rực mắt lên, gật đầu lia lịa. Kim sư gia nói: “Bỉ nhân lập tức an bày người đi làm.” Nói xong xoay người đi ngay.

Tiếp theo đó chẳng đào bới được gì nữa, xem ra, cô gái này bị lột sạch sẽ xong rồi mới được mai táng. Người mai táng thi thể này nhất định có kinh nghiệm phản điều tra, dùng tận mọi khả năng tiêu trừ hết các dấu mối. Tuy nhiên, trăm điều tính kỹ một điều xảy chân, vô tình để rơi tờ giấy nợ, lưu lại manh mối cực kỳ quan trọng cho việc điều tra.

Dương Thu Trì và Tổng tri huyện đến cổ tháp tồi tàn, thấy bốn bên là nhà dân, tháp không quá cao, có năm tầng. Phía dưới tháp là mỏ đá xanh, trong lớp đá xanh có vài khóm cỏ xanh. Cận Ban trông thấy chạy trước dẫn đường tiến vào trong tháp. Các cửa gỗ trong tháp đã bị phá tổn, cầu thang tuy nhiên vẫn còn khá chắc, có mười bậc lên đến tầng hai, bốn bên đều có lỗ trống có thể nhìn ra xa. Hai bên có tay vịn đã hư hỏng mục nát dẫn đến trên đỉnh tháp. Tất cả nhìn chung không có dị dạng gì, nên mọi người đi xuống,

Cẩn cứ vào vết gãy xương do rơi từ cao xuống mà nói, thì độ cao rơi xem ra không quá lắm, nếu như từ trên cổ tháp này rơi xuống, rất có khả năng là từ tầng hai hoặc tầng ba thực hiện thành công. Dương Thu Trì kiểm tra cẩn thận lại hai tầng hai và ba, ở tầng hai phát hiện ở tay vịn có chút quái dị, từ vết gãy có thấy là từ trong bị nứt vỡ gãy ra ngoài. Dương Thu Trì thò người ra nhìn xuống, thấy đám cỏ ở dưới dường như có mấy khúc gỗ.

Dương Thu Trì nhanh chóng xuống tháp, chạy đến ngay những khúc gỗ vỡ nát ấy, thấy chỗ đó toàn đá xanh. Hắn cẩn thận tra xét từng chút đất một, nhưng dường như không phát hiện được gì. Nếu như nói đây là hiện trường đầu tiên, thì với thời gian hai năm đã trôi qua, mọi dấu vết đều bị gió sương mây khói tẩy xóa sạch sành sanh.

Khám xét xong, Tổng tri huyện để Dương Thu Trì về nhà phục nguyên đầu lâu, chuyện lao phòng trước hết không cần quản nữa, để dành sức lực cho án mạng này. Tổng Tình vốn đã đáp ứng Dương Thu Trì, do đó đương nhiên bám sát theo sau.

Trong nhà đã làm cơm nước sẵn sàng, Tổng Tình và Phùng Tiểu Tuyết cũng khá quen nhau rồi, nên không cần khách khí gì nữa, đều coi nhau như người nhà vậy. Ăn xong, Dương Thu Trì hỏi Tổng Tình có biết chỗ nào làm đồ gốm không? Điều này thì Tổng Tình biết, dẫn Dương Thu Trì đến làng gốm ở ngoài huyện thành. Dương Thu Trì liền mua một túi lớn đất sét mang về.

Tiếp sau đó hắn bắt đầu phục nguyên hộp sọ. Nguyên trước tiên hắn phải lấy đầu lâu chế thành mô hình thạch cao, sau đó dựa vào mô hình thạch cao đó mà tiến hành phục nguyên. Nhưng Dương Thu Trì lười đi tìm thạch cao, quyết định trực tiếp phục nguyên trên đầu lâu của bạch cốt, điều này sẽ làm rút ngắn thời gian hơn.

Dương Thu Trì trước hết lấy đầu lâu xuống, để lên trên bàn, dùng giá gỗ cố định cẩn thận. Sau đó, hắn nhận định các phần mềm trên mặt bắt đầu bồi đắp đất làm gốm lên. Tiếp đó, căn cứ vào hốc mắt, xương mũi, xương hàm và răng của nạn nhân, hắn bắt đầu làm mắt, mũi, miệng, tai.

Làm xong mọi điều này thì trời đã về khuya. Dương Thu Trì nói ngày mai sẽ làm tiếp nữa, nhưng Tổng Tình là người có tính nôn nóng, mắt thấy đã làm được phần nữa, liền muốn biết kết quả như thế nào, nên bức Dương Thu Trì phải làm xong.

Dương Thu Trì vươn vai co duỗi chân tay: “Muội ngồi một bên nhìn, đương nhiên không cảm thấy mệt. Ta mệt muốn chết đi được, mệt chết ta rồi, muội không còn ca ca nữa!”

Tổng tình cười hi hi, gương mặt tròn có lúm đồng tiền trên người nghênh ra đáp: “Vậy huynh làm tốt đi, muội giúp huynh đầm lưng.” Nói xong, quả thật bước tới sau lưng Dương Thu Trì, nhẹ nhàng nắn bóp lưng cho hắn.

Dương Thu Trì nhắm mắt lại râm rì hưởng thụ: “Búp bê bần thật là giỏi, sau này ai cưới được muội thiệt là có phúc đó nghe.”

Tống Tình dừng tay, đưa đầu sát vào mặt Dương Thu Trì, hỏi: “Ca, muội giỏi như vậy hả? So với cô nhóc Vân Nhi giỏi hơn nữa hả?”

“Đúng a, ai dám nói búp bê bùn của ta không giỏi, ta đá đít người đó!”

Tống Tình cười khanh khách nói: “Vậy muội gả phút cho huynh, được không?”

Dương Thu Trì rúng động trong lòng, quay lại nhìn sững Tống Tình, rồi nheo mắt nháy nháy, cười cười đưa tay vuốt mũi nàng vài cái bảo: “Được a, chừng nào nè? Đêm nay được không?”

—o0o—

104. Chương 105: Đêm Trăng

Dương Thu Trì nheo mắt cười hi hi: “Muội không muốn gả cho ta theo kiểu thế, chứ muốn gả cho ta theo kiểu nào?” Thú thật, nàng ta là cháu gái của Tổng tri huyện, bối cảnh gia đình tuy không biết thế nào, nhưng thấy Tổng tri huyện cưng chiều nàng như thế, có gả đi đâu mà chẳng được? Chỉ có điều với bộ dạng tiểu thư con nhà quan như nàng là thế, nếu cưới về phải bỏ hết tâm trí cho nàng. Nàng nếu bằng lòng thật, bản thân hẳn có dám cưới hay không còn là chuyện phải xét lại.

“Người mà muội muốn lấy phải là nam nhân tốt một lòng một dạ với muội.” Tống Tình nhẹ nhàng bóp vai Dương Thu Trì, khe khẽ ngắc đầu, nói với vẻ vô cùng mong đợi. Nhưng ngay sau đó, nhịp điệu lời nói chợt chuyển, đầm mạnh hai ba cái lên vai Dương Thu Trì, “Tuyệt đối không lấy một kẻ chỉ thích ghẹo nguyệt trên hoa như huynh, hừ!”

Dương Thu Trì kêu oai oái: “Nhẹ chút, cô định đập chết ta à? Ta sao mà trên hoa ghẹo nguyệt được chứ?”

“Còn nói là không? Muội nghe Vân Nhi tiểu muội nói, tiểu thiếp trước đây của huynh là Chỉ Tuệ tỷ tỷ vì thấy huynh đào hoa như thế, mới len lén bỏ đi.”

“Nói bậy...!” Nói đến Tần Chỉ Tuệ, lòng Dương Thu Trì chợt đau nhói, lạt giọng thở dài, “Không biết bây giờ nàng ấy ra sao rồi.”

Tống Tình vừa nói ra những lời vừa rồi đã cảm thấy hối hận ngay, nhẹ nép vào vai Dương Thu Trì thổ thê: “Thu Trì ca ca, muội sai rồi, hai ngày nay muội đã thấy rồi, huynh là một người tốt. Chỉ Tuệ tỷ tỷ sẽ không có chuyện gì đâu. Đừng có lo.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Chúng ta tiếp tục thôi.”

“Được a”, Tống Tình lại nhẹ nhàng đầm bóp cho Dương Thu Trì một chốc nữa, rồi ngoan ngoãn ngồi một bên chống cằm nhìn hấn bận rộn.

Đêm đã về khuya, trong phòng treo vài ngọn đèn, chiếu phòng sáng trưng. Phùng Tiểu Tuyết có đến vài lần, thấy Dương Thu Trì đag bận, không tiện gọi hấn đi ngủ. Nàng vốn phụ Dương Thu Trì, những thấy Tống Tình cứ ngồi ở đó, Dương Thu Trì lại bảo tới bảo lui giục nàng đi ngủ, không cần quản hấn, nên một mình trở về phòng ngủ. Nha hoàn Nguyệt Thiên thỉnh thoảng đến châm trà cho hai người, đổi thêm đèn lồng...

Dương Thu Trì cột chặt tóc của người chết lên trên, sau đó căn cứ da thịt của người mà tận hết khả năng phục hồi lại dung mạo. Dần dần, đầu lâu khá khủng bố ấy từ từ được lấp dần đất sét, từ từ biến thành một thiếu nữ mỹ lệ. Đến lúc này, đêm đã vào canh tư.

Tống Tình nhìn bức tượng ấy, ngơ ngẩn cả người, mãi một lúc sau mới khẽ thốt: “Đẹp quá...!” Ngẫm nghĩ một lúc, lại nói tiếp: “Không biết nàng ta vốn đẹp như vậy, hay Thu Trì ca ca cố ý làm cho nàng ta đẹp.”

Dương Thu Trì nói: “Hình thái mặt mày của người lấy cốt cách làm cơ sở, liên quan chặt chẽ đến các tổ chức cơ mềm. Vị trí, kết cấu, hình thái ngũ quan của con người đều lấy kết cấu và hình thái xương làm đầu. Nếu nàng ta không đẹp, ta chiếu theo tỷ lệ phục nguyên trở lại tuyệt đối sẽ không đẹp đâu.”

“Vậy chúng ta làm sao tìm được người này đây?”

“Để bá phụ muội tìm một người vẽ tranh bảo y họa lại người này, sau đó đi dán thiếp tìm khắp nơi, ta tin rằng chẳng mấy ngày sẽ có tin tức.” Dương Thu Trì đưa hai tay chôn lên ghế, cúi người nhìn xuống đầu tượng của thiếu nữ mỹ lệ, “Bởi vì thiếu nữ xinh đẹp như thế này nhất định rất nổi danh.”

Hoàn công rồi, đã đến lúc nghỉ ngơi đây, Dương Thu Trì bảo Tống Tình đến ngủ ở tân phòng của Tần Chỉ Tuệ, đừng về nữa, Tống Tình không chịu, kiên trì muốn về nhà. Khiến nha hoàn Nguyệt Thiên đưa về, Tống Tình cũng không ưng, chỉ muốn mình Dương Thu Trì tự thân đưa về. Dù gì thì cũng ở trong huyện nha, Dương Thu Trì định lấy đèn lồng đi, Tống Tình lại cười hỏi chẳng lẽ trong huyện nha có quỷ? Hắn không còn cách nào khác, chỉ còn biết dán thân vào trời đêm cùng người đẹp.

Hiện giờ trời đã sơ đông. Đêm đông thật lạnh. Tống Tình rùn mình. Dương Thu Trì cười: “Muội mặc ít như vậy, để ta lấy y phục cho.”

“Không! Đừng lấy chi cho phiền, chỉ có mấy bước thôi mà.” Tống Tình kéo tay Dương Thu Trì, đôi mắt sáng rực như sao trên trời, “Thu Trì ca ca, huynh ôm muội được không?”

Dương Thu Trì xây xẩm mặt mày, đêm đen che mất mặt của nàng, cũng lấy đi luôn sự e ấp của thiếu nữ. Nếu như yêu cầu này mà cũng cự tuyệt, thì quả sẽ làm thương hại đến nàng. Điều Dương Thu Trì không muốn làm nhất là làm thương hại đến tâm tư của thiếu nữ. Hắn nhẹ choàng tay qua eo Tống Tình. Tống Tình nép sát vào người hắn, khẩn trương đến nỗi nghe được cả nhịp đập con tim.

Con đường ngắn ngủi, hai người không ai nói câu gì, có lẽ họ sợ sẽ phá tan sự yên tĩnh của trời đêm chăng? Họ đi thật chậm, giống như mây nhẹ vờn che sao sáng trên trời, có lẽ để thưởng thức cái đẹp của trời đêm. Nhưng đường dù có xa đến đâu, cũng sẽ có lúc phải đến cuối đường, hướng chi nó vốn chẳng xa là mấy.

Hai người tiến đến trước cửa nội nha, Tống Tình gõ cửa, nghe cánh cửa bắt đầu mở, nàng chột kiếng chân, hôn nhẹ lên mặt Dương Thu Trì. Cửa bật mở, Dương Thu Trì còn chưa kịp phản ứng, thì bóng dáng nàng đã phóng vụt vào trong.

—o0o—

Dương Thu Trì đã nằm trên giường một lúc rồi mà chẳng có ý muốn ngủ chút nào. Thân mình mềm mại ấm áp của Phùng Tiểu Tuyết quấn lấy người hắn. Nàng khẽ hỏi: “Phu quân, đang nghĩ gì thế?”

“Nàng tỉnh rồi à? - Không nghĩ gì hết.”

Phùng Tiểu Tuyết uốn éo người, càng quấn sát hơn: “Thiếp biết rồi, chàng đang nghĩ đến Tống Tình.”

Dương Thu Trì khẽ giật mình, cố gắng che giấu: “Nói bậy, ta đang nghĩ đến án kiện này làm sao mà phá đây.”

Phùng Tiểu Tuyết không tranh biện nữa, dừng lại một chút rồi thỏ thẻ: “Kỳ thật, Tống Tình cô nương quả không tệ, nhưng mà nàng ta là cháu của tri huyện đại lão gia, chẳng biết tri huyện đại lão gia có...” Nói đến đây nàng dừng lại.

Đúng a, vừa rồi Dương Thu Trì nhất mực nhớ lại cái hôn nhẹ ấn lên mặt hắn lúc này của Tống Tình. Trong lòng hắn biết rõ, đối với một thiếu nữ ở Minh triều, điều đó nói lên cái gì. Đừng có nói là ở Tống triều Minh triều, cho dù là ở hiện đại, sự tình như vậy nói chung là không thể giỡn chơi được. Chẳng lẽ nàng ta thật sự thích mình sao? Nàng ta đến Quảng Đức huyện này đã mấy hôm đầu, cũng chẳng biết mình có bao nhiêu thời gian, vì sao lại như vậy? Chẳng lẽ mình tự nhiên có mị lực như thế hay sao? Dương Thu Trì có chút thâm đắc ý, nếu như mẹ Tống Tình chịu gả nàng làm tiểu thiếp cho hắn, thì đó là điều quá tuyệt vời, nhưng, chỉ sợ nó không hề dễ dàng gì.

Dương Thu Trì thấy Phùng Tiểu Tuyết trong lòng mình không nói gì, hoài nghi nàng đang ghen, nhưng trong bóng tối không nhìn được biểu tình của nàng, bèn ôm chặt thân hình trần trụi mịn màng của nàng bảo: “Đừng nghĩ loạn nữa, Tiểu Tuyết, ta có nàng đã đủ lắm rồi.”

Phùng Tiểu Tuyết dụi mặt vào ngực Dương Thu Trì, thì thầm: “Tiểu Tuyết biết phu quân đối với Tiểu Tuyết rất tốt, nhưng mà... đừng có ủy khuất bản thân của chàng như vậy nữa...”

—o0o—

Sáng sớm hôm sau, Tổng Tri Huyện cùng Kim sư gia và hai tỷ muội Tổng Tình đến nhà Dương Thu Trì. Hắn còn đang ngủ, phải ráng thức dậy rửa ráy xong xuôi rồi ra phòng tiếp khách. Khi nhìn thấy Tổng Tình, hắn có thoáng bối rối, nhưng dường như Tổng Tình coi như chuyện đêm qua chưa hề phát sinh, vẫn nói chuyện tếu táo với Tổng Vân Nhi như lúc trước, chỉ thỉnh thoảng lén liếc nhìn hắn, chờ ánh mắt hắn ngheh tiếp thì vội vã quay ngoác đi.

Dương Thu Trì dẫn họ đến phòng có đặt bộ xương đã khôi phục lại đầu. Tổng tri huyện vừa nhìn thấy nó, liền giật mình kinh hãi, hiện ra biểu tình thập phần nghi hoặc. Kim sư gia cũng buột miệng cả kinh, hỏi: “Đây không phải là Khắc Oánh cô nương ở Túy Oanh lâu hay sao?”

Tổng tri huyện gật gật đầu: “Ta cũng nghĩ đó là Khắc Oánh cô nương.” Tổng tri huyện nói đến đây, cố kềm nén sự bối rối chứa thẹn, “Bổn quan chỉ, chỉ gặp nàng ta có một lần, là chuyện mấy năm trước rồi, nàng ta tướng, tướng mạo mỹ lệ, nên lưu lại trong ấn tượng của ta rất sâu.” Nói xong lão quay sang hỏi Dương Thu Trì: “Hiện chất, cái đầu tượng này chính là hình dạng hoàn nguyên của bạch cốt đó hay sao?”

“Vâng, xem ra không sai lệch nhiều. Bá phụ. Người nhận ra cô ta à?”

Tổng tri huyện còn chưa kịp đáp thì nha hoàn vào báo, nói Long Tử Tư đến bái phỏng.

Dương Thu Trì hơi sững người, tên Long Tử Tư này chẳng phải là đang lo hậu sự cho vợ hay sao? Sao lại chạy đến đây vậy? Hắn vội ra cửa đón, hỏi: “Chuyện của Long tiên sinh làm xong rồi à?”

“Làm xong rồi,” Long Tử Tư hậm hức đáp, “Cũng không có gì có thể làm, con tiện nhân đó làm bại hoại nề nếp gia phong nhà ta, cha mẹ ả cũng cảm thấy không còn mặt mũi nào nữa, nên tang sự không làm gì nhiều, chôn cất chu đáo coi như là xong.”

Thì ra là như thế, Dương Thu Trì dẫn y vào trong phòng, Long Tử Tư làm lễ ra mắt với Tổng tri huyện xong, đưa mắt nhìn thấy đầu tượng của thiếu nữ trên bàn, lập tức sững người như khúc gỗ, nhìn trân đầu tượng của thiếu nữ: “Khả Oánh?” Rồi quay sang Dương Thu Trì hỏi gấp: “Dương thiếu gia, ngài sao có bức tượng của Khả Oánh vậy? Ngài nhận thức nàng ta? Tôi tìm nàng ấy thật là khổ a! Nàng ta ở đâu rồi? A?” Y mong mỗi câu trả lời từ Dương Thu Trì.

“Người biết cô ta?” Dương Thu Trì hỏi.

Long Tử Tư gật gật đầu, luôn mồm truy hỏi: “Ngài cho tôi biết đi a, Khả Oánh ở đâu? Có phải nàng ta giận tội, tránh mặt không muốn gặp tôi nữa phải không?”

Tổng tri huyện, Kim sư gia và Long Tử Tư đều nhận ra người này là Khắc Oánh - Khả Oánh cô nương gì đó, chắc là không sai rồi. Nghe lời Tổng tri huyện nói, dường như cô gái này xuất thân từ thanh lâu, và rất có danh khí. Tổng tri huyện xuất thân từ khoa cử, được liệt vào giới phong lưu nhả sĩ, được nhiên sẽ nhận ra cô ta rồi. Kim sư gia thường tìm cho quan lão gia các cô gái đến đến múa hát uống rượu trợ hứng, được nhiên cũng phải nhận ra.

Tổng Vân Nhi lồi đầu Long Tử Tư lại hỏi: “Người bình tĩnh chút coi, người cho chúng ta biết ả là ai?”

Dương Thu Trì cùng mọi người cũng gật đầu chờ đợi.

Long Tử Tư quay lại nhìn đầu tượng của thiếu nữ mỹ lệ: “Nàng ta là hồng bài ca nữ (đắt hàng) của Túy Oanh lâu ở Ninh Quốc phủ, tên gọi là Kim Khả Oánh, từ hai năm trước từ biệt nàng ta ở Quảng Đức huyện, từ đó không còn gặp được nữa.” Nói xong y chộp tay Dương Thu Trì, cấp thiết hỏi: “Dương thiếu gia, ngài mau nói cho tôi biết nàng ta ở đâu?”

“Cô ta đã chết rồi, bộ xương khô trước đây bị ngộ nhận là vợ người chính là cô ta đấy!”

Long Tử Tư há hốc miệng nói không nên lời, buông thõng hai tay, lui hai bước, rồi nhìn đầu tượng đó, chợt phun ra một ngụm máu, ngã ngửa người ra đất.

Dương Thu Trì vội vã đỡ y lên, nhưng thấy mặt mày y yếu như sợi chỉ, hàm răng cắn chặt, máu tươi không ngừng ứa ra khóe miệng, đã hôn mê mất rồi. Hắn vội vã bấm lên huyệt nhân trung, vội vã thực hiện sơ cứu. Một chốc sau, Long Tử Tư tỉnh lại, nhìn thấy bọn họ, đột nhiên chồm người dậy, chạy lại ôm lấy đầu tượng, áp mặt lên trên đó, khóc rống lên.

Dương Thu Trì vỗ nhẹ lên lưng y: “Long huynh, bảo trọng thân thể, chúng ta còn phải báo cừu cho Kim cô nương nữa.”

Một lúc lâu sau, Long Tử Tư mới cố ngừng khóc lóc.

Dương Thu Trì nói: “Long huynh, huynh đem hết chuyện của Kim cô nương kể lại cho mọi người cùng nghe, như thế chúng tôi mới có thể phát hiện ra mấu chốt.”

Long Tử Tư nghẹn ngào nói: “Nhà tôi nguyên ở Ninh quốc phủ, của cải trong nhà xem ra vẫn có chút dư dả. Năm năm trước, tôi mới biết Khả Oánh. Ngày ấy, tôi và Dịch Phong huynh đệ đến Túy Oanh lâu uống rượu...”

“Dịch Phong? Dịch Phong là ai?” Dương Thu Trì hỏi.

“Chính là công tử của Hác viên ngoại ở Ninh quốc phủ, một vị bằng hữu.”

Vừa nghe đến đó, Tống Vân Nhi nhìn Tống Tình với bộ dạng quái dị, hi hi cười. Tống Tình trừng mắt nhìn nàng, không nói gì.

Long Tử Tư nói tiếp: “Biết được Khả Oánh đúng là lúc nàng vừa mười lăm tuổi, người đẹp, hát hay, lại thạo nghề múa tay áo, khiến cả Ninh quốc phủ đều chấn động. Tôi thường đến nghe nàng ta ca hát khiêu vũ, đến riết rồi quen. Tôi dần từ, nàng phổ khúc. Chúng tôi cùng bên nhau, những ngày đó thật là...” Long Tử Tư sụt sịt rồi òa lên khóc, không kể tiếp được nữa.

Dương Thu Trì cùng mọi người cũng không khuyên gì, những chuyện như thế này cứ để y khóc càng nhiều càng tốt, và càng khuyên thì y càng khóc dữ hơn mà thôi. Một lúc sau, tiếng khóc của Long Tử Tư nhỏ dần, tiếp tục kể: “Nhà tôi vốn còn có điền sản, sau đó phụ thân của tôi làm ăn bị lỗ mất vốn, tôi lại... tôi lại suốt ngày đến Túy Oanh lâu đốt tiền, cho đến lúc nhà cửa tan nát, phụ thân và lão mẫu nối tiếp nhau bệnh mất. Nhà không bốn vách, không còn cách gì đủ để tôi đến Túy Oanh lâu nữa. Không còn cách nào khác, tôi bị bức chuyển đến Quảng Đức huyện này, viết viết chép chép cho người ta kiếm vài đồng nuôi miệng.”

“Kim Khả Oánh không phải vì nhà tôi nghèo rồi mà chán ghét tôi, thường lên mang theo một tiểu nha hoàn đến Quảng Đức huyện này tìm tôi. Chúng tôi tiếp tục cùng dần từ phổ khúc, nàng còn tự kiếm tiền mời tôi uống rượu xướng ca khiêu vũ, thỉnh thoảng còn tiếp tế cho tôi, chính là nàng cấp cho tôi dũng khí sống tiếp những ngày đó.”

“Lần cuối cùng gặp được nàng là vào hai năm về trước, đó là một ngày mùa xuân, hoa đào nở rộ. Nàng mang theo tiểu nha hoàn ngồi xe đến tìm tôi đi đập thanh (đi chơi trong tiết Thanh minh). Chúng tôi uống rượu, ngâm thơ làm phú, không còn gì khoái lạc bằng, cho đến giữa trưa tôi mới xuống ngựa li khai. Từ đó trở đi, tôi không còn gặp được nàng nữa.”

Dương Thu Trì hỏi: “Huynh không đi tìm cô ta sao?”

“Đương nhiên có tìm, hơn nữa không phải chỉ một lần. Lão bản ở Túy Oanh lâu nói ngày đó nàng ta một đi không trở lại, tôi không dám nói đi tìm tôi, sợ bọn họ gây chuyện phiền phức cho tôi.”

“Huynh có thể nhớ rõ đó là tháng nào không?” Giấy nợ đó ghi tháng mấy không rõ, rất có khả năng là ngày ghi trên giấy nợ đào được chỗ bộ xương chính là thời gian Kim Khả Oánh bị hại.

Long Tử Tư cúi đầu cố nhớ lại một hồi: “Xem ra là giữa tháng ba, vì tôi còn nhớ rất rõ.”

Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Vừa rồi huynh nói, Kim Khả Oánh mỗi lần tới tìm đều mang theo một tiểu nha hoàn, huynh biết tiểu nha hoàn đó tên gì không?”

“Tên là Xuân Nha (mầm xuân).”

“Hiện giờ đang ở đâu? Còn ở Túy Oanh lâu không?”

Long Tử Tư lắc đầu: “Không được rõ, tôi sau này không còn đến Túy Oanh lâu nữa.”

Không biết có phải là tác dụng của ba chữ Túy Oanh lâu hay không, mà phản ứng của Tống tri huyện lần này rất nhanh: “Chúng ta lập tức đến Ninh, Ninh quốc phủ vào Túy, Túy Oanh lâu tìm tiểu nha hoàn đó.”

Kim sư gia nói: “Ông chủ, chúng tôi đi được rồi, ngài công vụ đa đoan, hay là đừng đi hay hơn.”

Tổng tri huyện đáp: “Không, ta không yên tâm, tất cả cùng đi thôi.” Có lẽ một phần là do mệnh vận tiền đồ, một phần là do sự dụ hoặc của Túy Oanh lâu, nên lão mới nhất quyết như vậy. Mọi người thấy thế cũng không biết nói sao cho phải.

—o0o—

105. Chương 106: Tìm Tung Tích Nơi Thanh Lâu

“Cần rõ!” Tổng tri huyện quát mắng, “Hai cô nương các người tới chỗ đó làm cái gì?”

Tổng Vân Nhi đáp: “Con cái nam trang thì được chứ gì? Hơn nữa, vạn nhất gặp phải người xấu, con còn có thể bảo hộ mọi người a!” Tổng Tình tiếp lời: “Con cũng có thể chuyên kêu người chiêu đãi mọi người.”

Dương Thu Trì không nhịn được cười: “Chúng ta đi phá án, chứ không phải đi du sơn ngoạn thủy, cần gì hai muội đi kêu người thỉnh khách chứ?” Rồi hắn đưa tay qua bẹo vào má Tổng Vân Nhi, “Bốn đại nam nhân mà cần một cô bé như muội bảo hộ, cái này truyền ra giang hồ không khéo thành trò cười cho võ lâm, à không, mọi người!”

Tổng Tình thuyết phục: “Muội có thể gọi người thỉnh mọi người đến Thúy sơn hồ chơi hoa thuyền, cái đó cũng có thể mà?”

Dương Thu Trì hỏi: “Muội thỉnh này thỉnh kia, bộ muội có tiền hả?”

Tổng Vân Nhi cười hì hì: “Ca, huynh còn chưa biết sao? Búp bê bùn chính là nhờ chồng tương lai mời mọi người đây.” Tổng Tình liền đỏ bừng mặt, chạy lại định đánh Tổng Vân Nhi, Tổng Vân Nhi cười nắc nẻ chạy tránh khắp nơi.

Dương Thu Trì hỏi: “Phu quân của muội ấy? Búp bê bùn dính hôn rồi à?” Trong lời nói của hắn thoáng có chút ghen ghét.

Tổng Vân Nhi cười đáp: “Đúng vậy, phu quân của tỷ ấy chính là người vừa được lão thư đồng của huynh đề cập tới - Dịch Phong. Cha của y là Hắc viên ngoại, đại chương quỹ của Duyệt Phúc Tường, là người đại danh鼎鼎 tại Ninh quốc phủ. Ở Ninh quốc phủ, Ứng Thiên phủ, kinh thành và nhiều chỗ khác đều có thương hiệu của y. Phần lớn đại hoa thuyền trên Thúy Sơn hồ đều là của nhà y.”

Tổng tri huyện gật đầu: “Nhà của Tổng, Tổng Tình và của Hắc viên ngoại chính là, là thân gia, vốn đã sớm thành thân, nhưng Hắc phu nhân khứ thế hai năm về trước, khiến, khiến cho Dịch Phong phải để tang ba năm, nên chuyện hôn nhân này mới, mới để cho tới bây giờ.

A? Nhìn không ra a. Thì ra lão còn có tên rể kim quy mà. Xem ra, gia cảnh của Tổng Tình không tệ chút nào. Nghĩ vậy, Dương Thu Trì bèn hỏi: “Búp bê bùn, nhà muội sao lại có thể kết thân với đại phú hộ thế?”

Tổng tri huyện chột xen lời: “Hiện chất. Bá phụ của cháu cũng, cùng là ca ca của ta đã từng là tri châu ở Trì châu (thuộc An Huy ngày nay) và kinh sư, là thế giao với Hắc viên ngoại, hai, hai nhà từng kết thân từ nhỏ. Đáng tiếc là bá phụ của cháu khứ, khứ thế quá sớm, trong nhà sa sút, nhưng Hách gia không hề hời, hời hôn.”

Thì ra là thế! Dương Thu Trì hỏi: “Nếu như muội có thành ý như vậy thì tốt rồi, chúng ta sẽ mang theo hai người, nhưng mà không được làm loạn!”

Hai tỷ muội Tổng Tình cao hứng chạy vào trong thay y phục. Kim sư gia đi an bài xe ngựa. Dương Thu Trì đi thưa với Dương mẫu và báo cho Phùng Tiểu Tuyết biết là mình phải đi Ninh Quốc phủ tra án. Phùng Tiểu Tuyết chuẩn bị cho Dương Thu Trì lộ phí đi đường, nhưng bị Tổng tri huyện ngăn lại, nói toàn bộ phí dụng đều do lão bao hết. Điều này cũng không hề lạ, vì có liên quan đến tiền đồ lợi ích của cá nhân, lão không đứng ra nhận lãnh thì còn ai vào đây?

Dương Thu Trì mang theo Hầu Tiểu Kỳ cùng bốn cấm vệ mật thám cải trang thành người hầu, rồi mang theo chú chó Tiểu Hắc cầu yêu quý của hắn. Tổng Vân Nhi, Tổng Tình đều thay đổi y phục xong, mọi người cùng lên xe lên đường đi Ninh quốc phủ.

Từ Quảng Đức huyện đến Ninh quốc phủ khoảng cách không xa lắm, ngồi xe khoảng hai tiếng đồng hồ là đến.

Đây là lần đầu tiên Dương Thu Trì đến Ninh Quốc phủ, tiến vào thành thấy nó phồn hoa hơn nhiều so với Quảng Đức huyện, trong thành ngựa xe chật ních, người qua lại không ngớt, nhiệt náo phi phàm, đúng là một cảnh tượng phồn hoa của đô thị lớn.

Tổng Tình và Tổng Vân Nhi đề nghị ăn uống, Long Tử Tư bảo ở Túy Oanh lâu có chỗ ăn, mọi người bèn quyết định cùng đến Túy Oanh Lâu dùng bữa.

Tổng tri huyện không cho phép hai tử muội Tổng Vân Nhi tiến vào trong, chỉ cho phép hai người ngồi ăn trên xe chờ bọn họ. Dương Thu Trì khiến hai cấm vệ chò ở ngoài, mang theo Hầu Tiểu Kỳ và sổ còn lại cùng Tổng tri huyện và mọi người tiến vào thanh lâu.

Tổng tri huyện cùng mọi người đều hóa trang thành phú thương, bởi vì lão sợ mọi người sẽ nhận ra trị huyện của huyện Quảng Đức vào thanh lâu, nên đặc biệt nhờ Tổng Vân Nhi hóa trang, nên nếu chỉ nhìn lướt qua bên ngoài, người quen cũng khó mà nhận ra được.

Đi vào trong viện, người chuyên tiếp khách ở cửa vừa thấy y phục của họ là đã biết có khách quý, cười ha ha bước lên nghênh tiếp: “Đại gia, quý ngài đến rồi, thỉnh vào trong.” Vừa nhìn thấy Long Tử Tư, y hơi sững sốt, “Ngươi, ngươi...”

“Ta làm sao?” Long Tử Tư cười lạnh, “Triệu ô quy, không nhận ra đại gia của nhà ngươi rồi sao?”

Lúc này Long Tử Tư đã thay một trường bào bằng cẩm đoạn, ở eo đeo ngọc bội có không ít bạc, xem ra cá muối đã trở mình rồi, vị quý công họ Triệu lập tức cười toét miệng, luôn miệng nói không dám, dẫn mọi người vào trong đại đường của Túy Oanh lâu.

Trong đại đường, một tú bà vừa lùn vừa mập đon đả nghênh tiếp, cười khàn khàn giống như con gà mái dầu, cất giọng nhào nhẹt: “Các vị lão gia lâu quá không gặp, các cô nương ở đây nhớ quý vị chết đi được.” Thấy bên cạnh Dương Thu Trì còn có con Tiểu Hắc Cầu, bà ta liền khoa trương khen nịnh: “Ái ôi...! Con chó nhỏ của vị đại gia này thật là khả ái ha!”

Tiểu Hắc cầu theo sát bên người Dương Thu Trì, quay mặt đi không thèm lý gì đến mụ tú.

Tú bà nhướn mắt nhìn thấy Long Tử Tư, nụ cười hơi cứng lại, nhưng do là người từng trải và đã tiếp qua vô số người, làm gì không biết đạo lý mỗi thời mỗi khác, thấy trong phục của Long Tử Tư và mối quan hệ với các vị đại gia như thế này, liền lập tức minh bạch, mặt mày tươi rói nói: “Long đại gia, lâu quá không gặp ngài, không biết có phải là có muội tử xinh đẹp nào ăn cắp hồn vía của ngài chạy mất rồi không?”

Long Tử Tư hừ lạnh đáp: “Đúng vậy, chính là bị một con chó mẹ chồm chạy đi mất.”

Tú bà hơi bối rối, nhưng nụ cười trên mặt vẫn không hề thiếu đi: “Làm gì có chuyện đó a.” Nói xong quay đầu lại, ngẩng cái cổ ú cao giọng kêu: “Các cô nương, xuống lầu tiếp khách đi thôi...!”

Lập tức, oanh ca yên vũ, bảy tám cô nương trang điểm lộng lẫy nói cười vui vẻ kéo nhau từ trên lầu xuống, một người một khách ôm cổ từng vị trong nhóm Tổng tri huyện bắt đầu nũng nịu làm duyên.

Dương Thu Trì ở xã hội hiện đại không phải là chưa đi dự dạ hội bao giờ. Nơi ấy thường có các vũ nữ đứng xếp hàng chờ người ta chọn, nhưng dù gì cũng không thể so sánh bằng thanh lâu cao cấp, ăn mặc tuy đơn giản, nên khi cô gái nhỏ lộ ra nửa gò ngực dựa ép vào lồng hân, thì hân không khỏi có chút tay chân luống cuống.

Cô gái thấy Dương Thu Trì có bộ dạng như vậy, liền biết đây là thiếu niên mới tới thanh lâu, liền cười khàn khách ôm cứng cổ Dương Thu Trì, thân người mềm nhũn càng áp sát vào, mùi hương sực nức bao trùm cả người hân: “Tiểu ca ca, huynh lâu quá không có đến gặp nô gia rồi đó nha, nô gia nhớ huynh muốn chết luôn đó à!”

Dương Thu Trì không biết đối đáp như thế nào, lén đưa mắt nhìn Long Tử Tư, thấy y ôm eo một cô gái, động tác rất thành thạo, nhất định nắm xưa thông thạo đường đi lối về này. Hân quay lại nhìn Tổng tri huyện và Kim sư gia, thấy tay chân họ cũng không hề nhà nhả, đều khấn trương luôn lách lung tung. Hân thầm nghĩ, hèn gì lão già râu dê không cho Tổng Vân Nhi tiến vào, đích xác là không đẹp mắt chút nào.

Tú bà nheo mắt cười tít, hỏi ý mọi người: “Các vị đại gia, cô nương như vậy có được không?”

Dương Thu Trì hắng giọng rõ to, Long Tử Tư khẽ gật đầu, nói với mọi người: “Người chuẩn bị cho chúng ta một sương phòng, chúng ta đều đói rồi, cần phải ăn trước.”

Tú bà cười càng hoan hỉ, ba vòng thịt trên cổ không ngừng rung động: “Long thiếu gia, ngài yên tâm, tôi sẽ kêu người chuẩn bị cho ngài và các vị đại gia đây tiệc rượu chu đáo, rồi sẽ cho vài vị cô nương đến uống rượu, xướng ca khiêu vũ cho quý vị.” Nói xong mọi người liền vỗ tay, “Các cô nương, còn không mau thỉnh các vị đại gia lên lầu, đến sương phòng ngồi chơi chút a.”

Các cô nương đều cười ỏn ẻn đứng dậy, một người kéo một anh cùng nhau lên lầu. Dương Thu Trì dù sao cũng chính là lần đầu rơi vào trường hợp này. Trước đây hắn cũng thường hay đến các hộp đêm, lại lần lần tìm tòi trên mạng cũng nhiều, mỹ nữ gì đều đã thấy qua. Những cô nàng ở đây vẫn còn chưa tới mức làm hắn động lòng. Kinh qua sự khấn trương do mới đến thanh lâu lần đầu, hiện giờ Dương Thu Trì đã trấn tĩnh như không. Hắn cầm tay tiểu cô nương, tiêu sái dần bước lên lầu, trong lòng có cảm giác như đang ở bên Thượng Hải vậy.

Mọi người cùng đến sương phòng ngồi xuống, Tiểu Hắc cầu vẫn tồn tại bên cạnh Dương Thu Trì, nghênh đầu nhìn ngó khắp nơi. Chẳng mấy chốc sau, tửu yến đã chuẩn bị xong.

Dương Thu Trì nháy mắt với Long Tử Tư, Long Tử Tư hội ý, hỏi tú bà: “Gần đây có tin tức gì của Kim Khả Oánh cô nương không?” Nói đến đây, trong lòng Long Tử Tư đau như cắt, cố nhẫn nhịn lệ ứa ra đầy mắt.

Tú bà quay sang nhìn Tổng tri huyện cùng mọi người, thấy họ đang thăm thì cười nói không ngớt. Tổng tri huyện là người gì mà không biết dụng ý của mọi người, liền nhìn Kim sư gia. Kim sư gia hắng giọng, móc từ trong lòng ra một đỉnh bạc đặt lên bàn, đỉnh bạc này ít nhất phải mười lượng.

Tú bà sáng rực hai mắt, cười ha ha đưa cánh tay mập ú ra định chộp thỏi bạc. Kim sư gia dùng quạt đánh vào mu bàn tay của mọi người, khe khẽ lắc đầu, nhưng không nói lời nào.

Mọi người này là người thông minh, lẽ nào lại không biết điều, cười a a nói: “Các vị đại gia đây chắc là mến Kim Khả Oánh cô nương mà đến a. Nếu nói về đứa con gái này của tôi, thì đúng là một trăm người mới có một, rất nhiều vương công đại thần, cưới ngựa ngồi kiệu từ xa đến gần đều đến đây để nhìn nàng ta một cái thôi, Long thiếu gia là người biết rõ nhất. Năm xưa...”

Cây quạt của Kim sư gia lại vỗ một cái lên mu bàn tay của tú bà. Tú bà nhanh chóng nín bật, thở dài một tiếng: “Ai, mọi người đến không đúng lúc rồi, con gái Kim Khả Oánh của tôi đã... đã trở về thăm viếng người nhà rồi.”

Con heo mập này, rõ ràng là thất tung, thế mà lại nói đi thăm nhà. Dương Thu Trì thầm mắng.

Long Tử Tư lại hỏi: “Vậy, tiểu nha hoàn Xuân Nha trước đây của nàng ta còn ở đây không?”

“Còn, vẫn còn. Có cần gọi nó lên đây không?”

Mọi người nghe thế tinh thần đều phấn chấn hẳn lên. Tìm được tiểu nha hoàn này, thì tình huống lúc Kim Khả Oánh thất tung năm xưa rất có hy vọng điều tra rõ ràng ra được rồi.

“Vậy làm phiền!” Long Tử Tư kích động có dư, lời nói có phần phát run.

Tú bà đứng dậy, nhìn nén bạc trong tay Kim sư gia, nuốt nước bọt đánh ực một cái mới bước ra ngoài cửa phân phó nha hoàn vài câu. Tiểu nha hoàn ấy đáp ứng, chuyển người chạy đi ngay.

Lát sau, một cô nương khác tiến vào. Nàng ta có thân hình đơn bạc, y sam rách cũ, gương mặt tiêu tụy, cúi đầu bước tới cất tiếng chào vạn phúc.

Thần tình của Long Tử Tư có vẻ sửng sốt, đứng dậy bước đến trước mặt cô gái, hơi cúi người nhìn mặt cô ta, khẽ hỏi: “Người... người là Xuân Nha?”

“Dạ...!” Cô nương đó vẫn cúi đầu.

Thanh âm của Long Tử Tư có chút run rẩy: “Xuân nha, người ngẩng đầu lên xem coi ta là ai?”

Xuân Nha từ từ ngẩng đầu, nhìn thấy Long Tử Tư, gương mặt từ từ lộ vẻ kinh hãi: “Long thiếu gia? Ngài là Long thiếu gia?” Long Tử Tư gật gật đầu.

Xuân Nha bước lên một bước, lại dừng phắt lại, mắt không cầm được lệ: “Long thiếu gia, ngài đã đến rồi. Khả Oánh cô nương...”

Long Tử Tư cắt lời nàng: “Đừng có gấp, Xuân Nha, lại đây cùng ngồi với thiếu gia nào.” Rồi quay đầu nói với tú bà: “Người có thể đi được rồi.”

Tú bà vâng dạ, ánh mắt vẫn liếc nhìn nén bạc dưới quạt của Kim sư gia. Kim sư gia thấy mục tiêu chủ yếu của chuyến đi này đã đạt, khe khẽ cười, bỏ chiếc quạt ra.

Tú bà vỗ lấy nén bạc trên bàn, bỏ luôn vào cái túi to giữa ngực, cười a a nói: “Vây tốt lắm, lão thân đi đây, các vị đại gia từ từ dùng, các vị cô nương, chiếu cố cho tốt các vị đại gia nha!” Tú bà rời khỏi sương phòng, tiện tay đóng cửa lại.

Kim sư gia nói với các cô nương: “Các người ra ngoài trước, chúng ta còn có chút chuyện riêng, một lúc sau sẽ gọi các người.”

Các cô nương đáp ứng, oanh oanh yến yến rời khỏi phòng.

Long Tử Tư đóng chặt cửa phòng, trở lại chưa kịp ngồi đã vội hỏi: “Xuân nha, ta tìm người biết bao lần rồi, tú bà đều nói là người không có ở đây. Người và Khả Oánh cô nương rời khỏi Quảng Đức huyện rồi thì đã phát sinh chuyện gì?”

Xuân Nha bật khóc, vừa khóc vừa kể: “Ngày ấy tôi và Khả Oánh cô nương chia tay thiếu gia ngài, vừa chuẩn bị rời khỏi cồn thành thì cô nương nói cần phải đi tiểu, thấy bên lộ không xa có một cổ tháp bỏ hoang, bốn phía không người, cô nương bèn xuống xe đến bên cổ tháp đó đi vệ sinh.”

Dương Thu Trì nghe đến đó, trong đầu chợt rung động, chẳng lẽ cổ tháp đó chính là hiện trường hung sát? Bèn hỏi: “Có phải là tòa cổ tháp không xa cổng thành phía tây không?”

“Đúng vậy.” Xuân Nha gật đầu.

Dương Thu Trì, Tổng tri huyện và Kim sư gia cùng đưa mắt nhìn nhau, khe khẽ gật đầu. Dương Thu Trì bảo: “Xuân nha cô nương, mời cô kể tiếp.”

“Tôi ngồi trên xe đợi, đợi thật lâu mà không thấy cô nương trở về, do đó tôi chạy đến tìm, vừa tìm vừa gọi, tìm khắp nơi mà không thấy tung tích cô nương đâu, tôi mới hoảng loạn, chờ đến lúc trời tối hẳn mà cũng không thấy cô nương, mới không biết tính làm sao. Tôi chạy đến tìm thiếu gia ngài, nhưng ngài đã đóng cửa, hỏi lân cư mới biết ngài đi chép sách cho người ta, chỉ sợ mấy ngày sau mới quay trở về nhà.”

Long Tử Tư trầm não nói: “Ngày ấy ta đến Bát Lý đồn ở ngoại thành chép sách thuê cho một nhà giàu. Nhưng ta... ta nào biết... ai...!”

“Tôi không tìm được thiếu gia, chỉ biết chạy đi báo quan, nhưng quan sai nói thời gian thất tung của cô nương quá ngắn, có thể sẽ tự quay về, nếu sau hai ngày mà không thấy thì mới có thể báo, xong tổng tôi trở ra.” Kể đến đó, cô ta lại bật khóc.

Xem ra, Xuân Nha cũng không nhìn thấy qua hung thủ giết người. Dương Thu Trì không chịu bỏ cuộc, lại hỏi tiếp: “Xuân Nha cô nương, lúc cô tìm ở gần cổ tháp đó, có phát hiện điều gì dị thường không? Ví dụ như huyết tích chẳng hạn.”

Xuân Nha dùng khóc, cố gắng hồi ức thật kỹ lại mọi thứ, rồi lắc đầu đáp: “Không có, quanh đó mọc đầy cỏ, thật cao, tôi cũng không nhìn kỹ mặt đất, chỉ là kêu gọi lớn tên của cô nương. Chẳng lẽ cô nương thụ thương hay sao? Cô nương thế nào rồi? mọi người tìm ra được cô nương rồi hay sao?” Xuân Nha vội vã hỏi.

Long Tử Tư thở dài, cầm tay Xuân Nha: “Cô nương của người, nàng, nàng ta đã chết rồi!”

A...? Xuân Nha tuyệt vọng gào lên một tiếng, che mặt khóc nức.

Chính vào lúc này, sương phòng bị đá mở toát ra, bảy tám tên quy công và đầy tớ cầm gậy tiến vào, tiếp theo đó là mụ tú bà mập như heo, cười khàn khàn lạnh lùng: “Ta biết các người đến đây chẳng phải là tìm cô nương, nói đi, các người là chuột ở chỗ nào chui ra, dám đến Túy Oanh lâu của ta hỏi này hỏi nọ.”

Tên quy công (*) đón khách họ Triệu lúc này cũng cười lạnh: “Ta vừa rồi nhìn thấy tên họ Long mang theo nhóm người này không giống bộ dạng đi tìm cô nương chút nào. Ta len lén nghe trộm, quả nhiên bọn chúng đang tập trung hỏi con nha đầu thối này chuyện liên quan đến Kim Khả Oánh.”

Chú thích:

Quy công: Hay còn gọi là “móng rùa”, “đầy tớ rùa”, “quy nô”, “quy trảo”, là những tiếng lóng chỉ bọn đầy tớ đàn ông giúp việc trong kỹ viện. Sở dĩ có liên quan đến “Quy” bởi vì “Quy” được một bộ phận người Trung Quốc coi là loài rùa, không có giống đực, giao hợp với rắn đẻ ra trứng. Lại vì đàn ông trong Nhạc hộ thuộc Giáo phường thời Đường đều đội khăn xanh chữ vạn, mà đầu rùa cũng có màu xanh. Vì hai lý do trên mà người ta đem rùa ví với loại đàn ông mở kỹ viện và để vợ lăng nhăng với người khác. Hệ thống tiếng lóng trong nghề kỹ viện có rất nhiều, ví dụ như Bảo kê (Xanh đầu), Đánh xe trong hay Tiên sinh nhỏ (Thanh quán nhân, xử nữ chưa từng ngủ với khách), Buộc lặc, Mở bao, khai bao (xử nữ lần đầu tiên ngủ với khách), Tiên sinh, „,...(chú thích của người dịch)

—o0o—

106. Chương 107: Nhân Vật Hậu Đài

“Bắt quân các người là ai, đánh các người xong rồi nói tiếp!” Lão bảo (Tú bà) quát lên. Bảy tám tên móng rùa và đầy tớ đều đồng thanh đáp ứng, vung côn áp tới. Xuân Nha sợ đến hoa dung thất sắc, không tự chủ được nhào vào lòng Long Tử Tư. Long Tử Tư tuy là thư sinh, nhưng cũng có chút chí khí nam tử, ôm lấy đầu của Xuân Nha, chuẩn bị dùng lưng để che gậy đánh. Tổng tri huyện và Kim sư gia cũng sợ đến nổi trốn vào sau bình phong.

Tiểu Hắc cẩu dưới chân Dương Thu Trì đã nhanh như điện xẹt, cắn mạnh vào chân của hai tên móng rùa phía trước, sau đó không ngừng nghiến cắn loạn vào chân vào đùi của những tên móng rùa và đầy tớ phía sau, chẳng những thế, nó còn thường luôn hai cú vào chân của tú bà, khiến mụ đau quá lá lên chói lói như heo bị chọc tiết, té phịch xuống đất.

Bọn móng rùa chưa kịp xuất thủ, thì đã bị tiểu hắc cẩu cắn đến tay chân loạn cả lên.

Cùng lúc này, hai cảm y vệ sau lưng Dương Thu Trì cùng Hầu Tiểu Kỳ cũng đã xuất thủ. Chẳng mấy chốc, dưới thân thủ xuất sắc của họ, bọn móng rùa đầy tớ đều bị đánh nằm lăn ra đất.

Dương Thu Trì cười nói: “Xem ra, cái hắc điểm này của các người chẳng ra gì cả.”

Tiểu Hắc cẩu đã trở về bên cạnh Dương Thu Trì, nhe nanh há miệng nhìn trừng lão bảo và bọn móng rùa đang khóc cha gọi mẹ, miệng của nó còn gầm gừ những tiếng đầy đe dọa.

Hầu Tiểu Kỳ giẫm chân lên bụng đầy mỡ của tú bà, hỏi Dương Thu Trì: “Thiếu gia, đơn giản phé luôn chúng cho rồi, sau đó dùng mỗi lửa thiêu rụi cái hắc điểm này.” Những cảm y vệ này lúc thường quen thói trâu bò, giờ đóng vai đầy tớ mà cũng dữ dội như vậy.

Tú bà rống lên: “Mấy tên khốn các người hãy đợi đấy, ở trên lão nương còn người. Các người rửa sạch đít chờ vào ngồi trong đại ngục đi.”

Mụ ta không nói lời này Dương Thu Trì còn không muốn làm thiệt, bây giờ thấy phía trên chúng còn có chỗ dựa, liền muốn xem coi lão quan gia nào ở phía sau làm cản. Cái quyền tiền trăm hậu tấu của cảm y vệ đặc sứ của gã vẫn chưa dùng đến lần nào. Hơn nữa, mấu chốt của Bạch cốt án chỉ sợ phải lần theo từ Túy Oanh lâu, nếu không dẹp yên bọn họ, nói không chừng án này không cách nào tra tiếp được.

Dương Thu Trì ra hiệu cho Hầu Tiểu Kỳ thả người. Hầu Tiểu Kỳ bỏ chân ra trở về bên cạnh Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cười hỏi: “Cái mụ heo nái người mau kéo đầu heo con heo nọc mập ra đây, để cho tiểu gia xem coi hán có bộ dạng giống heo như thế nào mà có thể chịu đựng được mụ?”

Tú bà và bọn móng rùa, đầy tớ đều không dám chần chờ, vội vã bò ra ngoài cửa phòng..

Dương Thu Trì thấp giọng dặn dò Hầu Tiểu Kỳ vài tiếng. Hầu Tiểu Kỳ gật đầu, lên ra khỏi phòng.

Long Tử Tư hỏi Xuân Nha cô nương đang ngồi trong lòng mình: “Xuân Nha. Cô không sao chứ?”

Xuân nha cô nương đỏ mặt rời khỏi lòng Long Tử Tư, lắc đầu đáp: “Đa tạ Long thiếu gia, tôi không sao.”

Tổng tri huyện và Kim sư gia chưa hết kinh hồn. Tổng tri huyện bảo: “Hiền chất, rất may, may là có cháu ở đây, nếu không....”

Long Tử Tư cũng nói: “Đúng vậy, thiếu gia, xem ra mục tú bà này quá ngang ngạnh, hay là chúng ta tránh trước một chút đi.”

Dương Thu Trì đáp: “Không sợ, Xuân Nha cô nương chưa nhìn thấy hung thủ, đầu dây mối nhợ coi như đã đứt, chúng ta cần phải tìm đầu mối khác. Vừa rồi tú bà sợ chúng ta hỏi Xuân Nha cô nương, nhất định là bên trong có vấn đề. Nhất định phải xác định rõ trước người đứng sau lưng chúng là ai, mới có thể tra cho rõ rốt cuộc là vấn đề gì.”

Tổng tri huyện cùng mọi người gật đầu lia lịa. Long Tử Tư hỏi: “Chúng ta làm sao xác định được bây giờ?”

Dương Thu Trì đáp: “Rất may là tiệc rượu chưa bị đánh đổ, mọi người có đói không? Dù sao thì chúng ta cũng đói rồi, hay là ăn cho no nê thống khoái chút rồi đánh mẹ cho nó một trận.” Dứt lời liền ngồi xuống trước, nâng chung rượu lên uống cạn.

Tổng tri huyện cùng mọi người thấy Dương Thu Trì trấn định như vậy, trong lòng cũng mạnh dạn hẳn lên, đều ngồi xuống bắt đầu ăn uống.

Tổng tri huyện thấy người hầu nam của Dương Thu Trì vừa rồi đi ra, nghĩ rằng chắc là đi gọi cứu binh, nhưng cứu binh như thế nào, bản lĩnh ra sao thì học không chắc. Nhưng ở Ninh quốc phủ thành này, cho dù có xảy ra đại sự gì, nhiều lắm là để lộ thân phận, rằng mình đang tra án thì coi như xong. Chỉ có điều, quan viên triều đình đến kỹ viện, cho dù là tra án, thì vẫn có điều gì đó không thỏa, nên trong lòng hối hận vì không nghe lời Kim sư gia.

Dương Thu Trì bảo Xuân Nha ngồi dậy ăn uống, thấy nàng ta ăn vận giản dị, không giống như ca nữ thanh lâu, bèn nhân tiện hỏi: “Cô nương, hiện giờ cô đang làm cái gì ở đây?”

Xuân Nha đỏ hồng mắt: “Làm tạp dịch.”

Dương Thu Trì nhìn ngắm nàng ta, cho dù quần áo mộc mạc, nhưng nhan sắc vẫn mặn mà, mi thanh mục tú, trong lòng hơi kỳ quái vì sao tú bà lại phát thiện tâm không để nàng tiếp khách như thế. Hắn tiện thể nói tiếp: “Cái mục tú bà mập như heo này sao lại không để cô tiếp....” Nói đến đây thấy lời này không dễ nghe, nên hắn liền ngừng bật.

Xuân Nha cúi đầu đáp: “Lúc đầu Khả Oánh cô nương mua tôi về làm nha hoàn, tôi không bán mình cho Túy Oanh lâu, nên..., Khả Oánh cô nương mất tích một thời gian, tú bà nói Khả Oánh cô nương là người của Túy Oanh lâu, nha hoàn của người cũng phải là người của Túy Oanh lâu. Mục không có lý do bức tôi đi làm chuyện đó, liền bức tôi làm tạp dịch lao công, tôi không có chỗ nào để đi, nên lưu lại ở Túy Oanh lâu này.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, xem ra đây là một nha đầu mệnh khổ. Hắn quay sang kể tai Long Tử Tư hỏi nhỏ: “Long tiên sinh, chờ một lúc ta xuất tiền ra chuộc thân cho Xuân Nha, để cho ông cưới làm vợ, được không?”

Long Tử Tư đáp: “Sao có thể để thiếu gia tốn tiền như vậy, chuyện này chờ tôi có tiền rồi hẵng hay.”

“Vậy mà cũng nói được, ông làm Cán ban trưởng tùy của ta, chúng ta sao lại để ý đến chút tiền sính lễ này chứ.” Dương Thu Trì quay sang hỏi Kim sư gia: “Sư gia, ở chỗ chúng ta đây, mời một trưởng tùy mỗi tháng bao nhiêu tiền?”

“Lo ăn lo ở, mỗi tháng hai lạng.”

“Được!” Dương Thu Trì nói với Long Tử Tư: “Như vậy đi, chúng ta việc chung làm chung, ta mời ông làm Cán ban trưởng tùy cho ta, tiền công cao gấp ba lần, bao ăn bao uống, mỗi tháng sáu lượng bạc. Thế nào?”

“Cái, cái này nhiều quá a.” Long Tử Tư vui mừng khôn kể, y từ phú quý chuyển sang bần hàn, đã hiểu rõ sâu sắc cái khổ không tiền là như thế nào. Trước đây khi đi chép sách cho người ta, chép một cuốn sách hết mấy ngày y nhận hai trăm văn đồng tiền thì được coi là không tệ rồi. Với công việc này, có thể nói làm một tháng có thể sống hai tháng. Dương Thu Trì chẳng những là ân nhân cứu mệnh, lại còn xuất ra một lượng tiền lớn mời mình làm trưởng tùy, điều này quả thật là cái bánh nhân thịt từ trên trời rơi xuống a, may phước vô cùng!

“Nhiều cái gì mà nhiều, bao nhiêu đó nhằm nhò gì, ta hiện giờ cũng có chút ít thế thôi. Đúng rồi, ông làm Cán ban cho ta, ta phải tặng ông chút lễ ra mắt. Như vậy đi, nha đầu Xuân Nha này do ta bỏ tiền ra chuộc thân, coi như là nha đầu của ta, sau đó cho ông làm vợ, không cần xính lễ của ông. Sau này chỉ cần ông tận tâm làm việc cho ta là được.”

Long Tử Tư mừng không kịp thở, chỉ không biết ý của Xuân Nha cô nương thế nào, bèn quay sang nhìn nàng.

Dương Thu Trì lúc này mới nhớ, vừa rồi mình tự tung tự tác, chưa hề hỏi qua ý kiến của Xuân Nha. Vì thế bèn quay người lại, cười hi hi hỏi nàng ta: “Cô nương. Cô có bằng lòng không?”

Xuân Nha e thẹn cúi đầu, lén nhìn Long Tử Tư, khe khẽ gật đầu.

Dương Thu Trì cười ha hả, chuyện hôn nhân coi như đã định.

Long Tử Tư và Xuân Nha cùng đứng dậy thi lễ cảm tạ Dương Thu Trì. Dương Thu Trì lần đầu tiên làm người mai mối, cảm giác cũng không tệ lắm.

Chính vào lúc đó, dưới lầu vang lên tiếng ồn ào. Hầu Tiểu Kỳ đẩy cửa phòng bước vào, sắc mặt lộ vẻ vui mừng. Ngoài cửa tiến vào vài cấm y vệ người mặc áo phi ngư, dẫn đầu là một đại hán khôi ngô, chính là Ngưu Bách hộ Ngưu đại nhân của Bách hộ sở tại Ninh Quốc phủ. Tú bà mập cũng đi theo sau, mặt mày đầy sầu khổ, mặt vừa đỏ hồng vừa trắng nhợt, xem không có vẻ e thẹn, mà là mới vừa ăn vài cái tát tai.

Ngưu Bách hộ vừa vào cửa, thấy Dương Thu Trì, liền cười ha hả: “Huynh đệ, lão ca ta thật là mong ngóng đệ tới đây.” Nói xong chộp lấy tay Dương Thu Trì lúc lắc, lộ rõ vẻ vô cùng nồng nhiệt, “Huynh đệ đến Ninh quốc phủ mà không đánh tiếng gọi cái nào, bộ thật coi lão ca này làm người hoài rồi sao?” Dương Thu Trì vốn vẫn lo Ngưu Bách hộ nói hớ, tiết lộ thân phận của bản thân, hiện giờ xem ra y cũng là người biết diễn trò.

Tổng tri huyện cùng mọi người thấy cấm y vệ tiến vào, cứ nghĩ nhân vật hậu đài của Túy Oanh lâu là cấm y vệ ở Ninh Quốc phủ, đang kêu khổ liên miên, kinh hoàng thất sắc. Giờ thấy đầu lĩnh của cấm y vệ nồng nhiệt phi thường đối với Dương Thu Trì như vậy, lại còn có ý nịnh bợ, không khỏi không thở phào nhẹ nhõm, hiện giờ phía bên mình có mặt cấm y vệ, sóng to gió lớn gì cũng không sợ nữa rồi.

Dương Thu Trì dẫn kiến Tổng tri huyện với Ngưu bách hộ. Tổng tri huyện biết vị Ngưu Bách hộ này nguyên là thượng ti của cấm y vệ tổng kỳ Mã Độ, liền đột nhiên đại ngộ. Quan hệ giữa Mã Độ và Dương Thu Trì lão biết rõ. Xem ra, Ngưu bách hộ này thông qua Mã Độ mới biết được Dương Thu Trì, hơn nữa quan hệ cũng không tệ. Nếu lão biết Dương Thu Trì hiện giờ là đặc sứ của cấm y vệ chỉ huy sở, không biết còn kinh ngạc đến cỡ nào.

Trong lúc đang nói chuyện, phía dưới lầu lại huyền nao. Dương Thu Trì thò đầu ra xem, thấy Tổng Vân Nhi đang cùng mấy tên móng rùa tranh cãi âm ỉ, trong đó còn có một tên ôm mặt, xem ra đã lãnh vài chưởng của cô đại tiểu thư này. Dương Thu Trì gọi nàng, Tổng Vân Nhi ngẩng đầu, mặt lộ vẻ vui mừng, kêu lên một tiếng “Ca...!” rồi hai ba bước phóng lên đến sương phòng, “Ca, cha, mọi người không sao chứ?”

“Chúng ta không sao,” Dương Thu Trì đáp, rồi nhìn ra sau lưng nàng, hỏi: “Búp bê bùn đâu?”

“Tỷ ấy không biết vô công, muội để tỷ ấy ngồi trên xe chờ chúng ta.”

Thì ra Tổng Vân Nhi vừa rồi nghe trong này la hét loạn cả lên, sau đó thấy cấm y vệ đến, sợ cha mình và Dương Thu Trì gặp nguy hiểm, liền xông ngay vào, nhưng không tìm thấy người, bèn kiểm bọn móng rùa

gây chuyện.

Ngưu bách hộ chuyển thân gọi tú bà. Tú bà co ro bước lên trước. Ngưu bách hộ phóng thêm vài cái tát tai, đánh đến nỗi tú bà quay vòng vòng một lúc, trên gương mặt mập nung núc hiện vài cái ấn đỏ ửng.

“Con mẹ ngươi không còn muốn sống nữa hả? Ngay huynh đệ của ta mà dám động vào? Có tin lão tử quăng ngươi xuống cái lầu rách này không?” Ngưu bách hộ gào rống.

Tú bà ức lên một tiếng quỳ xuống đất, che mặt không dám nói gì. Bọn móng rùa phía sau lúc này mới biết chọc vào thái tử, nhanh chóng quỳ xuống sau lưng tú bà, ai nấy cùng run lập cập.

Ngưu bách hộ tức giận giơ chân lên vừa đạp vừa đá, Dương Thu Trì nhanh chóng ngăn lại: “Thôi được rồi, đại ca, tiểu đệ cũng không biết Túy Oanh lâu vốn là do đại ca trông nom, nếu biết như thế...”

“Không không! Huynh đệ hiểu lầm rồi.” Ngưu bách hộ vội vã giải thích, “Lão ca có bất tài thể nào cũng không dám đi làm chuyện kinh doanh này.”

Dương Thu Trì có chút ngạc nhiên: “Vậy cái này...”

Ngưu bách hộ kể tai Dương Thu Trì nói nhỏ: “Túy Oanh lâu này là do em vợ của đồng tri của Ninh quốc phủ mở đấy. Vị đồng tri này họ Vương, có quan hệ tốt với Bồ chánh sứ, bình thường khí thế ngút trời.” Đồng tri là chức phó của tri phủ, đứng ở hàng ngũ phẩm, chức vụ tương đương với phó bí thư đảng ủy ở thời hiện tại.

Thì ra là như thế, Dương Thu Trì giờ mới hiểu, hèn gì mẹ tú bà này cậy thế làm càn như vậy. Nhưng mẹ không ngờ gặp phải vị đặc sứ như gã, nếu không, dựa vào vai vế Tổng tri huyện xem chừng cũng chẳng ăn thua.

Dương Thu Trì lường trước tính sau, nếu như đã làm to chuyện rồi thì phải làm triệt để vậy. Gã gọi Ngưu Bách hộ cùng ngồi vào bàn uống rượu, Ngưu bách hộ cũng không phải là người sợ chuyện phiền, hơn nữa Dương Thu Trì là chỉ huy sở đặc sứ, trong tay cầm bài lệnh chém trước tâu sau, dù gì thì cũng không phải sợ một ai.

Hai người họ vừa nhấp rượu vừa cười nói, chỉ có Tổng tri huyện cùng mọi người tâm sự trùng trùng. Chẳng mấy chốc sau, dưới lầu lại huyền ảo, Dương Thu Trì cười nói: “Xem ra hôm nay cái Túy Oanh lâu này quả là náo nhiệt ha.”

Dương Thu Trì và Ngưu bách hộ cùng thò đầu ra cửa sổ nhìn xuống đại sảnh, thấy một đám nha dịch và vệ binh tiền hô hậu ủng một lão đầu khoảng sáu mươi tuổi tiến vào. Bọn móng rùa chỉ lên trên lầu thấp giọng nói gì đó, lão đầu ấy xanh mặt, xam xam đi lên lầu tiến vào sương phòng.

Tú bà thấy lão đầu này, ủy khuất xụi sùi nước mũi pha lẫn máu, nhưng không biết phải nói gì.

Lão đầu tiến vào trong phòng, thì lễ với Ngưu bách hộ, sắc mặt có chút không vui: “Ngưu đại nhân, ngài... ngài cũng biết cái Túy Oanh lâu này là người của Vương mỗ, đánh chó cũng nhìn mặt chủ nhà, ngài làm vậy tránh sao được...”

Dương Thu Trì nhìn lão đầu, cười cười hỏi Ngưu bách hộ: “Vị này là...”

Ngưu bách hộ cười lạnh, hai mắt nhìn trời đáp: “vị này chính là một trong các quan phụ mẫu ở Ninh quốc phủ này của chúng ta, đó chính là Đồng tri Vương Dịch Vinh Vương đại nhân!”

“Vậy sao?” Dương Thu Trì nhìn lên nhìn xuống như đang đánh giá Vương Dịch Vinh, thấy lão chê môi làm ra vẻ ngông cuồng tự đại, hơn nữa vừa rồi Ngưu bách hộ đã nói, Vương đồng tri này có chút quan hệ với Bồ chánh sứ, có Bồ Chánh sứ làm hậu đài, hèn gì lão vênh váo như vậy.

Wương đồng tri lúc thường ngày có thể nói là khá khách khí với Ngưu bách hộ, nhân vì chức bách hộ cấm y vệ chỉ vào hàng lục phẩm, so với lão còn kém hơn một cấp, nhưng cấm y vệ là người của hoàng thượng, phụ trách khám tra bác quan trong triều. Do đó, Vương đồng tri vẫn thường nhường nhịn Ngưu bách hộ ba phần, nhưng mà, vừa rồi nghe báo có người đến náo loạn ở Túy Oanh lâu do em vợ lão mở, vốn chỉ nghĩ đó là những tên tiểu tốt, tùy tiện kêu người đi xử lý là xong. Sau đó, em vợ của Vương đồng tri chạy vào

báo là người của cấm vệ Ngưu bách hộ làm khó, lại còn đánh tú bà, Vương đồng tri lúc này mới thực sự bực mình, mang theo người ngựa kéo rốc đến đây.

Vương đồng tri thấy thái độ của Ngưu bách hộ lại càng tức mình thêm, vừa định phát tác, thì Dương Thu Trì đột nhiên đưa tay kéo lão đi vào phía sau bình phong.

Vương đồng tri là một lão đầu khô đét, sao có thể làm đối thủ của Dương Thu Trì, nên bị hấn kéo suýt chút nữa té lần quay. Lão không hiểu đây là chuyện gì, người này sao lại dám đối đãi với mình như thế, chẳng lẽ đây là bọn cường đạo cướp đường hay sao? Kinh khủng có dư, suýt chút nữa là lão phát tiếng kêu cứu mạng.

Em vợ của Vương đồng tri rống lên: “Các người dám cưỡng ép mệnh quan triều đình, không muốn sống nữa hay sao?” Những tùy tùng cân bạn và nha dịch khác cùng hét lớn định nhào tới.

Ngưu bách hộ đứng phắt dậy, tay sờ lên đốc đao, hét lớn: “Muốn tạo phản hay sao? Muốn chết cứ xông lên!”

—o0o—

107. Chương 108: Hung Sát Ấn Tại Nha Môn

Dương Thu Trì kéo Vương đồng tri vào phía sau bình phong. Vương đồng tri tái xanh mặt mày, ấp a ấp úng hỏi: “Người... người muốn... người muốn làm gì vậy chứ hả?”

Dương Thu Trì đưa tay vào lòng lấy ra một vật, mỉm cười thần bí: “Ta có thứ bảo bối này cho người coi mở chút mở mắt được không chứ hả?” Nói xong xòe tay ra, đưa tới trước mặt Vương đồng tri.

Vương đồng tri nghi hoặc nhìn, thấy đó là một tấm thẻ bài bằng ngà voi, đọc xong mấy chữ khắc trên đó, thân người y chợt run, lập tức đưa sát mặt lại gần nhìn cho rõ.

Dương Thu Trì vỗ tấm thẻ đó lên lòng bàn tay của Vương đồng tri: “Cầm lấy nhìn cho rõ!”

Vương đồng tri bắt đầu run lập cập, vừa rồi tuy chưa nhìn rõ, nhưng y đã hiểu đại khái cái đó là thứ gì, giờ vô cùng cẩn thận cầm lấy nhìn kỹ, thấy trên thẻ bài ghi: “Cấm vệ chỉ huy đặc sứ Dương Thu Trì” vừa hoảng sợ quý xuồng vừa lật mặt sau nhìn, thấy trên đó lại ghi: “Chấp sự nhất thể tuân lệnh, nếu gặp người kháng lệnh, tiền trăm hậu tấu.”

“Đồng tri đại nhân, nhìn rõ chưa hả?” Dương Thu Trì cười hỏi, “Ta đang cùng Ngưu bách hộ đại nhân điều tra án Kiến Văn đề ở đây, đồng tri đại nhân đột nhiên đại giá quang lâm, chẳng hiểu đồng tri đại nhân đang định ẩn man điều gì hay sao mà không thích huynh đệ chúng ta quản đến chuyện của đương sự trong Kiến Văn đề dư đảng?”

Vương đồng tri sợ đến nổi hai tay cứng đờ: “Ty chức.... Ty chức....Ty chức....” Nói liên luôn ba chữ ti chức, thế mà không nói hết được ý nghĩa gì.

Yến Vương chu lệ phát động chiến dịch “Tình Nạn”, lật đổ Kiến Văn đế, trở thành Minh Thành tổ rồi, liên vì củng cố địa vị của bản thân mà tiến hành sự đả kích tàn khốc và vô tình, những người có dính dáng đến Kiến Văn đế bị đem chém cửu tộc nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Thủ đoạn đối đãi của Minh Thành tổ đối với các thủ hạ thân tín của Kiến Văn đế từng là điểm nổi danh trong lịch sử. Điều này dĩ nhiên Vương đồng tri biết rõ. Nếu như bản thân y được coi là có dính dáng đến Kiến Văn đế, chỉ sợ chẳng phải một mình y thôi, mà cả tổ tông tám đời đều bị cuốn vào vòng liên lụy.

Chu Lệ khi đánh chiếm vào được Nam Kinh, thì hoàng cung đã trở thành biển lửa. Sau khi tìm được mấy xác chết bị thiêu không còn ra hình dạng, Chu Lệ chẳng hề tin là Kiến Văn đã bị thiêu chết, nhất mực ráo riết truy tầm Kiến Văn đế, phái những người thuộc hàng Hộ khoa đô cấp sự trung (chức quan thời Minh) như Hồ Huỳnh cùng những người khác bí mật tìm kiếm nơi hạ lạc của Kiến Văn đế trên toàn quốc. Từ đó đến nay đã qua mấy năm rồi thế mà không có kết quả gì, khiến Minh Thành tổ vô cùng thất vọng.

Dương Thu Trì sở dĩ được hoàng thượng Minh Thành tổ đích thân hạ mật chỉ bổ nhiệm làm cấm vệ chỉ huy đặc sứ, chính là vì Dương Thu Trì liên tục bắt được những nhân vật trong yếu trong Kiến Văn dư

đảng, Minh Thành tổ Chu Lệ vô cùng mừng rỡ, hi vọng Dương Thu Trì có thể cuối cùng bắt được Kiến Văn, nên mới cấp cho hắn đặc quyền tiền trạm hậu tẩu cực lớn, chuyên bài trừ mọi những nhiễu, để có thể hoàn thành nhiệm vụ diệt cái đại họa tâm phúc.

Công văn về việc Hoàng thượng phái cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ đã phát đến toàn bộ cấm vệ và quan viên trên toàn quốc. Vừa rồi trên thẻ ngà voi này đã chỉ rõ, vị thiếu niên này chính là cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ, và công văn đã nói rất rõ, bất kỳ ai kháng lại mệnh lệnh của vị chỉ huy sứ này, đều có thể bị tiền trạm hậu tẩu.

Vương đồng tri hiểu rõ, đừng nói gì cái chức đồng tri nhỏ nhỏ của y, vương công đại thần so với y còn lớn hơn nhiều, thế mà đã không biết có bao nhiêu người bị chết dưới tay cấm vệ chỉ huy sứ chỉ cần có chút dính líu đến Kiến Văn, nên không trách y run như cây sậy rồi đem quẳng xuống ao.

Dương Thu Trì cười nói: “Đồng tri đại nhân còn có điều gì không rõ nữa không?”

Vương đồng tri mềm nhũn hai đầu gối, bị Dương Thu Trì kéo dậy: “Đại nhân, đứng thẳng lên, nên nhớ, thân phận của ta tuyệt đối không được để lộ ra ngoài, nếu không... hừ hừ...”

Vương đồng tri gật đầu như gà con mổ thóc, run giọng thưa: “Ty chức hiểu rõ, ty chức đáng chết, không biết đặc sứ đại nhân đang tra án, ty chức đáng chết!”

Dương Thu Trì cười nói: “Được rồi, chúng ta ra ngoài đi.”

Dương Thu Trì khoác vai Vương đồng tri, cùng bước ra khỏi bình phong.

Vương đồng tri bước đến trước mặt cậu em vợ của mình, tát cho một cái thật mạnh, đánh đến nỗi cậu em vợ này té phịch xuống đất. Vương đồng tri rống lên: “Cái đồ con rùa con đen đúa, những vị đại gia đây đều là hảo bằng hữu của bốn phủ, đang uống rượu mua vui, người không biết chiêu đãi tốt cho bằng hữu của lão tử, còn muốn kiếm chuyện thị phi, còn không biết bỏ lại đây khâu đầu bởi tội với các vị đại gia?”

Tên em vợ thấy Vương đồng tri sau khi từ bình phong bước ra đã biến thành một người khác, biết những người này quả nhiên dù là thần tiên đánh rắm cũng hơn hẳn người thường, liền sợ đến nỗi mặt mày tái xám, quỳ mọp bò tới, liên tục dập đầu xin tội.

Vương đồng tri lại bước đến trước tú bà, đá mạnh một cái vào mông dít mạp phì của mục: “Mục nội người còn không biết tìm mấy cô nương xinh đẹp đến đấm bóp hầu hạ các vị đại gia, dọn mấy món ngon nhất lên đây. Nếu mà làm chậm công việc của các vị đại gia đây, lão tử đem mớ thịt béo trên người người cho chó gặm!”

Mục tú bà đó sợ hãi rồi rít đáp ứng, chạy ra ngoài phân phó đầu bếp dọn lên rượu thịt mới lên, lại bảo đổi các vị cô nương khác tới, lần này tuy không thể kể là tuyệt đại giai lệ, nhưng cũng được coi là thanh xuân mỹ lệ, vũ mỵ động lòng, trụ tiếp khiến Tổng tri huyện vui đến nỗi không tách ra được. Nhưng mà dù sao thì con gái Tổng Vân Nhi của lão cũng ở cạnh bên đó, nên lão vội vã tìm cách phân phó Tổng Vân Nhi ra ngoài cùng một chỗ với Tổng Tình.

Tổng Vân Nhi cũng những những chỗ thế này con gái không nên đến, lại thấy cha và Dương Thu Trì không có gì, bèn yên tâm bỏ đi.

Tiệc rượu đã bày xong, Vương đồng tri tới tấp kính rượu Dương Thu Trì, còn mời gọi: “Dương huynh đệ, tri phủ đại nhân có chuyện làm ở ngoài, nếu không ta nhất định đến thỉnh Dương huynh đệ uống vài chung.” Lời này khiến Tổng tri huyện cùng mọi người nghe mà trợn mắt há mồm.

Vị Vương đồng tri này ngay cả cấm vệ Ngưu Bách hộ mà cũng không chịu lép, sao tự nhiên từ trong bình phong bước ra lại đối với Dương thu trì kính nể muôn phần, vỗ đít ngựa kêu bôm bốp như vậy, khiến cho tri phủ đại nhân cùng mọi người đều ớn lạnh xương sống.

Dương Thu Trì phát tay: “Không cần, chúng tôi làm xong chuyện rồi đi ngay.” Nói xong quay sang tú bà ngoắc tay lại bảo, “Người cũng ngồi xuống đây, chờ một chút ta còn có chuyện bàn với người.” Tú bà vội vã đáp ứng, mặt mày nhăn nhó ghé mông ngồi xuống.

Trong tiệc, Dương Thu Trì chỉ Xuân Nha bảo: “Đồng tri đại nhân, ta chấm cô nương này rồi, ta muốn chuộc thân cho nàng ta. Ngài ra giá đi!”

Vương đồng tri lắc đầu quầy quẩy như trống bỏi: “Dương huynh đệ quá lời rồi, lão hủ làm sao dám thu tiền của ngài, ngài làm vậy chẳng phải là làm ta tổn thọ hay sao?” Nói xong quay sang bảo cậu em vợ: “Người còn không mau đem văn khế bán thân của cô nương này ra!”

Cậu em rể khom người luôn miệng đáp ứng, phóng ra ngoài như một làn khói, chẳng mấy chốc sau đã đem khế ước bán thân của Xuân Nha cô nương đến. Vương đồng tri cầm lấy dâng văn khế bằng hai tay lên cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp lấy nhìn qua một lượt, sau đó đưa tới trước mặt Xuân Nha: “Cô xem coi có phải đây là khế ước bán thân của cô không?”

Xuân Nha cùng Long Tử Tử đều nhìn nhận thật kỹ, sau đó gật đầu.

“Như vậy thì tốt.” Dương Thu Trì cười nói, sau đó xé nát văn khế, “Được rồi, Xuân Nha cô nương, chờ một chút cô đi cùng chúng ta, về nhà rồi hai người sẽ thành thân.”

Long Tử Tử cùng Xuân Nha đứng lên thi lễ cảm tạ Dương Thu Trì, riêng Xuân Nha còn quỳ xuống dập đầu mấy cái, khiến Dương Thu Trì phải vội vã đỡ dậy.

Dương Thu Trì lo cho chuyện phá án, bèn nói với Vương đồng tri: “Ta có chuyện muốn hỏi lão áp, không biết có tiện hay không?”

“Tiện chứ, gì nhiên là tiện rồi!” Vương đồng tri luôn miệng đáp, nhưng nụ cười rất miễn cưỡng, có chút khoa trương nghiêm mặt nói với tú bà: “Chờ một chút các vị đại gia đây hỏi gì, người phải thật thà hồi đáp, nghe chưa?”

Tú bà vội vã gật đầu đáp ứng, ngẫm nghĩ một hồi, nhỏ giọng hỏi: “Lão gia, nếu họ hỏi đến Kim....”

“Không cần biết các vị đại gia đây hỏi gì, người phải thành thật hồi đáp cho ta, không được dối câu nào. Nếu không lão tử lột da người!”

Tú Bà vội vã đáp ứng.

Vương đồng tri quay sang Dương Thu Trì cười ha ha nói: “Dương huynh đệ, vậy ngài bận rồi, lão hủ đi trước đây, có chuyện gì cứ nói với ta một tiếng, lão hủ ở tại nha môn tri phủ chờ.” Nói xong đứng dậy thi lễ quay gót ra khỏi cửa, đóng cửa lại rồi dẫn bọn nha dịch li khai.

Dương Thu Trì liếc nhìn tú bà, cười lạnh: “Người vừa rồi sao lại sợ chúng ta hỏi đến chuyện của Kim Khả Oánh cô nương quá vậy? Ngay cả Ninh Quốc phủ đồng tri cũng dùng đến.”

Tú bà toát mồ hôi lạnh: “Tôi.... tôi....”

“Khả Oánh cô nương không về quê thăm nhà, mà là bị thất tung, đúng không?”

Tú bà gạt mồ hôi trên đầu, gật đầu cũng không được, lắc đầu cũng không xong.

“Vừa rồi những lời Đồng tri đại nhân nói dường như là ‘thoại trung hữu thoại’ (trong lời nói còn có ngầm ý khác) ha? Thế là thế nào? Lão sợ người nói cái gì đó, đúng không?”

“Cái đó.... Cái đó...” Tú bà tiếp tục ấp a ấp úng.

Khi Vương đồng tri còn chưa đến, Dương Thu Trì đã đem án mạng này thuật lại đại khái cho Ngưu Bách hộ nghe. Ngưu bách hộ thấy tú bà không chịu hồi đáp, rống lên: “Cái con heo nái mập này nửa ngày không nói được câu nào, giấu diếm hung phạm, nhất định là cùng một bọn. Người đâu, trước hết đánh ả một hồi cho lão tử, sau đó áp giải vào đại lao!” Cẩm y vệ đồng thanh đáp ứng, bước lên định động thủ.

Tú bà gào lên như heo bị chọc tiết: “Tôi nói! Tôi nói! Vương đồng tri có một đệ đệ tên là Vương Phúc Thuận, làm nghề buôn tơ lụa, có rất nhiều tiền. Y rất thích Khả Oánh cô nương, muốn chuộc thân cho nàng nạp làm tiểu thiếp. Khả Oánh cô nương không chịu, Vương chương quỹ cảm thấy thật mất mặt, liền đến đánh Khả Oánh cô nương ngay tại Túy Oanh lầu.”

“Sau đó Vương chương quỹ tìm Kim Khả Oánh cô nương mấy lần, nhưng Khả Oánh ngay cả mặt cũng không thèm gặp, nên Vương chương quỹ rất tức giận, nhiều lần nói với người khác là sẽ giết nàng ta. Sau đó không lâu, Khả Oánh cô nương liền thất tung, vị Vương chương quỹ đó cũng không biết đi đâu. Sau đó,

đồng tri đại nhân dặn dò chúng tôi, nếu có người đến hỏi chuyện của Khả Oánh cô nương, phải lập tức báo cáo ngay. Do đó, vừa rồi...”

Tên cầu quan này, quả nhiên là có lỗi đứng sau lưng che đậy! Dương Thu Trì thầm nghĩ, nói không chừng dưới sự ngầm ưng thuận của Vương đồng tri, Vương Phúc Thuận bức hôn không thành, thẹn quá hóa giận, phái người ngầm theo sau, nhân Khả Oánh cô nương đến chỗ hoang vắng đi vệ sinh sát hại luôn. Dương Thu Trì hỏi: “Người biết tên Vương chưởng quỹ này đi đâu không?”

“Tôi thật không biết, các vị đại gia, tôi không hề nói dối, đã hai năm nay tôi không gặp y rồi.”

Đệ đệ của Vương đồng tri cũng thất tung sau khi Kim Khả Oánh cô nương mất tích, rất có khả năng là sợ tội bỏ trốn. Lão Vương đồng tri lại dặn dò không cho người điều tra chuyện Kim Khả Oánh mất tích, như vậy có thể thấy, có khả năng là Vương đồng tri chỉ thị, hoặc bao che cho chuyện này. Dương Thu Trì hơi hối hận vừa rồi đã đồng ý cho Vương đồng tri rời khỏi đây. Hiện giờ có thể lão đang bỏ trốn rồi, cần phải nhanh chóng đến nha môn tri phủ tìm lão.

Kim sư gia cho tú bà ký vào tờ lấy khẩu cung. Tú bà hoảng sợ nói: “Các vị đại gia, các ngài ngàn vạn lần đừng nói là tôi nói, nếu không Vương đại nhân sẽ không tha cho tôi đâu, như vậy là tôi chết chắc rồi.”

Dương Thu Trì vỗ vào cái mặt mập của mục bảo: “Người mập như vậy, cắt vài chục cân thịt vừa đủ giảm cân. Hắc hắc hắc.” Nói xong quay sang Tổng tri huyện cùng mọi người nói: “Chúng ta đi thôi, đến tri phủ nha môn tìm vị Vương đồng tri đó.”

Dương Thu Trì cùng mọi người đến tri phủ nha môn của Ninh Quốc phủ, nhờ gác cổng vào thông báo rằng có mấy vị đại gia ở Túy Oanh lâu đến tìm. Tên gác cổng chạy vào trong thông báo, mãi một lúc sau chẳng thấy ra, Dương Thu Trì cùng mọi người đang cảm thấy kỳ quái, chợt nghe bên trong nha môn la hét loạn cả lên, liền kinh ngạc vô cùng. Ngưu bách hộ nói: “Chúng ta tiến vào!”

Mọi người tiến vào nha môn, chớp mắt một tên chạy việc đang hoảng hoảng hốt hốt hỏi: “Trong nha môn có chuyện gì thế?”

Tên chạy việc kia vừa nhìn thấy trang phục của Ngưu bách hộ cùng mọi người, liền biết đó là cấm y vệ, liền khom lưng đáp: “Vương đồng tri người, người chết rồi!”

A? Dương Thu Trì cùng mọi người cả kinh, vừa rồi còn ở Túy Oanh lâu, mới đây sao đã chết rồi? Ý niệm đầu tiên hiện lên trong đầu mọi người là: sát nhân diệt khẩu!

Ngưu bách hộ hỏi: “Ở chỗ nào? Mau đưa chúng ta tới!”

Tên giúp việc ấy dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đi qua vài đình viện, vừa đi vừa thét: “Đừng loạn, mọi người đừng loạn! Các vị đại gia cấm y vệ đã đến rồi.” Vài người mặc quan bào nghe vậy chạy lại cung kính thi lễ, những người này phần lớn đều biết Ngưu bách hộ, vốn là những vị thông phán (quan hành chính, quan tòa), chất quan (quan sảnh chuyên đòi bị cáo tới xét hỏi), kinh lịch (một chức quan mang hàm tổng bát phẩm, có nhiệm vụ coi việc đăng ký ghi chép các hình án quan trọng), tri sự, cùng các loại tiểu quan khác. Trưởng quan của bọn họ hiện giờ bị giết trong nha môn, không biết làm như thế nào, bối rối giống như ruồi bị cắt mất đầu vậy.

Ngưu bách hộ vừa hỏi đã biết, vừa rồi một vị Thôi quan đến trình cho Vương đồng tri một công văn, vừa vào cửa đã phát hiện trên mặt đất có nhiều máu, thò đầu vào nhìn đã thấy Vương đồng tri nằm thẳng dưới đất, quanh người toàn máu, liền sợ hãi thét lớn lên, mọi người cùng vây lại. Một vị thông phán ráng lấy hết can đảm vào xem xét, phát hiện Vương đồng tri đã chết rồi, mọi người lập tức loạn cào cào, không biết làm sao cho phải. Chính lúc đó, Ngưu bách hộ cùng mọi người vừa đến.

Dương Thu Trì hỏi: “Còn có người nào tiến vào nữa không?”

“Không có, tôi vừa phát hiện đã cho người thủ ở cửa.” Thông phán trả lời. Y không biết Dương Thu Trì, nhưng thấy gã cùng đi với Ngưu bách hộ, hơn nữa còn có phần thân mật, có khả năng là người của cấm y vệ, nên cung cung kính kính trả lời. Nói xong mấy lời ấy, vị thông phán này lấy ra một cái khăn tay lau mồ hôi trán, khăn trương đến nổi mặt tái hắc đi.

Điều này cũng không lạ, một vị phó bí thư thị ủy kiêm phó thị trưởng bị giết chết ngay phòng làm việc, hỏi sao không khiến người kinh?!

Dương Thu Trì nói với Ngưu bách hộ: “Bách hộ đại nhân, mọi người chờ ở ngoài, tôi tiến vào khám tra.” Ngưu bách hộ gật đầu. Vị thông phán ấy thấy Ngưu bách hộ đồng ý rồi, không dám nhiều chuyện. Tổng Vân Nhi vốn cũng muốn vào, nhưng đây không phải là Quảng Đức huyện, mà là địa giới của người ta, nên không dám tùy ý chạy loạn.

Dương Thu Trì dẫn theo Tiểu Hắc cầu tiến vào phòng. Vừa bước vào, gã đã ngửi được mùi máu nồng nặc. Phòng này lớn phi thường, tại một cái án dài dài trải vải điều nhẵn nhúm, Vương đồng tri nằm bất động trong vũng máu. Trước ngực và sau lưng quan bào đều có dấu máu, hiện đầy lỗ lớn, có ít nhất mười cái, vẫn còn có máu tươi chảy ra từ những lỗ này.

Hung thủ quả là hung tàn, đâm một lúc nhiều nhất đao như vậy. Tử tế tra xét mặt đất, hẩn thấy mấy vết chân dính máu, bên cạnh còn có một cái khăn bị vo tròn, trên khăn còn dính máu được lau ra. Dưới án dài dài và hẹp còn có một thanh đao nhỏ, trên đao có huyết.

—o0o—

108. Chương 109: Phá Án Lập Tức

Dương Thu Trì ăm Tiểu Hắc cầu lại trước mũi tiểu đao, chỉ vào đó ra ý. Tiểu Hắc cầu đã kinh qua nhiều lần truy tung, lập tức hiểu ý của Dương Thu Trì. Nó cúi đầu ngửi ngửi, sau đó vừa ngửi vừa đi ra ngoài, ngửi tới ngửi lui từ từ tiến vào phía sau viện. Dương Thu Trì phát tay, dẫn theo Ngưu bách hộ cùng mọi người đi theo Tiểu Hắc cầu. Ngưu bách hộ cùng những thông quán và quan viên ở đó chưa thấy tiểu cầu truy tung bao giờ, không rõ Dương Thu Trì đang làm gì, nhưng thấy Ngưu bách hộ cùng cấm vệ đi theo, nên cũng lặng lẽ nối gót theo sau.

Chuyển qua chuyển lại một hồi, bọn họ cùng đến một ngôi nhà vườn lớn bên cạnh nội nha. Cửa viện đóng chặt, Tiểu Hắc cầu dùng chân trước cào cào, miệng phát ra tiếng ư ừ.

Ngưu bách hộ hỏi: “Đây là chỗ nào?”

Thông phán trả lời: “Là chỗ ở của Vương đồng tri.”

Ngưu bách hộ nhíu mày, nhìn nhìn Dương Thu Trì. Dương Thu Trì nói: “Phá cổng!”

Thông phán cùng mọi người vội vã bước tới ngăn: “Không được phá, đây là chỗ ở của đồng tri đại nhân, lỡ khi...”

Thông phán cùng mọi người không nghe lời Dương Thu Trì, nhưng Ngưu bách hộ không dám không nghe. Dương Thu Trì là cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ, nhưng đây là điều bí mật chỉ có Ngưu bách hộ biết. Mệnh lệnh của đặc sứ y không dám không tuân, hơn nữa còn có cái gọi là tiền trạm hậu tẩu đang chờ ở đó. Đứng nói là nhà cửa của một viên đồng tri bé xít, cho dù là nhà vợ bé của bố chánh sứ nếu có mệnh lệnh của đặc sứ y cũng phá đổ như thường. Ngưu bách hộ hét lớn: “Phá cho ta! Có chuyện gì ta phụ trách!”

Vài cấm vệ bước tới, cùng hợp lực phá bật cửa ra. Đằng sau cửa là mấy người hầu mặt mày tái mét, đang run cầm cập. Ngưu bách hộ tặng cho người hầu một cái tát tai: “Con mẹ ngươi đứng ở đây sao không chịu mở cửa?”

“Vương nhị gia không cho mở cửa.” Người hầu đó ôm mặt sợ hãi đáp.

“Vương nhị gia? Ai là Vương nhị gia?”

Không chờ người hầu đó đáp, Tiểu Hắc cầu đã tiếp tục cúi đầu vừa ngửi vừa nhanh chóng lần vào trong, Dương Thu Trì và Tổng tri huyện cùng mọi người cũng nhanh chóng theo vào. Ngưu bách hộ không kịp hỏi cho ra lẽ, cũng nhanh chóng đi theo sau.

Tiểu Hắc cầu đến một gian phòng đóng chặt cửa, chồm chồm sửa loạn vào trong. Ngưu bách hộ phát tay, hai cấm vệ thân hình khôi ngô bước tới vỗ cửa bảo: “Mở cửa! Mở cửa! Chúng ta là cấm vệ, tra án tử. Mau mở cửa!” Trong đó không hề động tĩnh.

“Phá cửa!” Dương Thu Trì trầm giọng nói, “Chú ý, hung phạm có khả năng ở trong đó, mọi người cẩn thận!”

Hai cấm vệ khôi ngô nghe thấy thế liền rút yêu đao ra phòng hờ, giơ chân đạp mạnh cửa. Sau khi đạp vài cái, cửa kêu đánh rầm mở toát ra. Hàn quang lóe lên, một thanh kiếm đâm tới một trong hai đại hán khôi ngô. Do được Dương Thu Trì cảnh báo trước, đại hán đó đã để tâm cảnh giác, lùi lại tránh khỏi một kiếm. Cùng lúc đó, cấm vệ còn lại phóng một đao ra, không ngờ người đó lách người lách tránh được đao ấy, thân thủ rõ ràng là vô cùng miễn tiệp.

Người này khoảng bốn năm chục tuổi, thân thể tráng kiện, thấy cửa chính đã bị bảy tám cấm vệ chặn hết, liền chuyển thân nhảy qua khỏi cửa sổ.

Cấm vệ giỏi nhất là ở chỗ tróc nã phạm nhân, lẽ nào không nghĩ đến chuyện hung phạm sẽ bỏ chạy từ hướng cửa sổ? Thế nên đã sớm có năm sáu cấm vệ thủ ở bên ngoài, liền xốc tới ngay, hai bên loạn chiến một hồi. Trung niên kia tuy có thân thủ không tệ, nhưng một không địch được mười, đánh được vài chiêu thì kiếm trong tay đã bị đánh văng, đao kiếm của cấm vệ lập tức phóng tới, kèm chế được y liền trối gô lại.

Người đó bị kèm chế xong, Thông phán và mọi người mới dám bước tới, nhìn nhận tử tế, đều cảm thấy kinh hãi thất sắc: “Sao lại là y?”

Ngưu bách hộ hỏi: “Các người nhận ra được hần?”

“Y là em ruột của Vương đồng tri, tên là Vương Phúc Thuận, là nhà giàu của Ninh quốc phủ, làm nghề buôn tơ lụa. Nhưng mà hai năm nay không hề gặp được y.”

Quả thật là “đạp phá thiết hài vô mịch xử, đắc lai toàn bất phí công phu” (tìm mòn cả gót giày mà chẳng thấy, tự nhiên không hề mất công mà được gặp) a! Dương Thu Trì và Tổng tri huyện cùng đưa mắt nhìn nhau, lộ ra nụ cười mừng rỡ.

Dương Thu Trì bước tới nhìn kỹ cánh tay phải của Vương Phúc Thuận, thấy trên đó có mấy dấu máu do máu tươi phun ra dính phải, liền hỏi: “Vương Phúc Thuận, người là do người giết phải không?”

Vương Phúc Thuận mắng: “Đánh rầm, người bằng cái gì mà nói ta giết anh ta? Người có chứng cứ gì không?”

Dương Thu Trì cười ha ha bảo: “Người quá khẩn trương rồi, ta vừa rồi không hề nói người người giết là anh của người, sao người lại biết anh của người bị người ta giết rồi?”

Vương Phúc Thuận lúc này mới phát hiện bản thân đã nói hớ, liền lập tức cãi bừa: “Ta nghe người ở ngoài nói.”

“Nghe ai nói?”

“Người trong nha môn, ta không biết!”

“Nếu như hung thủ không phải là người, vậy vừa rồi vì sao người chống cự?”

Hai cấm vệ khôi ngô vừa rồi cùng gật đầu tán đồng, nếu như không có Dương Thu Trì nhắc nhở trước, trong lúc không phòng hờ, nói không chừng họ đã trúng kiếm thụ thượng.

“Ta làm sao biết các người là ai? Ta còn cho đó là cường tặc nữa.”

“Cường tặc? Giữa thanh thiên bạch nhật, càn khôn lằng lằng như thế này mà làm gì có nhiều cường tặc trong tri phủ nha môn của Ninh Quốc phủ như vậy?” Dương Thu Trì cười lạnh.

“Cái đó.... dù gì ta cũng không hề giết anh, người đừng đổ oan cho người tốt! Bằng cái gì mà bắt ta, người có chứng cứ gì không?”

Thông phán cùng mọi người tuy không biết thân phận Dương Thu Trì, nhưng vừa rồi trước kia khi gã chỉ cần nói một tiếng phá cửa, thì Ngưu bách hộ không hề nghĩ ngợi gì phân phó người làm theo, như vậy chứng tỏ gã không phải là nhân vật tầm thường. Vừa rồi nghe Vương Phúc Thuận và Dương Thu Trì đối thoại, thông phán cùng mọi người đều cảm thấy Vương Phúc Thuận mâu thuẫn mười mươi, nhưng mà nếu như không có chứng cứ rõ ràng, vị Vương Phúc Thuận này dù gì cũng là đệ đệ của Vương đồng tri, lại là một

đại tài chủ chứ không phải tiểu lão bá tánh bình thường, nên không thể tùy tiện muốn bắt là bắt. Do đó, thông phán cùng mọi người đều nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì, muốn nghe gã nói ra chứng cứ gì đó.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, chứng cứ a? Con dao làm hung khí tại hiện trường nhất định có dấu vân tay của người, trên tay người lại có máu tươi phun ra dính phải, nhất định là của Vương đồng tri. Nếu dùng biện pháp giám định DNA, chỉ cần dựa vào chứng cứ đó cũng đủ kết tội người rồi. Nhưng giám định DNA giờ không cách gì thực hiện được, còn xác định dấu vân tay thì dù có thể làm, nhưng ở Minh triều không có ai tin vào chứng cứ này, nên tuyệt đối không thể sử dụng.

Ở Minh triều, chứng cứ có sức thuyết phục nhất chính là khẩu cung nhận tội của bị cáo. Chỉ cần bị cáo nhận tội, cho dù có hay không có chứng cứ nào khác cũng không hề quan hệ, do đó, Dương Thu Trì hạ quyết tâm nhất định phải khiến y mở miệng thừa nhận. Gã liền cười lạnh hỏi: “Máu trên tay người là từ đâu mà có?”

“Là.... là....” Vương Phúc Thuận ấp úng một hồi, “Là ta giết gà bị dính phải.”

“Giết gà? Giết gà ở đâu? Gà đâu?”

“Gà, gà ta ăn rồi.”

“VẬY ĐAO ĐÂU?”

“Ta quăng rồi ... người là ai? Bằng cái gì mà hỏi ta?”

“Chờ một chút ta sẽ cho người biết ta là ai!” Dương Thu Trì cười lạnh, ra lệnh cho cấm y vệ: “Đưa chân hắn lên. Ta muốn xem đế hài của hắn!”

Cấm y vệ lập tức nhắc chân Vương Phúc Thuận giơ cao lên. Dưới đế hài quả nhiên có một chút máu còn mới. Dương Thu Trì hỏi: “Máu dưới chân người là thế nào?”

“Lúc giết gà bị dính vào!” Vương Phúc Thuận nghênh cổ nói, “Người có biết Vương gia của chúng ta có quan hệ thế nào với Bồ Chánh sứ của Ứng Thiên phủ không? Người là tiểu quan gì mà dám động vào ta? Ta thấy người hết muốn sống rồi, con mẹ người mà không chịu bỏ ta ra, có tin là ta...”

“Bách....!” một cái tát tay vang lên rõ to, năm ngón tay hiện rõ trên gương mặt Vương Phúc Thuận, đau khiến hắn kêu lên thảm thiết. Tiếp sau đó, bụng dưới của hắn lãnh ngay một cái thúc đầu gối của Dương Thu Trì, liền lập tức gập người gục xuống đất.

Dương Thu Trì chỉ Vương Phúc Thuận đang nằm trên đất, bảo cấm y vệ: “Được rồi, hiện giờ coi trong các người ai là người có bản lĩnh làm hắn hé răng.”

Vừa nghe lời này, cấm y vệ đều ngẩn ra nhìn Ngưu bách hộ. Hầu Tiểu Kỳ chợt nói: “Thiếu gia, để tôi!” Nói xong phóng một cước vào giữa mặt Vương Phúc Thuận, lập tức hắn sặc máu mũi, hai cái răng bị rớt ngay ra ngoài.

Cấm y vệ đều nhận biết Hầu Tiểu Kỳ. Hắn là một trong các tiểu đầu mục trong Bách hộ sở cấm y vệ tại Ninh quốc phủ này, chỉ có điều không biết hắn vì sao mà lại đóng giả thành người hầu, hơn nữa lại rất nghe lời tên mặt trắng ấy. Cấm y vệ chính là lính đặc công bí mật của Minh triều, hành động ẩn bí, Hầu Tiểu Kỳ làm như vậy nhất định là có nguyên nhân. Đương nhiên bọn chúng đều biết, cái gì nên hỏi thì hỏi, không nên hỏi thì không được hé răng, đó là yêu cầu bảo mật cơ bản.

Cấm y vệ thấy trưởng quan Tiểu Kỳ đã động thủ rồi, Ngưu bách hộ lại đối với tên tiểu tử này kính úy muôn phần, liền không còn nghi ngại gì nữa, vây quanh Vương Phúc Thuận ra quyền phóng cước.

Những người này sử dụng hình tấn bức cung quen rồi, đương nhiên biết chỗ nào nên đánh chỗ nào nên không, do đó đánh khiến Vương Phúc Thuận kêu cha khóc mẹ, nhưng không tạo thành nội thương nghiêm trọng gì.

Dương Thu Trì thấy Vương Phúc Thuận đã bị đánh mặt sưng mắt sưng rồi, liền phát phát tay, Ngưu bách hộ quát: “Đủ rồi, dừng lại một chút.”

Dương Thu Trì bước đến cạnh Vương Phúc Thuận, cúi xuống hỏi: “Hiện giờ biết ta là ai rồi phải không? Nếu người hôm nay không ngoan ngoãn khai ra, người nghĩ coi ta có dám giết người không?” Lời nói tuy kèm theo nụ cười mỉa, nhưng băng lãnh như đao.

Vương Phúc Thuận cố gắng mở đôi mắt phù thũng, máu không ngừng chảy ra từ miệng, cố ngoác cái miệng bị đánh toét ra, hàm hồ hỏi: “Người, người, người rốt cuộc là ai?”

“Vấn đề này người còn chưa có tư cách biết.” Dương Thu Trì vỗ vỗ vào mặt hắn: “Chúng cứ xác thật như vậy, người còn dám cãi chày cãi cối, chỉ vượn nói hươu? Ta hỏi người lần cuối cùng, ca ca của người là Vương đồng tri có phải là người giết không?”

“Ta.... ta....” Vương Phúc Thuận vẫn không trả lời, thân người con như con tôm khô, cố gắng thở lấy hơi.

Dương Thu Trì đứng thẳng dậy, không hài lòng bảo: “Bách hộ đại nhân, xem ra thủ đoạn của các người chẳng ra sao cả, đánh cả buổi mà hắn chẳng chịu khai.”

“Ta tự thân đến tra khảo!” Ngưu bách hộ đỏ mặt tím tay, xoắn tay áo lên chuẩn bị động thủ, nhưng có chút chần chờ, “Chỉ có điều ta ra tay hơi nặng, chỉ sợ tên tiểu tử này bị đánh chết thôi.” Tên Vương Phúc Thuận nghe thế liền rùn mình sợ hãi, kinh khủng nhìn Dương Thu Trì và Ngưu bách hộ.

Dương Thu Trì nói: “Đánh chết thì chết, không cần sợ, có ta đây.”

Đến lúc này, những vị thông phán và quan viên phía sau đều trợn mắt, tên tiểu tử này là ai mà dám lớn lối thế kia chứ? Lời này ngay cả tri phủ lão đại gia cũng không dám nói.

“Được!”, sau khi xoắn tay áo xong, hoạt động cánh tay thô trắng đầy bắp thịt, thở hắt một cái, Ngưu bách hộ bước lên, kéo mặt Vương Phúc Thuận lại, đầu gối chèn lên lưng của hắn, kéo hai tay hắn ra phía sau, rồi bóp chặt ngón tay út của hắn hỏi: “Người khai hay không khai?”

Ngón tay út của Vương Phúc Thuận đau nhói, nhưng hắn không trả lời.

Ngưu bách hộ ra chút lực, liền nghe Vương Phúc Thuận phát ra tiếng kêu thảm thật dài, một lóng tay trên ngón út đã bị bẻ gãy. Ngưu bách hộ dùng lực giựt mạnh ra phía sau, Vương Phúc Thuận lại kêu thảm một tiếng nữa, lóng tay ngón út bị gãy đã lộ xương ra ngoài, máu tươi tức thời nhuộm đỏ cánh tay của Vương Phúc Thuận và Ngưu bách hộ.

Dương Thu Trì nhìn tay của Vương Phúc Thuận, thấy lớp da quái dị trên đầu ngón út đã bị tuột ra, lóng xương trần hếu lộ hẳn ra ngoài, khiến người ta nhìn cảm thấy không lạnh mà run.

Thông phán cùng các quan viên lúc này cũng sợ chết khiếp. Mặt Tống Tình càng trắng nhợt, kêu lên một tiếng nhỏ nấp vào sau lưng Dương Thu Trì không dám nhìn nữa. Chỉ có Tống Văn Nhi là ra vẻ không có gì, khoanh tay coi náo nhiệt.

Dương Thu Trì chuyển người an ủi Tống Tình: “Không cần sợ, không có chuyện gì đâu.”

Tống Tình gật gật đầu, còn có chút hiếu kỳ thò đầu ra nhìn, thấy thảm dạng của Vương Phúc Thuận như thế, lập tức rút người lại ngay vào sau lưng Dương Thu Trì.

Ngưu bách hộ hỏi: “Người khai hay không khai?”

Vương Phúc Thuận rên rỉ thống khổ, thở phì phò, nhưng vẫn không lên tiếng.

“Cách....rắc!” Lại một tiếng xương gãy vang lên giòn tan, Vương Phúc Thuận lần nữa phát ra tiếng kêu thê thảm. Lóng tay thứ nhì của ngón út của hắn đã bị bẻ gãy, lộ ra cả đầu xương.

Vương Phúc Thuận đau toát mồ hôi, cắn chặt môi dưới, cố gắng thở lấy hơi.

Ngưu bách hộ hỏi một câu, bẻ gãy một lóng tay, hơn nữa còn ra vẻ không hề gấp, dường như đối với chiêu này rất có tự tin, biết rõ như thế nào làm cho đối phương càng thêm thống khổ. Sau khi bẻ gãy một đốt ngón tay, y đều không ngừng mần mò trên vết thương, khiến cho xương lóng tay bị vỡ đâm hẳn vào thịt, gia tăng thêm sự đau đớn.

Chỉ trong chốc lát, Vương Phúc Thuận đã ngất đến hai lần, mỗi lần đều bị cầm y vệ dùng nước lạnh làm tỉnh lại. Khi bốn ngón tay trên cánh tay trái của hắn bị bẻ gãy từng lóng một, Ngưu bách hộ bắt đầu lần tới ngón cái. Vương Phúc Thuận cuối cùng không chịu nổi thứ khốc hình này, dùng giọng nói yếu ớt nói: “Ta khai, ta khai!”

Ngưu bách hộ lộ ra nụ cười thắng lợi.

Tảng đá trong tim Tổng tri huyện cùng mọi người cùng được mở ra.

Thông phán và các quan viên đều rất kinh ngạc, quả nhiên là em ruột Vương đồng tri ra tay giết anh mình, hơn nữa còn dùng thủ đoạn rất tàn bạo. Trong lúc kinh ngạc có dư, ai nấy đều thở phào nhẹ nhõm. Chỉ cần phạm nhân có thể nhận tội, án mạng này coi như xong.

Án mạng phát sinh trong địa giới của Ninh quốc phủ, vốn thuộc sự quản hạt của Ninh Quốc phủ. Dương Thu Trì và mọi người vì bạch cốt án ở Quảng Đức huyện mà thuận đường tìm tới Vương đồng tri, không ngờ gặp phải cảnh Vương đồng tri bị giết. Lợi dụng tiểu hắc cầu truy tung, sau đó tiến hành hình tấn bức cung vô cùng tàn nhẫn, kết quả, án vừa phát sinh không quá một canh giờ đã bị phá. Thông phán và mọi quan viên trong Ninh Quốc phủ đang lo lắng về chuyện làm thế nào để phá án này, không ngờ án chẳng mấy chốc đã giải quyết xong, nên vô cùng cao hứng, càng kính sợ hơn với tên tiểu tử thần bí này. Ngay sau đó, thôi quan chuyên môn phụ trách hình danh xuất hiện cùng giấy bút ghi lại mọi khẩu cung.

Dương Thu Trì cảm thán cho thủ đoạn bức cung của cầm y vệ, quả đúng là không phải ngoa truyền. Khi hẳn thấy Thôi quan đã chuẩn bị xong mọi ký lục, liền tiện thể hỏi Vương Phúc Thuận: “Ngoài chuyện người đã giết Vương đồng tri, người còn phạm tội gì nữa mau thành thật khai ra!”

—o0o—

109. Chương 110: Lăn Ra Nguồn Cội

Dương Thu Trì cười lạnh, nhìn Vương Phúc Thuận chăm chú: “Người tưởng chúng ta không biết người làm cái gì hả? Người chẳng những giết chết ca ca của người, mà còn giết luôn hồng bài vũ nữ Kim Khả Oánh của Túy Oanh lâu! Thật thà khai ra mau, miễn được cái đau khổ xác thịt!” Ngươi bách hộ đứng ở bên ngo ngoe ngón tay thô cứng uy hiếp, dọa Vương Phúc Thuận run cầm cập.

Thông phán cùng mọi người nghe thấy thế đều kinh ngạc, vội hỏi: “Xin hỏi..., Kim Khả Oánh của Túy Oanh lâu thật sự chết rồi sao?... hèn gì hai năm rồi không nghe tin tức gì của nàng ta, tú bà còn nói nàng ta về quê thăm nhà nữa.”

Tri sự ở kế bên tiếp lời: “Ta sớm đã hoài nghi có điều gì đó không ổn rồi, lúc đó Oánh cô nương đang đắt khách quá trời, làm gì mà vội đi thăm nhà, tú bà kia làm gì mà là người tốt như thế chứ? Mụ ấy sao lại chịu cho Khả Oánh cô nương đi thăm thân tới hai năm? Như vậy chẳng phải mụ bị lỗ chết hay sao?”

“Đúng ha!” Thôi quan phụ trách ký lục cũng chen lời, “Mụ tú bà đó cũng nói với ta như vậy, ta cũng hơi hoài nghi.” Y lại nhìn Dương Thu Trì hỏi: “Chẳng lẽ Khả Oánh cô nương chết thật rồi sao?”

Xem ra Kim Khả Oánh cô nương quả là ca nữ đắt khách ở Ninh Quốc phủ này, nên ngay cả những quan chức trong tri phủ nha môn cũng đều biết rõ.

Dương Thu Trì thấy đây đều là quan viên cao cấp của nha môn, có cho họ biết cũng không có vấn đề gì, hơn nữa án sát huynh trưởng của Vương Phúc Thuận còn cần phải giao cho họ xử lý, nên gật đầu: “Đúng vậy, Kim Khả Oánh cô nương bị người ta giết chết rồi đem xương cốt chôn ở một vườn rau trong Quảng Đức huyện.” Dương Thu Trì chỉ Tổng tri huyện, “Vị này chính là Tổng tri huyện Tổng đại nhân của Quảng Đức huyện đang tự thân phụ trách điều tra án này.”

Vị thông phán kia nhìn lên nhìn xuống đánh giá Tổng tri huyện, lắc đầu nói: “Người có khả năng là lắm lần rồi, ta biết Tổng tri huyện mà...”

Tổng tri huyện từ từ kéo mặt nạ che mặt xuống, lộ ra gương mặt thật, khóm người thi lễ: “Ti chức tham, tham kiến Thông phán đại nhân.” Thông phán là quan lục phẩm, do đó Tổng tri huyện dùng lễ tiết của hạ quan tham kiến.

Vị Thông phán ấy cả kinh, vội đáp lễ: “Quả nhiên là Tổng tri huyện Tổng đại nhân, ông làm sao mà đóng vai như thế này?” Rồi chuyển thân qua nhìn Dương Thu Trì, “Không biết vị này là...”

Tổng tri huyện giải thích: “Ty, ty chức cùng mọi người vì án mạng của Kim Khả Oánh tại Quảng Đức huyện mà đặc biệt tới Túy Oanh lâu điều, điều tra tìm chứng cứ. Vì, vì để tránh bị hung phạm chú ý, nên mới,

mới giả trang như thế này. Không ngờ vừa lúc gặp, gặp phải Vương đồng tri bị hại.” Sau đó lão dẫn kiến Dương Thu Trì, “Vị này là quản giam trong đại lao Quảng Đức huyện, Dương Thu Trì Dương quản giam.”

Dương Thu Trì chấp tay thi lễ.

Nghe Tổng tri huyện nói thế, Thông phán mà mọi người chợt đột nhiên nhớ lại, vội vã đáp lễ.

Một tên lao đầu nhỏ nhoi ở Quảng Đức huyện mà liên tiếp phá mấy án, chuyện này đã sớm truyền khắp Ninh Quốc phủ, mọi người ít nhiều đều có nghe qua, thật không ngờ tên tiểu tử đứng trước mặt đây chính là vị lao đầu thần kỳ kia! Tất cả mọi người đều biết gã có quan hệ không tầm thường với Ứng Thiên phủ Thiên hộ sở phó thiên hộ Mã Độ Mã đại nhân, nên không lạ gì chuyện Ngưu bách hộ tỏ vẻ kính sợ đối với gã như vậy, xem ra đều xuất phát từ chỗ Mã đại nhân. Bọn họ thật tình không biết Dương Thu Trì hiện giờ đã là đặc sứ của cấm y vệ chỉ huy sứ rồi.

Dương Thu Trì tiếp tục hỏi Vương Phúc Thuận: “Kim Khả Oánh là do người giết phải không? Nói thật cho người biết, tú bà ở Túy Oanh lâu cùng mọi người đã khai người nạp thiếp không thành, đã từ bảo sẽ giết Kim Khả Oánh cô nương. Tốt nhất là người thành thật khai ra, để tránh khỏi cái khổ đau của da thịt!”

Vương Phúc Thuận vốn nghĩ đã ẩn giấu được chuyện giết Kim Khả Oánh, nhưng hiện giờ xem ra chuyện của hắn người ta đã nắm rõ như trong lòng bàn tay, có nói hay không người ta cũng biết rồi, hay là cứ nói thật ra hết để tránh bị cái khổ trước mắt, lại còn có thể tranh thủ được chút thái độ tốt, nói không chừng sau này có thể được xử lý nhẹ hơn.

Đối với loại tội phạm này tốt nhất là dùng phương pháp thật thật giả giả, hư hư ảo ảo, tuy đơn giản nhưng khi nắm chắc được tâm lý của kẻ phạm tội thì hiệu quả có thể thấy được ngay trước mắt. Một khi tội phạm nghĩ toàn bộ bí ẩn của mình bị đối phương nắm rõ hết rồi, thì chút phòng vệ cuối cùng của y sẽ bị sụp đổ ngay.

Vương Phúc Thuận hiện giờ cũng nghĩ như vậy. Nếu như người ta đều biết hết rồi, dù gì thì cũng khó tránh tội chết khi giết Vương đồng tri, thừa nhận hay không thừa nhận chuyện giết Kim Khả Oánh cũng không quan hệ gì. Nếu như không khai, chỉ sợ cấm y vệ sẽ không tha cho hắn, và cái khổ như rơi xuống mười tám tầng địa ngục đương nhiên không thể tránh được.

Vương Phúc Thuận đành thừa nhận: “Tiểu nhân khai nhận. Hai năm trước, tiểu nhân ham thích sắc đẹp của Kim cô nương, muốn nạp cô ta làm tiểu thiếp, nhưng bị Kim cô nương cự tuyệt trước mặt mọi người, nên tôi nóng giận đánh cô ta. Sau đó, cô ta thậm chí không muốn gặp mặt tôi, tú bà không có cách gì ép buộc được. Tôi tức giận điên người, nên kêu một tên thủ hạ đi giết Kim cô nương...”

“Tên làm thuê đó tên gì? Hiện giờ ở đâu?”

“Tên là Ngô Tường, ngoại hiệu Loa tử. Tôi không biết hiện giờ hắn ở đâu nữa.”

“Người khai tiếp đi.”

Vương Phúc Thuận nói tiếp: “Tôi đưa cho Loa tử bảy chục lượng bạc trắng, bảo hắn đi giết Kim Khả Oánh, còn bản thân thì chạy đến Ứng Thiên Phủ chờ tin tức. Chờ suốt cả tháng, Loa tử về báo cho tôi biết, hắn đã giết Kim Khả Oánh, đồng thời hủy thân diệt tính rồi. Tôi vừa hả giận vừa sợ hãi, nên đem chuyện này kể cho ca ca Vương đồng tri của tôi.”

“Huynh ấy rất giận, mắng té tát tôi một lúc, bảo huynh ấy thân là đồng tri, tuyệt không thể che giấu cho tôi, muốn bắt tôi lại. Tôi quỳ xuống hết sức cầu xin, ca ca của tôi nể tình anh em ruột thịt, nên miễn cưỡng đồng ý che giấu cho tôi. Chúng tôi cùng thương lượng, thấy nhiều người đều biết tôi và Kim cô nương có thù, chuyện này lộ ra tôi sẽ nhanh chóng bị hoài nghi, nên ca ca bảo tôi mau tránh đi. Tôi sau đó chạy trốn về vùng đông bắc.”

“Trước đây mấy tháng, ca ca của tôi viết thư bảo không có ai điều tra đến chuyện này, tôi nhớ nhà không chịu được nên mạo hiểm quay về, nhất mực ở nhà ca ca của tôi. Khi nghe sự tình Kim Khả Oánh bị giết đúng là chưa bại lộ, có vẻ như Loa tử đã đem thi thể che giấu rất tốt, nên liền yên tâm.”

“Trưa hôm nay, ca ca Vương đồng tri của tôi đột nhiên cho người về nhà gọi tôi đến nha môn, báo cho tôi biết cấm y vệ đang điều tra chuyện này. Tôi vừa nghe đã hoảng, chuyện cấm y vệ nhúng tay vào thì cùng

trời cuối đất không có chỗ nào dung thân cả.”

“Tôi muốn chạy trốn, bị ca ca của tôi ngăn lại. Huynh ấy nói tú bà của Túy Oanh lâu xem ra đã khai chuyện này rồi, cấm y vệ sẽ nhanh chóng tìm đến đây, nếu như cấm y vệ đã nhúng tay vào, thì tôi không thể chạy đi đâu cho khỏi. Do đó huynh ấy quyết định tự bắt tôi đưa đến cho cấm y vệ, còn nói chỉ có như thế huynh ấy mới giữ được quan chức, và chỉ khi ấy, huynh ấy ở ngoài kiếm tiền hoạt động, nói không chừng giữ được mạng cho tôi.”

“Tôi đương nhiên không đồng ý, chúng tôi cãi nhau gay gắt, huynh ấy muốn gọi người đến bắt tôi. Trong lúc khẩn cấp, tôi cầm con dao rọc giấu trên án đài đâm huynh ấy. Sau khi xong, tôi phát hiện dưới chân dính máu, nên dùng khăn tay lau rồi quăng đi. Sau đó, tôi lên chạy về lấy ít đồ đạc chuẩn bị chạy trốn, không ngờ mọi người đã nhanh chóng tới bắt tôi.”

Dương Thu Trì thầm cảm thấy may, nếu không nhờ Tiểu Hắc cầu truy tung, nói không chừng không dễ gì mà nhanh chóng lần ra được người giết Vương đồng tri là đệ đệ của y.

Từ lời khai của Vương Phúc Thuận, có thể thấy đây là loại hình phạm tội mang tính bộc phát. Vương đồng tri vì để giữ được quan chức của mình, cũng là để dễ kiếm tiền và chạy chọt giữ mạng cho em trai, nên mới quyết định đại nghĩa diệt thân, lập tức định bắt người. Vương Phúc Thuận trong lúc cấp bách, đột phát hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội này thường không có lý tính, khiến người ta không có cách gì lý giải trong tình huống bình thường.

Như vậy có thể nói, vị Vương đồng tri này có thể đại nghĩa diệt thân, không hẳn là vì mục đích gì, cũng có thể được coi là người khá chính trực. Dương Thu Trì hơi hối hận là lúc này thái quá nghiêm khắc đối với y.

Dương Thu Trì hỏi: “Tên người làm Loa Tử gì đó của người hiện giờ ở đây? Hay là có ai có thể biết hắn hiện giờ ở đâu không?”

“Tôi thật tình không biết, hắn sau khi chạy đến Ứng Thiên phủ báo cho tôi biết đã giết Kim Khả Oánh, tôi lập tức trốn đi trong ngày, sau đó không nghe tin tức gì của hắn nữa. Lần này tôi quay về có hỏi ca ca tôi, nhưng huynh ấy cũng không biết.”

“Vậy lúc đó tên người làm ở tại chỗ nào?”

“Hắn ở nhà của chị dâu.” Vương Phúc Thuận sau đó nói ra địa chỉ nhà chị dâu của Ngô Tường.

Đã hai năm rồi, không biết Ngô Tường còn ở đó nữa hay không, hay là cũng như Vương Phúc Thuận vậy, lên trốn đi chỗ khác rồi. Không quản ra sao cũng cần phải đến đó xem thử, cho dù Ngô Tường đã đào tẩu, chỉ cần có thể tìm được chị dâu của hắn, có thể hỏi ra thêm được những tin tức hữu dụng khác, có thể thu hẹp phạm vi điều tra.

Thôi quan sau khi ghi lại hết lời khai, đưa cho Vương Phúc Thuận ký vào, sao đó giải y vào đại lao của tri phủ.

Dương Thu Trì cùng mọi người được Ngưu bách hộ dẫn đầu nhanh chóng đến nhà chị dâu của Ngô Tường.

Đây là ngôi tiểu viện độc nhất, phòng bị cài chặt chốt từ bên trong. Cấm y vệ có kinh nghiệm vô cùng phong phú đối với chuyện bắt phạm nhân, không cần ra lệnh cũng tự động lặng lẽ bao vây tiểu viện lại, chờ mệnh lệnh bắt người.

Ngưu bách hộ phất tay, hay cấm y vệ khôi ngô lập tức phóng lên phá cửa. Chỉ loáng một cái, cửa phòng đã mở toang ra, cấm y vệ cầm Tú xuân đao xông vào trong phòng.

“Mẹ ơi....!” Trong phòng truyền ra tiếng kêu kinh hãi của nữ nhân, cùng tiếng quát hỏi của nam nhân: “Các người muốn làm gì?”

Sau khi cấm y vệ tiến vào trong, Tống Vân Nhi kéo theo Tống Tình tranh đi vào phòng trước Dương Thu Trì và mọi người, muốn xem náo nhiệt. Tuy nhiên, khi họ vừa vào trong, lập tức hét toáng lên chạy ngay ra ngoài, tới ngoài cửa vườn mới dừng lại, mặt mày đều đỏ hồng.

Dương Thu Trì nghi hoặc hỏi: “Sao vậy? Có chuyện gì vậy?”

Tống Vân Nhi đỏ mặt lè lưỡi nháy mắt một cái, đáp: “Huynh tự vào trong đi rồi biết.”

Dương Thu Trì cùng mọi người nghi hoặc tiến vào trong phòng, lúc này mới biết nguyên nhân tại sao hai cô gái ôm đầu quay ra, đó là vị góc mền màu đỏ bị kéo ra một bên, lộ ra một đôi nam nữ không manh vải che thân bị cấm y vệ kềm chặt ra đang dùng dây thừng trói lại.

Nam nhân đó khoảng hai mươi tuổi, khắp người đầy mùi thịt, trông rất trắng kiện, tuy nhiên lúc này mặt tái không còn giọt máu, không ngừng hỏi có chuyện gì. Nữ nhân nhìn có vẻ lớn tuổi hơn, ước khoảng ba mươi, da thịt trắng ngần, đôi gò bồng đảo to lớn hơi thông xuống, tùy theo sự uốn éo của thân thể mà đong đưa theo.

Thì ra là người ta đang làm chuyện giường chiếu thì cấm y vệ đột nhiên phá cửa xông vào. Hai người thậm chí không kịp chộp lấy chút quần áo gì che người thì đã bị trói chặt. Dương Thu Trì cười mắng: “Làm cái gì mà gấp thế, để người ta mặc y phục xong rồi hẵng trói.”

Cấm y vệ chẳng có lòng hảo tâm như thế, bọn họ bắt phạm nhân chẳng hề nghĩ gì đến chuyện phạm phải quyền kín đáo riêng tư của người, mà là làm sao nhanh chóng chế phục nghi phạm, và từ đó bảo chứng sự an toàn lớn nhất cho bản thân.

Dương Thu Trì khi nói lời vừa rồi, thì cấm y vệ đã trói hai người xong xuôi, bây giờ mở ra nữa thật là phiền. Chỉ có điều, lời của vị tiểu quản giam đại nhân này không thể không nghe, nhưng mà họ cũng có biện pháp, mang quần áo của hai người tới, phủ lên thân của họ, xong dùng thắt lưng buộc lại che kín thân thể, sau đó kéo hai người xuống giường, bắt mỗi người một chân quỳ dưới mặt đất.

Hai người này đương nhiên biết kẻ bắt họ là cấm y vệ, cấm y vệ ở Minh triều ai mà không biết? Hai người họ vô cùng hoảng kinh, đưa mắt hoảng loạn nhìn Dương Thu Trì và mọi người đến sao.

“Người chính là Ngô Tường, ngoại hiệu Loa tử?” Dương Thu Trì hỏi nam nhân.

Người đó gật đầu.

Bất đúng người rồi, Dương Thu Trì thở dài nhẹ nhõm, hỏi nữ nhân: “Người là ai? Là vợ của Ngô Tường hả?” Lúc này tuy thân thể của nữ nhân này được được quần áo che lại, nhưng hình ảnh gò ngực to kèn của ả vẫn còn quấy quẩn bên trong tâm trí Dương Thu Trì.

Nữ nhân đó sợ hãi đến run rẩy toàn thân, làm gì còn có thể nói nên lời. Một cấm y vệ ở bên cạnh đá vào ả một cái, quát: “Con ả mẹ này, còn không nhanh chóng trả lời câu hỏi của đại nhân!”

Người đàn bà này kêu thảm lên một tiếng, bị đá té bẹp mông qua một bên, vừa rên vừa lập bập đáp: “Dân phụ Ngô Mao, là, là... là.... là chị dâu của.... Ngô Tường...”

À? Dương Thu Trì và Tổng tri huyện cùng mọi người đều ngẩn ra - Thúc tẩu thông gian rồi?! Lại còn bị cấm y vệ bắt tại trận!

Dương Thu Trì bước lên một bước, đá cho Ngô Tường một cước, mắng: “Con mẹ ngươi, ngay cả chị dâu mà cũng ‘dốt’, người còn là người nữa không?” Ngô Tường chưa nói gì, thì Mao thị đã giành nói trước: “Chồng của tôi,..., chồng của tôi... đã chết rồi.”

Ồi da? Giờ thì Dương Thu Trì đã rõ, thì ra ca ca của Ngô Tường chết rồi, Ngô Tường liền tư thông với chị dâu, như vậy thành thể thống gì? Cho dù bọn họ có thật lòng yêu nhau, nhưng cũng không có kết quả gì. Chị dâu em chồng, cho dù là ở xã hội hiện tại cũng không được, tuy luật pháp không cấm đoán, nhưng tuyệt đại đa số lão bá tánh đều không thể chấp nhận, nói gì ở Minh triều, thế nào cũng bị cao đầu bôi vôi mà thôi.

Kỳ thật huynh chết rồi, chị dâu cải giá cho đệ đệ là tập tục tồn tại ở các bộ lạc du mục phía bắc Trung Quốc, thậm chí đã trở thành truyền thống. Vào đầu thời Tây Hán, Hán Cao tổ xưng huynh gọi đệ với Thiên Vu của Hung nô, sau khi chết, Thiên Vu Mạo Đốn đã từng án chiếu theo tập tục của họ viết thư cho Lữ Hậu, yêu cầu Lữ Hậu gả cho y. Trong bộ “Đại Nguyên Thông chế điều cách”, phần hộ lệnh có ghi lại nhiều chuyển kết hôn giữa chị dâu và em trai chồng như thế này.

Nhưng dù sao, chị dâu em chồng được coi là người một nhà trong truyền thống và tập tục của Trung Quốc, nếu thành thân với nhau thì rõ ràng là loạn cương thường, luân lý, không thể nào dung. Sau khi chịu ảnh hưởng của văn hóa Hán Tộc, triều Nguyên đời hậu kỳ từ từ cấm tiết loại hành vi này. Khi Nguyên triều bị

diệt, em chồng cưới chị dâu bị cấm ngặt trong luật pháp thời Minh. “Đại Minh luật” quy định: “Nếu như anh chết mà lấy chị dâu, em mất cưới em dâu, xử giảo (treo cổ chết).”

Tổng tri huyện cũng mắng: “Thành ra thể thống gì! Đúng là, đúng là thương, thương phong bại tục, thương phong bại tục mà!”

—o0o—

110. Chương 111: Không Hoan Hi

Dương Thu Trì vừa thấy thần tình này của hần, liền biết hần có tật giật mình, bèn nghiêm giọng hỏi: “Người tự khai ra, hay là chờ chúng ta bẻ mấy lóng xương của người rồi mới chịu khai?” Ngừng lại một chút, gã tiếp: “Nói thật cho người biết, Vương Phúc Thuận chương quỹ của người đã đem hết chuyện người giết Kim Khả Oánh cô nương khai ra rồi, ta chỉ muốn người nói lại lần nữa, để coi người có thành thật hay không.” Ngừng lại một chút, gã cười cười, “Nhưng mà nếu người cũng thật thà thiệt, giết người xong rồi mà không chịu trốn, còn ở lì tại nhà dụ dỗ chị dâu cả thất cả bát như thế!”

Ngô Tường nghe nói ngay cả Vương chương quỹ cũng đã khai ra rồi, bản thân còn gì để mà ẩn giấu nữa, mặt ỉu xiu như gà chết nói: “Lão gia, tôi khai, tôi khai hết, Vương chương quỹ cho tôi bảy chục lượng bạc bảo tôi đi giết Khả Oánh cô nương, nhưng tôi không giết cô ta a, tôi thật không có giết cô ta, nên tôi không bỏ trốn.”

Cái gì? Nghe câu nói này, Dương Thu Trì lập tức sững sốt, quay sang nhìn Tổng tri huyện. Về mặt Tổng tri huyện vốn đang rất nhẹ nhõm, chợt trong khoảnh khắc biến thành nghiêm túc hần lên. Tổng tri huyện hỏi: “người, người nói cái gì?”

“Tôi thật không có giết Khả Oánh cô nương,” Ngô Tường xuất hạn mồ hôi trán, choáng váng run rung nói, “Tôi đi tìm cô ta, chuẩn bị giết cô ta, nhưng tìm suốt bao nhiêu ngày mà không gặp, đến Túy Oanh lâu tồn ít tiền mới từ bọn Móng rùa thám thính được Khả Oánh cô nương vừa rời khỏi đó mấy ngày, đến giờ vẫn chưa về. Vương chương quỹ cứ mãi hối thúc tôi, bạc ông ta cho tôi đã xài khá nhiều rồi, trả lại thì không trả được, nên tôi cứ cân nhắc, dù gì thì Khả Oánh cô nương cũng thất tung rồi, vậy thì lừa Vương chương quỹ nói là do tôi giết, thì thể đã xử lý xong, Vương chương quỹ do trốn đi nên ắt là không biết. Vì thế, tôi cứ nói như vậy, quả nhiên Vương chương quỹ tin, và bỏ trốn đi ngay.”

Dương Thu Trì trợn mắt, làm gì có chuyện vừa khéo như thế chứ? Chẳng lẽ tên tiểu tử này định lừa ta? Dương Thu Trì hướng về phía Ngưu bách hộ đá mắt, Ngưu bách hộ hội ý, phát tay, bọn cấm vệ lại bắt đầu tiến hành hình tấn bức cung đối với Ngô Tường, khiến hần chết đi sống lại.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, tuy nhiên hiện giờ còn chưa biết Ngô Tường nói thật hay nói dối, nhưng Ngô Tường đã từng muốn giết Kim Khả Oánh cô nương, và đã đi tìm kiếm hồng thực hiện ý độ, như vậy đã cấu thành tội dự định cố ý giết người rồi, chịu vài đòn hành hạ như vậy cũng không phải là quá. Hơn nữa, ở Minh triều, hình tấn bức cung lại là thứ hợp pháp!

Ngô Tường bị cấm vệ đánh ngất đi vài lần, nhưng vẫn không thừa nhận đã giết Kim Khả Oánh cô nương.

Rốt cuộc, Ngưu bách hộ lại dùng tới chiêu bẻ tay bức cung đại pháp. Tên Ngô Tường này có sức đề kháng kém hơn Vương Phúc Thuận nhiều, mới bị bẻ gãy một ngón tay là đã kêu thảm liên tục, nguyện ý xin chịu tội.

Tổng tri huyện cùng mọi người thở phào nhẹ nhõm, nhưng mà, sau khi hỏi kỹ quá trình sát nhân, họ mới phát hiện những điều Ngô Tường khai căn bản là thứ đầu trâu gấn vào mình ngựa, lúc thì khai dùng dao giết, lúc thì nói bóp cổ chết, khi thì nói đến Túy Oanh lâu giết, khi lại đổi thành giết ở ngoại thành Ninh quốc phủ, giết xong rồi thì giấu thi thể vào trong hào nước quanh thành, sau đó lại nói thiêu thi thể, ngay cả địa điểm giết người chôn cây ở Quảng Đức huyện cũng không khai khớp được chút nào.

Ngưu bách hộ tức đến nổi hỏa khí bốc lên ba trượng, lại bẻ gãy thêm của Ngô Tường một ngón tay, khiến hần ngất đi thêm vài lần nữa, nhưng rốt cuộc cũng khai lếu lảo loạn cả lên, căn bản so với tình huống thật tế không khớp tí nào.

Tổng tri huyện thực tại vô kế khả thi, bắt đầu lê tiếng móm cung. Tinh thần của Ngô Tường đã bị tồi hủy triệt để, nên nhất mực thuận theo lời của Tổng tri huyện mà thừa nhận hết.

Từ quá trình thẩm vấn mà xét, Dương Thu Trì càng lúc càng khẳng định, tên Ngô Tường này nhất định không phải là hung thủ giết người.

Trong tình huống bình thường, hung thủ trong lúc bị khốc hình bức cung, để miễn trừ sự thống khổ quá lớn không cách gì chịu được, cái gì cũng nhận là đúng hết. Nhân vì nói lời không thật, nên tiếp tục chịu thêm cái khổ nặng hơn. Khi làm như thế vừa không có tác dụng tránh khỏi sự thống khổ, mà còn vì khai nhận lung tung, nhận tội xong rồi thì coi như hết, vì người ta sẽ căn cứ vào lời khai đó mà định tội chém đầu.

Ngô Tường sợ dĩ khai bừa đi, là vì thụ hình quá nặng, muốn miễn trừ thứ thống khổ này. Hắn không biết tình huống chân thật của vụ hung sát, nên không khai được cái gì ra hồn, chỉ biết tự sáng tạo ra lung tung, hoặc thuận theo lời của thẩm vấn viên mà đáp bừa hoặc nhận bừa.

Kim sư gia nghe Ngô Tường nguyện ý khai nhận, liền tìm giấy bút chuẩn bị ghi tờ khai, Dương Thu Trì phẩy tay: “Thôi coi như xong, không cần ghi làm chi nữa.”

Kỳ thật, Kim sư gia và Tổng tri huyện từ những lời khai không ra đầu ra đuôi của Ngô Tường đều đã biết tên này có khả năng không phải là người giết Kim Khả Oánh, mà là do chịu tra tấn không nổi, khai láo khai lếu đó thôi. Nếu như cứ thế mà định án, nói không chừng sẽ thành một án oan thứ hai giống như Long Tử Tư vậy. Và lần này nếu phán đoán và xử sai, muốn lau sạch mông nhất định không thể dễ dàng như lần này.

Tuy nhiên, Tổng tri huyện và mọi người không có chủ ý gì, đều nhìn về phía Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười khổ, vì bản thân hắn cũng chẳng có chủ ý gì hay, chỉ còn biết chờ ngày mai về Quảng Đức huyện thử nhờ Kim sư gia phái người đi điều tra mảnh giấy viết thu được và người họ Lưu nào đó coi như thế nào, coi xem có mấu chốt gì mới không.

Bận suốt cả ngày, trời bây giờ sắp tối, Dương Thu Trì ra lệnh thả chị dâu của Ngô Tường ra. Hắn không muốn quản tới chuyện thông gian giữa chị dâu em chồng nhà họ, muốn quản thì cứ để người của Ninh Quốc phủ tới quản. Sau khi để cho Ngưu Bách hộ phái cảm y vệ tạm thời đưa Ngô Tường về giam trong đại lao của cảm y vệ, tìm lang trung giúp hắn nối lại xương gãy, hắn hẹn sáng sớm mai sẽ giải tên này về Quảng Đức huyện, chờ chân tướng của vụ án này sáng tỏ rồi xử lý sau.

Mọi người đều cảm thấy rất ử rữ, nguyên cứ tưởng Bạch cốt án này đã phá được rồi, không ngờ con vịt được nấu nhừ rồi mà còn biết bay!

Tổng Tình thấy mọi người không thoải mái, liền cười nói: “Ta nói mời mọi người đi chơi hoa thuyền, chúng ta giờ cùng đi nào.”

Đề nghị này khiến Tổng tri huyện nhanh chóng khôi phục tinh thần. Ca ca của Tổng tri huyện qua đời rồi, Tổng Tình và mẹ của nàng nhất mực sống một mình, Tổng tri huyện có chút tự trách là không chiều cổ tốt cho cô nhi quả mẫu nhà họ. Hiện giờ, lão muốn nhân cơ hội này bái phỏng một chút thân gia của nhà Tổng Tình, để coi xem chuyện hôn nhân này họ tính thế nào.

Dương Thu Trì nghe kiến nghị của Tổng Tình, thần tình lại càng ử rữ hơn, điềm đạm đáp: “Mọi người cứ đi đi, ta hơi mệt, muốn nghỉ sớm một chút.” Nói xong chuyển thân từ từ bước. Long Tử Tư kéo Xuân Nha theo sau: “Chúng tôi hầu thiếu gia, chúng ta cùng đi.”

Tổng Vân Nhi cũng nói: “Muội cũng đi cùng ca ca, không đi nữa.”

Tổng Tình có chút bối rối, nhưng lời đã nói ra rồi, không biết làm sao cho phải, nên gấp đến đỏ hồng cả mặt. Tổng tri huyện cười ha ha: “Tình nhi, nếu, nếu như hôm nay mọi người đều mệt, vậy, vậy thì để hôm khác tới đi.”

Ngưu bách hộ thấy Dương Thu Trì không vui, bèn nói: “Hôm nay Dương huynh đệ cùng các vị cứ ở chỗ nha môn Bách hộ sở của bốn quan đi. Ta sẽ chiêu đãi tốt các người, muốn xem ca vũ, ta sẽ gọi vũ nương vào trong nha môn múa ca. Chúng ta vừa uống rượu vừa hân thưởng.” Nói rồi bước vội lên trước, sánh vai

cùng Dương Thu Trì, bảo: “Dương huynh đệ, đêm nay lão ca cùng đệ uống cho thống khoái một bữa, đệ thấy thế nào?” Dương Thu Trì miễn cưỡng cười, gật gật đầu.

Tống Tình cũng nhanh chóng vượt lên, đi sát cạnh Dương Thu Trì, thu lại thần tình lợt lạt trên mặt, mở miệng định nói gì đó, nhưng nhìn Ngưu bách hộ cùng mọi người bên cạnh, không tiện hé môi.

Vốn chuyện này chẳng có gì, nhưng hành vi của Tống Tình như vậy khiến sự ủy khuất trong lòng Dương Thu Trì càng thêm nặng, sự chua chát dâng lên cả đỉnh đầu. Hắn không muốn người khác thấy bộ dạng của mình như vậy, nên tăng tốc bước lên phía trước.

Tống Tình theo không kịp, hơi hoảng: “Thu Trì ca ca. Thu Trì ca ca, chờ muội một chút được không?” Nói rồi chạy theo vài bước, thu giữ tay áo của hắn. Dương Thu Trì dừng chân lại, những người khác thấy họ dường như có điều gì muốn nói, nên đi lên phía trước một quãng chờ.

Tống Tình cắn cắn răng: “Thu Trì ca ca, xin lỗi, là muội không tốt, chộc cho huynh nổi nóng... muội không phải cố ý...” Tống Tình không xin lỗi còn tốt, đằng này lời xin lỗi của nàng càng khiến sự chua chát trong lòng Dương Thu Trì càng dâng cao. Hắn nhìn gương mặt kiều diễm của Tống Tình, không biết vì sao mình lại khó chịu như thế, chẳng lẽ, đây là thứ mà trong truyền thuyết gọi là ghen tuông đây sao?

Trong xã hội hiện đại, Dương Thu Trì không tìm được bạn gái, nên không nếm mùi vị ghen tuông là thế nào. Tá thi hoàn hồn trở lại Minh triều, Phùng Tiểu Tuyết, Tống Vân Nhi, Bạch Tố Mai, Tần Chỉ Tuệ... từng nàng từng nàng đều đối với hắn sùng bái hỉ hoan giống như thần tượng Tứ đại thiên vương trong thời hiện đại vậy. Thậm chí ngay cả Mỹ nương, tiểu thiếp của Tống tri huyện, cũng tìm đủ mọi cách câu dẫn hắn.

Cái cô mỹ nữ búp bê bùn Tống Tình này tuy hắn chưa gặp bao lâu, nhưng trong đêm trăng ấy đã lén hôn hắn, khơi gợi lên trong lòng hắn bao nhiêu nỗi tư tình. Để rồi sau đó hắn mới biết, thì ra người ta đã có bạn trai rồi, lại là anh chàng đẹp trai con nhà giàu nữa. Không cần nói cũng biết, đây chính là một công tử phong lưu thuộc hàng ngọc thụ lâm phong gì đó chứ gì... cho nên khi Tống Tình đề nghị đến chỗ bạn trai yêu cầu hắn mời mọi người đi chơi hoa thuyền, bình giấm chua, à không, bình ngũ vị trong lòng Dương Thu Trì chợt vỡ ra!

Dương Thu Trì kỳ thật là người đa sầu đa cảm, và hắn thường tự cho rằng mình chọn sai nghề. Theo đạo lý, pháp y cần phải đối diện những thi thể lạnh băng băng, và tuyệt không thể bị chút tình cảm nào tác động. Nhưng Dương Thu Trì vốn đã rơi vào thế giới tình cảm hư nghĩ không dễ dứt ra. Lúc còn là học sinh trung học, hắn thường xem tiểu thuyết của Quỳnh Dao, một bạn nữ cùng lớp cho mượn cuốn “Tụ Tán lương y y”, hắn xem xong, bị câu chuyện ái tình trong tiểu thuyết đó cảm nhiễm và ưu sầu khó chịu những ba ngày.

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn cảnh tịch dương ở xa xa, cổ sức xua tan tâm sự trong lòng, buộc bản thân phải nghĩ, hiện giờ đang ở một đô thị lớn, thế mà lại được chứng kiến phong cảnh chiều tà tuyệt đẹp không hề có chút ô nhiễm như thế này.

Tống Tình nhìn Tống tri huyện cùng mọi người quay lưng lại ở xa xa, rõ ràng là không muốn làm cho hai người bối rối. Nàng ngấp ngừng một chút, quan sát gương mặt của hắn, cắn chặt hai hàm răng nhỏ nhắn, hạ quyết tâm, đột nhiên nắm tay hắn, nhón chân, nhanh chóng đặt lên môi hắn một nụ hôn...

Chỉ có thế, khối băng trong lòng Dương Thu Trì chợt sụp đổ. Hắn quay lại nhìn Tống Tình, thì thào hỏi: “Muội làm gì thế?”

“Muội không biết.” Tống Tình mở to mắt nhìn hắn, gương mặt bầu bĩnh đỏ hồng, núm đồng tiền thật mê người, “Chuyện hôn sự này cha mẹ của muội đã định ra từ khi muội còn rất nhỏ, nhưng.... nhưng người muội thích... muội thích ở bên cạnh huynh.” Tống Tình to gan nhìn thẳng Dương Thu Trì, đôi mắt to óng ánh ánh lửa tình đang bập bùng cháy.

Thì ra, nữ tử ở Minh triều không phải đều gục đầu cố gắng trở thành người hiền lương thực nữ, mà cũng dám chủ động truy cầu ái tình. Tiểu thuyết thời Minh Thanh đều miêu tả như vậy, ví dụ như “Náo Hoa Tùng” miêu tả một thiếu nữ tên là Ngọc Dung to gan theo đuổi một thư sinh anh tuấn tên là Bàng Văn Anh có thể cho thấy rõ điều này.

“Nhưng mà muội dù gì cũng phải gả cho y...” Dương Thu Trì chợt cảm thấy lòng thất lại.

Ánh mắt của Tống Tình chợt ảm đạm hẳn đi, cúi đầu không nói gì.

Thấy Tống Tình như vậy, Dương Thu Trì có phần tự trách, hôn nhân thời cổ đại đâu phải do hai người làm chủ. Dương Thu Trì đương nhiên hiểu rõ điểm này, câu nói vừa rồi của mình chẳng phải là trẻ con quá hay sao? Hắn muốn Tống Tình làm gì bây giờ? Cùng hắn tư bôn hay sao? Trở về nhà khóc lóc yêu cầu từ hôn chẳng? Để một cô gái như nàng tự xử lý chuyện mà nàng căn bản không có quyền xử lý, hắn quả thực là quá ích kỷ rồi.

Dương Thu Trì nhìn về phía Tống tri huyện cùng mọi người, đột nhiên phát hiện Tống Vân Nhi một mình lẻ loi đứng một góc, không biết là đang nghĩ gì. Hắn hiện giờ không có đủ thời gian để nghĩ coi Tống Vân Nhi đang có tâm sự gì, trước hết ổn định một đầu rồi hắn hay, nên cầm lấy tay Tống Tình bảo: 'Được rồi, chuyện này đừng nghĩ đến nữa, chúng ta đi thôi.' Tống Tình gật gù đầu, hai người sánh vai nhau dần bước cho kịp với Tống tri huyện cùng mọi người.

Hiện giờ thì Dương Thu Trì có thì giờ đoán được suy nghĩ của Tống Vân Nhi rồi. Cô thiên kim tiểu thư điều ngoa này nhất định là ngầm lưu luyến hắn, hắn hiểu rõ như thế, dù chưa nói thành lời, nhưng không biết nguyên nhân vì sao, được ở chung với nàng hắn thật là vui vẻ.

Dương Thu Trì lén nhìn Tống Vân Nhi, thấy nàng không thèm để ý gì đến hắn, vốn định nói với nàng vài lời, nhưng lại sợ Tống Tình lại nghĩ khác, khi đó chẳng khác nào đập được hồ lô thì quả bầu nổi lên, tránh gió lại gặp phải bão. Dương Thu Trì đột nhiên phát giác, bản thân hắn đang đứng giữa hai cô gái, quay sang trái hay sang phải đều không thể, thật không có cái khổ nào bằng.

Mọi người cùng đến Bách hộ sở nha môn của Ngưu bách hộ, cách tri phủ nha môn không xa. Sau khi an bày chỗ ở xong, Ngưu bách hộ bày tửu yến, mời rất nhiều ca nữ tới xướng hát khiêu vũ uống rượu trợ hứng, cố gắng tận lực nịnh nọt Dương Thu Trì, cho tới nửa đêm mới tan.

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì cùng mọi người thức dậy vệ sinh xong, Ngưu bách hộ đã sớm chờ sẵn ở phòng khách. Dương Thu Trì chuẩn bị ăn sáng để quay trở về Quảng Đức huyện, thì gác cổng vào báo có tri phủ đại nhân của Ninh Quốc phủ tới thăm hỏi. Ngưu bách hộ vội vã ra cửa nghênh tiếp.

Vị tri phủ đại nhân này chẳng phải là có việc ra ngoài rồi sao, sao lại nhanh chóng quay về thế? Điều này cũng không lạ, bởi vì nếu một phó bí thư tỉnh ủy bị giết trong phòng làm việc, thì đó nhất định là một chuyện lớn, lão thân là bí thư tỉnh ủy, người đứng đầu cả tỉnh, đương nhiên cần phải đi suốt đêm trở về xử lý rồi!

Tống Vân Nhi và Tống Tình đều là nữ quyến, không tiện tham gia các cuộc gặp mặt chính thức của quan trường, nên lui vào sau hậu đường, đương nhiên Xuân Nha cũng phải phải theo. Long Tử Tư là cân bàn của Dương Thu Trì, nên đứng sau lưng hắn. Mọi người ở phòng khách chờ một lúc, thì thấy Ngưu bách hộ và tri phủ sánh vai nhau tiến vào.

Ngưu bách hộ cười ha ha kéo tri phủ đến trước mặt Dương Thu Trì, giới thiệu: "Chu đại nhân, ty chức dẫn kiến cho ngài một vị bằng hữu tốt," rồi chỉ Dương Thu Trì tiếp, "Đây chính là hảo bằng hữu của ty chức, phá án như thần, Dương Thu Trì Dương huynh đệ." Rồi y quay sang Dương Thu Trì dẫn kiến: "Huynh đệ, đây là quan phụ mẫu trong Ninh quốc phủ của chúng ta, Chu tri phủ Chu đại nhân."

Dương Thu Trì cúi người thi lễ: "Tạ hạ tham kiến tri phủ đại nhân!"

Ở Minh triều, tri phủ thuộc hàng chánh tứ phẩm, chức vụ tương đương bí thư tỉnh ủy, được coi như cán bộ lãnh đạo trung tầng của quốc gia.

—o0o—

111. Chương 112: Tâm Sự Của Nữ Nhân

Lão lại quay sang Ngưu bách hộ nói: "Nếu không phải có Dương công tử giúp ta phá án này, ta còn không biết làm sao bây giờ đây nữa." Dứt lời, cùng Ngưu bách hộ bật cười ha ha.

Sự cảm kích của Chu tri phủ đúng là phát từ nội tâm, bởi vì hôm qua có chuyện ra vùng ngoài phủ, đột nhiên nhận được tin người nhà cấp báo là Vương đồng tri bị giết, lòng liền nóng như lửa đốt, đang đêm vội vã trở về. Nên biết, đường đường là một vị Đồng tri có quan hàm ngũ phẩm của triều đình mà giữa thanh

thiên bạch nhật bị giết trong nha môn của tri phủ, nếu là một người thủ trưởng hành chính tối cao của Ninh quốc phủ, lão không khỏi bị liên lụy. Nếu như án kiện này không phá được thì càng thảm hơn, cái chức tri phủ này chỉ sợ đã đến điểm cáo chung.

Chu tri phủ quay về Ninh quốc phủ trong đêm, biết được một vị bằng hữu của Ngưu bách hộ đã giúp lão phá được đại án đặc biệt thể này, hơn nữa chỉ trong vòng một khắc đồng hồ là phá được, rồi biết hung thủ nguyên là thân đệ đệ của Vương đồng tri, liền thở phào nhẹ nhõm. Những vụ hung sát trong gia tộc người ta thì tri phủ lão không có biện pháp nào quản tới, như vậy không thể đổ trách nhiệm lên đầu lão được. Do đó, trời vừa tờ mờ sáng, lão đã đến đăng môn báo phỏng, đến trước tạ ơn.

Tổng tri huyện cũng bước lên tham kiến, hai người này nhân vì là cấp trên cấp dưới của nhau, nên đều là người quen cả. Tổng tri huyện vốn đang lo Chu tri phủ trách cứ chuyện xử sai án Long Tử Tư giết vợ, nhưng nhìn dáng dấp vui vẻ của Chu tri phủ không giống với kiểu sẽ truy cứu trách nhiệm của mình, liền có phần an tâm.

Sau khi phân chủ khách ngồi xong, Chi tri phủ thao thao bất tuyệt khen ngợi Dương Thu Trì tuổi trẻ tài cao, tiền đồ không thể hạn lượng. Ngưu bách hộ và Tổng tri huyện ngồi một bên phụ họa, nên buổi hội kiến này trở thành đại hội biểu dương công trạng cho Dương Thu Trì.

Nói đến chuyện tiền đồ bất khả hạn lượng, Chu tri phủ hỏi: “Không biết công danh của Dương công tử hiện thời như thế nào?”

Dương Thu Trì cười đáp: “Tôi một chữ cũng không viết xong, tứ thư ngũ kinh chưa hề đọc qua hết, làm gì có bản lĩnh tham gia khoa cử khảo thí a. Do đó, cái chữ ‘công danh’ này đối với tiểu đệ mà nói, thật là giống như vàng trắng sáng trên trời, tuy đẹp nhưng mãi không với tới được.”

Chu tri phủ thấy Dương Thu Trì không làm ra vẻ khách khí, nên thành thật khuyên: “Dương công tử, chúng ta ở Minh triều muốn làm quan mà không theo đường khoa cử chỉ sợ không ổn a. Công tử còn trẻ tuổi, chỉ cần có thể học, thì vẫn kịp mà.”

Chu tri phủ thấy trong phòng khách trừ Ngưu bách hộ ra, chỉ còn có sư gia của Tổng tri huyện và cân ban của Dương Thu Trì, thấy họ đều không phải là người ngoài, bèn chồm người ghé sát vào Dương Thu Trì, thấp giọng nói với giọng đầy ý vị, “Nếu như ngày nào đó công tử tham gia khoa cử, bốn phủ nguyện ý tiến cử. Các cuộc thi hương thi phủ này công tử không cần lo, còn về chuyện thi đình, thì bốn phủ và Phủ doãn của Ứng thiên phủ là bạn đồng niên, tư giao cũng khá sâu, không thành vấn đề gì đâu.”

Lời của Chu tri phủ tuy Dương Thu Trì nghe không có phản ứng gì, nhưng Tổng tri huyện vừa lo vừa mừng, không ngừng nháy mắt ra hiệu cho hắn, bảo hắn quỳ xuống khấu đầu tạ tri phủ đại nhân đề bạt. Chỉ có điều Dương Thu Trì ngơ ngơ ngồi nhìn lão, thấy lão cứ cả chớp cả nháy mắt nhìn mình, thắc mắc chẳng hiểu lão có ý gì.

Trong thời Minh Thanh, trước khi tham gia các kỳ thi chính thức, các thí sinh cân phải tham gia “Đồng thí”, nếu vượt qua được sẽ trở thành “Tú Tài” (sinh viên), khi đó mới có tư cách chính thức tham gia khoa cử khảo thí. Đồng thí phân ra ba cấp ở huyện, phủ, và viện. Thi huyện được tiến hành ở các huyện, do tri phủ chủ trì. Phủ thí do quan viên ở phủ chủ trì. Thi Viện do học chánh hoặc học đạo ở các tỉnh chủ trì.

Có Tổng tri huyện đỡ lưng, kỳ thi huyện của Dương Thu Trì nhất định là không có vấn đề gì. Vừa rồi căn cứ vào lời Chu tri phủ, phần thi phủ của Dương Thu Trì nhất định cũng không có vấn đề, ngoài ra còn ám chỉ khi tỉnh lý tổ chức thi Viện, lão sẽ giúp đỡ, theo khẩu khí thì đây cũng không là vấn đề lớn. Như vậy xem ra, ba cấp Đồng thí đối với Dương Thu Trì chẳng thành vấn đề, và sự giúp đỡ này của Chu tri phủ không thể kể là nhỏ, nên chẳng trách Tổng tri huyện vô cùng cao hứng, vui thay cho Dương Thu Trì.

Nhưng mà, Dương Thu Trì cứ nghĩ đến cổ văn là cảm thấy nhức đầu, đừng nói gì tới luận bàn tứ thư ngũ kinh. Thời còn học trung học, các môn ngữ văn, lịch sử của hắn có điểm chẳng ra gì, huống gì mấy thứ “chỉ hồ giả giả” cổ văn chi đó so với ABCD còn khiến hắn đau to hơn cái đầu, nếu yêu cầu hắn viết cái thứ bát cổ văn kỳ quái kia, thì chẳng bóp cổ cho hắn chết còn hơn.

Dương Thu Trì chấp tay xá Chu tri phủ: “Đa tạ tri phủ đại nhân sãi ái, nhưng tại hạ không có hứng thú đối với khoa cử, chỉ sợ cô phụ một phen hậu ý của tri phủ đại nhân mà thôi.”

Chu tri phủ có chút thất vọng, khoát tay: “Vô phương vô phương, người nào chí đó mà.”

Tổng tri huyện tức đến nỗi muốn nhào tới vỗ vào đầu Dương Thu Trì mấy chưởng, cần phải biết, một người đọc sách nếu như có tri phủ đại nhân giúp đỡ, thì coi như đã tránh được rất nhiều năm đèn sách dùi mài, cơ hội tốt như thế mà bỏ phí, thật đúng là đầu to mắt lòi mà.

Long Tử Tử cũng lấy làm tiếc cho Dương Thu Trì, y là tú tài, biết rõ Đồng thí gian nan như thế nào. Y chịu cực chịu khổ mấy chục năm mới có được chút công danh này, thế mà hiện giờ chỉ làm chức cân ban, nên không còn lời gì để nói nữa.

Sở dĩ Chu tri phủ mạnh miệng hứa giúp Dương Thu Trì tham gia khoa cử, chẳng phải chỉ vì cảm kích Dương Thu Trì giúp lão phá án vừa rồi, cũng không phải do tâm huyết dâng trào. Lão lăn lộn trong chốn quan trường nhiều năm, đối với những đường lối trong đó đơn giản là quen không gì bằng. Tối hôm qua trở về nhà môn, nghe từ miệng Thông phán và các thuộc hạ kể lại là sau khi phá án xong, tên tiểu tử này vào ở trong Bách hộ sở của cấm vệ, Ngưu bách hộ còn vỗ mông ngựa hần nghe đôm đốp, liền đoán tiểu tử này không đơn giản.

Vừa rồi khi tiến vào Bách hộ sở, quả nhiên thấy Ngưu bách hộ vô cùng kính úy đối với tên tiểu tử này, lòng Chu tri phủ càng khẳng định sự phán đoán của mình. Tên tiểu tử thần bí này nhất định là có lai lịch cực lớn, Chu tri phủ hiện giờ đề xuất ý tự nguyện giúp đỡ, chính là muốn cho Dương Thu Trì thấy lão thật lòng muốn giúp hắn, rồi từ đó nảy sinh cảm kích, đó mới là cách nịnh cao mình nhất, chứ còn khi biết thân phận của hắn rồi mới làm điều đó thì chẳng có tác dụng gì. Người ta là đại nhân vật, cần gì sự giúp đỡ của lão già người chứ?

Chu tri phủ cứ làm ra vẻ không hề đoán được bối cảnh của Dương Thu Trì, cứ tầm tắc bảo hắn là kỳ tài thiên cổ khó kiếm, vô cùng nhiệt tình mời thỉnh hắn cùng mọi người ở thêm một ngày nữa, lão muốn bày yến tiệc cảm tạ Dương Thu Trì. Chối từ không được, Dương Thu Trì đành phải đồng ý.

Chu tri phủ mừng rỡ, nghênh tiếp Dương Thu Trì cùng mọi người đến nha môn tri phủ. Đây là tu yến, tỷ muội Tổng Vân Nhi đương nhiên có thể tham gia, không có hai mỹ nữ này, Dương Thu Trì quả thật uống tượu không có hứng.

Chu tri phủ mời mọi người vào trong hoa viên ở nội nha uống trà trước, sau đó bố trí cân ban trưởng tùy phát thiệp mời các trưởng quan và nhân vật nổi tiếng trong Ninh quốc phủ tới tham gia tiệc riêng lần này.

Yến hội an bày vào ban đêm, hiện giờ còn sớm, nên Chu tri phủ an bày chỗ ở cho Dương Thu Trì cùng mọi người xong liền cáo từ đi xử lý công vụ cùng một số việc khác. Dương Thu Trì cùng mọi người bên bờ hồ trong hoa viên uống trà ngắm hoa. Hồ trong vườn không lớn, trồng toàn một loại bèo, trong tiết trời lạnh lạnh lập đông đã bắt đầu điều linh tàn tạ.

Tổng Tình đến ngồi bên cạnh Dương Thu Trì, muốn nói gì đó lại thôi. Dương Thu Trì hiểu ý, bèn đứng dậy vờ đến khóm hoa xa xa hân thưởng cỏ cây, tránh xa mọi người một chút. Chẳng mấy chốc sau, Tổng Tình len lén đi lại, nói: “Thu Trì ca ca, có chuyện muội muốn nói với huynh, nhưng sợ huynh...” Nàng khẽ chớp đôi mắt to, quan sát thần tình của hắn.

Dương Thu Trì lập tức ý thức được rất có thể chuyện nàng muốn nói có liên quan đến nhà chồng. Nhưng mà, người ta chưa biết mình thì đã kết định hôn nhân rồi, đâu thể nào trách móc gì người ta được. Hơn nữa, chiều hôm qua con gái người ta chủ động hôn mình, là đã làm quá phần rồi, còn hy vọng nàng làm cái gì nữa đây? Dương Thu Trì nhìn Tổng Tình mỉm cười, không hề lên tiếng, chờ nàng nói tiếp.

Tổng Tình thấy mọi người xung quanh không chú ý đến họ, tiện bước lên một bước ngắn, gần như nép sát vào lòng hắn: “Ca ca. Trong số khách Chu tri phủ mời hôm nay, có.... có Hác viện ngoại và công tử.” Nói xong lời này, Tổng Tình nhìn chằm chằm vào hai mắt Dương Thu Trì, biểu tình khẩn trương hiện rõ trên mặt.

Về điểm này thì Dương Thu Trì cũng có đoán ra, Hác viện ngoại là phú hộ trong Ninh Quốc phủ, nhất định là người sẽ được thỉnh được mời. Dương Thu Trì dùng khóm hoa làm vật chắn, khẽ vòng tay qua bờ eo nhỏ của Tổng Tình: “Huynh không quản chuyện đó, huynh chỉ muốn biết, muội có nguyện cùng ở một chỗ với huynh không?”

Tổng Tình then hồng cả mắt: “Thu Trì ca ca, đến bây giờ, huynh, huynh còn không biết lòng của muội nữa hay sao?”

“Như vậy là được rồi.” Chỉ cần nàng chưa cưới, bản thân hắn còn có cơ hội cạnh tranh công bình. Hơn nữa, Tổng Tình thích hắn, như vậy tên Hác Dịch Phong này chẳng qua là sản vật của một cuộc hôn nhân sắp đặt trước mà thôi, làm gì có năng lực khiêu chiến. Hác gia chẳng phải là có tiền hay sao? Nhưng bản thân hắn cũng có tiền, mà lại có quyền, đặc biệt là quyền lực đặc cấp tiền trạm hậu tể, nếu cạnh tranh không được, thì lấy việc công làm việc tư, nhất định là sẽ ổn thỏa mọi chuyện!

Tổng Tình đương nhiên không biết Dương Thu Trì có chủ ý quỷ quái như vậy, thấy hắn không bức mình, liền thở phào nhẹ nhõm, định rời đi, nhưng bờ eo nhỏ vẫn bị hắn ôm chặt không rời.

Tổng Tình phát hiện Tổng tri huyện cùng mọi người đã quay đầu về phía này, liền đỏ mặt: “Ca ca, nếu để Vân Nhi nha đầu đó nhìn thấy, nhất định sẽ đau lòng lắm đó nha!”

Dương Thu Trì hơi rung động, nhanh chóng bỏ tay ra, Tổng Tình lùi một bước, khẽ nói rộng cự li, nhìn Dương Thu Trì cười khúc khích.

Tổng Vân Nhi là cô gái Dương Thu Trì quen biết đầu tiên sau khi xuyên thời gian tá thi hoàn hồn trở lại Minh triều, nhưng ấn tượng đầu tiên lại không tốt, vì nàng chẳng những cướp tiền của hắn, mà còn ngược đãi chó con, làm ra vẻ con ông cháu cha (kỳ thật chẳng phải là con ông cháu cha gì), trong mắt không người. Nhưng khi hai người quen biết nhau lâu rồi, Dương Thu Trì phát hiện Tổng Vân Nhi còn rất nhiều ưu điểm khác. Sau đó đến trận chiến ở Vân Nhai sơn, khi Tổng Vân Nhi nhào vào lòng hắn khóc, Dương Thu Trì cảm giác được sự lưu luyến của nàng đối với hắn, nhưng không tin đó là tình yêu chân thật. Điều đơn giản đó là vì nàng mới có mười lăm tuổi, trong xã hội hiện đại mới chỉ là một học sinh đầu cấp III, vẫn chưa được phép yêu đương!

Trước khi Tổng Tình đến, hai người Dương - Tổng chưa trao cho nhau lời hẹn hò luyến ái nào. Và tuy Phùng Tiểu Tuyết chính là người con gái có quan hệ xác thịt đầu tiên của Dương Thu Trì, nhưng nàng với hắn thực ra chỉ là “cưới trước - yêu sau”, chưa từng trải qua cái lãng mạn e ấp của thừa đầu chấp chững tình trong như đã mặt ngoài còn e. Cho nên dù Dương Thu Trì rất yêu thương Phùng Tiểu Tuyết, thậm chí không tiếc vì nàng mà trở mặt với Bạch Thiên tổng, nhưng mà xét cho cùng, thì tình của hắn đối với nàng chỉ là sự thương hại cùng trách nhiệm mà thôi.

Tần Chỉ Tuệ là tiểu thiếp đầu tiên của Dương Thu Trì, nhưng tiểu thiếp này được cưới từ mệnh lệnh chính tông của phụ mẫu, thông qua mai mối, vừa mới biết là đã kết hôn, vừa kết hôn là đã lên giường, (thậm chí vừa lên giường liền bị đâm một phát), chưa chân chính hẹn hò luyến ái gì là đã một bước lên thiên đường, phát sinh quan hệ nam nữ rồi. Tuy hai người kinh qua trận phong ba do mưu sát, nhưng tình cảm ngày càng thâm sâu, chỉ có điều mới tới đó thì Tần Chỉ Tuệ bị vô lâm tiên bối thần bí cướp đi mất.

Chân chính khiến Dương Thu Trì có cảm giác yêu đương chính là cô búp bê bùn Tổng Tình này, có thể nói vừa gặp mặt đã có ý chung tình. Chỉ có điều, Dương Thu Trì vừa định xuất kích, thì người ta đã xốc ngựa đánh tới, dù hơi bất ngờ nhưng sự cảm động trong tâm càng dày thêm. Và Tổng Tình cũng là người khiến hắn cảm thụ được thế nào là ghen tuông trong tình cảm yêu đương nam nữ, lần đầu tiên ném trái mìn vị vừa chua vừa ngọt của ái tình!

Vừa rồi Tổng Tình nói, nếu lỡ để Tổng Vân Nhi thấy họ thân mật, nhất định sẽ đau lòng. Tuy Dương Thu Trì không tin, nhưng dù sao cũng lo lắng Tổng Vân Nhi sẽ tổn thương thật, nên vội vã bỏ tay ra, liếc nhìn về phía nàng, thấy nàng đang nói cười với Tổng tri huyện, không hề chú ý gì đến bên này, nên hơn yên tâm. Hắn thầm than cô búp bê bùn này lợi hại, vừa điểm ra là trúng ngay tử huyệt của hắn, con gái dù sao đều rất mẫn cảm với sự tình như thế này, và rất may là Tổng Vân Nhi không để ý!

....

Nhưng, Dương Thu Trì đã đoán sai, sai hoàn toàn, Tổng Vân Nhi kỳ thật là rất để ý, và tuy lúc này nàng cười, nhưng lòng lại đau như dao cắt!

Từ khi chị họ Tổng Tình đến Quảng Đức huyện, lại nhất mực bám sát Dương Thu Trì, Tổng Vân Nhi cứ thầm so sánh mình với chị, luận về vẻ ngoài, tuy hai người đều đẹp, nhưng Tổng Tình đẹp rất đầy đặn, ngọt ngào, bất kể là má lúm đồng tiền, hay là hai hàm răng đều tăm tắp, đừng nói gì nam nhân, ngay cả một cô

gái như nàng cũng cảm thấy rất thích; Luận về tính cách, tuy hai người đều hoạt bát vui vẻ, nhưng nàng quen thói giả trai, còn Tống Tình thì đầy ắp mùi vị con gái; Hơn nữa, Tống Tình vô cùng nghe lời Dương Thu Trì, có nam nhân nào không thích nữ nhân như con chim nhỏ lú rú lít rít chứ? Còn nàng, suốt ngày cứ thích gây sự, đánh nhau.

Chiều hôm qua, khi Dương Thu Trì và Tống Tình nói chuyện riêng với nhau ở phía sau, Tống Vân Nhi đã dự cảm được nhất định sẽ có chuyện, tuy nhiên giả vờ không để ý, nhưng khéo mắt vẫn lén quan sát hai người. Quả nhiên, nàng thấy nụ hôn vụn vụn vàng lên môi Dương Thu Trì của Tống Tình.

Tống Vân Nhi vốn cho rằng nàng nhất mực coi Dương Thu Trì là anh ruột, nhưng khi lén nhìn họ hôn nhau như thế, suốt cả đêm nàng không ngủ được. Nàng vốn cho rằng mình nên mừng cho ca ca, nhưng trong lòng cảm thấy cảm giác đau nhói nhói như thế nào ấy.

Đến lúc đó, nàng mới nhận ra rằng, tình cảm của mình đối với Dương Thu Trì không biết đã vượt qua tình huynh muội từ khi nào rồi nữa.

Hiện giờ nàng mới biết, lần trước khi Dương Thu Trì nạp thiếp, nàng mượn cớ là chiếu cố Dương Tổ Mai cho tốt, không đến tham gia hôn lễ của hắn, kỳ thật là đang trốn tránh: Nàng không muốn nhìn thấy Dương Thu Trì cười người ta, bởi vì sâu kín trong lòng nàng, hay tiềm thức của nàng cứ muốn độc chiếm Dương Thu Trì, nhưng mà lúc đó nàng không hề hay biết điều đó.

Vừa rồi, Tống Tình tỷ tỷ cùng Dương Thu Trì ôm nhau nói chuyện sau khóm hoa, Tống Vân Nhi cố gắng không để ý, cố gắng nói chuyện với cha cùng mọi người, tưởng phân tán sự chú ý của mình. Có điều, nàng đã thất bại. Khi nàng cảm thấy nước mắt sắp trào ra, nàng vội mượn cớ cố chạy đến bên đình cạnh bờ hồ, ngồi một mình ở đó, khóc không thành tiếng.

Cá trong hồ bơi qua lại dưới chân khua khoăn của Tống Vân Nhi, tuy tự do nhưng đầy lo sợ. Đúng rồi, trước khi biết Dương Thu Trì, nàng là một con chim chít nhảy nhót vô tư lự. Nàng không thích cảm giác khó chịu như hiện giờ, không thích cái cảm giác đau trầm trầm, nhói nhói trong tim. Nhưng, nàng không còn cách nào khác, ngoại trừ hy vọng những giọt nước mắt vô thanh kia có thể mang đi ít nhiều nỗi đau đốn trong tim.

—o0o—

112. Chương 113: Tình Định Gặp Nhau

Dương Thu Trì hiện giờ khá an tâm, điều gã sợ nhất chính là Tống Tình bị kéo tới ngồi chung với gia đình bên chồng tương lai, thậm chí ngồi chung với tên Hắc Dịch Phong gì đó, như vậy hẳn nhất định phải thổ huyết chứ chẳng chơi.

Khách khừ đều đã tề tựu đầy đủ, hai bên đại sảnh đều có đặt bàn dài ở phía sau, ngồi đầy người, là chỗ trung gian để các đầy tớ nha hoàn châm rượu thịt cho khách. Dương Thu Trì nhìn ngó khắp nơi, không rõ tình địch Hắc Dịch Phong của hắn rốt cuộc ngồi ở chỗ nào.

Chu tri phủ châm rượu đứng lên, biểu đạt sự cảm kích đối với việc Dương Thu Trì trợ giúp phá án, kính hắn một bôi. Tri phủ đại nhân làm sĩ tốt dẫn đầu, các quan viên và các hương thân tai to mặt lớn đương nhiên chiếu theo thân phận và địa vị đều đến kính rượu với hắn. Chu tri phủ ở bên cạnh giới thiệu Dương Thu Trì cho hết thấy mọi người.

Cuối cùng thì Chu tri phủ cũng dẫn kiến hắn với người cần biết: “Vị này là chủ quỹ của Duyệt Phú Trường tại Ninh Quốc phủ, Hắc viên ngoại Hắc lão gia tử, ngoài ra còn có lão phu nhân và công tử Hắc Dịch Phong.”

Dương Thu Trì nghe tim mình đập thành thịch, không biết vì sao trước hết hắn không hề nhìn xem Hắc Dịch Phong là người như thế nào, mà quay lại nhìn Tống Tình, thấy đôi mắt sáng như sao của nàng đang nhìn hắn, khe khẽ mỉm cười, gương mặt đỏ ửng hiện ra lúm đồng tiền mê người.

Cô ấy đang nhìn mình, cô ấy chẳng nhìn người ta! Dương Thu Trì như cậu trai mới lớn gào thét trong lòng, lòng vui sướng tràn ngập con tim.

“Dương công tử! Dương công tử!” Thanh âm truyền lại bên tai, Dương Thu Trì lúc này mới thu hồi ánh mắt điêm mật, chuyển đầu nhìn thấy một lão nhân tinh thần quắc thước đang nâng ly rượu nhìn hẩn cười: “Dương công tử trời sinh an tài, lão hủ thập phần bội phục, đặc biệt mang theo tiện nội và khuyến tử đến kính công tử một bôi.”

Dương Thu Trì khiêm tốn vài câu, lúc này mới chú ý đến vóc dáng của Hác Dịch Phong, thấy hẩn cao gần bằng gã, người hơi ốm hơn, đang rất khách khí nâng chung kính rượu.

Con người trẻ tuổi có thân hình đơn bạc này chính là tình địch của mình đây sao? Dương Thu Trì đặc ý nâng chung rượu hướng về phía Hác Dịch Phong nói: “Hác công tử, tại hạ đã sớm nghe nói về công tử, rất mong được quen biết, chỉ là không có duyên phận a.”

Hác Dịch Phong khe khẽ mỉm cười: “Huynh đài quá khiêm tốn rồi, vừa rồi nghe tri phủ đại nhân nói, Dương Thu Trì trong vòng một canh giờ đã phá được án Vương đồng tri bị giết trong nha môn. Tiểu đệ thập phần bội phục, cũng rất muốn kết giao với huynh đài a. Nếu như huynh đài không hiềm khí tiểu đệ hàn xá đơn sơ, ở đây xin thành tâm thỉnh huynh đài chọn ngày quang lâm hàn xá, tiểu đệ xin chuẩn bị chút rượu nhạt cùng huynh đài thưởng ẩm một phe, không biết huynh đài có ý như thế nào?”

Ha? Dọn hồng môn yền sao? Ta mà sợ người à? Dương Thu Trì thầm nhủ, nhưng ngoài mặt thì cười hi hi nói: “Được a. Đa tạ Hác công tử thịnh tình mời thỉnh, ngày nào đó tại hạ nhất định đăng môn bái phỏng!”

“Đa tạ huynh đài nể mặt!” Hác Dịch Phong hơi cúi người, nói tiếp: “Chúng ta chọn ngày không bằng lấy đại ngày, cứ định vào ngày mai, được không?”

“Ngày mai? Được a! Trưa ngày mai, Dương mỗ nhất định đến quấy nhiễu đúng giờ!”

Ha ha ha, hai người cùng nhìn nhau cười.

Hác Dịch Phong kề miệng vào tai mẹ của y, khe khẽ nói vài câu, Hác lão phu nhân gật gật đầu, cười nói: “Dương công tử, nếu như Hác gia chúng ta cùng lên kính rượu ngài, lão thân đây sẽ gọi con dâu chưa cưới của Hác gia đến đây cùng cung kính luôn thể.” Nói rồi chuyển người đến bên cạnh bàn của Tống Tình.

Lòng Dương Thu Trì giống như đèn rớt xuống giếng, nụ cười khô cứng trên gương mặt, ánh mắt dõi theo lão phu nhân ấy nhất mực cho đến người Tống Tình.

Hác lão phu nhân nói với Tống Tình vài câu gì đó, Tống Tình lắc đầu, gương mặt lộ ra nụ cười gượng xin lỗi. Lão phu nhân lại nói thêm vài câu nữa, gương mặt lộ vẻ không vui, nhưng Tống Tình vẫn cứ lắc đầu, nói lại vài câu gì đó. Lão phu nhân bèn lộ vẻ bẽn lèn, quay người đi trở lại.

Dương Thu Trì mừng như mở cờ trong bụng, mặt lại không lộ thanh sắc nào.

Hác lão phu nhân ra vẻ áy náy nói với Dương Thu Trì: “Thật xin lỗi, Dương công tử, con dâu không biết uống rượu, không thể mời rượu ngài, thỉnh ngàn vạn lần thứ tội a.”

“Vô phương vô phương!” Dương Thu Trì cười đáp, len lén nhìn Tống Tình, thấy nàng cũng đang đỏ mặt nhìn hẩn. Tống Tình đối với hẩn thật tốt, trước mặt nhiều người như vậy mà cự tuyệt mẹ chồng tương lai chính là không muốn hẩn khó chịu, tìm đâu được một người như vậy chứ?

Hác Dịch Phong ngược lại không hề để ý gì, thậm chí không thèm quay đầu lại nhìn Tống Tình, mà lại nhìn ra sau lưng Dương Thu Trì: “Dương công tử, nghe nói công tử có một trưởng tùy tên là Long Tử Tư. Trước đây có một bằng hữu trùng tên với người này, không biết có phải là một người không, tiểu đệ rất lâu không gặp hẩn rồi, cũng có chút mong.”

Dương Thu Trì lúc này mới nhớ đến Long Tử Tư đã từng kể qua trước đây là bằng hữu của Hác Dịch Phong, đã từng cùng đến Túy Oanh lâu nhiều lần. Thân phận hiện giờ của Long Tử Tư là cân ban trưởng tùy của Dương Thu Trì, tuy không là tôi tớ, nhưng làm mọi chuyện không khác gì đầy tớ, do đó không thể lên ngôi dự tửu yền, giờ phút này đang đứng ở phía sau. Dương Thu Trì quay lại hướng về phía Long Tử Tư ngoắc tay.

Long Tử Tư bước đến, vừa nhìn thấy Hác Dịch Phong, vẻ mặt hơi áy náy, cất tiến gọi: “Dịch Phong huynh đệ.”

Hác Dịch Phong rất nhiệt tình hô: “Thì ra đúng là Long huynh đài, nhiều năm rồi không gặp, huynh đài thần thái phi dương y như cũ a, nghe nói hiện tại huynh ẩn cư nơi hẻo lánh, nhất định là khắc khổ học hành, năm sau đại khảo huynh đài nhất định là danh đề bằng vàng a! Ha ha ha, tiểu đệ đây kính Long huynh đài một chung.”

Long tử tư cười đáp: “Dịch Phong huynh đệ quá tưởng rồi.” một người hầu châm cho Long Tử Tư chung rượu.

Chờ cho mọi người uống cạn ly xong, Hác Dịch Phong nói: “Long huynh đài, trong yến tiệc ngày mai ở nhà tiểu đệ, huynh đài nhớ cùng Dương công tử đến nghe.”

Long Tử Tư nhìn Dương Thu Trì, Dương Thu Trì nói: “Điều đó đương nhiên.”

Người của Hác gia sau đó trở về chỗ cũ.

Chờ mọi người kính rượu xong, Chu tri phủ vỗ tay, trong đại sảnh xuất hiện một đội nhạc sư, tiến đàn trúc du dương vang lên. Một đội thiếu nữ vận áo tay dài uyển chuyển bước ra, hành lễ với Chu tri phủ và Dương Thu Trì, rồi chia nhau bắt đầu điệu múa theo nhạc khúc.

Chu tri phủ và Ngưu bách hộ không ngừng kính rượu Dương Thu Trì. Dương Thu Trì tâm tình vui sướng, ai mời cũng không từ chối, vừa coi mỹ nữ múa hát, vừa thỉnh thoảng lén nhìn Tống Tình, uống hết chung này đến chung khác. Chu tri phủ, Ngưu bách hộ cùng mọi người thấy Dương Thu Trì sáng khoái, cùng thoải mái uống theo.

Dương Thu Trì tuy rất muốn ngồi cùng Tống Tình, nhưng dù gì phu quân, công công và bà bà tương lai của người ta cùng ở đây, trước khi chuyện cưới xin này chưa bãi bỏ, thì bản thân hẳn không được phép quá phóng túng. Hắn là đại nam nhân không sợ người khác chỉ chỉ điểm điểm nói này nói kia, nhưng tiểu cô nương người ta rất để ý đến những lời này.

Không còn cách nào khác, Dương Thu Trì chỉ còn mượn cớ cấp cho Tống tri huyện cơ hội kính rượu, nhìn thêm Tống Tình vài lần. Và mỗi lần như thế, Tống Tình đều dùng ánh mắt vô cùng vui thích ngênh tiếp hắn.

Tống Vân Nhi nhất mực cúi đầu uống rượu, bất quản có ai mời hay không, chẳng mấy chốc sau đã uống đến quay cuồng trời đất. Tống tri huyện khuyên nàng không được uống nữa, nhưng nàng dường như chẳng hề nghe. Tống Tình phát giác Tống Vân Nhi không vui, nhất mực ngồi buồn uống rượu, cố tìm vài dịp nói chuyện với nàng, nhưng nàng chẳng thêm lý gì tới. Tống Tình không còn cách nào khác, hướng về phía Dương Thu Trì ra hiệu cầu cứu.

Dương Thu Trì biết Tống Vân Nhi vì ai mà ra như vậy, trong lòng có chút áy náy. Hiện giờ trong tiệc ai cũng uống nhiều rồi, không ngừng mời nhau uống, thậm chí còn có người chơi oản tù tì uống rượu, đại sảnh vô cùng ồn ào náo nhiệt.

Tống tri huyện nâng chung rượu mời Chu tri phủ, chủ động xin lỗi bản thân phạm sai lầm do vận dụng sai chủ quan chủ nghĩa và kinh nghiệm chủ nghĩa, rồi đơn giản trình báo cho lão mục đích đến Ninh quốc phủ lần này của họ. Chu tri phủ không ngờ lại chẳng la rầy gì lão, thứ nhất là dù sao thì báo cáo của án này cũng đã đến chỗ của lão, lão cũng đã phê chuẩn rồi, hai người hiện giờ đều chung một đường; Thứ hai là vì án Vương đồng tri bị giết tày trời là thế mà bị phá thật nhanh, tâm tình cao hứng vô cùng; Thứ ba, đương nhiên là lão nể mặt Dương Thu Trì, Tống tri huyện và Dương Thu Trì có mối quan hệ cực sâu, lão làm sao dám dễ dàng đắc tội?

Tống tri huyện đến chỗ Chu tri phủ nói chuyện, Dương Thu Trì thấy chỗ của lão để không, Tống Vân Nhi vẫn còn ngồi buồn nốc rượu như hủ chìm, lòng hơi xót, bèn cầm theo chung rượu, lắc lắc lư lư đi đến bên cạnh Tống Vân Nhi, ngồi phịch xuống ghế.

Tống Vân Nhi nhìn nhìn Dương Thu Trì, lười lười lại: “Ca, huynh, huynh đến rồi.” Nói xong cầm hồ rượu ở trên bàn lên rót cho Dương Thu Trì tràn đầy một chung, bản thân một chung, rồi nâng chung lên nói: “Ca, tiểu muội kính huynh một bôi!” Rồi chẳng cần Dương Thu Trì trả lời, ngẩng cổ dốc cạn.

“Giỏi...! Vân Nhi có tửu lượng mạnh quá.” Dương Thu Trì biết Tống Vân Nhi đang uống rượu giải sầu, nhưng hắn không thể trực tiếp khuyên, vì như vậy nhất định sẽ phản tác dụng. Hắn cũng ngửa cổ dốc sạch

chung rượu.

Tổng Vân Nhi cầm hồ rượu lên định rót nữa, Dương Thu Trì ngăn tay nàng lại: “Vân Nhi, ta cho muội xem cái này nè.”

Người ai cũng hiếu kỳ. Tổng Vân Nhi bỏ chung rượu ra, nhướn đôi mắt say mềm cười hỏi: “Cái gì đó? Đưa ra coi nào!” Tổng Tình cũng rất hiếu kỳ, liền đưa ánh mắt dò hỏi nhìn Dương Thu Trì.

“Muội nhắm mắt lại đi.” Dương Thu Trì giả trá chớp chớp mắt nói với Tổng Vân Nhi.

“Xem huynh làm trò quỷ gì!” Người trong mộng đến ngồi cạnh bên mình, tâm tình của Tổng Vân Nhi đã tốt hơn nhiều, mỉm cười nhắm mắt lại, đưa bàn tay ra.

Dương Thu Trì nhìn đôi môi hồng nhỏ xinh của Tổng Vân Nhi, tim đập rộn nhịp, những cảnh nóng bỏng trên phim đều bắt đầu từ như thế. Nhưng hiện giờ trước mặt quá nhiều người, hẳn có tâm tặc mà không có can đảm làm tặc, hơn nữa Tổng Tình còn ở bên cạnh, nên vội vã nhiếp trụ tâm thần, thò tay vào trong người rút ra một vật, nhẹ đặt lên bàn tay nàng: “Được rồi, mở mắt ra đi.”

Tổng Vân Nhi mở mắt ra, trước hết nhìn Dương Thu Trì, sau đó cúi đầu nhìn vật trong tay, vừa nhìn đã ngẩn người.

Vật đặt trong lòng bàn tay nàng chính là một cái túi tiền được thêu thùa rất tinh tế, ở phía góc còn có một chữ “Tổng” nho nhỏ, chính là vật lấy được của Tổng Vân Nhi lúc Dương Thu Trì vừa mới ngược thời gian chuyển đến Minh triều gặp nàng.

Tổng Vân Nhi vui mừng nhìn Dương Thu Trì, hỏi: “Sao hả, huynh còn lưu giữ nó à? Muội còn nghĩ huynh đã sớm quẳng nó đi rồi chứ.”

Dương Thu Trì cười hi hi nói: “Ta sao lại làm thế cho đành, đây là lễ vật đầu tiên Vân Nhi cho ta, ta nhất mực giữ ở trong lòng đây chứ.”

Tổng Vân Nhi khẽ dẫu môi, lén nhìn tả nhìn hữu, hạ giọng nói: “Không biết thẹn!” Thấy Dương Thu Trì trân quý vật của mình như vậy, nàng cảm thấy vô cùng ngọt ngào.

Tổng Tình nghe họ nói mà không hiểu gì, nhưng thấy đó là túi tiền của con gái, liền đoán được bảy tám phần, nhưng không nói gì, chỉ mỉm cười nhìn hai người họ.

Dương Thu Trì lấy lại túi tiền bỏ vào trong lòng, dùng tay vỗ vỗ, rồi nhẹ giọng bảo: “Vân nhi, muội uống nhiều rượu rồi, khéo say mất đấy, muội có biết là ca ca nhìn xót lắm không?”

Tổng Vân Nhi cúi đầu: “Huynh còn biết xót người ta sao?”

“Tại sao lại không? Nghe lời ca ca đi nào, không được một mình uống rượu giải sầu như vậy nữa, được không?”

“Vậy huynh ngồi đây với muội, muội không uống nữa.” Tổng Vân Nhi nhướn mày lớn gan nhìn hẳn chăm chăm.

“Được, ta không đi nữa.” Dương Thu Trì thật ra không muốn đi đâu nữa, xoay qua nói với Tổng Tình: “Ba chúng ta oản tù tì uống rượu, được không?”

“Được a được a!” Tổng Vân Nhi vỗ tay cười. Nàng dù sao cũng còn là một cô bé, nhanh chóng lấy lại cao hứng. Tổng Tình thấy Tổng Vân Nhi vui vẻ trở lại, cũng lấy làm mừng, gật đầu tán đồng.

Ba người đoán tay chơi tửu lệnh, có ăn có thua, Dương Thu Trì có hai mỹ nữ cận kề, vui không kể xiết, thật có điểm chỉ mên duyên ương chẳng mên tiên.

Tiệc rượu tàn, ba người đã uống gần say mềm. Người hầu đưa Dương Thu Trì cùng mọi người vào trong chỗ ở của nội nha.

Trên đường đi, Dương Thu Trì nhìn gương mặt kiều mị của Tổng Tình, rồi lúm đồng tiền mê người của nàng, thân thể đầy đặn của nàng, một luồng hơi nóng như lửa đốt mãnh liệt dâng lên trong người, bèn tìm dịp nói nhỏ vào tai Tổng Tình: “Canh ba đêm nay, ta ở chỗ khóm hoa lúc ban ngày đó chờ muội!”

Tống Tình nheo tí mắt lại, cười khúc khích nhìn Dương Thu Trì, không nói gì bỏ đi thẳng.

Canh ba, Dương Thu Trì xuất hiện ở chỗ hẹn, bốn phía tĩnh lặng như tờ. Ánh trăng vàng vạc, phẳng phất như từng khóm hoa được phủ lên một làn sa mỏng vậy.

Dương Thu Trì đang ngẩng đầu nhìn trời xa, chợt nghe phía sau người truyền lại tiếng cười quen thuộc, vội quay người lại, thấy dưới một cây quế có một thiếu nữ đang ngồi, tay vịn vào thân cây, xiêm y phất phới tằm trong ánh trăng bạc, ấy chính là Tống Tình.

Thì ra nàng đã sớm đến đây. Dương Thu Trì thầm mừng như điên, vội vã được tới trước mặt Tống Tình, đưa tay ra định ôm eo nàng. Tống Tình chớp lấy tay hắn, lắc lắc đầu, kéo hắn tiến vào trong vòm quế hoa.

Ánh trăng xuyên qua cành hoa quế, lác từng điểm sáng trên mặt, trên người Tống Tình, dường như trải lên khắp người nàng từng đóa hoa màu trắng vậy.

Tống Tình tình tứ nhìn Dương Thu Trì. Máu huyết trong người hắn chợt dâng lên đầu, ngoặc tay ôm chặt nàng vào lòng, cúi đầu tìm kiếm bờ môi nàng.

Tống Tình cười khúc khích, trốn tránh đôi môi của hắn.

Dương Thu Trì một tay giữ chặt bờ eo thon của nàng, một tay giữ một bên gương mặt xinh tươi như đóa hoa của nàng, rà môi từ phía đối diện lại, từ từ lần tới bên bờ tươi mọng.

Tống Tình không có chỗ nào để tránh, và cũng không thềm tránh nữa, khê khê nhắm mắt, vàng môi anh đào ngoan ngoan đợi chờ...

Cuối cùng, Dương Thu Trì quần chặt đôi môi hồng của nàng, hút nhẹ mật hoa tươi ngọt.

Tống Tình khê hư lên một tiếng, vòng tay vít chặt cổ Dương Thu Trì, nhón hai chân lên hôn trả cuồng nhiệt. Hành động ấy của nàng kích thích từng sợi thần kinh trong đầu Dương Thu Trì, khiến lửa trong người hắn rừng rực bốc lên, chẳng mấy chốc bao phủ hết toàn thân.

—o0o—

113. Chương 114: Cái Chết Của Tiểu Thiếu Gia

Hắn thô lỗ vồ nắm, khiến cho Tống Tình run bắn toàn thân. Nàng vô lực dựa vào người hắn, mặc cho bàn tay ma quái của hắn tự do xâm lược từng tấc đất trên người nàng.

Dục hỏa đã đốt cháy Dương Thu Trì, ánh trăng đẹp như thế, bốn phía yên tĩnh như thế, hắn muốn trong đêm đẹp như thi như họa thế này biến Tống Tình trở thành tân nương của mình.

Dương Thu Trì từ từ đặt Tống Tình ngã nằm trên thảm cỏ mịn màng dưới khóm hoa, tiếp tục hôn thật sâu, tay tạm rời khỏi gò ngực căng tròn, lần mò cởi váy của nàng. Thân hình của Tống Tình run bắn bật, miệng phát ra vài tiếng rên nhỏ mê người, phẳng phất như chờ đợi giờ khắc này thật lâu rồi.

Chính vào lúc này, xa xa ản ước truyền lại tiếng huyền oán. Dương Thu Trì không thềm để ý, tiếp tục với nút buộc trên váy của nàng. Tiếng huyền oán càng lúc càng lớn, dường như là ở trong nội nha.

Tiếng ồn ào ấy từ từ ức chế lửa dục của Dương Thu Trì, hắn dừng tay, ngẩng đầu nghe ngóng. Quả nhiên, tiếng huyền oán phát ra từ trụ sở của Chu tri phủ. Chẳng lẽ cường đạo đến tập kích?

Tống Tình vẫn vòng đôi tay ngọc quanh cổ Dương Thu Trì. Nàng đã chìm ngập trong biển dục mê loạn, miệng khe khẽ hô: “Thu Trì ca ca...”

Dương Thu Trì khê nói: “Dường như có chuyện rồi!”

A? Lời này khiến Tống Tình thanh tỉnh, lo sợ rúc vào trong người Dương Thu Trì: “Chuyện gì vậy?”

“Đừng sợ! Dường như là chuyện xảy ra ở chỗ Chu tri phủ.” Dương Thu Trì tránh khỏi vòng tay của Tống Tình, ngồi thẳng dậy nghe ngóng một hồi, xác định là không sai. Tống Tình cũng đã ngồi dậy, một mặt vừa chỉnh lý váy áo, một mặt hỏi: “Thu Trì ca ca, phát sinh chuyện gì vậy?” Lời hỏi của nàng có phần sợ hãi.

Dương Thu Trì xót xa ôm nàng vào lòng: “Ta cũng không biết.”

Bầu không khí vừa rồi đã bị tiếng huyền não phá hỏng. Dương Thu Trì có chút tức giận chen lẫn rầu rầu, nhưng không còn cách nào khác, tình cảnh như thế này không thể tiếp tục sự lãng mạn vừa rồi được nữa. Hơn nữa Chu tri phủ đối với bản thân hắn không tệ, nếu lão xảy ra chuyện gì, bản thân hắn không thể không quan. Dương Thu Trì quay đầu lại, hôn lên làn môi thơm của Tống Tình: “Tình Tình, ta cần phải đến đó xem, để ta đưa nàng về trước.”

Tống Tình cũng hôn trả lại Dương Thu Trì, rồi kiên định đáp: “Không. Muội không yên tâm, muội muốn cùng đi với huynh!”

Tiếng huyền não càng lúc càng to, lại còn có tiếng khóc và tiếng mắng chửi. Dương Thu Trì kéo Tống Tình dậy, hai người cùng bước thẳng tới nơi ở của Chu tri phủ.

Đến nơi, hắn thấy Tống tri huyện và Tống Vân Nhi đã ở đó. Ngươi bách hộ không có mặt, vì sau tiệc rượu đã trở về Bách hộ sở của y rồi. Tống Vân Nhi nhìn thấy Dương Thu Trì, cắn môi không nói gì, u oán nhìn hắn.

“Chuyện gì vậy? Đã xảy ra chuyện gì sao?” Dương Thu Trì hỏi.

Tống tri huyện đáp: “Con trai nhỏ duy nhất của Chu, Chu tri phủ do một tiểu thiếp sinh, sinh ra đã chết rồi.”

Dương Thu Trì kinh hãi: “Để cháu đến xem.” Nói xong tiến vào phòng. Tống Tình và Tống Vân Nhi đồng thanh dị khẩu nói: “Muội cũng vào!” Rõ ràng hai người họ đều không yên tâm cho an nguy của Dương Thu Trì. Tống tri huyện và những người khác cũng theo vào trong phòng.

Trong phòng có bảy tám người, trên góc giường lớn có một cái tã ẩm, mấy nha hoàn và người hầu đứng một bên cúi đầu không dám thở mạnh. Chu tri phủ đang cầm một roi da quất mạnh vào một cô gái đang nằm trên đất. Cô gái trẻ này mặt một vấy áo sát người mà trắng, kêu khóc thê thảm: “Lão gia, lão gia, thiếp thật không giết con trai chúng ta mà.”

Bên cạnh đó có một đại hán thân hình khô ngô trong bộ dạng gia đình đang quỳ, cũng nhất mực dập đầu cầu tình cho vị tiểu thiếp đó, nghe lời có vẻ y là ca ca của vị tiểu thiếp này.

Đại hán vừa thấy Dương Thu Trì tiến vào, gương mặt vô cùng kinh ngạc nhìn tới nhìn lui Dương Thu Trì vài lần. Dương Thu Trì phát hiện ánh mắt ngờ vực của đại hán, hơi cảm thấy kỳ quái.

Chu tri phủ mặt mày sậm xịt, vừa mắng vừa vung roi đánh cô gái dữ dội. Roi ra mang theo tiếng rít quất vào người cô gái, xé toạt y phục của nàng, để lại vài dấu ấn đầu huyết. Cô gái không ngừng lăn lộn dưới đất kêu la thảm thiết.

Dương Thu Trì hỏi: “Tri phủ đại nhân, có chuyện gì vậy?”

Chu tri phủ quay đầu lại thấy Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào, hậm hực đáp: “Con tiểu tiện nhân này, dám bỏ thuốc độc giết chết con ta, ta muốn nó đền mạng cho con ta!”

Cô gái đang nằm ở đất khóc lóc thưa: “Lão gia, tiện thiếp oan uổng a, tiểu thiếu gia không phải do tiện thiếp bỏ độc chết. Tiện thiếp ngủ thức dậy, hài tử đã thế rồi.”

“Còn muốn giảo biện! Con ta sắc mặt tái xanh, không phải do ngươi bỏ độc chết thì là gì? Đánh chết con tiện nhân này!” Chu tri phủ lại đánh tiếp hai roi.

Dương Thu Trì vội vã khuyên can, hỏi cho ra lẽ nguyên ủy sự tình.

Thì ra, cô gái đang nằm trên đất là tiểu thiếp Lý thị mới vừa nạp được một năm nay của Chu tri phủ. Lý thị này thuộc loại mắn đẻ, mới một năm đã sinh cho Chu tri phủ một chú bé bụ bẫm, chỉ mới vừa đầy tháng được mấy ngày. Tối hôm nay, sau khi Lý thị cho tiểu thiếu gia bú xong, ngủ dậy đã thấy tiểu thiếu gia không còn hơi thở nữa, sợ quá kêu lớn lên. Chu tri phủ biết được tình hình chạy đến, phát hiện gương mặt của em bé xanh tím, trong phòng lại chưa hề có ai tiến vào, liền nhận định Lý thị cố ý hạ độc chết tiểu công tử. Trong lúc phân nộ, lão cho người mang roi da đến, đánh tới tấp cô tiểu thiếp của mình.

Dương Thu Trì cảm thấy chuyện này thật kỳ quái, nếu như tiểu thiếp này giết con của mình trong trường hợp không có lựa chọn nào khác, chẳng lẽ cô ta không nghĩ biện pháp nào chạy trốn hay thoát tội hay sao? Hiện giờ cô ta nhất mực kêu oan, nếu như thật là cô ta làm, thì động cơ là vì cái gì? Chẳng lẽ đứa con này chết sẽ nâng cao địa vị của cô ta trong gia đình của Chu tri phủ? Rất không hợp tình lý! Nghĩ đi nghĩ lại, Dương Thu Trì quyết định kiểm tra thi thể một chút, liền nói: “Chu đại nhân tạm thời bớt giận, tại hạ có thể kiểm tra thi thể của tiểu công tử một chút được không, để coi xem rốt cuộc là chuyện gì.”

Chu tri phủ biết Dương Thu Trì là cao thủ phá án, hơn nữa bản thân lão cũng đánh một rồi, bèn quảng roi xuống đất, thở phì phò gật đầu: “Làm phiền Dương công tử.”

Dương Thu Trì bước đến bên giường, thấy trong tả ẩm trên giường có thi thể một em bé, quả nhiên là mặt mày tím tái. Hắn mở tấm ủ ra, dùng một tay khẽ nâng thi thể lên. Bàn chân của em bé đã xuất hiện thi cương. Thi cương xuất hiện sớm phù hợp với hiện tượng trúng độc tỳ sương, nhưng mà trong tả ẩm không có dịch bài tiết theo dạng tiêu chảy hoặc chất ói mửa đặc trưng của trúng độc tỳ sương, hơn nữa, mặt mũi tím tái không phải là đặc trưng điển hình của việc trúng loại độc này.

Dương Thu Trì ẵm thi thể em bé đặt qua một bên, hỏi bọn nha hoàn xem có ai vào nữa không, hoặc là nghe tiếng em bé ói mửa hay tiêu chảy gì không. Nha hoàn đều nói không có, cũng không có ai tiến vào trong phòng.

Như vậy thì quá kỳ quái rồi! Biểu hiện tử vong bề ngoài của em bé này không phù hợp với trúng độc tỳ sương, do đó nhất định không phải do tỳ sương mà chết. Như vậy em bé này vì sao mà chết?

Dương Thu Trì quay sang bắt đầu kiểm tra mặt mũi và thi thể của đứa bé, phát hiện miệng, tai, và ngón tay của em bé có màu tím tái, ứng với hiện tượng tử vong do bị nghẹt thở. Khi một người chết do ngạt thở, do cơ thể bị thiếu dưỡng khí, máu đỏ tươi do hồng cầu có haemoglobin đầy oxy (haemoglobin có nhiệm vụ vận chuyển và phân phối oxy thông qua hệ thống tuần hoàn máu) dần dần chuyển hóa hết sang máu đỏ bầm chỉ chứa toàn khí carbonic. Khi lượng máu đỏ bầm này vượt quá một tỷ lệ nào đó, lớp niêm mạc dưới da sẽ xuất hiện hiện tượng tím tái, đặc biệt là ở mặt hoặc các bộ vị lộ ra ngoài.

Nếu như đúng là chết do ngạt thở, ở chỗ mắt nhất định sẽ có điểm xuất huyết. Dương Thu Trì vạch mí mắt của em bé lên, quả nhiên thấy nhãn cầu và kết mô đều có mấy điểm lấm tấm máu bầm. Đây chính là triệu chứng lấm sần thường thấy nhất của chết do ngạt thở. Ngạt thở sẽ dẫn đến huyết áp trong các mao quản tăng lên, cộng thêm máu thiếu dưỡng khí nên tính thông thấu tăng mạnh, dẫn đến các tĩnh mạch nhỏ đều ứ huyết, các huyết quản nhỏ nhỏ đều vỡ ra, từ đó xảy ra tình trạng xuất huyết như thế này.

Dương Thu Trì quan sát phần lưng, mông, phía trong đùi của em bé, phát hiện chẳng những đã xuất hiện thi ban khắp nơi, mà thi ban màu đen cũng đã xuất hiện, càng làm tăng gia sự hoài nghi trong lòng Dương Thu Trì: tiểu hài này nhất định là do ngạt thở mà chết, bởi vì khi chết do ngạt thở, hầu hết máu trong người không ngưng kết, dễ dàng bị lắng xuống, vì thế thi ban xuất hiện nhanh chóng hơn bình thường. Hơn nữa, khi máu huyết lắng xuống tới các mao mạch đã bị vỡ, dẫn tới hiện tượng ứ huyết trầm trọng hơn, gây hiện tượng thi ban có màu đen.

Căn cứ vào những đặc trưng như trên, Dương Thu Trì sơ bộ phán đoán, em bị vì bị ngạt thở mà tử vong. Nhưng nguyên nhân gì dẫn đến chuyện này?

Vừa rồi điều tra biết được hôm này trong phòng nhất trực ngoài vài nha hoàn và người hầu ra, người ngoài hoặc những nha hoàn có khả năng tạo ra án hung sát này hầu như không có. Lý thị lại túc trực bên cạnh hài tử, đương nhiên có cơ hội giết đứa bé này, nhưng nếu như nàng ta bóp chết nó, nhất định phải sử dụng phương pháp thông tường nhất là dùng mền hoặc gối áp lên. Theo lý thường, trong tình trạng khẩn cấp, bên người lại có công cụ, người ta sẽ không dùng tay để bịt mũi chết người khác được.

Vì thế, cho dù là dùng mền hay gối để bịt mũi miệng em bé, nhất định phải để lại dấu vết nước bọt hay thậm chí dấu máu dính trên mền gối đó. Dương Thu Trì tử tế kiểm tra gối và mền, nhưng không phát hiện dấu vết khả nghi nào.

Nếu như có thể tiến hành giải phẫu thi thể thì tốt rồi, vì có thể xác định chính xác nguyên nhân tử vong, nhưng...

Dương Thu Trì quan sát cổ của em bé, không phát hiện thấy biểu bì bị bong ra hay dấu xuất huyết dưới da gì. Khi quan sát cẩn thận miệng của em bé, thấy phía trong môi không có dấu hiệu xuất huyết, lợi cũng không có dấu máu, không giống với việc dùng sức bịt mũi miệng em bé dẫn đến tử vong. Tuy nhiên, đối phó với em bé mới một tháng tuổi không giống với một người lớn, sức bịt miệng không cần lớn lắm cũng đủ dẫn đến hiện tượng ngạt thở, nên không nhất thiết phải có vết bầm hay dấu máu ở răng hay mô mềm bên trong miệng. Như vậy, không thể bài trừ khả năng dẫn đến cái chết cho bị miệng mũi này.

Tiếp đó, Dương Thu Trì kiểm tra mũi miệng của em bé, thấy phần da xanh tím ngay khu vực cuống mũi có màu xám bạch hơn, nếu không cẩn thận so sánh không dễ phát hiện ra. Hơn nữa trong khu vực này còn tồn lưu lại một số vật lợn cợn và dịch thể màu trắng.

Mũi của em bé thường hơi hãm vào trong, sống mũi lại quá hẹp, không tập trung nhìn không ra được điều gì. Dương Thu Trì tìm một cái cây nhỏ, nhẹ nhàng vạch mũi em bé lên, bảo nha hoàn mang đèn lại nhìn cho rõ, phát hiện bên trong mũi đầy dịch thể màu trắng. Hắn dùng miếng cây nhỏ ấy chấm chút dịch thể kéo ra đưa lên mũi ngửi, suy nghĩ một lúc rồi gật gật đầu.

Dương Thu Trì quay lại bước đến bên người vị tiểu thiếp đang ngồi bẹp dưới đất khóc, cúi người xuống nói: “Tiểu thiếu gia thật không phải do người hạ độc chết không?”

Tiểu thiếp này vừa rồi thấy thái độ khách khí của Chu tri phủ đối với Dương Thu Trì, biết thanh niên này không phải là nhân vật tầm thường, hiện giờ nghe hắn hỏi, bèn nhanh chóng quỳ xuống khóc lóc dập đầu: “Đúng là không phải tôi giết, con do tôi sinh nặng đẻ đau, lẽ nào có thể xuống tay hạ độc thủ a! Con của tôi a... hu hu hu!” Nói rồi gục người xuống đất, thất thanh khóc rống lên.

Dương Thu Trì bảo: “Người khoan hẩn khóc, ngồi dậy nói coi nào.”

Đại hán khôi ngô bên cạnh quỳ gối lách lại vài bước, tiến gần Lý thị bảo: “Tỷ, đừng khóc nữa, mau ngồi dậy, đại nhân còn có điều muốn hỏi tỷ kìa.”

Lý thị bị thương thút thít nhồm dậy, nhưng vẫn nghẹn ngào không nói được tiếng nào.

Dương Thu Trì phát hiện, chỗ Lý thị vừa rồi phục xuống có một m汪 nước ứ, hơi cảm thấy ngạc nhiên, bèn nhìn kỹ ngực của cô ta, lúc này phát hiện ngực của Lý thị đã ứ sũng, lập tức minh bạch Lý thị đang thời cho con bú, sữa mẹ dồi dào, vừa rồi bị Chu tri phủ đánh mấy roi, lăn lộn trên đất ép vào ngực, dẫn tới việc sữa tiết ra ứ cả áo. Phát hiện này càng khẳng định phán đoán của hắn hơn.

Dương Thu Trì đứng thẳng người dậy, nói với Chu tri phủ: “Tiểu thiếu gia không phải bị hạ độc chết.”

Chu tri phủ bán tín bán nghi: “Vậy, vậy trên mặt nó sao mà bầm tím thế kia?”

“Đó là dấu hiệu của ngạt thở chết, tiểu thiếu gia bị chết ngạt.”

“Chết ngạt sao?” Chu tri phủ nghi hoặc bước đến bên giường, nhìn kỹ thi thể của em bé, “Ai bóp chết con ta?”

“Ngoài ý muốn, một chuyện ngoài ý muốn.” Dương Thu Trì bước đến, chỉ vào khu vực hơi nông gần mũi của em bé, “Đại nhân thỉnh xem, khu vực gần mũi của tiểu thiếu gia hơi trắng, chính là vật ép chặt miệng mũi của tiểu thiếu gia để lại.” Dương Thu Trì dùng khúc cây nhỏ vạch mũi của đứa bé lên: “Thỉnh đại nhân xem, trong mũi của thiếu gia có dịch thể màu trắng.” Dương Thu Trì chấm một chút đưa cho Chu tri phủ, “Đại nhân có thể ngửi thử xe, dịch thể này hơi có mùi tanh, nhất định là sữa mẹ.”

Nghe Dương Thu Trì phân tích, Chu tri phủ ẩn ước đoán được chân tướng sự việc, nhưng vẫn nhìn Dương Thu Trì chờ câu khẳng định.

Dương Thu Trì thở dài: “Từ tình huống đã kiểm tra mà xét, xem ra Lý di nương nằm trên giường cho tiểu thiếu gia bú xong rồi mệt quá ngủ thiếp đi. Sữa của cô ta quá sung túc, chảy cả vào mũi tiểu thiếu gia, dẫn đến bị ngạt, đồng thời Lý di nương ngủ say không phát giác kịp, bầu vú đè chặt miệng mũi của em bé, càng làm cho tiểu thiếu gia ngạt thở nhiều hơn. Từ ngạt thở cho đến tử vong không lâu gì, chỉ cần thời gian uống cạn chung trà là đủ.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, nếu như tiến hành giải phẫu thi thể, ở khí quản và phổi của em bé nhất định có sữa và bọt khí. Nếu thế càng chứng minh rõ vấn đề hơn. Hắn tiếp: “Do đó, đây thuần túy chỉ là chuyện

ngoài ý muốn, Lý di nương vô tâm gây ra, đại nhân đừng trách nàng ta tội nghiệp.”

Nghe Dương Thu Trì phân tích rõ ràng mạch lạc như vậy, thần sắc Chu tri phủ giờ chuyển thành u ám, quay sang nhìn Lý di nương. Nếu đúng là như vậy, tuy tiểu thiếp này không cần thận, nhưng so với tội cố ý hạ độc giết con thì tội nghe hơn nhiều. Lão thở dài, nói với Lý thị đang còn quỳ dưới đất: “Nếu đây là chuyện ngoài ý muốn, bổn phủ cũng không trách người nữa.” Nói ra ra hiệu bảo nàng đứng lên.

Lý thị khóc lóc bi thảm, liên tục khấu đầu cảm tạ Chu tri phủ và Dương Thu Trì. Những nha hoàn và người hầu thấy Chu tri phủ đã lên tiếng rồi, lúc này mới dám bước tới đỡ Lý di nương, có người hầu còn nhanh chóng đi tìm lang trung trị thương cho nàng.

—o0o—

114. Chương 115: Bắt Người

Đại hán đó do dự một chút, rồi gật gật đầu: “Đại gia ngài, ngài có phải là Dương Thạch Đầu...” Nói đến đây, y đột nhiên cảm thấy không ổn, vội vã dập đầu: “Tiểu nhân nhận lầm người rồi, tiểu nhân đáng chết...”

Dương Thạch Đầu? Nghe Dương mẫu từng kể qua, đây là danh tự của tên tiểu vô lại trước khi hấn tá thi hoàn hồn vào người đây mà. Y không hề nhận lầm người, chỉ có điều cái khu xác của tên Dương đầu đá trước kia giờ đã bị hấn chiếm dụng. Dương Thu Trì cười cười: “Có người thật giống ta sao?”

Đại hán lại dập đầu, thấy Dương Thu Trì không tức giận mới dám trả lời: “Đúng, tiểu nhân trước đã từng trông coi sông ở đồ trường, nhận ra được một tên lưu manh rất thường hay đến đồ trường chơi. Người này, hắc hắc, thật là giống ngài y như đúc. Nhưng mà, hấn so với ngài đúng là một người ở trên trời một người ở dưới vực a.”

Ha ha, còn một trời một vực nữa, một con người là thể mà bị tên này phân thành hai nửa rồi!

Dương Thu Trì nghe nói y trông coi trong coi sỏi bạc ở đồ trường, lòng chợt động, nhớ tới giấy nợ của Bạch cốt án đang tra. Kim Khả Oánh là vũ nữ danh tiếng của Túy Oánh lâu - Ninh Quốc phủ. Có người nếu muốn giết nàng, khả năng lớn nhất là tìm sát thủ ở Ninh Quốc phủ làm thay. Như vậy có thể nói, giấy nợ rơi ra ở hiện trường này rất có khả năng là của tên lưu manh nào đó thường vào đồ trường tại Ninh Quốc phủ, và không chừng đại hán này cũng biết. Nghĩ vậy, hấn bèn tiện thể hỏi: “Người coi sóc sông bạc bao lâu?”

“Trước khi tỷ tỷ của tôi giới thiệu đến làm đương sai cho tri phủ đại nhân, tôi nhất mực soi sỏi bạc ở đồ trường, rất nhiều năm rồi, các sông bạc lớn nhỏ ở Ninh Quốc phủ, bao quát cả các châu huyện phụ cận tôi đều đã kinh qua.” Đại hán nói đến chuyện này dường như có phần tự đắc với quá khứ huy hoàng.

“Vậy, người có biết một tên gọi cái gì là ‘Trụ Tử’ không?”

Vừa nghe câu hỏi của Dương Thu Trì, Tổng tri huyện cùng mọi người ở phía sau lập tức hiểu rõ dụng tâm của hấn, đều vểnh tai lên nghe.

“Gọi là ‘Trụ Tử’ à?” Đại hán lặp lại lời, suy nghĩ thêm một lúc, “Người tên ‘Trụ Tử’ thường đến đồ trường có tới mấy tên, không biết đại gia ngài hỏi là tên nào?”

Dương Thu Trì cẩn thận nhớ lại nội dung của giấy ghi nợ, đáp: “Người này hai năm trước có khả năng vay tiền của một người họ Lưu gì đó.”

“Ngài nói chính là Lưu đại gia chuyên cho vay nặng lãi hả? Rất nhiều người vay tiền với giá cắt cổ với y.” Đại hán đáp, rồi cúi đầu nghĩ thêm chút nữa, rồi chợt vỗ mạnh đầu, “Tôi nhớ ra rồi. Kể mà đại gia ngài nói tới nhất định là Tôn Trụ tử. Tiểu tử này là con quỷ nghiện cờ bạc, cha hấn bị hấn chọc cho chết, vợ hấn cũng bỏ đi, thể mà hấn vẫn nghiện chơi bạc không chữa.”

Dương Thu Trì vội hỏi: “Tên Tôn Trụ tử này đã từng vay nặng lãi với Lưu đại gia?”

“Đúng a, hai năm trước do Tôn Trụ tử không có tiền trả lãi vay, thủ hạ của Lưu đại gia đã dùng một khối đá đập nát tay phải của Tôn trụ tử ngay trước sông bạc. Cánh tay của Tôn trụ tử từ đó phế luôn.”

“Lưu đại gia gì đó có tên là gì? Y ngụ ở đâu?” Dương Thu Trì hỏi dồn. Tên họ Lưu chuyên cho vay nặng lãi này rất có khả năng kiêm nghề sát thủ. Dương Thu Trì cảm thấy có chút hy vọng rồi.

“Y tên là Lưu Bư, trước đây thường hay cho vay nặng lãi ở các đồ trường lớn nhỏ trong Ninh quốc phủ, có một đám thủ hạ rất hung hãn. Nhưng mà tôi không rõ y ngụ ở đâu. Tính ra tôi đã li khai đồ trường được một năm hơn rồi, càng không rõ việc này hơn nữa.” Đại hán lộ vẻ áy náy đáp.

“Vậy người nghĩ kỹ coi ai có thể biết nơi hạ lạc của y?” Dương Thu Trì vội vã hỏi, hỏi xong lại nhấn mạnh thêm một câu, “Chuyện này đối với ta vô cùng trọng yếu!”

Nếu như không có Dương Thu Trì, tỷ tỷ Lý thị của đại hán này nhất định là bị tổng tiến vào đại lao, nói không chừng còn bị chém đầu. Do đó, Dương Thu Trì có thể được coi là ân nhân cứu mạng của chị hán, đương nhiên đại hán cảm kích không hết lời, khi nghe Dương Thu Trì nói như vậy, nhất định phải cố tận tâm kiệt lực giúp đỡ hán. Y cúi đầu ngẫm nghĩ một lúc, rồi đáp: “Vị Lưu Bư này trước ở đâu tôi không rõ lắm, nhưng y có một nhân tình ở Túy Oanh lâu tên là Thôi Diễm Diễm, tôi nghĩ cô nương này vẫn còn ở đó. Cô ta nhất định sẽ biết.”

Ha ha, cuối cùng cũng lần ra đầu mối rồi! Dương Thu Trì cao hứng phi thường, quay đầu lại hưng phấn nhìn Tổng tri huyện và mọi người. Mọi người cũng vô cùng hứng khởi, đặc biệt là Tổng Tình, đôi mắt to sáng ngời nhìn hán đầy vẻ sùng bái.

Chu tri phủ chứng kiến cuộc đối thoại của họ, lại nghe nói muốn truy tìm Lưu Bư, bèn nhú mày: “Dương công tử, tên Lưu Bư này là một kẻ cường hào trong Ninh quốc phủ này, có không ít tay chân, ta tốt nhất là phái một số người theo công tử biết đâu có thể có chỗ dừng.”

Thủ hạ trong tay Dương Thu Trì hiện giờ ngoài Hầu Tiểu Kỳ và một cấm y vệ, thì chỉ có Long Tử Tư thư sinh yếu ớt. Tuy còn có Tổng Vân Nhi có thể đánh đấm, nhưng nàng dù sao là một tiểu cô nương, làm sao đi bắt người cho được? Hán vốn định đến chỗ Ngưu bách hộ mượn nhờ cấm y vệ, nhưng hiện giờ đêm đã khuya rồi, đến kêu người quả thật là phiền, nên đang lúc trù trừ, Chu tri phủ đề nghị cử bộ khoái đi theo chính là quá tốt. Hơn nữa, hán không tin đối phó với một tên lưu manh nhỏ nhoi thế này bộ khoái lại làm không được.

Chu tri phủ lập tức một đại đội bộ khoái gồm mấy chục người đi cùng với Dương Thu Trì. Dương Thu Trì bảo Tổng Vân Nhi và Tổng Tình quay về ngủ, tuy thần tình trên mặt Tổng Vân Nhi rất không ổn, cuối cùng vì lo cho sự an toàn của hán mà nhất quyết đi theo. Tổng Tình đang yêu đương cuồng nhiệt Dương Thu Trì, không muốn cách xa một chút nào, đương nhiên cũng nhất quyết muốn đi. Không còn cách nào khác, toàn thể mọi người đều thượng trận, ngay cả cô vợ mới Xuân Nha của Long Tử Tư được Dương Thu Trì chuộc về cũng đi theo.

Nhóm của Dương Thu Trì cùng bộ khoái cùng chú Tiểu Hắc cầu yêu quý của hán cùng kéo róc đến Túy Oanh lâu.

Hiện giờ là canh tư, đêm tuy đã khuya nhưng vốn là thời khắc Túy Oanh lâu hoạt động nhộn nhịp nhất. Chỉ có điều nhân vật hậu đài của Túy Oanh lâu là Vương đồng tri vừa bị giết, nên tuy vẫn còn mở cửa đón khách, bên trong đã vắng lặng đi rất nhiều so với ngày thường.

Dương Thu Trì cùng mọi người đã đến đây một lần lúc ban ngày, nên dễ dàng tiến vào đại viện. Bọn móng rùa vừa thấy bọn họ, phảng phất như thấy sát thần, hơn nữa lần này còn mang theo nhiều bộ khoái hơn, nên ai nấy đều kinh tâm. Chỉ có điều dù chúng có muốn tránh cũng không dám tránh, chỉ biết ráng đưa đầu chạy ra đón, cung cung kính kính mời họ vào đại sảnh.

Tú bà mập như con gà mái dầu vội vội vàng vàng lạch bạch chạy ra, trên mặt hiện nụ cười gượng gạo, vừa định kêu các cô nương ra tiếp khách, bị Dương Thu Trì phát tay ngắt ngang: “Chúng ta chẳng phải đến đây chơi, Thôi Diễm Diễm cô nương còn ở đây không? Kêu cô ta ra đây.”

Tú bà cười cầu tài đáp: “Đại gia, Thôi Diễm Diễm cô nương đã hoàn lương rồi, không còn ở chỗ chúng tôi nữa a.”

“Cái gì? Hoàn lương? Gả về cho ai vậy?” Dương Thu Trì hỏi, lại thêm thêm một câu, “Người đừng hòng lừa ta, nếu không trái đấng người ăn không nổi đâu!”

Trưa hôm qua Dương Thu Trì và mọi người đại náo Túy Oanh lâu, tú bà này bị ăn đòn không biết mấy lần, nên giờ nghe thấy thế liền sợ đánh bò cạp, vô ý thức lấy tay che mặt: “Đại gia, lão thân sao dám lừa ngài a! Lưu đại gia ở đồ trường đã chuộc thân cho cô nương ấy về làm tiểu thiếp rồi, mang về nhà rồi.”

Dương Thu Trì hỏi dồn: “Lưu đại gia? Là người tên là Lưu Bưư đúng không? Y ngụ ở đâu?”

“Đúng là Lưu Bưư. Nhà của y ở đâu lão thân không biết a.”

“Người nhanh chóng hỏi hết các cô nương và bọn móng rùa của người xem, coi có ai biết Thôi cô nương và người họ Lưu đó ở đâu không?”

Tú bà luôn miệng đáp ứng, gọi hết mọi cô nương lại hỏi, nhưng không ai biết. Mụ sau đó cho gọi hết bọn móng rùa, hầu nam, hộ viện tới hỏi qua một lượt, cuối cùng có một tên móng rùa thường đến đồ trường chơi nói ra địa chỉ của Lưu Bưư. Dương Thu Trì lệnh cho hắn dẫn đường đến ngay nhà của tên họ Lưu này.

Lưu Bưư sống bằng nghề cho vay nặng lãi, ngụ ở một đại trạch viện lớn ở trong thành, bên trong còn có một đám tiểu lâu la bảo hộ.

Các bộ khoái của tri phủ nha môn chẳng hiểu là biết lễ phép hơn cấm y vệ, hay căn bản là vì sợ Lưu Bưư, mà thật thật thà thà e dè gõ cửa. Cửa viện mở ra, bọn gác cổng nhìn đánh giá họ một hồi, rồi bực bội cho người vào thông báo. Một lúc sau, tên gác cổng ấy mới lười biếng ra mời họ vào, cho ngồi chờ ở phòng khách, ngay trà cũng không mời một chung.

Dương Thu Trì tức đến phình mũi, nhưng hiện giờ không có chứng cứ chứng minh Lưu Bưư là hung thủ, chỉ còn biết ráng nhịn để chờ coi sao rồi tính tiếp.

Lúc này, mấy dãy phòng trong viện đua nhau thấp sáng đèn, một đám bốn năm tên một đội trong bộ dạng du côn ào ạt tập trung lại trước vườn, nhiều tên rõ ràng còn mang đao kiếm trên người.

Dương Thu Trì dự cảm chuyện này sợ không tiến hành ổn thỏa được, tên Lưu Bưư xem ra là một dạng xã hội đen rồi, bọn bộ khoái trong tri phủ nha môn có vẻ rất sợ y. Tiểu Hắc cầu nhất mực đi cạnh Dương Thu Trì cũng cảm giác được nguy hiểm, phục xuống chân hắn, cảnh giác nhìn đông nhìn tây. Dương Thu Trì có chút hối hận không mang Ngưu bách hộ và cấm y vệ theo.

Chờ thêm một lúc nữa, từ nội đường mới bước thêm ra vài người, dẫn đầu là một người mập mạp, mặt đầy thịt, phía sau có ba nam nhân thể hình tráng kiện, mặt mày nghiêm lạnh.

Tên mập ấy ngênh ngang ngồi xuống ghế: “Ta chính là Lưu Bưư, có chuyện gì cứ nói đi.”

Một bộ đầu bước lên khom người ôm quyền thi lễ: “Lưu gia, đêm khuya mà làm phiền, thực xin lỗi, chúng tôi...”

“Nếu như là ngại làm phiền, thì sao chẳng rút cho khuất mắt!” Lưu Bưư lạnh lùng nói.

Tên họ Lưu này quả thực là lợi hại! Bộ đầu ấy vô cùng bối rối, quay lại nhìn Dương Thu Trì, không biết làm sao cho phải.

Bọn lâu la ngoài đại đường từ từ tiến vào trong, khoanh tay đứng sau lưng họ. Như vậy, Dương Thu Trì cùng mọi người rơi vào cảnh trước sao đều thụ địch.

Dương Thu Trì lên tiếng: “Chúng ta đến tìm người, là vì một vụ bạch cốt án. Chúng ta tìm thấy một tờ giấy nợ, so với án kiện này có liên quan. Trên tấm giấy nợ này có tên của người, là do một tên ‘Trụ Tử’ nhân vì thiếu người hai chục lượng bạc mà viết ra. Người có nhớ hay không?”

Tuy trong đại sảnh chỉ có mấy cái đèn lồng, quang tuyến rất hờn ám, nhưng Dương Thu Trì vẫn cảm giác thân thể của Lưu Bưư khẽ chấn động, nhưng không nói lời nào.

Dương Thu Trì đứng dậy, bước đến trước mặt Lưu Bưư, lấy từ trong người ra một tấm giấy nợ, đưa ra bảo: “Người hãy xem thử đi, biết đâu sẽ nhớ ra chuyện này.”

Lưu Bưư nhìn Dương Thu Trì chằm chằm, không hề nói tiếng nào tiếp lấy tờ giấy, nhưng không hề xem, chỉ dùng hai mắt tròn to nhìn hắn, dùng một tay vo tròn tờ giấy nợ, đưa tay lên cao, cười lạnh hai tiếng như con cú mèo ăn đêm nhìn thấy con mồi: “Xem xong rồi, hiện giờ các người có thể rút được rồi!”

Hầu Tiểu Kỳ đứng sát sau lưng Dương Thu Trì chợt quát lên: “Khốn kiếp! Ngươi là cái gì mà dám vô lễ với các đại gia chúng ta!”

Lưu Bưư nhìn ngấm Hầu Tiểu Kỳ, lưỡi biếng ngáp dài. Một đại hán phía sau Lưu Bưư bước lên hai bước, không nói lời nào, vung chưởng đánh về phía Dương Thu Trì. Hầu Tiểu Kỳ vung quyền ngăn lại, hai tay giao nhau, hai người đều chấn động toàn thân, cùng lùi về sau một bước, chứng tỏ công lực tương đương.

Hầu Tiểu Kỳ tức giận, xoắn tay áo định tiến lên, bị Dương Thu Trì ngăn lại.

Võ công của Hầu Tiểu Kỳ so với đại hán vừa rồi xem ra tương đương, nếu một mình đối phó với ba tên nhất định sẽ thua thiệt, hơn nữa phía sau còn khá nhiều bọn lâu la. Các bộ khoái bên Dương Thu Trì tuy nhiều, nhưng xem ra rất sợ Lưu Bưư, hiện giờ không dùng được gì. Cây súng của Dương Thu Trì gài ở trên đùi, không đến lúc vạn bất đắc dĩ, hẳn không thể dùng súng súng với bọn lưu manh này, bởi vì số đạn còn lại chỉ có sáu viên.

Nhưng hẳn còn Tiểu Hắc cầu có thể một đối mười, còn có Tống Vân Nhi và Hầu Tiểu Kỳ. Hơn nữa, những người theo hẳn hầu hết là bộ khoái của tri phủ nha môn, nếu muốn làm thật, đối phương nhất định phải suy xét kỹ, bởi vì chúng không thể công khai đối kháng quan phủ, nên nếu có thể xuất kỳ chế thắng, có thể không chế cục diện này.

Dương Thu Trì quay lại nháy mắt ra hiệu cho Tống Vân Nhi, gật gật đầu, sau đó chuyển người nhìn thẳng Lưu Bưư, lạnh lùng nói: “Chúng ta hoài nghi ngươi có liên quan đến án này, nên hiện giờ muốn bắt giữ ngươi, nếu như ngươi dám phản kháng,” Hắn chợt quay sang Kim sư gia, “Sư gia, theo hình luật thì như thế nào?”

Kim sư gia và Tống tri huyện đã bị bọn lâu la bao vây phía sau làm cho kinh tâm động phách, nghe Dương Thu Trì hỏi, run run đáp: “Theo ‘Đại Minh luật’ quy định, ‘Nếu như tội nhân cậy thế chống cự, giết ngay tại trận.’”

“Ha ha ha!” Lưu Bưư cười lớn, dứt giấy nọ trong tay vào dưới hộc bàn, sau đó khoanh tay cười lạnh, “Vây các ngươi lên giết đi!” Bọn tiểu lâu la đều cười rống lên.

Khi tiếng cười hơi hạ xuống, trong đại sảnh chợt vang lên tiếng nói lạnh lùng của Tống Vân Nhi: “Lưu Bưư, trong lúc ta đếm tới ba, ngươi nên ngoan ngoãn giao tờ giấy nọ đó!”

Tống Vân Nhi bước ra ngoài: “Một....!”

Trên mặt Lưu Bưư lộ ra nụ cười lạnh tán thưởng, hai tay khoanh trước ngực nhìn Tống Vân Nhi. Ba tên đại hán vạm vỡ phía sau lưng y xoắn xoắn tay áo, bọn tiểu lâu la phía sau Tống tri huyện cùng mọi người từ từ áp tới.

“Hai...!” Tống Vân Nhi từ từ bước lại trước mặt Lưu Bưư, lời nói lạnh như đao.

Ba đại hán vạm vỡ sau lưng Lưu Bưư đua nhau rút tiêm đao, bước lên trước một bước, đứng cạnh Lưu Bưư, nhìn trừng Tống Vân Nhi.

Lưu Bưư cười ha hả, giơ tay phải chỉ Tống Vân Nhi: “Con nhãi ranh kia, ngươi nên đếm đến ba rồi...”

Lời chưa kịp dứt, hàn quang lóe lên, Lưu Bưư phát ra một tiếng kêu thảm. Bàn tay phải vừa rồi còn chỉ Tống Vân Nhi, hiện giờ đã đứt tìen cả bàn tay, máu tươi phún ra tứ phía. Lưu Bưư kêu thảm lẫn từ trên ghế xuống đất.

Động tác của Tống Vân Nhi quá nhanh, ba đại hán thậm chí còn chưa nhìn rõ nàng rút kiếm ra như thế nào, bàn tay phải của Lưu Bưư đã bị nàng chém rụng!

Ba đại hán cùng tức giận hét lên một tiếng, ba mũi tiêm đao đồng thời đâm về phía Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi như không hề thấy điều đó, lập tức hàn quang quen thuộc lại lóe lên thêm vài cái nữa. Ba tiếng hét thảm dường như đồng thời cất lên, toàn bộ tay phải cầm tiêm đao của ba đại hán đều bị chém đứt gần như cùng một lúc, ba bàn tay đầy máu rớt phịch xuống đất, máu tươi bắn đầy.

Chuyện này chỉ phát sinh trong nháy mắt, ngay cả Tiểu Hắc câu chuẩn bị nhảy phắt lên cũng chỉ vừa kịp phát ra một tiếng gầm gừ trầm thấp thì mọi chuyện đã kết thúc rồi.

Cô gái nhỏ này thế mà ngoan độc! Không những bọn lưu manh và bộ khoái đều có ý nghĩ như vậy, ngay cả Dương Thu Trì cũng lạnh người. Đêm nay sao Tống Vân Nhi xuất thủ ngoan lạt, không hề có điểm dung tình thế này?

—o0o—

115. Chương 116: Âm Soa Dương Thác

Tống Vân Nhi tuy mới mười lăm tuổi, nhưng trong trận chiến lần trước tại Vân Nhai Sơn đã từng đánh ngã một tên thích khách, lại còn chặt đứt cánh tay của một tên khác, nên ít nhiều đã có sự chuẩn bị tâm lý với loại hung sát này. Nhưng tình huống lần này so với lần trước bất đồng, lần trước bọn nàng bị thích khách tập kích, bị bức tự vệ, còn hiện tại, Lưu Bưư và đồng bọn tuy có ý chống cự, nhưng còn chưa chủ động công kích gì. Dưới tình huống như thế này, Tống Vân Nhi xuất thủ tước đi bàn tay của bốn người, máu tươi tuôn ra xối xả, có thể nói là xuất thủ rất ngoan độc.

Điều này không phù hợp với tính cách của nàng. Dương Thu Trì phán đoán, bên trong nhất định là có nguyên nhân.

Trong chớp mắt công phu, ba đại hán và Lưu Bưư đều bị trọng thương, các tiểu lâu la còn lại bị hành động này của Tống Vân Nhi chấn nhiếp - có thể nói là bị võ công của nàng chấn nhiếp, cũng có thể nói là bị sự lãnh khốc của nàng dọa chết khiếp.

Tống Vân Nhi không nói không rằng, đoản kiếm trong tay tà tà chỉ về phía bọn tiểu lâu la, máu không ngừng nhỏ xuống từ trên đoản kiếm.

Bọn lưu manh không khỏi lùi lại mấy bước, đưa mắt nhìn nhau, không biết như thế nào mới phải.

Dương Thu Trì quát bảo bọn bộ khoái đang đứng đực ra một bên: “Các người đến bắt người hay đến coi náo nhiệt?”

Đến lúc đó các bộ đầu mới phản ứng, đổ mặt hét: “Bắt chúng lại!” Các bộ khoái đua nhau rút yêu đao, vây bọn lưu manh lại trùng trùng. Bọn lưu manh quần long vô thủ, đua nhau hạ khí giới, ôm đầu quỳ dưới đất.

Thấy cục diện đã được khống chế, Tống tri huyện cùng mọi người mới thở phào nhẹ nhõm. Tống tri huyện cất tiếng gọi: “Vân nhi, con không sao chứ?”

Tống Vân Nhi không hề hồi đáp câu hỏi của cha, đưa đoản kiếm chỉ xuống Lưu Bưư đang nằm lộn lộn dưới đất.

Lưu Bưư là đại đầu xà ở Ninh quốc phủ, dẫn đầu một bọn lưu manh cho vay nặng lãi, lại cấu kết với quan phủ, hàng ngày khi phụ người khác, không hề nghĩ rằng hôm nay lại bị người ta khi phụ, hơn nữa lại còn là một cô gái nhỏ. Chỉ có điều, cô gái này ra tay quá độc, chớp mắt đã chém đứt tay bốn người, chẳng có nửa điểm do dự. Thứ thủ đoạn này y lần đầu tiên thấy được.

Lưu Bưư ngồi trên mặt đất, cầm chặt cánh tay, đau đến suýt ngất đi, thấy đoản kiếm của Tống Vân Nhi quay về phía mình, sợ đến hồn phi phách tán, nhớ lại những lời vừa rồi của tiểu cô nương, liền lết tới dưới bàn, lấy tờ giấy nợ ra đưa cho Tống Vân Nhi. Máu tươi từ cánh tay bị cụt không ngừng tuôn ra xối xả, nhưng y tạm thời không màng gì tới.

Dương Thu Trì bước đến bên cạnh Tống Vân Nhi, nói: “Vân nhi, nhọc cho muối quá.” Rồi dừng lại một chút, cúi thấp đầu, bảo khẽ: “Xin lỗi, Vân nhi, là do ca ca không tốt...!”

Câu nói này được nói ra một cách rất khó hiểu, nhưng Tống Vân Nhi lại hiểu bên trong có ý tứ gì.

Tống Vân Nhi quay đầu lại nhìn hán, khóe mắt từ từ ứa lệ. Dương Thu Trì nhẹ nắm tay nàng, nhưng nàng lại vẫy tay hán ra, hán tiếp tục đưa tay ra kéo lại, dịu dàng nói: “Đều là do ca ca không tốt, để cho muối đau lòng.”

Lần này Tống Vân Nhi để mặc hán giữ nhẹ bàn tay thon, thanh đoản kiếm chỉ vào Lưu Bưư từ từ hạ xuống, cúi đầu khóc một cách thật ủy khuất.

Thì ra, sau tử yến, Tống Vân Nhi và Tống Tình cùng về phòng ngủ, hai người ngủ chung một phòng. Vào canh ba, Tống Tình lén lén lút lút đi ra khỏi phòng. Tống Vân Nhi là người có võ công, mọi động tĩnh trong phòng sao có thể lọt được tai mắt nàng, nên lập tức đoán được Tống Tình định đi đâu. Tống Vân Nhi lập tức theo sau, chứng kiến một trường kịch tình giữa Dương Thu Trì và Tống Tình dưới cây hoa quế.

Tống Vân Nhi vốn đã bị mối tình đơn phương trong lòng dày vò đến phát điên lên rồi, bây giờ nhìn thấy người trong mộng của mình thân mật với người con gái khác, hỏi sao tim nàng không vỡ ra chứ? Nàng vẫn cố nhẫn nhịn được, nhưng việc xuất thủ lãnh khốc vừa rồi kỳ thực là xuất phát từ nội tâm bị ức chế đến mức thống khổ không còn gì hơn nữa, dẫn đến sự trở dậy như cơn hồng thủy. Và Lưu Bưư và ba tên hộ vệ thật xui xẻo và đáng đời khi trở thành kẻ bị hại trực tiếp trong sự phát tiết nổi thống khổ cực độ trong lòng của Tống Vân Nhi.

Tống Tình bước lên đỡ Tống Vân Nhi trở về chỗ ngồi. Lưu Bưư lúc này mới hơi yên tâm, nhưng vẫn chưa dám bỏ xuống tấm giấy nợ cầm trong tay. Dương Thu Trì lấy lại tấm giấy nợ đó, cho bộ khoái băng bó vết thương cho chúng. Các bộ khoái này trước hết dùng thuốc kim sang cầm máu, sau đó mới băng bó vết thương, để tránh cho chúng ra máu quá nhiều dẫn đến cái chết.

Chờ bọn họ xong việc, Dương Thu Trì đưa giấy nợ cầm trong tay ra trước mặt Lưu Bưư: “Được rồi, họ Lưu kia, hiện giờ ngươi chắc là nguyện ý hồi đáp câu hỏi của ta rồi chứ? Giấy nợ này có phải là của ngươi không?”

Vết thương của Lưu Bưư tình đã được băng bó lại, nhưng cơn đau kịch liệt khiến hắn toát mồ hôi không ngớt, rên lên một tiếng, gật đầu đáp: “Giấy nợ này là của tôi, là của một tên đồ quý Tôn Trữ tử thiếu nợ của tôi mà viết ra. Hắn không có tiền trả, nên trợ lý ra, tôi kêu người đánh gãy một tay hắn, hắn vẫn không tìm đâu ra tiền, nên tôi lười đòi tiền từ hắn, nhượng lại giấy nợ cho một bằng hữu tên là Đồ lão tứ, bảo hắn nếu lấy được tiền thì trả vốn cho tôi, phần còn lại cho hắn giữ.”

Dương Thu Trì có chút hiếu kỳ, hỏi: “Vốn của ngươi đưa ra bao nhiêu?”

Lưu Bưư đắn đo một chút, cuối cùng trả lời: “Một lượng bạc.”

“A? Con mẹ ngươi sao độc ác dữ vậy? Người ta thiếu ngươi một lượng bạc, ngươi bắt người ta viết giấy nợ hai chục lượng. Người ta trả không được, ngươi đánh người ta gãy hết một bàn tay. Có thật là ngươi không vậy! Xem ra, hôm nay ngươi cụt một tay này, đúng là nhân quả báo ứng đó ha!”

Mỗi hồi đồ đầy trên đầu trên cổ Lưu Bưư, hắn dạ dạ liên hồi.

Dương Thu Trì mắng thêm vài câu nữa, rồi hậm hực bảo, “Nói tiếp đi!”

“Dạ dạ,... hết rồi ạ.”

“Ngươi nói cái gì? Nói cái gì mà xong?” Dương Thu Trì hỏi.

“Tôi đem tấm giấy nợ đưa cho Đồ lão tứ, sau đó chuyện này tôi không biết gì nữa.”

Chẳng thể nào a? Chẳng lẽ đầu mỗi tối đây là đứt sao? Dương Thu Trì mắng: “Ngươi nói láo! Dám lừa bọn ta sao? Da bị ngứa rồi hả?”

“Đại gia, tôi nói thật đó mà, tôi cũng không biết giấy nợ này tại sao lại lạc đến hiện trường của hung án. Tôi quả thật đưa giấy nợ cho y, sau đó không biết gì nữa a.”

“Con mẹ ngươi còn dám chối cãi! Ngươi nếu không có quan hệ với Bạch cốt án, nói rõ ra là được rồi, chống lại lệnh bắt làm cái gì? Đúng là chỉ giáo biện!” Dương Thu Trì tức giận quát, rồi chuyển thân sang hỏi Tống tri huyện: “Đại nhân, nghi phạm cự tuyệt chiêu cung, xử trí thế nào?”

Lúc này tâm thần của Tống tri huyện đã đại định, hắng giọng đáp: “Chúng cứ đầy đủ, còn dám giáo biện, dùng đại hình đối phó!”

“Đắc lệnh!” Dương Thu Trì ôm quyền, sau đó quay sang Hầu Tiểu Kỳ ra dấu: “Lão gia phân phù rồi. Dùng hình! Do ngươi chấp hành.”

Hầu Tiểu Kỳ là một vị tiểu kỳ của cấm vệ, hình tấn bức cung là trò đùa quyền cước mà thôi, nên cười đáp: “Được! Thiếu gia ngài cứ giao cho tôi, tôi đến giúp hắn chỉnh lý lại vài cái xương.” Hầu Tiểu Kỳ xoắn

tay áo bước tới, lật Lưu Bư sang nằm sấp xuống đất, lấy một cái ghế thái sư bằng đàn mộc ở cạnh bên đè xuống cẳng chân của Lưu Bư, rồi ngồi đè cả người xuống.

Chiếc ghế thái sư này được làm từ gỗ xăng đá (đàn mộc), vừa cứng vừa nặng ước mấy chục cân, cộng thêm thể trọng của Hầu Tiểu Kỳ xem ra cũng đến hai trăm cân. Thứ ép lên cẳng chân là thanh ghế ngang to bằng cánh tay của em bé, gây ra hiệu quả giống như giáp côn chuyên dụng hình trong các đại lao, khiến cho Lưu Bư đau thét lên thảm thiết.

Treo lên giáp côn chính là phương thức tra tấn được quy định trong pháp luật Minh triều, quan phủ có thể thực thi, tạo nên sự đau đớn kịch liệt và liên tục trên người phạm nhân. Hơn nữa thứ đau đớn này có thể được người hành hình tùy ý không chế, thường tạo thành sự thương hại không có cách gì nghịch chuyển cho cơ thể, thủ đoạn lại đơn giản, hiệu quả tức thì.

Quả nhiên, Lưu Bư đau đến nổi mặt méo mó biến dạng, thanh âm thảm liệt đến nỗi người chứng kiến tại đương trường không tin là có thể phát xuất từ một đại hán như y. Hầu Tiểu Kỳ ngược lại không thấy thỏa mãn, nắm chặt đầu tóc của Lưu Bư, đập xuống đất: “Người vừa rồi không phải trâu bò lắm sao? Hiện giờ biết lợi hại chưa? Cho người biết, thiếu gia ta muốn phết người thì giống như đập chết một con kiến! Bình bình bình...!” Một tiếng tiếng sọ não đập mạnh vào nền đá vang lên, “Người còn không nói, lão tử còn có nhiều thủ đoạn đối phó người lắm, tin hay không tin?”

Mặt Lưu Bư bị va đập trên sàn đá, máu mũi chảy dài, răng cửa cũng văng ra hết vài chiếc. Ghế thái sư và thể trọng của Hầu Tiểu Kỳ đã khiến sự đau đớn đến mức độ tê liệt mỗi sợi thần kinh của y, dẫn y đến bến bờ của sự sụp đổ.

Hầu Tiểu Kỳ cười hắc hắc nói: “Tên tiểu tử này xương chắc dữ, xem ra một mình ta không đủ phân lượng, các người ai ra thêm một vị nữa đi?” Một tên cấm vệ khác mỉm cười bước tới, định ngồi hẳn lên ghế thái sư.

Lưu Bư cảm thấy cẳng chân sắp sửa gãy đứt ra, bởi vì hắn đã nghe được tiếng lách cách của xương gãy vang lên, cộng thêm sự đau đớn từ cánh tay đứt, đã khiến cho hắn không còn chịu được nữa, kêu thảm: “Tôi khai! Tôi xin khai!”

Hầu Tiểu Kỳ cười ha ha, nhảy xuống ghế thái sư. Tổng tri huyện và mọi người nghe thế vô cùng hưng phấn, Kim sư gia lập tức lấy giấy bút ra chuẩn bị ghi lại lời khai.

Lưu Bư thở hồng hộc, khai: “Bạch cốt án này là tôi làm. Ở hẻm Cúc Hoa phía nam thành có một cổ gái nhỏ bán hàng tên là Tiểu Cúc, tôi thấy cô ta đẹp, nên muốn... muốn chiếm đoạt, nhưng cô ta quá quật cường, hơn nữa còn có ca ca nhất mực ở bên cạnh ngăn tay ngáng chân, tôi mấy lần đều không thể đắc thủ.”

“Tôi liền đi tìm Đồ lão tứ, nhờ hắn giúp tôi kéo ca ca của Tiểu Cúc đến sông bạc chơi. Hắn giúp tôi việc này, tôi bàn đem giấy nợ của Tôn trụ tử đưa cho hắn, để hắn tự thu nợ, thu được coi như của hắn. Chờ Đồ lão tứ kéo ca ca của Tiểu Cúc đi, tôi dẫn theo người bắt cô ta về nhà, định tiến hành cưỡng bức. Nhưng nữ tử này thập phần cương liệt, đâm đầu vào tường chết. Tôi sợ sự tình bại lộ, len lén đem thi thể của cô ta đi chôn ở rừng cây ngoài thành.”

Dương Thu Trì càng nghe càng thấy không khớp, nghi hoặc nhìn Kim sư gia cùng mọi người. Bọn họ người nào cũng mỉm cười, cảm thấy dường như không dính dáng gì đến nét mặt phục chế của nạn nhân và tình huống khám tra ở hiện trường vậy?

Đến lúc này, các bộ đầu ở tri phủ nha môn buột miệng kinh ngạc hỏi Lưu Bư: “Người nói cái gì? Vụ bạch cốt án ở trong rừng ngoài thành là do người làm à?”

Lưu Bư thở hổn hển gật đầu: “Là do tôi làm, sao? Các người không phải vì chuyện này...” Lưu Bư phát giác có gì không đúng, kinh ngạc há hốc miệng ra.

Dương Thu Trì hỏi: “Đáo đế là chuyện gì? Sao ta cảm thấy hồ đồ vậy?”

Vị bộ đầu đó vừa kinh vừa mừng, đáp: “Trước đây không lâu, trong rừng ngoài thành Ninh Quốc phủ, lão bá tánh vô tình phát hiện được một bộ bạch cốt, không biết là của ai. Án này chỉ biết để đó, thì ra là do Lưu Bư làm!”

Bộ đầu tiếp tục vỗ đùi đánh đét, cao hứng kêu lên rồi rít, “Tri phủ đại nhân đang đau đầu vì vụ này, Dương đại gia ngài quả thật là lợi hại. Vì án tử này mà chúng tôi phí rất nhiều thời gian, nhưng không lần ra manh mối gì, trong khi ngài không phí nửa điểm lực khí, vừa lần đến tay là phá được án tử này, đúng là làm cho người ta bội phục a...!” Nói xong, mặt mày y đầy vẻ khâm phục, các bộ khoái khác cũng đua nhau thở phào khen ngợi, rồi giở giọng vuốt mông ngựa tâng bốc Dương Thu Trì.

Mồ hôi lạnh trên đầu Lưu Bưư càng nhiều hơn, ấp úng hỏi: “Các người, các người không phải vì chuyện, chuyện trong rừng, cái, cái bạch cốt án đó đến đây hả? Các người, các người không phải là bộ khoái của tri phủ nha môn sao?... trời hỡi...! Ta thật là ngốc mà...!” Lưu Bưư hối hận đến nỗi muốn đập đầu vào đá dưới nền chết đi cho rảnh.

Thì ra, tên Lưu Bưư này cường bức cô nương bán hàng Tiểu Cúc hai năm về trước. Tiểu Cúc cô nương thà chết không chịu, lao đầu vào tường tự vẫn. Lưu Bưư vì che giấu tội hạnh, đem thi thể của Tiểu Cúc lên mai táng ngoài rừng bên ngoài thành.

Dương Thu Trì cùng mọi người vì án giết Kim Khả Oánh chôn xương ở vườn rau trong Quảng Đức huyện, tìm được một giấy nợ mà lần đến đây, vừa khéo đúng với thứ mà Lưu Bưư đưa cho Đồ lão tứ trả cho việc kéo ca ca của Tiểu Cúc đi chỗ khác, cho nên vừa rồi khi Lưu Bưư nghe Dương Thu Trì nói đến nội dung của giấy nợ này, lại nói đến bạch cốt án, hơn nữa bộ khoái đều là người của tri phủ nha môn, nên cứ nghĩ chuyện y bức gian Tiểu Cúc dẫn đến tử vong đã bại lộ. Trong lúc hoảng loạn, thụ thương bị bắt, bị hình tấn bức cung, y không còn cách nào khác khai ra án này, không ngờ Dương Thu Trì căn bản không vì chuyện y làm mà tìm đến. Thật đúng là âm soa dương thác, và cũng là lưới trời lồng lộng, nhưng một sợi lông cũng không thoát a!

Dương Thu Trì vẫn còn chưa hết hy vọng, hỏi Lưu Bưư: “Kim Khả Oánh cô nương ở Túy Oanh lâu có phải là do người giết không?”

“Khả Oánh cô nương? Tôi giết cô ta làm cái gì? Cô ta và tiểu thiếp Thôi Diễm Diễm của tôi là bằng hữu, trước đây chúng tôi thường uống rượu với nhau nữa a. Tôi tự nhiên giết cô ta làm cái gì? Ai da...! Tôi đúng là ngu mà!” Lưu Bưư vẫn còn hối hận là đã vô tình để lộ bí mật.

Đoán sai rồi, nhưng mà thầy bói sờ mu rùa nói bậy bạ lại thành ra trúng tùm lum! Dương Thu Trì cười khổ, nhưng lập tức nhớ lại vừa rồi Lưu Bưư có nói đem giấy nợ giao cho Đồ lão tứ, như vậy có thể nói, việc làm rút giấy nợ ở ruộng rau có thể là do Đồ lão tứ làm. Như vật Đồ lão tứ là kẻ hiểm nghi phạm tội sát nhân lớn nhất trong thời điểm này, cần phải nhanh chóng bắt giữ hắn!

Dương Thu Trì truy hỏi Lưu Bưư địa chỉ của Đồ lão tứ, sau đó, gã cho bộ đầu dẫn một nhóm người áp giải Lưu Bưư cùng đồng bọn về tri phủ nha môn giao cho tri phủ đại nhân, kết thúc bạch cốt án phát sinh ở Ninh quốc phủ, còn những bộ khoái còn lại thì theo gã và mọi người đi bắt Đồ lão tứ.

Dương Thu Trì cùng mọi người vội vã đến ngay nơi ở của Đồ lão tứ. Cha mẹ của y đều ở nhà, sau khi kinh qua lục xét, không phát hiện y, tra hỏi mới biết Đồ lão tứ đã đi ra ngoài từ ngày hôm qua, đến giờ vẫn chưa về, không biết đi đâu.

Dương Thu Trì vô cùng thất vọng, lưu lại ba bộ khoái nằm vùng, sau đó trở về tri phủ nha môn. Đến lúc này thì trời đã sắp sáng.

—o0o—

116. Chương 117: Đề Thân

Bộ đầu áp giải Lưu Bưư cùng bọn thuộc hạ về giam lại rồi báo cáo Chu tri phủ. Lão vừa kinh vừa mừng, vụ án bạch cốt này không hề có đầu mối gì, khiến cho mấy ngày nay lão nghĩ đến nát óc. Không ngờ vị tiểu lao đầu thần kỳ này mới vừa ra mặt đã dễ dàng phá án, khiến lão cao hứng đến chết đi được. Đến lúc Dương Thu Trì cùng mọi người quay về, Chu tri phủ vội tiến lên luôn miêng cảm tạ.

Dương Thu Trì khiêm tốn vài câu, sau đó đem chuyện bắt không được Đồ lão tứ ra kể, Chu tri phủ lập tức hạ lệnh cho người đi tra xét, mọi bộ khoái, dân tráng đều nhất khởi đi tìm kiếm khắp thành. Lão cũng đồng thời gửi thông báo truy bắt Đồ lão tứ ở khắp nơi.

Dương Thu Trì cùng mọi người suốt đêm không ngủ, mệt đến mỗi nhử gân, nên chia nhau về phòng ngủ bù, chờ Chu tri phủ bắt được Đồ lão tứ rồi tính tiếp.

Hắn ngủ một giấc đến giữa trưa mới tỉnh. Người hầu đến báo là có quản gia của Hác viên ngoại chờ ở ngoài phòng khách để tiếp rước Dương Thu Trì và Long Tử Tư đi dự yến.

Tổng Tình chưa được cưới hỏi, đương nhiên không thể ra mặt đi dự yến này. Dương Thu Trì chào Tổng tri huyện cùng mọi người, cùng Long Tử Tư ngồi kiệu đến nhà Hác viên ngoại.

Hác gia không xa nha môn, nên đi một lúc là đến.

Dương Thu Trì xuống kiệu quan sát, thấy quả nhiên là một nhà giàu, trạch viên chiếm diện tích rất rộng, trước cửa có hai con sư tử đá uy vũ hùng tráng, hai bên cửa đứng đầy gia đình đứng thẳng người, thấy Dương Thu Trì xuống kiệu liền khom người thi lễ.

Trên cổng chính có treo một biển lớn, khắc hai chữ vàng to như cái đầu: “Hác phủ.”

Vợ chồng Hác viên ngoại và Hác Dịch Phong đứng ở giữa cửa chính, cung tay chào, rồi lễ độ cung nghênh Dương Thu Trì và Long Tử Tư vào đại môn.

Sau khi đi qua bức bình phong đối diện vào vườn, hai người thấy bên trong đứng chỉnh tề hai hàng nô bộc và nha hoàn, đứng nghiêm người chò, xem ra lần yến thỉnh này Hác gia vô cùng coi trọng. Toàn bộ người trong nhà đứng ra nghênh tiếp, chỉ bằng điều này không cũng cho thấy quy mô không thể tầm thường.

Từ khi Dương Thu Trì tiếp thụ toàn bộ gia sản của Hạ gia, chưa bao giờ đến thăm qua lần nào, do đó không biết trạch viện của mình so với của Hác viên ngoại như thế nào. Chín phần mười là so không bằng rồi, vì Hạ gia chẳng qua là chủ đất ở thôn quê, sao có thể so với Hác gia vừa có đất vừa có thương hiệu, là nhà giàu chân chính được?

Đi vào phòng khách, hắn lại thấy hai dãy nha hoàn và người hầu nữ, ở giữa có một bàn dài lớn, trên bàn bày đầy sơn hào hải vị, cực kỳ phong phú, chỉ dựa vào độ tinh tế và phong phú của món ăn không mà xét, thì bữa yến này so với tiệc ở chỗ Chu tri phủ ngày hôm qua sang trọng và lớn hơn nhiều.

Vợ chồng Hác viên ngoại không giỏi nói chuyện, chủ yếu để cho công tử Hác Dịch Phong và Dương Thu Trì hàn huyên khách sáo. Dương Thu Trì không rõ dụng ý của họ, nên chỉ thuận miệng cười nói cho qua. Hác Dịch Phong mời Dương Thu Trì ngồi vào ghế dành thủ tịch của tiệc rượu, nhưng lại an bài Long Tử Tư ở bên cạnh hắn, trong khi vị trí cạnh Dương Thu Trì còn để không một chỗ. Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên, chẳng lẽ còn có vị tân khách nào hay sao?

Lúc này, có một nữ tử từ sau phòng khách đi ra, tuổi hơn hai mươi, mặt trái xoan, mắt phượng, đuôi mắt hơi xếch lên nhìn rất có thần. Da nàng trắng như tuyết, khoác trên người một bộ váy hồng, thân hình thon thả, dáng đi nhẹ nhàng như ngọn gió xuân. Tháp tùng theo nàng là vài nha hoàn nhan sắc cũng mười phần xinh đẹp.

Hác Dịch Phong đứng dậy nói: “Dương huynh đài, để ta dẫn kiến chút, đây là gia tỷ, khuê danh Hác Thiển.”

Hác Thiển khẽ mỉm cười, chào hỏi Dương Thu Trì: “Tiểu muội hân hạnh được biết Dương công tử.” Thanh âm réo rắt như chuông ngân, dễ nghe vô cùng. Nàng thi lễ xong, đôi mắt phượng hơi nhướn lên, khiến lòng người đối diện có phần xao xuyến.

Dương Thu Trì thầm than: Không ngờ tình địch lại có một tỷ tỷ quốc sắc thiên hương như vậy.

Hác Thiển quay sang chào Long Tử Tư, sau đó ngồi cạnh Dương Thu Trì, khiến hắn vui như trảy hội. Có mỹ nhân ngồi ở bên cạnh, mùi thơm như lan như ngọc nhẹ nhàng tỏa ra, hắn cảm thấy vừa hưng phấn vừa khẩn trương, tay chân dường như thừa thãi.

Những cô gái cần kè Dương Thu Trì trước giờ đều là những tiểu cô nương chưa đến hai mươi tuổi đầu, là những cô nhóc không thông nhân tình thế thái, ví dụ như Tổng Vân Nhi. Hiện giờ đột nhiên gặp được một thiếu nữ thành thực sung mãn phong tình và tuyệt sắc như thế này, thật không tránh khỏi toàn thân nhiệt huyết phi đảng.

Điều kỳ quái chính là, những nữ nhân trước đây, ví dụ như Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, hay thậm chí tiểu thiếp Mỹ nương của Tổng tri huyện, sau khi có sự tiếp xúc thân thể với Dương Thu Trì rồi mới khiến hắn có cảm giác máu nóng sôi rùng rục trong người, còn với cô nàng Hác Thiển này, chỉ đơn giản có nụ cười nhẹ như chuông ngân, đôi mắt phượng láy động cũng đủ làm cho hắn bức rức khó chịu trong người.

Dương Thu Trì hơn hổ thẹn, thậm chí không hiểu được mình, tại sao chẳng có chút định lực nào trước người đẹp, nếu như vậy còn làm được chuyện đại sự nữa sao? Nhưng mà, “nhân bất phong lưu uống thiếu niên”, gặp được nữ tử xinh đẹp như vậy, động tâm là chuyện bình thường, không động tâm mới là chuyện lạ. Dương Thu Trì dù sao cũng cảm thấy loại người như Liễu Hạ Huệ (Chú: người đàn ông có tiếng là quân tử đời xưa, ôm người đẹp trong lòng ủ ấm suốt đêm mà không có chút tà niệm gì) nếu không phải có tính lạnh nhạt, thì cũng là kẻ đã mất linh đàn ông rồi. Sau khi tự tìm cho mình một lời giải thích có thể tiếp thụ, Dương Thu Trì yên dạ yên lòng cứ để mặt cho trống trện trong lòng khua vang loạn nhịp.

Hác Thiển đưa đôi mắt phượng nhìn qua Dương Thu Trì, che miệng cười, tựa hồ như đối với phản ứng của Dương Thu Trì đã sớm dự liệu trước rồi vậy. Cha con nhà họ Hác cũng khẽ cười nụ, phảng phất như đối với kết quả này rất vừa ý.

Dương Thu Trì nhớ đến một chuyện, vừa rồi Hác Dịch Phong giới thiệu khuê danh của Hác Thiển, nhưng không giới thiệu họ của nhà chồng, chẳng lẽ Hác Thiển còn chưa thành thân? Như vậy thì thực kỳ quái, Hác Thiển mỹ lệ như vậy, gia đình lại thuộc loại nhất đẳng trong Ninh Quốc phủ, sao lại hơn hai mươi tuổi rồi mà chưa thành thân? Minh thái tổ Hồng Vũ nguyên niên hạ lệnh, hôn thú trong dân gian, nam 16 tuổi, nữ 14 tuổi là đến kỳ hôn phối. Như vậy xem ra trong thời Minh triều mỹ nữ như Hác Thiển có thể nói là bà cô già rồi.

Hác viên ngoại phảng phất nhìn được ý nghĩ của Dương Thu Trì, bảo: “Vợ chồng lão hủ đối với hôn sự của Hác Thiển đã lo lắng nhiều năm, nhưng mãi không tìm được nhà nào thích hợp. Nếu không phải không môn đăng hộ đối, thì người không thích hợp, kéo dài cho đến ngày nay, thật là để Dương công tử cười cho rồi.”

Thì ra là thế! Xem ra nhà của Hác Thiển có yêu cầu thật cao trong chuyện cưới hỏi cho nàng, trong khi đó Minh triều lại trọng nông khinh thương. Nhà của họ tuy có tiền, nhưng không được người nhà quan trọng vào mắt, kết quả cao không được mà thấp cũng không xong, cho nên trước sau đều lỡ việc. Hắn len lén nhìn Hác Thiển, lòng thầm nghĩ, với điều kiện này ở xã hội hiện đại, phối ngẫu kiểu nào cũng có thể tìm được. Thật đáng tiếc là nàng lưu lạc ở Minh triều, thật là mệnh khổ không biết trách ai.

Từ yến bắt đầu, cụng ly cụng chén ăn uống một hồi, Dương Thu Trì vẫn chưa nhìn rõ được mục đích chân chính của Hồng môn yến này (Chú: “Hồng Môn yến” là vụ mưu sát nổi tiếng trong thời Lưu Bang - Hạng Vũ. Trong đó, Phạm Tăng (mưu sĩ của Hạng Vũ, được Hạng Vũ gọi là Á Phụ), muốn giết Lưu Bang, nhưng Hạng Vũ không nỡ. Lưu Bang trốn về, để Trương Lương ở lại dâng đôi ngọc bích lên Hạng Vũ, đôi chén ngọc lên Phạm Tăng, Phạm Tăng nổi giận đập vỡ đôi chén ngọc. Ý trong đoạn này chỉ đây là một bữa tiệc có mưu đồ (không tốt)). Không đoán được, bọn họ không nói hắn cũng không thêm hỏi, dù gì bên cạnh cũng có muội muội xinh đẹp ngồi mời rượu là tốt rồi.

Dương Thu Trì uống rượu vào, lời bắt đầu ra, bắt chuyện phiếm với Hác Thiển: “Hác Thiển cô nương, hàng ngày cô thường thích làm gì?”

Hác Thiển thẹn thùng đáp: “Tiểu muội ngày thường ở nhà ngồi làm nữ công, hầu chuyện với mẹ, hoặc làm thơ, vẽ tranh vậy thôi hà.”

Dương Thu Trì vừa nghe là đã hứng thú, làm thơ thì hắn không dám tiếp, môn văn của hắn chẳng ra gì, chỉ có thể nhớ được vài bài thơ Đường, mà đó lại là những bài giáo viên cường bức học thuộc, nhưng mà nói về nghề vẽ thì hắn có thể phác được vài nét. Thời trung học hắn thường tham gia vào các nhóm năng khiếu, đã được học các kiến thức về phác họa, đặc biệt là thư họa của Trung Quốc, do đó cũng nắm được vài phần, bèn hỏi: “Thì ra là Hác Thiển cô nương rành về đàn thanh (vẽ tranh)? Nhất định là họa đẹp lắm, không biết tại hạ có nhân phúc được hân thưởng mặc bảo (bản vẽ đẹp) của cô nương hay không?”

“Công tử quá lời rồi, tiểu muội nhân hạ có dư, tùy ý vẽ thôi, làm sao lọt vào mắt nhà nghề của Dương công tử chứ.”

“Ha ha ha, cô nương đừng có cười, ta lúc nhỏ tuy có vẽ hai ba đường, nhưng đó chẳng phải là những bức

họa chân chính, hiện giờ ngay cả làm thế nào để cầm bút cũng quên mất rồi, làm sao có thể gọi là bậc thầy đường a.”

Hác Dịch Phong ở cạnh bên chen lời: “Tỷ, nếu như công tử am về nghề này, tỷ sao lại không nhân cơ hội lãnh giáo Dương công tử một phen.”

Long Tử Tư nhất mực lặng im, lúc này cũng chen lời: “Dịch Phong huynh đệ đừng khách khí, các bức vẽ của Hác Thiển cô nương đích xác là có tạo nghệ nhất định rồi a.”

Dương Thu Trì hơi kỳ quái: “Long tiên sinh làm sao mà biết vậy?”

Long Tử Tư còn chưa hồi đáp, Hác Thiển đã nói: “Long tiên sinh đã từng chỉ điểm cho tiểu muội.”

A? Xem ra vị thư sinh nghèo này đã từng là sư phụ của mỹ nữ này: “Ngay cả Long tiên sinh cũng nói như vậy, các bức vẽ của Hác Thiển cô nương nhất định là không tầm thường rồi!”

Hác Thiển quả nhiên lạnh lợi đáp: “Nếu như công tử đã khen ngợi như vậy, tiểu muội đành vẽ một bức, thỉnh Dương công tử chỉ bảo một phen.”

Dương Thu Trì mừng rỡ: “Được a! Lúc nào? Hiện giờ được không?”

“Tiểu muội tuân lệnh!”

Người hầu mang ra một bộ bàn dài bày đủ giấy bút, Hác Thiển uống một chung rượu, bước đến sau bàn, nâng bút chấm ngập mực, trầm ngâm một chút, sau đó phóng tay họa thoăn thoắt. Dương Thu Trì và Long Tử Tư cùng mọi người đứng một bên quan sát.

Hác Thiển vẽ một bức họa tả ý thể loại hoa điệu (*), chùng uống cạn một chung trà là hoàn thành. Trên bức họa có đề một đoạn thơ ngắn:

”Biệt đắc đông hoàng tạo hóa ân

Đại tiêu duyên thốn tự thiên chân

Sĩ tùy hác lĩnh hoa tranh bạch,

Nghi thị đông li cúc phản hồn.” (**)

Tiểu nha hoàn mang tới một con dấu, Hác Tiến tiếp lấy, ấn lên trên bức họa, rồi quay sang Dương Thu Trì nhoèn miệng cười: “Tiểu muội bêu xấu rồi.”

Dương Thu Trì sờ cảm làm ra vẻ chuyên gia, gật gật đầu khen: “Thật đẹp! Cách vận bút, dùng mực, kết cấu bức vẽ, ý cảnh... thật quá hay!” Lại nghiêng đầu nghiêng não đọc đọc thơ đề trên bức họa, lại luôn miệng khen tuyệt, luôn miệng khen “hảo thi”. Dương Thu Trì cũng không biết bài thơ này “hảo” ở chỗ nào, chỉ biết khen phiên phiên vậy thôi, không nói ra được gì khác.

Hác Thiển mỉm cười: “Nếu như công tử thích, tiểu muội xin tặng bức này cho công tử.”

Dương Thu Trì mừng rỡ: “Thật không? Quá tốt rồi, đa tạ! Đa tạ!” vừa đáp vừa chấp tay xá lia lia.

Hác Dịch Phong bảo người hầu mang bức họa đem đi trang hoàng, mọi người trở lại bàn tiệc, tiếp tục cuộc vui.

Dương Thu Trì giờ đây đã tăng thêm vài phần hảo cảm đối với Hác Thiển, xem ra cô gái này chẳng tầm thường, không những có sắc, đầy phong vận của nữ nhân thành thực, mà còn có tài, chí ít là về ngâm thơ làm phú, diệu bút đan thanh thì khỏi phải nói. Bản thân hẳn ngoài việc kiểm tra xác người chết thì chẳng còn tài cán gì, đừng nói gì tới mấy thứ nhúc đầu nhúc óc này.

Hắn vô cùng cao hứng, không ngừng kính rượu với người nhà họ Hác, đặc biệt là đối với Hác Thiển, hết ly này đến ly khác, cùng mỹ nữ uống sáng khoái cuộc đời. Hác Thiển hiển nhiên không giỏi uống rượu, uống chỉ mấy chung mà mặt đã ửng hồng, hơi có ý say, quay sang Dương Thu Trì cười bẽn lèn: “Xin lỗi, tiểu muội đi đây một chút.” Xem ra là định chạy vào trong nội đường uống nước ô mai cho tỉnh rượu, nếu không thì cũng chỉnh trang lại nét mặt.

Dương Thu Trì cười đáp: “Thỉnh cô nương tự nhiên!”

Một nha hoàn phía sau bước lên đỡ nàng, từ từ tiến vào hậu đường, ánh mắt của Dương Thu Trì nhất mực dõi theo bóng dáng của Hác Thiến cho đến khi khuất hẳn, mới quyền luyện thu lại mục quang.

Hác viên ngoại này giờ cứ nhất mực cười hề hề nhìn hai người họ nói chuyện, chợt lên tiếng: “Dương công tử, lão hủ và Chu tri phủ giao tình khá sâu, hôm qua Chu tri phủ khen công tử không ngớt, lão hủ cảm thấy Dương công tử thiên tư thông minh, tiền đồ sau này là không thể đo lường được. Hai vợ chồng lão hủ cứ dẫn đo mãi, chợt nảy ra một ý tưởng, nên hôm nay đặc biệt không mời một ai, là vì muốn cùng Dương công tử thương lượng chuyện này.”

Tới rồi! Ta nói cái Hồng môn yến này nhất định là có mục đích mà. Dương Thu Trì thầm cười lạnh, nhưng mà nghe khẩu khí của Hác lão xem ra là không phải chuyện gì xấu, nên cảm thấy có chút kỳ quái.

Hác viên ngoại nhìn phu nhân cùng Hác Dịch Phong, sau đó quay sang đề nghị với Dương Thu Trì: “Vợ chồng lão hủ chính là muốn, muốn đem tiểu nữ Hác Thiến hứa gả cho công tử làm tiểu thiếp, không biết ý của công tử thế nào?”

Câu nói này thật là như sét đánh giữa ban ngày, khiến cho Dương Thu Trì như bị đánh mê bay đi hết ba hồn bảy vía vậy. Hắn vừa kinh vừa mừng, vừa sợ câu nói vừa rồi chỉ là chuyện đùa, đầu óc không khỏi ông ông trống rỗng cả nửa ngày, cuối cùng mới ấp úng hỏi: “Lão nhân gia, lão nhân gia ngài đang, đang đùa sao?”

Vừa nghe Dương Thu Trì hỏi vậy, Hác viên ngoại nhìn phu nhân và con trai rồi vuốt râu cười khà khà. Hác lão phu nhân cười khê, bảo: “Nếu như công tử vừa ý tiểu nữ thì chúng ta cứ định thân sự như vậy đi a.”

Vừa ý! Đương nhiên vừa ý! Vừa đẹp vừa có tài văn chương, lại có nội hàm, còn biết thơ hiểu lý, nếu lấy về làm tiểu thiếp, thế giới này còn có gì khiến người ta trúng ý hơn đây? Dương Thu Trì cười toét miệng tới mang tai, nhưng mà không tiện trả lời, sợ nói ra bị hớ, không muốn để bọn họ nhìn ra tâm trạng anh chàng họ Trư của hắn lúc này.

Hác viên ngoại thấy Dương Thu Trì cười hoài không nói, liền tiếp lời: “Lão hủ đã nghe ngóng trước, biết Dương công tử đã có vợ ở nhà, nghe nói còn là vợ tào khang nữa. Dương công tử sực vì nàng ta mà trở mặt với một vị thiên tử đại nhân ở Ứng thiên phủ. Thật đúng là người có tình có ý, lão hủ nghe nói mà thập phần bội phục. Lại nghe nói phu nhân của công tử chăm lo việc nhà ổn thỏa, lệnh từ (mẹ) ở nhà đối với người hòa thiện, tiểu nữ gã về đó sau này nhất định sẽ không thụ khổ, do đó, lão hủ mới làm mặt dày mà đề xuất chuyện này. Công tử đừng nên cho đó là lạ.”

Chú thích:

(*) Tranh thể loại Hoa Điếu: Tranh hoa điếu ngư trùng (hoa cỏ, chim chóc, cá, côn trùng) của Trung Quốc có nguồn gốc lâu đời. Kể từ đời Đường và đời Tống trở về sau, loại tranh này kết hợp giữa hội họa và văn học. Ở Âu Châu, từ thời Phục Hưng cho tới nay loại tranh đề tài bướm, thảo trùng, hoa cỏ không phải là hiếm. Nhưng những đề tài này trong lối họa sơn dầu Tây phương không hàm ý nghĩa tượng trưng văn học. Đó là nét đặc trưng của hội họa truyền thống Trung Quốc, khác biệt với lối họa sơn dầu Tây phương. Đã bao triều đại qua, các họa gia cũng rất thường là thi nhân, văn sĩ, dùng hội họa để tải đi những thi tứ của mình. Khuynh hướng này đặc biệt hiện rõ trong loại tranh hoa điếu.

Văn nhân Trung Quốc thường gán cho từng loại hoa một đức tính, một ý nghĩa tượng trưng văn học nào đó, và các họa gia đã tiếp thu toàn bộ những quan niệm này. Chẳng hạn Chu Đôn Di , một đại nho đời Tống, từng nói: «Trong các loài hoa, cúc là kẻ ẩn dật, mẫu đơn là kẻ phú quý và sen là bậc quân tử vậy.» (Cúc, hoa chi ẩn dật giả dã; mẫu đơn, hoa chi phú quý giả dã; liên, hoa chi quân tử giả dã.).

Quan niệm cúc là kẻ ẩn dật có lẽ phát xuất từ Đào Tiềm tức Đào Uyên Minh đời Tấn, một thi sĩ vĩ đại, chán cảnh làm quan luồn cúi, treo áo từ quan, hưởng thú điền viên, vui cảnh nghèo, thích uống rượu chơi cúc và nhân du. Người đời khen ông là bậc ẩn dật cao khiết. Trong bài Ẩm Tửu của ông có nhắc đến hoa cúc: «Hái cúc dưới giậu đông, thơ thời nhìn núi Nam.» (Thái cúc đông ly hạ, du nhiên kiến Nam Sơn.). Người ẩn sĩ này uống rượu ngắm cúc để quên cảnh náo nhiệt, trầm luân trong đời, cho nên hoa cúc cũng là biểu tượng của kẻ ẩn dật lánh đời vậy.

Người giàu có ưa chuộng màu sắc long lẫy rực rỡ của mẫu đơn. Mẫu đơn là loài hoa quý hiếm, chỉ có bậc quyền quý đài các mới chơi hoa này. Cho nên mẫu đơn là biểu tượng của sự giàu sang phú quý. Hoa sen là

cốt cách của bậc quân tử. Đẹp và ngát hương, gần bùn mà chẳng tanh bùn. Dù cuộc đời ô trọc, nhân tình ấm lạnh, bậc quân tử vẫn giữ được tiết tháo của mình, thơm tho và tinh khiết như đóa sen kia.

Hoa kết hợp với diều, thảo trùng, cá, đá và các khí vật khác cũng tăng thêm thi ý cho tranh, tạo cho tranh có chủ đề mới. Thường đó là lời chúc nguyện cát tường. Chẳng hạn: «Tùng hạc diên niên» (tùng và hạc sống lâu) là chủ đề tranh dùng chúc thọ, bởi vì theo truyền thuyết, người Trung Quốc tin rằng hạc sống đến ngàn năm (Hạc thọ thiên tuế). Người Trung Quốc có thói quen tặng tranh tùng hạc mừng lễ thượng thọ của các bậc trưởng thượng.

Thi nhân cho rằng chim én là loài chim nhỏ có cảm tình, mùa thu và mùa đông bay đi tìm cái ấm áp của miền nhiệt đới và mùa xuân quay về tổ cũ. «Xuân phong yến hỉ» (chim yến vui trong gió xuân) mô tả một đôi én về tổ trong cành liễu xanh phất phơ hay cành đào hồng thắm. Một bức tranh với đôi én hoặc một bức tranh với cặp hồng nhạn hay đôi uyên ương bơi lội trong ao sen chính là biểu tượng tình nghĩa vợ chồng, gia đình khang lạc. Dưới cội mai vàng (biểu tượng của Phúc) là đôi chim cun cút hoặc một đàn gà con cùng gà trống gà mái cũng là biểu tượng của ân nghĩa tao khang, quan hệ nhân luân. Tranh phụ đề «ân nghĩa tại sinh tiền» (ân nghĩa đối với nhau lúc còn sống) thật là cảm động và thâm trầm biết bao!

Tranh «Thập toàn báo hỉ» vẽ mười con chim khách đậu trên phiến đá và trên cây tùng hót líu lo báo tin mừng (chim khách được tin tưởng là báo điềm lành nên tục gọi nó là «hỉ thước»), tranh để chúc sự nghiệp thành công.

Mẫu đơn phối hợp với cá lội là biểu tượng: «Phú quý hữu dư» (phú quý dư dật) là lời chúc nguyện tốt đẹp vào ngày đầu năm. Mẫu đơn vẽ chung với khổng tước (chim se sẻ) mang tên «Khổng tước khai bình» là tranh chúc mừng khai trương cửa tiệm. Hoa xuân điểm thêm vài cánh bướm, tạo sinh động cho tranh. Bướm là điệp (hay hồ điệp) đồng âm /dié/ với điệp (trùng điệp). Tranh mẫu đơn điểm thêm cánh bướm ngụ ý phú quý trùng điệp. Hoặc trên cánh hoa vẽ con蝶, cho ta hình dung tiếng thu đang về rồi với tiếng nhạc để râm ran đâu đây.

Từ đời Đường (618-907) trở về trước, hoa diều được vẽ chỉ để trang sức cho khí cụ đồ vật, hoặc để điểm xuyết thêm cho nhân vật. Bắt đầu từ đời Đường là thời kỳ phồn thịnh phú cường trong lịch sử Trung Quốc. Giao thông phát triển, giao lưu văn hóa với các dân tộc, kinh tế xã hội phồn vinh, văn học nghệ thuật được đề cao. Đến nỗi mãi đến những thế kỷ gần đây mà người Trung Quốc vẫn quen xưng là «Đường nhân» một cách tự hào. Cho nên trong bối cảnh học thuật văn nghệ rục rờ như vậy, không riêng gì tranh hoa diều mà tranh nhân vật, tranh sơn thủy cũng phát dương, tài bồi có qui củ và hệ thống hơn.

(**): Đây là phần tác giả trích từ bài “Vô danh thị - Chá cô thiên” (Chá cô/Giá cô: Chim ngói, gà gôi). -

Vô danh thị - Chá cô thiên

Biệt đặc đông hoàng tạo hóa ân

Đại tiêu duyên thốn tự thiên chân

Sĩ tùy dữu linh hoa tranh bạch,

nghi thị đông li cúc phản hồn

Phong đạm đạm nguyệt doanh doanh

Xạ môi trầm phúc động cô căn

Hàn thiên lãnh điệp tri hà xử

Duy hữu phong phòng bất đãi xuân

—o0o—

117. Chương 118: Đồ Lão Tứ Bị Giết

Nhưng vị Hác viên ngoại này là một thương nhân. Minh triều trọng nông khinh thương, thương nhân tuy có tiền, nhưng địa vị xã hội thấp kém. Còn bản thân hắn, loại trừ thân phận đặc sứ của cấm vệ chỉ huy sứ hiện giờ không thể thổ lộ, thì có thể nói là một đại địa chủ có toàn bộ nhà cửa và điền sản của Hạ lão gia tử ở Hạ gia thôn, là một trong các sở trưởng của Quảng Đức huyện (tuy chỉ được quan huyện chỉ định mà thôi), do đó dù tiền của nhà hắn không thể so với Hác gia, nhưng địa vị xã hội cao hơn lão nhiều, con gái của lão gả cho hắn làm tiểu thiếp có thể được xem là chẳng thua thiệt gì. Hơn nữa, nàng Hác Thiên này ở Minh triều có thể được coi là một lão cô nương (con gái già, ế chồng), không chịu gả đi nữa thì chẳng mấy chốc coi như không ai thèm cưới.

Chuyện nạp thiếp không như cưới vợ, không cần lệnh của mẹ cha hay mối mai gì, “Thiếp thông mãi mãi” (Lấy thiếp thông qua mua bán), nạp thiếp giống như mua một món đồ vật, hai bên thuận mua vừa bán thì coi như xong, do đó về mặt lý luận thì hắn không nhất thiết phải xin ý kiến của Dương mẫu. Nhưng mà, nếu không thông qua ý kiến của họ, lòng Dương Thu Trì không yên tâm, đặc biệt là Phùng Tiểu Tuyết, nếu không hỏi ý nàng mà mang tiểu lão bà về nhà, thì... có lẽ nàng sẽ chẳng nói gì, nhưng lòng hắn nhất định không yên.

Dương Thu Trì còn chưa đáp lời, Hác Dịch Phong đã đoán ra ý hắn, cười tiếp: “Dương huynh đài có phải là muốn về nhà thương lượng với lệnh từ và tẩu tẩu ở nhà không? Đó là chuyện nên làm.” Tiếp đó y thở dài, “Rất tiếc tiểu đệ tang kỳ chưa mãn, nếu không hôn sự của tiểu đệ nhất định cùng một lúc với huynh đài, hẳn là náo nhiệt lắm!”

Cái gì? Đầu Dương Thu Trì phảng phất như bị giáng một gậy. Tên Hác Dịch Phong này muốn làm đám cưới một lúc với mình? Như vậy có thể nói y muốn cùng thành hôn với Tống Tình? Chẳng lẽ y không biết Tống Tình và mình sáp lại với nhau? Không đúng, tối qua mình và Tống Tình mặn nồng chan chứa, có đui cũng nhìn được. Như vậy là có ý tứ gì đây? Tẩu mã hoán tướng (Thay đổi ê-kíp) sao? Hèn gì tự nhiên có chuyện may mắn đến như vậy. Cả nhà tên Hác Dịch Phong này nhất định là nhìn thấy rõ Tống Tình thích mình, nhưng không dám công nhiên đối kháng, nên mới xuất ra chiêu này. Dùng tỷ tỷ đổi con dâu, và lời Hác Dịch Phong vừa rồi rõ ràng ám chỉ: ta dâng bà chị này cho người, người đừng có mà đi cướp vợ của ta nghe.

Ồi trời! Vậy thành cái thể thống gì chứ? Một tràng giao dịch? Sắc mặt Dương Thu Trì thoát cái biến hắn. Tuy Hác Thiên đích xác thấp phần ưu tú, làm tiểu thiếp của hắn không có điểm nào không hay, nhưng Tống Tình và hắn tương thân tương ái, đã kết thành mối tình sâu đậm, làm sao có thể trao đổi tình cảm được chứ? Tuy Tống Tình là con gái nhà quan, và gia đình nàng không nhất định phải nguyện ý gả nàng cho hắn để làm thiếp, nhưng đó lại là một chuyện khác.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, cô Hác Thiên này có thể cưới được thì hay (cho dù là quơ đũa cả nắm con gái và con dâu tương lai của người ta), cưới không được thì đó là thiên ý. Tuyệt không thể đem tình cảm của mình ra làm thứ để giao dịch, đừng nói gì Hác Thiên, cho dù Thường Nga trên trời cũng không được! Nhưng hắn chợt nghĩ lại, nếu quả thật Thường Nga trên thiên cung hạ phàm, hắn có chịu làm hay không? Cái đó cần phải suy nghĩ lại. Nhưng mà, nghĩ thế để làm gì? Thường Nga căn bản chẳng có, làm gì có chuyện hạ phàm?

Cả nhà Hác Dịch Phong thấy gương mặt Dương Thu Trì âm tình bất định, nhất thời không biết nói sao cho ổn.

Đầu óc của Dương Thu Trì xoay chuyển rất nhanh, chẳng mấy chốc đã nghĩ thông những mặt lợi và hại trong chuyện này. Giao dịch thì tuyệt đối miễn bàn, chỉ có điều không thể cự tuyệt thẳng, như vậy thì mặt mũi cô nương người ta còn gì nữa. Tình hình hiện tại xem ra phải nhanh chóng khiến Tống Tình thôi hôn,

tránh đêm dài lắm mộng. Hiện giờ bọn họ giả đui giả điếc, thì hẳn cũng không thể đem quan hệ giữa hắn và Tống Tình nói rõ ra, miễn cho hai bên cùng ngượng, chờ đến thời khắc thối hôn, bọn họ tự nhiên sẽ biết. Một khi cuộc hôn nhân này được bãi bỏ, Hác gia sẽ không đem con gái gả cho hắn, và coi như cũng tự nhiên bãi bỏ theo.

Nghĩ vậy, Dương Thu Trì cười cười: “Đa tạ Hác lão gia ưu ái, tại hạ thụ sủng mà kinh à, nhưng lão mẫu còn ở nhà, chuyện này cần phải về bẩm báo lại với người, nhận được sự cho phép của lão nhân gia mới được, hơn nữa còn phải hỏi tiện nội nữa.”

Hác viên ngoại khe khẽ thở dài, cười đáp: “Đương nhiên, điều đó là đương nhiên. Vậy lão hủ chờ tin tốt lành vậy!”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, Tống Tình thích mình như thế, chuyện thối hôn là chắc ăn như bấp rôi, cái các người chờ chỉ sợ là tin “thối hôn” mà thôi.

Đến lúc này, Hác Thiển được nha hoàn đỡ quay trở lại bàn tiệc, không biết có uống nước ô mai hay không mà mặt so với lúc đi còn đỏ hồng hơn, lại thêm vẻ ngượng ngùng mắc cỡ nữa. Chẳng lẽ nàng ta ở phía sau nghe lén mọi người nói chuyện? Chợt nghĩ đến chuyện cự tuyệt lời đề thân của họ, lòng Dương Thu Trì có chút ray rứt không yên.

Tửu yến kết thúc thì đã xế chiều, bức vẽ của Hác Thiển đã bao bọc hoàn tất. Dương Thu Trì và Long Tử Tư vừa định cáo từ li khai, ngoài cửa chợt có một gia đình gấp gáp chạy vào báo rằng tri phủ nha môn cho người đến mời Dương Thu Trì khẩn cấp quay về, có chuyện cần kíp.

Dương Thu Trì nghe vậy, lập tức cùng Long Tử Tư trở lại nha môn.

Chu tri phủ và mọi người đã chờ sẵn ở đó, báo cho Dương Thu Trì biết là ở một phòng bằng gạch sống (phơi nắng không nung) ở khu bản dân phía Tây thành đã phát hiện được thi thể của Đồ lão tứ, là do người ta giết chết, ngoài ra còn có một thi thể của nữ nhân.

Lại giết người diệt khẩu? Lòng Dương Thu Trì chợt lạnh, lập tức đến ngay hiện trường.

—————oOo—————

Khu bản dân phía tây thành. Hiện trường Đồ lão tứ bị giết nằm trong một khu vườn nhỏ. Các bộ khoái của nha môn Ninh Quốc phủ đã phong tỏa khu vườn này, ở vòng ngoài đứng chặt lão bá tánh đang tò mò xem náo nhiệt. Vài bộ khoái đang sang những nhà kế bên điều tra tuần vấn.

Phụ trách hiện trường là một bộ đầu ngày hôm bội phục Dương Thu Trì đến rạp đầu xuống đất. Thấy Chu tri phủ, Dương Thu Trì và mọi người đến, y nhanh chóng đến khom người thi lễ, thưa: “Đồ lão tứ và một nữ nhân ở trong phòng, ngực của hai người đều bị đâm một dao, đã chết rồi. Hiện giờ đã tra rõ, nữ nhân bị chết là Hứa thị, bốn mươi lăm tuổi, nguyên là người ở Túy Oanh lâu, sau khi lớn tuổi bị tú bà loại thải, không còn biện pháp nào nên thuê phòng ở đây để tiếp khách. Nhưng cũng không có mấy khách đến viếng, chủ yếu là tiếp các con buôn hay tiểu tốt kiếm chút tiền còm sống qua ngày mà thôi. Đồ lão tứ này rất có thể là đến chơi cho vui, không ngờ hai người cùng mất mạng.”

Dương Thu Trì hỏi: “Các người đã tiến hành điều tra đối với các nhà hàng xóm quanh đây chưa?”

“Điều tra gần hết rồi.”

“Vậy có hỏi được lần cuối thấy nữ nhân này là lúc nào không?”

“Hỏi rồi, được đáp là chiều hôm kia, hàng xóm nói cô ta vừa làm sạch để hài vừa nói chuyện phiếm với lân cư, sau đó còn mượn gạo của nhà hàng xóm nữa. Nhưng suốt ngày hôm qua không thấy cô ta đâu, cửa cũng đóng chặt, lân cư không biết họ làm gì, và cũng không ai gõ cửa tra hỏi.”

“Lân cư có nghe tiếng động gì bất thường hay tiếng kêu cứu không?” Dương Thu Trì nhìn tả nhìn hữu, các nhà hàng xóm liền kề nhau, tuy đều cách nhau bằng một bức tường thấp, nhưng với khoảng cách gần như thế, có tiếng động hay hô hoán gì thì đều nghe thấy được hết.

Bộ đầu nói: “Chúng tôi hỏi rồi, nhà hàng xóm hai bên đều không nghe tiếng động gì đặc biệt, càng không nghe tiếng kêu khóc gì.”

“Có hỏi bọn họ có thấy người lạ nào có hình dáng cử chỉ khả nghi hay không?”

“Điều này cũng đã hỏi rồi, đều nói là không có,” Bộ đầu đồng tình đáp: “Lân cư còn nói, cô Hứa thị này tuổi đã lớn rồi, làm cái nghề này nhiều năm nữa, nên nhan sắc và thân thể đều không còn như trước, nên mấy ngày mới có một khách. Nghe nói Đồ lão đầu là khách thường xuyên, lân cư đều nhận ra y.”

Dương Thu Trì gật gù đầu, đột nhiên nghĩ đến bộ bạch cốt có vết thương ở xương thái dương mé bên phải, bèn tiện thể hỏi: “Người đi hỏi xem Đồ lão tứ này có phải là người thuận tay trái không?”

Bộ đầu cảm thấy hơi bất ngờ, không hiểu Dương Thu Trì vì sao lại muốn biết điều này. Nhưng y không dám nhiều chuyện, vâng dạ đi ngay. Chẳng mấy lúc sao, y quay lại mừng rỡ thưa: “Dương đại nhân, ngài quả là chân thần a, vị Đồ lão tứ này là người thuận tay trái, có đến mấy người hàng xóm đều nói như vậy.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, cái quỷ gì đầu mà thần với yêu, từ vết thương trên xương đầu của Kim Khả Oánh mà phán đoán ra thôi mà.

Nếu như Đồ lão tứ là người thuận tay trái, thì rõ ràng là hợp với tình huống kiểm tra thi thể. Lưu Bưu lại chứng minh tờ giấy nợ đó chính là do Lưu Bưu đưa cho Đồ lão tứ. Như vậy có thể nói, Đồ lão tứ rất có khả năng là người giết chết Kim Khả Oánh rồi chôn xác ở vườn rau. Rất tiếc là hiện giờ y đã chết rồi. Vì sao y muốn giết Kim Khả Oánh, có phải là có người chủ mưu đứng ở sau lưng? Chuyện này hiện giờ không có cách gì điều tra nữa rồi.

Hung thủ thực sự đứng sau lưng này sao lại biết ta muốn tìm Đồ lão tứ? Dương Thu Trì lập tức minh bạch, đám người hắc dã như cơn cuồng phong truy tìm đầu mối hung thủ giết Kim Khả Oánh ở Ninh Quốc phủ này, dẫn đến đại náo Túy Oanh lâu, ngay cả Vương đồng tri cũng liên lụy bị đệ đệ giết chết. Chuyện như vậy nhất định đã sớm truyền khắp Ninh Quốc phủ. Hung thủ thực sự nhất định đã biết, sợ bị lần ra manh mối, vì thế nên giết hung thủ trực tiếp - Đồ lão tứ - để diệt khẩu.

Dương Thu Trì lại hỏi bộ đầu: “Ai là người phát hiện chuyện này sớm nhất?”

Bộ đầu còn chưa nói gì, một lão già ở phía sau đã lên tiếng: “Đại nhân, là lão phu phát hiện sớm nhất.”

Lão đầu này khoảng sáu chục tuổi, mặt mày đầy nếp nhăn, mặc một bộ đoản sam bằng vải bố đen nhàn nhúm, nhìn rất dơ bẩn, ở eo cột một sợi dây lưng không rõ màu sắc, đeo trên đó một cái túi thuốc bằng gốm.

Dương Thu Trì hỏi: “Người kể lại xem sao.”

“Vâng, lão gia,” lão hán cung cung kính kính hồi đáp, “Hôm qua tôi làm công nhật một ngày cho Duyệt Lai tiểu lâu, được chút tiền công, mua gạo xong còn dư lại một ít, trưa nay bèn đi ra uống chút rượu, sau đó chuẩn bị đến đây tìm vui, không ngờ...! Tôi già cả gần đất xa trời rồi, ở một mình cô đơn lắm a.”

“Tôi vừa gõ cửa, liền phát hiện cửa không cài then, bèn đẩy cửa tiến vào, thì đã thấy hai người đã chết ở trên bực sưởi (Chú: Nguyên văn: chữ Kháng chính là cái bực để ngủ của người Trung quốc ở miền bắc, trong bực có ụ đốt lửa để sưởi ấm vào mùa lạnh). Tôi nhanh chóng chạy ra ngoài, thiệt là từng tuổi này, chuyện sống chuyện chết gì cũng thấy hết rồi, thế mà vô cùng kinh hoảng, vội vã chạy đi báo lý chánh. Sau đó, bộ khoái nhanh chóng đến nơi.”

Hỏi xong, đã đến lúc khám nghiệm hiện trường. Chu tri phủ bảo: “Dương công tử, hiện trường án mạng này phiền công tử nhọc công khám tra a, thi cách sau khi làm xong cứ giao cho ngõ tác ghi lại là được.”

“Tuân lệnh!” Dương Thu Trì cúi người đáp.

Dương Thu Trì tiến vào đứng trước cửa phòng, trước hết quan sát sơ qua một vòng, thấy phòng này rất giống với phòng cũ của hắn trước kia: cùng một loại gạch sống, ở ngoài có hai gian, ở giữa có thông đạo.

Trước hết, hắn quan sát kỹ cửa chính. Đây là một cửa có hai cánh, cánh cửa sơn nhiều màu loang lổ, vô cùng cũ kỹ. Bên trong cửa then cài méo lệch qua một bên, nhớ vị trí cửa then cài này, Dương Thu Trì nhẹ kéo chốt cửa lên, quan sát cẩn thận, thấy then cài hơi hướng về bên ngoài, có vài vết xước nhỏ dưới đó thu hút sự chú ý của hắn. Nhưng vết xước này có cự li tương đối đều nhau, chính là do một bên cánh cửa hơi xệ xuống tạo ra. Các vết xước này rất rõ, thời gian lưu lại xem ra không lâu.

Dương Thu Trì lại nhẹ khép hai cánh cửa lại, quan sát một hồi, phát hiện hai cánh cửa khép lại không kín, có một kẻ hở, theo tình huống vừa rồi mà phân tích, hung thủ có khả năng dùng vật sắc bén lách qua khe cửa, gạt chốt ở bên trong, sau đó tiềm nhập vào phòng hành hung.

Hắn không hề gấp gấp tiến vào phòng, mà ngồi xuống quan sát mặt đất thật kỹ. Ánh sáng trong phòng khá tối, nhìn không được rõ lắm, trên mặt đất lại đầy dấu chân, lại không hề rõ ràng, ẩn ẩn ước ước, như có như không.

Nếu như dụng cụ lấy tĩnh điện của hắn để trên xe đa dụng không bị phá hỏng, thì việc phát hiện dấu chân bị bụi phủ mờ hoặc là dấu chân vô nhân vô sắc sẽ vô cùng hữu hiệu, có thể giúp tìm kiếm trên hiện trường cực lớn, lại có thể phát hiện và sao lưu dấu chân. Sau khi rút ra được dấu chân rồi, bước tiếp theo là đem so sánh với các dấu chân để lại chung quanh người chết lúc xảy ra án mạng. Ví dụ, lão hán đi báo án rõ ràng là không thể để lại dấu ấn trong thời gian nạn nhân tắt thở được. Như vậy, có thể loại trừ và thu hẹp phạm vi nghi phạm thông qua việc lấy dấu chân này.

Cẩn thận tránh những dấu chân ở bên ngoài, Dương Thu Trì bước đến đường thông giữa nhà, thò đầu vào trong xem xét, thấy cửa sổ cũng làm bằng gạch sống, mền gối bị cuốn loạn sang một bên trên bực ngủ, nhiễm đầy máu đỏ, trên đó có hai thi thể, toàn thân đều là huyết, trên mặt đất có một vũng máu, ngoài ra còn có những dấu máu do việc phun ra tạo thành. Trên tường và trên bực hiện đầy dấu lau máu.

Dương Thu Trì cúi người xuống nhìn mặt đất xem có dấu vết gì không, nhanh chóng phát hiện dấu giày lộn xộn nhưng đồng dạng với ngoài cửa trước, và cũng vô cùng mơ hồ. Dương Thu Trì cẩn thận tránh né dấu giày, đứng ở một bên quan sát hai thi thể trước.

Người chết là một nam một nữ, nam xem ra là Đồ lão tứ, bộ dạng sắp sửa sáu chục tuổi, nằm ngửa ra trên bực ngủ, một tay nắm chặt lấy bực, phần thân phía dưới còn ở trong mền, thân thể ốm o như que củi hoàn toàn không có mảnh vải, lồng ngực ở vị trí tim bị một vết thương lớn.

Lấy một cây thước tiến hành đo đạc ước lượng, hắn phát hiện vết thương có độ dài khoảng 0.9 thốn, bề ngang có hình thoi, góc vết thương thì một bên cùn một bên sắc, gờ vết thương chỉnh tề, bên trong vết thương không có phần thịt bầy nhầy vô tổ chức nào. Từ đây có thể phán đoán, đây là một vết thương do vật sắc bén tạo thành, hung khí có thể là đao một lưỡi. Từ phía cùn của vết thương không rõ lắm ấy, có thể phán đoán sống của thứ hung khí này không dày. Từ chiều dài của vết thương mà xét, thì lưỡi đao có vẻ khá nhỏ, rất có thể là loại hung khí giống chủy thủ hay đại loại như vậy.

Dương Thu Trì tìm thanh que dài, nhẹ nhàng thọc vào trong vết thương, đến khi đụng đáy vết thương mới rút ra, thấy nó có độ dài ước khoảng sáu thốn, từ đây có thể thấy, hung khí đã cắm ngập lồng ngực.

Tuy không tiến hành giải phẫu thi thể, không thể phán đoán chuẩn xác là vết đâm có trúng tim hay không, nhưng từ bộ vị của vết thương và một đồng huyết to dưới thân Đồ lão tứ mà xét, thì có vẻ như hung khí đã xuyên tim. Chính vì đã đâm trúng tim, các động mạch chủ mất máu quá nhanh, nên mới tạo ra đám máu lớn như vậy.

—o0o—

118. Chương 119: Hung Thủ Giết Người Diệt Khẩu Là Ai?

Dương Thu Trì tử tế đánh giá vết thương do đao gây ra ở trên người hai kẻ xấu số, thấy hình dạng và độ sâu không khác nhau lắm, rất có khả năng là bị cùng một thanh đao đâm mạnh tạo thành.

Từ vị trí thi ban xuất hiện trên hai thi thể này mà xét, thì đều ở vị trí dưới thấp, so với tư thế của thân thể rất phù hợp. Hơn nữa máu huyết trên sàn và dưới đất đều không có điểm gì bất hợp lý, nên Dương Thu Trì phán đoán đây là hiện trường phạm tội đầu tiên.

Từ chuyện hai xác chết cùng bị đâm trúng tim dẫn đến mất máu nhiều và nhanh dẫn đến tử vong, có thể thấy hung thủ ra tay chuẩn xác, không hề đâm đến đao thứ hai, từ đó cho thấy y rất mực tự tin về kỹ năng thích sát và kết quả tạo thành của mình. Như vậy, có thể phán đoán thêm rằng y hoặc là sát thủ chuyên nghiệp, hoặc là người rất có kinh nghiệm trong việc sử dụng binh khí (Chú: binh khí lạnh, như đao kiếm giáo mác thương, khác nhiệt binh khí là súng đạn...) để giết người, hay ít nhất là người đã từng phạm

tội, hiếm có khả năng là người chưa biết gì hay mới phạm tội lần đầu. Về việc hai nạn nhân không hề có biểu hiện đề kháng, cho thấy bọn họ căn bản không có cơ hội để làm chuyện này thì đã bị một đao lấy mạng, càng chứng minh thêm hung thủ lão luyện và lạnh lùng tinh táo như thế nào.

Đương nhiên còn có một khả năng nữa, đó là hung thủ và người chết quen nhau rất thân, không hề nghĩ rằng hung thủ sẽ sát nhân, nên không hề đề kháng, nhưng loại khả năng này dường như không thể tồn tại, nhân vì Đồ lão tứ là kẻ đi chơi gái, mà thường người ta hay có câu “Đơn phiêu song đồ” (Đi lâu xanh thì đi một mình, đánh bạc thì phải có hai người mới được), cái trò chơi bởi gái gú này thường chỉ một mình một cõ, không thể kết thành bè thành lũ mà vào cùng một lúc. Như vậy không có khả năng hung thủ và Đồ lão tứ cùng nhau đi chơi gái được. Và điều quan trọng hơn chính là, từ chỗ cánh cửa bị đao nạy bật ra, hung thủ không có khả năng quen biết hai người chết này, vì nếu thế y hoàn toàn có thể gọi bọn họ ra mở cửa rồi thừa dịp người ta không phòng bị ra tay giết người.

Hung thủ ra tay vào thẳng ngay tim, người bị hại lại không mặc áo, không có gì ngăn trở. Tim bị trúng đao xong, máu phun ra ào ạt, do đó tay, ống tay áo, thậm chí y phục phía trước của hung thủ nhất định bị máu văng trúng. Những chỗ bị dính máu này có thể được chứng minh từ những vết lau chùi còn để lại.

Cổ đại tuy có chế độ lấy dấu tay, nhưng không có kỹ thuật lấy và giám định dấu vân tay chuyên nghiệp. Việc so sánh dấu vân tay chưa phải là thủ đoạn điều tra hình sự, cũng không thể sử dụng làm chứng cứ kết tội, do đó sát thủ không hề có khái niệm che giấu dấu vân tay của mình, cho nên mới để lại nhiều dấu huyết thủ như thế. Điều này khiến Dương Thu Trì vô cùng an tâm, vì có những dấu tay này, việc tìm thêm các chứng cứ chứng minh phạm tội đối với những kẻ hiếm khi không còn là vấn đề gì lớn nữa.

Kế tiếp, hần cần phán đoán thời gian tử vong của nạn nhân, từ đó có thể xác định được thời điểm gây án, rồi mới tạo ra cớ sở vững chắc cho việc loại bỏ hung thủ bị hiềm nghi.

Muốn phán đoán thời gian tử vong, Dương Thu Trì cần kiểm tra thi ban trước. Hần mở mền ra, phát hiện da ở dưới hạ bộ của Đồ lão tứ đầy vết xanh đen, đó chính là dấu vết sau khi người ta chết, các chất lưu hóa trong ruột hòa với anbumin trong máu hình thành huyết sắc tố bị lưu hóa, tục gọi là thi lục. Loại thi lục này theo sự hủ bại của thi thể mà phát triển thêm một bước nữa, đó là khuếch tán ra toàn thân. Một khi xuất hiện thi lục, có nghĩa là thời điểm tử vong đã diễn ra từ hai mươi bốn đến ba mươi sáu giờ trước rồi.

Ngoại trừ khối thi lục này, Dương Thu Trì còn phát hiện đùi và dương vật của Đồ lão tứ có những vết thương dài kỳ lạ, có vết đã cũ, có vết rất mới, ứng với việc mới hình thành từ ba bốn ngày trước. Quan sát cẩn thận những vết thương dài này, Dương Thu Trì cảm thấy hơi kỳ quái. Những vết thương ấy rõ ràng không phải là vết thương do đề kháng, mà dường như là do bị dùng một loại roi da gì đó đánh phải, nhưng lực đánh không lớn, số lần lại khá nhiều, dường như đã kết thành một khối, có vẻ như người quất roi cố gắng khống chế lực độ, chỉ cần tạo cho đối phương sự thống khổ trong chừng mực có hạn nào đó mà thôi. Quả thực là kỳ quái!

Dương Thu Trì lật nghiêng thi thể của Đồ lão tứ lại, ở lưng của y đã xuất hiện một lượng lớn thi ban nhưng không rõ ràng cho lắm, đó là vì do hầu hết máu trong người của nạn nhân đã chảy ra ngoài.

Tuy có thi ban che đậy, nhưng Dương Thu Trì vẫn phát hiện những vết thương do roi quất đồng dạng như trên ở phía sau đùi, mông và lưng. Hầu hết những vết thương này đã cũ kỹ, hơn nữa lại dày đặc dường như tạo thành một mảng dày cộp lên vậy. Điều này chứng tỏ y đã chịu đựng những lần roi quất phải trong một thời gian dài.

Dương Thu Trì tiếp tục quan sát thi ban trên cơ thể, chờ một chút, thấy chúng không hề di động xuống dưới, dùng tay ấn vào bộ vị có xuất hiện thi ban, thấy chút không đổi màu, chứng tỏ thi ban đã tiến nhập vào thời kỳ thâm vào trong. Trong thời kỳ này, do huyết dịch bị huyết tương nhiễm huyết sắc tố không ngừng thâm nhập vào các tổ chức tế bào, khiến cho tế bào đổi màu. Thời gian này thi ban sẽ không còn di chuyển nữa, và cũng sẽ không suy giảm màu sắc đi. Để đạt đến giai đoạn này, thời gian tử vong ít nhất phải đạt hai mươi bốn giờ.

Tiếp đó, hần nắm hàm dưới của Đồ lão tứ lắc qua lại một lúc, rồi hoạt động tứ chi của y, phát hiện thi cương ở hàm dưới đã bắt đầu thuyên giảm. Điều này hợp với tình hình thi ban vừa kiểm tra, khẳng định thời gian tử vong đã quá hai mươi bốn giờ.

119. Chương 119: Hung Thủ Giết Người Diệt Khẩu Là Ai? (tiếp Theo)

Dương Thu Trì lấy một que nhỏ vạch miệng của người chết ra, dùng que tìm trong khoang miệng, phát hiện mô khoang miệng đã xuất hiện hiện tượng tự dung hóa rơi rớt ra ngoài. Tốc độ tự rã của cơ thể có liên quan đến khí hậu và nhiệt độ. Hiện giờ là mùa đông, dưới điều kiện này mà thi thể xuất hiện loại tự hoại rõ ràng như thế này, Dương Thu Trì tiếp tục có căn cứ phán đoán thời gian tử vong đã trên hai mươi bốn giờ, so với sự xuất hiện thi ban là hoàn toàn phù hợp.

Dương Thu Trì không tìm thấy trên thân thể của Đồ lão tứ có mạng tĩnh mạch bị thối rữa. Sở dĩ có hiện tượng này, là do vách các tĩnh mạch dưới da bị tan ra, máu đỏ bầm nhiễm ra xung quanh, ánh qua da tạo thành hệ thống mạng lưới màu xanh tím. Nếu như thi thể xuất hiện hiện tượng này, có thể phán đoán thời gian tử vong đã vượt quá ba ngày. Do thi thể của Đồ lão tứ không có hiện tượng này, do đó thời gian tử vong không quá ba ngày.

Hắn tiếp tục kiểm tra từ từ khắp thi thể, nhưng ngoại trừ những chỗ không có vết thương do roi đánh, những kết quả khác hoàn toàn tương đồng.

Tổng hợp các kết quả kiểm tra kể trên, có thể đưa ra kết luận cuối cùng là Đồ lão tứ đã chết trong vòng hai mươi bốn giờ đến bốn mươi tám giờ trước. Cha mẹ của Đồ lão tứ nói y ra đi từ ngày hôm kia, cộng thêm căn cứ lời chứng thực của các nhà hàng xóm là chiều hôm kia nữ nhân này còn qua mượn gạo, có thể rút ngắn bớt thời gian này lại, hung sát án xem ra phát sinh trong vòng từ chiều ngày hôm kia cho đến xế chiều ngày hôm qua.

Dấu bàn tay máu của hung thủ trên gối cần phải được lấy ra. Dương Thu Trì tìm một cái kéo, cắt dấu vết lau chùi cùng dấu bàn tay máu ra khỏi gối rồi gói lại cất kỹ.

Tiếp theo đó, hắn cần khám tra các dấu vết lưu lại dưới mặt đất tại hiện trường.

Dương Thu Trì ngồi xuống mép bục ngủ, trước hết cảm hài của Đồ lão tứ và kỹ nữ Hứa thị lên tra xét hoa văn và độ dài ngắn to nhỏ của chúng. Tiếp theo đó, hắn phục xuống sát đất xem xét các dấu chân lộn xộn và càn cạy quanh đó, căn cứ hoa văn và độ to nhỏ của giày để phân biệt kỹ càng.

Phí mất cả buổi, sau khi bài trừ hết dấu giày của Đồ lão tứ và Hứa thị ra, cuối cùng hắn phát hiện một giầy to hơn và có hoa văn khác biệt so với hai người. Tham chiếu dấu giày của Đồ lão tứ, hắn phán đoán vết hài của hai người có thời gian hình thành không chênh lệch mấy, cho thấy có khả năng do hung thủ lưu lại. Ngoài dấu vết này ra, không phát hiện dấu giày khả nghi nào khác, xem ra kỹ nữ Hứa thị này quả thật không đất khách, trong nhà rất ít người đến thăm.

Từ vết hài và vết thương trên cơ thể của hai người mà xét, hung thủ tiến vào hiện trường này chỉ có một người.

Tìm một cây thước đo vết hài, Dương Thu Trì căn cứ vào công thức tính chiều cao của người là thân cao = độ dài bàn chân x 6.876 (*), tính được người này cao khoảng 1.8 mét.

Dương Thu Trì quan sát cẩn thận dấu giày ấy, thấy ở chỗ gót chân có một hạt nhỏ màu đen to bằng đầu châm.

Trong phòng này đều là đất badan, xem có vẻ bằng phẳng, các vị trí khác trong phòng không hề thấy loại hạt nhỏ màu đen như thế này, cho thấy có thể là rơi ra từ giày của hung thủ. Dương Thu Trì lấy một mảnh giấy trắng nhỏ, cẩn thận gói nó lại bỏ vào trong người.

Hắn lấy thêm mực đóng dấu và giấy trắng, lấy dấu vân tay và lòng bàn tay của Đồ lão tứ và Hứa thị, sau đó xếp cẩn thận cất đi.

Y phục của hai người chết đều để trên ghế bên cạnh, Dương Thu Trì cẩn thận tìm kiếm trong túi áo của Đồ lão tứ, phát hiện một cái túi tiền, cẩn thận mở ra xem, thấy bên trong có những bốn nén bạc, tính ra cỡ ba chục lượng hơn.

Hắn cảm thấy vô cùng kỳ quái, hôm qua đến nhà của Đồ lão tứ, thấy nhà hắn nghèo rớt mồng tơi, hơn nữa y phục của y cạnh bên vừa cũ vừa rách, lại còn đi tìm loại kỹ nữ tóc bạc về vườn này để vui thú, xem ra sinh hoạt chẳng sung sướng gì, sao mà có nhiều bạc như thế? Số bạc này nhất định là lai lịch có vấn đề! Dương Thu Trì quyết định mang về nghiên cứu cẩn thận, xem coi có thể phát hiện được điểm gì trên đó không.

Từ chỗ phát hiện số bạc này và hiện trường không có dấu vết gì bị xáo động, có thể phán đoán hung thủ giết người xong không hề tìm kiếm tài vật gì, cho thấy rõ hung thủ không phải vì tiền tài mà đến, ứng với báo thù đoạt mạng hoặc là sát nhân diệt khẩu mà thôi. Lão đầu này vừa già vừa xấu lại chẳng có tiền, kỹ nữ này cũng hoa tàn ít bướm, hơn nữa nhà lại vắng như chùa bà đanh, do đó giết người vì ghen tuông tình cảm cơ bản có thể loại trừ.

Bận rộn một hồi đã gần đến hoàng hôn, mọi việc xong xuôi, Dương Thu Trì rời khỏi phòng. Chu tri phủ cùng mọi người vội vã bước lên đón, sai ngũ tác điền ghi thi cách.

Dương Thu Trì nói: “Đã kiểm tra xong, người chết là Đồ lão tứ và Hứa thì, đều bị người dùng lợi khí đâm ngập tim, dẫn đến xuất huyết quá nhiều mà chết. Hung khí là một chủy thủ một lưỡi, độ dài cán dao không dưới sáu thốn, độ rộng khoảng nửa thốn chín. Hung thủ thân cao khoảng năm xích bốn thốn, từ hiện trường phân tích, hung thủ tiến vào hiện trường chỉ có một người, khi gây án ung dung lạnh tĩnh, thủ đoạn tàn nhẫn. Hai người chết đều bị một dao mất mạng, cho thấy hung thủ giỏi về việc này, là người có kinh nghiệm, rất có khả năng đã từng phạm qua tội giống vậy.”

Chu tri phủ, Tổng tri huyện và Tổng Vân Nhi cùng mọi người nghe mà mắt tròn miệng mở. Dương Thu Trì căn cứ vào những thứ loạn lạc bữa bọn thế này mà phát hiện được nhiều mấu chốt như vậy, có thể nói bí ẩn của án mạng này đơn giản là vừa kêu lên một cái là rõ gần như ban ngày, thật là khiến cho người ta bội phục sát đất!

Chu tri phủ hỏi: “Dương công tử đối với án này có phương hướng phá giải gì không?”

“Thời gian mà người chết mất mạng ứng vào khoảng từ trưa ngày kia đến trưa hôm quan.” Dương Thu Trì rút túi tiền từ trong người ra, “Tôi tìm được trong túi của Đồ lão tứ túi tiền này, bên trong có đại khái ba chục lượng bạc. Tôi hoài nghi số bạc này so với án kiện hữu quan, nên muốn mang về quan sát phân tích, sau hai ngày sẽ mang trả lại tri phủ nha môn. Chẳng biết có được không?”

Chu tri phủ gật đầu đồng ý, lão rất muốn hỏi từ số bạc này có thể phát hiện được gì, nhưng những chuyện liên quan đến phá án như thế này, bản thân không biết thì tốt nhất đừng nên hỏi, vì nếu hỏi ra không khỏi khiến người ta cười cho.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Căn cứ chứng từ của Lưu Bưu, tờ giấy nợ phát hiện ở chỗ chân giấu thi thể Kim Khả Oánh có khả năng là do Đồ lão tứ làm rớt. Những người hàng xóm đều chứng minh Đồ lão tứ là người thuận tay trái, so với vết thương trên cơ thể của Kim Khả Oánh rất hợp chiều tay. Hiện giờ hắn đột nhiên bị người ta giết, có khả năng là bị người diệt khẩu. Do đó, Đồ lão tứ rất có thể là hung thủ giết chết Kim Khả Oánh. Như vậy xem ra trong chuyện này còn có nguyên hung đứng ở sau lưng.”

Tổng tri huyện hỏi: “Vậy, vậy nguyên hung đó là ai vậy?”

Dương Thu Trì cười khổ, cảm thấy lão già râu dê này thật là coi ta thành thần tiên rồi! Hắn lắc đầu đáp: “Vẫn còn chưa rõ. Hiện giờ chúng ta đến nhà Đồ lão tứ tiến hành sơ tra, coi xem còn phát hiện được manh mối gì nữa hay không.”

Chu tri phủ và Tổng tri huyện cùng gật đầu tán đồng. Thi thể ở chỗ này cứ để cho các ngũ tác xử lý, họ mang theo bộ khoái nhanh chóng kéo đến nhà Đồ lão tứ. Nhà Đồ lão tứ rất giản lậu, không có đồ dùng gì lớn, nên chẳng mấy chốc đã tra xét xong.

Dương Thu Trì tìm được một thứ trong tủ đựng ở phòng ngủ của Đồ lão tứ, chăm chú quan sát thật lâu, cảm thấy rất kỳ quái, liền tìm một mảnh vải bố bao lại cẩn thận, nhận được sự đồng ý của Chu tri phủ rồi thì bỏ vào trong người, chuẩn bị đem về phân tích.

Sơ tra hoàn tất, Chu tri phủ vốn muốn thiết yến khoản đãi Dương Thu Trì cùng mọi người, nhưng Dương Thu Trì từ chối. Hắn còn nhiều vật chứng cần phân tích, lại vướng thêm chuyện của Hắc Thiên, cần phải nói rõ với Tổng Tình nghe, nghĩ biện pháp để Tổng Tình thôi hôn. Và cho dù là nạp Tổng Tình hay Hắc

Thiên làm thiếp, thì cũng phải thương lượng với Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đầu ra đẩy rồi mới quyết định được.

Ăn vội ăn vàng vài thứ, Dương Thu Trì cùng mọi người trở về huyện thành Quảng Đức.

Trên đường đi, Dương Thu Trì mang theo chú chó yêu dấu Tiểu Hắc cẩu của mình cùng Tống Tình ngồi trên một xe ngựa. Tống Vân Nhi làm như không thấy, lẩn tránh vào ngồi cùng xe ngựa với phụ thân - Tống tri huyện.

Dọc đường, Dương Thu Trì đơn giản thuật lại chuyện đã xảy ra ở Hác gia, báo cho Tống Tình biết Hác gia định gả Hác Thiên cho hắn làm tiểu thiếp, hỏi Tống Tình tính như thế nào.

Tống Tình đáp: “Thu trì ca ca, muội muốn biết, huynh có nguyện ý cưới muội hay không?” Tống Tình cũng biết, nếu như bản thân nàng thối hôn, Hác gia tuyệt đối sẽ không gả Hác Thiên cho Dương Thu Trì. Do đó, nàng và Hác Thiên chỉ có một người có thể trở thành tiểu thiếp cho hắn.

“Đương nhiên nguyện ý...!” Dương Thu Trì tặng cho Tống Tình một nụ hôn thật sâu, “Nếu không nguyện ý, ta đã sớm đáp ứng Hác gia rồi.”

Tống Tình cười khúc khích: “Huynh không tiếc cho đại tiểu thư của Hác gia sao? Nàng ta là mỹ nhân có danh của Ninh Quốc phủ đó nga!”

Nói đến Hác Thiên, Dương Thu Trì lập tức nhớ đến đôi mắt phượng câu hồn đoạt phách của nàng, khí chất đặc hữu trên người nàng, trong lòng không khỏi có chút nuối tiếc. Nhưng nguyên tắc vẫn là nguyên tắc, Hác Thiên tuy đẹp, so với Tống Tình và các cô gái khác mà hắn biết còn có khí chất hơn, nhưng tình cảm là thứ không thể trao đổi, tựa như lúc trước Bạch thiên tổng muốn dùng Bạch Tố Mai giao hoán Phùng Tiểu Tuyết chẳng hạn, hắn tuyệt đối không thể tiếp thu!

Chú thích:

(*) Trong Tiểu thuyết trinh thám Sherlock Holmes có đề cập: Chiều cao của một người có thể dựa vào cách đi đứng và bàn chân của họ mà đoán được tám chín phần.”

Hiện nay, khoa học đã đề ra rất nhiều công thức tính chiều cao, độ dài liên quan đến con người và bộ phận cơ thể con người, và nó dần được áp dụng triệt để trong dinh dưỡng và nuôi dạy, giáo dục (ví dụ trường học ở Nhật quy định rõ các kích cỡ bàn ghế cho từng lứa tuổi khác nhau, Việt Nam vừa đề ra quy định chiều dài chân hay độ rộng vòng ngực khi điều khiển phương tiện giao thông đang còn được thảo luận khá nhiều hiện nay)

Nhìn chung, hầu hết chuyên gia đều cho rằng chiều dài bàn chân người sẽ bằng 1/7 chiều cao cơ thể (xê xích +/- 3 cm). Công thức tính này có thể sai lệch theo tuổi, trình độ dinh dưỡng, già trẻ... Ngoài công thức tính chiều cao = độ dài bàn chân x 6.876 , người ta còn có công thức tính khác là:

Chiều cao người lớn = độ dài bàn chân lúc 13 tuổi (cm) *7 ±3cm

Dấu chân là một phần quan trọng trong quá trình điều tra án. Căn cứ dấu chân có thể xác định được giới tính, độ tuổi, chiều cao, cách đi đứng của tội phạm để tiến hành phân tích. Trong khoa học hình sự, phần này được nghiên cứu và giảng dạy khá kỹ.

Các công thức tính có thể tham khảo như sau:

Độ dài đùi (xương đùi) = (Thân cao - 61.7207±2.1756)÷2.4378

Độ dài cẳng chân = (Thân cao-54.2522±1.9214)÷1.4294- (độ dài đùi)

Độ dài từ khuỷu tay đến bàn tay = (Thân cao-81.5155±2.8903)÷2.8131

Thể trọng của nữ: 45 [thân cao (cm) 150]X0.32 (Tuổi 21)÷5

Em bé

- Chiều cao bé gái ((chiều cao cha 13cm) chiều cao mẹ)/2 6 (Hoặc 6)

- Chiều cao con trai = { chiều cao người Cha + (chiều cao người mẹ x 1.08) }/ 2

- Chiều cao con gái = { (chiều cao người Cha x 0.923) + chiều cao người Mẹ }/2

Hoặc

- Chiều cao con trai = 56.699 + (0.419 x Chiều cao Bố) + (0.265 x Chiều cao Mẹ)

- Chiều cao con gái = 43.089 + (0.306 x Chiều cao Bố) + (0.431 x Chiều cao Mẹ)

Đặc biệt ở nữ

- Vòng ngực: Chiều cao x 0.52

- Vòng eo: Chiều cao x 0.37

- Vòng bụng: Chiều cao x 0.457

- Vòng mông: Chiều cao x 0.542

- Vòng đùi: Chiều cao x 0.26 + 7.8

Ở nam, người ta có thể ước tính độ dài của “chú nhỏ” bằng công thức sau: $Y = 0.165X - 14.9$, trong đó y là độ dài của “cậu em”, x là chiều cao.

Thành ra các bạn nam hay nữ đừng hóp tốp khoe với “đối tượng” là “anh/em cao bi nhiêu” nghe, coi chừng bị đoán tổng tông tong hết đó!

—o0o—

120. Chương 120: Một Chút Xi Than Đá

“Giỏi hen, huynh dám nói muội là tay gấu, muội không thèm lý gì đến huynh nữa!” Tống Tình trề môi, quay đầu nhìn ra cửa sổ.

Dương Thu Trì vòng tay ôm nàng từ phía sau, hai tay bơi lội trên thân hình lung linh khúc tuyền, dùng môi cắn nhẹ vành tay nàng, dùng lưỡi nghịch phá.

Tống Tình ư lên một tiếng, dịu oặt ngã vào người hắn. Hai người triền miên một hồi, nhưng vì đây là xe ngựa, ngoài xe còn có người đánh xe ngồi sát phía trước, không tiện làm chỗ mặn nồng.

Tống Tình nằm gọn trong lòng Dương Thu Trì, chộp giữ cánh tay ma quái của hắn đang không biết an phận: “Thu Trì ca ca, mẹ của muội ở Ứng Thiên phủ, chúng ta chừng nào tìm bà mối nhờ chuyện thối hôn?”

“Huynh cần phải về làm một số chuyện liên quan đến án tử này, làm xong rồi coi tình hình thế nào chúng ta sẽ đến Ứng Thiên Phủ một chuyến, đi tìm mẹ chúng ta nói chuyện thối hôn trước.”

Tống Tình nghe Dương Thu Trì gọi mẫu thân mình là “mẹ chúng ta”, đã coi bản thân như người nhà rồi, trong lòng thật ngọt ngào sung sướng, gật đầu hỏi: “Chúng ta không nhờ bà mối đến nói sao?”

“Không, huynh sẽ đích thân đến thưa chuyện với mẹ, như vậy mới rõ ràng, hơn nữa nó liên hệ đến chuyện chung thân đại sự của chúng ta, không thể làm bừa được.”

Tống Tình thấy Dương Thu Trì trịnh trọng như thế, trong lòng rất cảm động, khẽ gật đầu ôm chặt cổ hắn, dâng bờ môi hương, hai người lại âu yếm một hồi, rồi Tống Tình lên tiếng: “Thu Trì ca ca, đừng lo, mẹ chúng ta rất tốt, rất yêu thương muội, huynh lại tài ba như vậy, so với Hác gia hơn gấp trăm lần, mẹ nhất định sẽ đồng ý.”

Nghe Tống Tình nói như vậy, Dương Thu Trì tràn trề niềm hy vọng.

Trời đã về đêm, mọi người cuối cùng cũng vào thành kịp trước khi cổng thành đóng cửa. Dương Thu Trì và Tống Tình vẫn chưa thành thân, do đó Tống Tình vẫn cùng ở một chỗ với Tống Văn Nhi.

Dương Thu Trì an bài chỗ ở cho Long Tử Tư và Xuân Nha, mang cho ít bạc cho họ lo chuyện vui, cho phép Long Tử Tư trong thời gian này không cần phải theo hầu.

Dương Thu Trì chào hỏi Dương mẫu cùng Phùng Tiểu Tuyết xong, bảo nha hoàn Nguyệt Thiên đốt thêm vài ngọn đèn lồng, khiến phòng sáng như ban ngày, sau đó tiến vào trong phòng có chứa dụng cụ khám nghiệm của mình.

Hắn trước hết đem bức họa của Hắc Thiên tặng bỏ vào trong tủ hộp kim, sau đó bắt đầu kiểm nghiệm.

Trước hết, Dương Thu Trì kiểm tra đỉnh bạc. Hắn đem bạc trong túi đổ ra trên bàn, cả thấy bốn đỉnh. Sau đó dùng kính phóng đại quan sát cẩn thận, không hề phát hiện dấu tay. Trong một số tình huống, dấu tay có mồ hôi thường không màu sắc, dùng mắt thường không phân biệt được. Dương Thu Trì lấy hộp kim loại đựng dụng cụ kiểm tra vật chứng của pháp y, mở ra lấy bàn chải dấu tay từ tính, dùng nó quét hết chung quanh bốn đỉnh bạc. Hỗn hợp bột sắt từ tính dính lên đỉnh bạc dần dần hiện rõ dấu vân tay, hắn dùng băng dính trong lấy ra, sau đó dán trên một mảnh giấy, như vậy dấu tay coi như đã được lấy xong.

Dùng phương pháp này, Dương Thu Trì tổng cộng thu được vài dấu vân tay từ bốn đỉnh bạc. Thông qua so sánh loại trừ các dấu giống nhau, hắn rút ra được sáu dấu tay bất đồng, nhưng không thể kết luận đó là của sáu người được, vì một người có thể để lại nhiều dấu tay từ các ngón khác nhau. Hắn tiếp tục tiến hành so sánh dấu tay lấy được từ thi thể của Đồ lão tứ và Hứa thị, xác định trong đó có bốn dấu tay của Đồ lão tứ, còn lại hai dấu tay được cho là khả nghi cần xác định người để lại.

Dương Thu Trì quan sát cẩn thận hai dấu vân tay này, trong đó có một cái có hình loa, theo hình kim đồng hồ, căn cứ quy luật mà xét thì nó phải là dấu vân tay bên tay phải. Hơn nữa, dấu vân tay này so với cái kia to hơn nhiều, nhất định là vân tay ngón cái. Dấu vân tay còn lại có hình cái sà, hơn nữa lại là vân ngược, cho thấy rất có thể nó là vân tay ngón trỏ.

Đem hai dấu vân tay này so với dấu tay máu ở hiện trường, phát hiện rõ ràng là không giống. Khi so sánh với dấu tay của hai người chết là Đồ lão tứ và Hứa thị cũng không giống. Dấu tay máu nhất định là của hung thủ lưu lại, như vậy hai dấu vân tay này rất có thể là của người khác - nhân vật đứng sau lưng? Dương Thu Trì đem cất chúng vào trong tủ hộp kim.

Đối với thứ lấy được từ tủ đứng trong phòng ngủ của Đồ lão tứ, Dương Thu Trì thật ra rất hiếu kỳ, nhưng không dám nghĩ nhiều, tạm thời không chuẩn bị tiến hành kiểm tra phân tích chuyên sâu, chỉ đem cất nó vào trong tủ.

Tiếp theo đó, hắn đem các vụn màu đen lốm đốm ra kiểm nghiệm, đưa lên kính hiển vi quan sát, phát hiện những đốm đen nho nhỏ này chính là các nhúm xỉ than đá nhỏ.

Phát hiện này khiến Dương Thu Trì vô cùng hưng phấn. Minh triều chưa sử dụng xỉ than đá nhiều, chủ yếu để dùng luyện thiết, còn sinh hoạt trong gia đình chủ yếu dùng củi, dường như không ai dùng than đá cả. Hai của người này có xỉ than, như vậy nhất định có liên quan đến mỏ than hoặc nơi có sử dụng than đá. Phạm vi như vậy là thu hẹp lại khá nhiều.

Nếu chiếu theo biện pháp thông thường, thì hiện giờ nên tiến hành kiểm tra vi lượng đối với thành phần hóa học của vật chứng thu được rồi, sau đó sẽ tới các mỏ khai thác hay địa điểm sử dụng than xung quanh Ninh quốc phủ để tiến hành tiếp việc phân tích thành phần hóa học, như quả xác định được chút xỉ than này từ chỗ nào mang tới, thì thông qua phân tích thành phần đồng nhất, có thể xác định luôn chút bột than này xuất phát từ vị trí chính xác nào, rồi từ đó thu hẹp phạm vi và xác định chính xác các nghi phạm.

Tuy nhiên, nếu tiến hành kiểm nghiệm thành phần hóa học trong than đá như thế này, cần phải có những thiết bị chuyên môn cực kỳ lớn và phức tạp, và đó nằm ngoài khả năng của Dương Thu Trì.

Rất may là hung thủ có để lại dấu tay máu tại hiện trường của vụ hung sát, nên cho dù không thể tiến hành kiểm tra vi lượng đối với vật chứng, chỉ có thể dùng biện pháp thô nhất, đó là yêu cầu những người có sử dụng than hay dính dáng đến than chung quanh vùng Ninh quốc phủ cho tiến hành lấy dấu tay, từ đó hi vọng có thể phát hiện hung thủ. Rất may là Minh triều chưa sử dụng nhiều xỉ than lắm, nên việc kiểm tra này không vượt quá tầm kiểm soát. Chuyện này ngày mai cần phải chưa người thông báo Chu tri phủ bố trí tiến hành, đề phòng hung thủ bỏ trốn.

Kỳ thật, công tác phá án như trên rất khô khan: căn cứ các kết quả thẩm vấn hay khám tra ở hiện trường, xác định phạm vi phá án, sau đó tiến hành điều tra phỏng vấn với số lượng cực lớn, bài trừ từng trường hợp một, xác định người hiềm nghi trọng điểm, sau đó mới đề ra các biện pháp phá án tương ứng. Do đó, công

tác phá án thực tế chẳng hề lãng mạn như trong điện ảnh hay tiểu thuyết miêu tả, vì hầu hết thời gian công việc rất khô khan, nhàm chán, và vô số việc không đầu.

Cho dù việc phải làm rất nhiều, nhưng dù sao thì cũng phải có được phương hướng phá án. Một chút xỉ than đá này chính là phát hiện rất quan trọng, nên Dương Thu Trì cao hứng vô cùng, sau khi cất kỹ các thiết bị kiểm tra khóa lại rồi thì đi ra ngoài phòng khách.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết thấy Dương Thu Trì mặt mày như hoa nở, tuy không biết nguyên nhân gì, nhưng cũng vui lây. Sau khi Dương Thu Trì ngồi xuống, nha hoàn Nguyệt Thiên dâng cho hắn chung trà.

“Nhân phòng hỉ sự tinh thần sáng” (Người gặp chuyện vui tinh thần thoải mái), Dương Thu Trì cười hỏi: “Mẹ, tiểu tuyết, hai người vừa rồi đang nói chuyện gì vậy?”

Dương mẫu cười đáp: “Hai mẹ con đang thương lượng chuyện nạp thiếp cho con nữa đây nè!”

A? Dương Thu Trì cảm thấy bất ngờ, chẳng lẽ bản thân hắn chưa kịp nói ra chuyện của Tống Tình, thì họ đã biết rồi, liền cảm thấy ngượng vô cùng, hỏi: “Có phải là Tống Tình lên nói với hai người không?”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết trở mắt nhìn nhau rồi nhìn Dương Thu Trì, Dương mẫu hỏi: “Tống Tình nói cái gì? Cô ấy có đến đây sao?”

Vừa nghe Dương mẫu nói thế, Dương Thu Trì lập tức biết mình đoán sai, liền ngượng ngập đáp: “Chuyện này chờ sau hăn hay, mẹ và vợ con vừa rồi nói chuyện nạp thiếp gì đó là thế nào?”

Dương mẫu bảo: “Chỉ Tuệ bị vô lâm nữ tiên bồi mang đi khá lâu rồi. Cũng không biết có thể ai...!” Dương mẫu thở dài, nói tiếp: “Thân thể của mẹ ngày sau hao hơn ngày trước rồi, và cũng không biết bao giờ mới có cháu ấm bông, chỉ cần ấm được một cái, nếu không làm được thế, bảo sao mẹ xuống âm tào địa phủ ăn nói với cha con thế nào a.”

Phùng Tiểu Tuyết khe khẽ kêu lên: “Mẹ...!” xong cúi đầu không nói gì nữa.

Dương thu Trì cười thưa: “Mẹ, mẹ lại nói thế nữa rồi. Mẹ lo cái gì chứ, lão nhân gia người tùy tiện sống cũng qua đến một hai trăm tuổi, chờ con trai sinh cho mẹ một đội cháu, sau đó cháu lại sinh chút, chút lại sinh chút. Sanh cho đến nỗi mẹ ấm không nổi luôn a!”

“Con đừng có đánh trống lãng! Nghe mẹ nói hết nè.” Dương mẫu cười cười, con trai tuy nói chuyện tếu, nhưng nghe mà lòng mát rười rượi, con trai bà so với trước hiểu thuận vô cùng, Dương mẫu từ ái nhìn con, nói tiếp, “Mẹ đã thương lượng với Tiểu Tuyết rồi, không cần biết Chỉ Tuệ có về hay không, việc truyền tông tiếp đại của Dương gia ta không thể không làm, do đó phải nạp cho con thêm một tiểu thiếp mới ổn thỏa.”

Dương Thu Trì khóc cười không xong, Dương mẫu này muốn cháu phát khùng rồi, nhưng mà, lão nhân gia người dụng tâm rất tốt, hơn nữa bản thân hắn tuổi trẻ sức khỏe như voi, trong nhà lại có tiền, nạp bảy tám tiểu thiếp đều không phải là vấn đề, bèn cười hỏi: “Lão nhân gia người lại nhờ người ta làm mối nữa a? Nhưng mà, chúng ta cần phải nói trước, đừng như cái mà mối Vương mập như heo đó nữa, lần trước còn xúi con bỏ Tiểu Tuyết đi, con thấy mặt bà là muốn đấm một phát rồi!”

“Hài tử này!” Dương mẫu cười cười, “Vương bà bà người ta là có ý tốt.” Thấy Dương Thu Trì bắt đầu định mở miệng tranh cãi, bà liền nói tiếp: “Được được được, chúng ta không tìm Vương bà bà nữa, kỳ thật cũng không cần tìm bà mối nữa rồi.”

“Không tìm bà mối nữa à?” Dương Thu Trì hơi kỳ quái, cười hỏi, “Vậy, lão nhân gia người bắt con chạy ngơ ngơ ngoài đường đi tìm cô nương nào muốn lấy chồng sao?”

Dương mẫu quay sang nhìn Phùng Tiểu Tuyết, cười khà khà: “Nhìn con nó kìa! Con nói cho nó biết đi.”

Thần thần bí bí cái gì vậy trời? Dương Thu Trì nhìn Phùng Tiểu Tuyết. Phùng Tiểu Tuyết vội nói: “Phu quân, sáng hôm nay ngũ di thái của Tống tri huyện có đến nhà chúng ta, nói chuyện chơi có đề cập đến chuyện Chỉ Tuệ thất tung đã lâu, cũng nên tìm cho huynh một tiểu thiếp rồi, để sớm cho mẹ có cháu ấm bông, cũng là tròn chữ hiếu. Thiếp và mẹ đã sớm có ý định này rồi.”

Phùng Tiểu Tuyết quay sang nhìn nha hoàn Nguyệt Thiên đang đứng kế bên, nói tiếp: “Thiếp và mẹ định để chàng thu Nguyệt Thiên điện phòng, nhưng Nguyệt Thiên nói khi xưa Chỉ Tuệ tỷ tỷ đã nói chuyện này

với chàng, nhưng chàng hiềm Nguyệt Thiên còn nhỏ tuổi quá, hai năm sau hẳn hay. Mẹ bèn thương lượng với thiếp, suy tính của phu quân cũng đúng, vừa định đi nhờ bà mối tìm cho chàng một khuê nữ khác, nhưng ngũ di nương của đại lão gia đột nhiên đề cập đến một chuyện, và cũng trùng với tâm ý của mẹ và thiếp.”

Dương mẫu cười cười nói tiếp: “Mợ năm đó nói là còn có một cô em ruột, nhỏ hơn một tuổi so với cô ta, năm nay mười sáu, muốn gả cho con làm tiểu thiếp!”

A? Đầu Dương Thu Trì bắt đầu hơi to ra, Tống Tình và Hắc Thiển còn chưa xong, giờ lại đến muội muội của Mị nương, tính sao bây giờ? Đã đến lúc đủ người đánh mạt chược rồi đây!

Muội muội của Mị nương? Cái cô Mị nương này thiệt là dĩ, chẳng biết muội muội có ngoan hiền hay không? Nếu mà lại là một con hồ ly yêu mị nữa, thì không biết sau này cho mình bị cấm mấy cái sừng đây?

Không ổn! Sao con hồ ly tinh đó lại quan tâm đến mình như vậy? Dương Thu Trì chợt vỡ lẽ, thì ra cái cô Mị nương này chơi trò ý của Túy ông không phải ở rượu (= túy ông chỉ ý bất tại tửu), mà ở chỗ sơn thủy mông lung chung quanh. Hai lần trước dụ dỗ mình không đắc thủ, lần này định dùng trò đường cong cứu quốc, tìm thêm cơ hội thân cận mình, mượn dịp lược thịt bỏ thêm chút gạo để nấu thành cháo đây mà!

Cái cô tiểu hồ ly ấy quả là có điểm không đạt được mục đích thì không chịu từ. Nhưng mà, đề cập đến vấn đề này, nếu như bản thân mình hạ quyết tâm, vô luận phong vân biến ảo như thế nào, nếu bản thân không mất phương hướng, nhất định đứng ở lập trường đối diện, dùng thái độ đoan chánh thì sẽ không thể cô phụ cái ân tri ngộ của Tống tri huyện đối với mình đâu!

Dương mẫu thấy Dương Thu Trì ngồi ngẩn ra ở đó, không biết nghĩ gì, nên hỏi: “Con à, con nói coi, chuyện đề thân của ngũ di thái có thể tiến hành được không?”

Dương Thu Trì lúc này mới lấy định thần, hỏi: “mọi người trả lời thế nào?”

“Mẹ và vợ con chưa hỏi ý con, đương nhiên là không thể trực tiếp đáp ứng rồi, phải chờ con về quyết định chứ.”

Dương Thu Trì cười khổ: “Con còn có chuyện này định trình bày với mọi người, chờ nói xong rồi hẳn quyết định.”

“Chuyện gì vậy?” Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết có chút khẩn trương.

Dương Thu Trì lấy lại bình tĩnh, từ từ nói: “Con và Tống Tình thích nhau rồi, chính là đường tỷ của Tống Vân Nhi ấy.”

Phùng Tiểu Tuyết đưa tay lên mặt vẽ một vòng tròn, ý như hỏi phu quân có phải là đề cập đến mỹ nữ mặt tròn như trăng rằm ấy không. Dương Thu Trì gật đầu, tiếp tục nói: “Nàng cũng thích con, con muốn nạp nàng làm tiểu thiếp, nàng ấy cũng đồng ý rồi.”

“Quá hay rồi!” Dương mẫu vỗ tay đánh đét cười nói, “Ta và Tiểu Tuyết cũng rất ưa thích nha đầu Tống Tình, người vừa đẹp, lại biết chuyện, chúng ta cũng nhìn ra rồi, cô bé này rất thích con, nhưng chỉ sợ con người ta không muốn làm thiếp, nên mới không dám nói ra.”

Phùng Tiểu Tuyết cũng mỉm cười xen vào: “Đúng a, phu quân, Tống Tình cô nương thật không tệ chút nào, ... chỉ sợ người nhà người ta không đáp ứng thôi.”

Dương Thu Trì nói: “Đúng vậy, cái con muốn nói chính là vấn đề này, cha mẹ của Tống Tình từ nhỏ đã hứa gả nàng cho người ta, chính là một hộ giàu có làm nghề buôn bán ở Ninh Quốc phủ, họ Hắc, nhân vì có chuyện nên hai nhà vẫn chưa thành hôn. Chúng con đã thương lượng kỹ rồi, chúng con muốn...”

“Muốn để cho nhà Tống Tình thối hôn!” Dương mẫu nói huych tẹt ra luôn.

“Chúng con chính là muốn vậy, do đó con định ngày mai cùng Tống Tình đến Ứng Thiên phủ thưa với mẹ của nàng về chuyện thối hôn.”

“Được a!” Dương mẫu cao hứng nói, “Về phía mợ năm của tri huyện lão gia chúng ta sẽ để chờ coi chuyện của nha đầu Tống Tình ổn rồi sẽ tìm cách thoái thác với họ. Như vậy đi, mẹ cũng sẽ cùng đi với các con, nếu không mẹ không yên tâm.”

Dương Thu Trì đương nhiên rất cao hứng, như vậy chí ít cũng không cần bản thân hấn ra mặt, có lão nhân gia xuất diện rồi nên tâm lý cũng nhẹ nhõm hơn nhiều.

Sự tình của Tống Tình đã ổn rồi, nhưng vẫn còn chưa nói đến chuyện của Hác Thiển. Chuyện này dù sao cũng phải trình bày cho rõ, nên Dương Thu Trì ngẫm nghĩ một chút, thưa: “Còn có một chuyện,” Dương Thu Trì hơi bối rối, hấn chẳng biết bản thân thời gian gần đây sao mà gặp vận đào hoa dữ thế, duyên đến là đến cả một chùm, “Vừa rồi có đề cập đến nhà Hác viên ngoại kia, kỳ thật người ta cũng muốn đem con gái là Hác Thiển gả cho con làm tiểu thiếp.”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đều trờn lớn mắt. Quan hệ giữa Tống Tình và Hác gia vừa rồi Dương Thu Trì đã nói rõ, tuy không nói rõ đường đi nước bước của Hác gia nói thẳng ra, nhưng hai người đều ngầm hiểu rõ, nên cũng có phần lo lắng.

Dương Thu Trì không hy vọng đồng thời cưới được luôn cả Tống Tình và Hác Thiển. Hấn biết rõ, nếu bản thân cướp con dâu của nhà họ Hác, bây giờ Hác gia lại đem con gái gả tiếp cho hấn, thì gián cũng có thể xưng bá thế giới luôn rồi.

—o0o—

121. Chương 121: Một Lời Thức Tỉnh Người Trong Mộng

Tiểu thiếp càng nhiều, thì có nghĩa là càng có nhiều người đến chia và hưởng phu quân của nàng, đó là chuyện mà bất cứ nữ nhân nào cũng không vui. Nàng không thể sinh đẻ, chỉ có thể chấp nhận cho phu quân nạp thiếp, nhưng nàng không hi vọng tiểu thiếp của phu quân quá nhiều. Tần Chỉ Tuệ thất tung, phần hương hỏa cho Dương gia vẫn còn chưa có chỗ cậy nhờ, nên nàng chủ động thương lượng với Dương mẫu đi nạp thêm cho phu quân một tiểu thiếp nữa. Nàng thật không ngờ là thoát cái có đến ba nàng xếp hàng một lượt, điều này khiến nàng không khỏi có chút khó xử.

Dương mẫu hỏi Dương Thu Trì thật kỹ tình hình liên quan đến Hác Thiển, cảm thấy nàng này cũng không tệ, bèn bàn sơ qua với Phùng Tiểu Tuyết, đều cảm thấy có thể cưới về. Nhưng mà chuyện này cần phải chờ coi tình hình ở chỗ Tống Tình xử lý như thế nào rồi mới quyết định được.

Đêm ấy, Dương Thu Trì ôm Phùng Tiểu Tuyết nằm dựa trên giường, thấy Phùng Tiểu Tuyết không vui, biết nàng nghĩ gì, bèn nhẹ vuốt ve thịt da trơn mịn của nàng, an ủi: “Tiểu Tuyết, tuy có ba người đến đề thân, nhưng ta sẽ không cưới hết cả ba đâu. Nếu như ai đến đề thân ta cũng cưới hết, như vậy bao nhiêu nữ nhân như vậy ta cưới hết hay sao?”

Phu quân hiểu ý nghĩ trong tâm của mình, hơn nữa còn chiếu cố đến nữa, khiến Phùng Tiểu Tuyết cảm thấy lòng thật ấm áp. Nàng dựa sát vào Dương Thu Trì, thổ lộ: “Phu quân, chàng nên nạp một tiểu thiếp để chúng ta có thể truyền tông tiếp đại, nhưng mà rốt cuộc cưới ai thì thiếp không thể đưa ra chủ ý cho chàng được, vậy thì chàng cứ quyết định đi a.”

Dương Thu Trì nhẹ hôn lên trán nàng: “Tiểu Tuyết, nàng nói xem, trong ba cô này ta nạp cô nào là được nhất?”

Phùng Tiểu Tuyết ngẫm nghĩ: “Muội muội của Ngũ di thái của Tri huyện lão gia thiếp chưa hề gặp, nhưng mà Mỹ nương đẹp nhưng có vẻ quá... quá...” Phùng Tiểu Tuyết rất muốn tìm một từ mô tả cho thích hợp, nhưng nhất thời không thể nào nghĩ ra.

“Quá yêu diễm, đúng không?” Dương Thu Trì cười hỏi.

Phùng Tiểu Tuyết ừ một tiếng đáp: “Kỳ thật nàng ta rất đẹp. Chỉ là có chút, có chút...”

“Có chút giả vờ, cửa sừng làm ghé, đúng không? Hắc hắc.”

Đây chính là điều mà Phùng Tiểu Tuyết đang nghĩ, nhưng chẳng tiện nói ra, giờ nếu như phu quân đã thốt nên lời, nàng tiện thể mặc nhận, tiếp lời: “Không biết muội muội của cô ta thế nào?”

“Để ý làm gì cô ta thế nào, thực ra ta chẳng hứng thú.” Dương Thu Trì phát tay.

“Hi hi hi. Thiếp biết chàng hứng thú với Mỹ nương kia.” Phùng Tiểu Tuyết mỉm cười vuốt vuốt cằm của Dương Thu Trì, “Trong yến tiệc ngày chàng cưới Chỉ Tuệ, Mỹ nương dụ dỗ chàng, chàng tránh né, Tiểu Tuyết nhìn mà trong lòng vui lắm.”

“Giỏi hen! Thì ra là nàng ở cạnh đó nhìn lên ta!” Dương Thu Trì véo một cái thật đau trên gò ngực căng tròn của Phùng Tiểu Tuyết, khiến nàng phải kêu lên một tiếng, vung nắm đấm nỏ nà đâm lên vòng ngực của hắn: “Chàng định nhéo chết thiếp à?” Sau đó lại tiếp: “Cô Hác Thiên con gái của Hác viên ngoại kia tuy thiếp chưa được gặp, nhưng đã nghe phu quân kể rồi, thấy cũng trúng ý, là người biết đọc sách có lễ nghĩa, dáng hình nhất định cũng đẹp, hay là phu quân cưới luôn hai người họ về đi?”

“Há! Nàng định đem nữ nhân cả nhà họ Hác, từ con gái đến con dâu kéo hết về đây à, so với ta còn ghê hơn nữa đó nghe.” Dương Thu Trì cười nói, nhưng kỳ thật bản thân hắn chẳng phải cũng có ý như vậy hay sao?

Tuy là nói nói cười cười, nhưng Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết đều cảm thấy chuyện nạp thiếp này còn rất nhiều điều phiền phức, không đơn giản như tưởng tượng như vậy.

Sáng sớm ngày hôm sau, Dương Thu Trì thức dậy, trước hết để Dương mẫu chờ sẵn ở nhà để hắn vào nội nha gọi Tổng Tình để cả ba cùng đến Ứng thiên phủ tìm mẹ của Tổng Tình bàn chuyện thối hôn, lại dặn dò Phùng Tiểu Tuyết phụ trách an bài chuyện hôn nhân của Long Tử Tư và Xuân Nha. Sau khi dặn dò xong, hắn đi thẳng vào nội nha.

Tổng tri huyện cùng mọi người chưa dậy, chỉ có Tổng Vân Nhi đã dậy sớm ra phòng khách nói chuyện với Dương Thu Trì. Chẳng mấy chốc sau, Tổng tri huyện cùng tiểu thiếp Mỹ nương cũng bước ra.

Mỹ nương vừa nhìn thấy Dương Thu Trì đã cười hi hi, tay cầm chiếc khăn tay lụa ỉn ỉn múa eo thon dáng dương liễu bước tới dựa lên ghế của Dương Thu Trì, dùng thanh âm ngọt ngào như mật rót hỏi: “Dương công tử, chuyện ta làm mai cho công tử chắc công tử đã biết rồi a? Hi hi hi, muội muội của ta thật là có vóc dáng số một đó nghe, so với ta còn đẹp hơn nhiều, công tử mà nhìn thấy đó hả, đảm bảo cậu sẽ nhìn với cặp mắt sáng rỡ lên ngay. Hi hi, chúng ta hay là nhanh chóng định đoạt chuyện này đi, ta rất mong được sớm uống ly rượu bà mối của công tử lắm đấy.” Nói xong, chiếc khăn tay của ả khẽ phát trên đầu Dương Thu Trì, một mùi hương nồng nặc lập tức tràn đầy cả đầu óc hắn.

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn cầu cứu Tổng Vân Nhi, nhưng Tổng Vân Nhi làm như không hề nhìn thấy, nhìn ngơ ngẩn ra ngoài cửa sổ, làm như đang mê mải hân thưởng cảnh đẹp bên ngoài đó lắm vậy.

Dương Thu Trì lại đưa mắt cầu cứu Tổng tri huyện, Tổng tri huyện cười: “Được rồi, Mỹ nương, coi, coi nàng làm cho hiền chất khấn trương lên hết rồi kia, chuyện, chuyện lớn như thế này, người, người ta còn phải thương thương lượng lượng cho kỹ chứ a.” Mỹ nương cười hi hi, ông ẹo eo thon quay trở về bên cạnh Tổng tri huyện.

Tổng tri huyện lại nói: “Nhưng mà cô tiểu muội này của Mỹ nương thật đúng là không tệ. Ta đã gặp rồi, đích, đích xác là rất đẹp, hiền, hiền chất nạp nàng ta, nhất định là không tệ đâu.”

Chuyện này không đáng để Dương Thu Trì phí nhiều lời, cũng tuyệt không thể để Mỹ nương có ý gì, nhất định phải dứt khoát từ chối thẳng. Hắn cất giọng: “Đa tạ bá phụ, bá mẫu hậu ái, bất quá, tiểu chất đã quyết định nạp Tổng Tình cô nương làm thiếp. Ngày hôm nay đến đây là định cùng Tổng Tình đến Ứng Thiên Phủ thương lượng với mẹ của nàng ta về chuyện thối hôn.”

Tổng tri huyện hơi có chút hoảng kinh, nhưng mà chuyện Dương Thu Trì và Tổng Tình thân mật với nhau, lão thân là hồ ly tinh sao mà chẳng biết. Tổng Tình là cháu gái của lão, nhưng mẹ của nàng còn đó, nên chuyện hôn nhân này không đến lượt lão quyết định. Hơn nữa, Tổng tri huyện còn biết rõ, con gái ruột Tổng Vân Nhi của mình cũng thích Dương Thu Trì, nhưng chuyện liên quan đến tình cảm lão chẳng thể xen vào. Dù gì thì ai trong hai người họ gả cho Dương Thu Trì đều là chuyện tốt.

Mỹ nương nghe thấy thế cong vút khóe miệng lên, nhưng Tổng Tình là cháu gái của Tổng tri huyện, không thể nói gì, chỉ tiếc cho muội muội phen này phải đứng bên lẽ mà thôi, bèn hứ một cái rõ to rồi làm vẻ không vui quay người vào nội đường.

Tổng tri huyện mỉm cười bảo: “Tổng, Tổng Tình nếu mà gả được cho cháu thì bá, bà phụ ta cao hứng vô cùng, sau này chúng ta có thể đứng là người một nhà rồi. Mẹ của Tổng Tình cũng là người thông tình đạt

lý, nhưng, nhưng không biết ý tứ Hác gia thế nào.”

Còn thế nào nữa? Họ nên làm thế nào? Dương Thu Trì đáp: “Muôn sự tại người, cháu tin là Hác già sẽ đồng ý.”

Tổng tri huyện gật gật đầu, phân phó nha hoàn đi gọi Tổng Tình.

Dương Thu Trì lại thưa tiếp: “Nhưng mà, bá phụ à, chuyện thối hôn chỉ sợ nên sắp xếp trước sau mới ổn được. Tối hôm qua cháu đã có một phát hiện trọng yếu, đó là cháu lấy được từ hiện trường giết Đồ lão tứ một nhúm xỉ than, tính ra là của hung thủ lưu lại. Sau khi cháu phân tích, xác định hung thủ có khả năng là có liên quan đến các lò luyện thiếc hay mỏ than quanh vùng Ninh Quốc phủ, nên chuẩn bị từ mặt này mà tìm thêm đầu mối. Chúng ta hiện giờ nên đến Ninh Quốc phủ trước, nhờ Chu tri phủ giúp điều tra những phân xưởng luyện kim này. Làm xong chuyện đó sẽ đến Ứng Thiên phủ thương lượng chuyện thối hôn.”

Bạch cốt án cứ nhất mực là khối tâm bệnh trong đầu Tổng tri huyện. Hiện giờ cuối cùng cũng có đầu mối mới, Tổng tri huyện vui mừng khôn xiết: “Quá tốt rồi! Như vậy là nhọc, nhọc công cho hiền chất nữa rồi.” Ngẫm nghĩ một lúc, lão nói tiếp: “Như vậy đi, cháu, cháu cứ đi lo chuyện phá vụ án này, ta, ta và mẹ của cháu và cả Tổng Tình sẽ đi Ứng Thiên phủ thế cháu lo chuyện thối hôn.”

Dương Thu Trì tuy đã hạ quyết tâm đến tìm mẹ của Tổng Tình lo chuyện hôn nhân, nhưng mà dù sao thì trong lòng cũng thấp thỏm bất an, hiện giờ Tổng tri huyện tình nguyện thế hẳn đi lo vụ này, so với tự hẳn đi tốt hơn gấp trăm lần, bởi vì bản thân hẳn dù sao cũng không thể tăng bốc chính mình, nhưng mà nếu không tăng bốc, thì người ta làm sao mà biết được lợi hại để đem con gái gả cho chứ? Mẹ của Tổng Tình là chị dâu của Tổng tri huyện, Tổng tri huyện là quan viên của triều đình, lời nói ra nhất định mẹ của Tổng Tình sẽ nghe. Có lão ra mặt, chuyện này coi như thành công hơn phân nửa rồi.

Do đó, Dương Thu Trì nghe Tổng tri huyện này câu này, vừa kinh vừa mừng, vội đứng lên cảm tạ liên hồi.

Tổng Vân Nhi chen lời: “Con theo ca ca đi tra án, con không yên tâm để huynh ấy một mình, nếu lỡ gặp phải người xấu nào đó, chỉ dựa vào tiểu cẩu của huynh ấy không e rằng không ổn.”

“Hay a!” Dương Thu Trì không chờ Tổng tri huyện lên tiếng, đã cao hứng giành nói trước. Hắn đương nhiên rất muốn Tổng Vân Nhi đi cùng.

Mọi chuyện thế là quyết định, bình phân hai đường: Tổng tri huyện, Dương mẫu, Tổng Tình ba người đến Ứng thiên phủ thương lượng chuyện thối hôn của Tổng Tình với mẹ nàng, đồng thời bàn luôn gả nàng cho Dương Thu Trì, còn Dương Thu Trì cùng Tổng Vân Nhi đi Ninh quốc phủ điều tra bạch cốt án.

Dương Thu Trì trước hết về nhà lấy miếng vải có bàn tay máu trên đó, lại mang theo dụng cụ lấy dấu tay và bàn chải từ tính, băng nhựa và một cái kính lúp, gọi cấm vệ Hưu Tiểu Kỳ trong vai người hầu mang theo Tiểu Hắc cưỡi cùng Tổng Vân Nhi ngồi xe ngựa đến Ninh Quốc phủ.

Đến tri phủ nha môn tìm gặp Chu tri phủ, Dương Thu Trì đem đường hướng phá án của mình nói cho Chu tri phủ nghe. Chu tri phủ lập tức gọi Tiền cốc sư gia trong nha môn lại. Y là người phụ trách thu thuế, vô cùng quen thuộc đối với các luyện tác phường lớn nhỏ trong phạm vi Ninh quốc phủ. Vị Tiền cốc sư gia giới thiệu, trong Ninh quốc phủ không có chỗ nào khai thác than, than đá sử dụng hầu như là đường vận chuyển từ vùng mỏ “Kim hợp phi” ở Lư châu phía bắc Hoài Nam vận chuyển đến. Trong Ninh quốc phủ, có khoảng mười phân xưởng luyện kim có sử dụng than đá, tổng cộng có khoảng hai ba trăm người làm nghề này.

Dương Thu Trì nhờ Chu tri phủ phái người đi lấy dấu vân tay của hết thảy những người ở các lò luyện kim, dĩ nhiên là trừ những em bé ra. Sau đó, hắn chỉ dẫn cho họ phương pháp lấy vân tay cùng các yêu cầu cần thiết.

Chu tri phủ ra lệnh cho người đi lấy dấu tay, sau đó phải cấp tốc trở về, lại còn chuyện môn chọn ra một phòng cấp cho Dương Thu Trì. Tổng Vân Nhi cùng Hưu Tiểu Kỳ ở ngoài phụ trách cảnh vệ. Dương Thu Trì giam mình trong phòng, liên tục so sánh các dấu vân tay không ngừng được mang đến.

So sánh dấu tay đòi hỏi rất nhiều thị lực, tuy có sử dụng kính lúp phóng đại nhưng vô cùng mệt và mỏi mắt.

Các sản phẩm lấy dấu tay lần lượt được mang về, chỉ còn những vùng ở xa là chưa tới. Chỉ bấy nhiêu mà đã hơn hai trăm mẫu rồi, công tác của Dương Thu Trì đòi hỏi phải nhìn nhận thật cẩn thận, nên tiến hành khá chậm, khi mọi việc xong xuôi thì đêm đã vào canh hai rồi.

Sau khi kiểm tra toàn bộ hơn hai trăm mẫu vân tay ấy, Dương Thu Trì không phát hiện được điều gì, khiến hắn vừa mệt vừa thất vọng, rệu rã rời khỏi phòng.

Tổng Vân Nhi nhất mực ở ngoài canh phòng cho Dương Thu Trì, thấy hắn bước ra, vui mừng chạy lại định hỏi có kết quả hay chưa, nhưng thấy gương mặt buồn xo của hắn như vậy, chín phần mười đã đoán được câu trả lời, nhưng không biết làm sao an ủi hắn.

Dương Thu Trì không muốn để Tổng Vân Nhi nhìn thấy bản thân hắn thất bại, nên miễn cưỡng cười hỏi: “Vân nhi, muội sao còn không đi nghỉ đi?”

“Muội ở đây cùng huynh a, ca ca, huynh đừng cố công chịu khổ nữa. Từ từ thôi, đâu phải án nào cũng phá được hết đâu, đừng để huynh mệt mỏi hỏng người ra đấy.”

Những ngày này Dương Thu Trì cùng Tổng Tình bám riết với nhau một chỗ, gạt Tổng Vân Nhi sang một bên, tuy bản thân hắn đối với nàng không có lỗi gì, nhưng vẫn cảm thấy áy náy. Hiện giờ thấy nàng cứ nhất mực thủ bên cạnh cho hắn yên tâm công tác, Dương Thu Trì vô cùng cảm động. Tâm tư của tiểu nha đầu này thế nào Dương Thu Trì sao lại không biết, nhưng không thể nói gì với nàng nhiều, tránh cho nàng hiểu lầm. Thiếu nữ mới chớm bước vào đường tình đều như trái ô liu xanh, đắng chát rất nhiều, nhiều việc đều không như ý. Vượt qua giai đoạn này rồi, họ nhất định sẽ an ổn trở lại.

Một mỗi cả ngày, nói chuyện phiếm vài câu, hai người chia tay nhau đi ngủ.

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì dậy, người hầu vào báo rằng còn một số mẫu vân tay ở nơi xa nhất nữa vừa chuyển đến nơi.

Dương Thu Trì lấy các mẫu ấy vội vã vào phòng đem so sánh, thậm chí quên luôn cả ăn sáng.

Trong lúc đang so đo, Tổng Vân Nhi gõ cửa, bảo là đã mang điểm tâm đến. Dương Thu Trì bước ra mở cửa, tiếp lấy đồ điểm tâm từ tay Tổng Vân Nhi, định đóng cửa lại, Tổng Vân Nhi chợt tức giận bảo: “Cái bảo bối gì mà quý dữ vậy? Ngay cả muội mà cũng không cho nhìn đến một cái.”

Kỳ thật việc so dấu vân tay chỉ dùng một cái kính lúp phóng đại, nhưng thứ đồ chơi này ở Minh triều là vật cực kỳ hiếm, trong khi tiểu nha đầu Tổng Vân Nhi là một cô bé nhiều chuyện, oang oang a a, chuyện phiền phức thế nào cũng đến. Hơn nữa, thứ so sánh dấu vân tay này có nói ra nàng ta cũng chẳng hiểu, nói không chừng rồi suy đoán tùm lum, sao đó đi huyên hoang với người khác, lại gây thêm nhiều chuyện nữa. Dương Thu Trì không giải thích, chỉ dịu giọng bảo: “Vân nhi ngoan nào, muội ở ngoài chờ ca ca, được hay không?”

Tổng Vân Nhi tuy hiểu kỳ, nhưng nếu Dương Thu Trì đã không cho xem, như vậy thì cũng không tiện miễn cưỡng, nên gạt gặt đầu. Dương Thu Trì nhanh chóng đóng cửa phòng lại, bắt đầu vừa ăn sáng vừa so sánh các dấu tay.

Kết quả, toàn bộ các mẫu đều đã so xong, nhưng không có cái nào tương đồng.

Khổ công mà chẳng được gì, máu chót này đến đây là đứt đoạn.

Dương Thu Trì chán nản đến cùng cực, mở cửa phòng, ngồi phịch xuống ngạch cửa ngẩn cả người ra.

Tổng Vân Nhi thấy thần tình của Dương Thu Trì như vậy, biết là không phát hiện được gì, nhưng không biết an ủi hắn thế nào, cũng ngồi bên ngạch cửa, cùng hắn ngẩn ngơ.

Dương Thu Trì thở dài, nhả mày nhíu mắt lầm bầm: “Ai...! Làm sao bây giờ? Dù sao thì cũng không thể đem hết mọi người trong các lò luyện ở kinh sư ra kiểm tra hết một lượt a.”

“Kiểm tra các luyện tác phường để làm gì?” Tổng Vân Nhi hiểu kỳ hỏi.

“Hung thủ có khả năng là có liên quan đến các chỗ có than đá, hiện giờ đã kiểm tra qua hết một lượt các luyện tác phường ở Ninh Quốc phủ này, nhưng không phát hiện được gì. Xem ra cách nghĩ của ta không đúng rồi. Nhưng có điều sai ở chỗ nào đây?”

“Những nơi có than đá?” Tống Vân Nhi lặp lại lần nữa, “Không nhất định là ở luyện tác phường mới có than đá a.”

Đầu Dương Thu Trì chợt ơng một cái. Đúng ta, sao bản thân hấn lại hồ đồ như vậy? Tuy chỉ có các luyện tác phường ở Minh triều mới có than đá, nhưng than đá không nhất định chỉ có luyện tác phường mới có, những chỗ khác hoàn toàn có khả năng lấy than đá mang về dùng vào chuyện khác nữa chứ! Thật đúng là một lời làm tỉnh người trong mộng a!”

Dương Thu Trì mừng rỡ cầm chặt tay của Tống Vân Nhi, lắc lắc liên hồi: “Thiên tài...! Vân nhi đúng thật là thiên tài...!”

Dương Thu Trì đột nhiên phát thần kinh, khiến Tống Vân Nhi tù mù đầu óc, giận dữ bảo: “Làm cái gì mà phát ớn vậy, điên rồi à?”

Ha ha ha, Dương Thu Trì cười lớn, kéo Tống Vân Nhi dậy, hai người cùng đi tìm vị Tiền Cốc sư gia của Chu tri phủ. Cẩm y vệ Hâu Tiểu Kỳ tự nhiên bám sát theo sao, bảo hộ mọi lúc mọi nơi.

—o0o—

122. Chương 122: Tra Ra Hung Thủ Sát Nhân Diệt Khẩu

Còn xử lý làm sao nữa, ở cổ đại chỉ sợ chẳng có nhiều vấn đề ô nhiễm như hiện nay, nên không hề có quy định nghiêm ngặt về vứt bỏ chất phế thải như cái gọi là “Tam phế” ở thời hiện đại vậy. (Chú: Là quy định về xử lý chất thải công nghiệp thời nay của Trung Quốc. Cái gọi là Tam phế bao gồm Phế thủy (nước thải), Phế khí (khí thải), và Phế tra (chất cặn bỏ đi)). Vị tiền cốc sư gia không biết vì sao Dương Thu Trì lại hỏi như vậy, ngẫm nghĩ một hồi, đáp: “Hầu hết đều tùy ý quẳng ở bên cạnh luyện tác phường.”

Nếu là như vậy, thì chẳng có ý nghĩa gì nữa rồi. Nhưng Dương Thu Trì không cam tâm bỏ cuộc, ôm mối hy vọng cuối cùng hỏi: “Có chỗ nào dùng thứ phế vật xỉ than đá này làm cái gì không?”

Tiền cốc sư gia cảm thấy câu hỏi của Dương Thu Trì thật đáng cười, nhưng Dương Thu Trì là quý khách của Chu tri phủ đại nhân, y nào dám cười cợt, nhưng vẫn nhịn không được gặng dượng hỏi: “Đại nhân, ngay cả ngài cũng nói chúng là phế vật, thì thứ phế vật này còn lợi dụng được ở điểm nào?” Thì cũng phải, thời bấy giờ làm gì có cách lợi dụng thứ bỏ đi như xỉ than đá thế này.

Hâu Tiểu Kỳ đang đứng sau lưng Dương Thu Trì tiếp lời: “Thiếu gia, tôi có biết, trong cẩm y vệ và thủ vệ của Ninh quốc phủ ở Thiên hộ sở thường dùng xỉ than để làm phẳng thao luyện trường.”

“Thật không?” Dương Thu Trì mừng rỡ hỏi, “Người làm sao biết?” Nhưng ngay sau đó liền nghĩ ra, tên Hâu Tiểu Kỳ này là một vị bách hộ sở tiểu kỳ của Ninh Quốc phủ, bình thường nhất định là có đến thao luyện trường của quân đội thủ bị ở Thiên hộ sở. Hấn lập tức chữa lại, hỏi: “Bọn họ dùng than trải trên diễn luyện trường để làm gì?”

“Nếu như không trải ra, mỗi khi trời mưa lớn, toàn bộ đất trên thao trường đều vừa ướt vừa nhão, toàn là bùn, cả mấy ngày sau chẳng thể luyện tập được. Than đá là thứ hút nước, trải lên bề mặt nếu có trời mưa cũng không tạo thành bùn.”

“Thì ra là thế,” Dương Thu Trì chợt ngộ ra, “Vậy Ninh quốc phủ còn có chỗ nào sử dụng than đá để trải trên đất nữa không?”

Hâu Tiểu Kỳ suy nghĩ, đáp: “Ngoại trừ diễn luyện trường của Thiên hộ sở của quân đội và Bách hộ sở của cẩm y vệ, nhưng nơi khác đều không dùng.” Dùng một chút, y bổ sung: “Cho dù là than đá có thể hấp thu nước, nhưng nhìn rất dơ, những người khác không thích dùng chúng. Tiểu nhân thường đi lại nhiều nơi trong Ninh quốc phủ, nhưng chưa từng thấy nơi nào có sử dụng than đá để trải trên mặt đất.”

Như vậy là có thể nói, hy vọng cuối cùng là có thể tìm ở chỗ cẩm y vệ và Thiên hộ sở của quân đội. Nhưng một khi nghĩ đến hai chỗ này, đầu Dương Thu Trì to như cái đầu. Hai chỗ đó có quân sĩ đến những mấy nghìn, nếu phải so sánh vãn tay, thì chẳng biết so đến ngày tháng nào mới xong.

Dương Thu Trì nhíu mày suy nghĩ làm cách nào để thu hẹp phạm vi.

Về phía quân đội, khi còn ở xã hội hiện đại, Dương Thu Trì không giao thiệp hay liên quan gì nhiều đến họ. Lúc còn học đại học, hẳn từng học quân sự cũng như phía sau trường có một doanh trại quân đội. Vừa vào đại học, hẳn thích tham gia các hội đồng hương, từng có một đồng hương trong doanh trại ấy. Nhưng mà, chế độ quản lý trong quân đội rất nghiêm ngặt. Quân nhân muốn đi ra ngoài đòi hỏi phải có sự cho phép, hơn nữa số lượng vô cùng hạn chế, tuyệt đối không thể tùy tiện muốn vào là vào muốn ra là ra.

Đúng rồi! Dương Thu Trì đột nhiên nghĩ ra, nếu như chế độ quản lý trong quân đội nghiêm khắc như vậy, không thể tùy ý ra ngoài, thì việc điều tra người ra khỏi doanh trại trong thời gian xảy ra hung án để rồi tiến hành đối chiếu dấu vân tay chẳng phải là dễ dàng hơn sao? Ha ha! Dương Thu Trì lại bắt đầu cao hứng, xã hội hiện đại quản lý nghiêm, chẳng hiểu quân đội của Minh triều nghiêm hay không nghiêm.

Dương Thu Trì hỏi Hầu Tiểu Kỳ: “Người có biết cấm y vệ Bách hộ sở và quân đội Thiên hộ sở khi ra ngoài có cần phê chuẩn hay không?”

“Cần phải có chứ,” Hầu Tiểu Kỳ đáp, “Hơn nữa còn quản rất nghiêm, hiện giờ là mùa đông nông nhàn, các quân sĩ trong quân hộ đều tập trung ở Thiên hộ sở tiến hành diễn luyện, rất nhiều người. Nếu như không quản lý nghiêm, chạy đi lung tung khắp nơi, thì không có biện pháp gì huấn luyện nữa.”

“Vậy đi ra ngoài có cần phải đăng ký không?”

“Đương nhiên là phải đăng ký, do đó quân sĩ đi ra ngoài, bao gồm cả cấm y vệ của Bách hộ sở, đều phải thông qua quá trình đăng ký và phê chuẩn, nếu ra ngoài vượt quá thời gian quy định, sẽ chịu phạt rất hà khắc.”

Ha ha, xem ra quân đội của Minh triều quản lý còn nghiêm hơn quân đội thời hiện đại, nếu như thế thì quá tốt. Dương Thu Trì cao hứng bảo: “Đi, đến nha môn của cấm y vệ.” Dương Thu Trì quyết định trước hết từ cấm y vệ Bách hộ sở mà lần đi, vì nơi này tương đối ít người.

Ngươi Bách hộ thấy Dương Thu Trì tới vô cùng cao hứng, khi nghe hắn nói rõ ý định tới đây, liền sai người cho gọi vị quân tào chuyên quản lý ra vào doanh trại, đồng thời mang theo hết các sổ đăng ký ra vào của các cấm y vệ. Dương Thu Trì lật đến chỗ hai ngày có khả năng xảy ra vụ hung sát, thấy rất may là số người rời khỏi doanh trại không nhiều, tổng cộng có sáu người, xem ra Ngươi bách hộ quản lý nghiêm ngặt vô cùng.

Dương Thu Trì nhờ Ngươi bách hộ cho gọi sáu người này lên, phân biệt lấy dấu vân tay, sau đó tìm một phòng kín một mình ngồi so sánh dấu tay, kết quả không phát hiện được mẫu nào tương đồng. Dương Thu Trì vừa thất vọng vừa cảm thấy an ủi. Bản thân hắn là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, nhất định không hy vọng nhìn thấy cấm y vệ phạm phải tội như thế này.

Ngươi bách hộ nghe Dương Thu Trì nói muốn đến Thiên hộ sở điều tra án tử, liền dựa vào mối quan hệ quen biết với thủ trưởng tối cao Cao thiên hộ Cao đại nhân của Thiên hộ sở, chủ động đề nghị cùng đi với Dương Thu Trì, chính hợp với ý hắn.

Mọi người kéo nhau đến Thiên hộ sở, quả nhiên thấy diễn luyện trường của Thiên hộ sở đầy dấu than.

Cao thiên hộ khi nghe nói tiểu lao đầu Dương Thu Trì trong thời gian gần đây liên tục phá nhiều kỳ án, sớm nghe đồn đãi về hắn, lại được cấm y vệ Ngươi bách hộ dẫn kiến, nên vô cùng khách khí với Dương Thu Trì.

Sau khi Dương Thu Trì tra duyệt sổ đăng ký ra vào Thiên hộ sở trong đoạn thời gian phát sinh án mạng, cộng cả thấy được mười chín người. Sau khi nhờ Cao thiên hộ cho gọi mười chín người này lại, Dương Thu Trì lại tiến hành lấy dấu vân tay, so sánh, nhưng kết quả lại vô cùng thất vọng, vì không có mẫu nào khớp với mẫu của kẻ gây án.

Thôi xong rồi! Mọi mấu chốt đến đây đều đứt, như vậy phải làm sao?

Cao thiên hộ vô cùng hiếu khách, không mời được Dương Thu Trì cùng mọi người ở lại ăn uống không xong. Dù gì thì mọi mấu chốt đều đứt đoạn, không có chuyện gì làm, Tổng Tình cùng mọi người cũng chưa về, Dương Thu Trì cùng Tổng Văn Nhi bèn ở lại ăn uống.

Tuy thần tình ủ rũ, nhưng uống vào chung rượu vào rồi, tâm tình của Dương Thu Trì từ từ cao hứng lên. Tổng Văn Nhi thấy vậy cũng hết sức vui mừng, cùng uống với hắn vài ly, gương mặt đỏ hồng.

Ăn no uống đủ, Dương Thu Trì cùng mọi người chuẩn bị cáo từ, ở ngoài chợt có một quân nhân chạy vào, báo cáo các vị quan quân ở binh bộ tại Ứng Thiên phủ đã công tác đến Ninh quốc phủ, muốn Thiên hộ đại nhận nhanh chóng ra nghênh tiếp.

Dương Thu Trì chợt động tâm, hỏi Cao thiên hộ: “Người của quân đội ở những chỗ khác có thường đến Thiên hộ sở của chúng ta không?”

Cao thiên hộ đáp: “Thực ra thì không, chủ yếu là người ở binh bộ của Ứng thiên phủ ở kinh sư. Ngoài ra còn có quan quân ở Kinh doanh và Thân quân đô hộ phủ đôi lúc cũng có công vụ mà đến.”

“Vây, vậy những ngày này có ai đến không?” Tim Dương Thu Trì bắt đầu loạn nhịp, đây có thể nói là hy vọng cuối cùng của hắn, nên không khỏi mạch đập mạnh tim run, miệng lưỡi chát đắng khô khốc.

“Có a, ngày hôm qua mới đi.” Cao thiên hộ đáp, “Là người làm công vụ từ Ứng thiên phủ kinh doanh, tổng cộng có ba người.”

“Còn có người làm công vụ từ nơi nào khác nữa không?”

Cao thiên hộ cười đáp: “Trời đông tháng giá, ai nguyện ý đi công tác như thế này, cả tháng nay chỉ có nhóm này, cộng thêm ba người vừa rời đi, tổng cộng có hai nhóm mà thôi.”

“Bọn họ ra ngoài có cần đăng ký phê chuẩn gì không?” Dương Thu Trì vội hỏi.

“Hắc hắc, Dương công tử nói chơi rồi. Bọn họ được thượng cấp phái tới đây, không thụ quyền quản lý của chúng tôi, đều có thể vào ra tự do, chúng tôi làm gì có ai dám bắt báo cáo đăng ký a. Nhóm người vừa đi đó ở lại đây khá lâu, chuyển nhỏ chỉ cần nửa ngày là làm xong, nhưng mà bọn họ ở miết đến nửa tháng mới đi. Ta xem ra họ đến đây là để trốn việc mà thôi. Hắc hắc hắc.”

Dương Thu Trì chợt sáng ý lên, hi vọng là ở nhóm này. Nếu như phán đoán của hắn lại sai, thì hiềm nghi lớn nhất là ở nhóm còn lại.

Dương Thu Trì hỏi: “Bọn họ tên gì? Ai phái tới? Trước đó ngụ ở đâu? Thứ bọn họ dùng qua còn lại hay không? Hiện giờ làm sao mới tìm ra được họ?”

Một loạt câu hỏi tuôn ra liên tiếp khiến Cao thiên hộ nhất thời không có cách gì đối đáp, ngẫm nghĩ một hồi, y mới cất tiếng: “Kê đầu lĩnh tên là Đặng Hữu Lộc, hai thủ hạ tên gì ta không hỏi, nhưng cũng có thể tra ra. Tên Đặng Hữu Lộc này chính là một tên Bá tổng (Chú: Bá tổng là một chức võ quan, cấp phó của Thiên tổng, đứng hàng lục phẩm ở Minh triều) thuộc đệ tứ vệ đệ tam thiên hộ sở của Bạch thiên tổng tại Ứng thiên phủ Kinh doanh. Còn thứ mà họ dùng qua vẫn còn.”

Thủ hạ của Bạch thiên tổng? Kinh thành có nhiều cánh quân nội vệ như vậy, không ngờ lại đụng phải người của Bạch thiên tổng, quả thật là xảo diệu!

Dương Thu Trì vừa nghĩ đến Bạch Thiên tổng, đôi mắt u oán của Bạch Tổ Mai con gái lão chợt hiện ra trong đầu, không biết hiện giờ nàng ra sao, nếu như án này liên quan đến Bạch Thiên tổng, vậy thì bản thân hắn chỉ sợ phải gặp lại nàng rồi.

Hiện giờ Dương Thu Trì rất sợ gặp lại Bạch Tổ Mai. Hắn không biết nên đối mặt thế nào với người con gái mà hắn đã vô ý làm tổn thương. Nhưng trong tiềm thức của hắn, khát vọng gặp lại nàng thật mãnh liệt. Hắn không khỏi nhớ lại bờ môi mềm mịn của nàng, gò ngực đầy vun của nàng, để rồi trong lòng dào dạt, tự hỏi không biết hiện giờ người ta đã có mối nào khác chưa.

Nhưng, Dương Thu Trì có dự cảm, vị Bạch cô nương này đối với cương thường lễ giáo phong kiến có sự kỳ giải quá giáo điều, nàng bị mình hôn phải (dù là hôn hấp nhân tạo), chỉ sợ sẽ không dễ gì gả cho người nào khác nữa.

Hiện giờ không là lúc nghĩ đến vấn đề này, Dương Thu Trì hỏi Cao thiên hộ: “Đại nhân, có thể dẫn tôi tới chỗ họ đã từng ở không?” Hy vọng những vật họ dùng qua vẫn còn, trên đó còn lưu lại dấu vân tay, như thế có thể lập tức lấy ra so sánh.

“Được, ta sẽ cho người dẫn các người đi, ta phải đi nghênh tiếp khâm sai, thật không phải.” Cao thiên hộ gọi hai quân sĩ dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đến dịch sở của Thiên hộ sở. Vị Bá tổng Đặng Hữu Lộc

một mình ngủ ở một phòng, hai tùy tùng ở một phòng còn lại.

Các quân sĩ dẫn đường mở cửa, Dương Thu Trì tiến vào phòng của Đặng Hữu Lộc, phát hiện trong đó chăn đệm đã được thay mới, căn phòng được chỉnh lý rất chỉnh tề, xem có vẻ đã được quét dọn qua. Hắn thật thất vọng, nhưng không tuyệt vọng, nhân vì Đặng bá tổng đi rồi, phòng này chưa có ai ở qua, nửa tháng trước cũng không có ai ở, do đó ngoại trừ dấu vân tay của người quét dọn phòng, xem ra chỉ có dấu vết của ba người trong nhóm bọn họ.

Dương Thu Trì cho quân sĩ gọi hai tên cần vụ binh chịu trách nhiệm quét dọn phòng này, hỏi qua họ một vài điều, biết được tách trà trong phòng đã được rửa, mền chiếu cũng được thay mới, chăn đệm cũ còn để trong một cái bồn lớn chuẩn bị giặt, bàn ghế cũng đã lau chùi qua.

Dương Thu Trì cười khở, thật là tẩu xảo, tự dưng gặp phải hai tên cần vụ binh siêng năng đặc biệt như thế này!

Nhưng mà, Dương Thu Trì vẫn quyết định kiểm tra một chút, đặc biệt là bàn ghế, vì có thể ở góc cạnh nào đó có thể phát hiện vân tay lưu lại.

Sau khi cẩn thận tìm kiếm, Dương Thu Trì phát hiện hai dấu tay ở trên lưng ghế, gọi quân sĩ mang đến một tờ giấy, sau khi cho họ lui ra, hắn bắt đầu rút dụng cụ lấy dấu vân tay bằng từ tính và keo dán từ từ sát qua chỗ có dấu vết. Sau khi dấu vân tay hiện ra rõ ràng, Dương Thu Trì dùng giấy thu nó lại.

Cất bàn chải lấy dấu tay vào người, Dương Thu Trì lại lấy khối bố có bàn tay máu, tiến hành so sánh sơ bộ.

Đột nhiên, ánh mắt của hắn mở thật to, bởi vì dấu vân tay vừa lấy và dấu vân trên bàn tay máu rất tương đồng!

Tìm thấy rồi! Dương Thu Trì mừng như điên, tay hơi run, lấy từ trong lòng ra một cái kính lúp, cẩn thận quan sát, so sánh. Quả nhiên, đường nét vân tay có đặc điểm rất tương đồng, đường nét hợp khít với nhau, có thể khẳng định đó là do một người lưu lại. Như vậy, tên Bá tổng Đặng Hữu Lộc thủ hạ của Bạch thiên tổng chính là đối tượng hiểm nghi lớn nhất, có khả năng là hung thủ giết Đồ lão tứ diệt khẩu!

Tuy rất kích động, nhưng Dương Thu Trì rất cẩn thận lấy dấu tay ở phòng của hai tên quân sĩ tùy tùng để so sánh, kết quả không tương đồng, như vậy có thể đoán định, tên Đặng Hữu Lộc này chính là người để lại huyết thủ ấn tại hiện trường gây án.

Dương Thu Trì quyết định quay về đem tin tức này báo cho Chu tri phủ, sau đó nhờ Chu tri phủ phái bộ khoái cùng với mình nhanh chóng đến Ứng Thiên phủ bắt hung thủ Đặng Hữu Lộc.

Sau khi cáo từ Cao thiên hộ và Ngưu bách hộ, Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi, Hầu Tiểu Kỳ trở về tri phủ nha môn.

Vừa vào cửa, Dương Thu Trì đã thấy những dáng hình quen thuộc, đó chính là Tống tri huyện, Dương mẫu. Còn chưa nhìn rõ người kế tiếp, thì một cô gái đã vui mừng nhào vào lòng hắn, đó chính là Tống Tình. Tống Vân Nhi chứng kiến tình cảnh như vậy, mặt lập tức tái xanh, một mình tránh qua một bên.

Dương Thu Trì tuy lớn gan dày mặt, nhưng trước mặt bao nhiêu người thế này, cũng cảm thấy bối rối không yên, nhẹ đẩy Tống Tình ra, hướng về phía Dương mẫu và Tống tri huyện chào hỏi xong, mới quay sang Tống Tình: “Thế nào rồi, mẹ đồng ý thối hôn rồi phải không?”

Tống Tình gật gật đầu, đáp: “Bá phụ đem chuyện thối hôn ra nói, mẹ lập tức đáp ứng ngay, nhưng chuyện hôn nhân này là do cha trước lúc mất định ra, thối hôn đích xác là có điểm không tiện, nếu như Hác gia tự nguyện như vậy thì quá tốt. Bá phụ nói do người đi gặp Hác gia bàn chuyện này. Chỉ cần họ đồng ý, coi như chuyện này đã xong.”

Tống Tình quay đầu sang nhìn Tống tri huyện, cảm kích nói: “Mọi người trở về Ninh Quốc phủ lúc sáng, lập tức đi tìm Hác gia thương nghị chuyện này. Cũng nhờ bá phụ có uy tính lớn, vừa nói ra Hác viên ngoại đã đồng ý liền.” Nàng ôm cổ Dương Thu Trì, cao hứng lắc lắc liên hồi. Dù sao thì nàng cũng mới vừa mười sáu tuổi, chỉ là cô bé mới lớn mà thôi.

Dương Thu Trì vô cùng mừng rỡ, rồi rít cảm tạ Tống tri huyện, rồi quay sang hỏi Tống Tình: “Vậy, vậy hôn sự của chúng ta, mẹ đồng ý rồi phải không?”

Sắc mặt của Tổng Tình ảm đạm lại ngay, quay sang nhìn Tổng tri huyện không đáp lời.

123. Chương 123: Mê Hoặc

A? Kêu ta đi tham dự khoa cử? Dương Thu Trì trợn tròn con mắt, lập tức bị cái tin này làm cho trí óc mờ mịt hẳn đi.

Tổng tri huyện quay sang nhìn Dương mẫu, nói tiếp: “Ta, ta và mẹ của cháu trên đường cùng thương lượng, lời của mẹ Tổng Tình không, không phải là không có đạo lý. Hơn nữa, bá phụ ta, ta cũng đã nói với cháu rồi, cháu rất có bản lĩnh, nhưng nếu, nếu muốn làm đại quan đảm chuyện lớn, chỉ, chỉ sợ cần phải đi con đường khoa cử mà thôi...”

Dương Thu Trì giờ như đã chết một nửa tấm lòng. Khoa cử? Khoa cử là khái niệm gì Dương Thu Trì không có cảm thụ cụ thể, chỉ nhớ hồi thời trung học có học một bài về Phạm Tiến trủng cử. Phạm Tiến là người đi thi cho đến già người bạc tóc, thậm chí còn suýt phát điên. Bản thân hắn không muốn thành người như lão. Hơn nữa, cổ văn chính là thứ làm hắn đau đầu nhất. Cái gì mà chỉ hô giả đã loạn cào cào chẳng phân biệt sao cho mình bạch. Những tứ thư ngũ kinh người xưa bỏ ra hai ba chục năm trời học mà chẳng dễ gì thi đỗ, bản thân hắn muốn một hai năm mà thành tựu nổi sao? Chỉ sợ sớm điên lên vì thất tình lắm chứ chẳng chơi.

“Hiền chất! Hiền chất!” Bên tai hắn truyền lại âm thanh của Tổng tri huyện. Dương Thu Trì từ trong sầu muộn tỉnh lại, nhìn lão chờ nghe.

Tổng tri huyện bảo: “Hiền chất, cháu, cháu đang ngăn ra gì thế. Lần trước Chu tri phủ đã, đã từng đáp ứng sẽ giúp cháu, nhưng cháu đã cự tuyệt. Cháu có biết không, nếu, nếu có Chu tri phủ trợ giúp, chuyện này có, có thể dễ dàng hơn rất nhiều, ta và mẹ cháu cứ nhất mực cân nhắc, thậm chí còn chuẩn bị một phần lễ vật, sẽ đi tìm gặp Chu tri phủ. Ông, ông ta rất coi trọng cháu, nhất định không thành vấn đề.”

Dương Thu Trì cười khổ, cho dù có Chu tri phủ trợ giúp, nhưng lên trường thi cần phải dựa vào chính mình, trong khi đó hắn một chữ phồn thể bẻ đôi cũng không nhận ra cho được, bút lông viết chẳng ra hồn, lấy cái gì mà đi thi đây? Dù gì thì không thể chỉ dựa vào chuyện “liên thăng tam cấp”, để rồi làm con chó săn kiểu cổ theo đuôi người ta a.

Tuy bản thân hắn đã là cảm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, nhưng chức vụ này không thể nói ra. Cảm y vệ chỉ huy sứ Kỳ Cương tuy xem trọng hắn, nhưng e rằng sẽ không trợ giúp cho hắn chuyện này, hơn nữa đó không nằm trong phạm vi quyền hạn của y. Dựa vào bản thân đi thi liệu? Nhưng có thể tóc bạc lưng còng rồi mà không biết có đậu không. Hơn nữa nếu đậu rồi thì lúc đó con nạp thiếp cái khi khô gì nữa? Nạp thiếp để làm gì? Khóc xuống mộ phần hay sao?

Dương mẫu thấy con trai sầu khổ như vậy, cảm thấy đau lòng lắm. Bà là người hiểu con trai nhất. Con trai bà chẳng qua chỉ là anh nhà quê học được một năm ở cô giáo trường làng, tuy biết vẽ ba chữ, nhưng so với người mù chữ chẳng khá hơn gì cho cam. Muốn con bà đi thi cho đậu cử nhân, nếu so ra thì bắt heo nái trèo lên cây cho con bú còn dễ dàng hơn nhiều.

Nhưng mẹ của Tổng Tình nhà người ta nói cũng có đạo lý. Con gái người ta là con nhà quan, sao có thể tùy tiện gả về cho một tên suýt theo nghề ngõ tác làm tiểu thiếp được? Nếu đổi lại thành con gái của bà, nhất định cũng sẽ không làm như vậy. Xem ra, chuyện hôn nhân này coi như không thể nào thành rồi.

Tổng Tình đoán được tâm tư của Dương Thu Trì, ôm cổ hắn bảo: “Thu Trì ca ca, đừng có vội, mẹ nhất thời chưa nghĩ thông không hề gì, chúng ta từ từ nói với người. Mẹ chỉ có một mình muội là gái, bức muội quá thì muội đi làm ni cô cho rồi, coi mẹ làm thế nào. Rốt cuộc thì cũng sẽ đồng ý chuyện hôn nhân của hai chúng ta mà thôi!”

Dương Thu Trì lại cười khổ, thâm nghĩ cô nhóc này thiệt là có ý nghĩa chẳng khác nào con nít.

Tống Tình lại nói: “Chúng ta cứ đi thi thử coi, huynh chẳng phải là có Long Tử Tư tú tài làm cân ban hay sao? Khiến y dạy huynh a, thi không được cử nhân thì chúng ta thi tới tú tài, nói chung đó cũng được coi là công danh, mẹ một khi cao hứng biết đâu sẽ đồng ý.”

Tống tri huyện gật đầu tán đồng: “Đúng vậy a, có, có bá phụ và chu tri phủ giúp cháu, kỳ đồng thí này coi như không thành vấn đề. Đến, đến lúc đó lại tìm học chánh, đi đường vòng, cấp cho cháu thêm thời gian học thêm một ít, bậc tú tài xem ra chẳng phải là vấn đề gì lớn.”

“Vậy thì tốt a,” Chuyện đã đến nước này còn có thể nói gì được nữa, chỉ có thể đi một bước tính một bước mà thôi. Dương Thu Trì miễn cưỡng gật đầu đồng ý.

Tuy đã đáp ứng, nhưng Dương Thu Trì thâm cảm thấy buồn. Mẹ của Tống Tình đã biết hẳn trước đây bất quá chỉ là một tên ngõ tác tiểu học đồ. Còn hiện tại, chỉ là một lao đầu dùng tạm, chẳng có nửa điểm học vấn nào, thế mà lại chỉ định rõ là hẳn phải thi đậu cử nhân, như vậy chẳng khác nào làm khó cho người ta? Rõ ràng là bà ta muốn làm khó hẳn, giao cho hẳn một nhiệm vụ không thể hoàn thành hay sao? Chẳng lẽ bà ta căn bản chẳng tính đem con gái gả cho hẳn làm tiểu thiếp? Nếu như vậy tại sao lại không nói rõ ra?

Tống Tình thấy Dương Thu Trì lại ngăn dờ người ra như thế, liền cung tay đánh vào ngực hẳn đánh phụp: “Hừ...! Nghĩ cái gì vậy?”

Dương Thu Trì sực tỉnh, ấp úng đáp: “Không, không có nghĩ gì.”

Tống Tình thần bí nói: “Còn có một chuyện nữa, Thu Trì ca ca huynh nghe rồi nhất định sẽ rất cao hứng.”

“Có chuyện gì mà thần bí dữ vậy?” Dương Thu Trì bắt đầu hiếu kỳ.

Tống Tình quay sang nói với Tống tri huyện: “Bá phụ, hay là lão nhân gia người nói cho Thu Trì ca ca nghe đi.”

Tống tri huyện hớn hở mặt mày nói: “Hiền chất, chúng ta khi đến nhà Hác gia thối hôn, vị, vị Hác viên ngoại này thật là đại nhân đại lượng, không, không những không có ý trách gì, còn, còn đề xuất nếu như hiền chất muốn, lão rất hy vọng đem, đem con gái Hác Thiên gả, gả cho cháu làm tiểu thiếp.”

A? Dương Thu Trì quả thực là ngỡ người ra, chẳng lẽ gián có thể xưng bá trên thế giới này thật? Nếu vậy thì quả thực làm con người ta chẳng còn biết nói gì hơn nữa!!

Bản thân hẳn nếu là công tước vương gia gì đó thì có có thể lý giải đây là muốn trèo cao. Đằng này hẳn chỉ là một tiểu lao đầu, một tiểu địa chủ nhà quê, và với vị thế như vậy thì chẳng khác nào khối đá bên đường, quá phổ biến rồi, không có gì đáng nói. Huống chi, Hác gia nhà họ vốn có rất nhiều tiền, chẳng lẽ còn muốn tiền của mình chi đây nữa?

Không mưu đồ tiền bạc địa vị, Hác lão gia này định tìm cái gì? Chẳng lẽ thân phận của hẳn đã bị tiết lộ, bọn họ nhân vị cái chức chỉ huy sứ đặc sứ cấm vệ mà đến hay sao? Không thể nào, cái này thuộc về tuyệt mật, ngoại trừ hoàng thượng và Lý công công ban chỉ ra, chỉ có Cấm vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương và thiếu số lãnh tụ tối cao biết mà thôi. Vương đồng tri tuy nhiên biết, nhưng đã lập tức bị đệ đệ của lão giết đi. Những điều người khác biết chỉ ở chỗ cấm vệ phải đi đặc sứ, chứ không biết vị đặc sứ đó là hẳn.

Nếu như Hác lão gia tử không biết, vì sao con dâu bị người ta cướp đi, mà còn muối mặt gả luôn con gái cho? Chẳng lẽ bản thân đúng là cái gọi là “Thiên túng anh tài” cái gì đó sao? Có quỷ mới tin.

Đến lúc này, Dương Thu Trì đã sớm tồn tại trong đầu nỗi nghi ngờ ma quỷ đối với nhà họ Hác: chẳng hay hai nhà họ đã thông đồng với nhau? Hác gia biết mẹ của Tống Tình sẽ thác đổ một nhiệm vụ bất khả hoàn thành để cự tuyệt hẳn đề thân, rồi chờ Tống tri huyện tới thối hôn, Hác gia rất rộng lượng đáp ứng luôn bởi vì họ biết hẳn chẳng thể nào hoàn thành nhiệm vụ, không có cách gì cướp con dâu của họ được, nên Tống Tình vẫn còn là Tống Tình của nhà họ Hác.

Nếu là như vậy, sự lắt léo trong này thật là lớn: Vì sao mẹ của Tống Tình phải dày công bắt mình làm chuyện giống như biếu heo nái cho con bú trên cây? Chẳng lẽ vì để khiến cho Tống Tình và hẳn đỡ đỡ ương ương ở mối quan hệ dứt cũng không được mà ở cũng không xong? Nhưng quan hệ lửng lơ như thế thì giúp ích gì cho họ? Hác gia vì sao muối mặt gả Hác Thiên cho hẳn chỉ để làm tiểu thiếp? Hác Thiên trở thành tiểu thiếp của hẳn, đối với họ có lợi gì?

Tổng Tình thấy Dương Thu Trì lại ngẩn tò te ở đó chẳng biết nghĩ gì, kỳ quái hỏi: “Thu Trì ca ca, huynh chẳng cao hứng sao? Huynh chẳng những gần có thể cười muội, mà còn có thể cười đệ nhất mỹ nhân của Ninh Quốc phủ chúng ta đấy!”

Sự bất an trong lòng Dương Thu Trì không có cách gì nói ra được. Sự bất an này hiện lên trong ánh mắt kiêu mỹ của Tổng Tình không khỏi biết thành vẻ rất khác lạ. Hắn chỉ biết cười cười, đáp: “Chuyện này sau này hần nói, ta đã phát hiện nơi hạ lạc của hung thủ thực sự giết Đồ lão tứ, hiện giờ phải lập tức đi bắt người.”

Tổng tri huyện nghe thế, cực kỳ cao hứng: “Hiền chất, cháu nói có thật không?”

Tổng Tình cũng vui lây: “Thu Trì ca ca thật là lợi hại! Hung thủ ấy là ai? Muội muốn đi cùng bắt với huynh.”

Dương Thu Trì thưa với Tổng tri huyện: “Bá phụ, cháu tra ra hung thủ ứng với một vị bá tổng thủ hạ của Bạch thiên tổng. Y tên là Đặng Hữu Lộc, rất may là mọi người về kịp hôm nay, cháu cũng đang định bẩm báo với Chu tri phủ để phái người cùng đến Ứng thiên phủ bắt hung thủ đấy.”

Tổng tri huyện vô cùng cao hứng, cũng không kịp hỏi Dương Thu Trì làm cách nào mà phát hiện được điều này, gấp gáp kéo hần đi tìm Chu tri phủ.

Tổng Tình nhanh chóng cản lại, dẫu môi nói: “Nếu biết còn phải đến Ứng thiên phủ, chúng ta sẽ không trở về đây làm gì. Trên đường thật là mệt, muội chỉ hít bụi dọc đường, trên người dơ muốn chết, muội phải đi tắm thay đổi y phục, mọi người nhất định phải chờ muội đấy.”

“Được...! Nhất định chờ muội.” Dương Thu Trì đáp ứng, nhưng trong mắt khẽ lóe lên chút nghi vấn không dễ phát giác.

Dương Thu Trì cùng mọi người đi tìm Chu tri phủ, trình bày việc phát hiện hung thủ, Chu tri phủ cực kỳ cao hứng, lập tức phái một đội bộ khoái cùng Dương Thu Trì và mọi người cưỡi ngựa đến Ứng Thiên phủ bắt người.

Tên Đặng Hữu Lộc này là thủ hạ của Bạch thiên tổng. Dương Thu Trì có thể nói là ân nhân cứu mệnh của cả nhà họ Bạch, tuy hai nhà suýt chút nữa trở mặt vì chuyện Bạch thiên tổng yêu cầu hần bỏ vợ cưới con gái Bạch Tổ Mai của lão, nhưng sau đó hai vợ chồng Bạch thiên tổng có đến xin lỗi, coi như mọi sự đã êm đẹp. Do đó lần này thông qua Bạch thiên tổng bắt người xem ra không có vấn đề gì.

Dương Thu Trì và bộ khoái chuẩn bị xong xuôi, Tổng Tình cũng tắm rửa thay đồ xong, mặc một bộ đồ ngắn màu hồng nhạt, rõ ràng là xinh đẹp nhanh nhẹn vạn phần. Dương Thu Trì thỉnh Chu tri phủ an bài người đưa Dương mẫu trở về Quảng Đức huyện, sau đó dẫn đầu đoàn người kéo thẳng đến Ứng Thiên phủ.

Vào năm Vĩnh Lạc thứ 19 (tức năm 1421), Minh Thành tổ mới dời đô lên Bắc Kinh. Hiện giờ là năm Vĩnh Lạc thứ 7, kinh thành của Minh triều vẫn còn ở Nam kinh, chính là Ứng Thiên phủ.

Đây là lần đầu tiên Dương Thu Trì đến kinh thành, không phải đến gặp hoàng đế làm quan, mà là đi bắt hung phạm. Cho dù thế nào, lần đầu lên kinh rồi cuộc vẫn là chuyện đáng cho tim rộn rịp, hơn nữa còn có thể gặp lại người mà hần đã từng tiếp xúc thịt da - Bạch Tổ Mai.

Ninh Quốc phủ cách kinh thành khoảng hai ngày đường. Dương Thu Trì cùng mọi người từ từ tiến, đến sáng ngày thứ ba thì đến Ứng Thiên phủ.

Kinh thành dù sao vẫn là kinh thành, dĩ nhiên khác xa so với những địa phương nhỏ hẹp khác, to hơn Ninh Quốc phủ không biết bao nhiêu lần. Trường thành vừa cao vừa hùng vĩ, trong thành náo nhiệt phi phàm, người đi như nước cuốn, chạm vai sát cánh, ồn ào xô đẩy, đúng là một cảnh tượng phồn hoa.

Dương Thu Trì là anh chàng nhà quê mới vừa lên kinh, thấy cái gì cũng thấy kỳ quái hấp dẫn. Hần từ xã hội hiện đại đến đây, lại là lần đầu tiên đến nơi náo nhiệt nhất của Minh triều, có thể nói là đô thị phồn hoa nhất trên thế giới thời bấy giờ, đương nhiên là nhìn quanh ngó quất không chớp mắt.

Tổng tri huyện và những người khác không có lòng nhìn những cảnh ấy, vì dù sao đối với họ chúng quá thường, chỉ hỏi cho rõ Thiên tổng phủ sở của Bạch thiên tổng ở chỗ nào rồi thẳng đường đi tới. Chỉ có điều, kinh thành thực tế quá lớn, họ đi quanh quất cả nửa ngày mới tìm được Thiên tổng phủ.

Theo lời người ta hay nói, chẳng đến kinh thành chẳng biết đường to nhỏ thế nào. Quân đội của Bạch thiên tổng thuộc Kinh doanh Trung ương quân, chính là quân nội vệ. Trong kinh thành có ba mươi lăm vệ đội Kinh doanh quân phủ trách thủ bị kinh sư. Vệ do vệ chỉ huy sứ soái lĩnh, mỗi vệ có năm Thiên hộ sở. Bạch thiên tổng chính là một thiên hộ dưới trướng của một vệ tướng, tương đương với chức chỉ đội trưởng đại đội cảnh sát ở một quân thuộc đô thành thời hiện đại. Do đó cái gọi là Thiên tổng của y đừng nói gì so với vương công đại thần, so với trong Kinh doanh binh chỉ là một cán bộ lãnh đạo bậc trung mà thôi. Trong địa phương mà đại quan như kiến cổ thế này, chức Thiên tổng có thể nói là thường không gì thường hơn.

Tuy nhiên, Thiên tổng phủ vẫn có khí phái của nó, trước cửa có bốn thân binh đứng gác. Dương Thu Trì trình bái thiếp xong, chờ một chút đã nghe tiếng cười sảng khoái từ trong vọng ra. Ngay sau đó, Bạch thiên tổng cười ha ha bước ra nghênh tiếp: “Dương công tử, ngọn gió nào đưa các người đến nơi đây.” Vừa ra tới cửa, lão đã vội nắm lấy tay Dương Thu Trì lắc lắc, thể hiện vẻ vô cùng thân mật.

Tổng tri huyện và Tổng Vân Nhi cùng mọi người bước lên ra mắt, Bạch thiên tổng mỉm cười hoàn lễ. Trong những người này chỉ có mỗi mình Tổng Tình là lão chưa gặp qua, nên Dương Thu Trì nhanh chóng giới thiệu vị tiểu thiếp chưa quá môn (cưới về) của mình, lại còn nói nhà mẹ nàng ở Ứng thiên phủ. Bạch thiên tổng vừa nghe nhắc đến tiểu thiếp, thần tình hơi ảm đạm, nhưng sau đó nhanh chóng lấy lại vẻ nhiệt tình mời họ vào trong Thiên tổng phủ.

Dương Thu Trì không thấy Bạch Tố Mai, có hơi thất vọng. Hắn không hứng thú gì việc hàn huyên, nói thẳng ra mục đích đến đây hôm nay. Bạch thiên tổng nghe xong, sắc mặt lập tức ngưng trọng, cho ngay hai thân binh đi gọi Đặng Hữu Lộc tới.

Thân binh đi rồi, Bạch Thiên tổng cứ nhất mực trầm ngâm không nói chuyện. Điều này cũng có thể lý giải, thủ hạ của lão phạm tội sát nhân, mặt mũi của lão đương nhiên là không dễ coi rồi. Thủ đoạn phá án của Dương Thu Trì lão đã từng chứng kiến, tuyệt đối tin phán đoán của hắn sẽ không có điểm gì sai. Đặc biệt là tên thủ hạ Đặng Hữu Lộc của lão đây, nếu như Dương Thu Trì không có bằng chứng xác thực, thì tuyệt không đến tìm lão làm phiền.

Chẳng mấy chốc sau, hai người được phái đi vội vã chạy vào thở dốc báo rằng Đặng Hữu Lộc đã ra đi từ canh năm, đi ra khỏi quân doanh mà không được phép, dùng sức mà đi, không biết đi đâu.

Đặng Hữu Lộc chạy trốn? Hắn cưỡng ép lính canh rời khỏi quân doanh, hơn nữa lại ra đi vào lúc canh năm, trong khi đó hiện giờ mới vừa hừng sáng, chẳng lẽ hắn đã biết được tin có người muốn đến bắt, nên vội vã bỏ trốn?

Có hay không có chuyện tình cờ, Đặng Hữu Lộc rời khỏi quân doanh vì một lý do khác? Không đúng, nếu như có nguyên nhân khác, sẽ không tẩu xảo như vậy. Bởi vì nếu như vậy sẽ dẫn đến hoài nghi, chỉ có những trường hợp cấp bách hán mới bất chấp tất cả mà bỏ chạy. Như vậy xem ra, khả năng tin tức bị lộ là vô cùng lớn.

Là có nội gian hay là có người vô ý tiết lộ tin tức? Đầu Dương Thu Trì như muốn nổ tung.

—o0o—

124. Chương 124: Âm Mưu Động Trời

Dương Thu Trì lần này cũng mang Tiểu Hắc cẩu theo, do đó quyết định dùng tiểu cẩu truy tung. Nhưng hắn phát hiện bầu trời bên ngoài đã đỏ tuyết rất lớn.

Trời lập đông đã lâu, khí trời ngày càng lạnh, Dương Thu Trì cùng mọi người vừa ra đường thuộc Ứng Thiên phủ đã phát hiện trời âm sầm sầm, nghĩ nhất định sẽ có tuyết. Hôm nay cuối cùng tuyết cũng đổ, hơn nữa càng lúc càng lớn, mặt trời đất, chẳng mấy chốc trên mặt đất toàn một màu trắng bạch.

Thật là tẩu xảo! Dương Thu Trì mắng thầm, tuyết tuy là đẹp, nhưng sẽ vùi lấp che giấu hết mọi khí vị, do đó chỉ còn có thể dựa vào vận khí đi thử mà thôi.

Đặng Hữu Lộc ngụ trong đại doanh của Kinh doanh quân. Bạch thiên tổng dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đến đại doanh này trước.

Tiến vào đại doanh, Dương Thu Trì hơi bất ngờ, bởi vì trong binh doanh lớn như thế ngoài đại tuyết khắp trời ra thì trống hươ trống hoắc chẳng có mấy người. Hắn kỳ quái hỏi Bạch thiên tổng coi xem là chuyện gì, Bạch thiên tổng đáp, một phi tử của hoàng thượng muốn đến Tô châu và Hàng châu du ngoạn, do đó đã rút đi hơn phân nửa quân đội của Bạch thiên tổng, do một bá tổng khác dẫn binh đi nhằm bảo hộ loan giá.

Nơi cư ngụ của Đặng Hữu Lộc rất bề bộn, trên đất đầy tro bụi do đốt vật gì đó. Như vậy có thể thấy, tên Đặng Hữu Lộc đích xác là nhận được tin tức lo trốn đi trước rồi. Dương Thu Trì để cho mọi người ở ngoài chờ, tự thân dắt Tiểu Hắc cầu vào trong phòng.

Dương Thu Trì tìm trong phòng vài cái đồ lót đưa cho Tiểu Hắc cầu người. Tiểu Hắc cầu người xong, cúi đầu đi ra khỏi phòng, đến chỗ đất tuyết bên ngoài bắt đầu người loạn cả lên. Người cả nửa ngày, nó cứ đứng đó nhìn quanh quất sửa nhặng xị, rồi đưa ánh mắt đáng thương nhìn Dương Thu Trì. Hoàn đản rồi, mùi vị của Đặng Hữu Lộc quả nhiên bị trận đại tuyết thật khéo này che lấp hết.

Không còn cách nào khác, Dương Thu Trì trở vào phòng, cẩn thận sờ tầm một lúc xem có thể phát hiện được đầu mối nơi nào Đặng Hữu Lộc bỏ trốn hay không.

Dương Thu Trì phát hiện ở dưới giường có mấy đôi giày, lấy ra kiểm tra, phát hiện trong một đôi có hai vết màu hồng, hình chấm sao. Đốm màu hồng này tuy chưa qua kiểm nghiệm, không thể xác định trăm phần trăm đó là huyết dịch, nhưng tám chín phần cũng chẳng sai bao nhiêu. Từ điểm huyết tích hình sao này mà phán đoán, xem ra nó từ độ cao khoảng một mét rớt trúng mà hình thành, có khả năng là từ hung khí giết người của Đặng Hữu Lộc rơi xuống.

Đây có thể là đôi giày hung thủ mang khi giết Đồ lão tứ! Dương Thu Trì lật đôi giày lên, tìm một cái thước đo đi đo lại, thấy không hề sai trật so với dấu chân lưu lại ở hiện trường. Hoa văn dưới giày cũng rất giống nhau.

Dương Thu Trì lục soát khắp nơi, lại từ một ống tay áo tìm thấy một đốm màu hồng tương tự như vậy nữa. Y phục này rõ ràng đã được giặt qua, nhưng vết máu là thứ rất khó tẩy sạch. Thời cổ đại, thứ dùng để giặt giũ là loại bồ kết thiên nhiên có khả năng tẩy rửa rất kém, do đó không thể nào tẩy sạch hoàn toàn vết máu được.

Hắn thấy không cần thiết phải tiến hành giám định máu ở giày và ống tay áo nữa, bởi vì nhóm máu không thể dùng làm chứng cứ định tội ở Minh triều. Giám định nhóm máu chỉ có tác dụng đối với tội phạm hiềm nghi chưa bị phát hiện, nhằm tìm ra manh mối mà thôi. Hiện giờ Dương Thu Trì đã xác định được phương hướng phá án, lại có chứng cứ chính xác hơn là dấu vân tay, xác định được Đặng Hữu Lộc là hung thủ giết Đồ lão tứ để diệt khẩu, nên không cần loại giám định này làm chi nữa. Hắn đem y phục và giày giao cho bộ khoái của nha môn Ninh Quốc phủ giữ, nhằm làm chứng cứ về sau.

Sau khi tìm kiếm kỹ càng, hắn không phát hiện được thanh chủy thủ làm hung khí gây án, có khả năng là Đặng Hữu Lộc đã mang theo người rồi.

Dương Thu Trì vô cùng hứng thú đối với số tro than trên mặt đất, có thể là do Đặng Hữu Lộc trước khi bỏ trốn đốt hủy thư tín. Hắn cúi người xem xét, lòng chợt mừng rỡ, bởi vì thư có ba tờ, tuy đã bị đốt cháy hết, nhưng chưa bị động tới làm cho tan đi, vẫn còn có khả năng khôi phục hoàn chỉnh trở lại.

Việc khôi phục nguyên văn của bức thư đã bị thiêu hủy thuộc về một loại kiểm nghiệm văn thư đặc biệt của pháp y. Trước đây, chuyện này rất phiền phức, nhưng trong thời hiện đại, sau khi xuất hiện kỹ thuật số, thì nó đã biến thành công việc khá dễ dàng. Kỹ thuật này được tiến hành bằng việc sử dụng máy quay chụp bằng tia hồng ngoại, lợi dụng tính năng quay chụp hình thông qua tia hồng ngoại tiến hành chụp ảnh, có thể nhìn được những chữ trên tờ giấy đã bị đốt cháy đi.

Do tia hồng ngoại có thể xuyên thấu qua một số vật thể, nên nếu mực tàu được viết trên bề mặt một số sản phẩm giấy hay dệt may, thì có lợi dụng máy quay hồng ngoại bỏ qua những thứ làm vướng mắt thường (tro than của mảnh giấy), chứa lại những chữ viết vốn có trên đó. Sử dụng kỹ thuật này, người ta thậm chí còn phát hiện những dấu cải sửa chữ viết, dấu vết, hay các lớp sơn chồng che khuất nhau trên các bức họa (Chú: Dùng kỹ thuật này, người ta còn phát hiện một số bức tranh của Picasso vẽ trên nền một số tranh khác).

Dương Thu Trì có mang đến Minh triều vài máy chụp hình kỹ thuật số, trong đó có cái có chức năng lọc tia hồng ngoại, chính là các công cụ chuyên môn cho việc kiểm nghiệm văn thư. Chúng là một trong những khí

tài được mang đi trợ giúp cho Tây Tạng. Trong lúc thuận tay, Dương Thu Trì tình cờ lấy ra để chụp phong cảnh trên đường đi, không ngờ chúng lại theo luôn hấn đến tận Minh triều.

Chỉ có điều, những máy quay chụp kỹ thuật số này vẫn còn để ở nhà tại Quảng Đức huyện, vì hấn không ngờ sẽ gặp vấn đề này.

Hiện giờ hấn có hai lựa chọn: một là bảo vệ hiện trường cho tốt, trở về lấy máy quay chụp đến tiến hành kiểm nghiệm; hai là đem số tro than này về kiểm nghiệm. Bức thư có tính trọng yếu như vậy, nhất định là phải tranh thủ từng giây từng phút. Nếu trở về rồi lại quay lên, ít nhất phải mất mấy ngày, e là làm lỡ chuyện hồng việc. Dương Thu Trì quyết định đem số tro than này bảo hộ nguyên vẹn, mang trở về Quảng Đức huyện kiểm tra sau.

Muốn lấy đi số tro than này, phương pháp tiêu chuẩn nhất là dùng bút lông trám cam du (glycerin), nhẹ bôi lên trên bề mặt của lớp tro, khiến nó mềm ra nhưng không dễ bị phá tan, sau đó dùng thủy tinh trong suốt bao ở ngoài là xong. Nhưng ở Minh triều biết tìm đâu ra glycerin và thủy tinh? Chỉ còn có cách dùng biện pháp bản xứ mà thôi.

Dương Thu Trì nhờ Bạch thiên tổng phái vệ binh nấu một nồi nước sôi, dùng tay nhẹ nhấc tờ giấy đã đốt ra tro để vào lòng bàn tay, sau đó đưa lên trên nồi nước sôi, khiến cho hơi nước làm mềm hóa tờ giấy đã ra tro này, sau đó nhờ người đi tìm một số tờ lụa trắng khá rộng. Nguyên nhân là vì tia hồng ngoại có thể xuyên qua loại vải này.

Vừa làm công tác này, Dương Thu Trì vừa nghĩ lại lời nhắc nhở mà hấn rất muốn nói với các “muội muội” ăn mặc khá thoáng đi lại nhan nhản trên đường trong thời hiện đại. Mỗi khi đến hè, quần áo của các muội muội nghèo hấn đi. Chỉ có điều, mỗi khi gặp họ, dù đẹp thì có đẹp, nhưng hấn vẫn cứ muốn nhắc các nàng phải chú ý khả năng xuyên thấu của các dụng cụ có khả năng phát và lọc tia hồng ngoại. Nguyên nhân, máy quay chụp hồng ngoại hay các thấy kính lọc hồng ngoại có thể nhìn xuyên thấu qua y phục của các muội muội, phản xạ lại hoàn toàn đáng về bên ngoài cơ thể của họ. Những món đồ chơi thời thượng này hiện này là thứ tân trang không thể thiếu của các “đại gia”, hay là “hoàng đế”. Vì thế, cho dù trời có nóng cách mấy, các MM khi ra đường nhớ mặc nội y bằng cotton 100%. Nguyên nhân là tia hồng ngoại không thể xuyên thấu các sản phẩm cotton thuần này. Cần đặc biệt chú ý các loại váy đầm bằng nilong hoặc tơ tằm, dưới máy quay hồng ngoại, kẻ mặc sẽ biến thành người bạn bikini đi dạo phố đấy. Hãy cẩn thận!

Dương Thu Trì đem số tro đã bị làm mềm đó đặt lên trên khăn lụa, cẩn thận chỉnh nó bằng phẳng lại hết, rồi sau đó dùng tấm lụa còn lại đặt lên trên, ép kỹ lại hai bên. Vẫn dùng phương pháp này, Dương Thu Trì đem hai tờ giấy bị đốt thành tro còn lại ép giữ hết.

Lúc chuẩn bị cáo từ, lòng Dương Thu Trì vẫn nhớ mong đến Bạch Tố Mai từng bị hấn làm tổn thương, cuối cùng cất tiếng hỏi Bạch thiên tổng: “Thiên tổng đại nhân, Bạch cô nương khỏe không?”

Thần tình của Bạch thiên tổng ảm đạm hơn rất nhiều, thở dài một tiếng đáp: “Mai nhi xuất gia rồi. Bá mẫu của cháu thương tâm quá độ, cũng đổ bệnh rồi, do đó không ra gặp cháu.”

Đầu Dương Thu Trì kêu ông một cái, kết quả này vừa nằm trong, vừa vượt ra ngoài ý liệu của hấn. Bạch Tố Mai kinh qua một trường bi kịch như vậy, ba lần chết đi sống lại, rồi bị một nam nhân không phải chồng tiếp xúc thịt da, hơn nữa khi đề thân với người này lại bị người ta cự tuyệt. Một nữ nhân bị “trúng độc” nặng lễ giáo và luân lý đạo đức phong kiến nghiêm trọng như vậy sao có thể bình tĩnh sống đời còn lại chứ, chỉ sợ cách tuyển chọn duy nhất là xuất gia mà thôi!

Lúc này, Dương Thu Trì mới phát hiện Bạch thiên tổng đã già hơn so với trước nhiều, nhất định là có liên quan đến chuyện con gái xuất gia. Hấn nhỏ giọng thốt: “Thật xin lỗi...”

Bạch thiên tổng miễn cưỡng cười: “Sao có thể trách cháu được, hiện giờ bình tĩnh nghĩ lại, thấy những điều cháu làm chẳng có gì sai, nếu như lúc đó cháu đáp ứng ta bỏ vợ, ta chẳng những hối hận suốt đời, mà còn rất coi thường cháu.

Dương Thu Trì cười khổ, tuy biết Bạch thiên tổng đang khoa trương mình, nhưng bản thân hấn chẳng vui gì cho cam. Hấn hỏi: “Thiên tổng đại nhân, có thể cho tôi biết Bạch cô nương xuất gia ở đâu không?”

Bạch thiên tổng ngẩng đầu nhìn bầu trời đầy tuyết bay bay, từ từ đáp: “Trong Ứng Thiên phú, phía đông thành, cách bảy chục dặm có một cái gọi là Tịnh Tuyết am.”

“Cô ấy ở đó có tốt không?”

Bạch thiên tổng lắc lắc đầu: “Chúng ta chỉ đến đó thăm cháu nó một lần, tới lần nữa nó chẳng ra gặp chúng ta, nói rằng sợ sẽ quấy nhiễu sự thanh tu của nó”. Dừng lại một chút, y lại thở dài, nói tiếp: “Nếu sớm biết như thế, ta cứ gả nó cho cháu làm tiểu thiếp, còn hơn để có sự như thế này... Hiện giờ mọi chuyện đã trễ hết rồi, có nói đi chẳng nữa cũng không cứu vãn được gì...”

Dương Thu Trì nín lặng.

Hắn cùng mọi người từ Thiên tổng phủ cáo từ đi ra, do thời gian khẩn cấp, không kịp đến bái phỏng mẹ của Tống Tình, thậm chí không kịp gặp mặt Mã Độ, đã gấp gáp đi về ngay trong đêm.

Tống Tình biết sự tình khẩn cấp, tuy đi ngang nhà mà không vào, trong lòng có chút khó chịu, nhưng vì Dương Thu Trì đang gặp nạn này, nên chỉ còn biết nghe theo như vậy.

Mọi người kiêu trình trong trời đầy tuyết, hai ngày sau trở về tới Quảng Đức huyện.

Trở về tới nhà thì trời đã tối, Phùng Tiểu Tuyết từ chỗ Dương mẫu đã biết mẹ của Tống Tình cấp cho phụ quân một nhiệm vụ bất khả thi, thực ra là một lời từ chối khéo, nên nhất mực an ủi hán.

Vợ chồng Long Tử Tư đã thành hôn, đặc biệt đến cảm tạ sự tác thành của Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hiện giờ còn đâu thời gian rảnh lo lắng mấy chuyện đó nữa. Hắn thậm chí cơm cũng không kịp ăn, giam mình trong phòng có chứa tủ hợp kim, che mọi cửa sổ lại khiến trong phòng không có điểm ánh sáng nào lọt vào. Sau đó, hắn đóng chặt cửa, lấy máy quay chụp bằng tia hồng ngoại ra tiến hành quay chụp ba tờ thư đã được dùng lụa trắng ép kỹ lại.

Những lá thư này được dùng bút lông để viết, nét chữ trên bút khá lớn, hơn nữa nét bút khá thô, do đó sau khi được chụp hình hồng ngoại, các chữ hiện ra khá rõ ràng.

Sau khi chụp xong, Dương Thu Trì lấy hình ra xem, tức thời ngẩn ra. Hắn vội đọc lại cẩn thận một lần nữa, để xác định là bản thân không đọc sai, vì đó là một bức mật thư mưu phản, mưu đồ bắt cóc ái phi của Minh thành tổ!

Minh Thành tổ Chu Lệ có một ái phi vô cùng sủng ái tên là Quyền thị, là một vị mỹ nữ tuyển từ Triều Tiên. Nàng này thiên tư quốc sắc, thông minh hơn người, biết ca giỏi múa, lại giỏi thổi sáo ngọc, Thành tổ thập phần yêu thương nàng, phong nàng làm Hiền phi. Hiền phi này mới đến Trung quốc, nghe nói trên có thiên đường dưới có Tô Hàng, liền đề xuất muốn đến Hàng châu du ngoạn.

Minh thành tổ chính vụ bận bịu, không thể cùng đi, hơn nữa Tô Hàng cách kinh thành Ứng Thiên phủ không xa, nên chỉ phái đại bộ phận nhân mã của hai vệ trong Kinh doanh binh và thân quân độ hộ phủ, bao gồm cả tướng giỏi trong cấm vệ đi theo bảo hộ loan giá của Hiền phi đến Tô Hàng du ngoạn. Trong Kinh doanh binh được phái đi có cả thuộc hạ của Bạch thiên tổng!

Thư do một người ký tên Diệp viết cho Đặng Hữu Lộc, rất có khả năng là nhân vật đứng đầu trong dư đảng của Kiến Văn đế - Diệp Hy Hiền. Y chỉ lệnh cho Đặng Hữu Lộc cùng mọi người mang theo binh tướng bắt cóc Hiền phi trên đường, rồi dùng nàng để bức bách Minh thành tổ nhượng vị.

Dương Thu Trì nhớ Bạch thiên tổng có nói cánh quân của lão tham gia bảo hộ loan giá của Hiền phi do một vị bá tổng khác chỉ huy. Như vậy có thể thấy Đặng Hữu Lộc này chưa bị phái lãnh binh tham gia. Nếu như vậy thì hắn làm sao dẫn theo binh tướng đây? Chẳng lẽ tướng lĩnh trong Kinh doanh binh của Bạch thiên tổng còn có người khác là dư đảng của Kiến Văn đế?

Hơn nữa, bảo hộ loan giá còn có những cánh quân khác, cánh quân của Bạch thiên tổng tham gia bảo hộ xem ra hơi ít, nếu muốn làm được chuyện trên rất có thể là còn có ngoại viện. Nói không chừng nữa đường phục kích, trong ngoài giáp công, như thế mới nhân loạn cướp đi Hiền phi.

Đặng Hữu Lộc được tin tức bỏ trốn, sợ bức thư trọng yếu này bị lạc vào tay người, nên vội vã thiêu hủy nó đi. Nhưng hắn không ngờ là có người còn có thể khôi phục lại thư từ lớp tro tàn, từ đó phát hiện được bí

mặt to bằng trời thế này.

Đặng Hữu Lộc sẽ chạy đến nơi nào? Dương Thu Trì suy nghĩ, tuyển chọn đầu tiên là đi tìm Kinh doanh binh đi bảo hộ loan giá, nhân vì bọn họ còn không biết hấn là tội phạm giết người, sẽ không hoài nghi, từ đó nhất khởi tham gia khởi binh cướp đi hiền phi.

Cần phải lập tức đem tin tức này báo cáo cho cẩm y vệ chỉ huy sứ! Phải dùng tín cấp truyền thư thôi!

Dương Thu Trì đốt đèn sáng, lấy một tấm giấy nhỏ ra, chấp bút viết mấy chữ xiêu vẹo lên đó, rồi gọi Phùng Tiểu Tuyết đem cái lồng nuôi chim bồ câu đưa thư, bắt từ trong đó ra một con, cột thư vào chân thật kỹ, rồi thả nó bay đi.

Bọn Dương Thu Trì từ Ứng Thiên phủ trở về mất hết ba ngày, không biết Đặng Hữu Lộc động thủ vào lúc nào, cũng chẳng rõ tin tức của hấn có kịp đến nơi cần đến hay không, có thể kịp thời ngăn cản âm mưu này hay không, bảo hộ hiền phi an toàn hay không....

Thả bồ câu đưa thư đi rồi, lòng Dương Thu Trì vẫn còn nặng trĩu.

Hấn ra phòng khách, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, vợ chồng Long Tử Tư đều ở đó. Phùng Tiểu Tuyết thấy thần sắc của Dương Thu Trì vô cùng mệt mỏi, đau lòng kéo hấn ngồi xuống, sai nha hoàn Nguyệt Thiên dâng cho hấn chung trà thơm.

Nói chuyện phiếm một hồi, Dương Thu Trì hỏi chuyện tân hôn của Long tử tư thế nào, phát hiện thần sắc của y và tân nương còn phần bối rối, lời đáp thì ư ư a a, nên không tiện hỏi thêm nữa.

Nói chuyện thêm lúc nữa, mọi người chia tay nhau về phòng nghỉ ngơi.

Trở về phòng ngủ, Dương Thu Trì vừa cởi y phục vừa nói với Phùng Tiểu Tuyết: “Chuyện vợ chồng Long Tử Tư rốt cuộc là thế nào? Xuân Nha cô nương mới vừa kết hôn mà sao sầu mi khổ mặt thế?”

Phùng Tiểu Tuyết cười cười: “Thiếp ngay từ ngày thứ hai là đã phát hiện rồi, liền kéo Xuân Nha qua một bên gần hỏi. Lúc đầu thì Xuân Nha nhất quyết giấu, sau đó thiếp nói có chuyện gì thì cứ nói ra, chúng ta sẽ nghĩ biện pháp xử lý cho, nên nàng ta mới cho thiếp biết, thì ra Long tiên sinh y, y không thể sinh hoạt vợ chồng.”

Dương Thu Trì ngẩn ra một hồi, hỏi: “Vì sao?”

“Cái đó sao thiếp biết được.” Phùng Tiểu Tuyết lườm mắt nhìn Dương Thu Trì, “Nghe Xuân Nha nói, hai người họ bận rộn thử suốt cả đêm, nhưng Long tiên sinh không thể nào hành sự được. Đường như nơi đó của Long tiên sinh bị thụ thương.”

—————o0o—————

125. Chương 125: Cạm Bẫy (i)

Phùng Tiểu Tuyết lắc đầu: “Không đúng, đánh roi thì đánh vào mông đít hoặc đùi, chẳng đánh được tới chỗ đó đâu. Hơn nữa, các người tra tấn trong nha môn hấn biết, chỗ đó là chỗ trí mệnh, không thể tùy tiện đánh vào đâu.”

Ngừng một chút, nàng kể tai hấn, thấp giọng nói: “Thiếp nghe Xuân Nha nói, chỗ đó của Long tiên sinh dường như là bị người ta dùng roi đánh. Chỗ nào cũng có vết roi.”

Bị roi đánh? Ai mà biến thái dữ vậy, dùng roi đánh vào bộ phận sinh dục vốn là mệnh căn của y? Chẳng lẽ là do bà vợ đã tư奔 với tên thợ mộc kia? Không giống lắm, vợ y muốn tư thông với người ta, muốn thoát khỏi y lắm cũng bắt tất phải dùng phương thức này, hơn nữa lại dùng roi đánh vào chỗ đó, thật là hết biết.

Dương Thu Trì đột nhiên nhớ lại, thi thể của Đồ lão tứ dường như cũng có vết thương do roi đánh ở đùi, mông đít, và bộ phận sinh dục. Chỗ nào cũng đầy vết thương do roi để lại! Hai người bọn họ đúng là khổ mệnh a.

Dương Thu Trì nghĩ đến Đồ lão tứ, đột nhiên nhớ tới thứ tìm được ở nhà y, tâm niệm chợt động, dường như bắt được thứ gì, nhưng vẫn mông lung chưa nghĩ ra.

Thấy Dương Thu Trì ngồi ngẩn ra suy nghĩ, không chịu lên giường, Phùng Tiểu Tuyết cũng để mình trần từ trong mền chui ra, kéo tay hắn: “Phu quân, chàng sao vậy? Trời lạnh như vậy mà còn ở đó xem tuyết, mau lên giường đi.”

Dương Thu Trì không chịu đi ngủ, ngược lại mặc y khó trở lại, nói: “Tiểu Tuyết, nàng ngủ trước, lát ta ngủ sau.”

Dương Thu Trì rời khỏi phòng ngủ, đến chỗ để tủ hộp kim, lấy từ trong đó ra món đã thu được ở nhà Đồ lão tứ. Đó chính là một áo lót màu đỏ hồng, trên đó có ghi mấy lời từ.

Dương Thu Trì cẩn thận đọc mấy lời này, nhíu mày suy nghĩ, tiếp đó nhìn hình vẽ bên dưới. Đó chính là một bức vẽ hình chim uyên ương đơn lẻ, ngẩng đầu lên trời nhìn xa xăm, giống như một oán phụ thâm khuê, đang chờ lang quân ở phương xa trở về, khiến người nhìn vô cùng cảm khái.

Dương Thu Trì lấy từ trong bộ dụng cụ lấy vật chứng của pháp y một ống nhỏ dung dịch acid acetic. Sau khi nhỏ và chờ cho dung dịch tiếp xúc với các dấu tay trên áo lót, hắn lấy một đèn chiếu ánh sáng tím vi hình chiếu lên áo lót. Ngay lập tức, áo lót xuất hiện rất nhiều dấu tay lộn xộn.

Dương Thu Trì dùng máy chụp ảnh ghi lại các dấu tay này, quay mặt sau lại cũng chụp y như vậy.

Lấy dấu tay đã thu được trên đỉnh bạc và dấu tay trên bàn tay máu ra, Dương Thu Trì đối chiếu với dấu tay trên áo lót, kết quả ngay lập tức làm hắn ngây người. Sao lại có thể như vậy được? Hắn không biết nên vui hay nên buồn đối với phát hiện của mình.

Dương Thu Trì nghĩ không thông, nhưng hắn còn có một đêm dài để từ từ suy nghĩ.

Nằm trên giường thật lâu, Phùng Tiểu Tuyết đã rúc vào lòng hắn ngủ say từ lâu rồi, nhưng Dương Thu Trì vẫn không thể chợp mắt. Hắn mở to mắt nhìn cửa sổ bị tuyết trắng phản xạ sáng rực, suy nghĩ thật kỹ xem ngày mai nên làm thế nào.

——oOo——

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì còn chưa dậy, thì Phùng Tiểu Tuyết đã sai nha hoàn Tiểu Diệp tiến vào báo Tống Tình cô nương đã đến, hiện giờ đang chờ hắn.

Dương Thu Trì rửa ráy xong xuôi ra ngoài, Tống Tình đã cười hì hì chạy lại nắm tay hắn: “Thu Trì ca ca, tối qua ngủ có ngon không?”

“Rất ngon, còn muội thì sao?”

Tống Tình nhìn phải nhìn trái, rồi bẽn lẽn đáp: “Không ngon, nhớ huynh hoài.”

Dương Thu Trì vuốt mũi nàng: “Nha đầu ngốc.”

Tống Tình lại hỏi: “Vậy bức thư bị thiêu hủy đó đã được phục nguyên hay chưa?”

“Vẫn chưa, tối qua ta dùng một thứ thuốc nước tổ truyền ngâm nó rồi, hiện giờ xem ra có thể đi coi nội dung được. Ta vừa định đi xem, thì muội tới.”

“Thiệt không? Thu Trì ca ca thật lợi hại! Muội cũng muốn đi xem.”

“Cái đó không được, thứ thuốc nước này có độc, đặc biệt là với con gái, đến lúc đó cái gương mặt tiểu mỹ nhân của muội trở hoa, ta đau lòng lắm đó nha.”

Mỹ nữ đều rất quan tâm đến dung mạo của mình, mấy chuyện thế này được nhiên thà tin là có còn hơn là không. Tống Tình co rúc cười lại, miễn cưỡng cười nói: “Vậy, vậy muội ở đây chờ huynh là được rồi.”

Dương Thu Trì khe khẽ mỉm cười, rời khỏi phòng khách đến phòng có chứa tủ hộp kim, lấy áo lót màu hồng và nén bạc thu được từ người Đồ lão tứ bỏ vào lòng, ngồi yên một chút, sau đó lão đảo chạy ra ngoài phòng khách, quát bảo Tống Tình: “Đi mau! Có chuyện đại sự rồi!”

Tống Tình giật mình, hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Ái phi của hoàng thượng gặp nguy hiểm! Mau đi, chúng ta đến tìm Tổng tri huyện thương lượng.”

Dương Thu Trì kéo Tổng Tình chạy vào trong nội nha.

Tổng Tình khẩn trương đến sắc mặt biến hẳn. Hai người vào nội nha, Tổng tri huyện cùng mọi người đã dậy, đang cùng Tổng Vân Nhi nói chuyện ở phòng khách. Tổng tri huyện thấy Dương Thu Trì và Tổng Tình tiến vào, vừa định hỏi, thì Dương Thu Trì khoát tay, trước hết cho nha hoàn và người hầu lui ra, cài chặt cửa lại, rồi thấp giọng nói với Tổng tri huyện: “Bá phụ, không xong rồi, chúng cháu từ phong thư bị thiêu hủy lấy được ở chỗ Đặng Hữu Lộc, phục nguyên xong, phát hiện đó là một bức thư mưu phản!” Dương Thu Trì thở ra vài hơi nặng nhọc, “Đặng Hữu Lộc là dư đảng của Kiến Văn, bọn họ mật mưu bắt cóc hiền phi trên đường đi Tô hàng du ngoạn, bức bách hoàng thượng nhượng vị!”

Lời này nói ra, ba người Tổng tri huyện đều kinh hoảng. Tổng tri huyện là lão thành thận trọng, hỏi: “Hiền chất, sự, sự tình lớn như vậy, cháu không lầm đó chứ?”

Dương Thu Trì khẳng định: “Tuyệt đối không lầm, tiểu chất làm sao đem chuyện của hoàng thượng ra làm trò cười?”

“vậy, vậy thì làm sao bây giờ?” Tổng tri huyện đột nhiên nghe được tin tức này, cuống cuống không biết làm sao cho ổn.

“Lập tức trở về Ninh quốc phủ báo cáo cho cấm y vệ, ngăn cản tràng âm mưu này.”

Tổng Tình vội vã nói: “Muội muốn cùng đi với huynh!”

Tổng Vân Nhi cũng nói: “Muội cũng đi, ca, huynh đi một mình muội không yên tâm.”

Tổng tri huyện ổn định lại tinh thần, bảo: “Đây là chuyện đại sự, bá phụ cùng đi với cháu, để bảo chứng tin tức này có thể bình yên đưa đến cấm y vệ nha môn tại Ninh quốc phủ.”

Thứ đại sự mưu phản này nếu như có thể kịp thời tiết lộ, có thể là một chuyện lập đại công. Tổng tri huyện tuy không muốn tranh công, nhưng không hi vọng Dương Thu Trì có gì sai sót trong chuyện này. Dù gì đi nữa, Dương Thu Trì là cháu tự nhận của lão, tương lai có thể là con rể. Hắn lập công thì bản thân cũng có cái nhờ, thứ chuyện này không thể nào để sai sót.

Tổng tri huyện gọi người chuẩn bị ngựa. Dương Thu Trì chạy trở về nói với Dương mẫu cùng Phùng Tiểu Tuyết là có công vụ khẩn cấp cần đến Ninh Quốc phủ, cho gọi cán ban trưởng tùy Long Tử Từ cùng Hầu Tiểu Kỳ và bốn cấm y vệ trong vai người hầu cùng đến nội nha. Sau khi ngựa đã chuẩn bị xong, mọi người nhanh chóng nhảy lên phóng về phía Ninh Quốc phủ.

—————o0o—————

126. Chương 125: Cạm Bẫy (ii)

Họ tiến vào thành, đến thẳng nha môn của cấm y vệ, Ngưu bách hộ nghe nói có quân vụ khẩn cấp, Tổng Tình cùng mọi người khác đương nhiên không thể tham gia nghị luận, nên cho thân binh đưa họ đến dịch sở của cấm y vệ nghỉ ngơi, còn bản thân thì cùng Dương Thu Trì, Tổng tri huyện tiến vào nha môn.

Tổng Tình cùng mọi người được bố trí ở dịch sở xong, liền lấy cớ đi nhà vệ sinh, rời khỏi dịch sở nhanh chóng chạy tới nhà học Hác.

Tổng Tình đến cổng sau, gõ cửa, lách người tiến vào.

Người gác cổng đóng cửa cẩn thận, dẫn Tổng Tình đến một gian thư phòng, sau đó đi báo cho Hác Dịch Phong. Một lúc sau, Hác Dịch Phong vén rèm bước vào, hỏi: “Sao rồi? Tình hình thế nào?”

Tổng Tình không hồi đáp, hỏi ngược lại: “Mẹ ta ra sao rồi?”

Hác Dịch Phong nhíu mày đáp: “Chỉ cần cô ngoan ngoãn nghe lời, mẹ cô sẽ không sao cả!” Dừng lại một chút, y lại hỏi: “Có phải là có tin tình báo gì trọng yếu không? Mau nói!”

Sắc mặt Tống Tình tái mét, đáp: “Ta có thể báo cho người một tin tức trọng yếu, nhưng người phải hứa là sẽ thả mẹ ta ra, và không làm khó chúng ta nữa!”

Hác Dịch Phong cười lạnh: “Làm gì có chuyện tiện nghi như vậy? Cô vốn là con dâu chưa cưới của nhà họ Hác ta. Cô giúp Hác gia làm việc đó là chuyện đương nhiên, còn nói điều kiện gì nữa chứ?”

“Người ti bỉ!”

“Ha ha,” Hác Dịch Phong cười, “Là ta ti bỉ! Chờ chúng ta thành thân rồi, cô sẽ biết ta còn nhiều thứ ti bỉ hơn nữa! Ha ha ha.” Sắc mặt Hác Dịch Phong đầy vẻ thâm tà nhìn Tống Tình, ngồi xuống bàn đọc sách.

“Vô sỉ....!” Tống Tình đỏ mặt mắng, “Người đừng có mơ, ta dù có chết, cũng tuyệt không gả cho người đâu!”

Hác Dịch Phong nheo mắt: “Tống cô nương à, cô có biết không, chẳng mấy ngày nữa, hoàng thượng sẽ đoạt hoàng vị về lại trong tay, ta sẽ là phục quốc công thần, cô gả cho ta, vinh hoa phú quý hưởng không hết đâu ấy mà.....”

“Ta không thèm!”

Hác Dịch Phong cười cười: “Được rồi, khoan nói đến chuyện này vội, cô nói coi rốt cuộc là có tin tức gì quan trọng?”

Tống Tình cắn răng, kiên quyết đáp: “Hác Dịch Phong, tin tức này rất trọng yếu, do đó, trừ khi người thề độc là sau khi nghe xong, tha cho hai mẹ con ta, bằng không thì cứ chờ đó để mà hối hận!”

Hác Dịch Phong nhú mày: “Tin gì mà trọng yếu dữ vậy? Cô nói đại khái trước để ta tính coi nó có đủ sức đổi lấy tự do cho hai mẹ con cô không.”

“Chuyện liên quan đến Hiền phi!”

“Cô nói cái gì?” Hác Dịch Phong đứng phắt dậy, “Chuyện gì dính dáng đến Hiền phi?”

Tống Tình cười lạnh: “Người thấy tin tức này không đủ phân lượng?”

Hác Dịch Phong trầm ngâm một chút, ngẩng đầu nhìn Tống Tình, dứt khoát: “Được, cô nói đi, nói xong ta sẽ để hai mẹ con cô tự do!”

“Người phải thề độc kìa!”

Hác Dịch Phong lạnh giọng: “Hác mỗ là người hễ nói là giữ lời! Nếu như cô nói xong, ta còn không tha cho hai người, thì Hác mỗ ta chết không toàn thây! Được chưa?”

Tống Tình nhẹ thở phào, đáp: “Chuyện các người định bắt cóc Hiền phi đã bị họ biết rồi.”

“Cô nói cái gì?” Hác Dịch Phong cả kinh hỏi, “Bọn họ biết cái gì?”

“Trước khi Đặng Hữu Lộc bỏ trốn, đã đem một phong thư liên quan đến chuyện này đốt đi, không ngờ Thu Trì ca.... huynh ấy tìm được tàn tro, rồi từ đó đọc ra nội dung thư, hiện giờ đang ở cấm y vệ nha môn báo cáo chuyện này.”

“Cô xác định là hẳn biết nội dung của bức thư?”

“Lúc huynh ấy báo với Tống tri huyện, ta cũng ở cạnh đó, huynh ấy nói các người định bắt cóc Hiền phi.”

Sắc mặt Hác Dịch Phong ngưng trọng: “Họ Dương biết được chuyện này khi nào?”

“Sáng nay, lúc ta đi tìm huynh ấy, huynh ấy dường như dùng thứ thuốc nước nào đó ngâm lớp tro đó suốt cả đêm, vào nhìn qua là phát hiện ngay, sau đó chúng ta cùng đến báo cáo cho Tống tri huyện, rồi lên đường đến Ninh Quốc phủ ngay.”

“Như vậy là tin tức này vẫn còn chưa báo lên trên.” Hác Dịch Phong nhú mày nói, “Chúng ta cần phải đi trước một bước, lập tức phi cấp truyền thư tông tri cho Diệp bá bá. Thời gian động thủ vốn dự định vào tối nay, xem ra sắp sửa rồi!” Hác Dịch Phong ngồi xuống bàn, gõ gõ tay lên bàn, rồi cầm bút viết vài chữ, bước đến cửa sổ lấy xuống một cái lồng chim, bắt một chim bồ câu đưa thư nhốt trong đó ra rồi cột phong thư vào chân nó.

“Ta có thể giúp gì không?” Ngoài cửa vang lên giọng nói của một người, tiếp theo đó là một trận cười dài, cửa rèm được vén lên, một hàng người tiến vào, đi đầu là Ngưu bách hộ, tiếp sau đó là Dương Thu Trì, Chu tri phủ, Tổng Vân Nhi, Tổng tri huyện, Long Tử Tư, ngoài ra còn Hầu Tiểu Kỳ và các cấm vệ khác.

Tổng Tình biến sắc mặt, lùi một bước nhìn Dương Thu Trì, đỏ bừng mặt kêu lí nhí: “Thu Trì ca ca!”

Hác Dịch Phong cũng biến sắc, chuyển đầu nhìn ra cửa sổ, nhưng Ngưu bách hộ cười bảo: “Hác công tử, không cần nhìn nữa đâu, ngoài cửa sổ phòng công tử hiện giờ ít nhất cũng có hơn trăm cấm vệ và bộ khoái, công tử dù có mọc thêm đôi cánh trở thành bồ câu đưa thư cũng bay không được nữa rồi!”

Hác Dịch Phong nhắc tay lên, định bỏ tờ thư vào miệng nuốt, nhưng Tổng Vân Nhi phát tay, hàn quang lóe lên, một thanh phi đao nhỏ xíu đã cắm lên cánh tay của Hác Dịch Phong.

Hác Dịch Phong kêu lên thảm thiết, bức thư trong tay từ từ rơi xuống đất. Hầu Tiểu Kỳ bước tới, nhặt phong thư từ dưới đất lên đưa cho Ngưu bách hộ.

Ngưu bách hộ nhìn Tổng Vân Nhi, khen: “Phi đao của Tổng cô nương thật lợi hại, đa tạ!” Nói xong y tiếp lấy bức thư, xem qua rồi hắc hắc lạnh giọng: “Hác Dịch Phong, nhân chứng vật chứng rõ ràng, ngươi còn gì muốn nói nữa không?” Y phát tay, các cấm vệ từ phía sau lưng tràn đến, đè nghiêng Hác Dịch Phong xuống đất, dùng dây thừng trói chặt lại, sau đó kéo xóc đầu dậy.

Hác Dịch Phong kêu lên: “Dương Thu Trì, thủ đoạn của các hạ thật là lợi hại, Hác mỗ thật thập phần bội phục! Nhưng mà ngươi đừng có quên, Tổng Tình chính là cháu ruột của Tổng tri huyện, mưu phản là đại tội sẽ bị tru diệt cửu tộc, ha ha, lần này ngươi lôi Tổng lão đầu và con gái của lão vào rọ luôn rồi, công lao của ngươi thật là lớn a! Ha ha ha!”

Tổng tri huyện lập tức biến sắc, nắm chặt tay con gái nhìn Dương Thu Trì. Tổng Vân Nhi cũng sợ đến tái xám mặt mày.

Dương Thu Trì quay sang dịu dàng cầm tay Tổng Vân Nhi, lắc lắc đầu an ủi nàng đừng sợ, rồi quay lại đáp: “Hác Dịch Phong, chuyện này không cần ngươi lo, nếu không phải Vân Nhi nhắc nhở ta còn có xỉ than trên mặt đất ở hiện trường, ta sẽ không phát hiện được Đặng Hữu Lộc chính là hung thủ, cũng không lần ra được âm mưu động trời này của các ngươi. Hơn nữa, nếu hôm nay không phải Vân Nhi theo dấu Tổng Tình, kịp thời thông tri cho chúng ta, thì chúng ta sẽ không phát hiện bộ mặt thật của hai người. Do đó, Vân Nhi và cha nàng chẳng những không bị liên lụy gì, mà còn lập được công to!”

Tổng Vân Nhi nhẹ đáp: “Ca ca, nếu chẳng phải huynh nói cho muội biết, muội làm sao lại đi nghi ngờ tỷ tỷ ấy... để rồi lén theo dõi chứ. Nếu không phải huynh, toàn gia của muội...” Nghĩ đến hậu quả sau đó, nàng không khỏi rùn mình sợ hãi. Tổng tri huyện cũng cảm kích nhìn Dương Thu Trì.

Hác Dịch Phong hét lên: “Tên gian tặc Chu Lệ này đại nghịch bất đạo, soán đoạt ngôi vua, tất sẽ bị trời phạt! Các ngươi trợ Trụ vi ngược, giúp cho kẻ ác, nhất định sẽ chịu hậu quả không tốt lành gì! Các ngươi cứ chờ đó mà xem!”

Ngưu bách hộ phát tay, các cấm vệ rút ra một cái khăn nhét vào miệng Hác Dịch Phong, lôi hắn ra khỏi phòng.

Những cấm vệ khác muốn bước lên trói Tổng Tình, Ngưu bách hộ giơ tay ngăn lại, quay sang nói với Dương Thu Trì: “Dương huynh đệ, chuyện của Tổng cô nương do huynh đệ quyết định a.” Dương Thu Trì gật gật đầu, khẽ nói lời cảm tạ.

Ngưu bách hộ dẫn cấm vệ rời khỏi phòng, bắt đầu cho bắt hết Hác lão gia tử cùng mọi người của Hác gia. Long Tử Tư, Hầu Tiểu Kỳ biết người trong nhà họ cần nói chuyện, nên cùng bước ra ngoài chờ.

Trong phòng chỉ còn lại Dương Thu Trì, Tổng tri huyện cùng hai tỷ muội Tổng Tình, Tổng Vân Nhi.

127. Chương 126: Nỗi Khổ Trong Lòng

Tống Văn Nhi cũng mang tâm trạng vô cùng phức tạp nhìn Tống Tình. Tống Tình tuy là chị họ của nàng, nhưng nhiều năm không lai vãng, nên cảm tình kỳ thật có phần nhạt nhẽo. Nhưng không hiểu vì sao, mới gần đây Tống Tình đột nhiên đến Quảng Đức huyện thăm cô em chú bác này, lúc đầu nàng cứ nghĩ có lẽ là xuất phát từ tình thân, nhưng thì ra là người ta còn có mục đích khác, hơn nữa mục đích cuối cùng lại là mưu phản!

Tống Văn Nhi tuy mới mười lăm tuổi, nhưng tội mưu phản lớn thế nào nàng đương nhiên biết, và tội này không thể “Thân thân tương ẩn” (Người thân che giấu tội cho nhau) được, mà phải khai báo. Trước vấn đề thị phi cực lớn này, nàng phải giữ cho đầu não thật bình tĩnh, lập trường thật kiên định mới được.

Đường tử Tống Tình phạm trọng tội như vậy, suýt chút nữa liên lụy đến Tống Văn Nhi và cha mẹ của nàng, khiến trong lòng nàng hiện giờ đầy phần nộ đối với Tống Tình. Tuy nhiên, thấy bộ dạng đáng thương của Tống Tình như vậy, khí giận của nàng không thể nào bộc phát ra được.

Tống Tình ngẩng đầu nói: “Thu Trì ca ca, muội có lỗi với huynh, muội gần huynh cũng chỉ vì thám thính tin tức mà thôi. Nhưng khi muội biết huynh thật lòng thích muội, muội rất sợ, sợ một ngày nào đó huynh sẽ biết thân phận chân thật của muội, để rồi hận muội. Thật không ngờ.... không ngờ cái ngày đó lại đến nhanh chóng đến như vậy.” Lời nàng nói tới đây đã trở nên nghẹn ngào.

Dương Thu Trì cười khổ: “Lúc đầu bất luận là thế nào ta cũng không ngờ nàng đến với ta là có mục đích cả. Lúc đó ta chỉ cảm thấy kỳ quái, chúng ta mới biết nhau có hai ngày, thì vì cớ gì mà nàng lại hôn ta. Đêm hôm đó ta rất nghi hoặc, thật lâu sao không thể nào ngủ được, cứ nhất mực suy nghĩ là ta rốt cuộc có điểm gì có thể hấp dẫn nàng. Nghĩ mãi cả đêm, kết quả chỉ là con số không to tướng.”

Tống Văn Nhi cũng ngộ ra vài điều, nói với Tống Tình: “Hèn gì từ khi đại bá mất rồi, hai nhà chúng ta rất ít qua lại, tỷ đột nhiên lại chạy đến Quảng Đức huyện này thăm ta, lại còn nhất mực ở lại. Muội vốn cảm thấy rất vui, cao hứng, thật không ngờ tỷ đến là vì thám thính tin tức từ chỗ ca ca của muội!” Đưa ánh mắt khinh thường nhìn Tống Tình, Tống Văn Nhi kỳ quái hỏi: “Đúng rồi. Các người vì sao biết ca ca của ta sẽ có những tin tức hữu dụng với các người?”

Tống Tình đáp: “Cụ thể thế nào tỷ cũng không biết, là do Hác Dịch Phong bức bách ta đến thôi. Hắn chỉ nói, hãy nghe những tin tức gì có liên quan đến Kiến Văn đế, phải nhanh chóng báo cho hắn biết.”

Dương Thu Trì giải thích: “Nguyên nhân này không khó đoán, vì trước đó ta đã phá xong án về Kiến Văn dư đảng, bắt rất nhiều người của chúng, phá hủy sào huyệt mà chúng dày công gây dựng nhiều năm nay. Chuyện này đã truyền khắp Quảng Đức huyện, bao quát cả Ninh Quốc phủ, làm sao họ không biết? Chỉ có điều bọn họ không rõ ta có phải là người của cấm vệ hay không, ta xuất thân hay có mối quan hệ sau lưng như thế nào... cho nên mới an bày Tống Tình đến ở bên cạnh ta để thám thính tin tức.”

Tống Văn Nhi kỳ quái: “Nếu như bọn chúng sợ huynh, phát sát thủ đến giết huynh không phải là xong chuyện rồi hay sao?”

“Giết ta? Toàn quốc có bao nhiêu cấm vệ như vậy, hơn nữa đều tham gia tra xét truy tìm chúng, chúng có thể giết hết được bao nhiêu người? Hơn nữa, bọn họ không biết căn nguyên của ta, không biết ta có đáng hay không đáng giết, không biết giết là tốt hay an trí một gian tế bên cạnh tốt hơn. Tất cả những điều này cần phải thám thính cho rõ rồi mới quyết định, sao có thể tùy tiện giết bừa được? Nếu như ta là một người phụ trách ngu xuẩn, giết bừa xong rồi để thay bằng một người thông minh hơn thì chẳng phải thất sách lắm sao?”

“Hơn nữa, bọn chúng nhất định đã từ mối quan hệ mật thiết giữa ta và cấm vệ mà đoán được ta nhất định biết nhiều điều liên quan đến việc điều tra án liên quan đến Kiến Văn này. Nếu như có thể từ chỗ ta mà biết được những tin tức nội bộ liên quan đến quá trình tra án của cấm vệ, để từ đó đề ra kế sách ứng phó, hợp với cái câu ‘Biết người biết ta trăm trận trăm thắng’, thì có giá trị hơn hay là giết quách ta có giá trị hơn?”

Tống Văn Nhi cười hì hì: “Mèo khen mèo dài đuôi, chuột khen chuột chân ngắn chạy giỏi, coi kẻo mặt dày chưa kia!” Nàng vốn còn chọc Dương Thu Trì vài câu nữa, nhưng quay lại thấy bộ dạng đáng thương của

Tống Tình như vậy, liền không còn lòng nào để nói nữa, trong phòng yên ắng hẳn đi.

Từ trước đến giờ Tống Vân Nhi không hề phát hiện điểm nào khả nghi từ Tống Tình, nên rất thắc mắc vì sao Dương Thu Trì lại phát hiện ra, nên hỏi: “Ca, từ lúc nào huynh phát giác tỷ tỷ, không, cô ta có vấn đề?”

Dương Thu Trì hỏi lại: “Muội còn nhớ không, lần đầu tiên khi chúng ta đến Túy Oanh lâu ở Ninh Quốc phủ tìm manh mối, búp bê bùn.... à, nàng ta đòi theo, và đề xuất điều kiện gì?”

Tống Vân Nhi đáp: “Cô ta muốn để Hác gia mời chúng ta đi chơi hoa thuyền.”

“Đúng!” Dương Thu Trì gật gật đầu, “Nàng ta có thể khiến Hác gia ra mặt thỉnh chúng ta đi chơi hoa thuyền, có thấy quan hệ với Hác gia không phải tầm thường, nếu như chỉ bằng vào thân phận một đứa con dâu chưa cưới về, thì không thể nào nhờ cha mẹ chồng mời thỉnh nam nhân xa lạ đi chơi được. Lúc đó ta thật cảm thấy ở đây có điều gì đó không đúng.”

“Theo ta đoán, đi chơi hoa thuyền đúng ra là chủ ý của Hác gia, họ muốn nàng ta đề xuất ý kiến này, chính là muốn nhân đó có cơ hội tiếp cận ta. Mục đích thì sau đó ta mới biết, đó là muốn thông qua cơ hội này để ta quen biết Hác Thiển. Điều này bọn họ đã sắp xếp mưu kế đầu vào đó hẳn hoi. Bọn họ có niềm tin là Hác Thiển đủ năng lực hấp dẫn sự chú ý của ta, khiến ta cắn câu. Nhưng đáng tiếc, lúc đó ta nổi ghen bỏ đi, thành ra cái kế chơi du thuyền chẳng thành công.”

“Nàng ta và Hác gia có quan hệ thân mật như vậy, nhưng trong yến tiệc tại nhà Chu tri phủ, đã không những cự tuyệt Hác lão phu nhân kính rượu với ta, còn lại trước mặt họ ngang nhiên cùng chúng ta chơi oản tù tì. Sự thân mật như thế, có thể nói là cố tình. Tuy lúc đó ta rất vui, nhưng sau này khi bình tĩnh lại, cảm thấy đó là điều không thể lý giải, nên càng tăng thêm sự hoài nghi trong lòng ta.”

Tống Tình thút thít ngẩng đầu, định phân bua gì đó, nhưng không thể nói ra lời, lại tiếp tục cúi đầu.

Dương Thu Trì thở dài: “Hác Dịch Phong thật là hào phóng, vì đại kế mưu phản mà ngay cả hôn thê xinh đẹp là thể cũng dâng bằng cả hai tay.”

Vì câu nói này, Tống Tình dừng hẳn khóc, ngẩng cao đầu, cắn chặt môi dưới, định nói gì đó nhưng cuối cùng vẫn nhịn được. Những chiếc răng nhỏ nhọn chính tề cắn chặt vào bờ môi hồng lét phần nào đó hiển lộ vẻ đẹp mê người.

Dương Thu Trì cười khổ nói tiếp với Tống Tình: “Hèn gì đêm đó dưới khóm hoa trong vườn nhà Chu tri phủ, nàng không có chút ý tứ cự tuyệt nào, thậm chí còn hy vọng như thế. Ta lúc đó càng cảm thấy kỳ, theo lý thì một cô gái trẻ, đặc biệt là con cái nhà quan như nàng, tất phải dùng máu hồng đêm tân hôn để chứng minh sự trinh trắng của mình. Đó là điều cô gái nào cũng phải cân nhắc, sao có thể dễ dàng trong trời đêm đen tối, trên đất cỏ ngoài vườn mà hiến dâng trinh trắng của mình được? Trong hoàn cảnh như thế, làm sao để chứng minh máu hồng trinh nguyên? Một cô gái không hề suy xét đến điều này, trừ khi cô ta đã sớm mất đi sự trinh nguyên của mình rồi.”

Tống Tình đỏ phừng cả mặt, cuối cùng nhịn không nổi kêu thét lên: “Huynh nói vậy...! Huynh có thể bắt tôi, nhưng không được làm nhục tôi! Huynh căn bản chẳng hiểu gì nỗi khổ trong lòng tôi cả! ... Một cô gái thanh thanh bạch bạch như tôi, làm sao có thể.... Tôi làm như vậy, nhân vì tôi biết mình không phải với huynh, do đó tôi mới.... Tôi chỉ hi vọng, hi vọng làm như thế có thể đền bù một chút gì đó..... hu hu hu.” Tống Tình khóc rống lên.

Phản ứng của Tống Tình khiến cho Dương Thu Trì vô cùng bất ngờ, xem ra, trong chuyện này có điều mà hẳn vẫn còn chưa hiểu.

Bọn họ nhận được tin liền đến ngay trạch viện của Hác gia, thấy Tống Vân Nhi đang thủ ở ngoài liền cùng kéo róc vào Hác phủ, đến thẳng thư phòng. Khi đến nơi, Hác Dịch Phong đã viết thư xong chuẩn bị phóng bồ câu đưa thư, do đó những lời trao đổi giữa Tống Tình và Hác Dịch Phong trước đó họ đều không hề hay biết.

Thấy Tống Tình khóc thương tâm như vậy, Dương Thu Trì cảm thấy đau lòng, vì dù gì nàng cũng là cô gái mà hẳn lần đầu yêu chân chính. Dương Thu Trì nhẹ giọng bảo: “Búp bê bùn à, ca nói sai rồi, xin lỗi a.”

Tống Tình gạt lệ dâng tràn nơi mắt, thút thít vài tiếng rồi gương thốt: “Là do muội có lỗi với huynh. Muội biết, huynh thật lòng đối tốt với muội, chỉ có muội lừa huynh thôi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Muội vừa rồi nói có nỗi khổ tâm. Muội có nỗi khổ gì?”

Tống Tình tức tức đáp: “Nhà muội và Hác gia từ nhỏ đã định việc hôn nhân, sau đó cha muội chết đi, vốn nhà của họ đã thối thối rồi, nhưng không biết vì sao lại đột nhiên tìm đến, yêu cầu kết thân trở lại, mẹ của muội đương nhiên không đồng ý. Bọn chúng đã bắt bà, lại cho muội biết nếu không đồng ý làm gian tế bên cạnh huynh, thám thính tin tức cho chúng, thì chúng sẽ giết chết hai mẹ con muội. Muội chỉ còn biết đồng ý mà thôi.”

“Ngày đó khi chúng ta đến Ứng thiên phủ tìm mẹ muội thối hôn, thì thật ra muội đã báo trước cho Hác Dịch Phong rồi. Bọn họ liền đề xuất mẹ muội đưa ra yêu cầu để huynh tham gia khoa cử, muốn mượn biện pháp này để huynh không thể cưới được muội, để muội có thể nhất mực ở cạnh huynh thám thính tin tức.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Cái gì vô lý vậy? Để cô gả cho ca ca ta, chẳng phải càng dễ dàng thám thính tin tức hơn sao?”

Tống Tình khẽ đỏ mặt: “Họ Hác đó thích ta, hẳn cũng muốn cưới ta, nên...., nhưng ta đã nói rồi, thứ người ti bỉ tiểu nhân như thế này, ta thà chết cũng không chịu gả cho hắn.”

Dương Thu Trì nghe được lời này, trong lòng cảm thấy có phần ấm áp. Hắn biết nàng vì bị hiếp bách mà tham gia vào vụ mưu phản của các dư đảng Kiến Văn đế, trong lòng cũng cảm thấy an ủi. Nếu như là thế, vẫn còn có chỗ để cứu vớt.

Tống Vân Nhi hỏi: “Vậy cô báo cho họ tin tức gì rồi?”

Tống Tình định đáp, nhưng nghẹn ngào không nói nên lời.

Dương Thu Trì thở dài, nói: “Người báo tin cho Đặng Hữu Lộc chính là Nê Oa Oa.”

“A?” Tống Vân Nhi kinh ngạc, quay nhìn Tống Tình, thấy nàng ta vẫn cuối đầu khóc lóc, không hề phủ nhận, nên kỳ quái hỏi Dương Thu Trì: “Ca, huynh làm sao biết được tỷ tỷ của muội, à không, biết được cô ta là người báo tin cho Đặng Hữu Lộc?”

“Rất đơn giản, dùng phương pháp bài trừ.” Dương Thu Trì đáp, “Kể biết chúng ta định đi bắt Đặng Hữu Lộc có ta, muội, mẹ ta, bá phụ, Hầu Tiểu Kỳ, và nàng ấy. Những bộ khoái cùng theo ta đều không biết. Ta ở Thiên hộ sở của quân đội phát hiện Đặng Hữu Lộc có thể là hung phạm, nhưng không hề cho họ biết, nên bọn họ cũng không phải là kẻ đáng hoài nghi.”

“Như vậy người biết chuyện chỉ có sáu. Bản thân ta đương nhiên không nói, mẹ ta sẽ không hại con mình, nên không nói ra. Bá phụ gấp bắt được hung phạm, không thể nói. Muội là con của người, cũng không có khả năng nói ra. Hầu Tiểu Kỳ là người hầu của ta, ta tin được hắn, hơn nữa không lúc nào rời ta, nên không có cơ hội nói ra. Bài trừ năm người này rồi, chỉ còn có một khả năng duy nhất, đó là nàng ta tiết lộ tin này.”

“Nàng ấy là nữ nhân đầu tiên mà ta yêu, theo đạo lý ta không có lý do gì hoài nghi nàng, nhưng những cử động trước đó của nàng ấy quá phản thường, khiến ta cứ nhất mực nghi vấn ở trong lòng. Khi chúng ta chuẩn bị xuất phát, nàng ấy lại muốn đi tắm. Lúc đó ta nghĩ, dù sao thì cũng phải đi ngay, gió thổi bụi mù đầy đường như thế, tắm tấp ưôt mềm cả tóc như thế để làm chi? Mời bụi bám vào cho đẹp chẳng? Không hợp lý!”

“Hơn nữa, Thời gian nàng ta tranh thủ trong lúc đó không nhiều, nếu như muốn báo tin, thì ắt phải có người nhận tin ở khoảng cách khá gần, nhất định là ở trong Ninh Quốc phủ, khả năng lớn nhất chính là người của Hác gia.”

Đến lúc này thì Tống Vân Nhi đã rõ, hỏi Tống Tình: “Tỷ, vì sao lại giúp Đặng Hữu Lộc?”

Tống Tình đáp: “Nhân vì, y chính là người của Kiến Văn, là phu quân của Hác Thiển.”

Cái gì? Đến lúc này thì Dương Thu Trì cũng trợn trừng mắt, hỏi: “Phu quân của Hác Thiển? Hác Thiển chẳng phải là chưa thành thân hay sao?”

“Khi hai nhà chúng tôi chưa thối hôn, Hác Thiển tỷ tỷ thường cùng trò chuyện rất thân mật với muội. Tỷ ấy cho muội biết rất nhiều chuyện, bao gồm cả chuyện của Đặng Hữu Lộc. Bọn họ về danh nghĩa thì chưa thành thân, nhưng trên thực tế thì đã có quan hệ như vợ chồng.”

“Vậy bọn họ vì sao không thành thân?” Dương Thu Trì hỏi dồn.

“Đặng đại ca đã có phu nhân nguyên phối ở quê nhà, Hác Thiển tỷ tỷ không muốn làm tiểu thiếp.”

“Không nguyện ý? Như vậy vì cái gì mà ả tự nguyện làm tiểu thiếp của ta?”

“Vì muốn kéo huynh xuống bùn.” Tống Tình hạ giọng đáp.

“Lôi kéo ta xuống bùn?” Dương Thu Trì mê hoặc nhìn Tống Vân Nhi và Tống tri huyện, hai người cũng mê hoặc giống như vậy, khe khẽ lắc đầu. Dương Thu Trì hỏi: “Sao lại kéo ta xuống bùn?”

“Tỷ ấy thành tiểu thiếp của huynh, là người họ Dương nha huynh, cho dù huynh không giúp họ, cũng không thể đi hại họ được.”

Dương Thu Trì vừa định hỏi vì sao, nhưng lập tức nghĩ ra đáp án. Mưu phản là đại tội tru di cửu tộc, Hác Thiển là người của Kiến Văn dư đảng, nếu như bản thân cưới Hác Thiển, như vậy là không thể ra tay với họ rồi, bởi vì nếu động tới họ, cũng có nghĩa là làm liên lụy tới mình. Hơn nữa, nếu như Hác Thiển sinh cho hắn một hai đứa con gì đó, thì coi như là bị đeo gông vào cổ, đóng đi vào chân, dù có muốn đại nghĩa diệt thân cũng không có cách gì làm được.

Một cô gái tuyệt vời như vậy, vừa đẹp lại vừa có văn tài, thế mà lại là con mồi dửng dể nhử trong tay người. Hắn vốn cho rằng Hác gia đã đem dâng cho bản thân một bảo bối, không ngờ đó thực chất là một cái mủ có sừng, rất may là hắn kịp thời phát hiện, nếu không thì đến lúc bị cắm mấy cái sừng cũng không biết oan uổng, kêu trời sao cho thấu?

Dương Thu Trì đang cảm khái, thì Tống Vân Nhi chợt hỏi: “Ca, có điểm không phải, tên Hác Dịch Phong này chẳng phải có bồ câu đưa thư hay sao? Bồ câu bay nhanh như vậy, sao Đặng Hữu Lộc không sớm nhận được tin, lại chờ đến trước hai canh giờ khi chúng ta bắt tới nơi mới bỏ chạy?”

Dương Thu Trì đáp: “Hác gia tuy có bồ câu đưa thư, nhưng thứ phi cấp truyền thư này phải ở mức đầu mục trọng yếu của Kiến Văn dư đảng mới được dùng để liên hệ với Diệp Hi Hiền. Do đó bọn chúng không thể có biện pháp nào để nhanh chóng báo cho Đặng Hữu Lộc được, chỉ có thể phái người cưỡi khoái mã chạy nguyên đêm đến báo tin thôi. Do đó, bọn họ chỉ đến sớm hơn chúng ta có hai canh giờ, vì thế cho nên hắn mới hoảng loạn chạy trốn như vậy.”

Tống tri huyện nãy giờ nhất mực lắng nghe bọn họ nói, đến lúc này mới lên tiếng hỏi: “Hiền chất, nếu như cháu, cháu đã hoài nghi Tống Tình là nội gian, vì sao còn, còn trước mặt nó, đem, đem chuyện Kiến Văn để dư đảng muốn bắt cóc Hiền phi báo, báo cho ta biết?”

“Đó là một cái bẫy!” Dương Thu Trì đáp. Dùng bẫy để đối phó với người yêu, khiến lòng hắn vô cùng áy náy.

—————o0o—————

128. Chương 127: Quyết Định Gian Nan

“Cháu cố ý tiết lộ nội dung phát hiện trên bức thư, rồi cùng đến báo cáo với cảm y vệ tại Ninh Quốc phủ. Cháu biết bên người cô ấy không có bồ câu đưa thư, không có biện pháp báo tin, cơ hội duy nhất là sau khi đến Ninh Quốc phủ, khi cháu cùng bá phụ báo cáo với cảm y vệ.”

Tống Vân Nhi chen lời: “Cha, trên đường đi ca ca đã lén cho con biết Tống Tình có thể là người của Kiến Văn để, nhắc con lúc nào cũng chú ý đến hành động của tỷ ấy. Con không dám tin đây là sự thật, nhưng con tin lời của ca ca. Khi đến dịch sở, tỷ ấy mượn dịp đi nhà vệ sinh lén rời khỏi, con vừa cho Hầu Tiểu Kỳ đi thông tri cho mọi người, vừa lén theo tỷ ấy đến Hác gia, nên mới phát hiện quả nhiên tỷ ấy là gian tế.”

Đến lúc này, Ngưu bách hộ cùng mọi người tiến vào phòng, báo cho Dương Thu Trì biết đã trói hết vợ chồng Hác lão gia tử cùng mọi nha hoàn và người hầu, áp giải về nha môn cảm y vệ.

Ngưu Bách hộ còn cho biết họ chưa bắt được đại tiểu thư Hác Thiển của Hác gia, không biết là ả đã chạy phương nào, đã tra hỏi Hác Dịch Phong cùng những người khác, nhưng không người nào nói ra được. Lần đi này Dương Thu Trì không mang Tiểu Hắc cẩu theo, nên không có cách gì truy tung. Hai người đoán già đoán non cả nửa ngày, cũng không nghĩ ra Hác Thiển sẽ trốn đến nơi nào cả.

Ngưu bách hộ biết Tống Tình là nữ nhân của đặc sứ cấm vệ chỉ huy sở Dương Thu Trì, nên không dám bắt loạn, cho người của mình lui ra ngoài hết, rồi hỏi Dương Thu Trì tính xử lý Tống Tình như thế nào.

Xử lý thế nào đối với Dương Thu Trì mà nói thì thật là phi thường gian nan.

Tống Tình tuy nhiên bị bức phải giúp dư đảng của Kiến Văn đế, nhưng nói cho cùng chính là một phần tử mưu phản. Nếu bản thân hần tự tiện thả nàng chạy đi, thì đó chính là trọng tội, cái chức cấm vệ chỉ huy sở đặc sứ này chỉ sợ cũng không còn. Nói không chừng còn bị chém rơi đầu! Nhưng mà, nếu tự thân đem mối tình đầu tiên lên đoạn đầu đài, dù là thế nào hần cũng không thể làm được.

Và thế là, Dương Thu Trì quyết tâm đánh một ván bài. Cái đem ra đặt cược chính là địa vị của hần trong tâm cấm vệ chỉ huy sứ Kỳ Cương và thậm chí là của Minh Thành tổ, đặt cược thử coi nếu như bản thân tự ý thả trọng phạm mưu phản ra, bọn họ có chém bay đầu hần không, còn những biện pháp xử phạt hần thì tạm thời không thể quan tâm tới.

Ván bài Dương Thu Trì muốn đánh chính là phi cấp truyền thư của hần có đến kịp thời hay không, âm mưu bắt cóc Hiền phi có kịp thời bị ngăn chặn hay không. Nếu như ván bài này hần tính đúng, thì cho dù thả đi một lâu la nho nhỏ của dư đảng Kiến Văn đế, cho dù có thả thêm mấy tên, tuy trách phạt không thể không chịu, nhưng cái đầu trên cổ chí ít cũng còn giữ được.

Còn nếu như tin tức hần gửi đến chậm, Hiền phi bị bắt, thậm chí bị giết, Minh Thành tổ nổi cơn thịnh nộ, bản thân lại phạm vô cái tội chọc giận lão thế này, thì chỉ sợ cái đầu trên cổ khó mà giữ được.

Đến Minh triều chẳng bao lâu, nhưng Dương Thu Trì có thể cảm giác được Tống tri huyện cùng các quan viên xung quanh mỗi khi nghe nói đến hoàng thượng đều sợ đến tái xám mặt mày, như vậy có thể thấy hoàng thượng này chẳng phải là người lành ăn chay niệm phật gì.

Về phương diện lịch sử, Minh thành tổ đích xác là người có tiếng về sự tàn bạo, thủ đoạn độc ác, lục thân bất nhận. Nhưng cho dù là tình hình có tệ đến thế nào, đầu của hần không nhất định là phải rụng đi. Cái đó còn coi vào trình độ lý tính của Minh thành tổ. Bởi vì bản thân hần đối với họ vẫn còn rất hữu dụng, ít nhất là về mặt bắt các dư đảng của Kiến Văn đế. Trước mắt, hần đã thành nhân vật có thành tích đặc biệt nhất, dễ thấy nhất. Nếu như Minh thành tổ có đủ lý trí, sẽ cho phép hần lấy công chuộc tội, ra cái hạn bắt hết toàn bộ dư đảng bắt cóc Hiền phi, thậm chí yêu cầu bắt Kiến Văn đế để đổi lại cái đầu của hần. Nếu như vậy, hần dù sao vẫn còn có một chút sinh cơ.

Ngoài ra, hần còn có một con cờ dự phòng khác: Bản thân hiện giờ đã phá được ý đồ mưu phản của Hác gia, cộng thêm trước kia đã bắt được Thái giám Vương Vệ tâm phúc của Kiến Văn đế, giết chết Đại nội thị vệ tổng quản Hồng Ứng của Kiến Văn, phá cơ sở trợ giúp dịch của Hạ gia, bắt được liên lạc viện Tạ quả phụ của Kiến Văn đế... Nếu đem những con cờ này ra so sánh, thì Tống Tình chẳng qua là con tốt thí đứng vào hàng tiểu lâu la. Tổng hợp lại mà xét, Dương Thu Trì cho rằng, nếu như bản thân tự tiện thả Tống Tình đi, khả năng rụng đầu chỉ chiếm một phần mười.

Hần quyết định đánh một ván, đừng nói là khả năng sống sót cao, cho dù là có giảm đi chút ít, hần cũng quyết định đánh, tha cho Tống Tình đi. Đó là vì, để hần tự thân đem người con gái vốn là mối tình đầu của mình lên đoạn đầu đài, hần quyết không thể làm được.

Dương Thu Trì nhờ Ngưu bách hộ cùng mọi người giải các tội phạm khác về đại lao của cấm vệ, riêng Tống Tình thì giao cho bản thân hần tự xử lý.

Dương Thu Trì là đặc sứ của cấm vệ chỉ huy sứ, mệnh lệnh của hần đương nhiên Ngưu bách hộ phải phục tùng vô điều kiện. Y lập tức cho người đem toàn bộ số người bị bắt của Hác gia giải về đại lao của cấm vệ, chỉ để lại mấy người giữ cửa cùng một số cấm vệ lúc soát chờ bắt Hác Thiển mà thôi. Chẳng mấy chốc, cả Hác phủ trống không.

Dương Thu Trì để Tống tri huyện cùng mọi người trở về dịch sở, chỉ để lại mình hần và Tống Tình.

Tống Tình không biết Dương Thu Trì sẽ làm gì đối với mình, nên bắt đầu khóc rí rí.

Dương Thu Trì không thêm để ý tới nàng, định tìm trong tủ ở thư phòng vài bộ y phục của nam nhân, nhưng lại tìm được mấy đỉnh bạc, đưa lên nhìn, suy nghĩ một chút, rồi lấy vài bố bao số bạc đó lại bỏ vào lòng. Hắn tìm thêm được vài bộ y phục nữa, đem để lên bàn, bảo: “Nàng thay bộ y phục này đi.” Tống Tình không hiểu mục đích câu nói này của Dương Thu Trì, nhìn hắn ngẩn ngơ. Dương Thu Trì giục: “Ta chờ ở bên ngoài, thay mau lên!” Nói xong chuyển thân rời khỏi thư phòng.

Chẳng mấy chốc sau, Tống Tình từ thư phòng đi ra, người vận nam trang, phong cách nhìn vô cùng tuấn tú và siêu thoát. Chỉ có điều mặt mày nàng đầy vẻ ủ dột, khóe mắt còn đọng nước mắt.

Dương Thu Trì không nói gì, kéo nàng ra tàu ngựa của Hác gia, chọn ra hai thớt ngựa, gấn yên cương, phóng người ngồi lên một con, rồi nói với Tống Tình: “Lên ngựa, theo ta chạy!”

Tống Tình nghĩ, bản thân mình đối đãi với Dương Thu Trì như vậy, lợi dụng tình cảm của hắn, làm tổn thương hắn, nhất định hắn phải hận nàng thấu xương, nhất định là định mang nàng đến chỗ nào đó để rồi dày dọ nàng một trận cho hả dạ, thậm chí sau đó còn giết đi. Chỉ có điều nàng không còn lựa chọn nào khác, chỉ còn biết lên ngựa theo sau lưng Dương Thu Trì. Hai thớt ngựa cùng chạy ra ngoại thành.

Mấy ngày này đại tuyết cứ đổ rồi ngưng, ngưng rồi đổ liên tục. Hai người họ đội tuyết mà đi, chạy hơn mười dặm thì Dương Thu Trì ghì cương dừng ngựa lại.

Tống Tình nhìn Dương Thu Trì, im lặng xuống ngựa, lê bước qua lớp tuyết dày, đến cạnh bên rìa lộ, quay đầu lại nhìn Dương Thu Trì mỉm cười thê lương, chờ hắn ra tay.

Dương Thu Trì ngồi trên mình ngựa, đưa mắt nhìn về xa xa. Trời âm u nhợt nhạt, hoa tuyết rơi rụng xuống đất một cách vô thanh vô tức. Gió thỉnh thoảng phơn phớt lạnh run người. Hắn cúi đầu nhìn Tống Tình, thấy gương mặt tròn trịa của nàng hiện giờ đã rết hồng cả lên, đôi mắt đầy lệ, trong lòng cảm thấy như có cái gì cầu xé.

Hắn rút từ trong lòng ra một gói bạc, thả đánh bịch xuống đất, cất giọng: “Nàng đi đi. Hãy tự bảo trọng!” Nói xong nhìn sâu Tống Tình một lần cuối, rồi giật ngựa quay đầu, phóng nhanh trở lại thành.

Tống Tình vô cùng sửng sốt, hai mắt đầy lệ cố chạy theo mấy bước, kêu lên vài tiếng: “Thu Trì ca ca...!”

Nhưng bóng dáng của Dương Thu Trì đã rời đi khá xa, rồi từ từ biến thành một điểm đen nhỏ xíu, cho đến khi mất hẳn trong gió tuyết.

—————oOo—————

129. Chương 127: Quyết Định Gian Nan (ii)

Tống Vân Nhi và Tống tri huyện ngồi ngẩn ra trong đại sảnh. Tống Tình là cháu của Tống tri huyện, nhưng giờ phút này họ không những lo cho Tống Tình, mà là lo cho bản thân nhiều hơn. Tống Tình tham gia vào vụ mưu phản của Kiên Văn dư đảng, đây là trọng tội tru di cửu tộc. Tuy vừa rồi Dương Thu Trì đã nói họ không bị liên lụy, nhưng khi khói bụi trần ai chưa dứt, ai có thể nói rõ kết quả thế nào.

Long Tử Tư cũng ngồi ngẩn ra một bên, nhìn tuyết rơi ngoài cửa sổ, không hiểu là đang nghĩ gì.

Hầu Tiểu Kỳ cùng bốn cấm y vệ trong vai người hầu khác không dám quấy nhiễu dòng suy nghĩ của họ, ngồi im lặng một bên, lặng lẽ uống trà.

Căn phòng im phăng phắc, chỉ rộn lên đôi chút khi Dương Thu Trì từ ngoài trở về.

Tống Vân Nhi đứng dậy đón, định hỏi tình hình Tống Tình như thế nào. Tống Tình dù sao cũng là đường tử của nàng, thời gian gần đây hai người đối xử với nhau rất hợp. Chỉ có điều câu hỏi này rất khó thốt nên lời, vì nàng biết Dương Thu Trì thích Tống Tình vô cùng, giờ phút này lòng hắn nhất định cũng rất khó chịu, hỏi lên càng làm chạm đến vết thương trong nội tâm của hắn.

Dương Thu Trì ngồi xuống, khẽ nói với Tống tri huyện: “Bá phụ, cháu đã thả Tống Tình đi rồi.”

Tổng tri huyện và Tổng Vân Nhi đều mở to mắt nhìn hần. Tuy họ đều đoán rất có thể Dương Thu Trì có khả năng sẽ làm như vậy, nhưng khi thực sự biết hần đã làm thế rồi, nhân vì không biết thân phận chân chính của hần, không biết Dương Thu Trì có đến chín phần mười thoát tội chết, nên lòng vô cùng lo lắng.

Long Tử Tư bước đến ngồi xuống cạnh Dương Thu Trì, định nói gì đó nhưng lại thôi. Dương Thu Trì hỏi kỳ quái, hỏi: “Long tiên sinh có chuyện gì sao?”

Long Tử Tư ngẫm nghĩ, dường như cuối cùng hạ quyết tâm cực lớn, mới mở lời: “Thiếu gia, tôi biết có một chỗ đại tiểu thư của Hác gia rất có khả năng trốn ở đó.”

“Cái gì?” Dương Thu Trì cả kinh, “Vừa rồi sao tiên sinh không nói?”

“Tôi... tôi...” Long Tử Tư đỏ bừng mặt, ấp úng không nên lời.

Dương Thu Trì vội hỏi: “Ả ở chỗ nào?”

Long Tử Tư hạ giọng đáp: “Ở trong trạch viên của Hác gia, trong phòng Hác Thiển.”

“Không đúng, Ngưu bách hộ có nói qua là đã điều tra kỹ phòng này nhưng không phát hiện được ai.”

“Trong phòng đó có cơ quan, rất kín đáo, người ngoài không biết được đâu. Ả có thể đã trốn trong mật thất phía sau cơ quan đó.”

Dương Thu Trì đứng phắt dậy: “Mau dẫn chúng ta tới đó.” Xong quay lại bảo Hầu Tiểu Kỳ: “Người phái một người đi thông tri cho Ngưu bách hộ, nhờ y mang cấm y vệ đến trạch viên của Hác gia, phòng của Hác Thiển ngay.”

Chúng ta đến đó trước, đề phòng Hác Thiển đào tẩu.”

Hầu Tiểu Kỳ vâng dạ, phái người đi thông tri ngay.

Dương Thu Trì cùng mọi người rời ngay dịch sở, kéo róc đến phòng của Hác Thiển trong đại viện của Hác gia.

Phòng của Hác Thiển quả là một khuê phòng, trên tường treo đầy các bức tự họa của cổ nhân, vừa nhìn là đã biết của bậc danh gia. Trên bàn bày đầy nghiên mực, còn có một bức họa hoa điệp mới vẽ được một phần, trên giường bày một giỏ trúc đựng đồ nữ công, cạnh hai song cửa sổ có treo một chiếc cổ cầm và một cái ghế gỗ nhuộm màu hoài cổ, trên vẫn còn một bản cờ đang bày dở, cạnh đó có một lò hương nhỏ rất tinh trí.

Dương Thu Trì có chút cảm thán. Hác Thiển xinh đẹp như hoa, cầm kỳ thi họa không thứ nào không thông, là một tài nữ điển hình, nếu không phải là con gái nhà họ Hác, không tham gia mưu phản án của Hác gia, xem ra quả là điều tuyệt diệu.

Dương Thu Trì hỏi Long Tử Tư cơ quan ở đâu. Long Tử Tư bước đến trước bản cờ, cầm chặt hai bên bàn cờ thật nặng, xoay theo chiều ngược lại nửa vòng. Lập tức, họ chợt nghe tiếng động nhẹ vang lên từ bên tường. Long Tử Tư bước lại về phía đó, dụng lực đẩy mạnh, tường chuyển động rồi mở toát ra, nguyên đó là một cửa bí mật nhỏ hẹp. Tường bao thì ra dày đến hai xích, toàn do đá hoa cương tạo thành. Trong mật đạo tối hun hút, không nhìn rõ được điều gì.

“Long tiên sinh, ông sao lại quen thuộc các cơ quan trong khuê phòng của Hác Thiển cô nương quá vậy?” Dương Thu Trì cười hỏi.

Long Tử Tư đỏ mặt, không trả lời.

Chờ một chút, Dương Thu Trì thấy Ngưu bách hộ chưa tới, cảm thấy rất sốt ruột. Hầu Tiểu Kỳ nói: “Thiếu gia, chúng ta tiến vào bắt Hác Thiển ra, ả là một cô nương, trong khi chúng ta có nhiều người thế này.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, gật đầu đồng ý với kiến nghị của Hầu Tiểu Kỳ, hỏi Long Tử Tư: “Bên trong có cơ quan không?”

“Không có.” Long Tử Tư khẳng định, nhưng suy đi nghĩ lại rồi bổ sung: “Trước đây thì không.”

Xem ra, vị Long Tử Tư này trước đây đã từng tiến vào căn mật thất này, thậm chí không phải chỉ một lần. Nhưng mà không biết vì sao Dương Thu Trì lại không hề ngạc nhiên đối với việc Long Tử Tư biết được điểm bí mật này của Hác Thiển.

Dương Thu Trì chậm bước tiến vào trong, Tống Văn Nhi kéo hắn lại: “Ca! Để muội tiến vào trước.” Rồi không chờ hắn đáp lời, giành bước vào mật thất trước, Dương Thu Trì cùng mọi người buộc phải lần theo sau.

Trong mật đạo rất tối, rất hẹp, Dương Thu Trì cùng mọi người mượn ánh sáng từ ngoài chiếu vào để lần vào trong. Nhưng khi vào trong không xa mấy, họ đã nghe phía sau có tiếng động, quay lại thì thấy ánh sáng chiếu vào từ cửa càng lúc càng ít, liền cả kinh kêu lên: “Cửa...!”

Lời chưa dứt, mật đạo đã tối đen. Cửa ngầm đã tự động đóng chặt lại.

Dương Thu Trì vội hỏi: “Long tiên sinh, đây là thế nào?”

“Tôi, tôi cũng không biết a.” Thanh âm của Long Tử Tư hơi run rẩy.

“Mau mở cửa ra!” Dương Thu Trì thấp giọng bảo.

“Tôi, tôi cũng không biết làm sao mở ra từ bên trong! Tôi chưa từng mở ra từ phía này, đều là ả...” Nói đến đây, y ngừng bật.

Trong mật đạo tối đen, cho dù đưa tay lên sát mắt cũng không thấy ngón tay, Tống Văn Nhi hơi hoảng. Con gái thường sợ bóng đêm, cho dù là người có võ công cũng không thể tự miễn. Tống Văn Nhi quay đầu lại, sờ soạng nắm chặt tay Dương Thu Trì, run giọng hỏi: “Ca, làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì cũng sờ soạng nắm tay nàng, dịu giọng bảo: “Đừng sợ, Văn nhi, có ca ca ở đây, không có chuyện gì đâu.”

Kỳ thật, Dương Thu Trì đột nhiên bị giam trong mật thất, không khỏi có phần khẩn trương. Mật thất ẩn bí như vậy, một khi bị đóng lại, Ngưu bách hộ cho dù có vào tìm kiếm tử tế, cũng khó có thể phát hiện cơ quan mở mật thất này.

Dương Thu Trì đưa một cánh tay sờ sờ vách tường của mật đạo, phát hiện nó quả nhiên được làm từ thứ đá hoa cương, không khỏi cảm thấy lòng trầm xuống. Với vách đá này, cho dù là có công cụ, cũng khó mà làm vỡ được vài mảnh. Hắn hỏi: “Mọi người ai có đá lửa?”

Không ai đáp lời, bởi vì ban ngày ban mặt như thế này ai lại mang theo thứ đó? Thực ra nó nặng chình chịch, chẳng mấy ai thích mang theo người cả.

Không còn cách nào khác, chỉ có thể tiến lên, hy vọng Hác Thiển trốn ở trong đó. Ắt ta nhất định biết làm cách nào để mở cửa ngầm từ bên trong, hoặc là ít nhất cũng tìm được đường ra nào khác.

Tống Văn Nhi không sợ địch nhân, nhưng lại sợ bóng tối, nên không dám đi đầu nữa. Dương Thu Trì lách qua người nàng đi trước, lại kéo tay nàng theo, sờ soạng lần tới trước.

—————o0o—————

130. Chương 128: Trò Chơi Trí MỆNH

Dương Thu Trì từ từ lần về phía trước, phát hiện mật đạo phía trước có ánh sáng truyền tới, càng lúc càng sáng, âm thanh cũng càng lúc càng lớn. Âm thanh của nữ rõ ràng là rất giống Hác Thiển, vừa quen vừa xa lạ, dường như là hưng phấn quá độ mà kêu thét lên, lại dường như đang ra lệnh, rất khác biệt so với cách nói hàng ngày. Còn thanh âm của nam thì trầm đục, không quen.

Lại bước thêm một đoạn ngắn nữa, thanh âm kia càng cao vút hơn, tiếp theo đó họ đến một góc khuất, tiếng vọng dường như từ góc này mà ra. Dương Thu Trì kéo Tống Văn Nhi cúi thấp người xuống. Ánh sáng từ một góc khác phản xạ trở lại, khiến họ có thể nhìn thấy người ở bên trong. Tống tri huyện, Long Tử Tư, Hầu Tiểu Kỳ, và còn có hai cấm vệ trong vai người hầu của Dương Thu Trì nữa đều mọp người xuống chờ hiệu lệnh của hắn.

Nữ nhân bên trong cất giọng sắt bén như sói tru: “Tên súc sanh nhà ngươi, không nghe lời chủ nhân hay sao? Đánh ngươi chết này! Đánh ngươi chết này!” Tiếng nói ấy rất giống với Hác Thiến, nhưng so với ngày thường thì sắc bén hơn nhiều. Ngay tiếp sau đó, tiếng roi da vun lên chạm vào da thịt nghe đen đét, cùng tiếng rên rỉ nứt nẻ của nam nhân.

Long Tử Tư nghe được thanh âm này toàn thân lập tức run rẩy, dường như mắc phải thương hàn đột xuất vậy, ánh mắt phát ra những tia sáng vô cùng dị dạng.

Bộ dạng của Long Tử Tư như vậy khiến Dương Thu Trì hơi có chút kỳ quái. Nhưng sự hiếu kỳ của hắn lúc này tập trung nhiều hơn vào phía bên trong, nên từ từ thò đầu vào quan sát. Cái nhìn này đã khiến Dương Thu Trì giật nảy cả mình, suýt chút nữa gây tiếng động.

Sau chỗ ngoặc là một gian mật thất có chu vi khá rộng, hai bên vách phải trái đều dùng đá hoa cương xây thành, trên bốn góc có lỗ thông hơi to bằng nắm tay khiến cho ánh sáng dễ dàng lọt vào từ đây. Ngoài ra, trên bàn còn để thêm một chiếc đèn, trên tường treo một bồn bếp than. Ánh sáng mặt trời, ánh đèn, và ánh than hồng hòa quyện vào nhau tạo cho mật thất ánh lên một không khí ấm tà quái dị.

Trong mật thất có một nữ nhân đang đứng, bắp đùi thon trắng trần trụi của nàng ta gác hẳn lên bàn. Nhìn kỹ lại, thì ra chính là Hác Thiến.

Hác Thiến tóc dài xoa vai, gương mặt xinh xắn kiều mỹ, nhưng lúc này xen vài phần nanh ác, hoàn toàn khác biệt với thứ đoan trang hiền thực thường ngày. Nàng toàn thân trần trụi, trước ngực là đôi nhũ phong trắng như tuyết, cao vợi vợi, đung đưa theo từng nhịp động tác của cơ thể. Vòng eo thon nhỏ, bờ mông săn chắc, cặp đùi thon dài... tất tần tật mọi thứ đều hoàn mỹ.

Nhưng, giờ phút này Hác Thiến đang nắm trong tay một dây xích sắt. Một đầu của xích sắt cột chặt vào cổ của nam nhân khô ngô đang phục dưới đất kia. Nam nhân cũng trần truồng như nhộng, đang nằm phục sát đất.

Miệng Hác Thiến không ngừng mắng chửi, tay phải cầm một chiếc roi da, roi da không ngừng rít véo, đánh như mưa vào sau lưng, mông đít, đùi của nam nhân đang quỳ dưới đất. Da thịt ở những bộ vị này của nam nhân giờ đã xuất hiện từng vết máu tươi. Miệng y nghẹn ngào thảm thiết, nhắm chặt đôi mắt lại nhẫn chịu từng cú quật roi của Hác Thiến, tuy nhiên gương mặt lại biểu lộ vẻ hưng phấn dị thường.

Đang đứng ở phía sau, Tống Vân Nhi thò đầu lên xem xét, Dương Thu Trì định ngăn lại nhưng đã không kịp nữa rồi. Tống Vân Nhi kêu lên một tiếng kinh khiếp, thu người rút lại, thẹn đến đỏ bừng cả mặt.

Tiếng kêu kinh hãi này lập tức khiến bên trong yên tĩnh hẳn lại. Một lúc sau, bên trong truyền ra thanh âm của nam nhân: “Ai?”

Dương Thu Trì kéo Tống Vân Nhi ra phía sau, lạnh giọng đáp: “Người bên trong nghe đây, mau chóng mặc y phục, chúng ta là người của nha môn, đặc biệt đến đây bắt các người.”

Bên trong hoảng loạn một hồi, sau đó khi Dương Thu Trì thò đầu vào xem, thấy hai người đã mặc xong y phục, bèn phát tay, đứng dậy định đi vào trong mật thất. Tống Vân Nhi và Hầu Tiểu Kỳ sợ Dương Thu Trì gặp phải nguy hiểm, nên đã chen thân xông lên trước một bước.

Chính vào lúc đó, nam nhân phía trong hét lên một tiếng lớn, tay phải múa một thanh chủ thủ đâm thẳng vào ngực của Tống Vân Nhi, trong khi đó tay trái vẽ ra một chưởng đánh thẳng về phía Hầu Tiểu Kỳ.

Kinh công một tiếng chói tai, Tống Vân Nhi đã nhanh như điện xẹt rút ngay thanh đoản kiếm chặn một đao vừa đánh tới. Cùng lúc đó, chưởng trái của nam nhân đã chạm vào chưởng đối địch của Hầu Tiểu Kỳ, phát ra một tiếng phanh, chấn cho Hầu Tiểu Kỳ lùi phăng phăng về sau mấy bước, rồi ngã thịch nặng nề xuống đất, đầu óc quay cuồng, một lúc sau mà chẳng động đậy được.

Tiếp theo đó là hàng loạt tiếng đinh đang vang lên trong vút, Tống Vân Nhi đã nhanh chóng đối địch với nam nhân nọ hơn mười mấy chiêu, sau đó ai nấy đều lui ra, trong lòng đầy kinh ngạc. Tống Vân Nhi còn định xông lên, Dương Thu Trì vội kêu: “Vân nhi, trước hết khoan động thủ.”

Tống Vân Nhi dừng chân lại, nhìn nam nhân giới bị. Vừa rồi hai người giao thủ mười mấy chiêu bắt phân thắng bại, nhưng Tống Vân Nhi hiểu rất rõ người này tuy võ công chiêu thức không bằng nàng, nhưng công

lực thâm hậu hơn nàng nhiều. Dù sao thì nàng cũng chịu thiệt thòi ở chỗ tuổi còn nhỏ, hơn nữa lại là nữ nhân, trong khi đó ở nội thất này dù có chiêu thức linh xảo thế nào, nhưng chật hẹp khó xoay sở thì cũng chẳng hiệu quả gì. Nàng chỉ sợ có đánh cũng thua thiệt rất nhiều, do đó tuy có chút tự tin là sẽ thắng, nhưng phải đấu từ mấy trăm chiêu trở lên.

Nam nhân kia biết được sự lợi hại của Tống Vân Nhi nên không dám kinh địch, nắm chặt chủy thủ cẩn thận phòng bị.

Hác Thiển vừa thấy Dương Thu Trì liền kêu lên một tiếng cả kinh, gương mặt tức thời đỏ hồng. Á vẫn còn chưa biết án mưu phản của Hác gia đã bại lộ, chỉ cho rằng Dương Thu Trì đi bắt gian, chần chờ một chút rồi đỏ mặt bảo: “Dương công tử, ta...”

Dương Thu Trì nhìn Hác Thiển, trong lòng không biết nên nghĩ thế nào. Hiện giờ Hác Thiển sau khi mặc quần áo đã khôi phục lại vẻ bình thường, vẫn là một cô gái thanh thuần, mỹ lệ, lại biết thông tình đạt lý như hồi nào. Dương Thu Trì có chút hoài nghi vừa rồi những gì mình thấy chỉ là hiện tượng hoa mắt. Chỉ có điều, chúng nhất định là thực rồi, bởi vì từ quần áo còn chưa chỉnh tề của Hác Thiển, hẳn còn có thể thấy nhiều chỗ trắng như tuyết lộ ra ngoài.

Trong lúc kinh hoảng, Hác Thiển thậm chí còn không phát hiện cổ áo mình còn phạch ra. Á đang nỗ lực suy nghĩ nên giải thích như thế nào, nhưng đột nhiên thấy Long Tử Tư đứng ở phía sau lưng Dương Thu Trì, gương mặt đột nhiên biến thành trắng bạch, cắn chặt môi dưới.

Nam nhân kia dùng thanh âm trầm thấp hỏi: “Thiến Thiển, đây là thế nào? Bọn chúng sao có thể tiến vào đây được?”

Hác Thiển cắn chặt môi dưới, nhìn trừng trừng Long Tử Tư, hỏi: “Là người mang họ đến đây?”

Sắc mặt Long Tử Tư tái mét, không hề hồi đáp.

Tổng tri huyện cùng mọi người nghi hoặc nhìn Long Tử Tư, xem ra y và Hác Thiển biết nhau rất rõ, hơn nữa không phải chỉ quen biết nhau suông không thôi.

Nam nhân cầm chủy thủ thấy Tổng tri huyện mặc quan bào, liền hỏi: “Các người vừa rồi nói gì? Các người là người ở nha môn à? Đến bắt chúng ta? Chúng ta phạm tội gì?”

Dương Thu Trì không trả lời y, nhìn thẳng Hác Thiển, hỏi: “Hác Thiển cô nương, Kim Khả Oánh là do cô kêu Đồ Lão tứ đi giết phải không? Đồ lão tứ sau đó cũng bị cô kêu người giết đi diệt khẩu đúng không?”

Câu này nói ra không khỏi khiến Tổng tri huyện và mọi người cả kinh, chẳng hiểu từ đâu mà Dương Thu Trì phát biểu như thế. Chẳng lẽ, Hác Thiển này chính là nguyên hung chân chính đằng sau vụ Bạch cốt án? Có chứng cứ hay không? Á vì sao lại muốn giết Kim Khả Oánh? Á có quan hệ gì với Đồ lão tứ?

Sắc mặt của Hác Thiển càng tái nhợt, môi run run, nhưng lời nói vẫn còn giữ được vẻ ôn nhu vẫn vẽ: “Dương công tử, nô gia không biết ngài đang nói gì.” Dừng một chút, ả lại ai oán tiếp: “Dương công tử, cho dù ngài không muốn cưới ta làm tiểu thiếp, cũng không cần dựng ra thứ tội danh này để oan uổng ta a?”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Oan uổng cô? Cô yên tâm, một khi ta chứng minh cô phạm tội, nhất định sẽ không bắt cô đâu.”

Hác Thiển vẫn làm ra vẻ không hiểu gì, cố làm ra dáng nhẹ nhõm nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nói: “Lão Đồ lão tứ hồ đồ bị người ta giết chết ở nhà kỹ nữ, sau khi ta kiểm tra thi thể của lão, phát hiện một hiện tượng rất kỳ quái, đó là ở sau lưng, mông đít, đùi, thậm chí dương vật của lão cũng có đầy dấu tích bị roi đánh, hơn nữa lực lượng sử dụng khi đánh những roi này lại không lớn lắm, lúc đó ta không hiểu nguyên nhân tại sao.”

“Sau đó, nương tử của cân ban trưởng tùy Long tiên sinh của ta trong lúc vô ý đã tiết lộ một tin tức cho vợ ta, ta mới biết trên người Long tiên sinh thì ra cũng có loại vết thương tương tự.” Dương Thu Trì quay sang nhìn Long Tử Tư, “Thật xin lỗi Long tiên sinh, vì để vạch trần tội phạm, ta đành phải đem chuyện bí mật này nói ra. Rất may là ở đây không có người ngoài.”

Long Tử Tư đỏ mặt, không dám nhìn mọi người, nhưng qua thần tình cho thấy y đã mặc nhận điều này.

Dương Thu Trì quay lại nhìn Hác Thiến, tiếp tục nói: “Ngày ấy quý phủ thỉnh ta cùng Long tiên sinh dự tiệc, có một chuyện khiến ta cảm thấy vô cùng kỳ quái, đó là cô nói Long tiên sinh đã từng chỉ điểm cô về nghề vẽ, nhưng trong tiệc rượu hai người như là kẻ chưa hề quen biết, chẳng nói với nhau một lời nào. Đối với một vị tiên sinh đã từng chỉ điểm mình như vậy mà ngay cả một câu khách sáo cũng không thềm nói, thật là quá bất thường, trừ phi vị tiên sinh này đã từng có điều gì khiến cô không vui, dẫn tới chuyện không muốn nói năng gì với y.”

“Tôi không có điều gì không phải đối với Hác Thiến cô nương cả.”

“Ta biết.” Dương Thu Trì mỉm cười, vẫn nhìn Hác Thiến chằm chằm, bổ sung thêm, “Ta nguyên chỉ đoán mò, không dám khẳng định, bởi vì sự phỏng đoán này quá to gan. Nhưng cho đến khi vừa rồi ta vô ý nhìn thấy hai vị thực hiện trò du hí này, nhìn thấy vết thương trên người nam nhân kia, ta mới dám khẳng định những gì ta đoán đều là sự thật.”

Tống Vân Nhi đỏ mặt hỏi Dương Thu Trì: “Ca, huynh đoán gì vậy?”

“Long tiên sinh đã từng cùng Hác Thiến cô nương trải qua quan hệ yêu đương. Vì ái tình, Long tiên sinh đã chiều Hác Thiến cô nương làm cái chuyện mà nam nhân này vừa làm lúc nãy. Nhưng lòng tự tôn của Long tiên sinh sau đó đã chiến thắng tình cảm. Tiên sinh đã phản kháng Hác cô nương, dứt lòng li khai cô ta, do đó đã làm cô ta nổi giận.” Dương Thu Trì quay sang hỏi Long Tử Tư, “Long tiên sinh, án tử này tiên sinh là nhân chứng, tuy có quan hệ trực tiếp đến chuyện kín đáo và tế nhị của tiên sinh, nhưng vì bắt được tội phạm, vì báo thù cho Kim Khả Oánh cô nương, tiên sinh phải đứng ra làm nhân chứng.”

Long Tử Tư cả kinh hỏi: “Thiếu gia, chẳng lẽ Khả Oánh thật sự bị Hác Thiến sai Đồ lão tứ đi giết hay sao?”

“Tiên sinh hãy trả lời câu hỏi của ta trước, và nhất định phải nói thật, còn về câu hỏi vừa nêu của tiên sinh, tiếp ngay sau đây tiên sinh tự sẽ có đáp án.”

Vừa đề cập đến Kim Khả Oánh, mắt Long Tử Tư lập tức chuyển thành đỏ hồng, gật gật đầu đáp: “Đúng vậy, thiếu gia đoán không sai chút nào, trước khi biết Kim Khả Oánh cô nương, ta đã từng là hảo bằng hữu của Hác Dịch Phong, thường đến nhà Hác gia, biết được Hác Thiến cô nương, rồi yêu cô ta, dạy cô ta làm thơ vẽ tranh, cuối cùng rồi chúng tôi phát sinh... phát sinh quan hệ như vợ chồng. Nàng ấy mang tôi vào gian mật thất này, cầu khẩn tôi để nàng ấy dùng roi..., lại còn khiến tôi..., lúc ấy tôi rất yêu nàng ấy, nên đã đáp ứng.”

Sau đó, tôi quen biết Kim Khả Oánh cô nương, càng lúc càng phản cảm đối với thứ hành vi này của Hác Thiến. Cuối cùng, chúng tôi cãi nhau một trận, tôi từ đó li khai...”

Trong quá trình Long Tử Tư thuật lại mọi chuyện, mặt Hác Thiến lúc hồng lúc bạch, từ từ nhướn phát đôi mày. Khi ả nghe đến danh từ Kim Khả Oánh, từ thì mắt hạnh tròn tròn, nhìn Long Tử Tư chằm chằm kêu lên the thé: “Con tiện nhân đó chẳng còn điểm nào đáng ti tiện hơn, người nói coi, ả có gì hay nào? Ta có gì sánh không bằng ả? Người nói, người nói coi!” Thanh âm the thé bén nhọn vô cùng, khiến mọi người như ù xé cả màng nhĩ.

Long Tử Tư đáp: “Nàng ấy tuy là gái thanh lâu, nhưng khi ở cùng ta rất khoái lạc. Nàng ấy tuyệt không yêu cầu ta làm chuyện khiến người ta chán ghét đó. Khi ở cùng nàng ấy, ta mới cảm nhận mình vẫn còn là một con người bình thường.”

“Người nói vậy! Lúc đó người sao lại bò dưới đất học đòi chó kêu? Hử? Người vì sao lại giống như chó bò lại liếm ngón chân ta thế? Hử? Người vì sao lại khổ ải yêu cầu ta dùng roi đánh người? Hử?...”

“Đừng nói nữa...!” Long Tử Tư rít lên, run giọng thét, “Đó đều là cô bức tôi!”

“Người nói cái cứt gì vậy!” Hác Thiến cũng lông lộn lên, “Ta sao có thể bức người được? Người chạy tới nhà ta cũng là do ta bức người hay sao? Lúc ăn cơm sao người dùng chân chọc phá ta, đó là ta bức người đẩy phồng? Lúc chúng ta mận nồng bên nhau, người vì sao lại cầu ta đến căn mật thất này, là ta bức người hay sao?” Tâm tình của Hác Thiến phi thường kích động, những lời vừa rồi được nói ra với thanh âm gần như xé rách lỗ tai mọi người.

Long Tử Tư giống như người bị đánh một gậy vào đầu, bần thần quay cuồng, chỉ biết đỏ mặt lí nhí đáp: “Dù gì, dù gì ta không muốn tiếp tục như vậy nữa, ta chỉ muốn ở cùng Khả Oánh cô nương.”

“Ha ha ha...! Khả Oánh cô nương, cút mẹ nó đi! Một thứ tài hèn, ti tiện xấu xa không đáng mặt! Thế mà người lại vì thứ giày rách đó đá ta, được, ta để cho người đá! Ta không có được người, thì ả cùng đừng hòng có được người! Nó là thứ gì mà dám cướp nam nhân của ta? Ha ha ha! Đến cướp đi a! Xuống âm tào địa phủ mà cướp a! Ha ha ha!” Tinh thần của Hác Thiên đã bắt đầu có biểu hiện thất thường, phá giọng cười lớn, tiếng cười tràn đầy vẻ đắc ý và khoái cảm phực cừu.

Ngày thường, Hác Thiên gây cho người ta ấn tượng đoan trang, hiền thực, lại đầy tài hoa. Nhưng hiện giờ, nàng lén cùng nam nhân tư tình, đang thử trò chơi tình dục biến thái là thế mà bị người ta bắt ngay tại trận, hơn nữa lại còn bị người đàn ông mà nàng chuẩn bị gả về để làm tiểu thiếp bắt ngay tại trận! Chỉ nội điều này đã làm nàng không còn mặt mũi nào nữa, thậm chí đã hủy luôn phòng tuyến nhân cách cuối cùng của nàng. Cho đến khi chuyện tư tình giữa nàng và Long Tử Tư bị bại lộ, khiến cho chiếc mạng che mặt cuối cùng của nàng bị xé toạt ra, khiến mọi sự tự tôn trong con người Hác Thiên bị đập xuống dưới chân một cách vô tình. Tinh thần bị thứ xung kích mạnh mẽ như thế này, khiến Hác Thiên không còn cố kỵ gì nữa, gào rú định phát tác tới nơi.

Dương Thu Trì không nói gì, im lặng chờ ả ta cười xong, mới lên tiếng: “Cô hiện giờ thừa nhận đã sai khiến Đồ lão tứ giết Kim Khả Oánh cô nương rồi sao?”

Sau khi Hác Thiên phát tác một hơi một hồi, từ từ bình tĩnh trở lại, phát hiện những lời nói vừa rồi vô cùng thất thố, nhưng vẫn cố cường từ đoạt lý: “Ta nhân cái gì nào? Ta không biết Đồ lão tứ, làm sao sai khiến lão? Người bằng vào cái gì mà nói ta sai khiến Đồ lão tứ?”

Tổng tri huyện và mọi người vừa rồi đã nghe trong lời Hác Thiên có thừa nhận giết chết Kim Khả Oánh, nhưng ả hiện giờ lại trở mặt, không khỏi bất lực nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì không hề gấp, nhìn Hác Thiên chăm chú, bảo: “Xem ra Hác cô nương rất hay quên. Như thế này vậy, ta sẽ giúp cô nhớ lại đôi điều.” Hác rút từ trong người ra chiếc áo lót nhỏ màu hồng, từ từ mở ra, “Hác Thiên cô nương, còn nhớ cái áo lót này không?”

Hác Thiên vừa thấy cái áo lót đó, khe hô lên một tiếng, sắc mặt tức thời tái nhợt. Nam nhân ấy chợt hỏi: “Người vì sao lại có áo lót của Thiên Thiên? Chuyện này là thế nào?”

—————o0o—————

131. Chương 129: Diễn Lại Vụ Án

“Trong lúc ta đang nghi hoặc thì chú ý đến một đến một bài từ nhỏ thêu trên áo lót,” Dương Thu Trì vừa nhìn áo lót vừa khẽ đọc bài từ trên đó: “Nghĩ đến chàng, đêm âm trầm, người tỉnh mạch, từ chợt đến. Đến thời chỉ được vài câu thoại, ra đi muốn nói những nghìn từ, ghi mãi tận đáy lòng cho đến chết...”

“Đừng đọc nữa...!” Hác Thiên kêu thét lên.

Dương Thu Trì thở dài: “Đúng là một bài từ hay, đem tình cảm ai oán của một cô gái xuân giam mình trong khuê các nói với tình nhân tả một cách truyền thần như vậy. Ta xem mà kinh ngạc có dư, lại cẩn thận xem xét một hồi, phát hiện bút pháp đề bài từ này rất quen thuộc, dường như đã nhìn từ đâu đó một lần rồi. Không phải là ta tự khen mình, nhưng bản thân ta có một đặc điểm là đối với các loại bút tích hay dấu vết gì đó có thể nói nhìn qua là không thể nào quên. Nhưng thứ bút ký của bài từ này, đặc biệt là trên đầu mỗi chữ, không biết vì nguyên nhân gì đó mà rất thường hay có cải biến, khiến ta vừa nhìn vào là đã cảm thấy dường như có thấy ở đâu đó rồi.”

“Sau này, trong lúc vô ý ta đột nhiên nghĩ đến Hác Thiên cô nương, nghĩ đến bức tự họa cô đã tặng cho ta, trên đó cũng có đề một bài thơ ngắn. Ta mang ra so sánh, lúc này mới phát hiện, thì ra hai bài thơ và từ này đều xuất phát từ thủ bút của Hác Thiên cô nương.”

Nam nhân trong mặt thất trọn mắt thật to, hét lớn: “Trả cái áo lót đó cho ta!” Vừa nói vừa bước lên một bước.

Tống Vân Nhi và Hầu Tiểu Kỳ cũng bước lên một bước, nhưng Dương Thu Trì giơ tay ngăn họ lại, ném chiếc áo lót qua cho nam nhân.

Nam nhân phóng người lên tiếp lấy chiếc áo, nhìn tử tế rồi vò nó thành một cục, nhả nhó mặt mày quay sang Hác Thiển rống lên: “Thiên Thiên, áo lót của nàng sao lại lọt đến chỗ của lão già chết bầm ấy? Nói!” Nói xong đứng trước mặt Hác Thiển như thiết tháp, uy phong lẫm lẫm, hồn nhiên không còn nhớ gì bộ dạng bò dưới đất làm chó kêu đáng thương khi này.

Chiếc áo lót đập vào mặt của Hác Thiển, mở phanh ra, rồi giống như con bướm từ từ lượn lơ rơi xuống đất. Hác Thiển đỏ phừng mặt không nói lời nào, từ từ ngồi xuống lượm chiếc áo lót lên, vuốt xếp lại thật phẳng rồi cất vào lòng, sau đó đứng dậy.

Nam nhân ấy tiếp tục quát: “Vụ tên Long Tử Tư trước kia ta không trách nàng làm gì, nhưng sao cái lão đầu chết bầm kia mà cũng muốn câu kéo! Cô!” Y giơ tay lên định đánh, nhưng chợt thấy gương mặt kiêu mị của Hác Thiển, không nhẫn tâm bỏ thổng xuống, tiếp tục quát: “Mau nói, áo lót vì sao lại lọt vào tay lão già dịch đó?”

Hác Thiển ửng đỏ mặt, lệ nóng từ từ ứa ra. Xem ra, nam nhân này quả thật đã chịu phép, cánh tay từ từ buông thổng xuống.

Dương Thu Trì cười nói: “Để ta đoán thử coi, có được không?” Nhưng không chờ nam nhân ấy có đồng ý hay không, Dương Thu Trì tiếp tục nói: “Kỳ thật người không cần trách Hác Thiển cô nương. Cô ta không hề động tình đối với lão già dịch này. Hác Thiển cô nương bị bức bắt dắc dĩ mà thôi. Cái áo lót này chính là thứ Đồ lão tử giật đi từ chỗ Hác Thiển cô nương trong ngày lão bị giết. Hác Thiển cô nương thấy ta nói có sai không?”

Hác Thiển đột nhiên mở to mắt kinh ngạc nhìn Dương Thu Trì. Thứ ánh mắt đó rõ ràng là đang có ý hỏi: làm sao người biết? Nhưng, cướp đi áo lót từ trên người của nữ nhân xem ra không phải là chuyện dễ dàng gì, không cần nghĩ cũng biết nó được diễn ra trong trường hợp như thế nào.

“Đừng nhìn ta như thế. Ta không có thiên lý nhãn đâu, là ta đoán ra thôi ấy mà. Đó là vì ta từ y phục của Đồ lão tử tại hiện trường hung sát phát hiện ra bốn đỉnh bạc.”

Dương Thu Trì móc từ trong người ra túi bạc lấy từ trên người của Đồ lão tử, lấy ra một đỉnh, nói tiếp: “Đỉnh bạc này rất đặc biệt, khá khác biệt với đỉnh năm mươi lượng theo tiêu chuẩn của quan gia. Đỉnh bạc này nhỏ hơn, xem ra có khoảng hai mươi lượng một đỉnh, hơn nữa, nó xem ra là thứ mà Hác gia tự nấu chảy bạc vụn tạo thành. Đó là vì ta vừa từ chỗ Hác Dịch Phong đệ đệ của cô tìm được những đỉnh bạc y hệt như vậy, ứng với việc chúng cùng từ một nguồn gốc mà ra.”

“Đồ lão tử là lão già nghèo mạt đến không còn manh áo, có vì sao lại có bạc của Hác gia các người? Đỉnh bạc này rõ ràng là vừa được chế ra chưa hề dùng tới. Ta đoán, đây chính là kết quả của mối quan hệ đặc biệt gì đó giữa cô và Đồ lão tử.”

“Lúc ấy, cô vừa trải nghiệm sự thống khổ vì bị Long tiên sinh rũ bỏ, trong khi Đồ lão tử chỉ là lão già dè tiện, ngày thường chẳng thể nào lọt vào nửa mắt xanh của cô. Nhưng khi cô hận Long tiên sinh thấu xương, nhân vì y bỏ cô mà đi theo một kỹ nữ, cô không cách nào chịu được nỗi nhục đó, trong tâm lý phát sinh lệch lạc, tiềm thức muốn tự làm xấu xa mình đi, thế mới cảm thấy khoái cảm vì đã báo thù được Long tiên sinh.”

“Chính vào lúc đó, cô ngẫu nhiên có cơ hội thấy được Đồ lão tử hồ đồ có ý thêm thường nhỏ dãi đối với cô. Đối với một lão già xấu xa ốm yếu như que củi, đối với một người đến ăn mà cũng không có cái đút vào miệng cho đủ no, thì chỉ cần một ánh mắt của cô, không cần câu dẫn gì, cũng đủ làm lão quỳ ngay xuống chân tha hồ cho cô đập. Cô muốn tự dày dạn vò làm cho bản thân ti tiện đi, nên dẫn lão vào gian mật thất này, tiến hành trò chơi giống như hai người vừa làm lúc này. Cô cố ý giầy vò lão, dùng roi đánh lão, dùng thứ trò chơi biến thái méo mó này để có được khoái cảm giống như giầy vò Long tiên sinh vậy.”

“Cô lưu lại trên người Đồ lão tử không biết bao nhiêu là vết roi, chính là vật chứng cho mối quan hệ trái khoáy này của hai người. Thi thể của lão còn đang ở trong thi phủ nha môn, những vết roi vẫn còn hằn trên thân lão.” Dương Thu Trì nhìn nam nhân bên cạnh Hác Thiển, bảo: “Nếu như người có hứng thú, hay là đến đó coi xem sao a.”

Hai mắt nam nhân trong mặt thất phún hỏa, hậm hực nhìn Hác Thiển, định ra tay, nhưng y vẫn còn muốn nghe lời phân tích của Dương Thu Trì, muốn biết tiếp sau đó phát sinh chuyện gì, nên cuối cùng vẫn dằn lại được.

Dương Thu Trì thở dài: “Tuy thứ trò chơi này của các người làm ta chán ghét, nhưng ta nhận thấy nếu chỉ đơn giản vì chúng mà quy kết các người là biến thái thì thật không thỏa đáng. Bởi vì, dù sao đây cũng là thứ trò chơi ái tình giữa nam và nữ, là phương thức tính ái thầm kín giữa nam và nữ, chỉ cần hai bên chấp nhận, thì không hề có vấn đề gì.”

“Nhưng, bất kỳ chuyện gì cũng có giới hạn của nó, nếu như phương thức tính ái của các người vượt qua giới hạn này, đó không chỉ là chuyện biến thái, mà còn phản đạo đức, thậm chí xúc phạm đến hình luật. Ví dụ như vết roi của cô đối với Long tiên sinh đã khiến cho tiên sinh không thể quan hệ tình dục được nữa rồi, cô có biết hay không?”

Hác Thiển ngẩn người, sau đó phá lên cười: “Vậy sao? Ha ha ha, hay hay, đúng là báo ứng! Đúng là ông trời có mắt! Đó chính là cái giá của việc hấn phản bội ta! Ha ha ha.”

Long Tử Tư không nhịn được thốt lên: “Thiên Thiển, chẳng lẽ nàng hận ta đến thế sao?”

Hác Thiển không trả lời, chỉ tiếp tục cười lớn, tiếng cười không hề có chút khoan khoái, ngược lại nghe thập phần thê lệ.

Dương Thu Trì chờ tiếng cười của ả giảm bớt, bèn tiếp tục: “Sau đó, khi cô phát hiện điều này không thể mang lại khoái cảm báo phục nữa, cô bắt đầu thực hiện sự trả thù chân chính. Cô lợi dụng sự mê luyến của Đồ lão tứ đối với cô, chỉ thị cho lão đi giết Kim Khả Oánh.”

“Đồ lão tứ vốn là một lão già gần sáu mươi cùng khôn xấu xa, thế mà có thể có thứ quan hệ với đệ nhất mỹ nhân của Ninh quốc phủ như thế này, thì cho dù là có nằm mộng y cũng không dám nghĩ ra. Để làm cô vui lòng, lão tôn phụng cô như thần minh, bất kỳ yêu cầu nào của cô lão đều không dám, thậm chí không nghĩ đến chuyện từ khước, bao gồm cả việc cô bảo lão đi giết người.”

“Lão theo dấu Kim Khả Oánh đến Quảng Đức huyện, lợi dụng Kim cô nương đi đến chỗ hoang vắng để đi tiểu cưỡng ép cô ta. Xem ra Đồ lão tứ đối với vẻ thanh xuân mỹ lệ của Kim Khả Oánh cô nương đã nảy sinh tà niệm. Do đó lão dùng đoản đao bức Kim Khả Oánh cô nương lên tầng hai của cổ tháp, muốn tiến hành hãm hiếp Kim cô nương ở đó, không ngờ gặp phải sự phản kháng quyết liệt của Kim cô nương. Và thế là lão đã dùng đoản đao đánh trúng trán phía trái của Kim cô nương, khiến Kim cô nương té đập gãy lan can, rơi xuống cổ tháp. Đầu của Kim cô nương chạm vào đá xanh lót bên dưới, nên đương trường tử vong.”

“Đồ lão tứ đem thi thể giấu đi, tránh sự tìm kiếm của nha hoàn Xuân Nha của Kim cô nương. Tẩu xảo làm sao, nhà của Long tiên sinh cũng ở gần đó. Lúc trời tối, Đồ lão tứ đem thi thể chôn ở ruộng rau gần nhà của Long tiên sinh, sau đó về báo lại cho cô, nhưng không nói rõ địa điểm chôn thi thể. Cô lại lần nữa cảm giác được khoái cảm báo phục.”

Dương Thu Trì nhìn nam nhân trong mặt thất, rồi quay sang Hác Thiển tiếp: “Ta đoán rằng, Hác Thiển cô nương đến lúc này đã quen biết được vị nam nhân bên cạnh đây, khiến cho cô cảm thấy cuộc sống đã có chỗ mới có thể ký thác. Những ngày tháng như thế của hai người qua được khoảng một năm, nhưng đáng tiếc là hai người kẻ ở một nơi người ở một ngã, không thể tùy lúc gặp nhau, hơn nữa, y đã có vợ con ở nhà, khiến cho cô rất sầu muộn.”

Nam nhân kia kỳ quái nhìn Dương Thu Trì, hỏi: “Người dường như biết rất nhiều chuyện về ta?”

Dương Thu Trì không thềm lý gì đến y, tiếp tục nói: “Hác Thiển cô nương, dần dần thứ cảm giác mới mẻ của cô đối với nam nhân này từ từ mất đi, cô vốn tạm thời quên đi mối hận đối với Long tiên sinh, không ngờ nó dần dần chiếm cứ trở lại đầu óc của cô.”

“Do đó cô lại tiếp tục hết lần này đến lần khác cho gọi Đồ lão tứ đến thực hiện trò chơi trí mệnh này, một mặt thông qua hành vi phát sinh với lão già xấu xa ấy để báo phục Long tiên sinh, một mặt thông qua việc đánh roi đặt được khoái cảm báo thù nam nhân. Đến lúc sau này, để khi cô càng lúc càng không cảm thấy thỏa mãn với hình thức báo phục Long tiên sinh ấy, thì nghe được tin vợ của Long tử tư đã mất tích từ nửa năm trước. Do đó, kế hoạch báo thù mới lại sản sinh trong đầu cô.”

“Cô chỉ thị cho Đồ lão tứ đào xương cốt của Kim Khả Oánh ra ngay trong đêm, sau đó khiến lão phát tán tin tức, nói bộ xương đó là của vợ Long Tử Tư. Âm mưu của cô đã đạt được, vì quan phủ đã thật sự bắt Long Tử Tư, dùng nghiêm hình khảo tra, bắt Long Tử Tư không chịu được phải cung khai, bị định tử tội. Cô vô cùng cao hứng, nhưng rất tiếc cô không cao hứng được lâu, bởi vì Tổng tri huyện minh xét hiểu tận chân tơ kẽ tóc, cuối cùng phát hiện đây là một án oan.”

Tổng tri huyện nghe lời này của Dương Thu Trì, lỗ tai nóng bừng, nhưng thấy hấn khoa trương mình trước mặt mọi người, trong lòng vô cùng cảm kích.

Dương Thu Trì tiếp tục nói: “Tổng tri huyện mang chúng tôi đến điều tra manh mối Kim Khả Oánh cô nương bị giết, kết quả chúng tôi quây Túc Oanh lâu từng bừng, khiến cho Vương đồng tri Vương đại nhân vì thế mà bị người giết, đệ đệ của y bị bắt, rồi Ngô Tường cũng bị bắt theo, cả Ninh Quốc phủ xáo trộn từng bừng.”

“Đồ lão tứ thấy thế không hay, muốn chạy đi xa, nhưng trong túi không tiền nên buộc phải tìm đến cô. Nhưng đến lúc này, vị nam nhân của cô đã vừa khéo đến ở Ninh quốc phủ. Nói cho cùng, tuy hai người trong phạm nữ hoàng và nô lệ khi diễn trò, nhưng cô thật ra rất sợ y.”

“Để tị miễn sự quấy nhiễu của Đồ lão tứ, cô cho lão bốn đỉnh bạc. Đồ lão tứ đối với cô vẫn còn có si tâm, biết lần này bản thân đào vong không còn cơ hội trở về cố hương, nên muốn cùng cô thực hiện trò chơi lần cuối. Do nam nhân của cô hiện giờ đang ở Ninh Quốc phủ, rất sợ y biết được, nên cô cự tuyệt lão.”

“Nhưng Đồ lão tứ mượn cớ tố cáo để uy hiếp, cô bị bức phải nghe, cùng lão diễn lại trò đó lần nữa. Vết roi mới hình thành trên người Đồ lão tứ chính là minh chứng cho lần du hí cuối cùng này của hai người.”

“Trước lúc rời đi, do Đồ lão tứ còn mê luyến đối với cô, nên đã cưỡng ép cởi trên chiếc áo lót này trên người cô.”

Nam nhân nhìn Hác Thiển chăm chăm, rống lên: “Thì ra là thế! Trước đây ta hỏi cái áo lót đó đâu rồi, nàng cứ đáp là cũ rồi vứt đi, thì ra là do lão già gian phu của nàng giật chạy mất! Thiển Thiển, nàng, nàng lừa ta đến khổ!”

Dương Thu Trì chợt hiểu ra, nói với nam nhân: “Xem ra chiếc áo lót này đối với ngươi rất quan trọng, có thể là tín vật định tình của hai người. Thậm chí tín vật này còn có một đôi, phần còn lại nhất định là mang trên người ngươi, là một con uyên ương y như vậy, thậm chí còn có một bài từ.”

Nam nhân nhìn Dương Thu Trì trừng trừng, hỏi: “Ngươi, ngươi rốt cuộc là ai? Sao cái gì ngươi cũng biết hết vậy?”

Dương Thu Trì cười cười: “Mấy ngày trước Hác gia chuẩn bị gả Hác Thiển cô nương về làm tiểu thiếp cho ta. Để làm vật định tình, Hác Thiển cô nương đã tặng cho ta một bức tự họa. Xem ra, Hác Thiển rất thích tặng đồ trong lúc định tình.” Nói xong hấn chuyển đầu qua nhìn Long Tử Tư, hỏi: “Long tiên sinh, khi tiên sinh và Hác Thiển cô nương định tình, cô ta có tặng cho tiên sinh cái gì không?”

Long Tử Tư đỏ mặt gật đầu: “Tặng một cái thắt lưng thêu hoa, lúc ta li khai, bị nàng ta giật lấy phá hỏng rồi.” Trong lời y nói có xen chút thương cảm.

Đề cập đến thắt lưng này, sắc mặt Hác Thiển biến hẳn, biến thành ôn nhu và thê lương. Ắ ngắn ngo nhìn Long Tử Tư, chẳng hiểu đang nghĩ gì.

Dương Thu Trì tiếp tục nói với Hác Thiển: “Đồ lão tứ đi rồi, cô suy nghĩ kỹ cảm thấy dù sao cũng có điều không ổn. Đồ lão tứ này dám hiếp bách cô, khiến cô cảm được sự uy hiếp cực lớn từ lão, do đó, cô quyết định sát nhân diệt khẩu. Người trợ giúp tốt nhất để làm việc này hiện đang đứng cạnh cô. Kẻ này là tướng lĩnh quân đội từ Kinh doanh binh ở Kinh thành, người có võ công, lại là kẻ đến từ vùng khác, giết người xong lập tức đi ngay, thần bất tri quỷ bất giác. Do đó, cô thuyết phục y giúp cô giết Đồ lão tứ diệt khẩu.”

Nam nhân đứng bên cạnh Hác Thiển bắt đầu run rẩy: “Sao ngươi biết chuyện của ta?”

“Cao thiên hộ ở Thiên hộ sở của Ninh Quốc phủ cho ta biết, có một Bá tổng đến từ Kinh doanh ở kinh thành vì một chuyện nhỏ mà ở suốt cả nửa tháng tại Ninh quốc phủ. Kẻ đó chính là tôn giá đúng không?”

Nam nhân trợn tròn mắt ngạc nhiên, rồi nhìn vị thanh niên không quen không biết trước mặt một cách khùng bố.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Trong lúc các người lập kế hoạch giết người diệt khẩu, Đồ lão tứ đáng thương vẫn chìm ngập trong bi thương vì li biệt. Lão si tình đem áo lót giấu vào trong tủ, rồi đi từ biệt một người quen thân. Người đó chính là lão ca nữ Từ thị khổ mệnh vì già cả xuống sắc mà bị Túy Oanh lâu đuổi cổ ra ngoài. Thật đáng thương là lão phụ nhân vô can này vì dính dáng đến Đồ lão tứ mà cũng bị người đứng cạnh cô đây sát nhân diệt khẩu cùng một lúc.”

Dương Thu Trì nói đến đây, hai tay xòe ra: “Xong rồi, ta nói hết rồi, không biết Hác Thiển cô nương còn có điều gì muốn biện giải?”

—o0o—

132. Chương 130: Tình Là Vật Chi?

Ngoài ra, chứng cứ này còn có thể được bổ sung, đó chính là đem so sánh dấu tay trên bức họa Hác Thiển tặng cho Dương Thu Trì. Do ở Minh triều kết luận giám định dấu tay vẫn còn chưa là chứng cứ phạm tội hình sự, cho nên Dương Thu Trì không hề nói.

Chứng cứ còn lại chính là đôi giày và y phục có dấu máu tìm được trong phòng Đặng Hữu Lộc. Dương Thu Trì đã từng so sánh dấu bàn tay máu để lại trên hiện trường và dấu vân tay thu được, khẳng định Đặng Hữu Lộc là hung thủ giết Đồ Lão tứ, do đó không cần dùng biện pháp giám định huyết tích.

Hơn nữa, giám định huyết tích không thể làm chứng cứ, có làm cũng như không, lại chỉ có thể dùng loại giám định nhóm máu OAB phổ thông, chỉ có ý nghĩa bài trừ chứ không có ý nghĩa nhận định.

Đương nhiên, những thứ chứng cứ này chỉ là chứng cứ gián tiếp, không thể trực tiếp chứng minh phạm tội, phải cần có sự cung khai nhận tội của hung thủ hoặc có người tận mắt thấy làm chứng mới có thể tra rõ ra án tình cuối cùng.

Hác Thiển đứng lặng yên nơi ấy, không hề nói tiếng nào.

Dương Thu Trì cười cười nói: “Kỳ thật, ta phí cả nửa ngày nói những thứ này chẳng ích gì. Bởi vì hai người các người cùng phạm phải một đại tội - mưu phản, so với tội danh này, chuyện các người giết Kim Khả Oánh, Đồ Lão tứ và Hứa thị có thể chứng minh rõ hay không không còn trọng yếu nữa. Bởi vì đại tội này cũng đủ khiến các người bị chu diệt cửu tộc!”

Nam nhân ấy lạnh lùng nhìn Dương Thu Trì, khoe miệng lộ nụ cười mỉm, phảng phất như đối với mọi thứ đều chẳng có ý nghĩa gì. Hác Thiển vẫn tiếp tục ngẩn ngơ.

Dương Thu Trì nhìn thẳng nam nhân, cười lạnh nói: “Ta vốn cho ngươi là nam tử hán, đoán ngươi sẽ đến tham gia hành động bắt cướp Hiền phi. Thật không ngờ ngươi lại chạy tới hang chuột này trốn, xem ra ta đã nhìn lầm ngươi rồi, Đặng Hữu Lộc!”

Tổng tri huyện đã từ những lời đối thoại của Dương Thu Trì với hai người mà đoán được thân phận của nam nhân, nhưng khi Dương Thu Trì nói ra điều này, Tổng tri huyện vẫn cả kinh. Nam nhân trầm giọng hỏi: “Ngươi sao lại biết được chuyện bắt hiền phi? Ngươi, ngươi sao lại nhận biết ta?”

Dương Thu Trì nhặt giọng đáp: “Tổng Tình đã cho ta biết, Hác Thiển cô nương đã có một vị phu quân sớm ăn ở như vợ chồng tên Đặng Hữu Lộc, người này không phải là ngươi sao? Ngươi lưu lại huyết thủ ấn tại hiện trường, chúng ta có thể so sánh một chút là biết ngay nó có phải là của ngươi hai không. Ngươi còn lưu lại dấu giày tại hiện trường, sau đó chúng ta tìm thấy đôi giày ấy ở Thiên Hộ sở, trên còn dính dấu máu. Chuyện này có thể so sánh, nhất định là vừa khít. Ngoài ra, nếu ta đoán không lầm, cái chủ thủ trong tay ngươi chính là hung khí giết chết họ.”

“Đặng Hữu Lộc, nói cho ngươi biết, nếu muốn người ta không biết, thì trừ phi mình không làm! Ngươi ở Kinh doanh thiên hộ sở đốt bức thư mưu phản đó đi, đã bị ta khôi phục lại như cũ, âm mưu của các người đã bị bại lộ. Giờ phút này, bè đảng của ngươi đã bị tung một mẻ lưới bắt hết! Ha ha ha!” Dương Thu Trì

tuy nói nghe rất dễ dàng, nhưng trong lòng chẳng an tâm chút nào, vì gã không biết phi cấp truyền thư của mình có kịp thời đến nơi hay không, có kịp ngăn cản âm mưu động trời này hay không.

Đặng Hữu Lộc thấy Hác Thiến có bộ dạng mất hồn mất vía như vậy, khẽ bảo: “Thiến Thiến, đừng sợ, nàng theo ta, chúng ta đánh giết xông ra ngoài.”

Tổng Vân Nhi biết Đặng Hữu Lộc là kinh địch, sợ hấn sẽ thương hại đến Dương Thu Trì, bèn chộp lấy gã kéo ngược về phía sau, ngăn trước mặt, đoản kiếm trong tay chỉ thẳng vào Đặng Hữu Lộc, nói với Hầu Tiểu Kỳ: “Ngươi mau dẫn mọi người lui lại mật đạo.”

Hầu Tiểu Kỳ đưa Dương Thu Trì và Tổng tri huyện tiến vào mật đạo, bản thân cầm chặt cương đao ngăn phía trước. Hai cầm y vệ còn lại cầm cương đao đứng cạnh Tổng Vân Nhi, bọn họ biết, cánh cửa bằng đá hoa cương phía sau đã bị đóng chặt, không còn đường nào chạy nữa rồi. Nếu như ba người họ không thể ngăn Đặng Hữu Lộc, chỉ sợ toàn bộ họ đều phải chết tại đây.

Nhưng, bọn họ đều không biết Dương Thu Trì còn có một thứ vũ khí bí mật rất có uy lực - cây súng lục đang gắn chặt vào bao súng ở cẳng chân gã. Từ khi phát hiện án mạng này có liên quan đến các dư đảng của Kiến Văn đế, cây súng này không hề rời Dương Thu Trì nửa bước. Nhưng không đến lúc vạn bất đắc dĩ, gã sẽ không dùng đến thứ vũ khí tuyệt mật này.

Tổng tri huyện và mọi người tiến vào mật thất, chỉ còn lại Long Tử Tư đứng yên một chỗ không hề động, Hầu Tiểu Kỳ có kêu y , y cũng không nghe.

Long Tử Tư thê lương hỏi Hác Thiến: “Thiến Thiến, có thật là nàng kêu người giết Khả Oánh hay không?”

Hác Thiến nhìn được vẻ bất lực và tuyệt vọng từ đáy mắt Long tử tư, có chút lạnh xương sống, gân cổ thét: “Không sai! Chính là ta kêu người giết đấy! Người tính làm sao nào?”

Long Tử Tư gật gật đầu, đột nhiên nhào thẳng vào thanh chủ thủ đang nằm trong tay Đặng Hữu Lộc. Đặng Hữu lộc vô thức đâm về trước một đao, cắm thẳng vào ngực Long Tử Tư, máu tươi bắn đầy. Hai tay Long Tử Tư vươn ra, bấu chặt tay phải của Đặng Hữu Lộc.

Tổng Vân Nhi đang toàn thần chú ý cử động của Đặng Hữu Lộc, không ngờ Long Tử Tư đột nhiên phát điên nhào về phía y, vừa định ngăn trở nhưng không còn kịp nữa. Thấy tay phải của Đặng Hữu Lộc bị giữ chặt, nhân biết cơ hội này chỉ diễn ra trong phút chốc, không thể bỏ qua, bèn thắt lên một tiếng, một kiếm đâm thẳng vào ngực Đặng Hữu Lộc. Hai cầm y vệ còn lại phản ứng cũng nhanh, hai thanh đao chém thẳng vào đầu hấn.

Tay phải của Đặng Hữu Lộc bị giữ, chỉ thoáng kinh ngạc một chút, thấy hai thanh đao một kiếm đánh tới, cười lạnh một tiếng, chân trái quét ngang, đá hai cầm y vệ văng bắn ra xa, ngay lúc còn trên không trung huyết đã phun ra có vòi, vừa rớt xuống đất đã ngất đi.

Cùng lúc đó, tay phải của Đặng Hữu Long quật một cái, định gạt vị thư sinh yếu ớt ra xa, tiện cho việc nghiêng tiếp một chiêu lôi đình của Tổng Vân Nhi.

Nếu như ngày thường, Đặng Hữu Lộc chỉ cần phẩy tay một cái là đủ quăng thư sinh văn nhược nhu Long Tử Tư ra tám thước. Nhưng hiện giờ, Long Tử Tư đột nhiên biến thành mạnh mẽ vô cùng, chỉ nghe tiếng rắc rắc vang lên giòn tan, mấy khớp xương tay của Long Tử Tư gãy vụn, nhưng những ngón tay còn lại vẫn bám riết vào tay phải của Đặng Hữu Lộc.

Trong một số tình huống đặc thù, tiềm năng trong cơ thể người chợt bạo phát, biến thành mạnh mẽ vô cùng. Long Tử Tư giờ phút này chính là như vậy.

Đặng Hữu Lộc hoảng kinh, vừa định thêm lực giăng ra, kiếm của Tổng Vân Nhi đâm tới, hấn không thể nào tránh được, một tiếng sột vang lên, kiếm đã đâm thẳng tim.

Đặng Hữu Lộc rống lên một tiếng điên cuồng, chưởng trái tổng thẳng về Tổng Vân Nhi. Cú đánh trước khi chết này nhất định là dùng lực khí toàn thân.

Tổng Vân Nhi một chiêu đắc thủ, lập tức như con chim én phi thân lùi ra sau. Một chưởng của Đặng Hữu Lộc đánh vào chỗ trống không, hấn muốn tiếp tục truy kích, nhưng máu từ vết thương xuyên tim đã bắn

ra như dòng suối, mang theo Long Tử Tư bước được hai bước thì như quả bóng xì hơi, đồng thời ngã lăn ra đất. Hần giã giữa một hồi, lát sau nằm im thín thít.

Hác Thiển đối với sự đánh dấu của hai bên chẳng hề động đây, dường như đối với bản thân không hề có quan hệ gì. Đặng Hữu Lộc bị một kiếm của Tống Vân Nhi đâm chết, ả cũng không phản ứng gì, từ từ bước qua xác Đặng Hữu Lộc, đến bên cạnh Long Tử Tư. ả ngồi xuống, thân trọng ôm Long Tử Tư vào lòng. Long Tử Tư sớm đã tuyệt khí chết rồi, nhưng hai mắt vẫn mở trừng trừng, cho đến lúc này hai tay mới thông ra.

Nữ nhân yêu dấu của Long Tử Tư - Kim Khả Oánh- đã từng bị nữ nhân mà y yêu tha thiết mưu sát. Mỗi thù này hỏi y làm sao báo? Y báo thế nào? Hơn nữa thứ trò chơi biến thái của y và Hác Thiển bị người ta hay biết, bản thân lại không còn bản lãnh làm người đàn ông, do đó không khỏi bị tan nát hết mọi hy vọng, chỉ còn biết dùng cái chết của mình để cấp cho Dương Thu Trì và mọi người một cơ hội sống còn.

Mặt Hác Thiển hiện nụ cười mỉm đầy thê lương, đưa tay nhẹ vuốt mắt Long Tử Tư, thương xót sờ soạng gương mặt của y, thì thào bảo: “Tốt cả rồi, Tư ca ca, chàng hiện giờ sẽ không li khai Thiển Thiển lần nào nữa.”

Dương Thu Trì cùng mọi người bước ra khỏi mật đạo, thấy bộ dạng của Hác Thiển như vậy, đều không khỏi ảo não.

Hác Thiển quay đầu nhìn Dương Thu Trì, khe khẽ mỉm cười, gương mặt xán lạn như hoa đào: “Mọi người xem, Tư ca ca ngủ rồi.”

ả đưa tay vào lòng, rút ra cái áo lót khi nãy, tay phải nắm lấy con dao đang cắm ở ngực Long Tử Tư, từ từ rút ra, máu tươi từ vết thương của Long Tử Tư chảy ra đầm đìa, ướt đầm cả y phục hai người.

Tống Vân Nhi kêu lên: “Ê, người định làm gì vậy? Không được làm loạn!” Lần trước Ân lão phu nhân dùng dao tự sát là do lỗi sơ ý của họ, thứ sai lầm này không thể tái phạm, do đó nàng vô cùng cẩn thận canh chừng, vừa thấy Hác Thiển có khuynh hướng tự sát, lập tức động thủ không chể ả. Tống Vân Nhi chỉ cách ả một bước, điểm này nàng nắm chắc có thể làm được.

Hác Thiển không hề lý gì đến nàng, dùng chủy thủ đẩy máu đó rọc lớp áo lót, rồi dùng hai tay xé mạnh, lộ ra một khối vải từ bên trong rơi ra.

Hác Thiển để chiếc áo ngực qua một bên, cẩn thận mở khối vải vừa rơi ra ấy, thì ra đó là những miếng vải bị rọc rách tả tơi đã được vá vá lại...

Hác Thiển mơ màng nói với thi thể của Long Tử Tư: “Tư ca ca, chàng xem, đây là chiếc thắt lưng mà năm xưa Thiển Thiển đã tặng cho chàng. Thiếp giận chàng hận chàng, nên xé rách nó. Sau khi chàng tức giận bỏ đi, Thiển Thiển vừa khóc vừa nối nó lại, rồi bỏ trong cái áo lót này, Thiển Thiển vẫn mãi mang theo trong người a...”

Hác Thiển đưa chiếc thắt lưng áp lên mặt, sau đó kề tai Long Tử Tư, khe khẽ nói: “Tư ca ca, đừng sợ, có Thiển Thiển hầu cận bên chàng, chàng vĩnh viễn sẽ không cảm thấy cô đơn đâu.”

Hác Thiển đặt thi thể Long Tử Tư trên đất, dùng thắt lưng khế phủ lên mặt y, cầm thanh chủy thủ đứng dậy trở cán đưa cho Tống Vân Nhi.

Tay phải của Tống Vân Nhi cầm đoản kiếm, máu trên kiếm còn chưa chùi sạch do mãi để tâm đề phòng Hác Thiển, sợ ả đột nhiên ra tay hạ thủ đối với Dương Thu Trì hay mọi người, lại sợ ả tự sát. Hiện giờ Hác Thiển chủ động đem chủy thủ giao cấp cho nàng, do đó mới khe thở phải, đưa tay trái tiếp lấy.

“Ai da!” Hác Thiển kêu lên một tiếng, chủy thủ rơi từ trong tay ra. Tống Vân Nhi tay chân nhanh như điện, tay trái khế vạt một cái, tiếp được mũi chủy thủ đó.

Trong lúc Tống Vân Nhi tiếp lấy chủy thủ, Hác Thiển đột nhiên chuyển người lao đầu vào tường đá hoa cương, náo vang tung tóe, mềm oặt từ từ rũ xuống bên tường đứt hơi.

Mọi người đều kêu lên cả kinh, dợm thân cản trở, nhưng không ai cứu kịp .

Long Tử Tư là mối tình đầu của Hác Thiển, là nam nhân mà ả yêu đương sâu đậm. Sau đó, Long Tử Tư bỏ ả đi theo một kỹ nữ, ả nhận thấy đó là một thứ vũ nhục không có cách gì nhẫn chịu. Hác Thiển vì thế hận Long Tử Tư thấu xương, tìm người giết chết kỹ nữ Kim Khả Oánh là người cặp kè với Long Tử Tư, rồi vu hãm cho Long Tử Tư khiến y bị giam vào lao ngục, bị định tử tội. Án theo lý mà nói, thứ cừ hận này có thể nói đã đến mức độ không gì có thể sánh bằng.

Nhưng chứng kiến tận mắt Long Tử Tư chết trước mặt mình, Hác Thiển giờ mới phát hiện, thì ra ả vẫn nhất mực yêu đương sâu đậm tình nhân đầu đời này, cuối cùng đã vì Long Tử Tư mà tự tử vì tình.

Dương Thu Trì cũng rất thương cảm, Tống Tình đi rồi, Hác Thiển cũng chết rồi, điều tra bạch cốt án này biết được hai mỹ nữ, thì cả hai người đều rời hẳn đi xa.

Hơn nữa, cái đầu trên cổ hẳn chẳng biết có còn giữ được hay không, bản thân cực khổ phá án như vậy, rốt cuộc là vì cái gì? Vì biểu dương chánh nghĩa hay sao? Vì thăng quan phát tài chăng? Gã cũng không biết nữa.

Hầu Tiểu Kỳ cùng mọi người mang theo mấy cái đèn, trở về chỗ cửa vào tìm kiếm, cuối cùng tìm được chốt điều khiển cơ quan, mở cánh cổng bằng đá hoa cương nặng nề ra.

Ở ngoài, Ngưu bách hộ và mọi người đã gấp đến nỗi giống như kiến chạy trong nồi đặt trên than hồng, không biết Dương Thu Trì cùng mọi người đi đâu, có gặp nguy hiểm gì không. Nếu như đặc sứ của cấm y vệ chỉ huy sứ xảy ra chuyện trong tay của y, đời y coi như chấm hết. Hiện giờ thấy Dương Thu Trì bình an trở ra, y thở phào nhẹ nhõm, biết bọn họ đã bắt được Hác Thiển và phản tặc Đặng Hữu Lộc, tuy đều đã biến thành thi thể, nhưng vẫn coi như giải quyết chu đáo mọi bề.

Dương Thu Trì báo cho Ngưu bách hộ biết bản thân đã tự thả cho Tống Tình đi, nhờ y cứ như thật bẩm báo. Sau đó, trước mặt Tống tri huyện và Tống Văn Nhi, nói cho Ngưu bách hộ biết công lao bất phản tặc của hai người, nhờ y khi báo cáo án này, đề cập thêm hai cha con Tống tri huyện. Ngưu bách hộ đương nhiên vỗ ngực đáp ứng. Tống tri huyện và Tống Văn Nhi lúc này với yên tâm, tự nhiên là thập phần cảm kích đối với Dương Thu Trì.

Bạch cốt án và án bắt cóc hiền phi đều bị phá, nhưng Dương Thu Trì không nhẹ nhõm chút nào, nhân vì gã chẳng biết ván bài đang đánh thắng thua thế nào. Gã chuyển niệm ngầm nghĩ, nhưng việc cần làm đều đã làm hết, dù sao nếu là phúc thì không phải là họa, nếu là họa thì không thể nào tránh khỏi. Gã thậm chí lười cả nghe ngóng, sau khi cáo từ Ngưu bách hộ và Chu tri phủ, mang theo thi thể của Long Tử Tư, cùng Tống tri huyện, Tống Văn Nhi cùng mọi người trở về Quảng Đức huyện.

—o0o—

Dương Thu Trì đem chuyện Tống Tình bị hiếp bức phải tham dự vụ mưu phản kể cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết nghe, nhưng không nói với họ chuyện mình tự thả người, sợ hai người lo âu.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đều cảm thấy thật đáng tiếc cho vị tiểu cô nương này, nhưng hiện giờ nàng ta đã phạm vào tử tội, cô con dâu này có muốn cũng không dám cưới về.

Dương Thu Trì lo chu toàn hậu sự của Long Tử Tư, Xuân Nha vừa thành thân chưa được mấy ngày đã trở thành quả phụ. Dương mẫu thương cho nàng không có nơi nào nương thân, bèn lưu lại bên mình cho làm thị nữ, đó cũng coi như phúc phận của nàng.

Mọi chuyện xong xuôi trải qua được mấy mươi ngày, lúc đầu Dương Thu Trì còn nằm ngủ gập ác mộng, thấy cấm y vệ đến bắt mình. Nhưng sau khi trải qua đoạn thời gian này, gã chẳng thấy động tĩnh gì, cũng dần dần bớt lo đi.

—————o0o—————

133. Chương 131: Công Tội Bù Trừ

Dương Thu Trì lười không buồn đáp, ngồi bắt chéo chân dựa ghế ra ghế, nhìn về phía cửa.

Tống Văn Nhi như một luồng gió cuốn xông vào: “Hù! Gọi huynh sao huynh không chịu ừ? Điếc à?”

Dương Thu Trì thấy trán của nàng rịn mồ hôi, nhất định là có chuyện gì gấp rồi, hơi kinh ngạc hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Ngươi bách hộ cấm y vệ của Ninh Quốc phủ mang theo một đám người từ nha môn đến tìm huynh, cha kêu huynh mau về ngay.”

Rốt cuộc rồi thì chuyện gì đến cũng phải đến! Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, dù sao thì chuyện cũng đã đến nước này, dám làm dám chịu, đầu rơi thì được ăn đồ cứng, sợ cái gì! Hai chục năm sau lại đầu thai làm một hảo hán khác ấy mà!

Tuy nói là thế, nhưng trong tim Dương Thu Trì đập thình thịch như trống trận, lại không dám cho tiểu nha đầu Tống Vân Nhi biết, vì chuyện xấu mặt lại càng làm cho mặt xấu thêm ra.

Dương Thu Trì từ từ bước, không nhanh không chậm tiến vào nội nha, thấy trong đại sảnh đã có Ngưu bách hộ, Tống tri huyện cùng một đám người đứng sau họ. Thấy Dương Thu Trì tiến vào, Ngưu bách hộ cười ha hả đứng lên bảo: “Dương huynh đệ, người đến rồi, mau mau ngồi đi.”

Vừa nghe khẩu khí như thế, Dương Thu Trì khẳng định là họ không đến bắt mình, trong lòng như vút đi tảng đá nặng, thi lễ rồi ngồi xuống.

Ngưu Bách hộ cười ha hả báo cho Dương Thu Trì biết, nhờ cái phúc của hần mà y cũng tham gia phá được đại án mưu phản của Hác gia, được bề trên khen thưởng, thăng y lên làm Thiên hộ sở phó thiên hộ của Ứng thiên phủ cấm y vệ, ngang cấp với Mã Độ. Y nguyên đang hàm lục phẩm, hiện giờ đã thăng lên quan ngũ phẩm, chẳng mấy hôm nữa là đi thượng nhậm, do đó đặc biệt đến đây từ biệt trước khi lên đường.

Ngoài ra, các cấm y vệ trong vài người hầu của Dương Thu Trì là Hầu tiểu kỳ và ba cấm y vệ khác đều lập công trong án này. Hầu tiểu kỳ được đề bạt làm Bách hộ sở Tống kỳ của cấm y vệ tại Ninh quốc phủ, vốn là nguyên chức của Mã Độ, còn ba người còn lại đều thành tiểu kỳ.

Dương Thu Trì rất vui cho họ. Khi Mã Độ dựa vào bản thân hần mà thăng được quan, hiện giờ Ngưu bách hộ cũng dựa vào hần thăng quan, ngay cả Hầu tiểu kỳ và bốn cấm y vệ theo hầu cũng được làm quan, như vậy có thể thấy bản thân hần là phúc tinh, ai hợp tác cũng gặp vận tốt.

Bọn họ thăng quan rồi, nhưng bản thân hần thì có điểm nào hay? Là đặc sứ của cấm y vệ chỉ huy sứ, tuy là lớn hơn nhiều so với cái gọi là phó thiên hộ của họ, nhưng lại không thể nói ra, cũng không thể tung hô hồ tử, chẳng khác nào mặc áo gấm mà đi đêm, không có chút gì hay. Hơn nữa, hần lại chẳng có thủ hạ trực tiếp nào, ngay cả bốn tên cấm y vệ giả làm người hầu cũng của do Ngưu bách hộ phái tới, thật là tư lệnh mình trần mà!

Ngưu bách hộ lấy giọng điệu nhà quan nói với Tống tri huyện: “Tri huyện đại nhân, bốn quan có một bằng hữu có chút chuyện nhỏ muốn nói riêng với Dương huynh đệ, chúng ta nhường chỗ cho họ đi a. Bốn quan nghe nói nha môn Quảng Đức huyện của ông rất có bề dày lịch sử, hay là chúng ta tùy tiện đi xem chỗ này chỗ kia đi nha?”

“Ti, ti chức tuân lệnh, ti chức dẫn đại nhân đến, đến mấy chỗ trong nha môn coi xét, mong, mong đại nhân chỉ điểm thêm.” Tống tri huyện nói xong đứng dậy, đưa mắt ra hiệu cho Tống Vân Nhi, rồi cùng Ngưu bách hộ sánh vai rời khỏi đại đường. Tống Vân Nhi nhìn Dương Thu Trì, nháy nháy mắt làm mặt quỷ, mỉm cười tinh nghịch rồi nhảy vọt ra khỏi cửa.

Những người đứng sau lưng Ngưu bách hộ lúc này thì hiện giờ ngoại trừ một người đứng yên một chỗ, số còn lại đều kéo nhau theo Ngưu bách hộ ra ngoài, đóng chặt cửa lại.

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn người đang đứng đó, thấy y đang mỉm cười nhìn mình, liền định thần nhìn kỹ, rồi kêu lên một tiếng lớn: “Lý công công!”

Hần nhanh chóng đứng dậy, cúi người hành lễ: “Tham kiến Lý công công!”

Người ấy chính là kẻ lần trước đến ban bố thánh chỉ cho Dương Thu Trì - lão thái giám Lý công công.

Lý công công phẩy tay cười nói: “Bất tất đa lễ! Dương đại nhân quả thật là thiếu niên anh hùng, vì quốc gia lập đại công a.”

Lập công? Dương Thu Trì mừng thầm, như vậy ván bài mình đánh đã trúng rồi, liền khiêm tốn vài câu.

Lý công công mỉm cười nói tiếp: “Cầm y vệ chỉ huy sứ Kỷ đại nhân tiếp được phi cấp truyền thư cảnh báo của Dương đại nhân, ngay lập tức đem chuyện này mật báo lên hoàng thượng, đồng thời lập tức phi cấp truyền thư cho các cầm y vệ hộ giá theo loan kiệu, chuẩn bị sẵn mọi biện pháp đối ứng, cho người đóng giả làm Hiền phi cho ngồi lên kiệu, bí mật hộ tống hiền phi trở về hoàng cung tại Ứng thiên phủ...”

“Do đã chuẩn bị sẵn sàng, khi dư đảng của Kiến Văn đề phát động cuộc làm loạn thì chiếm lấy tiên cơ chế địch, tiêu diệt Kinh doanh binh phản loạn và bọn tặc tử mai phục, bắt và giết được vô số dư đảng của Kiến Văn đề, Hiền phi không bị tổn thương đến một cọng tóc nào. Ha ha ha ha...”

Dương Thu Trì thở phào một cái, thưa: “Hiền phi nương nương thật là có bách thần hộ mệnh, ngộ nạn mà vẫn an tường a.”

Lý công công cười nói: “Dương đại nhân nói rất phải. Hoàng thượng long nhan hớn hở, luôn miệng khen Dương đại nhân là bậc kỳ tài, nói muốn ba chỉ gia thưởng.”

Dương Thu Trì cười đến nổi miệng rộng tới mang tai, đang chuẩn bị nói không dám nhận, không ngờ Lý công công chợt nghiêm mặt tiếp: “Nhưng mà, Dương đại nhân ý có hoàng thượng ân sủng, nên làm việc tùy tiện, tự thích phóng một phần tử của Kiến Văn dư đảng là Tống Tình, hoàng thượng thật là không cao hứng, nói muốn hạ chỉ trách phạt.” Giọng của Lý công công lạnh lùng, từ từ ngồi xuống ghế, mắt nhìn trừng trừng Dương Thu Trì, hàn quang trong mắt bắn vọt ra.

Dương Thu Trì hoảng kinh, thầm nghĩ như vậy là tiêu rồi, tuy sẽ không bị chặt đầu, nhưng bị lưu đầy đi ba ngàn dặm thì thật là khó tiếp thụ a. Đây không phải là chuyện đùa! Mồ hôi lạnh không ngừng ứa ra ướt cả đầu hắn, trong lúc hắn vội vã thưa: “Ti chúc tội đáng muôn chết!”

Lý công công nói: “Hoàng thượng khẩu dụ...” Nói đến đây, lão thái giám dừng lại, nhìn chằm chằm Dương Thu Trì, “Dương đại nhân!”

Dương Thu Trì lập tức hiểu ý, quỳ mọp xuống, dập đầu thưa: “Có tội thần!”

Lý công công lạnh giọng nói: “Người mặc ý tự tung tự tác như vậy, có còn coi hoàng thượng vào mắt nữa không? Hay là thấy hoàng thượng ở xa người nên không làm gì được người, không dám giết người, đứng hay không đứng?”

Dương Thu Trì đến lúc này thì sợ thật rồi, Minh thành tổ thủ đoạn tàn nhẫn, lục thân bất nhận, bản thân hắn có lập đại công đi chăng nữa thì cũng chẳng làm gì, đến lúc cần chém đầu thì chẳng có nửa điểm do dự. Nghĩ đến đây, toàn thân hắn lập tức băng lãnh, khe khẽ run, luôn miệng nói không dám.

“Hoàng thượng đã biết Dương đại nhân nhất mực muốn nạp Tống Tình thành tiểu thiếp. Ngài tự tư thả ả ra, vốn vì tình mà có thể tha thứ được. Nhưng mà, Dương đại nhân làm như vậy, rõ ràng là không coi hoàng thượng vào đâu, cái gan của ngài thật quá lớn a?” Lý công công khẽ vỗ lên tay vịn của cái ghế đang ngồi, liền nghe rắc một cái, tay vịn ấy đã bị một chưởng của lão đánh vỡ vụn.

Dương Thu Trì giật mình cả kinh, cái tay vịn này vốn là do thứ gỗ xăn đá nghìn năm chế thành, ít nhất cũng to bằng nắm tay, thế mà một chưởng nhẹ nhàng của lão lại đánh nó vỡ như chơi. Xem ra, lão thái giám này là người có võ công cao thâm, nếu lão muốn lấy tính mệnh của hắn thật dễ như phát lông bàn tay.

Ý tứ của một chương này rất rõ ràng, lão tuyệt không phải đánh ra để biểu lộ võ công cao thâm thế nào, mà là muốn ra uy! Nếu như bản thân hắn ứng đối với câu hỏi hoàng thượng đề ra không ổn, hay là biểu lộ ý tứ khinh thường hoàng thượng, thì lão thái giám này sẽ lập tức đập vỡ đầu hắn dưới chưởng!

Lý công công lạnh giọng nói: “Người có biết không, tha cho trọng phạm mưu phản, tội đáng bêu đầu!”

Dương Thu Trì tới đây thật đã cảm thấy sự khủng bố của tử vong, đừng nói bản thân bắt được mấy đầu mục của Kiến Văn đề công lao chẳng đáng là bao, cho dù có lập được quân công hiển hách để trở thành tướng quân hay vương gia đi chăng nữa, cũng không dám bất kính đối với hoàng thượng, nói chi là không tuân hiệu lệnh.

Xem ra, bản thân hắn kỳ này gây ra cái họa lớn hơn so với tưởng tượng nhiều. Vấn đề ở đây không phải chỉ là thả hay không thả một tiểu lâu la, mà là có ý bất kính đối với hoàng thượng hay không, hai mặt trong

một vấn đề, cái nào cũng không nhỏ.

Cái chức đặc sứ chỉ huy sứ gì đó của hần chẳng qua người ta đưa ra trước mặt để lờ mờ mà thôi, làm gì có quyền lực tiền trăm hậu tấu chứ? Nó chỉ có tác dụng khích lệ và trang hoàng mà thôi! Vị Lý công công hiện giờ mới là người chân chính có quyền tiền trăm hậu tấu, nếu bản thân dám ngông cuồng, thì đầu rơi khỏi cổ là cái chắc!

Dương Thu Trì dập đầu thưa: “Thần tội đáng muôn chết!”

Lý công công không mở miệng, giương mắt nhìn hần chòng chọc, một lúc sau mới hòa hoãn ngữ khí lại, hừ lạnh bảo: “Hoàng thượng thịnh nộ, vốn là muốn hạ chỉ chém đầu ngươi, nhưng hiền phi nương nương đã cầu xin với hoàng thượng cho ngươi, nói Dương đại nhân vì tình mới phạm cái tội tày trời này, nhưng niệm tình ngươi cứu mạng nương nương, lại mới phạm lần đầu, nên thỉnh hoàng thượng tha cho ngươi khỏi chết.”

“Cấm vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương cũng cầu xin cho ngươi, ngợi khen Dương đại nhân ngươi có công bắt các dư đảng của Kiến Văn, có thể tiếp tục lấy công chuộc tội. Hoàng thượng khi đó mới không xử phạt ngươi. Nhưng mà, hoàng thượng khiến ta nói cho Dương đại nhân biết, nói ngài nhất định phải nhớ lấy điều này - tuyệt không có ngoại lệ!” Lý công công vẫn nhìn hần, từ từ hỏi: “Dương đại nhân nghe rõ chưa?”

Dương Thu Trì lúc này mới khe khẽ thở phào, dập đầu thưa: “Tội thần nhớ rõ rồi, tuyệt không tái phạm, tội thần tuyệt đối không dám tái phạm!”

Lý công công ừ một tiếng, lại nhìn Dương Thu Trì một lúc lâu nữa, mới từ từ bảo: “Đứng lên đi.”

Dương Thu Trì đứng dậy, thông tay chờ đợi. Lúc này hần mới cảm giác được phía sau lưng đã bị mồ hôi làm ướt đầm đìa.

Lý công công lại nói: “Hoàng thượng có bảo, Dương đại nhân tuy lần này lập đại công, nhưng cũng phạm phải đại tội, lấy công bù tội, tuy không trách phạt, nhưng cũng không gia thưởng, Dương đại nhân có tâm phục không?”

Dương Thu Trì cúi người đáp: “Tội thần không dám! Đa tạ ân không giết của hoàng thượng, tội thần kinh khủng vạn phần, vốn ra phải cung kính lĩnh nhận trách phạt, nào dám mong được gia thưởng thứ gì.”

Lý công công gật đầu tán thưởng, bảo: “Hoàng thượng có nói, chuyện này cứ quyết như vậy.” Bước đến nhẹ vỗ vai Dương Thu Trì, lão nói tiếp: “Dương đại nhân, chỉ cần ngài thật lòng trung thành với hoàng thượng, tận tâm tận lực làm việc cho hoàng thượng, không phạm thứ sai lầm như thế nữa, sau này khi san trừ dư đảng của Kiến Văn rồi, hoàng thượng nhất định sẽ khen thưởng xứng đáng cho ngài. Đến lúc đó, xuất tướng hay là nhập tướng đều là chuyện tầm thường a, ha ha ha.”

Dương Thu Trì len lén gạt mồ hôi trán, thầm nghĩ, nếu tiếp tục như thế này, xuất tướng nhập tướng cái khi gì đó sợ không đến lượt ta, mà tiến vào hòm bát bảo là điều chắc chắn.

Lý công công khôi phục lại nụ cười mỉm như lúc thường: ‘ngoài ra, hoàng thượng còn nói, Dương đại nhân tự thả dư đảng của Kiến Văn là Tống Tĩnh, nên phải hạ lệnh truy nã về quy án,’ Nói đến đây, Lý công công dừng lời lại, nhìn chòng chọc Dương Thu Trì.

Tim Dương Thu Trì lại đập thành thịch, dường như là một tù phạm đang chờ quán quyết chung thẩm vậy.

Lý công công chờ cho tinh thần hần bị đầy dọa đến cùng cực, mới tiếp tục nói: “Nhưng mà, hoàng thượng xét đến chuyện tiểu nha đầu này bị hiếp bách tham dự, hơn nữa, Dương đại nhân còn phá luôn đại án mưu phản của Hác gia. Công lao này hoàng thượng dĩ nhiên không khen thưởng, vẫn theo quy củ lấy công bù tội, dùng phần công lao này của Dương đại nhân trừ cái tội mưu phản của tiểu nha đầu Tống Tĩnh.” Dừng lại một chút, lão lại cười mỉm tiếp: “Hoàng thượng còn nói, phi cấp truyền thư của Dương đại nhân cứu mạng của Hiền phi, vậy hoàng thượng tha cho mạng của nàng tiểu thiếp này của Dương đại nhân ngài, không truy cứu tại trạng của Tống Tĩnh nữa, cũng không xét liên lụy đến người thân của nàng.”

Vừa nghe được lời này, lòng Dương Thu Trì mừng đến nỗi muốn vỡ tung ra, không nhận được quỳ mọp xuống đất hô: “Khấu tạ hoàng thượng long ân! Ngõ hoàng vạn tuế vạn tuế vạn tuế!” Xong dập đầu bình bịch ba cái liền.

Dương Thu Trì hiểu rõ, ý tứ của hoàng thượng Minh thành tỏ rất rõ ràng: người cứu người đàn bà của ta, ta tha cho cô vợ của người, hai bên chúng ta không ai nợ ai.

Lý công công cúi người xuống bảo: “Thỉnh Dương đại nhân đứng dậy.”

Dương Thu Trì lo nhất chính là an nguy của Tống Tình. Bản thân hắn tuy tự tiện thả cho nàng đi, nhưng tội nàng phạm là tội mưu phản rất nặng, trong khi đó cấm vệ có mặt khắp cùng trời cuối đất, bắt nàng về chịu án là dễ như chơi. Hiện giờ hoàng thượng tha tội cho nàng, khối đá tảng trong lòng hắn coi như đã được vứt bỏ.

Nhưng Tống Tình hiện giờ ở đâu? Làm sao nghĩ biện pháp đem tin tức này báo cho nàng biết? Lúc trước, Dương Thu Trì mang nàng ra ngoài thành rồi chia tay ngay. Mọi chuyện đã qua hơn mười mấy ngày, muốn dựa vào tiểu hắc cầu truy tung thì tuyệt không thể. Như vậy cần phải tìm biện pháp khác cho nàng biết là mình đã được tha, nếu lỡ không biết rồi đi nương nhờ vào các dư đảng của Kiến Văn, như vậy thì coi như thảm rồi!

Lý công công thấy Dương Thu Trì đứng ngẩn ra đó, lập tức đoán được tâm sự của hắn: “Dương đại nhân có phải là đang lo cho Tống Tình cô nương?”

Dương Thu Trì hơi hổ thẹn, chỉ khẽ gật đầu.

Lý công công mỉm cười: “Nghe nói mẹ già của Tống Tình cô nương hiện giờ cư trú ở Ứng Thiên phủ, sao Dương đại nhân không đến đó tìm?”

Dương Thu Trì hơi ngẩn người, lập tức hiểu ý của lão thái giám, lập tức bình tĩnh: Ngươi bách hộ cùng mọi người không phải là kẻ ngu, biết Tống Tình là nữ nhân của mình, mình đã tha cho Tống Tình, đương nhiên họ không dám sờ dít hổ mà bắt Tống Tình trở lại, nhưng cũng không dám để mặc cho Tống Tình đào tẩu, sau này nếu cấp trên truy cứu thì họ chẳng có lời nào mà cãi. Do đó, nhất định họ đã phái cấm vệ ngầm dò theo hành tung của Tống Tình.

Cô nha đầu ngốc này mới có mười sáu tuổi, có thể chạy đi đâu được chứ? Ở nhà nàng còn có mẫu thân, nàng lại hiếu thuận với mẫu thân như vậy, vì mẫu thân mà tình nguyện trở thành gian tế của loạn đảng, do đó nàng nhất định không thể bỏ mẹ mà chạy đi, nhất định phải về lại Ứng Thiên phủ tìm mẹ của nàng.

Ngươi bách hộ cùng các cấm vệ biết Tống Tình là trọng phạm mưu phản, khi không có chỉ lệnh của các đại quan cao cấp hơn Dương Thu Trì như là Kỷ cương hay thậm chí hoàng thượng, dù họ tuyệt không dám đụng đến hai mẹ con họ, nhưng cũng tuyệt đối không để họ chạy trốn. Khả năng có thể xảy ra nhất là giảm lỏng hai mẹ con nàng trong nhà, chờ những quyết sách tối cao truyền xuống. Hiện giờ, hoàng thượng đã hạ lệnh xá tội cho Tống Tình, do đó Lý công công mới chỉ điểm nơi Tống Tình hạ lạc.

Khi Dương Thu Trì hiểu ra điều này rồi, lòng vừa hoan hỉ vừa lạnh người. Xem ra, bản thân hắn chơi trò kế mưu với cấm vệ thế này quả thật là quá kém. Hắn cung thân thi lễ: “Đa tạ công công chỉ điểm.”

Lý công công thở dài, đáp: “Nói thật từ tận tim phổi, Dương đại nhân, ngài đích xác là một nhân tài. Ta, Kỷ đại nhân, thậm chí hoàng thượng, đều vô cùng coi trọng ngài, đều cảm thấy ngài là người có thể bồi dưỡng. Chỉ có điều, ngài lại quá đa tình. Hồng nhan họa thủy, đại nhân cần nhớ điều này! Nếu như đại nhân tiếp tục dễ dãi như vậy nữa, chỉ sợ một thân tài hoa và tiền trình rộng mở như vậy sẽ sớm vui chôn trong tay của nữ nhân!”

—o0o—

134. Chương 132: Mở Ân Khoa

Nhưng lão thái giám nói cũng có đạo lý, cứ nghĩ lần này cứu được nữ nhân yêu nhất của hoàng thượng, về mặt nào đó, thứ công lao này so với cứu hoàng thượng còn lớn hơn. Và công lao nhiều như vậy à, kết quả chỉ vì không chạy khỏi một chữ tình, cuối cùng lấy công bù tội, chẳng nhận được chút đền bù công lao gì, so với đã trảng xe cát còn bỏ công hơn a!”

Hoàng thượng tha thứ cho hắn lần này, lại nói là sau này không có ngoại lệ, cái không có ngoại lệ này là do miệng hoàng thượng nói ra, kim khẩu ngọc ngôn, chứ tuyệt đối không phải là thứ uy hiếp hay nói cho vui.

Nếu như hần tái phạm thêm lần nữa, một trăm phần trăm là chết chắc. Xem ra, hần không thể vì vấn đề sinh hoạt mà phạm sai lầm này lần nào nữa, nếu không thì đừng nói tiền trình, mà sợ ngay cả mạng cũng không bảo toàn.

Lý công công lại nói: “Đúng rồi, Dương đại nhân lần trước có nạp một tiểu thiếp rồi bị người ta bắt đi, chẳng hay có tìm lại được hay chưa?”

Đề cập đến Tần Chỉ Tuệ, Dương Thu Trì liền cảm thấy cay đắng trong lòng, thăm não lắc đầu. Hần thường mơ thấy Tần Chỉ Tuệ, mỗi lần tỉnh lại đều đau thương như vậy, thật lâu sau không thể ngủ được.

Phòng của Tần Chỉ Tuệ vẫn để không, Dương Thu Trì tin là một ngày nào đó nàng sẽ quay về. Tuy nhiên, đã trải qua một thời gian quá dài rồi, cảm y vệ thậm chí còn phát công văn đi tri tìm, nhưng Tần Chỉ Tuệ vẫn bất vô âm tín. Ngay cả cảm y vệ thần thông quảng đại như thế mà tìm không được, chỉ sợ trên thế gian này không còn có ai có thể tìm thấy nàng nữa.

Lý công công thấy Dương Thu Trì thương tâm như vậy, thở dài một tiếng nói: “Dương đại nhân đừng quá đau buồn, nàng ấy cát nhân thiên tướng, nhất định sẽ trở về.” Ngừng một chút, lão lại tiếp, “Như vậy vậy, ta trở về rồi sẽ cùng với Kỷ Cương đại nhân bàn thử xem xem, để họ phái thêm nhiều người một chút, tận lực tìm kiếm coi có được không.”

Dương Thu Trì khom người thi lễ tạ ơn, nhưng trong lòng biết rõ, toàn quốc đã phát tin đi tìm rồi mà không thấy, còn có chiêu gì hơn chiêu này nữa? Tăng thêm lực độ tìm kiếm? Chỉ sợ là dùng để an ủi mình mà thôi.

Lý công công xóa tan đề tài đang nói, bảo: “Dương đại nhân, lão nô lần này đến đây còn có một nhiệm vụ khác.” Dừng lại một chút, lão nói tiếp, “Lần này Hiền phi nương nương thoát nạn, hoàng thượng vui mừng vạn phần, quyết định vào thọ thần của hoàng thượng nhằm ngày năm tháng mười hai năm này sẽ mở Khai ân khoa để chúc mừng.”

Dương Thu Trì ngơ ngẩn nhìn Lý công công, không biết Khai Ân khoa là thứ gì.

Lý công công dường như hiểu rất rõ trong bụng của Dương Thu Trì chẳng được mấy chữ, liền giải thích: “Dương đại nhân, Đại Minh triều chúng ta thực hành khoa cử nhập quan, nhưng phạm là làm quan không phải ai cũng do khoa cử sản sinh. Án chiếu theo thường quy, trong khoa cử thì thi hương phải ba năm một lần. Năm nay không phải là năm thi hương, nhưng hoàng thượng để chúc mừng Hiền phi bình an vô sự, ân chuẩn cho mở khoa đại khảo, một mặt là khắp chốn ăn mừng Hiền phi nương nương được vận may chiếu diệu, mặt khác là quảng nạp nhân tài cho quốc gia. Do đó mới gọi là ân khoa.”

Như vậy thì Dương Thu Trì rõ rồi, kỳ ân khoa này là hoàng thượng đặc biệt khai ân tổ chức thêm một kỳ thi ngoài những kỳ theo thời gian thông thường, xem ra là có liên quan đến bản thân hần.

Lý công công bước đến cạnh Dương Thu Trì, hạ giọng nói: “căn cứ vào lời khai của tên Vương Việt tâm phúc của Kiến Văn mà lần trước Dương đại nhân bắt được, thì những đầu mục trọng yếu còn lại của Kiến Văn đang ẩn tàng ở phía Tây nam, địa điểm cụ thể thế nào không rõ. Hoàng thượng ra ý chỉ phái ngài đến khu vực tây nam làm quan, địa điểm cụ thể thế nào sau này ngài sẽ biết. Ngài phải nhân cơ hội này ngầm truy tầm tung tích của Kiến Văn để, từ đó có thể tiêu diệt hoàn toàn dư孽 của Kiến Văn.”

“Lần này hoàng thượng cho mở ân khoa, một là chúc mừng cho hiền phi, hai là để cho ngài lợi dụng kỳ thi hương ân khoa này mà trúng cử rồi, sẽ đến phía Tây nam làm đại quan, như thế không để lộ dấu vết điều tra.”

“A?” Dương Thu Trì cả kinh, hỏi, “Để tôi tham gia khoa cử? Nhưng tôi không biết gì hết, làm sao mà thi đây?”

Lý công công mỉm cười: “Dương đại nhân, ngài chỉ cần tiến vào trong trường thi là được, còn những thứ khác chẳng cần, cho dù ngài chẳng viết nổi một chữ nào, cũng vẫn y vậy mà trúng cử cao quan!”

Ha ha, Dương Thu Trì mừng quýnh. Thì ra bản thân giống như Trương Hảo Cổ thắng liền một lúc ba cấp thời trung học, ha ha ha, cử nhân, một từ cũng không cần viết ra mà vẫn đỗ cử nhân, ha ha.

Dương Thu Trì nhếch miệng cao hứng một hồi, nhưng đột nhiên nghĩ đến một chuyện, hỏi: “Công công, tôi nghe người ta nói dường như muốn tham gia khoa cử phải vượt qua ba kỳ đồng thí, đạt được tư cách tú tài rồi mới được thi, tôi không cần tham gia đồng thí hay sao? Không có tư cách tú tài, người ta sẽ hoài nghi đó à?”

Lý công công cười nói: “Chúng ta sẽ lấy danh nghĩa của ngài để đóng góp tiền vào Quốc tử giám, giúp ngài trở thành một giám sinh, gọi là Tổ lệ giám. Có tư cách này rồi, ngài có thể tham gia kỳ thi hương ân khoa vào ngày 5 tháng 12 này.”

Ha ha, lại còn có chuyện này nữa, Dương Thu Trì mừng không còn gì hơn, ngay cả quyền góp để được vào học trường quốc tử giám cũng không cần tự bỏ tiền ra? Dương như đó là cái gọi là quốc gia tối cao học phủ gì đó của Minh triều, tương đương đại học Thanh Hoa Bắc Kinh bây giờ a, hay ít nhất cũng là trường đảng trung ương! Không ngờ bản thân còn có thể trở thành học sinh trường quốc tử giám. Lợi hại!

Lý công công chờ Dương Thu Trì nói vài lời cảm tạ, rồi tiếp tục: “Sau khi Dương đại nhân đậu cử nhân xong, chuyện truyền tuyền sẽ do chúng tôi tự an bài, ngài không cần phải lo gì cả, cứ ở nhà chờ đến Lại bộ nhận mệnh a.”

Vậy còn gì tốt bằng, chẳng cần làm gì cả, chỉ ngắm cổ chờ làm quan, ai dám nói trời không sập chứ? Đây chẳng phải là trời sập còn gì? Ngay cả chân heo cũng được lên thiên đàng! Ha ha. Dương Thu Trì cười hàm tiếu gật đầu.

Lý công công nói tiếp: “Dương đại nhân, trong lần phá án mưu phản của Hác gia này, án chiếu theo quy định của Đại minh luật chúng ta, hoàng thượng đem toàn bộ gia sản của phản tặc Hác gia thưởng cho ngài.” Nói xong rút từ trong người ra sấp giấy chứng nhận giao cho Dương Thu Trì, “Đây là những giấy tờ nhà đất mua bán liên quan, thỉnh Dương đại nhân kiểm nhận. Vẫn theo quy củ, để che giấu tai mắt người ta, dễ dàng cho đại nhân tra án, sẽ tuyên xưng với bên ngoài là do Dương đại nhân tự bỏ tiền ra mua. Ngài tìm quản gia lâm thời quản lý tài sản của Hác gia ở Ninh quốc phủ nha môn giao tiếp là coi như xong.”

Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, xem ra bản thân lần này lập công vẫn còn chưa lỗ vốn, hoàng thượng vẫn cấp cho phần thưởng an ủi, đem toàn bộ gia sản và công việc mua bán của Hác gia giao cho hắn. Hác gia này có thể nói là nhà giàu số một số hai của Ninh Quốc phủ, tiền tài nhất định không ít a.

Dương Thu Trì cúi người tạ lễ xong, cẩn thận bước tới nhận một dãy danh sách dài ngoằng ghi các tài sản liên quan, miệng luôn nói cảm ơn.

Có tiền lệ án mưu phản của Hạ gia trước rồi, Dương Thu Trì biết lần này Hác gia nhất định sẽ bị tru diệt cửu tộc, nhưng vẫn thuận miệng hỏi: “Lý công công, người của Hác gia thế nào rồi?”

Lý công công phất tay: “Trọng tội mưu phản, thập ác bất xá, tru diệt cửu tộc. Người nhà thì lăng trì xử tử, người hầu kẻ hạ lập tức chém đầu hành quyết.” Dừng lại một chút, lão tiếp, “Lần mưu phản này liên lụy đến nội vệ kinh doanh binh của hoàng thượng, hoàng thượng thịnh nổi, hạ lệnh đem toàn bộ binh sĩ và tướng lĩnh các chức vệ sở liên quan xử tử hết một lượt, bao gồm cả những thân bằng quyến thuộc đều không tha.”

Dương Thu Trì cả kinh, nghĩ đến một nhà Bạch thiên tổng. Lần mưu phản này liên quan đến quân đội, bao gồm cả Kinh doanh binh của lão, chẳng lẽ Bạch thiên tổng cũng bị liên lụy hay sao? Hắn vội hỏi: “Lý công công, Án mưu phản lần này có liên lụy đến Bạch thiên hộ của Kinh doanh binh không?”

Lý công công liếc Dương Thu Trì một cái: “Bạch thiên tổng và những tướng khác quản thuộc hạ không nghiêm, cho dù là bộ hạ mưu phản, nhưng chẳng khác nào bản thân. Do đó, vệ chỉ huy sứ thuộc đệ tứ vệ của Kinh doanh binh dưới quyền Bạch thiên tổng cùng mọi người liên quan đều bị liên lụy, bản thân bị lăng trì xử tử, những người khác lập tức chém đầu.”

Dương Thu Trì thần thờ, Minh thành tổ quả là tâm ngoan thủ lạt đến cùng cực!

Án chiếu theo lý giải của Dương Thu Trì, bộ hạ của Bạch thiên tổng mưu phản, Bạch thiên tổng cùng mọi người không hề tham dự hay hay biết, do đó là có sai phạm, chẳng qua chỉ là tội quản giáo không nghiêm, tối đa chỉ đáng phạt cách chức mà thôi. Không ngờ để tiêu trừ loạn đảng, đều cùng bị lăng trì xử tử, liên

đồng cả người nhà của họ. Tuy điều này chưa đến mức khủng khiếp như bị tru diệt cử tộc, nhưng cũng đã quá đủ tàn nhẫn rồi.

Việc trừng trị của Minh Thành tổ đối với Kinh doanh binh rõ ràng là một thứ vượt ra ngoài quy định của hình luật: vốn nếu án chiếu theo Đại Minh luật, tội mưu phản phải bị tru diệt cử tộc, nhưng trong cử tộc đó có có những hài tử dưới mười lăm, mẹ con thê thiếp tỷ muội cùng các bà con thân thuộc là nữ giới thì sẽ không bị xử, mà đem đầy làm nô lệ cho các công thần.

Nhưng lần này Kinh doanh binh mưu phản vốn chính là vệ đội bên cạnh hoàng thượng, khiến cho y đương nhiên cảm nhận được nguy hiểm cực độ, cũng chán nản cực độ, do đó để giết một mà răn trăm người, lấy một điều mà làm gương cho kẻ khác, đồng thời bảo chứng cho sự an toàn tuyệt đối của bản thân, nên mới thi hành sự trừng trị vượt ngoài luật pháp, ngay cả người ở chung cũng bị xử quyết, tất nhiên bao gồm mọi thân bằng quyến thuộc thuộc nữ giới.

Kỳ thật, Minh thành tổ Chu Lệ thực hiện lối hành hình ngoại luật này không phải là lần đầu. Trường hợp tru diệt cử tộc của Phương Hiếu Nho là một điển hình tàn khốc cho việc làm này.

Phương Hiếu Nho là thầy của Kiến Văn đế, là một nhà đại nho, thần tượng của giới đọc sách trong thiên hạ. Sau khi Kiến Văn đế bị lật đổ một cách không minh bạch, Phương Hiếu Nho vẫn một mực ngu trung, thê chết không chịu phục tùng Chu Lệ. Chu Lệ tức giận hỏi y: “Người không sợ chết, chẳng lẽ người không sợ bị tru diệt cử tộc?”

Phương Hiếu Nho hồi đáp: “Giết mười tộc thì làm gì được ta!”

Chu Lệ tức giận điên người, chẳng những bắt hết chín họ của Phương Hiếu Nho, còn bắt những bằng hữu, học trò, và những người có liên quan đến y gộp chung thành “Mười tộc”, giết tổng cộng tám trăm bảy mươi ba người, giải ra trước mặt Phương Hiếu Nho chém nát thành từng vụn thịt. Sau đó, Phương Hiếu Nho là người cuối cùng thụ hình, bị chém nát chết thảm ở đầu phố.

Bạch thiên tổng bị bắt, còn Bạch Tố Mai thì thế nào? Nàng đã xuất gia rồi, có bị bắt không? Dương Thu Trì vội hỏi: “Lý công công, người nhà của Bạch thiên tổng thì sao? Có bị liên lụy không?”

“Đương nhiên, vừa rồi ta đã nói, người cùng sống chung nhà cũng bị họa lây. Bạch thiên tổng đương nhiên cũng vậy, bản thân y sẽ bị xử lăng trì, còn vợ và con hai người sẽ bị chém đầu thị chúng.”

“Nhưng mà, con gái của lão đã xuất gia rồi a!”

“Xuất gia?” Lý công công cười lạnh, “Sự trừng phạt này không luận tàn phế hay có tật, xuất gia cũng đồng dạng không thể hạnh miễn.”

Nghĩ đến Bạch Tố Mai yếu ớt là vậy mà bị chém đầu, lòng Dương Thu Trì dậy lên tư vị khó tả. Hắn nghĩ lại lúc xưa Bạch thiên tổng muốn gả nàng cho, nếu như lúc đó ý chí của hắn yếu một chút, cưới Bạch Tố Mai xong rồi, chỉ sợ bản thân cũng không chạy trốn được, lại còn liên lụy đến người nhà bị rúng đầu chứ không chơi.

Kỳ thật, vấn đề này Dương Thu Trì đã quá lo xa, nhân vì căn cứ vào quy định của Đại Minh luật, trong quá trình trừng phạt những người có liên quan với kẻ phạm trọng tội mưu phản, thì “Nếu như nữ nhân đã có chồng, về với chồng, cháu chắt đã gả đi, hoặc hôn thê chưa cưới thì không truy cứu.” Như vậy có thể nói, cho dù là nhà vợ phạm phải trọng tội bị liên lụy, chỉ cần con gái đã xuất giá rồi, thì con gái và cả nhà con rể không thuộc về phạm vi tru diệt, không phải chịu tai ương.

Vì thế, nếu như lúc xưa Bạch Tố Mai được gả về cho Dương Thu Trì, Bạch thiên tổng bị quy tội mưu phản, Dương Thu Trì và Bạch Tố Mai sẽ không bị liên lụy. Đương nhiên, tình huống lần này vô cùng đặc thù, trung ương quân của Minh Thành tổ mưu phản, nên y chẳng những thi hành luôn đối với các vệ sở tham dự mưu phản, mà hoàn toàn có khả năng mở rộng đến con gái con rể của họ.

Dương Thu Trì tuy hơi giận đối với sự trào phúng và khinh nhờn của Bạch thiên tổng đối với mình năm xưa, nhưng nghĩ đến chuyện người ta muốn đem con gái gả cho mình, vô luận là thế nào thì cũng tính là có lòng hảo tâm, còn bản thân sau khi quyết liệt cự tuyệt, Bạch Tố Mai tuyệt vọng xuất gia, rồi một nhà ba người họ sắp sửa rơi đầu, nên hắn cảm thấy rất khó chịu. Nghĩ đến đôi mắt ai oán và tuyệt vọng của Bạch Tố Mai, tim hắn có cảm giác nhói nhói đau đau như thế nào ấy.

Nếu như bản thân mở miệng cầu xin cho họ, có thể dựa vào lý do gì? Chẳng lẽ nói bọn họ đã từng muốn đem con gái gả cho mình? Nói không chừng họ là kẻ nằm trong nhóm phản loạn thì sao? Nghĩ đến điều này, lòng Dương Thu Trì chợt động, cúi người thi lễ với Lý công công, rồi nói: “Công công, liên quan đến bản án mưu phản dành cho Bạch thiên tổng e rằng có chút oan ức, ty chức có việc muốn bẩm báo với công công.”

Lý công công nhíu mày: “Thỉnh Dương đại nhân nói.”

“Ty chức lần trước khi quyết chiến với dư đảng của Kiến Văn để ở Vân Nhai sơn, đã từng tận mắt nhìn thấy Kiến Văn dư đảng dùng vợ và con Bạch thiên tổng để uy hiếp y. Kết quả họ bị Bạch thiên tổng cương quyết cự tuyệt, cho thấy Bạch thiên tổng đối với hoàng thượng nhất mực trung tâm.”

Lý công công nhìn Dương Thu Trì trừng trừng, dường như muốn nhìn xem lời của hắn là chân hay giả, hoặc là nhìn xem coi rốt cuộc Dương Thu Trì nói vậy là có ý gì. Một lúc sau, Lý công công mới hỏi: “Dương đại nhân, thật có chuyện này không?”

“Ty chức tuyệt không dám nói láo lừa phỉnh công công! Lúc đó ngoại trừ ty chức ra, còn có không ít các huynh đệ cảm y vệ khác tại hiện trường, mọi người đều nhìn thấy hết cảnh này, thỉnh công công tra xét.”

Lý công công trầm ngâm một chút, hạ giọng hỏi: “Cho dù là thật, có thể tiêu trừ tội này của Bạch thiên tổng hay không?”

“Ty chức nhận thấy Bạch thiên tổng nhất mực trung thành với hoàng thượng, lần này thủ hạ của y mưu phản, y đích xác là có tội không thể cãi, nhưng niệm tình y đối với hoàng thượng nhất mực trung tâm, và thật ra là không biết thiệt hạ mưu phản, nên chẳng mở một góc lưới một phen?”

Lý công công hừ một tiếng, nhìn lên nhìn xuống Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, ngài đang cầu xin cho họ phải không?”

Lời nói đến lúc này, nếu muốn che giấu nữa, chỉ sợ sẽ có tác dụng ngược, nên Dương Thu Trì ráng mạnh giọng đáp: “Vâng a, ty chức xét thấy rằng, lòng trung của Bạch thiên tổng không hề thay đổi, điều này đích xác là điều tốt nên ngợi khen. Nếu như nhân vì lỗi lầm này mà giết một trung thần như thế, chỉ sợ thế nhân sẽ có lời không hay.”

“Miệng thế chê cười à? Hay là Dương đại nhân ngài chê cười?” Lý công công cười lạnh, “Dương đại nhân bộ tưởng ta không biết hay sao? Bạch thiên tổng này đã từng muốn đem con gái gả cho ngài, nhân vì chuyện phải bỏ vợ mà dẫn đến trở mặt. Ngài ra mặt cầu tình cho y, chỉ sợ đó chỉ là ý của túy ông không phải ở rượu mà thôi a?”

Lão thái giám chết bầm này thật là lợi hại! Chuyện gì lão cũng biết rõ ràng tận chân tơ kẽ tóc, khiến Dương Thu Trì không khỏi toát mồ hôi lạnh khắp người. Xem ra, nhất cử nhất động của hắn nằm trong sự khống chế của người ta rồi, sau này cần phải cẩn thận hơn mới được. Hắn khe khẽ ngẩng đầu nhìn Lý công công, thấy lão đang nhìn hắn trừng trừng, sắc mặt không hiện vẻ hi vọng, không khỏi sợ rung cả người.

Lý công công thở dài, bảo: “Dương đại nhân, chuyện này ta không làm chủ được, nhưng khi ta quay trở về rồi nhất định đem chuyện Dương đại nhân nói bẩm cáo với hoàng thượng, mọi chuyện sẽ do hoàng thượng quyết định a.” Dừng lại một chút, lão tiếp, “Nếu như lời vừa rồi của Dương đại nhân không sai, hoàng thượng nhất định sẽ xem xét tình hình cụ thể đấy.”

“Làm phiền công công!” Dương Thu Trì cúi người hành lễ.

—o0o—

135. Chương 133: Đội Hộ Vệ

Lý công công nói: “Dương đại nhân phá án như thần, lần này đến Tây Nam làm quan, mục đích chủ yếu là sưu tra Kiến Văn loạn đảng. Đến giờ phút này, Dương đại nhân đã liên tục phá những đại án liên quan đến Kiến Văn, có thể nói là công trạng trác tuyệt, khiến long nhan của hoàng thượng đại duyệt. Hy vọng đại nhân sẽ tiếp tục như thế, lập thêm công mới. Nhưng mà, cũng như lần trước ta đã nói, chúng ta đều biết chuyện này không phải một ngày một bữa là xong. Do đó hoàng thượng không ra kỳ hạn cho ngài, chỉ cần đại nhân tận lực phá án là được rồi.”

Dừng lại một chút, Lý công công tiếp tục nói: “Ngoài ra, Dương đại nhân thân là cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ, nên những công tác khác của cấm vệ đều cần phải đảm nhiệm, ví dụ như theo dõi quan tham, bình những án kiện, tẩy sạch oan ứng, chấn dương phong kỷ (tác phong và kỷ luật), làm sạch ao dơ.... Như vậy, trọng trách của Dương đại nhân quả thật là lớn a.”

Dương Thu Trì cúi người thưa: “Ty chức nhất định sẽ tận tâm kiệt lực, cúc cung tận tụy, để báo hoàng thượng long ân, báo đáp ân tri ngộ của Lý công công và Kỷ đại nhân.”

Lý công công vừa ý mỉm cười, gật gật đầu bảo: “Phía Tây nam chính là đất của man di, Dương đại nhân lần này đến đó, nhất định sẽ gặp phải thời kỳ đầy gian nan hiểm trở và thậm chí nguy hiểm đến tính mạng. Để bảo hộ cho sự an toàn của đại nhân, Chỉ huy sứ Kỷ cương Kỷ đại nhân đặc biệt chọn lựa hai mươi hảo thủ võ công trong số cấm vệ mật thám để đi theo đại nhân đi nhậm chức. Một nửa trong số này có thể làm bộ khoái cho nha môn của đại nhân, một nửa có thể làm người hầu, như vậy sẽ khiến cho đại nhân làm việc thuận tiện hơn.”

“Hai mươi người này tuy nhiên chẳng phải là cao thủ nhất lưu, nhưng cũng được coi là hảo thủ một có thể địch mười, những võ sư tầm thường thì dù có tám hay mười tên cũng không thể tiếp cận được, đủ để bảo hộ cho sự chu toàn của đại nhân.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, hần vốn đã sớm lo lắng về vấn đề này. Bản thân phá liên mấy đại án liên quan đến Kiến Văn, chỉ sợ người ta sẽ không cho hắn tiếp tục sống những ngày yên ổn, nói không chừng đã phái sát thủ chờ giết hắn không biết lúc nào.

Bản thân nguyên đã có Hầu Tiểu kỳ và bốn người hầu cấm vệ, nhưng võ công của họ quá thấp kém, chỉ là người của Kỷ cương phái đi. Những người mới nhất định phải mạnh hơn bọn Hầu tiểu kỳ nhiều, hơn nữa lại có hai mươi người. Có những người này bảo hộ, cho dù gặp phải cao thủ, thì có họ làm lá chắn, cộng thêm Tống Văn Nhi nha đầu là tùy thân hộ giá, có Tiểu Hắc cẩu làm đại nội thị vệ, những điều khác không cần nói, chứ chiêu chạy sống chạy chết không cần dùng tới nữa rồi.

Điều này khiến Dương Thu Trì yên tâm vô cùng, nhưng hắn chợt nghĩ, mình chưa kịp đánh đám gì mà đã nghĩ đến chuyện bỏ chạy trước, quả thật là chẳng ra gì, nên không khỏi tự tức cười.

Lý công công nói: “Hai mươi người này do hai đầu lĩnh một nam một nữ phụ trách. Nam gọi là Nam Cung Hùng, nữ gọi là Hạ Bình. Để bảo mật, thân phận cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ của đại nhân chỉ có hai vị đầu lĩnh này biết. Những người khác chỉ biết ngài là quan viên của cấm vệ.”

Dừng một chút, Lý công công kể tai Dương Thu Trì nói nhỏ: “Dẫn dò đại nhân lần nữa, Kiến Văn và hoàng thượng có quan hệ rất vi diệu, việc truy tầm Kiến Văn liên quan đến quốc thể, do đó chỉ có thể từ trong án mà truy tìm, không đến lúc vạn bất đắc dĩ thì không được bạo lộ thân phận của ngài.”

“Ti chúc minh bạch, thỉnh công công yên tâm!” Dương Thu Trì hạ giọng đáp.

Lý công công vỗ vỗ tay, những tùy tùng vừa rồi liền tiến vào, đứng thành hai hàng chỉnh tề, hướng về phía Lý công công và Dương Thu Trì cúi người thi lễ.

Lý công công lạnh giọng nói với họ: “Từ giờ trở đi, các ngươi là thiếp thân hộ vệ của Dương đại nhân, cần phải bảo vệ mọi lúc mọi nơi. Các ngươi cần phải tận tâm tận lực bảo hộ Dương đại nhân và gia đình, đến lúc cần thiết thậm chí cần phải không tiếc sinh mạng mà giữ bình an cho người. Nên biết, nếu như Dương đại nhân có chút mẻ gì, các ngươi đừng mong sống, hãy tự dâng đầu lên đi. Hiểu rõ không?”

“Hiểu rõ!” Hai mươi người đồng thanh đáp ứng, thanh âm chấn động phòng ốc, điếc cả tai.

Lý công công gần đầu, hỏi: “Nam Cung Hùng, Hạ Bình đâu?”

Trong đội có hai người bước ra, một nam một nữ, cung thân thi lễ: “Chúc hạ có mặt!”

Lý công công nói với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, hai người này là thủ lĩnh của đội hộ vệ của ngài, nam gọi là Nam Cung Hùng, nữ tên là Hạ Bình. Trong hai mươi hộ vệ của Dương đại nhân có mười lăm nam năm nữ, phân biệt do hai người họ cầm đầu,” quay nhìn về phía năm nữ hộ vệ, lão tiếp “An bày như vậy, chủ yếu là tính đến chuyện dễ dàng bảo vệ quyền của đại nhân.”

Dương Thu Trì cười đáp: “Công công lo liệu thật quá chu toàn rồi.” Trong lòng hắn thầm nghĩ, như vậy chẳng phải là ông ngầm ám thị cho ta rằng bọn chúng chỉ đến bảo hộ mẹ già của ta, vợ và tiểu thiếp của ta, chứ không được có ý động đến mấy nữ hộ vệ nọ. Ha ha, đừng có nghĩ ta thành người gì gì đó chứ! Xem họ lưng hổ eo hùm, ô đề vạm vỡ thế kia bảo ta hứng thú gì cho được?

Nhìn ngắm kỹ hai thủ lĩnh đang đứng trước mặt, hắn thấy Nam Cung Hùng thân thể cao lớn, vai rộng hông chắc, hai huyết thái dương gồ lên, mùa đông tháng giá thế này mà chỉ mặc có cái áo mỏng giản đơn, lại còn xoắn tay lên nữa chứ. Võ công của y thế nào thì không biết, nhưng xem ra cũng không tệ a. Còn nữ thủ lĩnh của đội hộ vệ tên Hạ Bình cũng có thân hình tráng kiện, đại khái hơn ba mươi tuổi, rất có phong cách của một bậc anh thư.

Lý công công định cáo từ trở về phục mệnh, Dương Thu Trì bèn mời lão ở lại chờ, chạy về nhà đem chuyện của Bạch thiên tổng giản đơn thuật lại cho mọi người, rồi lấy chiếc vòng ngọc trân châu có giá trị không tệ của Bạch phu nhân tặng Phùng Tiểu Tuyết năm xưa, sau đó lấy thêm một số mã não phỉ thúy bạc trắng trong nhà xếp đầy một cái rương nhỏ, len lén đem tặng Lý công công, lại thưởng thêm cho tùy tùng của lão.

Vòng đeo cổ bằng trân châu này vốn là của Bạch gia tặng, có giá trị không nhỏ. Bạch phu nhân lại tặng cho nhà Dương Thu Trì vài tiểu nha hoàn xinh đẹp cùng mấy người hầu, hắn lại chưa bao giờ hồi lễ, hiện giờ dùng thêm mã não, phỉ thúy và bạc trắng cộng thêm vào, coi như là đền lại chút ân tình cho người ta.

Dương Thu Trì liên tục tiếp thu gia sản của hai đại hộ, đặc biệt là của Hác gia, vì họ là nhà giàu số một số hai trong Ninh quốc phủ, nên vấn đề tiền tài vật chất hiện giờ không phải là điều hắn lo nghĩ.

Phần lễ vật Dương Thu Trì tặng cho Lý công công có thể nói là không nhỏ, đặc biệt là vòng trân châu vốn là thứ trân quý, chẳng phải có tiền là có thể mua được. Lý công công quả nhiên vô cùng cao hứng, len lén ám thị cho Dương Thu Trì rằng, sau khi lão trở về, sẽ nhân lúc hoàng thượng cao hứng mà nói qua về chuyện Bạch thiên tổng thà chết không hàng. Cho dù Bạch thiên tổng chỉ sợ không thoát được tội chết, nhưng hai mẹ con Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai có thể được miễn tội.

Dương Thu Trì thầm ảo não trong lòng, những biết lời của lão là thật. Bạch thiên tổng dầu gì cũng là lãnh đạo trực tiếp của bọn Kinh doanh binh mưu phản, tội thất trách rất lớn, chỉ sợ không tránh được cái chết, nếu như có thể miễn trừ tử tội cho hai mẹ con Bạch Tổ Mai thì cũng là kết quả không tệ rồi.

Lý công công và Ngưu bách hộ đi rồi, Dương Thu Trì đem hai mươi thiếp thân hộ vệ trở về nhà an bày chỗ ở, để cho Hạ Bình và năm nữ hộ vệ phụ trách bảo vệ cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết.

Dương Thu Trì nói với Dương mẫu và hiền thê rằng họ là những người hầu và gia đình hộ viện do mình mua về. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết tuy hơi ngạc nhiên vì sao Dương Thu Trì mua về một lúc nhiều người như vậy, nhưng dù sao nhà hiện giờ cũng có nhiều tiền, mà một nhà giàu trong nhà có nuôi hai ba chục người hầu, gia đình thì cũng chẳng đáng là bao nhiêu, do đó không hỏi gì thêm nữa.

Ngày ngày hôm ấy, Dương Thu Trì mời Tổng tri huyện và Tổng Vân Nhi đến nhà ăn cơm.

Tổng tri huyện và Tổng Vân Nhi không biết hắn vì sao lại thỉnh khách, nên vừa ngồi vào bàn đã cất tiếng hỏi. Dương Thu Trì cười mỉm đáp: “Hôm nay Ngưu bách hộ Ngưu đại nhân mang theo một bằng hữu là người của triều đình, y nói với cháu rằng triều đình đã xá tội của búp bê bần rồi. Búp bê bần hiện giờ đang ở với mẹ tại Ứng Thiên phủ.”

Tổng tri huyện nghe thế mừng vô cùng. Điều lão lo nhất chính là liên lụy đến tội mưu phản của Tổng Tình, hiện giờ triều đình đã miễn tội cho nàng, gia đình lão coi như không sao cả, nên nổi ưu tư cuối cùng trong lòng cũng được giải trừ. Hơn nữa, Tổng Tình dù sao cũng là cháu lão, biết nàng được miễn tội, nên cũng thầm mừng cho hai mẹ con nàng.

Trong lúc cao hứng có dư, Tổng tri huyện vẫn cảm thấy có điểm kỳ quái, bèn hỏi: “Hiền chất, cháu, cháu có biết triều đình vì, vì cái gì mà miễn tội cho Tổng Tình không?”

“Cháu từ trong bức thư bị thiêu hủy đó hồi phục lại bí mật của vụ chặn bắt hiền phi, liền kịp thời báo tin cho cấm vệ, lập được đại công. Cháu sau đó tuy tự tiện thả Tổng Tình, nhưng triều đình niệm tình cháu lập được chút công lao, đem công bù tội, dù không tưởng thưởng cho cháu, nhưng xá miễn tội cho Tổng Tình.”

Tổng tri huyện cùng mọi người nghe nói thế liền gật đầu lia lịa, rồi hỏi Dương Thu Trì tính thế nào.

Còn tính thế nào nữa, được nhiên là cưới Tống Tình về làm tiểu thiếp rồi! Bản thân hẳn vì nàng mà làm nhiều chuyện như thế, suýt chút nữa đem mạng tổng luôn cho nàng, nếu như không nạp nàng làm tiểu thiếp, thì đối làm sao cho phải với nỗi khổ tâm bấy lâu nay?

Dương Thu Trì muốn nạp Tống Tình làm thiếp, Tổng tri huyện đương nhiên tán thành cả hai tay. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cũng hi vọng như thế, chỉ độc có Tống Vân Nhi buồn buồn chẳng vui bảo: “Ca, búp bê bần lợi dụng tình cảm của huynh, huynh còn muốn cưới tỷ ấy hay sao?”

Dương Thu Trì đáp: “Vân nhi, búp bê bần dù sao cũng là chị họ của muội. Hơn nữa, muội ấy bị bức bách phải làm như thế, bị bọn Hác Dịch Phong đã hiếp bức an nguy của cả nhà, muội cứ nghĩ coi, nếu như mẹ của muội bị bọn xấu bắt đi uy hiếp muội làm việc, muội có còn lựa chọn nào khác không? Muội ấy đã biết lỗi rồi, lại xin lỗi với huynh, chúng ta dù sao cũng không thể cương quyết không tha thứ a?”

Mặt Tống Vân Nhi khê đỏ hồng, nói: “Ca ca, huynh nói cũng có đạo lý, nhưng mẹ của búp bê bần đã nói rồi, con gái nhà họ không thể tùy tiện gả cho huynh làm tiểu thiếp, trừ khi huynh thi đậu cử nhân!”

Tổng tri huyện nói: “Vân nhi, mẹ của Tống, Tống Tình là do bọn Hác Dịch Phong ép mới, mới nói như vậy, sao có thể tính là thật được? Hơn nữa, tính mạng của hai mẹ, mẹ con nó chẳng phải la ca ca của con cứu về hay sao, sao còn có thể nói ra điều đó nữa chứ.”

Tống Vân Nhi dẫu môi không vui, lầu bầu: “Lời đã nói ra rồi, còn có thể thu hồi lại hay sao?”

Dương Thu Trì mỉm cười hỏi Tống Vân Nhi: “Muội có phải là cảm thấy ca ca của muội ngốc đặc biệt quá phải không, căn bản thì không thể nào đâu chứ gì?”

Đôi mắt to của Tống Vân Nhi khê chớp, cười hì hì đáp: “Muội nhận hay không thấy vậy, tự huynh biết mà.”

Ha ha, con tiểu nha đầu này thiệt dám nói thế ha, Dương Thu Trì đứng lên, đằng hắng một tiếng thưa: “Bá phụ, mẹ, tiểu Tuyết, Vân Nhi, hiện giờ con chính thức tuyên bố: con sẽ tham gia kỳ ân khoa vào mùa năm tháng chạp này! Con muốn đậu làm cử nhân!”

Chuyện mở kỳ ân khoa vào ngày 5/12 tới thì Tổng tri huyện đã biết, đồng thời đã thông báo cho các tú tài trong vùng đất quản hạt của mình. Nhưng khi nghe Dương Thu Trì nói hẳn muốn dự thi, lão quả thật là rất bất ngờ.

“Hi hi hi!” Tống Vân Nhi nhin không được phải phì cười, thấy Dương Thu Trì trợn mắt nhìn mình, liền nghênh mặt nói: “Được...! Ca ca của muội quả là có chí khí! Rõ ràng là biết trên núi có cọp, mà vẫn cứ một mực đi lên! Thật không hổ là nam tử hán! Hi hi hi!”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cũng cho là Dương Thu Trì đang đùa, nhưng nhìn thấy bộ dạng nghiêm túc của hắn, nhất định là không phải nói chơi, liền trợn mắt ngẩn người.

Dương mẫu biết con trai bà không phải là người có thể tham gia đường khoa cử, bèn bảo: “Con à, mẹ của Tống Tình nếu như không phải muốn làm khó chúng ta, thì hãy để mẹ và bá phụ con đi một chuyến nữa hỏi chuyện xem sao, tin rằng lần này bà ta sẽ cải biến chủ ý, con làm chi cho khổ...”

Phùng Tiểu Tuyết cũng nói: “Đúng đó, phu quân, hay là mọi người ngày ngày mai sẽ đến Ứng Thiên Phủ tiếp rước Tống Tình cô nương và mẹ nàng về đây, chúng ta thương lượng lại vấn đề này, được hay không?”

Dương Thu Trì phất tay, nói với giọng rất cương quyết: “Ngày mai cứ đi lo chuyện của búp bê bần, nhưng mà cái danh cử nhân này tương công của nàng phải thi cho bằng được.”

Tống Vân Nhi vẫn cười hì hì: “Huynh có mà thi đậu lên cây, đừng có nói khóac!” Tống Vân Nhi thật ra đối với chuyện gì khác Dương Thu Trì làm đều phục sát đất, duy chỉ có đọc sách thi cử thì ngay từ khi biết nhau cho đến giờ, nàng thấy hắn ngay cả viết thi cách cũng không viết được chữ phồn thể nào. Từ đó, nàng biết ca ca của nàng cái gì cũng biết, chỉ không biết mỗi cái đọc sách đi thi mà thôi.

Dương Thu Trì cười ha hả, cúi người sát xuống mặt Tống Vân Nhi: “Vân Nhi, hai chúng ta cá đi nào, nếu như ca ca của muội thi đỗ cử nhân, thì sẽ thế nào?”

Tống Vân Nhi đương nhiên không chịu kém, cười hì hì đáp: “Ca ca, tuy nhiên muội rất muốn huynh có thể thi đậu cử nhân, huynh thi đỗ rồi, muội muội ta đây cũng nở mày nở mặt đó nha.... Nhưng mà, hì hì hì, ca, muội khuyên huynh cứ làm cho tốt việc quản lý đại lao a.”

Dương Thu Trì phát tay: “Đừng có đánh trống lảng, nếu như ca ca của muội thi đỗ cử nhân, thì chịu gì nào?”

Tống Vân Nhi hỏi ngược lại: “Nếu như không thi đỗ thì sao?”

“Thi rớt? Thi không đậu thì ta sẽ đáp ứng một yêu cầu của muội, vô luận là chuyện gì. Nếu thi đậu thì sao?”

Tống Vân Nhi cười hì hì: “Vậy muội cũng đáp ứng một yêu cầu của huynh!”

“Nhất ngôn vi định?” Dương Thu Trì giơ tay ra, muốn Tống Vân Nhi kích chưởng thề.

Tống Vân Nhi thấy bộ dạng tự tin của hắn như vậy, lòng hơi lo lo. Từ khi biết Dương Thu Trì tới giờ, hắn đã mang đến cho nàng rất nhiều niềm vui bất ngờ. Hiện giờ hắn muốn đi thi, biết đâu sẽ thi đỗ thật?

Nhưng nàng lập tức xoay chuyển ý nghĩ, việc các cuộc ở đây bất quá chỉ là đáp ứng có một chuyện, chẳng nói rõ là chuyện gì, nên cho dù có thua, ca ca đỗ cử nhân rồi, coi như vì hắn mà làm một việc cũng nên lắm chứ. Hơn nữa, ca ca của nàng tuyệt đối không sai nàng đi giết người phóng hỏa, làm chuyện trái khoáy lương tâm đâu.

Nghĩ thông chi tiết này, Tống Vân Nhi tươi cười đứng lên, vỗ chưởng với Dương Thu Trì: “Nhất ngôn vi định!”

Tổng tri huyện thấy hai người họ đối đáp náo nhiệt, tiện thể tạt thêm một bồn nước lạnh: “Hiền chất, kỳ, kỳ Ân khoa này là thi hương, nhưng, nhưng cháu chưa trải qua kỳ đồng thí nào, không thể tham gia đâu a.”

Tống Vân Nhi lo le lười, mỉm cười trên nỗi đau của Dương Thu Trì, phảng phất như muốn nói: “Thế nào đây, chưa đỗ ông nghè mà chuẩn bị đề hàng tổng rồi đó a. Huynh thua là cái chắc rồi!”

Dương Thu Trì làm ra vẻ bận tới mất tới mũi mà vẫn làm bộ thông dong: “Vân nhi, đừng có cao hứng quá sớm, ca ca của muội không phải là chỉ làm vì hư danh không đâu a.” Dừng lại một chút, hắn cố ý dài giọng, “Ta đã nhờ người thế ta quyên tiền cho quốc tử giám rồi,” Quay sang Tổng tri huyện, hắn tiếp, “Bá phụ, cái chức giám sinh của quốc tử giám này dường như có thể tham gia thi hương đó nha!” Thần tình của hắn vô cùng đắc ý.

—————o0o—————

136. Chương 134: Người Hữu Tình Sẽ Thành Quyên Thuộc

Dương mẫu cũng lo lắng hỏi: “Đúng a, vì chuyện của Bạch gia mà con đã mang hết thu nhập gần đây đi tống lễ rồi, nhà chúng ta còn đâu có bao nhiêu tiền a?”

“Mẹ, đừng lo chuyện này,” Phùng Tiểu Tuyết khuyên, “Phu quân nếu như đã nói như vậy, nhất định sẽ có biện pháp. Hơn nữa, cha con có nói, ruộng đất ở Hạ gia thôn của chúng ta cuối năm này sẽ thu được bạc, chúng ta lại còn có sợ nợ lớn chưa thu, đến cuối năm cũng là vừa tới hạn, như vậy chẳng phải là lại có tiền hay sao?”

Phùng Tiểu Tuyết quả thực là trị gia có cách, Dương Thu Trì rất ưng ý, nói: “Đừng lo lắng, mọi người coi xem đây là thứ gì?” Nói xong rút từ trong người ra một tập văn khế, “Do ta phá được án mưu phản của Hác gia, nên án chiếu theo Đại Minh luật, triều đình đã đem toàn bộ gia sản của Hác gia thưởng cho ta. Đây là những khế ước liên quan, ngày mai chúng ta tiện đường đến Ninh quốc phủ tiếp thu gia sản này.” Nói xong, hắn đem văn khế dâng lên cho Dương mẫu.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết vừa kinh vừa mừng. Dương mẫu tiếp lấy các văn khế, cùng Phùng Tiểu Tuyết lật từng tờ coi, cười vui đến không thể khép được miệng.

Tổng tri huyện đối với việc này thì hiểu khá rõ, nên luôn miệng chúc mừng, Tống Văn Nhi cũng mừng cho hẳn.

Tổng tri huyện nói: “Nếu, nếu như quyền tiền thành giám sinh, đương nhiên là, là có thể tham gia thi hương, như vậy là hiền, hiền chất chuyên này đang ở thể tất đắc rồi.”

Tống Văn Nhi thấy Dương Thu Trì bỏ một số bạc lớn để quyền nạp làm giám sinh, như vậy là đã chuẩn bị sẵn sàng, xem ra không phải là giỡn chơi, nên tuy không tin hẳn sẽ thi đậu, nhưng rất khâm phục cho dũng khí của hẳn.

Nói xong vụ khoa cử, mọi người lại bàn đến chuyện Tống Tình, thương lượng coi ngày mai xuất phát thế nào. Họ quyết định binh phân hai lộ, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết ở lại Ninh Quốc phủ tiếp thu gia sản của Hác gia, đến đó Chu tri phủ nhất định sẽ giúp. Còn Dương Thu Trì, Tống tri huyện, và Tống Văn Nhi cùng đến Ứng Thiên phủ tìm Tống Tình. Dương mẫu chuẩn bị đầy đủ sính lễ và văn khế nạp thiếp cho Dương Thu Trì mang theo, để nếu như có thể thì lập tức tiến hành chuyện nạp thiếp ngay.

Sáng ngày hôm sau, khi mọi người chuẩn bị xuất phát thì tuyết cũng vừa ngừng rơi sau mấy ngày đổ dữ dội. Mọi người cưỡi ngựa đi thẳng đến Ninh Quốc phủ trước. Dương Thu Trì thỉnh Chu tri phủ phái người trợ giúp Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết tiếp thu gia sản của Hác gia, rồi lưu Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ ở lại bảo vệ họ. Bản thân hẳn thì cùng Tống tri huyện, Tống Văn Nhi và mười lăm nam hộ vệ khác đi đến Ứng Thiên phủ.

Dương Thu Trì sợ tiết lộ tin thêm phiền phức, hơn nữa rất mong nhanh chóng đến gặp Tống Tình, nên giục mọi người lên đường cho mau. Qua ngày hôm sau, mọi người đến được Ứng Thiên phủ.

Tống tri huyện lần trước có đến đây rồi, nên mọi người nhanh chóng tìm đến nhà mẹ của Tống Tình. Đó là một khu nhà vườn nhỏ, tuy không lớn nhưng nhìn rất sạch sẽ chỉnh khiết.

Dương Thu Trì xuống ngựa đến gõ cửa, chẳng mấy chốc sau, một lão phụ nhân bước ra. Hẳn hỏi: “Xin hỏi lão phu nhân, Tống Tình cô nương có ở trong nhà không?”

Lão phụ nhân này chính là người hầu của mẹ Tống Tình. Bà ta nhìn Dương Thu Trì, thấy không quen, lại nhìn Tống tri huyện đứng sau hẳn, đột nhiên nhớ tới lão quan gia này trước đây không lâu đã từng đến nhà họ Tống bàn chuyện thối hôn nạp thiếp, tức thời mừng rỡ hỏi: “Vị công tử này xin hỏi có phải là...”

“Tôi là Dương Thu Trì, từ Quảng Đức huyện đến đây tìm Tống Tình cô nương.”

Lão phụ nhân tức thời vừa kinh vừa mừng, quay đầu vào trong gọi: “Tình Tình, búp bê bần, Dương công tử đến rồi!”

Dương Thu Trì suốt dọc đường cứ lo lắng là sau khi cảm y vệ giải trừ sự giam lỏng rồi, Tống Tình sẽ chạy loạn khắp nơi, nhân vì cảm thấy đối không phải với hẳn mà không chịu ra tiếp. Hiện giờ nghe lão phụ nhân nói như vậy, hẳn biết Tống Tình đang ở trong nhà, khối đá tảng trong lòng như được vớt bỏ đi, vừa cao hứng vừa khẩn trương, từ từ bước vào vườn.

Trong vườn đầy tuyết, ở giữa đã được cào thành một lối đi. Dương Thu Trì vội vã bước lên thềm nhà, vừa vén màn cửa, thì màn đã được kéo ra, một cô gái đang chạy xông ra ngoài, khiến hai người suýt đụng vào nhau, nên vội vã lùi lại nửa bước.

Dương Thu Trì định thần nhìn lại, cô gái này có gương mặt tròn tròn, núm đồng tiền xinh xinh, hai hàm răng trắng đều tăm tắp, chính là Búp bê bần Tống Tình!

“Tình Tình!” Dương Thu Trì khẽ gọi.

Tống Tình nhận ra Dương Thu Trì, khẽ hô lên một tiếng, rồi như một luồng gió sà vào lòng gã. Hai người ôm chầm lấy nhau một hồi, khi Tống Tình ngẩng đầu lên thì mặt đã đầm đìa lệ: “Thu Trì ca ca, huynh đến rồi, muội chờ huynh đến khổ.”

Dương Thu Trì ôm nhẹ Tống Tình, tay khẽ vuốt lên mái tóc dài bóng mượt của nàng: “Tình Tình, nàng cực khổ quá.”

Tống Tình cố lắc đầu, vội vàng hỏi: “Thu Trì ca ca, huynh tha thứ cho Tình Tình rồi sao?”

Dương Thu Trì khẽ hôn lên trán nàng: “Nha đầu ngọc, nếu ta không tha thứ cho nàng thì sao lại đi tìm nàng được? Ta lần này đến đây là để cưới nàng đây!”

Tống Tình mừng rỡ, run giọng hỏi: “Huynh nói có thật không?” Nói rồi ôm chặt lấy gã, chỉ sợ nếu bỏ tay ra thì gã biến mất không còn trông thấy được nữa vậy.

“Sinh lễ ta cũng mang tới luôn đây này. Đêm nay chúng ta thành thân!”

Vừa nghe thấy lời này, Tống Tình tức thời đỏ hồng cả mặt, nước mắt không khỏi tự động ứa ra: “Thu trì ca ca, huynh thật là tốt!”

Thì ra ngày ấy sau khi Dương Thu Trì đưa Tống Tình ra ngoài thành thả đi, nàng ngay lập tức đi thẳng về Ứng Thiên phủ, nhân vì không còn chỗ nào để đi nữa, lại biết bản thân phạm phải trọng tội không thể dung tha, sợ đi đến nhà ai cũng hại lây cho người đó. Nàng không muốn làm hại hay làm liên lụy đến một ai, quyết định trở về Ứng thiên phủ ở cùng với mẹ.

Đường trở về Ứng Thiên Phủ rất an toàn, không ai làm khó dễ gì. Nàng nào có biết, phía sau nàng luôn có một đám mật thám cấm vệ bám theo, vừa bảo hộ vừa kiêm luôn việc khống chế nàng.

Sau khi trở về Ứng Thiên phủ, Tống Tình phát hiện những người mà Hác gia phái tới khống chế mẹ nàng đã không còn ở đó nữa, không biết là hay tin đã bỏ chạy, hay là bị cấm vệ bắt. Nhưng hai mẹ con nàng từ đó bị cấm vệ giám lỏng, chỉ có thể ở trong nhà, cần thứ gì đó đều do bà hầu già đi ra ngoài mua dưới sự giám thị của cấm vệ.

Hai mẹ con nàng không hiểu vì sao cấm vệ chỉ hạn chế đi ra ngoài, chứ không đến bắt.

Và điều nàng không ngờ đến đó là, sau một đoạn thời gian, toàn bộ cấm vệ triệt tiêu. Trước khi đi, bọn họ còn cho nhà nàng biết, đó là triều đình đã miễn tội cho nàng, nhà nàng không còn bị sao nữa.

Tìm lại sự sống trong cái chết, Tống Tình và mẹ rất muốn biết ai đã cứu mình. Điểm này thật ra không khó đoán, vì họ nhanh chóng khẳng định ngay đó là Dương Thu Trì, bởi vì ngoại trừ gã ra chẳng còn ai muốn hay dám giúp hai mẹ con nàng cả.

Ngoài ra, Tống Tình còn từ thái độ cung cung kính kính của Ngưu bách hộ đối với Dương Thu Trì mà đoán được chỉ có Dương Thu Trì mới có cái khả năng cứu giúp đó. Nhưng mà, bản thân nàng phạm phải trọng tội mưu phản, Dương Thu Trì lần này vì muốn cứu nàng, nhất định là không đạt kết quả gì hay, chỉ không biết là gã đã trả giá gì cho việc làm này.

Tuy lúc đầu Tống Tình tiếp cận Dương Thu Trì chỉ vì muốn thám thính tin tức. Nhưng dần dần, nàng bắt đầu thích nam nhân hơi ngông ngốc nhưng lại hay mang đến cho người ta nhiều sự ngạc nhiên bất ngờ này.

Đến lúc sau này khi sự tình đã bại lộ, nàng vốn cho là mình chết chắc rồi, không ngờ Dương Thu Trì lại không màng sống chết mà tự tiện thả cho nàng đi. Điều này khiến nàng vô cùng cảm động, cũng thầm cảm thụ được tình yêu sâu sắc của Dương Thu Trì đối với nàng, đồng thời cũng vực dậy trong lòng nàng nỗi yêu thương đối với gã.

Một khi tình cảm của một nam nhân đối với một nữ nhân đã sâu đậm cho đến mức sẵn sàng tình nguyện chết vì nàng, và nếu nam nhân đó không đáng để được nàng yêu, thì chỉ sợ trên thế gian này không còn nam nhân nào xứng đáng để nàng yêu thương nữa.

Nhưng khi trở về Ứng Thiên phủ rồi, Tống Tình không dám nghĩ gì khác nữa. Nàng và mẹ đều chờ chết, trong lòng có nghĩ sâu sắc đến cỡ nào cũng là thâm sám hối cho hành vi của mình.

Khi nàng biết cả nhà được tha tội, sau khi chết đi sống lại, Tống Tình mới phát hiện hình bóng của Dương Thu Trì đã khắc ghi trong mọi ý nghĩ của nàng. Nàng gấp đến nỗi muốn được bay đến Quảng Đức huyện ngay để đứng trước mặt Dương Thu Trì mà sám hối, muốn giải bày hết mọi nỗi cảm kích và sự nhớ nhung da diết với Thu Trì, muốn trở thành người đàn bà của hắn.

Tống Tình đem ý nghĩ của mình bày tỏ với Tống phu nhân mẹ nàng. Tống phu nhân đồng ý gả Tống Tình cho Dương Thu Trì làm tiểu thiếp, nhưng khuyên nàng đừng chạy loạn, vì bà đoán rằng khi Dương Thu Trì nghe tin tức của nhà nàng, nhất định sẽ đến tìm nàng, và hai người biết đâu sẽ bị lỡ cơ hội này.

Tổng Tình tán đồng cách nghĩ của mẹ, đồng thời nghĩ đến thân thể của mẹ già vốn rất yếu, sau khi trải qua trận tai nạn này, người bà lại già thêm rất nhiều, không thể yên lòng để bà ở nhà một mình. Vì thế, Tổng Tình chỉ còn biết cầu mong ông trời sớm đưa Dương Thu Trì đến cho nàng gặp mặt.

Hôm nay, cuối cùng thì ông trời cũng chiều lòng nàng, cũng mang Thu Trì đến cho nàng, hơn nữa còn khiến hân tha thứ cho nàng, thử hỏi không khiến nàng vui sướng tột cùng mà tạ ơn trời phật sao được.

Nhưng trong khi Dương Thu Trì và Tổng Tình ôm ghìet lấy nhau chàng chàng thiếp thiếp, thì một lão phụ nhân chợt cất giọng hỏi: “Tình nhi, là ai vậy?”

Tổng Tình giật mình gạt lệ, vội đáp: “Mẹ, là bá phụ và Dương công tử đến rồi.” Nàng lúc này đã nhìn thấy Tổng tri huyện cùng mọi người trước hiên nhà, vội đỏ mặt thoát khỏi vòng tay ôm ấp của Dương Thu Trì, hướng về phía Tổng tri huyện nói câu vạ phúc, rồi mời họ vào trong nhà.

Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào phòng khách, thấy một lão phụ nhân đang đứng ở đó, đầu tóc bạc phơ, lưng còng chống gậy đang neho mắt nhìn ngắm đánh giá gã.

Tổng Tình nói: “Thu Trì ca ca, đây là mẹ của muội.”

Dương Thu Trì vội cúi người thi lễ: “Tiểu chất Dương Thu Trì bái kiến bá mẫu.”

Tổng lão phụ nhân nhìn trên nhìn dưới đánh giá Dương Thu Trì một hồi, rồi đưa tay run run ra vịn vào tay gã, hỏi: “Người chính là Thu Trì? Người mà Tình Tình của ... của chúng ta nhất mực trông đợi a!”

Dương Thu Trì vội vã đỡ bà, thưa: “Bá mẫu, Thu Trì đến chậm rồi, khiến cho mọi người chờ cực khổ quá.” Vừa nói vừa đỡ bà đến ngồi trên ghế trong phòng khách.

Tổng tri huyện đơn giản thuật lại chuyện Dương Thu Trì lập công, rồi triều đình đem công của hắn chuộc tội cho Tổng Tình và mọi người. Mẹ của Tổng Tình lúc này mới chứng thật sự suy đoán của họ, nên luôn miệng biểu hiện sự cảm tạ đối với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thừa cơ hội đó đề xuất ý muốn cưới Tổng Tình làm thiếp, về vấn đề này do Tổng phu nhân đã thương lượng với Tổng Tình, nên bà đương nhiên cao hứng đáp ứng ngay. Tổng phu nhân nghĩ, Dương Thu Trì vì con gái Tổng Tình của mình mà ngay tính mạng cũng không màng, con gái bà gả về cho gã thì còn có chuyện gì không yên tâm nữa, ở đó mà tính toán so đó cái gì thiếp hay không thiếp, tính toán môn đăng hộ đối làm chi.

Dương Thu Trì nhân lửa nóng nhanh chóng luyện thiết ngay, vội vã dâng sính lễ lên, rồi mời Tổng phu nhân ký tên trên văn khế nạp thiếp.

Mọi chuyện đã xong! Tổng Tình cuối cùng thành tiểu thiếp của hắn! Dương Thu Trì vô cùng mừng rỡ, mối tình đầu của hắn cuối cùng đã khai hoa kết trái rồi!

Nạp thiếp tuy khác với cưới vợ, không cần trình tự hay nghi thức rắc rối gì, nhưng lễ mừng thì vẫn phải làm cho chu đáo.

Tại Ứng thiên phủ, Dương Thu Trì có quen Mã Độ và Ngưu bách hộ trong cấm y vệ, ngoài ra còn những người thân thích của Tổng gia, do đó nếu chân chính cử hành hôn lễ, thì nhà của Tổng phu nhân quả thật quá nhỏ và đơn giản, không tiện cho việc tổ chức yến tiệc như thế này.

Dương Thu Trì vốn muốn đi bao lấy một tửu lâu ở Ứng thiên phủ để làm lễ cưới rình rang giống như thời hiện đại, nhưng nghĩ đến chuyện Lý công công ba lần bốn lượt yêu cầu bản thân không được khoe khoang, do đó thật không tiện cho việc làm phá cách như thế này. Sau khi thương lượng xong, mọi người quyết định làm một yến tiệc đơn giản mời những thân thích bằng hữu gần nhất để đãi đằng. Và đương nhiên động phòng lâm thời của hai người cũng được an bày ở nhà Tổng phu nhân.

Sau khi bàn bạc xong xuôi, hôn yển do Tổng tri huyện phụ trách lo liệu. Dương Thu Trì dẫn theo các hộ vệ cấm y vệ đi tìm Mã Độ và Ngưu bách hộ ở thiên hộ sở, ba người gặp mặt đương nhiên cao hứng thập phần. Dương Thu Trì mời hai người tham gia hôn khánh nạp thiếp của mình, hai người đương nhiên mừng rỡ đáp ứng.

Mã Độ xam xam muốn gặp mặt tân nương tử của Dương huynh đệ của y ngay, nên mọi người cùng lên ngựa về lại Tổng gia.

Trên đường trở về, Dương Thu Trì hỏi Mã Độ về chuyện của Bạch thiên tổng. Mã Độ nói Bạch thiên tổng cùng thuộc hạ và gia quyến thân thuộc liên quan đến vụ mưu phản sẽ bị xử quyết vào ngày mai.

Dương Thu Trì không biết Lý công công có giúp được gì mình không, theo đạo lý thì lão sẽ giúp, và Lý công công này là người tâm phúc của Minh thành tổ, nếu lão thật sự muốn giúp thì nhất định không có vấn đề gì lớn, chỉ có điều sao đến giờ chưa có tin tức gì?

Dương Thu Trì dẫn Mã Độ, Ngưu bách hộ đến nhà của Tổng phu nhân, giới thiệu Tổng Tình cho họ xong, thì Mã Độ liên khoa trương gã có mắt nhìn người, tìm được một tiểu thiếp vừa đẹp vừa khả ái đến như vậy.

Trong lúc đang hàn huyên, cẩm y vệ phụ trách cảnh giới ngoài vườn đưa hai người tiến vào gặp Dương Thu Trì, nói là người trong cung đến mang cho Dương Thu Trì một phong thư.

Dương Thu Trì thưởng rồi để họ đi xong, mở thử ra xem, thì ra đó là của Lý công công viết. Xem ra vị Lý công công này đã biết gã đến Ứng Thiên phủ rồi! Nhất cử nhất động của mình đều bị người ta khống chế, như vậy cần phải cẩn thận hơn nữa, để tránh xảy ra chuyện không hay.

Dương Thu Trì đọc thư xong, trên mặt lộ nụ cười an ủi, thiêu bức thư đi.

Tổng Tình cùng mọi người vội hỏi đã xảy ra chuyện gì, Dương Thu Trì nói có bằng hữu cho hắn biết, vợ và con gái của Bạch thiên tổng đã được giảm từ án chém đầu vào ngày mai thành lưu đầy ba ngàn dặm, nô dịch ba năm, rồi ghi hộ tịch ở nơi đó luôn. Bạch thiên tổng tuy không thể miễn trừ cái chết, nhưng đã được cải biến phương thức hành hình từ lăng trì (xẻo từng miếng thịt cho đến chết) thành xử trảm (chém đầu chết ngay). Như vậy, chí ít cũng giảm đi sự thống khổ trước khi chết cho Bạch thiên tổng.

Tuy không thể cứu sống Bạch thiên tổng, nhưng cuối cùng cũng cứu được tính mệnh hai mẹ con Bạch phu nhân, khiến cho Dương Thu Trì cũng cảm thấy có chút an ủi.

Kỳ thật, án chiếu theo pháp luật của Đại Minh, những nữ quyến của người liên quan đến kẻ mang tội mưu phản thì hình phạt lưu đầy cũng không thể áp dụng, mà đều bị cấp phát cho công phần làm gia nô. Sở dĩ, Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai bị cải phán thành hình phạt lưu đầy đã vượt qua khỏi quy định của Đại Minh luật. Chỉ có điều, có thể giữ được tính mệnh cho hai mẹ con họ thì quả thật là vạn hạnh trong bất hạnh rồi.

Biết được tin tức này xong, Mã Độ cùng mọi người đều cảm thấy mừng cho hai mẹ con Bạch phu nhân. Mọi người ai cũng đoán đó là kết quả mà Dương Thu Trì nhờ người ta giúp dùm.

—o0o—

137. Chương 135: Tổng Biệt

Quan niệm về cổ thổ trong xã hội Trung quốc cổ đại rất mạnh, rời tỉnh ly hương là chuyện khiến người ta thống khổ tột cùng. Hình phạt lưu đầy chính là vì muốn người ta chịu cảnh thống khổ này, đồng thời còn chịu sự khổ dịch ở nơi bị lưu đầy đến, rất giống với chuyện đầy ải đến các nông trường ở hoang mạc vùng Tân cương để cưỡng chế lao động. Tuy nhiên, so với những loại tù có kỳ hạn hay tù chung thân thì loại lưu đầy ở thời cổ đại này ngắn hơn rất nhiều.

Trong năm loại hình phạt, thì “đồ” không phải là loại giam giữ bất đoạt tự do trong tù như thời hiện đại, mà là hạn chế sự tự do nhân thân trong một phạm vi khổ dịch nhất định kèm theo cưỡng bách lao động. “Lưu” chính là dựa trên cơ sở này, có điều đưa phạm nhân rời khỏi quê hương cách đó tới mấy nghìn dặm để tiến hành xử phạt.

Như vậy, cái gọi là “Cư dịch tam niên, phụ tịch đương địa” có ý tứ là, trong thời hạn lưu đầy ba năm phải chịu khổ dịch, sau khi mãn kỳ hạn này thì có thể khôi phục tự do, nhưng hộ khẩu vẫn ghi ở nơi đó.

Tuy hình phạt “Lưu” và “Đồ” ở Minh triều có thể dùng cách nạp tiền chuộc để được miễn, nhưng những người chịu hình phạt có liên quan đến phản loạn này, thì không ai được phép được dùng. Do đó, tử tội của mẹ con Bạch phu nhân tuy được miễn, nhưng tội sống khó tránh.

Trong thư của Lý công công có nói địa điểm đầy hai mẹ con Bạch Tố Mai là ở Vân Nam, còn nơi cụ thể thế nào thì án chiếu theo quy định chờ đến Vân Nam mới do quan đề hình án sát ở đó xác định.

Tối hôm ấy, trong trạch viện của Tổng phu nhân, Dương Thu Trì bày mấy bàn tiệc mừng nên duyên tần tần với Tổng Tình, rồi cùng Mã Độ, Ngưu bách hộ, Tổng tri huyện và mọi người thân cận ăn uống no say một trận, sau đó mới tiến vào cùng Tổng Tình động phòng.

Đêm tân hôn, Tổng Tình quả nhiên dùng máu đào tươi nguyên chứng minh cho thân phận thanh bạch của mình, càng khiến cho Dương Thu Trì yêu thương nàng hơn.

Dương Thu Trì đề xuất với Tổng phu nhân là sẽ tiếp rước bà cùng về sống với hai vợ chồng. Tuy nhiên, Tổng phu nhân kiên quyết không chịu, nói theo con gái về nhà chồng thì còn ra thể thống gì nữa.

Vấn đề này thì Dương Thu Trì cũng không hiểu, vì ở thời cổ đại, con gái xuất giá rồi như là bát nước tạt đổ đi. Chỉ cần con gái gả về nhà chồng, coi như không còn liên hệ cơ bản nào về pháp luật và nghĩa vụ với nhà cha mẹ (ngoại trừ phục tang). Nếu như Tổng phu nhân muốn ở chung với con rể và con dâu, thì sẽ bị xã hội chê cười.

Tổng tri huyện cũng cảm thấy lưu Tổng phu nhân già cả một mình ở lại Ứng thiên phủ là không phù hợp, nên đề xuất bà về ở chung nhà với mình. Đối với kiến nghị này, Tổng phu nhân không phản đối gì mấy, bởi vì bà gả cho ca ca của Tổng tri huyện, coi như là người trong một nhà, coi như là quyền thuộc của phu quân, cũng là chuyện nằm trong tình lý.

Kính qua sự khuyên nhủ của Dương Thu Trì, Tổng Tình và mọi người, Tổng phu nhân cuối cùng cũng đáp ứng đến cư trú ở nhà môn của Tổng tri huyện. Dương Thu Trì và Tổng Tình đều cao hứng, nếu như mẹ của Tổng Tình ở nhà của Tổng tri huyện, thì hai nhà có thể hỗ trợ chiếu ứng cho nhau, phá giải khối tâm bệnh trong lòng hai người.

Ngày hôm sau chính là thời gian lang trì xử tử các tội phạm mưu phản, Dương Thu Trì rất muốn đến nhà ngục ở Bắc trấn phủ để gặp Bạch thiên tổng, cũng coi như tiễn biệt lần cuối. Án chiếu theo quy định của xã hội hiện đại, trước khi tử hình tội phạm, thân nhân và bằng hữu có quyền đến thăm hỏi tống biệt, chẳng biết Minh triều có quy định này hay không. Sau khi hỏi Mã Độ, hắn biết có thứ quy định này, hơn nữa sau khi mẹ con Bạch phu nhân đã được cải thành hình phạt lưu đầy, giam cùng một nhà ngục, án chiếu theo quy định thì họ cũng có thể gặp mặt Bạch thiên tổng lần cuối.

Dương Thu Trì nói với Mã Độ ý định của mình, Mã Độ rất hiểu, chủ động đề xuất dẫn gã đi.

Vào lúc chạng vạng cùng ngày, trời lại bắt đầu đổ tuyết, đường xá lộn xộn và dơ bẩn vô cùng từ từ bị tuyết che đi hết, mọi thứ không đẹp mắt từ từ biến mất, mọi thứ trở nên sạch sẽ vô cùng.

Dương Thu Trì báo cho Tổng Tình là mình cùng Mã Độ muốn đến nhà ngục của cấm y vệ để tống biệt Bạch thiên tổng. Tổng Tình quả nhiên đã trở thành cô vợ ngoan hiền, cẩn thận trao cho Dương Thu Trì một áo choàng lông chồn ấm áp, lại đưa thêm một cái bình sưởi tay, bảo các người hầu phải lo lắng bảo vệ chu toàn, rồi lợi tuyết đưa hai người ra tới tận cổng.

Mã Độ và Dương Thu Trì dẫn theo vài tùy tùng, đạp tuyết đến Bắc trấn phủ nha môn của cấm y vệ.

Đây là cơ sở tối cao trong cơ cấu cấm y vệ của Minh triều, tường cao hào sâu, hiện giờ cũng phủ đầy tuyết. Vài cấm y vệ người mặc áo cánh chuồn, eo dắt tú xuân đao đứng canh gác ở cửa, quả nhiên vừa uy vũ vừa giới bị thâm nghiêm, người đi đường đều len lén tránh xa.

Mã Độ dù sao cũng là Phó thiên hộ trong cấm y vệ thiên hộ sở ở Ứng Thiên phủ, nên không phí mấy lời đã được bọn cấm tốt cho hai người vào trong nhà ngục, còn bọn tùy tùng thì chỉ biết đứng ở ngoài chờ.

Nhà ngục của Bắc trấn phủ ty ở Ứng Thiên Phủ là nơi giam giữ các quan lại triều đình bị cấm y vệ bắt giữ, là một kiến trúc nửa nổi nửa ngầm trong đất, quanh tường dưới đất đều dùng đá hoa cương dày cứng che

thành. Những phòng giam dưới đất tối âm u, khí lạnh bốc lên giống như u linh từ địa ngục đang bay lượn khắp nơi.

Dương Thu Trì muốn gặp Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai trước, để có thể nhân tiện dẫn họ cùng đến tổng biệt Bạch thiên tổng.

Cầm tốt đưa hai người vào trong phòng giam của nữ, thỉnh hai người chờ ở phòng trực để họ vào dẫn phạm nhân ra. Chẳng mấy chốc sau, tiếng dây xích đinh đang vang lên, cửa phòng trực mở ra, hai nữ nhân bước vào, chính là Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai.

Trên tay hai người mang xích sắt rất nặng, tóc trên đầu rối bời, mặt mày lem luốc không nhận rõ. Giữa trời đông tháng giá mà hai người chỉ mặc áo quần rất đơn bạc, lạnh run cầm cầm, hai mắt đỏ dẫn nhìn xuống đất.

Lòng Dương Thu Trì đau nhói khi nhìn thấy cảnh này, đứng lên gọi: “Bạch phu nhân.... Tổ Mai cô nương!”

— oOo —

138. Chương 135: Tổng Biệt (2)

Dương Thu Trì vội vã bước lên nâng Bạch phu nhân dậy: “Bạch phu nhân bất tất làm như thế, đứng lên nói chuyện.” Nhưng Bạch phu nhân không chịu đứng lên, cứ quỳ mọp dưới đất dập đầu lia lịa, khóc lóc khẩn cầu Dương Thu Trì cứu con gái của bà.

Nghe khẩu khí này, nhất định là Bạch phu nhân và con gái còn chưa biết hai mẹ con họ đã được cải phán thành hình phạt lưu đầy, chứ không còn bị đem đi chém vào ngày mai nữa.

Dương Thu Trì đã từng ba lần cứu mạng Bạch Tổ Mai, nên trong tâm trí của Bạch phu nhân, gã là người không gì mà không làm được, thần thông quảng đại, cho nên lúc trước bà nhất mực chủ trương đem con gái gả cho hắn.

Hiện giờ trong lúc tuyệt vọng, bà vốn nghĩ hai mẹ con chết chắc rồi, nhưng không ngờ chợt gặp lại Dương Thu Trì, liền giống như người đang rút xuống vực thẳm, mùa mây tay chân loạn cả lên chợt vớ phải một khúc cây to.

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn Bạch Tổ Mai đang đứng sững một chỗ ở bên đó, thấy thần tình của nàng lãnh đạm, hơn nữa lại nhìn chằm chằm xuống đất chứ không nhìn hai người họ, dường như chuyện này đối với nàng không liên quan gì cả vậy. Xem bộ dạng nàng như thế, phải chăng xuất gia rồi bị khù khờ đi, hay là kinh qua trảng đại biến này sợ quá lú lẫn luôn rồi?

Bạch phu nhân khóc lóc đứng dậy, mặt mày đầy lệ kéo tay Bạch Tổ Mai nói: “Mai nhi, con mau quỳ xuống cầu Dương công tử a. Ngoan, mau nào!”

Bạch Tổ Mai đã lạnh đến toàn thân run lập cập, sắc mặt tái xanh nhưng vẫn khê thoát khỏi tay Bạch phu nhân, cười nhợt nhạt đáp: “Sinh có gì là vui, chết có gì đáng buồn? Con người sớm muộn rồi thì cũng chết, chết sớm một chút thì có sao đâu?”

“Thôi trúng ung mẹ nó rồi, nàng Bạch Tổ Mai này bị đả kích quá mạnh, chỉ sợ là kinh hãi quá hóa thành đần luôn rồi!” Dương Thu Trì nghĩ thầm như vậy, nhưng thấy nàng lạnh đến nỗi không xong tới nơi rồi, liền vội cởi áo khoác bằng lông hồ ly bước tới nhẹ khoác lên người nàng.

Bạch Tổ Mai cảm kích nhìn Dương Thu Trì, nhẹ giọng thốt: “Đa tạ Dương công tử!” Tuy nhiên nàng lại cởi áo choàng đó ra khoác lên người Bạch phu nhân.

Bạch Tổ Mai sau khi được Dương Thu Trì cứu mạng ba lần, tâm tư tình cảm vốn đã đặt nặng lên người hắn. Khi Dương Thu Trì từ chối hôn ước, trong lúc thương tâm và tuyệt vọng vô cùng, nàng đã quyết định đi tu và đang chờ được xuống tóc quy y, một lòng quy y phật tổ, không ngờ lại gặp chuyện biến đổi cực kỳ đáng sợ này. Chỉ có điều, nàng đã trải qua quá nhiều tai nạn sinh tử và đầy dọa tình cảm rồi, nên đối với cuộc sống đã lợt lạt đi rất nhiều.

Bạch phu nhân thấy Bạch Tổ Mai không chịu cầu khẩn, liền định quỳ xuống xin Dương Thu Trì cứu Bạch Tổ Mai, nhưng bị hấn chộp lại.

Mã Độ lúc này mới lên tiếng: “Bạch phu nhân, bà không cần lo lắng, những chuyện cầu khẩn vừa rồi Dương công tử đã giúp bà làm xong hết rồi, hiện giờ triều đình đã xá miễn tội chết cho hai mẹ con bà, cải thành lưu đầy xứ khác.”

Bạch phu nhân nghe thế vừa kinh vừa mừng, lại có chút không tin, ngẩng đầu nhìn Mã Độ: “Mã đại nhân, ngài, ngài nói thật đấy chứ?” Lúc trước Bạch phu nhân đã từng gặp qua Mã Độ tại Vân Nhai sơn, biết y là đại quan của cấm vệ.

“Là thật đấy, những ngày nay Dương công tử nhất mực lo liệu cho chuyện của các người, do đó đến hôm nay mới có thể đến gặp mặt. Sau khi được Dương công tử phôi bày, triều đình đã cải phán rồi, xem ra hôm nay đã thông tri cho hai người rồi, sao bây giờ vẫn còn chưa tới?” Mã Độ hơi nghi hoặc nhìn cấm tốt đang đứng canh ở bên cạnh.

Cấm tốt đó vội vã giải thích: “Mã đại nhân, văn thư cải phán này đã được gửi đến, nhưng vừa đúng lúc các huynh đệ đi ăn tối, do đó định ăn tối xong mới thông báo cho họ ngay, chính là lúc các ngài đến.”

Nghe cấm tốt chứng minh như vậy, Bạch phu nhân lúc này mới khẳng định đó là thật, trong lúc kích động có dư, toàn thân mềm nhũn phục xuống đất, lớn tiếng khóc rống.

Bạch Tổ Mai nghe nói nàng và mẫu thân được miễn trừ tử hình, thân hình ồm yếu khe khẽ chấn động, ngược mắt lên nhìn Dương Thu Trì biểu lộ sự cảm kích. Dù sao thì sinh mệnh cũng là thứ trân quý, cho dù là người xuất gia cũng không dễ dàng phóng khí sinh mệnh!

Dương Thu Trì cúi người an ủi Bạch phu nhân, Bạch Tổ Mai cũng cúi xuống đỡ bà lên. Tình tự của Bạch phu nhân từ từ ổn định, được sự kèm đỡ của Bạch Tổ Mai và Dương Thu Trì từ từ đứng dậy.

Bạch phu nhân không ngớt nói lời cảm ơn Dương Thu Trì, rồi hỏi: “Lão gia của chúng ta thế nào rồi?” Trong ánh mắt xuất hiện sự kỳ vọng, mong Dương Thu Trì có thể thần thông quảng đại cứu luôn Bạch thiên tổng.

Dương Thu Trì không biết làm sao để báo cho hai mẹ con họ biết là mình không có cách nào làm được điều này. Mã Độ đứng một bên lên tiếng: “Bạch phu nhân, Dương công tử đã tận hết mọi nỗ lực rồi, nhưng vẫn không giúp gì thiên tổng đại nhân được. Nhưng dù sao thì cũng đã đem tội xử lăng trì của thiên tổng đại nhân cải thành hành quyết tức thời, để cho thiên tổng đại nhân khỏi chịu đựng những nỗi thống khổ dày vò đó.”

Bạch phu nhân tuyệt vọng khóc rống lên, thần tình của Bạch Tổ Mai cũng trầm não, ràng rụa nước mắt.

Dương Thu Trì nói: “Bạch phu nhân, sáng sớm ngày mai thiên tổng đại nhân cùng mọi người sẽ bị xử quyết, chúng tôi đến đưa người cùng Tổ Mai cô nương đến gặp Bạch thiên tổng, cáo biệt với người a.”

Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai cùng cảm kích gật đầu.

Mã Độ hỏi cấm tốt xem có thể thủ tiêu những xiềng xích tay chân hay không, tên cấm tốt đó đáp nếu như đã cải biến hình phạt thành lưu đầy, thì nếu có giam trong phòng cũng y theo luật không thể bắt đeo hình cụ. Do đó hấn lấy chìa khóa mở xích tay chân của hai người.

Dương Thu Trì và Bạch Tổ Mai đỡ Bạch phu nhân được cấm tốt dẫn đầu đi qua một hành lang thật dài đến phòng giam dành cho nam. Bên tai không ngớt vang lên tiếng kêu gào của các phạm nhân trong phòng, hoặc là rên rỉ, kêu oan, rên thảm.... Bạch phu nhân không khỏi lộ vẻ khủng khiếp, còn thần tình của Bạch Tổ Mai thì vẫn đạm bạc bình thường, dường như không hề nghe thấy gì hết vậy.

Đến phòng giam dành cho trọng phạm tử hình của Bạch thiên tổng, mọi người thấy nó là một căn phòng hờn ám ẩm thấp và lạnh lẽo, rào ngăn phòng giam bằng sắt dày đặc và to bằng cánh tay em bé, trong ngày động tháng giá như thế này, chỉ cần đụng nhẹ tay vào là đã thấy lạnh như băng.

Trong phòng giam có một cái củi làm bằng sắt luyện, Bạch thiên tổng bị áp bên trong đó. Lão vốn thân thể khô ngô, sức lực tráng kiện thế mà đã bị dày vò trở thành người không ra người quỷ không ra quỷ nữa rồi.

Bạch phu nhân nhào mạnh vào trong rào ngăn, khóc gào: “Lão gia.... Lão gia...”

Bạch thiên tổng cố sức quay đầu lại, khi nhìn rõ đó là hiền thê của mình, liền luôn miệng thều thào: “Phu nhân! Phu nhân!”

Bạch Tổ Mai thấy tình trạng thảm hại của cha nàng như thế, nước mắt cuối cùng cũng rơi ra, tay ôm hàng rào, bi thảm gọi: “Cha...”

Bạch thiên tổng nghe tiếng Bạch Tổ Mai, càng kích động hơn: “Mai nhi, Mai nhi! Con cũng đến hả? Hai mẹ con khỏe không? Đừng khóc, Mai nhi đừng khóc a...” Nói đến đây, lão lệ cũng tung hoành trên mặt y, lời nói đến đó nghẹn ngào không còn nghe rõ nữa.

Án chiếu theo quy định, khi những người thân vào gặp phạm nhân tử hình lần cuối để tổng biệt, có thể thả phạm nhân từ trong cũi ra, nhưng chỉ có thể ở bên trong vòng rào mà gặp mặt, hơn nữa xích tay chân vẫn không được mở ra.

Bạch thiên tổng được thả từ trong cũi sắt ra, lắc lư lảo đảo lần đến bên hàng rào, nắm chặt lấy tay Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai, ba người chụm lại khóc ròng.

Chờ cho tiếng khóc của họ tạm lắng, Dương Thu Trì khẽ gọi: “Thiên tổng đại nhân.”

Bạch thiên tổng vừa rồi đã thấy sau lưng hai mẹ con Bạch phu nhân còn có hai người khác, nhưng ánh sáng quá u ám nên không nhìn rõ, chỉ cho đó là cấm tốt. Hiện giờ nhìn kỹ lại, y mới phát hiện thì ra đó là Dương Thu Trì và Mã Độ.

Sáng mai là sẽ hành hình rồi, Bạch thiên tổng hiểu bọn họ đến đây là tiễn biệt mình. Bản thân y phạm phải đại tội mưu phản, nhưng Dương Thu Trì và Mã Độ vẫn đến tiễn đưa, chút tình ý này khiến cho hán tử cứng như sắt đá cũng phải nhỏ lệ.

Bạch phu nhân nói: “Lão gia, Dương công tử đã hoạt động quan hệ, cái tử tội của thiếp và Mai nhi thành hình phạt lưu đầy rồi.”

Bạch thiên tổng vừa kinh vừa mừng, nhìn Dương Thu Trì, đột nhiên quỳ xuống đất dập đầu lia lịa: “Dương công tử, đa tạ công tử đại nhân đại lượng, lại lần nữa cứu được mạng hai mẹ con họ rồi.”

Thấy tình cảnh thảm thương của họ như vậy, trong lòng Dương Thu Trì chẳng thấy có chút thành tựu nào vì đã làm được chuyện này, nhưng cũng không biết lên tiếng đối đáp ra làm sao.

—————o0o—————

139. Chương 136: Án Mạng Trường Thi

Bạch thiên tổng làm gì còn chút khẩu vị nào, nên chỉ uống rượu suông, và không ngừng nói chuyện với hai mẹ con Bạch phu nhân.

Không biết trải qua bao lâu, cấm tốt khẽ báo cho Mã Độ rằng thời gian thăm ngục đã hết từ lâu, hiện giờ đã gần đến lúc đóng cửa đại lao rồi.

Đến lúc chia tay, Bạch thiên tổng thò tay ra từ trong vòng rào, cầm chặt tay Dương Thu Trì: “Dương công tử, lúc trước ta sai rồi, nếu lúc đó gả Mai nhi cho công tử, chí ít nó cũng không phải chịu cái khổ này. Hiện giờ hai mẹ con nó bị đày đến phương xa, không biết sau này làm sao mà sống nữa a.”

Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai lại thút thít bật khóc.

Dương Thu Trì thấy bộ dạng thê thảm của họ như vậy, trong lòng xáo động không yên, nhưng không biết sau này hắn sẽ làm quan ở đâu, có cùng địa phương với nơi mà hai mẹ con Bạch phu nhân bị đày hay không, nên không thể cố lo liệu được nữa, chỉ biết an ủi: “Thỉnh Thiên tổng đại nhân yên tâm, tôi sẽ chiếu cố Bạch phu nhân và Tổ Mai cô nương, tuyệt không để hai người chịu khổ!”

Bạch thiên tổng ngẩn ngơ nhìn Dương Thu Trì, từ từ buông tay, lùi một bước, rồi chợt quỳ sụp xuống dập đầu mấy cái thật kêu: “Dương công tử nếu như có thể chiếu cố cho nương tử của ta và Mai chi chu toàn, kiếp sau Bạch mỗ nguyện kết cỏ ngậm vành, báo đáp đại ân của công tử!”

Dương Thu Trì vội vã quỳ xuống dập đầu hoàn lễ.

Lúc rời khỏi ngục, Dương Thu Trì và Mã Độ có bao nhiêu bạc trên người đều móc ra hết để giao cho lao đầu phụ trách quản lý Bạch phụ nhân và Bạch Tố Mai, chuẩn bị cho hai mẹ con họ vài bộ y phục mùa đông, và chiếu cổ thật tốt cho hai người.

Vị lao đầu này biết thân phận của Mã Độ, nào dám làm loạn, nên nhất mực chối từ, cho đến khi Mã Độ hạ lệnh để y thu lấy, y mới dám nhận, sau đó vỗ ngực thề thốt sẽ không để hai mẹ con Bạch phụ nhân chịu điểm ủy khuất nào trong ngục.

Dương Thu Trì vừa rồi đã nói ra lời, và tuy là người không dễ hứa hẹn, nhưng một khi đã đáp ứng làm chuyện gì, hẳn nhất định phải liều chết làm cho tới.

Chỉ có điều, chuyện này còn không cần phải liều chết mới làm được, cho dù là chỗ hẳn làm quan sau này không trúng chỗ của họ bị lưu đầy, nhưng Dương Thu Trì quyết ý trước hết đưa hai mẹ con họ bình an đến Vân Nam, an ổn đâu đấy, sau đó rồi mới tính.

Sáng hôm sau khi Bạch thiên tổng và những người khác bị xử quyết, Dương Thu Trì không đến xem. Hắn đã xem qua quá nhiều người chết, tuy chưa hề xem qua cái chết do phương thức chấp hành hình phạt “lăng trì” mang lại, nhưng hiện giờ hắn không còn lòng nào nghiên cứu nó, cũng không muốn kinh lịch qua sự thống khổ do tử biệt sinh ly mang lại nữa.

Dương Thu Trì bỏ tiền ra tìm hai ngõ tác đến hình trường tìm thi thể của Bạch thiên tổng rồi chọn một nơi đất tốt chôn cất đường hoàng.

——o0o——

Xử lý xong chuyện này, Dương Thu Trì, Tống Tình, mẹ của Tống Tình cùng mọi người rời kinh thành Ứng Thiên Phủ trở về Ninh Quốc phủ.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đã tiếp thu toàn bộ gia sản của Hác gia.

Cùng ngày, Dương Thu Trì bày tiệc chúc mừng ở nhà mới. Chu tri phủ tự thân viết cho Dương Thu Trì hai chữ “Dương phủ” làm biển treo cổng thay cho biển “Hác phủ” cũ. Các thân bằng hảo hữu đều hân hoan tề tựu cùng chúc mừng cho Dương Thu Trì và Tống Tình thành thân.

Hiện giờ Hác gia đã thành nhà của Dương Thu Trì, nên hắn mới có dịp đi xem xét qua hết một lượt toàn bộ trạch viện.

Trạch viện này quả là lớn, cả nhà Dương Thu Trì cùng hai mươi cấm y vệ hộ vệ vào ở mà còn trống không, căn bản không thể nào chiếu cố hết được. Chịu sự ủy thác của Dương Thu Trì, Chu tri phủ mới thỉnh thêm vài phiêu sư từ các phiêu cục tin cậy về làm những kẻ hộ vệ coi nhà. Hắn lại mua thêm một số nô tì và người hầu nhanh nhẹn, khỏe mạnh mới có thể vận hành công việc làm ăn hàng ngày của Hác gia trở lại bình thường.

Tổng tri huyện, mẹ của Tống Tình và Tống Vân Nhi ở lại Dương phủ mấy ngày rồi trở về Quảng Đức huyện. Trước khi khởi hành, Tổng tri huyện bảo Dương Thu Trì ở nhà yên tâm đọc sách chuẩn bị tham gia kỳ ân khoa, tạm thời không cần đến lao phòng ở nha môn Quảng Đức huyện trực ban nữa.

Dương Thu Trì luôn miệng cảm tạ. Hắn cũng cần nhân cơ hội này tu chỉnh lại một chút, vì đoạn thời gian vừa qua quá cực nhọc rồi, chuyện tứ thư ngũ kinh do không cần đọc, nên có thể lợi dụng khoảng thời gian này ngủ cho đầy giấc vài ngày.

Hiện giờ hắn một vợ hai thiếp, vợ Phùng Tiểu Tuyết, tiểu thiếp có Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, nhưng sau khi Tần Chỉ Tuệ bị võ lâm nữ tiên bối bắt đi rồi vẫn không có tin tức gì, nên hiện giờ chỉ còn lại một vợ một thiếp.

Án chiếu theo quy củ đã định ra giữa hắn và Tần Chỉ Tuệ, Dương Thu Trì thương lượng với Phùng Tiểu Tuyết và Tống Tình thực hiện năm ngày một vòng phân biệt đến ngủ ở phòng của vợ và phòng của thiếp. Đương nhiên, nếu như có mẹ vợ đến thăm, thì thời gian có thể ứng trước hoặc là tùy duyên.

Tổng tri huyện chỉ về Quảng Đức huyện mấy ngày là quay trở lại, hơn nữa lần này lại chuyển cả nhà lên. Vừa gặp mặt, Tổng Vân Nhi cao hứng báo cho Dương Thu Trì là phụ thân của nàng đã thăng quan.

Thì ra cảm y vệ Ngưu bách hộ đã án chiếu theo lời của Dương Thu Trì báo lên trên công lao của Tổng tri huyện và Tổng Vân Nhi trong việc phá án mưu phản của Hác gia cũng như do bắt phản tặc Đặng Hữu Lộc, lại thêm Tổng tri huyện liên tục phá án loạn luân của Ân gia và Bạch cốt án của Kim Khả Oánh, nên lại bộ truyền công văn thăng Tổng tri huyện lên nhậm chức đồng tri ở Ninh Quốc phủ, chính là chỗ trống để lại sau khi Vương đồng tri bị đệ đệ giết chết.

Thật ra chuyện này chủ yếu là công lao của Tổng Vân Nhi, nhưng nàng là phận nữ nhi, và nữ nhi thời cổ đại không thể làm quan, do đó công lao này được đặt lên đầu của cha nàng.

Tổng tri huyện nguyên là quan ở hàng thất phẩm, hiện giờ được phá cách đề bạt lên chức Đồng tri ở Ninh Quốc phủ đứng vào hàng ngũ phẩm, nếu ở thời hiện đại tương đương phó bí thư thường vụ tỉnh ủy, nên không khỏi cao hứng đến ngủ không được hết mấy ngày liền, lập tức cho chuyển nhà lên Ninh Quốc phủ.

Tổng tri huyện đương nhiên không quên công lao này từ đâu mà có. Lão rất mừng cho sự thông minh của mình lúc trước, quanh co ngoắt ngoéo thế nào mà lại dẫn tới mối quan hệ bác cháu với Dương Thu Trì, hiện giờ xem ra bước này đi quả thật quá đúng!

Di chuyển đến nha môn của Ninh quốc phủ xong, Tổng tri huyện thiết yến ăn mừng biểu kỳ sự cảm tạ đối với Dương Thu Trì.

Nếu như Tổng tri huyện giờ không còn làm tri huyện ở Quảng Đức huyện nữa, thì cái chức quản giam cho nhà lao của Dương Thu Trì đương nhiên không cần phải làm. Thật ra ý của Tổng tri huyện là muốn tiếp tục dùng Dương Thu Trì làm phụ tá cho mình, tiếp tục giúp lão phá án, nhưng lần này lão bị Dương Thu Trì mượn cớ tham gia thi cử khéo léo cự tuyệt.

Tổng tri huyện giờ cũng biết Dương Thu Trì không còn là kẻ “ngô hạ a mông” (*) nữa. Từ khi hắn tiếp thu gia sản của Hác gia, lắt người một cái biến thành đại tài chủ số một số hai của Ninh quốc phủ, nếu chỉ từ góc độ tiền tài, hắn nhất định chẳng thêm để ý đến chút tiền lương cơm côi, do đó Tổng tri huyện cũng không tiếp tục kiên trì lôi kéo nữa.

Hơn nữa Tổng tri huyện cũng biết, không cần nói gì đến việc hắn hiện là cháu rể của lão, chỉ bằng mối quan hệ sinh tử của hắn và Tổng Vân Nhi, chỉ cần sau này lão gặp chuyện gì không giải quyết được, Dương Thu Trì nhất định sẽ giúp.

Hai nhà lại được ở gần nhau, điểm này khiến Dương Thu Trì rất cao hứng. Tuy hắn và Tổng Vân Nhi không chạm mặt trực tiếp nhau hàng ngày, nhưng được ở gần nhau như thế hắn mãn nguyện lắm rồi.

Nhận thấy ngày mở ân khoa càng lúc càng đến gần, mà Dương Thu Trì chẳng thêm đọc sách học hành gì cả, Tổng tri huyện cứ tìm lời khéo léo khuyên hắn, thậm chí còn ám chỉ rằng lão sẵn sàng dạy. Tổng tri huyện đã từng là cử nhân, là đồng niên với lão thái gia của Dương gia thôn của nhà họ Dương, đã từng kinh lịch qua khảo cử khảo thí, làm thầy của Dương Thu Trì đương nhiên dư sức. Chỉ có điều, Dương Thu Trì căn bản chẳng hề có chút hứng thú nào với tứ thư ngũ kinh, nên Tổng tri huyện phải đành bỏ mặc.

Chú thích:

Ngô hạ a mông (): “Ngô hạ” chỉ Đông Ngô, hiện chính là Giang Tô ở phía nam sông Trường Giang “A mông” chỉ Lã/Lữ Mông đại tướng của Đông Ngô thời Tam Quốc, kẻ đã dùng kế đánh bại và bắt được Quan Công.

Lữ Mông (178 – 219.AD), tự Tử Minh. Lữ Mông là một trong những trụ cột phò tá Đông Ngô từ rất sớm, lập được nhiều chiến công rất được Tôn Quyền tin tưởng trọng dụng. Trong chiến dịch Xích Bích, Lữ Mông là người cực lực phản đối chủ trương hàng Tào, kiên quyết tử chiến.

Do xuất thân nghèo khổ, Lữ Mông ko có điều kiện học hành nhiều, chủ yếu tiến thân bằng võ nghiệp, đánh trận chém giết. Tôn Quyền khuyên Lữ Mông dù việc quân có bận rộn đến đâu thì cũng nên giành ít thời gian đọc sách để có kiến thức, biết chữ nghĩa. Lữ Mông ngẫm thấy có lý nên nghe theo, điều không ngờ là Lữ Mông không những học để biết chữ mà còn trở thành một bậc quân sư đa mưu túc kế. Chính điều này khiến cho Lỗ Túc, người trước đây rất coi thường Lữ Mông đã phải thay đổi cách nhìn, nên mới khen:

“Ngài không còn là A Mông bên bờ Giang Đông nữa. Lữ Mông cười đáp ”Kể sỹ ba ngày không gặp nhau thì nên rửa mắt mà nhìn (Quát mục tương khán)“. Từ đó các câu ”Ngô hạ a mông” và “Quát mục tương khán” được lưu truyền hậu thế.

Câu “ngô hạ a mông” nếu dụng để chỉ người khác, thì có ý nói người đó có sự biến hóa rất lớn, tiến bộ rõ ràng. Ngoài ra cũng có thể dùng cho chính bản thân người nói, ý chỉ mình không có tiến triển gì, nhưng phải đổi ngược lại thành câu “a mông ngô hạ”.

Trong thơ, có mấy câu rất hay liên quan đến tích này:

“Ngô hạ a mông phi hướng nhật,

Tân thiên tranh khiển cửu tuyền tri.”

Kim Nguyên Mẫn chi - trong (Độc dụ chi đệ thi cao)

Hoặc

”A mông ngô hạ hoàn y cữu,

Tha nhật đăng đường dục bá nan”

Thanh Hoàng Cảnh Nhân - trong (Văn tri tồn đình mẫu ưu)

—————o0o—————

140. Chương 136: Ân Mạng Trường Thi (2)

Tuy Tổng Tình sợ Dương Thu Trì phân tâm không thể đi theo, nhưng đường muối của nàng là Tống Vân Nhi không thêm quan đến chuyện này. Tống Vân Nhi thích nhất là đi xem náo nhiệt, hơn nữa nếu để nàng đi theo, Dương mầu an tâm và tán đồng liền, vì bà hy vọng Tống Vân Nhi sẽ bảo hộ Dương Thu Trì.

Tổng tri huyện cha của Tống Vân Nhi, không, hiện giờ nên gọi là Tống đồng tri mới đúng, chỉ mong Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì có kết quả gì đó. Lão hồ ly này đã sớm hận ra Dương Thu Trì không phải chỉ là vật trong ao, mà sau này một khi gặp phải gió mưa có thể biến hóa thành rồng (Chú: Lấy ý từ câu ”Kim lân khởi thị trì trung vật, nhất ngô phong vân biến hóa long (Kim lân mới đầu chỉ là vật bình thường trong ao, một khi gặp gió mây mới biến hóa thành rồng phượng. - Ý chỉ con người tuy có tài nhưng chưa gặp thời phải chịu cảnh làm kẻ tầm thường, một khi có cơ hội sẽ phát huy hết cỡ, làm nên chuyện lớn. Trích ý chủ đạo trong Phong Vân (Tác giả Mã Vinh Thành - Đan Thanh)), do đó đương nhiên tán thành hai tay.

Và thế là, Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi mang theo mười lăm cảm y vệ làm hộ vệ xuất phát đến Ứng Thiên Phủ.

Đoàn người sau khi đến nơi, đương nhiên ở lại Thiên hộ sở của Mã Độ. Mã Độ nghe nói Dương Thu Trì đến tham gia khảo thí trong kỳ ân khoa này, cảm thấy vô cùng bất ngờ. Tuy nhiên, y không biết thi cử nó khổ như thế nào, nên suốt ngày cứ đến rủ Dương Thu Trì đi khắp Ứng Thiên Phủ uống rượu vui chơi, không chỗ nào không tới.

Trong lúc này, Dương Thu Trì và Mã Độ có thám thính tình hình bị đầy của hai mẹ con Bạch phu nhân, biết được đến tiết xuân mới xuất phát, nên có phần an tâm. Dương Thu Trì biết đến lúc đó bản thân nhậm chức ở đâu đã rõ ràng rồi, có thể căn cứ vào tình hình bổ nhiệm mà ra quyết định.

Ngày mở hội thi hương ân khoa cuối cùng cũng đến.

Nơi dùng cho khảo thí tại Ứng Thiên phủ gọi là Cống viện (Trường thi), mỗi người dự thi được cấp một hiệu phòng, mỗi người một gian. Hiệu phòng được làm bằng gỗ, người đi thi sau khi tiến vào, quan giám khảo bèn khóa lại từ bên ngoài, các tú tài phải ở suốt trong đó để làm bài văn chương ứng thí.

Dương Thu Trì nghĩ kỹ, dù gì cũng có Lý công công ngầm thao túng phía sau, ba ngày thi này bản thân chỉ cần ngủ khì là xong. Chỉ có điều, khi tiến vào trong hiệu phòng, thấy nó quá thô sơ, chỉ có một gian nhỏ, một cái bàn đã chiếm hết phần nửa, cộng thêm cái ghế và một bồn sưỡi thì không còn chỗ nào trống nữa.

Hiện giờ là ngày 5 tháng 12 âm lịch, chính là lúc tiết trời cực lạnh, nếu như trong hiệu phòng không đốt lửa nhất định còn lạnh hơn ở ngoài, có muốn ngủ cũng rất khó, không bị cảm mạo đã là may. Rất may, Dương Thu Trì mặc khá nhiều quần áo ấm, Phùng Tiểu Tuyết và Tống Tình chuẩn bị cho hắn nào là áo bông quần ấm, nào là bao tay hỏa lò, cho nên cũng không đến nỗi bị rét run.

Dương Thu Trì nhàn nhạ buồn chán, chỉ biết ngồi trong hiệu phòng đốt lửa nhớ lại vòng tay ôm ấp ấm êm của Tống Tình.

Ba ngày thi cuối cùng cũng trôi qua, Dương Thu Trì bước ra khỏi hiệu phòng, uốn người vươn vai thật dài, chuẩn bị trở về thì thấy bọn tú tài tham gia thi cử đưa nhau chạy vào một khu của cổng viện, không biết đã xảy ra chuyện gì.

Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn, thấy không xa đó có một vòng người, bèn đi đến hóng chuyện xem náo nhiệt. Sau khi nghe bọn tú tài lý luận, hắn mới biết một lão tú tài nghèo khổ tham gia kỳ thi không có tiền mua than đốt lửa sưởi ấm, ở rịt trong phòng suốt ba ngày, để rồi khi mở cửa hiệu phòng ra, mọi người mới phát hiện vị tú tài này đã bị chết cứng ở trong đó.

Dương Thu Trì chen qua đám người vào trong xem, quả nhiên thấy trên mặt đất trong hiệu phòng có một thi thể của một lão đầu, xem bộ dạng khoảng năm sáu chục tuổi, đầu tóc đã hoa râm. Xem ra, đây là một lão tú tài bỏ suốt cả đời ra thi cử, để rồi cuối cùng chết cứng tại trường thi!

Người già thường có khả năng điều tiết nhiệt độ rất kém, nên rất mẫn cảm với cái lạnh, hơn nữa suốt ba ngày ba đêm bị nhốt trong hiệu phòng, không hoạt động thân thể, máu huyết tuần hoàn kém, lại thêm bộ mặt vàng vơ bờ phờ của lão đầu, cho thấy là người ăn uống thiếu thốn trường kỳ, cộng thêm ngày đêm miệt mài đèn sách, mệt mỏi đến cực độ, năng lực đề kháng bị giảm, nên dễ dàng bị chết cứng nếu so với thanh niên trai tráng.

Dương Thu Trì đang cảm thán, đột nhiên kêu khẽ, một hiện tượng kỳ quái hấp dẫn sự chú ý của hắn: lão đầu này mặc một bộ trường bào rất chỉnh tề, xem dáng vẻ chết rất thung dung, nhưng vì quá ung dung nên khiến hắn cảm thấy khác thường. Nhưng do người xem náo nhiệt quá nhiều, Dương Thu Trì không có biện pháp nào xem ra những tình huống khác của lão đầu đã chết.

Chẳng mấy chốc sau, mọi người nghe thanh âm từ xa truyền lại: “Tránh ra, tránh ra! Quan chủ khảo Cổ đại nhân đến rồi.” Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn, thấy có mấy người từ xa đi lại, phía trước có nha dịch dẫn đường.

Nghe nói đó là quan chủ khảo, Dương Thu Trì hiếu kỳ tập trung nhìn, thì ra là một lão đầu thấp lùn xấu xí.

Mọi người lui ra tránh đường, tạo thành một lối đi lớn, quan chủ khảo Cổ đại nhân đứng trước cửa hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Quan phó chủ khảo phụ trách giám sát đáp: “Là một lão tú tài chết ở trong hiệu phòng. Ty chức vừa rồi đã tra qua, lão tú tài này tên là Lỗ Học Nho, là người Trừ châu thuộc Ứng Thiên phủ, ở tại một thôn nhỏ tên là Bắc tiểu thôn. Người này đã ứng thí nhiều năm, càng thi càng rớt, dường như không có tiền mua than đốt lò sưởi nên bị rét cứng mà chết.”

Vị quan chủ khảo Cổ Hàn Lâm này là một Hàn lâm viện thứ cát sĩ (tương đương chức viện sĩ kiêm thành viên của ban chủ nhiệm thường trực của Viện khoa học xã hội trung ương), là một người do triều đình phái đến để chủ trì kỳ thi hương tại kinh thành Ứng Thiên Phủ. Khi nghe phó chủ khảo trả lời, lão khẽ nhủ mày, nếu chuyện này mà truyền ra ngoài, mọi người có thể nói là lão bất lực trong chuyện tổ chức khoa thi, mà đây lại là kỳ thi do hoàng thượng khai ân, cử hành trong lễ thọ thần của hoàng thượng nữa. Để xảy ra chuyện này, nếu để cho giám sát ngự sử biết được, báo lên trên nói lão bất tài, nói không chừng phiền phức to!

Nhưng chuyện nếu đã xảy ra rồi, có muốn giấu cũng giấu không được, nên lão đành hỏi: “Thông tri cho nha môn của Ứng Thiên phủ chưa? Ngõ tác đầu? Có gọi ngõ tác đến chưa?”

Phó chủ khảo hồi đáp: “Đã phái người đi gọi rồi.”

Chẳng mấy chốc sau, có mấy người đi lại, trong đó có một thông phán của Ứng Thiên phủ dẫn theo một ngõ tác.

Vị ngõ tác này mặt mày chẳng chít, nhìn bộ dạng như tên đồ tể chuyên giết heo. Y vừa đến đã tiến vào hiệu phòng bắt đầu kiểm tra.

Chẳng mấy chốc sau, tên ngõ tác giết heo đó bước ra, cúi người thưa: “Hồi bẩm đại nhân, lão tú tài này bị rét cồng mà chết.”

Mặt Cổ Hàn Lâm xuất hiện nụ cười khổ, bảo: “VẬY đem y đi giao cho liệm phòng của nha môn giữ lại, chờ người nhà của y đến nhận.” Nói xong, lão chuyển người định đi.

Dương Thu Trì chợt kêu lên: “Đại nhân thỉnh dừng chân!” Vừa nói vừa chen đám người bước ra, “Đại nhân, vị Lỗ Học Nho này dường như không phải bị chết cồng.”

—o0o—

141. Chương 137: Không Phải Chết Rét (1)

Dương Thu Trì cung thân thi lễ: “Vân sinh là Dương Thu Trì ở Quảng Đức huyện Ninh Quốc phủ.

Dương Thu Trì phá liên tục mấy kỳ án, vang danh ở Quảng Đức huyện và Ninh Quốc phủ, nhưng ở kinh thành Ứng Thiên Phủ vẫn chưa mấy ai biết đến gã.

Cổ Hàn Lâm hỏi: “Vừa rồi người nói gì? Người nói vị Lỗ Học Nho này không phải chết rét?”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Vâng, cần nên tra cho rõ nguyên nhân tử vong chân chính.”

Một vị quan tuần khảo đứng cạnh Cổ Hàn Lâm cất tiếng quát mắng: “To gan! Một tên tú tài nho nhỏ như người mà dám hồ ngôn loạn ngữ, nhiễu loạn nhân tâm như...” Cổ Hàn Lâm chợt giơ tay ngăn lời y lại, cất giọng hài hòa hỏi: “Dương Thu Trì, người vì sao mà lại nhận định y không phải bị chết rét?”

Vị Cổ Hàn Lâm này không ra vẻ gì ta đây là đại quan triều đình, khiến Dương Thu Trì tức thời có vài phần hảo cảm đối với lão.

Gã thật ra không biết là Cổ Hàn Lâm đang phát rầu vì có người chết cồng trong trường thi, sợ bị người ta dựa vào chuyện này kiểm cố làm khó cho lão, nói lão tổ chức không chu đáo, làm chết người đi thi, cho dù không bị truy cứu nhưng chuyện này truyền ra ngoài cũng chẳng hay ho gì.

Hiện giờ lão vừa nghe Dương Thu Trì nói lão tú tài này có khả năng không bị chết cồng, tức thì nhìn thấy chút hy vọng. Nếu như người này bị kẻ khác hạ độc mà chết, chứ không phải do người ngoài lên vào trong khảo trường tiến hành hung sát, thì lão không có trách nhiệm gì nữa.

Một chủ khảo như lão đương nhiên không phụ trách phá án hình sự ở địa phương, nên cho dù án này có phá không được cũng chẳng có liên hệ gì với lão, mà là chuyện của Ứng Thiên phủ nha môn.

Đương nhiên, nếu như lão tú tài này tự bệnh mà chết, thì bản thân quan chủ khảo cũng chẳng có trách nhiệm gì.

Do đó, khi Cổ Hàn Lâm nghe Dương Thu Trì nói lão tú tài này dường như không bị cồng chết, lập tức cảm thấy rất hứng thú.

Dương Thu Trì cúi người nói: “Vân sinh sở dĩ nhận định lão tú tài Lỗ Học Nho này không bị rét mà chết, là vì... là vì người bị chết cồng sẽ tự cởi hết y phục.”

Dương Thu Trì vừa nói lời này ra, tức lời dẫn đến một trường nghị luận ồn ào từ các tú tài đứng xem xung quanh.

Quan tuần khảo phía sau Cổ Hàn Lâm nhin không được quát lên: “Thiệt đúng là nói vậy! Người bị chết cồng nhất định sợ lạnh, nhất định sẽ mặc y phục bó chặt lấy người, thậm chí còn cảm thấy y phục quá ít, chứ làm gì mà đi cởi y phục? Người đang nói những nói cuội, lập tức bắt lấy tội cho...”

Cổ Hàn Lâm quay đầu trừng mắt nhìn tên quan tuần khảo này (giống như chức giám sát thi), hắng mũi hừ mạnh một cái, tên tuần khảo lập tức ngậm miệng cuối đầu.

Thấy chủ khảo tức giận, các thí sinh không dám nghị luận nữa, im lặng nghe Cổ Hàn Lâm hỏi.

Cổ Hàn Lâm quay sang Dương Thu Trì: “Người nói như vậy có căn cứ gì không? Chẳng lẽ người nhìn thấy người chết công rồi?”

Minh Thành tổ tuy nhiên tàn bạo, nhưng trong thời gian lão thống trị, bách tính an cư lạc nghiệp, không phát sinh động loạn đói khổ gì lớn, tuy không thể sánh với thời thái bình thịnh thế của Đường Thái Tông, nhưng tính ra cũng không tệ. Do đó, trong thời kỳ này, rất khó có dịp nhìn thấy người chết rét.

Sở dĩ Dương Thu Trì nói người bị chết công có hành động cởi quần cởi áo nằm phục xuống đất rất bất thường, là vì trước khi rơi vào tử vong, người bị chết rét gặp phải cái lạnh dữ dội tấn công, tuyến thượng thận của cơ thể tăng cường bài tiết, và chất kích thích tố tiết ra từ tuyến thượng thận này sẽ gây cho người sắp chết ảo giác nóng bức phi thường, buộc họ phải cởi sạch y phục.

Ngoài ra, trong hoàn cảnh lạnh giá, huyết quản và khả năng điều tiết nhiệt độ cơ thể của con người bị ức chế, dẫn đến mạch máu trong cơ thịt bị mất cảm giác và bành trướng ra. Khi mạch máu bành trướng, bề mặt da bị căng phồng, huyết áp tăng, khiến cho con người vừa cảm thấy tê liệt với cái lạnh, vừa cảm thấy toàn thân nóng bức, vì thế, sẽ dẫn đến thứ phản ứng cởi quần xé áo rất bất thường.

Có những trường hợp phát hiện người bị chết công toàn thân trần truồng, đặc biệt là nữ giới, khiến cho người ta ngộ nhận là họ bị cướp sát hại hoặc bị người khác xâm phạm rồi giết đi. Kỳ thật, y phục của những người bị chết vì rét này là do tự họ cởi ra.

Khi Dương Thu Trì hồi đáp vấn đề này, vốn định giải thích như trên, nhưng hần lập tức phát hiện nếu bản thân nói như vậy, chẳng những người ta nghe không hiểu, mà còn cho là đầu óc gã đang có vấn đề, đang nói nhăng nói cuội, để rồi những lời tiếp theo chẳng còn ai nghe lọt tai nữa, để rồi tạo ra tác dụng ngược.

Trong lúc suy nghĩ làm thế nào để dùng lời thông tục để giải thích cho rõ hiện tượng sinh lý mà y học hiện đại đã phát hiện và lý giải rõ ràng như trên, thì lời của Cổ Hàn Lâm làm gã sực tỉnh, vội vàng thuận theo đó nói: “Đúng vậy, văn sinh lúc nhỏ gia cảnh bần hàn, đã từng có đoạn thời gian làm một nghề tác tiểu học đồ, chỉ có điều là chưa nhập tịch chính thức, đã từng theo sư phụ khám quan rất nhiều thi thể người chết công, do đó biết vậy, còn vì sao như vậy thì văn sinh cũng không rõ, chỉ thấy người chết công thường có tình huống cởi sạch quần áo, nên vừa rồi vô tình nói ra, thỉnh đại nhân thứ cho tội đường đột của văn sinh.”

Cổ Hàn Lâm nói với các giám khảo phía sau: “Điều tra lai lịch của Dương công tử, coi xem là có thật như vậy không.”

Vị giám khảo đó vội vã lấy ra một sổ đăng ký thật dày và nặng từ đám tùy tùng, mở ra tra xét, nhanh chóng tìm được phần đăng ký của Dương Thu Trì, cúi xuống xem kỹ một hồi, rồi thưa: “Quả thật đúng như vậy.” Vị tuần khảo này lại xem thêm chút nữa, hơi có chút ngạc nhiên, nói thêm: “Vị Dương tú tài này là, là giám sinh quyền tiền của Quốc tử giám.”

Lời này vừa nói ra, các tú tài đang vây xem náo nhiệt tức thời ồn ào nghị luận, có người thậm chí còn dùng ánh mắt khinh thường nhìn Dương Thu Trì, rất giống với các học sinh giỏi trường điểm nhìn một cậu được cha mẹ đút lót đi cửa sau vào học cùng trường ở thời hiện đại vậy.

Trong thời Minh triều, thông qua việc quyền hiến vàng bạc tài vật có thể trở thành “Quyên giám” - một loại học sinh trong Quốc tử giám, tuy có thể tham gia kỳ thi hương, nhưng chỉ được coi là loại “Tạp lưu”, cho dù có thể thi đỗ tiến sĩ, địa vị cũng rất thấp. Do đó, những người thông qua đồng thí từng cấp từng cấp một đỗ được tú tài, thường đối với người chỉ biết dùng tiền tài để mua được tư cách được đi thi như Dương Thu Trì tiện mộ thì tiện mộ thật, nhưng đó là đối với tiền tài, chứ còn học vấn thì chỉ có một chữ “Khinh!”

Cổ Hàn Lâm à một tiếng, nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì, vốn muốn hỏi gã chẳng phải là nghèo đến nỗi phải đi làm nghề tác tiểu học đồ rồi hay sao, sao lại thoát cái có tiền đến nỗi đủ để quyên góp thành Quyên giám như vậy? Nhưng dù sao, người thời cổ rất kỵ trong việc hỏi han kinh tế lại nguyên của người ta từ đâu mà có, đặc biệt là đối với những văn nhân vừa có học vấn vừa thanh cao.

Nếu như Dương Thu Trì đã từng là một ngỗ tác học đồ, đích xác có kinh nghiệm về vấn đề này, nên Cổ Hàn Lâm có đến bảy tám phần tán thành đối với những lời Dương Thu Trì vừa nói. Lão hỏi: “Nếu như kẻ này không phải chết công, thì vì có gì mà chết vậy?” Vấn đề này chính là cái mà lão đang quan tâm nhất!

—o0o—

142. Chương 137: Không Phải Chết Rét (2)

Cổ Hàn Lâm gật đầu đồng ý.

Dương Thu Trì đến bên ngoài hiệu phòng, trước hết không gấp vào trong mà lại đứng ngoài cửa quan sát tình hình bên trong. Hiệu phòng này chẳng khác nào cái mà gã đã ở ba ngày nay, làm toàn bằng gỗ, sát tường có hai cửa sổ nhỏ, những mảnh giấy dầu trên đó vẫn còn hoàn hảo không có dấu hư hại gì.

Dương Thu Trì vừa quan sát vừa hỏi: “Sau khi phát hiện lão tú tài chết rồi thì có người nào tiến vào không?”

Không nghe tiếng trả lời, Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn, thấy mấy tên tuần khảo đang khinh khỉnh nhìn gã, không ai thèm đáp, dường như đang có ý nói một tên giám sinh quốc tử giám nhỏ như người làm gì có tư cách hỏi chúng ta chuyện đó, hơn nữa lại là một tên lệ giám sinh chỉ bằng cách quỳen góp tiền bạc mới được vào trường.

Dương Thu Trì tức giận đến bốc khói trong đầu, thầm nghĩ lão tú tài này chết ở trường thi thì quan hệ gì đến ta, ta ăn cơm nhà rồi hơi đầu mà đi vác tù và đàng xóm hoài, tự rước khổ vào thân làm cái cứt gì! Con khỉ khô! Đi nào! Dương Thu Trì sầm mặt từ từ bước ra ngoài.

Cổ Hàn Lâm lập tức ơ lên một tiếng: “Dương công tử, công tử sao lại bỏ đi vậy?”

Dương Thu Trì lạnh giọng đáp: “Những đại gia tuần khảo này nhìn tôi không thuận mắt. Tôi sao lại đi chọc giận người ta làm gì cho phiền, thôi thì bỏ mặc đi cho xong.” Nói xong từ từ bước tiếp.

“Thỉnh công tử dừng bước!” Cổ Hàn Lâm nói, chuyển thân quát các tuần khảo: “Chuyện liên quan đến nhân mệnh, vị Dương công tử này là do bổn quan mời thỉnh tiến hành kiểm nghiệm thi thể, người nào không chịu thật thà hồi đáp vấn đề của Dương công tử, chính là kẻ không nể mặt bổn quan!”

Những tuần khảo xung quanh nghe vậy đưa mắt nhìn nhau, rồi đua nhau cúi đầu vâng dạ liên hồi.

Dương Thu Trì lúc này mới chuyển thân quay trở lại, hỏi thêm lần nữa: “Là ai phát hiện ra thi thể đầu tiên?”

Một giám khảo trả lời: “Bổn quan phát hiện trước hết đấy!” Tuy có trả lời, nhưng rõ ràng lời đáp của vị quan này hách dịch vô cùng.

“Người kể hết qua một lượt đi.” Dương Thu Trì cũng không thèm khách khí, lòng thầm nghĩ lão tử là cầm y vệ chỉ huy đặc sứ, là chức quan do hoàng thượng tự thân ban bố thánh chỉ, một tên quan con như người mà làm bộ làm tịch cái gì? Hơn nữa, quan chủ khảo vừa rồi trước mặt mọi người thỉnh ta giúp lão tra án, là người liên quan trực tiếp đến án này, chẳng quản người là đại quan hay là dân ngu khu đen, cũng phải thật thà trả lời câu hỏi của ta. Nếu như người không thèm khách khí, thì bằng cái gì mà ta khách khí với người?

Tên tuần khảo đó có phần ngạc nhiên, hẳn là người của triều đình phái đến giúp chủ khảo tổ chức nơi khảo thí này, cũng là quan viên có phẩm vị của triều đình, trong khi Dương Thu Trì chẳng qua là một lão bá tánh, thế mà lại dám trực tiếp dùng chữ “Người” nói chuyện với hắn, giọng nói còn pha chút chẳng khách khí gì, tức thời muốn phát hỏa.

Cổ Hàn Lâm hừ lạnh một tiếng, quan tuần khảo này lập tức nhẫn nhịn nuốt lửa giận vào lòng, đáp: “Khảo thí xong, ta lần lượt mở các hiệu phòng, để rồi phát hiện lão tú tài nằm co rút dưới đất bất động. Ta cứ nghĩ lão ngủ, liền bước vào gọi, thì phát hiện lão tú tài này đã chết rồi. Ta lập tức chạy ra ngoài, hai tuần khảo đại nhân khác cũng tiến vào kiểm tra, xác nhận là lão đã chết. Ngoại trừ ba người chúng ta ra, chỉ có tên ngỗ tác vừa rồi tiến vào nữa mà thôi.”

“Lão tú tài Lỗ Học Nho này khi tiến vào phòng tình trạng có khỏe không?”

Một tuần khảo khác cố nhớ lại một chút, rồi đáp: “Cũng khá khỏe, nhưng ta kiểm tra coi lão có mang theo sách vở trộm vào phòng thi không, thì nhớ rõ toàn thân lão hơi run, lão lại nói đầu đau khủng khiếp. Còn những chuyện khác thì không phát hiện được gì.”

Đầu đau, phát run? Dương Thu Trì nhứ mảy, bước đến cửa phòng tiếp tục quan sát.

Trong kỳ thi này, sau khi thí sinh bước vào hiệu phòng, thì quan tuần khảo sẽ khóa cửa lại, rồi lại có người đi canh gác xung quanh. Như vậy, hiệu phòng không có người lạ xâm nhập vào, khả năng lão tú tài bị người từ ngoài lẻn vào giết đường như là không có.

Dương Thu Trì lúc này từ từ bước vào hiệu phòng, sự bày thiết trong phòng rất giống với phòng của gã, gồm một cái bàn đọc sách dài, một chiếc ghế, và một chậu than.

Dương Thu Trì nhìn lò sưởi, lập tức nghĩ đến chuyện chẳng lẽ trong than có độc? Gã bước lại, cúi xuống nhìn chậu than, sau đó đưa tay sờ sờ, rồi lắc đầu, vì cảm thấy không đúng, chậu than lạnh ngắt, căn bản chưa từng nổi lửa bao giờ.

Trên bàn có mấy cuộn giấy, vừa viết hết một nửa, bút lông quăng dưới đất, mực ở trong mép của nghiên đã kết một tầng băng mỏng.

Dương Thu Trì cẩn thận tránh những chỗ có thể để lại dấu chân trên đất, bước lại gần thi thể, phát hiện đất gần miệng lão tú tài có vật gì đó bị ối ra, lòng liền động, chẳng lẽ trúng độc do đồ ăn thức uống?

Ngoại trừ những thứ bị ối ra này, mặt đất không còn thứ khả nghi gì khác nữa.

Dương Thu Trì cúi xuống quan sát mặt của người chết, thấy không có nụ cười khổ đặc trưng của kẻ bị chết cồng, tiến thêm một bước để khẳng định lão không phải bị chết vì rét.

Gã lật mí mắt người chết lên quan sát, không thấy dấu hiệu xuất huyết do bị chết ngạt; vạch miệng ra, phát hiện miệng của người chết và phần bên trong khoang miệng có vết loét. Ngoại trừ điểm này ra, nướu răng và khoang miệng còn sưng phù dữ dội, xem ra nội hỏa vị Lỗ Nhọc Nho này khá mạnh.

Dương Thu Trì nhấc tay của người chết lên xem, thấy phần ngoài của bàn tay bị tổn thương do giá rét, nhưng trình độ khá nhẹ, chỉ khoảng cấp 2, vành tai cũng bị. Gã đưa tay chạm vào người, sờ sờ dưới nách, thấy còn có chút ấm ấm, liền khe khẽ gạt đầu.

Gã lại lột sạch khố và y phục của người chết, kiểm tra cẩn thận từ đầu đến chân, không phát hiện ngoại thương, lại kiểm tra cổ và các chỗ khác, cũng không phát hiện dấu xuất huyết dưới da hoặc tổn thương biểu bì.

Dưới thi thể đã xuất hiện thi ban và thi cương, thời gian tử vong xem ra khoảng hai giờ trước đây.

Dương Thu Trì đứng lên đi ra ngoài, nói với Cổ Hàn Lâm: “Đại nhân, theo như văn sinh sơ bộ kiểm tra, lão tú tài này đích xác không phải chết cồng.”

Cổ Hàn Lâm mừng rỡ, hỏi: “Làm sao biết được?”

“Hồi bẩm đại nhân: hiệu phòng này tuy đơn giản, nhưng được che kín cẩn thận, gió lạnh từ ngoài rất khó lọt vào. Hiệu phòng tuy lạnh, nhưng còn chưa lạnh đến mức trong một thời gian ngắn làm cồng chết người ta.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì nhìn các tú tài đang đứng xung quanh, bảo: “Hôm nay, khá nhiều tú tài dự thi không có mua than đốt lửa sưởi, trong đó có cả người già, khả năng tay chân bị cồng thì có, chứ bị cồng đến chết thì e rằng chẳng có a?”

Các tú tài vây quanh đua nhau gạt đầu tán đồng.

“Văn sinh kiểm tra tay chân của Lỗ Học Nho, cũng phát hiện có tổn thương vì giá rét, nhưng không xuất hiện vết phỏng lạnh nghiêm trọng. Nếu như bị cồng chết, trình độ tổn thương vì giá rét ở tay chân nhất định phải mức độ khá nghiêm trọng. Văn sinh có dùng tay kiểm tra nhiệt độ cơ thể của người chết, thấy trên đó còn sót lại chút hơi ấm. Nếu như bị chết cồng, sẽ không xuất hiện tình huống này.”

Nhiệt độ bình thường của cơ thể người khoảng 36-37 độ C, nếu như bị chết cứng, nhiệt độ cơ thể sẽ giảm xuống còn khoảng 25 độ trở xuống. Lúc này khả năng điều hòa nhiệt độ của cơ thể suy kiệt, người đó sẽ rơi vào trạng thái hôn mê, mất hết phản xạ, nhịp tim và nhịp hô hấp bị ức chế. Thứ tình huống này rất khó nghịch chuyển khôi phục lại, khả năng chết cứng mới xảy ra.

Không có nhiệt kế để đo nhiệt độ, không thể nào tiến hành kiểm tra, do đó Dương Thu Trì chỉ có thể dùng tay để cảm giác. Thông qua thăm dò, gã phát hiện nhiệt độ thân thể của lão tú tài này giảm đến mức tương đương với các loại xác chết thông thường khác, chứ không có hiện tượng giá lạnh cực thấp đặc trưng ở cơ thể người bị chết cứng.

—o0o—

143. Chương 138: Không Rõ Nguyên Nhân

Tuy hiện giờ là mùa đông, nhưng nhiệt độ trong phòng cũng trên 0 độ C vài độ, hơn nữa không có gió, nên tốc độ lạnh đi của thi thể có nhanh hơn, nhưng cũng không thể vượt quá 2 độ C mỗi giờ.

Căn cứ thi ban và thi cương vừa xuất hiện trên thi thể lão tú tài, có thể xác định thời gian lão tú tài tử vong chỉ khoảng 2 tiếng đồng hồ trước mà thôi. Như vậy có thể tính nhiệt độ cơ thể giảm xuống tối đa 4 độ C, thì nếu nhiệt độ thi thể của lão tú tài hiện giờ vào khoảng 32 độ là phù hợp với tốc độ lạnh đi của một thi thể bình thường.

Qua thăm dò vừa rồi, Dương Thu Trì phát hiện nhiệt độ thi thể của lão tú tài có thấp hơn so với người thường, nhưng rõ ràng là không lạnh đến dưới 25 độ đặc trưng của hiện tượng chết cứng. Hay nói cách khác, kết quả kiểm tra phù hợp với sự lạnh đi bình thường của thi thể.

Khi nhiệt độ cơ thể của con người giảm đến 32 độ C, sẽ dẫn đến sự trở ngại cho hoạt động ý thức, năng lực vận động giảm sút, thậm chí còn xuất hiện ảo giác, nhưng vẫn chưa thể bị chết. Vì thế, từ nhiệt độ cơ thể khoảng 32 độ của lão tú tài mà xét, có thể bài trừ hoàn toàn khả năng bị chết cứng.

Chỉ có điều, Dương Thu Trì không thể thảo luận với người thời Minh triều về nhiệt độ cơ thể của con người, do đó chỉ có thể tìm cách khác để giải thích mà thôi.

Cổ Hàn Lâm hỏi: “Vị lỗ học nho này rốt cuộc vì sao mà chết?”

Dương Thu Trì cúi mình thưa: “Văn sinh kiểm tra tử tế toàn thân của người chết, không phát hiện vết thương rõ ràng, do đó có thể bài trừ khả năng bị ngoại thương chí tử. Kiểm tra xương cốt của người chết, không phát hiện hiện tượng gãy xương, về cơ bản có thể bài trừ tử vong do bị nội thương.” (Loại võ công Cách sơn đả ngư không nằm trong phạm vi nghiên cứu của pháp y thời hiện đại).

Dương Thu Trì chỉ chất ói ra cạnh miệng của Lỗ Học Nho: “Căn cứ từ những vật nôn ra này, văn sinh hoài nghi vị Lỗ Học Nho này hoặc là bị tật bệnh gì đó ẩn tàng trong người đột nhiên bạo phát mà chết, hoặc là bị trúng độc dẫn đến tử vong.”

Vị ngõ tác lúc này vẫn nhất mực đứng cạnh đó lạnh lùng quan sát, lúc này chợt cười khinh nói: “Trúng độc? Nực cười. Ta dùng ngân châm kiểm tra qua chất nôn, không thấy biến thành màu đen, làm sao có thể trúng độc được? Thật là đáng tức cười!”

Có thể chỉ ra độc vật gây trúng độc có rất nhiều, bao gồm độc tính ăn mòn, tính kim loại, độc dược gây chướng ngại các công năng của bản thân. Nó còn có chất kiềm, hợp chất vô cơ, thuốc an thần, ma túy, độc chất sinh hóa, oxide nitric, thậm chí chất dãi của rắn và hạt hoặc các loại thực vật khác đều có thể gây trúng độc.

Còn dùng ngân châm thử độc chỉ có thể thực hiện đối với như chất có lưu huỳnh hoặc những chất lưu hóa, khi tiếp xúc mới dẫn đến phản ứng hóa học gây lớp đen trên cây châm bạc. Còn đối với độc vật không có chứa lưu huỳnh, ví dụ như độc khuẩn, acid nitrous, thuốc trừ sâu, v.v.. khi tiếp xúc thì ngân châm không bị biến thành màu đen. Do đó, ngân châm không đổi thành màu đen, không đại biểu cho việc không bị trúng độc.

Dương Thu Trì rất hiểu cho chỗ khó xử của một ngõ tắc, nên không cười nhạo y, chân thành nói: “Người nói đó là trúng độc tì sương? Dùng ngân châm có thể tra ra tì sương, nhưng còn nhiều loại độc được khác không làm cho ngân châm biến thành màu đen được, ví dụ như đối với nấm độc, dùng ngân châm kiểm tra không thấy biến đen, nhưng vẫn có thể làm chết người.”

Ngõ tắc đó thấy thái độ của Dương Thu Trì thành khẩn, cảm thấy hơi thẹn, bèn hỏi: “Người nói có thể bị trúng độc chết, lại không phải là tì sương, vậy thì là thứ gì?”

Muốn phán đoán nguyên nhân trúng độc, nhất định phải tiến hành giải phẫu thi thể, lấy dịch vị và các chất trong bao tử để tiến hành hóa nghiệm tìm độc vật. Đương nhiên không thể chỉ căn cứ kết quả này là có thể kết luận ngay trúng độc gì, mà cần phải tiến hành giải phẫu toàn diện, quan sát bệnh lý biến hóa của các cơ quan nội tạng mới phát hiện người chết lúc sanh tiền có loại tật bệnh gì không, đặc biệt là bệnh tật gây ra đột tử, hay là bị trúng độc. Ngoài ra còn phải lấy các tổ chức như gan, thận, não và máu, nước tiểu, chất dịch rồi tiến hành kiểm tra hóa nghiệm độc vật, sau đó phân tích tổng hợp mới đưa ra nguyên nhân dẫn đến trúng độc.

Nếu như còn là lúc trước, Dương Thu Trì rất có thể sẽ ngang nhiên đề nghị tiến hành giải phẫu, nhưng sau khi trải qua lần tự thả Tống Tình dẫn đến suýt bị rơi đầu, Dương Thu Trì đã trầm ổn đi rất nhiều. Thông qua chuyện này, gã hiểu ra một đạo lý rất hiển nhiên: nếu muốn bảo hộ người khác, trước hết phải bảo hộ chính mình. Cứ nghĩ, nếu như hấn nhân vì thả Tống Tình đi mà bị chém đầu, Tống Tình dù sao cũng không chạy trốn đi đâu được.

Chỉ có điều, vấn đề hiện giờ gã đang đối diện chẳng phải phức tạp gì, mà là trong đầu đã quen dùng lối tư duy của xã hội hiện đại, nên rất khó thích nghi với thời này. Muốn triệt để biến đổi, chỉ sợ mất rất nhiều thời gian và khó khăn vô cùng.

Vụ án trước mắt không rõ nguyên nhân tử vong, 100% pháp y thời hiện đại sẽ tiến hành giải phẫu để xác định coi đó là tật bệnh hay là trúng độc, trúng loại độc gì. Nhưng trong thời Minh triều, đừng nói gì giải phẫu, chỉ cần đề nghị giải phẫu là đã có thể bị coi phản nghịch lại lễ giáo phong kiến, hậu quả không cần nghĩ cũng biết dữ dội như thế nào.

Vì thế, Dương Thu Trì không lỗ mắng đề nghị giải phẫu, gã đi theo đường lối của cổ nhân, thông qua tổng hợp và phân tích tình huống một cách cẩn thận để tiến hành phán đoán, tra ra nguyên nhân tử vong chân chính của lão tú tài Lỗ Học Nho.

Vụ án này phát sinh trong trường thi đang lúc tiến hành khảo thí, xung quanh đều có người, nhưng không hề có ai nghe tiếng kêu cứu của Lỗ Học Nho hoặc là tiếng dây dụa, do đó có thể phán đoán, nếu như là hạ độc, thì thứ độc được này có thể dẫn đến việc gây trở ngại cho chức năng của trung khu thần kinh hoặc của tim, dẫn đến huyết quản não và tim tăng đột biến, gây đột tử.

Chỉ có tình huống này Lỗ Học Nho mới không kịp kêu cứu hoặc không có sức kêu cứu mà thôi. Đương nhiên, không thể bài trừ bản thân Lỗ học Nho có loại bệnh tật gì đó, đột nhiên phát tá dẫn đến đột tử.

Đối với câu hỏi của ngõ tắc, Dương Thu Trì lắc đầu đáp: “Trước mắt ta không biết vì sao lão chết, ta chỉ hoài nghi, nếu như muốn triệt để tra ra nguyên nhân tử vong của Lỗ Học Nho, xác định có phải bị người ta giết hay không, chỉ sợ phải thâm nhập điều tra mới phát hiện manh mối được.”

Tuy Dương Thu Trì chưa tra ra nguyên nhân tử vong chân chính của Lỗ Học Nho, nhưng đã xác định rõ ràng là không phải chết rét. Khẳng định được điểm này, Cổ Hàn Lâm vô cùng cao hứng, bởi vì nếu như thể bản thân lão chẳng phải chịu trách nhiệm gì.

Dương Thu Trì không ngờ là bản thân trong lúc vô ý đã giúp cho quan chủ khảo này một vỏ. Nhưng gã hiện giờ bận không ít việc, dù gì chuyện này cũng không liên quan đến gã, hơn nữa, rốt cuộc có phải hay không phải bị người ta giết, trước khi giải phẫu không dám khẳng định, do đó gã chấp tay cáo từ.

Cổ Hàn Lâm chỉ mỉm cười nghĩ, thật không nhìn ra tên tiểu tử trước mặt lại có bản lĩnh như vậy, thật đúng là một nhân tài. Tuy bản thân lão đã thoát khỏi mọi can hệ, án mạng chỉ cần giao cho Ứng Thiên phủ là lão chẳng còn phải lo gì nữa, nhưng Cổ phủ doãn của Ứng Thiên Phủ với lão có giao tình không tẻ, nếu như án mạng này không phá được, phủ doãn sẽ rất đau đầu, bởi vì đầu sao đây cũng là kỳ thi ân khoa do hoàng

thượng đề ra, tra không rõ thật không biết giao phó thế nào. Vì vậy, nếu như có Dương Thu Trì giúp đỡ, hy vọng phá án sẽ tăng cao hơn nhiều.

Cổ Hàn Lâm thấy Dương Thu Trì định đi, vội khẩn khoản nói: “Dương công tử, người hiện giờ đã thi xong, chỉ còn chờ kết quả mà thôi, có muốn giúp đỡ tra án này cho rõ không? Ứng thiên phủ phủ doãn Cổ đại nhân chính là bạn cũ của bổn quan, chờ một chút ông ta đến ta sẽ dẫn tiến công tử cho ông ta. Nếu như có công tử giúp sức, việc phá án này sẽ có thêm phần hy vọng, ông ta nhất định sẽ rất cao hứng. Ý công tử thế nào?”

Kỳ thật, Dương Thu Trì là một người có lòng nhiệt thành. Kỳ thi này tên gã nằm trên bảng vàng là cái chắc, tuy nhiên không cần phải lấy lòng quan chủ khảo, nhưng thấy quan chủ khảo nói lời khá ôn hòa, nên cũng không tiện chối từ không nể mặt.

Hơn nữa, án này rốt cuộc có phải là bị người giết hay không cũng là điều gã đang rất hiếu kỳ. Trước mắt không có chuyện gì, quản chuyện này cũng được, dù gì cũng phải chờ đến lúc Ứng thiên phủ treo bảng rồi mới về nhà nghỉ tới đầu năm sau, khi đó đưa hai mẹ con Bạch phu nhân đi nhậm chức luôn. Coi như gã hiện còn một khoảng thời gian rảnh, nên gật đầu đồng ý.

Cổ Hàn Lâm rất cao hứng, gọi ngũ tác khóa hiệu phòng lại rồi thủ ở đó, lại sai người đi thông tri cho phủ doãn của Ứng Thiên Phủ. Lão dẫn Dương Thu Trì cùng các thông phán của Ứng Thiên phủ cùng đến phòng nghỉ của Cống viện chờ. Các tú tài thấy Dương Thu Trì cùng đi với quan chủ khảo, vừa thán phục vừa đổ kị.

Trải qua một lúc, Cổ đại nhân phủ doãn của Ứng Thiên Phủ đến, sau khi được Cổ Hàn Lâm dẫn kiến, Cổ phủ doãn nói đã từng nghe tiếng Dương Thu Trì, vì Chu tri phủ của Ninh Quốc phủ có mối quan hệ rất mật thiết với lão, Chi tri phủ đã từng kể cho Cổ phủ doãn nghe chuyện Dương Thu Trì giúp lão phá được đại án.

Cổ phủ doãn nghe Dương Thu Trì đồng ý giúp điều tra án lão tú tài chết trong Cống viện, tức thời mừng rỡ, cho gọi thông phán vừa rồi dẫn vị ngũ tác tới hiệp trợ gã điều tra án. Vị thông phán này tên là Hồ Giang, mặt ngựa, nhưng giọng nói khá hiền hòa.

Dương Thu Trì không thích mấy lời nói xã giao trong quan trường, nên nói chuyện một hồi liền cùng Hồ Giang cáo từ đi ra bắt đầu tra án. Gã cùng Hồ Giang trước hết đến cửa Cống viện chào hỏi Tổng Vân Nhi, để tránh làm nằng lo âu.

Hồ Giang thấy Dương Thu Trì mang theo cả mười lăm cân bàn hộ vệ, hơn nữa người nào người nấy đều cao lớn vạm vỡ, mặt mày bặm trợn, vừa nhìn là biết không phải loại vừa, nên vừa hâm mộ vừa ớn lạnh, không dám hỏi nhiều.

Tổng Vân Nhi vừa nghe nói sắp có tra án, vốn là kẻ thích náo nhiệt nên vội yêu cầu theo ngay. Hồ Giang vừa nghe Dương Thu Trì giới thiệu Tổng Vân Nhi là đường muội của gã, lại là thiên kim của Tổng đồng tri đại nhân trong Ninh Quốc phủ, đương nhiên không có dị nghị gì.

Hồ Giang hỏi Dương Thu Trì: “Dương công tử, chúng ta nên bắt đầu như thế nào?”

Dương Thu Trì hỏi: “Vật ói mưa vẫn còn hả?”

Vừa đề cập đến vật ói mưa, Hồ Giang nhú mày gật gật đầu.

“Ta muốn kiểm tra lại lần nữa chỗ ói mưa đó.” Dương Thu Trì bình đạm nói, do không thể giải phẫu, chỉ có thể mong từ chỗ ói mưa này tìm ra được cái gì đó.

Vốn khi Dương Thu Trì đề cập đến chất ói mưa là Hồ Giang đã cảm thấy khó chịu rồi, giờ nghe gã còn định đi kiểm tra, Hồ Giang vừa nghĩ đến phải quấy động cái đồng bầy nhậy đó lên nữa, không khỏi cảm thấy cổ họng nhợn nhạo.

Dương Thu Trì thấy thần tình của hắn, liền biết là chuyện gì rồi, thầm cười khổ nghĩ: Làm gì có biện pháp nào khác, làm pháp y chính là như thế, trước kia gã đã từng suốt ngày tiếp xúc những tử thi đã sinh thối tan nát, những thứ ói mưa lợn cợn, những chất bài tiết tanh hôi, thậm chí còn có những dịch tiết đủ mùi,

để rồi phải tìm manh mối từ trong đó ra, vừa dơ vừa mệt, cho nên chẳng có cô gái nào muốn làm bạn gái của gã cả.

Nhưng không ngờ đến Minh triều chẳng bao lâu, gã vừa ăn sung mặc sướng, được ngưỡng mộ khắp nơi. Nghĩ lại, nữ nhân ở Minh triều đều chú trọng tam tông tứ đức, không có chuyện nhìn vào nghề nghiệp của nam nhân, có lẽ là họ chỉ nhìn vào bản lĩnh kiếm tiền thôi. Có tiền là có tất cả, không sâu chẳng có nữ nhân!

Chỉ bằng điểm này mà xét, Dương Thu Trì đối với xã hội cũ trăm vạn điều ác này vẫn không thể nào hận được.

Gã từ từ đi vào trong Cống viện, Tống Vân Nhi nhanh chóng bám theo, Hồ Giang nhú mày nhú mắt đi sau chót.

Trên đường đi, Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi thuật lại ngắn gọn những gì đã trải qua. Tống Vân Nhi nghe nói có án mạng xảy ra, lại còn phát sinh trong Cống viện, liền vừa hưng phấn vừa cả kinh.

Khi ba người đi đến gian hiệu phòng đó thì vẫn còn mấy tuần khảo đang đứng canh, ngỗ tác phụ trách canh thi thể mở cửa ra, thi thể được được che phủ bằng trường bào cởi ra lúc này. Dương Thu Trì tiến vào trong ngồi xuống, cầm bút lông ở dưới đất lên, quay ngược lại lau sạch đầu bút, rồi bắt đầu khuấy chất ỏi mưa.

Đến lúc này, Hồ Giang và bọn tuần khảo đều ghé tởm quay mặt đi, thậm chí còn tránh ra cho xa một chút.

Tống Vân Nhi cũng nhú mày nhú mắt, nhưng không đến nỗi phải tránh đi. Tự thân nàng nhân thấy đây cũng là một cơ hội khảo nghiệm cho nàng xem có giống nam nhân hay không. Tuy nhiên dù cố hết sức, nàng vẫn cảm thấy dịch vị trong bao tử nhộn nhạo.

Dương Thu Trì chẳng cảm thấy gì. Hắn đã quen rồi, so với mùi hôi thối cùng cực của các thi thể đã hủ bại, cái này chẳng thấm vào đâu.

Trong đồng ối mưa đó, Dương Thu Trì phát hiện một chút dưa muối còn chưa tiêu hóa hết, ngoài ra còn có một số mảnh nhỏ màu xanh thu hút sự chú ý của hắn. Chỉ có điều, Dương Thu Trì chẳng thể nào nhìn rõ nó là thứ gì, và thế là hắn nằm phục xuống đất, dí sát mũi vào đám nôn mưa đó quan sát, nhìn ngó cả nửa ngày mà vẫn chẳng thể nào phân biệt được đó là thứ gì.

Xem ra chỉ có thể lấy vật ối mưa này về để sau này nghiên cứu rồi. Dương Thu Trì gọi bọn tuần khảo đi tìm một mảnh giấy cứng màu trắng và thật sạch, rồi cẩn thận cho mấy chất nôn mưa đó vào, gói lại cẩn thận bỏ vào trong túi.

Thấy Dương Thu Trì thu thập xong xuôi đâu vào đấy, Hồ Thông hỏi: “Dương công tử, tiếp theo chúng ta nên làm gì?”

Dương Thu Trì đáp: “Đến nơi ở của Lão Học Nho ở Ứng Thiên phủ tra xem coi có thứ gì dẫn đến việc trúng độc của lão không.”

Hồ Giang tán đồng.

Tra địa chỉ đăng ký trong sổ khảo thí của Lão Học Nho, mọi người phát hiện lão ngụ ở một khách sạn nhỏ tên là ‘Đăng Khoa Khách Sạn’ trong Ứng Thiên Phủ.

Các khách sạn nhỏ ở Ứng Thiên phủ khá nhiều, bọn Hồ Giang không biết cái gọi là “Đăng Khoa khách sạn” nằm ở chỗ nào. Lúc bấy giờ vẫn còn chưa có chế độ đăng ký công thương hoàn thiện, nên mọi người buộc phải chạy khắp nơi tìm kiếm.

Hồ Giang mang theo vài nha dịch, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi và mười lăm hộ vệ. Cả đám đi hỏi đông hỏi tây, giống như đám ruồi nhặng bay vào trong sảnh thám thính. Phí không ít công phu, cuối cùng mọi người mới tìm được ‘Đăng khoa khách sạn’ ở một con hẻm nhỏ heo hút.

Chưởng quỹ là một lão phụ có tướng mạo cực kỳ xấu xí. Lão bách tính thời cổ đại đều sợ gặp quan, nên nữ chưởng quỹ vừa thấy quan sai đến là lập tức hoảng loạn, nhưng dù sao thì không thể tránh được, nên gắng gượng cười cầu tài gọi là tiếp kiến ân cần.

144. Chương 139: Ai Hạ Độc? (1)

Nói đến đây, nữ chương quỹ liền nhỏ một ngụm đàm xanh xuống đất, mắng: “Phi, thi cử nhân? Thiệt đúng là nằm mơ giữa ban ngày, với bộ dạng nghèo mạt rệp như lão, mỗi bữa một chén cơm vài lọn rau mà còn muốn trúng cử nhân? Cũng cần phải tự tiếu ra mà soi vào đó coi bản mặt đi chứ, hừ!”

Xem ra, nữ chương quỹ này rất có ý đối với lão tú tài Lỗ Học Nho không có tiền tiêu phí này. Dương Thu Trì bảo: “Chương quỹ, làm phiền bản dẫn chúng tôi đi xem chỗ ở của Lỗ Học Nho.”

Nữ chương quỹ chưa bao giờ nhìn thấy quan sai khách khí như thế này, nên có điểm thụ sủng mà kinh, vội vã đáp ứng, khùynh eo dẫn đường đi vào dãy phòng nhỏ ở hậu viện. Bà ta mở một gian phòng trong đó, nói: “Lão ngụ ở trong này,” ngập ngừng một chút, bà ta hỏi: “Đại gia, lão tú tài nghèo mạt này phạm phải tội gì vậy?”

“Lão chết rồi!” Hồ Giang đáp.

“A...!” Nữ chương quỹ cả kinh, “Lão, lão làm sao chết? Chết ở đâu?”

“Người hỏi cái đó làm gì? Có phải người biết điều gì đó không? Hả?” Hồ Giang nhìn nữ chương quỹ chăm chăm, hỏi.

Nữ chương quỹ giật mình kinh sợ, lùi ra sau một bước luôn miệng nói: “Tiểu nhân không dám, tiểu nhân không dám, chỉ vì lão tú tài nghèo này còn thiếu tiền phòng của tôi.”

Hồ Giang cười bảo: “Vậy người đi xuống âm tào địa phủ tìm lão mà đòi, có muốn lão tử đưa người một đoạn không?” Các nha dịch nghe vậy trừng mắt nhìn, khiến nữ chương quỹ giật mình ôm đầu bỏ chạy ra xa, không dám nói năng gì nữa.

Dương Thu Trì trước hết tiến vào phòng quan sát. Trong phòng âm ám ẩm ướt, nước tuyết sau khi tan ra đã theo kẽ hở chảy vào phòng, mặt đất ướt sũng.

Căn phòng bày trí rất sơ sài, chỉ có một cái giường dựa sát tường, gối mềm sờ vào rất ẩm ướt, phát ra một mùi chua chua. Trên giường có đặt một cái bao nhỏ, Dương Thu Trì cẩn thận mở ra, bên trong chỉ có mấy chiếc áo và mấy chục đồng tiền dùng dây xỏ lại.

Cạnh cửa sổ có một cái bàn và một cái ghế, một chân ghế sắp gãy rớt ra ngoài. Trên bàn đặt một bồn gỗ cũ kỹ, trong có một chiếc khăn đen đúa bốc mùi thối.

Trên bàn còn có để một cái chén sành, trong đó còn nửa chén nước, bên cạnh đặt nửa cái bánh bao, không biết là đã bao nhiêu ngày trước rồi. Cái bánh đã cứng đanh như đá. Ngoài ra trên bàn còn có nửa chén cháo, một cái đĩa với mấy cọng rau muối.

Dương Thu Trì gọi nha dịch đi kêu nữ chương quỹ ở ngoài vào.

Nữ chương quỹ tiến vào trong, Dương Thu Trì chỉ cái bánh bao trên bàn, cháo và rau muối hỏi: “Đây là thứ Lỗ Học Nho ăn mỗi bữa tại khách sạn của người đây hả?”

Nữ chương quỹ gật đầu: “Đúng. Lão chẳng chịu bỏ thêm tiền mua thứ gì khác, tôi thấy lão căn bản cũng chẳng có bao nhiêu tiền. Cái bánh bao này là thứ mà lão mua lúc mới đến đây, gặm mãi cho tới bây giờ. Mỗi ngày lão chỉ ăn một bát cháo, mấy cọng rau muối, những thứ khác đều không mua.”

Vậy không thể ăn đồ mà trúng độc được đâu? Dương Thu Trì nhìn tới nhìn lui nửa cái bánh bao, mớ cháo và vài cọng rau muối. Không giống! Nếu như ăn thực vật cũ kỹ biến chất sẽ dẫn tới bệnh do vật thực, thứ bệnh này chỉ ảnh hưởng tới bao tử, chứ không chết theo kiểu vừa rồi được. Vậy có thể nào có người hạ độc trong đồ ăn không?

Dương Thu Trì bảo nữ chương quỹ đi bắt một con vịt lên, đem nửa cái bánh bao nghiền nát và cháo cùng mấy cọng rau muối đó dồn hết vào bụng con vịt đáng thương, khiến nó lặc lè kêu quác quác. Chờ cho bọn họ đem nước trong bình đổ cho con vịt, nó ăn mấy thứ vừa cứng vừa khô vừa mặn nãy giờ, thấy nước liền không chờ ép, cúi đầu uống lia lịa.

Chờ cả nửa ngày, con vịt vẫn kêu quang quác chạy khắp phòng, chẳng bị sao cả, xem ra trong thức ăn không có độc.

Hồ Giang và Dương Thu Trì hơi thất vọng, lắc đầu chuẩn bị rời khỏi phòng thì Tổng Vân Nhi nãy giờ nhất mực đứng ngoài cửa sợ hãi chợt ơ lên một tiếng, chỉ dưới giường kêu lên: “Mọi người nhìn xem coi đó là cái gì?”

Hiện giờ trời đã nhá nhem tối, tuyết đã sớm ngừng rơi, trời trong vắt, vàng thái dương đã xuống tận chân trời, ánh nắng chiều chiếu xiên qua, khiến căn phòng sáng hẳn lên. Ánh nắng vừa khéo chiếu xuống dưới giềng, Dương Thu Trì và Hồ Giang thuận theo hướng Tổng Vân Nhi chỉ quay đầu nhìn lại, thấy dưới đó quả nhiên là có thứ gì đó đang lấp lóe phát sáng. Vừa rồi do không có ánh mặt trời chiếu vào phòng, phòng rất hôn ám, vật này nằm ở tận phía bên trong nên hai người không hề phát hiện.

Dương Thu Trì cúi người xuống nhìn cẩn thận, thấy nó có vẻ như là một cái bình sứ nhỏ. Hắn đưa tay lấy cái bình đó ra, nở nút xem, thấy phân nửa bình có chứa một thứ gì đó có màu sô cô la hơi đông lại.

Cầm ra bên ngoài, hắn dùng một cái que khều một chút chất trong bình ra xem, nhận diện cẩn thận, thấy nó dính dính như là mật ong, nhưng màu sắc quá ám, liền hỏi nữ chủ phòng: “Đây là cái gì?”

Nữ chủ phòng bước lại cúi đầu nhìn, đáp: “Nghe lão đồ cùng này nói là mật ong, khi lão đến khách sạn tôi có thấy lão từng ăn qua, hỏi lão là cái gì, lão nói là mật ong, do đó tôi mới lấy làm lạ là tại sao lão có tiền mua mật ong ăn mà không có tiền mua đồ ăn đầy đủ hơn một chút, thiệt đúng là keo kiệt.”

Lẽ nào thứ mật ong này có vấn đề? Do không có thuốc thử và các thành phần hóa học để kiểm nghiệm độc vật, Dương Thu Trì chỉ có thể kiểm nghiệm trên sinh vật. Hắn lại bảo nữ chủ phòng đi bắt một con vịt khác, lấy một ít một đưa cho nữ chủ phòng, bảo bà ta đổ cho con vịt uống.

Một lúc sau, con vịt đáng thương này giãy giụa ngã lăn quay ra đất chết tươi.

Tìm được nguyên nhân trúng độc rồi! Mọi người đều vô cùng hưng phấn. Dương Thu Trì lấy bộ dạng trưởng bối vỗ vỗ vai của Tổng Vân Nhi: “Không tệ, tiểu cô nương, làm tốt lắm, rất có tiền đồ!”

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì khen mình, có chút bối rối: “Muội chẳng qua là mèo mù vớ phải cá rán thôi mà.”

“Vậy cũng được, vớ thêm vài lần nữa mấy con mèo mù chúng ta có cái ăn rồi, ha ha ha!”

Dương Thu Trì phán đoán, có hai khả năng về thời gian để mật ong bị hạ độc: một là từ còn ở nhà mang đi, mật ong mang theo đã bị người ta bỏ độc; khả năng thứ hai là khi đến khách sạn nhỏ này bị người ta len lén hạ độc vào mật ong.

Nhưng căn cứ vào sự chứng minh của nữ chủ phòng, Lỗ Học Nho khi đến tiểu khách sạn đã mang theo mật ong, lại còn tận mắt thấy lão ăn, nhưng lúc đó lão lại không trúng độc, như vậy có thể thấy khả năng lớn nhất là sau khi Lỗ Học Nho ăn mật ong xong đây lại, bị người khác len lén hạ độc.

Vậy ai có thể hạ độc đây? Người ở khách sạn nhỏ này đều là đối tượng bị hiềm nghi. Dương Thu Trì nhờ Hồ Giang phái nha dịch cho toàn bộ người trong khách sạn vào hậu viện để thẩm vấn. Số lượng người có hơn mười, đều là những tiểu thương tồi tệ, thấy công sai đã mềm nhũn hai đầu gối rồi, không dám nói đến nửa lời.

Dương Thu Trì và Hồ Gian chọn một phòng sạch sẽ, cho từng người vào thẩm vấn, bao quát cả bà chủ, đầu bếp, hầu bàn, chạy việc, và cả những người làm thuê hàng ngày. Họ hỏi qua hết một lượt, nhưng không phát hiện manh mối gì.

Theo như thẩm vấn phát hiện, trong mắt mọi người, Lỗ Học Nho thuần túy là một kẻ cổ hủ, ngụ ở khách sạn bao nhiêu ngày mà không thềm ra khỏi cửa nửa bước, chỉ trừ khi đi tham gia khảo thí mà thôi. Suốt ngày từ sáng sớm đến chiều tối lão cứ ở trong phòng lắc lư đầu đọc sách, vừa ra khỏi cửa đã khóa phòng lại, ngay cả nhà vệ sinh cũng khóa cẩn thận.

Dương Thu Trì lại cẩn thận kiểm tra khắp phòng một lần nữa, không phát hiện dấu hiệu người ngoài đột nhập vào, trong khi đó Lỗ Học Nho tựa hồ không hề rời khỏi phòng, như vậy xem ra khả năng bị người trong khách sạn hạ độc rất thấp.

145. Chương 139: Ai Hạ Độc? (2)

Nếu là như thế, thì rất có khả năng trước khi hủ mật này được giao cho Lỗ Học Nho, nó đã bị người khác bỏ độc vào. Vì thế, cần phải tra cho rõ rốt cuộc ai đã cho lão tú tài hủ mật này. Suy theo lẽ thường, rất có khả năng đó là người nhà hoặc người thân cận với lão. Nếu điều tra rõ vấn đề này, nhất định phải đến nhà Lỗ Học Nho một chuyến.

Rất may là nhà Lỗ Học Nho ở sơn thôn nhỏ thuộc Trừ Châu cách Ứng Thiên phủ không xa. Nhưng hiện giờ trời đã vào đêm, cho dù họ có dùng khoái mã chạy gấp đến nơi đó, chỉ sợ cũng mất ba canh giờ, trời khi đó đã khuya rồi.

Dương Thu Trì đem suy nghĩ của mình nói cho Hồ Giang biết, Hồ Giang nhìn trời, đề nghị ngày hôm sau rồi đi. Dương Thu Trì phản đối, nhân vì chuyện bất loại tội phạm hình sự này cần phải làm cho chớp nhoáng, nếu để dây dưa, tội phạm chạy trốn biết dạng thì đến lúc đó có hối cũng không kịp.

Hồ Giang bị tinh thần trách nhiệm của Dương Thu Trì làm cho cảm động, nhân vì đây là kẻ giúp đỡ không công mà còn nhiệt tâm như thế, thì bản thân y là kẻ chủ trì mà lại một mực chối từ thì thật chẳng làm sao cả, do đó y đồng ý ngay trong đêm đó đến ngay quê nhà của Lỗ Học Nho để tra án.

Sau khi thống nhất ý kiến, Dương Thu Trì trước hết trở về chỗ Mã Độ đơn giản thuật lại tình hình, sau đó mang theo Tống Văn Nhi và mười lăm hộ vệ cùng Hồ Giang và vài tên bộ khoái thúc ngựa ra roi đến thẳng Bắc Tiểu thôn Trừ châu của Lỗ Học Nho.

Trừ châu nằm ở phía tây bắc Ứng Thiên Phủ, nhằm cửa bắc đi tới mãi, còn thôn đó gọi là Bắc Tiểu, có thể coi là đồn biên phòng phía bắc Trừ châu. Thôn này thông với yếu đạo phía bắc, tọa lạc tại một sơn cốc, địa thế bốn phía hiểm yếu, vô cùng phù hợp với tên gọi của nó.

Khi Dương Thu Trì cùng mọi người đến Bắc Tiểu thôn thì trời đã canh hai. Thấy người lạ vào thôn, tiếng chó sủa dậy khắp, rộn ràng từ đầu thôn đến cuối thôn.

Hồ Giang trước đã có đến thôn nhỏ này, do đó y dễ dàng tìm được nhà lý chánh của thôn. Lý chánh có họ là Mễ, là một lão già tuổi sáu mươi, vừa nhìn thấy người của nha môn Ứng Thiên phủ, lão vội vội vàng vàng mời mọi người vào vườn, còn định mời vào trong nhà, nhưng chỉ bằng hai gian phòng gạch sống như thế thì làm sao chứa chấp được bấy nhiêu người, nên mọi người chỉ còn biết ở ngoài sân nói chuyện.

Hồ Giang giản đơn thuật lại án tình cho Mễ lý nghe, yêu cầu lý chánh dẫn bọn họ đi tìm người nhà của Lỗ Học Nho tiến hành điều tra. Mễ lý khi nghe Lý Học Nho chết rồi, kinh ngạc tự lẩm bẩm: “Thật là linh!”

Dương Thu Trì nghe lời y nói, liền hỏi: “Người nói cái gì? Cái gì linh?”

“Không có gì.” Mễ lý chỉ cười trừ, sau đó dẫn bọn họ đến nhà Lỗ Học Nho.

Trên đường đi, Lý chánh giới thiệu: “Lỗ Học Nho ở trong thôn chúng tôi được gọi là Lỗ lão phu tử, con người ăn ở rất hiền hòa lương thiện. Lúc còn trẻ lão còn có chút tiền, có thể coi là tài chủ của thôn này, chẳng những cưới được vợ chính là Phạm thị, còn lập được một tiểu thiếp tên là Trầm thị. Nhưng sau khi vợ lão sinh xong thì bị bệnh nặng, sắp chết đến nơi. Lão phu tử này tâm địa thiện lương, đem tiền sản sự nghiệp bán gần hết trị bệnh cho vợ, rốt cuộc trị cho vợ lành bệnh xong thì nhà cửa cũng tan hoang.”

Trong lúc nói chuyện, mọi người đã đến nhà của Lỗ Học Nho. Nhà của lão ở rìa thôn, chỉ có vài căn phòng gỗ đơn giản, là một nhà vườn nhỏ.

Hai cánh cửa phòng tối âm u chẳng có ánh đèn, coi bộ người trong nhà đã ngủ hết. Trong hương thôn mỗi khi trời tối đều không có gì làm, nên mọi người thường đi ngủ sớm. Các hộ vệ của Dương Thu Trì không cần chờ ra lệnh, tự động tỏa ra tìm kiếm khắp các nơi, sau đó chia ra canh giới, vừa nhìn là biết đó là những kẻ được huấn luyện có căn cơ. Dương Thu Trì cảm thấy rất vừa ý, có những người như vậy theo hầu, cảm giác an toàn hơn nhiều.

Mễ Lý bước đến gõ cửa, một chút sau mới có giọng nói già nua của một phụ nữ hỏi: “Ai vậy?”

“Phạm thị, ta là Mễ lý chánh, các vị lão quan gia ở kinh thành đến tìm người có chuyện, người mau dậy mở cửa a.” Để chứng tỏ mình là hương lý hương thân trước mặt quan trên, Mễ lý chánh nói chuyện rất khách khí.

“A, ngài chờ một chút a, lão thân sẽ mở cửa ngay.”

Chờ một chút, căn phòng sáng đèn, sau đó cửa cốt kết mở ra. Một bà lão đầu tóc bạc phơ thò đầu ra nhìn bọn họ, sau đó mới mở rộng cửa ra, khom lưng nói: “Mễ lý chánh a, các vị đại gia ngài mau vào nhà đi, phía ngoài tuyết lạnh lắm.”

Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi và Hồ Giang tiến vào phòng. Đầu lĩnh hộ vệ là Nam Cung Hùng cùng vào theo, tùy thân bảo hộ cho Dương Thu Trì. Căn phòng quá nhỏ, những người khác đành ở ngoài chờ.

Sau khi ngồi xong, Mễ lý chánh hỏi: “Di thái của các người đâu?”

Phạm thị bước vào phòng trong nhìn nhìn: “Vẫn còn ngủ.”

“Gọi cô ta dậy, các vị lão quan gia muốn hỏi chuyện các người.”

Phạm thị vâng dạ run lập cập bước vào trong phòng, nhỏ giọng nói chuyện với người trong đó, rồi nghe một thiếu phụ khác lầu bầu gì đó. Phạm thị tiến ra ngoài cười chữa lỗi thưa: “Cô ta sẽ ra ngay.”

Lại chờ thêm một chút nữa, một thiếu phụ từ bên trong bước ra. Cô ta khoảng hơn ba mươi tuổi, có mấy phần nhan sắc, nhưng thần tình mệt mỏi, ngáp liên tục dựa vào cửa, lười biếng hỏi: “Có chuyện gì a?”

Mễ lý chánh nói: “Trầm thị, người mau ngồi xuống, các vị lão quan gia ở Ứng Thiên phủ có lời muốn hỏi người.”

Trầm thị cầu nhàu bực dọc, ngồi phịch xuống ghé nhìn bọn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hỏi: “Hai người đều là vợ của Lỗ Học Nho?”

Hai người gật gật đầu. Mễ Lý chánh chỉ vào lão bà tóc bạc trắng đầu bổ sung: “Đây là vợ nguyên phối Phạm thị.” Lại chỉ thiếu phụ ba chục tuổi: “Đây là tiểu thiếp Trầm thị.”

—————o0o—————

146. Chương 140: Người Nuôi Ong

A! Hai người đều kêu lên thảng thốt, lão phu nhân nguyên phối Phạm thị run giọng hỏi: “Lão gia chúng tôi vì sao mà chết vậy?”

“Bị người ta hạ độc chết!”

Tiểu thiếp Trầm thị vừa nghe thế, liền che mặt khóc rống lên: “Chồng của tôi a...! Chàng sao lại đành lòng bỏ chúng thiếp lại như vậy chứ, chàng bảo chúng thiếp làm sao mà sống đây a...!” Tiếng khóc có âm có luật, âm thanh uyển chuyển du dương, cổ họng có vẻ không tệ!

“Đừng khóc nữa!” Hồ Giang rống lên.

Tiếng khóc của Tiểu thiếp Trầm thị đột nhiên nín bặt, giống như con vịt kêu quang quác đột nhiên bị chặt ngang cuống họng vậy. Cánh tay che mặt từ từ hạ xuống, trên mặt chẳng có chút nước mắt nào.

Mặt Hồ Giang dài ra: “Chúng ta còn có lời muốn hỏi các người, chờ chúng ta đi rồi thì người muốn khóc muốn gào gì mặc kệ!”

Lão thái thái đó lúc này cũng bắt đầu lệ nhạt sụt sùi, Hồ Giang còn muốn quát bảo dừng, nhưng bị Dương Thu Trì ngăn lại. Gã rút ra một bình sứ nhỏ, hỏi: “Cái bình đựng mật ong này là ai đưa cho lão gia Lỗ Học Nho của các người?”

Tiểu thiếp Trầm thị chớp mắt nhìn cái bình, xong rồi chu mỏ nhìn về phía vợ chính Phạm thị.

Phạm thị ngẩng đầu, mắt mũi kèm nhèm nhìn không rõ, Dương Thu Trì phải đưa cái bình đến gần, Phạm thị tiếp lấy nhìn kỹ đáp: “Là do lão thân đưa cho lão gia, trong đó đựng toàn mật ong.”

Hồ Giang nghe thế, thì ra là lão thái thái này hạ độ giết chết Lỗ Học Nho, không khỏi đột nhiên phùng giận, mắng: “Giỏi cho lão bà khôn nạn này, vừa rồi ta có nghe lý chánh nói, năm xưa người bệnh sứt chết, là do Lỗ Học Nho khuynh gia bại sản trị bệnh cho người, người sao lại lấy oán báo ân, hạ độc hại chết lão chứ? Thật đúng là không bằng giống trâu giống chó! Người đâu, mau trói lão bà khôn này lại cho ta!”

Các nha dịch ở cửa đồng thanh đáp ứng, xích sắt trong tay khua lên rồn rảng, bước đến định bắt người.

Vị nguyên phối Phạm thị sợ điếng người, khóc lóc hoảng hốt thưa: “Đại lão gia, cái đó từ đâu mà nói vậy. Tôi không có a, không có hạ độc hại lão gia chúng tôi, lão thân oan uổng quá mà!”

“Người còn dám kêu oan?” Hồ Giang lạnh giọng nói, “Lão gia Lỗ Học Nho các người bị trúng độc chết. Chúng ta đã tra ra trong mật ong có độc, và bình mật ong này là do người đưa cho Lỗ Học Nho. Chứng cứ rõ ràng, còn tưởng chối cãi hay sao?”

Vị tiểu thiếp Trầm thị vừa nghe thế, kêu lên chói lói nhào tới Phạm thị, vừa cào cấu vừa mắng chửi: “Thì ra là cái lão chết bầm người hại chết lão gia. Ta phải giết người!”

Vị nguyên phối Phạm thị già cả yếu ớt, làm sao là đối thủ của ả, chỉ biết ôm đầu khóc lóc kêu oan, mặt đã bị quào hết mấy dấu máu.

Dương Thu Trì đưa mắt ra hiệu cho Tống Vân Nhi, nàng lập tức giữ chặt tay của tiểu thiếp Trầm thị, quát ra phía sau quát: “Đại lão gia có ở đây, không được vô lý!”

Trầm thị bị Tống Vân Nhi vặn tay kéo khiến loạng choạng lùi lại mấy bước, suýt chút nữa ngã ngã ra sau, không dám lo lối om sòm nữa.

Bộ khoái định bước lên bắt Phạm thị, Dương Thu Trì giơ tay lên, ra hiệu khoan động thủ. Hồ Giang hơi nghi hoặc, cũng ra dấu bảo bọn nha dịch ngưng lại, ngồi xuống hỏi: “Dương công tử, chân hung chẳng phải đã tìm được rồi sao? Sao lại...”

Dương Thu Trì không trả lời câu hỏi của y, hỏi Phạm thị: “Người vì sao đưa mật ong cho lão gia các người?”

Phạm thị đã sợ chết khiếp, thấy Dương Thu Trì mặt mày hòa hoãn, bọn nha dịch có vẻ rất nghe lời hần, xem ra nếu như có thể nói chuyện rõ ràng rành mạch với vị công tử này, có thể có hy vọng tẩy được oan khuất, bèn van cầu: “Công tử, lão thân oan uổng, lão thân thiệt không có hạ độc a.”

“Lão phu nhân, bà không cần gấp, cứ từ từ nói, chưa làm rõ trắng đen, chúng ta sẽ không bắt người loạn lên đâu.”

Nghe lời này, Phạm thị lúc này mới hơi an tâm, đáp: “Lão gia chúng tôi càng thi càng rớt, tâm tình phiền muộn, nội hỏa rất nặng, thường sinh nóng gắt lở miệng, có lúc đau đến ăn uống không được, ngay cả uống nước cũng đau đến không chịu được. Chúng tôi tìm thầy lang cũng không thể trị triệt để, sau đó tôi tìm được một phương thuốc dân gian, ấn theo đó đem mật ong thoa lên chỗ vết thương trong miệng của lão gia, kết quả rất hữu hiệu, do đó lão gia cứ nhất mực mang theo bình mật ong này theo người.”

Thì ra Lỗ Học Nho bị bệnh loét khoang miệng, hèn gì trong lúc ở khách sạn hàng ngày chỉ có thể ăn cháo với cải muối, nửa cái bánh bao ăn mãi cũng không xong, nhất định là lúc bị lở loét miệng, cố ăn bánh bao mà nhai nuốt mãi không trôi, ăn được nửa cái rồi thì không thể nào ăn tiếp được, chỉ có thể húp cháo mà thôi. Còn bình mật ong này thì ra là vợ cả đưa cho mang theo người để lão dùng trị bệnh!

Nhìn thần tình của Phạm thị, nhất định không biết trong mật ong đã bị hạ độc. Chẳng lẽ trước lúc bà ta mua nó, mật ong đã bị người ta hạ độc rồi? Dương Thu Trì hỏi Phạm thị: “Hủ mật ong này tự tay bà điều chế hả?”

“Không phải, là lão thân mua từ chỗ nuôi ong của Vương lão thái.”

“Nuôi ong? Trong thôn có người nuôi ong sao?”

Mẽ lý chánh ở cạnh đó chen lời: “Đúng, trong thôn có mấy nhà nuôi ong, xung quanh thôn chúng tôi đều là núi cao, ruộng thì ít, nếu dựa vào nó không mà nói thì thật khó sống. Do đó có một số nhà nuôi ong, bán mật ong kiếm tiền nuôi các miệng ăn trong nhà.”

Dương Thu Trì hỏi Phạm thị: “Vậy lúc bà mua mật ong thì tự chọn hay là do Vương lão thái mang cho bà? Bà hãy nhớ lại cho chính xác, kể tường tận một chút.”

Phạm thị gật gật đầu, nghĩ một chút rồi nói: “Thường thì đều do con của Vương lão thái dùng gùi hạ sơn đến thành Trừ châu bán, trên đường ngang qua thôn chúng tôi sẽ rao lên, tôi thường tùy lúc cần mà mua.

Trong gùi có một bình sứ lớn, trong chứa đầy mật ong, muốn mua thì phải tự mang đồ đựng theo. Lúc tôi mua còn nhớ vào khoảng giữa tháng chín.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, phải chăng con của Vương lão thái hay thậm chí Vương lão thái hạ độc đây? Tuy không có chứng cứ gì, nhưng cũng cần phải đi tra xét một chút, xem có đầu mối gì hay không.

Cần phải biết, phần lớn đầu mối phá án đều thu được thông qua quá trình điều tra từ đáy lên, không phải tự ngồi ở nhà mà suy tưởng ra được. Dương Thu Trì hỏi: “Vương lão thái ngụ ở nơi nào?”

Mễ lý chánh lại chen lời: “Ở giữa sườn núi phía đông.”

“Đưa chúng ta đến đó tìm lão!” Dương Thu Trì bảo.

Mễ lý chánh hơi chần chờ, nói: “Hiện giờ đã canh ba rồi, đến chỗ của họ còn những mười dặm đường núi nữa, trong trời đêm âm u này, đường núi rất khó đi...”

Hồ Giang nhìn Dương Thu Trì, rồi quay lại nói: “Chuyện không thể chần chờ, nhân phạm nếu trốn thì người có phụ trách được không?”

Mễ lý chánh giật mình kinh sợ, luôn miệng nói không dám, chạy vội ra ngoài chuẩn bị đèn đuốc, gọi mấy dân tráng trong thôn chuẩn bị ổn thỏa đầu vào đó. Hồ Giang hạ lệnh lưu lại bộ khoái lại canh chừng Phạm thị và Trầm thị, sau đó dưới sự dẫn đường của lý chánh, đoàn người lên núi đến nhà nuôi ong của Vương lão thái.

Đường núi quả nhiên rất khó đi, dốc núi khá đứng, có những đoạn không thể cưỡi ngựa, chỉ có thể xuống ngựa dắt bộ tiến lên.

Giờ đèn cử đuối, đi suốt mười dặm đường núi mà mất đến hai canh giờ mọi người mới đến nơi, lúc đó đã vào khoảng canh năm.

Nhà Vương lão thái nuôi ong này dựa sát vào sườn núi, xây mấy căn phòng gỗ, cạnh các nhà gỗ này dựng mấy thùng nuôi ong thật chỉnh tề. Những con ong mật này cũng không bay loạn, chỉ tụ tập trong tổ, thỉnh thoảng bị ánh đèn khuấy động mới bay lên kêu o o, nhưng nhanh chóng bay trở về tổ.

Bộ khoái, dân tráng và hộ vệ của Dương Thu Trì nhanh chóng bao vây mấy căn nhà gỗ này lại.

Mễ lý chánh gõ cửa, bộ khoái nhanh chóng phóng vào không chế Vương lão thái, con trai và con dâu, sau đó tiến hành tra xét trong khắp nơi.

Vương lão thái, con trai và con dâu bị đám người đột nhiên xuất hiện tra xét này dọa sợ chết khiếp. Nhưng khi nhìn rõ bọn họ là bộ khoái của nha môn, biết không phải là cường đạo nên mới có phần an tâm.

Sau khi điều tra, mọi người phát hiện trong một phòng có tám hũ sành lớn, trong đó đựng đầy mật ong.

Vương lão thái thấy các bộ khoái tìm kiếm khắp nơi, có phần không hiểu, dè dặt hỏi: “Các vị đại gia, các vị tìm cái gì đó a?”

Hồ Giang nói với Mễ lý chánh: “Người nói với hần là được rồi.”

Mễ lý chánh dạ một tiếng, đáp lời Vương lão thái: “Mật ong các người bán cho Lỗ lão phu tử ở trong thôn có vấn đề, Lỗ lão phu tử dùng chỗ mật ong đó rồi bị trúng độc chết!”

“A...!” Vương lão thái, con trai và con dâu đều tái mặt. Vương lão thái nói: “Không thể nào, chúng tôi, chúng tôi bán mật ong nhiều năm rồi, chưa bao giờ có người ăn mật ong của chúng tôi mà có chuyện cả, đừng nói gì bị trúng độc chết.”

Hồ Giang nói: “Đó là vì các ngươi cố ý hạ độc hại chết Lỗ lão phu tử!”

“Oan uổng rồi...!” Vương lão thái rên lên một tiếng quỳ xuống đất, dập đầu liên tục, “Chúng tôi với Lỗ lão phu tử đâu có oán cừu gì, sao lại muốn hại người ta chứ.” Con trai Vương lão thái và con dâu cũng quỳ xuống dập đầu theo.

Hồ Giang cười lạnh: “Đó chính là nguyên nhân chúng ta tìm các người tra hỏi, các người hãy ngoan ngoãn khai ra các người hạ độc giết chết như thế nào? Cứ như thật mà khai, nếu không sẽ chịu cái khổ hành hạ da thịt!” Các bộ khoái luôn miệng quát nạt dọa dẫm.

“Dân phụ đúng là oan uổng a, chúng tôi bán mật ong kiếm tiền nuôi các miệng ăn thôi mà, tại sao lại vô cớ hạ độc hại người khác để làm gì chứ. Cầu thanh thiên đại lão gia minh xét, phân xử dùm dân phụ a!”

“Người còn dám cãi!” Hồ Giang rống lên, trước đây y đã nhìn thấy Dương Thu Trì dùng cách cho vịt uống mật ong trong bình để nghiệm độc, bèn muốn dùng cách này, quát bảo: “Người đâu, mau đi bắt một con vịt vào đây cho ta!”

Sau nhà Vương lão thái có nuôi một ít gia cầm, một bộ khoái vâng dạ chạy ra sau bắt một con.

Hồ Giang chỉ vào vài chum mật ở trong phòng phân công: “Múc ít mật ong cho nó uống!”

Bộ khoái lấy ra một cái gáo to, múc đầy cho con vịt uống, nhiều quá khiến nó cứ giãy giụa liên tục, qua một lúc sau mà vẫn kêu quang quác, chẳng có chuyện gì xảy ra.

Hồ Giang hơi thất vọng, bèn lên nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười khổ, thầm nghĩ nếu như Vương lão thái này thật muốn hạ độc Lỗ lão phu tử, thì trực tiếp hạ độc vào chỗ mật bán cho Lỗ lão phu tử là được, làm gì đi bỏ độc toàn bộ số mật này được. Hơn nữa, căn cứ vào lời Phạm thị khai, thì mật ong được mua vào tháng chín, như vậy đã trải qua ba tháng rồi, mật bị hạ độc nhất định đã sớm bị tiêu hủy, sao còn chờ bọn họ đến điều tra được chứ?

Wương lão thái không thừa nhận hạ độc, xem dáng vẻ không phải là người nói láo, hiện giờ không có chứng cứ chứng minh lão hạ độc trong mật ong, như vậy là không có lý do bắt người rồi. Nếu như không phát hiện được đầu mối gì, chỉ bằng xuống núi trở về trước cổ nghĩ coi rốt cuộc xuất hiện vấn đề ở chỗ nào.

Từ tình huống trước mắt mà xét, khả năng kẻ hạ độc lớn nhất chính là vợ cả của Lỗ Học Nho. Nhưng Dương Thu Trì có cảm giác Phạm thị không phải là người làm chuyện đó, mạng của bà ta do Lỗ Học Nho cứu, bà ta lại già cả rồi, giết chết lão để làm được chuyện gì? Hắn không nghĩ ra lý do để Phạm thị giết Lỗ Học Nho, trong lòng lại nghĩ đến hành vi của ả tiểu thiếp đó quai quái thể nào ấy, nhưng lại không có bất kỳ chứng cứ gì.

Ngay cả Dương Thu Trì cũng không có chủ ý, thì Hồ Giang và mọi người hẳn nhiên là không. Mọi người tiu nghỉu xuống núi quay trở về.

Tuy suốt đêm không ngủ, nhưng Dương Thu Trì không mệt mỏi tí nào. Cái thứ thức suốt đêm này ở xã hội hiện đại hẳn đã làm như ăn cơm bữa, thậm chí nửa đêm đang ngủ bị người ta gọi dậy đi khám nghiệm hiện trường. Trong khi đó, án này hiện đã rơi vào thế bế tắc, cần phải nghĩ coi bước kế tiếp phải làm gì. Hiện giờ trong đầu hẳn chẳng có thứ gì, trong lòng có chuyện, thì làm gì có ý một mỗi ngủ nghĩ gì chứ?

Tổng Vân Nhi cầm một cành nhỏ tùy ý bẻ bên đường, khe khẽ đưa, thấy Dương Thu Trì buồn buồn cúi đầu vừa đi vừa nghĩ ngợi, còn bản thân nàng thì chẳng giúp được gì, muốn đánh tan lực chú ý của hắn, liền chỉ tay vào sườn núi xa xa: “Ca, huynh coi, núi này phong cảnh đẹp quá.”

Bọn họ đã hạ sơn được một lúc, hiện trời đã sáng, ánh Thái dương lộ qua khe núi đỏ hồng, dốc núi đầy tuyết trắng nhưng đã bị dung hóa rất nhiều, lộ ra từng thảm cỏ cây xanh mướt.

Khói sương mờ ảo dâng lên như một sợi thắt lưng ngọc, uốn lượn quanh sườn núi. Từng đám ruộng bậc thang dọc triền núi phản xạ ánh sáng chập chờn cực kỳ đẹp. Trời sáng, đã xuất hiện người đi trên đường nhỏ giữa núi, vài tiếng chim hót líu lo, càng làm cho sơn cốc thêm phần u nhã.

Dương Thu Trì dừng chân lại, hít sâu một hơi, thở dài: “Đúng a, quả là một cảnh ruộng vườn thanh nhã, nếu như hai chúng ta có thể ở chỗ này hưởng những ngày hái cúc lúc khi mùa đông đi, an nhàn nhìn cảnh núi nam thì hay biết mấy.”

Tống Vân Nhi khê đỏ mặt, khê dấu môi: “Ai thêm ở một chỗ với huynh, huynh có nhiều tiểu thiếp như vậy, kêu họ đến ở với huynh là được rồi.” Nói xong nàng khê giờ nhánh cây trên tay lên, kéo một chiếc lá trên đó ra khê cẩn nhẹ, cảm nhận sự tươi mát của chiếc lá xanh mang lại.

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn nàng khê mỉm cười, nhìn nhìn Tống Vân Nhi, đột nhiên sững người kêu lên: “Vân Nhi, mau nhổ cái lá đó ra!”

Tống Vân Nhi giật mình, cứ nghĩ trên chiếc lá có sâu hay con vật gì đó, liền vội phun bắn ra.

Dương Thu Trì nhặt chiếc lá lên, bảo: “Cô nương ơi là cô nương, tiểu thư dài các như cô mới vào núi rừng chơi, mấy thứ không biết thì làm ơn đừng có đụng vào!”

—o0o—

147. Chương 141: Hung Thủ Chân Chính (1)

“Không sai, lá cây này có thể xoi tái muối luôn đấy!” Dương Thu Trì chẳng có chút cười cợt gì, đưa chiếc lá lên ngắm nghía, “Đây là lá trúc đào, có độc!”(*)

A? Tống Vân Nhi giật phắt người, vội vã quẳng cành cây trong tay, lòng vẫn còn sợ hãi, hỏi: “Ca, huynh không phải đang muốn dọa khiếp muối chó hả?” Nàng chột danh mặt, mắt hạnh trừng ra: “Nếu mà huynh dám làm muối sợ đó hả, thì... hừ!”

Dương Thu Trì không nói gì, vẫn ngẩn ngơ nhìn lá trúc đào trong tay, lại ngẩng đầu nhìn xung quanh, thấy đâu đâu cũng có trúc đào. Có thể tưởng tượng, đến cuối mùa xuân đến hết mùa hè, toàn bộ trúc đào ở đây đều khai hoa, nếu thế thì mỹ lệ đến cỡ nào.

Nhưng Dương Thu Trì hiện giờ không có thời gian nghĩ đến cái vẻ đẹp đó, nhân vì hắn phát hiện được một vấn đề vô cùng nghiêm trọng, vội quay sang hỏi Mễ lý chánh: “Trên núi này vì sao có nhiều trúc đào như thế?”

Mễ lý chánh ngẩng đầu nhìn xung quanh, đáp: “Mọc hoang đấy, suốt từ cuối mùa xuân đến cuối hè, toàn núi đều là hoa trúc đào, có màu hồng, vàng, trắng, rất đẹp.”

Dương Thu Trì quay đầu trở lại nhìn con đường vừa đi từ sườn núi chỗ nhà Vương lão thái xuống, mấy gian nhà gỗ đã biến thành vài điểm đen nhỏ xíu, hơi trầm ngâm một chút, rồi nói: “Chúng ta sai lầm rồi, cần phải nhanh chóng trở lại ngay!”

Hồ Giang ở phía sau ngơ cả người, hỏi: “Dương công tử, sai cái gì?”

“Đến nơi rồi nói, phải nhanh chóng trở lại nhà của Vương lão thái gia ngay.” Nói rồi hắn chuyển thân quay ngược trở lên núi. Hồ Giang và mọi người thấy thần sắc của Dương Thu Trì vô cùng trịnh trọng, không giống giỡn chơi, liền đều quay trở lại theo.

Vương lão thái gia thấy Dương Thu Trì đi rồi quay trở lại, hơi bất ngờ và khẩn trương, không biết đã phát sinh chuyện gì.

Dương Thu Trì trực tiếp đến căn phòng có chứa các bình mật ong, cho bộ khoái đi bắt thêm một con vịt nữa, rồi lấy cái bát đã múc mật kiểm nghiệm lúc nãy múc một bát đầy đem đổ cho con vịt đó.

Vịt uống mật ong vào tuy không hề bị gì, nhưng đã bắt đầu lấp cạp lạp cạp đi đứng không ổn định, đung đầu này té đầu kia. Dương Thu Trì lại múc thêm một chén mật nữa, bảo mọi người đem đổ cho con vịt đó. Liên tục uống liên thật nhiều mật như vậy, con vịt miễn cưỡng chống chịu một hồi rồi ngã phịch ra đất co giật chết.

Sau khi bắt gần hết vịt của Vương lão thái ra làm thí nghiệm, Dương Thu Trì xác định trong tám bình sứ lớn đựng mật, có tới sáu bình có chứa mật ong độc.

Hồ Giang quát hỏi Vương lão thái đây là thế nào? Vương lão thái và con trai, con dâu đều sợ hãi người, không biết làm sao lại bị như vậy, bọn họ nuôi ong mật rất nhiều năm rồi, chưa bao giờ xảy ra chuyện như

vậy. Vừa rồi bọn họ cũng tận mắt chứng kiến vẹt bị cho uống mật ong vào một lúc thì đi đời nhà ma, không biết lý giải làm sao cho rõ ràng được.

Hồ Giang phất tay, định cho nha dịch bước lên bắt người, nhưng Dương Thu Trì lại hươ tay ngăn lại, nói: “Không cần bắt bọn họ, và không cần truy cứu trách nhiệm của họ, vì bọn họ cũng không biết trong mật ong này có độc.”

Hồ Giang nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì, Dương Thu Trì chỉ vào hai bình mật không có độc hỏi Vương lão thái: “Hai bình mật này lấy vào từ giữa tháng chín âm lịch năm nay trở về sau đúng không?”

Con dâu của Vương lão thái vô cùng kinh ngạc hỏi: “Đúng a, đại nhân ngài sao lại biết vậy?”

Dương Thu Trì không trả lời, thần sắc ngưng trọng nhìn sáu bình mật còn lại, hỏi: “Sáu bình mật ong này nhất định là lấy vào trước tháng 8 năm nay phải không?”

Wang Lao Tai lại càng kinh ngạc hơn, gật đầu đáp: “Đúng vậy, đại nhân nói thật không sai.”

Tổng Văn Nhi cũng rất kỳ quái, ngạc nhiên nhìn Dương Thu Trì hỏi: “Ca, trước đây huynh cũng nuôi ong mật sao?”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu, thở dài nói: “Kẻ chân chính giết Lỗ Học Nho đã tìm thấy rồi.”

Hồ Giang vui mừng hỏi Dương Thu Trì: “Chính là cả nhà Vương lão thái này, đúng không?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không phải, hung thủ hạ độc giết chết Lỗ Học Nho không phải là người.”

Cái câu “hung thủ không phải là người” này làm mọi người vô cùng sợ hãi, đặc biệt là càng làm Tổng Văn Nhi nhớ lại lúc ở Vân Nhai Sơn, Dương Thu Trì đã từng nói Bạch Tiểu Muội chính là quỷ hồn giết người, tức thời cảm thấy ớn lạnh xương sống, nhìn tả nhìn hữu nhìn mình một cái, hỏi: “Chẳng lẽ lại là quỷ hồn hạ độc thủ nữa?”

“Coi muội nhất gan chưa kìa,” Dương Thu Trì thương xót mắng nhẹ một câu rồi tiếp, “Hạ độc không phải là quỷ, mà là ong mật!”

“Cái gì?” Câu này khiến mọi người ở đó đều trở nên hồ đồ. Tổng Văn Nhi cả kinh hỏi: “Ong mật? Ong mật sao có thể hạ độc giết người?”

Dương Thu Trì đáp: “Muội có chú ý không, núi đồi quanh đây đều có rất nhiều trúc đào. Thứ trúc đào này toàn thân đều có độc, lá, cành, rễ đều có độc, ngay cả cánh hoa và phấn hoa cũng có độc. Vương lão thái gia nuôi ong mật. Ong mật lấy mật từ trong rừng trúc đào này, do đó, mật ong lấy đem về có độc!”

Con dâu của Vương lão thái lập tức tranh cãi: “Vậy, vậy những bình mật khác vì sao không có độc?”

“Hoa Trúc đào thường nở vào tháng 5 đến tháng 8 âm lịch, sau tháng 8 thì hoa đã tàn. Ong mật đi thu mật trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 8, do chúng đậu hút mật trên hoa có độc, do đó tích tụ độc theo mật. Còn mật ong thu được vào thời điểm sau tháng 8, nhất định không có độc, các bình sứ mật ong lớn ở phía sau không có độc là vì có lý do này.”

Chuyện đến giờ thì Hồ Giang và mọi người đều rõ. Cực khổ cả nửa ngày, cuối cùng thì tìm được kẻ giết Lỗ Học Nho không phải là người, mà là ong mật, quả thật khiến người ta nghĩ vỡ cả óc cũng không đoán ra được.

Chú thích:

Trúc đào: Một loại hoa có màu đỏ rất đẹp thường được trồng làm kiểng nhưng toàn thân đều chứa chất độc. Cây trúc đào, hay đào lê, có tên khoa học Nerium Oleander L, thuộc họ trúc đào (Apocynaceae). Trong các bộ phận của cây đều chứa chất nhựa màu kem, vàng ngà rồi hóa lục. Trong nhựa này có các glucosid độc, chủ yếu là oleandrin (còn gọi là neriolin) với tỷ lệ 0,7- 1 phần nghìn. Đây là chất có tác dụng mạnh đối với tim, nếu dùng đúng liều quy định thì có tác dụng trợ tim, nếu dùng quá liều thì sẽ ngộ độc. Trẻ em chỉ cần ăn 1 chiếc lá trúc đào cũng gây tử vong, không cần phải dính mủ trúc đào mà chỉ cần vô tình hít phải khói từ cây trúc đào bị đốt cũng gây ra vấn đề. Rắc rối cũng xảy ra khi sử dụng cành cây để xĩa răng hoặc uống nguồn nước mà các bông hoa đã rụng xuống... Ngộ độc và các phản ứng đối với trúc đào rất là nhanh, đòi

hỏi phải có sự chăm sóc y tế ngay lập tức khi nghi ngờ (hoặc đã biết) là ngộ độc trúc đào ở cả người lẫn động vật.

Sau khi chất độc vào cơ thể sẽ gây ra các triệu chứng: Nôn mửa dữ dội, sau đó người mệt lả không muốn nói năng cử động gì, có khi nhức đầu, chóng mặt đau bụng. Ngộ độc nặng hơn thì có thể trụy tim, tụt huyết áp, hôn mê rối loạn nhịp tim. Ngộ độc quá nặng sẽ dần dần thiếu ôxy lên não. Nếu không xử lý kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Do đó cần cẩn thận khi tiếp xúc với Trúc Đào!

—o0o—

148. Chương 141: Hung Thủ Chân Chính (2)

Lão phu tử xem ra rất có danh ở Nam Tiểu thôn, lão tú tài năm chục tuổi thì mãi không đậu, còn cưới được một vợ một thiếp, để rồi gia đạo bần hàn, không muốn nổi danh cũng không được a. Con của Vương lão thái bình quân mỗi tháng xuống núi bán mật ong một lần, do đó lập tức nhớ ngay lần Phạm thị mua mật ong là vào tết trùng cửu ngày 9 tháng 9 âm lịch. Lời đáp này nhất trí với lời khai của Phạm thị, như vậy là Phạm thị đã mua phải mật ong có độc.

Hồ Giang nghĩ, nếu như ông tạo ra mật độc như vậy thì không còn cách nào, chẳng thể nào bắt mấy con ông về trị tội a. Cả nhà Vương lão thái cũng không biết hoa mà ông lấy về làm mật có độc, coi như điều ngoài ý muốn, bất họ cũng không thỏa đáng. Suy đi nghĩ lại, cuối cùng y quyết định kiếm một bình sứ nhỏ lấy mật có độc mang về báo cáo kết án.

Hồ Giang tìm bình lấy mật, Dương Thu Trì ngẩn ngơ nhìn đến phát ngốc.

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì đứng đó ngẩn ngơ nhìn mấy hủ mật, vỗ vỗ vai hấn bảo: “Ca, còn đứng đờ ở đó làm gì? Ăn coi như phá rồi, chúng ta mau hạ sơn về ngủ đi thôi, suốt đêm không ngủ, mọi người đều mệt mỏi lắm rồi.”

Dương Thu Trì nhú mày phát phát tay: “Không đúng!”

“Cái gì không đúng?” Tổng Vân Nhi hỏi.

“Án này không ổn! Ông mật không phải là hung thủ, Lão học nho chẳng phải chỉ ăn mật ong có độc không mà chết.”

Hồ Giang nghe thế cả kinh hỏi: “Dương công tử, công tử nói gì? Công tử vừa rồi không phải nói....”

Dương Thu Trì ngắt lời y: “Lúc này ta đoán nhầm,” rồi vừa chỉ vào mật trong hủ tiếp: “Mọi người nhìn coi, những mật ong có độc này đã được bán gần hết rồi. Nếu mật có thể làm chết Lão Học Nho, thì phải làm chết người khác, vì sao không nghe nói có ai ăn mật ong trúng độc chết vậy?” Hấn chuyển thân hỏi Mễ lý chánh: “Hai năm qua trong thôn có người chết không?”

Lý chánh lắc đầu. “Không có.” Y ngẫm nghĩ một chút rồi tiếp, “Mật ong của Vương lão thái này kể ra cũng rất tốt, trong thôn có nhiều người mua mật của lão, tôi cũng có mua qua, nhưng ăn vào chẳng có chuyện gì cả. Bọn họ còn đến càn khôn thôn kế cận bán, cũng không nghe nói ai ăn mật ong xong rồi chết a.”

Thông phán Hồ Giang hỏi: “Vậy con vịt ăn vào rồi giãy chết đó giải thích làm sao?”

Mễ lý chánh gãi đầu: “Cái đó, cái đó...”

Dương Thu Trì tiếp lời: “Cái đó cũng dễ giải thích, chẳng phải ăn cái gì có độc cũng trúng độc chết ngay, cần phải ăn đủ lượng mới được, hơn nữa, những người khác nhau hoặc trong những tình huống khác nhau đều có thể ảnh hưởng đến khả năng trúng độc hay không. Cùng một lượng độc chất, người lớn ăn vào không nhất định trúng độc, nhưng em bé dùng rồi có thể sẽ tím tái mà chết. Thậm chí có thứ em bé ăn vào chẳng sao, nhưng vịt ăn vào sẽ trúng độc.”

Tổng Vân Nhi có vẻ hơi hiểu, hỏi: “Ca, ý của huynh nói có phải là lượng độc trong mật ong này vẫn chưa đủ làm chết người, nhưng vẫn có thể làm chết con vịt?”

“Thông minh!” Dương Thu Trì khen.

Tổng Vân Nhi cười hì hì.

Mế lý chánh cũng phát hiện một chuyện khác, hỏi: “Vây em bé và vịt chẳng chênh lệch nhau bao nhiêu, sao không nghe nói có em bé nào ăn mật ong chết vậy?”

Dương Thu Trì ngó người, vấn đề này hẳn chưa nghĩ tới, đáp: “Cũng có thể, có thể liên quan đến lượng sử dụng trong thôn này. Em bé thường ăn rất ít, dùng một cái đầu đũa chấm một chút khuấy vào nước là xong, trong khi đó lúc này chúng ta đổ cho con vịt những hai chén mật, đủ cho một em bé ăn nhiều ngày, như vậy nếu chia ra mỗi ngày thì liều lượng ra thì rất ít.” Hẳn chỉ con vịt đó, nói: “Hơn nữa em bé dù có nhỏ, cũng lớn hơn vịt nhiều!”

Vương lão thái cũng chen lời: “Trẻ sơ sinh không thể cho dùng mật ong được đâu.”

“Vì sao?” Dương Thu Trì và Mế lý chánh đều kỳ quái hỏi.

“Em bé chưa cử bú mà uống mật ong sẽ kêu khóc không ngừng, hơn nữa tiếng khóc rất yếu ớt, không có sức bú sữa. Nếu em bé uống mật ong nhiều quá sẽ chết đấy. Do đó khi chúng tôi bán mật ong đều nhắc nhở mọi người về vấn đề này.”

Vị Vương lão thái nói không sai, căn cứ vào kiểm nghiệm của y học hiện đại, người ta phát hiện trong bụi đất có một loại tế khuẩn gọi là “Nhục độc can khuẩn”(Clostridium botulinum). Khi ong mật đi thu hái phấn hoa và hút mật, rất có khả năng sẽ đem phấn hoa và mật ô nhiễm về tổ. Từ đó trong mật ong thường có chứa một lượng độc tố nhỏ, người lớn ăn vào không sao, nhưng em bé uống vào sẽ bị trúng độc, thậm chí tử vong. Do đó, em bé dưới một tuổi thường không được phép uống mật ong (*).

Chuyện em bé sơ sinh không dùng được mật ong, Dương Thu Trì thật ra không hề biết. Trong xã hội hiện đại, hẳn ngay cả một mối tình vác vai cũng không có, thì làm gì có cơ hội có em bé, nên lại càng không cần phải quan tâm đến vấn đề này. Hiện giờ nghe Vương lão thái nói vậy, hẳn coi như mở mắt thêm ra.

Dương Thu Trì thấy Tổng Vân Nhi và Hồ Giang cùng mọi người vẫn còn chưa tin luận điểm về chuyện chất độc có thể làm chết vịt nhưng không thể làm chết người, lại mệ và lười giải thích, bèn bảo Nam Cung Hùng: “Người mang theo hai người đi ra chuồng heo của Vương lão thái bắt một con vào đây, nếu lớn hơn trăm cân càng tốt.”

Nam Cung Hùng dạ một tiếng, không thềm kêu ai khác, một mình xâm xâm vào chuồng heo, tức thời gây ra hàng loạt tiếng en ét ụt ịt. Chẳng mấy chốc sau, Nam Cung Hùng ẵm một con lợn béo núc nít ra, to gần bằng người của y. Nam Cung Hùng quả thật là mạnh, con heo bị y ôm chặt, cái mũi ngoai trừ hì hì khịt khịt, còn thì chẳng động đậy giẫy giụa được gì.

Dương Thu Trì gọi một bộ khoái mang hai tô mật có độc đến cho con heo đó ăn, sau đó thả nó về chuồng. Mọi người vây quanh chuồng heo chờ cả nửa ngày, chỉ thấy con heo đó ụt ịt lắc đuôi liếc mắt sống nhăn răng, chẳng có triệu chứng trúng độc gì cả.

Đến lúc này thì Hồ Giang và mọi người đều tin cả rồi. Cùng là hai chén mật, nhưng làm chết vịt mà chẳng làm chết heo. Xem ra, Dương Thu Trì nói đến việc để hạ độc chết người cần phải có một liều lượng nhất định quả thật là chính xác.

Và nếu như chỗ mật ong độc này không làm chết một con heo lớn, thì đương nhiên sẽ không độc chết Lỗ Học Nho. Hơn nữa, con vịt bị độc chết là vì bị người ta đổ liên tục cho hai bát mật to, còn Lỗ Học Nho chỉ dùng mật để thoa xức vết loét trong miệng, một con dùng thẳng vào trong bụng còn một kẻ dùng ngoài, do đó thân thể Lỗ Học Nho hấp thụ lượng độc chất từ mật càng ít hơn, không thể nào bị chất độc trong mật ong làm chết được.

Dương Thu Trì vừa rồi đứng ngẩn ra là vì phát hiện vấn đề này.

Như vậy có thể nói, hạ độc giết chết Lỗ Học Nho không phải là ong mật đi lấy hoa độc về tạo mật độc. Nếu thì, hung thủ thực sự là ai đây?

Chú thích:

(*): Về việc cho trẻ sơ sinh dùng mật ong theo tập tục dân gian, các bậc ông bà cha mẹ thường sơ ý mắc phải sai lầm chết người này. Thực ra thì phần lớn các vi sinh vật không sống trong mật ong vì mật ong có

hoạt tính nước thấp, không là môi trường sinh hoạt lý tưởng cho chúng. Tuy nhiên, điều quan trọng là mật ong thường xuyên chứa các nội bào tử các vi khuẩn không hoạt động *Clostridium botulinum*. Các bào tử này có thể gây nguy hiểm cho trẻ nhỏ do chúng có thể chuyển hóa thành các vi khuẩn tạo ra chất độc trong ruột trẻ nhỏ và dẫn đến bệnh tật và thậm chí tử vong.

—o0o—

149. Chương 142: Bán Tiên Hạ Phàm

Tổng Vân Nhi cao hứng hỏi: “Ca, ngoại trừ những thứ huynh nói vừa rồi, còn có thứ gì có thể khiến một người nào đó ăn uống phải độc được mà không trúng độc?”

Dương Thu Trì đối với sự ham học hỏi của nàng rất vừa ý, gật đầu khen ngợi, đáp: “Trừ liều lượng ít nhiều và sự khác biệt về cá thể có thể quyết định có trúng độc hay không, phương pháp sử dụng cũng ảnh hưởng không ít, ví dụ như nọc độc của rắn nếu uống vào thì không sao, nhưng ngấm vào huyết dịch của con người có thể làm chết người ta.”

“Lỗ Học Nho dùng mật ong trộn thuốc này xúc lộn vết thương trong miệng, chứ không phải trực tiếp uống vào...”

Nói đến đây, Dương Thu Trì đột nhiên dừng lại, tự lẩm nhẩm: “Mật ong trộn thuốc...”

Một tia linh quang chợt lóe lên trong đầu hắn, khiến hắn chợt vỗ đùi đánh đét, luôn miệng nói đáng chết, vì sao lại bỏ quên manh mối này chứ? Vợ cả của Lỗ Học Nho là Phạm thị đã từng khai là bà ta có được một phương thuốc, dùng ong mật phối trộn với thuốc cho Lỗ Học Nho xúc trị miệng lưỡi bị nóng lở, nhưng bản thân chỉ chú ý đến mật ong để phối được, còn thuốc để phối như thế nào lại vô tình bỏ qua! Rất có khả năng thuốc dùng để trộn với mật ong có vấn đề, hoặc phương thuốc có vấn đề, hay nói khác đi là người đưa cho Phạm thị phương thuốc đó có vấn đề!

Dương Thu Trì nhớ lại lúc làm thí nghiệm trên sinh vật ở khách sạn nhỏ, con vẹt sau khi ăn số mật từ trong bình thuốc của Lỗ Học Nho là ngã ra đất giây đành đánh chết ngay, trong khi vừa lúc này vẹt phải ăn tới hay chén mật, chịu được thời gian tàn hai nén nhang mới chết. Như vậy có thể thấy, chất độc trong bình thuốc của Vương lão thái độc hơn nhiều so với độc trong mật ong.

Vừa rồi đã chứng thực mật ong của Lỗ Học Nho là mua từ mật ong độc của Vương lão thái, vậy cùng một loại mật mà có độc tính không giống nhau, chứng tỏ trong mật ong đó có khả năng là có thêm độc do người khác hạ vào! Hơn nữa, vấn đề rất có khả năng xuất phát từ phương thuốc hoặc là bản thân thuốc dùng để phối được.

Hiện giờ nhất định phải tìm ngay Phạm thị, tra cho rõ phối được là gì, phương thuốc này do ai cho...

Những chuyện như trên nói ra thì nhiều, nhưng chỉ diễn ra trong đầu Dương Thu Trì có một tích tắc. Hắn bảo: “Phải trở về Bắc Tiểu thôn tìm Phạm thị ngay.”

Hồ Giang hỏi: “Sao? Chẳng lẽ vẫn là Phạm thị hạ độc à?”

“Không, rất có thể là thuốc dùng để trộn chung với mật ong có vấn đề!” Dương Thu Trì chỉ hé lộ một chút, Hồ Giang và mọi người liền minh bạch, họ cùng vội vã xuống núi.

Trước khi ra đi, Dương Thu Trì báo cho cả nhà Vương lão thái là tuy độc trong mật ong không hại chết người, nhưng dù gì cũng là có độc, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe con người, bảo bọn họ hủy số mật đó đi, hơn nữa phải đi chặt bỏ toàn bộ trúc đào trong vùng phụ cận để tránh cho mật sấp tạo ra lại có độc nữa. Ngoài ra, hắn còn dặn sau này nếu lấy được mật mới rồi, tốt nhất nên dùng gà vẹt thực nghiệm qua thử coi có độc hay không.

Cả nhà Vương lão thái suýt chút nữa bị ghép vào tội hạ độc rồi bị bắt trị tội, quả thật khiếp sợ vô cùng, nhưng khi được Dương Thu Trì điều tra ra chân tướng, trả lại sự thanh bạch cho họ, nên vô cùng cảm kích đối với hắn, đương nhiên vâng dạ chấp hành ngay lời hắn dặn. Hơn nữa, dù Dương Thu Trì không yêu cầu như thế, bọn họ cũng phải hủy đi số mật và trúc đào xung quanh, bởi vì dù sao họ cũng là những người có trách nhiệm, bán rẻ lương tâm để kiếm tiền là điều mà họ tuyệt đối không làm.

Dương Thu Trì cùng mọi người gấp rút hạ sơn trở lại Nam Tiểu thôn, đến thẳng nhà Lỗ Học nho. Phạm thị và Trầm thị hiện đang bị giữ ở nơi đó.

Dương Thu Trì không thèm nghỉ ngơi, lập tức thẩm vấn Phạm thị: “Phương thuốc mà bà dùng để phối trị bệnh lở miệng của lão gia nhà bà là gì?” Dùng lại một chút, hần hỏi tiếp: “Có phải là dùng cánh hoa trúc đào nghiền nát hòa trộn vào mật ong không?”

Sở dĩ Dương Thu Trì đoán như thế, nhân vì trúc đào là loại trung dược khá thông dụng, có tác dụng giải độc giảm đau nhức, rất nhiều thuốc trung y trị ung nhọt đều có trúc đào ở trong đó (đều là thuốc thoa ngoài da). Tuy nhiên, trúc đào là một loại độc dược, nên có thể nói, trung y là một thứ học vấn khá huyền diệu, nhiều một chút là độc, ít một chút là thuốc, đánh đúng chỗ thì trị được bách bệnh.

Gần Nam Tiểu thôn đều có trúc đào, và chút tri thức về trúc đào có độc được được người dân trong vùng biết. Trong các làng xóm thôn quê thường phát sinh những trường hợp trâu dê ăn phải trúc đào ngộ độc tử vong. Nhưng do lão bá tính thiếu các kiến thức về trung y, hay các bài thuốc dân gian đều là truyền miệng, nên việc dùng trúc đào để làm thuốc kỳ thật rất nguy hiểm.

Phạm thị ngạc nhiên hỏi lại: “Đại nhân, ngài cũng biết phối phương này sao? Bài thuốc này rất hữu dụng đấy.”

“Hữu dụng? Dùng để đi châu diêm vương thì có!” Dương Thu Trì tức giận bảo. “Người không biết thì đừng có tin thầy tin bà loạn lên hết chứ. Thứ trúc đào này tuy có tác dụng giải độc giảm đau giảm sưng tấy, nhưng nó là chất kịch độc, sử dụng không đúng cách sẽ làm chết người đấy! Lão gia của người rất có thể là dùng bài thuốc của người chết rồi!”

Phạm thị lập tức sợ hãi khóc rống lên: “Đại nhân, tôi thật không biết a, trước đây có người dùng trúc đào làm thuốc đều không sao cả, tôi cho rằng... tôi thật không biết a.”

Mật ong vốn đã có độc, Phạm thị lại nghe theo phương thuốc dân gian, bỏ thêm cánh hoa trúc đào vào đó, coi như đã có độc mà còn cho thêm độc, thì làm sao lão tú tài Lỗ Học Nho chịu nổi chứ, không chết mới là lạ!

Tin bừa theo thuốc lạ, sự ngu muội đã hại chết người! Dương Thu Trì thầm thở dài.

Hồ Giang cũng than thở: “Thì ra ong mật và nguyên phối phu nhân hợp mưu giết lão tú tài Lỗ Học Nho này, ta nghĩ nát óc cũng không ra kết quả như vậy!”

Các bộ khoái bước lên dùng xích trói Phạm thị lại.

Tiểu thiếp Trầm thị lại bắt đầu gào khóc cào cấu Phạm thị, đòi giết bà ta báo thù cho lão gia, nhưng bị Tống Văn Nhi kéo ra.

Xong rồi, án coi như đã phá, trở về nhà thôi!

Tâm tình của Dương Thu Trì thật trầm trọng. Hần bước ra khỏi phòng mà cảm thấy án này có gì đó không thỏa. Bước đi mấy bước, hần đột nhiên dừng lại, nhìn vào sườn núi đối diện không chớp mắt.

Tống Văn Nhi hỏi: “Ca, huynh nghĩ gì nữa vậy?”

Dương Thu Trì không trả lời, quay đầu lại nhìn bụi trúc đào ở cạnh nhà Lỗ học nho, nhìn lên nhìn xuống một hồi, bước lại hái một chiếc lá đặt lên bàn tay xem, chân mày nhíu tít lại.

Tống Văn Nhi biết những khi ca ca của nàng đứng thần thờ ra như thế, thì có nghĩa là ca ca đang suy nghĩ điều gì đó thật kỳ quái. Vì vậy, nàng thấy lạ riết thành quen, không dám làm phiền, chỉ đứng bên cạnh đó chờ hần ngẫm nghĩ xong.

Dương Thu Trì đột nhiên vò nát chiếc lá trúc đào trong tay, sau đó đưa các phần lá nát lên xem kỹ, đôi mày càng nhíu chặt hơn nữa.

Sau khi trầm tư một lúc lâu, Dương Thu Trì bước đến trước mặt Phạm thị, hỏi: “Ngoại trừ người cho thêm cánh hoa trúc đào vào mật ong, còn cho cái gì khác nữa không?”

Phạm thị lắc đầu khóc lóc, mái tóc bạc xòa tung ra, khiến cho mọi người đều cảm thấy đáng thương.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Phương thuốc này ai chỉ cho người?”

“Là lão thầy bói Triệu Bán Tiên ở cửa thôn chỉ.”

“Thầy bói à?” Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên, “Thầy bói mà sao biết xem bệnh?”

Phạm thị gật gật đầu, khóc thút thít.

Mễ lý chánh ở cạnh đó chen lời: “Dương công tử, thầy bói Triệu Bán Tiên trong thôn của chúng tôi thật là có bản lĩnh, xem bệnh chỉ là thứ yếu, khiến người ta bội phục chính là ông ta xem bói rất chính xác.”

—o0o—

150. Chương 142: Bán Tiên Hạ Phàm (2)

Phụ nữ đối với bói toán, đoán mệnh, tướng tinh, số phận đều rất mê muội, từ cổ chí kim đều không có ngoại lệ!

Mễ lý chánh đáp: “Đương nhiên chuẩn, ba làng tám xóm quanh đây đâu đâu cũng tìm y coi bói, người ta còn tặng cho y ngoại hiệu là Triệu Bán Tiên.” Ngừng một chút, y tiếp, “Vị Triệu Bán Tiên này không những coi bói giỏi, mà còn có thể bắt quỷ trừ tà, đạo pháp lợi hại vô cùng.”

“Đúng rồi, mấy ngày trước nghe nói tiểu thiếp Trầm thị của Lỗ lão phu tử đã đưa lão đi tìm Triệu Bán Tiên xem bói, Triệu Bán Tiên nói Lỗ lão phu tử năm nay có kiếp nạn, chỉ sợ khó thoát. Lúc đó tuy y đã giải xong, nhưng Triệu Bán Tiên có nói, kiếp số này rất khó có thể giải trừ hết, quả nhiên hiện giờ đúng như thế, Triệu Bán Tiên đoán thật là linh!”

Dương Thu Trì nhớ lại đêm hôm qua khi bọn họ vừa đến Bắc Tiểu thôn tìm Mễ lý chánh báo cho y biết Lỗ học nho đã chết, lúc đó lý chánh đã từng lầm bầm “Thiệt là linh”, Dương Thu Trì nghe mà cảm thấy kỳ lạ cho câu nói này, không hiểu tại sao, sau đó do bận đi tìm người nhà của Lỗ Học Nho để tra hỏi nên cũng không để ý. Hiện giờ, hắn mới hiểu Mễ lý chánh lúc đó có ý bảo Triệu Bán Tiên đoán mệnh linh nghiệm.

Dương Thu Trì hỏi: “Người làm sao biết Trầm thị dẫn Lỗ Học Nho đi tìm Triệu Bán Tiên đoán mệnh?”

“Triệu Bán Tiên nói a, y cảm thán và nói với mọi người rằng Lỗ lão phu tử năm nay có kiếp nạn, rất hung hiểm, chỉ sợ ngay cả ông ta cũng giải không nổi, bảo mọi người cẩn phải để ý Lỗ lão phu tử, có chuyện gì xảy ra cần phải báo ngay cho ông ta để kịp thời xử lý.”

Dương Thu Trì ừ à, cúi đầu trầm ngâm một chút rồi đột nhiên chuyển thân trở vào trong nhà của Lỗ Học Nho.

Tổng Vân Nhi, Hồ Giang, Mễ Lý Chánh không biết Dương Thu Trì định làm gì, chỉ đành đi vào theo.

Tiểu thiếp Trầm thị cứ nghĩ bọn họ đã đi rồi, nên trở vào ngồi trong khuê phòng hát hò nho nhỏ xâm soi trang điểm. Ắ thấy Dương Thu Trì tiến vào liền hơi bối rối, kéo tay áo lên lau nước mắt.

Dương Thu Trì cảm thấy rất tức cười, hỏi Trầm thị: “Người dẫn lão gia của các người đi tìm Triệu Bán Tiên trong thôn coi bói, đúng không?”

Tiểu thiếp Trầm thị lên nhìn Dương Thu Trì một cái, từ từ thả tay áo xuống, mắt đã bị dụi đỏ hồng nhưng không hề có một giọt lệ nào, rầu rầu đáp: “Đúng a, vốn là muốn đến đó để thầy bói đoán coi trong kỳ thi ân khoa năm nay lão gia có thể trúng tuyển hay không, thật không ngờ vừa gặp mặt nhà Triệu Bán Tiên ấy đã nhìn được là lão gia của chúng tôi năm nay bị kiếp nạn. Hu hu hu, không ngờ Triệu Bán Tiên coi trúng rồi, hu hu, sau này tôi làm sao mà sống đây a, hu hu hu hu hu.” Nói rồi lớn tiếng khóc rống lên.

Dương Thu Trì chờ cho cái còi hơi của ả xả bớt một chút mới hỏi tiếp: “Nhưng ta nghe Mễ lý chánh nói Triệu Bán Tiên đã giải kiếp nạn này cho lão gia các người rồi, sao lại không hữu hiệu vậy?”

“Giải thì giải rồi, nhưng Triệu Bán Tiên nói lão gia chúng tôi gặp kiếp nạn rất lớn, nếu như không thể qua khỏi thì đó là ý trời mà thôi. Hu hu hu” Tiểu thiếp Trầm thị lại bắt đầu sụt sịt dùng tới còi hơi.

“Vị Triệu Bán Tiên đó giải kiếp nạn cho lão gia các người như thế nào?”

“Lập pháp đàn bắt quỷ trừ tà.”

Hai mắt Tống Vân Nhi sáng bừng, hiếu kỳ chen lời: “Vị Triệu Bán Tiên đó còn biết bắt quỷ trừ tà? Đạo thuật của y lợi hại như vậy sao?”

Mễ lý chánh ở bên cạnh nghe thế liền chen ngay vào: “Cái đó thì đương nhiên rồi, Triệu Bán Tiên ở Bắc Tiểu thôn chúng tôi chẳng những coi bói chuẩn, mà còn thỉnh thần bắt quỷ rất tuyệt, ba làng bảy xóm xung quanh ai mà không biết? Chỉ nói riêng về bắt quỷ trừ tà trị bệnh, tôi đã từng tận mắt chứng kiến, Triệu Bán Tiên niệm động chú ngữ trối quỷ trên người bệnh nhân vào một tờ giấy trên pháp đàn, sau đó ngậm nước phun một cái, con quỷ đó tức thời hiện nguyên hình, thường đó là một con quỷ đầu to mắt lồi, máu huyết lâm ly a.”

Tống Vân Nhi nghe thế cô cũng thích thú, hỏi: “Có thật không?”

Mễ lý chánh càng lên tinh thần: “Cái đó thì đương nhiên, tôi còn tự thân chứng kiến Triệu Bán Tiên dùng dầu sôi diệt quỷ nữa đấy.”

“Dầu sôi chiên quỷ?” Tống Vân Nhi kinh dị hỏi.

“Không sai, trước hết nấu một nồi dầu sôi, rồi Triệu Bán Tiên thò tay vào trong đó coi dầu đã thực sự sôi chưa, có thể chiên chết quỷ hay không - đó là một nồi dầu sôi sung sức đó a, y đưa tay vào trong ấy mà chẳng bị sao cả, cô nói y có lợi hại hay không chứ hả?”

Mễ lý chánh khoe khoan đến sùi bọt mép, trong thôn của y có một nhân vật như vậy sao y không cảm thấy nở mày nở mặt cho được? Y còn hưng phấn tiếp tục kể: “Thử coi dầu sôi chưa rồi, Triệu Bán Tiên thi pháp bắt tà quỷ trên người bệnh nhân, dùng pháp thuật cấm cố quỷ đó vào một khúc xương, sau đó bỏ khúc xương vào trong dầu sôi mà nấu. Tiểu quỷ bên trong khúc xương đó không ngừng phát ra tiếng kêu thảm, giãy dụa lên xuống, cuối cùng bị chiên chín luôn! Bệnh nhân lập tức khỏe ngay. Cô nói coi thần kỳ hay không?”

Dương Thu Trì cũng xen vào: “Quả là thần kỳ a.” Rồi hần cười cười hỏi, “Vị Triệu Bán Tiên này có thể trị bệnh?”

“Đương nhiên rồi, bắt quỷ trị bệnh cái gì Triệu Bán Tiên cũng biết, nếu là bệnh nhẹ thì dùng phương thuốc của y là khỏi, còn bệnh nặng thì phải bắt quỷ trừ tà mới được.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ một chút, nói: “Ta thường hay đau răng, đau lên rồi ăn cái gì cũng không ngon. Hơn nữa ta còn ngủ không được, cứ ngủ là gặp ác mộng, người dẫn ta đi tìm Triệu Bán Tiên coi thử coi sao, được không?”

“Sao lại không á” Mễ lý chánh sốt sắng đáp ngay: “Tôi dẫn mọi người đi.”

Dương Thu Trì nói với tiểu thiếp Trầm thị: “Người cũng đi theo chúng ta đi, đi xem náo nhiệt.”

Trầm thị vốn muốn cự tuyệt, nhưng thấy thần sắc Dương Thu Trì vô cùng lạnh lùng, hoảng kinh không dám nói gì, gật gật đầu đi theo họ ra khỏi cửa.

Mọi người được Mễ lý chánh dẫn đường ra đến nhà Triệu Bán Tiên ở gần cửa thôn.

Nhà Triệu Bán Tiên nhìn có vẻ giàu có so với những nhà khác trong thôn, bao gồm mấy gian phòng lớn lợp ngói, trước cửa lớn có treo một biển trên có đề bốn chữ đại tự vàng chói: “Bán tiên hạ phàm”.

Nhà y có một hầu gái già họ Tôn chuyên môn nghênh đón khách nhân. Khi nghe nói có các đại gia trong Ứng Thiên phủ nha môn đến tìm Triệu Bán Tiên trừ tà xem bệnh, Tôn lão mục tử mừng đến nỗi cười không thể khép miệng, vội vã mời Dương Thu Trì cùng mọi người vào nhà, sau đó chạy ra ngoài nói oang oang, trong thôn tức thời chấn động, rất nhiều người kéo đến xem náo nhiệt.

Vị Triệu Bán Tiên này tuổi ngoài năm mươi, một con mắt nhỏ xíu, mắt còn lại bị mù, khi nghe nói có các lão gia từ Ứng Thiên phủ đến, y liền đứng dậy chấp tay khom người: “Tham kiến các vị lão gia, Triệu hạt tử (mù) tôi xin ra mắt các vị.” Nói rồi dẫn họ đến mời ngồi trong phòng khách.

Dương Thu Trì chấp tay xá xá, nói: “Triệu Bán Tiên, tại hạ và thông phán Hồ Giang Hồ đại nhân của Ứng Thiên phủ nha môn đến quý thôn tra án Lỗ lão phu tử bị giết, nghe nói tiên sinh pháp thuật cao cường, cũng vừa lúc tại hạ đang có chút khó ở, nên muốn thỉnh tiên sinh coi bệnh xem sao.”

Triệu Bán Tiên nghe nói Lỗ lão phu tử bị giết, thở dài: “Ai...! Thật là trời không ưa người tài, lão phu tử này vốn là người có học vấn nhất trong thôn chúng tôi a! Ai...! Thật đáng tiếc a...! Pháp lực của ta không đủ, không thể cứu được ông ta.”

Những thôn dân đang đứng chật ngoài vườn đều gật đầu than thở.

Triệu Bán Tiên thở dài phẩy phẩy tay, nghe thôn dân ngoài cửa kính phục thở than, khoe miệng lộ ra nụ cười đắc ý. Qua một lúc sau, y mới chớp chớp con mắt mông lung lệ còn lại duy nhất ấy, cất tiếng hỏi Dương Thu Trì: “Xin hỏi vị đại gia này không thoải mái ở chỗ nào?”

—o0o—

151. Chương 143: Thi Pháp

Triệu Bán Tiên bảo Dương Thu Trì há miệng ra, giả vờ nhìn trên nhìn dưới trong vòm răng một hồi, rồi bảo: “Không có vấn đề gì lớn, để tôi cấp cho ngài một phương thuốc, lúc đau răng thì dùng lập tức sẽ hiệu nghiệm.”

“Vậy à? Đa tạ tiên sinh, phương thuốc gì vậy?”

Triệu Bán Tiên cười cười: “Phương thuốc này nếu nói ra thì chẳng có gì kỳ lạ cả,” y chỉ ra bụi trúc đào ngoài cửa, “Chính là dùng lá trúc đào này, chỉ một lá là đủ, đem ngâm trong nước, khi đau răng thì ngậm nước đó vào miệng sẽ thấy hiệu nghiệm ngay, bảo đảm ngài không đau nữa.”

“Thật không? Phương thuốc này hiệu nghiệm thật sao?”

Triệu Bán Tiên chỉ vào bảng hiệu trên cửa: “Ha ha ha, sao lại không hữu hiệu? Không hữu hiệu mọi người có thể để hủy chiêu bài của tôi!” Dừng lại một chút, y đắc ý huyền hoang nói: “Quý vị từ xa đến chắc là chưa rõ, nếu như quý vị còn chưa tin thì có thể hỏi hàng xóm chung quanh đây, không biết bao nhiêu người đã dùng thuốc của tôi trị khỏi bệnh rồi.” Nói xong y cười hì hì nâng chung trà lên nhấp một ngụm thắm giọng.

“Vậy à?” Dương Thu Trì mỉm cười, “Vậy bệnh đau răng của Lỗ lão phu tử là do Bán tiên ngài trị lành đấy à?”

Nước trà trong miệng của Triệu Bán Tiên sắp nuốt trôi qua cổ họng, bị Dương Thu Trì đột nhiên hỏi câu này, lập tức trào ngược trở lên chặn cả khí quản, khiến y bị sặc ho sù sù.

“Bán tiên, ông không sao chứ?” Dương Thu Trì quan tâm hỏi, “Ta chỉ thuận miệng hỏi thôi, không ngờ ông kinh hải như vậy.” Nói xong quay sang tiểu thiếp Phạm thị hỏi: “Lão gia của người có phải bị đau răng thường xuyên không?”

Phạm thị gật gật đầu: “Đúng vậy, đại gia ngài làm sao mà biết vậy?”

“Ta kiểm tra thì thể phát hiện răng của lão gia người bị sâu thủng rất nhiều chỗ, cái chứng đau răng này không phải một ngày một bữa đâu.” Dương Thu Trì quay sang nhìn Triệu Bán Tiên chăm chăm: “Triệu bán tiên y thuật như thần, lại có phương thuốc này, sao Lỗ lão phu tử không đi tìm ông xem bệnh được. Ta nói có đúng không, Triệu Bán Tiên?”

Triệu Bán Tiên gật đầu lia lịa: “Đúng, Lỗ lão phu tử có đến tìm tại hạ xem bệnh đau răng, tại hạ cũng cấp cho y bài thuốc này.”

“Vậy bệnh răng của Lỗ lão phu tử hết rồi sao?” Dương Thu Trì lại nhìn chằm chằm vào Triệu Bán Tiên.

“Cái đó, cái đó tại hạ cũng không rõ.” Triệu bán tiên ho khan vài tiếng, sau đó dừng lại ngay.

Dương Thu Trì quay sang hỏi Trầm thị: “Lão gia của người tìm Triệu bán tiên để xem bệnh đau răng, người có biết không?”

Trầm thị gật đầu: “Là tôi đưa lão gia tới, chính là lần trước đi tìm Triệu bán tiên xem bói xong rồi coi bệnh luôn một thể.” Trong lúc nói, Trầm thị liếc mắt nhìn về phía Triệu Bán tiên, vừa đúng lúc thấy Triệu Bán Tiên nheo mắt nhìn mình, Trầm thị liền trợn mắt nhìn lại, ngêng mặt quay sang chỗ khác.

Dương Thu Trì dường như không chú ý đến biểu hiện đó, hỏi tiếp: “Trước đó các người có đến đây không?”

Trầm thị ngẫm nghĩ, đỏ mặt gật đầu: “Có đến.”

“Cũng là người đưa lão gia của người đến?”

“Vâng.”

“Có thường không?”

Tiểu thiếp Phạm thị đỏ mặt, lại liếc mắt về phía Triệu Bán Tiên.

Triệu Bán tiên không vui cất giọng chen lời: “Vị đại gia này, ngài đến xem bệnh hay là đến chỗ tôi điều tra án vậy?”

Dương Thu Trì không hề bực mình, vẫn một mực mỉm cười: “Đúng đúng, Triệu Bán tiên nói rất đúng, coi ta kìa, cái bệnh nghề nghiệp cứ phạm vào mãi, hỏi cái gì cũng như tra án vậy, thỉnh Triệu Bán Tiên đừng lấy làm lạ.” Dừng lại một chút, hần lại thở dài, “Lỡ lão phu tử dù sao cũng chết rồi, bệnh đau răng có trị lành hay không không còn quan trọng nữa.”

Triệu Bán tiên vừa nghe tin đó liền ho khục khặc vài tiếng rồi dừng lại ngay, hỏi Dương Thu Trì: “Đại gia ngài vừa nói ngoại trừ đau răng còn bị chứng gì không được, đúng không?”

Dương Thu Trì gật đầu: “Đúng vậy, có lúc ngủ trên giường mà cảm thấy mộng lung như có gì chèn lên cổ vậy, khi giãy giụa giật mình tỉnh dậy thì cái gì cũng không có, hơn nữa lại thường hay bị ác mộng. Bán tiên, ông nói coi có phải là ta bị trúng tà không?”

Triệu Bán tiên ngưng thần tử tế quan sát Dương Thu Trì, sau đó nói: “Đại gia, ngài xác thật là bị trúng tà rồi. Coi nè, ấn đường của ngài tối đen, hai mắt vô thần, nếu như không chịu sớm khu ma trừ tà, chỉ sợ chẳng mấy chốc đại nạn của ngài sẽ tới nơi a.”

Dương Thu Trì trợn trừng mắt, vô cùng kinh sợ hỏi: “Vậy, vậy phải làm sao bây giờ?”

Tống Vân Nhi cũng gấp lên, rồi rít hỏi: “Tiên sinh, ca ca của tôi gặp phải tà gì mà lợi hại quá vậy?”

Bộ dạng của Triệu Bán tiên hiện giờ giống như đã chắc ăn như bắp rang, mỉm cười nói: “Đừng có gấp, có Triệu bán tiên ta ở đây đảm bảo ngài không có gì. Tôi sẽ lập tức lập đàn làm phép khu trừ tà bệnh, lập tức sẽ không có vấn đề gì cả.” Nói đến đây, Triệu Bán tiên nâng nửa chung trà còn lại lên uống một hơi cạn sạch, dài giọng nói: “Nhưng mà lập đàn thi pháp rất tổn thương tinh thần...”

Dương Thu Trì lập tức hội ý, móc từ trong người ra một đỉnh bạc gần mười lượng: “Tiên sinh, điểm đó mà hề gì, chỉ cần ông lập đàn thi pháp giải tà cho ta, cái này quy về chỗ ông.”

Triệu bán tiên vừa nhìn thấy đỉnh bạc ấy hai mắt liền phát quang, suýt chút nữa thì con mắt đã mù kia mở hẳn cả ra luôn.

Trong sơn thôn lão bá tánh có thể có đồ ăn thức uống, nhưng ngân lượng thì hiếm vô cùng. Mỗi khi dân trong thôn đi khám bệnh coi bói, thường họ xách theo một giỏ trứng hay giỏ lằm là một cái đùi heo là hậu hĩnh lắm rồi, còn nếu tiền công được một hai xâu tiền thì đã là trọng lễ, chứ chưa bao giờ có ai dâng lên một lúc cả mười lượng bạc như thế cả.

Triệu Bán tiên nở mày híp mắt đưa tay định chụp lấy đỉnh bạc đó, Dương Thu Trì vụt tay ra chặn lại, khe khẽ lắc đầu: “Tiên sinh, không cần gấp, đỉnh bạc này cứ để đây, chờ ông giúp ta lập đàn thi pháp trừ tà giải bệnh xong thì nói là của ông.”

Triệu Bán tiên hơi ngượng, cười đáp: “Cái đó đương nhiên!” Rồi y đứng dậy nói với Tôn lão mục tử: “Mau chuẩn bị vật dụng lập pháp đàn trong vườn.” Y bước đến cửa, thấy trong vườn ồn ào náo nhiệt đầy cả người trong thôn, thấy đây là cơ hội khoe bản lĩnh nên tâm tình sướng khoái vô cùng.

Lão mù tử đỏ bày ra trong vườn một cái pháp đàn, Triệu Bán Tiên bảo Dương Thu Trì ngồi lên một cái ghế gần đó, Tôn lão mù tử bắt đầu bày biện mọi thứ.

Dương Thu Trì ngoắc tay gọi Tống Vân Nhi đến gần, kề tai nàng nói xì xào gì đó. Tống Vân Nhi nghi hoặc nhìn hẩn, hẩn lại thì thầm thêm vài câu nữa, Tống Vân Nhi cười hì hì gật gật đầu.

Tôn lão mù tử đang bận bịu chuẩn bị pháp đàn, Tống Vân Nhi chạy lại nói: “Đại nương, bà cực khổ quá, để tôi giúp bà!”

Tôn lão mù tử thấy Tống Vân Nhi cực kỳ xinh đẹp, miệng nói ngọt ngào, liền cười ha ha đáp: “Không cần đâu, ta bận một chút thôi mà, cảm ơn cô nghe!” Nói xong chuyển người đi vào nhà dưới lấy đồ.

“Không hề gì, tôi giúp bà được mà!” Tống Vân Nhi thoăn thoắt vào nhà trong theo lão mù tử.

Chẳng mấy chốc sau, lão mù tử và Tống Vân Nhi đã chuẩn bị mọi thứ cho pháp đàn, ngoài ra còn đặt một lò lửa, trên đó có một nồi dầu lớn, bên dưới chất đầy củi khô.

Triệu bán tiên thay đạo bào, cầm mộc kiếm từ pháp đài lên, chân đạp thất tinh, bước theo hình bát quái, miệng lầm rầm niệm chú, mộc kiếm trong tay không ngừng múa may trên đầu Dương Thu Trì.

—o0o—

152. Chương 143: Thi Pháp (2)

Niệm mãi một lúc nữa, y cầm một tô thánh thủy đặt trên pháp đàn lên, hóp một ngụm rồi phun lên trên đó. Sau đó, y đặc ý quay nhìn thôn dân đang đứng xung quanh, giờ cao thanh kiếm làm bằng gỗ đào, chờ mọi người đứng xem hoan hô.

Chở cả buổi mà chẳng có tiếng hô nào như mong đợi, ngược lại, y còn thấy mọi người dân quanh đó xôn xao nghị luận.

Triệu Bán tiên hơi ngẩn người, chẳng lẽ có chỗ nào sai hay sao? Y trừng con mắt híp duy nhất còn lại nhìn thôn dân chung quanh, thấy bọn họ đều nhìn về phía sau lưng y chỉ chỉ điểm điểm, dường như đang bàn tán điều gì đó. Y chuyển thân nhìn về phía Dương Thu Trì, thấy hẩn chẳng có động tĩnh gì, chỉ ngồi im lìm khoan khoái nơi đó nở nụ cười mỉm nhìn y.

Có vấn đề gì vậy cà? Vì sao lại không chịu hoan hô mà còn kinh dị? Triệu bán tiên nghi hoặc chuyển mục quang nhìn về phía thôn dân ở ngoài vườn, đột nhiên y phát hiện có điều gì đó không ổn, nhắm mắt lại nghĩ một hồi, mới biết điều không ổn đó thì ra là ở pháp đàn.

Triệu Bán tiên mở con mắt duy nhất ra, nhìn kỹ về phía pháp đàn, lúc này mới phát hiện tờ giấy trải trên pháp đàn đó không hề xuất hiện quỹ mị toàn thân đầy máu huyết như những lần trước.

Triệu Bán tiên nghĩ mình bị hoa mắt, dụi dụi vài cái nhưng mọi chuyện vẫn y nguyên.

Y chẳng biết rốt cuộc là đã có chuyện gì, cầm chén nước còn phân nửa trong tay lên, hóp một ngụm lớn nữa rồi phun lên tờ giấy trải trên pháp đàn lần nữa. Kết quả vẫn không có điều kỳ lạ gì xảy ra.

Điều này khiến Triệu bán tiên phát hoảng, không rõ là đã sai ở chỗ nào. Tuy nhiên y nhanh chóng ổn định tinh thần, quyết định dùng “Dầu sôi diệt quỷ” để lấy lại thể diện.

Triệu bán tiên đặt chén thánh thủy trong tay xuống bàn, bắt đầu vừa đi theo hình bát quái vừa niệm chú tiếp.

Y lấy từ pháp đàn một khúc xương, niệm chú rì rầm vào khúc xương cả buổi, sau đó ra hiệu cho Tôn lão mù tử. Tôn lão mù tử gật gật đầu, cúi xuống chảo dầu bắt đầu điểm lửa.

Đến lúc này, Dương Thu Trì cất tiếng hỏi Triệu Bán Tiên: “Triệu bán tiên, cái chứng mất ngủ này của ta rốt cuộc có thể chữa khỏi hay không a?”

Triệu bán tiên tự phụ cười đáp: “Đại nhân, ngài không phải là người đầu tiên tìm tôi xem bệnh a. Ngài yên tâm, tôi cam đoan sẽ chữa khỏi bệnh cho ngài!” Y vừa chuyển thân định nhìn sang nồi dầu thì Dương Thu

Trì chợt gọi giật trở lại: “Tiên sinh, nghe nói ngài pháp thuật cao cường, bĩ nhân vô cùng bội phục, ngài có thể nói cho ta biết pháp thuật của ngài là gì không? Ta đặc biệt sùng bái người có bản lĩnh giống như ngài.”

Triệu Bán tiên nghe thể cười đến nỗi chẳng thể khép miệng, bắt đầu thao thao bất tuyệt kể lể khoe khoang với Dương Thu Trì.

Vị đại quan Ứng Thiên phủ này tìm y coi mệnh, nói thật là chuyện chưa bao giờ có trước đây, hơn nữa còn sùng bái y như vậy, trả tiền công nhiều như vậy, nên chẳng trách Triệu Bán tiên cao hứng như lượn được tiền vậy.

Triệu Bán tiên cao hứng nói chuyện văng bọt mép với Dương Thu Trì, đến nỗi lão mục tử phải khéo léo nhắc: “Lão thần tiên, dầu sôi rồi.”

Triệu Bán tiên thuận dịp đó vội nói với Dương Thu Trì: “Đúng đúng! Ta hiện giờ phải đem con quỷ bắt được trên người lão nhân gia ngài cấm cố nó trong khúc xương này, sau đó cho nó vào trong nồi dầu, đốt chết nó! Bệnh của lão nhân gia ngài nhất định sẽ khỏi ngay.”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Làm phiền tiên sinh!”

Triệu Bán tiên chớp chớp con mắt duy nhất, bộ dạng vô cùng đắc ý, đập theo bộ thất tinh, niệm niệm lầm rầm, đưa tay lên cao vẫy với người dân trong thôn ra hiệu, rồi sau đó vòng cánh tay lại chộp lên khoảng không trên đầu Dương Thu Trì giống như chụp được cái gì đó. Y đem vật chụp được hư ảo đó quăng vào trong cục xương, sau đó nhìn về phía nồi dầu niệm chú tiếp.

Đến lúc này, các thôn dân vây quanh xem chuyện biết đoạn cao trào đã tới, tâm tình bị kích động nên hét to: “Đốt chết nó!”

“Nấu chín con ác quỷ nó chứ!”

“Không không! Chiên giòn nó mới đúng, Triệu bán tiên thật là lợi hại, ác quỷ như thế không được tha!”

“Ừ ừ, dầu sao thì cũng phải cho nó chết!”

.....

Triệu Bán tiên rất biết cách phiên động tình tự của người xem, thấy nồi dầu đã bốc khói nóng sôi ục ục, liền nói với Dương Thu Trì: “Đại gia, ta phải coi xem nồi dầu này đã sôi đủ nóng hay chưa, nếu chưa nóng đủ thì con quỷ cấm cố trong cục xương này sẽ không bị chín chết, chúng ta chỉ bỏ công không mà thôi!”

Nói xong, y nghênh ngang trong bộ dạng nắm chắc mọi chuyện, đưa tay thò mạnh vào trong nồi dầu đang sôi.

“A.....!” Một tiếng kêu thảm cất lên, Triệu bán tiên rút mạnh tay lại, lùi phình phịch vài bước, rên lên một tiếng ngồi phịch xuống đất. Cánh tay phải vừ rồi thò vào trong nồi dầu sôi giờ đã tuột da, bốc lên một mùi thịt chín.

Triệu bán tiên lăn lộn kêu gào, đau đến nỗi sắp ngất đến nơi.

Đến lúc này thì mọi thôn dân bàng quan xem náo nhiệt đều trợn đứng tròn mắt. Pháp thuật bắt quỷ nấu dầu của Triệu bán tiên bọn họ chẳng biết đã xem bao nhiêu lần, sao lần này cánh tay của Triệu Bán tiên dường như cũng bị nấu theo luôn vậy?

Tiểu thiếp Trầm thị của Lỗ học nho kêu lên một tiếng cả kinh, mặt biến sắc. Mẽ lý chánh càng kinh ngạc đến nỗi mắt muốn lòi rớt cả ra ngoài, y chứng kiến cảnh Triệu Bán tiên bắt quỷ nấu dầu này chẳng biết bao nhiêu lần, lần nào cũng thành công, dễ dàng như phát tay, chẳng hiểu sao lần này lại bị vậy. Bản thân lão cố sức khen ngợi thổi phồng Triệu bán tiên trước mặt Dương Thu Trì và mọi người cả buổi, giờ này các lớp sơn tô vẽ đó đã bị bóc tuột hẳn ra rồi.

Tôn lão mục tử sợ chết khiếp người, cho đến khi thấy Triệu bán tiên bị dầu sôi bỏng lột cả da đang nằm lăn lộn kêu gào dưới đất mới hoảng hồn chạy lại, tuy nhiên mục lại đứng ngẩn ra ở đó tiếp, chẳng biết làm gì.

Dương Thu Trì kỳ quái nhìn Triệu bán tiên, hỏi: “Tiên sinh, ông làm sao vậy? Chẳng lẽ con quỷ trên người ta quá lợi hại, cần ngược lại ông một phát hay sao?”

Vị Triệu bán tiên đó còn hơi sức đâu mà giải đáp câu hỏi của Dương Thu Trì, còn bao nhiêu sức lực trên người hiện giờ, y đều dùng vào việc kêu thảm khóc gào.

Tổng Vân Nhi rất kinh ngạc, nàng nhìn nhìn Dương Thu Trì, rồi nhìn Triệu Bán tiên đang lăn lộn dưới đất, ngừng thần nghĩ ngợi rồi dường như hiểu ra, nhưng vẫn nhủu mày vì không thể nào giải thích rõ nguyên nhân.

—o0o—

153. Chương 144: Là Sự Tình Nguyện

Dương Thu Trì nhờ Mễ lý chánh tiên khách, còn mình thì dẫn Tổng Vân Nhi và các hộ vệ đi về phía cửa thôn.

Hồ Giang cũng chẳng hiểu rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, tại sao vị tiên sinh kia dùng dầu nấu quỷ để rồi nấu chín cả tay mình. Thấy Dương Thu Trì rời khỏi đó, y cũng nhanh chóng dẫn theo bộ khoái áp giải Phạm thị bám theo Dương Thu Trì cùng rời khỏi cửa thôn.

Tiểu thiếp Trầm thị nhìn thấy Dương Thu Trì và những người khác đã khuất bóng, lại nhìn Triệu Bán Tiên đang lăn lộn kêu la trên mặt đất, khước miệng lộ ra nụ cười mỉm, ư ử một vài lời hát nho nhỏ trở về nhà.

Tôn lão mù từ lúc này mới lấy lại tinh thần, nhanh chóng đưa Triệu Bán Tiên vào phòng trong, tìm thuốc băng bó vết thương cho y.

Các thôn dân chờ suốt cả buổi chỉ nghe Triệu Bán Tiên không ngừng phát ra từng tiếng kêu gào chói lói, không khỏi kinh dị vô cùng.

Những thôn dân lần này coi như đã sáng mắt, không những tận mắt chứng kiến một kiếm của Triệu bán tiên không chém được quỷ, mà còn thấy y nấu dầu giết quỷ ngược lại bị luộc chín tay. Thì ra là sau khi thụ thương, y vẫn giống như lão bách tính bình thường kêu gào khóc thảm, không hề dùng pháp thuật chữa trị gì hết.

Tinh tức này nhanh chóng truyền khắp toàn thôn, rồi truyền đi các thôn xóm khác, và những người nghe tin đều kinh ngạc ngẩn người.

Thần tượng của bọn họ đã sụp đổ, triệt để bị đánh tan. Hơn nữa bọn họ còn không biết y vì sao mà lại như thế.

Và các loại đoán già đoán non bắt đầu lưu hành khắp nơi. Có người đoán Triệu bán tiên trước đây bắt nhiều quỷ quá, đến giờ đây quỷ quay về báo phục. Có người nói pháp thuật của Triệu Bán tiên không còn linh nữa, không thể nào thu phục quỷ được. Thậm chí còn có người nói gã thiếu niên vừa rồi mới là cao nhân chân chính, là gã cố ý đập đổ pháp đàn của Triệu Bán tiên, hai người đấu pháp lực, kết quả là Triệu Bán Tiên thảm bại.

—o0o—

Trời tối, Trầm thị ở nhà một mình. Lão Lỗ học nho đã chết, bà lớn Phạm thị bị bắt rồi. Nhưng tiểu thiếp Trầm thị không hề quan tâm đến điều này. Ăn cơm tối xong, ả đã sớm lên giường nằm sấp tay nghĩ ngợi.

Bên ngoài nhà không ngừng truyền lại tiếng chó sủa, tiếng gió lạnh thổi xào xạt qua ngọn cây, Trầm thị cảm thấy toàn thân phát lạnh, nằm co rúc trong chăn, dường như như vậy an toàn hơn vậy.

Trong lúc này, Trầm thị chợt nghe một loạt tiếng bước chân nhẹ trên mặt tuyết đến dưới cửa sổ nhà mình.

Trầm thị càng khấn trương hơn, ả hiện giờ coi như là một tiểu quả phụ, liệu có kẻ lưu manh nào đó trong thôn nhân cơ hội này đến hiếp đáp ả không? Trong thâm tâm ả thầm cầu mong những bước chân này chỉ là đi ngang nhà ả để đến nhà hàng xóm, nhưng suy nghĩ đó quá khiên cưỡng, bởi vì nhà hàng xóm khá xa, và đường đi không hề ngang cửa nhà.

Đúng lúc này, tiếng bước chân đã dừng lại dưới cửa sổ, ngay sau đó là mấy tiếng gõ cốc cốc.

Trầm thị sợ đến biến cả sắc mặt, rúc sâu vào mền hơn, nhìn cái đèn cách ả mấy bước định thổi nó tắt đi giả vờ đã ngủ, nhưng điều này rõ ràng là bịt tay rung chuông.

Đúng lúc này, tiếng gõ cửa lại vang thêm mấy tiếng nữa.

Trầm thị biết không còn cách nào giả vờ, cuối cùng thu hết dũng khí run giọng hỏi: “Ai vậy?”

Ngoài cửa có tiếng người thì thào: “Là ta, mau mở cửa a.”

Nghe thanh âm này, Trầm thị khẽ thở dài nhẹ nhõm, nhưng sau đó khẽ nhú mào không thêm để ý.

Tiếng gõ cửa càng vang lên rõ hơn: “Tiểu mỹ nhân, nàng cần phải biết lão già dịch đó chết đi chính là công lao của ta đó nghe.”

Trầm thị ngồi bật phắt dậy, nhìn ra ngoài cửa sổ một lát, sau đó bước xuống giường khoác áo lên người, bước ra gian ngoài mở khoen cửa, rồi chuyển thân bước vào trong.

Cửa lớn cốt kết mở ra, một bóng người lén vào rồi xoay người đóng cửa lại, vòng hai tay ôm vòng eo thon của Trầm thị từ sau lưng, trong đó có một tay bị băng chặt bằng vải trắng.

Trầm thị vỗ mạnh lên cánh tay băng vải trắng của kẻ kia, khiến y đau đớn kêu thảm một tiếng, nhưng giữa chừng dừng lại nhịn đau ôm cánh tay đó oằn mình, qua một lúc sau mới khẽ kêu: “Tiểu mỹ nhân, nàng định lấy mạng ta sao?”

Người này chính là Triệu Bán tiên lúc ban ngày dùng dầu nấu quỷ bị bỏng tay. Cái tay bị phỏng lột da lồi thịt kia hiện giờ được băng bó bằng vải trắng, sưng phù như cây chùy.

Trầm thị không lý gì đến y, ngồi xuống cạnh giường từ từ nằm dựa xuống đầu giường, khinh thường nhìn Triệu Bán tiên: “Sao vậy, không bị đốt chết chạy đến chỗ ta làm gì?”

Triệu Bán tiên ôm cái tay sưng phù đó đến ngồi bên giường, trơ mặt dày nói: “Cục cưng à, ta thi pháp thuật giết lão già dịch đó xong, nàng hiện giờ có thể danh chánh ngôn thuận cải giá rồi, nàng còn không biết đa tạ ta sao?”

Tiểu thiếp Trầm thị hừ mũi, nhắc đùi ngọc lên đá cho Triệu Bán Tiên một cước: “Ngồi qua bên kia, đừng đến gần tôi.” Ngay sau đó ả hỏi tiếp: “Lão già thiệt đúng là bị người giết?”

Triệu Bán Tiên bị đá sứt chút nữa rớt xuống giường, nhanh chóng đứng dậy nhưng không hề tức giận, vẫn mặt dày mào dạn nói: “Ngoại trừ ta còn ai vào đây nữa? Nếu không phải Triệu Bán Tiên ta ra tay, lão hồ ly đó có thể tin phượng thuốc đó sao?” Nói xong, hắn bước đến cạnh giường giương đôi mắt háo hức nhìn Trầm thị: “Cục cưng nhỏ xíu ơi, hiện giờ nàng nên theo ta đi thôi?” Nói rồi liền chồm tới định hôn Trầm thị.

Trầm thị chột lẩn người tránh vào bên trong, hỏi: “Có thật là người giết không?”

Triệu Bán Tiên cười ha ha: “Đương nhiên, đây không phải là điều nàng hy vọng hay sao?”

“Phì...!” Trầm thị phun một ngụm nước bọt, “Ta chẳng muốn người hại lão chết. Ta chỉ nhờ người coi một quẻ cho lão xem lão có mệnh làm cử nhân hay không thôi.”

“Ta coi rồi, lão không có cái mạng đó đâu a.”

“Vậy ta cũng chưa hề nhờ người giết lão, ta không có lòng dạ độc ác như người.”

Triệu Bán Tiên cười cười: “Cái này là vì ta muốn có nàng, ai bảo nàng cứ ưỡn ẹo trước mặt ta, khiến ta tâm tình bức rứt, cứ một mực muốn chạy theo nàng.”

“Hi hi hi,” Trầm thị phì cười, “Coi đức tính của người kìa! Ta biết mà. Người chẳng hề tốt lành gì! Cố ý không giúp lão gia nhà ta trị hết bệnh.”

Triệu Bán Tiên ghé mông ngồi cạnh giường: “Nếu ta giúp lão trị hết bệnh, nàng còn đến ổ chó nhà ta để làm gì?” Nói xong y thò tay trái không thụ thương ra sờ mặt của Trầm thị.

Trầm thị đập tay hất hắn ra, tức giận quát: “Vừa thôi chứ! Người hại chết lão gia nhà ta, còn muốn ăn hiếp đàn bà góa này. Nếu sớm biết thế lúc ban ngày ta đã tố cáo người để cho nha môn bắt người đi!”

“Coi nàng nói giống như liệt nữ trinh khiết chưa kìa,” Triệu Bán Tiên quỳ nửa người lên giường, “Trong lòng nàng chẳng phải là cầu cho lão quỷ đó mau chết sớm hay sao. Nàng còn có người nào khác giúp hay sao? Ta thi pháp thuật giết lão, chẳng phải là thuận với tâm nguyện của nàng đấy sao?” Ngừng một chút, hần lại đắc ý dương dương nói, “Triệu Bán Tiên ta một mình một bóng, nàng nếu theo ta thì chẳng phải ăn ngon mặc đẹp không thiếu thứ gì nữa sao?”

“Là người cam tâm tình nguyện giết lão, chứ bộ người không biết ta biết rõ lòng người ra sao hay sao? Người chỉ mong cho lão chết đi để ta phải theo người? Đúng không? Phì!” Trầm thị lại phun một bãi nước bọt, “Đừng có mơ! Ta tuy nhiên không muốn sống cùng lão quỷ nghèo đó nữa, nhưng sẽ không theo người đâu!”

“Vì sao?” Triệu Bán tiên hỏi.

Trầm thị ngồi bật dậy, lạnh mặt đáp: “Lão quỷ nghèo tuy cùng thật, nhưng biết yêu thương người, người làm được không? Bản thân lão có thể ăn cực ăn khổ, để đồ ngon thức bổ lại cho ta, người làm được không? Lão khuyñh gia bại sản để trị bệnh cho người đàn bà của mình, người có làm được không?”

Triệu Bán tiên há hốc mồm nhìn Trầm thị, bị mấy lời nói của ả làm cho cứng họng.

Trầm thị khinh bỉ nhìn Triệu Bán tiên, “Người cho dù có cơ hội coi bói sờ xương, để rồi lợi dụng con dâu nhà người ta, khinh bạc con gái nhà lành, nhưng... hừ! Người lại đối với nữ nhân của chính người chẳng ra gì cả, ngay cả một đồng một cắc cũng không cho. Hai nữ nhân trước đây của người chẳng phải vì thói bủn xỉn đó mà bỏ trốn hay sao? Người còn hy vọng ta trở thành kẻ thứ ba y như vậy? Đừng có mơ!”

Triệu Bán tiên bị lời nói đốp chất của ả làm cho mặt hết đỏ lại trắng, không khỏi thẹn quá hóa giận, cười lạnh nói: “Như vậy thì xem ra những cái gì ta làm cho nàng đều uống công cả?”

“Vì ta?” Trầm thị cũng hừ lạnh đáp lại, “Người tưởng ta không biết tâm tư của người hay sao? Người say mê ta, biết ta không hải lòng lão bất tử không có tiền cũng chẳng có tài, liền cố ý bói cho lão năm nay có kiếp nạn, sau đó dùng pháp thuật giết lão, vừa chứng minh người đoán hay, vừa làm hải lòng ta.” Trầm thị lại phun ra một ngụm nước bọt: “Phì...! Người tán tận lương tâm lại còn muốn ta lên giường với người hay sao?”

Triệu Bán tiên quỳ bực vài nấc tới sát cạnh Trầm thị: “Tiểu mỹ nhân, nếu như nàng biết hết lòng ta rồi, sao lại còn không theo ta?” Hần đưa tay ra định vuốt má Trầm thị.

Trầm thị ngồi dậy dựa sát tường, kinh tởm kêu lên: “Người mà còn làm vậy ta kêu lên bây giờ!”

Triệu Bán Tiên hơi ngẩn người, cũng quỳ hần lên giường, lạnh giọng nói: “Nàng đừng có quên ta nếu như có thể làm phép giết chết lão già đó, thì vẫn có thể giết nàng! Nàng biết nhiều chuyện như vậy, nếu như không chịu lấy ta, nàng tưởng ta sẽ tha cho nàng sống hay sao?”

Trầm thị chợt rùn mình, chộp gối che trước ngực: “Người... người muốn làm cái gì?”

“Muốn nàng làm người đàn bà của ta! Hắc hắc, người không gả cho ta ta không ép, nhưng sau này mỗi khi ta đến, nàng phải ngoan ngoãn nghe lời ta, chiều chuộng ta!” Triệu Bán Tiên nheo con mắt còn lại nhìn gương mặt và chiếc cổ trắng mịn của Trầm thị, giống như hoàn toàn biến ả thành một con dê non bị lột sạch da lông, không khỏi không nuốt nước bọt khan thềm muốn.

Trầm thị chợt uốn con người nhào về phía mép giường, muốn mở màn ra bỏ chạy.

Tay trái của Triệu Bán Tiên chợt chụp lấy cánh tay của Trầm thị kéo mạnh, khiến ả ngã lăn quay ra giường, rồi há miệng ra định kêu. Không ngờ mấy cái bạt tay của Triệu Bán tiên phóng đến, khiến Trầm thị mặt mày nổ đom đóm, đầu óc quay cuồng.

Triệu Bán tiên chộp lấy vạt áo trước ngực của Trầm thị giật mạnh, một tiếng roẹt vang lên, lộ ra nửa bầu ngực trắng như tuyết của ả.

Trầm thị kêu thét một tiếng chói lói, nhúc nhích lết về phía cuối giường, kinh khủng nhìn Triệu Bán Tiên.

Triệu bán tiên cũng không cần gấp, cười nham nhở từ từ đưa tay đến trước gò ngực của Trầm thị.

Đột nhiên, một đạo bạch quang lóe lên chặt đứt bàn tay vừa thò ra đó của Triệu Bán Tiên. Triệu Bán Tiên kêu thảm ngã vật ra giường, cánh tay phún ra một vòi máu. Triệu bán Tiên kêu thảm lẫn lộn trên giường, sự đau đớn tột cùng khiến hắn gần như ngất đi.

Bốn người chợt bước vào, đó chính là Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi, Hồ Gian và Mễ Lý chánh. Sau đó, một nhóm người khác từ bên ngoài tiến vào, chính là hộ vệ Nam Cung Hùng của Dương Thu Trì và các bộ khoái, họ còn áp giải theo phu nhân nguyên phối Phạm thị của Lỗ Học Nho.

Thanh đoản kiếm vừa rồi dĩ nhiên là do Tống Vân Nhi phóng ra.

Đột nhiên thấy có nhiều người tiến vào như thế, Trầm thị còn cho đó là thổ phỉ, sợ hãi kêu lên kinh hãi. Chờ đến khi nhìn rõ đó là Dương Thu Trì cùng mọi người mới ổn định tâm thần, thút thít bật khóc.

Triệu Bán tiên đã đau đến chết đi sống lại, không ngừng lẫn lộn trên giường. Bọn bộ khoái cùng xông lên kéo cổ hắn xuống.

Triệu Bán tiên bị chém đứt tay, không thể dùng xích sắt trói lại được, hơn nữa nếu như để máu chảy hết không kịp cứu, nhất định sẽ bị chết.

Bọn bộ khoái cuối cùng vẫn phát dương tinh thần của chủ nghĩa nhân đạo, móc thuốc kim sang ra băng bó cho Triệu bán Tiên rồi mới trói hắn lại.

Những lời nói chuyện giữa Triệu Bán tiên và Trầm thị vừa rồi đều được Hồ Giang và những người khác nghe hết, do đó Hồ Giang khen: “Dương công tử, công tử đoán đúng rồi, chính là Triệu Bán tiên này giết Lỗ Học nho. Xem ra chúng ta thực hiện cú hồi mà thương này đúng rồi.”

Tống Vân Nhi vừa thu hồi đoản kiếm vừa cười nói: “Đoán cái gì, ca ca của ta đã tra rõ đây là tên cái gì mà bán tiên này làm trò quỷ giết Lỗ Học nho, cái này gọi là dẫn xà xuất động, dục cầm cố túng ấy mà!”

Thì ra, Dương Thu Trì nhờ Mễ lý chánh đưa bọn họ ra khỏi thôn, sau khi đi một đoạn Lý chánh định quay về, thì bị Dương Thu Trì kéo lại, nói bọn họ cần phải chờ đến trời tối còn phải quay lại thôn. Mễ lý chánh và Hồ Giang hỏi bọn họ vì sao còn phải quay trở lại, nhưng Dương Thu Trì chỉ mỉm cười không trả lời.

Chọn một nơi kín đáo chờ đến trời tối, Dương Thu Trì mới cho họ biết, hung thủ chân chính chính là Triệu Bán tiên, đêm nay y sẽ đến nhà Lỗ học Nho tìm Trầm thị, bọn họ đến bắt ngay tại trận là được.

Mọi người bán tín bán nghi, lén lén lút lút trở về Bắc Tiểu thôn, vòng qua sau vườn của Lỗ Học nho phục sẵn. Chẳng mấy chốc sau, quả nhiên họ thấy Triệu Bán tiên lấp ló lên đến, gọi mở cửa tiến vào trong.

Tống Vân Nhi dùng đoản kiếm khoét một lỗ nhỏ rồi lách mở được cửa cho Dương Thu Trì, Hồ Giang, Mễ Lý chánh lén tiến vào phòng ngoài, những người còn lại chờ ở ngoài.

Hồ Giang cùng mọi người nghe hết lời đối thoại của hai người, sau đó phát hiện Triệu Bán tiên chuẩn bị cưỡng hiếp Trầm thị, Tống Vân Nhi mới nhện không được xuất thủ chém đứt cánh tay của Triệu bán Tiên.

Triệu Bán Tiên đã thừa nhận là đã ra tay giết chết Lỗ Học Nho, tội phạm tự nhận có tội, án mạng này kể như hoàn tất. Nhưng Hồ Giang và mọi người vẫn còn chưa hiểu tại sao, hỏi Dương Thu Trì: “Dương công tử, công tử sao lại biết Triệu Bán Tiên mới là chân hung, hắn dùng pháp thuật gì giết chết Lỗ Học nho?”

Tống Vân Nhi cũng rất hiếu kỳ, hy vọng Dương Thu Trì có thể vạch ra điều bí ẩn này.

—o0o—

154. Chương 145: Vạch Màn Bí Mật

“Trầm thị chẳng có cảm tình gì với Lỗ học nho, lão chết rồi ả chỉ khóc đối. ả mới ba chục tuổi đầu, Lỗ học nho lại không tiền không địa vị, đương nhiên ả chẳng cam tâm. Đến lúc đến chỗ Triệu Bán tiên coi bệnh ta mới biết ả Trầm thị này ba lần năm lượt đưa Lỗ Học Nho đi đến nhà hắn xem và trị bệnh mà vẫn không bớt, tuy vậy cứ đến xem hoài, trong chuyện này tất có trò gì đây.”

“Lúc coi bói, ta nhận ra ánh mắt của Triệu Bán tiên nhìn Trầm thị rất ái muội, còn Trầm thị thì đầy đầy đưa đưa, không hề cự tuyệt cũng chẳng tiếp nhận, dường như là đang bồn cọt với y, rõ ràng là trong lòng trống vắng đi tìm thú vui trong chốn lạt.”

“Còn Triệu Bán tiên thì dường như cho rằng Trầm thị thật tâm để ý đến hắn. Hắn cũng biết Trầm thị không an tâm thủ tiết với Lỗ Học nho, nhưng không tự nguyện nhận tiếng cười chê là phụ rẫy Lỗ học nho lúc khốn cùng, đành sống dở chết dở như vậy. Và thế là, Triệu Bán tiên quyết định dùng việc giết chết Lỗ Học nho để làm vừa lòng Trầm thị. Có như vậy, một mặt vừa làm cho Trầm thị vui lòng vì thoát cục nợ, mặt khác lại chứng minh bản thân xem bói rất chuẩn xác. Đây là thể một viên đá ném hai chim.”

“Thế là ta đoán Triệu Bán tiên sau khi biết Lỗ học nho chết rồi, nhất định ngay trong đêm sẽ đi tìm Trầm thị để lấy công cầu lợi, dù tay của y đã bị thương, nhưng y vẫn nhất định nhân cơ hội lửa còn nóng đem nung sắt để tiếp cận Trầm thị. Do đó, chúng ta ôm cây đợi thỏ, nhất định sẽ có thu hoạch. Không ngờ ta đoán đúng, nếu không thì chúng ta mất công phí sức suốt cả đêm rồi.”

Hồ Giang và mọi người đến lúc này mới rõ tên Triệu Bán tiên này đã để lộ nhiều chỗ hở đến như vậy mà họ chẳng phát hiện được gì, trong lòng không khỏi kính nể và bội phục Dương Thu Trì hơn.

Tống Vân Nhi nghĩ đến một chuyện, hỏi: “Ca, tên Triệu Bán tiên này tự xưng là dùng pháp thuật giết chết Lỗ học nho, hắn làm sao mà giết được vậy?”

Dương Thu Trì nghe thế, sắc mặt hơi biến, bất an nói: “Cái đó ta cũng không biết - đúng a, tên Triệu Bán Tiên này có phép thuật, có thể dùng để giết Lỗ Học nho, y có khi nào dùng phép thuật chạy trốn không?”

Hồ Giang cả kinh, vội hỏi: “Vậy làm sao bây giờ?”

Tống Vân Nhi đáp: “Dùng máu chó mực thì y sẽ không còn ẩn hình được đâu.”

Cô nhóc này quả là biết nhiều! Nàng còn nói tiếp: “Chúng ta hiện giờ đi tìm người trong thôn mua con chó về cắt cổ lấy máu tươi lên người y, chỉ có điều chó vừa thấy người đã sủa loạn, thật phiền!”

Mẽ lý chánh khoác tay liên hỏi: “Như vậy không được, người trong thôn coi chó là bạn coi nhà canh vườn, chưa bao giờ giết chó ăn thịt cả, sẽ không ai đồng ý bán chó cho chúng ta giết đâu.”

Tống Vân Nhi gãi gãi đầu, không biết phải làm sao cả.

Dương Thu Trì trầm ngâm nói: “Ta nghe nói người bị xuyên xương tì bà (xương quai xanh) rồi, thì cho dù có pháp thuật lợi hại đến đâu cũng không sử dụng được. Hay là chúng ta lấy dao xuyên hai lỗ trên xương tì bà của hắn, chia ra dùng xích sắt xoắn qua cột lại.

Hồ Giang gật đầu tán đồng, lớn tiếng ra lệnh: “Xổ xương tỳ bà rồi trói hắn lại cho ta!”

Mấy bộ khoái dạ vang đáp ứng, rút dao ra định động thủ.

Triệu bán tiên vốn đang đau đến chết lên chết xuống, vừa nghe Hồ Giang nói thế liền sợ đến hồn bay ra khỏi chín tầng trời, vội vã kêu gào liên tục: “Đại gia tha mạng, tôi không biết pháp thuật, là tôi gạt người ta thôi, cầu xin ngài đừng xuyên xương tỳ bà của tôi.”

Mặt Dương Thu Trì bạnh ra: “Người nói dối! Rất nhiều người thấy người biết pháp thuật, hơn nữa lại còn rất cao minh, cái gì là kiếm chém quỷ, cái gì là dầu nấu quỷ, lợi hại quá đi chứ,” hắn quay sang hỏi Mẽ lý chánh đang đứng sau lưng, Lý chánh đại nhân, ta nói có đúng không?”

Lý chánh theo bản năng gật đầu, nhưng rồi nhìn lại cánh tay của Triệu Bán tiên bị dầu sôi làm bỏng, lại bần lên lắc đầu. Lão không biết rốt cuộc pháp thuật của Triệu Bán Tiên có phải là cao minh hay không.

Hai cánh tay của Triệu bán tiên hiện giờ đau khiến mồ hôi lạnh, giờ không thể để xương tỳ bà bị xuyên thủng nữa, vội vã kêu gào: “Đại nhân tha mạng a! Tôi chỉ làm trò gạt người thôi, không phải là pháp thuật gì cả!”

Nghe đến đây, Mẽ lý chánh và những người khác đều cả kinh, duy chỉ có Dương Thu Trì không hề cảm thấy bất ngờ, cười cười hỏi: “Bán tiên bất tất khiêm nhường nữa, rất nhiều người tận mắt chứng kiến như vậy, sao có thể gạt người ta được? Cho ta cứ xuyên xương tỳ bà đi cho an tâm.”

Triệu Bán tiên bị dây thừng trói không thể nào chống trả được, nhưng chẳng hiểu bằng cách nào mà vụt một cái ngồi ngay được dậy, kêu to: “Đại nhân, đại nhân, xin tha cho tôi. Tôi thiệt là gạt người đó mà.”

Mễ lý chánh kỳ quái hỏi: “Người khẳng khẳng nói là gạt người, vậy hãy nói rõ coi gạt làm sao?”

Triệu Bán tiên lúc này nào dám ần man, đáp: “Cái gọi là dầu nấu quỷ chỉ là trò lừa, là tôi để cho Tôn lão mù tử bỏ vào trong nồi một lớp dấm, trên lớp dấm đó mới đổ một lớp dầu. Sau khi đốt lửa, dấm ở phía dưới sôi lên rất mau, nhìn vào rất giống như dầu đã sôi, kỳ thật chỉ mới hơi âm ỉ, ai cũng có thể thò tay vào.” Nói đến đây mặt mày y đỏ au, cũng không biết là vì đau hay là vì thẹn.

Mễ lý chánh đột nhiên hiểu ra, phần nộ nhìn Triệu Bán tiên, cảm thấy mình già như vậy mà vẫn bị lừa, thật là cảm phần quá đi đó mà. Nhưng ngay lập tức, y hiểu kỳ hỏi: “Không đúng a, ta trước đây thấy người bỏ cục xương có quỷ hồn vào trong nồi dầu nấu, con tiểu quỷ đó còn kêu thảm lẫn lộn lung tung, cái đó là vì sao?”

“Cái đó, cái đó là tôi đổ vào trong tủy của khúc xương một chút thủy ngân, chờ khi dầu sôi thật sự, bỏ cục xương này vào sẽ phát ra tiếng chít chít giống như quỷ đang kêu gào giãy giụa vậy.”

“Giỏi cho thằng chột nhà ngươi, dám lừa ta đó hả!” Mễ lý chánh tức khí không chịu được, tát một cái thật mạnh, khoe miệng Triệu bán tiên lập tức lưu huyết nhưng không dám rên rỉ tiếng nào.

Hồ Giang nghe mà cảm thấy rất tức cười, nhưng cũng rất kỳ quái, hỏi: “Sao lần này ngươi lại bị dấm sôi làm nấu chính vậy?”

Triệu Bán tiên ráng nhịn cơn đau, đáp: “Tôi, tôi cũng không biết tại làm sao nữa. Khi các đại gia đi rồi tôi có hỏi Tôn lão mù tử, bà ta cũng không biết.”

Tổng Vân Nhi cười hi hi nói: “Chuyện này ta biết rõ nhất!” Nói rồi quay sang liếc Dương Thu Trì cười, xong quay lại nhìn Triệu Bán tiên hỏi: “Người không biết à? Đó là vì đây là một nồi dầu chân chính, hi hi, đó chính là ca ca của ta bảo ta đi đánh tráo nồi dầu của người.”

Mễ lý chánh kỳ quái hỏi: “Đối? Đối làm sao?”

“Ta chạy vào trong giúp đỡ nhưng Tôn lão mù tử không cho, nhưng ta vẫn thừa lúc bà ta ra ngoài sắp xếp, đem nồi dầu đó đổ đi, sau đó lấy dầu trong bếp đổ trả lại. hi hi...”

Triệu Bán tiên lúc này mới biết cả hai bàn tay của mình đều bị hủy về tay con tiểu nha đầu này! Mễ lý chánh lúc này mới biết nguyên nhân vì sao pháp thuật của Triệu bán tiên không linh, thì ra là dấm và dầu trong nồi bị cô nhóc này lén đổi thành dầu tinh (*).

Hồ Giang càng kỳ quái, hỏi Dương Thu Trì: “Dương công tử, công tử sao lại biết hắn đang làm trò quỷ, và vì sao biết trong dầu có vấn đề?”

Dương Thu Trì đáp: “Ta trước giờ chẳng tin vào trò bói toán, đa phần là lừa người, đương nhiên rất có khả năng là có phép thuật, ví dụ như vị Triệu bán này đây!” Nói xong quay sang nhìn đầu vai của Triệu Bán tiên như đang nghiên cứu xương tủy bà nên xuyên qua làm sao cho gọn, khiến cho Triệu Bán tiên sợ rúm ró người.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Ta nghe Mễ lý chánh nói đã từng nhiều lần tận mắt chứng kiến Triệu Bán tiên thi pháp nấu dầu giết quỷ, ta liền phán đoán Triệu Bán tiên này đang làm trò. Nhưng mà phương pháp làm trò này có rất nhiều, ta cũng không biết Triệu bán tiên dùng loại nào. Nhưng vạn biến bất ly kỳ tông, du cho thay đổi đến muôn lần thì bản chất vẫn không thay đổi, đa phần là dùng dầu làm trò, do đó ta bảo Vân Nhi tìm cơ hội đánh tráo nồi dầu đó đi.”

Dương Thu Trì nhìn Triệu Bán Tiên cười cười, tiếp, “Ta cố ý đánh lạc hướng sự chú ý của vị bán tiên này, đây dựa thời gian với y chính là chờ cho nồi dầu sôi lên chân chánh, dù sao thì vị Triệu Bán tiên này cũng có pháp thuật, nếu như có thể đưa tay vào trong đó, thì dù dầu có sôi hay không sôi cũng chẳng có gì khác biệt đâu đó hả?”

Mọi người đều bật cười lớn, Tổng Vân Nhi hi hi nói: “Không ngờ vị Triệu bán tiên này hiệu xưng là bán tiên mà chẳng có chút tiên thuật nào, bản thân lại bị dầu biến thành chân heo luộc!” Mọi người lại tiếp tục cười.

Mễ lý chánh lại hỏi Triệu bán tiên: “Vậy cái đào mộc kiếm chém tiểu quỷ, tiểu quỷ máu chảy đầy mình hiện lên trên giấy đó lửa gạt thế nào?”

Triệu bán tiên vừa then vừa đau, cố gắng cất giọng trầm thấp: “Trước hết tôi dùng bút chấm nước muối vẽ hình quỷ lên trên giấy, sau đó phơi khô, hình quỷ này biến mất. Chén thánh thủy trên pháp đoàn chính là nước nghệ do tôi chuẩn bị từ trước. Nước nghệ phun lên tấm giấy đó, nước muối sẽ biến thành màu đỏ, do đó sẽ hiện lên hình quỷ máu me chảy khắp người.”

Dương Thu Trì nghe thế thở dài, về mặt nào đó tên Triệu Bán tiên này còn biết chút xú về phản ứng hóa học nữa!

Mễ lý chánh kinh ngạc hỏi: “Sao lần này không linh nữa?” lão quay sang nhìn Tống Văn Nhi: “Chẳng lẽ lại là cô nương thay xà đối cột nữa?”

Tống Văn Nhi cười hi hi: “Không sai, ca ca của tôi bảo tôi đối luôn chén thánh thủy đó. Do đó lúc tôi trợ giúp trong phòng, nhân khi Tôn lão mù tử ra ngoài bố trí pháp đàn, đem chén thánh thủy đó đổi thành một chén nước sạch.” Rồi quay sang

Dương Thu Trì: “Ca, huynh mới là bán tiên chân chánh, cái gì cũng không thoát khỏi pháp nhãn của huynh.”

Dương Thu Trì cười a a: “Quỷ nhiều chuyện, ta chỉ là mèo mù vớ cá rán mà thôi.” Mọi người cùng cười.

Hồ Giang hỏi Dương Thu Trì: “Nếu như phép thuật của tên Triệu Bán tiên này là trò lừa gạt, vậy không cần xuyên xương tỳ bà của hắn nữa?”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu: “Không được, vẫn phải xuyên, đừng quên là mấy trò khỉ này dùng để lừa người, nhưng không thể nói rằng hắn thật không biết phép thuật. Vừa rồi chúng ta đều đã nghe thấy là y thừa nhận dùng phép thuật giết Lỗ Học nho, nếu như không có phép thật sự thì sao mà giết Lỗ học nho cho được?”

Hồ Giang nói theo: “Đúng vậy! Rất may là công tử đã nhắc nhở. Người đâu, đem xuyên xích sắt vào xương tỳ bà của hắn!” Bọn bộ khoái cùng dạ ran, bước tới định động thủ.

Triệu Bán tiên sợ đến tái xám cả mặt, kinh khủng định phân biện, thì Dương Thu Trì đã nói trước: “Còn nữa, sau khi chúng ta xuyên xương tỳ bà trời nghiêng lại giải về, cần phải nhanh chóng bẩm báo với Phủ doãn đại nhân, lập tức lăng trì xử tử yêu nhân này, sau đó đem thiêu thành tro bụi để y không thể nào chuyển thế đầu thai. Mọi người cứ nghĩ đi, không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất, chỉ cần y thoát khỏi lao lung ở kinh thành, làm phép thuật muốn hại hoàng thượng, thì...”

Hồ Giang giật mình lạnh tóc gáy, gật đầu lia lịa: “Dương công tử nhắc nhở rất phải, quay về phải bẩm báo phủ doãn đại nhân ngay, lập tức lăng trì xử tử yêu nhân này trước mắt mọi người, sau đó hỏa thiêu đánh tan xương cốt hắn thành tro bụi!”

Lăng trì xử tử là hình thức tử hình tàn khốc nhất trong lịch sử, được xưng là “Thiên đao vạn quả”, chết mà thống khổ vô cùng, vì quá trình tử vong quả thật là sống không bằng chết. Hơn nữa sau đó còn thiêu đốt thây, giả xương thành tro, đây chính là chuyện tối kỵ húy của người thời cổ, vì theo truyền thuyết thì nếu bị như thế sẽ không có cách gì đầu thai chuyển thế, và mọi người ai cũng tin vào kiếp sau.

Triệu bán tiên nghe thế liền sợ đến hồn bay đi đâu mất, run rẩy nói: “Đại nhân tha mạng a! Tôi không biết pháp thuật gì, tôi thật không biết pháp thuật gì mà!”

Dương Thu Trì quát: “Vừa rồi tự bản thân ngươi thừa nhận là dùng pháp thuật giết chết Lỗ học nho, bây giờ còn giả biện!”

“Tôi, tôi dùng độc hại lão chết đó. Không phải dùng pháp thuật gì đâu. Pháp thuật của tôi đều dùng để lừa người đó mà.”

Hồ Giang hỏi: “Hạ độc? Hạ độc gì? Làm sao hạ độc?”

Triệu bán tiên ú ớ không nói thành lời.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Ngươi không nói ta cũng biết, ngươi lợi dụng Lỗ học nho tìm người xem bệnh đau răng, lừa Lỗ học nho nuốt lá trúc đào làm độc chết lão, ta nói có sai không?”

Triệu Bán tiên kinh khủng vô cùng nhìn Dương Thu Trì, không biết người trước mặt cái gì cũng biết này có phải thật là thần tiên hay không.

Căn cứ vào lời nguyên phối Phạm thị khai thì bà ta chỉ ngậm vào trong mật ong mấy cánh hoa trúc đào đã được nghiền nát, nhưng Dương Thu Trì thu được từ chỗ ối mưa của Lỗ học nho những phiến lá xanh nhai nát. Hẳn cứ mãi không nghĩ ra là mấy phiến lá này là cái gì, bởi vì lúc đó hẳn không biết Lỗ học nho trúng độc trúc đào tử vong. Cho đến khi hắn phát hiện ở ngoài nhà Lỗ học nho có rất nhiều trúc đào, mới hoài nghi đó chính là lá của chúng.

Lúc ấy khi hắn hái lá trúc đào làm nát ra, phiến lá quả nhiên rất giống với vật ối ra của Lỗ học nho, cho nên mới hoài nghi Lỗ học nho ngoại trừ dùng cánh hoa trúc đào ngậm vào mật để trị lở loét, còn nuốt lá trúc đào để rồi tử vong. Nhưng sau khi tra hỏi Phạm thị, biết trong bài thuốc chỉ cho thêm cánh hoa trúc đào, không dùng lá, nên khiến Lỗ học nho nuốt lá trúc đào phải là người khác.

Khi kiểm tra thi thể, Dương Thu Trì phát hiện Lỗ Học nho bị sâu răng và viêm loét rất nghiêm trọng, sau này khi biết Lỗ học nho có tìm Triệu Bán tiên để xem bệnh răng, liền cố ý nói mình bị đau răng không ngủ được, đến nhà Triệu bán tiên coi bói trị bệnh.

Triệu Bán tiên trước hết bày cho Dương Thu Trì bài thuốc ngậm lá trúc đào vào nước mà ngậm, hiển nhiên y cũng đem bài thuốc này bày cho Lỗ học nho. Chỉ có điều nội dung trong bài thuốc dành cho Lỗ học nho rất khác, là vì y muốn kết liễu tính mạng của Lỗ Học nho, cho nên chẳng những nâng cao liều lượng thuốc, mà còn bảo Lỗ học nho nhai nuốt lá trúc đào.

Lá trúc đào là bộ phận có hàm lượng độc tính cao nhất, sau khi nhai nuốt vào sẽ dẫn đến việc đau đầu, buồn nôn, ối mưa, nói chung là sẽ dẫn đến sự nguy hiểm đến tính mệnh, gây ra hiện tượng tim đập và co bóp cực nhanh, cơ tim bị nhiễm độc dẫn đến đột tử. Nếu lúc này tiến hành giải phẫu thi thể, sẽ thấy triệu chứng bệnh sưng cơ tim.

Chỉ còn một điều mà Dương Thu Trì chưa thông là lá trúc đào có độc ai ai đều biết, vì sao Lỗ học nho gần sáu chục tuổi đầu rồi lại không? Cho dù lão tin vào bài thuốc, sao lại tin và nhai nuốt nhiều lá trúc đào cùng lúc để dẫn đến trúng độc như vậy? Hơn nữa, vì sao lão nhất mực chờ đến ngày thi thứ ba mới sử dụng, trúng độc rồi chết?

Chú thích:

(*) Thật ra có rất nhiều trò ảo thuật liên quan đến giấm, ví dụ như biến trứng gà thành hình vuông (ngâm trứng gà vào giấm 7 ngày, nhét nó vào 1 cái hộp hình vuông, bỏ vào nước lạnh trứng sẽ cứng lại). Trò thò tay vào dầu sôi có cách làm dễ hơn là bỏ vào đáy nồi một lớp hàn the, chỉ hơi nóng là hàn the sẽ cuộn cuộn lên y như dầu sôi vậy.

—o0o—

155. Chương 146: Cùng Ngủ Chung Phòng

Triệu Bán Tiên kinh khủng vô cùng vội nói: “Tôi khai, cái gì tôi cũng khai hết. Vợ chính của Lỗ Lão phu tử là Phạm thị có lần đưa lão đến tìm tôi trị bệnh loét miệng, tôi có cấp cho lão một bài thuốc. Sau đó răng của Lỗ học nho bị đau, tiểu thiếp Trầm thị của lão đưa lão đến tìm tôi. Tôi, tôi...”

Triệu bán tiên quay đầu lại nhìn Trầm thị vẫn đang ngồi khóc ở trên giường, cúi đầu nói tiếp: “Thế là tôi si mê vẻ đẹp của Trầm thị, muốn hại chết Lỗ học nho, liền bày cho lão một bài thuốc, bảo lão dùng nước uống cùng một lúc hơn mười lá trúc đào.”

“Lão nói lá trúc đào có độc, lo là sẽ bị trúng độc. Tôi liền trước mặt lão dùng pháp thuật dầu nấu quỷ, đương nhiên là trò lừa gạt, nói độc quỷ trong những lá trúc đào này đã bị tôi dùng dầu nấu chín rồi, và thế là lão tin.”

“Tôi lo là nếu như lão nuốt ngay số lá này chết đi thì tôi sẽ bị hoài nghi, bèn nói hoang rằng nhất định phải chờ đến khi thi xong kỳ ân khoa mới được uống vào. Trong lúc khảo thí, có thể mượn hồng phúc thọ thần của hoàng thượng vốn là thứ có thể trấn nhiếp ác ma trong lá trúc đào, mới có thể trị lành bệnh đau răng

của lão và không bị trúng độc. Tôi căn dặn trong lúc thi phải nhai nuốt hơn mười lá trúc đào, như vậy bệnh đau răng mới khỏi.”

Hiện giờ đã rõ, thì ra Triệu bán tiên lợi dụng việc giả thần giả quỷ gạt người, lường gạt Lỗ học nho, để lão nuốt vào hơn mười lá trúc đào mà chết.

Nhưng vị Lỗ học nho này vẫn còn lo ngại sẽ bị trúng độc, do đó lão đã chờ đến ngày thi cuối cùng mới dùng. Một mặt là bệnh đau răng ảnh hưởng đến kỳ thi rất lớn, mặt khác là cuối cùng lão cũng tin lời Triệu bán Tiên, lo là để lỡ dịp may nương nhờ uy lực hồng phúc của hoàng thượng trong kỳ ân khoa này để chữa khỏi bệnh. Bệnh đau răng không thể trị tiết ở thời bấy giờ, nên vào ngày cuối cùng trước khi ra khỏi cổng viện, lão đã nhai nát hơn mười lá trúc đào dùng nước trắng uống vào. Dương Thu Trì đã tìm thấy trên bàn trong phòng thi của lão nửa chén nước trắng, có thể chứng minh được nhận định này.

Do độc của trúc đào tiềm phục trong cơ thể tới hai mươi bốn giờ, do đó Lỗ học nho dùng xong tiếp tục thi cho đến khi cơ tim bị sưng cấp tính, đột tử.

Nếu như hoá thành người khác cho lão phương thuốc này, Lỗ học nho sẽ không tin. Nhưng người trong thôn đều vô cùng tin tưởng đối với pháp thuật của Triệu Bán tiên, và đã từng chứng kiến y dùng thuốc trị hết bệnh cho nhiều người, nên Lỗ học nho cuối cùng mới tin. Còn Triệu bán tiên lợi dụng thứ tín nhiệm này, dùng lá trúc đào làm độc giết chết Lỗ học nho.

Sau khi tra rõ mọi nguyên ủy của án mạng, bắt được chân hung, Hồ Giang vô cùng cao hứng. Nhưng y không biết đối đãi làm sao với Trầm thị và Phạm thị, nên hỏi ý Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nói: “Vợ chính Phạm thị tuy dùng mật ong có tẩm hoa trúc đào có độc để trị bệnh răng miệng cho Lỗ học nho, nhưng do liều lượng dùng rất ít, lại là dùng dưới dạng xúc, nên suốt cả ba tháng mà không gây trúng độc cho Lỗ học nho. Do đó hành vi của Phạm thị không thể coi là nguyên nhân gây hiện tượng đột tử cho Lỗ học nho, không thể truy cứu trách nhiệm hình sự... à không, trách nhiệm giết người của bà ta.”

“Còn về tiểu thiếp Trầm thị, chúng ta vừa rồi đã nghe lén xong, thật ra ả không hề chỉ bảo cho Triệu Bán tiên giết người. Tên Triệu Bán Tiên này trước hết dùng biện pháp hạ độc giết chết Lỗ học nho thuần túy để làm vui lòng Trầm thị, muốn mượn dịp để chứng minh bản thân coi tướng chính xác. Do đó, tuy Trầm thị trêu đùa Triệu Bán tiên, gây cho y ý nghĩ giết người, nhưng quy ra tận gốc thì Trầm thị không hề có quan hệ trực tiếp tới án mạng, do đó không thể truy cứu trách nhiệm của Trầm thị.”

Hồ Giang nghe Dương Thu Trì phân tích, thập phần tán đồng, cho người đi thả Phạm thị.

Phạm thị vừa rồi chứng kiến hết mọi chuyện, biết mình lần này quả là tìm cái sống trong cái chết. Sau khi được mở xích, Phạm thị khóc lóc quỳ lạy tạ Dương Thu Trì, Tống Văn Nhi đứng kế đó giúp Dương Thu Trì đỡ bà ta lên.

Tiểu thiếp Trầm thị cũng biết, nếu như vừa rồi mọi người không đến kịp, nói không chừng ả còn bị người ta cưỡng gian rồi giết chết diệt khẩu. Không những như thế, Dương Thu Trì còn giúp ả tẩy sạch hiềm nghi giết người, có thể coi là ân nhân cứu mạng của ả, nên khóc lóc bước xuống giường quỳ dập đầu lạy tạ hẳn.

Một mỗi cả hai ngày hai đêm, liên tục tác chiến, cuối cùng phá được án lão tú tài chết trong trường thi. Tuy liên tục tác chiến, mọi người đều rất cực khổ, nhưng cuối cùng cũng có thu hoạch, khiến họ cảm thấy cái khổ này rất đáng.

Vấn đề tiếp theo chính là ngủ ở đâu. Hiện giờ dù sao cũng là canh hai, Mễ lý chánh đề xuất mọi người ngụ ở dịch trạm tại Bát Tiểu thôn một đêm.

Mễ lý chánh giới thiệu, Bắc Tiểu thôn này trong chiến dịch Tĩnh nạn mấy năm trước là một cứ điểm quân sự, chính là yếu đạo yết hầu nối với cửa bắc kinh thành, do đó có rất nhiều công trình phòng ngự, hơn nữa còn có dịch sở. Nhưng chiến tranh đã kết thúc mấy này, dịch sở hiện giờ đã lâu không có người ở và sửa sang gì.

Dương Thu Trì chẳng để tâm, nhưng Hồ Giang hiềm nơi này quá giản lậu, muốn áp giải hung thủ Triệu Bán Tiên trở về Trừ châu ngay trong đêm. Nhưng hiện giờ cửa thành Trừ châu nhất định đã đóng kín không thể

tiến thành, hơn nữa cực khổ hai ngày hai đêm, dù sao cũng không thể để Dương Thu Trì và mọi người chịu cái khổ đi suốt đêm nữa.

Và thế là, họ chỉ có thể miễn cưỡng ngủ tạm tại Bắc Tiểu thôn một đêm.

Đến dịch sở, Hồ Giang càng kêu khổ không ngớt. Do nhiều năm không chinh chiến, ý nghĩa quân sự của Bắc Tiểu thôn dường như đã bị quên sạch, cho nên dù dịch sở vẫn còn, nhưng đã lâu năm không quét dọn tu bổ, so với nha môn của Quảng Đức huyện còn thê thảm hơn.

Dịch sở này có tổng cộng năm gian phòng, nhưng trong đó có hai phòng đã sập, không thể nào ở được. Cửa một phòng hai gian lớn không biết đã bị ai lấy đi làm củi rồi, chỉ còn hai phòng nhỏ tạm coi là hoàn chỉnh.

Hiện giờ là mùa đông, trời về đêm thật lạnh, Mễ lý chánh vốn đề nghị để cho Dương Thu Trì cùng mọi người phân tán vào trong các nhà dân ngủ nhờ. Nhưng Hồ Giang và Dương Thu Trì thấy trời đã tối, phần lớn thôn dân đều đi ngủ cả rồi, làm phiền họ thật không hay, nên quyết định ở tạm trong dịch sở một đêm.

Mễ lý chánh phân phó bọn tráng đinh đi lấy mền gối sạch đến, treo vài cái đèn trước dịch sở, dùng giấy dầu che kín các cửa lại để che gió lạnh, đồng thời đốt một lò sưởi để trong phòng, khiến chúng ấm áp hẳn lên.

Bộ khoái và hộ vệ của Dương Thu Trì phần nhiều là thường xuyên hành tẩu giang hồ, phong sơn lộ hiểm đều coi rất thường, do đó ở trong phòng lớn không có cửa, Triệu Bán tiên đương nhiên bị giam trong phòng này.

Hồ Giang chính là thông phán của Ứng thiên phủ, hàm lục phẩm, là đại lão gia chính tông. Chức vị của y tương đương với phó giám đốc cấp sở, do đó đáng phải ở một mình một phòng.

Nhưng Hồ Giang cảm kích Dương Thu Trì trợ giúp phá án, liền đề nghị để Dương Thu Trì ngụ ở gian phòng đó. Dương Thu Trì trầm nghĩ, người ta chính là quan gia, hơn nữa tuổi tác lớn hơn mình nhiều, để cho y nhường quả là không hay, nên kiên quyết từ chối.

Căn phòng ấy chỉ có cái giường nhỏ, Hồ Giang liền đề nghị kê thêm một giường nữa để Dương Thu Trì ngủ chung. Dương Thu Trì hiềm phiền phức, dù sao ngủ có một đêm thì tùy tiện nằm chỗ nào cũng chẳng sao.

Hồ Giang cũng không ép, gãi gãi đầu áy náy nói: “Kỳ thật ta ngủ ngáy dữ lắm, tiếng ngáy như tiếng sấm vang, do đó ta thường ngủ một mình, ngay cả nường tử của ta cũng không có cách nào ngủ chung với ta được. Công tử không muốn ngủ chung phòng với ta cũng đúng, nếu không chỉ sợ cậu chẳng thể nào chợp mắt được đâu, ha ha ha.”

Dương Thu Trì ngủ không sâu, hơi động một cái là thức, điều này có liên quan đến sinh hoạt bất thường và thức ngủ chẳng ra quy luật nào trong nghề pháp y thời hiện đại, nên nghe được lời này liền không thể nào ngủ chung với Hồ Giang được.

Còn lại một gian phòng, Dương Thu Trì để Tống Vân Nhi ngủ, còn bản thân thì ra ngủ cùng các hộ vệ.

Chỉ có điều, về mặt tâm lý, Dương Thu Trì không muốn ngủ chung với những người này, bởi vì mười lăm hộ vệ, các bộ khoái cộng thêm Triệu bán Tiên đã hơn hai mươi người. Mỗi phòng đều đã có hơn mười người ngủ, trong đó còn đặt lò sưởi, nhìn qua là đủ thấy người người xếp lớp như cá mòi, tiếng ngáy và nghiến răng cựa quậy đánh đập loạn cả lên, như vậy đừng nói chỉ ngủ, ngay cả chịu được mùi chân và mùi hôi miệng cũng giỏi lắm rồi.

Nghe Dương Thu Trì nói muốn đi ngủ chung với bọn hộ vệ, Tống Vân Nhi không vui, kéo Dương Thu Trì lại hỏi: “Ca, sao huynh không chịu ngủ chung với muội? Muội là muội muội của ca mà!”

Dương Thu Trì nghe thế giật phắt mình, trầm nghĩ cái chức muội muội này của cô đâu có thật đâu, nam nữ thụ thụ bất thân, nếu như ngủ chung một phòng rồi truyền tới tai người khác thì ai còn thềm cười cô nữa? Nhưng mà cô nường người ta nói như vậy rồi, dù sao cũng không thể làm mất mặt người ta, người ta thương tâm mà hấn cũng ... tiếc lắm a.

Nếu như ở xã hội hiện đại, một “muội muội” đẹp như vậy yêu cầu Dương Thu Trì cùng ngủ một phòng, hấn nhất định sẽ mừng rỡ cười rớt quai hàm. Nhưng hiện giờ là đang ở Minh triều, lễ giáo phong kiến được xem là nghiêm khắc nhất, Tống Vân Nhi mới mười lăm tuổi chưa biết gì (hoặc giả vờ chưa biết gì), bản thân già

là một người con trai, à không, đàn ông đến từ thế kỷ hai mươi mốt, không thể làm hại phẩm giá con gái người ta a!

Nếu như hấn quyết tâm cưới Tống Vân Nhi, thì chuyện này không cần phải nói gì nữa, ngủ chung thì ngủ, trở về nhà cứ nạp nang làm thiệp là xong!

Nhưng mà, cô nàng Tống Vân Nhi này đối với Dương Thu Trì rất khác so với những nữ nhân hiện có của hấn. Ấn tượng đầu tiên mà Tống Vân Nhi gây ra cho hấn rất không tốt, hơn nữa tính cách tiểu thư quá mạnh, lại còn học đòi theo nam nhân, không thùy mị dịu dàng như nước hồ thu lai láng, do đó hấn cảm thấy hai người không hợp lắm. Chỉ có điều, hấn lại thích ở bên cạnh Tống Vân Nhi, giống như một chiến hữu hay đồng chí cùng hợp tác và tin tưởng dành cho nhau những tình cảm trân trọng nhất vậy.

Dương Thu Trì chẳng nghĩ sẽ nạp Tống Vân Nhi làm thiệp, bởi vì nàng và cha nàng nhất định sẽ không đồng ý (về điểm này thì phán đoán của hấn hoàn toàn sai lầm). Nếu như không muốn cưới người ta, thì làm hại người ta làm gì?

Dương Thu Trì tuy cũng háo sắc như tuyệt đại đa số nam nhân khác, nhưng dù sao cũng kể là kẻ có trách nhiệm và lương tâm. Nên khi nghe Tống Vân Nhi nói vậy, liền cười ha ha đáp: “Vân nhi à, ta ngủ ngáy như sấm rền ấy, sẽ làm muội chẳng chợp mắt được đâu.”

“Muội không sợ!” Đôi mắt đen láy của nàng nhìn hấn không chớp.

“Ta còn nghiến răng nữa đó nha....”

“Muội cũng không sợ!” Tống Vân Nhi mỉm cười.

“Ta còn hay nói mớ...”

“Không sợ!” Tống Vân Nhi lè lưỡi.

“Ta mộng du!” Dương Thu Trì chưa chịu thua, chỉ còn biết làm trò khỉ, giả vờ cứng người như cương thi, hai tay đưa ra phía trước, hai chân cứng đờ nhảy cẫng phịch cẫng phịch về phía nàng.

Trong thời cổ đại, trung y gọi mộng du là dạ du chứng, mộng chứng, dạ hành chứng... Đối với điều này thì Tống Vân Nhi biết, cười hi hi đánh vào tay Dương Thu Trì: “Ngay cả cương thi muội còn không sợ, còn sợ huynh sao?” Tuy là nói như vậy, nhưng khi nghĩ đến nửa đêm giật mình thức dậy thấy Dương Thu Trì mất nhắm tịt, tay chân cứng đờ nhảy cẫng giật quanh phòng, nàng sợ toát mồ hôi, tiện thể hỏi: “Huynh bị mộng du thiệt?”

Dương Thu Trì cứng cổ gật đầu: “Đương nhiên là thật! Sợ không?”

Tống Vân Nhi xoay tròn tròn mắt: “Nếu huynh bị mộng du thật, muội sẽ điểm huyết đạo của huynh!”

Dương Thu Trì giật mình, thế này thì bó tay chấm cơm rồi!

Mễ lý chánh và Hồ Giang ở cách đó không xa nghe họ nói chuyện, biết họ đang tranh luận về chỗ ngủ, liền bước lại nói: “Dương công tử, Tống cô nương nếu đã xưng muội gọi huynh với cậu, cùng ngủ một phòng cũng chẳng sao. Nam tử hấn đại trượng phu quang minh lỗi lạc, người khác có nói gì thì đã sao. Hơn nữa phòng này tuy có cửa nhưng không đóng kín, không thể khóa, công tử và lệnh muội để nguyên áo quần ngủ trong phòng này thì cũng chẳng khác gì cùng mọi người ngủ mà thôi.” Mễ lý chánh tán đồng với ý của Hồ Giang.

Vị Hồ Giang bốn năm chục tuổi đầu, là quan viên lão thành của triều đình, còn Mễ lý chánh có thể là ý kiến đại diện cho quan điểm của bá tánh, nếu như quan phủ và bá tánh đều đồng ý cho huynh muội hấn cùng ngủ chung phòng, như vậy chắc không có vấn đề gì, nên Dương Thu Trì “đành” gật đầu đồng ý.

Tống Vân Nhi cao hứng phi thường, phân phó hộ vệ giúp Dương Thu Trì mang một cái giường vào. Dương Thu Trì cản lại: “Không cần, chỉ ngủ có một đêm thôi, trải tấm lót ra đất là được rồi. Trong phòng có lò sưởi, ấm lắm không sao đâu.”

Tống Vân Nhi cũng không miễn cưỡng, giúp Dương Thu Trì trải tấm lót. Dương Thu Trì không cởi quần áo đắp mền nằm ngủ. Tống Vân Nhi cười hi hi nhìn hấn, nhưng bản thân cũng không dám làm gì, để nguyên quần áo đi ngủ.

Thủ lĩnh hộ vệ Nam Cung Hùng của Dương Thu Trì phái người luân phiên canh gác, sau đó chia nhau đi ngủ.

Dương Thu Trì ngủ cùng một phòng với Tống Văn Nhi, tuy là một người ngủ trên giường, một người nằm dưới đất, nhưng tim cứ mãi đập loạn nhịp.

Tống Văn Nhi ngược lại chẳng để ý gì mấy đến điều này, nằm sấp trên giường nói chuyện này chuyện kia với gã.

Nói chuyện một hồi, họ đã nghe từ phòng Hồ Giang cách vách vang lên tiếng ngáy như sấm. Âm thanh đó giống như xe trâu già kéo theo một khúc gỗ lớn đi trên đường đá sỏi, lục cục lộp cộp, lục ngừng lúc dồn dập, rung rinh cả phòng, ầm ì như sấm mưa giông.

Dương Thu Trì cười khở, cách vách mà còn nghe to như thế, nếu ngủ cùng phòng chắc có mà điên.

Chẳng mấy chốc sau, các phòng khác cũng vang lên tiếng ngáy. Xem ra bọn hộ vệ và bộ khoái cũng chẳng phải hạng vừa, thi nhau ngáy coi người nào to hơn, nhịp nhàng hơn, âm thanh dồn dập và vang dội còn hơn tiếng ếch nhái côn trùng kêu sau cơn mưa đầu hạ.

Tuy tiếng ngáy điếc tai, nhưng sau hai đêm liên tục không ngủ, Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi thật tế rất mệt mỏi, nói chuyện phiếm một hồi rồi ngủ lúc nào không hay.

—o0o—

156. Chương 147: Phục Kích

Dương Thu Trì vừa định chạy về phía nàng, thì từ phía sau có một nữ nhân chạy lên trước hắn, vượt qua hắn rồi phóng tới Tần Chỉ Tuệ, nhìn bóng lưng thì đó là tiểu thiếp thứ hai - Tống Tình.

Tần Chỉ Tuệ cầm chặt tay Tống Tình, hai người quay lại nhìn Dương Thu Trì mỉm cười ngọt ngào, rồi từ từ bay lên tầng mây.

Dương Thu Trì lớn tiếng gọi: “Chỉ Tuệ! Tình Tình!”

Lúc này hắn chợt cảm thấy thân thể mình chấn động giống như đang lọt vào giữa dòng sông, khiến hắn hoảng hốt phi thân lên ôm chầm lấy sau lưng Tống Tình. Tống Tình định giãy tránh, nhưng Dương Thu Trì ôm chặt nàng vào lòng, thoảng thoắt van nài: “Tình Tình, nàng đừng đi, đừng rời xa ta! Tình Tình.”

Đột nhiên đầu hắn nhói đau, bị cốc một cái rõ ta, đầu đến nỗi Dương Thu Trì kêu lên chói lói giật mình choàng tỉnh, lòng hắn rõ ràng là vẫn còn thân hình mềm mại đượm hương của một người. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, hắn vẫn tưởng là Tống Tình, không kịp nghĩ Tống Tình sao tự nhiên lại xuất hiện ở đây, vội vã ôm chặt nàng bảo: “Tình Tình, đừng rời xa ta!”

Bằng...! Đầu lại bị một cốc một cái nữa, Dương Thu Trì ối cha kêu lên, lúc này triệt để tỉnh ngủ, bỏ tay ra, cô gái trong lòng cổ vùng ngồi dậy, tức giận quát: “Phát điên hả người!”

Lò sưởi trong phòng đã sắp tàn, chỉ còn lại một ít than phát ra vài tia sáng yếu ớt, Dương Thu Trì lúc này mới nhìn rõ người vừa rồi mình ôm chẳng phải Tống Tình, mà là Tống Văn Nhi.

Dương Thu Trì ngơ ngẩn nhìn Tống Văn Nhi, không biết vì sao nàng lại chạy lại nằm trong lòng mình chứ?

Tống Văn Nhi có chút bẽn lễn, vội vã giải thích: “Người ta thấy mền của huynh bị tuột ra, bèn đến đắp lại, không ngờ huynh quả thật nói mớ, cái gì mà cứ gọi búp bê bần liên tục. Huynh gọi tỷ ấy thì cứ gọi đi, ôm người ta làm cái gì?”

Dương Thu Trì cười bối rối, lòng thầm nghĩ cô thân có võ công, đừng nói gì ta trong lúc đang ngủ, cho dù có tỉnh như sáo mà muốn ôm cô, cô không chịu thì dù có mọc thêm hai cánh tay nữa cũng ôm chẳng được. Gã biết nha đầu này đối tốt với mình, nhưng không thể nói phả ra tránh cho cho hai người cùng khó xử.

Dương Thu Trì định lên tiếng, nhưng đột nhiên ngẩn ra, nụ cười trên mặt từ từ biến mất, đồng lỗ tai lên nghe ngóng và cảm thấy kỳ quái vô cùng. Ở bên ngoài, ngoại trừ tiếng ngáy của Hồ Giang và các hộ vệ, bốn phía đều vắng lặng, ngay cả tiếng chó kêu cũng không có.

Không ổn rồi, bọn họ ngụ ở dịch sở nằm ở phía đầu Bắc Tiểu thôn, khi họ đến đây hôm qua, trong thôn chó sủa vang trời, trước lúc họ ngủ chó cũng sủa loạn khắp nơi. Hiện giờ không nghe được tiếng chó sủa nào, vậy là có làm sao?

Tổng Vân Nhi thấy thần sắc của gã chợt trở nên nghiêm trọng, vừa định lên tiếng hỏi, thì Dương Thu Trì đã đưa ngón tay lên ngăn trước môi của nàng lại, ra hiệu bảo nàng đừng lên tiếng. Tổng Vân Nhi đỏ mặt, đánh tay hắt ra, đóng tai lên nghe nhưng không phát hiện được gì.

Dương Thu Trì lẩn mình trở dậy, bước nhanh lại cửa sổ, khe khẽ mở hé ra, đứng lắng nghe một lúc vẫn không có tiếng chó sủa nào, ngược lại còn ẩn ước nghe tiếng phản phật, bèn chong mắt nhìn ra, thấy trong ánh trăng vàng vạc của trời đêm, ở khoảng cách khá xa có một đám đen từ từ di động.

Tổng Vân Nhi cũng đến bên cạnh Dương Thu Trì, gã chỉ vào đám đen ở trời xa, hỏi: “Vân nhi, mắt muội tốt, hãy nhìn xem đó là cái gì?”

Tổng Vân Nhi ngưng thần quan sát: “Dường như là một bầy chim.”

Dương Thu Trì nghe thế sắc mặt liền biến, khẽ hô lên: “Không xong!”

“Lại chuyện gì nữa?” Tổng Vân Nhi cả kinh hỏi.

“Rất có khả năng cường địch đang đến đánh!”

“A...!” Tổng Vân Nhi kêu lên cả kinh, “Ở đâu?”

“Trong thôn không có tiếng chó sủa nào, rất có thể là bị những địch nhân cho trinh sát tiềm nhập vào trước giết sạch. Việc làm này là để cho đại đội nhân mã tiến vào mà không làm chúng ta cảnh giác. Ở bầu trời phía đó có bầy chim bay, nhất định là có đại đội nhân mã đi ngang qua gây kinh động. Phương hướng đó chính là quan đạo chúng ta đã đi từ Trừ châu tiến về thôn này!”

“Có khi nào những người từ Trừ châu kết thành đội ngũ đi chung không?”

“Không đâu, hiện giờ đã vào khoảng canh tư, nếu xuất phát trước khi cổng thành Trừ châu đóng, thì đã sớm tới đây rồi, sao lại đến giờ này vẫn chưa tới?”

“Có khi nào quan binh đi tuần tiểu không?”

“Sao muội ”ngụ đột xuất” (*) thế?” Dương Thu Trì cuối cùng cũng không nhịn được sử dụng một câu hiện đại mắng nàng, “Chiến dịch Tĩnh Nạn đã trải qua lâu năm rồi, lại không phải thời chiến, quan binh đi tuần tiểu làm gì?”

Tổng Vân Nhi tuy không hiểu từ ”ngụ đột xuất” là ý nghĩa cụ thể gì, nhưng biết Dương Thu Trì đang cười nàng, liền nghinh mặt khẽ dậm vào người gã một dậm.

Chỉ có điều Dương Thu Trì hiện giờ không còn tâm tình nào ve vãn tán tỉnh nàng, hạ giọng nói: “Bảo cho mọi người biết, lập tức rời khỏi chỗ này.”

Tổng Vân Nhi cười đáp: “Đồ nhất gan, sợ cái gì? Binh tới thì tướng ngăn...”

“Ngăn không nổi đâu! Địch nhân đến có chuẩn bị, quyết ý thành công, do đó chỉ sợ hai mươi mấy người chúng ta ứng phó không nổi đâu. Không nói đâu xa, muội chỉ cần nhìn đám chim hoảng hốt bay đi kia thì biết, nhất định nhiều hơn nhân số của chúng ta nhiều.”

Đúng lúc này cửa phòng mở ra, Nam Cung Hùng lách người tiến vào, nhỏ giọng nói: “Thiếu gia! Không ổn, dường như có địch nhân!”

Tổng Vân Nhi cả kinh hỏi: “Người phát hiện được gì?”

“Người phái đi thay gác và những người của phiên gác trước đều không trở về!”

A...! Tổng Vân Nhi hô lên cả kinh.

Dương Thu Trì nói: “Nhất định là có cường địch đến đánh! Xem ra là từ phía nam Trừ châu đánh tới. Mau gọi Hồ đại nhân dậy, lên ngựa lập tức triệt thoái!”

Nam Cung Hùng xuất thân từ con nhà võ, các cấm vệ khác đều được huấn luyện bài bản, nên nghe hiệu lệnh xong không hoảng loạn gì cả lập tức ra ngoài vườn cảnh giới. Những bộ khoái khác cũng rất trấn tĩnh, áp giải Triệu Bán Tiên ra ngoài vườn chuẩn bị lên ngựa.

Sau khi Hồ Giang bị gọi dậy vẫn còn chưa biết chuyện gì, vừa định lên tiếng hỏi thì đã nghe ngoài vườn có tiếng động.

“Người nào đó?” Đường như là hộ vệ của Dương Thu Trì hỏi.

Tiếp theo đó là tiếng đình đình đang đang giao nhau, cùng mấy tiếng kêu thảm cùng phát ra.

Một hộ vệ chạy vào báo cáo với Dương Thu Trì: “Thiếu gia, phía ngoài có hai kẻ bịt mặt mai phục, bị chúng ta phát hiện đã xuất thủ tập kích, bị chúng tôi giết chết rồi.”

Mọi người đều thở phào, chỉ có thần sắc của Dương Thu Trì càng ngưng trọng: “Không đúng, hai người này rất có thể là quân tiên phong lén đột nhập vào tìm kiếm và quan sát chúng ta trước. Đại đội của địch chớp mắt sẽ đến, mau lui!”

Hồ Giang có khi nào kinh qua tình thế như vậy, sợ đến tái hắc mặt, cả kinh hỏi: “Dương công tử, cái này, cái này làm sao bây giờ?”

Mặt phía nam đã bị địch quân không chế, chạy về Trừ châu là không thể, hai phía đông tây đều là đồi núi chập chùng, chỉ có thể chạy hướng bắc, do đó Dương Thu Trì ra lệnh lên ngựa men theo đường hướng bắc mà triệt thoái.

Đến lúc này các thốt ngựa đã chuẩn bị xong, Dương Thu Trì ra lệnh đưa Hồ Giang lên ngựa, mọi người cũng lên theo.

Nam Cung Hùng và vài hộ vệ đi trước dẫn đường, Tổng Vân Nhi đi sát bảo vệ cho Dương Thu Trì, các bộ khoái bảo hộ Hồ Giang và áp giải Triệu Bán tiên, các hộ vệ còn lại đoạn hậu. Mọi người quất ngựa ra roi, hướng bắc mà chạy.

Ngoại trừ hai tên bịt mặt bị giết chết, trên đường không gặp phải tên địch nào, hiển nhiên là địch nhân còn chưa kịp bao vây thì hành tung đã bị Dương Thu Trì biết được, đồng thời nhanh chóng thoát khỏi vòng nguy hiểm.

Nhưng mà bọn họ nhanh chóng nghe được tiếng vó ngựa vang lên dồn dập ở sau lưng, rõ ràng là đang đuổi theo ráo riết, số lượng hơn cả trăm tên. Vó ngựa dập dồn trong đêm vắng, khiến dân trong thôn nghe mà sợ rúm cả người.

Chạy được mấy chục dặm, tiếng vó ngựa truy binh càng lúc càng gấp, càng lúc càng gần. Tổng Vân Nhi vừa chạy vừa nói với Dương Thu Trì: “Ca, huynh đi trước, muội ở lại ngăn bọn chúng.”

“Điên khùng!” Dương Thu Trì quát lên, “Một mình muội làm sao ngăn được nhiều tên như vậy chứ?”

“Vậy thì làm thế nào bây giờ? Chạy không mục tiêu như vậy sớm muộn gì rồi cũng bị đuổi kịp! Nếu không thì chúng ta phân tán ra chạy a, muội bảo hộ huynh vào trong núi rừng!”

“Đừng có lo, ta tự có biện pháp!” Dương Thu Trì nói với giọng rất khẳng định.

Hắn đã tự có biện pháp, nhưng vẫn còn chưa biết biện pháp này có hữu dụng hay không, nhưng phải nói ra để ổn định “quân tâm”.

Chạy thêm vài dặm nữa, thế núi hai bên càng lúc càng hiểm trở, Dương Thu Trì ra hiệu dừng lại, sau đó quay ngựa quan sát bốn phía.

Hắn hạ lệnh cho hai bộ khoái bảo hộ Hồ Giang và áp giải Triệu Bán tiên tiếp tục đi về phía trước, những người còn lại xuống ngựa.

Nhóm Hồ Giang được bảo đi về trước năm dặm trốn vào rừng chờ bọn họ. Các cấm vệ và bộ khoái còn lại chia ra leo lên hai vách núi.

Tổng Vân Nhi hỏi: “Ca, chủ ý này được đấy, chúng ta tiềm nhập núi rừng, bọn chúng không tìm được đâu.”

“Không phải!” Dương Thu Trì đáp, “Mọi người lên vách nói tra xem có đá lăn gỗ tròn gì không!”

Thì ra sau khi phát hiện có cường địch tập kích, Dương Thu Trì đã nghĩ đến kế sách lui binh. Căn cứ vào lời Mễ lý chánh nói, Bắc Tiểu thôn này chính là yếu đạo yết hầu phía bắc Trừ châu trên đường tiến về kinh thành, hai bên địa thế núi hiểm trở. Với địa hình như vậy, thời cổ đại nhất định sẽ bố trí những công trình công kích địch nhân, thậm chí là đá và gỗ để bít đường đi. Chỉ có điều hẳn không biết qua nhiều năm rồi, những công trình này còn hay không, nhưng chuyện đến nước này chỉ có thể đánh liều một ván mà thôi.

Nghe Dương Thu Trì nói thế, Nam Cung Hùng vốn là con nhà võ, biết ngay đạo dụng binh, liền nhìn hai bên vách núi, thấy đây chính là địa thế tuyệt hảo để thiết kế mai phục, nhất định năm xưa sẽ có người bố trí gỗ tròn đá lăn ở trên, vui mừng nói: “Đúng a! Thiếu gia nói không sai.” Nói xong phất tay, mọi người chia ra hai bên trèo lên.

Nam Cung Hùng và Tống Vân Nhi đi kèm bảo vệ cho Dương Thu Trì, dẫn theo người trèo lên vách đá. Quả nhiên, những công trình phòng ngự năm xưa vẫn còn, khiến họ hưng phấn dị thường.

Thì ra, năm xưa khi Yến vương Chu Lệ đánh chiếm Ứng Thiên phủ, đã tránh địa thế hiểm trở bất lợi cho tiến công của Bắc Tiểu thôn, đi vòng qua đường khác tập kích kinh thành. Do đó cây và đá lăn thiết kế sẵn chưa hề được sử dụng, và đó là hạnh vận của họ.

Nam Cung Hùng vô cùng quen thuộc với cách thiết kế và sử dụng cây đá lăn này, nên lập tức dẫn người đi bố trí.

Sau khi an bài đầu ra đó, vó ngựa truy binh đã ùng ùng kéo đến chen chặt hẻm núi. Dựa vào ánh trăng mờ mờ, mọi người đã có thể nhìn rõ những bóng đen của truy binh.

Truy binh căn bản không nghĩ đến chỉ bằng hơn hai mươi người của Dương Thu Trì mà dám thiết kế mai phục hơn một trăm tên bọn chúng. Do sắc trời hôn ám, hơn nữa không đủ thời gian phát hiện địa thế hai bên hiểm trở, địch nhân có thể thiết kế mai phục, và càng không ngờ những cây lăn đá tảng mà quân triều đình trước kia sắp đặt còn nguyên ở đó, hộ vệ của Dương Thu Trì lại biết cách bố trí và sử dụng những thứ này.... Mang theo tất cả những cái không ngờ đó, chờ cho đến khi bọn họ phát hiện hai bên núi quá nguy hiểm, nếu lỡ rượt vào trong gặp phải mai phục thì đã muộn rồi!

Thấy địch nhân đã tiến vào vòng mai phục, Nam Cung Hùng quát lớn hạ lệnh lăn gỗ đá xuống. Lập tức, các cây gỗ thật to và đá tảng to nhỏ chất đầy hai bên sườn núi lăn xuống kêu vang trời, giống như núi đổ trời rung, ập thẳng vào bọn truy binh.

Tiếng kêu thảm, tiếng rên la, tiếng chầm đập, tiếng ngựa hí nổi rộ sơn cốc. Truy binh có hơn trăm người, nhưng dưới trận gỗ đá lăn xuống như mưa này bị loạn thành một đám và không biết chạy đâu cho thoát, tử thương thảm trọng.

Trong vòng thời gian uống cạn tuần trà, toàn bộ gỗ đá đều bị cấm y vệ thả lăn xuống dưới.

Ngay sau đó, Nam Cung Hùng hét lớn: “Các huynh đệ, giết a!” Quát xong y dẫn đầu phóng xuống chân núi, còn Tống Vân Nhi vẫn ở lại bảo hộ Dương Thu Trì.

Quan đạo đầy gỗ và đá ngổn ngang, số truy binh hơn trăm người ấy đã bị trận đá lăn gỗ chạy này đè chết gần hết, những kẻ không chết thì bị trọng thương, dường như không ai được hạnh miễn.

Nam Cung Hùng cùng các cấm y vệ hộ vệ kèm chế những truy binh bị thương rên la thảm thiết này tập trung lại một chỗ. Chỉ còn không đến mười tên còn sống, hơn nữa toàn thụ thương, những người khác đều đã bị gỗ đá đè nát người.

Đến lúc này trời đã hừng sáng, sau khi kiểm tra khắp chiến trường xác định an toàn, Nam Cung Hùng lớn tiếng gọi Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi xuống.

Sau khi tiến hành thăm vấn những truy binh còn sống sót, quả nhiên phát hiện những người này là dư đảng của Kiến Văn, chính là tàn binh trong lần phục kích thất bại ái phi của Minh Thành tổ lần trước.

Dương Thu Trì liền tiếp phá các dư đảng của Kiến Văn, gian tế cài bên cạnh hẳn bị phát hiện, cuối cùng trở thành tiểu thiếp, nên Kiến Văn dư đảng tức giận vô cùng, cuối cùng quyết tâm nhổ phén cái gai trong mắt này.

Bọn họ phái người theo dấu Dương Thu Trì đến Bắc Tiểu thôn chờ đợi cơ hội. Khi chúng phát hiện bọn Dương Thu Trì lao lực suốt hai ngày ngủ thiếp đi, liền phi cấp truyền thư tập hợp hơn trăm người còn lại đến đánh úp, không ngờ bị hai chục người của Dương Thu Trì lợi dụng gỗ đá phản kích thành công, tiêu diệt và bắt sống toàn bộ.

Nam Cung Hùng tuy biết Dương Thu Trì là cầm y vệ đặc sứ, vô cùng kính úy đối với hắn, nhưng chưa thể gọi là bội phục. Nhưng từ chuyện này trở đi, ấn tượng về Dương Thu Trì trong lòng Nam Cung Hùng và các cầm y vệ khác đã hoàn toàn thay đổi.

Dương Thu Trì cơ trí hơn người, là kẻ phát hiện dấu hiệu có kẻ địch đến tập kích đầu tiên, lại trong tình huống địch nhân đánh đến nơi mà vẫn trầm tĩnh thoát khỏi vòng vây chưa kịp khép lại, không những dẫn bọn họ thoát cơn nguy khốn, mà còn có thể kịp thời nghĩ kế phá địch, nhất cử thành công.

Hiện giờ Nam Cung Hùng mới biết vì sao Dương Thu Trì tuổi còn nhỏ như thế mà có thể lên ngôi ở chức chỉ huy sở đặc sứ của cầm y vệ.

Dương Thu Trì phái hai hộ vệ đi gọi Hồ Giang cùng mọi người quay lại, thu dọn chiến trường xong thì trời sáng rõ.

Chú thích:

“Ngu đột xuất”: Nguyên tác là “ - Tú đậu”, một từ lóng hiện đại truyền từ Hong Kong và Đài Loan vào Trung Quốc đại lục. Nó vốn là từ tiếng Nhật dịch ra từ chữ “Short” của tiếng Anh, nguyên nghĩa là “ngắt”, “ngắn”, “điện ngắt mạch bất thành linh rồi có lại ngay”, sau đó được dùng với nghĩa bóng chỉ não hay đầu óc tạm thời bị “ngắt mạch”, tạm thời phạm phải sai lầm, đầu óc không linh mẫn trong tích tắc. Ở Việt Nam có ý tương đương là “thông minh thường kỳ, ngu đột xuất” hay ngược lại, là một câu mắng yêu rất hóm hỉnh.

—o0o—

157. Chương 148. Trúng Cử

Sau khi áp giải tù binh trở về Nam Tiểu thôn, họ tìm kiếm hai hộ vệ được cử canh gác và đi dò la, phát hiện họ đã bị dư đảng của Kiến Văn đánh lén giết chết rồi.

Hồ Giang lệnh cho Mễ lý chánh phái bọn tráng dân đi gom góp xác của các Kiên Văn dư đảng đem về, sau đó chỉnh lý quan đạo khôi phục lại giao thông. Mọi việc xong xuôi, Dương Thu Trì cùng mọi người theo đường Trừ châu trở về kinh thành Ứng Thiên phủ.

Trên đường đi, có thêm hai tên dư đảng bị thương nặng chết. Trở về tới Ứng Thiên phủ, Dương Thu Trì cho Nam Cung Hùng dẫn người giải các dư đảng còn lại đi giao cho Mã Độ xử lý, lại thông tri cho họ đến Bắc Tiểu thôn thu hồi xác của những dư đảng bị chết.

Mã Độ và Ngưu Bách hộ biết Dương Thu Trì soái lĩnh một nhóm cầm y vệ nhỏ mà diệt được hơn trăm bộ hạ tàn dư của Kiến Văn đế, vui mừng không xiếc, đều đến chúc mừng hắn lại lập thêm công mới.

Hồ Giang áp giải Triệu Bán tiên đến nha môn Ứng thiên phủ phục mệnh. Phủ doãn của Ứng Thiên phủ là Cổ đại nhân không ngờ Dương Thu Trì chỉ dùng có hai ngày mà có thể phá được án như vậy. Về chuyện lão tú tài chết ở trường thi, hoàng thượng đã để ý hỏi đến, lão đang phiền não không biết giải bày thế nào, không ngờ như vậy coi như mọi chuyện êm đẹp, không khỏi cảm kích Dương Thu Trì vô cùng.

Cổ phủ doãn lập tức đem tin này báo cho chủ khảo kỳ thi hương là Cổ Hàn Lâm. Cổ Hàn Lâm thở phào nhẹ nhõm, án này coi như đã giải quyết chu toàn.

Hai người còn từ miệng Hồ Giang mà biết Dương Thu Trì dẫn đầu đội nhóm tiêu diệt tàn dư của Kiến Văn đế, liền cao hứng có thừa, đối với Dương Thu Trì thập phần bội phục.

Lần này Dương Thu Trì có thể kể là giúp cho phủ doãn Cổ đại nhân của Ứng Thiên phủ rất nhiều, do đó lão bày yến tiệc khoản đãi hắn. Cổ Hàn lâm cũng đến dự, còn định mời những quý nhân quan viên của Ứng Thiên phủ tham gia, nhưng Dương Thu Trì nhớ tới lời Lý công công dặn là phải hết sức giữ cho bản thân

đừng nổi trối, ít nhất là cho tới khi Kiến Văn dư đảng bị diệt hết. Nếu như vậy, hẳn nhất mực phải giữ mình, không được huênh hoang phô trương quá đáng.

Dưới sự yêu cầu kiên quyết của Dương Thu Trì, yến tiệc chỉ mời thêm Mã Độ và Ngưu Bách hộ, len lén chúc mừng nho nhỏ với nhau mà thôi.

Ăn mạng được phá xong, Dương Thu Trì trở thành khách quen của Cổ Hàn Lâm và Cổ đại nhân. Họ thường say sưa chè chén với nhau, không say không về.

Vào một đêm mấy ngày sau, Lý công công dẫn theo tùy tùng thăm viếng Dương Thu Trì tận giữa khuya, tán thưởng việc Dương Thu Trì tiêu diệt những tên chạy thoát trong vụ tập kích bắt cóc Hiền phi, lại nói hoàng thượng vô cùng vừa ý. Nhưng do Dương Thu Trì cần phải tiếp tục ẩn giấu hành tung phá án Kiến Văn dư đảng, do đó tạm thời không gia quan tấn tước, nhưng hoàng thượng đã ghi lại công lao của hắn. Chờ đến khi bắt được Kiến Văn, triệt để phá tan bọn dư đảng, nhất định sẽ phong thưởng trọng hậu.

Tuy không thể thăng quan, nhưng hoàng thượng ban thưởng cho Dương Thu Trì rất nhiều vàng bạc châu báu, mã nã phi thúy, tơ lụa gấm vóc và những vật quý giá rất nhiều, coi đã là tạm thời tưởng thưởng nhằm an ủi.

Trận này khiến hộ vệ đội của Dương Thu Trì chết mất hai người, Lý công công lại phái thêm hai người bổ sung, lại giao con chim bồ câu đưa thư lúc trước hẳn dùng để truyền tin lại cho hắn, nhằm đảm bảo cho hắn có đủ hai con dự phòng.

Lý công công còn báo cho Dương Thu Trì biết, mấy ngày sau sẽ treo bảng vàng, đến lúc đó có thể tiến hành kén chọn cử nhân, nhưng Dương Thu Trì không cần tham gia, tự Lý công công sẽ có an bài. Dương Thu Trì chỉ cần chờ đi nhậm chức là được, đó là vào dịp xuân về, tiết trời vừa ấm là hắn lên đường.

Dương Thu Trì rất muốn hỏi bản thân sẽ nhậm chức quan gì, ở đâu để xác định coi cách bao xa với địa điểm đầy hai mẹ con Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai. Nhưng hắn hiện đã học được tính nhẫn nại, nếu như Lý công công không nói, thì hắn tốt nhất đừng hỏi, dù gì mấy ngày nữa cũng biết.

Những ngày còn lại này rất nhẹ nhàng, hắn suốt ngày cứ no say túy lúy, đêm đêm ca hát vui vầy.

Sáng sớm ngày ấy khi Dương Thu Trì còn đang ngủ, chợt nghe ngoài cửa pháo nổ vang trời, chấn diếc cả tai, càng kèm theo tiếng kèn nhạc du dương, khiến cho hắn giật mình tỉnh giấc, tức giận mắng một câu rồi lấy gối trùm lên đầu định ngủ tiếp.

Dương Thu Trì vốn nghĩ là pháo kèn rước dâu của ai đó, nhưng lập tức biết là không phải. Trong thời gian này hẳn nhất mực ngụ ở nội trạch đại viện tại thiên hộ sở nha môn của Mã Độ, cưới vợ sao lại cưới đến nha môn của cấm vệ chứ, chẳng lẽ...

Dương Thu Trì chợt ngồi bật dậy, tiếng pháo và nhạc càng lúc càng gần, thẳng tới nơi ở của hắn. Tiếng reo hò, tiếng trống, tiếng kèn hòa nhịp vào nhau inh ỏi.

Đúng lúc này, Tổng Vân Nhi vén cửa chạy vào, nhảy phốc lên giường của Dương Thu Trì, hưng phấn kêu lên: “Ca! Huynh trúng cử nhân rồi!” Nói rồi đưa hai tay chộp lấy vai Dương Thu Trì, cao hứng lắc lia lắc lia.

Thấy nha đầu điên này chẳng thềm kiềng dè gì chạy thẳng vào phòng mình, phản ứng đầu tiên của Dương Thu Trì là cúi xuống coi mình đã mặc quần áo gì không.

Hắn đơn giản là bó tay với Tổng Vân Nhi, cô nàng này chẳng cần biết nam nữ hữu biệt gì, suốt ngày cứ tùy tiện chạy loạn vào phòng của hắn. Du sao thì Dương Thu Trì cũng biết Tổng Vân Nhi rất thích đảo loạn, hơn nữa thê thiếp của hắn không có một bên, không cần cởi hết quần áo, chỉ mặc đồ ngắn mà ngủ.

Sau khi hắn phát hiện bản thân không bộc lộ thân thể gì mấy, nên thở phào, nhớ lại lời vừa rồi của Tổng Vân Nhi - trúng cử nhân? Ha ha, mấy cây kèn trống pháo mừng này là dùng để báo hỉ mình trúng cử nhân đó à? Quả nhiên nằm ngoài ý liệu! Ha ha ha.

Tuy Dương Thu Trì biết bản thân sẽ nằm trên bảng vàng, nhưng chuyện tới trước mắt, khi biết mình trúng cử nhân rồi vẫn không thể tránh được sự vui mừng.

Hắn xuống giường mặc y phục, Tống Vân Nhi vẫn chẳng thèm tránh đi, lại còn cao hứng kêu rồi kêu rít: “Ca, huynh thật là lợi hại đó nha! Chẳng đọc sách ngày nào mà thi trúng cử nhân, thiệt là thần thông quá đi đó mà!”

Dương Thu Trì méo miệng cười, nháy nháy mắt bảo nàng: “Vân nhi, đừng có quên vụ cá cược của chúng ta đó nghe!”

Tống Vân Nhi cười hi hi: “Yên tâm, nói là giữ lời mà! Ca thi trúng cử nhân rồi, tiểu muội giúp huynh làm một chuyện là lẽ thường đó mà!” Nói đến đây, nàng khuỳnh khuỳnh hai tay ngông nghênh, xoắn tay áo lộ ra đôi tay dài thon thả: “Được, huynh nói đi, là muốn cánh tay của muội, hay là muốn đầu của muội?”

Dương Thu Trì chỉnh lý y phục, bước lại cạnh nàng, cười gian bảo: “Ta muốn người của muội!”

“A...?” Tống Vân Nhi kinh ngạc kêu lên: “Cái gì? Huynh muốn người này.... của muội à?” Lặp lại câu hỏi lần nữa, nàng chợt đỏ ửng mặt lên, cúi đầu bẽn lẽn.

Dương Thu Trì thấy thần tình của nàng, biết nàng hiểu lầm, không thể đùa được, bèn nhanh chóng giải thích: “Vân nhi, ý của ta là muốn muội làm bảo tiêu, cùng đi với ta đi nhậm chức quan, thiếp thân bảo hộ cho ta. Được không?”

Tống Vân Nhi lúc này mới hiểu ý tứ muốn “người” của Dương Thu Trì là gì, tròng mắt nhìn hắn, nhưng trong lòng hơi thất vọng, rồi lại nghĩ, hắn để nàng bảo hộ bên người, cùng đi nhậm chức quan, như vậy là có thể luôn ở bên hắn. Có như vậy cũng đủ lắm rồi, nên nàng vui mừng trở lại.

Nghĩ thông điểm này, Tống Vân Nhi gật đầu, giả vờ thờ dài nói: “Được thôi. Ai bảo muội đánh cuộc thua huynh làm chi, nếu như huynh đã yêu cầu muội làm bảo tiêu thì.... nói phải giữ lời, đành phải đáp ứng thôi!”

Dương Thu Trì mừng rỡ, cầm tay Tống Vân Nhi nói: “Đừng lo, Vân Nhi, ta sẽ luôn đối xử tốt với muội, không để muội khổ đây.” Nói tới đây hắn nghĩ lại, cảm thấy cây ấy quái quái, giống như là đang nói với tình nhân vậy, nên vội cải chính: “Ý của ta là, muội làm bảo tiêu cho ta sẽ không cực khổ lắm đâu.”

Tống Vân Nhi đã nghe rõ ý trong lời của hắn, lòng cảm thấy rất ngọt ngào, mỉm cười rất vũ mị: “Được thì được, nhưng mà không biết cha mẹ của muội có cho phép không.”

Nghe nàng nói thế, Dương Thu Trì hơi sững người. Điểm này thì hắn chưa hề nghĩ qua cho tử tế, hắn chỉ cảm thấy nếu như bản thân làm quan mà không gặp được Vân Nhi thì lòng sẽ cảm thấy rất khó chịu. Những ngày tháng gần đây khi ở chung với nàng, hắn cảm thấy thập phần vừa ý, không muốn phân khai nên mới cố ý đánh cá chuyện này.

Tống Vân Nhi mỉm cười nói: “Ca, tuy muội đã đáp ứng rồi, nhưng nếu cha mẹ muội không chịu thì muội cũng không còn cách nào khác đâu nha?” Nhưng nàng thấy sắc mặt Dương Thu Trì rất khó coi, lòng vui mừng nói tiếp, “Nhưng mà, cha mẹ muội rất xem trọng ca ca huynh đó, muội cũng lớn rồi, huynh thỉnh muội làm bảo tiêu, hai người sẽ đáp ứng thôi.”

Dương Thu Trì cao hứng gật gật đầu, thầm nghĩ chỉ mong là như vậy, còn hiện giờ có gấp cũng vô dụng, “công tác tư tưởng” đối với hai vợ chồng lão Tống tri huyện, à không, Tống đồng tri, phải đợi quay về từ từ tính.

Dương Thu Trì chỉnh lý y phục xong bước ra cửa, thấy ngoài vườn đã đầy người, Mã Độ và Ngưu Bách hộ thấy Dương Thu Trì đi ra lập tức bước lên cung tay chúc mừng.

Người chuyên môn báo tin mừng thi đậu thấy Dương Thu Trì vừa bước ra thì hai vị cầm y vệ đại lão gia chúc mừng, lập tức đoán ngay vị này là cử nhân lão gia, liền quỳ ngay xuống đệ trình báo thiếp, luôn miệng nói cung hỉ đại gia.

Dương Thu Trì cười ha hả tiếp lấy báo thiếp, thấy trên đó có ghi: “Vui mừng báo cho lão gia Dương Thu Trì của quý phủ là trong kỳ thi hương ân khoa ở kinh thành Ứng Thiên phủ, đã trúng cử nhân vào bậc hai trăm năm mươi.”

Dương Thu Trì ngẩn người, khóc cười đều không được, thầm mắng: “Cái lão quỷ Lý công công này chơi kiểu gì kỳ vậy, sao lại cho mình trúng vào con số nhị bách ngũ thập (hai trăm năm mươi) a, nhị bách ngũ?”

Ông mới là nhị bách ngũ(*) á!

Thưởng cho người báo tin xong, mọi người đều bàn luận xem làm sao để ăn mừng. Mã Độ và Ngưu Bách hộ chưa bao giờ thi đến cử nhân, nên không biết đạo lý và quy củ trong chuyện này thế nào. Dương Thu Trì nhớ lại bài học “Thăng liên ba cấp” ở thời trung học có nói là thi đỗ cử nhân dường như phải bái quan chủ khảo làm thầy, coi như là học sinh của y, Trương Hảo Cổ thi xong không đến bái sư, kết quả hai vị chủ khảo liền đòi gặp y ngay.

Nếu là như thế, thì tốt nhất là đi tìm quan chủ khảo Cổ Hàn Lâm bái sư cho rồi. Lão năm nay cũng lớn tuổi, là ở bậc hàn lâm, tri thức và học vấn nếu làm thầy hẳn cũng không oan gì cho hẳn cả. Mấy ngày nay hẳn hầu như ở cùng một chỗ với lão, cũng coi như chỗ quen biết, nếu giờ trở thành sư đồ thì quả là tuyệt.

Dương Thu Trì chuẩn bị hậu lễ, gọi Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ mang theo đến nhà Cổ hàn lâm bái sư.

Đối với Mã Độ và Ngưu Bách Hộ, chuyện Dương Thu Trì thi trúng cử nhân có thể nói là chuyện lớn. Hai người đương nhiên muốn giúp làm cho chuyện vui cho toàn vẹn, nên khi nghe Dương Thu Trì nói muốn bái lão Cổ hàn lâm làm thầy, đương nhiên liền tháp tùng theo ngay.

Dương Thu Trì muốn đến coi bảng kết quả thi hương trước. Món này có thể nói là giấy trúng tuyển đại học, nhất định phải xem qua cho biết.

Các kỳ thi hương thường diễn ra vào tháng chín, khi niêm yết danh sách người thi đỗ thì đúng vào lúc hoa quế nở rộ, cho nên bảng danh sách này được gọi là “Quế bảng”. Nhưng lần ân khoa này được tổ chức vào tháng mười hai, chẳng biết tên gọi của bảng danh sách này là gì.

Bảng niêm yết được đặt ở cửa cổng viện. Dương Thu Trì không phí sức lực mấy đã tìm thấy tên mình ở vị trí hai trăm năm mươi. Tuy vị trí này nghe rất kỳ, nhưng dù sao cũng là cử nhân.

Kỳ thi hương có độ khó hơn nhiều so với thi đại học ở thời hiện đại, mỗi tỉnh chỉ có số lượng tiêu chuẩn rất hạn chế. Vì thế, Dương Thu Trì xem bảng thi đỗ này liền cảm thấy vui mừng hơn cả lúc nhận giấy trúng tuyển đại học y khoa.

Xem bảng xong, Dương Thu Trì cùng mọi người đến nhà Cổ hàn lâm, ngoài cửa đã chật ních người, đều là những người trúng cử nhân đến bái sư. Gặp mặt nhau, họ đều vui mừng hơn hở, vì dù sao cũng đã là bạn đồng niên, nên ai nấy đều tỏ ra thân mật.

Tuy nhiên, sau khi khách sáo xong rồi, họ lại bằng đầu so sánh vị trí của nhau, rất giống với việc so sánh vị trí coi ai là thủ khoa hay á khoa, top mười trong kỳ thi vào đại học ở thời hiện đại vậy.

Nhưng người này đều đã đưa bái thiếp đệ trình vào phủ của Cổ hàn lâm, đang chờ được bái kiến từng người một.

Mấy ngày nay Dương Thu Trì thường đến nhà của Cổ hàn lâm, không cần dùng bái thiếp nữa. Nhưng hẳn hiếm khi thấy được cảnh tượng này, hơn nữa cũng không cần gấp, nên ở lại cửa trước cùng nói chuyện với mọi người, nghe bọn thư sinh khoe chữ khoa văn, cảm thấy quả là thú vị.

Những người này có vài người có mặt tại cổng viện lúc lão tú tài Lỗ Học Nho bị trúng độc chết, nên nhận ra Dương Thu Trì. Sau khi dò hỏi một lúc, họ biết Dương Thu Trì là một giám sinh quyền tiền để được dự thi mà vẫn trúng cử nhân, vừa kinh ngạc vừa bội phục. Hơn nữa, ngày ấy họ biết Dương Thu Trì và quan chủ khảo Cổ Hàn Lâm có quan hệ không phải tầm thường, nên cố gắng tiếp cận, trao đổi bái thiếp cho nhau.

Những bái thiếp này tương đương với danh thiếp thời hiện đại. Dương Thu Trì lúc này cũng thường đi giao tiếp khắp nơi, nên cũng chuẩn bị bái thiếp khá nhiều, do hộ vệ đầu lĩnh Nam Cung Hùng bảo quản.

Sau khi trao đổi cho nhau một số lượng lớn bái thiếp, họ lại bắt đầu so sánh thứ bậc trúng tuyển. Điểm này quả thật làm Dương Thu Trì khó chịu, tuy biết người thời cổ đại không có ý kiến gì về câu nói “nhị bách ngũ”, nhưng vị trí của hẳn có vẻ tụt xa ở phía sau, nên có phần không vui. Chỉ có điều, khi nghĩ đến bản thân chẳng hề viết một chữ nào khi thi, tứ thư ngũ kinh cũng chẳng hề coi quá thể mà trúng được cử nhân, đem so sánh với những người miệt mài ít nhất mười năm đèn sách thì hẳn cảm thấy đủ và may lắm rồi.

Dương Thu Trì và mọi người trực tiếp tiến vào nhà của Cổ Hàn lâm, thậm chí không cần phải xếp hàng, khiến cho những cử nhân ở đó vừa hâm mộ vừa đổ kỵ.

Lính gác đưa Dương Thu Trì và mọi người đến đại sảnh, sau đó chạy đi thông báo.

Chờ một chút, Cổ Hàn lâm cười khà khà bước ra, vừa nhìn thấy Dương Thu Trì đã cung tay chúc mừng từ xa. Dương Thu Trì vội vã hoàn lễ, rồi bảo Nam Cung Hùng dâng lễ vật lên.

Cổ Hàn lâm cũng không hề từ chối, vì đây là quy củ. Nhưng Cổ Hàn lâm lại đề nghị hôm nay để lão chủ động, thiết yến tiệc chúc mừng cho Dương Thu Trì. Và hẳn đương nhiên tán đồng.

Cổ Hàn lâm cho lính gác đi thông báo cho bọn cử nhân, nói hôm nay quan chủ khảo đại nhân không tiếp khách, ngày mai hãy đến.

Cổ Hàn lâm mời phủ doãn của Ứng thiên phủ là Cố đại nhân đến cùng vui, cộng thêm Ngưu Bách Hộ, Mã Độ vốn là hai phó thiên hộ của cấm vệ, cùng Tổng Vân Nhi cùng nhập tiệc chúc mừng cho Dương Thu Trì cao trúng cử nhân.

Chú thích:

(*) Nhị bách ngũ: là tiếng chữ đồng, mắng xéo, ý chỉ đồ dằn, đồ rác rưởi, bỏ đi, vô tích sự. Cùng với chữ “Tam bát”, và “Bán đầu sanh”, “Nhị Bách Ngũ” được coi là một trong những câu mắng rất kỳ lạ mà người Trung Quốc thường hay sử dụng. Đây thực ra là xuất phát từ lời mắng làm nhẹ đi (Tĩnh mạ) của người xưa (đặc biệt là người ở Đài Loan).

Xuất xứ của từ này có nhiều quan điểm:

(1) Thời Chiến Quốc Tô Tần sau khi lập nhiều công bị thích khách giết, Tề Vương muốn báo thù, bèn cắt đầu bêu lên thành nói thưởng ngàn lượng cho người có công giết. Có 4 người đến nhận công, ai cũng nói là do một mình mình giết Tô Tần cả. Tề Vương mới hỏi vậy chớ 1000 lượng chia thế nào đây, bốn người đồng thanh nói: “Mỗi người hai trăm rưởi”. Thế là Tề vương quát bảo “Lôi mấy tên hai trăm rưởi này đi chém hết!”

(2) Đời Đường, Trường An Kinh Triệu Duẩn quyền thế lớn, mỗi lần đi tuần đều có đội nghi trượng rất lớn, trong đó vị quan nhỏ đi đầu tiên tên là Hát Đạo Ngũ Bách, chuyên cầm cây can dài đi xua người. Sau đó y được tăng viện thêm một người nữa, nhưng quần chúng Trường An đã quen gọi người đi dọn đường là ngũ bách (500), giờ nếu có hai người thì mỗi người họ coi là nhị bách ngũ (250), mỗi người họ đều cầm trong tay một cây can, nên còn gọi là nhị can tử, từ đó hai tiếng mắng “nhị bách ngũ” hay “nhị can tử” đều biểu thị thứ người lỗ mãng, vô lễ, không có đầu óc, đụng đầu bể đó.

(3) Có truyện ngụ ngôn rằng: Một người sinh hai con tên là “Thành sự” và “Bại sự”. Người cha một hôm đi xa, cho hai con viết chữ, Thành sự viết 300, Bại sự viết 200. Khi người cha trở về thì thấy con lớn viết thiếu 50 chữ, con nhỏ viết dư 50 chữ. Do đó người cha than: “Thành sự bất túc, bại sự hữu dư, lưỡng cá đô thị nhị bách ngũ” (Thành sự không đủ, bại sự có dư, hai thằng đều hai trăm rưởi).

(4) Chơi bài cầu. Bài cầu có cây bài Nhị bản (hai mặt 2, bốn điểm) và Yêu ngũ (6 điểm, 2 mặt 3) gộp lại thành con bài xấu nhất là “tề thập”, chia 2 thành 5-5, không ăn được ai, nhỏ nhất. Hong Kong chuyên dùng từ “Nhị ngũ tử” để chỉ ý người chẳng làm được tích sự gì.

Ở Việt Nam có câu nói khá vui đùa của giới trẻ, đặc biệt là nam, rất thú vị liên quan đến cái gọi là 5-5 này: “Đối với anh tiền bạc không thành vấn đề, hai tờ 500 anh coi như một ngàn hà em!”

- “Tam Bát” là từ dùng để mắng dành riêng cho nữ, ý chỉ cô này hời hợt, làm chuyện lỗ mãng, khùng khùng điên điên, không đủ nghiêm túc trang trọng. Chữ này được Chu Giới Phàm - nhà nghiên cứu ngôn ngữ Trung Quốc cho là xuất xứ từ thời xưa, khi một kỹ nữ đẹp sinh con đặt tên là Trương Bát mà bày đặt sinh chữ đi xin tiền của Vu Ngụy Dã. Dã viết cho một bài:

”Quân vì bắc đạo sanh Trương Bát,

Ta ở Tây châu thực ngụy tam,

Mạc quái tôn tiền vô tiểu nữ,

Bán sanh bán thực vị tương am”

- “Bán đầu sanh” dành riêng cho nam, cùng ý chữ như Tam Bát, ý chỉ nửa sống nửa chín, dở dở ương ương, chẳng làm được trò trống gì.

—o0o—

158. Chương 149: Lại Bị Cướp Tiểu Thiếp

Dương Thu Trì nghe mà muốn xỉu, nhưng miệng vẫn đáp ứng, vì thăm nghĩ ngoài kia thiếu gì tú tài, nhà giàu nhà nghèo gì cũng có, dùng tiền mua vài bài thi từ cửa họ chẳng phải là ổn hay sao?

Nhưng suy đi nghĩ lại, trước hết phải phí đầu óc mà làm, làm không nổi thì mang mấy bài thơ của Mao chủ tịch (tức Mao Trạch Đông) ra xài là được rồi! Nhưng mà thơ của Mao chủ tịch quá phách khí, không thể dùng bừa, nếu không sẽ xảy ra chuyện. “Xã hội hiện đại chẳng ai làm thơ cổ giỏi hết, làm sao bây giờ đây, phải suy nghĩ kỹ mới được!” Gã nghĩ thầm.

Cổ hàn lâm và Cổ phủ doãn lại nói chờ cho Dương Thu Trì thi hội, thi diện được kim bảng đề danh rồi thì cần phải chúc mừng cho thật lớn.

Đề cập đến vấn đề này, Dương Thu Trì thưa: “Các vị đại nhân, càng vị đừng cười tôi nữa. Tại hạ bản lãnh ra sao trong lòng tự biết, kỳ thi hội và thi diện này tôi không thể tham gia nổi đâu. Tôi chuẩn bị nhờ người đến lại bộ đăng ký tham gia tuyển chọn, nếu như may mắn được tuyển làm chức quan nhỏ gì đó là vừa lòng thỏa nguyện lắm rồi.”

Thông qua đoạn thời gian tiếp xúc nhau này, Cổ hàn lâm và mọi người đều biết lời Dương Thu Trì nói đây là lời thật, nên không thêm khách sáo làm chi nữa.

Cổ phủ doãn tự nói lão có nhiều bằng hữu, nếu như sau này Dương Thu Trì làm quan, nếu có đến địa phương của bằng hữu của lão, thì nhất định có thể chiếu cố. Cổ hàn lâm cũng đề xuất ý sẵn lòng giúp.

Dương Thu Trì động tâm, đúng a, hai lão gia hỏa này có thể coi là lãnh đạo cao tầng ở Minh triều, đặc biệt là phủ doãn của Ứng Thiên phủ, chức vị xem ra tương đương với chức thị trưởng Bắc Kinh thời hiện đại, hay là cục trưởng Cục Chính trị hay bí thư thành ủy gì đó, nhất định là có không ít quan hệ với các địa phương, không thể lãng phí cái lợi này.

Tuy hẳn không biết sẽ đi làm quan ở đâu, nhưng có thể lợi dụng mối quan hệ này để chiếu cố mẹ con Bạch phu nhân là quá tốt rồi. Đương nhiên, nếu như chỗ hẳn làm quan cùng một địa phương với hai mẹ con họ Bạch thì càng hay biết mấy.

Nghĩ đến điều này, Dương Thu Trì hỏi: “Cổ đại nhân, không biết ngài có mối quan hệ tốt nào ở Vân Nam không?” Có việc cầu người, câu nói này bất tri bất giác khách khí hẳn lên.

Cổ phủ doãn mỉm cười: “Đề hình án sát sứ ở Vân Nam ở Khang Hoài là đồng môn của ta ngày xưa, lại là tiến sĩ đồng bảng, giao tình xưa nay không tệ.”

Dương Thu Trì nghe thể vui mừng ra mặt.

Cổ phủ doãn không hiểu, hỏi: “Dương công tử đột nhiên hỏi đến Vân Nam, không biết là nguyên nhân gì?”

Dương Thu Trì cười nhìn Mã Độ.

Mã Độ hội ý chen lời: “Cổ đại nhân, mấy người trước có vợ và con gái của Bạch thiên hộ thuộc Kinh doanh binh bị liên lụy phải tội chết, rất may là Dương công tử cầu xin, hoàng ân rộng rãi đã miễn cho tội chết, cải phán thành lưu đầy ở Vân Nam. Bạch thiên hộ trước khi chết có giao tình với Dương công tử. Dương công tử tâm địa thiện lương, thương xót cho hai mẹ con họ, do đó đã đáp ứng Bạch thiên hộ chiếu cố cho.”

Nói đến chuyện này, Cổ phủ doãn lập tức biết ngay. Lần mưu phản vừa rồi hoàng thượng tự thân xử đoán, ngoại trừ những người trực tiếp bị xử quyết ra, những hình phạt dành cho người có liên quan không bị xử tử được giao cho nha môn ở Ứng Thiên phủ chấp hành, do đó Cổ phủ doãn là người phụ trách trực tiếp.

Cố phủ doãn cảm thán nói: “Hai mẹ con họ có thể gặp người tốt như Dương công tử đây là phúc phận kiếp trước. Dương công tử yên tâm, chuyện áp giải họ đến Vân Nam do Ứng Thiên phủ của ta phụ trách, đến lúc đó ta sẽ có an bài cụ thể, tuyệt không để mẹ con họ chịu khổ đau.”

Dương Thu Trì ôm quyền thi lễ: “Đa tạ Cố đại nhân!” Dừng một chút, hấn lại tiếp, “Chỉ có điều là tôi đã đáp ứng với Bạch thiên tổng tự thân đưa họ đến Vân Nam an bày đâu ra đó rồi mới li khai.”

Cố phủ doãn giơ ngón tay cái lên khen: “Dương công tử nghĩa tựa mây trời, thật đúng là khiến người thập phần bội phục. Nếu như là như vậy, đến lúc đó ta sẽ an bài cho công tử cùng đi hộ tống, và gửi kèm một phong thư gửi cho quan đề hình án sát sứ ở Vân Nam là Khang Hoài, bảo y tiếp đãi mọi người thật tốt.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, cung thân thi lễ: “Tội thể hai mẹ con họ cảm tạ ân đức của đại nhân.”

Cố phủ doãn cười nói: “Dương công tử bất tất khách khí, cậu giúp ta nhiều việc như vậy, chuyện này bất quá chỉ là chuyện động ngón tay, kể mà làm gì.”

Sự tình như vậy là định xong, tâm tình của Dương Thu Trì vô cùng khoan khoái. Hấn nguyên nhất mực lo là đến Vân Nam rồi đất lạ quê người, cho dù có bạc cũng không biết dùng ở đâu. Hiện giờ có Cố phủ doãn dân kiến, có Vân Nam đề hình án sát sứ tiếp ứng, mọi chuyện coi như dễ hơn nhiều.

Chức đề hình án sát sứ này không phải tầm thường. Trong chế độ tư pháp ở địa phương ở Minh triều, các tỉnh đều có thiết lập đề hình án sát ty, phụ trách hình luật trong toàn tỉnh, trong khi đó ở châu huyện thì lại do tri phủ và tri huyện kiêm luôn mặt tư pháp. Chức đề hình án sát sứ tương đương chức viện trưởng viện kiểm sát nhân dân cấp cao, vừa kiêm giám đốc sở giám sát của tỉnh, vừa kiêm cục trưởng cục phản gián ở thời hiện đại.

Nếu như sau này hấn được phái đến Vân Nam làm quan, có mối quan hệ với cấp bậc cao cấp này làm hậu đài để tra án, xem ra mọi việc thuận lợi hơn nhiều. Chỉ không biết có hay không có chuyện tốt đẹp như thế này không.

Mọi người uống rất cao hứng, nhất mực cho đến nửa đêm mới tan.

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì còn chưa tỉnh rượu, đầu óc mông lung, thì Tổng Vân Nhi chạy vào vén mền ra gọi rối rít: “Ca, mau dậy đi, không xong rồi!”

Dương Thu Trì nghe vậy giật nảy mình, ngồi dậy hỏi: “Có chuyện gì?”

“Nữ hộ vệ Hạ Bình nhà huynh đến rồi, đang chờ ở ngoài kia kìa, nói là có chuyện gấp, dường như là, là...”

Dương Thu Trì gấp lên: “Là cái gì à? Muội học cái tính rề rà chậm chạp từ khi nào vậy?”

“Là búp bê bùn không thấy đâu nữa rồi!”

“A...!” Dương Thu Trì cả kinh kêu lên, “Muội nói cái gì? Búp bê bùn mất tích rồi? Làm sao mất tích?”

“Muội làm sao biết được, huynh đi hỏi nữ hộ vệ nhà huynh đi, đang chờ ở phòng khách ngoài kia kìa.”

Dương Thu Trì phốc xuống giường mặc vội quần áo, chạy vụt khỏi phòng lao đến phòng khách.

Tổng Vân Nhi và Nam Cung Hùng hộ vệ của Dương Thu Trì cũng chạy theo vào đại sảnh.

Hạ Bình vừa thấy Dương Thu Trì đã quỳ xuống thưa: “Thuộc hạ vô năng, thỉnh thiếu gia trách phạt!”

Tay phải của Hạ Bình lúc này quần băng treo lên cổ, cánh tay thấm máu đỏ cả một vệt lớn, hiển nhiên thụ thương không nhẹ.

“Có chuyện gì? Nói mau!” Dương Thu Trì vội hỏi.

“Rạng sáng ngày hôm trước có một nữ tặc che mặt trung niên cướp tam thiếu phu nhân Tổng Tình đi, chúc hạ và ba hộ vệ còn lại phát hiện ngăn lại. Nữ tặc này còn công tam thiếu phu nhân đầu cùng chúng tôi. Á có thân thủ thập phần cao cường, còn chúng tôi sợ làm bị thương tam thiếu phu nhân nên xuất thủ có phần cổ kỵ. Sau khi nữ tặc làm bị thương ba người chúng tôi đã ung dung bỏ đi. Chúng tôi vô dụng không cứu lại được tam thiếu phu nhân, thỉnh thiếu gia trách phạt.”

Dương Thu Trì nghe vậy trợn mắt ngó người. Lần trước Tần Chỉ Tuệ cũng bị bắt cóc như thế, chẳng lẽ cũng là người này sao? Nếu là như thế, nhất định ả sẽ lưu lại một mảnh giấy gì đó. Nghĩ đến đó, Dương Thu Trì hỏi dồn: “Nữ tặc này lưu lại mảnh giấy nói gì?”

Hạ Bình ngạc nhiên, thầm nghĩ sao tôi chưa nói thiếu gia đã biết rồi, bèn gật đầu móc từ trong người ra một mảnh giấy trình lên, nói: “Đây là thứ nữ tặc trước khi đào tẩu quẳng nói cho chúng thuộc hạ, nói cứ chuyển giao cho thiếu gia người.”

Dương Thu Trì tiếp lấy mảnh giấy mở ra xem, quả nhiên trên đó có nét chữ quen thuộc: “Cô tiểu thiếp này của tôn giá lão thân cũng mang đi luôn. Không bị gì, tự lo cho bản thân đi.” Nét chữ tròn trịa, nét mực rõ ràng, hiển nhiên là mới viết không lâu.

Lại là nữ vô lâm tiền bối đó nữa! Lần trước bắt cóc tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ ngay bên cạnh hắn, giờ là bắt cóc Búp bê bunn Tổng Tình, hơn nữa còn bắt đi trước mắt ba cấm vệ cao thủ.

Tuy hắn không biết Hạ Bình có võ công thế nào, nhưng Lý công công nói những người này là do Cẩm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương tự thân chọn lựa, võ công không dám nói là nhất lưu nhưng cũng không tệ. Ba người thế mà giữ không được một người, hơn nữa người ta còn công trên lưng một người, vậy võ công người đó cao thâm như thế nào khỏi nghĩ cũng biết. Hơn nữa, vị nữ tiền bối này rất có khả năng là đã hạ thủ lưu tình, nếu không muốn lấy tính mạng ba người không phải là chuyện khó.

Vị nữ tiền bối này vì sao lại cướp đi hai tiểu thiếp của hắn? Chẳng lẽ bà ta nhìn trúng hắn, ghen, muốn gả cho hắn? Ta mà chịu bà già khom nhà người à! Dương Thu Trì tức anh ách nghĩ.

Tuy không biết nữ tiền bối vì cơ gì mà cướp hai tiểu thiếp của hắn đi, nhưng hiển nhiên bà ta không làm hại hắn hay tiểu thiếp của hắn, vì nói cho cùng chuyện đó dễ như trở bàn tay.

Vậy bà ta cướp tiểu thiếp của hắn rốt cuộc gì mục đích gì? Chẳng lẽ muốn dạy họ võ công để họ trở về bảo hộ hắn? Dương Thu Trì cảm thấy ý nghĩ này rất tức cười. Hai tiểu thiếp của hắn tuy mới mười lăm mười sáu tuổi, nhưng đối với người học võ mà nói thì vẫn còn quá sớm. Hơn nữa, nếu bà ta muốn cho người bảo hộ hắn, tại sao không tự đến bảo hộ? Làm chuyện thừa này để làm gì?

Khẳng định là không muốn bắt chẹt tổng tiền bối, vì nếu như thế sau khi cướp Tần Chỉ Tuệ đi xong, ứng ra là phải liên hệ với tiền rồi.

Bà ta lại càng không phải là người của Kiến Văn đế. Bọn chúng muốn báo thù hắn, chém một đao chết là được, không thể nào dùng cái chiêu cướp tới cướp lui hết sạch tiểu thiếp của hắn. Chẳng lẽ chúng hy vọng làm thế sẽ khiến hắn tuyệt tử tuyệt tôn? Nếu thế thì quá trẻ con rồi, hơn nữa, nếu bọn chúng thật muốn làm như vậy, trực tiếp giết hay thiến hắn là xong, chẳng phải làm vậy triệt để và sạch sẽ hơn sao?

Dương Thu Trì nghĩ không ra lẽ, ngồi đó ngơ ngẩn đến phát ngốc.

Hạ Bình biết Dương Thu Trì là cẩm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, có quyền tiền trạm hậu tấu, chức trách của nàng là bảo vệ cho sự an toàn của hắn và gia đình, nhưng hiện giờ nàng đã để cho thiếu phu nhân bị người bắt đi, Dương Thu Trì nếu như hiện giờ chém trước nàng rồi tâu sau cũng chẳng có ai nói hai lời. Cho dù Dương Thu Trì không chém đầu nàng, kỷ luật của cẩm y vệ nghiêm minh, sự sai lầm này trăm phần trăm là bị xử phạt.

Hạ Bình thấy Dương Thu Trì không nói gì ngồi thừ ở đó, nghĩ là hắn đang nghĩ coi làm cách nào để đầy đoạ nàng giải hận, lòng không khỏi run sợ, mồ hôi lạnh ứa ra khắp người.

Nam Cung Hùng nhất mực theo sau Dương Thu Trì, thấy tình cảnh này bước lên ôm quyền thưa: “Thiếu gia, Hạ Bình đã thất trách, tội có thể chém, xử phạt thế nào thỉnh thiếu gia định đoạt.” Nam Cung Hùng tuy có giao tình không tệ với Hạ Bình, nhưng Hạ Bình phạm phải tội lớn thế này, hắn không dám lên tiếng cầu xin. Tay hắn để lên cán đao, chỉ cần Dương Thu Trì ra ý động thủ, nói không chừng sẽ lập tức xử tử Hạ Bình ngay.

Dương Thu Trì nhất mực ngẫm nghĩ lý do vì sao vô lâm nữ tiền bối bắt tiểu thiếp của mình, căn bản không hề nghĩ xử phạt tội bảo hộ bất lực của ba người bọn Hạ Bình như thế nào, giờ nghe Nam Cung Hùng lên tiếng mới phản ứng, nhìn Hạ Bình chằm chằm mà không nói gì.

Hạ Bình cười thâm: “Thuộc hạ biết tội, cam nguyện chịu chết, cầu đại nhân có thể tha cho người nhà của thuộc hạ. Thuộc hạ tự vẫn tạ tội.” Nói xong dập đầu liền ba cái, do tay phải đã thụ thương, nên dùng tay trái ngoặc lại định rút trường kiếm ở eo lưng ra.

“Người điên rồi!” Tống Vân Nhi quát lên cả kinh, bước lại giữ chặt tay Hạ Bình, quay đầu nhìn Dương Thu Trì, gương mặt vô cùng bất nhẫn.

Ngưu thiên hộ và Mã Độ lúc này cũng vừa đến, do họ đã biết thân phận của Dương Thu Trì nên không dám can dự loạn vào. Hơn nữa, bọn họ biết kỷ luật của cấm vệ, Hạ Bình có tội không làm tròn bổn phận, tội chết có thừa. Trong tình huống này có thể linh hoạt xử phạt, và xử phạt như thế nào tùy thuộc vào quyết định của Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thật tình rất bức tức với việc không làm hết chức trách của Hạ Bình, nhưng hắn đã tính tới việc nữ tiên bối không muốn giết hắn và tiểu thiếp của hắn, Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình xem ra không có gì nguy hiểm, do đó không nhất định vì tội thất chức mà xử tử Hạ Bình.

Nhưng Dương Thu Trì cũng biết, kỷ luật của cấm vệ rất nghiêm minh, nếu như lòng hắn quá mềm, sau này chỉ sợ không trấn áp được ai.

Dương Thu Trì hừ lạnh: “Người cho là người chết xong là hết sao?”

Chồng của Hạ Bình chiến tử trong chiến dịch Tĩnh Nạn, còn để lại hai hài tử và song thân. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì nói thế, biến sắc mặt, toàn thân run bần bật, cho rằng Dương Thu Trì không những muốn giết nàng, mà còn muốn giết toàn gia của nàng. Trong lúc kinh khủng, nàng sụp xuống đất, khóc nức lên: “Thuộc hạ đáng chết vạn lần, cầu xin ngài tha cho người nhà của tôi, kiếp sau thuộc hạ nguyện là trâu làm ngựa báo đáp đại ân của thiếu gia.”

Nam Cung Hùng có giao tình không tệ với Hạ Bình, thấy Dương Thu Trì muốn trị tội liên lụy luôn người thân của Hạ Bình, cố lấy hết can đảm quỳ xuống ôm quyền xin: “Thiếu gia, Hạ Bình tuy có tội thất chức, dẫn đến việc tam thiếu phu nhân bị nữ tặc bắt đi, sinh tử bất minh, tội đáng xử tử. Nhưng cầu thiếu gia niệm tình nàng ta liều mạng bảo hộ chủ thụ thương, tội thất chức này chỉ là do lực bất tòng tâm, xin tha cho người thân của nàng.”

Dương Thu Trì làm mặt lạnh như tiền: “Lực bất tòng tâm? Võ công của nữ tặc đó cao vậy sao?”

Hạ Bình dập đầu thưa: “Nữ tặc đó võ công rất cao, trước giờ thuộc hạ mới gặp lần đầu. Nếu như không phải thuộc hạ tận mắt chứng kiến, tuyệt không dám tin trên thế gian này còn có cao thủ như vậy. Thuộc hạ tuyệt không có ý đổ thừa, cam nguyện lãnh cái chết, chỉ bẩm báo như thật để thiếu gia có sự chuẩn bị.”

Dương Thu Trì có chút hiếu kỳ, hỏi: “Nếu như người và hai người kia toàn lực ngăn chặn, người cảm thấy ngăn được ả mấy chiêu?”

“Không thể quá mười chiêu.” Hạ Bình dập đầu thưa.

Dương Thu Trì chưa bao giờ thấy võ công của Hạ Bình, nhưng vào đêm phục kích truy binh của Kiến Văn, hắn có chút hiểu biết đối với võ công của Nam Cung Hùng, nên quay đầu lại hỏi y: “Võ công của người so với Hạ Bình thế nào?”

Nam Cung Hùng biết Dương Thu Trì đang tìm hiểu võ công của nữ tặc, không dám che giấu, ôm quyền thưa: “Trong vòng một trăm chiêu, thuộc hạ có thể thắng Hạ Bình.”

Chỉ bằng con số mà xét, thì nữ tặc này ít nhất hơn gấp mười Nam Cung Hùng, như vậy có thể nói cho dù Nam Cung Hùng cùng toàn bộ hộ vệ có mặt, chỉ sợ rất khó ngăn được sự tiến công của nữ tặc, do đó hắn không khỏi ừ ừ: “Nếu Kiến Văn dự đảng có nhân vật như vậy, e rằng chúng ta không thể...”

Nam Cung Hùng thưa: “Thỉnh thiếu gia yên tâm, theo thiên ý của thuộc hạ, trên đời này sợ khó có kẻ thứ hai có võ công như nữ tặc này, hơn nữa tuyệt không thể nào phục vụ cho Kiến Văn, nếu không ả sẽ không chỉ bắt thiếu phu nhân đi thôi.”

Lời này ngầm có ý là cậu đừng có sợ, trên đời này chỉ sợ chẳng có ai lợi hại như nữ tặc kia đâu, còn mấy cấm vệ hộ vệ chúng tôi đây chẳng phải là nuôi ăn tốn cơm không thôi, trừ nữ tặc kia, nhưng tên khác có đến thì không đến nổi bất lực thế này đâu.

Dương Thu Trì đương nhiên biết nữ tặc không có thể là người của Kiến Văn đế. Hơn nữa, hiện giờ có sợ cũng chẳng có ích gì, và hấn lại còn có cây súng không người, nếu hiện tại hết cách thì lấy ra nói chuyện với ả, võ công ả dù có cao cường, nhưng cao cường sao bằng súng đạn được?

Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Được thôi, nếu đã như vậy, ta không tìm người nhà của người làm phiền chi nữa.” Dừng lại một chút, hấn vẫn lạnh lùng nhìn Hạ Bình: “Ngày ấy Lý công công nói gì người cũng nghe rồi, người biết nên làm thế nào rồi chứ?”

Ngày ấy Lý công công có nói, nếu như bọn họ bất lực trong việc hộ vệ cho Dương Thu Trì và gia đình hấn, thì tự chém đầu tạ tội.

Hạ Bình biết lời này của Dương Thu Trì là có ý để nàng tự sát, và không truy cứu đến người trong nhà, liền cảm kích dập đầu mấy cái nói với Tống Vân Nhi: “Tống cô nương, cảm tạ cô, tội của tội đáng phải trừng phạt, phiền cô bỏ tay ra, để tôi tự sát tạ tội.”

Tống Vân Nhi vẫn còn giữ chặt Hạ Bình, vội hỏi: “Tự sát? Mạng của người không đáng tiền hả? Người chết rồi có ích gì cho chuyện này? Hơn nữa, nữ tặc đó hiển nhiên không muốn giết búp bê bunn. Búp bê bunn sẽ không có chuyện gì, tội của người không đáng chết.” Nói xong chuyển sang Dương Thu Trì: “Ca, muội cầu xin cho nàng ấy, huynh tha cho nàng ấy trước, để nàng ấy lập công chuộc tội có được không? Coi như Vân nhi cầu xin huynh vậy!”

Dương Thu Trì đương nhiên không thật tâm muốn Hạ Bình tự sát, chỉ muốn lợi dụng chuyện này tự lập uy tín cho mình, và thăm đoán Tống Vân Nhi sẽ xin tội, hiện giờ chính là lúc mượn thêm xuống lửa, nên nói: “Được thôi, nếu như Nam Cung Hùng và Vân nhi đều cầu xin cho người, ta tạm thời giữ cái đầu trên cổ người lại, để người đại tội lập công, nếu như còn có lần sau, hoặc chứng minh nữ tặc đã giết chết thiếu phu nhân, hừ! Người biết nên làm thế nào rồi đó!”

Hấn nói lời này thật ra là lời tâm lý, bản thân hiện đang đấu với Kiến Văn dư đảng, đối phương đã từng tổ chức đại đội nhân mã tiến hành đánh lén ám sát hấn, nếu như sau này những hộ vệ không liều mạng bảo hộ, đầu của bản thân và người trong nhà dù có mọc thêm chín cái nữa cũng không giữ được. Do đó cần phải để cho bọn họ có cảm giác khẩn bách, nếu như sau này bọn họ bảo hộ không hiệu quả, dẫn đến bản thân hay người trong nhà thụ thương hay xảy ra chuyện, Dương Thu Trì đành phải ngoan tâm giết vài người để lập uy.

Hạ Bình thoát chết không khỏi cảm kích vô cùng, dập đầu mấy cái: “Thuộc hạ minh bạch, nếu như sau này phạm phải tội này nữa, hay sau này chứng minh tam thiếu phu nhân đã bị hại, thuộc hạ lập tức tự vẫn tạ tội!”

“Ừ...! Đứng lên đi. Cùng ta trở về Ninh quốc phủ!”

—————o0o—————

159. Chương 150: Thăm Thân

Đặc sứ có lệnh, ai dám không theo? Ngươi thiên hộ, Mã Độ thỉnh Dương Thu Trì yên tâm. Bọn họ lập tức an bài việc vẽ hình rồi phát văn thư tìm búp bê bunn Tống Tình trên toàn quốc.

Hai tiểu thiếp trước sau đều bị mất, lại bị cùng một người cướp đi, tuy đã nhờ cảm y vệ tìm kiếm, nhưng Dương Thu Trì biết nếu như lần trước họ tìm Tần Chỉ Tuệ không được, thì lần này chỉ sợ cũng không thể nào tìm ra.

Búp bê bunn Tống Tình không còn nữa, Dương Thu Trì còn lòng nào ở lý tại kinh thành? Hấn liền thỉnh Mã Độ nói với Cổ phủ doãn và Cổ hàn lâm rằng mình không thể nào tham gia Lộc Minh yến được, rồi ngay sau đó dẫn Tống Vân Nhi và tùy tùng trở về ngay Ninh Quốc phủ.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết thấy Dương Thu Trì trở về liền yên lòng đem mọi chuyện kể ra hết, chẳng khác mấy so với lời thuật của Hạ Bình. mẹ của Tống Tình và Tống đồng tri nghe tin cũng nhanh chóng đến, đặc biệt là mẹ của Tống Tình đang gấp đến phát điên.

Dương Thu Trì đến phòng của búp bê bunn tra xét một hồi, lại nhờ Tống Vân Nhi đưa lên trên nóc phòng, phát hiện giống như lần trước lớp ngói có bị di động, có dấu giày và dấu tay. Khi mang về so sánh với dấu hài dấu tay lần trước, phát hiện tuy hoa văn trên giày bất đồng, nhưng dấu giày phản ánh đặc trưng thân thể phù hợp với nhau, và dấu tay cũng hoàn toàn phù hợp. Như vậy có thể nói người cướp hai tiểu thiếp là một.

Dương Thu Trì đem kết quả quan sát và phán đoán nói với Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết và mẹ của Tống Tình, Tống đồng tri, bốn người cũng rất nghi hoặc, không hiểu võ lâm nữ tiên bối vì cớ gì mà trước sau bắt cóc hai tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình của Dương Thu Trì.

Mẹ của Tống Tình biết người bắt con gái là võ lâm nữ tiên bối, nghe Dương Thu Trì phân tích cảm thấy có đạo lý, biết sinh mệnh con gái sẽ không bị nguy hiểm nên hơi an tâm.

Dương Thu Trì lại cho gọi Nam Cung Hùng, Hạ Bình và hai nữ hộ vệ lại cùng phân tích khả năng người bắt cóc Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình là ai.

Dương Thu Trì phán đoán, người này võ công cao như thế, trên giang hồ xem ra phải có danh phận. Hạ Bình và hai nữ hộ vệ nói lúc đó nữ tặc che mặt, trời lại tối nên chỉ nhận ra bóng dáng và âm thanh của ả, và nếu chỉ dựa vào hai điều đó thì hoàn toàn không có cách gì đoán ả là ai.

Hạ Bình và Nam Cung Hùng tiến hành tra xét trong các cao thủ võ lâm vang danh hiện thời, đều cảm thấy không có người nào có võ công lộ số và công năng như nữ tặc cả.

Dương Thu Trì đối với mấy trò võ công một khiêu chẳng thông, chẳng hề biết số võ lâm cao thủ trong thời Minh triều Vĩnh Lạc gồm những ai, chỉ nghe bọn họ phân tích rồi đưa ra một kết luận: Trong số võ lâm nữ cao thủ hiện thời, chẳng có ai có lộ số võ công phù hợp với nữ tặc. Và điều đáng đau đầu hơn nữa là, rõ ràng là nữ tặc này có võ công cao hơn hẳn một bậc so với các võ lâm nữ cao thủ hiện tại.

Xem ra đây là một cao thủ tịch mịch, thậm chí chưa hề xuất hiện trên giang hồ.

Dương Thu Trì cười khổ, bản thân làm sao mà thu hút sự chú ý của đệ nhất võ lâm nữ cao thủ hiện thời như vậy? Cho dù là rất đáng “nở mày nở mặt”, nhưng hắn thà không thêm cái bản mặt nở to như cái đầu này, để hai vị tiểu thiếp trở về trong vòng tay, thậm chí phải tốn bao nhiêu tiền bạc cũng được.

Lần trước vì để tìm Tần Chỉ Tuệ đã kinh động để cấm y vệ tiến hành truy tra trong phạm vi toàn quốc, đến hiện giờ đã mấy tháng rồi mà không có tin tức gì. Hiện giờ Tống Tình bị cướp đi, nữ tặc tuy lưu lại dấu tay, nhưng ở Minh triều chẳng có cơ sở dữ liệu lưu dấu tay, nếu tiến hành so sánh trên phạm vi toàn quốc thì biết tới chừng nào? Trừ khi phát hiện người hiềm nghi, còn không thì dấu tay này chẳng có chút lợi ích gì.

Dương Thu Trì vô cùng ủ rũ, chẳng có biện pháp nào, chỉ còn biết chờ tin tức từ chỗ cấm y vệ.

Tiểu thiếp chẳng còn, nhưng hắn buộc phải sống qua ngày mà thôi.

Dương mẫu cùng mọi người biết Dương Thu Trì thi trúng cử nhân rồi thì vô cùng cao hứng, nhưng do tiểu thiếp Tống Tình bị bắt, nên tiệc mừng gì gì đó đương nhiên miễn luôn.

Tống đồng tri (vốn là Tống tri huyện trước kia) biết Dương Thu Trì thi đỗ thì vô cùng bất ngờ và vui sướng, nhưng sự bất ngờ mà hắn mang đến chẳng phải chỉ có bấy nhiêu.

Tống đồng tri cùng mọi người vốn muốn Dương Thu Trì tiếp tục tham gia thi hội và thi đình, tranh thủ kim bảng đề danh quang tông diệu tổ. Nhưng Dương Thu Trì nói đã báo danh tham gia tuyển chọn ở Lại bộ để hy vọng có chỗ nào đó còn khuyết để ra làm quan. Điều này khiến cho Tống đồng tri cùng mọi người vô cùng cả kinh.

Minh triều nếu đậu cử nhân là có thể làm quan, nhưng so với bậc tiến sĩ ra quan thì khó hơn nhiều. Tống đồng tri lo ngại Dương Thu Trì sẽ không được chọn, mà cho dù có được chọn thì để tìm ra một chỗ còn trống cũng đã đau đầu. Nhưng mà dù sao thì làm quan cũng tốt hơn là không làm.

Dương Thu Trì thưa với Tống đồng tri, lần trước hắn cá cược với Tống Vân Nhi, và Dương Thu Trì thắng, kết quả yêu cầu là Tống Vân Nhi làm thiếp thân bảo tiêu cho hắn, cùng hắn đi nhậm chức quan.

Dương Thu Trì rất lo là Tổng đồng tri sẽ không đáp ứng, không ngờ lão thống khoái ừ ngay, hơn nữa lại còn rất cao hứng. Dù Dương Thu Trì hết sức vui mừng, nhưng có điểm không hiểu lão hồ ly này đang tính trò gì vậy.

Nếu như Tổng đồng tri đã đáp ứng, thì mẹ Tổng Vân Nhi đương nhiên không tiện cự tuyệt, hơn nữa, Hàn thị tuy nhiên không muốn rời xa con gái, nhưng biết Dương Thu Trì đối với Tổng gia có tính trọng yếu như thế nào.

Chớp mắt đã tới ngày 23 tháng chạp, tức là ngày táo quân bỏ tát lên trời báo cáo mọi chuyện, và giấy nhiệm mệnh từ Lại bộ đã đến. Dương Thu Trì lần này được bổ nhiệm ở Thanh Khê huyện Hồ Quảng trấn Viễn Châu làm quan tri huyện thuộc hàng thất phẩm.

Dương Thu Trì nhìn tờ bổ nhiệm cảm thấy rất buồn lòng, vì Bạch Tố Mai bị đày ở Vân Nam, còn hắn thì phải đến Hồ Quảng làm quan, không ở cùng một nơi thì làm sao mà chiếu cố.

Tờ bổ nhiệm Dương Thu Trì này là thông qua tri phủ để truyền tới, do đó Tổng đồng tri đã biết nội dung của nó, liền mang theo Tổng Vân Nhi đến Dương phủ chúc mừng.

Dương Thu Trì được bổ nhiệm làm quan ở Hồ Quảng trấn, Viễn châu, chính là thuộc vùng núi ở tỉnh Quý châu ngày nay. Quý châu tới nam Vĩnh Lạc thứ 11 (tức năm 1413) mới lập tỉnh. Trước lúc này đại giới của Quý châu phân cho Vân Nam, Tứ Xuyên, Hồ Quảng. Trong đó Trấn Viễn châu thuộc Hồ Quảng.

Tổng đồng tri làm quan nhiều năm, đương nhiên biết chỗ mà Dương Thu Trì đạt được đương nhiên chẳng ngon lành gì. Trấn Viễn châu này chính là chỗ khổ ho cò gáy ở Minh triều, núi cao vực sâu, dân tình bưng hân. Thanh Khê huyện là một huyện nằm phía sâu trong trấn Viễn châu, đương nhiên càng khổ hơn.

Tổng đồng tri cho Dương Thu Trì biết địa phương mà hắn được phái tới làm quan chẳng những chẳng có mấy béo bở, mà còn ảnh hưởng đến đường hoạn lộ trong tương lai, bảo Dương Thu Trì bỏ ít tiền đi tìm người trong Lại bộ đổi chỗ khác.

Dương Thu Trì biết chuyện này đều đã dựa vào việc điều tra kỹ Kiến Văn dư đảng mà xác định được, tuyệt không thể đổi chỗ nào khác cả. Địa phương này núi cao rừng thẳm, là chỗ đất cùng hèm cụt, nếu như vậy thì đúng với chỗ ẩn tàng của các nhân vật trọng yếu của Kiến Văn dư đảng, thậm chí còn có thể có cả bản thân Kiến Văn đế. Chứ nếu như Kiến Văn đế chạy đến Dương Châu thành ẩn nấu thì chỉ cần một khắc là bị nhận ra ngay.

Hơn nữa bản thân hắn là một giám sinh đóng tiền mới được vào học, cử nhân đậu vào hàng “nhị bách ngũ”, có thể trực tiếp làm thất phẩm tri huyện là đã vượt ngoài ý liệu của mọi người rồi. Tuy làm quan ở chỗ khá “bèo”, nhưng xét cho cùng thì phù hợp với thường quy. Nếu như ở chỗ nào khác tốt hơn, biết đâu sẽ dễ dẫn đến sự chú ý của người.

Thời gian gần đây Tổng Vân Nhi nhất mực bám quần quít theo Dương Thu Trì, đương nhiên biết nguyên nhân không vui của Dương Thu Trì không phải vì bị điều đến địa phương nghèo khó, mà là do hắn lo cho chuyện của Bạch Tố Mai, bèn hỏi cha nàng là Tổng đồng tri xem Thanh Khê huyện trấn Viễn châu ở vùng Hồ Quảng cách Vân Nam bao xa. Tổng đồng tri đáp là Hồ Quảng ở sát biên giới Vân Nam, chỉ cần đi một khoảng là tới.

Dương Thu Trì nghe thế vô cùng cao hứng, chỉ cần nhờ quan đề hình án sát sứ ở Vân Nam là Khang Hoài đem an trí mẹ con Bạch Tố Mai ở gần Hồ Quang thì coi như ở cạnh bên nhau rồi!

Hiện giờ hắn có thư dẫn kiến của phủ doãn Cố đại nhân ở Ứng Thiên phủ, đến lúc đó bỏ thêm ít tiền thì xem ra mọi chuyện đều ổn, trong lòng không khỏi thăng lên niềm hy vọng.

Dương mẫu cũng cao hứng phi thường, con trai làm quan rồi, tuy bị điều đến tận Tây nam, nhưng cũng gọi là xuất nhân đầu địa, quang tông diệu tổ.

Phùng Tiểu Tuyết lại càng hưng phấn hơn, không ngờ phu quân trải qua kiếp nạn bị trận quái phong thổi đi quay về chẳng những đối với nàng thật tốt, hơn nữa lại từng bước gặp vận may, vừa phát tài vừa làm quan, hiện giờ đã hoàn toàn làm một huyện lệnh thất phẩm chánh tông.

Trong tâm và mắt của lão bách tính, tri huyện được coi như là quan rất lớn, phu quân của nàng làm đại quan chính là điều mà trước đây Phùng Tiểu Tuyết có nghĩ cũng không dám nghĩ.

Cao hứng có dư, mọi người bắt đầu thương lượng xem khi Dương Thu Trì đi nhậm chức sẽ mang theo người nào. Vợ nguyên phối Phùng Tiểu Tuyết đương nhiên phải đi cùng, hai tiểu thiếp vốn phải đi theo nhưng giờ đã bị nữ tặc che mặt bắt đi. Dương mẫu lớn tuổi, đường đi gian khó, hơn nữa nơi Dương Thu Trì làm quan chẳng phải chỗ tốt gì, chẳng thể nào so với Ninh Quốc phủ phồn hoa vui vẻ được, do đó Dương mẫu được lưu tại nhà, có Tổng đồng tri ở lại có thể trợ giúp lẫn nhau.

Hai mươi hộ vệ đương nhiên cần phải theo bảo hộ Dương Thu Trì, Dương mẫu ở nhà có Chu tri phủ giúp thỉnh phiêu sư hộ viện, nhưng Dương Thu Trì vẫn không yên tâm lưu hai nữ hộ vệ lại bảo vệ bên người Dương mẫu. Hạ Bình và ba nữ hộ vệ khác theo bảo hộ Phùng Tiểu Tuyết cùng hấn đến Hồ Quảng nhậm chức, ngoài ra còn có “nữ phiêu sư” Tống Vân Nhi lúc nào cũng sát cạnh hấn.

Ngày 23 tháng chạp coi như sắp qua năm mới rồi, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết bắt đầu xếp đặt cho năm mới, hai tiểu thiếp tuy không thấy đâu, nhưng năm này vẫn phải tổ chức sao cho qua yên ổn.

Ba ngày sau, Dương lão gia tử ở Dương gia thôn nơi quê nhà Quảng Đức huyện phái quản gia gửi cho Dương Thu Trì một thiếp mời, thỉnh toàn gia Dương Thu Trì đến Dương gia thôn hưởng tân niên.

Quản gia này họ Bàng, tuy đã hơn năm mươi tuổi rồi nhưng trông vẫn còn tráng kiện, nói với Dương Thu Trì rằng Dương lão thái gia biết Dương Thu Trì trúng cử nhân, lại được tuyển chọn ra làm tri huyện ở Thanh Khê vùng Hồ Quảng, do đó vô cùng cao hứng, cảm thấy đây là chuyện tốt quang tông diệu tổ, nên thành ý mời cả nhà Dương Thu Trì về quê ăn tết, cùng tế lễ tổ tiên.

Dương Thu Trì cảm thấy hơi buồn cười, cái lão họ Dương này lúc trước bức hấn nạp thiếp sinh con, không sinh được con không cho phép tiến vào từ đường nhà họ Dương, bởi vì cho là hấn làm mất mặt Dương gia. Hiện giờ lại nói hấn làm cho Dương gia quang tông diệu tổ, yêu cầu hấn trở về tế tổ!

Tuy nói Dương lão gia tử này có chút con buôn, nhưng Dương Thu Trì không hề hận lão - nếu như một người bị trường bối bức nạp tiểu thiếp, tuy y có phần khóc cười không nổi, nhưng sẽ không hận trường bối, bởi vì đối với nam nhân, yêu cầu đó không hề đáng hận tí nào.

Dương Thu Trì thoáng khoái đáp ứng lời mời này. Hơn nữa, hấn cũng tiện đường đến Hạ gia thôn coi xem trạch viện của mình thế nào.

Bàng quản gia làm việc cho Dương lão thái gia nhiều năm rồi. Dương Thạch Đầu mà Dương Thu Trì tá thi hoàn hồn vào lúc nhỏ thường bị Bàng quản gia đánh mắng thậm tệ.

Lần này Bàng quản gia phụng mệnh đến thỉnh Dương Thu Trì về quê thăm thân, vốn đã chuẩn bị sẵn việc Dương Thu Trì trả thù lại mối hận năm xưa. Người ta hiện giờ là quan lớn, cho dù không đánh không mắng, nhưng lạnh nhạt trào phúng gì đó nhất định là không ít! Nhưng không ngờ Dương Thu Trì chẳng hề đoái hoài gì tới chuyện này, khiến Bàng quản gia vừa ngạc nhiên vừa cảm thấy may mắn.

Dương Thu Trì mời Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết ra thưa chuyện, hai người đều rất mừng. Dương mẫu tuy còn hận Dương lão thái gia trước đây đối với nhà mình tàn nhẫn, nhưng nghĩ đến việc năm xưa Dương lão gia tử không cho họ tiến vào từ đường tế tổ, hiện giờ ngược lại gửi thiếp mời họ về, như vậy có nghĩa là nhận sai rồi, chẳng lẽ phải chờ lão đến quỳ lại dập đầu hay sao? Hơn nữa, lão năm xưa chỉ là án theo lệ mà làm, chẳng có chỗ nào quá phần cả.

Con trai bà hiện giờ đã trúng cử nhân làm tri huyện, vinh quy bái tổ quả là chẳng còn chuyện gì vinh diệu bằng. Do đó, bà cũng vui lòng tiếp nhận sự mời thỉnh của Dương lão thái gia.

Ngày ấy Tống Vân Nhi cũng vừa khéo đến Dương phủ chơi, nghe Dương Thu Trì nói muốn về quê đón xuân, lập tức yêu cầu đi theo. Dương Thu Trì đương nhiên không phản đối, nhưng vẫn yêu cầu Tống Vân Nhi về hỏi ý cha nàng là Tổng đồng tri trước mới được.

Tống Vân Nhi quay về xin phép, không ngờ Tổng đồng tri chẳng những đáp ứng, mà còn yêu cầu cùng đi theo, nói Dương lão thái gia là bạn đồng niên năm xưa, cách biệt đã lâu, đây chính là lúc thuận tiện đến bái phỏng. Họ quyết định sáng sớm ngày mai cùng xuất phát đến Dương gia thôn.

Bàng quản gia thấy chuyện này quyết định nhanh và dễ như vậy, chẳng những mời được chính chủ, mà còn thỉnh thêm được bạn đồng niên của Dương lão thái gia, quan ngũ phẩm Tổng đồng tri của Ninh Quốc phủ, nên vô cùng mừng rỡ.

Mừng thì mừng, nhưng y có phần kỳ quái là Dương Thu Trì thật sự đại nhân đại lượng không kể gì tỵ hiềm năm xưa hay sao? Bàng quản gia dù sao vẫn còn chưa yên tâm.

Ăn cơm tối xong mọi người ngồi ở phòng khách nói chuyện phiếm. Bàng quản gia quanh co thám thính ở chỗ Dương mẫu mới biết Dương đại nhân này đã từng bị quái phong cuốn đi, sau khi quay lại thì mất hết ký ức, mọi chuyện năm xưa đều quên sạch, do đó Bàng quản gia mới yên tâm.

Dương mẫu hỏi Bàng quản gia mọi chuyện thay đổi ở Dương gia thôn sau khi bà đi, Bàng quản gia vui vẻ kể hết.

Dương Thu Trì đối với Dương lão thái gia bức mình nạp thiếp này cũng có chút hiếu kỳ, nên cũng hỏi những chuyện liên quan đến Dương lão thái gia. Bàng quản gia biết Dương Thu Trì bị mất hết ký ức, liền giới thiệu cho hắn tổng quát hết một lượt.

Nghe Bàng quản gia giới thiệu, Dương Thu Trì mới biết thì ra Dương lão thái gia có một vợ hai thiếp. Vợ nguyên phối sinh được một con trai đặt tên là Dương Thanh Thủy, vợ hai sinh được một con gái, vợ ba sinh được một con trai.

Dương lão thái gia yêu thương bà ba nhất, nhưng rất tiếc là bà ba sau khi sinh con không lâu, đầu óc bị vấn đề gì đó phát khùng, đứng ngay trước mặt Dương Thanh Thủy và các nam nhân khác cỡi y phụ cầu hoan. Tối hôm đó, khi bà ba khôi phục lại về bình thường, trong lúc hổ thẹn đã treo cổ tự tử.

Từ đó trở đi, ngôi tiểu lâu do tiểu thiếp thứ ba treo cổ đó thường hiện quỷ. Dương lão thái gia vốn ở tại lầu này, tận mắt chứng kiến quỷ hồn của bà ba hiện ra đứng bên giường nhìn lão cười, sợ suýt chết khiếp nên không còn dám ngụ lại ngôi tiểu lâu đó nữa. Ngôi lầu nhỏ này từ đó đóng chặt cửa, không còn ai dám tiến vào.

Thì ra Dương đại trạch viện cũng có một quỷ ốc, lại còn xảy ra nhiều chuyện như vậy. Dương Thu Trì thâm cảm thấy bản thân lần này đến Dương gia thôn không phải chỉ đơn giản là tế tổ tiên không thôi.

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì cho người chuẩn bị vài rượu lễ vật, cho gọi Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đưa đi, mọi người ngồi kiệu cưỡi ngựa cùng xuất phát. Bọn họ trước hết đến Quảng Đức huyện ăn cơm trưa, sau đó xuất phát đến Dương gia thôn. Dương gia thôn cách huyện thành không xa, đi được hai canh giờ là đến.

Ngay cửa thôn có một chỗ có một đình nghỉ mát. Dương mẫu cho dừng kiệu. Lần này con trai vinh quy bái tổ, bà cũng đã lâu không trở về quê nhà, nên muốn nhìn cho rõ một chút.

Thế là đội ngũ dừng lại đi xuống, Dương Thu Trì phiên thân xuống ngựa, Phùng Tiểu Tuyết bước ra cùng hắn dìu Dương mẫu đến ngồi ở lương đình, nhìn về Dương gia thôn ở xa xa. Tổng Văn Nhi và Tổng đồng tri cũng bước theo vào trong đình.

Dương gia thôn là một sơn thôn nhỏ, tọa lạc giữa sườn núi, dựa vào núi mà lập, có khoảng một trăm hộ hầu như đều là thành viên của Dương thị gia tộc. Một con suối nhỏ từ trên núi ngoằn ngoèo đổ xuống, hai bên suối có vài khoảnh ruộng bậc thang.

Giữa những ruộng bậc thang ấy có mấy đồng đất rải rác, tuyết lớn những ngày trước đổ xuống còn chưa tiêu hết, ở trên các ruộng bậc thang hay gò đất bờ suối này đều còn tuyết đọng lại, phản xạ ánh bạch quang u ám.

Dương Thu Trì không biết những gò đất đó là gì, khi quan sát kỹ mới phát hiện đó là những mộ phần phía trước có những mộ bia thấp.

Thấy Dương Thu Trì lạ lẫm nhìn sơn thôn này, hoàn toàn không nhận ra đó là cố hương, Dương mẫu cảm thấy thương cảm kéo hắn lại chỉ mấy cây quế thật to ở cạnh thôn và những dãy phòng đơn giản bên đó, nói: “Nhà chúng ta trước kia ở đó, con lúc xưa quậy phá rất kinh, thường trèo lên mấy cây quế đó hái hoa.”

Phùng Tiểu Tuyết rất hiếu kỳ, hỏi: “Mẹ, phu quân là con trai, thích hái hoa để làm gì?”

“Cái đó ấy à, thì nó vì muốn lấy lòng mấy cô nhóc trong xóm, sinh anh hùng ấy mà.”

Phùng Tiểu Tuyết bắt giác mỉm cười, quay nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nghe Dương mẫu kể lại chuyện lúc nhỏ của mình, có chút hơi ngượng, tuy đây là chuyện do Dương Thạch Đầu làm trước khi hắn tá thi hoàn hồn, nhưng hiện giờ coi như mọi chuyện đổ lên đầu hắn.

“Hi hi hi,” Tống Vân Nhi cười ngoặc nghẻo, “Ca, không ngờ ngay từ lúc nhỏ huynh đã là một hoa hoa công tử rồi đó nghe!”

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn Tống Vân Nhi, đưa tay che mắt nhìn về phía mấy cây quế đó một lúc, chẳng thể nào nhận ra rốt cuộc là ngôi nhà nào năm xưa mình đã ở, và cũng lười không thèm quản, bèn hỏi: “Mẹ, vậy Dương lão thái gia ngụ ở đâu?”

Không chờ Dương mẫu trả lời, Bàng quản gia ở sau lưng đã chỉ một đại trạch viện sau thôn nói: “Dương công tử, trạch viện của lão thái gia chúng ta ở sau thôn, ở chỗ đó, phía sau có trồng một rừng cây thật lớn ấy.”

Dương Thu Trì thuận theo ngón tay chỉ của Bàng quản gia nhìn về hướng ấy, quả nhiên sau thôn có một rừng trúc xanh rì, giữa đám cây xanh đó có một tòa đại trạch viện, bốn phía dùng hồng tường vì quay quanh, tường cao ngói bích, các lầu gác phòng ốc nhiều vô kể, đình đài lầu các đẹp không thể tả.

Dương lão thái gia chính là tộc trưởng của Dương gia thôn, là người giàu có và thế lực nhất trong thôn. Năm xưa lão đã từng trúng cử nhân, được coi là hương thân có công danh, ngụ ở ngôi trạch viện hào hoa như thế này cũng chẳng mấy kỳ lạ.

Sắp tiến vào thôn, Bàng quản gia gọi tùy tùng chạy về báo tin trước. Chờ khi họ tiến vào cửa thôn thì pháo nổ giòn, nhạc vang lên inh ỏi. Khi đến cửa trạch viện của Dương gia, Dương lão thái gia đã dẫn người trong nhà và các hương thân có máu mặt trong thôn ra cửa lớn nghênh tiếp.

—o0o—

160. Chương 151: Hoài Nghi

Bàng quản gia đã biết Dương Thu Trì bị mất ký ức, từ ánh mắt mê man của hắn cũng phát hiện hắn không nhận ra Dương lão thái gia, vội vã khom người giới thiệu cho Dương Thu Trì: “Lão nhân mặc trường bào bằng hồng cẩm đó chính là Dương lão thái gia của chúng ta.”

Dương Thu Trì nhìn về phía đám người đó, quả nhiên thấy ở giữa có một lão giả mặc hồng cẩm trường bào, đầu tóc bạc phơ, râu cũng bạc, xem ra tuổi tác có phần lớn hơn Tống đồng tri.

Dương Thu Trì bước lên chỉnh lý y phục định quỳ lạy. Dương lão thái gia vội vã đỡ lên: “Hiền đệ, cháu hiện giờ là tri huyện đại lão gia rồi, sao lại hành đại lễ này được, định giết bá phụ ta sao! Ha ha ha.”

Dương Thu Trì đương nhiên không phải muốn quỳ lạy thật, bụng và lưng chỉ hơi uốn cong tí thôi, nghe nói vậy liền đứng thẳng lên ngay.

Dương Thu Trì dẫn kiến Tống đồng tri cho Dương lão thái gia. Dương lão thái gia quả nhiên vui mừng khôn xiết. Lão không ngờ Tống đồng tri của Ninh quốc phủ cũng cùng theo Dương Thu Trì mà đến, thật là niềm vui bất ngờ, lại biết hai người là cử nhân đồng niên đồng bảng, Tống đồng tri còn thông qua mối quan hệ này mà nhận thân với Dương Thu Trì, liền tuyên xưng đó là duyên phận.

Dương lão thái gia đưa mọi người vào Dương gia đại viện, phân chủ khách mời ngồi.

Dương Thu Trì trước hết cho Nam Cung Hùng đưa lễ vật lên, đầy cả mấy rương, khi mở ra toàn là châu báu, lụa là gấm vóc, chói ngời lóa mắt.

Cả nhà lớn bé của Dương lão thái gia thấy Dương Thu Trì ra tay rộng rãi như vậy đều thập phần mừng rỡ, cho nên khoảng cách giữa họ gần gũi và nồng nhiệt lên mấy phần.

Cả phòng khách đầy người nhưng Dương Thu Trì chẳng nhận ra ai, trong khi đó những nam phụ lão ấu này đối với hắn ra vẻ vô cùng quen thuộc và nhiệt tình, tuy sự nhiệt tình đó có mấy phần khoa trương.

Thấy Dương Thu Trì ngỡ ngàng chẳng nhận ra ai, Dương lão thái gia có phần kỳ quái. Dương mẫu vội vã giải thích, nói con trai đã từng bị gió lạ cuốn đi, trở về đã quên hết mọi chuyện lúc trước.

Dương lão thái gia lúc này mặt lộ vẻ buồn, luôn miệng nói đại nạn không chết tất có hậu phúc, hiện giờ Dương Thu Trì trúng cử làm quan, chính là phúc khí sau trận đại nạn này, mọi người đều cười gật đầu khen phải.

Nếu như Dương Thu Trì đã mất ký ức, thì Dương lão thái gia đành nhất nhất giới thiệu mọi người cho hắn làm lễ ra mắt.

Trước hết là nguyên phối Phan thị của Dương lão thái gia. Đây là một lão phụ nhân đầu tóc bạc phơ, thân hình mập mạp phát phúc, trên mặt có to một nốt mụn lớn phần trán giống như có bôi một lớp mỡ heo vậy. Dương Thu Trì chấp tay thi lễ, Phan thị cũng biết quy củ, hiểu Dương Thu Trì hiện giờ là huyện thái lão gia, chẳng phải là tên lưu manh trong thôn lúc trước, cho nên bà dù là trưởng bối, cũng phải xưng một câu vạn phúc hoàn lễ.

Tiếp theo đó là con trai Dương Thanh Thủy của Phan thị cùng con dâu Chu thị ôm con gái năm tuổi Thảo nhi lên làm lễ ra mắt.

Dương Thanh Thủy lớn hơn Dương Thu Trì vài tuổi, là đường huynh của hắn. Dương Thanh Thủy mặc một trường bào, người giống như tên, thân người cao ốm, ra vẻ văn nhã vô cùng.

Dương lão thái gia giới thiệu là từ khi bà ba Quách thị treo cổ tự tử cho đến nay, Dương Thanh Thủy cũng li khai Dương gia thôn đi du học, cho đến mấy ngày trước mới đặc biệt trở về tế tổ.

Vợ của Dương Thanh Thủy tên Chu thị là một thiếu nữ văn nhã, sinh được con gái đã năm tuổi tên là Thái nhi. Do chưa sinh con trai, Dương lão thái gia nguyên thúc giục Dương Thanh Thủy nạp thiếp, nhưng y ra ngoài du học mãi không về nhà, nên chuyện này đành gác lại.

Bà hai Trương thị bước ra làm lễ kiến diện. Bà ta là tiểu thiếp đầu tiên của Dương lão thái gia, thân hình vẫn còn không tệ, tuy đã bốn mươi nhưng điểm trang vẫn còn mặn mà, áo quần màu xanh có đính thêm một thất lưng hoa bằng lụa hồng, mặt tô một lớp phấn dày, khi ra mắt mỉm cười như tiểu cô nương vậy, chỉ có điều phần trên mặt rơi xuống nếp nhăn.

Dương Thu Trì than thầm, tuy chất lượng yên chi thủy phần của Minh triều không mấy tốt, nhưng bà hai này trát hơi bị nhiều, chẳng hiểu có bị phản ứng gì không.

Bà hai sinh được một cô gái, đặt tên là Dương Ngải Tiểu, năm nay mười bảy tuổi, là đường muội của Dương Thu Trì, vẫn còn chưa xuất giá, cũng bước lên ra mắt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nghe Dương lão thái gia giới thiệu, không biết là do giọng nói của lão hay là do hắn nghe lầm, mà nghe từ Dương Ngải Tiểu rất giống với Dương Ái Tiểu (Chú: Chơi chữ, nghĩa là nhột thích cười).

Trong lúc cô gái này bước lên làm lễ với Dương Thu Trì, eo lưng uốn éo loạn cả lên, cái mông tròn lẳn cứ quay mòng mòng theo miêu bộ (catwalk), so với người mẫu còn ra dáng hơn. Chưa kịp nói gì, cô bé đã cười hi hí không ngừng, lúc cười lên rất giống mẹ cô, chỉ có điều không che miệng nên lộ ra hàm răng xiên đồng xiên tây chìa loạn ra như cá trê sứt mép, thậm chí còn có mấy cái răng đã biến thành màu vàng, nhìn không khỏi khiến người ta chua chua nơi cổ. Chỉ có điều, bản thân Ngải Tiểu tự cảm thấy như vậy là tuyệt vời lắm, mắt lúng liếng như điện.

Cuối cùng, bà mẹ Lữ thị ẵm một cậu bé khoảng hai ba tuổi ra làm lễ.

Lữ thị tuổi khoảng ba mươi, tay to chân lớn, mới nhìn là biết thuộc loại thiếu phụ sơn thôn. Sau khi nghe Dương lão gia tử giới thiệu, Dương Thu Trì mới biết đứa bé mà Lữ thị ẵm trong người chính là đứa con để lại của bà ba Quách thị mới mất từ hai năm trước, tên là Sơn nhi.

Dương lão thái gia giới thiệu hết người trong nhà, lại chuyển sang giới thiệu những trưởng bối có công danh trong thôn.

Sau khi dẫn kiến hoàn tất, Dương lão thái gia trình trọng xin lỗi về chuyện trước đây không cho Dương Thu Trì tiến vào nhà từ đường tế tổ, nói hiện giờ hắn đã trúng cử nhân làm quan, lại nạp xong tiểu thiếp, tuy còn chưa sanh con nhưng đã vượt qua những quy định trong tộc như lúc đầu.

Tộc trưởng xin lỗi, Dương mẫu sao dám nhận. Hơn nữa, lúc trước đích xác con bà không ra gì, không có người kế thừa hương hỏa, sao có thể trách tộc trưởng không cho tiến vào từ đường.

Mọi chuyện một khi đã thông, mọi người đều nói cười vui vẻ trở lại.

Dương lão thái gia đêm đó bày yến tiệc tẩy trần Dương Thu Trì và mọi người. Các vị hương thân trong tộc đều đến kính rượu Dương Thu Trì, hẳn không từ chối một ai, do đó uống có hơi chênh choáng.

Trên tiệc rượu khi bàn đến chuyện nạp thiếp, Dương lão thái gia biết Dương Thu Trì nạp liền hai tiểu thiếp rồi bị một nữ nhân thần bí bắt đi, cảm thấy kỳ quái vô cùng. Lão kiến nghị Dương Thu Trì lần sau có nạp thiếp thì hãy đến trốn ở Dương gia thôn, sanh con xong rồi hẳn hay.

Chủ ý này xem ra khá cao minh, Dương Thu Trì ngẫm than, nếu không cưỡng được với ả kia thì đành nhu thôi, trốn là thượng sách! Thần bí nữ nhân hết bắt tiểu thiếp này đến tiểu thiếp khác, nếu như vậy có nạp mấy chục cô cũng vô dụng. Nếu thực tế không xong, chỉ còn biết trốn sinh con trước cái đã! Thiên hạ rộng lớn như vậy, tùy tiện trốn chỗ nào đó, bà già kia sao mà tìm được. Có điều như vậy thật là vướng tay vướng chân quá đi mất!

Tiệc rượu tàn, trời đã khuya. Dương lão thái gia tự thân an bày Dương Thu Trì và mọi người nghỉ ở nội trạch.

Dương gia đại viện chia làm hai phần nội và ngoại, dùng một bức tường cao hơn trượng ngăn lại, chỉ có một cửa lớn tiến vào, gần với lối kiến trúc của nha môn chia ra nội và ngoại nha vậy.

Nhà phía ngoài dành cho người hầu, gia đình cư trú. Nội trạch dành cho Dương lão gia tử và những người trong gia đình cùng các nha hoàn hầu cận ở. Nội trạch có rất nhiều nhà vườn nhỏ, mỗi vị phu nhân, vợ lẽ, thiếu gia và tiểu thư đều có tiểu viện độc lập của mình.

Phòng dành cho khách của Dương gia đại viện cũng phân làm nội và ngoại, quý khách được an bày ở trong nội trạch.

Dương Thu Trì và mọi người nghỉ trong phòng dành cho quý khách ở một tiểu viện đơn độc có hai tầng lầu.

Sau khi ban bài thỏa đương, mọi người đến phòng khách ở lầu hai ngồi nói chuyện phiếm.

Dương lão thái gia thấy Dương Thu Trì và Tổng đồng tri cùng mọi người có hơi say, nên phân phù Bàng quản gia đi thông tri cho nha hoàn nấu cháo đậu xanh để mọi người ăn giải rượu.

Dương Thu Trì và mọi người uống vào mỗi người một chén chè đậu xanh đường mật, quả nhiên tỉnh hẳn lên.

Ngồi nói chuyện một hồi, Tổng đồng tri cùng mọi người cáo từ trở về phòng ngủ. Dương lão thái gia nói có chuyện muốn nói với Dương Thu Trì. Dương Thu Trì tuy có hơi say, nhưng vẫn ráng lấy tinh thần cùng lão đi ra hành lang.

Từ hành lang nhìn ra ngoài, ở xa có một tòa lầu nhỏ, dưới ánh trăng lạnh xuyên qua tầng mây nhìn mờ ảo phập phều trong gió tựa như một tòa quỷ lầu âm sâm.

Trời đêm ở xóm núi vô cùng tịch mịch. Dương lão thái gia nhìn về phía tòa lầu đó, thở dài sườn sượt, một lúc lâu sao mới cất tiếng nói với Dương Thu Trì: “Hiền đệ, vợ ba của ta, cũng chính là dì ba của cháu, đã sanh cho ta một đứa con trai, ai...!”

Dương lão thái gia lại thở dài một hơi, lúc sau mới nói tiếp: “Cháu có thể đã nghe rồi đó, Dì Quách của cháu trước khi chết đã từng bị nổi điên. Ta sợ chính là điều này, ta không biết trước đây nàng ta có bị như vậy không khi không có ta, nếu là như thế, vậy thì đứa bé này.... ai...!”

Dương Thu Trì đã thoáng đoán được ý nghĩ của Dương lão thái gia, nhưng không lên tiếng, tiếp tục nghe lão nói tiếp.

Dương lão thái gia quay lại nhìn Dương Thu Trì, chòm râu bạc hơi rung rinh, tiếp tục nói: “Do đó ta cứ mãi hoài nghi đứa bé này không phải con ruột của ta. Nghe nói cháu là cao thủ phá án, đã phá nhiều đại án đến nổi truyền khắp Quảng Đức huyện, ai ai đều xem cháu như thần tiên. Ta vẫn luôn muốn thỉnh cháu về giúp bá phụ, nhưng mãi vẫn chưa có cơ hội, cuối cùng giờ mới thỉnh được cháu đến.”

Dương Thu Trì khom người thi lễ: “Bá phụ quá tướng rồi, Thu Trì nào dám đương. Nếu như có điều gì Thu Trì có thể giúp được, bá phụ cứ mở lời, Thu Trì nguyện làm tận tâm kiệt lực.”

Dương lão thái gia gật gật đầu, chần chờ một chút, cuối cùng lên tiếng: “Bá phụ chính là muốn, muốn thỉnh hiền diệt cháu giúp, giúp ta tra xem hài tử này rốt cuộc có phải là con của ta hay không!”

“Quả nhiên không ngoài ý liệu,” Dương Thu Trì thầm nghĩ, “thì ra Dương lão thái gia này thỉnh mình về Dương gia thôn không chỉ đơn thuần để chúc mừng mình trúng cử nhân quang tông diệu tổ, cấp thêm cho lão tiêng thơm lây, mà còn vì chính bản thân lão, muốn điều tra xem đứa nhỏ đó có phải là con ruột của lão không.”

Đối với hắn, giám định không phải là chuyện khó, chỉ có điều nó cần máy giám định DNA ở trên tạp xa kia, ngoài ra còn cần phải có đủ nguồn điện.

Nhưng giờ mọi thứ cần đó đều không có, như thế thì hơi khó đây! Hắn hiện giờ chỉ có thể tiến hành giám định nhóm máu, hơn nữa các dụng cụ giám định và thuốc thử đều để ở Ninh Quốc phủ, cần ngay không thể được.

Trong giám định thân nhân, các biện pháp xác định nhóm máu chỉ có thể dùng để bài trừ mối quan hệ thân thuộc, ví dụ như, nếu cha có nhóm máu A, mẹ có nhóm máu AB, thì con cái không thể nào có nhóm máu O được, nếu đứa trẻ có nhóm máu O, thì nó tuyệt đối không phải là con của hai người họ. Như vậy có thể nói, dựa nhóm máu có thể xác định cậu bé đó không phải là con của hai người, nhưng không thể khẳng định đứa bé đó là con ruột của họ hay không (*).

Nhưng mà, nếu như có thể bài trừ mối quan hệ thân thuộc giữa chú bé Sơn nhi và Dương lão gia tử, thì coi như hắn đã đạt được mục đích rồi.

Dương Thu Trì gật đầu đáp: “Tiểu diệt nhất định tận lực.” Nghĩ một chút, hắn tiếp: “Để tra rõ vấn đề này, tiểu diệt cần một chút máu của bá phụ, Sơn nhi tiểu đường đệ, ngoài ra còn chút huyết của dì Quách.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì lập tức nghĩ đến việc Quách di nương đã chết hai năm rồi, còn đâu mà “xin tí huyết” bây giờ?

Dương lão thái gia tuy không biết chuyện giám định nhóm máu của thời hiện đại, nhưng ở cổ đại có tục “nhỏ máu nhận thân”, vì thế khi Dương Thu Trì đề xuất lấy huyết của ba người, lão cho rằng nó hợp tình lý, đáp: “Ta và tiểu đường đệ của cháu thì không vấn đề gì, chỉ độc có máu của Quách di nương thì khó, vì nàng ấy đã chết rồi, còn đâu nữa mà lấy?”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, dè dặt nói: “Nếu không có máu thì có thể ... khai quan nghiệm thi, lấy một ít tóc của Quách di nương hoặc là chút da gì đó cũng được.” Tuy Quách di nương đã chết hai năm, rất có khả năng đã hóa thành bạch cốt, nhưng từ xương hoặc lông tóc có thể tra ra nhóm máu, chứ không cần phải có máu tươi.

“Khai quan kiểm nghiệm?” Dương lão thái gia nhíu mày, đây là một chuyện rất kỳ hựu, nhưng dù sao thì chuyện Sơn nhi có phải là con của lão hay không trọng yếu hơn nhiều. Nếu như đứa bé không phải là con của lão, lão đã từng đội mũ xanh (bị cho cấm sùng), lại còn nuôi con không cho người khác, thì sự sỉ nhục này Dương lão thái gia quyết không thể chịu được.

Dương lão thái gia hỏi Dương Thu Trì: “Khai quan kiểm nghiệm có thể tra rõ được không?”

Không có DNA để xác định chính xác thì làm sao dám đảm bảo? Dương Thu Trì chỉ dám nói: “Có hy vọng, dù không dám nói nhất định sẽ tra ra cho rõ, nhưng tiểu diệt sẽ tận hết năng lực.”

“Có hy vọng thì tốt rồi!” Dương lão thái gia gật đầu, hạ quyết tâm, “Sáng ngày mai chúng ta đi khai quan kiểm nghiệm vậy.”

Dương Thu Trì gật đầu đồng ý, hai người lại nói chuyện phiếm một hồi, trời vào khuya, ánh trăng đã khuất sau tầng mây, ngôi lầu nhỏ xa xa tối hẳn lại, dưới bóng núi đen sì không phân ra được đâu là núi, đâu là lầu.

Đến lúc này Dương Thu Trì mới phát hiện căn lầu đó không hề có đèn, chìm ngập trong bóng tối dày đặc, cảm thấy rất kỳ quái, hỏi: “Bá phụ, căn lầu đó không có ai ở hay sao? Sao lại tối thui như thế?”

Dương lão thái gia nhướn mắt nhìn về phía ngôi lầu, đáp: “Quách di nương của cháu chính ngụ trong lầu đó, và cũng treo cổ ở cột nhà trên đó. Từ đó về sau không ai ngụ ở đó nữa. Ta nhất mực muốn phá bỏ nó đi, nhưng không nhẫn tâm, nên cứ để thế.”

Dương Thu Trì lập tức nhớ đến lời Dương mẫu nói, chẳng lẽ đây là ngôi lầu thường hiện quỷ hay sao? Dương Thu Trì không tin vào quỷ thần, cũng không quan tâm đến điều đó nhiều, chỉ tùy tiện hỏi: “Bá phụ, tiểu diệt nghe nói ngôi lầu đó thường có quỷ, phải không?”

Thông qua ánh đèn truyền từ nhà phía sau, Dương Thu Trì rõ ràng cảm giác được sắc mặt của Dương lão thái gia tái nhợt, hai con mắt đầy vẻ sợ hãi tránh tòi vào lầu đó, ấp úng nói: “Muộn quá rồi, cháu ngủ đi, ta cũng đi đây.”

Không chờ Dương Thu Trì phản ứng, Dương lão thái gia đã vội xoay người đi xuống lầu, dường như sợ Dương Thu Trì sẽ tiếp tục hỏi thêm điều gì nữa vậy.

Đêm đã về khuya, Dương Thu Trì cũng buồn ngủ, bước vào phòng đóng cửa lại. Phùng Tiểu Tuyết giúp Dương Thu Trì rửa chân, hai người cởi đồ lên giường ôm nhau ngủ.

Không biết bao lâu, Dương Thu Trì chợt giật mình tỉnh giấc, miệng khát cháy cả cổ họng. Nếu mà ở nhà, thì hẳn đã gọi nha hoàn Tiểu Diệp của Phùng Tiểu Tuyết rót trà bưng lên. Nhưng đây là phòng dành cho khách ở Dương gia đại viện, lại chỉ có một gian, do đó Tiểu Diệp và ba nha hoàn khác đều không thể ở cùng, được an bày ngủ ở phòng kế bên.

Không còn cách nào khác, Dương Thu Trì chỉ còn biết tự xuống giường quờ quạng đến bên bàn đốc bình trà lên tu ừng ực một hơi hết cả nửa bình.

Dương Thu Trì chuyển thân định quay về giường ngủ tiếp, đột nhiên ẩn ước nghe phía ngoài có tiếng nữ nhân khóc, liền nghĩ ngay đến căn lầu nháo quỷ đó, cơn buồn ngủ liền bay mất.

Tiếng khóc từ hướng căn lầu truyền lại, Dương Thu Trì động tai lên nghe kỹ, tiếng khóc này thút thít nghẹn ngào, lúc có lúc không, không thể nào xác định cho rõ, nhưng tuyệt không phải là ảo giác. Chẳng lẽ bản thân hắn đang nằm mộng? Dương Thu Trì tự nhéo tay, rất đau, không phải mộng!

Hắn là pháp y, từ xưa tới giờ không tin có quỷ thần, nhưng mà trong đêm khuya canh vắng như thế này mà ở căn lầu có quỷ kia chợt truyền đến tiếng khóc của nữ nhân, ít nhiều cảm thấy sởn gai ốc, vừa cảm thấy hiếu kỳ.

Hắn không gọi Phùng Tiểu Tuyết dậy, sợ nàng nghe xong sẽ sợ hãi, len lén đến bên cửa sổ, rút chốt, khe khẽ mở một khe nhỏ rồi nhìn ra ngoài.

Vàng trắng không biết đã chui khỏi tầng mây từ khi nào, vẫn lạnh lùng chiếu lên các mái ngói đỏ tường hồng, tạo nên màu sắc giống như vô số thi thể mà hắn đã từng giải phẫu, nhợt nhạt, ỷ ỏi.

Tiếng khóc rõ ràng là truyền từ căn lầu đó lại, tuy không lớn nhưng rất rõ ràng, lúc mất lúc có.

Căn lầu đó chẳng phải đã khóa chặt, không có ai ở qua từ khi Tam di thái Quách thị treo cổ tự vẫn rồi hay sao? Như vậy, người khóc lóc trong căn lầu tối đó là ai? Chẳng lẽ là ma quỷ thật?

Dương Thu Trì không tin vào quỷ, do đó hắn mở cửa bước ra ngoài hành lang, tay nắm chặt lan can chong mắt nhìn về phía lầu.

Tiếng khóc đó đã dừng, chỉ còn ánh trăng vời vọi.

Dương Thu Trì chờ một lúc, nữ nhân đang khóc dường như biết Dương Thu Trì chú ý, nên đã dừng hẳn tiếng khóc.

Thấy không có động tĩnh, Dương Thu Trì xoay người định quay về phòng, không ngờ tiếng khóc đó lại vang lên, rất thê lương, chẳng ai giúp, chẳng biết vì sao Dương Thu Trì cảm thấy tiếng khóc này càng lúc càng quen thuộc.

Đột nhiên, trái tim của hắn giống như bị một cái búa tạ đập mạnh, toàn thân sững sờ, bởi vì hắn phát hiện tiếng khóc này rất giống búp bê bùn Tống Tĩnh!

Dương Thu Trì lại chồm tới lan can, định kêu, nhưng tiếng khóc đã dừng lại. Hắn không dám xác định phán đoán của mình, búp bê bùn Tống Tình sao lại đến nhà của Dương lão thái gia? Chẳng lẽ Dương lão thái gia phải nữ tặc đó đến cướp búp bê bùn?

Không đúng, nữ tặc ấy chẳng phải là người mà một địa chủ như Dương lão thái gia có thể chỉ huy hay sử dụng. Chẳng lẽ nữ tặc tha cho Tống Tình, rồi Dương lão thái gia đột nhiên gặp Tống Tình, đưa nàng về nhốt trong Dương gia đại viện, lại nói dối với mình là trong lâu đó có quỷ?

Không thể trả lời cho thông được! Nếu là như thế, Dương lão thái gia nhất định sẽ không nhốt Tống Tình trong căn lâu đối diện với hắn, cái lâu có chính là nhiều đất!

Đầu óc của Dương Thu Trì chuyển biến rất nhanh, nếu như người đang khóc trên lầu kia chính là Búp bê bùn Tống Tình, như vậy có thể là hiểu lầm gì đó, nếu không trong chuyện này nhất định có một âm mưu động trời!

Tuy hiện tại hắn không dám khẳng định cô gái khóc lóc kia là tiểu thiếp búp bê bùn Tống Tình của hắn, nhưng nếu như đã phát hiện tung tích của búp bê bùn, cho dù chỉ một chút đầu dây mối nhợ, Dương Thu Trì cũng tuyệt không thể bỏ qua.

Do đó, hắn quyết định đi xem coi rốt cuộc đó là ai.

Chú thích:

(*) Xác định nhóm máu và di truyền nhóm máu:

Trên hồng huyết cầu của mỗi người có những kháng sinh (angigen) A, hoặc B, hoặc cả A và B, hoặc không có kháng sinh A hay B nào cả (nhóm máu này được gọi là O, tức không có A hay B). Như vậy có tất cả 4 nhóm máu: A, B, AB và O. Việc chia nhóm này là dựa theo một số hóa chất carbohydrates và proteins đặc thù trên hồng cầu. Có khoảng 46 nhóm khác nhau, nhưng những nhóm chính là O, A, B và yếu tố Rhesus. Vì những lý do chưa được khám phá, máu của mỗi nhóm có thể có kháng thể chống lại những nhóm kia. Do đó, khi truyền máu khác nhóm vào, kháng thể của người nhận có thể phá hủy máu gây tác hại cho cơ thể.

Người thuộc nhóm máu nào đó thì có kháng sinh (antibody) chống lại nhóm máu kia. Thí dụ: Người thuộc nhóm máu A thì có kháng sinh chống lại máu nhóm B. Người thuộc nhóm AB thì không có kháng sinh chống lại A và B. Người thuộc nhóm O thì có kháng sinh chống lại cả A và B. Vì thế mà khi truyền máu, cần truyền máu cùng nhóm.

Kháng sinh ABO trong máu được di truyền từ cả hai người mẹ và người cha. Người thuộc nhóm máu A thì thể có một nhiễm thể (gene) A hoặc hai nhiễm thể A. Viết tắt là AO hoặc AA (AO hay AA đều thuộc nhóm A) Người thuộc nhóm máu B thì là : BO hoặc BB. Người thuộc nhóm AB thì là AB. Người thuộc nhóm O thì là OO (tức không có gene A hay B).

Mẹ A và cha A thì sanh con có máu thuộc nhóm A.

Mẹ A và cha O thì con cũng là A.

Mẹ A và cha B thì con là AB,

Mẹ B và cha O thì con là B,

Mẹ B và cha B thì con là B,

Mẹ O và cha A thì con là A,

Mẹ O và cha B thì con là B

Mẹ O và cha O thì con là O.

Mẹ O và cha AB thì con là A hoặc B (chứ con không phải là O hoặc AB)

Dựa vào phương pháp trên, có thể loại trừ người nào không phải là cha giữa hai người đàn ông khác nhóm máu và đứa bé.

161. Chương 152: Quỷ Ốc

Dù gì thì cây súng ngắn vẫn nhất mực đeo ở bắp chân hắn. Thứ đồ chơi này có thể nói là cao thủ của cao thủ, đủ để bảo hộ cho sự an toàn của hắn rồi. Hơn nữa đây là Dương gia đại viện, không có người ngoài, cửa nội trạch đã đóng, ngay cả gia đình cũng không vào trong được, hơn nữa hắn không phát hiện Dương lão gia tử và người nhà lão có gì ác ý với bản thân hắn.

Dương Thu Trì nhanh chóng xuống lầu, đến cửa viện, thật kỳ lạ là cửa của viện này lại mở hé ra.

Dương lão gia tử chẳng phải nói là cửa vườn vào căn lầu này luôn khóa hay sao? Chẳng lẽ vừa có người tiến vào trong?

Dương Thu Trì cẩn thận quan sát cửa lớn, tuy có ánh trăng nhưng hôn ám phi thường, căn bản chẳng thấy gì cả.

Đành lấy cẩn thận làm đầu vậy! Dương Thu Trì rùn người xuống, nhìn phải nhìn trái thấy không có động tĩnh gì, bèn rút súng ngắn ra lên đạn, gạt chốt bảo hiểm sẵn. Có như thế trong tình huống khẩn cấp, hắn có thể bắn được ngay.

Dương Thu Trì dứt súng vào bao, thẳng lưng đẩy cửa vườn bước vào trong.

Trong vườn cỏ mọc đầy, cỏ xanh cây thắm còn đọng lại tuyết trắng chưa tan hết.

Mượn ánh trăng, hắn từ từ tiến vào vườn, bước lên bậc thang.

Các phòng trên lầu đều có xích sắt khóa lại. Dương Thu Trì cầm khóa sắt lên xem, thấy đã bị khóa chặt bèn bỏ xuống, áp tai vào cửa nghe ngóng, bên trong chẳng có âm thanh gì.

Chính vào lúc này, tiếng khóc lại cất lên, lại còn rên rên rí rí như có như không. Âm thanh này truyền xuống từ trên lầu.

Đang lúc Dương Thu Trì muốn cẩn thận nhận ra xem tiếng khóc đó có phải là của Búp bê bùn Tống Tình hay không, thì nó vụt biến mất.

Dương Thu Trì bước lên thang lần lên lầu. Tiếng kết kết vang lên điếc tai trong trời đêm tĩnh lặng.

Đến tầng hai, hắn thấy lầu này rất giống lầu hắn ở, có một hành lang dài, ngoài ra còn có một hàng khung cửa sổ. Hắn vừa nhìn dãy cửa sổ này, vừa thẳng tiến dọc theo hành lang.

Giấy dầu trên cửa sổ đã hư nát, Dương Thu Trì mượn một lỗ trống trên đó nhìn vào trong phòng, thấp thoáng thấy giường, bàn ghế và đồ đạc, chỉ có điều tối om không nhìn sao cho rõ được.

Hắn bước lên trước vài bước, thấy có một cửa không hề khóa, vừa bất ngờ vừa cao hứng, khe khẽ đẩy vào, cửa phòng kêu két một tiếng mở ra. Âm thanh này rất khô khốc nghe buốt tận cả răng, nhưng cũng từ đó Dương Thu Trì phán đoán cửa này đã lâu chưa có ai mở.

Căn phòng khá rộng, nhưng tối om không thấy gì. Dương Thu Trì đứng ở cửa gọi: “Búp bê bùn....!” Dừng lại một chút, hắn lại gọi tiếp: ”Tình Tình...!”

Âm thanh vang vọng trong căn phòng tối, không có tiếng trả lời.

Chẳng lẽ hắn nghe lầm? Dương Thu Trì không gấp tiến vào phòng, tiếp tục dọc theo hành lang mà tiến, lát sau đã đến tận đầu, không phát hiện được cửa phòng nào nữa.

Cả lầu hai này chỉ có một cửa!

Một luồng gió lạnh từ trong thổi ra, Dương Thu Trì hơi kinh dị, trong phòng làm gì có gió? Luồng gió ấy giống như có người núp từ trong đó thổi thốc về phía hắn vậy.

Dương Thu Trì cảm thấy sau lưng ớn lạnh, chợt quay ngoắt lại, các lớp giấy dầu trên cửa sổ cũ nát quả nhiên hơi rung rinh như thật có gió từ trong thổi ra vậy!

“Ai...!” Dương Thu Trì quát lên một tiếng.

Luồng gió ấy đột nhiên ngừng hẳn lại.

Trong phòng có người!

“Ai...! Bước ra đi! Đừng giả thần giả quỷ nữa!” Dương Thu Trì lớn tiếng hô.

Không ai trả lời, nhưng lại nghe được tràng cười khe khẽ, dường như là của một tiểu cô nương tinh nghịch đang đắc ý làm trò. Tiếng cười này rõ ràng là phát ra từ sau cửa sổ.

“Tình Tình, là nàng phải không?” Dương Thu Trì lấy hai tay chụp lên cửa sổ, cất tiếng hỏi.

Tiếng cười vẫn rất rõ, vẫn ở sau cửa sổ.

Dương Thu Trì đột nhiên xé bỏ lớp giấy dầu trên cửa sổ, roẹt một cái, một khoảng trống lớn đã lộ ra.

Mượn ánh trăng mờ ảo, quả nhiên hần nhìn thấy có một nữ nhân đứng trong phòng đang nhìn hần cười, tuy nhiên lại không quen.

Nữ nhân này tuổi rất nhỏ, đôi mắt rất to, nụ cười rất ngọt ngào.

Chẳng lẽ nữ quyến nào đó của Dương lão thái gia ban đêm chạy vào đây? Chẳng thể đường đột, Dương Thu Trì nhanh chóng khom người làm lễ: “Xin lỗi, ta nghe trên lầu có người, nên lên đây xem thử...”

Vừa nói đến đây, Dương Thu Trì đột nhiên cảm thấy không đúng. Dương lão thái gia nói ngôi tiểu lâu này không có ai ở từ khi tiểu thiếp đó treo cổ chết, hiện giờ ở đâu ra nữ nhân này?

Dương Thu Trì đột nhiên ngẩng đầu nhìn, nữ nhân kia không còn thấy đâu nữa!

Điều này suýt khiến hần giật nảy người, thật đúng là gặp quỷ rồi!

Chẳng lẽ hần đang gặp mộng? Dương Thu Trì nhéo mạnh vào tay, cảm giác thật đau, xác định không phải là mộng!

Vậy cô gái kia trốn rồi sao? Vào trong coi sao.

Dương Thu Trì xoay người định đi vào trong, nhưng chợt đứng sững lại, bởi vì hần thấy có một bóng trắng đứng ở cửa, à không, nói đúng ra là bay ra cửa, bởi vì cô ta không có chân, dưới quần trông hươu trông hoặc, cả người cách sàn nhà hơn xích, bay là là trên không.

Nữ tử đó đang nhìn hần cười khi khi.

Dương Thu Trì sợ đến nỗi lùi lại hai bước, vừa lùi vừa kêu lên một tiếng cả kinh. Hán cúi người định rút súng, nhưng chợt nhớ ra đối với quỷ thì dù có dùng súng cũng bắn không chết! Chỉ có thể dùng pháp thuật, nhưng pháp thuật hần có thể lấy ở đâu ra?

Đột nhiên hần nhớ đến lúc nhỏ, mỗi khi mẹ kể chuyện về quỷ, có nói đi ban đêm khi đi đường gặp vật gì kỳ quái, cứ niệm câu “Nam mô cứu khổ cứu nạn bạch y quan thế âm bồ tát”, tay bắt ấn giờ ra, quỷ sẽ biến mất không còn tung tích nữa.

Chuyển về quỷ sao có thể coi là thật được, nhưng mà hiện giờ tà tin là có còn hơn là không, vì Dương Thu Trì không nghĩ ra được biện pháp đối phó nào hay.

Dương Thu Trì nhắm mắt lại, niệm thần chú, tay bắt pháp ấn quát lên một tiếng đưa ra.

Tiếng cười đột nhiên dừng hần!

Dương Thu Trì mở mắt ra, nữ tử kia đã biến mất. Hiệu nghiệm! Xem ra hiệu nghiệm thật! Dương Thu Trì trước giờ không tin quỷ tin thần, hiện giờ bắt đầu có phần bán tín bán nghi.

Có cái hộ thân phù đó, gan của Dương Thu Trì bắt đầu phình to, tay bắt pháp ấn, mượn ánh trăng mờ ảo bước lại mở cửa tiến vào phòng.

Căn phòng lớn này quả nhiên là phòng khách, hai bên có hai cánh cửa đều khép hờ, trên cửa có treo hai cái màn màu trắng.

Dương Thu Trì bước đến trước gian phòng lúc nãy có nghe tiếng nữ nhân khóc lóc đó, tay phải bắt pháp ấn, tay trái vén màn chong mắt nhìn vào trong.

Bên trong không người, mượn ánh sáng từ cửa sổ bị xé rách, Dương Thu Trì từ từ tiến vào trong.

Đây là một phòng ngủ, bên cạnh cửa sổ là bàn trang điểm có để một đồng kính phản xạ ánh sáng xanh lạnh.

Bên cạnh đó dường như có một xích đu đặt sát một trà kỷ nhỏ.

Sát góc phòng có một giường lớn, đây là một giường gỗ theo kiểu cổ, trên có điêu khắc hoa văn. Màn được để rũ thấp, che rất kín. Cạnh giường để một cái nôi đưa em nhỏ, trên đó có trải một tấm vải bố màu đen.

Trong nội tâm Dương Thu Trì đột nhiên dậy lên một ý nghĩ, cái nôi này nhất định đang có một đứa bé đặt trong đó, hắn muốn nhìn thấy mặt đứa bé, hắn muốn đến xem.

Từ từ bước lại cạnh nôi, hắn đưa tay kéo một góc tấm bố lên, rồi chợt giật mạnh.

Vụt một cái, một bóng đen phóng ra ngoài, khiến Dương Thu Trì giật mình một tiếng kêu lên hoảng hốt tránh né.

Bóng đen đó dừng lại dưới đất, rồi từ từ di chuyển mà chẳng có âm thanh nào phát ra. Sau đó, nó nhảy lên bàn trang điểm, đứng đó kêu “ngao...!” một tiếng dài, thì ra là một con mèo mun!

Dương Thu Trì thở dài nhẹ nhõm, đột nhiên nhớ ra người xưa từng nói ở chỗ có tà ma thường thấy mèo, đặc biệt là mèo đen, vì quỷ hồn của người chết thường tụ hợp lại trên người của mèo!

Dương Thu Trì là pháp y, suốt ngày tiếp xúc với thi thể, thậm chí đã từng một mình trong nhà xác giải phẫu rất nhiều bộ phận cơ thể người, bên cạnh bàn giải phẫu không biết để cơ man nào là nội tạng của thi thể đã trống rỗng, bên ngoài còn để vài xác chết chưa tắm liệm.

Hắn sinh hoạt giữa “đống” người chết đó, cho nên hắn chưa hề biết sợ người chết, hắn nhìn người chết giống như nhìn hoa cỏ củ cà, cảm thấy vô cùng bình thường, thậm chí còn lấy làm kỳ vì sao người ta lại sợ người chết.

Nhưng hôm nay lại bất đồng, thứ hắn nhìn thấy không phải là thi thể, mà là một nữ nhân, là một nữ nhân trốn trong lầu quý khóc lóc, là một nữ nhân biết bay trong không trung, không có chân, và biết nhìn hắn cười!

Hơn nữa đây không phải là giấc mộng.

Do đó hắn thật sự cảm thấy sợ, thứ sợ này không phải đến từ người chết, mà đến từ sự tử vong.

Hắn nhìn con mèo trừng trừng, con mèo như một bức tượng, đứng bất động ở đó.

Dương Thu Trì quyết định không để ý đến nó nữa, chuyển thân nhìn cái giường gỗ điêu khắc bị màn che phủ, phẳng phất như nhìn thấy bạch y nữ tử vừa rồi đang nằm trong đó, trên gối còn lòa xòa mấy lọn tóc.

Sự tình vừa rồi quả thật là quỷ dị, Dương Thu Trì quyết định tìm cho tới xem rốt cuộc là cái gì.

Miệng hắn lầm thầm niệm chú, tay phải bắt ấn, tay trái đưa ra vén màn kéo mạnh ra, pháp ấn đánh vụt tới...

Cái mà hắn mong đợi giống như trong phim ảnh vậy, đó là bóng tối chợt xuất hiện hỏa quang, trong đó có tiếng quỷ kêu thảm để rồi hóa thành tro bụi. Nhưng bên trong màn chẳng có tiếng động gì, tối đen nhìn không ra gì cả.

Dương Thu Trì thò đầu vào xem, trên giường không có quỷ hồn, cũng chẳng có nữ nhân, mà chỉ là một giường trống hoác, mền gối được xếp rất chỉnh tề, trên giường có một cặp gối cũng xếp ngay ngắn kề liền nhau như một đôi uyên ương vậy.

Đúng là gà mái mấp máy gà cồ, Dương Thu Trì thâm mắng và bỏ màn xuống, quay người bước ra ngoài, con mèo đen trên bàn trang điểm chợt kêu ngao một tiếng thật to, nhảy phốc xuống chạy vút ra ngoài cửa.

Dương Thu Trì đứng trong căn phòng tối đen âm thầm này, cứ cảm thấy sau lưng có một đôi mắt đang nhìn mình, khi quay đầu lại nhìn thì chẳng thấy gì cả.

Phía bên kia phòng khách còn một phòng khác nữa, Dương Thu Trì quyết định đi xem, nếu như không có gì thì quay về. Hắn không muốn nhìn bạch y nữ nhân bay là là ở không trung nhìn hắn cười lần nào nữa, không cần biết ả là quỷ hay là người.

Dương Thu Trì cúi đầu dò đường lần ra ngoài, ra cửa bước vào phòng khác.

Đột nhiên, hắn sững người, cửa lớn kia không biết bị đóng từ phía nào. Ánh trăng soi qua các lỗ hồng trên cửa sổ, lạnh lùng bày ra luồn ánh sáng trắng lấp đớp như vô số cặp mắt đang nhìn hắn.

Không chờ Dương Thu Trì hiểu rõ là ai đã đóng cửa, khước mắt hắn chợt cảm thấy có điều gì đó không ổn, quay đầu lại nhìn, đột nhiên hai mắt hắn nhìn sững vào rường nhà giữa phòng khách, lông tóc toàn thân đều dựng ngược cả lên: trên xà nhà kia đang có một người bị treo cổ, áo trắng quần trắng, đầu gục xuống, sắc mặt trắng nhợt, hai con mắt đang nhìn hắn cười khìt khìt!

Dương Thu Trì sợ hãi kêu thét lên một tiếng, chân loạn choạng lùi lại sau mấy bước, chợt trượt chân ngã xuống, hậu não đập mạnh vào vật gì đó khá cứng, tức thì ngất đi.

—o0o—

162. Chương 153: Hai Khả Năng

Hắn lập tức nhắm mắt lại.

“Ca...! Huynh tỉnh rồi, hay quá!” Đó là tiếng reo mừng của “nha đầu điên” Tống Vân Nhi.

“Con à...!” Tiếng Dương mẫu sùt sùi gọi.

Ta ở đâu thế này? Dương Thu Trì cố gắng nhớ lại, đầu đau như dầm.

Hắn đưa tay đặt lên trán, từ từ mở mắt ra, dần thích ứng với ánh sáng chói mắt mới bỏ tay ra.

Trời đã sáng hẳn, bốn bên đều là người. Thê thiếp của Dương lão thái gia, con trai con gái, quần gia đều vây lấy hắn. Tống đồng tri và Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đều ở sát bên giường.

Phùng Tiểu Tuyết quỳ cạnh Dương Thu Trì ôm đầu hắn, mắt lệ nhạt nhòa, thấy hắn tỉnh lại vui mừng reo lên: “Phu quân...” Rồi đưa tay gạt lệ hỏi, “Chàng cảm thấy thế nào rồi?”

“Đầu đau quá, ta đang ở đâu thế này?” Dương Thu Trì muốn gượng ngồi dậy, Tống Vân Nhi đang ở cạnh đó thấy vậy giúp Phùng Tiểu Tuyết đỡ hắn lên, nói: “Ca, đầu huynh bị ngã toát ra rồi, chảy máu nhiều lắm, đương nhiên là đau rồi.”

Dương lão thái gia đứng cạnh đó thở phào: “Tỉnh rồi, tốt, Thu Trì không có gì là may rồi!”

Dương mẫu cũng vui vẻ nói: “Đúng a, nhờ ơn tổ tông phù hộ.” Xong ứa lệ nhìn Dương Thu Trì: “Con à, con sao lại chạy đến đây làm chi vậy, làm chúng ta lo muốn chết luôn!”

Dương Thu Trì nhìn bốn phía, thấy mình vẫn còn ở trong sương phòng ở tầng hai tòa tiểu lâu lúc tối, liền vụt đứng dậy chạy ra phòng khách nhìn, thấy trên xà nhà trống không chẳng có gì cả, bạch y nữ nhân treo cổ dọa cho hắn té ngã ngất đi không thấy đâu nữa.

Dương Thu Trì dùng tay chỉ lên xà ngang, nghi hoặc hỏi: “Nữ nhân đó đâu?”

“Nữ nhân nào?” Dương mẫu hỏi.

“Bạch y nữ nhân treo cổ trên xà nhà đó? Lúc tối con nhìn thấy mà. Ở chỗ đó đó!”

Mọi người đều cảm thấy lạnh người.

Dương lão thái gia miễn cưỡng cười, khề ho mấy tiếng, phân phó nha hoàn và người hầu đưa Dương công tử quay trở về nghỉ ngơi.

Dương Thu Trì đẩy bọn nha hoàn ra, quay lại nhìn Dương lão thái gia hỏi: “Chẳng lẽ là cháu bị hoa mắt? Không đúng. Cháu nhìn thấy rất rõ, lại không phải nằm mộng, cháu đã từng tự véo người và cảm thấy rất đau, tuyệt đối là thật đấy!”

Tống Vân Nhi cười: “Ca, coi huynh nói xạo mà y như là thật vậy kìa.”

Dương Thu Trì biết chuyện này vô cùng rắc rối, không thể nào bằng hai ba câu mà nói rõ được, bèn hỏi: “Vân nhi, mọi người làm sao phát hiện được ta ở đây?”

Tống Vân Nhi đáp: “Trời hừng hừng sáng là muội nghe tẩu tử (chị dâu) ra hành lang gọi huynh. Muội vội dậy bước ra cửa hỏi, chị dâu nói huynh đi đâu rồi không thấy nữa, tìm khắp hết mà không thấy.”

“Muội nghe thế hoảng hồn, vội vã chạy khắp nơi tìm một lần nữa. Sau đó Dương lão thái gia cùng mọi người biết chuyện cùng phân ra tìm, cuối cùng phát hiện cửa vườn mở, dưới tuyết còn dấu chân dẫn lên lầu, bèn theo lên thì thấy huynh ngã chổng vó lên trời á. Ca, huynh rốt cuộc là bị sao vậy?” Ngẫm nghĩ một lát, Tống Vân Nhi chớp chớp mắt hỏi, “Ca, chẳng lẽ huynh bị mộng du thật hả?”

Dương Thu Trì không lý gì đến nàng, chuyện này quá phức tạp, cần phải yên tĩnh suy nghĩ cho thật kỹ.

Hắn cảm thấy sau đầu rất đau, đưa tay lên sờ, phát hiện da đầu bị rách một lỗ nhỏ, tóc bị máu ướt bết lại, vết thương đã khép miệng không chảy máu nữa.

Hắn xoay người lại nhìn chỗ mình vừa nằm lúc nãy, phát hiện dưới đất có một vũng máu nhỏ. Điều kỳ quái là sàn gỗ kia giỏi lắm là làm đầu sưng lên một cục là quá lắm rồi, không ngờ lại phá rách một lỗ, rõ ràng là đầu hắn bị vật gì đó góc cạnh chạm mạnh vào.

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì nhìn máu ở dưới sàn xong quay kiểm khắp nơi, liền bước qua một bên lấy một cái ghế thấp đưa cho Dương Thu Trì hỏi: “Ca, huynh tìm cái này hả? Lúc mọi người phát hiện ra huynh, thì cạnh đầu huynh có cái ghế đã bị ngã này.”

Dương Thu Trì cầm lấy nhìn, quả nhiên bên cạnh của cái ghế có dấu máu mới, xem ra hắn đã bị nữ quỷ treo cổ đó dọa ngã, hậu não té đập nhằm vào góc của chiếc ghế này nên hôn mê đi.

Một tiểu nha hoàn nhìn thấy chiếc ghế này, liền run giọng họ: “Cái đó, cái đó chẳng phải là chiếc ghế dùng để chống chân khi tam phu nhân treo cổ tự tử...”

Tống Vân Nhi giật mình sợ toát mồ hôi, hỏi: “Người đừng có dọa người ta có được không vậy hả? Người là ai? Sao lại biết?”

Vợ hai Trương thị của Dương lão thái gia khịt mũi một tiếng đáp thay: “Nó là tiểu nha hoàn Tri Xuân của con hồ ly thối treo cổ chết trong phòng này, lúc con hồ ly thối đó treo cổ chết, nó đang ở trong phòng, đương nhiên là biết.”

Dương Thu Trì rất không ưa giọng điệu như vậy của Trương thị, liền cố ý nhìn bà ta trừng trừng, bảo: “Dì Trương, tối hôm qua cháu thấy con hồ ly thối Quách thị mà dì nói đó nha,” Nói xong chỉ vào xà nhà, “Dì ấy treo cổ ở đây này....!”

Trương thị sợ hãi vội ngẩng đầu nhìn lên xà nhà, tức thời nhớ đến tình cảnh Quách thị treo cổ chết năm xưa, vội cười khan nói: “Dương thiếu gia, ngài, ngài đừng có dọa ta nha.”

Tống Vân Nhi hiếu kỳ hỏi: “Ca, nửa đêm nửa hôm huynh chạy tới đây làm cái gì?”

“Ta nghe có tiếng nữ nhân khóc trong lầu này, tưởng đó là Búp bê bùn nên đi vào tra cho rõ, phát hiện trên xà nhà phòng khách có một nữ nhân bị treo cổ.”

Con trai của Dương lão thái gia là Dương Thanh Thủy đột nhiên chen lời: “Đường đệ, có thật đệ nhìn thấy một nữ nhân treo cổ trên xà nhà phòng này không?”

Dương Thu Trì đáp với giọng chắc nịch: “Đúng vậy, đệ nhìn rất rõ.”

Đại thiếu gia Dương Thanh Thủy liền tái hân mặt, miệng run bần bặt lắm bần điều gì đó.

Nha hoàn Tri Xuân run giọng nói: “Nhất định là quỷ hồn của Tam di thái quay về rồi.”

“Nói bậy!” Nguyên phối Phan thị nhúc nhích thân người đầy thịt, lớp phấn trơn trên mặt bóng lưỡng như có luồng bạch quang, “Quỷ hồn cái gì, quỷ hồn ở đâu ra? Con quỷ cái ấy chết còn chưa hết tội! Sao nó không đến tìm ta? Nó mà dám đến dọa ta, coi ta mắng đổ máu chó lên đầu nó!...”

Dương lão thái gia nhíu mày ngắt lời bà ta: “Được rồi! Kêu la cái gì! Dương tri huyện Dương đại nhân, Tổng đồng tri Tổng đại nhân đều ở đây, bà bát nháo như vậy còn ra thể thống gì?”

Phan thị lúc này mới im miệng, chùi méo rồi còn phun một bãi về phía xà nhà.

Nhị di thái kéo tay của Dương thái gia, nói: “Ai yêu, để tôi nói vậy, có người không coi lão gia ra gì, có các vị đại nhân ở đây cũng không thêm nể mặt lão gia, bảo sao người ta không cười thầm cho được.”

“Người nói cái gì?” Nguyên phối Phan thị đột nhiên nổi khùng, rống lên: “Đến lượt ngươi lên tiếng khi nào vậy? Con tiện nhân, con hồ ly thối kia, ta phải xé nát cái mồm thối của ngươi mới được!” Phan thị nhào tới, một tay nắm tóc của tiểu thiếp Trương thị kéo ghì ra sau, một tay đánh thẳng vào mặt bà ta.

Trương thị có thân hình nhỏ thó, làm sao trở thành đối thủ của Phan thị, do đó dù hết sức phản kháng nhưng vẫn không chống được, chỉ còn biết bảo vệ mặt mà thôi.

Con gái Dương Ngải Tiểu của Trương thị vội xông lên bảo hộ cho mẹ, cô nàng không dám đối đầu với nguyên phối Phan thị, nên chỉ còn hết sức bảo hộ mặt của mẹ mình, kết quả bản thân bị vài cú tát. Căn phòng chẳng mấy chốc loạn cả lên.

“Đủ rồi!” Dương lão thái gia rống lên, “Các ngươi muốn đánh thì ra ngoài mà đánh! Đánh chết luôn càng tốt! Đỡ phải làm mất mặt ta!”

Ba nữ nhân đến lúc này mới dừng tay. Trương thị thút thít lần lại gần Dương lão thái gia y như con mèo nhỏ thụ thương vậy. Dương lão thái gia tức giận hất tay một cái, khiến cho Trương thị loạng choạng lùi lại mấy bước.

Dương lão thái gia rống lên: “Cút...! Hai người đều cút hết đi cho ta!”

Thấy Dương lão thái gia quả nhiên đã nổi nóng, Bàng quản gia vội bước lên khuyên giải và đưa hai thái thái ra ngoài.

Đây là chuyện trong nhà của họ, Dương Thu Trì không tiện chen lời, lấy mắt bàng quan. Xem ra, quan hệ giữa các thế thiếp của Dương lão thái gia không hòa hợp lắm.

Dương Thu Trì lại nhìn lên xà nhà, đêm qua hẳn tận mắt chứng kiến bạch y nữ nhân treo cổ ở đó, chẳng lẽ đó là tiểu thiếp Quách thị chết trước đây hai năm? Nàng ta không phải đã chết sao? Vì sao hẳn có thể nhìn thấy được? Chẳng lẽ trên thế gian này quả thật có quỷ hồn?

Dương Thu Trì không tin có quỷ, cho dù đã xảy ra bao nhiêu chuyện như vậy hẳn vẫn không thể tin. Những người làm nghề như hẳn không thể tin quỷ, bởi vì nếu tin, thì họ sẽ sớm bị sợ chết mất hồn vía mà thôi. Nhưng... thứ mà hẳn tận mắt chứng kiến đêm qua giải thích như thế nào bây giờ?

Dương Thu Trì quay nhìn giấy dầu trên cửa sổ, cái lỗ to kia cùng miếng giấy lùa thừa rõ ràng là thứ tối qua hẳn xé ra, chứng minh tất cả không phải là mộng.

Nhưng làm sao người lại có thể bay trong không trung? Sao lại có thể nhanh như thiểm điện, chớp mắt đã xuyên qua khoảng cách từ cửa sổ đến cửa chính? Rồi sao lại có thể nhân lúc hẳn tiến vào phòng ngủ ở sương phòng vốn chỉ có mấy phút để vô thanh vô tức treo cổ lên xà nhà ngoài phòng khách này? Cổ đã bị dây thừng thắt chặt, vì sao ả lại có thể mở mắt nhìn hẳn cười khi khi?

Hơn nữa, bản thân hẳn căn bản chẳng biết chút pháp thuật gì, chỉ niệm loạn mấy câu chú ngữ bắt rồi đánh ra vài cái pháp ấn thì đã hiệu nghiệm, sao mà kỳ quái quá như vậy?

Tuy không thể giải thích những chuyện nhìn thấy tối qua, nhưng hẳn tự biết những gì trông thấy vị tất đã là sự thật, ví dụ như đối với các trò ảo thuật người ta tuy biết nó là ảo thuật, nhưng vẫn cảm thấy nó rất thần kỳ và không hiểu tại sao.

Trong chuyện này nhất định có điều gì đó ảo bí mà hẳn chưa biết được. Dương Thu Trì đoán rằng, điều bí ẩn này có hai khả năng giải thích: Một là có võ lâm cao thủ gì đó có khinh công rất cao giả trò để dọa hẳn, hai là tự bản thân hẳn xuất hiện một loại ảo giác gì đó.

Đối với khả năng thứ nhất, Dương Thu Trì cảm thấy dường như không thể xảy ra. Võ công có cao cường cách mấy cũng không thể vượt qua được giới hạn của điều kiện thân thể con người. Ví dụ như nói về tốc

độ, khoa học gia cho rằng con người có thể chạy khoảng cách 100m nhanh lắm là ở 7.4 giây, nếu như có thể chạy nhanh hơn mức này, thì trong quá trình chuyển động đó thân thể không thể nào chịu được áp lực mà xuất hiện hiện tượng bị chia cắt. Tuy con số cực hạn này không nhất định là chính xác, nhưng tốc độ chạy của con người nhất định là có giới hạn, dù sao cũng không thể vượt quá tốc độ ánh sáng!

Bản thân hần chỉ cúi đầu rồi lại ngẩng đầu trong tích tắc, tối đa là một giây, thế mà bạch y nữ tử đã từ cửa sổ bay tới khoảng không tại cửa lớn. Hần khẽ dùng mắt ước lượng cự li giữa hai nơi, thấy nó phải gần hai mươi mét, nếu án chiếu theo kỷ lục thế giới hiện nay là 9 giây 77 thì không thể nào bằng thời gian ngắn như vậy mà đến được. Hơn nữa trong phòng còn có bậc cửa, còn có chỗ quẹo, lại thêm phải từ vị trí bất động đột nhiên đạt đến thứ tốc độ như thế.... nói chung là không thể tưởng tượng!

Đương nhiên không thể bài trừ những công năng đặc dị mà hần chưa hề biết từ các cao thủ võ lâm. Chỉ có điều vấn đề này không phải là phạm vi nghiên cứu của pháp y học rồi!

Cho dù điểm này một cao thủ võ lâm có thể thực hiện được, nhưng một vấn đề khác nhất định chẳng có võ lâm cao thủ nào làm được, đó là không mượn vật nào khác mà đứng yên bất động trong không trung - lực hấp dẫn của trái đất tồn tại với bất kỳ người nào, cho dù đó là cao thủ võ lâm, không có ai có thể thoát khỏi trọng lực để tự làm nhẹ cơ thể đi. Đây là vấn đề thuộc về định luật phản vật lý, hay còn gọi là nguy khoa học.

Võ công đích xác là rất kỳ diệu, nhưng cho dù võ công có kỳ diệu thế nào cũng không thể phản lại quy luật tự nhiên. Nếu không chỉ là ảo tưởng tồn tại trong các tiểu thuyết võ hiệp, hoặc là dựa vào ma thuật mà làm trò lừa đảo mà thôi.

Dương Thu Trì là một pháp y. Pháp y chú trọng đến phân tích lý tính. Do đó, Dương Thu Trì không thể lý giải quỷ hồn mà hần nhìn thấy là một cao thủ võ lâm, nhân vì hành vi của ả ta phản lại quy luật tự nhiên, trừ khi đó là một cao thủ võ lâm biết làm trò ảo thuật lừa người.

Nếu là như thế thì quả thật rắc rối, bởi vì võ lâm cao thủ đó giả quỷ nhát hần để làm gì? Khẳng định không phải muốn dọa hần chết, vì một chưởng đánh chết hần chẳng phải sạch sẽ gọn nhẹ hơn sao, vì sao lại bày trò ra như thế?

Một ý nghĩ chợt dậy lên trong đầu hần, chẳng lẽ là y muốn dọa hần sợ để hần bỏ đi? Vì sao lại phải dọa hần bỏ đi? Có phải là sợ hần phát hiện bí mật gì đó không thể phơi bày ra chăng? Chẳng lẽ trong chuyện Tam di thái Quách thị treo cổ chết này có ẩn tình gì đó?

Khả năng lý giải thứ hai cho chuyện gặp quỷ hôm qua của hần là hần bị ảo giác nên mới thấy quỷ hồn bay nhảy trong không trung như vậy. Đối với thứ khả năng này, Dương Thu Trì chưa tìm được giải thích hợp lý nào để bản thân hần sản sinh ra ảo giác cả.

Phùng Tiểu Tuyết bị chuyện Dương Thu Trì gặp quỷ thụ thương sợ chết khiếp, tuy hiện giờ là trời sáng mà cảm thấy căn lầu này đâu đâu cũng có gió lạnh, khiến toàn thân nàng phát rét. Nàng thấy Dương Thu Trì hờ hững ra ở đó, bèn kề sát tay hần nói nhỏ: “Phu quân, thiếp sợ quá, hay là chúng ta trở về Ninh Quốc phủ đi.”

Dương mẫu nghe được lời của Phùng Tiểu Tuyết gật đầu tán đồng, vì bà cũng đang rất khẩn trương.

Dương Thu Trì ôm nhẹ bờ vai của Phùng Tiểu Tuyết, dỗ dành: “Đừng sợ, Tiểu Tuyết, không có sao đâu, chúng ta nhiều người thế này, quỷ không làm gì được chúng ta đâu.”

“Vậy tối hôm qua chàng....”

“Đây là điều bất ngờ thôi, đêm nay sẽ không có nữa đâu. Nàng nếu còn không yên tâm thì cứ ngồi trên giường canh cho ta ngủ, được không?”

Phùng Tiểu Tuyết cười cười gật đầu.

163. Chương 154: Hai Loại Dấu Vết

Dương Thu Trì khoát tay ngăn lại, thưa: “Bá phụ, vết thương của cháu không sao đâu, không cần nhờ thầy lang xem.”

Dương Thu Trì vốn hơi hiếu kỳ với chuyện Quách thị phát rồ, nhưng kinh qua chuyện đêm qua ở ngôi lầu quý, hẳn có một dự cảm, một dự cảm bất tường rằng có người không muốn hắn biết cái gì đó, không tiếc dùng thủ đoạn để làm hắn sợ mà bỏ đi, do đó có khả năng là có gì mờ ám trong cái chết của Quách thị.

Hiện giờ chuyện khai quan nghiệm thi đối với Dương Thu Trì không chỉ đơn thuần là kiểm nghiệm coi Sơn nhi có phải là con ruột của Dương lão thái gia hay không, mà thông qua đó hắn còn muốn kiểm chứng dự cảm của mình.

Dương Thu Trì nói với Dương lão thái gia, “Bá phụ, chuyện chúng ta nói tối qua giờ làm liền đi thôi.”

Đối với chuyện Dương Thu Trì té ngã bị thương hôn mê trên lầu, Dương lão thái gia có phần áy náy, giờ thấy Dương Thu Trì không để ý gì, ngược lại lại quan tâm đến sự tình mà lão tâm sự tối qua, nên vô cùng cảm kích, đáp: “Nếu như là vậy thì chúng ta ăn sáng xong rồi khai quan nghiệm thi thôi.”

Dương Thanh Thủy - con trai của Dương lão thái gia hỏi: “Cha, khai quan nghiệm thi? Nghiệm thầy ai?”

“Quách di nương của con.”

“À?” Dương Thanh Thủy hô lên cả kinh, “Dì.. dì ấy chẳng phải treo cổ chết rồi sao? Chết những hai năm rồi, còn nghiệm cái gì nữa?”

Dương lão thái gia đương nhiên không thể nói nghiệm thầy là để kiểm tra xem con trai Sơn nhi của tam di thái rốt cuộc có phải là con ruột của lão hay không. Tuy lão muốn khai quan nghiệm thầy, người khác không dám nói hai lời, nhưng không ngăn được người ta nghị luận sau lưng, do đó cần phải tìm có lẽ nào đó che lấp đi, nhưng trong nhất thời lão không tìm được lý do thích hợp nào.

Dương Thu Trì chen lời: “Đường huynh, tối hôm qua đệ và bá phụ có bàn đến chuyện ngôi lầu này cứ có quỷ phá hoại, chúng tôi đoán là có liên quan đến việc an táng Quách di nương đã mất, nên quyết định khai quan xem coi có vấn đề gì hay không.”

Dương Thanh Thủy hỏi: “Còn có vấn đề gì nữa? Năm xưa Trương di nương có nói, Quách di nương treo cổ chết là diễm bất lợi, nhất định có ác quỷ nhập vào người, nên đã thỉnh pháp sư về làm phép, rồi chọn một khối âm địa để an táng, chẳng lẽ như vậy vẫn còn không trấn nổi ác quỷ trên người của dì ấy hay sao?”

Dương Thu Trì nhìn lên xà nhà phòng khách, hỏi với ý tứ thâm trầm: “Đường huynh nhận thấy đã trấn trụ rồi sao?”

“Cho dù là chưa trấn được, nhưng đường đệ chẳng lẽ có thể nhìn ra âm trạch phong thủy hay sao?”

“Không thể, nhưng trước đây đệ đã từng làm ngũ tác học đồ, do đó đệ có thể kiểm tra người chết, xem coi người chết chết vì có gì.” Nói xong lời này, Dương Thu Trì nhìn Dương Thanh Thủy chằm chằm, khiến y rợn tóc gáy.

Bàng quản gia nói với Dương lão thái gia: “Lão gia, khai quan nghiệm thi không phải là chuyện thường, có cần phải mời pháp sư coi ngày hay không rồi quyết định lại?”

Dương lão thái gia biết Dương Thu Trì sẽ đi nhậm chức ở Hồ Quảng đầu năm sau, thời gian không cho phép chần chờ nữa. Hơn nữa, lão cũng gấp muốn biết coi tiểu hài Sơn nhi có phải là con ruột của lão hay không. Một khi nghĩ đến chuyện mình có khả năng mình là tu hú nuôi con, đeo hai chiếc sừng to tướng mà lại còn còng lưng nuôi nghiệt chủng của kẻ khác, lòng lão phiền toái không yên, do đó liền phát tay: “Không cần nữa! Không gì phải kiêng kỵ, ăn sáng xong rồi lập tức khai quan nghiệm thi!”

Thấy Dương lão thái gia bực mình, không còn ai dám lên tiếng nữa.

Ăn cho xong bữa sáng, cho người gọi thêm các ngũ tác và người làm công trong thôn, cả nhà lớn nhỏ Dương gia xuất hành đi đến phần mộ của tam di thái Quách thị tiến hành khai quan nghiệm thi.

Phần mộ của Quách thị chôn ở dưới thôn, ở khoảnh đất sát dòng suối. Khi Dương Thu Trì tiến vào thôn, ở cửa thôn có nhìn thấy mấy gò mả, và một trong những cái đó là của Quách thị.

Quách thị là tiểu thiếp của Dương lão thái gia, án chiếu theo quy củ thì tiểu thiếp chết rồi không thể an táng trong khu mộ tổ, hơn nữa Quách thị phát rồ rồi treo cổ, làm mất mặt Dương gia, không cát lợi nên phải chôn ở đây.

Sau khi Quách thị treo cổ chết, người nhà có thỉnh pháp sư làm phép và xem phong thủy. Pháp sư nói Quách thị thuộc mạng hỏa, lại phát rồ treo lên cây, ứng với việc trúng phải tà hỏa, do đó cần phải chọn một khu đất ngập nước ẩm ướt quanh năm để mai táng mới có thể trấn áp tà hỏa này.

Khi đến phần đất chôn Quách thị, chân Dương Thu Trì đạp lên đám cỏ quanh mộ phần, cảm thấy ướt nhẹp, lòng hơi mừng vì phần đất này ẩm ướt như vậy, thi thể mai táng ở bên dưới có thể đã hình thành thi chá (xác không rửa, xác chết còn giữ nguyên hình không bị nát đi), như vậy có thể phát hiện rất nhiều dấu vết có giá trị.

Dương lão thái gia, Tổng đồng tri cùng mọi người sợ tà khí ô uế, cho nên đứng xa mấy chục bước để chờ, để mặc Dương Thu Trì chỉ huy các ngõ tác khai quật phần mộ.

Phùng Tiểu Tuyết muốn đứng cùng một chỗ với phu quân, nhưng lại sợ nhìn thấy tử thi. Dương Thu Trì uyển chuyển và ôn tồn bảo nàng đứng chờ bên cạnh Dương mẫu.

Tổng Vân Nhi thì ngược lại, nàng không thể nào bỏ qua cơ hội sinh cường này, nên bám sát sau lưng Dương Thu Trì xem náo nhiệt.

Ngõ tác đào lớp đất phủ phía trên xong, bắt đầu đào xuống dưới, càng đào sâu thì nước càng tích tụ nhiều, khi đào đến quan tài thì chung quanh đã tích đầy nước.

Các ngõ tác đều nhíu mày, nhưng Dương Thu Trì lộ vẻ rất vui. Nếu như mùa đông mà tích nhiều nước thế này, thì mùa hè mưa nhiều nhất định sẽ còn nhiều nước hơn. Hoàn cảnh càng ẩm ướt, thì càng dễ phát sinh hiện tượng “thi chá”.

Trong hồ toàn nước, làm sao bây giờ? Ngõ tác và các thợ phụ đều e ngại nhìn Dương Thu Trì. Hắn cho đào hai bên quan tài, sau đó dùng dây thừng vòng qua hai đầu rồi kéo quan tài lên.

Tốn thêm khoảng một giờ nữa, quan tài cuối cùng cũng được đưa lên từ cái hố đầy nước ấy, sau đó được ngõ tác cùng các thợ phụ khiêng đưa đến hai cây gỗ lớn đã bày sẵn.

Nước trong quan tài thuận theo các lỗ nhỏ chảy xì xì ra ngoài. Dương Thu Trì sau đó cho ngõ tác mở nắp quan tài. Do quan tài đã bắt đầu mục, nên họ tốn không mấy công sức đã mở ra được ngay.

Trong quan tài toàn là nước bùn đục ngầu, nhìn không rõ trong đó là gì. Một khối chần dẹt màu đỏ ướt sũng lộ lên ở một góc.

Dương Thu Trì nhờ Ngõ tác nghĩ biện pháp làm cho nước trong quan tài rút cạn đi. Một ngõ tác lấy búa khẽ lách vào vách của quan tài nạy ra một kẽ hở lớn, nước trong quan tài theo đó chảy vọt ra, không bao lâu thì rút cạn.

Xương thầy người chết trong quan tài bị bùn và mền gói che kín.

Dương Thu Trì đeo một đôi bao tay bông hai lớp thật dày lên. Nó sẽ ảnh hưởng thao tác, nhưng không còn cách nào khác, vì không có bao tay cao su ở thời này, và hắn cũng không muốn tay của mình dính đầy các dịch thể hay bộ phận cơ thể đã thối rữa. Xem ra sau này chuyện kiểm nghiệm thi thể thối rữa này không thiếu được, khi về rồi hắn nhất định nghĩ cách thiết kế một loại bao tay chuyên dụng mới.

Dương Thu Trì dùng một cây thiết côn khều mền gói che xác chết lên, lộ ra thân cốt ở bên dưới. Đúng như sự dự đoán và hi vọng của Dương Thu Trì, xác của Quách thị chưa bị rửa nát, hơn nữa còn hình thành thi chá màu xám trắng, lại còn là thi chá mang tính toàn thân.

Thi chá là hiện tượng do thi thể bị ngâm trường kỳ trong nước hoặc bị chôn trong chỗ đất ẩm ướt không đủ không khí, các axit béo của các tổ chức cơ thịt dưới da bị xà phòng hóa và hydro hóa làm chúng đông đặc lại mà tạo thành. Cái gọi là thi chá thực ra là vì khi dùng tay tiếp xúc vào thi thể này sẽ gây cảm giác trơn

mịn, thậm chí có thể đè vào, so với việc chạm tay vào sáp nến đã chảy ra hoặc mỡ nấu đông không khác là bao.

Hoàn cảnh để hình thành thi chá có thể ức chế các vi khuẩn gây thối rửa sản sinh, do đó ngăn cản thi thể bị hủ bại, có thể bảo lưu những biểu hiện tổn thương ngoài da, thậm chí cả những dấu vết như “nổi da gà sồn gai ốc”... đều có thể nhìn rõ. Hoàn cảnh môi trường này còn ức chế các vi khuẩn gây thối rửa trong đường tiêu hóa, do đó bảo tồn khá tốt các vật trong bao tử hay ruột, có giá trị pháp y rất cao.

Thi chá thường mang tính cục bộ. Thứ thi chá toàn thân như của Quách thị đây rất hiếm. Tuy thi thể hình thành thi chá không bị mục ruỗng, nhưng do bị ngâm trong nước thường trực những hai năm, đã hoàn toàn khác với những thi thể khác, thậm chí có thể nói không nhận rõ mặt mũi nữa. Nếu lúc còn sống mà Quách thị có gương mặt thế này, thì cho dù trên thế gian này không có nữ nhân, Dương lão thái gia có chết cũng không dám cưới nàng.

Quách thị không phải treo cổ tự tử! Từ dấu vết trên cổ có thể nhận ra điều đó.

Dương Thu Trì cúi đầu cẩn thận tra xét dấu vết trên cổ của Quách thị, tuy đã chết hai năm, nhưng do thi thể đã hình thành thi chá nên dấu vết trên cổ vẫn có thể nhận định được.

Dương Thu Trì nhìn một hồi chợt hô lên một tiếng nhỏ, rút cái khăn trong người ra cẩn thận thấm sạch nước trên cổ xác chết.

Sau khi cẩn thận phân biệt một hồi, Dương Thu Trì phát hiện trên cổ của thi thể có hai dấu thừng xiết cổ:

Dấu vết thứ nhất là ở xương sụn dưới tuyến giáp kéo dài xuống, bắt đầu từ dưới mép tai trái vòng qua cổ tới phía phải cổ, gáy, rồi quay về mép tai trái, hình thành một cái vòng thắt. Dưới da chỗ dấu xiết có dấu hiệu xuất huyết tím xanh. Dùng tay chạm vào có thể cảm giác được xương sụn trong tuyến giáp bị gãy vỡ. Điều kỳ quái là ở phía gáy bên phải có một chỗ trống, không hề có da xanh tím do bị xuất huyết.

Dấu vết thứ hai là ở phía trên tuyến giáp, từ trước cổ vòng qua hai bên đền gáy cho đến xương chẩm, không có chỗ nào gián đoạn.

Hai dấu xiết giao nhau ở bên gáy phải, cái sau đè lên cái trước.

Như vậy có thể nói Quách thị bị xiết cổ hai lần!

Lần thứ nhất chính là dấu xiết hình tròn còn trống một lỗ, hai dấu xiết có độ đậm gần đều nhau, không hề có hiện tượng bị xiết nhẹ chút xíu để lại dấu ấn rồi thít chặt hẳn trong khi treo cổ. Từ sự giới thiệu của Dương lão thái gia, Quách thị năm xưa tự treo cổ lên xà nhà tự tử, nhưng vết thắt ở cổ không phù hợp với điều này.

Treo cổ tự tử thường để lại vết khớp chéo, trong khi vết xiết này lại bình bình. Vết xiết trên cổ người chết này thường rất sâu và đậm ở dưới cổ, nhạt dần về hai bên cho tới nút thắt ở trên, còn vết thắt này thì ngược lại. Vết xiết cổ của người chết treo khi lê đến chỗ thắt ở trên sẽ không còn nữa, hình thành một vết giống hình móng ngựa, hay còn gọi là hiện tượng “chữ bát () không giao nhau”, trong khi đó dấu vết trên cổ Quách thị có hình tròn, không có dấu gì là có khoảng hở lớn.

Như vậy là rất rõ, vết thắt thứ hai không phải là do treo cổ mà hình thành, mà là do bị xiết mà hình thành.

Hoa văn của hai dấu xiết cổ không tương đồng, vết thứ nhất là do dây tạo ra, nhỏ và sâu, bên rìa có hoa văn, có thể là do dây thừng bằng gai tạo ra. Vòng xiết thứ hai rộng mà cạn, không có loại hoa văn như cái trước, rất có khả năng là dây dài bằng vải hay lụa gì đó.

Từ đặc trưng của hai vết trên cổ, có thể nhận thấy trước sau Quách thị bị hai loại dây thít cổ. Lần thứ nhất bị thít bằng loại dây hơi cứng, dấu vết cho thấy là dấu xiết. Lần thứ hai bị thít bằng loại dây mềm, dấu vết cho thấy là dấu treo.

Từ chỗ giao nhau của hai vết thít, cho thấy vết thứ hai đè lên vết thứ nhất, như vậy là bị xiết cổ chết trước rồi bị treo lên sau.

Dấu xiết cổ này cho thấy rõ ràng là bị người khác giết, có thể từ những điểm sau mà đưa ra kết luận:

- Từ những phân tích tổng quát ở trên mà xét, do dấu xiết cổ gây ra hiện tượng vỡ xương sụn, để lại dấu xiết rất sâu, chứng tỏ dụng lực rất mạnh, hơn nữa thời gian diễn tiến kéo dài.

- Khi cổ người bị chèn ép, máu huyết bị ngăn trở tuần hoàn, não vừa thiếu huyết mang oxi vừa ứ huyết chứa CO₂, nên trong vòng một phút có thể gây mất ý thức, năm phút có thể gây tử vong. Từ dấu xiết này phán đoán, thời gian xiết có thể kéo dài hơn mười phút mới có thể hình thành dấu vết như thế này. Do đó nếu như Quách thị tự sát, vết xiết này đủ để nàng ta tử vong, nàng ta không còn biện pháp nào thực hiện hành vu tự treo cổ.

- Từ chứng cứ pháp y mà xét, ở rìa dấu xiết thứ nhất có hiện tượng xuất huyết dưới da, còn ở dấu treo cổ lại không có hiện tượng này, cho thấy vết xiết cổ thứ nhất là “sinh tiền thương”, còn dấu treo cổ là “tử hậu thương”. (Tuy lý luận gần đây nhất cho rằng người chết rồi máu huyết chạy xuống dưới hình thành tĩnh áp thể lưu (không định hình), khiến cho người chết rồi nhưng khi bị quần dây xiết chặt vẫn gây hiện tượng xuất huyết dưới da và vết rộp, do đó chỉ bằng điểm này không đủ phán đoán đâu là sinh tiền thương (tổn thương lúc còn sống) hay tử hậu thương (chết rồi mới bị tổn thương), nhưng trong án này còn những tham khảo có giá trị trọng yếu khác.)

- Từ phân tích theo thường lý, nếu như người ta muốn tự sát, ý thức sẽ tự tuyển chọn phương pháp ít đau đớn hơn. Như vậy nếu người đó chọn treo cổ, thì họ sẽ dùng dây treo mềm mịn để có hơn như là vải lụa chẳng hạn, chứ không chọn dây gai. Điều này càng đặc biệt đúng với nữ nhân. Nếu như chỉ có dây thừng cứng hay dây cước sắt, người tự tử vẫn thường dùng khăn tay hay tấm lót gì đó bao lại để giảm nhẹ thống khổ. Dấu xiết trên cổ Quách thị cho thấy được gây ra từ một loại thừng cứng, không phù hợp chút nào với lý lẽ thường tình.

- Ngoài ra, nếu như nàng ta chọn treo cổ tự tử với dây mềm như vải chẳng hạn, thì nếu xiết cổ cũng là hành vi tự sát, nàng ta sẽ dùng cùng một thứ để xiết cổ, chứ không thể nào dùng dây gai cứng để xiết. Điều này cũng không hợp với lẽ thường.

- Từ góc độ phủ định mà xét, dấu xiết cổ phản ánh một dấu giao kết ở dưới tai trái, sau đó hai tay kéo hai đầu dây thừng qua hai bên để khiến nạn nhân tử vong. Dấu vết thít chéo nằm ở vị trí dưới tay trái, phương hướng hai tay dùng lực xem ra là hai phía trước sau của thân thể, động tác này nếu là tự sát thì rất không phù hợp và rất khó hoàn thành.

Từ đó phán đoán, Quách thị có khả năng là bị người ta xiết cổ chết, sau đó ngụy trang đưa lên treo cổ tự sát!

Dương Thu Trì gạt tay áo trên cánh tay trái của Quách thị ra, đưa lên quan sát, không hề phát hiện dấu vết đề kháng. Nhưng không có vết thương do đề kháng không có nghĩa là nạn nhân không đề kháng, nếu như trong hoàn cảnh mềm gối đầu trên giường hoặc trong nước mà xiết cổ Quách thị chết, sẽ không hình thành dấu vết trầy tưa do đề kháng.

Kiểm tra tay phải của Quách thị, hần phát hiện phía trong ngón trở có dấu sây sát và xuất huyết dưới da.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy kỳ quái, nhưng lập tức nhớ ra dấu thít ở vách cổ bên phải Quách thị có chỗ hở bằng lòng tay không có dấu xanh do xuất huyết. Kết hợp hai điểm này có thể suy ra khi hung thủ xiết cổ Quách thị, Quách thị có tiến hành đề kháng bằng cách nỗ lực đưa ngón tay kéo dây thừng ra, từ đó ngón tay bị lưu lại vết xước này.

Vết thương do đề kháng này đã chứng tỏ chắc nịch rằng Quách thị bị người ta xiết cổ chết, là bị người khác giết!

Như vậy thì ai là người xiết cổ chết Quách thị? Dương Thu Trì đứng cạnh quan tài trầm tư. Sợi dây xiết chết Quách thị nhất định là do hung thủ mang đến, gây án xong rồi xử lý luôn, nhất định không để lại hiện trường tránh bị hoài nghi. Còn sợi dây vải kia nhất định vẫn còn, có thể từ đó còn phát hiện thêm điều gì nữa.

Tổng Vân Nhi nhất mực đứng cạnh quan sát Dương Thu Trì bận rộn, không dám tùy ý chen lời, thấy hần bần bụ xong rồi đứng đó phát ngây, liền lên tiếng hỏi: “Ca, sao rồi? Huynh sao lại làm lâu dữ vậy a?”

“Muội đi gọi họ đến đây, ta có chuyện cần nói.” Thần sắc của Dương Thu Trì vô cùng nghiêm trọng.

Tống Vân Nhi từ thần sắc đó đoán ra nhất định là có vấn đề, liền hứng phần gặt đầu lia lịa, chuyển thân chạy đi nói với Dương lão thái gia cùng mọi người vài câu, sau đó ai cũng kéo đến bên cạnh Dương Thu Trì.

Dương lão thái gia nghi hoặc hỏi Dương Thu Trì: “Hiền diệt, có chuyện gì vậy, có vấn đề gì sao?”

Dương Thu Trì hỏi: “Sợi dây Quách di nương dùng treo cổ ở đâu ạ?”

Nguyên phối Phan thị đáp: “Đốt rồi, đốt cùng mọi vật dụng của con hồ ly thối đó hết rồi, thứ yêu tinh gây hại cho người này còn để lại những thứ nó dùng lại làm gì!”

Dương lão thái gia hỏi: “Hiền diệt, cháu hỏi đến sợi vải đó làm gì?”

Dương Thu Trì quét mắt nhìn mọi người, đáp: “Dùng để tra án tử.”

“Tra án tử?” Dương lão thái gia dường như cảm thấy có gì không đúng, vội hỏi, “Tra án tử gì?”

“Án Quách di nương bị người ta xiết cổ chết, di ấy không phải treo cổ tự sát, mà bị người dùng dây xiết cổ chết!”

Mọi người ở đó đều sững sờ, Dương lão thái gia cả kinh hỏi: “Cháu nói cái gì? Nàng ấy bị người ta hại chết sao?”

“Đúng, Quách di nương trước tiên bị người ta tròng dây xiết cổ chết, sau đó nguy trang treo lên trên xà ngang, chứ không phải tự sát.”

Tống Vân Nhi và Tống đồng tri cha nằng đượng nhiên biết lời này có ý gì, liền hỏi: “Hiền diệt, cháu, cháu không nhận định lầm chứ?”

Đại thiếu gia Dương Thanh Thủy cũng lộ thần tình rất kích động, hỏi: “Đường đệ, Quách di nương có thật là bị người ta sát hại không? Hung thủ là ai?”

Nguyên phối Phan thị và nhị di thái Trương thị cùng các nữ quyến trong nhà cùng sợ hãi không dám tiến lên, đứng ở xa nghe nói Quách thị không phải tự sát mà bị người ta hại chết, đều bắt đầu kinh ngạc tranh luận loạn cả lên.

Dương lão thái gia hỏi Dương Thu Trì: “Hiền diệt, làm sao cháu biết được di Quách của cháu bị người ta giết vậy?”

Dương Thu Trì chỉ hai dấu thít cổ trên thi thể nạn nhân, đem những phát hiện và phân tích vừa rồi trình bày lại một lượt, còn vạch ra chỉ vết thương do đề kháng trên ngón trở nơi tay phải của Trương thị.

Đối với treo cổ chết và xiết cổ chết, “Tẩy oan lục” có lý giải rất rõ ràng. Người thời cổ thường dùng hai phương pháp này để giết người hoặc tự sát, nên có sự nhận thức khá sâu sắc. Do đó khi nghe Dương Thu Trì phân tích, lại tự thân quan sát thêm một chút, Dương lão thái gia và Tống đồng tri cùng mọi người đều đồng ý với phán đoán của Dương Thu Trì.

Bọn họ khá bất ngờ về chuyện thi thể của Quách thị không bị rửa nát. Bàng quản gia thậm chí còn hỏi có phải thi thể bị trúng tà không, có cần thỉnh pháp sư về khu tà căn quỷ hay không. Dương Thu Trì dùng hết khả năng sử dụng từ ngữ thông tục để giải thích với họ, rốt cuộc cũng khiến mọi người hiểu ra.

Vấn đề tiếp sau đó khiến người ta rất nghi hoặc, án theo lý mà nói, thì hai loại dấu vết này không khó phát hiện cũng như lý giải manh mối ẩn giấu bên trong đó, nhưng tại sao không có ai phát hiện hết vậy?

—o0o—

164. Chương 155: Khám Tra Hiện Trường

Ngoại trừ điều này ra, còn có một nguyên nhân trọng yếu khác, đó là chẳng những cửa viện khóa chặt, cửa phòng khách ở lầu hai cũng khóa chặt, không phát hiện có dấu vết người ngoài lên vào phòng. Hơn nữa bà mụ và nha hoàn cũng không nghe động tĩnh hay tiếng đánh nhau gì, do đó không hoài nghi Quách thị bị người ta giết.

Hiện giờ đã khẳng định Quách thị bị người giết, lại nằm trong phạm vi quản hạt của Ninh Quốc phủ, Tổng đồng tri ở đây quyết định lập tức lập án điều tra cho rõ ngọn ngành. Chỉ có điều, án này sẽ được phá thế nào thì Tổng đồng tri vẫn còn mù tịt, chỉ biết cầu cứu Dương Thu Trì, để hắn trợ giúp phá án.

Dương Thu Trì lần nữa được nhà phá án, liền thu mẫu tóc của Quách thị về để kiểm tra nhóm máu, sau đó nhờ các nghệ tác liệm xác Quách thị vào quan tài đóng kỹ lại rồi hạ xuống hầm mộ đầy nước lấp đất lại.

Nếu như cần phải phá án này, các dụng cụ khám nghiệm pháp y của hắn cần phải có mới được, hơn nữa lại còn phải giám định nhóm máu xác định xem Sơn nhi có không phải là con của Dương lão thái gia hay không. Những thứ này có thể nói là bảo bối của Dương Thu Trì, nếu để người khác lấy hắn không an tâm, nên đã chia chìa khóa tủ hợp kim cho Phùng Tiểu Tuyết, nhờ nàng dẫn theo năm nữ cấm vệ trở về nhà lấy giúp, lại phải thêm năm nam hộ vệ đi theo bảo hộ.

Dương Thu Trì cho Phùng Tiểu Tuyết biết là chỉ cần lấy cái rương nhỏ trong tủ hợp kim đó là được. Cái rương nhỏ này chính là rương đựng các vật khám xét pháp y, trên đó có khóa mật mã, nên không lo Phùng Tiểu Tuyết phát hiện bên trong đó có gì mà bất ngờ.

Nhưng Phùng Tiểu Tuyết lo Dương Thu Trì sẽ gặp quỷ vào ban đêm nữa, không muốn rời xa hắn. Hắn an ủi cả buổi vẫn không được, cuối cùng Tống Văn Nhi nói buổi tối nàng sẽ theo sát Dương Thu Trì, thiếp thân bảo hộ cho hắn, Phùng tiểu Tuyết bấy giờ mới yên tâm, lại dặn dò thật kỹ đầu vào đó rồi mới dẫn các hộ vệ lên đường.

Bọn họ đại khái cần phải mất hai ngày đi về. Trong thời gian này, Dương Thu Trì cần tiến hành những điều tra tất yếu khác để hiểu và phát hiện đủ các manh mối phạm tội.

Dương Thu Trì không ngờ lần này về quê tổ lại gặp sự tình như thế này, xem ra, nếu như án này không được nhanh chóng phá giải, năm này coi như sống không yên.

Nếu như căn lầu sau khi có quỷ ám không ai dám ở, thì có thể sẽ có những dấu vết còn lưu lại. Dương Thu Trì quyết định đến tiểu lâu đó khám tra một hồi hiện trường án mạng hai năm về trước, hy vọng bản thân gặp vận may có thể phát hiện điều gì đó.

Sau khi tuân vấn mọi người, hắn biết kẻ đầu tiên phát hiện Quách thị treo cổ chính là thiếp thân nha hoàn Tri Xuân của nàng, sau đó là bà mẹ Lữ thị. Lúc tam di thái chết, cửa đóng chặt. Trong phòng chỉ có nha hoàn Tri Xuân và bà mẹ Lữ thị. Do đó hai người họ đương nhiên là người bị hiềm nghi phạm tội, Dương Thu Trì phân phù đem bà mẹ Lữ thị nhốt lại, sau đó cho gọi nha hoàn Tri Xuân lên, cùng Tống đồng tri, Tống Văn Nhi cùng đến ngôi lầu nhỏ đó khám tra hiện trường.

Sau khi Quách thị treo cổ chết xong, ngoại trừ Dương lão thái gia hoài niệm nàng ngụ lại một đêm, nhưng vì đêm đó nhìn thấy Quách thị đứng bên giường nhìn lão cười làm lão sợ gần chết, thì ngôi tiểu lâu này hoàn toàn bị phong bế, do đó cho tới giờ vẫn bảo quản tình cảnh đương thời.

Dương Thu Trì trước hết kiểm tra tử tế mọi cửa sổ, phát hiện giống như Tri Xuân nói, cửa bị đóng rất chặt, không phải khá nhiều sức lực căn bản mở không ra.

Hắn lại tử tế kiểm tra cửa lớn, dù sao đây cũng là nhà giàu, cửa được làm rất tốt, hai bên đều có cánh vừa khít vào nhau, đóng vào thật chặt, không thể nào dùng đao lách vào mở ra được. Hơn nữa, cánh cửa lớn này chẳng những có chốt, mà vào ban đêm khi ngủ còn dùng cây gài cửa cài chặt.

Dương Thu Trì yêu cầu Tri Xuân trước hết kể lại tình huống thi thể bị treo cổ. Căn cứ vào lời của cô bé, Quách thị nhất định là đứng lên cái ghế gỗ tròn dây vào cổ sau đó đạp ghế tự tử.

Dương Thu Trì phán đoán, cái ghế gỗ này đại khái cao khoảng 50 cm, hung thủ sau khi xiết cổ Quách thị chết xong, do người sau chết sẽ rất nặng mà lại mềm nhũn, do đó muốn ôm thi thể lên tròn dây vào cổ thật ra rất khó khăn. Biện pháp tốt nhất chính là đem dây tròn vào cổ của thi thể, đầu còn lại thông qua trên xà nhà, sau đó kéo thi thể lên. Nếu là như thế, ở xà nhà nhất định có lưu lại dấu ma sát với dây treo cổ, và dấu vết này thường rất rõ, không thể nào bị phai đi trong vòng hai năm.

Dương Thu Trì tìm hai cái ghế cao đặt dưới xà nhà rồi đứng lên quan sát, sau khi tẩy đi lớp bụi dây trên đó, hắn kỳ quái thấy xà nhà không có gì, trên phiên gỗ chính tề góc cạnh kia không hề có dấu ma sát rõ ràng nào.

Kỳ quái! Chẳng lẽ phán đoán của mình có vấn đề? Dương Thu Trì ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi nha hoàn Tri Xuân: “Tam di nương của các người dùng dây gì treo cổ?”

Tri Xuân đáp: “Là một sợi vải trắng, thông qua xà nhà, cột gút lại một gút, sau đó tròng vào trong cổ.”

“Sợi vải đó dài bao nhiêu?”

Tri Xuân so đo một hồi, Dương Thu Trì nhìn mà không hiểu, bèn hỏi bổ sung: “Thế này vậy, người thử ước lượng xem sợi vải trắng đó sau khi vòng qua xà nhà thông xuống gút lại thì có thông xuống tới đất không?”

“Không hề, sau khi cột gút lại còn dài ra một chút,” Tri Xuân đứng dưới xà nhà nhìn lên, dùng tay ra dấu, “Chỉ có thể thông đến khoảng đỉnh đầu tôi thôi.”

Tiểu nha hoàn Tri Xuân đứng trước mặt Dương Thu Trì, thấp hơn hẳn nửa cái đầu, đột nhiên hấn phát hiện ở sau cổ của cô bé có vài vết thương lợt màu, nhìn có vẻ là đã rất lâu. Dương Thu Trì thầm cảm thán, tiểu nha hoàn mệnh khổ này nhất định đã bị đánh không ít, nghĩ đến điều này lòng hấn chợt động, nghĩ đến một chuyện gì đó.

Tri Xuân chờ một lúc không nghe Dương Thu Trì hỏi gì, hơi kỳ quái quay lại nhìn hấn, thấy hấn đang nhìn sững vào cổ mình, mặt liền đỏ hồng cúi đầu e thẹn.

Dương Thu Trì không hề phát hiện mình đã thất thái, cho đến khi Tống Vân Nhi nhéo hông hấn nhắc :“Ê! Nhìn cái gì?”

Dương Thu Trì lúc này mới hồi lại thần, cố gắng cười cười chữa thẹn, ngâng đầu ước lượng cự li từ xà nhà đến đầu Tri Xuân, rút ra một kết luận: Dùng một sợi dây vải trắng dài thế này để tròng qua cổ thì thể nạn nhân dưới đất thì đầu kia nhất định không tới được xà nhà, đừng nói gì tới vòng qua đó, do đó phán đoán ban đầu của hấn không thể thành lập.

Như vậy xem ra hung thủ trước hết vòng sợi vải cho kỹ càng trước, sau đó ôm thi thể tròng cổ vào rồi. Dương Thu Trì hỏi nha hoàn Tri Xuân: “Lúc đó chân đi ấy cách đất cao bao nhiêu?”

Tri Xuân đưa hai tay so đo một hồi, cảm thấy điều này không dễ trả lời, liếc mắt nhìn thấy cái ghế trong sương phòng, liền chạy đến lấy ra đặt xuống rồi nhìn nhìn, đáp: “Gần như cao bằng cái ghế này.”

Như vậy có thể nói hung thủ đã ôm thi thể lên đứng trên cái ghế này tròng cổ vào rồi.

Sau khi khai quan nghiệm thi, Dương Thu Trì có một ấn tượng tổng quát về thân thể của Quách thị. Quách thị thuộc về dạng người nhỏ nhắn thanh mảnh của thiếu nữ vùng Giang Nam, thể trọng nhất định không quá 50 kg, trong khi đó chiếc ghế này khá rộng, gần giống như cái ghế để người ta ngồi chơi đàn dương cầm, nếu hung thủ ôm thi thể đưa lên thông lọng, vẫn có thể bảo trì sự cân bằng.

Nếu như hung thủ có khả năng là đứng trên cái ghế thấp này đưa thi thể vào thông lọng, có khi nào y để lại dấu giày hay không? Dương Thu Trì cẩn thận kiểm tra chiếc ghế, tuy ở trên đầy bụi, lại còn dính chút máu của hấn hôm trước, nhưng hấn vẫn hy vọng có thể phát hiện điểm gì đó.

Dương Thu Trì thổi bay bụi trên ghế đi tìm dấu chân còn lưu lại từ hai nam trước. Nhưng hấn đành chịu, thời gian hai năm đích xác quá dài, lớp bụi trần này tầng tầng điệp điệp, đã ngưng kết trên mặt ghế một lớp dày, phải dùng nước sạch và xà phòng cùng bàn chải chà mới sạch hết bụi được. Nhưng nếu bụi này bị thanh trừ hết, thì dấu chân trên đó coi như cũng xong.

Khám nghiệm hiện trường coi như đã xong, tiếp theo là bắt đầu phỏng vấn điều tra. Dương Thu Trì cho nha hoàn Tri Xuân lui xuống lầu, sau đó bàn với Tống đồng tri làm cách nào để phá án.

Quách thị treo cổ trong phòng bị khóa chặt, và trong phòng này ngoại trừ bà mụ và cậu bé mới sinh Sơn nhĩ, thì chỉ còn có một người khác nữa chính là nha hoàn Tri Xuân. Sơn nhĩ mới ba tuổi, không thể là hung thủ. Vì thế, án này có hai người bị hiềm nghi nhất là bà vú Lữ thị và tiểu nha hoàn Tri Xuân. Đương nhiên, những người khác trong Dương gia đại viện không thể được bài trừ khả năng trong ứng ngoại hợp cùng gây án mạng.

Người đầu tiên phát hiện Quách thị treo cổ là tiểu nha hoàn Tri Xuân, kẻ cấp giã mồm là chuyện thường tình, do đó Dương Thu Trì và Tống đồng tri quyết định thẩm vấn Tri Xuân trước. Thẩm vấn được tiến

hành tại căn lầu nhỏ này, có mặt Tổng đồng tri đại diện quan trên này đơn giản khai đường thẩm lý luôn.

Đại đường lâm thời được thiết đặt ở phòng khách căn lầu có quỳ, bàn ghế được dọn đi, bày ra ở giữa một thư án dài, Tổng đồng tri ngồi giữa, Dương Thu Trì ngồi ở ghế đầu bên góc coi như là một vị hình danh sư gia lâm thời. Tổng Vân Nhi mặt dày bám riết bên cạnh nghe thẩm vấn, Tổng đồng tri và Dương Thu Trì không có cách nào bảo nàng đi, bèn để nàng ngồi cạnh Dương Thu Trì, chỉ có điều căn dặn không được lên tiếng.

Tổng đồng tri và Dương Thu Trì lần này cùng về quê hấn chơi tết, nên chỉ mang theo vài nha hoàn và người hầu, không mang bộ khoái đứng châu, nên Dương Thu Trì gọi Nam Cung Hùng mang theo ba hộ vệ tạm thời thay thế, mang mấy cây thủy hỏa côn đứng hai bên.

Sau khi tiểu nha hoàn Tri Xuân được gọi vào, tiểu cô nương này thấy Dương Thu Trì và Tổng đồng tri lúc này đã hoàn toàn khác khi nãy, dường như biến thành người khác vậy. Tuy đây chỉ là đại đường lâm thời, so với đại đường của nha môn kém uy nghiêm hơn nhiều, nhưng dù sao thì cô nàng cũng lần đầu tiên gặp phải chuyện này, sắc mặt liền tái nhợt, ú ớ một tiếng quỵ xuống đất, không biết nên nói thế nào cho phải.

Nha hoàn Tri Xuân chỉ mới mười bốn mười lăm tuổi, thân thể thanh mảnh nhỏ nhắn, trong tình huống bình thường, thể lực như vậy hoàn toàn không thể xiết cổ một người lớn chết được. Nhưng Quách thị vốn cũng nhỏ bé thanh mảnh, so với Tri Xuân chẳng mạnh hơn bao nhiêu, hơn nữa lúc đó Quách thị đang ngủ mê, sau khi phát cuồng đầu óc đã hỗn loạn. Nếu là như vậy, muốn xiết cổ Quách thị chết không phí mấy sức lực.

Sự sợ hãi của Tri Xuân không phải là thứ Dương Thu Trì hy vọng. Có người trong lúc khẩn trương hay sợ hãi sẽ quên hay bỏ qua một số điều. Hẳn trước hết an ủi cô bé một hồi, sau đó nhờ Tổng Vân Nhi đưa cho ly nước, nói với cô bé vài chuyện bình thường, từ từ mới khiến Tri Xuân bình tĩnh trở lại.

Tuy giữa đại đường có Tổng đồng tri, nhưng thẩm vấn cụ thể thế nào do Dương Thu Trì phụ trách, Tổng đồng tri không hề chen lời ngang, để khỏi làm loạn mạch suy nghĩ của hắn.

Dương Thu Trì trước hết bảo Tri Xuân cẩn thận hồi ức lại những điều đã kinh qua khi phát hiện thi thể của tam di thái Quách thị.

Tri Xuân nói: “Tôi nhớ rất rõ là tam di nương treo cổ vào ngày hai mươi tháng 3. Trưa ngày đó không biết tam di nương vì lẽ gì mà nổi điên, sau đó bị kéo đưa về trên lầu, nhất mực rất hưng phấn, cởi hết quần áo đi khắp nơi trong lầu. Tôi và bà vú Lữ thị phải dùng sức kéo người về phòng đóng cửa lại, cho người uống nước, náo loạn tới canh ba mới nằm ra giường từ từ ngủ. Bà vú đi coi sóc tiểu thiếu gia, còn một mình tôi nhất mực hầu hạ bên cạnh tam di nương cho tới khi người ngủ hẳn.”

Dương Thu Trì chen lời hỏi: “Dương lão thái gia đâu? Người sao không đến thăm Quách di nương?”

“Tam di nương phát rồ nên lão thái gia bức bối vô cùng, mắng người là thương phong bại tục, do đó không thêm đến thăm. Sau đó khi Quách di nương chết rồi, lão thái gia khóc lóc hối hận, nói nếu như đêm đó lão thái gia đến, tam di nương sẽ không treo cổ tự tử.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì có chút hiếu kỳ hỏi: “Chuyện lão thái gặp quỷ người biết không?”

“Biết, chính là vào đêm sau khi Tam di nương chết. Lão thái gia nói người tưởng niệm tam di nương, muốn đến ngủ trong phòng tam di nương một đêm nữa, hy vọng tam di nương sẽ hiện về báo mộng. Nhưng ngủ đến nửa khuya, lão thái gia đột nhiên kêu la thét lớn, nói là thấy tam di nương đứng bên giường nhìn người cười, khiến cho lão thái gia giật mình sợ chết khiếp. Do căn tiểu lầu đó hiện quỷ, nên từ ngày đó trở đi toàn bộ chúng tôi dời khỏi đó, toàn bộ căn lầu bị khóa lại.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hỏi: “Lúc lão thái gia nói nhìn thấy quỷ, các người có thấy không?”

“Không hề, tôi và bà vú nghe lão thái gia la thét trong phòng của tam di nương, vội vã chạy đến, thấy người đang ngồi dưới đất, sắc mặt đã sợ không còn hạt máu nào, tay chỉ vào phía trước, nói tam di thái ở đó, nhưng tôi và bà vú chẳng thấy gì cả.”

Dương Thu Trì như ngộ ra điều gì đó gật gật đầu: “Người tiếp theo lời vừa kể đi, Quách di nương ngủ xong rồi thì sao?”

“Tam di nương ngủ rồi thì tôi quay về phòng ngủ.”

“Phòng ngủ của các người ở đâu?”

Tri Xuân chỉ vào sương phòng cạnh phòng khách: “Chính là ở đây. Sương phòng bên trái có tôi, bà vú và tiểu thiếu gia ngủ, sương phòng bên phải là phòng ngủ của tam di nương, trước khi tam di nương chưa có chuyện, Dương Thu Trì gia cũng thường đến ngủ.”

Dương Thu Trì lúc này đã hiểu là căn phòng hắt xé rách cửa sổ nhìn vào thấy nữ nhân đứng đó nhìn hắt cười, và cùng là căn phòng hắt tiến vào thấy có cái nôi trong đó có con mèo đen nhảy ra chính là phòng ngủ của Quách thị. Chẳng lẽ nữ nhân mà hắt nhìn thấy chính là Quách thị? Hay là quỷ hồn của Quách thị?

Trên thế giới này làm gì có quỷ hồn! Dương Thu Trì tin chắn như vậy, và quay sang Tri Xuân ra ý để cô bé kể tiếp.

Tri Xuân nói: “Tôi trở về phòng ngủ, ngủ rất say, nhất mực cho đến sáng sớm hôm sau mới bị tiếng khóc của Sơn nhi làm giật mình tỉnh giấc, liền ngồi dậy nhìn Sơn nhi.”

Cái này cũng chẳng trách, cô bé mười bốn tuổi chính là lúc thân thể đang phát triển, tuổi ăn tuổi ngủ, nhưng Dương Thu Trì vẫn thuận miệng hỏi: “Lúc thường người ngủ say vậy sao?”

“Không phải,” Tri Xuân đỏ mặt lắc đầu, “Tôi ngủ rất thể thức, bởi vì lúc đó tam di nương thường đi tiểu tiện hoặc uống nước, hơn nữa lại còn phải cho tiểu thiếu gia tiêu tiểu, nên tôi rất sợ ngủ quên, thường uống rất nhiều nước, khi ngủ chỉ cởi áo ngoài.”

Tiểu nhà đầu này đúng là khổ, Dương Thu Trì cảm thán, ngay sau đó nghĩ đến một chuyện, hỏi: “Vậy đêm đó người sao ngủ say đến vậy?”

“Tôi cũng cảm thấy rất kỳ quái, tôi thấy tiểu thiếu gia khóc rất lớn ở trên giường, nhưng bà vú vẫn ngủ khò khò, tôi phải dùng sức lắc mạnh bà ấy mới tỉnh.”

Dương Thu Trì và Tống đồng tri đưa mắt nhìn nhau, lòng đều nghĩ nếu như lời Tri Xuân kể là thật, thì rất có khả năng là hai người họ bị người ta dùng mộng hãn dược hay thuốc an thần gì đó cho uống hoặc đốt khói ngủ phải.

Dương Thu Trì ra dấu cho Tri Xuân kể tiếp.

Tri Xuân nói: “Tôi gọi bà vú dậy lo cho tiểu thiếu gia, sau đó định đi phục thị cho tam di nương dậy, nhưng vừa đến cửa thì đã thấy tam di nương treo cổ trên xà ngang phòng khách rồi.”

Nói đến đây, toàn thân Tri Xuân hơi run, dường như vẫn còn kinh khủng vì chuyện năm xưa.

Dương Thu Trì hỏi: “Người nhớ kỹ lại coi lúc đó đại khái là canh mấy?”

“Lúc đó khoảng giờ mao, nhân vì sau đó có nghe Bàng quản gia nói, khi nghe tin tức thì bọn họ đang ăn sáng. Chúng tôi ăn sáng khoảng giờ mao.”

“Người nói tiếp đi.”

“Tôi chạy vào nói với bà vú, bà vú chạy ra xem cũng sợ hãi kêu rú lên. Sau đó tôi mở cửa phòng ra hành lang kêu lớn, mọi người đều đến, sau đó đại gia...”

“Chờ chút!” Dương Thu Trì ngắt lời Tri Xuân, “Lúc người mở cửa có chú ý đến cửa có cài chốt không?”

Tri Xuân gật đầu khẳng định: “Cài rất chắc, đầu hôm là do tôi cài, sáng ra khi mở ra thấy cửa vẫn còn cài rất chắc.”

“Người chẳng phải vội vội vàng vàng nhớ sai chứ?”

“Không đâu, nhân vị cửa phòng không những được cài chặt lại, mà còn dùng một cây song chặn chặt lại. Tôi nhớ rất rõ là cây song này vẫn còn nguyên vị trí, lúc tôi lấy ra quá gấp không kịp đặt ngay gần đã bỏ đại trên mặt đất kêu lên một tiếng lớn, còn khiến bản thân giật mình kinh hãi. Do quá gấp, cửa cài quá chặt, tôi mở cây song ra không được mới gọi bà vú ra giúp, sau đó mới mở được cửa.”

Tri Xuyên khẳng định như thế xem ra không phải là giả. Xem ra một lát cần phải tra hỏi bà vú rồi so lại lời khai xem có vấn đề gì hay không.

Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Tối hôm đó tam di nương có nói với người lời nào khả nghi hay không?”

Tri Xuân ngẫm nghĩ, xong lắc đầu đáp: “Không có, sau khi tam di nương nổi cơn bị chúng tôi kéo về, nhất mực không nói gì, chỉ cười cười ngu ngơ cửi y phục, cho đến tối khi người đã ngủ rồi mà chưa từng nói một tiếng nào.”

“Người phục thị tam di nương của các người bao lâu?”

“Lúc tam di nương đến Dương gia thì Dương lão thái gia đã sai tôi đi phục thị người.”

“Vậy trước đây người đã từng thấy tam di nương phát cơn như vậy chưa?”

Tri Xuân nhớ lại, đáp: “Không hề, trước đó chưa hề có lần nào.”

“Người đem chuyện tam di nương phát cơn kể ra hết một lượt xem sao.”

—————o0o—————

165. Chương 156: Hoa Si (chứng Cuồng Dâm)

“Tôi liền vội chạy theo gọi tam di nương, thì thấy tam di nương vừa cười khì khì vừa cởi quần áo chạy thẳng một mạch tới vườn nhà của đại thiếu gia. Đại thiếu gia nghe tiếng tôi hô, liền chạy từ trong phòng ra, lúc này tam di nương đã cởi gần hết rồi, một mạch nhảy vào ôm chặt đại thiếu gia, còn đòi... đòi đại thiếu gia phải tức thời cùng người...”

Tri Xuân cúi thấp đầu hơn, mặc cỡ dừng lời kể lại, nhưng ai cũng biết ý cô bé nói về cái gì.

Dương Thu Trì cũng cảm thấy ngượng, không tự chủ được quay sang nhìn Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi tuy không biết ý tứ đích xác của Tri Xuân là gì, nhưng nghe Quách thị cởi quần áo ôm nam nhân, hai má cũng đỏ hồng.

Dương Thu Trì vội quay đầu lại hỏi: “Sau đó thì sao? Nói rõ một chút.”

“Đại thiếu gia sợ quá kêu to lên, nhưng không dám đẩy Tam di nương ra, đành để tam di nương ôm chặt. Tôi vội kéo ra nhưng không biết tam di nương lấy đâu ra sức lực cực mạnh, tôi căn bản chẳng thể kéo ra được.”

“Đến lúc này thì lão thái gia, đại phu nhân, nhị di nương và còn có Bàng quản gia đều đến, cùng động thủ mới tách được Tam di nương. Kết quả là Tam di nương ôm lấy Bàng quản gia, khiến Bàng quản gia sợ té xuống đất. Đại phu nhân đánh tam di nương mấy bạt tai, tam di nương cứ cười khì khì như không hề biết đau vậy.”

“Nhị di nương cũng muốn đánh tam di nương vài cái tát, nhưng bị tam di nương xô té dưới đất. Nhị tiểu thư liền bước lên đạp cho tam di nương một cái vào ngực, khiến tam di nương bị té ngồi xuống đất, mọi người định nhào lên bắt lại để mặc y phục cho người, không ngờ tam di nương thoát cái vệt dầy chạy ra khỏi vườn, chạy ra cửa lớn mới bị gia đình bắt lại.”

“Lão thái gia tức giận luôn miệng mắng tam di nương không biết liêm sỉ, làm thương phong bại tục, trối người lại định trị tội. Mấy nha hoàn chúng tôi vội kéo lại giúp tam di nương mặc y phục rồi đưa về lại lầu rồi khóa cổng vườn lại.”

Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Tối hôm đó cửa vườn được khóa lại sao?”

“Khóa lại. Trước đó chỉ cài then từ bên trong là được, nhưng hôm đó sợ tam di nương nhân lúc chúng tôi không chú ý lại chạy ra ngoài phát cuồng nữa, nên Dương lão thái gia gọi mọi người khóa cửa vườn từ bên ngoài luôn.”

Dương Thu Trì cảm thấy thật không còn gì nói nữa, tam di nương này thật là đáng thương. Từ sự mô tả triệu chứng của Tri Xuân, tam di nương hiển nhiên không phải uống phải xuân dược phát tình - uống thuốc

kích dục đương nhiên sẽ cảm thấy hưng phấn, nhưng là một thứ hưng phấn có lý trí, hay có thể nói là dù có sự thúc đẩy dục tình, nhưng còn không đến nỗi phải cởi bỏ quần áo chạy rong khắp nơi.

Tam di nương có thể là đã bị một chứng bệnh tinh thần phân liệt theo loại thanh xuân. Nếu mắc phải thứ bệnh này, nữ bệnh nhân thường thể hiện kịch liệt hơn nam nhân, lại rất dễ phát vào tuổi thiếu thời đẹp như hoa như ngọc, nên mới gọi là chứng “hoa điên” hay “hoa si” trong Trung y.

Nói cho đơn giản, Hoa si là một loại bệnh về tinh thần, là hiện tượng khi tinh thần hoạt động có xuất hiện những chứng ngại về tư duy, biểu hiện chủ yếu là khi xuất hiện hiện tượng vọng tưởng về tiếng sét ái tình, vừa gặp đã say mê, hay là tính đồ kị ... Về ý thức, trong tình huống thông thường, bệnh nhân thường xuất hiện các ảo giác về nghe, ngửi, thấy liên quan đến những vấn đề tính giao, cụ thể là nhìn thấy người ta đang quan hệ, nghe thấy tiếng rên rỉ ... dù thực tế không hề xảy ra.

Tam di nương cởi quần áo chạy đi tìm đại thiếu gia, trước mặt nhiều người ôm đại thiếu gia đòi hỏi... chính là điển hình của hiện tượng tinh thần phân liệt do ảo tưởng, là một thứ ảo tưởng “bị chung tình”, ảo tưởng cho rằng nam nhân mà mình ái mộ cũng yêu mình, và trong tình huống bị chi phối do thần kinh bị kích động quá mạnh mới dẫn đến hành vi mà người thường không thể nào thực hiện như thế.

Cơ lý phát bệnh “hoa si” còn chưa được xác định rõ, đó là thứ cải biến không rõ ràng về hình thái học ở đại não, thường được cho rằng nó thuộc về sự bất ổn trong dịch tiết nội tiết thần kinh của bất kỳ thiếu niên nam nữ nào. Những người có khuynh hướng ảo tưởng càng mạnh, thì khả năng chịu đựng đả kích càng kém. Và một khi sự đả kích quá mạnh khiến cho học môn chống stress của thần kinh suy kiệt, nó sẽ phát sinh những phản ứng tổng hợp tạo thành bệnh hoa si.

Và những kích thích dẫn đến việc nam nữ thanh niên phát bệnh hoa si này thường phát sinh từ sinh hoạt xã hội, sinh hoạt tình cảm, và thậm chí từ tác dụng phụ của một số loại thuốc nào đó.

Tam di nương rốt cuộc là gặp phải sự đả kích gì mà phát bệnh hoa si? Hiện giờ hẳn vẫn còn chưa biết.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Sau khi phát hiện tam di nương treo cổ chết, ai là người đỡ di ấy xuống?”

“Là tôi,” Tri Xuân đáp, “Đại phu nhân bảo tôi đỡ thi thể của tam di nương xuống, gọi Bàng quản gia gỡ dây treo ra. Lúc đó tôi rất sợ, không dám leo lên, bị đại phu nhân đánh cho ba bạt tai, không còn cách nào khác mới bước lên ôm đùi của tam phu nhân. Bàng quản gia đỡ cái ghế ngã cạnh đó định bước lên gỡ dây ra, thì đại thiếu gia đã nhanh nhẹn nhảy lên ghế mở dây ra trước. Tam di nương rất nặng, tôi ôm không nổi suýt té, rất may là bà vú bước lên phụ tôi, mới từ từ đặt được tam di nương xuống đất.”

Nghe đến đây, Dương Thu Trì chợt động tâm, tam di nương phát hoa si thì chạy đi ôm người đầu tiên là đại thiếu gia Dương Thanh Thủy, cho thấy nàng ta đã bị ảo tưởng về sự chung tình, ý trùng nhân trong nội tâm nhất định là đại thiếu gia Dương Thanh Thủy. Hiện giờ đại thiếu gia là người đầu tiên đến cởi dây treo cổ, xem ra quan hệ của hai người không đơn giản chút nào.

Nếu như án này là trong ứng ngoại hợp, thì Dương Thanh Thủy là người bị hiềm nghi nhiều nhất.

Phá án liên quan đến tính mạng thì vấn đề trọng yếu nhất là thời gian người bị hại có liên quan gì đến người bị hiềm nghi hay không.

Dương Thu Trì hỏi nha hoàn Tri Xuân: “Lúc người ôm di ấy, thân hình di ấy còn nóng không?”

“Đã lạnh ngắt rồi.”

Tay người cảm giác lạnh thì nhiệt độ ứng với khoảng dưới ba mươi độ C. Quách thị chết vào lúc trời vào xuân, hoa nở, khí hậu hơi ẩm, do đó án chiếu thiếu tốc độ thi thể lạnh đi trong điều kiện bình thường mà xét, thì thời gian chết đại khái đã hết khoảng sáu tiếng đồng hồ.

Chỉ dựa vào nhiệt độ thi thể không đủ để phán đoán, Dương Thu Trì truy vấn: “Lúc người đỡ thi thể của tam di nương xuống, cảm giác tay chân của di ấy có cứng không? Nhớ cho thật kỹ xem, lấy hết khả năng kể cho rõ từng chút một.”

“Đã cứng ngắt rồi, nhưng lúc tôi đỡ người xuống đất thì chân vẫn còn mềm, có thể gấp lại, lúc bắt mạch thì phát hiện tay của người không thể co lại, lúc cởi dây tròng cổ của người ra có ôm nâng đầu lên, cần cổ của người không thể co duỗi được, cả người đều ưỡn lên.”

Dương Thu Trì nghe lời thuật lại của Tri Xuân, lập tức biết hiện tượng thi cương của Quách thị mang tính chuyển xuống dưới, cổ và tay đều đã không uốn cong được, nhưng chân có thể uốn cong, từ trên phát triển xuống dưới chính là biểu hiện của hiện tượng thi cương hạ hành (xuôi dòng, chuyển xuống dưới).

Do vẫn chưa hình thành hiện tượng thi cương cao cường độ ở toàn thân, như vậy có thể nói thân trên đã có thi cương nhưng ở thân dưới thì chưa. Nếu chiếu theo điều này mà xét, thì thời gian chết ứng vào khoảng bốn giờ, như vậy chính vào khoảng 2 giờ đêm.

Tri Xuân tiếp tục kể: "Sau đó khi nhập liệm Dương lão thái gia có bảo chúng tôi rửa toàn thân cho tam di thái và thay y phục, lúc đó phải phí rất nhiều sức lực mới làm cho tay cong lại. Mặc quần áo xong rồi, chờ đến khi đưa vào trong quan tài, tay của người cứng lại không gập vào nữa.

Nghe đến đây, Dương Thu Trì chợt động tâm: cứng trở lại? Cái gọi là cứng trở lại này chính là sau khi thi thể xuất hiện thi cương, dùng ngoại lực cưỡng hành giải trừ hiện tượng cứng của các bộ phận cơ thể rồi thì sau đó sẽ cứng trở lại, chỉ có điều hiện tượng này chỉ xuất hiện sau khi chết từ năm đến sáu giờ. Điều này rất hữu dụng cho sự phán đoán về thời gian tử vong.

Dương Thu Trì truy vấn: "Tam di nương của các người sau khi được đưa vào quan tài rồi đại khái cách thời gian phát hiện bao lâu?"

"Đại khái khoảng một canh giờ, nhân vì sau khi phát hiện tam di nương treo cổ chết, đại phu nhân sợ sẽ tự khí tà, nên lệnh cho Bàng quản gia lập tức đến nhà hòm họ Vương trong thôn mua một cái quan tài. Quan tài đó còn chưa kịp trang trí, nhập quan tẩm liệm xong rồi mới gắn hoa văn vào."

"Lúc người đỡ tam di nương xuống đất, có phát hiện tay chân của di ấy có dị dạng gì không?" Dương Thu Trì hỏi vậy là vì nếu bị treo đứng thì hiện tượng thi ban sẽ xuất hiện rất nhiều ở tay chân và bụng dưới.

Tri Xuân cúi đầu trầm tư một lúc, đáp: "Tay chân tam di nương vốn rất trắng và mịn, nhưng khi chúng tôi đỡ người xuống, bắt mạch của người thì phát hiện tay đen tím rất đáng sợ. Sau đó khi thay quần áo và vệ sinh thân thể, phát hiện bụng dưới và gan bàn chân tím đen."

Như vậy có thể nói lúc Tri Xuân phát hiện thi thể thì đã xuất hiện thi ban, do đó thời gian tử vong phải từ hai giờ trở lên.

Lúc này Tri Xuân nói tam di nương ngủ vào khoảng canh ba, chính là vào khoảng mười hai giờ đêm. Phát hiện thi thể vào giờ mao, tức là khoảng sáu giờ sáng. Phát hiện hiện tượng cứng trở lại vào khoảng một canh giờ nữa, ứng vào khoảng tám giờ. Hiện tượng cứng trở lại thường phát sinh sau khi chết khoảng sáu giờ, kết hợp thêm với nhiệt độ cơ thể mà phán đoán, thì thời gian tử vong của Quách thị là vào lúc 2 giờ đêm.

Hỏi xong mấy điều này, Dương Thu Trì đột nhiên đành mặt, lạnh lùng bảo: "Được rồi, chúng ta quanh đi quẩn lại cả buổi, hiện giờ nên nói vào chính sự đây. Tri Xuân, người hãy thành thật khai ra, người làm cách nào xiết cổ chết tam di nương của các người, sau đó đem di ấy ngụy trang thành treo cổ tự sát vậy? Thành thật khai ra, nếu không sẽ phải chịu cái khổ đau đớn da thịt!"

Vừa nghe lời này, Tri Xuân sợ đến hoa dung thất sắc, dập đầu lia lịa thưa: "Đại nhân, dân nữ oan uổng a! Tôi không hề giết tam di nương, tôi không có mà."

Tổng đồng tri và Tổng Văn Nhi vốn nghe Dương Thu Trì đang nói năng nhẹ nhàng là thế, sao đột nhiên chuyển qua hỏi một câu trái ngược hoàn toàn, lại còn khẳng định như vậy nữa?!

Kỳ thật, đây là biện pháp khi không còn biện pháp nào nữa của Dương Thu Trì. Án mạng đã xảy ra hai năm, người bị hại ở trong phòng kín, hai cửa khóa chặt, không có dấu vết của người ngoài lên vào, trong phòng chỉ có đứa bé Sơn nhi ba tuổi và Tri Xuân và bà vú, hai người lớn này đương nhiên là kẻ bị nghi ngờ nhất.

Trong tình huống này chỉ cần dùng phương pháp bài trừ đã có thể định tội, nhưng phương pháp bài trừ chỉ có thể dùng để đoán định có tội, hay nói rõ hơn là trước hết đoán là y có tội, sau đó tìm ra bằng chứng chứng minh. Đôi lúc có thể để bị cáo tự chứng minh bản thân vô tội, nếu như không thể chứng minh thì có thể nhận định y có tội, nếu không chịu thừa nhận thì có thể dùng hình tấn bức cung.

Phương pháp bài trừ này chính là cách nhận định tội phạm, trong xã hội Trung Quốc hiện đại chỉ có thể thích hợp để nhận định một tội danh, đó là “tội tài sản cực lớn có nguồn gốc không minh bạch”, nếu bị cáo là cán bộ viên chức của quốc gia, tài sản nhiều hơn thu nhập quá nhiều, thì có thể đoán định là tài sản đến từ nguồn gốc phi pháp. Nếu như nhân viên công vụ của quốc gia không thể chứng minh tài sản đó là có được từ nguồn gốc hợp pháp, thì có thể nhận định đó là phi pháp mà truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngoại trừ tội danh này, toàn bộ các chứng cứ để nhận định phạm tội khác đều phải được cơ quan công tố chứng minh, đây là cái gọi là “Tội bất tự chứng”, hay còn nói người hiềm nghi phạm tội không có nghĩa vụ chứng minh mình không phạm tội, càng không có nghĩa vụ chứng minh mình phạm tội. Chứng minh người đó phạm tội hay không là chuyện của cơ quan công tố, nếu không thể chứng minh hay chứng cứ không đủ thì phải tuyên cáo kẻ ấy vô tội.

Tuy pháp luật quy định như vậy, nhưng trong hiện thực sinh hoạt, một số cơ quan công tố khi tiến hành khởi tố vẫn cứ sử dụng phương pháp bài trừ này để nhận định phạm tội. Do kết luận từ phương pháp này thiếu tính duy nhất, do đó nếu bài trừ mà để hở chỗ nào đó, rất có khả năng dẫn tới những án oan sai, nên nếu chỉ đơn thuần sử dụng phương pháp nhận định phạm tội này để khởi tố thì không được pháp viện ủng hộ, ít nhất cũng phải được pháp quan đã được huấn luyện nghiêm cách về pháp luật ủng hộ thì mới có thể.

Dương Thu Trì đương nhiên biết rõ những điều này, nhưng hiện giờ là ở Minh triều vào mấy trăm năm về trước. Vào thời bấy giờ, sử dụng phương pháp “đoán định có tội” rất thông hành, và nếu như nó đã hợp pháp, thì hần an tâm dùng. Hiện giờ người hiềm nghi phạm tội chỉ có hai, lại không có manh mối đáng tin nào khác, do đó Dương Thu Trì quyết định sử dụng phương pháp đoán định này để thử xem coi hiệu nghiệm ra sao.

Đoán định có tội cộng thêm dùng hình tấn bức cung chính là thủ đoạn phá án. Tuy chúng không phù hợp quan niệm nhân quyền, nhưng không hẳn không là phương pháp phá án hữu hiệu, nên được nhiều nhân viên điều tra hình sự dùng, bởi vì nó đơn giản và hữu hiệu.

Nhưng phương pháp nhận định phạm tội này một khi có sự sai lầm trong phán đoán, thì sẽ xâm phạm nặng nề đến quyền lợi hợp pháp của người hiềm nghi, không phù hợp tinh thần nhân quyền, nên bị các nền pháp trị hiện đại bỏ qua. Thứ hành vi này được nhiên là đối tượng chỉnh trị trọng điểm của cơ quan kiểm sát và giám sát thực thi pháp luật.

Nghe Tri Xuân bảo là hàm oan, Dương Thu Trì chuyển giọng hỏi: “Tam di nương đối với người thế nào?”

Tri Xuân không hề ngờ hần sẽ hỏi như thế, trong lúc nhất thời không biết đáp như thế nào, nghĩ ngợi một chút mới đáp: “Tam di nương đối với tôi.... đối với tôi... rất tốt ạ.”

“Rất tốt?” Dương Thu Trì cười lạnh, “Vậy mấy vết sẹo trên cổ và lưng người đó do ai đánh vậy?”

Vừa nghe câu hỏi này của Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi tức thời hiểu ra, cả cười reo lên, “Ca, vừa rồi huynh nhìn cổ người ta chăm chăm như vậy thì ra là nhìn vết thương a! Muội còn tưởng là.... hi hi hi.”

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn nàng: “Đừng làm ồn!”

Tống Vân Nhi rụt cổ, lè lưỡi nín họng.

Tri Xuân nghe Dương Thu Trì hỏi câu này, ú ớ đáp: “Không có, không có a, có thể là tôi tự gãi rồi lưu lại dấu vết đấy thôi.”

Dương Thu Trì quay đầu lại bảo Tống Vân Nhi: “Vân nhi, làm phiền muội đưa ả vào sương phòng kia, cởi quần áo ra kiểm tra một lúc, coi xem có vết sẹo gì không, và hình dạng vết sẹo như thế nào.”

“Được!” Tống Vân Nhi bước lên xách cổ Tri Xuân lên nắm tay kéo vào sương phòng cách vách.

Một lúc sau, Tống Vân Nhi kéo Tri Xuân ra, nói: “Ca, trên người ả chỗ nào cũng có dấu roi đánh, chỉ có điều vết roi rất nhạt, dường như đã bị lâu rồi.” Nói xong quay về vị trí cũ ngồi xuống.

Dương Thu Trì cười lạnh hỏi Tri Xuân: “Trên người người đầy vết thương như vậy là từ đâu mà ra? Nếu tiếp tục không thành thật khai báo, đại hình chờ đón!”

“Tôi khai, tôi khai,” Tri Xuân run rẩy nói, “Tam di nương thường bị đại phu nhân và nhị di nương trút giận, trở về thường thấy tôi không vừa mắt, nên cứ kiếm cớ đánh tôi.”

Dương Thu Trì nhìn Tri Xuân chằm chằm, bảo: “Do đó người tức giận nhịn không được, nhân lúc di ấy bị hoa si, ý thức thác loạn, tận dụng cơ hội xiết cổ chết đúng không?”

“Tôi không có! Tôi không có làm a, đại nhân, dân nữ oan uổng mà.”

“Oan uổng? Tam di nương vô duyên vô cớ đánh người, chẳng lẽ người không hận sao?”

Tri Xuân rụt người sợ hãi không nói gì.

Tổng đồng tri cũng nghe ra ý tứ, thì ra tiểu nha hoàn này chịu không được sự ấu đả vô cớ của tam di nương với ả, nên báo phục giết người! Lão thầm mừng rỡ, như vậy là án này bị phá rồi, vị hiền đệ này quả thật là cao thủ phá án, tới tay là bắt được, công lao này lão lại lập chắc rồi!

Tổng đồng tri hét lên: “Điều dân thế thế à, không đánh không khai! Người đâu, kéo ả ra đánh ba chục gậy cho, cho ta!” Theo tập quán lão quơ tay cầm cây thước trên án định vỗ xuống, nhưng sờ sờ mãi mà trống không, mới biết đây không phải là nha môn của mình, mà là ở trên căn lầu nhỏ có xuất hiện quỷ.

Nam Cung Hùng và ba hộ vệ khác không phải là thủ hạ của Tổng đồng tri, không chịu nghe theo hiệu lệnh của lão, chỉ nhìn Dương Thu Trì. Dương Thu Trì khe khẽ gật đầu, họ mới đáp ứng, bước lên kéo Tri Xuân ra hành lang định đánh roi.

Tri Xuân sợ đến đánh bò cạp, run rẩy nói: “Đừng đánh tôi, tôi khai, tôi khai.”

Dương Thu Trì phát tay, Nam Cung Hùng và mấy người khác lúc này mới kéo Tri Xuân trở lại, sau đó quay về chỗ cũ.

Tri Xuân thở phào một hơi, nói: “Lúc đó quả thật tôi có hận tam di nương, đích xác cũng nghĩ... nghĩ là sẽ trở mặt với người, nhưng trong thâm tâm tôi không dám nghĩ gì xa hơn, chỉ trách cái số tôi khổ. Tôi thật không có giết tam di nương, cầu đại nhân mình xét a.” Nói xong dập đầu liên tục.

Tổng đồng tri khó khăn lắm mới nắm được nghi phạm, sao có thể dễ dàng bỏ qua, hét lên: “Trong phòng đó chỉ có người và bà vú, người lại có động cơ giết người, không phải người giết thì còn ai vào đây? Thật đúng là con điều phụ, dám giả trò gian dối trước mặt bốn quan, xem ra không đánh không được! Người đâu...”

Dương Thu Trì khoát tay, thưa: “Tổng đại nhân, không cần dùng hình vộ, cứ đem ả nhốt lại trước, chờ chúng ta xét hỏi xong bà vú Lữ thị rồi tính sau.” Vừa nói vừa nháy mắt với Tổng đồng tri.

Tổng đồng tri có chút không hiểu nhìn Dương Thu Trì, nhưng cuối cùng đành gật đầu: “Cứ theo ý hiền đệ vậy.” Rồi lão ra lệnh: “Đem phạm phụ Tri Xuân giải xuống, đem, đem bà vú Lữ thị thượng, thượng đường!”

Tri Xuân vẫn còn dập đầu kêu oan, bị kéo xuống lầu giam lại.

Nhân lúc Tri Xuân bị đưa ra ngoài không có ai, Tổng đồng tri hỏi Dương Thu Trì: “Hiền đệ vừa rồi có dụng ý gì? Chân hung nếu như đã bắt được rồi, vì, vì sao còn phải hỏi người khác nữa?”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu, hạ giọng nói: “Tiểu nha hoàn Tri Xuân không có khả năng là hung thủ, chân hung nhất định là một người khác.”

—o0o—

166. Chương 157: Trúng Độc Mạn Tính

Dương Thu Trì chỉ vào xà ngang cao cao ở trên: “Hai năm trước tiểu nha hoàn này mới mười hai tuổi, đại nhân cảm thấy ả lúc đó có thể nào ôm thi thể nặng như thể đưa lên dây thòng lọng được hay không, hay kéo thi thể lên được hay không?”

Do người mới chết thường vừa nặng vừa mềm oặt, tuy Quách thị hơi nhẹ, nhưng để ôm một thi thể mềm oặt như thế đưa lên dây thòng lọng thì phải cần người có chút thể lực, Tri Xuân mới mười hai tuổi, là một

cô bé bình thường, thì dĩ nhiên không thể làm được như vậy (Tổng Vân Nhi có võ công cao cường thì lại khác.)

Tổng đồng tri và Tổng Vân Nhi đều chợt ngộ ra, gật đầu tán đồng.

Tổng Vân Nhi ngẫm nghĩ chút lại hỏi: “Vậy Tri Xuân này có khả năng là nội ứng không, mở cửa cho người khác vào, để người khác giết người rồi treo cổ?”

Dương Thu Trì nhìn Tổng Vân Nhi tán thưởng, gật gật đầu: “Còn có khả năng này nữa, và như thế thì Tri Xuân chính là tông phạm, chân hung còn có người khác, nhưng mà,” Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, “Còn có khả năng khác, đó là Tri Xuân và bà vú hợp mưu giết người, nếu không thì không thể tránh được chuyện bà vú phát giác tiếng động gì đó.”

Tổng đồng tri cũng chen lời: “Nếu, nếu như bà vú bị đánh thuốc mê thì sao? Nếu vậy ả đâu thể biết được.”

Dương Thu Trì lại gật đầu: “Khả năng này cũng lớn, vừa rồi nha hoàn Tri Xuân còn nói, bà mẹ ngủ rất say, đứa bé khóc to mà không nghe, trong tình huống bình thường thì vú em sẽ không như vậy. Do đó chúng ta cần phải thẩm vấn bà vú Lữ thị xong rồi mới phán đoán được.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì thưa với Tổng đồng tri: “Bá phụ, Lữ thị này do người thẩm vấn đi thôi.”

“Cái đó...!” Tổng đồng tri hơi chần chờ, “Nói thật, hiền đệ à, trước, trước đây ta thẩm án còn hơi tự tin, chứ từ, từ khi thấy cháu phá án như thần, ta, ta không dám tra hỏi án nữa. Chỉ sợ sẽ có gì sai, hay, hay là cháu cứ thẩm vấn đi.”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Bá phụ quá khiêm nhường rồi, lão gia ngài thẩm án biết bao nhiêu năm rồi, ăn muối còn nhiều hơn cháu ăn gạo, kinh nghiệm phong phú quá rồi, sao tiểu đệ có thể sánh được chứ.”

Chỉ mấy câu vuốt mông ngựa mà đã khiến Tổng đồng tri như bay lên tận mây xanh, lão cảm thấy rất vừa ý.

Dương Thu Trì lại nói tiếp: “Tiểu đệ hoài nghi bà vú là hung thủ chân chính, hơn nữa bà vú sẽ cứng đầu không chịu khai. Bá phụ người đối với thứ điều dân này rất có biện pháp. Người ra tay thẩm vấn càng chắc ăn hơn.”

Hắn lại vuốt mông ngựa tiếp, khiến Tổng đồng tri gật đầu liên tục, cười hì hì nói: “Nếu như đã thế, để ta, ta thẩm vấn coi sao.”

Dương Thu Trì muốn nhường cho Tổng đồng tri thẩm vấn là vì trong hai người hiềm nghi trong án này, nha hoàn Tri Xuân khó có khả năng là hung thủ, do đó bà vú Lữ thị chính là kẻ bị hiềm nghi phạm tội lớn nhất. Nhưng bản thân hắn không có chứng cứ gì chứng minh Lữ thị phạm tội, chỉ dùng phương pháp bài trừ để đưa ra kết luận này. Hắn đề nghị Tổng đồng tri tự thân thẩm vấn, chính là muốn coi xem việc dùng phương pháp đoán định phạm tội có dẫn tới đột phá gì hay không, hơn nữa dù sao đó cũng là phương cách hợp pháp ở Minh triều.

Đến lúc này thì bà vú đã được giải vào, quỳ phịch xuống đất khấu đầu.

“Tính danh của phạm phạm!” Câu đầu tiên Tổng đồng tri đã tặng cho người ta cái mắc “phạm phạm”, nói rõ “đoán định phạm tội” đã ăn sâu thâm căn cố đế trong lòng của các quan lại Minh triều như Tổng đồng tri rồi.

“Dân phạm Lữ thị.”

“Người trước hết đem sự tình đã trải qua đêm đó kể lại hết một lượt, nếu có nói sai câu nào, tức thời sẽ chịu cái khổ da thịt!”

“Vâng! Dân phạm không dám.” Lữ thị đem chuyện đêm đó kể lại một lượt, so với lời kể của Tiểu nha hoàn Tri Xuân không khác bao nhiêu, có những tình tiết quan trọng được hai người kể lại giống y như nhau, ví dụ như đêm đó cửa và cửa sổ được đóng chặt, trong phòng họ không còn có ai khác, không có dấu vết người ngoài đột nhập vào.

Lữ thị kể xong, Tổng đồng tri lạnh lùng nói: “Phạm phạm Lữ thị, ngươi xiết cổ chết tam di nương của các ngươi như thế nào hãy tình thật khai ra!”

Bà vú giật mình sợ hãi, vội vã khẩu đầu kêu: “Dân phụ oan uổng, tôi không có giết tam di nương a.”

“Nói láo!” Tổng đồng tri quát lên, “Trong phòng chỉ có người và nha hoàn Tri xuân, Tri Xuân lúc đó mới mười hai tuổi, tuyệt đối không có cách gì ôm thi thể tròng vào dây thòng lọng.”

Tổng đồng tri hiện giờ vừa học vừa áp dụng ngay, nhìn thân thể chắc nịch của Lữ thị: “Người vốn là một nông phụ, thứ chuyện nặng nề này đối với người chẳng khó gì, không phải người thì còn là ai?” Những lời sau đó thì là tự lão lý giải, xem ra Tổng đồng tri chẳng phải là người chỉ dựa và đánh đập mà phán loạn, cũng có để tâm chú ý quan sát mà phân tích ra nữa.

Lữ thị càng sợ hãi hơn, đáp: “Dân phụ oan uổng a, Hôm đó sau khi để Tri Xuân hầu hạ tam di nương, tôi mang tiểu thiếu gia đi và ngủ rất sớm, không biết vì sao mà đêm đó tôi ngủ rất say, nhất mực tới trời sáng khi Tri Xuân gọi mới tỉnh dậy.”

“Toàn là lời nói láo! Rõ ràng là người nhân lúc tiểu nha hoàn tuổi đang lớn ngủ say, xiết cổ tam di thái còn đang ngủ mê, sau đó treo ả lên xà nhà ngục trang treo cổ tự sát.”

“Tôi không có a, đại nhân, tôi bị oan a.”

“Oan uổng? Trong phòng chỉ có hai người, không phải nó thì là người! Người nói người oan uổng, nếu như người có thể đưa ra chứng cứ chứng minh người oan uổng, bổn quan sẽ tha cho người.”

Không hiểu sao chứng cớ của Tổng đồng tri khi tra án biến đi đâu mất. Lữ thị làm gì trưng ra được chứng cứ nào, chỉ có thể nói: “Tôi lúc đó đang ngủ a, tôi thật không biết gì hết.”

“Còn dám cãi bướng, người đâu, kéo ra ngoài đánh ba chục hèo cho ta!” Tổng đồng tri quát lên.

Vốn ra đối với nữ phạm thì khi dùng hình theo luật là phải dùng dụng cụ kẹp ngón tay, nhưng hiện giờ không có nên chỉ có thể dùng hèo đánh.

Dương Thu Trì không hề ngăn trở, nhân vì hắn không còn biện pháp nào khác. Hơn nữa, hiện giờ Tổng đồng tri đang thẩm án, nhưng thật ra là đã dùng biện pháp của hắn. Hơn nữa, phân tích của Tổng đồng tri rất có đạo lý, trong phòng chỉ có hai người họ, không phải người này thì người kia, người không nhận tội thì theo Đại Minh luật đương nhiên có thể dùng hình.

Ba hộ vệ kéo Lữ thị ra ngoài hành lang kiếm một ghế dài cho nằm lên đánh lịch bịch một hồi, mặc cho Lữ thị luôn miệng kêu gào thảm thiết.

Ba chục hèo được đánh xong, họ kéo Lữ thị vào quảng phục xuống đất.

Tổng đồng tri hỏi: “Lữ thị, hiện giờ có khai hay không?”

Lữ thị đau đến nỗi mồ hôi ướt bết cả người, dưới đùi đầy máu, thở hồng hộc thưa: “Đại nhân, dân phụ đúng là oan uổng mà.”

“Điều dân đại đảm, người cho là thân thể người cứng có thể chống nổi thiết bả của ta hay sao? Người đâu, đem ả đi đánh ba mươi hèo nữa!”

Bọn hộ vệ lại kéo Lữ thị ra đánh thêm ba mươi roi, sau đó lại kéo vào quảng đó.

Sáu mươi hèo này đánh xong thì Lữ thị suýt hôn mê đến nơi, nhưng vẫn còn chưa chịu khai.

Tổng đồng tri còn muốn dùng hình tiếp, Dương Thu Trì đưa tay ngăn lại, lòng nghĩ chỉ sợ đánh tiếp sẽ dẫn đến sợ đánh mà khai thôi. Chẳng lẽ chẳng phải Lữ thị và Tri Xuân làm? Không phải họ thì là ai? Dù sao thì Sơn nhi ba tuổi không thể làm được chuyện này.

Dương Thu Trì cảm thấy đầu bắt đầu to lên, thứ án lâu năm này thật là phiền, thời gian đã quá trưa rồi mà chẳng điều tra ra thứ gì. Án này tuy có hai người bị hiềm nghi, nhưng độ khó vẫn không ít.

Tổng đồng tri không biết vì sao Dương Thu Trì ngăn không cho lão dùng hình, hỏi: “Hiền đệ,…”

Dương Thu Trì vội đáp: “Trưa rồi, ăn cơm trước đã.”

Tổng Vân Nhi cũng chen lời: “Đúng a, cha, hãy cho Lữ thị ăn chút gì đó, hơn nữa phải để ả chiếu cố Sơn nhi, nếu đánh dữ quá thì Sơn nhi sẽ làm sao?”

Dương Thu Trì thầm nghĩ, cô nói giờ đã muộn rồi, đánh người ta những sáu chục hèo, còn bắt người ta chiếu cổ tiểu hài thì có thánh mới làm nổi.

Quả nhiên, Lữ thị chẳng thể nào đứng nổi. Tổng đồng tri chỉ còn biết cho người báo nha hoàn khác đỡ ả xuống nhà rồi giam lại. Á hiện giờ là kẻ hiền nghi trọng điểm, không thể để xảy ra vấn đề gì.

(còn tiếp)

—o0o—

167. Chương 157: Trúng Độc Mạn Tính (tt)

Dương Thu Trì ngược lại luôn miệng an ủi Dương lão thái gia. Phạm vi của án này rất nhỏ, nhất định sẽ nhanh chóng phá được, thậm chí chẳng ảnh hưởng đến chuyện mừng năm mới. Nghe nói thế, Dương lão thái gia mới hơi an tâm.

Lão an tâm rồi thì đến lượt Dương Thu Trì lòng nặng như đeo đá. Tri Xuân và Lữ thị đều không nhận tội. Yếu tố thân thể của Tri Xuân bài trừ khả năng phạm tội của cô bé, lại không có chứng cứ chứng minh cô bé mở cửa cho người khác vào thực thi hành động phạm tội, còn Lữ thị thì dùng hình cụ rồi mà không chịu nhận, do đó án này rơi vào ngõ cụt, khiến hấn an tâm sao được?

Tổng Vân Nhi thì cứ lo cho Sơn nhi, hỏi bọn người hầu mới biết Bàng quản gia đã an bài cho Tri Xuân tạm thời chiếu cổ Sơn nhi, nhưng Tổng Vân Nhi không an tâm, muốn tự thân đến xem coi sao.

Dương Thu Trì cảm thấy Tổng Vân Nhi đối rất tốt với trẻ con, xem ra bản năng làm mẹ người nữ nào cũng có, mặc cho cô là vũ hiệp nữ anh hào hay là nông phụ phổ thông.

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì rầu rầu không vui, bèn kéo hấn cùng đến xem em bé để giải khuây.

Dương Thu Trì muốn đi xem con trai Dương lão thái gia, lão đương nhiên muốn theo cùng. Tổng đồng tri không có chuyện gì làm, cũng đi cùng đến phòng của Tri Xuân xem cậu bé.

Bọn họ đến phòng của Tri Xuân thì thấy cô bé đang cho Sơn nhi ăn.

Ngày trước Dương Thu Trì đã từng thấy qua Sơn nhi, nhưng lần đó cậu bé bị Lữ thị bao trong lớp chăn dày nhìn không rõ, hiện giờ nhìn kỹ khiến hấn giật nảy cả mình.

Sơn nhi đã hai tuổi, theo đạo lý thì sống trong nhà giàu như Dương lão thái gia, điều kiện sinh hoạt đều tốt thì cậu bé phải mập mạp khỏe mạnh, đằng này Sơn nhi mặt mũi vàng khè, đầu chỉ mọc mấy cọng tóc vàng hoe khô như rễ tre, mặt không có chút huyết sắc nào, màu vàng lợt lợt màu đen, ăn uống rõ ràng là không tốt, ăn một chút mà đã ói ra gần hết, cứ khóc mãi dỗ không nín.

Tổng Vân Nhi ẵm Sơn nhi lên làm ma nhất, Sơn nhi liền nín khóc, đưa bàn tay nhỏ nhắn ra chộp vào mũi Tổng Vân Nhi. Tổng Vân Nhi cầm tay cậu bé, cảm giác bàn tay nhỏ bé gầy khô giống như que củi vậy.

Nhìn tình cảnh này, Tổng Vân Nhi tức giận không sao kể xiết, cầm tay Sơn nhi lên trách Dương lão thái gia: “Các người chiếu cổ hài tử như vậy sao? Ông coi nè!” Dương Thu Trì cùng mọi người nhón người lên xem, lại giật thót người thêm cái nữa, thấy bàn tay nhỏ nhắn của Sơn nhi xem ra còn khô và xấu hơn của một ông lão, lại có thêm rất nhiều chấm đỏ nhỏ trên da.

Dương lão thái gia nhân vì tam di thái phát bệnh hoa si mà nghi ngờ đứa bé này không phải là con mình, từ đó lão chẳng thèm ngó ngang đến hài tử, nói gì đến việc quan tâm chăm sóc.

Hiện giờ nghe Tổng Vân Nhi hỏi như vậy, Dương lão thái gia mới chú ý nhìn kỹ Sơn nhi, cả kinh hỏi: “Nó làm sao mà ốm quá như vậy? Đã xảy ra chuyện gì?”

Bàng quản gia ở bên cạnh vội vã thưa: “Hồi bẩm lão gia, tiểu thiếu gia từ khi sinh tới giờ thể trạng yếu ớt nhiều bệnh, đã tìm rất nhiều lang trung bốc thuốc nhưng mãi không hết.”

“Đồ phế vật vô dụng!” Dương lão thái gia mắng.

Dương Thu Trì này giờ cứ nhú mày nhìn Sơn nhi, đến lúc này mới bảo: “Để ta coi coi.” Nói xong sắc mặt ngưng trọng ăm Sơn nhi từ tay của Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi mừng rỡ: “Ca, huynh biết coi bệnh nữa sao? Sao mà muội lại không biết vậy cà.”

Dương Thu Trì không trả lời, ôm Sơn nhi đi đến bên cạnh giường, đặt cậu bé xuống rồi cởi giày ra, cầm bàn chân nhỏ xíu của cậu bé lên xem, thấy nó cũng khô khan ốm yếu giống như bàn tay vậy, thập chí còn đầy da sần còn hơn cả dân công đi chân không nữa.

Tống Vân Nhi tức giận, quát hỏi Bàng quản gia: “Thế là làm sao? Người coi đứa bé này nè, bộ các người mỗi ngày bắt nó chân không chạy trên đá suốt hay sao vậy?”

“Không có a!” Bàng quản gia trước giờ không chú ý bàn chân không của đứa bé, giờ nhìn mà điếng người, cúi xuống sờ sờ chân cậu bé, khủng hoảng nói, “Tôi thấy bà vú Lữ thị chiều cổ tiểu thiếu gia rất tốt, rất cẩn thận a, tôi chỉ nghĩ tiểu thiếu gia yếu ớt nhiều bệnh, thật không ngờ.... Tôi đi kéo con Lữ thị độc phụ đó lên đây hỏi cho ra lẽ!”

“Không cần hỏi!” Dương Thu Trì phát tay. “Ta biết vì sao rồi.”

Bàng quản gia cùng mọi người nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì vuốt ve bàn chân của cậu bé, cất giọng trầm trọng nói: “Sơn nhi rất có khả năng là đã bị trúng độc rồi! Theo dạng này thì cậu bé không sống đến mùa hè năm sau!”

Dương lão thái gia cùng mọi người đều kinh hãi ngẩn ra. Bàng quản gia vội lên tiếng hỏi: “Dương công tử, thiếu gia của chúng tôi thật là bị trúng độc sao? Công tử làm sao biết được?” Dương lão thái gia, Tống đồng tri, Tống Vân Nhi, bao gồm cả nha hoàn Tri Xuân đều khẩn trương nhìn Dương Thu Trì chờ câu trả lời của hắn.

Dương Thu Trì nói: “Tuy ta vẫn còn chưa dám khẳng định, nhưng cũng hết tám chín phần mười là đã bị trúng độc rồi.” Dương Thu Trì nâng chân của Sơn nhi chỉ cho mọi người xem, sau đó sờ tay và mặt cậu bé, nói: “Các người xem da của một đứa bé ba tuổi có khi nào khô ráp như thế này chưa? Cái này chính là bị sùng hóa quá độ.”

Hắn lại chỉ vào vài cọng tóc le hoe trên đầu Sơn nhi: “Mọi người xem tóc đã vàng cháy trên đầu Sơn nhi, sắc mặt lại vàng vọt xấu xa, trong màu vàng có lẫn màu đen, theo như ta tính không lâu, thì da trên người của Sơn nhi cũng có màu vàng xen lẫn màu đen.” Nói xong hắn cởi y phục của Sơn nhi ra, quả nhiên da của cậu bé bọc xương và có màu vàng đen.

Dương Thu Trì ngầm hiểu rõ đây là sắc tố dưới da bị xạm lại, nhưng không có cách gì nói rõ với họ được.

Dương Thu Trì lại hỏi nha hoàn Tri Xuân: “Có phải Sơn nhi cứ ăn vào lại nôn ra? Và thường đi tiêu chảy không?”

Nha hoàn Tri Xuân gật đầu: “Đúng vậy, lang trung đã bốc thuốc cầm tiêu chảy và chống nôn, nhưng không có hiệu quả gì.”

“Dương nhiên không hiệu dụng,” Dương Thu Trì nói, “Sơn nhi bị trúng độc mạn tính, nguồn độc được chưa bị cắt thì cậu bé cứ đi tiêu chảy và ói mửa hoài, chừng nào chết thì thôi!”

Thứ thuốc độc mạn tính này rất dễ bị chẩn đoán thành những bệnh liên quan đến đường tiêu hóa hoặc bệnh về da, và các lang trung nhìn không ra không có gì là lạ.

Tống Vân Nhi hậm hực bảo: “Thật là táng tận lương tâm! Ca, Sơn nhi bị trúng độc gì vậy?”

“Tỳ sương, rất có thể là bỏ trong thức ăn, mỗi ngày cho một chút, khiến Sơn nhi từ từ trúng độc, từ từ tích tụ càng nhiều, cho đến khi phát độc mà chết.”

“Đúng là ác độc! Người này là ai?” Hai mắt Tống Vân Nhi như phát hỏa, quay lại chớp lấy Tri Xuân hỏi: “Có phải là người không?”

Tiểu nha hoàn sợ đến mềm nhũn người, run bần bật kêu lên: “Không, không, không phải tôi, tôi sao lại đi hạ thứ độc thủ này. Không phải đâu a.”

“Không phải người thì còn là ai?” Tống Vân Nhi trừng mắt nhìn nha hoàn Tri Xuân, “Chẳng lẽ là bà vú Lữ thị?”

Dương Thu Trì tiếp lời: “Rất có khả năng, chỉ có ả ta mới có cơ hội hạ độc mỗi ngày mà không bị phát giác. Nếu như ta đoán không lầm, ở chỗ ả nhất định còn cất giấu tỳ sương. Hôm nay ả đột nhiên bị bắt, nhất định chưa kịp tiêu hủy tội chứng.”

Dương lão thái gia tức giận quát: “Con ác phụ này, lão phu phải chặt cây nó ra làm vụn đoạn! Đi, đi khám xét phòng của nó!” Tuy còn chưa xác định Sơn nhi rốt cuộc có phải là con trai của lão hay không, nhưng dùng thứ thủ đoạn này để đối phó với một đứa bé, phàm là người có lương tri đều không thể chịu được.

Mọi người cùng đến phòng của bà vú Lữ thị, lật tủ lật giường bắt đầu tìm kiếm.

Gian phòng này trang trí rất đơn giản, nên cuối cùng Tống Vân Nhi phát hiện được ở đầu giường của Lữ thị có một cái ô kín, từ đó có thể tìm thấy mấy đỉnh bạc và một gói nhỏ chứa bột màu trắng.

Lượng bạc tìm được càng làm rõ vấn đề hơn. Số bạc này ít nhất cũng năm sáu chục lượng. Bà vú Lữ thị là một nông phụ ở hương thôn, là một người nghèo quá mới bán thân vào làm vú ở Dương gia, mỗi tháng chỉ hưởng được khoảng hai ba trăm văn tiền, làm gì có số bạc nhiều như vậy? Nhất định là được người xúi giục đưa cho để làm chuyện xấu.

Tống đồng tri ra lệnh đem bà vú Lữ thị lên phòng, Lữ thị vừa vào thấy đầu giường bị mở toát ra, hộc kín bị lộ, gói bột phấn và mấy đỉnh bạc đặt ở bên cạnh, tức thời dụi mắt xuống đất.

Tống đồng tri lạnh giọng quát: “Lữ thị, nhân chứng vật chứng đều đã rõ, còn không chịu khai, chẳng lẽ còn muốn chịu đại hình hay sao?”

Mặt mày Lữ thị tái ngắt, run run đáp: “Đại nhân tha mạng a, tôi xin khai, tôi hạ độc thiếu gia, đại nhân, lão thái gia tha mạng a.”

Dương lão thái gia tức giận đến nổi râu vểnh cả lên: “Người, người là kẻ mặt người lòng dạ như súc sanh...!” Quát xong lão rồi rút ra lệnh cho Bàng quân gia lấy hèo trừng trị theo gia pháp đánh chết Lữ thị.

Bàng quân gia cũng tức đến mắt đỏ hồng, kêu lên: “Lão gia, không cần phí sức như vậy, để tôi bóp chết con tặc phụ này là được rồi!” Nói xong xoắn tay áo lên định động thủ.

Tống đồng tri quát: “Khoan đã! Lữ, Lữ thị này là bà vú, không có lý do, do bỏ độc chết thiếu gia, nhất, nhất định là có người đứng, đứng sau lưng, hỏi cho ra lẽ rồi, rồi hẵng hay.”

Dương Thu Trì thầm khen ngợi, Tống đồng tri quả thật là có kinh nghiệm, dù gì cũng là người nhiều năm thực thi tư pháp, điểm thường thức này hẳn nhiên là có.

Dương lão thái gia gật đầu lia lịa, quát hỏi: “Người, người còn không thành thật khai ra, là ai, ai chỉ sử người làm?”

Lữ thị run rẩy đánh răng bò cạp, không dám lên tiếng.

Dương lão thái gia phóng một chân đá ra, trúng vào mũi Lữ thị khiến máu tươi phun ra, hai cái răng cửa cũng gãy vụn.

Dương lão thái gia rống lên: “Nếu ả không chịu nói, thì mau, mau mang đao đến đây, ta muốn một đao chém chết con độc phụ này báo thù cho con trai ta!” Bàng quân gia lên tiếng đáp ứng, định chạy đi lấy đao.

Dương lão thái gia thật ra không phải dọa suông, ở Minh triều, án chiếu theo “Đại Minh luật”, thì gia trưởng nếu cố giết nô tỳ, thì giới lắm chỉ chịu “Trượng thất thập, đồ nhất niên bán” (Đánh 70 trượng, phạt đi đầy/lính 1.5 năm) mà thôi, hơn nữa còn có thể nộp tiền miễn hình phạt. Do đó, chuyện gia trưởng đánh chết nô tỳ trong thời này cũng là chuyện thường.

168. Chương 158: Phong Tuyết

Dương Thu Trì hỏi Lữ thị: “Nhị di nương đưa tỳ sương nhiều ít cho người?”

Lữ thị ra dấu: “Đại khái khoảng một lượng.”

Dương Thu Trì cầm gói tỳ sương lên nhìn, cảm thấy còn khoảng ba bốn chỉ, liền hỏi: “Người bắt đầu hạ độc từ khi nào?”

“Tam di nương chết không lâu thì làm.”

“Vậy gần hai năm rồi, sao còn nhiều vậy?”

“Tôi không dám bỏ độc nhiều, sợ lập tức độc chết thiếu gia rồi hoài nghi cho tôi, do đó mỗi lần chỉ bỏ có một lóng tay, có lúc thấy tiểu thiếu gia sắp không xong đến nơi thì tôi không dám bỏ nữa. Chờ tiểu thiếu gia hồi phục rồi mới tiếp tục hạ độc. Vì chuyện này mà nhị di nương nói tôi vô dụng, giục tôi mau hạ độc chết Sơn nhi, nhưng tôi không xuống tay được a.” Bà vú khóc rống lên.

Dương lão thái gia nghe thế tức đến nỗi suýt ngất đi, rống lên: “Phản rồi...! Thiệt đúng là phản rồi...!” Xong lại bảo Bàng quản gia đi bắt Nhị di thái.

Bàng quản gia mang theo gia đình chạy ra ngoài, chốc lát sau nắm đầu tóc nhị di thái lôi sềnh sếch quay lại, con gái của nhị di thái là Dương Ngải Tiểu khóc lóc theo sau cầu xin.

Nhị di thái Trương thị nhìn thấy mặt vú Lữ thị và bao tỳ sương cùng mấy đỉnh bạc ở đó, sắc mặt liền tái ngắt, nhưng vẫn một mực không nhận, còn ngược lại bảo là mặt vú phản cung khai bậy.

Dương lão thái gia thấy Trương thị chống chế, càng tức giận hơn, bèn ra lệnh cho Bàng quản gia dùng gia pháp. Bàng quản gia chạy đi lấy một cái roi da dài, mím mảy mím miệng đánh mạnh nhị di thái. Đây cũng là điều Tổng đồng tri hi vọng, có Dương lão thái ra tay đương nhiên lão thích chí vì nhẹ gánh nặng, nên chẳng can thiệp gì.

Xem ra Bàng quản gia thường xuyên chấp hành gia pháp, roi da đánh vừa chuẩn vừa mạnh, không hề trúng chỗ yếu hại, khiến cho nhị di thái lăn lộn liên hồi, kêu thảm không thôi.

Con gái Dương Ngải Tiểu của nhị di thái nằm phủ lên người ả, dụng thân thể ngăn trở roi da, khổ cầu Dương lão thái gia tha cho mẹ mình. Dương lão thái gia tức giận điên lên rồi, nên ra lệnh cứ đánh. Kết quả là sau khi Dương Ngải Tiểu bị trúng mấy roi, xem ra bản thân làm vậy cũng chẳng ích gì, nên vội vã tránh ra quỳ xuống đất khóc lóc cầu xin cha.

Nhị di thái cuối cùng bị đánh hôn mê đi, được gia đình dùng nước dội cho tỉnh, nhưng vẫn một mực không nhận tội.

Dương lão thái gia lệnh cho hai gia đình cùng lên đánh. Roi da của ba người vụt xuống như mưa, nhanh chóng khiến nhị di thái hôn mê đi tiếp, khi tạt nước cho tỉnh lại vẫn không nhận tội.

Cũng có thể nhị di thái đã nhìn thấy rõ, chuyện này chỉ có ả và mặt vú biết, khẩu cung một đối một, nên chỉ cần ả không nhận thì không có biện pháp nào định tội ả.

Tuy hình tấn bức cung ở Minh triều là hợp pháp, nhưng Dương Thu Trì thấy đánh như vậy chỉ sợ sẽ làm ả chết đi. Nếu như sử dụng bức cung đại pháp kẹp đứt từng lóng tay mà cấm y vệ Ngự thiên hộ đã từng sử dụng, chỉ có mấy người là chịu được, thì có thể còn hữu dụng. Nhưng mà không đến lúc vạn bất đắc dĩ, không đủ chứng cứ đầy đủ chứng minh phạm tội, Dương Thu Trì vẫn không hi vọng sử dụng phương thức bức cung này để lấy khẩu cung.

Dương Thu Trì phân tích, Lữ thị đem bạc giấu mãi trong ngăn bí mật mà không sử dụng chỉ vì sợ sẽ gây sự chú ý cho người. Hơn nữa ả vẫn còn chưa bỏ độc chết đứa bé, nhiệm vụ chưa hoàn thành, số bạc này không thể dùng. Do đó, số bạc này sau khi giấu trong ngăn kín rồi xem ra chưa hề có người động qua, như vậy có thể nói, nếu như bạc là do nhị di thái cấp cho, thì khẳng định sẽ còn có dấu vân tay của nhị di thái. Thứ dấu tay lưu lại trên kim loại này thường tồn tại rất nhiều năm.

Nhưng giám định dấu vân tay chỉ giúp bản thân hấn xác định hung thủ, không thể dùng làm chứng cứ ở Minh triều, nên không có ý nghĩa buộc tội gì nhiều.

Còn có một biện pháp khác, đó là điều tra nguồn gốc độc chất.

Dương Thu Trì bảo Bàng quản gia không cần đánh nữa, trước hết đem nhị di thái nhốt lại. Chờ Trương thị bị giải đi, Dương Thu Trì hỏi Bàng quản gia: “Dương gia thôn chúng ta có bán tỳ sương không?”

Bàng quản gia đánh đến xuất hạn mồ hôi đầy người, cung thân đáp: “Hồi bẩm Dương công tử, thôn chúng ta không bán tỳ sương, muốn mua tỳ sương thì phải đến tiệm thuốc ở huyện thành Quảng Đức mới mua được.”

Dương Thu Trì gật gù đầu, lại hỏi Tổng đồng tri: “Bá phụ, ở Quảng Đức huyện có mấy tiệm thuốc bán tỳ sương?”

“Có ba nhà.” Tổng đồng tri rất rành Quảng Đức huyện, nhưng lão không hiểu Dương Thu Trì hỏi như vậy là nhằm ý gì.

Tổng Vân Nhi ngược lại đã đoán ra, vui mừng nói: “Ca, muội hiểu rồi, có phải là huynh đoán số tỳ sương này là được Trương di nương mua từ Quảng Đức huyện sau đó đem về giao lại cho mụ vú Lữ thị?”

Dương Thu Trì mỉm cười gật đầu khen ngợi: “Thông minh! Nhưng mà không biết đã trải qua hai năm rồi, những tiệm thuốc này có còn nhớ nhị di nương đã từng đến mua tỳ sương hay không?”

Tổng đồng tri đã rõ, cao hứng bảo: “Cái, cái này không cần lo, chỉ, chỉ cần ả mua ở Quảng Đức huyện là có thể tra ra ngay, nhân, nhân vì các hiệu thuốc khi bán thứ độc dược này đều phải ghi nhận rõ ràng tình huống người mua. Nếu như dùng làm thuốc thì phải có lang trung kê toa, còn nếu muốn diệt chuột thì phải dùng thân phận chân chính chứng minh. Nếu không, bán, bán tỳ sương ra mà có vấn đề, hiệu thuốc, lang trung, và lý chánh đều bị quy trách nhiệm.”

Thì ra Minh triều đã có chế độ quản lý rất nghiêm đối với độc dược (nhưng mà không bằng ở thời hiện tại, trong luật quy định tự động buôn bán độc chất là coi như phạm tội). Nếu là như vậy thì dễ xử rồi! Chỉ cần tra ra sổ đăng ký sẽ biết ai đã từng mua.

Tổng Vân Nhi lại nghĩ đến vấn đề khác: “Nếu ả cho người khác đi mua thì sao? Như vậy chẳng phải là tra không thể nào ra hay sao?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Chuyện đầu độc giết người này càng ít người biết càng tốt, không thể có khả năng có thêm người chen vào.”

Có đầu mối phá án, Tổng đồng tri rất cao hứng, quyết định tự thân trở về Quảng Đức huyện điều tra, thuận tiện gọi huyện nha của Quảng Đức cùng đến điều tra án này bắt giữ phạm nhân. Dương lão thái gia phái vài gia đình bảo hộ Tổng đồng tri cùng đến Quảng Đức huyện.

Trước khi lên đường, Tổng đồng tri dặn Dương Thu Trì tiếp tục tra án Quách thị bị xiết cổ, nói bản thân sau khi tra được kết quả sẽ lập tức quay về. Nhưng dù sao thì nhanh nhất cũng đến đêm mới trở lại được Dương gia thôn.

Không ngờ lại gặp án trong án, tra Sơn nhi có phải là con ruột của Dương lão thái gia hay không thì ra Tam di thái bị giết, tra tam di thái bị giết thì lời ra tiếp Sơn nhi bị đầu độc.

Nhưng trong ba án trên, Dương lão thái gian quan tâm nhất là án đầu tiên. Nếu từ đây tra ra Sơn nhi là con lão, và mẹ của con bị người ta giết chết, con thì bị đầu độc... nhất định sẽ làm lão quan tâm hết mình. Nếu không, Sơn nhi xét ra chỉ là nghiệt chủng, nó dù có bị đầu độc hay mẹ nó có bị người khác giết thì có liên quan gì đến Dương lão thái gia, biết đâu họ chết đi còn quá tốt cho lão!

Hiện giờ xem ra người ra lệnh cho mụ vú đầu độc Sơn nhi rất có khả năng là nhị di thái Trương thị, động cơ đương nhiên là ghét đáng恨 ghen, sợ con trai của tam di thái có địa vị cao hơn ả trong Dương gia. Nếu như ả đã có lòng gian ác muốn giết chết đứa bé, thì cũng đủ ác ra lệnh cho bà vú giết chết mẹ đứa bé. Do đó tam di thái rất có khả năng là bị nhị di thái ra lệnh cho bà vú xiết cổ chết.

Nhưng bà vú cứ nhất mực không thừa nhận là mình đã giết tam di thái. Dương Thu Trì quyết định lợi dụng sự ảnh hưởng tâm lý của án hạ độc đối với Lữ thị, tra hỏi Lữ thị lần nữa, hy vọng có chút đột phá đối với án Quách thị bị xiết cổ chết.

Nếu như dùng biện pháp mạnh không được thì dùng biện pháp nhẹ, do đó lần này Dương Thu Trì không dùng hình tấn bức cung, mà đánh đòn tâm lý.

Nhưng không ngờ là dù cho Dương Thu Trì có dùng lời chân thành khổ ải khuyên nhủ Lữ thị, dù gì thì giết một người cũng chết, giết hai người cũng chết mà thôi, vì sao lại không nhận? Thậm chí hẳn còn dùng những chuyện như “hảo hán dám làm dám nhận” nói ra hết, nhưng Lữ thị vẫn một mực không nhận tội, cứ mãi kêu oan, nói rõ là mình không hề xiết cổ chết tam di thái.

Đến lúc này thì Dương Thu Trì không còn cách nào khác, Lữ thị này thà chết không nhận, chẳng lẽ là ả nói thật? Nếu như vậy thì thật kỳ quái, chẳng lẽ kẻ giết chết tam di thái là người có thể đến không dấu, đi vô tung hay sao?

Nếu như bà vú không nhận tội, thì đành quay lại tra hỏi nhị di thái Trương thị, xem coi ả có bị lương tâm cắn rứt thừa nhận tội này hay không. Nhưng mà cho dù nhị di thái có sai khiến bà vú xiết cổ chết tam di thái đi nữa, ả nếu như không thừa nhận án hạ độc, thì làm gì lại thừa nhận án giết tam di thái?

Sau khi thẩm tra nhị di thái lần nữa, kết quả quả nhiên không nằm ngoài ý liệu, nhị di thái chẳng những phủ nhận ra lệnh cho bà vú hạ độc, còn thẳng thừng phủ nhận bản thân bảo bà vú xiết cổ chết tam di thái.

Như vậy án tam di thái bị giết đi vào ngõ cụt!

—————o0o—————

Dương Thu Trì muốn suy nghĩ kỹ xem vấn đề là ở chỗ nào, nếu như hai người ở trong lầu đó cùng đều không phải là nghi phạm sát nhân thì tam di thái bị ai giết đây? Người ngoài làm sao len vào được căn phòng khóa chặt cửa để giết Quách thị?

Dương Thu Trì tản bộ trong Dương gia đại viện vắt óc suy nghĩ, Tống Vân Nhi không dám quấy nhiễu, nhưng nhất mực bám theo sau.

Trường hộ vệ Nam Cung Hùng thì như ảnh tùy hình theo sau hai người họ. Từ đêm Dương Thu Trì gặp quỷ té ngã hôn mê trở đi, Nam Cung Hùng không hề rời hẳn nửa bước. Trước đã có vết xe đổ của Hạ Bình, hẳn không dám nổi gót theo sau để chịu hậu quả hơn cả thế.

Tuy tối hôm đó Dương Thu Trì không hề gọi mà tự động li khai phạm vi bảo hộ để đến căn lầu quỷ, nói cho đúng thì không thể trách Nam Cung Hùng, và Dương Thu Trì cũng không hề quái trách hẳn, nhưng tự Nam Cung Hùng biết rõ, Dương Thu Trì là Kỷ đại nhân và thâm chí là hoàng thượng hy vọng dựa vào để phá hủy dư đảng của Kiến Văn, cần bảo chứng sự an toàn tuyệt đối.

Bản thân y sở dĩ hiện giờ không sao, là vì đêm đó Dương Thu Trì có kinh sợ mà không hiểm. Nếu như Dương Thu Trì chân chánh có mệnh hệ nào, thì y tuyệt đối không thể trốn tránh. Dương Thu Trì có chết, thì y trăm phần trăm là bị chôn sống theo, đây chính là quy củ đã được Lý công công đề ra.

Do đó, Nam Cung Hùng lấy làm may là Dương Thu Trì không bị sao, và y cũng không dám sơ xuất gì nữa, cùng Tống Vân Nhi như cái đuôi bám theo Dương Thu Trì.

Dương lão thái gia và Bàng quản gia cũng đi sau họ, mong mỗi là linh quang của hẳn chợt chói ngời mà phát hiện ra điều gì đó.

Dương Thu Trì không phải là người xuất chúng chỉ cần nhăn trán suy nghĩ là đã thông suốt mọi chuyện gì, hẳn đi vòng vòng Dương gia đại viện, suy nghĩ đến nát óc mà chẳng ra được ý gì hay cả.

Hắn lại vô tình quay lại tầng hai của căn lầu quỷ đó, không nói tiếng nào với những người đi sau, dựa vào lan can nhìn bầu trời u ám đến phát ngốc.

Trời bắt đầu đổ tuyết nữa.

Từ sáng sớm là trời đã âm trầm, đến bây giờ cuối cùng cũng đổ tuyết lớn.

Tuyết rơi rất nặng, gió lạnh mang theo hoa tuyết cuốn bay khắp trời, chỉ trong chốc lát mà trên mái nhà, trong vườn... đâu đâu cũng đọng tuyết trắng.

Dương Thu Trì nghĩ không thông về cách phá án, thấy tuyết đã rơi bèn bỏ mặc không thêm nghĩ nữa, dựa vào lan can ngắm tuyết.

Tống Vân Nhi cũng tì tay vào lan can cùng ngắm với hắn. Dương lão thái gia và Bàng quản gia đứng phía sau họ, không biết họ định làm gì, nhưng thấy họ không nói nên cũng không lên tiếng, chỉ tĩnh lặng nhìn tuyết rơi.

Kỳ thật họ không thể nào yên tĩnh, bởi vì gió lạnh cứ thổi thốc vào mặt, u u rất rất.

Dương Thu Trì cảm thán: “Tuyết lớn quá, gió cũng mạnh!”

“Đúng a,” Dương lão thái gia giờ đã đứng cạnh Dương Thu Trì nhìn tuyết đổ bên ngoài, tiếp lời, “Dương gia thôn của chúng ta ở cạnh sườn núi, phía trước thông thoáng không có gì che chở, quanh năm gió tuyết bốn mùa đều rất dữ dội, đặc biệt là mấy tháng đông xuân, gió lạnh thậm chí thổi lẫn cả đá cuội.”

Bàng quản gia ở cạnh đó phụ họa: “Đúng vậy, thôn chúng ta nằm ở đầu ngọn gió, gió nổi lên thì lão bá tánh ai cũng chịu khổ, những cỏ rơm lợp mái nhà chỉ cần một trận gió là bay tốc hết, dùng đá cũng không dần được, thật là đáng thương.”

Dương Thu Trì thở dài cảm thông: “Thì vậy, một ngày lạnh lẽo như thế này, cỏ lợp trên nóc bị tốc hết, vốn đã không tiền mua than sưởi, giờ bị gió lạnh mang theo tuyết thổi thốc vào phòng, thì hỏi sao người ta sống vui cho được.”

Nói đến lạnh, Dương Thu Trì chợt rùn mình. Hắn rất sợ lạnh, tuy mặc quần áo rất dày nhưng gió lạnh giống như từ địa ngục thốc ra vậy, bao nhiêu quần áo dày cách mấy cũng không ngăn được cái lạnh.

Tống Vân Nhi thân có võ công, không sợ lạnh, thấy Dương Thu Trì bị rét run như vậy liền cười hì hì: “Ca, chúng ta trở về phòng sưởi ấm đi, nếu không huynh bị rét rúm luôn bây giờ, chị dâu trở về rồi lại nhìn muội trợn mắt trợn mày nữa.”

Dương lão thái gia cũng cười: “Đúng a, hiền đệ, chúng ta đến chỗ khô sưởi một chút, rồi hâm thêm hai bình rượu nóng, làm thêm mấy món vừa uống rượu vừa ngắm tuyết, cháu thấy sao?”

Dương Thu Trì là một tên tửu quỷ, vừa nghe Dương lão thái ra nói đến thứ mê người này liền không khỏi nuốt nước bọt ừng ực, gật đầu lia lịa bằng lòng.

Dương lão thái gia dẫn Dương Thu Trì và mọi người về lại buồng có lò sưởi ấm cúng trong Dương gia đại viện, từ đó có thể nhìn thấy cả nửa thôn, xa xa là ruộng vườn vờn vợi.

Trong phòng có mấy bồn than, được đốt rất nóng treo ở cửa sổ, chỉ mở ra chút xíu để thông khí, thứ gió ấm này giống như hơi xuân mơn man thịt da người trong phòng vậy.

Tống Vân Nhi luôn miệng khen đây là chỗ tốt, ngồi sát vào Dương Thu Trì. Trong phòng ấm áp, Dương Thu Trì cảm thấy hơi nóng, Tống Vân Nhi lập tức giúp hắn cởi bớt áo lông ra.

Vào thời bấy giờ không hề có bông cách nhiệt, thứ áo bông và da này chính là thứ làm từ bông vải, tuy ấm áp nhưng rất nặng. Vừa cởi áo ra, Dương Thu Trì cảm thấy thân thể nhẹ nhõm hẳn đi, không khỏi uốn người vươn vai hít hà thoải mái, khiến cho Tống Vân Nhi ha hả cả cười.

Tống Vân Nhi vừa cười vừa bảo: “Ca, huynh đừng có ở đó mà múa loạn lên như thế, nếu huynh muốn học võ công muội có thể dạy huynh đó nha.”

Dương Thu Trì vừa nghe thế liền lắc đầu quầy quậy: “Ta không học, cái gì mà mùa đông luyện tam cửu, mùa hè luyện tam phục (ý chỉ ngay cả ngày lạnh nhất mùa đông, nóng nhất mùa hè cũng luyện võ), mệt chết đi được. Hơn nữa dù gì cũng có muội làm bảo tiêu cho ta, ta tự nhiên đi chịu tội làm cái gì chứ hả?”

“Vậy khi muội không có bên huynh thì sao? Ví dụ như tối qua vậy.”

“Vậy muội lúc nào cũng ở cạnh bên ta, không rời một bước, thì chẳng phải là ổn thỏa hết sao chứ à?” Dương Thu Trì chọc nằng.

“Không rời một bước?” Tống Vân Nhi cười hì hì, “Muội không phải là thể thiếp của huynh, làm sao bám riết theo huynh được?” Nói đến đây, Tống Vân Nhi mới cảm thấy đây là loại thoại trung hữu thoại, dễ dàng khiến người ta hiểu lầm, liền không khỏi ửng hồng hai má.

Dương Thu Trì cũng không dám dùng giọng điệu này đùa cợt với nàng, lỡ đâu người ta nghĩ thật thì... thích, à không, ... dù sao không phải là thứ nói chơi. Tuy Tống Vân Nhi quả thật không tệ, người đẹp, võ công cao, nhưng lại giống như một cậu con trai vậy, chứ không phải là nữ nhân lý tưởng của hắn. Vì thế, Dương Thu Trì mong muốn coi nàng như em gái ruột hay là bạn tốt hơn là nghĩ sâu hơn.

Hơn nữa, hiện giờ hắn không thể tùy tiện nạp thiếp. Nữ tặc kia xuất thần nhập quỷ, võ công chẳng ai có thể địch, hơn nữa lại có thị hiệu chuyên môn đi chòm chộp tiểu thiếp của hắn. Biết đâu đến lúc ả bắt Tống Vân Nhi đi luôn thì mặt cũng chẳng còn được nhìn, nói gì đến sinh con đẻ cái.

Dương Thu Trì nói: “Muội là em gái ta, làm sao không thể thốn bộ bất ly được? Ngày đó chúng ta còn ngủ chung một phòng nữa chi.”

“Đó là tình huống đặc biệt, không có phòng nào khác, rất may là hôm đó chúng ta ở chung phòng, nếu không thì đã bị địch nhân chém rụng đầu rồi mà không biết chuyện gì.” Nói đến sự nguy hiểm của ngày đó tại Bắc Tiểu thôn, Tống Vân Nhi có chút bồi hồi, do đó sự chú ý của nàng bị lái đi chỗ khác.

Dương lão thái gia nghe thế liền hứng thú hỏi: “Gặp phải địch nhân? Chuyện đó rốt cuộc là sao?”

Tống Vân Nhi liền thao thao bất tuyệt kể lại chuyện gặp địch nhân ngày trước.

Bọn nha hoàn đã hâm nóng rượu lên, chuẩn bị thêm một ít món nhắm. Dương Thu Trì cùng Dương lão thái gia vừa uống rượu vừa nghe Tống Vân Nhi bày long môn trận huênh hoang loạn cả lên.

Nói đến lúc cao hứng, Tống Vân Nhi cũng cầm chén rượu lên uống. Mấy chén vào bụng, máu nóng của nàng liền bốc lên, kể càng hay và thần kỳ như trời đất, tăng bốc Dương Thu Trì thành một vị thần tiên biết trước mọi việc, thậm chí Dương Thu Trì nghe xong mà còn bội phục chính mình.

Gió bắc ngoài phòng cần quét bữa bãi, nhưng trong phòng thì xuân ý miên man, bất tri bất giác đã đến hoàng hôn.

Trời tối chưa lâu, Tống đồng tri cùng mọi người đã đội tuyết trở về. Cùng đến còn có La huyện thừa của Quảng Đức huyện cùng các bộ khoái, ngoài ra còn có một tiểu lão đầu, thấy ai cũng cười tủm tỉm, vừa nhìn thì biết đó là người làm nghề buôn bán.

Tống đồng tri thăng quan nhận nhiệm sở tại Ninh Quốc phủ rồi, Quảng Đức huyện vẫn còn chưa có huyện lệnh, tạm thời do La huyện thừa làm người tạm quyền.

Bàng quản gia và người hầu đưa Tống đồng tri, La huyện thừa cùng mọi người đến phòng sưởi.

Tống đồng tri tuy dầu đầy tuyết, mặt bị lạnh cóng cả ra, nhưng vô cùng hớn hởi, vừa nhìn thần tình của lão là Dương Thu Trì đoán ngay mọi chuyện vô cùng thuận lợi.

Quả nhiên, Tống đồng tri không kịp phủi hết tuyết dính trên người là đã rút trong người ra một quyển sổ, đưa cho Dương Thu Trì: “Tìm, tìm được quyển sổ này rồi! Nhị di nương Trương thị quả, quả có mua tỳ sương ở chỗ Khương chương quỹ. Ta, ta đưa Khương chương quỹ đến đây luôn rồi.”

—————o0o—————

169. Chương 159: Phá Án Hạ Độc

“Tiểu nhân nhớ rõ.” Khương chương quỹ khom người đáp.

Dương Thu Trì cảm thấy hơi kỳ quái, hỏi: “Mỗi năm nhiều người mua thuốc như vậy, người sao nhớ nổi?”

Khương chương quỹ cười cầu tài đáp: “Làm gì mà có thể được thế, chỉ vì mua bán tỳ sương rất khác với những thứ khác, một là do quan phủ yêu cầu chú ý đến việc mua bán món độc chất này, hai là người mua tỳ sương mỗi năm không nhiều, và ba nữa là, hì hì...” Nói đến đây, y liếc nhìn về phía Dương lão thái gia không nói nữa.

Dương lão thái gia hừ mũi, không lên tiếng.

Dương Thu Trì nhú mào: “Làm gì mà úp úp mở mở vậy?”

Khương chương quý hơi ngưng, mở miệng định nói nhưng rồi lại thôi. Y lại thấy mặt Dương Thu Trì bắt đầu thể hiện vẻ ôn thần, liền không dám ẩn dấu nữa, bước lên một bước ghé tai Dương Thu Trì thì thầm: “Trương thị này trước vốn là cô đào đất hàng ở thanh lâu tại Ứng Thiên Phủ, tiểu nhân đi mua bán có qua Ứng Thiên Phủ, có thấy qua cô ta nên nhận biết.”

Thanh âm tuy nhỏ, nhưng Dương lão thái gia vẫn nghe thấy rõ, lại hừ mũi thêm lần nữa, nét mặt có vẻ không vui, nhưng không nói gì.

Dương Thu Trì bây giờ mới rõ thì ra là nhị di thái Trương thị xuất thân từ thanh lâu, hơn nữa lại là hàng đất khách, Dương lão thái gia thích bà ta nên mới chuộc thân nạp làm thiếp. Hèn gì Khương chương quý biết bà ta, nói không chừng năm xưa còn dây dưa qua lại nữa.

Dương Thu Trì mở cuốn sổ ra xem, thấy nó có vẻ cũ, bìa đã rách nát hết rồi. Khương chương quý giúp Dương Thu Trì lật đến một trang ở giữa, chỉ vào một hàng trên đó nói: “Thỉnh đại nhân xem.”

Dương Thu Trì định thần nhìn, thấy trên đó có ghi: “Trưa ngày 18 tháng 3, vợ lẽ của Dương gia thôn Dương lão thái gia tên là Trương thị mua hai lượng tỳ sương.”

Dương Thu Trì hơi động tâm, hai lượng? Bà vú Lữ thị nói nhị di nương Trương thị chỉ đưa cho mẹ ta một lượng tỳ sương, như vậy còn một lượng nữa đâu?

Dương lão thái gia cùng chòm người tới xem, hơi bắt ngờ ơ lên một tiếng.

Dương Thu Trì vội hỏi: “Lão thái gia, có gì không đúng sao?”

“Không, không phải,” Dương lão thái gia đáp. “Tam di nương của cháu treo cổ vào ngày 20 tháng 3, chỉ sau đó 2 ngày, quả thật là tẩu xảo.”

Nghe Dương lão thái gia nói thế, Dương Thu Trì quả thật cảm thấy tẩu xảo, hẳn không tiến hành lấy vật trong dạ dày Quách thị tiến hành hóa nghiệm, hơn nữa cũng không có điều kiện để hóa nghiệm điều này, không có cách nào xác định Quách thị có phải bị người ta hạ độc tỳ sương hay không.

Trương thị mua tỳ sương rất có thể là muốn hạ độc hại chết Quách thị, nhưng sau đó về nghĩ một khi hại chết Quách thị rồi, nhất định sẽ dẫn đến sự chú ý và nhúng tay vào của quan phủ, và sẽ nhanh chóng hoài nghi đến mẹ ta, nên không hạ độc thủ, đổi lại thành việc xúi giục mẹ vú xiết cổ chết Quách thị xong rồi đưa độc được cho mẹ ta, bảo mẹ ta hạ độc dần dần hại chết Sơn nhi!

Đó chỉ là sự phán đoán của Dương Thu Trì, còn vì nguyên nhân gì thì cần phải cạy miệng Trương thị mới biết rõ trắng đen.

Trương thị mua hai lượng tỳ sương tính ra hơi nhiều. Bỏ độc hại chết một người không cần nhiều tỳ sương như vậy, nhưng có lẽ Trương thị không biết liều lượng chết người là bao nhiêu nên mới mua hai lượng.

Kỳ thật lượng tỳ sương thuần đủ để hại chết một người lớn chỉ vào khoảng 0.1 đến 0.2 gam, nếu không thuần thì có cao hơn một chút. Tỳ sương ở thời cổ đại hầu hết đều không thuần, có tạp chất, do đó liều lượng chết người nhất định cao hơn tiêu chuẩn này.

Trương thị đưa cho mẹ vú Lữ thị một lượng tỳ sương, vậy lượng còn lại có thể vẫn còn tàng trữ ở phòng của Trương thị. Vì sao bà ta muốn lưu lại một lượng mà không đưa hết cho Lữ thị? Điểm này cần phải chính miệng mẹ ta nói ra thì mới rõ được.

Dương Thu Trì đem phân tích của mình nói cho Tổng đồng tri và Dương lão thái gia, mọi người đều cảm thấy khả năng này rất lớn, liền quyết định lập tức tiến hành tra xét phòng của Trương thị.

Thê thiếp của Dương lão thái gia đều có khu nhà vườn nhỏ của mình. Sau khi Trương thị bị bắt, Dương Thu Trì hạ lệnh cho hộ vệ của mình mang theo gia đình phong tỏa khu nhà của Trương thị lại, không cho ai vào ra hết.

Cả đoàn người đến khu nhà của Trương thị, bắt đầu tìm kiếm cẩn thận phòng của mẹ ta, nhưng tìm cả nửa ngày vẫn không thấy gì.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy nản lòng, chẳng lẽ phán đoán của hắn bị sai sót gì sao? Hay là Lữ thị nói dối? Không đúng, Lữ thị không có lý do gì nói dối trong chuyện này, cứ nghĩ Lữ thị được cấp cho độc được khá nhiều, nhưng mẹ ta lại dùng rất ít, như vậy càng làm giảm nhẹ tội trạng của mình, do đó mẹ ta không thể nào cố ý nói giảm xuống lượng độc được mà Trương thị đã đưa. Trương thị nhất định chỉ đưa cho mẹ ta một lượng, số còn lại rõ ràng đã thể hiện rõ trên sổ sách của Khương chương quỹ của tiệm thuốc.

Nói như vậy, một lượng tỳ sương này nếu như chưa được dùng, thì nhất định phải được giấu ở trong phòng của Trương thị. Nhưng sau khi đã tìm kiếm trong ngoài vẫn không thấy đâu, mẹ ta giấu ở chỗ nào chứ?

Một lượng tỳ sương quá ít, có thể giấu ở rất nhiều chỗ. Dương Thu Trì nhìn căn phòng bị đảo lộn từng pheo, nhíu mày suy nghĩ.

Nếu như là ta, ta sẽ đem giấu nó ở đâu? Dương Thu Trì thiết nghĩ, nơi cất giấu này khẳng định là không thể để cho người thường có thể vô tình vớ được. Nhị di thái có nha hoàn thiếp thân và người hầu làm vệ sinh phòng ốc, xem ra thuốc độc phải được giấu ở những chỗ mà những người đầy tớ này không dễ dàng gì phát hiện. Chỗ này xem ra không thể nào ở trong tủ hay bàn trang điểm có thể tùy tiện mở hoặc lật tung lên.

Số tỳ sương còn lại suốt một năm không đụng đến, vậy có bị vứt đi rồi hay không?

Không đâu, mẹ ta không biết lượng trí tử của tỳ sương, trước khi Sơn nhi chết nhất định mẹ sẽ không thần nhiên vứt đi, vạn nhất không đủ thì làm sao? Hơn nữa, trước giờ không ai hoài nghi Sơn nhi trúng độc, do đó mẹ không có nguy cơ bị bại lộ, do đó sẽ không nhất thiết phải tiêu hủy tội chứng.

Toàn bộ vật dụng trong phòng đều đã được lục tìm. Căn cứ vào phán đoán vừa rồi, thuốc độc không có khả năng bị để ở mặt đất, hoặc đặt trong phòng của người khác, vì thứ quan trọng như thế này đem để ở phòng của người ta, chỉ sợ bản thân mẹ sẽ ngủ chẳng yên giấc. Do đó, chỉ còn có hai chỗ có khả năng cất giấu, một là ở trên không, hai là ở dưới đất!

Tìm ở nóc nhà trước xem! Dương Thu Trì bảo người hầu lấy thang bắc lên nóc phòng. Tống Vân Nhi lập tức đoán ngay được ý nghĩ của Dương Thu Trì, cao hứng reo lên: “Ca, để muội lên tìm cho, xem coi nhị di thái có đem giấu tỳ sương trên nóc nhà không.”

“Ngoài ra còn ở trong các vách hay hốc cột nữa!”

“Dạ...!” Tống Vân Nhi gật gật đầu, như con mèo nhanh nhẹn phóng lên trên trần nhà cẩn thận tìm kiếm, không ngừng dùng tay đập đập gõ gõ.

Một lúc sau, nàng tiu ngửu tuột xuống thang lắc đầu thất vọng.

Trên nóc không có, như vậy chỉ còn ở dưới đất mà thôi.

Dưới đất? Một lượng tỳ sương nhỏ như thế có thể tùy tiện chôn chỗ nào đó, không dễ gì tìm. Nhưng mà dù sao thì cũng phải có đầu mối để theo. Tỳ sương ở dạng bột, không thể nào dùng giấy hay vải bao lại chôn trực tiếp xuống đất được. Khả năng lớn nhất là bỏ vào trong một cái hũ nhỏ gì đó rồi mới chôn.

Như vậy mẹ ta sẽ chôn ở chỗ nào? Nhị di nương ở trong nhà trệt, mặt đất được lát bằng từng khối đá xanh rất chỉnh tề. Dương Thu Trì cúi xuống đất tìm kiếm từng khối đá một.

Toàn bộ đá lát nền đều đã được tra xong, chỉ còn ở dưới giường là chưa kiểm tới.

Nếu như muốn chôn xuống đất, thì chỗ này có khả năng được chọn lớn nhất, vì người hầu dù có thể quét dọn vệ sinh, nhưng sẽ khó mà chui xuống giường quét dọn.

Dương Thu Trì lệnh cho xê dịch cái giường lớn đi. Cái giường này làm bằng gỗ tốt, lại có điêu khắc bông hoa nên rất nặng. Bảy tám người hầu cùng động thủ, phí tận hết lực khí mới dịch được giường qua một bên.

Không phí bao nhiêu sức, Dương Thu Trì đã phát hiện ở đầu giường có một miếng đá lát hơi đặc biệt. Chỗ này nằm ở trên giường là có thể với tay tới được, khả năng rất lớn.

Kề hở giữa hai khối đá lát khá lớn, nhưng dùng đầu ngón tay cho vào không được. Đá lát nền ở thời cổ đại rất chắc và nặng, nếu như chọc dao vào nạy lên, thì do khe hở giữa các viên đá rất hẹp, khiến chúng khích vào nhau khó có thể nạy lên.

Số đá lát có kê nứt lớn đạt tới vài tấm, diện tích lớn như thế không thể nào chỉ giấu có một bao nhỏ tỳ sương, rất có thể còn giấu nhiều thứ khác.

Nếu như các thứ gì đó được giấu dưới này, thì làm cách nào mà lấy lên? Nhất định phải có công cụ, và thứ công cụ này không thể nào cách đây quá xa.

Dưới đáy giường! Dương Thu Trì lập tức phản ứng ngay. Hắn đến sờ dưới phần gỗ chạm trổ dưới đầu nằm một lúc, đột nhiên dùng lại, sắc mặt lộ vẻ mừng, từ từ rút ra một cái móc quai bằng sắt. Dương Thu Trì quan sát nó kỹ một lúc, gật gật đầu như đã hiểu ra.

Hắn lấy móc quai đó đến bên hàng gạch, đưa hai mép sắt của móc quay vào hai phiến đá, sau đó dùng tay dụng lực nắm kéo mạnh hai khối gạch lên.

Tổng Vân Nhi vui mừng nói: “Ca, huynh thật là thông minh, huynh sao lại phát hiện được cơ quan này?”

Thứ cơ quan nhỏ nhoi này chỉ cần quan sát một chút là phát hiện được. Dương Thu Trì không đủ hơi giải thích cho nàng, hắn gỡ mấy khối đá lát nền lên, lộ ra một cái rương nhỏ hình vuông ở dưới, trên có cái quai xách.

Dương Thu Trì xách cái rương lên để qua một bên. Cái rương nhỏ này không hề có khóa, được giấu kỹ như vậy tự nhiên không cần khóa làm gì.

Mở ra nhìn, mọi người đều cả kinh, bên trong đầy kim ngân châu báu, xem ra nhị di nương để dành không ít tiền riêng.

Sau khi lấy những thứ này ra, ở dưới rương còn lại một cái bao nhỏ dùng giấy dầu gói lại. Dương Thu Trì mừng thầm, từ từ mở ra, bên trong là một gói nhỏ nữa. Hắn mở ra tiếp, quả nhiên bên trong là một gói bột phấn trắng xen lẫn sắc hồng. Tỳ sương ở thời cổ đại đều không thuần, thường lẫn tạp chất, và thường có màu trắng chen lẫn sắc hồng!

—————o0o—————

170. Chương 159: Phá Án Hạ Độc (2)

Nhưng hiện giờ đã có đủ chứng cứ để nhận định Trương thị sai bảo người khác hạ độc mưu sát rồi.

Dương lão thái gia sầm mặt lệnh cho Bàng quản gia áp giải Trương thị tới.

Chẳng mấy chốc sau, Trương thị bị áp giải tới, thấy giường đã bị đẩy bật ra, mấy phiến đá xanh bị kéo lên, cái tủ chuyên chứa đồ riêng của mình bị mở ra, một gói tỳ sương nhỏ được đặt trên mặt đất, liền không khỏi run rẩy toàn thân, sắc mặt trắng bạch.

Tổng đồng tri khiến Khương chương quỹ đưa cuốn sổ ghi chép cho Trương thị xem, mục ta lập tức tứa mồ hôi ra như tắm, quy xuống đất.

Tổng đồng tri cười lạnh hỏi: “Phạm, phạm phụ trương thị, nhân chứng vật chứng đều có, lại bắt quả tang và có người khai nhận hẳn hoi, ngươi, ngươi còn chối cãi nữa thôi?”

Trương thị mọp xuống đất thưa: “Tôi xin khai. Tiểu thiếu gia chính là do tôi bảo mục vụ hạ độc.” Nói tới đây, Trương thị quỳ lết tới trước mặt Dương lão thái gia, dập đầu liên tục: “Lão gia tha cho tôi đi, tôi sai rồi, tôi ganh ghét Quách muội muội sinh con trai được người sủng ái, tôi không dám nữa đâu, xin người tha cho tôi đi, hu hu hu.”

Nói đến đây, Nhị di nương Trương thị tỏ tỏ khóc rống lên.

Dương Thu Trì hỏi: “Người sao lại không mang toàn bộ tỳ sương đưa cho mục vụ Lữ thị?”

Trương thị thút thít đáp: "Tôi nghe Khương chương quỹ nói muốn dùng tỳ sương để gài độc chết chuột thì chỉ cần dùng vài móng tay là được, do đó tôi nghĩ để hại chết một đứa bé thì chỉ cần phân một nửa là đủ, nên không đưa toàn bộ cho mẹ vú."

Thì ra là thế, bỏ độc chết một đứa bé đương nhiên không cần nhiều. Trương thị thậm chí nghĩ số tỳ sương còn lại này biết đâu sau này còn có chỗ dùng, nên không vứt bỏ đi, quả thật là thông minh quá trở thành quá thông minh, để lại chứng cứ trí mệnh này.

Con gái Dương Ngải Tiểu của mẹ thấy mẫu thân đã nhận tội, liền khóc lóc quỳ xuống đất cầu xin cho mẹ mình.

Dương lão thái gia trước đó đã đánh Trương thị một trận, cái giận đã tiêu đi hết phân nửa, giờ chỉ biết thở dài: "Nếu như biết có kết quả này, sao lúc xưa không nghĩ? Người hạ độc mưu sát, xúc phạm vương pháp, ta tha làm sao cho người được?" Nói rồi quay lại thưa với Tổng đồng tri: "Đồng tri đại nhân, tiện nhân này xin giao cho ngài. Ngài muốn xử lý thế nào thì cứ tùy ý thế ấy."

Án chiếu theo Đại minh luật, đầu độc giết người khác biệt hoàn toàn với tội mưu sát, và thường được ghép và luận tội nặng hơn. Trong mục "Tạo cổ độc giết người" có quy định: "Nếu dùng độc được giết người, chém." Hình thứ tử hình theo kiểu trảm (chết) thường nặng hơn thất cổ cho chết, bởi vì thất cổ dù sao vẫn giữ được toàn thân). Đầu độc giết người không có sự khác biệt về hành vi phạm tội chưa hoàn thành và tội đã thành, cũng không có sự phân biệt về chủ tớ.

Vào lúc này, điều Tổng đồng tri quan tâm chính là án tam di nương bị giết chưa được phá, bèn hỏi: "Trương thị, Tam di thái Quách thị có phải là người giết hay không?"

Trương thị nghe thế liền hoảng loạn lắc đầu phủ nhận: "Không phải, thật không phải tôi! Tôi vốn định mua tỳ sương hạ độc giết chết Quách muội muội, nhưng tôi vẫn còn chưa tìm được cơ hội thích hợp để hạ độc. Lúc tỳ sương mua về chưa được ba ngày, ả lại phát hoa si, sau đó lại treo cổ chết. Ả chết rồi, tôi mới quyết định dùng tỳ sương hạ độc tiểu thiếu gia. Do đó tôi không biết Quách muội muội rốt cuộc là bị ai xiết cổ chết."

"Còn dám giả biện, dùng hình cho ta!" Đánh chó còn phải xem mặt chủ nhà, Tổng đồng tri vốn ngại về thái độ của Dương lão thái gia, nhưng hiện giờ Dương lão thái gia đã nói thế rồi, Tổng đồng tri không cần e dè gì nữa, ra lệnh cho dùng hình tấn bức cung ngay.

Lần này Tổng đồng tri đã dẫn theo bọn bộ khoái từ Quảng Đức huyện theo, đặc biệt có mang theo các dụng cụ chuyên môn tra tấn nữ phạm nhân, nên họ nhanh chóng cho mười ngón tay dài của Trương thị vào dãn dây kẹp tay, hai bộ khoái ra sức kéo mạnh, do mười ngón tay đều có thần kinh thông đến tâm, nên nhị di thái đau như cào như xé tim ruột, gào khóc liên hồi. Âm thanh của mẹ vừa the the vừa the thắm, chỉ sợ người dân ở khắp thôn đều nghe thấy.

Dương Thu Trì không hề ngăn trở. Hắn muốn coi xem rốt cuộc Trương thị có nói thật hay không.

Hiện giờ Trương thị khẳng khái phủ nhận mẹ đã ra lệnh cho mẹ vú xiết cổ chết tam di thái Quách thị. Những lời Trương thị nói chẳng lẽ đều là thật sao? Dương Thu Trì hơi mê hoặc.

Nếu như nói Trương thị lợi dụng cơ hội tam di thái Quách thị phát hoa si lệnh cho mẹ vú ra tay xiết cổ nàng ta, thì do bị xiết cổ và treo cổ có sự khác biệt rất lớn, người cổ đại lại nắm khá rành về hai kiểu chết này, nên chỉ cần ngỗ tác có kinh nghiệm tiến hành nghiệm thi là sẽ phát hiện ngay, rất dễ bị bại lộ.

Và một khi đã bại lộ, trong phòng chỉ có mẹ vú và nha hoàn, nhị di thái Trương thị sẽ nhanh chóng tự dẫn lửa thiêu người.

Vì thế, Trương thị nếu muốn giết tam di thái Quách thị, thì sử dụng phương pháp này mạo hiểm rất lớn. Nếu như mẹ ta đã mua độc được chuẩn bị hạ độc, bọn họ lại cùng ở trong một đại viện lớn, cơ hội hạ độc quá nhiều, chỉ có chút nhân nãi sẽ có cơ hội thành công.

Nhưng hạ độc cũng có một nguy hiểm rất lớn, đó là người bị trúng độc chết thường rất dễ bị nhận định là có người mưu sát. Nếu như thế thì quan phủ sẽ nhúng tay vào, rất dễ bị phát hiện. Còn giả trang thành treo cổ tự sát, nếu như thành công thì chẳng ai tra cả.

Do đó, chẳng có gì bảo đảm nhị di thái Trương thị không dùng phương pháp nguy hiểm này. Hơn nữa, chỉ cần làm cho tình trạng tử vong của tam di thái khủng bố lên một chút, liên hệ với quỷ dữ tà hồn, thì có thể che mắt được nhiều người, một khi qua được cửa ải này thì coi như vạn sự đại cát. Do đó, không thể loại trừ mục ta đã sử dụng chiêu hiểm này.

Nhị di thái đề xuất tam di thái bị trúng tà ma, thỉnh pháp sư về đuổi quỷ, chọn một chỗ thuộc về đất âm có khí âm nặng để mai táng... rất có khả năng là nhằm mục đích này.

Suy đi nghĩ lại, Dương Thu Trì cũng vẫn chưa nắm rõ được sự thể thế nào, nên liên trở mắt bàng quan, xem coi có đột phá gì hay không.

Xem ra hôm nay chính là ngày gặp khổ nạn của Trương thị, trước hết là ăn đòn roi da của Dương lão thái gia, sau đến là bị đưa lên bàn kẹp ngón tay. Nhưng dù sao thì khi nghĩ đến mục ta hạ lệnh cho mục vụ hạ độc một em bé, ngoan độc cực kỳ, nên chẳng có ai ở hiện trường thấy mục đáng thương cả.

Trương thị tuy là xuất thân từ thanh lâu, nhưng dù sao cũng đã được Dương lão thái gia rước về chăm sóc cẩn thận ăn sung mặc sướng hơn hai chục năm, nên thứ khổ hình này làm sao chịu nổi. Hơn nữa, mục ta đã thừa nhận hạ độc giết chết tiểu hài, đã bị rơi vào tử tội, thì cần chi phải chịu khổ thêm? Do đó, ý chí đề kháng của mục nhanh chóng bị tan nát, chẳng mấy chốc sau rồi rít lên tiếng xin khai.

Sau khi thả lỏng hình cụ ra, La huyện thừa ra lệnh cho người ghi lại khẩu cung của Trương thị. Trương thị thừa nhận mục đã lệnh cho mục vụ nhân lúc tam di thái Quách thị bị mê mang đi xiết cổ nàng ta chết, sau đó giả thành treo cổ tự tử.

Thừa thắng truy kích, Tổng đồng tri lại cho giải mục vụ Lữ thị lên tiến hành hình tấn bức cung.

Lữ thị lúc đầu không thừa nhận. Tổng đồng tri bảo ả hạ độc giết người, chiếu theo luật là phải chịu chặt đầu, Lữ thị có nhân hay không nhận án này đều không thể chạy khỏi tội chết. Tinh thần của Lữ thị bị bẻ gãy triệt để, cộng thêm nghe nói nhị di thái đã nhận tội, còn khổ hình bàn kẹp tay thì ở ngay trên người, sự đau đớn kịch liệt không thể nào nhẫn chịu đã khiến chẳng mấy chốc sau mục ta kêu thảm nhận tội.

Sau khi cho hai người ký vào khẩu cung, án này coi như được phá, Tổng đồng tri cùng mọi người cao hứng phi thường, đều cho rằng Dương Thu Trì phá án như thần. Nhưng hắn chỉ cười cười không nói gì, khiến Tổng đồng tri hơi kỳ quái, dường như Dương Thu Trì chẳng có vẻ vừa lòng, phảng phất như lòng chất chứa đầy tâm sự.

Dương Thu Trì quả thật có tâm sự: hắn chẳng thấy tự tin chút nào, vì tuy án hạ độc giết người chẳng có vấn đề gì, người và vật chứng đều có đủ, hai người lại tự nguyện khai nhận, nhưng còn án tam di thái treo cổ chết, Dương Thu Trì lấy con mắt bàng quan lạnh lùng mà xét, thì cảm thấy hai người kia có thể bị hình tấn bức cung chịu không nổi khai ra, chứ hung thủ chân chính vẫn có thể còn tiêu điều ở ngoài vòng pháp luật.

Dương Thu Trì tuy không vui, nhưng không có manh mối để phá án này.

Nhưng vào lúc này chính là lúc hung thủ thả lỏng và sơ hở nhất, vì y đã nhận định bản thân an toàn rồi, có thể dễ dàng lộ ra dấu vết. Do đó, Dương Thu Trì không gấp, hắn chờ đến thời điểm tìm được hi vọng duy nhất trong hoàn cảnh khốn khó đang dần dần đến.

—————o0o—————

171. Chương 160: Phát Hiện Kỳ Quái

Hiện giờ lão và Dương Thu Trì đều giống nhau, đều hào xưng là một thê hai thiếp, nhưng hai người thiếp một chết một bị bắt, chỉ còn lại một nguyên phối vô cùng hung hãn. Hơn nữa, điều mà lão quan tâm nhất là Sơn nhi có phải là con trai của lão hay không thì đến hiện giờ vẫn chưa có kết quả.

Đối với điểm này thì lão cũng hiểu, chỉ có thể an tâm chờ Phùng Tiểu Tuyết mang những món Dương Thu Trì cần đến rồi mới có thể biết được kết quả.

Dương lão thái gia thiết yến đãi Tống đồng tri, La huyện thừa và các bộ khoái. Theo như lý giải của Tống đồng tri, loại án như thế này coi như đã được phá ở mức độ tương đối hoàn mỹ, do đó lão thả cửa no say. Dương Thu Trì cũng ra vẻ rất cao hứng, nâng chén liên tục, tựa hồ uống cho đầu óc quay cuồng.

Sau bữa yến, Tống Vân Nhi đưa Dương Thu Trì trở về phòng khách. Dương lão thái gia lại cho nha hoàn mang chè đậu xanh đến cho mọi người ăn giải rượu. Dương Thu Trì chỉ uống nửa chén rồi ngừng, ngồi nói chuyện với Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng trong phòng khách, sau đó chia nhau đi ngủ.

Tống Vân Nhi tuy đáp ứng Phùng Tiểu Tuyết chiếu cố cho Dương Thu Trì, nhưng không tiện chung phòng với hắn, chỉ chọn ngủ sát vách.

Đêm đó, Dương Thu Trì khát quá dậy tìm trà uống, rồi giống như đêm đầu lại nghe tiếp tiếng nữ nhân khóc, hơn nữa tiếng khóc càng giống với Búp bê bùn Tống Tình hơn.

Lần này Dương Thu Trì không hề bất ngờ, giống như mọi chuyện nằm trong dự liệu của hắn vậy. Hắn mở cửa phòng, sau đó xuống lầu. Do lúc ban ngày Dương Thu Trì khám xét và thẩm vấn phạm nhân, nên cửa vườn không khóa.

Trận tuyết lớn ban ngày khiến cho khu vườn như khoác thêm một cái áo trắng. Dương Thu Trì đạp tuyết sột soạt, đi lên tầng hai.

Mọi thứ đều chìm trong im lặng. Vừa đến hành lang tầng hai, vật đầu tiên hắn nhìn thấy là con mèo đen hôm trước. Con mèo ấy rất to, giống như một con trâu con vậy, hai mắt như hai ngọn đèn nhìn hắn, mũi khịt khịt đầy khí nóng.

Dương Thu Trì lần này cũng không kinh ngạc gì, cũng không hề sợ sệt, mà đổi lại vui mừng nhìn con mèo to tướng đó.

Con mèo đen không ngờ lại lùi vài bước, uốn người bay vào khung trung, từ từ biến mất trong trời đêm.

Dương Thu Trì không cho đó là kỳ quái, chỉ khe khẽ mỉm cười tiếp tục bước. Khi bước ngang qua phòng khách, trong đó tối đen, Dương Thu Trì không hề tiến vào mà đi thẳng đến cuối hành lang. Hắn đứng trước cửa sổ hôm trước, đó vốn chính là cánh cửa mà bạch y nữ tử đứng phía sau nhìn hắn cười.

Quả nhiên, hắn lại nghe tiếng cười khi khi của Quách di thái truyền ra từ phòng ngủ, nhưng âm thanh lần này có vẻ bén nhọn chất chứa hơn nhiều, giống như lệ quỷ đang khóc gào vậy.

Dương Thu Trì quả nhiên lại làm mặt quỷ nháy nhó vào cửa sổ, thậm chí thò đầu vào trong cái lỗ bị hắn xé rách hôm trước, nhìn nhìn ngó ngó mọi vật bên trong.

Cái lỗ trên cửa sổ vốn khá nhỏ, Dương Thu Trì thò đầu vào khiến nó rách toác to ra thêm. Đầu hắn chọt đụng mạnh vào một thanh gỗ xuyên ngang, khiến nó rớt mạnh xuống đất bên trong phòng, và đầu Dương Thu Trì thò hẳn vào trong.

Quả nhiên, lần này hắn lại nhìn thấy bạch y nữ nhân lúc trước, giống y hệt, và lại còn đang nhìn hắn cười. Chỉ có điều, lần này nụ cười của ả chỉ có thể dùng từ khuôn bố để hình dung, bởi vì toàn bộ da thịt trên mặt ả giờ đã thối nát rã ra hết, thậm chí đang rơi xuống từng mảnh một.

Đối với những thi thể thối nát, Dương Thu Trì đã nhìn nhiều rồi, so với quỷ nữ này còn khuôn bố hơn nhiều. Do đó hắn cười hi hi nói với ả: “Ê! Cái mũi ngươi rớt xuống rồi kìa, khó coi quá đi hà, kìa kìa, lỗ tai ngươi cũng đang rớt ra, a, còn mắt nữa, mắt cũng sắp rớt rồi! Ai da, ta đã sớm nhắc ngươi hết rồi đó mà!”

Nữ quỷ chọt nhào lên phía trước, dường như áp sát vào mũi Dương Thu Trì, một mùi hôi thối bốc lên, da mặt và cơ thịt đều đã rã ra hết, ngoại trừ một con ngươi con dính trên hốc mắt, những cơ quan khác đều trở thành những cái lỗ đầy máu, lộ ra hàm răng trắng nhợt.

Không ngờ Dương Thu Trì lại nhìn cảnh này như là nhìn một tác phẩm nghệ thuật hiếm có, tặc lưỡi vài cái, than: “Xem ngươi kìa, còn ra thể thống nào nữa, mặc thì đẹp như vậy, mà trên chỉ có cái đầu lâu, thiệt là gớm quá đi mà!”

Bạch y nữ quỷ lùi về sau một bước, chạm chân xuống đất rồi nhanh như thiểm điện phóng ra ngoài phòng.

“Được a, chúng ta chơi trốn tìm!” Dương Thu Trì nhắm mắt, rút đầu ra khỏi lỗ, xé thêm một khối giấy lớn trên cửa sổ nữa.

Hắn quay người lại, đi về phía cửa, vừa cười ha ha vừa nói: “Không cần đoán ta cũng biết người sẽ bay trên không ngay trước cửa lớn.”

Mở mắt ra, trước cửa không có bạch y nữ quỷ, mà là ba ác ma mặt xanh nanh vàng. Một tên trong đó là ngưu ma vương với hai mắt đỏ ngầu. Tên thứ hai là bạch cốt tinh, xương cốt kêu rợn rợn. Tên thứ ba là hắc sơn lão yêu. Ba tên đều có thân hình cao to, đầu chạm đến nóc phòng, từ từ bước tới.

Dương Thu Trì cười nói: “Không cần gấp, chờ ở đó, ta đang cùng bạch y khô lâu chơi trò trốn tìm mà. Lát nữa sẽ tìm các người.”

Dương Thu Trì lách qua cạnh bên người bạch cốt tinh. Ba ác ma quả nhiên không hề ngăn chặn hắn.

Hắn từ từ bước vào đại đường, vừa ngẩng đầu đã nhìn thấy bạch y khô lâu đang treo cổ trên xà nhà, con mắt còn lại duy nhất đang nhìn hắn trừng trừng, thịt da rữa nát không ngừng rơi xuống khỏi bộ đồ màu trắng, vun thành một đồng dưới đất.

Dương Thu Trì cười cười: “Người không còn trò nào mới hơn sao? Cứ dùng cái kiểu treo cổ lên xà nhà thế, người không mệt ta nhìn cũng mệt quá rồi đây!”

Bạch y khô lâu đó đột nhiên biến to ra, càng lúc càng lớn, rời khỏi xà nhà, từ từ áp lại Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đưa tay chấp sau lưng, bảo: “Người không cần dọa ta, có bản lĩnh thì dùng mình đao mình thương quyết đấu!” Nói xong hắn đưa tay chộp về phía bạch y khô lâu.

Khô lâu đó chợt kêu xì một tiếng, té quỵ xuống đất, da thịt thối rữa văng tung tóe khắp nơi, dính đầy mặt mũi Dương Thu Trì thối tha không chịu nổi. Cái lưỡi của ả còn bay ra, từ từ cuốn tới Dương Thu Trì định liếm.

Dương Thu Trì lùi lại vài bước, nhú mày nói: “Làm cái quỷ gì thế, thối muốn chết luôn hà, không chơi nữa.” Nói xong quay người lại gọi to: “Vân nhi cứu ta!” Nói xong ngồi xuống đất, nhắm chặt mắt lại.

Tiếp ngay sau đó là từng gáo nước muối đổ vào miệng hắn, khiến bụng hắn ngày càng phình to. Dương Thu Trì ọc ọc vài cái, thò tay đưa vào miệng cạo cạo, lập tức nôn thốc nôn tháo. Nôn xong hắn lại uống tiếp, uống xong lại ói ra, lặp đi lặp lại như vậy khoảng thời gian chừng tàn một nén nhang thì dừng.

Dương Thu Trì phẩy phẩy tay: “Được rồi, Vân nhi, không cần đổ nước cho ta nữa. Ta không sao rồi.”

Dương Thu Trì mở mắt, thấy trong phòng khách có đèn đuốc sáng trưng. Tổng Vân Nhi, Nam Cung Hùng cùng Tổng đồng tri mỗi người cầm một cái đèn đang nhìn hắn lo lắng.

Dương Thu Trì lấy đèn lồng từ tay Tổng Vân Nhi ra, soi lên trên vách. Hiện giờ bạch y khô lâu chẳng còn đâu nữa, Dương Thu Trì hỏi Tổng Vân Nhi cùng mọi người: “Các người không thấy gì hết phải không?”

Tiểu lâu vô cùng âm sâm, khủng bố, tuy có bốn người ở đây, đèn đuốc sáng ngời, nhưng Tổng Vân Nhi vẫn rất khẩn trương, miễn cưỡng cười nói: “Nhìn thấy huynh phát điên, lúc thì cầm cái ghế, lúc thì chui đầu qua cửa sổ, tự nói tự cười, lại còn chỉ lên xà nhà nói nói cười cười nữa chứ. Ca, huynh nhờ chúng tôi theo huynh, là đi coi huynh mộng du hay sao?” Lời nàng tuy rất nhẹ nhàng, nhưng vẫn không giấu được vẻ sợ hãi vì hành vi và lời nói kỳ quái của Dương Thu Trì lúc này.

Dương Thu Trì phản vấn: “Mọi người không nhìn thấy gì hết hay sao? Bạch y nữ quỷ trên phòng này?”

Nam Cung Hùng hồi đáp: “Thiếu gia, căn cứ vào sự phân công của ngài, ngài vừa ra khỏi phòng là ba người chúng tôi bám theo sau, đến trên lầu này thì ngoại trừ thiếu gia ra chúng tôi không còn nhìn thấy ai khác nữa.” Tổng đồng tri cũng gật đầu tán đồng.

Dương Thu Trì vỗ tay cười nói: “Ha ha, quả nhiên như ta dự tính!”

172. Chương 160: Phát Hiện Kỳ Quái (2)

Nhưng nếu như giả quỷ không phải là vì tam di thái, hay là chân hung là một kẻ khác, thì để sớm dọa cho hắn bỏ đi, đêm nay nhất định sẽ tiếp tục hiện quỷ, và thậm chí còn có khả năng là đến nhất chính hắn.

Do đó, trước khi ngủ Dương Thu Trì an bài Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng cùng đưa Tống đồng tri theo tận mặt chứng kiến mọi động tĩnh của hắn, xem coi có kẻ nào đó giả quỷ nhất người hay không.

Tống Vân Nhi và hai người còn lại chỉ thấy Dương Thu Trì như một kẻ mộng du đi lại nói xàm trong đêm, cho đến khi hắn kêu lên câu ám ngữ “Vân Nhi cứu ta” thì Tống Vân Nhi mới thức tỉnh, đem nước muối đã mang sẵn theo giúp Dương Thu Trì uống vào tẩy ruột.

Sau khi tẩy rửa ruột xong, ảo được trong thân thể của Dương Thu Trì cũng bị nôn ra theo, do đó từ từ khôi phục lại về bình thường.

Vừa rồi Tống Vân Nhi và mọi người cùng bám sát theo hắn nhưng không thấy gì, chứng minh những thứ mà Dương Thu Trì thấy chỉ toàn là từ ảo giác trong đại não mà ra!

Dương Thu Trì vốn đã đoán bản thân có khả năng là bị ảo giác mới thấy quỷ. Hắn còn từ lời kể của nha hoàn Tri Xuân biết được Dương lão thái gia đã từng nửa đêm thức giấc thấy tam di thái đứng trước đầu giường cười, lại kết hợp với những gì nhìn thấy đêm đầu mà suy đoán như thế, chỉ có điều là hắn cần chứng minh.

Vào đêm qua, sau khi chứng kiến tiếp sự tình kỳ quái kia nữa, hắn chẳng hề cảm thấy kinh ngạc hay sợ hãi, bởi vì hắn đã đoán được những thứ này đều là ảo giác.

Vì sao Dương Thu Trì bị ảo giác mà cùng nhìn thấy Tam di nương treo cổ? Đó là vì trước hết hắn nghe nhiều người và Dương lão thái gia nói đi nói lại về việc tam di nương treo cổ ở phòng ấy, thậm chí biết được địa điểm treo cổ ở chỗ nào, và hắn đối với chuyện này cảm thấy vô cùng hứng thú giống như ám thị tâm lý cực mạnh ẩn giấu trong lòng vậy, cho nên cả hai lần ảo giác đều thấy cùng một đối tượng.

Tại sao hắn đợi tới giữa đêm mới xuất hiện ảo giác? Rất có khả năng là có người cho hắn ăn món gì đó gây ảo giác. Món gì thì hắn chưa nghĩ ra, nhưng nhất định là thứ hắn đã ăn tối qua. Và ai hạ độc thì hắn còn chưa biết.

Người có thể tiếp xúc với món mà hắn ăn quá nhiều, nếu như hiện giờ giống trống phất cờ đã thảo kinh xà, chỉ bằng cứ ôm cây đợi thỏ! Do đó hiện giờ không thể tra ra, nhưng cũng không để thẩu lộ tin tức, và khi thấy hắn không sao, người hạ thuốc gây ảo giác đó sẽ tiếp tục hạ được, và lần này hắn phải cho người bắt tại trận kẻ đó mới được.

Nhưng Dương Thu Trì cảm thấy rất rõ là thuốc gây ảo giác lần này mạnh hơn lần trước nhiều, khiến cho quỷ và người không khác nhau là bao, nhưng quỷ đều đã biến thành lệ quỷ gớm ghiếc.

Không thể để xảy ra lần sau nữa! Lần này hắn đã nôn mửa ra gần hết, sự nguy hại gây ra cho thân thể không lớn, nhưng nếu có lần sau, nói không chừng hắn không còn vận khí tốt như vậy nữa.

Và chiếu theo lý mà xét, thì tam di thái phát bệnh hoa si rất có thể là do bị người ta hạ thuốc gây ảo giác. Tam di thái có thể chất đặc thù, dưới tác dụng phụ của món thuốc này, khiến nàng ta sản sinh ảo tưởng có tính tình thần phân liệt, nên dẫn đến hiện tượng hoa si.

Dương Thu Trì quyết định trước hết khoan báo cho Tống Vân Nhi và mọi người biết, để tránh khỏi phải dả thảo kinh xà.

Tống Vân Nhi hỏi đi hỏi lại mấy lần, Dương Thu Trì cứ cười trừ đáp rằng sẽ nói cho nàng biết sau, rồi lập tức trở về phòng ngủ.

Đêm ấy không có chuyện gì xảy ra nữa, Dương Thu Trì ngủ cho đến khi trời sáng hẳn.

Khi hắn còn nằm trên giường, Tống Vân Nhi đã đẩy cửa chạy vào, ngồi ở đầu giường nói: “Ca, anh chàng sâu con làm biếng, mau dậy đi, đêm thì mộng du, ngày lại ngủ bù hay sao?”

Dương Thu Trì đáp: “Được được, ta dậy!” Nhưng thấy Tống Vân Nhi cứ mở to mắt nhìn hẩn, bèn cười khổ bảo: “Muội kêu ta dậy mà cứ ngồi đó không chịu lui ra một chút, ta sao mặc quần được chứ a?”

Tống Vân Nhi ngưng ngưng cả cười, cầm quần áo trên bàn đưa tới cho Dương Thu Trì, vừa định đi ra, chợt ớ lên một tiếng chỉ vào đầu hẩn hỏi: “Ca, đầu huynh sao mà bụi đất mạng nhện không vậy? Hi hi, chui vào đáy giường bắt chuột hay sao?”

Dương Thu Trì sờ đầu, sau đó đưa tay xuống nhìn, thấy trên đó toàn là bụi, bèn chồm dậy nhìn xuống gối, cũng thấy toàn bụi và mạng nhện, bèn nói: “Ừ ha, vì sao thế nhỉ?” Hẩn hơi trầm ngâm, sau đó nghĩ ra ngay, cười hà hà bảo: “Là đêm qua ta chui đầu vào cái lỗ trên cửa sổ nhìn bạch y nữ quỷ. Ta nhớ còn khiến một cây gỗ ngăn vách rớt xuống nữa, giấy trên cửa sổ đó toàn là bụi, nên đầu ta mới...”

Đột nhiên, mắt Dương Thu Trì sáng rực lên, đưa tay lên vuốt lỗ tai, thấy cũng đầy bụi. Hẩn ngưng thần ngẫm nghĩ, chợt mừng rỡ reo thật to, vụt tốc mền gối cầm quần áo mặc nhanh vào.

Tống Vân Nhi tức thời đỏ bừng mặt, trề môi quay mặt đi chỗ khác: “Huynh làm cái gì thế?”

“Có vấn đề!” Dương thu Trì vừa mặc quần áo vừa tự ngôn tự ngữ.

“Muội thấy đầu óc huynh mới có vấn đề ấy!” Tống Vân Nhi bực mình gắt.

“Đừng có ngắt lời!” Dương Thu Trì vội vã nói, “Cứ thò đầu vào cửa ta nhất định không mạnh đến nỗi làm đổ gãy cây song, khi rút đầu lại không có khả năng tạo ra cái lỗ lớn cùng nhiều bụi bặm đến như vậy, trừ khi...” Linh quang trong óc hẩn chợt lóe lên, liền đoán gần trọn mọi chuyện. Hẩn kéo tay Tống Vân Nhi: “Chúng ta đến tòa lầu đó!”

Tống Vân Nhi không biết Dương Thu Trì lại phát khùng giả vờ thần thần bí bí gì nữa đây, nên hỏi: “Làm gì nữa đây? Một lần muội tổn tới già rồi! Nơi đó có quỷ, muội không đến nữa đâu.” Tống Vân Nhi hơi gay gắt, nhưng miệng nói vậy mà chân vẫn chạy theo Dương Thu Trì tới căn lầu nọ.

Nam Cung Hùng nghe Dương Thu Trì rời khỏi cửa, tức thời không rời nửa bước, bám sát theo hai người.

Dương Thu Trì kéo Tống Vân Nhi thẳng tới ngoài hành lang căn phòng ngủ của tam di thái Quách thị, quan sát kỹ cửa sổ một hồi, vui mừng gật đầu lẩm bẩm: “Thì ra là như thế! Ta thật đúng là hồ đồ, vậy mà không phát hiện được!”

Tống Vân Nhi ngạc nhiên hỏi: “Phát hiện được gì? Ca, huynh đang nói gì thế a?”

Dương Thu Trì không lý gì đến nàng, xoay người chạy vào trong phòng, đến phía sau cửa sổ, lấy từ dưới đất thanh gỗ ngang bị hẩn đụng rớt lúc khuya. Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng cùng tiến vào, cũng bước lại gần quan sát.

Tống Vân Nhi định lên tiếng hỏi, thì Dương Thu Trì đã phân công: “Vân nhi, muội đi gọi cha muội cùng Dương lão thái gia đến đây.”

Tống Vân Nhi không hỏi gì thêm, dạ một tiếng rồi chạy đi ngay. Chẳng mấy chốc sau, Dương lão thái gia và Tống đồng tri cùng đến phòng ngủ của tam di thái ở căn lầu nhỏ.

Tống đồng tri hỏi: “Sao rồi? Hiền đệ, có, có phát hiện gì mới sao?”

Dương Thu Trì cầm cây then ngang đưa cho Dương lão thái gia: “Bá phụ, mọi người xem, một đầu của cây song cửa này bị người ta cắt đứt, đầu này rất cũ, rõ ràng là nó nằm phía trên.”

Tống đồng tri tiếp lấy quan sát cẩn thận, thấy quả nhiên là cây song cửa này có một đầu bị cắt đi hết phân nửa, chỉ còn lại một đầu nhọn nhỏ, có chút không hiểu nhìn Dương Thu Trì dò hỏi.

Dương Thu Trì lấy cây song lại, bước lại cửa sổ, dùng tay phải đặt cây then vào chỗ lõm ở một bên, tay trái giữ đầu cây song bên kia khê dùng lực, đưa thanh chèn ngang vào trong chỗ lõm giữ phía bên kia. Hẩn dùng tay phải phải, cây thanh ngang nằm yên ổn ngay ngắn ở đó.

Những thanh gỗ ngang này nằm ở giữa một khoảng khá rộng, nếu lấy đi một thanh thì coi như khoảng không đó không có trở ngại gì, vừa chỗ cho một người lớn chui lọt!

Đến lúc này thì mọi người đều đã rõ, Tống Vân Nhi vui mừng reo lên: “Ca, muội biết rồi, chân hung kỳ thật là tiến vào ngõ cửa sổ: y trước hết gỡ bỏ thanh ngang này xuống, chui qua song cửa vào trong, xiết cổ chết tam di thái Quách thị, sau đó ngụy trang treo cổ chết, rồi sau đó chui ra, cài thanh ngang trở lại!”

“Thông minh!” Dương Thu Trì giơ ngón tay cái lên khen.

Tống Vân Nhi cười hì hì, thập phần đắc ý. Tống đồng tri vuốt vuốt chòm râu dê, cười rạng rỡ gật đầu.

Tống Vân Nhi đang đắc ý, đột nhiên nghĩ ra một chuyện, hỏi: ‘Ca, có điểm không đúng! Tuy chân hung có thể chui vào chui ra, nhưng còn giấy che cửa thì sao? Y ở trong phòng dán kín giấy che cửa rồi thì còn chui ra làm sao được?’

Dương Thu Trì cười đáp: “Muội đi xem kỹ giấy dán cửa sổ đi, sẽ biết được đáp án của vấn đề này ngay.”

Tống Vân Nhi nghi hoặc đến bên cửa sổ, cúi đầu nhìn, ơ lên một tiếng chạy ra ngoài phòng, đến trước cửa sổ nhìn lên nhìn xuống.

Mọi người không biết nàng phát hiện được gì, đều chạy ra theo.

Tống đồng tri hỏi: “Vân nhi, con, con ơ ơ cái gì đó a?”

“Cha, cha xem nè,” Tống Vân Nhi chỉ vào cửa sổ, “Giấy dán cửa sổ này là áp từ bên ngoài vào!”

Tống đồng tri nghe được lời này liền kinh ngạc vô cùng, cúi xuống quan sát ngay. Quả nhiên, giấy dầu dùng để dán che cửa sổ được áp từ bên ngoài vào, lại được sắp xếp rất chỉnh tề, nên nếu không chú ý thì căn bản không thể phát hiện được.

Giấy dán cửa thời cổ đại đều được dán từ bên trong. Thứ dán từ bên ngoài như thế này Tống đồng tri mới thấy lần đầu. Lão nghi hoặc đi một vòng quanh hành lang, thấy cửa sổ nào cũng có giấy dán từ phía ngoài cả.

Tống đồng tri nghi hoặc hỏi Dương lão thái gia: “Dương huynh đài, giấy dán cửa này tại sao lại được áp từ phía ngoài? Đây rốt cuộc là chuyện gì?”

—————o0o—————

173. Chương 161: Thẩm Vấn Đại Thiếu Gia (1)

Tống Vân Nhi nhớ lại chiều qua khi ở ngoài hành lang xem gió tuyết, Dương lão thái gia và Bàn quản gia đã nói là Dương gia thôn có gió lớn tuyết lớn, đặc biệt là vào tiết đông xuân, thậm chí có thể thổi bay cả đá, nhưng điều đó thì có liên quan gì đến mớ giấy dán này?

Dương Thu Trì thấy Tống Vân Nhi còn ra vẻ không hiểu, cười bảo: “Vừa khen muội thông minh, sao lại ngu bất ngờ nữa rồi. Giấy dán cửa sổ này nếu dán bên trong song cửa, gió mạnh thổi tới sẽ rất dễ bị bong ra, nếu như kẹp dán ở ngoài, gió thổi áp vào thì có song cửa cản lại, nên sẽ không bị gió thổi bay.”

“Đúng vậy,” Dương lão thái gia nói, “Ngoại trừ chắn gió, còn phải chống sương tuyết và nhiệt nữa. Vào mùa đông nhà lão bá tánh đều không tiền mua than sưởi, chỉ có thể trốn trong giường gạch nung ấm. Những cái giường này thường đều ở gần cửa sổ, nếu như bị nhiệt khí bốc lên, các giấy dán ở đó đều bị hanh khô, bong tróc rơi xuống rất dễ dàng.”

”Mùa đông ở đây tuyết rất lớn, rất lạnh, nếu như giấy dán từ bên trong, sương tuyết sẽ đóng lên song cửa, sẽ làm ướt giấy, khiến cho nhăn nheo thủng lỗ chẳng dễ coi chút nào, lại hay bị rơi ra. Do đó, trong Dương gia thôn chúng ta, nhà nào cũng dán giấy từ bên ngoài, được song cửa bảo hộ che chắn bên trong, nên đạo tặc không thể tiến vào.

Tống Vân Nhi và Tống đồng tri giờ mới hiểu rõ. Tống đồng tri hỏi: “Hiền điệt, như, như vậy xem ra ý tứ của cháu là, là chân hung là người khác, hơn nữa lại từ cửa sổ tiến vào sao?”

Tống đồng tri đối với việc phát hiện hung thủ thực sự là một kẻ khác của Dương Thu Trì không cảm thấy bất ngờ gì, vì vốn đã có tiền lệ xảy ra trước đây. Hiện giờ phát hiện so với định xon án rồi mới phát hiện ra thì dễ chịu hơn nhiều.

“Đúng vậy,” Dương Thu Trì chỉ vào mảnh giấy ở cửa sổ, “Mọi người có chú ý không, khối giấy này không giống giấy chỗ khác, xem ra là được dán đơn độc ra.”

Điểm này thì Tống Vân Nhi cũng không chú ý đến. Nàng chồm người tới quan sát, sau đó lùi lại vài bước nhìn, quả nhiên thấy màu sắc các mẫu giấy ở cửa sổ và chỗ khác hơi có chút khác biệt, nếu không nhìn cẩn thận không thể phát hiện được.

Dương Thu Trì sờ sờ mảnh giấy dán cửa sổ, nói: “Ngày hai bốn quét dọn nhà cửa, ngày hai lăm dán giấy cửa sổ. Các cửa sổ ngôi tiểu lâu này xem ra được dán vào ngày hai mươi lăm, ấn phát ra vào ngày hai mươi tháng ba, cách nhau ba tháng. Mọi người nhìn xem, giấy dán ở đây dán chắc hơn nhiều, có lột cũng rất khó bong ra.”

“Do đó, xem ra hung thủ trước hết xé bỏ giấy cũ đi, sau đó dùng dao nhọn gọt nhỏ đầu của song cửa sổ, mở nó ra rồi lên vào, sau khi phạm tội xong lại leo trở ra, gắn thanh song lại, sau đó dùng giấy dán kín. Giấy dán cửa sổ chỉ cách nhau ba tháng, không nhìn cẩn thận không nhìn ra được đâu.”

Đúng a! Nói đến đây, Dương Thu Trì đột nhiên nghĩ, nếu như hung thủ dán giấy che cửa sổ trở lại, trong lúc xảy ra án mạng thì căn lầu bị khóa, không có người ngoài ra vào, nên những dấu vân tay trên lớp giấy này rất có thể là do hung thủ lưu lại, và có thể có vết hồ dính dấu vân tay trên đó nữa.

Dương Thu Trì cẩn thận thổi bụi bám trên giấy dán cửa sổ, lợi dụng ánh sáng xiên quan sát, nhưng vẫn không thể nào nhìn rõ được, bởi vì có mạng nhện và bụi vẫn còn bám trên đó.

Dương Thu Trì lấy một cái ghế kê cạnh cửa sổ, nhờ Tống Vân Nhi đứng lên ghế quay lưng về phía cửa sổ. Tống Vân Nhi tuy không biết Dương Thu Trì làm vậy để làm gì, nhưng vẫn ngoan ngoãn nghe theo.

Tóc của nàng rất dài, Dương Thu Trì cầm tóc nàng lên, cẩn thận dùng nó quét đi bụi bám trên giấy dán cửa.

Bụi bám bị quét xong, thì tóc của Tống Vân Nhi đã dính bấn cả. Dương Thu Trì xin lỗi: “Vân nhi, xin lỗi, làm dơ tóc của muội rồi.”

Tống Vân Nhi rộng lượng: “Không sao, lát nữa muội sẽ đi gội. Ca, huynh làm vậy để làm gì?”

“Hiện giờ còn không thể báo cho muội được, sau này sẽ biết.” Dương Thu Trì đưa đầu áp sát vào lớp giấy đó, chăm chú quan sát, đặc biệt là những vị trí ráp mối giữa giấy dán và khung cửa sổ.

Muốn dán kín cửa sổ thì những chỗ như trên phải dùng chổi ấn cho đều. Hung thủ đã tính toán rất cẩn thận khi gây án, để giữ bí mật thì nhất định không thể chuẩn bị những thứ linh tinh này, rất có khả năng dùng tay dán và lưu lại vân tay trên giấy.

Quả nhiên, ở bờ rìa giấy dán, Dương Thu Trì phát hiện mấy dấu tay mờ nhạt, nếu không chú ý kỹ sẽ không phát hiện được.

Nhất định là lúc dán giấy lên cửa sổ, hung thủ đã dùng tay phết hồ. Giấy dán cửa sổ và vách tường sát bên mép cửa sổ thường hơi cũ và nhiều bụi hơn ở ngoại. Sự ẩm ướt cộng thêm bụi nữa khiến ngón tay đè lên lưu lại dấu vết hơi nhạt.

Do dấu vân tay quá mờ, căn bản chẳng nhìn thấy đường vân, xem ra hẳn phải kiên nhẫn chờ Phùng Tiểu Tuyết mang dụng cụ khám nghiệm hiện trường đến rồi dùng dụng cụ lấy vân tay bằng từ tính mới có thể xác định rõ được.

Nhưng Dương Thu Trì vẫn tận hết khả năng quan sát hết những dấu vân tay này, hy vọng từ đó có thể phát hiện được điều gì.

Tống Vân Nhi cùng cúi sát xuống giấy dán cửa nhìn lung tung, nhưng nàng chẳng nhìn ra điểm chính, vì những dấu vân tay đó mờ nhạt vô cùng, cần phải dùng ánh sáng và giác độ nhất định mới phát hiện được, nên Tống Vân Nhi chẳng phát hiện điều gì không ổn. Hơn nữa, cho dù chỉ cho nàng nhìn, nàng cũng không biết dấu vân tay này có ý nghĩa gì đối với việc xác định phạm tội, nhân vì thời bấy giờ chưa có bất kỳ nhận thức gì về dấu vân tay.

Tổng Vân Nhi không biết Dương Thu Trì nhìn cái gì, nhưng khi thấy hắn dùng hết tinh thần ra nghiên cứu cái gì đó, nàng không dám hỏi loạn, sợ làm nhiễu dòng suy nghĩ của hắn.

Dương Thu Trì nhìn một hồi, cảm thấy những dấu vân tay này hơi kỳ quái, nhưng cũng không rõ kỳ quái ở chỗ nào. Hắn bèn nhìn từ dưới lên, cuối cùng phát hiện ra điều đó, chính là trong số vân tay ấy có mấy dấu không nhìn thấy hình dáng đường vân, có thể là ngón tay này đã dính đầy hồ hoặc đất nên không để lại dấu vân tay. Trong tình huống này, chỉ có thể dùng chổi quét vân tay từ tính hoặc là bộ phận vàng hoặc bạc để làm vật hiển hiện thì mới có thể thu được dấu vết.

Phát hiện về dấu vân tay khiến Dương Thu Trì vô cùng hưng phấn, đây chính là một điểm đột phá trọng đại, chỉ cần Phùng Tiểu Tuyết mang dụng cụ pháp y của hắn tới, lấy được dấu tay này, sau đó đem so sánh các dấu tay của mọi người trong Dương gia đại viện thì coi như đã dễ dàng phát hiện ra chân hung rồi.

La huyện thừa và Tổng đồng tri đến căn lầu nhỏ cùng một lúc. Hiện giờ hai người đang cùng Dương lão thái gia cảm thán cho kế hoạch chu toàn và ẩn mật của hung thủ. Cái này có thể coi là dụng tâm đến khổ. Rất may là Dương Thu Trì minh xét chắc chắn, phát hiện hung thủ vào phòng qua đường cửa sổ, từ đó có thể thấy, kẻ có khả năng là hung thủ không chỉ khoanh vùng trong hai người là Mụ Vú và Tri Xuân không thôi!

Cho đến giờ, Tổng đồng tri cũng tự cảm thấy hoài nghi là tội qua nhĩ di thái Trương thị và Mụ Vú đều kêu gào oan uổng, chẳng lẽ họ không làm thật sao? Hèn gì Dương Thu Trì tội qua chẳng lên tiếng, thì ra gã đã sớm phát hiện ở đây có vấn đề rồi.

Tổng đồng tri nhìn Dương Thu Trì, hơi ngượng hỏi: “Hiền điệt, vậy, thế cháu xem là nên làm thế nào?”

“Tiếp tục tra!” Dương Thu Trì đáp một cách dứt khoát.

Án này có phạm vi điều tra khá nhỏ, lại xảy ra trong đêm khuya, Dương gia đại viện có tường cao và gia đình hộ vệ. Lúc ấy không phát hiện có người ngoài đột nhập vào, một loạt hành động từ xé giấy dán cửa sổ, làm lỏng song cửa ra, chui vào phòng, trở ra lại cẩn thận xóa bỏ mọi dấu vết... xem ra ở đây hung thủ có dự mưu trước, có kế hoạch có chuẩn bị, lại vô cùng quen với hoàn cảnh chung quanh, rất có khả năng là người trong Dương gia đại viện.

Người này nhất định là dùng mê hương gì đó khiến Mụ Vú và Tiểu nha hoàn hôn mê, sau đó len vào trong giết người.

Do trong nội trạch của đại viện bị khóa ngăn cách với bên ngoài, thời gian phát án là khoảng 2 giờ khuya, như vậy cửa lớn đã sớm đóng từ bên trong rồi, các gia đình hộ viện bên ngoài cùng người hầu không thể tiến vào được. Do đó, phạm vi phá án xem ra chỉ nên tập trung vào người ở nội trạch lúc đó mà thôi.

Dương lão thái gia đem quyết định tiếp tục tra án báo cho Bàng quản gia để y cho người trên kẻ dưới trong nhà họ Dương biết, lại yêu cầu ai ai cũng phải phối hợp cho tốt để phá án.

Nghe nói còn tiếp tục điều tra, mọi người trên dưới ở Dương gia tức thời khẩn trương hết cả lên. Tuy nhiên họ vẫn y theo quy củ, tự động trở về phòng, không cho phép tùy ý lưu động. Tổng đồng tri mang theo một số bộ khoái làm nhiệm vụ cảnh giới, đại đường lâm thời vẫn đặt ở trên lầu.

Tổng đồng tri ngồi giữa đại đường hỏi án, La huyện thừa và Dương Thu Trì ngồi hai bên phải trái làm bồi thẩm. Tổng Vân Nhi còn kéo một cái ghế ngồi cạnh Dương Thu Trì nghe thẩm vấn.

Tổng đồng tri và Dương Thu Trì cùng thương lượng, và người mà họ muốn tra án đầu tiên chính là đại thiếu gia Dương Thanh Thủy!

—————o0o—————

174. Chương 161: Thẩm Vấn Đại Thiếu Gia (2)

Sau khi cho đưa Dương Thanh thủy lên đại đường, Dương Thu Trì nhắc một cái ghế cho y ngồi. Dù sao thì vẫn chưa chứng minh được y là hung thủ, Dương Thu Trì không dám làm loạn, nếu không án này phá xong rồi, thân thích coi như đắc tội gần hết, vậy thật chẳng ra thể thống gì.

Trên đại đường hiện giờ có quan ngũ phẩm đồng tri đại nhân ngồi, Dương Thanh Thủy lại không có công danh, án theo đạo lý phải quỳ xuống. Nhưng Dương Thu Trì lại mang cái ghế cho y ngồi, Dương Thanh Thủy có chút thụ sủng mà kinh, thấy Tổng đồng tri không nói gì, nên mới ngồi nép xuống một bên ghế.

Dương Thu Trì bảo: “Đường huynh, đệ hiện giờ thân là tri huyện, chịu sự ủy thác của Tổng đồng tri Tổng đại nhân, phụ trách phá án này. Đệ muốn hỏi huynh vài vấn đề, nếu như có chỗ nào đắc tội, thỉnh đường huynh lượng thứ cho.”

Dương Thanh Thủy vội vã đứng lên cung thân thi lễ: “Không dám, đường đệ, à không, Dương đại nhân quá lời rồi.” Sau đó ngồi xuống.

Dương Thu Trì hiện giờ có thể thắng đường hỏi án, thì đó là thấy thân phận của đại nhân triều đình, Dương Thanh Thủy dù sao cũng biết chừng mực này.

Dương Thu Trì hỏi: “Đường huynh, đêm tam di nương chết đó, huynh làm cái gì?” Tuy là đã cách hai năm, nhưng Dương Thu Trì tin là với chuyện lớn như vậy, trên dưới nhà họ Dương đều nhớ rất rõ.

Quả nhiên, Dương Thanh thủy không hề do dự đáp: “Đêm đó ta đi ngủ sớm.”

“Có nhân chứng không?”

“Có vợ và hài tử của ta có thể làm chứng, ngoài ra còn có nha hoàn và người hầu trong vườn.”

“Ban đêm huynh có ra ngoài không?”

“Không có. Vườn trong đóng cửa từ rất sớm, và có người gác cửa.”

“Đường huynh,” Dương Thu Trì ra vẻ rất hiếu kỳ hỏi: “Hôm trước khi đệ đến thôn, bá phụ đã từng dẫn đi xem các nơi trong Dương gia đại viện, đệ thấy tiểu viện của huynh có tường vậy không cao lắm, chỉ bằng khoảng đầu người, có đúng không?”

“Đúng vậy, ngoại trạch có tường cao, nội trạch cũng có, nhưng các tiểu viện không cần xây tường cao như vậy, nếu không sẽ quá ngột ngạt.”

“A....! Thì ra là như vậy, vậy có thể nói, tuy cửa tiểu viện của huynh đã đóng, nhưng chỉ cần dùng thang hoặc ghế cao là có thể trèo ra ngoài tường, xem ra không khó chút nào ha?”

“Không khó, rất dễ dàng. Đường đệ, à không, Dương đại nhân nói lời này là có ý gì?” Dương Thanh Thủy đến lúc này mới phản ứng trở lại.

“Không có gì, tùy tiện hỏi thôi, huynh không cần phải khẩn trương.” Dương Thu Trì cười ra vẻ rất thâm, tiếp theo đó mặt đành lại: “Phòng ngủ của các người đều có cửa, tường lại không cao, người nửa đêm nửa hôm trèo tường ra ngoài, nha hoàn và người hầu sẽ không hay không biết. Bốn quan bấy giờ hỏi người, đêm hôm đó có phải là người lên ra ngoài tường đi giết tam di nương hay không?”

Dương Thu Trì dùng cái uy của nhà quan này quả thật không tệ, lời vừa rồi khiến Dương Thanh Thủy hoảng cả lên, mặt biến hẳn, luôn miệng thưa: “Dương đại nhân, tôi không có, tam di nương không phải do tôi giết, tôi và tam di nương vô oán vô cừ, giết người ta để làm gì?”

“Vô oán vô cừ?” Dương Thu Trì lạnh lùng cười. “Tam di nương phát hoa si rồi thì người đầu tiên đi ta chạy đi tìm chính là người? Vì sao nhiều nam nhân như thế mà không chịu đi tìm ôm, lại cứ đi tìm người mà ôm?”

Dương Thanh Thủy cúi đầu: “Tôi làm sao, làm sao biết được.”

“Người không biết à?” Dương Thu Trì hỏi dồn. “Vậy ta hỏi người thêm, ngày đó tam di nương phát hoa si ôm người rồi, có nói những lời gì?”

Dương Thanh Thủy tái xám mặt, ấp úng đáp: “Tôi, tôi không còn nhớ nữa.”

“Sẽ không đâu, tam di nương nói xong khiến người sợ kêu oai oái lên, người sao lại không nhớ được chứ? Người không cần giấu giếm làm gì, kỳ thật nha hoàn Tri Xuân đã cho ta biết, tam di nương nói với người là ‘Cái gì cũng đáp ứng người’”, Dương Thu Trì quay sang hỏi Tổng đồng tri: “Tổng đại nhân, hạ quan nói có chỗ nào sai không?”

Tổng đồng tri gật gật đầu: “Nha, nha hoàn Tri Xuân đích xác là có nói như thế.”

Dương Thu Trì hỏi Dương Thanh Thủy: “Đường huynh, tam di nương vì sao lại nói như vậy, di ta nói đáp ứng huynh, vậy di ta muốn đáp ứng huynh cái gì?”

Dương Thu Thủy cúi đầu thấp hơn, không nói không rằng.

Dương Thu Trì lại bảo: “Nếu như đường huynh không muốn nói đến chuyện này, thì trước hết khoan hãy nói tới. Nhưng nếu như huynh không muốn nói đến chuyện đó, thì đệ cũng không cho huynh biết một chuyện khác liên quan đến tam di nương.” Nói đến đây, Dương Thu Trì cầm chung trà lên từ từ nhấp nhấp.

Người ai cũng có lòng hiếu kỳ, Dương Thanh Thủy cũng không ngoại lệ, cuối cùng nhịn không được hỏi: “Dương đại nhân nói chuyện liên quan đến tam di nương đó chẳng hay là chuyện gì?”

Dương Thu Trì nhìn Dương Thanh Thủy, thấy y tỏ vẻ khẩn thiết, chỉ từ điểm này cho dù có góc cách mấy cũng nhận ra quan hệ giữa y và tam di nương không tầm thường. Hắn vờ thở dài một hơi, nói: “Thôi được rồi, đệ vẫn cứ cho huynh biết, ngày hôm trước đệ lại nhìn thấy quỷ hồn của tam di nương ở ngôi lầu đó, điều này thì huynh biết, nhưng huynh có biết di ta nói với đệ cái gì không?”

Dương Thanh Thủy gật đầu rồi lại lắc đầu, ngày trước khi y nghe Dương Thu Trì thấy quỷ hồn của Tam di nương, thần tình rất khẩn trương, nhất mực muốn hỏi diễn biến Dương Thu Trì gặp phải tam di nương như thế nào, nhưng không tiện lên tiếng. Hiện giờ Dương Thu Trì chủ động nói đến chuyện này, Dương Thanh Thủy liền chồm người tới, suýt chút nữa là đồng cả hai lỗ tai lên.

Dương Thu Trì bước tới cạnh Dương Thanh Thủy, khom người kề sát tay y, khẽ bảo: “Quỷ hồn của tam di thái nói, nàng ta ở dưới đó rất lạnh, nàng ta rất hối hận là đã cự tuyệt huynh.”

Bầu mắt của Dương Thanh Thủy giờ ướt nhoe, hỏi: “Thật không? Tam di nương nói như thế thật chứ?”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Thật, vốn ngày đó đệ phải cho huynh biết ngay, nhưng lúc đó quá nhiều người, không tiện....” Dương Thu Trì đối với việc sử dụng quỷ hồn ra dụ cung cảm thấy bất rứt không yên, xem ra không có thiết bị hiện đại, bản thân gã pháp y như hắn chẳng hơn gì người thời cổ bao nhiêu.

Tuyệt đại đa số cổ nhân đều tin vào quỷ hồn, đêm đó Dương Thu Trì bị ảo giác nhưng kể ra lại vô cùng thật, khiến cho Dương Thanh Thủy tin ngay, nói: “Đều là do ta không tốt, là ta đã hại nàng ấy.”

Vừa nghe đến lời này, Dương Thu Trì và Tổng đồng tri đều cảm thấy đã có lối thoát. Xem ra, việc phán đoán đã đúng, chính là Dương Thanh Thủy hại chết tam di thái Quách thị. Trong lòng hai người đều phán đoán, rất có khả năng là Dương Thanh Thủy và tam di thái thông gian, bị Dương lão thái gia phát giác được manh mối, Dương Thanh Thủy vì đề phòng sự tình bại lộ hẳn nên đã giết người diệt khẩu... Và cũng có thể là Dương Thanh Thủy bức gian tam di nương không thành, nên nổi sát niệm.

Dương Thu Trì không lên tiếng, vì hắn biết nếu như Dương Thanh thủy đã mở lời thì nhất định sẽ nói tiếp.

Quả nhiên, Dương Thanh Thủy cất tiếng: “Tổng đại nhân, Dương đại nhân, nếu như hai ngài đều cho rằng tôi giết tam di nương, thì tôi tất phải đem quan hệ của tôi và nàng ta nói ra cho rõ mới được.”

Dương Thu Trì và Tổng đồng tri đều mở cờ trong bụng, tĩnh lặng chờ y chiêu cung.

Dương Thanh Thủy dừng lại một lúc mới lấy hết dũng khí ra nói: “Kỳ thật, tam di nương là tôi mang về nhà, vốn là sẽ làm tiểu thiếp của tôi.”

Vừa nghe lời này, Dương Thu Trì và Tổng đồng tri cùng trợn mắt, thì ra là còn có ẩn tình lớn lao như vậy.

Dương Thanh Thủy tiếp tục nói: “Tam di nương là người tôi quen lúc đi Ứng thiên phủ du học. Tuy nhà của nàng ta bần hàn, nhưng người rất thiện lương hiền dịu, lại đẹp vô cùng. Lúc đó tôi đang tìm kiếm một tiểu thiếp, nên nói với người nhà của nàng, và nhà nàng đã đáp ứng. Tuy nhiên tôi phải mang nàng về nhà để ra mắt mẹ cha, nếu trúng ý mới chính thức nạp thiếp.”

“Nhưng khi tôi mang nàng ta về nhà rồi, thì cha tôi lập tức sai tôi đến Dương châu thu một khoản nợ. Bảo là người nợ này sẽ lập tức đi về nam buôn bán không biết bao giờ về, nếu như không kịp thu món nợ đó coi như mất trắng một món tiền lớn.”

“Cha tôi giục tôi phải động thân ngay, nếu không sẽ lỡ mất dịp. Tôi không dám không nghe, chỉ biết lên đường lập tức, vì tôi biết nếu chuyện này làm không tốt, cha mẹ tôi sẽ không đáp ứng cho tôi nạp thiếp.”

Dương Thu Trì hiểu kỳ hỏi: “Làm sao có thể thế được? Nạp thiếp là để cho nhà huynh có thể truyền tông tiếp đại mà.”

—o0o—

175. Chương 162: Gia Sản

“Trời ơi, quy củ cái rắm thối gì thế kia!” Dương Thu Trì bất bình, “Gả con gái thì gả con gái cho rồi, làm gì mà ước thúc thế, có cần chứng tỏ với ”cục cưng” như vậy không?”

Dương Thanh Thủy tuy chẳng hiểu chữ “cục cưng” nghĩa là gì, nhưng đoán là nói cho mình, tức thời có cảm giác gặp người tri kỷ, cảm động lên tiếng phụ họa: “Chính vậy, nhưng chuyện này do cha mẹ định ra, cha mẹ đáp ứng rồi, huynh cũng chẳng còn cách nào.”

Tổng đồng tri chen lời: “Nếu, nếu như hai nhà đã nói rõ với nhau rồi, thì người, người đưa Quách thị về nhà, chẳng phải là, là phản lại lời ước định của hai nhà, vậy là người sai, sai rồi.”

“Tổng đại nhân có chỗ chưa rõ,” Dương Thanh Thủy nói, “Tôi và Chu thị thành thân không được bao lâu, nhạc phụ Chu Đề Cử Chu đại nhân của tôi đã bị bãi quan rồi.”

Thì ra là như thế, cha của Chu thị làm quan, phó đề cử của Diêm khóa ti (Quan chuyên thu thuế muối, rất có uy thời nhà Minh) chính là quan thất phẩm ở Minh triều. Dù nhỏ dù lớn gì cũng là quan, hai nhà có ước hẹn rồi thì Dương gia không dám sai ước. Nhưng nếu như cha của Chu thị hiện giờ bãi quan rồi, sau lưng không có thể lực, Dương gia muốn hủy ước thì Chu gia cũng chẳng có biện pháp gì.

Nhân vì ước định của Chu gia thái quá hà khắc và thậm chí chẳng có tình lý, Dương gia nếu muốn hủy ước sẽ không bị thế tục chỉ trích gì nhiều. Chỉ có điều hủy hay không hủy chỉ cần Dương lão thái gia nói một tiếng là xong. Cha còn sống sờ sờ ở đó, Dương Thanh Thủy cho dù có muốn cũng chẳng có quyền tự chủ gì.

Dương Thu Trì giờ đã hiểu, hỏi: “Người muốn dùng chuyện thu hồi nợ để làm vui lòng cha, để ông ấy đồng ý cho người nạp thiếp?”

Dương Thanh Thủy gật đầu: “Đúng vậy, tôi là trưởng tử của Dương gia. Vợ tôi Chu thị sinh lần đầu là một bé gái, sau đó không sinh dục nữa. Cha mẹ tôi hi vọng sẽ sớm có cháu để giữ hương hỏa, do đó tôi nghĩ cha mẹ tôi sẽ đồng ý thôi. Thật không ngờ.... thật không ngờ...” Nói đến đây, Dương Thanh Thủy có chút thương cảm, không nói tiếp được nữa.

Dương Thu Trì chờ y bình tĩnh trở lại, mới hỏi: “Không ngờ cái gì?”

“Không ngờ là tôi thu nợ từ Dương châu trở về, Quách thị, Quách thị đã trở thành tam di nương của tôi rồi.”

Kết quả này tuy Dương Thu Trì đã sớm biết, nhưng vẫn kinh ngạc vô cùng: “Cha người sao lại nạp Quách thị do người đưa về làm tiểu thiếp được, thật là...” Đề cập đến trưởng bối, hẳn không tiện đưa ra lời bình gì nhiều.

Dương Thanh Thủy hiện thần sắc tê lương, đắm chìm trong thương cảm chuyện xưa.

Tổng đồng tri nghe qua cũng có chút bất ngờ, Dương lão thái gia không chịu hủy ước, không đồng ý cho con trai nạp thiếp thì thôi đi, sao lại lấy luôn nữ nhân do con trai đưa về làm tiểu thiếp chứ!

Nhưng mà nói đi còn nói lại, nếu như Dương Thanh Thủy người đã không thể nạp Quách thị làm thiếp, Dương lão thái gia nạp thì vừa đúng với câu “không đủ miệng mo có đâu tới bờ đề rách, nước ngọt không dành cho ruộng hàng xóm”. Chỉ có điều cha mà giành nữ nhân của con thì không tránh khỏi bị miệng thế chán ghét chê cười.

Dương Thanh Thủy lại nói tiếp: “Tôi quay về biết chuyện này rồi òa khóc một trận, cha tôi thấy tôi đáng thương, nên chủ động nói thế ước với Chu gia không cần giữ nữa, tôi lúc nào cũng có thể nạp tiểu thiếp.

Nhưng một là tôi chán ghét Quách thị phản lại lời hứa, đổi lại gả cho phụ thân tôi, khiến tôi lòng nguội ý lạnh chẳng còn tâm tư đâu mà nạp thiếp, hai là nường tử của tôi cứ cứng rắn mãi, nên cho đến giờ chuyện nạp thiếp vẫn không thành.”

La huyện thừa giờ đã hơi hiểu về án này, có mặt trưởng quan ở đây nên y nhất mực không dám tùy ý chen lời. Y lại quan tâm đến án giết tam di thái hơn, nghe đến đây liền nhin không được nói: “Xem ra người tức giận Quách thị phản lại lời thề, đi lấy cha người, nên người giết nàng ta cho hả giận!”

Dương Thu Trì giật nảy mình, La huyện thừa này thật là quá chủ quan, suýt chút nữa hơn cả hấn trong vụ này. Hấn bèn lên tiếng: “La đại nhân nói lời này chưa có lý lắm, Dương Thanh Thủy nếu muốn báo phục, không có khả năng chờ đến một năm cho Quách thị sinh con rồi mới báo phục a.”

Lời tuy nói như thế, nhưng trong lòng hấn nghĩ, thứ khả năng này không phải là không có. Nếu như Dương Thanh Thủy thù hận khắc cốt ghi tâm, lớn cho đến nỗi phải giết người mới hả giận, thì thời cơ không thành thực vẫn có thể nhẫn nại được. Tuy nhiên, có thể để cừu hận trải qua một năm mới thực hiện báo cừu, lòng thâm như vậy chỉ sợ thể gian này khó kiếm.

La huyện thừa đối với sự phản bân của Dương Thu Trì không dám biện giải, nhưng cách nghĩ trong lòng không thể nói ra bức rức khó chịu vô cùng, nên mặt đỏ bừng lên.

Dương Thu Trì cười hỏi La huyện thừa: “Có phải là ông nghĩ hấn không chừng thấy con của Quách thị và phụ thân mình rồi cuồng tính đại phát, nên giết người hả giận?”

Đây chính là điều La huyện thừa nghĩ, nên không khỏi vô thức gật đầu. Dương Thu Trì quay sang Dương Thanh Thủy bảo: “Vấn đề này do người tự hỏi đáp vậy.”

Dương Thanh Thủy nói: “Ba vị đại nhân, kỳ thật tuy tôi giận nàng ta, nhưng không hề hận. Tôi biết nàng ta không còn cách nào khác. Hơn nữa, tôi và nàng ấy chẳng hề biết nhau lâu, cũng không dám nói là có cảm tình sâu đậm. Đối với nàng mà nói, có thể gả cho người nhà phú quý là được rồi, tuổi tác lớn nhỏ không trọng yếu, vì dù gì cũng là làm tiểu thiếp. Có thể nàng ta nghĩ, trong nhà này, gả cho cha tôi thậm chí còn tốt hơn là gả cho tôi.”

Dương Thu Trì tán đồng: “Đúng a, nhưng mà, dĩ ta không hề nghĩ đến đại phu nhân và nhị di nương sẽ không để cho dĩ ta sống qua những ngày tháng hạnh phúc.”

“Kỳ thật, cho dù là gả cho tôi cũng không nhất định là sống khỏe. Vợ Chu thị của tôi...” Nói đến đây, Dương Thanh Thủy nín bặt.

“Chị dâu Chu thị? Chị ấy làm sao?” Dương Thu Trì hỏi dồn, “Chẳng lẽ chị ấy cũng không dung cho tam di nương?”

Nói đến đây rồi, Dương Thanh Thủy đành nói tiếp thôi: “Mẹ tôi biết tôi xưa kia khi mang Quách thị về là định nạp làm tiểu thiếp, nên người cứ nhất mực cảnh giác, có chuyện gì cũng tìm tam di nương tra xét, mẹ tôi và nhị di nương, còn có Ngải tiểu nữa, đều tìm cách đày đoạ nàng ta.”

“Khi tam di nương mang thai rồi, bọn họ sợ tam di nương sinh ra một tiểu thiếu gia, nên chuyên môn đá vào bụng nàng ấy, muốn làm cho nàng ấy trụ thai. Tam di nương báo cho cha tôi hay, cha tôi không tin. Rất may là Bàng quản gia cũng biết trượng nghĩa, một lần nhìn thấy họ đánh đá tam di nương, nên lên báo cho Dương lão thái gia, bắt bọn họ tại trận.”

“Dương lão thái gia rất tức giận, nói nếu như tam di nương bị lưu sản, thì không những dùng gia pháp trị tội họ, còn báo quan bắt họ trị luôn. Bọn họ vì thế mới bớt lại một chút.”

“Sau đó bọn họ ngoài mặt thì nói nói cười cười, nhưng sau lưng cha tôi thì không coi nàng ấy là người nữa. Rất may là cha tôi có nói trước, nên họ không dám đánh vào bụng nàng, Sơn nhi mới được sinh ra bình an. Không ngờ cuối cùng cũng không thoát khỏi độc thủ của nhị di nương Trương thị. Phụ nhân này quả thật là ngoan độc.”

“Bọn họ đánh tam di nương, mới đầu tôi không chịu được ra mặt nói hộ cho tam di nương. Không ngờ nhị di nương lại đem chuyện tôi bênh vực tam di nương báo cho cha tôi biết, hại cha tôi dùng gia pháp đánh tôi một trận, cả tháng sau mới dậy nổi. Từ đó về sau, tôi không dám quản đến chuyện của họ nữa.”

Tống Vân Nhi là người không chịu nổi cảnh này, liền hỏi: “Vậy chẳng lẽ lão thái gia không biết tí gì về chuyện bọn họ làm trò quỷ sau lưng sao?”

“Làm sao mà lại không biết chứ, nhưng cha tôi làm sao được bây giờ? Người không thể ngày nào cũng thủ bên người tam di nương a. Hơn nữa, người đối làm sao với mẹ tôi và nhị di nương bây giờ? Lưng bàn tay hay lòng bàn tay đều là thịt da của mình, đánh bề nào cũng đau cả!”

Thì đành vậy, nhưng Tống Vân Nhi vẫn còn có chút phần phẫn bất bình, khinh miệt nhìn y: “Chẳng lẽ người cứ để mặc cho họ dày dạn tam di nương hay sao? Dù gì thì nàng ta cũng là do người mang về nhà a.”

“Tôi làm gì có biện pháp nào? Nhưng sau đó tôi thấy nàng ta bị khinh khi quá lắm rồi, đã từng lên nói với nàng là muốn thả cho nàng ta đào tẩu, nhưng nàng ta không chịu, nói nếu như đã gả về cho cha tôi rồi, sinh tử gì đều nhận cả.”

Dương Thu Trì hỏi: “Tam di nương phát hoa si ôm người nói cái gì cũng đáp ứng người, chẳng hay là chỉ chuyện người thả cho nàng ta trốn đi?” Nghe đến đây mọi người như hiểu như không, nên hần hỏi tiếp: “Người thả nàng ấy đi, nàng ấy đi là được rồi, cần gì phải nói cái gì cũng đáp ứng hết a!”

Gương mặt gầy ốm của Dương Thanh Thủy hơi đỏ, đáp: “Vì để giúp mọi người có thể bắt được chân hung báo thù cho tam di nương, tôi đành khai thật hết vậy.”

Dừng lại một chút, y tiếp: “Lúc đó tôi nói với tam di nương rằng chẳng những muốn để cho tam di nương đi, mà còn cấp cho nàng ta ít tiền đến Ứng thiên phủ trốn một thời gian, tôi sẽ mượn cớ đi du học đến cùng nàng lên lấy nhau. Nhưng mà nàng ta không chịu, nói là thà để cho họ đánh chết, chứ không chịu mất tính người. Hơn nữa, nàng hy vọng nếu như có thể sinh cho cha tôi một đứa con, nàng sẽ không bị khổ như thế nữa.”

Hiểu rồi, nhất định là tam di thái bị khi phụ phẩm thương trong nhà họ Dương rồi, nên cho dù nghe Dương Thanh Thủy nói muốn đưa nàng trốn đi, về mặt biểu hiện thì không đáp ứng, nhưng trong lòng đã ngầm chịu rồi. Cho nên đến lúc phát hoa si, mất hết lý trí, nên mọi ý nghĩa trong lòng đều nói hết ra.

Dương Thu Trì nói: “Có một vấn đề không tiện nói ra, nhưng ta không thể không hỏi, hy vọng đường huynh đừng cho là lạ.”

Dương Thanh Thủy hơi khom người: “Dương đại nhân nói quá rồi, tại hạ nhất định như thật bẩm báo.”

“Tam di nương gả về cho lão thái gia rồi, người và nàng ấy còn... còn có thứ quan hệ đó nữa không?” Dương Thu Trì thật tế không tìm được từ nào dễ nghe hơn để hỏi, nên đành hàm hồ như vậy. Rất may là loại sự tình này rất dễ lý giải.

Dương Thanh Thủy đỏ phừng mặt, lập tức trịnh trọng đáp ngay: “Dương nhiên không có, thứ luân thường đạo lý, lễ nghĩa liêm sỉ này Dương Thanh Thủy tôi vẫn mười phần hiểu rõ, làm sao có thể làm chuyện heo chó đó chứ! Tôi đối với tam di nương nhất mực kính trọng, không dám vượt quá giới hạn nửa phân!”

Tống đồng tri hừ lạnh một tiếng: “Nói dễ nghe quá, nhưng, nhưng người làm sao lại còn muốn kim ốc tàng kiều vậy?”

Mặt Dương Thanh Thủy càng đỏ hơn. Y cúi đầu đáp: “Đó là vì, là vì tôi thấy tam di nương bị họ dày dạn muốn chết tới nơi, nên mới đột nhiên đề xuất như vậy. Nhưng mà tôi chỉ nói như vậy thôi, tuyệt đối không hề phát sinh chuyện cầm thú với nàng ta!”

“Nếu như, nếu như nàng ta đáp ứng cùng tư bôn với người, vậy, vậy chẳng phải là có rồi sao?” Tống đồng tri vẫn túm áo không buông.

“Là tôi nhất thời hồ đồ, rất may là nàng ta không đồng ý lúc đó, nếu không tôi, tôi sẽ hăm nhập vào con đường vạn kiếp bất phục. Nhưng mà tôi và nàng ta thật không hề phát sinh chuyện gì phần luân thường đạo lý, là thật đấy, xin đại nhân minh xét!”

Dương Thanh Thủy nói chuyện này xem ra là thật, vì cùng ở chung một nhà, nếu y dám cùng tiểu thiếp của cha có chuyện gì mờ ám, Dương lão thái gia là người tinh minh vậy, tuyệt đối không có chuyện gì thoát được cặp mắt của lão.

Thiên hạ chẳng phải là chết hết chẳng còn nữ nhân nào, Dương Thanh Thủy là trưởng tử của Dương gia, là người kế thừa của Dương thị gia tộc, cái gì nặng cái gì nhẹ y tự biết rất rõ, làm sao lại phạm phải sai lầm ấu trĩ thế này?

Do đó, chuyện trường kỳ thông gian của hai người tuyệt không thể có, nhưng không thể loại trừ hoàn toàn khả năng hai người nhân lúc lão thái gia không có mặt, xảy ra chuyện kích tình một đêm hai khắc gì đó, do đó, Sơn nhi còn có khả năng là con trai của Dương Thanh Thủy và tam di thái.

Tổng đồng tri còn có một vấn đề chưa rõ, nên lên tiếng hỏi: “Nếu, nếu như người nói tam di nương không phải là do người giết, vậy, vậy khi tam di nương chết rồi, người lại chạy đi đâu?”

Dương Thanh Thủy đáp: “Không phải tôi chạy, mà là tránh đi.”

Người này nói sao lộn xộn bừa bãi thế kia? Chạy và tránh làm gì có sự khác biệt thực chất nào? Nếu như không thừa nhận giết người, nên không thể dùng từ chạy mà thay bằng tránh đi vậy thôi a! Tổng đồng tri cũng kỳ quái hỏi: “Vậy, vậy vì sao người phải tránh đi?”

“Tôi cũng thấy quỷ!” Cách nhau đã hai năm mà khi Dương Thanh Thủy nói đến chuyện này, vẻ mặt còn lộ sự khủng khiếp, cho thấy trình độ đáng sợ mà y thấy dữ dội đến cỡ nào. “Tam di nương treo cổ tự tử, không, là bị người ta xiết cổ chết, thì vào đêm sao đúng vào lúc cha tôi gặp quỷ, tôi cũng thấy!”

Tổng Văn Nhi bị chuyện ám quỷ hai ngày nay dọa cho biến thành con chim bị tên, giờ phút này nghe Dương Thanh Thủy nói gặp quỷ khiến nàng kinh tâm hơn, hỏi: “Chẳng lẽ, chẳng lẽ người cũng thấy quỷ hồn của tam di nương đứng cạnh giường nhìn người cười?”

Dương Thanh Thủy lắc đầu: “Nếu mà thế thì tốt rồi, tôi lúc đó cũng hy vọng nhìn thấy quỷ hồn của nàng ta đấy.”

Ánh mắt của y nhìn mơ màng về phía trước, con người thu nhỏ lại giống như lại nhìn thấy chuyện khủng bố kia nữa, “Ngày đó tôi ngủ không được, gương mặt và nụ cười của tam di nương vẫn phảng phất trước mặt. Nàng ta chết rồi tôi mới phát hiện là tôi quan tâm đến nàng ấy thế nào.

“Nhưng quỷ hồn của nàng ta không đến tìm tôi, mà ngày ấy thứ tôi thấy chính là lệ quỷ chân chính! Tuy cũng giống như tam di thái vận bạch y, nhưng đó là một lệ quỷ, da thịt trên mặt giống như chảy rớt ra, từng mảng từng mảng xuống đất. Mũi, miệng, lỗ tai, mắt, từng thứ từng thứ một bị rơi ra. Cuối cùng trở thành một đầu lâu đầy máu. Cuối cùng tôi bị sợ quá hôn mê đi.”

Nghe Dương Thanh Thủy miêu tả lại như thế, Dương Thu Trì chợt động lòng, vì sao lại giống hiện tượng huyền giác mà hắn gặp quá vậy? Chẳng lẽ Dương Thanh Thủy cũng bị người ta hạ Trí huyền được? Như vậy thì rõ ràng là y bị hạ với lượng thuốc nhiều hơn Dương lão thái gia, vì Dương lão thái gia nhìn thấy chính là tam di thái bình thường, cũng giống như lần đầu tiên hắn trúng trí huyền được vậy. Còn Dương Thanh Thủy và lần thứ hai hắn bị hạ trí huyền được có lượng thuốc lớn hơn, nên mới thấy luôn lệ quỷ do lực tác động cực mạnh của thuốc.

Xem ra có người muốn hại Dương Thanh Thủy, không phải dùng độc mà dùng Trí huyền được, khiến cho Dương Thanh Thủy sản sinh ảo giác thật khủng bố, để khiến y bị sợ chết khiếp đi luôn (*).

Dương Thu Trì truy vấn Dương Thanh Thủy: “Vậy sau đó người còn thấy lệ quỷ nữa không?”

“Không còn nữa, bởi vì từ đó trở đi tôi không còn dám ở đây nữa, nếu bị lần nữa nhất định tôi sẽ sợ chết mất. Cộng thêm chuyện tam di thái chết rồi, tôi đi đâu trong nhà này cũng nhìn thấy thân ảnh của nàng. Mỗi một trường cảnh như vậy đều làm tôi thống khổ vô cùng. Tôi không thể chịu nổi thứ dày vò như thế nữa, nên mượn cớ du học rời khỏi thôn này. Rất may là sau khi rời khỏi thôn, tôi không còn nhìn thấy lệ quỷ khủng bố đó lần nào nữa.”

Quả thật là đáng chúc mừng, Dương Thanh Thủy rời khỏi thôn là tránh đi được kiếp nạn. Nhưng mà, hiện giờ y đã quay về rồi, người năm xưa phục thuốc gây ảo giác cho y sao không tiếp tục ra tay nữa? Rất có thể là do Dương Thu Trì hấn đến, người kia cần phải đối phó với hắn trước, vì dù sao thì Dương Thanh Thủy cũng là người trong nhà này, không chạy đâu cho thoát được.

Nếu như những điều Dương Thanh Thủy nói trước đây đều là thật, y lúc nào cũng lo nghĩ cho tam di nương, thậm chí còn vì nàng ta mà bị cha đánh cho một trận, thì y không có đủ động cơ để giết chết nàng.

Xem ra, người hạ trí huyễn dược là một người khác. Mục đích của người đó khi hạ thuốc vào hần là muốn khiến hần sợ mà bỏ đi, còn hạ dược vào tam di nương là khiến cho nàng thần trí hôn mê rồi nhân cơ hội đó hạ sát thủ (không ngờ dẫn đến tác dụng phụ là khiến nàng ta phát bệnh thần kinh), hạ dược vào Dương lão thái gia cho đến giờ vẫn chưa rõ mục đích.

Nhưng người này vì sao lại muốn hại Dương Thanh Thủy? Dương Thanh Thủy nếu chết có lợi gì cho người này?

Gia sản? Chẳng lẽ là vì tranh đoạt gia sản?

Giết Thanh Thủy chết rồi, xong lại giết tiểu thiếu gia Sơn nhi, vậy phần gia sản này sẽ về tay ai? Chỉ còn con gái của nhị di thái là Dương Ngải Tiểu thôi. Chẳng lẽ nhất thiết mọi chuyện là do Dương Ngải Tiểu và mẹ ả làm hay sao?

Dương Ngải Tiểu vì sao đã mười bảy tuổi rồi mà chưa gả đi? Chẳng lẽ vì để chờ hưởng gia sản? Linh quang của Dương Thu Trì chợt lóe lên, phảng phất như nhìn thấy hi vọng phá án trước mắt.

Hiện giờ cần phải nắm bắt linh cảm này, trước hết xác định coi Dương Ngải Tiểu có hay không có hiềm nghi phạm tội, sau đó quay lại thẩm vấn chị dâu Chu thị để điều tra xem đêm đó Dương Thanh Thủy có ở nhà hay là không.

Dương Thu Trì cho Dương Thanh Thủy lui ra, và bảo bộ khoái đưa Dương Ngải Tiểu vào.

Mẹ của Dương Ngải Tiểu đã bị bắt, ả không còn lòng nào để cười nữa. Hiện giờ các quan lão gia lại kêu ả lên hỏi chuyện, ả vô cùng khẩn trương, không biết là có phải chuyện của mẹ có liên hệ tới ả hay không, nên trong thâm tâm vô cùng sợ sệt, thấy Tổng đồng tri ngồi trong đại sảnh oai nghiêm lại càng sợ hơn, hai đầu gối mềm nhũn quy xuống.

Dương Thu Trì giờ tay ra dấu ngăn ả lại: “Ở đây không phải là nha môn chân chính, do đó đường muội bắt tất phải hành đại lễ.” Rồi khiến ả ngồi trên ghế lúc này Dương Thanh Thủy đã ngồi.

Dương Ngải Tiểu là đường muội của Dương Thu Trì, không nhất thiết phải khách khí gì, nên hần hỏi thẳng vào vấn đề: “Đường muội, đêm tam di nương chết đó, muội đang làm gì?”

“Muội ngủ trong phòng của mẹ muội a.” Dương Ngải Tiểu lí nhí đáp.

“Ở phòng của mẹ muội? Tự muội chẳng phải có một tiểu viện riêng hay sao?”

Thần tình của Dương Ngải Tiểu hơi hoảng loạn, cúi đầu không đáp.

Dương Thu Trì không tiện nổi nóng với nàng, quay nhìn Tổng đồng tri. Tổng đồng tri hội ý, mặt sầm xuống, quát: “Dương Ngải Tiểu, bốn quan hỏi, vì, vì sao không đáp?”

Dương Ngải Tiểu ngẩn người, vừa rồi rõ ràng là đường ca Dương Thu Trì hỏi, sao lại thành ông hỏi chứ? Nhưng lão gia nhà quan đã phát nộ, ả không dám nói chữ không nữa câu, vội vã hồi đáp: “Dạ, đêm đó tôi đến phòng của mẹ ruột nói chuyện, sau đó đêm khuya nên không về lại phòng.”

“Nói chuyện? Nói, nói chuyện quái gì thế?”

Dương Ngải Tiểu ứ ớ không đáp.

Chú thích:

(*) Ảo giác là khi có tri giác hay cảm giác nhưng hoàn toàn không có một kích thích ngoại lai hay nội tại nào tác động lên nhánh tận của thần kinh cảm giác. Người bệnh bị lẫn lộn vì cho là có gì đó tác động từ xung quanh hoặc ngay trong cơ thể họ. Ảo giác không chỉ ảnh hưởng lên 5 giác quan mà còn kích thích tất cả các tín hiệu tri giác từ các cơ quan vận động hoặc thính giác (như ảo giác vận động) đến các cơ quan nội tạng (dị cảm).

Trí huyễn dược (hay thuốc gây ảo giác) ngày nay là loại hợp chất hóa học có thể làm cải biến tư duy tình cảm của con người, ức chế hệ thần kinh... Đó là những loại thuốc thuốc nhóm ma túy mạnh, như hợp chất

MDMA, LSD, DMT, MDA, PCP... Thường sau khi sử dụng 30 phút sẽ có tác dụng. Triệu chứng là nở con người, huyết áp tăng, run rẩy, phản xạ mạnh, có ảo giác khác thường, không phân biệt được hiện tại và hư ảo, có cảm giác hòa nhập vào vũ trụ... Khoái cảm thường ngắn sau đó dẫn tới những biểu hiện xấu, ví dụ cảm giác xui xẻo, bị chướng ngại về tri giác, vọng tưởng, chướng ngại về tình cảm, bao gồm cả những cảm giác buồn rầu, bức rứt, hay có những biểu hiện khác tính người.

Những hợp chất ma túy trên thường được bào chế thành thuốc lắc, ví dụ như ecstasy (Hồng Phiến), được tổng hợp từ năm 1912 với tên khoa học là 3,4-methylen dioxymetamphetamin (MDMA), đây là dẫn xuất của amphetamin được dùng nhiều từ thập niên 1980. Thuốc dùng chủ yếu qua đường uống. Vào khoảng cuối thập niên 1970, MDMA được một số bác sĩ chuyên khoa tâm thần Hoa Kỳ cho sử dụng như một phương thức điều trị hỗ trợ liệu pháp tâm lý. thuốc được trình bày dưới dạng viên nén, viên nang chứa 200mg chất MDMA. Ecstasy còn có tên là “viên thuốc tình yêu”, EX, E, XTC, Adam, MDMA, Shamalow. Giới sử dụng gọi là “thuốc lắc” (dance pill) vì thường dùng trong các hộp đêm, vũ trường. Do tác dụng của thuốc, họ nhảy múa không biết mệt mỏi. Tác dụng đối với cơ thể rất đa dạng: làm tăng nhịp tim và tăng nhiệt độ cơ thể, thậm chí gây tình trạng mất nước cấp kèm trụy tim mạch. Có trường hợp tử vong do tăng nhiệt độ cơ thể ác tính, viêm gan trầm trọng và ngừng tim.

Về mặt tâm thần học, thuốc lắc nguy hiểm vì là tác nhân gây những cơn hoảng sợ, trầm cảm và bệnh tâm thần, đặc biệt càng dễ xảy ra đối với những người có nhân cách dễ bị bệnh. Sự tiêu thụ ecstasy thường được kết hợp với các chất khác như rượu, cocain hoặc cần sa, nhằm phát huy tác dụng, kéo dài tác dụng hoặc giảm bớt tác dụng phụ. Ecstasy còn gây cảm giác thích hoạt động xã hội, dễ tiếp xúc với mọi người, tạo cảm giác hưng phấn. Tuy nhiên tác dụng phụ của chất này có thể dẫn đến chết người. Tác dụng phụ nhẹ thì có cảm giác khó chịu, vã mồ hôi, khô miệng. Khi dùng nhiều hơn 150 mg có nguy cơ chết người. Dùng nhiều lần sẽ có nguy cơ tim mạch, rối loạn tâm thần: vật vã, cơn kích động hoảng sợ, rối loạn tính khí và có biểu hiện tâm thần ảo giác.

Loại thuốc đặc biệt nguy hiểm nữa là LSD, (d-diathylaminde de l' acide lysergique), xuất hiện xuất hiện năm 1938 tại Thụy Sĩ. Đây là một dẫn xuất bán tổng hợp của acide lysregic, có tác dụng gây ảo giác, rối loạn tâm thần, thậm chí gây ra tình trạng bị tâm thần. Thuốc sẽ gây một số phản ứng như cao huyết áp, tim đập nhanh, ớn lạnh, vã mồ hôi, tăng tiết nước bọt, ảo giác thị giác, ảo giác thính giác, ảo giác toàn thân, mất cảm nghiệm thời gian. Nguy cơ chủ yếu của thuốc này là về mặt tâm thần: hoang tưởng, tâm thần phân liệt kèm theo cảm giác không còn là mình nữa (giải thể nhân cách).

Loại thuốc ketamine còn được gọi là “thuốc đặc biệt K” gây nghiện tổng hợp, xuất hiện từ năm 1996, có nguồn gốc từ ketaphen, là một chất gây vô cảm dùng trong cấp cứu hay dùng trong thú y dưới dạng nước. Chất này tác động đến não và ức chế sự bắt giữ dopamin và nora drenalin. Ketamin là loại thuốc gây ảo giác mạnh, sau khi dùng sẽ có cảm giác bay bổng, thay đổi cảm giác đau, mất khái niệm thời gian, mất thăng bằng, giảm trí nhớ. Nếu dùng quá liều có thể gây bất tỉnh, hôn mê và tử vong.

Chất PCP (phenylcyclidin (1-phenylcyclohexyl) piperidin), được tổng hợp thử nghiệm vào cuối thập niên 50, bán trên thị trường năm 1963 dưới tên thương mại là sernyl, được dùng như loại thuốc gây vô cảm. Thuốc được sản xuất dưới dạng bột hoặc viên, được giới sử dụng gọi là “angel dust”, “peace pill” và dùng uống, hút, chích. Thuốc gây cảm giác vật vã, lú lẫn kèm cảm giác cơ thể biến dạng, rối loạn thị giác, thính giác, trường hợp dùng quá liều có thể dẫn đến co giật và hôn mê. PCP cũng có thể gây phản ứng tâm thần cấp tính hay trầm cảm...

Trong Trung y, các loại thuốc gây ảo giác đã được nói khá nhiều. Ví dụ “Bổn thảo cương mục” có nó “trí huyền được” là thứ được vật có thể gây ra ảo thị, ảo thính hoặc tinh thần thất thường. Những thứ thuốc này nếu dùng không đúng cách đúng liều sẽ gây ra những chứng như “phát cuồng bồn tẩu” (phát điên chạy lung tung), hoặc “như kiến quỷ thần” (giống như gặp quỷ thần). Các loại được vật này là “Thương lục”, “Phòng quỳ”, “Lang đẳng”, “Mạn Đà la”, “Vân Thật Hoa”, “Đại ma”, “Mộc nhĩ”... tổng cộng chín loại được kể trong các sách Đường bốn thảo, Bản thảo đồ kinh, Danh y biệt lục, Dược tính luận, Thần nông Bản thảo kinh, ... Lý Thời Trân nhận định nguyên nhân của việc này đều là do “giai hữu độc, năng sử đàm mê tâm khiếu, tế kì thần minh dĩ loạn kì thị thính cổ nhĩ” (đều có độc, có thể khiến tâm thần mê man, dù là đang tỉnh trí nhưng thật sự đã nghe loạn nhìn loạn hết cả rồi).

176. Chương 163: Cổ Kim Bất Đồng

Dương Thu Trì đoán đúng khiến cho Dương Ngải Tiểu hơi bất ngờ. Trong giọng nói của hắn có vẻ trào phúng, khiến ả cảm thấy rất khó chịu, chỉ gật gật đầu.

Dương Thu Trì hỏi: “Trong phòng nhị di nương còn có đại phu nhân nữa, đúng không?”

Dương Ngải Tiểu gật đầu, lòng càng kinh ngạc Dương Thu Trì sao lại nói chính xác như vậy, giống như đứng ở một bên mà nhìn ả ấy.

Ả không biết vừa rồi Dương Thanh Thủy đem chuyện bọn họ chì chiết tam di nương như thế nào nói hết ra. Tam di thái để xảy ra chuyện xấu xa lớn như vậy, mấy người họ sao lại không tu tập lại mà sướng vui trên nỗi đau của người khác chứ.

“Ngoại trừ ba người người, còn có ai khác nữa?” Dương Thu Trì hỏi.

“Còn có chị dâu Chu thị.”

Chị dâu Chu thị cũng có mặt? Dương Thu Trì cả kinh quay đầu lại nhìn Tổng đồng tri, lão cũng phát hiện ra vấn đề này, nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì. Hai người đều nghĩ, vừa rồi Dương Thanh Thủy chẳng phải nói rõ là y có vợ làm chứng cho đêm đó y ở nhà hay sao? Chẳng lẽ Dương Thanh Thủy nói dối? Xem ra Dương Thanh Thủy còn giấu diếm điều gì nữa ấy, lát đây nhất định phải đề thăm y lại lần nữa.

Dương Thu Trì tiếp đó cười hỏi: “Bốn người người nhất mực ở trong phòng nhị di nương nói chuyện phiếm suốt đêm luôn hay sao?”

“Không có, dường như nói chuyện đến canh năm thôi. Tôi nhớ đại phu nhân nói nếu như không chịu về ngủ trời sẽ sáng luôn ấy, nên mọi người mới giải tán.”

“Người khẳng định là canh năm tàn cuộc?”

Dương Ngải Tiểu gật đầu: “Có thể khẳng định, khi nói chuyện đến đó nghe tiếng mõ canh năm vang lên, mọi người mới biết quá trễ rồi. Đại phu nhân thì phải quay về, chị dâu thì nói mọi người nói chuyện cao hứng, đói bụng rồi, hay là ăn món gì đó hăng về. Đại phu nhân đáp ứng, phân công Bàng quản gia đến trừ phòng lấy mấy món cho chúng tôi, ăn xong rồi mọi người rời đi.”

“Bàng quản gia? Bàng quản gia cũng ở cùng các người sao?”

“Đúng, lão cũng ghét tam di nương, nói tam di nương thương phong bại tục, do đó chúng tôi bảo lão ở lại cùng nói chuyện, còn tùy lúc chăm sóc rót trà này nọ. Tôi nhớ mẹ tôi còn chọc lão, rằng lão không có vợ, lúc trưa tam di nương cởi truồng ôm lão thì lão có cảm giác thế nào? Mọi người đều cười to lên, khiến gương mặt già của lão là thế mà cũng đỏ ửng lên.”

“Bàng quản gia không thành thân sao?”

“Không có, nghe nói năm xưa có cưới một người vợ, nhưng sau đó đi thuyền ra biển, khi quay về thì vợ đã theo người khác trốn rồi, nên không có vợ luôn từ đó.”

“Ra biển?” Dương Thu Trì có chút hiếu kỳ, “Ra biển gì? Quảng Đức đâu có biển đâu?”

“Tôi cũng không biết, đó là do lúc trước Bàng quản gia uống rượu say rồi, người ta định mai mối giới thiệu cho lão, lão lại đáp thà là cùng... cùng ngủ với heo nái còn hơn là tìm cưới nữ nhân, còn nói lão rất hận nữ nhân.”

Xem ra Bàng quản gia này sau khi vợ bỏ đi ngoại tình với người khác, trong lòng đã có một vết thương cực lớn, do đó đặc biệt hận nữ nhân, hèn gì ngày kia khi đánh nhị di nương Trương thị, lão hạ thủ rất ác độc.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Mấy người các người cứ ở trong phòng mẹ người nói chuyện, nửa chừng không ra ngoài hay sao? Ví dụ như đi tiêu tiểu chẳng hạn?”

Dương Ngải Tiểu nhú mày nghĩ một hồi, rồi lắc đầu đáp: “Đã lâu lắm rồi tôi không nhớ rõ nữa. Hơn nữa ai lại đi chú ý mấy chuyện đại loại như thế. Nhưng mà nhất định sẽ có người đi vệ sinh, vì dù sao nói chuyện gần cả một đêm, lại uống trà ăn bánh nhiều như thế, nhất định là sẽ có.”

Dương Thu trì cũng tính toán, hung thủ xiết cổ chết tam di nương, sau đó treo lên trên xà nhà... toàn bộ quá trình mất khoảng 20 phút, hơn nữa phải ra vào cửa sổ, đánh giầy cửa sổ lại mất cũng mười phút nữa, cho dù đó là đã sớm chuẩn bị giấy dán cửa vân vân ở gần đó.

Từ nhà vườn cửa nhị di nương đến lầu của tam di nương khá xa, nếu chạy nhanh đại khái mất năm phút, đi về mất mười phút. Nếu như trong bốn người họ có người là hung thủ, tính đi tính lại phải mất bốn chục phút mới hoàn thành việc sát hại. Đây không phải là thời gian ngắn, nếu một trong bọn họ vắng mặt quá lâu, bọn họ nhất định có ẩn tượng.

Nếu như Dương Ngải Tiểu nói nhớ không được, như vậy rất có thể là trong bọn họ không có ai ra ngoài với thời gian lâu. Nếu là như thế, thì bốn người này không có đủ thời gian tác án, có thể bài trừ.

Còn Bằng quán gia thì sao? Bằng quan gia là một nam nhân, không có thể ở cùng bốn người họ suốt đêm được. Dương Thu Trì hỏi: “Bằng quán gia cũng không ra ngoài sao? Ta muốn nói là ra ngoài với thời gian khá dài, khoảng chừng hai khắc ấy?”

Dương Ngải Tiểu ngẫm nghĩ, lắc đầu khẳng định: “Không có, tôi có nhớ là lúc chúng tôi đàm luận về tam di nương, Bằng quán gia nhất mực ngồi ở dưới, thỉnh thoảng chen vài lời, thế nhưng lại khiến mọi người cười bò. Tôi còn nhớ mọi người đều tán thán là lão không vừa gì. Sau đó thì đêm khuya rồi lão định về, mẹ không cho, bắt lão cứ ở lại hầu chuyện. Do đó tới mãi tận canh năm lão mới li khai.”

Xem ra Bằng quán gia này cũng biết nịnh nọt, nếu như lão không có đủ thời gian tác án, có thể bài trừ luôn.

Nhưng mà, cho dù lão có thời gian gây án, lão cũng không có đủ động cơ phạm tội a, chẳng lẽ lão lại đi thông gian với tam di nương?

Bằng quan gia tuy nhìn cũng khỏe mạnh, nhưng dù sao cũng là một lão đầu khô quắt, hình dạng ốm o, so với Dương lão thái gia tẻ hơn một trời một vực, thì tam di thái sao lại có thể tìm lão thông gian? Để thụ tội sao? Hơn nữa Bằng quán gia thống hận nữ nhân cực kỳ, nếu như lão còn có hứng thú cùng nữ nhân thông gian, thì sẽ không cự tuyệt đi cưới thêm vợ rồi.

Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Còn người thì sao? Người dù sao cũng nhớ người có đi nhà vệ sinh hay không a?”

Một đại cô nương bị hỏi về chuyện nhà xí, dù gì cũng chẳng cảm thấy dễ chịu. Dương Ngải Tiểu đỏ mặt đáp: “Không nhớ được nữa rồi, gần hai năm rồi, ai lại đi nhớ mấy chuyện đó.”

“Người không nhớ được chuyện đó, nhưng phải nhớ chuyện người đi xiết cổ tam di nương chứ?”

Dương Ngải Tiểu cả kinh: “Tôi không có! Tam di nương không phải do tôi giết.”

“Vậy thì ai giết?”

“Làm sao tôi biết!”

“Không phải người thì còn ai? Người trước hết xiết cổ chết tam di nương, mẹ người giúp người hạ độc giết chết tiểu thiếu gia Sơn nhi. Các người còn tính toán hạ thuốc khiến đại thiếu gia sản sinh ảo giác thấy quỷ sợ chết. Nhưng, các người không ngờ đại thiếu gia rời khỏi thôn, quỷ kế của các người không đạt được. Do đó, nhất thiết mọi chuyện từ đầu đến chân đều do người và mẹ người tham dự bày mưu mà ra!”

Tổng đồng tri và La huyện thừa đều cả kinh, căn bản chẳng hề nghĩ đến loại kết quả như thế này. Chỉ có Tổng Vân Nhi hưng phấn nhìn Dương Thu Trì, thầm mừng cho vị thần thám ca ca lại phá thêm một án nữa. Tuy nhiên, nàng cũng không nghe ra án này tại sao bị phá như vậy.

Dương Ngải Tiểu càng sững sờ hơn, một lúc sau mới phản ứng, hỏi lại: “Không phải, không phải là chúng tôi. Chúng tôi làm vậy để làm gì?”

“Rất đơn giản, là vì gia sản!” Dương Thu Trì lão luyện cười, tự mừng cho năng lực suy đoán rất hiệu nghiệm của mình, “Mẹ người độc chết tiểu thiếu gia, đồng thời hạ được khiến đại thiếu gia sợ chết, rồi đem tam di nương xiết cổ cho chết đi. Nếu thế thì không còn ai tranh gia sản của Dương gia nữa, đúng không?”

Tổng Vân Nhi càng cảm thấy khó hiểu, hỏi: “Còn có con gái của đại thiếu gia là Thảo nhi và vợ đại thiếu gia Chu thị nữa a.”

“Thảo nhi là cháu gái, có thể tranh với con gái là Dương Ngải Tiểu sao? Chu thị chỉ là vợ của con, không thể có quyền thừa kế được.” Dương Thu Trì đưa ra kết luận này, chủ yếu là căn cứ vào luật pháp quy định về kế thừa hiện hành tại Trung Quốc. Con dâu thường không có quyền kế thừa, trừ khi đã lãnh nhận nhiệm vụ phụng dưỡng cha mẹ chồng đến già. Cổ đại còn không cần nói nữa.

“vậy, vậy còn đại phu nhân chi!” Tống Văn Nhi xem ra vẫn muốn gây to chuyện.

“Đại phu nhân là con dâu...” À không, đại phu nhân là chánh phòng nguyên phối của Dương lão thái gia, thuộc về người phối ngẫu, khác với con dâu, nếu chiếu theo pháp luật quy định thì thuộc về người kế thừa theo cấp thứ nhất, có quyền hưởng di sản của chồng. Không biết pháp luật ở Minh triều có như vậy không.

Dương Thu Trì nghĩ qua một lượt, cảm giác dường như không ổn. Trung Quốc cổ đại áp dụng quyền kế thừa của con trai trưởng, cho dù vợ hay con dâu có cải giá thì ngay cả đồ vật trang điểm cũng không thể mang đi, đừng nói gì gia sản của trượng phu.

Án chiếu theo lý thì như thế, nhưng dù sao cũng nên hỏi qua một lần cho chắc ăn. Dương Thu Trì quay sang nhìn Dương lão thái gia, hỏi: “Bá phụ, vợ có quyền kế thừa gia sản của phu quân không?”

Dương lão thái gia tuy là khoa cử xuất sanh, đọc toàn những sách thuộc về tứ thư ngũ kinh, đối với pháp luật đại Minh không rành lắm, nhưng vẫn hiểu biết về chút ít thường thức này. Lão đáp: “Nữ chồng chết mà không con đi cải giá, thì của hồi môn phải tuân theo sự sắp xếp của nhà chồng trước. Còn bà góa thủ tiết thờ chồng thì thích hợp thừa kế.”

Dương Thu Trì tuy không rành nhiều về quy định thời cổ, nhưng cũng nghe ra là chồng ở Minh triều nếu chết, vợ nếu đi lấy chồng khác thì chẳng thể mang theo gì, cái này phù hợp với kỷ ước của hần, còn nếu như quả phụ thủ tiết thờ chồng, thì có thể tiếp quản tài sản của trượng phu. Dương nhiên ý nghĩa chân chính của chuyện kế thừa này là nàng ta có quyền sử dụng, chứ không có quyền phân xử hay mang đi.

Xem ra, nếu như mọi thứ đều do mẹ con Dương Ngải Tiểu làm, thì họ vẫn không đụng được tới gia sản, mà tất cả đều quy về quyền chưởng quản của đại phu nhân.

Hần lại xoay chuyển ý nghĩ, đại phu nhân niên tuế đã cao, dù sao cũng sẽ chết, đến lúc đó sẽ lọt tới tay Dương Ngải Tiểu thôi. Nghĩ thế, hần cao hứng nói: “Tuổi tác của đại phu nhân đã cao, khi khừ thể rồi chẳng phải là quy về cho Dương Ngải Tiểu sao?”

Dương Ngải Tiểu bị Dương Thu Trì nói thế liền sắp khóc tới nơi: “Tôi không có a, tôi không có thật mà, tôi sau này nếu đi cưới chồng thì nhà chồng giàu có có tiền là đủ rồi. Hơn nữa lão thái gia sẽ là người cho tôi của hồi môn, tôi có ý đồ với gia sản bên này làm cái gì?”

Đúng a, Dương Thu Trì khê chấn động, Dương Ngải Tiểu này nói dường như cũng có đạo lý, ả ta cần gia sản của Dương gia để làm gì? Rốt cuộc thì ả cũng đi lấy chồng, khi gả về nhà chồng thì của hồi môn cũng không thể tự định đoạt, làm sao mang cả gia sản của Dương gia qua được, chẳng lẽ làm thế để cống hiến cho chồng để chồng yêu thêm hay sao? Giải thích không thông. Hơn nữa, hiện giờ ngay chồng của ả ta cũng chưa xác định được là ai, thì đi bày vẽ này nọ làm gì.

Tống đồng tri chợt chen vào: “Cho, cho dù đại phu nhân không còn nữa, gia, gia sản này cũng, cũng không lạc vào tay Dương Ngải Tiểu.”

A? Dương Thu Trì càng kinh ngạc hơn: “Vì sao?”

Tống đồng tri đã thẩm qua loại án này không ít, nên những kiến thức liên quan rất rành, bèn lên tiếng tụng đọc: “Đại Minh luật quy định: ‘Quả vô đồng tông ứng kế, sở sanh thân nữ thừa phân, vô nữ giả, nhập quan.’”

Câu này Dương Thu Trì nghe cũng hơi hiểu, chính là nói, ở Minh triều con gái muốn kế thừa di sản thì trừ khi nam đinh trong tộc đều chết hết rồi, trường hợp này là rơi vào thể “tuyệt hộ”, thì mới có thể kế thừa.

Dương lão thái gia là tộc trưởng của Dương gia thôn, nam đinh trong tộc hưng vượng vô cùng. Dương Thu Trì cũng là người đồng tông với Dương lão thái gia, đừng nói gì người khác, chỉ cần Dương Thu Trì không chết, thì Dương Ngải Tiểu không có biện pháp gì kế thừa. Ngoài ra, nam đinh hưng vượng, thì Dương Ngải

Tiểu muốn thông qua sát nhân để lấy gia sản thì chỉ ít phải giết hết đàn ông con trai trong thôn này mới được.

Dương Thu Trì hơi ngượng, xem ra sự suy đoán của hắn đã có chỗ không thông.

Kỳ thật, nếu án này phát sinh trong thời hiện đại, thì sự suy đoán của hắn có thể thành lập.

Các luật pháp về quyền kế thừa đều có quy định rõ ràng về sự bình đẳng nam nữ. Dương Ngải Tiểu và đại thiếu gia, tiểu thiếu gia đều là con ruột sinh từ hôn nhân chính thức của Dương lão thái gia, và đều là người kế thừa cấp I cùng với nhị di thái hay đại phu nhân. Nếu tam di thái, đại thiếu gia và tiểu thiếu gia đều chết, sau này tới khi Dương lão thái gia chết, thì Dương Ngải Tiểu và mẹ ả bình quyền trong việc hưởng di sản của Dương lão thái gia cùng với đại phu nhân. Nếu như đại phu nhân chết trước Dương lão thái gia, thì toàn bộ tài sản đều quy về hai mẹ con họ sau khi Dương lão thái gia chết.

Căn cứ vào những lập luận như vậy, thì Dương Ngải Tiểu và mẹ ả định hạ độc giết chết tiểu thiếu gia là cùng vì tranh đoạt gia sản. Đồng dạng như vậy, hạ trí huyệt được để làm chết đại thiếu gia hay sai khiến mụ vú xiết cổ chết tam di thái, bỏ độc Sơn nhi... đều là vì mục đích này.

Điều đáng tiếc chính là, những mục đích suy đoán trên không thể thành lập.

Kỳ thật, đây không phải là do năng lực suy đoán của Dương Thu Trì có vấn đề, mà là do sự lý giải về luật pháp của Minh triều ở hắn không đủ. Hắn dùng luật Trung Quốc của thời hiện đại để xét quyền kế thừa thời Minh triều, đương nhiên là có sai sót rồi.

Nếu như Dương Ngải Tiểu không có đủ động cơ sát nhân, Dương Thu Trì đành để cho ả xuống, quyết định tiếp tục thẩm vấn người khác.

Tiếp theo đó hắn cần hỏi vợ của đại thiếu gia Dương Thanh Thủy là Chu thị, tra xem những lời Dương Thanh Thủy khai có thật không. Đồng thời Chu thị còn là một trong bốn người năm xưa bức hại tam di thái Quách thị, có sự hiềm nghi phạm tội rất lớn, nên cần phải tiến hành tra hỏi thật kỹ.

Chu thị bị đưa đến, trông vẫn ra vẻ vẫn nhã vô cùng, thật khó tưởng tượng là cô gái này năm xưa đã từng làm khó dễ tam di thái Quách thị một cách cùng cực, thậm chí trong thời gian Quách thị mang thai, còn đánh đập vào bụng nàng để cho trụ thai.

Dương Thu Trì vốn rất có hảo cảm với Chu thị, nhưng sau khi biết rõ sự tình rồi, không kềm chế được nổi chán ghét trong lòng. Do đó, hắn chẳng thèm khách khí gì, ngay cả tiếng gọi chị dâu cũng không thèm, trực tiếp hỏi ngay: “Chu thị, đem tam di nương Quách thị chết đó, người đang làm gì?”

Chu thị thấy Dương Thu Trì ra vẻ quan trên, lại còn có mặt của Tổng đồng tri của Ninh quốc phủ cùng huyện thừa La đại nhân của Quảng Đức huyện, nên không dám chậm trễ thừa thốt. Chỉ có điều, cha ả năm xưa dù gì cũng là Phó đề cử Sở muối vốn là quan thất phẩm, nên căn bản không có chuyện sợ hãi quan trên, chỉ đơn giản đáp: “Ngủ ở nhà.”

“Thật không? Ai có thể làm chứng?”

“Có phu quân của tôi, nha hoàn và người hầu đều có thể.”

“Chu thị, người hãy nhớ kỹ lại coi, đừng có trách ta không nhắc người trước, nếu như có gì gian dối giấu giếm, bức lão gia phải trở mặt dùng hình, thì thật không tốt đâu.”

“Tôi có sao nói vậy,” Chu thị cười lạnh, “Nếu như đường đệ người chuẩn bị dụng hình đối với chị dâu người, thì ta cũng đành chịu mà thôi.”

Tổng đồng tri trầm giọng nói: “Người, người tuy là chị dâu của Dương đại nhân, nhưng nếu như, như không chịu hỏi, hỏi đáp câu hỏi của đại nhân, thậm chí phạm phải vương pháp, Dương, Dương đại nhân vẫn có thể dùng hình với người!”

Thấy Tổng đồng tri nổi đóa, Chu thị đương nhiên biết quan phủ lợi hại, có câu là “dân không được đấu với quan”, hơn nữa cha của ả đã bị cách chức, hiện giờ chỉ là người thường mặc áo bố mà thôi, cho nên tức thời thu liễm sự kiêu căng, thấp giọng đáp: “Dân phụ cứ sự thật mà trình bày.”

Tổng đồng tri vỗ bàn quát: “To gan! Còn dám điêu ngoa! Đêm đó rõ ràng là người cùng mẹ chồng, nhị di nương, còn có Dương Ngải Tiểu ba người tụ tập ở phòng nhị di nương đàm luận về chuyện xấu mặt của tam di nương, người hiện giờ còn dám nói nhăng nói càn, có phải là muốn bốn quan dùng hình với người thật? Hả?”

Chu thị nghe thế, tức thời biết người ta đã rõ hết mọi chuyện rồi, có muốn ẩn man cũng không được, cố gượng cười nói: “Đại nhân, là dân phụ nữ nhớ lầm rồi. Đêm đó tôi cùng ở chung với họ, thời gian lâu quá quên rồi, thỉnh đại nhân tha tội.”

Dương Thu Trì hỏi: “Đêm đó, phu quân của người ở đâu?”

Chu thị không dám đáp loạn nữa, thành thật khai: “Dân phụ cũng không biết rõ, ăn cơm xong thì dân phụ đến phòng của nhị di nương nói chuyện, Dương Ngải Tiểu và đại phu nhân đã ở đó rồi. Chúng tôi nói mãi đến canh năm. Đại phu nhân khiến Bàng quản gia dọn đồ ăn khuya, ăn xong rồi tôi về phòng.”

“Phu quân của người lúc đó có ở trong phòng không?”

“Dạ có, lúc đó chàng ấy ngủ trong phòng.”

Như vậy có thể nói, Dương Thanh Thủy rất có thể là nhân lúc Chu thị đến phòng của nhị di thái nói chuyện rồi lén nhảy tường ra ngoài đến căn lầu nhỏ kia xiết cổ chết tam di thái.

Dương Thanh Thủy có đủ thời gian gây án, lại có động cơ giết người nhất định, lại còn giấu sự thật trọng yếu, hiềm nghi phạm tội trở nên nặng hơn.

Dương Thu Trì tiếp tục hỏi Chu thị: “Bốn người người suốt đêm ở trong phòng hay sao? Có ai nữa chùng ra ngoài không? Ví dụ như đi nhà vệ sinh chẳng hạn.”

Chu thị hồi ức một lúc, đáp: “Tôi thật là không nhớ rõ, nhưng dường như là không, mọi người nói chuyện rất vui, trong quá trình đó chẳng ai ra ngoài lâu cả, cho dù có đi vệ sinh, thì trong nhà của nhị di nương cũng có, cần chi phải đi xa.”

Lời của Chu thị khá hợp tình lý, mấy người họ ban ngày nhìn chuyện tày trời của tam di thái, ban đêm dĩ nhiên là cười trên nỗi đau của người khác còn không kịp, làm gì có chuyện bỏ lỡ khoảng khắc nào? Vậy là còn cần phải đối chứng với lời khai của đại phu nhân và nhị di nương, nếu tất cả cùng nhất trí, thì có thể sơ bộ phán đoán mấy người này đều có chứng cứ không có mặt tại hiện trường.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Phu quân của người đã từng ra mặt bệnh cho tam di nương, rồi bị lão công công (bố chồng) của người đánh khiến cả tháng không dậy nổi, có chuyện đó không?”

Nói đến chuyện này, Chu thị hậm hực đáp: “Con hồ ly tinh đó suốt ngày cứ câu dẫn nam nhân, năm xưa muốn làm tiểu thiếp của phu quân tôi, khi vào Dương gia của chúng tôi rồi nhân lúc phu quân tôi đi ra ngoài thu nợ đã quyến rũ cha chồng tôi trở thành di nương. Sau đó lại còn muốn rù quyến chồng tôi nữa, con hồ ly bỉ ổi, rách rưới, trời sinh ra là bản thủ hồi thối này có bán đi làm điểm xứ người cũng không hết tội...”

Chu thị nghiêng răng nghiêng lợi mắng liền một hơi, ngực dồn dập thở khi khi không dứt, thế mà vẫn còn chưa hết hận, lăm lăm rửa tiếp.

Dương Thu Trì cùng mọi người chứng kiến vậy đều hoảng kinh. Bọn họ đều không thể lý giải vì sao một thiếu phụ ôn nhu nho nhã như thế mà trước mặt nam nhân có thể phát ra những lời ô uế độc mồm độc miệng thế kia.

—————o0o—————

177. Chương 164: Sờ Đến Mông Cọp

Do “Tật đồ” là một trong bảy lý do “Thất xuất” để thôi vợ, nên các nữ nhân thời cổ đại không hề dám biểu hiện ra ngoài, nhưng người có danh trong chuyện này cũng không ít.

Ví dụ như đại thi nhân Tô Đông Pha có một bằng hữu tên là Trần Quý Thường. Y có một người vợ có lòng ghen rất dữ dội, mỗi khi Trần Quý Thường thiết tiệc đãi khách, có ca nữ hầu rượu, thì đều dùng gậy gõ gõ mạnh vào tường, mắng nhiếc cho khách bỏ đi. Sau chuyện này Tô Đông Pha dùng tiếng sư tử hồng để ngàm chỉ tiếng rống quát của những người vợ hung dữ, còn làm một bài thơ dài nhan đề “Nhân chuyện Ngô Đức kể về Trần Quý Thường”, trong đó có hai câu:

”Chợt nghe sư tử Hà Đông rống

Gậy chống rời tay lòng ngẩn ngơ”

“Hà Đông” ở đây là mượn câu thơ “Hà Đông nữ nhân thân tính liêu” của Đỗ Phủ ám chỉ vợ Liễu thị của họ Trần, người đời sau liền mượn câu “Hà Đông sư hồng” để làm danh xưng của những bà vợ dữ. Vì thế có thể thấy, thời cổ đại thuộc vào loại hủ dâm chua (hay ghen) này vẫn có, nhưng ác độc như vợ của Dương Thanh Thủy quả thật là vô cùng hiếm có.

Tổng đồng tri nghe Chu thị mắng quá ác độc, liền quát: “Trên đại đường, không được phát ra những lời ô uế, nếu không vả miệng.”

Chu thị lúc này mới ngậm miệng.

Căn cứ vào chứng minh của Chu thị, Dương Thanh Thủy đích xác đã vì tam di thái mà bị Dương lão thái gia đánh qua.

Dương Thu Trì cho ả lui, bắt đầu thẩm vấn tiếp Dương Thanh Thủy.

Dương Thanh Thủy không biết vì sao lại bị đề thẩm tiếp, vô cùng khẩn trương, vừa tiến vào trong thấy Tổng đồng tri, Dương Thu Trì và La huyện thừa mặt trầm như thủy, nên càng khủng hoảng hơn. Y ngồi phịch xuống ghế, không dám hỏi loạn.

Dương Thu Trì hỏi: “Người vừa rồi nói trong đêm tam di nương chết đó, người nhất mực ở nhà, có nương tử và nha hoàn làm chứng, đúng như vậy không?”

Dương Thanh Thủy nghe câu hỏi này, lòng liền rung động, đã đoán là trước đó đã có chỗ hở gì đó rồi, chỉ biết cúi đầu dạ nhỏ.

Tổng đồng tri vỗ bàn quát: “Nói bậy! Nương, nương tử Chu thị của ngươi suốt, suốt đêm rõ ràng là đến phòng của nhị di nương nói chuyện phiếm, hòa nhau nói về chuyện tam di nương làm chuyện mất mặt lúc ban ngày, thì, thì còn đâu mà làm chứng cho người?”

Dương Thanh Thủy tức thời tái mặt, ấp úng không biết đáp như thế nào.

Lúc này trong đại đường không có búa gỗ để vỗ bàn, Tổng đồng tri chỉ biết dùng tay, nên có phần hơi đau. Lão lại quát: “Giấu đầu lòi đuôi, người đâu, kéo hẳn ra ngoài đánh ba mươi hèo cho ta!”

Các bộ khoái đồng thanh đáp ứng, bước lên định kéo Dương Thanh Thủy ra ngoài.

Dương Thanh Thủy sợ đến nỗi té luôn xuống ghế, quỳ mọp dưới đất luôn miệng thưa: “Đại nhân tha tội! Tôi khai, tôi khai, đêm đó tôi đã treo tường ra ngoài.”

Tổng đồng tri hỏi dồn: “Có cửa chính ngươi không đi, treo tường để làm gì? Chẳng phải gian cũng là đạo tặc, nói mau! Có phải là ngươi chạy đến lầu nhỏ đó giết tam di thái hay không?”

“Không có, không có, tôi không có giết tam di thái. Những lời tôi khai trước đây đều là sự thực, tôi tuy giận nàng bội tín khi nghĩa, gả cho cha tôi, nhưng dù gì thì chỉ tức trong lòng mà thôi, sau đó thì coi nó như số mạng. Nếu như tôi hận nàng ta, sẽ không nói giúp cho nàng, lại còn bị cha tôi đánh cho một trận, suốt cả tháng không ngồi dậy nổi.”

Đây quả là lời thật, nếu như y hận tam di nương, căn bản không không quản gì đến chuyện của nàng, thậm chí còn mượn đao giết người, khiến cho nhị di thái hay mấy người khác đối phó với tam di thái, còn bản thân thì tọa sơn quan hổ đấu chẳng phải là thống khoái hay sao?

Dương Thu Trì hỏi: “Vậy rốt cuộc ngươi treo tường ra ngoài làm gì? Chẳng phải là đến căn lầu nhỏ đó sao?”

Dương Thanh Thủy cúi đầu, hơi có chút thương cảm: “Không sai, thật ra tôi đến chỗ của tam di thái, nhân vì tôi thật lo cho nàng, lo là xảy ra chuyện lớn như vậy nàng ta sẽ nghĩ không thông.”

Dương Thu Trì nghe thế liền cảm thấy hứng thú, hỏi: “Người đến đó lúc nào?”

“Gần canh tư.”

Tim Dương Thu Trì đột nhiên đập mạnh, canh bốn sao? Đó chẳng phải là thời gian tam di thái bị giết hay sao? Nghĩ vậy hắn liền hỏi gấp: “Người lúc đó ở đâu, nhìn thấy cái gì?”

“Tôi chỉ đến cửa vườn, không tiến vào, chỉ đứng nhìn nhìn một lúc rồi đi.”

“Cửa vườn của căn lầu đó chẳng phải là bị khóa hay sao?”

“Lúc tôi đến thì đã bị mở rồi.”

Dương Thu Trì cả kinh: “Cái gì? Cửa vườn bị mở? Ai mở?”

Dương Thanh Thủy hơi trì nghi, thấp giọng đáp: “Tôi không rõ.”

Y nhất định là biết! Chỉ có điều không thể nói ra tên người này được! Tâm Dương Thu Trì liền sáng lên, hơi ngẫm nghĩ một chút, sau đó tưởng ngay tới một người. Chỉ có điều, hắn không gấp truy ra vấn đề này, trước hết khẽ đánh lạc hướng một chút, chuyển sang hỏi: “Cửa vườn được ai khóa từ bên ngoài, người có biết không?”

“Là lão thái gia bảo Bàng quản gia khóa lại.” Dương Thanh Thủy ngẫm nghĩ, rồi bổ sung: “Nhưng chìa khóa nằm,... nằm trong tay cha tôi.”

“Vậy người đứng ở ngoài lầu không?”

“Đi qua lại một chút rồi về ngay.” Lời Dương Thanh Thủy nói rất nhỏ, có vẻ rất cẩn thận.

“Người không phải chuẩn bị đi xem tam di thái có chuyện gì hay sao? Sao vừa đến đã quay về?” Dương Thu Trì truy vấn, “Có phải là nhìn thấy ai đó ở trên lầu phải không?”

Tổng đồng tri đã nghe ra vấn đề, nếu như Dương Thanh Thủy lúc đó thấy có người xuất hiện trong tiểu lầu, thì người đó rất có khả năng là hung thủ! Xem ra đây là đột phá trọng đại rồi, tim lão không khỏi đập rộn lên, quát: “Mau nói ra! Người, người rốt cuộc đã nhìn thấy ai?”

Dương Thanh Thủy lúc này vô cùng hoảng loạn: “Không, không nhìn thấy ai cả.”

Tổng đồng tri phát tay định cho dùng hình phạt, Dương Thu Trì liền ngăn lại, hỏi Dương Thanh Thủy: “Người cố ý đến xem tam di nương, cửa vườn vốn là được khóa lại không ngờ lại bị mở ra, trước đây người nói rất quan tâm nàng ta, thậm chí muốn chuẩn bị đem nàng ta đi trốn, phải không nào? Sao bây giờ không chịu nhìn xem ai đã tiến lên trên lầu là đi ngay? Đường như những lời người nói trước đây chẳng phù hợp chút nào.”

Dương Thanh Thủy đỏ mặt xong rồi lại tái mặt, không biết đáp như thế nào.

Dương Thu Trì mỉm cười nói: “Kỳ thật ta biết người rất khó xử, bởi vì người ấy xuất hiện vào lúc đó rõ ràng là có ý đồ bất lợi đối với tam di nương, và lúc này người hận tam di thái nhất ngoại trừ bốn người trong phòng nhị di thái ra, chỉ sợ chỉ còn có lão thái gia nữa mà thôi.”

“Và chỉ có lão thái gia mới khiến người nhìn thấy rồi giống như chuột thấy mèo, vội vã bỏ đi không dám dừng lại. Nhân vì nếu như để cho lão thái gia biết người ban đêm ban hôm chạy đến lầu của tam di thái, chỉ sợ tiếp theo đó không phải là một tháng không xuống giường nổi mà thôi đâu. Ta nói có đúng không nào?”

Dương Thanh Thủy lúc này ngẩn ra, vị đường đệ này sao cái gì cũng biết hết vậy, dường như không gì có thể giấu giếm gã được cả vậy.

Từ biểu tình trên mặt của Dương Thanh Thủy, Tổng đồng tri và Tổng Vân Nhi đều biết Dương Thu Trì đã đoán đúng, không khỏi nghêch người ra, chẳng lẽ quanh đi quẩn lại cả nửa ngày, lão thái gia rốt cuộc là người giết tam di thái?

Rất có khả năng! Dương lão thái gia sủng ái tam di thái phi thường, nếu như lão không yêu thích nàng, sẽ không đi tranh nàng với con trai. Nhưng tam di thái sau khi phát hoa si làm mất mặt cả đám, làm hại đến gia phong của nhà họ Dương, khi Dương lão thái gia bình tĩnh lại nhất định là cảm thấy chuyện này khó xử vô cùng. Nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có thể để tam di thái tự sát mới có thể miễn cưỡng hoá trở về chút thể diện.

Và thế là Dương lão thái gia đương đêm đã đến tiểu các lâu, dùng thuốc mê khiến bà vú Lữ thị và nha hoàn Tri Xuân ngủ say, sau đó từ cửa sổ tiềm nhập vào trong phòng, xiết cổ chết tam di nương, rồi ngụy trang thành treo cổ tự sát!

(cont)

—o0o—

178. Chương 164: Sờ Đến Mông Cọp (2)

Dương lão thái gia có mặt tại hiện trường lúc án phát sinh, lại có động cơ giết người, do đó có hiềm nghi phạm tội rất lớn. Nhưng tiến hành thẩm vấn lão như thế nào thì quả là vấn đề nan giải cho Dương Thu Trì.

Án theo đạo lý, Dương Thu Trì là người trong tộc của Dương gia, nếu để hấn thẩm vấn án giết tiểu thiếp của tộc trưởng thì chẳng thích hợp chút nào, rất may là chịu sự ủy thác của Tổng đồng tri, coi như hiệp trợ cho Tổng đồng tri tra án, nên có thể để thẩm những người ngang hàng hoặc thấp hơn trong Dương gia, thậm chí vượt cấp lên thẩm vấn các trưởng bối có thân phận thê thiếp thì còn miễn cưỡng được, chứ hấn dám để thẩm đại phu nhân hay Dương lão thái gia thì đó là chuyện đại nghịch bất đạo. Cho dù Dương lão thái gia có tội, cũng không đến lượt Dương Thu Trì thẩm vấn.

Do đó, làm thế nào để xử lý cho ổn thỏa vấn đề này thì cần phải suy nghĩ kỹ. Đến Minh triều bao nhiêu ngày tháng nay, hấn bắt đầu học dùng lối tư duy của người ở Minh triều để suy xét mọi vấn đề.

Để Tổng đồng tri thẩm vấn hai người họ cũng không ổn. Tổng đồng tri là đồng niên với Dương lão thái gia, hơn nữa, nếu như có thể xác nhận Dương lão thái gia là hung thủ thì không nói gì, nếu như lầm lỡ gì đó, chỉ vì hoài nghi mà khai đường thẩm án, thì bản thân hấn đừng mong ở Dương gia thôn ăn tết đến đầu năm, cho dù có nửa bước vào từ đường tể tử cũng không được, trăm phần trăm là lập tức rời khỏi Dương gia thôn, đã mất mặt càng mất mặt hơn.

Nghĩ đến đó, hấn cảm thấy vẫn không nên mạo hiểm, trước hết điều tra cho đủ chứng cứ, nếu như xác định được Dương lão thái gia gây án rồi thì tính tiếp.

Dương Thu Trì cho Dương Thanh Thủy lui ra, bắt đầu đề thẩm nhị di thái, chứng minh và so sánh lời khai của Dương Ngải Tiểu và Chu thị. Bốn người họ đích xác là đêm đó cùng tụ tập lại một chỗ bàn luận về chuyện tam di nương phát hoa si mãi cho đến canh năm. Ngoài ra, đêm đó đại phu nhân và Bàng quản gia cũng nhất mực ở bên cạnh tham gia, cho đến canh năm mọi người ăn xong đồ lót dạ do Bàng quản gia chuẩn bị rồi mới trở về phòng ngủ.

Dương Thu Trì và Tổng đồng tri ngoại trừ ăn chút đồ vào buổi trưa ngoài ra suốt cả ngày đều thẩm vấn, xét hỏi cho đến chiều tối vẫn chưa xong.

Dương Thu Trì và Tổng đồng tri thương lượng xong, quyết định đề thẩm luôn Bàng quản gia để đối chiếu một lần nữa rồi mới ăn cơm. Còn về việc tiến hành điều tra đối với Dương lão thái gia và đại phu nhân thế nào, Tổng đồng tri nhận thấy hãy nghĩ cho kỹ rồi tiến hành, không thể khinh suất hành sự.

Bàng quản gia bị đưa lên, cười a a gật gật đầu chào.

Dương Thu Trì thẩm nghĩ, vị quản gia này làm việc thật tốt, đãi người sắp xếp sự vật đều có chừng có mực. Nếu như Dương Thu Trì biết Dương Thạch Đầu mà hấn đang đóng vai hồn Trương Ba trong lớp da của y trước đây đã từng chịu không ít lời khi phụ của vị quản gia này, nhất định sẽ tìm cơ hội để làm cho Dương Thạch Đầu “hấn” hấn giận.

Bàng quản gia ngồi xuống xong, Dương Thu Trì hỏi: “Bàng quản gia, đêm tam di thái chết đó, người ở chỗ nào?”

“Hồi bẩm quan gia, tôi ở phòng nhị di thái phục thị đại phu nhân và bốn người họ nói chuyện phiếm.” Vị quan gia này có sao nói vậy, không hề ảm man gì.

“Người kể lại một lượt xem.”

“Vâng, hôm đó sau khi tam di thái phát hoa si bị đưa về tiểu các lâu xong, tôi định an bài người hầu đi thỉnh lang trung trong thôn chữa bệnh cho tam di thái, lão thái gia nói không cần nữa, do đó lang trung chỉ giúp tôi băng bó đầu ngón tay xong rồi đi.”

“Băng bó đầu ngón tay? Đầu ngón tay của người bị sao?”

“Hôm đó tam di thái phát hoa si ôm đại thiếu gia xong bị kéo ra, lại định nhào đến tôi, tôi tránh né bị té một cái rất đau, làm cho một bồn hoa trong vườn bể nát, mảnh vỡ làm tay tôi bị thương.”

“Tay của người bị thương? Bị thương ở chỗ nào?”

Bàng quản gia đưa tay phải lên: “bàn tay, nhưng vết thương hơi cạn,” dừng lại một chút, lão lại bổ sung: “Còn bị thương ở ngón giữa, vết thương hơi sâu, ra nhiều máu.”

Dương Thu Trì gật gù đầu, ra ý bảo Bàng quản gia tiếp tục nói.

Bàng quản gia nói tiếp: “Ăn cơm tối xong, lão thái thái đến phòng của nhị di thái nói chuyện, đi ngang qua chỗ tôi thuận tiện gọi tôi đi cùng, nói tam di thái dễ xảy ra chuyện như vậy, lão thái gia thật không vui, mọi người cùng tụ họp nghĩ coi có biện pháp nào khắc phục hay không.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, lão thái thái rõ ràng là kêu mọi người đến cùng cười vui trên nỗi đau của tam di thái, còn kiếm thêm cái cớ thật hay.

Bàng quản gia nói tiếp: “Lão thái thái có lệnh, tôi làm sao dám không theo, liền đi theo cùng. Tôi nhớ đêm đó có lão thái thái, nhị di thái, vợ của đại thiếu gia là Chu thị, còn có Dương Ngải Tiểu cô nương tổng cộng bốn người.”

Dương Thu Trì hơi hiếu kỳ hỏi: “Lão thái gia của các người đâu? Vì sao lại không tới?”

“Tam di thái dễ xảy ra chuyện như vậy, lão thái gia đau lòng vô cùng, còn lòng nào mà đi nói chuyện đó nữa.”

“Lão thái gia chẳng phải là rất bức mình hay sao, còn muốn trị tội tam di thái, vì sao người lại đau lòng được?” Dương Thu Trì dù biết rõ nhưng vẫn cố hỏi.

“Sao lại không đau lòng chứ a!” Bàng quản gia thở dài. “Lão thái gia từ khi nạp xong tiểu thiếp này, yêu thương như là viên minh châu trong lòng bàn tay. Tình trạng ấy giống như cầm trong tay thì sợ rớt, ngậm trong miệng thì sợ tan, yêu thương là cái thứ gì chứ, suốt ngày cứ muốn quấn quanh bên cạnh tam di nương.”

“Nếu như thế, thì lão thái gia vì sao lại để cho tam di nương bị người ta khi phụ?”

“Để người ta khi phụ? Không có a!” Bàng quản gia mở to đôi mắt, ra vẻ rất ngạc nhiên.

Dương Thu Trì nói: “Bàng quản gia, ta biết ông rất khó xử, không dám đắc tội lão thái thái và mọi người. Nhưng lúc tam di thái mang thai, bọn họ dùng chân đá vào bụng tam di thái, là người mang lão thái gia đi bắt tại trận, lão thái gia nổi giận thực sự khiến cho bọn họ mới giảm bớt lại, Sơn nhi cuối cùng cũng được sinh ra. Xem ra ông là công thần của Dương gia rồi, có chuyện như vậy không?”

Thấy trò giả ngốc của mình bị vạch trần, gương mặt già nua của Bàng quản gia hơi đỏ, gật gù đầu, rồi thở dài, sự tình này lão thật ra chẳng biết nên nói thế nào.

Dương Thu Trì tiếp tục hỏi: “Lão thái gia đau lòng vì tam di nương xảy ra chuyện ấy, đêm hôm đó ông ta đang làm gì?”

Bàng quản gia ngẫm nghĩ một lúc, đáp: “Lão thái gia bảo tôi khóa cửa vườn lại, rồi mang chìa khóa đi về phòng. Tôi định theo hầu hạ, lão thái gia nói không cần nữa. Sau đó tôi đến phòng của nhị di thái hầu hạ lão thái thái và mọi người, cho đến hết canh năm sau khi chuẩn bị cho mọi người bữa ăn lót dạ xong mới chia tay nhau ai về phòng nấy.”

“Trong quá trình đó có ai ra ngoài không? Ra ngoài hơi lâu một chút ấy?”

“Không có, tôi nhớ rõ là không.”

“Ông có thể khẳng định? Ông ở đó suốt phải không?”

“Vâng, tôi ở đó hầu hạ suốt.”

Dương Thu Trì cảm thán: “Bàng quản gia đối với Dương gia của ta thật không còn gì nói nữa.” Nhìn Bàng quản gia đầu tóc bạc phơ bước ra, hắn đưa tay vuốt lên đầu lão, kẹp tóc giữa hai ngón tay tặc lưỡi hai tiếng nói: “Mọi người nhìn xem, Bàng quản gia lao lực lo lắng đến nỗi đầu tóc bạc hết cả, thật là lòng son dạ sắt, tận tâm tận lực a!” Tổng đồng tri cùng mọi người đều gật đầu khen phải.

Được Dương Thu Trì khen ngợi như vậy, Bàng quản gia quả thật cảm kích khôn nguôi, luôn miệng nói không dám đương.

Dương Thu Trì tùy ý hỏi: “Bàng quản gia, Dương gia thôn của chúng ta có nhiều người đánh trống canh hay không?”

Bàng quản gia còn chìm ngập trong hạnh phúc được khen ngợi vừa rồi, hồi đáp: “Có một người, tên là Dương Ngưu, mọi người đều gọi là lão ngưu đầu, lúc còn trẻ bị té gãy chân nên không làm việc nặng được. Lão thái gia bèn an bài cho lão đánh canh, đã nhiều năm rồi. Lão hiện ở nhà ngoài của chúng ta, cuộc sống cũng rất cực khổ.”

Dương Thu Trì lại tán: “Bàng quản gia đối với hạ nhân thật có lòng, đây là điều hiếm có a.”

Bàng quản gia cao hứng cười đến nỗi gương mặt nghếch cả ra.

Hiện giờ, chỉ còn lại Dương lão thái gia và lão thái thái là chưa bị tra hỏi. Xem ra để điều tra ra chân tướng nói không chừng là phải sờ đến mông hổ mà thôi.

Chính vào lúc đó, có nha hoàn vào bẩm báo: “Lão thái gia của chúng tôi nói các vị lão gia cực khổ thăm án suốt cả ngày, đã chuẩn bị xong tửu yến, thỉnh các vị lão gia đến tiền sảnh dự yến.”

Dương Thu Trì cùng mọi người đứng dậy đến tiền sảnh, trên đường đi hắn gọi Nam Cung Hùng đi sát lại thấp giọng dặn dò một lúc. Nam Cung Hùng gật đầu bỏ đi, sau đó mọi người đến đại sảnh.

Giờ phút này trời đã tối hẳn, trong phòng khách đèn đuốc sáng ngời, mấy bồn than đang tỏa ra nhiệt độ cực ấm, cho nên bên ngoài tuy lạnh cắt da, nhưng bên trong ấm áp như mùa xuân.

Cả nhà Dương gia người trên kẻ dưới đều tham gia tửu yến. Mọi người an tọa xong, hàn huyên khách sáo một lúc thì vui đầu ăn uống, qua một lúc lâu, Dương lão thái gia cuối cùng cũng phá vỡ sự yên lặng, hỏi Dương Thu Trì: “Hiện diệt, quá trình điều tra án này tiến triển tới đâu rồi?”

Dương Thu Trì nhìn Tổng đồng tri, xong mới trả lời: “Lão thái gia, chúng tôi đã tra ra vào đêm tam di nương khứ thế đó, vào canh tư có người đã từng đến tiểu các lâu.”

Dương lão thái gia khê thở dài: “Người đó chính là ta.”

Dương Thu Trì và Tổng đồng tri đều cảm thấy bất ngờ, còn chưa kịp hỏi thì Dương lão thái gia đã tự thừa nhận rồi. Nhưng từ điểm này mà xét, Dương lão thái gia rất có thể không phải là hung thủ, vì nếu như sự tình này chưa bại lộ, có hung thủ nào lại thật thật thà thà thừa nhận là bản thân có đến hiện trường?

Dương lão thái gia nói tiếp: “Tam di nương vốn rất khỏe, sao đột nhiên lại trở thành dạng như thế chứ. Ta lúc đó giận quá mất khôn, sau khi bình tĩnh lại cảm thấy rất kỳ quái, nên ta muốn đi tìm tam di nương hỏi coi rốt cuộc là sao.”

Dương Thu Trì cẩn thận hỏi: “Tam di nương nói thế nào?”

Dương lão thái gia lắc đầu: “Ta không gặp nàng ấy, ta đến cửa đột nhiên chẳng biết gặp nhau rồi nên nói thế nào, nên không có gọi nàng ấy, chỉ đứng ở bên cạnh cửa sổ lắng nghe, chỉ nghe được tiếng ngáy nhẹ của nàng ấy, biết nàng ấy đã ngủ, nên không muốn làm phiền nữa, quyết định ngày mai sẽ hỏi, nên ta quay về luôn.”

“Ai...!” Dương lão thái gia thở dài, “Ta nào có ngờ rằng khi ta đi rồi nàng ấy lại chết luôn. Nếu sớm biết như vậy, ta..., ai...!”

—o0o—

179. Chương 165: Nhỏ Máu Nhận Thân

Dương lão thái gia gật đầu.

Dương Thu Trì hỏi thêm: “Bá phụ, bá phụ có thể xác định tiếng ngáy đó là của tam di nương sao?” Lời này nói ra là Dương Thu Trì đã lập tức hối hận. Lão thái gia và tam di nương đầu ấp tay gối bao nhiêu năm làm sao mà không biết cho được.

Quả nhiên, Dương lão thái gia đáp: “Là tiếng ngáy của nàng ấy, không sai đâu.” Dừng lại một chút, lão tiếp, “Hôm sau khi nàng ấy chết, ta đến phòng nàng ấy ngủ, thiên hạ nói người chết trong vòng bảy ngày đều có thể hồi hồn, nên ta nghĩ nàng ấy sẽ cảm thấy ta đáng thương, thác vào mộng về gặp ta. Ta cũng muốn nói với nàng ấy một câu xin lỗi...”

Nói đến đây, lời của Dương lão thái gia có phần nghẹn ngào. Xem ra, Dương lão thái gia đối với tiểu thiếp này có cảm tình rất sâu đậm.

Dương Thu Trì len lén nhìn đại phụ nhân, thấy sắc mặt của bà ta đậm bạc, dường như không hề nghe lời của Dương lão thái gia nói vậy, thậm chí khóe miệng còn lộ ra nụ cười lạnh khinh bỉ.

Dương lão thái gia dừng lại một lúc lâu mới nói tiếp: “Đêm đó ta nằm nghiêng trên giường, mơ mơ hồ hồ ngủ thiếp đi, đột nhiên nghe tiếng ngáy rất nhẹ, nhưng rất quen, rõ ràng là của nàng ấy. Ta vô cùng vui mừng, tỉnh dậy thấy nàng ta đang vận bạch y vốn là thứ nàng ấy thích mặc nằm kế bên người ta.

“Ta mừng rỡ kêu lên, đưa tay sờ mặt nàng ấy, không ngờ sờ vào chỗ trống không. Toàn thân nàng ấy từ từ bay lên, sau đó đứng trước giường. Ta ngồi dậy vừa định đi tới, thì nhìn thấy mặt nàng ta đang chảy ra, từng khối từng khối thịt rơi xuống đất, biến thành cái đầu lâu đầy máu tươi!”

“Ta sợ hãi kêu thét lên, bạch y khô lâu đó càng lúc càng lớn, máu chảy đầm đìa, từ từ bước về phía ta, sau đó ta bị sợ quá hôn mê đi, khi tỉnh lại thì trời đã sáng rồi.”

Dương Thu Trì nghe xong quá trình thấy quỷ của Dương lão thái gia, lòng chợt động, vì tình cảnh ấy tương tự với lần thứ hai mà hắn gặp quỷ. Như vậy cho thấy Dương lão thái gia cũng bị hạ trí huyền được.

Dương Thu Trì hỏi: “Bá phụ, đêm tam di nương chết đó, lúc người đến tiểu các lâu đó đại khái là vào canh mấy rồi?”

“Canh tư!” Dương lão thái gia khẳng định: “Ta nghe bên ngoài đánh keng canh tư, nghĩ đến lúc Sơn nhi xuất thế cũng canh tư, nên mới muốn đi gặp nàng ấy.”

Canh tư là thời gian tác án dự đoán. Lúc đó Dương lão thái gia còn nghe được tiếng ngáy của tam di thái, cho thấy tam di thái lúc đó còn chưa chết. Nói không chừng Dương lão thái gia bước cửa trước, hung thủ đã bước cửa sau tiến vào tiểu các lâu giết chết tam di thái, Dương lão thái gia không thể chứng kiến điểm cuối cùng này.

Đại phụ nhân chợt chen lời: “Lão gia, chúng ta đừng nói tới chuyện đó nữa, sao lại nói không mà không ăn gì, đồ ăn nguội lạnh hết rồi.”

“Đúng đúng, ăn cơm, ăn cơm!” Dương lão thái gia mời gọi, sau đó lệnh cho Bàng quản gia an bài người hầu đem hâm đồ. Trong thời tiết giá lạnh này, đồ ăn rất dễ lạnh.

Bàng quản gia quay trước quay sau sắp xếp, bận đầu tắt mặt tối. Dương Thu Trì cảm khái: “Bàng quản gia thật là người quán xuyến cả trong ngoài.”

Đại phụ nhân cũng khen: “Đúng a, nhà này nha hoàn bà mụ đông, nhưng không có người nào có thể tin dùng, cháu cứ nhìn xem, chẳng mấy chốc sẽ trốn đi hết. Không có Bàng quản gia thật không xong, bên

ngoài thì đi thu tô thu trưởng, tiếp khách tiền khách, thậm chí một ngày ba bữa cơm đều do Bàng quản gia lo liệu.”

Bàng quản gia nghe đại phu nhân khen ngợi, hơi ngượng ngập khẽ cười, tiếp đó lại cuốn vào công việc.

Dương lão thái gia không nói đến chuyện thương tâm nữa, mọi người nâng chén đối lý ăn uống vui vầy. Mùa đông uống rượu nóng, gân gân nóng máu, khiến mọi người ăn đến nhiệt huyết phi đằng.

Trong lúc uống rượu ấy, Nam Cung Hùng đã quay trở lại, kề sát tai Dương Thu Trì nói vài câu. Mặt Dương Thu Trì nở nụ cười hiểu ý, cũng nói nhỏ vào tai Nam Cung Hùng vài câu. Nam Cung Hùng gật gật đầu, lùi về sau lưng Dương Thu Trì vài bước khoanh tay đứng hầu.

Tiệc rượu tan, Dương Thu Trì cùng mọi người hơi say, chiếu theo lệ, Dương lão thái gia cho người bưng cháo đậu xanh lên ăn để mọi người tỉnh rượu.

Chẳng mấy chốc sau, nha hoàn dùng một cái bàn lớn xếp món cháo tỉnh rượu lên. Bàng quản gia lại tự thân xếp dọn từng bát ra trước mặt Dương Thu Trì cùng mọi người.

Tổng Vân Nhi múc một chút lên nhắm nháp, nhứ mảy nói: “Nhật quá, chẳng có chút mùi vị nào.” Rồi quay lại nói với Bàng quản gia: “Ai! Giúp ta lấy chút đường mật đi.”

Thiên kim tiểu thư của Đồng tri đại nhân có ý chỉ, Bàng quản gia sao lại chậm trễ không tuân, lập tức bảo nha hoàn đi lấy. Mặt Tổng Vân Nhi hơi trầm: “Sao vậy, ta kêu người đi lấy, người lại sai người khác đi, kiểu cách quan liêu của người thật là lớn a!”

Tổng đồng tri quát: “Vân nhi không được vô lý!”

Tổng Vân Nhi dẫu môi giã nãy, hừ lạnh một tiếng, rõ ràng là không chịu phục.

Thấy thiên kim của đồng tri đại nhân bực mình, Bàng quản gia hoảng hốt, vội khom người chạy đi lấy đường mật.

Đúng lúc này, cái đèn lồng ở cửa phòng chợt rơi xuống đất đánh phịch, bốc cháy phừng phừng.

Đại phu nhân và Chu thị, Dương Ngải Tiểu cùng vài người kêu thê lên, hoảng loạn đứng tránh qua một phía. Dương lão thái gia hơi hoảng, đứng dậy kêu người hầu đi dập lửa.

Cái đèn lồng đó không lớn, nhưng đột nhiên rơi xuống khiến mọi người đều giật nảy mình, hơi có chút hoảng loạn. Người hầu nhanh chóng chạy đến dập tắt lửa đi.

Một trận hoảng kinh nhưng không nguy hiểm gì, một người hầu khác đã đem đèn khác lại thay.

Đến lúc này, Bàng quản gia đã lấy một chén đường mật quay trở lại. Tổng Vân Nhi tiếp lấy, múc một muổng to bỏ vào chén, lại múc một muổng bỏ vào chén Dương Thu Trì, xong rồi húp lấy húp để.

Dương Thu Trì kề tai Tổng đồng tri nói nhỏ vài lời, Tổng đồng tri gật gật đầu, kêu Bàng quản gia lại, cầm chén cháo đậu xanh của mình đứng dậy: “Bàng quản gia, người, người có thể được coi là phụ tá đắc lực của Dương lão thái gia, ta nghe Dương lão thái gia nói, ông ấy, ông ấy nhất mực coi người như huynh, huynh đệ vậy. Vừa rồi tiểu nữ có lời không phải, Bàng quản gia đừng để ý làm gì. Bàng quản gia cực khổ rồi, thỉnh, thỉnh uống chén canh giải rượu này, coi như bốn, bốn quan khao thưởng người a.”

Tổng đồng tri là quan ngũ phẩm của triều đình, tương đương chức vụ phó bí thư thường vụ khu ủy, mời một tên tiểu quản gia bát canh xem ra là nể mặt cho lão lắm rồi. Bàng quản gia thụ sủng nhược kinh, luôn miệng nói không dám. Nhưng vẫn khom lưng cung cung kính tiếp lấy chén cháo đậu xanh, uống một hơi cạn sạch, sau đó cảm ơn rồi rút.

Nha hoàn lại mang cho Tổng đồng tri một chén cháo khác.

Dương Thu Trì cùng mọi người cùng nâng chén lên húp, xong định chia tay về nghỉ, thì nhìn thấy một bóng đen phóng vào. Nó chui xuống gầm bàn, vọt tới chân của Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cúi đầu hô lên cả kinh: “Tiểu hắc! Sao người lại đến đây!”

Bóng đen đó thì ra là chú chó Tiểu Hắc yêu quý của Dương Thu Trì.

Cả nhà Dương Thu Trì lần này về quê chính là để thăm nhà, không có nhiệm vụ phá án, nên không mang tiểu hắc theo. Hơn nữa, hiện giờ Dương Thu Trì có thể coi là huyện lão thái gia rồi, sao có thể đi đâu cũng mang chú chó nhỏ theo, mất cả uy nhà quan hết!

Tiểu Hắc cầu quần quít loạn quanh chân Dương Thu Trì, thậm chí cái đuôi nhỏ lắc nghe phịch phịch liên hồi. Dương Thu Trì cúi người xuống ẵm nó lên, hỏi: “Tiểu hắc, sao người đến đây được?”

Tiểu hắc cầu sửa uông uông hai tiếng, coi như trả lời, xong rồi thè cái lưỡi thô ráp ra liếm lên mặt hắn, khiến hắn nhột nhột vô cùng.

Chính vào lúc này, một người hầu chạy vội vào báo: “Lão thái gia, các vị đại nhân, Dương phu nhân đã từ Ninh quốc phủ trở về.”

A, Tiểu Tuyết đã về rồi sao? Dương Thu Trì và Dương mẫu đều mừng rỡ, vì cứ ngỡ ngày mai họ mới về tới. Tiểu Hắc nhất định là do Phùng Tiểu Tuyết mang tới.

Dương Thu Trì ôm tiểu hắc cầu ra ngoài cửa đón, thấy từ xa có một đám người đang tới, trong đó có vợ Phùng Tiểu Tuyết của hắn.

“Tiểu Tuyết....!” Dương Thu Trì mừng rỡ gọi, đặt tiểu hắc cầu xuống đất.

“Phu quân!” Phùng Tiểu Tuyết chạy tới ôm chầm lấy tay hắn, mặt lộ vẻ vui mừng rạng rỡ, giống như hai người đã xa nhau lâu ngày vậy. Tiểu Hắc cầu luồn qua luồn lại giữa hai người họ, ngoắc đuôi sửa loạn, vui mừng còn hơn bất được chuột con.

“Sao mọi người mới hôm nay là đến rồi, ta cứ nghĩ ngày mai mới đến cơ.”

Nữ hộ vệ đầu lĩnh Hạ Bình đứng sau Phùng Tiểu Tuyết lên tiếng thưa: “Phu nhân nói thiếu gia đang gấp dùng món bảo bối này, nên chúng tôi đi liền trong đêm, do đó tới sớm một chút.”

Dương Thu Trì đau lòng xót dạ phải tuyết trắng bám trên người Phùng Tiểu Tuyết, khẽ bảo: “Coi nàng kia, làm gì gấp dữ vậy, trời tối đen, đường núi khó đi, lỡ bị té thì làm sao?”

Lúc này Tống Vân Nhi cũng đỡ Dương mẫu ra, Dương mẫu nói: “Tiểu Tuyết, trời tối như bưng thế này mà con gấp làm chi vậy, để ngày mai hãy tới có phải là hơn không a.”

Phùng Tiểu Tuyết bước lại đỡ Dương mẫu, thưa: “Mẹ, con lo phu quân cần dùng gấp, chúng con chẳng phải là không việc gì hay sao, mẹ đừng lo mà.”

Tống Vân Nhi bước lại thân mật cầm tay Phùng Tiểu Tuyết: “chị dâu, mau vào nhà đi, bên ngoài lạnh lắm.”

“Đúng đúng, mau vào nhà!” Dương mẫu cũng nói, rồi bên trái thì cầm tay Tống Vân Nhi, bên phải thì dựa vào Phùng Tiểu Tuyết, bỏ Dương Thu Trì lại phía sau, ba người cùng sóng vai bước vào đại sảnh.

Dương Thu Trì lần này biến thành kẻ bám đuôi, chỉ biết lững thững đi sau họ.

Phùng Tiểu Tuyết và mọi người chưa ăn cơm, đại phu nhân nhanh chóng phân công Bàng quản gia dọn bàn tiệc mới.

Trong lúc Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người ăn cơm, Dương Thu Trì hướng dẫn Bàng quản gia chuẩn bị một cái bàn sạch sẽ, bày lên đó nhang đèn và bát hương, lại chuẩn bị thêm một cái chén sứ dùng để “tích huyết nhận thân” (nhỏ máu nhận người thân thích).

Lúc Phùng Tiểu Tuyết ăn cơm, Dương Thu Trì tắm rửa thay áo, chuẩn bị thật kỹ. Khi bọn họ vẫn còn ăn chưa xong, thì mọi thứ đã chuẩn bị hoàn tất, tiếp đó là rửa tay đốt nhang, bắt đầu nhỏ máu nhận thân.

Tiểu nha hoàn Tri Xuân ẵm Sơn nhi ra, Dương Thu Trì từ cái rương đựng các vật khám sát vật chứng của pháp y lấy ra hai dụng cụ lấy máu, đưa lên đèn đốt để tiêu độc xong thì phân ra cắt vào ngón tay của Dương lão thái gia và tiểu thiếu gia Sơn nhi. Máu tươi từ từ ứa ra.

Sơn nhi khóc oa oa, khiến cho cuộc tích huyết nhận thân này bị bao phủ một màu xám xịt.

Dương Thu Trì lấy ra hai ống hút thủy tinh từ rương pháp y, chia ra trích lấy huyết của hai người, rồi đặt ra một khay, sau đó lấy chén sứ dùng để tích huyết nhận thân đặt luôn lên mâm này. Hắn lấy có phải một

mình cầu đảo thần linh chứng giám, sau đó tiến hành tích huyết nhận thân mới linh nghiệm, nên mang toàn bộ rương đựng vật khám nghiệm pháp y và mâm vào trong sương phòng đóng cửa lại.

Một lúc lâu sau, với thần sắc nghiêm túc, hẩn cẩn thận bưng mâm có chứa hai ống máu và cái chén sứ ra, cung kính đặt lên trên bàn, đốt thêm một nén hương, lầm rầm khấn váy một hồi mới xoay ra nói: “Hiện giờ ta cần kiểm nghiệm xem Sơn nhi rốt cuộc có phải là con ruột của lão thái gia hay không, ta sẽ nhỏ huyết của hai người vào trong chén này, nếu như là đúng, thì hai giọt máu sẽ hòa vào nhau, nếu không thì không thể dung hợp!”

Đối với người sống và người chết nếu có mối quan hệ ruột thịt, thì ngay từ thời Tam Quốc đã có ghi lại chuyện Tích Cốt nhận thân: Lúc đó huynh đệ của Trần nghiệp qua biển mất mạng, đồng thời ngộ hại còn có năm sáu chục người nữa. Lúc phát hiện được họ thì thi thể đã thối rửa cực độ rồi, không thể nhận ra được. Trần Nghiệp thăm nghĩ, nếu như là thân nhân nhất định sẽ khác biệt, bèn vén bào cắt máu vấy lên xương, quả nhiên có một bộ hài cốt cho máu thấm vào, những hài cốt khác thì không.

Tổng từ Tẩy Oan Lục cũng ghi lại cách kiểm tra xương người thân: “Ví như người kia tìm cha mẹ, muốn biết có thật không, làm sao thực hiện? Vị ấy bèn rải chút máu lên hài cốt, nếu là cha mẹ ruột thì xương sẽ để huyết thấm vào, còn không thì không thấm. Tục này gọi là ‘Tích cốt nhận thân’ vậy”, rồi quy định rõ phương pháp tiến hành.

Đối với kiểm nghiệm quan hệ ruột thịt trên người sống, người ta có Hợp huyết pháp, hay còn gọi là Tích huyết nhận thân được thể hiện trong phim Cửu phẩm chi ma quan (Quan tép riu cửu phẩm) do Châu Tinh Trì đóng, và cách này xuất hiện vào thời nhà Minh.

Các sách “Kiểm nghiệm thi thương chỉ nam” thời Minh mạt, “Phúc huệ toàn thư” thời Thanh sơ, và “Giáo chánh bốn Tẩy oan tập lục” đều có ghi lại biện pháp tương đồng: “Huynh đệ ruột thịt hoặc là từ nhỏ phân li, hoặc là vì lý do gì đó không thể xác nhận chân giả, thì có thể cắt máu nhỏ vào nhau, trong vòng một khắc nếu cùng hòa vào nhau thì là ruột thịt, còn không thì là người dưng.”

Do đó, Dương lão thái gia và mọi người đều nghe về chuyện hợp huyết nhận thân này, nhưng chưa hề thấy qua.

Vừa rồi Dương Thu Trì trình trọng tắm gội thay áo, rửa tay đốt nhang, một mình cầu khấn, đã khiến bọn họ cảm thấy được một thứ lực lượng thần bí. Chờ đến khi Dương Thu Trì đem ra hai dụng cụ hút máu bằng thủy tinh, càng khiến họ cảm thấy vô cùng kỳ lạ. Bọn họ chưa từng thấy pha ly trong suốt, và cũng chưa từng thấy cao su. Khi thấy Dương Thu Trì khẽ vuốt một cái, cái ống trong suốt kia tự nhiên hút máu chạy vào trong thật nhanh, nên càng kinh ngạc, và trong lòng cũng tràn đầy sự kính úy.

Con người ta đều như thế, đều thường kính sợ úy kỵ những điều thần bí, và rất nhiều truyền thuyết thần thoại đều xuất phát từ sự kính úy đối với những điều thần bí này. Dương Thu Trì lần này cố làm ra vẻ thần bí, chính là muốn khiến cho Dương lão gia tử và mọi người kính sợ, từ đó tin vào kết quả của chuyện tích huyết nhận thân.

Nghe Dương Thu Trì nói thế, mọi người đều biết thời khắc quan trọng nhất đã đến. Dương lão thái gia cùng mọi người đều vậy lại, ngưng thần quan sát.

Dương Thu Trì lấy một ống máu từ mâm lên, nhỏ một giọt vào chén sứ, lại lấy ống bên kia từ từ nhỏ ra một giọt ở liền kề bên đó.

Giọt máu hồng từ từ chảy ra miệng ống, ngưng thành giọt, từ từ rơi xuống. Giọt máu rơi, và vận mệnh của Sơn nhi do đó mà được quyết định.

Nếu máu hòa vào nhau, nó sẽ thẳng nhập thiên đường, từ đó được Dương lão thái gia chiếu cố từng li từng thể, chân chính hưởng thụ sinh hoạt hạnh phúc của một vị tiểu thiếu gia. Còn nếu không thể hòa vào nhau, nó sẽ dọa nhập địa ngục. Một đại gia đình phong kiến như thế tuyệt đối không thể dung nghiệt chủng tồn tại, và vận mệnh của nó như thế nào có thể dễ dàng đoán được.

Hai giọt máu trong chén tuy nằm kề sát nhau, nhưng lại như hai đứa trẻ không ngừng quấy khóc, dựa lưng bám bụng, nhưng chờ cả nửa ngày mà vẫn hoàn toàn độc lập, không hề hòa lẫn vào nhau.

Dương Thu Trì thở dài, lắc lắc đầu.

Ánh mắt của Dương lão thái gia biến thành lạnh lẽo phi thường, lỗ mũi phì ra những tiếng hừ hừ nặng nề. Lão ngẩng đầu nhìn sững vào Sơn nhi đang được bế trong lòng tiểu nha hoàn Tri Xuân, nghiêng răng phát ra hai tiếng: “Nghiệt chủng!”

Đại phu nhân và Chu thị, Dương Ngải Tiểu ba người đều cười, dường như đối với kết quả này sớm đã nằm trong ý liệu.

Đại phu nhân nhìn Sơn nhi một cách khinh miệt, bước đến cạnh lão thái gia trề môi nói: “Tôi đã sớm bảo con hồ li tinh thối này chẳng phải là thứ tốt đẹp gì, thương phong bại tục, và cũng không biết ở đâu chui ra thứ nghiệt chủng này, bại hoại...”

“Đủ rồi!” Dương lão thái gia rống lên, khiến mọi người giật mình kinh hãi, “Bàng quản gia, mang thứ nghiệt chủng này đem ra đồng phân dim chết!” Dừng lại một chút, thấy Bàng quản gia không đáp ứng, lão bèn quay lại nhìn, thấy Bàng quản gia mặt xám như tàu lá, miệng không ngừng lẩm bẩm: “Không thể, không thể nào... không đúng!”

Dương lão thái gia đang khó chịu, thấy lão chẳng phản ứng gì với sự phân công của mình, bèn quát lên: “Bàng quản gia!”

Bàng quản gia hơi giật mình, hồi lại thần lên tiếng đáp ứng: “Dạ, lão gia, ngài gọi tôi?”

“Làm gì thế! Ta bảo ngươi đem thứ nghiệt chủng này ném vào hố phân dim chết! Ngươi có nghe không?”

Mặt Bàng quản gia càng tái nhợt, dạ một tiếng, từ từ bước lại trước mặt nha hoàn Tri Xuân, run run đưa cánh tay già khô ốm tiếp lấy Tiểu Sơn nhi, ôm chặt vào trong lòng.

Sơn nhi không biết đại họa đã lâm đầu, đưa hai cánh tay bé bỏng ra sờ soạng mặt của Bàng quản gia.

“Hài tử...!” Bàng quản gia khê hô hoán, để mặc cho bàn tay nhỏ bé của Sơn nhi cào loạn trên khuôn mặt già nhăn nheo khô sạm, hai giọt lệ nóng từ từ lăn dài xuống má.

Dương lão thái gia càng bực mình hơn, quát: “Bàng quản gia, ngươi không nghe lời của ta hả?”

Bàng quản gia ôm chặt hài tử, sợ người khác sẽ cướp nó đi, bước tới trước mặt Dương lão thái gia, nước ực nước bọt quỳ xuống, ôm đứa bé trong lòng cùng dập đầu lạy, thưa: “Lão gia, cầu xin người tha cho hài tử này đi. Hài tử đâu có tội gì đâu a.”

“Vô tội ư?” Đại phu nhân cất giọng the thé nói, “Thứ nghiệt chủng do hồ li thối sinh ra không đáng lưu lại trên thế gian này, càng không thể sống trong Dương gia của chúng ta, không thể làm ô uế thanh danh của Dương gia được.”

Nghe lời này, Bàng quản gia lại ôm hài tử dập đầu thêm vài cái nữa, cất giọng thảm não: “Nếu như lão gia và thái thái có thể phát từ bi tha cho hài tử, lão nô tình nguyện từ chức quản gia, tiền công bao nhiêu năm nay tôi không cần nữa. Tôi xin mang theo hài tử rời khỏi Dương gia thôn. Khẩn cầu lão gia, thái thái thành toàn!” Nói xong lại dập đầu thêm vài cái.

Chu thị vợ của Dương Thanh Thủy lúc này đứng cạnh bên cất giọng đầy căm hận: “Không được! Hài tử này là đã chủng sinh ra từ Dương gia, chỉ có thể xử tử mới có thể rửa sạch sự sỉ nhục này!”

—o0o—

180. Chương 166: Khó Cả Đôi Đường

Trương thị, mẹ của Dương Ngải Tiểu, vì chuyện hạ độc hài tử này mà bị bắt trói, hiện giờ nếu như nó là con người khác, như vậy tội của Trương thị nhỏ hơn nhiều, nói không chừng lão thái gia ngược lại còn cảm kích Trương thị, xuất tiền đả thông quan hệ cho mục. Do đó, Dương Ngải Tiểu càng đặc biệt chăm dầu vào lửa trong chuyện này.

Nghe lời của họ, mặt của Dương lão thái gia càng xám xịt, toàn thân run rẩy, quay đầu chỉ vào các người hầu ở sau lưng bảo: “Mấy đứa các ngươi mau đem đứa nghiệt chủng này quăng vào đồng phân dim chết

cho ta, sau đó đem thi thể ra cho ta xem! Không làm ỗn chuyện này, ta sẽ đánh chết các ngươi! Có nghe không!”

Mấy người hầu nam vâng dạ, chạy tới cướp lấy hài tử trên tay Bàn quản gia.

Bàn quản gia tuy thân hình khô đét, nhưng rất khỏe mạnh nhanh nhẹn, do đó tránh né xô đẩy hai ba lượt, đã khiến hai tên hầu té ngã ra đất.

Nhưng mãnh hổ nan địch quần hồ, hơn nữa lão vẫn còn thua xa mãnh hổ, nên khi sáu bảy người hầu nam cùng xông tới, lão không còn là đối thủ nữa. Khi lão kháng cự không được, liền quỳ xuống đất cố sức bảo vệ hài tử dưới thân, miệng không ngừng cầu xin lão thái gia.

Mấy người hầu bị ra tử mệnh lệnh, nào dám không tận lực, nên cố sức cướp lấy hài tử. Sơn nhi oa oa khóc lớn, nhưng tiếng khóc giống như con mèo con chó ro giữa cơn mưa bão, trong nhà loạn cả lên.

Thấy Sơn nhi sắp bị các nam hầu cướp đi, Tống Vân Nhi chợt quát: “Dừng tay!”, rồi phóng nhanh lên trước, lách bách vài tiếng đã túm lấy mấy người hầu nam quăng ra ngoài, khiến họ rơi lộp độp xuống đất, rên la inh ỏi.

Tống Vân Nhi quay sang nói với Dương lão thái gia: “Lão thái gia, Vân nhi cầu xin người, Sơn nhi mới có hai ba tuổi, người hãy đại phát từ bi tha cho nó đi.”

Bàn quản gia vốn ra là một mình không ai trợ giúp, sắp sửa trở mắt nhìn đứa bé bị cướp đi đến nơi, không ngờ Tống Vân Nhi ra tay tương trợ, còn chưa kịp cảm tạ nàng thì nghe nàng đã lên tiếng cầu xin cho cậu bé, cảm động đến nỗi lão lệ tung hoành, ôm chặt lấy Sơn nhi quỳ lách lại cầu xin Dương lão thái gia tiếp.

Có Tống Vân Nhi lên tiếng, Dương lão thái gia không tiện nói gì, mặt mày sậm xịt quay sang nhìn Tống đồng tri.

Tống đồng tri ho khan một tiếng, vừa định lên tiếng, thì Dương Thu Trì đã chen ngang: “Vân nhi, đây là chuyện nhà họ Dương của chúng tôi, muội không cần phải dính vào chuyện không đâu làm gì, mau trở lại đây!”

Tống Vân Nhi gấp đến đỏ gay cả mặt, dậm chân gắt: “Ca! Bọn họ định dìm chết hài tử. Cái này mà chuyện đâu đâu à?”

“Muội không biết sự tình bên trong, không nên chen ngang loạn vào! Mau trở lại đây!” Dừng lại một chút, Dương Thu Trì bèn lạnh giọng nói, “Mẹ của đứa bé này đã chết rồi, cha thì không biết là tên ác độc chẳng có lương tâm nào, thứ đã chẳng không rõ nguồn gốc cứ dìm chết đi thì tốt hơn!”

“Cái gì...!” Tống Vân Nhi đơn giản không tin vào tai mình nữa, không dám tin lời nói vô tình vô nghĩa này lại phát xuất ra từ miệng của nam nhân mà nàng một lòng ái mộ, tức thời mặt mày tái ngắt, cắn chặt răng hậm hực nói: “Người...! Người thực là máu lạnh! Ta nhìn lầm người rồi!”

Xoảng một cái, một thanh đoản kiếm đã nằm gọn trong tay nàng, Tống Vân Nhi đứng giữa đường trường, lạnh lùng quét mắt nhìn mọi người: “Hôm nay ta nhất định bảo hộ hài tử này, ai muốn giết nó trước hết hãy hỏi thanh đoản kiếm trong tay ta!”

Tống đồng tri quát: “Vân nhi không được vô lý! Đây là chuyện nhà của Dương lão thái gia, còn không mau trở lại đây!” Tống Vân Nhi không thềm lý gì đến lời này.

Dương Thu Trì nhíu mày: “Hạ Bình ở đâu?”

“Chúc hạ có mặt!” Hạ Bình đang đứng sau lưng Dương Thu Trì ôm quyền hồi đáp.

“Đi bắt ả cho ta! Không được động đến tính mệnh!”

”Tuân mệnh!” Kiếm của Hạ Bình rời vỏ, từ từ bước tới.

“Ha ha ha...!” Tống Vân Nhi cười lạnh, “động đến tính mệnh của ta? ả còn chưa đủ tầm!”

Trong lúc nói chuyện, một loạt tiếng động như tiếng rang đậu đã vang lên, kiếm quang lập lòe, hai người đã đấu với nhau.

Dương mẫu vội nói: “Con à, con mau bảo chúng dừng tay đi!” Phùng Tiểu Tuyết cũng muốn lên tiếng khuyên, nhưng thấy mặt Dương Thu Trì âm trầm, nên không dám khuyên, gấp đến nỗi không biết làm sao cho phải.

Chính vào lúc này, hai người đã nhanh chóng trao nhau mấy chục chiêu, lại nghe Tống Vân Nhi quát chầm, trường kiếm trong tay Hạ Bình đã bị đánh văng, đoản kiếm của Tống Vân Nhi kề sát cổ Hạ Bình, cười lạnh hỏi: “Ai động đến tính mệnh của ai?”

Hạ Bình nhướn mày: “Thân thủ của Tống cô nương quá giỏi, tại hạ bội phục. Tính mệnh của tại hạ vốn là do Tống cô nương cầu xin mà giữ lại, trả lại cho cô nương cũng là chuyện nên làm, hãy động thủ đi.” Nói xong nhắm mắt lại.

Tống Vân Nhi thu hồi đoản kiếm: “Ta giết ngươi làm quái gì, lùi lại đi!”

Hạ Bình ôm quyền xưng tạ, lui trở lại, khom người thưa với Dương Thu Trì: “Chúc hạ vô năng...”

Dương Thu Trì phất tay: “Không trách ngươi, lùi lại đi.” Dừng một chút, hần lại quát: “Nam Cung Hùng đâu?”

”Chúc hạ có mặt!” Nam Cung Hùng bước tới ôm quyền thưa.

“Tống Vân Nhi nhiều loạn sự vụ thuộc quyền xử lý trong tông tộc của Dương gia ta, ngươi đi bắt ả lại, không được làm hại đến tính mệnh!”

Vừa rồi Dương Thu Trì khiến Hạ Bình xuất thủ bắt Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng có điểm không hiểu. Hần biết Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì nhất mực không rời nhau như bóng với hình, sao lại muốn động thủ bắt nàng. Thế nhưng Dương Thu Trì đã có lệnh, tuy y không biết nguyên do như thế nào, nhưng chỉ đành tuân lệnh.

Nam Cung Hùng rút yêu đao, bước lên trước ôm quyền nói: “Tống cô nương, đắc tội rồi!”

“Bớt lời thưa đi! Lên nào!” Tống Vân Nhi phất đoản kiếm quát.

Tiếng đinh đinh đang đang lại vang lên, Nam Cung Hùng dù có chiêu số cực nhiều, lực đạo uy mãnh, nhưng Tống Vân Nhi thì tiểu xảo linh động, kiếm chiêu thần kỳ, nên đấu hơn trăm chiêu thì Nam Cung Hùng từ từ rơi vào thế hạ phong.

Dương Thu Trì nhíu mày, phất tay: “Tất cả đều lên! Bắt ả cho ta!”

“Vâng!” Các hộ vệ sau lưng Dương Thu Trì đều rút đao kiếm ra vây lên. Hạ Bình do dự một chút, cũng rút trường kiếm ra nhập cuộc.

Tống Vân Nhi biết võ công của mình chỉ cao hơn Nam Cung Hùng một chút, cộng thêm Hạ Bình nữa chỉ sợ rất khó chống, đừng nói gì có hơn mười cấm vệ hộ vệ đều là hảo thủ, nên gấp lên cất tiếng quát bảo: “Dương Thu Trì! Ngươi đừng bức ta hạ sát thủ! Nếu không ta sẽ khiến cho họ huyết chảy đường trường!”

Tống Vân Nhi trong lúc tức giận, gọi thẳng luôn tên, ngay cả tiếng “Ca” cũng không thềm gọi.

Dương Thu Trì lạnh giọng đáp: “Vân nhi, muội thật cứng đầu rồi! Xử lý Sơn nhi như thế nào là chuyện trong tộc của Dương gia, muội hồ loạn nhúng tay vào vốn thật không đúng. Còn không mau dừng tay lui ra! Muội không chịu nghe lời ta, chẳng lẽ phải để đổ máu ra mới cam tâm hay sao?”

Tống đồng tri cũng biết tính tình của con gái, ép tới nơi cũng dám hạ thủ đả thương người lắm, đến lúc đó thì khó thu thập rồi. Trong lúc gấp gáp, lời của lão càng lặp bập hơn, quát bảo Tống Vân Nhi: “Vân nhi! Con, con ngay cả lời cha cũng không, không thềm nghe hay sao!? Mau, mau, mau lui lại!”

“Cha! Cha đừng quản. Hôm nay con liều mạng với tên họ Dương này thôi!” Trong lúc nói, kiếm quang của Tống Vân Nhi đại thịnh, định kèm chế Nam Cung Hùng trước.

Nam Cung Hùng liền thủ chứ không công, Tống Vân Nhi nhất thời không làm gì y được. Các hộ vệ hét lên một tiếng cùng vung đao kiếm vây lên, chuẩn bị động thủ.

“Đừng đánh nữa! Dừng tay! Nghe ta nói!” Bằng quần gia này giờ nhất mực quỳ ôm Sơn nhi, hiện giờ đứng lên nói, “Các người hãy dừng tay hết đi, ta có lời định nói!”

Bàng quản gia ôm hài tử đứng giữa họ. Song phương sợ làm bị thương hai người, nên không ai dám xuất chiêu, chỉ biết thay nhau lùi lại.

Bàng quản gia nói với Tống Vân Nhi: “Tống cô nương, đa tạ một phen hảo ý của cô, Bàng mỗ thật là cảm kích không hết.” Sau đó lão chuyển thân đến trước mặt Dương lão thái gia, ôm hài tử quý xuống khấu đầu: “Lão gia, nếu như người có thể tha cho hài tử này, lão nô nguyện lấy mạng đổi mạng, chỉ cần ngài tha cho nó, tôi sẽ chết ngay tại nơi này, khẩn thỉnh lão thái gia thành toàn.”

Bàng quản gia ra mặt cầu xin cho hài tử, nhất định là không nhẫn tâm nhìn hài tử vô cớ chết đi. Tống Vân Nhi cứng đầu ra mặt cũng vì nguyên nhân này, đó là điều ai cũng có thể lý giải. Nhưng hiện giờ Bàng quản gia nguyện lấy một mạng đổi một mạng, lại dùng mạng của mình đổi lấy mạng của Sơn nhi, khiến cho mọi người không thể nào hiểu được, vì ngoại trừ là người chí thân hoặc có lý do đặc biệt gì đó, chẳng ai lại làm như vậy cả.

Do đó, khi nghe Bàng quản gia nói lời này, mọi người đều cả kinh, ngay cả Tống Vân Nhi cũng vô cùng ngạc nhiên, hỏi: “Ê, người điên rồi sao? Làm gì lại muốn lấy mạng đổi mạng cho hài tử này vậy?”

“Bởi vì nó là con ruột của lão!” Dương Thu Trì lạnh lùng đáp.

A....! Mọi người giật mình cả kinh. Tống Vân Nhi buột miệng hỏi: “Dương...., huynh nói cái gì? Cái gì mà con của lão?”

Lời này của Dương Thu Trì giống như sét đánh ngang đầu Bàng quản gia, khiến lão run bắn người, ngồi phịch xuống đất ôm chầm lấy Sơn nhi, kinh khủng nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp đó chậm rãi nói: “Bàng quản gia đánh thuốc tam di thái Quách thị, khiến thần trí cô ta mê muội, sau đó gian dâm cô ta mới sanh ra Sơn nhi.”

Bàng quản gia vội thốt: “Không, không phải, ta không có!”

“Sơn nhi nếu như không phải hài tử của ông, ông làm gì phải dùng mạng đổi mạng cho nó?” Dương Thu Trì liếc nhìn Tống Vân Nhi, nói tiếp: “Do đó ta mới khẩn khẩn ép bức, chính là vì muốn lão nói ra câu này!”

Cái gì? Đến lúc này thì Tống Vân Nhi ngẩn người, đầu óc xoay chuyển, lập tức hiểu rõ mọi chuyện bên trong, trong lúc vừa kinh vừa mừng, nói: “Ca, thì ra là huynh cố ý làm như vậy, huynh vốn không muốn giết đứa nhỏ này, nhưng cố ý kích cho lão nói ra câu đó mới làm như vậy, đúng không nào.”

Dương Thu Trì không thèm lý đến nàng.

Bạch quang lóe lên, đoản kiếm đã được thu vào trong tay áo của Tống Vân Nhi. Nàng bước gấp tới trước mặt Dương Thu Trì, kéo tay áo hắn: “Ca, huynh giận rồi sao? Sao không để ý gì đến Vân nhi vậy?”

“Ta không phải là ca ca của cô, ta là ‘tên họ Dương kia!’”

Tống Vân Nhi bẽn lẽn, sau đó nghiêng mặt: “Ai biểu huynh không báo trước cho muội!”

“Báo cho muội? Ta làm sao biết muội sẽ phát khùng lên bước ra đưa đầu chịu thế cho lão chứ?”

“Hi hi,” Tống Vân Nhi cười cười, dài giọng mè nheo: “Thôi đi mà, ca...., coi như Vân nhi phát khùng đi, xin lỗi mà, Vân nhi đền tội cho huynh vậy, lần sau không dám nữa, tha cho Vân nhi nha.”

“Hừ...!” Dương Thu Trì đưa tay ra vuốt mũi Tống Vân Nhi, “Nghịch như quỷ! Được rồi, muội tránh ra, ta muốn hỏi Bàng quản gia.”

“Dạ...!” Tống Vân Nhi nhanh gọn lẹ đáp ứng hắn, đứng tranh qua một bên.

Dương Thu Trì bước lên vài bước, nói với Bàng quản gia: “Ta hỏi người lại lần nữa, Sơn nhi có phải là con ruột của người không?”

Đây là một lựa chọn rất khó, Bàng quản gia nói đúng cũng không được, mà nói không cũng không thể. Nghĩ kỹ một lúc, cuối cùng lão lắc đầu: “Không phải.”

Dương Thu Trì bảo tiếp: “Nếu như đứa bé này không phải là con người, vậy phiền người giao nó cho Dương lão thái gia xử tử, thứ đã chủng này không thể lưu lại trên đời!”

Tống Vân Nhi lúc này đã biết dụng ý của Dương Thu Trì, không ra mặt cản trở nữa.

Bàng quản gia kỳ thật cũng biết Dương Thu Trì đang bức lão, nhưng lão không dám đem đứa bé ra đánh cuộc. Tuy Tống Vân Nhi vừa rồi ra mặt cản trở, nhưng lão không hiểu rõ Tống Vân Nhi, không dám đặt mọi thứ lên người nàng, bởi vì chỉ cần Vân Nhi không nhúng tay vào, Dương lão thái gia nhất định sẽ xử tử đứa bé này.

Bàng quản gia vừa rồi trong lúc gấp rút đã nguyện ý dùng một mạng đổi một mạng, chủ yếu là muốn dùng biện pháp này khích Dương lão thái gia, khiến lão không muốn giết Sơn Nhi nữa, chứ không phải thật tâm muốn dùng mạng đổi mạng của hài tử.

Nhưng Bàng quản gia thừa nhận mình đã gian dâm tam di nương để sinh ra Sơn Nhi này, căn cứ vào Đại Minh Luật thì “Cường gian giả, giảo.” (Người phạm tội cưỡng gian, xử treo cổ), “Phàm nô, cập cổ công nhân, gia gia trưởng thê nữ giả, các trảm.” (Phàm là nô bộc hay người làm công mà gian dâm vợ hay con gái của chủ, đều phải bị xử chém), “Thiếp các giảm nhất đẳng, cường giả. Diệt trảm” (Thiếp hay là các bậc thấp hơn mà bị cưỡng dâm, người phạm tội cũng bị chém). Do đó, chỉ cần Bàng quản gia thừa nhận, thì phải rơi đầu. Do đó lão buộc phải nói không.

Dương Thu Trì nói: “Nếu như ta dùng tính mệnh của đứa bé này bức lão, sẽ khiến lão không tâm phục. Như vậy vậy, vừa rồi lão nói nó không phải là con lão, vậy lão có dám tích huyết nhận thân không?”

Bàng quản gia kinh hoảng lắc đầu, nói năng không đầu không đuôi gì cả: “Không, ta....., nó không phải là con tôi... tôi làm gì phải tích huyết nhận thân với nó!”

Dương lão thái gia muốn gấp biết chân tướng, phát tay: “Bắt lão lại, tích huyết nhận thân!”

“Dạ!” Vài tên hầu nam bước tới bắt Bàng quản gia, cướp hài tử đi. Tống Vân Nhi sợ Dương lão thái gia lúc nóng lòng hạ sát luôn hài tử, nên chạy tới đoạt lấy Sơn Nhi, ôm chặt vào lòng.

Phùng Tiểu Tuyết bước tới cạnh Tống Vân Nhi, nói: “Tống cô nương, đưa hài tử cho ta ẵm.”

Tống Vân Nhi lập tức hiểu ý Phùng Tiểu Tuyết, nếu tự thân nàng ẵm đứa bé, sẽ không tiện động thủ, cũng không dễ bảo hộ phụ quân Dương Thu Trì của Phùng Tiểu Tuyết, nên hội ý mỉm cười, trao đứa bé qua.

Dương Thu Trì lấy cái ống hút máu mới, phân biệt hút lấy huyết của Bàng quản gia và Sơn Nhi, gọi người hầu lấy một cái chén sạch lại, sau đó đem chén vào trong xương phòng.

Chẳng mấy chốc sau, Dương Thu Trì cầm cái mâm đặt lên trên bàn, mọi người vây lấy, nhưng Bàng quản gia thì không, ngồi bẹp dưới đất, mặt đầy mồ hôi.

Dương Thu Trì đưa hai ống máu nhỏ vào chén, quả nhiên, chúng nhanh chóng dung hợp lại thành một.

Dương lão thái gia tức giận, mắng: “Quả nhiên là của lão súc sinh người!”

Đại phu nhân cũng bỗng nhiên tỉnh ngộ: “Hèn gì lúc nào lão cũng bảo hộ cho con hồ ly thối Quách thị đó, lúc chúng ta đá vào bụng con hồ ly, hắn còn lên đi báo với lão gia, thì ra là hắn sợ chúng ta đá sảy thai con của hắn!”

Dương Ngải Tiểu cất giọng căm hận: “Đúng vậy! Hèn gì lão dùng roi da đánh mẹ tôi ngoan độc như vậy, lại còn định bóp chết mẹ tôi, thì ra là lão tức mẹ tôi hạ độc định giết chết con của lão!” Nói đến đây, ả quay về phía Bàng quản gia phun ra một ngụm nước bọt: “Cái lão gây nhom mặt dày nhà người, thật là đáng đem lên núi đao chém thành vạn đoạn!”

Tống Vân Nhi ngạc nhiên và hiếu kỳ hỏi Dương Thu Trì: “Ca, ca sao biết Sơn Nhi là con của Bàng quản gia vậy?”

Dương Thu Trì đáp: “Chuyện đầu tiên mà lão làm ta hoài nghi chính là thái độ đối với Sơn Nhi, khi lão biết Sơn Nhi không phải ốm yếu nhiều bệnh, mà bị người ta hạ độc, phản ứng của lão rõ ràng là không giống với một quản gia, mà là giống với một phụ thân hơn. Khi biết người hạ độc là nhị di thái, lòng hận của lão đối với hung thủ không hợp chuẩn mực thông thường, mà là muốn bóp cổ chết người ta ngay tại đương trường. Dương lão thái gia khiến lão chấp hành gia pháp, lão suýt chút nữa đánh chết nhị di thái.”

“Nhưng mà, lúc đó ta vẫn chỉ kỳ quái thôi, chỉ cho là phản ứng của lão cường liệt như vậy chỉ là do lòng trung với chủ, không ngờ lão có tư tâm! Cho đến lúc thẩm vấn Dương Ngải Tiểu và mấy người nữa, ta biết Bàng quản gia rất quan tâm đến đứa bé trong bụng của tam di thái, nên mới tiến thêm một bước xác định lão có ý riêng. Do đó, ta quyết định dùng phương pháp tích huyết nhận thân để thử.”

Dương Thu Trì quay sang nói với Bàng quản gia: “Lần đầu khi tích huyết nhận thân, người thấy máu của Dương lão thái gia và máu con người không dung hợp vào nhau, rõ ràng là vượt ra ngoài ý liệu của người a? Người cho rằng ta không biết người làm trò trong cái chén dùng để tích huyết nhận thân đó à?”

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Làm trò? Lão làm trò gì vậy?”

“Chén dùng để tích huyết nhận thân đó đã bị lão dùng muối giấm lau qua. Cần phải biết, máu tươi mà gặp muối giấm nhất định sẽ hòa vào nhau dù có là khác loại. Năm xưa lão đã từng đi biển, đi nam về bằng, trải đời rất nhiều, những trò gian dối trong chuyện tích huyết nhận thân lão đương nhiên biết.”

“Lão biết Sơn nhi không phải là con của Dương lão thái gia, mà là con của chính lão, chỉ cần nghiệm huyết sẽ lộ ra ngay, nên mới động tay chân làm trò trong này, hi vọng hai giọt máu sẽ hòa vào nhau, có thể vượt qua được cửa ải này.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì chỉ vào mũi mình, hơi đắc ý bảo: “Muội không biết sao, cái mũi của ta đặc biệt thánh, thánh không kém gì Tiểu Hắc của ta đâu.” Nói xong hắn cúi đầu nheo mắt nhìn Tiểu Hắc cầu đang ngồi cạnh, Tiểu Hắc cầu thấy vậy sữa uông uông hai tiếng, dường như bảo là đồng ý hoàn toàn vậy!

Dương Thu Trì tiếp tục nói: “Người tự cầm cái chén đưa ra, ta chỉ cần ngửi một cái là biết người dùng muối giấm lau qua rồi.”

Tống Vân Nhi ngạc nhiên hỏi: “Nếu như vậy, tại sao lại không dung hợp vậy?” Sau đó lại hiểu ra ngay, mỉm cười tiếp: “Nếu như huynh biết lão làm trò, cái chén đó đương nhiên lại bị huynh thay rồi!”

Dương Thu Trì khẽ cười: “Thông minh! Cái chén ấy là cái chén sạch, đương nhiên là hiển hiện ra sự thật, do đó Bàng quản gia vừa rồi rất bất ngờ, thậm chí có chút thất hồn lạc phách.”

Tống Vân Nhi hiện giờ hiểu rõ: “Hèn gì vừa rồi Dương lão thái gia nói với lão, lão chẳng phản ứng gì, cứ lăm bằm gì là ‘không đúng, không khả năng, không thể nào’... gì gì đó.”

Đại thiếu gia Dương Thanh Thủy này giờ không lên tiếng, giờ đây hai mắt đỏ chạch, chẳng nói chẳng rằng bước lại cạnh Bàng quản gia đá mạnh một cú, trúng vào mặt lão, khiến Bàng quản gia ngã lăn ra mấy bộ.

Dương Thanh Thủy muốn đánh nữa, nhưng bị Dương Thu Trì giữ lại.

Dương lão thái gia hiện giờ biết người cho mình cầm sừng chính là lão quản gia, tức đến nỗi toàn thân run bần bật, chỉ vào Bàng quản gia rống lên: “Người đâu! Đem hắn đi đánh chết cho ta!” Bọn người hầu dạ rân, định áp lên động thủ.

Dương Thu Trì lên tiếng: “Chậm đã! Bá phụ, còn có một chuyện chưa hỏi rõ, hiện giờ không thể giết lão.”

Nghe Dương Thu Trì nói, Dương lão thái gia chỉ còn biết tam thời áp cơn nóng giận xuống, nhìn Bàng quản gia chằm chằm, hận không thể xé lão thành muôn mảnh.

—————o0o—————

181. Chương 167: Dấu Tay Bí Mật

Bàng quản gia hiện giờ mặt mày như người chết, chỉ còn biết gật đầu: “Đúng vậy, Sơn nhi là do tôi và tam di nương sinh đấy.”

“Thành thật khai ra!” Tống đồng tri quát.

“Vâng, tam di nương nhất mực bị đại phu nhân và bọn họ khi phụ ấu đã, tôi thường tìm lang trung trị thương cho nàng ta. Nàng ta nói những tháng ngày này quá khổ, muốn chết đi cho rảnh. Tôi thấy nàng ta đáng thương, nên khuyên nàng ta. Nàng ta cảm kích tôi, nên... nên chủ động tốt với tôi, để rồi có hài tử này.” Bàng quản gia cúi đầu nói.

Bàng quản gia thừa nhận thông gian với tam di nương, vì đối với thông gian, Đại Minh luật chỉ quy định đánh tám chục trượng, lại còn quy định: “Gian sinh nam nữ, thì phải do gian phu thu dưỡng.” Thật rõ ràng, Bàng quản gia muốn dùng tám chục trượng này để đổi lấy đứa con.

Dương Thu Trì hỏi: “Người nói tam di thái chủ động cùng người thông gian?”

Bàng quản gia gật đầu.

“Người chẳng phải không hứng thú chút nào với nữ nhân sao? Tại sao lại cùng người khác thông gian? Hơn nữa, cho dù tam di thái có cảm kích người quan tâm nàng ta, nhưng bằng cái mô dạng khô đét như con khỉ thể này, heo nái cũng không chịu thông gian cùng người, chứ đừng nói gì tam di thái như hoa như ngọc thể kia.”

“Cái đó cũng không chắc!” Đại phu nhân chen lời, “Con hồ ly thối đó là thứ dâm tiện, thấy nam nhân là nhào lại, họ Bàng là thứ người không ra người quỷ không ra quỷ chính hợp với ý của ả.”

“Bà bà nói chẳng có điểm nào sai!” Chu thị chen lời, “Nếu như con hồ ly thối đó không phải dâm tiện, thì ả sẽ không phát hoa si!”

Dương Thu Trì tiếp đó liền hỏi Bàng quản gia: “Người có biết vì sao tam di thái phát hoa si không?”

“Tôi không biết.” Bàng quản gia run rẩy toàn thân.

“Người không nói không sao, bởi vì ta đã biết rồi, tam di thái bị người hạ một thứ thuốc nên mới phát hoa si.”

“Không, không phải tôi, tôi vì sao phải làm vậy?” Bàng quản gia hoảng loạn nói.

“Bởi vì người muốn giết chết nàng ta, người hạ được vốn để nàng ta thấy quỷ sợ hãi mà chết, không ngờ lại dẫn phát tật bệnh tiềm tàng trong cơ thể của cô ta, nên mới khiến cô ta phát hoa si, và sau khi cô ta phát hoa si, thần trí mê loạn, ngủ vùi không tỉnh, không biết vì sao không hề sản sinh ảo giác thấy quỷ, và cũng không bị sợ chết. Do đó, người mới quyết định lén vào trong lầu xiết cổ chết cô ta.”

Bàng quản gia cãi lại: “Không đúng, tôi không có chìa khóa, làm sao mà tiến vào trong lầu đó được?”

“Leo vào.” Dương Thu Trì đáp, “Vừa rồi người cùng người hầu tranh đoạt Sơn nhi, chúng ta đều thấy rất rõ, người tuy thân hình ốm yếu, mặt đầy nếp nhăn, nhưng năm xưa đã từng đi thuyền lao lực, khiến cho người có một thể cách kiên cường, lực khí rất lớn, trong khi đó tường ngăn ngôi lầu đó chỉ cao bằng đầu người, bằng vào thân người của người muốn trèo qua thì chẳng hề mất tí hơi sức gì.”

“Người trước hết đem giấu giấy dán cửa sổ và hồ ở gần đó, chuẩn bị ban đêm động thủ. Thật không ngờ là đại phu nhân lại kêu người đến phòng nhị di thái đàm luận về chuyện của tam di thái. Người không thể không đi, nên không hề có cơ hội hạ thủ.”

Dương Thu Trì thâm biết rõ, Bàng quản gia đã từng lén báo tin, vạch rõ chuyện bạo hành của đại phu nhân và bọn họ đối với tam di nương, do đó đại phu nhân gọi Bàng quản gia tới không phải là vì nói chuyện hợp ý nhau, mà là Bàng quản gia lúc chiều bị tam di thái trần truồng ôm chặt, sợ quá té ngã, cũng lộ ra cái xấu. Đại phu nhân kêu lão tới, chính là muốn cười nhạo giải khí, nhưng hiện giờ hẳn không thể nói thẳng ra, nếu không đại phu nhân không thể xuống đài được.

“Đúng a,” Bàng quản gia như vút phăng tảng đá vác trên lưng đi, “Tôi nhất mực ở cùng với đại phu nhân và mọi người, trừ khi đi nhà vệ sinh còn thì không ra ngoài bao giờ, làm gì có thời gian đi giết tam di thái?”

“Không sai, người cố ý mắng chửi tam di thái trước mặt họ một hồi, dụng ý của người là muốn nếu lỡ như sau này tam di thái có chuyện, không ai hoài nghi đến người. Nhưng không ngờ lời của người lại khiến đại phu nhân và mọi người thích chí, nên nhất quyết giữ người ở lại hầu cận họ, không cho người li khai.”

“Người vì muốn khiến đại phu nhân và bọn họ sớm cho người đi để thuận tiện tác án sát nhân, người dùng một tiểu hoa chiêu, nhân lúc đi nhà xí ra ngoài tìm người đánh canh là lão Ngưu đầu, cho lão ít bạc, khiến lão đánh canh sớm hơn. Nên dù lúc tan hàng là vào canh năm, thực ra là mới vừa tới canh tư mà thôi!”

“Người làm sao mà biết vậy?” Bàng quản gia vô cùng kinh khủng, không ngờ chuyện mình cho tiền người đánh phu cũng bị người ta biết rõ, nhưng dù sao thì câu nói buột miệng vừa rồi cũng chẳng khác nào thừa nhận rồi.

Dương Thu Trì không hề hồi đáp, chỉ ra ngoài cửa sổ, hỏi: “Hiện giờ trời đã tối rồi, giờ này ứng vào canh hai, nhưng dường như không nghe được tiếng mõ canh nhỉ, người chẳng cảm thấy kỳ quái hay sao?”

Bàng quản gia đồng tai lên nghe, cũng phát hiện ra vấn đề này, và khi lão nghĩ lại những lời vừa nói, sắc mặt đột nhiên biến thành tái nhợt.

Dương Thu Trì cười cười, nói: “Rất tốt, người đã đoán ra rồi. Không sai, lão ngư đầu đánh canh đã bị ta thỉnh đến rồi, do đó hôm nay lão không có cách nào đánh canh nữa. Bởi vì có một chuyện cần lão đến làm chứng!” Xong hẳn quay sang Nam Cung Hùng bảo: “Đưa người lên!”

“Tuân lệnh!” Nam Cung Hùng chấp tay thi lễ, chuyển thân bước ra, chẳng mấy chốc sau đã cùng một hộ vệ đi từ ngoài đưa một lão đầu vào. Lão đầu này khoảng năm chục tuổi, chân đi cà nhấc, quả nhiên là một người thọt chân.

Bàng quản gia nhìn thấy lão thọt, gương mặt liền cắt không còn giọt máu, run rẩy kêu lên: “Lão ngư đầu!”

“Đúng!” Dương Thu Trì nói, “Lão chính là người chuyên môn đánh canh trong Dương gia thôn chúng ta, lão ngư đầu!”

Dương Thu Trì nói với lão ngư đầu: “Đêm tam di thái của Dương lão thái gia chết đó, Bàng quản gia có đến tìm người hay không? Người phải thành thật hồi đáp, nếu không, hừ ...!”

Lão ngư đầu che gương mặt đã bị đánh bầm tím hết một bên, miệng cũng sưng vù, rõ ràng là đã bị tra tấn qua không nhẹ.

Thì ra vừa rồi Nam Cung Hùng ra ngoài chính là đi tìm lão ngư đầu chuyên đánh canh, và chỉ cần dùng chút hình tấn đã khiến lão khai ra chuyện Bàng quản gia hối lộ để lão đánh canh sớm hơn.

Lão ngư đầu quỳ xuống dập đầu thưa: “Tiểu nhân không dám, tiểu nhân thành thật khai báo. Đêm tam di thái chết đó, Bàng quản gia có đến tìm tôi, cấp cho tôi một lượng bạc, khiến tôi đánh canh tư và canh năm sớm hơn bình thường.”

“Người đánh sớm hơn bao nhiêu?”

“Tổng cộng khoảng một canh.”

Dương Thu Trì nhắc mọi người: “Căn cứ vào sự chứng minh của lão ngư đầu, thì có thể nói đêm đó mặc dù mọi người tan cuộc vào canh năm, nhưng thực ra là vào canh tư.”

Dương Thu Trì căn cứ vào việc kiểm nghiệm thi thể tính toán được thời gian tử vong của nạn nhân đêm đó là khoảng hai giờ khuya, và cũng chính là vào lúc canh tư trong trường hợp thông thường. Do lão ngư đầu đánh sớm canh tư và canh năm, như vậy có thể nói vào hai giờ đêm thay vì lão phải đánh canh tư, nhưng lại đánh luôn canh năm.

Do đó, khi đại phu nhân và mọi người giải tán, thực tế chỉ khoản 2 giờ khuya, đó cũng là thời gian xảy ra án mạng theo như tính toán. Như vậy có thể nói, Bàng quản gia có đủ thời gian tác án, và những người khác đương nhiên cũng vậy.

Bàng quản gia khiến người đánh canh đánh sớm một canh, không phải là đặc biệt không để bản thân không có chứng cứ phạm tội về thời gian, bởi vì ở Minh triều trình độ kiểm nghiệm thi thể còn chưa đạt đến việc tính toán chính xác thời gian tử vong như thời hiện đại. Hơn nữa đánh sớm hơn một canh (tức hai tiếng đồng hồ), nếu như không phải đó là Dương Thu Trì, thì căn bản chẳng có ai có thể xác định tam di thái chết vào canh tư hay canh năm cả. Do đó, chẳng qua Bàng quản gia muốn tìm chứng cứ chứng minh là mình mãi đến canh năm còn cùng đại phu nhân và mọi người ở một chỗ, thì làm gì có thời gian tác án.

Giải thích hợp lý hơn nữa chính là do Bàng quản gia bị đại phu nhân và mấy người khác giữ riết không cho đi, lão là thân phận người hầu nên không dám chưa được phép mà rời đi, cho nên đi hối lộ để người đánh

canh đánh sớm hơn chính là khiến bọn họ sớm giải tán, vì dù sao nếu trời quá canh năm là sắp sáng rồi, không còn tiện để hạ thủ giết người nữa.

Tuy Bàng quản gia không cố ý chế tạo chứng cứ không có mặt tại hiện trường, nhưng đánh canh sớm hơn đích xác đã khiến Dương Thu Trì rơi vào thế hờ hững, nên Bàng quản gia không hề rơi vào phạm vi hiềm nghi của hắn.

Bàng quản gia tịnh không để nhận thua, lên tiếng hỏi: “Ta không giết tam di thái, người nói ta giết nàng ta, có chứng cứ gì hay không?”

Tổng đồng tri, La huyện thừa cùng mọi người nghe Dương Thu Trì phân tích đầu đầu cũng cho là phải, đều có cảm giác đại ngộ ra, giờ nghe Bàng quản gia hỏi vậy, lòng không khỏi sưng sốt, đúng a, nói cả nửa ngày, dường như đó chỉ là sự phân tích của Dương Thu Trì, chứ còn chứng cứ thì chưa?

Dương Thu Trì hỏi: “Ta hỏi người, trước khi tam di thái chết, cửa sổ trên lầu của cô ta do ai dán?”

“Hàng năm thường do nha hoàn hoặc người hầu dán.”

“Người có dán không?”

“Không có,” Bàng quản gia đáp, “Thứ chuyện này đều do bọn hầu hạ bên dưới làm.”

“Đúng, ta quên rồi, người không phải là người hầu, người là quản gia.” Dương Thu Trì trào phúng cười cười, “Nếu như người không phải là người hầu, không hề dán giấy che cửa cho tam di thái, thì tại vì sao trên đó có lưu lại dấu tay của người?”

“Dấu tay? Dấu tay gì?” Bàng quản gia cảm thấy đầu óc như mây mù, chuyện này ngay cả Tổng đồng tri và những người khác cũng không biết.

“Chiều hôm đó vì để tránh tam di thái phát hoa si, người đã ngã làm vỡ bồn hoa, cánh tay và ngón tay đều bị thương, đúng không?”

“Đúng a, lang trung còn giúp ta băng bó lại ngón tay.”

“Băng bó giùm người một ngón tay, ngón nào?”

“Ngón giữa, sao vậy?”

Dương Thu Trì không hề đáp, mà cố tình nhìn xung quanh một vòng rồi mới nói: “Thỉnh người đưa tay lên, nhìn xem trên đầu ngón tay có cái gì? Mọi người trên bàn tay và ngón tay đều có thứ gì đó, người hãy nhìn coi đó là gì vậy?”

Bàng quản gia chẳng hiểu Dương Thu Trì có ý gì, vô thức đưa tay lên nhìn.

Tổng Vân Nhi và mọi người cũng đưa tay lên xem, nghi hoặc nói: “Không có gì hết a.”

Dương Thu Trì chụm lấy bàn tay thon thả của Tổng Vân Nhi, chỉ vào các đường vân trên đó bảo: “Muội không thấy trên bàn tay và ngón tay đều có chỉ tay hay sao?”

Bàn tay và đầu ngón tay đều có đường chỉ, chuyện này thì ngay từ thời Trung Quốc cổ đại đã có nhiều người nhận thức rồi, thậm chí còn phát triển thành phương pháp coi tướng. Hán đại thần tướng Hứa Phụ Sở chuyên nghiên cứu các đường chỉ thiên hình vạn trạng trên lòng bàn tay mà phán: “Thủ văn loạn tảo, hợp hữu phúc lộc, vĩnh vô tai hại. Thủ hữu hoàng lý văn, sát hại bất tư luận. Thủ hữu tung hoàn văn, tước vị chí tam công.” (Tay mà có đường chỉ tậm lại, tất có phúc lộc, suốt đời không tai hại. Tay có đường cắt ngang, giết người không suy xét lợi hại. Tay có đường chỉ tung hoành ngang dọc, tước vị lên đến tam công). Hơn nữa cổ nhân còn dùng cách ấn tay lên tờ đơn hay văn khế để làm một loại chứng minh thay cho chữ ký.

Như vậy có thể nói người thời xưa có một trình độ nhất định về đường chỉ tay và vân tay, nhưng cổ thư chưa bao giờ nói là có thể dùng chuyện so sánh chỉ tay đến nhận định tội phạm, cho thấy người xưa không nhận thức là chỉ tay có tính duy nhất, nên không sử dụng làm chứng cứ để định tội hình sự.

Phát hiện ra tính duy nhất của chỉ và vân tay là vào thế kỷ thứ 19 do bác sĩ người Nhật Bản tên Hanh Lợi Phúc Nhĩ Tỳ và Uyliam Hách Tạ Nhĩ tại Ấn Độ thuộc địa của thực dân Anh. Hai người dường như đồng thời từ hai địa phương bất đồng tìm ra chuyện này, có ý nghĩa rất lớn đối với thời đại.

Nhưng sự phát hiện của bọn họ đương thời không dẫn đến sự trọng thị của thiên hạ là bao, cho đến thế kỷ thứ 20, khi các bộ môn tư pháp trên thế giới bắt đầu chính thức nhận ra dấu vân tay có thể sử dụng làm chứng cứ để nhận định phạm tội, Trung Quốc mới áp dụng kỹ thuật này.

Tống Vân Nhi nhìn vào tay của mình, hô lên: “Đúng a, có đường chỉ tay nè.” Nói đến đây, Tống Vân Nhi cười hi hi: “Ca, chẳng lẽ huynh thông qua chuyện nhìn bàn tay mà phát hiện Bàng quản gia là hung thủ hay sao?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không phải, Bàng quản gia giết người xong còn chui ra dán cửa sổ lại, tay lão dính hồ và dính luôn cả bụi bẩn, khi đè ép lên trên giấy dán có lưu lại những dấu ấn mờ mờ. Trong những dấu này, có một ngón tay không có đường chỉ. Nếu như mọi người không tin, chúng ta có thể lập tức đến tiểu các lâu tra xét!”

Bàng quản gia đã đoán được ý tứ của Dương Thu Trì, ánh mắt lộ ra vẻ khùng bố.

Tống Vân Nhi cũng đã đoán ra, kinh hỉ nói: “Ca, ý huynh là Bàng quản gia bị thương ngón giữa, dùng vải băng bó vết thương lại, nên vì thế mà dấu tay trên cửa sổ kia ở vị trí ngón giữa không có đường chỉ. Cho thấy dấu tay trên cửa sổ chính là của lão, do đó, lão chính là hung thủ!”

“Thông minh!” Dương Thu Trì khen.

Tống Vân Nhi đắc ý cười: “Hèn gì chiều hôm đó huynh cứ dùng tóc của muối quét bụi trên lớp giấy đó, lại còn áp sát vào đó để xem, thì ra là quan sát mấy cái dấu đó a.”

Dương Thu Trì dùng thứ dấu vết đặc biệt để chứng minh tội phạm, chứ không liên quan gì đến dấu vân tay, nên có thể được Tống Vân Nhi cùng mọi người hiểu và tiếp thụ. Tống đồng tri cùng mọi người nghe lời hân phân tích đều gật đầu tán đồng.

Dương Thu Trì gật gật đầu, sau đó quay sang Bàng quản gia bảo: “Người dùng mê hương khiến cho tiểu nha hoàn Tri Xuân và bà vú Lữ thị hôn mê xong, sau đó xé giấy dán trên cửa sổ phòng tam di nương đi, làm lỏng cây chắn ngang cửa sổ ra rồi chui vào, dùng dây thừng mang theo người xiết cổ chết tam di thái đang còn mê ngủ, sau đó ngụy trang cho cô ta tự sát. Người lại chui ra ngoài, đóng song cửa và dán giấy lại, rồi lui trở về phòng. Ta nói không sai chứ?”

Bàng quản gia dường như không hề chú ý đến lời Dương Thu Trì nói, mà đồng tai lên nghe gì đó, gương mặt lộ vẻ kinh khùng.

Đại thiếu gia Dương Thanh Thủy thấy Bàng quản gia không trả lời, bước tới đá vào cằm của lão. Bàng quản gia đang há hốc miệng ra nhìn, đột nhiên bị cú đá này làm cho hai hàm răng va vào nhau đánh cụp, lưỡi bị cắn một cái thật mạnh, khiến lão đau đớn kêu thảm lên, máu tức thì chảy ra, nên thần trí cũng khôi phục lại về thanh tỉnh.

Dương Thu Trì đối với thần tình kỳ quái của Bàng quản gia không cảm thấy bất ngờ gì, dường như đã dự định đến điều đó, liền hỏi: “Bàng quản gia, người còn không thừa nhận sao?”

“Thừa nhận cái gì?” Bàng quản gia ôm cằm.

“Thừa nhận người giết tam di thái!”

“Ta không có.” Bàng quản gia định chống chế lần cuối cùng, “Nàng ta là mẹ của con ta, ta vì sao lại muốn giết nàng ấy chứ?”

Đúng a! Tống đồng tri cùng mọi người đều cảm thấy hữu lý, cùng quay lại nhìn Dương Thu Trì.

“Người cường gian tam di thái, sinh ra Sơn nhi này, từ đó trở đi người lại lập kế cho con trai người kế thừa toàn bộ gia sản của Dương lão thái gia. Tam di thái không biết vì sao mà biết được ý nghĩ của người, cương quyết phản đối, bởi vì để thực hiện mục tiêu này thì phải giết chết đại thiếu gia! Người sợ tin tức này lộ ra ngoài, nên giết tam di thái diệt khẩu.”

Đại thiếu gia Dương Thanh Thủy cả kinh, không ngờ Bàng quản gia dụng tâm ác độc như vậy.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Người muốn giết chết đại thiếu gia đương nhiên không thể giết trực tiếp, vì sẽ dẫn đến sự hoài nghi, biện pháp tốt nhất là hạ độc khiến đại thiếu gia sản sinh ảo giác, khiến cho huynh ấy

thấy quỷ, làm cho huynh ấy sợ chết đi, giống như khi người hạ độc lão thái gia và ta để khiến chúng ta nhìn thấy quỷ vậy!”

Cái gì? Dương lão thái gia và Dương Thanh Thủy cùng kinh ngạc, đưa mắt nhìn nhau. Dương Thanh Thủy hỏi: “Có thật là lão hạ độc không? Trên thế giới này chẳng hay còn có loại độc có thể khiến người ta nhìn thấy ác quỷ hay sao?”

“Cụ thể là loại độc gì thì đệ còn chưa biết, nhưng đệ biết trên thế gian này còn có một số thực vật và thuốc mà khi uống hoặc ăn vào sẽ khiến người ta sản sinh ảo giác kỳ quái. Đúng rồi, có những loại nấm độc cũng có thể gây ra ảo giác.”

Thực vật có thể khiến người ta sản sinh ảo giác được gọi là Trí huyễn thực vật, ví dụ như một loại Tiên nhân chưởng ở vùng hoang mạc phía bắc Mạc Tây Ca được người ta xưng là “Ma cầu”, ai mà ăn phải mầm chồi non bị gọi là “Ô vũ ngọc” của nó sẽ phát sinh ảo giác, ví dụ như nhìn thấy nhiều loại cá kỳ hình quái trạng, hay là bông hoa có vạt cánh đủ màu, bướm bướm rạng rỡ nhiều màu sắc. Trí huyễn thực vật là thứ mà các thầy mo ưa thích sử dụng nhất.

Các loại nấm độc thường gặp hơn. Khi Dương Thu Trì đề cập đến nấm có thể sản sinh ảo giác, Dương lão thái gia và mọi người đều có nghe qua, liền hiểu Dương Thu Trì muốn nói tới loại thuốc gì.

“Ta không có!” Bàn quản gia tê thanh kiệt lực la lên, “Nếu như lời của người nói là thật, thì vì sao đại thiếu gia còn chưa chết?”

“Bởi vì đại thiếu gia đã bỏ đi ra ngoài du học từ sau ngày nhìn thấy quỷ ấy.”

“Vậy thì vì sao lão thái gia còn chưa chết? Lão gia vẫn một mực ở nhà a!” Thanh âm của Bàn quản gia càng thê lệ hơn.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Đại thiếu gia chưa chết, nếu như lão thái gia chết trước rồi, thì gia sản của Dương gia quy về đại thiếu gia hết, sao có thể đến lượt con trai của người? Do đó, chưa giết chết được đại thiếu gia, người sẽ không giết lão thái gia trước.”

“Vậy đêm đó vì sao lão thái gia lại thấy quỷ?” Nói xong lời này, Bàn quản gia đột nhiên ừ một tiếng quay đầu lại nhìn, dường như sau lưng có người nào đó đang gọi lão vậy.

Dương Thu Trì cười cười: “Vấn đề này ta nghĩ rất lâu rồi, đoán là có khả năng lão thái gia ăn nhầm thứ mà người dành cho đại thiếu gia. Do thuốc bị phân ra thành hai người ăn, nên đại thiếu gia và lão thái gia đều gặp quỷ, nhưng không hề bị sợ hãi chết khiếp.”

Bàn quản gia không còn nói gì nữa, lại khựng hoảng quay đầu lại nhìn, sau đó lại nhìn quanh nhìn quất, dường như xung quanh đó đang có vật gì đáng sợ lắm vậy.

Thấy Bàn quản gia ra vẻ như vậy, mọi người đều kinh ngạc, chỉ có Dương Thu Trì hiểu ý cười lạnh, hỏi: “Bàn quản gia, người đang nhìn cái gì vậy?”

Bàn quản gia trừng to mắt, hiện vẻ khủng bố và sợ hãi cùng cực, không hồi đáp câu hỏi này.

—————o0o—————

182. Chương 168: Chân Tướng Tệ Hại

Nhân lúc này, Dương Thu Trì bảo: “Bàn quản gia, nói cho ông biết một bí mật, món cháo tỉnh rượu đậu xanh đường phèn vừa rồi ông đưa ta không có uống. Ta nhờ Vân Nhi giúp ta cố ý gây sự sai người đi lấy đường phèn, sau đó nhờ Nam Cung Hùng phát ám khí bắn rớt đèn lồng, rồi nhân lúc mọi người náo loạn, Vân Nhi đã đổi chén của ta và chén của Tổng đồng tri bá phụ.”

Dừng lại một chút, Dương Thu Trì nói với giọng đầy thâm ý: “Ta lại nhờ bá phụ đem chén đó thưởng cho người. Có điều, uống chén cháo đó xong rồi sẽ có hậu quả như thế nào thì ta không biết, Bàn quản gia, người biết không?”

A....! Bàn quản gia kêu lên thê thảm, kinh khủng đến nỗi mặt mũi méo xệch, hoảng loạn đưa tay vào trong cổ họng móc ói, nhưng chỉ ói khan hai ba cái chẳng ra được thứ gì cả.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Người làm vậy không có ích gì đâu.”

Bàn quản gia định đứng lên chạy ra ngoài súc ruột, nhưng bị Nam Cung Hùng đá một cái vào bụng, đau đớn quỵ sụp xuống đất, ngay sau đó bắt chắp đầu đón kinh khủng chụp lấy tay Dương Thu Trì: “Cứu, cứu tôi với! Dương thiếu gia, cầu xin ngài hãy cứu, cứu tôi. Tôi không muốn chết! Xin hãy cứu tôi a!”

“Cứu người? Người sao vậy? Người nói rõ chút đi, nếu không bảo ta cứu người sao được?”

“Tôi thừa nhận, cái gì tôi cũng khai hết, tôi biết lão thái gia đi thỉnh cậu về để tra ra thân phận chân thật của Sơn nhi. Tôi sợ bại lộ, do đó đã hai lần hạ thuốc vào trong cháo đậu xanh đường phèn. Thứ thuốc này là thứ mà năm xưa khi tôi ngồi thuyền ra hải ngoại đã mua về, nếu dùng quá liều sẽ khiến người dùng sản sinh ảo giác khủng bố. Vốn chỉ định làm cho cậu sợ bỏ đi, không ngờ không đạt được mục đích. Lần này tôi định... định làm cho cậu sợ chết luôn! Tôi sai rồi....! Hãy cứu tôi a, thiếu gia, cứu cứu tôi, cái gì tôi cũng khai hết.”

Thứ thuốc này của Bàn quản gia nếu dùng ít một chút sẽ khiến tâm tình của người ta thoải mái, tạm thời quên đi thống khổ, nhưng khoái lạc và khổ đau chỉ cách nhau có một khoảng cách mong manh mà thôi, vì nếu như dùng quá liều, sẽ khiến người ta sản sinh ảo giác khủng bố, thậm chí khiến người sống sợ quá chết tươi luôn. Bàn quản gia năm xưa ngồi thuyền xuất hải, nhìn thấy thủ lĩnh của các bộ lạc nơi ấy dùng thứ thuốc này làm phương tiện xử phạt, cảm thấy rất hiếu kỳ nên mua về khá nhiều.

Bàn quản gia đã từng dùng thứ thuốc này, biết đó là thứ trí huệ được rất lợi hại, cho dù có nhắm tịt mắt bịt chặt hai tai, vẫn nghe thấy nhìn thấy, thậm chí thấy được ma quỷ sống sờ sờ trước mắt, sự khủng bố phát sinh từ nội tâm không cách gì ngăn được.

Thứ thuốc này có thể khiến người ta sợ hãi chết tươi, bởi vì trong tình huống cực kỳ khủng bố, có thể khiến tim của người co bóp cực mạnh dẫn tới đột tử. Điều này giống như chết khi bị ngộp nước vậy, đôi khi không phải vì bị ngộp thở sặc nước chết, mà là sợ quá chết trước hoặc hôn mê đi tạo điều kiện cho cái chết đến dễ dàng hơn.

Chết vì ngộp nước có thể chia ra làm ngộp khô và ngộp ướt, loại thứ hai rất thường thấy, còn loại thứ nhất thì chỉ vài giây sau khi rớt vào nước là người ta đã chết rồi. Người ta không bị chết vì thiếu dưỡng khí, mà chết vì cực độ khủng bố, trong chớp mắt khiến tim ngừng đập dẫn đến tử vong. Vì thế người chết tuy chìm trong nước, nhưng phổi chỉ có một lượng nước rất ít tiến vào, thậm chí còn không có.

Do đó, căn cứ vào lượng nước tiến vào khí quản, có thể phán đoán người chết là té nước chết hay chết rồi mới rơi xuống nước, dù không chính xác hoàn toàn.

Ngoài ra, trí huệ thực vật còn có thể làm cho các khí quan trong nội tạng con người, đặc biệt là gan bị tổn hại, vì thế dẫn đến trung khu hô hấp và tuần hoàn bị ức chế, dẫn đến hôn mê và đi tới tử vong.

Lần đầu tiên Bàn quản gia hạ được hơi ít, chỉ muốn làm Dương Thu Trì sợ hãi bỏ đi. Lần thứ hai nhiều hơn, nhưng được tính vừa phát tác thì bị Dương Thu Trì nôn ra gần hết dưới sự trợ giúp của Tống Vân Nhi. Bàn quản gia thấy Dương Thu Trì không có ý li khai, nên mới hạ quyết tâm làm cho Dương Thu Trì sợ chết tại chỗ. Do đó, lần này Bàn quản gia hạ vào chén của hắn lượng thuốc rất lớn, thật không ngờ lão tự mua dây buộc mình, uống chén thuốc đó vào hết trong bụng.

Vừa rồi Bàn quản gia đã bắt đầu sản sinh ảo giác. Lão nghe được trong đại sảnh có tiếng cười kỳ quái, tiếng nữ nhân thét gào thê lệ, trước sau đều có, tiếp đó nhìn thấy nữ quỷ thối rửa. Lão biết, đây chỉ là mới bắt đầu, những lệ quỷ sau đó sẽ càng lúc càng khủng bố, cuối cùng lão sẽ bị sợ chết khiếp đi luôn.

Hiện giờ được tính vừa mới phát tác thì Bàn quản gia bị trúng mấy cước, đầu lưỡi bị cắn chảy máu, do đó thần trí tạm thời khôi phục. Lão biết, nếu như Dương Thu Trì đã biết loại thuốc này, lại uống vào những hai lần rồi mà chẳng có chuyện gì, thì nhất định sẽ có cách cứu lão. Lão muốn nhân lúc trí óc tạm thời thanh tỉnh, cầu xin Dương Thu Trì cứu mạng, còn sau khi cứu mạng xong có phán tử hình gì gì đó thì chờ sau hẵng hay.

Dương Thu Trì trước hết bảo người hầu đi chuẩn bị nước muối tẩy ruột, sau đó tiếp tục hỏi: “Tam di thái có phải là người giết không?”

“Đúng, là do tôi giết. Tôi mua chuộc lão ngư đầu đánh canh sớm hơn, sau khi thoát thân liền trèo tường tiến vào tiểu các lầu, dùng mê hương làm cho nha hoàn và bà vú hôn mê, khoét cửa sổ tiến vào trong, dùng dây thừng mang theo xiết cổ chết tam di thái, sau đó nguy trang tự sát, tiếp đó chui ra dán kín cửa sổ lại, rồi bỏ đi.”

“Vì sao người muốn giết cô ta?”

“Tôi thấy nàng ta bị khi phụ thống khổ quá, nên lấy thứ thuốc mà năm xưa đi biển mang về cho nàng ta uống. Thứ thuốc này nếu uống ít một chút sẽ khiến người ta rất dễ chịu, thật không ngờ nàng ta uống vào rồi là phát chứng cuồng dâm, cởi quần cởi áo ôm chầm không cho tôi đi, lại dùng sức kéo tôi lên giường. Lúc đó là ở trong phòng nàng ta, không có ai khác, nên tôi, tôi.... cùng nàng ta làm chuyện đó.”

“Khi nàng ta tỉnh khốc lóc đánh đuổi tôi đi. Tôi hy vọng nàng ta vì thế sẽ tự sát, để khỏi phải tố cáo tôi, không ngờ nàng ta không tự sát, cũng không tố cáo tôi gì cả. Chẳng bao lâu tôi biết nàng ta thụ thai, nhất định là con của tôi, nên tôi ngầm chú ý bảo hộ nàng.”

“Sinh hài tử xong, tôi muốn con trai tôi kế thừa toàn bộ gia sản của Dương gia, nên chuẩn bị hạ độc giết chết đại thiếu gia và lão thái gia. Tôi nhất thời u mê, đem ý nghĩ này nói cho tam di nương nghe. Nàng ta nếu như là mẹ của con trai tôi, tôi cho rằng nàng ta sẽ tán đồng, thậm chí còn cao hứng, không ngờ nàng ta nghe tôi nói tôi định hạ độc chết đại thiếu gia, liền định tố cáo tôi.”

Điều này thì rõ rồi, tam di thái vẫn còn có cảm tình với đại thiếu gia, không nhẫn tâm nhìn Bàng quản gia giết y, do đó uy hiếp Bàng quản gia là sẽ tố cáo lão, không ngờ ngược lại đã dẫn tới cái họa sát nhân cho mình. Tam di thái chẳng hề có địa vị trong lòng Bàng quản gia, lão một lòng nghĩ về con trai lão, nên đã giết người diệt khẩu.

Bàng quản gia nói tiếp: “Trong lúc nóng giận, tôi đã hạ thuốc vào trong thức ăn của nàng ta, tối đó lại xiết cổ nàng ta chết rồi treo lên xà nhà giả vờ như tự sát. Ngày hôm sau tôi lại cho thuốc vào đồ ăn của đại thiếu gia, liều lượng rất nặng, muốn khiến cho hắn thấy quỷ sợ chết. Lúc đó tôi đi xử lý chuyện chôn cất tam di thái, sau đó mới biết hôm ấy lão gia và đại thiếu gia cùng dùng cơm chung, do đó liều lượng thuốc bị giảm đi, lão gia và đại thiếu gia cùng thấy quỷ nhưng không bị sợ chết.”

“Sau đó tôi len lén nghe ngóng nơi hạ lạc của đại thiếu gia để tiếp tục hạ độc, nhưng lão thái gia cũng không biết chỗ ở cụ thể nơi nào....”

Nói đến đây, mắt Bàng quản gia đột nhiên trợn lớn, khuôn bố nhìn Dương Thu Trì, sau đó kêu lên the thé: “Không, không được đến đây, tam di nương, cầu xin nàng đừng đến nhất ta, ta sai rồi. Ta không còn cách nào mới giết nàng, aa.....a!” Bàng quản gia che mắt, nhưng vẫn run rẩy toàn thân, cuối cùng lăn lộn trên mặt đất.

Lão lại sản sinh ảo giác, nghe lời xì xào mà tưởng như quỷ hồn của tam di thái gọi. Đến lúc này thì bọn người hầu đã đem nước muối lên, Dương Thu Trì bảo họ đổ cho Bàng quản gia uống để tẩy dạ dày.

Nhưng không chờ đến lúc đổ nước, Bàng quản gia đã ôm ngực, há miệng ngáp ngáp, nói không nên lời. Sau đó, dường như trước khi chết hồi quang phản chiếu, lão nhìn rõ được tình hình xung quanh, nỗ lực đưa tay về phía Sơn nhi đang nằm trong lòng Phùng Tiểu Tuyết, miệng mấp máy như muốn nói điều gì, nhưng không còn thốt nên lời nữa, cánh tay vô lực rớt xuống, ánh mắt cứ trợn trừng nhìn về phía Sơn nhi.

Dương Thu Trì sờ động mạch cảnh của lão, không còn thấy mạch đập, cho thấy Bàng quản gia nhân vì cực độ kinh khủng đã đứng tim mà chết.

Cho dù Bàng quản gia không bị sợ chết, nhưng lão cường gian tam di thái, sau đó giết chết nàng, mưu sát mấy người trong nhà, những tội này đều đủ để chém đầu, do đó cuối cùng cũng khó thoát khỏi tử vong.

Dương Thu Trì hơi cảm thán, vì đưa con trai của mình mà hạ độc giết người, đây có phải là biểu hiện chính thường của tình cha con hay không?

Đại phu nhân chán ghét nhìn Sơn nhi trong lòng Phùng Tiểu Tuyết, nói với Dương lão thái gia: “Lão gia, thứ dã chủng này nên xử lý thế nào? Hay là dìm chết quách cho xong!” Chu thị và Dương Ngải Tiểu đều phụ họa theo.

Tổng Vân Nhi trừng mắt hạnh định phát tác, nhưng Dương Thu Trì phát tay ngăn lại.

Dương lão thái gia hơi khó xử. Lão đích thân chứng kiến gian phu bị quỷ nhất chết ngay tại trận, sự tức giận trong lòng đã tiêu biến đi nhiều. Lão dù sao cũng không phải là người máu lạnh, lúc bình tĩnh rồi cũng cảm thấy Sơn nhi dù sao chỉ là hài tử hai ba tuổi mà thôi. Hài tử vô can, nhưng nó không phải là con nhà họ Dương, vô luận xử trí thế nào cũng không thể lưu nó lại trong Dương gia đại viện.

Dương lão thái gia nhìn Dương Thu Trì, hỏi: “Hiền điệt, ý cháu thế nào?”

Dương Thu Trì cười cười: “Sơn nhi là con ruột của bá phụ, đương nhiên phải lưu lại bên cạnh bá phụ rồi.”

Dương lão thái gia nhíu mày, không vui nói: “Cháu sao lại nói như...” Đột nhiên, nghĩ lại hàm nghĩa trong lời vừa rồi của Dương Thu Trì, lão nghi hoặc hỏi: “Hiền điệt, ý của cháu là...?”

“Vừa rồi tích huyết nhận thân ấy cháu đã làm gian dối, kỳ thật, Sơn nhi mới chính là con ruột của bá phụ!”

“Cháu nói cái gì?” Dương lão thái gia cả kinh hỏi. Đại phu nhân và mọi người đều kinh hãi, cùng nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đưa ngón tay vô danh bên trái của mình lên, trên đó có một vết thương nhỏ, hần giải thích: “Lúc tích huyết nhận thân, cháu đã dùng máu của mình để hoán đổi với máu của bá phụ, do đó không thể nào dung hợp với máu của Sơn nhi được. Máu của bá phụ vẫn còn ở trong sương phòng ấy.”

Đại phu nhân nói: “Không đúng, vừa rồi máu của Bàng quân gia và máu của Sơn nhi dung hợp lại mà!”

“Cái đó cũng là kết quả làm trò của cháu, bởi vì cái chén sứ kia chính là cái chén mà Bàng quân gia giở trò bôi muối dấm rồi chuẩn bị cho cháu, bất kỳ thứ máu nào nhỏ vào cũng đều dung hợp lại với nhau.”

Mọi người đều kinh hãi, kết quả này quả thật là vượt ra ngoài ý liệu của mọi người, khiến cho họ không dám tin.

Dương Thu Trì nói: “Kỳ thật, vừa rồi cháu vào sương phòng cầu nguyệt, là một cách mượn cơ để cháu đánh tráo bày trò mà thôi,” Thấy Dương lão thái gia bán tín bán nghi, liền tiếp: “Như vậy vậy, cháu ở trước mặt mọi người thử tích huyết nhận thân một lần nữa, có được không?”

Vấn đề này nhất định phải làm cho rõ, nếu như Sơn nhi là huyết nhục của tam di thái Quách thị và Dương lão thái gia, và Dương lão thái gia thương tiếc mẹ nó chết thảm, nhất định sẽ coi nó như viên minh châu trong lòng. Dương lão thái gia lập tức đáp ứng thực hiện lại ngay chuyện tích huyết nhận thân.

Dương lão thái gia gọi nha hoàn đi lấy lại một cái chén sứ sạch mới, lại lấy nước sạch rửa nó trước mặt mọi người, rồi đem đặt trên bàn, sau đó lấy con dao cắt huyết tự đưa lên lửa sát trùng, tự cắt lấy máu nhỏ vào trong chén.

Dương Thu Trì lại lấy một con dao trích huyết khác, tiêu độc xong rồi cắt lên tay của Sơn nhi một chút, rồi ép mạnh vào vết thương. Máu hồng từ từ ứa ra, ngưng kết lại thành một giọt, gian nan rời khỏi đầu ngón tay, từ từ rơi vào trong chén.

Ánh mắt mọi người đều theo giọt máu đó rơi vào trong chén. Từ từ, hai giọt máu như hai người thân lâu năm không gặp, cuối cùng cũng được ở bên nhau, cùng tiến sát vào nhau, dung hợp lại thành một thể!

A....! Dương lão thái gia thở phào nhẹ nhõm, vuốt râu cười ra vẻ hài lòng.

Lần này thì mọi việc đều diễn ra trước mắt mọi người, khiến mọi người đều tâm phục khẩu phục.

Đại phu nhân nhìn thi thể co rúm của Bàng quân gia, do dự một chút rồi hỏi: “Có thể làm lại chuyện tích huyết nhận thân một lần nữa giữa Sơn nhi và Bàng quân gia không?”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Máu của người chết không thể thực hiện được, chẳng những không chuẩn xác, mà còn dẫn đến vận rủi.”

Dương lão thái gia quát bảo đại phu nhân: “Hiền điệt nói rất đúng, làm trước mặt mọi người như thế, lại còn giả nữa hay sao? Sơn nhi nếu như là con trai của ta, tuyệt đối không thể là con của lão súc sanh này được.”

Đại phu nhân luôn miệng vâng dạ, không dám nói gì nữa.

Dương lão thái gia cười khà khà bước lại trước mặt Phùng Tiểu Tuyết, đưa tay tiếp lấy Sơn nhi, hôn lên đôi má dúm dỏ của nó, lòng đầy sự hoan hỉ cười bảo: “Con của ta, hắc hắc, quả thật là con trai của ta, hắc hắc hắc.”

Đại phu nhân quả thật là người biết lựa gió bẻ buồm, lập tức mỉm cười sung sướng chạy lại tiếp lấy hài tử từ trong tay của Dương lão thái gia, luôn miệng dặn dò bọn nha hoàn và người hầu, nhất định từ nay phải chiều cổ cho Sơn nhi cho thật tốt, nuôi làm sao cho nó mập mạp trắng trẻo ấy. Chu thị và Dương Ngải Tiểu cũng theo đó biểu hiện sự quan tâm ưu ái.

Ba người họ trước đây chủ yếu chĩa mũi dùi vào tam di thái, đối với cậu bé cũng chẳng có vấn đề cừu hận hay chán ghét gì. Hiện giờ Dương Thu Trì lại trước mặt bọn họ chứng minh Sơn nhi là dòng dõi của Dương lão thái gia, và Dương lão thái gia yêu thương nó như vậy, họ đương nhiên cũng yêu thương nó theo lão.

Tục tích huyết nhận thân thời cổ đại đương nhiên không phải là căn cứ khoa học, không thể nào dùng để chứng minh hai người là thân thuộc, bởi vì cho dù nhóm máu không tương đồng, thậm chí là máu người với máu động vật, đều sẽ hòa lẫn vào nhau, còn máu của những người có nhóm máu tương đồng nói không chừng không thể dung hợp toàn bộ.

Dương Thu Trì ở sương phòng đã dùng huyết dịch tiến hành thử nghiệm, thấy máu của Dương lão thái gia và Sơn nhi dung hợp vào nhau, nhưng cái hắc cần là chúng không dung hợp, cho nên hắc đã dùng máu mình thử qua, rất may là như ý.

Và thế là, hắc đã dùng máu của mình thế máu của Dương lão thái gia để tiến hành việc tích huyết nhận thân trong lần thứ nhất. Hai thứ không hòa vào nhau, do đó khiến cho Dương lão thái gia nổi lên sát niệm, dẫn đến Bàng quản gia liều mạng bảo hộ con trai, lộ ra bộ mặt thật, từ đó vạch rõ mọi tội trạng của Bàng quản gia.

Đối với lần tích huyết nhận thân thứ hai giữa Bàng quản gia và Sơn nhi, Dương Thu Trì hơi mạo hiểm, nhân vì trước đó hắc không có huyết dịch của Bàng quản gia, không thể nào thử xem máu giữa lão và Sơn nhi có dung hợp hay không, chỉ còn biết tin vào lời truyền của cổ nhân là nếu dùng muối dấm lau qua chén dùng để tích huyết nhận thân, thì mọi thứ màu đều có thể hòa lẫn vào nhau, và hắc đã sử dụng chén mà Bàng quản gia đã chuẩn bị, rất may là hai thứ đích xác hòa vào nhau, cũng không biết là công lao của muối dấm, hay là máu của hai người thử về bản chất là có thể hòa hợp vào nhau.

Kỳ thật, nhận định Sơn nhi không phải là con của Bàng quản gia cũng có chứng cứ khoa học, bởi vì Dương Thu Trì đã thực hiện điều tra nhóm máu từ sợi tóc mà lúc trưa hắc đã khê vuốt khen ngợi lão lén lấy đi.

Sau khi kinh qua việc kiểm tra nhóm máu của Bàng quản gia và tam di thái, phát hiện nhóm máu của hai người không thể tạo ra con có nhóm máu như ở Sơn nhi được, đủ để chứng minh Bàng quản gia không phải là phụ thân của Sơn nhi (Xem Chú thích 1).

Hiện giờ, cả nhà Dương lão thái gia đã tiếp thụ Sơn nhi, khiến cho đứa bé có mạng khổ này đạt được một kết cục đẹp, cũng đáng coi là chuyện đáng mừng cho tất cả mọi người rồi.

Dương lão thái gia cho người đem thi thể của Bàng quản gia đi thiêu, không biết thứ thuốc lão dùng để hại người cất ở đâu, nên cho người thiêu luôn toàn bộ căn nhà mà lão cư ngụ.

Ba án đều đã được phá, chân hung cuối cùng đã chịu xử tội, và tất cả chỉ mất ba ngày, xem ra tốc độ phá án của Dương Thu Trì như thần rồi.

Tổng đồng tri và La huyện thừa vô cùng cao hứng, ngày hôm sau La huyện thừa đã cho bốn bộ áp giải phạm nhân nhị di thái Trương thị và mụ vú trở về Quảng Đức huyện.

Tiếp đó mấy ngày, mọi người bắt đầu vui mừng đón chào năm mới. Người thời cổ mừng năm mới náo nhiệt hơn thời hiện đại nhiều, đặc biệt là đúng dịp Dương Thu Trì áo mão về làng, quê nhà của cha mẹ thời cổ,

và cũng là cái tết đầu tiên trong thời cổ đại của hán, nên hán phi thường hào sảng.

Ngày 30 cuối năm, mọi người tế tổ suốt một ngày trong Dương gia từ đường trước bài vị các vị liệt tổ liệt tông, rượu thịt ê chê, bánh mứt tràn ngập, pháo nổ tung bừng....

Toàn thôn tông tộc gồm các phân chi nam đình trưởng giả cùng nguyên phối phu nhân đều tắm gội thay áo sạch, được Dương lão thái gia dẫn đầu tiến vào từ đường quỳ xuống, nam trước nữ sau, chồng trước vợ sau ngay hàng thẳng lối.

Dương Thu Trì tuy tuổi trẻ nhưng có công danh, lại là mệnh quan hiện nhậm của triều đình, nên được xếp ngồi chung với đám lão già đầu râu trắng như cước.

Dương lão thái gia là cử nhân xuất thân, văn chương tế trời được nhiên do tự lão chấp bút, dào dạt dạt cả một thiên, lại lắc đầu nguẩy cổ đọc xướng cả nửa ngày mới dứt, một nửa trong số đó Dương Thu Trì nghe mà chẳng hiểu gì, loáng thoáng đoán ngoại trừ ca tụng công đức liệt tổ liệt tông thì cũng tuyên dương hậu bối tiếp nối tiền bối tiếp tục quyết tâm tiến tiến....

Khi nêu thành tựu của hậu bối không nhọc di chí của những người đi trước, Dương Thu Trì nghe đến tên mình, cảm thấy vô cùng đắc ý.

Đầu năm, mọi người bắt đầu đi viếng ông bà và uống rượu, Dương Thu Trì quyết định ngày bảy tháng giêng sẽ trở về Ninh quốc phủ, sau đó vào kinh thành đến Lại bộ lãnh mệnh đến Hồ Quảng Trấn Viễn châu phó nhậm.

Thời gian ngắn ngủi, những ngày ấy Dương Thu Trì cùng Tổng đồng tri trở thành đối tượng mà các người trong tộc tranh nhau mời thỉnh. Người có công danh thì dòng tộc hưởng danh vọng theo, và nhờ đó mà được mọi người quý trọng, những người khác có muốn vậy cũng chỉ đành thở dài mà thôi.

Dương Thu Trì và Tổng đồng tri liên tục tác chiến, tuy có Tổng Vân Nhi có thể cáng đáng một chút, nhưng ngày nào cũng say khướt đi không nổi mới được đưa về Dương gia đại viện.

Ngày 7 tháng giêng, Dương Thu Trì cùng mọi người cáo biệt Dương lão thái gia cùng mọi người trong tộc trở về Ninh quốc phủ. Dương lão thái gia dẫn đầu các trưởng giả trong tộc nhất mực tiễn đến mười dặm mới ngậm ngùi chia tay.

Chú thích

Không thể dựa vào nhóm máu A, B, O, AB để xác định chắc chắn 2 người có cùng huyết thống hay không. Tuy nhiên một số trường hợp có thể xác định người không cùng huyết thống. Ví dụ, nếu cả bố và mẹ mang nhóm máu O thì con cái không thể mang nhóm máu A, B hoặc AB mà chỉ có thể mang nhóm máu O mà thôi. Ngược lại, cả bố và mẹ có nhóm máu AB thì con cái không thể có nhóm máu O mà chỉ có thể mang nhóm máu A, B hoặc AB mà thôi.

—o0o—

183. Chương 169: Người Thân Cận

Đêm trước hôm xuất phát mấy ngày, Tổng đồng tri dẫn theo Tổng Vân Nhi đến Dương phủ bái phỏng, đi theo còn có hai trung niên, một thì cao cao ốm ốm, một thì mập mập lùn lùn miệng luôn nở nụ cười, chính là hình danh sư gia Kim sư gia và Tiền cốc sư gia Long sư gia của Tổng đồng tri lúc còn ở Quảng Đức huyện.

Sau khi phân chủ khách ngồi xong, Tổng đồng tri nói: “Hiền đệ, ngày, ngày một là cháu phải đi nhậm chức ở Hồ Quảng rồi, Vân nhi theo cháu niên tuế còn nhỏ, tính, tính tình không tốt lắm, phiền cháu quan tâm nhiều.”

Dương Thu Trì chấp tay: “Bá phụ nói vậy làm chi, Vân nhi tuy nhỏ tuổi, nhưng người nhỏ mà gan lớn, cơ linh lanh trí, cháu còn mong muội ấy giúp đỡ nhiều nhiều.”

Tổng Vân Nhi cười hì hì, sau đó ngheh mặt nói: “Hừ...! Ca, huynh đang khen muội hay là chửi muội vậy?”

Mọi người cùng cất tiếng cười.

Tổng đồng tri lại hỏi: “Hiền diệt lần này đi, trong, trong nhà đã sắp xếp ổn thỏa hay chưa?”

Cuối năm trước họ đã bàn kỹ để Dương mẫu lưu lại nhà ở Ninh quốc phủ coi sóc chuyện làm ăn buôn bán, Phùng Tiểu Tuyết theo Dương Thu Trì đi nhậm chức. Sau khi trở về suy nghĩ kỹ, Phùng Tiểu Tuyết và Dương Thu Trì vẫn còn lo Dương mẫu một mình ở đây không ai chiếu cố.

Nhưng lần này tới Hồ Quảng trấn Viễn châu núi cao đường hiểm, trong thời Minh thì nó vẫn thuộc vùng man di, thực tế không thích hợp để làm chốn an cư. Hơn nữa, Ninh quốc phủ là đất thuộc kinh thành, lại có công cuộc làm ăn mà Dương gia cần phải coi sóc (là thứ tiếp thu từ Hắc viên ngoại), nếu như ủy thác cho người khác chiếu cố, Dương mẫu dù sao cũng không thể yên tâm. Do đó, Dương mẫu đã quyết định không cùng con trai tới Hồ Quảng nhậm chức.

Dương mẫu tuy không muốn rời xa bọn họ, nhưng vì để con trai yên tâm đi nhậm chức, nên cố gắng giấu tâm sự trong lòng, gượng cười bảo để một mình ở lại đây cũng chẳng sao, hơn nữa lại còn có Tổng đồng tri và Chu tri phủ chiếu ứng làm chi?

Hiện giờ khi Tổng đồng tri đề cập đến chuyện này, có mặt Dương mẫu tại đó, Dương Thu Trì nhìn Phùng Tiểu Tuyết, nói: “Con và Tiểu Tuyết đã thương lượng rồi, chúng con muốn để Tiểu Tuyết ở lại lo lắng cho mẹ, hơn nữa nhiều chuyện làm ăn như vậy, một mình mẹ lo không xuể đâu, hãy để Tiểu Tuyết giúp mẹ để cho đỡ bớt phần nào.”

“Như vậy cũng tốt!” Tổng đồng tri khen: “Lần trước thương, thương lượng ta có chút do dự, bởi, bởi vì có câu Bách thiện hiếu vi tiên, trăm điều tốt chữ hiếu đứng hàng đầu, hiền, hiền diệt cùng vợ đi nhận nhiệm sở lưu mẹ già ở nhà, tuy, tuy nói là một phen hảo ý, nhưng là bách bất đắc dĩ, lại, lại không thể thỏa đương. Hiền diệt hiện giờ xử lý vậy là hay, hay lắm, chỉ, chỉ có khổ mình cháu mà thôi.”

Dương mẫu nói với Dương Thu Trì: “Như vậy không được, Tiểu Tuyết cứ đi với con đi, một mình con đi nhậm chức ở xa xôi ngàn dặm như vậy, bên thân chẳng có người thân nào chiếu cố, mẹ không an tâm.”

Tổng Vân Nhi xen lời: “Sao lại không có? Còn con đây chi? Còn chẳng phải là người thân hay sao?”

Tổng đồng tri quát: “Vân nhi đừng có nói leo. Bá, bá mẫu của con nói ở đây là thiếp thân, có nghĩa là người trải chiếu quét giường, tắm rửa thay đồ, con làm được không?”

Tổng Vân Nhi nghe thế mặt đỏ hồng, cổ nén thẹn thốt: “Con không làm đâu, ngay cả mền gối con còn nhờ người khác trải xếp dùm đây chi.”

Dương mẫu đương nhiên hy vọng Tổng Vân Nhi có thể thành người thay đồ trải chiếu, có lòng muốn nói câu này ra lắm, nhưng bà dù sao cũng là một nông phụ ở sơn thôn, còn Tổng đồng tri là quan ngũ phẩm của triều đình, tuy nói con bà hiện nay cũng là quan huyện lệnh thất phẩm, nhưng trong đầu Dương mẫu vẫn còn có sự phân biệt giai cấp như thế nào ấy, ít nhiều vẫn còn sợ quan, nên nhóp nhép miệng cả buổi mà rốt cuộc chẳng nói được lời nào.

Dương Thu Trì thưa: “Mẹ, con có thể tự lo liệu được, mẹ cứ yên tâm đi. Nếu như bá phụ đã nhận thấy như vậy là phải, thì cứ quyết định như vậy đi, Tiểu Tuyết vẫn lưu lại bên mẹ để lo lắng cho mẹ, nếu không con sẽ lo lắng không yên đâu.”

Dương mẫu nghe Dương Thu Trì nói vậy, hơi có chút do dự, không biết như thế nào mới phải.

Phùng Tiểu Tuyết một mặt thì không yên tâm bỏ mặc phu quân, mặt khác lại không thể để Dương mẫu lại, phải trái đều có cái khó cả. Hiện giờ nếu như phu quân đã nói như vậy rồi, nàng liền lên tiếng khuyên Dương mẫu: “Mẹ, nếu như phu quân đã có lòng hiếu thảo như vậy, mẹ hãy thành toàn cho chàng đi, còn chuyện chiếu cố phu quân thì...” Nàng liền kể sát tai Dương mẫu thăm thì gì đó, Dương mẫu mừng rỡ gật đầu lia lịa.

Dương mẫu nói: “Nếu đã như vậy, thì Tiểu Tuyết cứ ở lại bên mẹ.”

Tổng đồng tri vuốt râu dê vừa ý gật đầu, lại bảo Dương Thu Trì: “Hiền diệt, cháu, cháu lần này đi phó nhậm, sự gia và trưởng tùy đã chuẩn bị chưa?”

Cổ đại khi đi làm quan, đặc biệt là ở Minh triều, thì đều có danh ngạch hữu hạn, trong khi đó chính vụ phồn mang, không có sự gia và trưởng tùy theo giúp việc thì không thể nào hoàn thành các công tác hàng

ngày, cho nên mới có câu “vô mặc bất thành nha” (Không có tùy tùng không thể làm quan).

Dương Thu Trì đã đến Minh triều khá lâu, điểm này đương nhiên biết, thành thật lắc đầu: “Cháu định đến Hồ Quảng xong rồi tính.”

Tổng đồng tri lắc đầu: “Như, như vậy không được, Hồ, Hồ Quảng làm gì có người giỏi được? Hơn nữa, loại phụ tá này coi như cánh tay trái tay phải của cháu, nhất, nhất định phải là nhân tài biết việc lại hiểu rõ mọi chuyện mới có thể yên tâm. Trưởng tùy quan hệ đến an nguy của bản thân và nhà cháu, nên cần phải là người thân cận đáng tin, không thể nào qua loa sơ sài được đâu.”

Dương mẩu nghe thế cảm thấy quả là còn có nhiều điều đáng lo, Tổng đồng tri làm quan nhiều năm, hiểu rõ chuyện này. Lão đã lên tiếng đương nhiên không sai, lập tức lên tiếng hỏi: “Ngài có thể giới thiệu cho hài tử vài tùy tùng thân cận để phụ tá được không?”

“Ta đang có ý đó,” Tổng đồng tri đáp, chỉ vào Kim sư gia và Long sư gia sau lưng lão, “Hai người họ xuất sinh từ Thiệu Hưng, đều là tú tài xuất thân, phân biệt tinh thông hình danh luật lệ và quản lý tiền lương, đã theo ta nhiều năm giúp ta xử lý chính vụ, trung tâm cảnh cảnh, tinh minh nhạy việc, vô cùng đặc lực, hôm nay xin giới thiệu cho hiền đệ để làm phụ tá vậy.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, hai vị sư gia này đều là người quen, chỉ là họ đều là tâm phúc của Tổng đồng tri, bản thân hẳn cướp người tài như vậy e rằng không ổn.

Dương Thu Trì vừa định lên tiếng, Tổng đồng tri đã đoán được ý nghĩ của hắn, lên tiếng: “Ta hiện giờ đã thăng lên làm đồng tri của Ninh quốc phủ, không phải là chánh ấn, do đó không cần dùng phụ tá nhiều lắm. Hơn nữa, sau này có chuyện cần, ta sẽ tìm người khác là được. Hiền đệ niên thiếu có tài, tương lai sau này tiền đồ không thể hạn định, họ theo phò cháu coi như là phúc của họ.”

Kim sư gia và Long sư gia đều bước ra cung thân hành lễ với Dương Thu Trì. Kim sư gia đại diện nói: “Hai người tại hạ thực mong Dương đại nhân sinh dùng, nhất định sẽ tận tâm kiệt lực phụ tá đại nhân.”

“Được!” Dương Thi Trì vỗ lưng ghé, vô cùng cao hứng nói với Tổng đồng tri: “Nếu như là như vậy, thì cháu cung kính không bằng tuân mệnh. Đa tạ bá phụ!”

Hắn biết thỉnh sư gia cần phải làm giấy mời, lập tức sai người đem giấy mực tới. Bản thân hắn không thể nào viết những lời rối rắm rườm rà này, Tổng đồng tri bèn chấp bút viết ra hai phong thư mời, đóng dấu tư ấn của Dương Thu Trì lên, rồi để Dương Thu Trì tự tay đưa mời Kim sư gia và Long sư gia.

Thủ tục làm xong, hai người hiện giờ coi như là phụ tá của Dương Thu Trì rồi, nên hắn cho người hầu an bài chỗ ở cho họ.

Tổng đồng tri lại dặn dò Dương Thu Trì những chuyện cần lưu ý trên quan trường, nhất là nên nghe nhiều hơn là nói nhiều, gặp chuyện thì đừng sinh cường ra mặt, ... đều được Dương Thu Trì nhớ kỹ trong lòng. Họ lại nói chuyện phiếm một hồi, Tổng đồng tri và Tổng Văn Nhi cáo từ ra về.

Tiếp đó mấy ngày, Dương mẩu và Phùng Tiểu Tuyết bắt đầu chuẩn bị hành trang cho Dương Thu Trì.

Dương gia hiện giờ không còn như trước, tiền bạc dư dả, chỉ sợ Dương Thu Trì đến chỗ khỉ ho cò gáy, có tiền trong tay mà muốn cái gì cũng không được, nên họ có thể mua được nhiều cái gì thì mua, chất đầy cả mấy xe lớn.

Tối hôm trước khi khởi hành lên kinh thành, Dương mẩu và Phùng Tiểu Tuyết đem những chuyện cần chú ý dặn dò cẩn thận Dương Thu Trì, đặc biệt là nhấn mạnh chú ý mặc ấm tránh rét, uống rượu ít, lo cho thân thể, vâng vâng và vâng vâng.

Dương Thu Trì nghe mà đầu càng lúc càng to ra, cười khổ nói: “Mẹ, Tiểu Tuyết, con đã tới từng tuổi này rồi mà, tự biết chiều cổ bản thân rồi,” Nói đến đây, hắn cố ý chọc họ, “Nếu mà hai người lo lắng thiệt, thì tìm một bảo mẫu lo lắng chăm cho con là được.”

Không ngờ Phùng Tiểu Tuyết gật đầu thật: “Phu quân nói rất đúng, chuyện này tối hôm trước thiếp đã bàn kỹ với mẹ rồi, nha hoàn Nguyệt Thiên gần đây phục dịch chàng rất tốt, cứ để cho nó đi cùng với chàng đi, để còn tùy thân phục dịch cho chàng.”

“A?” Dương Thu Trì cười khổ, “Hai người thiệt là tìm bà vú nhỏ chiều cổ cho ta à?” Sau đó nghĩ lại, trong đêm Tống đồng tri đến thăm, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết nói gì đó, sau đó Dương mẫu mới đồng ý cho Tiểu Tuyết lưu lại, thì ra là họ nói về chuyện này.

“Đúng vậy,” Dương mẫu cười hề hề, “Đây là chuyện Tiểu Tuyết và mẹ đã thương lượng kỹ rồi, tiểu nha đầu Nguyệt Thiên hiểu chuyện, biết lúc nào lạnh lúc nào nhiệt, rất hợp với ý chúng ta. Những ngày gần đây nó phục thị con rất tốt, có nó ở cạnh chiều cổ cho con, chúng ta mới yên tâm được phần nào.”

Phùng Tiểu Tuyết nói: “Đúng vậy, Vân nhi cô nương võ công cao cường, có cô ta và các hộ vệ bảo vệ phụ quân, chúng ta không lo gì. Nhưng Vân nhi cô nương tính tình hào sảng, lại là thiên kim tiểu thư của nhà quan, từ trước giờ người ta phục dịch cô ấy chứ cô ấy có phụ dịch ai bao giờ, đừng hy vọng vào cô ta lo cho phụ quân, do đó mang theo tiểu nha hoàn là tốt nhất.”

Dương mẫu nói tiếp: “Nguyệt Thiên thông minh nhanh nhẹn, hiểu biết ý người, lại biết chiều chuộng quan tâm, dáng người lại đẹp, làm tiểu thiếp thật không tệ chút nào. Trước chúng ta đã thương lượng rồi, chờ tiểu nha đầu Nguyệt Thiên lớn một chút, thì để nó hầu phòng cho con. Do đó, nó lần này theo con, tùy lúc nào con thấy thích hợp thì cứ thu lấy nó, không cần hỏi ý kiến chúng ta nữa.”

Hai người họ một xướng một hợp, Dương Thu Trì không có cơ hội chen miệng vào chút nào. Khó khăn lắm mới tìm được chút chen lời, thì Dương mẫu lại tiếp: “Đúng rồi, nói đến chuyện nạp thiếp ta mới nhớ, ta và tiểu Tuyết cũng thương lượng qua rồi, con lần này đi nhậm chức có nhiệm kỳ ba năm. Trong ba năm này nếu gặp được cô nương nào thích hợp thì con cứ tự làm chủ nạp lấy làm thiếp. Mấy nhà giàu ai không có tam thê tứ thiếp chứ. Chuyện này con cứ tự làm chủ là được. Tốt nhất là khi mãn nhiệm hồi kinh, mang theo mấy đứa nhóc về là ta cao hứng rồi.”

—o0o—

184. Chương 170: Xe Ngựa Hay Phòng?

Phùng Tiểu Tuyết đương nhiên minh bạch phụ quân dù sao cũng nạp hai tiểu thiếp rồi, chính là vì chỉ mong sao cho có được đứa con thôi, một ngày mà chồng nàng không có con, ngày đó coi như chưa hoàn thành chuyện nạp thiếp.

Dương Thu Trì vừa định lên tiếng, Dương mẫu đã chuyển thân gọi: “Nguyệt Thiên, người qua đây.”

Lúc bọn họ nói chuyện, ba nha hoàn Nguyệt Thiên, Tiểu Điệp, Hương Tình đều đứng hầu ở sau lưng. Nguyệt Thiên đã đem lời họ bàn ghi hết vào lòng rồi, hiện giờ vừa hoảng loạn vừa ngọt ngào, nghe Dương mẫu gọi thế vội vã chạy đến nhưn người thưa: “Lão phu nhân.”

Dương mẫu cầm tay Nguyệt Thiên hỏi: “Những lời chúng ta vừa nói, người đã nghe hết rồi chứ?”

Nguyệt Thiên đỏ mặt gật gật đầu.

Dương mẫu bảo: “Sau này coi như giao thiếu gia cho người, người phải chăm sóc cho cẩn thận, sau này người là người nhà họ Dương ta, nếu không ta cũng đáp ứng đâu, nghe rõ chưa?”

Nguyệt Thiên quỳ xuống dập đầu lạy Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết: “Nguyệt Thiên đa tạ lão phu nhân và thiếu phu nhân hậu ái, Nguyệt Thiên nhất định tận tâm kiệt lực phục thị thiếu gia cho tốt, thỉnh lão phu nhân và thiếu phu nhân yên tâm.”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết mỉm cười vừa ý.

Dương mẫu lúc này mới hỏi Dương Thu Trì: “Thu Trì, ý của con thế nào?”

Dương Thu Trì cười khổ: “Mọi người an bày ổn thỏa hết cho con rồi, con còn nói gì nữa đây.”

Nói thật ra thì có một tiểu nha hoàn mỹ lệ và ngoan ngoãn hầu hạ, bản thân hẳn tinh tâm hơn nhiều, thậm chí còn cao hứng nữa.

Bàn xong đầu đuôi, Nguyệt Thiên vội vã đi thu thập mọi thứ.

Dương mẫu biết ngày mai Dương Thu Trì cần phải đi xa, cần nghỉ sớm, hơn nữa còn những lời tâm lý cần phải tâm sự với vợ, nên không làm kỳ đà cản mũi nữa, cáo từ trở về phòng nghỉ ngơi.

Phùng Tiểu Tuyết thật không muốn rời xa phu quân, nhưng không còn cách nào khác, chỉ có thể cố gắng cho cái gọi là “Bách thiện hiếu vi tiên” mà thôi. Hơn nữa, nhà nàng còn có chuyện làm ăn cần phải chiếu cố, cho nên đành phải nhịn đau mà chia biệt.

Nhưng dù sao thì Phùng Tiểu Tuyết cũng là người hiểu biết, nàng biết nếu như bản thân đau lòng khóc lóc, sẽ khiến phu quân vướng víu không thể yên tâm đi phó nhậm, do đó ráng nở nụ cười nói chuyện cùng phu quân.

Dương Thu Trì đương nhiên hiểu tâm tư của Phùng Tiểu Tuyết, vợ của hắn tuy có bớt đen trên mặt, ảnh hưởng dung mạo, nhưng tâm địa của nàng thiện lương, hiểu rõ nhân tình, là trường hợp điển hình của vợ hiền dâu thảo, do đó Dương Thu Trì càng lúc càng yêu nàng hơn. Ly biệt trong phút giây, tâm hắn làm sao mà calm cho được?

Nếu như Tần Chỉ Tuệ và Búp bê bùn Tống Tình không bị bà già dịch kia bắt mất, thì chí ít cũng quay vòng đưa đón. Cái bà chủ chứa già khốn kiếp đó! Nhất định phải nghĩ biện pháp bắt mụ ta, cứu hai tiểu thiếp trở về mới được.

Đêm ấy hai người tâm sự hàn huyên, ôn tồn triền miên, cho đến khi gà gáy ba lần mới ôm nhau mà ngủ.

—o0o—

Sáng hôm sau, các xe ngựa trước Dương phủ đã chuẩn bị sẵn sàng. Nếu như Phùng Tiểu Tuyết không cùng mình đi nhậm chức nữa, Dương Thu Trì lưu lại bốn nữ hộ vệ tại Ninh quốc phủ để bảo vệ cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, còn nữ hộ vệ Hạ Bình thì cùng hắn đi để chiếu cố và bảo hộ cho hai mẹ con Bạch Tố Mai.

Nam Cung Hùng mang theo mười lăm hộ vệ cưỡi ngựa. Dương Thu Trì ôm chú chó cưng Tiểu Hắc cẩu và hai lồng bồ câu đưa thư cùng Tống Vân Nhi và tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên ngồi cùng một xe. Hai vị sư gia ngồi ở một xe khác. Những xe phía sau chất đầy đồ đạc do Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết mua, cùng một lượng lớn kim ngân châu báu và đồ tế nhuyễn. Ngoài ra, còn có một xe chuyên môn chở cái tủ hợp kim của Dương Thu Trì, vốn là món bảo bối mà hắn xuyên việt từ thế giới hiện đại tới đây.

Chuẩn bị xong xuôi, mọi người xuất phát tiến về kinh.

Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Tống đồng tri, Hàn thị và các tiểu thiếp của Tống đồng tri cùng Chu tri phủ và các vị bằng hữu của Dương Thu Trì nhất mực tiễn ra đến ngoài thành mới bịn rịn chia tay.

Trên đường không có chuyện gì xảy ra, đến ngày thứ ba họ đã đến kinh thành, và chiếu theo quy củ đến ở chỗ Thiên hộ sở của Mã Độ và Ngưu đại hải.

Đêm hôm đó, Mã Độ, Ngưu Đại Hải, Cổ phủ doãn thiết yến tẩy trần Dương Thu Trì.

Cổ phủ doãn nói, Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai đã được chuyển vào đại lao của Ứng Thiên Phủ, lão đã an bài ổn thỏa, có thể khởi hành bất cứ lúc nào. Bức thư viết cho quan đề hình án sát sứ Khang Hoài ở Vân Nam cũng đã viết xong, lão giao ngay cho Dương Thu Trì luôn. Dương Thu Trì vô cùng cao hứng, kính Cổ phủ doãn mấy chum để biểu thị sự cảm tạ.

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì mang theo hộ vệ đến Lại bộ lĩnh “Bằng chiếu”, chính là thứ thư thông tri kiêm thông hành chứng để sử dụng trên đường. Còn về việc thư nhận chức thì đã sớm phát đến Hồ Quảng thông quan cách dịch trạm chuyên môn của nhà quan rồi.

Các quan viên ở Lại bộ mới đầu còn ra vẻ quan liêu, Dương Thu Trì cũng lười không muốn nói nhiều, cứ bao lì xì dẫn lối, khiến cho những quan viên này lập tức đổi nét mặt tươi cười, để rồi hắn thuận lợi cầm tờ Bằng chiếu trong tay. Theo quy củ, nếu như đã nhận Bằng chiếu rồi thì trong vòng mười lăm ngày phải khởi hành đi nhậm chức.

Dương Thu Trì trở về thiên hộ sở của cấm y vệ, Cổ Hàn lâm và Cổ phủ doãn đã chờ sẵn ở đó, mọi người cùng tính toán ngày khởi hành.

Và ngày đó cuối cùng cũng đến, Dương Thu Trì cuối cùng cũng gặp lại được Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai. Khi cầm tốt đưa hai người ra, tay chân đều đeo dây xích, nhưng tinh thần đã khá hơn lúc trước nhiều.

Chỉ có điều Bạch phu nhân rõ ràng là già hơn trước, còn Bạch Tố Mai thì đầu đội mào ni cô, người mặc áo nâu sòng, thân hình ốm ốm có vẻ thanh tú thoát tục, so với trước đã ốm hơn nhiều, khiến cho đôi mắt to hơn, trong trẻo và sâu hút hơn. Chỉ có điều, trên mặt và mắt nàng không có nhiều vẻ ưu thương như ở Bạch phu nhân, có lẽ sau khi xuất gia nàng đã biết cách làm thế nào để điều tiết tâm cảnh của bản thân, hơn nữa sau khi chết đi sống lại nhiều lần, tinh thần và ý chí có vẻ như đã được tôi luyện cứng cáp hơn nhiều.

Thật ra thì thân thể của họ không tệ lắm, xem ra sau khi Mã Độ có lời dặn dò, trong nhà ngục của cấm y vệ họ được đãi ngộ đặc biệt tốt, và khi chuyển đến đại lao của Ứng Thiên phủ vốn không canh gác hay hình phạt nghiêm ngặt như ở chỗ của cấm y vệ, lại còn được Cố phủ doãn đặc biệt quan tâm, nên thân thể và tâm tình từ từ khỏe lên.

Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai định dập đầu cảm tạ Dương Thu Trì thì bị hấn ngăn lại nói: “Tôi chuyên môn đến đây là để hộ tống Bạch phu nhân và Bạch cô nương hai người đến Vân Nam, sau khi an bày ổn thỏa xong mới đến Hồ Quảng nhậm chức.”

Mã Độ ở cạnh đó giới thiệu: “Dương huynh đệ đã được bổ nhiệm thành quan tri huyện huyện Thanh Khê ở Hồ Quảng trấn Viên châu.”

Cổ đại nói lưu đầy ba nghìn dặm bao gồm ý bắt buộc phải dùng chân không tự đi đến chỗ lưu đầy, thậm chí còn bị tròng lên cổ cái giá gỗ nặng ba mươi cân, phía sau có quan sai cầm hỏa côn tùy lúc chăm sóc. Cho nên người đi đầy này không chết cũng bị lột da hay tuột chân, hơn nữa hai mẹ con họ là phạm nữ lưu, trên đường đi không khỏi bị người ta lăng nhục.

Do đó, hai mẹ con Bạch phu nhân đã cho rằng phen này nhất định chết ở trên đường, nhưng hiện giờ nghe Dương Thu Trì đích thân đưa họ tới Vân Nam, nên vừa kinh vừa mừng, lại nghe nói Dương Thu Trì đã trở thành huyện lệnh, nên càng mừng thêm cho hấn.

Bạch phu nhân nói: “Dương công tử, không, Dương đại nhân quả nhiên là thiếu niên anh tài, rất tiếc năm xưa lão gia chúng tôi...” Nói đến đây, bà lại đau lòng nhớ lại chuyện xưa, lệ nhỏ rờn rờn.

Bạch Tố Mai đỡ Bạch phu nhân, cúi đầu không nói gì.

Tổng Vân Nhi đã từng công Bạch Tố Mai chạy khỏi biển lửa ở Ân gia, nên hai người có thể coi như là sinh tử chi giao, liền bước đến an ủi. Bạch Tố Mai thấy có Tổng Vân Nhi, cảm thấy hơi bất ngờ, lại nghe Tổng Vân Nhi sẽ cùng đến Vân Nam nên mừng rỡ hơn nữa, yên tâm ngay lập tức.

Án theo quy củ, tội phạm đi đầy rời khỏi thành phải giải trên đường bêu chúng, Cố phủ doãn cho miễn luôn, lại còn chuẩn bị cho họ một cỗ xe ngựa để che chắn bảo vệ kỹ, lại lên nói cho Dương Thu Trì hay, là chờ sau khi rời khỏi kinh thành, có thể mở khóa ra được.

Hai vị quan sai phụ trách áp giải đều là người thân tính của Cố phủ doãn, sau khi được dặn dò kỹ lưỡng, tiếng là phụ trách áp giải phạm nhân lưu đầy đi tây nam, nhưng thực ra là đi đầu dẫn lộ. Dương Thu Trì lại chuẩn bị cho họ hai thớt ngựa tốt, trọng thưởng không ít ngân lượng, khiến hai người mừng rỡ vô cùng, vội vã dập đầu cảm tạ.

Sau khi từ biệt Mã Độ cùng mọi người, Dương Thu Trì cùng một hàng hai mươi ba người cùng xuất phát đi Hồ Quảng.

Mã Độ mang theo mười cấm y vệ cưỡi ngựa lớn đi mở đường phía trước, sau đó là xe ngựa của Dương Thu Trì, kế là xe của Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai, phía sau nữa là xe ngựa của Kim sư gia và Long sư gia cùng các xe kim ngân và hành lý. Đi sau cùng là Hạ Bình dẫn theo các cấm y vệ còn lại và hai vị quan sai.

Dur đảng của Kiến Văn để lần trước bị Dương Thu Trì tiêu diệt hơn trăm người, tổn thất thảm trọng. Thứ hao tổn đó hiện giờ họ không thể nào hồi phục nổi, hơn nữa hiện giờ Dương Thu Trì đã có phòng bị, mười mấy cấm y vệ hộ vệ của hấn đều là tay hảo thủ có thể một địch mười, nên cho dù Kiến Văn dư đảng sẽ không động thủ chính diện với hấn, và nhất thời bán khắc cũng không thể tổ chức tiêu diệt hết lực lượng cường đại của hấn được.

Do đó, Dương Thu Trì đoán rằng trên đường đi sẽ không gặp bất trắc gì. Nhưng do lần trước đã gặp phải giáo huấn, Nam Cung Hùng và Hạ Bình đều cẩn thận phi thường, trên đường lúc nào cũng để tâm giới bị.

Trong xã hội hiện đại, Dương Thu Trì thường đi công tác xa, nhưng hầu hết các chuyến đi này đều là ngồi xe, ngồi thuyền hay máy bay, chứ chưa bao giờ ngồi xe ngựa mà đi xa thế này. Ba ngàn dặm chân chính, quả thật là xa!

Dương Thu Trì ra lệnh không cần đi gấp, cứ từ từ mà tiến.

Sau khi xuất thành, hấn cho dừng lại tu chỉnh, hai vị quan sai của Ứng Thiên phủ lại mở khóa xe và xiềng xích cho Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai, sau đó tiếp tục cuộc hành trình.

Từ kinh thành Ứng Thiên phủ đi ra, bọn họ đi trên quan đạo. Quan đạo tuy không thể sánh được với công lộ cao tốc như ngày nay, nhưng cũng có đội chuyên duy tu bảo dưỡng, nên mặt đường rất bằng phẳng.

Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi và tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên ngồi trong một cỗ xe ngựa lớn. Đây chính là thứ Phùng Tiểu Tuyết chuyên môn sai người làm. Dù gì thì họ cũng đi theo đường quan đạo, do đó chiếc xe ngựa đặc chế này so với toa xe lửa có buồng lạnh ngày nay còn rộng hơn, lại được lót nệm ấm mịn rất dễ chịu. Phùng Tiểu Tuyết thực ra đã trả giá cao mới chuyện gia có kinh nghiệm trong chuyện đóng xe ngựa này làm riêng cho Dương Thu Trì, do đó tính năng giảm xóc đặc biệt đã giúp cho chiếc xe hào hoa đi trên quan đạo êm như ru, thoải mái vô cùng, khiến tâm tình của Dương Thu Trì cùng hai nàng phơi phơi như đi dạo cảnh.

—o0o—

185. Chương 171: Một Lộ Đồng Hành

Thứ lò sưởi bằng than này là loại lò sưởi tay chuyên dùng trên các xe ngựa thời cổ đại, làm từ đồng thau, có phần che phía trên, ở dưới có vật trang trí loe ra, có thể giữ sự cân bằng trong đường gập ghềnh và giữ cho than lửa trong đó không bắn ra.

Như vậy, trong xe không hề buồn bã cũng không sợ lạnh.

Chỉ có điều, ba ngàn dặm này không phải đi ngày một ngày hai là đến, hành trình quá khô khan, làm sao để vượt qua đây? Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi nói chuyện phiếm một hồi, cảm thấy mệt mỏi, bèn ngồi dựa vào gối mà ngáp vặt.

Tống Vân Nhi trước giờ chưa rời xa nhà thế này, cảm thấy rất mới mẻ, dán vào cửa sổ nhìn ra ngoài. Bên ngoài đầy rẫy sự thê lương, cảnh vật điêu linh, gió lạnh thổi qua, khói sương mù mịt. Thỉnh thoảng có thể thấy được một hai nông hán vừa run vừa bước đi trong tuyết, không biết là đang làm gì.

Nhìn một lúc, nàng cảm thấy buồn chán, lại dòm ra cửa sau. Nàng thấy xe ngựa của mẹ con Bạch phu nhân dần xóc rất dữ, xem ra chất lượng không ra gì. Theo độ dần xóc của xe, mảnh vải phủ phía trước thỉnh thoảng bị gió tốc lên, gió lạnh luồn hết vào bên trong.

Xe ngựa của Kim sư gia và Long sư gia được Phùng Tiểu Tuyết cho người chuyên môn đóng chế, tuy không hào hoa sánh với xe của Dương Thu Trì, nhưng sự thoải mái và chống lạnh hơn hẳn các xe ngựa khác nhiều. Còn xe ngựa của mẹ con Bạch phu nhân là xe ngựa phổ thông ở Ứng Thiên phủ, khá đơn giản thô sơ.

Tống Vân Nhi lay gọi Dương Thu Trì: “Ê...! Ca. Tỉnh tỉnh! Mau tỉnh dậy!”

Dương Thu Trì nhướn cặp mắt ngái ngủ: “Gì vậy? Xe ngựa này lắc ta thích quá, tranh thủ ngủ chút đây.”

“Đừng ngủ nữa!” Tống Vân Nhi dựa sát vào cửa sổ phía sau nhìn ra, “Xe ngựa của Bạch phu nhân không chịu được gió lạnh, có thể là đang đông cứng kia!”

Câu này khiến Dương Thu Trì tỉnh ngủ ngay, ngồi dậy cái rụp, dán sát vào cửa sổ nhìn ra.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên cũng chồm tới, còn không đợi cô bé nhìn, Dương Thu Trì đã gọi: “Mau dừng xe, chúng ta ra đó xem sao!”

Xe ngựa của Dương Thu Trì dừng lại, toàn đội xe cũng dừng theo.

Hắn bước xuống xe, đi mấy bước tới xe sau, vén rèm lên, thấy Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai rút vào một chỗ, trên người Bạch phu nhân khoác cái áo hồ cừu mà Dương Thu Trì đã tặng lúc còn trong nhà ngục của cầm y vệ.

Hai người tuy mặc rất dày, nhưng trong thời tiết âm u gió lạnh thổi ù ù thế này, xe lại không có là than, nhất định là họ đang rét cóng.

Bạch Tố Mai nhìn thấy Dương Thu Trì, ánh mắt lộ ra chút gì đó vui mừng, rồi lại ảm đạm lại ngay.

Bạch phu nhân nhìn Dương Thu Trì, miễn cưỡng cười: “Dương đại nhân, có chuyện gì sao?”

“Bạch phu nhân, xe này của phu nhân lạnh quá, cần phải nghĩ biện pháp sưởi ấm mới được, nếu không chờ đến tối nghỉ ngơi thì hai người đã bị lạnh đổ bệnh mất rồi.”

Tống Vân Nhi và Nguyệt Thiên cũng bước tới, Dương Thu Trì hỏi Nguyệt Thiên: “Trong hành lý của chúng ta còn có lò sưởi dư không?”

Nguyệt Thiên lắc đầu: “Chỉ chuẩn bị hai cái, một cái trên xe chúng ta, cái còn lại trên xe của hai vị sư gia. Thứ đồ này nặng mà chiếm chỗ nhiều lắm, nên lão phu nhân và mợ lớn chỉ chuẩn bị có hai cái.”

Vậy thì phiền phức rồi, nếu như đem cái của hắn cống hiến ra, Tống Vân Nhi thân có võ công không sợ lạnh, nhưng tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên sẽ rét, và quan trọng nhất là bản thân hắn cũng sợ nhất là lạnh, sẽ không chịu nổi.

Nếu lấy cái của hai vị sư gia đưa cho họ thì không biết nói thế nào, và cũng không thể làm vậy.

Bạch phu nhân khoát tay: “Dương công tử, không sao đâu, chúng tôi không hề gì, mặc dày lắm đây này.”

Bạch Tố Mai nhìn Dương Thu Trì rồi cúi đầu không nói gì, gương mặt trắng mịn bị buốt đỏ ửng lên.

Dương Thu Trì đang suy nghĩ xem nên làm cách nào, thì Tống Vân Nhi đứng sau lưng chợt lên tiếng: “Ca, sao không gọi Bạch phu nhân cùng lên xe chúng ta, như vậy chẳng giải quyết ổn thỏa hay sao? Dù gì thì xe của chúng ta rộng lắm, ngồi thêm hai người nữa không thành vấn đề.”

Dương Thu Trì cũng có ý đó, nhưng lại lo Tống Vân Nhi đa nghi và nhạy cảm, lại sợ người khác nhiều chuyện. Nếu như Tống Vân Nhi đã nói ra như vậy rồi thì quá tốt, mọi người ở chung một chỗ càng náo nhiệt. Dương Thu Trì đang lo chuyển lữ đồ này buồn chán đây, nên lập tức nói: “Đề nghị của Vân Nhi rất hay, Bạch phu nhân, Bạch cô nương, thỉnh hai vị lên ngồi xe của chúng tôi.”

Bạch phu nhân định từ chối, nhưng thấy Bạch Tố Mai rét như vậy nên lòng thương lắm, lời vừa tới miệng đã vội nuốt xuống, chỉ biết cảm tạ liên hồi.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên nhanh chóng đỡ Bạch phu nhân xuống xe bước lên xe ngựa to lớn phía trước, rồi quay lại cầm quần áo của hai người, mọi người lên xe tiếp tục đi.

Sau khi Bạch Tố Mai dìu mẹ lên xe, đỡ bà đến ngồi ở một góc. Trong xe quả nhiên ấm áp, hai người nhanh chóng lấy lại thần sắc.

Dương Thu Trì nói với Nguyệt Thiên: “Nguyệt Thiên, trên đường đi người cần phục thị cho Bạch phu nhân nhiều nhiều.”

Nguyệt Thiên trước đây là nha hoàn của Bạch phu nhân, sau được tặng cho Dương Thu Trì, nên cô bé đương nhiên biết nên hầu hạ như thế nào, bèn vâng dạ: “Dạ, thiếu gia!”

“Không không, như vậy không được!” Bạch phu nhân vội xoa tay liên tục, hai mẹ con bà có thể được Dương Thu Trì quan hoài như thế, chẳng khác nào người tự do, lòng cảm kích vô cùng, có lý nào lại để cho nha hoàn phục dịch, nên kiên quyết không chịu.

Dương Thu Trì khuyên nhủ vài lời, Bạch phu nhân vô cùng kiên quyết, nên không còn cách nào khác, đành cứ cho qua.

Nguyên hấn cho là người đông náo nhiệt, nhưng Bạch Tố Mai lên xe rồi chẳng nói chẳng rằng, chỉ ngồi ở một góc im lìm tụng kinh.

Vừa rồi cùng Tống Vân Nhi và tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên ở trên xe, Dương Thu Trì không coi hai người là nữ nhân, nên uốn vai xoay eo rất tự do, nhưng hiện giờ có Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai trên xe, hẳn cảm thấy bó buộc vô cùng.

Bạch Thiên Tống vốn muốn gả Bạch Tố Mai cho Dương Thu Trì, chỉ vì yêu cầu Dương Thu Trì phải bỏ vợ mà chuyện không thành, và điều này dẫn đến Bạch Tố Mai thương tâm tuyệt vọng, không còn ý phàm trần, độn nhập vào không môn. Sau đó Bạch gia lại gặp họa kiếp, tuy Dương Thu Trì đã cứu được hai mẹ con họ, nhưng hẳn vẫn cảm thấy thiếu nợ Bạch Tố Mai điều gì đó.

Bạch phu nhân hiện giờ vô cùng cảm kích Dương Thu Trì, chỉ cầu bản thân và con gái bình an là được, nào dám mơ ước xa vời đến chuyện Dương Thu Trì có thể nạp Bạch Tố Mai làm thiếp.

Do đó trên xe tuy có năm người nhưng chẳng ai nói chuyện, nhất thời vô cùng an tĩnh, chỉ có tiếng bánh xe lộc cộc và tiếng gió u u bên ngoài.

Trên xe ngựa không có ghế, chỉ ngồi trên sàn. Người thời cổ đã quen với việc ngồi xếp bằng, nhưng Dương Thu Trì thì không, thế mà từ khi hai người họ lên xe, hẳn phải lão thật học ngồi cho thẳng, nên chẳng mấy chốc sau lưng đùi chân căng đều tê dại hết.

Nguyệt Thiên ngồi ở cạnh Dương Thu Trì, thấy hẳn cứ lắc lư qua lại, đoán là hẳn ngồi không quen, bùm miệng cười bảo: “Thiếu gia, người đưa chân thẳng ra đây, Nguyệt Thiên giúp người bóp chân cho.”

Nếu như Dương Thu Trì mới vừa xuyên việt tới Minh triều, hẳn nhất định sẽ giật nảy mình khi nghe lời này. Nhưng đã ở lâu rồi, hẳn trở nên quen với sinh hoạt hủ bại của tiểu địa chủ trong xã hội phong kiến, hơn nữa hiện giờ chân tê dại khó chịu vô cùng, liền nhìn Bạch Tố Mai một cái, thấy nàng đang nhắm nghiền mắt tụng kinh, liền định len lén đưa chân ra sau lưng Nguyệt Thiên.

Nguyệt Thiên phì cười, ôm hai chân của hẳn kéo tới trước mặt.

Dương Thu Trì quần bách, nhưng không tiện rút về, rất may là chân hẳn mang vớ dày, mỗi ngày đều thay nên không bị mùi chân, nên không gây khó chịu cho tiểu nha hoàn mỹ lệ này.

Nguyệt Thiên khẽ bóp chân và đùi cho Dương Thu Trì, khiến hẳn cảm thấy rất thoải mái, từ từ quên đi sự khẩn trương.

Thấy Bạch Tố Mai cứ mãi niệm kinh, nên hẳn không tiện làm phiền. Chờ mãi mới thấy nàng niệm xong, hẳn bèn hỏi: “Bạch cô nương, ta có vấn đề có thể hỏi cô được không?”

Bạch Tố Mai mở mắt, hơi e thẹn, đưa tay khẽ vuốt nhẹ lọn tóc đã lâu không cạo, đôi mắt sáng ngời lấp lóe ánh sao, nói: “Thỉnh công tử cứ nói.”

Dương Thu Trì ngồi thẳng dậy: “Bạch cô nương xuất gia, pháp danh xưng hô thế nào?”

“Pháp hiệu là Tam Kiếp.”

“Tam Kiếp?” Dương Thu Trì hơi suy nghĩ, lập tức minh bạch ý tứ của pháp hiệu này, nó chỉ ba lần kiếp nạn, ba lần chết đi sống lại. Nghĩ đến chuyện xưa, hẳn nhớ đến làn môi mềm mại của Bạch Tố Mai, nhớ đến gò ngực mềm mại của nàng, tim trong lồng ngực tức thời dồn dập.

Tống Vân Nhi chen lời: “Bạch cô nương, cô ba lần gặp kiếp nạn, không, nếu tính lần sau này nữa là bốn lần, đều được ca ca của ta cứu, hai người quả là có duyên phận a.”

Bạch Tố Mai gật đầu, mặt cũng hơi đỏ lên, không biết là nàng nhớ tới lần Dương Thu Trì hô hấp nhân tạo cho nàng, hay là nhớ đến tình cảnh nhào vào lòng hẳn lúc còn ở Vân Nhai Sơn.

Bạch phu nhân tiếp lời: “Đúng a, nhà này cứ lần lượt vô duyên vô cớ liên can đến các vụ mưu phản, Bạch gia có tới bốn lần bị nạn, đều là do Dương công tử cứu cho. Dương công tử đối với Bạch gia chúng ta ân trọng như núi.”

Dương Thu Trì khoát tay: “Phu nhân ngàn vạn lần đừng nói như vậy, nếu thế tôi thật ngại quá rồi.”

Tống Vân Nhi hỏi Bạch Tố Mai: “Bạch cô nương, cô niệm kinh sao không nhìn kinh văn vậy, bài kinh dài như vậy mà nhớ nổi hay sao?”

Dương Thu Trì chen lời: “Vân nhi, muội võ công cao cường, nhiều chiêu thức như vậy muội làm sao nhớ được?”

“Luyện đi luyện lại, lâu ngày thì nhớ thôi.” Tổng Vân Nhi có chút đắc ý, hỏi tiếp Bạch Tố Mai: “Bạch cô nương xuất gia không lâu lắm, nhiều kinh văn như vậy làm sao nhớ hết?”

Bạch Tố Mai nhìn lò than ở giữa, nhẹ nhàng đáp: “Trong sơn miếu trừ việc niệm kinh còn có thể làm gì khác?”

—o0o—

186. Chương 172: Hâm Rượu

Thần tình Bạch Tố Mai ảm đạm: “Tôi là kẻ bất tường, lần này hại chết phu quân và công công, tận mắt chứng kiến muội muội chết thảm mà không nói ra được, cha lại tào ngộ họa từ trên trời rơi xuống, sư phụ nói đó là tội nghiệt từ kiếp trước của tôi, kiếp này phải hoàn lại cho hết. Do đó lúc tôi xuống tóc quy y, đã quyết định suốt cuộc đời tàn này sẽ ăn chay niệm phật, chuộc lại lỗi lầm kiếp trước.”

Dương Thu Trì trừng mắt nói: “Sư phụ cô nói vậy! Chuyện này làm sao có thể trách cô được? Hai cha con Ân Đức gian sát muội muội của cô là do tự họ tạo nghiệt, không thể tiếp tục sống, sao có thể đổ lên đầu cô? Bạch Thiên Tổng bị thủ hạ mưu phản quan binh liên lụy, liên lụy mới chết, càng không thể trách cô được. Sư phụ của cô thật là.... thật là....”

Dương Thu Trì tức đến nổi hồ đồ luôn, nói mãi một loạt từ thật là, cuối cùng thật là cái gì cũng không nói ra được.

Bạch Tố Mai cúi đầu nhỏ lệ: “Tôi đã trốn vào cửa thiền rồi, ân oán tình cừu lúc trước đối với tôi giờ tựa như mây khói.”

Tổng Vân Nhi chen lời: “Bạch tỷ tỷ, tỷ hiện giờ bị dày ba nghìn dặm, đã rời khỏi cửa Phật rồi, cái gọi là xuất gia kia không thể kể được nữa.” Dừng lại một chút, nàng lại chỉ lên đầu Bạch Tố Mai: “Tóc trên đầu tỷ đã dài nhiều lắm rồi, hay là cứ để tóc hoàn tục ở cùng chúng tôi, mọi người sống vui vẻ cùng nhau vậy thì tốt biết mấy.”

Bạch Tố Mai bị bắt đã lâu, đầu cạo trọc giờ đã mọc đầy tóc và khá dài. Nhưng mà chỉ vào đầu người ta nói trọc này trọc nọ chỉ có Tổng Vân Nhi gan lớn bằng trời mới dám mà thôi. Trong lòng nàng nghĩ gì nói nấy, không kỵ húy gì cả.

Bạch Tố Mai trầm não lắc đầu: “Đa tạ cô, Tổng tiểu thư. Tôi đã quy y cửa phật, trốn vào không môn, lần này bị liên lụy tuy bị xích ở thân, nhưng chẳng qua là trói buộc thịt da bên ngoài, chỉ có trong lòng có phật, thì ở am miếu hay ở nhà ngục cũng vậy mà thôi.”

“Đúng a!” Dương Thu Trì cũng nói thẳng luôn, “Nếu đã không có gì phân biệt, thì sau khi đầy hết kỳ hạn xong rồi không cần trở về am nữa, nếu như không xiêm, thì cứ ở cùng chỗ của chúng tôi. Nếu như cô xiêm chật chội, thì tôi có thể đọc cấp cho cô một tiểu miếu ở gần nhà, cô có thể ở đó tu hành a!”

Dương Thu Trì muốn khiến Bạch Tố Mai trở thành “bạch hạc” Diệu Ngọc ở trong Lũng Thúy Am trong truyện Hồng Lâu Mộng, còn hẳn thì tựa như Giả Bảo Ngọc vậy, có thể đến am pha trà bình hoa mai, hưởng thụ cảm giác siêu phàm thoát tục một lát.

Không ngờ Bạch Tố Mai vẫn lắc đầu: “Đa tạ Dương công tử hậu ái, nếu như có thể, tôi vẫn muốn về Tịnh Tuyết am ở Ứng Thiên phủ theo hầu sư phụ.” Xong nàng dừng một chút, nhẹ giọng tiếp, “Nếu như tôi không trở về cạnh sư phụ, một mình tu hành, thì tôi không thể khắc chế được ma chướng trong lòng.”

Dương Thu Trì hơi ngẩn ra, rồi lập tức minh bạch: “Thì ra cô sợ cô không ngăn được sự dụ hoặc của tên tiểu sắc ma ta đây, ha ha.”

Tuy tự cười mỉa mình là tiểu sắc ma, nhưng Dương Thu Trì vẫn cảm thấy tình cảm của mình đối với Bạch Tố Mai là chân thật, chứ không phải lợi dụng. Hẳn cho là bản thân mới có một vợ hai thiếp chưa lấy gì làm

nhiều, Viên Thế Khải có tới chín bà vợ đó chi! Còn Đường Bá Hổ có đến tám bà (cộng thêm Thu Hương nữa dường như là chín), còn Vi Tiểu Bảo thì bảy a.

Đối với Bạch Tố Mai, lúc đầu hẳn đã đồng ý cưới nàng làm thiếp, tuy lúc đó ít nhiều chỉ vì trách nhiệm do đã tiếp xúc thịt da với nàng, nhưng hiện giờ nếu Bạch phu nhân đồng ý gả nàng cho hẳn làm thiếp, hẳn hoàn toàn tình nguyện cưới nàng.

Nhưng hiện giờ xem ra khả năng này hầu như không có, một là Bạch Tố Mai không có ý đó, hai là Bạch phu nhân không dám đề nghị, ba là hẳn chưa dám nạp thiếp thêm, vì chưa bắt được bà già chuyên bắt cóc vợ lẽ của hẳn kia, thì hẳn không dám mạo hiểm dâng thêm nàng nào cho bà ta nữa.

Nhất thời không ai nói tiếng nào, xe ngựa tiếp tục lắc lư tiến về phía trước. Tính cách của Tống Vân Nhi khoáng đạt, không thể nào chịu không khí trầm muộn thế này, liền nói: “Chúng ta tìm chuyện gì làm thôi, nếu không buồn chết mất.”

Dương Thu Trì đáp: “Được a, tìm chuyện gì làm bây giờ?”

“Đổ tay phạt rượu được không?” Tống Vân Nhi đưa tay ra.

Dương Thu Trì giật mình, rất muốn hỏi coi rốt cuộc nàng là trai hay gái, rồi nhìn Bạch Tố Mai nói: “Bạch cô nương người ta là người xuất gia, chúng ta uống rượu xin xảm sao mà được?”

Bạch Tố Mai khe khẽ cười: “Không sao đâu, mọi người cứ chơi đi, tôi nhắm mắt niệm kinh.”

Tống Vân Nhi cười le lưỡi, cũng biết bản thân đã đưa ra đề nghị quá phần, nhưng không nghĩ ra điều gì hay khác nữa.

Dương Thu Trì dù gì cũng là một tửu quỷ, nghe Tống Vân Nhi đề nghị như thế, con sâu rượu trong bụng liền trỗi dậy, lập tức nuốt nước bọt khan, nói: “Uống rượu được lắm, nhưng đánh tay không hay, đó là chuyện của tửu quỷ làm, như vậy đi, chúng ta chơi trò tửu lệnh, được không?”

Tống Vân Nhi vỗ tay: “Quá được rồi! Bạch cô nương không uống rượu thì uống trà thay thế vậy, chúng ta ba người uống rượu. Đúng rồi, còn có thịt xông khói Mã đại nhân tặng nữa.” Nói xong quay sang hỏi Bạch phu nhân: “Bá mẫu, người thấy có được không?”

Từ khi Bạch Thiên Tống bị chém đầu, Bạch phu nhân chưa từng thấy con gái cười, vừa rồi nhìn thấy nàng khẽ cười mỉm, trong lòng hoan hỉ, mắt không khỏi ướt nhòe. Hiện giờ nghe Tống Vân Nhi đề nghị, liền luôn miệng nói được, hi vọng như thế sẽ khiến con gái từ từ vui sống.

Dương Thu Trì hơi do dự: “Bạch cô nương là người xuất gia, chúng ta ngồi trước mặt cô ấy uống rượu ăn thịt, chỉ sợ không ổn thỏa mấy a.”

Tống Vân Nhi nghĩ cũng phải, nhưng khó khăn lắm mới nghĩ ra trò vui, nếu như không được chơi e rằng mất hết hứng, nên không khỏi suy hơn tính thiệt đưa mắt nhìn Bạch Tố Mai.

Bạch phu nhân đã đáp ứng rồi, Bạch Tố Mai tự nhiên không phản đối. Nàng chỉ biết dùng trà thay rượu, nên cũng chẳng hề gì, còn về chuyện Dương Thu Trì ăn thịt trước mặt nàng, thì ra khỏi cửa ngồi chung xe thì cũng chẳng nên so đo tính hơn tính thiệt làm gì. Hơn nữa, nói cho cùng thì nàng cũng là một tội nhân, làm gì có tư cách phản đối đại lão quan gia ăn thịt uống rượu trước mặt nàng chứ.

Bạch Tố Mai nghĩ đến đó, khẽ mỉm cười, nói với Dương Thu Trì: “Dương công tử, mọi người cứ tự tiện đi, không ngại gì cả.”

Thấy Bạch Tố Mai không dị nghị, Tống Vân Nhi mừng rỡ vô cùng. Trước khi xuất phát, Mã Độ đã chuẩn bị cho Dương Thu Trì nào là thịt trâu thịt gà, xông khói thịt nguội đủ cả, lại còn cẩn thận dọn đồ nha hoàn Nguyệt Thiên mang theo lấy ra dùng dọc đường.

Nguyệt Thiên vội vã bày ra một bàn vuông nhỏ, dùng mấy cái bát lớn rót rượu và bày thịt ra, nói: “Thiếu gia, đường này dần xốc lắm, không thể rót rượu ra trước, người nào thua thì chúng ta rót ra uống ngay có được không?”

Dương Thu Trì gật đầu khen: “Thật là tiểu nha đầu thông minh! Cứ như thế đi.”

Nguyệt Thiên lấy ra một bình bát giác chuyên môn hâm rượu có dáng vẻ rất tinh nhã. CỒ bé khê hé miệng lò sưởi ra, cho bình hâm rượu vào trong, rồi đẩy nắp lại.

Dương Thu trì hơi hiếu kỳ hỏi: “Nguyệt Thiên, người đang làm gì vậy?”

“Hâm rượu a.” Nguyệt Thiên đáp.

Về chuyện hâm rượu thì Dương Thu Trì có biết, thời tam quốc Quan Vũ chẳng phải hâm rượu chém Hoa Hùng hay sao. Trong trời đông giá rét thế này, uống chút rượu ấm hân hân là dễ chịu lắm, nên không khỏi buột miệng ngâm:

”Lục Nghĩ tân phôi tửu, hồng nê tiểu hỏa lô

Văn lai thiên dục tuyết, năng ẩm nhất bôi vô.”

(Tạm dịch: Lục Nghĩ rượu còn đun, lò than đất đỏ hồng

Đêm về trời đổ tuyết, một bôi uống chi bằng?)

Tống Văn Nhi giả dò khoa trương đưa tay lên mũi hít hít: “Chua quá đi, răng muốn rụng rồi nè!”

Nguyệt Thiên tán: “Thơ của thiếu gia làm hay thiệt, hay là chúng ta làm thơ tác phú, ngâm không ra được thì phạt rượu, có được hay không?”

Tống Văn Nhi nhìn Dương Thu Trì cười: “Ca, huynh coi tiểu nha đầu cơ linh quỷ quái chưa kìa, lúc nào cũng nói giúp cho huynh, nghe huynh ngâm thơ cái là nói thơ huynh làm hay, liền đề nghị làm thơ tác phú, rõ ràng biết ba chúng tôi là phận nữ lưu, ngoại trừ mấy thứ ”Bách gia tính“, ”Thiên tự văn“, và ”Nữ giới” ra, chẳng còn biết thứ từ ca phú gì nữa.”

Nguyệt Thiên đỏ mặt, len lén nhìn Dương Thu Trì.

Tống Văn Nhi cười nói tiếp: “Tiểu nha đầu, người cho rằng thiếu gia của người có thể làm thơ làm phú ư? Bài huynh ấy vừa rồi ngâm chính là bài Văn Lưu Thập Cửu của Bạch Cư Dị thời nhà Đường đấy.”

Nguyệt Thiên chưa hề đọc sách, không biết điều này, còn cho rằng vừa rồi Dương Thu Trì thấy mình hâm rượu nên sáng tác một bài, thì ra là sao chép lại của người ta, bị Tống Văn Nhi chọc ghẹo một phen, mặt càng đỏ hơn.

Dương Thu Trì cười nói: “Được rồi, Văn nhi, muội còn nói rằng muội không biết ngâm thơ, muội không ngâm được sao lại biết bài thơ vừa rồi?” Miệng nói vậy nhưng lòng hân hân nghĩ, nếu như thực sự phải ngâm thơ tác phú, thì bản thân hân nào biết ắt giáp gì, thơ cóc thậm chí còn rặn mãi chẳng ra.

Bạch Tố Mai phảng phất nhìn được tâm tư của Dương Thu Trì, cười nói: “Chúng tôi đích xác là không thể ngâm thơ tác phú, Dương công tử cao trúng cử nhân, mấy món tứ thư ngũ kinh, thì từ ca phú chỉ cần là có, xin đừng làm khó chúng tôi làm gì.”

Tống Văn Nhi đương nhiên biết Dương Thu Trì kỳ thật chẳng biết tứ thư ngũ kinh gì ráo, cái chức quan huyện và cử nhân này hầu hết là lấy tiền mà mua, nằng cái gì cũng bội phục Dương Thu Trì, chỉ có cái chuyện đọc sách học hành là chẳng có điểm nào phục cả. Còn Tống Văn Nhi từ nhỏ đã đọc qua không ít thi thư, nếu luận về đọc thuộc lòng thi từ của người khác, thì đừng mong gì lừa được nàng.

Vừa may Dương thu Trì chủ động đề xuất chơi tửu lệnh, cơ hội chơi vui này không thể bỏ qua, nên nàng nói: “Oằn tù tì không được, còn chơi tửu lệnh thì văn nhâ khá hợp đó nghe. Như vậy đi, chúng ta nối thơ chơi tửu lệnh, một người nối liền thi từ của người kia, cần phải vắn từ cuối của người đọc trước, cứ thế mà tiến, trong vòng mười từ thôi, nếu không tiếp được thì phạt rượu, được không nào?”

“Được a!” Dương Thu Trì cười, ngâm thi tác phú thì không được, nhưng mà dựa vào cổ thi đọc mấy câu thì có thể, bắt quá thì uống nhiều hơn vài chén, dù sao thì hân cũng đang muốn uống rượu kìa mà.

Tống Văn Nhi hỏi Bạch phu nhân: “Bá mẫu, người thấy đề nghị này có được không?”

Bạch phu nhân là người nhà quan, từ nhỏ đã đọc không ít thi thư, nếu chỉ có mấy bài cổ thi thì bà chẳng sợ gì, độ khó ít đi, chỉ cần vui là được, nên gật đầu tán đồng.

Bạch Tố Mai thấy mẹ đồng ý rồi, nàng đương nhiên không thể cự tuyệt, liền gật gật đầu.

Tống Vân Nhi lại nói: “Nếu chỉ phạt rượu không thì không được, chúng ta còn kèm thêm điều kiện khác.”

—o0o—

187. Chương 173: Án Mạng Trên Bờ Ruộng

Tống Vân Nhi nói: “Phạt uống đến năm chục bôi một vòng, trong vòng một vòng người bị phạt rượu ít nhất có quyền yêu cầu người bị phạt rượu nhiều nhất biểu diễn một tiết mục, được không?”

Nguyệt Thiên là người vỗ tay trước: “Chủ ý này của tiểu thư quá hay!”

“Hay cái gì mà hay? Do người phụ trách đếm, nếu như nhớ sai phạt người đấy. Hi hi hi, người hãy chờ coi thiếu gia của chúng ta biểu diễn đi.” Tống Vân Nhi cười hỏi, “Ai là người mở đầu đây?”

“Bạch phu nhân là trưởng bối, đương nhiên do phu nhân khai cuộc.” Dương Thu Trì nói, “Sau đó ai nhiều tuổi hơn sẽ tiếp theo.”

Bạch phu nhân không từ chối, hơi suy nghĩ một lúc, lập tức ngâm: “Loạn sơn tàn tuyết dạ, cô độc dị hương nhân.” (Trong đêm tuyết tàn giữa núi đồi chấp chùng, một người cô độc đất khách quê người.)

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, sau đó vỗ tay khen: “Thơ hay, Bạch phu nhân ngâm ở đây chính là một câu trong bài Trữ Dạ Hữu Hoài của nhà thơ Thôi Độ đời Đường. Đúng rồi, đây chính là nỗi lòng hoài cảm phiêu bạt nơi đất khách của Bạch phu nhân, hy vọng vào năm tới, bản thân sẽ có một cuộc sống mới.”

Bạch phu nhân gật đầu: “Công tử nhớ được nhiều văn thơ sâu rộng, nói thật đúng.”

Tống Vân Nhi lại đem dụng ý của Dương Thu Trì nói huych toẹt ra: “Ca ca của cháu không phải khen bá mẩu thi từ hay đâu, mà muốn nhân cơ hội kéo dài thời gian coi nên tiếp như thế nào đấy, đúng không nào?” Tống Vân Nhi hỏi xong đặc ý nhìn Dương Thu Trì.

Thật ra thì Dương Thu Trì đang có ý này, Bạch phu nhân đọc lên hai câu thơ có câu kết là chữ nhân, trong thơ của hắn đáp lại nếu có chữ nhân là được, nhưng nhất thời không thể nghĩ ra, bèn dùng cách giải thích thi từ của Bạch phu nhân để kéo dài thời gian.

Tống Vân Nhi thúc giục: “Ca, không được ăn gian, mau tiếp đi nào!”

Trong lúc nói, Dương Thu Trì đã nghĩ ra được một câu, bèn ngâm: “Thử khứ kinh niên, ứng thị lương thân hảo cảnh hư thiết. Tiệp túng hữu thiên chủng phong tình, canh dữ hà nhân thuyết.” (Biên biệt năm dài, ới cảnh đẹp ngày vui nào đâu thiết. Dẫu có muôn vạn kẻ chung tình; dễ ngỏ cùng ai biết?).

Đây chính là một cú trong bài Vũ Lâm Linh trứ danh của Liễu Vĩnh.

Tống Vân Nhi chớp chớp mắt: “Ca, nhiều thi từ như thế, sao huynh cứ chọn có câu đó, có phải là có ngầm ý gì phải không?” Nàng lúc trước biết Bạch Thiên Tống chuẩn bị gả Bạch Tố Mai cho Dương Thu Trì, cũng nhìn thấy Bạch Tố Mai đối với Dương Thu Trì hữu ý, nên cố ý đem hắn ra làm trò châm chọc.

Dương Thu Trì cũng không hề ngờ đến ý nghĩa của câu vừa rồi, ngẫm nhẩm lại, biết ngay Tống Vân Nhi ám chỉ mình và Bạch Tố Mai, bèn ho khan một tiếng, trừng mắt bảo: “Muội nói bậy cái gì đó? Từ cuối cùng của ta là ‘Thuyết’. Mau tiếp đi cô...!”

“Ca! Bạch tỷ tỷ nhiều tuổi hơn muội, đáng ra đến lượt tỷ ấy, sao huynh lại thiên tâm thế chứ!”

Trong lúc hoảng loạn, Dương Thu Trì không hề chú ý đến vấn đề này, hừ một tiếng quay sang nhìn Bạch Tố Mai.

Bạch Tố Mai cười nhẹ chẳng để ý, ngâm: “Nhi kim thức tận sầu tư vị, dực thuyết hoàn hựu. Dực thuyết hoàn hựu, khước đạo thiên lương hảo cá thu!” (Hiện giờ chỉ nặng nỗi sầu, muốn nói lại thôi, muốn nói lại thôi, để rồi bảo trời thu sao đẹp!)

Dương Thu Trì vỗ tay: “Hay cho câu muốn nói lại thôi!”

Tống Vân Nhi lại cười: “Ca, huynh nói Bạch tỷ tỷ muốn nói lại thôi. Vậy cái ”muốn nói” của tỷ ấy là cái gì thế nhỉ?”

“Muốn nói muội là con tiểu quỷ đầu! Mau tiếp đi cô!”

“Quá đơn giản, ‘Thu’ chứ gì? ‘Bích vân thiên, hoàng diệp địa, Thu sắc liên ba, ba thượng hàn yên thúy’ (Trời xanh biếc, lá úa vàng, sóng nước mùa thu, gợn lên khói phủ mờ). ”Tô Mạc Già” của Phạm Trọng Yêm.” Nói xong, Tống Vân Nhi lắc lắc đầu: ‘Cái từ lệnh này đơn giản quá, biết bao giờ mới uống được rượu, không vui chút nào. Chúng ta mỗi người uống một bôi, rồi nghĩ ra cách khác.’”

Dương Thu Trì nhìn thấy rượu mà không uống được, lòng không vui tí nào, giờ nghe cô ả nói mỗi người uống một bôi, không kịp chờ vội bảo Nguyệt Thiên: “Mau rót rượu!”

Nguyệt Thiên vội vã châm cho Bạch phu nhân, Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi mỗi người một chung, ba người uống cạn, Bạch Tố Mai uống một chung trà.

Dương Thu Trì cầm thịt để trên bàn lên: “Nào nào nào, mỗi người ăn một chút.” Chờ mọi người ai cũng lấy hết rồi, hần tự cầm một cái đùi vịt, vừa gặm vừa nói: “Vân nhi, muội cứ đưa ra ý kiến đi, càng tìm từ lệnh khó chừng nào tốt chừng ấy.”

Tống Vân Nhi nói: “Như vậy đi, tiếp đầu tiếp đuôi, người đọc câu thơ trước dừng lại ở từ nào, thì người sau phải lấy từ cổ thi câu nào bắt đầu bằng từ đó tiếp theo. Hơn nữa còn phải liên quan đến mùa đông.”

Bạch Tố Mai gật đầu: “Như vậy là có độ khó đây, ta sợ không kham đâu, chờ chịu phạt thôi.”

Tống Vân Nhi nói: “Bạch tỷ tỷ không cần khách khí, tỷ thâm tàng bất lộ, muội mới bình rỗng kêu to đây này.” Xong quay sang Bạch phu nhân nói, “bá mẫu, người đọc trước đi.”

Bạch phu nhân cũng không khiêm nhường, ngâm ngay: “Sầu khiếp niên niên liễu, thương tâm xử xử mai.” Đây là bài Đông Nhật Tạp Hứng của Trương Mạt thời Tống.

“Mai? Mai?...” Dương Thu Trì nhíu mày, trong đầu hần thi từ thời cổ vốn không nhiều, nhất thời không nghĩ ra cái gì, nhận thua ngay, định cầm chung rượu lên, Tống Vân Nhi chợt ngăn lại, “Chờ đó, ca, tha cho huynh một lần, cho phép huynh dùng hài âm (tức âm đọc gần giống hoặc giống nhau).”

A? Còn có vụ đó à, hần ngẫm nghĩ một chút, chợt nhớ một câu cổ thi liên quan đến mai, cười nói: “Ai kêu muội nhượng?” Bèn đằng hần một tiếng, lắc lư đầu ngâm: “Mai tu tổn tuyết tam phân bạch, tuyết khước thâm mai nhất đoạn hương.” (Mai thua tuyết ở vài phân trắng, tuyết lại nhường mai chỗ thoáng hương)

“Hi hi...!” Tống Vân Nhi lại cười: “Ca, huynh nếu khen chị dâu và Bạch tỷ tỷ, không cần nói trực tiếp như vậy đâu?” Dương Thu Trì ngẩn người ra: “Ta có gì đâu?”

“Câu thơ vừa rồi của huynh rõ ràng là khen Bạch tỷ tỷ và Tiểu Tuyết tẩu tẩu đó a.”

“Ta khen hai người thế nào đâu?”

“Mai then vì trắng thua tuyết ba phần, ý nói luận tướng mạo thì Bạch tỷ tỷ không có trắng như Tiểu Tuyết tẩu tẩu, còn tuyết thua mai nhất đoạn hương là nói luận về tài học thì chị dâu không sánh được với Bạch tỷ tỷ. Huynh vừa rồi khen họ một người là đẹp ở ngoài, một người tốt ở trong, đúng không nào?” Tống Vân Nhi nháy nháy mắt.

“Nói bậy nói bạ! Kéo đông quờ tây!” Dương Thu Trì cười bảo, nhưng lòng nghĩ, còn nghi ngờ gì nữa, cô ả Tống Vân Nhi này thiệt là biết bày vẽ, và lại còn bày vẽ ra ngô ra khoai nữa chứ.

Tống Vân Nhi lại nói: “Kỳ thật, Tiểu Tuyết tỷ tỷ nếu như trên mặt không có khối hắc ban, thì có thể gọi là tuyệt sắc mỹ nhân, không dám nói là hơn Bạch tỷ tỷ, chỉ ít cũng hơn muội...”

Nói đến đây, nụ cười trên mặt Tống Vân Nhi chợt biến mất, dường như đang lắng nghe gì đó.

‘Sao vậy, Vân nhi?’ Dương Thu Trì hỏi.

Tống Vân Nhi đáp: “Có tiếng khóc, dường như có vài người đang khóc.”

188. Chương 173: Ân Mạng Trên Bờ Ruộng (tt)

Dương Thu Trì vén rèm phía trước lên, thò đầu ra nhìn. Gió lạnh thấu xương, thổi đến nỗi hân suýt không mở mắt nổi, nhưng vẫn có thể nhìn thấy朦胧 lung phía bờ ruộng xa xa có một vài người đang quây quần với nhau.

Tống Vân Nhi cũng đưa đầu ra hỏi: “Ca, nhìn thấy cái gì? Có chuyện gì thế?”

“Không rõ lắm, nhìn không rõ.”

Xe ngựa càng lúc càng gần, từ từ thấy rõ trên bờ ruộng phía xa xa có bảy tám người già trẻ đều đủ cả, và cùng khóc lóc. Dương Thu Trì cho xe chạy nhanh tới, lúc này nhóm người đó đã bị mũi xe che khuất.

Dương Thu Trì rút cổ lại, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên hiểu kỳ hỏi: “Thiếu gia, nhìn thấy cái gì?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Nhìn không rõ, ở chỗ ruộng xa xa kia, có nhiều người lắm, xe lại chạy quá nhanh.”

Tống Vân Nhi nói: “Muội nhìn rõ được, trong nhóm người đó có một lão hán đang ngồi trên đám cỏ ôm một hài tử khoảng bảy tám tuổi gì đó, dường như chết rồi, không động đậy gì, đầu và tay đều gục xuống.”

Dương Thu Trì a một tiếng, nhú mày lại ngẫm nghĩ một hồi, đột nhiên kêu lên: “Dừng xe! Mau dừng xe!”

“Chuyện gì nữa?” Tống Vân Nhi hỏi.

Nha hoàn Nguyệt Thiên nghe tiếng đã vén rèm kêu người đánh xe dừng lại.

Dương Thu Trì nói: “Nhóm người đó đều là người làm ruộng, không giống như đi an táng tiểu hài. Thôn xóm ở dưới ngọn núi xa xa kia, thế mà bọn họ chạy ra đây khóc, cho thấy đứa bé kia có thể là phát sinh chuyện ngoài ý muốn, nói không chừng là bị người mưu sát. Chúng ta đi coi xem sao!”

Tống Vân Nhi nghe có mưu sát, có cơ hội sinh anh hùng đến nơi, liền sáng rực hai mắt, là người đầu tiên vén rèm phúc xuống xe.

Dương Thu Trì nói với hai mẹ con Bạch phu nhân: “Bạch phu nhân, Bạch cô nương, hai người ở lại trên xe chờ, chúng tôi đi xem coi có chuyện gì xảy ra.” Sau đó xuống xe theo Tống Vân Nhi.

Xe ngựa của Dương Thu Trì vừa dừng lại, Nam Cung Hùng và hai hộ vệ dẫn đường phía trước cưỡi ngựa quay lại hỏi: “Đại nhân, phát sinh chuyện gì vậy?”

Dương Thu Trì vừa đi về đám người kia, vừa nói: “Ở bên kia có thể đã phát sinh án mạng, ta đi xem coi sao.”

Nam Cung Hùng phi thân xuống ngựa, thưa: “Đại nhân cẩn thận, tôi phái người đi trước cảnh giới.” Nói xong, phất tay ra hiệu cho các cấm vệ hộ vệ, mấy người đó đã nghe lời họ nói, tay ấn lên cán đao chạy trước tới đám người ở bờ ruộng.

Dương Thu Trì đi gần đến đám người đó, thì các thôn dân đã quỳ xuống đón tiếp đại lão gia, trong đó có một lão hán quả nhiên đang ôm một đứa bé sóng xoài trong lòng. Đứa bé mặc áo ngắn màu xanh, trán, miệng, cổ và ngực đều có máu tươi.

Mấy cấm vệ đưa tay ấn lên đao đứng xung quanh nhìn mấy người này, ngoài ra còn có vài hộ vệ xoay lưng ra nhìn xung quanh cảnh giới, quan sát mọi cử động của bất kỳ người nào đi qua, những cấm vệ khác tản ra xung quanh đội xe, bảo hộ cho mấy chiếc xe và hành lý.

Kim sư gia và Long sư gia cũng dừng ngựa bước đến.

Dương Thu Trì nhìn đứa bé trong tay lão hán, hỏi: “Lão bá, phát sinh chuyện gì vậy?”

“Hồi bẩm lão gia, con trai tôi không biết bị ai đánh chết rồi, hu hu hu...” Lão hán ôm cậu bé mềm nhũn trong lòng mà khóc, mấy nam nữ lão ấu chung quanh cũng khóc theo.

Dương Thu Trì không hề mặc quan phục, nhưng những người này biết hắn là quan, rõ ràng là các cấm vệ đến đây trước cho biết.

Dương Thu Trì bảo: “Người đặt đứa bé xuống để ta tra xét một chút coi sao.”

“Dạ.” Lão hán đặt thi thể của đứa bé xuống đất.

—o0o—

189. Chương 174: Bất Kỳ Hành Vi Phạm Tội Gì Đều Để Lại Dấu Vết

“Mới vừa một lúc đây.” Lão hán nhỏ lệ đáp.

“Là ai phát hiện sớm nhất?”

Một lão nông ở bên cạnh đập đầu thưa: “Hồi bẩm lão gia, là tiểu nhân phát hiện đầu tiên. Tôi vác cuốc từ ruộng về, trên đường đi ngang đây thì phát hiện trong lùm cỏ có một em bé nằm co ro gục ở đó, tôi còn nghĩ không biết là tiểu hài nhà ai, trời đông tháng giá thế này mà chui vào trong cỏ ngủ. Tôi tiến lại định gọi nó, thì phát hiện đó chính là con của lão hán, miệng mũi đều lưu huyết, đã chết rồi. Tôi sợ quá, vội vã chạy vào thôn gọi lão hán cùng mọi người ra đây.”

“Người phát hiện thi hài của đứa bé ở chỗ nào?” Dương Thu Trì hỏi.

“Chính ở chỗ này,” Lão nông đó chỉ vào đám cỏ ở đám ruộng hoang bên cạnh.

Dương Thu Trì bước đến đám cỏ hoang, cúi người quan sát một lúc. Đám cỏ này mọc trên bờ, cao khoảng nửa thân người, đã trở màu úa vàng. Xung quanh đều là ruộng, trong thời tiết giá lạnh thế này không thấy có một ai.

Dương Thu Trì cẩn thận vén cỏ ra, phát hiện trong đó có một bệt máu, ngoài ra không còn vật gì khả nghi hay dấu vết gì cả.

Dương Thu Trì quay trở lại cạnh thi thể của tiểu hài, đưa tay giữ cằm của đứa bé lắc qua lắc lại, sau đó quan sát cẩn thận áo quần của nó, sau đó mới cẩn thận cởi hết toàn bộ ra.

Trên trán của tiểu hài có một vết thương hở miệng lớn, máu nhuộm đỏ cả nửa khuôn mặt; ngực bên phải bị thụt vào, xung quanh tím xanh; xương đùi bị gãy, bị xoay qua một bên rất quái dị, hình dạng chết rất ghê rợn.

Dương Thu Trì cẩn thận quan sát vết thương ở trán cậu bé, đột nhiên kêu “í” một tiếng, chồm lại gần hơn quan sát, sau đó đưa tay cầm một cọng tóc, từ từ kéo lên.

Cọng tóc ấy có một bộ phận bị nhiễm máu, nhưng từ phần chưa bị nhiễm ấy có thể nhận ra nó có màu vàng óng.

Dương Thu Trì lệnh cho Nguyệt Thiên mang một vương lụa trắng lại.

Trước khi xuất phát, Dương Thu Trì đã căn cứ vào nhu cầu của mình chuẩn bị một số vật phẩm để lấy vật chứng thường dùng, ví dụ như vải trắng lớn nhỏ, bông gòn, vải bông vân vân. Thậm chí hắn còn chuyên môn làm mấy cái bao tay để dùng khi kiểm tra thi thể, ở giữa được lót bằng giấy dầu để cách li. Những thứ này đều do tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên bảo quản.

Nguyệt Thiên nhanh chóng mang vải trắng đến, Dương Thu Trì đưa cọng tóc nhuộm máu đó vào trong vải, gói lại bỏ vào lòng.

Hắn dùng tay sờ soạng đầu, cổ, ngực và đùi, đứng lên bước trên đường xe ngựa, cúi lom khom đi về phía trước. Tống Vân Nhi cùng Nam Cung Hùng không biết Dương Thu Trì làm cái gì, nhưng cũng vội vàng bám sát theo.

Đội xe của họ đã đi vượt quá một đoạn rồi Dương Thu Trì mới kêu dừng xe, do đó khoảng cách từ hiện trường đến chỗ xe khá xa.

Đi được một lúc, Dương Thu Trì dừng lại, nhìn vào một thanh gỗ ngắn ở ven đường, cẩn thận nghiên cứu một hồi, sau đó dán sát người xuống quan sát mặt lộ. Tống Vân Nhi cũng làm theo, hỏi: “Ca, phát hiện được cái gì?”

Dương Thu Trì chỉ vào mặt lộ, trên đó có một loạt dấu chân ngựa lằng lạng, còn có vài dấu bánh xe mờ mờ.

Tống Vân Nhi nhìn đi nhìn lại dấu móng ngựa này, hơi khó hiểu hỏi: “Là sao? Những dấu móng ngựa này trên quan đạo nơi nào chẳng có a.”

“Khi tra án rất cần từ những dấu vết có vẻ bình thường phát hiện ra điều bất bình thường, thế mới phát hiện ra dấu vết mà tội phạm lưu lại.” Dương Thu Trì đáp.

“Ca, huynh phát hiện dấu vết của tội phạm rồi sao?” Tống Vân Nhi hưng phấn hỏi, “Đứa bé này là do ai giết vậy?”

“Bị xe đụng chết!”

A? Tống Vân Nhi hô lên cả kinh, quay đầu lại nhìn vị trí thi thể của đứa bé, lắc đầu: “Không đúng a, thi thể của đứa bé cách quan đạo xa như vậy, xe ngựa dù có chạy nhanh cách mấy cũng không thể nào hất đứa bé văng xa như vậy a.”

“Hắt không tới nhưng có thể ầm tới mà.”

A? Tống Vân Nhi lại a lên, sau đó hiểu ngay: “Ca, ý huynh muốn nói, sau khi xe ngựa đụng đứa bé đó chết, để che giấu tội phạm đã đem thi thể giấu đi phải không?”

“Thông minh!” Dương Thu Trì khen, “Chính là như thế.” Nói xong, chỉ vào dấu chân ngựa, “Muội chú ý nhìn này, những dấu chân ngựa này từ thưa thớt trở nên dày, sau đó tụ tập lại một đám rất loạn, đây chính là sau khi xe ngựa húc chết hài tử, cho xe dừng lại mới lưu những dấu ấn này. Và số ngựa không phải chỉ có một.”

Dương Thu Trì nhìn Tống Vân Nhi mở to mắt quan sát dấu chân ngựa trên mặt đất, ánh mắt còn lộ vẻ mê man, bèn bảo: “Đương nhiên, chỉ dựa vào dấu chân ngựa không thể phán đoán đứa bé bị xe đụng chết, cần phải căn cứ vào vết thương. Đi, đi kiểm tra lần nữa thi thể của hài tử.”

Dương Thu Trì cho Nam Cung Hùng khuôn khúc gỗ ngáng bên đường theo, sau đó mọi người cùng quay lại cạnh thi thể của cậu bé.

Dương Thu Trì chỉ vào chỗ ngực lõm vào của đứa bé: “Đây là do vó ngựa đạp mà lưu lại. Chú ý đến chưa, vết thương trên ngực có hình bầu dục, nửa cung tròn, rất giống với hình móng ngựa.”

”Lực đạp của vó ngựa rất lớn, gây cho đứa bé bị gãy xương ngực, hình thành vết thương ép phổi, sụn ngực, xuất huyết, tắt thở, thậm chí còn gây tổn thương lên tim hoặc động mạch chủ (điều này phải mổ kiểm thì mới chứng minh). Như vậy nó xem ra là nguyên nhân chủ yếu để tạo thành tử vong cho hài tử.”

Dương Thu Trì chỉ vào vết thương trên trán của đứa bé: “Vết thương này bên trong bầy nhầy, vết đứt không chỉnh tề, vết thương bất quy tắc, đó là dạng thương tích do dằn xé, xem ra có thể là do chân ngựa trực tiếp va vào tạo thành. Xương sọ đã vỡ sụn vào trong, dùng tay có thể sờ được, cho thấy tốc độ của xe ngựa rất nhanh, lực va chạm rất mạnh. Chấn thương não này có thể đã gây cơn choáng do ngoại thương đối với đứa bé, càng làm tăng nhanh sự tử vong cho nó.”

Dương Thu Trì nói một hơi một tràng các thuật ngữ chuyên nghiệp tuy không mấy lạ ở thời hiện đại, nhưng Tống Vân Nhi và Kim sư gia nghe xong mà như ở trên mây vậy. Nhưng dù sao, bọn họ không phải lần đầu tiên nghe Dương Thu Trì thao thao bất tuyệt giảng giải lượng tử cổ quái xa xôi ở đâu đó vậy, vốn đã từ từ quen đi, nên lần này nghe xong cũng đoán ra được đại khái ý nghĩa của chúng là gì.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì bày quần áo của đứa bé chỉnh tề trên mặt đất, chỉ vào dấu vết ở phía trên: “Đây là dấu bánh xe ngựa cán qua lưu lại.”

Hai tay hần nâng chân phải bị gãy xương của đứa bé lên: “Mọi người hãy nhìn vết thương trên chân, đó là thứ có thể nói rõ vấn đề nhất.”

“Từ dấu vết và phương hướng mà xét, thì tiểu hài này lúc đó nhất định là bị ngựa đụng ngã, sau đó bị vó ngựa đạp lên, sau đó bị bánh xe cán qua chân, trên chân hình thành vết thương bị tuột da. Thứ vết thương này là do bánh xe chuyển động mà tạo ra, khiến cho da thịt cùng các tổ chức bên dưới bị bóc tách ra, hình thành một vết thương đặc thù có một mảng da rộng bị phù thũng ứ huyết.”

Dương Thu Trì lại chỉ vào háng của đứa bé, nơi có một đám vết thương nhỏ như bị xé rách: “Thứ thương tích này gọi là thương tích mở rộng, do bánh xe chuyển động quá co kéo, khiến cho biểu bì bị rách lộ ra lớp da trong, hình thành một đám rách như mã vạch, phương hướng nhất trí với hướng rách của da.”

Dương Thu Trì tiếp: “Hai loại vết thương này đều là loại điển hình do bánh xe ép cán lên tạo thành, những loại khác không thể nào tạo thành hai loại vết thương như vậy được.”

“Vậy có lẽ nào người khác thúc xe cán đứa bé không?”

“Hỏi hay lắm,” Dương Thu Trì khen, “Nhưng từ tình hình vết thương xét ra không phù hợp.” Dương Thu Trì chỉ vào vết thương ở trên đùi của đứa bé, “Thứ vết thương này có độ rộng khá lớn, bánh xe của xe cút kít thường không rộng như vậy, vì một là không cần, hai là để đẩy cần rất nhiều sức lực.”

“Còn có một điểm nữa có thể chứng minh là đứa bé bị xe ngựa đụng,” Dương Thu Trì đem quần áo của đứa bé lật lại, phía sau dính đầy cát nhỏ, “Mọi người xem, nơi phát hiện ra thi thể của tiểu hài chỉ toàn là cỏ và đất bùn, làm gì có loại đất cát như thế này? Xem ra sau khi tiểu hài bị húc ngã, sau đó bị vó ngựa và bánh xe đè áp lên mặt lộ mà dính phải.”

Dương Thu Trì lại lật thi thể của hài tử lên, chỉ vào sau lưng, đùi và cùi chỏ: “Những dấu cào xước này nhất định là xe ngựa kéo lê thân thể nó mà tạo thành, có thể ẩn chứng những phán đoán vừa rồi của ta.”

Tổng Vân Nhi lúc này mới khâm phục nhìn Dương Thu Trì: “Ca, huynh thiệt là lợi hại nghe!” Xong chuyển thân nhìn quan đạo trống không, nói: “Không biết chiếc xe ngựa đáng chết nào sau khi húc chết hài tử rồi bỏ đi, như vậy làm sao tìm được tội phạm đây?”

“Bất kỳ hành vi phạm tội nào đều để lại dấu vết!” Dương Thu Trì tự tin nói, “Chỉ cần cẩn thận là có thể phát hiện được ngay.”

Tổng Vân Nhi vui mừng hỏi dồn: “Ca, huynh đã phát hiện ra tung tích tội phạm rồi, đúng không?” Rồi nàng cắn răng, “Đụng chết hài tử không quản, còn đem giấu thi thể đi, thật là không có nhân tính, bắt được tên tội phạm đáng chết này, cần phải xử trí hần cho thật nặng! Ca, huynh mau nói coi tên tội phạm này là dạng người nào?”

“Tội phạm thì ta không biết, nhưng xe ngựa thì ta biết.”

“Dương công tử, công tử không ở tại hiện trường, làm sao biết được xe ngựa của tội phạm ra sao?” Từ sau lưng Dương Thu Trì chột vang lên giọng nói thỏ thẻ của một cô gái, quay đầu lại nhìn thì ra là Bạch Tổ Mai trong bộ đồ trắng, bên cạnh còn có Bạch phu nhân.

Thì ra, hai mẹ con Bạch Tổ Mai chờ một lúc không thấy Dương Thu Trì và mọi người quay lại, nghe mọi người nói vừa rồi có án mạng, Bạch Tổ Mai tuy sợ, nhưng lòng dù sao cũng lo cho Dương Thu Trì, nên cùng mẹ nàng xuống xem Dương Thu Trì phá án ra sao.

Dương Thu Trì nhìn Bạch Tổ Mai, khe khẽ cười: “Như ta vừa nói, mọi tội phạm đều để lại dấu vết!” Hắn rút chiếc khăn trắng từ trong người, mở ra, cầm một sợi lông màu vàng: “Tóc trên đầu của đứa bé có màu đen, vì thế, sợi lông hay tóc này không thể của nó, xem ra là từ chân của con ngựa đụng vào đầu nó lưu lại.”

“Màu vàng sao? Xe ngựa có ngựa là Hoàng phiêu mã sao?” Tổng Vân Nhi lập tức phản ứng ngay.

Dương Thu Trì gật đầu: “Chuẩn xác mà nói, con ngựa đầu tiên là hoàng phiêu mã (ngựa lông vàng đốm trắng).”

“Còn có thốt ngựa sau sao?” Bạch Tổ Mai cũng hiếu kỳ hỏi.

“Đúng!” Dương Thu Trì nói, “Kỳ thật chú ý quan sát cách ngựa chạy thì biết ngay. Tốc độ của xe ngựa rất nhanh, do đó thốt ngựa đầu sau khi đụng chân vào trán của đứa bé, thì lúc ấy đứa bé nhất định đang đứng ngựa mặt, và chân sau của con ngựa thứ nhất không thể nào đạp trực tiếp lên ngực hài tử được, phải đợi khi hài tử bị té ngã xuống đất, thốt ngựa phía sau mới có khả năng đạp lên ngực nó.”

190. Chương 175: Sư Phụ Của Tổng Vân Nhi

“Không, xem ra là đến bốn con!” Dương Thu Trì nói, “Nếu như dùng hai thốt ngựa kéo xe, vì để đồng thời dùng lực kéo và chống lại cái lạnh, hai ngựa sẽ chạy song song, chứ không thể một tiền một hậu, và con ngựa còn lại sẽ không đạp lên ngực đứa bé như thế.”

Kim sư gia gật đầu tán đồng. Dương Thu Trì đã giảng giải cho họ đại khái mọi góc ngách, dù vẫn còn chưa rõ lắm.

Hắn tiếp tục suy đoán: “Dùng bốn thốt ngựa kéo xe, thì đó sẽ là xe loại gì?”

Hiện giờ không phải ở Hán triều, dùng xe ngựa và số thốt ngựa để biểu minh thân phận nữa rồi, vì người giàu sang cũng có thể chọn ngồi kiệu hoặc cưỡi ngựa, còn xe ngựa hầu hết đều là xe hai bánh do một thốt ngựa kéo.

Dù sao thì chỉ kéo một hai người, sức của một con ngựa cũng đủ rồi, dùng hai thốt ngựa kéo đã ít, dùng bốn con xem ra càng hiếm hơn, thường sử dụng để kéo hàng hóa hay vật thể thật nặng mà thôi.

Do đó, Kim sư gia cất tiếng nói trước: “Là xe kéo hàng!”

“Đúng!” Dương Thu Trì nói, “Hơn nữa còn chất đầy hàng hóa, theo như ta đoán, thì xe đó kéo vật liệu bằng gỗ.”

Tổng Vân Nhi hỏi: “Ca, vì sao ca lại đoán ra điều này?”

“Không phải đoán,” Dương Thu Trì nói, “Vừa rồi ta không nói hay sao, bất kỳ tội phạm nào cũng để lại dấu vết.” Dương Thu Trì chuyển thân chỉ khúc gỗ vẫn còn được Nam Cung Hùng giữ: “Đó chính là thứ tìm thấy trên quan đạo có dấu chân ngựa, xem ra là vật bị rơi ra từ xe, thời gian không lâu lắm.”

Bạch Tố Mai lần này cũng hiếu kỳ hỏi: “Vì sao lại thế?”

“Bạch cô nương, cô hãy nghĩ coi, ngày đông tháng giá thế này, một khúc gỗ to như thế đủ sưởi ấm cả mấy ngày. Nếu như bị rơi ra đã lâu, thì lão bá tánh thấy được đã sớm mang về nhà. CÔ xuất thân là nhà quan, không biết cái khổ của người nghèo đâu.”

Bạch Tố Mai đỏ mặt, lập tức cúi đầu: “Tôi còn dám nói gì đến nhà quan này nọ...”

Tổng Vân Nhi thấy Bạch cô nương thương cảm, vội vã xóa thoại đề: “Ca, ý tứ của huynh là khúc gỗ này có thể là từ trên xe ngựa rung rinh mà bị rơi xuống? Do đó trên xe ngựa nhất định chất đầy thứ gỗ này.”

“Thông minh!” Dương Thu Trì khen, “Do đó, xe ngựa đựng chết đứa bé nhất định là một xe bốn bánh do bốn ngựa kéo, trên có chất đầy hàng hóa làm từ gỗ!”

“Ồ?” Tổng Vân Nhi lại hỏi: “Vì sao huynh lại biết là có bốn bánh xe? Trên chân của hài tử chỉ có dấu một bánh xe thôi mà.”

“Chỉ có một bánh xe cán lên hài tử thôi, nhưng muội không chú ý đến dấu vết bánh xe vừa rồi hay sao? Bên cạnh vết lún sâu còn có hai hàng bánh xe có độ sâu nhạt hơn một chút, cho thấy đây là bốn bánh xe. Hơn nữa, xe ngựa kéo hàng, mà hàng cần tới bốn con ngựa, cho thấy hàng hóa rất nặng, do đó độ dài khá lớn, hai bánh xe sẽ không ổn định đâu, phải bốn bánh mới có thể vững vàng.”

“Hiểu rõ rồi!” Tổng Vân Nhi lập tức hiểu ra, ngay sau đó nói: “Xe ngựa này không biết đã rời khỏi đây bao lâu, chúng ta còn có thể đuổi kịp hay không?”

“Rời khỏi đây không lâu đâu, nhất định không quá nửa canh giờ, dù gì cũng là xe chở vật nặng, nhất định sẽ đuổi kịp.”

Vừa rồi Dương Thu Trì lắc lư hàm dưới của thi thể đứa bé, nên mới nói như vậy. Đó chính là bộ vị xuất hiện thi cương sớm nhất, hắn cảm thấy dưới xương hạ cầm hơi gường gường, cho thấy thi cương mới vừa hình thành. Sau khi kiểm tra thấy thi ban còn chưa xuất hiện, hắn đoán thời gian tử vong đại khái khoảng một canh giờ.

“Chúng ta mau đuổi theo!” Tổng Vân Nhi bảo.

“Đừng có gấp!” Dương Thu Trì khoát tay: “Chiếc xe này chạy không được đâu, nhất định sẽ đến lò than ở gần đây.”

Tổng Vân Nhi cùng mọi người ngăn ra, chẳng hiểu làm sao hấn lại khẳng định như vậy?

Dương Thu Trì nhìn ra sự nghi hoặc của họ, giải thích: “Rất đơn giản, từ khúc gỗ rơi ra kia mà xét, thì đó là thứ gỗ dầu, và bị chặt ngắn như thế, lại bị búa chặt, cho thấy nó có thể là được dùng để đốt lửa. Xe ngựa mà dùng gỗ này để đốt thì sẽ chẳng chạy đi đâu xa được, mà sẽ đến gần đây đây để thay bằng than.”

Dương Thu Trì phán đoán như vậy là căn cứ vào thời Minh chưa hề chặt cây bừa bãi, thứ gỗ củi như thế này đâu đâu cũng có, không phải hiếm hoi như thời hiện đại. Do đó việc dùng lò sưởi bằng củi là khá phổ biến, và đi đâu cũng có thể tìm được than củi, không phải mất công vận chuyển chất đốt gì.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Các lão bá tánh thường không có tiền, sẽ không đi mua gỗ củi về sưởi, mà tự lên núi đốn củi về đốt than. Còn các đại hộ sẽ không trực tiếp mua củi về đốt, vì như thế sẽ gây nhiều khói, nên đều mua gỗ về thiêu ra than đốt để dành đó. Vì thế, gỗ trên chiếc xe lớn này không thể dùng để trực tiếp đốt thành lửa sưởi ấm, mà là...”

Tổng Vân Nhi sáng rực mắt lên, mừng rỡ tiếp lời: “Mà là di chuyển đến lò than nào gần đây để đốt thành than trước!”

—o0o—

191. Chương 175: Sự Phụ Của Tổng Vân Nhi (tt)

Lão hán đáp: “Có, tới trước hai chục dặm có một lò đốt than lớn, thường mang than đi bán ở Thái Bình phủ, thậm chí người ở Trì Châu cũng đến đây mua than.”

“Trì Châu?” Dương Thu Trì nhớ lại cha của Tổng Tình trước đây từng ở Trì Châu làm quan, chẳng biết Tổng Tình hiện giờ thế nào rồi, Dương Thu Trì nhớ tới nằng, lòng nhói đau, nhưng vẫn cố gượng hỏi: “Từ đây đến Trì Châu còn bao xa?”

‘Nếu không đi gấp thì hai ngày nữa tới.’

‘Gần đây còn lò đốt than nào khác không?’

“Hết rồi,” Lão hán đáp.

“Lò than đó gọi là gì?”

“Gọi là Đông Môn độ.”

Dương Thu Trì nói: “Các người phái hai người theo chúng ta tới lò than đó, bắt người đánh xe.”

Lão hán gật đầu: “Vâng! Đa tạ lão gia làm chủ cho chúng tôi!”

Lão hán dẫn theo một thanh niên khác chính là cháu của lão đi theo. Dương Thu Trì bảo Nam Cung Hùng dẫn ra hai thớt mã giao cho lão hán và thanh niên, cho ba người cùng đi nhanh đến trước đi bắt người đánh xe, còn bản thân thì cùng xa đội từ từ đi sau.

Ba người Nam Cung Hùng dùng khoái mã cào từ phi nhanh, Dương Thu Trì trở về xe ngựa tiếp tục hành trình. Chứng kiến cái chết thương tâm của cậu bé, mấy người không còn lòng nào tiếp tục đấu thơ nữa, nhưng rượu thì vẫn phải uống, do đó họ vừa uống vừa bàn chuyện vừa xảy ra.

Bạch Tổ Mai thở dài nhưng lại khen ngợi Dương Thu Trì: “Thứ án mạng chẳng có tí đầu mối gì mà Dương công tử chỉ mất có một lúc đã tra ra chân hung, dùng từ phá án như thần ra hình dung thật chẳng quá chút nào.”

Không chờ Dương Thu Trì khiêm tốn, Tổng Vân Nhi đã tranh nói trước: “Cái đó đương nhiên, án này nhỏ như con thỏ, ca ca của muội tùy tiện trở ngón tay ra là phá được án, những liên hoàn án như Bạch Cốt án hay là tích huyết nhận thân lúc về quê kia mới là án khó chân chánh á. Muội và cha muội đều như trong mây mù, thế mà ca ca đã nắm rõ đầu dây mối nhợ hết trơn rồi, thật là lợi hại quá đi đó mà!”

Dương Thu Trì hơi bối rối: “Ta mà lợi hại? Ta thấy muối mới lợi hại đó chứ!”

“Muối lợi hại thế nào?” Tống Vân Nhi hiểu kỳ hỏi.

“Vừa rồi chúng ta ngồi trên xe ngựa chạy, cách xa như thế, ta thậm chí chỉ thấy một đám người, thế mà muối đã nhìn rõ trong đó có một lão hán ẵm đứa bé, tư thế của đứa bé gì đều mô tả rõ ra, còn không lợi hại hay sao?”

“Cái đó mà tính làm gì.” Tống Vân Nhi có chút đắc ý, “Người xưa tẩu mã quan bia, mục thị quần dương mới gọi là lợi hại a.”

“Mục thị quần dương, ta thấy muối không kém gì khoản ấy rồi.”

Cái gọi là tẩu mã quan bia là điển cổ thời chiến quốc, kể về mưu sĩ Tô Tần có ánh mắt nhìn rất nhanh, có một lần ông ta cười khoái mã đi ngang qua bia đá, chỉ cần quét mắt một cái đã thu được hết chữ lớn chữ nhỏ trên đó. Còn “mục thị quần dương” ý nói chỉ cần nhìn qua là biết trong đàn có mấy con dê rồi.

Tống Vân Nhi cười hì hì: “Nói thật, nếu như số con không nhiều, muối có thể nhìn rõ hết, năm xưa sư phụ của muối vì nhìn trúng bản lĩnh này của muối mới thu nhận làm đồ đệ đó nha.”

À? Dương Thu Trì trước giờ không nghe nàng đề cập đến sư phụ, chuyện này thực ra liên quan đến chuyện riêng tư của người ta, Dương Thu Trì không tiện hỏi. Hiện giờ nàng đã chủ động nói, thì hẳn liền tiện thể hỏi theo: “Vân nhi, sư phụ của muối sao lại thu muối làm đồ đệ vậy? Có thể kể chút được không?”

Tống Vân Nhi cười: “Được chứ, khi muối được năm tuổi còn nhớ là sắp sửa qua năm mới, có một ngày đó mẹ muối và bà vú dẫn muối đi xem hội miếu, muối muốn mua kẹo ăn. Trong lúc chờ người bán kẹo, muối thấy có một người đến hàng bánh bao mua bánh bao, rút một xấp đồng tiền ra nhìn, rồi ném thẳng vào trong rổ đựng tiền của hàng bánh bao, nói là đã đưa mười văn tiền, nhưng người bán bánh bao sau khi đến rổ tiền lại thì nói người kia chỉ đưa có chín văn.”

“Hai người cãi qua cãi lại, suýt dẫn đến đánh nhau, kỳ thật người mua bánh bao lúc quẳng tiền vào trong rổ đó muối đã nhìn thấy rất rõ, y chỉ quẳng vào đó chín văn, y đã lừa người bán.”

Dương Thu Trì hiểu kỳ hỏi: “Vân nhi, muối mới có năm tuổi mà biết đếm rồi sao?”

“Đương nhiên!” Tống Vân Nhi cảm thấy phần nộ đối với sự đánh giá thấp của Dương Thu Trì đối với mình, “Muội ba tuổi đã học vỡ lòng, cha muối nói, rất tiếc muối là con gái, nếu không sau này có thể đỗ trạng nguyên, khiến cho Tống gia quang tông diệu tổ đó nha!”

“Bội phục bội phục!” Dương Thu Trì ôm quyền, “Ta năm tuổi còn đái dầm đây này.”

Bạch Tố Mai cùng mọi người đều cười. Tống Vân Nhi nói: “Nhưng mà ca ca hiện giờ lợi hại quá đi à...”

“Dừng!” Dương Thu Trì khoát tay, “Đừng có khen ta quá, muối cứ kể tiếp vụ lúc muối năm tuổi giữa đường gặp chuyện bất bình giải quyết ra sao đi!”

Tống Vân Nhi kể tiếp: “Người bán bánh bao nghe muối nói giúp đương nhiên cao hứng, nhưng người mua rất dữ, thấy chúng muối có ba nữ nhân chân yếu tay mềm, khệnh khạng định đánh, ai ngờ khi tay y giờ lên cao chưa kịp đánh xuống, thì đột nhiên dừng tay kia chộp lấy tay đó lộn rên la.”

’Sau này muối mới biết sư phụ phóng ám khí đánh trúng huyệt đạo của y. Sư phụ còn nói, tay của tên kia bị người phé rồi. Ai bảo hán khi phụ nữ nhân làm chi, đáng chết!’

Dương thu Trì cả kinh, sư phụ của Tống Vân Nhi không động thì thôi, động thủ là đã đánh tàn phế một tay của người ta, xuất thủ độc ác vậy hèn gì Tống Vân Nhi ra tay cũng ác không kém, chỉ sợ phần lớn là chịu ảnh hưởng từ vị sư phụ này.

192. Chương 176: Tai Nạn Giao Thông

“Mẹ muội hơi do dự, một là không biết sư phụ của muội, hai là bà không hy vọng một nữ hài tử như muội là múa thương đập gậy, nên chần chờ nói cần phải hỏi ý kiến của cha muội. Sư phụ không nói gì, lập tức cùng trở về nhà gặp cha muội.”

“Lúc đó cha muội còn là một chủ bộ, nghe ý của sư phụ rồi người tuy không phản đối muội học võ, nhưng cũng không có ý đó, lại không hiểu rõ sư phụ nên chối từ. Sư phụ không bức mình, cũng không ép, chỉ mỗi ngày đều chạy đến nhà môn tìm cha muội, trời gần cũng không động, mỗi ngày đều hỏi có một câu, có đồng ý cho muội làm đồ đệ của người hay không, không đồng ý thì đi ngay, ngày hôm sau lại trở lại. Cuối cùng cha muội bị bức không còn cách nào khác, bèn đưa ra một nan đề muốn xem xét bản lĩnh của sư phụ.”

“Thế là sư phụ ngay trước mặt chúng tôi thể hiện một ngón công phu, người lấy một vốc đồng tiền quăng lên không trung, sau đó phóng lên đưa ngón tay búng mớ đồng tiền đó thành từng viên đạn bắn dính vào cột, chẳng có đồng nào rơi xuống đất.”

“Cha muội vô cùng cả kinh, thấy sư phụ của muội tài ba như vậy, biết là giang hồ dị nhân, nếu như người ta đã nhìn trúng con gái của người rồi muốn thu làm đồ đệ, thì không đạt được mục đích không chịu thôi. Hiện giờ sau mấy lần khẩn cầu mà không đạt được mục đích, nói không chừng sẽ trở mặt, len lén bắt muội đi, đến lúc đó thì phiền phức rồi. Trong lúc không còn cách nào khác, người mới đồng ý cho muội theo sư phụ làm đồ đệ, từ đó muội bắt đầu học công phu.”

Dương Thu Trì nghe mà mắt tròn, dùng một vốc đồng tiền cỡ mười cái trong lúc rơi xuống đất đó mà búng đi hết đã khó rồi, lại còn búng đồng tiền găm vào trong cột gỗ thật là quá khó. Thứ nhân thần, tốc độ, công lực búng tay này kém bất kỳ cái nào đều không thể thành công.

Tổng Vân Nhi có thể trong chớp mắt đếm tròn được một số lượng đồng tiền khá lớn được ném ra, mục lực thuộc hàng khó kiếm rồi, sư phụ của nàng có lẽ là nhìn thấy khả năng trời cho này phù hợp với lộ số vô công của mình nên mới nhận nàng làm đồ đệ. Trong vũ lâm rất khó tìm sư phụ giỏi, nhưng đồ đệ giỏi còn khó tìm hơn. Gặp phải Tổng Vân Nhi có thiên tư tốt như vậy, hèn gì sư phụ của nàng chấp ý phải thu cho được nàng.

Dương Thu Trì cười hỏi: “Ta chưa hề gặp qua sư phụ của muội bao giờ, lão nhân gia người hiện giờ ở đâu?”

“Cái gì mà lão nhân gia. Sư phụ của muội mới ba chục tuổi đầu thôi!”

“A?” Dương Thu Trì cả kinh, “ba chục tuổi mà võ công xuất sắc như vậy, tới trăm tuổi chắc là biến thành thiên hạ vô địch thủ rồi?”

“Hi hi...” Tổng Vân Nhi cười nói, “Không cần đến 100 tuổi, muội dám nói đương kim vô lâm sợ rằng chẳng có ai thắng được sư phụ của muội.”

“Ý tứ của muội là sư phụ của muội ba chục tuổi đầu đã thiên hạ vô địch rồi sao?” Dương Thu Trì chớp chớp mắt cười.

“Không tin thì thôi!” Tổng Vân Nhi dẩu đôi môi hồng.

“Tin tin, ta tin!” Dương Thu Trì vội vã thu lại nụ cười, làm ra vẻ nghiêm nghị hỏi “Vậy sư phụ của muội đâu? Sao ta chẳng lần nào thấy người vậy?”

“Đừng nói gì huynh, hiện giờ ngay cả muội cũng khó gặp mặt người.” Tổng Vân Nhi thở dài.

Dương Thu Trì kỳ quái: “Không phải như vậy chứ?”

“Muội từ lúc năm tuổi đã bắt đầu học công phu, lúc đó người ở trong nhà muội. Suốt ngày suốt đêm đều ở cạnh muội, lúc muội mười hai tuổi, người nói có thể dạy được muội cái gì đều đã dạy hết rồi, còn lại chỉ là muội cần luyện hỏa hầu và kinh nghiệm mà thôi. Từ đó trở đi, sư phụ thật lâu mới quay lại tìm muội, khảo sát võ công và sự tiến triển của muội, do đó lâu quá rồi muội chưa từng gặp lão nhân gia người.”

Xa đội tiếp tục đi thêm mười dặm nữa thì dừng lại, tiếp đó có tiếng vó ngựa chạy vội lại trước đầu xe, tiếp đó là tiếng của Nam Cung Hùng: “Đại nhân, chúng tôi đã phát hiện xe ngựa khả nghi ở Đông Môn độ rồi!”

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên mở cửa rèm, Dương Thu Trì thò đầu ra vui mừng hỏi: “Ở chỗ nào?”

“Khoảng một dặm ngay lối rẽ phía trước có một lò than lớn, có hơn mười xe hàng hóa dừng lại ở đó, hình dáng xe đều phù hợp với lời của đại nhân nói. Chúc hạ không biết rốt cuộc là chiếc xe nào, bèn bắt tất tặn tặn họ lại, chờ đại nhân thẩm định.”

“Giỏi!” Dương Thu Trì hưng phấn nói, “Đến Đông Môn độ!”

Đường lộ ở đây không còn tốt như quan đạo, gập ghềnh khiến xe lắc lư lệ hại, nhưng dù sao thì xe hàng hóa có thể tiến vào, xe ngựa hòa hoa của Dương Thu Trì dù sao cũng có thể tiến.

Một dặm đường cong cong quẹo quẹo rồi cũng qua, họ đến một khoảng trống có hơn mười xe ngựa chở hàng đang đậu. Một bộ phận cấm vệ đã đi đến đây trước bắt đầu làm công tác cảnh giới, mọi người đều bị tập trung lại một chỗ, bị cấm vệ cầm đao canh gác.

Thấy Dương Thu Trì xuống xe, Nam Cung Hùng quát bảo đám hán tử đốt lò than: “Lão gia đến rồi, còn không mau quỳ xuống nghênh tiếp!”

Những hán tử đó thấy các hộ vệ cầm đao sáng loáng, không dám nói nửa tiếng không. Tuy Dương Thu Trì không mặc quan phục, nhưng thấy dáng vẻ và bộ hạ như vậy, nhất định là quan phủ lão gia rồi. Các lão bá tính Trung quốc cổ đại đều sợ quan, không cần biết quan này có quản được mình hay không, chỉ cần nhìn thấy quan là sợ, thấy áo quan là lập tức quỳ xuống lạy, vì đó chính là quy củ.

Dương Thu Trì cảm thấy làm quan ở thời cổ đại thật uy phong, đây là chưa kể chức tước hiện giờ của hắn chẳng là gì, nếu sau này mà bản thân hắn quản lý một mẫu tam công đất gì đó, nói không chừng còn hoành tẩu bốn phương chứ chẳng chơi.

(cont)

—o0o—

193. Chương 176: Tai Nạn Giao Thông (tt)

Hai chữ ‘bổn huyện’ nói ra thật là sướng miệng, đại biểu cho một loại quyền uy, lực lượng.

Nhưng, lực lượng thì lực lượng, chẳng có ai thêm để ý, đám hán tử đang quỳ này im phăng phắc, không ai ứng tiếng.

Lúc này, Kim sư gia và Long sư gia đã đến sau lưng Dương Thu Trì. Dương Thu Trì quay lại hỏi Kim sư gia: “Kim tiên sinh, trong Đại Minh luật chúng ta, người đánh xe ngựa đụng chết người được xử như thế nào?”

Kim sư gia cúi người thưa: “Quan đạo hay là đường trong trấn, rong ruổi xe ngựa đụng chết người, đánh một trăm trượng, đầy ba nghìn dặm, trả tiền mai táng mười lượng bạc.”

Dương Thu Trì giật nảy mình, xử phạt như thế này quả là nặng. Căn cứ theo pháp luật hiện hành tại Trung Quốc, khi giao thông xảy ra sự cố dẫn đến chết người, thì người có tội bị phạt giam năm năm, nhưng nếu trong tình huống bình thường, chỉ vì tội gây tai nạn giao thông, tội đa chỉ ở tù ba năm là hết, hơn nữa đại đa số trường hợp đều là tạm hoãn thi hành án. Nếu so ra, pháp luật ở Minh triều nghiêm khắc hơn.

Dương Thu Trì hỏi: “Các người nghe rõ chưa?”

“Nghe rõ rồi.” Những hán tử kia cúi đầu đáp, nhưng vẫn chưa có ai nhận tội.

Thấy vậy, Dương Thu Trì lườm đôi co với họ, chuyển người tiến đến các xe ngựa bắt đầu cẩn thận tìm kiếm.

Tổng Văn Nhi cũng bám sát theo Dương Thu Trì, chỉ cần liếc nhìn sơ nàg cũng thấy có ba chiếc xe có hoàng phiêu mã kéo, liền chỉ cho hắn.

Dương Thu Trì lệnh cho Nam Cung Hùng kéo ba chiếc xe này qua một bên, sau đó bước lại cẩn thận tra xét, tuy đều là ngựa lông vàng đốm trắng, nhưng màu lông có nhiều khác biệt.

Tổng Văn Nhi nhỏ giọng hỏi: “Ca, huynh sao không lấy sợi lông kia ra so sánh?”

“Không cần,” Dương Thu Trì mỉm cười, “Vân nhi, nhãn lực của muội nhanh, có thể mục thị quần dương, mắt của ca ca ta đây lại có một đặc điểm, là nhìn qua là nhớ rất chính xác. Hơn nữa sợi lông kia vừa xem qua, những con hoàng phiêu mã của ba xe này có màu lông khá khác biệt nhau, cho nên không cần lấy sợi lông kia ra cũng biết được đó là cỗ xe nào.”

“Thật không? Huynh nhìn ra chiếc nào rồi à?”

Dương Thu Trì gật đầu, chỉ vào một chiếc trong đó: “Chính là chiếc này”, bèn quay đầu lại hỏi đám hán tử kia: “Chiếc xe ngựa này là của ai?”

Một trung niên hán tử run rẩy bước ra, quỳ xuống dập đầu thưa: “Là của tiểu nhân.”

“Người chính là hung thủ đánh xe đụng chết hài tử!”

Hán tử kia dập đầu kêu oan.

Dương Thu Trì cười lạnh, rút từ trong người ra gói vải có chứa sợi lông ngựa màu vàng kia, quăng đến trước mặt hán tử: “Nhìn cho kỹ đi, đây chính là một sợi lông ngựa bồn huyện thu được từ trên trán của hài tử người đụng chết, người nhìn cho rõ coi có phải là lông của con hoàng phiêu mã kéo xe của người không!”

Hán tử đó run rẩy mở gói vải, cầm lấy một sợi lông dính máu nhìn nhìn, sắc mặt tái nhợt, nhưng vẫn một mực kêu oan.

Dương thu Trì bước lại cạnh con hoàng phiêu mã, cúi người nhìn kỹ chân trước của nó, lại rút từ trong người ra một cái khăn trắng, lau chùi một vết máu trên chân trước của nó, bước lại trước mặt hán tử, quăng cái khăn cho y, bảo: “Chân trước con ngựa của người không hề thụ thương, vậy chứ khối huyết này từ đâu mà ra? Rõ ràng là sau khi chân ngựa đá vỡ trán của hài tử văng máu dính phải!”

Hán tử đó cầm lấy khăn, càng lúc càng run hơn.

Dương Thu Trì đột nhiên đưa tay ra chụp hai cổ tay của hán tử, lật lên nhìn, cười lạnh bảo: “Trên tay người còn vết hồng này đây chẳng lẽ không phải là máu sao? Đây chính là máu dính vào trong lúc người ẵm hài tử đem giấu vào trong đám cỏ dại. Người không ngờ chúng ta nhanh chóng tìm ra người, cho nên còn chưa kịp đi tẩy rửa, đúng không?” Lập tức hán tử thấy tay, quát: “Người còn không khai, chẳng lẽ muốn bồn quan dùng hình hay sao?”

Mặt hán tử tái nhợt, dập đầu lia lịa: “Đại lão gia, tôi xin khai, tôi đánh xe ngựa chở gỗ đi ngang qua thôn đó, thì có một hài tử đột nhiên từ bên lộ chạy vụt ra chắn ngang giữa lộ. Tôi không kịp dừng ngựa, nên mới đụng ngã nó. Tôi xin khai.”

Dương Thu Trì trừng mắt: “Nói bậy! Điều dân lớn mật, còn dám hỗn hào thị phi, nói nhăng nói càn, người cho rằng bên cạnh không có ai chứng kiến là có thể nói bừa được hay sao?”

“Tiểu nhân nói đây là thật tình, xin đại nhân minh xét.”

“Minh xét? Ta đương nhiên minh xét rồi. Ta hỏi người, lúc người ẵm hài tử đi giấu đó, người nhất định đã tra rõ thương thế của hài tử rồi, đúng không?”

Hán tử do dự một lúc, rồi gật đầu.

—————o0o—————

194. Chương 177: Ăn Chay

Hán tử dập đầu: “Tiểu nhân không dám, dường như, dường như là ở trán và ngực, ngoài ra đùi còn bị gãy nữa.”

“Làm chuyện sai rồi dám thẳng thắn thừa nhận như vậy mới nên, từ vết thương của hài tử có thể nhận rõ rằng nó bị đụng ngay chính diện, người vừa rồi nói đứa bé đột nhiên chạy ngang lộ mới bị xe ngựa đụng, và như vậy thì nó bị đụng ngay bên hông, vậy thì người giải thích như thế nào, hả?”

Hán tử toát đầy mồ hôi trán, sắc mặt tái nhợt: “Tôi xin khai, là tôi nói dối, tôi qua tôi uống rượu tới canh năm, chỉ chớp mắt một chút thì đánh xe ngựa vận chuyển gỗ đến lò than này, xuất phát đã muộn rồi, tôi lại sợ trời đông, nên vội vã giục ngựa chạy nhanh.”

“Nhưng trên đường đi thật mệt mỏi, trong lúc mông lung tôi không phát hiện giữa đường có một đứa bé đang chơi. Sau khi xe ngựa dừng phải, tôi mới thanh tỉnh, dừng cương ngựa lại xuống xem, thấy đứa bé đó đã ói ra máu không xong đến nơi rồi. Tôi rất sợ, thấy xung quanh không người, nên len lén ẵm hài tử đến đám cỏ ven ruộng giấu, sau đó nhanh chóng đánh ngựa chạy đi.”

Dương Thu Trì hỏi Kim sư gia: “Nơi này còn là địa giới của Ứng Thiên phủ không?”

“Còn,” Kim sư gia đáp, “Nhưng mà án này không cần giao cho Ứng thiên phủ, trước đây không xa là Thái Bình phủ, nơi này quy vào quyền trực tiếp quản hạt của Thái Bình phủ, cứ giao cho họ là được.”

Dương Thu Trì lệnh cho trói hán tử này lại, kéo xe ngựa theo, lão hán và cháu là khổ chủ cũng phải theo.

Án này được phá rất nhanh, Dương Thu Trì và mọi người thoải mái tâm tình, nên uống rượu càng lúc càng hứng chí.

Họ đi không quá một canh giờ là tới Thái Bình phủ.

Dương Thu Trì là quan viên đi nhậm chức ở xa, do đó phải ghé ngang qua dịch trạm để nghỉ ngơi. Dịch trạm thời Minh còn có tác dụng của một chỗ chiêu đãi, ngụ ở dịch trạm vừa an toàn, vừa có đầy đủ điều kiện ăn uống.

Nhưng mà hiện giờ là giữa trưa, chưa đến lúc nghỉ ngơi. Dương Thu Trì bảo Nam Cung Hùng đem xe ngựa và kẻ phạm tội đến Thái Bình phủ nha môn để cho quan ở đó xử lý.

Lão hán có con bị xe đụng chết, không ngờ nhanh chóng tìm ra người phạm tội, nên cảm kích phi thường, dập đầu cảm tạ Dương Thu Trì.

Làm xong các chuyện này, Dương Thu Trì cùng mọi người đi tìm một tửu lâu lớn trong thành ở Thái Bình phủ ăn uống.

Nam Cung Hùng phái các cấm vệ tiến lên tầng hai của tửu lâu tiến hành tra xét, một lúc sau không phát hiện nhân vật khả nghi, bố trí cảnh giới xong xuôi mới mời Dương Thu Trì cùng mọi người xuống xe.

Dương Thu Trì vừa xuống xe ngựa, bị gió lạnh thổi tới, rùng mình run. Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên vội vã khoác lên người hán tử một chiếc áo da chồn, đó chính là món mà Phùng Tiểu Tuyết đặc biệt làm cho hán tử.

Nguyệt Thiên đỡ Bạch phu nhân xuống ngựa, Dương Thu Trì vốn muốn tự làm gan bước tới đỡ Bạch Tố Mai, không ngờ Tổng Vân Nhi đã cướp lấy thời cơ của hán tử, lại còn nói; “Ca, bên ngoài lạnh lắm, huynh mau tiến vào trong, cẩn thận bị cảm đó!”

Âm mưu của Dương Thu Trì không thành công, chẳng còn mặt mũi nào để chen tay vào, đành cười ha ha bước vào trong tửu lâu trước.

Tửu lâu này tuy không thể bì đại tửu lâu ở Ứng Thiên phủ, nhưng cũng được sắp xếp khá thanh lịch. Chương quỹ của tửu lâu thấy Dương Thu Trì cùng mọi người khí thế như vậy, biết là lai lịch không nhỏ, nên bước lại khom người tự thân chào mời, đưa cả bọn lên tầng hai ngồi đợi.

Trời mùa đông, tửu lâu chẳng có mấy người, cộng thêm mấy cấm vệ hộ vệ eo dắt đao như lang như hổ, khiến cho các thực khách ở tầng hai vội vã tính tiền rút lui hết.

Dương Thu Trì cảm thấy bối rối, nhưng như vậy cũng hay, trên đường đi an toàn là trên hết.

Trong căn phòng lịch sự ấy có một lò sưởi, Dương Thu Trì tiến vào cảm thấy rất ấm, nên mới thở phào nhẹ nhõm, rồi sau đó làm ra vẻ thân sĩ đứng ở cửa, đón hai mẹ con Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai vào trong.

Mọi người ngồi đầu vào đấy, chuyện ẩm thực trên đường đi do Long sư gia phụ trách, và y đã chọn một tiệc rượu tinh tế.

Dương Thu Trì gọi chương quỹ lại, hỏi: “Tửu lâu của người có làm món chay được không?”

Chưởng quỹ trong quá trình đón tiếp khách có nhân vật nào mà chẳng gặp qua. Bạch Tố Mai tuy áo quần trắng tinh, đầu tóc dài, nhưng lại mang nữ nhi cô, nên y vừa nhìn đã biết người xuất gia. Hiện giờ Dương Thu Trì hỏi như vậy, lập tức hội ý, cười ha ha nói: “Đại gia ngài đến đúng chỗ rồi, từ lâu chúng tôi làm đồ chay phải nói là số dách, xa gần đều nghe danh, muốn ăn thường đến trước, hoàn cảnh u nhã, sắc hoa đa dạng, chế tác đều có khẩu cứu...”

“Được rồi được rồi,” Dương Thu Trì cười ngắt lời giới thiệu của y, “Có món ăn chay giả mặn như la hán chay, lơu sào chay, nhân sâm tươi, bạch ngọc mặt quạt không?”

“Có có!” Chưởng quỹ giơ ngón tay cái lên, “Xem ra đại lão gia ngài còn là một đại hành gia về ăn uống.”

“Vậy nhanh chóng dọn ra đi, nhanh lên, làm đồ chay trước!”

“Có ngay!” Chưởng quỹ khom người định lui ra, Dương Thu Trì gọi y lại, kề tai nói nhỏ mấy câu, chưởng quỹ lập tức vâng dạ chạy ra ngoài.

Tống Vân Nhi nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì: “Ca, huynh vừa rồi chọn mấy món muối nghe sao giống thức ăn mặn vậy?”

“Cái này muối không biết rồi, nó gọi là đồ chay giả mặn, là đồ chay nhưng làm giống y các món mặn vậy, chủ yếu dùng các thực phẩm chay như đậu hủ hay nấm, nhưng nặn thành hình giống như cá tôm cua thịt, khó phân biệt thật giả lắm.”

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Ca, huynh sao lại biết luôn cả làm món chay vậy? Bộ huynh đã từng xuất gia rồi hay sao?”

“Không,” Dương Thu Trì chớp chớp mắt, chọc nằng: “Nhưng mà, kiếp trước ta là một đại hòa thượng.”

Tống Vân Nhi trợn mắt nhìn hẩn: “Không nghiêm túc chút nào!”

Trên đường Dương Thu Trì và bọn họ uống rượu ăn thịt, Bạch Tố Mai chỉ có thể uống trà, bụng đã sớm đói sôi rột rột, khi lên tiểu lâu, đang lo nếu như Dương Thu Trì chỉ gọi món mặn thì nàng phải làm sao đây? Nhưng khi nghe Dương Thu Trì có chọn một bàn đồ chay, lại bảo phải đưa lên trước, dường như biết rõ nàng đã đói lắm rồi, nên có phần ngược, lí nhí nói: “Đa tạ Dương công tử.”

“Không cần khách khí, Bạch cô nương, muốn ăn cái gì cứ nói lên là được.” Dương Thu Trì cười xòa.

Đồ chay nhanh chóng được dọn lên.

Từ sau lần bị dư đảng của Kiến Văn đế ở Bắc Tiểu thôn tập kích, Nam Cung Hùng biết chúng sẽ không tiếc mọi thủ đoạn để giết cho bằng được Dương Thu Trì. Để đề phòng bọn chúng hạ độc, từ đó trở đi, Dương Thu Trì cùng người nhà đều ăn những món do Nam Cung Hùng an bày hộ vệ chuyên môn theo dõi toàn bộ quá trình, sau khi chế biến còn dùng ngân châm thử qua, thậm chí còn mua một đám gà nuôi chuyên dùng để thử xem trong thức ăn có độc hay không.

Hiện giờ số đồ chay này đã chế biến xong, lại kinh qua sự giám sát nghiêm cách của cấm y hộ vệ do Nam Cung Hùng phái xuống nhà bếp theo dõi, đồng thời kinh qua sự kiểm nghiệm bằng ngân châm, do đó Dương Thu Trì yên tâm mời Bạch Tố Mai động đũa, lại mời mọi người cùng dùng qua món chay.

Tuy đồ ăn làm rất tinh tế, nhưng Dương Thu Trì và mọi người đều là kẻ ăn mặn, thứ đồ chay này chẳng hợp khẩu vị chút nào, thử qua vài miếng rồi thôi.

Bạch Tố Mai ngược lại lại ăn uống ngon lành, nàng đã lâu không được ăn món ăn hợp khẩu vị không thể mơ tới như thế này, hàng ngày đều chỉ có vài món rau và một miếng đậu hủ. Từ khi bị bắt vào ngục, đồ ăn thức uống càng tệ hơn, tuy là được Mã Độ quan tâm, tuy thức ăn có cải thiện một chút, nhưng tâm tình không tốt không thể nào nuốt vô, kể nữa là đầu bếp trong tù làm sao nấu món ăn ngon sánh được với đại sư phụ trong từ lâu chứ.

Bạch Tố Mai dù sao cũng là con nhà quan, khẩu vị khá cao. Nàng vốn không thích ăn mặn, do đó khi đi tu phải ăn chay dù sao cũng hợp khẩu vị, tuy đòi hỏi khá cao. Hiện giờ được ăn món chay ngon như thế này, lòng thâm cảm kích, đôi mắt hơi ươn ướt.

“Sao vậy? Không hợp khẩu vị à?” Dương Thu Trì quan tâm hỏi.

Bạch Tố Mai ngẩng đầu cảm kích nhìn hắn, lắc đầu, không nói lời nào.

Nàng ăn xong, một sư phụ đầu trọc được chưởng quỹ đưa tới, giới thiệu cho Dương Thu Trì: “Đại lão gia, đây là tay đao có danh trong Thái Bình phủ chúng tôi, được tổ truyền cho nghề cạo đầu, tôi đã mời tới cho ngài.”

Tổng Vân Nhi kinh ngạc hỏi: “Ca, huynh thỉnh sư phụ đến làm cái gì? Chẳng lẽ huynh định cạo trọc đầu đi tu cùng Bạch tỷ tỷ sao?” Vừa nói ra nàng đã biết mình lỡ lời, ca ca của nàng là huyện thái lão gia, xuất cái quỷ gì gia chứ, chỉ chớp mắt một cái đã hiểu ra, nói: “Ca ca thấy tóc của Bạch tỷ tỷ dài rồi, tìm sư phụ cạo tóc dùm cho tỷ ấy, đúng không?”

Dương Thu Trì gật đầu, Bạch Tố Mai càng cảm động, nói với hắn: “Dương công tử, đa tạ công tử đã phí tâm như thế.”

Bạch phu nhân đưa con gái qua phòng kế bên cạo trọc đầu, đến lúc này thì tiệc rượu cũng được dọn lên.

Do ăn xong còn phải lên đường, mọi người chỉ uống một chút rượu, ăn vừa đủ no cũng là lúc Bạch Tố Mai cạo đầu xong.

Họ tiếp tục lên đường, tối hôm đó đến nghỉ ở một thành trấn nhỏ.

Hai mẹ con Bạch phu nhân là tội phạm lưu đầy, trong tình huống bình thường, hai người phải được đưa đến nhà lao của huyện nha môn giam lại, đến ngày hôm sau mới được thả ra áp giải đi tiếp. Nhưng hiện giờ hai người họ cùng đi với Dương Thu Trì, không cần an bài như vậy nữa.

Dương Thu Trì cùng mọi người đến dịch trạm trong huyện thành, sắp xếp cho hai mẹ con Bạch phu nhân một gian phòng, Tổng Vân Nhi cùng Hạ Bình ngủ cách vách với Dương Thu Trì, Nam Cung Hùng thì ngủ ở phía bên kia, nhưng hộ vệ, sư gia và quan sai đều được an bài chỗ nghỉ ngơi đâu vào đó, Nam Cung Hùng còn bố trí người canh gác.

Dương Thu Trì ở trong một gian phòng hào hoa nhất trong dịch trạm, gian phía ngoài có tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên ngủ để tiện phục dịch bất cứ lúc nào, còn hắn thì ngủ ở gian trong.

Sự phục vụ của dịch trạm cực tốt, có nước nóng, lại có một bồn nước to có thể ngâm tắm.

Ăn cơm tối xong, đi đường mệt nhọc nên mọi người chia tay ai về phòng người ấy nghỉ ngơi.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên đã chuẩn bị nước ấm, phục dịch cho Dương Thu Trì cởi quần áo tắm tấp, lại bóp lưng cho hắn. Dương Thu Trì đã quen với sinh hoạt hủ bại của xã hội cũ như thế này, và cũng quen để cho tiểu nha hoàn phục vụ mình, nên không còn đỏ mặt tía tai kêu la chỉ chớ như lúc trước nữa.

—————o0o—————

195. Chương 178: Thiên Tai

Trong lúc hân thưởng ánh trăng, một cơn gió lạnh thổi qua, cảm giác hơi rét, rồi thân người chợt có cái gì đó ấm áp choàng lên, thì ra là tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên đem áo choàng khoác lên vai của Dương Thu Trì.

Nguyệt Thiên hỏi: “Thiếu gia, thiếu gia đang nhìn gì vậy?”

Dương Thu Trì chỉ lên vầng trăng tròn trên mái nhà: “Tên của ngươi là Nguyệt Thiên, là Thường Nga trên cung trăng kia, ngươi nói coi trên đó có gì?”

“Tôi chỉ là một tiểu nha đầu, có gì đâu mà Thường Nga a, thiếu gia người đừng có cười tôi nữa, tôi làm gì biết trên cung trăng có gì.”

“Vậy ngươi có muốn biết không?” Dương Thu Trì tắm nước nóng xong, tâm tình thật vui vẻ.

Nguyệt Thiên kỳ quái hỏi: “Thiếu gia, chẳng lẽ thiếu gia biết trên cung trăng có gì sao?” Dừng một chút, cô bé cười hì hì: “Nguyệt Thiên biết rồi, thiếu gia nhất định là chú cuội Ngô Cương trên cung trăng, cầm búa đi chặt cây quế.”

“Người là Thường Nga, ta là Ngô Cương, vậy hai chúng ta chẳng phải là một đôi hay sao? Hắc hắc hắc.” Dương Thu Trì thú vị chọc.

“Người là đại lão gia, tôi là tiểu nha hoàn, tôi làm gì có cái phúc đó a.” Nguyệt Thiên cúi đầu nói, nhưng trong thâm tâm thì cảm thấy rất ngọt ngào.

Dương Thu Trì cảm thấy giỡn chơi như thế này không ổn, bèn ho khan một tiếng, nói: “Trên cung trăng kỳ thật chẳng có Thường Nga, cũng không có Ngô Cương, càng không có cây quế hoa, không có nước, sông, không chim cá hoa côn trùng, người khác nói người không thể nghe, đó là một thế giới chết chóc.”

Nguyệt Thiên rùng mình: “Thật không? Thiếu gia nói gì mà ghê quá vậy.”

“Cung trăng đẹp như thế, sao lại không có hoa diêu ngư trùng?” Sau lưng truyền tới giọng nói của nữ nhân, Dương Thu Trì quay lại nhìn, thấy đó chính là Bạch Tố Mai.

“Bạch cô nương, cô còn chưa ngủ sao?” Tim Dương Thu Trì rộn ràng.

“Vẫn chưa a.” Bạch Tố Mai bước đến cạnh Dương Thu Trì, ngẩng đầu nhìn trăng sáng, “Dương công tử, tôi nghe người lớn nói bóng đen trên cung trăng kia chính là một cây hoa quế, sao lại không có hoa được?”

Dương Thu Trì thật sự không muốn đàm luận với họ về chuyện phi thuyền bay lên cung trăng, nên cười cười đáp: “Ta nói những để chọc Nguyệt Thiên chơi thôi mà.”

Bạch Tố Mai rõ ràng là cũng mới vừa tắm xong, thay một áo tơ trắng sạch sẽ, dưới ánh trăng chiếu rọi, gương mặt hơi ửng hồng của nàng hiện rõ vẻ tao nhã khác thường.

Dương Thu Trì không dám nhìn nàng, sợ sẽ liên tưởng tới cảm giác lúc làm hô hấp nhân tạo cho nàng, đành ngẩng đầu nhìn vầng trăng tỏ dài nói: “Trăng đẹp quá, tròn quá, trăng trung thu chẳng qua cũng như thế này mà thôi.”

“Đúng a.” Bạch Tố Mai dịu dàng đáp, “Trước đây vào tiết Trung thu, cha tôi thường chuẩn bị hoa quả ở giữa hoa viên, rồi cả nhà vừa ăn vừa thưởng nguyệt, nghĩ đến trên cung trăng đẹp thế nào, tưởng tượng cây quế hoa, Thường Nga, và hình dáng của Ngô Cương. Đúng rồi, còn có con tiểu bạch thỏ của Thường Nga nữa, thật là muốn bay lên cung trăng xem cung Quảng Hàn quá.”

Dương Thu Trì nói: “Ta thật ra chẳng lãng mạn như vậy, lúc còn nhỏ, vào đêm trung thu chúng ta thường đi ăn trộm bí ngô của người ta, rồi mang về vườn bày bếp nấu canh bí. Sau đó cả đám hài tử sẽ vừa hát vừa cười nhìn trăng từ từ lên.”

Bạch Tố Mai bụm miệng cười, nói: “Dương công tử lúc nhỏ nhất định là nghịch lắm.”

“Đúng vậy, mỗi lần đi trộm bí ngô vào tiết trung thu, ta cũng bày đầu, có một lần còn bị người canh ruộng bí đánh cho u đầu, sưng một cục trên trán.”

Bạch Tố Mai hiếu kỳ hỏi: “Vì sao lại phải trộm? Không tiền mua hay sao?”

”Đó là tập tục của chúng tôi. Vào tiết trung thu nấu canh bí ngô, và chỉ có bí ngô đi trộm về nấu mới thơm ngon. Do đó vào ngày đó lão bá tánh đều ra canh ruộng bí, nhưng mà nếu có vài đứa bé đến trộm, thì chỉ cần đuổi đi là được, không cần phải đánh đập gì.

Nhưng lần đó ta thật là xui, đi trộm một lần rồi lại quay trở lại trộm giúp dùm người khác nữa, kết quả là bị người ta bắt đánh cho một trận.”

Nguyệt Thiên đứng bên cạnh nghe thế cười hăng hắc: “Thiếu gia, thiếu gia lúc nhỏ không ngờ nghịch ngợm như vậy a!”

“Cái đó thì tính làm gì, chuyện tình nghịch của ta còn nhiều lắm,” Dương Thu Trì nói đến lúc cao hứng, bèn đem chuyện đi học lúc nhỏ ra khoe: “Ví dụ như len lén lên bục giảng của thầy bỏ răn mồi vào trong hộp phấn, lúc ở tiểu học làm lớp trưởng, tranh cãi với bạn nữ trong lớp, trong lúc nóng giận đã khóa bạn nữ trong phòng lại rồi bỏ về nhà, hại cho thầy hiệu trưởng tìm đến nhà...”

Nói đến đó, Dương Thu Trì cảm giác Bạch Tố Mai và Nguyệt Thiên đang nhìn hẩn rất kỳ quái, đột nhiên tỉnh ngộ bản thân đang ở Minh triều, đem mấy chuyện sinh hoạt trường lớp thời hiện đại kể ra đương nhiên họ không hiểu, bèn nói: 'Được rồi, trời khuya rồi, trở về ngủ thôi. Ngày mai còn phải lên đường nữa.'

Bạch Tố Mai gật đầu: "Dương công tử trên đường chiếu cố cho chúng tôi rất nhiều mệt rồi, công tử cũng nên ngủ sớm đi."

"Ừ." Dương Thu Trì nhìn Bạch Tố Mai tiến về phòng, mỉm cười nhìn nàng khép cửa lại rồi mới trở về phòng.

Nguyệt Thiên đã chuẩn bị sẵn mền gối, phục thị Dương Thu Trì ngủ xong, rồi kéo rèm xuống thối đèn ra gian ngoài ngủ.

Sáng hôm sau thức dậy sớm lên đường, vẫn năm người họ cùng ngồi trên xe ngựa hào hoa to lớn như cũ.

Dương Thu Trì thấy Tống Vân Nhi buồn buồn, hơi kỳ quái hỏi: "Vân nhi, mọi sao vậy? Ngủ không đủ sao?"

"Ngủ cái gì mà ngủ! Ba con chuột ở ngoài hành lang rúc ra rúc rích kháo nhau về cung trăng, kêu người ta sao mà ngủ được?"

Dương Thu Trì biết nàng đang nói chuyện ba người đêm qua, liền cùng Bạch Tố Mai nhìn nhau cười, rồi bảo: "Vậy con chuột nhắc mọi sao không chịu bò ra ngắm trăng vậy?"

"Mọi đâu có nhiều thi tình họa ý như vậy," lời Tống Vân Nhi nghe có vẻ chua chát, nhưng chẳng mấy chốc sau, nàng bị dư vị của câu chuyện mà Dương Thu Trì kể về thừa còn thơ thu hút, nên bảo: "Ca, huynh dùng con rắn bốn chân đó dọa người khác có gì đâu mà nghịch ngợm, mọi đây lúc nhỏ mới chính là tình nghịch này!"

Dương Thu Trì nghĩ, ánh hào quang của tên tiểu tử nhà cô không cần nói ta cũng đoán được, từ lần mới gặp nhau mà cô đã cướp bạc của ta là ta đã biết rồi, tuy nhiên hẩn vẫn giả vờ hiếu kỳ hỏi: "Mọi nghịch thế nào?"

Chuyện liên quan đến lúc còn nhỏ toàn là chuyện vui, nên chẳng mấy chốc Tống Vân Nhi lấy lại hứng thú, múa chân múa tay kể lể liên tục.

Bạch Tố Mai nghe cũng cảm thấy lạ lắm vô cùng, nhin không được cũng đem chuyện lúc nhỏ của nàng ra kể, Bạch phu nhân thỉnh thoảng cũng chen lời bổ sung, nói nói cười cười trên xe tràn ngập niềm vui.

Có chuyện nói cười tắt đường như ngăn lại, vài ngày sao, Dương Thu Trì cùng mọi người đến An Khánh phủ, rời khỏi địa giới của kinh sư, tiến vào địa phận Hồ Quảng.

Sau khi vào vùng Hồ Quảng, mọi người phát hiện hai bên đường từ từ có nhiều hành khát hẩn lên, thậm chí có người mang theo cả gia đình, dường như là đi chạy lánh nạn đói vậy. Tống Vân Nhi tùy tiện hỏi một người, mới biết mua thu năm rồi ở vùng Hồ Quảng có dịch hại, hoa màu bị châu chấu ăn sạch, mùa đông lại có tuyết lớn, lão bá tánh không thể nào chịu nổi, mùa xuân vừa tới thì thóc lúa trong nhà đều đã an sạch, cho nên họ mới mang theo vợ con đi chạy nạn.

Tiến về trước, họ đã có thể nhìn thấy người chết đói trên đường, những người chạy nạn kiếm ăn hiện giờ đều mặt vàng người gầy gơ xương, thoi thóp thở lấy hơi.

Dương Thu Trì tận hết khả năng bỏ tiền mua lương khô cấp cho dân gặp nạn, nhưng mỗi khi phân phát ra, những người chạy nạn khác nghe tin liền kéo đến, vậy kính lấy xe ngựa của Dương Thu Trì dập đầu xin ăn, mọi lương khô phát sạch cả những chẳng thể nào đủ cấp cho những người đói tiếp tục kéo đến phía sau.

Cứ như thế này thì không xong, bản thân hẩn dù có núi vàng bể bạc cũng không thể nào cứu xuể bao nhiêu dân đói thế này, hơn nữa lại còn ảnh hưởng đến hành trình, cho nên Dương Thu Trì đành quyết định cứu những người sắp đói chết đến nơi. Mặc dù như vậy, đi đi dần dần phải nhiều ngày sao họ mới đến được Vũ Xương trong Hồ Quảng.

Sau khi tiến vào Vũ Xương họ mới phát hiện toàn thành đều là dân chạy nạn, hai bên đường đầy người đói óm o. Các quan binh tuần tiểu thỉnh thoảng giục ngựa chạy qua, có thể nghe tin đâu đó có dân đói nhân vì tranh giành thức ăn lẫn nhau mà bị quan binh tuần tiểu chém chết.

Dương Thu Trì cảm thán cho sinh mệnh quá mong manh, đồng thời hy vọng ông trời có thể giúp đỡ cho những dân đói này.

Những chuyện bán con bán cái đều đã xuất hiện, đó là những người đầu tóc rối bời có cầm những cọc tiêu bành cò để cho biết là hàng để bán, áo quần của họ lam lũ, trong gió lạnh run lên cầm cập.

Trước đây khi xem phim, hẳn thường thấy trong xã hội cũ nếu bá tánh không sống nổi nữa thường đi bán con bán cái, hiện giờ chuyện đó hiện ra sờ sờ trước mắt, khiến Dương Thu Trì vô cùng cảm khái, ngẫm nghĩ lại thấy dân nghèo bán con chính là muốn con trai con gái của họ tìm đến nhà nào giàu có, có thể nhờ đó mà tiếp tục sống, đây là biện pháp trong khi không còn biện pháp nào khác.

Dương Thu Trì cùng mọi người đến dịch trạm tại Vũ Xương. Dịch trạm này nằm cạnh nha môn của Bố Chánh sứ.

Mọi người bố trí chỗ nghỉ xong, căn cứ đề nghị của Kim sư gia, Dương Thu Trì chuẩn bị hai phần lễ vật phân ra mang đến bá kiến hai vị tả và hữu bố chánh của Hồ Quảng.

Dương Thu Trì phá án như thần, nhưng chỉ có danh ở huyện Quảng Đức và Ninh Quốc phủ mà thôi. Phương tiện thông tin liên lạc tại Minh triều không phát triển, tin tức bế tắc, do đó ở Hồ Quảng chẳng có người nào biết hắn là ai.

Bố chánh sứ chính là quan nhị phẩm của triều đình, chức vụ tương đương chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh hay bí thư tỉnh ủy như bây giờ, Dương Thu Trì là một huyện lệnh thất phẩm tếp riu, căn bản không có cơ hội được tiếp kiến. Nhưng nhờ hai phần lễ vật trọng hậu của Dương Thu Trì, tả hữu bố chánh Tiền đại nhân và Quyền đại nhân đều phân biệt tiếp kiến hắn.

Chỉ có đều, hai vị bố chánh này đều tâm sự trùng trùng, chỉ hàn huyên vài câu đã mời trà tiễn khách, khiến cho Dương Thu Trì tức đỏ cả mũi, nhưng dù vậy Kim sư gia vẫn cảm thấy cao hứng, khuyên Dương Thu Trì là hãy cứ từ từ, có cơ sở này rồi lần sau đăng môn bá phẩm sẽ dễ dàng hơn nhiều. Quan trường chính là vậy, không có tiền không gõ cửa nhà ai được, không có tiền không thể nào đả thông quan hệ.

Dương Thu Trì lòng cao chí lớn, không chỉ mong quan vận hanh thông không thôi. Dương nhiên hắn không bài xích chuyện làm quan, chỉ đành dùng cái câu thế tục thường nói, đó là cứ làm như “sùng nhục bất kinh, khứ lưu vô ý” (Không quan tâm thiệt hơn, đi hay ở cũng mặc).

Kim sư gia lại an bài hắn đến bá kiến quan đề hình án sát sứ của Hồ Quảng là Thi đại nhân. Quan đề hình án sát sứ tuy nhỏ hơn quan bố chính một cấp, nhưng dù gì cũng là cao quan tam phẩm, chủ quản chuyển pháp luận phá án của một tỉnh, lại còn phụ trách trừng trị tham quan, lọc gian bạo, bình chuyện pháp luật, giải oan ức, chấn hưng tác phong và kỷ luật, đồng thời gạn đục lắng trong mọi chuyện trong tỉnh. Xem ra, Dương Thu Trì sau này không khỏi quan hệ với y, cho nên cần phải đả thông quan hệ.

Quan đề hình án sát sứ Thi đại nhân có chức quan nhỏ hơn, tính quan liêu do đó cũng nhỏ hơn, cộng thêm tác dụng từ lễ vật do Dương Thu Trì mang lại, nên Thi đại nhân nói nói cười cười với hắn lâu hơn, lời nói cũng khách khí hơn, mãi một lúc sau mới dâng trà tiễn khách.

—————o0o—————

196. Chương 179: Tiểu Nha Đầu Gặp May

Ngoài ra, Vũ Xương phủ tại Hồ Quảng còn thiết đặt Thiên hộ sở của cấm y vệ, thủ lĩnh thiên hộ tuy chỉ là quan ngũ phẩm, nhưng thân phận đặc thù, nên ngay cả Bố chánh sứ, đề hình án sát sứ đều không dám coi thường. Nhưng thân phận cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ của Dương Thu Trì không đến lúc vạn bất đắc dĩ thì không thể tiết lộ, do đó hắn không hề đến bá phẩm thiên hộ thủ lĩnh nữa.

Từ nha môn của đề hình án sát sứ đi ra, Tổng Văn Nhi hỏi Dương Thu Trì tiếp theo nên đến đâu.

Những chỗ cần đến chào hỏi ra mắt đều đã đến xong, điều còn lại chỉ là đi du lãm danh lam thắng cảnh của địa phương, đi chơi trong lúc công sai mà thôi.

Đây là lần đầu tiên Dương Thu Trì đến Vũ Xương, cảm thấy nó rất hay, nơi hân muốn đến đầu tiên chính là Hoàng Hạc lâu, vì là chỗ nổi tiếng, bao nhiêu văn nhân mặc khách đều dùng nơi ấy làm đối tượng ngâm tụng. Nhưng hiện giờ là giữa trưa, bụng hân đã đói meo, nên quyết định đi tìm cái gì đó ăn đã, ngày mai hân đến Hoàng Hạc lâu.

Nói đến ăn, Dương Thu Trì nhớ đến Mao lão nhân gia (tức Mao Trạch Đông) có bài: “Tài ẩm trường sa thủy, hựu thực Vũ xương ngư. Vạn lý trường giang hoành độ, cực mục Sở thiên thư.” (Nghĩa là: Vừa uống nước Trường Sa, lại ăn cá Vũ Xương. Ngang qua Trường Giang vạn dặm, nhìn ngút mắt cõi trời nam. Chú: ‘Sở thiên’ tức bầu trời nước Sở nằm ở vùng giữa và hạ lưu sông Trường gian ngày nay. TP) Ai đến Vũ Xương mà không ăn qua món cá, chẳng phải là tiếc lắm ru?

Các Vũ Xương từ cổ đã có danh, trong Tam Quốc Chí có ghi: Ngô chủ Tôn Hạo muốn dời đô từ Kiến Nghiệp đến Vũ Xương, bá tánh không chịu, có bài đồng dao hát: “Trữ ẩm Kiến Nghiệp thủy, Bất thực Vũ Xương ngư.” (Nghĩa: Thà uống nước lã ở Kiến Nghiệp, chứ chẳng chịu ăn cá ở Vũ Xương). Đại thi nhân đời nhà Đường là Sầm Tham cũng có một câu rất nổi tiếng là “Thu lai bội ức Vũ Xương ngư, mộng hồn chích tại Ba Lăng đạo” (Thu đến muôn vạn cá Vũ Xương, mộng hồn ở tại Ba Lăng đạo).

Dương Thu Trì nghĩ vậy bèn đáp: “Chúng ta đi tìm một tửu lâu cạnh sông, ăn cá Vũ xương!” Mọi người đều cho là phải.

Dương Thu Trì cùng mọi người đi đến bờ sông, tìm một tửu lâu lớn, lên lầu hai ngồi. Từ đây có thể nhìn Trường Giang cuộn cuộn xa ngút trời xa, quả thực là có điểm “Cực mục Sở thiên thư” như Mao chủ tịch đã từng nói.

Hiện giờ dân đói khắp nơi, chuyện làm ăn không được tốt lắm, chương quỹ thấy cả đám người sang trọng của Dương Thu Trì đi lên, mừng rỡ vô cùng, vội chạy ra nghênh tiếp.

Nghe Dương Thu Trì nói muốn ăn cá Vũ Xương, chương quỹ tự hào khoe: “Khách quan, ngài chọn đúng chỗ rồi, tửu lâu của chúng tôi làm món cá Vũ xương có thể nói là nhất ở Vũ Xương phủ này, các làm ra vừa mềm vừa trắng, ăn mát miệng đầy hương. Bảo đảm ngài ăn một lần sẽ nhớ mãi không quên, còn muốn tới lần nữa. Hiện giờ đói khổ khắp nơi, làm ăn không tốt, chứ nếu là năm ngoái thì tửu lâu chúng tôi cung không kịp cầu, đến chậm chút là không có đâu đó nghe.”

Dương Thu Trì nghe lão nói mà ngón tay cái muốn trở lên trời, vội vãi thúc lão đi làm đồ ăn.

Chẳng mấy chốc sau, tửu yến đã được dọn lên, món chính là cá Vũ Xương. Dương nhiên Bạch Tố Mai cũng được chuẩn bị cho một bàn chay thơm tất, đồ ăn sạch sẽ thơm tho, đầu bếp chuyên nấu món chay chẳng dính chút đồ mặn nào cả.

Dương Thu Trì chào mời mọi người động đũa, còn hân thì cầm đũa ăn như rồng hút nước.

Đột nhiên hân thấy Tống Vân Nhi cứ dựa vào song cửa không động đũa, bèn hỏi: “Vân nhi, muội sao không chịu ăn?”

Tống Vân Nhi chỉ vào hai bên đường phía dưới lầu, nơi có đầy hành khất và dân đói, lại có mấy người bị cấm búi cổ lên đầu làm dấu bán, thở dài đáp: “Nhìn bọn họ thảm như vậy, muội ăn không vô.”

Dương Thu Trì hơi bối rối, liền phân phù chương quỹ của tửu lâu chuẩn bị cho một nồi cháo lớn để cung cấp cho dân đói dưới lầu.

Chương quỹ vội vã đáp ứng, không ngừng khen Dương Thu Trì hảo tâm nhân hậu. Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì hiểu tâm tư của mình, lòng vui sướng vô cùng.

Chẳng mấy chốc cháo đã chuẩn xong, các dân đói trên đường có đến hơn trăm, nghe nói tửu lâu sắp cho cháo, liền vây lại. Đều là người cùng khổ, họ không tranh cướp, xếp hàng lĩnh cháo, đội ngũ khá dài.

Dương Thu Trì cùng mọi người ăn xong, cháo cũng đã hết, nhưng vẫn còn dân đói chưa có cháo ăn.

Dương Thu Trì thật sự áy náy nhìn những dân đói ngẩn ánh mắt khẩn cầu lên nhìn hân, than cho năng lực hữu hạn, chẳng thể nào giúp xuể nhiều người như thế.

Đến lúc này, ở ven đường có một tiểu nữ hài gây sự chú ý cho Dương Thu Trì. Cô bé khoảng mười bốn mười lăm tuổi, mặt vàng ốm yếu, tóc tai bỏ xõa rối bời, trên cổ cắm một cọc cỏ ra ý bán thân, ngồi bên đường chẳng hề động. Các quan binh tuần tiểu bước tới đá cô bé một cước coi đã chết chưa, đến lúc này cô bé mới hơi động dậy.

Vừa rồi chỗ tử lâu phát cháo rất gần với chỗ cô bé ngồi, nhưng cô bé rõ ràng là không đến lãnh cháo, có thể là ngay cả sức lực đứng dậy cũng không có, xem ra sắp chết đến nơi rồi.

Bên cạnh tiểu nữ hài có hai trung niên nam nữ nằm, do nằm sát vào bên trong nên các quan binh tuần tra không đá họ, nhưng từ tư thế nằm quái dị đó, Dương Thu Trì có thể khẳng định là hai người này đã chết mười mười rồi.

Người đàn bà trung niên kia còn ôm trong lòng một cậu bé gầy gò xương cũng đã hết động dậy, tay còn lại của bà nắm chặt tay của cô bé, xem ra là người một nhà.

Trước cảnh tượng người mẹ trước khi chết còn hộ vệ hài tử của mình, tình yêu thương sâu sắc của mẹ đã làm chấn động tâm can Dương Thu Trì, khiến hắn chợt xoay người chạy vội xuống lầu.

—————o0o—————

197. Chương 179: Tiểu Nha Đầu Gặp May (tt)

Trên đường lớn nơi nào cũng có người đói nằm ngồi ngổn ngang, gió lạnh thổi mạnh, dân đói run lên cầm cập.

Dương Thu Trì đến bên cạnh cô bé nhỏ, cầm tay nó lắc lắc, cảm giác tay của nó lạnh như băng. CÔ bé gian nan mở đôi mắt nhìn Dương Thu Trì, sau đó ngất đi.

Cô bé còn sống, Dương Thu Trì lại lắc lắc hài tử trong lòng trung niên phụ nhân, thấy không có phản ứng, sờ động mạch cảnh của nó thì thấy không còn mạch đập nữa, đôi trung niên nam nữ cũng không còn chút mạch đập nào.

Dương Thu Trì vạch mí mắt của họ ra, dùng tay đè lên nhãn châu, thấy con ngươi bị ép biến hình sau khi bỏ ra không hề khôi phục lại hình tròn, lòng hắn trầm xuống, dùng tay hoạt động cầm của họ một lúc, cảm giác thi cương đã xuất hiện, vì thế có thể xác định, đôi trung niên nam nữ và đứa bé trai trong lòng họ đều đã chết hết rồi.

Tống Vân Nhi cũng buồn bã nói: “Ca, bọn họ thật đáng thương, chúng ta cứu họ đi.”

Dương Thu Trì cũng đang có ý đó, gật gật đầu: “Muội mau ẵm cô bé vào trong tử lâu đi.”

“Còn cha mẹ nó thì sao?” Tống Vân Nhi hỏi.

Dương Thu Trì lắc đầu: “Họ đã chết rồi, cả đứa nhỏ này cũng chết.” Xong, hắn quay sang bảo Nam Cung Hùng: “Người phái người đi gọi quan binh tuần tra đem chôn thi thể của họ.”

Xem ra hiện tại người đói quá nhiều, đói chết, bệnh chết, lạnh chết, và còn có cướp tranh lương thực bị xử tử khẳng định cũng không ít, quan phủ nhất định là đào một hố to chôn được mấy trăm người, khi sắp đầy mới lấp đất lại.

Tống Vân Nhi chẳng để ý gì đến sự dơ dáy trên người cô bé, ẵm nó vào lòng, thấy nhẹ hều như chẳng có vật gì, rồi nhanh chân bước vào tử lâu.

Sau khi trở về phòng ăn trên lầu, Dương Thu Trì nhờ chương quỹ nhanh chóng mang đến một cái mền, bảo Tống Vân Nhi cởi quần áo lam lũ của cô bé, cho mặc áo bố sát người, dùng mền quấn kín lại, đồng thời phân phù chương quỹ hâm cháo mang lên bón cho cô bé.

Ăn từng chút một, cô bé nhỏ lấy lại tinh thần, rồi húp được một chén cháo, xong còn muốn ăn thêm. Tống Vân Nhi bới một chén cơm đưa cho nó ăn, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên vội vã cản lại, nói như vậy sẽ bị chết no, vì trước đây trong thôn của mình cũng có người đói, có người sau khi nhận được phần lương phát

chấn, đói quá rồi nên nhanh chóng nấu cơm ăn, kết quả bị no vỡ bụng chết. Do đó, mới đầu sau khi đói quá không được ăn nhiều, và cũng không được ăn đồ cứng.

Tổng Vân Nhi không hề trải qua hay cứu qua người đói, nên nghe lời Nguyệt Thiên nói, nhìn ánh mắt đầy khát vọng của cô bé nhỏ, cảm thấy thật do dự, không biết nên làm thế nào, đành nhìn Dương Thu Trì cầu cứu.

Dương Thu Trì gật đầu: “Nguyệt Thiên nói đúng, từ từ ăn, trước hết xoa tay xoa chân cho nó đã, cho nó uống chút canh, chờ bao tử từ từ hồi phục thì bón thêm ít cháo, chờ nó có thể tự do hoạt động thì mới cho ăn cơm.”

Được sự chỉ dẫn của Dương Thu Trì, Tổng Vân Nhi tự tin hơn, cho lò sưởi trong phòng đun thêm, quần mền chặt hơn, rồi cùng tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên không ngừng xoa chân tay của cô bé.

Sau khi ăn xong bát cháo, cô bé ngủ mê đi một lúc, khi tỉnh lại thì nói khát nước, Dương Thu Trì lại cho người cho nó uống một chén nước cơm nhỏ.

Nghỉ thêm một chút, ánh mắt của cô bé từ từ có thần, dùng giọng yếu ớt nói: “Cảm tạ đại gia, cảm tạ tiểu thư, cha mẹ con đâu? Còn đệ đệ của con nữa?”

Tổng Vân Nhi cầm tay nó, hơi áy náy đáp: “Đã chết hết rồi.”

Cô bé bật khóc nức nở.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên nhẹ giọng an ủi: “Đừng khóc, người đã chết rồi em khóc còn có ích gì, hiện giờ tự chiều cổ bản thân khẩn yếu hơn.” Nói xong vừa xoa bóp hai chân lạnh ngắt của cô bé, vừa thủ thỉ: “Em yên tâm đi, thiếu gia của chúng ta có tâm địa tốt lắm, nhất định sẽ cứu tính mệnh cho em.”

Tiểu cô nương khóc lóc thưa: “Đa tạ ơn cứu mệnh của đại gia, Lô Oái cảm kích bất tận.”

“Lô Oái (Lô hội, nha đam)? Tên của người là Lô Oái?” Dương Thu Trì hỏi.

Cô bé gật đầu.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, sao mà lấy cái tên gì kỳ vậy, nhưng cũng chẳng trách, người ở nông thôn mà, lại là con gái nữa, tùy tiện lấy cái tên cây cỏ gì đó là được. Thấy cô bé lấy lại tinh thần rồi, hân cho người bón cho nó chút cháo nữa, trong đó có nghiền thêm ít cá Vũ Xương.

Cứ như vậy bận rộn thêm hơn nửa canh giờ, tay chân Lô Oái từ từ ấm trở lại, sau khi ăn thêm chén cháo có thịt cá Vũ Xương, đã lấy lại tinh thần rất nhiều. Dương Thu Trì bảo Nguyệt Thiên ra ngoài đi mua cho Lô Oái vài bộ áo quần ấm, bảo cô bé mặc vào.

Dương Thu Trì hỏi: “Lô Oái, quê của người ở đâu?”

“Hồ Quảng, Đức An Phủ, thôn ba cây liễu.”

“Đức An phủ?” Dương Thu Trì không hề có ấn tượng, không biết đó là nơi nào, liền nhìn Kim sư gia.

Kim sư gia nói: “Đức An phủ ở tây bắc Vũ Xương, cách đây vài trăm dặm.”

—————o0o—————

198. Chương 180: Gạo

Lô Oái thút thít đáp: “Chúng tôi có chạy đến Đức An phủ. Quê nhà chúng tôi năm rồi bị dịch châu chấu, chẳng còn chút lương thực nào, phương viên mấy trăm dặm đều như vậy, cái gì có thể ăn đã ăn hết rồi, ngay cả vỏ cây hay rễ cỏ cũng ăn sạch, có người ở trong thôn còn ăn thịt người khác. Thực tế không còn cách nào khác, vừa sang năm là cha mẹ tôi dẫn tôi cùng đệ đệ chạy nạn đến Đức An Phủ.”

“Nhưng khi đến Đức An phủ chúng tôi mới biết lương thực đã sớm phát xong rồi, chúng tôi phải dựa vào chút cháo của những nhà giàu hảo tâm cứu mạng, vừa lúc đó nghe triều đình đang định chuyển lương đến Vũ Xương phát chẩn, và thế là chúng tôi lên đường đến Vũ Xương. Thật không ngờ là cha mẹ tôi vẫn đói chết, hu hu hu...” Lô Oái lớn tiếng khóc.

Nguyệt Thiên nhìn Dương Thu Trì dò ý, xong quay sang Lô Oái bảo: “Em đừng khóc nữa, thiếu gia còn có lời muốn hỏi em.”

Lô Oái gạt lệ gạt đầu.

Dương Thu Trì thầm khen Nguyệt Thiên thật là hiểu biết lòng người, bèn tiện thể hỏi tiếp Lô Oái: “Các người lãnh được lương thực hay chưa?”

Lô Oái lắc đầu: “Không có, đến lúc này Vũ Xương thành đâu đâu cũng có dân chạy nạn, đều chính là nghe nói Vũ Xương sắp phát chẩn mà đến đó. Chúng tôi đến Vũ Xương rồi, nghe nói lương thực của triều đình đã sớm vận chuyển đến nơi, chờ kiểm kê xong là phát. Nhưng tối hôm qua kho lương ở nha môn phát hỏa, lửa lớn lắm, cả nửa thành Vũ Xương đều đổ hồng.” Nói đến đây, Lô Oái hiện vẻ vẫn còn chưa hết kinh hoàng vì trận lửa lớn.

“Kho lương ở nha môn phát hỏa?” Dương Thu Trì nhíu mày: “Sao lại tẩu xảo như vậy?”

“Đúng vậy, nghe nói quan viên coi sóc kho lương ban đêm đốt lửa sưởi ấm, không cẩn thận bị lửa bắt ra, nên mới dẫn tới trận lửa lớn này.” Thần tình Lô Oái ảo não: “mọi người đều nói ông trời không giúp kẻ khốn khó, những ngày tháng này không còn cách nào sống nữa.”

Dương Thu Trì nghe được lời tuyệt vọng của cô bé, lòng rung động, lại hỏi: “Triều đình không tiếp tục vận lương phát chẩn nữa hay sao?”

“Vận rồi, hiện đang tích trữ ở nha môn tri phủ của Vũ Xương.”

Vũ Xương là tỉnh hội của Hồ Quảng, đồng thời tồn tại hai cấp chính phủ là tri phủ nha môn và Bố chánh sứ, tương đương các thành thị cấp tỉnh hiện nay có chính quyền thành phố và chính quyền tỉnh vậy.

“Vì sao không phát lương vậy?” Tống Văn Nhi kỳ quái hỏi.

“Quan phủ nói lương thực cần phải được kiểm kê xong rồi mới được phát, đã mấy ngày rồi thế mà vẫn chưa kiểm kê xong. Có người đến hỏi, bị quan binh dùng roi đánh đuổi ra ngoài.”

Dương Thu Trì càng nhíu mày khẩn hơn: “Chuyện dân đói cướp lương thực người có biết không?”

“Đó là đói đến không còn biện pháp nào nữa, những người đó đói thì cũng chết, bị chết đầu thì cũng chết, thà là chết cho thống khoái.”

“Quan phủ xử tử hết bao nhiêu người cướp lương?”

Lô Oái lắc đầu: “Tôi cũng không biết, cha mẹ tôi nói thà đói chết chứ không đi làm thứ chuyện đó.”

Dương Thu Trì đi qua đi lại trong phòng, đột nhiên dừng phắt lại nói: “Đi, đến nha môn tri phủ của Vũ Xương xem sao, sao lại trù trừ không chịu phát lương như vậy, rốt cuộc là vì chuyện gì đây?”

Kim sự gia đã đoán được tâm tư của Dương Thu Trì, ghé sát lại hạ giọng nói: “Đại nhân, nhất thiết cần phải cẩn thận hành sự, những người này không thể đắc tội được đâu.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Ta sẽ làm có chừng mực, chúng ta đi thôi.” Nói xong định đi ra ngoài, Tống Văn Nhi gấp gáp hỏi: “Ca, chờ chút, Lô Oái nên thế nào?”

Dương Thu Trì ngăn người, cứu mệnh cho cô bé rồi, dù gì thì cũng không thể quản nó cả đời a, liền rút từ trong lòng ra một đỉnh bạc, bảo: “Người hiện giờ đã khôi phục rồi, chút bạc này cho người, trên bàn còn có đồ ăn thức uống, ta sẽ bảo chương quỹ cấp cho người chút lương khô, chờ nha môn phát lương rồi người về quê đi thôi.”

Lô Oái rất thông minh, quỳ sụp xuống ngay, dập đầu vái Dương Thu Trì lia lịa: “Lão gia, đại lão gia, cầu ngài thu tôi làm nha hoàn đi, tôi có thể chịu cực khổ, làm gì tội cũng làm được, quê nhà hiện giờ không có thân nhân nào, cha mẹ và đệ đệ đều chết rồi, tôi trở về sớm muộn rồi cũng chết đói, cầu cầu ngài, hãy cứu tôi, thu tôi làm nha hoàn đi, tôi không cần bạc, tôi chỉ cần ngài cho tôi ăn là được rồi. Cầu xin ngài a.” Nói rồi khóc òa lên dập đầu lia lịa.

Dương Thu Trì thầm nghĩ, tiểu cô nương này nói xem ra là thật. Cô bé nhỏ như vậy, làm sao có thể làm ruộng cuốc đất, lương thực cứu đói nhận được nhất định không nhiều, sớm muộn rồi thì cũng hết rồi đói

chết. Xem thấy Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai bên kia cũng thương xót nhìn hài tử này, Dương Thu Trì liền có ngay chủ ý, bảo: “Vậy thì được, người ký vào giấy bán thân làm tiểu nha đầu cho ta là được.”

Lô oái mừng rỡ, dập đầu cảm tạ liên hồi.

Sau đó chưởng quỹ của tửu lâu trợ giúp làm người trung gian, lập ra một khế ước, Lô Oái ấn tay lên đó làm dấu coi như bán thân làm nha hoàn cho Dương Thu Trì. Tuy Lô Oái nói không cần tiền, nhưng Dương Thu Trì vẫn cho nó hai chục lượng bạc.

Thủ tục hoàn thành, Dương Thu Trì kéo cô bé lại trước hai mẹ con Bạch phu nhân, đưa khế ước bán thân cho bà nói: “Bạch phu nhân, phu nhân tặng nha hoàn Nguyệt Thiên cho cháu, hiện giờ cháu xin tặng lại tiểu nha đầu Lô Oái này cho người để làm nha hoàn, mong đừng từ chối.”

Bạch phu nhân không ngờ Dương Thu Trì mua tiểu nha hoàn này là tặng cho mình, liền bảo: “Dương công tử, vậy sao được, hai mẹ con tôi đều là.... đều là phạm nhân mà, làm sao có thể có tiểu nha hoàn được.”

“Ai nói phạm nhân không thể có nha hoàn người hầu chăm sóc. Hơn nữa, trước khi đi, Cố phủ doãn của Ứng Thiên phủ đã an bày thỏa đáng, cháu sẽ nghĩ tận biện pháp nạp tiền để người miễn khỏi khổ dịch, chỉ cần không rời khỏi Vân Nam, hai người sẽ sinh sống như người thường vậy. Cháu sẽ an bày ổn thỏa cho hai người mà.”

Thật ra trong chế độ chịu hành phạt lưu đầy, người có tiền bị phán lưu đầy, sau khi đến nơi bị đầy, có thể bỏ tiền nạp thực để thỉnh người làm lao dịch thế mình. Có như vậy, chỉ cần định kỳ đến báo cáo là được, ngoại trừ không thể rời khỏi khu vực bị lưu đầy, so với người bình thường chẳng có gì khác biệt, cái đó gọi là nạp thực miễn dịch.

Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai nghe lời mừng rỡ, thỏ thẻ nói câu vạn phúc cảm tạ Dương Thu Trì, sau đó mới tiếp lấy khế ước mại thân của Lô Oái, giữ lại cô bé làm tiểu nha hoàn, Bạch Tố Mai còn cải danh Lô Oái thành Oái nhi.

Ăn xong cá Vũ Xương, mùi vị không tệ, lại còn mua một tiểu nha hoàn tặng cho hai mẹ con Bạch phu nhân, để hai mẹ con họ có người chiều cổ, nhưng khi nhìn thấy dân đói đầy đường, Dương Thu Trì chẳng thể nào vui lên được.

Hắn cùng mọi người rời khỏi tửu lâu đến tri phủ nha môn. Trên đường đi có ngang qua một đại viện tường cao chót vót, thấy có rất nhiều người trong bộ dạng đói rách đang vây ở đó, không biết là đang làm gì. Dương Thu Trì bảo Nguyệt Thiên lên hỏi cho ra lẽ, mới biết đó là một tiệm gạo của phú thương gọi là Mễ viên ngoại của Vũ Xương phủ, tiệm này đang mở cửa bán gạo.

Những dân đói đó tuy vây quanh rất đông, nhưng người tiến lên mua gạo rất ít. Dương Thu Trì đang cảm thấy kỳ, chợt thấy một lão phụ nhân từ trong đám người bước ra, trong tay cầm một chén gạo trắng, tay run run đi mấy bước, mắt giàn giụa nhìn từng hạt gạo, rồi tay thông ra để chén gạo rơi đánh choang xuống đất, gạo trắng tung tóe khắp nơi.

Lão phụ nhân không thèm để ý đến chén gạo đó, ngồi phịch xuống đất khóc rống lên.

Những dân đói kéo lên định hốt gạo dưới đất, lão phụ nhân kia không hề cản trở, chỉ nhỏ lệ vì sự thương tâm.

Tổng Vân Nhi quát: “Làm gì đó! Ban ngày ban mặt mà cướp của lão bà hay sao?” Nói xong nàng xông tới chụp mấy dân đói đang hốt lấy hốt để số gạo của lão bà. Những dân đói đó thấy Tổng Vân Nhi thân thủ giỏi giang như vậy, sau lưng lại có một đám nam nam nữ nữ, hiển nhiên là cùng một bọn, hơn nữa lại bị lời trách của Tổng Vân Nhi làm cho hổ thẹn, nên không còn xông tới nữa.

Tổng Vân Nhi gom số gạo trên đất lại thành một đồng nhỏ, thấy cái chén đã vỡ rồi, liền hỏi bà lão: “Bà a, bà còn cái túi nào lớn có thể đựng gạo không? Tôi giúp bà hốt lên.”

Bà lão khóc lóc đáp: “Không hốt nữa, không cần nữa, ta cũng không muốn sống nữa...!”

‘Sao lại vậy? Bà không sao chứ?’ Tổng Vân Nhi cảm thấy kỳ quái, hốt số gạo trắng đó lên đưa trước mặt bà lão, “Ái! Gạo trắng bóc như thế này a, sao bà lại không cần nữa?”

“Trước đây một chén gạo chỉ cần mười văn tiền là mua được, nhưng hiện giờ ta bán con gái ruột vào thanh lâu, lấy bạc ra chỉ đủ mua bao nhiêu gạo đây, ta có thể ăn được mấy ngày? Là do ta hại con gái rồi, ta sống làm chi nữa, hu hu hu.”

Tổng Vân Nhi bốc giận: “Bà...! Người...! Người dám táng tận lương tâm bán con gái vào lầu xanh! Người còn là người nữa không đây? Hừ!” Tổng Vân Nhi quăng mạnh vốc gạo xuống đất, từng hạt gạo trắng như hạt trân châu lại tung tóe khắp nơi.

Dương Thu Trì ư lên một tiếng, cúi người xuống lượm mấy hạt lên tay xe, rồi quay sang Long sư gia hỏi: “Long tiên sinh, ông lại đây xem coi số gạo trắng này là gạo mới hay là gạo cũ?”

Long sư gia là tiền cốt sư gia lâu năm của Tổng tri huyện, phụ trách chinh lương phú thuế và các sự vụ liên quan đến tiền bạc, đối với gạo mới gạo cũ rõ như trong lòng bàn tay. Y cúi người xuống hót gạo lên, để trong tay bóp bóp, đưa lên mũi ngửi, khẳng định: “Đây là gạo mới, nhất định là gạo mới vừa thu hoạch từ vụ mùa thu vừa rồi.”

Dương Thu Trì lẩm bẩm: “Cái này thật kỳ quái, trong khu vực trăm dặm quanh đây đều bị dịch châu chấu, thứ gạo mới này ở đâu có mà bán ra chứ?”

Long sư gia đáp: “Có thể là từ vùng khác dùng giá cao mua vận chuyển về đây.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, hỏi bà lão kia: “Con gái bà bán được bao nhiêu lượng?”

“Một lượng.” Bà lão khóc lóc trả lời.

“Một lượng?” Dương Thu Trì cùng mọi người đều kinh ngạc.

Long sư gia nói: “Ngày thường bán khuê nữ làm nha hoàn ít lắm cũng hai chục lượng, nếu bán đến thanh lâu thì cao giá hơn nhiều, sao lại bán chỉ có một lượng?”

Tiểu nha hoàn Oái nhi đứng sau đó đáp: “Thiếu gia, hiện giờ toàn thành Vũ Xương đều là dân đói, kẻ bán con bán cái rất nhiều, có thể tìm được người tốt để có ăn có mặc là không tệ rồi, còn mong gì bán được giá cao.”

Đúng a, thật là người bần cùng thì mệnh đề tiện.

Dương Thu Trì bóp bóp nắm gạo trong tay: “Trước đây một bát gạo mười văn tiền, hiện giờ tăng lên một lượng, người nghèo bán con gái chưa chồng mới đủ tiền mua một bát gạo, thật không biết là giá gạo quá cao, hay lòng người đen bạc?!”

—————o0o—————

199. Chương 181: Thiêu Hủy Kho Lương

“Là quan bất nhân!” Dương Thu Trì nói, “Triều đình đã sớm đưa lương thực phát chẩn tai nạn đến từ sớm rồi, sao lại rề rà không chịu phát, mắt thấy toàn thành dân đói chết đều giống như cha mẹ và đệ đệ của Oái nhi vậy, vì sao lại để gian thương ém nhem lương thực tăng giá làm cao, rút thịt bá tánh, trong này nhất định là có gì mờ ám đây.”

Dương Thu Trì cho Hạ Bình phò tá Bạch phu nhân, Bạch Tố Mai và tiểu nha hoàn Oái nhi cùng hai quan sai của Ứng Thiên phủ trở về dịch trạm trước, còn mình thì mang theo những người khác đến thẳng tri phủ nha môn hỏi cho ra lẽ.

Trên đường đi, Kim sư gia nhẹ giọng nhắc: “Đại nhân, mượn cớ chặn tại để bòn rút tài sản quốc gia xưa nay đều có, nhưng người này dám coi thiên hạ chẳng vào đâu, hiển nhiên là có chỗ dựa vững chắc. Chúng ta cần phải cẩn thận lắm mới được.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Kim tiên sinh nói chí phải, ta nhớ rồi.”

Phía trước nha môn của Tri phủ Vũ Xương có một quảng trường cực lớn, chuyên dành cho cử hành khánh điển lớn. Bên cạnh nha môn có một dãy mấy chục cái đài cao bằng đầu người chuyên môn dùng để trối tội phạm bày ra đường cho công chúng trông mà răn đe.

Trên đài cao có một cây cọc, Dương Thu Trì hỏi Kim sư gia mới biết đây là thứ dùng để treo đầu người, nhưng cũng có lúc đầu người được treo ở cửa thành.

Quảng trường trước nha môn rất rộng, ngày thường trống không, lão bá tánh thường đều tránh xa, nhưng hiện giờ ngồi tùm nập ba đầy cả người chạy nạn, không ít bộ khoái, dân tráng và quan binh đứng ở cửa nha môn cẩn thận phòng bị.

Dương Thu Trì cùng mọi người đến trước nha môn, trình bái thiếp, ngoài ra còn tặng thêm mấy người gác một lượng bạc, nói là có chuyện cầu kiến. Chờ một chút, Dương Thu Trì và mọi người được rước đi cửa hông vào phòng khách ngồi đợi. Dương Thu Trì mang theo Kim sư gia và Nam Cung Hùng đến khách sảnh, chờ một lúc lâu nữa, đến khi trà nguội hẳn rồi thì tri phủ đại nhân của Vũ Xương phủ là Đàm đại nhân mới lộ diện.

Đàm tri phủ ngồi phịch xuống ghế giữa, chẳng thèm nhướng mắt lên đã hỏi: “Quý huyện tìm bốn phủ có chuyện gì không? Cứ nói đi, bốn phủ bận lắm.”

“Đàm đại nhân, tôi đến huyện Thanh Khê trấn Viễn Châu thuộc Hồ Quảng nhậm chức, trên đường đi ngang Vũ Xương thấy dân đói đầy thành, hỏi ra mới biết chỗ chúng ta bị giặc châu chấu, chẳng biết triều đình có gửi lương phát chẩn hay chưa?”

Đàm tri phủ nghe lời này, mi mắt khẽ nhướng, không vui nói: “Dương đại nhân, người là tri huyện huyện Thanh Khê, muốn đến quản chuyện ở Vũ Xương phủ của ta vẫn còn chưa đủ lực đâu!”

“Không không, đại nhân ngài hiểu lầm rồi, hạ quan thuần túy chỉ vì hiếu kỳ, thuận miệng hỏi qua vậy thôi.”

Đàm tri phủ khịt mũi: “Đây là chức trách của bốn phủ, bốn phủ tự nhiên sẽ xử lý tốt chuyện cứu giúp tai ách này, không cần quý huyện phải nhọc công đâu.”

Dương Thu Trì nói: “Tôi nghe nói lương do triều đình phát chẩn đã đến từ sớm rồi, vì sao...”

“Chuyện phát lương trợ nạn ấy bốn phủ tự có chừng mực, không cần quý huyện nhắc nhở!” Đàm tri phủ đánh mặt không vui.

“Nhưng dân đói đầy thành, đói chết, lạnh chết, đâu đâu cũng có...”

Đàm tri phủ vỗ bàn: “Dương đại nhân, ngài nói có chuyện, chẳng hay có phải là đến hỏi tội bốn phủ hay không? Hừ!”

“Không dám, hạ quan chỉ là...”

Đàm tri phủ ngay cả lễ tiết cơ bản dâng trà tổng khách cũng không thèm làm, đứng vụt dậy phát tay áo chuyển thân vào hậu đường, trưởng tùy bên cạnh đó lớn tiếng hô: “Tiễn khách....!”

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn sau lưng Đàm tri phủ, cười lạnh trong lòng, xem ra vì nạn dân đầy thành này, đành phải động dụng một chút đặc quyền cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ của hắn rồi!

Lúc này thái dương đã ngã về tây, chẳng mấy chốc quảng trường trước nha môn đầy dân đói. Họ không ngừng kéo đến, đứng chụm lại với nhau run lập cập trong gió bắc lạnh căm.

Tổng Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Những người này sao vậy? Nơi này thông thoáng, chẳng có gì chắn gió chắn mưa, chạy đến đây xem náo nhiệt à?”

“Không phải đến xem náo nhiệt, bọn họ đến chờ phát lương thực đó.” Dương Thu Trì thở dài, tiếp theo đó đưa mắt nhìn trời rồi nhìn ra xa xa, sau đó kỳ quái bảo: “Mọi người có phát hiện không, người sao càng lúc càng đông vậy, lại còn có không ít người từ từ đi về phía này.”

Tổng Vân Nhi nghe Dương Thu Trì nhắc nhở, cũng chú ý đến vấn đề này: “Đúng a, vừa rồi mới đôi ba người, giờ đây sao chẳng mấy chốc mà nhiều dữ vậy?”

“Muội đi hỏi bọn họ xem chạy hết đến đây làm gì? Chẳng lẽ hôm nay là ngày mở kho phát lương thực hay sao?”

“Vâng.” Tổng Vân Nhi đáp ứng rồi chạy đi hỏi các nạn dân, sau đó quay về nói: “Ca, huynh thật là thần, đúng là canh hai tối nay phát lương thực.”

“Canh hai phát lương?” Dương Thu Trì ngẩn người, sao lại canh hai phát gạo vậy? Đến lúc đó trời tối hết rồi. Không đúng, vừa rồi bản thân hắn thấy Đàm tri phủ quan liêu vô cùng, nếu như đêm nay phát gạo, nhất định lão sẽ tận dụng dịp này để lộ diện, và như thế thì Đàm tri phủ chỉ cần nói thẳng với hắn, dù gì cũng dành cho người khác chút thể diện, hà tất phải dùng hết sức gỡ miệng lưỡi nhà quan ra bịt miệng hắn làm chi?

Chẳng lẽ Đàm tri phủ này căn bản chẳng hề biết tối nay sẽ mở kho phát lương, nếu như thế thì quả thực là kỳ, người quản về lương thực mà không biết đêm nay lương thực sẽ được phân phát cho người đói, nếu như vậy thì tin tức từ đâu ra? Người phát tin này có dụng ý gì?

Dương Thu Trì tự bước lên hỏi vài nạn dân, họ đều bảo nghe người khác nói, nhưng người khác là ai thì không thể nào chỉ ra, dù gì cũng là tin đồn mà thôi.

Hỏi không ra lẽ, tốt nhất là về dịch trạm trước rồi tính sau.

Dịch trạm vốn nằm bên cạnh nha môn của Bố chánh ty, đến đây, Dương Thu Trì đột nhiên nhớ lại lời của tiểu nha hoàn Oái nhi mới vừa nói rằng, lương thực chẩn nạn của triều đình còn chưa kịp kiểm kê đã bị hỏa thiêu, hắn cảm thấy trong chuyện này có gì đó mờ ám, rồi nghĩ đến sự việc mới phát sinh vừa rồi, càng lúc càng cảm thấy kỳ quái, quyết định đến hiện trường xem xét.

Kho lương ở trong nha môn của Bố chánh ty, Dương Thu Trì đã đi ngang qua lúc trưa, người gác cửa nhận ra hắn, và cũng biết hắn dâng cho Bố chánh sứ đại nhân một phần hậu lễ, hiện giờ nghe Dương Thu Trì nói muốn tham quan một lúc nha môn của Bố chánh ty, liền khách khí cho hắn vào. Dương Thu Trì bảo Long sư gia thưởng cho y hai lượng bạc, người gác cổng càng cao hứng hơn.

Dương Thu Trì nói muốn đến xem kho lương mấy ngày trước phát hỏa, muốn mời người gác đi cùng xem cho vui. Người gác cổng thấy Dương Thu Trì ra tay rộng rãi, bèn cao hứng đáp ứng ngay, rồi tìm người khác trực ban hộ, dẫn đầu Dương Thu Trì cùng mọi người đến xem đồng tro tàn ở kho lương.

Người gác vừa đi vừa giới thiệu: “Kho lương ở Bố Chánh ty chính là dãy nhà nằm bên phải nha môn, trước khi bị thiêu hủy có thể coi là được canh phòng cẩn mật nhất, nhưng hiện giờ đã bị thiêu thành tro bụi rồi, nơi này không còn cần được thủ vệ nữa.”

Dương Thu Trì hỏi: “Đêm kho lương phát hỏa người biết rõ mọi chuyện không?”

“Tiêu nhân đương nhiên biết, lúc đó tôi đang ở phòng trực, suýt chút nữa sợ chết rồi.” Người gác hơi ngượng nói tiếp, “Hôm đó tôi ngủ mơ mơ hồ hồ, liền nghe bên ngoài có người hô lửa cháy rồi...! Cháy nhà rồi...! Nghe tiếng hô giống như kẻ sát bên tai mà la hét vậy.”

“Nó khiến tôi sợ đến nỗi ngồi bật dậy, khoác áo bào chạy ra ngoài xem, ghê ghớm lắm, khói mù mịt, còn thuận gió thổi tro bụi vào mắt mũi nữa. Tôi kéo con trai chạy loạng choạng ra ngoài, coi xem có giúp gì được hay không. Nhưng vừa chạy đến cạnh kho lương, đã thấy một loạt nhà kho đã bị cháy rụi, ánh lửa đỏ hồng bốc ngàn ngạt lên trời, sợ chết người đi!”

Dương Thu Trì dừng chân lại, hứng thú hỏi: “Người cũng nhìn thấy đỉnh phòng bị thiêu rụi sao?”

“Đúng vậy, nóc nhà mới đầu ùn khói, sau đó lưỡi lửa liếm lên nóc, càng cháy càng lớn, sau đó lan truyền đến các nhà kho khác, cháy đến nửa ngày cũng chưa hết, từ tối cho tới sáng, cuối cùng mới bị diệt. Từ nhỏ tới lớn tôi chưa bao giờ thấy trận lửa nào lớn như vậy cả.”

“Các nhà kho đều liền kề sát nhau?”

“Đúng vậy, cái này nối tiếp cái kia, chỉ cách nhau mười bước, tổng cộng có mấy chục kho, đều cất đầy lương thực triều đình đưa tới để phát chẩn, thật là đáng tiếc a!” Người gác lắc đầu thở dài, lại nói tiếp: “Rất may là nha môn và trạch viên đều cách kho khá xa, đội thủy long lại kịp thời đến cứu hỏa, cho nên nha môn mới được bảo toàn, nhưng toàn bộ lương thực đã bị thiêu thành tro bụi.”

“Quả thật là đáng tiếc, nếu để phát cho bá tánh, có thể cứu được rất nhiều dân đói a.” Dương Thu Trì thở dài cảm thán.

“Thì vậy!” Người gác cũng thở dài theo, “Khí sắc của hai vị bố chánh sứ đại nhân đều suýt như điên, cho lệnh bắt những người canh gác kho lại, nói sẽ trị tội chém đầu, nhưng như thế còn có ích gì nữa.”

“Người thấy lửa cháy bốc lên nóc từ đâu, còn nhớ không?”

Người gác cúi đầu suy nghĩ một lúc, rồi trả lời: “Dường như là nhà kho thứ hai ở phía bắc bốc lửa trước,” lại ngẫm nghĩ, lắc đầu,

“Không không, dường như là cái thứ ba..., không không, dường như là cái thứ hai bên trước, sau đó là cái thứ ba sát đó bị bắt lửa, tiếp theo đó là đâu đâu cũng có, tôi không nhớ rõ nữa, dù gì thì sau đó chỗ nào cũng có lửa.”

Nghe lời người gác, Dương Thu trì hơi trầm ngâm, lát sau lại hỏi: “Người còn nhớ là ban đêm có gió không? Gió gì?”

“Có gió! Gió lạnh lớn lắm! Đêm đông tháng giá làm sao không có gió được, còn gió gì thì để tôi nghĩ coi,” Người gác nhíu mày, dùng tay vỗ vỗ trán, “Nhớ ra rồi, tôi nhớ lúc đó đội thủy long cứu hỏa tới cứ quát to là phá bỏ các phòng ở phía nam, để ngăn trở đường tiến của lửa. Đúng rồi, đó là gió Bắc, không sai, lười lửa liềm thẳng về hướng nam.”

Nói đến đây, người gác cảm thấy hơi kỳ, hỏi: “Đại nhân, ngài hỏi điều này để...”

“A, hắc hắc, không có gì, ta hiếu kỳ quá đó mà. Ta nghe nói trận lửa này rất đặc biệt, vừa lớn vừa suýt thiêu rụi nha môn, cho nên mới tiến vào xem, để sau này có người hỏi còn kể chuyện cho họ nghe nữa, hắc hắc.” Dương Thu Trì tùy tiện biên tập một lý do.

Người gác tin ngay tức thì, gật đầu lia lịa: “Đúng a, một trận lửa lớn như vậy, quả thật là hiếm có.”

Trong lúc nói chuyện, họ đã đến tận chỗ kho lương bị thiêu hủy. Kho lương này dùng tường cao bao vây, tiến vào trong ngẩn đầu nhìn, quả nhiên đâu đâu cũng là gạch vụn đá vỡ, ngoài ra còn có những khúc gỗ đen xì chưa thiêu hết còn nằm ngổn ngang trên đất.

Dương Thu Trì hỏi người gác: “Lúc đó người nhìn thấy chỗ lửa bốc lên sớm nhất ở đâu?”

Người gác chỉ vào một đám gạch đá vụn ở phía Bắc: “Chính là ở đó, trước hết là từ phía bắc đếm qua, nhà kho thứ hai bốc lửa trước, tiếp đến nhà thứ ba bị bắt lửa cháy bén qua.”

—————o0o—————

200. Chương 182: Chỗ Phát Lửa.

“Chính là ở nhà kho thứ hai, sát nhà kho có một căn phòng bằng gỗ, những người canh gác ban đêm đều ngủ ở đó. Cửa nhà kho cũng có người trực, nhưng họ chỉ chịu trách nhiệm cảnh giới người vào ra kho lương mà thôi.”

Người gác cổng dẫn Dương Thu Trì đến đồng tro tàn của nhà kho phía bắc, chỉ ánh chừng vào chỗ phát lửa ở nhà kho thứ hai và thứ ba, cùng căn phòng trực ban của những người gác. Dương Thu Trì đứng ở đó sờ cằm suy nghĩ hồi lâu, rồi mỉm cười nói với người gác: “Người cứ về trước đi, ta muốn đi vòng vòng đây xem chơi.”

Dương Thu Trì bảo Long sư gia thưởng cho y thêm hai lượng bạc, người gác vui mừng cảm tạ rồi rút rồi bỏ đi.

Dương Thu Trì bước đến đồng tro tàn đổ nát đó, ra lệnh cho các hộ vệ cẩn thận gạt bỏ những gạch ngói vỡ che trên đồng đổ nát của nhà kho thứ hai ra, lộ những khúc gỗ bị cháy đen ở bên dưới, rồi quan sát cẩn thận những dấu vết ở đó, sau đó dùng dao nhỏ cạo lớp than bên trên quan sát thật kỹ.

Hắn lại lệnh cho các hộ vệ thanh lý sạch sẽ số ngói hay gạch vụn che các vùng xung quanh, sau đó cúi xuống cẩn thận gạt lớn tro bụi trên đó ra, lộ mấy cây gỗ củi chưa cháy hết, cầm một cây lên nhìn rồi gật gật đầu.

Kiểm tra kho thóc phía bắc xong, Dương Thu trì lại cho các cấm vệ hộ vệ gỡ bỏ lớp ngói vỡ trên kho thứ ba ra, cẩn thận quan sát một hồi, rồi tiếp tục kiểm tra mặt đất các nhà kho xung quanh, chỉ có điều việc kiểm tra sau đó nhanh hơn. Chờ kiểm tra xong mọi thứ, thì sắc trời đã trở nên hôn ám rồi.

Tống Vân Nhi cùng mọi người không dám làm phiền Dương Thu Trì, tĩnh lặng đứng một bên nhìn hẩn hẩn rộn. Chờ hẩn xong việc, nàng mới lên tiếng hỏi: “Ca, có phát hiện gì không?”

Dương Thu Trì vỗ hai tay đã dơ bẩn vô cùng, trả lời: “Không phải bị bắt lửa, mà là cố ý phóng hỏa”

A? Mọi người nghe thế đều thất kinh, có người cố ý phóng hỏa thiêu hủy lương thực cứu trợ thiên tai hay sao? Đây là tử tội chứ không chơi.

Tống Vân Nhi hỏi: “Ca, huynh không đoán sai chứ?”

“Không sai đâu, mọi người nhìn đây.” Dương Thu Trì bước lại chỗ tường nát vách xiêu lún đầu, chỉ vào một khúc gỗ cháy đen: “Lửa lớn chính là từ đây bắt cháy đi.”

“Ca, huynh thật là thần! Nhiều khúc gỗ bị cháy đen như vậy, huynh làm sao phân biệt được đây là chỗ khởi lửa đầu tiên?”

“Mọi người có chú ý mấy súc gỗ này có gì khác so với những khúc còn lại không?”

Tống Vân Nhi bước lại quan sát những khúc gỗ đó, thấy đó là một khúc gỗ tròn lớn, xem hình dạng là trụ chống cửa kho lương, kho lương cháy đến nóc sập rồi thì kéo nó ngã theo. Nàng tìm một khúc gãy nhỏ đẩy khúc gỗ tròn này, nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì: “Đâu có gì khác biệt đâu?”

Dương Thu Trì phân công Nam Cung Hùng đến các đồng đồ nát ở kho lương khác tùy tiện lấy một súc gỗ cháy đen đem qua, so hai khúc với nhau, hỏi: “Hiện giờ thì sao? Có phát hiện được gì không?”

Tống Vân Nhi nhìn kỹ hai khúc gỗ than, trên đó hiện đầy vết nứt khô đen, chẳng thấy có gì khác biệt, nên lại lắc đầu.

Dương Thu Trì chỉ vào dấu nứt màu đen trên hai khúc gỗ than đó, bảo: “Khúc gỗ tròn ở nhà kho phát lửa trước nhất có độ hóa than hơi cạn. Than hóa ý chỉ trình độ biến thành than đen của gỗ khi bị thiêu cháy mà hóa thành than. Và độ hóa than trên bề mặt nông hay sâu biểu hiện là thể lửa có tiếp tục biến lớn hay tăng cường hay không. Gỗ ở kho lương này có trình độ than hóa kém hơn nhiều những chỗ khác, do đó có thể phán đoán đây chính là điểm phát lửa.”

“Gỗ ở điểm phát lửa sơ dĩ có vết nứt khá cạn và chi chít, đó là do lúc lửa phát lên, thể lửa hơi nhỏ, hỏa lực không lớn, trong khi khúc gỗ khá to, không có cách gì đốt cháy trọn vẹn, chỉ có thể đốt cháy phần biểu bì mà thôi. Phần nước còn trong gỗ bị nung nóng phún ra ngoài, nên sẽ hình thành những dấu răng hơi cạn nhưng chi chít. Sau khi thể lửa lớn hơn, cường độ cháy của gỗ sẽ tăng cường, do đó các vết nứt hình thành trên than gỗ sẽ thô và sâu hơn.”

“Khi lửa cháy lên, do kho lương trống, nên lửa chủ yếu thiêu cháy bộ phận đỉnh phòng, nên cây cột chống này không bị đốt cháy đủ phần bên dưới. Khi đỉnh phòng bị cháy sập, ngói lợp ở trên rơi xuống, do không còn không khí nữa, nên cây cột chống này không thể cháy tiếp được nữa, do đó bảo lưu tình trạng bị cháy lúc ban đầu.”

Dương Thu Trì chỉ vào cây than gỗ mà Nam cung Hùng lấy về: “Cây này thì rất khác, khi thể lửa lớn lắm rồi mới cháy tới nó, cho nên độ nóng rất cao, sức lửa rất lớn, tốc độ cháy nhanh, cho nên mới hình thành vết than nứt thô và sâu như thế này.”

Tống Vân Nhi đến giờ thì đã hiểu ra: “Ca, ý của huynh là, nếu như phát hiện được chỗ có loại loại gỗ than có vết nứt khá cạn và chi chít như thế này, thì có thể xác định đó là điểm phát hỏa, đúng không?”

“Đa số tình huống đều là như thế,” Dương Thu Trì đáp, “Đặc biệt là trong tình huống có gió, lửa sẽ theo gió lan đi, sức lửa càng cháy càng mạnh, lửa ở điểm phát hỏa sẽ theo gió mà lan đi, cho nên trình độ cháy ở điểm phát hỏa sẽ tương đối nhẹ và yếu. Như vậy trình độ đốt cháy ở điểm phát hỏa và những chỗ khác sau đó là khác nhau, nên chúng sẽ có độ than hóa cũng như có những vết nứt khác nhau. Và đây là căn cứ để xác định điểm phát hỏa.”

“Nhưng, trong tình huống không có gió, khả năng vừa rồi gần như tương phản, vì điểm phát hỏa cứ tiếp tục bắt cháy, thời gian cháy so với những chỗ khác dài hơn, cho nên độ cháy sẽ triệt để hơn, trong khi những chỗ khác có thể bị người cứu hỏa dùng nước dập, nên trình độ cháy tương đối nhẹ hơn. Trong tình huống này, những dấu vết than hóa hay vết rạn trên than gỗ sẽ tương phản hoàn toàn với nhận định vừa rồi.”

Tống Vân Nhi giờ đã hiểu ra, gật đầu vui mừng nói: “Muội biết rồi, vừa rồi huynh đặc biệt hỏi người gác cổng là lúc lửa cháy có gió hay không, hướng gió như thế nào... là để phán đoán điểm khởi hỏa.”

“Đúng vậy.” Dương Thu Trì mỉm cười, “Kỳ thật, phân tích cả nửa ngày trời về chuyện dấu vết cháy của điểm phát lửa và điểm bị lửa cháy lan có gì khác biệt cũng không chứng minh rõ bằng một loại chứng cứ trực quan hơn rất nhiều.”

“Chứng cứ gì?” Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi.

Dương Thu Trì chỉ vào một nhà kho bị ngã siêu phân nửa ở phía bắc: “Chú ý thấy không, kho lương đó không phải bị thiêu hủy, mà là bị giật sập hủy đấy.”

Mọi người quay nhìn, quả nhiên kho lương này phần lớn bị khói hun đen đúa, nhưng nửa phía bắc còn tương đối hoàn chỉnh, không biết đó là vì sao, đều quay lại nghi vấn nhìn Dương Thu Trì dò hỏi.

Dương Thu Trì nói: “Tòa nhà kho còn lại này chính là tòa đầu tiên tính từ phía bắc đếm qua, lại ở phía bắc, như phân tích vừa rồi, điểm phát lửa đầu tiên là nhà kho thứ hai, đêm đó gió thổi từ hướng bắc tới, hơn nữa sức gió rất lớn, lửa thuận theo gió mà lan đi chứ không thể nào nghịch hướng gió mà cháy ngược trở lại.”

“Công thêm cự ly giữa hai nhà kho có đến cả mười bộ, so ra vẫn khá xa, cho nên tòa nhà kho ở trên gió này ngoại trừ bị người ta dùng lửa đốt cháy, không thể nào bị thiêu hủy được. Trong khi đó những tòa nhà kho khác ở dưới gió đều bị thiêu hủy, đây là minh chứng rõ ràng nhất cho thấy ở đây chính là điểm khởi hỏa.”

Dương Thu Trì bước lại chân của cột gỗ tròn ở nhà kho thứ hai, chỉ vào mấy chi tiết gỗ chưa cháy hết, nói: “Mọi người có chú ý mấy khúc gỗ nhỏ còn chưa cháy hết này không? Đây chính là chứng cứ quan trọng nhất chứng minh đây là một vụ phóng hỏa.”

Tống Vân Nhi cùng mọi người lại nhìn Dương Thu Trì tỏ vẻ không hiểu, mấy mảnh gỗ nhỏ xíu chưa cháy hết kia làm sao làm chứng cứ chứng minh đây là một vụ phóng hỏa được?

Dương Thu Trì nói: “Mọi người nghĩ coi, ở góc của nhà kho làm sao lại có những mảnh gỗ nhỏ như thế này? Chúng được dùng để làm gì đây?” Dương Thu Trì cầm lấy một mảnh lên, lau chùi bớt tro than trên đó, lộ ra sắc gỗ chân thật của nó, sau đó đưa cho tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên: “Lúc nhỏ người ở nông thôn, nhất định là đã nhóm bếp nấu cơm rồi đúng không, người coi xem đây là loại gỗ gì?”

Nguyệt Thiên đưa hai tay tiếp lấy, lật qua lật lại xem kỹ một hồi: “Thiếu gia, đây là một miếng gỗ thông cực phẩm, trên đó còn có dầu nữa.”

“Nó được dùng để làm gì?”

“Dùng để dẫn lửa a, lúc nhóm bếp nấu cơm, gỗ thông nhúng thứ dầu này sẽ là một thứ dùng để mời lửa rất nhanh.”

Tống Vân Nhi cùng mọi người đều là kẻ xuất thân phú quý, dường như chưa bao giờ xuống nhà bếp đốt lò nấu than, do đó đối với thứ gỗ thông nhúng dầu dùng để nhóm lửa này chẳng hề có ý niệm gì, khi nghe Nguyệt Thiên giới thiệu liền ngó người ra, trong nhà kho cấm tiệt nấu nướng đốt lửa thế này, tại sao lại xuất hiện những đồ dẫn hỏa chứ, chẳng phải dùng để phóng hỏa thì dùng làm cái gì? Xem ra, đây chính là một vụ cố ý phóng hỏa không còn nghi ngờ gì nữa.

Kim sư gia nghe Dương Thu Trì phân tích, tức thời đại khai nhãn giới, gật đầu thờ dài nhớ ra một chuyện, liền cất tiếng hiểu kỳ hỏi: “Đại nhân, ngài tìm chỗ phát hỏa có dụng ý gì?”

Tống Vân Nhi giành đáp: “Ài! Thế mà cũng không biết, đương nhiên là phán đoán rốt cuộc là phóng hỏa hay là vô tình để lửa cháy, muội nói có đúng không? Ca.”

“Thông minh!” Dương Thu Trì khen, “Vân nhi nói đúng lắm, tìm được điểm phát hỏa, căn cứ vào tình huống phát hỏa, có thể phát hiện nguyên nhân phát hỏa chân chính.”

Tống Vân Nhi đắc ý nghiêng nghiêng đầu, nhưng khi nàng thấy khắp nơi đều là gạch đá vụn và tro tàn, nhú mày hỏi: “Ca, trong đám loạn cào cào như thế này, muội vừa nhìn thì đầu đã to ra rồi, huynh làm sao phát hiện được đây là một vụ cố ý phóng hỏa a?”

“Ta chẳng phải đã nói rồi hay sao? Bất kỳ phạm tội gì cũng lưu lại dấu vết!” Dương Thu Trì bước tới trước mười mấy bước, chỉ vào mặt đất nói: “Vừa rồi người gác nói phòng trực ban của gác kho ở vị trí này, nếu như nhận định là gác kho đốt lửa để hong tay hong chân rồi lỡ để lửa lan ra thiêu hủy kho lương, thì làm sao một phòng ở phía nam cách phía bắc hơn mười mấy bước mà đốt lửa sưởi được? Theo đạo lý, nếu đốt lò sưởi ấm rồi để lửa lan, thì điểm phát hỏa phải ở sát chỗ lò sưởi mới phải, sao lại chạy ra xa thế kia mà phát hỏa chứ?”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ: “Có lẽ nào bọn họ di dời lò than đến chỗ này không?”

“Có khả năng,” Dương Thu Trì đáp, “Nhưng mà, chúng ta vừa rồi nhìn cây trụ đứng ở điểm phát hỏa đó chính là ở góc của kho, đồng đồ nát cho thấy những chỗ khác đều là chỗ trống, cự li cách nhà kho khác hơn mười bộ, trong trời đông giá rét này sao có người không ở trong phòng sưởi ấm mà chạy ra ngoài nhà kho, đến một góc để sưởi ấm đây? Không phù hợp thường lý.”

Tống Vân Nhi cười cười: “Án không phù hợp lẽ thường cũng có nhiều lắm à.”

“Nhưng án phù hợp tình lý thường chiếm đa số a! Để điều tra án, cần phải dựa vào tình huống có khả năng tương đối để tra ra đối tượng cần tìm, hơn nữa, khi những tình huống phù hợp lẽ thường bị bài trừ xong, những tình huống không phù hợp lẽ thường sẽ tự độ lộ ra chân tướng.”

Tống Vân Nhi gật đầu: “Ca, huynh nói rất có đạo lý a.”

—————o0o—————

201. Chương 183: Đêm Nay Có Gió Bão

“Hai điểm phát hỏa?” Tống Vân Nhi hỏi lại.

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Đúng, vừa rồi người gác có giới thiệu rằng, khi y chạy đến chỗ này thì đã thấy nhà kho thứ hai - cũng chính là nơi chúng ta vừa tra xét qua - bị lửa thiêu đến nóc nhà, tiếp theo đó nhà kho thứ ba cũng cháy lên nóc nhà.”

“Cần phải biết, nơi phát hỏa là kho lương, trên nóc kho đều là ngói, không thể dễ dàng bắt lửa, đặc biệt là lửa mới phát lên. Có chú ý người gác vừa rồi miêu tả gì không? Y nói nhà kho thứ ba kẻ đó cũng bốc lửa lên tới nóc.”

“Câu nói này cho chúng ta hai gợi ý: một là nhà kho thứ ba xem ra là phát hỏa cùng lúc với nhà kho thứ hai, hai là, “cháy lên tới nóc” chứng minh nhà kho thứ ba bị cháy từ dưới lên!”

“Chúng ta từ đồng đồ nát hiện tại có thể phán đoán, hai nhà kho cách nhau mười bộ, nếu như nhà kho thứ ba bị nhà kho thứ hai cháy xong rồi bén lửa qua, thì người gác nhìn thấy không phải “cháy lên trên nóc”, mà là bén lửa “cháy lan qua.”

Tống Vân Nhi chẳng hề có ấn tượng trực quan gì với loại hỏa tai này, tưởng tượng không ra cái chuyện “cháy lên” và “cháy lan” nó khác nhau như thế nào, nhứ mà nghĩ mãi.

Dương Thu Trì cười cười: “Vân nhi muội đừng nghĩ nữa, ta sẽ giúp muội tìm chứng cứ, muội sẽ rõ ngay thôi.” Dương Thu Trì bước lại trước nhà kho thứ ba, chỉ vào một cây gỗ tàn cháy đen bảo: “Muội nhìn cây gỗ này xem, có phát hiện gì không?”

Tống Vân Nhi cẩn thận nhìn, cầm lấy cây gỗ than lên quan sát, vui mừng nói: “Cái này có đường nứt hơi cạn và nhiều, chẳng lẽ... chẳng lẽ nơi này cũng là điểm phát hỏa?” Tiếp theo đó nàng lần theo cây gỗ tròn này gạt ra mấy miếng ngói che, phát hiện mấy miếng gỗ vụn còn chưa cháy hết, cầm lên quan sát, vui mừng kêu lên: “Mọi người xem, ở đây cũng có thứ gỗ từng nhúng dầu chuyên mồi lửa như bên kia!”

“Tốt lắm!” Dương Thu Trì thầm khen năng lực lĩnh ngộ của Tống Vân Nhi, nói tiếp: “Hai dấu vết ở hai nơi này ẩn chứng cho lời nói của người gác, chứng minh lúc đó có hai điểm phát hỏa. Nếu như là bị vô tình bắt lửa, thì trong tình huống thông thường không thể nào bắt lửa cùng lúc hai nơi, cho nên trận lửa này có thể đoán định là có ý phóng hỏa.”

Đến lúc này thì Tống Vân Nhi và mọi người đều đã hiểu, và một khi họ đã hiểu, thì họ lập tức phát hiện luôn một vấn đề khác khiến người ta kinh hoàng: là ai phóng hỏa thiêu lương dùng để chặn tai trong nha môn? Mục đích là để làm gì?

Khả năng phóng hỏa này có rất nhiều: người ngoài trộm lương thực sau đó phóng hỏa hủy diệt chứng cứ, quan viên giám thủ trong nha môn tự trộm rồi tự phóng hỏa để diệt chứng cứ; các quan viên có thù với Bồ chánh sứ hoặc những quan phát lương khác báo phục; Đối với xã hội bất mãn mà phóng hỏa báo phục; Tiểu hài hoặc bệnh nhân thần kinh phóng hỏa; Để có thể khiến số hàng đầu cơ tích trữ của bản thân bán được giá cao hơn nữa mà phóng hỏa; Thậm chí vì để lập công, tự phóng hỏa xong rồi tự cứu vãn vãn. Đường nhiên, còn có một khả năng khác, đó là âm mưu của Kiến Văn dư đảng.

Đem những chuyện trước sau liên hệ lại làm một để suy gẫm, Dương Thu Trì cảm giác những chứng cứ có được không phải là phóng hỏa bình thường, và khả năng cuối cùng rất lớn. Nếu là như vậy, sự tình càng nghiêm trọng hơn, cho nên hắn quyết định trở về dịch trạm trước.

Trở về dịch trạm, Dương Thu Trì trước hết phái hai hộ vệ đến tri phủ nha môn của Vũ Xương phủ chú ý quan sát động hướng của những dân dơi ở quảng trường, để có gì về bẩm báo ngay. Sau đó kéo Tống Vân Nhi, Kim sư gia, Long sư gia, Nam Cung Hùng, Hạ Bình vào phòng của mình. Đây là chuyện liên hệ đến đấu tranh chính trị, và đó không phải là thể mặt của hắn, cho nên hắn muốn nghe ý kiến của mọi người, đặc biệt là từ hai vị sư gia đã từng lăn lộn trên quan trường lâu năm, già mưu sâu kế.

Sau khi mọi người đến đầy đủ, Dương Thu Trì đóng cửa phòng lại, móc từ trong người ra yêu bài của cấm y vệ, đưa cho Kim sư gia: “Các người hãy xem vật này trước.”

Kim sư gia đưa hai tay tiếp lấy yêu bài, Long sư gia cũng chồm người tới, hai người cùng nhìn hai mặt trước sau thật cẩn thận, sau đó vô cùng cả kinh, quỳ xuống thưa: “Bái kiến cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ đại nhân! Thỉnh tha thứ cho tại hạ tội không biết!”

Dương Thu Trì cười nói: “Ta không báo cho hai ông hai ông làm sao biết, mau đứng dậy đi.” Hai vị sư gia lúc này mới đứng lên, khoan tay đứng thẳng, sắc mặt kinh khủng vô cùng.

Tống Vân Nhi nghi hoặc nhìn hai vị sư gia, thấy hai người họ sợ sệt sệt, lại nhìn thấy hai vị hộ vệ đầu lĩnh Nam Cung Hùng và Hạ Bình chằm chằm nhìn ngạc nhiên, có thể thấy đã sớm biết trước rồi.

Tống Vân Nhi không tin nhìn Dương Thu Trì: “Huynh, huynh là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ?”

“Sao vậy, không giống à?”

Tống Vân Nhi hơi bối rối, nàng đương nhiên biết chức vị này có ý nghĩa gì, năm xưa Mã Độ chỉ là một cấm y vệ tổng kỳ nhỏ xíu mà suýt lột sạch áo mão của cha nàng tội, trong khi trước mắt nàng đây là đặc phái viên của lãnh tụ tối cao của cấm y vệ, đi đến đâu coi như chỉ huy sứ đại nhân đích thân có mặt nơi đó. Nàng hiện giờ đã hiểu vì sao Mã Độ, Ngưu Đại Hải lại kính úy và nồng nhiệt với Dương Thu Trì như vậy.

Tên tiểu tử mà nàng nhất mực gọi ca ca này thì ra là một cao quan của cấm y vệ, điều này khiến cho Tống Vân Nhi quá bất ngờ, và chính lúc nàng không biết phải làm gì đó, Dương Thu Trì bước lại kéo tay nàng: “Vân nhi, xin lỗi, thân phận này của ta yêu cầu phải bảo mật, không có sự việc đặc biệt cần thì không thể tiết lộ, cho nên ta cứ mãi giấu muội.”

Dương Thu Trì ngược lại xin lỗi nàng, khiến Tống Vân Nhi vừa bất ngờ vừa cảm động, tâm tình tức thời nhẹ nhõm hẳn lên: “Vậy muội nên gọi huynh là đại nhân hay là vẫn gọi ca ca đây?”

“Đương nhiên gọi ta là ca ca chứ! Đại nhân chính là bọn họ gọi, còn muội là muội muội tốt của ta, đương nhiên phải gọi ca rồi!”

“Dạ!” Tống Vân Nhi vui mừng gật đầu, ỏn ẻn gọi: “Ca...!”

“Ừa...!” Dương Thu Trì cười nói, bỏ tay Tống Vân Nhi ra, bước lại trước mặt hai vị sư gia, bảo: “Hai vị sư gia, hai người biết vì sao ta lại tự bộc lộ thân phận lúc này không?”

Hai người liên tưởng đến sự quan tâm của Dương Thu Trì đối với kho lương bốc hỏa và chuyện chặn tai trong ngày hôm nay, lập tức nghĩ thông những chi tiết bên trong. Dương Thu Trì nếu như không coi hai người họ như tâm phúc, chuyện cơ mật như thế này làm sao mà để họ biết được chứ? Vì thế, họ đưa mắt

nhìn nhau, cùng chấp tay thi lễ: “Đa tạ đại nhân đã trọng thị đối với chúng tôi, chúng tôi nhất định tận tâm kiệt lực phục vụ đại nhân!”

Dương Thu Trì mỉm cười vừa ý gật đầu.

Kim sư gia nói tiếp: “Hai chúng tôi lúc trước có nhìn thấy công văn nhậm chức chỉ huy sứ đặc sứ ở chỗ Tổng tri huyện Tổng đại nhân, biết được sứ mệnh chủ yếu của đại nhân là truy bắt Kiến Văn dư đảng, và cũng có đầy đủ chức trách kiểm sát bá quan của cấm vệ.”

“Đại nhân nhất định phát giác kho lương ở bố chánh ty tại Vũ Xương bị phóng hoa, đồng thời tri phủ nha môn chần chờ không chịu phát lương thực chẩn tã, cho thấy điểm này liên quan đến Kiến Văn án, cần chúng tôi đề xuất cách giải quyết.”

“Đúng vậy! Ngồi xuống hết đi rồi nói, sau này là người một nhà, không cần phải thái quá câu nệ tiểu tiết như vậy.” Dương Thu Trì bảo.

“Dạ!” Kim sư gia cùng mọi người ngồi xuống.

Dương Thu Trì nói: “Ta suy đi nghĩ lại, trong lúc khoản lương thực do triều đình gửi đến cứu đói còn chưa đưa ra, tại sao khuôn viên mấy trăm dặm quanh đây nạn dân đều biết hết, ngay cả những nạn dân ở xa như Oái nhĩ cũng biết Vũ Xương sẽ phát lương. Tại dân từ bốn phương tám hướng đổ về thành Vũ Xương, tin tức sao lại truyền nhanh như thế? Chuyện này nhất định là có điều lạ chi đây.”

Kim sư gia lên tiếng: “Có phải đại nhân hoài nghi trong chuyện này có người cố ý truyền bá tin tức, đưa dân gặp nạn tập trung đến thành Vũ Xương để có ý đồ khác?”

Dương Thu Trì đáp: “Đúng, đặc biệt là chiều ngày hôm nay, dân đói có được tin tức từ đâu mà nhanh và đồng loạt đến vậy, lại nói tới nay tri phủ nha môn của Vũ Xương phủ sẽ phát lương thực, nhưng hôm nay ta gặp Đàm tri phủ, lão căn bản chẳng có ý này. Như vậy người phao tin đồn này có ý gì?”

Tổng Văn Nhi trả lời: “Còn phải nghĩ nữa hay sao? Nhất định là mượn cơ hội chế tạo sự hỗn loạn trong dân!”

Nếu là như thế, đêm nay thành Vũ Xương chỉ sợ chẳng thể thái bình, mọi người đều nghĩ đến kết quả này.

Chính tại lúc này, hộ vệ do Dương Thu Trì phái đi quan sát tin tức gấp gấp chạy về, bẩm báo với Dương Thu Trì: “Đại nhân, trước tri phủ nha môn đã tụ tập dân đói, toàn bộ bộ khoái, dân tráng của tri phủ và bố chánh sứ đều ra duy trì trật tự, thông cáo là đêm nay sẽ không phát lương thực, nhưng dân đói không tin, bắt đầu có người gào thét muốn xông lên cướp lương rồi.”

“Do bộ khoái và dân tráng quá ít, chỉ huy sứ của Hồ Quảng đã phái quân đội tham gia cảnh giới, nhưng dân đói quá đông, ngay cả đường gần đó cũng ken đầy, một khi xảy ra bạo loạn, chỉ sợ quân đội cũng không thể trấn áp.”

Dương Thu Trì cả kinh hỏi: “Vậy hiện giờ thì sao? Dân đói đã làm loạn hay chưa?”

“Vẫn chưa, chỉ có điều không ngừng có người la hét kêu gọi xông tới nha môn cướp lương thực!” Hộ vệ hồi đáp.

“Thám thính tiếp!”

“Dạ!” Hộ vệ lui ra.

Dương Thu Trì nhíu mày, bảo: “Mọi người giúp ta đề xuất chủ ý, ta hiện giờ nên làm thế nào?”

Kim sư gia ngẫm nghĩ, xong lên tiếng: “Đại nhân, chuyện hiện giờ rất gấp, điều cần làm ngay là mở kho phát lương, ổn định cục thế, chỉ có ổn định tình tự của dân xong thì sẽ không xảy ra loạn cuộc gì, còn bên trong đó có mắc mứu gì, thì chờ cho an phủ dân đói xong, ổn định cục thế rồi mới tính tiếp.”

“Nhưng Đàm tri phủ không hề có ý phát lương thực a!” Tổng Văn Nhi nói.

Kim sư gia suy nghĩ thêm, rồi trầm giọng tiếp: “Vậy chỉ có thể dùng một biện pháp, đó là động dụng cấm vệ của Hồ Quảng, cưỡng chế tiếp quản sự vụ chẩn tã của tri phủ nha môn, mở kho phát lương!”

Dương Thu Trì cũng đang nghĩ như vậy, Bồ Chánh sứ là cao quan đứng hàng nhị phẩm, tri phủ là tứ phẩm, còn bản thân hắn chỉ là một huyện lệnh thất phẩm nho nhoi, chẳng thể nào làm gì được họ. Nhưng cấm y vệ có quyền thám sát trăm quan, không cần biết quan của người cao hay là thấp, chỉ cần nắm được cán là có thể đâm thẳng tay.

Nhưng mà, hắn không biết biện pháp này có khiến bản thân tự dẫn họa vào thân. Chuyện này liên quan đến đấu tranh chính trị, và đó không phải là thế mạnh của hắn, cho nên hắn mới biểu lộ thân phận cho Kim sư gia biết, chinh cầu ý kiến của y.

Dương Thu Trì hỏi: “Làm như vậy có được hay không?”

—o0o—

202. Chương 184: Quyền Hành

“Nhưng hiện tại dân đói toàn thành không hề nhận được cứu tế, chết đói chết rét, đâu đâu cũng có, người cướp lương càng lúc càng nhiều, tình tự của nạn dân đã có dấu hiệu mất đi sự không chế. Nếu như hiện giờ có người từ bên trong xúi giục khích bác, cố ý chế tạo hỗn loạn, rất có khả năng tạo thành đại loạn, thậm chí bạo loạn.”

Kim sư gia dừng lại một chút, tiếp tục nói: “Từ tin tức mà hộ vệ vừa dò thám được, dấu hiệu này đã quá rõ ràng, một khi Vũ Xương đại loạn, thậm chí Hồ Quảng đại loạn, hậu quả không thể nào tưởng, và đó là kết quả hoàng thượng không muốn thấy nhất.”

“Nếu như xuất hiện kết quả mà hoàng thượng không muốn thấy nhất này, từ góc độ xấu nhất mà nói, đại nhân thân làm cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, có chức trách kiểm soát trăm quan, mất thấy nguy nan mà tự thủ bàng quan, đến lúc đó hậu quả khó tránh; Từ góc độ tốt mà nói, nếu như đại nhân ở trong cơn nguy nan này mà ngóc đầu được, kéo lại cơn sóng dồn, ổn định cục thế, kịp thời ngăn chặn bạo loạn phát sinh, thì đó là một chuyện kỳ công, và cũng là công đức vô lượng khi tạo phúc cho bá tánh a!”

Kim sư gia nói một tràng dài, làm tỉnh dậy người trong mộng, Dương Thu Trì gật đầu lia lịa, đột nhiên đứng dậy: “Cứ làm như vậy đi, đến cấm y vệ thiên hộ sở của Hồ Quảng, mang theo cấm y vệ tiếp quản tri phủ nha môn, phát lương chẩn nạn!”

Nói đến câu cuối, sắc mặt Dương Thu Trì đột nhiên biến thành nghiêm nghị hẳn lên.

Tổng Vân Nhi là người thích náo nhiệt nhất, tiếp quản tri phủ nha môn là chuyện đáng xem đáng tham gia nhất đối với nàng. Hơn nữa, chuyện này còn có thể cứu được nhiều bá tánh như vậy, đương nhiên nàng cao hứng vô cùng, luôn miệng thúc giục Dương Thu Trì xuất phát, đến lúc này mới phát hiện thần sắc Dương Thu Trì không bình thường, nghi hoặc hỏi: “Ca, huynh làm sao vậy?”

“Trong tri phủ nha môn không có lương thực!”

A? Mọi người sững ra. Tổng Vân Nhi gấp gấp hỏi: “Không có lương? Ca, huynh làm sao biết vậy? Vậy lương thực đâu?”

Dương Thu Trì nói: “Chúng ta vừa rồi giám sát kho lương bị thiêu hủy ở Bồ chánh ti nha môn, các người không phát hiện sao? Ở đồng đồ nát đó căn bản chẳng có tro than của lương thực gì cả.”

Tổng Vân Nhi cúi đầu hồi ức một lúc, nàng thực không rõ lương thực thiêu hủy nên có tro như thế nào, hỏi: “Có thể bị trận lửa lớn đó thiêu hủy toàn bộ rồi a?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không đúng, lửa tuy lớn, nhưng muốn thiêu bao nhiêu lương thực đó thành tro bụi thật không thể nào.”

“Vì sao?” Tổng Vân Nhi hỏi.

“Lương thực trong kho được xếp thành dãy, từng dãy xếp chồng lên nhau, có một câu muội chẳng nghe qua sao: lửa cần chỗ trống, người cần lòng trung. Muốn đốt cho lửa cháy cần có chỗ trống ở giữa, lửa mới có thể cháy lên được, cháy mới to.”

Tổng Vân Nhi đã từng đến kho lương trong nha môn của cha, đối với tình hình trong kho đương nhiên biết, bèn cướp lời nói: “Muội biết rồi, gạo trong kho thường chất thành núi, ở giữa chẳng có chỗ trống nào, do đó chỉ nên có gạo ở phía ngoài bị hủy mà thôi.”

“Đúng vậy! Cột gỗ chống kho còn không bị cháy rụi toàn bộ, thì lương thực ở phía dưới làm sao bị thiêu hết được. Lùi lại một bước mà nói, cho dù thể lửa quá lớn, thời gian cháy quá dài, toàn bộ lương thực bị thiêu hủy hết, nhưng nhiều lương thực như vậy nhất định sẽ cháy ra tro thật nhiều, nhưng chúng ta căn bản chẳng thấy được chút tro tàn của lương thực nào. Do đó, trong kho của Bồ Chánh ti nha môn căn bản chẳng có lương thực!”

“Nếu như lương thực dùng để chắn tai ở trong kho của bồ chánh ti không cánh mà bay, lại có người cố ý phóng hỏa hủy diệt tội chúng, thì cùng đạo lý như vậy, lương thực ở tri phủ nha môn có thể đã bị người chuyển đi rồi, hơn nữa, kho lương của tri phủ nha môn có khả năng còn bị người chuẩn bị thiêu hủy diệt tích nữa!”

Tổng Vân Nhi gấp rút hỏi: “Vậy thì làm thế nào bây giờ? Nếu như không tìm thấy lương thực, cho dù có tiếp quản công việc chắn tai cũng không có ích gì!”

Long sư gia nói: “Đại nhân, lương thực dùng để chắn tai phi thường nhiều, nhiều lương thực như vậy mà muốn chuyển từ nha môn đi thì mục tiêu quá lớn. Có khả năng lúc vận chuyển tới chúng đã giả trang chuyển vào nha môn, nhưng thực tế là đem lương thực vận chuyển đến chỗ khác, nếu không, địa điểm chuyển dời lương thực nhất định không xa kho lương của quan phủ là bao nhiêu.”

Dương Thu Trì trầm ngâm nói: “Như vậy có thể nói, Bồ Chánh Ti và tri phủ nha môn không hề có lương thực, mà tồn trữ ở nơi khác.”

Tìm được chỗ lương thực này là có thể an phủ dân đói, ổn định đại cuộc!”

Tổng Vân Nhi hỏi: “Làm sao có thể biết lương thực được đưa đi đâu?”

Long sư gia đáp: “Rất có khả năng là ở nhà của Mễ viên ngoại! Trong năm đại thiên tai thế này, nếu như y không vận chuyển từ xa tới, rất có thể lại cấu kết công tư, chiếm lương thực chắn tai làm của riêng để bán!”

Nói đến đây, Long sư gia ngẫm nghĩ một chút, định nói lại thôi, cuối cùng cũng lấy toàn bộ dũng khí lên tiếng: “Đại nhân tôi có một kiến nghị, có khả năng là hơi mạo hiểm, nhưng đến lúc tối hậu có thể hóa giải một trường nguy cơ này.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, vội vã nói: “Long tiên sinh, thỉnh giảng!”

“Nếu như không có chứng cứ hoặc không kịp tra chứng cứ chứng minh Mễ viên ngoại có liên quan chuyện này, nếu thực tế không được thì có thể mượn cái danh lại cứu tế khẩn cấp, cưỡng bức chinh thu lương thực của Mễ viên ngoại, phát chẩn trước rồi sau đó tra xét xem y có mối quan hệ với sự thất tung của quan lương hay không. Nếu không có thì có thể tấu lên triều đình, điều lương trả lại cho y.”

Chiêu này thực tế là Dương Thu Trì chưa nghĩ ra, cao hứng gật đầu lia lịa, khen: “Cao! Hai vị sư gia quả thật là cao kiến!”

Cưỡng hành chinh thu lương thực là chủ ý hay, Dương Thu Trì nghĩ, con bà nó, lão tử là cảm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, chinh thu cửa hàng gạo nhỏ xíu của người chút gạo chắn tai, chẳng qua là chuyện nhỏ xíu như con tép mà thôi! Làm như vậy coi như đã nể mặt người lắm rồi, giỏi lắm thì sau này thường lại cho người chứ gì! Có chiêu này, lòng Dương Thu Trì tức thời đại định.

Thấy Dương Thu Trì rất cao hứng, Long sư gia cẩn thận nói tiếp: “Nhưng mà, chiêu này có độ nguy hiểm rất cao.”

Dương Thu Trì hơi ngẩn ra, lòng liền chùng xuống: “Làm sao? nguy hiểm gì?”

“Mễ viên ngoại có thể có gạo xuất bán trong năm đại thiên tai thế này, chỉ sợ chẳng phải là thương buôn thường, nếu không chiêu chinh lương chắn tai như thế này tri phủ nha môn sao lại không nghĩ ra được? Bọn họ sợ dĩ không chinh thu lương thực trong nhà của Mễ viên ngoại, rất có khả năng là Mễ gia có hậu

đài cường ngạnh. Do đó, nếu làm không khéo có thể làm họa tới thân, thỉnh đại nhân can dẫn so đo thật kỹ xong rồi mới quyết định.”

Chinh thu lương thực từ cổ đã có, chính phủ cổ đại khi chinh thu có hành vi tùy ý rất lớn, nhưng dù sao cũng nhìn đối tượng chinh thu là ai, đối với lão bá tánh nhỏ nheo chinh thu thì coi như chinh thu, thậm chí đền bù sau này cũng miễn luôn, nhưng đối với nhà quan quyền, chuyện này không hề đơn giản, và đó là vấn đề mà Dương Thu Trì phải đối phó hiện giờ.

Mẽ viên ngoại rõ ràng là có hậu đãi, nhưng không biết hậu đãi này là ai, lớn tới cỡ nào. Nếu như bản thân hắn cường hành chinh thu lương thực của y để chặn tai, chọc đến hậu đãi của y, cho dù ở trong chuyện chặn tai đường hoàn này chẳng tìm được lý do gì gây sự, nhưng sau này nhất định sẽ bày mưu tính kế đánh lén vài côn, hoặc giết tóc, hoặc gỡ nón, hoặc chêm dầu vào lửa, nói chung tất cả họa hại gì rồi sau này hắn phải gánh chịu.

Dương THU Trì nghe Long sư gia trình bày, lòng lạnh đi phân nửa, quan trường minh tranh ám đấu quả thực phức tạp, không cẩn thận một chút là bị vạ lây như chơi. Đương nhiên hiện giờ vỗ đít rút lui là ổn thỏa nhất, vì hắn chỉ cần rời khỏi thành Vũ Xương, sau này có chuyện gì cũng chẳng thể nào trách được hắn.

Nhưng khi nghĩ đến dân đói đầy thành, nhớ tới cha mẹ và đệ đệ của Oái nhi chết đói tức tưởi ở ngay trên đường lớn của Vũ Xương thành, nghĩ tới vô số người vì đói mà phải bán con bán cái, Dương Thu Trì không nhẫn tâm tọa thị điềm nhiên, chỉ ít án này cũng liên quan đến án mưu phản của Kiến Văn Đế, nhưng điều đó chỉ là thứ yếu, vì Dương Thu Trì hiện giờ chỉ nghĩ đến sự sống chết của mấy vạn dân đói mà thôi.

Bước tới lui vài bước, Dương Thu Trì hạ quyết tâm, quyết định cuối cùng bất đắc dĩ đành phải dùng kiến nghị của Long sư gia, cường chế chinh thu lương thực của Mẽ viên ngoại, mở kho phát lương, còn sau lưng y có hậu đãi như thế nào thì hiện giờ không còn hơi đâu để suy tính nữa.

Dương Thu Trì phát tay nói: “Cứ định như vậy đi, chúng ta tới cấm y vệ thiên hộ sở trước!”

Chú cho Tiểu Hắc cầu của Dương Thu Trì nhất mực quanh đi quẩn lại trong phòng, hiện giờ thấy Dương Thu Trì muốn đi, nó tức thời nhảy chồm chồm mừng rỡ.

Tổng Văn Nhi hỏi: “Ca, có cần mang theo tiểu hắc cầu không?”

Tiểu hắc cầu dường như biết mọi người đang nói tới nó, lập tức ngo ngoe đuôi đứng lên ngay vòng vòng xung quanh Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cúi xuống vuốt đầu nó: “Đêm nay không phải phá án, mà là đi chặn tai, cứ để nó ở nhà với Bạch phu nhân đi.”

Dương Thu Trì báo với Bạch phu nhân và mọi người là ra ngoài có chuyện, bảo họ ở trong dịch trạm không được đi lung tung, sau đó mang theo Tổng Văn Nhi, hai vị sư gia, Nam Cung Hùng và các cấm y vệ hộ vệ cưỡi ngựa rời khỏi dịch trạm, phát hiện đường lớn đầy dân đói hiện giờ đã trống không, hiển nhiên họ đều nghe tin kéo đến tri phủ nha môn hết. Mọi người thấy vậy đều cảm giác sự tình thái quá nghiêm trọng, cho nên họ cứ thúc ngựa chạy nhanh tới cấm y vệ thiên hộ sở.

Đến cửa, Nam Cung Hùng xuất yêu bài cấm y vệ đến từ kinh thành của mình ra, xưng là có quân vụ khẩn cấp cần gặp ngay Thiên hộ đại nhân.

Cấm y vệ dù sao cũng không giống với quan nha các địa phương, biết lời từ cấm y vệ đến từ kinh thành bảo có “quân vụ khẩn cấp” có ý nghĩa gì, lập tức đưa Dương Thu Trì cùng mọi người vào phòng khách, và phái người đi thông báo cho La đại nhân thiên hộ của Hồ Quảng ngay.

La thiên hộ nghe nói có quân vụ khẩn cấp, lập tức dẫn theo hai cấm y vệ phó thiên hộ chạy ra ngay. Dương Thu Trì rút ra từ trong lòng yêu bài đặc sứ của mình, La thiên hộ nhìn mà cả kinh, cung thân thi lễ: “Ti chức tham kiến đặc sứ đại nhân!” Hai phó thiên hộ còn lại cũng cung thân thi lễ.

Dương Thu Trì hỏi: “Thiên hộ sở của chúng ta còn bao nhiêu cấm y vệ?”

La thiên hộ đáp: “Còn có năm trăm người, những người khác đều đã được phái tới tri phủ nha môn hỗ trợ duy trì trật tự, đêm nay dân đói nghe được tin tức nói tri phủ sẽ phát lương thực, cho nên đều kéo đến đó,

ti chức có hỏi qua Đàm tri phủ, đêm nay tuyệt không có chuẩn bị phát lương thực, nhất định là có người đang làm trò, ti chức đang điều tra chuyện này.”

“Bổn quan đêm nay cũng đến tra xét chuyện này, ta hoài nghi có người lợi dụng nạn dân cố ý chế tạo hỗn loạn, mưu toan dẫn tới bạo động!”

La thiên hộ nghe thế biến sắc mặt, y đương nhiên biết điều đó có ý gì, cung thân thưa: “Ti chức nhất thiết theo lệnh điều khiển của đại nhân!”

—————o0o—————

203. Chương 185: Giông Tố Sắp Đến

“Ti chức tuân lệnh!” La thiên hộ đáp, phái một vị phó thiên hộ sau lưng mang theo một trăm cấm y vệ đến nhà của Mễ viên ngoại, còn bản thân thì cùng một phó thiên hộ khác mang theo 300 cấm y vệ cùng Dương Thu Trì cưỡi ngựa chạy đến tri phủ nha môn.

Khi bọn họ tiếp cận tri phủ nha môn, phát hiện dân đối trên đường đã càng lúc càng đông, không còn cách gì cưỡi ngựa tiến lên được. Nhìn về phía trước, đường đã bị dân đối ken đầy kẹt cứng, và trong đám đông không ngừng có người hò hét:

“Ê...! Phía trước tiến lên đi chứ a! Đứng đực ra đó làm gì vậy? Tiến về trước đi!”

“Con mẹ nó, không chịu phát lương thì chúng ta xông vào cướp!”

“Đi cướp lương! Đứa nào nhát gan thì cút qua một bên!”

“Đúng rồi, dù gì cũng chết đói mẹ nó rồi, cướp lương đi!”

“Thì vậy! Đầu rụng xuống cái đập thì thôi chứ gì, bị chém rụng đầu còn oai hơn chết đói!”

....

Trong đám đông không ngừng có người nóng nảy, người nào kẻ ấy đều hiện vẻ hưng phấn đầy mặt, tình tự đã có chút thất khống.

Dương Thu Trì đứng trên lưng ngựa, khom tay nhìn chỉ thấy trước mặt đầy nghẹt và đen kịt người là người, căn bản chẳng thể nào tiến lên được, và cũng không nhìn được tình hình trước cổng nha môn.

Dương Thu Trì nói với Tống Vân Nhi: “Muội trèo lên cao nhìn xem tình hình ở trước nha môn xem thế nào rồi.”

Tống Vân Nhi gật đầu. Lúc nàng từ dịch trạm đi ra đã mang theo đầy đủ trang bị dạ hành, lập tức lấy phi thảo phóng leo lên nóc nhà, men trên mái ngói tiến về phía trước.

Một lúc sau, Tống Vân Nhi quay lại hạ xuống, khấn trương nói với Dương Thu Trì: “Quá nhiều người, cửa lớn của nha môn đóng kín, phía trước có không ít quan binh và bộ khoái, đều cầm đao thương, lại còn thiết lập rào chắn và công sự nữa. Muội còn nhìn thấy trong dân đối không ngừng có người ném đá vào quan binh, quan binh cũng mắng chửi chửi, còn có một người trong bộ dạng quan viên đang lớn tiếng la hét gì đó, nghe không rõ.”

Dương Thu Trì chuyển thân hỏi La Thiên hộ: “Còn có đường nào khác có thể tiến vào tri phủ nha môn không?”

La thiên hộ lắc đầu: “Nha môn thường chỉ có một cổng chính, nhưng dường như tri phủ này còn có một cửa sau, nhưng ở đầu phía bắc, cần phải đi vòng khá xa, và nhất định cũng bị dân đối bít chặt rồi.”

“Vượt tường tiến vào!” Dương Thu Trì bảo.

Hắn cùng mọi người lách đến hong của nha môn, nơi có ít dân đối tụ tập, xua họ đi, rồi từ trong một cửa tiệm bên đường lấy đi một cái thang dài bắc lên trên tường leo vượt lên. Dương Thu Trì được sự bảo hộ của Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng cũng vượt tường mà đi.

Dương Thu Trì mệnh lệnh cho Nam Cung Hùng mang theo 50 cấm y vệ đến trước kho lương trong tri phủ nha môn, tra xét xem lương thực có còn ở đó hay không, sau đó mang theo những người còn lại nhanh chân đến đại đường của nha môn, thấy bên trong đèn đuốc sáng trưng.

Một nha dịch đang đứng gác ở cửa đại đường, nghe bên ngoài có tiếng huyên náo lộn xộn cùng tiếng hò hét thật to đòi xông vào cướp lương, mặt hiện lên vẻ kinh khủng. Khi y thấy cấm y vệ thiên hộ La đại nhân mang theo một đám cấm y vệ đột nhiên xuất hiện, cho là họ đến tăng viện, vừa kinh vừa mừng, liền vội vã dẫn mọi người vào đại đường.

Trên đại đường ngồi đầy cả quan viên, đều là hàng tham chính của bộ chánh ty, tham nghị, kinh lịch... ngoài ra còn có đồng tri và các cấp tương đương trong tri phủ nha môn. Ở giữa họ có bốn người ngồi, hai người là tả hữu bố chánh sứ đại nhân của Hồ Quảng, một vị còn lại là Đề hình án sát sứ của Hồ Quảng. Ba người này thì Dương Thu Trì đã gặp qua, còn lại một vị không nhận ra là ai, sau này mới biết đó là đô chỉ huy sứ của Hồ Quảng là Vũ đại nhân.

Vũ Xương hiện giờ xảy ra sự tình lớn như thế này, cục thế trước mắt có vẻ vượt ra ngoài tầm khống chế, nên các đầu lĩnh tối cao quân chính của Hồ Quảng cùng tề tựu về đây. Hiện giờ hàng vạn dân đói lại tụ tập trước nha môn, càng khiến họ như ngồi trên đống lửa.

Các vị tối cao lãnh tụ về các phương diện của địa phương thấy La thiên hộ cùng mọi người đến đều lấy làm cao hứng, và một số trong họ cũng lấy làm kinh hãi, vì cấm y vệ thời khắc này quang lâm giống như mèo đêm tiến vào bờ thóc, chẳng có chuyện sẽ chẳng đến bao giờ.

Không chờ bọn họ lên tiếng, La thiên hộ đã giành nói trước: “Vừa hay, các vị đại nhân trọng tam ti đều có mặt, ngay cả đô chỉ huy sứ đại nhân cũng đến. Hạ quan có quân vụ khẩn cấp, muốn cùng các vị đại nhân thương nghị, thỉnh cùng tôi vào hậu đường nói chuyện. Đàm tri phủ cũng xin thỉnh vào trong.” Nói xong cất bước tiến vào hậu đường.

La thiên hộ tuy có chức quan nhỏ, chỉ ở hàng ngũ phẩm, nhưng cấm y vệ là người của hoàng thượng, lại chuyên môn giám sát trăm quan, nên văn võ toàn triều không ai không kính không sợ. La thiên hộ là thủ lĩnh tối cao của cấm y vệ tại Hồ Quảng, hiện giờ rõ ràng là mang trên người công vụ khẩn cấp, nên bố chánh sứ và những người khác nào dám nói chữ không, vội vã bám sát theo sau tiến vào hậu đường.

Tri phủ Đàm đại nhân tái xám mặt mày, cũng lùi thủi theo vào hậu đường. Nhưng khi lão nghe sau lưng có tiếng bước chân, quay đầu lại nhìn, thấy Dương Thu Trì cùng mọi người cùng tiến vào theo, vừa rồi nhân vì người đông hỗn loạn, nên lão không chú ý đến Dương Thu Trì, lúc này mới nhìn rõ đây chính là vị huyện lệnh nói năng không biết khinh trọng là gì cũng tiến vào theo.

Đàm tri phủ hơi ngạc nhiên, nhưng đây chính là lúc tâm tình không được tốt, cho nên vừa nhìn thấy Dương Thu Trì, liền cho hắn có ý đến tìm mình gây phiền, không khỏi tức giận quát: “Người sao lại vào đây? Người biết chỗ này là chỗ nào không? Còn không mau cút ra ngoài!”

Dương Thu Trì khoanh tay lạnh lùng nhìn lão.

Đàm tri phủ rống lên: “Người đâu! Đem hắn đi...”

“Đàm đại nhân!” La thiên hộ vội vã bước lại, “Vị này là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ Dương đại nhân! Không được vô lễ!”

Đàm tri phủ nghe thế, sợ đến hồn vía lên mây.

Lão cũng tiếp được công văn về chuyện cấm y vệ phái đi chỉ huy sứ đặc sứ, biết đặc sứ chính là đặc phái viên của thủ lĩnh tối cao của cấm y vệ là Kỷ cương, chuyên môn phụ trách Kiến Văn án. Trên công văn còn giảng rõ, vị đặc sứ này được hoàng thượng tứ dư cho đặc quyền tiền trăm hậu tấu, tương đương khâm sai đại thần.

Chuyện bản thân lão chấn tai cứ mãi sai sót, hiện giờ sắp sửa phát sinh bạo loạn, giờ phút này đặc sứ đột nhiên đến, hiện nhiên là chuyện vì lão mà đến, hơn nữa vị đặc sứ này thì ra là vị huyện lệnh nhỏ nhoi có đến từ triều, nhưng lão lại dùng lời khó nghe mà tiếp, thậm chí vừa rồi còn muốn cho người đánh đòn y....

Khi nghĩ đến chuyện này, Đàm tri phủ mặt cắt không còn giọt máu, rúm ró lấp bắp thưa: “Đặc, đặc sứ đại, đại nhân, ti chức, ti chức, ti chức, ti chức...” Thật tế là lão chẳng biết nên nói làm sao.

Dương Thu Trì không thềm nhìn Đàm tri phủ, bước đến trước mặt hai vị bố chánh sứ, rút từ trong người ra tấm yêu bài của cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ rồi chìa ra.

Hai vị bố chánh sứ đưa mắt nhìn nhau, rồi tả bố chánh sứ Tiền đại nhân tiếp lấy yêu bài, hai người vừa nhìn thì biết đó quả là yêu bài của đặc sứ, vừa cảm thấy bất ngờ vừa hoảng sợ trong lòng, vì thì ra người vừa đến bái phỏng lúc trưa chính là chỉ huy sứ đặc sứ, rất may là họ không có chỗ nào quá phần hay vô lễ. Hai người cung kính đưa yêu bài trả lại cho Dương Thu Trì, chấp tay nói: “Tham kiến đặc sứ đại nhân.”

Hai vị bố chánh sứ của Hồ Quảng lấy lễ hạ quan ra mắt Dương Thu Trì trong vai trò một vị chỉ huy sứ đặc sứ thật ra là có nguyên nhân.

Cần phải biết, cấm vệ chỉ huy sứ vốn chỉ là quan chánh tam phẩm, còn thấp hơn một cấp so với bố chánh sứ, nhưng hiện giờ chỉ huy sứ Kỷ Cương chính là người thân tín tin cẩn của hoàng thượng, lại nhân vì giải quyết thành công các sự kiện gần đây nên đã được thăng lên hàng nhị phẩm đô đốc thêm sự kiêm cấm vệ chỉ huy sứ, cấp bậc đã cao hơn bố chánh sứ rồi.

Ngoài ra, Kỷ Cương còn là con người ngông cuồng, làm mưa làm gió không coi ai ra gì, lại đặc biệt nhớ rõ mối thù. Đã từng có người kể, đô chỉ huy Ách Thất Thiếp Mộc Nhi tự cho là cấp quan tương đồng với Kỷ Cương, trên đường đi không thềm tránh, Kỷ Cương mượn cớ đâm chết ngay tại trận. Dương Thu Trì là đặc sứ do Kỷ Cương phái đi, tương đương với Kỷ Cương đích thân xuất hiện. Hơn nữa, hắn còn có thánh dụ được quyền tiền trăm hậu tấu của hoàng thượng, tương đương khâm sai đại thần rồi, vì thế, hai người họ từ cấp bậc quan nhị phẩm mà dùng hạ lễ tham kiến với vị quan chẳng có phẩm hàm nào này lại chẳng có gì là kỳ quái cả.

Trên trán của quan đề hình án sát sứ Thi đại nhân cũng tứa đầy mồ hôi, trong lòng ngấm tự mừng cho bản thân trong lúc Dương Thu Trì đến bái phỏng đã có những lời nói xem ra vẫn đắc thể, cho nên vội vàng chấp tay thi lễ liên hồi.

Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân chưa hề gặp Dương Thu Trì, không biết hắn quạ đen biến thành phượng hoàng, nên không hề có sự ngạc nhiên gì đặc biệt. Vị đô chỉ huy sứ này là nhị phẩm, cao hơn nhiều so với bố chánh sứ, đồng cấp với Kỷ Cương, hơn nữa trong tay lại nắm quân quyền. Nhưng ở Minh triều trọng văn khinh võ, địa vị của võ tướng không thể nào so sánh với quan văn đồng cấp chứ đừng nói gì cấm vệ, cho nên lão vội vã thi lễ là thế.

Dương Thu Trì tiếp thu yêu bài của mình về, chấp tay thi lễ với bốn người, nói: “Bốn vị đại nhân, ti chức hoài nghi lần chấn tai này có người dám xem lười trời lồng lộng, nên cố ý phóng hỏa thiêu hủy kho lương ở Bố chánh ti, cố ý kéo dài thời gian phát lương chấn tai, thậm chí nội ngoại cầu kết, kết bè kết phái làm rối kỷ cương, bỏ đầy túi riêng, thậm chí còn nặng hơn ở chỗ cố ý chế tạo hỗn loạn trong nạn dân, mục tiêu là xúi giục họ xông vào nha môn dẫn đến bạo loạn, để đạt được mục đích không thể nói ra!”

Hai vị bố chánh sứ vừa nghe thế liền sợ đến nổi mồ hôi lạnh chảy ròng ròng. Tuy họ không dám chắc Dương Thu Trì dùng lời trên chỉ vào họ, nhưng nếu như trong địa hạt quản lý của họ xảy ra chuyện lớn như thế này, bản thân họ khó tránh khỏi không bị can hệ.

Chuyện chấn tai này nằm trong phạm vi chức vụ của bố chánh sứ, chẳng hề liên quan gì đến hai vị đại nhân của đề hình án sát sứ và đô chỉ huy sứ, cho nên bọn họ không khẩn trương lắm, tĩnh lặng chờ xem mọi chuyện.

Dương Thu Trì chuyện đầu nhìn Đàm tri phủ lúc này đang run cầm cập ở phía sau, lạnh lùng nói: “Đàm đại nhân, ta hiện giờ hỏi ông, lương thực do triều đình vận chuyển đến chấn tai hiện giờ ở đâu?” Lời của hắn lạnh như băng, rõ ràng là đã coi Đàm tri phủ như phạm nhân đang chịu thẩm vấn lấy khẩu cung rồi.

Đàm tri phủ run rẩy đáp: “Tại, tại kho lương ấy a.”

Dương Thu Trì chỉ muốn đoán xem trong kho lương của tri phủ nha môn có còn lương hay không, nhưng vẫn chưa khẳng định được, vì Nam Cung Hùng vẫn chưa trở về báo cáo tình huống thanh tra kho lương, cho nên đành hỏi tiếp: “Vì sao không chịu phát lương chấn đối?”

“Còn, còn chưa kiểm kê xong.” Đàm tri phủ cúi thấp đầu đáp.

“Lương thực cứu đói vận chuyển đến đây bao lâu rồi?”

Không dám giấu, và chuyện này có muốn giấu cũng không được, Đàm tri phủ đáp: “Năm, năm ngày rồi.”

“Năm ngày? Người biết trong năm này đó có bao nhiêu người chết đói không? Hả?” Dương Thu Trì tức giận quát hỏi.

Đàm tri phủ càng hoảng kinh, cúi người thấp hơn, chấp tay thưa: “Ti chúc, ti chúc bắt tài...”

Hữu bố chánh sứ Quyền đại nhân xông lên đá một cước khiến Đàm tri phủ ngã lăn ra đất, rống lên: “Con heo này, ta không phải là đã phân phó bảo người lập tức phát lương chẩn tai rồi hay sao? Vì sao nhất mực kéo dài cho đến hiện tại?” Lão bước đến cửa, gọi to: “Người đâu!”

Vài tên nha dịch xông vào.

Quyền đại nhân chỉ vào Đàm tri phủ rống lên: “Đem hăn áp giải vào đại lao cho ta, chờ chuyện này qua rồi sẽ đem hăn trị tội!”

“Dạ!” Mấy tên nha dịch xông lên định bắt Đàm tri phủ.

Đúng lúc này, phía ngoài dường như truyền đến tiếng xôn xao, không biết đã phát sinh chuyện gì. Tiếp theo đó, có nha dịch chạy vào báo cáo: “Đại nhân, không xong rồi, phía kho lương nổi lên khói dày đặc, dường như là cháy kho rồi!”

—————o0o—————

204. Chương 186: Nụ Cười Gắn Của Tử Thần

Hai vị bố chánh sứ vội vã ra lệnh: “Mau! Mau điều đội thủy long đi cứu hỏa! Nhanh lên!”

“Vâng, đã phái người đi gọi đội thủy long rồi!”

“Phân thêm người đi cứu hỏa, tuyệt không để lửa cháy lan!” Hữu bố chánh sứ dậm chân quát bảo.

“Dạ!” Nha dịch chạy đi.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, quả nhiên không nằm ngoài ý liệu của bản thân. Trong kho lương nhất định là chẳng có chút lương thực nào, cho nên mới có người cố ý phóng hỏa, một là để hủy diệt tội chứng, hai là dẫn đến bạo loạn nổi lên ở bên ngoài, khiến cho dân đói thấy lửa cháy lớn xông vào, phát hiện trong kho không có lương, càng dẫn đến loạn lớn hơn, có khả năng xảy ra bạo loạn....

Liệu được chuyện này, Dương Thu Trì càng khẩn trương hơn, nha môn không có lương, nên làm thế nào bây giờ? Chẳng lẽ phải chinh thu lương thực của Mễ viên ngoại hay sao? Ai biết hậu đài của lão là ai đây?

Hữu bố chánh sứ nói với đô chỉ huy sứ: “Chỉ huy sứ đại nhân, mau hạ lệnh cho quân đội giới bị, đề phòng dân đói xông vào.”

Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân lúc này cũng biến sắc mặt. Lão tuy là quan chỉ huy tối cao của quân đội Hồ Quảng, nhưng quân đội đều phân tán ở các vùng toàn tỉnh, quân đội có thể dùng trong thành Vũ Xương không nhiều, có thể điều động tối đa vài nghìn người, hơn nữa phải phân tán ra thủ bốn cửa thành, hiện giờ tập trung trong nha môn chỉ khoảng hai ba nghìn người. Dùng quân đội như thế này đi đối kháng với mấy vạn dân, kết quả thế nào chỉ cần dùng ngón tay ngón chân cũng có thể tính ra được.

Đúng lúc này, có nha dịch hoảng hốt chạy vào báo: “Bẩm, bẩm báo đại nhân, dân đói ở ngoài thấy kho lương bốc khói, đều la hét là kho lương bốc cháy, muốn vượt qua vòng rào xông vào cướp lương, đang xô đẩy với người của chúng ta rồi, và đã có quan binh và bộ khoái huynh đệ thụ thương!” Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, chuyện mà bản thân lo lắng nhất đã phát sinh rồi, làm sao bây giờ?

Hai vị bố chánh sứ cũng sợ tái xanh mặt, nếu như mấy vạn dân đói xông vào thế này, thì chẳng phải chỉ là chuyện cướp lương không thôi, vì khi đó chuyện đập phá cướp đồ cướp đặc nhất định không thể không diễn

ra, và đến lúc đó ngay cả cái mạng nhỏ của họ cũng không còn giữ được nữa, cho nên hai người đều sợ hãi nhìn Dương Thu Trì.

Hữu bố chánh sứ kinh khủng ra lệnh: “Mau, mau truyền mệnh lệnh của ta, kẻ nào dám vượt qua vòng rào, giết không tha!” Nói xong, quay sang đô chỉ huysứ bảo: “Vũ đại nhân, mau hạ mệnh lệnh đi, những loạn dân nào dám xung kích vào nha môn, lập tức giết chết tại đương trường!” Trong lúc hoảng loạn, Vũ đại nhân không có chủ ý gì, cũng cho đó là phải: “Tốt, tốt, mau truyền mệnh lệnh của

ta....”

“Chậm đã!” Dương Thu Trì quát, gần mắt nhìn bố chánh sứ, “Giờ phút này chỉ có thể an phủ, nếu như dùng biện pháp mạnh, sẽ dẫn đến sự hỗn loạn lớn hơn! Thậm chí có thể gây bạo loạn!”

“An phủ? Hừ! Nói sao dễ nghe thế, làm sao an phủ?” hữu bố chánh sứ cười lạnh, sau đó thấy không thỏa, liền cúi người xuống thưa: “Thỉnh Dương đại nhân chỉ kỳ.”

Dương Thu Trì lạnh lùng nhìn hữu bố chánh sứ Huyền đại nhân, xong quay sang đi lại gần Tổng Vân Nhi, khẽ tai nàng nói nhỏ vài câu, xong quay lại giữa mọi người, lạnh giọng nói: “Mở kho phát lương, an phủ dân đói!”

“Phát lương?” Bố chánh sứ cùng mọi người đưa mắt nhìn nhau, lòng đều minh bạch lúc này chỉ có thể mở kho phát lương thực ngay mới có thể an phủ dân tình.

Đến lúc này chợt có một đám người chạy xộc vào, đi đầu là thiếp thân hộ vệ Nam Cung Hùng của Dương Thu Trì, các cấm y vệ phía sau phân ra áp giải vài hắc y nhân.

Nam Cung Hùng bước đến cạnh Dương Thu Trì, chấp tay nói: “Đại nhân, chúng tôi vừa rồi bắt được tặc nhân toan tính phóng hỏa đốt kho lương!” Xong chuyển thân bảo: “Giải lên đây!”

Các cấm y vệ đem năm sáu hắc y nhân áp lên, đè mọp xuống đất.

Nam Cung Hùng thưa: “Chúng tôi đang kiểm tra tại kho lương, phát hiện có một nhà kho đột nhiên bốc khói, lập tức xông vào, phát hiện mấy người này đang phóng hỏa kho lương. Kho lương đó đã bắt lửa cháy, thuộc hạ cùng mọi người đã bắt chúng lại, đồng thời dập tắt lửa rồi.”

Hữu bố chánh sứ hỏi: “Đội thủy long đâu?” Nam Cung Hùng liếc ngang: “Không nhìn thấy, người của chúng tôi bắt người dập lửa, lại còn bị cháy phỏng hết mấy người. Bóng dáng của Thủy long đội chẳng thấy đâu cả!”

Dương Thu Trì bước lại trước mặt các tên hắc y nhân, quát hỏi: “Ai bảo các ngươi đến thiêu kho lương vậy?” Hắc y nhân đều đưa mắt nhìn nhau, rồi cúi đầu không đáp.

Dương Thu Trì không kịp thăm vấn, chuyển đầu hỏi Nam Cung Hùng: “Lương thực đâu? Kho lương có gạo không?”

“Không có!” Nam Cung Hùng trầm giọng nói, “Mọi nhà kho đều trống rỗng!”

A! Mọi người đều sửng sốt, lương thực để chẵn tai sao lại không cánh mà bay như thế chứ!

Dương Thu Trì quay sang nhìn Đàm tri phủ trừng trừng: “Đàm đại nhân, cái này ông nói làm sao đây? Lương thực để chẵn tai trong kho lương của nha môn các người giờ đi đâu hết rồi? Đừng nói là ông không hề biết nghe? Hả?”

Đàm tri phủ ực lên một tiếng ngồi bẹp xuống đất, toàn thân run rẩy giống như cây sậy, chẳng nói được câu nào. Hữu bố chánh tức giận đùng đùng, rút yêu đao từ một cấm y vệ cạnh đó ra, chém thẳng vào đầu của Đàm tri phủ.

Tuy nhiên, bạch quang lóe lên, một tiếng kinh kong lớn phát ra, yêu đao trong tay Hữu bố chánh sứ vị một đạo bạch quang đánh trúng văng ra xa dính lên trên cột.

Trong tay của Tổng Vân Nhi lúc bấy giờ lăm lăm thanh đoản kiếm, lạnh lùng nhìn hữu bố chánh sứ.

Thì ra vừa rồi Dương Thu Trì đã phát hiện hữu bố chánh sứ có thần tình không ổn, liền báo cho Tổng Văn Nhi chú ý lão, cho nên vừa rồi khi lão vung đao chém Đàm tri phủ, nàng đã kịp thời xuất thủ đánh văng yêu đao này đi.

Dương Thu Trì hỏi: “Quyền đại nhân, ông làm như vậy là có ý gì?”

“Hắn, hắn tham lam nuốt gọn lương thực dùng để chẩn tai, ta muốn xử tử hắn!” Lòng hữu bố chánh sứ vô cùng kinh khủng, vì một kiếm vừa rồi hất văng phi đao của lão lợi hại vô cùng, khiến cho hổ khẩu của lão hiện giờ vẫn còn tê nhức đớn đau.

“Xử tử? Đàm đại nhân dù gì cũng là quan tứ phẩm của triều đình, ta còn cho vừa rồi chỉ có ta mới có quyền lực tiền trăm hậu tấu, thì ra Quyền đại nhân ông cũng có a!” Dương Thu Trì lạnh giọng bảo.

Vừa rồi tử lý đào sinh, Đàm tri phủ kinh khủng vạn phần, rít lên: “Hắn, hắn muốn giết người diệt khẩu!”

“Như vậy là thế nào?” Dương Thu Trì lạnh lùng nhìn về phía Quyền bố chánh, sau đó nhìn về phía Đàm tri phủ: “Nếu như người không thành thật khai báo, ta đem người chém chết tại đương trường.”

“mọi thứ này đều do hắn cưỡng bức tôi, lần trước kho lương ở bố chánh sứ nha môn bị phóng hỏa cũng là do hắn và Mễ viên ngoại phú thương ở Vũ Xương phủ hợp mưu làm.

“Mọi thứ này đều do hắn cưỡng bức tôi, lần trước kho lương ở bố chánh sứ nha môn bị phóng hỏa cũng là do hắn và Mễ viên ngoại phú thương ở Vũ Xương phủ hợp mưu làm, lần này cũng vậy!” Đàm tri phủ biết mấy chục vạn cân gạo không cánh mà bay ở trong phủ của mình, thì không cần nói đầu xa, chỉ cần vị đặc sứ giản đơn trước mặt đây cũng đủ chém trước tâu sau lão rồi!

“Nói bậy! Người dám vu khống bổn quan!” Quyền bố chánh sứ đánh giọng nghiêm mặt rống lên.

“Lão oan uổng ông sao?” Dương Thu Trì hỏi, “Quyền đại nhân, kho lương chỗ bố chánh sứ của ông sao mà phát hỏa vậy?”

Quyền bố chánh sứ đáp: “Người coi kho đốt lửa sưởi ấm, không cẩn thận cháy lan, bổn quan đã bắt bọn chúng chuẩn bị trị tội rồi, sao nào?”

“Chiều nay bổn quan đã đến kho lương của ông, chuyên môn tra xét những nhà kho bị thiêu hủy đó. Ta hỏi ông, kho lương bị thiêu đó của ông thực sự có lương do triều đình đưa đến chẩn tai sao?”

Quyền bố chánh sứ hơi giật mình, tiếp theo đó ngẩng cổ rống lên: “Đương nhiên có! Sao lại không có được!?”

“Ta đã kiểm tra qua, kho lương đó là do người ta cố ý phóng hỏa, chứ không phải bị lửa bắt cháy lan một cách vô tình! Hơn nữa, trong đồng hoang tàn đó không hề có dấu vết của lương thực! Hiện giờ lại có Đàm tri phủ làm đồng phạm làm chứng ở đây, đến giờ phút này mà người còn dám nói nhăng nói cuội hay sao?” Dương Thu Trì phát tay, lạnh lùng quát: “Trời hai người chúng lại cho ta!”

Nam Cung Hùng cùng các cấm vệ hộ vệ phân biệt xông lên, lột mào cánh chuồn của hai người xuống, đè nghiêng xuống đất, rồi lại dây đai gai trói gô lại.

Quyền bố chánh sứ không ngừng kêu oan kêu uổng. Dương Thu Trì hiện giờ không có thời gian rảnh để thẩm vấn lão, chuyện phát lương thực đang vô cùng cấp bách, nên quát hỏi Đàm tri phủ: “Lương thực đâu? Đưa đến chỗ nào rồi?”

“Đều lén lút bán riêng hết của hàng gạo của Mễ viên ngoại rồi, đây chính là việc do Quyền bố chánh sứ và Mễ viên ngoại thương lượng, tôi tuy có mặt ở đó, nhưng chuyện này đều là chủ ý của hai người họ.”

Quyền bố chánh sứ kêu lên: “Người nói bậy, ta không có!”

“Ta không nói bậy, Mễ viên ngoại cấp cho ông ta mấy vạn lượng bạc trắng, hiện giờ vẫn còn còn trong nội trạch trong nha môn của ông ta. Dương đại nhân, ngài có thể lập tức phái người đến khám xét! ... Ở ngay trong nội trạch, chia làm hai lần, mỗi lần bốn vạn lượng, cộng lại tám vạn lượng!”

Dương Thu Trì hỏi Đàm tri phủ: “Vậy Mễ viên ngoại cho người bao nhiêu? Giấu ở đâu rồi?”

Đàm tri phủ do dự một chút, chuyện đến nước này giấy giếm chẳng khác gì chờ chết, do đó hạ giọng khai: “Hai vạn lượng, phần lớn đều bị ông ta lấy hết rồi. Số bạc Mễ viên ngoại cho tôi còn lại hiện giờ cất, cất ở trong nhà trong của tôi.” Đàm tri phủ lí nhí đáp.

Dương Thu Trì nói với La thiên hộ: “Ông lập tức mang theo hai trăm cấm y vệ, chia ra đến nội trạch của Quyền bố chánh sứ và Đàm tri phủ tra xét, xem coi có nhiều bạc trắng như vậy không. Nếu như có, lập tức bắt trói hết người ở đó giam giữ tại chỗ, phong tỏa hết tang vật tài sản, không ai được động vào, ai sai lệnh, chém!”

“Tuân lệnh!” La thiên hộ mệnh lệnh cho vị phó thiên hộ còn lại dẫn đầu trăm cấm y vệ lưu lại nơi này chờ nghe lệnh chỉ huy của Dương Thu Trì, còn bản thân thì dẫn hai trăm cấm y vệ khác quày quả bỏ đi.

Mặt Quyền bố chánh sứ hiện giờ tái xám, kinh khủng nói: “Dương đại nhân, ông oan uổng bổn quan, ta sẽ đến chỗ hoàng thượng tố cáo ông!”

Dương Thu Trì cười lạnh nói với Quyền bố chánh sứ: “Được a, nhưng mà, họ Quyền kia, người tuy ngồi ở ngôi quan cao nhĩ phẩm, bổng lộc của người có bao nhiêu người tự biết rõ, nếu như tra ra trong nhà người đột nhiên xuất hiện số bạc trắng mà suốt cả đời này người không thể nào làm ra được, lại còn có nhân chứng vật chứng, thì ta muốn coi coi người an nói như thế nào với hoàng thượng? Người ắt biết rõ hoàng thượng sẽ đối phó thế nào với tham quan rồi!”

Nghe lời này, Quyền bố chánh sứ tức thời cảm thấy toàn thân giá lạnh, sợ hãi đối với cái chết sẽ đến lập tức tràn ngập toàn thân lão.

Dương Thu Trì cười lạnh nói tiếp: “Nhưng mà, ta e là người không gặp được hoàng thượng rồi. Người cũng biết, bổn quan có quyền lực tiền trăm hậu tấu, nếu như người còn muốn cố kháng cự đến đáo để, một mực không khai, khi bổn quan tra đủ chứng cứ rồi, có thể lập tức đưa người ra thực hiện chánh pháp rồi mới bẩm báo hoàng thượng sau. Nếu người quyết tâm chống cự đến cùng, thì hãy làm thử cho ta coi!”

Quyền bố chánh sứ dường như đã phảng phất nhìn thấy và nghe đầu đó nụ cười gằn của tử thần!

—————o0o—————

205. Chương 187: Cướp Lương

Xong hẳn chỉ ra quảng trường của nha môn: “Mấy ngày nay, ngoài thành Vũ Xương có bao nhiêu dân chết đói các người có biết không? Hiện giờ các người nghe đi, nghe đi! Hàng vạn dân đói ở bên ngoài giống như nước lũ đục ngầu tràn về, chẳng mấy chốc đây sẽ phát sinh bạo loạn! Hiện giờ chỉ còn cách các người thành thật khai ra, mau chóng nói rõ nơi hạ lạc của số lương thực kia, để phát phát lương thực cứu đói, còn không, bổn quan sẽ lập tức kéo hai người các người ra chém đầu thị chúng, an phủ bá tánh!”

Nghe nói sẽ lập tức bị chém đầu, Đàm tri phủ run rẩy thưa: “Đại nhân tha mạng, tôi biết lương thực để ở đâu!”

“Nói mau!” Dương Thu Trì quát.

“Sau nha môn mấy trăm bộ là kho lương của nhà Mễ viên ngoại! Mấy vạn cân gạo trắng dùng để chặn tai hai lần đều để ở đó!”

Hèn gì! Kho gạo của Mễ viên ngoại ở sát ngay sau nha môn, chuyện ám độ Trần Thương này dĩ nhiên là thực hiện quá dễ dàng rồi!

Lúc này, tiếng huyền náo ngoài nha môn truyền vào ngày một lớn, tiếng hò hét cướp lương vang lên không ngừng! Trong cơn lửa bỏng dầu sôi, cần phải quyết đoán kịp thời!

Dương Thu Trì không còn khách khí gì nữa, lấy thân phận đặc sứ hạ mệnh lệnh, trước hết nói với quan đề hình án sát sứ Thi đại nhân: “Mễ viên ngoại và Quyền bố chánh sứ, Đàm tri phủ cấu kết trong ngoài, tham ô lương thực công dùng để chặn tai, phóng hỏa diệt chứng tích, đã xúc phạm vương pháp, thỉnh ông phái người lập tức đến nhà Mễ viên ngoại, nơi đó đã có hơn trăm cấm y vệ do ta phái tới khống chế Mễ gia rồi, các người cứ đến bắt giải Mễ viên ngoại về đây, chờ một lúc ta sẽ đích thân thẩm vấn!”

“Cẩn tuân hiệu lệnh của Dương đại nhân!” Thi đại nhân chấp tay, lập tức dẫn người vượt tường đi bắt Mễ viên ngoại.

Dương Thu Trì lại quay sang đô chỉ huy sứ: “Vũ đại nhân, thỉnh ông phái người phá một đoạn tường sau của nha môn, đem lương thực chặn tại trong kho lương của Mễ viên ngoại nhanh chóng vận chuyển đến phía trước nha môn, chúng ta lập tức mở kho phát lương.”

“Ngoài ra, thỉnh ông phải người lập một con đường quân chế từ đây hướng đến cửa bắc của thành, chờ một lúc khi dân đói lãnh gạo xong rồi, lập tức đưa họ ra ngoài cửa bắc đó. Ngoài ra còn phải phái người vận chuyển một lượng lớn củi khô và nồi chảo đến địa điểm đó nhóm lửa sưởi ấm cho dân đói và nấu cơm. Lại phải mở điểm phát cháo chặn tại trước nha môn, tiếp tục phái binh duy trì trật tự ở đây.”

Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân mắt thấy Dương Thu Trì chỉ huy có chừng mực, trấn định tự tin, tâm lý vô cùng bội phục, ôm quyền thưa: “Tuân lệnh!”. Y vừa định quay ra, Dương Thu Trì đã gọi lại: “Chờ chút, Vũ đại nhân, nếu các người có mang cung tên, phiền ông lập tức cho người mang lên vài cái cung và một số tên.”

Vũ đại nhân không biết Dương Thu Trì cần cung tên để làm gì, nhưng cũng không hỏi nhiều, đáp ứng xong rồi dẫn người vội vã đi ngay.

Dương Thu Trì bước gấp vào trong thư án ở nhị đường, cầm bút lông lên viết mấy câu thật nhanh vào trong một tờ giấy, rồi bước lại cạnh Nam Cung Hùng đưa cho y, dặn dò nhỏ vài câu.

Đến lúc này, Vũ đại nhân đã phái người mang mấy cây cung và vài ống tên lên, Dương Thu Trì nói với Tổng Vân Nhi: “Vân nhi, thuật bắn tên của muội chuẩn hay không?”

Tổng Vân Nhi cười cười, cầm một cây cung lên, tra tên vào nhắm ra ngoài cửa, thấy từ cửa lớn nhị đường hướng ra ngoài có hai dãy cột lớn treo đèn lồng to, liền nói: “Muội muốn bắn cái đèn lồng thứ hai bên phải rốt xuống!”

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, thấy cái đèn đó cách chỗ hắn đứng ít nhất sáu bảy chục mét, xa như thế mà có thể bắn đứt dây treo đèn, có thể nói là bách bộ xuyên dương rồi!

Tổng Vân Nhi đứng tấn chữ đinh, ngưng thần, kéo cung kêu răng răng, rồi đột nhiên quát khẽ “trúng!”

Tên bay như sao băng, lóe vụt lên một phát đã ẩn ước nghe tiếng phụt ở phía xa, một mũi tên lập tức cắm ngay lên dây cây gỗ thứ hai, cột gỗ có treo đèn lồng lớn đó từ từ gãy rớt xuống, lửa văng tung tóe, các nha dịch gần đó vội chạy đến dập lửa.

“Hảo tiền pháp!” Dương Thu Trì khen ngợi, “Có thể đi thi làm võ trạng nguyên rồi!”

Tổng Vân Nhi đắc ý cười hỏi: “Ca, lúc này mà huynh còn khảo xét tài bắn tên của muội làm gì?”

“Lập tức kêu muội bắn người chứ làm gì!” Dương Thu Trì đáp: “Chờ một chút chúng ta ra ngoài cửa, muội nghe lệnh của huynh, nếu như có người nào phiến động cướp lương, muội cứ bắn chết kẻ đó cho ta!”

Mọi người tức thời minh bạch, tả bố chánh sứ đại nhân khen: “Đại nhân dùng chiêu này quá tốt! Phiến động cướp lương vốn đã ứng vào tội chết, huống chi còn có nỗi hiểm nghi về sách động mưu phản.”

Có được sự khẳng định của bố chánh sứ, Dương Thu Trì cảm thấy tự tin hơn nhiều, dặn dò Tổng Vân Nhi khoác lên người bộ áo cánh chuồn của cấm y vệ, rồi cũng cho Nam Cung Hùng và các cấm y vệ hộ vệ khác hoán đổi thành y phục của cấm y vệ.

Trang phục của Nam Cung Hùng cùng mấy người thì dễ, vì chỉ cần các cấm y vệ còn lưu lại cớ ra là có thể trao cho họ mặc vào, chỉ có riêng Tổng Vân Nhi là hơi phiền phức, vì một trăm cấm y vệ này đều vai to bụng phệ, khó khăn lắm mới tìm được một người ôm ồm cớ áo quần đưa cho nàng, thế mà Tổng Vân Nhi mặc vào vẫn rộng thùng thình giống như Tôn Ngộ Không mặc quan phục khi làm chức Bật Mã Ôn vậy. Nàng phải vén ống tay áo lên cột lại để dễ dàng cho việc bắn tên.

Dương Thu Trì nói với tả bố chánh sứ: “Tiền đại nhân, đi, chúng ta đi tuyên bố mở kho phát lương!”

Tả bố chánh sứ thấy Dương Thu Trì đã bắt giam hữu bố chánh sứ và Đàm tri phủ tại đương trường, tuy chuyện này tay lão chẳng hề nhúng chân, nhưng vẫn lo nơm nớp là sẽ liên lụy đến bản thân, hiện giờ nghe Dương Thu Trì bảo bản thân cùng hắn đi ra ngoài cùng tuyên bố mở kho phát lương, liền biết bản thân

không gặp vấn đề gì lớn, lòng nhẹ nhõm đi rất nhiều, nhưng nói năng vẫn không đầu không đuôi: “Cảm ơn, cảm... không, được rồi... Dương đại nhân, chúng ta đi.”

Dương Thu Trì kéo tay tả bố chánh sứ, hai người sánh vai ra ngoài, cấm vệ phó thiên hộ cũng mang theo hơn trăm cấm vệ bám sát phía sau.

Trên đường từ nhị đường ra đại đường, Dương Thu Trì hỏi tả bố chánh sứ: “Bình thường phát lương chẩn tai, mỗi người được bao nhiêu?”

Tả bố chánh sứ Tiền đại nhân đáp: “Cái này cũng không có định số, căn cứ vào thời gian phát sinh thiên tai mà định ra ít nhiều sánh với lương thực dự trữ trong bách tính, hơn nữa còn yêu cầu quan làng lý chánh thống kê nhân khẩu bị ảnh hưởng, liệt kê ra danh sách của tai dân, để có thể bảo đảm tiêu chuẩn dân đói có thể sống được.”

“Tiêu chuẩn lần này định chưa?”

“Xem ra đã định rồi, nhưng trước đây chuyện chẩn tai đều do Quyền bố chánh sứ phụ trách, ta cũng không rõ lắm.”

“Vậy trước giờ ông có bao giờ quản qua chuyện chẩn tai phát lương chưa?”

“Đương nhiên có.” Tiền bố chánh sứ cười cười, “Thiên tai nhân họa thời nào cũng có, chuyện chẩn tai phát lương là việc làm mà hầu hết quan sai phụ mẫu đều phải trải qua, số lương thực trước giờ qua tay ta phát không còn đếm xuể nữa.”

“Tốt lắm, hai lần triều đình đưa lương thực chẩn tai tới đủ phát cho lượng dân đói đầy thành này không?”

“Triều đình trước sau gửi những hai đợt, làm sao mà không đủ được?”

“Vậy thì tốt,” Dương Thu Trì yên lòng, “Chờ một chút ra trước tiền sảnh, sự vụ chẩn tai cụ thể thế nào do ông an bài, ta đưa người ra trước cửa ổn định trật tự lại.”

“Dạ vâng,” Tiền đại nhân gật đầu lia lịa, trong lòng lão đang lo là Dương Thu Trì sẽ phái lão ra an phủ dân đói, và đối diện với mấy vạn dân tình tự bị kích động thể kia, lão chẳng nghĩ được biện pháp an phủ nào. Trực tiếp phát lương thì sợ sẽ dẫn tới rối loạn trộm cướp, dân đói mất đi sự khống chế xông lên cướp lương thực, còn không phát ra thì cũng không xong. Hiện giờ tự thân đặc sứ đại nhân đứng ra phủ dụ dân chúng, có chuyện tốt nào bằng chuyện này nữa? Lão yên tâm hẳn đi.

Ngoài tiền sảnh, hai lớp người thủ giữ cửa nha môn một thì nghe tiếng người bên ngoài càng lúc càng dữ dội, thậm chí còn nghe người ta không ngớt hò hét xông vào cướp lương, còn mấy đầu não của họ tiến vào hậu đường xong rồi mãi không ra, đang kinh khủng vô cùng, hiện giờ nhìn thấy Tiền đại nhân cùng mọi người đi ra mới hơi yên tâm, nhưng khi thấy các vị đại nhân khác không có mặt, lòng họ lại rộn lên.

Chuyện phát lương thực chẩn tai là chuyện mà các bố chánh sứ thường làm, xe nhẹ chạy đường quen, rành rẽ từ đầu tới cuối, cho nên Tiền đại nhân lập tức tổ chức sự vụ phát lương thực cụ thể ra sao. Lão còn an bày một quan tham chánh tam phẩm cùng Dương Thu Trì ra ngoài tuyên bố phát gạo, an phủ dân đói.

Dương Thu Trì được Nam Cung Hùng và các hộ vệ bảo hộ đưa ra cửa nha môn, liền nghe và thấy bên ngoài loạn như bày ong vỡ tổ, một vài công sự che chắn đã bị đẩy bật ra, các quan binh và bộ khoái cùng dân tráng đã xếp thành vài dãy tường người, cố sức ngăn trở dân đói xông lên.

Trong đám đông không ngừng có người hét: “Xông lên cướp lương đi a, không cướp lương sẽ bị thiêu cháy hết đó!”

“Cướp lương đi! Không cướp cũng chết đói hà!”

“Bọn chúng không phát gạo đâu, mấy tên cầu quan này hi vọng thấy chúng ta chết đói hết chúng mới cao hứng đó mà!”

“Đánh chết quan binh, bọn chó đói cứ tới ngày cứ khi phụ bá tánh! Xông lên cướp lương!”

....

Tường người do quan binh tổ thành đã không ngừng bị đẩy lùi về phía sau, thậm chí có chỗ không ngăn được nữa rồi. Quan binh và các nha dịch đều hiện về kinh khủng, giống như cái đê lớn sắp sửa vỡ òa trước từng cơn sóng dữ chập chùng.

Dương Thu Trì liếc một cái đã thấy đài cao ở cạnh nha môn để treo trói tội phạm thị chúng, vội vã chạy lên trên đó. Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ và Tống Vân Nhi trong y phục cấm y vệ cũng bám sát theo hẳn lên đài cao.

Phó thiên hộ mang theo hơn trăm cấm y vệ ngăn phía dưới đài, rút yêu đao ra cảnh giới. Phó thiên hộ đã biết Dương Thu Trì là chỉ huy sứ đặc sứ, nếu như có sơ xuất gì, bản thân y mang tội hộ vệ không tốt, dù sao cũng bị chém bay đầu, cho nên hạ tử mệnh lệnh, nếu như có ai dám đến gần, thì lập tức giết không tha.

Vị quan tham chính tam phẩm cũng muốn theo Dương Thu Trì lên đài, nhưng thấy mấy vạn dân đói như sóng cồn, hai đầu gối y run lập cập, chân bước lên mà dần sức mãi chẳng lên.

Dương Thu Trì lớn tiếng nói với Nam Cung Hùng: “Bắt đầu!”

Nam Cung Hùng mở tờ giải do Dương Thu Trì viết ra, nhìn vào đó, rồi làm ra vẻ như tuyên đọc chiếu chỉ, lớn tiếng quát to: “Hoàng ân hạo đẳng, mở kho phát lương!”

Hơn mười cấm y vệ hộ vệ cũng hô to theo: “Hoàng ân hạo đẳng, mở kho phát lương!” Họ hô luôn vài lượt.

Thanh âm của Nam Cung Hùng vang dội, hơn mười cấm y vệ hộ vệ cũng thuộc loại cổ to, cùng hô vang một lượt, lại ở chỗ cao, cho nên thanh âm đã áp được phần nào tiếng ồn ào của đám đông bên dưới.

Đám đông lập tức an tĩnh lại rất nhiều, nhưng trong lúc này, giữa rừng người ấy chợt có người lớn tiếng hô: “Lừa người đấy! Xông vào cướp lương đi!” Tiếp theo đó là có khá đông người cùng hét loạn lên:

“Cầu quan lừa người, xông vào cướp lương!”

“Xông vào xông vào, sợ chết cút đi!”

“Cướp gạo cướp gạo, không cướp cũng chết!”

“Bên trong đó đã nổi lửa đốt lương rồi!”

.....

Đám đông hàng vạn dân đói đen kìn kịt lại bắt đầu âm ỹ trở lại, trật tự tức thời đại loạn.

—————o0o—————

206. Chương 188: Mở Kho Phát Lương

Hơn mười cấm y vệ cũng lớn giọng to: “Phiến động cướp lương, giết chết đương trường!” Hô liên mấy tiếng, chấn động tứ phương.

Bá tánh thời cổ đại rất úy kỵ quan, lại có lý tưởng tối cao nhất đó là “vợ đẹp con khôn nhà ấm áp”, nếu như trong bát còn cơm để ăn, thì sẽ không u dua tạo phản làm gì. Chỉ khi người ta đem đập bể chén cơm cuối cùng của họ, họ mất hết toàn bộ hy vọng sống, thì mới kéo nhau tạo phản.

Hiện giờ mọi người đều nghe sắp sửa phát lương thực, lòng lại nhen nhóm lên tia hy vọng, lại nghe nói nếu phiến động cướp lương sẽ bị giết chết ngay tại đương trường để cảnh cáo, có phần hơi sợ, nên từ từ an tĩnh trở lại.

Nhưng đến lúc này, người vừa rồi hò hét xúi giục cướp lương trong đám đông đó lại lớn tiếng rêu rao: “Phát cái cứt ấy! Lừa người thì có! Bọn chúng không dám động thủ đâu, mọi người xông vào cướp lương đi!” Tiếp theo đó lại có người xôn xao trở lại.

Đây là lúc nhân tâm xao động, rất dễ bị người ta dùng lời kích động, cho nên bắt đầu hỗn loạn trở lại.

Dương Thu Trì lớn tiếng quát: “Phóng tên!”

“Được!” Tống Vân Nhi hồi đáp, người kêu gào hò hét to lớn và hăng hái nhất cách đây không xa, Tống Vân Nhi đã nhận rõ mặt của y, không dung cho y tránh né, cất tay lên bắn một phát.

Mũi tên bay như sao xẹt vượt qua đầu mọi người, cắm chuẩn xác lên trán của người đó, máu tươi tức thời phun ra, y chẳng rên được một tiếng nào, mềm oặt ngã nhào xuống chết tươi.

Đám người có chút hỗn loạn, Nam Cung Hùng tức thời lớn tiếng hô: “Phiến động cướp lương, giết ngay tại trận!” Các hộ vệ cũng rống theo: “Phiến động thưởng lương, giết chết không tha!”

Dân đói tận mắt chứng kiến đây không phải là uy hiếp, mà nói là làm, người xúi giục cướp lương đã bị bắn chết tại trận, nhân tâm tức thời kinh hoàng cho cái tài bách bộ xuyên dương của cấm vệ nhỏ nhắn kia, tiền pháp như thần, quả thật không còn lời nào dám nói nữa, cho nên tình hình trở nên an tĩnh trở lại.

Đúng vào lúc này, có người nấp ở xa xa khuất sau đám người hô: “Giết người rồi, quan phủ giết người rồi! Họ không phát lương, cướp...”

Lời chưa hô dứt, Tống Vân Nhi lại bắn ra một phát tên nữa xuyên qua màn đêm, thấu qua lỗ trống giữa mặt và đầu của dân đói, chuẩn xác cắm vào trán của người đang hò hét, giết chết tươi y ngay tại đường trường!

Bắn chết liên tiếp hai người, chúng nhân bấy giờ mới biết đâu là lợi hại, tức thời bị trấn áp ổn định lại, đám đông đen kịt tĩnh lặng như ve sầu mùa đông.

Đến lúc này, có một quan quân chạy lên đài cao, quỳ một chân bẩm báo với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, lương thực đã vận chuyển tới, bước tiếp theo nên làm thế nào?”

“Dem lương thực lên đài này, bắt đầu phân phát!”

“Tuân lệnh!” Quan quân chạy xuống trở vào trong.

Những người ở phía trước nghe lời đối đáp của Dương Thu Trì và quan quân, tức thời cất tiếng hoan hô: “Phát gạo rồi! Đúng là sắp phát gạo rồi!”

“Mọi người không được loạn, đại lão gia sắp phát lương cứu đói thật rồi!”

“Đa tạ lão gia thiên, ý lộn lão thiên gia!”

“Ông trời ạ, thế là rốt cuộc chúng ta cũng được cứu rồi!”

...

Dân đói nhiệt huyết phi đằng, máu huyết của họ lên mây lần này không phải vì không có người cứu trợ, tuyệt vọng, thậm chí phần nộ, mà là hưng phấn vì được cứu rồi, được tái sinh, hy vọng được nhen nhóm trở lại mà vui mừng.

Tiếp theo đó, dân đói thấy trước nha môn đã bắt đầu bày trí bàn đăng ký nhận lương, rồi lương thực từ trong nha môn không ngừng được di chuyển lên đài cao, khẳng định cho lần phát lương thực này là sự thực. Và thứ vui mừng hoan hỉ đó nhanh chóng lan truyền khắp cả quảng trường, dân đói hoan hô không ngừng, đến nỗi trời phạt thánh thần, quan đàng chi địa hay bà con thân thích gì đều đem ra cảm tạ hết một lượt.

Dương Thu Trì thấy những người vừa rồi phiến động cướp lương chen lấn vào dòng người có ý đồ chạy ra ngoài, bèn ra hiệu cho Nam Cung Hùng, Nam Cung Hùng quát lên: “Những tên khốn phiến động mưu phản kia, chạy đâu cho thoát!” Nói rồi cất người phóng xuống, như đại bàng sải cánh đáp xuống giữa dòng người, khiến những người quanh đó ngã ngựa chống gọng, tình cảnh giống như một hòn đá ném xuống nước tạo ra muôn vòn bọt sóng.

Những cấm vệ hộ vệ khác cũng đã được Dương Thu Trì an bài trước, đã sớm nhận rõ những người vừa rồi rêu rao cướp lương, nên xông tới bắt rất dễ dàng. Chỉ có Tống Vân Nhi là đứng cạnh Dương Thu Trì, mắt hạnh mở trừng, tay thủ cung tên, cẩn thận giới bị khắp xung quanh.

Dân đói thấy nha môn chuẩn bị lương thực sắp sửa phát gạo, lòng đều an định, và đối với thứ người phiến động cướp lương như thế này ai ai cũng tránh né ra xa, thậm chí còn hích càn xô đẩy những kẻ đó về phía

cắm y vệ. Cho nên, chẳng mấy chốc sau, Nam Cung Hùng và các cắm y vệ khác đã bắt gọn những kẻ phiến động vừa rồi trói lại giải vào trong nha môn chuẩn bị quy án.

Cùng lúc đó, từng bao gạo to được đưa lên đài, người người đều nhiệt huyết phi đằng, có điều trật tự thì vẫn giữ được vững, không hề loạn.

Lúc này, tả bố chánh sứ Tiền đại nhân đã an bày ổn thỏa sự vụ liên quan đến cứu đói chấn tai, nghe nha dịch báo cáo cục thế bên ngoài đã ổn định, bao mối lo trong lòng bỗng chốc tan biến, thầm nghĩ chỉ huy sứ đặc sứ đại nhân còn ở ngoài chỉ huy, bản thân nếu như co rúc như rùa trong này không chịu ra, thì không còn mặt mũi nào ăn nói với thiên hạ cho được, cho nên dưới sự quây quần của các bộ khoái và dân tráng, đã xuất hiện trước cửa nha môn.

Dương Thu Trì vẫy vẫy tay Tiền chánh sứ, và lão cũng được các hộ vệ vây chặt đưa lên đài cao.

Dân đói vừa thấy quan bào của tả bố chánh sứ, biết ngay đó là đại quan triều đình, lời nói ra tuyệt đối quyền uy, do đó càng an tĩnh hơn nữa.

Trước đó Dương Thu Trì đã ổn định cục thế, Tiền bố chánh sứ an tâm vô cùng, bước lên một bước cao giọng tuyên bố: “Mở kho phát lương, chia thành chín hàng, ai ai cũng có, quyết không về không, kẻ làm loạn ... chém...!”

Các nha dịch học theo hộ vệ của Dương Thu Trì, lớn tiếng lập lại vài lần, dân đói lại hoan hô nhiệt liệt lần nữa, bắt đầu phân chia thành hàng ngũ.

Chỉ có điều, mấy vạn chúng nhân không thể nào trong một vài khắc mà có thể xếp thành đội ngũ được. rất may là họ có hy vọng được nhận lương, người hứa hẹn lại có thân có phận, và đều là người cùng khổ, nên có thể hỗ tương lý giải lẫn nhau, nên nhân tâm khá ổn định. Hơn nữa, khi nghe nói đến chuyện kẻ làm loạn bị chém tại chỗ, nên có mấy phần sợ hãi.

Mọi dân đói thấy trên đài có một cắm y vệ nhỏ nhắn xinh xắn có tài bách bộ xuyên dương, tay cầm cung tên mắt nhìn trừng trừng như hổ đói, nếu như làm loạn e rằng tên kia không phải trò mèo quào, phía sau lại có nhiều quan binh nghiêm trận chờ đợi như thế, nếu lỡ có hành vi gì sai trái, đừng nói gì lương chấn tai không nhận được, mà đầu lâu trên cổ cũng thay đổi địa chỉ. Họ thà nhận lương thực chậm một chút, chứ không dám xô đẩy chen lấn lẫn nhau, nên quảng trường trật tự có lớp có lang dần, không còn chỗ nào nhốn nháo nữa.

Trên đài cao chất đầy mấy chục bao gạo trắng, hơn nữa gạo bên trong nha môn không ngừng được vận chuyển ra, mấy nha dịch chia nhau cầm đầu gạo đứng trên đài đông, bắt đầu phân phát.

Lượt chín người được nhận lương đầu tiên được cho đi vào hàng rào, bước lên đài cao, chính quan viên phát lương thực cấp cho mỗi người một túi gạo lớn, hết túi thì lấy tay nài, hay vật gì đó trống. Những người đói không đi lên nổi được quan binh giúp sức.

Chín người bị đói lâu ngày đó khệ nệ ôm gạo, kích động vô cùng, có người quỳ xuống đất dập đầu lia lịa, có người thì hô to vạn tuế, lại có người bật khóc tồ tồ. Chứng kiến cảnh tượng này, dân đói càng hoan hỉ hơn, tiếng vỗ tay vang dội, vọng đến tận tầng mây!

Lúc này, cục thế đã ổn định, sáu cổng lớn của tri phủ nha môn được mở toát toàn bộ, bên trong khí nóng nghi ngút, mùi thơm ngạt ngào được bốc ra từ mấy chục nồi cháo lớn. Tả bố chánh sứ có kinh nghiệm chấn tai nhiều năm, cho nên biết khi dân đói quá rồi, thì có thể sẽ ăn luôn cả gạo sống, vì thế có rất nhiều người chết vì sinh bụng hoặc chết no. Do đó, lão đã bố trí nấu mấy chục nồi cháo bên trong nha môn, làm nguội và loãng ra để dân đói uống dần đầy bao tử. Sau khi húp mỗi người 2 bát cháo to, bụng người nào cũng nhô lên như cái trống, nhưng lại không hề làm hại gì đến sức khỏe.

Căn cứ vào tri thức của Dương Thu Trì, tốc độ phát gạo vô cùng nhanh, người lãnh gạo xong rồi tiến vào lãnh cháo ăn, sau đó rời khỏi bằng cửa sau, được đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân phái binh kiến lập một thông đạo quần chế từ đó, chuyên môn sơ tán dân đói ra doanh trại tạm thời dành cho dân đói ngoài thành. Đêm nay Vũ Xương không thiết phòng, mở cửa thành kiến lập thông đạo cho dân đói lãnh gạo xong ra ngoài thành luôn.

Phía ngoài cổng thành phía bắc hiện giờ đã kiến lập doanh địa, nơi đó đã được đốt lên mấy chục đồng lửa lớn để sưởi ấm cho dân đói. Ngoài ra, nơi đây còn thiết kế mấy chục hàng phát cháo chẩn tai, để đảm bảo tai dân tiếp tục được ăn no. Những quan binh khác còn được phái tới làm nhiệm vụ cảnh giới, duy trì trật tự. Sau khi trời sáng, tai dân có thể tự trở về quê.

Dương Thu Trì thấy việc phát lương chẩn tai trật tự lớp lang, lúc này mở thở phào nhẹ bớt gánh nặng. Tả bố chánh sứ Tiền đại nhân lúc này cũng đã yên hẳn lòng, luôn miệng tán tụng Dương Thu Trì chỉ huy có phép, tránh được một tràng nguy nan trọng đại sắp sửa vỡ ra cuộc bạo loạn đến nơi.

Sau khi giao chuyện phát lương chẩn tai giao cho tả bố chánh sứ chỉ huy, Dương Thu Trì dẫn hộ vệ trở vào nha môn, muốn tiếp tục thẩm vấn tội nội ngoại câu kết tham ô trộm phần lương thực chẩn tế trong hai kỳ, và án phiên động cướp lương và mưu phản.

Đến lúc này thì quan đề hình án sát sứ là Thi đại nhân đã áp giải Mễ viên ngoại về tới, nhưng người khác đều bị áp chế giữ lại trong nhà của Mễ viên ngoại, toàn bộ tài sản đều bị niêm phong.

Dương Thu Trì rất cao hứng, nhưng hẳn vẫn chưa thẩm vấn Mễ viên ngoại ngay, phân người đem giam lỏng xuống trước.

Trong lúc nói chuyện, cấm vệ La thiên hộ cũng đã trở lại nha môn, vừa thấy Dương Thu Trì đã hưng phấn nói: "Dương đại nhân, chúng tôi tra xét nội trạch của nha môn tên cầu quan Quyền bố chánh sứ, quả nhiên phát hiện một lượng lớn bạc trắng, tính toán sơ cộng khoảng hơn tám vạn lạng bạc. Tôi đã căn cứ vào chỉ lệnh của ngài, phái cấm vệ phong tỏa toàn bộ nội trạch, mọi nhân viên trong đó cũng bị trói lại quản chế, sở hữu tài sản đều bị niêm phong."

Dương Thu Trì mừng rỡ: "Quá tốt rồi, để coi xem mấy tên khốn này còn chối cãi gì được nữa không." Nói thế nhưng lòng hẳn cả kinh, Minh triều quy định nếu tham ô tám mươi quan tiền sẽ bị treo cổ chết, trong khi ở đây tới tám vạn lượng bạc trắng, một con số tương đương với tám nghìn vạn nguyên nhân dân tệ. Tham ô tám ngàn vạn nhân dân tệ, cho dù là ở thời hiện đại cũng đã bị xử tử hết mấy lần rồi.

Dương Thu Trì quyết định thẩm vấn những người phiên động cướp lương trước. Do đại đường đã được bố chánh sứ dùng làm nơi phát lương cứu đói rồi, nên hẳn dùng nhị đường làm công đường. Dương Thu Trì cho La thiên hộ cùng ngồi thẩm vấn, dùng cấm vệ của La thiên hộ sung làm chấp đường nha dịch, Kim sư gia làm hình danh sư gia bày một cái bàn đặt kế bên để ghi lại khẩu cung.

Tổng Vân Nhi cũng muốn tham gia ngồi nghe thẩm vấn cho thỏa lòng hiếu kỳ, nhưng Dương Thu Trì nói đây không phải là Quảng Đức, thẩm án trên công đường không phải là trò chơi, nàng là một cô gái mà tham dự, nhẹ thì người khác sẽ nói này nói kia, nặng thì người trên kết tội hẳn làm càn, như vậy thì càng không ổn. Tổng Vân Nhi cũng biết đạo lý này, cho nên nũng nịu khẩn cầu hẳn cho nàng núp sau bình phong để nghe, Dương Thu Trì cũng không còn cách nào, chỉ đành đáp ứng.

Người phiên động cướp lương bị thẩm vấn đầu tiên là một người cao lớn, thân hình khôi ngô, mặt mày đầy thịt rắn rỏi, hai cấm vệ áp giải y có phần rất khó khăn. Khi tiến vào công đường, cấm vệ bắt y quỳ xuống nói, y vẫn đứng thẳng chẳng quỳ. Dương Thu Trì tức giận, trước hết không thèm thẩm vấn, quát: "Điều dân lớn mặt, phiên động cướp lương, gặp bốn quan mà không chịu quỳ, mau kéo ra ngoài đánh tám chục sát uy côn cho ta!"

—o0o—

207. Chương 189: Thẩm Vấn Ngoại Vi

Đương nhiên, thẩm vấn điều tra trong xã hội hiện đại không thể sử dụng thứ sát uy côn như thế này, thường phải mượn đến các biện pháp cưỡng chế tinh thần, ví dụ như cho đối phương ngồi xổm để trả lời câu hỏi, đối với các tiểu lưu manh ăn mặc kỳ hình quái trạng thì đem cắt cái quần bò rách bươm của hắn đi, cạo nhẵn đầu đỉnh hai nhuộm xanh nhuộm vàng của hắn đi, xé nát chiếc áo hoa trên người hắn... Trong một số trường hợp tất yếu, thậm chí còn sử dụng hình thức gần sát với hình tấn bức cung, ví dụ như cho ngồi trên dụng cụ xoay giống như tập lái máy bay, dùng ánh sáng mạnh chiếu vào đầu, đứng một chân, phạt để cho lạnh...

Đương nhiên, những phương pháp này chủ yếu là đi đối phó với các tiểu lưu manh hoặc những phần tử xã hội đen, hoặc những tội phạm lì lợm già đòn, đối với những người khác thường không thích hợp, rất dễ dàng tạo thành phản ứng phụ, ảnh hưởng, thậm chí dẫn đến việc đối phương không chịu được nhục mà tự sát đi, hậu quả rất nghiêm trọng.

Hai cầm y vệ áp giải đại hán lên tiếng đáp ứng, kéo y ra ngoài, đại hán cố sức giãy giụa, miệng còn không ngừng mắng mỏ không dứt. Dương Thu Trì thấy hai tên cầm y vệ đó có phần cật lực, bèn ra hiệu cho Nam Cung Hùng. Nam Cung Hùng gật đầu, hán tử này chính là do y tự tay bắt từ trong đám đông, cũng có chút công phu, hơn nữa lại thân to lực khỏe, những cầm y vệ bình thường không thể đối phó nổi y.

Nam Cung Hùng bước lên mấy bước, bảo 2 cầm y vệ lui ra, rồi vùng thiết quyền như cái chùy giáng mạnh vào sường sườn của đại hán. Hán tử kêu thảm một tiếng, quỵ ngay xuống đất. Nam Cung Hùng lại đá mạnh một cước vào bụng y, hán tử lại kêu thảm một tiếng nữa, co rúc lại một chỗ, ụa ụa nôn thốc nôn tháo cho đến khi hai mắt trợn ngược mới thôi, suýt chút nữa là ngất đi luôn.

Nam Cung Hùng dùng một tay xốc nách đại hán, bước ra ngoài công đường đặt y lên trên một thạch bản, bảo: “Hành hình!”

Bốn cầm y vệ bước lên đè nghiêng hán tử xuống một cái ghế dài, hai cầm y vệ còn lại cầm mỗi người một cây thủy hỏa côn đập đánh liên tục, khiến cho hán tử kêu thét như heo bị đưa lên bàn mổ vậy.

Tám mươi gậy sát uy còn được đánh xong, hán tử ngất đi tỉnh lại mấy lần, miệng môi bị cắn rách nát cả. Cầm y vệ dùng nước lạnh tạt cho y tỉnh, rồi kéo vào trong đại đường, cho nằm lên mặt đá lạnh như cắt.

Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi: “Người có nguyện ý quỳ xuống trước bốn quan hay không?”

Tám chục hèo sát uy cổn rõ ràng đã đánh văng uy phong của hán tử. Y cúi gằm đầu rên rĩ liên hồi, nỗ lực gượng quỳ trên mặt đất: “Đại nhân, tiểu nhân sai rồi, tiểu nhân nguyện quỳ ạ.”

Dương Thu Trì hỏi: “Tốt, người làm gì thế? Vì sao lại phản động cướp lương?”

Hán tử hồi đáp: “Tiểu nhân là tai dân ngoài Vũ Xương thành, chạy nạn vào trong thành, thực đối quá không chịu nổi, quan phủ lại không phát lương, cho nên mới nói cướp lương như vậy.”

“Vậy sao?” Dương Thu Trì bước xuống án, đến chỗ đại hán vừa ói ra lúc nãy, cúi xuống nhìn vật nôn ra còn trên mặt đất, cười lạnh bảo: “Hôm nay người ăn có và thịt heo, sinh hoạt chạy nạn của người thật không tệ đó chứ hả!”

Hán tử nghe thế, biết vật ói ra đã tự chứng minh hán tử nói dối, ấp úng một hồi không đáp được gì.

Dương Thu Trì trở lại án, quát: “Điều dân lớn mật, nhìn cái mặt bóng lưỡng của người là biết người chẳng phải dân chạy nạn gì, còn không thành thật khai ra, nếu không sẽ bị đại hình chăm sóc!”

Hán tử vội vã thưa: “Tôi khai, tôi khai, tôi là du đảng trong thành Vũ Xương, đêm nay nghe nói có phát lương, liền lên vào trong dân đối mạo xưng để được lĩnh lương thực đem đi bán. Tiểu nhân biết tội rồi.” Nói xong dập đầu liên tục.

“Vậy vì sao người lại xúi giục cướp lương?”

“Tiểu nhân biết tội rồi, tiểu nhân thuần túy là muốn xem náo nhiệt, người khác hô, tiểu nhân cũng hô theo, mù quáng hô theo thôi hà..”

Đây dù sao cũng phù hợp tình lý, Dương Thu Trì trầm nghĩ, định hỏi tiếp, thì nghe đằng sau bình phong có mấy tiếng sột khê, quay lại nhìn, thấy Tống Vân Nhi thò nửa mặt ra, nháy nháy mắt với hán tử, ra ý bảo hán tử đi lại gần.

Tống Vân Nhi nhất mực ở sau bình phong nghe thẩm án, đến lúc này nhất định là gọi hán tử tới để cho chuyện gì gấp đây.

Dương Thu Trì đằng hắng một tiếng, quay sang La thiên hộ cười tỏ vẻ xin lỗi, rồi chuyển thân ra sau bình phong hỏi: “Gì vậy?”

“Ca, người này có thể là võ sư hộ viện cho nhà giàu nào đó.” Tống Vân Nhi nói.

Dương Thu Trì ơ lên một tiếng: “Muội làm sao mà biết được?”

“Vừa rồi hấn rút người dưới đất, ở chân lộ ra một cái xà cạp (dùng để bó chân), xem bộ dạng chẳng phải thôn dân. Người trong thành mà mang xà cạp thì chẳng phải tiêu sư cũng là hộ viện.” Tống Văn Nhi khẳng định.

Tiểu nha đầu này tập võ từ nhỏ, lại xuất thân từ gia đình nhà quan, cho nên đối với tiêu sư hay hộ viện vốn là những người có võ quen và hiểu biết rất nhiều, chỉ cần nhìn sơ qua là biết ngay, cho nên mới huýt khe gọi Dương Thu Trì lại.

Dương Thu Trì khen: “Văn nhi quả là thông minh, đa tạ muội!” Xong quay trở về công đường, nâng Kinh đường mộc (phiến gỗ nặng dùng để vỗ lên án, lập uy trên công đường) gõ mạnh xuống đài, quát: “Điều dân lớn mật! Dám giảo biện, phục trang bên trong của người rõ ràng là giáo đầu hộ viện, lại còn mang xà cạp, làm gì có thứ tiểu lưu manh nào như vậy, thật là chưa thấy quan tài chưa đổ lệ. Người đâu, đưa hấn lên giáp côn cho ta!”

“Dạ!” Cẩm y vệ hai bên xóc tới chộp lấy hấn tử, dự định động hình.

Tám mươi sát uy côn đã khiến tính mệnh của hấn tử bay đi hết phân nửa, bây giờ nếu tiếp tục động hình, hấn nhất định sẽ không chịu nổi nữa. Hấn tử kêu lên thảm thiết: “Đừng động hình, tôi khai! Tôi xin khai!”

“Nói mau!” Dương Thu Trì quát: “Cho người biết, chỉ cần ta phát hiện người nói dối lần nữa, trước hết dụng hình rồi tính sau, nghe rõ chưa?”

“Nghe rõ rồi, tiểu nhân xin khai!” Hấn tử luôn miệng đáp, “Tiểu nhân là giáo đầu hộ viện của Mễ viên ngoại!”

—————o0o—————

208. Chương 189: Thẩm Vấn Ngoại Vi (tt)

Dương Thu Trì hỏi: “Ai bảo người đi phiến động cướp lương? Thành thật khai ra!”

“Nói!” Cẩm y vệ hai bên cầm thủy hỏa côn trong tay vừa nện xuống đất cùng một lúc, vừa cất tiếng quát to, khiến cho tội nhân sợ tái xám cả mặt.

Hấn tử vội vã thưa: “Là, là lão gia của chúng tôi, không, là Mễ viên ngoại bảo chúng tôi đến. Lão bảo chúng tôi giả trang dân đói, trà trộn vào đám đông cổ động cướp lương.”

“Lão làm vậy vì có gì?”

“Tiểu nhân không biết.”

“Các người tổng cộng có bao nhiêu người tham gia phiến động cướp lương?”

“Đại bộ phận gia đình hộ viện và người hầu đều tham gia, đại khái có khoảng mấy chục người.”

“Vừa rồi hai kẻ phiến động cướp lương bị phóng tên bắn chết đó có phải là người của các người không?”

“Đúng, là người hầu cận của Mễ viên ngoại.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, lại hỏi: “Phát tán tin đồn là tri phủ nha môn chuẩn bị mở kho phát gạo có phải là do các người làm không?”

“Dạ, là Mễ viên ngoại bảo chúng tôi đi khắp nơi nói vậy. Năm trước nạn châu chấu xảy ra xong, đầu năm dân đói bắt đầu chạy nạn, ông ấy đã cho chúng tôi đi khắp nơi bảo Vũ Xương sẽ cấp phát lương thực, những phủ huyện khác sẽ không phát đâu.”

Đến đây thì rõ rồi, Mễ viên ngoại đã làm trò quỷ, cố ý phát tán tin đồn mới có chuyện mấy vạn dân đói trong phương viên trăm dặm cùng kéo về đây.

Án chiếu theo việc chặn tai bình thường, thì lương thực của triều đình sẽ phân phát đến các châu huyện, dân đói tại địa phương đến nơi gần nhất để lĩnh, như vậy vừa tiện cho việc chặn tai, vừa tránh cho bá tánh

chịu cái khổ bốn ba, lại tránh chuyện một lượng lớn tai dân tập trung lại một chỗ, xuất hiện chuyện ngoài ý muốn.

Mẽ viên ngoại này cố ý tán phát tin tức khiến cho dân đói tụ tập lại thành Vũ Xương, kết hợp thêm cử động ngày hôm nay, đã tâm lang sói đã hiện ra rõ ràng.

Dương Thu Trì tiếp tục đề thăm những người phiến động cướp lương còn lại, ngoại trừ những dân đói cá biệt đích xác là bị đói đến cùng cực, những người khác đều là gia đình hoặc là người hầu cận của Mẽ viên ngoại. Trong số này có người thành thật khai, có người còn muốn cứng đầu cứng cổ một chút, kết quả bị đánh cho một trận sát uy còn toi tả, rồi cũng thành thành thật thật khai hết.

Những người này khai những chi tiết rất hợp với những lời đại hán đầu tiên đã khai. Kim sư gia nhất nhất ghi lại khẩu cung của chúng, rồi bắt chúng ký vào. Có những chứng cứ này, lòng Dương Thu Trì tự tin hơn nhiều, nhưng những người này thực ra chỉ là nhân vật vòng ngoài, chân tướng thật sự của chuyện này vẫn còn chưa được vạch trần.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì đề thăm những hắc y nhân có ý đồ phóng hỏa do Nam Cung Hùng và các cấm vệ bắt về.

Căn cứ theo lời thuật lại của Nam Cung Hùng, những người này đều có võ công. Dương thu Trì trước hết cho những đại hán và gia đình của Mẽ viên ngoại vừa bị đề thăm tiến hành nhận diện những người phóng hỏa này, kết quả đều không nhận biết, cho thấy đây không phải là người trong nhà của Mẽ viên ngoại.

Dương Thu Trì trước hết tra hỏi tên hắc y nhân nhỏ nhất. Những người nhỏ tuổi như thế này có kinh nghiệm phản trình tra, phản thẩm vấn tương đối kém.

Thiếu niên này còn chưa đến hai mươi tuổi, sắc mặt tái nhợt, vừa tiến vào đã run rẩy dập đầu lia lịa. Quả nhiên, Dương Thu Trì chỉ quát dọa mấy câu, chưa cần dùng hình đã khiến thiếu niên thành thật khai ra hết. Bọn họ nguyên là tiêu sự của một tiêu cục có tình cảnh kinh doanh ảm đạm ở Trường sa phủ, thiếu niên này chính là thiếu tiêu chủ.

Tiêu cục của hãn kinh doanh thua lỗ, sắp sửa giải tán đến nơi, thì có một người trung niên đến trao cho họ năm trăm lượng bạc, bảo họ đến Vũ Xương thành che mặt phóng hỏa kho lương, còn hứa hẹn là chuyện thành rồi thưởng thêm năm trăm lượng nữa.

Một nghìn lượng bạc tương đương với một trăm vạn nhân dân tệ ở thời hiện đại, đối với một tiêu cục nhỏ có thể tính là một khoản thu nhập cực lớn. Vị tiêu đầu cha của thiếu niên vì nhất thời tham tiền mà tiếp nhận chuyện làm ăn này, mạng theo mấy tiêu sư tâm phúc đến Vũ Xương, che mặt tiềm nhập vào trong nha môn của bố chánh ty, thiếu luôn kho lương của nha môn.

Trung niên kia quả nhiên là người thủ tín, chi khoản tiền năm trăm lượng còn lại, còn bảo họ chờ ở Vũ Xương thành một thời gian, nói còn có một vụ làm ăn khác.

Hôm nay, trung niên ấy lại bảo họ đến thiêu kho lương của tri phủ nha môn, không ngờ vừa mới phóng hỏa đã bị cấm vệ phát hiện, bọn họ ít không địch nổi nhiều, bị bắt trọn cả nhóm.

Dương Thu Trì đem những người khác, bao gồm cả cha của thiếu niên này đề thăm hết một lượt để kiểm tra và tương hỗ ần chứng những lời họ nói.

Dương Thu Trì cũng tuân vấn đặc trưng tướng mạo của trung niên kia, biết được y có một đặc điểm rất dễ nhận biết, đó là có một con mắt lé, khi y đối diện với người ta, người ta căn bản không biết là y đang nhìn!

—————o0o—————

209. Chương 190: Chỗ Dựa

Xem ra khi người này thấy kho lương dùng dằng bốc khói rồi không bị bốc cháy, đoán là tiêu sư đã bị bắt, có khả năng sẽ khai ra bản thân, cho nên y sẽ bỏ trốn, nhưng hiện giờ những cửa thành khác lại đóng, cửa phía bắc mở cho dân đói lãnh lương thực xuất ra nhưng lại có quan binh canh gác và quân chế đặc biệt,

những người khác không thể nào từ cửa này mà rời đi. Cho nên, nếu người này muốn rời khỏi thành, chỉ có một khả năng duy nhất đó là giả trang thành dân đói lãnh gạo đi ra.

Dương Thu Trì cảm thấy hối hận là không kịp thời để thăm những người phóng hỏa này, nhưng cũng không thể trách, vì dù sao thì lúc đó dân đói sắp sửa phát sinh bạo loạn, hẳn phải gấp xử lý chuyện mở kho phát gạo, làm gì có thời gian tiến hành thăm vấn những người này.

Lúc phát lương thực, nha môn tiến hành phát từ trước ra sau, cho từng dãy người tiến vào. Người kia nếu muốn quan sát kho lương có bị thiêu hay không, thì chỉ cần đứng ở xa xa là có thể rõ, không cần phải đến quá gần, và khi y phát hiện lửa lớn không bốc lên, nếu muốn giả làm dân đói để xuất thành, thì do dân đói quá đông, nhất thời chẳng thể nào chen tới phía trước ngay được, cho nên rất có thể là còn ở trong số dân đói chưa được phát gạo.

Người này có thể là chủ mưu của toàn bộ mọi chuyện, rất có thể là nhân vật trọng yếu của Kiến Văn dư đảng, nhất định phải bắt y!

Dương Thu Trì lập tức bảo Nam Cung Hùng dẫn đầu cấm y vệ nhất trực thẩm ra đối với tất cả dân đói tiến vào lãnh lương thực, phàm là người nào mắt lé đều bắt lại hết. Hắn lại cho La thiên hộ mang theo cấm y vệ lập tức ra doanh trại ngoài cổng thành phía bắc truy tìm người mắt lé trong số dân đói đã ra ngoài thành.

Đồng thời, hắn lại lệnh cho Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân lập tức tăng cường quan binh quản chế thông đạo cho dân đói, nghiêm phòng người ngoài tiến nhập vào thông đạo, đặc biệt chú ý người có mắt không bình thường, nếu phát hiện được thì lập tức bắt ngay. Ngoài ra, còn cho người thông tri quan thủ vệ các cổng thành, không cho bất kỳ người nào ra khỏi thành trong đêm nay.

Tiếp đó, hắn lại cho gọi họa sư chuyên môn của nha môn căn cứ vào lời tường thuật của các tiêu sư vẽ lại hình dung và tướng mạo của trung niên mắt lé. Chỉ có điều, công tác này cần phải phí không ít công phu, nhất thời bán khắc không thể nào vẽ ra ngay được.

Mọi thứ an bày xong, Dương Thu Trì bắt đầu đề thẩm Mễ viên ngoại.

Mễ viên ngoại là một lão đầu thấp mập, quỳ trước Dương Thu Trì dập đầu mấy cái.

Dương Thu Trì hỏi: “Người biết chúng ta vì sao lại bắt người không?”

“Tiểu nhân không biết.” Mặt Mễ viên ngoại thể hiện vẻ vô tội.

“Kho lương của người vì sao có quân lương?”

“Không có a, hàng gạo của tôi nhất mực thẳng thẳng ngay ngay mà buôn bán, thành thật với tất cả khách hàng, công bình thành tín. Đại nhân ngàn vạn lần đừng nghe người khác mà ô biệt thảo dân.” Mễ viên ngoại nói mà sắc không biến, tim không đập rộn.

“Năm rồi phương viên trăm dặm quanh đây đều bị nạn châu chấu, chẳng có một hạt lúa để gặt, kho lương của người vì sao có gạo mới, gạo mới từ đâu ra?” Lời nói của Dương Thu Trì băng lạnh như đao.

“Gạo mới? Gạo mới là vận chuyển đường dài từ kinh sư đến, chính là do Hồ Quảng của chúng ta bị giặc châu chấu, cho nên trong lòng tôi lo lắng, trong khi đó lương thực trong kho của tôi không nhiều, cho nên tôi đã bỏ ra một lượng lớn bạc trắng mua từ kinh sư một lượng lớn gạo trắng mới thu vào cuối năm, rồi bán với giá thấp cho dân đói.”

“Giá thấp? Một lượng bạc trắng một chén gạo mà giá thấp sao?” Dương Thu Trì cười lạnh.

Mễ viên ngoại vô cùng kinh ngạc: “Không phải đâu! Hàng gạo tôi bán năm chục văn tiền một chén gạo, làm gì có chuyện một lượng bạc chứ? Chuyện tàn nhẫn không có tính người như vậy sao lại làm được?”

“Ta tận mắt chứng kiến mà còn giả hay sao?” Dương Thu Trì thừa biết cái lão mập lùn này nhất định sẽ đùn đẩy trách nhiệm, quả nhiên Mễ viên ngoại lập tức ngăn người ra: “Lại có chuyện như vậy hay sao? Nhất định là tên nô tài đáng chết nào đó ở sau lưng tôi nâng giá loạn lên để làm thịt bá tánh rồi, tôi quay về nhất định sẽ đánh què chân chúng!”

“Quay về?? Người nhận thấy là người còn quay về được hay sao?”

Mễ viên ngoại hiện vẻ mặt áo não thưa: “Đại nhân, tôi thật không biết có chuyện này mà, là do bọn nô tài lén làm sau lưng tôi, vừa rồi quan binh nói cần phải chỉnh thu lương thực của tôi để chấn tai, tôi chẳng nói hai lời đã đáp ứng ngay, còn phải gia đình giúp mở kho phát lương thực nữa. Đại nhân, tôi thật sự là người làm ăn thành thành thật thật đó a.”

Lão già này quả thật là mặt dày, Dương Thu Trì lạnh lùng bảo: “Số bạc người hối lộ cho Quyền bố chánh sứ tám vạn lượng và Đàm tri phủ hai vạn lượng đã bị chúng ta tra ra, Đàm tri phủ đã khai ra chuyện ba người các người cấu kết nuốt trọn số lương thực dùng để chuẩn tai. Trong nhà của người ta đã tra ra một lượng lớn lương thực của quan, có phải là do người vận chuyển đường dài về hay không chỉ cần tra là biết ngay. Nhân chứng vật chứng đều có đủ, người còn có gì để nói nữa không?”

Nghe đến đây, sắc mặt Mễ viên ngoại hơi biến. Dương Thu Trì thừa thắng truy kích: “Vừa rồi gia nô của người trà trộn trong dân đối phiên động cướp lương đã bị chúng ta bắt, bọn chúng đã khai nhận rồi, là do người phái chúng đi khắp nơi phát tán tin tức nói chỉ có Vũ Xương phủ là có phát lương, những địa phương khác đều không có, khiến cho mấy vạn dân đói đều rủ nhau kéo đến nơi này. Sau đó, các người lại phát tán tin tức nói đêm nay Vũ Xương phủ sẽ phát lương, dân đói mới tập trung về đây, các người lại cố động cướp lương, toan tính chế tạo bạo loạn. Nói! Người làm vậy là có dụng ý gì?”

Mễ viên ngoại vỗ tay cười nói: “Đại nhân quả nhiên lợi hại, bội phục! Bội phục! Nếu như ngài đã tra chứng cứ đủ như vậy rồi, ta thừa nhận là ta làm đó.” Dừng lại một chút, lão lại nói với ý tứ rất sâu xa: “Nhưng mà, tuy ta đã thừa nhận rồi, nhưng đại nhân ngài cũng không có cách gì làm khó ta được, vì chuyện này liên quan đến trong cung, đại nhân tốt nhất là đừng có dây vào, chúng ta coi như chưa có chuyện gì phát sanh, nếu không làm cho ra lẽ, chỉ sợ cuối cùng đại nhân cũng không có gì hay ho đâu.”

Mễ viên ngoại này quả nhiên là dám nói những lời như vậy, giống như dạy bảo con nít đừng có đùa với lửa vậy, khiến cho Dương Thu Trì tức sứt ói ra máu, quát to: “Ta không quản là người liên hệ với ai, phiên động dân đói tạo phản là tử tội tru di cửu tộc! Mau mau khai ra kẻ chủ mưu sau lưng người là ai, nếu không, đại hình chờ đón!”

Mễ viên ngoại cười, giống như một con hổ nhìn một con sói đói đang gầm gừ với mình.

Dương Thu Trì tức giận, quát: “Kéo lão xuống cho ta, đánh nặng...”

Chính vào lúc đó, Dương Thu Trì chợt nghe tiếng ho hức hức của Kim sư gia. Hắn hơi ngần ngại, cố áp lại lửa giận trong lòng, quay đầu lại nhìn Kim sư gia.

Kim sư gia bước đến bên cạnh Dương Thu Trì, khẽ tai hắn nói nhỏ: “Trước hết tra rõ hậu đài của lão là ai, đại nhân đừng nên lỗ mãng.”

Kim sư gia điểm chỉ điều này khiến cho Dương Thu Trì thanh tỉnh lại rất nhiều, đấy chính là sự thiên biến vạn hóa trong đấu tranh chính trị. Chuyện này liên quan đến nhân vật trong hoàng cung, chẳng phải là chuyện quấy lên để chơi, bản thân hắn tra án tận tâm thì quá tốt, nhưng ngàn vạn lần đừng đưa cổ vào tròng, cái đó thật không đáng chút nào.

Dương Thu Trì cầm bình Long tinh trà lên rót một chút, uống cạn định thần, rồi thay bằng gương mặt tươi cười, tiếp tục hỏi: “Mễ viên ngoại, ông nói là liên quan đến người ở trong cung, rốt cuộc là quan hệ đến ai a? Nói cho bốn quan nghe thử coi nào?”

Mễ viên ngoại mỉm cười: “Có những chuyện đại nhân không nên biết thì tốt hơn, ta đây là nghĩ dùm cho đại nhân mà thôi. Nếu như đã biết rồi thì lại khó làm, hay là hiện giờ nhắm mắt một mắt mở một mắt, mọi người đều tốt đẹp cả.”

Dừng một chút, Mễ viên ngoại lại ý vị sâu dài nói với Dương Thu Trì và La thiên hộ ở bên cạnh: “Nếu như chuyện này hai vị đại nhân có thể gờ cao đánh khẽ, những lương thực chấn tai dùng thì đã dùng rồi, ta không truy hỏi lại làm gì. Hơn nữa, ta chẳng phải là người không biết điều, sau chuyện này Mễ mỗ sẽ tự nhiên có một phen tâm ý gửi tặng hai vị đại nhân.”

Dương Thu Trì nghe thế, cảm thấy đúng là lão tiểu tử này dám ngang nhiên hối lộ quan viên triều đình giữa công đường, như vậy nếu lão chẳng phải là người điên, thì hậu đài chống lưng nhất định cực lớn cực vững, do đó cảm thấy vô cùng cả kinh, tự nhắc bản thân phải cẩn thận hơn nữa.

Dương Thu Trì nhìn La thiên hộ, thấy thần sắc của y có vẻ bối rối, cúi đầu chẳng hiểu đang nghĩ gì.

Dương Thu Trì biết, án tạo phản chẳng giống những án thường, đều là những vấn đề liên quan đến đấu tranh chính trị, cần phải xác định dựa trên lý trí chứ không phải tình cảm. Do đó, cần phải xác định cho rõ hậu đài của lão này mới quyết định bước tiếp theo nên làm thế nào. Hắn liền hỏi tiếp: “Mế viên ngoại, ông cũng biết rồi, án này không giống những án khác, chỉ sợ những người bình thường có thể an bày ổn thỏa đâu. Ông không nói rõ người sau lưng ông là ai, bảo sao ta có thể tin lời ông được đây?”

Mế viên ngoại đáp: “Nếu đã là như thế, thì ta đành nói vậy. Hồ Quảng hữu bố chánh sứ Quyền đại nhân so với ta giao tình rất sâu, lời ta nói với hắn còn rất có ích đấy.”

Vừa nghe câu này, khối đá trong lòng Dương Thu Trì như được quăng đi. Hắn mỉm cười bảo: “Điểm này thì ta đoán được rồi, nhưng ông cần biết, Quyền bố chánh sứ bị ta tống vào đại lao rồi.” Ngay sao đó hắn nghĩ, không hề đơn giản như vậy đâu, Quyền bố chánh sứ làm sao là tính là người trong cung được, người trong cung nhất định phải là hoàng thân quốc thích, do đó hắn lại cảm thấy lòng nặng trở lại.

Mế viên ngoại hơi ngạc nhiên, tuy vẫn quỳ dưới đất nhưng ngược nhìn đánh giá cẩn thận Dương Thu Trì, chẳng hiểu người trẻ tuổi này là ai mà Quyền bố chánh sứ là quan ở bậc nhị phẩm như vậy hắn vẫn dám tống vào đại lao? Tên này rốt cuộc là ai? Mế viên ngoại không dám khinh thường, quyết định đánh ra con bài tối hậu.

Mế viên ngoại ho khan một tiếng, có chút đắc ý nói: “Đại nhân, nói thật cho ngài biết, tiểu thiếp của con trai của Định quốc công Từ Tăng Thọ - Từ Cảnh Xương - chính là con gái của ta.

Cái gì tiểu thiếp của con trai của Định quốc công? Dương Thu Trì nghe mà cảm thấy bù đầu, quay sang nhìn La thiên hộ, thấy biểu tình của y như nê bồ tát vậy, nhìn không ra phản ứng gì, khiến cho Dương Thu Trì càng kinh tâm, vì ngay cả cảm y vệ thiên hộ đều không dám động vào vụ này, bởi vì chỉ cần Mế viên ngoại nói ra người mà La thiên hộ không biết hay chẳng phải là nhân vật tai to mặt lớn gì, La thiên hộ sẽ không làm ra vẻ như vậy! Chỉ có một khả năng, đó là người này có xuất thân quá lớn, và lão hồ ly La thiên hộ này lập tức biết không thể nào chọc được vào.

Định quốc công này xem ra là một hậu đài thật vững, nếu vậy Định quốc công Từ Tăng Thọ là thần thánh phương nào mà ngay cảm y vệ thiên hộ cũng trở thành tượng đất như vậy chứ?

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn Kim sư gia đang ghi chép ký lục lại, thấy ông ta khe khẽ lắc đầu, đưa miệng ra dấu về phía hậu đường.

Dương Thu Trì hội ý, cười cười nói với La thiên hộ: “La đại nhân, thật ngại quá, bụng ta hơi đau, đi chút sẽ quay lại.”

La thiên hộ nghiêng nghiêng người: “Thỉnh đại nhân tự tiện.”

Dương Thu Trì đứng dậy đi vào hậu đường, Kim sư gia cũng tiến vào theo. Tổng Vân Nhi đang nấp ở phía sau nghe lén, cũng bám sát sau lưng họ ra một gian phòng vắng.

Dương Thu Trì đứng lại, nhìn Kim sư gia hỏi: “Định quốc công Từ Tăng Thọ rốt cuộc là ai? Có thật là lợi hại như vậy không?”

Kim sư gia cười khỏ: “Không phải là lợi hại bình thường không thôi. Đại nhân, Định quốc công Từ Tăng Thọ là người có công lớn trong việc khai quốc của Minh triều, đó là người con nhỏ nhất của Trung Sơn vương Từ Đạt. Tỷ tỷ của y chính là Từ hoàng hậu mà đương kim vạn tuế gia yêu nhất kính nhất!”

—o0o—

Chương 191: Từ thị Gia tộc

Từ Tăng Thọ thì Dương Thu Trì không biết, nhưng Từ Đạt thì có chút ấn tượng. Tuy nhiên, cái mà hắn biết về Từ Đạt chẳng qua là có được phần lớn từ việc đọc tiểu thuyết của Kim Dung, và đại bộ phận trong số đó đều là hư cấu. Do đó, hắn không biết rõ người có thể trở thành kẻ đối đầu của mình là kẻ như thế nào.

Kim sư gia nói tiếp: “Trong chiến dịch Tĩnh nạn, Từ Tăng Thọ tuy ở kinh thành với Kiến Văn, nhưng lại nghĩ kể truyền hết thông tin về tình hình của Kiến Văn cho hoàng thượng hay, lập biết bao nhiêu công lao hân mã trong việc hoàng thượng công đánh vào kinh thành. Điều rất tiếc chính là, khi Kiến Văn sắp bị phá ở Nam Kinh, cuối cùng cũng phát hiện Từ Tăng Thọ ngầm giúp hoàng thượng, do đó đã tự thân chém y dưới kiếm.”

“Sau khi hoàng thượng nhập thành, đã ôm di thể của Từ Tăng Thọ khóc ròng, ngay sau đó truy phong ông ta làm Định quốc công, Thụy trung khải, để cho con trai ông ta là Từ Cảnh Xương kế thừa tước vị. Từ Cảnh Xương chính là Định quốc công hiện giờ.”

Chuyện này khiến cho Dương Thu Trì nghe mà trợn mắt, thì ra Mễ viên ngoại có chỗ dựa lớn như vậy, hèn gì lão chẳng phô trương thế kia. Tiếp theo đó hẳn lại nhớ lại biểu tình của La thiên hộ, lão hồ ly này thân là thiên hộ của cấm vệ, đối với những nhân vật lớn trong khu vực quản hạt của mình nhất định là biết rõ như trong lòng bàn tay, do đó đương nhiên biết Mễ viên ngoại có chỗ dựa vững chắc như thế nào, lão chẳng thể nào chọc được ra sao, vừa may bản thân hần ngu ngơ đút đầu vào, khoái lạc vì có người đưa đầu chịu thay, nhưng vẫn cố ý làm ra vẻ không biết!

Kim sư gia lại nhỏ giọng nói tiếp: “Rất may là Từ hoàng hậu đã bệnh mất từ năm Vĩnh Lạc thứ năm, thế lực của Từ gia đã không còn như trước, nhưng vẫn không thể xem thường.”

Dương Thu Trì nghe xong, hơi thở phào nhẹ người, hiện giờ còn chưa rõ chỗ dựa của Mễ viên ngoại là Định quốc công Từ Cảnh Xương có biết lão nuốt trọn lương chẩn tai, phiến động dân đói cướp lương bạo loạn. Nếu như mà biết rồi, chẳng hiểu nên xử lý như thế nào. Bất quá, bản thân đã lòi Mễ viên ngoại ra rồi, không cần biết xử lý như thế nào, cái chỗ dựa này nhất định sẽ không cảm kích hần, thậm chí còn gửi cho hần đôi giày nhỏ mang chơi. Làm thế nào bây giờ?

Tống Văn Nhi cũng cả kinh ngẩn người, những điều khác thì nàng không biết, riêng Từ hoàng hậu thì nàng biết rõ chẳng phải là có công đoạt lại hoàng vị của Minh thành tổ không thôi. Từ hoàng hậu đọc nhiều thi thư, tự thân soạn ra hai mươi thiên “nội huấn” mà nữ tử ở Minh triều tất phải đọc, rồi soạn ra một bộ “Khuyến thiện thư” ban hành trong thiên hạ.

Ngoài ra, Từ thị còn soạn tả phần tự ngôn của kinh thư “Mộng thấy Phật nói đệ nhất hệ có đại công đức kinh”, chẳng những ban hành khắp thiên hạ, hơn nữa còn nhanh chóng nhập vào Tạng, bị liệt vào một trong những loại Phật kinh, thiên hạ tăng ni thiện nam tín nữ không ai là không tụng niệm. Kinh này cho đến thời Thanh năm Càn Long thứ ba mươi mới chính thức bị liệt vào loại “Ngụy kinh”, từ đó bài trừ ra khỏi điển tàng kinh Phật.

Vì thế, Minh thành tổ đối với vị hoàng hậu này kính ái vô cùng, cho nên vào năm Vĩnh Lạc thứ năm, tức là trước khi Dương Thu Trì xuyên việt đến Minh triều hai năm, Từ hoàng hậu bệnh chết, Minh thành tổ Chu Lệ vô cùng thương xót, cho lập bia tưởng niệm, đưa vào Đại trai vu linh cốc, ba cho hai chữ Thiên hi, nghe quần thần tế trí, hưởng lộc quanh năm. Và từ đó ông ta không lập ai làm hoàng hậu nữa.

Từ hoàng hậu tuy nhiên bệnh mất, nhưng dư uy vẫn còn tồn tại, cộng thêm quan hệ giữa hoàng thượng và Từ gia, cho nên án này nên xử lý như thế nào quả thực là rất khó đoán.

Một bên là hoàng thượng Minh thành tổ, một bên là cháu ruột Từ Cảnh Xương của Từ hoàng hậu, Dương Thu Trì cảm thấy khổ kêu trời không thấu. Trường đấu tranh này chẳng quần kết quả ra sao, hai bên đều không cảm kích hần.

Kim sư gia thấy Dương Thu Trì sầu mi khổ kiếm, nhỏ giọng nói: “Đại nhân, tuy Mễ viên ngoại có mối quan hệ không tệ với hoàng hậu, nhưng Định quốc công và Từ hoàng hậu tuy là tỷ đệ nhưng có mối quan hệ rất vi diệu.”

“Năm xưa hoàng thượng phong Từ Tăng Thọ làm Định quốc công, lại cho Từ Cảnh Xương kế thừa tước vị, nhưng lúc Từ hoàng hậu còn sống kịch liệt phản đối điều này. Bà cho rằng đệ đệ tuy giúp mình, nhưng lại phản bội Kiến Văn, chính là tội bất trung, từ gốc độ đại nghĩa mà giảng thì đã đi ngược lại cái danh trung nghĩa của phụ thân Từ Đạt. Từ hoàng hậu thủy chung không nhận tước vị Định quốc công của Từ Cảnh Xương.”

Dương Thu Trì nghe thế, lập tức cao hứng trở lại, hỏi: “Tỷ đệ của họ không hợp?”

Kim sư gia gật đầu: “Mẽ viên ngoại lần này phạm tội phiến động bạo loạn, chiếm trọn lương dùng để chẩn tui, hiện giờ tuy còn chưa tra rõ có liên hệ với dư đảng Kiến Văn hay không, nhưng lại phạm vào những điều hoàng thượng thống hận nhất, mà chỉ cần một chuyện thôi cũng đủ cho Mẽ viên ngoại chịu xử trí nặng rồi!”

“Thái tổ hoàng thượng thống hận nhất là quan lại tham ô, từng hạ lệnh cho các nha môn châu huyện thiết lập thiết lập các miếu Thiết Bì ở bên trái, đem tham quan lột da ở nơi này rồi đồn cỏ vào, treo ở hai bên công đường để cảnh cáo quan viên kẻ nhiệm.”

Kim sư gia nói đến đây, Dương Thu Trì hưng phấn chen lời: ‘Đúng đúng, chuyện này ta có nghe qua, dường như gọi cái gì là ‘Bác Bì Thật Thảo’, đúng không?’

Kim sư gia gật đầu: “Chính xác, đương kim hoàng thượng cũng giống như thái tổ hoàng đế vậy, vô cùng căm ghét đối với tham quan. Hoàng thượng vừa đăng cơ đã lệnh cho kinh quan từ thất phẩm trở lên, ngoại quan từ huyện lệnh trở lên tiến cử một người, luận tài mà dùng. Nếu như người tiến cử phạm vào tội tham ô, người tiến cử cũng liên lụy, xử tử cả hai cùng lúc, do đó hoàng thượng tuyệt đối không vì có quan hệ bà con mà dung dưỡng kẻ gian.”

“Ngoài ra, Từ hoàng hậu đã mất sớm, chỗ dựa của mẽ viên ngoại chỉ có Định quốc công, tuy hoàng thượng thương tiếc Định quốc công vì quốc hy sinh, nhưng đối với kẻ dám phạm tội mưu phản tuyệt đối không chùn tay bao giờ. Hơn nữa, Mẽ viên ngoại chỉ là phụ thân của một tiểu thiếp của Định quốc công mà thôi.”

Những lời vừa rồi của Kim sư gia khiến lòng Dương Thu Trì đại định, mặt lộ nụ cười. Kim sư gia lại tiếp: “Hơn nữa, đại nhân điều tra án này là do đích thân hoàng thượng đích thân chỉ định, là phụng chỉ hành sự, để giữ vững giang sơn xã tắc của hoàng thượng. Án mưu phản vô luận là tra ra ai thì đều thiết diện vô tư, như vậy mới tiến tới đạt thêm một bước tín nhiệm của hoàng thượng.”

Dương Thu Trì sờ cằm, cảm thấy dường như mình có điểm giống với Bao Công mặt sắt, có phần đắc ý, nhưng khi nghĩ lại án này, chẳng biết xử trí cụ thể như thế nào, nên hỏi: “Kim tiên sinh, án này nên xử thế nào đây? Đây cho cảm ỷ vệ La thiên họ được không?”

“Không được!” Kim sư gia lắc đầu, “Nếu làm như vậy, bao nhiêu công lao của đại nhân sẽ bị người ta hưởng hết.”

“Đúng đúng!” Dương Thu Trì gật đầu, “Vậy làm sao bây giờ?”

Tống Văn Nhi nghe mà cảm thấy đầu càng lúc càng to ra, phức tạp như thế, quanh đi quẩn lại rốt cuộc là sao? Nàng làm việc trước giờ giản đơn thẳng thắn, cho nên kiến nghị: “Đừng nghĩ nữa, dù gì thì Từ hoàng hậu cũng mất rồi, Định quốc công cho dù có biết việc này, chúng ta cứ giả vờ như không biết Mẽ viên ngoại có mối quan hệ với Từ gia, đem tên lùn mập này chém một đao chết quách, mọi người đều sạch sẽ! Huynh có quyền lực tiền trăm hậu tấu mà, quyền lực này không đem ra dùng thì để làm gì? Ai bảo lão chiếm trọn lương thực chẩn tui làm của riêng, lại còn phiến động mưu phản, ai ai cũng có thể tiêu diệt a!”

Dương Thu Trì động lòng, nói: “Lời Văn nhi cũng là chủ ý hay, làm lớn chuyện sẽ dẫn đến tìm kiếm phiền phức cho hoàng thượng, dù gì chỉ là cha của một tiểu thiếp của con Định quốc công mà thôi. Tiểu thiếp này ngay cả vợ cũng chẳng thể kể, thì cha của ả chẳng tính vào đâu, giết thì giết thôi, ai sẽ vì một tiểu thiếp mà ra mặt chứ?”

Kim sư gia lắc đầu: “Chiêu này quá nguy hiểm, đại nhân không tất yếu phải làm như vậy. Tuy không biết Định quốc công có biết chuyện của Mẽ viên ngoại hay không, không biết y có giúp Mẽ viên ngoại hay không, nhưng có câu đánh chó cần phải nể mặt chủ nhà, nếu như đại nhân đem Mẽ viên ngoại tiền trăm hậu tấu, chính là không nể mặt Định quốc công, cũng không coi Từ hoàng hậu vào đâu. Định quốc công lúc này không nói, nhưng không thể chắc trong lòng ông ta không có mắc mứu.”

“Hơn nữa, Từ Tạng Thọ vốn là hoàng thân quốc thích, lại vì hoàng thượng mà chết, là công thần của hoàng thượng. Hoàng thân quốc thích và người nhà của công thần mà phạm tội, tuy có thể án chiếu vào phạm trù ‘Bất Nghị’ để mà châm chước, nhưng chiếu theo thường quy, phạm tội mưu phản hay những chuyện tội lỗi tày trời thì cho dù nằm trong phạm vi của Bất nghị cũng không được chiếu cố đặc biệt về nghị, thỉnh, và giảm như thường thấy. Có điều không nể mặt tăng thì cũng nể mặt phật, hoàng thượng sẽ trông vào

chuyện Định quốc công Từ Tăng Thọ vì giúp mình mà chết thảm để rồi khai ân ngoài phép tắc hay không vẫn chưa biết được. Do đó không được lỗ mắng.”

Kim sư gia đề cập đến “Bát nghị” ở đây chính là một trong những hình thức bất bình đẳng của pháp luật điển hình của Trung quốc thời cổ đại. Nó ý chỉ luật pháp định ra tám loại người mà khi phạm tội thì pháp tỳ các cấp không có quyền thẩm phán, cần phải tấu thỉnh lên hoàng thượng rồi mới quyết định, và phải do hoàng đế căn cứ thân phận cùng tình huống cụ thể để miễn giảm hình phạt.

Tám loại người này bao gồm thân, cố, hiền, năng, công, quý, cần, tân, bao quát hoàng thân quốc thích, người thân quen của hoàng đế, người đức cao trọng vọng, người có tài năng thống trị xuất chúng, người có công lớn với quốc gia, quý tộc quan liêu ở thượng tầng, người vì quốc gia phục vụ cần lao và có công hiển cực lớn, và quý tộc triều trước hoặc dòng dõi truyền đến đời sau.

Chế độ “Bát nghị” vốn là nguyên tắc lễ chế “Bát tích” hay “Hình bất thượng đại phu” có từ thời Tây chu, là thể hiện cụ thể về mặt sử dụng hình phạt của lễ chế này. Nó trở thành một trong những chế độ trọng yếu của lịch pháp trong các triều sau, trải qua một nghìn sáu trăm năm dư cho đến trước khi Thanh triều diệt vong cũng không hề được biến cải gì. Chỉ có điều, nếu như người thuộc phạm vi “Bát nghị” nhưng phạm những trọng tội không thể tha thứ, án chiếu theo quy định không thể hưởng thụ đặc quyền bát nghị này.

Trong chế độ Bát nghị có “nghị thân”, “nghị công” chủ yếu để chỉ hoàng thân quốc thích hoặc là người có công lập quốc, nhưng nếu là người thân của họ cũng được xem như vậy. Chỉ có điều, cha của tiểu thiếp của người được liệt là “thân”, “công” này có thuộc phạm vi Bát nghị hay không thì thật khó mà biết được. Vừa rồi ý tứ của Kim sư gia thật rõ ràng, đó là tốt nhất cứ để hoàng thượng định đoạt. Cách giải quyết như vậy là ổn thỏa nhất, vì lỡ khi hoàng thượng nói phải, nhưng lại miễn giảm hình phạt, trong khi đó Dương Thu Trì đã đem lão đi tiền trăm hậu tấu rồi, như vậy là không thỏa chút nào.

Kim sư gia nói tiếp: “Đại nhân đêm nay đã lập liên tục ba đại công: kịp thời hóa giải vụ bạo loạn sắp sửa xảy ra của dân đối, tiến hành mở kho chẩn tai thuận lợi, an phủ dân đối... đó là công thứ nhất; Tra phá tội cấu kết tư thôn lương thực chẩn tai của Quyền bố chánh sứ, Đàm tri phủ và Mễ viên ngoại là công thứ hai; Tra phá chuyện Mễ viên ngoại chỉ sử gia nô, phiến động dân đối cướp lương mưu phản là tội thứ ba. Đại nhân đã lập ba đại công, hiện giờ không cần thiết phải tham công mạo hiểm nữa, nếu không công trước bị mất hết, bất hải âu không được ngược lại còn bị chết chìm.”

Dương Thu Trì giật mình, công lập ra trước đó mất hết vì chuyện không đâu chẳng phải là điều hấn chưa phạm phải trước đây. Khi phá án dư đảng Kiến Văn mưu toan cướp ái phi của hoàng thượng, công lao lớn đến cỡ nào, nhưng chỉ vì tự tiện thả búp bê bùn Tống Tình đi mà bao nhiêu công lao lập ra mất hết, còn suýt chút nữa bị Lý công công tiền trăm hậu tấu thực hiện chính pháp. Hiện giờ hấn không thể tái phạm sai lầm đồng dạng như vậy nữa.

Kim sư gia chẳng thẹn là lão luyện quan trường, đối với những quan hệ lợi hại bên trong chuyện này nắm rõ thập phần. Thông qua những lời phân tích của ông ta, ngay cả Tống Văn Nhi cũng cảm thấy chủ ý của mình chẳng cao minh chút nào, lẽ lười ra nói với Kim sư gia: “Ày, ông đừng có quanh đi quẩn lại nữa, nên làm thế nào thì ông cứ nói thẳng ra đi.”

—o0o—

210. Chương 192: Thẩm Vấn Đàm Tri Phủ

“Không cần biết có quan hệ hay không, đại nhân đều cần phải đem chuyện của Mễ viên ngoại, Quyền bố chánh sứ, Đàm tri phủ ba người viết thành báo cáo mật, thông qua Bát bách lý của cấm y vệ Hồ Quảng cấp báo cho Kỷ Cương chỉ huy sứ đại nhân, do người báo lên thỉnh hoàng thượng định đoạt. Đại nhân chờ tin phụng chỉ hành sự, như vậy mới là kế vẹn toàn.”

“Cao! Quả thật là cao!” Dương Thu Trì cười ha hả, học theo dáng vẻ của quân Ngụy trong vở kịch “Địa đạo chiến” giơ ngón tay cái lên cười.

Tuy phương pháp này hấn cũng có nghĩ ra, nhưng không có Kim sư gia phân tích, bản thân hấn không dám khinh thường đưa ra chủ ý. Hấn thầm nghĩ, sau này có hai sư gia trợ giúp ý kiến, trong đấu tranh chính trị

sau này sẽ không còn phạm phải những sai lầm cơ bản như trước đây nữa.

Tổng Vân Nhi cũng cười: “Cái lão quân sư quạu mo ông thật là còn được mấy chữ, hèn gì cha ta khen mãi hai ông thông minh được việc, có thể tin cậy làm tay chân.”

“Đa tạ đại nhân khen ngợi, đa tạ tiểu thư tán thưởng, bỉ nhân không dám nhận.” Kim sư gia vội vã chấp tay.

Dương Thu Trì trở về đại đường, ngồi xuống cười hì hì nói: “Mẽ viên ngoại, thỉnh đứng lên đi.”

Mẽ viên ngoại dương dương đắc ý, đứng dậy phúi phúi bụi đất bám vào áo. Dương Thu Trì nói: “Tuy ông và Định quốc công có uyên nguyên như vậy, nhưng án này liên hệ quá lớn, bốn quan không thể tọa thị điềm nhiên.”

Nói xong chuyển đầu bảo La thiên hộ: “La đại nhân, phiền ông chỉ phái một phó thiên hộ mang theo cấm y vệ đưa Mẽ viên ngoại ra...”

“Đại nhân không cần khách khí. Mẽ mỗ tự thân đi về là được rồi.” Mẽ viên ngoại đắc ý cười nói. Xem ra viên quan thanh niên này còn biết lợi hại, không dám động đến lão.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Mẽ viên ngoại, ông hiểu nhầm rồi. Án này còn chưa tra ra cho rõ, chúng ta chỉ có thể đem ông giam lỏng lại một nơi thôi. Ông yên tâm, cấm y vệ sẽ phụ trách sự an toàn cho ông.” Hần bảo La thiên hộ tiếp: “Thỉnh ông phái một phó thiên hộ mang theo cấm y vệ áp giải Mẽ viên ngoại về thiên hộ sở giam lỏng, canh chừng cẩn thận, không được để xảy ra bất kỳ sai sót gì.”

Mẽ viên ngoại lúc này mới biết bản thân cao hứng quá sớm. Xem ra thanh niên cấm y vệ này không đơn giản chút nào.

La thiên hộ đứng dậy chấp tay đáp ứng, mặt lộ vẻ khâm phục, biểu tình càng hiện sự kính úy. Y ra cửa gọi một phó thiên hộ bảo mang theo cấm y vệ đưa Mẽ viên ngoại đi.

Dương Thu Trì phái người đi hỏi tình hình tìm kiếm trung niên mất lế, biết là đã phát hiện đến mấy người, và sau khi trải qua sự biện nhận của các tiêu sư thì đều bị bài trừ hết.

Hần đành cho người đưa Đàm tri phủ lên. Đàm tri phủ thấy ngay cả bố chánh sự mà Dương Thu Trì cũng bắt, khiến cho các nhân vật chính yếu trong Hồ Quảng đều chấn động như gà bị rơi xuống nước, biết rõ là lợi hại rồi nên phòng tuyến về tinh thần triệt để bị băng hoại. Y được đưa lên công đường mà trước đây tự bản thân ngồi thẩm án, không chờ cấm y vệ ra oai đã ủ rũ quỳ xuống ngay.

Dương Thu Trì vỗ búa quát: “Người và Quyền chính sứ, Mẽ viên ngoại ba người quan tư cấu kết, chiếm đoạt làm của riêng lương thực chấn tai, dẫn đến dân căm phẫn, dường như sắp sửa biến thành bạo loạn, người có biết hậu quả hay không?”

Đàm tri phủ sợ đến run rẩy toàn thân, nhưng hai tay bị trói, không dễ dập đầu lạy, nhưng vẫn nỗ lực cúi gằm đầu xuống thấp, luôn miệng xin tha mạng. Động tác của lão quá mạnh, suýt chút nữa bị té ngang.

Dương Thu Trì lại nói: “Người nhận hối lộ hai vạn lượng bạc trắng, người chắc là biết là thái tổ và đương kim hoàng thượng đối phó với tham quan như thế nào chứ?”

Đàm tri phủ đương nhiên biết, nhớ tới hình phạt lột da nhét cỏ vào, sợ đến nổi ba hồn bảy vía đều bay đi đâu mất, ngay cả lời cầu tha mạng cũng không nói được, chỉ còn biết cố sức dập đầu cho sát xuống đất.

Dương Thu Trì biết khi thẩm vấn tội phạm thì nặng nhẹ mặn ngọt gì đều phải dùng, hiện giờ đã khiến lão sợ đến như vậy rồi, cần tỏ chút xiu ngọt và nhẹ, như vậy hiệu quả mới cao hơn, cho nên hắn lập tức cho người cởi trói cho Đàm tri phủ. Đàm tri phủ không biết Dương Thu Trì muốn làm cái gì, cho nên sau khi được cởi trói, ngơ ngẩn ngồi bẹp dưới đất giống như bị bệnh thần kinh vậy.

Ngữ khí của Dương Thu Trì hơi dần ra, nói: “Đàm tri phủ, thái độ lúc này của ông rất tốt, đã khai ra hai con sâu lớn Bố chánh sứ và Mẽ viên ngoại, lập được công cho việc khám phá án này, bốn quan nhất định sẽ khởi tấu nói rõ biểu hiện của ông, đem công chuộc tội.”

Nghe lời này, ba hồn bảy vía của Đàm tri phủ cuối cùng đã quay trở lại thân một ít, và chỉ cần ít này cũng đủ lão hiểu rõ ý Dương Thu Trì muốn nói gì, tức thời kích động đến nổi nước mắt nước mũi chan hòa. Một

lão già đầu râu thế mà bò ra đất, khóc tu tu như con nít, thậm chí còn dập đầu lia lịa thưa: “Dương đại nhân đối với Đàm mỗ có ân như tái tạo, Đàm mỗ nguyện không dám quên.”

Dương Thu Trì nói: “Nhưng mà, bốn quan hi vọng Đàm đại nhân có thể tiếp tục chỉ điểm trắng đen, tiếp tục lập công, như vậy mới còn có chút sinh cơ a.”

Đàm tri phủ dập đầu thút thút thưa: ‘Dạ, Đàm mỗ biết, Đàm mỗ nhất định đem những gì mình biết được khai hết ra, quyết không dám giấu một điểm nào.’

“Được, vậy ông trước hết đem chuyện câu kết nuốt trọn số lương chẩn tai như thế nào thành thật khai hết ra...”

“Dạ,” Đàm tri phủ lại dập tiếp đầu, rồi mới bắt đầu khai: “Năm rồi trong khuôn viên trăm dặm của Vũ Xương phủ Hồ Quảng bị giặc châu chấu, Quyền bố chánh sứ thỉnh cầu với triều đình mở kho chân tai, được hoàng thượng ân chuẩn. Qua đầu năm, Mễ viên ngoại mời Quyền bố chánh sứ và tôi đến nhà, hôm đó không có ai khác nữa, Mễ viên ngoại nói lên một kế, bảo chúng tôi đem toàn bộ số lương thực triều đình vận chuyển tới chuyển cấp cho lão ta, lão ta sẽ cho chúng tôi mỗi người năm vạn lượng bạc. Lúc đó tôi sợ hết hồn.”

Nói đến đây, Đàm tri phủ ngẫm nghĩ một chút, cắn răng dập đầu thưa: “Tôi còn nói rằng, trước đây mọi chuyện chẩn tai đều do Bố chánh ty thỉnh cầu triều đình làm, nhưng sự tình chẩn tai cụ thể như thế nào đều do tri phủ nha môn phụ trách. Quyền bố chánh sứ và tôi cũng không phải là chưa hề tham ô lương chẩn tai, nhưng trong mười phần tham ô quá hai phần là nhiều lắm rồi, còn lại tám chính phần vẫn phải phát cho dân, nếu không dân đói làm loạn lên thì cái gì cũng tiêu vong cả.”

Dương Thu Trì chen lời: “Quyền bố chánh sứ có làm qua chuyện này sao? Ta ý chỉ là tham ô toàn bộ lương chẩn tai ấy?”

Đàm tri phủ hơi suy gẫm, sau đó lắc đầu đáp: “Không có, những chuyện chẩn tai ở Vũ Xương phủ tại Hồ Quảng này tôi đều tham gia, đại bộ phận lương thực đều có phát đến cho dân.” Dừng lại một chút, lão tiếp, “Còn về chuyện trước khi lão đến Hồ Quảng làm bố chánh sứ như thế nào thì tôi không rõ lắm.”

Dương Thu Trì như hiểu ra gì đó, gật gật đầu, tỏ ý cho lão tiếp tục.

“Do đó tôi nghe lời này, tuy năm vạn lượng nghe thật mê người, phân đến chỗ tôi giảm bớt nhiều lắm chỉ còn hai phần, nhưng tôi vẫn không dám đáp ứng, vì cái đầu trên cổ quan trọng hơn. Nhưng Bố chánh sứ đại nhân dường như đã đáp ứng chuyện này, cho nên thấy tôi không chịu, liền đề cập đến chuyện năm trước tôi phụ trách gia cố đê bao ở Trường giang.”

Đàm tri phủ nói đến đây, đưa tay áo lau mồ hôi trán, thở phào một lúc mới tiếp được: “Lần đó chuyện tôi tham ô ba nghìn lượng bạc dùng để tu bổ đê đã bị phát giác, chính là do Quyền bố chánh sứ nhận chìm xuống chuyện này, nên tôi mới giữ được mạng. Tôi nghe lão đề cập đến chuyện này, biết là lão đem nó ra ép tôi, nếu như tôi không đáp ứng thì lập tức xui xẻo ngay.”

“Tôi nghĩ, dù gì án này một khi bại lộ, bản thân nhất định là rơi vào tử lộ, phải hay trái gì cũng chết, thôi đành đáp ứng cho xong. Mễ viên ngoại sau đó cho người đưa năm vạn lượng bạc trắng như đã hứa cho chúng tôi, tôi tự thân cho người vận chuyển bốn vạn lượng đến nội trạch của Quyền bố chánh sứ.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Như vậy là Quyền bố chánh sứ và Mễ viên ngoại có quan hệ rất mật thiết ha?”

Đàm tri phủ hơi ngần đầu nhìn Dương Thu Trì, xong vội cúi đầu xuống đáp: ‘Đúng vậy, nghe nói Quyền bố chánh sứ vốn là một tiểu huyện lệnh, đã cố ý gắn kết với Mễ viên ngoại, được Mễ viên ngoại giúp y hoạt động ở triều đình, cho nên mới từng bước thăng quan cho đến vị trí ngày hôm nay.’

“Vậy à? Mễ viên ngoại có bản lĩnh như vậy sao?” Dương Thu Trì lại càng cảm thấy lạnh người. Xem ra, Kim sư gia nói không sai, trong tình huống địch tình bất minh, bản thân dùng kế hoãn binh để hành sự là một chiêu vô cùng cao minh và ổn thỏa. Hắn ra ý bảo Đàm tri phủ nói tiếp.

Đàm tri phủ tiếp tục: “Tôi hỏi Mễ viên ngoại nếu lỡ không có lương chẩn tai, dân đói làm loạn thì sao? Mễ viên ngoại nói sẽ an bài cho người đi thiêu kho lương, lại đổ tội cho người gác để lửa bắt cháy, sau đó xin triều đình vận chuyển lương tiếp. Hơn nữa hàng gạo của lão còn gạo để bán, lão thậm chí còn mở hàng

cháo phát không bố thí. Tôi nói làm như vậy ông chẳng có chỗ nào hay hết thì sao, lão đáp là tôi không cần quản.”

“Chuyến lương chẩn tai được vận chuyển đến, Quyền bố chánh sứ an bài cho người thân tín giả vờ vận lương vào cất trong kho lương của Bố chánh ti, nhưng thực tế lương thực được vận thẳng vào kho của Mễ viên ngoại. Đêm hôm đó, kho lương trống của Bố chánh ti liền nổi lửa. Tôi biết nhất định là Mễ viên ngoại cho người phóng hỏa.”

“Quyền bố chánh lại xin triều đình lương chẩn tai. Lần này tôi cho là lương thực sẽ được vận chuyển đến dùng cho chẩn tai, bởi vì tôi thấy toàn thành dân đói, thậm chí có rất nhiều người đói chết. Tôi rất sợ, e sự tình lớn ra, nhưng không ngờ, ngày đó Mễ viên ngoại lại thỉnh tôi và Quyền bố chánh sứ đến nhà, nói là theo như quy củ, lão muốn toàn bộ lương chẩn tai bị nuốt gọn, một lon gạo cũng không phát ra, thì dân đói toàn thành không làm loạn mới là lạ.”

“Tôi nghe xong là sợ rúm cả người, đoạn thời gian này tôi phát hiện Mễ viên ngoại không ngừng bán gạo với giá cắt cổ, hơn nữa lại dường như không muốn bán lương thực ra vậy, lại không hề mở hàng phát cháo như đã hứa, trong khi đó dân đói thì ầm ầm tiến vào thành Vũ Xương, càng lúc càng nhiều, số lượng đã có đến mấy vạn. Tôi biết, nếu như lần này toàn bộ số lương chẩn tai bị nuốt gọn, một lon gạo cũng không phát ra, thì dân đói toàn thành không làm loạn mới là lạ.”

“Tôi nói lần này vô luận là thế nào tôi cũng không dám. Nhưng Mễ viên ngoại và Quyền bố chánh đều nhắc đến chuyện tiểu thiếp thứ bảy của tôi, tôi chỉ còn nước tiếp tục khuất phục.”

Dương Thu Trì cười nói: “Thật không ngờ Đàm đại nhân lại cười đến bảy tiểu thiếp, nhìn không ra Đàm đại nhân người già mà lòng không già nghe, xương cốt còn chắc thiết. Hắc hắc hắc...”

Gương mặt già của Đàm tri phủ đỏ ửng, ấp úng mãi không nói được gì.

Dương Thu Trì thu lại nụ cười, hỏi: “Chuyện tiểu thiếp thứ bảy của ông thế nào? Chẳng lẽ lão mập lùn kia đã giúp gì ông trong chuyện này sao?”

—o0o—

211. Chương 193: Hình Tẩn Quyền Bố Chánh Sứ

Dương Thu Trì biết trong chuyện này nhất định có điều gì đó thật bẩn thỉu, nhưng cũng không hỏi cho tới, yên lặng chờ đợi lão nói tiếp.

Đàm tri phủ gian nan nuốt một ngụm nước bọt, tiếp tục khai: “Tôi bèn đem chuyện này nói với Mễ viên ngoại và Quyền bố chánh sứ hai người. Họ giúp tôi một chủ ý, tôi nhất thời bị mờ heo che tim hồng, đồng ý làm chuyện đó. Mễ viên ngoại cho người giả làm đạo tặc, tiếm nhập vào giết cả nhà vị huyện thừa đó, chết giết trên dưới hơn mười mấy mạng, cố ý lưu lại tiểu thiếp ấy.”

“Tôi tự thân phụ trách phá án, nhân cơ hội đó thu tiểu thiếp ấy, sau đó bỏ tiền tìm một tử tù cho nhận hết chuyện sát nhân kia, sau khi báo lên trên, có Quyền bố chánh che chở, mọi chuyện đều thuận lợi, sau khi giết tử tù đó diệt khẩu, lại cấp những người thân khác của huyện thừa kia không ít tiền phủ tuất của triều đình, bịt kín miệng họ lại.”

“Các người thiệt là ti bỉ con mẹ nó quá đi!” Dương Thu Trì tức giận không được suýt bật tiếng chửi tục của thời hiện đại.

Đàm tri phủ dập đầu lia lịa: “Đàm mỗ biết tội rồi..., kỳ thật, tiểu thiếp đó đâu có đến phủ của tôi được bao lâu, bởi vì khi tôi mang nàng ta đến nhà Mễ viên ngoại tiếp khách, thì bị Mễ viên ngoại nhìn trúng và rất thích, nâng nặc đòi tôi nhường lại. Hết cứng lại mềm, còn hứa đổi bằng nhiều vàng bạc, tôi không dám dây vào, chỉ còn biết ký vào văn khế nhượng tiểu thiếp này lại cho ông ta lấy làm tiểu thiếp rồi!”

“Các người! Các người thiệt là có mẹ nó dơ bẩn mà! Nữ nhân đâu có phải là hạt đậu hay món đồ, có thể nhượng tới nhượng lui được hay sao?” Dương Thu Trì tức đến nổi phải bật cười.

Về điểm này thì thật ra hẳn không hiểu mấy. Ở thời cổ đại, tiểu thiếp thực ra không khác gì một món đồ vật, có thể nhượng tới nhượng lui, thậm chí có thể trao đổi cho nhau.

Nhà văn Tô Đông Pha khi bị biếm quan, đem tiểu thiếp ở bên người nhất luật tặng cho người, thậm chí trong số này có hai tiểu thiếp đã mang thai. Bằng hữu của Tô Đông Pha khi đến tổng tiền y lên đường, thấy tiểu thiếp Xuân nương của Tô Đông Pha, thập phần ái mộ, liền thương lượng với Tô dùng một con bạch mã để đổi lấy Xuân nương, họ Tô quả nhiên đáp ứng. Thật không ngờ Xuân nương tính tình cương liệt, sau khi mắng chửi Tô Đông Pha một hồi, lao đầu vào cây hòe mà chết.

Dương Thu Trì mắng xong, tiếp đó nói luôn: “Đàm tri phủ, người nhất định phải thành thật như vậy mà khai ra, chỉ có sự thật mới vẽ ra cho người một con đường.”

Dương Thu Trì miệng thì nói vậy, nhưng trong thâm tâm lại nghĩ: “Con mẹ nhà ngươi, thành thật cái kiểu này rồi thì tùy tiện chọn một chuyện cũng đủ chém bay cái đầu già đáng chết của ngươi, thành thật thì có làm cái đếch gì!” Tuy là nghĩ vậy nhưng lời như thế không thể nào nói ra được.

Đàm tri phủ vẫn còn vì một tuyến sinh cơ tối hậu của mình mà nói: “Tôi nghe hai người đề cập đến chuyện này, liền biết chỉ còn có cách khuất phục. Lương chắt tai của triều đình nhanh chóng vận chuyển đến lần thứ hai. Lần này được đem cất trong kho ở nha môn của tôi. Nhân vì kho gạo của Mễ viên ngoại cách hậu viện của tri phủ nha môn không xa, cho đến tối qua mọi lương thực đã chuyển hết vào kho của Mễ gia, và dự tính đêm nay lại thiêu kho lương, không ngờ, không ngờ đại nhân lại đến.”

Dương Thu Trì hỏi: “Ngươi ở nhà của Mễ viên ngoại có bao giờ nhìn thấy trung niên mất lé hay chưa?”

“Trung niên mất lé?” Đàm tri phủ lẩm bẩm, cúi đầu suy nghĩ một hồi: “Dường như là đã thấy qua... dường như là có một người, là ở đâu cà... đúng rồi, lần đó tôi mang theo tiểu thiếp đến nhà Mễ viên ngoại tiếp khách, lúc đó Mễ viên ngoại ra ngoài một lúc nói chuyện với một người, tôi cảm giác người đó nhìn tôi hơi quái quái... hiện giờ nghĩ lại, thì ra là người đó bị lé mắt, không sai, là một trung niên.”

Dương Thu Trì lập tức lấy lại sự hứng thú: “Trung niên đó ở trong nhà Mễ viên ngoại? Là khách nhân hay là gia nô?”

“Không giống gia nô, xem ra Mễ viên ngoại vô cùng kính quý đối với y.”

“Kính úy?” Dương Thu Trì nhú mày, người có thể khiến Mễ viên ngoại kính úy chỉ sợ chẳng phải người thường, nếu lỡ động tới đại nhân vật nào đó, thì bản thân hẳn quả thật là phiền. Hắn hỏi tiếp: “Người đó hiện giờ ở đâu?”

“Cái đó thì tôi không rõ lắm, lần trước gặp rồi sau đó không thấy y đâu nữa.”

Dương Thu Trì lập tức bố trí Nam Cung Hùng mang theo cấm y vệ đến nhà Mễ viên ngoại truy tìm người trung niên mất lé đó, sau đó thẩm vấn Đàm tri phủ tiếp: “Ngươi còn có gì muốn khai báo không?” Sau đó, Dương Thu Trì lại lập tức bảo một câu với giọng vô cùng nghiêm lạnh: “Cần phải thành thật mà khai ra, nếu như tra ra ngươi không chủ động khai gì đó, thì công trước coi như mất sạch!”

“Vâng vâng!” Đàm tri phủ biết dù sao bản thân cũng bị tra ra chứng cứ phạm tội đủ để bêu đầu rồi, cho nên lão chỉ còn biết nắm bắt cọng cỏ thành thật treo trên miệng giếng này, tranh thủ sẽ được khoan hồng, cho nên có chuyện gì mà bản thân đã phạm phải, tội lớn tội nhỏ đều thành thật khai tuốt tuồn tuột, thậm chí cả việc đá dít đàn bà góa, san bằng phần mộ của người ta cũng khai toạt cả ra.

Dương Thu Trì nghe mà đầu càng lúc càng lớn, hiện giờ thực ra hẳn không có thì giờ đâu mà nghe mấy cái này, liền ra lệnh cho lão lui xuống tự khai vào giấy rồi giao lên.

Đàm tri phủ sau khi ký tên lên tờ khẩu cung do Kim sư gia ghi, bị giải xuống dưới, tiếp đó, Quyền bố chánh sứ bị áp giải lên. Cấm y vệ bắt lão quỳ xuống, Quyền bố chánh sứ nghênh ngang không quỳ.

Dương Thu Trì trầm giọng bảo: “Họ Quyền kia, ngươi hiện giờ là nhân phạm, thấy bốn quan sao không chịu quỳ?”

”Ta là quan nhị phẩm của triều đình, muốn lột mũ ô sa của ta còn chưa đến lượt ngươi đâu!” Quyền bố chánh sứ cười lạnh đáp.

Dương Thu Trì ngạc nhiên cười nói với La thiên hộ: “Lão già này nhìn không thuận mắt cấm y vệ của chúng ta, La đại nhân, ông nói coi nên làm thế nào?”

Cấm y vệ đều là những kẻ tàn nhẫn, người trước sợ sói sau sợ hổ chẳng phải là kẻ xứng làm cấm y vệ, chưa nói gì đến cấm y vệ cao quan. Chuyện vừa rồi có liên hệ đến hoàng hậu và hoàng thượng, lại là hoàng thân quốc thích, tình huống bất minh nên La thiên hộ y không dám nhúng tay làm càn, nhưng hiện giờ đối diện với một quan viên phổ thông của triều đình, đừng nói gì là quan nhị phẩm, nếu như không có hậu đãi như Từ hoàng hậu kia, thì quan cao cách mấy y cũng chẳng ngần, hơn nữa trong tình trạng hiện nay là nhân chứng vật chứng đều có đủ, tội đã là thật, La thiên hộ vững tin trong lòng, cho nên nói ngay: “Vả miệng năm chục cái cho ta!”

Cấm y vệ hai bên lập tức đáp ứng, cầm cái hỏa tất lệnh bài chuyên môn vả miệng đánh lách chách liên tục vào hai má của Quyền bố chánh sứ, khiến máu mũi máu miệng của lão bắn đầy. Năm chục cái vả đánh xong, hai má của Quyền bố chánh sứ sưng to như cái bánh bao, răng bị rụng ra mấy cái, nói năng bắt đầu lún phún.

Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Thế nào? Quyền đại nhân, ông chịu quỳ chưa? Nếu còn chưa chịu, thì ta sẽ đánh tiếp tám chục sát uy côn!”

Quyền bố chánh là tiến sĩ xuất thân, yếu ớt như một thư sinh, nhiều năm làm quan ăn sung mặc sướng quen rồi, và trước giờ là lão đánh người ta, chứ có bao giờ chịu qua khốc hình, chưa bao giờ chịu qua cái khổ như thế này. Ngạo khí của cao quan vốn khiến lão kiêu ngạo đỉnh đỉnh, nhưng khi nghe nói còn bị đánh tiếp tám chục hèo, hai chân lập tức mềm nhũn, run rẩy một hồi rồi cuối cùng cũng quỳ xuống.

Dương Thu Trì định trước hết đánh gãy uy phong của lão, có như vậy mới tiến hành thẩm vấn thuận lợi được, mới có khả năng cạy miệng lão được.

Dương Thu Trì hỏi: “Họ Quyền kia, có tình nguyện khai hay không?”

Quyền bố chánh sứ tuy đã quỳ xuống, nhưng vẫn không nói tiếng nào.

La thiên hộ tức giận quát: “Tên này xem ra không động hình không chịu cung khai, động hình đi thôi! Dương đại nhân?”

Dương Thu Trì gật đầu.

La thiên hộ quát to: “Động hình, đưa lên giáp côn cho ta!”

Cấm y vệ mang hình cụ đến, thuận lợi đưa lão lên giáp côn.

La thiên hộ hỏi: “Ta hỏi một lần nữa, ngươi có chịu khai hay không?”

Quyền bố chánh sứ tái hắc sắc mặt, vội vã cắn cái môi đã bị đánh sưng vều, không nói một lời nào.

“Động hình!” Cấm y vệ thi hành nhất tề dụng lực, giáp côn mang theo cùm chân lập tức bị ép chặt, sự đau đớn kịch liệt tác động vào từng sợi dây thần kinh của Quyền bố chánh sứ, thứ đau đớn liên tục này khiến lão kêu thảm không ngừng, trợn trừng hai mắt, nhân châu suýt bay cả ra ngoài.

Sự đau đớn này không phải là cái đau môi má như lúc nãy. Những cấm y vệ này sử dụng giáp côn có kinh nghiệm phi thường, mắt thấy phạm nhân sắp sửa hôn mê đi liền giảm nhẹ lực, chờ cho lão thanh tỉnh một chút lại kéo mạnh thêm, đảm bảo nguyên tắc khiến cho phạm nhân chịu nỗi đau thường trực.

Nhưng cuối cùng rồi thì Quyền bố chánh sứ cũng hôn mê đi, Dương Thu Trì mệnh lệnh thả hình, dụng nước lạnh tạt cho lão tỉnh, rồi hỏi: “Quyền đại nhân, ông tình nguyện khai hay không?”

“Khai cái gì?”

“Ông và Đàm tri phủ, Mễ viên ngoại ba người cấu kết nuốt gọn lương chẩn tai!”

“Ta không biết Dương đại nhân ngài nói cái gì?” Quyền bố chánh sứ hàm hồ nói.

“Vả miệng năm mươi cái ngươi còn cứng miệng sao? La đại nhân đã tra xét từ trong nội trạch của người hơn tám ngàn lượng bạc trắng, ngươi giải thích như thế nào?”

“Trong phủ của ta không có bạc, ta không biết vì sao La đại nhân lại đến nội trạch của ta rồi tự nhiên xuất hiện nhiều bạc đến như vậy!”

Cái gì? La thiên hộ đến nước này đầu cũng bốc khói cả lên: “Người có ý nói lão tử đem tiền tài hãm hại người chắc?”

Quyền bố chánh sứ trả lời y bằng một sự mặc nhận.

Lửa giận của La thiên hộ đã bốc tận đỉnh đầu: “Con mẹ nó, Đàm tri phủ đã nhân là do Mễ viên ngoại phân ra làm hai lần hối lộ các người mười vạn lượng bạc trắng, phần của lão được hai vạn lượng, phần của người được tám vạn lượng. Đàm tri phủ phân làm hai lần đích thân đưa đến phủ của người. Con mẹ nó người còn dám nói ta vu cáo người sao? Lão tử làm gì có nhiều bạc như vậy để hãm hại người chứ?”

“La đại nhân làm cảm y vệ thiên hộ nhiều năm, sao lại không đưa ra bao nhiêu đó được chứ?” Quyền bố chánh nói lầm bầm trong miệng.

Đến nước này thì La thiên hộ tức đến thất khiếu bốc khói: “Người đâu, kéo lão xuống đánh mạnh cho ta!”

Vâng! Cảm y vệ đồng thanh đáp ứng, nhưng không dám động.

La thiên hộ tức giận quát: “Sao còn chưa động thủ?”

“Đại nhân, ngài, ngài còn chưa nói đánh bao nhiêu hèo?” Một cảm y vệ cười cầu tài đáp.

La thiên hộ tức mình vỗ bàn quát: “Ngu xuẩn! Ta không nói thì cứ việc đánh, đánh chừng nào ta bảo dừng thì thôi!”

‘Dạ!’ Cảm y vệ xông lên kéo Quyền bố chánh sứ ra ngoài nguyệt đài giờ hèo đánh lịch bạch liên tục.

Quyền bố chánh sứ trước thì còn kêu thảm thật dài, sau đó thì kêu cha gọi mẹ, cuối cùng không còn kêu nổi nữa, nhất định là hôn mê đi rồi.

Quả nhiên, một cảm y vệ chạy vào báo: “Đại nhân, phạm nhân hôn mê rồi.”

“Tạt nước cho tỉnh đánh tiếp!” La thiên hộ tức đến nổi đầu óc phát hôn.

—————o0o—————

212. Chương 194: Tâm Lý Chiến

Dương Thu Trì chỉ ra điều này, La thiên hộ tức thì sáng ra, gật đầu lia lịa, lòng nghĩ thật nguy hiểm, nếu như bản thân chưa hối cho ra lẽ đã đem lão đánh chết rồi, chết không có gì làm chứng, như vậy bản thân thật là phiền. Dù gì thì lão cũng là cao quan nhị phẩm của triều đình, không thể bị người ta làm oan khinh khi được. Rất may Dương Thu Trì kịp thời nhắc nhở, nếu không thì tiêu cho rồi! Nghĩ thế, y vội vã hỏi Dương Thu Trì xem nên làm thế nào.

“Dem lão lên đây, hỏi vài câu trước đã.”

Quyền bố chánh sứ đã hôn mê đi, hai cảm y vệ đưa lão trở lại công đường, bỏ đánh phịch xuống đất, cầm vào vào thạch bản, khiến đầu lưỡi bị cắn một miếng, đau đến nổi từ từ tỉnh lại.

Dương Thu Trì ra lệnh cho người dưới cởi dây trói ra, mang một cái ghế đặt ở giữa đại đường rồi đưa lão đến ngồi trên đó. Hắn lại phân công cảm y vệ mang tới một bồn nước sạch, tự tay dùng khăn lông giặt nước sạch lau máu trên mặt lão, vừa lau vừa nhíu mày quát bảo cảm y vệ: “Làm cái gì thế! Hạ thủ mạnh như vậy, thật là các người phản hết rồi!”

Những cảm y vệ kia đưa mắt nhìn nhau, chẳng hiểu trong hồ lô của Dương Thu Trì đáng bán thuốc gì, nói chung là chẳng hiểu đầu của tai nheo ra sao cả.

Quyền bố chánh sứ vốn cho là trong cơn thịnh nộ vừa rồi La thiên hộ đã cho loạn côn đánh chết mình, không ngờ đánh có một lúc lại không đánh nữa. Tên cảm y vệ chỉ huy sứ Dương Thu Trì này lại còn tự tay rửa mặt cho lão, dù sao thì trong thâm tâm cũng biết rõ Dương Thu Trì làm như vậy là đang ra vẻ ông thiện,

mục đích cuối cùng cũng chỉ là để hỏi khẩu cung, nhưng Dương Thu Trì coi lão là con người, dù sao cũng dễ chịu hơn rất nhiều.

Chờ cho Dương Thu Trì lau sạch mặt cho lão xong, Quyền bố chánh sứ gian nan mở miệng nói: “Đa tạ Dương đại nhân.”

Dương Thu Trì khẽ mỉm cười, ra lệnh cho cấm y vệ mang bồn nước đã rửa loang đầy máu xuống, mang một cái ghế ra ngồi cạnh lão, trước hết thở dài một hơi rồi mới nói: “Quyền đại nhân, ta bị bức bất đắc dĩ mới làm vậy thôi, thỉnh ngài hiểu cho.”

Quyền bố chánh sứ hàm hồ đáp: “Ta biết rồi, Dương đại nhân, nhưng mà ngài bắt tất hỏi nhiều, ta không nói đâu.”

Dương Thu Trì cười cười, chuyển thoại đề sang hướng khác: “Tôi biết ngài nghĩ cái gì, ngài tưởng chịu cho đến chỗ dựa của Mễ viên ngoại đến cứu ngài!”

Gương mặt hồng thũng và đầy vết thương sưng húp của Quyền bố chánh sứ chợt xuất hiện một nụ cười khổ, trong mắt hiện thần tình khâm phục, nhưng vẫn không nói tiếng nào.

Dương Thu Trì sinh nhai trong nghề điều tra hình sự lâu năm, tuy làm về pháp y, nhưng những chuyện liên quan đến thẩm vấn thế này đã quen thuộc quá rồi, không ăn được thịt heo thì cũng biết lợn nó ị như thế nào. Do đó, hẳn biết trong tình huống như thế này, cần phải trước hết phong tuyền tâm lý của phạm nhân, đem cái cột trụ để chống chịu tinh thần của lão chặt đứt đi, chỉ có như thế mới có thể có được sự đột phá.

Đòn công tâm chiến này một khi thành công, sẽ có sự đột phá toàn diện đối với cộng đồng tội phạm, khi tra rõ toàn bộ tội phạm sẽ rất có lợi, và tự nguyện khai ra thì mạnh hơn gấp mấy lần những điều phải moi từng chút một bằng các phương pháp khác.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Ta biết Mễ viên ngoại có hậu đãi là ai, con gái của Mễ viên ngoại gả cho con trai Từ Cảnh Xương của Định quốc công Từ Tăng Thọ, còn Từ Cảnh Xương là cháu của Từ hoàng hậu. Mễ viên ngoại có hoàng thân quốc thích nhà họ Từ làm hậu thuẫn, do đó các người chẳng hề sợ gì, đúng không?”

Quyền bố chánh sứ cười cười, tuy nhiên nụ cười rất khó coi, nhưng vẫn không nói gì.

Trên mặt Dương Thu Trì hiện vẻ cười cợt: “Tuy Mễ viên ngoại có chỗ dựa lớn như vậy, nhưng ông có chắc là họ Mễ sẽ dùng chỗ dựa này cứu ông không? Và cái chỗ dựa này có thật sự là bảo vệ được các ông không?”

Nụ cười trên mặt Quyền bố chánh sứ lập tức ngưng đọng, lão chưa hề nghĩ đến vấn đề này, và khi lão bắt đầu nghĩ đến nó thì bấy giờ mới phát hiện vấn đề nguyên bản rất nghiêm trọng.

Dương Thu Trì phát hiện sắc mặt của lão đã biến hóa, nói tiếp: “Quyền đại nhân, ta biết ông từ tri huyện rồi từng bước đạt đến vị trí này. Và mọi thứ đều là do Mễ viên ngoại cấp cho ông. Mễ viên ngoại lão có chỗ dựa lớn như thế, lại có tiền thông đường lối, do đó, ông trèo lên ngọn cây cao dĩ nhiên dễ dàng như cưỡi mây mà bay vậy.”

“Nhưng mà, ông cũng nên biết, lão ta trước đây chẳng qua là muốn có bột để gột nên hồ, bây giờ lão chỉ có một con cờ trong tay, thì tại vì sao lão phải dùng để đỡ cho ông chứ? Chính là vì muốn ông trở thành bù nhìn của lão, nghe lời lão bày vẽ, cho nên bấy lâu nay lão mới làm vậy đó thôi. Nếu nghĩ kỹ, nhất định ông đã giúp lão làm không ít chuyện rồi đúng không? Không cần nói đâu xa, chỉ cần hai lần chấn tai vừa rồi, ông giúp lão chiếm đoạt rồi, nhưng những thứ mà ông và Đàm tri phủ có được chẳng bằng con số lẻ của lão!”

“Hơn nữa, Mễ viên ngoại lão bảo các người giúp lão ta xâm chiếm hai đợt lương chấn tai này chẳng phải là đem ra để kiếm tiền, mà là có mục đích khác! Điểm này ông có biết hay không?”

Quyền bố chánh sứ ngẩn ra, không tự chủ lắc lắc đầu.

Dương Thu Trì chợt chuyển đề tài câu chuyện, đột nhiên hỏi: “Ta hỏi ông, hàng gạo của Mễ viên ngoại bán với giá như thế nào ông biết không?”

Quyền bố chánh sứ không biết vì sao Dương Thu Trì lại đột nhiên hỏi đến chuyện này, lại tiếp tục lắc đầu.

“Một chén gạo giá một lượng bạc!” Dương Thu Trì hậm hực, “Quyền đại nhân, nếu đổi lại là ông, gạo có giá cao như vậy, ông có mua không?”

Quyền bố chánh sứ lại lắc đầu, trong lòng đã đoán được ý tứ trong câu hỏi của Dương Thu Trì, khẩn trương nhìn hắn.

Dương Thu Trì tiếp: “Lời ta nói đến đây ắt ông đã đoán ra rồi, án theo lý mà nói, trong những năm thiên tại, lương thực sẽ có cơ hội bán được giá rất cao. Chỉ cần giá không cao bằng trời, lão bá tánh có thể chịu được, thì hàng gạo của Mễ viên ngoại có thể kiếm được một vỏ bộn là chuyện dễ dàng. Nhưng Mễ viên ngoại bán gạo ra với giá trên trời này làm gì, vì không ai có thể mua nổi với giá đó, như vậy có nghĩa là lão không muốn bán gạo ra, nhưng lại không muốn người khác phát hiện dụng tâm của lão, cho nên dùng giá cắt cổ này để giới hạn bán gạo.”

“Lão không bán gạo, vậy mấy trăm vạn cân gạo dùng để chặn tai mà lão lấy từ tay các ông đó dùng để làm gì? Ta cho rằng, Mễ viên ngoại lão lấy bao nhiêu lương thực từ trong tay các ông đó chẳng phải với mục đích bán với giá cao, mà là dùng vào một chuyện khác!”

“Mục đích gì?” Quyền bố chánh sứ khẩn trương hỏi, sự suy đoán trong lòng đã ngày càng rõ, nhưng lão không hy vọng nghe được kết quả như vậy, nhưng không thể không hỏi.

“Mấy trăm vạn cân lương thực đó lão ta cho dù có ăn đến già đến chết cũng không hết một phần. Lão ta cần bản không muốn bán ra, như vậy tích trữ lương thực nhiều như thế để làm gì? Trong tình huống nào thì cần nhiều lương thực như vậy? Người nào sẽ cần một lượng lớn như thế?”

“Quân lương? Lão ta đang chuẩn bị quân lương?” Quyền bố chánh sứ cất giọng run run, Dương Thu Trì hỏi mà như dẫn đường, mở ra một đại bí mật kinh thiên động địa dùm cho lão, để cho lão thấy thì ra bản thân bị người ta xỏ mũi dẫn đi lúc nào không hay.

“Đúng! Lão ta nhất định có liên quan đến các phần tử mưu phản của Kiến Văn dư đảng, vì bọn chúng mà trừ tập quân lương, một khi khởi sự đánh đấm xảy ra, thì hậu cần là chuyện vô cùng quan trọng. Về mặt nào đó mà nói, thì chiến tranh chính là đánh về hậu cần, không có lương thảo thì dù quân đội có mạnh cách mấy cũng không chịu nổi một đòn.”

Quyền bố chánh sứ tuy nghe chẳng hiểu lắm những lời của Dương Thu Trì vừa nói, nhưng hàm nghĩa trong lời của hắn thì lão biết. Nếu như Mễ viên ngoại có liên quan đến các phần tử mưu phản, như vậy bản thân lão.... Quyền bố chánh sứ không dám nghĩ tiếp nữa, mồ hôi lạnh trên trán đã rớt xuống từng giọt, không biết là vì đau đớn hay là vì sợ sệt kinh khủng.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Mễ viên ngoại trước đây đã từng khiến ông tham lam lương thực bao giờ chưa?”

Phòng tuyến tâm lý của Quyền bố chánh sứ đã bắt đầu xung động, chỉ cần bản thân dính vào lưới, thì do chuyện tham ô lương thực chặn tai này có mục tiêu rất lớn, liên hệ đến nhiều người, cho nên rất dễ bị tra ra, không thể nào ẩn nấp được. Hơn nữa, sự tình lần này cũng đủ rơi đầu rồi, không cần quan tâm đến nhiều chuyện đại loại khác nữa, cho nên lão gật đầu.

“Ông đem mọi chuyện kể lại hết xem nào.” Dương Thu Trì bảo, thấy Quyền bố chánh sứ hơi do dự, liền bổ sung: “Quyền đại nhân, ta đang giúp ông, ta đã giúp ông nhìn tình cảnh trước mắt của mình, nếu như ông nhìn không rõ, thì Mễ viên ngoại phạm ở đây là tử tội mưu phản, ông là tông phạm, đến lúc đó tru di cửu tộc, lăng trì xử tử... thì có hối hận cũng không kịp.

Mắt Quyền bố chánh sứ thoáng tia khủng bố, chần chờ một chút rồi hỏi: “Chỉ bằng cất giấu một lượng lương thực lớn, không thể khép tội mưu phản a?”

Dương Thu Trì cũng đã nhìn ra Quyền bố chánh sứ vẫn còn chưa hiểu rõ con người chân thật của Mễ viên ngoại, nếu như không thể khiến Quyền bố chánh sứ tin là Mễ viên ngoại phạm tội mưu phản, trong lòng lão sẽ còn tồn tại sự hy vọng, như vậy sẽ không thể như thật mà khai ra.

Dương Thu Trì hỏi Quyền bố chánh sứ: “Ông đã từng phụ trách chặn tai trước đây chưa?”

Quyền bố chánh sứ gật đầu: “Có phụ trách qua, tôi làm quan lâu năm như vậy, chặn tai ít nhất cũng sáu bảy lần rồi.”

“Vậy những năm đói khổ trước đây, trong thành Vũ Xương có nhiều dân đói như vậy không?”

Quyền bố chánh sứ hơi ngẩn ra, nghĩ đi nghĩ lại một chút, lắc đầu đáp: “Tuy cũng có dân đói, nhưng không nhiều như vậy.”

“Vậy ông biết vì sao lần lại nhiều dân đói như vậy không?”

Quyền bố chánh sứ lắc đầu.

“Vậy ông biết dân đói vì sao đêm nay dân đói lại kéo đến tri phủ nha môn như vậy?”

“Bọn họ nghe có người nói đêm nay sẽ phát lương.”

“Ông và Đàm tri phủ đều biết lương chẩn tai của các ông đã cấp cho Mễ viên ngoại hết rồi, và chúng đã hoá thành bạc trắng chất như núi trong nội trạch của các ông, do đó, tin tức phát lương nhất định không phải là từ các ông mà ra, nếu không thì các ông lấy đâu ra gạo cấp cho dân chúng?”

Quyền bố chánh sứ nghe Dương Thu Trì nói giúp lão đủ chỗ, giúp lão phân tích, thậm chí thật sự cầu thị giúp lão phân rõ trách nhiệm, không khỏi thập phần cảm kích, dịch ý trong lòng đã giảm đi rất nhiều, cho nên trả lời: “Đại nhân nói không sai, không phải do tôi và Đàm tri phủ tán bố ra, lúc đó mọi người đã bàn kỹ với Mễ viên ngoại, lương thực vận chuyển xong xuôi lập tức phóng hỏa thiêu kho lương, chuyện phóng hỏa do ông ta an bài, nhưng không hề nói đến phát lương thực, càng không đề cập đến việc tán bố tin tức phát lương.”

“Ta tin lời ông, nếu như nhân vì hỏa tai thiêu hủy lương thực, dân đói cũng không nổi giận vì, chỉ có thể trách ông trời mà thôi. Nhưng một khi phát hiện trong kho căn bản chẳng có lương thực, nhất định sẽ dẫn tới bạo loạn. Đến lúc đó các ông chẳng thể nào làm quan được nữa, cho nên các ông sẽ không tự lấy đá mà chọi chân mình.”

“Đa tạ đại nhân minh xét!” Quyền bố chánh sứ cảm khái nói.

“Tán bố tin tức phát lương rõ ràng là muốn gây bất lợi cho các ông, thậm chí muốn đưa các ông vào tử địa. Ông biết kẻ tán bố tin tức này là ai không? Ông biết người cổ động cướp lương trong dân đói kéo đến trước cửa tri phủ nha môn là ai không?”

Quyền bố chánh sứ đến lúc này còn không biết cái gì ẩn đằng sau những câu dẫn dụ này thì chẳng thể nào làm đến chức quan to như bố chánh sứ được, cho nên nghe lời Dương Thu Trì xong, lão tự lẩm bẩm hỏi: “Chẳng lẽ là, là Mễ viên ngoại làm hay sao?”

“Không phải lão thì còn ai?” Dương Thu Trì phân phù Kim sư gia đem khẩu cung của các gia nô và hộ viện của Mễ viên ngoại về chuyện tán phát tin tức và kích động cướp lương cho Quyền bố chánh xem. Quyền bố chánh sứ mới xem vài tờ hai tay đã run cầm cập, dường như không giữ nổi các tờ giấy ấy nữa.

Dương Thu Trì châm dầu vào lửa: “Nếu như hôm nay không kịp thời phát hiện âm mưu của Mễ viên ngoại, dân đói xông vào nha môn phát hiện trong kho chẳng hề có lương, hậu quả đối với ông và Đàm tri phủ thế nào ông nhất định hiểu rõ. Cho dù không bị dân đói đánh chết tươi, thì hai người cũng vì chuyện làm mất lương thực chẩn tai, dẫn đến dân đói bạo động mà bị chém đầu! Mễ viên ngoại rõ ràng là biết kết quả này, vì sao lại cố ý làm như thế, ông có biết hay không?”

“Vì sao?” Quyền bố chánh sứ đã sớm biết đáp án, nhưng vẫn không tự chủ cất tiếng hỏi.

“Nhân vì lão muốn các ông chết!”

Quyền bố chánh sứ kinh khủng co giật cơ mặt một hồi, lẩm bẩm nói: “Chẳng thể nào, nếu theo như lời ngài nói, lão nhất mực nâng tôi lên để lợi dụng tôi, nhưng hiện tại tôi mới năm chục tuổi mà đã ngồi ở chức quan cao nhị phẩm, tôi có giá trị lợi dụng hơn nhiều, vì sao lão lại đem sự đầu tư cực khổ như thế hủy đi?”

“Bởi vì lão ta muốn lợi dụng cái chết của ông để đốt lên ngọn lửa làm cái cớ cho việc mưu phản!” Dương Thu Trì lạnh giọng tiếp: “Các người là tham quan chiếm đoạt lương thực chẩn tai như vậy, vừa khéo là món để chúng tuyên dương triều đình hiện nay hiệp đáp dân tình, đó là chứng cứ tốt nhất cho chuyện quan bức dân phản, khi dân đói xông vào rồi, bọn chúng sẽ nhân cơ hội hỗn loạn đó giết chết mấy tên quan quan hiệp đáp dân đen các ông!”

“Giết chết quan viên của triều đình, xông vào nha môn cướp lương... Dân đói đói mặt với tình huống như vậy, còn đường nào lui nữa sao? Đến lúc này, bọn họ vỗ tay hô lên một mục tiêu, giương cờ chiêu binh, mấy vạn dân đói nhau nhau hưởng ứng, nhân thế đó đoạt lấy Vũ Xương thành!”

“Bọn họ muốn dùng cái chết của các ông để bức mấy vạn dân đói không còn đường lui, cùng bọn chúng tạo phản. Bước đầu tiên cho tiến trình tạo phản của chúng chính là lấy máu của các ông làm xuất phát điểm, ông lại ở đây trông chờ lão ta đến cứu ông sao?”

Những lời Dương Thu Trì nói này đã phá vỡ phòng tuyến tâm lý của Quyền bố chánh sứ, toàn thân lão hiện giờ giống như rơi vào một hố băng, người mà lão nhất trực hy vọng cậy nhờ không ngờ lại là người dự mưu hãm hại lão, là người muốn kéo lão xuống mười tám tầng địa ngục!

Quyền bố chánh sứ cố gắng bám chặt vào cọng cỏ trên miệng giếng cuối cùng, cố gắng nói: “Âm mưu của ông ta hiện giờ chẳng phải là không thành công rồi sao? Ta và ông ta cùng cưỡi ngựa trên đường hẹp, ông ta nhất định phải ra tay cứu ta chứ. Con rể của ông ta chính là cháu ruột của đương kim hoàng hậu, là Định quốc công, là hoàng thân quốc thích, nhất định sẽ cứu...”

Lời tuy nói như thế, nhưng từ hơi thở nặng nhọc và ánh mắt tuyệt vọng của Quyền bố chánh sứ, có thể thấy ngay cả lời của bản thân ông ta mà ông ta cũng chẳng dám tin.

Nhưng mà, Dương Thu Trì đã quyết định cắt luôn dùm cọng cứu mệnh cuối cùng này của lão: “Đừng có nằm mộng nữa, lão ta sẽ không cứu ông đâu, và cứu ông không nổi đâu!”

“Vì sao?” Quyền bố chánh sứ cất giọng khàn khàn hỏi.

—————o0o—————

213. Chương 195: Phân Tích

“Thứ hai, ông chẳng qua chỉ là một bù nhìn mà lão ta dùng tiền dựng lên, dùng xong rồi đá một cước coi như xong, ông với lão vô thân vô cố, lão bằng cái gì mà cứu ông?”

“Thứ ba, chứng cứ điều tra trước mắt đã có thể đoán định lão phạm tội mưu phản, đây là trọng tội thập ác bất xá, không có nguyên nhân đặc biệt gì thì hoàng thượng không thể khai ân ngoài luật pháp. Mà cho dù có khai ân, tối đa cũng chỉ đem ông xử từ lăng trì thành chém đầu, đó đã là ân huệ kinh thiên rồi. Nhưng hoàng thượng bằng cái gì mà cấp cho ông ân huệ đó? Người có tài có công hơn ông còn đi đời nhiều lắm rồi, chỉ cần dính vào tội mưu phản, tự ông hay nghĩ coi bản thân có thể tránh được vào đâu? Mẽ viên ngoại của ông không chắc là tránh được, thì làm cách nào cứu được ông?”

“Thứ tư, ông biết nhiều bí mật của lão ta như vậy, ông sống một ngày thì sẽ gây uy hiếp cho lão ta một ngày, ông nhất định phải chết để diệt khẩu luôn. Lão sẽ đem mọi chuyện rồi mù kia đổ lên người ông hết, cho ông làm tên quỷ chết thế!”

“Thứ năm, lão ta cứu ông để dùng vào việc gì? Ông đã gây ra chuyện lớn như vậy, triều đình cho dù miễn tội chết cho ông, ông còn nhận thấy là tiếp tục làm chức bố chánh sứ của ông được sao? Chỉ sợ ngay cả chức quan nhiếp cửu phẩm cũng không đến phần của ông nữa! Nếu như ông đã không thể làm quan nữa, thì lão ta cứu mạng ông để làm cái gì? Phí bao nhiêu sức lực tài bảo để cứu một phế nhân ra, lão ta có thể ăn thịt ông để sống được không? Nếu như lão ta còn cần một bù nhìn, bộ bản thân lão không thể tự tài bồi ra một kẻ khác được hay sao?”

“Thứ sáu, cũng là điều quan trọng nhất, là án này quá lớn, không chém vài người thì làm sao có thể chấn nhiếp kẻ khác? Ông gây ra sự tình lớn như vậy, chính hợp làm con dê thế tội, không giết ông thì giết ai? Hơn nữa, chém một quan lớn như ông, càng biểu hiện rõ quyết tâm trừng trị hủ bại của triều đình, tạo ra tác dụng chấn nhiếp lớn hơn rất nhiều lần so với giết những người khác!”

“Sở dĩ có thể nói, lão ta chẳng những không cứu ông, mà còn thông qua quan hệ đem mọi chuyện đổ lên đầu ông, nhận thành tội của ông, như vậy lão ta mới có thể thoát thân, còn ông trở thành quỷ chết thế. Ngoài ra, quan hệ đến tội mưu phản, bản thân lão ta còn chưa tự cứu, thì càng không thể cứu được ông!”

Những điều phân tích trên có cái thì được Dương Thu Trì nghĩ qua, có cái do Kim sư gia phân tích, cho nên nói ra tin chắc mười phần, liên miên bất tuyệt như rang đậu, khiến cho Quyền bố chánh kinh hãi đến há hốc miệng, mặt cắt không còn giọt máu.

Dương Thu Trì vỗ lên tay vịn, vươn người đứng dậy, chuyển sang sau lưng Quyền bố chánh sứ, cúi người nhỏ giọng hỏi: “Nghe ta phân tích xong, Quyền đại nhân, ông nhận thấy Mễ viên ngoại còn cứu ông nữa không? Mễ viên ngoại trừ chuyện cấu kết với các ông chiếm lương thực chặn tai làm của riêng, có có trọng tội phiến động cướp lương nhằm gây ra bạo loạn trong dân đói, đó là tội mưu phản, cần phải diệt cử tộc! Nếu như đẩy đến thân ông, kết quả mà ông sẽ nhận chịu như thế nào ắt ông đã biết! Ông nhận thấy triều đình sẽ có người còn nói thế cho ông hay sao?”

Toàn thân Quyền bố chánh sứ mềm nhũn dí sát xuống ghế, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở phì phò nặng nhọc.

Dương Thu Trì biết phòng tuyến tâm lý của lão đã bị hấn phá hủy triệt để, hiện giờ là thời điểm thu gom lưới, nên nhỏ giọng nói tiếp: “Quyền đại nhân, ta có một con đường sáng có thể giữ được tính mệnh của ông cũng không biết chừng.”

Quyền bố chánh sứ đột nhiên mở bừng hai mắt, đáy mắt đầy vẻ khuất cầu, từ từ chuỗi người ra khỏi ghế, quỳ xuống đất nói: “Đại nhân, Dương đại nhân, cầu ngài cứu tôi, tôi không muốn chết, trong nhà tôi có có mẹ già tám chục tuổi cần phải nuôi dưỡng, tôi không thể chết được a.” Nói rồi dập đầu giống như gãy bàn tính, khiến cho gạch xanh kêu lên bình bịch.

Dương Thu Trì nói: “Quyền đại nhân, trước mắt ông chỉ có một con đường, đó là thành thật khai ra hết, một mặt phải kể sạch mọi tội hạnh của bản thân, làm rõ đồng phạm, một mặt phải chỉ điểm những tội mà kẻ khác phạm, đặc biệt là chỉ ra được một quan có chức vị cao hơn ông phạm tội. Một khi tội của y càng nặng, càng nghiêm trọng, thì công lao của ông càng lớn, cơ hội giữ được mạng sống của ông càng cao. Đường nhiên ông không được vì lẽ này mà vu cáo kẻ khác.”

“Như vậy có thể nói, ông cần phải chỉ ra một con dê thế tội thích hợp với ông hơn nữa, biến kẻ đó thành con gà trong kế ”giết gà cho khỉ xem“, có như thế mới có thể bảo trụ được tính mệnh của ông.”

Quyền bố chánh sứ đắn đo: “Nhưng mà, tôi nói ra có ích gì không? Người khác có nhận chìm xuống không báo lên không?”

Dương Thu Trì biết, hiện giờ cần phải lấy được sự tín nhiệm của lão, để lão tin rằng chỉ có thể dùng những lời khai sát thực mới có hi vọng lấy lại được sinh cơ, rồi nói toạc móng heo ra mọi chuyện, cho nên hấn đáp: “Ấn của ông do ta phụ trách, ta có thể bảo chứng với ông là ta nhất định đem sự thành thật khai báo và vạch rõ tội trạng của kẻ khác ra báo lên hoàng thượng, để hoàng thượng quyết định xem có nên tha cho tội chết của ông không.” Dừng lại một chút, hấn tiếp: “Nếu như có thể thành thật mọi chuyện, lại có thể vạch trần tội nghiệt của kẻ khác, lập được công lớn, ta nghĩ hoàng thượng sẽ xem xét đến điều này.”

Phạm nhân tham ô điểm mặt tố giác tội nặng của người khác, cấu thành công lớn để có thể miễn chết vẫn là chuyện thường thấy xưa nay. Hơn nữa, giống như dạng cao quan như Quyền bố chánh này, một khi đã tố cáo thì nhất định chẳng chỉ ra kẻ tầm thường, mà nhất định sẽ lôi ra một lô một lốc quan tham lớn nhỏ ngã ngựa hết, ý nghĩa càng lớn hơn nhiều.

Đương nhiên, một dạng cao quan như lão, mỗi khi phạm phải tội tham ô thì đó ắt là tử tội, thậm chí không được giảm nhẹ mà còn xử nặng hơn, cho dù là có lập được công to, nhưng cũng khó thoát khỏi cái chết. Tuy nhiên, một khi chưa bị đưa lên đoạn đầu đài thì hi vọng vẫn còn chưa phá diệt, và thậm chí hi vọng kỳ thật chỉ là một sợi tóc tơ treo tảng đá nghìn cân cũng phải tóm cho thật chặt.

Dương Thu Trì chuẩn xác nắm bắt loại tâm lý này của Quyền bố chánh sứ, cấp cho lão cọng cỏ chỉ trên miệng giếng này, khiến cho lão không thể không nói, không thể không dùng trăm phương nghìn kế gột hết những gì có trong đầu trong bụng đem ra tố cáo để lập công. Và khi đó không cần thúc giục, không cần bức, bản thân lão cũng sẽ bám riết theo câu hấn, tìm hấn để báo cho hấn những chuyện mà lão nghĩ có thể lập công.

Quyền bố chánh sứ nghe con đường mà Dương Thu Trì chỉ ra, ngăn ngor một hồi, từng giọt lệ lăn dài trên má, ngồi bẹp dưới đất ghen ngào không nói gì. Dương Thu Trì có thể lý giải sự kích động của một người

cầm chắc cái chết chợt tìm lại tia hi vọng, chờ cho lão từ từ lấy lại bình tĩnh, mới lên tiếng bảo: “Quyền đại nhân, thân thể của ông bị thương, cứ ngồi đó nói đi.”

Các cấm y vệ ở bên cạnh lập tức đỡ Quyền bố chánh sứ lên trên ghế, nhưng móng dít của lão đã bị trện loạn còn vừa rồi đánh cho nát bét, căn bản chẳng thể ngồi được, chỉ nhấp nhồm trên đó mãi. Dương Thu Trì cho cấm y vệ mang ra một cái ghế dài, cho Quyền bố chánh sứ nửa nằm trên đó khai, sự thấu hiểu này khiến cho Quyền bố chánh sứ cảm kích đến nỗi lão lệ tung hoành.

Dương Thu Trì trở lại công đường ngồi xuống ghế, La thiên hộ thấy Dương Thu Trì trở lại, vội vã nghiêng người cung kính nhấp nhồm liên hồi, chờ hần ngồi xuống mới dám ngồi theo.

Hai má Quyền bố chánh sứ sưng phù thật cao, nói năng rất khó nhọc, nhưng vẫn gân cổ hàm hồ nói, nói tuy chậm nhưng vẫn có thể nghe rõ: “Dương đại nhân, đa tạ ngài đã nói giúp tôi, cho dù cái mạng già này của tôi có giữ lại được hay không, tôi vẫn ghi nhớ cái tình của ngài, tôi nhất định thành thật khai hết.”

Dương Thu Trì khe khẽ gật đầu, hỏi: “Chẩn tai lương là do ông và Mễ viên ngoại, Đàm tri phủ nội ngoại cấu kết chiếm đoạt hết phải không?”

Quyền bố chánh sứ đáp: “Đúng vậy, Mễ viên ngoại nói ông ta muốn toàn bộ lương chẩn tai, lấy trọn cả hai lần, tôi mới đầu lo ngại sẽ xảy ra chuyện, nhưng tôi có thể làm quan cho đến mức này đều là dựa vào quan hệ với Định quốc công cùng với tài lực hùng hậu của lão đả thông, do đó tôi không thể nói chữ không cho được.”

“Vừa rồi nghe Dương đại nhân phân tích, tôi mới biết tôi bất quá chỉ là một bù nhìn của ông ta. Bao nhiêu năm nay, ông ta cứ bảo tôi trở về tìm biện pháp tích trữ lương thực, tham ô cũng được, mua với giá thấp cũng được, dùng bất kỳ thủ đoạn nào tập trung cho được một lượng lương thực lớn!”

“Ngoại trừ Vũ Xương, ông ta còn bí mật tích trữ một lượng lớn lương thực ở Trì Châu, Thái Bình, Dương Châu, Trường Sa và những chỗ khác. Lúc đó tôi không biết lão cần bao nhiêu lương thực như vậy để làm gì, cho là ông ta chỉ cất giữ chờ thời, mượn việc đầu cơ để chờ dịp xuất bán giá cao kiếm lời. Nghe đại nhân phân tích tôi mới biết, ông ta đang chuẩn bị quân lương cho chuyện mưu phản trong tương lai. Tôi thật không biết ông ta muốn làm phản, nếu không thì có chết cũng không giúp ông ta.”

Dương Thu Trì hỏi: “Ông hãy nhớ kỹ lại coi, ngoại trừ tích trữ một lượng lớn lương thực, lão ta còn có dấu hiệu gì cho thấy muốn làm phản không?”

Quyền bố chánh sứ đáp: “Tuy ông ta giúp tôi thăng lên quan lớn, nhưng tôi cũng giúp ông ta rất nhiều điều, nhưng vì tránh tị hiềm, trước giờ đều là ông ta hạ mệnh lệnh tôi chấp hành, bình thường kỳ thật rất ít gặp nhau, do đó rất nhiều chuyện tôi cũng không biết rõ.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ vậy cũng đúng, giống như cái lão đầu heo tam cấp như lão thì đại sự mưu phản thế này đương nhiên không đem nói với lão được rồi, trừ khi đã kéo lão vào nhập bọn. Nếu như đã không kéo lão nhập bọn, cho thấy tên kia đã nhìn rõ ông căn bản chẳng phải là người thích hợp cho việc cùng tạo phản, do đó xài được thì xài, không xài được đập đổ cũng chả sao.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Ông ở nhà Mễ viên ngoại có trông thấy trung niên mất lé bao giờ không?”

“Trung niên mất lé?” Quyền bố chánh sứ dụng hai khủy tay chỗi nửa người dậy nhìn Dương Thu Trì, trừ một lúc rồi đáp: “Dương đại nhân nói đây là Vương tiên sinh trong nhà Mễ viên ngoại phải không?”

“Vương tiên sinh là ai? Hần ta mất lé hay sao? Hiện giờ đang ở đâu?” Dương Thu Trì cũng chống tay nhòm người dậy, cấp thiết hỏi.

“Vương tiên sinh là một trung niên trong hợp xưởng đoàn, một con mắt hơi nhìn xéo, tôi nghe Mễ viên ngoại giới thiệu đó là tiên sinh dạy chữ cho nhà lão, và đối với y cực kỳ cung kính. Trước đây tôi có lần gặp y, trước kia nữa thì không, y là người rất cao ngạo, rất ít nói chuyện, nếu y là tiên sinh dạy chữ của Mễ viên ngoại, nhất định là đang ở trong Mễ phủ.”

Mới khi nãy, Nam Cung Hùng đã trở về bẩm báo với Dương Thu Trì, nói rằng trong nhà của Mễ viên ngoại không phát hiện trung niên mất lé nào cả, cho nên Dương Thu Trì hiện giờ mới hỏi: “Trong Mễ phủ không có, ta đã phái cấm y vệ đi tra khám qua, nhà của lão ta không có người này.”

Quyền bố chánh sứ nói: “Mẽ phủ có hai tòa phủ đệ ở Vũ Xương thành, các người đã tra qua hết chưa?”

“Cái gì?” Dương Thu Trì cả kinh hỏi, “Cái lão già mập lùn này có tới hai trụ sở ở Vũ Xương thành cơ à?”

“Đúng vậy, vợ của Mẽ viên ngoại là người dữ có tiếng. Mẽ viên ngoại tuy là một người làm nghề buôn bán, không đọc qua mấy cuốn sách, nhưng lại thích giả thành kẻ thông thạo thơ văn, thường kết giao với những nữ tử ở thanh lâu có chút tài học. Những nữ tử mà ông ta nhìn trúng, thì liền không tiếc dùng trọng kim để mua về nạp làm tiểu thiếp. Do phu nhân của ông ta hung hãn, do đó không dám để ở nhà, mà bí mật kiến tạo một tiểu lâu khác trong thành Vũ Xương, len lén nuôi những tiểu thiếp của lão ở đó.”

“Phu nhân của Mẽ viên ngoại cũng không dám làm thái qua, cho dù đoán biết được ông ta kim ốc tàng kiều, nhưng chỉ cần không mang về nhà thì bà ta mở một mắt nhắm một mắt cho xong. Mẽ viên ngoại xây cái lầu vàng để giấu người đẹp này ở chỗ rất bí mật, ông ta lại kín miệng như bưng, cho nên hầu như không một ai biết.”

—o0o—

214. Chương 196: Cô Gái Nhỏ Xinh Kiều Mị

Mẽ viên ngoại thô kệch quê mùa thể kia thậm chí còn đem cái kim ốc của mình nhường cho Vương tiên sinh cư trú, như vậy người này nhất định là có lai lịch rất lớn, chẳng lẽ là người đứng sau lưng thao túng Kiến Văn dư đảng - Diệp Hi Hiền hay sao? Thậm chí, y cũng có thể là bản thân Kiến Văn đế?

Ồi giời ơi! Nếu quả là như thế thì thật mê người, phát tài rồi!

Dương Thu Trì đứng bật dậy khiến cho La thiên hộ giật bắn người. Hắn khẩn trương hỏi: “Cái lầu son này ở nơi nào? Ông có biết hay không?”

“Biết, Mẽ viên ngoại đã có lần dẫn tôi tới để khoe khoang, tôi sẽ dẫn mọi người đi.”

“Được! Nếu như bắt được người này, ta nhất định sẽ nói tốt cho ông trước mặt hoàng thượng!”

“Đa tạ Dương đại nhân! Đa tạ!”

La thiên hộ không chờ Dương Thu Trì sai khiến, lập tức cho gọi bốn cấm vệ một người nâng một chân cái ghế dựa của Quyền bố chánh sứ đưa đi tìm Vương tiên sinh mất lé.

Tổng Vân Nhi đứng nghe lén ở phía sau, vô cùng cao hứng cho phát hiện bất ngờ này. Cấm vệ tập hợp đội ngũ để đột kích và lập tức xuất phát, Tổng Vân Nhi do vẫn còn mặc phục trang của cấm vệ, theo sát bên Dương Thu Trì nên không gây chú ý gì.

Tòa lầu son để nuôi người đẹp này rất kín đáo, nằm ở một con đường nhỏ khá sâu trong Vũ Xương thành, bên ngoài là một trang viên theo kiểu tứ hợp viện phổ thông, bốn phía đều có nhà ở che chắn, nằm kề san sát vào nhau, không thể nào dùng biện pháp bao vây, chỉ có thể đánh thẳng vào bất ngờ phạm nhân.

Cấm vệ bắt thang, để một người vượt tường mà vào, rồi mở cửa lớn từ bên trong. Cấm vệ đã được huấn luyện kỹ càng chuyện bất bớ này, cho nên êm thấm tiến vào trong viện, thấy bên trong lại là một tứ hợp viện (nhà theo kiểu hình vuông, có sân ở giữa bốn nhà nhỏ) phổ thông, đèn lửa tối om.

Dương Thu Trì tra hỏi Quyền bố chánh sứ được mang theo trên ghế dài, Quyền bố chánh sứ đưa tay chỉ vào hướng đối diện, hạ giọng nói: “Tiến vào đại đường đối diện, phía sau có một cửa nhỏ, đi qua đó là đến nơi.”

Các cấm vệ tiến vào đại đường, vòng qua bình phong, quả nhiên thấy được một cái cửa. Khi đẩy cửa này ra, bên trong lại có một cửa nữa, nhưng không tìm được cách gì tiến vào. Một cấm vệ móc ra một cái cửa bằng kim loại, thò vào trong cửa cắt đứt cử để mở ra cho nhanh.

Trong vòng thời gian uống cạn chung trà, chốt cửa đã bị cửa đứt. Cửa bị đẩy ra, mắt mọi người chột sáng lên, bên trong là một tiểu hoa viên, từng chiếc đèn lồng màu đỏ lớn chạy dài từ hoa viên lên đến các đỉnh đài lâu các, cầu nhỏ nước chảy lung linh, cảnh vật tinh trí phi thường, quả thật là động thiên trong cõi phàm trần.

Trong số đó có một tòa lầu hai tầng, trên đỉnh được bày trí nhiều đồ trang trí rất tinh tế, mang dáng vẻ của Giang Nam, bên cạnh còn có những nhà trệt nhỏ.

Lúc này đã vào canh tư, hoa viên chẳng có ai cả. Cẩm y vệ không chờ được lệnh, đã nhanh chóng bao vây tòa lầu hai tầng và mấy căn nhà trệt kín bưng.

Dương Thu Trì và La thiên hộ đến trước căn lầu nhỏ này, Dương Thu Trì bảo: “Lên cho ta, bắt hết người ở trên đó xuống.”

Nếu như các phòng ốc lầu đài đều bị vây, như vậy rất dễ dàng cho đại sư tìm bắt chuột rồi! Binh phân ra mấy đường, chẳng mấy chốc tiếng đá cửa, tiếng quát hỏi, tiếng tát tai, tiếng xô đẩy gây vỡ vang loạn cả lên. Tiểu hoa viên lập tức gà bay chó chạy, loạn thành một đoàn.

Tiếp theo đó, bảy tám cô gái mặc đồ bó sát người màu hồng nhạt bị lôi ra khỏi các phòng nhỏ, bị đẩy đến trước mặt Dương Thu Trì. Dưới ánh đèn chiếu sáng lung linh, người nào người nấy đều da trắng như tuyết, tuy kinh khủng vạn phần, nhưng không giấu được vẻ quốc sắc thiên hương, đừng nói gì có tài học, chỉ cần dung mạo thế này cũng đủ hấp dẫn mắt hèn phách của nam nhân rồi.

Những cô gái nhỏ này vốn cho là có cường tặc đến xạm phạm, lòng thâm nghĩ nếu cường tặc đến chỉ để cướp sắc thì cũng chẳng sợ gì, nếu như mà cướp luôn tính mệnh, thì chắc là hương tiêu ngọc vỡ rồi. Nghĩ vậy nên người nào trong số họ cũng hoa dung thất sắc, chờ đến khi kinh hồn xong rồi lấy lại chút bình tĩnh, xác định đó là cẩm y vệ rồi, thì hầu hết họ chẳng biết đã phạm phải tội gì mà dẫn tới cẩm y vệ kéo đến bắt thế này, và thế là họ càng kinh khủng hơn.

Dương Thu Trì liếc mắt nhìn những cô gái này, còn chưa kịp thu ánh mắt lại, dường như hấn bị cái gì đó kích trúng, người giật nảy lên, lòng đập rộn rã một lúc, cảm thấy dường như đã bỏ qua cái gì. Đến khi hán quay đầu lại nhìn, mục quang lạc vào người nữ tử ngồi ở giữa, tức thời ngẩn cả người ra.

Cô gái này khoảng mười sáu, vô cùng xinh xắn khả ái, vành mi cong nhẹ, đôi mắt phương lung linh lấp lánh vì sao, đôi má hồng hây hây trong ánh lửa, răng ngọc môi son, dáng ngọc cúi đầu lộ ra cái cổ trắng mịn, đôi vai thon thả, khúc tuyến lung linh, eo nhỏ mông tròn, chân dài như ngọc chuốt... Dừng từ tuyệt sắc mỹ nữ để hình dung thì cảm thấy chẳng xứng, nhưng nếu quả có người bảo Dương Thu Trì có mỹ nữ vũ mị hơn nàng, có đánh chết hấn cũng không tin.

Dương Thu Trì thâm tán thán: đừng nói gì sau khi xuyên việt đến đây tới giờ, cho dù từ khi bắt đầu mặc quần lót ở thời hiện đại tới giờ, hấn chưa bao giờ nhìn thấy cô gái nào vũ mị đến như vậy.

Cô gái này dường như rất biết làm cách nào để khiến cho bản thân vũ mị hơn, chỉ cần lắc eo, ưỡn bộ ngực đầy đặn như chưa hề vỡ hoang ấy cho nó cao thêm chút nữa, mặt Dương Thu Trì đã cảm thấy đỏ rần, lòng đập rộn ràng như trống trận.

Đến lúc này, những cẩm y vệ khác đã lôi ra mấy bà hầu gái già ra rồi bẩm báo với Dương Thu Trì là đã bắt hết mọi người ở đây, không phát hiện được nam nhân nào.

Dương Thu Trì nhói lòng, chẳng lẽ tin tức bị lọt ra ngoài, tiểu lão tử kia trốn chạy rồi hay sao? Hấn trầm giọng hỏi các nữ tử: “Vương tiên sinh mất lé đâu rồi?”

Hấn căn bản không cần dọa nạt, những thanh lâu nữ tử này đều đã trải đời rất nhiều, biết cẩm y vệ lợi hại như thế nào, nên tranh nhau thưa: “Vương tiên sinh vào canh hai đã vội vã từ ngoài trở về lấy vài món đồ rồi đi ngay.”

Canh hai? Lúc đó chính là lúc pha mình bắt mấy tiêu sư phóng hỏa, bắn chết mấy gia nhân phiến động cướp lương của Mễ viên ngoại, nếu như thế thì người này đã thấy âm mưu phá sản, biết đại sự không hay, đã chạy trước rồi!

“Y đi đâu rồi?” Dương Thu Trì hỏi.

Các cô gái đưa mắt nhìn nhau, đều lắc đầu.

“Y ngụ ở chỗ nào?” Các cô gái đồng loạt quay về phía thiếu nữ đã làm Dương Thu Trì choáng váng vừa rồi: “Ngụ ở phòng của Hồng Lăng.”

Dương Thu Trì như bị một quyền đánh mạnh vào lòng, tiểu mỹ nhân tên là Hồng Lăng này thì ra là con chim trong lòng của người ta, cho nên hẳn cảm thấy lòng mình đầy khổ não và tiếc nuối.

Nam nhân cứ kỳ quái như vậy đấy, họ dù sao cũng có một thứ tâm lý không buông bỏ được về chuyện xử nữ này nọ. Nếu như cô gái này đã chẳng phải là hoàng hoa xử nữ, thậm chí còn là người kề cận bên người mà hẳn muốn bắt, Dương Thu Trì liền chẳng còn chút hứng thú nào.

Nhưng dù sao, khi đối diện với tiểu mỹ nhân nhu mì khéo léo này, lời lẽ của Dương Thu Trì không khỏi hòa hoãn hơn: “Nhiều tổ (Cộng dây), thỉnh cô đưa ta đến phòng của cô xem sao.”

Hồng Lăng vốn thấy Dương Thu Trì nhìn mình trong bộ dạng của đại ca họ Trư, dường như là hận không cắn một cái ăn hết luôn nàng vậy, nhưng khi nghe lời của các cô nương khác, thần tình của y chợt biến hẳn, lộ ra vẻ vô cùng thương tiếc thậm chí có phần xem thường, và với sự thông minh đặc biệt của nữ tử, nàng lập tức hiểu rõ nguyên nhân bên trong, thẩm não cúi đầu, ứng tiếng đáp ứng: “ạ, thỉnh đại gia theo tôi.”

Dương Thu Trì nghe lời của nàng vừa nhuễn vừa nhu, đơn giản là khiến ruột gan người ta quặn quai đến mấy lần, thầm nghĩ, lão Mã viên ngoại này thật là biết nhìn người, tìm ở đâu ra một con tiểu hồ li tình như thế này, đơn giản là muốn chết cái thân già luôn thì phải! Chỉ có điều đáng tiếc ời là đáng tiên, một bông hoa nhài thơm nức mùi hương như thế, lại đem cắm vào bãi phân trâu mất rồi!

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì ra vẻ thần hồn lên mây như thế, mũi hừ một cái rõ to, miệng nhếch lên thật cao, nhưng Dương Thu Trì dường như chẳng thấy chẳng nghe, cứ đi theo sau lưng Hồng Lăng. Nam Cung Hùng và các cấm vệ nhanh chóng đi theo, Tổng Vân Nhi dậm chân hậm hực đi theo sau chót.

Khuê phòng của Hồng Lăng nằm ở dãy giữa tầng hai, mới tiến vào phòng đã ngửi thấy mùi u hương thoang thoảng, chẳng phải đàn hương cũng không phải xạ, khiến cho người ta phiêu bồng như tiên.

Trong phòng được trải bằng thảm hồng rất mịn, một cái giường lớn có cặp gối thêu uyên ương bị đặt lung tung. Góc tường có một cái đèn lồng màu hồng lớn, trên bàn trang điểm đặt đầy các hộp phấn, bột ngọc trai, sừng trâu, vòng trang sức đủ cả.

Ở giữa phòng có đặt một cái bàn, trên đó có đặt một hồ rượu, chung rượu và vài đĩa thức ăn rất tinh trí.

Dương Thu Trì bước lại ngồi xuống, cầm chung rượu ở trên bàn lên, sau đó đặt xuống, lại cầm đôi đũa ngà voi để ở trên mâm đó gấp một chút thức ăn cho vào miệng, nhắm nghiền mắt nhai một hồi, rồi than: “Thật là ngon quá, đây có phải là tay nghề của Hồng Lăng cô không?”

Hồng Lăng gật gật đầu: “Đúng vậy, đại gia quá khen rồi.” Xong nàng ta chuyển thân lấy từ trong một cái tủ thấp nhỏ ra một đôi đũa ngọc, dâng bằng hai tay cho Dương Thu Trì: “Đại gia, ngài dùng đôi này đi, đôi đó là... là của Hồng Lăng đã dùng qua rồi.” Nói đến đây, gương mặt nhỏ xinh của nàng đỏ hồng như nước vỏ lựu.

Dương Thu Trì ối chao một tiếng, mau chóng bỏ đôi đũa xuống, cười bẽn lẽn: “Xin lỗi, ta đường đột quá, thật là ngại quá đi.”

“Đại gia nếu muốn ăn thì Hồng Lăng sẽ dọn một bàn mới vậy.” Hồng Lăng hơi khấn trương, nhưng lời nói nghe rất dễ chịu, nghe lời của nàng, Dương Thu Trì cảm thấy cả tâm hồn như được tắm vào trong thùng mật ngọt.

Hắn vừa định lên tiếng, chợt nghe có tiếng ho khan của một cô gái ở phía sau, âm thanh rất quen thuộc, vừa nghe là biết của Tổng Vân Nhi, tức thời hơi sững người. Không xong, dáng vẻ Trư Bát Giới của hắn nhất định là đã lọt hết vào tầm ngắm của cô nàng này, thật là ngại quá đi!

Hắn xoay đầu nhìn thấy La thiên hộ và cả đám cấm vệ cũng nhìn chằm chằm vào Hồng Lăng, ánh mắt chói ngời phát ra từng tia bén nhọn giống như muốn cõng hết y phục của người ta vậy. Bộ dạng của bọn họ còn Trư ca ca hơn hẳn nữa, nhưng mà nhìn thấy mỹ nữ mà không động tâm thì chẳng phải là nam nhân rồi!

Dương Thu Trì đứng dậy, tử tế nhìn hết các vật dụng trong phòng, rồi mới bước lại trước mặt Hồng Lăng, cúi sát xuống hạ giọng hỏi nàng: “Vương tiên sinh chưa đi, y ở đâu?”

Đầu Hồng Lăng chẳng hề nhúc nhích tí gì, chỉ có đôi mắt như sóng nước nhanh chóng liếc lên trên trần nhà rồi lập tức nhìn trở lại, vẻ mặt hơi có chút kinh khủng, tiếp theo đó cúi đầu khe khẽ lắc.

Tim Dương Thu Trì chợt đập rộn, chuyển thân nói: “La thiên hộ, làm phiền ông mang theo cảm y vệ đi đến các tòa lầu nhỏ xung quanh tra xét cho cẩn thận một lúc, phòng này tự thân ta sẽ tra!”

La thiên hộ hạ giọng đáp: “Đại nhân, mỗi phòng đều đã tra qua hết....!”

“Dạ!” La thiên hộ chuyển thân bước ra ngoài, nhưng rồi phát hiện các cảm y vệ không động dậy gì, quay lại nhìn, thấy mắt của họ vẫn còn trợn trừng nhìn chăm chăm vào dáng vẻ kiều mị của Hồng Lăng, miệng cảm như chảy dài xuống, thậm chí có người còn chảy nước miếng ra ngoài, y tức quá khi khói cả ra mũi, quát: “Nhìn cái gì mà nhìn! Còn không đi sưu tra cho lão tử?!” Nói xong chậm bước ra ngoài, những cảm y vệ khác lúc này mới tỉnh mộng, vội vã chạy loạn ra khỏi phòng, họ hét đi lục kiếm khắp nơi.

—o0o—

215. Chương 197: Dẫn Xà Xuất Động

Tổng Vân Nhi không ngờ lại hận hận nhìn Dương Thu Trì, lại nhìn Hồng Lăng đang đứng cúi đầu hổ thẹn kế bên, hừ mũi một tiếng rõ to, rồi dậm chân quay ngoắt người quày quả ra khỏi phòng.

Nam Cung Hùng dường như không hề có phản ứng gì với ánh mắt của Dương Thu Trì, ngần ngừ một chút rồi nói: “Đại nhân, hay là tôi ở lại bảo hộ ngài đi.”

“Không cần, nơi này còn có nhiều cảm y vệ như vậy, không sao đâu, hai người các người mau đi.”

Nam Cung Hùng ôm quyền thưa: “Tuân lệnh!” Rồi chuyển thân đi ra cửa.

Kim sư gia nhất mực theo sau Dương Thu Trì là một người thông minh, thấy vậy vội vã chấp tay thưa: “Đại nhân, bĩ nhân cũng ra ngoài đó chờ.” Nói xong bước ra ngoài phòng, nhưng quên đóng cửa lại. Dương Thu Trì cũng không thèm quan, cứ để mặc cho nó mở.

Những cảm y vệ khác đều là người thông minh, tuy hò hét kéo bàn đồ ghề ở những phòng khác, nhưng không hề có một ai đến quấy rầy Dương Thu Trì và Hồng Lăng.

Trong phòng chỉ còn lại hai người họ. Dương Thu Trì nhìn nhìn ngó ngó xung quanh phòng của Hồng Lăng, nhưng không nhìn nàng. Hồng Lăng hơi khẩn trương, không dám nói chuyện, thông tay đứng một bên.

Dương Thu Trì bước lại cái giường lớn mềm mại ngồi xuống, vỗ vỗ gối găm, nói với Hồng Lăng: “Đến đây!”

Hồng Lăng càng khẩn trương hơn, từ từ bước lại gần. Dương Thu Trì vụt kéo nàng ta ngồi xuống bên cạnh.

Dương Thu Trì rất tự nhiên quàng qua ôm eo nàng, cất giọng ra vẻ rất khoa trương: “Hồng Lăng, nàng thật là đẹp, ta hiện giờ muốn nàng, được không?”

Hồng Lăng hoảng loạn nói: “Đại gia, không, không được... không được ở nơi này... được không?”

“Vì có gì?”

Đôi mắt phượng thật mê người của Hồng Lăng hiện giờ đầy vẻ sợ hãi, nhanh chóng liếc mắt trên mái nhà lần nữa, rồi ấp úng nói: “Bên ngoài... bên ngoài có nhiều người, bọn họ tiến vào thì làm thế nào?” Hồng Lăng bị Dương Thu Trì ôm trong lòng, ôn nhuận như con chim nhỏ, nhưng thân hình mềm mại nhỏ nhắn ấy lại hơi run run.

“Không cần sợ, bọn chúng không phải là ngốc, ta bảo chúng ra, không có mệnh lệnh của ta, chúng không dám tiến vào đâu.” Dương Thu Trì vòng mặt qua hôn lên gò má phẩn non và vành tai thơm của nàng, lại lớn tiếng nói: “Nàng thiệt là đẹp quá đi, ta không chờ được nữa, bây giờ ta muốn nàng ngay!” Nói xong đưa tay sờ ngực của Hồng Lăng.

“Đại gia, không được!” Hồng Lăng giơ cánh tay thon ngăn tay Dương Thu Trì lại, “Hồng Lăng sợ lắm...”

“Đừng sợ! Ta sẽ ôn nhu mà...” Dương Thu Trì cố ý chep chep miệng, hít hít mũi, ra vẻ như một con sói đói sắc, ôm chặt hai vai Hồng Lăng kéo nàng ngã ra giường.

Hồng Lăng bị ôm nằm đè lên trên người Dương Thu Trì, không động đậy được chút nào. Tư thế này khiến đôi gò ngọc của nàng vươn cao lên, nhìn xuyên qua cổ có thể thấy được khe núi sâu hút giữa hai đỉnh Vu Sơn. Hai gò ngực đầy đặn ép vào ngực hắn.

Hồng Lăng chỉ mặc có cái áo nhỏ sát người, Dương Thu Trì một tay ôm chặt lưng nàng, một tay từ từ lần vào trong áo, sờ qua eo, rồi dần hướng lên trên.

Hồng Lăng như có vẻ động tình, ôm chặt Dương Thu Trì, hơi thở phì phò, cái miệng anh đào kề sát vào vành tai hắn, hàm hồ nói những lời không rõ: “Đại gia, cẩn thận, bọn họ ở đỉnh phòng...”

Trong lúc này, đỉnh phòng chợt xuất hiện một cái lỗ lớn, ánh sáng chợt lóe lên, một thanh kiếm bén đâm vọt xuống. Nhưng Dương Thu Trì đang nằm giữa, ôm Hồng Lăng nằm sát trên người, hình thành một thuẫn bài bằng thịt, và người đó rõ ràng là sợ làm bị thương đến Cọng Dây, cho nên kiếm dừng sau lưng Hồng Lăng, tức giận quát: “Mau bỏ Hồng Lăng ra tên khốn!”

Đây là một lão đầu thân hình hơi gù, tay cầm một thanh kiếm sáng lấp lánh. Lực chú ý của lão đều tập trung trên người Dương Thu Trì, không ngờ chính lúc này hàn khí bức người đã kề sát thân, lão vừa thăm kêu không hay, định quay đầu lại thì đã nghe hậu tâm hơi đau, có một giọng nữ quát: “Không được động!”

Tiếp theo đó, cổ của lão mát lạnh, một thanh đơn đao đã gá trên cổ, một giọng nam trầm thấp cất lên: “Triệt kiếm!”

Chỉ bằng vào chuyện đối phương tiến vào rồi mà bản thân chưa phát hiện, lão già lưng gù này biết một nam một nữ sau lưng có võ công không dưới mình, hơn nữa hai chỗ yếu hại hiện giờ của lão đều đã bị kềm chế. Lão căn bản không còn cách nào để phản kháng, thở dài một tiếng, lỏng tay ra, trường kiếm rút đánh keng xuống đất.

Người khổng chế lão hán lưng gù chính là Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng, La thiên hộ ở ngoài cũng đưa cấm y vệ xông vào, dùng gân trâu trói chặt lão già lại, Kim sư gia cũng tiến vào theo.

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì vẫn còn nằm ở trên giường ôm chặt Hồng Lăng đang bận đồ thiếu vải, tức giận nói: “Ca! Người đã bị bắt rồi, huynh còn ôm ả để làm cái gì?”

Hồng Lăng đỏ bừng mặt, tránh né định thoát ra, nhưng Dương Thu Trì vẫn ôm chặt không buông, nên vừa thẹn vừa gấp, “Đại gia, ngài bỏ thiếp ra đi.”

“Không được, cánh tay vòng qua sau lưng Hồng Lăng của Dương Thu Trì chỉ chỉ lên trên nóc nhà: ”Còn một tên chưa bắt xong, ta mượn nàng dùng làm thuẫn bài chắn tên một chút!”

Nam Cung Hùng tung người phóng lên, một chân chạm lên cái tủ thấp mượn lực phóng tiếp, tay trái chụp lấy xà ngang, nhẹ nhàng bám lên mái nhà, rồi như một con vượn phóng người ra khỏi chỗ hổng trên mái đó.

Trên đỉnh phòng không có tiếng đả đấu, một chút sau Nam Cung Hùng dùng một tay lôi một nam nhân trung niên xuống lỗ hổng, đến xà ngang mới dùng tay còn lại chụp kéo một cái giảm bớt sức rơi, để rồi từ từ đáp nhẹ xuống bàn, xong mới bỏ trung niên đó ra.

Thật không ngờ Nam Cung Hùng có thân hình khôi ngô, lực lưỡng như thế mà có khinh công không tệ chút nào.

Giống như bị rơi từ trên trần nhà xuống, trung niên sợ xám cả mặt, nằm bẹp trên đất một hồi mới thở phào một hơi, sau đó lập tức kêu lên chói lói: “Cầu quan! mau bỏ Hồng Lăng cô nương ra! Nếu không ta sẽ băm thầy người thành vạn đoạn!”

Trung niên này tuy nghi biểu đường đường, nhưng có một con mắt nhìn ngang, nên có chút ảnh hưởng đến hình tượng, hơn nữa mày rậm nhú tí, dường như lông đầy tâm sự, ánh mắt nhìn Dương Thu Trì đang ôm Hồng Lăng phần nộ dị thường.

Cấm y vệ quát lên định xông tới trói lại, nhưng trung niên ấy mục quang như điện, quát bảo: “Các người muốn tạo phản sao?” Thần thái không giận mà uy ấy khiến các cấm y vệ đều khựng lại, cùng nhìn về phía Dương Thu Trì đang nằm trên giường ôm Hồng Lăng.

Dương Thu Trì thầm nghĩ, trung niên này đúng là chính chủ mà mình muốn bắt, và y hiển nhiên không có võ công, nếu không đã sớm đánh dấu với Nam Cung Hùng ở trên kia rồi. Bản thân hắn có Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng hai đại cao thủ cùng bao nhiêu cảm y vệ ở đây hộ vệ, không trối y thì y cũng chạy đằng trời. Điều trọng yếu hơn nữa là, người này tuy thân phận bất minh, nhưng nhất định là có lai lịch, cho nên cẩn thận vẫn hơn.

Dương Thu Trì từ từ bỏ tay ra. Hồng Lăng vụt ngồi dậy, nhìn trung niên mắt lé rồi cúi đầu nép qua một bên. Trung niên ấy nhìn Hồng Lăng, ánh mắt đầy sự yêu thương và lo lắng.

Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng nhanh chóng lách mình đến thủ hai bên Dương Thu Trì. Dương Thu Trì lúc này mới ngồi dậy, phát tay về phía cảm y vệ, ra ý không cần trối, rồi hỏi trung niên: “Người là ai?”

Trung niên ấy không hề hồi đáp, nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì, rồi hậm hực nói: “Người thật lợi hại.” Nếu như Dương Thu Trì đã bỏ Hồng Lăng ra, khí giận của y đã giảm bớt mấy phần.

“Đa tạ!” Lời Dương Thu Trì rất khách khí, đứng thẳng người nhìn kỹ trung niên ấy. Y đích xác là có một con mắt bị lé, và khi y nhìn về phía hắn, thì hắn rất cuộc chẳng biết là y đang nhìn ở đâu.

“Người làm sao mà biết được ta không đào tẩu?” Trung niên đó hỏi.

Dương Thu Trì chỉ vào bàn giữa phòng, đáp: “Trên bàn bày hai đôi đĩa, đôi nhỏ nhắn tinh xảo bằng ngà voi kia vừa rồi Hồng Lăng cô nương nói là của cô ta, còn một đôi đĩa bạc lớn nặng và dài kia nhất định là của nam nhân dùng. Hai chung rượu cũng một lớn một nhỏ. Điều quan trọng là, rượu trong bình vẫn còn ấm, món ăn trong đĩa vẫn chưa nguội.”

“Bội phục!” Trung niên khen, “Vì sao người biết ta ở trên đỉnh phòng?”

Dương Thu Trì không hề nhìn Hồng Lăng, chỉ vào cái tủ thấp nhỏ vừa rồi Nam Cung Hùng đã điểm chân lên: “trên đó ngoại trừ dấu chân của hộ vệ ta, còn có vài dấu chân khác, tuy rất nhạt nhưng thứ dấu vết này không thoát được đôi mắt của ta.”

“Lợi hại!” Trung niên lại khen: “Vậy người vì sao không trực tiếp phái những tên cầu nô tài này bắt chúng ta? Sao lại dùng thủ đoạn bỉ ổi khi nhục Hồng Lăng để khiến chúng ta ra mặt?” Hỏi câu này, giọng nói thấp trầm của trung niên đầy sự phẫn nộ.

“Chúng ta mất khá nhiều thời gian mới xông lên lầu này, trong khi các người cứ bình tĩnh chờ trên đỉnh phòng, cho thấy hoặc là người là cao thủ về võ công, hoặc là có một hộ vệ có võ công thật cao ở bên cạnh người. Chúng ta ở ngoài sáng các người trong tối, hơn nữa các người lại ở trên cao, dường như trùng hợp với cái cạm ‘Thượng hạ, bất phí chấ’ (Trên đánh xuống, chẳng phí công), chúng ta công kích từ dưới lên vừa thất thế vừa thua thiệt, hơn nữa, ta biết người chẳng phải là người thường, ta không hy vọng phát sinh một vụ lưu huyết.”

Dương Thu Trì kiên nhẫn giải thích cho y, rồi nhìn lão hán lưng gù: “Người này hẳn là hộ vệ của người. Kiểm đầu lão đâm đến như lời đỉnh vạn quân, lợi hại vô cùng, nếu như không có Hồng Lăng cô nương bảo hộ ta, ta nhất định là chết dưới kiếm của lão!” Nói xong, hắn chuyển đầu quay nhìn Hồng Lăng.

Lão hán lưng gù kia hừ một tiếng, không nói gì.

Hồng Lăng cô nương nghe Dương Thu Trì nói lời đầy, ngẩng đầu nhìn hắn, thần tình chột vô cùng hoảng loạn, vội vã cúi gầm mặt.

Trung niên hỏi tiếp: “Vì sao người biết ta sẽ vì Hồng Lăng cô nương mà hiện thân?”

Dương Thu Trì chỉ vào thăm: “Hai cái nệm ghế kia đã bạo lộ quan hệ của hai người. Chúng được đặt nằm kề sát nhau, đủ cho biết quan hệ của hai người mật thiết như thế nào. Hơn nữa...” Dương Thu Trì quay lại nhìn Hồng Lăng, “Thân phận của cô ta tố cáo cho ta biết, người nhất định sẽ không chịu nổi hành động như thế của ta đối với cô ta.”

Trung niên mắt lé kỳ quái hỏi: “Người biết nàng ta là ai nào?”

216. Chương 198: Ngụy Quốc Công

Nói đến đây, Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn Hồng Lăng, thấy thần sắc của nàng thê lương như một chiếc lá vàng bay trong ngọn gió thu.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Tuy ta vẫn còn chưa biết người là ai, nhưng Đàm tri phủ và Quyền bố chánh sứ nói với ta, Mễ viên ngoại rất kính sợ người, do đó, không khó đoán là Mễ viên ngoại để lấy lòng người mà cưỡng đoạt cô ấy, để rồi tuy coi là tiểu thiếp của mình, nhưng để cho cô ta hầu hạ người. Qua đó có thể thấy, người ở trong mắt của Mễ viên ngoại có địa vị như thế nào rồi.”

Kỳ thật điểm này không khó đoán, vì chỉ có một cô gái mỹ miều như Hồng Lăng thế này mới khiến cho nhiều người tranh giành. Đàm tri phủ cũng nói qua, Mễ viên ngoại gây áp lực cướp tiểu thiếp xinh đẹp của lão rồi, nhân vì sợ vợ cả ở nhà ghen tuông, nên đem đến giấu ở ngôi lầu son này, và trong ngôi lầu này có bảy tám cô gái, gộp lại tất cả chẳng có ai xinh đẹp hơn Hồng Lăng, cho nên không phải cô ta thì còn ai vô đây nữa?

Trung niên ấy thở dài: “Người nói không sai, từ khi ta ở nhà Mễ viên ngoại nhìn thấy Hồng Lăng, ta đã say mê nàng ta sâu sắc. Mễ viên ngoại đem nàng ấy đến đây, ta cao hứng phi thường, và yêu thương nàng vô hạn. Do đó, vừa rồi từ kẻ ngồi nhìn thấy người khinh nhờn ép bức Hồng Lăng cô nương, ta nhìn không được mới kêu hộ vệ xuất hiện ngăn cản người, không ngờ toàn bộ chuyện này là một cái bẫy đã được giăng sẵn.”

Dương Thu Trì cười nói: “Cho dù không đặt cái bẫy này, xung quanh đây đều có cấm vệ bao vây, các người chạy không thoát đâu.”

Tổng Vân Nhi chen lời: “Giỏi a, ca, thì ra huynh đã sớm đoán chúng trốn trên nóc phòng rồi, cố ý dụng lời nói dở dở ương ương vừa rồi để đuổi chúng muội đi, thì ra mục đích là muốn dẫn dụ họ xuống à?”

Dương Thu Trì cười đáp: “Muội thật thông minh, nhất định đã đoán được ý nghĩ của ca ca rồi.”

Không ngờ Tổng Vân Nhi dấu môi đáp: “Đoán cái đầu bự của huynh! Muội đây còn suýt bị huynh chọc chết, ai mà thêm đoán ý đoán tứ của huynh chứ!”

Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên, hỏi: “Không phải như vậy chứ. Ta để hai cao thủ các người dẫn theo một đám cấm vệ đi bắt một con chó nhỏ, chuyện không phù hợp thường tình như vậy mà muội cũng không hoài nghi à?”

“Có cái gì mà hoài nghi chứ!” Tổng Vân Nhi liếc xéo về phía Hồng Lăng, hậm hực nói, “Coi bộ dạng huynh nhìn người ta như vậy, muội còn cho rằng huynh đuổi muội đi, để cùng ả, cùng ả...”

Dương Thu Trì cười khổ: “Vậy còn lúc ta nháy mắt với hai người, hai người nhất định phải biết chứ!”

“Người ta đang bực mà, làm gì nhìn thấy mắt huynh nháy nháy cái gì!” Tổng Vân Nhi vẫn còn hậm hực đáp.

“Cái đó, cái đó...” Đầu Dương Thu Trì bắt đầu to ra, “Ngay cả Nam Cung Hùng cũng đoán ra, muội bằng tuyệt thông minh như vậy, sao không đoán ra được cả!”

Dương Thu Trì quên mất một điều, đó là nữ nhân đang đổ kị vĩnh viễn có chỉ số thông minh bằng không!

Tổng Vân Nhi lúc này cũng nghĩ tới hậu quả, nếu như không phải Nam Cung Hùng đoán ra, bản thân nàng bực dọc bỏ đi, thì Dương Thu Trì quả thực nguy hiểm rồi, do đó không khỏi sợ hãi vô cùng, không nhịn được kéo tay Dương Thu Trì: “Ca, là Vân nhi không tốt, Vân nhi sau này không bực tức loạn lên nữa.”

Dương Thu Trì cũng sợ thật, vuốt mũi của nàng một cái, vừa bực vừa tức cười bảo: “Sau đó muội sao biết được ý của huynh vậy?”

“Nam Cung Hùng đuổi theo báo cho muội biết, muội quay đầu lại nhìn cửa, lúc này mới khẳng định huynh chẳng phải là muốn chiếm tiện nghi của cô ả này, mà là có dụng ý khác.”

Dương Thu Trì cười vui vẻ hơn: “Muội sao mà nghĩ vậy?”

“Huynh không đóng cửa, làm gì có chuyện mở toang cửa mà làm chuyện đó chứ!” Tổng Vân Nhi buột miệng nói, sau đó cảm thấy lời này bất nhã, do đó trợn mắt nhìn Dương Thu Trì.

Trung niên kia cũng nhìn sâu về phía Dương Thu Trì, gật đầu mấy cái, rồi quay sang nhìn Hồng Lăng, ánh mắt đầy vẻ ôn nhu.

Ánh mắt của Hồng Lăng lúc này ngược lại lại hướng về Dương Thu Trì, vừa khéo hắt lướt theo cái nhìn của trung niên ấy sang bắt gặp ánh mắt nàng, cả hai người chạm mắt, cùng hoảng loạn tránh đi.

Dương Thu Trì ho khan che sự bối rối, đổi đề tài khác, hỏi trung niên: “Thỉnh tiêu sư đốt kho lương có phải là người làm?”

“Là ta.” Trung niên mắt lé thu hồi ánh mắt buồn bã từ người Hồng Lăng cô nương về, đáp bằng giọng có chút thương cảm.

“Người thật thẳng thắn a.” Dương Thu Trì hơi bất ngờ, người này chẳng hiểu đầu óc có vấn đề gì hay không, tại sao lại thành thật thừa nhận như thế.

“Đại trượng phu dám làm dám chịu, có gì mà không dám thừa nhận chứ!” Trung niên ưỡn ngực khoa tay đáp.

“Nếu như đã thế, thì phiền người cùng chúng ta đi một lúc a.” Dương Thu Trì ra lệnh: “Trời hắt lại cho ta!”

Cầm y vệ đồng thanh đáp ứng, xông lên định động thủ, lão hán lưng gù kia tức giận quát: “Dừng tay! Các người chẳng lẽ không biết chúa công của ta là ai sao?”

Chúa công? Kiểu xưng hô này sao mà quen quá vậy? Đường như rất giống Gia Cát Lượng trong Tam quốc xưng hô với Lưu Bị Lưu hoàng thúc vậy, chẳng lẽ trung niên mắt lé này là một nhân vật giống như Lưu Bị vậy? Hắn không tự chủ được hỏi: “Chúa công của nhà người là ai?”

“Ngụy Quốc công Từ Khâm!”

Ngụy quốc công là cái tên khốn nào vậy? Dương Thu Trì vẫn còn trong bộ dạng chẳng hiểu cái quái gì, thì thấy sắc mặt của La thiên hộ hơi biến. Dương Thu Trì đưa mắt nhìn về phía Kim sư gia, thấy sắc mặt của y cũng rất khó coi, lại còn đá mắt với hắn, ra hiệu ra ngoài nói chuyện.

Dương Thu Trì nhú mày, phất tay ra hiệu cho các cầm y vệ bảo trước hết khoan trời, sau đó bước ra ngoài cửa đi đến đầu cầu thang rồi đứng lại chờ. Kim sư gia cũng lén chạy ra theo. Dương Thu Trì hỏi: “Tên mặc dịch đó là đại bồ tát ngồi ở miếu nào thế?”

Kim sư gia cười khổ: “Đại nhân, nếu như Mễ viên ngoại trước đây chẳng thể gọi là hoàng thân quốc thích gì, chúng ta không cần quá lo lắng, thì con người này chính là hoàng thân quốc thích chánh tông. Phụ thân của y là Từ Huy Tổ, con trai trưởng của Trung Sơn vương Từ Đạt. Trung sơn vương chết đi, Từ Huy Tổ kế thừa tước vị Ngụy quốc công của Từ Đạt, Từ Huy Tổ chết đi, tên Từ Khâm này chính là Ngụy quốc công. Cho nên, đối với người này, chúng ta không thể nào giỡn chơi được.”

Thời trung học, Dương Thu Trì học văn không giỏi, đối với các quy củ ở cung đình thời cổ đại chẳng hiểu gì, đặc biệt là đoạn lịch sử đời Minh, ngay cả Từ Đạt là một nhân vật hách hách hữu danh mà hắn cũng chỉ biết được thông qua sự giới thiệu bên trong tiểu thuyết của Kim Dung. Cho nên, hiện giờ hắn chẳng thể biết những quan hệ lợi hại bên trong chuyện này rốt cuộc là cái gì.

Kim sư gia thấy Dương Thu Trì mù mờ, đoán là hắn chẳng hiểu rõ chuyện này, nên tiến lên một bước giải thích thêm: “Phụ thân của Từ Khâm là Từ Huy Tổ kế thừa tước vị Ngụy quốc công của Từ Đạt xong, thái tổ hoàng đế nhất mực trọng dụng y. Trong chiến dịch Tĩnh Nạn, Từ Huy Tổ là tướng đắc lực của Kiến Văn, đã từng xuất quân đánh bại quân của đương kim hoàng thượng tại Sơn đông, rất may sau đó Kiến Văn sợ y phản bội, điều y trở về. Sau nữa, khi Kiến văn binh bại bỏ chạy, Từ Huy Tổ thủ ở từ đường của phụ thân khóc ròng, kiến quyết không gặp hoàng thượng.”

“Hoàng thượng hoàng ân rộng rãi, không hề quá tính toán về chuyện lỗi lầm của Từ Huy Tổ, chỉ đem giam lỏng y đi. Năm Vĩnh Lạc thứ 5, Từ hoàng hậu chết không lâu, Từ Huy Tổ cũng chết. Hoàng thượng long ân, đã an bài cho vị Từ Khâm này kế thừa phong hiệu Ngụy Quốc công của Từ Huy Tổ.”

Dương Thu Trì nghe xong mừng nói: “Vậy thì sợ cái gì, ông già của y là phái tạo phản, y hiện giờ cũng mưu đồ tạo phản, đó là tội diệt cữu tộc, bắt được cái cán của y thế này còn lo gì nữa chứ?”

Kim sư gia nói: “Đại nhân, vị Từ Khâm này có ngoại hiệu là ‘Từ Thiết đầu’, sinh tính quật cường, trước đây không nghe nói y đã làm chuyện gì đặc biệt quá phần, không ngờ y cũng giống như phụ thân vậy, một mực ngu trung với Kiến Văn. Nhưng mà, cho dù y có tham dự phiên động cướp lương, hoàng thượng vị tất đã làm gì được y. Ngài hãy nghĩ coi, phụ thân của y công nhiên đứng về phía Kiến văn, lãnh binh đối kháng với hoàng thượng, thế mà cuối cùng rồi hoàng thượng không xử tử lão, đừng nói là khép tội những kẻ liên lụy khác.”

“Hiện giờ con của lão chỉ kêu người đi phóng hỏa thiêu lương, chỉ muốn làm cho dân đói tao loạn, nghiêm cách mà nói thì vẫn chưa tính là mưu phản thẳng thừng, hoàng thượng không nhất định phải chỉ trích trách tội y được đâu. Hơn nữa, gia tộc họ Từ có hàng ngàn hàng vạn mối liên hệ ràng buộc với hoàng thượng, liên hệ đến chuyện của họ, đại nhân nhất định phải cẩn thận xử lý, không thể làm liều.”

Đích xác! Gia tộc của Từ Đạt thủy chung và giữ vai trò nhất định suốt mấy trăm năm lịch sử Minh triều, tuy cũng có nhiều chuyện xảy ra, nhưng đều có thể hóa hiểm thành chuyện thường. Ví dụ như lấy Từ Thiết Đầu Từ Khâm mà nói, Từ Khâm không những kế thừa tước vị Ngự quốc công của phụ thân Từ Huy Tổ, mà còn kế thừa luôn cách nghĩ và trung với triều đại Minh chính thống, nhất định không thừa nhận hoàng vị của Minh thành tổ Chu Lệ.”

Năm Vĩnh Lạc thứ 19, Minh thành tổ lệnh cho Từ Khâm lên triều tham bái, không ngờ Từ Khâm thượng triều mà cứ đứng không quỳ, cười lớn đi ra. Minh thành tổ tức giận, nhưng không có cách gì đối với y, chỉ có tước đi tước vị của y mà thôi. Nhưng khi đến thời Nhân tông lên ngôi, ngoại trừ khôi phục tước vị của Từ Khâm, mà trưởng tử của Từ Khâm là Từ Thừa Tổ cũng được phong làm cấm y vệ chỉ huy sứ.

Dương Thu Trì tuy trong lòng không phục, nhưng biết Kim sư gia lão luyện quan trường, đối với những chi tiết lợi hại trong này nhìn rõ hơn hẳn nhiều. Hơn nữa, cẩn thận có thể giữ được thuyền vạn năm, dù sao thì cẩn thận vẫn tốt hơn.

Dương Thu Trì trở về phòng, đổi lại thành nụ cười, nói: “Thì ra là Ngự quốc công, thất kính, thất kính!”

Lão hán lừng gù quát: “Nếu như đã biết, vì sao không lấy lễ tương kiến?”

Dương Thu Trì đáp: “Nếu như ngày thường, hạ quan đương nhiên phải lấy lễ tương kiến, nhưng hiện tại Công gia đang phạm tội mưu phản, hạ quan phụng chỉ điều tra, lễ số này đương nhiên là miễn rồi.”

—————o0o—————

217. Chương 199: Đại Minh Chính Thống

Dương Thu Trì đáp: “Ta họ Dương, còn về thân phận của ta thế nào thì tạm thời không thể nói. Công gia sau này nhất định sẽ biết.” Nói đến đây, mặt hán trầm xuống, “Ta biết, nhất thiết mọi chuyện trong thành Vũ Xương này là do ông bày vẽ ở phía sau, ta nói không sai chứ?”

Gương mặt của Từ Khâm lộ vẻ tán dương: “A , Dương đại nhân biết được cái gì rồi nào?”

“Thân phụ Từ Tổ Huy của ông ngu trung với Kiến Văn, lĩnh binh đối kháng vương sư, nhưng hoàng ân hạo dăng, xong chuyện rồi không hề truy cứu, ngược lại còn cho ông kế thừa tước vị của phụ thân, nhưng ông không lấy làm cảm kích, còn học theo một dạng như phụ thân vậy, mưu đồ tạo phản, khôi phục đế vị cho Kiến Văn. Đúng không?”

Từ Khâm lạnh lùng nói: “Cảm kích? Mèo khóc chuột chết giả từ bi mà thôi, người cứ nói tiếp đi, ta nghe đây.”

“Năm rồi chu vi trăm dặm quanh Vũ Xương phủ bị giặc châu chấu, chẳng thu được một hạt thóc nào, ông đã dự đoán được nhất định sẽ có một lượng dân đói lớn, nếu như động tay động chân vào lương thực chẩn tαι của triều đình, có thể tạo thành một lượng lớn bá tánh chạy nạn, đến lúc đó nếu khéo lợi dụng, thì có thể tạo ra được đại loạn.”

“Ông ngầm ra lệnh cho Mễ viên ngoại cho gia nô của lão đi tán bố tin tức, nói chỉ có Vũ Xương phủ mới phát lương thực chẩn tαι, những nơi khác đều không có, cho nên bá tánh mấy trăm dặm quanh đây đều kéo đến Vũ Xương thành.”

“Tiếp đó, ông lại giật dây cho Mễ viên ngoại dùng một lượng bạc hồi lộ lớn và dùng kế mềm cứng cùng ép khiến cho Quyền bố chánh sứ và Đàm tri phủ đều trở thành kẻ tòng phạm, đem hai đợt lương thực chặn tại giao hết cho Mễ viên ngoại, rồi dùng món tiền lớn mua chuộc tiêu sư của Trường Sa tiêu cục, để họ đi thiêu kho lương không có một hạt gạo của Bố chánh ti. Một mặt ông khiến cho việc chặn tại bế tắc, mặt khác ông đã kích khiến cho dân đói tuyệt vọng, khiến cho họ rơi vào nguy cơ sinh tồn, để cuối cùng để cho ông sử dụng.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì có chút khó hiểu hỏi: “Không có người phóng hỏa nào thích hợp ở kinh sư sao, sao các người lại chạy đến Trường Sa thỉnh người? Hơn nữa phải là tự bản thân ông đi?”

Từ Khâm đáp: “Cho người biết cũng không hề gì, dù gì bọn chúng làm chuyện này rồi cũng không sống nổi nữa - Tổng tiêu đầu của chúng đương thời ở kinh thành, và là một trong những thân binh của phụ thân ta.”

Dương Thu Trì bấy giờ đã rõ, gật gật đầu nói tiếp: “Vậy thì đúng rồi, ông khiến Mễ viên ngoại cho gia nô phát tán tin tức, nói là đêm nay tri phủ nha môn sẽ phát lương thực, rồi khiến bọn tiêu sư đi phóng hỏa thiêu lương lẫn nữa, ngay khi đó lại kích động xông vào cướp lương. Âm mưu của ông suýt chút nữa đã thành.”

Từ Khâm cười lạnh hỏi: “Âm mưu? Ta có âm mưu gì?”

“Dân đói xông vào xô xát với quan phủ cướp lương, trong cơn hỗn loạn, các người sẽ nhân cơ hội đó giết chết Quyền bố chánh sứ cùng các quan viên triều đình. Khi dân đói phát hiện trong kho không có lương, quan của triều đình đã bị giết, sẽ nhận thấy họ đã rơi vào cảnh không còn đường ra.”

“Đến lúc đó, Mễ viên ngoại sẽ đưa ông ra, lấy danh nghĩa phụ thân Từ Tổ Huy thệ tử hiệu trung Kiến Văn để làm lực hiệu triệu, dựng lên cờ xí khôi phục lại dòng chính thống của Đại Minh. Mễ viên ngoại khi đó sẽ mở kho phát lương, dựng cờ chiêu binh. Không có cái để ăn, những dân đói giết quan cùng đường này chỉ còn có một ngõ hẹp để đi, phải hay trái gì cũng chết, còn có gì mà lựa chọn nữa chứ? Theo các người làm phản chính là con đường duy nhất của họ.”

“Lần này ông đích thân đến Vũ Xương thành chính là tính đêm nay vỗ tay mở đầu hành động. Trong tay ông có mấy vạn dân đói, khi tổ thành quân đội, lại có Vũ Xương thành kiên cố dễ thủ khó công, sẽ trở thành nơi các người yên tâm thủ trọng một năm mà không sợ thiếu lương thực.”

“Chỉ cần ông có thể thủ được Vũ Xương thành, đánh được trận đầu vậy rồi, tin tức sẽ truyền đi, dư đảng của Kiến Văn tự nhiên sẽ nổi lên hưởng ứng. Đến lúc đó, thiên hạ đại loạn, khói lửa nổi lên khắp nơi, lý tưởng của cái gọi là Quang phục Đại Minh chính thống coi như thành - đáng tiếc a, các người gặp phải ta!”

Từ Khâm vỗ tay khen: “Dương đại nhân, quả nhiên lợi hại! Cái kế nhỏ mọn trùng điệp này của ta quả thực là khó thoát khỏi mắt ông, bội phục, bội phục! Hèn gì Dương đại nhân tuổi trẻ như thế này mà đã lên làm cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ!”

Dương Thu Trì cả kinh: “Ông biết ta?”

Từ Khâm cười lạnh: “Các người có cảm y vệ, chẳng lẽ chúng ta không có sao? Dương đại nhân, ta cho ông biết, nếu như ông tuyển chọn đối đầu với ta, thì ông sẽ sống những ngày tháng rất khó khăn đấy. Hy vọng mỗi đêm khi ông ngủ, hay cầu cho khi mở mắt sáng mai còn nhìn thấy ánh thái dương!”

Dương Thu Trì bình thản đáp: “Dám đi đêm tự nhiên sẽ chẳng sợ quỷ!”

Từ Khâm lại khen: “Hay! Nói hay lắm, đúng là một hán tử!” Dừng lại một chút, y cảm thán, “Nếu như chúng ta có vài người như người vậy, lo gì Đại Minh chính thống không khôi phục!”

“Vậy ông có nghĩ đến chuyện này không? Một tướng danh thành vạn cốt khô, chiến sự một khi nổ ra, có bao nhiêu bá tánh sẽ lưu li thất sở, nhà phá thân vong? Cứ lấy lần hành sự ở Vũ Xương thành này của các người mà nói, nhân vì âm mưu và thủ đoạn của các người, mà tạo cho hàng trăm hàng nghìn người dân đói chết nhằn rằm ở giữa đường! Các người nhần tâm như vậy sao?”

Từ Khâm đáp: “Có giang sơn của triều nào đại nào mà không dùng xương cốt của người dựng lên? Vì Đại Minh chính thống, hy sinh vài trăm bá tánh có đáng là gì? Sau khi hoàng sơn quang phục, tự sẽ có phủ tuất cho dân tình, miễn giảm thuế khóa...”

Đây dù sao cũng là lời thật, vì Kiến Văn để tụy sinh tính nhu nhược, nhưng đối với lão bá tánh không thể chê điểm gì, có thể nói là một hoàng đế tốt.

Dương Thu Trì không muốn biện luận với Từ Khâm mấy chuyện này, thở dài: “Các người phiến động mưu phản, không sợ vương pháp hay sao? Cần phải biết, ông tuy là Ngụy quốc công, nhưng đương kim hoàng thượng chưa chắc là dung được cho ông cái tội đại nghịch bất đạo, phạm thượng mưu phản.”

Từ Khâm thản nhiên đáp: “Vương pháp? Cướp đoạt chính quyền thì còn nói gì đến vương pháp! Người nếu như đã biết thân phận của ta, đương nhiên biết Từ gia của ta đời đời trung liệt, vì giang sơn của Đại Minh cúc cung tận tụy, chết cũng không hối!”

“Nhưng mà, Đại Minh chánh thống là Kiến Văn để chứ không phải là Chu Lệ hần! Chu Lệ mưu quyền soán vị, không chuyện ác gì không làm, hần có thể cướp được hoàng vị, nhưng không bịt được miệng của thế gian! Phụ thân của ta vì hoàng thượng mà chết, ta tuy không xứng, nhưng cũng thể chết quang phục lại Đại Minh chánh thống!”

Dương Thu Trì nói: “Cho dù là ông muốn vì chuyện này mà chết, nhưng đừng có lôi kéo người khác vào a, ví dụ như Mễ viên ngoại, ông ta giàu có một phương, nhất định sống tốt những ngày tháng còn lại, vì cớ gì theo ông mưu phản? Có phải là ông dùng thủ đoạn bức lão ta lên thuyền giặc hay không?”

Từ Khâm đáp: “Người sai rồi! Ta không hề bức Mễ viên ngoại, và cũng không cần bức lão, lão căn bản đã thể chết quang phục Đại Minh chánh thống, là một hán tử lòng dạ sắc son! Nếu như chuyện lão phiến động cướp lương mưu phản bị các người tra ra, nhân vì đã lạc vào tay cầm y về các người, lần này chỉ sợ khó vượt qua kiếp nạn, thì nói gì cũng vô phương. Năm xưa trong chiến dịch Tĩnh Nạn, Mễ viên ngoại đã nhất mực chi trì đại quân vạn tuế. Chu lệ chiếm được hoàng vị, Mễ viên ngoại nhất mực tương trợ bí mật, cùng hợp mưu quang phục đại kế.”

“Mễ viên ngoại tuy là thương buôn, nhưng là tráng hán không sợ chết, so với cái câu ‘Dám đi đêm thì không sợ quỷ’ vừa rồi của người chẳng khác gì! Chúng ta nếu như đã muốn đi con đường này, thì đã đem tính mệnh của bản thân và người nhà treo bên hông. Để quang phục Đại Minh chánh thống, có chảy khô máu trong người ta cũng đáng là gì?”

Những lời trần từ khảng khái này khiến cho Dương Thu Trì, La thiên hộ và mọi người cả kinh, xung quanh vắng lặng như tờ, chỉ có tiếng thở dồn dập của Từ Khâm trong cơn xúc động.

Từ Khâm này thật không thẹn với ngoại hiệu “Từ Thiết Đầu”. Những lời vừa rồi của y đã khiến cho Dương Thu Trì nghĩ thông một vấn đề - vì sao Mễ viên ngoại không hề sợ sệt gì cả trong chuyện này?! Tuy hai vị tước công của Từ gia đều có quan hệ với Mễ viên ngoại, nhưng lão tịnh không mong chờ hai vị công này có thể cấp cho bản thân sự che chở hay miễn chết gì. Mọi thứ đều đến từ tinh thần hiến thân vì lý tưởng quang phục Đại Minh chính thống của lão!

Nếu như trong lòng người tồn tại một quyết tâm khảng khái chịu chết, có sự chuẩn bị cho chuyện đáng sợ này, thì tử vong còn khiến lão lo sợ chi nữa? Lão dùng quan hệ với hoàng thân quốc thích để dọa Dương Thu Trì chẳng qua là thực hiện nỗ lực cuối cùng để tránh sự hy sinh vô vị, nhưng khi thứ hi sinh này đã đến lúc không thể tránh được, thì lão sẽ khảng khái chờ chết.

Dương Thu Trì thăm bệ phục Mễ viên ngoại. Phú thương giàu có một vùng này không ngờ chẳng chịu an phận tiêu diêu cuộc đời trong tình trạng hiện tại, mà sống vì lý tưởng bảo hộ cho sự chánh thống của Đại Minh, tuyển chọn một con đường mà lịch sử đã chứng minh là không thể thông. Và không cần biết sự hiến thân của lão có đáng hay là không, chí ít, thứ tinh thần này cũng đủ đã làm cho người ta phát sinh sự kính úy.

Dương Thu Trì chậm chậm nói: “Nếu như đã thế, thì thỉnh ông đi cùng chúng ta một chuyến, ông là hoàng thân quốc thích, ta sẽ bẩm báo hoàng thượng, rồi phụng chỉ hành sự.”

Tâm tình của Từ Khâm từ từ bình tĩnh lại. Y gật gật đầu đáp: “Dương đại nhân, ta theo các người là được. Nhưng mà, ta có một điều thỉnh cầu hơi quá đáng, không biết có tiện hay không?”

“Ông muốn mang Hồng Lăng theo hầu bên cạnh ông, đúng không?” Dương Thu Trì hỏi.

Từ Khâm kinh ngạc phi thường: “Dương đại nhân quả nhiên thiên hạ anh tài, thông minh hơn người. Không biết có được hay không?”

“Thật xin lỗi, điều này ta không thể định được.”

“Ai có thể định? Mễ viên ngoại sao? Ông ta nhất định sẽ đáp ứng.”

“Hong Lăng cô nương tuy là tiểu thiếp của Mễ viên ngoại, nhưng Mễ viên ngoại đã liên quan đến án mưu phản, bản thân lão còn chờ bị hoàng thượng xử trí, làm sao có thể xử trí người khác?”

Từ Khâm ngẩn ra, hỏi: “Vậy Dương đại nhân nói ai có thể quyết định đây?”

“Bản thân Hong Lăng cô nương!” Dương Thu Trì từ từ nói, “Hong Lăng cô nương là một người sống sờ sờ, chẳng phải là vật dụng gì, cô ta đi đâu ở đâu đều nên do tự bản thân cô ta quyết định.”

Thời cổ đại tiểu thiếp tuy có địa vị cao hơn nữ tì một chút, nhưng thực sự chẳng có mấy tự do. Pháp luật quy định: “Thiếp thông mãi mại” (Thiếp được định đoạt thông qua mua bán), đem tiểu thiếp của mình đi bán, thậm chí trao đổi cho người đều là hợp pháp, tiểu thiếp không có quyền phản đối hay không. Dương Thu Trì đột nhiên nói để Hong Lăng cô nương tự quyết định mệnh vận của mình, đương nhiên khiến Hong Lăng vô cùng bất ngờ.

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn Hong Lăng, thấy mặt nàng đang hiện đầy vẻ kinh ngạc, ngược mắt lên nhìn, môi hồng hơi run, đôi mắt phượng mỹ lệ từ từ ứa đầy lệ.

Từ Khâm gật đầu: “Dương đại nhân nói không sai.” Y quay sang Hong Lăng: “Hong Lăng cô nương, cô có tình nguyện đi cùng với ta hay không?”

—————o0o—————

218. Chương 200: Cô Nương Mỹ Lệ

Từ Khâm tức giận quát hỏi: “Vì sao?”

Hong Lăng cúi đầu không đáp.

Từ Khâm còn muốn hỏi nữa, nhưng Dương Thu Trì đã cướp lời: “Nếu như Hong Lăng cô nương không nguyện ý, dù sao cũng không thể miễn cưỡng được.”

Từ Khâm nhìn sững Hong Lăng, khe khẽ lắc đầu: “Ta cũng biết lần này trở về chết hay sống còn chưa biết, đổi ta thành Hong Lăng ta cũng sẽ không đáp ứng.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ: Dù sao người cũng tự biết người biết ta.

Từ Khâm lòng đầy yêu thương nhìn Hong Lăng, mãi vẫn không nỡ dời ánh mắt đi, cất lời chua xót bảo cầu khẩn Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, Hong Lăng cô nương có thân phận hiện tại là tiểu thiếp của Mễ viên ngoại. Mễ viên ngoại lần này chỉ sợ khó thoát tai kiếp, nếu như có ngày đó, ngài có thể phát từ bi, chiếu cố một chút cho Hong Lăng cô nương được không?”

Dương Thu Trì nhìn sâu Hong Lăng một lúc, trầm nghĩ cô gái này thật là đáng thương, giống như cọng lục bình trôi giữa dòng, ai muốn vớt muốn hái trao qua đổi lại gì cũng được. Hắn cất tiếng đáp: “Hạ quan sẽ y luật mà làm, nhưng ta có thể bảo chứng Hong Lăng cô nương sẽ không bị người khinh khi hay làm nhục.”

Hắn quay sang bảo La thiên hộ: “La đại nhân, thỉnh ông phái một phó thiên hộ đem theo hai trăm cấm vệ phong tỏa tòa hoa viên tiểu lâu này, bảo hộ cho Hong Lăng cô nương cùng những người khác, không có mệnh lệnh của ta, không ai được tiến vào quấy nhiễu, ai trái lệnh, chém!”

“Tuân lệnh!” La thiên hộ khom người đáp.

Từ Khâm mừng rỡ: “Đa tạ Dương đại nhân!”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, lời này của người thiệt là kỳ quặc, thân phận của Hong Lăng người ta là tiểu thiếp của Mễ viên ngoại, hiện giờ đã không chịu theo cùng người, người đứng ở góc độ nào mà cảm ơn chứ?

Hồng Lăng hướng về phía Dương Thu Trì nói lời vạn phúc, dùng giọng nói nhu mì đến náo lòng và ngọt ngào đến sột ruột thừa: “Hong Lăng đa tạ đại nhân đã chiếu cố!”

Điều khó tiêu thụ nhất trên đời chính là ân của mỹ nhân, Dương Thu Trì dù sao cũng hiểu, vội vã trả lễ: “Hong Lăng cô nương không cần khách khí như vậy.”

An bài xong xuôi, Từ Khâm nhìn sững Hồng Lăng cô nương một lúc nữa rồi chuyển thân ra khỏi phòng, cảm y vệ áp giải lão hán lưng gù bám sát theo ngay.

Chờ bọn họ đi rồi, Dương Thu Trì bước lại trước mặt Hồng Lăng cô nương, chấp tay hạ giọng nói: “Cô nương, vừa rồi có điểm mạo phạm, thỉnh cô bỏ qua cho.” Dừng lại một chút, hấn lại tiếp: “Đa tạ cô nương chỉ điểm cho nên mới thuận lợi bắt giữ được phản tặc.”

Hồng Lăng e thẹn cúi đầu, trả lại một lễ: “Dương đại nhân quá lời rồi, Hồng Lăng có thể quen biết đại nhân đó chính là phúc khí của cả đời a.”

Lòng Dương Thu Trì cực kỳ vui, cô nương Hồng Lăng này quả là biết cách nói chuyện, hấn chấp tay nói: “Cô hiện giờ ở đây sẽ rất an toàn, không cần lo lắng đâu. Ta đi trước đây.” Nói xong hấn chuyển thân định đi.

Hồng Lăng vội vã kêu: “Đại nhân, ngài còn... còn trở lại không?”

Hồng Lăng này đã coi hấn là chỗ nương tựa! Dương Thu Trì gật gật đầu. Mặt Hồng Lăng đầy vẻ vui mừng.

Phía sau lưng Dương Thu Trì truyền lại giọng nói lạnh lùng của Tống Vân Nhi: “Ca, huynh nếu mà không đi, trời sáng luôn rồi đây!”

Dương Thu Trì quay lại nhìn Tống Vân Nhi bậm gương mặt xinh, mỉm cười ra vẻ có lỗi, ra cửa bỏ đi. Tống Vân Nhi cùng Nam Cung Hùng và các cảm y vệ bám sát theo.

Trên đường trở về, Dương Thu Trì phân công La thiên hộ đem Quyền bố chánh sứ, Đàm tri phủ và lão hán lưng gù về nha môn của cảm y vệ giam vào trong đại lao. Đem Ngụy Quốc công Từ Khâm giam lỏng một mình trong thiên hộ sở của cảm y vệ. Cũng tại nơi này, Mễ viên ngoại cũng đã bị cảm y vệ đem phân cách ra giam lỏng lại trước rồi.

Dương Thu Trì mang theo cảm y vệ trước hết trở về đại đường của nha môn tri phủ tra khán tình hình chấn tai phát lương, những quan lại địa phương biết lần này có cảm y vệ nhúng tay vào, không phải là chuyện đùa, hơn nữa Tả bố chánh sứ Tiên đại nhân đích thân đứng ra tổ chức chuyện này, cho nên tiến hành công việc không có nửa điểm sai sót. Tất cả họ đều lấy hết tinh thần, chia nhau làm việc, theo quy củ và trình tự thực hiện việc phát lương thực rất xuôi chèo mát mái, tốc độ rất nhanh, và đã có hơn phân nửa người nhận được lương thực rời khỏi thành. Trong thành Vũ Xương hiện giờ đã an tĩnh đi rất nhiều.

Chứng kiến việc chấn tai tiến hành thuận lợi, Dương Thu Trì bấy giờ mới yên tâm mang các hộ vệ đến nha môn thiên hộ sở của cảm y vệ, xem xét tình hình áp giải phạm nhân, sau đó tổ chức cho tiêu sứ tiến hành biện nhận đối với Từ Khâm, chế tác bút lục nhận dạng.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì lệnh cho Kim sư gia viết báo cáo mật trình lên cảm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương, đem tình hình tra án như thế nào thuật lại rất chi tiết và cặn kẽ, đặc biệt là tội trạng của Ngụy quốc công Từ Khâm, tội hạnh của Mễ viên ngoại cùng quan hệ của lão đối với con trai Từ Cảnh Xương của Định quốc công Từ Tăng Thọ, rồi án chiếu lời hứa của mình, mỗ tả công lao chỉ điểm các đầu mục mưu phản của Quyền bố chánh sứ và Đàm tri phủ, thỉnh cầu chỉ thị, rồi đem tất cả các chứng cứ khẩu cung phong kín lại cẩn thận, dùng Cẩm y vệ bát bách lý cấp báo lên cảm y vệ ở kinh thành.

Thứ mật báo quan trọng này không có cách gì dùng bồ câu để đưa đi, một là vì nó không khẩn cấp như lần trước khi Kiến Văn dư đảng mưu đồ bắt cóc Quyền phi, hai là phải trình bày cho rõ ngọn ngành, nội dung rất nhiều, bồ câu mang không nổi. Do đó, Dương Thu Trì đã dùng phương tiện liên lạc chuyên môn của cảm y vệ để mật báo.

Thứ cảm y vệ bát bách lý này thật ra là một loại hình dịch trạm án theo địa lý mà đối ngựa đối người một cách liên tục, chạy suốt ngày suốt đêm để đem tin tức báo cáo một cách nhanh chóng nhất. Hệ thống này có thể nói là hệ thống truyền tin nhanh nhất sau bồ câu đưa thư ở thời trung cổ.

Tin tức đã báo lên trên, lòng Dương Thu Trì an định, cứ việc chờ đợi chỉ thị từ trên.

Những chuyện này làm xong thì đã hết canh năm, Dương Thu Trì lúc này mới dẫn theo Tống Văn Nhi và các hộ vệ trở về dịch trạm.

Bạch Tố Mai và tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên vẫn còn thức, hai người chong đèn ngồi ở phòng chờ Dương Thu Trì trở về. Tiểu hắc cầu thì cứ cuộn tròn quanh chân hai người ngủ gật, khi nghe cửa vườn của dịch trạm bị mở ra, lập tức cảnh giác ngẩng đầu động tai nghe, sủa uông uông hai tiếng rồi tung thân đến cửa phòng, dùng chân trước cào cửa.

Đến lúc này, ngoài vườn đã nghe tiếng của Dương Thu Trì và mọi người, Nguyệt Thiên mừng rỡ nói: “Thiếu gia trở về rồi!” Xong chạy gấp ra mở cửa, tiểu hắc cầu phóng ra chỉ để lại một vệt đen, cái đuôi đập loạn trên thang lầu xuống đất, rồi giống như dòng suối chảy ào đến cạnh người Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì vui vẻ cúi người ẵm nó lên: “Tiểu hắc, ngoan không nào, nhớ ta không?”

“Gâu gâu!” Tiểu hắc cầu ngược mặt sủa Dương Thu Trì hai tiếng, thè cái lưỡi dài ra liếm mặt hắn.

“Được rồi được rồi, làm mặt ta dính đầy nước miếng, thiệt là không biết giữ vệ sinh gì hết đó nghe!” Dương Thu Trì vừa lên lầu vừa vuốt ve đầu tiểu hắc cầu.

Nguyệt Thiên đứng ở đầu cầu thang, lòng đầy sự hoan hỉ, reo lên: “Thiếu gia, người trở về rồi.”

Dương Thu Trì thấy Nguyệt Thiên y sam chỉnh tề, hiển nhiên chưa hề ngủ, nhất trực chờ mình, xót xa bảo: “Con nha đầu ngốc kia, sao lại không chịu ngủ trước đi? Chờ ta làm cái gì?”

Nguyệt Thiên hơi e thẹn đáp: “Thiếu gia chưa về, Nguyệt Thiên ngủ không được.” Nói xong chạy trở về phòng chuẩn bị qua nước nóng cho Dương Thu Trì rửa chân.

Dương Thu Trì bỏ tiểu hắc cầu xuống, ngồi trước bàn thông chân vào chậu rửa ngâm, mệt mỏi cả đêm, ngâm chân rửa ráy một chút quả là thích. Tiểu hắc cầu nằm phục cạnh bồn, ngưỡng cổ ngược đầu, đôi mắt đen láy lung linh nhìn hắn.

Vụ án đã được phá giải thuận lợi, tâm tình của Dương Thu Trì rất thoải mái, cầm một chiếc vớ vừa chọc tiểu hắc cầu, vừa hỏi: “Phía Bạch cô nương khỏe không?”

Nguyệt Thiên đang trải giường cho Dương Thu Trì: “Rất khỏe a, vừa rồi Bạch cô nương nhất mực ở tại phòng này chờ thiếu gia, nghe thiếu gia trở về thì cô ấy nói thế là yên tâm rồi, đêm hôm không tiện tương kiến, do đó tự trở về phòng ngủ rồi.”

Trước mắt Dương Thu Trì chợt hiện lên hình bóng Bạch Tố Mai trong xiêm y màu trắng, ốm yếu rất đáng thương, lòng hắn chùn lại, hỏi: “Không có chuyện gì hết, hai người chờ ta làm cái gì?”

Nguyệt Thiên đã trải giường gối xong, bước lại cúi xuống rửa chân cho Dương Thu Trì: “Còn nói không có chuyện gì, nghe người của dịch trạm nói, bên ngoài đều suýt loạn cả lên trời, dân đói toàn thành đều kéo đến tri phủ nha môn, còn có rất nhiều quan binh, lại còn nói dân đói muốn xông vào nha môn cướp lương, Bạch cô nương lo cho thiếu gia, cầu mong đừng có xảy ra chuyện gì hết.”

Dương Thu Trì cúi người xuống, nhìn lên vào cái cổ trắng như tuyết của Nguyệt Thiên: “Vậy còn ngươi thì sao? Ngươi có lo cho ta không?”

Nguyệt Thiên ngẩng đầu lên nhìn Dương Thu Trì, mở đôi mắt thật lớn, thật thà thưa: “Lo lắm a, thiếu gia mà xảy ra chuyện gì, các tiểu nha đầu chúng tôi đều xúi quẩy hết. Trước khi ra đi, lão thái thái, đại phu nhân đều đã dặn dò kỹ rồi.”

“Vậy riêng ngươi thì sao?” Dương Thu Trì cố ý chọc nàng.

Nguyệt Thiên không lên tiếng, nhưng đến cả hai vành tai cũng đỏ, cuối cùng chỉ khẽ gật đầu.

Dương Thu Trì cười ha ha nói: “Vậy thì tốt. Thôi được rồi, trời sắp sáng đến nơi, mau đi ngủ đi thôi. Ngày mai chúng ta còn đến Hoàng Hạc lâu chơi nữa.”

Nguyệt Thiên không biết Hoàng Hạc lâu là gì, hiểu kỳ hỏi: “Nơi đó thú vị không?”

“Đương nhiên thú vị, lên cao dõi mắt, buồm lẻ loi xa, sóng xanh một dãy, nhìn một cái thích ngay.”

“Thiếu gia đến đó rồi sao?” Nguyệt Thiên nghe Dương Thu Trì kể mà có chen lẫn lời thơ ý họa như vậy, không khỏi có ý mê mẩn.

“Không, ta nghe người xưa nói.”

Nguyệt Thiên càng cảm thấy kỳ quái: “Nghe người xưa nói sao? Người xưa làm sao mà nói được?”

Dương Thu Trì thương yêu nựng lên gương mặt như đóa hoa của nàng: “Nha đầu ngốc, ta xem bọn họ tả thi mà tưởng tượng ra, hiểu chưa?”

Nguyệt Thiên lúc này mới biết thiếu gia đang chọc nàng, cười hì hì, lau khô chân cho Dương Thu Trì, mang hài cho hắn, rồi mang bồn nước đi đổ, sau đó lau khô tay trở về phòng.

Dương Thu Trì đã ngồi ở mép giường, hắn rất mệt, toàn thân đều tê tái như tượng vậy. Nguyệt Thiên hầu hạ hắn cởi y phục, giúp hắn đắp mền, hạ màn hai bên xuống tấn lại, rồi mới thổi đèn ra gian ngoài ngủ.

Dương Thu Trì tuy rất mệt, nhưng không thể ngủ ngay được, cũng có thể là chăn đơn gối chiếc khó ngủ, cũng có thể là chồn lạ nhớ hiền thê.

Đêm đầu tiên xuyên việt đến Minh triều, hắn đã cùng Phùng Tiểu Tuyết mưa gió một phen. Cảnh đó hiện giờ hiện trở lại trong đầu từng chút một, Tiểu Thuyết ôn thuận dịu dàng, da thịt mịn màng, hai gò ngực săn chắc nhu nhuyễn, khiến cho lòng Dương Thu Trì cồn cào dậy sóng, lằm thắm hỏi khẽ: “Tiểu Tuyết, nàng có khỏe không?”

Nhớ tới Tiểu Thuyết, đầu óc hắn lại xuất hiện thân ảnh của Tần Chỉ Tuệ, nhớ tới tình cảnh nàng trúng độc nằm phục trong lòng hắn, vô lực nhìn hắn... Hắn nhớ tới quang cảnh nơi bãi cỏ hoang sau núi ở Quảng Đức huyện, nhớ đến hình dáng cô khổ thế lương của nàng, lòng đau như cắt, lại lặng lẽ hỏi thầm: “Chỉ Tuệ, hiện giờ nàng ở đâu?”

Khi Dương Thu Trì nhớ đến búp bê bùn Tống Tình, thật kỳ quái, vì hắn chẳng thể nào nhớ đến hình dạng của Tống Tình thế nào, tất cả chỉ là lúm đồng tiền nho nhỏ mê người, bộ dạng ngoan ngoãn đáng yêu, còn tất cả những cái khác đều quên sạch.

Dương Thu Trì lại nghĩ đến tên giả tiểu tử Tống Vân Nhi nhất mực tình thâm đối với mình, rồi nhớ đến Hắc Thiên tài mạo song toàn nhưng cuối cùng vì tình mà chết, nghĩ miên man cho đến một bóng dáng có dung mạo vũ mỵ tuyệt luân, giọng nói thỏ thẻ, nụ cười ngọt ngào đáng yêu của Hồng Lăng cô nương.

Nghĩ mãi nghĩ mãi, cơn mệt mỏi và buồn ngủ kéo đến... khi hắn mộng lung rơi vào giấc mộng, thì cũng là lúc mơ màng kéo theo người đã từng tiếp xúc qua da thịt, liên tiếp chịu tai nạn - Bạch Tố Mai!

—o0o—

219. Chương 201: Hoàng Hạc Lâu

Hắn lười biếng nằm ở giường không muốn dậy, tuy hôm nay khí trời không tệ, nhưng dù sao vẫn còn lạnh đến thấu xương, Dương Thu Trì không nỡ rời mền ấm nệm êm, vùi mình vào trong đó chỉ thò đầu ra, muốn tiếp tục ngủ nướng.

Chính đang lúc hắn mê mê hồ hồ, chợt nghe có người gọi: “Thiếu gia, thiếu gia!” Nghe thanh âm dường như là của tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên.

Không có chuyện gì thì Nguyệt Thiên sẽ không gọi hắn như thế. Dương Thu Trì chời người ra khỏi mền gối, đưa tay vén rèm, thò đầu ra ngoài: “Gì thế?”

Tiểu hắc cầu nằm ở bên giường, nghe Dương Thu Trì nói chuyện liền ngẩng cổ lên nhìn hắn, le lưỡi liếm mép, rồi nằm phục xuống ngủ tiếp.

Nguyệt Thiên nhìn thấy Dương Thu Trì thò đầu ra mà mắt nhắm mắt mở, liền che miệng cười nói: “Thiếu gia, Tả bố chánh sứ Tiền đại nhân, Đề hình án sát sứ Thi đại nhân, Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân và cảm y vệ thiên hộ La đại nhân đến bái phỏng, đang ở phòng khách của dịch trạm chờ.”

A? Dương Thu Trì lập tức tan cơn ngáy ngủ, trần như nhộng đứng lên: “Mau, mau giúp ta mặc y phục.”

Nguyệt Thiên dạ một tiếng, cầm y phục đã sớm đặt cạnh hỏa lò ủ ấm giúp Dương Thu Trì mặc vào, lại mang thêm chậu nước ấm giúp hắn rửa mặt đánh răng.

Sau khi thu thập đủ mọi thứ, Dương Thu Trì đẩy cửa bước ra hành lang, Tống Vân Nhi đã trở tới bảo: “Sầu ngủ rồi, cuối cùng cũng chịu dậy rồi à?”

“Ài, đêm rồi ngủ trễ như vậy mà sao miệng có thể dậy sớm được như thế?” Dương Thu Trì kinh ngạc hỏi.

“Đã quen rồi.” Tống Vân Nhi khẽ cười, nói tiếp: “Các vị đại nhân đã đến sớm chờ được một chút rồi, đi mau đi.”

Dương Thu Trì nhanh chân bước vào đại sảnh, Tiền bố chánh sứ vội vã đứng lên chấp tay thi lễ. Dương Thu Trì cũng vội hoàn lễ. Sau khi phân chủ khách ngồi xong, Dương Thu Trì nói: “Các vị đại nhân sau này bắt tất khách khí như thế, ta hiện giờ chỉ là một tiểu huyện lệnh đó nha, các người bất luận là thế nào cũng cao hơn ta nhiều cấp lắm.”

Tiền bố chánh sứ ngưỡng ngáp cười: “Đại nhân, ngài là cẩm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, lại phụng thánh chỉ của hoàng thượng tra án, chúng tôi nào có thể sánh với đại nhân được.” Những người khác cũng vội vã phụ họa theo.

Dương Thu Trì nghiêm sắc đáp: “Ta cũng muốn nói với các người về chuyện này, ta phụng chỉ tra xét tước nã các dư đảng của Kiến Văn, Kiến Văn và đương kim hoàng thượng có quan hệ thế nào các người đều biết rõ, hoàng thượng không hi vọng chuyện này bị làm rõ ra, chỉ có thể tiến hành trong bí mật.”

“Chuyện tối qua quá khẩn cấp, ta bắt đắc dĩ mới để bạo lộ thân phận, nhưng người biết rõ thân phận của ta chỉ có những người mà ta tin tưởng được. Hiện giờ ta trình trọng yêu cầu các vị đại nhân, không những các ngài cần phải giữ bí mật dùm ta, hơn nữa sau khi trở về nói chuyện với những người biết chút ít về chuyện này cho thật kỹ, nếu như có người để lộ thân phận của ta, cần phải nghiêm khắc trừng trị, không thể nào tha.”

Tiền bố chánh sứ cùng những người khác gật đầu lia lịa, luôn miệng thưa là tuyệt không dám tiết lộ cơ mật của đặc sứ.

Sắc mặt Dương Thu Trì dần ra, hỏi: “Các vị đại nhân sáng sớm như vậy đến đây chẳng hay có chuyện gì không ạ?”

Tiền bố chánh sứ nhìn ra ngoài cửa, lòng nghĩ đã sắp đến trưa rồi thế mà còn nói là sáng sớm, nhưng mặt lão hiện nụ cười tươi, chấp tay nói: “Dương đại nhân, chúng tôi đến đây là để bẩm báo với ngài, chuyện phát lương chẩn tai đã thực hiện xong toàn bộ, mọi dân đói đều đã được phát lương thực và lực tục kéo về quê, trật tự ổn định không xảy ra chuyện gì. Vũ Xương thành đã khôi phục bình yên rồi.”

Dương Thu Trì rất cao hứng: “Quá tốt rồi! Các người thật là cực khổ!”

Tiền bố chánh sứ thưa: “Chúng tôi mà đáng kể gì, Dương đại nhân ngài mới tính là cực khổ thực sự. Nếu không phải đại nhân đêm qua tính toán đúng cách, chỉ huy có đường, hóa giải được tràng nguy cơ cấp thiết của Vũ Xương thành chúng ta đây, thì hiện giờ đầu chúng tôi không còn dính trên cổ nữa chứ đừng nói gì đến các mao ô sa.”

Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân là người có quan phẩm tối cao trong những người này, lại là võ tướng xuất sinh, đối với việc Dương Thu Trì đối diện với mấy vạn dân đói tao loạn đêm qua mà trấn định như không, ung dung chỉ huy, hóa hiểm thành cát, lòng cảm thấy bội phục vô cùng, lập tức cười ha ha tiếp lời: “Đúng a, Dương đại nhân niên kỷ còn trẻ, thế mà làm chuyện lại lão thành rất nhiều a. Một tràng nguy cơ lớn như vậy, ta thậm chí còn nghĩ lần này là hoàn tất rồi, thế mà đại nhân chỉ cần phát tay cất chân vài cái đã san bằng tất cả, thật đúng là làm cho Vũ mỗ bội phục sát đất a!”

Đề hình án sát sứ Thi đại nhân đương nhiên không cam lạc hậu, nói: “Cục diện đêm qua phức tạp và đa đoan như vậy, Dương đại nhân chỉ cần nhìn một cái là nhìn ra ở trong có quỷ. Nhất cử chỉ ra Quyền bố chánh sứ, Đàm tri phủ cùng Mễ viên ngoại cấu kết trong ngoại, chủ mưu tạo phản, nghe nói tối qua còn bắt

luôn cả nguyên hung đứng sau vụ này, quả thật là vừa động là đạt, phá án như thần a!” Nói xong lão còn giơ ngón tay cái lên chắt lưỡi mấy tiếng.

Cầm y vệ La thiên hộ cũng nói: “Đúng a, Vũ Xương xảy ra sự tình lớn như vậy, thiên hộ tôi đây còn mờ mịt ở đằng môn, thật là thất chức thất trách. Rất may Dương đại nhân xuất thủ hóa giải nguy cơ, thuận đây hái quả, tìm hiểu tận cội nguồn, triệt để phá giải tròng âm mưu sâu hiểm này, nhất cử bất trợn cả quần tặc mưu phản. Tôi thủy chung theo sát bên cạnh đại nhân, thấy nhân quang của đại nhân thật mãn nhãn, xử trí có độ lượng, thiệt là khiến tôi bội phục đầu rạp xuống đất.”

Bọn họ mỗi người nói một câu, không ngừng khen ngợi Dương Thu Trì, bốc hán đến tận mây xanh, anh hùng cái thế nhất trụ kinh thiên. Dương Thu Trì tuy luôn miệng nói lời khiêm tốn, nhưng trong bụng thì vui mừng đến nỗi miệng cười chẳng thể khép.

Tiền bố chánh sứ lại nói: “Ty chức cùng mọi người để biểu đạt sự cảm kích, đã cùng thượng lương chuẩn bị một tửu yến tại Hoàng Hạc lâu, muốn thỉnh đại nhân đến thưởng lãm, một là tận cái tình địa chủ, hai là biểu đạt tình cảm kích của chúng tôi. Mong đại nhân ngàn vạn lần đừng từ chối.”

Bọn họ khen nịnh cả nửa ngày, thì ra là muốn mời mình đi uống rượu, Dương Thu Trì vừa cảm thấy đói bụng, nên cũng cười ha ha đáp: “Nếu như các vị đại nhân đã hậu ái như thế, bốn quan đành cung kính bắt như tòng mệnh vậy. Hơn nữa, Hoàng Hạc lâu là thắng cảnh nổi danh của Vũ Xương chúng ta, ta đã ham mộ rất lâu, có thể ở dưới Hoàng Hạc lâu uống rượu vui ca, thật là chẳng có điểm phúc nào hơn được!”

Các vị đại nhân cùng vỗ tay cười lớn xưng phải.

Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai là lưu phạm, không thể tham gia loại yến hội như thế này, cho nên cùng nha hoàn Oái nhi và hai quan sai áp giải lưu lại dịch trạm.

Dịch trạm này ở trong thành Vũ Xương, việc ăn uống đều thuận tiện, lại có quan binh cảnh giới, vừa an toàn lại vừa có tiểu nha hoàn Oái nhi vừa mới thu lo lắng cho họ, nên Dương Thu Trì yên tâm, để lại tiểu hắc cầu bên họ luôn.

Tiền bố chánh sứ và những người khác đã chuẩn bị mấy quan kiệu, Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên ngồi riêng một kiệu, Nam Cung Hùng, Hạ Bình cùng toàn bộ cầm y vệ hộ vệ và hai vị sư gia cưỡi ngựa đi theo. Tiền bố chánh sứ cùng mọi người cũng tự lên kiệu của mình, chúng nha dịch của Bố chánh sứ đi trước dẫn đường, thân binh của đô chỉ huy sứ cảnh giới hai bên. Đạo thương một rừng, lấp la lấp lánh, khiến cho những người hai bên đường hoảng hốt tránh xa.

Cả đoàn người ồn ào thẳng tiến Hoàng Hạc lâu.

Đây là lần đầu tiên Dương Thu Trì ngồi lên quan kiệu, sờ sờ chỗ này, nhìn nhìn chỗ kia, cái gì cũng cảm thấy mới lạ. Đây chính là đại kiệu tám lính khiêng, tuy dập dềnh một chút nhưng cũng bình cũng ổn, Dương Thu Trì vén một góc rèm nhìn ra ngoài, thấy hai bên có quan binh nha dịch chạy bộ theo, người bên đường đều tránh xa xa, bấy giờ mới thể hội được sự uy nghiêm của quan quyền thời cổ đại, cảm thấy thật là sướng, và chửi thề thể nhân cứ châu đầu vào muốn làm quan.

Hoàng Hạc lâu nguy nga tráng lệ trụ trên Xà sơn của Vũ Xương. Đội ngũ đến nơi này, kiệu dừng lại trước Hoàng Hạc lâu, Dương Thu Trì bước xuống kiệu, ngẩng đầu nhìn, cả kinh than: “Thiệt là một tòa cao lâu hùng vĩ!”

Tiền bố chánh sứ đến bên cạnh Dương Thu Trì, ngẩng đầu nhìn Hoàng Hạc lâu, giới thiệu: “Dương đại nhân, hoàng hạc lâu này ở bốn phía có tám cạnh, vị chi là Tứ Diện Bát Phương, hình như hoàng hạc, vươn cánh chuẩn bị bay.”

Dương Thu Trì khen: “Quả nhiên lầu như kỳ danh, thật giống với hình một hoàng hạc chuẩn bị bay lên không, trong cái hùng hồng không mất cái tinh xảo, hay ở chỗ vận vị và mỹ cảm biến hóa!”

Đến lúc này, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên cũng xuống kiệu, chạy đến bên cạnh Dương Thu Trì, vỗ tay tán thán: “Thật là hùng tráng nha!”

“Ta nói có sai không?” Dương Thu Trì vỗ vai Nguyệt Thiên, “Lên đến đỉnh lầu, nhìn xa trông rộng mới thấy thần thanh khí爽 như thế nào.”

Tống Vân Nhi hạ kiệu ngẩng đầu nhìn Hoàng Hạc lâu, xong bước lại cười hì hì nói: “Lầu này quả thật là không tệ, nhưng mà muốn thần thanh khí爽 thì lên cao còn chưa đủ, cần phải ở trên mái cong của đỉnh lầu, thanh phong thổi tới mới cảm thấy thần thanh khí爽 là cái gì!”

Dương Thu Trì nhìn mái cong như nhập vào mây trên mái lầu, tưởng tượng có thể phi thiên tẩu bích bay qua bay lại trên đó, rồi một trận gió lạnh thổi tới, không khỏi cảm thấy rùng mình, hỏi: “Vân nhi, lầu cao thế này, ai có bản lĩnh như vậy chứ? Chỉ ít là ta không thể được, hay là muội bay lên đó cho ta xem?”

Tống Vân Nhi cười đáp: “Được a, chờ một lúc lên đỉnh lầu, muội cười lên mái cong cho huynh xem!”

“Không không! Ta chỉ nói chơi thôi mà!” Dương Thu Trì vội vã đáp, “Nếu mà muội có mệnh hệ nào, ta biết phải làm sao!”

“Như vậy thì đã tính gì, thứ phi thiên tẩu bích qua những cao lâu hay vách núi thế này muội thường chơi quen, người học võ không thiếu mấy món này được đâu.”

Dương Thu Trì khẩn trương kéo tay nàng: “Vân nhi, đừng thế có được không?”

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì lo lắng cho mình như vậy, lòng cảm thấy vô cùng ngọt ngào, khe khẽ tránh thoát tay hắn, cười cười: “Kêu muội đi cũng là huynh, không đi cũng là huynh, rốt cuộc muốn muội làm sao đây?”

“Ta chỉ muốn muội hảo hảo (vui vẻ, ở đây tác giả chơi chữ, còn có ý nghĩa thứ hai là ”lắm lắm“) thôi mà.” Dương Thu Trì nói lời trung dung.

Tống Vân Nhi đỏ mặt, liếc về phía Tiền bố chánh sứ cùng mọi người, hạ giọng nói với hắn: “Đừng có nói nữa, què một cục ấy!”

Dương Thu Trì cười hắc hắc thật vui.

Tiền bố chánh sứ ho khan một tiếng, chen lời nói: “Dương đại nhân, ti chức cùng mọi người cũng nghỉ như đại nhân vậy, chúng tôi đã bày tiệc rượu ở trên đỉnh lầu, những người nhàn tạp đã tránh hết rồi. Đại nhân có thể yên tâm quan thưởng cảnh trí mỹ lệ. Chúng ta lên lầu đi thôi.”

Dương Thu Trì đáp: “Được a, lên lầu!”

Trên đỉnh Hoàng Hạc lâu vô cùng rộng rãi, và ở đó đã bày sẵn một bàn rượu lớn, gà vịt cá trầu, sơn hào hải vị đủ các món bày đầy cả bàn.

Dương Thu Trì đương nhiên ngồi ở ghế thủ tịch, Quyền bố chánh sứ và Đô chỉ huy sứ hai người có chức quan lớn nhất ngồi hai bên phải trái của Dương Thu Trì. Những quan viên khác ngồi ở dưới. Tống Vân Nhi có thân phận bảo tiêu, án đạo lý không thể nhập tiệc. Nhưng Dương Thu Trì ngoắc tay bảo nàng ngồi xuống, những quan viên kia nào dám nói chữ không.

Hai vị sư gia được an bài dùng cơm ở dưới lầu. Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiền đứng sau lưng hầu hạ Dương Thu Trì. Nam Cung Hùng, Hạ Bình làm nhiệm vụ hộ vệ tuần tra xung quanh, cẩn thận cảnh giới. Những cấm vệ hộ vệ khác phân ra thủ các tầng. Dưới Hoàng Hạc lâu bố trí nha dịch và lính của đô chỉ huy sứ và bố chánh sứ.

—o0o—

220. Chương 202: Hắc Y Nữ Tiên Bối

Vài chung rượu vào trong bao tử, càng khiến mọi người nhiệt huyết phi đằng. Tựu lượng của Dương Thu Trì được xem là không tệ, án đạo lý Bồ chánh sứ và mấy lão già kia không phải là đối thủ của hắn, nhưng những người này đều là từ tửu tinh mà nghiên cứu chui ra làm quan, ai cũng đều tựu lượng như biển, lại có ý phụng thờ, luân phiên kính tửu Dương Thu Trì, khiến hắn uống vô cùng cao hứng, dốc cạn chén liền hỏi.

Đang uống đến cực vui, một trận gió mát thổi tới, Dương Thu Trì cảm thấy vô cùng sướng khoái, đứng dậy đi ra ngoài lan can, đưa mắt nhìn về phương xa, thấy trường giang cuộn cuộn chạy về đông, nhất thời hứng khởi, xoay đầu xoay cổ ngâm một bài của Mao lão nhân gia: “Tài ẩm kinh thành thủy, hựu thực Vũ xương

ngư. Vạn lý trường giang hoàng độ, cực mục Sở thiên thư. Bất quản phong xuy lãng dã, thắng tự nhân đình tín bộ, kim thiên đắc khoan dư. Tử tại Xuyên thượng viết: Thệ giả như tư phủ!” (Bài Thủy Điều Ca Đầu của Mao Trạch Đông)

(Tạm dịch : Ta đã từng uống nước Trường Sa, ném cá Vũ Xương. Vượt Trường Giang quanh co vạn dặm, tận mắt chứng kiến trời Sở. Không cần quản gió vùi sóng dập, thắng ở chỗ nhân tâm tự tin, hôm nay rồi rảnh nơi này, từng nghe bậc thầy đã viết: Chết, là đi vào cõi vinh hằng mặc cho nước sông trôi.)

“Bài từ hay! Hay cho câu ‘Tĩnh thị nhân đình tín bộ!’ Tả bố chánh sứ vỗ tay nói, ‘Dương đại nhân đem qua lực xoay tình thế, chính là nhân đình tín bộ, và chỉ có nhân vật hùng tài đại lược như Dương đại nhân, mới có thể ngâm được thi từ hay như thế này a!’”

Dương Thu Trì cười thầm: “Đem ta mà so với Mao lão nhân gia à? Ha ha, hay là bắt chước một câu của Lưu Hải Khâm a: Vậy thì ta không thể sánh được đâu!”

Đề hình án sát Thi đại nhân cũng tán: “Đúng a, Dương đại nhân quả thật là văn võ song toàn!” Dừng một chút, y lại kính từ đề nghị: “Dương đại nhân dường như chỉ phí còn một nửa, chúng ta sao không thỉnh đại nhân đọc nửa bài phí còn lại ra, tôi lệnh cho người khắc bia ở đây, Hoàng Hạc lâu là có thêm một danh thắng, có thêm một giai thoại a!”

Mọi người vỗ tay cho là phải, Tả bố chánh sứ nâng chén lên đề nghị: “Tôi và mọi người ở đây cùng kính đại nhân một chung được không ạ?” Mọi người đều tán đồng, nâng chén hướng về phía Dương Thu Trì tỏ ý: “Dương đại nhân, thỉnh!” Rồi uống cạn sạch một hơi.

“Các vị đại nhân, thỉnh!” Dương Thu Trì cũng nâng chén uống cạn.

Trở về cổ đại, đạo văn thơ của Mao chủ tịch không bị phát giác, còn được nở mặt nở mày, Dương Thu Trì đắc ý vô cùng, lòng nghĩ, nếu như bài từ của Ma chủ tịch bị bản thân hắn ngâm tụng xong, lại bị bọn họ khắc lưu lại tại Hoàng Hạc lâu, mấy trăm năm sau, Mao chủ tịch lại muốn ngâm tụng bài từ này, lúc đó không biết là ai sao chép của ai, thế mới thực là tức cười a.

Nghĩ đến đây, Dương Thu Trì định mở miệng đọc phần sau của bài từ ra, đột nhiên động tâm, thầm kêu không ổn, vì phần sau của bài từ Mao chủ tịch làm có hai câu “Nhất kiều phi giá nam bắc” “Canh lập tây giang thạch bích”, ý nói chính là việc đang thi công xây dựng cây cầu lớn tại Vũ Hán bắc ngang Trường Giang và kế hoạch xây dựng một trạm thủy điện lớn sau này (Xem chú thích). Những người ở đây đều xuất thân từ cử nhân và tiến sĩ, nhất định sẽ hỏi một hai câu về hàm nghĩa của chúng, vậy làm sao bây giờ? Hắn nhất thời bán khắc không nghĩ ra câu nào có thể thay cho hai câu này, lòng hơi gấp, trán rịn cả mồ hôi.

Chính vào lúc này, một tiếng động cực lớn vang lên, một đạo hắc ảnh từ trên trời rơi xuống!

Người sao có thể từ trên không đáp xuống được? Sợi dây sau lưng đã giải thích điều đó, người này dùng một sợi dây từ ngoài phóng tiến vào lầu. Nhưng nếu từ trong nhìn ra, dường như thiên không có một người bay đến.

Tổng Văn Nhi thấy người này mặc quần áo đen, tức thời hást tay, thò ra một thanh đoản kiếm, quát chìm một tiếng. Nhưng hắc y nhân kia chỉ phất tay một cái, Tổng Văn Nhi bị chấn lùi về sau hai bước.

Hắc y nhân chột vươn tay trái chộp tay Dương Thu Trì, hắn tức thời cảm thấy toàn thân tê dại, không động đậy gì được. Người này nhất định là dư đảng của Kiến Văn sai đến ám sát hắn, nên lòng hắn vô cùng kinh hãi, muốn rút tay thối lui, nhưng hai cánh tay dường như không còn thuộc về bản thân hắn nữa.

Tả bố chánh sứ cùng mọi người hoảng sợ hét lớn có thích khách . Tiếp theo đó họ chui trốn vào dưới bàn, Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân nâng một cái ghế lên định xông tới, nhưng thấy Dương Thu Trì đã bị bắt, y lại không giỏi về chuyện đánh đập trong không gian gần, sợ làm bị thương Dương Thu Trì, cho nên nhất thời do dự không biết nên làm thế nào cho phải.

Nguyệt Thiên kêu thét lên định nhào đến giăng lại Dương Thu Trì, bị Hạ Bình giữ lại. Hạ Bình tùy cơ rút trường kiếm ra, phi thân phóng lên.

Nam Cung Hùng đứng cách đó xa hơn, nhưng chút thời gian này cũng đủ y sử thế đại bằng triển cánh, đơn đao xông tới hắc y nhân.

Cùng lúc đó, hàn quang lóe lên, đoản kiếm của Tống Vân Nhi lần nữa đâm tới hắc y nhân .

Tay trái của hắc y nhân đó vẫn còn giữ chặt Dương Thu Trì, đoản kiếm ở tay phải chọt huy, tiếng lanh canh vang lên rất ngọt, thân hình của y đột nhiên rung động, nhưng vẫn giữ chặt Dương Thu Trì.

Tống Vân Nhi bị chấn lui lại một bước, Nam Cung Hùng thì lùi hai bước, còn Hạ Bình lui liên tiếp năm sáu bước, rồi đùng mạnh vào bàn tiệc, khiến cho chén đĩa chung rượu rớt hết xuống đất!

Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng là hai đại cao thủ, cộng thêm Hạ Bình ba người dùng toàn lực đánh một chiêu như thế mà chỉ khiến hắc y nhân lắc lư người, hơn nữa một tay còn giữ chặt Dương Thu Trì, võ công cao đến nỗi khiến người ta kinh hãi.

Hắc y nhân khen một câu: “Hảo công phu!” Nghe thanh âm giống như chuông ngân, rõ ràng y là một nữ tử. Hắc y nhân thấy hai người còn muốn xông lên, cổ tay khẽ lắc, thanh đoản kiếm đã kề sát cổ Dương Thu Trì.

Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng tức thời dừng chân, Tống Vân Nhi tái hắc sắc mặt, nhìn hắc y nhân trừng trừng như muốn nói gì đó, nhưng bờ môi rung động một hồi mà chẳng nói được tiếng nào.

Lúc này, Hạ Bình thở hổn hển lấy lại hơi xong, đột nhiên tỉnh ngộ, kêu lên thật lớn: “À chính là người bắt nhị phu nhân đi! Đừng để ả chạy thoát!”

Nhưng lời này đã trễ mất rồi, hắc y nhân đã xốc Dương Thu Trì giữ dưới nách, đột nhiên lùi ra sau bay xuống dưới, đoản kiếm trong tay đã biết mất không còn thấy nữa, tay không chớp lấy một sợi dây thừng dài thông xuống dưới Hoàng Hạc lâu, từ cao hạ xuống đất thật nhanh.

Dương Thu Trì bị hắc y nhân kẹp dưới nách, chẳng động đậy được chút nào, chờ cho hắc y nhân phóng vào không trung, do đầu của Dương Thu Trì hướng ra ngoài, không thấy được hắc y nhân chớp giữ sợi thừng ở sau lưng, thấy tự thân bay nhanh xuống dưới, lướt qua từng tầng lầu son gác tía, tim đập rộn vì rơi xuống quá nhanh, thậm chí còn cho là hắc y nhân ôm mình nhảy lầu cùng tự vẫn, sợ hãi kêu thét lên.

Chính vào lúc Dương Thu Trì kinh khủng chờ đợi số phận của mình va vào đá xanh nát bét, chờ đợi tử thần đến rước, thì thân hình chợt chấn động dừng hẳn lại, không hề chết, lòng vui sướng không gì tả được.

Quan binh nha dịch dưới lầu kêu lên: “Người nào đó! Dừng lại!” Rồi cùng vác đao thương phóng tới, nhưng khi thấy Dương Thu Trì bị hắc y nhân kẹp vào nách, ném chuột sợ vỡ òa, chỉ còn biết lớn tiếng hò hét nhưng không dám tiến lên chặn đánh.

Từ giữa không trung chợt nghe tiếng của Tống Vân Nhi: “Chờ đó! Y là ca ca của ta! Đừng bắt y!” Thanh âm nhanh chóng tiến tới gần, chính là Tống Vân Nhi thuận theo sợi dây thừng để lại đó tụt nhanh xuống.

Dương Thu Trì cảm thấy rất ấm lòng, cảm thấy thời khắc này Tống Vân Nhi đối với bản thân trọng yếu như thế nào, nhưng không đợi hắn tiếp tục cảm khái, hắc y nhân kia đã mang hắn nhanh chóng phóng ra ngoài.

Lời của Hạ Bình Dương Thu Trì cũng đã nghe rõ, lòng vừa kinh vừa mừng, nữ tử này chẳng lẽ là võ lâm nữ tiên bối hay sao? Và cũng là bà già mắc dịch cướp hai tiểu thiếp của hắn đây sao? Không đúng a, Dương Thu Trì tuy không nhìn thấy mặt nàng ta, nhưng từ cánh tay giữa chặt hắn, có thể thấy da dẻ trắng mịn non tơ, cho thấy nữ tử này tối đa là ba chục tuổi, chẳng lẽ nàng ta tự xưng mình là lão thân, thuần túy là đánh lừa dư luận mà thôi?

Dương Thu Trì hiện giờ không còn cách gì suy xét vấn đề này, mặt của hắn hướng ra ngoài lại bị kẹp dưới nách nữ tử, thân hình mềm nhũn chẳng động đậy được gì, chỉ nhìn thấy từng gốc cây ngọn cỏ nhanh chóng trôi đi về phía sau, phía sau không ngừng truyền lại tiếng gọi của Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng, so ra là hai người vẫn đuổi theo không bỏ.

Đến lúc này, thân hắn chợt chuyển, tiếp đó là bịch một tiếng, mặt Dương Thu Trì bị quăng áp sát vào lưng một con ngựa màu hồng.

Tiếp theo đó, toàn thân hắn bị bao lại bằng một cái hắc bố, chỉ thò đầu ra. Hắc y nhân phóng lên ngựa, tay ấn lên lưng Dương Thu Trì, giắt cương ra roi, hai đùi ép chặt vào bụng ngựa, con ngựa hí dài rồi chạy đi nhanh như điện xẹt.

Thót ngực này hiển nhiên là thần câu, Dương Thu Trì tuy bị bó trong một cái bố, nhưng mặt thò ra chúc xuống dưới còn nhìn rõ tình hình dưới đất. Hắn chứng kiến mặt đất đã bắt đầu nảy mầm xanh không ngừng trôi về phía sau, tốc độ so với lúc nảy nhanh hơn nhiều. Tốc độ của người đương nhiên không thể sánh với ngựa. Tiếng gọi của Tống Vân Nhi càng lúc càng xa, sau đó không còn nghe thấy nữa.

Cho dù con ngựa này là thần câu, khi chạy nhanh vẫn xóc vô cùng. Xương sườn của Dương Thu Trì bị áp trên yên ngựa, theo sự dằn xóc ấy cảm thấy càng lúc càng đau, khiến hắn không khỏi nghĩ tới không biết trong Thiên Long Bát Bộ của Kim Dung, khi Đoàn Dự bị Mộc Uyển Thanh bắt được, cũng bị đặt lên lưng ngựa chạy đi thế này sẽ có cảm giác gì. Chỉ có điều, chẳng hiểu người bắt hắn đây có phải là mỹ nữ giống như Mộc Uyển Thanh kia không.

Nếu có chết trong tay của mỹ nữ, cũng ứng với câu: “Mẫu đơn hoa hạ tử, tổ quý dã phong lưu.” (Chết dưới hoa mẫu đơn, cho dù làm quỷ cũng phong lưu - Ý nói chết dưới tay phụ nữ, dù sao cũng cảm thấy phong lưu sung sướng). Nhưng mà, thứ phong lưu này một khi chính thức rơi vào đầu hắn, nửa điểm thi ý cũng không có a!

Nữ tử đó không nói gì, chỉ một mực thúc ngựa ra roi. Dương Thu Trì bị nàng ta đè ép, toàn thân tê nhức động đậy không được, nhưng miệng dù sao vẫn còn có thể hoạt động. Nữ tử này cướp đi tiểu thiếp của mình, hiện giờ còn bắt mình đi, rốt cuộc là muốn làm cái gì, sao lại khấn trương làm vậy. Hắn vừa tức vừa hận cất giọng hỏi: “Ê! Người là ai? Bắt ta làm cái gì?”

Nữ tử đó không hề để ý đến hắn.

“Người câm rồi hả?”

Vẫn không trả lời, chỉ có tiếng vó ngựa cấp xúc.

“Ta đoán ra rồi, người là con mẹ xấu kinh ghớm ghiech, cho nên mới che mặt không dám gặp người!”

Bốp! Mông dít của Dương Thu Trì bị ngay một cái vỗ cực mạnh và đau điếng! Dương Thu Trì kêu lên một tiếng thảm thiết, sau đó ráng nhịn đau cười ha hả tiếp: “Thẹn quá hóa giận, bị ta đoán trúng rồi phải không, ha ha ha ha... ối da!” Mông dít lại ăn thêm một cái dết nữa.

“Ê! Người là một cô nương mà sao lại đi vỗ mông đàn ông thế, không biết thẹn à?”

Bốp! Lại một cái dết dít rõ to. Chờ Dương Thu Trì kêu thảm thiết xong rồi tạm ngưng lại, nữ nhân kia mới lạnh lùng bảo: “người còn dám nói nhăng nói cuội nữa, ta đem người treo ở sau ngựa kéo lôi đi!”

Dương Thu Trì sợ hãi nín miệng ngay, nghĩ đến chuyện Đoàn Dự chẳng phải là bị Mộc Uyển Thanh dày vò như vậy sao. À này có phải là Mộc Uyển Thanh không vậy cà, sao ý nghĩ lại giống nhau thế? Cái khổ trước mắt không chịu là tốt hơn, cho nên hắn không dám nói loạn nữa.

Nữ tử kia thấy Dương Thu Trì im miệng không dám nói nữa, hừ lạnh một tiếng, tiếp tục giục ngựa phi bôn. Chạy khoảng tèn một nén hương, thì ả cho ngựa rời đường lớn, rẽ vào đường nhỏ tiếp tục chạy đi.

Chú thích:

Phần sau của bài từ Thủy Điều Ca Đầu do Mao Trạch Đông sáng tác là:

”Phong, tường động,

Quy, xà tỉnh.

Khởi hoàng đồ!

Nhất kiều phi giá nam bắc, tiệm đập biển thông đồ

Cánh lập Tây Giang thạch bích, triệt đoạn Vu Sư vân vũ

Cao giáp xuất bình hồ, Thần Nữ ứng vô thắc, Đán kinh thế giới thù ”

Tạm dịch:

Gió, buồm động

Rùa, rắn im

Khởi chí lớn

Một cầu nối liền nam bắc, để thông thoáng bước đường.

Lập dãy tường đá chặn dòng Tây, ngăn cách gió mưa trên đỉnh Vu Sư.

Núi con sẽ xuất hồ phẫn, Thần Nữ cũng ngạc nhiên, kinh cho thế gian biến đổi.

Sông Trường Giang nổi tiếng hùng dữ nhất Trung Quốc. Mao Trạch Đông đã mong mỗi biến con sông này thành một nguồn nước phát triển nông nghiệp và nuôi dưỡng hàng tỷ dân Trung Quốc. Với ông, thuần hóa con sông này còn mang ý nghĩa chinh phục thiên nhiên, với núi sông và thần thánh. Ông chỉ dự tính thế, không ngờ 16 năm sau khi mất, dự án xây đập thủy điện chinh phục dòng sông đã được chấp thuận trên nguyên tắc (năm 1992) và chính thức khởi công, hoàn tất vào năm 2004.

—o0o—

221. Chương 203: Sự Phụ Của Tống Vân Nhi

Sau khi đi về phía trước hơn một canh giờ, lại len vào một đường nhỏ theo hình ruột dê, chạy một lúc lại thấy bọt sóng tung tòe, con ngựa hồng đã chạy vào trong một dòng sông sâu tới eo.

Đến lúc này thì Dương Thu Trì hoàn toàn mất hết hy vọng. Dòng nước sẽ cuốn trôi mọi mùi vị, cho dù Tống Vân Nhi và mọi người có dùng đến tiểu hắc cầu, đến được nơi này cũng không còn biện pháp gì truy tung nữa.

Con ngựa màu mứt táo ấy cứ đạp trên bọt nước mà chạy, từ từ nước ngập đến cổ ngựa, tay Dương Thu Trì đã ngập trong nước, và nước sông đầu tháng hai này vẫn còn giá lạnh như cắt, lại không ngừng có bọt nước văng bắn vào mặt, khiến hần lạnh run.

Tốc độ từ từ chậm lại, Dương Thu Trì chịu dần xóc tả tơi dưới bụng cuối cùng cũng dễ chịu được một chút. Hần cố sức nhìn về phía hài của nữ tử, muốn từ nó mà phán đoán ra chút gì đó.

Nữ tử này mang một đôi hài màu đen để mỏng, có thêu hoa màu vàng kim, thủ công rất tinh xảo. Chỉ từ đôi giày này mà xét, Dương Thu Trì chẳng nhìn ra cái gì, lại không dám nói chuyện cùng ả, chỉ còn biết tiếp tục buồn bã gục gặc đầu.

Sau khi qua sông, họ lại dọc theo đó chạy một đoạn ngắn lên thượng du chừng tàn một nén hương, sau đó lại đi theo một con đường nhỏ hình ruột dê uốn éo từ từ đi lên nữa.

Cỏ tranh và bụi rậm hai bên đường không ngừng cắt vào cánh tay Dương Thu Trì, lưu lại từ vết cứa nhỏ. Dương Thu Trì bị dần xóc cả một đoạn dài, đầu lại bị dốc xuống, toàn thân đã sắp tan rã đến nơi, còn hơi sức đâu mà để ý đến mấy điểm tiểu thương này nữa.

Lại đi thêm nửa canh giờ nữa, Dương Thu Trì thật là chịu hết nổi rồi, thở hổn hển nói: “Cô nương, ta mệt quá!”

Nữ tử ấy không lên tiếng.

“Ê! Ta mệt quá, chịu hết nổi rồi!”

Vẫn không lý gì đến hần.

“Ê! Ta muốn đại tiện! Sắp sửa ra đến nơi rồi đây!” Dương Thu Trì tức giận bắt đầu giở trò vô lại.

Con ngựa màu mứt táo cuối cùng cũng dừng lại, nữ tử ấy chụp lưng Dương Thu Trì quăng ra ngoài. Dương Thu Trì đành vùn giá vục bay qua một bên, sau đó ngã phịch thật mạnh xuống đất. Tuy cỏ trên đất rất êm, nhưng bị xóc cả đường dài Dương Thu Trì đã choáng váng mặt mũi rồi, nên hần nằm dài ra đất, rên la một hồi rồi mới bò dậy được.

Dương Thu Trì phát hiện tay chân mình đã có thể động, lấy làm kỳ quái lắm, chẳng rõ có phải là nữ tử này đã trong lúc quăng hần ra, giải tỏa huyết đạo cho hần luôn không.

Nữ tử đó lạnh lùng nói: “Chỉ cấp cho người thời gian uống cạn chung trà thôi!” Giọng nói như chuông ngân dễ nghe vô cùng, dù lạnh như sương.

Dương Thu Trì biết loại người trong võ lâm này nói là làm, và thật ra hẳn chẳng mắc tiểu gì, chỉ muốn mượn cớ để hoạt động gân cốt một chút, chứ nếu cứ bị dần xóc như thế nữa, chẳng bị giết chết thì cũng bị nôn mửa tới mặt vàng mà chết.

Dương Thu Trì cố ý rên rỉ ái yêu, loạng choạng ngồi dậy, dùng góc mắt nhìn khắp chung quanh, coi xem cơ hội đào tẩu nào không.

Sau lưng hắn truyền lại thanh âm của nữ tử đó: “Nếu người muốn chạy thì cứ thử ta coi.”

Dương Thu Trì biết, trước mắt loại cao thủ như thế này, bản thân quả thật như là một đứa trẻ sơ sinh vậy, chẳng có chút phản kháng nào. Dương Thu Trì tiếp đó xoay tay nắm chân, sờ đến khẩu súng ngắn ở trong bắp chân của mình, lòng hơi bớt lo. Súng còn chưa rút, thì lòng còn có chỗ dựa.

Nhưng mà, Dương Thu Trì không chuẩn bị dùng súng, chỉ ít hiện giờ không dùng, vì nữ tử này vừa rồi đánh một chiêu đã đẩy lui cùng một lúc Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và Hạ Bình liên thủ, cho thấy võ công cực kỳ cao, trong khi bản thân hắn hiện giờ tay chân tê nhức, hơn nữa muốn bắn thì cần mở khóa bảo hiểm, lên nòng, nhắm bắn. Mà đối phó với loại cao thủ này, một phát không trúng thì không còn cơ hội thứ hai nữa.

Hơn nữa, hai tiểu thiếp của hắn là Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình vẫn còn ở trong tay người ta, giết chết ả rồi chạy đi đâu tìm họ bây giờ. Do đó Dương Thu Trì quyết định, không đến lúc vạn bất đắc dĩ, không thể dùng súng.

Dương Thu Trì ngồi trên cỏ nhìn nữ tử hỏi: “Là người bắt cóc hai tiểu thiếp của ta, đúng không?”

Nữ tử kia không hề trả lời, gió núi thổi đến, mạng che mặt của ả khe khẽ phát phơ, có thể thấy cái cổ trắng ngần.

“Vì sao người muốn bắt hai tiểu thiếp của ta đi? Ta đắc tội với người sao?” Dương Thu Trì khi nghĩ đến vấn đề này, tức thời lửa giận bốc lên, “Người đem tiểu thiếp của ta giấu đâu rồi?”

Vẫn không hồi đáp.

Dương Thu Trì càng tức khí hơn, “Ê! Người điếc hay là câm? Ta hỏi sao người không trả lời!”

Nữ tử vẫn không lên tiếng.

“Ta biết rồi, người nhìn trúng ta, tức giận vì ta nạp thiếp, cho nên bắt bọn họ đi, để ta cưới người, đúng không?” Dương Thu Trì có ý trào phúng và khoa trương cười nói, “Tuy Dương Thu Trì ta hơi hiểu sắc, nhưng đối với loại xấu ma chê quỷ hờn như người, ta không thèm!”

Nữ tử dường như chẳng nghe lời Dương Thu Trì nói, giống như đối tượng mà Dương Thu Trì nói chẳng phải là ả, cho nên chẳng nói chẳng rằng.

Dương Thu Trì cười lớn tiếp: “Nếu người không muốn gả cho ta, cướp tiểu thiếp của ta đi làm cái gì? Người nếu không ma lem ma liếc, che mặt để làm cái quỷ gì?”

Nữ tử đó cuối cùng cũng lên tiếng, nhưng rất lạnh lùng: “Thời gian cạn chung trà đã xong!” Tiếp theo đó, phi thân từ trên lưng hồng mã đáp xuống trước mặt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì kêu lên một tiếng lớn, cuộn người lăn lộn giốc xuống chân núi, nhưng lại bị cái gì đó ngăn lại. Khi hắn định thân nhìn, thì ra là hai chân trong đôi giày thêu màu đen ấy... Sau đó, thân thể hắn bị nữ tử chụp lấy, kẹp vào nách.

Lần trước Dương Thu Trì kinh khủng không chú ý, lần này thanh tỉnh hơn nhiều, cảm giác nữ tử này có bờ eo mềm mịn, lại ngửi được mùi u hương nhẹ nhẹ, thứ mùi hương này rất quen, chẳng hiểu là đã ngửi ở đâu đó rồi?

Nữ tử kẹp Dương Thu Trì đi đến trước ngựa hồng, định bỏ hắn lên trên yên ngựa.

Dương Thu Trì lớn tiếng hô: “Người là sư phụ của Vân nhi?”

Nữ tử đó dừng ngay động tác, từ từ đặt Dương Thu Trì xuống bãi cỏ, lạnh lùng hỏi: “Sao người biết được?”

“Hai người dùng nước hoa, à không, hương liệu giống nhau, lại dùng đoản kiếm giống nhau! Vừa rồi Vân nhi thuận theo dây thừng phóng xuống lầu, nói là ‘Chờ đã, hần là ca ca của ta! Đừng bắt hần!’, mà không phải nói ‘Đừng lại, bỏ hần ra!’ cho thấy Vân nhi đã nhận ra được người!”

Nữ tử không nói lời nào, mặt che kín bằng vương lụa, chỉ lộ ra đôi mắt đen láy lạnh lùng nhìn Dương Thu Trì.

“Ta nói không sai chứ?” Dương Thu Trì đắc ý nói, nếu như đã biết người này là sư phụ của Vân nhi, thì bắt Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đi nhất định có mục đích khác. mục đích này không khó đoán, chẳng ngoài ý là để hần đối tốt một chút với Vân nhi, nạp nàng làm tiểu thiếp. Đáp ứng ả ta là xong, dù gì Tống Vân Nhi cũng không tệ, tuy có điểm giống con trai, nhưng làm tiểu thiếp cho hần thì chẳng khiến hần thiệt thòi gì.

Dương Thu Trì biết bản thân không nguy hiểm nữa, lòng đại định, tâm tình cũng nhẹ nhàng hơn. Hần rất hiếu kỳ nhìn nữ tử đánh giá tới lui, cố ý khoa trương nghiêng đầu nghiêng mặt nhìn gương mặt bị che của nàng ta, rồi lắc lắc đầu.

Nữ tử lạnh lùng hỏi: “Người lắc đầu làm cái gì?”

“Vân nhi lừa ta, muội ấy nói sư phụ của muội ấy chỉ mới hơn ba chục tuổi đầu, nhưng ta hiện giờ thấy người đây giỏi lắm là hai chục tuổi - hừ! Ồ Vân nhi này dám lừa ca ca! Quay về nhất định phải dạy dỗ ả tới nơi tới chốn mới được!”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, nữ tử ba chục tuổi sợ nhất là bị người khác nói già. Nữ tử này tuy võ công cao, nhưng điểm này nhất định là cùng một dạng với nữ nhân khác, không thể thoát tục, và khi nghe bản thân khen nàng ta nhất định sẽ cao hứng. Và khi đẩy đưa đưa đẩy cho quan hệ thân tình rồi, đến lúc đó nghĩ biện pháp cứu hai tiểu thiếp của mình về nhất định chẳng phải là vấn đề gì khó.

Nhưng khi hần đắc ý dương dương nhìn qua nữ tử, lúc này mới phát hiện bản thân đã nghĩ sai rồi. Đôi mắt đen láy của nữ tử vẫn lạnh lùng đến nỗi khiến người ta lạnh lòng, chẳng có chút vui cười gì cả.

Nụ cười trên mặt Dương Thu Trì cứng lại, nhưng hần không cam tâm thất bại, tiếp tục vuốt mông ngựa: “Cô bắt tiểu thiếp của ta đi, còn lưu lại giấy xưng lão thân với ta, có bà già nào mới hai chục tuổi trên thế gian này à?”

Nữ tử đáp: “Bớt nói lời thừa đi! Đi!” Thanh âm nghe ra còn lạnh lùng hơn trước nhiều.

Dương Thu Trì ề ề hỏi: “Đi đâu?”

“Đến nơi thì tự người sẽ biết!”

“Nhưng ta chưa đi giải xong mà!”

Nữ tử hừ lạnh một tiếng, phẩy phẩy tay.

Dương Thu Trì nhanh chóng như một làn khói chạy nấp vào sau một tảng đá lớn đi vệ sinh. Nếu như đã biết nàng ấy là sư phụ của Tống Vân Nhi, và là người bắt tiểu thiếp của hần đi, thì hần nhất định mượn cơ hội này đòi lại tiểu thiếp của mình, đến lúc này đừng nói là chạy trốn, cho hần đi hần cũng không thêm đi.

Sau khi đi giải xong, Dương Thu Trì chạy trở lại, nói: “Đi thôi.” Nghĩ đến cả đường dài dằn xóc, hần tiếp luôn: “Sư phụ, đừng có bỏ tôi vất ngang lưng ngựa nữa được không? Lắc lư làm bụng tôi đau lắm, toàn thân sắp tan ra đến nơi rồi.”

Nữ tử đáp: “Ta không phải là sư phụ của người, đừng có xưng hô loạn!”

“Người là sư phụ của Vân nhi, Vân nhi là muội muội của ta, ta theo muội muội gọi một tiếng sư phụ cũng nên mà.”

Nữ tử hừ lạnh: “Không được! Hiện giờ chỉ có thể gọi ta bằng tiền bối!”

“Vậy chừng nào thì có thể gọi bằng sư phụ?” Dương Thu Trì chợt động tâm, chẳng lẽ ả này muốn thu hần làm đồ đệ? Như vậy không được a, hơn hai chục tuổi mới học võ, đừng nói gì cực khổ, nhọc chết luôn chứ

không biết chừng. Lòng nghĩ vậy, miệng liền nói ra luôn: ‘Nói chuyện thì cần rõ ràng, ta không thể làm đồ đệ của cô đâu nha!’

“Đừng có mơ!” Nữ tử hừ lạnh, “Nói ít lời thừa thôi, lên ngựa!”

Nữ tử này tì khí rất cổ quái, bản thân cần phải cẩn thận. Dương Thu Trì không dám hỏi nhiều, bước lên bàn đạp trèo lên ngựa, ngồi lên yên, xong chuyển đầu kỳ quái hỏi nữ tử: “Tiền bối, tôi lên ngựa rồi, người ngồi ở đâu?”

Nữ tử điểm một chân lên đất, phi thân lên ngựa, ngồi sau lưng Dương Thu Trì, chụp lấy eo hấn nhấc lên đặt lên phía trước, để cho hấn ngồi ở khoảng giữa cổ ngựa và yên. Sau đó, nàng ta nhích người ngồi vào trong yên ngựa.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy thẹn, thì ra người ta không hề có ý cho mình ngồi lên yên, định lí nhí lên tiếng nhưng kịp dần lại được. Nữ tử đó thúc chân vào bụng ngựa, con ngựa hồng chạy dọc theo sơn lộ lên núi.

Dương Thu Trì không có chỗ đặt chân, tay không biết vịn nơi nào, ngựa vừa động là suýt bị ngã xuống. Nữ tử ấy chụp giữ vai hấn, bấy giờ mới ổn định được. Dương Thu Trì nhanh chóng dùng hai chân kẹp chặt cổ ngựa, hai tay giữ chặt mấy chùm lông gáy của nó.

Có nữ tử đó giữ vai, Dương Thu Trì ngồi trên cổ ngựa bình ổn hơn nhiều.

Tuy con đường nhỏ cong queo nhấp nhô, nhưng ngựa hồng chạy rất nhanh, Dương Thu Trì cứ lo sợ lỡ khi chân nó chột bước vào khoảng không, cả người và ngựa lộn cổ xuống núi. Tuy nhiên, ngựa chạy rất nhanh nhưng vô cùng ổn định.

—————o0o—————

222. Chương 204: Tuyệt Đỉnh Huyền Nhai

“Không cần người đồng ý.” Nữ tử lạnh lùng đáp “Chỉ cần người làm theo!”

Dương Thu Trì cảm thấy rúng động, ẩn ước cảm giác có gì không hay, nghe ý tứ qua lời nói của ả, thì yêu cầu của ả chính là mệnh lệnh, không còn có chỗ cho sự thương lượng, chỉ có thể tuân theo và chấp hành mà thôi. Người có vũ công cao cường sao lại ngang ngược thế chứ?

Chẳng lẽ ả này cũng tín phụng cường quyền như Mỹ quốc vậy? Đả đảo đế quốc chủ nghĩa! Dương Thu Trì tự gào thét trong lòng.

Đế quốc chủ nghĩa đương nhiên có thể hô đả đảo, nhưng người ở sau lưng hấn còn sử dụng cường quyền hơn cả đế quốc chủ nghĩa, nên Dương Thu Trì không dám hô đả đảo.

Lại đi thêm một đoạn nữa, Dương Thu Trì quay đầu lại hỏi: “Tiền bối sư phụ, có thể cho tôi biết phương danh của người hay không?”

Nữ tử ấy trách mắng: “Kêu loạn cái gì đó? Không biết lớn nhỏ!”

“CÔ không nói tên của mình, ta làm sao mà gọi? Cô bảo ta gọi cô là tiền bối, nhưng trông cô còn nhỏ hơn cả ta, chẳng làm nổi chức tiền bối đâu. CÔ là sư phụ của Vân nhi, cho nên ta mới gọi cô là sư phụ a.”

“Ta họ Liễu, tên là Nhược Băng.” Nữ tử đáp, lời vẫn lạnh lùng như băng.

“Liễu Nhược Băng, tên đẹp quá. ‘Dương liễu thanh thanh giang thủy bình, văn lang giang thượng xướng ca thanh. Đông biên nhật đầu tây biên vũ, đạo thị vô tình khước hữu tình.’ (*) Tên hay! Liễu cô nương mặt như băng sương, nhưng một lòng cứ muốn đối tốt với Vân nhi, thật là ứng với câu ‘Đạo thị vô tình khước hữu tình’. Tên hay!” Dương Thu Trì tán dương không ngớt lời, cố sức vuốt mông ngựa.

(Chú (*): Đây là bài thơ Đường rất hay, tên là Trúc Chi Từ của Lưu Vũ Tích. Tạm dịch như sau:

Liễu xanh tha thướt bên dòng nước

Văng vẳng bên tai tiếng xướng ca

Nắng bờ đông, mưa ở bờ tây

Tuy nói vô tình, lại hữu tình.”)

Liễu Nhược Băng không hề động lòng, lại dùng giọng nói lạnh như băng dù trong treo như chuông ngân bảo: “Người có thể gọi ta là Liễu tiên bối, ngoài ra không được xưng hô loạn.”

“Tiền bối? Cô trẻ tuổi thế kia...” Dương Thu Trì còn muốn đùa cợt nữa, nhưng bị Liễu Nhược Băng cắt ngang: “Ta lặp lại một lần nữa, chỉ có thể gọi ta là ‘Tiền Bối’, từ giờ trở đi, người mà mở miệng gọi loạn nữa, ta sẽ cho người nằm ngang lưng ngựa trở lại!”

Dương Thu Trì nhanh chóng im miệng, không dám chọc nàng ta nữa. Lòng thầm nghĩ: Họ Liễu? Họ thì ôn nhu như vậy, sao tính khí đã man quá trời, thiệt đúng là cường quyền xuất chân lý, báng súng xuất chính quyền hay sao?

Cứ với không khí trầm muộn như vậy, họ đi khoảng hơn một canh giờ nữa, thế núi càng lúc càng hiểm, các thạch trụ to lớn cao vút tận mây tiếp nối nhau, đã không còn đường để đi nữa, ngựa hồng cứ vệt cỏ mà tiến, dường như đã tự biết mục tiêu của mình.

Nếu như không thể nói chuyện, Dương Thu Trì đành ngược đầu nhìn phong cảnh khắp bốn phía. Những thạch trụ cực lớn này thật là hiểm, từ dưới đất mọc thẳng lên, khí thế bàng bạc. Vách đá giống như bị đao gọt búa đục vậy, trơn láng, thật khiến người ta cảm thán cho thiên nhiên tạo vật như có quỷ phủ thần công sắp bày.

Nếu như sự phụ của Tống Vân Nhi đem Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình lên giấu ở chỗ chẳng có một bóng người, hiểm trở gian nan thế này, chỉ sợ cảm ỷ vệ khó mà tìm thấy được.

Vừa nghĩ đến sẽ nhanh chóng gặp Tần Chỉ Tuệ và Búp bê bùn Tống Tình, nhiệt huyết của Dương Thu Trì bốc lên đỉnh đầu, lòng mừng phấp phới, nhện không được bắt đầu xoay đầu lắc cổ định ngâm tụng đến nơi.

Đột nhiên, tay Liễu Nhược Băng giữ vai Dương Thu Trì xiết chặt hơn, Dương Thu Trì lập tức cảm thấy nửa bên người vừa tê vừa buốt, không khỏi kêu oái lên một tiếng. Hắn định tranh cãi, nhưng sợ Liễu Nhược Băng mượn cớ này dằn vặt hắn nữa, cho nên đành ráng nhịn. Rất may một lúc sau, thân thể lại khôi phục lại bình thường.

Đến lúc này thì Dương Thu Trì không dám loạn động, thật thà ôm cổ ngựa, giữa chặt bờ, mắt nhìn về phía trước, không dám lắc lư nhúc nhích nữa.

Trời bắt đầu chạng vạng, ngựa hồng chạy đến một thạch trụ cực lớn thì dừng lại. Liễu Nhược Băng phi thân xuống ngựa, lạnh lùng bảo: “Xuống đây!”

Dương Thu Trì lò dò từ cổ ngựa tụt xuống, đứng ở đám cỏ tranh cao tới eo, ngẩng đầu nhìn thạch trụ cực lớn này, thấy nó cao ít nhất là tương đương với tòa lầu ba mươi tầng, đá xanh trơn nhẵn giống như được thợ chuyên tâm gọt đục mà ra, ngay cả một chỗ nứt hay ráp nối cũng không có. Chỉ có ở giữa trụ có một vài cây nhỏ thò ra, rung động trong gió xuân.

Liễu Nhược Băng lấy một túi da nhỏ trên yên ngựa xuống, sau đó vỗ vào lưng nó vài cái nhẹ, ngựa hồng vô cùng hiểu ý, chạy nước kiệu ra khỏi chỗ đó.

Nàng ta mở túi da, lấy từ trong đó ra một dây thừng mảnh đen xì xì, dính ở đầu một cái phi chảo, rất giống thứ mà Tống Vân Nhi dùng. Chỉ có điều, sợi dây thừng này dài hơn nhiều.

Nữ tử cầm phi chảo và dây thừng, nhanh chóng quay hai vòng, đột nhiên phóng vút lên không. Phi chảo mang theo dây thừng dài mảnh phóng vút lên quấn vào một cây tùng nhỏ thò ra giữa thạch trụ.

Dương Thu Trì nhìn mà chép miệng liên hồi, cự li xa như vậy, bản thân hắn dù có ném cũng chẳng ném tới được phân nữa, đừng nói gì là phải ném quấn trúng cây tùng trên kia.

Liễu Nhược Băng không thèm quay đầu lại, nói với Dương Thu Trì: “Ta lên đó trước, dùng dây thừng kéo người lên.”

“Lên trên đó làm cái gì? Cao như thế, tôi không lên đâu!” Dương Thu Trì hơi có điểm sợ độ cao, nếu phải lên đến chỗ cao như thế, hắn không dám làm chút nào.

“Người không muốn gặp tiểu thiếp của người thì không cần phải lên.” Dừng lại một chút, nàng ta tiếp, “Khuôn viên trăm dặm quanh nơi này hoang vu không người không bếp, dã thú đầy rẫy, người muốn đói chết hay bị dã thú ăn thịt thì tùy người!” Nói xong, nàng ta không thèm để ý gì đến hần nữa, giữ chặt phi trao bay vút lên trên, chớp mắt sau đã đến được cây tùng nhỏ ở giữa vách đá đó.

Dương Thu Trì hơi có điểm kỳ quái, nàng ta lên đến giữa chừng rồi thì làm cách nào mà lên tiếp nữa đây? Vách đá ở trên đó cũng trơn nhẵn như kính vậy.

Chính vào lúc hần nghi hoặc, thì Liễu Nhược Băng tháo dây thừng ra, kéo một bộ phận dây thừng lên trên, sau đó quay vòng phóng vút một cái nữa, phi trao bay cao quá đỉnh thạch trụ, bám chặt vào trên đó. Rồi nàng ta như một đóa hắc vân bay vút lên trên, bay qua khỏi đỉnh thạch trụ, biến mất không còn thấy nữa.

Chớp mắt sau, chợt nghe giọng nói lạnh và trong trẻo như chuông của nàng: “Cột dây thừng vào quanh eo, ta kéo người lên!” Lời đó phát ra giống như âm thanh truyền đến từ trời cao, xuyên qua hư vô phiêu miểu đến tai hần, đầy vẻ uy nghiêm và không cho phép cãi lại, sau đó còn kèm thêm một câu: “Cột xong rồi giắt dây vài cái!”

Dương Thu Trì hơi chần chờ, hiện giờ hần không còn lựa chọn nào khác. Cướp một con ngựa chạy trốn ư? Con ngựa ấy đã biến mất tiêu rồi, hơn nữa thứ ngựa này nhất định là chỉ nghe lời của chủ nhân, và không nghe theo hần. Hơn nữa, nếu như nàng ta thật sự nhốt Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình trên đó thì sao?

Dương Thu Trì bước lên kéo dây thừng cột chặt quanh eo, sau đó dùng hai tay kéo mạnh thêm vài cái nữa, xong rồi mới giắt giắt dây thừng.

Tức thời, thân hình Dương Thu Trì bay vút lên như ở mộng đất có gắn một hỏa tiễn đẩy vậy, vù vù bay vút lên trên khiến hần sợ hãi kêu to một tiếng, xong chuyển đầu nhìn xuống dưới, thấy cảnh vật bên dưới nhanh chóng thu nhỏ lại, nhanh chóng rời xa thân hần, khiến hần khẩn trương kêu lên một tiếng nữa, nhắm chặt hai mắt lại, cảm giác ba hồn bảy vía đã bay mất mấy phần.

Chính lúc hần khẩn trương đến nỗi gai ốc, lưng gáy dựng đứng, mồ hôi lạnh toát ra, thì tốc độ bay lên của thân người giảm xuống, sau đó dừng lại, rồi bắt đầu rơi!

“Dây thừng đứt rồi!” Dương Thu Trì lóe lên ý niệm ấy, “Ta sắp rơi từ thạch trụ cao bằng tòa nhà mấy chục tầng xuống, biến thành đồng thịt nát như tương rồi!” Trong đầu hần hiện lên những thi thể huyết nhục mơ hồ chết vì nhảy lầu tự vẫn đã kiểm nghiệm trong dĩ vãng, không tự chủ được hét lớn lên: “Mẹ ơi!”

Thân hình của hần chợt dừng lại, rớt xuống mặt gì đó khá êm.

Thạch trụ cao như thế này, nếu rơi xuống sẽ không nhanh như thế, chẳng lẽ hần đã rớt nhằm đỉnh của thạch trụ?

Khẳng định là vậy rồi, nghĩ thế, Dương Thu Trì mừng rỡ mở mắt ra, thấy Liễu Nhược Băng đứng cách đó mấy bộ, lạnh lùng nhìn hần.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy thẹn, sau đó nghĩ ngay đến Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, bật gọi to lên: “Chỉ Tuệ! Búp bê bùn!” hần không kịp cởi dây thừng ra, kéo lê lục cục chạy nhìn ra tứ phía.

Đỉnh thạch trụ có chu vi khoảng một sân bóng đá, cao thấp không đều, mọc đầu cây bụi và cỏ ngập đầu gối. Ở bên rìa xa có một hòn đá cao như tòa lâu, ngoài ra không còn vật gì khác, cũng không thấy hai tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình của hần đâu.

Dương Thu Trì bước lên mấy bước, lớn tiếng gọi: “Chỉ Tuệ, Búp Bê bùn!”

Vẫn không có tiếng trả lời, bên tai chỉ toàn là gió núi lạnh thổi vù vù, cùng tiếng cành nhánh cây phát ra tiếng u u.

Lòng Dương Thu Trì tức thời chùn xuống, hần hoảng loạn cởi dây thừng ra, vừa cất tiếng gọi hai người vừa chạy loạn. Liễu Nhược Băng không hề can thiệp, tĩnh lặng đứng đó chờ.

Rất nhanh sau đó, Dương Thu Trì tìm khắp trọn chu vi quanh đó, đừng nói là Tần Chỉ Tuệ và Búp bê bùn, ngay cả con chuột nhắt cũng không có. Thạch trụ này cao như vậy, bốn bên trơn tuột như kính, chuột đồng

chuột cống gì cũng chẳng thể trèo lên, mà cho dù có leo lên được, không có gì ăn cũng chết nhăn răng phơi xác mà thôi.

Dương Thu Trì tuyệt vọng, chạy đến trước mặt Liễu Nhược Băng, quát bảo: “Người lừa người! Tiểu thiếp của ta căn bản không ở ở trên này!”

“Ta nào có nói họ ở trên này.” Liễu Nhược Băng nói.

“Người có nói qua rồi, người nói ‘Người không muốn gặp tiểu thiếp của người thì không cần lên nữa’ - chẳng phải là vậy hay sao?” Dương Thu Trì tức giận quát, ngay sau đó tỉnh ngộ, bản thân hắn đã trúng kế rồi.

Quả nhiên, Liễu Nhược Băng lạnh lùng nói: “Người không lên đây thì nhất định sẽ không thể nào gặp được tiểu thiếp của người, nhưng ta không hề nói bọn họ ở trên này.”

Dương Thu Trì tức giận phát điên: “Người, người, người...” Người cả nửa ngày mà chẳng nói ra được cái gì nữa, không thể làm gì người ta được, hắn ngồi bẹp xuống đất thở phì phò.

Liễu Nhược Băng bước đến một khối đá ngồi xuống, lột cái khăn đen trùm kín đầu xuống, lộ ra mái tóc xanh tùy gió phiêu dăng. Gió núi thổi từ sau tới, thổi loạn mái tóc dài của nàng, che kính nửa gương mặt, cái khăn bịt mặt cũng bị gió thổi tốc lên một chút, lộ ra cái cằm xinh tươi trắng mịn.

Dương Thu Trì ngồi bó gối, hai tai ôm vai: “Nói đi, bắt ta đến đây làm gì?”

Liễu Nhược Băng quay lại lạnh lùng nhìn Dương Thu Trì: “Thật đơn giản: quay về lập tức bỏ vợ Phùng Tiểu Tuyết của người, mình môi chánh thú cưới Vân Nhi về làm vợ.” Dừng lại một chút, nàng ta lại quay đầu nhìn về eo núi đầy màu sắc ở phía xa, nói tiếp: “Nếu không, người sẽ ở trên vách núi này cho tới già tới chết!”

—o0o—

223. Chương 205: Cả Đời Chỉ Sống Với Một Người

Vừa rồi đi lâu như thế, một người cũng không thấy, Liễu Nhược Băng nói trong phương viên trăm dặm không có người, nói như thế đương nhiên không hề phóng đại, hơn nữa hắn nếu ở trên tảng đá cao bằng tòa lầu mấy chục tầng mà ngay cả chuột cũng không có một con này, nếu không đói chết thì cũng khát chết!

Dương Thu Trì cười hắc hắc muốn làm cho khí phần tích cực hơn một chút: “Người đem ta lưu ở trên này, ta không đói chết thì cũng khát chết, và đồ nhí của người coi như không có chồng rồi.”

“Bên đồng đá bên kia có một tiểu sơn động, bên trong đó có đồ ăn thức uống, nơi này cứ ba ngày lại đổ mưa, đủ nước cho người uống. Người không đói hay khát chết được đâu.”

Liễu Nhược Băng vốn đã chuẩn bị sẵn sàng, Dương Thu Trì khóc cũng không được mà cười cũng không xong, hỏi: “Người không sợ hiện giờ ta đáp ứng người, quay về rồi phản hối hay sao?”

“Cấp cho người ba ngày, người không bỏ vợ thì ta đem ả giết chết luôn.” Liễu Nhược Băng nhìn dãy núi trùng trùng điệp điệp, từ từ nhẹ nhàng tiếng. Có điều trong lời này mang theo vẻ lãnh khốc và kiên định, khiến cho Dương Thu Trì rung động toàn thân. Thứ người này nói là làm, võ công cực cao, cho dù giấu Phùng Tiểu Tuyết trong quân đội cũng không thể tránh được ả lên vào đánh lén. Hơn nữa, giấu được một ngày một bữa, chứ nào có thể giấu được trọn đời?

Đánh thì đánh không lại ả, dùng súng thì không được, ả là sư phụ của Vân nhi, hai tiểu thiếp của hắn còn trong tay ả, do đó không thể bắn chết hay làm ả bị thương, chạy thì chạy không được, xem ra chỉ có thể điều đình với ả, hy vọng ả động tình mà hiểu cho cái lý bên trong.

Dương Thu Trì nỗ lực lấy lại nụ cười: “Ta biết lão nhân gia ngài đối tốt với Vân nhi, nhưng người đã hỏi qua ý kiến của Vân nhi hay chưa? Vân Nhi chỉ coi ta là ca ca, có thể đây chỉ là một chút lòng ưu ái của người, chứ Vân Nhi có thể chẳng đồng ý đâu.” Trong lúc nói, Dương Thu Trì tự biết rất rõ, Tống Vân Nhi đồng ý cả trăm lần ấy chứ.

“Điều này người không cần quản! Người chỉ cần đáp ứng là được rồi.” Liễu Nhược Băng vẫn nhìn về phương xa.

“Vì sao lại không quản? Muội ấy không đáp ứng, chẳng phải là phí công của tiền bối hay sao?”

“Nó sẽ đáp ứng.”

“Muội ấy sẽ không!” Dương Thu Trì nói với giọng khẳng định, “Vân nhi nhất định không biết người cường bách ta bỏ vợ để cưới muội ấy, nếu không, với cá tính chẳng có tâm cơ gì của mình, muội ấy đã sớm để lộ ra rồi. Vân nhi thích tôi, điều này tôi biết, nhưng muội ấy sẽ không đồng ý để tôi bỏ vợ mà cưới muội ấy đâu!”

“Người làm sao biết?”

“Vân nhi vẫn một mực tôn trọng tiểu Tuyết. Quan hệ của hai người nhất mực không tệ, năm xưa khi Bạch thiên tổng cường bách tôi bỏ vợ cưới Bạch Tố Mai, muội ấy cương quyết phản đối, cho thấy rõ muội ấy tôn trọng tiểu Tuyết làm nguyên phối của tôi, đó chính là sự thật. Nhưng muội ấy là con cái nhà quan, không thể gả cho người khác làm thiếp, do đó muội ấy không hề đề cập với tôi về chuyện này. Và tôi cũng không dám nói.”

“Do đó hiện giờ ta giúp nó đề cập chuyện này! Không, ta giúp nó làm chủ!”

“Người cường bức chia rẽ tình duyên như vậy, Vân nhi sẽ không đồng ý đâu!” Đối diện với người ngang ngược không thêm giằng lý, Dương Thu Trì từ từ mất hết sự kiên nhẫn.

“Nó là đồ nhi của ta, cần phải nghe lời ta, không cần nó đồng ý hay tự nguyện gì cả!” Liễu Nhược Băng điềm đạm nói, ngữ khí chẳng hề dung cho sự thương lượng nào.

Dương Thu Trì đơn giản là chẳng còn cách nào khác, lớn tiếng hỏi: “Vậy còn hai tiểu thiếp của tôi?”

“Người chỉ có thể cưới một mình Vân nhi!” Lời của Liễu Nhược Băng vẫn rất dễ nghe, nhưng khi lọt vào tai Dương Thu Trì thì như là một bồn nước lạnh, “Người đáp ứng rồi, hai tiểu thiếp ta sẽ cấp cho người, tặng cho người cũng được, giết chết cũng xong, do người quyết định.”

Người này sao lại động một cái là đòi giết người vậy? Dương Thu Trì tức đến nổi hơi thở phì phò, nhìn trừng trừng Liễu Nhược Băng, trầm giọng nói: “Đem tiểu thiếp của mình tặng cho người? Ta làm không được!” Nói xong quay đầu đi chỗ khác.

“Nếu như người đồng ý, ta có thể giúp người giết bọn họ.”

Dương Thu Trì đơn giản là tức điên người, quay lại nhìn Liễu Nhược Băng trừng trừng: “Người có biết giảng đạo lý hay không! Làm gì có dạng cường hành bức người ta bỏ vợ tặng thiếp chứ!”

Đến lúc này, Liễu Nhược Băng cuối cùng cũng từ từ quay đầu lại: “Ta trước giờ không giảng đạo lý, người chỉ có thể y vậy mà làm! Không có lựa chọn nào! Ta hỏi người một lần nữa, người đáp ứng hay là không?”

Dương Thu Trì lảng tránh thoại đề này, hỏi: “Người nếu như muốn ta cưới một mình Vân nhi, tại sao trước đây chỉ bắt cóc tiểu thiếp của ta mà không bắt nương tử của ta?”

“Khi Vân nhi thích người, người đã có nguyên phối rồi, chuyện đó không còn cách nào khác, Vân nhi chỉ có thể làm tiểu thiếp của người thôi. Nếu như nương tử của người là nguyên phối, ta chỉ có thể nhân nhượng, nhưng ta không thể bắt kỳ người nào ngoài nguyên phối của người chia sẻ phu quân của đồ nhi của ta. Do đó ta phải bắt đi hết mọi tiểu thiếp của người.”

“Vậy thì tại sao hiện giờ người lại muốn ta bỏ vợ, dùng lễ lộc đường hoàng cưới Vân nhi về vậy?”

“Ta đã lưu giấy lại ghi ra cho người hãy ‘hảo tự vi chi’, chính là muốn người không được nạp thiếp nữa, chuyên tâm đối tốt với Vân nhi, nạp nó về làm thiếp. Không ngờ người chấp mê bất ngộ, lại còn cứ mãi nghĩ đến chuyện nạp thiếp này nọ.”

“Ta làm gì có nghĩ a.” Dương Thu Trì cảm thấy rất oan uổng, “Người bắt mất hai tiểu thiếp của ta rồi, ta có nạp thêm người nào nữa đâu?”

“Ngay từ tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ đầu tiên ta đã lưu lại giấy cảnh cáo người, nhưng người lại nạp tiếp Tống Tình, do đó ta lại bắt đi tiểu thiếp thứ hai, lại cấp cho mấy hộ vệ của người vài điểm cảnh cáo, không ngờ người vẫn không chịu hối cải!”

Thì ra, lúc Liễu Nhược Băng bắt Búp Bê Bùn Tống Tình, căn bản là muốn cố ý để cho bọn Hạ Bình biết, để cho bọn họ nếm trải và thuật lại nhằm cảnh cáo hắn, nếu không thì họ căn bản chẳng phát hiện gì.

Dương Thu Trì nói: “Người cướp Tống Tình đi rồi, ta có nạp người thiếp nào nữa đâu?”

“Không có hả?” Liễu Nhược Băng cười lạnh, “con gái Bạch Tổ Mai của Bạch thiên tổng tính thế nào? Còn có con nha hoàn Nguyệt Thiên xinh đẹp đó nữa!”

“Cái đó, cái đó là chuyện vô bằng vô chứng a!” Dương Thu Trì cảm thấy rất ủy khuất.

“Người dám phát thệ không? Nếu như mẹ của Bạch Tổ Mai đồng ý gả con gái cho người, người sẽ cự tuyệt sao?” Mục quang của Liễu Nhược Băng sắc như đao, giống như đâm thẳng vào ngực Dương Thu Trì.

Hắn tự hỏi lòng, đích xác, nếu như Bạch phu nhân lộ một chút ý tứ, nguyện ý đem Bạch Tổ Mai gả cho hắn, hắn nhất định sẽ không cự tuyệt, chờ nàng ta mãn hạn tang kỳ ba năm rồi, nhất định sẽ để nàng hoàn tục và hỏi cưới vào nhà. Hơn nữa Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đã cho hắn quyền tự chủ nạp thiếp, đừng nói gì người khác, chờ tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên lớn một chút, không chừng hắn sẽ nạp cô bé vào một phòng, đó là chưa kể tuyệt sắc tiểu mỹ nữ Hồng Lăng mà hắn gặp tối qua. Dương Thu Trì cảm thấy hắn càng lúc càng có điểm tà ác tham sắc rồi.

Thấy Dương Thu Trì cúi đầu không nói, Liễu Nhược Băng cười lạnh, thanh âm như con chim sơn ca bay giữa núi rừng, trong trẻo như xa xăm: “Nếu như người không chịu giữ quy củ cùng Phùng Tiểu Tuyết và Vân Nhi sống trọn đời, thì ta chỉ có thể phá bỏ quy củ, để người chỉ một mình sống cạnh Vân nhi!”

“Nhưng mà, nhưng mà người trước giờ có nói như vậy đâu, ta làm sao mà biết được?” Dương Thu Trì càng ủy khuất hơn, “Người cứ nói là không được nạp thiếp này nạp thiếp nọ, chỉ cho phép ta sống cạnh Tiểu Tuyết và Vân nhi, thực ra ta chẳng phải là người không thông tình đạt lý, cái gọi là nạp thiếp chẳng qua là để cho mẹ ta có cháu ẵm cháu bông, nhưng Tiểu Tuyết thì không thể sinh con, chỉ còn có thể nạp thiếp mà thôi, nếu như Vân nhi chịu gả cho ta, sanh cho ta đứa con, ta còn nạp thiếp để làm cái gì?”

Liễu Nhược Băng nghe hắn nói rất đáng thương, có hơi bất ngờ, quay lại nhìn hắn bảo: “Nếu như người muốn có chút hương hỏa ta không ý kiến gì, đó cũng là chuyện hợp tình hợp lý. Nếu như là như vậy thì được a, ta tin là đồ nhi của ta có thể sinh con, dù gì nương tử Phùng Tiểu Tuyết của người cũng không sinh nở được, nhan sắc cũng khó coi, người bỏ vợ đi, cưới Vân nhi về rồi nhất định nó sẽ giúp người truyền tông tiếp đại.”

Dương Thu Trì nhăn mặt nhăn mày khổ sở nói: “Tiểu Tuyết là nương tử của ta, nàng ấy là người rất tốt, thiện lương thế thiếp như thế nào, người không hiểu được đâu...”

“Nếu ta không hiểu, thì đã sớm trực tiếp giết ả rồi.” Bàn tay thon thả của nàng ta nhẹ nhàng bức một cọng cỏ lên, nhịp nhịp trong tay, nói giết người mà bình thường giống như ăn cơm vậy.

Xem ra, sự phụ của Tống Vân Nhi đã theo dõi hắn không phải một hai ngày. Nàng ta đã sớm có ý định giết Phùng Tiểu Tuyết, để tạo ra chỗ trống cho hắn chính thức cưới Tống Vân Nhi làm vợ. Rất may Phùng Tiểu Tuyết hiền hậu thiện lương, khiến cho nữ ma đầu này không nỡ lòng hạ thủ, cho nên mới giữ được mạng cho tới giờ.

Rèn sắt khi còn nóng, Dương Thu Trì quyết định tận dụng cơ hội: “Đúng a, lão nhân gia ngài cũng biết đó, Tiểu Tuyết là một người vợ hiền... đó là, là một dâu thảo, hơn nữa lúc tôi sa sút tinh thần, lúc bần cùng, nàng ấy chẳng chán ghét tôi, nhất tâm nhất ý sống cùng nhà tôi, chiều cổ cho mẹ tôi, lúc đó tôi... tôi là một tên ngốc, lưu manh thô lỗ, uống say xong rồi thường về đánh nàng ấy mắng nàng ấy, nàng ấy đều im lặng cam chịu. Một người vợ đủ cả tam tòng tứ đức hiền hậu như vậy, tôi làm sao mà bỏ cho đoạn đành a?”

Liễu Nhược Băng xoay đầu lại nhìn Dương Thu Trì, mạng màu đen che kín mặt, nhìn không rõ biểu tình.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Tiền bối, người hãy nghĩ coi, nếu như tôi khuất phục với người, bỏ Tiểu Tuyết, cưới Vân nhi, nếu sau này có một người có võ công lợi hại hơn, bức tôi bỏ Vân nhi cưới con gái y, thì tôi

làm thế nào?”

“Không có ai trên đời này có võ công lợi hại hơn ta!” Lời của Liễu Nhược Băng thật nhẹ, nhưng đầy rẫy sự tự tin.

Dương Thu Trì ngẩn ngơ, thầm nghĩ bà cụ non này thiệt là điên lậm, chẳng hiểu gì cái câu nhân ngoại hữu nhân thiên ngoại hữu thiên hết! Nhưng mà, lời này hẳn chẳng dám nói với nàng ta, mất hơi chuyển, nói tiếp: “Nếu như hoàng thượng nhìn trúng ta, muốn ta bỏ Vân nhi cưới công chúa, nếu không thì giết chết ta thì sao? Người chẳng lẽ đi giết luôn hoàng thượng nổi sao?”

Liễu Nhược Băng bẽ gãy cọng cỏ trong tay, đáp: “Giết hoàng thượng chẳng phải là chuyện gì quá khó!”

Dương Thu Trì giật nảy mình, cái này không nói chơi được, vội vã tiếp: “Cho dù người có giết được hoàng thượng, nhưng thánh chỉ của hoàng thượng hạ rồi, người dù sao cũng chẳng thể giết hết nhiều người chấp hành thánh chỉ như vậy a?”

Liễu Nhược Băng quăng hai cọng cỏ trong tay đi, quát mắng: “Chuyện sau này thì để sau này tính, ta bây giờ hỏi người, người có chịu bỏ vợ cưới Vân nhi hay không?”

Sao lại quay trở lại mốc cũ rồi? Dương Thu Trì dúm dỏ mặt tự kêu khổ liên hồi, gượng cười đáp: “Người vừa rồi chẳng phải nói là để cho tôi, Tiểu Tuyết và Vân nhi ba người sống bên nhau là được hay sao?” Trong lời hẳn rõ ràng là có ý hỏi nếu đã để Vân nhi làm tiểu thiếp, thì sao lại bắt ta bỏ vợ cưới Vân nhi làm gì?

Liễu Nhược Băng đáp: “Đó là ý nghĩ trước kia của ta, nhưng hiện giờ ta phát hiện, cho dù Vân nhi có làm tiểu thiếp của người, người có nhiều tiểu thiếp như vậy, nó sẽ chẳng thấy khoái lạc gì. Ta chỉ có một đồ nhi này, nó giống như con gái ruột của ta. Ta không thể để nó chịu ủy khuất. Ta hiện giờ muốn cả đời này người chỉ ở bên cạnh một mình nó mà thôi!”

—————o0o—————

224. Chương 206: Phạt Cũng Phát Tức

Liễu Nhược Băng phóng người đứng dậy, trừng mắt nhìn Dương Thu Trì, hai mắt hàn quang chớp ngời: “Hôm nay ta phá lệ nói với người nhiều như vậy, ta không muốn nói nữa.” Xong chuyển người, hai tay ôm vai, nhìn trời âm trầm ở xa, “Có hai con đường người có thể chọn: một, bỏ vợ cưới Vân nhi, người và nó ở với nhau suốt đời; hai, lưu tại tuyết bích cao vọng này sống cô độc suốt đời!”

Thần thái cao ngạo của Liễu Nhược Băng kích phát ngạo khí của Dương Thu Trì, hẳn từ từ nói với giọng cực kỳ kiên định: “Phùng Tiểu Tuyết là vợ của ta, vợ của ta chỉ có một mình Phùng Tiểu Tuyết! Vô luận là thế nào, ta không thể bỏ nàng ấy!”

Liễu Nhược Băng hơi giật mình, có điểm không tin, ngẫm nghĩ một chút, từ từ quay lại nói: “Ta giúp người giết vợ Phùng Tiểu Tuyết của người, người rút cuộc cũng lấy Vân nhi mà thôi.”

Dương Thu Trì cả kinh, ngồi phắt dậy khinh khỉnh quát: “Người dám!?” Ngay sau đó hẳn nghĩ, chỉ sợ Liễu Nhược Băng chẳng có gì là không dám làm, nên vội giơ tay cao lên trời: “Ta xin thề với trời đất! Nếu người mà giết nương tử Phùng Tiểu Tuyết của ta, cả đời này ta chẳng thèm nhìn mặt Tống Vân Nhi nữa, chứ đừng nói gì cưới ả! Ta xin thề!”

Liễu Nhược Băng hơi chấn động, chút sau mới khe khẽ gật đầu: “Được, ta không giết ả.” Nói xong bước đến cạnh huyền nhai, quay đầu lại bảo: “Đêm nay người hãy nghỉ kỹ đi, ngày mai ta sẽ đến hỏi người tiếp!”

Tiếp sau đó nàng ta chợt nhún người, nhẹ nhàng bay xuống huyền nhai.

Dương Thu Trì kêu a lên một tiếng, nếu mà ả ta té chết, hẳn cũng chẳng sống nổi, nên vội chạy ra xem. Nhưng huyền nhai quá cao, hẳn không dám đến sát biên, chỉ có thể phục người xuống, trườn ra, từ từ đến sát vách đá, nhìn xuống dưới, cảm thấy đầu óc tức thời xây xẩm, cảm giác toàn thân như muốn rơi xuống vậy, biết là phản ứng của chứng sợ độ cao, ai ai cũng vậy, cho nên vội vã nhắm mắt lại, rụt cổ, hai tay túm chặt lấy cổ ở cạnh huyền nhai, hai chân móc chặt vào trong đất.

Dừng một chút, Dương Thu Trì mới từ từ mở mắt, lần từng chút một ra ngoài quan sát, cuối cùng cũng nhìn rõ động tĩnh bên dưới. Dưới đó cây cỏ chỉ có khoảng ngón tay, và Liễu Nhược Băng bấy giờ đang cưỡi con ngựa màu hồng, đã biến thành một điểm nhỏ xíu chạy về nơi xa.

Không biết ả ta làm sao mà xuống tới đó được, nhất định là phi thân xuống, khi rơi đến độ cao nhất định, vùng phi thảo bắt cây tùng nhỏ đó, sau đó lại thuận theo dây thừng xuống tới mặt đất, rồi phát tay thu hồi dây thừng. Dù gì thứ vách núi này đối với cao thủ võ công như ả chẳng khác gì chốn bằng phẳng.

Dương Thu Trì từ từ trườn lùi vài sau vài bước, cách mép vách đá khoảng vài mét mới chỗi người lên, đi ra giữa trảng tìm một khối đá ngồi xuống nghỉ và nhìn chung quanh. Chung quanh là một núi đá xanh khác lớn, còn có những sơn nhai theo kiểu thạch trụ lớn nhỏ như thế này rải rác khắp nơi.

Liễu Nhược Băng đã đi rồi, trên vách đá chỉ còn lại một mình Dương Thu Trì. Sau khi ổn định tâm thần, hắn đi tìm kiếm cẩn thận khắp nơi, xem coi có mặt đạo hay dây thừng gì đó có thể leo xuống vách đá.

Thạch trụ này có đỉnh rộng đến khoảng một sân bóng đá, cho nên hắn nhanh chóng tìm đủ một vòng, ngoài những đám cỏ cao bằng gót chân cùng mấy cây bụi thấp lùn, bốn phía đều là thứ vách đá cheo leo trơn tuột.

Làm sao mà xuống bây giờ? Tòa nhà lầu ba chục tầng này có thể dùng y phục và khổ xé ra trèo xuống được sao? Hắn không phải là Âu Dương Phong có võ công thần kỳ, không muốn bị té thành đồng thối bầy nhầy, cho nên không dám thử.

Không tìm được thứ để hạ sơn, xem ra chỉ có thể kiên nhẫn ở trên sơn nhai này chờ Liễu Nhược Băng đến mà thôi.

Dương Thu Trì thất vọng lại nhìn tứ phía, mục quang cuối cùng dừng lại trên tảng đá cao như tòa lầu. Liễu Nhược Băng nói cự thạch này có một sơn động, và ả đã lưu tại nơi này thức ăn cùng bồn nước, nói không chừng có thể không cần thận lưu lại vài sợi dây thừng cũng nên. Dương Thu Trì nhanh chóng chạy lại.

Chờ hắn chạy đến tảng đá to đó, tức thời thất vọng vô cùng, cái gọi là sơn động thực ra là cái hang cao hơn nửa thân người, chui vào đứng thẳng cũng chẳng được.

Dương Thu Trì chỉ còn biết khom người chui vào trong tra xét, thấy trong đó có một cái bồn gỗ nhỏ, trên đó có đặt mền gối mỏng. Hắn lật mền gối lên nhìn xuống dưới, thấy có một cái thố. Bên cạnh bồn gỗ còn có một cái làn nhỏ, trong đó đựng những thứ được bao lại bằng vải bố màu xanh.

Dương Thu Trì đặt mền gối trở lại vào bồn gỗ, ngồi bẹp xuống đất, mở cái giỏ ra, thấy bên trong có để một vài cái bánh bao, cầm lên cắn, thấy vừa khô vừa cứng.

Sau khi xuyên việt đến Minh triều, ngoại trừ vài ngày đầu là ăn cực ăn khổ, còn sau đó thì ngày ngày Dương Thu Trì đều ăn sơn hào hải vị, làm sao có thể nuốt trôi mấy thứ này, cho nên ném bánh trở lại vào giỏ.

Dù gì thì bụng cũng không đói, chỉ có hơi khát, nhưng trong bồn gỗ không có nước, và Liễu Nhược Băng kia từng nói nơi này ba ngày hạ mưa một lần, không sâu không có thức uống. Dương Thu Trì đi ra ngoài sơn động, ngẩng đầu nhìn trời, thấy quả nhiên âm trầm trầm, chỉ không biết khi nào đổ mưa mà thôi.

Dương Thu Trì chép miệng đã khô khốc, ông trời tuy đã sầm mặt, nhưng nếu không đổ mưa mà chờ đến ngày mai, chỉ sợ bản thân sẽ khát chết.

Có lẽ ông trời cũng biết tâm tư của Dương Thu Trì, trời càng lúc càng âm trầm, hạ thấp dần xuống, gió đã mang theo hơi nước lạnh lẽo. Tầng mây ở phía trời phóng xuống từng tia sét, chiếu sáng cả quần sơn. Tiếp theo đó, tiếng ầm ầm sấm động khiến cho hắn cảm giác như bầu trời chuẩn bị đổ sập xuống.

Dương Thu Trì nhìn bốn phía thông thoáng, hô to: “Trời gầm rồi! Mưa rồi lấy quần áo vô đi!”

Mưa ở giữa núi rừng trút xuống rất nhanh, tiếp theo sấm chớp, mưa đã bắt đầu trút xuống như thác đổ, hạt nào hạt nấy to như hạt đậu tương.

Dương Thu Trì ngược đầu há miệng hớp nước từ trời rơi xuống, nhưng nước mưa đập vào mặt hắn, thỉnh thoảng đập luôn vào miệng, vừa đau vừa vắng tứ tung, chẳng giải khát được gì.

Hơn nữa, thạch trụ cao cao này lạnh buốt khiến người ta chịu không được. Trong núi nhiệt độ thường rất thấp, hiện giờ lại là tháng 2 đầu xuân, vẫn còn lạnh cóng, gió núi lạnh lẽo mang theo nước mưa đập vào mặt vừa lạnh vừa đau, nhanh chóng lòn vào trong cổ áo, khiến hần vội vã chạy trở vào trong tiểu động.

Hần đem mền gối để qua một bên, xách bồn gỗ ra ngoài hứng nước mưa. Cái sơn động này quá nhỏ, Dương Thu Trì ngồi trong sơn động, đưa tay thò ra đã chạm được hạt mưa đang rơi bên ngoài.

Nước mưa vỗ lộp bộp vào bồn gỗ, nhanh chóng đầy. Dương Thu Trì dùng cái gáo nhỏ kê bên múc một miếng, uống ừng ực một hơi, cảm thấy thoải mái vô cùng, thầm nghĩ, chuyện thoải mái nhất trong thế gian này chỉ sợ chính là khi người muốn uống nước nhất thì có một bát nước sạch to cho người uống...

Nước trong bồn đã đầy, Dương Thu Trì nhấc nó vào, đặt ở bên cạnh.

Mưa mới đầu còn lộp độp nhạt khoan, nhưng hiện giờ đã lớn và dồn dập, tiếp đó thì liên tiếp không ngừng, che khuất núi đồi xung quanh chẳng còn thấy được nữa. Toàn thể giới đều là nước mưa trắng xóa, trên mặt đất nhanh chóng tích nước, từ từ chảy lan vào trong sơn động khá thấp mà Dương Thu Trì đang ngồi.

Dương Thu Trì hơi hoảng loạn, hần không ngờ trong núi khi mưa thế này là mưa luôn không dứt, hễ mưa là mưa như trút nước vậy. Nếu biết sớm thế này hần sẽ đào một đường thoát nước. Sơn động nếu mà tích nước ngập luôn, thì hần chẳng còn chỗ nào để tránh. Hiện giờ chỉ còn biết đợi mưa đắp một đoạn đê bao để ngăn nước tràn vào!

Trong sơn động này chỉ có bồn gỗ, mền gối và cái làn thức ăn, dùng món gì để đào bới bây giờ?

Mưa càng lúc càng lớn, nước chảy vào càng lúc càng nhiều, chuyện không thể chần chờ, cần phải dứt khoát ngay! Dương Thu Trì vén tay áo, đợi mưa dùng tay không tác nghiệp, trước hết vạch có trước sơn động ra, rồi dùng tay không cào bới một rãnh thoát nước. Mới chỉ cào bới hai ba cái, ngón tay hần đã đau, vì đào phải cái gì đó rất cứng.

Chẳng lẽ vì tiền bối nào đó ngấm lưu lại bảo hạp trong đó có giấu bảo bối chứa võ công bí tịch gì đó hay sao?

Tim Dương Thu Trì đập rộn, nếu như hần gặp phải kỳ ngộ như trong tiểu thuyết võ hiệp như Lệnh Hồ Xung vậy, trong một đêm đã học được võ công cao cường, chỉ cần hai ba chiêu là có thể chế phục Liễu Nhược Băng võ công cái thế, như vậy thì có thể rời khỏi chỗ này rồi! Hà hà!

Lòng hần mừng như điên, hạ thủ mạnh hơn, nhanh chóng mượn nước mưa đào bới, chẳng mấy chốc đã bươi đất ra nhìn, lòng liền cảm thấy lạnh băng - Chẳng phải rương quý cái quỷ gì, mà là một khối đá lớn!

Không thể nào, cũng có thể rương quý nằm ở dưới khối đá này.

Dương Thu Trì dầm mưa nhanh chóng gạt hết đất đá trên khối đá đó đi, muốn tìm bờ rìa của nó, để lật nó lên. Hần lần tìm cả buổi mà chẳng thấy mép tảng đá đâu, bấy giờ mới biết thì ra cột đá dựng thành huyền nhai này là liền một khối, đất đai trên đây chỉ là thứ do gió thổi tới lưu lại những mấy trăm năm. Có điều tầng đất rất mỏng, chỉ đào hai ba cái đã lộ ra bản thể của lớp đá bên dưới.

Chờ Dương Thu Trì hiểu rõ vấn đề này, mưa như trút nước đã biến hần thành một con chuột lột!

Tiểu thuyết võ hiệp hại chết người rồi! Dương Thu Trì thầm mắng, nếu như đã ướt rồi, thì không còn cố kỵ gì nữa, hần nhanh chóng đào một rãnh thoát nước, xong đem đất đai cỏ lá đắp trước động thành một đê bao, như vậy, nước đọng lại trên mặt đất không còn thấy nữa.

Dương Thu Trì chui vào trong tiểu sơn động, vậy vậy người, không vậy còn tốt, vậy rồi mới thấy lớp áo quần ướt dính vào người thật lạnh. Hần nhanh chóng đưa tay ra ngoài, mượn nước mưa rửa sạch hai tay, dù gì nơi này cũng là chỗ khỉ chẳng ho cò chẳng gáy chuột cũng không bén mảng lên, không cần phải mặc cỡ thẹn thò gì, cho nên hần cởi sủng đặt qua một bên, sau đó cởi quần áo giày vớ, đưa ra ngoài động giặt sạch, sau đó vắt khô, tiếp đó bày ra chỗ sơn động chưa thấm nước để phơi.

Một trận gió thổi tới, mũi Dương Thu Trì cảm thấy nhột, nhảy mũi một cái rõ to, thân hình trần truồng như nhộng nổi đầy gai ốc, nên hần nhanh chóng lấy chăn mền quần quanh người.

Trên người đã ẩm áp rồi, nhưng chân trần vẫn còn lạnh ngắt, rất may là chỗ đặt làn thức ăn nhô lên giống như cái trống, địa thế cao hơn bình thường, đủ cho hần ngồi xếp bằng lên đó.

Dương Thu Trì quần chặt mền ngồi xuống, lấy hai chân rúc vào trong, chỉ thò cái đầu ra, cảm thấy ẩm áp thoải mái hơn, nhưng dường như trên đầu có gì không ổn. Hần lắc lưu mấy cái, mới biết thì ra trên đầu còn có một cái mũ thư sinh ướt sũng.

Hần nhanh chóng lột phẳng mũ xuống, đặt nó sang một bên. Tóc hần lúc sáng đã được tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên chải dùm, rồi buộc lại thành từng lọn,. Hần vuốt một hồi, cũng cảm thấy ướt sũng, cho nên mở nó ra, dùng cái mũ thư sinh vắt khô nước xong bỏ tóc vào trong đó dùng hai tay chà sát một hồi, sau đó lại vắt cái mũ tiếp. Khi tóc hơi khô, hần đặt cái mũ sang một bên.

Bận rộn cả buổi, Dương Thu Trì bấy giờ nhảy mũi thêm vài lần liên tiếp nữa, cho nên nhanh chóng rúc người vào trong chăn.

—o0o—

225. Chương 207: Mưa Băng Chí Mạng

Hần chỉ còn biết khoác cái mền ngồi dựa vào vách đá trong tiểu động, thay đổi tư thế để hai chân thoải mái một chút.

Mưa bên ngoài dường như không biết nể mặt hần chút nào, càng lúc càng lớn, gió mang theo nước mưa không ngừng hắt vào trong tiểu động, thỉnh thoảng quạt vào mặt Dương Thu Trì. Hần rất sợ chăn mền sẽ bị ướt, nếu thế thì tiêu đời.

Hiện giờ nhiệt độ đã hạ thấp xuống năm sáu độ, trời lạnh như nứa, nếu y phục và chăn mền bị ướt hết, thì hần nhất định không vượt qua khỏi đêm nay, mà bị lạnh cóng chết mất.

Vô luận như thế nào cũng phải giữ cho được chăn mền này. Dương Thu Trì cố rúc về phía sau, dường như dán chặt vào vách đá, nhưng một cái động bằng cái tử làm gì có nhiều chỗ cho hần thu mình.

Chẳng mấy chốc, Dương Thu Trì phát hiện phần mền đối diện với cửa động đã bị mưa tạt vào ướt hết. Hần không dám nhúc nhích, vì nếu như giữ được phần chăn hai bên hông và sau lưng đừng ướt, thì vấn đề cũng chẳng có gì lớn.

Kiên trì được một chút, Dương Thu Trì lại phát hiện một vấn đề mới, đó là mưa bên ngoài quá lớn, trong khi cái phòng mà hần ở đây quá thấp, nước đọng bên ngoài quá nhiều, nên đã từ từ chảy tràn lên, sắp sửa ngập cả bờ đê chống lũ của hần rồi.

Điều xui xẻo là sơn động này ở chỗ thấp, đại bộ phận nước đọng đều chảy về phía này. Con mương thoát nước do hần đào hiện giờ đã đầy, chỉ còn dựa vào lớp đất cỏ làm bờ bao trước cửa động để ngăn trở nước mà thôi.

Dương Thu Trì nhìn nước đọng bên ngoài, lòng trầm xuống, tính toán thấy nếu nước vượt qua đê hoặc phá vỡ nó, nước bên ngoài tràn vào, chỉ ít cũng ngập quá cổ chân! Trong sơn động chẳng có cái gì có thể thoát khỏi, thậm chí cả cái trống đá dưới người hần cũng sẽ bị nhận chìm, trong khi đó nước mưa trong trời lạnh này chẳng khác gì nước tan ra từ băng!

Nếu như không muốn bị chết cóng, nhất quyết không được cho nước tràn vào, nếu không thì tất cả coi như đã hết.

Dương Thu Trì bậm gan chui ra khỏi mền ẩm áp, ở trần chạy vào trong mưa, thật có điểm giống như đi cứu lụt năm 89 vậy.

Đất ở bờ đê quanh đó có vẻ hơi dày, hần mình trần bứt cổ, móc đất, gió lạnh thổi vù vù lên người, vừa lạnh vừa đau, nước mưa từ đầu chảy rì rì xuống mặt, khiến mắt mở không ra, buộc hần phải lấy tay gạt. Và khi chưa nhìn rõ gì, hần cũng chẳng thèm thiết nữa, lại dùng hai tay cố sức đào đất, ôm một mớ, cong người chạy về cửa động gia cố cho bờ bao.

Nước mưa thật lạnh, nước đọng trên đất cũng lạnh, rằng Dương Thu Trì chột va vào nhau lộp cộp. Hắn biết rất rõ, ẩm thấp sẽ khiến cho hơi nóng truyền ra nhanh, mà để toàn thân trần truồng thế này, nhiệt độ cơ thể bị mất nhanh gấp ba lần khi ở trong không khí khô ráo.

Dương Thu Trì tính toán nhiệt độ hiện thời không quá 5 - 6 độ C, nếu tiếp tục trong hoàn cảnh này, cộng thêm gió lạnh, không tới ba giờ hắn sẽ chết cứng!

Hắn đã bắt đầu cảm thấy nhiệt độ thân thể nhanh chóng giảm đi, chân tay đã bắt đầu dờ dẩn, toàn thân xuất hiện sự ớn lạnh, thân thể hiện giờ nhất định đã giảm xuống 35 độ, tim đập như trống trận giống như một con trâu cực kỳ mệt nhọc đang thở phì phò, hai lỗ tai kêu lên ong ong.

Hiện giờ nhất định phải thực hiện biện pháp khôi phục nhiệt độ cơ thể, nếu không sẽ dẫn đến ý chí bị chường ngại rồi hôn mê, để rồi bị chết cứng! Dương Thu Trì tự cảnh cáo bản thân, nhưng hắn biết rõ, hiện giờ không thể tiến vào trong động, vì nếu như nước tiến vào trong đó rồi ngập hẳn, thì hắn sẽ khó chạy thoát ách vạ!

Toàn thân hắn run cầm cập, lão đảo chạy tới chạy lui, không ngừng đắp cao đê ngăn nước, cho đến khi mắt hắn nổi đôm đốm, trời đất quay cuồng, bấy giờ mới run lập cập chui vào trong.

Hiện giờ hắn càng cần phải bình tĩnh, toàn thân ướt sũng như thế này sẽ khiến cho chút mền khô hi vọng cuối cùng bị ướt. Hắn cầm y phục ướt dưới đất lên, lau vôi cho đầu và thân thể khô bớt, rồi mới chui vào trong chăn.

Trong chăn, Dương Thu Trì tuy cảm giác như là đang ở trong hổ băng, không ngừng rùn mình nổi gai ốc, nhưng vẫn dùng hai tay xoa bóp thân thể, nỗ lực khiến bản thân khôi phục nhiệt độ.

Không biết từ lúc nào, trời đã tối như mực. Không có đèn, chỉ có từng tia sét xé ngang bầu trời, cùng tiếng sét như xé tan trời đất. Tiếp theo đó, lại là tiếng mưa rào rào, đầy trời đầy đất, cùng từng âm thanh kỳ quái của núi cao rừng thẳm, giống như hổ rống, tựa như rồng gầm, ầm ầm như núi đổ.

Mọi thứ đều như thừa hồng hoang, trước thiên nhiên cuồng dã, Dương Thu Trì cảm thấy bất lực. Hắn không ngừng rùn mình, nước mũi nước dãi chảy ra nhưng dám lau đi. Hiện giờ hắn không cần hình tượng, mà cần nhiệt độ cơ thể.

Mưa băng không hề có ý ngừng nghỉ, đêm đen đã khiến cho hắn không còn nhìn thấy rõ mưa to nhỏ thế nào. Tuy nhiệt độ cơ thể của hắn khôi phục rất chậm, nhưng khi sờ lên người thấy nóng rực, lạnh run cầm cập từng cơn, thì hắn biết mình đang lên cơn sốt, bị cảm lạnh mất rồi.

Hắn tổn sức ho khan hai tiếng, cổ họng rất khó chịu, hai mắt vô thần nhìn mưa ào ạt bên ngoài, đột nhiên rất muốn khóc, nhớ nhà, nhớ cha nhớ mẹ.

Cha mẹ hắn nhất định không biết con mình đang ở nơi hoang vắng tại Minh triều cách mấy trăm năm về trước, nằm gọn trong một sơn động trên một tuyết bích cao vợi, cô độc và vô trợ phát sốt từng cơn. Cha mẹ hắn nếu có biết, nhất định sẽ thương tâm lắm. Hắn nghĩ, nghĩ mãi, nước mắt từ từ rơi.

Chính vào lúc này, một tia sét vạch đứt trời không, ánh cho sơn động âm sâm rực sáng. Mượn tia sét này, Dương Thu Trì nhìn thấy cái đê phòng lụt của hắn đắp vẫn còn chỗ thủng, nước không ngừng chảy rỉ vào! Tiếp theo đó, tiếng sấm rền ầm ập kéo đến, đánh cho tia hi vọng cuối cùng của Dương Thu Trì tan thành từng mảnh vụn!

Toàn thân hắn không ngừng run, lần xông vào mưa lạnh vừa rồi đã lấy hết nhiệt độ có thể duy trì sinh mệnh của hắn. Hiện giờ hắn đã không còn sức để chạy vào mưa lạnh như băng kia mà đào đất khuân về đắp đê nữa. Mặt khác, cơn mưa lớn này căn bản chẳng biết khi nào dừng, nước tích ở ngoài càng lúc càng cao, nếu đắp đê cao lên nữa, cuối cùng thì nước cũng tràn ngập mà tiến vào sơn động mà thôi.

Nước chảy vào nhanh chóng ngập mặt đất của sơn động, cái làn thức ăn để ở dưới đất đã nổi dập dềnh. Một tia sét nữa nháng lên, Dương Thu Trì thấy mớ bánh trong làn đã bị đẩy ra ngoài dập dềnh trong nước. Cây súng vừa rồi hắn để ở chỗ cao hơn cũng sắp sửa bị nhấn chìm.

Dương Thu Trì gắng gượng thò tay từ trong mền ra, sờ nắm cây súng kéo lại giữ chặt trong lòng.

Mưa càng lúc càng lớn, từ nhỏ dần giờ hấn chưa bao thấy trận mưa nào lớn như thế này, mưa như trút nước từ đầu đến giờ, nước đọng ở ngoài không ngừng chảy vào, nước trong động càng lúc càng dâng cao, vượt qua cái trống đá dưới chỗ hấn ngồi, lớp chần bên dưới sắp sửa ướt sũng.

Dương Thu Trì đầu ừ mắt váng, toàn thân mềm nhũn dường như đang ngồi trong đồng bông gòn. Nhưng hấn biết, chần mềm là hy vọng giữ mạng cuối cùng của hấn. Hấn nỗ lực quỳ lên, ôm mềm gian nan định đứng dậy.

Sức lực không ngừng mất đi, hấn thở hỗn hển tính đứng thẳng người, nhưng eo còn chưa thẳng thì đầu đã đụng trần động. Động này thật tế quá nhỏ quá thấp, chỉ hơn nửa thân người, chỉ đủ khom lưng chui vào mà thôi.

Dương Thu Trì giống như một con tôm con bị lược chín, đầu thì đụng trần động, thân dựa sát vào vách động, tư thế này mệt phi thường, nhưng hấn không còn lựa chọn nào khác.

Nước băng lạnh từ từ ngập chân hấn, ngập đầu gối hấn, rồi cuối cùng dừng lại.

Tuy nước không dâng lên nữa, nhưng trong động đã thành cái hồ. Hai chân hấn ngâm trong thứ nước lạnh thấu xương như nước băng tan vậy.

Lạnh quá! lạnh quá! Toàn thân Dương Thu Trì chỉ còn khái niệm này, quá lạnh!

Từ từ, hai chân hấn mất đi tri giác, hấn muốn chúng hoạt động một chút, nhưng chúng chẳng phục tùng. Tiếp theo đó, cơn lạnh như một con độc xà ngũ sắc, từ từ chạy dọc lên trên, đùi, eo, ngực, cổ, đầu, toàn thân đều như bị quăng vào trong hồ băng.

Đến lúc này, hấn chợt chẳng còn cảm thấy lạnh gì nữa. Và khi không còn cảm thấy lạnh, mới khiến lòng Dương Thu Trì tê tái bồi hồi. Hấn biết, điều này chứng tỏ nhiệt độ cơ thể của hấn đã giảm tiến vào mức độ nguy hiểm cho sinh mệnh!

Không thể rơi vào trong nước, chỉ cần bảo trì phần trên khô ráo, một cái chân bị đông thương (tổn thương vì lạnh) thì có thể cắt chi, nhưng tính mệnh vẫn có thể bảo toàn. Nhưng nếu lỡ ngã té vào trong nước, chịu cái lạnh suốt đêm như thế này, hấn nhất định sẽ không nhìn được ánh thái dương của ngày mai!

Sơn động quá nhỏ, Dương Thu Trì cảm thấy cái lưng khom khom của mình sắp sửa gãy đến nơi. Hấn không biết bản thân còn có thể chịu được bao lâu, nhưng hấn không muốn buông bỏ hy vọng sống cuối cùng nào. Hai tay hấn lần sờ vách động, mềm kẹp trên đùi, phần dưới đã rơi vào trong nước.

Không biết chịu được bao lâu, Dương Thu Trì cuối cùng cảm thấy đầu óc đầy sao, trời đất xoay chuyển mòng mòng. Hấn không thể kiên trì được nữa, hai chân nhũn ra, ngã vào trong nước lạnh như cắt, cây súng trong lòng cũng rơi đi.

Dương Thu Trì bị uống mấy ngụm nước lạnh, và vì điều này mà thanh tỉnh hơn nhiều. Hấn nỗ lực cất đầu ra khỏi nước. Hiện giờ nước đã tiếp cận điểm đóng băng, hấn tính bản thân chẳng chịu được bao lâu nữa, sẽ phát sinh chứng ý thức chững ngại, sao đó sẽ rơi vào cơn hôn mê, nhưng vẫn sẽ không chết ngay. Nhưng nếu trong lúc hôn mê mà đầu để chìm ngập trong nước, thì không cần năm phút cũng đủ để chết ngập rồi.

Ngoài ra, nếu luận về tương đối, thì cơ thể của người chìm ngập trong nước sẽ giảm nhiệt độ nhanh hơn nếu ở trong mưa. Do đó trong hầu hết các trường hợp, thà là ở trong mưa còn hơn là ở trong nước.

Mềm đã rơi vào trong nước, không thể dùng được nữa. Dương Thu Trì bỏ nó ra luôn, nhưng cùng lúc đó, trong đầu hấn nảy ra một chủ ý, đó chính là chủ ý cuối cùng, hấn chẳng biết chủ ý này rốt cuộc có giữ được mạng cho hấn hay không, nhưng hấn vẫn phải cố gắng lần cuối.

—————o0o—————

226. Chương 208: Giác Mộng Màu Hồng

Mưa vẫn ào ào như thác đổ, gió lạnh cắt xương.

Dương Thu Trì trần truồng thân thể, ôm cái mền lần dò về nơi cao, tìm đến một chỗ không đọng nước. Nơi này có hai lùm cây bụi, đây chính là thứ mà lúc trưa Dương Thu Trì đi tìm hiểu nhìn thấy.

Lùm cây bụi rất sát nhau, Dương Thu Trì quỳ xuống, dùng hết sức lực mới đưa cái mền đẩy được vào giữa hai lùm cây, thân thể bị cào nát nhưng như chẳng hề biết đau nữa. Sau khi che xong, hắn dùng hết sức lực chui vào giữa hai lùm cây ấy.

Các gai nhọn của lùm cây giữa chặt cái mền khá mỏng, hình thành một không gian nho nhỏ, che bớt một bộ phận nước mưa bên ngoài cùng gió lạnh rít vèo vèo. Hơn nữa, nơi này có địa thế khá cao, không thể hình thành nước đọng, không cần lo sẽ bị ngập hay thân thể bị chìm trong nước, như vậy nhiệt độ cơ thể sẽ hạ tương đối chậm hơn.

Dương Thu Trì co rúc toàn thân lại giống như đứa bé trong bụng mẹ, như thế sẽ hạn chế đến mức tối đa sự mất nhiệt.

Hắn đã cảm giác không còn đặc biệt lạnh nữa, đổi lại cảm thấy hơi phát nóng. Hắn biết thế là tiêu rồi, vì tiếp sau đó sẽ là ý thức chường ngại, rồi hôn mê, rồi tiếp nữa sẽ là tử vong.

Ta sẽ chết hay sao? Dương Thu Trì tự hỏi, khi xuyên việt đến đây hắn cũng tưởng như vậy, lúc đó cảm thấy tử vong chẳng thống khổ gì, không biết lần này có cảm thấy thống khổ hay không?

Nếu như ta đáp ứng Liễu Nhược Băng, bỏ Tiểu Tuyết cưới Vân nhi, hiện giờ có lẽ đang ở trong chăn êm nệm ấm say giấc mộng a. Hối hận rồi sao? Dương Thu Trì tự hỏi bản thân. Hắn không biết, hắn chỉ biết Tiểu Tuyết rất tốt, là một người con gái tốt, hắn không nên đối xử như vậy với nàng, cho nên hắn cự tuyệt.

Hiện giờ thì sao? Sinh tử quan đầu, có cho phép hắn lựa chọn lần nữa không?

Vân nhi quả rất tốt, tuy có điểm giống con trai, chẳng nữ tính chút nào, nhưng tuyệt đối là một người con gái tốt, nếu như không có Tiểu Tuyết, không cần bức hắn cũng sẽ cưới Vân nhi.

Nhưng đã có Tiểu Tuyết rồi, ôn nhu, thiện lương, hiền hậu, đáng thương và lại khiến cho người ta yêu mến... Nhớ lại lúc xưa khi nghe Bạch thiên tổng muốn hắn bỏ vợ, thì nhìn vào ánh mắt cô độc và tuyệt vọng của nàng, Dương Thu Trì nghe lòng xốn xang vô hạn. Nàng ấy là một nữ tử ôn nhu hiểu thuận như vậy, bản thân hắn đã hứa khiến cho nàng hạnh phúc suốt đời, hiện giờ bảo hắn bỏ nàng mà cưới người khác, hắn làm không được!

Làm người dù sao cũng phải nguyên tắc! Người không có nguyên tắc, so với động vật có khác gì?

Dương Thu Trì không nghĩ đến vấn đề này nữa, tư duy của hắn từ từ hỗn loạn, dường như ở bên cạnh sơn nhai có một người đang nhìn hắn cười, là Tần Chỉ Tuệ, không, không, là Búp bê bùn Tổng Tình, không, là Tổng Vân Nhi, là Vân nhi, muội ấy đến cứu mình rồi!

Dương Thu Trì không biết đó là ảo giác đã sản sinh hay là chân chính có người, nhưng hắn biết hắn không thể động, vô luận thế nào cũng không thể rời khỏi chỗ này.

Nhưng chính lúc hắn gian nan muốn lên tiếng gọi Vân nhi, một tia chớp lóe lên, bên rìa sơn nhai chẳng có cái gì cả, chỉ là những giọt mưa nặng hạt trong trời đêm.

Hắn tuyệt vọng rồi, hắn muốn chửi người tới nhìn, hắn muốn đuổi chân ra, không có phản ứng, muốn thò tay, cũng không phản ứng, lúc này mới phát hiện là hắn không còn cảm giác được thân thể trần truồng của mình còn tồn tại nữa rồi.

Ta sắp chết rồi! Hắn gào thét trong tâm như thế.

Đến giờ phút này, hắn đột nhiên rất nhớ nhà, nhớ lắm nhớ lắm, nước mắt bất giác chảy ra từ khóe mắt. Trong bóng tối nhật nhòa, hắn nhắm mắt lại, môi mấp máy, lòng cất tiếng gọi: “Mẹ ơi!”

Và thế là hắn rơi vào một khoảng không hắc ám....

.....

Trong mơ mơ hồ hồ, Dương Thu Trì cảm thấy thân thể vừa lạnh vừa nóng, đất mềm nhũn dường như thân thể đang nằm trên một đồng bông gòn. Trời màu hồng, đỏ hồng thắm đượm, tựa như hai má thẹn thù của

Hồng Lăng cô nương, rồi từ từ nó biến thành trắng, trắng sát, Bạch cô nương sắp bị chém đầu trên Vân Nhai sơn cũng có mặt tái nhợt trắng sát như vậy!

Đột nhiên, xung quanh sóng dập gió vùi, thân hần như bị chìm sâu trong hải dương đầy nước. Nước biển màu hồng, những ống nước chảy ra thứ nước nhiều màu nhiều sắc. Dần dần, chúng biến thành màu đỏ bầm, dường như là thứ máu đã ngưng kết lại, thứ máu này rất đặc, cứ dính mãi lên người hần.

Tránh né giãy giụa, không ngừng giãy giụa. Lạnh, thân thể đã không còn cảm thấy lạnh nữa. Chỉ có nước biển màu hồng như hồ dán kia cứ chảy vào trong miệng hần hoài, nóng bức nóng bức, nóng đến tận đáy con tim, dường như nước biển không mặn, mà là đắng, đắng lắm. Và thân thể vẫn lạnh, giống như một khối băng lạnh lẽo mãi nghìn năm vậy.

Hãy bay lên đi, hãy sục sôi đi, sục sôi như thứ nước biển kia. Hôn mê. Để rồi tỉnh lại. Vẫn ở trong nước biển. Nước biển như là máu.

Sáng rồi, trời sáng rồi, sáng đau cả mắt, một đạo quang trụ từ vũ trụ sâu xa xanh thẳm chiếu xuống, ánh cho nước hải dương màu máu trắng xóa lên. Không, rất giống như phòng chụp hình có nhiều đèn cao áp, lúc chụp không ngừng lóe lên ánh sáng chói, khiến mắt chẳng thể mở ra.

Ánh sáng kia biến thành hình xoắn ốc, không ngừng xoắn, muốn hút hần đi, thân thể không còn bị nước biển màu máu quần quít nữa, muốn bay lên.

Sóng dậy cồn cào, có cái gì đó đang bơi lại, nhìn rõ rồi, là một mỹ nhân ngư, bắt ả!

Cười lên người ả, lướt trên mặt biển phấp phới du dương. Nước biển quá lạnh, rồi đột nhiên quá nóng, dường như là ở trong suối nước nóng vậy, sợ quá đi thôi.

Mỹ nhân ngư này làm gì mà tránh né giãy giụa dữ vậy, lúc thì chui vào trong nước, chẳng thở ra hơi, lúc thì phóng ra khỏi mặt nước, bọt sóng bắn đầy, tuy thật là sáng khoái, nhưng mà cười không ổn định, sắp rớt ra rồi! Bốn phía đều là hải dương không bờ không bến, nếu mà rơi xuống thì chắc sẽ chết đuối. Ôm chặt! Chỉ có ôm chặt mỹ nhân ngư đang cố sức giãy giụa tránh né này thì mới bảo toàn mạng sống! Ôm cho thật chặt! Dùng toàn lực ôm chặt, dùng hai chân bấu chặt!

Thân thể của mỹ nhân ngư này trơn mịn quá, ấm áp quá, có điều cứ tránh né giãy giụa hoài, sẩy tay cái đã biến vào trong nước, chẳng thấy đâu, lòng hần trống hoác, chẳng có gì nữa.

Rơi vào trong nước, lạnh quá lạnh quá, nước biển lạnh qua, ngộp nước rồi, ho rồi, không ngừng ho, nước biển tiến vào cổ, thật mặn!

Mẹ ơi! Mẹ mẹ! Con sắp chết rồi! Cứu cứu con!

Sắc nước biển thật là khó chịu, cố sức giãy giụa, nhưng nước biển tiến vào mũi rồi! Ngộp nước, vẫy đạp, không xong rồi! Thân hình chìm xuống, lại ngoi lên, lại chìm xuống, thở không nổi nữa, sắp chết rồi! Lạnh quá, sao mà cứ như Bắc Băng Dương thế này, khối băng đùn đầu, nghe côm cốp ấy, không, dường như là chuông gió, thật dễ nghe, nhớ là có một cô gái có giọng nói giống thứ thanh âm này, như là chuông ngân, đúng! Ai vậy cà?

Thanh âm này dễ nghe, mà lạnh quá, lạnh quá lạnh quá, răng đánh bò cạp, cạp cạp cạp cạp, chân không nghe lời, đầu óc ù ra, chẳng nghĩ được gì, chìm xuống dưới, như thế này thật khổ, chìm xuống rồi a, chết rồi xong cho rồi, không muốn tiếp tục chịu cái khổ này nữa!

Cái gì đụng vào người mình thế này?

À, thì ra là con mỹ nhân ngư đó, bắt nó! Nó chạy sao nổi. Không có mỹ nữ nào chạy thoát khỏi tay ta, cho dù đó là mỹ nhân ngư!

Ha ha, bắt được rồi! Ta nói là đúng mà, ôm chặt, nhất định phải ôm chặt.

Con mỹ nhân ngư này kỳ quá, không còn giãy tránh như lúc này nữa, rất ôn thuận, rất biết nghe lời. Nước biển biến thành ngọt rồi, dường như là đến bờ biển xích đạo, ánh nắng ấm áp quá. Thân người không còn run nữa, gió mát thổi đến, vẫn còn sợ a.

Ơi? Sao mỹ nhân ngư lại biến thành nữ tử trần truồng toàn thân, da thịt đen thùi, mắt to to, răng trắng trắng thế kia?

Mỹ nữ? Ha ha, chạy đằng trời! Nhào lên thực hiện chánh pháp nào! Muốn chạy hả? Chạy khỏi ngũ chỉ sơn của ta không, ha ha ha, đuổi theo! Bãi cát ven biển thật là mịn a, thử phì phò rồi, đuổi kịp nhé! Bắt được rồi, cười ha ha, ôm chặt lẫn xuống cát mịn đây.

Da thịt sao trơn mịn thế, thử sờ lên ngực chút coi, ư lên một tiếng à, hôn lên môi nhỏ luôn này, hút trọn mật thơm trong miệng luôn này. Đề xuống, như vậy thì nàng có chạy đằng trời!

Nhiều mày? Gì vậy? Đau lắm à? Úy, chết cha, thôi ta nhẹ chút vậy, đúng, thôi thúc, thôi thúc giống như nước biển vậy, hết đợt này đến đợt khác, ào ạt ấy.

Ú ớ vu vơ, thử hào thử hển, tiếng thử của nàng sao mà nghe thích thế, ta thích bờ môi nàng! Ày, tuyệt!

Sóng dập, từng đợt sóng cuốn tới, càng lúc càng lớn, càng lúc càng hung tợn, đầy rẫy khắp đất trời, để rồi bị chìm trong nước biển ấm áp, nước biển ấm áp, ấm áp quá...

Dương Thu Trì không biết mình hôn mê bao lâu, cuối cùng ý thức cũng từ từ trở lại não.

Có cái gì đó chảy vào miệng hần, dường như là thứ thuốc đặc sệt đắng nghét mà lúc nhỏ hần thường uống. Lúc đó, mỗi lần mẹ cho hần uống thuốc tàu, đều vội vã cho vào miệng hần ít đường cát trắng, để hần vừa nhai đường vừa khóc.

Nhưng lần này trong miệng thật đắng, Dương Thu Trì từ từ mở mắt, bầu trời vẫn âm trầm. Hần đưa ánh mắt nhìn nghiêng, liền thấy một đôi mắt giống như hai vì sao sáng đang nhìn hần mừng vui. Trên đôi mắt đó có một cái mào ni cô - Bạch Tố Mai cô nương!

”Bạch cô nương!: Dương Thu trì khó nhọc hô.

“Dương công tử, công tử tỉnh thật rồi!” Bạch Tố Mai vui mừng reo lên, hai giọt lệ trong veo rơi xuống đôi mắt sáng trong ấy, rớt xuống mặt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cảm giác được sự tồn tại của giọt lệ ấy, “Ta không chết sao?” Hần vui mừng hỏi câu ấy, động đập ngón tay, động đập ngón chân, đều có thể động! “Ta không chết!” Lòng Dương Thu Trì vui mừng như đi trăng hội, nhưng ngay cả sức để mở lời cũng không có, chỉ yếu ớt thều thào.

“Công tử không chết, tôi suýt bị công tử dọa chết luôn!” Bạch Tố Mai cười, đưa ngọc thủ thon thon ra nhẹ lau giọt lệ của nàng rơi trên mặt hần, sau đó mới chùi nhẹ khóe mắt đi, nói tiếp: “Công tử biết không? Công tử hôn mê suốt cả một ngày một đêm đấy.”

A? Dương Thu Trì hơi cả kinh, nhưng hần nhanh chóng phát hiện một chuyện mà hần còn cả kinh hơn nhiều - nửa thân trên của hần được Bạch Tố Mai ôm trong lòng, đầu của hần gối lên cánh tay của nàng, và chỗ mà mặt tựa vào chính là gò ngực căng tròn và mềm ấm của nàng.

Dương Thu Trì hơi ngượng. Hần muốn ngồi dậy, nhưng toàn thân chẳng có chút sức lực nào.

“Công tử đừng động!” Bạch Tố Mai ôn nhu nói, “Ta vừa cho huynh uống thuốc, huynh vừa tỉnh lại, cứ nằm như vậy đi.” Đôi má của nàng đỏ như là đoá hoa hồng vậy.

—————oOo—————

227. Chương 209: Là Thực Hay Là Ảo?

Có lẽ là ở nơi hoang vắng không có ai bên cạnh, lời nói của Bạch Tố Mai có vẻ thoáng hơn, dịu dàng đáp: “Dương công tử, huynh không cần khách khí, huynh cứu tôi nhiều lần như vậy, tôi chiếu cố huynh một chút cũng là nên lắm.”

Dương Thu Trì nghiêng đầu qua nhìn, thấy mình vẫn còn ở trên cái thạch trụ lớn hôm trước, đang nằm trên một khối thạch bản lớn, rất bình thản, rất ấm áp, lúc này mới phát hiện dưới thân có lót một cái nệm

dây, trên người cũng đắp một cái mền bông to. Khẩu súng ngắn của hắn cũng được cầm trong bao để ở bên cạnh.

Hồi ức lại một chút, trước khi hôn mê hắn trần truồng như nhộng, hiện giờ... nghĩ vậy liền muốn đưa tay xuống sờ soạng xem sao, coi có y phục hay không, nhưng tay vừa động liền cảm thấy đau như bị châm đâm phải, nhưng hắn cũng ráng đưa tay từ từ di động đến bên chân, sờ sờ... mặc y phục! Y phục rất mềm mịn, áp sát vào da thật dễ chịu.

Ai mặc y phục cho mình? Là Bạch Tố Mai sao? Như vậy nàng ấy chẳng phải đã thấy tất tần tật rồi hay sao?

Dương Thu Trì quần bách, nghiêng mặt qua nhìn Bạch Tố Mai, thấy nàng đang nhìn hắn, ánh mắt đầy vẻ ôn nhu. Chẳng lẽ, chẳng lẽ trong lúc hôn mê, những gì hắn làm với cô mỹ nhân ngư trong mộng kia là thật? Như vậy mỹ nhân ngư đó là Bạch Tố Mai sao? Vậy có nghĩa là hắn và nàng chẳng phải đã trải qua cái vụ kia rồi hay sao? Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, lại không biết phải làm sao, mặt chợt đỏ bừng lên.

Bạch Tố Mai hơi kỳ quái, hỏi: “Dương công tử, công tử sao vậy?”

“Là cô, là ... nàng mặc y phục giúp ta hả?”

Bạch Tố Mai tức thời thẹn thùng đỏ mặt: “Không có a, lúc tôi đến đây thì huynh đã nằm ở đây rồi, trên người mặc bộ áo váy này a.” Nói đến đây, nàng chợt che miệng cười khúc khích, “Nhưng mà, huynh mặc áo quần của nữ, có phải là của nữ tiên bối đó không?”

“Nữ tiên bối? Liễu tiên bối phải không?” Dương Thu Trì cả kinh. “Bà ta đâu? Là bà ta mang cô lên đây hả?”

“Bà ấy họ Liễu sao? Bà ấy bảo tôi chiếu cố huynh, xong đi rồi.” Bạch Tố Mai trả lời, đưa bàn tay thon dài lên trán Dương Thu Trì sờ thăm, “Tuy còn nóng, nhưng so với hôm qua đỡ hơn nhiều. Thuốc của tiên bối thật linh diệu, uống thêm hai thang nữa là huynh khỏe hẳn thôi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Bạch cô nương, sao cô lại lên đây?”

Bạch Tố Mai đáp: “Ngày hôm đó Tống cô nương và hộ vệ của huynh trở về khách sạn, nói huynh bị một nữ tử che mặt áo đen bắt đi rồi, Hạ Bình cô nương còn nói nữ tử đó chính là người lúc trước cướp bắt tiểu thiếp của huynh. Chúng tôi đều rất lo lắng. Tống cô nương mang theo tiểu hắc cầu cưới ngựa đi tìm huynh, tìm đến trời tối mới về.”

“Bố chánh sứ càng lo lắng hơn, phái rất nhiều quan binh đi tìm kiếm huynh. Tôi và mẹ tôi cũng lo lắng, mẹ tôi còn khóc nữa, cứ mãi cầu bồ tát che chở cho huynh.” Hiện giờ thấy Dương Thu Trì bình an rồi, Bạch Tố Mai yên lòng, lời nói cũng nhẹ nhõm yên tâm hơn, “Dương công tử, có phải là vị Liễu tiên bối đó bắt huynh đến đây không?”

“Đúng vậy.” Dương Thu Trì gối đầu trên cánh tay của Bạch Tố Mai, mặt dựa vào ngực nàng, mũi ngửi mùi hương thoang thoảng từ người nàng, lòng không khỏi xao động.

Bạch Tố Mai hỏi: “Vị Liễu tiên bối này bắt huynh đến đây làm gì?”

“Bà ấy muốn bức ta bỏ vợ, cưới.... cưới người khác.”

A? Bạch Tố Mai cả kinh, nhớ lại năm xưa cha nàng cũng đã làm chuyện này, nếu không phải như vậy thì hiện giờ nàng đã là tiểu thiếp của Dương Thu Trì rồi. Lòng nàng hơi thương cảm, hỏi: “Vậy huynh đáp ứng rồi sao?”

“Nếu mà đáp ứng rồi thì ta đâu có ở đây thụ tội nữa.”

“Đúng a, Dương công tử, huynh đối tốt với Tiểu Tuyết tỷ tỷ quá, thà chết cũng không chịu bỏ tỷ ấy.” Bạch Tố Mai u uất thở dài, ngẩng đầu nhìn về trời xa, tự lẩm bẩm nói với giọng rất ngưỡng mộ: “Tiểu Tuyết tỷ tỷ quả thật hạnh phúc.”

Dương Thu Trì có thể nghe từ lời nàng sự ai oán và bất lực, đó chính là sự ai oán đối với vận mệnh của nàng, cho nên hắn vội vã chuyển hướng đề tài, tiếp tục hỏi: “Bạch cô nương, cô còn chưa nói cô sao lại đến được nơi này?”

“Đúng, tôi sao lại quên vậy nhỉ.” Bạch Tố Mai cố gượng nụ cười thẹn, “Trưa hôm qua, mẹ tôi nói với hai quan sai áp tống chúng tôi là muốn ra đốt hương ở một cái miếu nào đó ở ngoài thành để cầu bồ tát phù hộ cho huynh. Quan sai rất thông tình lý đáp ứng ngay, rồi mang chúng tôi đánh xe ngựa ra ngoài thành. Sau khi đốt nhang khấn vái xong đi ra, thì Liễu tiên bỗng xuất hiện không chế hai quan sai đó, bắt tôi lên một thớt ngựa màu hồng, rồi mang đến đây.”

“Khi lên trên sơn nhai, tôi dù chết cũng không chịu, bà ta không ép, chỉ nói một câu là tôi đồng ý lên ngay.”

Dương Thu Trì kỳ quái: “Lời nào mà linh thế?” Lập tức hần tự biết rõ có liên quan tới mình.

Quả nhiên, Bạch Tố Mai nói: “Liễu tiên bỗng nói huynh ở trên này, sắp chết rồi, muốn tôi lên chiếu cổ huynh. Tôi nghe thế vừa kinh vừa mừng, lập tức đồng ý ngay, nhưng khi lên thì suýt chút nữa bị sợ chết.”

Nói đến chuyện của hôm qua, Bạch Tố Mai còn thấy tức cười: “Bà ta bảo tôi cột dây thừng, sau đó kéo tôi lên, giống như đăng vãn giá vục vậy, khi lên đến đây tôi sợ gần chết. Tiếp theo đó thì thấy được huynh, nằm ở đây giống như bây giờ vậy. Tôi nhào tới, gọi huynh kêu huynh, huynh chẳng thèm lý gì đến tôi hết, tôi cứ nghĩ là huynh chết rồi, nên tôi, nên tôi...” Bạch Tố Mai đỏ mặt không nói nữa.

“Cô làm sao?” Dương Thu Trì cố ý chọc nàng, nhưng trong lòng cũng rất hiếu kỳ.

“Tôi cứ thế khóc tìm bà ta liều mạng, nhưng bà ta chỉ dùng một tay đã Chop được tôi, khiến cho cả người tôi vừa tê vừa buốt, không động đậy được gì, lúc này bà ta mới nói là huynh chỉ hôn mê thôi, không có chết. Bà ta đã đi hái thuốc, đã nấu xong, bảo tôi bón cho huynh uống, mỗi ngày hai lần, sau đó bà ta đi rồi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Bà ta không nói đi đâu à?”

“Không nói, chỉ nói là chuyển lời cho tôi nói với huynh rằng, chuyện mà bà ta đề nghị huynh nhất định phải nghĩ kỹ, nếu không... nếu không...”

“Nếu không thì sao? Cả đời này bắt ta ở trên sơn nhai này, đúng không?”

Bạch Tố Mai ngạc nhiên: “Thì ra là huynh biết, bà ta nói như vậy đấy, nhưng bà ta muốn huynh suy nghĩ cái gì? Có phải là bắt huynh bỏ vợ cưới người khác hay không? Bà ta bắt huynh cưới ai vậy?” Thật không ngờ Bạch Tố Mai này thật nóng nảy, hỏi một hơi luôn cả mấy vấn đề.

Chẳng lẽ Tống Vân Nhi không cho họ biết người bắt hần là sư phụ của nàng ta hay sao? Nhất định là không, nhưng Dương Thu Trì vẫn hỏi: “Tống cô nương không nói gì với các người sao?”

“Không có a, Tống cô nương trở về rồi lòng đầy tâm sự, không nói gì cả, tiếp theo đó mang tiểu hắc cẩu đi đến tối mới về, hỏi cô ấy cô ấy chỉ nói là không tìm thấy huynh, ngoài ra không nói gì nữa cả.”

Tống Vân Nhi nhất định là không thể nói người bắt cầm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ chính là sư phụ nàng. Tội danh này không phải nhỏ, nàng ta nói ra thì sư phụ kể như xong, hiện giờ cầm y vệ đã biết người bắt đặc sứ cũng là người bắt tiểu thiếp của đặc sứ, và nếu như họ còn biết người đó chính là sư phụ của Tống Vân Nhi, thì cầm y vệ toàn quốc sẽ như âm hồn bắt tán quần truy sư phụ nàng, khiến cho sư phụ nàng không yên. Tống Vân Nhi tuy không có tâm cơ, nhưng đạo lý giản đơn này đương nhiên nàng ta biết, do đó ngày ấy nàng chỉ bảo đợi đã, chứ không gọi thẳng sư phụ ra.

Tống Vân Nhi nhất định không biết sư phụ của nàng có sự an bài thật hoang đường này, nếu như biết nhất định nàng ấy sẽ không đồng ý. Chuyện này nhất định là do Liễu Nhược Băng tự bày vẽ ra, biết đồ đệ bảo bối của mình là Tống Vân Nhi thích hần, nên tự tác chủ trương an bài cho chuyện cát đứt tơ duyên nổi bằng sợi khác này.

Bạch Tố Mai thấy Dương Thu Trì ngẩn ra suy nghĩ, bèn hỏi: “Chẳng lẽ chuyện này có liên quan đến Tống cô nương sao?”

“Không, ta chỉ tùy tiện hỏi vậy thôi, cái cô Liễu Nhược Băng đó bức ta bỏ vợ cưới một người mà ta không quen biết, ta không đáp ứng, ả ta đem ta lên trên huyền nhai này, bảo hoặc là ta đáp ứng bỏ vợ cưới người khác, hoặc là ở trên huyền nhai này sống trọn đời còn lại.”

Dương Thu Trì nói đến đây, đột nhiên phát giác Bạch Tố Mai lộ vẻ mừng, hơi cảm thấy kỳ quái, cười hỏi: “Sao hả? Cô biết ta chết già ở trên huyền nhai này, cô cao hứng lắm phải không?”

Bạch Tố Mai đỏ ửng má, đôi mắt sáng ngời chớp chớp: “Không, không, huynh là ân nhân cứu mạng của ta, ta sao lại cười huynh được?”

Dương Thu Trì nhìn đôi má đỏ hồng của nàng, lập tức minh bạch, thì ra là nàng ta cao hứng vì có thể ở cùng một chỗ với mình.

Người ta thường nói, điều khó tiêu thụ nhất chính là ân của mỹ nhân, Bạch Tố Mai đối với hắn tình thâm như vậy, hắn nào không hay không biết. Chỉ có điều, ả Liễu Nhược Băng kia đã bảo hắn chỉ có thể cưới một mình Tống Vân Nhi, người khác đừng có mơ ở lại bên cạnh hắn, một khi nan đề này chưa được giải quyết, thì hắn đừng trông mong gì đến chuyện nạp thiếp thêm nữa.

Không đúng a, Liễu Nhược Băng đã biết Bạch Tố Mai thích hắn, ả ta vốn phản cảm chuyện hắn nạp thiếp, vì sao lại đem một nữ tử thích hắn và hắn cũng thích lại tống đến bên cạnh hắn vậy? Ắt ta không sợ hắn và Bạch Tố Mai giữa chốn hoang vu không người này làm chuyện gì đó hay sao? Nếu như vậy thì lại có thêm một người cạnh tranh với đồ nhi của bà ta hay sao?

Trong chuyện này có một điều gì đó rất khó giải thích.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, vừa rồi Bạch Tố Mai nói hắn hôn mê một ngày một đêm, như vậy hiện giờ là chiều tối, lúc mà nàng ấy lên đây nhất định là chiều tối ngày hôm qua, trong khi bản thân hắn bị lạnh cóng làm cho hôn mê đi từ đêm hôm trước. Như vậy có thể nói, hắn đã hôn mê từ đêm hôm trước cho tới bây giờ.

Vậy trưa và xế chiều ngày hôm qua thì sao? Có ai chiếu cố cho hắn không? Y phục nữ trên người của hắn là của ai.

Đáp án hiển nhiên dễ thấy, chính là Liễu Nhược Băng, chỉ có cô ta mới có thể mượn phi thảo bay lên trên này. Điều quan trọng chính là xung quanh là thạch trụ cao vờn vờn, chỉ có mình cô ta mới biết hắn ở trên đây.

Đáp án đã tìm được, nhưng tìm được rồi thì sự hồ thẹn khiến mặt Dương Thu Trì phát sốt lên.

Lúc hắn hôn mê, toàn thân trần truồng, hiện giờ thì mặc quần áo nữ, hiển nhiên là của Liễu Nhược Băng, và như vậy là cô ta đã mặc cho hắn, bao nhiêu hình tượng quang huy gì trên người của hắn đều bộc lộ hết trơn.

Nhớ tới cái cảm trắng mịn của Liễu Nhược Băng cùng đôi mắt sâu đen láy, thân hình yếu điệu nhu nhuyển, lòng Dương Thu Trì chợt rộn lên, tiếp theo đó thu liễm ngay tâm thần lại, lòng tự mắng lòng: Liễu Nhược Băng là sư phụ của Tống Vân Nhi đó nghe, chuyện của Tống Vân Nhi người còn chưa lo xong, còn tâm tư đâu mà lo nghĩ đến những chuyện bậy bạ này a!

Không dám nghĩ loạn, nhưng không có nghĩa là sẽ không thể nghĩ. Trong đầu óc Dương Thu Trì chợt lóe lên một ý tưởng mà khiến cho mặt hắn còn nóng hơn - giấc mộng xuân liên quan đến nữ tử mỹ lệ có nước da đen bóng kia có thật hay là không?

Hắn không thể phân biện được, có thể lúc đó do nhiệt độ cơ thể của hắn xuống quá thấp, gây ra hiện tượng ảo giác, hơn nữa còn phát sốt, căn bản không phân biệt đâu là thật đâu là ảo.

Nếu tất cả là ảo, thì dễ xử rồi!

Còn nếu là thật, thì biết làm sao đây?

Ông trời hỡi!

—————o0o—————

228. Chương 210: Sạch Không Dấu Vết

“Trời gầm rồi! Chắc trời sắp mưa a.” Bạch Tố Mai ngẩng đầu nhìn trời, quả nhiên, mây đen cuộn cuộn, e rằng lại có một trận mưa giông.

Dương Thu Trì đã quần một cái mền to, thân thể không cảm thấy lạnh, nhưng gió lạnh thổi qua mặt vẫn cảm thấy buốt da xương vô cùng. Từ khi hấn chết đi sống lại từ sau trận mưa lạnh gió gầm kia, hấn không hi vọng gặp lại nó lần thứ hai nữa, huống chi hiện giờ còn có Bạch Tố Mai.

Dương Thu Trì vội vã nói: “Mau! Mau đỡ ta lên.” Thân thể của Bạch Tố Mai che mất thị tuyến của hấn, hấn không thấy tình hình động nước trong sơn động, muốn trước khi trận mưa to này tới, phải tát cho nước trong động cạn sạch, sau đó đắp bờ bao thật cao, quyết không để nó ngập bể như lần trước nữa.

Bạch Tố Mai không biết hấn muốn làm gì, nhanh chóng dùng sức đỡ người hấn lên. Chờ cho hấn ngồi dậy xong, Bạch Tố Mai quỳ sau lưng hấn, hai tay ôm chặt eo hấn, để hấn dựa vào lòng của mình, kéo gối qua kê chặt.

Dương Thu Trì lúc này không để ý gì đến chuyện khác, nhanh chóng giương mắt nhìn về phía sơn động.

Ồi! Những gì nhìn thấy khiến Dương Thu Trì mừng rỡ vô cùng, sơn động đã được đắp một bức tường ngăn bằng cỏ và đất quây quanh, cao lên đến tận eo, bên trong không còn chút nước động nào.

Dương Thu Trì vui vẻ hỏi: “Bạch cô nương, cái, cái đê bao cửa động đó là do cô làm hả?”

“Không phải a, tôi lên đến nơi là đã có rồi. Sao vậy?”

“Ta nhân vì tối hôm kia không có đê bao như thế đó mà nước động tràn ngập cả động, gió lạnh cũng mưa băng đã suýt lấy mạng của ta.”

A! Bạch Tố Mai kinh ngạc, ngẩng đầu nhìn trời, lo lắng hỏi: “Xem dạng trời sắp mưa rồi, làm thế nào bây giờ?” Đột nhiên, khước mắt của nàng chợt nhìn thấy một nhân ảnh, lòng cả kinh quay đầu qua nhìn, thấy ở mép huyền nhai có một hắc y nữ tử đang đứng, mặt đeo mạng che màu đen, thân hình xinh xắn, áo quần theo gió lạnh phát phơ. Người đó chính là sư phụ của Tống Vân Nhi - Liễu Nhược Băng.

“Liễu tiên bối!” Bạch Tố Mai vui mừng reo lên.

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn, thấy Liễu Nhược Băng đang đứng đó như một đóa hắc mẫu đơn đang nở rộ, tức thời nghĩ đến giấc mơ xuân vừa trải qua.

Liễu Nhược Băng bước đến cạnh hai người, bảo: “Bạch cô nương, cô đến sơn động kia. Ta có lời muốn nói với Dương công tử.” Lời nói của nàng ta tuy hòa hoãn, nhưng không hề dành cho người khác nửa điểm thương lượng.

Bạch Tố Mai đáp ứng, từ từ buông Dương Thu Trì ra, thấy hấn có thể tự ngồi rồi mới yên tâm đi đến sơn động tránh đi.

Kỳ thật, Dương Thu Trì hôn mê khá lâu, mới vừa tỉnh dậy, thân thể cực kỳ yếu ớt, nên khi ngồi xuống đất, hai chân đau như châm đâm vào vậy, chỉ còn biết cắn răng mà kiên trì.

Liễu Nhược Băng ngồi ghé xuống một tảng đá, ngẩng đầu nhìn đám mây đen ở bên trời, hỏi: “Nghĩ kỹ chưa?”

“Nghĩ kỹ rồi.” Dương Thu Trì đáp, lòng vẫn đập thành thịch. Nghĩ thêm một chút, thân thể Dương Thu Trì tuy yếu ớt cực kỳ, nhưng hấn vẫn kiên trì ngồi tiếp được.

“Người tình nguyện bỏ vợ cưới Vân nhi à?”

“Tôi nguyện ý cưới Vân nhi làm tiểu thiếp, nhưng không thể bỏ vợ.” Nói đến vấn đề này, con tim rộn rã của Dương Thu Trì trầm tĩnh lại ngay.

Liễu Nhược Băng quay lại, kỳ quái nhìn Dương Thu Trì: “Người có biết không, cho đến giờ người đã hôn mê suốt ba ngày ba đêm rồi. Người suýt chút nữa chết trên huyền nhai này!”

Ba ngày ba đêm? Bạch Tố Mai chỉ đến có một ngày một đêm, vậy còn lại hai ngày hai đêm nữa thì sao? Chẳng lẽ cái gì, cái gì hấn cũng được Liễu cô nương lạnh như băng này chiều cổ hết sao?

Dương Thu Trì chuyển đầu nhìn qua, bốn mắt đối nhau, đôi mắt của Liễu Nhược Băng vẫn sáng và đầy vẻ lạnh lùng như thường. Nhìn chăm chú một hồi, Dương Thu Trì cuối cùng cũng tìm được một chút xú hoảng loạn khê thoáng qua trong mắt Liễu Nhược Băng, hiện rồi tan biến rất nhanh.

Lòng hần tức thời đập loạn binh binh bang bang, vội vã cúi đầu nói: “Đa tạ Liễu tiên bối đã cứu mạng.”

“Người chết một lần rồi còn không biết quý tiếc hay sao?” Lời nói của Liễu Nhược Băng vẫn bình tĩnh như trước, thật không biết trên thế giới này còn có cái gì có thể khiến nàng ta động tâm.

“Chính vì tôi biết quý tiếc, cho nên tôi mới không đáp ứng.” Dương Thu Trì cũng dùng ngữ khí bình tĩnh để đáp. Do thân thể yếu ớt cực độ, giọng nói phều phào của hắn chẳng có biểu hiện hào khí nào, nhưng lời lẽ vẫn kiên định vô cùng.

“À Phùng Tiểu Tuyết đó thật đáng cho người dùng sinh mệnh để bảo hộ hay sao?”

“Nàng ấy là thê tử của tôi, nàng ấy đối với tôi rất tốt, tôi không thể cô phụ nàng ấy.” Dương Thu Trì không hề đáp thẳng, mà nói tiếp: “Nếu như Vân nhi gả cho tôi, tôi sẽ đối với Vân nhi cũng như đối với Tiểu Tuyết vậy.”

“Ta tin, nhưng ta muốn cấp cho đồ nhi của ta một danh phận, chứ không chỉ là cảm tình.”

“Liễu tiên bối, xin lỗi... tôi có thể đáp ứng người là nếu Vân nhi được gả về cho tôi, tôi sẽ đối muội ấy như thê tử vậy, nhưng tôi... không thể đáp ứng ngài.... bỏ vợ cưới người khác!” Lời Dương Thu Trì càng lúc càng yếu, ngồi một lúc như thế này, thân thể yếu ớt của hắn đã kiên trì không nổi, cảm thấy đầu vầng mắt hoa, lắc lư muốn ngã.

Bạch Tố Mai cứ ở cửa động xa xa nhìn về phía này, thấy tình cảnh như thế vội vã chạy tới, quỳ xuống đỡ Dương Thu Trì, nói với Liễu Nhược Băng: “Tiền bối, huynh ấy vừa mới tỉnh dậy, thân thể quá yếu, ngồi lâu không được.”

Liễu Nhược Băng thấy Dương Thu Trì xuất mồ hôi lạnh đầy mặt, không nói gì, bước lên, đưa hai tay nhẹ nhàng ôm giữa hắn, nói với Bạch Tố Mai: “Sắp mưa rồi, người đem mền gối vào trong sơn động bày cho kỹ, ta ấm hần vào.” Nói xong, ôm xốc ngang Dương Thu Trì đi tới cửa động.

Tuy Liễu Nhược Băng cố hết sức không cho Dương Thu Trì dựa vào người mình, nhưng cổ của Dương Thu Trì yếu ớt không thể nào chịu được cái đầu cứ ngửa ra sau, đáng vẻ rất thống khổ. Liễu Nhược Băng cuối cùng vẫn phải khoanh một cánh tay ra, cho đầu hắn dựa vào cánh tay mình.

Thế này thì dễ chịu hơn nhiều, Dương Thu Trì thở vài hơi trọc khí, cảm kích nói: “Đa tạ cô, Liễu tiên bối.”

Liễu Nhược Băng không thêm lý gì đến lời cảm tạ không hợp đầu đuôi của hắn.

Bạch Tố Mai đang vội vội vàng vàng ôm mền gối đem trải trong sơn động. Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn Liễu Nhược Băng, lấy hết dũng khí hỏi: “Liễu tiên bối, hai tiểu thiếp mà cô bắt của ta không ở gần đây phải không?”

“Đúng vậy,” Liễu Nhược Băng vẫn nhìn Bạch Tố Mai bận rộn, “Làm sao người biết được?”

“Ta đoán ngày đó cô lên trên huyền nhai này phát hiện ta sắp chết rồi, cô không tiện chiếu cố ta, tiểu thiếp của ta lại không ở gần đây, cho nên cô bắt đắc dĩ mới tìm Bạch cô nương đến chiếu cố cho ta.”

Lời tuy nói như vậy, nhưng trong lòng Dương Thu Trì thì nghĩ, cô chiếu cố cho ta hết hai ngày hai đêm rồi còn nói tiện hay không tiện gì nữa, nhưng mà cái mặt của cô mỏng, thấy ta đã vượt qua thời kỳ nguy hiểm, ngượng không thể chăm sóc ta được nữa, mới kiếm Bạch cô nương đưa đến thay.

“Người rất thông minh.”

“Chỗ cô ngụ nhất định không có nam nhân, hơn nữa chỗ đó khẳng định là không ở trong thôn trấn, xem ra rất xa nơi này.”

Liễu Nhược Băng đến lúc này thì có hơi bất ngờ, cúi đầu nhìn Dương Thu Trì: “Làm sao người biết được?”

“Rất đơn giản, nếu như cô có thể tìm được y bào của nam nhân, lúc cứu ta nhất định sẽ không lấy y phục của cô cho ta mặc.” Dừng lại một chút, đột nhiên hắn nói: “Kỳ thật ta biết, trước khi Bạch cô nương tới, ta hôn mê suốt hai ngày hai đêm đều là do cô túc trực chăm sóc ta. Đa tạ cô! Liễu cô nương.” Dương Thu Trì cố ý không gọi nàng ta là tiên bối nữa mà gọi là Liễu cô nương, nhìn thẳng vào mắt nàng.

Trong mắt của Liễu Nhược Băng lại hiện lên vẻ hoảng loạn thoáng qua không để gì phát giác! Sau đó, nàng ta nhanh chóng tránh ánh mắt của hắn, nói: “Lần này ta đi mua y bào của nam nhân rồi, chờ một lát người để ả giúp người thay.”

“Đa tạ Liễu tiên bối chu đáo như vậy.” Phát hiện ra chân tướng, tim Dương Thu Trì đập dồn dập như trống trận, vội cố đè nén lại hỏi: “Liễu tiên bối, người vì sao không tìm tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên đến phục thị tôi?”

“Nó và Vân nhi cùng ở dịch trạm, mà cũng lười tìm nó.” Cũng có thể nhân vì bản thân suýt hại chết Dương Thu Trì, lòng Liễu Nhược Băng có chút áy náy, cho nên lần nói chuyện này rất kiên nhẫn. Nàng ta cúi đầu nhìn Dương Thu Trì, hỏi tiếp: “Ta tìm Bạch cô nương đến, chẳng phải là quá hợp với ý người hay sao?”

Dương Thu Trì ngượng ngập đáp: “Vây, sao người chẳng thẳng thừng gọi Vân nhi đến chiếu cố tôi luôn?” Lời này vừa nói ra, hắn đã tự có đáp án trong đầu: “Tôi biết rồi, người sợ Vân nhi biết người bức tôi bỏ vợ, sẽ làm loạn lên với người, thậm chí còn lên thả tôi đi, làm hỏng đại sự. Đúng không?”

Lần này thì Liễu Nhược Băng trừng mắt: “Người không nói người ta không bảo người cầm đầu!”

Dương Thu Trì nhanh chóng im miệng, nàng này quả thật là nói trở mặt là trở mặt ngay, như là một đứa con nít vậy.

Bạch Tố Mai đã bố trí sơn động xong, tuy không biết cây súng của Dương Thu Trì là gì, nhưng cũng mang nó cùng món thuốc tàu đã nấu thật kỹ vào để trong sơn động. Sau đó mới chạy ra thưa: “Liễu tiên bối, xong rồi, đưa Dương công tử cho tôi.”

Liễu Nhược Băng chẳng nói chẳng rằng, đưa Dương Thu Trì đặt ngang vào hai tay Bạch Tố Mai. Hai tay Bạch Tố Mai lập tức trầm xuống, suýt chút nữa để hắn rơi xuống đất, liền vội ôm chặt lại, cố sức dùng thân thể giữ thân hình trầm trọng của hắn, lão đảo tha lỏi hắn tiến tới trước sơn động, vượt qua đề bao trước cửa, rồi ngồi trên đó thở phì phò, xong quỳ một chân xuống cẩn thận ôm Dương Thu Trì đặt lên cái ghế đá như cái trống ở trong động.

Sơn động này rất nhỏ, hai người tiến vào đều rất khó xoay người, Bạch Tố Mai đã dùng mền gối lót phía dưới, lúc này lại lấy thêm một cái mền đắp qua người Dương Thu Trì, sau đó ngồi xuống bên cạnh hắn.

Liễu Nhược Băng bước đến mép huyền nhai lúc này vừa đứng, kéo lên mấy thứ rồi mang lên để trong sơn động, đó chính là một cái làn trúc, một cái ô che mưa và mấy bộ y phục.

Liễu Nhược Băng nói với Bạch Tố Mai: “Trong này có một bát canh gà, chờ một lúc người bón cho hắn ăn, món trung được đó đừng quên cho hắn uống, cái dù này lưu ở đây có thể sẽ hữu dụng, còn mấy bộ y phục này cho hai người.”

Nàng ta lại lạnh lùng nói với Dương Thu Trì: “Người hãy nghỉ tiếp cho kỹ đi, ngày mai ta sẽ đến hỏi người tiếp.” Nói xong nàng ta quay người đi vài bước về phía huyền nhai, rồi dừng lại nói: “Có một điều người không đoán đúng - ta gọi Bạch cô nương đến chiếu cố người, chính là muốn người và cô ấy ở tại nơi này đến suốt đời!”

Nói xong, Liễu Nhược Băng không thèm đến cạnh mép huyền nhai nữa, mà cầm cái phi chảo và dây thừng lên, nhún người nhảy xuống huyền nhai luôn.

A! Bạch Tố Mai kêu một tiếng lớn, định nhồm dậy ra xem xét.

Dương Thu Trì bảo: “Không cần đi xem, ta thấy bà ta nhảy qua rồi, đấy chính là biện pháp của bà ta, không chết được đâu.”

—————o0o—————

229. Chương 211: Cô Nam Quả Nữ

Bạch Tố Mai vội vã thu lại nụ cười, cố giấu diếm nói: “Không có a.” Dừng lại một chút, nàng tiếp: “Kỳ thật cũng không có gì, tôi trước đây xuất gia đã ở Tịnh Tuyệt am, cũng hoang lương như thế này, nơi này cũng hợp với chuyện bế quan tu hành lắm.”

“Cô xuất gia bế quan tu hành, còn ta thì tu cái gì?” Dương Thu Trì dựa tà tà vào vách động, trên dưới đều có mền ấm nên từ từ lấy lại chút tinh thần, cười nói chọc nài.

“Thì huynh tu luyện võ công a, Tổng cô nương đối với huynh tốt như vậy, nhất định sẽ dạy cho huynh võ công, chờ võ công của huynh cao cường rồi, đánh bại tiền bối đó, chúng ta xuống dưới là được.” Bạch Tố Mai cũng cười đáp.

Dương Thu Trì cười khỏ: “Võ công của Vân nhi chẳng sánh với tiền bối đó được, học và mạnh như Vân nhi cũng chẳng ích lợi gì. Hơn nữa ta chẳng hề thích học võ công.” Hắn thầm nghĩ, nếu như thật sự muốn động thủ, ta còn có cây súng đây chi, lúc trước đại nội thị vệ tổng quản của Kiến Văn là Hồng Ứng còn chịu không nổi một phát đạn của ta nữa à.

Sư phụ của Tổng Vân Nhi tuy có võ công cao hơn Hồng Ứng, nhưng nhất định là không cao quá súng đạn. Nhưng mà, nài ta dù sao cũng là sư phụ của Tổng Vân Nhi, bắn chết hay bắn bị thương gì nài ta đều cũng không thỏa, do đó chẳng thể nào dùng sức mạnh, chỉ có thể dùng trí, không thể dùng lực để bắt người.

Nghĩ đến súng, Dương Thu Trì kêu ai da lên một tiếng, chợt nhớ là súng đã từng ngập trong nước, cần phải nhanh chóng lau khô, nếu không bị gỉ sét thì phiền. Nghĩ thế nên thò tay từ trong mền ra, nhưng tay mềm nhũn chẳng có chút sức lực nào, tuy cái đầu như kim châm đã từ từ giảm nhiều, nhưng trên người chả có tí sức lực gì.

Bạch Tố Mai vội hỏi: “Dương công tử, có chuyện gì vậy?”

Dương Thu Trì chu môi chỉ về phía cây súng đang nằm trên đất đó: “Lấy nó qua đây.”

Bạch Tố Mai chồm người lấy súng đưa lại trước mặt Dương Thu Trì: “Đây là cái gì a? Sao nặng quá!”

“Là một loại ám khí, rất nguy hiểm, cô đừng loạn động a.”

Bạch Tố Mai giật nảy người, suýt chút nữa quăng cây súng đi. Dương Thu Trì vội vã nói: “Đừng sợ, cô không tấy máu, cứ cầm như vậy thì sẽ không làm hại ai cả.”

Nghe lời này, Bạch Tố Mai an tâm, cẩn thận rút súng từ trong bao ra, đưa cho Dương Thu Trì. Dương Thu Trì xem xét, thấy phía ngoài súng khô ráo, xem ra khi Liễu Nhược Băng dọn đồ trong động, phát hiện ra cây súng này, tuy không biết là thứ gì, nhưng biết đó là thứ của hắn, nên bảo quản kỹ giữ gìn. Chỉ hy vọng nài ta phát hiện ra súng sớm, đặt ở chỗ khô ráo để tránh ngấm trong nước lâu mà thôi.

Dương Thu Trì bảo Bạch Tố Mai quay nòng súng lại cho hắn xem, thấy hòng súng không gỉ sét, nên hơi yên tâm. Hiện giờ hắn không có hơi sức động đây, không lai chửi súng được, dù gì đã trải qua mất ba ngày, chờ thêm vài giờ nữa chả sao, sức lực khôi phục lại rồi tính, cho nên hắn bảo Bạch Tố Mai bỏ súng lại vào bao.

Bạch Tố Mai cẩn thận đặt súng dưới chân Dương Thu Trì, thở phào rồi nhìn cái làn thức ăn do Liễu Nhược Băng mang đến, hỏi: “Tôi bốn canh gà cho huynh nhé, được không?”

Nghe nài nói như thế, Dương Thu Trì lập tức cảm thấy bụng sôi rột rột, nên gật đầu ngay.

Đến lúc này thì sắc trời dần dần hôn ám, vài tia sét nhánh lên, nước mưa cuối cùng cũng lộp độp rơi xuống. Dương Thu Trì nhìn đê bao được đắp cao hơn nửa thân người, an tâm vô cùng, vì cho dù là gặp trận mưa lớn như đêm nọ, đê bao này vẫn đủ ngăn cản nước động chảy vào.

Bạch Tố Mai chưa hề trải qua đêm cuồng phong bạo vũ suýt làm Dương Thu Trì chết cóng đêm đó, cho nên không hề khẩn trương như hắn. Nài ngược lại cảm thấy rất lạ lẫm và thích thú nhìn mưa xuân có mấy phần thi ý, tuy xuân ở đây là xuân tháng hai, gió lạnh trùng trùng. Trong cơn mưa lạnh thế này, thiếu nữ cùng nam nhân của lòng mình cùng nấp trong một sơn động trên tuyết bích hoang lương, dĩ nhiên mọi thứ đều mang ý thơ rồi.

Bạch Tố Mai mở làn thức ăn ra, bên dưới có một thố canh súp đây nài, cùng vài cái bánh gạo, hai đôi đũa và một cái muống súp.

Trong cái thố sành có nửa con gà được hầm nhừ, sờ vào còn nóng. Bạch Tố Mai dụng muống súp múc một miếng, thổi nhẹ rồi bón cho Dương Thu Trì.

Súp gà tỏa mùi rất thơm, nhưng uống vào có hơi đắng, rõ ràng là Liễu Nhược Băng đã cho vào đó thêm vài vị thuốc. Húp vào một muống nước gà tiềm, Dương Thu Trì cảm thấy một luồng hơi nóng chạy khắp toàn thân, thoải mái vô cùng.

Bạch Tố Mai dùng đũa xé một miếng thịt gà đưa vào tận miệng Dương Thu Trì, hẩn há miệng, cái môi hồng của Bạch Tố Mai cũng khê há ra một chút mới bòn miếng thịt gà vào miệng hẩn.

Dương Thu Trì nhai miếng thịt, cảm thấy độ chín rất vừa, mùi hương bốc đầy khoang mũi, không khỏi cất tiếng khen: “Thiệt là ngon qua, nhìn không ra Liễu tiên bối này còn có tay nghề nấu nướng khéo như vậy. Bạch cô nương, cô cũng ăn một chút đi.”

Bạch Tố Mai lắc đầu, âu yếm nhìn hẩn đáp: “Lát nữa tôi sẽ ăn.” Nói xong lại múc súp bòn cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nghiêng đầu, bảo: “Cô không ăn ta cũng không ăn!”

Bạch Tố Mai khẽ mỉm cười: “Ngoan nào, huynh ăn trước đi, nếu không sẽ nguội mất không ngon đâu.” Ngữ khí của nàng giống như đang dỗ dành một đứa bé tinh nghịch ăn cơm vậy.

Dương Thu Trì cảm thấy lòng thật ấm áp, ngoan ngoãn há miệng ra.

Thân thể của hẩn yếu ớt, ăn được vài miếng rồi thôi. Bạch Tố Mai cầm lấy một cái bánh lên, chấm vào nước canh mà ăn.

Bệnh nặng mới hết, Dương Thu Trì cảm thấy rất mệt mỏi, dựa vào vách động, nặng nề ngủ thiếp đi.

Không biết đã ngủ được bao lâu, Dương Thu Trì bị tiếng sét ầm ầm giật mình tỉnh giấc, khi còn chưa mở mắt, bên tai hẩn đã nghe tiếng ào ào của những hạt mưa như trút nước rất quen tai. Hẩn đã bị thứ âm thanh làm cho sợ đến nỗi có điểm thần kinh chết rồi, nên cả kinh mở mắt, thấy ngoài sơn động đen như mực, mưa như thác đổ, sấm sập liên hồi.

“Huynh tỉnh rồi!” Là tiếng của Bạch Tố Mai, ‘Mưa lớn quá!’ Thanh âm đó hơi run run, hai tay nàng không tự chủ níu chặt lấy mền đang đắp trên người Dương Thu Trì.

“Ừ” Dương Thu Trì đáp, “Sao ta ngủ thiếp đi lúc nào không hay, trời đổ mưa cũng không biết.”

“Đúng a, tôi thấy huynh ngủ rất ngon - mưa lớn quá...”

Nàng lặp lại câu nói này những hai lần, Dương Thu Trì biết nàng đang sợ. Nữ nhân đều sợ bóng tối, trong bóng tối giữa nơi hoang lương trên huyền nhai này, cuồng phong bạo vũ mù trời, nàng không sợ hét toáng khóc toáng lên đã là kiên cường lắm rồi.

Trong bóng đêm, mượn ánh sáng lờ mờ ngoài động, Dương Thu Trì có thể nhìn thấy đôi mắt kinh khủng của nàng, thậm chí cách lớp mền mà còn cảm thấy thân hình của nàng hơi run, không khỏi cảm thấy đau lòng xót dạ, bảo: “Bạch cô nương, không sao đâu, chúng ta nấp trong sơn động này an toàn lắm.”

“Tôi không sợ, tôi đã chết đi sống lại mấy lần rồi, có gì mà đáng sợ nữa chứ,” Bạch Tố Mai gượng cười, và để xua đuổi nỗi sợ hãi trong lòng, nàng lại cố ý làm ra vẻ ung dung nói: “Cho dù có gì nguy hiểm, huynh đều có thể giúp tôi hóa hiểm thành an, đúng không?”

Dương Thu Trì cười cười: “Đúng a, lúc trước ở Vân Nhai sơn cường địch vây khốn cũng không làm gì chúng ta được, huống chi là trận mưa gió sấm chớp này. Không cần phải sợ, có ta đây!”

Câu nói vừa rồi xem ra có tác dụng hơn bất cứ thứ gì, Dương Thu Trì từng cứu Bạch Tố Mai thoát khỏi cái chết tới bốn lần, cho nên trong mắt và tâm nàng, hẩn chính là thủ hộ thần của chính nàng. Bạch Tố Mai gật gật đầu, đáp: “Dạ! Tố Mai không sợ.”

Dương Thu Trì muốn đưa tay vỗ vỗ vai để an ủi nàng, hẩn cố sức rút tay ra khỏi chăn, nhưng động đậy một hồi vẫn không rút ra được. Tuy là ngủ một giấc xong rồi hẩn đã lấy lại sức lực nhiều hơn, nhưng dù gì thì hẩn cũng hôn mê đến ba ngày ba đêm, mới vừa từ quỷ môn quan trở về, nhất thời bán khắc làm sao có thể khôi phục lại như thường được.

Mưa ở bên ngoài từ từ nhỏ lại, bàng quang của Dương Thu Trì ngược lại lại phình to. Từ khi hần tỉnh lại tới giờ chưa hề đi tiểu tiện, lại uống nhiều nước canh gà tiềm như vậy, trong đó còn có thuốc, nên không muốn đi tiểu mới là lạ. Hiện giờ mưa rơi bên ngoài, thân thể hơi nhúc nhích, càng cảm thấy mát hơn. Tuy nhiên hai tay của hần vô lực, động đậy không xong, Bạch Tổ Mai lại là đàn bà con gái, làm sao bây giờ?

Nếu như hần có thể giống như những nhân vật trong tiểu thuyết võ hiệp, chẳng cần đi nhà xí bao giờ thì hay quá. Trong truyện Anh Hùng Xạ Điêu của Kim Dung, Quách Tĩnh và Hoàng Dung ở trong mật thất liệu thương đến bảy ngày bảy đêm mà không cần đi nhà xí, còn hần mới chỉ chịu có nửa ngày mà đã không chịu nổi rồi, thiệt là mất mặt quá đi!

Nhưng mà cơn buồn tiểu quả thật rất khó chịu, mưa ở ngoài tuy đã nhỏ rồi, nhưng nghe qua giống như là đứa bé vừa mới tè xong, càng làm cho người ta khó chịu, nên hần bất giác động đậy thân thể, đối tư thế xem coi có dễ chịu hơn không.

Trong sơn động rất tối, Bạch Tổ Mai cảm giác được động tác của Dương Thu Trì, vội hỏi: “Huynh muốn gì nào? Để tôi giúp cho, muốn ăn hả?”

“Giúp ta... giúp ta lấy tay ra ngoài.” Trước đó Bạch Tổ Mai sợ Dương Thu Trì lạnh, cho nên đắp mền rất chặt, Dương Thu Trì không rút tay ra được.

Bạch Tổ Mai nhanh chóng giúp hần nới chút mền ra, kéo hai tay ra ngoài, hỏi: “Huynh rút tay ra ngoài làm gì?”

Dương Thu Trì muốn thử xem tự mình có thể đi vệ sinh hay không, trước hết động đậy mấy ngón tay, có thể, lòng liền mừng, lại động cổ tay, có thể, càng cao hứng hơn, liền nắm tay lại, ngón tay hơi cong nhưng không nắm được thành quyền, cố sức cả buổi mà không được.

Trong động rất tối, Bạch Tổ Mai chỉ có thể lơ mơ nhìn thấy Dương Thu Trì, không rõ hần đang làm gì, liền đưa tay qua nắm tay hần lại, hỏi: “Huynh định làm gì? Tôi giúp huynh.”

Dương Thu Trì rất muốn nói: Ta muốn tiểu tiện, nhưng chuyện này một cô gái như nàng ta có thể giúp gì, cho dù hai người đã từng tiếp xúc qua da thịt, nhưng đó là vì cứu người, vạn bất đắc dĩ, hơn nữa lúc đó Bạch Tổ Mai đang trong tình trạng giả tử, căn bản chẳng biết gì, sau này mới nghe nói lại. Còn tình hình hiện giờ, chuyện đó mà để một cô gái giúp, Dương Thu Trì quả thật chẳng thể mở lời.

Hần lại cắn răng nắm chặt tay, nhưng vẫn không thành quyền. Ngay cả tay mà cũng không co khép lại được, làm sao có thể cởi quần? Thôi thì thử đứng lên xem sao, có thể lúc đứng có thể dễ làm hơn.

“Đỡ ta đứng dậy.” Dương Thu Trì hiện giờ nhịn không nổi nữa rồi, cuối cùng đành nói ra một câu như vậy. Bạch Tổ Mai cũng đoán ra hần muốn làm gì, tức thời then đến đỡ bưng cả mặt, đáp ứng một tiếng xong vội đỡ hần dậy.

Trong sơn động chỉ có thể khò lưng mà đi chứ không thể nào đứng thẳng được, và với tư thế này thì nam nhân chẳng có cách gì tiểu tiện cho được, hơn nữa cũng không thể tiểu trọng động, mà cần phải ra ngoài.

Rất may là Liễu Nhược Băng có để lại cây dù, hơn nữa hiện giờ trời đã dịu mưa.

—————o0o—————

230. Chương 212: Định Tình

Trọng lượng nửa người của Dương Thu Trì đều áp lên người Bạch Tổ Mai, khiến nàng loạng choạng hai ba bước mới tới ngồi sụp xuống đê. Bạch Tổ Mai giúp Dương Thu Trì đưa hai chân ra ngoài, sau đó giương dù, một tay giữ dù, một tay đỡ hần dựa lần vào khối đá ngoài cửa động đi ra.

Một tay Dương Thu Trì tựa vào vai Bạch Tổ Mai, tay còn lại chống lên đá, lần dò từng bước ra ngoài sau động. Thân thể của hần yếu ớt cực độ, cảm thấy hai chân như muốn sụp xuống, trời đất quay cuồng, nếu như không có Bạch Tổ Mai nâng đỡ, chỉ dựa vào đá thì ngay cả đứng hần cũng không làm nổi, huống gì là bước đi.

Khó khăn lắm mới bước được năm sáu bước, nghe tiếng thở của Bạch Tố Mai ngày càng nặng nhọc, biết nàng là một cô gái yếu đuối, không còn sức lực chịu đựng được nữa, nên hần bèn bảo: “Được rồi, cứ ở đây thôi.” Dương Thu Trì muốn dựa vào vách đá, Bạch Tố Mai nhanh chóng ôm giữ hần bảo: “Không được, vách đá dính nhiều nước mưa lắm, sẽ làm ướt người huynh hết.”

Mưa lại trở lớn, nếu không có dù chộp mất hần sẽ trở thành con gà nhúng nước ngay, và nước mưa lạnh kiểu này so với người vừa bệnh dậy như hần nhất định là thứ trí mạng.

Bạch Tố Mai không dám lơ là, một tay giữ dù, một tay giữ eo Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì bảo: “Thật xin lỗi, Bạch cô nương, cô cứ buông ta ra, chắc không sao đâu.”

Bạch Tố Mai thử buông hần ra, nhưng vừa lỏng tay thì hai chân của Dương Thu Trì đã phát run, mềm nhũn ngã xuống, Bạch Tố Mai phải nhanh chóng giữ chặt hần lại, dùng thân thể chịu, bấy giờ mới tránh khỏi ngồi phịch xuống đất.

Mưa càng lúc càng lớn, dù thì nhỏ, một bên vai của hai người đã ướt hết, nếu như thế này mãi thì thật là phiền. Bạch Tố Mai thầm nghĩ Dương Thu Trì đã bốn lần cứu mạng nàng, nếu như nàng ngay cả chuyện này mà cũng không giúp được ân nhân, thì quả thật là chẳng còn gì để nói nữa.

Bạch Tố Mai lấy hết can đảm, không cho phép hần cãi, dựa lưng vào vách đá, ôm chặt hần vào lòng, một tay chịu cây dù, một tay lặn vào cõng dây quần của hần ra, rồi kéo khổ hần xuống.

Lòng Dương Thu Trì tràn đầy sự cảm kích, lại cảm thấy toàn thân phát nhiệt, không biết là quần bách hay là động tâm khiến đầu nóng bừng lên.

Tiếng mưa rơi rất lớn, nên cũng che bớt phần nào đó sự ngượng ngùng.

Một lúc sau, Dương Thu Trì thở phào nhẹ nhõm, đúng là con người ta có ba điều gấp (*), trong đó gấp giải quyết chuyện tiêu tiểu này là một, xong rồi thì toàn thân nhẹ nhàng ngay: “Được rồi. Cảm ơn cô.”

“Không cần khách khí.” Lời nói của Bạch Tố Mai đầy sự thẹn thùng. Nàng lại giúp Dương Thu Trì kéo khổ lên, cột dây lưng, rồi đỡ hần về trong sơn động.

Một bên vai Dương Thu Trì ướt đầm đìa, Bạch Tố Mai vuốt nước, bảo: “Dương công tử, tôi giúp huynh thay quần áo, ướt thế này sẽ làm bệnh nặng thêm.”

Dương Thu Trì cũng cảm thấy bên vai ướt lạnh đó thật khó chịu, đang sợ bệnh sẽ nặng thêm, giờ nghe lời này của nàng, lòng nghĩ, Bạch cô nương ngay cả đi tiểu tiện cũng giúp mình, giờ giúp thay quần áo thì có làm sao, bèn hơi áy náy nói: “Thật khổ cô rồi, Bạch cô nương.”

“Mạng của Tố Mai là do huynh cứu về, Tố Mai tuy là phận nữ lưu, nhưng cũng biết câu một giọt nước ân tình chết xuống xuôi vàng còn báo a, chút chuyện như thế này có đáng kể gì.”

Bạch Tố Mai trước hết bày quần áo để thay ra để sẵn, sau đó giúp Dương Thu Trì cởi y phục ướt ra, rồi nhanh chóng mặc y phục mới vào. Y phục mới này là quần áo mùa đông, rất dày rất ấm, mặc vào lại hợp với người, cho thấy Liễu Nhược Băng là người rất có tâm.

Vừa rồi Bạch Tố Mai giúp Dương Thu Trì thay y phục, động chạm lên thân thể rắn chắc của hần, ngửi khí tức nam tử trên người hần, nên con tim nàng rộn nhịp như con nai nhỏ nhảy quanh. Rất may là bóng đêm đã che dấu tất cả, nếu không, Dương Thu Trì nhất định sẽ nhìn thấy gương mặt ngượng đỏ như nước vỏ lựu của nàng.

Sau khi thay y phục xong, Dương Thu Trì chần chờ một lúc, rốt cuộc lấy hết dũng khí nói: “Bạch cô nương, vừa rồi cô dựa lưng vào vách đá đầy nước mưa, y phục ướt hết rồi, cô cũng thay y phục đi thôi, coi chừng cảm lạnh.”

Sơn động này rất tối, chỉ có thể nhìn thấy vóc ngoài nhờ nhờ của đối phương, có hắc ám yểm hộ, và trải qua chuyện vừa rồi, gan của Bạch Tố Mai đã to ra, đáp ứng một tiếng, cầm lấy y phục chần chờ một chút rồi xe người ra một chút, xoay lưng lại bắt đầu cởi bỏ quần áo.

Dương Thu Trì tuy chỉ thấy được bóng lưng của nàng, nhưng một cô gái đang thay y phục chỉ cách mình một tầm tay với chính là một thứ khảo nghiệm tinh thần cả đời có một của nam nhân a. Tuy hần bệnh

nặng mới khỏi, thậm chí còn không thể hoạt động tự do, nhưng dục hỏa trong nội tâm nhanh chóng bị đốt cháy, toàn thân phát nhiệt, miệng khô cổ rát.

Động tác thay y phục của Bạch Tố Mai rất nhanh, nhưng khi nàng vừa cởi áo quần lót ra để xuống đất, thì một tia sét sáng lòe chiếu rõ tất cả mọi thứ, đem thân thể trắng như tuyết tuyết trần của nàng trình hiện từng ly từng tí ra trước mắt Dương Thu Trì.

A! Bạch Tố Mai kêu lên cả kinh, muốn cúi người xuống lượm đồ lót lên, nhưng một tia sét nữa lại nháng lên, khiến cho khúc tuyến mỹ lệ, một bên ngực đầy đặn cao vọi, cùng cái đùi ngọc thon dài bày ra toàn bộ trước mắt Dương Thu Trì, khiến cho dục vọng của hắn bị đốt cháy phừng phừng. Rất tiếc là, thân thể vô lực do bệnh mới hết của hắn chẳng thể biến dục vọng đó thành hành động gì thực sự.

Ầm ầm ầm! Một loạt tiếng sét như nổ ngang đầu, chấn cho huyền nhai rung rinh sắp đổ.

Tiếng sét này đột nhiên vang lên, khiến cho Bạch Tố Mai sợ hãi kêu lên thất thanh, chẳng nghĩ ngợi gì nhảy phốc vào lòng Dương Thu Trì.

Và cũng có lẽ là tiếng sấm đã cấp cho Dương Thu Trì sức lực, hoặc là do bản năng hộ hoa sứ giả của nam nhân, một cánh tay hắn vòng ra ôm chặt nàng.

Tuy hai tay của hắn vô lực, nhưng cái ôm này cũng đã đủ phá vỡ chút cẩn trọng cuối cùng của Bạch Tố Mai, gột sạch bao nhiêu e ấp và cổ kị của nàng, khiến nàng ép chặt vào lòng hắn hơn, gương mặt nóng hừng hực dựa hẳn vào bờ vai hắn, cốt giọng thì thào: “Thu Trì!”

Một tiếng gọi khê này sao mà chấn động cả ruột gan đến là vậy. Dương Thu Trì cúi đầu xuống, thuận theo gương mặt nàng tìm đến bờ môi.

Theo bản năng, nàng hơi tránh né một chút, chỉ một chút, để rồi bất động, tĩnh lặng chờ, chờ một bước ngoặt mới của cuộc đời.

Hai vành môi áp vào nhau, hôn nhau thật sâu, thật đượm. Dương Thu Trì say sưa hút mật từ đôi môi và đầu lưỡi thơm lừng của nàng, khiến cho lửa trong lòng nàng từ từ bùng cháy.

Thân thể trần truồng của Bạch Tố Mai ôn nhu quấn quýt trong lòng Dương Thu Trì.

Hắn từ từ lấy hết sức cất tay, rất cật lực, rất khổ sở. Bàn tay ngọc của Bạch Tố Mai trong bóng tối chợt nắm lấy cổ tay hắn, hộ tống cái ma trảo đang rung rẩy ấy lần tới gò nhũ phong của nàng, rồi không ngừng giúp nó sờ qua soạng lại.

“Ừ!” Một tiếng rên mê người cất lên, “Thu Trì!” Bờ môi hồng của nàng rời miệng hắn, khê khê rên, “Thiếp sợ...”

Miệng của Dương Thu Trì lập tức vươn tới bịt kín đôi môi nhỏ xinh của nàng, ôn nhu nhưng rồi có phần cuồng dã hôn nàng, cho đến khi nàng thở hào hển, run rẩy toàn thân. Miệng Dương Thu Trì rời khỏi môi nàng, hôn lên gương mặt mịn màng của nàng, mút khê vành tai nàng, mê loạn nói với nàng: “Giúp ta cởi bỏ y phục, ta muốn nàng...”

“Không! Không!” Bạch Tố Mai đột nhiên cả kinh tỉnh lại, lập tức giữ chặt bàn tay của hắn đang mân mê ngực nàng, “Hiện giờ không được!” Trong lời nói hiện vẻ e thẹn nhưng rất kiên định.

Dương Thu Trì hơi ngẩn người, miệng rời khỏi vành tai nàng: “Vì sao?”

Bạch Tố Mai phát giác mình làm như vậy có thể khiến Dương Thu Trì thương tâm, nàng áy náy hôn môi hắn, đáp: “Cha của thiếp vừa qua đời, thiếp cần phải thủ hiếu 3 năm.”

Nghe nói đến chuyện này, lòng Dương Thu Trì hơi chững lại, nhưng dù hiện tại cảm thấy như vậy là không thỏa, ngật một nỗi là bàn tay của hắn vẫn còn trên ngực của Bạch Tố Mai, lửa dục đang thiêu đốt và áp chế cả lý trí, nên hắn hỗn hển bảo: “Tố Mai, hiện giờ gả cho ta, được không? Ta rất muốn nàng...”

Thân thể của Bạch Tố Mai hơi rời khỏi hắn một chút, kiên định nói: “Không, cầu xin chàng, cầu xin chàng mà, thiếp không thể không phải với cha của thiếp, người chỉ mới mất có ba tháng...”

Nghe lời này, lý trí của Dương Thu Trì cuối cùng cũng trở lại đầu óc, trong hắc ám khê gập đầu, nhỏ giọng nói: “Xin lỗi.”

Bạch Tố Mai rất sợ Dương Thu Trì vì chuyện này mà khó chịu, cứ để thân thể trần truồng như vậy áp lại hôn hân, nói: “Nếu chàng thật sự thích thiếp, hãy chờ thiếp ba năm, được không?”

Dương Thu Trì khê miết tay lên ngực nàng, cúi đầu hôn sâu nàng một lúc, rồi đáp: “Được, ta chờ nàng ba năm, chờ khi hiếu kỳ của nàng mãn rồi, ta sẽ cưới nàng về, chịu không?”

“Dạ!” Bạch Tố Mai hoan hỉ vô cùng, ôm chặt hân, nhắm mắt lại lắng nghe niềm hoan lạc khổ tận cam lai, “chàng thật tốt, thiếp cứ mãi chờ đợi đến ngày như thế này.”

Tay Dương Thu Trì lần tới vai nàng, khê khê sờ nắn: “Ta cũng mong tới ngày đó, từ ngày ở trong phòng liệm, ta đã hôn qua nàng, sờ soạng nàng, và từ đó không thể nào quên được nàng.”

“Thiếp cũng vậy, Ân Đức và phụ thân của y gian sát muối muối của thiếp, trong lòng thiếp nhỏ lệ mà không thể tố cáo họ, lúc đó thiếp thật muốn chết, trong lòng đã có chủ ý đó rồi, nhưng thiếp dù có chết cũng không muốn ở cùng một chỗ với họ,” Bạch Tố Mai vừa sờ nắn gò ngực rắn chắc của Dương Thu Trì, vừa thổ thê, “Sau đó, chàng giúp nhà thiếp báo cừu, thiếp cảm kích chàng để tận tâm can, lúc cha của thiếp muốn gả thiếp cho chàng, thiếp... trong lòng thiếp... rất là sung sướng...”

Nói đến đây, lời của Bạch Tố Mai nghẹn lại, không tiếp được nữa.

Dương Thu Trì chậm rãi vuốt ve thân thể nàng, bảo: “Ta vốn cũng rất cao hứng, nhưng sau đó...”

Trong hắc ám, bàn tay thon dài của Bạch Tố Mai bịt miệng Dương Thu Trì: “Ngày hôm đó thiếp có nghe lén hết tất cả, chàng không chịu bỏ vợ, thiếp tuy thất vọng, nhưng do đó biết chàng là người hữu tình hữu ý, lúc đó thiếp cứ nghĩ, nếu như có một ngày ông trời chiếu cố, để cho thiếp làm tiểu thiếp của chàng, chàng nhất định sẽ đối với thiếp giống như đối với Tiểu Tuyết vậy. Đúng không?”

“Đúng vậy, ta sẽ đối với nàng cũng như đối với Tiểu Tuyết vậy, hãy tin ta!” Dương Thu Trì lại hôn nàng lần nữa, đáp với giọng kiên định.

“Dạ!” Bạch Tố Mai mừng rỡ gập đầu.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Sau khi chúng ta trở về, ta sẽ thưa chuyện này với mẹ nàng, định hôn sự xong, rồi viết thư thưa với mẹ ta và tiểu Tuyết, chờ nàng để tang ba năm xong, thời kỳ đi đầy cũng mãn, ta sẽ cưới nàng về nhà.”

“Dạ!” Bạch Tố Mai ôm cổ Dương Thu Trì, dâng cho hân một nụ hôn say đắm, “Tố Mai nhất định sẽ chiều chồng dạy con, làm một hiền thê thật tốt cho phu quân đó!”

Chú thích:

(*): Nhân hữu tam cấp: Có rất nhiều cách giải thích khác nhau liên quan đến vấn đề này:

- Con người có ba chuyện luôn luôn sốt ruột bồn chồn, muốn làm cho nhanh cho dứt, đó là: nội cấp, tính cấp, tâm cấp. Nội cấp tức là cái gấp phải đi nhà xí. Tính cấp là cái gấp khi vợ mới cưới về, muốn động phòng ngay. Tâm cấp là khi vợ đang ở trong phòng chờ sinh con, người chồng đứng ở ngoài chờ bồn chồn sốt ruột... Cách giải thích này phổ biến và đầy đủ, có lý nhất, có trong cổ thư. Ngoài ra, trong sách Luận Ngữ (thiên Dương hóa) còn có nói đến ba tính xấu khác của con người, đó là “Cuồng” (điên cuồng), “Căng” (Kiêu căng), và “Ngu” (Ngu muội).

- Con người có 3 chuyện cần gấp, đó là Ngạ chi cấp (đói), khát chi cấp (khát), và Thượng xí sở chi cấp (gấp đi nhà xí).

- Một ngày con người ta có 3 việc cần kíp, đó là “niệu cấp (đi tiểu), thỉ cấp (đi tiêu), thỉ cấp (đánh rắm)”... Nói chung 3 cái này chỉ bao gồm trong phần “cấp” liên quan đến bài tiết, nên có thể kể chung là “nội cấp”.
- TP chú.

231. Chương 213: Kiểm Nghiệm Vật Sống

“Được, Tổ Mai tuân lệnh.” Bạch Tổ Mai nhòe dậy mặc nhanh quần áo vào, rồi ngồi xếp bằng cạnh Dương Thu Trì, kéo mền đắp lên người hai người, nhẹ tựa vào lòng hắn.

Một phen kích tình vừa rồi phá tan tấm màn mỏng ngăn cách giữa hai người, khiến cho hai con tim vốn đã cận kề rất sát nhau càng thêm thắm thiết.

Bạch Tổ Mai cầm lấy cánh tay Dương Thu Trì bên trong mền, nhẹ vuốt ve, hỏi: “Tổ Mai sau này gọi chàng bằng gì? - Dương công tử, thiếu gia, Thu Trì hay là phu quân?”

“Nàng còn đang mang tang, chúng ta không nên để lộ ra ngoài quá. Trước mắt người ngoài thì nàng cứ gọi ta là Dương công tử, ở những trường hợp chính thức thì gọi ta là Dương đại nhân, riêng với nhau thì cứ gọi tên ta, sau này cưới rồi thì gọi phu quân, được không?” Nói xong, hắn cúi mặt tìm môi nàng.

Bạch Tổ Mai ngửa cổ dâng hiến nụ hôn sâu, rồi mới đáp: “Tổ Mai tuân lệnh.”

Dương Thu Trì lại hỏi: “Nàng rốt cuộc bao nhiêu tuổi rồi?”

“Hai mươi mốt!”

Mới có hai mươi mốt, nhỏ quá. Dương Thu Trì đột nhiên nghĩ đến một chuyện, hỏi: “Đúng rồi, lúc trước ta nghe nói Ân Đức không thể làm chuyện phòng sự, nàng vẫn còn là một hoàng hoa nữ tử, có thật vậy không?”

“Đương nhiên là thật!” Bạch Tổ Mai có điểm hơi gấp lên, “Chàng không tin hay sao?” Nàng run giọng hỏi, sực chút nữa òa khóc lên.

“Ta tin! Ta tin!” Dương Thu Trì lại hôn nàng.

Bạch Tổ Mai biết Dương Thu Trì bán tin bán nghi, càng gấp hơn: “Nếu chàng không tin, thiếp..., thiếp..., ngày mai trời sáng thiếp sẽ đem thân dâng hiến cho chàng, được không?”

Xem ra, trình tiết đối với nữ tử ở Minh triều có thể nói còn quan trọng hơn cả sinh mệnh, bản thân vốn là một thân xử nữ, nhưng lại bị người hiểu lầm, chẳng trách Bạch Tổ Mai gấp đến nỗi bất chấp thân còn mang tang, lập tức muốn chứng minh bản thân vẫn còn trinh tiết.

Dương Thu Trì biết nàng thật bối rối lắm, nên vội nói: “Ta tin, Tổ Mai, ta tin thật mà. Kỳ thật, cho dù nàng đã không còn là thân xử nữ, ta cũng sẽ yêu nàng như thường.”

Lời này rốt cuộc càng nói càng lộ đuôi mèo, Bạch Tổ Mai nghe xong bật lên òa khóc.

Dương Thu Trì càng hoảng hơn, vội vã thề thốt nói là mình tin, nhưng Bạch Tổ Mai chỉ nói một câu: “Trời vừa sáng, thiếp sẽ đem thân dâng cho chàng, để chứng minh thiếp vẫn còn là người con gái trinh trắng.” Sau đó, nàng lại ôm mặt khóc sục khóc sùi.

Dương Thu Trì không còn cách nào khác, ngẫm nghĩ một hồi, rồi kể tai nàng nói: “Nàng khoan hãy khóc, nghe ta nói này, ta có một chủ ý có thể biết nàng còn là xử nữ hay không, lại không khiến nàng phản lại đạo hiếu.”

“Thật không?” Bạch Tổ Mai ngẩng đầu, vừa kinh vừa mừng hỏi, trong lòng của nàng, Dương Thu Trì đơn giản là một kẻ có vạn năng, “Chủ ý thế nào?”

Dương Thu Trì kể vào tai nàng thì thảo vài câu, Bạch Tổ Mai nghe xong then thùng hỏi nhỏ: “Chàng nhìn ra sao?”

“Đương nhiên!” Dương Thu Trì tức cười, bản thân đường đường là một bác sĩ pháp y tốt nghiệp đại học chuyên ngành, lại có kinh nghiệm thực tiễn làm nghề pháp y nhiều năm, chẳng lẽ có phải là xử nữ hay không không nhìn ra được hay sao? Nếu như vậy thì đi tìm một sợi dây treo cổ chết cho xong. Nhưng hắn vẫn hỏi tiếp: “Chịu không?”

Bạch Tổ Mai ngẫm nghĩ, then thùng vui đầu vào lòng hắn chẳng đáp. Dương Thu Trì nhỏ giọng hỏi: “Chủ ý này có được không? Tổ Mai, nàng nói đi chứ.”

Chờ một chút, Bạch Tố Mai ư một tiếng, rồi gật gật đầu.

“Hứa rồi đó nghe, không được khóc nữa đâu đó.” Dương Thu Trì yêu thương vuốt ve Bạch Tố Mai.

Bạch Tố Mai ngồi dậy, chỉnh lý quần áo rồi nói: “Thiếp dứt chàng uống thuốc nữa nhé, được không? Thiếp cảm thấy chàng uống thuốc của Liễu tiên bối xong rồi tinh thần tốt hơn hẳn.”

Dương Thu Trì nhẹ giọng pha trò: “Không phải thuốc của bà ta tốt, mà là thang thuốc của nàng tốt.”

“Thiếp làm gì có thang nào.... hừ! Chàng xấu lắm!” Bạch Tố Mai vung nắm tay nhẹ dấm lên vai Dương Thu Trì, nàng bắt đầu học cách nũng nịu đối với hắn.

Mưa bên ngoài không biết đã dừng lúc nào, chỉ có những giọt nước đọng tí tách chảy từ trên vách đá xuống.

Bạch Tố Mai cúi người mò mẫm lấy cái làn qua, lấy bình thuốc rót ra một chén, dứt cho Dương Thu Trì uống.

‘Đáng quá!’ Dương Thu Trì chép miệng, nhú mày nói.

“Húp canh gà!” Bạch Tố Mai vội bỏ chén thuốc xuống, lấy một chút nước súc gà dùng tay tìm đúng vị trí miệng của Dương Thu Trì, rồi đưa tới dứt cho hắn uống.

Canh đã nguội, nhưng vẫn còn thơm, khiến cho con sâu đói trong bụng Dương Thu Trì thức dậy, hắn bảo: “Ta còn muốn nữa.”

“Dạ...!” Bạch Tố Mai thấy Dương Thu Trì thích ăn, lòng rất vui, vừa dứt cho hắn vài muỗng nước, vừa bón vài miếng thịt gà, cho đến khi Dương Thu Trì ăn no rồi mới thu thập chuẩn bị ngủ.

Sơn động này rất nhỏ, không thể nào nằm thẳng ra ngủ, chỉ có thể ngồi dựa vào vách động, ngủ ngồi.

Bên dưới có nệm, bên trên có mền, hai người dựa sát vào nhau chẳng thấy lạnh gì, chỉ có Bạch Tố Mai nghĩ đến chuyện ngày mai sẽ làm, nhịn không được tim đập thình thịch, rúc vào lòng Dương Thu Trì không dám nói gì.

Dương Thu Trì cũng sóng lòng rộn rịp, ôm lấy nàng mà tĩnh lặng nghĩ ngợi, để rồi ngủ lúc nào cũng không biết.

Khi tỉnh lại thì trời đã sáng rồi, mền gối đắp kỹ lên người Dương Thu Trì, Bạch Tố Mai không thấy đâu nữa.

Dương Thu Trì kêu toáng lên: “Tố Mai, nàng ở đâu?” Lòng hắn hơi hoảng, đừng có mà thất tung nữa nghe! Hắn cố chống người ngồi dậy, lom khom chấp choạng hai ba bước tới trước đèn bao.

“Dạ!” Bạch Tố Mai lên tiếng, chạy lại đỡ Dương Thu Trì, “Chàng dậy rồi sao? Thiếp vừa đem y phục chúng ta thay ra giặt sạch rồi.” Đột nhiên nàng phát giác Dương Thu Trì có thể động tay chân, vui mừng nói: “Chàng khỏe rồi sao?”

Nghe nàng nói lời này, Dương Thu Trì mới chú ý đến là chân tay của hắn đã có lực, liền chuyển thân ngồi lên đèn, nắm chặt tay lại thử, cao hứng nói: “Đúng vậy, ta có thể dùng lực rồi, xem ra gần khỏe hẳn rồi.”

Bạch Tố Mai chợt đỏ mặt nhìn hắn, tính nói gì lại thôi.

Dương Thu Trì đương nhiên biết nàng muốn nói gì, nhưng cố ý chọc nàng: ‘Nàng sao vậy? Mặt đỏ hồng hồng rồi, bệnh rồi sao?’

Bạch Tố Mai cau: “Chuyện tối qua nói rõ rồi, chàng quên sao?”

Dương Thu Trì hiện giờ mới biết Bạch Tố Mai đối với chuyện này rất coi trọng, nên không dám đùa nữa, từ từ bước qua đèn, thở hổn hển vài hơi, bảo: “Nàng ngồi lên đèn, kéo váy lên.”

Mặt Bạch Tố Mai đỏ như gấc chín, thân hình hơi run, nhưng cắn răng nhắm mắt, vén quần lên, cởi thắt lưng ra, rồi kéo khố xuống, sau đó ngồi lên trên đèn bao, hé mở hai đùi ra.

Tim Dương Thu Trì đập rộn rã sút văng cả ra ngoài. Hắn cúi người xuống, cẩn thận kiểm tra xử nữ mô của nàng, thấy nó có hình si (Chú; tức hình như cái sàng, rây), rất hoàn chỉnh, không có vết thương nào. Thử

màng trinh có hình cái rây này chỉ cần có phát sinh hành vi tính giao, thì 100% sẽ bị phá rách, trừ khi tiểu đệ đệ của đối phương chỉ nhỏ bằng cái tăm xỉa răng.

Hắn cảm thấy máu chạy ngược lên đỉnh đầu, rất muốn lập tức cùng nàng làm chuyện đó, nhưng lý trí không ngừng ngăn cản hắn, nhất định phải tôn trọng sự để tang cho tròn hiếu đạo của nàng, cho nên hắn nỗ lực rất nhiều, cuối cùng mới khắc chế sự xung động của bản thân.

Dương Thu Trì đứng dậy, mặt đỏ như, bảo: “Tổ Mai, nơi đó rất hoàn chỉnh, sự thật chứng minh nàng vẫn còn là một cô gái còn trinh trắng.”

Trên mặt Bạch Tổ Mai thể hiện sự mừng vui đầy vẻ tự hào. Nàng chỉnh lý lại áo quần, rồi nhào vào trong lòng của Dương Thu Trì. Hai người ôm chặt nhau một hồi, bờ môi từ từ tìm nhau, thật lâu sau mới dịu dàng dựa vào đề.

Trận mưa đêm qua đã lưu lại trên huyền nhai một hồ nước nhỏ, vừa rồi Bạch Tổ Mai đã giặt y phục tại đó, giờ đang phơi trên các lùm cây bụi và các tảng đá sạch.

Dương Thu Trì bảo: “Đỡ ta đi lại một lúc, được không? Nằm suốt mấy ngày, người muốn mục ruỗng ra.”

Bạch Tổ Mai đáp ứng, đỡ hắn từ từ tản bộ trên huyền nhai.

Khí trời cuối cùng đã thoáng đãng, thái dương lộ ra gương mặt cười, không có gió, ánh dương quanh chiếu lên người hắn rất ấm áp. Một con thương ưng cô độc bay trên tầng mây trắng, sau cơn mưa núi xanh một màu thủy lục, đây đó nghe chim hót líu lo.

Đi một hồi, dù sao thì cũng là người mới bên khỏi, không thể để nhọc sức quá, nên Dương Thu Trì bảo Bạch Tổ Mai đi lấy cây súng của hắn cùng một mảnh vải bố khô sạch tới, sau đó để nàng đi giặt giữ dọn dẹp tiếp, còn hắn thì ngồi lau súng.

Hắn tháo ra súng ra quan sát, thấy không bị gỉ sét gì, vô cùng cao hứng. Sau khi xuyên việt đến đây, Dương Thu Trì phát hiện trong đai lưng vũ trang có một bình dầu nhỏ. Khi hắn cởi trang dây đai đó thành vòng đeo ở chân, thì cũng treo luôn lọ dầu nhỏ chung một chỗ, như vậy để tiện cho việc kịp thời chùi rửa.

Và thế hắn đổ ra chút dầu lau súng, chùi rửa thật sạch món bảo bối bảo mệnh này, ngay cả sáu viên đạn đồng còn lại cũng được lau chùi sạch bóng. Đây là sáu viên đạn cuối cùng, không đến lúc vạn bất đắc dĩ, cần phải lấy ra tự cứu mạng, thì hắn tuyệt không thể dùng.

Lau chùi xong, hắn từ từ ráp súng lại, cầm lên nhắm thử một lúc, cảm thấy không tệ, liền gắn nó vào bao vào cột đai vũ trang lên cẳng chân, dắt súng vào.

Thái dương thật ấm áp, chiếu lên người dễ chịu vô cùng. Dương Thu Trì ngồi xếp bằng, nhìn về phía Bạch Tổ Mai đang bận rộn, lòng rất cảm khái. Nàng trước đây là con nhà quan, hiện giờ lại phải lên trên huyền nhai này chăm sóc và giặt giữ cho hắn, lại còn coi hắn là chỗ dựa cả đời nữa.

Hiện giờ đã có bốn cô gái coi hắn là chỗ dựa cả đời như vậy rồi - vợ hắn Phùng Tiểu Tuyết, tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, còn có tiểu thiếp tương lai Bạch Tổ Mai này nữa. Hà hà, vừa đủ một bàn mặt chược nghe. Xem ra bản thân hắn chỉ còn biết mang trà rót nước, thỉnh thoảng chơi ké một ván hươu náo nhiệt mà thôi. Nghĩ đến cảnh ôn nhu êm đềm đó, lòng hắn không khỏi ấm áp vui mừng.

Bản thân hắn ở xã hội hiện đại chẳng tìm được một cô bạn gái, trở về cổ đại đã tìm được ngay một lúc bốn cô, quả thật là tạo hóa trở trêu.

Tần Chỉ Tuệ và búp bê bùn Tống Tình bị Liễu cô nương mang đến nào nào rồi? Nếu như có thể tìm lại được họ, những ngày tháng sau này thật là thảnh thơi. Chờ Liễu tiên bối trở lại, nhất định phải nghĩ biện pháp đòi lại cho bằng được hai tiểu thiếp này!

Đang lúc hắn nghĩ như thế, chợt nghe phía sau lưng truyền lại thanh âm rất quen thuộc, đó là thanh âm như chuông ngân nhưng vô cùng lạnh lẽo: “Người khỏe rồi sao?”

“Liễu tiên bối!” Dương Thu Trì vui mừng reo lên, quay đầu lại nhìn, chẳng rõ Liễu Nhược Băng đã lên đến huyền nhai từ khi nào, cả người hắc y, mặt che bằng mạng màu đen, đang đứng bên rìa huyền nhai, trông như một đóa hắc mẫu đơn đang nở rộ.

232. Chương 214: Một Chiêu Chế Địch

Liễu Nhược Băng từ từ bước lại, lạnh lùng hỏi: “Người nghĩ kỹ chưa?”

Dương Thu Trì lại xá dài một cái nữa: “Tiền bối, thỉnh thứ cho tại hạ khó có thể tòng mệnh!”

Đối với kết quả này, Liễu Nhược Băng dường như đã đoán ra, buông gọn một câu: “Các người cứ sống đến già đến chết nơi này đi!” Nói xong một tay đặt lên eo, chuyển thân định đi.

“Tiền bối xin chậm đã!”

Liễu Nhược Băng đứng lại, không hề quay đầu.

“Tiền bối bị thương trên người?” Dương Thu Trì nhìn thoáng qua tay Liễu Nhược Băng đang vịn trên eo, “Không biết tại hạ có thể giúp gì không?”

Liễu Nhược Băng hừ lạnh, đáp: “Bớt quần chuyện thừa đi!” Nói rồi chậm bước định đi.

“Tiền bối! Nếu như tiền bối đã quyết để tôi sống già trên này, có thể đem trả hai tiếp thiếp lại cho tôi được không? Để bốn người chúng tôi sinh tử cùng một chỗ?”

Bạch Tố Mai lúc này đã chạy đến bên cạnh Dương Thu Trì, nghe lời này cảm thấy chua chát, đến lúc này mới nhớ tới là nam nhân mà mình yêu thương còn có những nữ nhân khác cần phải chiếu cố. Đó là điều mà bất kỳ nữ nhân nào cũng không thể lơ là, nhưng mà, nàng có thể làm như thế nào được, chỉ cần người ấy đối với nàng tốt, còn có chuyện gì có thể mong chờ nữa đây.

Liễu Nhược Băng trước giờ lời nói chắc như đá vàng, hôm nay cũng vậy, chỉ lạnh lùng đáp hai tiếng: “Không được!” rồi khoa chân định đi.

Dương Thu Trì bốc lửa lên đỉnh đầu, quát: “Đứng lại! Nói thật cho cô biết, ta muốn giết cô để như trở bàn tay! Chẳng qua là nể mặt cô là sư phụ của Vân nhi, ta mới nhịn hết lần này tới lần khác, cô đừng có ép ta giết cô!”

Liễu Nhược Băng có nghĩ nát óc cũng không ngờ kẻ bị mình bắt như gà con bị chim cắt chộp về tổ thế mà lại nói ra những lời như vậy. Nàng ta đứng sững lại, từ từ xoay người, dùng đôi mắt băng lãnh nhìn Dương Thu Trì: “Người nói cái gì?”

“Cô cho là võ công của cô tuyệt đỉnh, rồi có thể quyết định sống chết của người khác hay sao?”

Liễu Nhược Băng khoanh hai tay trước ngực: “Bản chất vốn có của thế giới này là lấy mạnh hiếp yếu!”

“Hay cho cái câu lấy mạnh hiếp yếu! Nếu như ta có thể thắng cô thì sao?”

Liễu Nhược Băng bật cười trào phúng: “Nếu như người có thể thắng ta, ta sẽ cho các người đi, không thêm quần chuyện của người nữa.”

“Cô là cao thủ, lại là tiền bối, ta lại bệnh nặng mới khỏi, luận về võ công khẳng định đánh không lại cô.” Dương Thu Trì làm ra vẻ đánh thương vô cùng.

Liễu Nhược Băng giận quá hóa cười: “Hừ! Ta đứng ở đây không động tay chân. Người có chiêu gì cứ sử ra cho hết, chỉ có thể làm ta bị thương, coi như người thắng!”

Nàng ta là cao thủ tuyệt thế như vậy, tay chân không động cũng có thể làm người bị thương, trong tiểu thuyết võ hiệp thấy đây! Nhưng mà, thứ mà Dương Thu Trì chờ chính là câu này, lại cố ý do dự thêm một chút nữa rồi nói: “Luận võ công thì một trăm Dương Thu Trì cũng không phải là đối thủ của cô, nhưng ta có một loại ám khí có thể đã thương cô, chỉ có điều loại ám khí này thái quá bá đạo, cô cứu ta một mạng, lại là sư phụ của Vân nhi, do đó ta không thể làm thương tới tính mệnh của cô.”

“Trên đời này chẳng có ám khí nào làm bị thương nổi ta, người cứ mặc sức dùng.”

Thấy nàng ta tự tin như vậy, Dương Thu Trì hơi có chút thiếu tự tin. Loại tuyệt thế cao thủ này nói không chừng có thể từ phương hướng bắn ra của viên đạn mà kịp thời tránh né, nếu như hắn bắn một phát không trúng, chỉ sợ không có cơ hội thứ hai nữa. Xem ra phải dùng đến chút quỷ kế rồi, nên hắn bèn nói: “Nếu như là như vậy, cô có dám xoay lưng lại để ta sử dụng ám khí?”

Liễu Nhược Băng hừ lạnh, xoay người lại, khoanh tay đứng yên.

Liễu Nhược Băng làm điệu bộ như vậy càng khiến Dương Thu Trì thất thối. Hắn ngẫm nghĩ một lúc, kéo Bạch Tố Mai ra xa, nói vào tai nàng mấy câu, Bạch Tố Mai gật gù đầu.

Dương Thu Trì trở về sau lưng Liễu Nhược Băng, đứng cách xa mười bước, nói: “Liễu tiên bối, ta thật không muốn làm bị thương cô, như vậy đi, ta để Bạch cô nương tìm một khối đá, cô dùng tay giữ nó để lên đỉnh đầu, ta đánh trúng khối đá đó coi như đánh được cô rồi.”

Lúc này, Bạch Tố Mai đã từ đồng đá phía sau động chọn một phiến đá to bằng ba bàn tay, mỏng khoảng một ngón tay mang lại đưa cho Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng lười nói lời thừa, tiếp lấy để lên đỉnh đầu.

Dương Thu Trì rút súng ra, mở khóa bảo hiểm, khe khẽ lên đạn, nhắm kỹ khối đá bằng ba bàn tay trên đầu Liễu Nhược Băng.

Chính vào lúc này, Bạch Tố Mai đứng không xa Liễu Nhược Băng bao nhiêu chợt kêu lên một tiếng cả kinh, chỉ vào bên dưới hông của nàng ta hô to: “Liễu tiên bối, eo của người đang chảy máu kìa!”

Liễu Nhược Băng hơi run người, chính vào lúc đó, một tiếng “Đoàng” cực to vang lên, phiến đá trên đầu nàng bị một súng của Dương Thu Trì bắn trúng, vỡ nát ra từng mảnh!

Thân thể Liễu Nhược Băng run rẩy vài cái, rồi từ từ mềm nhũn xuống đất.

A! Dương Thu Trì lập tức co thắt tim lại, chẳng lẽ lỡ tay làm bị thương nàng ta rồi sao? Không thể nào, Dương Thu Trì đối với tài bắn của mình còn có chút tự tin, vì dù sao cũng chỉ cách có năm sáu mét, mục tiêu lại là phiến đá to bằng ba bàn tay, khoảng cách thế này mà bắn trật thì đơn giản là đi mua một miếng đậu hủ thú vị cho to về đập đầu chết cho xong.

Nhưng hiện giờ thấy Liễu Nhược Băng chẳng hề động đậy nằm ra đất, tim Dương Thu Trì không khỏi đập thình thịch loạn cả lên, nếu thật sự bắn trật giết chết nàng ta, Tống Văn Nhi nhất định không tha cho hắn.

Dương Thu Trì khóa chốt bảo hiểm của súng lại, dắt vào bao trên chân, rồi chạy tới.

Bạch Tố Mai bị tiếng nổ lớn đó giật nảy mình, nhưng do lần trước ở Vân Nhai sơn nàng đã nghe qua tiếng nổ đưa người ta vào chỗ chết này rồi. Lần trước chỉ sau tiếng nổ, Dương Thu Trì đã giết được đầu mục của cường tặc, cứu được mạng của nàng. Hiện giờ sau tiếng nổ lớn y như vậy, Liễu Nhược Băng liền ngã ra đất, nàng còn cho rằng là bị đánh chết giống như lần trước, cho nên nhất thời cả kinh đứng đờ ở đó.

Đến khi nàng thấy Dương Thu Trì chạy lại xem xét, bấy giờ mới phản ứng lại, vội vã chạy tới cúi người gọi: “Tiền bối, tiền bối người làm sao rồi?”

Dương Thu Trì trước hết cẩn thận tra xét sau đầu vào lưng của Liễu Nhược Băng, không hề phát hiện vết thương nào, liền cẩn thận lật nàng ta ngửa ra, thấy hai mắt nàng nhắm chặt, đầu mày nhú tí lại, không hề thụ thương, liền dùng ngón tay bấm vào nhân trung cách một lớp mạng che mặt màu đen của nàng.

Chốc lát sau, Liễu Nhược Băng tỉnh lại, nói: “Ám khí thật là lợi hại! Ta thua rồi!”

Dương Thu Trì mừng rỡ, vội vã nói: “Là do tại hạ dùng quỷ kế đánh lạc hướng chú ý của người, lại đánh lên phía sau lưng mới đắc thủ được. Nếu chân chính đối diện mà đánh, tiền bối lại có chuẩn bị, thì ám khí này chẳng thể làm gì được người.”

Liễu Nhược Băng xoay đầu quay nhìn Bạch Tố Mai, giơ tay điểm lên đầu của nàng ta một cái, Bạch Tố Mai rên lên một tiếng hôn mê ngã ra đất.

“Người làm cái gì vậy?” Dương Thu Trì tức giận, đưa tay định rút súng, nhưng Liễu Nhược Băng chợt trở tay chụp lên vai hắn, hắn liền cảm thấy toàn thân tê bại, không động đậy gì được.

Liễu Nhược Băng thở phì một hơi: “Ta chỉ điểm hôn mê nàng ta mà thôi, một canh giờ sau sẽ tự động tỉnh, không cần lo.”

Dương Thu Trì quay đầu nhìn, thấy ngực Bạch Tố Mai hơi nhấp nhô, liền yên tâm hỏi: “Cô điểm cô ta hôn mê làm cái gì?”

Liễu Nhược Băng buông Dương Thu Trì ra: “Nghe ta nói này, ta không xong rồi, ta cho người biết chỗ ta giấu hai tiểu thiếp đó, người tự đi tìm.” Dừng lại một chút, nàng ta lại nói: “Trở về cho Vân nhi biết, ta không còn chiếu cố nó được nữa, bảo nó hãy tự bảo trọng.”

Sau khi Liễu Nhược Băng buông tay, Dương Thu Trì có thể động dậy được, hần quỳ xuống cạnh người nàng ta, hỏi: “Liễu cô nương, ở bên eo lưng của cô bị thương hả?”

Vừa rồi khi Liễu Nhược Băng đến, Dương Thu Trì phát hiện một bên eo của nàng ta hơi sưng đi đứng có phần khó khăn, không có dáng vẻ nhanh nhẹn nhẹ nhàng như ngày thường. Một tay của nàng còn không tự chủ sờ vào dưới eo đó, nên hắn đoán là nàng thụ thương, cho nên vừa rồi mới bảo Bạch Tố mai cố ý nói ở eo của nàng chảy máu. Và do eo của nàng quả thực là bị thương, cho nên mới phân tán được lực chú ý của nàng, bắn một phát là trúng.

Dương Thu Trì vén áo trên của nàng ra xem, thấy chỗ eo của nàng da trắng như tuyết, không có vết thương nào, bên nắm quần của nàng kéo xuống một chút, thấy phần da ở trên bẹn của nàng đã biến thành tím đen, nhìn kỹ một chút thấy có hai cái lỗ nhỏ, trong lỗ có máu đen chảy ra.

“Cô bị rắn độc cắn rồi!” Dương Thu Trì cả kinh, đưa tay đỉnh cổ dây quần của nàng.

Liễu Nhược Băng chộp giữ tay hắn: “Người muốn làm cái gì?”

“Cứu cô! Nói cổ quần của cô rồi hút độc ra ngoài!”

“Không, không được, người không được đụng tới ta!” Ý thức của Liễu Nhược Băng có phần mơ hồ, trước đó nàng ta cứ một mực dùng nội lực kháng độc, vừa rồi để phòng ngự ám khí của Dương Thu Trì mà hơi phân tâm, độc tố từ từ lan ra, sau khi trúng độc rồi thần trí hôn muội, cộng thêm sự chấn kinh vì thua về tay Dương Thu Trì, do đó mới bị hôn mê đi.

Liễu Nhược Băng đã đánh chết con rắn đã cắn nàng. Nàng biết rõ được thảo trị liệu khi bị rắn cắn, nhưng loại rắn độc này có độc tính quá mạnh, vị trí bị cắn lại ở bẹn, không thể cột bóp vuốt độc ra ngoài. Ở vị trí này, chỉ có thể hút máu độc ra trước, nếu không, cho dù có dùng được thảo cũng khó mà cứu trị.

Nhưng ở bộ vị này tự nàng ta không thể hút độc ra, và sự cả thẹn của nữ tính cùng sự cao ngạo của cao thủ không cho phép nàng ta tìm người giúp hút độc ra ngoài. Hơn nữa, trong khuôn viên trăm dặm không có người quanh đây thì biết tìm ai bây giờ. Nếu như chạy ra ngoài trăm dặm đi tìm người hút độc, thì chỉ sợ độc đã phát người đã chết rồi. Có lẽ nàng ta đã tự biết chỉ sợ lần này tai kiếp nan đào.

Hiện giờ nàng ta nghe Dương Thu Trì nói định cởi quần của mình ra để hút độc giúp, vừa thẹn vừa gấp, liền co người lại, không tự chủ đưa tay ra giữ chặt lưng quần.

Dương Thu Trì quát lên: “Nếu không cứu cô chết chắc rồi! Bỏ tay ra!” Nói xong dùng mạnh tay khỏi tay nàng, do dùng lực quá mạnh, tay hắn cả lên, đánh mạnh vào gò ngực đầy đặn của nàng.

Liễu Nhược Băng bị nọc rắn chạy ngược, thần trí đã bắt đầu không thanh tỉnh, trong nội tâm thực ra cũng chẳng phải ngăn trở gì mấy, cho nên mới để cho Dương Thu Trì vậy thoát khỏi tay. Thật không ngờ hắn vừa tránh thoát xong, đã vung tay đụng vào ngực của nàng. Thân chí của nàng vốn đã đề dẫn, hiện giờ bị cơn thẹn thùng và quần chí như vậy nên hôn mê ngay đi.

Dương Thu Trì chẳng còn để ý kiêng dè gì nữa, đưa tay vào trong lòng của nàng, móc ra một số thứ nhỏ nhỏ, nào là một cái kính bằng đồng nhỏ nhỏ, một cái lược, một cái khăn tay cùng mấy cái bình nhỏ, không có tiểu đao mà hắn cần. Hắn thậm nghĩ ngày hôm trước chẳng phải nàng ta rút đao ra đánh với Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng sao, như vậy đoán kiếm đó giờ ở đâu?

Hắn tìm trên tìm dưới một hồi, ánh mắt chợt dừng lại ở hai tay của Liễu Nhược Băng, vội vã sờ, quả nhiên trong cánh tay có một thanh đoản kiếm, do đó vội vàng rút ra, cảm thấy đao có hàn khí bức người, sắc bén dị thường.

Liều Nhược Băng lúc này đã rơi vào cơn hôn mê, toàn thân rùng mình ớn lạnh. Dương Thu Trì vội vã lật nàng ra, cởi quần, kéo khố của nàng xuống, nhìn rõ vết thương có hai hàng dấu răng thâm xỉ cùng chỗ thịt xung quanh đã biến thành màu xanh đen, lớp thịt sưng đỏ ở ngoài cũng rất to.

Nọc rắn độc có thể phân thành độc tố hệ tuần hoàn, độc tố thần kinh, độc tế bào và độc tố hỗn hợp. Dương Thu Trì tuy không biết loại rắn gì đã cắn Liều Nhược Băng, nhưng nhìn vết thương có thấy vết sưng đỏ rất lớn, tổ chức hoại tử quanh vết thương có màu đen, đoán là loại rắn độc có loại độc tố mang tính tuần hoàn huyết dịch cắn, bởi vì loại rắn có độc thần kinh khi cắn sẽ gây ra vết thương hơi sưng đỏ một chút mà thôi, còn loại độc tế bào như rắn biển cắn hay loại độc tố hỗn hợp ở rắn mắt kiếng (nhân kính xà), nhân tình vương xà (rắn hổ mang chúa) và phúc xà (rắn cạp nong) cùng một số loại rắn khác thì khả năng có ít hơn một chút.

Chẳng quản là loại độc gì, chuyện cần gấp hiện nay là hút máu rút độc ra ngoài.

—o0o—

233. Chương 215: Dấu Vết Giác Mộng Xuân

Kiểm tra miệng vết thương một lúc, hắn không phát hiện răng của độc xà còn lưu lại, bèn dùng một tay cầm đoản kiếm, lấy vết răng cắn làm trung tâm rạch một dấu hình thập tự sâu xuống dưới da, sau đó vứt đoản kiếm đi, phục người xuống dùng miệng hút vết thương, rồi nhổ chất dịch có độc ra, sau đó lại hút tiếp.

Thứ hút độc chất này là phương pháp hữu hiệu nhất để bài trừ loại độc do rắn có nọc tác dụng thông qua hệ tuần hoàn, đặc biệt là sau khi trúng độc chưa lâu. Tuy nhiên, nếu dùng miệng mà hút độc như thế này, người thực hiện sẽ gặp nguy hiểm phi thường, không đến lúc vạn bất đắc dĩ không nên sử dụng, bởi vì vòm miệng của người hút độc nếu có vết loét hay sâu răng bị hờ miệng có vết thương, chất độc sẽ từ những chỗ này mà chạy theo đường máu về tim của người hút, gây trúng độc lúc nào không hay.

Dương Thu Trì thực tế rất hiểu vòm miệng của mình, sau khi xuyên viêt đến Minh triều đã kiểm tra rất kỹ lưỡng răng miết của Dương Ngổ tác mà hắn thể linh hồn khi chải răng bằng những bàn chải thời cổ. Sau đó, hắn rất có ý thức giữ vệ sinh răng miệng hàng ngày. Cho nên, hiện giờ trong miệng hắn không có vết loét hay sâu răng nào, không sợ bị trúng độc. Biện pháp hút độc này dĩ nhiên hiệu quả hơn nhiều so với biện pháp cắt máu nạn độc hay là xoa bóp ép độc ra, vừa đơn giản vừa tiện, có thể trong thời gian ngắn nhất cấp cứu người bị rắn cắn, sử dụng kịp thời có thể hút đại bộ phận độc dịch trong người ra. Tình trạng hiện giờ của Liều Nhược Băng vô cùng nguy hiểm, Dương Thu Trì không có lựa chọn nào khác.

Sau khi hút nhỏ đến hai ba chút phút, máu hút ra đã trở lại màu đỏ, lúc này hắn mới dừng lại.

Liều Nhược Băng vẫn hôn mê bất tỉnh, Dương Thu Trì dùng nước sạch rửa miệng vết thương, rửa sạch đoản kiếm, rồi cầm đoản kiếm vào bao ở cánh tay trong của nàng, chuẩn bị mặc khố và quần lại cho nàng xong rồi mới cứu tỉnh nàng lại.

Chính vào lúc này, trong đầu hắn chợt lóe lên những chi tiết trong giấc xuân mộng khi thần chí bất thanh, rồi khẽ nhìn Liều Nhược Băng, thấy nàng vẫn còn nằm im. Hắn lại nhìn Bạch Tố Mai, nàng ta cũng hôn mê bất tỉnh. Đây là cơ hội tốt nhất! Nếu như không chịu kiểm tra thử một chút, chỉ sợ cả đời này hắn chẳng còn cơ hội thứ hai nào nữa.

Hắn nhanh chóng cởi hắc khố của Liều Nhược Băng ra, tách hai đùi ra kiểm tra một chút, đầu chợt như có tiếng nổ đánh ầm, tức thời ngời bật ra, hoảng hoảng hốt hốt chẳng hiểu nên làm như thế nào cho phải.

Xử nữ mô thất điểm xử (màng trinh của nữ giới khi quan sát ở một góc nằm như vị trí bảy giờ theo kim đồng hồ) của Liều Nhược Băng có những vết rách rất mới, từ ngoài rìa kéo đến tận lớp cơ sát da, điển hình cho sự rách hoàn toàn do quá trình giao hợp, lại có một số ít khối huyết ở bên ngoài vết thương, bên trong sưng tấy sung huyết. Căn cứ vào loại vết thương này, Dương Thu Trì phán định, Liều Nhược Băng đã phát sinh quan hệ tính dục trong vòng 4 ngày trở lại đi, vừa khéo phù hợp với giấc xuân mộng của hắn!

Án chiếu theo thường quy về pháp y vật chứng, hắn cần phải lấy dung dịch bên trong âm đạo của Liều Nhược Băng để làm hóa nghiệm kiểm tra, tuy đã trải qua 4 ngày, nếu như điều kiện có thể, hắn tin là có

thể kiểm tra được tinh trùng. Cho dù Liễu Nhược Băng đã tắm rửa triệt để, nhưng cũng không thể nào hủy hết chứng cứ.

Chất tiết trong âm đạo nữ giới thường có tính axit, không lợi cho tinh trùng hoạt động, trong hoàn cảnh này chúng sẽ nhanh chóng mất đi sức sống và tử vong. Một khi tinh trùng tử vong, do môi trường trong âm đạo có tác dụng tiêu hóa và hút mất tế bào, chúng sẽ nhanh chóng bị phân giải, do đó cần phải nhanh chóng nếu muốn lấy tinh trùng ở đây.

Tinh trùng của nam nhân ở trong cơ quan tính dục của nữ nhân có thể tồn tại trong thời gian dài hay ngắn đều có rất nhiều nhân tố ảnh hưởng.

Thường thì, sau khi xuất tinh, tinh trùng có thể tồn tại trong âm đạo nữ nhân khoảng ba đến tám giờ. Nhưng do niêm dịch trong tử cung có tác dụng bảo hộ tinh trùng, nên tinh trùng bơi vào đến tử cung rồi thường có thể sống đến năm ngày. Và nếu như năng lực của tinh trùng mạnh, nó có thể thoát li từ chất dịch của âm đạo bơi vào tử cung hoặc thậm chí bơi lên đến vòi trứng chờ ở đó những mười ngày.

Ngoài ra, sau khi giao hợp xuất tinh xong từ ba đến chín ngày, khi lấy dịch và các chất trong âm đạo tiến hành kiểm tra, có thể phát hiện được tinh trùng đã bị chết. Còn tinh trùng chết trong tử cung có thể được tìm thấy tận mười bảy ngày sau mới hết.

Ngoại trừ ảnh hưởng do vị trí của tinh trùng, chúng có thể được kiểm tra ra được hay không, sống sót được bao lâu trong cơ thể nữ tính, chết rồi còn tồn tại được bao lâu... còn phụ thuộc vào tư thế giao hợp của người nữ. Nếu như giao hợp xong đứng dậy đi ngay, kỳ hạn để kiểm tra được sẽ ngắn nhất, còn nếu giao hợp xong nằm yên một chỗ thời gian dài, thì kỳ hạn sẽ kéo dài hơn.

Thời gian sống của tinh trùng trong âm đạo thường được phát hiện tối đa là hai ngày, đương nhiên, cũng có trường hợp báo cáo là đạt đến mười ngày, nhưng đây chỉ mang tính cá biệt. Do đó, khi nữ nhân bị xâm hại liên quan đến tính dục, cần phải nhanh chóng báo cảnh sát và để pháp y tiến hành lấy vật chứng, lấy nội dung dịch chất trong âm đạo, và không nên tiến hành rửa ráy trước khi thực hiện việc này xong.

Phương pháp lấy tinh trùng kiểm nghiệm của pháp y cũng có ảnh hưởng đến chuyện này, về tương đối mà nói, thì phiên quét cổ tử cung và chất tẩy rửa tinh trùng trong âm đạo kết hợp với mổ vạt căng ra có thể đạt được tỷ lệ chính xác khá cao.

Sau khi lấy được dịch vật trong âm đạo xong, cần phải dùng nước muối sinh lý ngâm, quay li tâm, rồi dùng huyết thanh kháng tinh trùng của người xem coi có phản ứng hay không, nếu như là dương tính, thì còn phải dùng giấy quỳ tím kiểm tra chất cặn bã đó xem có nhiễm màu xanh hay không, lại dùng kính hiển vi kiểm tra xem có tinh trùng hay không.... nói có thể chứng minh hành vi tính giao có tồn tại. Đương nhiên, nếu như cần thiết, còn cần phải tiến hành kiểm tra DNA để xác định chính xác hành vi tính giao là thật hay giả.

Trên huyền nhai này ngay cả con chuột cũng chẳng có, đừng nói gì mấy món rắc rối linh tinh như trên. Nhưng mà dù sao cũng lấy chút ít vật này của nàng ta, bảo tồn kỹ sau đó trở về thành Vũ Xương kiểm tra thử. Khi Dương Thu Trì định đi lấy chút chèo góc mền sạch ở trong sọt động, thì hần chợt phát hiện một sợi âm mao thật khác biệt so với đám lông mao óng ánh một màu mỹ lệ trên khu vực tam giác của Liễu Nhược Băng.

Hần cúi xuống quan sát tử tế, lòng liền rung động, đưa hai ngón tay ra cẩn thận kẹp lấy nó, rồi giơ lên mượn ánh mặt trời nhìn cho kỹ.

Không cần nhìn đến lần thứ hai, Dương Thu Trì có thể khẳng định đây nhất định là một sợi âm mao (lông mọc quanh bộ phận sinh dục) của hần!

Thời đại học khi đọc quyền Pháp Y Vật Chứng Học đến phần kiểm nghiệm lông tóc, để nắm vững kỹ thuật và kiến thức nhằm phân biệt lông tóc khác nhau, Dương Thu Trì đã từng nhổ tóc, lông mày, lông mi, lông mũi, lông nách, râu, và âm mao quan sát đi lại dưới kính hiển vi. Cho nên, hần đối với đặc điểm lông tóc trên cơ thể mình nắm rõ như trong lòng bàn tay, không cần so dưới kính hiển vi cũng có thể khẳng định cái nào là cái nào, và đây là của hần hay của ai!

Như vậy có thể nói, trong cơn hôn mê, giấc mộng vu sơn kia chính là sự thực. Và cô gái da đen bị hấn chèn ép trên đám cát ẩm áp kia để thực hành “chánh pháp” chính là Liễu Nhược Băng!

Kết hợp tình cảnh trong mộng và thực tế bản thân, Dương Thu Trì dễ dàng đoán ra tình huống lúc đó: Lúc đó do nhiệt độ cơ thể của hắn xuống quá thấp, sắp chết đến nơi. Liễu Nhược Băng vì cứu hắn đã cởi quần áo trần truồng ôm hắn với ý đồ dùng nhiệt độ cơ thể của nàng ta để làm ấm cho hắn (Còn dùng cái gì là nội công võ học để tổng khí áp qua chỉ là phạm trù trong tiểu thuyết võ hiệp mà thôi).

Do nhiệt độ cơ thể hạ thấp gây ra hiện tượng chứng ngại về ý thức và xuất hiện ảo giác, cho nên giấc mộng xuân đã chi phối hắn đưa tay sờ soạng nàng ta, đặc biệt là sờ vào đôi gò bồng đảo của nàng. Ngực của nữ nhân thường chứa lượng dầu dây thần kinh rất phong phú, thông qua đó có thể sản sinh sự hưng phấn tính dục. Đặc biệt là khi bị nam nhân sờ soạng lần đầu, sự hưng phấn thường kéo theo sự e thẹn và kinh khủng dị thường, có lúc gây cho nữ nhân đó bị tạm thời ngất đi.

Hiển nhiên, Liễu Nhược Băng tuy là cao thủ có tuyệt thế võ công, nhưng đã ba chục tuổi đầu rồi mà mới bị nam nhân sờ ngực lần đầu tiên, nên rất dễ phát sinh hiện tượng ngất tạm thời, và thế là hắn lợi dụng lúc người ta thần trí không thanh tỉnh, lập tức chớp thời cơ thực hiện hành vi tính giao ngay luôn!

Ồi giờ ơi, ta hồ lý hồ đồ thế nào mà cướp luôn trinh tiết của người ta rồi, đó là đạo lý gì thế này a?! Dương Thu Trì cười khổ, hiện giờ hắn chẳng cần tiến hành lấy dịch âm đạo để tiến hành kiểm tra nữa rồi, nên khăn cấp mặc lại quần cho Liễu Nhược Băng.

Nếu như đã biết được bí mật động trời bên trong rồi, Dương Thu Trì thật sự muốn xem coi Liễu Nhược Băng là nữ tử như thế nào, vì nếu như đã làm rồi thì làm cho tới luôn!

Hắn cởi mạng che mặt của Liễu Nhược Băng xuống, lộ ra gương mặt thanh tú mỹ lệ vô cùng, tuy có chút nhợt nhạt, nhưng lại trong sáng như trăng rằm, thanh thuần thoát tục! Nói chung, nàng là một tuyệt sắc mỹ nữ thanh lạnh không vật gì sánh được!

Dương Thu Trì bị sắc đẹp của Liễu Nhược Băng làm cho lòng đập loạn lên, nhanh chóng che mạng lại, ấn lên nhân trung, day màng tang, thật nhanh sau đó Liễu Nhược Băng tỉnh lại.

Liễu Nhược Băng ngược mắt nhìn hắn, rồi nhắm mắt lại khẽ bảo: “Đỡ ta dậy!”

“Đa tạ người!” Liễu Nhược Băng hơi hé mắt, “Người có thể giúp ta hái ít thảo dược được không? Tuy nọc rắn đã bị tống ra ngoài, nhưng vẫn cần phải dùng thuốc mới có thể triệt để hóa giải xà độc tàn lưu trong nội thể.”

“Được!” Lòng Dương Thu Trì chợt quận lên, nàng ta làm sao biết nọc rắn đã được tống ra ngoài chứ? Chẳng lẽ, chẳng lẽ vừa rồi nàng ta giả vờ hôn mê? Hay là lúc hắn giúp nàng hút độc ra, nàng đã tỉnh dậy biết hết? Vì sao lại không chịu ngăn hắn? Chẳng lẽ là muốn hắn biết chuyện mà hắn đã làm, muốn hắn biết nên làm gì tiếp theo hay sao?

Trán Dương Thu Trì toát đầy mồ hôi lạnh, len lén nhìn nàng, nhưng không nhìn ra được dị dạng gì hết, bèn cẩn thận vòng tay qua sau eo của nàng, hỏi: “Nàng cần loại thảo dược gì?” Ở đại học hắn đã từng học qua đông y, cho nên đối với những loại thảo dược thông thường cũng có biết.

Liễu Nhược Băng nói ra bảy tám loại thảo dược, có lẽ là không cùng danh tự nên có mấy loại Dương Thu Trì không nhận ra được, hơi bối rối nói: “Có vài loại thuốc ta không biết a, hơn nữa khi ta xuống hái thuốc rồi, ta không có năng lực dùng dây thừng lên trên này như... ư... cô. Cô lại không thể loạn động, hay là để ta công cô xuống đó?”

Liễu Nhược Băng ngẫm nghĩ một lúc, gật gật đầu.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Bạch cô nương ở đây không sao chứ?”

“Không sao, cô ta chẳng thể tỉnh dậy nổi trong vòng một canh giờ tới.”

Dương Thu Trì lúc này mới yên tâm, giữ hai tay của Liễu Nhược Băng xốc nàng lên vai. Tuy hắn mới hết bệnh, thể lực chưa khôi phục hoàn toàn, nhưng thân thể của Liễu Nhược Băng nhẹ như cánh dương liễu vậy, công không mấy tổn sức. Công Liễu Nhược Băng đến bên chỗ huyền nhai mà nàng vừa lên lúc này, hắn cầm cái phi trao gắn chặt dây thừng đặt ở một tảng đá gần đó, cột dây thừng vào lưng rồi bầu vào phi trao.

Cho dù hắn có hơi sợ độ cao, nhưng hiện giờ cứu mạng quang trọng hơn, không dám xuống dưới cũng phải xuống, hay là cứ coi như đất bằng, dù gì cũng có Liễu Nhược Băng là cao thủ võ công ở bên cạnh, hắn cũng bớt lo được phần nào.

Và thế là hai người thuận theo dây thừng tuột nhanh xuống dưới. Liễu Nhược Băng hút lên một tiếng, chẳng mấy chốc sau con ngựa hồng đã chạy lại.

—————o0o—————

234. Chương 216: Núi Xa Mỹ Lệ

Làn tóc dày của Liễu Nhược Băng theo gió tung bay, giống như cánh tay ngọc thon dài của tình nhân vuốt ve vào hai má và cổ Dương Thu Trì. Vành tai xinh xắn của nàng kề sát miệng hắn, khiến hắn phải lấy hết sức nghị lực mới khắc chế xung động muốn hôn vào vành tai óng ánh như thủy tinh của nàng.

Ngựa hồng chạy nhanh một hồi, đến trước một tiểu sơn.

Liễu Nhược Băng khe khẽ quay đầu, cất lời phả khí như lan như xạ: “Đến rồi, tiểu sơn này có thảo dược cần dùng.”

Dương Thu Trì xuống ngựa, cẩn thận công Liễu Nhược Băng lên lưng, đi bộ lên núi hái thuốc.

Dưới sự chỉ điểm của Liễu Nhược Băng, Dương Thu Trì hái những vị thuốc mà hắn không biết trước, sau đó hắn đặt nàng trên một đám cỏ, tự đi hái những thứ thuốc mà hắn đã biết. Liễu Nhược Băng chọn vài thứ thuốc nhai trước, sau đó bảo Dương Thu Trì đem số còn lại lấy đá sạch tán nhuyễn, rồi xé áo cột lại đem đắp lên vết thương.

Liễu Nhược Băng ngồi xếp bằng nhắm mắt điều tức, rất lâu sau mới thở dài, nói: “Được rồi, cái mạng này coi như là đã giữ lại được, đa tạ người.”

Dương Thu Trì cũng thở phào nhẹ nhõm, lòng lấy làm cao hứng nói: “Quá tốt rồi.” Dừng lại một chút, hắn lại tiếp: “Liễu cô nương có phải là ôm em bé của người ta bị độc xà trốn trong tã cần hay không?”

Liễu Nhược Băng cảm thấy rất kỳ quái, nhìn Dương Thu Trì như là mới nhận thứ hắn vậy: “Sao cái gì người cũng biết hết vậy?”

Dương Thu Trì có phần đắc ý: “Hiện giờ là đầu xuân tháng 2, rắn còn đang ngủ đông, trừ khi bị kinh động sẽ không chui ra cắn người. Hơn nữa, vị trí bị cắn trên người cô là ở gần eo, cô là một cao thủ như vậy, người khác muốn đến gần cô nhất định sẽ làm cho cô cảnh giác, trừ khi là người chí thân hoặc là người cần bản chưởng thế uy hiếp cô, ví dụ như trẻ sơ sinh ấy.”

“Lúc này tôi đã phân tích qua, bên cạnh Liễu cô nương không có nam nhân, nếu như là nữ nhân thì người đã sẽ không áp sát người cô đến vậy, nếu không sẽ bị cô cảnh giác. Nếu như có cự ly, với dạng cao thủ như cô, một khi cảnh giác thì chẳng có vật gì có thể uy hiếp cô được, đừng nói gì là độc xà.”

Liễu Nhược Băng lại nhìn kỹ Dương Thu Trì hơn, hỏi: “Chẳng lẽ không thể lúc ta ngủ bị rắn nấp trong mền gối cắn hay sao?”

“Không thể nào đâu? Chẳng lẽ Liễu cô nương trước lúc ngủ không giữ giường giữ chiếu hay sao?” Trong ý của Dương Thu Trì, nếu như có rắn trong mền gối, lúc trải giường chiếu nhất định sẽ phát hiện ra ngay. Nếu lúc đó bị rất tập kích, cao thủ như thể này dĩ nhiên chẳng hề gì.

Ánh mắt Liễu Nhược Băng lại hiện lên vẻ cười, tuy chỉ thoáng qua nhưng vẫn bị sự sắc bén của Dương Thu Trì bắt được. Liễu Nhược Băng hỏi: “Vậy sao người biết ta ôm em bé đang mặc tã chứ?”

“Tư y phục của cô có thể biết, cô rất thích sạch sẽ, quần áo không dính tí bụi nào, nếu như đó không phải là em bé sơ sinh, cô không thể nào ẵm sát vào người làm chi. Một cao thủ như cô muốn không bế sát một vật gì đó vào người chẳng phải là dễ dàng lắm sao? Nếu như không phải bế sát người, độc xà sao có thể tấn công cô được. Do đó tôi nghĩ, chỉ có thể là em bé sơ sinh mới có thể khiến cô yên tâm buông bỏ cảnh giác, lại còn ẵm sát vào người thương mến, vì đó là tình mẫu tử yêu thương trẻ con trời sinh của giới nữ, cao thủ và nông phụ cũng rứa mà thôi.”

Liều Nhược Băng thở dài: 'Đúng, người đoán không sai, sáng hôm nay ta cưỡi ngựa đến một thôn gần nhất để mua đồ cho các người ăn, trên đường ngang qua một nhà cạnh núi phát hiện ở một gò đất có một đứa bé nằm trong tã đang khóc, bên cạnh không có ai. Ta ẵm nó đến một phòng gỗ cách đó không xa coi cha mẹ của nó có phải là đang ở đó hay không.'

"Ta giữ chặt tã vừa đi vừa dỗ chọc bé, nhưng khi chưa đến căn nhà gỗ đó thì ở eo chợt đau nhói, thì ra là bị rắn độc trong cái tã kia chui ra cắn. Ta đánh chết con rắn đó, đem hài tử trả lại cho cha mẹ bé trong nhà, rồi nhanh chóng đi đến đây."

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, hỏi: "Phụ mẫu của nó đang ở trong phòng làm gì?" Ngay lập tức hắn thấy mình thật ngu, còn phải hỏi nữa sao, nhất định là ở trong đó thật mật thám thiết rồi, cho nên Liều Nhược Băng mới không tiện nói ra như thế.

Dương Thu Trì đột nhiên hiểu ra: "Nhất định là khai xuân, nông phu cày bừa xới đất, lật rắn độc đang ngủ đông lên mà không phát hiện. Nó chui vào trong tã tiếp tục ngủ đông, cô ôm cái bọc sát người, nhiệt độ nóng lên và sự dẫn xóc của bước chân đã làm độc xà tỉnh lại, cho nên mới há miệng cắn cô." Dừng lại một chút, hắn lại nói: "Nhưng mà, trong phòng đó nhất định không phải là vợ chồng, mà có thể là một đôi đang lên lút ngoại tình, nếu không sẽ không để một em bé ở gò đất đó không chịu quản như thế."

Liều Nhược Băng cúi đầu cả thẹn, tiếp đó nói: "Rất may là người... nếu không, hiện giờ có lẽ là ta chết rồi."

"Cô cũng cứu mạng của ta rồi a, chúng ta một mạng đổi một mạng a. Hắc hắc." Dương Thu Trì cười nói, nghĩ tới việc mới vừa kiểm tra thân thể của nàng trên huyền đai, và ngọc thể hoành trần của nàng dụ nhân như vậy, lúc này vẫn khiến hắn không khỏi bối rối xoắn xang.

Liều Nhược Băng nhìn hắn thật lâu, lúc sau mới thở dài nói: "Người vừa rồi dùng ám khí đó thật là bá đạo, không ngờ trên thế gian này còn có loại ám khí sắc bén đến như vậy!" Ngẫm nghĩ một hồi, nàng ta lắc lắc đầu, tiếp: "Nếu như người đã thắng ta, ta đem hai tiểu thiếp trả cho người, từ đây không hỏi đến chuyện của các người nữa. Chỉ hi vọng người không được cô phụ si tâm của Vân nhi."

Dương Thu Trì mừng rỡ: 'Đa tạ tiền bối! Ta nhất định sẽ đối đãi tốt với Vân nhi, quyết không để muội ấy ủy khuất.'

Liều Nhược Băng gật gật đầu, nhìn hắn, đột nhiên gơ tay tát hắn một cái thật mạnh. Cái tát tai này chẳng có dấu hiệu báo trước gì, chớp mắt đã khiến mặt hắn đau rất.

"A!" Dương Thu Trì kêu lên một tiếng, ngồi bật dậy ôm mặt rống lên: "Sao cô lại đánh ta?" Cái tát tai này kỳ thật không mạnh, nhưng vẫn khiến hắn đau rất.

"Trong lòng người tự biết!" Giọng nói như chuông ngân của Liều Nhược Băng vẫn lạnh lùng.

"Ta.... ta..." Dương Thu Trì trong lòng có quỷ, đương nhiên không dám mạnh miệng.

Một giọt lệ trong veo chợt ứa ra khỏi khóe mắt của Liều Nhược Băng: "Người... hic... người chỉ biết khi phụ ta!" Lúc này Liều Nhược Băng không còn chút gì là sự cao ngạo của tuyệt đỉnh cao thủ nữa, mà ngược lại là một thiếu nữ đang bị bạn trai làm cho uất ức tủi thân vô hạn, chỉ biết nức nở nghẹn ngào.

Dương Thu Trì đương nhiên biết Liều Nhược Băng nói lời vừa rồi là ý chỉ cái gì. Hắn từ từ thông tay ra, do dự một hồi, nhìn đôi vai khê run theo tiếng nức nở nghẹn ngào của Liều Nhược Băng, cuối cùng lấy hết dũng khí bước lại, ngồi xuống đồng cỏ bên cạnh nàng, nhẹ nhàng ôm eo nàng, nói: "Liều tỷ tỷ, ta làm ô uế thân của tỷ... lúc đó thần trí của ta không thanh tỉnh... thật xin lỗi..."

Hắn không biết nên giải thích thế nào, và giải thích thế nào cũng thiếu sức thuyết phục hết.

Liều Nhược Băng cúi đầu nhỏ lệ, từ từ cởi mạng che mặt ra. Vừa buông tay, khăn che mặt như một cánh bướm, nhẹ bay trong gió xuân đáp xuống vuông cỏ xa xa.

Gương mặt sáng trong như trăng rằm của Liều Nhược Băng vươn đầy lệ, nhìn mà khiến Dương Thu Trì thật đau lòng.

Hắn biết, Liều Nhược Băng cởi mạng che mặt trước mặt hắn, chứng minh nàng ta đã biết Dương Thu Trì lên nhìn mặt nàng, thậm chí còn biết hắn đã lên kiểm tra qua thân nàng, đối với hắn, nàng đã chẳng còn

chút bí mật gì nữa.

Dương Thu Trì càng hiểu rõ, Liễu Nhược Băng cởi mạng che ra trước hần, tức là muốn nói rõ mọi chuyện với hần, cho nên hần có chút tâm hoảng ý loạn.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, Liễu Nhược Băng lãnh diễm tuyệt luân, mỹ lệ không gì sánh được. Mấy tiểu thiếp của hần chẳng có ai là sánh được với nàng, cho dù là Hồng Lăng cô nương đẹp nhất mà hần từng thấy qua so với Liễu Nhược Băng cũng kém hơn một bậc.

Hơn nữa, cái đẹp của hai người hoàn toàn bất đồng. Hồng Lăng đẹp cái đẹp vũ my, Liễu Nhược Băng đẹp cái đẹp lãnh diễm. Nàng lại là một tuyệt đỉnh cao thủ, nếu như bên cạnh hần có một bao tiêu siêu cấp như vậy, cho dù có tiến vào quỹ bảo cũng chẳng hề hấn gì. Hơn nữa, hần đã cướp đi sự trinh trắng của người ta, so với sự tiếp xúc thịt da năm xưa với Bạch Tố Mai còn quá phần hơn gấp trăm nghìn lần. Hiện giờ hần sắp nạp Bạch Tố Mai làm tiểu thiếp, còn Liễu cô nương này còn có lựa chọn nào khác hay sao?

Dương Thu Trì là người biết chịu trách nhiệm, cho nên hần nói: “Liễu tỷ tỷ, nếu tỷ không chán ghét, thì hãy theo ta về nhà, đừng tiếp tục những ngày tháng thanh tu ở ngoài hoang dã giống như khổ hạnh tăng nữa, được hông? Ta sẽ chiều cổ cho tỷ thật tốt.”

Liễu Nhược Băng hít mạnh một hơi nơi mũi, giống như một đứa bé thụ hết mọi ủy khuất, ngẩng đầu nhìn về sườn núi xa xa. Nàng tĩnh lặng chẳng nói gì, chỉ để mặc cho từng giọt lệ vô thanh rơi dài xuống mai má.

Dương Thu Trì đau lòng xót dạ lắm. Hần nhẹ lau lệ cho nàng. Liễu Nhược Băng chẳng động đậy gì, chỉ đau khổ và thê lương nhìn về nơi xa.

Dương Thu Trì không biết làm thế nào để an ủi nàng, cuối cùng cũng lấy hết một hơi dũng khí, dùng hai tay giữ chặt hai vai của nàng, xoay nàng qua đối diện với hần. Nhìn đôi mắt đầy lệ của nàng, lòng hần càng đau, nhẹ giọng nói: “Liễu tỷ tỷ, cùng ta về nhà đi, được không?”

“Về nhà để làm gì?” Liễu Nhược Băng cuối cùng cũng mở lời, nhẹ nhàng giống như làn mây bay qua trên trời.

“Làm... làm tiểu thiếp của ta, được không?”

“Tiểu thiếp?” Liễu Nhược Băng từ từ cúi đầu, bờ mi dài chớp chớp hai cái, giọt lệ trong veo lại nhanh chóng ứa ra, “Để ta một mình phòng không trống vắng, đêm đầu ngón tay chờ người đến hay sao? Để ta năm canh tàn còn cô đơn ôm gối chiếc, nghĩ đến phu quân giờ phút này đang ôm nữ tử khác ngủ vui hay sao?”

Dương Thu Trì giữ chặt hai vai ồm ồm của nàng, tay run rẩy không ngừng, không biết nói lời gì nữa. Phải một lúc sau, hần không còn biết cách nào, thốt: “Ta... bọn họ... Liễu tỷ tỷ...” Lại ngưng một lúc lâu, lời hần đầy sự áy náy nói: “Ta điểm ô thân nàng, ta dù sao cũng phải chịu trách nhiệm...”

Liễu Nhược Băng từ từ ngược ánh mắt đầy lệ lên, nhìn hần hỏi: “Có thật không?”

Dương Thu Trì kiên định gật đầu, hai tay giữ vai nàng càng chặt hơn, nhìn gương mặt mỹ lệ như ngọc của nàng vương đầy lệ mà lòng xót xa vô hạn.

Trong ánh mắt của Liễu Nhược Băng hiện lên nỗi khát vọng, đó chính là khát vọng đối với hạnh phúc sinh hoạt, giống như kẻ sắp chết khát giữa sa mạc nhìn thấy ốc đảo bên cạnh mình. Nàng đột nhiên giữ eo Dương Thu Trì, cấp thiết hỏi: “Thu Trì, chàng bỏ hết mọi thứ cùng đi với ta đi, ta sẽ cả đời ở cạnh chàng, chàng cũng chỉ ở cạnh ta! Chúng ta trốn đến nơi chân trời góc bể! Hay là tìm một sơn trang hay làng chày nào đó sống qua ngày. Ta sẽ làm một người vợ tốt của chàng, một thê tử chiều chồng chăm con, được không?”

Đôi mắt của Liễu Nhược Băng phóng ra hai luồng sáng nóng bỏng, thứ ánh sáng đầy rẫy sự hy vọng.

Nhưng mà, quang mang ấy từ từ yếu nhược, cuối cùng biến mất không thấy nữa, bởi vì nàng tử nhân thân tránh né phải trái khó xử của Dương Thu Trì mà biết, hần chẳng thể nào vứt bỏ hết mọi thứ mà đi theo nàng.

Liễu Nhược Băng từ từ buông hai tay đang vịn eo Dương Thu Trì ra, ánh mắt biến thành mê mê mông mông, sau đó, gơ tay gạt lệ đã ứa đầy hai mắt, lạnh giọng nói: “Bỏ ta ra!”

Dương Thu Trì đỏ mặt từ từ buông hai bờ vai của Liễu Nhược Băng, còn muốn giải thích thêm: “Liễu tỷ tỷ, ta không thể không quản Tiểu Tuyết và bọn họ...”

“Không cần nói nữa.” Liễu Nhược Băng xoay người lại nhìn về chân trời xa, ngọn núi xa xôi kia mỹ lệ là thế, nhưng nàng không thể nào dùng tay với tới được...

—o0o—

235. Chương 217: Trở Về

Một lúc sau, Liễu Nhược Băng đeo mạng che mặt lên, lạt giọng nói: “Đi thôi, ta đến đưa Bạch cô nương xuống huyền nhai, tìm một địa phương an trí hai người, sau đó ta sẽ đi đưa hai tiểu thiếp về trả cho người.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, nhưng nghe giọng nói lạt lững của Liễu Nhược Băng, lòng cảm thấy chẳng có tư vị gì, chẳng biết nên làm như thế nào cho phải.

Hai người xuống núi, cưỡi ngựa hồng trở lại huyền nhai.

Liễu Nhược Băng men theo dây treo lên trên đỉnh, chẳng mấy chốc sau đã đưa Bạch Tố Mai xuống.

Bạch Tố Mai nhìn thấy Dương Thu Trì, vui mừng reo lên: “Dương công tử!” nhưng rồi lại nhìn thấy Liễu Nhược Băng, cả thẹn cúi đầu.

Ba người cùng ngồi chung một ngựa, chạy một hồi đến cạnh một dòng suối, thấy bên đó có một căn nhà gỗ nhỏ, hoàn cảnh rất thanh tĩnh.

Sau khi xuống ngựa, Liễu Nhược Băng mở cửa phòng, nói với Dương Thu Trì: “Đây là chỗ ở của ta, hai người ở đây chờ ta, ta đi rước hai tiểu thiếp của người đến đây.” Nói xong chuyển thân ra cửa.

Dương Thu Trì chạy theo, hỏi: “Liễu tỷ tỷ, tỷ định đi bao lâu?”

“Khoảng tám ngày, lương thực trong phòng đủ cho các người dùng, chung quanh đây không có nhà ai, các người đừng chạy loạn.” Nói xong phi thân lên ngựa.

“Liễu tỷ tỷ, tỷ.... tỷ đi đường cẩn thận!”

Liễu Nhược Băng quay đầu qua nhìn hẩn, trong mắt ánh lên tia ai oán, giật cương giục ngựa phóng đi.

Dương Thu Trì cứ đứng nhìn nàng cho đến khi khuất bóng ở tận phương xa, sau đó mới quay trở lại phòng.

Nơi ở của Liễu Nhược Băng có đủ dụng cụ cần cho sinh hoạt, Bạch Tố Mai xuất thân từ gia đình quan lại, nhất mực là tiểu thư khuê các, nữ công may vá thì rành rẽ, nhưng nhóm bếp đốt lò, cạo nồi rửa chén thì không có Dương Thu Trì không xong. Dù sao thì tự bản thân làm tự bản thân ăn, nên hai người cũng lấy làm cao hứng.

Đêm về, hai người tuy cùng ngủ trên một giường, nhưng Dương Thu Trì kính trọng lòng hiếu của nàng, không hề tao nhiễu mà chỉ khẽ ôm nhau ngủ, điều này khiến cho Bạch Tố Mai cảm kích vô cùng.

Hai người tuy có phần sợ khi ở nơi rừng núi hoang vu này, nhưng nghĩ đến chuyện sẽ nhanh chóng gặp được Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, Dương Thu Trì vừa hưng phấn vừa khẩn trương.

Tám ngày nhanh chóng trôi qua, sớm hôm ấy, Dương Thu Trì và Bạch Tố Mai vừa ra suối ngồi nói chuyện, thì đã nghe tiếng vó ngựa xa xa. Hai người đưa mắt nhìn nhau, Dương Thu Trì đã reo lên mừng rỡ: “Trở về rồi!” Xong cầm tay Bạch Tố Mai đứng dậy cùng nhìn ra xa, quả nhiên, họ cùng thấy một thớt ngựa hồng đang nhắm hướng này chạy tới.

Họ cũng ần ước nghe được tiếng người gọi: “Thu trì ca ca...!”

Đó chính là Búp bê bùn Tống Tình!

Dương Thu Trì cả mừng, nhảy chơi chơi lên vừa vẫy tay vừa gọi: “Búp bê bùn! Chỉ Tuệ!”

Ba thớt ngựa chộp mắt chạy đến trước mặt, không chờ ngựa dừng lại hẩn, búp bê bùn Tống Tình đã nhảy từ trên lưng ngựa xuống, chạy lúp xúp ngã nhào nhào vút vào trong lòng Dương Thu Trì, lớn tiếng khóc rống lên: “Thu Trì ca ca, thiếp tưởng đầu kiếp này không còn được gặp lại chàng nữa, hu hu hu hu...”

Dương Thu Trì một mặt ôm nang nhẹ giọng an ủi, một mặt ngẩng đầu nhìn về phía trước, thấy Tần Chỉ Tuệ cũng đã xuống ngựa, chạy lúp xúp đến, gọi một tiếng “Phu quân!” rồi cũng nước mắt nước mũi chảy ròng ròng nhào vào trong lòng hắn. Dương Thu Trì đưa cánh tay còn lại ra, ôm nàng ta vào trong lòng, để cho Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình cùng hòa giọng khóc trong lòng hắn.

Lòng hoan hỉ khiến cho tim Dương Thu Trì suýt nổ bung ra, hắn ôm chặt hai người ngọc, nhẹ giọng an ủi, mãi một lúc sau hai người mới từ từ bình tĩnh lại.

Liễu Nhược Băng mang mạng che mặt, ngồi trên lưng ngựa nhìn họ, không biết trong lòng đang nghĩ gì. Dương Thu Trì chờ Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình bình tĩnh lại, mới bỏ hai người họ ra, bước tới hướng về Liễu Nhược Băng xá dài một cái: “Đa tạ Liễu cô nương!”

Liễu Nhược Băng đáp: “Các người cưỡi ngựa dọc theo con suối này đi xuống dưới, đại khái mất một canh giờ có thể thấy một con lộ nhỏ, rồi dọc theo tiểu lộ đó đi mãi xuống núi sẽ đến đại lộ. Ta đi đây!” Nói xong giật cương ngựa chuyển đầu định đi.

“Chờ một chút!” Dương Thu Trì chạy lại, nói nhỏ: “Ta trở về rồi, cảm y vệ sẽ đến đây tra xét, ta sẽ phóng hỏa thiêu căn phòng này, tỷ đừng quay lại đây nữa nghe.”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu, không nhìn hắn.

Lòng Dương Thu Trì chua xót, cầu khẩn: “Liễu tỷ tỷ, tỷ cùng về với ta đi, được không?”

Liễu Nhược Băng từ từ quay đầu lại, nhìn hắn thật lâu, dường như muốn dùng hết khả năng để nhìn hắn. Sau đó, nàng cup mắt, dùng giọng nói như chuông ngân nhưng tràn đầy sự lạc lõng, khe khẽ nói: “Người nhiều thê thiếp như vậy, có thêm ta, hai tay của người ôm có nổi không?”

Dương Thu Trì ngẩn người, tức thời đỏ bừng mặt.

Liễu Nhược Băng xoay mặt, không nhìn hắn lần nào nữa, thúc ngựa vút đi.

Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình chạy đến cạnh Dương Thu Trì, thấy hắn đang ngẩn ngơ nhìn về phương hướng mà Liễu Nhược Băng vừa tiêu thất, không biết hắn nghĩ gì, và cũng không dám lên tiếng hỏi.

Mãi một lúc sau, Dương Thu Trì mới tự ngôn tự ngữ nói: “Ta không cần nhiều như thế, ta không cần...”

Tống Tình kéo tay hắn, kỳ quái hỏi: “Cái gì không cần? Thu Trì ca ca, chàng đang nói cái gì?”

Dương Thu Trì như mộng chợt tỉnh, kéo tay họ nói: “Chỉ cần hai nàng sinh cho ta đứa con, ta sẽ không nạp thiếp nữa!”

“Thật không? Quá tốt rồi!” Hai người dị khẩu mà đồng thanh lên tiếng.

“Vậy hai nàng có mang rồi hả?” Hai thiếp ở bên cạnh, tâm tình của Dương Thu Trì khá hơn, nói đến những lời này, liền mượn thể nhìn vào bụng dưới của Tần Chỉ Tuệ, “Chỉ Tuệ, nàng gả cho ta sớm nhất, xem ra phải có rồi!”

“Vẫn chưa a.” Tần Chỉ Tuệ thẹn đỏ hồng hai má, lí nhí đáp: “Chàng quên rồi sao, lúc thiếp bị bắt đi, thì mới có... có tháng mà.”

Dương Thu Trì quay sang nhìn bụng dưới của Tống Tình, đưa tay sờ: “Ha ha, như vậy là trong này nhất định là có búp bê tròn con rồi!”

Tống Tình khe khẽ môi, trốn mắt nhìn hắn: “Chưa có đâu, thiếp thì... hai ngày trước vừa sạch kinh!”

Dương Thu Trì làm bộ dạng thất vọng rất khoa trương, lắc đầu nói: “Không hề gì, hiện giờ hai nàng đã trở về rồi, chúng ta vì thế hệ tương lai mà tiếp tục nỗ lực!”

“Hi hi hi...” Hai nữ cùng cười vui vẻ.

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, thấy Bạch Tố Mai đang cô độc ở xa xa, vừa rồi do tập trung vào hai nàng cửu biệt trùng phùng mà nồng ấm một phen, quên cả nàng bị lạc lõng ở bên đó, nên lòng hắn áy náy không yên, liền kéo tay Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đến cạnh Bạch Tố Mai giới thiệu ba người.

Tần Chỉ Tuệ và Bạch Tố Mai đã gặp nhau ở Quảng Đức huyện, nhưng Tống Tình và Bạch Tố Mai thì chưa quen, khi Tống Tình đến Quảng Đức huyện thì Bạch Tố Mai đã hồi kinh cùng gia đình rồi.

Nghe phu quân Dương Thu Trì giới thiệu là Bạch Tố Mai thủ hiếu ba năm sau xong mãn tang thì sẽ trở thành tiểu thiếp thứ ba của hắn, hai nàng đều là kẻ băng tuyết thông minh, và đều ở thân phận tiểu thiếp, có muốn phản đối hay dị nghị gì về quyết định của Dương Thu Trì đều không được, lại thấy Bạch Tố Mai khổ sở đáng thương, nên tự nhiên xuất hiện một thứ tình tự muốn bảo vệ và quan tâm cho nàng ta, cho nên ba cô gái nhanh chóng hòa hợp và đối xử với nhau rất tâm đắc.

Dương Thu Trì châm một mồi lửa đốt căn nhà gỗ, sau đó bốn người cưỡi trên hai ngựa hạ sơn.

Thân thể Bạch Tố Mai hơi ốm, cho nên cùng ngồi trên ngựa với Dương Thu Trì. Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình ngồi cùng một ngựa, đi dọc theo dòng suối rời khỏi núi.

Trên đường đi, búp bê bần Tống Tình lú ra lú rú như con chim nhỏ kể về chuyện sau khi nàng bị Liễu Nhược Băng bắt đi. Tần Chỉ Tuệ cười mỉm nghe nàng nói, thỉnh thoảng chen vài câu, còn thì phần lớn câu chuyện là do Tống Tình đảm nhiệm.

Thì ra là Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đều bị Liễu Nhược Băng bịt mắt để lên ngựa chạy đến một chỗ rất xa, trên đường đi thường phải hết mấy ngày, đến nơi thì bọn họ đều bị điểm hôn mê, khi tỉnh lại thì đã phát hiện đang ở trong một nhà đá xa lạ, chỉ có Liễu Nhược Băng định kỳ đến mang đồ ăn cho họ. Mấy ngày trước đây khi đến rước họ đi, nàng ta cũng điểm cho họ hôn mê rồi mới mang đi. Do đó, họ chẳng thể nào nói địa phương giam giữ cụ thể là ở chỗ nào.

Dọc theo con suối đến tiểu lộ, rồi men theo tiểu lộ đến đại lộ, xong họ tìm người hỏi mới biết nơi này cách thành Vũ Xương hai trăm dặm. Họ hỏi rõ phương hướng, tìm một tiểu trấn ăn uống, rồi cưỡi ngựa chạy nhanh, cuối cùng thì đến chiều tối đã về đến được Vũ Xương thành.

Sau khi vào thành, họ chạy thẳng tới cửa dịch trạm, bấy giờ mới phát hiện rất nhiều cấm vệ và quan binh nha dịch đang đứng gác ở cửa dịch trạm, thấy được Dương Thu Trì tức thời vừa kinh vừa mừng, nhanh chóng chạy vào trong thông báo.

Dương Thu Trì phóng người xuống ngựa, lớn tiếng gọi: “Vân nhi, chúng ta về rồi!”

Búp bê bần Tống Tình cũng kêu to: “Phong nha đầu! Ta cũng về rồi!”

Tiếng của Dương Thu Trì vừa dứt, một bóng đen nhoáng lên, một con chó mực nhỏ từ trong cửa dịch trạm phóng ra dưới chân hắn, sủa ưong ưong hai tiếng, đậm đuôi quấy loạn, vô cùng hoan hỉ, chính là chú chó Tiểu Hắc.

Không chờ Dương Thu Trì cúi xuống ẵm Tiểu Hắc cẩu lên, Tống Vân Nhi đã như một luồng gió phóng ra ngoài, nhìn kỹ đó là Dương Thu Trì phong trần phó phó, chẳng cần biết người ở tại trường là ai, nhảy phốc vào lòng hắn vừa khóc vừa cười: “Hu hu, Ca! Thiệt là ca rồi, trở về rồi! ha ha, làm Vân nhi sợ chết á!”

Dương Thu Trì ôm nhẹ nàng, bảo: “Được rồi, ta chẳng phải là khỏe re đây hay sao? Muội hãy nhìn xem ai đã về đây này?”

Nãy giờ Tống Vân Nhi đem toàn bộ tâm tư đặt lên một mình Dương Thu Trì, căn bản chẳng chú ý người khác, nghe lời vừa rồi của hắn mới quay đầu lại nhìn, thấy Tống Tình và Tần Chỉ Tuệ túm tùm cười nhìn nàng, rồi nghĩ tới chuyện mình trước mặt tiểu thiếp ôm phu quân của nhà người ta, tức thời đỏ phừng cả mặt, vội vã tránh thoát ra ngoài, chạy lại nắm tay Tống Tình, lắc lắc bảo: “Tỷ tỷ, tỷ về rồi! Là ca ca của muội cứu hai người phải không?”

Đang lúc nói chuyện, Bạch phu nhân cũng kêu lên rồi rít chạy ra, cầm lấy tay Bạch Tố Mai mà nhãn lệ tuôn trào, lại kéo tay Dương Thu Trì mà hỏi đầu đuôi câu chuyện.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên cũng chạy ra, kéo giữ chặt tay Dương Thu Trì vừa khóc vừa cười, Kim sư gia và Long sư gia cũng có mặt ân cần hỏi han.

Dương Thu Trì không thấy hộ vệ Nam Cung Hùng và Hạ Bình, hỏi mới biết bọn họ vì bảo hộ bắt lực để cho Chỉ huy sứ đặc sứ đại nhân bị người ta cướp mất, nên đã bị giam trong đại ngục của cấm vệ cùng các hộ vệ khác rồi.

Dương Thu Trì nhanh chóng phái người đến thông tri cho cấm y vệ La thiên hộ, bảo bọn họ nhanh chóng thả người.

—o0o—

236. Chương 218: Kim Thư Thiết Khoán

Dương Thu Trì đã nghĩ kỹ trong đầu, chuyện này không có gì đáng dấu, chỉ có chuyện của sư phụ của Tổng Vân Nhi là Liễu Nhược Băng ngoài cá nhân hấn ra, ba người Bạch Tổ Mai, Tổng Tình và Tần Chỉ Tuệ đều không biết. Điểm này hấn cần phải giấu kỹ, ngay cả Tổng Vân Nhi dùng lời thăm dò, hấn cũng chẳng hở một lời.

Dương Thu Trì chỉ nói người này là một võ lâm cao thủ không quen biết, cứ che mặt suốt, do đó cũng không biết mặt mũi. Sau đó hấn nói do đánh cá thắng được y, nên y đã thả Tần Chỉ Tuệ và Tổng Tình. Còn lý do bắt cóc bọn họ, Dương Thu Trì đã sớm dặn Bạch Tổ Mai giữ bí mật khi còn ở căn nhà gỗ, cho nên chỉ hàm hồ nói là người đó không chịu nói nguyên nhân, cho nên hấn cũng không biết. Dù gì thì người ta đã hứa sau này không đến quấy rầy nữa, mọi người cứ yên tâm.

Trong lúc nói chuyện, các môn vệ của dịch trạm vào báo có La thiên hộ đến bái phỏng. Tần Chỉ Tuệ cùng các nữ quyền đều tránh vào trong phòng, chỉ có giả tiểu tử Tổng Vân Nhi và tiểu hắc cầu thủ hộ bên cạnh Dương Thu Trì.

La thiên hộ tiến vào cửa phòng đã nhanh chóng tiến lên mấy bước, quỳ một chân xuống thi lễ: “Hạ quan thất chức, thỉnh Dương đại nhân trách phạt!”

Dương Thu Trì vội vã đỡ y lên, bảo: “Chuyện xảy ra ngoài ý muốn, sao lại có thể trách La đại nhân được chứ. May là bốn quan có kinh mà không hiểm.” La thiên hộ lúc này mới đứng lên luôn miệng xưng tạ.

Tiếp theo đó, Nam Cung Hùng và Hạ Bình cùng các cấm y vệ hộ vệ đều tiến vào dập đầu thỉnh tội. Dương Thu Trì giản đơn trách phạt mấy câu, bảo bọn họ là hai vị thiếu phu nhân đã được mình cứu về rồi, bảo bọn họ sau này phải tận tâm hộ vệ, không được để xảy ra sai sót nào.

Dương Thu Trì bị bắt đi, những hộ vệ này bị coi là không làm tròn nhiệm vụ, cho nên lập tức bị La thiên hộ hạ lập giam vào đại lao, chờ xử lý sau, và đều coi như lần này chết chắc rồi. Không ngờ Dương Thu Trì bình an trở về, còn có hai vị thiếu phu nhân thất tung cũng được cứu về, lại xá miễn cho họ tội thất chức, cho nên vừa cao hứng vừa cảm kích, dập đầu cảm tạ lia lịa, phát thệ là sau này dù chết cũng phải bảo hộ đại nhân và người nhà cho thật bình an chu toàn.

Dương Thu Trì thầm nghĩ, nếu gặp phải cao thủ như Liễu Nhược Băng vậy, các người dù có chết cũng chẳng tích sự gì, cho nên phát tay bảo họ lui ra.

La thiên hộ bẩm báo với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, lần trước ngài mật báo chỉ huy sứ xong, hoàng thượng có phái một vị công công đến ban chỉ gia thưởng hết các nhân viên có công, lại biết ngài bị cường tặc bắt đi, vị công công này rất lo lắng. Chúng tôi vốn định thông cáo cấm y vệ toàn quốc đi tìm kiếm nơi hạ lạc của Dương đại nhân, nhưng do ngài có thân phận đặc sứ, tôi không dám tự đề ra chủ trương. Vị công công này cũng có ý đó, nên quyết định trước hết ngầm điều tra trước chờ xem sao, quả nhiên đại nhân ngài bình an quay về.”

Dương Thu Trì lúc này mới biết vì sao dọc đường đi không có ai chú ý đến mình, lại nghe nói có người trong cung đến, lòng thầm mừng, hỏi: “Hoàng thượng phái đến một công công? Là Lý công công hả? Ông ta ở đâu?”

“Hiện trú lại tại bố chánh sứ nha môn.”

“Được! Ta lập tức đăng môn bái phỏng!”

La thiên hộ lập tức hiểu biết cáo từ lui ra. Dương Thu Trì quay về phòng nói với Tần Chỉ Tuệ cùng mọi người xong, dẫn theo Nam Cung Hùng cùng các cấm y vệ hộ vệ đi thẳng đến bố chánh sứ nha môn. Đây là cuộc hội ngộ của quan viên, do đó Tổng Vân Nhi không tiện đi theo.

Đến bố chánh sứ nha môn, sau khi thông báo xong, gác cổng dẫn Dương Thu Trì đến phòng khách dùng trà chờ.

Một lúc sau, hắn nghe tiếng cười chói tai truyền tới, từ sau bình phong bước ra hai người, người đi đầu là Lý công công, phía sau có tả bố chánh sứ.

Dương Thu Trì nhanh chóng bước tới cung thân thi lễ: “Ti chức ra mắt Lý công công!”

“Được được! Dương đại nhân cát nhân thiên tướng, bình an trở về thật là tốt quá rồi!” Lý công công cười ha ha mời Dương Thu Trì ngồi xuống rồi nói chuyện. Tả bố chánh sứ Tiền đại nhân cũng vui mừng nói lời cung hỉ bình an trở về cùng Dương Thu Trì.

Ba người ngồi xuống xong, Lý công công hỏi chuyện liên quan đến việc sau khi Dương Thu Trì bị bắt, hắn đơn giản thuật lại ngắn gọn, vì đã sớm chuẩn bị từ ngữ ứng đối, nên cái gì cần ẩn dấu hắn đều ẩn giấu hết.

Nghe Dương Thu Trì kể mọi chuyện kinh qua, Lý công công và Tiền bố chánh sứ biết hai tiểu thiếp của hắn cũng được quay về, đều chấp tay cung hỉ.

Lý công công lại nói: “Nữ tặc này công phu cao như vậy, cảm y vệ chúng ta lại không chú ý đến loại nhân vật này, quả thật là thất chức. Ta trở về rồi sẽ nhất định dặn dò chỉ huy sứ Kỷ đại nhân lưu tâm theo dõi. Người này lớn gan dám bắt chỉ huy sứ đặc sứ, thật là gan to bằng trời, bắt được rồi nhất định phải nghiêm khắc trừng phạt!”

Dương Thu Trì rung động tâm can, thầm lo cho Liễu Nhược Bằng, nhưng nghĩ lại nằng ta ở lâu nơi hoang dã, rất ít khi xuất đầu lộ diện, cộng thêm võ công cực cao, cảm y vệ lại không biết tướng tá của nàng, muốn kiếm nàng đã là khó, đừng nói gì muốn bắt nàng ta.

Lý công công lại cẩn thận hỏi địa điểm hắn bị bắt cũng những nơi đã trải qua, Dương Thu Trì y như thật trình bày. Lý công công an bài Tiền bố chánh sứ lập tức cho bộ khoái hiệp đồng với cảm y vệ đi tìm bắt người, Tiền bố chánh sứ lập tức lãnh mệnh đi ra.

Chờ lão đi xong, Lý công công mới nói: “Dương đại nhân, quỳ xuống tiếp chỉ.”

Dương Thu Trì vội vã quỳ xuống, dập đầu.

“Phụng thiên vừa vận, hoàng đế chiếu viết: Quốc gia đối với người có công tất phong tước ban phú quý, để báo đáp cho công trạng cùng mọi sự hi sinh. Người là Dương Thu Trì cảm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ đi nhậm chức huyện lệnh Thanh Khê huyện trấn Viễn châu tại Hồ Quảng, làm điều trung nghĩa, giữ chí thuần lương, mưu lược trồn tru, có công bình cuộc mưu nghịch ở Vũ Xương, nay ban cho Kim Thư Thiết Khoán. Trẫm xin thề với người, trừ tội mưu nghịch không được miễn, những tử tội phạm phải khác đều miễn một lần cho người, để báo đáp công huân của người. Trẫm nếu đã không quên công người, người cũng đừng quên lời dạy của trẫm, hãy phát huy lễ tiết, làm việc có ích báo trung. Khâm thủ, tạ ân!”

Đạo thánh chỉ này Dương Thu Trì chỉ nghe mà như đi trong mây mù, chỉ biết hoàng thượng khen mình, còn tặng cho cái gì đó gọi là Kim Thư Thiết Khoán, nhưng cái món quý quái này là cái gì thì hắn không rõ, nhưng đoán thứ hoàng thượng tặng nhất định không tầm thường. Cho nên hộ ba lần vận tuế xong, đưa hai tay tiếp quá thánh chỉ từ tay Lý công công, đưa lên đỉnh đầu từ từ đứng dậy.

Lý công công nhìn thấy Dương Thu Trì không hiểu rõ cho lắm, liền cười hỏi: “Dương đại nhân, ngài có biết hoàng thượng ban cho ngài cái này là ý gì không?”

Dương Thu Trì cúi người thành thật hồi đáp: “Ti chức đích xác không biết.”

“Ha ha, cái Kim Thư Thiết Khoán này lão bá tánh còn gọi là ‘Miễn Tử Kim Bài’ đó nha!”

Cái gì? Miễn tử kim bài? Dương Thu Trì cả kinh trợn trừng mắt, thứ đồ chơi này ở trên mấy phim điện ảnh hắn đã từng nghe qua, và là thứ vô cùng trâu bò, phạm phải tử tội chém đầu, chỉ cần dùng nó đưa ra, thì ngoại trừ bị tước chức quan trở thành dân ra, không thụ bất kỳ hình phạt nào.

Lý công công vỗ vỗ tay, từ sau hậu đường tiến ra một tùy tùng, trong tay cầm một cái hộp vàng đính đầy trân châu mã não, đặt lên trên trà kỷ, Dương Thu Trì nhìn qua, thấy chẳng cần nói cái gì khác, chỉ cái hộp không cũng đáng đồng tiền bát gạo rồi.

Lý công công mở cái hộp quý, lấy từ trong đó ra một món đen xì xì, dùng hai tay đưa cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cung cung kính kính tiếp lấy, thấy trên đó có khắc mấy chữ dát vàng như sau: “Khâm tứ cấm y vệ chỉ huy sử đặc sử kỳ hồ nghiêm trần viễn châu thanh Khê huyện huyện lệnh dương thu trì kim thư thiết khoán, trừ mưu nghịch bất hựu ngoại. Kì dư nhược phạm tử tội, miễn tử nhất thứ.” (Ban cho cấm y vệ chỉ huy sử đặc sử đến Hồ Quảng trần Viễn Châu Thanh Khê huyện huyện lệnh Dương Thu Trì kim thư thiết khoán, trừ tội mưu nghịch không được miễn, những tử tội khác nếu phạm phải đều có thể miễn chết một lần.)

Nhìn những chữ trên đó, Dương Thu Trì biết thứ này chính là miễn tử kim bài! Ha ha, miễn chết một lần, ha ha ha. Sướng! Dương Thu Trì ôm chầm lấy bảo bối, cười đến miệng không khép lại được.

Lý công công cười ha ha nói: “Dương đại nhân, ngài lần này phá án Quyền bố chánh sử, Đàm tri phủ tham ô chẩn tai lương, kết hợp với Mễ viên ngoại, Ngụy quốc công Từ Khâm phiên động mưu phản, hoàng thượng cao hứng phi thường, đối với ngài vô cùng tán thưởng, nói nếu không phải là Dương đại nhân, những phản tặc này một khi đã mưu phản thành công, không biết có bao nhiêu lão bá tánh phải chịu cái khổ của nạn đao binh, đến chừng đó sinh linh đồ thán, máu chảy đầy đồng.”

“Hoàng thượng lại nói, Dương đại nhân ngài hóa giải tròng nguy cơ này, và giải cứu cho thiên vạn sinh linh, công đức vô lượng. Nếu như ngài đã cứu được nhiều người như vậy, hoàng thượng bèn ban cho ngài cái miễn tử kim bài này, biểu chương cho công đức của ngài. Cần phải biết, người của Đại Minh ta đạt được vinh hạnh này không được mấy người, và đều là những vị vương hầu tướng gia có chiến công hiển hách cả.”

Dương Thu Trì nghe thế càng cười đến mắt mũi miệng hợp lại một chỗ, lật qua lật lại miễn tử kim bài ngẫm mãi.

Lý công công nói: “Miễn tử kim bài này phân ra làm hai phần, phần bên trái phân ra cấp cho Dương đại nhân, phần bên phải lưu lại ở nội phủ hoàng cung nhằm làm bằng chứng.”

Dương Thu Trì cười ha ha gật đầu lia lịa, đọc kỹ lại một lượt những chữ trên đó, rồi nghĩ đến một chuyện, hỏi: “Công công, kim bài này chỉ có thể sử dụng cho tôi thôi sao?”

Lý công công đáp: “Thánh chỉ và kim bài đều không hạn định đại nhân sẽ chuyên dùng cái này, do đó có thể thụ quyền cho người khác sử dụng. Nhưng mà, người khác dùng rồi, đại nhân coi như không còn nữa đó nha.” Nói xong, ông ta nhìn Dương Thu Trì cười với ý nghĩa rất sâu xa.

Dương Thu Trì lập tức minh bạch, lần trước bản thân tự thả Tống Tĩnh, hoàng thượng biết ít nhiều gì hẳn cũng là con người sống vì chữ tình, do đó cấp cho hắn khối miễn tử kim bài này không như cấp cho người khác là hạn định sử dụng cho bốn thân, chính là vì để phòng hắn lại gặp phải sự tình như lần trước, có thể lựa chọn dễ dàng, khỏi phải tái phạm cái tội sơ đẳng như vậy nữa, quả thật là người suy nghĩ thập phần chu đáo!

Dương Thu Trì cung cung kính kính đặt cái miễn tử kim bài vào trong hộp quý, cài chốt lại, lại ngẩn người ra ngẫm nghĩ một hồi, lúc này mới hỏi: “Công công, những khâm phạm kia xử trí như thế nào?”

“Hoàng thượng đã hạ chỉ, Quyền bố chánh sử, Đàm tri phủ cấu kết với người ngoài, tham ô lương thực chẩn tai để cho bè lũ phản nghịch sử dụng, suýt gây thành đại họa, ghép vào mưu phản, tội không thể tha, vốn phải lăng trì xử tử (xẻo thịt từng miếng cho đến chết), chu diệt cửu tộc. Nhưng niệm tình hai người thành thật khai báo, đặc biệt là Quyền bố chánh sử có công trong việc vạch rõ và bắt được kẻ chủ mưu đứng sau lưng chuyện này, nên hoàng thượng long ân, miễn tội liên lụy cho gia đình hai người, đơn xử Quyền bố chánh sử giảo lập quyết (thắt cổ chết ngay), xử Đàm tri phủ trăm lập quyết (chém đầu ngay).”

Tim Dương Thu Trì đập rộn, hai lão già kia tuy đã thành thật khai báo đả công chuộc tội, thế mà cuối cùng cũng không thoát khỏi cái chết, hơn nữa tội này được nhìn dưới góc độ mưu phản, cho thấy Minh thành tổ đối với tội mưu phản đại nghịch quyết không chùn tay. Nhưng mà, sự thành thật khai báo của họ vẫn còn có điểm hữu ích, ít nhất cũng miễn cho cái khổ kéo dài trước khi chết vì bị xẻo thịt lột da, còn giải cứu cho người nhà của họ.

Lý công công tiếp tục nói: “Những kẻ tham gia phiên động cướp lương cùng phóng hỏa thiêu kho lưu đều án theo tội mưu phản mà luận, bản thân thì lăng trì xử tử, ngoài ra còn chu diệt cửu tộc.”

“Mẽ viên ngoại nội ngoại cầu kết, tham ô lương chần tai, chỉ sử gia nô phiến động cướp lương, thuộc về tội đại nghịch mưu phản, tội không thể tha. Nhưng mà, hoàng thượng nể mặt Định quốc công, miễn cho Mẽ viên ngoại bị lăng trì, cải thành giảo lập quyết, còn chín tộc liên quan và người cùng chung sống thì nam đinh 16 tuổi trở lên chém hết, còn nam đinh từ 15 tuổi trở xuống, cùng mẹ con thê thiếp tỷ muội cùng thê thiếp của con cháu cấp toàn bộ cho công thần làm gia nô. Toàn bộ tài sản sung thưởng cho công thần.”

Căn cứ Đại Minh luật “Nếu như nữ đã hứa gả cho người, thì quy về nhà chồng”, cho nên tội của Mẽ viên ngoại không liên lụy đến Định quốc công, và mối quan hệ với Định quốc công không thể giữ được cái đầu của Mẽ viên ngoại. Nhưng dù sao thì lão ta cũng không chịu tội lăng trì, chỉ bị treo cổ, coi như giữ được cái chết toàn thân.

—o0o—

237. Chương 219: Tư Nhân Ca Vũ Đoàn

Lòng Dương Thu Trì chợt rộn lên, như vậy có thể nói Hồng Lăng cô nương là nô tỳ của hắn rồi?! Hắn vội vã cung cung kính kính tiếp nhận.

Ha ha, quả là một xấp văn khế lớn! Rốt cuộc là không cực khổ suông, lại phát tài rồi, không nói chi xa, chỉ cần chồng văn khế này đem so với văn khế khi tiếp thụ Hắc gia và Hạ gia cũng còn nhiều hơn, dù sao thì Mẽ viên ngoại cũng giàu có một phương, chính là đại tài chủ chân chính. Như vậy là phát tài rồi! Hắn vừa nghĩ vậy vừa dứt văn khế vào trong người.

Lý công công nói: “Dương đại nhân, Mẽ viên ngoại này gia tài bạc ỨC, chỉ cần số lương thực bảo tồn trong các kho lương toàn quốc đã tính không xuể, nếu tính sơ sơ đủ mấy vạn quân ăn hết mấy năm.” Nói xong, lão thần bí hề hề nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đã không còn là đứa bé mới mọc tóc nữa, nghe Lý công công một lời mấy ý, hơi có phần trầm ngâm, liền lập tức tỉnh ngộ, chấp tay nói: “Công công, nhiều lương thực như vậy để trong kho quả là tiếc, người nhà tôi đâu có bao nhiêu đâu mà ăn giữ vậy, và hàng gạo này cũng không cần nhiều hàng hóa như vậy, cho nên ngoại trừ số gạo dùng để buôn bán làm ăn, ti chức nguyện ý đem toàn bộ lương thực tồn trữ trong kho phụng hiến lên triều đình, để tạ hoàng thượng long ân!”

Lý công công lãnh hội mỉm cười, gật đầu nói: “Ý tứ của hoàng thượng là dụng giá thị trường mua toàn bộ lương thực tồn kho ngoài số cần cho công cuộc làm ăn của Dương đại nhân, ý đại nhân thế nào?”

Dương Thu Trì thầm phát rét, quả nhiên hoàng thượng đã sớm an bài, Lý công công này vừa rồi chẳng qua là thử hắn một chút mà thôi, do đó hắn lập tức chấp tay thưa: “Tất cả đều nhờ công công an bài!”

“Được! cứ định như vậy đi.” Lý công công cười nói, “Hiện giờ Dương đại nhân bình an trở về, ta có thể yên trở về báo cáo kết quả rồi.”

Dương Thu Trì đột nhiên nhớ tới một việc, hỏi: “Vừa rồi công công dường như chưa nói Ngụy quốc công Từ Khâm bị xử trí như thế nào a.”

“Ngụy quốc công đó a, hoàng thượng nói do ta áp giải về kinh thành giao cho Chỉ huy sứ Kỷ đại nhân.”

“Giao cho Kỷ đại nhân?” Dương Thu Trì hơi kỳ quái.

“Giao cho ông ta giam vào nhà ngục của cấm vệ Bắc trấn phủ ti. Hoàng thượng có bảo, cứ để cho y ở trong đó nghĩ coi mưu phản đó là đúng hay là không, khi nào tưởng thông thì khi đó ra ngoài. Nhưng mà, cho dù ông ta có ra ngoài, thì cũng chỉ có thể ngồi yên ở nhà. Ngoài ra, hoàng thượng còn đặc biệt dặn dò, chuyện Ngụy quốc công liên quan đến chuyện mưu phản không được để hé lộ ra ngoài nửa lời.”

Dương Thu Trì càng bất ngờ, hỏi: “Chỉ giam lại không giết sao? Từ Khâm này chính là tổng đầu mục mưu phản, mọi chuyện đều do một mình lão ta tính kế đấy.”

Lý công công mỉm cười: “Dương đại nhân, đây chính là chỗ cao minh của hoàng thượng, Từ Khâm mưu phản, tội không thể dung, án theo luật cần phải tru diệt cửu tộc. Nhưng nếu giết y, cho dù là lý do gì, với danh nghĩa của cha y là Từ Huy Tổ lãnh binh đối kháng với vương sư trong chiến dịch Tĩnh Nạn, cùng cái

danh khí Từ thiết đầu của y, nếu thế nhân mà biết là còn có người như vậy đối kháng với hoàng thượng, có thể sẽ làm tăng gia lực ảnh hưởng của Kiến Văn. Hoàng thượng đặc biệt tránh né chuyện Từ gia có tham dự mưu phản, chính là muốn giảm bớt lực ảnh hưởng này.’

“Ví dụ như đối với việc phán định án mưu phản lần này, hoàng thượng cũng nói là tội phiến động dân đối mưu phản, không hề nhắc hay nói có chút liên hệ gì đến Kiến Văn cũng chỉ là vì mục đích này. Hơn nữa, gia tộc họ Từ có quan hệ rất mật thiết với hoàng thượng, nếu phát sinh một cái mà động đến toàn người thân, không thể không sợ ném chuột ngai vỡ đồ. Vì thế, đem y giam lại là biện pháp tốt nhất, một là tránh được những ảnh hưởng tiêu cực này, lại khiến cho Từ gia cảm ân đại đức, đồng thời còn thể hiện hoàng thượng có lòng khoan dung.”

Dương Thu Trì lúc này mới hiểu, Minh thành tổ này làm vậy chính là cố ý làm giảm lực ảnh hưởng của Kiến Văn dư đảng. Cho dù chuyện này có phải là do họ làm hay không, cũng không nói là do họ làm, dùng lý do khác cũng có thể giết họ, mà lại tránh được ảnh hưởng phụ. Thử nghĩ, nếu như hết lần này đến lần khác có người của Kiến Văn dư đảng bị giết, lão bá tánh nếu biết điều đó, thì đều cho rằng Kiến Văn vẫn còn hoạt động, nói không chừng lúc nào đó ngóc đầu trở mình dậy, cần phải cẩn thận đó nha...

Xem ra, Minh thành tổ này thật là giao hoạt.

Lý công công nói nói: “Dương đại nhân phá liên tiếp mấy Kiến Văn đại án, Kiến Văn nhất định coi đại nhân là cái gai trong mắt. Do đó, hoàng thượng và chỉ huy sứ đại nhân đều thập phần lo cho sự an toàn của Dương đại nhân, nên hoàng thượng đã đặc ý tuyển chọn ba mươi đại nội thị vệ để ta đưa đến đây làm thân binh cho Dương đại nhân. Kỷ đại nhân cũng tặng phái hai mươi cấm y vệ làm thiếp thân hộ vệ cho Dương đại nhân. Năm mươi hộ vệ này có ba mươi nam hai mươi nữ, Dương đại nhân cứ phân ra giao cho Nam Cung Hùng và Hạ Bình thống lĩnh là ổn rồi.”

Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, đại nội thị vệ? Giời ơi, đó chính là cận vệ của hoàng thượng, nhất định võ công cao cường, cộng thêm 20 vị cấm y vệ hộ vệ, như vậy tổng cộng là 70 người. Có nhiều cao thủ bảo hộ như vậy, còn có Tổng Vân Nhi nha đầu làm thiếp thân bảo hộ, còn sợ gì Kiến Văn phái người đến ám sát. Quá sướng rồi!

Lý công công lại nói: “Hoàng thượng tự thân phái đại nội thị vệ đi bảo hộ cho một thần tử, có thể nói là chưa có ai có vinh hạnh như vậy a.”

Dương Thu Trì cười đến nỗi mép treo đến tận mang tai, liên tục chấp tay tạ ơn.

Lý công công vỗ tay gọi 50 hộ vệ ra trình diện, dặn dò họ cần phải làm tận trách nhiệm, bảo hộ cho sự an toàn của Dương đại nhân và người nhà, nếu có gì đó sơ sót lập tức chém không tha.

50 vị hộ vệ đó tinh thần phấn chấn, đồng thanh đáp ứng, cùng quỳ một chân làm lễ ra mắt đối với Dương Thu Trì. Dương Thu Trì thấy bọn họ người nào cũng anh tư bộc phát, mục quang như điện, đều hiện vẻ thập phần lão luyện, trong lòng vô cùng cao hứng.

Hộ vệ thối lui xong, hai người lại hàn huyên tiếp một hồi. Lúc đến Dương Thu Trì đã chuẩn bị sẵn một rương kim ngân châu báu, hiện giờ ra ngoài gọi thiếp thân hộ vệ Nam Cung Hùng bưng tiến vào tặng cho Lý công công. Lý công công đương nhiên rất cao hứng, luôn miệng khen Dương Thu Trì biết làm việc.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì mừng vui ôm trong lòng một bao văn khế, tay thì bưng hộp báu có chứa miễn tử kim bài cáo từ thối lui, cùng một đám đông hộ vệ mới cũ quay về dịch trạm.

Trở về dịch trạm xong, hắn thấy Đô chỉ huy sứ Vũ đại nhân, đề hình án sát sứ Thi đại nhân, cấm y vệ La thiên hộ đã sớm hay tin đến đó chờ sẵn, muốn thiết yến tẩy trần cho Dương Thu Trì. Dương Thu Trì nói còn rất nhiều chuyện cần làm, ngày mai hẳn tính, bọn họ cũng đã biết chuyện Dương Thu Trì tiếp thu toàn bộ gia sản của Mễ viên ngoại, biết hiện giờ Dương Thu Trì không rảnh rang, liền ước hẹn ngày mai sẽ thiết yến, sau đó cáo từ.

Chờ cho bọn họ đi rồi, Dương Thu Trì cho Tần Chỉ Tuệ cùng mọi người biết là hoàng thượng đã thưởng cho miễn tử kim bài, lại đem toàn bộ gia sản của Mễ viên ngoại giao cho mình, hiện giờ cần phải đi tiếp thụ ngay, chúng nữ nghe xong đều hoan hô vang dội.

Dương Thu Trì mang theo Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình cùng mọi người đến đại viện trạch của Mễ viên ngoại. Tòa trạch viện này cách tri phủ nha môn không xa, là một phủ viện rất lớn, có thể nói là gấp đôi nhà của Hác viên ngoại lúc trước. Bên trong phòng lớn phòng nhỏ không biết kể sao cho xiết, đình đài lầu các, cầu nhỏ suối con, hành lang thủy tạ chỗ nào cũng có. Kiến trúc chỗ nào cũng giường cột chạm trổ, vô cùng phú lệ đường hoàng.

Dương Thu Trì cùng người của nha môn do Tiền bố chánh sứ phái đến tạm thời quản lý nơi này bàn giao công việc hoàn tất thì trời đã vào lúc thấp đèn. Hắn cho Long sư gia phụ trách chỉnh trang an trí nhà mới, bảo Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình phục trách xử trí những gia nhân và người nhà của Mễ viên ngoại được giao cấp cho hắn làm gia nô.

Những gia đình hộ viện và người hầu từ 16 tuổi trở lên của Mễ viên ngoại cùng những người đồng cư đều đã bị liên lụy xử tử ngay tại chỗ, một tòa đại trạch viện chỉ còn lại mấy trăm nữ quyến, nữ tì và những nam đinh từ 15 tuổi trở xuống.

Dương Thu Trì phân công một số cấm vệ đi đón Hồng Lăng cô nương và các tiểu thiếp mua về từ thanh lâu của Mễ viên ngoại hiện giờ bị giam lỏng ở hoa viên kim ốc về đây.

Cộng luôn Hồng Lăng có cả thấy bảy tiểu cô nương, sắc mặt có phần tiều tụy. Bọn họ đều biết Mễ viên ngoại và mọi nam đinh trong nhà đều bị chém đầu hết, mọi nữ quyến đều bị biến thành nô lệ, khi tiến vào liên quỳ xuống dập đầu lạy Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hỏi: “Hồng Lăng cô nương, mấy người các cô hiện giờ tuy là nô tì của ta, nhưng các người đều có tài học, ta muốn hỏi các người là mong muốn ở chỗ của ta làm việc gì?”

Hồng Lăng cùng các cô gái khác đều đưa mắt nhìn nhau, đều cảm thấy kinh ngạc, vì trước giờ chỉ có chủ ra lệnh cho người hầu làm việc, cho nào có chuyện hỏi ý kiến họ muốn làm cái gì? Cho nên Hồng Lăng cô nương lập tức dùng giọng nói vừa ngọt vừa dịu của nàng thưa: “Lão gia khiến chúng tôi làm cái gì, chúng tôi sẽ làm như thế ấy, làm gì còn chuyện chúng tôi kén cá chọn canh chứ?”

Dương Thu Trì nghe lời của Hồng Lăng cảm thấy thư thả cả người, nhưng mà, nghe bọn họ xưng hô mà cảm thấy tức cười: “Lão gia? Ha ha, ta còn chưa đến ba chục tuổi đây, già lắm sao? Sau này không được gọi ta như vậy nữa, ta khó chịu đấy nghe, cứ gọi ta là thiếu gia đi.”

“Vâng, thiếu gia!” Các cô gái đều ngoan ngoãn đáp ứng.

“Ta hỏi ý tứ các người, là bởi vì các người khác với những hạ nhân khác. Ta nghĩ như thế này này, nhà ta sau này có thể sẽ thù tạc tiếp khách rất nhiều, khi bày yến tiệc tại nhà rất cần người ca múa trợ hứng, nếu như ra ngoài tìm ca cơ thì một là phiền phức, hai là không tìm được người trúng ý. Do đó, ta muốn thành lập cho Dương gia của ta một lê viên (Chú: Theo tích thì Lê viên - vườn lê - là nơi Đường Huyền tông dạy nhạc công, cung nữ âm nhạc và vũ đạo).”

“Các người sau này chuyên tâm nhất ý diễn luyện ca vũ, các người tuy là nô tỳ của ta, nhưng các người yên tâm, ta sẽ không như vị Mễ viên ngoại mập lùn đó, khiến các người đi ứng phó những nam nhân lộn xộn. Sau này càng người muốn xuất giá, ta sẽ tìm cho các người những nhà tốt, nếu như các người có ý trung nhân, có thể cho ta biết, ta sẽ lo cho các người. Ý của các người như thế nào?”

Các cô gái này, ngoài Hồng Lăng cô nương ra, đều là các danh kỹ được Mễ viên ngoại mua về từ thanh lâu các vùng, cho nên hoặc là tinh thông âm luật, hoặc là rành rẽ ca vũ. Tất cả họ đều vì là tiểu thiếp của Mễ viên ngoại, bị khép tội chu liên, phán cấp làm nô tỳ cho Dương Thu Trì, vốn coi chuyện này đã bị quẳng vào địa ngục rồi. Không ngờ giờ sau khi nghe lời của Dương Thu Trì, mới biết vẫn còn ở lại nhân gian.

Chuyện xướng ca khiêu vũ vốn là chuyên môn của họ, Dương Thu Trì đã nói rõ là sẽ chỉ để cho họ ca múa trợ hứng, không cần dâng rượu bán nụ cười câu dẫn nam nhân, do đó cảm kích vô cùng, cùng dập đầu cảm tạ Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười ha ha gật đầu, phát hiện Hồng Lăng cô nương còn quỳ ở đó dường như có điều gì muốn nói, liền hỏi: “Hồng Lăng cô nương, cô cảm thấy sự an bài của ta thế nào?”

238. Chương 220: Định Thân

Những nữ tử khác nghe thế đều rất kinh ngạc.

Bọn họ đương nhiên kinh ngạc, nhân vì vừa rồi Dương Thu Trì nói rất rõ, Lê viên của họ sẽ là ca vũ đoàn tư nhân của Dương Thu Trì, không cần làm cái gì gọi là “Tam bồi”(*), chỉ cần lúc khách uống rượu thì đến ca múa trợ hứng mà thôi, đãi ngộ như vậy chẳng khác gì đại tiểu thư con nhà quan, Hồng Lăng này sao lại bỏ qua cơ hội tốt như vậy mà không làm, lại muốn đi làm người hầu phục vụ cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hơi ngần ra, tiếp theo đó liền hiểu cách nghĩ của Hồng Lăng. Trước đây hẳn đối với nàng ta có chút tình lưu luyến, tiểu nữ tử thông minh này sao lại không biết. Nàng ta sở dĩ không muốn làm tiểu thư mà làm nữ tì, chính là vì nàng đã nhìn rõ biết được Dương Thu Trì tuy niên kỷ còn nhỏ nhưng đã có bản lĩnh cao vời, tương lai nhất định xuất quan nhập tướng, do đó nàng ta muốn tiến nhập vào vòng sinh hoạt của Dương Thu Trì, thời khắc nào cũng cùng ở với hắn, để rồi mượn mị lực tự thân, hi vọng tương lai có thể lọt vào mắt xanh của Dương Thu Trì, cấp cho nàng cái địa vị thông phòng đại nha hoàn (**), thậm chí là tiểu thiếp. Khi dựa được vào cổ đại thụ này, coi như cả đời nàng có nơi yên ổn rồi.

Nói thật, Dương Thu Trì cũng rất thích Hồng Lăng cô nương, nhưng mà, trưa hôm nay Liễu Nhược Băng đã từng nói với hắn “Người nhiều thê thiếp như vậy, nếu cộng thêm ta, thì hai tay người có ôm hết nổi hay không”. Câu nói này đã chấn động hắn rất nhiều, hắn cũng cảm thấy, bằng vào địa vị của mình hiện nay đã như vậy, sau này ắt nhân tuyển dành cho tiểu thiếp sẽ hết người này tới người khác, và nếu như bản thân hắn nắm không chắc, sẽ thật là phiền, và cũng sẽ làm hại cái tâm của cái thê thiếp hiện tại, đi ngược lại nguyên tắc nạp thiếp của hắn.

Do đó, Dương Thu Trì đã quyết định trừ việc nạp Bạch Tố Mai làm thiếp ba năm sau, sẽ không nạp thiếp nữa, chuyên tâm trí chờ Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình sinh con cho hắn. Nếu thực tế không xong, chờ ba năm sau khiến cho Bạch Tố Mai sinh con cho hắn. Không có nữa hẳn hay.

Nhưng mà, nếu như Liễu Nhược Băng chịu cùng bốn người họ thờ một chồng thì sao? Đây đương nhiên là điều Dương Thu Trì hi vọng nhất, và không biết vì sao, tuy Liễu Nhược Băng đã đi rồi, nhưng nhân thân ai oán của nàng cứ mãi tồn tại trong tâm trí Dương Thu Trì. Hẳn cứ một mực nghĩ, nếu như Liễu tỷ tỷ có thể quay về thì tốt quá, nếu là như thế thì hẳn một vợ bốn thiếp, sau đó chuyên tâm lo sự nghiệp, sau này có gặp được thiên tiên cũng không thêm nạp nữa.

Nhưng Tống Vân Nhi thì tính làm sao? Tiểu nha đầu này một lòng si tâm, bản thân hắn nên xử trí thế nào? Còn có Nguyệt Thiên nữa? Tiểu nha đầu này chẳng phải là lúc nào cũng nghĩ chờ lớn chút nữa rồi hắn sẽ thu nàng vào một phòng hay sao? Ai da, to đầu rồi!

Tuy bản thân hắn đã quyết ý không tiếp tục nạp thiếp, nhưng Hồng Lăng cô nương hiện giờ đề xuất muốn làm nữ tì của hắn thì sao? Chỉ cần hắn kiên quyết giữ nguyên tắc của mình, xem ra không thành vấn đề, hơn nữa, tiểu nha đầu này thiệt là khiến người hỉ hoan, nếu như có thể tùy lúc nhìn thấy nàng, biết đâu là một chuyện vô cùng thích thú, chỉ cần chuyện nạp thiếp không được mở lời buột miệng là xong! Do đó, hắn gật đầu đồng ý, bảo: “Ừ, nếu là như thế, tạm đi thái Tống Tình còn chưa có tiểu nha hoàn thiếp thân, sau này cô theo hầu nàng ấy, được không?”

Hồng Lăng vô cùng hoan hỉ, vội vã dập đầu cảm tạ.

Dương Thu Trì phẩy người gọi Tống Tình lại, nói với nàng xong, Hồng Lăng vội vã quỳ xuống dập đầu: “Hồng Lăng ra mắt tam thiếu phu nhân!”

Tống Tình thấy Hồng Lăng xinh đẹp vạn phần, miệng ăn nói lại ngọt ngào, cảm thấy cũng thích, do đó mang Hồng Lăng đi.

Dương Thu Trì hỏi bảy tiểu cô nương còn lại: “Trong các người ai lớn tuổi nhất?”

Một cô gái thanh tú có đôi mắt to bước ra thì lễ: “Nô tì Kha nhi, năm nay mười tám, là người lớn tuổi nhất trong bảy chị em.”

Dương Thu Trì nói: “Vậy thì tốt, bảy người các người sau này do người làm chủ, phụ trách mọi chuyện trong Lê viên ca vũ.”

“Kha nhi tuân lệnh!”

Bấy cô gái lui ra xong, Long sư gia đến báo đã bố trí nhà mới tương đối ổn, nội trạch của Dương Thu Trì và người nhà đã thu thập thỏa đương, có thể đến nội trạch ở.

Nội trạch này chính là một khu nhà vườn đơn độc ở giữa đại trạch viên, dùng tường cao cách với phía ngoài, dùng để cho Dương Thu Trì và người trong nhà cư trú.

Dương Thu Trì tiến vào nội trạch, trước hết quan sát một vòng, thấy quy mô của nội trạch cũng lớn, là phần tinh hoa của toàn bộ trạch viện, bên trong trang sức và bố trí hào hoa xa xỉ, khiến cho Dương Thu Trì cảm thấy nếu bản thân vào ở trong nhà cửa thế này thì thật là quá hủ bại.

Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình còn ở ngoài đại đường xử trí các người bị biếm làm gia nô của Mễ gia.

Nội trạch trong nhà mới của Dương Thu Trì chính là chỗ trụ của gia quyến, thuộc vệ trọng điểm bảo hộ, nghiêm cách khống chế các nhân viên ra vào, ngay cả Nam Cung Hùng và Hạ Bình cùng những cấm vệ và đại nội thị vệ mang đến cũng chỉ có thể bố trí bốn phía bên ngoài nội trạch để cảnh giới, không có sự cho phép đặc biệt, không ai có thể tiến vào nội trạch, do đó bên trong trống trải rất nhiều. Hiện giờ, bên trong chỉ có Tống Vân Nhi, Bạch Tổ Mai, Bạch phu nhân mang theo tiểu nha hoàn Oái nhi, ngoài ra chỉ có tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên và tiểu hắc cầu của hần.

Dương Thu Trì đến nội trạch, Tống Vân Nhi cùng mọi người đều rất cao hứng, cùng ra khách sảnh ngồi xuống nói chuyện.

Tống Vân Nhi nói: “Ca, nhà mới của huynh quá lớn, muội và Bạch tỷ tỷ cùng mọi người đi cả nửa ngày mà chưa hết một vòng đấy.”

Tiểu Nguyệt Thiên nhìn những căn phòng trống hoác, cũng cười nói: “Đúng a, tòa viện trạch này quá lớn, chỉ có mấy người chúng ta ở cũng sợ thật!”

Dương Thu Trì cười nói: “Không hề gì, chờ nhị phu nhân, tam phu nhân an trí nha hoàn và người hầu xong, các nha hoàn đầy tớ khác vào đây ở thì sẽ náo nhiệt lên ngay.” Nói đến nhà cửa, Dương Thu Trì nhớ tới tiểu trạch viện mà Mễ viên ngoại dùng để kim ốc tàng kiều ở bên ngoài, liền chuyển đầu thưa với Bạch phu nhân: “Bạch phu nhân, tôi muốn đem một tòa hoa viên trạch viện vừa tiếp thụ tặng cho người làm nơi ở.”

Sau khi Bạch Tổ Mai trở về, đã đem chuyện cùng Dương Thu Trì định thân kể hết cho Bạch phu nhân nghe, khiến bà ta vô cùng hoan hỉ. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì nói như thế, lập tức đoán có liên quan đến chuyện này, nhưng mà khi Dương Thu Trì chưa mở lời, bà ta không tiện chủ động mở lời hỏi, chỉ mỉm cười hỏi: “Dương công tử vì sao lại làm thế?”

Dương Thu Trì nhìn nhìn Bạch Tổ Mai đang hổ thẹn ở bên cạnh, đứng dậy cúi người thi lễ, trình trọng thưa: “Bạch phu nhân, con đã cùng Bạch cô nương đây định ước sống đến bạc đầu, khấn thỉnh người ban Bạch cô nương cho con lấy làm thiếp.”

Nghe được lời này, sự lo lắng trong lòng của Bạch phu nhân cuối cùng biến mất, sau này con gái có chỗ dựa suốt đời rồi, bà không khỏi cảm thấy vui mừng vừa bi thương, gật đầu nhỏ lệ đáp: “Được, được, ta đáp ứng rồi... tiếc cho cha của Tổ Mai không được nhìn thấy ngày này.”

Đôi mắt Bạch Tổ Mai cũng đỏ hoe, lệ rơi lã chã.

Dương Thu Trì chấp tay thưa: “Đa tạ, chờ Bạch cô nương mãn hạn hiếu tang ba năm, con sinh đón về nhà.”

Bạch phu nhân ứa lệ vui mừng, gật đầu không nói.

Tống Vân Nhi và Bạch Tổ Mai có thể coi là sinh tử chi giao, cũng biết khi xưa Bạch gia muốn gả Bạch Tổ Mai cho Dương Thu Trì. Tuy nàng ta không thích Dương Thu Trì nạp thiếp, nhưng rất đồng tình với tạo ngộ bi thảm của Bạch Tổ Mai. Dương Thu Trì muốn giúp họ, mục đích rất rõ ràng, do đó nàng tự biết sớm muộn gì Bạch Tổ Mai cũng gả về cho hần. Hiện giờ cuối cùng cũng đã xác định được, tuy tâm lý có phần sao sao ấy, nhưng vẫn vui cho Bạch Tổ Mai.

Hiện giờ thấy hai mẹ con Bạch Tổ Mai vì mừng quá mà khóc, Tống Vân Nhi bước đến bên họ nói: “Bá mẫu, Bạch tỷ tỷ gả về cho ca ca của cháu, người cứ yên tâm trăm lần đi a, ca ca của cháu nhất định sẽ đối xử tốt

với Bạch tỷ tỷ.”

Bạch phu nhân gật đầu lia lịa khen phải, nói với Dương Thu Trì: “Ta và Tố Mai còn là lưu phạm, cái này...”

Dương Thu Trì chen ngang: “Cái này không cần phải lo, con sẽ không để hai người thụ khổ đâu, con đem hoa viên viện trạch này tặng người, chính là muốn sau khi hết hạn kỳ lưu đầy ba năm, người có thể ở cạnh chúng con, để mà hỗ tương chiếu ứng. Tòa trạch viện này cứ coi như sinh lễ của con vậy.”

Thời cổ đại sau khi gả con gái đi, cha mẹ vợ mà sinh hoạt chung với con rể con gái sẽ khiến người ta dị nghị, không còn mặt mũi nào nhìn người. Do đó, Dương Thu Trì đem hoa viên và tiểu trạch viện này làm sinh lễ tặng hiến cho Bạch phu nhân, như thế thì sau này Bạch phu nhân ở nhà của bà ta, chẳng ai có thể nói này nói nọ. Bạch phu nhân đương nhiên hiểu rõ ý nghĩ của Dương Thu Trì, lòng cảm kích cho sự chu đáo của hắn, và cũng không tiện chối từ.

Đến lúc này, Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đã xử lý xong mọi việc trở vào nội trạch. Dương Thu Trì đem chuyện vừa rồi nói với hai người. Thực ra thì hai người họ đã biết chuyện này rồi, đương nhiên không có dị nghị gì, và cũng không có quyền dị nghị. Như thế, vị tứ phu nhân chưa bước vào cửa nhà Bạch Tố Mai đã được chính thức xác định, chỉ có điều văn khế nạp thiệp cần phải chờ mãn hạn tang kỳ ba năm sau mới có thể ký. Do đó, các nha hoàn và người hầu trong nhà chỉ có thể gọi trước Bạch Tố Mai là cô nương, chứ chưa thể gọi là tứ phu nhân.

Dương Thu Trì kéo cái xấp văn khế lớn trong người ra, tìm phòng khế (giấy tờ nhà) và địa khế (giấy tờ đất) của tòa kim ốc hoa viên tiểu trạch viện đó trình trọng giao cho Bạch phu nhân, sau đó giao những văn khế còn lại cho Tần Chỉ Tuệ bảo quản.

Trước đó Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đều biết Dương Thu Trì là huyện lệnh tân nhiệm của Hồ Quảng trấn viễn châu Thanh Khê huyện, hiện giờ cần phải nhanh chóng đi nhận nhiệm sở. Điều Tống Tình quan tâm nhất hiện giờ là hắn sẽ mang theo ai đi phó nhậm, nhưng mà không tiện nói rõ ra, chỉ hỏi: “Phu quân, chẳng chừng nào đi phó nhậm vậy?”

“Sắp xếp hai ngày, hai ngày sau sẽ xuất phát.” Dương Thu Trì trả lời, nhìn thấy dáng vẻ kỳ quái của Tống Tình, lập tức hiểu rõ dụng ý chân chánh của nàng trong câu hỏi này, cố ý cười hỏi: “Đại phu nhân của chúng ta đang chăm lo cho nhà cửa và chuyện làm ăn ở Ninh Quốc phủ, hiện giờ tại nhà mới ở Vũ Xương này cần phải có người làm chủ, nếu không gia sản và chuyện làm ăn chẳng ai trông coi thì không thể được. Trong hai người nàng, ai muốn lưu lại đây?”

Tống Tình và Tần Chỉ Tuệ cùng đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng cúi đầu không nói.

Tống Vân Nhi cười nói với Dương Thu Trì: “Huynh làm vậy chẳng phải là làm khó hai tỷ ấy sao? Hai tỷ ấy đều muốn cùng đi với huynh phó nhậm, những không tiện tỏ bày, chuyện này đương nhiên là do huynh tự quyết định rồi.”

Chuyện này thật ra là không nên đùa, cho nên Dương Thu Trì cũng không chọc hai nàng chi nữa, bảo: “Ta nghĩ thế này này, mẹ của Búp Bê Bùn cứ ngụ ở nhà Tống bá phụ của ta cũng không phải là biện pháp. Ta muốn thỉnh người chủ trì chiếu liệu nhà cửa và sinh kế của chúng ta ở Ninh Quốc phủ, sau đó sẽ mời mẹ và Tiểu Tuyết chuyển đến Vũ Xương lo liệu gia sản và sanh ý ở đây. Như vậy thì vừa gần chúng ta hơn, ta đi công tác ở Vũ Xương có thể gặp gỡ mẹ và hiền thê. Còn về Búp bê bùn và Chỉ Tuệ hai nàng ai sẽ theo ta phó nhậm.... ta cảm thấy không bỏ lại được ai, đành phiền hai nàng theo ta luôn vậy!”

Tống Tình cao hứng đến nỗi nhảy cẫng lên, kéo tay rồi ôm chầm lấy Tần Chỉ Tuệ nhảy tưng tưng reo hò. Tần Chỉ Tuệ cũng thật cao hứng. Và dù sao thì hai người cũng chỉ là những cô bé mới lớn chỉ mười sáu mười bảy tuổi mà thôi.

Chú thích:

(*) Tam bồi: Có nhiều cách giải thích về tam bồi, thường liên quan đến sắc tình, ăn chơi. Tam bồi ngày xưa là đối với nữ là “bồi vũ, bồi tửu, bồi ca” (múa cho xem, phục vụ uống rượu, phục vụ ca), “tam bồi nữ lang” là những cô gái mặt hàng làm tiền, chuyên môn phục vụ cho nam nhân háo sắc. Đối với nam, đặc biệt trong quan trường thì phải “bồi cất, bồi hội, bồi ngoạn” (phục vụ ăn, tu tập, và chơi) với quan trên. Ngày nay, có một quan niệm khác xuất phát từ nam nữ bình quyền, đó là nam nhân muốn làm người tình lý tưởng cần

phải có “tam bồi”, bao gồm “Bồi cất, bồi cuống, bồi liêu”, có nghĩa là “cùng cô gái đi ăn, cùng đi mua sắm, và cùng nói chuyện với nàng”.

(**) Thông phòng đại nha hoàn: Nha hoàn hầu cận mọi chuyện sinh hoạt cho cậu chủ, thậm chí có thể quan hệ tình dục. Trong Hồng Lâu Mộng (tác giả Tào Tuyết Cần), Tập Nhân chính là thông phòng nha hoàn của Giả Bảo Ngọc, đã từng trải qua quan hệ với cậu này.

—o0o—

239. Chương 221: Án Mất Trộm Ngân Khố

Bận bịu suốt ngày đêm, trời đã về khuya, Bạch phu nhân cùng Bạch Tổ Mai cùng tiểu nha hoàn Oái nhi cáo từ Dương Thu Trì trở về phòng nghỉ ngơi.

Tổng Vân Nhi biết ba người họ cửu biệt trùng phùng, có rất nhiều lời cần phải nói, cho nên cũng tự lui về phòng của nàng. Trong phòng khách chỉ còn lại Dương Thu Trì và Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình cùng hai nha hoàn Nguyệt Thiên và Hồng Lăng.

Nguyệt Thiên nguyên là nữ tì thiếp thân của Tần Chỉ Tuệ, hiện giờ Tần Chỉ Tuệ đã trở về, Dương Thu Trì bèn bảo cô bé theo hầu Tần Chỉ Tuệ tiếp.

Ba người nói chuyện một hồi, do đi suốt cả ngày rồi về bận bịu tới tận bây giờ nên cảm thấy rất mệt mỏi, Dương Thu Trì đề nghị đi ngủ, nhưng Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đều không nhúc nhích, mặt thì đỏ bừng nhìn hắn.

Bọn họ li khai Dương Thu Trì lâu như vậy, đương nhiên đều hi vọng đêm nay có thể hầu cận bên cạnh phu quân, nhưng không tiện nói thẳng ra. Dương Thu Trì đương nhiên biết điều đó, ngẫm nghĩ một chút, hỏi: “Như vậy đi, chúng ta cứ theo quy cũ, năm ngày một lượt, nếu có kinh nguyệt thì cho qua vòng, được hay không?”

Hai nữ gật đầu, lại nhìn hắn tiếp, ý tứ đương nhiên là hỏi đêm nay làm thế nào?

Trong hai nàng này nàng nào Dương Thu Trì cũng yêu thương, đành nói: “Chỉ Tuệ cưới về trước, chúng ta cứ án theo tuần tự trước sao đi. Chỉ Tuệ trước, được hay không?”

Dương Thu Trì nói ra lý do này, Tống Tình tuy có phần thất vọng nhưng không thể dị nghị gì, ai bảo nàng đến sau người ta làm chi, dù sao thì cũng phải có trước có sau mà thôi. Hơn nữa, ban ngày nàng vẫn có thể ở bên cạnh phu quân. Với tính cách trẻ con của nàng, chuyện này cũng không có gì là lớn, nên gật đầu đáp ứng.

Nguyệt Thiên phi thường cao hứng, vội vã chạy về nơi ở của Tần Chỉ Tuệ trong nội trạch trước để chuẩn bị.

Dương Thu Trì kéo tay Tần Chỉ Tuệ vào phòng. Nguyệt Thiên đã chuẩn bị xong nước nóng trong một bồn tắm lớn bằng gỗ, Dương Thu Trì kéo bảo Tần Chỉ Tuệ cùng tắm chung. Tần Chỉ Tuệ vốn có tính cách nhu nhược, thẹn thùng nghe theo.

Về việc sau đó hai người làm thế nào để tắm rửa theo kiểu uyên ương, cửu biệt trùng phùng vu sơn vân vũ chi tiết thế nào thì thuộc về vấn đề tuyệt mật mức độ A, những người bình thường xin thứ Đầu Gỗ tôi không dám kể, xin lược qua phần này.

Sáng ngày hôm sau, Tiền bố chánh sứ cùng mọi người thiết yến ở Hoàng Hạc lâu tẩy trần mừng thoát nạn cho Dương thu Trì. Có sự giáo huấn lần trước, lần này họ kiểm tra vô cùng nghiêm ngặt, suýt chút nữa lật tung phiến ngói của Hoàng Hạc lâu ra mà tra xét, bên trong ba vòng bên ngoài ba vòng đều có người canh giới, sau đó mới cho người mở đường dùng quan khiếu rước Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đứng trên Hoàng Hạc lâu, nhớ lại lần trước Liễu Nhược Băng bắt cướp hắn đi, tưởng lại ánh mắt ái oán của nàng, lòng không khỏi chua xót, không biết hiện giờ nàng đang ở đâu, thời khắc nào còn có thể tương kiến cùng nàng.

Hai ngày chuẩn bị nhanh chóng qua đi. Dương Thu Trì không còn đủ thời gian chờ Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đến Vũ Xương, bởi vì từ Ninh Quốc phủ đến Vũ Xương cả đi cả về cộng thêm việc bàn giao

chuyện làm ăn cho mẹ của Tống Tình xem ra phải mất cả tháng. Hắn không thể chờ khoảng thời gian như vậy, cho nên dặn dò nhờ vả Tiền bố chánh sứ và các quan viên lớn nhỏ chiếu cố dùm, sau đó tiếp tục lên đường đến Vân Nam.

Lần đi phó nhậm này có đội ngũ hùng hậu hơn trước rất nhiều, không những có thêm hai tiểu thiếp là Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, còn có một Hồng Lăng cô nương mỹ lệ cùng bảy lê viên nữ tử, và các cầm y vệ hộ vệ cùng đại nội thị vệ mới phái tới.

Hiện giờ hộ vệ của Dương Thu Trì có tổng cộng bảy mươi người, trong đó có bốn mươi nam và ba mươi nữ. Dương Thu Trì lưu lại 10 nữ hộ vệ tại Vũ Xương phủ để bảo hộ Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, do đó, theo hắn đi phó nhậm chỉ có 60 hộ vệ, trong đó có 20 nữ hộ vệ. 20 nữ hộ vệ này được chia ra bảo hộ cho Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình.

Trước khi rời khỏi Vũ Xương, Dương Thu Trì và Kim sư gia hợp bàn lộ tuyến của cuộc hành trình.

Vốn ra, nếu kinh qua Thường Đức phủ thuộc Hồ Quảng tới Trấn Viễn châu phó nhậm, rồi từ đó tiếp tục đến Côn Minh thì sẽ có lộ trình gần nhất. Nhưng theo Kim sư gia, quan mới đi phó nhậm không thể cầu thả như vậy, bởi vì trong chuyện này có rất nhiều quy củ, nếu như đi phó nhậm trước rồi, thì không có chuyện gì đặc thù, thì quan huyện không thể rời khỏi địa khu quản hạt. Như vậy, nếu Dương Thu Trì đã nhận nhiệm sở xong, thì muốn đến Vân Nam không tiện chút nào. Cách tốt nhất là đi vòng đến Vân Nam ở Quảng Tây trước, an bài xong chuyện của Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai, xong rồi quay về Trấn Viễn châu phó nhậm cũng không muộn.

Dương Thu Trì lập tức tán đồng. Đội ngũ đi qua Nhạc Dương phủ, Trường Sa phủ, Hành Châu phủ tiến vào Quảng Tây, rồi kinh qua Quế Lâm, Khánh Viễn tiến nhập Vân Nam, đi đến Côn Minh.

Trên đường không có gì đáng bàn, thiên tân vạn khổ cuối cùng cũng đến. Côn Minh thành chính là nơi đặt Bố Chánh Ty sở của Vân Nam, nhìn cũng khá phồn hoa, tuy không sánh được với Ứng Thiên phủ và Dương châu, nhưng chẳng kém gì Ninh Quốc phủ mà họ từng sống.

Lúc tiến vào thành, mọi người phát hiện một đội quan binh đang điều tra nghiêm ngặt người xuất thành. Đối với người vào thành thì họ để tự nhiên, nhưng với người rời thành thì tra xét thật kỹ, đặc biệt là hành lý, đều nhất loạt mở ra kiểm tra. Cho thấy trong thành đã có vật gì đó rất trọng yếu bị mất.

Dương Thu Trì cùng mọi người khi tiến vào thành không cần phải qua tra xét, do đó rất nhanh chóng và thuận lợi.

Bọn họ tìm đến dịch trạm của Côn Minh ngụ lại. Dương Thu Trì bảo Tống Tình, Tần Chỉ Tuệ cùng các nha hoàn ở lại dịch trạm chờ, lưu hai mươi nữ hộ vệ bảo hộ họ, sau đó dẫn theo Tống Vân Nhi, Kim sư gia cùng Nam Cung Hùng và các nam hộ vệ lấy theo hậu lễ đã chuẩn bị sẵn dành cho quan Đề hình án sát sứ là Khang đại nhân đến thẳng nha môn của ông ta dâng bái thiếp kèm theo thư dẫn tiến của Cố phủ doãn của Ứng Thiên phủ. Hắn còn thưởng trước cho gác cổng hai lượng bạc, khiến cho chúng cảm kích và mừng rỡ tận trời vội vã chạy đi thông báo.

Chẳng mấy chốc, người gác cổng đi báo trở lại, khách khí mời Dương Thu Trì và mọi người tiến vào đại môn, còn trực tiếp đi trước dẫn đường đến phòng khách mời ngồi.

Dương Thu Trì cùng mọi người vừa ngồi xuống, đằng sau hậu đường liền đi ra mấy người, gác cổng giới thiệu: “Dương đại nhân, Đề hình án sát sứ của chúng tôi là Khang đại nhân đã ra rồi.”

Dương Thu Trì nhanh chóng đứng dậy, cúi người hành lễ: “Ti chúc Dương Thu Trì bái kiến Khang đại nhân.”

Khang Hoài là một lão đầu khoảng năm sáu chục tuổi, mặt mày hồng hào, cười ha ha bảo: “Dương đại nhân bất tất đa lễ,” rồi hươu hươu bức thư của Dương Thu Trì vừa trình trong tay, nói tiếp: “Cố phủ doãn trong thư đã tiến cử ngươi vô cùng, khen ngươi phá án như thần, thiếu niên có chí a. Cố phủ doãn là đồng niên của ta, lại là đồng học từ thuở thiếu thời. Người do ông ta tiến cử tuyệt đối không tệ. Nếu như chúng ta là người một nhà thì bất tất đa lễ nữa, mời ngồi đi nào!”

Vị Khang Hoài này xem ra là người có tính tình thẳng thắn sáng khoái, khiến Dương Thu Trì rất vui.

Sau khi ngồi xong, hàn huyền mấy câu, Dương Thu Trì đơn giản giới thiệu qua một lượt những kẻ theo mình, nào là Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và Kim sư gia. Khang Hoài chào hỏi mời ngồi xong, nghe nói Tống Vân Nhi là muội muội của Dương Thu Trì, rất lấy làm kinh ngạc. Vì theo ông ta thấy, Tống Vân Nhi nhìn Dương Thu Trì với ánh mắt rất thân mật, trong lòng đoán được bảy tám phần mối quan hệ thực tế của họ.

Dương Thu Trì lệnh cho Kim sư gia mang lễ vật trình lên. Hắn hiện giờ đã biết, cái thư tiến cử kia chỉ là thứ mở đường, phần quan hệ sau đó phát triển như thế nào thì phải tùy thuộc vào nhiều yếu tố. Và khi quan hệ còn chưa thân thiết thế này, kim tiền dẫn lộ là cách dễ dàng nhất để bôi trơn đường đi nước bước.

Quả nhiên, Khang Hoài thấy được phần hậu lễ này, tuy miệng thì từ chối, nhưng hai mắt lại chói ngời. Dương Thu Trì thành tâm thành ý biểu đạt hiếu kính, Khang Hoài bèn thu nhận luôn.

Dương Thu Trì cảm thấy có điểm kỳ quái, hắn vừa từ ánh mắt của Khang Hoài nhìn một thứ không phải tham lam, mà là khát vọng của việc giúp đỡ vật chất cho người khi họ đang cần, và giữa hai hàng lông mày của ông ta vẫn tràn đầy nỗi ưu tư.

Mục đích đến đây chuyến này của Dương Thu Trì đã được Cố phủ doãn ghi rất rõ ràng, Khang Hoài lập tức khiến Dương Thu Trì yên tâm khi nói sẽ an bài hai mẹ con Bạch phu nhân ở gần sát Hồ Quảng, như vậy thì Dương Thu Trì có thể thảnh thơi đến thăm họ.

Phần lễ vật mà Dương Thu Trì mang tặng vô cùng hậu hĩnh, còn việc mà hắn nhờ Khang Hoài làm thì nhỏ như một cọng rau, chuyện bất quá dễ như trở bàn tay, cho nên Khang Hoài hơi có phần áy náy, không đợi Dương Thu Trì đề xuất chuyện nạp thực, tự lão đã chủ động đề nghị giúp Dương Thu Trì ứng chút tiền để Bạch phu nhân và con gái nạp thực miễn dịch.

Khang Hoài còn đề nghị, Dương Thu Trì làm quan ở chỗ cách chỗ lưu đầy của Bạch phu nhân khoảng một ngày lộ trình, và địa phương đó chính là nơi giao thoa của Tứ Xuyên, Vân Nam, Quảng Tây và Hồ Quảng, cho nên quan viên của các tỉnh đều không quản lý chặt nơi này. Dương Thu Trì có thể mang mẹ con Bạch phu nhân đến nơi nhậm chức, mãn hạn kỳ ba năm tiêu án là xong. Chuyện này cứ giao cho lão làm một chút là được. Lão đồng thời quyết định phái một người thân tín thuộc ti ngục ti cùng đi với Dương Thu Trì đến nơi lưu đầy đó để xử lý chuyện nạp thực và an bài mọi việc.

Dương Thu Trì quả thật mừng không còn gì hơn. Bạch Tố Mai và Bạch phu nhân không cần ở lại nơi bị đầy, có thể cùng hắn đến huyện Thanh Khê thuộc Trấn Viễn châu ở, đây là chuyện tốt mà hắn không thể ngờ, không khỏi luôn miệng cảm kích.

Chuyện này đối với Khang Hoài chỉ là chuyện nhỏ, nhưng đối với hắn quả là một đại sự. Trong lòng Dương Thu Trì cảm kích có dư, nên nghĩ đến ánh mắt và dáng vẻ lo lắng đầy tâm sự của Khang Hoài, liền hỏi: “Khang đại nhân, ti chức mao muội hỏi một câu, đại nhân có phải là có chuyện gì không như ý hay không?”

Khang Hoài thở dài một hơi, lắc đầu đáp: “Ta còn có mấy tháng nữa là rời khỏi nhiệm sở này, nhưng mà, ai...!”

Kim sư gia chen lời: “Đại nhân có phải là tiền lương không chính, rất khó bàn giao hay không?”

Khang Hoài nhìn nhìn Kim sư gia, xong quay sang Dương Thu Trì khen: “Thủ hạ của Dương đại nhân quả là có tài a. Không sai, ngày mãn nhiệm đã tới gần, nhưng không ngờ những ngày gần đây lại phát sinh chuyện phiền phức, ai da...!” Khang Hoài thở dài sườn sượt, lúc sau mới tiếp: “Nửa tháng trước, ngân khố trong nha môn của ta bị mất trộm, mất không ít ngân lượng, tuy đã bỏ rất nhiều công sức điều tra, nhưng chẳng hề có kết quả gì.”

Ở Minh triều, khi quan lại mãn nhiệm kỳ, quan viên mới cũ cần phải bàn giao công việc cho nhau. Nếu như quan cũ có sổ sách không minh bạch, của công bị thâm hụt, nhất luật phải bồi thường, nếu số lượng nhiều còn bị cách chức bãi quan, thậm chí kê biên gia sản. Chuyện ngân khố của quan phủ bị mất trộm không những bị coi là tội thất chức nghiêm trọng, mà tự bản thân quan viên cần phải bồi thường rồi mới được rời khỏi nhiệm sở, nếu không sẽ bị truy cứu trách nhiệm.

240. Chương 222: Chính Là Người!

Khang Hoài cười khỏ đáp: “Hơn hai nghìn lượng bạc trắng.”

Hơn hai nghìn lượng? Dương Thu Trì cả kinh, hai nghìn lượng tương đương hai trăm vạn nhân dân tệ thời hiện đại, đó là một khoảng không nhỏ a!

Xem ra Khang Hoài này không phải là tham quan, và nếu chỉ dựa vào bổng lộc để đền bù chỗ mất này thì không biết năm nào tháng nào mới đủ bù cho được. Chẳng lẽ vừa rồi Khang Hoài nhìn thấy phần hậu lễ của hần, vừa vui lòng vừa đau lòng, bởi vì lễ vật hần dâng tuy nhiều, nhưng không đủ để đền bù cho khoảng thiếu hụt rất lớn đó.

Nói tới chuyện này, Khang Hoài chợt động tâm, nhớ tới Cổ Phủ doãn của Ứng Thiên Phủ đã từng viết Dương Thu Trì phá án như thần, bản thân ông ta vốn chỉ nghĩ đó là từ ngữ dẫn tiến của Cổ phủ doãn, không hề đặc biệt chú ý, hiện giờ nhớ ra, nếu như quả là thật, biết đâu người trẻ tuổi này có thể giúp?

Cho dù là không thể phá án, phần lễ vật trong hậu này của Dương Thu Trì tuy nói là để cầu bản thân lão, nhưng cũng có thể nói rõ là gia đình có căn cơ, nếu như có thể cho ông ta vay chút tiền để điền vào chỗ mất trộm này, sau này từ từ trả lại cũng tốt a!

Khang Hoài dậy lên niềm hy vọng trong lòng, ập a ập úng nói lên ý nghĩ này.

Dương Thu Trì nghe xong trầm nghĩ, cho ông ta mượn chút tiền để giúp trả lại khoản mất mát này chẳng là bao, vì hiện giờ hần liên tục tiếp thu luôn gia sản của ba đại tài chủ, ba nghìn lượng bạc đối với hần hiện này chỉ là con số còn con, chỉ tính tiền riêng kỳ này mang theo có gấp mấy lần số đó. Chỉ có điều, xem hai tay áo thanh liêm của ông ta mà xét, thì khoản tiền này cho mượn rồi chỉ sợ là chẳng trả được, và biết đâu hần lại trở thành kẻ cún đường cho bọn đạo tặc hay sao, cho nên cần phải tra xét án này trước coi có phá được hay không rồi tính.

Dương Thu Trì nói: “Như thế này đi, thỉnh Khang đại nhân nói qua hết mọi chuyện, xem coi hạ quan có thể giúp phá án này, nếu như là không, hạ quan xin bỏ chút tiền giúp Khang đại nhân bù vào chỗ thiếu, sau này ngài từ từ trả lại tôi là được.”

“Quá tốt rồi!” Khang Hoài cao hứng xá xá cảm tạ lia lịa, sau đó nói: “Nửa tháng trước, giữa đêm vào khoảng canh tư, có người đến báo là phát hiện ở ngoài kho phòng (nhà kho) của nha môn có một sợi dây thừng, cửa sổ thông gió bị người ta cắt đứt, phát hiện trước nhất là người đánh canh.”

”Ta vội vã chạy ra tra xét, phát hiện tặc nhân dùng phi trảo bầu vào lan can bằng sắt, dùng cửa sắt cắt đứt lan can, sau đó chui vào kho phòng, lấy đi bạc trong ngân khố. Kho phòng bị lật tung lên, sau khi kiểm tra phát hiện bạc trong kho bị thất thoát hơn hai nghìn lượng.”

Dương Thu Trì hỏi: “Người trông coi thương kho ở đâu?”

“Tổng cộng có bốn người coi thương kho, luân lưu trực ban, mỗi ban hai người. Nhưng đêm đó hai người trực ban đều nói không nghe thấy động tĩnh gì.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, dám ở chỗ nha môn của quan đề hình án sát ti trộm ngân khố, có thể nói là kẻ trộm to gan lớn mật vô cùng. Hần hỏi: “Bốn người trông kho này có thể tin cậy được không? Ngài đã thẩm tra qua chưa? Có khi nào tự bọn chúng bày vẽ ra hay không?”

Khang Hoài lắc đầu: “Nghĩ vấn đầu tiên của ta là ở điểm này, nên đã tiến hành tra hỏi và khám xét kỹ càng nhà cửa và những nơi có thể giấu giếm bạc của chúng, nhưng không hề phát hiện. Ta đã nghiêm túc thẩm tấn chúng, thậm chí dùng đến hình cụ, nhưng không phát hiện ra mấu chốt gì.”

Dương Thu Trì hỏi: “Hiện trường có bị phá hoại hay chưa?”

“Vẫn còn bảo hộ, không hề bị phá hoại. Chỉ có thay cửa thông gió mà thôi.”

“Khang đại nhân có thể đưa ti chức đến hiện trường xem qua được không?”

Khang Hoài vội vã đứng dậy: “Được, ta dẫn ông tới đó, Dương đại nhân, thỉnh!”

Ngân khố này được đặt trong thương khố ở đề hình án sát nha môn, bên trong toàn là số bạc thu giữ của những án phạt các nơi chưa giao lên trên triều đình, hoặc là bạc do triều đình vận chuyển xuống làm phí dụng cho nha môn.

Đến ngoài khố phòng, những người canh gác vẫn là hai trong bốn người cũ, nhưng bên ngoài còn tăng cường thêm một đội thủ vệ mặc trắng.

Khố phòng có cửa sắt rất nặng, trên đó có hai cái khóa sắt to. Khang Hoài giới thiệu: “Khố phòng này có hai cái khóa do hai người coi sóc chia ra chưởng quản, cần phải có khóa của hai người mới mở ra được. Bọn chúng thay nhau coi sóc chìa khóa này một cách cố định, và nơi ở bị chia ra, như vậy có thể nói, trừ khi hai tên cùng chủ mưu, còn không thì không thể nào mở được khố phòng.”

“Đêm đó ta tới, cửa phòng vẫn khóa chặt, khi gọi người gác tới, chìa khóa vẫn trong tay chúng, chỗ nghỉ lại cũng không có dấu hiệu có người ngoài lẻn vào. Do đó, ta có thể bài trừ khả năng người coi kho tự ăn cắp.”

Sau khi mở cửa khố phòng ra, Dương Thu Trì không gấp tiến vào, mà ở cửa quan sát tình hình bên trong.

Ở Minh triều, thương khố được chia ra rõ ràng, thương là thương, khố là khố. Thương thì dùng để chứa khí giới lương thảo và tạp vật, còn khố thì để chứa ngân lượng.

Ngân khố của Đề hình án sát ty chủ yếu là chứa tiền bạc phạt vạ trong toàn tỉnh cùng kinh phí hoạt động, số lượng tương đối ít, do đó khố phòng không lớn, chỉ có khoảng ba chục mét vuông. Trong phòng có hai giá để bạc cao hơn đầu người, xếp chỉnh tề những đỉnh bạc nặng 50 lượng đã được đóng thành hình yên ngựa, do đó rất dễ kiểm tra.

Dương Thu Trì nhìn dưới đất, nhíu mày hỏi: “Khố phòng này có quét sạch dưới mặt đất chưa?”

Hai người gác đứng gần đó thưa: “Dạ rồi, đại nhân, bọn tiểu nhân mỗi ngày đều quét dọn sạch sẽ, bảo trì khố phòng này thật sạch sẽ.”

Sạch thì sạch rồi, và sạch luôn mọi dấu vết! Dương Thu Trì thăm thở dài, lại hỏi: “Có chỉnh lý các đỉnh bạc chưa?”

Người gác đáp: “Dạ rồi, mỗi ngày đều sắp xếp các đỉnh bạc lại, cách vài ngày lại đưa những đỉnh bạc còn tồn trước kia đi, do đó cách vài ngày lại chỉnh lý thêm lần nữa.”

Dương Thu Trì cười khổ, hiện trường này bị phá hoại sạch rồi, còn quan sát điều tra cái quái gì nữa.

Hắn đành nhìn một vòng bốn phía, phát hiện khố phòng này được tạo thành từ đá hoa cương rất dày, dưới đất cũng vậy. Còn đỉnh phòng thì dùng thiết bản mà khớp, ở thời cổ đại, phòng chứa bạc như thế này coi như là kiên cố như thành đồng vách sắt rồi.

Ở giữa tường có bài một thần tượng, ở góc phòng có một thần tài, chẳng phải là để chiêu tài tiến bảo, mà là để tài thần coi sóc số tài bảo này.

Dương Thu Trì đến trước tài thần, hài hước nói: “Ông già này ăn nhiều lười biếng không làm công chuyện, không tận tâm tận lực bảo hộ ngân khố này, khiến cho tài bảo mất rồi, thật đáng đánh vài roi!”

Thần tài chẳng sợ chút nào, còn ôm một nén vàng đại nguyên bảo toét miệng cười nhìn hắn.

Dương Thu Trì lại tiếp tục quan sát xung quanh, khố phòng ngoại trừ cửa lớn thì thứ duy nhất thông ra ngoài là một cửa thông khí nhỏ nhỏ, tuy nhỏ nhưng có thể miễn cưỡng chui lọt một người, chỉ có điều là trên đó có dày đặc 6 cây song to bằng cườm tay được làm bằng sắt.

Khang Hoài chỉ vào cửa thông gió đó nói: “Chính là cái này, tặc nhân cắt đứt song sắt, chui vào trong, nhưng cái cửa sổ này đã được thay rồi.”

“Cái cửa thay ra đâu?” Dương Thu Trì hỏi.

Khang Hoài chỉ vào góc tường: “Ở chỗ này, án còn chưa phá, cái cửa này ta vẫn còn bảo lưu ở đây.”

Dương Thu Trì tiến lại góc tường, ngồi xuống quan sát, thấy cái cửa thông gió này có 4 cái ngạnh dài dùng để thọc sâu vào đá hoa cương dùng để cố định, ở giữa có sáu cây sắt to bằng ngón chân cái, 5 cây đã bị cắt đứt, còn lại một cây trên đó có cột một dây dài, dưới đất còn bày đủ năm cây song sắt bị cắt đứt.

Khang Hoài cũng cúi xuống giải thích: “Năm cây này là tìm được ở chỗ đất phía ngoài. Sợi dây này nhất định là do tặc nhân dùng để treo lên tường.”

Dương Thu Trì cầm từng cây song sắt lên xem, lại tra xét đoạn bị cửa gãy trên cửa, sau đó đưa từng cây song lên ngửi, làm ra vẻ đã hiểu.

Hắn đứng lên, bước đến cửa, tử tế quan sát vách tường, hỏi: “Dấu vết trên tường đã lau qua chưa?”

Hai người gác ngân khố phía sau thưa: “Dạ chưa. Đại nhân có nói, án này chưa phá, bất kỳ dấu vết nào cũng không được phép động vào.”

Dương Thu Trì nhìn Khang Hoài tán thưởng, vị đề hình án sát sứ này dù sao cũng thẩm phán các án hình sự nhiều năm, rất có ý thức giữ gìn chứng cứ.

Dương Thu Trì rời khỏi khố phòng, vòng ra ngoài tường dưới cửa thông gió quan sát, vách tường cũng có những dấu chân treo lên mờ ảo. Hắn cúi người xuống quan sát một lúc, đứng lên ngẫm nghĩ, rồi hỏi Khang Hoài: “Đại nhân, ngân khố của chúng ta có tuần đêm không?”

“Trước khi mất trộm không có, bởi vì đã an bày người canh gác, hơn nữa trong nha môn có người đánh canh, thường nửa thời thần lại đi qua một lần.”

Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn lên đỉnh phòng của thương khố, ngẫm nghĩ một hồi, nhìn Khang Hoài bảo: “Tôi đã biết là ai làm rồi.”

“Ai?” Khang Hoài hỏi, kích động đến nỗi giọng nói có phần run run.

“Ngài trước hết cho gọi hai tên gác còn lại tới dùm.”

“Được!”

Hai người gác còn lại cũng ngụ lại trong nha môn, chẳng mấy chốc sau bị gọi tới.

Bốn người gác kho cùng đứng thành một hàng, vô cùng khẩn trương nhìn Dương Thu Trì.

“Đưa tay của các người ra!” Dương Thu Trì hạ lệnh.

Bốn người gác rụt rẻ đưa hai tay ra.

Dương Thu Trì bước tới bước lui trước mặt họ, đột nhiên chum lấy tay một người quan sát cẩn thận, bảo: “Chính là người! Người và một người gác trực ban hôm đó nữa chính là gian tặc ăn cắp ngân khố!”

“Oan uổng a! Đại nhân,” Người gác đó kêu lên một tiếng quỳ xuống, “Tôi không có trộm.” Một người gác đứng cạnh cũng quỳ thụp xuống, luôn miệng kêu oan.

“Vết thương trên tay các người vì sao mà có?”

“Là... là tôi không cẩn thận bị té trúng đá rách tay.”

“Nói bậy!” Dương Thu Trì xoay tay của hắn, “Vết thương này ở rìa không có vết rầy xước gì, miệng vết thương hẹp mà sâu, vết cắt chỉnh tề, tuy đã nhiều ngày nhưng có thể nhìn rõ đó là vết thương do vật bén cắt, chẳng thể nào bị đá làm cho bị thương.”

Người gác đó vội chữa lại: “Tôi nhớ sai rồi, là do tôi không cẩn thận bị dao cắt phải.”

Dương Thu Trì lười không muốn dây dưa với hắn, hỏi: “Người không thừa nhận sao? Ăn cắp kho bạc chính là tử tội, hơn nữa lại còn trộm nhiều như vậy, nếu như người thành thật cung khai, trả lại bạc của ngân khố, có thể Khang đại nhân sẽ dành cho người sự xử lý khoan dung!”

“Tôi thật không có a!” Hai người gác dập đầu lia lịa.

Khang Hoài nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì, ông ta còn chưa hiểu căn cứ mà Dương Thu Trì dùng để nhận định là như thế nào.

241. Chương 223: Dấu Vết

Khang Hoài cẩn thận biện nhận, trên chỗ gãy có rất nhiều vết cửa li ti trước sau, không nhìn được mấu chốt gì, liền lắc đầu.

“Vết cửa ở chỗ gãy này là từ trái sang phải,” Dương Thu Trì lại chỉ phần phía ngoài, “Đại nhân chú ý chỗ này, chỗ tiếp cuối cùng của cái này là bị bẻ gãy, như vậy có thể nói, sau khi cửa đứt phần dưới, muốn cửa phần trên, tặc nhân không tiếp tục cửa mà dùng lực bẻ gãy, điểm này đủ chứng minh, tặc nhân cửa từ phải sang trái.”

Khang Hoài cẩn thận nhìn, gật đầu: “Đúng, Dương đại nhân nói không sai.”

“Nhưng chúng ta đang nhìn từ trong cửa sổ ra, từ trong này nhìn tức là từ phải sang trái, nhưng tặc nhân tiến vào từ bên ngoài, do đó, từ bên ngoài cửa sổ mà xét, thì vết cửa là từ trái sang phải.”

Khang Hoài cố sức kéo cửa thông gió lên, lật trở lại nhìn, gật đầu: “Đúng, là từ trái sang phải.”

“Nếu là như vậy, thì cho thấy người này thuận tay trái.”

“Đúng a,” Khang Hoài hưng phấn nói: “Chỉ có người thuận tay trái mới có thể hoàn thành được động tác này.”

“Nhưng mà, bình thường người thuận tay trái rất ít, bởi vậy thường bị người ta chê cười.”

“Ồ phải, ta nhớ lúc nhỏ ta dùng tay trái cầm đũa ăn cơm còn bị cha ta đánh cho mấy trận.” Khang Hoài hơi ngượng ngập nói.

“Vì thế, người này có khả năng không phải là thuận tay trái.” Dương Thu Trì mỉm cười.

“Không đúng a, nếu như dùng tay phải cửa, thì không có cách gì cửa từ trái sang phải được a.”

“Do đó, người này chính là cửa từ bên trong!”

A! Khang Hoài chợt hô lên cả kinh, ngẫm nghĩ một lúc, hai mắt sáng lên: “Cho nên người hoài nghi là người gác ngân khổ tự trộm, cửa cửa từ trong ra?”

“Không sai! Giám thủ tự trộm cửa từ trong ra, làm cho 5 thanh lan can sắp bị cửa gãy xong rồi không cửa nữa, như vậy nếu không cẩn thận quan sát sẽ không phát hiện lan can này đã bị cửa sắp gãy đến nơi rồi, chờ đến lúc cần, chúng sẽ bẻ gãy lan can.”

“Có đạo lý!” Khang Hoài nói.

“Sau khi tiến vào địa giới Vân Nam, tôi phát hiện mùa đông của chúng ta ở đây có nhiều trận mưa dầm. Do đó, những chỗ sắt bị cửa này rất dễ bị gỉ sét,” Dương Thu Trì chỉ vào mấy vết cửa đó, “Thỉnh đại nhân xem, mấy vết gãy này có trình độ mới cũ bất đồng, có chỗ thì đã gỉ sét, có chỗ còn mới. Cho thấy mấy vết cửa này chẳng phải được tạo ra trong cùng một thời gian.”

Dương Thu Trì phân tích khiến Khang Hoài gật đầu lia lịa, nhưng ngẫm nghĩ giây lát, y do dự một chút, hỏi: “Tặc nhân chui vào có phải là thuận tay trái không?”

Dương Thu Trì gật gù: “Có khả năng này. Chúng ta từ góc độ đó mà nghĩ, nếu tặc nhân muốn từ ngoài vào, có hai khả năng, một là từ đỉnh phòng xuống, hai là từ dưới đất lên.”

“Đỉnh phòng ngân khổ hơi nghiêng, mái hiên thò ra rất dài, do đó, tặc nhân muốn từ đỉnh phong hạ xuống thì rất khó mà cửa cửa thông gió. Muốn tránh người đánh canh và tuần đêm, từ đỉnh phòng trượt xuống sẽ vô cùng phiền phức, đồng thời, lên xuống trên dưới sẽ lưu lại dấu vết ma sát của sợi dây thừng. Nhưng vừa rồi tôi quan sát mái hiên, không hề phát hiện có dấu vết ma sát, do đó có thể bài trừ khả năng tặc nhân từ đỉnh phòng hạ xuống cửa cửa sổ.”

“Như vậy chỉ còn một loại khả năng duy nhất, đó là dùng phi thảo bắt lấy song cửa bằng sắt, trèo lên cửa. Đại nhân nói đánh canh ban đêm thường cứ khoảng nửa canh giờ đi ngang đây tuần tra một lần, trong khi đó muốn cửa hết toàn bộ 5 cây song sắt cần ít nhất hai canh giờ. Do đó, tặc nhân cần phải tránh né người đánh canh tuần tra, hay nói cách khác, hẳn chỉ có thể cửa một hồi, đánh canh đến thì trốn nấp ngay, chờ

đánh canh đi lại trèo lên cửa tiếp. Như vậy quay đi quẩn lại nhiều lần, ngừng tiếp tiếp rồi ngừng nhiều lần mới cắt được những song cửa sắt này.”

“Nếu là như vậy, tặc nhân phải để lại trên tường nhiều dấu chân. Nhưng mà,” Dương Thu Trì đứng lên, chỉ vào vài dấu giày mờ nhạt trên tường, “Thỉnh đại nhân xem, từ lộ tuyến dấu giày đập trên tường mà xét, hiển nhiên chính là chúng tụt từ trên xuống vài lần lưu lại mà thôi.”

Khang Hoài bước tới cẩn thận biện nhận một lúc, gật đầu khen phải.

Dương Thu Trì lại chỉ vào cửa sổ thông gió nhỏ nhỏ đó: “Cửa này sau khi bị cửa năm cây song sắt, chỉ vừa đủ một người miễn cưỡng chui vào, xem ra rất khó khăn, nếu như người hơi mập một chút chỉ sợ khó chui vào. Vì thế, tặc nhân nếu như từ ngoài cửa này chui vào trong trộm bạc, hẳn nhất định sẽ không đeo trên lưng, mà khả năng lớn nhất sẽ là gói bạc lại thành một bao hoặc vài bao rồi quăng ra, sau đó tự bản thân sẽ chui ra.”

Dương Thu Trì chỉ vào lớp cỏ dưới cửa sổ: “Thỉnh Khang đại nhân nhìn cỏ và đất này,” Dương Thu Trì đứng tại chỗ dùng chân dậm dậm dưới đất, sau đó đi tránh ra, chỉ vào dấu chân hơi hiện ra trên đất, nói: “Hai nghìn lượng bạc ngân cho dù có phân làm mấy bao, từ vị trí cao như cửa sổ này quăng xuống, cỏ và đất nhất định sẽ lưu lại vài cái lỗ.”

Khang Hoài đến giờ đã hiểu ý tứ của Dương Thu Trì, cúi người xuống quan sát cẩn thận đất cỏ dưới cửa thông gió, sau đó đứng lên lắc đầu: “Đất cỏ dưới này rất bình thường tề chỉnh, không có chỗ hõm rõ ràng nào.”

“Đúng! Điều này tiến thêm một bước cho thấy ngân khổng không phải là bị trộm rồi di chuyển từ cửa thông gió ra.”

Nghe hai người phân tích, người khác kho kia lập tức run lấy bầy, sắc mặt tái mét.

“Chúng ta vào trong kho phòng xem sao.” Dương Thu Trì nói với Khang Hoài.

Hai người tiến vào kho phòng, đi qua một dãy giá để đựng các hòm bạc, đến dưới cửa thông gió, Dương Thu Trì chỉ vào tường phía dưới cửa: “Đại nhân chú ý thấy chưa? Ở vách tường này chẳng có dấu vết gì?”

Khang Hoài nhón chân lên nhìn, nói: “Trước đó ta đã quan sát kỹ, có hai hàng dấu chân, nhất định là do tặc nhân tuột xuống leo lên lưu lại.”

“Ngoại trừ hai hàng dấu giày này còn gì?” Dương Thu Trì hỏi.

Khang Hoài lại áp tới quan sát tử tế, sau đó lui ra hai bước nhìn, lắc đầu: “Không còn dấu vết gì nữa.”

“Vậy thì đúng rồi!” Dương Thu Trì mỉm cười nói, “Nếu như tặc nhân từ cửa sổ treo vào, mà chỉ lưu lại có hai hàng dấu chân, cho thấy tặc nhân chỉ lên xuống có một lần. Nhưng mà, nếu hẳn ta cột toàn bộ hai nghìn lượng bạc thành một bao vác lên lưng, trèo lên dây ra ngoài, bạc sẽ nặng, mệt nhọc phi thường, không dễ gì ra vào. Nếu như hoá thành đại nhân ngài, ngài sẽ làm sao?”

Khang Hoài ngẫm nghĩ một lúc, đáp: “Đương nhiên sẽ đặt bạc dưới đất, dùng dây thừng cột bao bạc lại, sau đó đưa bao bạc đó lên, dùng phi trảo đã móc lên song sắt đó móc lại, đưa quăng bao bạc ra ngoài.”

“Đúng! Hai ngàn lượng bạc này nếu cột thành một bao thì quá nặng, chỉ sợ không có vật gì có thể chịu được trọng lượng này. Do đó, cách tốt nhất là đem bạc cột lại thành vài bao, chuẩn bị thêm vài sợi thừng cột lại, phân ra đưa lên kéo xuống, vừa bớt lực bớt sức mà lại tiện.”

Khang Hoài gật gật đầu, Dương Thu Trì phân tích cũng có đạo lý, nhưng ông ta không rõ hẳn phân tích như vậy để muốn nói cái gì.

Dương Thu Trì chỉ vào vách tường nói: “Nếu quả là như thế, do các đỉnh bạc đều hình yên ngựa, có góc hình lăng, cho dù có bỏ vào bao thì chúng cũng lưu lại dấu vết trên tường.”

Khang Hoài giờ đã hiểu ra: “Trên vách tường không có dấu vết, tiến thêm một bước nữa chứng minh, bạc căn bản không phải bị trộm đem ra từ đường cửa sổ, và đây chính là những hiện tượng giả do người ta cố tình tạo ra!”

Dương Thu Trì gật đầu: “Muốn trộm bạc trong ngân khố đem ra mà chẳng hề hấn gì, nếu như không từ cửa sổ tuồng ra, trong phòng không có dấu vết đào bới đục tường, thì chỉ còn một khả năng, đó là từ cửa lớn mang ra! Muốn tạo ra dấu vết giả bên trong ngân khố, người ngoài làm không được, chỉ có người coi sóc kho này mới có cơ hội làm điều đó!”

“Nhưng chìa khóa thì do hai người phân ra bảo quản, thiếu một chìa đều không mở cửa ngân khố được. Hơn nữa, nếu muốn cửa đứt cửa sổ, ngụy tạo hiện trường, thì cần phải có thời gian dài, trong đó một người gác nếu muốn lừa được người kia thì không thể nào, vì thế, chỉ có hai người cùng hợp mưu mới có khả năng hoàn thành âm mưu trộm cắp nguyên kho này.”

“Khang đại nhân vừa nói rồi đấy, người gác mỗi ngày đều hoán một lần, mỗi lần đều phải kiểm tra bạc trong kho xong mới giao ban, cho nên bọn chúng chỉ có thể đến thời gian trực của mình mới tiến hành được.”

Dương Thu Trì trở lại trước cái cửa sổ thông gió đặt ở đất, nhìn kỹ các song sắt bị cắt đứt, cầm lên một cây đưa cho Khang Hoài, bảo: “Cây song sắt này có dính máu, đại nhân có thể ngửi thử.”

Cây song sắt đó đã gỉ sét rất nhiều, máu đã bị gỉ sét che đi, do đó, Khang Hoài dù có nhìn kỹ cũng không phát hiện có máu, cầm lên ngửi thử thì quả nhiên có mùi máu tanh tanh.

Dương Thu Trì nói: “Cái này nhất định là khi người gác ngụy tạo hiện trường, cửa gần đứt song sắt song đập gãy chúng, bị chỗ sắt bén ngay đầu gãy đó cào rách làm bị thương. Người gác dùng tay thụ thương nắm giữ lan can bằng sắt, do đó máu lưu ở trên đó. Tôi phát hiện cây song sắt này có máu khá nhiều, xem ra vết thương của người đó hơi sâu, chẳng thể nào lành đi nhanh chóng, cho nên mới tra xét tay của bọn gác kho, trong đó thấy có một người quả nhiên bị thương, cho nên mới xác định được nghi phạm.”

Dương Thu Trì nói xong, bước lại trước mặt hai người gác đó, hỏi: “Thế nào? Các người còn có gì để nói nữa không?” Hai người gác đó đã mặt cắt không còn giọt máu, nằm mềm nhũn xuống đất.

Tổng Vân Nhi này giờ vẫn theo sát sau lưng họ nghe những gì họ nói, lúc này không nhận được cất lời khen ngợi: “Ca, ca thiệt là lợi hại đó nghe, mới nhìn là đã tra ra ngay.”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Ta không nói rồi hay sao, bất kỳ phạm tội gì đều lưu lại dấu vết, chỉ là muội có thể phát hiện ra nó hay không mà thôi.”

Khang Hoài cũng khen: “Dương đại nhân nói rất phải!” Y bước lại nhìn trừng trừng hai tên gác kho, cất giọng gay gắt hỏi: “Các người tự khai, hay là chờ bốn quan động hình?”

Hai người quỳ xuống dập đầu: “Chúng ta khai ạ, đại nhân tha mạng!”

Khang Hoài hỏi: “VẬY bạc trong ngân khố đâu? Các người giấu chúng ở đâu rồi?”

—————o0o—————

242. Chương 224: Truy Tìm Tang Vật

Hai người gác cả kinh, hơi có vẻ hoài nghi phải chăng Dương Thu Trì nấp đó trước đây nhìn lên chúng, gật đầu vâng dạ lia lịa.

“Cái gì mà đổi thần tài?” Khang Hoài kinh ngạc hỏi, “Sao ta không biết vậy?”

Dương Thu Trì chỉ vào tượng thần tài ở giữa thương khố: “Tượng thần tài này có mùi sơn, Khang đại nhân có chú ý đến không?”

Khang Hoài bước đến tượng thần tài hít người, nhìn ngắm một hồi, rồi quay lại nói: “Đúng vậy, đây rất cuộc là thế nào?” Xong đá cho một tên gác kho một cước, quát: “Hai tên cẩu tặc các người còn không mau khai sao?”

“Tôi khai, tôi khai,” Người gác kho có bàn tay bị thương đó dập đầu, nhìn người gác kho còn lại một cái, xong khai: “Chúng tôi thích đánh bạc, thiếu Hoa Mộc tượng ở phía đông thành rất nhiều tiền, y bảo chúng tôi trả, nếu không sẽ băm vằm chúng tôi thành từng mảnh. Chúng tôi không có tiền trả, lại đánh không lại y, y liền bức chúng tôi đáp ứng trộm bạc của ngân khố.”

“Y kiến chúng tôi ngụ trang thành hình trạng ngân khố bị người ngoài trộm, sẽ có thể thoát khỏi truy tra, nói sau chuyện này còn cho chúng tôi mỗi người một trăm lạng bạc. Chúng tôi bị bức không còn biện pháp nào, lại bị lòng ham mê tiền bạc réo gọi, cho nên mới đáp ứng.”

“Y bảo chúng tôi mượn cớ nói vị thần tài trong ngân khố quá cũ, tìm người làm cái mới, sau đó y thừa cơ đem thần tài mới đưa đến, mang thần tài cũ đi. Y tống thần tài mới tới, bên trong rỗng ruột, để cho chúng tôi đặt đầy bạc vào đó, xong lại mượn cớ nói thần tài này không tốt, bảo y đổi cái khác. Như vậy y đã đem tài thần mới đổi thần tài đã chất đầy bạc vào trong vận chuyển đi. Y nói chờ sự kiện này bình ổn rồi, sẽ đem hai trăm lượng bạc đã hứa cấp cho chúng tôi.”

Dương Thu Trì vợ hỏi: “Y rời khỏi nha môn từ khi nào?”

“Y đến lúc trời chạng vạng, khi đi thì trời đã tối thui.”

“vì sao phải chờ trời tối mới đi?”

“Ban ngày cửa nha môn mở, sưu tra ra vào rất nghiêm. Chiều tối rồi đóng cửa lớn mở cửa nhỏ, không tra xét nghiêm cho lắm.”

Dương Thu Trì chuyển thân hỏi Khang Hoài: “Nha môn đóng cửa lớn rồi, cửa thành có đóng chưa đại nhân?”

Khang Hoài đáp: “Thời khắc cửa nha môn đóng thì cửa thành cũng đóng, do đó lúc đó nhất định là đóng rồi.” Nói đến đây, đột nhiên ông ta lộ vẻ vui: “ý của Dương đại nhân là khi tặc nhân rời khỏi nha môn thì cổng thành đã đóng rồi, và đêm đó khi ta phát hiện mất bạc, lập tức bố trí tăng cường tra xét người ra khỏi thành, cho nên tặc nhân chưa thể nào chạy trốn khỏi Côn Minh thành?”

“Đúng vậy!” Dương Thu Trì đáp.

Cổ đại có một điều rất hay, đó là muốn xuất thành thì phải đi qua bốn cửa, và khi phát hiện có chuyện gì, thì chỉ cần đóng cửa thành lại, coi như có thể bắt cá trong rọ dễ dàng. Lần trước án loạn luân ở nhà Ân gia cũng vì thế mà bắt được quản gia Hồ Tam. Ở xã hội hiện đại thì không thể như vậy được, giao thông tiện lợi, thông hướng tám phương, chỗ nào cũng có thể làm đường tiến thoái.

Khang Hoài mừng rỡ, chuyển thân quát gọi: “Người đâu, mau đi bắt Hoa mộc tượng, không, ta muốn tự thân đi bắt. Thỉnh Dương đại nhân đến phòng khách nghỉ ngơi, ta bắt tặc nhân rồi trở về cảm tạ ông sau!”

Dương Thu Trì nói: “Như vậy đi, Khang đại nhân cứ bận bịu trước, nhân lúc này tôi quay về mang lưu phạm tới cùng đại nhân bàn giao, để cho quan sai của Ứng thiên phủ có thể quay về.”

“Được, đêm nay ta ở nha môn thiết yến khoản đãi Dương đại nhân. Ta đi trước đây!” Khang Hoài chậm bước định lên đường.

“Hãy chờ đã!” Dương Thu Trì gọi giật lại, “Đại nhân, ngài cần mạng theo nhiều bộ khoái, tặc nhân này sợ võ công khá cao đấy.”

“Được rồi!” Khang Hoài đáp, ra lệnh cho người khóa cửa ngân khố lại, áp giải hai người coi kho đi, chấp tay xá xá Dương Thu Trì, sau đó gấp gáp lên đường.

Tổng Vân Nhi hỏi: “Ca, huynh sao biết tên gian tặc đó có võ công cao cường vậy? Võ công của tên gian tặc ấy so với muội thế nào?”

“Công phu và những cái khác đều không thể sánh bằng muội” Dương Thu Trì nháy mắt với Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi nghe Dương Thu Trì khen, lòng rất vui, tiếp theo đó hơi kỳ quái hỏi: “Những cái khác? Hắn còn những gì không bì được muội?”

Dương Thu Trì chỉ vào mặt mình, cười hì hì rất gian .

“Được a! Huynh dám nói muội mặt dày, hừ!” Tổng Vân Nhi ngênh mặt.

“Ta nào dám a, đại tiểu thư!” Dương Thu Trì cười, chỉ chỉ vào đầu mình, “Ta nói đầu hắn không có linh quang như muội!”

Tống Vân Nhi biết hần cố ý chọc mình, khe khẽ đánh hần một cái, nói: “Huynh rốt cuộc làm sao biết người đó có võ công cao cường?”

“Vừa đi vừa nói a,” Dương Thu Trì bảo, chậm bước đi ra ngoài, “Thần tài ở tường đó muội có quan sát kỹ không?”

“À, cái nó muội nhìn kỹ lắm, làm rất đẹp, tay nghề cũng không tệ.” Tống Vân Nhi nghiêng đầu ngẫm nghĩ.

“Ta không hỏi muội cái đó, muội có chú ý thần tài đó được làm bằng chất liệu gì hay không?”

“Gỗ chứ gì.”

“Đại khái nặng bao nhiêu?”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ: “Đoán chừng năm sáu chục cân a.”

“Nếu như bên trong đó để đầy bạc thì sao?” Dương Thu Trì nheo mắt gợi ý cho nàng.

“Vậy thì nặng lắm...” Vừa nói đến đó, Tống Vân Nhi lập tức phản ứng ngay: “Ca, huynh có phải bảo người đó có thể nâng vật nặng như vậy, không có võ công căn bản không xong, đúng không?”

Đạo lý rất đơn giản, ngân khổ bị mất hơn hai nghìn lượng bạc, công thêm tượng thần tài tại có trọng lượng khá nặng, người bình thường muốn nâng dịch chuyển nó nhất định sẽ rất khó khăn, người này lực tay khá mạnh, vì thế rất có thể thân hoài võ công.

“Đúng rồi,” Dương Thu Trì gật đầu nói: “Nhưng mà, rất có thể bọn họ đi lần này về không.”

“Vì sao?”

“Đã gần cả nửa tháng rồi, hơn nửa bốn cửa thành đều tra xét rất ngặt, người này tàng trữ nhiều bạc trên người như vậy, nếu thông minh một chút nhất định là sẽ di chuyển đi chỗ khác, chứ không ngờ ngịch ở đó chờ bị bắt.”

“Vậy làm sao đây?” Tống Vân Nhi hơi quỳnh quáng hỏi. Nàng rất có cảm tình với Khang Hoài Khang đại nhân, bởi vì ông ta giúp cho ca ca của nàng, do đó nàng cũng mong lần này ca ca có thể giúp ông ta tìm lại được bạc đã mất.

Dương Thu Trì cười nói: “Chính vì tên gian tặc này có thể đã tránh đi rồi, nên chúng ta cần phải quay về một chuyến a.”

“Trở về làm cái gì?” Vừa hỏi câu này, Tống Vân Nhi đã đoán ra ngay: “Ấm tiểu hắc cầu đến truy tung?!”

Dương Thu Trì thở dài: “Vân nhi thiệt là càng lúc càng thông minh, thêm một thời gian ngắn nữa chỉ sợ sẽ vượt qua cả ta.”

Tống Vân Nhi rất đắc ý: “Vậy chúng ta mau đi đi, mang theo tiểu hắc cầu quay lại nha môn chờ bọn họ.”

Dương Thu Trì cùng mọi người trở về khách sạn, mang theo hai mẹ con Bạch phu nhân, cùng toàn bộ hậu vệ đến nha môn của đề hình án sát sứ.

Người gác cửa đã biết người trước mặt là khách quý của Khang đại nhân, hơn nữa còn ra tay rộng rãi, hiện giờ thấy hần dẫn theo một đám người đi rồi quay trở lại, cho nên nhanh chóng mời hết thầy mọi người vào trong phòng khách, châm trà thơm mời dùng.

Uống xong một tuần trà, Khang Hoài dẫn theo các bộ khoái ảo não quay về. Gặp lại Dương Thu Trì, ông ta lắc đầu nói: “Tặc nhân đã chạy rồi, ở nhà của hần tìm được tượng thần tài cũ và cái tượng thần tài mới đổi về, tượng thần tài mới quả nhiên rỗng ruột. Ta đã an bài người đi tìm kiếm khắp nơi, chỉ là chẳng biết hần đã rời khỏi thành hay chưa, nếu như đã rời rồi thì chỉ còn có cách họa tượng truy lùng mà thôi.” Nói đến đây, sắc mặt của Khang Hoài ảm đạm, “Đến lúc đó, cho dù tặc nhân bị bắt, nhưng bạc của ngân khổ e rằng không còn nữa.”

“Xem ra chắc chưa đi khỏi đâu, hôm nay khi tôi tiến vào thành, phát hiện cổng thành kiểm tra rất nghiêm. Hai nghìn lượng bạc chẳng phải là cây trâm hay cái kim, tặc nhân rất khó giấu rồi lên mang ra khỏi thành

được. Do đó, số bạc ấy nhất định còn trong thành.” Ngẫm nghĩ một chút, Dương Thu Trì nói tiếp: “Xin đừng gấp, Khang đại nhân, như thế này vậy, chúng tôi sẽ giúp ngài đi bắt chúng!”

“Thật không?” Khang Hoài nghe lời này, lòng lại nhen nhóm lên tia hi vọng mới. Trong lòng ông ta nghĩ, Dương Thu Trì chỉ nhìn một cái là phát hiện được đạo tặc của án này, hơn nữa lại phát hiện luôn đường đi nước bước của bọn trộm, quả thật là có bản lĩnh. Nếu như người ta đã có lời muốn giúp đỡ, rất có thể là sẽ bắt được tặc nhân.

“Xin dẫn chúng tôi đến nơi cư trú của tặc nhân.” Dương Thu Trì không nói lời thừa nữa.

Khang Hoài mừng rỡ, trước hết an bài cho người đưa hai mẹ con Bạch phu nhân đến khách sảnh của nha môn nghỉ ở đó chờ, rồi mang theo bộ khoái dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đến nơi cư trú của tặc nhân.

Dương Thu Trì đẩy cửa nhìn bốn phía, lòng liền lạnh đi hết phân nửa. Gian phòng này tuy đã bị bộ khoái lật tung cả lên, nhưng nồi niêu trong bếp còn đọng lại cơm thừa canh cặn đã mốc meo hôi thối lên rồi. Chúng thậm chí đã bắt đầu gỉ sét, lò ông táo đã đóng một lớp bụi, xem ra đã nhiều ngày không dùng qua rồi.

Xem ra tặc nhân này có thể là ngay ngày lấy được bạc đã rời xa nơi cư trú. Từ đó đến giờ đã có đến mười ngày, khí vị lưu lại coi như mất hết, dùng tiểu hắc cầu đi nữa cũng chẳng thể nào truy tung. Làm sao bây giờ?

Chỉ còn quan sát xem trong gian phòng này còn có manh mối gì không, nhưng phòng này đã bị bọn bộ khoái lật tung hết rồi, dấu chân và dấu tay loạn cả lên, làm sao tìm dấu vết bây giờ.

Dương Thu Trì đứng trong phòng, nhìn những thứ lộn xộn đó mà cứ ngẩn ra.

Khang Hoài cùng mọi người không dám làm phiền, đứng sau lưng tĩnh lặng chờ linh quang của hắc thiểm hiện.

Dương Thu Trì bảo: “Cho đòi lý chánh lại đây.”

Lý chánh nhanh chóng bị đưa tới, đó là một lão đầu.

Dương Thu Trì hỏi: “Tặc nhân cư ngụ ở đây ông có nhận thức không? Hãy nói tình hình của hắc đi.”

Trước đó đề hình án sát sứ mang theo bộ khoái đến bắt người, lý chánh có mặt tại hiện trường, nên đã biết người ngụ ở đây có khả năng là tặc nhân ăn trộm ngân khố của đề hình án sát ty vào nửa tháng trước. Lý chánh phụ trách ở khu này tương đương tổ trưởng tổ dân phố ở thời hiện đại, chỗ của mình quản lý để xảy ra chuyện, lão ta e rằng sẽ bị liên lụy, cho nên gấp đến nỗi toát mồ hôi đầy đầu.

Nghe đại nhân hỏi, ông ta nhanh nhẹn cung cung kính kính hồi đáp: “Tì chức biết rõ, y tên là Hoa Cương, vừa đến chỗ chúng tôi không lâu, nghe khẩu âm hình như là người đến từ dãy Giang Chiết, nghe rất khó hiểu. Phòng này là do hắc thuê, dùng để làm khuân vác cho người ta, sau đó thì làm mộc.”

“Có người nào đi lại với hắc không?”

“Không có,” Lý chánh trề trề môi, “Hắc là người rất tẻ, nói thì người ta nghe không rõ, tính tình lại nóng nảy, cho nên không có ai lai vãng với hắc.”

“Hắc có người thân nào không?” Dương Thu Trì hỏi.

Lý chánh ngẫm nghĩ, đáp: “Xem ra là không, hắc đến đây ở thời gian lâu như thế, tôi chỉ thấy hắc độc lai độc vãng, trong nhà chẳng có người nào.”

—————o0o—————

243. Chương 225: Chưởng Phí Công Phu

Lý Chánh trề môi: “Hắc làm gì có tay nghề làm mộc, người ta nhờ hắc đóng đinh vào bàn đơn giản như vậy, thế mà hắc làm suốt nửa ngày không xong, người ta nói hắc, hắc còn phát khùng, có nên chẳng có mối làm ăn nào cả.”

“Không đúng a,” Tống Văn Nhi chen lời, “Vừa rồi chúng ta thấy thần tài hẩn làm trong ngân khố, nhìn không tệ lắm, thủ công tinh tế, điêu khắc nhìn như người thật vậy.”

Lý Chánh không tiện phản bác, chỉ biết đỏ mặt cười cười, nhưng mà thân hình có vẻ khó chịu lắm.

Linh quang trong đầu Dương Thu Trì chợt lóe lên, chuyển thân hỏi Khang Hoài: “Khang đại nhân, trong thành Côn Minh của chúng ta có nhiều xưởng mộc hay không?”

“Cái này...” Khoang Hoài là đề hình án sát sứ, làm gì có lòng dạ thành thối đi lưu ý trong thành Côn Minh có bao nhiêu xưởng mộc chứ.

Lý chánh chợt xen lời: “Có mười nhà, làm khéo thì không nhiều, làm tử làm bàn thì không sao, chứ làm thần tượng sắc xảo như vậy chỉ được một hai nhà.”

Dương Thu Trì nghe ông ta rành như vậy, hơi hiếu kỳ hỏi: “Hay à, sao lý chánh đại nhân lại rành nghề mộc vậy?”

Lý chánh ngoác miệng cười, lộ ra hàm răng vàng khè: “Không giấu gì đại nhân, lúc trẻ tại hạ có làm qua nghề thợ mộc, còn cái gọi là bậc đại hành gia, thì trong thành Côn Minh này tôi thấy không có quá một hai người.”

“Vậy theo ông, tiệm mộc nào có thể làm và điêu khắc thần tượng như thế này?”

“Tiệm mộc của Thần đạo Lý mộc tượng!”

“Thần đạo họ Lý?” Dương Thu Trì cảm thấy tức cười, so mà giống Tiểu lý phi đao thế này, đừng có nói là cao thủ võ lâm ẩn cư gì đó nha!

“Đúng a, vị Lý mộc tượng này có nghề điêu khắc rất cao, khắc cái gì giống cái ấy, đừng nói gì thứ thần tượng này, ngay cả bảo y khắc một con châu chấu voi, ngay cả đầu và râu đều có thể khắc ra rõ ràng cho ngài xem.”

Dương Thu Trì nói với Khang Hoài: “Nếu như tên Hoa mộc tượng này tay nghề chẳng ra gì, còn tượng tài thần đem tới ngân khố của nha môn tinh xảo như vậy, giống như người sống vậy, nhất định là y mua từ người khác đem tới. Khả năng cao nhất là hẩn mua từ tiệm mộc của thần đạo Lý mộc tượng. Chúng ta đến chỗ đó kiểm tra xem coi có manh mối gì của Hoa Cương hay không.”

Khang Hoài gật đầu, hỏi lý chánh: “Hẩn ngụ ở đâu người có biết không?”

Lý chánh đã nghe hai người đàm thoại, vội đáp: “Dạ biết, dạ biết, tại hạ dẫn hai vị đại nhân đi, chính là ở phía tây thành.”

Dưới sự hướng dẫn của lý chánh, Dương Thu Trì, Khang Hoài mang theo hộ vệ và bộ khoái kéo đến tiệm mộc của Thần đạo Lý mộc tượng ở tây thành, nhanh chóng bao vây tiệm mộc lại.

Chủ tiệm là Lý mộc tượng nở nụ cười cầu tài ra hỏi có chuyện gì, Khang Hoài ra lệnh bắt y lại, sau đó hạ lệnh bắt hết người trong tiệm mang ra ngoài.

Một đám bộ khoái như lang như hổ tay cầm yêu đao xông vào trong, chẳng mấy chốc lôi đầu mấy tên thợ mộc trong bộ dạng học việc, sau đó đi tra xét tiếp.

Chính vào lúc nào, bên trong đột nhiên phát xuất mấy tiếng kêu thảm, vài bộ khoái từ bên trong vắng bắn ra ngoài té xuống đất, hai người đã đầu một nơi mình một nẻo, những người khác cũng phân biệt thụ thương. Một bộ khoái bị dính một đao ở đùi hét thảm: “Bên trong có một tội phạm chống cự rất dữ!”

Những bộ khoái khác đều lớn tiếng hò hét, nhưng không ai dám xông vào.

Nam Cung Hùng cười lạnh, rút yêu đao ra định xông vào, bị Dương Thu Trì cản lại: “Địch ám ta mình, không cần phải mạo hiểm,” Hẩn phát tay, ra lệnh: “Phóng hỏa thiêu cho hẩn chui ra!”

Nam Cung Hùng gật gù, phân người đi phóng hỏa. Xưởng mộc nhanh chóng bị cháy, lửa réo ùng ùng, cấm y vệ và bộ khoái bao vây bốn phía đều cẩn thận giới bị, đề phòng tặc nhân đột vây.

Đúng vào lúc này, bên trong truyền ra một tiếng rống giận dữ, một đại hán khôi ngô như gấu cho cầm một cây Kim bối khảm sơn đao xông ra ngoài, y phục và đầu tóc đã dính mấy đốm lửa cháy. Các bộ khoái thụ thương nhanh chóng hô to: “Chính là tên cường tặc chống cự làm đánh người đấy! Mọi người coi chừng, tên tặc tử này lợi hại lắm!”

Tổng Vân Nhi rút đoản kiếm ra hộ vệ trước mặt Dương Thu Trì.

Nam Cung Hùng cũng đồng thời phát tay, các cầm y hộ vệ đã cầm binh khí vây người này lại kín mít, bắt đầu tấn công tạo ra tiếng binh khí chạm nhau đinh tai nhức óc.

Dương Thu Trì ra lệnh: “Giữ lại mạng sống, đừng làm hỏng tính mạng hần!”

Đại hán kia võ công rất cao cường, cầm y hộ có yêu cầu giữ mạng sống cho y, về mặt nào đó bị ước thúc chiêu thức, cho nên nhất thời chẳng làm gì y được.

Nam Cung Hùng quát: “Lui ra lược trận cho ta, chờ ta bắt hần!”

Các cầm y hộ lui ra, Nam Cung Hùng rút yêu đao xông lên, hai người chiến đấu mấy chục hồi. Người đó căn bản không phải là đối thủ, công thêm bị bao vây trùng trùng, làm cho loạn hết đường hướng. Tuy nhiên, Nam Cung Hùng dù chiếm thượng phong, trong nhất thời vẫn khó chế phục y được.

Tiểu hắc cầu nhất mực đồng tay lên ngồi cạnh Dương Thu Trì nhìn vào trong, Dương Thu Trì cúi xuống vỗ vỗ móng đít nó, chỉ chỉ vào đại hán trong đấu trường.

Tiểu hắc cầu liền hiểu ngay ý của chủ nhân, len lén di chuyển đến sau lưng đại hán, rồi nhanh như cắt phóng lên cắn một cái cực mạnh vào cẳng chân của y.

Đại hán đang toàn lực đối phó Nam Cung Hùng, làm gì chú ý có một con chó nhỏ lên lên cắn y, cho nên đau đớn kêu thảm một tiếng. Trong sát na y phân thần này, Nam Cung Hùng đã vỗ một chưởng lên vai phải của y, khiến đại hán đó kêu thêm một tiếng thảm nữa, cây Kim bối khảm sơn đao thoát thủ bay đi, Nam Cung Hùng thuận thế đá thêm một cước, khiến y bay ra ngoài mấy bước ngã vật ra đất.

Các cầm y hộ cùng xông lên đè nghiêng y xuống đất, dùng dây thừng làm bằng gân trâu trói nghiêng lại, rồi bốn tên cầm y hộ cùng có thân hình cao lớn như vậy lôi y đến trước mặt Dương Thu Trì, đè y quỳ xuống đất. Bọn nha dịch kết hợp dân tráng cùng dập lửa cho xướng mộc đang cháy đó.

Tiểu hắc cầu đắc ý dương dương vẫy đuôi chạy về báo công, Dương Thu Trì sờ sờ đầu của nó, biểu thị sự tán dương, sau đó nhìn đại hán đang quỳ trước mặt: “Người là thợ mộc Hoa Cương, người Chiết Giang, đúng không?” Xong hần chuyển đầu qua nhìn lý chánh, lý chánh gật đầu tỏ ý đúng là người này. Dương Thu Trì rất cao hứng, lòng nghĩ đây quả thật là đi mòn gót giày tìm chẳng thấy, tìm ra chẳng phí mấy công phu a!

“Phải thì sao?” Đại hán trợn mắt nhìn Dương Thu Trì.

Khang Hoài quan tâm nhất là số bạc bị mất, vội lên tiếng hỏi: “Ngân khố trong nha môn của đề hình án sát ty là do người trộm phải không? Số bạc đó hiện giờ ở đâu?”

“Phì!” Đại hán đó quay sang phun một miếng nước bọt đầy dâm, rất may là Khang Hoài tránh kịp, tức thời đại nộ, quát: “Tặc tử vô lý, dụng hình cho ta!”

Bốn cầm y hộ hộ vệ đang đè đại hán đó ngược mặt nhìn Dương Thu Trì, thấy hần khê gật đầu, liền lật ngửa đại hán ra đất, đánh đấm huỳnh huych túi bụi. Cầm y hộ là những kẻ chuyên nghề đánh đấm, vừa độc vừa chuẩn, nhưng không làm bị thương chỗ yếu hại. Sau một hồi đánh đòn, đại hán bị chết đi sống lại mấy lần, nhưng vẫn chẳng chịu nói.

Dương Thu Trì thấy tiệm mộc đã được dập lửa xong, lại lười xem họ dùng hình tấn bức cung, phát tay bảo: “Vào trong tìm cho ta, nhiều bạc như thế có thể giấu ở đâu được? Xem ra là ở trong này.”

Cầm y hộ và bọn nha dịch đều ứng thanh vâng dạ, xông vào tiệm gỗ còn bốc đầy khói, lật tủ lật hòm, tìm hết nửa ngày mà chỉ có mấy chục lượng bạc vụn.

Dương Thu Trì dẫn theo Tổng Vân Nhi theo sau bọn nha dịch xem họ lục soát, khi đến hậu viện phát hiện có mấy cây gỗ, tiệm gỗ đương nhiên phải có gỗ, bộ khoái đá đá mấy cái không phát hiện chuyện gì lạ nên bỏ đi.

Dương Thu Trì dừng lại, bước đến kiểm tra một cây cho thật cẩn thận, gật gật đầu, rồi lùi ra sau xoắn tay áo, dùng hết sức lực nhấc cây gỗ đó lên nhưng không thể nào nhấc nổi.

Hắn lắc đầu cười khổ: “Ta sao yếu thế này, nhấc thôi mà cũng không nổi, nói gì đến vác.” Xong chuyển đầu nhìn Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi đối với chuyện Dương Thu Trì đột nhiên chạy ra sau vườn nhấc gỗ cảm thấy khó hiểu, giờ nghe hắn nói vậy, chỉ cười cười bước tới, một tay giữ chặt cây gỗ đó dụng lực, cây gỗ chỉ bị nhấc lên chút xíu, khiến nàng ơ lên kinh ngạc, mặt hơi đỏ, cúi người xuống dùng hai tay nhấc lên, cất giọng quát: “Lên!”

Lần này thì cây gỗ theo lời bị nhấc bổng lên cao bằng nửa người, sau đó được Tống Vân Nhi bỏ xuống ngay.

Dương Thu Trì nhìn gương mặt ửng đỏ của nàng, khen: “Vân nhi thật lợi hại!”

Tống Vân Nhi đắc ý cười cười, sau đó cảm thấy kỳ quái nhìn thanh gỗ bảo: “Đây là thứ gỗ gì mà nặng quá vậy?”

Dương Thu Trì cười cười: “Đúng a, một cây gỗ thôi mà sao nặng đến như vậy kia?”

Tống Vân Nhi hơi ngần ra, cúi đầu nhìn cây gỗ, xong lại nhìn Dương Thu Trì, hỏi: “Ca, huynh nói cây gỗ này có vấn đề?”

Khang Hoài này giờ cứ nhất mực theo sau Dương Thu Trì, nghe lời này mừng rỡ hỏi: “Chẳng lẽ bạc được tàng trữ trong cây gỗ này?” Nói xong gọi người lại bảo: “Chẻ cây gỗ này ra cho ta!”

Dương Thu Trì khoát tay: “Không cần phải chẻ đâu.” Hắn cúi người xuống, cẩn thận nhìn phần mặt cắt của thanh gỗ, xòe tay ra nhờ: “Vân nhi, cho ta mượn đoản kiếm của muội đi.”

Tống Vân Nhi lắc cổ tay, một thanh đoản kiếm hàn quang lấp lóe đã xuất hiện trong bàn tay, nàng xoay chuôi kiếm đưa cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp lấy đoản kiếm, đâm mạnh vào trong đầu phía dưới của cây gỗ, đoản kiếm đó kêu lên một tiếng nhẹ, cắm phân nửa vào mặt cắt. Dương Thu Trì cầm chuôi kiếm kéo ra, một súc gỗ tròn cũng bị mũi kiếm kéo ra theo, lộ một cái lỗ hổng lớn.

Quả nhiên là có vấn đề! Khang Hoài vừa cao hứng vừa khấn trương, chạy lại cúi người cho tay vào trong mò một lúc, rồi lộ nét mừng reo: “Có cái gì đó!” Lão bảo bọn nha dịch: “Mấy người lại đây, đổ cái thứ ở trong đó ra cho ta!”

Các nha dịch đồng thanh đáp ứng, kéo theo tám chín dân tráng khỏe mạnh hò hét nâng cây gỗ lên trên vai, từ từ nghiêng một đầu đổ thứ bên trong ra.

Mọi người lập tức nghe tiếng lộc cộc, sau đó từ đầu cây gỗ lộ ra một cây côn bạc cực lớn. Các nha dịch từ từ lùi lại, cho cây đại ngân côn đó trượt ra hết.

Khang Hoài nhìn thấy cây côn bạc to như thế này, hưng phấn đến nỗi nhảy cẫng lên, cười ha hả, chạy lại sờ soạng bảo: “Không sai! Chính là bạc! Chính là bạc của nha môn của ta!” Y toét miệng cười đến tận mang tai, cúi người thi lễ: “Đa tạ Dương đại nhân trợ giúp, đa tạ!”

Ông ta đường đường là cao quan tam phẩm thế mà lại đi cung thân thi lễ với quan địa phương thất phẩm. Chỉ có điều thấy ông ta vui mừng như vậy, cảm kích quá rồi không biết làm gì cho phải mới thôi.

—————o0o—————

244. Chương 226: Con Cá Lọt Lưới

“Rất hiển nhiên, nhưng thợ mộc này thấy cổng thành sừng sững tra nghiệm cách, không thể lọt qua, cho nên móc rỗng ruột một cây gỗ lớn, đem bạc dung hóa thành từng cây ngân côn, bỏ vào trong bụng cây, sau đó trám miệng lại. Tuy những thợ mộc này gia công tinh xảo, ngay đầu cây gỗ chẳng hề thấy lỗ hổng, nhưng mà, có một sơ hở chết người mà chúng không chú ý, và cũng không có biện pháp gì che đậy.”

“Sơ hở gì?”

“Khối gỗ này có thể lấy ra được, tức còn kê hở, chính vì như thế, do bản thân cây gỗ và chỗ gỗ bị cửa có trình độ bốc hơi và thấm nước rất khác biệt, do đó độ ẩm bất đồng, nếu quan sát và sờ mó cẩn thận, vẫn có thể phát hiện ra dị dạng.”

Tống Vân Nhi bấy giờ đã hiểu, cười nói: “Huynh thiệt là lợi hại, vậy mà cũng phát hiện được!”

Dương Thu Trì cũng cười: “Ta chẳng phải là đã nói rồi sao, phạm tội gì cũng để lại dấu vết, vấn đề là muội có phát hiện được hay không mà thôi.”

Khang Hoài ở bên cạnh nghe thế cũng bội phục vô cùng, giơ ngón tay cái lên khen: “Hèn gì Cổ phủ doãn khen Dương đại nhân ngài phá án như thần, niên thiếu tài cao, quả nhiên chẳng sai. Lần này rất may là có Dương đại nhân trợ giúp, nếu không, chẳng những cái mào ô sa trên đầu ta giữ không được mà không chừng còn bị tổng vào trong lao ngục nữa!”

Dương Thu Trì vội nói mấy lời khiêm tốn.

Khang Hoài ra lệnh cho người trói đại hán Hoa Cương trộm ngân khố và ông chủ tiệm mộc Lý mộc tượng giải áp lại. Những người này khi nhìn thấy mấy cây ngân côn ở hậu viện, tuy sắc mặt có biến, nhưng vẫn khẳng khái cái là chẳng hiểu những cây gỗ này ở đâu ra. Đại hán Hoa Cương thậm chí còn giãy giụa dữ dội, mắng chửi không ngừng.

Dương Thu Trì lười đời co với chúng, thấy lửa cháy trong xưởng mộc đã được dập tắt triệt để, liền chậm bước tiến vào tra xét cẩn thận, thấy ở trong phòng có mấy lò luyện, cảm thấy hứng thú nghiên cứu một hồi, lòng sau đó đã có phần yên tâm.

Khang Hoài tìm lại được bạc, khối đá trong lòng như đã quẳng được đi mất. Chuyến này tội chứng đều có đủ, cho dù bọn trộm có không chịu nhận tội cũng không sợ, từ từ tra khảo là được. Y phân phù đem ngân đỉnh và tội phạm áp giải về nha môn chờ thẩm vấn sau.

Mọi người trở về nha môn, vừa khéo gặp được hai mẹ con Bạch Tố Mai và hai quan sai áp giải từ trong đi ra. Nhìn thấy Dương Thu Trì, Bạch Tố Mai lộ vẻ vui, vừa định chào hỏi thì thấy phía sau có nhiều người, lại có nhiều tội phạm bị trói áp giải tới, cho nên nhanh chóng tránh sang một bên.

Trên đường đi, đại hán Hoa Cương luôn miệng lớn tiếng mắng chửi, cảm y vệ cảm thấy rất phiền nên trên đường không ngừng đánh hấn, lại đè đầu hấn xuống thấp, suýt áp sát mặt đất, nên cứ lùi thủ té lên té xuống mà đi. Hoa Cương vô cùng quật cường, dù bị như thế mà cũng không ngừng mắng chửi.

Dương Thu Trì bước đến hỏi quan sai áp giải: “Sao rồi? Thủ tục giao tiếp đã xong chưa?”

Hai quan sai vội cúi người hành lễ, hồi đáp: “Hồi bẩm đại nhân, thủ tục giao tiếp đã xong, phần đưa tới chỗ đầy thì giao cho nơi này phụ trách.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Rất tốt, nhị vị cực khổ quá rồi, chuyện sau này ta sẽ có cách an bài, các vị trở về nghỉ ngơi chút đi, sau đó có thể trở về kinh thành rồi.” Hắn móc từ trong người ra hai đỉnh bạc, đưa cho họ nói: “Chút thành ý nho nhỏ này, thỉnh hai vị vui nạp cho.”

Hai vị quan sai áp giải chuyến này đi thực ra chỉ là du sơn ngoạn thủy, làm gì có chuyện cực khổ mà bàn, nhưng họ biết vị Dương đại nhân trước mặt đây làm người rất trọng nghĩa, ra tay rộng rãi, cho nên cũng không cự tuyệt, cúi người cảm tạ xong đưa tay tiếp lấy, sau đó cáo từ Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiễn hai vị quan sai đi xong, phát hiện thần tình của Bạch Tố Mai và Bạch phu nhân đều rất khẩn trương nhìn chăm chăm vào đám người bị trói đi qua trước mặt họ, nên cảm thấy kỳ quái bước lại hỏi nhỏ: “Tố Mai, có chuyện gì vậy?”

Bạch Tố Mai chỉ vào bóng dáng của đại hán Hoa Cương, run giọng nói: “Người đó.... giọng nói của người đó.... dường như... dường như là của một bá tổng thủ hạ của cha thiếp. Đó chính là tên bá tổng cầm đầu đội ngũ tham gia bảo hộ hoàng phi sau đó mưu phản! Tên của hắn là Ngô Dương Tuấn!”

Hai mắt của Bạch phu nhân giống như phún hỏa: “Không sai, tiếng nói đó chính là của hắn, thể hình cũng giống y như đức! Nhất định là hóa trang rồi!”

Đầu não của Dương Thu Trì đánh sầm một cái, vừa kinh vừa mừng, vội hỏi: “Hai người không nhìn sai chứ?”

“Không sai!” Bạch phu nhân hậm hực nói, “Tự hấn mưu phản rồi liên lụy đến lão gia nhà ta bị chém đầu, thanh âm và tướng mạo của hấn dù hóa thành tro ta cũng nhận ra!”

Bạch Tố Mai cũng nói: “Là Ngô Dương Tuấn! Không sai, hấn chính là phụ tá cho cha thiếp, thường đến nhà thiếp chơi, nên thanh âm và ngoại hình hấn thiếp nhận rất rõ, nhất định không sai!”

Người đó đã đi khá xa rồi, Dương Thu Trì vừa mừng vừa kinh, chạy theo lên trước, đột nhiên cao giọng gọi từ phía sau: “Ngô Dương Tuấn bá tống!”

Đại hán Hoa Cương đột nhiên nghe phía sau có người gọi tên và nguyên hàm của hấn, không tự chủ được dừng bước quay đầu lại. Dương Thu Trì cười lạnh nói: “Quả nhiên là ngươi, Ngô bá tống! Ngươi không ngờ ở biên giới tây nam Côn Minh thành cách kinh thành mấy nghìn dặm này lại gặp người quen phải không?”

Hoa Cương cũng cười lạnh đáp: “Ta chẳng hiểu ngươi đang nói gì?” Nhưng khi y nhìn rõ Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai đi theo sau lưng Dương Thu Trì, sắc mặt tức thời biến hẳn.

Dương Thu Trì tử tế nhìn mặt của y, đột nhiên đưa tay chụp một phần nhỏ sau tai của y kéo mạnh, một mặt nạ da người bị lột xuống, lộ ra gương mặt hoàn toàn xa lạ.

“Ngô Dương Tuấn! Ngươi là tên cẩu tặc! Trả lại mạng lão gia nhà ta đây!” Bạch phu nhân đã theo sau đến nơi, vừa nhìn thấy gương mặt này tức thời kêu ré lên. Trên đường đi bà ta đã lượm một cục đá giấu sau lưng, lúc này đột nhiên quăng mạnh tới, Hoa Cương bị hai cằm y vệ giữ chặt, chẳng cách nào tránh né, cho nên bị ném trúng ngay mũi, kêu lên một tiếng thảm thiết, máu văng tung tóe, răng rơi ra mấy cái.

Bạch phu nhân còn muốn tìm đá ném nữa, Dương Thu Trì vội khuyên: “Bạch phu nhân, đừng đánh nữa, người này liên hệ tới tội mưu phản, sẽ bị lăng trì xử tử, người hiện giờ đánh chết hấn là tiện nghi cho hấn rồi!” Bạch Tố Mai cũng vội vã bước đến giữ lấy mẹ nàng.

Hoa Cương phun ra một ngụm máu, cúi đầu hạ giọng nói: “Tẩu... tẩu tử (chị dâu), thật xin lỗi, là đệ liên lụy đến Bạch đại ca... thật là xin lỗi...”

Bạch phu nhân nghe hấn ta xin lỗi, trong tay đã cầm cục đá mới nhưng không nhẫn tâm đánh nữa, nhưng nghĩ đến Bạch thiên tống chết thảm, vừa tức vừa đau, không khỏi ôm mặt khốn rống lên.

Khang Hoài chạy đến hỏi: “Dương đại nhân, có chuyện gì vậy?”

Dương Thu Trì đáp: “Trước hết giải các phạm nhân này đến đại đường, ta có chuyện này cần nói với Khang đại nhân ngài.”

Khang Hoài thấy thần sắc hấn trịnh trọng, vội gật đầu, ra lệnh cho người đưa Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai vào phòng khách uống trà chờ, rồi cho giải các phạm nhân đến đại đường hậu thẩm.

Dương Thu Trì và Khang Hoài đến hậu đường, Dương Thu Trì đưa cho Khang Hoài xem yêu bài cằm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ của mình, Khang Hoài xem qua cả kinh, chấp tay thi lễ: “Thì ra Dương đại nhân chính là cằm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, thỉnh thứ cho ti chúc tội chậm trễ nghinh tiếp.”

Dương Thu Trì thu lại yêu bài, nói: “Đại nhân bất tất khách khí, ta lộ rõ thân phận chính là vì hai mẹ con Tố Mai nhận ra tên Hoa Cương đó chính là một trong những đầu mục tham dự cướp xa giá của quý phi nương nương năm rồi, tên thật của hấn chính là Ngô Dương Tuấn, nguyên là một bá tống thủ hạ của Bạch thiên tống cha của Bạch Tố Mai.”

“Thật không?” Khang Hoài vừa kinh vừa mừng.

“Không sai, nếu như đã quan hệ tới tội mưu phản, thì án này do ta tiếp nhận.”

“Ti chúc tuân lệnh!” Khang Hoài chấp tay nói.

Trở về đại đường, Khang Hoài cho mọi nha dịch rút lui, toàn bộ vị trí trị đường do cằm y vệ hộ vệ của Dương Thu Trì đảm nhiệm. Kim sư gia ngồi ở bàn sư gia ở một góc chuẩn bị ghi khẩu cung.

Dương Thu Trì cho người đưa đại hán Hoa Cương lên đại đường, hỏi: “Ngô Dương Tuấn, kỹ thuật hóa trang của ngươi không tệ, suýt chút nữa lừa được ta, hèn gì cấm y vệ tìm người khắp thế giới mà chẳng được, thì ra ngươi trốn đến tây nam này, còn hóa trang. Đồng đảng của ngươi ở đâu, còn không thành thật khai ra?”

Ngô Dương Tuấn cười lạnh: “Nếu như đã rơi vào tay các người, muốn giết muốn thịt gì tùy ý, muốn ta khai ra điều gì à, đừng có nằm mơ!” Vừa rồi hắn bị Bạch phu nhân đập cho cục đá gãy mất mấy cái răng, miệng sưng vù, máu mũi vẫn còn chảy ra, nên lời nói của hắn lọt gió phều phào rất khó nghe.

Dương Thu Trì nhìn bộ dạng hảo hán của hắn cảm thấy hơi buồn cười, liền bảo Nam Cung Hùng: “Giao cho các người vậy. Kéo hắn xuống dưới, nhất định cạy cho được răng của hắn, đừng làm hắn chết!”

Đối với Ngô Dương Tuấn, thẩm tấn chẳng phải là vấn đề nhận hay không nhận tội, mà là làm sao cho y khai ra đồng đảng.

Đối với vấn đề này, pháp y và suy đoán chẳng có thể giúp được gì. Hơn nữa người này hại cho cha của Bạch Tổ Mai liên lụy chết thảm, khiến hai mẹ con nàng bị lưu đầy, khiến cho hắn nếm chút mùi khổ sở cũng là chuyện nên làm, cho nên Dương Thu Trì giao cho cấm y vệ hộ vệ đi làm, vì họ có kinh nghiệm rất phong phú về vấn đề này.

Nam Cung Hùng ra lệnh cho người kéo Ngô Dương Tuấn xuống tra khảo xong, Dương Thu Trì phân công đưa thần đạo Lý mộc tượng lên, hỏi: “Tự ngươi thành thật khai ra, hai là đợi chúng ta đánh cho ngươi khai?”

Lý mộc tượng quỳ xuống dập đầu lạy Dương Thu Trì vài cái, cười cầu tài: “Đại nhân, tôi thật không biết số bạc đó tại sao lại có trong hậu viện nhà tôi. Tôi có thể giơ tay xin thề, thật đấy, tôi không nói láo đâu a.”

“Thật sao? Hậu viện của xưởng mộc nhà ngươi tự nhiên có nhiều gỗ lớn như vậy, ngươi không biết sao? Chẳng lẽ gỗ lớn từ trên trời rơi xuống?”

Lý mộc tượng làm ra vẻ vô can: “Tôi thật không biết a, đại nhân.”

Dương Thu Trì dùng hai tay chống cằm, bảo: “Được a, ta hỏi ngươi vài vấn đề, ngươi có thể giải thích hợp tình hợp lý thì ta lập tức thả ngươi đi!”

Hai mắt Lý mộc tượng sáng rực lên, luôn miệng đáp ứng.

Dương Thu Trì hỏi: “Hậu viện nhà ngươi có cửa không - nhắc cho ngươi nhớ, tình huống xưởng mộc của ngươi thế nào chúng ta đều quan sát hết rồi, ngươi đừng hòng nói láo!”

“Tiểu nhân không dám, là có một cửa nhỏ.”

“Ngoài cửa có cái gì?”

“Có một con đường nhỏ.”

“Xưởng mộc của các ngươi nằm ở vị trí nào của đường này?”

“Ở giữa.”

“Đường nhỏ rộng bao nhiêu?”

Lý mộc tượng hiện giờ đã hiểu rõ dụng ý những câu hỏi này, sắc mặt tái nhợt: “Có thể để hai con ngựa đi song song.”

“Vậy cây gỗ có bạc đó dài bao nhiêu?”

“Hơn một trượng.” Trán của Lý mộc tượng bắt đầu xuất mồ hôi.

Dương Thu Trì tiếp tục chẳng nhanh chẳng chậm hỏi: “Có thể thông qua đường nhỏ này đưa cây gỗ đó vào cửa sau không?”

“Cái này... không thể.”

“Tường bao của các ngươi cao bao nhiêu?”

“Gấp hai đầu người.”

“Cây gỗ đó nặng như vậy, có thể đưa vượt tường vào không?”

Lúc này, mặt Lý mộc tượng không còn giọt máu, lí nhí đáp: “Không thể.”

“Nhưng cây gỗ khác sao có thể đưa được vào hậu viện?”

“Từ cửa trước mang thẳng vào...”

“Vậy còn cây gỗ đó?”

Lý mộc tượng không còn chịu nổi nữa, dập đầu lia lịa: “Đại nhân, tôi xin khai thật, cây gỗ đó là do Hoa Cương mang vào chỗ tôi, nói là để tạm đó mấy ngày, cho tôi một lượng bạc để làm phí bảo tồn. Tôi thật không biết trong cây gỗ đó có bạc a.”

—————o0o—————

245. Chương 227: Ngọn Đèn Trước Gió

“Cái này...”

“Do đó, người dường như chẳng phải vì có mấy lượng bạc phí bảo quản mà giúp hấn a?”

Lý mộc tượng không dám ngắt đầu: “Tiểu nhân đích xác là như vậy a.”

“Người cho rằng như vậy là có thể thoát vụ này? Cho người biết, đại hán Hoa Cương chỉ là tên giả, hấn vốn là ‘Ngô Dương Tuấn’, là một bá tổng thuộc Kinh doanh đệ tứ vệ của Bạch thiên tổng tại Ứng thiên phủ ở kinh sư, một tên bá tổng khác tên là Đặng Hữu Lộc, nhân vì tham dự mưu phản đã bị chúng ta giết chết rồi! Người biết vì sao ta cần phải báo cho người biết chuyện này không?”

Lý mộc tượng bắt đầu run rẩy toàn thân.

Dương Thu Trì buông giọng rề rà: “Bởi vì ta muốn cho người biết, Ngô Dương Tuấn là trọng phạm mưu phản, lúc trước hấn chính là người mang binh đi cướp loạn giá ái phi của hoàng thượng! Người có biết là các người trợ giúp cho trọng phạm mưu nghịch này sẽ có kết quả thế nào không?”

Lý mộc tượng càng run rẩy kịch liệt hơn.

Dương Thu Trì chuyển đầu hỏi Kim sư gia: “Tiên sinh, theo đại minh luật của chúng ta thì quy định trừng phạt đối với kẻ phạm tội mưu nghịch như thế nào?”

Kim sư gia đáp: “Phàm là người mưu phản và phạm tội đại nghịch, thì không phân biệt khác họ hay cùng họ, liên quan luôn cả bác chú cha anh em con, không phân biệt là cùng ở một chỗ hay khác nơi, nam từ 16 tuổi trở lên bất luận là đui mù câm điếc tàn phế đều bị lăng trì hoặc chém, còn nam 15 tuổi trở xuống cùng mẹ con thê thiếp tỷ muội, thê thiếp và con của con đều cấp cho công thần làm gia nô, tài sản sung quan.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, hỏi Lý mộc tượng: “Nghe rõ chưa? Chính là nói, chỉ cần người có liên hệ gì tới kẻ mưu phản, không phân là cầm đầu hay tùy tùng, đều bị lăng trì xử tử! Biết cái gì là lăng trì không? Chính là dùng dao cắt ra từng mảnh thịt da cho tới chết, mùi vị thế nào người có thể tưởng tượng được đấy. Đúng rồi, người chết còn chưa có gì, nam nhân trong gia đình người đều phải chết theo người, nữ thì phải bị dâng cho người ta làm nô tì, bầy đời cô bác di dượng gì của người đó đều phải theo người tiêu đời, đến lúc đó người chính là tội nhân của gia tộc người rồi!”

Lý mộc tượng đã run như cây sậy, lắp bắp nói: “Nhưng tôi, tôi thật không biết hấn là phản tặc a. Tôi không biết sao tôi lại bị coi là phản tặc được?”

Dương Thu Trì cười lạnh nói: “Trước đây không lâu hai đại quan của Vũ xương thành là bố chánh sứ và tri phủ đều chết hết. Bọn họ cũng ở trong tình huống không biết mà bị phản tặc mưu nghịch lợi dụng, kết quả cũng bị luận tội như mưu phản. Người cảm thấy hậu đãi của người so với họ lớn, nên sẽ không bị xử tử hả?”

Có cái gọi là chuyện lành chưa ra tới cửa, chuyện xấu đã bay ngoài nghìn dặm. Chuyện vừa rồi ở Vũ Xương đã sớm truyền đến Côn Minh, Dương Thu Trì đi đường vòng từ Quảng Tây đến, lại dọc đường du sơn ngoạn

thủy, cho nên trước khi tới Côn Minh thì chuyện này đã được đồn tới nơi rồi. Lý mộc tượng cũng có nghe nói, hiện giờ Dương Thu Trì lại bảo thế, tức thì mềm nhũn người nằm bệt ra đất.

Dương Thu Trì nhân cơ hội đó dẫn tới: “Án mưu phản đó có rất nhiều người bị lăng trì xử tử, tru diệt cửu tộc, nhưng bố chánh sứ và tri phủ chỉ bị treo cổ chết và chém đầu, không bị lăng trì xử tử, người nhà cũng không bị liên lụy, người biết nguyên nhân vì sao không?”

Lý mộc tượng trầm não gật đầu: “Tôi đoán ra rồi, bọn họ nhất định là khai ra gì đó lập được công, nhưng mà tôi chỉ là tiểu lâu la, cũng chẳng biết thứ gì, có nói ra cũng chẳng có ích gì cả.”

“Người không nói sao biết không có ích gì chứ?”

Lý mộc tượng cúi đầu trầm tư, cuối cùng gật đầu nói: “Vậy thì được, tôi nói. Tên Ngô Dương Tuấn này là bà con xa của tôi, tôi chỉ biết hắn làm quan ở kinh thành, bình thường chẳng qua lại gì với nhau. Cuối năm rồi hắn đột nhiên hóa trang đến Côn Minh tìm tôi, nói là ở kinh thành tham ô tiền nên trốn đến đây xin tôi cho ở nhờ, còn cho tôi khá nhiều bạc để tôi thu hắn lưu lại. Tôi nhất thời tham tài nên đáp ứng.”

“Hắn thường ngày thường nói với tôi những lời bất mãn với triều đình, nói hoàng thượng là... là soán vị đoạt quyền, không phải dòng chính thống của Đại Minh. Hắn nói rất nhiều, mới đầu tôi rất sợ, sau đó nghe hoài cảm thấy cũng có chút ít đạo lý.”

“Sau đó, hắn lại bỏ tiền ra để tôi khuyếch trương chuyện làm ăn, tiếp tế cho gia nhân của tôi, cuối cùng mới nói cho tôi biết hắn ở kinh thành đã lãnh binh tạo phản, cướp ái phi của hoàng thượng thất bại, đột vây đến nơi này. Tôi sợ quá, định báo cáo quan phủ, nhưng hắn ám kỳ cho tôi biết là tôi đã thu lưu hắn lâu như vậy, cho dù có tố cáo thì cũng bị khép tội đồng mưu, chỉ cần dây vào bên mưu phản thì chẳng ai chạy thoát cả.”

“Sau đó hắn lại lấy bạc ra đưa cho tôi, nói chỉ cần tôi tham gia người của chúng, sau này Kiến Văn để đoạt lại hoàng vị, chúng tôi đều là công thần, hưởng cao quan hậu lộc, vinh hóa phú quý cái gì cũng có. Tôi đã không còn lựa chọn nào khác, chỉ còn biết phải đi theo chúng. Lần này hắn trộm bạc trong ngân khố của đề hình án sát nha môn, quan phủ tra xét ở cổng thành rất nghiêm, chúng tôi nghĩ ra việc dùng gỗ lớn chứa bạc bên trong chuyển ra ngoài thành, dự định là chiều tối nay đưa đi trước khi thành đóng cửa thì các ngài đã tới.”

Dương Thu Trì cảm thấy may, vì chỉ cần chậm trễ chút nữa chúng đã che giấu trốn ra khỏi thành được rồi, hỏi tiếp: “Các người chuẩn bị đưa số bạc này đi đâu?”

“Ngô Dương Tuấn chỉ nói giúp đưa bạc ra khỏi thành là không cần lo gì nữa, hắn sẽ tự có an bài, còn nói làm chuyện đáng rơi đầu này đều sử dụng đơn tuyến liên hệ, bảo tôi đừng nghe ngóng tình hình gì.”

Dương Thu Trì mắng thầm, công tác ngầm của các Kiến Văn dư đảng này quả thật là hiệu quả. Xem ra, chỉ có Ngô Dương Tuấn khai ra mới biết thêm những người phía sau nữa.

Dương Thu Trì trực tiếp thẩm vấn những thợ học việc trong tiệm gỗ, tra khảo dọa nạt vâng vâng đều không khai thác được gì, xem ra những người này đều nghe theo Lý thần đao, chỉ biết có chút tiền bạc, còn nội tình thế nào chẳng hay chẳng rõ.

Dương Thu Trì cho người đưa Ngô Dương Tuấn lên.

Ngô Dương Tuấn được đưa tới đại đường, Dương Thu Trì giật mình thẳng thốt, vì đại hán này đã bị cầm y vệ dày vò không còn hình dáng con người nữa. Ngoại trừ mặt mũi của hắn còn đỡ, những chỗ khác đều bị thương đến da thịt, lưng, ngực, đùi chỗ nào cũng máu thịt bầy nhầy. Căn cứ báo cáo của Nam Cung Hùng, cho dù dùng đến khổ hình thế nào, Ngô Dương Tuấn này vẫn thà chết không khai.

Điều này khiến Dương Thu Trì nhớ tới Tạ quả phụ thà chết không khai, xem ra trong Kiến Văn dư đảng vẫn có những thành phần trung kiên, hèn gì cầm y vệ truy tìm họ nhiều năm như vậy mà không có biện pháp gì bắt được. Dương Thu Trì cho người tạt nước cho Ngô Dương Tuấn tỉnh, sau đó hỏi: “Người dù gì cũng là một bá tống, sao chỉ vì hơn hai nghìn lượng bạc mà cũng hứng thú, người chẳng phải nghèo dữ như vậy sao?”

Ngô Dương Tuấn hơi ngẩng đầu, nỗ lực mở mắt, cười khổ nhưng chẳng nói gì.

Dương Thu Trì lại nói: “Người đương nhiên sẽ chẳng thể tầm thường như vậy, Kiến Văn lại càng không, và cũng không thể nói kim ngân châu báu mang theo lúc y rời khỏi hoàng cung quá ít đến nỗi phải sống nhờ vào sự trợ giúp của những người như Mễ viên ngoại vậy a. Y muốn sinh hoạt sung túc cả đời thật ra rất dễ dàng, cho nên có đâu lại đi hứng thứ với số bạc này chứ?”

Ngô Dương Tuấn nỗ lực ngăn đầu, chẳng nói lời nào, ngẩn ngơ nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Kỳ thật chuyện này rất dễ đoán, bởi vì Kiến Văn vẫn là Kiến Văn, dư đảng vẫn là dư đảng, chẳng có liên hệ gì với nhau. Ta nói có sai không?”

Thần tình của Ngô Dương Tuấn lập tức ảm đạm lại ngay, giống dư đèn dầu lập lòe trước gió lạnh vậy, nhưng vẫn không nói tiếng nào.

Nếu như cảm y vệ không cạy được miệng Ngô Dương Tuấn, Dương Thu Trì quyết định giao y cho cảm y vệ Bắc Trấn Phủ ty, để cho họ từ từ tra khảo hắn.

Dương Thu Trì bảo Kim sư gia viết mật báo cho chỉ huy sứ Kỳ Cương, nói rõ chuyện đã bắt được trọng phạm mưu phản Ngô Dương Tuấn, nhấn mạnh công lao lần này có sự chỉ điểm của hai mẹ con Bạch phu nhân nhận thức ra sự hóa trang của hắn, lập được công đầu trong việc bắt cả ổ của Kiến Văn dư đảng tại Côn Minh thành, thỉnh cầu lấy công chuộc tội, xá miễn tội liên can. Sau đó đem hết khẩu cung, thỉnh đề hình án sát sứ Khang Hoài viết tờ làm chứng kèm theo.

Sau khi phong mật báo lại, giao cho Nam Cung Hùng dẫn người áp giải Ngô Dương Tuấn, Lý mộc tượng cùng các vị học đồ dùng yêu bài cảm y vệ bắc trấn phủ ty của Nam Cung Hùng đưa đến cảm y vệ thiên hộ sở ở Vân Nam, để cho bọn họ phụ trách áp giải phạm nhân lên kinh thành cùng giao trình mật báo.

Ngô Dương Tuấn bị áp giải đi rồi, Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai ở phòng khách nhìn ra thấy bộ dạng thảm thương của hắn, tuy vẫn hận thấu xương nhưng lòng cũng có đôi chút trắc ẩn.

Đêm đó, Khang Hoài thiết yến ở nha môn tẩy trần Dương Thu Trì, biểu kỳ sự cảm tạ.

Sau khi nghỉ ngơi hai ngày ở Côn Minh, Long sư gia chuyên môn làm mấy cỗ kiệu cho Dương Thu Trì cùng gia quyến dùng. Nhất thiết chuẩn bị đầu đó rồi, họ chính thức lên đường đến huyện Thanh Khê - châu Trấn Viễn nhận nhiệm sở.

Khang Hoài án chiếu theo mọi chuyện đã bàn bạc kỹ trước đó, phái một ti ngục tin cậy cùng đi với Dương Thu Trì, mẹ con Bạch phu nhân đến chỗ lưu đầy lo chuyện nạp thực. Khang Hoài còn tự thân viết một bức thư gửi cho quan viên quản lý phạm nhân chịu tội lưu đầy ở đó, lệnh cho họ xử lý linh hoạt, để cho mẹ con Bạch phu nhân theo Dương Thu Trì đến Trấn Viễn châu cư trú, ba năm hết hạn trở về tiêu án.

Từ biệt Khang Hoài xong, Dương Thu Trì rầm rộ lên đường.

Có thư riêng của Khang Hoài, cùng một ti ngục thân tín của y đi theo lo liệu mọi chuyện, nên việc ở nơi lưu đầy tiến hành rất thuận lợi.

Sau khi xong việc, Dương Thu Trì thưởng cho ti ngục đó ít ngân lượng, khiến y vui mừng khôn xiết quay trở về.

Và thế là, khối đá nặng trong lòng mẹ con Bạch phu nhân coi như được vớt sạch, hai mẹ con họ hầu như đã khôi phục tự do, lại còn tận mắt chứng kiến cừu nhân bị bắt tống giao cho luật pháp, lòng thanh thản rất nhiều. Sự cảm kích của hai mẹ con họ đối với Dương Thu Trì chẳng có gì sánh hơn nữa.

Bạch Tố Mai cảm kích có dư, nhân lúc không người ôm chặt Dương Thu Trì tặng cho hắn một nụ hôn ngọt ngào nồng cháy, biểu đạt sự cảm kích vô hạn trong tim.

Mang theo hai mẹ con Bạch phu nhân, đoàn người tiếp tục đến Thanh Khê huyện.

Sau khi đi vào địa giới của huyện, họ thấy quả thật nơi đây thanh sơn lục thủy, phong cảnh hữu tình, chỉ có điều bá tánh thì rất khổ sở.

Ngày ấy, khi đến một tiểu trấn cách trung tâm huyện không xa, Kim sư gia bắt đầu an bài cụ thể lễ nghi tiếp nhận nhiệm sở.

246. Chương 228: Tân Quan Thượng Nhiệm

Trên phiếu bài đại khái thông tri Dương tri huyện của họ dự định đến Thanh Khê huyện cụ thể vào ngày nào, cho họ biết là không cần đi đón cho xa (điểm này đối phương đương nhiên phải tự lý giải), lại bảo bọn họ tu chỉnh nha môn, quét dọn vệ sinh, nhân viên các phòng ban phải nhanh chóng chuẩn bị các tư liệu báo cáo các công việc, đến lúc đó sẽ nhất loạt kiểm tra.

Dương Thu Trì đổi sang quan bào màu xanh. Hắn là quan thất phẩm, quan bào trước sau có thêu chim tử uyên ương (giống chim le le ở dưới nước, có cánh xanh biếc - người dịch), đầu đội mũ cánh chuồn, lúc lắc hai cái cánh nhìn rất ra dáng. Dương Thu Trì và nội quyền phân ra ngồi lên kiệu do Long sư gia chuẩn bị ở thành Côn Minh, do cảm y vệ khiêng kiệu dùng đại đội nhân mã tiến vào thành. Sau khi vào thành xong, các lễ tiết và trình tự liên quan do hai vị sư gia dặn dò kỹ Dương Thu Trì.

Họ cần phải từ phía đông tiến vào thành, gọi là “tử khí đông lai”(*) cửa phía đông của huyện thành Thanh Khê đã treo đèn kết hoa. Do huyện này khá nhỏ, do đó không đặt huyện thừa, chỉ có hai quan phó là chủ bạ và điển sử. Nhưng điển sử vừa chết trong thời gian ngắn trước đây, quan mới còn chưa được ủy phái tới, cho nên hiện giờ chỉ có một chủ bạ dẫn đầu lục phòng thư lại (**), tam ban nha dịch (***) cùng các hương thân toàn thành đều ra trước cổng thành quỳ xuống khấu đầu nghênh tiếp. Dương Thu Trì ngồi trong kiệu bảo họ cùng đứng lên. Mọi người đồng thanh cảm tạ, rồi đứng thẳng dậy bên đường thật nghiêm trang.

Dương Thu Trì đổi sang ngồi quan kiệu của huyện nha, Tàn Chỉ Tuệ cùng các nữ quyền được rèm xanh che kín, đổi sang kiệu lớn và kiệu trung của nha môn.

Sau khi đổi kiệu xong, trực ban của nha môn truyền lời khởi kiệu, lập tức thanh la trống đánh huyền thiên, người đi trước đánh chiêng đánh trống dẫn đường, tạo thành nghi trượng đưa quan kiệu rền rầm tiến bước.

Tàn Chỉ Tuệ và nữ quyền ngồi trong đại kiệu trung kiệu do Hạ Bình dẫn đầu hai mươi nữ hộ vệ trực tiếp đưa về nội nha của nha môn. Án theo thường quy, thì đêm nay Dương Thu Trì không thể trực tiếp tiến vào nha môn. Hắn cần phải đến miếu thành hoàng trước để thắp hương, trai giới trực miếu, một mình ngủ trong đó qua đêm.

Nhưng Dương Thu Trì chẳng thèm quan gì chuyện này. Hiện giờ hắn đã đến chỗ đất cắm dùi của mình, đương nhiên lời hắn là trên hết, lòng lại lo cho bọn Tàn Chỉ Tuệ, cho nên sau khi tế lễ xong ở miếu thành hoàng, liền trực tiếp lên kiệu trở về nha môn.

Về tới nha môn, hắn xuống kiệu nhìn, tức thời trợn mắt. Toàn bộ nha môn nhìn như phá miếu, so với huyện nha Quảng Đức tệ hơn gấp trăm nghìn lần.

Trước cửa nha môn, đôi sư tử đã bị mất một bên. Cánh cửa sáu phiến đã hư nát nghiêng qua một bên, giấy dán đã bị lột sạch hết chẳng còn thứ gì.

Tiến vào trong vườn, hắn thấy mặt đất đầy lỗ hổng, bức tường trước mặt đã sập hơn phân nửa, các cáo văn dán trên tường đó đã bị nước mưa nhòe hết nhìn không ra chữ gì.

Qua khỏi tường ngăn bước tới giếng trời, tiếp đó là đại đường, vòng rào ở nguyệt đài chỉ còn hai đầu, những phần còn lại chỉ sợ là đã bị người ta trộm đi làm củi nấu hết rồi.

Trên nguyệt đài trước đại đường, cái trống dành cho bá tánh kêu oan báo ức vẫn còn, chỉ có điều cái giá bên dưới chỉ còn có ba chân, cái chân còn lại thì dùng một nhánh cây cột thế vào.

Tiến vào đại đường, hắn ngẩn đầu nhìn, ối trời ơi, trên đỉnh phòng sáng trưng, thì ra là có tới mấy cái lỗ hổng to bằng cái nia.

Dương Thu Trì tức mà không nói gì được, bởi vì cái gọi là “Quan bắt tu nha” (Quan không sửa chữa nha môn) hắn đã biết. Chỉ có điều nha môn này quá tệ, nhìn những cây cột trên đại đường lệch nghiêng lệch xéo thế này mà không chịu tu bổ, đại đường này chỉ sợ sập nay mai mà thôi.

Ra khỏi đại đường hần nhìn sang bên trái thì càng giật mình kinh hãi hơn. Bên trái có một trạch viện lớn giờ đã hóa thành tro, gạch đá tro tàn bày đầy ra đó chẳng có người nào quản.

Nha môn hồng thì hồng, nhưng Dương Thu Trì vẫn phải tiếp tục trình tự thượng nhậm. Đằng sau hần là một đám cực đông các nha dịch bàn quang, chờ được khấu đầu ra mắt hần đây.

Dương Thu Trì tiến vào đại đường, được các lễ sinh quan học xướng dẫn, trước hết hướng về hướng bắc thực hành “tam quy cửu khấu” (quỳ 3 lần dập đầu 9 lần) để triều bái công tọa, khấu tạ thánh ân. Sau đó khấu đầu 4 cái đối với các quan ẩn quan các đời trước khắc đặt ở trên công đường.

Sau khi làm lễ xong, Dương Thu Trì chậm bước vào buồng lò sưởi, ngồi lên ghế chủ, cảm thấy dưới móng cứng xì xì, cúi đầu nhìn, thấy ghế này chẳng có nệm lót, chỉ là một ghế thái sư gỗ cứng, trời hiện giờ tuy đã vào xuân những vẫn còn lạnh, vẫn phải mặc áo rét, nhưng ngồi vào đó chịu rét mông. Chịu vậy!

Thăng đường...

Bọn nha dịch đánh vang ba hồi trống thăng đường, bọn dân tráng nha dịch đầy vườn lớn tiếng hô, nhất tề hươu hươu thủy hỏa côn. Kim sư gia trước việc này đã bàn trước rồi, trong chuyện này có trò vui gọi là “bài nha”, thực ra là dùng để xua đuổi hết không khí trầm muộn lạnh lẽo.

Vị chủ bạc đem mào sách trình lên bằng hai tay, Dương Thu Trì tiếp lấy, bắt đầu gạch lên đó điểm danh. (Chú ****)

Kể được điểm báo đầu tiên chính là chủ bạc dẫn đầu lục phòng thư lại tam ban da dịch đến cổng thành nghênh tiếp, tên gọi là Tư Đồ Lỗi, là một lão đầu nhanh nhẹn, là phó quan duy nhất của Thanh Khê huyện này.

Sau khi toàn bộ thu lại nha dịch đều được điểm báo xong, Dương Thu Trì cần phải tiếp thụ bái lại của họ nữa.

Chủ bạc Tư Đồ Lỗi bước tới khấu đầu, Dương Thu Trì căn cứ vào sự dặn dò của Kim sư gia, mời dây chấp tay đáp lễ. Những lục phòng thu lại khác chia nhau tiến tới khấu đầu, Dương Thu Trì chỉ cần gật gật đầu mà thôi. Còn những tên tam ban nha dịch khác thì chỉ có thể quỳ lạy tập thể ở giếng trời hay nguyệt đài xa xa ...

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì ra lệnh bãi đường, rồi đi đến các chỗ trong nha môn lễ bái thổ địa gia, trạch thần, môn thần, tạo thần vâng vâng loạn tám chính ông thần mình mà hần chẳng nhớ nổi nữa.

Bái xong các chư thần, Long sư gia đã an bài một tiệc rượu ở nhị đường, đem số rượu thịt Dương Thu Trì tế tự thành hoàng lúc này về chiêu đãi các đồng liêu trong nha môn.

Tham gia bữa yến này có chủ bạc Tư Đồ Lỗi và các người đứng đầu trong lục phòng lại hộ lễ binh hình công. Ngồi trên bàn tiệc thật ra cho có mặt thế thôi, không thể ăn thật, cho nên rượu vào ba vòng thì những người này liền cáo từ lui ra.

Cho đến lúc này, quá trình tiếp nghênh coi như xong, Dương Thu Trì đi vào nội nha.

Tiến vào phòng khách nội nha, hần thấy Tổng Vân Nhi, Tần Chỉ Tuệ cùng một đám đàn bà con gái đang ngồi ở phòng khách nói chuyện rôm rả loạn cả lên.

Thấy Dương Thu Trì tiến vào, các cô gái đều vây lại, Tổng Vân Nhi giành nói trước: “Ca, nha môn của huynh quá tàn tạ, mái ngói trên phòng của chúng muội đều bị hở ra thấy trời hết, thế này thì mưa xuống phải làm sao?”

Tổng Vân Nhi mở lời, Tần Chỉ Tuệ và những người khác đều mồm năm miệng mười nói theo.

“Đúng a, giường trong phòng của thiếp chỉ đựng vô một cái là kê cốt kết ngay liền.” Tần Chỉ Tuệ nói.

“Phòng của thiếp còn có chuột!” Tổng Tình nói.

“Đúng a, nhà xí dơ đến chết khiếp.” Nguyệt Thiên chêm vào.

“Vườn hoa sau nhà đầy cỏ dại!” Bạch Tổ Mai nói.

“Nồi nêu trong nhà ăn đều đã sét hết rồi.” Hồng Lăng nói.

“Trong chén còn có gián nữa!” Oái nhi than.

....

Dương Thu Trì nghe mà đầu cứ ngày càng to ra. Đến lúc này, Hạ Bình chạy vào báo: “Dương đại nhân, tường của nội nha có mấy cái lỗ chó lớn, người có thể chui vào dễ dàng, cho chỗ tường sắp sập rồi, làm sao bây giờ?”

Đến lúc này thì Dương Thu Trì hết chịu nổi, nha môn này quá tàn tệ, liền cho gọi Long sư gia vào.

Long sư gia tiến vào, Dương Thu Trì liền lệnh lập tức bố trí tu bổ nha môn, nhưng cái gì cũ kỹ rách nát đều phá dỡ hết, những cái gì sắp sập thì lập tức đập bỏ xây lại. Những gia cụ trong nội nha đổi mới toàn bộ, những gian phòng đều phải trát phấn mới, chỉnh lí lại hết. Bố trí cho canh giới an toàn thì căn cứ vào ý kiến của Nam Cung Hùng và Hạ Bình mà làm.

Long sư gia theo Dương Thu Trì một thời gian, đương nhiên biết tính khí của hắn, cái gì gọi là “Quan bắt tu nha” đối với hắn chẳng có nghĩa lý gì, một là tiền tài không thành vấn đề, hai là an toàn đệ nhất, cho nên lập tức lĩnh mệnh bắt đầu bố trí tu bổ nha môn.

Long sư gia phụ trách tu bổ huyện nha, còn Nam Cung Hùng thì căn cứ tình huống của huyện nha bắt đầu bố trí canh giới cho nha môn. Hắn từ 40 đại nội thị vệ và cấm vệ vệ tuyển ra 5 người võ công cao nhất cùng Nam Cung Hùng tổ thành đội cận vệ của Dương Thu Trì, chỉ cần Dương Thu Trì rời khỏi nội nha thì họ chẳng rời 1 bước. Nhưng hộ vệ khác thì được chia ra canh giới các nơi, giới bị sâm nghiêm cho toàn bộ nha môn.

Đương nhiên, nếu như Dương Thu Trì muốn rời khỏi nha môn, thì tất phải lưu lại nha môn 10 hộ vệ, 30 hộ vệ khách đều phải theo hắn, tùy tình hình mà bảo hộ. Dương Thu Trì còn có ba ban nha dịch, cho nên đội bảo tiêu xem ra cũng hoành tráng.

Bọn hộ vệ đều ăn ở giống như lúc còn ở Vũ Xương, đó là toàn bộ nam hộ vệ cư trú bên ngoài nội trạch nha môn, không có sự cho phép thì không được tiến vào trong. Điều khác biệt với khi ở Vũ Xương là Dương Thu Trì cho Hạ Bình mang theo 20 hộ vệ nữ tiến vào trú trong nội nha, phân bố các nơi canh giới, trọng điểm phụ trách an toàn cho 3 vị thiếu phu nhân.

Hai vị sư gia thì được an bài trú ở hai sương phòng ngoài cửa nội nha, như vậy để Dương Thu Trì có thể tùy thời cho gọi.

Tri huyện cũ đã chuyển đến ở trong công quán lâm thời trong huyện thành. Ăn xong cơm trưa, Dương Thu Trì mang theo Kim sư gia đến bái kiến ông ta.

Tri huyện này họ Giang, là lão đầu gần 60 tuổi, đã già đến nỗi mắt mờ đầu vầng, răng chẳng còn được bao nhiêu. Dương Thu Trì hiện giờ đã rõ vì sao nha môn tàn tạ như vậy, bởi vì Giang tri huyện này thật ra mắt mũi kém nhem chẳng nhìn thấy những chỗ ấy, hơn nữa, lão sắp quy ẩn tới nơi, có tu bổ cũng chẳng làm gì, chỉ bằng chờ đến lúc cáo lão hoàn hương nạp tiểu thiếp hưởng tuổi già a.

Sau khi hàn huyên xong, Giang tri huyện giới thiệu đơn giản tình hình trong huyện, dùng những từ ngữ nhà quan rất đường hoàng. Thanh Khê huyện này có người Hán và người Miêu sống chung, dân tình thuần phác, sơn thanh thủy tú, phong cảnh ưu mỹ, đây là điều thật, vì Dương Thu Trì trên đường cũng cảm giác thấy, chỉ có điều lão bá tánh quá nghèo khổ mà thôi.

Do được Kim sư gia chỉ điểm, Dương Thu Trì lấy thân phận văn bồi cầu giáo đi lại mấy lần, lại dâng cho Giang tri huyện một phần hậu lễ, cho nên lão mới nheo đôi mắt già nua, thở dài bảo: “Dương đại nhân, sau này ngài sẽ biết, Thanh Khê huyện chẳng những bản khổ, chuyện phiền phức còn rất nhiều, điều phiền nhất chính là người Miêu không phục giáo hóa.”

“Năm Hồng Vũ thứ 28, nơi này đã từng phát sinh Miêu dân bạo loạn, đối kháng quan phủ, chống phú thuế. Trần Viên vệ chỉ huy sứ ty phát binh trấn áp, kết quả là xảy ra trận đánh lớn, quân ta đại bại, ngay cả chỉ huy sứ Vạn Kế, bách hộ Ngô Bản cũng tử trận, bắt đắc dĩ, triều đình tăng phái quân đội trừ loạn, giết rất nhiều người Miêu, cho nên cục thế mới ổn định tới giờ.”

Chú thích của người dịch:

(*) Tử khí đông lai: Tử: Màu tím đỏ. Khí: chất khí. Đông: hướng đông. Lai: tới. Tử khí là chất khí màu tím đỏ hiện lên bầu trời như một đám mây màu tím. Đông lai: từ phương đông bay tới. Tử khí đông lai là vàng khí mây màu tím đỏ từ hướng đông bay đến. Đây là điềm lành, ý nói có Thánh nhân từ hướng đông đi đến... Trong phong thủy, người ta thường xây ban công hướng về phía đông, vì phong thủy truyền thống cho rằng, ban công là nơi hứng no nê ánh sáng mặt trời, không khí và nơi hứng sương nhiều, là nơi nạp khí của cả ngôi nhà. Do đó, rất cần cái gọi là “Tử khí đông lai” này.”)

(**) Lục phong thư lại: nhân viên làm việc cho quan huyện phân làm sáu phòng. Cái gọi là sáu phòng này có chức năng thu nhỏ tương tự từ các bộ “lại, hộ, lễ, binh, hình, công”.

(***) Tam ban nha dịch: tức là ba ban nha dịch gồm “tạo”, “tráng” và “khoái”. Đây là một giai tầng khá rộng lớn ở châu huyện, là tổ chức thấp nhất trong nhà quan. Nhiệm vụ: (1) Tạo ban đảm nhiệm về đường dịch (các việc liên quan công đường); (2) Tráng ban lo về các việc liên quan đến khổ nhọc, cần sức lực; (3) Khoái ban lo về việc bắt tội phạm. Hai ban “tạo” và “tráng” cùng lo chuyện nội cần, dịch trạm, hành hình, cấm vệ, phòng trộm.... “khoái” ban được chia ra làm “bộ khoái” (đi bộ bắt tội phạm) và “mã khoái” (cưỡi ngựa bắt tội phạm), chuyên lo bắt bớ người có tội.

Cái gọi là “tam ban nha dịch” này thật ra chỉ là tên gọi chung chung, vì thực ra thì không phải chỉ có 3 ban này, mà còn nào là dân tráng, cung binh, lương sai (lính thu thuế), gác cổng, cấm tử (coi ngục), ngũ tác (pháp y ngày nay, nếu nữ làm nghề này thời phong kiến gọi là “ổn bà” - kiêm luôn bà đỡ, bà mụ, bà tẩm), trù phụ (đầu bếp), tán phiên (người hầu quạt), khiếu phu (người khiêng kiệu)... Tất cả những người này có thể gọi là lại viên, thường hưởng lương nha môn (khoảng 6 lạng bạc/năm thời Minh), chính là đầu mối giao tiếp giữa quan huyện với dân chúng. Các nhà sử học cho rằng, nha dịch chính là các nhân viên “chấp pháp”, từ hoạt động của họ mà dân chúng sẽ cảm thụ được sự tồn tại của quốc gia và uy nghiêm của luật pháp. (TP)

(****) Mão sách: sổ sách để điểm danh. Lệ của các quan là làm việc từ giờ mão, cho nên điểm tên gọi là điểm mão, xưng đến tên dạ lên gọi là ứng mão, sổ sách gọi là mão bạ. hay mão sách. Lập ra kì hạn để thu tiền lương và so sánh nhiều ít gọi là tỉ mão.

—o0o—

247. Chương 229: Giám Trảm

Giang tri huyện nói tiếp: “Lần này cùng bị chém đầu còn có một tên giang dương đại đạo giết người cướp của, cũng bị chém lập quyết, cần phải chấp hành cùng một lúc. Nghe người trên châu Trấn Viễn nói, thì ‘Đinh Phong Văn Thư’ ra lệnh thực thi hình phạt tử hình của hai người này sẽ đến trong nay mai. Ngài đến thật đúng lúc, ngài đã tiếp ấn tín, công vụ của chúng ta coi như đã bàn giao xong, do đó chuyện giám trảm này sẽ do ngài phụ trách.”

Giám trảm? Dương Thu Trì không ngờ vừa đến nhiệm sở đã chủ trì việc giám sát chém đầu ngay. Trước khi xuyên việt, hắn đã từng được pháp viện yêu cầu tham gia công tác nghiệm thi ở pháp trường tử hình, người bị súng xử bắn nhìn nhiều rồi, nhưng người bị chém đầu đổ gục xuống thực ra vẫn chưa xem qua, không ngờ lần đầu tiên chứng kiến cũng là lần đầu tiên hắn trong vai trò giám trảm.

Người xưa tin rằng đạo trời chính là “Xuân sanh, hạ dưỡng, thu sát, đông tàng” (Mùa xuân muôn loài sinh sôi nảy nở, mùa hè nuôi dưỡng, mùa thu giết chóc, mùa đông tàng trữ) cho nên việc thực hành tử hình ở thời cổ đại đều thực hiện vào mùa thu. Do đó, ứng theo đạo lý thì hiện giờ mới khai xuân, không phải là thời điểm chấp hành tử hình. Tuy nhiên, có những tử tội phạm trọng tội thường bị phán án tử hình là “Quyết bất dãi thời” (quyết không chờ đợi đúng thời điểm, chém ngay), do đó không cần phải chịu sự hạn chế chỉ được chém vào mùa thu. Thứ tử tội này gọi là “Lập quyết” (xử ngay), căn cứ vào đó định ra phương pháp chấp hành khá khác biệt, có thể chia ra làm hai loại là “Giảo lập quyết” (treo cổ chết ngay) và “Trảm lập quyết” (Chém đầu chết ngay).

Sau đó Minh Anh Tông quyết định, phạm là tội phạm chờ tới mùa thu mới xử quyết thì phải do quan viên tới cao cấp của triều đình hội thẩm một lần, sau này hình thành “Triều thẩm”, “Thu thẩm”. Điều này hình

thành nên chế độ “Giám hậu” sau này, chính là “giám cấm” chờ đến mùa thu thẩm tra lại rồi mới quyết xử tử hay tha. Kinh qua “Triều thẩm” và “Thu thẩm này”, hình phạt tử hình mới được quyết, sau đó chấp hành ngay.

Con trai Vân Lăng của Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh bị pháp là “Trảm lập quyết”, tức là “quyết không chần chờ”, ý tứ là không chờ tới mùa thu mà có thể hành hình ngay. Do đó, hiện giờ Dương Thu Trì đến vừa khéo phải làm chuyện giám trảm này.

Giang tri huyện ho khan vài tiếng, lên tiếng nói tiếp: “Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh nhận thấy rằng có người hãm hại con trai của ông ta, tháng trước đã từng dẫn đầu miêu dân đến huyện thành làm loạn, bị ta bắt lại còn chưa thẩm tra, cũng giao cấp cho ngài luôn. Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh tuy đã bị giam lại, nhưng tình tự của dân chúng người Miêu rất xáo động, ngài giám trảm con trai của ông tư, nói không chừng người Miêu sẽ làm loạn, cho nên nhất định phải cẩn thận.”

Dương Thu Trì nghe thế, nhận thấy thì ra lão già này còn lưu lại cho hắn cái cục diện rối rắm như vậy. Nếu sớm biết thế thì hắn đến muộn thêm vài ngày có phải hay không? Có điều Dương Thu Trì dù sao cũng thích sự khiêu chiến này, lòng chẳng có gì lo lắng sợ sệt.

Giang tri huyện lại giới thiệu cho Dương Thu Trì vài đại hộ đứng đầu trong huyện, đó là những người có học có công danh, sau đó nói: “Dương đại nhân khiêm tốn như vậy, lại tặng cho lão hủ phần hậu lễ thế kia, lão hủ không có gì hồi báo, chỉ còn biết để các vị cân bàn (phụ tá) lại cho ngài.”

Giang tri huyện cho người đi gọi cân bàn ra. Chẳng mấy chốc sau, từ bên trong có trung niên khoảng bốn năm chục tuổi bước ra, lưng người này hơi gù, đầu tóc đã hoa râm, nụ cười hiện đầy lên nét mặt. Y cung thân thi lễ.

Giang tri huyện giới thiệu cho Dương Thu Trì: “Người này tên là Thường Phúc, là phụ tá nhiều năm của lão hủ, tận trung với chức trách, có thể tin cậy được. Điều hiếm có nữa là hắn biết Miêu ngữ, đối với tình hình của châu Trấn Viễn này có thể nói là rành rẽ phi thường, các chủng quan hệ hay các loại người trong Thanh Khê huyện biết rõ như trong lòng bàn tay, chính là cánh tay đắc lực của lão hủ. Lão hủ đã cáo lão hoàn hương với triều đình, hắn theo ta chẳng còn ý nghĩa gì nữa, nay đành giới thiệu cho Dương đại nhân để sử dụng làm tùy tùng a.”

Dương Thu Trì mừng rỡ. Hắn đang sầu lo không thông hiểu tình hình nơi này, đặc biệt là không biết tiếng Miêu, công tác này thật là khó triển khai cho được. Thường Phúc này nếu như đã được tự thân Giang tri huyện giới thiệu, đương nhiên là người đáng tin. Hơn nữa y làm trợ lý nhiều năm cho quan, kinh nghiệm phong phú, xem tướng tá cũng khá thành thạo, đặc biệt là việc y thông hiểu tình hình nơi này làm cho Dương Thu Trì cao hứng vô cùng, lập tức gật đầu nói: “Được a, đa tạ Giang đại nhân tiến cử.”

Thường Phúc đang lo Giang tri huyện cáo lão hoàn hương rồi thì tương lai của y sẽ ra sao, nghe tin này vô cùng mừng rỡ, nhanh chóng quỳ xuống dập đầu ra mắt Dương Thu Trì: “Tiểu nhân Thường Phúc ra mắt Dương đại nhân Dương lão gia, đa tạ đại lão gia thu nhận, sau này Thường Phúc nhất định tận tâm tận lực phụ tá lão gia.”

“Được được, dậy đi!” Dương Thu Trì bảo.

Thường Phúc lại dập đầu đa tạ ân tiến cử của Giang tri huyện, sau đó mới đứng lên hầu sau lưng Dương Thu Trì.

Giang tri huyện lại nói: “Các nha hoàn, người hầu, bà mụ của lão hủ đều đã theo ta nhiều năm, hiện giờ lão hủ cáo lão về quê, không cần dùng nhiều như vậy nữa. Quê nhà cũng có rồi. Nếu như đại nhân nhìn hợp mắt, thì hãy thu nhận họ lại, bọn chúng khá quen thuộc nơi này, lại biết tiếng Miêu, mua bán mọi thứ gì đó đều rất dễ dàng.”

Dương Thu Trì nghe vậy càng cao hứng hơn, những người này đều được Giang tri huyện tiến cử, lại theo lão nhiều năm, cho nên nguồn gốc không vấn đề gì, hắn bèn nói: “Được a, tôi lần này chỉ mang theo vài hộ vệ và mấy nha hoàn, đang lo trong nhà người hầu quá ít. Vừa khéo a! Nếu như vậy thì tôi thu nhận hết vậy.” Giang tri huyện gật đầu, những người hầu này có kẻ bán thân cho lão, có kẻ làm công cho lão, do đó người nào đã bán thân thì Giang tri huyện nói ra giá tiền, nhìn chung cũng khá hợp lý, Dương Thu Trì chẳng nói lời nào trả tiền ngay, thu luôn các tờ văn khế bán thân.

Toàn bộ nha hoàn, người hầu và các bà mụ đều quỳ xuống dưới công quán dập đầu ra mắt Dương Thu Trì. Hắn nhìn sơ qua, hầu hết đều nhanh nhẹn tráng kiện, nên rất hài lòng.

Dương Thu Trì lại hướng về phía Giang tri huyện học hỏi thêm về đạo làm quan ở nơi này, sao đó cáo từ ra ngoài, ngồi lên quan kiệu, dẫn Thường Phúc cùng những nha hoàn người hầu trở về nha môn.

Hiệu suất làm việc của Long sư gia rất cao, y đã căn cứ an bài của Dương Thu Trì, bắt đầu tu bổ huyện nha. Y phân ra mấy nhóm người, có kẻ thì tu bổ phòng ốc, có kẻ thì phục trách đổi mới đồ đạc trong nhà, có kẻ xây tường, có kẻ đập vách cũ nát xây dựng lại mới.

Long sư gia thấy Dương Thu Trì quay về, nhanh chóng chạy lại báo cáo tóm tắt tình hình tiến triển công việc. Dương Thu Trì nghe qua rất hài lòng, ngược mắt nhìn thấy nội trạch bị thiêu hủy của điển sứ còn chưa động công, hơi kỳ quái hỏi: “Bên đó sao còn chưa dựng tới?”

Long sư gia nói: “Bên đó có phạm vi quá lớn, nếu động công toàn bộ thì phải thiết kế lại mới, bỉ nhân đang chuẩn bị thỉnh ý kiến ông chủ về cách thiết kế.”

Dương Thu Trì định nói chiếu theo mô hình của huyện Quảng Đức, đột nhiên nhớ tới lời vừa rồi của Giang tri huyện, rằng con trai của Miêu trại chủ thiêu hủy phòng ốc này, thiêu chết điển sứ, rồi người Miêu làm loạn, xem ra sự tình này vẫn chưa xong, hay là không cần đập hết xây lại vội làm chi, chờ cho lo xong chuyện này rồi tính sau, dù sao thì hiện giờ không có điển sứ, không cần phải xây mới gấp, cho nên hắn nói với Long sư gia: “Bên phía đó không cần động vội, cần phải bảo trì tình trạng đồ nát như vậy, chuyện sửa chữa sau này tính.”

Long sư gia vâng dạ. Chuyện sửa chữa nha môn đã an bài xong, tiến triển thuận lợi. Long sư gia và Kim sư gia liền cùng sư gia cũng của Giang tri huyện bàn giao công chuyện.

Giang tri huyện tuy già cả hơi lẩm cẩm, nhưng sổ sách chứng từ đều rất rõ ràng, cho nên chuyện bàn giao rất nhanh chóng và thuận lợi. Sau đó, hai vị sư gia thỉnh Dương Thu Trì cấp cho Giang tri huyện một cái “Bảo kết”, chứng minh mọi sự việc đều đã bàn giao xong xuôi, sau việc thì nhất thiết mọi vấn đề đều do quan mới phụ trách. Giang tri huyện liền ngay đó khởi trình li khai, đó là một chuyện khác, không nói tới nữa.

Dương Thu Trì cho nha hoàn, người hầu và các bà mụ chờ ở ngoài nội nha, bản thân thì tiến vào trong.

Tiểu hắc cầu lúc này đang chạy lung tung trong nội nha sửa giỡn, thấy Dương Thu Trì tiến vào liền sửa uông uông mấy tiếng vào phòng khách, xong chạy lại vẫy đuôi quanh chân hắn.

Dương Thu Trì ẩm tiểu hắc cầu lên vuốt ve lớp lông mượt trên đầu nó. Tống Vân Nhi và những người khác nghe tiếng chó sủa, biết là Dương Thu Trì trở về, liền ủa ra vây lấy rít rít như bầy chim chích, mồm năm miệng mười báo cho hắn biết mọi đồ đạc trong nhà đã đổi xong, đỉnh phòng cửa sổ gì cũng đã sửa, cỏ đã cắt, nhà xí đã chùi... xem đáng vẻ đều rất cao hứng.

Hiện giờ đã chạng vạng, Dương Thu Trì ẩm tiểu hắc cầu đi vào phòng khách, vừa đi vừa hỏi: “Mọi người ăn cơm chưa?”

Các cô gái đầu lắc đầu, bọn họ đến nhà mới đều cảm thấy rất hưng phấn, quên cả đói.

Dương Thu Trì nhìn Hồng Lăng: “Làm sao vậy giờ? Hồng Lăng, cô làm món ăn không tệ, hôm nay trở tài đi?”

Hồng Lăng đỏ hồng hai má, thẹn thùng đáp: “Dạ được.” Xong ngâm nghĩ, nói: “Nhưng mà người của chúng ta còn được, chứ nếu cộng thêm mấy chục hộ vệ ngoài kia thì quá nhiều người ăn, một mình tì nữ làm không nổi đâu.”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Cô làm món ăn rất ngon, sau này chỉ cần làm cho ta cùng ba vị thiếu phu nhân, Bạch phu nhân cùng mọi người trong nội trạch này là đủ. Đêm nay là đêm đầu tiên đến nhà mới, chúng ta ăn mừng một phen, cho nên làm nhiều đồ ăn một chút, cộng thêm cô, Nguyệt Thiên và bảy cô Lê viên của Kha nhi, chúng ta cùng náo nhiệt một phen.”

Dương Thu Trì phân công đưa các người hầu tiến vào nội nha, tiếp tục nói: “Bọn hộ vệ bên ngoài tự biết kiếm đồ ăn. Hôm nay ta mua từ lão tri huyện một số nha hoàn, người hầu và bà mụ. Nếu chỉ để cho một

tiểu nha đầu cô cực khổ, ta không có nhần ta đâu a.”

Hồng Lăng mừng rỡ thưa: “Thiếu gia quá thật là chu đáo.”

Đám nô tì người hầu tiến vào xong, Dương Thu Trì thưa với Bạch phu nhân: “Nhưng người này chẳng biết có hợp ý hay không, xin nhờ người phụ trách an trí dùm có được không?”

Bạch phu nhân này giờ chỉ mỉm cười nhìn bọn họ nói cười, giờ đột nhiên Dương Thu Trì quyết định để bà an bài bọn người hầu này, cảm thấy có phần bất ngờ, nhưng sau đó bà ta hiểu ngay, Dương Thu Trì thật ra không muốn bản thân bà có cảm giác làm người thừa ở đây, cho nên cố ý bày chuyện cho bà làm. Lòng Bạch phu nhân nghĩ, hài tử này quả thật là tế nhị, rất biết làm vui lòng người, cho nên thống khoái đáp ứng luôn.

Bạch phu nhân gả về cho Bạch thiên tổng nhiều năm, chuyện quản lý sự vụ trong nhà rất có kinh nghiệm, so với bọn tiểu nha đầu như Tống Tình khéo hơn nhiều, do đó có thể nói Dương Thu Trì đã biết người biết ta trong chuyện này.

Có Bạch phu nhân an bài, mọi chuyện tiến hành thật ngăn nắp. Thư phòng của Dương Thu Trì, phòng ngủ của ba vị thiếu phu nhân, của Tống Vân Nhi cùng bảy tiểu cô nương Lê viên đều được an bày ổn thỏa, mỗi phòng đều có nha hoàn, nô tì, bà mụ cùng các vật dụng phân phối đến nơi đến chốn.

—————o0o—————

248. Chương 230: Thăng Đường Xử Án

Ha ha, hần thâm nghĩ, như vậy hần chẳng khác gì hoàng thượng trong hoàng cung rồi hay sao? Có ý tứ!

Bố trí mọi chuyện xong, Hồng Lăng tự thân xuống bếp trở tài, có các bà mà cùng đầu bếp trợ giúp, cho nên cô nàng làm cũng nhanh và không vất vả gì.

Dương Thu Trì đưa Tần Chỉ Tuệ cùng các cô gái đi khắp nội nha xem xét, tuy nó không bằng nhà mới ở Vũ Xương, nhưng tường cao ngói dày, không kém phần thâm nghiêm trang trọng.

Sau khi thị sát nội nha xong, vừa trở về phòng khách nghỉ ngơi thì các nữ hầu chạy vào báo có các hương thân trong huyện đến chúc mừng.

Dương Thu Trì vội vã rời nội nha ra nhà ẩm trồng hoa ở tiền sảnh chuyên dành cho việc tiếp kiến quý khách. Đương nhiên, Dương Thu Trì vừa rời khỏi nội nha, Cán ban trưởng tùy là Thường Phúc, cùng Nam Cung Hùng mang theo tổ hộ vệ 6 người nhanh chóng bám theo.

Đến phòng hoa, bên trong đã ngồi kín mười mấy vị hương thân có công danh địa vị trong huyện, Thường Phúc chạy vào trước, lớn giọng xướng: “Tri huyện Dương đại nhân đến.... nghênh!”

Mọi hương thân đều khom người nghênh tiếp, Dương Thu Trì ngồi lên ghế thượng tọa. Nhưng hương thân này lần lượt từng người bước lên chào, dâng lên lễ kiến diện.

Thường Phúc đứng bên cạnh nhất nhất giới thiệu cho Dương Thu Trì.

Sau khi ra mắt xong, hàn huyên một lúc, Dương Thu Trì dâng trà tổng khách.

Sau khi tiễn những hương thân xong, hần trở về tới nội nha thì đã tới giờ cơm chiều. Hồng Lăng đã làm đồ ăn xong, bày đầy cả một bàn lớn.

Bận rộn suốt một ngày, quả thật là đói, Dương Thu Trì ngồi bàn thủ tịch, Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, Bạch Tố Mai, Bạch phu nhân, Tống Vân Nhi, Hồng Lăng, Nguyệt Thiên, Oái nhi, bảy chị em Kha nhi cùng ngồi đầy một bàn.

Dương Thu Trì không đợi họ ngồi xong, đã cầm đũa lên trước gấp một chút thức ăn cho vào miệng, nhéo mắt nhai, chép chép miệng than: “Thiệt là ngon quá đi mà! Chúng ta sau này có Hồng Lăng không còn sầu không có phúc ăn nữa. Ha ha ha!”

Hai má trắng nõn của Hồng Lăng ửng lên hai bọng hồng, đứng dậy thi lễ: “Đa tạ thiếu gia khen ngợi.”

Dương Thu Trì cười cười nâng chung rượu: “Bạch phu nhân, Chỉ Tuệ, Tình nhi, Tố Mai, Vân nhi, còn có các vị tiểu muội muội. Chúng ta hôm nay hoan hỉ tụ về đây, cũng có thể coi là duyên phận hiếm có, nào nào, ta kính mọi người một bôi!”

Chúng nữ cười hi hi nâng chung rượu hồi kính, mọi người đều vui vẻ.

Tiếp theo đó, mọi người bắt đầu vừa ăn vừa kính rượu, Hồng Lăng cùng bảy chị em Kha nhi thấy Dương đại nhân hiền hòa như vậy, cũng không cần ái náy gì, chia nhau lên mời rượu hân. Dương Thu Trì thì ai mời cũng chẳng từ chối, rượu tới là cạn chung.

Uống đến lúc cao hứng, Tống Vân Nhi lại đề nghị đánh tửu lệnh, Dương Thu Trì đương nhiên đáp ứng. Chỉ có điều thứ tửu lệnh thời cổ đại Dương Thu Trì không rành, mười lần thua hết bảy tám, nên uống đến say mềm rồi tan tiệc.

Đêm nay đến lượt Tống Tình hầu hạ. Tống Tình và tiểu nha hoàn Hồng Lăng mỗi người một bên đưa Dương Thu Trì đã uống say mềm lảo đảo trở về phòng ngủ.

Hồng Lăng tuy đã uống không ít, nhưng trong lòng hiểu rõ, bản thân dù sao cũng là người hầu, đừng có để chủ nhân chưa say mà mình đã say thì chẳng còn thể thống gì nữa. Do đó đỡ trò uống giả nước, cho nên chẳng mấy gì say. Hồng Lăng phục thị Dương Thu Trì và Tống Tình rửa chân lên giường ngủ xong, tự bản thân cũng lui ra gian ngoài nghỉ ngơi.

Dương Thu Trì ngủ một giấc tỉnh lại, trong phòng tối om om, uống say thường cảm thấy khát, cho nên gọi một câu: “Nguyệt Thiên....!”

Tống Tình ở bên cạnh đang ngủ say bị kinh nhiều thế mà chẳng thềm tỉnh, trở mình xoay người ngủ tiếp.

Dương Thu Trì hơi tỉnh một chút, lúc này mới nhớ đến nha hoàn hầu cận không phải là Nguyệt Thiên mà là Hồng Lăng, vừa định lên tiếng gọi lại, thì Hồng Lăng đã mặc đồ ngắn sát người cầm đèn chén bước ào: “Thiếu gia, Hồng Lăng ở đây, ngài cần gì?”

“Nước, ta muốn uống nước trắng, không muốn uống trà!” Dương Thu Trì thò đầu từ trong giường ra, mắt nhắm mắt mở nói, lúc say hân thường thích uống nước, bởi vì lúc này uống trà thường sẽ bị buồn nôn.

“Dạ được!” Hồng Lăng chạy ra gian ngoài, lát sau mang một hồ nước chạy vào để trên bàn, rót một ly đưa tới cạnh giường, “Thiếu gia, nước đến rồi.”

Dương Thu Trì tiếp lấy uống một hơi, nhiệt độ vừa phải, ực ực mấy cái, thở phào bảo: “Thật đã!” Đột nhiên, hân chợt nhớ tới giữa đêm giữa hôm thế này thì làm gì có nước nóng, nên buột miệng hỏi: “Hồng Lăng, nước nóng này ở đâu ra?”

Dưới ánh sáng hồng hồng từ ngọn đèn lung linh chiếu ra, mặt của Hồng Lăng cũng hồng hào theo, thần thái vô cùng kiều mỹ, dùng giọng nói ngọt ngào thổ thổ thốt: “Hồng Lăng nghi thiếu gia uống rượu ban đêm sẽ khát nước, nên ở gian ngoài có bày một tiểu hồ lò ủ ấm nước. Uống rượu say uống nước ấm sẽ tốt bụng, cho nên tì nữ mới chuẩn bị nước ấm.”

Dương Thu Trì hơi động lòng, tiểu nha đầu này quả thật là chu đáo.

Chính vào lúc này, Tống Tình trở mình, cánh tay tròn lẳng thò ra vòng ôm eo của Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thè lưỡi ra nháy nháy Hồng Lăng, rụt đầu vào trong giường.

Hồng Lăng nghe Tống Tình đã có động tĩnh, vội vã để chén nước lên bàn, cầm hồ nước soi đèn đi ra gian ngoài.

Dương Thu Trì nằm xuống, thân hình trần trụi bóng nhoáng của Tống Tình như một con cá chui tọt vào lòng hân, hôn lên má hân vài cái, cười hi hi bảo: “Hai người thì thảo thậm thụt gì đó?”

Cô quý nhỏ này thì ra đã tỉnh rồi nhưng vẫn giả đồ ngủ, rất may là Dương Thu Trì chẳng làm chuyện gì quá đáng, thậm bảo rằng may, giường một cánh tay ra trượt lên người nàng.

Tống Tình trước hết cười khúc khích, sau đó động tình, mặc cho Dương Thu Trì tha hồ khám phá cơ thể nàng, cuối cùng không nhịn được rên lên một tiếng say người, ôm chặt cổ hân bám sát môi hôn thật sau,

thè cả cái lưỡi ra dăng hiển, khiến cho lửa dục trong người hấn cháy bùng bùng. Dương Thu Trì nhin không được phóng người lên ngựa, cật vó chạy ào ào đến bên bờ khoái lạc...

Sau cơn mây mưa gió dập, mơ mơ hồ hồ, Dương Thu Trì nghe trong nội nha vang lên bảy tiếng keng, tiếp theo đó là cửa vườn nha môn, cửa tiền sảnh, cửa lớn cũng vang lên tiếng mõ, Dương Thu Trì ở Quảng Đức huyện biết đó gọi là “Truyền đầu bang”, chính là tín hiệu biểu hiện cho nha môn bắt đầu công tác chuẩn bị, báo cho mọi người biết để thức dậy.

Dương Thu Trì chẳng thèm quản mấy cái này, chui đầu vào trong mền, phục lên ngực Tống Tình ngủ vùi.

Mơ mơ hồ hồ thêm lúc nữa, hấn lại nghe tiếng keng vang lên 5 tiếng, bên ngoài có tiếng gõ canh, đó chính là “Nhị bang”, thúc giục trưởng quan thức dậy rửa ráy rồi đến thiêm áp phòng giao việc. Các nhân viên sổ sách lúc này cần phải chuẩn bị toàn bộ, có mặt đúng vị trí để bắt đầu công việc.

Đang ngủ ngon, hấn chợt cảm thấy có ai đó lay lay, tức mình định mắng cho một trận, nhưng chỉ càu nhàu vài tiếng rồi ôm Tống Tình ngáy tiếp.

Đến lúc này, bên ngoài giường truyền vào tiếng của Hồng Lăng: “Thiếu gia, đến giờ dậy rồi! Hôm nay là ngày xét xử, ngài phải thăng đường hỏi án đây!”

Mấy tiếng nhỏ nhẹ ngọt ngào này lọt vào tai Dương Thu Trì sao mà tuyệt diệu vậy, nhưng đầu của hấn cũng đồng thời như bị tạt một bồn nước lạnh, đột nhiên nhớ ra, hôm qua cân ban Thường Phúc có nhắc hôm nay là ngày lên công đường xét xử, sao mà hấn lại quên được cả?

Dương Thu Trì nhanh chóng thoát khỏi vòng tay của Tống Tình, ngồi bật dậy xuống giường. Hồng Lăng cầm quan bào tới, phục vụ cho Dương Thu Trì mặc vào.

Tống Tình càu nhàu: “Thu Trì ca ca, làm gì mà dậy sớm vậy?”

Trên đường đi Tống tình đã quen ngủ dậy trễ, bây giờ chưa thể nào quen.

Dương Thu Trì vừa mặc đồ vừa bảo: “Tình nhi, nàng tự ngủ đi, ta phải thăng đường vấn án!”

“Ừ... a?” Tống Tình phản ứng, vội vã ngồi dậy, bèn lên nói: “Sao mà thiếp quên nhỉ... chỉ tại chàng đêm qua cứ ép người ta uống rượu, khuya còn không chịu cho người ta ngủ.”

Dương Thu Trì cười cười chọc: “Hình như nàng không cho ta ngủ mới đúng a?”

Tống Tình trừng mắt nháy hấn một cái, xong cũng vội dậy mặc quần áo.

Dương Thu Trì và Tống Tình thu thập, rửa ráy xong bước ra, Tần Chỉ Tuệ, Tống Vân Nhi, Bạch Tố Mai cùng mẹ đã dậy trước rồi. Họ đều biết hôm nay là ngày đầu tiên Dương Thu Trì thăng đường vấn án, cho nên đều dậy sớm trợ ỷ cho hấn.

Chúng nữ cùng Dương Thu Trì ăn sáng, xong rồi mới truyền lệnh cho bà mụ trong nội nha đánh keng ba tiếng, ngoài cửa liền truyền “Tam bang”, biểu kỳ là Dương lão gia đang rời nội nha ra ngoài lên công đường. Dương Thu Trì định đứng dậy đi, Tống Vân Nhi nói: “Ca, huynh hôm nay lần đầu thăng đường, có cần chúng muội ở hầu đường thính thẩm trợ ỷ?”

“Tức cười!” Dương Thu Trì làm mặt cứng rắn: “Bốn quan có chuyện gì mà chưa trải qua, chỉ có chuyện thăng đường nho nhỏ này thôi mà tính làm gì? Các người hãy thật thật thà thà ở trong nội nha may vá chơi đi nghe.” Kỳ thật chuyện thăng đường này hấn chưa hề trải qua, lòng hồi hộp vô cùng, cũng chính về thể mà hấn sợ bọn họ nghe hấn nói sai chuyện gì, khi đó thật mất mặt.

Tống Vân Nhi và Tống Tình, Tần Chỉ Tuệ, Bạch Tố Mai đều nhìn nhau cười khúc khích.

Dương Thu Trì rời khỏi nội nha, Kim sư gia, cân ban trưởng tùy Thường Phúc và Nam Cung Hùng cùng 6 hộ vệ đã chờ sẵn tại cửa nội nha.

Dương Thu Trì chậm bước tiến ra đại đường.

Sau khi đi qua nhị đường đến đại đường, liền nghe nha dịch đánh trống vang lừng, nghe vô cùng uy vũ. Đứng xếp hàng hai bên đại đường là các nha lại, dài giọng hô vang: “Thăng..... đường.....!”

Dương Thu Trì từ từ bước qua bình phong, rời hậu đường tiến vào đại đường, ngồi lên công đường. Tiếng trống thăng đường và tiếng hô của bọn nha lại lúc này mới dừng.

Đại đường này đã được cấm y vệ tiến hành kiểm tra an toàn thật kỹ, lúc này Nam Cung Hùng cùng 6 hộ vệ đứng sau lưng Dương Thu Trì, những cấm y vệ hộ vệ khác đứng trước đại đường và xung quanh để cảnh giới.

Dương Thu Trì giương mắt nhìn, thấy ở giếng trời ngoài đường có rất nhiều người quỳ, xa hơn nữa dày đặc toàn là đầu người. Có lẽ là dân trong huyện nghe nói có tân tri huyện thăng đường vẫn án, cho nên kéo rốc đến đây xem náo nhiệt.

Dương Thu Trì thấy có nhiều người đến nghe thẩm vấn như vậy, trong lòng hơi ớn lạnh, rất may là chuyện khai đường cụ thể như thế nào đã được Kim sư gia nói cho Dương Thu Trì biết, lòng hẩn cũng đã tự định ra chủ ý, cho dù có giải quyết không đường thì bãi đường xong nghiên cứu tiếp.

—————o0o—————

249. Chương 231: Án Đầu Sau Nhậm Chức

Đối với những án dân sự, trước hết nha môn sẽ phát “Độc trách phiếu” và “Hòa tức phiếu”, cho nha dịch tiến hành hòa giải cho cả hai bên. Nếu như hòa giải không thành, sẽ bắt đầu chuẩn bị thẩm án.

Đến lúc này thì sẽ phát ra “Điều tra phiếu”, lệnh cho nha dịch tiến hành điều tra chứng cứ, xác định rõ nguyên nhân chân chánh của sự việc, rồi báo cáo bằng văn bản lên đại lão gia (tức quan huyện). Có lúc còn phải đi lấy những chứng cứ liên quan, giam cầm hoặc tịch biên tài sản, sau đó ban phiếu bài truyền bị cáo và nhân chứng đến công đường thẩm án.

Sau khi thẩm án xong, căn cứ những tình huống khác nhau mà đưa ra các phán quyết tương ứng, nếu như huyện lão gia có năng lực, thì thứ phán quyết này có thể thực hiện ngay trên công đường, nếu như phán quyết chưa được, thì sau khi bãi đường sẽ thảo luận với hình danh sư gia rồi thẩm định sau. Sau đó sẽ khai đường lần nữa để tuyên phán, hoặc là trực tiếp công bố thẳng lên bình phong luôn.

Dương Thu Trì ngồi lên ghế chủ tọa của công đường, hình phong ty sứ (có thể coi đó là đình trưởng hay trưởng ban đại diện của pháp viện chịu trách nhiệm lập án) trước hết thu các cáo trạng mới nộp hôm nay lại hết rồi giao đến cho Kim sư gia sơ thẩm, sau đó dâng lên cho Dương Thu Trì tự thân tra xét, rồi đưa lại cho Kim sư gia để trong vòng ba ngày phải có phê từ lập án.

Chuyện này làm xong, Kim sư gia lại dâng một xấp cáo trạng lên trình cho Dương Thu Trì, thưa: “Đại nhân, đây là những án đã phát giấy truyền hai bên và nhân chứng đến công đường, chờ thẩm trong hôm nay. Những án này tối hôm qua tôi đã xem qua, đã ghi những ý kiến lên trên từng cáo trạng.”

Dương Thu Trì gật gật đầu khá yên lòng, cầm một cáo trạng lên xem, thấy trên đó ghi những chữ vuông vắn chỉnh tề, tuy dưới dạng phồn thể, nhưng do hẩn đọc riết tới giờ đã quen. Các cáo trạng ở Minh triều đều rất giản đơn, quy định không thể vượt qua hai trăm chữ, cho nên nhìn qua một chút là xong.

Án kiện này là chuyện tranh chấp nhận lãnh vật bị mất, có một người lượm được một bình trà bằng gốm xanh nhỏ rất tinh xảo ở trên một tảng đá bên đường, giao đến nha môn, nha môn bèn cho dán yết thị báo cho người mất của đến nhận. Không ngờ kết quả là có đến hai người đến nhận vật này, lần trước Giang tri huyện không biết nên phán giao cho người nào, liền hoãn án lại chưa xử, đùn đẩy cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ra lệnh: “Truyền bị cáo Tưởng Văn Minh, và nguyên cáo Chu Tiêu Hoa lên công đường!”

Bọn nha dịch trên công đường bước ra trước hô to, hai người mặc áo ngắn màu xanh cúi người bước vào quỳ trước đường. Dương Thu Trì tra rõ thân phận, xong cho nguyên cáo Chu Tiêu Hoa nói trước.

Chu Tiêu Hoa thưa: “Đại lão gia, bình trà mà nha môn cho đến nhìn nhận đó chính là gia bảo tổ truyền của tiểu nhân. Ngày hôm đó tiểu nhân ngồi trên tảng đá ven đường nghỉ chân, thuận tay đặt hồ trà trên tảng đá, sau đó quên luôn. Thỉnh đại nhân làm chủ a!” Nói xong dập đầu liên tục.

Bị cáo Tưởng Văn Minh vội vã nói: “Không đúng, hẳn nói dối, cái bình trà thanh hoa ấy là của nhà tôi, là do cha tôi cho tôi. Hẳn nói dối!”

“Phì...!” Nguyên cáo Chu Tiêu Hoa phun một bãi nước bọt, “Người mới nói dối, cái bình thanh hoa đó rõ ràng là của ta. Con mẹ ngươi thấy tiền là sáng mắt!”

“Người mắng người? Con mẹ ngươi thấy tiền sáng mắt thì có!”

“Con mẹ ngươi muốn chết! Lão tử chém chết ngươi!”

“ĐM ngươi! Ngươi làm thử coi!”

Dương Thu Trì vỗ mạnh thanh kinh đường mộc, quát: “Cả gan! Trên đại đường mà dám phát ngôn vừa bãi xuất lời ô uế, quát tháo om xòm, rõ ràng là miệt thị bốn quan, người đâu!” Hắn cầm lấy cây lệnh bài quăng ra, lệnh: “Lôi xuống dưới và miệng cả hai cho ta!”

“Dạ!” Bọn nha lại hai bên túm lấy hai người lôi ra nguyệt đài ngoài cửa đại đường, hai người giữ một người, người thứ ba hành hình. Thứ hình phạt và miệng này được thực hiện thông qua một loại công cụ được lại bằng da gọi là “Bì chưởng”, tuy không phải là hình phạt quy định bởi pháp luật, nhưng được hiểu ngầm là có thể sử dụng để giữ sự tôn nghiêm công đường.

Từng tiếng “bép bep” vang lên liên tục, khiến cho hai người bị vả máu văng tứ tung, cất tiếng kêu thảm như heo bị chọc huyết, những người vây quanh xem thì quát tháo cười cợt không ngớt.

La hét cười đùa thì la hét cười đùa, nhưng lão bách tính bắt đầu nhận thức sơ bộ về cái uy của vị quan lão gia mới tới này. Quan uy là điều tất yếu để tăng gia uy tín. Đối với chuyện này, Kim sư gia đã dặn dò Dương Thu Trì, cần phải nghĩ tận biện pháp nhanh chóng lập ra thứ uy tín này. Hai người này vừa khéo đụng vào vết thương của Dương Thu Trì, trở thành đối tượng đầu tiên để hắn mượn cớ lập quan uy.

Vả miệng xong, kéo hai người lên trên công đường xong, Dương Thu Trì hỏi: “Các người biết tội chưa?”

Hai người dập đầu lia lịa: “Tiểu nhân biết tội, không dám làm vậy nữa.”

“Vậy thì tốt!” Dương Thu Trì gật gù đầu, hỏi: “Hôm đó lúc các ngươi bị mất hồ trà, bên cạnh có người không?”

“Không có.” Hai người đều hồi đáp, nguyên cáo Chu Tiêu Hoa nói, “Ngày hôm đó tôi có hơi gấp, vội vội vàng vàng nên để quên hồ trà trên tầng đá bên lộ, lúc đó bên cạnh không có ai.”

Tưởng Văn Minh cũng nói: “Người nói vậy, rõ ràng là hồ trà của ta, ta để quên trên tầng đá, người nhìn thấy giấy mờ linh ghi rõ như thế mới chạy đến muốn thừa nước đục thả câu!”

“Người mới thừa nước đục thả câu!”

Dương Thu Trì thấy họ lại định cãi nhau, liền gõ mạnh kinh đường mộc, quát bảo dừng, lòng nghĩ yết thị cho người mất của đến nhận ghi rõ hết rồi, người khác đọc xong nổi ý tham là đương nhiên. Hắn quay sang nhìn Kim sư gia ở bên, hỏi: “Bọn chúng đang tranh chấp bảo bối gì vậy? Đưa cho ta xem xem.”

Kim sư gia đem bình trà thanh hoa cung kính dâng lên. Dương Thu Trì tiếp lấy, đối với thứ đồ vật nhỏ nhắn này chẳng có kiến thức gì, bèn hỏi Kim sư gia: “Thứ đồ chơi này đáng giá không? Sao mà bọn chúng tranh đến đỏ mặt tía tai vậy?”

Kim sư gia cười đáp: “Đại nhân, chiếc bình thanh hoa này tôi đã xem qua, là thứ đồ gốm thời Tống, giá trị vào khoảng hai mươi lượng bạc.”

Hai chục lượng? Như vậy tương đương hai vạn nguyên nhân dân tệ rồi. Ừ, không tệ, hèn gì hai tiểu tử này tranh nhau sút đầu mẻ trán như vậy.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Bình trà này chỉ to bằng nắm tay, tối đa cũng chỉ được chung trà, lấy về dùng để làm gì?” Dương Thu Trì không thích uống trà, do đó đối với các trà cụ chẳng có nghiên cứu gì.

Kim sư gia đáp: “Đại nhân, bình trà này là cầm trong tay trực tiếp đưa vào miệng uống, chứ không có rót ra chén.”

Ngậm miệng uống? Đầu não của Dương Thu Trì chợt lóe linh quang, quay sang hỏi: “Các người có uống qua bình trà này chưa?”

“Đã uống qua.” Hai người dị khẩu đồng thanh đáp, lại đưa mắt giận dữ nhìn nhau.

Như vậy thì tốt! Dương Thu Trì nghĩ, dùng miệng ngậm bình trà uống, như vậy trên vòi nhất định còn lưu lại nước miệng hoặc các tế bào niêm mạc miệng, sau khi lấy hóa nghiệm tìm nhóm máu, rồi so sánh với nhóm máu của hai người, thì sẽ dễ dàng xác định bình trà này của ai ngay. Nhưng mà, do các đồ hóa nghiệm của hắn chỉ có giới hạn, rất quý, không thể dùng ở những án nhỏ này.

Như vậy thì làm sao bây giờ? Dương Thu Trì đặt bình trà xuống, cầm án trạng lên xem, chỉ thấy trên đó Kim sư gia đã ghi rõ các phán từ: “Định giá món đồ khoảng hai chục lượng, nguyên cáo Chu Tiêu Hoa trả bị cáo Tưởng Văn Minh tám lượng, hồ trà quy về nguyên cáo.”

Phán từ này là sao thế này, đơn giản xử hòa rồi! Dương Thu Trì mắng thầm.

Điều này thật ra là do Dương Thu Trì chưa hiểu, Kim sư gia dùng chiêu này là chiêu nổi tiếng thời cổ đại, gọi là cách xử quyết “Tứ lục phương”, phán cho người thắng hưởng sáu phần, bên thua hưởng bốn phần, để cho hai bên không bị thua thiệt chênh lệch nhiều quá mà làm điều không hay do phần khích, cứ kiện tụng không thôi. Đây cũng là cách thường để xử những án được cho là hồ đồ này, còn gọi thông tục là “Các đã ngũ thập đại bản” (Cùng nọc ra đánh 50 hèo, phạt người vô tội hay có tội như nhau).

Nhưng mà, Dương Thu Trì không muốn phán xét như vậy, quyết định phải tìm ra manh mối để xác định hồ trà này là của ai.

Hắn bỏ bản cáo trạng xuống, quan sát hồ trà một lúc, chợt động tâm, nghĩ ra một chủ ý: “Các người đều nói là của các người, vậy các người có dám thề hay không?”

“Dám!” Hai người cùng đáp.

“Được! các người viết rõ lời thề trên giấy, ấn dấu tay lên đó. Ta sẽ đem lời thề của các người đặt trước miếu thổ địa, để thổ địa gia đến phán quyết. Các người có đồng ý không?”

Hai người đều đưa mắt nhìn nhau, gật đầu đáp: “Được, hãy để thổ địa gia quyết định!”

Dương Thu Trì lệnh cho Kim sư gia cấp cho họ giấy bút để viết lời thề, sau đó cầm chiếc bình trà thanh hoa vào trong hậu đường.

Hắn đang cúi đầu đi vào trong, suýt chút nữa đâm sầm vào một đáp người ở đó, ngẩng đầu lên liền giật nảy cả mình. Đằng sau bình phong chính là mấy cô gái đang nhìn hắn cười hì hì, bao gồm Tống Văn Nhi, Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, Bạch Tố Mai cùng Hồng Lăng và ba tiểu nha đầu.

Dương Thu Trì nhỏ giọng hỏi: “Mấy cô chạy ra đây làm cái gì vậy?”

Tống Văn Nhi cũng hạ giọng đáp: “Nghe huynh thẩm án a!”

Búp bê bùn Tống Tình cũng nói: “Phu quân, thổ địa gia thật có thể đoán ra mọi sự hay sao?”

Tần Chỉ Tuệ và Bạch Tố Mai hơi tĩnh lặng, không có vẻ cục tác toáng lên như hai chị em nhà họ Tống, chỉ nhìn Dương Thu Trì tỏ vẻ quan tâm. Dù sao thì đây là án đầu tiên mà hắn thẩm, nên đều hơi lo lắng cho hắn.

“Đương nhiên có thể!” Dương Thu Trì trợn mắt, “Vi phu đây mà nói hoang sao? Các nàng chờ ở đây, ta đi chút sẽ quay lại!” Nói xong hắn chậm bước đi vào nội nha.

“Chàng đi đâu thế?” Tống Tình khẽ hỏi.

Dương Thu Trì phất tay áo bảo bọn họ không cần phải quản, đi thẳng vào trong nội nha.

Một lúc sau, hắn vội vã quay ra. Tống Văn Nhi giành hỏi trước: “Huynh chạy ra làm gì thế?”

Dương Thu Trì phẩy phẩy tay: “Mọi người chờ xem trò hay á”

Trở lại đại đường, Dương Thu Trì hỏi: “Viết xong chưa?”

Hai người dập đầu: “Viết xong rồi.”

“Đã in dấu tay lên chưa?”

“Dạ rồi!”

“Trình lên đây!” Dương Thu Trì nói.

Kim sư gia đem hai bản viết lời thề đưa lên công án của Dương Thu Trì. Hắn cúi sát lên đó xem một hồi, nói: “Đưa hai người đến miếu thổ địa bên cạnh nha môn quỳ xuống, cho hai người phát thệ trước mặt thổ địa! Bồn quan sẽ đi theo ngay.” Bọn nha dịch đáp ứng, đưa nguyên cáo và bị cáo ra đến miếu thổ địa bắt quỳ xuống. Hai người tự tin vô cùng nói to lời thề của mình.

Lão bá tánh vây quanh chưa hề nghe nói thổ địa phá án bao giờ, nghị luận ồn ào, đều cảm thấy mọi việc thật là náo nhiệt, đua nhau cất đầu nhón chân xem.

Qua một lúc, vẫn chưa thấy Dương Thu Trì ra, một nha dịch chạy vào bẩm báo: “Đại lão gia, đã chuẩn bị xong rồi, bọn họ đã thề hết rồi.”

“Ừ.” Dương Thu Trì lúc này mới ung dung đứng dậy, cầm hai tờ giấy trắng ghi lời thề đó, đứng đỉnh đi ra đại đường, liếc mắt nhìn xéo, thấy Tôn Văn Nhi cùng mọi người cùng kéo nhau ra đứng phía sau mọi người nhìn ngó, không xa đó là Hạ Bình mang theo các nữ hộ vệ cẩn thận cảnh giới.

Miếu thổ địa này không phải là một tòa miếu hoàn chỉnh, mà chỉ là một bức tượng thổ địa bằng đất, trên có xây một điện thờ nhỏ che mưa gió, phía trước có bày một bát hương.

Nguyên và bị cáo đang quỳ trước thổ địa gia, trợn mắt nhìn nhau.

Dương Thu Trì bước tới trước án nhìn, thấy đã bày đủ nhang đèn tiền giấy, bèn đặt hai mảnh giấy ghi lời thề lên án, cung cung kính kính đốt ba nén nhang, rồi đốt tiền giấy vào cái lò hương trên án.

Hai tay hắn hợp lại, lớn tiếng cầu khẩn: “Thổ địa gia tại thượng, bồn quan thẩm đến nguyên cáo Chu Tiêu Hoa, bị cáo Tưởng Văn Minh muốn tranh một bình trà thanh hoa, chưa đoán rõ ràng, thỉnh thổ địa gia rộng lòng phán xử. Nếu như trong hai người đó ai nói dối, thỉnh hiển linh chỉ ra trên giấy ghi lời thề của người đó. Bồn quan hiện giờ đem thệ từ này trình lên, thỉnh thổ địa ghé mắt xem..”

Nói xong, hắn trước hết đem thệ từ của bị cáo Tưởng Văn Minh dâng lên cao cho mọi người cùng xem, sau đó khom người cầm hai bên tờ giấy đưa ra trước mặt thổ địa.

Sau đó, hắn thu hồi thệ từ, nhìn một hồi, sau đó đưa cho mọi người xem, trên đó chẳng có biến hóa gì.

Dương Thu Trì lại cầm lấy thệ từ của nguyên cáo Chu Tiêu Hoa, trước hết đưa ra cho mọi người xem, sau đó cúi xuống trình ra trước mặt thổ địa. lát sau, hắn thu hồi lại nhìn, cười lạnh một tiếng, chuyển người đưa cao thệ từ cho mọi người xem.

Ồ....! Mọi người đều hô lên cả kinh lùi lại một bước, người nhát gan thậm chí réo to rồi xoay người bỏ chạy thực mạng.

Thì ra, thệ từ của nguyên cáo Chu Tiêu Hoa có một cái mặt quỷ nhàn rảnh đỏ hồng xuất hiện trên đó.

Nguyên cáo Chu Tiêu Hoa tái mét mặt, người nhũn ra, ngồi phịch xuống đất, bị cáo Tưởng Văn Minh vừa kinh vừa mừng, dập đầu tạ ơn thổ địa gia lia lịa.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Chu Tiêu Hoa, ngươi còn gì để nói nữa không?”

Chu Tiêu Hoa trước hết kinh khủng nhìn lên thổ địa, thân hình run rẩy nhồm dậy, dập đầu lạy thổ địa: “Tiểu nhân biết tội, tiểu nhân thấy tiền nổi lòng tham, muốn thừa nước đục thả câu, tiểu nhân biết tội, cầu thổ địa tha mạng!” Sau đó hắn chuyển qua lạy Dương Thu Trì: “Đại lão gia, tiểu nhân biết tội rồi, cầu đại lão gia tha tội a.”

Dương Thu Trì lén nhìn về phía bọn Tống Văn Nhi, thấy mặt họ đều vẻ kinh ngạc và vui mừng, trong mắt thì đầy vẻ khâm phục. Hắn thầm đắc ý, ra lệnh: “đem bọn chúng vào!” Xong chậm bước tiến vào đại đường.

Mọi người vây quanh xem lúc này mới phát ra tràng pháo tay như sấm, ai ai cũng biết Giang tri huyện lúc trước không thăm tra được án này, không ngờ huyện lão thái gia mới lại có thể thỉnh được thổ địa gia tự thân định án, quả thật là thần nhân a, nên chia nhau nghị luận:

“Thì ra là thổ địa gia trong huyện nhà linh hiển như vậy!”

“Đúng vậy, thật là lợi hại!”

“Sao trước đây không nghe nói linh? Nhất định là đại lão gia mới tới có quan hệ với thổ địa gia này, nên ngài mới đặc biệt quan tâm, mới hiển linh vậy đó!”

“Nhất định là vậy rồi!”

“Không biết thổ địa gia có thể hiển linh giúp bà xã nhà ta sinh con trai không a.”

“Phải chi có thể hiển linh chỉ điểm cho ta một con đường phát tài thì hay quá!”

“Ngày mai ta sẽ đến đây cầu thổ địa gia phù hộ ta đỗ trạng nguyên!”

Dương Thu Trì đứng đĩnh đạc lư dầu tiến vào đại đường trong tiếng vỗ tay và khen ngợi vang trời. Trở về sau công án ngồi xuống, hắn nhìn Kim sư gia và các nha dịch, thấy mặt họ đều lộ vẻ kính úy, dường như trước mắt họ đây chẳng phải là huyện lão thái gia, mà là một vị thần vậy.

—o0o—

250. Chương 232: Có Vợ Rồi Mà Còn Cưới Thêm Vợ Nữa

Hắn trước hết đem bình trà vào trong nội nha, dùng giấy từ tính và băng từ bằng nhựa trong lấy dấu vân tay trên đó rồi cố định trên một mảnh giấy, sau đó đi vào nhà bếp lấy một ít dầu thông, dùng bút lông trát một ít giấu trong tay áo.

Sau khi trở về công đường, hắn cho bị cáo và nguyên cáo ra ngoài miếu thổ địa dập đầu phát thệ, mượn cơ đó đánh lạc hướng sự chú ý của mọi người, sau đó đem hai mảnh giấy viết lời thề có ấn dấu chỉ tay của hai người họ tiến hành so sánh.

Tuy trên bình trà có không ít dấu vân tay, thậm chí có luôn dấu tay của hắn, nhưng do hắn chỉ cần xác định dấu tay của nguyên cáo hay bị cáo có trên bình hay không là được. Do đây là cách loại trừ 1 - 1, cho nên hắn nhanh chóng tra ra trên bình trà chỉ có dấu tay của Tưởng Văn Minh còn của Chu Tiêu Hoa thì không, cho thấy nguyên cáo Chu Tiêu Hoa là kẻ nói dối. Dương Thu Trì rút cây bút lông có thấm dầu thông đó vẽ lên tờ giấy ghi lời thề của Chu Tiêu Hoa một cái mặt quỷ, cố ý chần chờ cả nửa ngày để dầu thông trên đó khô đi. Sau đó, khi ra đến miếu thổ địa, hắn giả vờ khăn vái này nọ, đưa tờ giấy ghi lời thề đến gần lò hương nóng hừng hực đó để hơi nóng. Do dầu thông là một loại vật chất mỏng trong suốt, có nhiệt độ điểm cháy thấp hơn cả giấy, cho nên chỉ cần hơi nóng một chút đã có màu sắc khác biệt so với tờ giấy. Do đó, cái mặt quỷ hắn vẽ lúc này hiện ra rõ ràng trên tờ giấy. Hắn đã lấy cơ sở giám định dấu tay để kết luận kẻ nói dối là ai, rồi lợi dụng sự kính úy của người thời cổ với thánh thần, thông qua hiển linh bức cho nguyên cáo Chu Tiêu Hoa thừa nhận nói dối, thành công giải quyết án này.

Dương Thu Trì nói với Chu Tiêu Hoa đang quỳ dưới công đường: “Người thấy tiền tài nổi lòng tham, mạo linh vật bị đánh mất của người khác, không những dăng cáo trạng làm khó người ta, còn giả vờ long trọng thề thốt. Người nên biết, thánh thần có mặt khắp mọi nơi! Trộm cướp lừa gạt đều bị trời phạt, đối với thứ gian xảo điêu ngoa như ngươi cần phải cảnh cáo thích đáng mới được. Người đâu! Kéo hắn ra ngoài đánh hai mươi roi, bêu ra ngoài thị chúng một tháng!”

Bọn nha lại lập tức kéo Chu Tiêu Hoa ra ngoài nguyệt đài trước đại đường đánh hai mươi gậy, rồi dùng cái cùm gỗ nặng hai mươi cân còng Chu Tiêu Hoa vào, kéo ra ngoài nha môn bắt đứng trên bục trong sự cười rống của người đứng xem.

Dương Thu Trì lệnh cho người đem cái bình trà thanh hoa trả lại cho Tưởng Văn Minh. Tưởng Văn Minh luôn miệng xưng tạ thanh thiên đại lão gia cao minh thần diệu, dập đầu lia lịa.

Dương Thu Trì ra lệnh cho y lui, Tưởng Văn Minh vừa định đi, Kim sư gia chợt bảo: “Chậm đã...!” Xong kể tai Dương Thu Trì nói nhỏ: “Đại nhân, người mất của này cần phải bỏ ra phân nửa giá trị đưa lại cho người nhặt được rồi mới có thể đi a.”

“Cái gì? Người mất của cần phải trả tiền? Ai quy định vậy?” Dương Thu Trì hỏi, thầm nghĩ, nhặt được của rơi đem trả lại là truyền thống đạo đức tốt đẹp của người Á đông, cần phải cổ vũ, nhưng không ngờ lại có chuyện trả lại rồi được chia phân nửa giá trị a. Luật pháp Trung Quốc hiện hành quy định nếu như nhặt được của rơi mà không trả lại, dù không thể cấu thành tội xâm chiếm, nhưng cũng thuộc tội tham lam, nếu bị người mất của tố cáo, pháp viện khởi tố, chứng minh được tội danh rồi sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn lượng được của rơi trả lại thì được thù lao phân nửa giá trị này quả thật chẳng thấy có nơi nào ghi, có hay chẳng chỉ là khi quản lý vật bị mất sản sinh phí tổn, hoặc khi tìm người bị mất của phát sinh chi phí hay tổn thất, thì người bị mất của đó phải bồi thường hay chi trả một ít chi phí thế thôi.

Kim sư gia biết huyện thái lão gia này đối với hình luật đương nhiên không thể rành rọt hết, nếu không thì chẳng cần đến sư gia như ông ta làm gì, cho nên nhỏ giọng cười ruồi đáp: “Đại nhân, đây là quy định của Đại Minh luật chúng ta a.”

Đại Minh luật đích xác có quy định như vậy: “Phạm vật bị mất, hạn trong vòng 5 ngày tổng quan, vật của quan vẫn là của quan, vật của tư nhân thì cho người nhận thức nhận lại, trong đó một nửa sẽ trả cho người tìm được vật coi như phần thưởng, một nửa sẽ do người mất vật nhận. Nếu như trong vòng ba mươi ngày không có ai nhận, cấp hết cho người nhặt được.” Dương Thu Trì nghe nói đó là quy định trong Đại Minh luật, và Kim sư gia nói chắc như đinh đóng cột như vậy rồi, thì nhất định chẳng sai, liền gật đầu nói với Tưởng Văn Minh: “Cái bình trà thanh hoa miệng ngắn này của người là do người nhặt không tham của rơi đem đến nha môn trả lại cho nên người mới có thể nhận được về, án chiếu theo luật lệ Đại Minh, người nên giao ra phân nửa giá trị để thưởng cho người tìm được.”

Tưởng Văn Minh cũng là người thành thật, vội lấy ra mười lượng bạc trắng chuẩn bị sẵn giao ra. Dương Thu Trì lệnh truyền người nhặt được của rơi đang chờ ngoài đại đường vào nhận tiền thưởng, xong xuôi coi như án này đã xét xử xong.

Án xử thứ hai là án trọng hôn (kết hôn hai lần, cưới 2 vợ - chứ không phải 1 vợ nhiều thiếp theo như quy định), Dương Thu Trì lười xem cáo trạng văn vẻ cổ xưa, trực tiếp cho nguyên cáo Lý Đại Ngưu vào đại đường, hỏi thẳng: “Người muốn kiện cái gì, nói thẳng ra đây luôn đi.”

Lý Đại Ngưu dập đầu thưa: “Đại lão gia, mười ba năm trước, muội muội của tôi mình môi chánh thú gả về cho bị cáo Vương Kha làm vợ, không ngờ Vương Kha này mặt người dạ thú, lừa dối chúng tôi, ở trong thành này tiếp tục cưới cháu của Lý Thừa Minh Lý viên ngoại làm vợ nữa, một người hai vợ, thử hỏi muội muội tôi phải làm sao bây giờ? Thỉnh đại lão gia làm chủ cho chúng tôi.”

Ngang nhiên trọng hôn? Lòng gian của tên tiểu tử ấy thật là lớn a, Dương Thu Trì lập tức cho truyền bị cáo lên công đường.

Bị cáo Vương Kha bị đưa lên đại đường quỳ xuống, Dương Thu Trì hỏi: “Lời nguyên cáo nói có đúng không?”

Wương Kha vênh váo đáp: “Không sai.”

Dương Thu Trì hơi ngẩn người, tên tiểu tử này sao phạm pháp mà lại còn cứng đầu thế, liền hỏi: “Người cưới em gái của Lý Đại Ngưu làm vợ trước, chưa ly dị vợ lại mình môi chánh thú cưới con gái người khác là vì cố gì?”

“Muội muội của Lý Đại Ngưu ăn nhiều lời biếng, xấu ma chê quỷ hờn, lão tử đương nhiên phải tìm cưới một người khác rồi.” Vương Kha nghenh cổ cãi.

Lửa giận trong đầu Dương Thu Trì từ từ bùng dậy, vừa định hỏi tiếp, thì Lý Đại Ngưu đã quát tháo lên: “Người nói vậy! Muội muội của ta thiện lương nhân thực, chiều chồng chăm con, ở với người nhiều năm như vậy, sinh con đẻ cái cho người, nuôi từ nhỏ tới lớn, chịu bao nhiêu khổ cực. Người lúc trước ở quê nhà cuốc cấy hái sao không nói muội muội ta không tốt? Hiện giờ người có chức vị cao, lại hiềm muội muội ta hoa tàn ít bướm là sao?”

Vương Kha nhướng mắt: “Không sai, ta chính vì hiềm ả hoa tàn bướm ít đó, thì sao nào? Người làm gì được ta a?”

”Người! Người là tên khốn nạn, lão tử liều mạng với người!” Lý Đại Ngưu đứng lên định đánh Vương Kha.

Dương Thu Trì quát lớn, vỗ mạnh kinh đường mộc: “To gan! Trước công đường không được phép náo loạn! Muốn ăn roi hay sao?” Lý Đại Ngưu sợ hãi giật nảy mình, vội vã trở về nguyên vị quỳ xuống dập đầu.

“Đúng đúng!” Vương Kha đưa tay chỉ vào Lý Đại Ngưu quát: “Hắn hò hét náo loạn công đường, đánh hắn! Lão gia ngài sao không đánh hắn a? Lão gia ngài...”

Lửa giận của Dương Thu Trì bốc lên tận đỉnh đầu, vỗ mạnh Kinh đường mộc cắt ngang lời của y: “Bổn huyện xử trí như thế nào cần người dạy sao?”

Vương Kha lúc này mới im miệng, trên mặt lộ ra vẻ vô cùng bất mãn.

Dương Thu Trì cố gắng trấn áp lửa giận hỏi: “Vương Kha, bổn huyện hỏi người, muội muội của Lý Đại Ngưu có làm điều gì trái quấy hay không?”

“Đương nhiên có! Ăn nhiều làm biếng, không kính cha mẹ chồng, thiện đó...” Vương Kha cà lơ phát phơ chia tay ra vừa đếm vừa kể.

“Cút chó! Tên cẩu tặc người, người cưới muội muội ta mười ba năm, sao không hề nghe người phàn nàn nửa lời về muội muội ta hả? Năm rồi người làm gác cổng của Lý Thừa Minh Lý viên ngoại, tự coi là người có chức có quyền, lừa dối Lý Thừa Minh là chưa có thành thân, cưới đứa cháu gái tàn tật của ông ta...”

Dương Thu Trì vỗ kinh đường mộc ngăn lời của Lý Đại Ngưu, tiếp tục hỏi Vương Kha: “Nếu như muội muội của hắn nhiều tật xấu như vậy, người sao lại không bỏ vợ?”

“Tôi... tôi...” Vương Kha nhất thời cứng họng, sau đó dãi cổ ra cứng họng đáp: “Chính là muốn bỏ đó chứ, nhưng mà không có thời gian!”

Thì ra đây là tên thấy lợi quên nghĩa, đã vậy còn mặt dạn mày dày to gan hống hách. Dương Thu Trì quay sang hỏi Kim sư gia: “Kim tiên sinh, Đại Minh luật của chúng ta quy định thế nào đối với án trọng hôn này?”

Kim sư gia hồi đáp: “Đại Minh luật quy định: ‘Nếu người có vợ rồi mà còn cưới vợ nữa, đánh 90 trượng, li dị.’”

Hiện nay, Trung quốc là quốc gia có xã hội tuân theo tông pháp luân lý “một vợ một chồng”, đó là nguyên tắc căn bản của hôn nhân. Cổ nhân Trung Quốc có câu: “Chư hầu vô nhị đích”, có nghĩa là cho dù thiên tử của chư hầu cũng không thể đồng thời cưới hai vợ. “Đường luật sơ nghị” có nói: “Nhất phu nhất thê, bất kham chi chế” (một vợ một chồng, là phép chế không thể cãi). Ban Cổ thời Đông Hán biên tập “Bách hồ thông nghĩa” cũng nói: “Thê giả tề dã, dữ phu tề thê, tự thiên tử chí thứ nhân, kỳ nghĩa nhất dã”, có nghĩa là vợ sánh với chồng chỉ có thể có một người, từ thiên tử đến dân thường đều như vậy cả.

Do đó, “Hữu thê canh thú” (Có vợ rồi mà cưới thêm nữa) từ cổ đã phạm vào cấm luật, “Đại Minh Luật” cũng quy định rõ là “Hữu thê canh thú” không những phải bị đánh đít, mà còn phải cưỡng chế giải trừ quan hệ hôn nhân. Nhưng pháp luật vẫn là pháp luật, theo sách vở ghi lại từ thời cổ đại, hiện thực sinh hoạt trong thời này rất hiếm có trường hợp như vậy, hơn nữa là phải xét coi quan phủ có quản hay là không. Dương Thu Trì bảo: “Được lắm! Kéo Vương Kha ra ngoài, đánh chín chục hèo lớn cho ta!”

Bọn nha dịch dạ ran đáp ứng, bước tới định kéo Vương Kha đi, Vương Kha vội quát: “Ê ê! Người có biết ta là ai hay không? Người dám đánh gậy ta hả? Tên quan nhãi nhép người bộ không muốn làm quan nữa hả?”

Dương Thu Trì hơi ngăn người, nghe lời này sao chẳng có vẻ là tên gác cổng chút nào, mà dường như chức quan này của Dương Thu Trì là do hắn ban thưởng mà ra vậy. Dương Thu Trì tức quá hóa cười, khoát tay hỏi: “Người là ai? Lại bộ thượng thư hả?”

“Ta là gác cổng của nhà Lý Thừa Minh Lý đại viên ngoại! Là cháu rể ruột của Lý đại viên ngoại! Người không dò la thử mà coi, Lý đại viên ngoại lão nhân gia là ai?” Vương Kha cười lạnh.

Dương Thu Trì tới lúc này đã tức gần điên lên, vỗ Kinh đường mộc thật mạnh, quát: “Điều dân lớn mật, dám khinh thường bốn quan, đem hấn ra đánh mạnh 90 hèo lớn cho ta! Không! Đánh mạnh 120 hèo! Sau đó đeo gông kỳ chúng ba tháng!”

“Người.... Người...” Vương Kha cả kinh đến sững người, vị đại lão gia mới tới này ngay cả mặt mũi của Lý Thừa Minh Lý viên ngoại cũng không nể, chẳng lẽ đã ăn gan hùm mật báo rồi hay sao? Trong lúc nhất thời, hấn vừa tức vừa kinh, chẳng nói được tiếng nào.

Bọn nha dịch kéo hấn ra nguyệt đài ngoài đại đường, kéo khổ ra bắt nằm lên ghế, rồi “lách bách lách bách” vùng hèo đánh mạnh, khiến cho Vương Kha khóc kêu cha gọi mẹ liên hồi. Lý Đại Ngưu cảm thấy khoan khoái vô cùng, dập đầu cảm tạ thanh thiên đại lão gia đã làm chủ.

—o0o—

251. Chương 233: Thiếu Nợ Trả Tiền Bị Đánh Đít

Thường Phúc vốn muốn ngăn cản Dương Thu Trì động hình, nhưng thấy Dương Thu Trì tức khí đến đầu não bốc khói như vậy, hơn nữa đã ra lệnh đánh, chẳng thể nào ngay trước mặt mọi người làm mất mặt lão gia được, cho nên không hề cất lời. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì hỏi tới, cẩn trọng đáp: “Lão gia, vị Lý Thừa Minh Lý viên ngoại này ngày hôm qua có cùng các hương thân đến bái phỏng lão gia. Y xuất thân cử nhân, có giao tình khá sâu với Trần Viễn châu tri châu Cảnh Phong Cương Cảnh đại nhân, lại còn có uyên nguyên với Hồ Quảng Bố Chánh sứ Tiền đại nhân, là bà con xa gò đó của Tiền bố chánh sứ, quan hệ rất mật thiết.”

Dương Thu Trì đột nhiên tức cười, thì ra hậu đài của y là Tiền bố chánh sứ, hèn gì nghênh ngang như vậy. Nếu như bản thân hấn trước đây chưa từng tiếp xúc với Tiền bố chánh sứ, đột nhiên nghe hậu đài của người này là một tỉnh trưởng, nói không chừng đã giật mình cả kinh.

Tiền bố chánh sứ sao lại có một người bà con nghênh ngang thế này? Nhưng mà, dù sao đó cũng không phải Lý Thừa Minh Lý viên ngoại bà con với Tiền bố chánh sứ nghênh ngang, mà là một tên gác cổng Vương Kha cáo khoát da hùm, cóc ghê mà đòi đi đường công lộ, lại còn học đòi chạy ma ra tông.

Lý viên ngoại này có hình dạng thế nào Dương Thu Trì không thể nghĩ ra được. Các hương thân đến chào hôm qua khá đông, hấn nhất thời bán khắc chẳng nhớ nổi, do đó cũng không thể nào phân biệt được rốt cuộc ai là Lý Thừa Minh. Nhưng dù sao thì đánh chó cũng cần nể mặt chủ nhà, xem coi chủ nhân là hạng người nào, nếu cũng nghênh ngang như Vương Kha vậy, thì chẳng cần phải khách khí gì nữa, thế Tiền bố chánh sứ giáo huấn y luôn.

Dương Thu Trì một mặt nghe bên ngoài đánh hèo, một mặt cầm tờ cáo trạng lên xem, lúc này mới nhớ ngoại trừ việc phán đánh đòn, còn phải phán ly dị.

Chuyện phán quyết ly hôn này đương nhiên cần phải có hai bên nam nữ đến tận đường trường, nhưng mà, Kim sư gia đã nói với hấn một số thường thức thăng đường, vì theo quy định của pháp luật Minh triều, ngoại trừ tố cáo mưu phản, bạn nghịch, con cháu bất hiếu, bị sát thương, bị đạo tặc ..., phụ nữ không thể làm “Trạng thủ” đứng đơn khởi tố, mà phải do cha anh con cháu đại diện dâng cáo trạng, ra công đường... điều này gọi là “Bào cáo”. Phụ nữ cần làm là toàn lực làm chứng, tuy nhiên chưa bị tước đoạt hết mọi quyền hành về luật pháp, nhưng ngoại trừ mệnh - đạo - gian án, những án khác đều không được gọi.

Do đó, Dương Thu Trì không thể trực tiếp truyền cháu gái của Lý Thừa Minh đến công đường, và cũng không truyền bản thân Lý Thừa Minh đến, nhân vì y là cử nhân, có quyền miễn tố, nếu xác thật cần phải đến công đường thì có thể ủy thác người khác thế ông ta tham gia tố tụng.

Dương Thu Trì chỉ có thể phát ra hiệu bài, bảo bọn nha dịch đến nhà của Lý viên ngoại, thông tri cho ông ta biết là phải giải trừ quan hệ hôn nhân giữa cháu ông ta và tên gác cổng Vương Kha, bảo ông ta phái người tham gia tố tụng, lắng nghe tuyên phán.

Một trăm hai chục hèo được đánh xong, Vương Kha đã ngắt đi tỉnh lại mấy lần, mông đít bị đánh nát bét thịt da, ngay cả sức lực để khóc cũng không còn nữa. Những lão bách tính vây quanh nghị luận ồn ào, đều

nói huyện lệnh mới đến quả nhiên lợi hại, ngay cả người của Lý Thừa Minh Lý viên ngoại cũng đánh không tha. Vì chuyện này, lão bá tánh và bọn nha dịch nhìn Dương Thu Trì với ánh mắt đầy sự kính úy.

Bọn nha dịch kéo Vương Kha lên đại đường, đưa vào cùm chuẩn bị lát sau khi đại lão gia tuyên bố li dị rồi sẽ kéo y ra ngoài bên khắp dân chúng. Đến lúc này, nha dịch phải đi đến nhà của Lý Thừa Minh đã đưa quần gia của ông ta tới. Quần gia này họ Tiêu, là một lão già, vừa lên đến đại đường đã dập đầu thưa với Dương Thu Trì:

“Dương đại nhân. Tên gác cổng Vương Kha này che mắt lão gia chúng tôi, nói hắn chưa từng thành thân. Lão gia chúng tôi thương hắn cô khổ, nên mới đem cháu gái gả cho hắn làm vợ, không ngờ hắn đã có hôn phối rồi. Lão gia chúng tôi khi nghe Vương Kha làm chuyện bội nghĩa ngược luân thường này, thập phần tức giận, thỉnh cầu tri huyện đại lão gia cắt đứt quan hệ hôn phối giữa cháu của lão gia nhà tôi và Vương Kha, sau đó trị tội hắn thật nặng. Lão gia nhà tôi đã tuyên bố đuổi việc đuổi cổ hắn ra khỏi nhà, từ hôm nay trở đi, chuyện của hắn không có chút quan hệ gì với Lý gia nhà chúng tôi nữa.”

Điều này quả thật vượt ra ngoài ý liệu của Dương Thu Trì. Xem ra, vị Lý Thừa Minh này không phải là kẻ bao che kẻ dưới, khá thông tình đạt lý. Cho nên hắn lập tức phán: “Vương Kha có vợ mà còn cưới nữa, căn cứ quy định của Đại Minh triều ta, bổn huyện tuyên bố giải trừ quan hệ hôn nhân giữa cháu gái của Lý viên ngoại và Vương Kha, kéo xuống đóng cùm đưa ra ngoài bên hai tháng kỳ chúng.”

Lý Đại Ngưu dập đầu cảm tạ thanh thiên đại lão gia đã làm chủ.

Đúng lúc này, ngoài đại đường truyền vào tiếng gọi bi thương của lão phụ: “Phu quân! Phu quân!” Tiếp theo đó là vài đứa trẻ khóc lóc gọi: “Cha! Cha!”

Lý Đại Ngưu quay đầu lại gọi: “Em gái! Các người sao lại đến đây!”

Thì ra, vợ nguyên phối của Vương Kha nhất mực chờ ở ngoài nha môn để nghe tin tức về Lý Đại Ngưu ca ca của nàng ta, nghe nói Vương Kha bị huyện lão thái gia đánh đòn 120 hèo, rất cuộc vì tình nghĩa vợ chồng sâu đậm, mang theo mấy đứa hài tử tiến vào nha môn, quả nhiên thấy Vương Kha bị đánh thịt nát da tan nằm phục trên đại đường, còn phải mang gông mang cùm chuẩn bị đưa đi diễu hành khắp nơi thị chúng, lòng rối lên nên mới gọi mấy lời.

Vương Kha được biết Lý viên ngoại đã đuổi việc, lại bị đánh tới tấp, giải trừ luôn quan hệ hôn nhân với cháu gái của ông ta, đang vừa buồn vừa thẹn, chợt nghe ngoài đại đường có vợ con kêu gọi, nhin không được bi thăm gọi lại: “Nương tử! Con a!”

Dương Thu Trì ra lệnh có thể đưa vợ con của hắn lên đại đường, bọn nha lại ra ngoài thông tri, lão phụ ấy mang mấy đứa nhóc chạy vào trong, đỡ Vương Kha, vuốt ve cái mông đít đã nát nhừ, thất thanh khóc rống.

Vương Kha thấy mình bạc tình bạc nghĩa như vậy, có vợ rồi mà còn đi lấy vợ khác, hiện giờ không ngờ vợ nguyên phối vẫn đối với mình nghĩa trọng tình thâm, thẹn thùng vô cùng, không khỏi bật khóc hu hu.

Dương Thu Trì thấy bọn họ khóc thê lương như vậy, vỗ mạnh Kinh đường mộc, ngăn tiếng khóc của họ, hỏi: “Vương Kha, người đối với họ vô tình, mẹ con họ đối với người có nghĩa, người còn không biết hối cải hay sao?”

Vương Kha khóc lóc đáp: “Tiểu nhân biết tội, tiểu nhân trở về nhất định sẽ sửa chữa lỗi lầm, cùng vợ con sống những ngày êm đẹp, nếu còn tái phạm, thiên địa bất dung!”

“Được!” Dương Thu Trì cười bảo: “Nếu như người đã quay đầu hối lỗi, bổn quan miễn cho người đeo gông thị chúng, người theo bọn họ lui xuống ra về đi!”

Vợ của Vương Kha mừng rỡ, kéo mấy đứa con cùng dập đầu bình bình lạy tạ Dương Thu Trì.

Bọn nha dịch tháo gông ở cổ của Vương Kha ra, sau đó Lý Đại Ngưu bước lại cúi người đỡ y lên, cùng lão phụ và các hài tử đi xuống dưới đường ra về.

Án này coi như kết thúc viên mãn, quần chúng vây quanh đối với việc Dương Thu Trì xử lý án kiện có chứng có tình, đều lên tiếng tán tụng không ngớt.

Tiếp theo đó là án phân xử thiếu tiền, nguyên cáo là Diêu Đại Tráng kiện bị cáo Trương Nhị Bảo mượn năm quan tiền (tiền xâu lại thành một nghìn đồng gọi là 1 quán, 1 quan) kéo dài nửa năm chưa trả.

Dương Thu Trì ra lệnh đưa nguyên và bị cáo lên công đường.

Bị cáo Trương Nhị Bảo là một lão hán năm chục tuổi hơn, gầy như que củi, trong tiết trời lạnh thế này mà chỉ mang một đôi hài cỏ, trên mặt còn dính đầy bùn đất, râu bạc trắng, mặt xám ngoét, trong mắt dường như đã bị kéo mây, chớp chớp mắt nhìn hoài nhưng vẫn chẳng nhìn rõ gì nhiều, cẩn thận bước vào trong đường, quỳ xuống dập đầu.

Để một lão hán đầu râu bạc trắng dập đầu lạy mình, Dương Thu Trì có chút bất nhẫn, nhưng hiện giờ hắn là huyện thái gia, đại biểu cho triều đình, thành ra không thể nào khách khí được, chỉ biết dùng hết sức để ngữ khí hòa hoãn hẳn đi, hỏi: “Trương Nhị Bảo, người nợ của nguyên cáo Diêu Đại Tráng tiền phải không?”

“Hồi bẩm lão gia, lão hán nợ của y cả vốn lẫn lời là năm quan tiền, đó là tiền do năm ngoái tôi không có gì ăn mượn của y. Nhưng hiện giờ thân tôi không có xu nào, thật tẻ là trả không được a, có thể cho khát thêm thời gian, chờ đến vụ thu hoạch năm nay xong rồi tôi nhất định hoàn trả.”

Diêu đại tráng quát: “Cái gì? Chờ tới mùa thu mới trả? Không được! Lập tức trả ngay!”

“Tôi thật không có tiền a, tôi không con không cái, mắt không còn nhìn rõ nữa, làm cũng không được cái gì, chỉ dựa vào sự tiếp tế của hàng xóm qua ngày mà thôi. Tôi thật không có tiền a.”

Diêu Đại Tráng bảo: “Không có tiền? Không tiền thì bán cái nhà cỏ và mớ ruộng xấu của ông cũng đủ trả cho ta năm quan tiền mà!”

“Không thể bán a, tôi chỉ có một cái nhà cỏ và một miếng ruộng để kiếm cái ăn. Nếu mà bán rồi thì tôi không còn gì để sống nữa a...”

Tên Diêu Đại Tráng ấy trừng mắt: “Liên quan gì đến ta! Ta chỉ cần biết thu hồi lại năm quan tiền của ta là được!”

Hai người một người bức đòi lại nợ, một người thì khổ khổ khẩn cầu nhín chút thời gian nữa từ từ sẽ trả.

Xem ra, đây là một vụ phân xử thiếu nợ giản đơn, thiếu nợ phải trả tiền đó là chuyện thiên kinh địa nghĩa, nhưng mà người thiếu nợ không có tiền trả thì làm sao bây giờ? Cho dù là thời hiện tại, người thiếu nợ tuy có nhà cửa ruộng vườn, nhưng nếu đó là thứ để cần cho việc duy trì sự sống, thì căn cứ vào cách giải thích của tư pháp, chỉ có thể yêu cầu kiểm tra và niêm phong, chứ không thể cưỡng chế người ta chấp hành.

Dương Thu Trì vỗ Kinh đường mộc: “Được rồi, không được cãi nhau nữa. Nếu như bị cáo hiện giờ không có tiền trả, nếu như cưỡng hành bán nhà cửa ruộng đất của y, thì chẳng khác nào dồn người ta vào chỗ chết, sao có thể như vậy được? Như vậy đi, chờ bị cáo Trương Nhị Bảo thu hoạch xong vụ năm này rồi trả cho người. Lui xuống!”

“Dạ, đại lão gia...” Trước đó đã có vết xe đổ của Vương Kha, Diêu Đại Tráng này không dám lớn giọng rống tiếng gì, nhưng y do dự một hồi, cuối cùng lấy hết can đảm thưa: “Đại lão gia làm chủ rồi, số tiền này chờ thời gian nữa trả cũng không sao, nhưng mà, đại lão gia sao không... sao không đánh đòn hẳn vậy?”

“Đánh đòn cái gì?” Dương Thu Trì nghi hoặc hỏi.

“Lão ta nợ tiền ba tháng không trả, đương nhiên phải đánh đòn a! Năm trước tôi cũng kiện lão ta quá kỳ không trả tiền, Giang tri huyện Giang đại nhân đã cho kéo lão ra đánh đòn.”

Dương Thu Trì càng nghi hoặc hơn, sao lại còn có chuyện này nữa? Nếu mà ở thời hiện tại, nếu người nợ tiền có khả năng thanh toán nhưng cố ý ỷ ăn man chuyển di tài sản không chấp hành phán quyết của pháp viện, thì mới bị tư pháp câu lưu thậm chí truy cứu trách nhiệm hình sự, chứ chưa từng nghe nói là xác thật không có tiền trả còn phải bị xử phạt.

Dương Thu Trì cầm lấy tờ cáo trạng lên, thấy Kim sư gia quả nhiên đã ghi lên đó lời đề nghị xét xử là phán bị cáo Trương Nhị Bảo sau khi thu hoạch xong phải trả tiền, đồng thời phạt đánh mười roi.

Thì ra, trong Đại Minh luật đích xác quy định: “Nếu nợ tiền quá lâu, bội ước không chịu trả, từ 5 quan trở lên, quá 3 tháng thì đánh mười roi, mỗi tháng tăng thêm một cấp nữa, cho tới bốn chục roi.”

Nếu như Kim sư gia cũng đề nghị phán như vậy, thì nhất định là đúng rồi. Tuy trong lòng Dương Thu Trì không hiểu, nhưng không còn cách nào, chỉ còn biết xử: “Phán Trương Nhị Bảo sau mùa thu hoàn tiền, đánh mười roi.”

Các nha dịch bước tới định kéo Trương Nhị Bảo đi, Trương Nhị Bảo đại khái cũng bị đánh quen rồi, biết quy củ, khom lưng tự bước ra nguyệt đài chờ đánh. Dương Thu Trì nhìn có chút bất nhẫn, đưa tay ra hiệu cho gọi bọn nha dịch lại, hạ giọng bảo: “Lão hán thân thể không tốt, hơn nữa lại là chuyện bất đắc dĩ, nên chỉ cần đánh ra vẻ là được rồi!”

Bọn nha dịch tâm linh thần hội gật gật đầu, ra ngoài nguyệt đài giơ roi lên thật cao, khi đánh xuống lại còn hò hét inh ỏi, đánh xuống da thịt nghe bôm bốp, nhưng lão hán chẳng thấy đau đớn là bao.

Chỉ có điều lão hán không biết đóng kịch, cho nên Diêu Đại Tráng nhanh chóng nhìn ra đoạn nghệ, chạy ra ngoài đường thối mắc: “Ê! Không đúng! Đại lão gia, bọn chúng không đánh thật! Như vậy làm sao tính được? Các người ăn gian!”

—————o0o—————

252. Chương 234: Đồng Đồ Nát Vì Hỏa Hoạn

Bọn nha dịch khom người thưa: “Làm gì có chuyện đó! Chúng tôi đều đánh thật, lão gia có thể hỏi bá tánh bằng quan ở ngoài kia là biết liền.”

“Được!” Dương Thu Trì thấy tên Diêu Đại Tráng này đắc lý mà không chịu tỏ lòng thương xót người khác, bá tánh vây quanh cũng lộ vẻ khinh bỉ trên mặt, cho nên nói một cách dứt khoát với Diêu Đại Tráng: “Người tự đi ra hỏi bá tánh bằng quan, nếu như đích xác là không đánh thật, bốn quan nhất định sẽ trách phạt thật nặng bọn chúng!”

“Đi thì đi!” Diêu Đại Tráng chạy ra cửa đại đường, phẫn bụng hỏi: “Ê, các người vừa rồi đều thấy hết rồi đó, nhưng tên nha dịch này không đánh lão gia quỳ đó thật, có phải không?”

Những người vây quanh xem đều cảm thấy hắn rất phản cảm, giờ nghe hắn mở lời chẳng lẽ độ gì nên càng ghét hơn, liền có người to gan lớn tiếng đáp: “Đánh nghe bôm bốp luôn đó chứ, chết đi sống lại, làm gì có chuyện đánh giả được?”

Có người mở lời, những người phụ họa đương nhiên nói theo: “Đúng vậy, người ta là lão hán sáu chục tuổi đầu bị đánh thành dạng như vậy, người còn nói là không đánh thật hay sao, lương tâm chó gì thể?”

“Rõ ràng là đánh thật, hay là muốn đánh chết lấy cái mạng già của lão hán đây hả?”

“Thứ người không có lương tâm, sớm muộn gì cũng bị báo ứng!”

“Sinh con thế nào cũng không có lỗi đấy!”

Diêu Đại Tráng vốn cho rằng người vây quanh thích xem náo nhiệt, bản thân bước ra nói một lời thì sẽ nói theo không đánh thật, để có thể xảy ra nhiều trò vui để xem. Không ngờ mọi chuyện lại tương phản, hắn bị chúng nhân dị khẩu đồng thanh khiển trách, tức thời không biết đối đáp thế nào.

Dương Thu Trì hỏi: “Diêu Đại Tráng, ngươi còn gì để nói?”

Diêu Đại Tráng ấp úng đáp: “Bọn họ đúng là.... tôi... là tiểu nhân nhìn lầm rồi.”

Ầm! Dương Thu Trì vỗ mạnh Kinh đường mộc: “Diêu dân to gan, tự dưng dựng chuyện, không có bằng cớ gì mà chỉ trách các nha dịch làm việc thiên tư, lại còn dám công nhiên làm loạn công đường. Gặp bốn quan mà không chịu quỳ, thật là to gan lớn mật!”

Bấy giờ Diêu Đại Tráng mới nhớ do bản thân nóng ruột, cho nên chạy vào công đường mà quên cả quỳ, cho nên nhanh chóng quỳ xuống, nhưng có điều mọi chuyện đã trễ rồi, Dương Thu Trì quát: “Người đâu! Kéo hắn ra ngoài cho ta, đánh mạnh ba chục trượng!”

Bọn nha dịch tề thanh đáp ứng, nắm tóc kéo tay Diêu Đại Tráng ra cửa công đường, đè xuống cái ghế dài trên nguyệt đài, vung trượng lên đánh mạnh lia lịa.

Bọn nha dịch thấy tên tiểu tử này dám ở đại đường chỉ trích họ làm gian làm dối, lòng tức khí vô cùng, không ngờ lại có cơ hội này để hả cơn giận - Vừa rồi tiểu tử người không phải là nói các lão tử không có đánh thật hay sao? Lão tử hiện giờ đánh thật cho người thấy!

Thế là trận đòn thật đau được đánh tới tấp, đánh khiến Diêu Đại Tráng khóc cha gọi mẹ, kêu la thảm thiết thiếu điều toàn thành đều nghe rõ. Mọi người vây quanh xem đều cười phá lên, thậm chí có không ít người vỗ tay khen hay.

Ba chục trượng này so với đánh chín chục trượng thường còn thảm hơn, khiến cho Diêu Đại Tráng ngất đi tỉnh lại vì đau không biết bao nhiêu lần, toàn bộ thịt trên mông dít chẳng còn chỗ nào lành lặn, máu me bết bết. Sau khi đánh xong, mọi người mới phát hiện hấn đau đến nổi cắn dập hết cả môi.

Bọn nha dịch lại kéo hấn lên đại đường, quăng lên nền đá lạnh như băng. Diêu Đại Tráng đã ngất đi, bị cái lạnh này khiến cho mơ màng tỉnh lại, cảm nhận cơn đau, liền rên rĩ không ngừng.

Dương Thu Trì hỏi: “Diêu Đại Tráng, ngươi biết tội chưa?”

Diêu Đại Tráng nỗ lực gật đầu: “Tiểu nhân biết tội, tiểu nhân không dám vậy nữa.”

Dương Thu Trì ra lệnh cho nha dịch kéo hấn ra ngoài đại đường, thông tri cho người nhà đến khiêng về.

Dương Thu Trì còn định tiếp tục thẩm án, Kim sư gia đã kề tai nói nhỏ: “Đại nhân, trời đã gần chính Ngọ, có thể nghỉ ngơi được rồi, chiều hãy xử tiếp.”

Được, thật nhanh quá nhỉ? Dương Thu Trì ra lệnh bãi đường, rời khỏi công án, xuống bậc bước vào hậu đường. Tống Vân Nhi cùng các cô gái cùng ào tới vây quanh Dương Thu Trì, hưng phấn mồm năm miệng mười hỏi han loạn xạ. Tống Vân Nhi là người nhanh miệng nhất, giành nói trước: “Ca. Huynh thật là lợi hại nghe! Ngay cả thổ địa cũng thỉnh được!”

Tống Tình cũng không chậm: “Phải a, thiếp thấy quả thật là thần kỳ, ngay cả thổ địa gia cũng hiển linh nữa sao?”

Hồng Lăng cũng nói: “Đúng vậy a, tam phu nhân và tôi còn nghị luận xem coi thiếu gia ngài có phải là thần tiên chuyển thế hay không đấy.”

Nguyệt Thiên xuất sinh bản khổ, quan tâm đến án nợ tiền hơn, chen vào nói: “Tên Diêu Đại Tráng đó thiếu gia đánh thật hay, thật là giải cái tức cho người ta!”

Nha hoàn Oái nhi cũng nói: “Đúng a, lão hấn thật là đáng thương, thế mà tên Diêu Đại Tráng đó còn muốn đánh mạnh, nhân nghĩa lương tâm đều bị chó tha mất rồi!”

Tần Chỉ Tuệ cũng là người xuất thân cùng khổ, biết nỗi khổ của nhà nghèo là như thế nào, cho nên cũng đồng tình với lão hấn, đối với chuyện Dương Thu Trì sửa trị một trận cho tên Diêu Đại Tráng được nước làm càn ấy cảm thấy vô cùng thống khoái, nhưng do nàng tính cách văn nhã, thấy mọi người đều giành nói hết rồi, chỉ đứng ở ngoài vui mừng nhìn phu quân của nàng.

Bạch Tú Mai thì quan tâm hơn đến án có vợ rồi mà còn cưới vợ nữa, ánh mắt lấp lánh, lên tiếng: “Phu quân đánh trượng tên Vương Kha ấy, khiến cho vợ chồng của y hòa hợp lại với nhau, cách xử trí quả thật là khéo, chúng thiếp đều cảm thấy bội phục.”

Dương Thu Trì khoát tay: “Được rồi được rồi! Chúng ta quay về nội nha trước, ta đói rồi!”

Hồng Lăng vỗ đầu thề lười dùng giọng nói thật ngọt ngào: “Chết rồi, tôi cứ mãi mê theo dõi thiếu gia thẩm án, quên làm cơm rồi, tôi chạy đi trước đây!” Nói xong như làn khói chạy tọt vào trong.

Dương Thu Trì được các cô gái vây quanh cùng Nam Cung Hùng và các thiếp thân hộ vệ trở vào nội nha.

Hấn ngồi ở đại đường, nhấp nhấp trà mà nghe các tiểu nha đầu rủ rỉ nghị luận, lại còn nghe họ nói muốn tới miếu thổ địa thấp hương, khiến hấn cảm thấy rất buồn cười, tưởng tượng ra cảnh sắp tới đây trong Thanh

Khuê huyện thường một hàng dài người nườm nượp tới miếu thổ địa của nha môn thấp nhang cầu khẩn bái lạy thổ địa gia.

Hồng Lăng có nghề bếp rất hay, động tác cực nhanh, cho nên chẳng mấy chốc đã làm ra các món cơm canh thơm phức.

Sau khi ăn cơm trưa xong, Dương Thu Trì muốn ra ngoài vườn xem xét đồng đồ nát để lại sau khi nội nha của điển sứ bị thiêu, nếu như không có vấn đề gì, hẳn sẽ quyết định phá hủy hết xây lại cái mới.

Tổng Vân Nhi quả thật là con sam, nghe nói Dương Thu Trì muốn đi xem đồng đồ nát đó, lập tức đòi theo.

Chỉ cần huyện thái gia đi ra khỏi nội nha, bọn gác cửa nội nha cần phải gõ kèng thông tri bên ngoài. Huyện thái gia muốn đi ra ngoài, cần ban cần phải để ý đi theo hầu cận, những người không phận sự phải tránh ra xa.

Dương Thu Trì đã quen với chuyện có Tổng Vân Nhi bám sát theo đi đây đi đó, khi kèng của nội nha vang lên, hai người đã bước ra ngoài. Nam Cung Hùng cùng sáu hộ vệ và cân ban Thường Phúc lập tức đi theo. Long sư gia nhất mực phụ trách duy tu nha môn, cho nên chỉ có Kim sư gia là theo sau hẳn. Dương Thu Trì đối với chuyện ra cửa là đã có một đám người theo sau này cảm thấy quen dần, cho nên tự tin dần bước tới điển sứ nội nha bị thiêu hủy đó.

Đám đồ nát hoang tàn này rất rộng, Dương Thu Trì vừa đi vừa nghe cân ban trưởng tùy Thường Phúc giới thiệu: “Cuối năm ngoái, nội nha của Vương Triệu Lợi Vương điển sứ đột nhiên phát sinh trận lửa lớn, rất may là cứu lửa kịp thời, hơn nữa nội nha này cách khá xa với các nha môn khác, cho nên lửa không bắt tới những chỗ khác, chỉ thiêu rụi nội nha của điển sứ mà thôi.”

“Khi phát sinh hỏa hoạn, cân ban Tiền Quý Kinh của Vương Triệu Lợi Vương điển sứ chạy ra hô lớn, nói rằng hẳn tận mắt chứng kiến con trai Vân Lăng của Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh ở trong thư phòng dùng dao giết chết Vương điển sứ và người tiểu thiếp, lại còn muốn giết hẳn, nên hẳn chạy ra ngoài. Đến lúc này thì Vân Lăng cầm cây dao dính máu hoảng hốt từ trong điển sứ nội nha chạy ra, bị nha dịch và dân tráng bắt ngay tại trận. Sau khi diệt xong đám lửa, quả nhiên phát hiện thi thể của Vương điển sứ và tiểu thiếp của ông ta trong thư phòng, hai người đã bị lửa lớn thiêu thành tro rồi.”

“Nguyên nhân xảy ra chuyện này là do thời gian trước Vương Triệu Lợi Vương điển sứ đến Miêu trại chinh thu thuế má, nghe nói là có đùa cợt với nương tử của Vân Lăng, cho nên Vân Lăng đã đánh gãy đùi của Vương điển sứ. Sau đó y đến nha môn dâng cáo trạng, nhưng do Vương điển sứ bỏ tiền bạc ra đả thông quan hệ, cho nên chuyện này ông ta không hề bị xử phạt. Tên Vân Lăng đó có thể là tức giận không chịu được, nên tiềm nhập vào nha môn giết chết Vương điển sứ và tiểu thiếp của ông ta.”

Dương Thu Trì hơi kỳ quái: “Vợ và con của Vương Triệu Lợi Vương điển sứ đâu?”

“Vợ của ông ta chết rồi, chưa hề lấy vợ khác, gần đây mới nạp một tiểu thiếp qua ngày, chưa có con. Người nhà của ông ta cách rất xa, thấy cốt phải chờ khai xuân mới vận chuyển về quê an táng, do đó linh cữu của Vương điển sứ và tiểu thiếp của ông ta còn giữ trong Trấn Giang tự ở ngoài huyện thành.”

Dương Thu Trì chậm bước giữa các đồng đồ nát, hỏi: “Thư phòng của Vương Triệu Lợi Vương điển sứ ở đâu?”

Thường Phúc dẫn Dương Thu Trì đến một đồng đồ nát, thưa: “Chính là chỗ này.”

Dương Thu Trì nhìn qua đám đồ nát này, rồi ngẩng đầu nhìn bốn phía, nói với Tổng Vân Nhi: “Vân nhi, lần trước ta dạy muội làm sao để phát hiện ra điểm khởi hỏa, hiện giờ muội tra một chút coi điểm khởi hỏa của đám cháy này bắt đầu từ đâu?”

“Huynh muốn kiểm tra muội hả? Được a!” Tổng Vân Nhi bắt đầu nhìn quanh nhìn quất, đi qua đi lại một hồi.

Lát sau, nàng ta hưng phấn vô cùng, chạy trở lại nói: “Ca, muội phát hiện rồi, huynh theo muội.”

Tổng Vân Nhi dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đến một đồng đồ nát phía Bắc, chỉ vào đó nói: “Nơi này nhất định là khởi hỏa điểm!”

“Làm sao khẳng định vậy?” Dương Thu Trì mỉm cười.

“Huynh xem! So với gỗ ở những chỗ bị thiêu hủy khác, tàn gỗ ở đây có độ than hóa ít hơn, dầu răn trên thớ gỗ cặn, hơn nữa nơi này nằm về hướng bắc, mùa đông thường có gió bắc, thể lửa sẽ thuận theo hướng gió lan về phía nam, cho nên mới khiến cho các phòng ốc phía nam bị thiêu hủy. Hơn nữa, tường cao ở phía bắc này chỉ có vết khói mà không có dấu lửa cháy làm nứt tường như ở những nơi khác!”

Cần ban trưởng tùy Thường Phúc thở dài: “Tổng tiểu thư nói giống như tận mắt chứng kiến vậy. Không sai, đêm đó nha hoàn và người hầu ở trong điện sứ nội nha đều chứng kiến, lửa lớn bốc lên từ căn phòng ngủ của điện sứ này.”

Bốp bốp bốp! Dương Thu Trì vỗ tay: “Vân nhi quả thật là thông minh!”

Tổng Vân Nhi đắc ý cười: “Ca, huynh không phải nói qua, bất kỳ phạm tội gì cũng lưu lại dấu vết hết sao, chỉ cần huynh có thể phát hiện ra được hay không mà thôi. Muội hiện giờ đã phát hiện rồi.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Đúng a, chỉ cần uan sát suy nghĩ tử tế, cộng thêm các tri thức tất yếu và thủ đoạn điều tra, bất kỳ dấu vết phạm tội để lại gì đều cũng có thể bị tìm ra. Được rồi, trò chơi giải đoán đã xong, chúng ta trở về thôi.” Nói xong hần quay người đi ra ngoài đám đổ nát.

Đi tới dấu vết còn lại của thư phòng của Vương điện sứ, Dương Thu Trì đột nhiên dừng chân, ngăn người suy nghĩ, cúi đầu nhìn xuống dưới, rồi đột nhiên quay đầu lại, nhìn về phía điểm khởi hỏa vừa phát hiện ra khi nãy, ồ lên một tiếng, chân mày nhíu tít lại.

—————o0o—————

253. Chương 235: Dĩ Gian Luận (*)

“Là có chút vấn đề, nếu như điểm khởi hỏa ở phòng ngủ phía bắc, còn thư phòng của Vương điện sứ ở phía nam, hai phòng cách nhau xa như vậy, Vân Lăng giết xong Vương điện sứ rồi đáng ra phải điểm hỏa ở thư phòng gần bên, chứ làm sao lại chạy đến ngoại thất xa như vậy chứ?”

“Đúng a!” Tổng Vân Nhi cũng quay đầu lại nhìn, “Cũng có thể hần muốn bỏ chạy qua tường ở phía bắc, do đó thuận tay phóng hỏa luôn.”

“Nếu như đã bỏ chạy từ hướng bắc, sao lại vòng qua hướng nam đi ra cửa chính để bị lính đi tuần và dân tráng bắt?”

Tổng Vân Nhi cũng ngó người ra, lòng nghĩ đây quả thật là vấn đề, nhưng về biểu hiện thì không muốn nhận thua, liền cường từ đoạt lý: “Có thể là hần biết phía bắc không dễ vượt tường, nên chạy trở lại cửa chính thoát ra ngoài.”

Dương Thu Trì không tranh biện với nàng nữa, trầm tư một hồi, lắc đầu: “Nghĩ không thông, chỉ có thể điều tra mới biết được.”

Thường Phúc thưa: “Lão gia, có thể là điều tra không kịp nữa rồi.”

Dương Thu Trì hơi sững người, ngay sau đó nhớ lại Giang tri huyện đã từng nói qua, mấy ngày sắp tới chỉ sợ mệnh lệnh tử hình sẽ được truyền tới. Nếu là như vậy, thời gian để điều tra đích xác là không còn bao nhiêu nữa.

Nhưng mà, phát hiện vừa rồi cũng chỉ là một tình huống không hợp lẽ thường lắm mà thôi, chứ chưa có thể nói là án Vân Lăng phóng hỏa giết điện sứ là án oan, vì nó còn cách tiêu chuẩn để nhận định án oan xa lắm.

Hiện giờ nên làm sao đây? Điều tra? Tìm ai điều tra? Vân Lăng sao? Hần là tội phạm, để giảm nhẹ tội trạng nhất định sẽ nói những lời có lợi cho mình. Nếu như hần khẳng khẳng không nhận, thậm chí nói là bị người ta ép uống, không có chứng cứ nào mà chỉ dựa vào khẩu cung của hần định chỉ hành hình, tiến hành điều tra lại được hay sao? Dương Thu Trì gãi vẫn còn chưa điên tới mức làm như vậy.

Hơn nữa, thứ án đã định tử tội này ở Minh triều đều thông qua Hình bộ, hoặc tòa án tối cao là hoàng đế thẩm hạch xong rồi mới tự tay ngự phê. Có những án lớn còn có thể phải thông qua sự hội thẩm của tam ty, muốn phản án đâu có dễ dàng gì!

Vừa rồi chỉ là nghi ngờ dựa trên dấu vết không hợp lẽ thường, và rất nhiều án mạng đều ít nhiều có loại nghi ngờ như thế.

Do đó, Dương Thu Trì quyết định không nghĩ tới án mạng này nữa.

Trở lại nội nha, hắn cùng hai tiểu thiếp và Bạch Tố Mai nói chuyện cười đùa một hồi, cho đến xế chiều lại tiếp tục thăng đường xử án.

Trong tiếng keng vang vang, Dương Thu Trì rời khỏi nội nha, chuyển qua hậu được bước lên noãn các (phòng có lò sưởi), ngồi sau công án thăng đường trong tiếng “uy vũ” kéo dài.

Tổng Vân Nhi cùng mấy tiểu nha đầu lại chạy ra hậu đường nghe thẩm án. Những án cần xét xử hôm nay đều đã được Kim sư gia đặt trên công án, và toàn bộ đều đã ghi lên đó lời phán xét đề nghị trước rồi.

Bá tánt đến nghe thẩm án vào buổi chiều thậm chí còn nhiều hơn buổi sáng, bởi vì họ nghe tin quan huyện mới được thổ địa trợ giúp, xét án rất hợp tình hợp lý đã nhanh chóng lan ra khắp toàn thành, cho nên ào ạt kéo tới, xếp ba vòng trong ba vòng ngoài, khiến cho khoảng trống thật rộng dưới giếng trời trong đại đường chật kín như nêm, ngay cả ngoài đường lớn trước nha môn cũng đứng chật cả.

Tuy nhiên, những án xét xử vào buổi chiều hơi có vẻ buồn chán, trước hết là vài án mượn nợ không trả, hơn nữa lại chẳng nhìn ra tình huống gì có thể châm chước tha thứ, cho nên Dương Thu Trì cứ theo lời phê của Kim sư gia mà phán, người nào cần phải đánh đòn thì đánh, cần phải cường chế chấp hành thì cường chế chấp hành, nháy mắt là xét xử xong.

Sau đó là một người từ Lâm huyện vì trốn sai dịch đã chạy đến sống trong huyện, bị tra ra đưa lên quan, và cũng án theo lời thảo của Kim sư gia đánh 100 hèo, phái người đưa trở lại Lâm huyện.

Lão bá tánt vây quanh xem cảm thấy mới mẻ hấp dẫn vô cùng, trong khi đó Dương Thu Trì cảm thấy muốn ngủ gục đến nơi. Những án nhỏ xíu này chẳng có gì lạ, nhưng những án do huyện thái gia xét xử hầu hết đều là những chuyện nhỏ như sợi lông như thế, những án lớn chân chính xảy ra án mạng chỉ sợ mấy năm mới có một lần. Năm ngoái Vương Triệu Lợi Vương điển sứ bị giết có thể nói là án lớn nhất của Thanh Khê huyện từ nhiều năm nay.

Sau đó nữa đều là xét xử về chuyện mượn nợ, tranh chấp giữa hàng xóm láng giềng, đánh đấm cãi nhau,... càng li chi vụn vặt hơn, khiến Dương Thu Trì xét xử mà suýt ngáp trọ cả quai hàm. Kim sư gia thảo ra những lời phán xét vừa có lý vừa có cứ, chẳng có chỗ nào thiếu hay thừa, cho nên cứ chiếu theo những lời này mà phán thế là xong. Nhưng mà Dương Thu Trì nghĩ tới chuyện người ta rằng kiện tụng lên quan được xét xử cũng không dễ dàng gì, cho nên cố lấy hết tinh thần xét xử hết án này đến án khác.

Lão bá tánt thời cổ đại chẳng có mấy ý thức về quyền lợi như người hiện đại, chịu thiệt một chút cũng không sao, hơn nữa lại còn biết nhân nhượng, xem đó ứng với cái gọi là “xá lợi thủ nghĩa” (bỏ cái lợi lấy cái nghĩa tình), hơn nữa lại rất sợ quan, cho dù trong lòng có nghĩ gì khác cũng không dám nói huych tẹt ra, sợ bị đánh đòn, cho nên những án xét xử vào buổi chiều này hoàn tất rất nhanh.

Khi trời ngã về tây, thẩm đến án cuối cùng trong ngày, Dương Thu Trì thở phào, thầm nghĩ nỗi nhọc nhằn buồn chán này rồi cũng đến hồi kết thúc.

Án chiếu theo quan niệm truyền thống của nho gia, tổ tụng không phải là chuyện có thể đề xướng, do đó không có hạn định gì đặc biệt, chỉ có quy định một số ngày đặc biệt có thể khởi tố mà thôi. Những ngày này được gọi theo thông tục là “ngày phóng cáo.” Ở Minh triều, thường người ta sẽ “phóng cáo” vào các ngày ba, sáu và chín, tức là hàng tháng sẽ tiến hành kiện cáo và xét xử vào các ngày 3, 6, 9, 13, 16, 19 và 23, 26, 29. Do đó, hôm nay sau khi thăng đường xử án xong, Dương Thu Trì có thể nghỉ ngơi hai ngày rồi mới xử tiếp.

Dương Thu Trì cảm án trạng cuối cùng của ngày hôm nay lên xem, thấy đó là án tố tụng về một vụ nạp thiếp loạn luân, và chính vì điều này khơi gợi sự hứng thú xét xử của hắn.

Tử tế xem qua, đây là một vụ lý trưởng họ Bao ở một hương thôn tố cáo người cùng thôn cưới luôn hai dì cháu làm tiểu thiếp. Bị cáo Hậu Trọng là một tài chủ ở một xóm miền núi, có một tiểu thiếp tên là Tống Tam nương. Tống Tam Nương này có một cô cháu gái tên là Tống Di Đồng bị Hậu Trọng nhìn trúng nạp luôn về làm tiểu thiếp. Kết quả là, lý chánh nhận thấy đây là vụ loạn luân theo kiểu trưởng ấu, đã từng đến khuyên răn, nhưng Hậu Trọng không mản gì tới, cuối cùng Bao lý chánh quyết định tố cáo lên quan trên.

Dương Thu Trì cho đòi nguyên cáo và bị cáo lên đại đường, hỏi Hậu Trọng: “Tống Tam nương và Tống Di Đồng đều là tiểu thiếp của người hả?”

Hậu Trọng thành thật đáp: “Dạ.”

“Người có biết Tống Di Đồng là cháu gái của Tống Tam Nương hay không?”

“Dạ biết, Tam nương đã từng nói với tôi.” Hậu Trọng có vẻ rất thật thà, có sao nói vậy.

Dương Thu Trì vừa tức vừa buồn cười, vỗ mạnh Kinh đường mộc: “Người rõ ràng là biết hai người nọ là hai thế hệ lớn bé trong một gia đình, người lại hốt hết cả hai về ổ cửa người... người thiệt là quá...”

Hậu Trọng dập đầu thưa: “Nhưng tôi quả thật rất thích Di Đồng, nàng ta cũng nguyên ý theo tôi cả đời.”

“Vậy cái ả Tam nương gì đó của người thì sao? Người làm cách nào đối phó với ả? ả không có ý kiến gì sao?”

“Gia cảnh của bọn họ rất khổ, cho nên tam nương hi vọng Di Đồng có thể theo tôi để có chỗ cậy nhờ.”

Dương Thu Trì lúc này có điểm khóc không được mà cười cũng không xong rồi: “Người muốn để ả có chỗ nương nhờ cũng không cần nạp ả vào làm tiểu thiếp đâu a.”

Hậu Trọng thật thà dập đầu đáp: “Hai người họ... người nào tôi cũng thích hết á.... bỏ lại ai tôi đều không nhẫn tâm....”

Dương Thu Trì tới giờ quả thực đã bị y chọc tức điên lên, cười mát: “Con mẹ người thiệt là bác ái quá ha...”

Đột nhiên, câu nói của Hậu Trọng về chuyện “Chẳng nở buông bỏ người nào hết” khiến cho lòng Dương Thu Trì chợt nhói lên. Hắn nhớ tới vị nữ “tiền bối” Liễu Nhược Băng võ công cực cao, lạnh lùng và mỹ lệ tuyệt luân. Hắn thoáng thấy đôi mắt đầy sự lạc lõng và thê lương của Liễu Nhược Băng, đôi mắt của người con gái đã bị hắn hồ đồ tước đoạt mất trinh tiết, của vị tỷ tỷ mà hắn thầm hi vọng sẽ sống cạnh nhau trọn đời nhưng không thể nào như ý nguyện.

Dương Thu Trì hơi ngẩn người. Trinh tiết của Liễu Nhược Băng đã bị hắn cướp đi. Trong xã hội Minh triều “Chết đói là nhỏ, thất tiết là lớn” như thế này, thử hỏi nàng còn có thể đối diện với nam nhân nào khác nữa? Cho nên nàng đã từng lấy hết dũng khí nói ra nguyện vọng cùng hắn sống trọn đời bên nhau. Thứ nguyện vọng này tuy không hoàn toàn xuất phát từ ái tình, mà là do không còn lựa chọn nào khác trong khi Dương Thu Trì không phải là kẻ mà nàng chán ghét, cho nên nàng ta mới đem chuyện chung thân ký thác cho hắn.

Dương Thu Trì đã từng nghĩ đi nghĩ lại về chuyện này, nếu như Liễu Nhược Băng đã vì cứu hắn mà bị mất đi sự trinh trắng, hắn nhất định phải chịu trách nhiệm đối với nàng, không được để nàng cô khổ suốt đời, nếu không hắn chẳng còn là cái thá gì nữa.

Nhưng mà, Tống Vân Nhi đối với hắn một mực tình thâm, chỉ sợ sẽ nhanh chóng trở thành thiếp của hắn. Nhưng Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi là sư đồ. Thầy ở thời cổ đại (sư phụ) có địa vị vô cùng cao, hợp với câu “Thiên, địa, quân, thân, sư” (Trời, đất, vua, cha, sư phụ - Sư quan trọng của sư phụ chỉ sau trời đất, vua chúa và người thân. Ngoài ra còn có Quân - sư - phụ, vị trí của người Thầy còn lớn hơn cả người cha trong thời phong kiến). Do đó, từ luân lý mà xét, thì quan hệ sư đồ so với quan hệ cha mẹ và con cái chẳng có gì khác biệt nếu xét về bản chất, do đó mới có câu “Nhất nhật vi sư, chung sanh vi phụ” (Một ngày làm thầy, cả đời làm cha).

Vì thế, nếu hắn muốn chịu trách nhiệm với Liễu Nhược Băng, lại muốn cưới Tống Vân Nhi, biến hai người họ thành tiểu thiếp, thì chẳng phải là phản lại luân thường như tên Hậu Trọng này hay sao? Tuy không biết sẽ chịu xử phạt cụ thể như thế nào, nhưng chức quan này của hắn coi như không làm được nữa rồi. Dương Thu Trì nhìn bị cáo Hậu Trọng quỳ dưới đại đường, cảm giác như thấy bóng dáng của chính bản thân hắn sau này. Khó khăn lắm mới khôi phục lại từ trong cơn tình tự, hắn cầm tờ cáo trạng lên xem, thấy Kim sư

gia có phê lên đó mấy lời phán từ đề nghị như sau: “Dĩ gian luận, đánh tám chục trượng” (Xử theo tội loạn luân, đánh tám chục trượng), tức thời lòng trầm xuống hẳn.

Đại Minh Luật quy định: “Phàm người có quan hệ họ hàng lớn nhỏ mà cùng lấy nhau, hoặc là cưới tỷ muội cùng mẹ khác cha, hay là con gái riêng của vợ với chồng trước, đều luận tội gian dâm.” và “Phàm mắc tội gian dâm, đánh tám chục trượng.”

Trung quốc cổ đại cấm chỉ lấy người họ ngoại hoặc là người thân không cùng bối phận với các thê thiếp, hoặc còn gọi là “ngoại nhân hữu phục tôn chúc ti ấu”, hay nói cách khác là không thể cưới trưởng bối (người vai vế lớn hơn) hoặc vãn bối (người vai vế nhỏ hơn) của vợ hoặc tiểu thiếp để làm tiểu thiếp, nếu không, hai bên tự nguyện chịu hình phạt tội thông gian. Nếu như bên nữ không tình nguyện mà cha mẹ bắt ép làm điều đó, thì bị luận tội cưỡng gian. (**)

Dương Thu Trì không biết ở Minh triều quan hệ sư đồ có thuộc về cái gọi là “Ngoại nhân hữu phục tôn chúc ti ấu” này hay không, chỉ đoán là gần như thế. Như vậy có thể nói, nếu như hấn đồng thời cưới Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi là hai thầy trò, thì phải chấp nhận cái gọi là “dĩ gian luận”, bị coi là gian dâm làm loạn luân thường.

Biết được tin tức này, Dương Thu Trì không còn lòng nào thẩm án, chỉ căn cứ vào lời phán do Kim sư gia thảo ra xử xong rồi bãi đường.

Tống Vân Nhi cùng các cô gái đang nấp ở phía sau xem Dương Thu Trì thẩm án, thấy hấn bãi đường rồi xâm xâm đi thẳng, sắc mặt rất khó coi, đều không hiểu đã phát sinh chuyện gì.

Dương Thu Trì cũng không nói chuyện với họ, đi thẳng vào nội nha.

Các cô gái không hiểu đầu cua tai nheo gì, chạy lúp xúp theo. Tống Vân Nhi kéo tay Dương Thu Trì: “Huynh sao vậy? Sắc mặt huynh rất khó coi.”

“Không có gì, ta không được khỏe, trở về nghỉ ngơi chút là ổn thôi.”

Chúng nữ nghe thế mới khẽ thở phào, Tần Chỉ Tuệ nói: “Phu quân nhất định là do mấy ngày vừa rồi làm việc nhiều quá.” Xong phân phù Hồng Lăng: “Hồng Lăng, chờ một chút em làm món gì đó thiếu gia thích ăn mà mát mát ngon miệng một chút dâng cho thiếu gia nghe.” Hồng Lăng gật đầu đáp ứng.

Trở vào nội nha, Dương Thu Trì trực tiếp trở về thư phòng của mình, đó là chỗ riêng của hấn, có kê một cái giường lớn.

Hấn lột áo mao cánh chuồn ra quăng lên bàn, nằm ngả ngửa người lên giường, hai tay kê sau ót, mắt nhìn vào màn trướng, lòng loạn cào cào, lúc thì nghĩ tới gương mặt tinh nghịch xinh tươi của Tống Vân Nhi, lúc thì nhớ đến ánh mắt lạnh lẽo đơn côi của Liễu Nhược Băng.

Tần Chỉ Tuệ yêu cầu mọi người không được quấy nhiễu Dương Thu Trì, để cho hấn nghỉ ngơi một lúc.

Nhưng Tống Vân Nhi vẫn lén lén chạy vào thư phòng, ngồi phịch xuống giường, vỗ vỗ Dương Thu Trì: “Ai! Rốt cuộc là có chuyện gì vậy? COi huynh có vẻ như chẳng phải sinh bệnh, mà là lòng đầy tâm sự, rốt cuộc là có chuyện gì hả?”

Tống Vân Nhi có nghĩ nát đầu cũng không thể đoán nổi và ngờ được những gì hiện có trong đầu óc của Dương Thu Trì. Hấn làm sao có thể đem thứ tâm sự này nói cho nàng biết? Tống Vân Nhi thậm chí không biết sư phụ của mình đã cùng hấn có quan hệ gì, nếu nàng mà biết được nhất định sẽ rất thương tâm. Tuy bản thân hấn chẳng cố ý, nhưng hấn vẫn cảm thấy có lỗi với Tống Vân Nhi. Hấn cầm lấy tay nàng, khẽ cười: “Ca ca không có gì, Vân Nhi đừng lo lắng a.”

Tống Vân Nhi nghe lời của hấn ôn nhu như vậy, cười hì hì đáp: “Vậy thì tốt.” Dừng một chút, nàng lại hưng phấn nói: “Huynh thẳng đường thật có sự quyết đoán hơn cha muội nhiều, ba hạ năm gạt hai loáng cái là xử xong. Nếu là cha muội, một án phải để vài ngày, lúc nhỏ muội còn len lén chạy ra xem người thẳng đường, sau đó lười không thèm xem nữa, hơn nữa sư phụ của muội hàng ngày bức muội luyện võ, không còn rảnh để xem nữa.”

Nghe nói đến sư phụ của nàng, lòng Dương Thu Trì liền nhói lên một cái, nhưng nét mặt chẳng lộ ra chút gì: “Sư phụ của muội đối với muội rất nghiêm hả?”

“Cái đó đương nhiên, giống như đòi mạng vậy đó, có lúc muội nghịch ngợm lưỡi biếng còn bị trách phạt nữa đó.” Tống Vân Nhi tuy dấu môi nói, nhưng ánh mắt đầy vẻ tự hào và cảm kích, cho thấy tình sư đồ của họ rất thâm sâu.

“Sư phụ của muội đâu? Sao không đến tìm muội?” Dương Thu Trì dùng hết khả năng bình ổn ngữ điệu, cuối cùng lại chêm thêm một câu, “Bà ta không quan tâm đến sự tiến triển võ công của muội sao?”

“Đương nhiên quan tâm,” Tống Vân Nhi nói, cúi người xuống, thần thần bí bí cho biết: “Kỳ thật, sư phụ của muội đều theo sau chúng ta suốt dọc đường đó chứ!”

A! Toàn thân Dương Thu Trì hơi chấn động, suýt chút nữa kêu lên thành lời. Hắn vội vã che giấu, cố làm vẻ ai oán bảo: “Vậy sao muội không chịu cho ta hay? Sư phụ của muội đến, chúng ta phải nên nhiệt tình khoản đãi chứ.”

“Sư phụ của muội không cho.” Tống Vân Nhi tuy phát hiện vẻ thất thái của Dương Thu Trì, nhưng vẫn không hề nghĩ gì quá xa xôi, “Sư phụ của muội nói người chỉ đến xem coi võ công của muội tiến triển thế nào, chỉ điểm muội mấy ngày rồi sau đó sẽ đi.” Ngẫm nghĩ một chút, nàng hơi bối rối bổ sung: “Muội không cho huynh biết nhân vì sư phụ của muội nói người không muốn gặp người không liên can.”

Người chẳng dính dáng gì sao? Dương Thu Trì thầm cười khổ trong lòng, ta sao lại trở thành người chẳng dính dáng gì thế này rồi. Nếu muốn xét về quan hệ thân mật, chỉ sợ trên thế giới này chỉ có ta là người thân mật nhất với sư phụ của muội mà thôi.

Dương Thu Trì hỏi: “Vậy sư phụ của muội đâu rồi? Bà ta hiện giờ ở đâu?”

“Muội cũng không biết, nhưng mà, sư phụ của muội bảo muội đêm nay đến một ngọn núi nhỏ phía nam thành chờ người ở đó.”

Chú thích:

(*) & (**) “Dĩ gian luận” (xét xử dưới góc độ gian dâm, loạn luân) đã được bàn rất kỹ trong “Đường Luật Sơ nghị” do Trưởng Tôn Vô Kỵ (đời Đường) soạn, các đời sau hầu hết là kế thừa. Tất cả những quy phạm pháp luật này đều tập trung giải quyết các quan hệ hôn nhân loạn luân bao gồm hôn nhân giữa những người cùng họ hàng, và cả những người cùng sống chung trong gia đình hoặc có mối quan hệ gần gũi dù không có chung dòng máu. Quan hệ này được coi là làm loạn luân thường, bị luận tội gian dâm loạn luân, xử phạt rất nặng.

Trong hiện thực, hình thái tồn tại của hành vi loạn luân thường rất khác biệt nhau, cho nên cần phải phân loạn luân dưới góc độ sinh học và góc độ xã hội học. Về mặt sinh học, loạn luân xác định dựa trên các hành vi tính dục giữa những người cùng huyết thống, được nhìn dưới giác độ di truyền. Còn hành vi loạn luân theo quan niệm xã hội học thì ngoài quan hệ tính dục giữa người cùng huyết thống ra, còn có mối quan hệ giữa những người tuy không cùng dòng máu nhưng được coi là thân thuộc với nhau, cụ thể là nhân thân (cha chồng nàng dâu, mẹ vợ con rể), quan hệ máu huyết trên danh nghĩa (cha mẹ nuôi với con trai con gái nuôi, cha mẹ kế với con kế), hay tất cả những hành vi giới tính giữa hai đối tượng cận thân bị phong tục hay pháp luật của vùng, miền đó cấm đoán nhằm duy trì tôn ti và luân thường trong xã hội.

Theo pháp luật truyền thống của Trung Quốc, lấy điển hình là của đời Đường, coi việc làm loạn nhân luân chẳng khác gì loài cầm thú (“loạn nhân luân, cầm thú hành”), xử phạt rất nặng, trong đó có quy định hai loại hình thái: “loạn luân hôn nhân” giữa những người cùng dòng máu, và “tính loạn luân” giữa những người được coi là thân thuộc dù không cùng dòng máu, ví dụ điều (P1039) quy định như sau: có quan hệ tính dục với “Thê thiếp của người thân bao quát bá thúc tổ mẫu cùng tộc, vợ huynh đệ đồng tộc, vợ của cháu, vợ của cháu họ, vợ của con của cháu, bà hay mẹ của chú bác, đường thúc bá mẫu, vợ đường huynh đường đệ” tuy không có mối quan hệ huyết thống nhưng vẫn bị xử phạt “dĩ gian luận” phạt đầy 2 năm, cách li, đánh 100 trượng...

Xét theo tình tiết trong truyện, nếu Dương Thu Trì lấy cả hai sư đồ Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi có thể bị ghép vào tội làm loạn luân thường, là loạn luân dưới góc độ xã hội học. Đây cũng là một thách thức cho tác giả để giải quyết tình huống của truyện.

(Chú thích của người dịch)

254. Chương 236: Khổ Sầu

“Huynh đi làm cái gì?” Tống Vân Nhi kinh ngạc hỏi: “Người đâu phải là sư phụ của huynh.”

”Nhưng người là sư phụ của muội a, muội là muội muội của ta, do đó người cũng là sư phụ của ta a, ta đương nhiên cần phải đi gặp mặt lão nhân gia người.

Tống Vân Nhi phì cười: “Còn lão nhân gia này lão nhân gia nọ, muội đã nói cho huynh biết rồi, sư phụ của muội không già, mới có hơn ba chục tuổi thôi.”

“Thì cũng cứ là lão nhân gia!” Dương Thu Trì cố ý vừa khù khờ vừa nhiệt tình, “Sư phụ của muội đến ta không ra mặt tiếp đãi, người biết thì nói sư phụ của muội không muốn gặp người không đáng gì là ta, người không biết thì nói ca ca của muội không biết cách làm người.”

Tống Vân Nhi cười hi hi đáp: “Vậy thì được thôi, nếu như huynh có thành ý như vậy, muội sẽ đưa huynh đi gặp sư phụ của muội, dù gì muội cũng muốn lão nhân gia có thể ở với muội mấy ngày, muội rất nhớ người.”

“Như vậy thì tốt quá!” Dương Thu Trì thầm nghĩ “ta cũng nhớ nàng ấy muốn chết đây này”, tuy nhiên hần vẫn ra vẻ ngu ngơ hỏi: “Đúng rồi, chờ một lúc ta gặp sư phụ của muội, ta nên xưng hô như thế nào hả? Ta gọi người là lão nhân gia có được không?”

Tống Vân Nhi cười khàn khạch: “Gọi loạn cái gì vậy, sư phụ của muội họ Liễu, huynh cứ gọi người là Liễu tiên bối được rồi.”

“Họ Liễu? Tính cách nhất định là ôn nhu như cành liễu vậy hen, hèn gì dạy ra một đồ đệ vô cùng ôn nhu như muội vậy.”

Tống Vân Nhi ẹo người: “Cái đó thì đương nhiên!” Sau đó tiếp ngay: “Ăn cơm tối xong chúng ta sẽ đi, nhưng mà đám thiếp thân hộ vệ của huynh giống như thuốc cao bôi trên da chó vậy (Chú: ý nói bám dính sát nhau. TP), làm sao bây giờ?”

“Vứt họ cho khuất mắt thì không thể được rồi,” Dương Thu Trì trầm tư một lúc rồi nói, “Như vậy đi, đến lúc đó ta bảo bọn họ chờ ở dưới nói, bảo họ là ta và muội muốn lên đồi chơi, bảo bọn họ chờ ở dưới là được rồi.”

Tống Vân Nhi lắc đầu: “Khăng định là không được, huynh lần trước bị... bị cường nhân bắt đi, các hộ vệ của huynh suýt chút nữa bồi táng cùng huynh. Do đó bọn họ không thể khinh thường để huynh rời khỏi thị tuyền của họ.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, điều này cũng đúng, nhưng lập tức động tâm, nói: “Sư phụ của muội võ công cao cường như vậy, bọn họ nhất định là không phát hiện được. Để bọn họ đến cũng không sao. Chờ chúng kiểm tra xong cho chúng xuống đồi chờ, sau đó chúng ta đến gặp sư phụ của muội xem ra chẳng có vấn đề gì.”

Tống Vân Nhi vui vẻ gật đầu.

Bàn xong chuyện này, tâm tình của Dương Thu Trì khá lên hẳn. Đến lúc này, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên chạy vào: “Thiếu gia, rượu thịt đã chuẩn bị xong. Nhị phu nhân, tam phu nhân, và tứ phu... và Bạch cô nương đều chờ hai người. Mọi người nói muốn chúc mừng cho sự thành công trong việc thăng đường thăm án của thiếu gia hôm nay.”

Dương Thu Trì rất vui, nghe nói có rượu uống càng cao hứng hơn, kéo Tống Vân Nhi chạy vào phòng khách, thấy thức ăn đã bày đầy một bàn lớn. Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình và mẹ con Bạch Tổ Mai đều đã ngồi ở bên bàn chờ hai người hẳn. Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên, Hồng Lăng, Oái nhi ở bên sẵn sóc, Kha nhi và các cô gái lễ viên ăn một chỗ khác.

Tần Chỉ Tuệ và mọi người chia nhau kính rượu Dương Thu Trì, cùng hi vọng cho phu quân cờ khai đắc thắng.

Dương Thu Trì trước giờ không hề từ chối rượu, hiện giờ biết nơi hạ lạc của Liễu cô nương, lòng càng cao hứng hơn nên lời đặc biệt nhiều. Tần Chỉ Tuệ và mọi người không hiểu vì sao Dương Thu Trì đêm nay vui vẻ như vậy, thấy hân cao hứng nên cùng vui vẻ theo.

Trời tối hẳn, Dương Thu Trì nói với Tần Chỉ Tuệ và các thiếp là mình phải ra ngoài bái phỏng các hương thân địa phương, xong việc sẽ quay về. Tần Chỉ Tuệ và các nàng đều không nghi ngờ gì, dặn dò mau mau trở về, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi ra khỏi nội trạch nha môn.

Nam Cung Hùng mang theo 5 thiếp thân hộ vệ bước tới, biết Dương Thu Trì chuẩn bị ra ngoài, liền chuẩn bị gọi hộ vệ đi theo, Dương Thu Trì nhanh chóng ngăn lại: “Ta và Vân Nhi muốn ra ngoài thành đi vòng vòng, không cần phải gọi những hộ vệ khác, các người theo là đủ rồi.”

Nam Cung Hùng biết Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi tuy gọi nhau là huynh muội, nhưng tình như phu thê, hơn nữa Tống Vân Nhi võ công cao cường, ngay bản thân y cũng không phải là đối thủ, cho nên có nàng ta ở bên cạnh Dương Thu Trì, nếu như có nguy hiểm gì mà ngay cả Tống Vân Nhi cũng không ngăn cản được, thì hộ vệ có nhiều hơn đi nữa cũng chẳng ích gì.

Nam Cung Hùng dặn dò bọn hộ vệ cẩn thận giới bị cho nha môn, mang theo các thiếp thân hộ vệ khác cưỡi ngựa theo Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi ra ngoài thành, trao đổi với quan giữ cửa thành là ra ngoài một chút có việc, chờ một chút sẽ về ngay.

Cả đoàn người rời khỏi cổng thành phía nam, chạy thẳng đến một hòn núi nhỏ hướng chính nam.

Đó là một ngọn núi có đám tùng thấp và cỏ tranh mọc dày. Nam Cung Hùng mang theo các hộ vệ đi dò xét quanh núi, không phát hiện tình huống khả nghi gì.

Dương Thu Trì lệnh cho họ xuống dưới núi chờ, Nam Cung Hùng sợ hấn gặp nguy hiểm, không chịu đi xuống, cho đến khi hấn cố ý nòng nhiệt ôm bờ eo nhỏ của Tống Vân Nhi, lệnh cho họ lập tức hạ sơn, Nam Cung Hùng bấy giờ mới chấp tay xá dài đáp ứng, dẫn theo 5 hộ vệ xuống dưới chờ.

Sáu người này đều là cao thủ trong lớp cao thủ, có thể một đấu một trăm, cho nên lập tức phân ra thủ ở các đường nhỏ lên núi. Núi này không lớn, lại có Tống Vân Nhi ở trên, nên Nam Cung Hùng cũng không lo mấy.

Trên tiểu sơn, gió núi đầu xuân lất phất không còn lạnh mấy nữa, Tống Vân Nhi khẽ tránh thoát khỏi vòng tay của Dương Thu Trì, cúi: “Huynh trừ chiêu này không còn chiêu nào khác nữa sao?”

Dương Thu Trì bối rối: “Có thì có, nhưng mà không hữu dụng như chiêu này a.”

Tống Vân Nhi khẽ dẩu môi nháy hân, ánh mắt long lánh, sự ôn nhu không thể phát thành lời. Dương Thu Trì hơi kinh ngạc, không ngờ tên giả tiểu tử Tống Vân Nhi này lại có nét đậm thắm dịu dàng như vậy, liền kéo nàng ta ngồi xuống trên một tảng đá dài.

Lòng Dương Thu Trì vô cùng rộn rịp, nghĩ đến chuyện sẽ nhanh chóng gặp lại Liễu Nhược Băng, tưởng đến dung nhan xinh đẹp lạnh lùng của nàng cùng ánh mắt lọc lõi bất lực, lòng hân vừa vui vừa buồn, hạ quyết tâm là đêm này dù thế nào cũng phải thuyết phục nàng ta về cùng ở với mình. Tuy Dương Thu Trì không biết chuyện hôn nhân tiếp theo nên xử thế nào, nhưng nguyện vọng duy nhất hiện giờ của hân là làm sao thuyết phục Liễu tỷ tỷ ở lại, còn những chuyện khác thì sau này hân nói.

Gió núi lại thổi đến, lần này có chút lành lạnh, Dương Thu Trì chỉ mặc áo thường, hơi có vẻ mong manh, nên run lập cập vài cái. Tống Vân Nhi có võ công nên không cảm thấy lạnh, thấy Dương Thu Trì như thế, cười cười ra vẻ rộng rãi khoác tay vào ôm vai hân, bảo: “Ca, thân thể của huynh yếu quá, huynh tuy không thích học võ, nhưng mà muội sau này có thể dạy huynh vài pháp môn làm cho thân thể tráng kiện. Có được thân thể khỏe mạnh dù sao vẫn tốt hơn là không.”

Dương Thu Trì vuốt vuốt mũi, đáp: “Thân thể của ta cũng không tệ, nhưng chính vì nghĩ sắp được gặp sư phụ của muội, nên hơi có phần khẩn trương.”

Tống Vân Nhi cười bảo: “Có gì đâu mà khẩn trương, sư phụ của muội hòa ái lắm, chưa bao giờ phát cáu vô cớ cả.”

Dương Thu Trì trầm bảo: “Sư phụ của cô mà hòa ái? Nếu như những hành vi của nàng ta như thế mà gọi là hòa ái, thì cộp cái nhất định nên gọi là ôn tình rồi.”

Chờ một lúc sau, trên núi vẫn yên ắng, Liễu Nhược Băng không hề xuất hiện. Từ từ, Tống Vân Nhi cũng bắt đầu sốt ruột, nói: “Sao sư phụ còn chưa tới nhỉ. Cách thời gian ước định với sư phụ quá nửa canh giờ rồi.”

Dương Thu Trì cũng sốt ruột, nhưng lại an ủi Tống Vân Nhi: ‘Cũng có thể là sư phụ gặp chuyện gì đó nên đến trễ. Không sao, chúng ta có thời gian mà, dù sao cũng không gấp, từ từ chờ thôi.’

Tống Vân Nhi gật gật đầu.

Mặt trăng từ từ xuất hiện, đó là một mặt trăng hơi non, tinh nghịch lấp ló qua ngọn cây, giống như cô bé e ấp thẹn thùng, len lén nhìn hai người họ một cái rồi biến mất sau rừng cây.

Côn trùng đêm xuân đã bắt đầu rả rích, bối cảnh thật tĩnh lặng, tĩnh lặng đến nỗi khiến người ta phải rùng mình.

Nhưng tâm tình của Dương Thu Trì càng lúc càng trầm trọng, Liễu Nhược Băng nhất mực không lộ diện, chẳng lẽ nhân vì có Nam Cung Hùng thủ ở các con đường nhỏ lên núi, nên nàng không thể lên? Nhưng mà, thứ khả năng này nhanh chóng bị phủ định, đừng nói gì có 6 hộ vệ, cho dù có hơn gấp mười lần như thế, với thân thủ của Liễu Nhược Băng, thì muốn bắt tri bất giác xuất hiện trên núi này là chuyện vô cùng dễ dàng.

Chẳng lẽ vì nàng biết hắn có mặt tại đây, nên không muốn gặp hắn, nên nhất mực không chịu lộ diện?

Lòng Dương Thu Trì từ từ dâng lên sự chua xót, khi nghĩ đến chuyện Liễu Nhược Băng ngỗ lời cùng hắn đến nơi trời sâu biển lặng sống bên nhau đến trọn đời mà hắn không chịu đáp ứng, rồi nhớ đến ánh mắt lẽ loi vô trợ của nàng lúc đó, lòng hắn đau nhói từng cơn.

Cũng có thể ánh trăng không chịu chứng kiến cho sự thương tâm của Dương Thu Trì, nên len lén chui vào tầng mây, khiến cho cảnh trí trên ngọn núi nhỏ lúc này càng thêm âm ảm hơn.

Tống Vân Nhi từ từ đứng dậy, đi đi lại lại trên triền núi, nóng lòng lâu bầu vài tiếng, rồi sau đó ngồi xuống.

Dương Thu Trì càng lúc càng tuyệt vọng, ý nghĩa trong lòng từ từ biến thành hiệ thực: Liễu Nhược Băng không muốn gặp hắn, cho nên mới không lộ diện!

Dương Thu Trì thu hai đùi lại, tay ôm chân, cầm cúi sát xuống dựa lên đầu gối, ngơ ngẩn nhìn con đường uốn éo mờ lung từ dưới núi lên.

Tống Vân Nhi cuối cùng nhẫn nại không được nữa, đứng lên cất tiếng gọi: “Sư phụ! Sư phụ! Vân nhi ở đây chờ người nè, người sao lại còn chưa tới a?”

Không có tiếng trả lời, chỉ có tiếng vọng từ từ rời xa và nhỏ dần.

Tống Vân Nhi ủ rũ vô cùng: “Sư phụ của muội trước giờ không bao giờ muộn. Người nhất định là nhìn thấy bọn huynh, không muốn gặp các huynh, do đó không lộ diện. Hiện giờ cách thời gian ước hẹn rất lâu rồi, người còn không đến có nghĩa là không đến nữa rồi.” Tống Vân Nhi lại đứng lên, đưa tay che mắt nhìn xuống núi, thương tâm bảo: ‘Ca, chúng ta quay về thôi.’

Dương Thu Trì cũng chán nản đến cực điểm, gật gật đầu, từ từ đứng dậy, nói: “Vân nhi, đều là lỗi của ta, sư phụ lão nhân gia người không muốn gặp ta thế mà ta nhất quyết tới nên mới ra có sự thế này.”

Tống Vân Nhi muốn an ủi Dương Thu Trì một chút, nhưng không biết nói như thế nào bây giờ, chỉ biết kéo tay hắn từ từ xuống núi.

Đi được mấy bước, lòng Dương Thu Trì sầu muộn cùng cực, đột nhiên tránh thoát khỏi tay Tống Vân Nhi, chạy trở ngược lên núi, hai tay đưa lên miệng, lớn tiếng hô: “Liễu tiên bối! Dương Thu Trì đặc biệt đến bái kiến lão nhân gia người, thỉnh hiện thân tương kiến!”

Trên gò cao chỉ có tiếng gió hu hu cùng âm thanh vang vọng dần xa của Dương Thu Trì, chờ một lát nữa mà chẳng có hồi âm.

Tống Vân Nhi đến sau lưng hắn, ủ ê nói: “Ca, đừng gọi nữa, sư phụ người sẽ không xuất hiện đâu.”

Lòng Dương Thu Trì đau khổ cùng cực, không biết sau này còn có thể gặp lại Liễu tỷ tỷ nữa không, đột nhiên lấy hết quyết tâm, vén y bào quỳ phịch xuống đất, bi thương nói: “Liễu tiền bối, tại hạ tự biết vô lý, đặc biệt đến xin thỉnh tội, chỉ cầu tiền bối hiện thân tương kiến.”

Nói liền ba lượt, nhưng những gì đáp lại chỉ là tiếng gió đập vào cành tùng xào xạt mà thôi.

Dương Thu Trì khổ quá hóa liều, quỳ rạp xuống đất: “Tiền bối nếu không chịu gặp, Thu Trì quỳ mãi không thôi!” Lòng hắn bấy giờ đầy nỗi thê lương, lệ nóng không biết ứa ra tự bao giờ.

Tổng Vân Nhi cũng quỳ phịch xuống cạnh Dương Thu Trì, rưng rức khóc.

Lâu lắm, tai Dương Thu Trì chợt nghe một tiếng thở dài rất quen thuộc: “Đứng lên đi!”

Là Liễu tỷ tỷ! Dương Thu Trì vui mừng, lấy hết sức ngẩng đầu thật nhanh. Quả nhiên, Liễu Nhược Băng đang đứng trước hắn vài bước, áo quần trắng tinh, tóc dài phất phới, sự siêu nhiên thoát tục không thể tả thành lời.

”Liễu tỷ... Liễu tiền bối...’ Dương Thu Trì hoan hỉ đến nỗi trái tim muốn vỡ toác ra, nghẹn ngào lên tiếng gọi.

—————o0o—————

255. Chương 237: Khẩn Cầu

Nàng từ nhỏ đến lớn một lòng khổ luyện võ công, vốn cho là tâm của mình đã như mặt nước lặng. Để giúp đồ nhi độc chiếm hoàn toàn tình cảm của Dương Thu Trì, nàng đã bắt Dương Thu Trì đi dùng uy bức, suýt chút nữa hại chết ý trung nhân của đồ nhi, và vì cứu người, kết quả là trinh tiết của nàng ngược lại lại bị ý trung nhân của đồ nhi này hồ đồ cướp mất.

Chờ cho đến lúc thất thân rồi, nàng mới phát hiện thì ra mình vốn là một nữ nhân, cũng khát vọng hạnh phúc sinh hoạt như bất kỳ nữ nhân nào khác. Tuy nhiên, tính cách cô ngạo của nàng không cho phép nàng cùng phân hưởng phu quân của nữ nhân khác, cho nên nàng mới lấy hết dũng khí, bất chấp tất cả để nghị Dương Thu Trì cùng nàng tư bốn, bỏ lại hết tất cả mọi sự trên đời. Chỉ có điều Dương Thu Trì không thể làm được, và Liễu Nhược Băng mang theo nỗi tuyệt vọng rời bỏ Dương Thu Trì.

Chờ khi bình tĩnh lại, nàng mới biết ý nghĩ và cách làm như thế không hiện thực chút nào, Dương Thu Trì có quá nhiều điều vướng víu, ít nhất là hắn còn có mẹ già cần phải chiều cố.

Và thế là nàng quyết định quên đi Dương Thu Trì, quên đi tất cả, tiếp tục những ngày tháng thanh tu khổ hạnh như tăng lữ vậy.

Chỉ có điều chỉ ít ngày sau, nàng phát hiện bản thân đã không thể nào làm được chuyện đó nữa rồi. Tâm tư vốn thanh tĩnh như mặt nước hồ thu của nàng không còn thể nào tĩnh lặng được nữa, trong đầu óc không ngừng hiện lên hình bóng của Dương Thu Trì. Thậm chí, nàng còn thoáng thoáng nghĩ được đâu đó khí tức nam tử toát ra từ người Dương Thu Trì, khiến cho tim nàng cứ rộn nhịp. Nàng thật khổ. Nàng từ từ phát hiện, sau khi trinh tiết của nàng bị nam nhân quật cường đó cướp mất, thì con tim của nàng cũng bị hắn cướp đi luôn.

Chịu đựng đủ sự dày dạn về tinh thần, nàng cuối cùng cũng không kháng cự được sự dày vò của nội tâm, quyết định âm thầm bám theo họ. Nàng không dám gặp Dương Thu Trì, vì nàng biết cho dù có gặp cũng không có kết quả gì.

Nàng biết rất rõ nàng làm như thế là rất ngốc, nhưng nàng chẳng còn cách nào khác, không còn lựa chọn nào khác, nhân vì ít nhất như thế nội tâm của nàng mới có được chút xiu bình tĩnh.

Đêm nay, trên ngọn đồi nhỏ này, vừa nhìn thấy Dương Thu Trì là nàng giống như một cô gái mới lớn lần đầu đi ước hẹn vậy, vừa hưng phấn vừa khấn trương. Nhưng tiếp theo đó, nàng còn cảm nhận sự bi thương vô hạn vì sự vô vọng trong tương lai của đoạn ái tình này.

Kỳ thật, nàng vừa muốn ngờ nghệch chạy đến bên cạnh Dương Thu Trì, lại không muốn nhìn thấy mặt hắn, bởi vì nàng biết hắn không thể nào cấp cho nàng thứ cảm tình mà nàng hy vọng.

Cho đến khi Dương Thu Trì lưu lộ chân tình, dung hóa mọi thứ đắn đo của Liễu Nhược Băng, đánh tan mọi cố kỵ trong tâm nàng, nàng mới hiện thân.

Tống Vân Nhi hô lên cả kinh, nhảy vọt lên lao vào lòng Liễu Nhược Băng: “Sư phụ! Người cuối cùng đến rồi! Quá tốt rồi!” Nói xong vừa nhảy vừa mừng vô cùng cao hứng.

Liễu Nhược Băng nhẹ vuốt tóc Tống Vân Nhi: “Nha đầu ngốc, sư phụ có chút chuyện đến muộn, còn cho là người đã đi rồi.” Xong nhướn mắt nhìn Dương Thu Trì, điềm đậm hỏi: “Vị này là...”

Tống Vân Nhi thân mật dựa hân vào lòng Liễu Nhược Băng giống như cô gái nhỏ dựa vào lòng mẫu thân vậy: “Sư phụ, đây chính là ca ca Dương Thu Trì mà con đã từng nói với người. Hiện giờ huynh ấy đang nhậm chức tri huyện của Thanh Khê huyện này, rất có bản lĩnh, lợi hại lắm đó nghe.”

Lòng Dương Thu Trì rung động, lập tức biết là mình nên ở vào địa vị gì, dập đầu thưa: “Liễu tiên bối tại thượng, thỉnh nhận Thu Trì một lạy.”

Liễu Nhược Băng khẽ tránh qua một bên, bảo: “Dương đại nhân không cần như thế, lão thân thật không dám đương, thỉnh đứng lên nói chuyện.”

Lão thân? Dương Thu Trì lúc này lòng như hoa nở, hơi có chút tức cười về cách tự xưng của Liễu Nhược Băng, đứng thẳng người dậy bước lại nhìn gương mặt sáng như trăng rằm của nàng, tâm tình kích động: “Liễu tiên bối, tại hạ mong chờ người đến khổ!”

Liễu Nhược Băng cười nhẹ: “Dương đại nhân vì sao lại nói thế, lão thân thật không dám đương đầu.”

Dương Thu Trì cung thân nói: “Ngài là sư phụ của Vân nhi, tôi và Vân nhi coi nhau như huynh muội, cho nên người cũng là sư phụ của tôi. Tôi nghe Vân nhi nói ngài cùng đi suốt dọc đường, nhưng thủy chung vô duyên tương kiến, Thu Trì theo lý phải tận tình địa chủ, cho nên hôm nay cuối cùng cũng gặp được sư phụ, tại hạ vui vẻ phát cuồng, thỉnh sư phụ cùng tôi về huyện nha, để văn bối tận hết mọi tâm ý a.”

Liễu Nhược Băng khe khẽ mỉm cười: “Ta không phải là sư phụ của người, người nên gọi ta là tiên bối thì hơn.” Tiếp theo đó lại hỏi: “Sáu cao thủ đang lên núi có phải là hộ vệ của người không?”

Dương Thu Trì đồng tai, chỉ nghe được tiếng xào xạt của cành tùng, nhìn sang Tống Vân Nhi cũng thấy nàng cũng hơi kinh ngạc, ngay sau đó gật đầu vui mừng đáp thế: “Đúng vậy, là có mấy người đang lên, xem ra là mấy hộ vệ của ca ca của con đó a.”

Lời vừa dứt, sau lưng hắn đã truyền tới giọng nói của Nam Cung Hùng: “Đại nhân, ngài không sao chứ?” Dương Thu Trì quay đầu lại, thấy mấy thiếp thân hộ vệ án tay lên đao đứng cách đó không xa, cảnh giác nhìn Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng lúc này đã đổi sang mặc y phục trắng toàn thân, lại không che mặt, cho nên Nam Cung Hùng không nhận ra.

Dương Thu Trì cười đáp: “Không sao, vị này chính là sư phụ của Tống cô nương, là người của chúng ta, yên tâm đi, các người mau xuống trước đi.”

Nam Cung Hùng cung thân thi lễ, dẫn các hộ vệ lui xuống đồi.

Dương Thu Trì nói với Liễu Nhược Băng: “Công phu của tiên bối quả thật là giỏi, mấy hộ vệ của tôi đều là cao thủ cầm y vệ hoặc đại nội thị vệ, thế mà không phát hiện được tiên bối ngài lên trên ngọn núi này.”

Liễu Nhược Băng dùng giọng như chuông ngân đáp: “Công phu của chúng cũng không tệ, gần như phát hiện ra được ta.”

Dương Thu Trì cười đùa tí tởm: “Cái đó giống như đắp núi chưa xong chưa thể kể là hoàn tất a, tiên bối, lão nhân gia người cùng chúng tôi về huyện nha đi.”

Tống Vân Nhi ôm cánh tay của Liễu Nhược Băng: “Đúng rồi đó, sư phụ, cùng chúng con trở về đi. Trước đây người ở cùng con tại huyện nha một lần cả mấy năm, ngày ngày đều bảo vệ con, hiện giờ lâu lắm rồi con không được gặp người...”

Liễu Nhược Băng khẽ vuốt mái tóc dài của Tống Vân Nhi, yêu thương nói: “Nha đầu ngốc, võ con của con hiện giờ đã thành, người cũng đã lớn rồi, ta còn suốt ngày ở bên cạnh con để làm gì?”

“Con hong chịu!” Tống Vân Nhi nhỏng nhẽo, ỏng eo thân người nói: “Con cứ muốn người ở bên cạnh con, con còn nhiều thứ chưa biết lắm cần người dạy cho con nè.”

Dương Thu Trì cũng tiếp lấy thoại đề: “Đúng am tiền bối, tại hạ thành tâm thỉnh người ở huyện nha thật lâu thật dài, một là có thể chỉ điểm cho Vân nhi võ công, hai là.... tại hạ cũng muốn học vài món phòng thân từ tiền bối, xin thỉnh sư phụ vui lòng chỉ dạy.”

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Cái gì, huynh muốn học võ? Huynh trước giờ chẳng phải là ghét học võ nhất hay sao?”

Dương Thu Trì cười ha ha đáp: “Lúc này lúc khác chớ, gặp được cái thể cao nhân như sư phụ lão nhân gia người chỉ điểm một chiêu nửa thức, cả đời cũng dùng không hết. Tuy không mong hành hiệp trượng nghĩa, như cũng có thể cường thân kiện thể, đó chẳng phải là điều mà muội hi vọng hay sao?”

Tống Vân Nhi cười nói: “Đúng đúng, ca, thân hình và xương cốt của huynh quá yếu, nếu như sư phụ của muội chịu chỉ điểm cho huynh một ít, nhất định huynh sẽ hưởng dụng suốt đời.”

Liễu Nhược Băng nhìn sâu vào mắt Dương Thu Trì một cái, lời nói vẫn vô cùng băng lãnh: “Ta không thu đồ đệ nữa!”

Dương Thu Trì nhìn ánh mắt băng lãnh và sáng rực như sao trên trời, lập tức biết ý tứ của lời nàng vừa nói - nếu như hắc bá chủ nàng làm thầy, một khi xác định quan hệ sư đồ, thì hai người không thể nào hôn phối với nhau được nữa, vì như vậy sẽ phản lại trật tự lớn nhỏ, loạn luân chính tông rồi! Nghĩ đến chi tiết này, lòng hắc rộn vui, xem ra Liễu Nhược Băng vẫn còn hi vọng có một ngày có kết quả gì đó cùng hắc, hay chí ít là trong tiềm thức của nàng đã nghĩ như vậy!

Dương Thu Trì vội vã gặp người thừa: “Vân bối không dám mơ ước xa xôi có thể liệt nhập vào làm môn hạ của tiền bối. Sách có câu, ‘Tảo văn đạo, tịch khả tử dĩ.’ (Nghĩa: Sớm nghe thuyết đạo, hoàng hôn chết đi cũng đáng rồi. Xem thêm ở Chú thích 1), chỉ cần sư phụ có thể chỉ điểm chút ít thì tôi đã hài lòng thỏa dạ rồi, chủ yếu chính là hy vọng sư phụ người không còn phiêu lưu đây đó nữa.”

Liễu Nhược Băng nhìn Dương Thu Trì, đôi mắt sáng ngời lóe lên tia hân úy, tiếp theo đó ảm đạm lại ngay, u uất nói: “Vốn là khách giang hồ, sợ gì giang hồ khổ, ta chỉ đến gặp đồ nhi của ta, rồi sẽ đi ngay.”

Dương Thu Trì cực gấp, lòng nghĩ Liễu Nhược Băng này tâm cao khí ngạo, nếu như không chịu khấn cầu quyết liệt, nhất định sẽ không có hiệu quả gì, do đó lập tức cúi người thăm thiết thưa: “Liễu tiền bối, thỉnh cứu tính mệnh của tôi!”

Nghe được câu này, ngay cả Tống Vân Nhi cũng giật mình cả kinh, Liễu Nhược Băng trầm giọng hỏi: “Dương đại nhân nói lời này là ý gì?”

“Tiền bối là sư phụ của Vân nhi, vân bối không dám dấu giếm nữa. Vân bối kỳ thật là cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ, thụ chỉ ý của hoàng thượng tập nã Kiến Văn dư đảng, đã bị Kiến Văn coi là con đinh trong mắt, cái nhọt trong thịt, đã từng thử ám sát mấy lần, nếu không phải là được Vân nhi tương cứu, vân bối đã táng mệnh xuống suối vàng rồi. Tiền bối võ công cái thể, xin thỉnh tiền bối cứu mạng a.”

Liễu Nhược Băng ngăn người, hỏi: “Cái gì? Người là cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ của triều đình?”

“Vâng.” Rõ ràng là Tống Vân Nhi không đem thân phận chân thật của Dương Thu Trì nói cho sư phụ Liễu Nhược Băng của nàng hay. Dương Thu Trì móc từ trong người ra cái yêu bài cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ trao cho Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng không tiếp lấy, chỉ liếc nhìn một chút, gật gật đầu, diềm đạm bảo: “Người không phải là có nhiều hộ vệ như vậy sao, võ công của chúng đều không tệ mà.”

Dương Thu Trì thu lại yêu bài cất kỹ, đáp: “Hộ vệ của tôi dùng đối phó với những tên nhị lưu thì chẳng thành vấn đề, chứ nếu đối thủ là cao thủ nhất lưu, chỉ sợ chúng sẽ nuốt không trôi mất.”

Liễu Nhược Băng vuốt ve tóc của Tống Vân Nhi: “Người không phải là còn có Vân nhi hay sao, nó học được hết chân truyền của ta, bảo hộ người thừa sức, cần ta để làm gì?”

Tống Vân Nhi cười hì hì nói thế: “Sư phụ, người đừng có khen con nữa, con sánh với người còn kém một trời một vực đây. Lần trước đến Vân Nhai sơn, gặp phải đại nội thị vệ tổng quản Hồng Ứng của Kiến Văn, võ công siêu cường, đồ nhi suýt chút nữa chết trong tay y, rất may là ca ca của con có ám khí lợi hại, giết chết Hồng Ứng, cho nên mới cứu lại được tính mệnh của đồ nhi.”

Liễu Nhược Băng nhìn Dương Thu Trì hỏi: “Thật sao? Nếu như Dương đại nhân có ám khí xuất sắc như vậy, còn sợ gì Kiến Văn dư đảng đến ám sát? Ta cũng không giúp ích được gì đâu.” nói xong, ánh mắt của nàng lóe lên chút hoảng loạn.

Giây phút hoảng loạn này đương nhiên không tránh được ánh mắt sắc bén của Dương Thu Trì. Hắn ngầm hiểu rõ, Liễu Nhược Băng nhất định là đang nghĩ đến chuyện ở trên vách đá cao sau khi hắn dùng súng đánh bại nàng, rồi dùng miệng hút máu độc do rắn cắn, sau đó kiểm tra

Nghe ngữ khí của nàng ta đã có chút xao động, cần lập tức tạm dừng cơ hội, Dương Thu Trì liền cúi người thưa: “Ám khí của văn bối dù có sắc bén cũng không thể nào sánh được cái thể võ công của tiền bối. Văn bối lần này đối địch với Kiến Văn dư đảng, bọn chúng không từ thủ đoạn nào. Hơn nữa chúng ta ở ngoài sáng, còn chúng ở trong tối, ám khí của văn bối lại không có mắt cũng không có đầu óc, không biết những phản tác này khi nào sẽ phát động công kích, và chờ đến khi biết rồi thì chỉ sợ văn bối đã đầu một nơi mình một nẻo rồi.”

Liễu Nhược Băng nhú mày, không lên tiếng.

Dương Thu Trì lại nói: “Văn bối nói đây toàn là lời thật, hiện giờ người có thể cứu được tính mệnh văn bối chỉ có một mình tiền bối mà thôi. Nếu như tiền bối không đáp ứng, chỉ bằng văn bối đập đầu vào đá núi này chết cho xong, còn hơn là ngày ngày chịu đựng nỗi khiếp đảm tâm kinh vì nhất định một ngày nào đó sẽ bị Kiến Văn dư đảng giết chết.”

Dương Thu Trì nói câu trên là nửa giả nửa thật, khiến cho Liễu Nhược Băng bắt đầu do dự.

Chú thích:

1: Tảo văn đạo, tịch khả tử dĩ: Sớm nghe giảng đạo, chiều chết cũng cam. Sự sống ngắn dài quyết định do số mệnh. Câu này xuất phát từ Tấn Thư - Hoàng Phủ Mật truyện. Mật viết: “Triều văn đạo, tịch tử khả hĩ, hướng mệnh chi tu đoản phân định huyền thiên hồ!” Đại ý chính là có người khuyên Hoàng Phủ Mật đọc sách không cần phải thái quá cẩn mẫn, sẽ ảnh hưởng đến đầu óc. Hoàng Phủ Mật đã trả lời câu như trên, ngầm ý chỉ chuyện nên làm thì cứ làm, cần chi lo lắng suông cho vô ích.

—o0o—

256. Chương 238: Mệnh Lệnh Tử Hình

Liễu Nhược Băng do dự một chút, bảo: “Ta bảo hộ cho người được nhất thời, chứ không thể bảo hộ cho người nhất thế được a.”

“Vì sao lại không thể?” Ánh mắt Dương Thu Trì lóe lên ánh lửa nóng bỏng, “Liễu tiền bối là sư phụ của Vân Nhi, tôi sẽ chăm lo cho lão nhân gia người thật tốt. Mọi người chúng ta đều nhất khởi khoái lạc, còn hơn là phiêu lãng trên giang hồ a!”

Liễu Nhược Băng nhìn thẳng vào mắt hắn, dường như muốn nhìn xuyên qua nội tâm biết được ý nghĩ chân thật của hắn vậy.

Tống Vân Nhi ôm chầm vòng eo thon của Liễu Nhược Băng nói: “Sư phụ, ca ca của con nói không sai, lão nhân gia người không nên phiêu linh tứ xứ nữa, hãy cùng ở một chỗ với chúng con, để đồ nhi hiếu kính người cho thật tốt!”

Liễu Nhược Băng khe khẽ ôm vai Tống Vân Nhi: “Nha đầu ngốc, sư phụ của người còn chưa già đến nỗi phải chờ người hầu hạ hiếu kính đâu.”

Tống Vân Nhi lè lưỡi: “Đồ nhi nói sai rồi, con vừa rồi còn nói với ca ca con rằng, sư phụ người tuổi còn trẻ lắm, so với tỷ tỷ ruột của con chẳng khác gì!”

Liễu Nhược Băng mắng: “Cần quấy, không biết lớn biết nhỏ gì!”

Dương Thu Trì lộ vẻ vui mừng ra mặt: “Vây tiền bối đáp ứng rồi phải không a?” Trong lúc khẩn trương, lời nói của hắn có phần run run.

Liễu Nhược Băng điềm đạm nói: “Nếu như Dương đại nhân thân rơi vào hãm cảnh, lão thân hiện giờ không có chuyện gì làm, vậy giúp đỡ cho người chút cũng được.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, vãi dài một cái: “Đa tạ Liễu tiền bối đã ra ân cứu mạng!”

Liễu Nhược Băng dùng thanh âm trong trẻo nhưng lạnh lùng nói: “Dương đại nhân nặng lời rồi.” Dừng lại một chút, nàng ta lại tiếp, “Lão thân cần phải nói trước, chờ đại nhân bình an rồi, lão thân tức khắc li khai.”

Dương Thu Trì ngẩn ngơ, hỏi: “Tiền bối định đi đâu?”

“Thân như dã hạc, vân du tứ hải, thân ở chỗ nào thì tâm ở chỗ ấy.”

Nghe lời nói này, Dương Thu Trì nhớ tới Liễu Nhược Băng muốn cùng mình đi đến cùng trời cuối đất, nhất thời ngẩn cả người ra.

Liễu Nhược Băng đã kéo Tống Vân Nhi chuyển thân xuống núi, Dương Thu Trì lúc này mới hồi lại thần, vội vã chạy theo.

Nam Cung Hùng cùng mọi người biết Liễu Nhược Băng là sư phụ của Tống Vân Nhi, đều ra vẻ rất cung kính.

Cả đoàn người trở về huyện thành, Nam Cung Hùng gọi mở cổng thành, đi thẳng về huyện nha.

Sau khi vào nội nha, Tần Chỉ Tuệ cùng mọi người nghe nói sư phụ của Tống Vân Nhi cũng đến, đều đến làm lễ ra mắt. Liễu Nhược Băng không có biểu kỳ gì đặc biệt, chỉ sau khi làm tròn lễ tiết kiến diện, liền nói là đã mệt muốn đi nghỉ.

Dương Thu Trì đặc biệt an bài Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi cùng ngụ tại hậu hoa viên trong nội nha, ra lệnh cho mọi người, bao quát cả Hạ Bình và các nữ hộ vệ nếu không có sự tình gì đặc biệt không được đến vườn hoa này làm phiền. Hắn vốn muốn phái một bà mụ hầu hạ cho hai người, nhưng bị Liễu Nhược Băng cự tuyệt.

Tống Vân Nhi chiếu cố Liễu Nhược Băng về phòng nghỉ ngơi.

Hai người đi rồi, Dương Thu Trì có vẻ ngồi đứng không yên, đối đáp nhát gừng câu được câu mất với bọn Tần Chỉ Tuệ, sau đó hắn nói là cần phải đi xem nơi an trí của sư phụ Tống Vân Nhi thế nào, rồi đến ngay hậu hoa viên tìm Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi.

Liễu Nhược Băng cùng Tống Vân Nhi đang ngồi trong phòng nói chuyện, thấy Dương Thu Trì tiến vào, Tống Vân Nhi hơi có chút bất ngờ, rồi vui mừng chạy tới, thân mật cầm tay hắn kéo vào trong ngồi.

Dương Thu Trì khách sáo vài câu, nói với Tống Vân Nhi: “Sư phụ đến rồi, muội đi phân phù cho nhà bếp làm mấy món ngon lên, mang theo hồ rượu, chúng ta cùng hầu sư phụ uống vài chung.”

Tống Vân Nhi rất cao hứng, gật đầu lia lịa, rồi như con én nhỏ bay ra khỏi phòng.

Chờ Tống Vân Nhi rời khỏi rồi, Dương Thu Trì cầm lấy cánh tay thon của Liễu Nhược Băng, hưng phấn nói: “Liễu tỷ tỷ, tỷ có biết không, tỷ có thể đến đây ở, ta cao hứng biết chừng nào, thật đó, ta cao hứng đến nỗi tìm muốn vỡ toát ra, ta thật sự nhớ tỷ quá!”

Liễu Nhược Băng thần tình ảm đạm, nhìn tay Dương Thu Trì, nói: “Ta là sư phụ của Vân Nhi, thỉnh người tự trọng. Nếu như sau này người có thứ cử động thân nhiệt như thế này nữa, ta lập tức đi ngay.”

Dương Thu Trì nhanh chóng bỏ tay nàng ra, lòng rất khó chịu, nói: “Liễu tỷ tỷ, thật xin lỗi, chỉ cần tỷ có thể ở bên cạnh ta, ta cái gì cũng đáp ứng tỷ!”

“Được rồi, không được nói nữa,” Liễu Nhược Băng thần thờ nói, ngừng một chút, ngược nhìn ra đêm đen ngoài cửa sổ: “Người mà nói hở nửa điểm chuyện của hai chúng ta, ta nhất định sẽ không thềm gặp người nữa!”

Dương Thu Trì gật gật đầu, trịnh trọng hứa: “Liễu tỷ tỷ, yên tâm đi, ta tuyệt không nói lộ nửa lời, ta chỉ hi vọng có thể lúc nào cũng được nhìn thấy tỷ thôi.”

Liễu Nhược Băng quay đầu lại, nhìn sâu vào mắt hắn, rồi cụp hai vành mi, khẽ khàng: “Ta cũng vậy...”

Lòng dương Thu Trì rạo rực, muốn ôm nàng vào lòng, nhưng Liễu Nhược Băng ảm đạm lắc đầu: “Không được! Nếu như người không thể bỏ hết tất cả ra đi cùng ta, sau này đừng nói với ta những lời như vậy nữa... Cần phải biết, ta là sư phụ của Vân nhi... Người cũng không thể đồng thời cưới hai chúng ta được.... Người sau này đối xử tốt với Vân nhi là được rồi.”

Lòng Dương Thu Trì chìm xuống tận đáy lòng, chẳng còn có lời nào để nói nữa.

Đột nhiên, hắn bắt chập tất cả, ôm chăm lấy Liễu Nhược Băng, hôn lên đôi môi hồng của nàng, cảm thấy nó rất mềm mại nhưng lại băng lương.

Liễu Nhược Băng bất động, cảm thụ nụ hôn của Dương Thu Trì, sau đó từ từ đẩy ra, đôi mắt sáng ngời lấp lánh: “Thu Trì, đây là lần cuối cùng, người sau này mà có sự biểu hiện thân nhiệt như vậy nữa, ta sẽ bỏ đi ngay, hơn nữa cả đời này sẽ không thềm gặp người nữa!”

Dương Thu Trì giật nảy người, vội vã ngồi xuống, nói: “Liễu tỷ tỷ, cầu xin tỷ đừng đi, ta bảo chứng là sẽ không làm vậy nữa đâu a. Có thể thường thường nhìn thấy tỷ là ta đã mãn nguyện lắm rồi.”

Liễu Nhược Băng khẽ thở dài: “Mong là như thế...”

Nhất thời, không người nào lên tiếng. Hai người ngồi ngây ra đó, Dương Thu Trì móc từ trong người ra hai tờ giấy mà Liễu Nhược Băng lưu lại, bảo: “Liễu tỷ tỷ, nhìn này!” Liễu Nhược Băng nhìn hai mảnh giấy này, cười nhẹ: “Người lại không chịu nghe lời ta, còn lưu mấy thứ đó để làm gì, đốt nó đi.”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Ta nghe lời của tỷ, ta đã quyết định rồi, ta không nạp thiếp nữa.”

“Thật sao?...” Nói đến đây, Liễu Nhược Băng đột nhỏ giọng nói nhanh: “Mau thu lại đi, Vân nhi đến rồi.”

Dương Thu Trì không nghe được động tĩnh gì, nhưng hắn tuyệt đối tin vào đôi tai của Liễu Nhược Băng, phản ứng rất nhanh, vội vã nhét hai mảnh giấy vào trong lòng. Vừa xong, thì Tống Văn Nhi đã cầm theo bình rượu và ba cái chung tới, theo sau là hai người hầu mang theo mâm đựng đồ nhắm.

Dương Thu Trì cố ý hít hít mũi, “À...! Thơm quá, nhất định là tài nấu ăn của Hồng Lăng rồi.”

Tống Văn Nhi cười hì hì: “Mũi của huynh thính thật, đó là do muối bảo Hồng Lăng đặc biệt làm đó, hôm nay hai chúng ta phải bồi sư phụ uống vài chung mới được.” Nói xong bày rượu thịt ra bàn.

Nhận được sự cảnh cáo của Liễu Nhược Băng, Dương Thu Trì biết lời Liễu Nhược Băng nói là thật. Nếu như bản thân hắn để lộ ra thêm chút gì đó gọi là sở sàng hay thân mật, nàng ta nhất định sẽ đi. Cho nên, Dương Thu Trì đối với Liễu Nhược Băng dưới sự tôn kính đối với một vị tiền bối.

Liễu Nhược Băng lúc đầu còn lo Dương Thu Trì sẽ nói lỡ lời gì đó, không ngờ công phu diễn kịch của hắn rất tốt, chẳng để lộ chỗ hở nào, cho nên Liễu Nhược Băng bấy giờ mới yên tâm.

Liễu Nhược Băng rất ít lời, Dương Thu Trì tuy được gặp Liễu Nhược Băng lòng vô cùng cao hứng, nhưng sợ nói nhiều lỡ miệng, cho nên lời nói cũng rất ít, đại bộ phận thời gian là Tống Văn Nhi lúi la lúi rúi, nói nói cười cười uống cho tới nửa đêm mới tận hứng mà tan.

Sáng ngày hôm sau, Dương Thu Trì dậy thật sớm, vốn muốn chạy đến gặp Liễu Nhược Băng, nhưng mà hông tìm được cơ gì, nếu như quá ân cần sẽ dẫn đến sự hoài nghi của người khác, và nếu thế sẽ làm cho Liễu Nhược Băng sợ hãi bỏ đi, lúc đó có hối hận cũng không kịp. Dương Thu Trì ăn sáng xong, liền đến Thiêm áp phòng làm việc.

Vừa đến Thiêm áp phòng ngồi được một chút, nha dịch đã vào báo hôm nay vừa sáng sớm đã có rất nhiều lão bá tánh chạy tới chỗ thổ địa gia cạnh nha môn đốt nhang cầu khấn, thỉnh Dương Thu Trì nên xử lý thế nào.

Các chỗ ngoài nha môn đại đường đều cho bá tánh có thể tùy tiện tiến vào, đương nhiên đêm về cửa nha môn đóng thì họ không thể vào được. Do đó, Dương Thu Trì lệnh cho nha dịch chỉ duy trì trật tự là được, không cần ngăn cản.

Lại làm công chuyện một hồi, hần tiếp được “Đình phong văn thư” từ triều đình sử dụng đường truyền hỏa tốc tới, và đó cũng chính là mệnh lệnh tử hình đối với Vân Lăng và tên giang dương đại đạo kia.

Căn cứ quy định, sau khi tiếp nhận được mệnh lệnh tử hình, thì trong vòng ba ngày phải chấp hành hoàn tất.

Dương Thu Trì phát thiệp thỉnh mời người phụ trách của Trấn Viễn vệ phái quân trú đóng ở Thanh Khê huyện là Triệu Hiểu Hàn Triệu bá tống tới. Hai người thương lượng về hình trường, đao phủ, và các công việc cảnh giới liên quan đến chuyện hành hình.

Vị bá tống này hoảng 40 tuổi, đầu to tai dài, lỗ mũi trái mặn, lời nói ồm ồm như trống vỡ. Thủ quân của Thanh Khê huyện do y dái lĩnh không nhiều, tổng cộng chỉ hai trăm người. Dương Thu Trì nhớ đến lời của Giang tri huyện, đặc biệt yêu cầu y nhất định phải gia tăng công tác cảnh giới ở hình trường.

Vị Triệu bá tống đó võ ngực phình phịch, cổ khiến cho Dương Thu Trì yên tâm, hứa là tuyệt đối không có vấn đề gì.

Việc hành hình này cần phải tính ngày tốt, Kim sư gia lật lịch xưa cả nửa ngày, tính ra là ngày thứ ba là cát nhật, và cũng là ngày cuối cùng trong thời gian quy định tối đa ba ngày phải hành hình, thời gian hành hình là vào giờ Ngọ.

Dương Thu Trì an trí hết mọi chuyện là đã đến trưa. Hần nghĩ đến sắp phải giám trảm, nghĩ đến sự nghi hoặc khi xem xét đồng đồ nát sau đám cháy vừa rồi, trong lòng cảm thấy như có điều gì đó chưa tròn hết phận sự. Tuy án này không phải là do hần thẩm định, cho dù sau này phát hiện đó là án oan cũng chẳng dính dáng gì đến hần, nhưng chuyện này dính dáng đến mạng người, Dương Thu Trì không dám lơ là, cuối cùng quyết định phải đi tra hỏi Vân Lăng một chút.

Dương Thu Trì mang theo Nam Cung Hùng cùng sáu hậu vệ và cân ban Thường Phúc đến đại lao của nha môn.

Đại lao này giản lậu sơ sài hơn cái ở Quảng Đức Huyện nhiều. Vân Lăng bị giam trong phòng dành cho trọng phạm ở phía bắc. Hần là tội phạm tử hình, cho nên bị trói thúc chặt vào trong cũi.

Lao đầu cấm tốt thấy tri huyện đại lão gia tự thân thị sát lao phòng, đều lấy hết tinh thần mang bàn mang ghế pha trà thơm ra mời.

Dương Thu Trì ngồi phía ngoài phòng Vân Lăng, ra lệnh cho mở cửa cũi nhốt hần ra.

Các cấm tốt vâng dạ rồi rít, mở cửa phòng giam, chạy vào thả Vân Lăng từ trong cũi ra. Nhưng vì sự an toàn của huyện thái lão gia, những xích sắt nặng nề trên người hần vẫn được giữ nguyên.

Vân Lăng là một tiểu tử khoảng hai mươi tuổi, đầu cao nhẵn thín, đã bị khốc hình đầy đoạ không còn hình người, ngồi phịch dưới đồng cỏ, một lúc sau mà chẳng động đậy được chút nào.

Dương Thu Trì bảo: “Vân Lăng, ta là huyện lệnh mới của huyện này, người giết chết Vương Triệu Lợi Vương điển sứ, triều đình phán người tử tội. Hôm nay, Đình Phong văn thư đã được đưa đến bốn huyện, trong vòng ba ngày phải chấp hành tử hình, bốn quan hôm nay đề thẩm người chính là để nghe coi người có lời gì muốn nói hay không?”

257. Chương 239: Phu Nhân Ngoại Giao

“Ừ, người có thể để lại lời di ngôn, hoặc nếu người còn có yêu cầu gì khác, chỉ cần sức của bốn quan có thể làm được, bốn quan sẽ tận khả năng giúp người làm.”

Vân Lăng lúc lắc đầu, cố gắng nhồm dậy ngồi xếp bằng.

Dương Thu Trì hỏi: “Ta còn muốn hỏi thử xem Vương điển sứ có phải là người giết không?”

Vân Lăng rất vất vả khi ngược nhìn Dương Thu Trì: “Đinh Phong văn thư đã truyền đến, nói cái này còn có tác dụng gì?”

“Đúng a, dù sao cũng chết, nói thử cũng đâu có sao a.”

Vân Lăng hiện nụ cười châm biếm: “Nếu như ta nói là ta không giết, ngài có tin không?”

“Tin!” Dương Thu Trì gật gù đầu, “Chỉ cần người có chứng cứ chứng minh đích xác không phải người giết, ta có thể điều tra ra rõ ràng.”

“Chứng cứ? Trên tay ta có máu, đao cũng có máu, bị bắt ngay tại trận, còn cần chứng cứ gì nữa chứ?”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Như vậy có thể nói, Vương điển sứ đích xác là do người giết rồi?”

Vân Lăng từ từ nằm thẳng xuống cỏ, không lý gì đến Dương Thu Trì nữa.

Dương Thu Trì có chút phát cáu, bản thân hần hảo tâm hỏi coi gã có oan khuất gì hay không, gã lại làm ra vẻ như lão đại không chịu nổi phiền vậy, thực là hết biết! Dương Thu Trì đứng dậy, phất tay áo bỏ đi.

Rời khỏi đại lao, Dương Thu Trì chợt đứng lại, ngẫm nghĩ một lúc, rồi bảo lao đầu đưa hần tới gặp phụ thân của Vân Lăng là trại chủ của Miêu trại Vân Thiên Kinh.

Từ danh tự có thể tưởng tượng, vị Vân Thiên Kinh này là một đại hán lưng cạp vai gấu, không ngờ sau khi gặp mặt chẳng thấy giống chút nào. Vị Vân Thiên Kinh này là một lão đầu thân hình nhỏ thó, đầu râu bạc trắng, con mắt thì hình tam giác, mặt đầy nếp nhăn giống như da cây vậy. Lão mang cùm gỗ có xích tròng qua, ngồi trên đồng cỏ.

Dương Thu Trì giới thiệu xong bản thân, hỏi: “Vân Thiên Kinh, người mang người xông vào nha môn là vì có gì?”

Vân Thiên Kinh nghe nói Dương Thu Trì là tri huyện mới đến, không ngờ được hần trẻ tuổi như vậy đã làm thất phẩm tri huyện, cũng đoán được có khả năng là dùng tiền mua chức quan. Lão chề chề môi, dùng thứ Hán ngữ cứng nhắc nói: “Con trai ta bị người hãm hại, đánh đập ép khai, ta đương nhiên phải mang người đến đòi người từ các người rồi.”

Dương Thu Trì kiến nghị hỏi: “người sao biết con trai người bị người ta vu oan giá họa? Gã bị bắt ngay tại trận đấy.”

“Ta tin con trai ta không phải là hạng giết người như vậy, nếu nó muốn giết Vương điển sứ thì đã sớm giết từ lúc Vương điển sứ đến Miêu trại thu lương rồi, vì sao lại phải chờ đến đêm hôm khuya khoắt một mình chạy đến nha môn giết người chứ?”

Dương Thu Trì nghe thế hơi sững sờ: “Ta nghe nói con trai người và Vương điển sứ có thù oán, rốt cuộc đó là chuyện gì, người có thể nói ra nghe không?”

“Nói? Nói để làm gì?” Vân Thiên Kinh rống lên: “Con trai ta đã bị các người phán vào tử tội, còn có điều gì có thể nói nữa chứ!”

Dương Thu Trì giận bốc lửa lên đỉnh đầu, hai cha con nhà này sao không biết cứng mềm gì hết vậy. Hần quay người định đi, nhưng cuối cùng cũng áp lửa giận xuống, nói: “Vân Thiên Kinh, bốn quan nể tình người là trại chủ, do đó đặc biệt đến tra hỏi lại lần nữa. Cho người biết, triều đình đã gửi đình phong văn thư đến rồi, con trai của người trong vòng ba ngày tới sẽ bị đưa ra pháp trường xử trảm!”

Vân Thiên Kinh đột nhiên ngồi phắt dậy, mang theo dây xích kêu leng keng, nhào tới hàng rào, hai tay nắm cứng cọc gỗ, cả kinh hỏi: “Người nói cái gì? Các người định giết con trai ta?”

“Gã giết chết Vương điển sứ, phóng hỏa thiêu nha môn, xúc phạm vương pháp, tội đáng chém đầu!”

“Cụct! Đó là do giá họa, có người hãm hại con trai ta!” Vân Thiên Kinh vừa gấp vừa tức, hai tay chụp lấy rào lắc mạnh. “Những tên cầu quan các người chỉ biết khi áp người Miêu chúng ta! Cầu quan, người dám giết con ta, ta ra rồi nhất định sẽ giết người báo thù!”

Dương Thu Trì tức giận quát lớn: “Ê, tới giờ mà còn chưa rõ nữa sao? Giết người thường mệnh, thiếu nợ trả tiền đó là những chuyện thiên kinh địa nghĩa, chém đầu của gã chính là tội gã phải chịu vậy! Người dám lấy chuyện này để uy hiếp, có chiêu gì người cứ sử ra hết, xem bốn quan có thể tiếp được hay không! Hừ...!” Dương Thu Trì phất tay áo rời khỏi lao phòng, Vân Thiên Kinh ở sau lưng la hét chửi mắng không ngừng.

Dương Thu Trì tức không thể nào chịu được, hẳn có lòng hảo tâm đi tra xem coi có oan khuất gì hay không, thế mà không những chịu những cú trợn mắt nghiêng răng của Vân Lăng, còn bị Vân Thiên Kinh mắng nhiếc tới mặt mũi, quả thật là chuyện chẳng ra trò trống gì.

Dương Thu Trì tức giận trùng trùng trở về nội nha, ngồi trong phòng khách cho bớt bực tức. Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình không biết Dương Thu Trì bị gì, cũng không dám hỏi nhiều, ra lệnh cho nha hoàn bưng cho hán chung trà.

Từ từ nhấp nhấp trà thơm, Dương Thu Trì lúc này mới từ từ bớt giận.

Đến lúc này, mục Trương giữ cửa tiến vào thưa: “Lão gia, cử nhân quản gia của Lý Thừa Minh Lý đại viên ngoại trong huyện đến bái phỏng, đang chờ ở hoa phòng trong nha môn.

Dương Thu Trì cảm thấy hơi kỳ quái, hôm qua hẳn cho đánh người gác cổng Vương Kha của Lý Thừa Minh này một trận, y đã từng phách quản gia tới, thái độ lúc đó không tệ, còn tuyên bố sẽ đuổi việc Vương Kha, hiện giờ lại phách quản gia tới làm gì?

Dương Thu Trì mang theo cân ban và hộ vệ đến hoa phòng, quản gia đó chính là vị Tiêu quản gia hôm qua đã đến. Tiêu quản gia nhìn thấy Dương Thu Trì, liền móc trong người ra một thiệp mời màu đỏ, quỳ xuống thưa: “Đại lão gia, lão gia chúng tôi thập phần ngưỡng mộ đại lão gia, đêm nay đặc ý chuẩn bị mâm rượu nhậu, hân hạnh thỉnh đại lão gia đến dự.”

“Ah, lão gia các người quả thật là khách khí.” Dương Thu Trì tiếp lấy thiệp mời, cười ha ha đáp.

Tiêu quản gia lại nói: “Lão gia của chúng tôi với Tiền bố chánh sứ đại nhân của Hồ quảng là cố giao, hôm qua vừa nhận được thư của bố chánh sứ đại nhân, nói tri huyện đại lão gia ngài là hảo hữu của bố chánh sứ đại nhân, bảo lão gia của chúng tôi phải tận tình địa chủ, do đó lão nhân gia chúng tôi đặc ý bày gia yến này, đặc biệt thỉnh đại lão gia và phu nhân cùng đến dự yến, để sau này hai nhà có thể lai vãng cho gần nhau thêm.”

A? Thì ra là Tiền bố chánh sứ đã đi trước một bước, hèn gì hôm qua Lý Thừa Minh có thái độ tốt như vậy, thì ra là y biết được hậu đãi của y là người một nhà. chỉ có điều không ngờ cháu rể giữ cửa của y vừa khéo đụng tới chiêu ra uy của hắn, đương nhiên y phải đành gạt lệ chém cổ ngựa để làm vui lòng hắn thôi! Ha ha, Lý Thừa Minh này quả thật là biết làm người!

Mang phu nhân theo dự yến? Phu nhân ngoại giao hay sao? Xem ra Lý viên ngoại này chẳng những chiêu đãi hắn không thôi, nhất định là Tiền bố chánh sứ thấu lộ tin tức là hắn có lai lịch cực lớn gì đó, cho nên mới thực hiện cái gọi là phu nhân ngoại giao, để gắn kết mối quan hệ của hai nhà.

Dương Thu Trì sờ cằm, lòng nghĩ ngoại giao phu nhân thì ngoại giao phu nhân, nhưng mà đệ nhất phu nhân Tiểu Tuyết không có mặt ở đây, mà là ở Vũ Xương tận hiếu thế cho hắn rồi, hiện giờ chỉ còn biết mang tiểu thiếp đi mà thôi.

Dương Thu Trì gật đầu đáp ứng: “quay về bẩm báo lão gia các người, nói rằng bốn quan sẽ mang theo nương tử đêm nay đến tôn phủ bái phỏng.”

Tiến Tiêu quản gia đi, Dương Thu Trì trở về phòng khách nội nha, Tần Chỉ Tuệ và các nàng đều ở đó, Dương Thu Trì đem chuyện này nói ra, sau đó cười bảo: “Hai vị nương tử, đại phu nhân của hai nàng không có ở đây, bốn quan đêm nay sẽ mang hai nàng đi phó yến vậy.” Bạch Tổ Mai còn chưa quá môn, hơn nữa trên người có tang, cho nên chuyện này được miễn.

Tống Vân Nhi trong lòng thật chẳng ra làm sao, nàng ta rất muốn thành một người trong số họ, nhưng phụ thân của nàng là ngũ phẩm đồng tri, nàng là thân thiên kiều tiểu thư mà gả cho Dương Thu Trì làm tiểu thiếp, độ khó khăn rất cao, hơn nữa Dương Thu Trì căn bản không đề cập đến chuyện này, nàng là một cô gái làm sao nói thành lời được. Càng nghĩ nàng càng cảm thấy tức, đập mạnh chân chuyển thân về phòng.

Dương Thu Trì biết Tống Vân Nhi đang nghĩ gì, nhưng làm sao hắn có thể làm gì được? Vốn ra còn có thể dễ nói, chỉ cần cha của nàng là Tống đồng tri gật đầu, nguyện ý để Tống Vân Nhi làm tiểu thiếp của hắn, cưới Tống Vân Nhi về là xong. Nhưng tình huống hiện tại đã bất đồng, sư phụ Liễu Nhược Băng của nàng bị hắn hồ đồ đoạt mất trinh tiết, tình huống hiện tại chẳng còn đơn giản như vậy nữa, cần phải suy xét đến rất nhiều vấn đề.

Liễu Nhược Băng suốt ngày ở hậu hoa viên không hề bước chân ra. Nàng sinh tính đậm bạc, không thích náo nhiệt, không có chuyện gì sẽ không rời khỏi hậu hoa viên.

Tần Chỉ Tuệ và các nàng đối với quan hệ của Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì đều đã sớm biết, và cũng biết chuyện này có điều khó khăn, hiện giờ không biết nói với Tống Vân Nhi như thế nào, chỉ có thể chờ từ từ phát triển.

Tần Chỉ Tuệ xuất thân là nha hoàn, khi ở nhà Hạ lão gia tử làm nha hoàn đã chứng kiến rất nhiều trường cảnh về loại ngoại giao phu nhân này, không ngờ có một ngày bản thân nàng lại trở thành nhân vật chính, vừa cao hứng vừa khấn thề, nói: “Phu quân, Chỉ Tuệ cái gì cũng không biết, chỉ sợ sẽ nói lời làm chàng mất mặt a.”

‘Cái gì mà không biết nói chuyện? Nàng như vậy không phải nói quá hay rồi sao?’ Dương Thu Trì cười bảo, “Hơn nữa, phu quân của nàng là tri huyện đại lão gia, lại là cấm y..., cái này..., dù sao thì chỉ có bọn họ cổ lầy lòng các nàng, các nàng không cần phải cố gắng nói cái gì hết, ha ha.”

Tống Tình kéo tay Tần Chỉ Tuệ, nói: “Tỷ tỷ đừng lo, hai chúng ta nếu sợ nói sai nói bậy, thì chỉ cần đồng tai lên nghe là được rồi.”

Tần Chỉ Tuệ cảm thấy chủ ý này hay, vui vẻ gật đầu, lòng đã có chút yên tâm.

Đêm đó, Nam Cung Hùng mang theo các hộ vệ đến nhà Lý Thừa Minh trước kiểm tra an toàn, bố trí cảnh giới, sau đó mới bẩm báo Dương Thu Trì có thể xuất phát.

Dương Thu Trì và hai người thiếp ngồi kiệu mang theo thiếp thân tiểu nha hoàn là Nguyệt Thiên và Hồng Lăng, cùng cân ban Thường Phúc dưới sự hộ vệ của Nam Cung Hùng, Hạ Bình và các bộ hạ hùng dũng đi dự yến.

Lý Thừa Minh Lý viên ngoại chỉ là một tài chủ của tiểu huyện thành, tuy không thể nào sánh được với Mễ viên ngoại, thậm chí không bằng Hác viên ngoại, nhưng ở Trấn Viễn châu này là nhà giàu có danh, lại xuất thân cử nhân, cho nên vừa có công danh vừa có tài thế.

Trạch viện của Lý viên ngoại nếu luận về quy mô hay hào hoa, dù nói gì đến huyện Thanh Khê nhỏ nhoi này, cho dù cả Trấn Viễn châu cũng không có mấy nhà bằng được. Dương Thu Trì cùng mọi người đến Lý phủ, thấy trong phủ trang nghiêm đèn kết hoa giống như là đón mừng năm mới vậy. Lý viên ngoại đã được thông báo từ trước, mang theo con trai trưởng Lý Ánh, con trai thứ Lý Kiệt, vợ tiểu thiếp và con gái đứng cả đám trước cửa đại môn tự thân nghênh tiếp.

Dương Thu Trì xuống kiệu, cân ban trưởng tùy Thường Phúc giới thiệu lão giả đứng ở giữa chính là Lý viên ngoại Lý Thừa Minh, Dương Thu Trì nhìn kỹ một chút, thấy con người này cũng có chút ấn tượng.

Vị Lý viên ngoại này khoảng 50 tuổi, nửa đầu đã hói bóng, thân hình mập đến khoảng hai trăm cân, vác cái bụng to như cái trống cười ha ha bước tới chấp tay nói: “Đa tạ Dương đại nhân quang lâm hàn xá! Lý mỗ mang theo khuyển tử tự thân nghênh tiếp.”

Con của Lý viên ngoại là Lý Ánh và Lý Kiệt lại có vóc dáng của nhân tài, người khoảng hai ba chục tuổi, lầy lề của vân bối bước tới quỳ dập đầu lạy. Những con gái của lão cũng đua nhau quỳ xuống dập đầu theo, còn vợ và tiểu thiếp thì hành lễ nói lời vạn phúc. Dương Thu Trì vội vã bước tới đỡ Lý Ánh, Lý Kiệt và mời mọi người đứng lên.

Đến lúc này, Hồng Lăng đỡ Tống Tình xuống kiệu. Lý Ánh, Lý Kiệt thấy Hồng Lăng vũ mị kiều diễm như vậy, tức thời hai mắt sáng quắc, cả người đỡ ra.

—o0o—

258. Chương 240: Đề Thân Cho Hồng Lăng

Các nha hoàn và người hầu trong vườn đều quỳ xuống, xem ra Lý Thừa Minh vì bữa yến tiệc gia đình này mà tổng động viên hết già trẻ lớn bé trong nhà luôn rồi.

Cả đoàn người tiến vào phòng khách nghe lời mở đầu.

Lý Thừa Minh trước hết giới thiệu thê thiếp con trai con gái của mình, để cho họ chính thức làm lễ ra mắt với Dương Thu Trì. Tiếp theo đó, Dương Thu Trì cũng giới thiệu Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình.

Khi giới thiệu đến Tống Tình, Dương Thu Trì phát hiện trưởng tử Lý Ánh cùng thứ tử Lý Kiệt của Lý Thừa Minh đều hai mắt phóng quang nhìn sững Tống Tình, hơi kỳ quái, theo luồng mắt của hai người họ mới phát hiện hai người đang nhìn chăm chăm nha hoàn Hồng Lăng đang đứng sau lưng Tống Tình.

Dương Thu Trì mỉm cười, Hồng Lăng đích xác quá đẹp, hèn gì Lý Ánh ra vẻ trư ca ca như vậy, và hẳn cũng không khỏi nhớ tới lần đầu tiên nhìn thấy Hồng Lăng đáng vẻ chắc không khác gì họ mấy.

Hắn không khỏi nhớ tới Liễu Nhược Băng, Liễu Nhược Băng so với Hồng Lăng mỗi người mỗi vẻ, chỉ có điều, Dương Thu Trì dám khẳng định, nếu như Liễu Nhược Băng có đến, thì đối diện với thần tình đẹp mà lạnh, ánh mắt như điện của nàng, các chàng trư ca ca này sẽ tuyệt không dám nhìn thẳng, chỉ len lén nhìn một cái là sợ điếng đến nửa ngày rồi.

Sau khi giới thiệu qua lại xong, mọi người chính thức ngồi vào bàn.

Dương Thu Trì ngồi ghế thủ tọa, Lý Thừa Minh ngồi kế, hai con trai Lý Ánh và Lý Kiệt cùng các con gái của lão xếp theo thứ tự. Vợ của Lý Thừa Minh và các tiểu thiếp ngồi tiếp Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình.

Trên bàn tiệc, Lý Thừa Minh cố ý phụng bồi, phu nhân, tiểu thiếp và con gái của lão cũng biết nói chuyện, không khí nhanh chóng có phần dung hợp.

Trên bàn tiệc, Lý Thừa Minh đề cập đến Tiền bố chánh sứ, còn đặc biệt xin lỗi về chuyện người gác cổng Vương Kha cưới một lúc hai vợ, rồi cho người cháu gái bị tàn tật của y ra mắt Dương Thu Trì.

Ấn tượng của Dương Thu Trì đối với Lý Thừa Minh rất tốt, chỉ hơi chán ngán với chuyện hai huynh đệ Lý Ánh - Lý Kiệt cứ nhìn lén Hồng Lăng theo kiểu trư ca ca mãi.

Tiêu quân gia an bài ca vũ trợ hứng. Nhạc đội diễn tấu khúc nhạc Miêu cương, trong vũ khúc du dương uyển chuyển, một đội thiếu nữ trong trang phục người Miêu chạy ùa ra sân nhảy múa tung tăng, trong đó có hai thiếu nữ không những có tư thế tuyệt vời, mà dung mạo còn xinh đẹp và giống nhau y như đúc, cho thấy đó là một cặp song sinh, đáng đáp ơn nhu xinh xắn, làn thu ba lóng lánh hàm tình.

Dương Thu Trì và Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình đều chưa bao giờ nhìn thấy qua thứ vũ đạo dân tộc này, cho nên cứ nhìn như si như túy, luôn miệng khen hay.

Ca vũ kết thúc, Lý Thừa Minh nói: “Dương đại nhân, ngài và ta vừa gặp mà đã như quen thân. Ta rất bội phục nhân phẩm và tài học của Dương đại nhân, có lòng muốn dâng vài món lễ vật tặng Dương đại nhân làm lễ ra mắt, nhưng nghe bố chánh sứ Tiền đại nhân nói Dương đại nhân giàu có một phương, cho nên chỉ sợ chồn khí ho cò gây chúng tôi đây không có gì khiến Dương đại nhân nhìn vừa mắt. Ta bèn cùng tiện nội nghiên cứu trước sau, nghĩ đến một món lễ vật nho nhỏ muốn tặng cho Dương đại nhân, xin ngài vạn lần đừng từ chối.”

Dương Thu Trì đã uống đến lúc đầu óc quay cuồng, cười ha ha đáp: “Lý viên ngoại, chúng ta nếu như mới gặp mà như đã quen, thì không cần khách khí nữa. Nhận hậu ái của ông như vậy, lại còn tặng ta lễ vật, ta là người da mặt hơi dày, người khác tặng ta thứ gì, ta trước giờ chưa bao giờ cự tuyệt. Hắc hắc hắc.”

“Như thế quá tốt!” Lý Thừa Minh vỗ tay cười, hướng về hai thiếu nữ xinh đẹp trong trang phục người Miêu kia ngoắc tay, hai thiếu nữ đó cúi đầu bước tới quỳ xuống.

Lý Thừa Minh nói: “Dương đại nhân, hai tỷ muội này gọi là Sương nhi và Tuyết nhi, là một cặp sanh đôi, năm nay mới mười sáu, là người Miêu do ta mua từ Miêu trại về, nói tiếng Hán không tệ. Đại nhân cảm thấy thế nào?”

Dương Thu Trì mỉm cười nhìn hai tỷ muội sinh đôi này, tán: “Khả ái như phấn điều ngọc trác, dáng múa phơi phơi, ca hầu uyển chuyển, khiến người xem mà thở dài không ngớt.”

Lý Thừa Minh cười ha hả đáp: “Nếu như là thế, hay là bĩ nhân đem đôi song thai xinh xắn này tặng Dương đại nhân ngài làm lễ ra mắt vậy.”

Dương Thu Trì không ngờ lễ vật mà Lý Thừa Minh tặng cho mình lại là hai vị tiểu cô nương, thấy bọn họ khả ái như vậy cảm thấy rất hỉ hoan, có thể cho bọn họ tham gia vào đoàn ca vũ tư nhân do Kha nhi đứng đầu của Dương thị, như vậy có thể nói là áo gấm thêm hoa rồi!

Dương Thu Trì cười ha ha nói: “Cái này, cái này sao được a.”

Lý Thừa Minh cười nói: “Đôi tỷ muội này có thể ca có thể múa, lại biết Miêu ngữ, vừa có thể nhân lúc đại nhân công vụ xong xuôi rảnh rỗi xem họ ca múa giải muộn, điều hòa chút tinh thần; vừa có thể trợ giúp cho công việc gì đó ở chốn khỉ ho cò gáy này. Do đó ta và các nương tử đều nghĩ rất kỹ, chỉ sợ chỉ có lễ vật này mới có thể làm Dương đại nhân thích thú.” Ngừng một chút, y khẽ sát tại Dương Thu Trì, thần bí hề hề bảo: “Dương đại nhân, bọn chúng đều là hoàng hoa khuê nữ đó nga.”

Dương Thu Trì suýt bật cười, lòng nghĩ, cái lão mập nhà người coi lão tử là người gì vậy? Bên cạnh lão tử mỹ nữ cả bấy, nhưng trừ thê thiếp, lão tử chưa từng đụng qua mỹ nữ nào. Nhưng mà, khi nghĩ đến đó, ánh mắt u oán của Liễu Nhược Băng lại hiện lên trước mặt hắn.

Hắn vội vã lúc lắc đầu, sức tỉnh sau cơn tư tự, chuyển đầu nhìn Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, thấy hai người họ tuy nhiên cười hi hi nhìn hắn, nhưng trong ánh mắt rõ ràng là đang cảnh cáo: chàng đã tự nói là không chịu nạp thiếp nữa, đừng có thấy tiểu cô nương người ta xinh đẹp rồi động tâm nha!

Dương Thu Trì nháy nháy mắt ý bảo bọn họ yên tâm đi, rồi chấp tay nói: “Nếu là như thế, thì xin đa tạ Lý viên ngoại vậy.”

Lý Thừa Minh chấp tay hoàn lễ, nói với hai chị em sinh đôi dưới đất là Sương nhi và Tuyết nhi rằng: “Hai người từ rày về sau là người của tri huyện Dương đại lão gia rồi, sau này cần phải tận tâm tận lực phục thị đại lão gia.”

Hai chị em thỏ thẻ đáp ứng, rồi làm lễ ra mắt Dương Thu Trì, Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, sau đó đứng phía sau lưng họ. Tiêu quần gia đem khế ước bán thân của hai người giao cho Dương Thu Trì, hắn tiếp lấy giao cho Tần Chỉ Tuệ thu giữ.

Lý Thừa Minh ngẫm nghĩ, rồi mặt lộ đầy nét cười bảo: “Dương đại nhân, khuyển tử Lý Ánh năm nay đã ba chục tuổi đầu, nhưng hai vợ chồng nó tới giờ chưa sinh được đứa con trai con gái nào, lão hủ vô cùng nóng ruột, không biết như thế nào cho phải.”

Dương Thu Trì cười nói: “Có gì mà không giải quyết được? Công tử nhất đại anh tài, trong nhà gia tài vạn lượng, nạp một phòng tiểu thiếp còn không phải là chuyện quá dễ dàng hay sao?”

“Đúng vậy, lão hủ cũng có ý đó, chỉ là đến giờ chưa chọn được người thích hợp.” Nói xong ngược mắt lên quan sát thần tình của Dương Thu Trì, rồi mới nói tiếp: “Ta nghe nói Dương đại nhân có một tiểu nha hoàn tên là Hồng Lăng, vóc người vũ mị tuyệt luân, quốc sắc thiên hương, lại còn có tài nấu nướng tuyệt vời, chẳng hay có người như vậy không?”

Dương Thu Trì hơi ngẩn ra, chuyển đầu nhìn Hồng Lăng, thấy cô nàng cũng kinh ngạc nhìn hắn. Lòng Dương Thu Trì chợt dậy lên dự cảm bất tường, lão đưa hấu này chẳng lẽ là có chủ ý với Hồng Lăng, muốn nạp nàng ta cho Lý Ánh làm tiểu thiếp?

Tống Tình cướp lời đáp: “Đa tạ ngài khen ngợi, Hồng Lăng chính là tiểu nha hoàn sau lưng tôi đây.”

“Ai nha....! Coi ta già cả mắt mờ kìa, đáng lẽ phải nhận ra sớm hơn mới phải chứ,” Lý Thừa Minh cười ha ha nhìn lên xuống đánh giá Hồng Lăng, tặc lưỡi vài cái, “Thật là dung nhan trầm ngư lạc nhạc, diện mạo hoa nhường nguyệt thẹn a! Quả nhiên danh bất hư truyền!” dừng lại một chút, lão lại hỏi: “Không biết Hồng Lăng cô nương đã có hôn phối chưa?”

Tống Tình cười đáp: “Chưa có hôn phối, vẫn còn là món bảo bối của lão gia chúng tôi a.”

“Vậy a? Đúng rồi, một cô nương xinh xắn như thế này, Dương đại nhân chẳng sung ái sao được?” Lý Thừa Minh lại cẩn thận nhìn ngắm đánh giá Hồng Lăng, hỏi: “Lão hủ mạo muội, xin hỏi Dương đại nhân, Hồng Lăng cô nương năm nay được bao nhiêu niên kỷ?”

Dương Thu Trì nhặt giọng đáp: “Mười sáu.”

“Nga, ha ha....! Quá tốt a.” Lý Thừa Minh xoa bàn tay to mập của lão, ngẫm nghĩ một lúc rồi lấy hết dũng khí nói: “Dương đại nhân, ha ha, có cái gọi là con trai phải lấy vợ con gái phải lấy chồng, nếu như Hồng Lăng cô nương chưa có hôn phối, lão hủ có một chủ ý, chỉ có điều hơi đường đột, không tiện nói thành lời.”

“Nói ra cũng không hề gì.” Dương Thu Trì đã đoán lão mập này định nói chuyện gì rồi.

Quả nhiên, gương mặt mập của Lý Thừa Minh đã cười thành đường thành rãnh, cung cung kính kính nói: “Lão hủ mạo muội hướng Dương đại nhân đề thân, muốn thỉnh Dương đại nhân hứa gả Hồng Lăng cô nương cho khuyến tử lấy làm thiếp, không biết ý đại nhân thế nào?”

Dương Thu Trì thâm mắng trong lòng, thì ra lão tiểu tử người tặng hai con tiểu nha hoàn kia là có dụng tâm khác nữa a.

Không chờ Dương Thu Trì mở miệng từ chối, Tống Tình đã tranh nói trước: “Được a! Điều này quả thật là chuyện hôn nhân môn đăng hộ đối!” Xong chuyển đầu sang nói với Dương Thu Trì: “Phu quân, Hồng Lăng năm nay mười sáu, cũng đã lớn rồi, chúng ta dù sao cũng không thể lưu nó lại bên chúng ta cả đời a, trước sau gì cũng tìm cho nó một nhà nào tốt phải không nào? Hiện giờ Lý viên ngoại đã đề thân, Lý viên ngoại đường đường là cử nhân, Lý phủ dù sao cũng là nhà giàu có một vùng, Lý đại công tử lại tuấn tú anh tài, phối với Hồng Lăng của chúng ta vừa khéo. Chẳng thấy sao?”

Dương Thu Trì bốc bùng lửa giận lên đỉnh đầu, Tống Tình không chịu hỏi qua Hồng Lăng đã tự chủ trương đáp ứng chuyện hôn nhân của người ta, thậm chí cũng không thèm hỏi qua ý của hắn. Dương Thu Trì trừng mắt nhìn Tống Tình một cái, hừ lạnh. Nhưng dù sao thì trong trường hợp này cũng không thể phát hỏa đối với tiểu thiếp của mình, cho nên hắn chuyển sang nhìn Hồng Lăng, thấy thần sắc của nàng thê lương, cúi đầu không nói.

Tần Chỉ Tuệ nhìn Dương Thu Trì, rồi nhìn Hồng Lăng với đầy sự tiếc thương, định nói gì đó nhưng rốt cuộc không thể phát thành lời.

Dương Thu Trì cố áp cơn giận xuống, ngay sau đó nghĩ, bản thân hắn đã quyết định không nạp thiếp nữa, và không thể cả đời để Hồng Lăng làm nô tì của hắn được. Nàng ta sớm muộn gì cũng phải gả cho người, hiện giờ có Lý đại tài chủ này đề thân muốn cưới Hồng Lăng làm tiểu thiếp cho con trai, đối với một nữ tì mà xét thì rõ ràng là một kết cục có hậu vô cùng. Bản thân hắn không thể vì ưa thích nàng ấy mà làm lỡ hạnh phúc sau này của nàng được! Điều khôn nạn chính là Tống Tình đã đem lời ra nói trước rồi, Hồng Lăng là nha hoàn của nàng, nàng ta tự làm chủ, cho dù hắn có không nỡ cũng đâu thể nói gì được?

Dương Thu Trì hi vọng Hồng Lăng có thể từ chối quyết định này, chỉ cần Hồng Lăng không tình nguyện, như vậy thì hắn sẽ dễ ăn nói rồi! Cho nên, hắn hắng giọng một tiếng, bảo: “Hồng Lăng, người qua đây.” Hồng Lăng cúi thấp đầu, từ từ bước đến trước Dương Thu Trì, quỳ xuống.

Dương Thu Trì hỏi: “Hồng Lăng, ta trước đây đã nói, chuyện của người do người tự làm chủ, hiện giờ Lý viên ngoại muốn cầu thân cho công tử của ông ta, muốn nạp người làm thiếp cho đại công tử nhà ông ấy, người có đồng ý không?” Dừng lại một chút, hắn nhấn mạnh; “Không sao đâu, người nghĩ sao thì cứ nói vậy, không muốn cũng không sao, có thiếu gia ta ở đây mà.”

Hồng Lăng khẽ nhìn xéo về phía Lý Ánh, thấy y vui mừng hơn hờ nhìn nàng, hai con mắt thì phóng quang, nước miếng nước dãi đều sắp nhều ra tới ngực, hận không thể lập tức ăn tươi nuốt sống nàng. Ánh mắt như thế Hồng Lăng đã thấy nhiều rồi, mỉm cười thê lương, quay đầu lại đập đầu thưa với Dương Thu Trì:

“Thiếu gia, trước giờ chưa có ai đối xử tốt với Hồng Lăng như thiếu gia vậy. Hồng Lăng vốn quyết một lòng một ý hầu hạ thiếu gia cả đời...”

Nói đến đây, một giọt lệ to từ từ lăn dài trên má nàng, nàng khẽ khàng tiếp: “Nhưng Hồng Lăng biết, thiếu gia có chỗ khó xử. Hồng Lăng biết rất rõ trong lòng..., cho nên.... Hồng Lăng nguyện ý gả về nhà họ Lý.” Xong nàng phục xuống đất, đôi vai gầy khẽ run run, khóc ròng.

Sau khi nghe Hồng Lăng bộc bạch nỗi lòng, Dương Thu Trì trợn mắt, vốn hấn cho là Hồng Lăng sẽ cự tuyệt, không ngờ nàng đã nhìn rất rõ là Tống Tình sẽ không để nàng có cơ hội thành tiểu thiếp của hắn, và nàng không muốn hấn khó xử.

Nếu như Hồng Lăng đã đáp ứng gả về nhà họ Lý trước mặt mọi người như vậy rồi, Dương Thu Trì còn có thể nói gì nữa. Hắn chỉ biết trừng mắt hăm hực nhìn Tống Tình mà thôi.

Lý Thừa Minh ngược lại cao hứng đến nỗi hai mắt phát quang, mừng rỡ hô: “Quá tốt rồi! Hồng Lăng cô nương, cô yên tâm, cô gả về nhà họ Lý ta, chúng ta sẽ đối xử với cô tốt như Dương đại nhân vậy, coi cô như con gái trong nhà. Hắc hắc hắc.”

Lý Ánh thì càng mừng vui như hoa nở hơn, bước tới dập đầu biểu kỳ sự cảm tạ đối với Dương Thu Trì. Đệ đệ của Lý Ánh đứng ở phía xa, tuy cao hứng nhưng khóe miệng hiện vẻ đố kỵ.

Dương Thu Trì phất tay bảo Lý Ánh đứng lên, lòng chẳng biết đang có mùi vị thế nào, chỉ bảo: “Văn khế nô tì của Hồng Lăng cô nương còn ở nội nha của ta. Hôm nay trời đã tối, ngày mai sẽ cho đưa tới.”

“Không sao không sao, sớm mai ta sẽ phái Tiêu quản gia đến nha môn phủ lấy về.” Lý Thừa Minh cười đến mắt híp cả lại thành một đường dài, phân phù Tiêu quản gia đưa Hồng Lăng cô nương đi an bài nơi nghỉ.

Hồng Lăng dập đầu lạy Dương Thu Trì, Tống Tình và Tần Chỉ Tuệ, xong đứng dậy cúi đầu theo sau Tiêu quản gia.

Lý Thừa Minh không ngớt lời biểu kỳ sự cảm tạ, nhưng hứng thú của Dương Thu Trì đã cạn, không còn lòng nào uống rượu, mượn cớ là đã say, đứng dậy cáo biệt, cả đoàn người trở lại huyện nha.

Đêm đã khuya, Dương Thu Trì bảo Tần Chỉ Tuệ an bài cho Sương nhi và Tuyết nhi chỗ ăn nghỉ, rồi không lý gì đến Tống Tình, nổi giận đùng đùng một mình trở về phòng.

Tống Tình biết bản thân đã gây họa, rụt rè tiến vào phòng, nhìn Dương Thu Trì nằm ở mép giường đánh mặt lại, lí nhí hỏi: “Giận rồi à?”

Dương Thu Trì liếc nhìn nàng một cái, không trả lời.

Tống Tình rụt rè ngồi xuống cạnh Dương Thu Trì, giật giật ống tay áo của hắn: “Xin lỗi a, là Tình nhi không đúng, không hỏi ý kiến của chàng đã đáp ứng gả Hồng Lăng cho người ta, Tình nhi xin lỗi chàng có được không?”

Dương Thu Trì cuối cùng cũng bạo phát, rống lên: “Không phải vấn đề đó! Cô làm như vậy không phải chỉ là không tôn trọng ta, mà là không có chút xíu nào gọi là tôn trọng Hồng Lăng! Các người tự vấn lại lương tâm thử coi, trong lòng các người có coi nàng ta là một con người hay không? Hay là trong mắt các người, nàng ta rốt cuộc chỉ là một con gia súc mà thôi?”

Tống Tình chưa bao giờ thấy Dương Thu Trì nổi giận như vậy, sợ điếng người, nước mắt chảy dài: “Là tiểu thiếp của Lý viên ngoại lén nhờ tiểu thiếp là bọn họ rất muốn hỏi cưới Hồng Lăng làm tiểu thiếp cho đại thiếu gia, cầu tiểu thiếp đáp ứng, tiểu thiếp... tiểu thiếp cũng vì tốt cho nó a, nó sớm muộn gì cũng gả cho người mà!”

“Gả cho người? Gả cho người! Nàng ta gả về cho ai là chuyện của nàng ta, liên quan gì đến chuyện của cô? Cô cố đem chuyện đó ra làm để làm gì?”

Người ta thích ai rồi thì báo cho chúng ta, chúng ta sẽ thế cho người ta tính chuyện hôn sự, như vậy mới là cách chính đáng nên làm, cô bây giờ toan tính gì vậy?” Dương Thu Trì không để nổi giận, và một khi đã nổi giận thì quả thật là kinh người.

Tống Tình òa khóc: “Thiếp.... cái gì thiếp cũng làm sai rồi..... hu hu...”

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn nàng: “Cô sai ở chỗ là không coi người khác là con người! Đó là cái tâm bệnh xuất phát từ thứ đại tiểu thư con nhà quan lớn của các người!” Dương Thu Trì đứng bật dậy, bước thẳng ra ngoài.

Tống Tình hoảng hồn, vội vã chạy theo níu Dương Thu Trì lại: “Thu Trì ca ca, chàng đi đâu vậy?”

“Ta ra thư phòng ngủ!” Dương Thu Trì hất tay của nàng.

Tống Tình lại ôm chầm lấy hắn, quỳ phục xuống đất: “Phu quân, cầu xin chàng, xin đừng, Tình nhi sai rồi, Tình nhi sai rồi, cầu xin chàng đừng vứt Tình nhi một mình ở đây, hu hu hu hu.”

“Lòng ta đang phiền, ta muốn ở một mình cho tĩnh trí! Buông tay!”

Tống Tình không buông, thậm chí còn bầu vú chặt hơn: “Phu quân, Tình nhi sai rồi, Tình nhi biết chàng rất thích Hồng Lăng, là do Tình nhi đổ kỵ, sợ một ngày nào đó chàng sẽ thu nó về một phòng, cho nên mới đáp ứng cho bọn họ cưới Hồng Lăng đi. Tình nhi dù sao cũng là nữ nhân... Tình nhi chỉ muốn sống bên cạnh phu quân chàng, chỉ hi vọng phu quân chàng chỉ là của một mình thiếp thôi! Mỗi lần nghĩ đến chàng ngủ chung giường với nữ nhân khác, lòng thiếp tựa như dao cắt vậy, thứ tư vị đó chàng có biết hay không? Hu hu hu hu...”

Dương Thu Trì không ngờ Tống Tình suốt ngày hì hì cạp cạp như con vịt con thỏ này mà trong lòng lại có nhiều sầu khổ như vậy. Phải a, ái tình hay yêu đương đều như thế cả, có nữ nhân nào lại tự nguyện để đáng trọng phu của mình đồng thời yêu thương người con gái khác hay không chứ? Tống Tình nghĩ như vậy, Tần Chỉ Tuệ chẳng lẽ không nghĩ như vậy hay sao? Cho dù có thiện lương hiền hậu như Tiểu Tuyết, chắc cũng nghĩ như vậy mà thôi.

Bản thân hắn mỗi lần nạp một tiểu thiếp, là mỗi lần khiến cho một người nữa thêm thương hại, và cũng một lần nữa làm thương hại đến tấm lòng và tình cảm của cả ba nàng!

Tống Tình làm như vậy nói cho cùng cũng là để bảo vệ cho tình cảm hôn nhân của nàng ta mà thôi. Nam nhân đương nhiên hy vọng khi mình đi tìm nữ nhân khác, lão bà tiểu thiếp ở nhà chỉ cười hì hì nói tốt tốt không sao, nếu như lão bà tiểu thiếp mà tru tréo lên ghen tương, thì nam nhân tức thời nổi giận quát tháo như thiên lôi ngay, nhưng lấy lòng mà xét lòng, nam nhân sẽ nghĩ gì nếu nữ nhân của mình đi yêu một người đàn ông khác? Nam nhân có cười hề hề mặc cho hai cái sừng nó dài ngoằng mà chẳng coi đó là cái thá gì hết hay không?

Lý giải được tâm tư của Tống Tình như vậy, Dương Thu Trì bắt đầu mềm lòng, quay lại kéo Tống Tình dậy, lau nước mắt cho nàng, từ tốn và hòa dịu bảo: “Tình nhi, ta biết tâm tư của nàng, ta đã nói là không bao giờ nạp thiếp nữa, nàng bắt tất lo lắng. Đừng có khóc nữa.”

Tống Tình thút thít gật gật đầu.

Dừng một chút, Dương Thu Trì lại nói tiếp: “Bất luận là nàng xuất từ nguyên nhân gì, hôm nay nàng tự tiện đáp ứng đem Hồng Lăng gả cho bọn họ là không đúng, chỉ ít nàng không hề có ý tôn trọng Hồng Lăng. Tuy Hồng Lăng là nô tì của chúng ta, nhưng nó cũng là một con người, một con người có sống có tâm tư tình cảm, chúng ta cần phải tôn trọng nó, cho dù có muốn tìm nhà gả nó đi, cũng phải hỏi ý kiến của nó trước, phải không nào?”

Tống Tình thút tha thút thít nói: “Chàng chẳng phải là hỏi qua nó rồi sao, nó chẳng phải là đã đáp ứng rồi sao?”

“Đáp ứng? Trong tình huống đó nàng biểu nó phải làm sao? Nàng là chủ nhân của nó, nàng nói muốn gả nó đi, nó còn dám nói chữ không hay sao?”

Tống Tình gạt lệ, hít một hơi thổn thức, đề nghị: “Vậy, vậy chúng ta ngày mai đem nó về lại, dù gì thì khế ước bán thân vẫn còn chưa đưa cho họ mà.”

Dương Thu Trì méo mặt chẳng biết nên khóc hay nên cười: “Đây chẳng phải là trò con nít đâu”

Tống Tình nhất thời không biết nên làm thế nào, bắt đầu òa khóc trở lại.

Dương Thu Trì vỗ vỗ vai nàng, bảo: “Được rồi, cũng có thể đây là một kết cuộc tốt cho Hồng Lăng cô nương, cô ấy nếu theo ta không có danh phận hay triển vọng gì cả.”

Tống Tình gật gật đầu, nói: “Thiếp cũng vì nghĩ vậy nên mới đáp ứng họ.”

Dương Thu Trì lại bảo: “Như vậy đi, sáng ngày mai ta sẽ đến nhà của Lý viên ngoại, hỏi riêng ý Hồng Lăng xem sao, coi cô ta trải qua thế nào. Nếu như cô ta vừa ý, như vậy là quá tốt rồi. Còn như không, thì chúng ta sẽ tiếp rước cô ta trở lại.”

“Dạ...!” Tống Tình gật đầu, mắt đầy lệ, “Sáng ngày mai thiếp sẽ theo chàng.”

Sáng sớm hôm sau, khi trời còn chưa sáng, Dương Thu Trì và Tống Tình còn chưa ngủ dậy, Tần Chỉ Tuệ đột nhiên chạy xộc vào phòng, kéo màn ra, gọi với giọng cả kinh: “Phu quân... không xong rồi! Mau mau dậy... có chuyện lớn rồi!” Giọng nói của nàng run rẩy, khiến cho gan ruột của người nghe thất cả lại.

—————o0o—————

259. Chương 241: Hung Sát

Sắc mặt Tần Chỉ Tuệ trắng bệch, run giọng nói: “Chỗ Lý... Lý Thừa Minh Lý viên ngoại có chuyện lớn rồi!”

Dương Thu Trì cả kinh: “Có chuyện gì vậy?” Trong lòng hẩn ẩn ước cảm giác được là nhất định có liên quan đến Hồng Lăng. Tối hôm qua Tống Tình tự tác chủ trương dùng Hồng Lăng đổi hai chị em Sương nhi và Tuyết nhi, Tần Chỉ Tuệ rất thông hiểu muốn ngăn lại, nhưng không dám mở lời, trong lòng nhất định áy náy và quan tâm đến chuyện này nhiều lắm...!

“Tối hôm qua, tại nhà Lý viên ngoại, cả y và hai người con đều bị người ta giết chết, Hồng Lăng cô nương... Hồng Lăng cô nương cố...”

“Hồng Lăng làm sao rồi?” Dương Thu Trì quỳnh quáng lên, trần truồng như nhộng nhảy phốc xuống giường, chụm giữ tay của Tần Chỉ Tuệ hỏi.

“Hồng Lăng cô nương bị tặc nhân trói thúc ké lại, trên người còn bị đâm nữa...”

A! Tống Tình kêu lên cả kinh, ôm chầm lấy vai của Dương Thu Trì, run rẩy hỏi: “Hồng... Hồng Lăng... Hồng Lăng hiện giờ sao rồi?”

“Còn ở nhà của Lý viên ngoại, lang trung đã đến rồi, nha dịch chạy về báo cáo, đang chờ chàng đến tra án đây.”

“Mau lấy quần áo cho ta!” Tống Tình giờ phút này không có tiểu nha hoàn hầu cận, do đó Tần Chỉ Tuệ tự thân chạy đến cầm lấy y phục của Dương Thu Trì, phục thị hẩn mặc quần áo.

Nghe lời của Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình ngồi thừ trên giường, người rũ ra, miệng lẩm bẩm: “Là ta hại Hồng Lăng, ta thật đáng chết!...”

Dương Thu Trì chưa mặc xong y phục, thấy tình trạng của Tống Tình như vậy, sợ mình đi rồi nàng ta sẽ nghĩ không thông gây ra chuyện đáng tiếc gì nữa, nên lên tiếng: “Không được nghĩ bậy, nàng đã nghĩ tốt cho cô ấy, cô ấy hiện giờ còn sống, sẽ không sao đâu.”

Tống Tình òa lên khóc, tay chân lúng túng bò xuống giường tìm áo quần: “Thiếp cũng muốn đi, thiếp muốn đi gặp Hồng Lăng, chờ thiếp...!”

Chờ Tống Tình vội vội vàng vàng mặc quần áo xong, ba người vội vã đi ngoài phòng.

Dương Thu Trì thuận tay lấy theo rương khám nghiệm pháp y, ra đến phòng khách đã thấy Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng nhận được tin trước ra chờ ở đó rồi. Thấy Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi nói: “Ca, muội cũng muốn đi.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, mang theo hai tỷ muội Tống Vân Nhi và Tống Tình rời khỏi nội nha.

Nha dịch, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ, cân ban, sư gia, ngõ tác cùng những người khác đã chờ sẵn ở ngoài. Dương Thu Trì giao rương khám sát pháp y vật chứng cho Nam Cung Hùng, còn bản thân thì cùng Tống Vân Nhi chia ra lên kiệu, vội vã đi thẳng tới nhà Lý viên ngoại.

Ngoài cửa viện đã có đầy người đến xem náo nhiệt, mồm năm miệng mười bàn luận lung tung, các nha dịch đã thiết đặt vòng cảnh giới.

Kiệu của Dương Thu Trì cùng mọi người tiến thẳng vào đại viện của Lý gia, đến luôn hậu viện là nơi các giai nhân của Lý viên ngoại cùng sống chung.

Hiện trường là một cái vườn nhỏ, bên trong có vài gian nhà mái bằng, Dương Thu Trì vừa hạ kiệu thì đã lên tiếng gọi: “Hong Lăng đâu? Hong Lăng thế nào rồi?”

Phụ trách hiện trường chính là Long hổ báo bộ đầu của nha môn bốn huyện, khi y thấy huyện lão thái gia tới, vội vã bước lên cung thân thi lễ: “Hồi bẩm lão gia, Hong Lăng cô nương đang nằm nghỉ ở sương phòng, lang trung đang chẩn trị cho nàng ta, đến bây giờ vẫn còn hôn mê bất tỉnh.”

“Ồ chỗ nào? Mau đưa ta đến đó!” Dương Thu Trì vội vã bảo.

Long hổ báo đi trước dẫn đường, đưa Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi, Tống Tình đến một gian sương phòng, ở cửa có hai bộ khoái đứng gác, vừa thấy Dương Thu Trì đã vội vã cung thân thi lễ.

Dương Thu Trì gật gật đầu, đẩy cửa bước vào trong.

Bên trong có một giường lớn, trên có một cô gái nhỏ đang nằm, đầu tóc rối bời, cổ mang một dải băng màu trắng, máu đã ứa đầy ra ngoài, cả mặt và vai chỗ nào cũng đầy máu tươi, không biết là máu của nàng ta hay là máu của người khác mà dính đầy cả giường, nhìn mà phát hoảng. Cạnh giường có một thầy lang cùng tiểu đồ đệ mang rương thuốc bắt mạch cho Hong Lăng.

Thấy Dương Thu Trì mặc quan phục bước vào, lão lang trung biết ngay đó là huyện thái lão gia, vội đứng dậy thi lễ.

Dương Thu Trì khẩn trương hỏi: “Tình huống thế nào? Hong Lăng cô nương có nguy hiểm không?”

Lão lang trung khom người hồi đáp: “Hồi bẩm lão gia, Hong Lăng cô nương bị một đao đâm ở cổ, rất may là không động đến huyết quản lớn, nhưng đã mất máu khá nhiều. Bỉ nhân đã dùng thuốc đắp, đã cầm máu được, lại cho cô ta uống tí thuốc an thần, do đó mới vừa ngủ đi, xem ra không nguy hiểm đến tính mạng, chỉ cần điều dưỡng cho kỹ mấy ngày là ổn, thỉnh đại nhân yên tâm.”

Tống Tình vừa thẹn vừa buồn, lại vừa kích động, cho nên bắt đầu khóc trở lại. Dương Thu Trì đau lòng xót dạ, bước đến bên giường, nhẹ cúi người xuống nhìn Hong Lăng, vốn định để cho nàng ta ngủ một chút, nhưng để phá án cần phải tận dụng thời gian, chỉ có thể gọi nàng dậy hỏi qua một chút, cho nên khẽ lay bảo: “Hong Lăng....! Hong Lăng....!”

Gọi một lúc, đôi mi dài của Hong Lăng mới động đậy, khẽ mở mắt ra, từ từ nhìn rõ người ngồi kế bên, ánh mắt liền mở bật lớn ra, kêu lên thê thảm: “Thiếu gia...!” Xong nước mắt chảy xuống như mưa.

Nhìn gương mặt vốn kiêu mị của nàng chỉ qua một đêm mà đau khổ ảm đạm như vậy, Dương Thu Trì cảm thấy như đao cắt, cúi sát xuống lau lệ cho nàng, nói khẽ bên tai nàng: “Hong Lăng đừng khóc, thiếu gia đến rồi, không còn ai dám khi phụ em nữa đâu! Hong Lăng đừng khóc....!”

Nghe Dương Thu Trì dịu dàng an ủi, Hong Lăng không ngờ lại òa lên, đưa tay ra bầu chặt lấy cổ hân, kéo ghệt hân vào người ôm thật chặt giống như sợ hân bay mất vậy.

Dương Thu Trì nhẹ vỗ vai nàng, khẽ khàng an ủi. Chờ cho nàng ổn định lại tình tự, bấy giờ hân mới hỏi: “Hong Lăng, cho thiếu gia biết có chuyện gì xảy ra được không? Em nhận ra cường tặc đó không?”

Hong Lăng cố sức lắc đầu, thút tha thút thít nói: “Là tiểu thiếu gia Lý Kiệt làm đó!”

A! Mọi người đều cả kinh, Dương Thu Trì hỏi: “Rốt cuộc là có chuyện gì?”

Hồng Lăng vừa sụt sùi khóc vừa từ từ kể: “Tôi hôm qua...., lão gia, đại thiếu gia và tiểu thiếu gia ba người.... đem rượu thịt đến phòng của em, nói là muốn chúc mừng một phen, uống cho đến.... sắp tới canh năm, ba người đều đã uống say...., lão gia và tiểu thiếu gia mới ly khai.”

“Đại thiếu gia.... cởi y phục lên giường, em đến đóng cửa...., tiểu thiếu gia đột nhiên xông vào, chẳng nói chẳng rằng.... lấy con dao gọt trái cây đâm đại thiếu gia, đại thiếu gia... chết ngay trên giường, sau đó tiểu thiếu gia dùng dao bức em không được kêu cứu, dùng một sợi dây vải trắng trói em lại...., sau đó cởi y phục, định... định cưỡng hiếp em....” Hồng Lăng bị thảm khóc ròng.

Dương Thu Trì thương xót vuốt mái tóc dài của nàng ta, tĩnh lặng chờ nàng ta nói tiếp.

Một chút sau, Hồng Lăng ngừng tiếng khóc, tiếp tục kể: “Y nói lão gia vốn nói rõ với y là đem em.... gả cho y làm tiểu thiếp, kết quả lại đem cho đại thiếu gia, y đã sớm không phục đại thiếu gia rồi.... đêm nay nhân cơ hội này giết luôn đại thiếu gia, chờ một lát nữa sau khi hãm... hãm hiếp em xong sẽ.... giết em luôn, sau đó sẽ báo án.... nói là trong nhà có cường tặc lên vào, giết cả hai người là ổn thỏa.”

“Em sợ quá...., há miệng định la, y đâm một dao vào cổ em, bịt miệng em lại...., xé rách quần áo em, đến lúc này thì lão thái gia xông vào...., mắng tiểu thiếu gia, tiểu thiếu gia không nói không rằng dùng đao đâm luôn lão thái gia, lão thái gia cướp lấy dao đâm lại tiểu thiếu gia...., cuối cùng hai người đều ngã ra đất chết.... Em cố sức kêu cứu, sau đó nha hoàn và bà mụ mới chạy vào cởi dây trói cho em...., rồi đưa em đến nơi này.” Kể xong, Hồng Lăng tiếp tục sụt sùi khóc.

Tống Vân Nhi thấy Hồng Lăng cô nương rơi vào thảm cảnh như vậy, nhịn không được cũng rơi lệ.

Nghe Hồng Lăng khóc lóc thở than, Tống Tình ở sau lưng cũng òa khóc, vừa hừ hự vừa nói: “Hồng Lăng, thật xin lỗi! Ta không nên đem em cho người khác, xin em tha lỗi cho ta.... hu hu hu”

Hồng Lăng lúc này mới phát hiện sau lưng Dương Thu Trì còn có người khác, bỏ hấn ra, khẽ gọi: “Tam thiếu phu nhân...” Nói xong nước mắt không ngừng chảy dài.

Dương Thu Trì nhìn nàng, nhìn gương mặt hoa đầy lệ của nàng, dùng tay nhẹ lau nước mắt cho nàng xong khẽ bảo: “Em trước hết ở đây nghỉ ngơi cho khỏe, tam thiếu phu nhân sẽ ở với em, ta đi khám sát hiện trường, lát nữa sẽ quay lại đây xem em, được không?”

Hồng Lăng sụt sùi gật gật đầu. Dương Thu Trì đứng dậy, Tống Tình xà xuống cạnh giường ôm lấy Hồng Lăng òa khóc, chẳng biết phải nói thế nào, chỉ lẩm bẩm mãi: “Thật xin lỗi... thật xin lỗi.... xin lỗi...”

“Tam thiếu phu nhân....” Hồng Lăng cũng ôm Tống Tình, hai người khóc chầm lại một chỗ.

Dương Thu Trì lắc đầu chuyển thân bước ra cửa, Tống Vân Nhi cũng gật lệ ra theo.

Dương Thu Trì không gấp tiến vào hiện trường, mà trước hết cho Long bộ đầu gọi người phát hiện trước tiên đến. Long bộ đầu đi ra ngoài một lúc, lát sau dẫn vào một tiểu nha hoàn.

Dương Thu Trì hỏi: “Người đem tình tiết lúc người phát hiện kể qua một lượt xem.”

Tiểu nha hoàn chưa bao giờ trải qua chuyện kinh khủng như thế này, chưa hề khôi phục lại từ cơn hoảng loạn, sắc mặt tái nhợt hồi đáp: “Dạ, đêm nay vào lúc canh năm, lão phu nhân phát hiện lão gia đi suốt đêm không về phòng, liền bảo tôi đi tìm lão gia khắp nơi. Tôi liền đến phòng của thiếu gia hỏi.”

Dương Thu Trì chen lời: “Phòng này là của thiếu gia các người?”

“Dạ vâng, là của đại thiếu gia, tối hôm qua di nương mới vừa nạp cùng đại thiếu gia ngụ ở phòng này.”

“Người nói tiếp đi.”

“Tôi trước hết đến gian ngoài hỏi nha hoàn và bà mụ giữ cửa, họ nói tối hôm qua lão gia và tiểu thiếu gia cùng đến, còn sai đi chuẩn bị rượu thịt, sau đó đuổi hết cả bọn ra ngoài vườn ngủ, bảo đêm nay không cần hầu hạ, lại nói nếu không có lời gọi thì tuyệt không được phép tiến vào trong vườn. Do đó bọn họ tuy nghe bên trong có tiếng náo động, nhưng không có lời triệu hoán của lão gia và thiếu gia nên không dám vào xem.”

“Sau đó tôi tiến vào trong tiểu viện, nghe trong phòng có người gọi cứu mạng, tôi vội vã đẩy cửa vào, liền thấy bên trong đầy máu, lão gia, đại thiếu gia và nhị thiếu gia đều nằm đó bất động, đại thiếu gia và nhị thiếu gia còn trần truồng chẳng có tí quần áo gì, toàn thân đầy máu. Còn Hồng Lăng di nương mới tới tới qua thì hai tay bị người ta dùng vải trắng trói thúc ké ra sau lưng, nằm ở trên giường tránh né kêu cứu mạng, trên người toàn là máu.”

“Tôi sợ quá, vội vã chạy vào giúp Hồng Lăng cởi dây trói ra, sau đó lấy hết cùn đâm lại lấy gọi lão gia, nhưng gọi mấy tiếng chẳng có phản ứng gì, xem ra đã chết rồi, cho nên tôi sợ quá suýt té xuống đất, vội vã chạy ra ngoài lớn tiếng cầu cứu, sau đó mọi người mới kéo vào.”

—————o0o—————

260. Chương 242: Khó Bề Phân Biệt

Dương Thu Trì hỏi: “Có người nào tiến vào không, những người nào đã từng vào đây?”

Tiểu nha hoàn đáp: “Rất nhiều người đã vào, mọi người đến kiểm tra lão gia và hai thiếu gia, thấy tất cả đều đã tắt thở. Trong tay lão gia còn cầm một con dao, trên dao có rất nhiều máu. Tôi sợ quá chạy đi gọi thêm người, sau đó đi báo cáo Tiêu quản gia và lão thái thái cùng các vị thái thái...”

“Tiếp theo đó mọi người cùng đến, Tiêu quản gia bảo tôi nhanh chóng báo quan, tìm lang trung. Sau đó lang trung đến. Lang trung bảo đưa Hồng Lăng di nương đến sương phòng cách vách để cứu chữa, do đó mấy nha hoàn và lão mụ tử chúng tôi cùng đưa Hồng Lăng di nương đi.”

Xem ra, hiện trường đã bị phá hỏng đến một trình độ nhất định, không biết hiện giờ như thế nào.

Dương Thu Trì trước hết đến gian ngoài quan sát khắp nơi, thấy cửa đã mở, nên hỏi tiểu nha hoàn: “Lúc người đến cửa như vậy phải không?”

“Vâng ạ, lúc đẩy cửa thì cửa không đóng, chỉ cần đẩy nhẹ là bật ra.”

Nghe tiểu nha hoàn tự thuật lại xong, Tống Vân Nhi chạy tới cửa phòng nhìn, nhưng vừa nhìn thoáng vào đã kêu toáng lên bỏ chạy.

Dương Thu Trì cảm thấy rất kỳ quái: “Sao vậy? Trong đó có quỷ sao?”

“Có.... không, không, không có, hi hi hi, hay là muội đi xem Hồng Lăng vậy, huynh tự mình đi khám tra đi.” Nói xong, Tống Vân Nhi chuyển thân phóng người ra khỏi vườn như một làn khói.

“Làm cái quỷ gì thế!” Dương Thu Trì cười nói, bước tới ngay cửa thò đầu vào nhìn, xong cười hắc hắc, các thi thể bên trong đó vốn không mặc quần áo, cô ả không mặc cỡ bỏ chạy mới là lạ.

Dương Thu Trì tra hỏi tình hình từ các nha hoàn và người hầu bị đuổi ra ngoài ngủ lúc tối, tất cả bọn họ tuy có nghe chút động tĩnh, nhưng lão gia và thiếu gia đã nghiêm lệnh không gọi thì không được vào, cho nên họ không dám tiến vào xem.

Sau khi tra hỏi xong, Dương Thu Trì lệnh cho bộ khoái lấy lời chứng từ các tiểu nha hoàn và các người hầu này, sau đó mang ngô tác và Kim sư gia vào bắt đầu khám sát hiện trường.

Trên then cửa có một ít dấu máu và hai dấu tay. Trên mặt đất ngay cửa có không ít dấu chân dính máu, lớn nhỏ bất đồng và rất hỗn loạn, có khả năng là các bà mụ, nha hoàn và quản gia để lại lúc tiến vào đập máu giày ra.

Dương Thu Trì cẩn thận tránh xa dấu chân, cúi sát xuống quan sát cẩn thận, án chiếu quy tắc thông thường của khám tra hiện trường, bước tiếp theo nên lấy dấu giày.

Thứ đất đai trong nội thất bằng phẳng này thường hình thành những dấu chân có thể lấy bằng các băng keo trong chuyên dụng, hoặc nếu băng keo không đủ kích cỡ thì có thể dùng giấy in ảnh trắng đen ướt hay giấy than để lấy.

Nhưng mà, bởi vì có Kim Sư gia và ngũ tác ở bên cạnh, Dương Thu Trì tạm thời còn chưa muốn tự mình tiến hành khám nghiệm, quyết định chờ ngũ tác và Kim Sư gia ghi xong thi cách rời khỏi đó rồi mới tự tiến hành khám tra pháp y, thu thập chứng cứ.

Gian phòng này rất lớn, trong đó có ba xác chết nam, trên giường một xác dưới đất hai xác.

Xác chết trên giường là của đại thiếu gia Lý Ánh, toàn thân trần truồng, nằm sấp xuống giường, sau lưng có bảy vết thương phân bố đều khắp, khi lật nghiêng qua có bốn vết thương ở ngực, bụng có ba vết thương. Nhờ vậy có thể nói, Lý Ánh tổng cộng trúng tới mười bốn dao trên người! Hung thủ này quả thật là ngoan độc.

Dưới đất có hai thi thể, thi thể cạnh giường là của tiểu thiếu gia Lý Kiệt, toàn thân cũng trần truồng, nửa nằm nửa ngồi, sau khi kiểm tra phát hiện ngực có bảy vết dao, bụng có sáu chỗ, tổng cộng trúng mười ba dao!

Cách đó không xa là một thi thể nằm giữa, đầu to tai phật, chính là Lý Thừa Minh, trong tay cầm một con dao gọt trái cây, trên dao đầy máu, mũi dao đã cong vòng.

Lão mặc y bào nhưng rất xộc xệch, trên đó đầy máu. Lão là người chết thảm nhất, vì ngực có mười bốn vết dao, bụng có bảy vết, tổng cộng trúng hai mươi một dao!

Máu của ba người xem ra đã chảy cạn sạch từ các vết thương ra ngoài, mặt đất đầy máu khiến cho Dương Thu Trì, Kim sư gia và ngũ tác không thể không cẩn thận tìm kiếm chỗ đặt bước chân.

Bên giường có một ghế thái sư, ở giữa có một cái trà kỷ, trên có bày mấy món ăn rất tinh tế, một đĩa trái cây, cùng bình rượu, chung rượu và vài đôi đũa.

Dương Thu Trì bảo ngũ tác ước lượng độ rộng và độ sâu của vết dao, sau đó lại đo vết thương trên ba thi thể, rồi lấy một chiếc đũa chọc vào trong vết thương đo độ sâu của chúng.

Sau khi kiểm tra và ước lượng, vết thương trên ba thi thể đều có cùng một bề dày một bề mỏng, vết đứt trơn gọn, trong vết thương không có vết bầy nhầy, cho thấy đó là những vết thương do vật sắc bén gây ra. Độ to nhỏ của các vết thương này rất vừa với độ rộng và dày của con dao Lý Thừa Minh cầm trong tay, do đó có thể sơ bộ phán đoán nó chính là hung khí.

Muốn xác định vật đó có thật sự là hung khí hay không, cần phải giám định dấu máu trên dao xem đó xem có phải là máu của cả ba người chết hay không.

Ở cách chân giường không xa có một vuông vải màu trắng, trên đó cũng đầy dấu máu.

Các án hung sát thời cổ đại thường tiến hành khám nghiệm rất giản đơn, chỉ cần ghi lại tình huống hiện trường và vẽ ngoài của thi thể là xong, không hề có chuyện tiến hành phân tích hóa nghiệm dấu vết hay giải phẫu thi thể gì cả. Do đó, Kim sư gia và ngũ tác vừa theo Dương Thu Trì xem xét hình thể, vừa đem tình hình khám tra ghi vào thi cách là nhiệm vụ đã hoàn thành.

Khám tra xong, Dương Thu Trì đứng dậy, nói: “Thật không ngờ đường đường là tiểu thiếu gia của Lý viên ngoại thế mà là loài cầm thú, hành động ra chuyện chẳng bằng chó heo thế này!”

Kim sư gia cũng hậm hực nói: “Quả thật là tri nhân tri diện bất tri tâm a! Tiểu thiếu gia này muốn gian ô chị dâu, đã phạm vào tội gian dâm người thân thuộc, một trọng tội trong phần dâm loạn, lại còn giết cha giết anh, quả thật là thập ác bất xá, không có tội gì mà không chứa, đem hắn đi đốt ra tro cũng còn chưa hết tội!”

Dương Thu Trì gật gật đầu, phân công ông ta lập tức đi viết thông báo, đem kết quả khám tra án này báo cáo lên quan trên.

Chờ Kim sư gia, ngũ tác lui ra rồi, tiếp theo đó, Dương Thu Trì muốn tự kiểm tra một số điều. Hắn lấy từ trong rương khám tra vật chứng của pháp y ra một cái đèn phát huỳnh quang mini, chiếu lên trên giường. Dưới ánh sáng tím này, nếu như trên giường có dấu vết tinh dịch, nhất định sẽ xuất hiện dấu vết màu trắng trắng.

Đại thiếu gia và tiểu thiếu gia đều trần truồng như nhộng, án chiếu theo thường quy của việc điều tra án hung sát, nhất định phải tiến hành kiểm tra hành vi phạm tội liên quan đến tính dục.

Sau khi chiếu khắp giường, tuy hần phát hiện mấy khối tinh dịch, nhưng màu sắc rất sậm, từ màu đỏ có thể phán đoán vết tinh này không phải mới, hiển nhiên đó là những vết cũ đã bị tẩy đi rồi, nhất định là sản phẩm của đại thiếu gia và các người vợ lưu lại trong những lần hành sự trước đây.

Dương Thu Trì cúi người xuống, tử tế kiểm tra áo ngoài của Lý viên ngoại, phát hiện không ít chỗ trên áo bào này có dấu tay máu, tuy nhiên chúng rất nhạt, có khả năng là sau khi dính máu rồi đã dùng vải lau qua, chưa lau sạch đã sờ chạm vào y phục lưu lại.

Dương Thu Trì cởi quần của Lý Thừa Minh ra.

Hần phát hiện quần của lão mặc rất loạn, dường như là vội vội vàng vàng mặc lại vậy, hơn nữa nội y của Lý viên ngoại còn có vài dấu tay dính máu, so với dấu ở áo ngoài rõ hơn nhiều, hiển nhiên là trước hết mặc nội y xong rồi mới mặc tới đồ ngoài.

Sau khi tử tế quan sát, hần còn phát hiện dấu tay này rất mảnh, không thể nào là dấu ngón tay bấp chuối to bè bè của Lý Thừa Minh để lại được. Điều này thu hút sự chú ý của Dương Thu Trì. Hần lấy dấu tay trên nội y của Lý Thừa Minh, tiến hành so sánh với dấu tay của chính lão, quả nhiên hai dấu tay hoàn toàn khác nhau!

Như vậy thì quả là quái lạ, vì nội y của Lý Thừa Minh làm sao lại lưu lại dấu tay người khác? Chẳng lẽ....Lý Thừa Minh vốn ở trần ở truồng, sau khi hung thủ giết mới mặc quần áo lại cho lão?

Để xác định sự ước đoán này, Dương Thu Trì cẩn thận kiểm tra dấu dao trên y bào, kết quả phát hiện là có ba dấu dao trên áp không khớp với vị trí trên người.

Như vậy có thể chứng minh đích xác là lúc Lý Thừa Minh đang ở trần truồng đã bị người ta đâm chết, sau khi lão chết xong, hung thủ mặc y phục vào cho, rồi dùng dao đâm tiếp vào thi thể ngụy tạo hiện trường, như vậy mới tạo thành số vết thương trên người Lý Thừa Minh nhiều hơn hai người con của lão. Nhưng mà, hung thủ sau khi mặc y phục vào ngụy tạo vết thương, trong lúc hoảng loạn đã để sót ba vết thương.

Người này là ai? Là tiểu thiếu gia Lý Kiệt sao? Không đúng, căn cứ vào lời tự thuật của Hồng Lăng, tiểu thiếu gia trước hết giết đại thiếu gia, sau đó đâm qua đâm lại với cha mình, cuối cùng cả hai cùng chết. Nếu như ba người đều chết cả rồi, vậy ai là người mặc quần áo lại cho lão đây? Hồng Lăng? Không đúng, hai tay Hồng Lăng bị trói ngược ra sau, không thể thực thi hành vi này.

Phát hiện ra vấn đề này rồi, cả vụ án trở nên rối bời như canh hẹ.

Dương Thu Trì sờ cằm suy nghĩ, ánh mắt dừng lại trên con dao gọt trái cây trong tay Lý Thừa Minh.

Hung khí! Thử tra cứu xem rốt cuộc có phải là Lý Kiệt giết người hay không. Dương Thu Trì ần ước cảm giác được, án mạng này rõ ràng là không hề giống với những gì Hồng Lăng kể!

Dương Thu Trì bước đi tìm một cái khăn tay, bao lại con dao gọt trái cây trong tay Lý Thừa Minh, rồi cẩn thận rút ra, trên cán dao rõ ràng còn dấu tay dính máu. Dương Thu Trì trực tiếp dùng băng keo trong lấy dấu tay, lại lấy dấu tay của tiểu thiếu gia Lý Kiệt tiến hành so sánh.

Lần này càng khiến cho Dương Thu Trì nghi ngờ hơn, vì trên cán dao căn bản chẳng có dấu tay của tiểu thiếu gia Lý Kiệt!

Dương Thu Trì kiểm tra tay phải của Lý Kiệt, trên đó dính đầy máu, cảm thấy rất kỳ, vì trên tay của y dính đầy máu, Hồng Lăng nói là Lý Kiệt dùng dao đâm chết lão gia Lý Thừa Minh, Lý Thừa Minh cướp lại dao đâm y, như vậy trên cán dao phải có dấu tay của hai người, đằng này thì ngoài dấu tay của Lý Thừa Minh ra, trên cán dao còn có dấu tay của một người khác, nhưng lại không phải là của tiểu thiếu gia Lý Kiệt.

Chẳng lẽ, Lý Kiệt căn bản chưa hề đụng đến dao này? Không hề dùng dao để giết người? Máu trên tay của y có khả năng chính là trước lúc chết, dùng tay bịt chặt vết thương mà dính đây.

Như vậy có thể nói, dấu tay trên cán dao kia mới chính là của hung thủ chân chính? Và con người này sau khi giết người xong, đã đem dao nhét vào lòng bàn tay của Lý viên ngoại để ngụy tạo hiện trường?

Vậy người này là ai đây?

Dương Thu Tri cẩn thận quan sát dấu vân tay xa lạ trên cán dao, ánh mắt sáng lên, phát hiện dấu tay này hoàn toàn tương tự với dấu tay trên nội y của Lý Thừa Minh, đều rất mảnh. Hắn đem hai thứ tiến hành so sánh, quả nhiên là của một người!

Như vậy có thể nói, hung thủ không phải là Lý Kiệt. Hung thủ chân chính nhất định là người đã mặc y phục vào cho Lý Thừa Minh!

Người này là ai? Gương mặt kiều diễm vũ mị của Hồng Lăng hiện lên trong đầu Dương Thu Tri. Chẳng lẽ, mọi chuyện này đều là do Hồng Lăng làm?

—o0o—

261. Chương 243: Thì Ra Là Thế chương 244: Chân Tướng Bên Trong Chân Tướng

Dương Thu Tri rời khỏi hiện trường đến sương phòng cách vách. Hồng Lăng hiện giờ không khóc nữa, nằm trên giường, mắt nhìn tròng tròng lên đỉnh màn trướng. Hai tỷ muội Tống Tình và Tống Vân Nhi đang nhỏ nhẹ khuyên giải nàng.

Dương Thu Tri trước hết an ủi Hồng Lăng một lúc, sau đó trao cho nàng chung nước trà. Tống Tình vội vã ngồi lại đầu giường, cẩn thận đỡ nửa người Hồng Lăng dậy. Hồng Lăng tiếp lấy chén trà cho Dương Thu Tri, uống ực một cái hết nửa chung, cảm kích nói: “Đa tạ thiếu gia.”

Dương Thu Tri tiếp lấy chung trà, cười cười: “Em nằm ngủ một chút đi, chờ ta xong mọi chuyện rồi quay lại thăm em, được không?”

Hồng Lăng gật gật đầu, lần đầu tiên mỉm cười, vẫn còn vẻ ngọt ngào xinh đẹp như ngày nào, tuy trên cổ vẫn còn vương đầy dấu máu.

Dương Thu Tri cầm theo chung trà ra khỏi phòng, trở về hiện trường hung sát, dùng giấy từ tính và băng keo trong lấy dấu tay trên chung trà của Hồng Lăng vừa uống, đem so nó với dấu vân tay trên hung khí, hoàn toàn phù hợp!

Quả nhiên, Hồng Lăng là hung thủ giết người chân chính! Nàng ta ngụy tạo ra hiện trường, đồng thời nói dối để lừa cả hắn!

Nhưng mà, một vấn đề nữa lập tức xuất hiện: Hồng Lăng là một nữ tử yếu ớt, làm sao có thể giết chết một lúc ba nam nhân thành niên? Nàng ta vì sao lại muốn giết bọn họ? Hơn nữa, hai tay Hồng Lăng chẳng phải bị trói thúc kén hay sao? Sau đó còn phải nhờ đến tiểu nha hoàn tiến vào giúp nàng mở ra mà, trói quặc hai tay ra sau lưng thì làm sao có thể giết người?

Vấn đề thứ nhất, Hồng Lăng vì sao muốn giết ba cha con họ?

Đáp án hiển nhiên dễ thấy, đại thiếu gia toàn thân không mặc quần áo còn có thể lý giải, nhân vì Hồng Lăng đã hứa gả cho y, cần phải động phòng. Còn tiểu thiếu gia Lý Kiệt vì sao lại trần truồng xuất hiện trong phòng này? Hiển nhiên, y cũng muốn chung phòng với Hồng Lăng! Lão gia đã bị chứng minh là trước khi chết cũng không mảnh vải che thân, đương nhiên, lão cũng muốn chung chăn chung gối với Hồng Lăng!

Như vậy có thể nói, ba cha con nhà này kỳ thật chuẩn bị luân gian Hồng Lăng, cho nên Hồng Lăng mới giết bọn họ!

Vậy ba người họ đã đạt thành ước nguyện hay chưa? Tiểu nha hoàn phát hiện hiện trường đầu tiên nói lúc đó Hồng Lăng còn mặc quần, chính miệng Hồng Lăng kể cũng chứng minh là ba người họ chưa làm được gì, nhưng Dương Thu Tri vẫn quyết định kiểm tra lại một chút, dùng vật chứng để chứng minh!

Hắn dùng bông gòn phân ra lấy dịch nhờn và các chất xung quanh đầu rãnh dương vật cũng như bao quy đầu và phần da bên ngoài dương vật của ba người, tiến hành kiểm tra dịch tiết tính dục.

Nếu như ngọc hành của nam nhân đã cắm vào âm đạo của người nữ, nhất định sẽ dính tế bào niêm dịch trong âm đạo, nếu như kiểm tra tế bào niêm dịch mà xuất hiện tế bào mang tiểu thể X vượt quá 10%, có thể chứng minh ngọc hành đã từng tiếp xúc với âm đạo của người nữ.

Thông qua kiểm nghiệm, hắn phát hiện ba người chưa hề đạt được hành vi này. Nếu như Hồng Lăng đã bị ba tên cầm thú dày vò chà đạp, thì hắn có chết vạn lần cũng chưa chuộc hết tội.

Dương Thu Trì hậm hực nghĩ, ba cha con Lý Thừa Minh nếu như đã muốn luân gian tiểu thiếp của con trai, đích xác là chẳng bằng chim bằng chó, cho dù không hề đạt được mục đích, cũng rất đáng trừng trị, chết cũng chưa hết tội!

Hồng Lăng đối mặt với cường bạo, cố sức phản kháng, giết luôn ba tên cầm thú, như vậy thuộc về sự phòng vệ chánh đáng, sẽ không chịu trách nhiệm pháp luật. Luật hình sự của Trung Quốc thời hiện đại quy định: “Nếu như đối diện với những hành vi hành hung, giết người, cướp của, hiếp dâm, bắt cóc hoặc những hành vi bạo lực hay phạm tội ảnh hưởng đến an toàn nhân thân nghiêm trọng khác mà tiến hành hành vi phòng vệ, tạo ra thương vong cho kẻ xâm hại, nếu như không phòng vệ quá đáng thì không phải chịu trách nhiệm hình sự.” Cái này gọi là phòng vệ vô hạn.

Nếu như Hồng Lăng không chịu trách nhiệm hình sự, vậy nàng ta ngụy tạo hiện trường và nói dối để làm cái gì? Có điều gì đáng sợ đâu? Dương Thu Trì vì sự bảo vệ sự tôn nghiêm của Hồng Lăng mà khen ngợi không ngớt, nhưng cũng tức cười vì hành vi ngụy tạo hiện trường chẳng hiểu biết gì về pháp luật của nàng.

Hắn thầm nghĩ, điều khác thì chưa nói, chỉ nói riêng về đầu óc biết nghĩ của Hồng Lăng thì quả là không tệ. Hiện trường này được ngụy tạo đâu ra đó, ngay cả hình danh cao thủ như Kim sư gia cũng bị lừa. Nếu như không gặp vị bác sĩ pháp y đến từ thời hiện đại như hắn thế này, muốn chỉ ra điểm hư ngụy trong đây quả thật khá khó.

Dương Thu Trì dời bước định đi vạch rõ chân tướng của Hồng Lăng, nhưng khi hắn vừa đi vài bước thì đứng lại ngay, cảm thấy không ổn, vì trong ký ức của hắn là quy định hình pháp thời hiện đại, biết đâu quy định hình pháp thời cổ đại này lại khác hẳn, không có điều khoản quy định là giết chết thủ phạm cường gian sẽ không chịu trách nhiệm hình sự? Nếu như thực sự hiện giờ bắt buộc phải chịu trách nhiệm, như vậy hắn vạch trần sự việc ra chẳng phải là hại Hồng Lăng rồi hay sao?

Dương Thu Trì nghĩ không ra, định hỏi trước rồi tính sau, nhưng hỏi ai bây giờ? Kim sư gia? Lão hồ ly này sẽ hoài nghi dụng ý câu hỏi của hắn, rồi hoài nghi đến án mạng này. Không được, không được lỗ mãng, trước hết cần phải hủy chứng cứ ở hiện trường, đem án này trở thành không thể đảo ngược được rồi tính sau. Chỉ có như vậy, cho dù pháp luật Minh triều quy định giết chết thủ phạm cường gian phải chịu trách nhiệm hình sự, cho dù Kim sư gia và những người khác hoài nghi vụ này là do Hồng Lăng làm, thì án mạng này đã không thể tra rõ nữa rồi, Hồng Lăng lúc đó không còn bị liên lụy nữa.

Suy nghĩ trước rồi hành động sau! Dương Thu Trì hiện giờ càng lúc càng lý giải tính trọng yếu của câu nói này.

Thực sự thì hắn đã làm đúng, pháp luật Trung quốc cổ đại đối với các hành vi phòng vệ chân chính không có quy định cụ thể và phổ biến như quy định hình pháp thời nay, đối với quyền tự cứu cho mỗi cá nhân cũng bị hạn chế nghiêm ngặt.

Do địa vị của phụ nữ thấp hèn, pháp luật đối với sự tự bảo hộ của phụ nữ thậm chí còn thiếu sót và cứng nhắc hơn. Đại Minh luật chỉ có một tiết quy định trong “Sát tử gian phụ” (giết chết gian phụ) như sau: “Phạm thê thiếp thông gian với người, nếu như bắt gặp tại trận gian phụ gian phụ, thì có thể giết chết tại chỗ không cần bàn luận gì.” Như vậy là đã cấp cho người chồng cái quyền giết chết gian phụ gian phụ, và quyền lực này nếu nói đúng ra thì chẳng hề có chỗ cho phòng vệ chính đáng gì cả.

Trong một tiết ở phần “Phạm gian”, Đại Minh luật chẳng những không quy định phụ nữ bị xâm hại về tình dục có quyền phòng vệ chân chính, ngược lại lại còn cường điệu: “Cường gian giả, phụ nữ bất tọa.” (Bị cưỡng gian thì phụ nữ không bị ghép tội), như vậy có thể nói, nếu như phụ nữ bị người ta cưỡng gian, thì cô ta không chịu trách nhiệm hình sự từ hành vi phạm tội (của người khác) này. Điều đó còn phản ánh một

cách nhìn khác trong xã hội, đó là địa vị phụ nữ ở Minh triều cực kỳ thấp hèn, ngay cả sự tự vệ cho quyền lợi tôn nghiêm của mình cũng không được pháp luật đề cập và bảo vệ.

Do đó, ở Minh triều, phụ nữ bị hại trong các vụ cưỡng gian chỉ có thể dùng cách tự sát, dùng cái chết để chứng minh sự thanh khiết và cố sức bảo vệ sự tôn nghiêm của chính mình, chứ không thể dùng biện pháp giết chết người toan tính hãm hiếp mình đã tự bảo vệ. Thứ quyền lợi này chỉ thuộc về quan phủ triều đình, là quyền lực công, không cho phép tư nhân sử dụng. Hồng Lăng giết chết ba cha con của Lý viên ngoại, ở Minh triều buộc phải chịu trách nhiệm hình sự, tuy không bằng với tội cố ý giết người, nhưng hình phạt xử lý cũng không nhẹ.

Hồng Lăng làm như vậy hiển nhiên đã đoán biết hậu quả từ hành vi của mình, do đó nàng ta đã tuyển chọn việc nguy tạo hiện trường. Chiêu này rất thông minh, trong tình hình thủ đoạn điều tra án khá lạc hậu ở Minh triều, nó rất hữu hiệu.

Khi Dương Thu Trì bình tĩnh lại, vấn đề thứ hai lại xuất hiện, đó là làm cách nào để Hồng Lăng giết chết ba người đàn ông sức vóc đều khỏe hơn nàng? Hơn nữa, nàng ta còn bị trói hai tay, làm sao có thể giết người?

Rất có khả năng Hồng Lăng tự nguy trang là bị người khác trói thúc kén, nếu như vậy thì việc bị trói này nhất định có chỗ hở, ví dụ như trói quá lỏng, hoặc làm vòng xoắn rồi thò tay vào, chờ cho tiểu nha hoàn giúp nàng cởi trói, nàng chỉ cần dùng sức căng mỗi dây ra, trong tình huống hoảng hốt sẽ chẳng thấy sơ hở gì (Chú: Thực tế thì trong nghệ thuật thắt nút dây, người ta hoàn toàn có thể tự trói mình một cách rất chuyên nghiệp mà không dễ bị phát hiện hay bị tháo cởi nếu không lần đúng đầu mối.)

Dương Thu Trì biết, bảo một tiểu nha hoàn nhận định rõ tình huống cởi dây trói như thế nào quả là không hợp, hơn nữa lại dẫn đến sự nghi ngờ của người khác, cho nên hắn định tự mình tra xét một chút.

Dương Thu Trì cầm đoạn dây vải trắng lên xem, thấy trên đó có vết máu và dấu tay rướm máu.

Lòng hắn chợt động, nếu như Hồng Lăng tự trói mình, nhất định trên dây sẽ để lại dấu tay, và như vậy có thể nói, dấu tay máu trên vuông vải này nhất định của Hồng Lăng.

Thứ dấu tay dính trên vải rất dễ lấy, chỉ cần dùng băng keo trong để làm là xong.

Sau khi so sánh các dấu vân tay, quả nhiên đó là của Hồng Lăng!

Nếu như Hồng Lăng nguy tạo bản thân bị trói, như vậy dấu tay trên cửa cũng phải là của nàng, bởi vì ba người trong đêm qua khi ở trong phòng thì cửa đã đóng, bấy giờ Hồng Lăng muốn biên soạn ra chuyện tiểu thiếu gia và lão gia đi rồi sau đó mới quay trở lại, vậy cửa phòng phải nên được mở ra, sau đó chưa kịp đóng lại cài chốt thì bị tiểu thiếu gia đẩy xông vào. Vì thế, Hồng Lăng sau khi giết người xong, nhất định phải ra mở cửa và không khóa chốt lại, và thế là dấu tay có dính máu phải lưu lại trên cửa.

Dương Thu Trì ra lấy dấu tay trên cửa, tiến hành so sánh, kết quả không sai so với phán đoán.

Xem ra, Hồng Lăng quả thật là ngộ biến bất kinh, thập phần bình tĩnh, rất biết cách tự bảo vệ bản thân.

Trong khi đó, nàng ta mới có mười lăm mười sáu tuổi, một nữ tử nhỏ bé yếu ớt như vậy, làm sao giết luôn cả ba nam nhân trưởng thành?

Từ tình hình thi thể mà xét, cho thấy không có tình trạng vật lộn đánh đấu gây ra vết thương do đề kháng gì, như vậy cho thấy ba người đều trong tình trạng bất ngờ không kịp phòng vệ mà bị giết chết!

Điều này quả thật là kỳ quái, Hồng Lăng muốn giết ba người họ, trong tình huống bình thường phải nhân lúc ba tên cầm thú này say rượu xong rồi do cường bức nàng chán chê mệt mỏi ngủ đi xong mới ra tay. Hơn nữa, khi Hồng Lăng giết người thứ nhất, trước khi chết y phải giãy giụa phản ứng, rất có khả năng làm hai người kia tỉnh dậy.

Xem ra, rất có khả năng là ba người này bị ai đó hạ thuốc mê như mộng hân được gì đó, hôn mê bất tỉnh, do đó Hồng Lăng mới có cơ hội hạ sát thủ!

Muốn đánh thuốc mê, khả năng cao nhất là bỏ thuốc vào thức ăn và trong rượu!

Để chứng minh phán đoán này, cần phải làm hóa nghiệm thức ăn và rượu, đương nhiên điều này không hiện thật, vì hẳn không có thiết bị hóa nghiệm, xem ra chỉ còn có nước dùng sinh vật làm dụng cụ thí nghiệm thôi.

Hiện giờ chân tướng mới được xem là rõ ràng: Ba cha con Lý Thừa Minh ham muốn vẻ đẹp mỹ miều của Hồng Lăng, thiết đặt ra một cục diện nhị mã hoán nhất xa (hai con ngựa đổi một con xe), danh nghĩa là muốn cưới Hồng Lăng về cho đại thiếu gia làm tiểu thiếp, thật tế thì ba người này chỉ coi Hồng Lăng như là một công cụ để bọn họ phát tiết nhục dục. Ba người họ chuẩn bị rượu thịt ở trong phòng này, muốn vừa thưởng thức rượu thịt, vừa tận tình hưởng thụ thú dục trên người Hồng Lăng.

Ba người nhất định là muốn khánh chúc một chung cho âm mưu sắp sửa đạt thành, không ngờ trong rượu thịt này đã bị người ta hạ mông hãn được. Chúng chỉ vừa kịp cởi quần áo, chưa kịp hành động gì đã khò khò ngủ thiếp đi.

Hồng Lăng trong lúc phấn kích, đã dùng dao gọt trái cây trên bàn giết chết ba tên cầm thú. Do bọn họ đã bị đánh thuốc hôn mê, cho nên không có cách gì phản kháng, bị Hồng Lăng đâm chết từng người!

Dù ghê ghớm cho hành vi đâm nhiều nhất giết người liên tiếp và lạnh lùng như vậy, nhưng Dương Thu Trì cũng phục cho cô nàng đáng thương này. Nếu như Hồng Lăng đã làm được như vậy, bản thân hẳn cũng không cần thiết phải mất công vạch chân tướng ra làm chi, vì làm như thế nhất định sẽ khiến Hồng Lăng chịu trách nhiệm hình sự.

Dương Thu Trì bước ra khỏi khu nhà vườn, bảo Nam Cung Hùng cho người về nha môn chuẩn bị xe ngựa, định đưa Hồng Lăng trở về. Hắn lại ra lệnh cho Tiêu quản gia cho vời các vợ và tiểu thiếp của Lý viên ngoại lại, hẳn có điều muốn nói.

Vợ và tiểu thiếp của Lý viên ngoại nhanh chóng kéo đến, Dương Thu Trì bảo: “Tiểu thiếu gia của các người bất mãn lão gia đem Hồng Lăng gả cho đại thiếu gia, sau khi say rượu đã giết chết đại thiếu gia, lại toan tính cưỡng gian Hồng Lăng. Lão gia của các người xuất hiện ngăn cản, tiểu thiếu gia không ngờ lại chẳng thêm để ý đến lý trời, giết chết luôn lão gia, và bản thân cũng bị lão gia đâm chết. Các người nói coi chuyện này nên làm thế nào?”

Vợ của Lý viên ngoại cùng các tiểu thiếp đương nhiên biết tính chất của chuyện này khi nói rõ trắng đen đều mất mặt vô cùng, mặt mày đều tái nhợt, run rẩy không thôi. Vợ cả của Lý viên ngoại run giọng đáp: “Gia môn bất hạnh, mọi sự mong lão gia làm chủ dùm.”

Dương Thu Trì lạnh lùng bảo: “Các người đã hứa là đối xử thật tốt với Hồng Lăng nên ta mới đồng ý gả Hồng Lăng cho đại thiếu gia của các người, thật không ngờ tiểu thiếu gia của các người lại làm ra chuyện không bằng cầm thú thế này. Ta hiện giờ không đồng ý chuyện hôn nhân này nữa! Do đó ta sẽ đưa Hồng Lăng trở về! Rất may là văn khế nô tì chưa giao cấp cho các người, Hồng Lăng vẫn chưa thể kể là người của các người được. Ngoài ra, hai tiểu nha hoàn nhận hôm qua ta sẽ mang trả lại nhà các người.”

Vợ của Lý viên ngoại méo máo thưa: “Mọi sự đều do đại lão gia làm chủ, còn đôi tiểu nha hoàn đó là do lão gia của chúng tôi tặng cho đại lão gia ngài, ngài cứ thu lại đi, cũng coi như thành toàn cho chút tâm ý của lão gia nhà chúng tôi.”

Dương Thu Trì trầm mắng: Tâm ý? Lão gia của các người muốn lập kế làm hại Hồng Lăng cô nương, rất may là ông trời có mắt, ba cha con lão ác già ác báo, đáng đời!

Lập tức bảo: “Ừ. Như vậy cũng được, bốn quan đã khám tra hiện trường xong, có thể vào đó lo hậu sự rồi. Chuyện hậu sự này lo liệu thế nào? Đã nghĩ kỹ chưa?”

Vợ và các tiểu thiếp của Lý viên ngoại đều khóc rống lên.

Tiêu quản gia ở bên cạnh khom người thưa: “Đại lão gia cùng hai vị thiếu gia chết bất đắc kỳ tử, tiểu nhân và các vị phu nhân đã thỉnh phong thủy tiên sinh đến coi qua, nói tang sự này không được... không được kéo dài, quyết định ngày hôm nay chôn cất, sau đó làm phép ba ngày để siêu độ vong linh cho họ, để họ sớm được về thế giới tây thiên cực lạc.”

Dương Thu Trì ừ một tiếng, gật gật đầu, phát tay bảo họ đi, sau đó chuyển thân về sương phòng, ngồi xuống cạnh giường, ôn nhu vuốt ve mái tóc dài của Hồng Lăng, bảo: “Hồng Lăng, em chịu khổ rồi, ta đã

nói với Lý gia hủy bỏ hôn sự với họ, ta sẽ đưa em trở về.”

“Thật không?” Hồng Lăng run giọng hỏi, đôi mắt phượng mỹ lệ lóe lên ánh sáng hạnh phúc giữa biển khổ, báo hiệu cho việc hết cơn bão tới hồi thái lai.

“Ừ!” Dương Thu Trì gật gật đầu, nhìn nhìn Tống Tình.

Tống Tình tối hôm qua vì một chút ghen tuông mà suýt chút nữa tống tiễn luôn trinh khiết và tính mệnh của Hồng Lăng, lòng cứ áy náy không yên, giờ nghe lời Dương Thu Trì như vậy, liền ngồi xuống bên giường, cầm tay Hồng Lăng, nghẹn ngào bảo: “Hồng Lăng, nếu như em tình nguyện, có thể nhất mực ở bên cạnh chúng ta, làm thông phòng đại nha đi a (Chú: Nha hoàn có thể ngủ chung với chủ, là một dạng vợ bé nhưng không chính thức như thiếp, địa vị thấp kém hơn, thực tế là người hầu hạ cả về mặt công việc lẫn tình dục cho chủ). Sau này..., nếu như em có thể giúp phu quân sinh một trai hay gái gì đó, phu quân sẽ thu em về một phòng đấy.”

Dương Thu Trì túm quần thật sự, hần không ngờ Tống Tình lại nói ra những lời như thế này ngay tại đây, cảm thấy thật mắc cỡ, liền ngăn Tống Tình lại: “Tình nhi, nàg...”

Tống Tình ứa nước mắt, cười cười bảo: “Chuyện này vừa rồi thiếp đã thương lượng với Chỉ Tuệ tỷ tỷ rồi, chúng thiếp đều cảm thấy chỉ có như vậy mới có thể đền bù lại sự thương hại của chúng thiếp đối với Hồng Lăng. Thiếp thân cầu phu quân ân chuẩn!” Nói xong, ánh mắt của Tống Tình đầy vẻ khẩn cầu nhìn Dương Thu Trì.

Tần Chỉ Tuệ cũng đến ngồi sát Dương Thu Trì, nói: “Đúng đó, Hồng Lăng nhân vì chúng ta mà suýt chút nữa mệnh xuống xuôi vàng, tối hôm qua em ấy cũng nói, rất muốn nhất tâm nhất ý sống bên cạnh lão gia, chàng hãy đáp ứng đi!”

Dương Thu Trì cũng cảm thấy không phải với Hồng Lăng, chuyển đầu nhìn nàng hỏi: “Hồng Lăng, ý của em thế nào?”

Gương mặt xinh xắn của Hồng Lăng đã đỏ như nước vỏ lựu, lí nhí đáp: “Xin nghe theo... thiếu gia và hai vị thiếu phu nhân... làm chủ.” Lòng nàng hoan hỉ đến nỗi ứa nước mắt ra.

Dương Thu Trì không ngờ chuyện này lại có kết cục làm vậy, lòng vui như trẩy hội, nhưng mặt chẳng dám lộ vẻ gì, chỉ ập a ập ứng chứ không biết nói gì cả. Hần ngược mắt nhìn Tống Vân Nhi, thấy thần sắc của nàng bình bình đạm đạm, nhìn không ra là vui hay buồn, lòng chợt rung động, nghĩ đến Liễu Nhược Băng, nghĩ đến mình không muốn nạp thiếp nữa, hiện giờ làm sao bây giờ?

Nếu như hiện giờ hần trực tiếp nói rõ là không nạp thiếp, đối với Hồng Lăng có số mệnh khổ thế này thật là tàn nhẫn, như vậy thì làm sao bây giờ, nhất thời Dương Thu Trì nghĩ không ra.

Chuyển niệm nghĩ, vừa rồi Tống Tình và Tần Chỉ Tuệ nói nếu như sau này Hồng Lăng sinh cho hần con trai con gái gì đó thì mới thu nàng nhập phòng, như vậy có nghĩa là, ý tứ của bọn họ là chỉ để Hồng Lăng làm thông phòng đại nha hoàn, chứ chưa muốn hần thu Hồng Lăng làm thiếp, vẫn còn có thời gian hòa hoãn, chỉ có thể từ từ để Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi tiếp thụ mà thôi.

Xem ra, chuyện nạp thiếp chẳng phải là tươi sáng chói lọi hạnh phúc gì cả, Dương Thu Trì cứ kêu khổ không ngớt trong lòng.

Đang lúc hồ tư loạn tưởng như thế, Hạ Bình gõ cửa tiến vào bẩm báo là đã chuẩn bị xe ngựa xong. Tống Vân Nhi tuy đối với quyết định vừa rồi của Tống Tình chẳng thống khoái gì, nhưng cũng còn có chút thương xót cho Hồng Lăng, cho nên chủ động bước lên cẩn thận ẵm nàng ta lên, đưa ra khỏi phòng đặt trên nệm êm trên xe ngựa.

Đến lúc này, mấy ngõ tác chuyên môn phụ trách chôn cất người chết đã tẩy rửa sạch thi thể người chết, mặc y phục mới vào nhập liệm. Các quần áo, dụng cụ, giường chiếu ở hiện trường hung sát, ngoài ra còn có vương khăn trắng, hung khí của Hồng Lăng... đều đã được đưa đến chỗ đất trống thiêu đốt. Những người hầu đều đã tẩy rửa sạch vết máu trong phòng. Dương Thu Trì thấy chứng cứ đã bị phá hủy hoàn toàn, lúc này mới yên tâm.

Trở về nha môn, Dương Thu Trì tự thân an bài giường nghỉ cho Hồng Lăng, còn phái hai bà mụ đến chiếu cố cho thật tốt. Đến lúc này thì trời đã giữa trưa. Dương Thu Trì để Tống Vân Nhi phụ trách an bài cho người làm món gì đó ngon ngon để Hồng Lăng ăn uống tẩm bổ. Tống Vân Nhi rất thương Hồng Lăng, đương nhiên thống khoái đáp ứng. Sau khi tách được Tống Vân Nhi ra, Dương Thu Trì bấy giờ mới đến hậu hoa viên tìm Liễu Nhược Băng.

Hậu hoa viên này rất lớn, Dương Thu Trì chuyên môn cách li chỗ cư trú của Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi, cấm bất kỳ người nào khác không được tùy ý tiến vào. Liễu Nhược Băng luôn ở trong hậu hoa viên tiềm tâm tu luyện, không có chuyện gì thì không ra ngoài.

Dương Thu Trì khẽ gõ cửa: “Liễu tiên bối!”

“Vào đi!” Giọng nói như chuông ngân của Liễu Nhược Băng vẫn xa vắng vang lên.

Dương Thu Trì đẩy cửa tiến vào, chỉ thấy Liễu Nhược Băng ngồi xếp bằng trên giường, nhắm mắt dưỡng thần, dường như lão tăng nhập định vậy.

Dương Thu Trì không dám đường đột, ngồi xuống chiếc ghế đẩu bên bàn tròn. Hắn lo Tống Vân Nhi sẽ đến tìm hắn bất cứ lúc nào, cho nên quyết định nói ngắn gọn, đi thẳng vào vấn đề: “Tiền bối, tối hôm qua Hồng Lăng cô nương có phải là do tiền bối cứu không?”

Hàng lông mi dài của Liễu Nhược Băng động đậy một hồi, từ từ mở ra, hân thưởng nhìn Dương Thu Trì: “Người thật không đơn giản nghe.”

Dương Thu Trì cười nói: “Tiền bối mới thật là không đơn giản, tôi đến bây giờ mới biết. Thì ra tối hôm qua tiền bối nhất mực theo chúng tôi, phải không?”

“Người không phải muốn ta bảo hộ người sao? Không theo người thì làm sao bảo hộ?”

Dương Thu Trì vui mừng đứng dậy xá dài: “Đa tạ tiền bối!” Dừng lại một chút, hắn kỳ quái hỏi: “Tiền bối làm cách nào mà biết bọn chúng có lòng dạ đen tối vậy?”

“Nhìn ánh mắt của chúng là biết ba tên đều là những người không tốt!”

Dương Thu Trì rung động cõi lòng, thì ra Liễu Nhược Băng nhất mực theo sát hắn, thế mà hắn chẳng biết chút gì. Hắn cũng không biết nàng hiện giờ đã biết chuyện Tống Tình, Tần Chỉ Tuệ cho Hồng Lăng làm thông phòng đại nha hoàn của hắn hay chưa, len lén đưa mắt nhìn, thấy gương mặt lạnh lùng kiêu mỹ của nàng vẫn điềm đạm bình thường, dường như trên thế gian này không có gì làm nàng động dung được. Nhìn không ra tâm tư của nàng, Dương Thu Trì càng cảm thấy bất an hơn.

Dương Thu Trì quyết định vứt bỏ qua chuyện này, tiếp tục đề tài vừa rồi: “Tiền bối có thể đem chuyện tối qua kể lại cho tôi nghe được không?”

Liễu Nhược Băng điềm đạm nói: “Tối hôm qua các người trở về nha môn rồi, ta lo là Hồng Lăng cô nương sẽ chịu thiệt thòi, cho nên quay lại xem sao, thì thấy ba người chúng thương lượng làm cách nào để dày vò Hồng Lăng. Ta vốn muốn giết chết chúng cho xong chuyện, nhưng lại lo sẽ gây phiền phức cho người, nên mới tha cho bọn chúng.”

Dương Thu Trì nghe vậy thập phần cảm kích, lòng nghĩ, nếu như Liễu Nhược Băng giết ba người họ, bản thân hắn nếu tra không được án, thì thành tích sẽ tổn hại, còn nếu tra được án, hung thủ là Liễu tỷ tỷ, thì bản thân nên phải làm sao đây? Rất may là Liễu Nhược Băng đã nghĩ thay cho hắn, lòng cảm kích vô cùng, lên tiếng: “Đa tạ tiền bối đã suy tính chu đáo như vậy!” rồi lén nhìn phía sau, kích động nói nhanh: “Thu Trì cảm tạ tỷ tỷ đã phí tâm suy nghĩ cho Thu Trì.”

Liễu Nhược Băng khe khẽ cười: “Tạ làm gì...!”

Đúng rồi, đều là người một nhà còn cảm tạ làm gì nữa chứ? Dương Thu Trì từ câu nói này nghe ra tình ý của Liễu Nhược Băng đối với mình, lòng thật ấm áp, thật sự muốn đến ôm nàng vào lòng, chỉ có điều là hắn có lòng giặc mà chẳng có can đảm làm giặc.

Dương Thu Trì cố gắng trấn áp con tim rộn nhịp, hỏi tiếp: “Sau đó thì sao?”

“Ta nghe bọn chúng bố trí nha hoàn chuẩn bị rượu thịt mang đến phòng, bèn phân chút thời gian hạ móng hãn được vào trong rượu và thức ăn. Ba người chúng dùng dao uy bức Hồng Lăng, ta không ngờ Hồng Lăng cương liệt như vậy, xông thẳng vào mũi dao của chúng, muốn lấy cái chết để bảo toàn danh tiết, thật là làm ta bội phục. Rất may là cô ấy thụ thương không nặng lắm.”

“Bọn chúng cởi quần áo xong thì được tính phát tác, hôn mê đi. Hồng Lăng tỉnh tình cương liệt, cầm lấy dao gọt trái cây, đâm loạn vào ba người chúng, giết chết cả ba, thế rồi mới ngồi dưới đất mà khóc, sau đó lại bố trí hiện trường, gọi người cứu mạng. Ta thấy cô ấy đã an toàn rồi, bây giờ mới li khai.”

Dương Thu Trì lại làm một lễ thật sâu: “Hồng Lăng không biết tỷ tỷ ngậm cứu mạng, Thu Trì ta đây xin thay Hồng Lăng cảm tạ ơn cứu mệnh của tỷ tỷ!”

Liễu Nhược Băng thở dài: “Cô nương này đáng kính đáng thương, người sau này hãy đối đãi cho cô ấy thật tốt. Đi đi, ta phải luyện công rồi.” Nói đến đây nàng nhắm mắt nhập định, không để ý gì đến Dương Thu Trì nữa.

Qua ánh dương quang soi từ cửa sổ, gương mặt của Liễu Nhược Băng sáng lạn như hoa nở mùa hè, khiến cho người ta tơ tưởng vô hạn. Dương Thu Trì lòng đầy cảm kích, nhìn sâu như nuốt tận bóng dáng của Liễu Nhược Băng, bây giờ mới rời khỏi phòng.

—————o0o—————

Dương Thu Trì ra ngoài vườn bảo Tiêu quản gia cho người mang hai con vịt tới.

Vịt nhanh chóng được đưa đến, hần túm cổ một con tự tiến vào phòng một mình, trước hết đổ cho con vịt một chung rượu trong bình rượu trên trà kỷ, chốc lát sau con vịt nằm phịch ra đất ngủ khi!

Trong rượu có móng hãn được!

Hần lại ra ngoài bắt con vịt khác cho nó ăn thức ăn trên bàn, lát sau con vịt cũng ngủ! Trong thức ăn cũng bị hạ móng hãn được!

Ai hạ thuốc vậy?

Hồng Lăng không thể có cơ hội này, ba tên cầm thú dụng tâm khổ cực như vậy, được nhiên biết Hồng Lăng có thể sẽ phản kháng. Do đó, bọn chúng sẽ chú ý cẩn thận mọi cử động của Hồng Lăng, còn Hồng Lăng thì không ngờ sẽ xảy ra tình huống như vậy, cho nên trên người nàng lúc đó nhất định chẳng mang theo thứ thuốc mê nào.

Chẳng lẽ có người nào ngậm giúp Hồng Lăng?

Người này là ai?

Dương Thu Trì khẽ xoay chuyển đầu óc là đã tìm được đáp án, không khỏi đắc ý mỉm cười sung sướng.

—————o0o—————

262. Chương 245: Đêm Ôn Tình

Tôi hôm đó, sau khi ăn cơm tối xong, mệt nhọc cả ngày nên Dương Thu Trì quay về phòng sớm, ngồi ở bên giường nhắm nghỉ.

Đêm nay vẫn là đêm Tống Tình phục dịch, nàng ta và Tần Chỉ Tuệ mỗi người một lượt năm ngày, hiện giờ nàng còn hai ngày nữa.

Tống Tình về đến phòng, ngồi xuống bên cạnh Dương Thu Trì, do dự một chút, bây giờ mới nói: “Thu Trì ca ca, đêm nay... để Hồng Lăng ngủ với chàng, để chàng chiều cố cho em nó thật tốt, được không?”

Dương Thu Trì giật nảy người, nhìn nàng đỏ mặt gắt: “Tình nhi, như vậy.... như vậy sao được.”

“Có gì mà không được, chúng ta chẳng đã nói rõ vào ban ngày rồi hay sao, để Hồng Lăng làm thông phòng đại nha hoàn. Thiếp hôm nay vừa đến tháng, vừa khéo để Hồng Lăng hầu cận chàng.”

“Nhưng, nhưng Hồng Lăng bị thương còn chưa khỏe mà! Làm sao.... làm sao có thể làm cái ấy....” Dương Thu Trì cuống lên, ấp úng nói.

Tống Tình cười khúc khích: “Ngốc ạ! Ai bảo chàng đêm nay cùng em nó... cùng em nó làm cái đó.... Hai người ngủ chung một chỗ thì phải nhất định làm... cái ấy hay sao? Chàng không thể chiều cổ em nó, an ủi em nó thật tốt hay sao? Em nó tối qua đã chịu đủ ủy khuất, chàng không thể tâm sự nói chuyện nhiều nhiều chút hay sao, chờ em nó khỏe rồi thì... chuyện đó chẳng phải là ổn thỏa hay sao?”

Dương Thu Trì thở phào, hơi có chút bối rối, cũng biết Tống Tình có thể được như thế kỳ thật đã không dễ dàng gì rồi, liền đưa tay qua khẽ cầm tay nàng hỏi, “Còn nàng thì sao?”

“Hai người ngủ gian ngoài cửa Hồng Lăng, còn thiếp thì ngủ đây.”

Dương Thu Trì càng quần bách, như vậy tuy là có cách vách, nhưng cảm giác nó quái quái thế nào ấy, trĩu nặng một chút, bảo: “Hay là ta và Hồng Lăng đến thư phòng ngủ.”

“Vây cũng được, để tránh thiếp ngủ ngáy làm phiền các người...” Tống Tình khẽ cười, một nụ cười gượng gạo.

Dương Thu Trì biết kỳ thật lòng nàng đang rất khó chịu, nên cảm thấy rất thương, đưa tay qua ôm vai Tống Tình, chọc cho nàng vui: “Heo con mới biết ngáy, búp bê bùn như nàng tối đa chỉ biết chép chép miệng mà thôi.”

“Hừ! Có chàng mới chép miệng...” Tống Tình đáp lại, sau đó phản ứng ngay, trừng mắt hạnh bảo: “Giải hã, chàng quanh co còn chửi thiếp là heo con, hừ!” Nói xong dậm lên ngực hấn vài cái, ghéech miệng đi chỗ khác không thèm lý gì đến nữa.

Dương Thu Trì càng ôm chặt nàng hơn, cười nói: “Ta nào dám à!” Xong xoay người nàng lại, nhìn vào lúm đồng tiền mê người của nàng, bảo: “Nàng tự soi gương đi, trời đất này làm gì có cô heo con lười xinh đẹp như thế này bao giờ!”

Tống Tình nhin không được phì cười, lộ hai hàm răng trắng đều tăm tắp, mắng: “Đức tính gì vậy kia!” Rồi đưa tay ra chỉnh y bào của hấn, hạ giọng bảo: “Thiếp và Chỉ Tuệ tỷ tỷ thương lượng với nhau rồi, sau này hai người khi đến lượt ai hầu hạ chàng mà có tháng thì sẽ do Hồng Lăng thay thế ngủ với chàng, và cũng đã nói rõ với Hồng Lăng rồi.”

“A ha! Ba cô nàng các người len lén bàn tính với nhau, sao không coi ta vào đâu thê? Ta dù sao cùng là đương sự trong chuyện này mà!” Dương Thu Trì cố ý hậm hực nói.

“Đây là chuyện chị em chúng thiếp, chàng chỉ cần nghe chúng thiếp an bài là được. Chàng là một đại lão gia, bận bịu đại sự còn không hết, làm gì có thời gian để ý đến chuyện nhỏ này.” Dừng một chút, Tống Tình Lại nhìn ra gian ngoài, bảo: “Mau đi đi, trời không còn sớm nữa, Hồng Lăng nhất định còn chờ chàng, ngày đầu tiên đấy, đừng có làm người ta tủi thân.”

Dương Thu Trì nắm chặt tay của Tống Tình, đứng dậy bước đến bên rèm, quay đầu nhìn nàng, thấy nàng nháy nháy mắt với mình, Dương Thu Trì cảm kích cười, sau đó mới dứt khoát vén rèm bước ra.

Hồng Lăng đang ngồi ở đầu giường, cổ đã thay băng mới, không còn ứa huyết ra nữa. Thấy Dương Thu Trì bước ra, nàng hoảng loạn ngược đầu nhìn hấn, đỏ hồng cả mặt, khe khẽ gọi: “Thiếu gia!”

Tim Dương Thu Trì cũng đập thình thịch, nhỏ giọng hỏi: “Thuốc lang trung bốc đã uống chưa?”

“Dạ, uống rồi ạ, vết thương cũng đã thay thuốc rồi.” Hồng Lăng không dám ngẩng đầu, lời nói như nhẹ nhàng vừa ngọt ngào, nhỏ như con muỗi kêu.

Dương Thu Trì quay đầu nhìn màn cửa, mọi lời nói đều bị Tống Tình nghe hết, lòng thật khó chịu, liền ra hiệu cho Hồng Lăng đi theo mình, từ từ ra khỏi cửa.

Hồng Lăng cầm theo cái đèn lồng, cúi đầu đi theo Dương Thu Trì, rất may là thư phòng cách không xa, chẳng mấy chốc đã đến.

Hai người tiến vào thư phòng, Dương Thu Trì chuyển thân đóng cửa, Hồng Lăng đã trở nên lục thần vô chủ, đến giờ mới nghĩ đến chuyện mình phải làm, hoảng loạn nói: “Thiếu gia, để Hồng Lăng làm cho.”

Dương Thu Trì nhìn nàng ta luống cuống chân tay vừa cầm đèn vừa đóng cửa, thấy nàng khấn trương như vậy, lòng hẩn cũng nhẹ bớt, liền tiếp lấy cái đèn, soi sáng cho nàng. Hồng Lăng bấy giờ mới cài chốt cửa được.

Hồng Lăng tiếp lấy đèn, nhanh nhẹn chạy đến thư án, châm đèn trên đó, lại định đi châm các ngọn đèn khác.

Dương Thu Trì đã ngồi ở trên giường nhìn nàng, khẽ gọi: “Hồng Lăng!”

Hồng Lăng vội vã đứng lại, quay người nhìn hẩn, đèn nến đỏ hồng chiếu lên gương mặt nàng tô thêm vẻ kiều diễm lung linh.

Dương Thu Trì vỗ vỗ lên giường, tỏ ý bảo nàng đến ngồi.

Hồng Lăng từ từ bước đến cạnh Dương Thu Trì, ghé người ngồi xuống. Dương Thu Trì đưa tay khẽ sờ cổ Hồng Lăng, dịu dàng hỏi: “Còn đau không?”

Hồng Lăng đỏ hồng cả mặt, cúi đầu đáp: “Nghỉ suốt cả ngày, hiện giờ đã không sao rồi.”

“Còn nói không sao!” Dương Thu Trì thương yêu khoát tay ôm vai nàng, “Nàng có biết lúc sáng nhìn thấy nàng người ta hết hồn như thế nào không, toàn thân trên dưới đều nhuốm máu, cả người như biến thành người máu, khiến lòng người ta xót chết luôn!”

Hồng Lăng cup mí mắt, khóe mắt đỏ hồng, hàng mi dài lóng lánh ánh nước. Nàng ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, lại cúi xuống, từ từ nói: “Thiếu gia..., em không dám lừa ngài..., kỳ thật, kỳ thật ba người họ chính là em giết..., ba người họ muốn làm nhục em, cho nên em mới lỡ tay giết họ...”

Dương Thu Trì kéo vai nàng lại, nhìn kỹ vào dung nhan kiều mỹ tuyệt luân của nàng tưởng tượng đến chuyện kinh tâm động phách đêm qua, lòng tràn đầy sự thương xót nàng, dịu giọng bảo: “Thiếu gia đã biết rồi.”

“A?” Hồng Lăng ngẩng đầu hô lên cả kinh, âm thanh có phần run run. Dương Thu Trì vội an ủi: “Đừng lo lắng, chỉ có một mình ta biết.”

Hồng Lăng lúc này mới thở phào, nói: “Thiếu gia phá án lợi hại như vậy, cho nên em ngay từ sáng đã đoán có thể thiếu gia sẽ biết. Chuyện này có thể gạt được người khác, nhưng không thể nào gạt được con mắt của thiếu gia.”

“Do đó nhà ngươi chủ động cung khai, muốn tranh thủ sự khoan hồng đấy phải?” Dương Thu Trì mỉm cười chọc nàng.

Sắc mặt Hồng Lăng hơi tái, gật gật đầu.

“Đồ ngốc!” Dương Thu Trì khẽ ôm nàng vào lòng. “Ba cha con họ tội nghiệt như vậy, chết là đáng lắm! Nàng cứ yên tâm đi, chuyện này nàng xử lý rất tốt, đã kết thúc nó rồi, sẽ không có ai tìm nàng gây phiền phức nữa. Hôn nữa, có thiếu gia ta ở đây, hiện giờ nàng là người của ta rồi, ta sau này sẽ thương yêu chăm sóc, bảo vệ cho nàng.”

Hồng Lăng hơi rời khỏi Dương Thu Trì, ngẩng đầu lên nhìn hẩn đầy hi vọng, run giọng hỏi: “Thật không?”

“Ừ!” Dương Thu Trì cũng nhìn sâu vào mắt Hồng Lăng, dịu dàng bảo: “Thiếu gia không ngăn chuyện đêm qua, suýt chút nữa hại nàng, khiến ta cứ áy náy mãi không yên. Rất may là ông trời có mắt, phù hộ của Hồng Lăng của ta bình an chu toàn. Ta sau này nhất định sẽ yêu thương nàng hết mực, đền bù cho sai sót của ta.”

“Thiếu gia!” Hồng Lăng nhào vào lòng Dương Thu Trì, ôm chặt lấy hẩn, bắt đầu sụt sùi trở lại.

Dương Thu Trì vuốt ve mái tóc dài như tơ lụa của nàng, an ủi dỗ dành.

Một lúc sau, Hồng Lăng dừng khóc, dựa hẩn vào người hẩn, thì thào tâm sự: “Từ trước đến giờ những nam nhân đó chỉ coi thiếp như là món đồ chơi, tranh tối đoạt lui đều chỉ vì tấm thân của em mà thôi. Từ ngày gặp được thiếu gia ở tiểu lâu hoa viên nhà Mễ viên ngoại, thiếu gia cho phép em lựa chọn con đường của

minh. Thiếu gia có biết không, từ đó đến giờ chưa có ai đối xử với Hồng Lăng tốt như vậy, chưa có ai coi Hồng Lăng như là một con người.”

Gương mặt của Hồng Lăng dựa sát vào gò ngực của Dương Thu Trì, nhắm mắt lại, nói thầm như đang trong cơn mộng: “Lúc ấy, trong lòng em cứ lăm lăm cầu khẩn ông trời, để một ngày nào đó ông trời cho em được theo thiếu gia, khi đó em nhất định sẽ hầu hạ thiếu gia thật tốt, ở mãi cùng thiếu gia, cả đời không rời xa. Ông trời quả thật đã phù hộ cho em, cho em được theo thiếu gia, thiếu gia có biết Hồng Lăng cao hứng như thế nào không!”

Lòng Dương Thu Trì dâng lên cảm xúc vô biên, vừa cảm động vừa chua xót, hôn lên tóc nàng: “Thiếu gia không chiếu cố cho em thật tốt, sau này cho dù trời có sập, ta cũng không để em rời xa ta nữa đâu!”

“Thiếu gia!” Hồng Lăng ôm chặt Dương Thu Trì hơn, nước mắt chảy dài, nhưng lần này là nước mắt của niềm vui sướng.

Hai người ôm chặt nhau, lặng im cảm thụ mối nhu tình. Thật lâu sau đó, Hồng Lăng thẳng người dậy, gạt lệ trên má, nói: “Thiếu gia, trên đời này quả thật là có ông trời, tối hôm qua ba tên cầm thú đó định.... với em, nhưng không biết vì cớ gì hôn mê ngất đi, nên em mới có thể thoát khỏi hiểm cảnh.”

“Đúng a, ông trời quả thật là có mắt, những tên cầm thú hại người đó nhất định không có kết cục tốt đẹp gì.” Chỉ có Dương Thu Trì mới biết, ông trời của đêm qua kỳ thật mỹ lệ khả ái như thế nào.

Hồng Lăng lại dựa vào lòng hắn, vùi mặt vào ngực hắn, lòng tràn trề hạnh phúc, thủ thủ: “Hồng Lăng sau này được sống bên cạnh thiếu gia trọn đời, chịu có chút khổ này cũng đáng”

Dương Thu Trì vuốt ve gương mặt non tơ xinh xắn của nàng, bảo: “Sau này khi chỉ có hai chúng ta, em không được gọi ta là thiếu gia nữa.”

Hồng Lăng khẽ gật đầu, lại hỏi: “Vậy thiếp nên gọi chàng là gì?”

“Thì gọi tên!”

“Thu...., không, em vẫn thích gọi chàng là thiếu gia hơn,” Hồng Lăng dùng giọng nói ngọt ngào xen lẫn chút nũng nịu nói: “Gọi tên của chàng nghe quá quái quái sao ấy.”

“Ta là quái quái, còn nàng là quai quai (ngoan ngoan đấy), là cục cưng nhỏ nhí biết vâng lời của ta....” Dương Thu Trì hôn lên đôi môi của Hồng Lăng, đưa tay cởi quần áo nàng.

Thân người Hồng Lăng hơi run, giống như một con mèo nhỏ nhu thuận vậy, mặc Dương Thu Trì cởi váy nàng, khiến cho nàng giống như con cừu con trắng muốt, ngọc thể phơi bày, thẹn thùng vô hạn.

Dương Thu Trì kích động cởi y phục định lên ngựa ra roi, nhưng dưới ánh đèn thấy lớp băng trên cổ nàng hơi ứa huyết ra, biết là trong tình trạng kích tình dữ dội sẽ làm vết thương của nàng hở miệng, cho nên nhanh chóng dừng lại ngay, nằm xuống cạnh nàng.

Hồng Lăng nhắm tít đôi mắt phượng khẩn trương chờ đợi Dương Thu Trì tiến xa nhập cung chiếu tướng, không ngờ hắn đột nhiên dừng xe xuống ngựa, hơi có phần ngạc nhiên, mở mắt ra nghiêng đầu nhìn hắn, khẽ hỏi: “Sao vậy? Thiếu gia.”

Dương Thu Trì hôn lên đôi môi nhỏ của nàng, bảo: “Đêm nay không được, vết thương của em còn chưa lành, vừa rồi lại bị động nữa, ứa huyết ra rồi kìa.”

Hồng Lăng bấy giờ mới cảm thấy cần cổ đau đớn, nhúu mày, hơi có phần áy náy hỏi: “Vậy.... vậy làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì chuẩn bị mền gối cho hai người, thổi tắt đèn, ôm thân hình trần trụi trơn láng của nàng vào lòng, bảo: “Nha đầu ngốc, chúng ta đâu phải chỉ có đêm này không thôi, ngày tháng sau này còn dài mà. Chờ vết thương của em lành rồi, sẽ tính tới chuyện cho em chết...., chịu không?”

Hồng Lăng ôn nhu rúc vào lòng Dương Thu Trì, gật đầu nũng nịu: “Hồng Lăng gì cũng nghe theo thiếu gia hết.”

Hai người thủ thủ với nhau như thế, rồi ôm nhau ngủ vui lúc nào không hay....

263. Chương 246: Binh Đến Dưới Thành

Sáng hôm sau, ở trên châu có ý kiến phúc đáp là án chiếu theo tình huống do huyện báo lên mà kết án. Do Hồng Lăng ngại tạo hiện trường thành công, ngoại trừ Dương Thu Trì và Liễu Nhược Bằng ra, không ai biết được chân tướng, cho nên án này như thế coi như kết thúc.

Hồng Lăng và Dương Thu Trì ở chung với nhau hai đêm liền, khoái lạc đến nỗi không biết trời đất là gì. Tâm tình sảng khoái nên vết thương trên cổ sau khi được điều dưỡng nghỉ ngơi đã từ từ bình phục.

Lòng Dương Thu Trì vẫn thủy chung thấp thỏm về án của Vân Lăng, đã nhín thời gian để thẩm những hai lần. Kết quả, Vân Lăng vẫn trao cho hắn ánh mắt lạnh lùng, còn Vân Thiên Kinh thì dành cho hắn những lời mắng chửi rất khó nghe, khiến cho Dương Thu Trì tức đến nỗi suýt đập đầu vô tường, hối hận vì bản thân nhiều chuyện.

Ngày chấp hành tử hình cuối cùng cũng đến, từ ngày hôm nay đến phiên Tần Chỉ Tuệ hầu hạ. Trời hãy còn sớm, Dương Thu Trì vẫn còn ôm Tần Chỉ Tuệ ngủ vui, tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên đã hoảng loạn chạy vào, gọi Dương Thu Trì tỉnh lại: “Thiếu gia, không xong nữa rồi, nha dịch ở ngoài đến báo cáo, là ở ngoài cửa nha môn tụ tập rất nhiều người Miêu, đều mang theo cuộc chim dao bầu, nha dịch đến hỏi nên làm thế nào.”

Dương Thu Trì giật nảy mình, chẳng lẽ người Miêu muốn công kích nha môn cướp ngục hay sao? Hay là cướp pháp trường? Chẳng hiểu Triệu bá tổng đã chuẩn bị như thế nào rồi. Cái lão lỗ mũi cà chua này vỗ ngực bảo đảm rồi, tuy nhiên nếu chuyện giám trảm xảy ra có sự gì, thì coi như hắn lãnh đủ.

Hắn nhóm dậy mặc quan bào thật nhanh, không kịp rửa mặt rửa tay đã vội vã rời khỏi nội nha, mang theo Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đến cửa nha môn, thấy ở đó tuy có rất nhiều quan binh, nhưng người nào cũng hiện vẻ kinh hoàng, hơn nữa cửa lớn đóng chặt, bên ngoài không ngớt truyền vào tiếng hò hét huyên náo.

Triệu bá tổng đã tái hấn sắc mặt, thấy Dương Thu Trì liền vội vã chạy đến thưa: “Dương đại nhân, Miêu chúng từ bốn phương tám hướng đều tụ tập đến huyện thành, làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì gật gật đầu, trước hết phải làm rõ tình hình rồi tính sao, hắn leo lên chòi canh ở trên nha môn nhìn ra ngoài.

Chòi canh này làm bên trong nha môn, tuy gọi là chòi canh chứ thật ra trên đó có treo một cái đồng la thật lớn. Nơi đây có nha dịch chuyên môn phụ trách giám thị toàn thành ngày đêm, mỗi khi phát sinh hỏa hoạn hay chuyện gì đó gấp, lập tức gõ vào cái cồng bằng đồng này cảnh báo, để thông tri cho thủy long đội và dân chúng kéo đến cứu hỏa.

Dương Thu Trì vừa leo lên chòi canh nhìn ra đã giật nảy người, vì hắn thấy ở ngoài người đông như kiến, chỉ sợ lên đến vài nghìn người, đều là dân chúng người Miêu trong trang phục dân tộc Miêu, lại có rất nhiều người trong tay cầm liềm đao và đòn xóc hay các thứ đại loại như thế.

Dương Thu Trì vội vã xuống tháp canh, hỏi Triệu bá tổng: “Tại sao người Miêu lại vô thanh vô tức đột nhiên xuất hiện nhiều như thế! Triệu đại nhân, thủ hạ của ngài có liên quan gì hay không?”

Triệu bá tổng hiểu rõ, nếu như hôm nay chuyện này xử lý không tốt, áo mão ô sa của lão mất là cái chắc. Nói không chừng còn phải rơi đầu nữa, cho nên thanh âm của lão không khỏi có phần run run: “Quan binh thuộc Trấn Viễn vệ và Thiên Kiều vệ ở gần đây đều có đến mấy vạn, nhưng chủ yếu tập trung ở Bình Khê, Thanh Lăng, Thi Bình cùng các phủ huyện trọng yếu. Thanh Khê huyện chỉ có hai ba trăm thủ quân, tôi đã mang đến đây gần hết rồi.”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, hai ba trăm người cộng thêm dân tráng ở nha môn và hộ vệ đội của hắn giỏi lắm là bốn năm trăm người. Trong khi đó ở ngoài nha môn hiện giờ đã có hơn mấy nghìn Miêu chúng, khẳng định là quá bất địch chúng, cho nên hắn hỏi: “Chúng ta hiện giờ thỉnh cầu tăng viện có được không?”

“Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó rồi, nhưng căn bản không kịp nữa!” Triệu bá tổng vừa khấn trương vừa sợ hãi, cái mũi to tròn đỏ như trái mận của lão càng đỏ hơn: “Từ đây đến cánh quân gần nhất cũng mất ít nhất một hai ngày!”

Dương Thu Trì nghe mà như sấm nổ ngang tai, lòng tự nghĩ như vậy thì cũng như không, bèn hỏi tiếp: “Người Miêu đã giương cờ hiệu mưu phản hay chưa?”

“Như vậy thì chưa, bọn họ chỉ yêu cầu thả trại chủ của họ, và điều tra lại án của Vân Lăng, kiên trì nói Vân Lăng bị người ta vu hãm.”

Lòng Dương Thu Trì hơi hòa hoãn một chút, còn chưa thẳng thừng mưu phản là còn cơ hội xoay chuyển thể cờ.

Làm sao bây giờ? Đầu óc Dương Thu Trì xoay chuyển rất nhanh, nhường bước, thả Vân Thiên Kinh hay sao? Tuyệt đối không được! Như vậy không những uy tín của hắn mất hết, còn mặt mũi nào mà làm quan tra án ở đây, hơn nữa tự tiện thả tội phạm có nghĩa là phạm trọng tội. Thẳng thừng đối kháng? Càng không được, một là bên hắn đang ở thế yếu không địch lại mạnh, hai là khẳng định sẽ đẩy nhanh mâu thuẫn, thậm chí bức bách bọn họ mưu phản, nếu như vậy thì tất cả đều hỏng hết.

Lấy nhu khắc cương, dùng Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh bức bách Miêu chúng không được làm loạn? Nhưng mà, Miêu nhân nhất định thích mềm chứ không thích cứng, nếu như ép bức mạnh quá, tiểu lão đầu này đập đầu tự tử thì bản thân hắn cũng tiêu tùng.

Xem ra chỉ có thể dùng trí để thắng!

Dương Thu Trì ra lệnh cho Hạ Bình tăng cường giới bị, và định ra phương án bảo vệ nội quyền và rút lui, còn bản thân hắn thì mang theo Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ nhanh chóng đến phòng giam của Vân Thiên Kinh trong đại lao của nha môn.

Vân Thiên Kinh đã nghe tiếng huyền não như nước thủy triều ở bên ngoài, từ tiếng Miêu gào thét đó lão đã biết, Miêu chúng từ các nơi của Miêu trại đã kéo đến. Thấy Dương Thu Trì tiến vào, Vân Thiên Kinh cười lạnh: “Cầu quan, ta nói rồi, nếu như người dám giết con trai ta, chúng ta nhất định sẽ không để các người trải qua những ngày tháng tươi đẹp, hiện giờ tin rồi phải không?”

Dương Thu Trì lạnh lùng đáp: “Ta chính là đến để cho người biết hậu quả của chuyện làm này!”

Vân Thiên Kinh hỏi: “Cái gì mà hậu quả? Các người thả người thì chẳng có hậu quả gì xảy ra cả, còn các người không thả, thì tất cả các người đều chết không chỗ chôn thân!”

“Như vậy có thể nói người muốn lãnh đạo Miêu chúng mưu phản rồi phải không?” Dương Thu Trì trước hết tấn công lão một đòn.

Vân Thiên Kinh ngăn người: “Ai muốn mưu phản? Người đừng ngậm máu phun người!”

“Người tự tập nhiều Miêu chúng ở trước nha môn như thế, toan tính công kích nha môn, ép buộc phải thả tử tù, đây chẳng phải là cướp pháp trường làm loạn mưu phản là gì?”

Vân Thiên Kinh đương nhiên biết mưu phản có hậu quả gì, đáp: “Cái này..., Là do con trai ta bị các người oan uổng, chúng ta chỉ muốn cứu con trai ta trở về là xong, chúng ta không hề có ý mưu phản. Người đừng có đổ oan cho chúng ta!”

“Được! Nếu như người không định mưu phản, như vậy thì bảo Miêu chúng lui hết đi! Nếu không, chúng ta chỉ có thể nhận định rằng các người đang mưu đồ tạo phản!”

Vân Thiên Kinh cười lạnh: “Tạo phản mưu loạn thì sao chứ? Người Miêu chúng ta chẳng phải là chưa từng làm qua, các người vu hại con trai ta, muốn chém đầu con trai ta, cái đó gọi là quan bức dân phản! Cho các người biết, nếu như các người không thả con trai ta, một tên cũng đừng hòng sống mà rời khỏi đây!”

Dương Thu Trì bật cười ha hả, chỉ vào sáu vị thiếp thân hộ vệ ở sau lưng: “Người biết bọn họ là ai không? Họ là tinh anh của cấm vệ và đại nội thị vệ, thứ thị vệ như thế này ta có tổng cộng sáu chục người! Người biết ta là ai không?” Dương Thu Trì rút ra yêu bài cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ, nói tiếp: “Ta chính là cấm vệ

vệ chỉ huy sứ đặc sứ. Người có thể không biết đó là chức quan gì, nhưng người hiện giờ cần phải biết, chức đặc sứ này của ta có đặc quyền tiền trạm hậu tầu!”

Vân Thiên Kinh hơi bất ngờ, nhưng vẫn cứng cổ: “Như vậy thì đã làm sao?”

Thanh âm ở phía ngoài càng lúc càng lớn, Dương Thu Trì không muốn dài dòng với lão, nói huyết tẹt ra luôn: “Ta cho người biết điều này, là muốn người rõ rằng, ta muốn từ chốn này bình an đột vây thì dễ như trở lòng bàn tay! Nhưng mà, người tụ tập dân chúng mưu phản, trước khi ta đột vây sẽ chém đầu người và con trai người treo lên. Một khi ta đột vây xong, sẽ lập tức điều tập Trấn Viễn vệ, Thiên Kiêu vệ vài vạn quan binh kéo đến đập bằng toàn bộ Miêu trại của người! Người có tin hay là không?”

Vân Thiên Kinh hơi run động thân người, thanh âm hơi nhỏ xuống một chút: “Vân Thiên Kinh không phải là người sợ chết!”

”Người không sợ chết không quan hệ gì, nhưng chẳng lẽ vì con trai của người, người nhẫn tâm muốn hàng nghìn hàng vạn người Miêu cùng chết với người hay sao? Vì một mạng của con trai người mà muốn hàng ngàn tính mạng của người Miêu bồi táng hay sao?”

Dương Thu Trì quát vang, tay chỉ thẳng ra ngoài: “Người già cả rồi không trẻ nít gì nữa, trường huyết chiến năm Hồng Vũ thứ 28 chắc người biết và nhất định người cũng đã tận mắt chứng kiến nhiều người Miêu máu chảy đầu rơi, trong Miêu trại máu chảy thành sông, có biết bao nhiêu người vợ con li tía, nhà phá thân vong! Chẳng lẽ người còn muốn bị kịch đó diễn lại hay sao? Người thân là trại chủ Miêu trại, thế mà để cho bao nhiêu tộc nhân vì con trai người mà chết, người nhẫn tâm như vậy sao?”

Sự cười cợt trên mặt Vân Thiên Kinh từ từ biến mất. Lão cúi đầu ngẫm nghĩ, lâu bầu đáp: “Ta đâu có gọi bọn chúng đến, là bọn chúng tự nguyện mà!”

Dương Thu Trì đến lúc này nổi giận thật sự, mắng: “Khốn kiếp! Bao nhiêu Miêu chúng tộc nhân muốn vì người chết, người lại con mẹ nó lòng an lý đặc để cho bọn họ đến chết sao?” Dừng một chút, hấn chỉ vào Vân Thiên Kinh, quát: “Được! Giỏi cho con người tự tư tự lợi chẳng bằng chó heo nhà người! Như vậy thì người cứ chống mắt chứng kiến tộc nhân của người vì con trai của người mà xương phơi đầy đồng, máu chảy thành sông đi!” Nói xong hấn chuyển thân bỏ đi.

“Chờ một chút!” Vân Thiên Kinh gọi.

Dương Thu Trì dừng chân, từ từ xoay người lại, lạnh lùng nhìn Vân Thiên Kinh.

Vân Thiên Kinh ngẫm nghĩ, chậm rãi nói: “Đại nhân nói không sai, ta không nên gọi người trong tộc đến chết vì con trai của ta. Nhưng mà, ta có thể bảo họ lui đi, nhưng hi vọng ngài tạm thời không giết con trai ta. Ta tin con trai ta bị oan uổng, hi vọng ngài tra án này lại từ đầu.”

Dương Thu Trì đáp: “Ta đã thẩm vấn các người mấy lần, các người không hợp tác, và cũng không đưa ra chứng cứ bị người ta đổ oan gì. Do đó, ta thật xin lỗi. Hơn nữa, ta hiện giờ không phải là đến giao dịch với người, ta không thể đáp ứng người, ta cứ y luật giám trăm, quyết không chậm trễ.”

Thần tình Vân Thiên Kinh ảm đạm trở lại, trầm tư một lúc, thở dài nói: “Thôi được, ta dù sao cũng không thể vì con trai mà để nhiều người chết như vậy. Ta đi bảo bọn họ thối lui.”

Lòng Dương Thu Trì mừng rỡ, nhưng mặt thì chẳng lộ vẻ gì, ôm quyền đáp: “Đa tạ Vân trại chủ đã nghĩ vì hàng vạn sinh linh, điều này cho thấy bản sắc trại chủ của người.”

Vân Thiên Kinh lạnh lùng nói: “Chuyện này chưa xong đâu, ta sẽ tra ra rốt cuộc ai là người đã hãm hại con trai ta, ta muốn giết hết toàn gia nó đền mạng cho con trai ta!”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Nếu như sau này có thể chứng minh con trai người đích xác bị người ta oan uổng, chúng ta sẽ bắt hung thủ, vì con trai người sửa lại kết luận sai.” Sau đó hấn lệnh cho cấm tốt đưa Vân Thiên Kinh ra, đồng thời để phòng tình tự của Miêu chúng bị kích động, hấn ra lệnh cho cởi sạch hết mặc giá trên cổ Vân Thiên Kinh, chỉ mang xích chân, roi áp giải lão lên trên lầu canh phía trước nha môn.

Vân Thiên Kinh leo lên trên vọng lâu. Thân hình của lão thấp bé, Miêu chúng ở dưới còn chưa chú ý gì đến, thì Vân Thiên Kinh đã quát một tiếng to, cầm lấy dùi cui gõ công đồng trên đó, đánh đình đình đương

đương vào đồng la, khiến cho Miêu chúng dưới lầu nhìn lên thấy lão, tức thì cất tiếng hoan hô vang trời, dùng Miêu ngữ lí xô lí xào loạn cả lên.

Vân Thiên Kinh đưa cao hai tay, dùng Miêu ngữ nói một tràng, liền nghe người Miêu phía dưới đua nhau nghị luận.

Dương Thu Trì vội hỏi cân ban Thường Phúc đứng ở sau lưng là Miêu trại chủ nói gì, Thường Phúc đáp: “Lão đang mệnh lệnh cho Miêu chúng ở dưới lập tức trở về các trại các thôn, không cho phép ở lại trong huyện thành, nếu không sẽ dùng tộc quy xử phạt.”

—o0o—

264. Chương 247: Pháp Trường

Dương Thu Trì mừng rỡ, vội vã nhìn xuống dưới, nhưng Miêu chúng không hề có ý thối lui, trong lúc tâm cấp, thì chợt nghe Vân Thiên Kinh lớn tiếng kêu lên mấy tiếng, ôm lấy cột của vọng gác định leo ra lan can nhảy xuống dưới. Dương Thu Trì chụp lấy lão, cả kinh quát hỏi: “Ê! Người định làm gì thế?”

“Bỏ ta ra, bọn chúng không chịu lui, ta nhảy xuống lầu chết cho bọn chúng xem!” Vân Thiên Kinh rống lên.

Dương Thu Trì lập tức hiểu rõ là Vân Thiên Kinh đang dùng khổ nhục kế, liền bỏ tay ra, lén dặn dò Nam Cung Hùng ở phía sau lưng chú ý Vân Thiên Kinh, đừng để lão nhảy xuống vọng lâu thật.

Miêu chúng ở dưới lầu thấy trại chủ Vân Thiên Kinh định nhảy xuống vọng lâu, đều sợ hãi khôn cùng, đua nhau quỳ xuống, miệng lớn tiếng dùng Miêu ngữ hò hét.

Thường Phúc vui vẻ nói: “Thành rồi, lão gia, Miêu chúng đáp ứng sẽ đi ngay, yêu cầu trại chủ bảo trọng.”

Dương Thu Trì nhìn xuống dưới lầu, quả nhiên thấy mấy nghìn người Miêu bắt đầu tàn sát về các cổng thành.

Vân Thiên Kinh đứng trên vọng gác, mặt đầy vẻ thê lương, không ngừng dùng tiếng Miêu lớn tiếng hò hét, phát tay đuổi họ đi nhanh.

Nửa khắc sau, Miêu chúng ở ngoài nha môn đã bỏ đi sạch. Vân Thiên Kinh vẫn đứng bám vào lan can, nghĩ tới chuyện con trai sắp bị chém đầu trong phút chốc, không khỏi lão lệ tung hoành. Lão chuyển đầu nói với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, ta muốn đến pháp trường tống biệt con trai của ta, có được không?”

Dương Thu Trì cũng đang hi vọng như thế. Hắn còn lo Miêu chúng đi xong rồi quay trở lại cướp pháp trường, như vậy là bao công lao trước đó đều mất sạch. Nếu như có Vân Thiên Kinh ở đó, xem ra với uy tín của lão đối với người Miêu từ bốn phương tám hướng, người Miêu sẽ không dám làm càn.

Dương Thu Trì đương nhiên sẵn sàng đáp ứng, đi xuống vọng lâu, Triệu bá tổng luôn miệng khen ngợi Dương Thu Trì xử trí đúng mực, bình an vượt qua được trường nguy cơ này. Dương Thu Trì thầm nghĩ chuyện này chưa xong đâu, nếu như đến pháp trường chém đầu xong rồi mà không có chuyện gì mới gọi là thoát. Hắn phân phái nha dịch đi thám tra bốn cổng thành, xem coi Miêu chúng đã rời xa thật hay chưa. Chẳng mấy chốc sau, thám tử về báo, Miêu chúng đã trở về sơn trại có lớp có làng, ở ngoài thành không còn thấy Miêu chúng tụ tập ở quy mô lớn nữa.

Dương Thu Trì mừng rỡ, ra lệnh trước hết cho giải Vân Thiên Kinh về đại lao của nha môn, sau đó yêu cầu Triệu bá tổng tổ chức quan binh và dân tráng phong tỏa pháp trường ở ngoài thành, cảnh giới dọc đường, chuẩn bị vào lúc chánh Ngọ sẽ hành hình. Dương Thu Trì tự trở về nội nha xem xét tình hình một chút.

Trở về nội nha, Tổng Vân Nhi, Tàn Chỉ Tuệ cùng Hồng Lăng và mọi người đang tụ tập ở phòng khách khẩn trương nghị luận. Liễu Nhược Bằng cũng ra khỏi hậu hoa viên, đang cùng ngồi một bên với Bạch phu nhân nhìn bọn họ. Thấy Dương Thu Trì trở về, chúng nữ hoan hô một tiếng rồi cùng ùa lên, nhìn trên nhìn dưới xem có mất linh kiện nào không, đến khi thấy hắn bình an vô dạng rồi mới yên tâm.

Tổng Vân Nhi nói: “Ca, huynh có thể thuyết phục Miêu trại chủ lên vọng lâu khuyên Miêu chúng trở về, nhất cử hóa giải trường nguy cơ này, quả thật là lợi hại!” Những cô gái khác đều mồm năm miệng mười khoa trương hắn nhiệt liệt.

Dương Thu Trì khẽ mỉm cười: “Không đáng kể là gì, bọn họ thật không muốn tạo phản, chỉ nói cho rõ một lúc là xong thôi.” Đột nhiên hắn nghĩ đến một chuyện, hỏi Tống Vân Nhi: “Đúng rồi, các người ở nội nha, làm sao mà biết rõ đến như vậy?”

Tống Vân Nhi cười hì hì, nhìn về phía sư phụ Liễu Nhược Băng của nàng, đáp: “Sư phụ của muội nói, người lo cho huynh gặp nguy hiểm, nên nhất mực nấp một bên chú ý, nhất cử nhất động của huynh đều không thoát khỏi thị tuyến của sư phụ muội đâu!”

Dương Thu Trì cảm kích hướng về phía Liễu Nhược Băng xá dài: “Đa tạ Liễu tiên bối chiếu cố.”

Liễu Nhược Băng chỉ cười diềm đạm, không đáp lời.

Tống Vân Nhi lại nói: “Ca, huynh yên tâm đi, muội và sư phụ đã thương lượng rồi. Huynh đi giám trạm, sư phụ và muội sẽ hóa trang thành hộ vệ của huynh, thiếp thân bảo hộ huynh. Có sư phụ của muội ở đó, tặc nhân có nhiều đi chăng nữa cũng không thể động đến huynh được!”

Dương Thu Trì mừng rỡ, vội vã cúi người hành lễ: “Đa tạ Liễu tiên bối, đa tạ Vân nhi!”

Ngay sau đó, Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng trở về phòng thay đổi nam trang dành cho hộ vệ, biến thành hai tên tiểu tử hộ vệ anh tuấn tiêu sái.

Đến lúc này, Trương mục giữa cửa nội nha vào báo là Triệu bá tổng đã phái người tới, nói pháp trường đã chuẩn bị ổn thỏa.

Dương Thu Trì chỉnh lại quan bào, mang theo hai vị giả hộ vệ Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi chậm bước rời khỏi nội nha, được Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ tiền hô hậu ủng đi ra thẳng đường.

Hai tên tử tù Vân Lăng và tên giang dương đại đạo bị đưa ra nguyệt đài ở đại đường bắt quỳ xuống, hình phòng thư lại điểm danh, Dương Thu Trì tự thân nghiệm rõ đó là đúng người rồi, liền cho người đưa rượu thịt lên cho ăn lần cuối.

Vân Lăng bị khốc hình dày dạn chưa khôi phục lại được, thân thể rất yếu ớt, và cũng không có khẩu vị gì, nên chỉ ăn chút xú rồi thôi, hồ rượu thì uống nhiều hơn được một chút. Còn tên giang dương đại đạo kia ngược lại là một hán tử đường đường, chết đến nơi rồi mà vẫn ăn thịt uống rượu nhồm nhoàm, một tô thịt trâu to như thế mà ăn sạch sẽ.

Dương Thu Trì lệnh đưa Vân Thiên Kinh lên, để hai cha con họ đoàn tụ. Nhưng hai người chỉ ngồi đối mặt nhau trên mâm cơm ở đại đường, chẳng ai lên tiếng, chỉ im lặng uống rượu và rơi lệ.

Thời gian áp giải ra pháp trường đã đến, hình phòng thư lại đem hai thẻ bài lý do phạm tội tử hình của hai tử tù trình lên công án cho Dương Thu Trì.

Quy củ hành hình này đã được Kim sư gia an bày giúp Dương Thu Trì, và nói rõ hết mọi chuyện cho hắn. Dương Thu Trì cầm một cây bút son trên công án lên, đi ra khỏi công án, hình phòng thư lại phân biệt cầm hai khối bài đó đưa lên, hắn liền thuận thế khuyên một vòng son, coi như đã ký vào lệnh chấp hành tử hình. Dương Thu Trì sau đó quăng cây bút son đi, quát: “Áp giải tội phạm đến hình trường hành hình!”

Hai hàng nha lại đồng thanh đáp ứng, đem hai cái thẻ đã được bút son vạch qua cắm lên cổ của tử tù, đưa họ ra khỏi đại đường.

Án theo quy củ, đưa phạm nhân ra pháp trường phải giải đi vòng các ngã đường thị chúng, nhưng do lo ngại đêm dài làm mộng, canh mẹ để canh con, cho nên Dương Thu Trì lệnh miễn chuyện bắt đi điều phố, trực tiếp áp giải lên tù xa đưa ra pháp trường ở ngoại thành.

Dương Thu Trì chụp lên một áo khoác màu hồng cực lớn bên ngoài quan phục, mục đích là để tránh tà.

Sau khi rời khỏi đại đường lên quan kiệu, được sự bảo hộ của chúng nha dịch, dân tráng và các cấm vệ hộ vệ, hắn cho áp giải tù xa nhằm thẳng hình trường.

Hình trường này cách thành năm dặm, nằm trên một chỗ bằng phẳng, đã vây đầy bá tánh xem náo nhiệt, chỉ còn lại mấy chục người Miêu trong trang phục Miêu ở lại, có lẽ là để thu thập thi thể. Nhân vì Vân Thiên Kinh đã hạ tử mệnh lệnh, cho nên các Miêu chúng khác không hề đến pháp trường.

Một bên hình trường có thiết đặt một pháp đài có mái che, Triệu bá tổng đang ở trong đó đợi, thấy quan kiêu của Dương Thu Trì đến, liền đứng dậy chấp tay nghênh tiếp.

Dương Thu Trì lên pháp đài, ngồi lên ghế giữa. Hai hộ vệ đẹp trai Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đứng hai bên tả hữu bảo hộ. Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ khác vây quanh chòi có mái che đổ chia nhau cảnh giới.

Bốn phía pháp trường sắp đầy quan binh, nha dịch và dân tráng, phong tỏa tầng tầng. Bá tánh vây quanh để xem đều bị cách li rất xa. Chỗ đất cách mấy chục bước trước chòi che trên pháp đài hiện giờ là Vân Lăng và tên giang dương đại đạo đang quỳ.

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn trời, hỏi: “Hiện giờ là giờ gì?”

Cán ban trưởng tùy Thường Phúc ở phía sau hồi đáp: “Giờ tị hai khắc rồi.”

Tuy phải khuyên người Miêu rút lui mất không ít thời gian, nhưng rút ngắn lại bớt chuyện diễu hành thị chúng, cho nên thời gian trống còn lại rất nhiều.

Hôm nay, thời gian hành hình của hai tử tù bất đồng. Theo học thuyết Âm Dương thời cổ đại, nếu như giờ ngọ xử trảm, người chết có thể biến quỷ chuyển thể đầu thai, nhưng giờ ba khắc lại là thời khắc dương khí thịnh nhất trong ngày, âm khí tức thì tiêu tán, nếu ngay lúc này xử quyết, thì kẻ đó cho dù có là quỷ cũng không làm được, cho đó là cách để nghiêm trị. Tên giang dương đại đạo này là tội phạm phổ thông, do đó bị chọn hành hình vào chính ngọ, còn Vân Lăng thì giết quan, đó là trọng tội, cho nên chọn giờ ngọ ba khắc hành hình, khiến cho gã đến cả quỷ cũng không làm được.

Dương Thu Trì nghe nói còn mấy khắc nữa, hơi có vẻ phiền muộn, thấy Vân Thiên Kinh đứng không xa nhà vòm, dùng ánh mắt thê lương nhìn con trai của mình, cảm thấy bất nhẫn, liền ra lệnh cho nha dịch đưa lão lại gần cạnh con trai, cho họ nói chuyện với nhau nhiều hơn chút nữa.

Vân Thiên Kinh cảm kích chấp tay xá xá Dương Thu Trì, rồi mới từ từ đến ngồi xuống đám cỏ cạnh con trai, dùng tiếng Miêu vừa nói vừa rơi lệ. Vân Lăng chẳng hề khóc, bị trời thúc ké ngồi sụp xuống đất, nhỏ giọng nói gì đó với phụ thân của gã.

Dương Thu Trì hơi có chút thương cảm, thở dài nói: “Tên Vân Lăng này sao lại muốn giết quan cà, quả thật là hết muốn sống rồi.”

Triệu bá tổng khịt mũi cà chua rồi cũng than: “Đúng a, tên Vân Lăng này có điểm ngu ngu sao đó, một mình tiềm nhập vào nha môn giết người, quả thật là to gan lớn mật.”

Dương Thu Trì hỏi: “Triệu đại nhân biết chuyện này hay sao?”

“Sao lại không biết chứ, lúc đó náo loạn xôn xao cả lên, cả Thanh Khê huyện này suýt chao đảo nữa đó chứ. Vân Thiên Kinh mang theo mấy chục Miêu chúng xông vào nha môn, yêu cầu thả con trai của ông ta, chính là do tôi mang binh bắt lão ta lại đây.”

Trước mắt không có chuyện, Dương Thu Trì thuận miệng hỏi: “Tên Vân Lăng này vì sao lại muốn giết Vương điển sứ? Bọn họ có thù với nhau chăng?”

“Dương nhiên có thù, hơn nữa không phải tầm thường.” Lão mũi cà chua nhìn phải nhìn trái, xong rồi kê đầu sát lại nói nhỏ: “Dương đại nhân có chỗ không biết, vị Vương điển sứ này lúc sanh tiền là một tên sắc quỷ, lần đi đến Miêu trại chinh thu thuế vừa rồi, đã nhìn trúng vợ Vương thị của Vân Lăng, mượn chuyện say rượu toan tính cưỡng bức ả ta, bị Vân Lăng dùng mộc côn đánh cho một trận. Nếu như những người khác kéo ra cho nhanh, suýt chút nữa đã lấy mạng của Vương điển sứ. Chỉ có điều gã cũng đã đánh nát một chân của Vương điển sứ, trở thành người què. Hai nhà từ đó kết cừ.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, lại hỏi: “Vị Vương điển sứ này toan tính hãm hiếp vợ của người ta, phạm vào vương pháp, không ai quản sao?”

“Quản thì quản rồi, nghe nói Vương điển sứ ngầm sử dụng không ít bạc trắng, bên trên thấy y ở chốn khỉ ho cò gáy này cũng không dễ dàng gì, hơn nữa cưỡng gian lại bắt thành, chân cũng bị gãy, nên phạt y bồi thường một năm bổng lộc cho Miêu trại, không truy cứu gì nữa, cho nên án này mới cho qua đi.”

Dương Thu trì gật đầu: “Thì ra là thế, như vậy có thể nói, tên Vân Lăng này nhớ đến hận cũ, hành hung báo phục.”

“Đúng vậy. Tôi nghe nói, căn cứ vào lời khai của Vân Lăng, lúc gã xông vào thư phòng, trong thư phòng đó chỉ có Vương điển sứ và tiểu thiếp Triệu Di nương của y, lại còn có một tên cân ban tên là Tiền Quý có mặt lúc đó. Vân Lăng cầm đao đâm tới, một hơi đâm rất nhiều đao, ngũ tác nghiệm thây cho biết, toàn thân Vương điển sứ đều có vết đao, tên tiểu tử này tàn nhẫn quá đi thôi. Nhưng mà gã đối với nữ nhân còn có điểm nhân từ, đối với tiểu thiếp của Vương điển sứ không đâm nhiều đao mấy.”

Hai người một hỏi một đáp tới mãi, trong đầu Dương Thu Trì không ngừng hiện lên hình ảnh đồng đồ nát trong điển sứ nội nha, sự nghi hoặc trong lòng lại hiện lên. Hắn nhìn Vân Lăng quỳ ở pháp trường của Vân Thiên Kinh ở bên cạnh, trong đầu không ngớt vang lên câu nói: “Nếu như đây là một án oan, đầu người rớt xuống rồi thì không thể nào tiếp lại được.”

Đúng vào lúc này, chợt nghe có tiếng người ở dưới nhà vòm thưa: “Bẩm báo đại nhân, giờ Ngọ đã đến!”

—————o0o—————

265. Chương 248: Giành Giật Từng Phút, Từng Giây

Dương Thu Trì bấy giờ mới tỉnh lại từ trong cơn trầm tư, với tay lấy thẻ bài trên ống tre quảng xuống đất: “Dem tên đại đạo đó chém rồi trình lên!”

Từ phía sau tử tù không xa có một đại hán vạm vỡ vốn là đao phủ thủ đang ngồi trên ghế nghỉ ngơi, nghe lời liền đứng dậy, trong tay lấp lánh thanh quý đầu đao sáng chói, bước đến cạnh tên giang dương đại đạo đang bị trói quỳ dưới đất. Đồ đệ của đao phủ với tay nắm bím tóc của y kéo cho cổ thẳng ra. Tên đại đạo đó cười ha hả: “Huynh đệ, tay chân nhanh nhẹn một chút, cho ta cái chết thống khoái xem nào!”

Đao phủ giơ cao quý đầu đao, quát lên một tiếng lớn, hàn quang lóe lên, máu văng tung tóe, đầu của tên giang dương đại đạo lăn công cộc mấy vòng ra xa, cổ thì phún máu có vòi, ướm cả một khoảng đất, thân người từ từ ngã ra đất. Quần chúng đứng xem ở xa xa phát ra một loạt tiếng trầm trồ tán thán.

Đao phủ mặt chẳng đổi sắc tim không xao động, cầm một chiếc khăn trắng lau máu trên quý đầu đao, sau đó vứt khăn xuống đất, chuyển thân trở về ngồi ở chỗ cũ, cầm chén rượu lên uống một hơi cạn sạch.

Tử thi thì Dương Thu Trì đã xem nhiều rồi, người bị bắn chết cũng thấy không ít, nhưng chưa bao giờ chứng kiến chuyện chém đầu ở đường trường. Hiện giờ xem qua, hắn thấy hiệu quả làm chấn động lòng người của việc chém đầu này mãnh liệt hơn nhiều so với dùng súng bắn.

Vân Thiên Kinh ôm chặt Vân Lăng đang bị trói, ông ta biết, chỉ còn ba khắc nữa thôi, con trai ông ta phải rời bỏ ông ta, trong khi đó ông ta chẳng có biện pháp nào. Trên gương mặt già nua nhăn nheo như gốc cây từng già ấy lệ nóng tung hoành, lão nhịn không được đã bật khóc thành tiếng.

Dòng suy nghĩ của Dương Thu Trì vừa rồi bị chuyện chém đầu làm cho hỗn loạn, hiện giờ nghe tiếng khóc của Vân Thiên Kinh liền thanh tỉnh trở lại, theo đó, sự bất an trong lòng hắn như làn mây đen kéo ùn ùn tới khắp cả đầu óc. Hắn bỗng đứng bật dậy, xuống lều bước về phía Vân Lăng.

Liễu Nhược Băng cùng Tống Vân Nhi không biết Dương Thu Trì muốn làm gì, nhanh chóng chạy theo. Cân ban Thường Phúc và Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ cũng nhanh nhẹn bám sát.

Dương Thu Trì đến bên cạnh Vân Lăng, chưa kịp nói gì thì Vân Thiên Kinh đã giống như phát điên, kêu lên một tiếng quái dị, phóng vọt về phía hắn.

Có Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi ở cạnh Dương Thu Trì, cho dù có mười Vân Thiên Kinh cũng không tiến sát được người hắn, đối phó với lão hán phát điên này căn bản chẳng cần Liễu Nhược Băng động thủ, cho nên Tống Vân Nhi phóng ra một cước, đá Vân Thiên Kinh văng ra mười mấy bước, rớt mạnh xuống đất chẳng động dậy gì được.

Mấy tên nha dịch phóng tới đè chặt lão, lấy dây ra định trói lại, Dương Thu Trì quát bảo dừng. Hắn hiện giờ không còn thời gian đâu để ý đến Vân Thiên Kinh, hỏi gấp Vân Lăng: “Lần cuối cùng ta hỏi ngươi, đây là cơ hội cuối cùng - Vương điển sứ có phải là do ngươi giết không?”

Sinh mệnh con người là thứ quý giá nhất, không có sinh mệnh thì chẳng có cái gì cả. Vân Lăng cũng khát vọng sinh mệnh, hơn nữa gã không muốn bản thân chết hồ đồ như thế này, do đó gã đã mở lời, dùng hết sức lực gào rống: “Tôi bị oan uổng! Tôi không có giết y! Tôi bị Giang tri huyện tra tấn buộc phải nhận bừa. Bọn họ đem tất cả mười ngón tay của tôi kẹp nát hết, lại còn dùng bàn ủi đốt tôi, mùa đông mà dùng nước lạnh tạt vào người tôi, lột da tôi! Hu hu hu..., tôi không giết người. Tôi bị bọn họ đổ oan a.”

Dương Thu Trì tức mình: “Ta hỏi ngươi nhiều lần ngươi đều không trả lời, sớm sao không chịu, bây giờ mới nói!”

“Tôi cứ nghĩ ông giống như Giang tri huyện vậy, chỉ biết đàn áp khinh khi người Miêu chúng tôi.” Vân Lăng òa khóc.

Dương Thu Trì lúc này không rảnh để giải thích cho gã biết vấn đề triết học sâu sắc về sự khác nhau giữa người và người, cố gắng trấn áp lửa giận, hỏi: “Rốt cuộc là thế nào? Đừng khóc nữa! Nói mau!”

Vân Lăng thút thít một chút, rồi nói liền một hơi: “Sáng sớm ngày hôm đó, nương tử của tôi và đệ đệ của nàng ấy tiến vào huyện thành mua đồ, thật lâu sau mà không thấy về, tôi nóng lòng nên vào thành tìm. Vừa tiến vào cửa huyện thành, có một nữ nhân hỏi tôi có phải là đang tìm người. Tôi trả lời là đúng, ả nói là ả có nhìn thấy, còn mô tả vóc dáng quần áo rất giống với nương tử của tôi, nói sẽ đưa tôi đi tìm giúp. Tôi tin ngay, cùng ả đi tìm, đến một con đường nhỏ phía sau nha môn, ả đột nhiên xuất thủ đánh tôi hôn mê.”

“Khi tôi tỉnh lại thì đã ở trong nội nha, ở đâu cũng đầy lửa và khói. Trên tay tôi đầy máu, yêu đao nằm trong tay tôi. Dưới đất có hai thi thể, tôi lết lại chỗ thi thể gần nhất kéo lật qua xem, thấy đó là xác của nữ, đã chết cứng rồi, dọa cho tôi sợ phải nhồm dậy chạy, vừa chạy ra khỏi nội nha thì bị bắt. Tôi quả thật không có giết người!”

“Ngươi có chứng cứ gì không? Là ta nói chứng cứ, hiện giờ không có chứng cứ thì ta không thể tin ngươi được.” Lòng hắn nghĩ nữ nhân nào có thể không chế được một đại nam nhân như ngươi, ngươi lừa ai vậy? Ngươi cho rằng các cô gái như Tống Vân Nhi nhiều như vậy sao?

“Chứng cứ.... chứng cứ....” Vân Lăng hoảng loạn nói.

Vân Thiên Kinh bị bọn nha dịch đè áp dưới đất, nhưng vẫn cố ngẩng đầu nhìn mặt trời, thấy đã không còn bao nhiêu thời gian nữa, liền rống lên: “Con trai ta quả thật bị oan uổng mà! Dương đại nhân, cầu xin ngài đó! Nó không thể ngốc đến nỗi một mình chạy lên vào nha môn giết người, càng không ngốc đến nỗi dùng đao của mình giết người,..., hu hu hu.” Lão đầu vừa giãy giụa vừa hu hu khóc rống lên.

Điều này cũng có lý, nếu như Vân Lăng có dự mưu lên vào nha môn giết người, khẳng định sẽ phải nghĩ cách làm sao trốn ra, không thể giết người xong rồi hoảng loạn chạy ra cửa lớn, trong tay cầm đao dính đầy máu, lại là yêu đao của chính mình. Nhưng mà, đó chẳng phải là chứng cứ thuyết phục gì, không thể lật nhào mọi phán quyết đã ra.

Dương Thu Trì lắc đầu lấy làm tiếc, chuyển thân định trở về lều, nhưng trong lòng cảm thấy dường như đã bỏ qua một thứ gì đó rất trọng yếu, trọng yếu phi thường, nhưng là cái gì vậy?

Hắn đứng sững lại, sờ sờ cằm, nhíu mày suy nghĩ một hồi. Đột nhiên, linh quang của hắn chợt lóe lên, sức nghĩ ra - đột nhiên chuyển thân, hỏi Vân Lăng: “Vừa rồi ngươi nói cái gì? Lúc ngươi lật thi thể của nữ nhân đó, ả đã chết cứng rồi, cứng làm sao? Hãy nhớ kỹ lại một chút coi sao!”

Vân Lăng thấy Dương Thu Trì chuyển thân trở lại lều, lòng đã chìm xuống gần như chết hẳn, đột nhiên lại thấy Dương Thu Trì quay lại hỏi, tức thời nhen nhóm lên niềm hi vọng, vội vã gật đầu: “Đúng, tay của ả không thể gập lại, co xong thì duỗi thẳng ra ngay, còn đánh vào mặt tôi nữa, khiến tôi giật nảy cả mình. Nhưng tôi vẫn kéo ả dậy lay ả tỉnh, lúc này mới phát hiện cổ của ả cứng ngắt, dường như là chọc một cây côn vào làm cho nó thẳng vậy, đầu cũng không gục xuống được, cứ như thế theo nhịp lắc của tôi trừng mắt nhìn tôi, eo cũng cứng ngắt, chân cũng vậy, không thể gập lại, toàn thân giống như một khúc gỗ vậy. Tôi sợ quá, bấy giờ mới gạt ả qua một bên bỏ chạy.”

“Nữ thi này có phải là của Triệu di nương - tiểu thiếp của Vương điển sứ không?”

“Tôi không biết tiểu thiếp của hần, do đó không biết nữ thi đó có phải là Triệu di nương hay không, hơn nữa mặt của nữ thi đó đỏ lỏm, toàn là máu, căn bản không phân biệt được là ai, hơn nữa trong phòng toàn là khói, tôi sợ quá nên không nhìn kỹ được.”

Đại não của Dương Thu Trì chợt vỡ òa, linh quang chớp lóe, đột nhiên chuyển thân hỏi cân ban Thường Phúc: “Trần Giang tự nơi quàng linh cửu của Vương điển sứ ở chỗ nào?”

Thường Phúc đưa tay chỉ về phía trước: “Chính là ở sườn núi phía đối diện, từ đây đến đó đại khái khoảng sáu bảy dặm.”

Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn, thấy khá xa, lại hỏi: “Cách giờ ngo ba khắc còn bao nhiêu lâu?”

“Đã hơn một khắc rồi, còn khoảng hai khắc nữa!”

Không còn kịp nữa rồi! Dương Thu Trì kêu khổ, tên Vân Lăng này hôm qua hỏi không chịu nói, hiện giờ mới nói, không kịp nữa rồi. Làm sao bây giờ?

Tử hình nhất định phải chấp hành trong vòng ba ngày, hôm nay là ngày cuối cùng, nếu như qua khỏi giờ ngo ba khắc hôm nay thì không thể chém nữa, và nếu quá ba ngày không xử quyết phạm nhân, thì sẽ bị hỏi tội! Làm sao bây giờ!? Trên trán Dương Thu Trì tẩm đầy mồ hôi lạnh.

Liễu Nhược Băng đột nhiên hỏi: “Dương đại nhân muốn đến ngôi chùa ở núi đối diện hả?”

Dương Thu Trì nghe thế, tức thời mừng rỡ kêu lên: “Đúng đúng! Con tảo hồng mã của Liễu tỷ tỷ còn đó không? Mau mau, mau đưa ta đến đó, chậm chút nữa không kịp rồi!” Xong chuyển đầu lớn tiếng nói với Triệu bá tổng: “Tạm thời đình chỉ hành hình, chờ ta trở lại!”

Liễu Nhược Băng đưa tay lên miệng huýt, mấy tiếng chói tai chót cất lên thật gấp. Chẳng mấy chốc sao, một con ngựa hồng từ xa phóng lại như bay. Liễu Nhược Băng túm lấy eo Dương Thu Trì, phóng vút người lên không, yên ổn rơi mình xuống yên ngựa, giật mạnh dây cương, con tảo hồng mã hí vang, phóng vút đi như một luồng điện về phía sườn núi đối diện.

Triệu bá tổng không biết đã phát sinh chuyện gì, dù sao giám trảm quan chính là Dương Thu Trì, y chỉ phụ trách an toàn cho pháp trường, cho nên đáp ứng ngay, vừa định mở miệng hỏi lại, thì hai người Dương Thu Trì đã đi xa.

Tổng Vân Nhi đuổi gấp theo mấy bước, lớn tiếng hô: “Ê....! Chờ muội với!”

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ vừa lúc đó kéo lại một thớt ngựa đưa cho Tổng Vân Nhi, cả bọn cùng cười ngựa chạy theo.

Con tảo hồng mã quả nhiên là một thớt thần câu, Dương Thu Trì chỉ nghe gió rít vù vù bên tai, thấy cây cối hai bên đường nhanh chóng trôi vụt về sau, chẳng mấy chốc đã đến chân núi, rồi sau đó men theo đường ruột dê xông thẳng lên trên.

Bên cạnh lại là vực sâu, Dương Thu Trì sợ con tảo hồng mã sẽ xảy chân, rơi xuống dưới thì tan xương nát thịt, sợ đến nỗi kêu lên cả kinh.

Liễu Nhược Băng lạnh giọng quát: “Sợ thì nhắm mắt lại, đàn ông con trai gì mà bé gan như thế!”

Dương Thu Trì vòng tay qua võ mạnh lên đùi của nàng: “Người dám quát ta à, coi ta làm sao chinh trị người nè!” Bên cạnh không có ai, gan của Dương Thu Trì quả thật to ra.

Liễu Nhược Băng lạnh lùng bảo: “Người dám động chân động tay nữa, ta...”

“Ta sẽ đem người cột vào đuôi ngựa kéo đi!” Dương Thu Trì học theo giọng nói của nàng đáp lại.

Liễu Nhược Băng bật cười, sao đó xụ mặt: “Người ngoại trừ lừa lờ còn làm được gì nữa?” Dừng lại một chút, lại nhỏ giọng tiếp: “Cũng không biết Vân nhi vì sao lại thích người, xem như của quý không bằng vậy!”

Nói đến Vân nhi, lòng Dương Thu Trì trầm xuống, hẳn hoàn toàn không biết cách hóa giải nút thắt chết người này.

Liễu Nhược Băng thông tuệ trời sinh, thấy Dương Thu Trì đột nhiên không nói, đương nhiên biết hắn đang nghĩ gì, khe khẽ thở dài, bảo: “Đừng nghĩ xa xôi nữa, sau này người đối xử tốt với Vân nhi là được rồi. Không cần quan đến ta.”

“Nhưng mà...” Dương Thu Trì xoay mặt qua định nói với nàng, thật tình cờ là môi của hắn chạm phải bờ môi mềm mại của nàng, liền thuận thế hôn nàng luôn.

Liễu Nhược Băng hơi hoảng loạn: “Người tiếp tục như thế ta không chế tạo hồng mã không được, cả hai chúng ta sẽ rơi xuống chết hết!”

“Cùng chết chung một chỗ với mỹ nữ như nàng cũng chẳng oan uổng hay đáng tiếc gì!” Dương Thu Trì không biết bản thân vì sao khi ở trước mặt Liễu Nhược Băng lại mồm miệng trơn tru như vậy, có thể đó là tiềm thức của hắn mách bảo, cần phải dùng phương thức này để hóa giải sự lạnh lùng như băng giá của Liễu Nhược Băng.

“Ba hoa!” Thanh âm của Liễu Nhược Băng tuy vẫn còn lạnh, nhưng vẫn nghe từ đó chút tình ý ấm êm.

Hai người cứ nói chuyện, con ngựa dưới thân cứ chạy không chút lơ lửng, giống như một cơn gió phóng ủa lên núi, chẳng mấy chốc đã lên đến ngôi chùa trên sườn.

—————o0o—————

266. Chương 249: Không Phù Hợp

Nhược Băng chụp lấy Dương Thu Trì phóng xuống ngựa, hai người vội vã xông vào trong chùa.

Cửa chùa đóng chặt, Dương Thu Trì vừa định gọi cửa, Liễu Nhược Băng đã vung một chưởng kích thẳng vào cửa đánh ỳnh một cái, bụi bay tứ tung, hai cánh cửa bật gãy hẳn ra.

Bà chị họ Liễu này thật là thích dùng võ lực a! Trong đầu óc của nàng có lẽ vũ lực là biện pháp giải quyết tốt nhất vậy. Và cũng có thể, nàng ta là điển hình của một vị phát xít ZZ ham thích cường quyền.

Trong vườn chùa có mấy tiểu hòa thượng đang quét sân, thấy Dương Thu Trì toàn thân mặc quan phục tiến gấp vào, vội vã cung thân thi lễ.

Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng xông gấp vào đại điện, trụ trì của chùa đang dâng hương trên hương án, thấy hẳn toàn thân vận quan phục tiến vào, cùng vội vã chấp tay mô phật, vừa định lên tiếng, thì Dương Thu Trì đã giành nói trước: “Ta là tân nhậm tri huyện Dương Thu Trì của bổn huyện, linh cữu của Vương điển sứ quàng ở chỗ nào? Mau dẫn chúng ta tới.”

Trụ trì thấy thần tình của Dương Thu Trì rất gấp rút, không dám nói nhiều, vội vã dẫn hai người đến một gian phòng ở phía sau chùa. Trong phòng này có bày vài cái ghế dài, trên đó có quàng hai quan tài bằng gỗ đen xì xì.

Không chờ Dương Thu Trì nhờ vả, Liễu Nhược Băng đã phóng lên trên ghế, một tay vịn chặt quan tài, một tay ấn lên nắp, hét to một tiếng: “Lên!”

Tiếng rắc rắc liên tục vang lên, các đinh đóng chặt quan tài ứng thanh bật lên cả, lộ ra mấy cây đinh dài sáng quắc giống như răng thú vậy.

Một mùi hôi thối nồng nặc bốc vụt lên, Liễu Nhược Băng cầm chặt nắp quan tài bay xuống, nhẹ nhàng đặt nó xuống đất, kịp thời tránh xa luồng khí hôi tanh này, sau đó nhẹ nhàng dựng nắp quan tài qua một bên.

Dương Thu Trì nhìn bài vị phía trước quan tài, thấy đây là quan tài của tiểu thiếp của Vương điển sứ. Hắn không để ý gì đến mùi hôi thối, nhảy lên trên ghế dài nhìn vào trong quan tài, thấy lớp trên cùng là lớp vải màu đỏ. Hắn cẩn thận vén một góc lên, từ từ kéo ra, lộ ra thây cốt phía dưới.

Thây cốt này mặc áo quần nữ, nhìn không rõ tình huống thân thể, nhưng có thể thấy phần đầu đã bị đốt thành than không nhận ra được, đầu tóc không còn cọng nào. Tuy chỉ cách thời gian tử vong không quá

nửa năm, nhưng do không chôn sâu vào đất, thi thể dễ trong không khí có tốc độ hủ bại thật nhanh, cho nên tiết trời dù phần lớn là mùa đông làm giảm tốc độ thối rữa, nhưng thi thể này đã tiến vào thời điểm sau cùng của việc hủ bại, tiếp cận giai đoạn biến thành xương trắng rồi.

Da ở phần đầu đã bị than hóa toàn bộ, hơn nữa phần thịt cơ ở đó đã bị hủ bại cao độ, hốc mắt, hốc mũi, răng đều đã lộ ra, đã trở thành nửa cái đầu khô lâu. Phía dưới đầu có dịch thể màu đen đen lưu động, đây là thứ hay gọi là “Thi thủy” (nước cốt), chính là thứ do các cơ thịt và bộ phận mềm ở đầu phân giải dịch hóa mà thành.

Dương Thu Trì chú ý đến một chiếc răng vàng lấp lánh trên nữ thi, cảm thấy kỳ quái, tự hỏi chẳng lẽ người ở thời Minh đã biết dùng răng vàng rồi hay sao? Kỳ thật, dùng răng giả để thể răng thật bị hư chính là một trong những phát minh vĩ đại của y học Trung Quốc về răng hàm mất, và đã từng lưu hành ở thời Tống trước rồi.

Liễu Nhược Băng lúc này đã nhảy lên trên ghế, đứng bên cạnh Dương Thu Trì.

Hắn hiện giờ không mang theo bao tay đặc chế, lại không tiện dùng đoản kiếm của Liễu Nhược Băng cắt quần áo của thi thể, vì nếu đoản kiếm dính phải chút thi thủy đầy khủng bố này, đối với nữ tử ưa thích sạch sẽ đến thành bệnh như nàng mà nói, thì thanh đoản kiếm đó coi như vứt đi. Một thanh kiếm tốt như vậy, nàng ta vứt được nhưng Dương Thu Trì thì không.

Dương Thu Trì yêu cầu trụ trì của chùa nhanh chóng cho người mang một cái kéo lớn và một con dao nhỏ tới.

Zụ trì thấy Dương Thu Trì đã mở quan tài ra, có lòng ngăn lại, nhưng người ta là huyện thái lão gia đang tra án, ông ta không có gan can thiệp vào, giờ nghe sự phân công của Dương Thu Trì, vội vàng đáp ứng luôn miệng, nhanh chóng chạy đi.

Lúc dao kéo chưa được mang đến, vì để tận dụng thời gian, Dương Thu Trì bắt buộc phải tự thân động thủ, cẩn thận cởi nút quần áo của tử thi, từ từ kéo y phục, lộ ra thân cốt bên dưới.

Toàn thi thể đã bị than hóa và hủ bại cao độ, chỉ còn lại những tổ chức mềm dính vào xương, xương trắng nhờ nhờ, phía dưới có dịch thể lưu động, lớp đệm lót phía dưới đã bị “thi thủy” (nước cốt) tẩm ướt sũng.

Kéo và dao được mang tới, Dương Thu Trì dùng kéo cẩn thận cắt y phục trước ngực của nữ thi ra, khiến cho toàn bộ thân trên của nữ thi lộ hết.

Hắn lại dùng tiểu đao rọc da thịt ở cổ, kỳ thật nói rọc ra là không chuẩn xác, vì thi thể đã hủ bại cao độ, các tổ chức mềm đã dịch hóa giống như thịt đã bị nấu nhừ rửa ra, hắn kỳ thật chỉ dùng dao này vạch vạch ra các phần thịt mềm bầy nhầy thể thôi.

Hắn chỉ nhìn một cái, thở dài, lại cẩn thận dùng dao mở khớp xương ngực và cạo mó thịt bầy nhầy ở xương sườn, lộ ra lồng ngực, có thể thấy phổi và các bộ phận bên trong đã thối rửa nhũn ra hết.

Liễu Nhược Băng hỏi: “Người đang làm gì vậy?”

Nếu như Tống Vân Nhi hỏi như vậy, Dương Thu Trì khẳng định sẽ lười đáp, cũng không ở không để trả lời, nhưng hiện giờ người hỏi là Liễu Nhược Băng, là người mà hắn gây hại qua lại không thể cùng nàng sống trọn đời, là một người Dương Thu Trì thập phần áy náy nhưng chẳng có biện pháp nào bù đắp, cho nên hắn đáp: “Tên tử tù Vân Lăng nói nữ thi lúc đó đã cứng ngắc, lúc đó là mùa đông, thi cương xuất hiện chậm hơn bình thường. (Chú: Thi cương không phải là hiện tượng đông băng lạnh cứng của thi thể, hai thứ có nguồn gốc và nguyên nhân khác nhau), trong tình huống này để thi thể xuất hiện thi cương phải mất ít nhất hai canh giờ. Căn cứ vào lời thuật lại của Vân Lăng, thi cương đã phát triển đến toàn thân, cho thấy người chết đã chết cách đó ít nhất sáu thời thân (6 canh giờ, tức 12 tiếng đồng hồ) trở lên! Do đó, ta hoài nghi lúc Vân Lăng tiến vào nội nha, nữ nhân này đã sớm chết hơn cả nửa ngày rồi. Ta hiện giờ muốn xác minh có thật là như vậy hay không.”

Liễu Nhược Băng đưa mắt nhìn Dương Thu Trì, lại lên tiếng hỏi: “Lâu như vậy rồi người làm sao xác định?”

“Phiền phức là ở chỗ đó, vốn ra có thể so sánh thời gian chết và thời gian xảy ra hỏa hoạn để xác định, nhưng chuyện đã xảy ra mấy tháng rồi, thi thể đã sắp rửa ra hết, do đó ta muốn kiểm tra xem họ có phải

là chết rồi bị thiêu đốt hay không.”

Liễu Nhược Băng nhíu mày: “Nếu như bị Vân Lăng giết, nữ nhân này chẳng phải là bị giết rồi mới bị hỏa thiêu hay sao, có gì khác biệt đâu?”

“Giết chết xong rồi hỏa thiêu ngay so với chết nửa ngày xong rồi hỏa thiêu thì hiện tượng trên cơ thể sẽ có khác biệt nhiều.” Do thời gian khẩn cấp, Dương Thu Trì không tiện nói kỹ hơn, chỉ đơn giản nói những gì cần nói: “Tôi nghe Triệu bá tông nói, tiểu thiếp Triệu di nương của Vương diễn sứ bị đâm hai đao ở bụng, do đó phán đoán nàng ta lúc đó có khả năng chỉ rơi vào trạng thái hôn mê, vẫn còn ở giai đoạn giãy chết. Nếu quả là như thế, thì nàng ta sẽ còn hô hấp yếu ớt. Và vì thế mà có khả năng sẽ hít khói và muội than vào trong yết hầu, khí quản, hay thậm chí cả trong phế quản, chỉ cần mổ ra là có thể thấy. Ngoài ra ở đốc huyệt sẽ xuất hiện mô giả giống như bạch hầu, hoặc là các loại mụn rộp do hô hấp phải khí nóng gây phồng đường hô hấp tạo ra. Hơn nữa, huyết dịch sẽ nhân vì hít vào một lượng khí CO₂... à không, là độc khí... nên sẽ có màu đỏ bầm. Phế, gan và các nội tạng khác đều xuất hiện hiện tượng ứ huyết, phù thũng, mô não ở đầu cũng xuất hiện hiện tượng phù thũng do chảy máu trong vân vân.”

Dương Thu Trì tổng kết: “Nếu như người chết đã chết trước đó sáu canh giờ rồi, những triệu chứng như trên sẽ không xuất hiện. Như vậy có thể nói, nếu như ta không thể phát hiện những chứng trạng trên thân người chết như ta đã nói, thì có thể phán đoán ngược lại là người chết đã chết trước đó lâu rồi, và có thể chứng minh đây không phải là do Vân Lăng giết.”

“Thật không ngờ người chẳng những ba xạo mà còn biết được nhiều điều như vậy.” Liễu Nhược Băng khẽ cười, nàng tuy không hiểu một số danh từ Dương Thu Trì dùng, nhưng chỉ ít nàng cũng minh bạch tính trọng yếu trong việc kiểm tra này của hắn, lại hỏi: “Người đã kiểm tra được chưa?”

Dương Thu Trì thở dài: “Thi thể đã thối rửa gần hết rồi, làm sao mà tra?” Nhưng mà, nếu muốn điều tra ra cho bằng được thì vẫn có thể, nhưng phải cần có thời gian và các dụng cụ hóa nghiệm.

“Vậy làm sao bây giờ?” Gương mặt lạnh lùng và xinh đẹp của Liễu Nhược Băng cuối cùng cũng hiện lên chút lo âu hiếm có.

Nàng đang sốt ruột vì chuyện của ta! Dương Thu Trì cảm thụ được sự ám áp trào dâng trong lòng.

Liễu Nhược Băng lại tử tế nhìn thi thể của cô gái trong quan tài, thở dài: “Nếu như hai tay, hai chân của cô ta không bị thủ đoạn phân cân thác cốt làm lệch khớp hết, chỉ bằng hai đao bị đâm kia, nhất định có thể còn chạy được một lúc.”

Phân cân thác cốt thủ? A a, nghe sao mà quen thế nhỉ? Đường như đã đọc ở đâu đó trong tiểu thuyết võ hiệp rồi! Hắn vừa định nhảy xuống, đột nhiên dừng lại: Phân cân thác cốt thủ? Không có lẽ nào!

Dương Thu Trì cúi đầu nhìn nữ thi trong quan tài, hỏi: “Liễu tỷ tỷ, tỷ xác định là cô ta trúng phải Phân cân thác cốt thủ sao?” Lời này vừa hỏi ra, trong lòng hắn đã tức cười, một cao thủ như Liễu Nhược Băng còn nhìn không ra, thì còn có ai nhìn ra được nữa bây giờ?

Liễu Nhược Băng ngược lại chẳng để ý chuyện nhỏ đó, thật thà đáp: “Đương nhiên, nhìn tư thế tay chân của cô ta là biết.”

Dương Thu Trì ngắc đầu, sờ cằm: “Như vậy thì kỳ quái rồi, Vân Lăng dùng đao giết tiểu thiếp của Vương diễn sứ, trực tiếp dùng đao đâm vài cái là coi như xong, cần gì phải dùng đến Phân cân thác cốt thủ để làm chi? Đây dọa cô ta cho vui hay sao? Không đúng, gã lúc đó thân rơi vào hãm cảnh, không hơi đâu đi chơi trò không hợp tình hợp lý này! Chẳng lẽ Vân Lăng quả thật bị người ta đồ oan?”

Liễu Nhược Băng nói: “Chúng ta nhìn thấy bên kia xong hăng hay!” Không chờ Dương Thu Trì nói gì, nàng ta đã nhẹ nhàng nhảy đến cái quan tài còn lại, đứng trên ghế dài, giống như pháo nổ ngang tai cạy nắp quan tài nhanh như gió.

Dương Thu Trì nhảy lên trên ghế dài, cúi đầu nhìn, đưa tay khe khẽ khều lớp vải đỏ bên trên ra, lộ thi cốt bên dưới. Chỉ cần nhìn một cái, Dương Thu Trì đã lộ vẻ thất vọng lên đầy mặt. Thi thể này đã thối rửa gần hết rồi, phân khô lâu trên đầu đã hiện ra gần hết. Tuy thất vọng, nhưng hắn vẫn quyết định kiểm tra tử tế một chút, đây là hi vọng cuối cùng. Hắn dùng kéo cẩn thận cắt hết y bào toàn thân của Vương diễn sứ, vạch ra, rồi kiểm tra tử tế từ trên xuống dưới.

Quả nhiên, trên người Vương điển sứ có rất nhiều vết thương, tuy da thịt đã thối rửa gần hết, nhưng mấy đoạn xương sườn gãy và xương ngực lộ ra vết đao đâm sâu có thể chứng minh được điều này.

Thi thể đã thối rửa cao độ, chỉ bằng người trần mắt thị không thể phát hiện được đây có phải là người bị chết hết nửa ngày rồi mới bị thiêu cháy hay không. Dương Thu Trì sờ cảm nhìn quan tài trùng trùng, suy xét xem có nên đình chỉ chấp hành tử hình, đem thi thể về cẩn thận hóa nghiệm nghiên cứu.

Liễu Nhược Băng thích ở sạch, cho nên phải chờ cho luồng hơi thối bốc lên tan bớt rồi mới nhảy lên trên ghế gỗ dài, đứng cạnh Dương Thu Trì nhìn vào quan tài, sau đó chuyển đầu đi chỗ khác, mặt hơi đỏ hồng, giận dỗi: “Người sao lại cỗi hết y phục của y vậy...”

Dương Thu Trì nhìn Liễu Nhược Băng, rồi quay lại nhìn nam thi trong quan tài, bấy giờ mới phản ứng trở lại, vì hắn đã lột sạch y phục toàn thân và cả khổ của nam thi, tuy thi thể đã thối rửa gần hết, nhưng bộ vị bí ẩn của nam nhân vẫn có thể nhìn thấy đại khái như lúc thường, liền cười cười, thò tay ra định kéo lớp vải hồng che thi thể đi.

Chính vào lúc này, Dương Thu Trì ơ lên một tiếng, hắn thấy thi thể nhân vì thối rửa đã lộ ra xương đùi, đó là một xương đùi trắng hếu còn dính một số mô mềm thối rửa, bèn cầm tiểu đao đến rọc cho sạch, quan sát thật kỹ.

Đột nhiên, Dương Thu Trì chấn động toàn thân, trầm giọng nói: “Không đúng! Người chết không phải là Vương điển sứ!”

—————o0o—————

267. Chương 250: Đao Hạ Lưu Nhân

Cái gì? Liễu Nhược Băng cả kinh, nhưng không nhìn vào tử thi trong quan tài, mà nhìn trùng trùng Dương Thu Trì, kinh ngạc hỏi: “Người nói tử thi không phải là Vương điển sứ?”

“Đúng! Vương điển sứ là một người què, bởi vì y muốn cưỡng gian vợ của Vân Lăng, bị Vân Lăng đánh gãy một chân. Cho dù sau đó đã tiếp xương gãy, nhưng trên xương nhất định vẫn còn lưu lại dấu vết xương gãy lại lành, trong khi đó người này có hai xương chân hoàn chỉnh chẳng có dấu vết gì, căn bản chưa từng bị gãy xương!”

Liễu Nhược Băng lập tức hiểu ra, và cũng liếc nhìn qua thi thể trong quan tài một lượt, lại nói: “Hai tay của thi thể này cũng bị thủ pháp phân cân thác cốt làm cho trật hết các khớp.”

Dương Thu Trì à lên một tiếng, tử tế cạo sạch các chi tiết trên xương tay, quả nhiên chúng đều bị sai khớp. Hắn lại kiểm tra tình huống thoát khớp ở cổ tay của nam thi, bất ngờ phát hiện ngón tay út của nam thi này bị mất hết một đốt, từ vết xương ở đầu ngón tay phát hiện đó là một vết trăn cự thương (vết thương cũ).

Nam thi và nữ thi này lúc còn sống đã bị người ta dùng thủ pháp phân cân thác cốt chế phục, như vậy người này xem ra có võ công rất lợi hại, hắn đột nhiên nhớ lại những gì Vân Lăng đã nói, là gã đã bị một nữ nhân lừa vào trong một con hẻm nhỏ, sau đó nữ nhân này đột nhiên ra tay chế phục gã, khi gã tỉnh lại thì đã bị đưa đến nội nha của điển sứ. Còn hai tử thi này đêm đó cũng xuất hiện trong nội nha, xem ra, nữ nhân khống chế Vân Lăng cùng với người khống chế hai kẻ đã chết này có thể là một, hơn nữa, nữ nhân có võ công cao cường kia có thể là người trong nội nha của điển sứ, thậm chí có khả năng là người tiểu thiếp đó của Vương điển sứ! Chỉ cần tìm được nữ nhân này là có thể vạch trần mọi bí mật.

Nhưng mà, hiện giờ không còn thời gian để tử tế suy nghĩ vấn đề này, Liễu Nhược Băng giục: “Chúng ta mau trở về đình chỉ hành hình!” đột nhiên lại nói: “Vân nhi và mọi người đến rồi.”

Tiếp theo đó, từ xa xa chợt vọng tới tiếng gọi của Tống Vân Nhi: “Ca....! Sư phụ....! Hai người ở đâu!” Bọn họ cuối cùng cũng theo tới.

Dương Thu Trì lớn tiếng gọi: “Vân nhi, chúng ta ở nơi này!” Nói xong hắn nhảy xuống ghế, chạy đến cửa, thấy Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và các hộ vệ đang chạy về hướng này.

Không chờ cho Tống Vân Nhi lên tiếng, Dương Thu Trì đã nói trước: “Vân nhi, đích xác là bị oan, người trong quan tài không phải là Vương điển sứ! Nam Cung Hùng, người phái hai người lưu lại, đóng quan tài cho thật chặt ta sau đó sẽ phái dân tráng đem quan tài vận chuyển về để trong liệm phòng của nha môn. Chúng ta phải nhanh chóng trở về đình chỉ hành hình!” Nói xong, hắn cùng Liễu Nhược Băng xông ra ngoài cửa chùa.

“Chờ muội với!” Tống Vân Nhi gấp bước đuổi theo.

Đến ngoài cổng chùa, Liễu Nhược Băng nói với Tống Vân Nhi: “Con cười tảo hồng mã cùng Dương đại nhân đi trước!”

“Dạ!” Tống Vân Nhi xốc eo Dương Thu Trì nhảy lên yên ngựa, sau đó tự mình phóng lên ngồi sau, ôm chặt eo của Dương Thu Trì, thúc ngựa ra roi, tảo hồng mã chạy vụt xuống núi.

Lúc lên núi thì sư phụ Liễu Nhược Băng ôm eo đưa hắn lên, giờ hạ sơn thì đồ đệ Tống Vân Nhi ôm eo cùng hắn xuống, diễm phúc của Dương Thu Trì xem ra không nhỏ, chỉ có điều, thứ diễm phúc này hắn nên hưởng thụ như thế nào đây? Chỉ sợ một ngày nào đó trong tương lai, trong hai người họ nhất định sẽ có một người phải chịu đau thương, và chẳng quản người đó là ai, đều không phải là chuyện mà Dương Thu Trì muốn nhìn thấy.

Tốc độ chạy xuống dốc nhanh hơn chạy lên núi nhiều, Dương Thu Trì liếc nhìn vực thẳm ở bên cạnh, càng cảm thấy kinh tâm động phách hơn, thẳng thừng nhắm tịt mắt lại.

“Ai...! Muội hỏi huynh!” Tống Vân Nhi khẽ sát tai Dương Thu Trì hỏi, “Huynh làm sao biết sư phụ của muội có con tảo hồng mã chạy nhanh như thiểm điện?”

Nếu như Dương Thu Trì đã nói không nhận ra nữ nhân bắt hắn đi lúc trước là ai, bởi vì nữ nhân đó che mặt, thì Dương Thu Trì cũng không nên biết nữ nhân đó chính là Liễu Nhược Băng, và cũng không biết luôn Liễu Nhược Băng có con tảo hồng mã. Nhưng mà, vừa rồi hắn làm sao biết được nàng ta có thốt ngựa này? Như vậy chẳng phải là lời nói trước sau mâu thuẫn với nhau hay sao?

Dương Thu Trì rụng rời cả người, kêu khổ liên miên, vừa rồi trong lúc khẩn cấp hắn đã không kịp suy nghĩ nên buột miệng. Hiện giờ tính sao đây? Hắn xoay chuyển đầu óc, tùy tiện đáp: “Tối qua muội đi làm đồ ăn, ta đi hỏi sư phụ của muội theo chúng ta có phải là đi bộ hay không, nếu vậy thì quá khổ. Người cho ta biết là người có một thốt tảo hồng mã, ngày có thể đi nghìn dặm, đêm chạy ít nhất tám trăm.”

Tống Vân Nhi vẫn còn nghi hoặc, chần chờ một chút, lại thăm dò: “Lúc ở Vũ Xương huynh bị bắt đi, người đó dường như là cười một con tảo hồng mã...”

“Ta lúc đó bị người ấy điểm cho hôn mê, tỉnh dậy chẳng nhìn thấy con tảo hồng mã nào cả?? Chẳng lẽ người đó và sư phụ quen nhau? Sư phụ cho người đó mượn ngựa...” Dương Thu Trì cố ý nghi hoặc xoay qua nhìn nàng.

“Không không, muội chỉ liên tưởng thế thôi, hi hi,” Tống Vân Nhi nhanh chóng cắt lời hắn, lại chuyển đề câu chuyện: “Đúng rồi, vừa rồi huynh ở pháp trường sao lại gọi sư phụ của muội là Liễu tỷ tỷ?”

“Ta.... ta dù sao cũng cảm thấy sư phụ của muội trẻ tuổi quá, gọi là tiền bối khiến cho người già đi, hay là gọi tỷ tỷ hợp hơn nhiều, có thể là trong lúc gấp rút, thuận miệng gọi ra thế thôi.”

“Sư phụ của muội dù trẻ tuổi, nhưng huynh cũng không được gọi người là tỷ tỷ a, huynh gọi là tỷ tỷ, người là sư phụ của muội, như vậy chẳng phải là huynh lớn hơn muội một bậc hay sao? Như vậy sau này....Huynh để tâm chiếm tiện nghi của muội! Muội không chịu! Sau này không được gọi nữa, có nghe hay không?”

“A....! Lần sau không dám nữa.” Dương Thu Trì lộ vẻ mặt sầu khổ đáp. Kỳ thật, trong lòng hắn hiểu rất rõ, là Tống Vân Nhi làm gì lo sợ hắn chiếm tiện nghi của nàng, cái nàng ta lo sợ chính là nếu như hắn và sư phụ của nàng ngang vai ngang vế nhau mà luận, thì hắn và bản thân nàng sẽ có mối quan hệ tôn - ấu (kể trên người dưới), mà nếu tôn - ấu thông hôn với nhau thì bị coi là loạn luân, cho nên nếu vậy thì nàng ta không thể gả về cho hắn rồi! Dương Thu Trì đối với sự khổ tâm này của Tống Vân Nhi sao lại chẳng biết, lòng cảm động vô cùng, sau đó tùy theo sự dẫn xóc do ngựa chạy, hắn cảm giác được từng đường cong trên thân thể đã phát dục của nàng, lòng lại càng lâng lâng hơn, nhưng không biết làm cách nào để xử trí lưới tình loạn như ma này.

Con tào hống mã quả thật là một thớt thần câu, trong lúc hai người nói chuyện, nó đã như một làn gió cuốn xuống núi chạy đến pháp trường.

Triệu bá tổng mừng rỡ nói: “Dương đại nhân đến thật đúng lúc, vừa đến giờ Ngọ ba khắc, có thể hành hình được chưa?”

Dương Thu Trì phát tay: “Án mạng này còn có điều kỳ quặc, bốn quan cần phải điều tra kỹ lưỡng báo lên trên, hiện giờ đình chỉ hành hình, đưa tử tù Vân Lăng giải về lao phòng của nha môn!”

Ồa...! Mệnh lệnh này của Dương Thu Trì vừa phát ra, mọi người đều sửng sốt kinh ngạc. “Đạo hạ lưu nhân” trên pháp trường là điều kịch tính nhất vừa lại phát sinh, bá tánh vây quanh đua nhau nghị luận, và mấy chục người Miêu chờ thủ thi thì càng vui mừng kinh ngạc, quỳ rụp cả xuống, luôn miệng xưng tán thanh thiên đại lão gia, dập đầu lạy Dương Thu Trì lia lịa.

Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh đang quỳ ôm con trai dường như không còn tin vào tai mình nữa, nhìn con trai Vân Lăng của lão một cái, thấy ánh mắt vui mừng kinh ngạc của Vân Lăng, biết là bản thân không nghe nhầm, đột nhiên bỏ con trai ra, quỳ xuống lê lét vài bước, dập đầu bình bịch lạy Dương Thu Trì, nước mắt ứa ra ào ạt, nghẹn ngào chẳng nói được câu nào, chỉ biết dập đầu đến chảy máu.

Dương Thu Trì vội vã bước lại đỡ lão dậy, nói: “Vân trại chủ không cần phải như thế, xem ra, án tử của con trai ông còn có ẩn tình khác, bốn quan trở về lập tức điều tra, cố hết sức để sớm phá án này.”

“Đa tạ...! Đa tạ...!” Vân Thiên Kinh cuối cùng cũng có thể nói thành lời, nhưng không tìm được lời nào thích hợp bằng hai chữ đa tạ đó để biểu đạt tâm tình của mình.

Dương Thu Trì lại bảo: “Nhưng mà, trước khi án này được phá, Vân Lăng còn không thể đi, trước hết cần phải áp giải đến giam trong nha môn. Vân trại chủ yên tâm, ta sẽ chiếu cố cho lệnh công tử thật tốt.” Dừng lại một chút, hần lại kể tai nói nhỏ: “Cái cảm ỷ về yêu bài ta cho ông xem cùng mọi chuyện liên quan đến thân phận của ta, Vân trại chủ nhất định phải bảo mật, không được tiết lộ bất cứ điều gì!”

Vân Thiên Kinh cúi người thưa: “Vân mỗ hiểu được điều lợi hại trong này, đại lão gia yên tâm đi, Vân mỗ quyết không dám tiết lộ nửa lời. Đại lão gia đối với Vân gia ân trọng như núi, sau này xông pha khói lửa, chỉ cần đại lão gia nói một lời, Vân mỗ dẫu cho thịt nát xương tan cũng quyết không từ chối!”

Dương Thu Trì cười cười: “Nói hay lắm, nói hay lắm!”

Vân Thiên Kinh bấy giờ mới chạy đến ôm con trai nói: “Người còn được ra đó làm gì, còn không mau dập đầu đa tạ Dương thanh thiên Dương đại lão gia, cảm tạ ân cứu mệnh của người!”

Vân Lăng lúc này mới phản ứng, vừa bước khỏi quỷ môn quan, tư vị chết đi sống lại đó khiến cho gã hoan hỉ thiếu điều ngất đi, hai mắt ứa lệ, khàn giọng thưa: “Đa tạ! Đa tạ thanh thiên đại lão gia đã có ân cứu mệnh!” Hai tay gã bị trói ngược, nhưng vẫn cố gượng dập đầu lạy Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì phát tay, ra lệnh cởi trói, áp giải gã lên tù xa mang trở về nha môn.

Triệu bá tổng lúc này đã bước xuống đài đến bên cạnh Dương Thu Trì, do dự một chút rồi hỏi: “Dương đại nhân, ngài không nhận lầm chứ?”

Dương Thu Trì đáp: “Chuyện gãy chân của Vương điển sứ chết rồi đó không sai chứ?”

“Không sai a, lúc đó tôi còn mang binh cứu y từ Miêu trại trở về, cẳng chân bên trái còn bị đánh gãy lia cả ra, treo một bên quái mô quái dạng làm người khác giật cả mình. Sau khi đưa về huyện thành, phải tìm lang trung tiếp cốt lại cho y, rồi nằm ở trên giường hết cả mấy tháng mới khỏe lại.”

“Như vậy là đúng rồi, án mạng này còn có ẩn tình, chờ ta tra rõ xong rồi tính sau.”

Dương Thu Trì phân phó đưa tù xa và Vân Thiên Kinh trở về huyện nha, rồi chờ một chút, Liễu Nhược Bằng cùng Nam Cung Hùng và sáu thiếp thân hộ vệ đã trở lại pháp trường.

Do hôm nay đã chém đầu tên giang dương đại đạo, do đó án theo quy củ, Dương Thu Trì phải đến miếu thành hoàng thấp hương. Sau đó, hần trở về huyện nha, bọn nha dịch đi sau đốt pháo vang trời, Dương Thu Trì trở về thẳng đường “Bài nha”, ba ban nha dịch nhất tề quát vang xua đuổi quỷ hồn uế khí, sau đó coi như chuyện giám trảm đã hoàn tất.

Dương Thu Trì nhanh chóng phát phiếu bài đi bắt ngõ tác nghiệm thầy của Vương điển sứ, cân ban trưởng tùy Tiền Quý của Vương điển sứ, và phái dân tráng đến Trấn Giang tự vận chuyển hai cỗ quan tài trở về quan lại trong liệm phòng của nha môn.

Ngõ tác thì ở trong huyện thành, còn cân ban trưởng tùy Tiền Quý đã trở về quê rồi, các bộ khoái chia làm hai đường đi bắt người.

Nhân lúc rảnh rỗi này, Dương Thu Trì hạ đường trở về nội nha nghỉ ngơi một chút. Tổng Tình, Hồng Lăng cùng mọi người nghe nói Dương Thu Trì trên pháp trường diễn ra một màn ‘Đao hạ lưu nhân’ kinh tâm động phách, đều như một đàn chim chích líu ra líu ríu bàn tán xôn xao.

Dương Thu Trì vừa ăn cơm xong, uống được một chung trà thì Trương mục giữ cửa vào báo là ngõ tác đã bị bắt về, lão gia có thể thăng đường tra án.

Dương Thu Trì lại mang theo các cân ban, hộ vệ và sư gia tiền hô hậu ủng đến đại đường, thăng đường xong liền cho đưa vị ngõ tác lên tra hỏi.

—————o0o—————

268. Chương 251: Kim Thiên Thoát Xác

Chờ cho tên ngõ tác được truyền lệnh lên tới công đường, Dương Thu Trì bấy giờ mới ngó người. Ngõ tác này là một lão tửu quý, mắt mũi lơ đãng không lên, ngay lão gia ở chỗ này mà cũng nhìn không rõ. Dương Thu Trì ra lệnh cho người đem một bồn nước lạnh tạt vào đầu lão, lão ngõ tác bấy giờ mới hơi tỉnh lại, nhưng đối với những lời Dương Thu Trì hỏi thì chẳng biết gì, sau đó, cuối cùng mới rõ là xác chết của người mà lão từng khám nghiệm trước đây căn bản không phải là của Vương điển sứ.

Ngõ tác bấy giờ sợ quá hóa tỉnh, quỳ xuống đất dập đầu lia lịa, nói lúc đó do uống rượu quá nhiều, mặt của thi thể bị thiêu cháy đến nỗi không còn nhận dạng được gì, căn bản không phân biệt rõ đó là ai, chỉ từ ở quan bào điển sứ mặc trên người chưa thiêu hết mới đoán ra đó là Vương điển sứ, sau đó ở ngực tìm thấy vài vết thương do đao gây ra, từ đó mới xác định là do bị người ta giết.

Điều này lập tức gây sự hứng thú ở Dương Thu Trì, nhưng dù hẳn có gợi ý như thế nào, lão tửu quý này không còn nhớ nổi tình huống vết thương như thế nào cả.

Dương Thu Trì hỏi về tình huống của nữ thi, ngõ tác nói căn cứ vào y phục còn sót lại dưới thân của nữ thi, y xác định đó là tiểu thiếp Triệu thị của Vương điển sứ. Trên thi thể có vài vết thương, cụ thể có bao nhiêu vết thì không nhớ chắc được, cần phải mở thi cách ra tra lại mới có thể rõ.

Dương Thu Trì truyền cho ti sứ trong hình phòng của nha môn đến hỏi, mới biết tài liệu liên quan đến án của Vân Lăng đã được đem báo lên cấp trên, chưa đưa trở về, nếu như có cần thì chỉ có thể đến hình pháp ti ở kinh thành lấy mà thôi.

Thấy hỏi không ra được mấu chốt gì, Dương Thu Trì ra lệnh đem giam ngõ tác lại, chờ sau này tra ra rõ ràng mọi chuyện, sẽ định tội của y sau.

Chiều tối hôm đó, cân ban trưởng tùy Tiền Quý của Vương điển sứ bị bộ khoái bắt từ ở quê lên, Dương Thu Trì lập tức thăng đường thẩm án.

Tiền Quý không biết đã xảy ra chuyện gì, quỳ phục dưới đường.

Dương Thu Trì vỗ kinh đường mộc, quát hỏi: “Tiền Quý, ngươi có biết tội chưa?”

Tiền Quý giật mình cả kinh, vội vã dập đầu: “Tiểu nhân một mực thật thật thà thà, không có làm chuyện gì sai, thỉnh Lão gia minh xét!”

“Giải cho cái tên thật thật thà thà! Ta hỏi ngươi, ngày Vương điển sứ chết đó, ngươi tận mắt chứng kiến Vân Lăng đâm chết Vương điển sứ hay sao?”

“Dạ, tiểu nhân đích xác tận mắt chứng kiến Vân Lăng đâm chết Vương điển sứ!”

“Giỏi cho tên điều ngoa xảo trá!” Dương Thu Trì quát: “Nói thật cho người biết, người chết đó ở chân không có vết gãy, do đó, người đó căn bản không phải là Vương điển sứ! Nếu như người chết không phải là Vương điển sứ, người làm sao thấy Vương điển sứ bị giết đây?”

Tiền Quý cả kinh, ngẩng đầu nghi hoặc hỏi: “Người chết... không phải là Vương điển sứ?”

“Đương nhiên! Bỏ quan đã khai quan nghiệm thi, chứng minh thi thể đó không phải là Vương điển sứ! Tên điều dân nhà người, trên đại đường mà dám tự tin lếu láo, hỗn hào trắng đen, chỉ hươu nói ngựa, không cho người thấy chút lợi hại người sẽ không thật thà khai báo!” Dương Thu Trì vỗ kinh đường một cái thật mạnh, “Người đâu! Kéo hẳn xuống đánh ba mươi hèo!”

Bọn nha dịch tề thanh đáp ứng, bước tới định kéo Tiền Quý đi.

“Đại nhân tha mệnh! Tiểu nhân xin thành thật khai!” Tiền Quý kinh khủng kêu lên.

Dương Thu Trì phát tay, cho bọn nha dịch khoan động thủ, lạnh lùng bảo: “VẬY CÒN KHÔNG THÀNH THẬT KHAI RA!”

“Dạ dạ. Tiểu nhân đích xác không thấy rõ ràng,” Tiền Quý gạt mồ hôi đã chảy đầy đầu, “Đêm hôm đó, Điển sứ đại nhân ở thư phòng xem xét sổ sách chinh thu phú thuế, tiểu nhân ở bên cạnh hầu hạ. Một lúc sau, Triệu di nương cũng đến, nói tự thân nàng ta ở cùng lão gia tra xét là được rồi, bảo tôi đi nghỉ, cho nên tôi bỏ đi.”

“Vừa trở về phòng một hồi, tôi nghe bên ngoài có người la hét cứu hỏa! Tôi sợ quá chạy ra nhìn, quả nhiên trong nhà môn khói lửa bịt bùng, lửa nhanh chóng nuốt gọn thư phòng của điển sứ đại nhân. Tôi vội vã chạy đến thư phòng, phát hiện cửa đóng chặt mở không được. Tôi vội đập mạnh song cửa sổ, vừa định gọi điển sứ đại nhân mau chui ra, thì sự tình phát sinh trong phòng làm tôi sợ hãi khiếp người!”

Dương Thu Trì hỏi dồn: “Người nhìn thấy cái gì?”

“Tiểu nhân từ cửa sổ bị đập vỡ đó nhìn vào trong, thì thấy Vương điển sứ... không, là một người mặc quan bào của Vương điển sứ, tôi lúc đó cho rằng đó là Vương điển sứ, còn có một người mặc áo quần của Triệu di nương nằm thẳng cẳng dưới đất, còn Vân Lăng thì đang dùng một thanh đao đâm loạn vào Vương đâm loạn vào người mặc y phục của Vương điển sứ! Nghe có tiếng động, Vân Lăng chuyển đầu qua nhìn tôi trừng trừng, tuy hấn che mặt nhưng tôi vẫn nhận ra hấn từ cái đầu hói cùng y phục người Miêu.”

“Tôi sợ quá kêu lên một tiếng kinh hãi, quay người bỏ chạy, sau đó tôi nghe cửa phòng sau lưng bị mở, quay đầu lại xem, thấy Vân Lăng cầm trong tay một con đao máu chảy ròng ròng ra ngoài đuổi theo. Tôi liền vừa la vừa chạy ra ngoài nội nha cửa điển sứ, vừa kịp gặp nha dịch và bộ khoái đang kéo đến cứu hỏa. Tôi đem chuyện của Vân Lăng giết chết Vương điển sứ ra kể, bộ khoái vừa vào trong định bắt người, không ngờ Vân Lăng vừa khéo lại cầm đao đuổi theo, sau đó bộ khoái bắt được hấn luôn.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hỏi: “Người hồi tưởng lại chút coi, lúc Vân Lăng hành hung, người nhìn rõ mặt người nằm dưới đất không?”

Tiền Quý lắc đầu: “Tiểu nhân đáng chết, tiểu nhân đích xác không nhìn rõ mặt người đó. Người đó quay chân về phía tôi, đầu úp xuống, cộng thêm đang lúc hoảng loạn, tôi không nhìn rõ đó có phải là Vương điển sứ hay không.”

“Vậy người bằng vào cái gì mà nhận định rằng người bị Vân Lăng giết là Vương điển sứ?”

“Tiểu nhân dựa vào quan bào người đó mặc mà suy đoán ra.”

“Người đó mặc quan bào của Vương điển sứ?”

“Vâng, cộng thêm việc Vương điển sứ mới vừa ở thư phòng đó tra sổ, trừ ông ta còn ai vào đó nữa?”

Dương Thu Trì nhíu mày, đúng a, mới cách đó một chút Tiền Quý còn tra sổ sách với Vương điển sứ, trở về phòng xong quay trở lại là nhìn thấy người mặc quan bào nằm dưới đất, tuy không nhìn rõ mặt, nhưng chắc chắn sẽ nhận định đó là Vương điển sứ.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Ngoài ra người nữ còn lại người có nhìn rõ đó là tiểu thiếp Triệu di nương của Vương điển sứ hay không?”

Tiền Quý lại gạt mồ hôi lạnh, sợ sệt sặc sặc đáp: “Tiểu nhân... tiểu nhân không có, thi thể đó cũng quay mặt vào trong nhìn không rõ, tiểu nhân chỉ từ y phục trên người mà đoán đó là Triệu di nương, bởi vì quần áo vóc dáng của người đó y hệt Triệu di nương vậy.”

Như vậy xem ra, có người dùng hai thi thể mặc y phục của Vương diễm sứ và Triệu thị để giả thành họ, nhân vì y tính toán một khi nổi lửa, nhất định sẽ có người vào gọi Vương diễm sứ, và người này chỉ có thể nhìn từ cửa sổ vào, không thể nào tiến sát lại gần, do đó sẽ cho rằng Vân Lăng giết chết Triệu di nương cùng Vương diễm sứ, dù trong thực tế thì hai thi thể căn bản chẳng phải của họ.

Nếu như người chết không phải là Vương diễm sứ, như vậy hung thủ khẳng định không phải là Vân Lăng, bởi vì mục tiêu của Vân Lăng là Vương diễm sứ, gã không thể không nhận rõ là đã giết loạn ngay. Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, rồi hỏi: “Người nhận ra hung thủ là Vân Lăng, nhưng vừa rồi người nói hung thủ bị mặt, người bằng cái gì mà nhận định đó là Vân Lăng?”

Tiền Quý biết bản thân đã gặp phiền phức to rồi, án này sở dĩ có thể nhận định như trước đây, chủ yếu chính là dựa vào lời làm chứng của y. Do đương thời chẳng có ai ở tại đương trường cả, nếu như bản thân y nhất quyết khẳng định tự mắt thấy rõ người đó là Vân Lăng, thì người khác chẳng thể nào làm gì y được. Nhưng hiện giờ huyện thái lão gia đã tra ra thật rõ rồi, người chết căn bản không phải là Vương diễm sứ, Vương diễm sứ chân chính thậm chí có thể bị bắt lại bất cứ lúc nào, do đó, lời làm chứng của y coi như hoàn toàn giả tạo.

Tiền Quý không dám cứng miệng, chỉ có thể thật thà khai báo: “Hồi bẩm lão gia, tiểu nhân lúc đó là dựa vào cái đầu trọc, thể hình và trang phục người Miêu nên đoán người đó là Vân Lăng, hơn nữa Vân Lăng có thù oán với diễm sứ đại nhân, do đó tôi mới dám nói người đó chính là Vân Lăng.”

Dương Thu Trì vỗ kinh đường mộc, quát: “Tiền Quý to gan, căn bản không nhìn cho rõ đã tự tin nói bản thân nhìn rõ nhìn ràng, cuối cùng tạo ra một án oan. Chuyện đến nước này, người có biết tội chưa?”

Tiền Quý vội vã dập đầu: “Tiểu nhân biết tội, xin đại nhân tha mạng a.”

Dương Thu Trì xoay chuyển đầu óc, thăm hỏi chẳng biết ai đạo diễn ra màn kịch rối rắm này, mục tiêu là gì đây? Nếu như người khác muốn bắt Vương diễm sứ đi, tựa hồ không cần phải đặc biệt tạo ra vở kịch rắc rối này, trực tiếp bắt người đi là được rồi, và nếu muốn giết y thì càng không cần thiết để giả mạo thi thể.

Hiện giờ nhìn lại, khả năng tự Vương diễm sứ đạo diễn tràng kịch này là lớn nhất. Y không biết vì mục đích gì diễn ra trò kim thiên thoát xác này, và nó gần như đã thành công.

Muốn tra ra Vương diễm sứ làm vì mục đích gì, trước hết cần phải bắt cho bằng được Vương diễm sứ.

Dương Thu Trì hỏi: “Nếu như người biết tội, vậy hãy thành thật khai ra, vị Vương diễm sứ này rốt cuộc là đã chạy đến nơi nào?”

Tiền Quý ngần ra, rồi lập tức dập đầu thưa: “Đại lão gia, tiểu nhân thật không biết a, tiểu nhân vốn đã cho rằng diễm sứ đại nhân đã chết ở thu phòng đó rồi.”

Dương Thu Trì thấy thần tình của y không phải là giả, nếu như y giúp Vương diễm sứ thì trước đó sẽ không thành thật nhận là mình đã nhìn sai, sẽ nói nhăng nói cuội một hồi, bởi vì trừ y ra, lúc đó chẳng có ai ở hiện trường cả.

Dương Thu Trì lại thay đổi vấn đề: “Vậy người nói xem Vương diễm sứ có khả năng chạy đến nơi nào?”

Tiền quý quỳ dưới đất cúi đầu ngẫm nghĩ, sau đó thăm nảo thưa: “Tiểu nhân thật không biết a, cũng có thể là về quê rồi.”

“Không thể nào! Y dùng thi thể giả của người khác để thay làm y, lại muốn khiến người khác tin là y đã chết rồi, như vậy nếu y chạy trở về quê thì người khác chẳng phải là biết hết mọi chuyện hay sao? Nói không thông!”

“Vậy, vậy có thể là đã trốn đi rồi.”

“Trốn ở chỗ nào?”

“Cái này tiểu nhân không thể nào biết được a.” Tiền Quý dập đầu thưa.

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn y một hồi, không phát hiện ra y có chỗ nào không ổn, bèn ra lệnh cho người đem y giam lại chờ xử lý sau.

Bọn nha dịch đem Tiền Quý xuống, Dương Thu Trì không tuyên bố bãi đường, vẫn ngồi sau công án tiếp tục suy nghĩ về án này.

Căn cứ lời tự thuật của Vân Lăng về tình huống thi cử, có thể phán đoán nữ thi kia đã chết quá 12 giờ, do đó, thời gian tử vong của nữ thi là vào ban ngày, còn căn cứ vào lời chứng minh của cân ban trưởng tùy Tiền Quý, thì trước khi án phát sinh, Tiền quý còn có gặp qua Triệu di nương. Như vậy có thể nói, thi thể đó nhất định không phải của Triệu di nương.

Như vậy là ai đây? Ban ngày chết, tới đến xuất hiện bên trong nội nha của điển sứ, rất có khả năng người nữ này sống ở gần Thanh Khê huyện, còn nam nhân cũng có thể là người cùng một chỗ với nữ nhân, cùng bị giết một lượt.

Nhân khẩu thất tung! Nghĩ đến vấn đề này, đột nhiên, lời Vân Lăng nói trên pháp trường liền hiện lên trong đầu Dương Thu Trì, đó là Vân Lăng đi tìm vợ và em vợ sau khi tiến thành bị thất tung, sau đó vì tin lời đi theo một nữ nhân kiếm người mới bị đánh cho hôn mê. Chẳng lẽ, hai thi thể một nam một nữ này là vợ và em vợ của Vân Lăng?

—o0o—

269. Chương 252: Truy Nã

Trước hết cần phải tra hỏi Vân Lăng để làm cho rõ vấn đề này, sau đó nếu như cần, còn phải tiến hành kiểm nghiệm thi thể lần nữa, thậm chí tiến hành khôi phục hình dạng gương mặt nạn nhân.

Dương Thu Trì lệnh cho đem Vân Lăng lên đại đường.

Vân Lăng đã được xác định là bị oan uổng, chỉ cần báo cáo lên trên chờ phán quyết xong sẽ thả ra. Do đó, Dương Thu Trì đã hạ lệnh bỏ hết toàn bộ xiềng xích của Vân Lăng, lại cho giam chung một chỗ với cha gã, điều kiện cư trú cũng đặc biệt cải thiện.

Vân Lăng lên đại đường, lòng thanh thản quỳ xuống dập đầu hành lễ với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì hỏi: “Vân Lăng, người khai ngày đó nương tử của người và đệ đệ của nàng ta thất tung. Hiện giờ đã tìm ra chưa, người có biết không?”

Nói đến vấn đề này, thần tình của Vân Lăng lập tức ỉu xiu, cúi đầu thấp giọng đáp: “Tôi nghe người cùng thôn đến thăm nom nói tới hiện giờ vẫn chưa tìm được, tôi còn nói với cha tôi là chờ ra khỏi đây rồi cần phải phái người đi tìm kiếm khắp nơi.”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, cẩn thận hỏi đặc điểm của vợ và em trai vợ của gã, đặc biệt là khi Vân Lăng nói khi gã cùng vợ kết hôn, đã đặc biệt tặng vợ một chiếc răng vàng gắn lên răng trên bên góc trái; Còn đệ đệ của nương tử hần lúc nhỏ cưỡi ngựa bị ngã gãy hết một móng tay út ở tay trái. Hai điểm nhỏ này trùng với tình huống phát hiện trên thi thể của hai tử thi nam và nữ, cho nên Dương Thu Trì xác định, hai thi thể đó chính là vợ và em trai vợ của Vân Lăng.

Hai đặc điểm này đủ để xác định thân phận của thi cốt, không tất yếu phải tiến hành phục nguyên đầu mặt nhân vì kỹ thuật này là của xã hội hiện đại, nếu như thực hiện ở thời cổ đại, chỉ cần giống bảy tám phần, thì cũng sẽ là chuyện kinh thế hãi tục, không cần thiết lắm thì Dương Thu Trì sẽ không dùng đến.

Ngoài ra, nếu như bắt được Vương điển sứ và tiểu thiếp của y, thì có thể tiến thêm một bước án chứng thân phận của hai thi thể này, và muốn bắt họ, thì cần phải tiến hành lệnh thông tập.

Dương Thu Trì chuyển đầu ra lệnh cho cân ban Thường Phúc tìm một họa sư, căn cứ vào sự miêu tả của những người trong nha môn họa ra ảnh của Triệu di nương. Hắn muốn dùng bức vẽ này cho Vân Lăng nhận dạng, nếu như xác định đúng là nữ nhân tập kích gã, như vậy là có thể tiến thành phát lệnh tập nã Vương điển sứ và Triệu di nương.

Thường Phúc nghe xong ngẫm nghĩ, nói: “Lão gia, không cần dùng họa sư đâu, lần trước nội nha của đế vương bị cháy, trong những vật phẩm được cứu ra tiểu nhân nhớ có một số bức họa, không biết trong đó có ảnh của Triệu di nương không.”

“VẬY À? NGƯỜI MAU ĐI TRA LẠI MỘT CHÚT, XEM NẾU CÓ THÌ MAU CHÓNG MANG ĐẾN ĐÂY!” DỪNG LẠI MỘT LÚC, HẮN BỔ SUNG: “TÌM THÊM MẤY BỨC HỌA CỦA NỮ NHÂN NỮ, CHO TRỘN VÀO NHAU ĐỂ BIỆN NHẬN.”

Trong lòng Dương Thu Trì rất hưng phấn, nếu như có những thứ này, thì khả năng thành công càng cao hơn nhiều, vì dù sao thì căn cứ vào người thật vẽ ra sẽ dễ dàng và giống thật hơn so với dựa vào lời kể vẽ lại. Xem ra, Vương đế vương và Triệu di nương bố trí kết cục kim thiên thoát xác tinh xảo là thế, mà không ngờ những bức họa lại bị người cứu ra khỏi biển lửa, cái đó coi như một trăm điều kỳ mà chỉ vì một chút sơ sót thành ra hỏng chuyện.

Thường Phúc tìm được họa tượng của Triệu di nương, ngoài ra còn mang theo vài bức vẽ các nữ nhân khác lên đại đường. Dương Thu Trì giao cho Vân Lăng tiến hành biện nhận. Vân Lăng tử tế nhìn qua, chỉ vào một bức trong đó kêu lên: “Chính là nữ nhân này! Không sai, ngày đó chính ả này lừa tôi đến một hẻm sau nha môn đánh cho hôn mê đấy!”

Dương Thu Trì nhìn cân bàn Thường Phúc, Thường Phúc gật đầu: “Lão gia, bức vẽ này chính là của tiểu thiếp Triệu di nương của Vương đế vương.”

“HẢO!” Dương Thu Trì mừng rỡ, phân công Kim sư gia bố trí các ngõ tác khai quan nghiệm thi trứ lại, ghi thi cách mới, và cho Vân Lăng và Vân Thiên Kinh nhận dạng thân cốt.

Dung mạo của hai thi thể đã đó bị hủy, hơn nữa đã hủ bại cao độ, đại bộ phận đã hóa thành xương trắng. Nhưng, vết gãy xương cũ trên ngón tay út bên trái của nam thi và cái răng vàng hàm trên bên trái vẫn khiến Vân Lăng và Vân Thiên Kinh khẳng định hai thi thể này chính là nương tử mỹ lệ cùng người em vợ mất tích hôm nọ của gã, cho nên gã không khỏi bật khóc ròng.

Dương Thu Trì khuyên nhủ một hồi, sau đó chuẩn bị báo cáo gửi lên quan trên.

Án này được hình bộ và đại lý tự (tòa án tối cao thời Minh) thỉnh hoàng thượng ngự phê, do đó cần phải trình báo lên hoàng thượng rồi mới được quyết định trở lại. Dương Thu Trì lệnh cho Kim sư gia lập tức lấy lời làm chứng, sau đó thảo khởi công văn của quan phủ, rồi đem những chứng cứ liên quan yêu cầu triệt tiêu phán quyết tử hình đối với Vân Lăng và giảm nhẹ hình phạt với Vân Thiên Kinh, đồng thời yêu cầu tiến hành truy nã trên phạm vi toàn quốc đối với Triệu di nương và Vương đế vương, sau đó dùng “tứ bách lý” (phương tiện giao chuyển thư tín hỏa tốc đời Minh) báo cáo lên trên.

Tài liệu báo đến cấp châu, thì thông qua tin tức phản hồi, Dương Thu Trì biết trước khi Vương đế vương thất tung, triều đình có phái quan đốc sát sứ phụ trách tuần thị địa phương về lại trị (tác phong và uy tính của quan lại thời xưa), tiền lương của Hồ Quảng đến điều tra hành vi tham lam phú thuế và tiền lương của Vương đế vương, và đây chính là tử tội ở Minh triều, cho nên bấy giờ Dương Thu Trì mới rõ Vương đế vương khẳng định là không trong sạch gì, lại lỡ giết vợ và em trai vợ của Vân Lăng, cho nên mới phí tận tâm tư bày ra kế sách này để trốn đi.

Án này muốn khép lại, cần phải bắt cho được Vương đế vương và Triệu di nương.

Bọn họ sẽ chạy đến nơi nào? Dương Thu Trì không muốn thật thà chờ đợi kết quả của lệnh truy nã, hắ cần phải sử dụng hết mọi biện pháp để thực hiện, do đó căng đầu ra suy nghĩ.

Khả năng thứ nhất là chạy trở về quê cư trú. Khả năng này rất kém, vì Vương đế vương chế tạo ra hiện trường giả y và người tiểu thiếp bị người ta giết chết, tin tức này sớm muộn gì cũng truyền đến quê nhà, do đó bọn họ không thể công khai lộ diện trước mọi người. Ngoài ra, cân bàn Thường Phúc còn nói qua, quê nhà của Vương đế vương rất xa, mùa xuân năm sau mới vận chuyển thi cốt trở về, và người nhà đi nhận thi cốt xem ra không hề biết Vương đế vương chưa chết, cho nên Vương đế vương không thể về ở quê cũ, vì nếu không chuyện này mà lộ ra thì sôi bỏng hỏng đời.

Khả năng thứ hai, y chạy đến các thành trấn khác mai danh ẩn tính, sống qua ngày. Nhưng mà, khả năng này sẽ bị hai nguyên nhân sau làm giảm tính thuyết phục:

- Một, chế độ hộ tịch thời cổ đại vô cùng nghiêm. Sự quản lý nhân khẩu ngoại lai vô cùng gắt gao, lão bá tánh không thể tự ý dời nhà, do đó, Vương điển sứ muốn mai danh ẩn tích không dễ dàng gì.

- Hai, đốc sát viện đang điều tra hành vi tham ô sâu mọt chiếm của công thành của riêng của y, không dễ dàng gì bỏ qua cho y. Y nhất định phải suy tính lỗ khi kế kim thiên thoát xác thất bại, bị truy nã toàn quốc, nếu như đến cư trú ở thành trấn khác, lại là nhân khẩu ngoại lai, thì sẽ lập tức bị lộ ra và bị bắt giữ.

Do đó, nếu y là người thông minh, nên không xuất hiện ở các thành trấn, chỉ thiếu là phải chờ kế kim thiên thoát xác này thành công, sóng yên biển lặng rồi thì mới xuất hiện trở lại.

Bài trừ hai khả năng hơi ít như trên, còn loại khả năng cuối cùng, và là thứ có khả năng nhất: ẩn tàng ở chỗ không người qua lại, hoặc ẩn trốn trong các thành trấn không lộ diện, ngoài ra, còn có thể dùng mặt nạ da người gì đó để biến cải mặt mày ẩn cư.

Ẩn tàng và biến đổi mặt mày sống ở trong thành vẫn bị chế độ quản lý hộ tịch nghiêm cách làm cho dễ bị lộ, vì đây chẳng phải ẩn nấp một hay ngày, mà là một thời gian dài. Đương nhiên, cũng có tiền lệ ẩn giấu thành công, ví dụ như Hoa Cương (Ngô Dương Tuấn) trong vụ án ngân khố ở Vân Nam đề hình án sát ty.

Nếu như Vương điển sứ và Triệu di nương cải đầu hoán diện ẩn tàng trong các thành trấn khác, như vậy chỉ hi vọng lệnh truy nã toàn quốc và sự truy tìm cẩn thận để tìm ra chúng, và việc truy nã này cần phải trình lên Hình bộ mới có thể quyết định được.

Đương nhiên, Dương Thu Trì cũng có thể dùng đến quyền lực của cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ, có thể vì thế mà lập tức phát lệnh truy nã toàn quốc, nhưng hắn không muốn làm như vậy, vì như thế có vẻ như giết gà mà dùng đến dao mổ trâu, cấm vệ dù sao cũng không thể dùng để điều tra những án phổ thông như thế này. Nói cho văn hoa thì đó là lãng phí tư nguyên ti pháp, cho nên hắn vẫn theo quy cũ từ từ mà làm, dù sao cũng không cần gấp, hiện giờ hắn bắt đầu học được cách hành xử cẩn thận.

Nhưng mà, Dương Thu Trì lại không muốn từ từ chờ tin tức như vậy, hắn thích chủ động xuất kích, tìm kiếm khả năng.

Những phân tích vừa rồi cho thấy, ngoại trừ tình huống mai danh ẩn tích ở các thành trấn, rất có thể là phạm nhân sẽ đến những nơi thâm sơn cùng cốc, không dấu chân người để ở.

Nếu luận về chỗ không người để ẩn giấu, thì trong thời Minh không chỗ nào thích hợp bằng Trấn Viễn châu của Hồ Quảng này với mấy trăm dặm đầy núi non hiểm trở. Nơi này núi cao cốc sâu, người ở ít ỏi, đến chỗ nào cũng là rừng rậm nguyên thủy. Hơn nữa, Vương điển sứ thường đi đến các thôn xóm thu lương, đối với hoàn cảnh quanh vùng này rành rẽ phi thường, và chỗ thích hợp để tàng thân nhất định đã có sẵn trong lòng. Do đó, y rất có thể là chọn nơi ẩn tàng ở rừng sâu núi cao vùng phụ cận đầu đây.

Không phải có câu nói là chỗ nào nguy hiểm nhất thì cũng an toàn nhất hay sao? Vương điển sứ tạo ra vở kịch tình xảo và lớn gan như vậy, rõ ràng là người vừa rất thông minh vừa có chút tự phụ, rất có khả năng là chọn chiêu hiểm trốn ở chỗ rất gần. Y giết vợ và em vợ của Vân Lăng, rồi trốn ở gần, một là vùng đất này có sơn động và rừng rậm nguyên thủy thích hợp để trốn, hai là chỉ sợ chẳng có ai có thể ngờ y sẽ chọn trốn quanh đây, cho nên lơ lửng trong việc sừ tra. Chờ khi gió lặng sóng yên, mọi khói bụi đều yên ắng hết, y sẽ hạ sơn rồi cao bay xa chạy, tìm thành trấn nào đó thay hình đổi dạng định cư.

Nghĩ thông chi tiết này, Dương Thu Trì quyết định một mặt chờ tin tức hình bộ phê chuẩn truy nã khắp toàn quốc, một mặt tự tiến hành sừ tra suốt dọc mấy trăm dặm rừng núi trong vùng, bắt cá hai tay, và tay nào cũng bắt mạnh bắt chặt.

Tiến hành công tác tìm kiếm truy bắt hiện giờ có thể lợi dụng một người - đó là Miêu trại trại chủ Vân Thiên Kinh.

Từ biểu hiện của mấy nghìn Miêu chúng sáng hôm đó, vị Vân Thiên Kinh này tuy thân hình thấp bé, nhưng uy tín đối với Miêu trại khắp bốn phương tám hướng rất cao, và Miêu dân đời đời cư trú trong sơn cùng rừng thẳm, vô cùng rành rẽ tình huống sơn khu, chỉ cần ông ta hạ lệnh tìm kiếm khắp núi, nếu như Vương điển sứ ẩn tàng ở phụ cận, khả năng bị mắc lưới rất lớn!

Dương Thu Trì hạ lệnh đưa Vân Thiên Kinh đến hoa phòng dành để tiếp kiến khách quý. Nếu như Vân Lăng là kẻ bị hàm oan trong án này, Vân Thiên Kinh mang theo Miêu chúng xông vào nha môn đòi người

là có căn cứ, không thể coi là chuyện lớn gì, xuất phát từ tình đoàn kết dân tộc, cần phải suy xét động viên và bình định người Miêu, triều đình khẳng định sẽ xử lý khoan dung, cho nên Dương Thu Trì phải lấy lễ đối đãi với ông ta.

—o0o—

270. Chương 253: Chốn Rừng Sâu

Dương Thu Trì tra ra án Vân Lăng giết quan của triều đình là án oan, đình chỉ chấp hành tử hình, đưa con trai Vân Thiên Kinh từ tay của thần chết trở về, khiến cho Vân Thiên Kinh cảm kích khôn cùng. Sau đó, Dương Thu Trì lại an bài Vân Thiên Kinh và con trai Vân Lăng ở chung với nhau để hỗ trợ chiếu ứng, cùm xích cũng cởi bỏ, chỉ chờ triều đình hạ văn kiện chính thức tuyên bố bọn họ vô tội, có thể thả ra là họ sẽ khôi phục tự do. Vân Thiên Kinh đối với chuyện này càng cao hứng, và hiện giờ khi Dương Thu Trì lại sử dụng hoa phòng để nghênh tiếp quý khách trong nha môn để tiếp ông ta, ông ta thụ sủng mà kinh hơn nữa.

Tiến vào hoa phòng, Vân Thiên Kinh quỳ sụp xuống đất dập đầu, luôn miệng tạ ơn. Tiếp theo đó, Dương Thu Trì nói ra suy đoán của bản thân, Vân Thiên Kinh nghe đến chi tiết Vương điển sứ và tiểu thiếp Triệu Thanh Lam rất có khả năng là ẩn tàng ở núi cao rừng thẳm khu vực phụ cận, kinh ngạc đến trờng to cả mắt, không thể tin hai người này lại có lá gan lớn như vậy. Tuy nhiên, ông ta tin vào phán đoán của ân nhân cứu mạng của con trai mình.

Nghe Dương Thu Trì yêu cầu giúp tổ chức cho người Miêu ở các thôn xóm khắp bốn phương tám hướng để truy tìm, Vân Thiên Kinh khẳng khái đáp ứng. Kỳ thật, nếu như ông ta biết hai kẻ đại cừu có khả năng ẩn tàng trong rừng núi phụ cận, cho dù Dương Thu Trì không yêu cầu, để báo thù ông ta cũng sẽ tổ chức tìm bắt.

Dương Thu Trì cho Vân Thiên Kinh hay, không cần phải tìm kiếm cẩn thận khắp rừng núi, bởi vì phạm vi quá lớn, hiệu quả không cao lại còn gây dã thảo kinh xà. Bọn chúng ẩn tàng ở chốn núi cao rừng sâu này không phải một hai ngày, do đó, cứ cách khoảng một thời gian nhất định sẽ đến các thôn trang phụ cận mua đồ đạc cần thiết cho sinh hoạt.

Do Vương điển sứ thường xuống các thôn xóm, rất nhiều người nhận biết y. Do đó, nhiệm vụ xuống các thôn để mua đồ hiển nhiên không thể do y làm, mà sẽ do tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của y đi. Người ngoài đường như sẽ không nhận biết ả, do đó, khả năng bắt được lớn nhất nên tập trung vào nữ nhân này.

Do đã có hình vẽ của Triệu Thanh Lam, Dương Thu Trì cho Vân Thiên Kinh đem nó cho các thôn các trại truyền xem, để mọi người lưu ý kẻ này, lại cho Miêu chúng ôm cây đợi thỏ ở các thôn trấn mở rộng hết khả năng phát hiện tung tích của ả.

Nhưng, Dương Thu Trì đặc biệt nhắc nhở Vân Thiên Kinh, là ả Triệu Thanh Lam này có võ công, hơn nửa võ công còn không tệ. Một khi phát hiện tung tích, cần báo cáo ngay với hắn, có thể truy tung nhưng tuyệt không được ra tay bắt người, nếu không có khả năng sẽ bị sát hại, hơn nữa còn kinh động tới chúng, khiến cho chúng bỏ trốn thì phiền phức hơn.

Vân Thiên Kinh nhất nhất ghi nhớ, vừa định lên tiếng, thì nghe ngoài cửa nha môn có tiếng trống đánh chiêng khua liên hồi, Dương Thu Trì và Vân Thiên Kinh đều hơi ngạc nhiên, đưa mắt nhìn nhau. Đến lúc này, người gác cửa lớn nha môn vội vã chạy vào bẩm báo: “Đại lão gia, trước cửa nha môn có rất nhiều Miêu chúng, đánh chiêng đánh trống muốn dâng ngài một bằng vàng, còn khiêng đến nào heo nào dê, do mấy lão hán dẫn đầu, nói là đến cảm tạ ngài đã cứu thiếu trại chủ của bọn họ, muốn đến dập đầu cảm tạ.”

Khà khà! Dương Thu Trì và Vân Thiên Kinh đều nở nụ cười, cùng tiến ra cửa, thấy ngoài đại môn đen kịt người Miêu. Họ thấy Dương Thu Trì và Vân Thiên Kinh kẻ vai đi ra, đều quỳ sụp xuống đất, dùng thứ tiếng Hán cứng ngắt hô vang lời cảm tạ thanh thiên đại lão gia.

Dương Thu Trì vội vã bảo mọi người đứng lên. Đúng lúc này, hai tiểu tử người miêu mang một cái biển lớn phủ vải đỏ đến trước mặt Dương Thu Trì, trên đó có đề bốn chữ “Hoạt mệnh thần tiên” (Thần tiên sống), chữ dầu chưa khô, hiển nhiên vừa mới viết xong.

Nhìn cái bảng này, Dương Thu Trì thầm tức cười, Miêu dân có thể là không rành Hán ngữ, cho nên làm và viết bảng hoành phi này có vẻ giống như bảng hiệu của thầy lang băm bán thuốc dạo!

Mấy lão hán người Miêu chính là những người đến hình trường thu thuế về chôn, là những người cầm đầu cấp thấp của Miêu trại. Một người trong số đó bước ra chấp tay nói: “Đa tạ thanh thiên đại lão gia điều tra chân tướng, trả lại sự thanh bạch cho trại chủ thiếu gia của chúng tôi. Chúng tôi đặc ý viết bức hoành phi này tặng cho đại nhân. Miêu trại trên núi chúng tôi chẳng có gì đáng tiền, đành lừa số heo dê đến tặng Dương đại nhân, để tỏ lòng cảm kích của chúng tôi! Khẩn thỉnh đại lão gia cười mà nhận cho!”

Dương Thu Trì cười ha ha cho cái câu “cười mà nhận cho” này, quay sang nhìn Vân Thiên Kinh. Vân Thiên Kinh trước hết vuốt râu gật đầu tán dương mấy lão hán, sau đó chuyển thân cung kính nói với Dương Thu Trì: “Đây là chút lòng thành của mọi người, mong Dương đại nhân vui lòng nhận cho!”

Dương Thu Trì đáp: “Mọi người khách khí quá rồi, chỉnh sửa án oan trả lại công bằng cho người bị xử sai chính là một phần bổn phận của kẻ làm quan, bất tất phải như thế. Cái hoành phi này ta có thể thu lấy, còn trâu dê thì không thể thu a.”

Tuy Dương Thu Trì luôn miệng chối từ, nhưng người Miêu thẳng tính nhiệt tình đã thành tính cách, rốt cuộc hẳn phải buộc thu luôn cả bầy vừa trâu vừa heo vừa dê, ra lệnh cho nha dịch đuổi vào trong nha môn bao lại nuôi để dành giết thịt.

Hắn lại lệnh cho nha dịch đem bức hoành phi vào treo ở hoa phòng dùng để nghênh tiếp quý khách.

Vân Thiên Kinh nhân lúc này gọi mấy lão hán đến một bên, cho biết Vương điển sứ, Triệu Thanh lam hãm hại Vân Lăng, giết chết vợ và em trai vợ của Vân Lăng, và công cuộc bố trí mưu thâm hung thủ. Các lão hán nghe qua mà vừa kinh vừa nộ, cúi người lãnh mệnh, dẫn các Miêu chúng cáo từ Dương Thu Trì xong rồi bỏ đi ngay.

Dương Thu Trì lúc này mới yên lòng được một chút, dựa vào sự quen thuộc địa hình của người Miêu, lần mưu thâm khắp hang cùng hẻm thẳm này có hiệu quả nhất định cao hơn nhiều so với cấm kỵ và nha dịch làm.

Tiếp đó bảy tám ngày chẳng hề có tin tức gì, Dương Thu Trì mỗi ngày đều ở Thiêm áp phòng xem án, bố trí công tác chinh thu thuế vốn nặng nề khó nhọc này, hoặc lên thẳng đường xử mấy án bắt gà trộm chó, hay mời Vân Thiên Kinh, Vân Lăng lên cùng uống rượu nói chuyện.

Vân Thiên Kinh vốn rất cảm kích Dương Thu Trì, hiện giờ thấy hắn hòa ái gần gũi như vậy, lại xem trọng bản thân lão, cho nên càng cao hứng, thậm chí suýt kéo tay Dương Thu Trì đòi đập đầu kết bái làm huynh đệ.

Hôm ấy, khi Dương Thu Trì đang ở Thiêm áp phòng xử lý công việc, thì gác cổng vào báo có người Miêu đến yêu cầu bái kiến đại lão gia.

Dương Thu Trì vội vã yêu cầu mời vào ngay. Tiến vào là hai trong số lão hán đến tặng bức hoành phi lần trước, đến báo cho Dương Thu Trì biết là cách đây hai trăm dặm có một thị trấn, Miêu chúng ở đó đã phát hiện ra Vương điển sứ len lén bịt mắt vào mua đồ ăn và vật dụng rồi đi về vùng núi sâu. Vương điển sứ này thường vào thôn chinh thuế, do đó rất nhiều người Miêu nhận biết, và đã căn cứ theo sự an bày không động thủ bắt người, chỉ phái người theo dõi tung tích.

Dương Thu Trì mừng rỡ, tuy hơi có chút kỳ quái, tình huống phát hiện sao không giống với những gì hắn tính toán, “người đẹp” Triệu Thanh Lam không lộ diện, còn Vương điển sứ lại tự thân hạ sơn mua đồ.

Dương Thu Trì vội vã vào nội nha báo tin tức này. Vừa nghe Dương Thu Trì nói hắn cần mang người đi bắt tội phạm, bọn Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình đều khẩn trương, tuy có Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đi theo bảo hộ, nhưng trong lòng giống như bị thắt nghẹn lại như treo hòn đá nặng, luôn miệng dặn dò Dương Thu Trì phải cẩn thận.

Dương Thu Trì ra lệnh cho Hạ Bình dẫn đầu các nữ hộ vệ chuẩn bị tốt công tác bảo vệ an toàn, và lưu lại thêm hai mươi lăm hộ vệ nghe theo lệnh Hạ Bình, hiệp đồng bảo vệ an toàn cho nội nha. Sau đó, hắn mang theo cân ban Thường Phúc, Nam Cung Hùng và hai mươi lăm hộ vệ, còn có Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi và tiểu hắc cầu, cùng các bộ khoái của nha môn xuất phát dưới sự dẫn đầu của Miêu chúng.

Hai trăm dặm đường này đều là đường núi, xuyên qua rừng sâu nguyên thủy, hay các đoạn đường ruột dê uốn lượn lúc có lúc không. Tất cả đôi khi chỉ có thể đi bộ, đường không ngót có tin tức Miêu chúng truyền đến thông báo tình hình theo dấu phạm nhân. Căn cứ vào tình báo, họ không ngừng sửa đổi phương hướng tiền tiến, điều này khiến Dương Thu Trì lĩnh hội đầy đủ tính tổ chức rất mạnh của người Miêu, lĩnh hội được sự hữu hiệu và nhanh chóng trong công tác truyền tin. Hèn gì, trong những năm đầu của đại chiến Hồng Vũ, quan binh đại bại bởi vì họ không giỏi chiến đấu ở chiến trường rừng rú, và công tác tình báo của người Miêu nhanh chóng hữu hiệu, trong tình huống binh lực chênh lệch không nhiều, quan binh không bại mới là lạ.

Tin tức xác thực cuối cùng cho thấy Vương diễn sứ ẩn trốn ở một sơn động, nhưng không hề nhìn thấy thân ảnh của Thanh lam.

Hai trăm dặm đường núi đi ròng rã hết ba ngày, rất may là dọc đường các Miêu trại cung cấp đủ lương thực chỗ ngủ, không cần phải chịu cảnh ăn gió nằm sương, cho nên cũng không khổ cực gì.

Trên đường đi, Liễu Nhược Băng cố ý tránh không gặp riêng Dương Thu Trì, lời nói cũng ít ỏi. Tống Văn Nhi ngược lại là cái đuôi nhỏ của hắc, đi đâu cũng theo, dĩ nhiên là ngoại trừ đi nhà vệ sinh.

Đối với Tống Văn Nhi mà nói, chuyến đi này coi như du sơn ngoạn thủy, rất khó có dịp bản thân có thể cùng đi với Dương Thu Trì một mình mà không có nữ nhân nào theo như thế này, phảng phất như trở về thừa ban đầu khi phán án thí sinh chết ở trường thi và lúc hai người ở dưới quê, lòng nàng thật cao hứng. Trong mắt của Tống Văn Nhi, Liễu Nhược Băng chỉ là trưởng bối của nàng, do đó, cảm giác về sự phụ khác hẳn cảm giác đôi tình lữ dự hội đạp thanh (thanh minh) như nàng với Dương Thu Trì.

Tuy nhiên, lòng Dương Thu Trì không nhẹ nhõm như vậy. Hắc không dám quá thân mật cùng Tống Văn Nhi, một là sợ Tống Văn Nhi hiểu lầm, hai là sợ Liễu Nhược Băng thương tâm, quả thật là có chút quay bên trái không được mà bên phải cũng không xong.

Chiều tối hôm đó, họ cuối cùng cũng đến được sơn động có Vương diễn sứ tiềm phục.

Bốn phía sơn động này đều là rừng rậm nguyên thủy dày đặc, cửa động ẩn tàng sau lớp cỏ dày và bụi gai, trước cửa có mấy người Miêu tiềm phục. Dương Thu Trì ra lệnh bao vây sơn động, sau đó núp sau một khối đá lớn, cho bộ khoái kêu gọi, bảo Vương diễn sứ và tiểu thiếp ra đầu hàng.

Kêu gọi một hồi, trong sơn động chẳng có phản ứng gì, Dương Thu Trì hơi cảm thấy khẩn trương. Những người Miêu này nhất mực thủ ngoài cửa sơn động, tên khốn này nhất định không thể đào tẩu, chẳng lẽ sơn động này còn có cửa ra khác, nên hắc đã từ cửa khác bỏ trốn đi?

Dương Thu Trì chuẩn bị cho bộ khoái tiến vào sơn động bắt người, nhưng lập tức nhớ lại, Triệu Thanh Lam là người biết võ công, hơn nữa địch ở trong tối ta ở ngoài sáng, tùy tiện tiến vào bắt người rất dễ bị thiệt thòi. Trong lúc đang do dự, hắc đột nhiên thấy tiểu hắc cầu đang nằm phục cạnh chân, ánh mắt sáng ngời nhìn cửa sơn động cảnh giác, lập tức nghĩ đến tình hình này dùng chó cảnh sát đi bắt người là quá thích hợp rồi!

Hắc cúi người xuống, vuốt ve đầu của tiểu hắc, chỉ vào sơn động, rồi vỗ vào hông nó. Tiểu Hắc giống như mũi tên rời dây cung, nhấp nhô mấy cái đã tiến vào trong động như một làn khói.

Dương Thu Trì phát tay, mệnh lệnh cho bộ khoái cũng xông vào theo Tiểu Hắc.

Bộ khoái đã cầm sẵn trong tay đèn đuốc, khua khoắng yêu đao, lớn tiếng hò hét theo tiểu hắc cầu xông vào động.

Chẳng mấy chốc, sâu trong sơn động truyền ra tiếng kêu thảm của nam nhân, tiếng Tiểu Hắc cầu xé, và tiếng hò hét bảo hàng của bọn bộ khoái, nhưng không nghe được tiếng của nữ nhân. Chẳng lẽ, à Triệu Thanh Lam này không ở trong sơn động?

271. Chương 254: Quỷ Mị

Một lúc sau, bộ khoái áp giải một trung niên bước thấp bước cao đi ra ngoài sơn động. Cẳng chân của người này máu chảy đầm dề, hiển nhiên đã bị tiểu hắc cẩu cắn. Tiểu Hắc ngẩng đầu ưỡn ngực đi theo sau.

Cán ban Thường Phúc chỉ cần nhìn qua là nhận ra người này, thừa với Dương Thu Trì: “Không sai, chính là Vương Triệu Lợi Vương diễn sứ!”

Mã đao thành công! Không, phải gọi là cầu đao thành công mới đúng!

Dương Thu Trì bước tới trước mặt người này, hỏi: “Vương diễn sứ, ông biết vì sao chúng ta lại bắt ông không?”

Vương diễn sứ không nhận biết Dương Thu Trì, nhưng nhìn qua quan phục tri huyện của hắn, có thể đoán đây là tri huyện tân nhiệm, tức thì sắc mặt tái nhợt, run rẩy nói không thành lời.

Đến lúc này, mấy bộ khoái khênh một túi lớn ra, đặt cạnh chân Dương Thu Trì. Dương Thu Trì tùy tiện dùng chân đá mở ra, thấy bên trong toàn là vàng ròng bạc trắng và châu báu.

Dương Thu Trì cười cười: “Vương diễn sứ, xem ra những tháng ngày người chinh thu thuế khóa đã bóc lột không ít dân tình a!” Ngay sau đó, hắn đánh mặt lại quát hỏi: “Tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của người đâu?”

Vương diễn sứ co đầu rụt cổ đáp: “À, ả đã đi xuống núi mua đồ từ bảy ngày trước, từ đó chưa hề quay về.”

Dương Thu Trì hiểu ngay, Triệu Thanh Lam có thể đã tự đào tẩu rồi, chỉ lưu lại một mình Vương diễn sứ cô thân ở thâm sơn cùng cốc, bụng đói quá mãi không được, chỉ đành hạ sơn mua vài món, không ngờ vừa lộ diện thì hành tung đã bại lộ.

Dương Thu Trì hỏi: “À có phải đã đào tẩu rồi không, trước khi trốn có nói gì không?”

“Thanh Lam không thể bỏ tôi lại ở đây mà đào tẩu, y phục kim ngân trang sức của nàng ta đều không mang đi.”

A? Dương Thu Trì hơi kinh ngạc, như vậy thì kỳ quái rồi, nếu như Triệu Thanh Lam muốn đào tẩu, với võ công của ả thì tên diễn sứ họ Vương này chẳng thể nào ngăn được, cho dù ả có nghĩ tình phu thê, không cướp tang vật hay tiền tham ô của y mang đi, thì vật phẩm tùy thân và kim ngân trang sức của mình ả cũng nên mang theo chứ. Hiện giờ xem ra, ả ta rất có thể là đã có sự tình gì rồi.

Dương Thu Trì hỏi: “Vương diễn sứ, là người giết vợ và em vợ của Vân Lăng, sau đó giả họ cho Vân Lăng, phải không?”

Vương diễn sứ biết vị quan huyện lão gia này nếu đã quyết định mang bộ khoái đi tìm y, thì cái kế kim thiền thoát xác của y không thành công, tội trạng đã bại lộ rồi. Muốn tiếp tục ẩn man nữa thì cũng không được, hay là cứ thành thật khai báo, tranh thủ thái độ tốt coi có thể tìm lại một tuyến sinh cơ nào hay không, cho nên thành thật đáp: “Là do tôi làm, sáng sớm ngày hôm đó tôi và Thanh lam uống rượu trong quán, thấy vợ của Vân Lăng cùng một nam nhân đi qua dưới quán, tôi liền động tâm, hơn nữa muốn báo phục mối thù Vân Lăng đánh gãy chân của tôi. Bọn họ không nhận ra tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của tôi, cho nên tôi nghĩ biện pháp cho nàng ta tiếp cận họ, đưa họ đến một ngõ cụt ở phía sau nha môn đánh cho hôn mê.”

Dương Thu Trì hỏi: “Tiểu thiếp của người là một nữ lưu mà đi đối phó những hai người, ả ta có bản lĩnh đó sao?”

“Tiểu thiếp của tôi là người hành nghề giang hồ mãi nghệ, nên có chút võ công.”

“Đánh hai người họ hôn mê, các người phải đưa họ vào nội nha, làm sao các người lừa được bọn gác cổng, hơn nữa còn rất nhiều cặp mắt trong nha môn?” Dương Thu Trì hỏi.

“Diễn sứ nội nha của tôi có vách tường tiếp cận con hẻm này. Trước đây để dễ dàng ra vào một cách riêng tư, tôi đã lén làm một cửa ngầm nhỏ thông ra ngõ này, nên ngoài có một căn nhà nhỏ che giấu, hai người chúng tôi di chuyển bọn họ thông qua cửa này vào nội nha.”

Án theo quy củ, nha môn chỉ có thể có một đại môn, không cho phép mở các cửa nhỏ khác. Dương Thu Trì dùng tiếng lóng: “Thì ra chuyện đi cửa sau là từ các người mà ra! Con mẹ nó, các người nhất định là từ cái cửa nhỏ này ra ra vào vào làm không ít chuyện xấu! Được rồi, người nói tiếp đi.”

Vương điển sứ gạt mồ hôi lạnh, khai tiếp: “Chúng tôi lên đưa bọn họ vào trong một phòng nhỏ, tiếp theo đó tôi bóp cổ chết nam nhân đó,... gian dân vợ của Vân Lăng xong, tôi cũng bóp cổ ả chết.”

Dương Thu Trì nhin không được tặng cho y một cái tát tai, mắng: “Người là tên cẩu tặc, gian dân vợ nhà người ta còn giết người diệt khẩu, quả thật là độc ác mà, cái tát này là thể Vân Thiên Kinh tát người đấy! Khai tiếp đi!”

Vương điển sứ bị cái tát mạnh đến nỗi rằng muốn lung lay, vội bụm miệng rên rỉ thảm thiết, hồi sau nói tiếp: “Chúng tôi vốn chuẩn bị dành thời gian vận chuyển ra khỏi thành chôn đi, nhưng trưa ngày hôm đó, lại mục Long Du ở Trấn Viễn châu đến huyện thành tìm tôi, cho tôi biết đốc sát viện đang điều tra tội tham ô trong việc chinh thuế mấy năm nay, cùng những chuyện tham lam xấu xa khác.”

“Tôi rất sợ, tiền y đi rồi, trên đường về tôi lại nhìn thấy Vân Lăng đeo yêu đao đi tìm đao dác, len lén nghe hẩn hỏi dò coi có ai nhìn thấy vợ và em trai vợ của hẩn không, tôi liền nghĩ ngay kế kim thiên thoát xác, chạy về nha môn, cho tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của tôi lừa hẩn đến ngõ cụt trong nha môn đánh hôn mê, sau đó đem giấu trong thư phòng.”

”Đêm hôm đó, tôi cố ý cùng tiểu thiếp của tôi làm việc trong thư phòng, cho cân ban Tiền Quý về trước nghỉ ngơi, sau đó hai chúng tôi cõ y phục ra cho vợ của Vân Lăng và nam nhân đó mặc vào, đâm họ thêm vài đao, rồi dùng máu bôi lên mặt họ, để Vân Lăng không nhận ra được. Sau đó tôi cạo trọc đầu, mặc y phục người Miêu của Vân Lăng, giả trang thành hình dạng của Vân Lăng, che mặt, gọi tiểu thiếp đến phòng ngủ phóng hỏa.

Dương Thu Trì chen lời hỏi: “Chạy tới phòng ngủ phóng hỏa? Phí sức làm chi vậy? Tại sao không phóng hỏa ở thư phòng?” Vừa hỏi xong, hẩn đã minh bạch, “A, người muốn phóng hỏa xa xa một chút, để có thời gian nguy tạo hiện trường, thật là xảo hoạt nói tiếp đi!”

Vương điển sứ đối với sự phản ứng thần tốc của Dương Thu Trì cảm thấy rất kinh ngạc, há hốc mồm ra nhìn hẩn, sau đó nghe hẩn bảo khai tiếp, liền nói: “Chờ lửa nổi lên rồi, tiểu thiếp của tôi từ cửa sổ nhìn ra thấy Tiền Quý chạy tới gọi chúng tôi, liền ra hiệu cho tôi, tôi bắt đầu giả vờ hàng hung, dùng đao của Vân Lăng đâm vào thi thể tiếp, Tiền Quý sợ quá bỏ chạy.”

“Sau đó, tôi đặt đao vào tay Vân Lăng, dùng nước lạnh tạt cho hẩn tỉnh, sau đó tránh mặt đi ngay. Vân Lăng tỉnh dậy, trong phòng toàn là khói, hẩn thấy thi thể xong không nhận biết liền chạy ra ngoài, sau đó tôi và tiểu thiếp len lén lén ra cửa nhỏ, bỏ trốn đến nơi này.”

Chân tướng đã rõ ràng, chỉ đáng tiếc là không bắt được đồng phạm Triệu Thanh Lam.

Dương Thu Trì ra lệnh cho bộ khoái tiến vào sơn động tìm kiếm một hồi, xem xét coi có đường ra nào khác hay chỗ nấp trốn gì đó không. Một lúc sau, mấy bộ khoái cầm đuốc từ trong chui ra, bẩm báo là sơn động không sâu mấy, không có cửa ra nào khác.

Dương Thu Trì cho trói Vương điển sứ lại, men theo hướng đi của Triệu Thanh Lam do y chỉ mà hạ sơn, chuẩn bị dọc đường tìm kiếm lần nữa, xem coi có tung tích của ả hay không.

Nơi này chẳng có đường đi nào, chỉ toàn là gai góc cây cối, do đó tốc độ tiền tiến rất chậm. Đi được đại khái hơn canh giờ, tiểu hắc đi bên cạnh Dương Thu Trì đột nhiên đứng lại sửa loạn, Dương Thu Trì biết tiểu hắc không thể vô duyên vô cớ sửa loạn, nhất định là có vấn đề gì.

Giơ tay ra hiệu cho đội ngũ dừng lại, Dương Thu Trì cúi xuống vuốt ve đầu của tiểu hắc, bảo: “Tìm kiếm một chút đi!”

Tiểu Hắc và Dương Thu Trì ở chung chỗ với nhau lâu như vậy, đối với mệnh lệnh của hẩn đã lĩnh ngộ rất chuẩn xác rồi, liền cúi đầu, men theo cây cỏ mà ngửi đông ngửi tây, Dương Thu Trì cùng mọi người theo sau nó, từ từ lần xuống dưới núi.

Hết khoảng thời gian uống cạn tuần trà, tiểu hắc đứng lại ngẩng nhìn Dương Thu Trì sữa, dường như báo cáo là có phát hiện gì đó.

Dương Thu Trì cũng đứng lại nhìn trước ngó sau, lúc này trời đã chạng vạng tối, trong chốn núi rừng cảnh sắc âm u, phẳng phất như các quỹ mị trong rừng bắt đầu bay lên đầy trời, bay qua bay lại giữa chốn núi rừng, gió núi thổi tới, tiếng u u xì xào dường như là tiếng cười cợt của bọn chúng.

Tống Vân Nhi hơi khấn trương, không tự chủ được bám lấy tay của Dương Thu Trì, giọng nói có phần run run: “Ca, nơi này đáng sợ thật...”

Có phải ta nghe lầm không vậy cà? Dương Thu Trì trầm nghĩ, có một thân đầy võ công, sư phụ lại ở bên cạnh, cô không chịu tìm sư phụ cầu sự bảo hộ, túm chụp lấy một thư sinh yếu ớt trối gà không chặt như ta làm cái gì?

Dọc đường, Tống Vân Nhi đối với hắn rất nồng nhiệt, hữu ý vô ý tỏ lộ khát vọng được hắn bảo hộ như một cô nữ sinh nhỏ nhắn trước bọn côn đồ, chẳng lẽ trong tiềm thức, nàng ta cố tình làm như vậy để sư phụ Liễu Nhược Băng của nàng nhìn thấy hay sao?

Cần phải biết tình cảm của nữ nhân về phương diện này miễn cảm phi thường, cho dù Tống Vân Nhi là tên con trai giả ngông ngông nghênh nghênh, nhưng sự tinh tế nhất định phải có sẵn. Dương Thu Trì trầm nghĩ, chẳng lẽ cô nhóc cảm giác được quan hệ của hắn và Liễu Nhược Băng không tầm thường, cố ý dùng phương thức này để tuyên bố rằng hắn là “hoa” đã có chủ?

Không đúng! Dương Thu Trì không tin là Tống Vân Nhi có tâm cơ như vậy, với tính cách của nàng ta, nếu như phát hiện có gì đó không đúng, nhất định sẽ nói rõ ràng ra mọi chuyện với hắn, không thể dùng phương thức này được. Nếu đổi lại cô nàng là Tống Tình, rất thích dùng những trò thông minh mọn, thì còn có khả năng.

Tống Vân Nhi tuy người có võ công, kỳ thực trời sinh ra rất nhát gan, do đó hiện giờ nàng ta sợ hãi là điều tự nhiên, chẳng phải giả vờ gì cả. Nghĩ thông chi tiết này, Dương Thu Trì ra vẻ nam nhân, vỗ vỗ tay nàng an ủi: “Vân nhi đừng sợ, có ca ca ở đây.”

Tống Vân Nhi gật gật đầu, bấu chặt lấy cánh tay của Dương Thu Trì hơn nữa, nép sát vào người hắn, ánh mắt thì long linh nhìn xung quanh cảnh giác.

Dương Thu Trì cẩn thận nhìn về phía rừng cây hôn ám trước mặt, không phát hiện ra điều gì, chỉ thấy toàn là cây bụi và cỏ rậm mọc đầy, bên trên cây rừng chen đặt. Hắn hơi có chút khấn trương, dùng ánh mắt dò hỏi xem liệu phía trước có phải là địch nhân hay không.

Liễu Nhược Băng phẳng phất không hề chú ý đến cử chỉ thân mật vừa rồi của Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi, lắng nghe từ từ một hồi, roi nhẹ lắc đầu.

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, cúi xuống vuốt ve đầu của Tiểu Hắc: “Ê! Người làm trò gì vậy, có gì đâu mà người sữa loạn thế kia?”

Tiểu hắc cẩu ứ ứ hai tiếng, mắt long lanh nhìn Dương Thu Trì, làm ra vẻ như chịu oan chịu uất lắm lắm vậy.

Dương Thu Trì càng cảm thấy kỳ, thì lúc này, Liễu Nhược Băng đột nhiên lên tiếng: “Dương đại nhân!”

Dương Thu Trì đứng dậy nhìn về phía Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng đưa tay chỉ về một cây cổ thụ cách đó mấy chục bước: “Trên cây đó có gì đó!”

Dương Thu Trì khúm tay che trên trán, căng mắt nhìn về phía Liễu Nhược Băng chỉ. Trong rừng cây hôn ám đó, chỉ thấy thân cây đung đưa, không hề phát hiện có điểm gì đặc biệt nên hắn tự lầm bầm: “Đâu có gì đâu cà!”

Tống Vân Nhi ngược lại đã nhìn rõ vật gì đó, hô lên cả kinh, chụp tay Dương Thu Trì giữ chặt hơn nữa, ép sát vào người hắn, run giọng nói: “Trên cây có... có một... một người không đâu!”

272. Chương 255: Phân Thân Kiểm Nghiệm

Dương Thu Trì ớn lạnh gai ốc, nếu như trực tiếp nhìn thấy thi thể không đầu, hẳn sẽ chẳng có cảm giác gì. Nhưng khu rừng này vốn âm sâm khủng bố, cộng thêm tình trạng sợ sệt của Tống Vân Nhi làm cho cảm nhiễm, so với hiệu quả nhìn thấy quỷ chẳng khác gì. Dù hẳn là pháp y, nhưng nhìn thấy quỷ vẫn sợ sệt như thường!

Liễu Nhược Băng nói: “Mọi người ở đây chờ chút, để ta đi xem sao.” Nói xong, một lần bạch y bay lên, nhanh chóng lướt vòng tìm kiếm quanh vùng rừng rú xung quanh một lượt, rồi nằng đứng dưới gốc cây, ngoắc tay gọi Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ra lệnh cho mọi người ở nguyên chỗ cũ chờ lệnh, đề phòng phá hỏng hiện trường. Có hai đại cao thủ là Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi bên cạnh hẳn, nhất định sẽ không có nguy hiểm gì.

Dương Thu Trì kéo tay Tống Vân Nhi, mang theo tiểu hắc cầu tử tế vừa hít ngửi đề phòng vừa tiến lên. Hẳn buộc phải cẩn thận vì có thể sẽ phá hỏng dấu vết lưu lại trên mặt đất.

Đến dưới gốc cây, ngẩng đầu nhìn lên, quả nhiên thấy trên một cành cây cao hơn đầu người có treo một thi thể, chuẩn xác mà nói là một thi thể tàn khuyết.

Tay của thi thể này bị một sợi dây treo lên trên cây, đã bị thối nát hủ bại, da thịt ngay sợi dây cột này đã rút ra, như vậy có thể nói, thứ sợi dây này cột và treo thật ra là xương cánh tay của xác chết!

Thi thể trần truồng toàn thân, phần đầu đã cắt rời khỏi cổ, bị đặt trên gác nhánh cây bên cạnh. Đó là một cái đầu có tóc dài, mặt xanh đen, xình thối phình tròn ra, nhãn cầu lộ hẳn, nhìn trừng trừng về phía xa. Cái môi dày nhều ra, giống như hai khối bánh bị nướng quá khét, lưỡi cũng thè ra rất dài, giống như con quỷ chết treo vậy. Nếu đơn thuần từ gương mặt mà xét, căn bản không phân biệt kẻ này là nam hay nữ.

Trên thi thể thì vai phải tách khỏi người, phần ngực do đã xình thối trướng sinh nên nhìn như một cái túi, trước ngực bị khoét hai cái lỗ lớn, từ cơ quan sinh dục có thể phán đoán đây là một nữ thi. Từ đầu gối trở xuống bàn chân không còn mảnh thịt nào.

Hắn bắt đầu cẩn thận tìm kiếm dấu chân lưu lại trên cây cỏ xung quanh, rất rõ ràng là vùng núi này có lượng mưa rất lớn, từ nước đọng và mặt đất ẩm ướt có thể phán đoán những ngày vừa rồi nơi đây toàn mưa, đã khiến cho dấu vết bị rửa trôi đi hết. Thi thể, cành nhánh cây... đều bị nước mưa quét sạch, chẳng lưu lại dấu vết khả nghi nào.

Dương Thu Trì ra lệnh cho tiểu hắc cầu đi tìm kiếm quanh các bụi cỏ cây xung quanh. Theo sau tiểu hắc cầu, ba người họ đi xuống núi khoảng vài trăm mét, tìm thấy cái cái cẳng chân và hai cái vú đã bị cắt ra của nữ thi.

Trong đám cỏ bụi cách thi thể mấy chục bước, họ lại phát hiện một cái quần, trên có để một thanh trường kiếm, còn có một túi hành lý trong có mấy cái bánh đã bị nước mưa làm cho ướt sũng, cùng mấy miếng thịt trâu đã gặm gần sạch, cùng một bình rượu.

Nhìn thấy mấy thứ này, Dương Thu Trì lập tức nghĩ tới khả năng đó là tiểu thiếp Triệu Thanh Lam đi mua đồ rồi bị thất tung của Vương điển sứ.

Dương Thu Trì rút ra từ trong người một cái khăn, bọc thanh trường kiếm lại, cẩn thận rút ra quan sát tử tế, thấy không có dấu máu. Hẳn ngửi thử, cũng không có mùi máu. Xem ra, hung thủ rất có khả năng là không dùng thanh kiếm này mà tiến hành phân cắt thi thể người chết, trừ khi sau khi làm xong tiến hành tẩy rửa.

Bộ y phục này hiển nhiên đã bị nước mưa tẩm ướt, chỉ sợ dấu tay và mùi vị trên đó đã bị tẩy sạch. Nhưng mà, Dương Thu Trì không hề sờn lòng, hắn dùng khăn tay bao trường kiếm lại, cẩn thận đặt kiếm lên trên tảng đá gần đó, như vậy có thể tránh được cỏ cây tẩy sạch dấu vết cuối cùng trên kiếm.

Thanh kiếm này lưu lại một vệt dề dài lên trên áo quần, Dương Thu Trì nhìn dấu ép này, lòng chợt mừng rỡ. Thanh kiếm áp lên áo quần, có thể từ đó mà tránh được nước mưa tẩy rửa, có khả năng sẽ lưu lại dấu tay hay các dấu vết còn sót lại gì đó, cần phải mang về nghĩ biện pháp kiểm nghiệm.

Dương Thu Trì tử tế vạch từng lớp quần áo ra, không phát hiện dấu vết gì khả nghi, nhất mực cho đến lớp dưới cùng, hần mừng rỡ phát hiện lớp đất đã sắp thành bùn bên dưới còn lưu lại một dấu chân càn cạn.

Trong đồng quần áo này có giày của người nghi là Triệu Thanh Lam, dùng giày so sánh thử có thể khẳng định dấu chân này không phải của ả ta. Như vậy có thể nói, áo quần này che dấu chân bên trên nên bảo toàn được dấu chân không bị phai, xem ra dấu chân này là của hung thủ lưu lại!

Dương Thu Trì lấy ra một sợi thước dây trong túi, đo đặc độ dài rộng của dấu chân, rồi quan sát lực ấn của dấu giày. Theo đạo lý, hần phải dùng thạch cao đổ lên để lấy dấu giày, nhưng ở nơi hoang dã này tìm đâu ra thứ đó, máy chụp hình cũng không mang, ngay giấy viết cũng không có, không có cách gì vẽ lại, chỉ có thể quan sát thật cẩn thận, cố gắng nhớ lại đặc điểm ngoại hình của dấu giày.

Hần bò sát đất, cố gắng phân biệt các hoa văn trên giày. Do ở thời cổ đại giày đều được chế tác thủ công, không thể sản xuất một lượng lớn như thời đại công nghiệp, cho nên hoa văn trên giày thường có tính duy nhất, có thể dùng làm chứng cứ nhận định rất trọng yếu. Nhưng mà, do dấu giày này bị nước mưa thấm qua y phục tẩm ướt, đã trở nên rất mơ hồ, chỉ có thể nhìn thấy ngoại hình, hoa văn bên trong đã bị xóa mất hoàn toàn.

Dương Thu Trì nhìn đến mắt hoa lên mà chẳng phát hiện dấu vết có giá trị gì từ vết giày này, cuối cùng đành chịu.

Hần trèo lên cây, trước hết tử tế quan sát tình hình chung quanh nhánh cây có chứa cái đầu lâu đó, không phát hiện gì dị thường. Hần lại móc từ trong lòng ra một cái khăn tay khác, chụp lên đầu đó, cách một lần khăn cẩn thận cầm lên, tử tế quan sát vết cắt ở cổ, sau đó trèo xuống dưới, để đầu lâu lên mặt đất.

Hần lại leo lên cây, đến bên chỗ treo thi thể, quan sát sợi dây treo và nút thắt, vì đôi khi các nút thắt dây phản ánh rất rõ đặc điểm ngành nghề chuyên nghiệp của hung thủ.

Nhưng mà, đây là một nút thắt rất bình thường, dây treo cũng là một dây thừng phổ thông.

Dương Thu Trì lại tụt xuống cây, tiến hành quan sát cẩn thận phần chi bị đứt của thi thể.

Triệu Thanh Lam toàn thân trần trụi, rất có khả năng là bị xâm phạm tình dục. Nếu là như thế, có thể trong âm đạo của người chết còn lưu lại tinh dịch, nếu lấy kiểm nghiệm có thể trở thành chứng cứ trọng yếu để xác nhận hung thủ. Nhưng mà các bảo bối khám tra vật chứng pháp y của Dương Thu Trì không được mang theo, nếu như muốn vận chuyển thi thể trở về huyện thành thì cần phải mất hai ba ngày, do đó, chỉ có thể tiến hành lấy mẫu một cách đơn giản thôi.

Hần xé từ trong người ra một mảnh vải bông, phân thành hai miếng, một thì cho vào âm đạo của người chết, lấy dung dịch bên trong đó, cái còn lại thì cho vào miệng lấy dịch tiết nơi này. Nguyên nhân là trong các án phạm tội tình dục, thường tinh dịch trong âm đạo sẽ hòa thành hỗn hợp với dịch tiết, thậm chí là máu của nạn nhân, do đó cần phải lấy nước bọt của nạn nhân để tiến hành so sánh, xác định cái nào là của ai.

Dương Thu Trì đặt hai mảnh vải bông lên trên tảng đá, thứ vật kiểm nghiệm ướt át này không thể bao lại mang về như vậy, vì sẽ sinh thối phát mốc. Và sự bất cẩn ngoại trừ phá hủy chứng vật, còn dẫn tới những kết quả sai lầm khi phân tích các dạng vật chất đã tự hủy, rồi tạo thành những kết luận sai, do đó phải làm khô những thứ này mới được. Ngoài ra, hần cũng không thể đặt chúng lên trên lá cây, bởi vì thực vật cũng có những vật chất huyết hình, sẽ làm ô nhiễm vật kiểm nghiệm.

Thu thập xong, Dương Thu Trì bấy giờ mới gọi Nam Cung Hùng cùng mọi người đưa Vương điển sứ lại.

Vương điển sứ bị áp giải tới, những nha dịch và hộ vệ đi theo bị tình cảnh tàn nhẫn ác tâm trước mắt làm cho kinh hãi. Mấy bộ khoái không chịu nổi sự kích động này, chạy ra ngoài gặp người ới mửa lênh láng.

Dương Thu Trì cho Vương điển sứ biện nhân thi thể trước mặt. Vương điển sứ đã bị thảm cảnh trước mắt làm cho kinh hãi rụng rời, đến nhìn cũng không dám, khi bị bộ khoái thúc giục, bấy giờ mới lấy hết can đảm nhận dạng. Tuy nhiên, thi thể này đã xuất hiện sự thối rửa phá hỏng đáng người, so với dung mạo nguyên thủy khác xa một trời một vực, căn bản không thể nhận ra được.

Dương Thu Trì lại cho y biện nhận đồng y phục phát hiện, Vương điển sứ lập tức kêu lên cả kinh: “Thanh lam! Là áo quần của nàng ta!” Rồi đột nhiên chuyển thân nhìn thi thể đó, bị thương thốt: “Thanh Lam, nàng... nàng sao lại chết ở nơi này a.... hu hu hu...” Hai tay y bị trói sau lưng, nên chỉ biết quỳ phục xuống đất, khóc ồ ồ thật lớn.

“Người khoan khóc đã! Hãy nhận định cho kỹ một chút, nói không chừng không phải ả thì sao?!” Dương Thu Trì bảo.

Vương điển sứ nghe thế, nhanh chóng gượng ngồi xổm rồi đứng dậy, bước đến trước thi thể, nhìn thật kỹ phần háng bên trái của thi thể, rồi khóc rống lên: “Không sai! Là tiểu thiếp Thanh Lam của tôi! Hu hu hu, nàng ấy có một nốt ruồi đen to bằng hạt đậu ở đây này, không sai đâu, hu hu hu...”

Dương Thu Trì chồm tới cẩn thận nhìn, không sai, là một nốt ruồi đen. Lúc thu hồi mục quang, Dương Thu Trì phát hiện lông âm hộ của nữ thi có chút gì đó không ổn, liền cúi xuống quan sát kỹ một chút nữa, thì ra, một đốm nhỏ lông ở âm hộ mọc dài nhưng mảnh như bàn chải đó đã bị nhổ sạch khiến cho cái bàn chải dài này dường như bị cắt ngang một đoạn, rất đột ngột.

Dương Thu Trì đưa đầu đến sát âm hộ của nữ thi bị treo đó, cẩn thận quan sát thêm một chút nữa. Không sai, chính là một đám lông nhỏ bằng lông tay cái bị nhổ sạch tận gốc.

Hắn đang sờ cằm suy nghĩ, đầu vai chợt bị vỗ mạnh một phát, giọng nói ngọt ngào của Tống Vân Nhi vang lên sau lưng: “Ài...! Dòm cái gì thế? Nhìn gì mà nhìn lâu thế mà vẫn còn nhìn, nhìn suýt chút nữa chúí mũi vào đó luôn!”

Dương Thu Trì vội vã quay lại, thấy mặt Tống Vân Nhi chẳng cao hứng gì, đôi mắt hạnh trọn to nhìn hắn, không khỏi có chút kỳ quái: “Ta đang tra án mà?”

“Tra án? Làm gì có chuyện tra án nhìn tròng tròng vào... chỗ đó của người ta như vậy chứ.... nhìn cái gì mà nhìn,... một thi thể không đầu thối hoắc có gì mà đáng nhìn!”

Dương Thu Trì cười khổ: “Đừng có làm loạn! Ta không nhìn cho tử tế, làm sao phát hiện manh mối để phá án chứ?”

Tống Vân Nhi mừng rỡ: “Huynh tìm được manh mối rồi hả?”

“Vừa sắp được, bị muội vỗ một chưởng bay mất tiêu rồi!”

“Hừ...! Đức tính!” Tống Vân Nhi sân si, nhưng mà nghe hắn nói đã tìm được đầu mối, lập tức cao hứng trở lại, “Ca, huynh mau nói coi đã tìm được manh mối gì?”

Liều Nhược Băng đứng cách đó mấy bước, vận một bộ đồ trắng toàn thân, đưa ánh mắt quan tâm nhìn Dương Thu Trì.

Hắn đằng hắng một cái, gọi bảo bộ khoái và hộ vệ áp giải Vương điển sứ đến một chỗ thật xa chờ, nhân vì sự phân tích hiện trường và kết quả kiểm nghiệm thi thể trong các án hình sự trước khi phá án thuộc về loại cơ mật thậm chí có án lớn còn thuộc loại tuyệt mật, không thể để cho nhiều người hay biết.

273. Chương 256: Phân Tích Án Mạng

Chờ cho bọn họ rời xa, hiện trường chỉ còn lại ba người, Dương Thu Trì lúc này mới nói: “Trước hết, nguyên nhân tử vong của nữ nhân này là bị người ta giết.”

“Nói lời thừa! Nếu là tự sát, ai có thể tự cắt đầu để lên trên nhánh cây chứ?” Tống Vân Nhi chề môi.

“Muội nói rất chính xác.” Dương Thu Trì mỉm cười, “Nhưng mà, phán đoán là tự sát hay là bị giết còn có ý nghĩa rất quan trọng, đó là bước đầu tiên của quá trình phá án. Chỉ có thể sau khi xác định là bị giết, nhận định đây là một vụ phạm tội, từ đó mới có lập án điều tra.”

Điểm này Tống Vân Nhi không nghĩ sâu như vậy, gật gật đầu, đôi mắt mở to sáng ngời ngời nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Sau khi phán đoán là bị giết, tiếp đó cần phải phán đoán nguyên nhân tử vong.”

“Còn cần phải phán đoán sao? Nhất định là bị chém đầu chết rồi!” Tống Vân Nhi tự tin nói.

“Sai!” Dương Thu Trì lắc đầu, “Đầu của Triệu Thanh Lam sau khi chết rồi mới bị cắt ra.”

Tống Vân Nhi vốn định trước mặt sư phụ lộ ra chút thủ đoạn, không ngờ mới thực hiện phán đoán đầu tiên thì đã bị Dương Thu Trì tuyên cáo là sai, có phần không phục, liếc nhìn Liễu Nhược Băng, hơi đỏ mặt nói: “Huynh làm sao biết chết rồi mới bị cắt ra vậy? Ai cho huynh biết?”

“Thi thể của Triệu Thanh Lam tố cáo cho ta biết!” Dương Thu Trì mỉm cười.

Sống lưng của Tống Vân Nhi chợt chạy dài cơn ớn lạnh, khăn trương gắt: “Ai! Huynh đừng có dọa người ta có được không!”

Dương Thu Trì quay lại nhìn Liễu Nhược Băng, thấy nàng tuy không sợ, nhưng đang nghi hoặc nhìn hắn, nên nói tiếp: “Đừng có khẩn trương, người chết đương nhiên không thể nói, nhưng thi thể của người chết sau khi kiểm nghiệm có thể phát hiện ra những vấn đề khác nhau, và đó chẳng phải là người chết đã cho chúng ta biết những gì đã xảy ra rồi hay sao?”

“Hừ...!” Tống Vân Nhi bấy giờ mới thở phào, mắt hạnh trũng lên: “Huynh không dọa chết muối thì không cam tâm, có phải vậy không?”

Dương Thu Trì cười ha ha đáp: “Ta làm sao nỡ dọa muối chết chứ...” Vừa nói đến đó, hắn phát hiện như vậy không ổn, không nên ở trước mặt Liễu Nhược Băng nói chuyện quá thân mật với Tống Vân Nhi được. Hắn lén nhìn Liễu Nhược Băng, thấy thần tình của nàng ta bình đạm, chẳng có biểu tình gì đặc biệt, nhưng một tia lạc lõng lóe lên rồi chợt tắt trong mắt ấy vẫn không thể nào thoát khỏi mục quang sắc bén của hắn.

Tống Vân Nhi nghe Dương Thu Trì nói vậy, cười hì hì, hơi thẹn thùng lên tiếng: “Đáng ghét! Mau nói đi, thi thể làm sao nói chuyện được với lão nhân gia ngài vậy chứ?”

Dương Thu Trì phát hiện Liễu Nhược Băng không vui, trong lòng cũng nặng nề như đeo đá, cẩn thận dùng hai tay nâng cái đầu bao trong cái khăn lên. Hắn chỉ có thể cẩn thận nâng lên, bởi vì đầu người đã hủ bại giống như một khối đậu hủ vậy, nếu như dùng lực thái quá, thịt thối trên mặt và tóc sẽ rớt ra ngay. Hắn từ từ lật đầu lại, lộ ra phần cổ bị chặt, tiếp đó bảo: “Chú ý ở đây này.”

Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng bước tới, tử tế quan sát, nhưng không nhìn ra mấu chốt gì.

Dương Thu Trì nói: “Vết thương cắt cổ này không hề sơ khai (Chú: há miệng; do cơ thịt hai bên vết thương co lại, vết thương hở miệng to ra hai bên), chứng minh là sau khi chết một đoạn thời gian rồi mới tiến hành cắt đầu đi.”

“Sơ khai?” Tống Vân Nhi nghi hoặc nhìn hắn.

Dương Thu Trì lúc bấy giờ mới ý thức từ vừa rồi sử dụng hơi có vẻ “chuyên nghiệp”, liền viện dẫn cách nói thông dụng hơn: “Giản đơn mà nói, thì nó có ý tứ là cơ rút lại. Nhân vì nếu vết cắt tạo ra khi còn sống, thì da thịt, gân cơ, huyết quản vân vân đều có năng lực co rút lại, khiến cho vết thương sơ khai ra. Vết thương mới vừa chết cũng hình thành hiện tượng sơ khai trong một trình độ nào đó, nhân vì phản ứng siêu sinh của cơ thể mà tạo thành.”

“Phản ứng siêu sinh?” Tống Vân Nhi lại hỏi.

Vấn đề này chưa giải thích xong, thì vấn đề khác lại chạy tới. Dương Thu Trì có chút gì đó muốn phát bệnh to đầu, nhìn nhìn Liễu Nhược Băng, thấy nàng ta cũng rất hiếu kỳ nhìn hắn, liền lấy lại hứng thú, nhấn nại giải thích: “Người chết rồi, thì những khí quan, tổ chức, tế bào đều có sinh mệnh lực đoạn tạm, và có khả năng sản sinh phản ứng đối với kích thích đến từ bên ngoài. Cái này gọi là phản ứng siêu sinh, đó là một hiện tượng cơ thể của sinh vật, do đó con người mới có thể nuôi cấy ghép mô a...”

“Nuôi cấy ghép mô?” Bấy giờ thì đến lượt Liễu Nhược Băng truy vấn.

Đầu Dương Thu Trì bắt đầu ù đi, thật muốn tự tát cho mình mấy cái, ở Minh triều làm gì có cái trò nuôi cấy ghép mô chứ, muốn dọa chết người hay sao? Không dám giải thích nữa, vì hắn sợ càng nói càng lộ ra, ấp úng một hồi rồi đáp đại: “Ý tứ của ta chính là... chính là... nếu như lúc người còn sống mà cắt tạo ra vết

thương, các cơ thịt chung quanh vết thương sẽ co rút vào, nếu như chết một đoạn thời gian rồi mới cắt, thì sẽ không có hiện tượng này.”

Đối với đặc điểm của vết thương, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đều biết chút ít, cho nên nhanh chóng hiểu rõ.

Dương Thu Trì sợ hai người sẽ tiếp tục truy vấn, cho nên vội vã nói tiếp: “Mọi người có chú ý không, nữ nhân này nếu như còn sống mà bị chặt đầu, thịt và các tổ chức mềm chỗ cổ bị cắt sẽ thu súc lại, làm cho chỗ cắt không ngay ngắn và xương sẽ thò ra ngoài. Đằng này chỗ cắt của cái đầu lâu này không xuất hiện tình huống ấy, do đó, đầu của ả đáng ra là sau khi chết một thời gian rồi mới bị cắt ra. Tay và chân bị cắt của ả ta cũng có đặc điểm tương tự, cũng minh chứng là chết rồi mới bị cắt ra.”

Tống Vân Nhi như hiểu như không: “Trừ cái gọi là si... si ... si cái gì đó này...?”

“Si khai!”

“Đúng, si khai, trừ cái này ra, còn có biện pháp nào chứng minh là đầu bị cắt rời trước hay là sau khi chết không?”

“Còn có một cách,” Dương Thu Trì nhẫn nại giải thích: “Nếu như còn sống mà bị chém đầu, trong quá trình bị chém qua, người chết do chưa hề chết, do đó hô hấp vẫn còn tồn tại, do đó huyết dịch ở vết thương có thể bị khí quản hút vào trong, hay là bị nuốt vào trong dạ dày, cho dù là chỉ trong chốc lát là chém rớt đầu, do phản ứng siêu sinh cũng ít nhiều gì xuất hiện hiện tượng này. Do đó, chỉ cần mở phế quản hoặc là bao tử, tìm thấy huyết dịch còn lưu trong đó, có thể chứng minh là khi còn đang sống mà bị cắt đầu.”

Dương Thu Trì nói đến đây, nhớ là thời cổ đại không thể giải phẫu, bèn giải thích tiếp: “Đương nhiên, cái này không dễ chứng minh, do đó căn cứ tình huống vết cắt cũng đủ chứng minh rồi.”

Thực ra, muốn chứng vết thương tạo ra trước khi chết hay là sau khi chết, còn có nhiều biện pháp khác. Nhưng do nó liên hệ đến nhiều tri thức thời hiện đại, Dương Thu Trì không dám nói ra, ví dụ như kiểm tra biến hóa hoạt tính dung môi ở vết thương, kiểm tra hiện tượng tắc mạch máu ở phổi và ở não vân vân.

Tống Vân Nhi vì có sự phụ ở bên cạnh, lại thích khoe tài, do đó cứ mãi cứng đầu, hỏi tiếp: “VẬY, huynh nói là không phải là bị chém đầu chết, như vậy thì chết bằng cách nào?”

“Hiện giờ xem ra, ả có thể là bị bóp cổ chết tươi.” Dương Thu Trì chỉ vào dấu vết còn sót lại chút ít trên xương cổ và hai bên cổ, nói: “Mọi người có chú ý chỗ này không? Ở đây có dấu tay và vết thương do ngón tay ép lên hình thành, vết thương này có dấu máu dưới da, chứng minh đó là sinh tiền thương (vết thương khi còn sống).”

Dương Thu Trì lại chỉ vào dấu vết hình trăng lưỡi liềm mới hình thành ở hai bên cổ của người chết: “Đây là dấu ngón tay ép xuống, đó là một thứ biểu bì bị rách ra, chính là do móng ngón tay hung thủ xiết cổ tạo thành. Thớ da lõm đốm vết ban này, nếu như phóng đại bằng mở to mắt tử tế quan sát, có thể phát hiện biểu bì và vảy da bị tuột ra.”

Vừa rồi sút chút nữa nói huych toẹt ra là dùng kính hiển vi phóng đại quan sát, nên Dương Thu Trì hiện giờ cẩn thận phi thường, một mặt vừa tránh dùng những từ ngữ hiện đại, một mặt phải dùng hết khả năng nói những lời thông tục dễ hiểu. Nhưng mà, môn pháp y chứng vật có rất nhiều từ ngữ trên trời, dùng những lời thông tục để giải thích chỉ sợ mãi cũng không thông. Tiếp đó, hắn nói: “Mọi người có chú ý đến các hạt máu hình bầu dục ở dưới da hai bên cổ không? Đây chính là dấu ngón tay của hung thủ ép vào.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì nhíu mày ngẫm nghĩ, lại giải thích: “Dấu vết này rất kỳ quái, từ dấu tay và vết thương ở hai bên cổ phán đoán, dấu vết này có vẻ được tạo ra từ một tay. Hơn nữa người chết dường như không hề di động, như vậy có thể nói, người chết lúc bị xiết cổ, phản kháng rất ít. Như vậy thì quả là kỳ quái, Triệu Thanh Lam này rất ranh thủ đoạn phân cân thác cốt thủ, nếu như ả có võ công, sao lại không hề có dấu hiệu phản kháng gì?”

Liễu Nhược Băng chau mày đáp: “Rất có thể là nàng ta cũng bị người khác phân cân thác cốt rồi.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Tiền bối nói rất có đạo lý, lúc tôi kiểm tra các chi tiết tay chân của nạn nhân, đích xác là thấy người này bị bóp thoát khớp hết, ả chứng phán đoán của tiền bối.” Nói đến đây, Dương

Thu Trì nhớ tới cái câu “lấy đạo của người đem trả cho người”, chiêu “gậy ông đập lưng ông” của Mộ Dung Phục trong Thiên Long Bát Bộ. Á Triệu Thanh Lam này chế phục ba người bọn Vân Lăng, rồi dùng thủ đoạn phân cân thác cốt thủ hãm hại, hiện giờ ngược lại bị người ta dùng công phu này không chế lại, sau đó bị xiết cổ chết tươi.

Tống Vân Nhi hỏi: “Hung thủ này rốt cuộc là ai, huynh có tìm được mấu chốt chưa?”

Dương Thu Trì cười khở: “Nếu như phá án đơn giản như muối nói vậy, vừa nhìn một cái là biết tội phạm là ai, thì còn ai dám phạm tội nữa chứ!”

“Vậy huynh chẳng phải là tìm thấy chút mấu chốt gì rồi sao?” Tống Vân Nhi tuy có chút sợ hãi người không đầu này, nhưng không muốn làm ra vẻ sợ, do đó vẫn ráng cười mà hỏi.

“Đương nhiên tìm thấy rồi, ta chẳng phải đã nói rồi sao? Bất kỳ phạm tội gì cũng...”

“... cũng để lại dấu vết, chỉ còn xem coi huynh có thể phát hiện ra được hay không mà thôi! Đúng không?” Tống Vân Nhi cướp lời.

“Ha ha, đúng a.” Dương Thu Trì chỉ vào miệng và mũi của đầu lâu, nói: “Hai người có chú ý đến miệng và mũi của người chết hay không? Ta đã kiểm tra rồi, bộ vị dưới hàm, xung quanh miệng mũi, môi và mô miệng của nạn nhân không hề có dấu vết tay bịt lên trên! Điều này có ý gì.”

Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng cùng nhìn nhau, rồi cùng lắc đầu, về mặt phá án thì dù cho Liễu Nhược Băng võ công tuyệt thế hay là Tống Vân Nhi thông minh đỉnh ngộ cũng sần sần như nhau mà thôi.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Trước đó đã nói rồi, hung thủ dùng một tay bóp chết Triệu Thanh Lam, vậy tay còn lại dùng để làm gì?”

Tống Vân Nhi cướp lời nói: “Bịt miệng a! Hay là giữa chặt tay đối phương!” Vừa đáp xong, Tống Vân Nhi liền cảm thấy không ổn, vội vã bổ sung: “Nhưng tay chân của đối phương bị bẻ cho trật khớp hết, không cần phải giữ, do đó có vẻ là dùng để bịt miệng a!”

“Đúng! Thường thường thì tay còn lại nên thò ra bịt miệng nạn nhân, nhưng mà hung thủ không hề!” Dương Thu Trì lại tử tế nhìn miệng mũi của người chết, nói tiếp: “Nguyên nhân có hai thứ, một là nơi đây là rừng nguyên thủy, chẳng có người nào ở, cho dù có la vỡ họng cũng không có ai nghe. Nhưng mà, nếu như hung thủ còn dư một tay, dù cho là ở không đi chẳng nữa, cũng sẽ bất tự giác bịt miệng mũi đối phương lại để phòng vạn nhất, do đó khả năng thứ nhất này khá nhỏ. Khả năng thứ hai, hung thủ này căn bản là thích nghe người chết kêu gào khóc thảm!”

A! Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng bị lời phán đoán của Dương Thu Trì về hung thủ làm cho cả kinh, không dám tin là trên thế gian này lại có hung thủ biến thái đến như vậy, cho nên hai nàng đều mở to mắt kinh ngạc nhìn Dương Thu Trì.

—o0o—

274. Chương 257: Nhân Cách “phản Xã Hội”

Dương Thu Trì nói tiếp: “Điểm này còn có thể ẩn chứng từ chuyện dùng một tay bóp cổ mà không tạo nên vết gãy xương sụn ở cổ, ở miệng, mũi, hầu! Ta đã dùng tay sờ thử, không có xương gãy! Án theo đạo lý, hung thủ có thể dùng phân cân thác cốt thủ chế phục Triệu Thanh Lam có võ công, muốn bóp vỡ cổ của ả là chuyện vô cùng dễ dàng, nhưng y lại không làm.”

Tống Vân Nhi đắn đo một chút rồi nói: “Cũng có thể, tay chân người chết không hề phản kháng, hung thủ căn bản không cần dùng sức mạnh đến như vậy.”

“Hoàn toàn có khả năng này! Nhưng mà, ta có chứng cứ khác chứng minh người chết căn bản là đối tượng chơi đùa, là con chuột bị mèo vờn. Ý cố ý không bóp cổ người chết ngay, mà ngược đãi từ từ cho đến chết.”

“Chứng cứ gì?” Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng cùng cất tiếng hỏi.

Dương Thu Trì chỉ vào hai cái lỗ hổng trên ngực của nữ thi, trầm giọng nói: “Căn cứ vào tình huống vết thương mà phân tích, đôi nhũ phong này của Triệu Thanh Lam là bị cắt ra lúc ả đang còn sống đấy!”

Tổng Vân Nhi hô lên cả kinh, Liễu Nhược Băng nhú mày: “Người này tại sao lại hạ thủ ngoan độc như thế!” Tuy Triệu Thanh Lam là hung thủ giết người, bị người giết là ứng với câu ác giả ác báo, nhưng, người giết ả ra tay như thế này chẳng phải là quá tàn ác hay sao?

“Không nhưng như thế.” Dương Thu Trì tiếp tục: “Từ trình độ hủ bại của hai vú bên phải và bên trái này cho thấy, hai nhũ hoa bị cắt ra trong một quá trình lần lượt và kéo dài. Hung thủ cố tình kéo dài thời gian, để tạo thành sự thống khổ cực đại cho người chết.”

Dương Thu Trì chỉ vào hai cái nhũ phong đã mềm nhũn vàng đen thối rửa nằm dưới đất, trầm giọng nói: “Hai nhũ phong này tuy bị phát hiện ở địa điểm bất đồng, nhưng ta đã quan sát qua, thấy vú trái có trình độ thối nát nhiều hơn, cho thấy nó bị cắt ra trước, để rồi trải qua một thời gian khá dài mới cắt đến vú phải. Tổng hợp phân tích, người chết Triệu Thanh Lam có vẻ như bị dày vò từ từ đến một hai ngày rồi mới bị giết chết!”

Tổng Vân Nhi hậm hực nói: “Hung thủ này đúng là không phải người!” Đột nhiên nghĩ đến một sự kiện, nàng vui mừng nói: “Ca, hung thủ này có thể nào là người trong Miêu trại của Vân Lăng không, vì tức giận Triệu Thanh Lam giết vợ và em vợ của Vân Lăng, lại hãm hại y, cho nên mới tàn nhẫn dày vò Triệu Thanh Lam đến chết, cuối cùng tiến hành phân thây?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Khả năng không lớn, nếu như vậy thì hung thủ sẽ không giết Triệu Thanh Lam dọc đường. Họ biết Triệu Thanh Lam cùng chạy trốn với Vương điển sứ, và Vương điển sứ mới chính là kẻ đầu têu, cho nên họ nên theo dấu Triệu Thanh Lam, tìm đến Vương điển sứ, sau đó giết chết hết một lượt.”

Tổng Vân Nhi ngẫm nghĩ, gật gật đầu, tiếp đó hỏi: “Hung thủ này rốt cuộc là ai đây? Huynh tìm được đầu mối gì hay không? Chúng ta đi bắt hắn!”

Dương Thu Trì lắc đầu, chỉ vào bao lương khô ở dưới đất, nói: “Từ số lương khô và thực vật mà xét, xem ra sau khi Triệu Thanh Lam đi mua lương thực trở về, dọc đường bị người giết chết. Kết hợp lời khai của Vương điển sứ, cộng thêm căn cứ tình hình hủ bại của thi thể mà phán đoán, thời gian tử vong ứng vào năm ngày trước.”

Tiếp theo đó, hắn chỉ vào lớp cỏ xung quanh thi thể: “Gần chỗ này không có dấu vết hay máu động nên có của quá trình cắt chặt thi thể, căn cứ vào trình độ ẩm ướt của mặt đất, nơi này nhất định là đã có mưa rất lớn, tẩy sạch mọi dấu vết, do đó án mạng này xem ra rất phiền phức.”

Tổng Vân Nhi lộ vẻ thất vọng đầy mặt.

Dương Thu Trì cười cười, bảo: “Nhưng mà, ta vẫn còn tìm được một dấu vết khá hữu dụng.”

Tổng Vân Nhi và Liễu Nhược Băng nghe thế, đều cảm thấy rất cao hứng, Tổng Vân Nhi nhanh mồm nhanh miệng, gấp gấp hỏi: “Dấu vết gì? Hung thủ là ai?”

“Tuy vẫn chưa thể xác định hung thủ là ai, nhưng căn cứ kiểm tra trước đó, ta có thể sơ bộ phán đoán về hung thủ này: Thứ nhất hung thủ có võ công, hơn nữa còn rất cao, bởi vì Triệu Thanh Lam cũng có võ công, nhưng sau khi ta kiểm tra đầu và các bộ vị yếu hại của ả, thấy không có bất kỳ sinh tiền tổn thương nào khác, cho thấy hung thủ kiểm chế được ả mà không hề qua đánh đấu kịch liệt gì. Như vậy có thể nói, rất có thể là võ công của hung thủ cao hơn Triệu Thanh Lam rất nhiều.”

“Ngoài ra, hung thủ rất rành rẽ đối với các chi tiết và bộ phận trên cơ thể người, cho nên các chi tiết tay chân đầu bị cắt ra dường như không hề làm ảnh hưởng hay phạm đến các bộ phận khác.”

Liễu Nhược Băng cẩn thận nhìn lại tứ chi và thi thể, gật đầu xác nhận: “Không sai, đòn phân cân thác cốt thủ của hung thủ này nhất định đã đạt đến hỏa hầu rồi.”

Dương Thu Trì cười ha ha hỏi: “Đòn phân cân thác cốt thủ này của hung thủ không thể nào sánh được với tiên bối, đúng không?”

Liễu Nhược Băng điềm đạm đáp: “Thứ công phu ngoại gia này có chỗ nào đáng dùng đâu.”

Tống Vân Nhi bảo: “Ca, huynh không thích võ công, nói mấy thứ này làm gì. Huynh tiếp tục phân tích tình huống của hung thủ đi a.”

Dương Thu Trì gật đầu nói: “Được, thứ hai, hung thủ khoảng ba chục tuổi, người cao khoảng năm thước.”

Tống Vân Nhi cả kinh hỏi: “Huynh sao biết chiều cao của kẻ đó? Huynh đâu có nhìn thấy đâu.”

Dương Thu Trì bước lại đồng quần áo của Triệu Thanh Lam, dùng cây khê khều quần áo lên, lộ ra bùn đất phía dưới, đáp: “Nơi này có dấu giày còn khá rõ, ta đã so ra, không phải là của Triệu Thanh Lam. Nơi này không người qua lại, do đó nó nhất định là của hung thủ. Ta căn cứ vào độ dài của vết giày cùng vị trí và lực ấn, tính toán ra đại khái chiều cao và độ tuổi của hung thủ.”

Tống Vân Nhi mở to mắt: “Thần kỳ như vậy sao? Ca, chẳng lẽ huynh còn biết đoán số mệnh nữa hay sao?”

“Ha ha, một chút kỹ xảo nhỏ nhoi thôi mà.” Dương Thu Trì cười cười, tiếp tục nói: “Thứ ba, hung thủ tính tình tàn bạo, to gan lớn mật nhưng làm chuyện rất ngăn nắp gọn gàng. Hung thủ chế phục Triệu Thanh Lam xong rồi, cởi bỏ áo quần của ả, có thể đã tiến hành xâm phạm tình dục với ả - Liên quan đến phương diện này, ta vừa rồi đã lấy được chứng cứ, mang về nghiên cứu xong sẽ có được thêm nhiều manh mối về tội phạm. Hung thủ sau khi cắt song nhũ của Triệu Thanh Lam, bóp ả chết rồi mới tiến hành phân thây.”

“Hung thủ đặt đầu lâu của người chết ở trên nhánh cây, lại treo người chết lên, đem các chi thể cắt ra đó vứt lung tung, kỳ thật là biểu hiện của một thứ thị uy để tỏ rõ uy lực của bản thân.”

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Thị uy? Thị uy với ai?”

“Thị uy với xã hội, với triều đình.” Dương Thu Trì bấy giờ mới nhú mày ngẫm nghĩ, tiếp tục nói: “Ta vừa rồi tử tế phân tích thủ pháp phạm tội của hung thủ, từ sự cố ý dày vò cho Triệu Thanh Lam chết từ từ, sau đó cắt tay chân, đầu của người chết bày biện, rồi đem quăng mớ tàn chi đoạn tí lung tung, có thể kết luận hung thủ rất có thể là có nhân cách phản xã hội.”

“Nhân cách phản xã hội?” Hai nữ nhân đối với danh từ mới này hoàn toàn chẳng hiểu.

“Hung thủ có tâm lý báo phục đối với xã hội xung quanh rất mạnh mẽ, rất có thể là vì y từ lúc nhỏ đã bị tổn thương về mặt tinh thần. Từ việc y đặc biệt dày vò phá hủy đối với nhũ phong của người chết cho thấy, thứ tổn thương tinh thần này có thể là xuất phát từ nữ nhân. Nữ nhân này có thể là hành vi khinh khi hay lừa dối của thê thiếp của y, hoặc có thể là lúc nhỏ y bị bạo lực gia đình từ phía mẫu thân, từ đó tạo thành sự méo mó về mặt tính cách của hung thủ. Sau khi lớn lên rồi, y rất muốn dùng thứ phương thức này báo phục xã hội.”

“Hành vi của loại người này chịu sự chi phối của dục vọng nguyên thủy, tình cảm của họ lãnh đạm, vô đạo đức và không có trách nhiệm xã hội. Nhân vì thiếu lòng tu sĩ, lãnh khốc vô tình, cho nên đối với thống khổ của người khác chẳng hề động lòng, không thông nhân tình, cực đoạn tự tư, tự coi mình là trung tâm.”

Kỳ thật, Dương Thu Trì đối với tâm lý tội phạm không hề nghiên cứu gì nhiều, lúc học đại học do nó là môn học bắt buộc nên phải học cho qua. Tuy nhiên, tâm lý tội phạm thuộc loại “nhân cách phản xã hội” khá thường thấy trong xã hội hiện đại, cho nên hẳn cũng biết sơ qua.

Những lời vừa rồi của hắn khiến cho Tống Vân Nhi cảm thấy ớn lạnh: “Thê thiếp hay mẫu thân của y đối xử với y như vậy, nhưng y không thể nào vì lý do đó mà đối phó lại với những nữ nhân khác, những nữ nhân khác đâu có đặc tội với y đâu!”

Dương Thu Trì nói: “Trong tâm lý của loại hung thủ này đã không còn điều khác biệt đó nữa, y báo thù lên một loại đối tượng nào đó do y tuyển chọn, và bất luận loại đối tượng này có hay không có quan hệ cá nhân với y, hay là có thù có oán với y hay không. Trong án mạng này, đối tượng báo thù của hung thủ xem ra là nữ nhân, có thể là không phải báo thù lên mọi loại nữ nhân, mà là chỉ chọn loại người có đặc điểm gần giống với thê thiếp hay mẫu thân của y. Cũng có thể, nhân vì là có một loại kích thích gì đó quá mãnh liệt dẫn phát đến hành vi báo phục của y. Hiện giờ manh mối còn ít quá, không thể xác định chính xác được.”

Dương Thu Trì ngừng lại một chút, rồi trầm giọng nói: “Trong án mạng này, thủ pháp phạm tội của hung thủ rất thành thạo, gây án rất trầm ổn, nhất định có tiền án.... Tiền án có nghĩa là hung thủ trước đây nhất định đã thực thi qua loại án mạng như thể này rồi, hơn nữa, khẳng định sẽ còn tiếp tục gây án!”

Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Bằng đưa mắt nhìn nhau, Tống Vân Nhi hỏi: “Làm sao đoán được?”

Dương Thu Trì chỉ chỉ vào âm hộ của tử thi, nơi có chòm lông bị vặt sạch, đáp: “Nếu như ta suy đoán không sai, thì cái này là do hung thủ ra tay nhổ đấy.”

Tống Vân Nhi liếc về phía đó một cái, mặt ửng đỏ, hậm hực bảo: “Hung thủ này thật là...”

“Thật là biến thái!” Dương Thu Trì nói thay lời nàng: “Về mặt này chứng minh tâm lý của hung thủ đã méo mó, đồng thời cũng dự đoán là hung thủ chẳng lâu sau sẽ tiếp tục hạ thủ giết người!”

Hai thầy trò Tống Vân Nhi nghe mà không hiểu, nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì giải thích: “Hung thủ vặt một nhúm âm mao, là dùng để làm bằng chứng cho việc đã giết được một nữ nhân mà y cần hận. Y sẽ đem giấu kỹ thứ này đi, lúc rảnh rỗi sẽ lấy ra thưởng thức tưởng nhớ lại. Nhưng mà, khoái cảm mang tới từ thứ tưởng nhớ này sẽ dần dần giảm bớt theo thời gian, điều đó sẽ khiến cho dục vọng sát nhân của y từ từ tăng cường. Một khi thứ dư vị này không đủ làm y cảm thụ được khoái cảm vừa ý nữa, đó chính là lúc y tiếp tục giết người để tìm lại cảm giác. Hơn nữa, khoảng thời gian này sẽ dần dần rút ngắn trở lại, lần sau mau hơn lần trước!”

Tống Vân Nhi nhún mày nói: “Huynh nói giống như là thật ấy, sợ chết người ta luôn rồi!”

“Đúng a, sau khi trở về, ta sẽ phái người đi điều tra thử, xem coi ở các châu huyện phụ cận có án giết người phân thân có thủ pháp tương tự như vậy không. Thứ người như vậy rất khó đối phó, đối với xã hội thì độ nguy hại lớn phi thường, hi vọng chúng ta lần này sẽ nhanh chóng bắt được y,” Ngẫm nghĩ một chút, Dương Thu Trì thở dài: “Chỉ hi vọng là suy đoán của ta sai.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Vậy, lỡ khi sự suy đoán của huynh là đúng thì sao?”

“Thì lần này chúng ta sẽ gặp phải một hung thủ tàn nhẫn dị thường, hơn nữa tư duy rất bình tĩnh狡 hoạt lại là một đối thủ chân chính có võ công không tệ!”

—————o0o—————

275. Chương 258: Mãn Nguyên

Lúc này, trời đã tối hẳn, mông lung chẳng nhìn rõ gì nữa. Do thi thể đã hủ bại, lại không có phương tiện bảo tồn, một là rất khó di chuyển, hai là đã tiến hành xong các bước kiểm tra tất yếu rồi, nên đưa về không hề có ý nghĩa gì nữa. Dương Thu Trì lấy một ít tóc của thi thể làm vật kiểm nghiệm, lại lấy dấu tay của nạn nhân cùng sợi dây cột treo thi thể rồi lệnh cho bộ khoái mang thi thể đi chôn, đề phòng đã thú phá hủy, đồng thời mang một hòn đá to đặt lên trên.

Thi thể chôn trong đất sẽ có tốc độ thối rửa chậm hơn để trong không khí, sau này nếu như cần, hẳn có thể cho đào lên kiểm tra lại.

Dương Thu Trì tự thân dùng vải bố cẩn thận gói thanh kiếm và quần áo của Triệu Thanh Lam, sau đó gói kỹ hai miếng vải bố đang phơi ở tảng đá lại cho vào lòng.

Bận rộn xong xuôi mọi chuyện, trời đã tối đen như mực.

Dương Thu Trì quyết định binh phân hai lộ, bảo Long Hồ Báo bộ đầu mang theo vài bộ khoái, cầm bức họa của cô nương đã chết đi về hướng tiểu trấn mà Triệu di nương đã mua đồ tiến hành điều tra, xem coi bảy ngày trước khi Triệu di nương đi mua đồ thì có chộc giận hay làm gì đó khiến nhân vật đáng sợ nào đó theo dấu ả ta hay không. Còn bản thân hẳn thì mang theo đại đội nhân mã gồm hộ vệ, nha dịch và nhóm người Miêu dẫn đường đốt đuốc áp giải Vương điển sứ trực tiếp trở về huyện thành.

Lại một chuyến đi cực khổ nữa! Ba ngày sau, vào lúc chạng vạng tối, cả đoàn người cuối cùng cũng về đến huyện thành Thanh Khê.

Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình cùng các nữ nhân khác đã sớm nghe bọn nha dịch chạy về trước báo cáo, cùng ra ngoài nghênh tiếp, rồi quây quần đón đưa Dương Thu Trì trở vào nội nha.

Dương Thu Trì ra lệnh đem giam Vương điển sứ lại, cho Kim sư gia lập tức khởi thảo công văn, báo cáo án này đã được phá, triệt tiêu lệnh truy nã toàn quốc, đồng thời phái người thông tri cho Vân Thiên Kinh và Vân Lăng. Hai người này tự nhiên cảm kích đến tận đáy lòng, luôn miệng nói lời tạ ơn đối với sự báo cừu của Dương Thu Trì dùm cho họ.

Sau sáu bảy ngày liên tục hành quân truy bắt, đã khiến cho Dương Thu Trì mệt nhọc rã rời. Do rừng rậm nguyên thủy và núi cao hiểm trở không thể cưỡi ngựa, cũng không thể ngồi kiệu, Dương Thu Trì và mọi người chỉ đi bộ mà thôi. Điều này khiến cho hai giò của hắn suýt gãy rớt cả ra, rất may là dọc đường có hai đại mỹ nữ Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng nói chuyện giải sầu, nếu không Dương Thu Trì quả thật không biết làm thế nào để có thể trở về.

Trở về đến nội nha, Dương Thu Trì chẳng muốn nói năng gì, trực tiếp trở về thư phòng nằm vật xuống giường không động dậy, toàn thân muốn rã cả ra, chỉ muốn ngủ một giấc cho đầy. Tuy nhiên, hắn vẫn còn không thể ngủ, bởi vì cần phải gấp kiểm tra những vật chứng đã thu thập được, để xem coi có khả năng xác nhận dấu vết của hung thủ hay không, để tiện lập án bố trí truy bắt.

Đêm này đến lượt Tống Tình hầu hạ. Thiếp thân tiểu nha hoàn của Tống Tình là Hồng Lăng tiến vào phòng gọi Dương Thu Trì dậy tắm rửa.

Đã hơn nửa tháng rồi, vết thương trên cổ của Hồng Lăng đã lành hẳn, băng trên cổ cũng đã tháo ra. Nàng đến bên giường, nhỏ nhẹ gọi: “Thiếu gia, nước ấm đã chuẩn bị xong, tam thiếu phu nhân dặn dò Hồng Lăng phục vụ thiếu gia tắm rửa để thoải mái rồi lên giường nghỉ cho khỏe, có được không?”

Dương Thu Trì ngay cả lực phẩy tay cũng không có, nghiêng đầu qua nhìn gương mặt kiều mị của Hồng Lăng, nhẹ giọng bảo: “Ta không có sức ngồi dậy, làm sao bây giờ?”

Hồng Lăng biết hắn một nửa là mệt mỏi thật, một nửa là đang chơi trò xỏ lá, mặt hơi ửng đỏ, quay đầu lại nhìn ra cửa, để rồi quỳ xuống bên giường, dùng giọng nói nũng nịu bảo: “Để em đỡ thiếu gia lên.” Nói xong, cúi xuống định nâng hắn dậy.

Dương Thu Trì chuyển người, kéo nàng vào người, Hồng Lăng ư lên một tiếng, ngã dúi vào lòng Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì một tay ôm bờ eo nhỏ của nàng, một tay thò vào dưới y phục thăm dò, sờ soạn thân hình cao cao thấp thấp mềm mịn như tơ lụa của nàng.

Hồng Lăng phát ra tiếng ngâm xướng mê người, ôm chặt Dương Thu Trì, ngoan ngoãn dâng bờ môi thơm, chờ cái lưỡi như độc xà của hắn chui vào. Hai người hôn nhau say đắm, ôm ấp dầy vò lẫn nhau.

Lửa dục của Dương Thu Trì bị sự nhu mì của Hồng Lăng đốt cháy phừng, khiến bao nhiêu sức lực chột phừng phừng trỗi dậy. Hắn một mặt kể tục hôn sâu nàng, một mặt thò tay cởi quần cởi áo.

“Không... không được đâu, thiếu gia,... ư... cửa phòng chưa đóng...” Hồng Lăng lẩm bẩm như ngâm như xướng.

Dương Thu Trì rời bờ môi của nàng, vỗ lên đôi mông chắc nịch của nàng đánh bốp: “Mau đi đóng cửa lại.”

Hồng Lăng quỳ thẳng lên, do dự một chút, rồi từ từ dịu giọng bảo: “Thiếu gia, hai vị thiếu phu nhân đều đang chờ thiếu gia tắm rửa xong rồi ăn cơm kia... hơn nữa, đêm này là... đến lượt tam thiếu phu nhân hầu hạ...”

Dương Thu Trì ôm nàng trở lại vào lòng, một tay thò vào gò ngực căng tròn của nàng vừa nâng niu, vừa hôn lên cái cổ trắng ngần còn vết sẹo đỏ ửng của nàng, hồ loạn bảo: “Ta không cần biết... hiện giờ ta muốn em...”

Hồng Lăng chụp giữ tay Dương Thu Trì, thở phì phò nói: “Thiếu gia đừng làm khổ Hồng Lăng... được không? ... Hồng Lăng tuy... cũng rất muốn... gần gũi với thiếu gia ngay bây giờ... nhưng... tam thiếu phu nhân cũng muốn thiếu gia... Hồng Lăng mà làm như vậy, chẳng phải là ích kỷ lắm hay sao...”

Dương Thu Trì nghe lời này, đầu óc hơi thanh tỉnh trở lại một chút. Đúng a, làm như vậy đối với Tống Tình có điều không phải. Dù sao thì, án theo quy củ, hôm nay là ngày của Tống Tình mà.

Ai định ra cái quy củ thói hoặc này thế! Dương Thu Trì trầm nghĩ, năm ngày một vòng, hừ, phải do ta quyết định mới được, muốn ai thì là người đó, như vậy mới gọi là “sướng”, như vậy mới gọi là “sảng khoái”, còn xếp hàng như thế này có cơ giới hóa như thế nào ấy! Nhưng mà, chuyển niệm nghĩ lại, nếu như không xếp hàng, rất dễ mất cân đối trong chuyện ân sủng, tạo thành mâu thuẫn không đáng có ở “hậu cung”.

Nếu như bản thân hần là kim cương bất hoại, bạch luyện thành kim, thì hay ho biết mấy. Muốn ngủ là ngủ, muốn ... mần là mần, đem hết “bọn” phu nhân tiểu thiếp hàng phục dưới trướng, đánh rạt cho họ bò lăn bò càng hết cả thì hay biết mấy, hà hà...! Nhưng mà, nếu như thế thì chỉ sợ hần thành cái túi thuốc mất thôi, những chuyện đại loại như thế này chỉ có thể ảo tưởng đôi chút không thể áp dụng trong thực tế, vì sao thì thân thể là vốn liếng của bất kỳ cuộc cách mạng phòng the nào a!

Nhân phút chốc ngẩn ngơ của Dương Thu Trì, Hồng Lăng khẽ thoát ra, nhanh nhẹn liếc ra ngoài cửa, chỉnh lý áo quần, rồi thỏ thẻ giọng: “Thiếu gia, mau dậy đi, Hồng Lăng phục thị thiếu gia tắm rửa.”

Ừ! Dương Thu Trì đứng dậy, cố ý đứng không vững, Hồng Lăng khẽ cười, bước tới kê đỡ hần, đưa đến phòng của Tổng Tình.

Trong phòng đã bày một bồn nước tắm to nghi ngút khói, mặt nước còn nổi đầy cánh hoa, nước ấm tỏa hương thơm mê người. Dương Thu Trì được Hồng Lăng hầu hạ cởi quần áo, trần truồng như nhộng tiến vào trong bồn.

Oa....! Toàn thân mệt mỏi, ngâm trong nước ấm quả thật là thoải mái. Xem ra, chuyện kiểm nghiệm này chắc phải dời lại, dù sao thì trên đường đi đã chậm mất mấy ngày rồi, có chờ thêm mấy tiếng đồng hồ nữa cũng chẳng quan hệ gì.

Dương Thu Trì ngâm mình trong nước ấm, hít vào thở ra một hơi dài, nhắm mắt lại, hưởng thụ giây phút thư thả thoải mái hiếm có này.

Hồng Lăng cười hì hì: “Thiếu gia, trên đường chắc mệt nhọc lắm, Hồng Lăng xoa bóp cho thiếu gia bớt mệt nhé.” Nói xong, bàn tay thon dài liền đỡ đầu của hần, khẽ áp gò bông đào mịn và êm vào, trước hết xoa bóp da thịt trên mặt hần.

Động tác của Hồng Lăng êm dịu, lúc mạnh lúc nhẹ điều hòa, từ trán đến mắt, đến tai rồi miệng, một khi đã ra tay, động tác thập phần nhanh nhẹn.

Sau khi “mát xa” xong mặt, nàng lần tới phần đầu, rồi cổ, hai vai, hai tay.

Dương Thu Trì nhắm mắt, vừa hưởng thụ vừa khen: “Ừ, không ngờ em chẳng những đẹp người, mà cái chiêu này còn tuyệt diệu như vậy. Tay nghề xoa bóp này phải nói là đến bậc cao thủ rồi a! Dương Thu Trì ta chẳng biết những kiếp trước tu hành thế nào, mà kiếp này có phúc như vậy. Có thể có tiểu nha hoàn như em đây, quả thật là hơn đứt người đời rồi a!”

Hồng Lăng phì cười: “Thiếu gia khen quá lời rồi, Hồng Lăng có thể theo thiếu gia, hầu hạ thiếu gia, đó mới chính là phúc khí do Hồng Lăng tu từ mấy kiếp trước đó chứ.” Ngừng lại một chút, nàng lại thỏ thẻ tiếp: “Thiếu gia nếu thích, Hồng Lăng sẽ thường thường xoa bóp cho thiếu gia, chỉ cần thiếu gia cao hứng, muốn Hồng Lăng làm cái gì Hồng Lăng cũng chịu!”

“Thật không!?” Dương Thu Trì xoay vạt người lại, khiến Hồng Lăng giật nảy người. Hần hỏi: “Có thật là ta muốn em làm gì em cũng chịu hết phải không?”

Đôi má như đóa hồng của Hồng Lăng nghe thế càng hồng hơn, lí nhí đáp: “Dạ! Hồng Lăng cái gì cũng chịu... chỉ cần thiếu gia cao hứng.”

“Hảo!” Dương Thu Trì nhìn đôi mắt to lóng lánh nước và gương mặt vũ mị tuyệt luân của nàng, lòng dậy lên nỗi nhu tình vô hạn, hạ giọng bảo: “Hồng Lăng, thiếu gia muốn em giúp thiếu gia...” Hần kéo dài giọng, nhất thời chẳng chịu nói ra.

Hồng Lăng then đến chín cả người, cúi gục đầu xuống, e lệ hỏi: “Thiếu gia muốn Hồng Lăng làm cái gì...”

“Muốn em giúp thiếu gia... sinh em bé!”

Hồng Lăng hơi ngẩn người, vốn nàng cho rằng hiện giờ hẳn sẽ yêu cầu nàng làm chuyện gì đó rất khó xử, không ngờ là cái này, liền ngẩng đầu nhìn hắn, vừa kinh ngạc vừa vui mừng.

Dương Thu Trì cầm tay Hồng Lăng: “Hồng Lăng, em đẹp như vậy, tâm địa lại thiện lương như vậy (có trời mới biết lời này hẳn học được trong phim của điện ảnh xứ cảng thơm), đối với thiếu gia tốt như vậy, cho nên ta nhất mực tưởng, tưởng rằng nếu như em sớm giúp thiếu gia sinh một đứa con, ta sẽ thu em nhập phòng, làm tiểu thiếp của ta, không cần phải làm lụng hầu hạ như một tiểu nha hoàn nữa!”

Đôi mắt phượng mỹ lệ của Hồng Lăng từ từ ươn ướt, đôi lông mi dài chớp chớp, hai hạt lệ trong veo từ từ lăn dài. Nàng vội vã cúi đầu, đưa đôi tay trắng nõn ra gạt lệ, khe khẽ thút thít một hồi, rồi ngẩng đầu, mỉm cười hoan hỉ nhìn hắn, dùng lực tiếp tục xoa bóp: “Dạ! Đa tạ thiếu gia.” Dừng lại một chút, nàng ức chế không được sự vui mừng như hỏa sơn trong lòng, ôm choàng lấy Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ôm chặt Hồng Lăng, mượn thế xoay người, ả nàng bỏ tọt vào bồn nước tắm.

Ủm một cái, nước bắn tung tóe, Hồng Lăng đã ngập người trong nước, ngược đầu lên liếc hắn giận dữ, nhưng vẫn để hắn ôm thật chặt.

Mặt nước từ từ khôi phục lại sự bình tĩnh, nhưng lòng của Hồng Lăng kích động như dung nham dưới hỏa sơn, đôi mắt phượng long lanh ánh nước nhìn sâu Dương Thu Trì giọng nói: “Thiếu gia,... người đối với Hồng Lăng thật tốt!”

“Nhân vì Hồng Lăng đối với thiếu gia cũng thật tốt à!” Dương Thu Trì cúi đầu nhìn say sưa từng đường cong lộ ra dưới y phục ướt nhòa của Hồng Lăng. Dáng vẻ ẩn ẩn hiện hiện như thể chiều dụ người ta khác thường, khiến cho hắn nhìn đến bốc cả lửa dục, ôm chặt nàng vào lòng.

Hồng Lăng nhân vì kích động mà run lên khe khẽ, đưa bờ môi hồng kè sát tay hắn, giọng nói ngọt ngào kiều mị lan tới tận tâm can, hoan hỉ thốt: “Hồng Lăng... nhất định giúp thiếu gia sinh một ... một tiểu thiếu gia thông minh, tâm địa thiện lương giống y như thiếu gia vậy!”

“Không! Sinh hai đứa!.. Không! Sinh ba cơ! Bốn luôn!” Dương Thu Trì vừa hôn nàng, vừa bảo.

Hồng Lăng gật đầu thật mạnh: “Dạ! Chỉ cần thiếu gia thích, muốn Hồng Lăng sinh bao nhiêu cũng được!”

“Ha ha!” Dương Thu Trì cười lớn, “Như vậy chẳng phải là sinh heo con rồi sao, ha ha ha.”

Hồng Lăng cũng cười, người ướt như chuột lột, ôm chặt hắn, ánh mắt sáng ngời long lanh, không phải đó là giọt nước của hạnh phúc, hay là nước mắt tượng trưng cho điều gì?

—————o0o—————

276. Chương 259: Bất Ngờ

Trong phòng khách của nội nha, Tống Vân Nhi, Liễu Nhược Băng đều đã tắm rửa thay quần áo, tẩy sạch phong trần dọc đường, ngồi ở phòng khách nói chuyện cùng Bạch phu nhân, Bạch Tổ Mai, Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình.

Tần Chỉ Tuệ nói với Tống Vân Nhi: “Tống cô nương, hôm trước dịch trạm trong huyện có đưa đến một phong thư, dường như là của cha tiểu thư viết đấy, không liên lạc được với cô, cho nên ta đã giữ lại trong phòng, bây giờ ta đi lấy giao cho cô.”

Tống Vân Nhi nghe nói có thư nhà, hơi có vẻ bất ngờ. Chẳng mấy chốc sau, Tần Chỉ Tuệ cầm một phong thư trở lại phòng khách, đưa cho Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi nhìn ngoài bì thư, reo lên mừng rỡ: “Quá tốt rồi, là cha ta viết đấy!” Xong vội vã xé thư ra xem.

Không ngờ, đọc xong bức thư, Tống Vân Nhi òa lên khóc.

Mọi người giạt nẩy cả người, vội vã vây lại, hỏi xem đã phát sinh chuyện gì.

Tống Vân Nhi vừa khóc vừa nói: “Hu hu... mẹ ta... mẹ ta bệnh nặng... hu hu.... cha ta... cha ta muốn ta lập tức quay về... hu hu...”

Liễu Nhược Băng vội hỏi: “Bệnh nặng lắm không? Có gấp lắm không?”

Tống Vân Nhi khóc lóc lắc đầu: “Con không biết, cha con chỉ nói mẹ bệnh nặng... hu hu...” Vừa khóc vừa đưa thư cho Liễu Nhược Băng, “Sư phụ... con muốn trở về thăm mẹ của con... hu hu..”

Cổ đại do giao thông và thông tin bất tiện, do đó thường người viết thư hay sử dụng từ “Bệnh nặng” để đại biểu cho bệnh tình nguy cấp thậm chí đã tử vong rồi, lo sợ cho người nhận thư sốt ruột lo lắng, nên viết cho nó ngắn gọn đi.

Do đó, Liễu Nhược Băng đương nhiên biết phân lượng của phong thư này, khe khẽ vỗ vỗ vai của Tống Vân Nhi bảo: “Lập tức thu thập hành lý, lên đường quay về cho nhanh.”

Tống Vân Nhi gật gật đầu, khóc lóc chạy trở về phòng.

Không khí trong phòng khác tức thời nặng nề hẳn đi. Tần Chỉ Tuệ báo tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên nhanh chóng chạy đi báo cho Dương Thu Trì biết, Nguyệt Thiên vâng dạ định quay đi ngay, thì nghe từ hậu đường truyền ra tiếng cười của Dương Thu Trì: “Gọi ta có chuyện gì à?” Tiếp theo đó, hần dẫn theo Hồng Lăng từ hậu đường bước ra.

Tần Chỉ Tuệ vội bước tới, thưa: “Phu quân, Tống cô nương có thư nhà, nói là bá mẫu bệnh nặng, bảo cô ta nhanh chóng trở về!”

Dương Thu Trì cả kinh, vội hỏi: “Bệnh tình như thế nào?... Vân nhi đâu?”

Thần tình của Tần Chỉ Tuệ thảm nào, lắc lắc đầu: “Bệnh tình không rõ lắm, Vân nhi trở về phòng thu xếp hành trang rồi, muốn lập tức trở về Ninh quốc phủ ngay... Đường đi này xa lắm, bọn thiếp đều sợ đã chậm rồi, đi không kịp nữa.”

“Một mình muội ấy đi sao? Sao thế được!” Dương Thu Trì gấp rút hỏi, nhìn về phía Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng trầm ngâm: “Nếu chỉ luận về võ công, tu vi hiện giờ của Vân nhi có thể đến đâu cũng được. Chỉ có điều, niên kỷ của nó còn nhỏ, kinh nghiệm giang hồ không đủ, lại gấp rút lên đường, ta sợ trên đường sẽ gặp phải nguy hiểm.”

Đến lúc này, Tống Vân Nhi đã xách một túi nhỏ hành trang trở ra, thấy Dương Thu Trì, liền bi thương nói: “Ca! Mẹ của muội... hu hu hu.”

Dương Thu Trì bước đến trước mặt nàng, khẽ ôm vai nàng. Tống Vân Nhi khóc òa lên, quẳng luôn túi hành lý, nhào vào trong lòng hắn.

Lòng Dương Thu Trì rất buồn, xót xa ôm nhẹ nàng, dịu dàng khuyên nhủ.

Tống Vân Nhi ở trong lòng Dương Thu Trì, vừa khóc vừa nói: “Ca...! Muội về thăm mẹ muội, ca ca tự bảo trọng nhé.”

Dương Thu Trì khẽ vuốt mái tóc dài đẹp của nàng, dịu dàng bảo: “Cát nhân tự nhiên sẽ có thiên tướng, bá mẫu có thể chỉ là nhớ muội, nên giả vờ sinh bệnh đẩy thôi, đừng quá lo lắng, Vân nhi.”

“Thật không?” Tống Vân Nhi gạt lệ đầy mắt, ngẩng đầu nhìn hắn, tuy trong lòng hiểu rõ lời này của Dương Thu Trì là để an ủi nàng, nhưng lòng nàng lại tràn trề hi vọng lời của hắn là thật.

“Ừ!” Dương Thu Trì gật gật đầu, nói tiếp: “Một mình muội trở về như vậy, ca ca không yên tâm. Như vậy đi, ta phái vài cấm vệ nữ hộ vệ cùng đi với muội, trên đường sẽ dễ chiếu ứng cho nhau.”

Tống Vân Nhi gật đầu: “Dạ được.” Nói thật ra thì nàng mới mười lăm tuổi, bảo nàng một mình quay trở về, đường dài mấy ngàn dặm, nàng dĩ nhiên có điểm lo sợ.

Dương Thu Trì cho nha hoàn gọi Hạ Bình lên, bảo phái năm nữ cấm vệ hộ vệ võ công giỏi cùng với kinh nghiệm giang hồ lão luyện một chút theo cùng Tống Vân Nhi trở về Ninh quốc phủ. Hạ Bình cung thân lĩnh mệnh, vội vã chạy đi bố trí.

Tống Vân Nhi chụp lấy cánh tay Dương Thu Trì, bảo: “Ca, Vân nhi không ở bên cạnh huynh, huynh phải tự chiều cổ lấy thân, đừng có uống rượu nhiều quá đó.”

Dương Thu Trì thương xót nhìn nàng, cười cười: “Cô ngốc a, yên tâm đi, ca ca nhớ rồi.”

Tống Vân Nhi lại nói: “Muội trở về thăm mẹ, nếu như mẹ không có chuyện gì, muội sẽ lập tức quay trở lại, còn nếu như mẹ.... hu hu hu.” Nói đến đó nàng dựa vào vai hắn, khóc rống lên.

Dương Thu Trì nghe nàng như chim đỗ quyên nhỏ máu dần dò, không khỏi đứt từng đoạn ruột, ôm chặt nàng dịu giọng bảo: “Đừng lo lắng, bá mẫu sẽ không có sao đâu. Muội trở về chuyến này không dễ dàng gì, không cần biết bá mẫu có sao không, cũng đừng có gấp gáp, chờ cho mọi chuyện đều đã được an bày rồi hãy quay trở lại, ca ca sẽ chờ muội mà.”

Tống Vân Nhi đương nhiên nhận ra sự nặng nề trong lời nói này của Dương Thu Trì, ngẩng đầu, mắt đầm lệ nhìn hắn, miễn cưỡng cười, nhưng khi nhớ lại mẹ chẳng biết hiện giờ sống chết thế nào, cho nên lại khóc trở lại.

Ba tiểu thiếp Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, Bạch Tố Mai đều biết Tống Vân Nhi trong tâm Dương Thu Trì có vị trí như thế nào, cho nên đều chia nhau trở về phòng chuẩn bị cho Tống Vân Nhi một số vật dụng đi đường và lễ vật nho nhỏ để tặng bá mẫu. Dù sao thì cũng có hộ vệ phụ giúp mang đi, do đó họ không sợ Tống Vân Nhi mang công kênh nặng nhọc.

Mọi người tương hỗ dần dò xong, đến lúc này năm cấm y vệ nữ hộ vệ đã thu thập hành trang xong, chuẩn bị các thớt ngựa sẵn sàng. Liễu Nhược Băng vốn chuẩn bị giao con tảo hồng mã cho Tống Vân Nhi cưỡi, nhưng con thần câu này tốc độ quá nhanh, sợ năm hộ vệ sẽ không theo kịp, như thế thì sẽ khiến cho Tống Vân Nhi đơn độc một mình. Rất may là dọc đường đều có dịch trạm của cấm y vệ, dựa vào yêu bài của cấm y vệ kinh thành của các nữ hộ vệ, họ dư sức tìm nơi tá túc an toàn, và có thể dễ dàng thay đổi ngựa để đi cho nhanh.

Mọi người cùng đưa tiễn họ ra khỏi cửa, Dương Thu Trì bịn rịn rời xa tay Tống Vân Nhi. Từ ngày đầu tiên xuyên việt đến Minh triều cho đến giờ, hắn đã cùng sát cánh với cô nương lú ra lú rú như con chim nhỏ này cho đến giờ. Giữa họ với nhau có thể nói là có cái tình của việc cùng vào sanh ra tử, cho dù là dở dở ương ương, cũng có thể kể là tình như đôi chim liền cánh, lá liền cành.

Dương Thu Trì đã quen với việc Tống Vân Nhi như cái đuôi nhỏ bám sát theo hắn, hiện giờ đột nhiên phải lìa xa, lòng cảm thấy rất khó chịu.

Tống Vân Nhi cũng y hệt như thế, khóc lóc nắm lấy tay Dương Thu Trì cho đến khi ra đến tận ngoài, bấy giờ mới bỏ tay sụt sùi dặn: “Ca, Vân nhi đi rồi.”

Dương Thu Trì lòng đau như cắt không tự chủ được ôm nàng vào lòng, hôn lên gương mặt hoa đầy lệ của nàng, bảo: “Đi đường cẩn thận!”

Tống Vân Nhi hai mắt đầy lệ, miệng lộ ra chút hoan hỉ, khe khẽ gật đầu, rồi rời khỏi vòng tay của Dương Thu Trì, phóng người lên ngựa, quay đầu nói với Liễu Nhược Băng: “Sư phụ, sự an toàn của ca ca con xin kính nhờ người!”

Liễu Nhược Băng đứng ở cửa, khe khẽ gật đầu, không lên tiếng.

Tống Vân Nhi chấp tay cáo biệt những người tiễn đưa, sau đó ngưng mắt nhìn Dương Thu Trì, đôi mắt đẹp sưng đầy nước, rồi đột nhiên quay đầu, thúc mạnh ngựa, mạng theo năm vị nữ hộ vệ phóng vọt đi.

Trở về nội nha, tâm tình của mọi người rất áp ức, nói chuyện một chút rồi chia tay nhau về phòng nghỉ ngơi.

Tống Vân Nhi li khai tuy khiến Dương Thu Trì rất khó chịu, nhưng công tác của hắn nhất định phải hoàn tất. Hắn bảo Tống Tình và Hồng Lăng đi ngủ trước, bản thân thì mang mấy tang vật lấy được đi tiến hành kiểm nghiệm.

Dương Thu Trì đến thư phòng nơi có đặt tủ hợp kim. Hiện giờ thư phòng chính là phòng kiểm nghiệm pháp y của hắn.

Trước hết, hần phải tiến hành phản ứng ngưng kết hỗn hợp thu được trong âm đạo nạn nhân. Kết quả thu được chỉ cho ra một nhóm máu. Điều này làm cho Dương Thu Trì cảm thấy hơi kỳ quái. Chẳng lẽ, nhóm máu của hung thủ trùng với nhóm máu của người chết hay sao?

Sau đó, hần tiến hành phản ứng li tâm dung dịch thu được, tiến hành nhuộm sắc chất cặn, rồi quan sát dưới kính hiển vi. Kết quả cũng khiến hần bất ngờ, đó là không hề tìm được tung tích của tinh trùng! Như vậy thì quả là kỳ....

Dương Thu Trì lập tức tiến hành kiểm tra kháng nguyên đặc thù của mẫu vật thu được, kết quả, không hề tìm được dấu vết của axit photphoric trong tinh dịch! Thử thí nghiệm kiểm tra tính axit này có độ chính xác phi thường, vì chỉ cần có một giọt nhỏ tinh dịch ở trong một bồn nước lớn, nó cũng kiểm tra ra.

Dương Thu Trì không nản lòng, lại tiến hành phản ứng kháng tinh dịch đối với chất trầm lắng sau khi đã li tâm, kết quả lại ra âm tính! Như vậy có thể nói, nội dung vật lý trong âm đạo người chết không hề có sự tồn tại của tinh dịch!

Như vậy thì quá kỳ quái rồi, sao lại không có tinh dịch được? Nếu như đang ở thời hiện đại thì rất dễ lý giải, vì hung thủ có thể sử dụng bao cao su, nhưng hiện giờ đang ở thời Minh a! Chẳng lẽ hung thủ không hề cường gian Triệu Thanh Lam? Hay là xuất tinh ở ngoài cơ thể? Hay là xuất tinh ở những bộ vị khác, ví dụ như ở khoang miệng?”

Rất may là để đối chiếu nhóm máu, hần đã lấy luôn dung dịch ở vòm miệng về kiểm tra.

Dương Thu Trì tiến hành kiểm tra tìm kiếm tinh dịch trong vật kiểm nghiệm thu được ở miệng, kết quả vẫn khiến hần thất vọng, bởi vì không hề tìm được dấu vết của tinh dịch!

Hung thủ không hề lưu lại vật chứng trên thân thể của người chết, Dương Thu Trì rất thất vọng, lập tức tiến hành điều tra dấu vân tay trên áo quần của Triệu Thanh Lam.

Hần quyết định tập trung kiểm tra dấu tay trên đồ lót của nạn nhân. Nếu như dấu tay tìm được trên đồ lót của nạn nhân không phải là của Triệu Thanh Lam hay là của Vương điển sứ, như vậy thì có thể khẳng định tám chính phần mười là do hung thủ cởi y phục của người chết.

Dùng acid acetit (dấm) cho phản ứng với dấu tay không màu tạo ra mồ hôi lưu lại trên lớp vải của đồ lót, rồi dùng đèn chiếu tia cực tím chiếu lên, dấu tay sẽ hiện ra do phát xuất huỳnh quang. Sau khi kiểm nghiệm, thấy ở vị trí bảo kiểm áp lên đồ lót, quả nhiên còn lưu lại vài dấu tay. Dương Thu Trì dùng máy chụp hình kỹ thuật số chụp lại, sau đó đến phòng lao lấy dấu tay từ hai tay của Vương điển sứ.

Hần so sánh dấu tay của Vương điển sứ và Triệu Thanh Lam với dấu tay thu được trên đồ lót, bài trừ từng cái một, hi vọng sẽ tìm được dấu tay khác lạ so với dấu tay của hai người.

Nhưng mà, Dương Thu Trì lại lần nữa thất vọng. Mấy dấu tay trên quần lót của Triệu Thanh Lam toàn là của ả cùng Vương điển sứ!

Như vậy, hung thủ này lúc đó không hề động chạm đến Triệu Thanh Lam, mà dùng hung khí kiềm chế ả, bức bách ả cởi hết y phục toàn thân, cho nên, ở quần lót mới không hề lưu lại dấu tay nào của hung thủ, phải vậy chăng?

Dương Thu Trì không sồn lòng, tiến hành kiểm tra dấu vân tay đối với ngoại y của Triệu Thanh Lam, nhưng không hề phát hiện dấu vết gì. Điều này rất dễ lý giải, vì mấy ngày trước ở hiện trường có mưa, nước mưa đã tẩy sạch mọi dấu vết ở ngoại y, cho nên không tìm thấy được dấu tay nào.

Dương Thu Trì đem hi vọng cuối cùng đặt lên trên bảo kiểm, dùng bàn chải từ tính kiểm tra dấu tay trên bảo kiểm, kết quả cũng y vậy, đó là nước mưa đã tẩy sạch bảo kiểm, chẳng phát hiện được gì.

Mọi hi vọng đều biến thành thất vọng. Chẳng lẽ, án Triệu Thanh Lam bị cắt đầu phân thây này trở thành một vụ không manh mối gì hay sao?

277. Chương 260: Truyền Tông Tiếp Đại

Dương Thu Trì vốn nghĩ chuyện này rất giản đơn, hung thủ sát hại nạn nhân trong khuôn viên trăm dặm toàn rừng nguyên thủy, núi cao hiểm trở, không thể giống như kẻ cộm no ẩm ướt, mà là một kẻ săn bắn hoặc buôn bán rày đây mai đó, và cũng có thể hung thủ là người ở vùng phụ cận, phát hiện Triệu Thanh Lam một mình đi vào rừng sâu, cho nên mới theo dõi và hành hung.

Hắn nghĩ chỉ cần có thể phát hiện dấu tay của hung thủ, cùng lắm là phái các bộ khoái đi khắp các thôn lấy dấu tay rồi tiến hành so sánh là xong. Dù sao thì đây cũng chính là thủ pháp thường dùng của trình thám thời hiện đại, gọi là “Mặc để bài tra” (điều tra bài trừ theo kiểu đoán mò), có những đại án đặc biệt nghiêm trọng hoặc là hành động phản khủng bố, thường phải tiến hành so sánh bài trừ dấu vân tay hoặc DNA từ hàng nghìn hoặc hàng vạn người khả nghi để phát hiện hung thủ (Chú: Dĩ nhiên điều này dễ dàng thực hiện ở thời hiện đại với sự hỗ trợ của máy tính, dựa vào cơ sở dữ liệu về dấu vân tay hay số liệu có sẵn của cơ quan an ninh).

Ở thời cổ đại, do không nhận thức đến những vấn đề về dấu vân tay hay nhóm máu thuộc thủ đoạn điều tra hình sự thời hiện đại này, cho nên người ta không hề có ý thức phản trình sát gì, hiện trường đều lưu lại một lượng lớn dấu vân tay và dấu chân. Do đó, những án trước Dương Thu Trì dễ dàng phá giải đều là xuất phát từ những sơ hở bất ngờ đối với người thời cổ này.

Nhưng không ngờ án mạng hiện tại lại xảo hợp như vậy. Hiện trường bị nước mưa xóa sạch mọi dấu vết, hung thủ bức bách nạn nhân tự cởi y phục, cho nên không hề lưu lại dấu vân tay nào. Và không biết vì nguyên nhân gì, hung thủ cũng không hề lưu lại chút dịch thể nào trên thân thể người chết.

Hiện giờ, manh mối duy nhất của án này chính là dấu giày lưu lại dưới y phục. Nhưng mà, dấu giày đó chỉ có thể cung cấp được rất ít manh mối để suy đoán, ngoài chuyện đoán ra độ tuổi và chiều cao của hung thủ, không có giá trị điều tra gì khác (Chú: Xem lại cách tính chiều cao và độ tuổi của người dựa vào độ dài rộng của bàn chân ở những chương nói về Liễu Nhược Băng bắt cóc Tần Chỉ Tuệ).

Sau khi kiểm nghiệm xong, đêm đã vào canh hai, Dương Thu Trì thu thập thiết bị thí nghiệm, đẩy cửa bước ra, thấy Tống Tình đang ngồi co ro ở một chỗ không xa, sau lưng là tiểu nha hoàn Hồng Lăng vũ mị tuyệt luân cầm một cái đèn lồng nhỏ.

Tống Tình nhìn thấy Dương Thu Trì bước ra, lên tiếng gọi: “Phu quân!” Rồi bước tới đón.

“Ta không bảo nàng đi ngủ trước rồi sao? Ngồi ở đó làm gì?” Dương Thu Trì thương xót ôm vai của nàng.

“Người ta ngủ một mình không được.” Tống Tình nhỏ giọng nhõng nhẽo.

Dương Thu Trì nhìn Hồng Lăng từ sau đó một cái, thấy nàng cầm đèn lồng đứng cách đó mấy bước, mỉm cười nhìn hắn. Tuy hai nữ nhân này đều đã tiếp xúc thịt da với Dương Thu Trì, nhưng Hồng Lăng vẫn trong thân phận nô tì, chưa được thu về một phòng, cho nên rất ngoan ngoãn đứng ở xa xa, không tiện bước lên nồng nhiệt cùng Dương Thu Trì.

Ba người trở về phòng, Hồng Lăng trải giường chiếu xong, mang nước lại cho Tống Tình rửa chân, sau đó hầu hạ Dương Thu Trì cởi quần cởi áo. Dương Thu Trì có chút áy náy, bèn bảo: “Ngày mai ta phái một bà mụ đến thay em làm mấy chuyện này.”

Hồng Lăng vội vã xua tay: “Đừng! Thiếu gia, những bà mụ ấy tay chân thô kệch, em sợ họ sẽ làm không tốt, bản thân phải làm lại từ đầu nữa đây. Thiếu gia yên tâm đi, chút chuyện vặt vãnh này mà có đáng gì. Hơn nữa, hầu hạ thiếu gia vốn là bổn phận của Hồng Lăng, thiếu gia không cho em làm, vậy còn cần tiểu nha hoàn như em đây nữa làm gì?”

Tống Tình cười cười: “Em là con nha đầu ngốc thiếu gia thương em em còn không biết à.”

Hồng Lăng đáp: “Hồng Lăng rất cảm kích thiếu gia, nhưng mà, những chuyện này cứ để Hồng Lăng làm, giao cho người khác Hồng Lăng không yên tâm.”

Dương Thu Trì thở dài, bảo: “Xem em gấp lên rồi kìa, giống như sợ người ta cướp công của em không bằng vậy, thôi vậy cũng được đi, kêu mấy bà mụ làm, ta không quen.”

Trong lúc nói chuyện, Dương Thu Trì đã cởi xong y phục chui vào mền, Tống Tình cũng tẩy trang xong cởi quần áo lên giường. Hồng Lăng đi đổ nước, thổi tắt đèn, xong rồi mới ra gian ngoài nằm ngủ.

Tống Tình mấy ngày nay không được ở cùng phu quân, lòng mong đến phát hoảng, nhưng hiện giờ trần truồng nằm cạnh bên chàng, ngược lại chẳng biết nên nói cái gì.

Dương Thu Trì nhìn trừng trừng lên màn, ngẩn ngơ tâm sự. Tống Tình thấy hấn cả buổi mà chẳng hề có phản ứng với mình, hơi oán trách chọc đầu hấn một cái: “Phu quân, đang nghĩ gì vậy?”

Dương Thu Trì thở dài: “Ai...! Không biết bá mẫu thế nào rồi.”

Tống Tình xoay người, nép vào cạnh người hấn, an ủi: “Chàng vừa rồi chẳng phải đã nói rồi sao, người tử tế hiền hậu sẽ có trời giúp, nếu ứng thì sẽ hóa hung thành may, đi đường gặp nạn sẽ thoát hiểm bình an đó sao.”

“Đúng a, như vậy cũng phải, nếu bá mẫu không hề gì, Vân nhi sẽ nhanh chóng quay trở lại thôi.”

Bàn tay thon dài của Tống Tình nhẹ vẽ từng vòng trên lồng ngực của Dương Thu Trì, nhẹ giọng nói: “Đúng a, Tống cô nương ngây thơ lương thiện, người gặp đã yêu, chỉ nguyện bá mẫu sẽ bình an mọi chuyện, Tống cô nương sớm quay trở lại.”

“Ừ!” Dương Thu Trì chấp hai tay sau ót, khe khẽ thở dài, “Vân nhi đi chuyến này, lòng ta sao mà lo lắng không yên vậy... trước giờ không hề có chuyện đó.”

“Vậy là do chàng trước giờ không chú ý đến muội ấy kỹ.... Người ta ai cũng vậy, lúc có thì không cảm thấy gì, khi mất rồi mới phát giác là trân quý.”

“Yêu! Búp bê bùn của ta mấy ngày không gặp, mà đã biết nói những lời triết lý sâu xa vậy rồi, lợi hại!”

Tống Tình cười hì hì, thân hình trơn nhẫy như con cá cọt sát vào Dương Thu Trì, nũng nịu: “Thu Trì ca ca, mấy ngày nay không có chàng, Tình nhi nhớ chàng muốn chết luôn á.”

Dương Thu Trì ôm nàng vào lòng, bàn tay bôi lội trên làn da trơn mịn như vú bò của nàng, nâng cằm nàng lên, đặt một nụ hôn nồng cháy lên bờ môi hồng nhỏ nhắn, bảo: “Ta cũng nhớ búp bê bùn heo con ụt ịt của ta muốn chết đây.” Nói xong tiếp tục hôn môi nàng, đầu lưỡi như con rắn chui cả vào trong đó.

Tống Tình ú ớ, khẽ cắn đầu lưỡi của hấn.

Dương Thu Trì úi chao một tiếng, gắt: “Người muốn mưu sát thân phu hử, heo con?”

Tống Tình cười khảnh khách: “Ai biểu chàng mắng thiếp là heo con làm chi!”

Dương Thu Trì dùng hai ngón tay bóp môi nàng, cười bảo: “Nàng nhìn nàng coi, đây không phải là mồm heo con chứ là gì?”

Tống Tình chột há miệng, cắn đầu ngón tay của Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì kêu lên một cách khoa trương: “Ai yêu! Tiểu trư cắn người rồi!”

“Hừ! Chàng mới là tiểu trư trư á!” Tống Tình giận dỗi nói, xoay người lại giả đồ ngủ.

Đôi ma trảo của Dương Thu Trì từ từ bò qua bờ eo thon của nàng, dừng lại trên bụng dưới phẳng lì trơn mịn, sờ sờ một hồi, rồi kêu lên một tiếng.

Tống Tình hơi xoay người lại: “Gì nữa đây?”

“Không đúng a, từ khi nàng trở về đã hơn hai tháng rồi, sao búp bê bùn con trong bụng nàng còn chưa động tĩnh gì?”

Tống Tình phì cười: “Thiếp làm sao biết? Chàng đi hỏi nó ấy.”

“Được a!” Dương Thu Trì kéo người nàng thẳng ra, chui vào trong mền, đặt tai lên bụng của nàng, Tống Tình cười khảnh khách: “Không chịu đâu....! Nhột nhột!”

Thân hình của nàng loạn động, Dương Thu Trì cũng không nghe được cái gì, chui ra khỏi mền, trừng mắt bảo: “Kêu cái gì mà kêu! Không thấy phu quân của ngươi kiểm tra thân thể dùm ngươi hay sao?”

Tống Tình phì cười: “Thiếp chưa hoài thai, chàng kiểm tra được gì chứ?”

“Nàng làm sao biết được?” Dương Thu Trì chụp lấy ngực nàng véo một cái.

“Thiếp vừa có kinh nguyệt cách đây không lâu, chàng quên rồi sao? Thiếp còn cho Hồng Lăng thay thiếp hầu hạ chàng, sao mà quên nhanh thế!”

Dương Thu Trì vỗ đầu: “Đúng đúng, là ta hồ đồ rồi.” Nói xong, hắt thở một hơi dài, nằm vật ra giường.

Tống Tình hơi ái ngại, nằm phục lên người Dương Thu Trì, nói: “Thu Trì ca ca, thiếp cũng không biết vì sao lại thế, sao lại mãi không hoài thai, lòng của thiếp cũng gấp lắm.”

Tống Tình là thiếp, chức trách chủ yếu của nàng là giúp phu quân sinh con đẻ cái, truyền tông tiếp đại. Mãi không mang thai, nàng đương nhiên gấp lắm chứ. Hơn nữa, nếu như nàng là người có con với Dương Thu Trì trước tiên, địa vị của nàng trong lòng Dương Thu Trì khẳng định sẽ nâng cao một bậc, nếu như sinh con trai, địa vị của nàng càng vững như bàn thạch.

Dương Thu Trì ôm nàng, bảo: “Nàng trở về mới được hơn hai tháng, chứ không phải là hai năm mà chưa có mang, gấp làm gì, hiện giờ nàng mới mười sáu tuổi, có thể là tuổi còn quá nhỏ chẳng? Còn có thời gian hơn hai chục năm nữa, đến đó nói không chừng nàng sinh ra cả ổ đấy chứ!”

Hi hi, Tống Tình cười cười, nhưng sau đó chợt hiểu ra, kêu ré lên: “Cái gì mà ổ này ổ nọ chứ, chàng coi người ta sinh heo con thiệt hả!” Nói xong há miệng cắn mạnh lên vai hắn một cái.

“Ai yêu!” Dương Thu Trì kêu lên: “Nàng như thế nào phải heo con đâu chứ, giống cún con thì đúng hơn!”

Tống Tình cười khánh khách, tiếp đó nói: “Ai! Thiếp ngược lại cảm thấy dường như Chỉ Tuệ tỷ tỷ mang thai rồi.”

“Cái gì?” Dương Thu Trì chụp lấy đôi vai trần của nàng, mừng rỡ reo lên: “Chỉ Tuệ có rồi sao?” nói xong chuyển người định bước xuống giường.

“Đi đâu thế chàng?” Tống Tình ôm lấy hắn.

“Đi tìm Chỉ Tuệ hỏi coi a!”

“Thiếp chỉ hoài nghi thôi, còn chưa chính xác mà!”

Dương Thu Trì xoay người lại, hỏi: “Vừa rồi nàng không phải nói là nàng ấy mang thai rồi hay sao?”

“Chàng không nghe rõ đã hoảng hoảng hốt hốt lên rồi, muốn con trai đến điên rồi hay sao?” Tống Tình giận dữ, “Thiếp chỉ nói là Chỉ Tuệ tỷ tỷ có khả năng là mang thai rồi, kinh nguyệt tháng này của tỷ ấy đáng lẽ ra đã có rồi, nhưng hiện giờ đã gần được một tháng rồi mà chẳng thấy gì.”

Dương Thu Trì đương nhiên biết điều đó có ý nghĩa gì, mừng rỡ hỏi: “Thật không!?”

“Dạ!” Tống Tình gật đầu, “Thiếp bảo Chỉ Tuệ tỷ tỷ đi tìm lang trung xem mạch, tỷ ấy nói ngại quá, muốn chờ chàng về rồi tính.”

“Ha ha ha!” Dương Thu Trì cười lớn: “Ta sắp được làm ba ba rồi! Khà khà!”

“Nhỏ nhỏ một chút!” Tống Tình vội vã bịt miệng của hắn, “Bộ chàng muốn cả nha môn này tỉnh giấc hết hay sao a?!”

Dương Thu Trì cầm tay nàng đẩy ra: “Ta đi tìm Chỉ Tuệ hỏi xem sao!” Hưng phấn khôn cùng, hắn xoay người định leo xuống giường.

Tống Tình ôm chặt lấy hắn: “Chàng có biết gì đâu, chàng đi hỏi Chỉ Tuệ tỷ tỷ, tỷ ấy cũng không biết có phải là đã mang thai rồi hay không, cần phải đi gặp lang trung mới biết được. Nhưng hiện giờ đã thâm canh bán dạ, có ai đi tìm lang trung vào giờ này? Hơn nữa, mười tháng hoài thai, ngày tháng còn dài, gấp làm gì, ngày mai đi, sáng sớm ngày mai thiếp sẽ cùng chàng đi cùng với Chỉ Tuệ tỷ tỷ.”

Dương Thu Trì nghĩ cũng phải, liền nằm trở lại, nhưng tay chân vẫn khua khoắng vui mừng không yên.

278. Chương 261: Bình Phản Ấn Oan

Tống Tình hừ một tiếng, lại xoay người đi giả vờ ngủ.

Dương Thu Trì ép sát vào lưng nàng, hỏi: “Sao vậy? Uống dấm chua rồi à? Ai bảo nàng... đừng có gấp mà, hai chúng ta rồi cũng có cục cưng thôi!”

Tống Tình dùng gối che đầu, không thèm nghe lời hăn nữa.

Dương Thu Trì lắc lắc vai nàng: “Nàng không phải vậy chứ, giống như búp bê vậy, tính tình như trẻ con.”

Tống Tình xoay mặt lại, giận dữ: “Tính thiếp trẻ con vậy đó, hừ! Nhiều ngày không gặp như vậy, gặp rồi là nói đến người khác, trong lòng chàng căn bản chẳng có Tình nhi!” Nói xong, ngoảnh mặt đi chẳng lý gì hăn nữa.

Dương Thu Trì nhẹ nhàng ôm lấy nàng, bảo: “Ta sao lại không lý gì đến nàng chứ, ta vừa về chẳng phải là ở cùng với nàng hay sao?”

“Hừ...!” Tống Tình xoay người lại, trợn mắt nhìn hăn, “Còn dám nói vậy nữa, vừa rồi Hồng Lăng hầu hạ chàng tắm rửa trong này, cả nửa ngày cũng không chịu ra, ai biết hai người trong này làm cái gì, hừ!” Nói xong lại xoay lưng lại.

“Ha ha! Một hủ dấm chua thật là bự nha! Ha ha ha!” Dương Thu Trì cười lớn.

“Chàng còn cười! Hừ, không thèm để ý gì đến chàng nữa!” Tống Tình kéo gối che đầu.

Dương Thu Trì cố sức mím miệng, nhưng vẫn nhịn không được cười khi khi, bảo: “Nàng, nàng ấy chẳng phải là do nàng bảo đến phục thị ta tắm rửa hay sao? Sao tự nàng lại... ha ha... nàng lại đi ghen rồi... ha ha...”

Tống Tình chuyển thân, đánh mạnh một quyền lên vai Dương Thu Trì: “Thiếp bảo em nó phục thị chàng tắm rửa, chứ đâu có bảo nó cùng chàng... nếu hôm nay đến lượt em nó hầu hạ, thiếp tự nhiên sẽ không nói hai lời, nhưng chàng rõ ràng biết là hôm nay Tình nhi hầu hạ, thế mà chàng còn cùng em nó... Chàng hay lắm sao còn mắng thiếp!” Nói đến đây, lời lẽ của Tống Tình bắt đầu nghẹn ngào.

Dương Thu Trì lúc này mới biết là Tống Tình cho đó là thật, vội vã bảo: “Tình nhi, nàng hiểu lầm rồi! Ta và Hồng Lăng không có làm chuyện đó!”

“Thiếp không tin!”

“Thật đấy! Nói cho đúng ra thì lúc đó ta rất muốn cùng nàng ấy làm chuyện đó, bản thân nàng cũng biết mà, ta lâu lắm rồi đâu có đụng đến nữ nhân đâu. Nàng bảo em nó phục vụ ta tắm rửa, ta không phải là gỗ đá, nhưng em nó không chịu, nói hôm nay đến lượt của nàng, còn nói nàng rất nhớ ta, em nó không thể để cho nàng thương tâm. Ta chỉ còn biết ráng nhịn, đến nỗi máu mũi sắp chảy ra rồi đây này, nàng còn oan uổng cho ta!”

Tống Tình phì cười: “Thật không?”

“Thật hay không thì chúng ta thử coi là biết liền!” Dương Thu Trì lại hôn lên đôi môi hồng của nàng, hôn lên từng thốn da thịt của nàng, trong tiếng ngâm xướng đầy hạnh phúc của nàng mang theo vẻ hơi thô bạo tiến nhập vào thân thể nàng.

Dương Thu Trì dìu Tống Tình đến bên bờ của ái tình, hết lần này đến lần khác khiến Tống Tình kêu rít hân hoan đến cực điểm...

Sáng sớm hôm sau, khi keng báo thức còn chưa nổi lên, thì Dương Thu Trì đã ngồi dậy bên mép giường, được Hồng Lăng hầu hạ mặc quần áo.

Tống Tình biết hăn mong ngóng rõ chuyện Tần Chỉ Tuệ có mang hay là không, ngủ không được. Nhưng nàng đang ngáy ngủ muốn ngủ thêm chút nữa, Dương Thu Trì đêm qua khiến nàng cả đêm không an giấc, vừa rồi có hỏi Hồng Lăng, mới biết Tần Chỉ Tuệ còn chưa dậy, bèn bảo Hồng Lăng lưu tâm, chừng nào Tần Chỉ Tuệ dậy thì bảo cho nàng biết để cùng dậy, rồi cùng Dương Thu Trì đưa Tần Chỉ Tuệ đi tìm lang trung.

Dương Thu Trì mặc xong y vào, cúi xuống nựng nịu và hôn lên gương mặt bầu bĩnh của Tống Tình, sau đó bước ra phòng khách.

Phòng khách chỉ có hai mẹ con Bạch Tổ Mai đang ngồi nói chuyện, thấy hắt sáng sớm đã dậy, đều có phần ngạc nhiên.

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, nhìn xung quanh hỏi: “Chỉ Tuệ đâu? Còn chưa dậy à?” Tần Chỉ Tuệ thường thức dậy rất sớm, nếu bình thường thì đã dậy rồi, hôm nay làm sao ấy?

Bạch Tổ Mai cùng Bạch phu nhân đưa mắt nhìn nhau, cùng lắc đầu. Dương Thu Trì cho Hồng Lăng đi xem coi có chuyện gì.

Hồng Lăng nhanh chóng đi nghe ngóng tình hình, theo lời thiếp thân tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên thì thiếu phu nhân của cô bé còn chưa ngủ dậy, mấy ngày gần đây thân thể của nàng ta thường mệt mỏi, nhưng không có vấn đề gì, hãy bảo thiếu gia yên tâm.

Dương Thu Trì reo thầm trong lòng: có cửa rồi! Xong húng chí trùng trùng xông tới phòng của Tần Chỉ Tuệ.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên thấy Dương Thu Trì tới, làm lễ vạn phúc: “Nguyệt Thiên ra mắt thiếu gia!” (Chú: Lễ vạn phúc dành cho nữ, thường chấp hai tay một bên eo bụng nhún người chào)

Dương Thu Trì khẽ vén rèm nhìn vào trong, thấy màn trướng của Tần Chỉ Tuệ bỏ rũ, còn chưa thức dậy, liền nhỏ giọng hỏi: “Nguyệt Thiên, nhị phu nhân của người sao vậy?”

“Nhị phu nhân thân người hơi mệt mỏi, muốn ngủ nhiều thêm một chút, hay là để nô tì gọi nhị phu nhân dậy?”

“Không, không cần đâu, trước hết để nàng ta ngủ một lúc, ta ra thêm áp phòng làm việc một chút, chờ nhị phu nhân của các người dậy rồi, hãy lập tức báo cho ta hay ngay.”

“Dạ, thiếu gia.”

Dương Thu Trì mừng rỡ đi ra, chào hỏi với hai mẹ con Bạch phu nhân xong, liền cùng cân ban, sư gia và hộ vệ đến thêm áp phòng của nha môn làm việc.

Kim sư gia tối qua đã đem chuyện của Vương điển sứ mô tả tường tận vào công văn báo cáo và ý kiến sơ thẩm, sau đó dùng “tứ bách lý” khẩn cấp báo lên trên.

Sau đó, kinh qua việc báo cáo lên trên rất nhanh cùng sự ngự phê trực tiếp của Minh thành tổ, lấy tội mưu sát, tham ô, vu khống xử Vương điển sứ “trảm lập quyết” (chém đầu chấp hành ngay), nhà cửa sung vào vật bồi thường cho Văn Lăng... Đây là chuyện về sau, không cần phải nói nữa.

Dương Thu Trì hai ngày trước có sai phái bộ khoái đi điều tra những thôn trấn gần hiện trường Triệu Thanh Lam bị hại, xem coi nơi ả ta đi mua đồ có dấu hiệu gì bất thường hay không. Những bộ khoái này hiện giờ đã trở về huyện nha, báo cáo là không phát hiện được điều gì có giá trị cả.

Điều này càng làm Dương Thu Trì thất vọng, xem ra, án Triệu Thanh Lam bị giết quả thật là án không còn đầu mối gì, chỉ còn cách là tra xét lại sổ sách xem trước đây có những án đại loại như vậy hay không, nhằm tìm chút manh mối.

Dương Thu Trì triệu tập các bộ khoái trong nha môn tiến hành họp khẩn cấp, giản đơn nói rõ phân tích của bản thân, xác định hung thủ gây án với Triệu Thanh Lam có khả năng đã thực thi những án tương tự trước đó rồi. Xong hấn cho đại bộ phận các bộ khoái đến các huyện lân cận, đến các nha môn điều tra lý giải xem coi có hay không những án đại loại như vậy. Nếu như có, cần phải đem mọi tài liệu và vật chứng đưa về, nghiên cứu xong nếu như có khả năng là của cùng một người làm ra, sẽ báo thỉnh lên thượng cấp, thỉnh cầu xử lý án này.

Bộ khoái môn vắng lời tản đi, hiện giờ chỉ còn chờ tin của họ.

Bận rộn giải quyết xong chuyện này, thì trong huyện nha còn rất nhiều chuyện chờ Dương Thu Trì xử lý, đều là những chuyện vô cùng rối rắm linh tinh. Dương Thu Trì không thích những công tác hành chính

phiên phúc này, chủ yếu giao cho Long sư gia phụ trách, còn hần coi xét lại, ghi vào đó chủ ý của bản thân là coi như xong.

Đến lúc này, hần lại nhận được công văn khẩn cấp của triều đình phát xuống, mở ra xem thì đó là thông cáo của Đại lý tự liên quan đến án của Vân Lăng.

Ở thời cổ đại không có công cụ thông tấn hiện đại, toàn bộ đều là nhờ tốc độ của ngựa, nhưng vẫn rất chậm. Tuy nhiên, do quan đề hình án sát sứ của Hồ Quảng là Thi đại nhân biết thân phận đặc thù của Dương Thu Trì, sau khi chỉ điểm qua cho Trần Viễn tri châu, cho nên án của Vân Lăng được ưu tiên xử lý, nửa điểm kéo dài thời gian cũng không có, nhanh chóng được báo lên cho thượng cấp ở đại lý tự (Chú: Đây là cơ quan tương đương với tòa án nhân dân tối cao hay Pháp viện tối cao ngày nay).

Thứ án tử hình do nhìn nhận sai người này rõ ràng là một án oan, đại lý tự sau khi tra xét rồi đưa ý kiến phúc thẩm, báo lên cho Minh thành tổ quyết định.

Minh thành tổ biết cảm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ do mình khâm điểm phá án như thần này lại phát hiện ra một án oan, hơn nữa lại kèm theo chứng cứ xác thực, càng không có điểm nghi ngờ gì, long nhan đại nộ, hạ chỉ cho Đại lý tự triệt tiêu phán quyết tử hình đối với Vân Lăng, công bố vô tội. Đồng thời, do suy xét đến tính đoàn kết dân tộc, để an phủ Miêu chúng, nên đã miễn hoàn toàn tội trạng xông vào nha môn của Vân Thiên Kinh. Nhân vì hiện giờ hoàng thượng và đại lý tự còn chưa biết Vương điển sứ đã bị bắt về quy án, Triệu Thanh Lam đã bị giết chết, cho nên còn phát xuất lệnh truy nã trên toàn quốc đối với Vương điển sứ và Triệu Thanh Lam, nhất định phải bắt cho được về quy án.

Ngoài ra, Minh thành tổ còn hạ chỉ cho Đại lý tự đối với những phạm nhân liên quan đến án này nhất luật xử trị.

Kinh qua đại lý tự chuyên án thẩm tra, quyết định triệt chức điều tra đối với Giang tri huyện đang chuẩn bị cáo lão về quê, để rồi nhanh chóng phát hiện ra lão dùng khúc hình đốt thịt lột da, ép buộc Vân Lăng khai nhận tội đại, sau đó định thành tử tội, suýt chút nữa giết nhầm người tốt, gây ra rắc rối xung đột dân tộc không đáng có. Sau đó, họ phán quyết Giang tri huyện cố ý khép tội cho người, đánh tám chục hèo, đầy đi ba nghìn dặm, nhưng do niên kỷ đã lớn, cho phép nạp thực miễn hình.

Đối với ngũ tác bị định thành tội nghiêm thâm không chính sát, bỏ sót tội của người, đánh tám mươi hèo, đầy ba năm. Còn đối với cán ban Tiên Quý của Vương điển sứ, lấy tội vu cáo phạt đánh trăm hèo, lưu đầy ba nghìn dặm, phạt thêm lao dịch ba năm.

Trần Viễn tri châu thẩm tra không nghiêm, làm chưa tròn chức trách, đánh tám mươi hèo, phạt thái một năm. Hồ Quảng đề hình án sát sứ Thi đại nhân và quan viên phụ trách thẩm hạch vụ án ở hình bộ, đại lý tự bị phát thái nửa năm, dùng đó làm tiền bồi thường cho Vân Lăng.

Ngoài ra, Dương Thu Trì lần trước ở Vân Nam bắt được Kiến Văn dư đảng là Ngô Dương Tuấn bị định tử tội, đã bị lăng trì xử tử. Ngoài ra, sau khi Dương Thu Trì thông qua cảm y vệ mật báo lên, cho thấy Bạch phu nhân và con gái là Bạch Tố Mai có công trong việc bắt tội phạm phản nghịch của Kiến Văn dư đảng, nên Minh thành tổ hạ chỉ cho đại lý tự đặc xá cho Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai tội liên can, miễn hình phạt lưu đầy.

Dương Thu Trì sau khi xem xong công văn của đại lý tự, mừng rỡ vô cùng, lập tức thẳng đường, cho đưa Vân Thiên Kinh và Vân Lăng lên, tuyên đọc phán quyết cuối cùng của đại lý tự đối với án sát nhân của Vân Lăng cùng chuyện Vân Thiên Kinh mang người xông vào công đường, tuyên bố Vân Lăng vô tội lập tức được thả ra, miễn tội cho Vân Thiên Kinh, thả cho về nhà.

Hai người nghe lời tuyên phán xong, đối với Vân Lăng bị oan cải thành vô tội tuy đã có sự chuẩn bị trước, nhưng giờ chân chính nghe lời phán cuối cùng, mừng qua mà khóc, chùng nghe đến hoàng thượng tự thân hạ chỉ cho đại lý tự xá miễn tội cho Vân Thiên Kinh, thì hai cha con mừng rỡ như được lên trời, cùng quỳ xuống dập đầu hô vang ba lần vạn tuế khấu tạ hoàng ân, sau đó lại dập đầu lạy Dương Thu Trì, lần nữa đa tạ cái ơn cứu mạng của hần.

Dương Thu Trì nâng hai người dậy. Vân Thiên Kinh nhỏ đầy lệ nóng, khẩn khoản cầm tay Dương Thu Trì, thưa: “Dương đại nhân, ngài là ân nhân tái tạo cho cả nhà ta, Vân mồ đời này kiếp này không dám quên ơn, sau này có gì sai khiến, xông vào biển lửa cũng quyết không chối từ!”

Dương Thu Trì nghe lão nói, lòng chợt động, hoàng thượng hoài nghi Kiến Văn ẩn tàng trong vùng núi rừng hiểm trở mấy trăm dặm này. Nếu như có Miêu chúng trợ giúp, phát hiện dấu vết của họ xem ra không khó lắm.

Nghĩ thông chuyện này, Dương Thu Trì sai bày tiệc rượu, chúc mừng cho Vân Thiên Kinh và Vân Lăng, lại phái nha dịch đến Miêu trại thông tri tin tức vô tội của hai người, để người Miêu đến nghênh tiếp trại chủ của họ về trại.

Điều này quả là vượt ra ngoài dự liệu của Vân Thiên Kinh, thậm chí khiến lão có chút thụ sủng mà kinh.

Trên tầu yến, Dương Thu Trì nói với Vân Thiên Kinh về ý nghĩ của mình. Vân Thiên Kinh phát thệ nhất định sẽ điều động mọi lực lượng trợ giúp cho Dương Thu Trì tìm kiếm tung tích của Kiến Văn. Chỉ cần Kiến Văn đích xác ở trong vùng núi rừng mấy trăm dặm này, lão nhất định sẽ điều tra ra được tung tích.

Dương Thu Trì mừng rỡ, có được hàng vạn Miêu chúng trợ giúp thế này, núi rừng bao la chập trùng thế kia chỉ sợ chẳng còn là chốn dung thân cho Kiến Văn nữa.

—————o0o—————

279. Chương 262: Có Tin Vui

Thay ly đổi chén trong tầu yến, Dương Thu Trì đặc biệt củng cố quan hệ với vị Miêu trại chủ nhất hô bách ứng này, còn hai cha con Vân Thiên Kinh thì cảm ân *** nghĩa mười hai phần đối với Dương Thu Trì, cho nên mọi người uống đến tận hứng rồi mới tan.

Người Miêu từ các miêu trại khắp nơi nghe nói lão trại chủ và thiếu trại chủ đều vô tội được thả về, liền kéo đến chật đất, dường như đi nghệt cả đường lớn đường nhỏ trong huyện thành. Bọn họ đến trước nha môn dập đầu cảm tạ thánh ân và ân đức của huyện thái lão gia Dương Thu Trì, đánh chiêng gõ trống rước trại chủ trở về.

Xử lý xong chuyện này thì đã trưa, Nguyệt Thiên tuy đã sớm đến báo Tần Chỉ Tuệ thức dậy rồi, nhưng Dương Thu Trì cho đến giờ mới rảnh được một chút, chệnh choáng trở vào nội nha.

Chúng nữ đều đang ở phòng khách nói chuyện, Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình thấy Dương Thu Trì nhướn mắt không lên chệnh choáng đi vào, vừa tức cười vừa xót lòng, nhanh chóng bảo tiểu nha hoàn Hồng Lăng chuẩn bị tỉnh tửu thang. Tần Chỉ Tuệ đỡ Dương Thu Trì ngồi xuống, trước hết rót cho hắn một cốc trà đậm cho uống rồi mới nói: “Lão gia, Tống cô nương trước khi đi tối qua chẳng phải dặn dò chàng là đừng có uống nhiều rượu quá hay sao, chàng sao mới trưa mà đã uống thành như vậy rồi.”

Dương Thu Trì nheo mắt, giơ ngón tay cái lên, cười bảo: “Hôm nay rượu này không thể không uống a... cao hứng lắm!”

Tống Tình ngồi cạnh Dương Thu Trì, hiểu kỳ hỏi: “Chuyện gì mà cao hứng a?”

Dương Thu Trì không trả lời câu hỏi của Tống Tình, mà cười hì hì nhìn Bạch Tố Mai hỏi: “Tố Mai, nàng đoán xem là chuyện gì mà khiến ta cao hứng đến như vậy?”

Bạch Tố Mai và Bạch phu nhân đưa mắt nhìn nhau, lắc đầu đáp: “Thiếp đoán không ra!”

“Đoán đoán! Nàng đoán thử coi!” Đầu Dương Thu Trì lắc lư, ngón tay múa loạn trên đầu: “Tin tức này có liên quan đến nàng, cũng là chuyện nàng và bá mẫu hi vọng nhất đó!”

Bạch Tố Mai lại đưa mắt nhìn Bạch phu nhân, rồi đột nhiên mừng rỡ nói: “Nhất định là triều đình thăng quan cho chàng!”

“Không đúng!” Dương Thu Trì lúc lắc đầu, ngón tay cũng ngúc ngoắc, “Nàng đoán lại đi - ta cung cấp cho chút manh mối, công văn này là từ Đại Lý tự phát đi, chính là Đại lý tự chuyên môn quản những hình danh án kiện đấy!”

Bạch Tố Mai nghiêng đầu ngẫm nghĩ, đột nhiên mắt sáng rực lên, vui mừng reo lớn: “Là tên Ngô Dương Tuấn hại cha thiếp chết thảm đã bị định tử tội?”

Dương Thu Trì cười hì hì gật gật đầu: “Đúng rồi! Ngô Dương Tuấn đã bị lăng trì xử tử, cao hứng không? hắc hắc.”

Bạch Tổ Mai và Bạch phu nhân cùng buột miệng hoan hô. Họ hận nhất chính là tên phó tướng Ngô Dương Tuấn đã hại chết Bạch thiên tống này. Chính vì hận mưu phản mà liên lụy đến Bạch thiên tống bị xử tử do liên đới, nếu như không phải Dương Thu Trì cứu, thì hai mẹ con Bạch phu nhân giờ này đã làm quỷ rồi. Hiện giờ nghe nói hắn đã bị lăng trì xử tử, báo thù cho Bạch thiên tống, đều cảm thấy khoái trá vô cùng.

Bạch phu nhân hoan hỉ đến nỗi hai mắt ứa đầy lệ, hai tay hợp lại, rõ ràng là đang thầm báo cho phu quân tin tức này, cũng an ủi ông ta ở trên trời linh thiêng. Còn Bạch Tổ Mai thì cầm tay mẫu thân, dạt dào lệ nóng.

Dương Thu Trì chờ cho mẫu nữ Bạch phu nhân bình ổn lại tình tự, mới cười ha hả nói: “Tổ Mai, vừa rồi nàng chỉ đoán đúng một phần, nàng thử đoán nữa xem, một nửa nữa là cái gì? Cái này cũng liên quan đến hai mẹ con nàng đấy!”

Hai mắt Bạch Tổ Mai hàm chứa đầy nước mắt vui mừng, hơi có chút bất ngờ khi nghe hắn nói thế, suy nghĩ một chút rồi từ từ lắc đầu.

Tổng Tình giật giật y bào của Dương Thu Trì, gắt giọng: “Phu quân! Chẳng dùng có làm bộ làm tịch nữa, mau nói đi mà!”

Bạch Tổ Mai và Bạch phu nhân nghe nói chuyện này có liên quan đến họ, đều chăm chú nhìn Dương Thu Trì chờ đợi.

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn hết chúng nữ một vòng, rồi mới cười ha hả nói với Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai: “Hoàng thượng hạ chỉ Đại Lý Tự ra công văn xá miễn cho bá mẫu và Tổ Mai tội liên can, hiện hai người tự do rồi!”

Oa...! Tổng Tình là người đầu tiên reo lên vui mừng, Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai thì vẫn chưa phản ứng, ngơ ngác nhìn Dương Thu Trì. Trước đó hắn vốn không đem chuyện xin tha cho hai mẹ con nói lại, cho nên họ đều không biết vì sao lại được tha tội.

Dương Thu Trì mỉm cười giải thích: “Lần trước bắt được Ngô Dương Tuấn, phần lớn là do công lao của bá mẫu và Tổ Mai. Lúc cháu báo cáo lên trên, còn đặc biệt xin với hoàng thượng xá miễn tội trạng cho hai người. Quả nhiên hoàng ân rộng rãi, đã tha tội liên can cho hai mẹ con, hai người không cần phải bị lưu đầy nữa, hiện giờ đã là thân tự do rồi!”

Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai bấy giờ mới minh bạch, vui mừng ôm chặt lấy nhau, cao hứng đến nước mắt chan hòa.

Dương Thu Trì lắc lư bước đến trước mặt Bạch Tổ Mai, cúi người nói: “Tổ Mai, xin thứ lỗi. Thu Trì trước đó không cho nàng biết đã thỉnh cầu hoàng thượng xá miễn cho chuyện này, bởi vì ta cũng không biết có tha được hay không.”

Bạch Tổ Mai đã rời khỏi vòng tay của mẫu thân, nước mắt chan hòa nhìn sâu hắn một hồi, rồi đột nhiên đứng dậy nhào vào trong lòng hắn, vui mừng òa khóc.

Bạch Tổ Mai là thiếp thân quá môn của Dương Thu Trì, bởi vì phải để tang ba năm, cho nên chưa từng chung phòng với hắn. Tần Chỉ Tuệ và mọi người tuy gọi nàng là Bạch cô nương, kỳ thật đã sớm coi nàng như tỷ muội vậy. Hiện giờ thấy nàng ôm Dương Thu Trì khóc lóc, chẳng hề cảm thấy có điều gì không ổn, thậm chí còn vì hai mẹ con lấy lại tự do mà cảm thấy vui mừng.

Dương Thu Trì ôm vòng eo thon của Bạch Tổ Mai, vốn muốn nhân tửu hứng mà thân mật với nàng một phen, nhưng thấy nàng khóc như mưa rào mùa hạ như thế, không tiện vì thế mà có hành vi khinh bạc với nàng, hơn nữa còn có chúng nữ và mẫu thân của nàng còn ở sát bên cạnh nữa.

Bạch phu nhân đứng dậy, mắt ứa đầy lệ nói với Dương Thu Trì: “Dương công tử, đa tạ công tử vì chúng ta mà thỉnh mệnh, hoàng thượng mới tha tội trạng cho chúng ta.” Rồi cúi người xuống định thi lễ, Dương Thu Trì vội vã đưa tay ngăn bà: “Cái này không được đâu, chúng ta đều là người nhà, người còn nói thế

sao được. Người là trường bối, thi lễ với một văn bối như con, như vậy không phải là muốn tổn thọ cho con hay sao? Con chỉ muốn sống thêm vài năm nữa đây này.”

Bạch Tố Mai nằm trong lòng Dương Thu Trì vì mừng quá mà khóc, giờ nghe lời này, cuối cùng nhịn không được phì cười, vội lau lệ trên mắt.

Dương Thu Trì cười nói: “Nếu như mọi người đều cao hứng, chúng ta hôm nay không say không về!”

Hồng Lăng đã sớm mang tỉnh tửu thang tiến vào, thấy bọn họ đang tâm tình kích động, không dám quấy nhiễu, hiện giờ nhân cơ hội này nhanh chóng bưng tới. Dương Thu Trì rất cao hứng, tiếp lấy uống cạn một hơi, dặn dò Hồng Lăng: “Em mau đi chuẩn bị chút rượu thịt, làm món ngon nhất của em ra đây, chúng ta ăn mừng một phen!”

Dạ! Hồng Lăng vui vẻ gật đầu, nhanh nhẹn chạy vào hậu đường. Dương Thu Trì lại cho tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên đến hậu hoa viên đem chuyện này báo lại Liễu Nhược Băng, thỉnh nàng đến tham gia tửu yến. Liễu Nhược Băng cho nói có chuyện vui, cũng đến phòng khách chúc mừng Bạch phu nhân.

Tửu yến nhanh chóng bày xong, chúng nữ vây quanh Dương Thu Trì mà ngồi. Dương Thu Trì tâm tình cao hứng, vốn đã uống gần say với Văn Thiên Kinh, hiện giờ Hồng Lăng chuẩn bị tỉnh tửu thang uống vào đã thanh tỉnh mấy phần, giờ thấy hồng nhan bên cạnh, người nào cũng oanh oanh yến yến, lòng lại càng vui hơn, tỉnh thêm hai phần nữa, rồi khi thấy Liễu Nhược Băng tham gia tửu yến, càng cao hứng hơn, tỉnh rượu thêm hai phần.

Dương Thu Trì nâng cao chung rượu, nói: “Nào nào nào! Các vị mỹ nữ... còn có bá mẫu, Liễu tiên bối, chúng ta cùng chúc mừng cho mẹ con Bạch phu nhân báo được đại cừ, lấy lại được tự do, cạn một chung!”

Mọi người đồng thanh nói phải, đứng dậy nâng chung, hướng về phía Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai chúc mừng, dốc chén uống cạn.

Dương Thu Trì đặt chung rượu xuống, phát hiện Tần Chỉ Tuệ ở bên cạnh tuy là có nâng ly, nhưng không hề uống rượu, hơi bất ngờ, hỏi: “Chỉ Tuệ, nàng sao lại không uống?”

Tần Chỉ Tuệ đỏ mặt, cầm chung rượu lên, do dự nhìn rượu trong ly, không biết thế nào cho phải.

Tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên đứng sau nàng nhanh nhẹn bước lên, tiếp lấy chung rượu trong tay Tần Chỉ Tuệ, cười nói: “Thiếu gia, nhị phu nhân của chúng ta mấy hôm nay không được khỏe, chung này để nô tỳ thế phu nhân uống cạn nha.” Nói xong không đợi Dương Thu Trì mở lời, đã dốc ly uống cạn.

Dương Thu Trì nghe nói đến nguyên nhân này, chợt nhớ lại sự tình tối qua, vội vã vỗ đầu một cái, kêu lên: “Ai da! Thật là đáng chết! Hôm nay xảy ra nhiều chuyện quá, sao ta lại quên sự tình trọng yếu như thế này cơ chứ!”

Nói xong kéo tay Tần Chỉ Tuệ, trước mặt nhiều người như thế, không tiện hỏi trực tiếp, chỉ hàm hồ bảo: “Chỉ Tuệ, nàng có phải là... là không khỏe hay sao? Đi tìm lang trung xem mạch cho nàng, được không?”

Mặt Tần Chỉ Tuệ càng đỏ hơn. Nàng vừa định lên tiếng, đột nhiên nhú mào, che miệng chạy vội vào nội đường, thiếp thân tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên nhanh chóng chạy theo.

Qua một lúc sau, Nguyệt Thiên mới đỡ Tần Chỉ Tuệ trở về bàn tiệc ngồi xuống.

Liễu Nhược Băng đã nhìn kỹ sắc mặt của Tần Chỉ Tuệ, lên tiếng: “Tần cô nương, đưa tay cho ta xem, ta thăm mạch cho cô.”

Án theo đạo lý, Tống Văn Nhi và Dương Thu Trì gọi nhau là huynh muội, còn Liễu Nhược Băng là sư phụ của Tống Văn Nhi, lớn hơn các nàng một bậc. Do đó, Liễu Nhược Băng đáng lẽ phải xưng hô với Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình là cháu dâu thứ hai, cháu dâu thứ ba, nhưng từ khi Liễu Nhược Băng đến nội trạch của Dương gia, chỉ gọi Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình là cô nương, và cũng chỉ cho phép họ gọi mình là tiên bối. Nguyên do này dĩ nhiên chỉ có mình Dương Thu Trì là hiểu.

Tần Chỉ Tuệ đỏ mặt đưa tay qua, Liễu Nhược Băng đặt hai ngón tay lên mạch ở cổ tay nàng, qua được một lúc mới điềm đạm bảo: “Tần cô nương, chúc mừng cô, có tin vui rồi!”

“Thật không?” Dương Thu Trì mừng rỡ reo lên, chụp lấy cánh tay của Tần Chỉ Tuệ, cũng bắt mạch nghe ngóng một hồi. Hắn thật ra chẳng chịu học trung y cho tốt, chẳng hiểu bắt mạch cho lắm, tự nhiên bắt không ra cái gì cả, cuối cùng đành hỏi Tần Chỉ Tuệ: “Chỉ Tuệ, nàng có sao không chịu nói với ta một tiếng?”

“Thiếp.... thiếp cũng không biết nữa a...” Tần Chỉ Tuệ mừng rỡ và e thẹn đáp lời.

“Nàng chẳng phải là không có kinh nguyệt gần hai tháng rồi sao? Còn nói không biết!”

Tần Chỉ Tuệ thẹn vô cùng, gương mặt đã trở thành một trái gấc chín mọng.

Như vậy là xác định rồi, chúng nữ và nha hoàn người hầu đều đua nhau cung hỉ Dương Thu Trì và Tần Chỉ Tuệ, khiến hắn cười không thể khép môi.

Dương Thu Trì bảo: “Nếu là như thế, ép trên nhường dưới để cho Chỉ Tuệ dùng trà thay rượu là được rồi!”

Mọi người biết được chuyện vui này thì vui càng thêm vui, cho nên tiệc rượu uống đến thập phần sướng khoái, cho đến khi Dương Thu Trì nhướn mắt không lên mới thôi.

Tần Chỉ Tuệ có tin vui, vì nghĩ cho con cái sau này, tự nhiên không thể hầu hạ nữa, cho nên hắn được Tổng Tình và Hồng Lăng đưa về phòng nghỉ.

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì đặc biệt an bài thêm hai bà mụ có kinh nghiệm chiếu cố cho Tần Chỉ Tuệ, biến nàng thành một con gấu trúc được nâng niu chiều chuộng, chỉ sợ có gì sai sót hại đến Tần Chỉ Tuệ thì coi như công toi.

—o0o—

280. Chương 263: Ân Mạng Nơi Am Ni Cô

Dương Thu Trì hiểu rõ, bản thân lập được công, đương nhiên sẽ có thưởng, thăng quan một cấp quả không tệ, nhưng tiếp tục kiêm nhiệm chức tri huyện Thanh Khê huyện này chính là do Minh Thành Tổ hoài nghi Kiến Văn còn ẩn tàng trong rừng sâu nguyên thủy này, để cho hắn tiếp tục điều tra truy tìm.

Ngày hôm đó, Dương Thu Trì thăng đường xong trở lại nội nha, Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai đang ở trong phòng khách chờ hắn. Bạch phu nhân đề xuất với Dương Thu Trì là muốn đưa Bạch Tổ Mai về cư ngụ trong hoa viên tiểu lâu tại Vũ Xương Phủ mà hắn đã tặng cho hai mẹ con bà.

Dương Thu Trì lập tức hiểu ý tứ của họ. Bạch Tổ Mai còn chưa quá môn mà đã ở trong nhà Dương Thu Trì, thiên trường địa cửu nhất định sẽ có người nói này nói nọ. Nàng hiện giờ đang để tang thủ hiếu cho cha, những lời nói nhăng như thế quả thật rất khó nghe.

Dương Thu Trì tuy không rời xa Bạch Tổ Mai, nhưng cũng hiểu rõ cách nghĩ của hai mẹ con họ, cho gọi Tần Chỉ Tuệ, Tổng Tình đến bàn kế, cảm thấy đề nghị của họ là không thể không suy xét. Mọi người đều cảm thấy có lý, Dương Thu Trì chỉ còn biết đồng ý, hơn nữa ở Vũ Xương phủ còn có Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, có thể chiếu ứng cho nhau.

Nếu như phải đưa Bạch phu nhân đến Vũ Xương, Dương Thu Trì quyết định cùng đưa Tần Chỉ Tuệ đi một lượt. Thanh Khê huyện này thái quá bần khổ, muốn cái gì cũng không có, trong khi đó nếu ở Vũ Xương phủ gần Dương mẫu, Tần Chỉ Tuệ cần gì có đó, sẽ được chiếu cố thật tốt, hơn nữa cũng khiến Dương mẫu cao hứng.

Dương Thu Trì đem ý tưởng này đề xuất ra, mọi người đều cảm thấy phải. Tần Chỉ Tuệ tuy không muốn rời xa Dương Thu Trì, nhưng nàng biết hài tử trong bụng mình có tính trọng yếu như thế nào. Vì con, chỉ đành tạm thời chia cách phu quân. Nguyệt Thiên là thiếp thân tiểu nha hoàn của Tần Chỉ Tuệ, đương nhiên cũng phải đi cùng.

Quyết định đâu đó xong xuôi, Dương Thu Trì cho Hạ Bình lưu lại 5 nữ hộ vệ bảo hộ Tổng Tình, còn lại do Hạ Bình mang theo bảo hộ Bạch phu nhân, Bạch Tổ Mai và Tần Chỉ Tuệ đến Vũ Xương. Nhưng Dương Thu Trì vẫn còn chưa an tâm, chỉ thị cho Nam Cung Hùng dẫn theo hai chục nam hộ vệ cùng đi theo hộ tống, và tự thân viết một phong thư gửi cho La thiên hộ, bảo y tăng thêm Cẩm y vệ bảo hộ Bạch phu nhân và Bạch Tổ Mai khi họ cư trú ở hoa viên tiểu lâu.

Tần Chỉ Tuệ, Bạch Tố Mai lo lắng nhiều hộ vệ bỏ đi như vậy, Dương Thu Trì sẽ gặp nguy hiểm. Nhưng hắn nói, có sự phụ của Tống Vân Nhi là Liễu Nhược Băng ở đây, hắn sẽ không gặp nguy hiểm gì, cho nên hai nàng mới yên tâm.

Bị rận tiền đưa họ xong, trong nội nha chợt trở nên trống vắng lạ thường. Dương Thu Trì có chút không quen, hắn gọi vũ đoàn bảy người của Kha nhi vào diễn tấu nhạc khúc, xướng ca khiêu vũ, còn có hai chị em sinh đôi Sương nhi và Tuyết nhi cùng múa điệu vũ của người Miêu, cho nên nội nha nào nhiệt trở lại.

Hiện giờ người hầu hạ hắn chỉ có Tống Tình và Hồng Lăng, chủ yếu là Tống Tình, khi có thánh thì tới lượt Hồng Lăng. Dù sao thì Hồng Lăng cũng chỉ là một thông phòng đại nha hoàn, không thể luân ban xoay vòng được.

Ngày hôm đó, các bộ khoái do Dương Thu Trì phái đi các châu huyện lân cận đã trở về, nhưng chẳng mang theo tin tức tốt lành gì. Những năm gần đây rõ ràng là có mấy vụ án giết người phân thân, đầu cũng bị chặt xuống, thân thể treo trên cây, chân bị chặt, hai vú bị xẻo ra, nhưng dù sao thì thời gian cũng đã trải qua rất lâu rồi, hiện trường đã sớm bị phá hủy hết, thi thể cũng đã chôn cất ra xương cả rồi. Ngoài ra, những quần áo mặc hay vật phẩm có giá trị cũng được nhặt liệm đem chôn hoặc thiêu hết.

Những sổ sách liên quan đến các án đại loại thế này đều được bộ khoái sao lục lại hết. Dương Thu Trì xem xong, thấy những án này có một điểm chung: Người chết đều là nữ tử thành niên khoảng từ hai đến ba mươi tuổi, nghèo giàu đều có, đều đã kết hôn qua, hiện trường không có dấu vết đánh dấu, cơ quan đều bị bẻ trật khớp.

Nhưng mà, thi cách được mô tả thái quá giản đơn, hơn nữa hàm hồ mấy từ, tư liệu hữu dụng không nhiều.

Từ những bằng tư liệu sao chép này mà xét, chỉ ít cũng chứng minh cách nhìn của Dương Thu Trì là đúng: hung thủ này xem ra có nhân cách phản xã hội, là người sát nhân hàng loạt, sau này sẽ còn tiếp tục giết người.

Dương Thu Trì đem phán đoán của mình nói cho Kim sư gia nghe, bảo ông ta khởi thảo công văn báo lên Đề hình án sát sứ của Hồ Quảng, yêu cầu đem những án chưa phá này giao cho bản thân phụ trách, và chú ý thường trực các án phát sinh giống như thế này trong phạm vi toàn tỉnh, một khi xảy ra, thì phải lập tức thông tri cho hắn đến điều tra, để nhanh chóng phát hiện ra manh mối.

Đề hình án sát sứ của Hồ Quảng là Thi đại nhân đối với kiến nghị của Dương Thu Trì đương nhiên nghe theo răm rắp. Sau khi công văn được gửi lên, nhanh chóng hắn đã nhận được phúc đáp. Đề hình án sát sứ đã thông báo toàn tỉnh, đem những án giết người phân thân chưa phá được giao hết cho tri huyện huyện Thanh Khuê là Dương Thu Trì điều tra, và nếu ai phát hiện ra án loại này, lập tức báo cáo cho Dương Thu Trì, đồng thời phải bảo vệ hiện trường cho tốt.

Một tháng trôi qua nhưng chẳng có tin tức gì. Miêu trại trại chủ Vân Thiên Kinh thường xuyên lui tới nha môn của Dương Thu Trì để uống rượu. Lão đã sớm phái người đi tiến hành tìm kiếm khắp các rừng rậm nguyên thủy trăm dặm quanh đó, nhưng do diện tích quá lớn, tùy tiện trốn chỗ nào đó căn bản rất khó tìm. Hơn nữa, Kiến Văn thất tung đã nhiều năm rồi, ẩn tàng rất lâu, chẳng thể nào nói tìm là tìm ngay được.

Tống Tình và Hồng Lăng nhất mực không hoà thai, hai người rất buồn, Dương Thu Trì càng buồn hơn, và đều cho rằng hai nàng còn nhỏ, mới 16 tuổi, từ từ sẽ có thôi.

Tống Vân Nhi đã bình an đến được Ninh Quốc phủ, viết một phong thư giao cho nữ hộ vệ mang về cho Dương Thu Trì, nói là mẫu thân của nàng bệnh rất nặng, nàng muốn ở cùng mẹ một khoảng thời gian, tạm thời không thể trở lại.

Tống Vân Nhi đi rồi, Liễu Nhược Băng đối với Dương Thu Trì thủy chung vẫn bảo trì cự ly, không có chuyện gì nhất định không xuất hiện trước mặt hắn, và cũng không cho hắn tiến vào phòng. Dương Thu Trì vốn muốn lợi dụng cơ hội này để tăng gia tình cảm của hai người, không ngờ lại đạt được kết quả như vậy, cho nên càng buồn hơn.

Nam Cung Hùng và Hạ Bình mang theo hộ vệ bảo hộ Bạch phu nhân, Bạch Tố Mai, Tần Chỉ Tuệ và tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên bình an đến Vũ Xương phủ xong rồi trở về, còn mang theo một bức thư của Phùng

Tiểu Tuyết báo cáo chuyện Bạch phu nhân và Bạch Tố Mai vào ngục ở hoa viên tiểu lâu, La thiên hộ phái một đội nữ cấm vệ đến bảo hộ.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết biết Tần Chỉ Tuệ mang thai, đều vô cùng mừng rỡ, chiếu cố Tần Chỉ Tuệ giống như chiếu cố gấu trúc bảo vật của quốc gia vậy. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cũng biết chuyện định thân của Bạch Tố Mai, hai nhà cũng thường qua lại, chiếu ứng cho nhau. Còn chuyện làm ăn các nơi thì có chương quỹ phụ trách, sổ sách đều rõ ràng, cho nên Dương Thu Trì cũng yên tâm.

Tiết trời đã bước sang tháng sáu, Thanh Khê là một huyện miền núi, khí hậu vừa ẩm thấp vừa nóng bức. Đây là mùa hạ đầu tiên từ khi Dương Thu Trì xuyên việt đến Minh triều, không có máy điều hòa nhiệt độ hay quạt điện, thật không biết làm sao để sống qua mùa hè này.

Trưa ngày hôm đó, nóng bức đến không chịu nổi, Hồng Lăng bày một ghế trúc dài dưới cây hòe lớn cho Dương Thu Trì ra nằm. Hắn chỉ mặc một cái khố quai dẫn (thực ra là cái quần đùi do hắn dạy Hồng Lăng may), nằm dựa trên ghế hóng mát. Hồng Lăng đứng sau lưng hắn dùng cái quạt mo to tướng quạt nên cũng cảm thấy dễ chịu thoải mái vô cùng.

Lúc này, chợt nghe tiếng trống ngoài nha môn đại đường vang lên ùng ùng, chứng tỏ có người đến dâng cáo trạng. Hôm nay không phải là ngày nhận đơn cáo án, nhưng những án mạng khẩn cấp không chịu sự hạn chế này, tùy thời có thể đến đánh trống bẩm báo cho tri huyện đại lão gia.

Dương Thu Trì cả kinh, chẳng lẽ là có mệnh án rồi hay sao?

Chẳng mấy chốc sau, Trương mục gác cửa chạy vội vào bẩm báo, nói là ở một am ni cô ở núi gần đây có xảy ra án mạng.

Dương Thu Trì cười khổ, sao ngay cả am ni cô cũng phát sinh án mạng vậy, đây là đạo lý gì vậy kia? Nhưng khi nghe Trương mục nói ni cô bị giết đó bị người ta cắt đi hai nhũ phòng, hắn tức thì cả kinh, chẳng lẽ, tên sát thủ liên hoàn giết người phanh thây đó cuối cùng cũng động thủ rồi hay sao?

Tuy rất nóng bức, nhưng xuất hiện ở đường trường cần phải mặc quan bào.

Dưới sự phục thị của Hồng Lăng, Dương Thu Trì mặc quan bào vào, cầm rương khám tra pháp y vật chứng, mang theo cân ban, sự gia cùng ngũ tác của nha môn, dưới sự hộ vệ của vệ đội và bộ khoái nha dịch, ngồi lên quan kiệu xuất phát.

Liễu Nhược Băng trong bộ đồ trắng ngồi trên tảo hồng mã đi bên cạnh quan kiệu của Dương Thu Trì. Bình thường nàng rất ít nói chuyện với hắn, cũng không cho gặp mặt, hiện giờ nhân cơ hội hiếm có này, Dương Thu Trì vén rèm kiệu nói chuyện phiếm với Liễu Nhược Băng. Tuy nhiên, trong cuộc nói chuyện này Dương Thu Trì nói 10 câu thì Liễu Nhược Băng mới đáp một câu, thậm chí ngữ khí còn nhạt thêch, khiến cho hắn chẳng biết thế nào đành phải nín họng.

Am ni cô nằm trên một tòa núi ở Thanh Khê huyện. Núi tên gọi là Nhất Chỉ Phong, am ni cô nằm gần ở đỉnh. Đến dưới núi, Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, thấy núi này quả thật xứng với tên, rất giống với một ngón tay chỉ thẳng lên trời, thế núi vô cùng dốc.

Cưỡi ngựa ngồi kiệu lên núi là chuyện không thể, chỉ có thể đi bộ leo lên.

Từ dưới chân núi bò lên trên ni cô am phải mất hai tiếng đồng hồ, Dương Thu Trì mệt đến vã mồ hôi, hơi thở phì phò như trâu cày xong hai thửa ruộng.

Ngay cả Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ cũng thở hồng hộc tựa trâu, mồ hôi như tắm, trong khi đó Liễu Nhược Băng mặt không đổi tim không rộn ràng, chẳng có nửa điểm gì gọi là mệt nhọc.

Phương trượng của ni cô am này có pháp danh là Tĩnh Từ, khoảng sáu mươi tuổi, hơi mập, mặt mày từ bi, nghe nói có huyện thái lão gia đến tra án, vội vã ra nghênh tiếp. Nhưng Dương Thu Trì không có thì giờ để ý bà ta, ngồi bệt xuống ngạch cửa trên đại hùng bảo điện của ni cô am, há mồm thở phì phì.

Liễu Nhược Băng thấy dáng vẻ Dương Thu Trì như vậy, cười điềm điềm: “Người nên luyện võ công đi, chẳng cần đâu xa, sau này đi ra ngoài phá án cũng tiện a.”

Dương Thu Trì lấy hơi lên đáp: “Cũng phải, tiền bối, lần trước nói ngài dạy ta võ công a, nhưng từ khi Vân nhi đi rồi, ngài chẳng hề lý gì đến ta nữa, ta muốn học người cũng không dạy.”

Giọng nói như chuông ngân của Liễu Nhược Băng điềm đạm đáp: “Chờ Vân nhi trở về, bảo nó dạy cho người.”

Dương Thu Trì tiếp tục phì phò, lắc đầu nói: “Ta không chịu, Vân nhi là đồ đệ của cô, muội ấy dạy ta, vậy ta chẳng phải là đồ tôn của cô rồi hay sao? Ta không chịu!”

“Cái gì mà đồ tử đồ tôn! Ta chỉ cho nó dạy người vài pháp môn cường thân kiện thể, chứ không thu người làm đồ đệ, muốn thu đồ đệ, nó còn chưa đủ tư cách”

Dương Thu Trì giở trò: “Tôi không muốn để muội ấy dạy. Tôi muốn cô dạy hà.... Tiền bối, ngài tự thân dạy ta, ta nhất định học thật tốt.” Cười hà hà, hắc nháy mắt nói, “Nếu như cô tự thân chỉ điểm võ công, ta nhất định khắc khổ học, nói không chừng sau này trò còn giỏi hơn thầy nữa đấy!”

“Võ công của ta không thích hợp cho nam nhân học, hơn nữa cần phải khổ luyện từ nhỏ. Người hiện giờ mới luyện, đã không còn chút hy vọng gì luyện thành đại khí nữa rồi.”

—————o0o—————

281. Chương 264: Thi Thể Không Biết Nói Dối

Rất may Dương Thu Trì không muốn làm một đại hiệp, hẳn chỉ hi vọng thông qua biện pháp này để có thể tiếp cận Liễu Nhược Băng mà thôi.

Nếu như đã có sự mở đầu, Dương Thu Trì không dễ dàng bỏ cuộc. Đến lúc này, Nam Cung Hùng và các hộ vệ đã nhanh chóng dò xét hết trong ngoài của am ni cô, sau đó phân ra bốn phía cảnh giới. Trước đại hùng bảo điện chỉ còn lại Dương Thu Trì, Liễu Nhược Băng và phương tượng Tĩnh Từ.

Dương Thu Trì chai mặt tiếp tục “cầu đạo”: “Tiền bối, ta chẳng phải là thực sự muốn học võ công, người chỉ điểm ta một chút phương pháp cường thân kiện thể là được rồi. Nếu không, giống như người đã nói, một ngày nào đó nhất định ta sẽ hết sức nằm liệt giường luôn.”

Liễu Nhược Băng lẽ nào không biết mục đích chân chánh của Dương Thu Trì. Và chính vì nàng biết mục đích này của hắn, cho nên lạnh lùng đáp: “Người không cần nói nữa, sự tình quyết định rồi thì trước giờ đều không hề cải biến.”

Dương Thu Trì cười khổ, hay là đi tra án thôi, chuyện này để từ từ rồi tính. Đứng dậy, hắn hướng về lão phương tượng đang đứng một bên đó chấp tay hành lễ, đơn giản hỏi về tình huống của án mạng đã xảy ra.

Am ni cô nhân vì xây trên đỉnh núi này mà cũng có tên là “Nhất Chỉ am”, không lớn lắm, cộng thêm phương tượng chỉ có mười hai ni cô, trong đó có ba ni cô hai ngày trước đã hạ sơn đi hóa duyên rồi, còn chưa trở lại.

Am này hương hỏa không thịnh, chẳng có mấy phật tử đến thắp hương, điện thờ và phật tượng đều cũ nát cả.

Người chết có pháp danh là Viên Tuệ, hơn hai mươi tuổi, là một người tháng trước vừa đến tự miếu yêu cầu thể độ, nhưng phương tượng nói nàng ta lục căn chưa dứt, nên nhất mực chưa đáp ứng, chỉ cho ở miếu để tóc tu hành.

Chiều ngày hôm qua, phương tượng Tĩnh Từ và tiểu ni cô Viên Tịnh ra hậu sơn tản bộ, thấy nàng ta một mình đi lên đỉnh núi, Viên Tịnh gọi nàng nhưng không đáp, lúc đó cũng không chú ý gì. Nhưng Viên Tuệ mãi chẳng quay về, mọi người đều phát hoảng. Trưa hôm nay, mấy ni cô lên trên núi tìm nàng, phát hiện nàng chết ở cạnh một tảng đá to trên đỉnh.

Hiện trường là đỉnh của Nhất Chỉ phong, cách am ni cô ba, bốn dặm.

Được phương trưởng đi cùng dẫn đường, nhóm người Dương Thu Trì leo lên đỉnh núi. Khi còn cách vài trăm mét nữa là tới nơi, Dương Thu Trì sợ sẽ phá hỏng hiện trường, nên ra lệnh cho mọi người ở tại chỗ chờ đợi, còn bản thân thì mang theo rương pháp y cùng Liễu Nhược Băng thận trọng đi lên.

Nam Cung Hùng lập tức phân công chia ra cảnh giới, bao vây hết đỉnh này lại.

Đỉnh núi này chỉ rộng khoảng một sân bóng đá, có mấy cây tùng bách cổ thụ kỳ hình quái trạng. Đằng sau một tảng đá to, có một nữ thi đang nằm, Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng đi vòng ra phía sau tảng đá. Quan sát đại khái tình huống hiện trường xong, Dương Thu Trì để Liễu Nhược Băng đứng cách xa xa, còn bản thân thì cẩn thận tránh những chỗ có khả năng để lại dấu vết, từ từ tiếp cận nữ thi.

Hắn cúi quan bào trải ra chỗ đất cạnh thi thể, bước lên trên quan bào để tránh phá hỏng dấu vết, đồng thời tránh luôn việc đem bụi đất hay những vật chất khác vương vào giày của hắn rơi ra hiện trường, làm xáo trộn những vật chứng vi lượng của hiện trường.

Vật chứng vi lượng (số lượng cực kỳ nhỏ) có lúc là manh mối phá án quan trọng cực kỳ, lúc xưa khi Dương Thu Trì phá án giết người của Đặng Hữu Lộc, đã căn cứ vào một chút than nho nhỏ trên giày của Đặng Hữu Lộc mà lần ra đầu mối phá án thành công. Án này có khả năng là do sát thủ hàng loạt biến thái đó làm, Dương Thu Trì đang cầu mong nhanh chóng bắt được hắn, nếu không những hung án đại loại như thế này sẽ còn phát sinh dài dài.

Khí trời rất nóng, Dương Thu Trì đã cởi quan bào, bên trong chỉ mặc một cái quần đùi, Liễu Nhược Băng vốn muốn quay đầu đi chỗ khác không thèm nhìn hắn, nhưng cũng có chút kỳ quái, Tống Vân Nhi kể với nàng là Dương Thu Trì có cách phá án dường như rất thần kỳ, cho nên nàng cũng muốn coi xem hắn làm như thế nào.

Hơn nữa, thân thể trần truồng như nhộng của Dương Thu Trì nàng đã xem qua tất tần tật, và vì cứu mạng cho hắn thậm chí còn đem trinh tiết hiến dâng, thì còn nói gì đến tị hiềm tránh né nữa. Hai người họ đã đi vòng qua sau khối đá lớn đó, bọn Nam Cung Hùng và các hộ vệ không thể nào nhìn thấy được.

Dương Thu Trì chẳng để ý gì đến chuyện đó, lấy đôi găng tay trắng ra mang vào, bắt đầu khám tra hiện trường và kiểm nghiệm thi thể. Đôi găng tay này chính là Phùng Tiểu Tuyết giúp hắn làm lúc còn ở Ninh Quốc phủ.

Nữ thi này nằm ngửa trên mặt đất, hai tay để dọc hai bên thân thể, bàn tay hướng lên trên, hai đùi phân ra hai bên, tóc dài lẳng loạn, hai mắt mở, trên cổ có dấu vết bầm tím, sờ vào có thể cảm thấy xương hầu và xương cổ bị vỡ, quần áo màu trắng ngà bị cởi ra, lộ ra hai ngực bị khoét hai cái lỗ sâu hoắm đầy máu, hai vú đã bị cắt ra vứt hẳn sang một bên.

Thi thể đã bắt đầu xanh thối, trên ngực xuất hiện dây máu tương sinh hư thối, do trong nội bộ thi thể đã hủ bại cho nên sinh ra một lượng lớn khí tương gia tăng áp lực bên trong, khiến cho huyết dịch trong nội tạng dồn vào các tĩnh mạch dưới da, thông qua sự nhiễm sắc của các bộ phận mềm trong cơ thể, nên hình thành những đường nổi kết theo mạng nhện. Phần bụng của thi thể cũng xuất hiện những đốm xanh đen sinh thối.

Trên mặt đất có vài vết máu, nhưng không nhiều. Điều này khiến cho Dương Thu Trì cảm rất kỳ quái, một đôi nhũ phòng bị khoét, máu chảy ra nhất định chẳng phải chỉ bấy nhiêu. Đỉnh núi này đất đá khá cứng, không hề có dấu chân gì lưu lại, trên mặt đất ngoài vài vệt máu này, cẩn thận tìm kiếm không phát hiện được gì thêm nữa.

Vốn ra, nếu những án thuộc loại gian sát (án hãm hiếp rồi giết chết) này được phát hiện kịp thời, lấy được dấu tay lưu lại trên nhục thể của nạn nhân, đặc biệt là nhũ phòng, âm hộ hay những bộ vị tính cảm khác, có thể dùng làm vật chứng quan trọng để phá án.

Nhưng mà, dấu tay vô sắc hình thành do mồ hôi để lại trên thi thể chỉ tồn tại được khoảng hai tiếng đồng hồ. Người chết tối qua được cho là trèo lên đỉnh, hôm nay phát hiện thi thể vào buổi trưa, cho dù là tử vong vào buổi trưa, thì hiện giờ đã là chiều, dấu tay để lại trên thi thể chẳng còn chút gì, chẳng thể nào thu thập được.

Dương Thu Trì trước hết kiểm tra sơ qua dáng vẻ bên ngoài của người chết, thấy ngoại trừ hai bầu vú bị

cắt để lại vết thương trên ngực ra, thân thể người chết không hề có vết thương gì khác, xử nữ mô của âm đạo chỉ có dấu rách đã cũ xưa.

Phần cổ của nạn nhân bị ép bẹp, khi giải trừ áp lực, huyết dịch ứ trên mặt tuy có thể chảy đi theo các mạch máu, nhưng theo các tình huống thông thường trên mặt sẽ hiện những vết tím xanh lồi lõm không rõ, khác với việc xiết cổ liên tục mà chết, vì vết xanh trên mặt sẽ hiện ra rất rõ ràng. Tuy nhiên, nếu như phần kết mô bị xuất huyết, hay là da mặt bị ứa vỡ máu ra các mao mạch li ti dưới da, cho nên dù áp lực được giải trừ nhưng những dấu vết này không thể tiêu biến đi.

Dương Thu Trì lúc lắc hàm dưới của thi thể và cổ, thấy hiện tượng thi cương đã bắt đầu mềm lại một phần.

Khi Dương Thu Trì lật thi thể lại, tra xét thi ban ở lưng, phát hiện thi ban đã cố định, nhấn ngón tay vào không đổi sắc. Khi vạch mắt khám nghiệm, thấy giác mô đã hỗn浊 đục ngầu, không còn khả năng thấu thị được nữa.

Các điều trên khiến Dương Thu Trì nhú mày, nhìn thi thể một cách rất kỳ quái, sao lại không hợp tình hợp lý thế này? Từ tình trạng thi thể xuất hiện huyết quản hủ bại và các đốm màu lục do sinh thối ở bụng, cộng thêm hiện tượng thi cương đã bắt đầu hoãn giải, kết hợp với nhiệt độ và ẩm độ trong không khí mà phán đoán, thì người chết ít nhất đã tử vong từ 48 tiếng đến 72 tiếng đồng hồ (tức từ hai đến ba ngày), nhưng chiều hôm qua phương trượng Tĩnh Từ và tiểu ni cô Viên Tịnh còn nhìn thấy nàng ta lên đỉnh núi, như vậy thời gian tử vong không quá 24 giờ, như vậy là sao đây?

Thi thể không thể nói dối, vậy chẳng lẽ phương trượng Tĩnh Từ và tiểu ni cô Viên Tịnh khai gian? Hay là bọn họ nhìn lầm người?

Dương Thu Trì đứng dậy, sờ cằm ngẫm nghĩ. Đột nhiên, hân ồ lên một tiếng, thầm bảo không có lý, cúi người xuống, cầm tay trái của Viên Tuệ đã chết, lắc đi lắc lại, lấy làm lạ là tại sao bên trong và ngoài của cánh tay này đều có thi ban màu tím hồng? Chỉ có điều thi ban của hai nơi này có vẻ nhạt hơn chỗ khác.

Chẳng lẽ lúc trưa khi phát hiện ra thi thể, các ni cô đã lật hay di động qua nó? Không đúng, thi ban sau khi chết 24 giờ sẽ tiến vào thời kỳ thẩm nhuận, lúc này huyết sắc tố của huyết tương trong nội thể không ngừng xâm nhập vào các tổ chức, thẩm nhuận hết các tế bào, khiến cho các tế bào đều bị nhiễm sắc, cho nên thi ban cố định, cho dù thay đổi hay di chuyển thi thể thì thi ban cũng không xê dịch chuyển dời. Vì thế, cho dù là lúc phát hiện ra thi thể của ni cô vào trưa nay, bọn họ di động cánh tay của thi thể, thi ban cũng sẽ không phát sinh hiện tượng chuyển dời.

Dương Thu Trì hơi trầm ngâm, chốc sau đã đoán ra nguyên nhân bên trong. Nếu xuất hiện thứ thi ban ở cả hai phía của cánh tay như thế này, thì vào khoảng 12 giờ sau khi chết, khi thi ban tiến nhập vào thời kỳ khuếch tán, vị trí cánh tay của thi thể đã phát sinh biến hóa, từ vị trí úp tay xuống đất chuyển thành vị trí ngửa bàn tay lên trên.

Do vào lúc này thi ban còn nằm trong giai đoạn khuếch tán, còn huyết tương nhiễm sắc chỉ khuếch tán đến xung quanh các tổ chức có huyết quản, nên khi lật hay dịch chuyển thi thể, thi ban sẽ chuyển đi một phần, đó là lý do tại sao thi ban chỉ nhạt màu đi mà không biến mất hoàn toàn, trong khi đó bộ vị nằm bên dưới thi thể sẽ xuất hiện các thi ban nhạt màu mới. Vì thế, do một bộ vị mà huyết dịch chia ra hai nơi, cho nên thi ban ở hai nơi có màu sắc nhạt hơn ở chỗ khác. (Chú: Xem lại giải thích về thi ban ở những chương đầu của truyện. Nhìn chung, thi ban là các đốm máu đọng dưới da phần cơ thể bên dưới sau khi chết do sự tác động của lực trọng trường).

Thi thể không thể tự động thủ, chỉ có một khả năng, là sau khi người chết tử vong khoảng 12 giờ, có người đã từng di động qua cánh tay của nàng ta. Người này là ai?

Từ tình trạng bên ngoài của thi thể mà xét, rất có thể là nạn nhân bị hung thủ cưỡng hiếp rồi giết chết. Chẳng lẽ, hung thủ này giết chết xong rồi khoảng 12 tiếng đồng hồ sau, vì một nguyên nhân gì đó đã di động cánh tay của thi thể? Xem ra, thi thể nhất định ở một chỗ mà hung thủ có thể khống chế mà không bị phát hiện gì. Như vậy, chỗ này có thể không phải là hiện trường hung sát đầu tiên, mà là hiện trường thi thể được di chuyển tới!

Di động thi thể để làm gì? Không ngoài chuyện đi giấu. Nhưng nếu hung thủ chỉ muốn di động để giấu thi thể, đỉnh núi này quả thật không phải là địa điểm thích hợp, và không nên để thi thể bạo lộ ra một nơi

không khoáng như thế này, chứ không giấu trong đám cây bụi rậm rạp cách đó không xa. Chẳng lẽ, hiện trường gian sát này là cố ý ngụ ý?

—o0o—

282. Chương 265: Cách Thế Hồng Nhan

Tiếp theo đó, án chiếu theo thường quy, hẩn lấy dấu vân tay của người chết, và mẫu máu ở dưới đất nữa.

Dương Thu Trì tử tế nghiên cứu dấu cắt trên đôi nhũ phòng bị cắt rời ra đó, xác định nó được cắt rất gọn gàng, rõ ràng là thực hiện bằng vật bén nhọn, vết đứt không hề có hiện tượng “sì khai”, cho thấy là sau khi chết mới tiến hành cắt rời.

Nhũ phòng của người chết và bộ vị tương ứng trên thân thể cùng xuất hiện lưới gân máu đã hủ bại, cho thấy chuyện xẻo vú này được thực hiện sau khi thi thể bắt đầu sinh thối rồi. Tổng hợp lại phán đoán, thời gian cắt rời không chênh lệch gì mấy so với việc tiến hành phân tách hai đùi của nạn nhân ngụ tạo hiện trường gian sát. Như vậy có thể nói, chuyện xẻo vú này được thực hiện sau khi thi thể đã được đưa lên đến trên đỉnh núi rồi.

Dương Thu Trì hơi thất vọng, nếu như tại hiện trường hung sát đầu tiên tiến hành cắt xẻo, nhất định sẽ có huyết tích lưu lại tại hiện trường, hẩn có thể căn cứ vào đó xác định hiện trường đầu tiên.

Liễu Nhược Băng nhất mực đứng bên cạnh lặng lẽ quan sát hẩn kiểm tra, cho tới hẩn hoàn tất mà chẳng nói một tiếng nào. Nếu như là Tống Vân Nhi, nhất định đã lúi lo hỏi này hỏi nọ không ngừng rồi.

Dương Thu Trì đem vật kiểm tra bỏ vào trong rương pháp y, nhặt quan bào lên mặc vào, ôm rương đến bên cạnh Liễu Nhược Băng: “Được rồi, chúng ta xuống thôi. Để ngổ tác lên ghi thì cách coi như xong.”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu, hai người sánh vai nhau lách qua khối tảng đá đi xuống núi.

Khi đến bên cạnh mấy cây tùng bách dày đặc kia, Dương Thu Trì chợt lão đảo ngã chúi về trước. Liễu Nhược Băng nhanh tay lẹ mắt, thoáng cái đã chụp giữ lại thân thể của hẩn. Dương Thu Trì bỏ rương ra, mượn thế ôm chặt lấy Liễu Nhược Băng.

Thần tình của Liễu Nhược Băng hơi hoảng loạn, tiếp theo đó khôi phục bình tĩnh, điềm đạm nhìn hẩn: “Bỏ ta ra.”

“Không!”

“Người giả trang vấp té để ôm ta đó à?” “Ừ!”

“Nếu như ta không đỡ người?”

“Thì sẽ ngã thật! Nàng không thể không để ý gì đến ta.” Dương Thu Trì lì mặt cười, ôm chặt vòng eo nhỏ xíu của Liễu Nhược Băng.

“Người muốn làm cái gì?” Liễu Nhược Băng không hề tránh né, hai tay giữ trên tay hẩn, gương mặt hơi hồng.

Câu hỏi này khiến cho Dương Thu Trì hơi ngẩn người. Đúng a, ôm được nàng rồi, tiếp đó muốn làm gì? Kẻ ngốc cũng đoán được. Dương Thu Trì chẳng cho nói hai lời, hôn luôn lên đôi môi hồng của Liễu Nhược Băng.

Địa điểm Dương Thu Trì giả vờ ngã là có dự mưu thật kỹ từ trước, từ phía dưới nhìn lên không thấy hai người, và hai người cũng không thể nhìn thấy thi thể kia, hơn nữa lại có mấy cỗ tùng bách làm bối cảnh gia tăng sự lãng mạn. Và có thể chính bối cảnh này cảm nhiễm Liễu Nhược Băng, nàng cũng ôm chặt lấy Dương Thu Trì, hôn trả lại hẩn cuồng nhiệt.

Động tác này khích lệ Dương Thu Trì, hẩn đột nhiên đè mạnh Liễu Nhược Băng ngã xuống lớp cỏ xanh dưới cây tùng, vừa hôn nàng, vừa cởi bỏ áo quần nàng, hai tay giữ chặt đôi nhũ phòng căng tròn chắc nịch của nàng.

Lần đầu tiên kết hợp với Liễu Nhược Băng, thần trí của Dương Thu Trì đang ở trong tình trạng bất minh, do đó trong ký ức của hắn chẳng có chút ấn tượng gì về thân thể của Liễu Nhược Băng. Còn lần này, hắn có dự mưu, và thân thể cùng dung nhan tuyệt mỹ của nàng khiến cho tim hắn như ứ nghẹn lại, máu dồn hết cả lên đầu. Miệng hắn rời khỏi đôi môi hồng của Liễu Nhược Băng, thuận theo cái cổ trắng ngần của nàng hôn một đường thẳng xuống đến hai đỉnh vú sơn, một tay áp giữ tay nàng ép ngược lên trên, tay còn lại tham lam sờ soạng.

Liễu Nhược Băng không hề phản kháng chút gì, nàng nhắm tịt mắt, cắn chặt môi, thân thể căng cứng, nỗ lực đề kháng sự phản ứng bản năng của thân thể, cố gắng khắc chế không rên rỉ thành lời. Nhưng mà, Dương Thu Trì rành rẽ cấu tạo nhân thể, lại có kinh nghiệm thực tiễn phong phú, cho nên sau một phen khơi gợi kích thích một cách rất chuyên nghiệp, Liễu Nhược Băng đã từ từ thả lỏng cơ thể, buông bỏ mọi cố gắng khắc chế.

Khi Dương Thu Trì tiến nhập vào thân thể nàng, Liễu Nhược Băng cuối cùng không nhịn được tiếng rên khe khẽ người, cánh tay tròn lẳn ôm chặt Dương Thu Trì, mắt mở bừng nhìn mây trắng trời xanh cùng hàng từng bách nguy nga trên đầu, cảm thụ hai thân thể mãnh liệt cọ xát, rồi điên cuồng hôn lên mặt hắn, ú ớ gọi Thu Trì...

Thật lâu sau, mọi sự đều bình tĩnh trở lại. Liễu Nhược Băng buông Dương Thu Trì ra, mặc quần áo trở lại, chỉnh lý lại mái tóc dài, ngồi trên đám cỏ nhìn đồi núi chập chùng phía xa xa, ngơ ngẩn, xuất thần.

Liễu Nhược Băng chẳng hề phản kháng gì, khiến cho Dương Thu Trì sau khi bình tĩnh lại cảm thấy rất bất ngờ. Hắn vốn chỉ hi vọng hôn được nàng một cái là phước đức chín đời rồi, không ngờ lại có luôn được nàng, khiến cho lòng hắn tràn đầy sự cảm động, và cũng ẩn ước nỗi bất an.

Dương Thu Trì mặc quần áo xong, ngồi cạnh Liễu Nhược Băng, ôm nhẹ eo nàng, hôn lên vành tai trắng mịn của nàng, hỏi: “Đang nghĩ gì vậy?”

“Vân nhi có lẽ đã trở lại rồi.” Liễu Nhược Băng u uất nói. Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, đúng rồi, Tổng Vân Nhi đã đi hai tháng rồi, xem ra chẳng bao lâu nữa sẽ trở lại. Nếu nàng ấy trở lại, thì nên làm thế nào bây giờ? Chỉ còn biết đi một bước tính một bước thôi, cưới Liễu Nhược Băng trước rồi tính sau! Cho nên hắn ôm chặt eo nàng, hỏi: “Liễu tỷ tỷ, gả cho ta nhé?”

“Ừ!” Liễu Nhược Băng gật gật đầu, xoay mặt lại, đôi mắt đen trắng phân minh long lanh ánh như tình nhìn Dương Thu Trì, “Chỉ cần theo ta đi, ta sẽ là nương tử của chàng.”

Dương Thu Trì hơi ngẩn ra, vấn đề này hắn đã suy nghĩ thật lâu, nếu như mới xuyên việt tới đây là nhận thức ngay Liễu Nhược Băng, hắn sẽ chẳng hề bận tâm suy nghĩ đi theo ngay, cho dù là cùng trời cuối biển cũng không sờn. Nhưng hiện giờ, hắn không thể! Sự lạc lõng lại lóe lên trong mắt Liễu Nhược Băng, khiến cho tim Dương Thu Trì đau nhói. Nàng quay người đi, lật giọng hỏi: “Thu Trì, ta hỏi chàng lần cuối, sau này sẽ không hỏi nữa, chàng có nguyện ý theo ta đi không?”

“Đương nhiên nguyện ý!” Tâm tình của Dương Thu Trì cực kỳ kích động, buột miệng nhưng sau đó lại tiếp: “Nhưng ta không thể, nếu như ta bỏ mặc tất cả mọi thứ mà đi, Tiểu Tuyết, Chỉ Tuệ, Tình Nhi, Tổ Mai, Hồng Lăng, bọn họ sẽ làm sao? Còn có mẹ ta nữa, ai sẽ chiếu cố?”

“Ta biết, chàng không thể bỏ rơi họ.” Hai tay Liễu Nhược Băng ôm trọn hai đầu gối, nhìn về núi xa, từ từ nói, “Đó chính là lý do vì sao hôm nay ta cùng chàng làm... chuyện đó.”

Dương Thu Trì chợt giật thót lại cả người, lòng chìm lại: “Liễu tỷ tỷ ...”

“Khi Vân nhi trở lại, ta sẽ đi, vĩnh viễn rời xa chàng.” Lời của Liễu Nhược Băng vẫn điềm đạm như cũ, nhưng tràn đầy sự lạc lõng và bất lực. “Ta không thể nào cùng các nữ nhân khác sống chung với chàng, đặc biệt là với Vân nhi. Nếu như không thể làm vợ của chàng, thì hãy để ta làm hồng nhan cách thế, một đời xa cách mãi mãi với chàng thôi.”

Lòng Dương Thu Trì bấy giờ đã chìm hẳn, người co thắt lại, ôm chầm lấy Liễu Nhược Băng vào lòng, thật chặt, thật chặt, để rồi hoảng loạn thốt lên một cách tuyệt vọng: “Không, Liễu tỷ tỷ, ta không thể để cho tỷ đi được! Ta muốn ở bên cạnh nàng, cả đời này!”

“Ta cũng muốn...”. Nằm dựa vào trong lòng Dương Thu Trì, túm chặt y bào trước ngực hắn một cách bất lực, một hàng lệ trong veo nóng hổi chảy dài trên má Liễu Nhược Băng, “Ta cũng rất muốn... ở cả đời với chàng, suốt cả đời này! ... Nhưng ta không thể... ta thật không thể phân hưởng chàng với nữ nhân nào khác..., ta làm không được, thật xin lỗi, Thu Trì...”

Tim Dương Thu Trì đau đớn phảng phất như sắp vỡ tung, hắn nâng gương mặt mỹ lệ vô bì của nàng, hôn cạn sạch từng giọt lệ của nàng, cảm nhận bờ môi mềm mại lạnh lùng và tê tái của nàng. Liễu Nhược Băng lần này không hôn trả, chỉ tĩnh lặng cảm thụ. Dương Thu Trì lướt nhẹ đến vành tai nàng, hôn một hồi, khẽ bảo: “Liễu tỷ tỷ, tỷ đừng đi, có được không?”. Chúng ta chỉ ở bên nhau thế này, để ta hàng ngày có thể được nhìn mặt nhau”.

Liễu Nhược Băng ôm chặt Dương Thu Trì, nghẹn ngào: “Trước đây ta cũng nghĩ như vậy, chỉ ở cạnh bên chàng, chẳng làm gì cả, cứ như vậy thủ thân cả đời cho chàng. Nhưng mà... sau này ta phát hiện, quả thật ta không làm được... ta không có cách gì bình tĩnh tiếp thụ cảnh chàng cùng các thê thiếp nồng nhiệt với nhau. Ta trốn trong hậu hoa viên ấy... nhưng chẳng ích gì...”

Dương Thu Trì chẳng biết nên nói thế nào nữa, chỉ ôm chặt lấy nàng, sợ nàng sẽ bay mất.

Liễu Nhược Băng nức nở một hồi, từ từ bảo: “Ta đã biết chàng sẽ không thể cùng đi với ta..., cho nên..., ta muốn có một hài tử với chàng..., nếu như không có được chàng..., hãy để ta chăm sóc sống cùng hài tử của chúng ta, trải qua cho hết kiếp này...”

Hiện giờ mọi tâm tư tình cảm của Dương Thu Trì đã mù mịt cùng cực. Thì ra, sở dĩ hôm nay Liễu Nhược Băng không phản kháng gì, chính là vì mục đích này. Hắn hoảng loạn hôn khắp gương mặt đầy nước mắt của Liễu Nhược Băng, không ngừng cầu khẩn: “Liễu tỷ tỷ, xin đừng! Xin đừng rời xa Thu Trì...”.

Liễu Nhược Băng không nói câu nào nữa, chỉ mặc cho lệ nóng đầy khổ đau, chua xót và bất lực chảy dài....

—————oOo—————

283. Chương 266: Tình Sát

Dương Thu Trì hô lớn đáp trả, Liễu Nhược Băng khẽ tránh thoát khỏi vòng tay hắn, đứng dậy lau khô mắt, chỉnh sửa quần áo, rồi một mình bước xuống núi. Dương Thu Trì cũng chỉnh lý lại quan bào, cầm lấy rượu pháp y vật chứng chạy vội theo.

Dương Thu Trì ra lệnh cho ngũ tác cùng Kim sư gia lên núi khám tra thi thể điền tả thi cách, còn bản thân thì mang theo mọi người trở lại Nhất Chỉ am. Hắn còn muốn nói chuyện với Liễu Nhược Băng, nhưng Liễu Nhược Băng không cấp cho hắn cơ hội nói chuyện đơn thuần nào.

Hiện tại vấn đề bày ra trước mặt Dương Thu Trì không chỉ đơn thuần là làm sao khắc phục sự khác biệt về tôn ấu, để cưới luôn cả hai sư đồ Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi, mà là vượt qua chương ngại lớn hơn nhiều: Liễu Nhược Băng không muốn làm tiểu thiếp của Dương Thu Trì! Làm thế nào để hóa giải nút chết này thì hiện giờ Dương Thu Trì chẳng có được một chút giải pháp nào - Thuyết phục Liễu Nhược Băng tiếp thụ những thê thiếp khác? Không thể! Chỉ có thể dùng nhu tình cảm hóa nàng, khiến nàng không nỡ lìa xa hắn.

Nhưng mà, Liễu Nhược Băng đã nói rồi, Tống Vân Nhi một khi trở về thì nàng sẽ đi. Chẳng hiểu hắn còn bao nhiêu thời gian, hơn nữa, Liễu Nhược Băng hiện giờ tránh né hắn, không cho hắn cơ hội đơn độc tiếp xúc, thì làm sao gia tăng thâm tình đây?

Vấn đề tình cảm chỉ có thể tạm thời gác lại, còn án này thì phải tiếp tục phá. Hiện giờ đã là hoàng hôn, Dương Thu Trì bảo phương trưởng Tinh Từ an bài chỗ nghỉ, hắn muốn ở đây phá án. Ngoài ra, hắn còn muốn nhân cơ hội ra ngoài tra án này tận hết khả năng hóa giải ý nghĩ của Liễu Nhược Băng, vì nếu như trở về huyện nha thì càng không có cơ hội nào nữa.

Ni cô am có thể xem là lớn, các phòng nhanh chóng được sắp xếp. Trụ trì Tinh Từ muốn lấy lòng huyện lão thái gia, còn đem tiểu viện của mình nhường cho hắn ở. Liễu Nhược Băng cần phải thiếp thân bảo hộ

Dương Thu Trì, do đó cũng ngụ trong vườn này. Mỗi người ngụ một gian, phòng của Liễu Nhược Băng sát vách phòng hần, còn Nam Cung Hùng, hộ vệ cùng sư gia thì ngụ ngoài vườn.

Phượng trưởng Tĩnh Từ của ni cô am đã cho chuẩn bị cơm chay, nhưng Liễu Nhược Băng không hề ăn, trực tiếp trở về phòng đóng chặt cửa lại, Dương Thu Trì có gọi nàng cùng không thêm đáp.

Không còn cách nào, trước hết tra án thôi! Ăn cơm xong, Dương Thu Trì về phòng lấy những mẫu vật lấy được ra tiến hành kiểm tra, quả nhiên không ngoài dự liệu, vật trong âm đạo của nạn nhân Viên Tuệ không hề phát hiện được tinh trùng.

Tiếp đó, hần kiểm nghiệm dịch tiết nước bọt trên vật mẫu lấy từ núm vú của nạn nhân, được kết quả dương tính, cho thấy đầu vú quả nhiên là tồn tại dịch nước bọt.

Nước bọt của con người giống như tinh dịch vậy, cũng có chứa vật chất nhóm máu ABH. Thường thì dịch bài tiết của con người chứa hàm lượng chất này rất cao, cho dù là dịch không phải do bài tiết cũng có một lượng ít, có thể tiến hành kiểm tra thông qua các thí nghiệm hấp thụ và trung hòa. Sau khi kiểm tra, kết quả khiến Dương Thu Trì rất hưng phấn. Nước bọt trên đầu vú của nạn nhân có nhóm máu O, trong khi người chết có nhóm máu B, như vậy có thể nói, nước bọt trên đầu vú của người chết là của người khác!

Sẽ là của ai đây? Chẳng lẽ là của con của Viên Tuệ? Vừa rồi kiểm tra, không phát hiện Viên Tuệ đã trải qua sinh đẻ, và đây là một manh mối, vì nếu không có sự giải thích hợp lý nào khác, thì chắc chắn là của hung thủ lưu lại.

Dương Thu Trì lập tức tiến hành kiểm tra xác định dịch nước bọt trên đầu vú đó mang nhiễm sắc Y hay nhiễm sắc X, nhằm xác định giới tính của hung thủ, bởi vì tế bào thượng bì trong hạch của người sẽ có nhiễm sắc Y xuất hiện với mức độ rất khác biệt (cụ thể ở nam thì nhiều tế bào có nhiễm sắc thể Y hơn nữ), và căn cứ vào sự khác biệt này, có thể đưa ra kết luận về giới tính dễ dàng.

Sau khi kiểm tra, hần phát hiện dịch nước bọt để lại là của nữ nhân!

Như vậy thì quả là kỳ quái, nước bọt của nữ nhân cho thấy cho dù Viên Tuệ có chồng, cũng không có thể là do chồng nàng ta để lại. Nếu như nàng ta là người cho bú thuê, thì đương nhiên dễ lý giải, còn nếu không, đối tượng hàm nghi trực tiếp chỉ vào các ni cô trong am.

Chẳng lẽ, trong số ni cô trong am này có một sát thủ hàng loạt và biến thái hay sao?

Nếu là như vậy, có thể giải thích vì sao Triệu Thanh Lam và Viên Tuệ toàn thân trần truồng, nhưng trong âm đạo không hề có tinh dịch.

Dương Thu Trì tiếp đó tiến hành thí nghiệm đối với dấu máu thu được ở trên mặt đất quanh xác chết trên đỉnh núi. Phương thức xác định chủ yếu xoay quanh xem đó là máu của người hay là máu thú.

Kinh qua kiểm nghiệm, hần phát hiện đó là máu của động vật, và đây là điều không vượt ngoài ý liệu: nếu như di chuyển thi thể để lập hiện trường giả chứ không phải hiện trường đầu tiên, và hiện tượng thi ban của thi thể đã tiến nhập vào thời kỳ tâm nhuận ra rồi, cho nên khi cất nhũ phòng thì chẳng hề có máu vấy ra, cho nên hung thủ muốn ngụ tạo hiện trường gian sát, thì chỉ có thể sử dụng máu động vật để tiến hành ngụ tạo.

Vậy hiện trường hung sát đầu tiên ở đâu? Không có khả năng là ở dưới núi, vì Nhất Chỉ Phong này có đường đi lên rất dốc và hẹp, muốn đem một thi thể từ dưới núi lên tới đỉnh, công phu quá lớn. Trong khi đó, chỉ cần trực tiếp ngụ tạo dưới núi là kể như xong, không tất yếu phải chạy lên đỉnh núi. Toàn bộ ngọn núi này chỉ có một am ni cô, không có hộ nào cư ngụ nữa, cho nên, hiện trường hung sát có khả năng là ở trong am ni cô này, và hung thủ có thể là một trong mười hai ni cô đang tu hành ở đây.

Vậy có thể là ai đây? Làm cách nào để lôi đầu hung thủ ra ánh sáng? Đầu óc Dương Thu Trì xoay chuyển một hồi, lập tức nghĩ ra phương pháp phá án. Hung thủ lưu lại dịch nước bọt cho thấy thuộc nhóm máu O, như vậy tiến hành lấy máu của tất cả ni cô toàn am tiến hành thí nghiệm tìm nhóm máu, rồi bài trừ những người không phải nhóm máu O, sau đó tiến hành điều tra bài trừ tiếp.

Đương nhiên, trước hết phải xác định xem Viên Tuệ đã chết này có phải là người đang nuôi hay cho em bé bú không, dù hần tin chắc là không. Dương Thu Trì thu thập hết mọi dụng cụ thí nghiệm, bước ra khỏi

phòng.

Thiền viện của trụ trì này không lớn, các hộ vệ đều ở ngoài cảnh giới, cửa viện đóng chặt, hần nhìn về phía phòng của Liễu Nhược Băng, thấy vẫn đóng chặt, bước qua gõ cửa, hỏi: “Tiền bối, tôi muốn đi tra án, đi cùng tôi không?”

Cửa phòng mở ra, Liễu Nhược Băng trong bộ đồ trắng xuất hiện ở cửa. Dương Thu Trì bước lại gần nàng, khẽ ôm nàng. Liễu Nhược Băng không hề cự tuyệt, chỉ hững hờ nhìn hần, không nói gì.

Dương Thu Trì hôn lên đôi môi hồng của nàng, lòng chua xót: “Liễu tỷ tỷ, thật xin lỗi... đừng rời khỏi ta, được không?”

“Không cần phải nói gì nữa, những gì cần phải nói đã nói trên đỉnh núi hết rồi.” Liễu Nhược Băng khẽ tránh thoát khỏi vòng tay ôm ấp của Dương Thu Trì, “Đi tra án thôi.”

Dương Thu Trì biết, hiện giờ gấp nói chuyện này cũng không có ích gì, nên áy náy nhìn Liễu Nhược Băng, xong chuyển thân bước ra khỏi thiền phòng, Liễu Nhược Băng đi sau hần. Hai người đến đại hùng bảo điện, mọi ni cô đều tập trung ở đây, ngoại trừ ba người hạ sơn hóa duyên còn chưa trở về.

Kim sư gia và ngũ tác ghi thi cách xong đã trở về, thi thể cũng đã được khiêng về đặt trong một phòng trống ở miếu đình.

Trời đã tối, đại hùng bảo điện có treo mấy ngọn đèn.

Dương Thu Trì cho gọi ni cô Viên Tịnh đến hỏi: “Tôi hôm qua nhìn thấy người lên trên núi đó chính là Viên Tuệ hay sao?”

Viên Tịnh chỉ có mười bốn mười lăm tuổi, đôi mắt to tròn chớp chớp, ngẫm nghĩ một hồi rồi gật đầu: “Không sai, khẳng định là tỷ ấy.”

Dương Thu Trì hồi hộp trong lòng, khẳng định? Như vậy có thể nói, Viên Tịnh chỉ suy đoán thôi sao? Hần bèn hỏi: “Người không nhìn rõ mặt cô ta hay sao?”

“Không có, lúc hai sư trò chúng tôi nhìn thấy tỷ ấy, thì tỷ ấy đang quay lưng về phía chúng tôi, đang đi lên trên núi. Tôi lớn tiếng gọi, nhưng tỷ ấy không thèm lý đến tôi.”

“Người không nhìn rõ mặt cô ta, sao lại dám khẳng định là cô ta vậy?”

“Khẳng định là tỷ ấy, không sai đâu. Sư phụ còn chưa đáp ứng cho tỷ ấy thí phát, cho tỷ ấy để tóc tu hành, trong am này chỉ có mình tỷ ấy là đầu còn để tóc, và chiếc váy áo màu trắng ngà kia cũng là của tỷ ấy, không sai đâu.” Nói xong, nàng ta nghiêng đầu nghĩ ngợi, xong nói tiếp: “Nhưng mà có điểm kỳ quái, tỷ ấy để tóc tu hành, bình thường không hề đội mũ, nhưng tối hôm qua lại đội.”

Ni cô đội mũ chẳng có gì là kỳ, Dương Thu Trì nghĩ, nhưng còn tóc mà đã đội mũ ni cô thì có điểm kỳ, nên hỏi: “Người đưa ta tới chỗ người nhìn thấy cô ta hôm qua, có được không?”

“Dạ!” Viên Tịnh đưa Dương Thu Trì đến sau tự miếu, chỉ vào con đường nhỏ lên trên núi: “Chính là ở đó, tôi và sư phụ tới qua dùng cơm xong tản bộ đến nơi này, Viên Tuệ chính là ở chỗ đó đi lên trên núi.” Mượn ánh trăng, Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, ước định cự li không quá hai trăm mét, tuy không xa nhưng là buổi tối chạng vạng, lại xoay lưng lại, rất có khả năng là nhìn sai. Nhưng mà, trên Nhất Chỉ phong này không có nhà, lại không có khách hành hương, vậy là ai mà đêm hôm khuya khoắt lại đi lên trên núi?

Hai người trở vào miếu, lại tra hỏi đến trụ trì Tĩnh Từ, cách nói so với ni cô Viên Tịnh chẳng có gì khác biệt.

Dương Thu Trì tử tế kiểm tra phòng của nạn nhân Viên Tuệ, thấy trong phòng bày trí rất đơn giản, bày biện chỉnh tề, mền gối sắp xếp rất ngăn nắp, không phát hiện có chỗ nào không ổn. Tiếp theo đó, Dương Thu Trì lại tìm hiểu về thân thế của Viên Tuệ, ni cô trong chùa đều khai rằng người chết nói chưa thành thân, cũng không có con, cả tháng nay chẳng có ai ẵm em bé đến viếng. Như vậy có thể nói, nước bọt trên nhũ phòng người chết không thể là do việc cho bú em bé gái rồi lưu lại.

Do nước bọt là của nữ, như vậy người hôn lên đầu vú của Viên Tuệ là nữ nhân, chẳng lẽ, Viên Tuệ này có tình yêu theo kiểu “đoạn bối” (Chú: Chơi chữ, lấy từ chữ Đoạn Bối sơn, phiên âm của từ tiếng Anh

Brokeback Mountain, một phim của đạo diễn Lý An nói về tình yêu đồng giới)? Như vậy đây là vị sát hại vì tình?

Ở một am ni cô dường như cách tuyệt thế gian như thế này, chuyện phát sinh đồng tính luyến ái là hoàn toàn có thể. Nhưng mà, đây lại là nơi dùng để tu thân dưỡng tánh, làm vậy chẳng phải khiến cho người ta khó hiểu hay sao. Trong tâm tư của Dương Thu Trì, người xuất gia đáng lẽ phải là người lực cần thanh tịnh, chứ sao lại có thứ tình dục phàm trần như thế này?

Hắn cho lấy máu của cả chín ni cô, trở về phòng kiểm tra ra nhóm máu, phát hiện trong đó có ba người có nhóm máu O, có pháp danh là Viên Giác, Viên Diệu, Viên Tính, đều từ hai đến ba mươi tuổi.

Trước hết, hắn đề thăm Viên Giác.

Viên Giác này hiền như khúc gỗ, tướng mạo cũng không tệ. Nếu như đã là người xuất gia, Dương Thu Trì miễn luôn cho họ khỏi phải quỳ, chỉ cần đứng trả lời câu hỏi.

Dương Thu Trì nhìn trừng trừng vào mắt Viên Giác, thẳng thừng hỏi: “Viên Tuệ có phải là người giết không?”. Câu hỏi giản đơn và trực tiếp, nhưng thường có thể nhận ra phản ứng của đối phương có bình thường hay không.

—————o0o—————

284. Chương 267: Hộ Hoa Anh Thư

“Vậy à? Như vậy người nói người là người nghiêm thủ thanh quy giới luật của người xuất gia sao?”

“Bần ni từ nhỏ đã xuất gia, chưa từng dám phá giới.”

Dương Thu Trì mỉm cười, thầm nghĩ, với bộ dạng hiền từ như bụt của người đây, cùng có thể là thủ được cái gọi là thanh đăng cổ phật lắm a. Nhưng hắn vẫn hỏi: “Vậy người nhận thấy người nào trong các vị sư thái ở đây có khả năng giết người nhất?”

Viên Giác ngăn người, tiếp theo đó cúi đầu chấp tay mô phật: “Bần ni không dám ức đoán, đây không phải là chuyện người xuất gia nên làm, và tuyệt không thể nào do người trong am của chúng tôi làm. Cũng có thể là do hương khách ở dưới núi lên làm, hoặc là do tên giang dương đại đạo nào đó đi ngang làm, bần ni thật không biết a.”

“Người chối sạch hết trơn, được, vậy người nói xem, bình thường Viên Tuệ có thù với ai không a...”

“Vậy cô ta thường đối xử tốt với ai?”

“Cái này... trong am chỉ có mấy người, bình thường ai nấy đều cố tĩnh tâm tu hành, không hề có nhiều lời nói thừa hay đùa cợt. Do đó, chẳng thể nói ai với cô ta có mối quan hệ đặc biệt.”

“Hắc hắc hắc.” Dương Thu Trì cười cười, “Người thiệt là một người tốt, ai cũng không muốn đắc tội.” Cười lớn thêm vài tiếng nữa, hắn đột nhiên đánh mặt, bảo: “Ta cần gì cái kẻ thật thà tốt bụng như người? Hôm nay người cần phải nói ra ai cùng với Viên Tuệ có mối quan hệ tốt hay không tốt, nếu không, hắc hắc hắc, tuy người là người xuất gia, bốn quan vẫn có thể bắt người hỏi tội!”

Viên Giác cúi người chấp tay: “Đại nhân, bần ni thật không biết mà.”

“Nói bậy cái gì đó.” Dương Thu Trì vỗ mạnh bàn, “Viên Tuệ ở trên núi hơn cả tháng rồi, nhất mực ở trong am, nhất định là có quan hệ tốt với người này và không tốt với người kia, sao lại sống hòa khí với tất cả mọi người như người nói vậy? Rõ ràng là muốn bao che cho hung thủ! Nói không chừng người còn là đồng lõa của hung thủ nữa!”

Viên Giác nghe Dương Thu Trì chụp cái mũ lớn như vậy lên đầu mình, sợ đến nỗi run bắn lên, vội vã xoa tay: “Đại nhân oan uổng a!”

“Người cần phải nói ra, nếu không, bốn quan sẽ coi người là kẻ cùng phạm tội bắt đi, giam vào đại lao, từ từ tra hỏi sau. Người cứ vào trong nhà lao đó mà tu hành cho tốt! Nơi đó so với chỗ thâm sơn cốc tự này thanh tịnh hơn nhiều, không ảnh hưởng gì đến tu hành của người cả.” Dương Thu Trì cười ha ha, đột nhiên

ngừng phát lại, đập mạnh lên bàn, danh mặt hỏi: “Người nói hay là không? Bộ muốn vào sống trong nhà lao hả?”

Về mặt Viên Giác vô cùng khổ não: “Tôi khai, tôi khai.” Tuy là người xuất gia, nhưng dù sao nàng ta cũng là người, là nữ nhân, cũng sợ bị giam vào đại lao mất mặt mất người. Viên Giác ngẫm nghĩ, sau đó mới khai: “Lúc Viên Tuệ mới lên núi, quan hệ rất tốt với Viên Thông, nhưng sau đó thì không còn tốt nữa. Còn Viên Tuệ mới đầu thì không tốt mấy với Viên Diệu, còn... còn tranh cãi qua, nhưng mấy ngày trước khi chết hai người họ lại tốt với nhau.”

“Như vậy là xong sao? Xem ra bốn quan đoán không sai, người thì ra là biết hết, nhưng chỉ muốn làm người thật thà tốt bụng.” Dương Thu Trì vì chuyện mình dọa được người một cách hiệu quả mà đắc ý dương dương, xoay đầu lại nháy mắt nhìn Liễu Nhược Băng, xong tiếp tục hỏi: “Bọn họ tốt với nhau làm sao? Rồi làm sao mà cãi nhau? Kể rõ ra xem!”

Viên Giác đỏ mặt, cảm thấy hơi khó chịu vì nói xấu người khác sau lưng: “Viên Tuệ và Viên Thông là đồng hương, do đó, khi Viên Tuệ lên núi, khẩu âm của hai người khi nói chuyện tương đồng với nhau, nên khá gần gũi, thường ở chung với nhau, cùng ăn, cùng ngồi thiền, cùng xuống núi hóa duyên, nói nói cười cười rất thân mật. Thật ra thì làm cái gì cũng chung với nhau, có lúc Viên Tuệ đem về sợ mưa gió sấm chớp, còn gọi Viên Thông qua cùng ngủ chung.”

“Vậy à? Như vậy có thể nói bọn họ hình ảnh bất lí rồi?”

“Đúng, đúng, có thể tính là hình ảnh bất lí, tuổi của Viên Thông lớn hơn một chút thường chiều cổ Viên Tuệ, nói Viên Tuệ là tiểu muội muội của mình. Nhưng sau này, không biết vì nguyên nhân gì, hai người họ trở mặt với nhau, Viên Thông tìm Viên Tuệ nói chuyện, Viên Tuệ chẳng nói chẳng rằng suốt.”

“Dù sao hai người cũng khi căng khi hoãn, nhưng Viên Thông vẫn chiều cổ Viên Tuệ, một lần có một vị hương khách nhìn thấy vẻ đẹp của Viên Tuệ, muốn chọc ghẹo, nhưng cuối cùng bị Viên Thông giáo huấn cho một trận nên thân.”

Dương Thu Trì hứng thú vô cùng: “Vậy sao? Viên Thông này biết võ công sao?”

Viên Giác ngẫm nghĩ: “Nghe nói có biết một chút, nhưng cụ thể thế nào thì bản ni không rõ, nhân vì bản ni không biết võ công. Nhưng mà, sức lực của Viên Thông rất mạnh, có lúc hai người họ tranh cãi đánh nhau, hai ba người chúng tôi ôm kéo lại không nổi tởm ấy.”

“À? Cô ta làm sao giáo huấn vị hương khách toan tính chọc ghẹo Viên Tuệ vậy?”

“Đó là một gã ăn chơi dưới núi, nghe nói tên là Cáp Lô, là một tên tiểu du côn. Ngày đó, hắn mang theo hai tên đàn ông lên núi, vừa đúng lúc Viên Tuệ đi châm dầu cho các ngọn đèn trước tượng bồ tát. Tên ăn chơi đó đi khắp nơi dò hỏi Viên Tuệ, dường như biết cô ta rất đẹp vậy, cho nên sau khi tìm thấy Viên Tuệ rồi, liền kéo cô ta ra bắt không được xuất gia nữa, gả cho hắn làm tiểu thiếp cho rồi.”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Có lẽ nào là thế! Tên khốn này lớn gan quá rồi, đến chùa chiếm cướp người, chẳng lẽ không còn vương pháp hay sao?”

Viên Giác cũng nói: “Đúng a, chúng tôi đều rất căm phẫn, nhưng trong thâm sơn cốc am này có ai vì chúng tôi mà ra mặt làm chủ chứ.”

“Người cứ nói tiếp đi, sau này ta tìm được Cáp Lô nhất định sẽ xử phạt hắn thật nặng, mang lại công bằng cho các người!”

“Đa tạ đại lão gia!” Viên Giác cúi người thi lễ sau đó mới tiếp: “Lúc đó, Viên Tuệ sợ đến nỗi khóc ré lên, mấy người chúng tôi lên ngăn trở, liền bị ba người bọn họ đánh lẫn quay. Chúng tôi chạy đi tìm Viên Thông, lúc này ba người bọn Cáp Lô đang định kéo Viên Tuệ ra khỏi chùa rồi. Viên Thông cầm lấy một cây mộc côn, chạy lên chỉ cần mấy gậy đã đánh chúng lẫn quay, Cáp Lô bị đánh bươi cả đầu. Viên Thông còn muốn trối chúng lại đưa lên quan, bọn họ quỳ xuống đất cầu xin, lại quỳ rất nhiều dầu vừng để thắp đèn coi như bồi thường, cho nên Viên Thông mới tha cho họ.”

“Giỏi giỏi giỏi! Thật là đại khoái nhân tâm!” Dương Thu Trì vỗ tay khen, “Thật không ngờ nơi thâm sơn cốc tự này là có được một vị hộ hoa anh hùng... không, hộ hoa anh thư... không, nên gọi là hộ hoa cân quắc!”

Chẳng quản nói như thế nào, hấn vẫn cảm thấy việc làm này có chút kỳ quặc.

Viên Giác nói: “Đúng a, chúng tôi đều nói nhiều lần là nhờ có Viên Thông chứ nếu không những tên lưu manh này sẽ lên chùa kiếm chuyện nữa, sự bảo hộ này khó kiếm được”

“Vậy Tình Từ sư thái trụ trì trong am của các người làm chi? Bà ta không biết võ công hay sao?”

Viên Giác lắc đầu: “Không đâu, lúc chúng tôi đi báo cáo với phương trượng, người sợ đến toàn thân phát run, cho nên mới đi gọi Viên Thông đó chứ.”

“Viên Thông anh hùng cứu mỹ... không, anh thư cứu mỹ, Viên Tuệ xem ra đã tha thứ cho Viên Thông rồi?”

“Đúng a, chúng tôi lúc đó đều nghĩ như vậy, hơn nữa hai người họ là đồng hương mà. Nhưng thật không ngờ, Viên Tuệ chỉ muốn đa tạ Viên Thông, còn thì lúc nào cũng trốn tránh nàng ta. Tôi còn thấy Viên Thông vì chuyện này mà lên khóc, thật chẳng hiểu bọn họ rốt cuộc là đang làm cái gì.”

Dương Thu Trì cùng tưởng không thông. Án theo đạo lý, Viên Thông cứu Viên Tuệ, Viên Tuệ không nên đối với cô ta như vậy, nhất định là đã phát sinh chuyện gì đó thật đặc biệt, khiến cho Viên Tuệ chỉ có thể tránh cô ta. Hấn lại hỏi: “Vậy tên ăn chơi trác táng kia đâu? Còn lên núi gây chuyện nữa hay không?”

“Từ ngày đó đến giờ chưa hề đến nữa. Chúng tôi mới đầu rất lo, nhưng sau đó không thấy Cáp Lôi lên núi kiếm chuyện nữa, nên dần mới an tâm, đều cho là y sợ Viên Thông rồi. Từ sau, Tình Từ sư thái còn để cho Viên Thông phụ trách an toàn trong am nữa.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, lại hỏi: “Vậy quan hệ của bọn họ sau đó thế nào, lại căng thẳng nữa à?”

“Cái này... bản ni cũng không được rõ lắm, chỉ sợ phải tìm Viên Thông hỏi mới biết được. Bản đạo chỉ biết hai người sau đó không nói chuyện, không, chuẩn xác mà nói, thì là Viên Tuệ không nói chuyện với Viên Thông nữa.”

Như vậy là sao đây? Dương Thu Trì trầm nghĩ, có điểm giống hai cô nhóc cãi nhau tức khí cảnh bụng nghĩ chơi nhau vậy. Như vậy xem ra, hiềm nghi phạm tội đối với Viên Thông lớn hơn nhiều. Có lẽ nào hai người trở mặt trong quan hệ, Viên Thông trong lúc tức giận đã giết chết Viên Tuệ? Đối với mối tình “Đoạn bối” Dương Thu Trì chẳng hề nghi ngờ gì mấy, nhưng nó kịch liệt hơn tình yêu nam nữ chính thường nhiều, nào là ân ân oán oán, và không thể nào miễn được vì yêu mà thành hận, dùng đao thương tương kiến. Chỉ có thể điều tra thử, rốt cuộc là có chuyện gì thì mới biết được.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Viên Tuệ vì sao lại cãi nhau với Viên Diệu?”

Viên Giác hồi đáp: “Viên Diệu là người xinh đẹp văn nhã, tính cách có chút cô đơn, đối với ai cũng không thêm lí. Tôi thấy có lần Viên Tuệ tìm Viên Diệu nói chuyện, còn bị Viên Diệu mắng đuổi ra khỏi phòng.”

“À?” Dương Thu Trì chợt lấy lại hứng thú: “Viên Diệu mắng đuổi Viên Tuệ đi? Vì sao? Người đem chuyện đó kể lại chi tiết một chút xem sao.”

“Cụ thể tôi không rõ lắm, tôi nhớ dường như là năm sáu ngày trước, tôi đang ở trong thiền phòng uống trà niệm kinh văn, thì nghe Viên Diệu hét: “Cô cút! Cô cút ra ngay!”, thanh âm đó rất lớn. Tôi đi ra xem, thì thấy Viên Tuệ mặt đỏ hồng từ phòng của Viên Diệu chạy ra.”

“Viên Tuệ không nói gì sao?”

“Không nói, chỉ đỏ mặt cúi đầu tiến vào thiền phòng của cô ta.”

Dương Thu Trì sờ cằm suy nghĩ, đối với một người xuất gia mà nói, thường sẽ không tùy ý xuất khẩu nói nặng người, có thể nói ra câu “Cô cút! Cô cút ra ngay!” đuổi khách một cách nghiêm lệ như vậy, nhất định là đã phát sinh chuyện gì đó làm Viên Diệu phẫn nộ dị thường. Hấn lại hỏi: “Người biết Viên Diệu vì sao lại đuổi Viên Tuệ ra khỏi cửa không?”

“Không rõ lắm, tôi cũng không tiện đi hỏi, chỉ đành quay trở về phòng.”

“Trước giờ Viên Diệu khi nói chuyện đều không lẽ mạo vậy hả?”. Dương Thu Trì hỏi.

285. Chương 268: Tiểu Ni Cô Xinh Đẹp

Viên Giác ngẫm nghĩ, đáp: “Đường như là ba ngày trước, hôm đó cùng ăn cơm tối, tâm tình của cô ấy đường như rất tốt, cười hi hi suốt, tôi hỏi vì sao cao hứng, cô ta không đáp.”

“Ban đêm ba hôm về trước?” Thời gian này trùng với thời điểm hắc suy đoán người chết tử vong, như vậy xem ra, người chết có lẽ chết vào đêm hôm đó. Hắc lại hỏi tiếp: “Sau đó người không nhìn thấy cô ta nữa, không cảm thấy kỳ quái hay sao?”

“Chẳng thể nào, nếu không phải là ngày tụng hay giảng kinh, mọi người đều ở thiền phòng của mình ngồi thiền niệm kinh, một hai ngày không thấy nhau cũng là chuyện chính thường.”

“Vậy ăn cơm thì sao? Các người dù sao cũng phải ăn cơm cùng với nhau mà?”

“Dùng chay chung nhưng không điểm danh, tôi cũng không chú ý ai có ai không. Có lúc bế quan đả tọa tu hành cần phải tích cốc (nhịn đói, đặc biệt là nhịn ăn cơm để điều hòa tính lực, là một cách tu luyện của đạo gia hoặc thiền, tích cốc là một thú không chế ẩm thực, đồng thời dùng phương pháp thở nạp (hít thở) để đạo dẫn, tu hành) mấy ngày không ăn cơm là chuyện rất bình thường.”

Dương Thu Trì hỏi: “Cô Viên Tuệ đó trước đây có tích cốc chưa?”

“Tôi không chú ý, chuyện này thường mọi người không ai nói ai, tự bản thân tu luyện mà thôi, do đó dù sao cũng có người không đến ăn cơm nhưng mọi người cũng không hỏi.”

Ngôi chùa này quả thực là kỳ quái! Dương Thu Trì lại hỏi: “Nói cả nửa ngày đều nói về người khác, hiện giờ bốn quan hỏi người, lần cuối cùng khi người nhìn thấy Viên Tuệ vào đêm hôm đó, người đang làm cái gì?”

“Tôi..., tôi ở thiền phòng đọc kinh thư một lúc rồi đi ngủ.”

“Có ai làm chứng không?”

“Làm chứng?” Viên Tuệ cảm giác bản thân bị hoài nghi phạm tội, hơi hoảng loạn, “Tôi..., chúng tôi đều chia nhau ngủ ở thiền phòng, làm sao làm chứng được a?”

“Như vậy có thể nói, người không có chứng cứ chứng minh người không giết chết Viên Tuệ?”

Dương Thu Trì trực tiếp hỏi người bị tra xét xem coi có chứng cứ chứng minh bản thân không phạm tội hay không, thực ra là một thủ đoạn điều tra hình sự. Giai đoạn điều tra và giai đoạn pháp quan nhận định thường khác nhau. Điều tra muốn tra ra tội phạm, do đó thường sử dụng những phương pháp suy đoán có tội để tiến hành suy xét. Nó thường hoài nghi mọi thái độ, và nếu phát hiện có điểm nào không phải thì phải truy cho tới cùng, để tận khả năng phát hiện bất kỳ dấu vết nào có tồn tại. Trong khi đó, pháp quan nhận định phạm tội thường không theo cách trên. Họ phải nghiêm cách thẩm ra chứng cứ, xem coi có đủ chứng cứ xác thực chứng minh người hiềm nghi có cấu thành tội phạm hay không. Do đó, cách suy luận cơ bản thường là suy xét vô tội (Trước mắt thì luật tố tụng hình sự không đề xuất ra phương pháp suy xét vô tội này, chỉ có đề cập phương cách cực kỳ đơn giản, đó là phương pháp định tội ”Thực sự cấu tội), nếu như chứng cứ không đủ chứng minh phạm tội rõ ràng, thì sẽ không có quyền nhận định kẻ hiềm nghi là có tội.

“Nhưng mà, nhưng mà tôi thật sự không có giết cô ta a.”

“Có hay không có giết cô ta, bốn quan sẽ tra ra cho rõ ràng,” Dương Thu Trì lạnh lùng nói, “Hiện giờ người trở về thiền phòng, không cho phép tùy ý đi đâu, ta sẽ cho người trông coi người?”

Viên Giác đi rồi, Dương Thu Trì ra lệnh cho người đưa Viên Thông lên. Hộ vệ ra ngoài một lúc trở vào thưa, Viên Thông mang theo hai ni cô hạ sơn hóa duyên từ ba ngày trước, hiện giờ còn chưa quay về.

“Hạ sơn hóa duyên rồi sao? Sao lại tẩu xảo đến thế? Vừa khéo đúng ngay ngày đó hạ sơn đi hóa duyên, chẳng phải là bỏ trốn hay sao?”

Dương Thu Trì hỏi các ni cô về địa phương mà họ thường đi hóa duyên, rồi phái một đội cấm vệ hạ sơn tìm kiếm, cần phải tìm cho được ba ni cô có Viên Thông này, đưa họ trở về am.

Ngoại trừ ba ni cô hạ sơn chưa tiến hành hóa nghiệm tìm nhóm máu, trong chín ni cô trong am, có ba người có nhóm máu O trùng với nhóm máu do dịch nước bọt lưu lại RT (tiếng lóng chỉ đầu vú, núm vú) của Viên Tuệ, chia ra là Viên Giác, Viên Diệu và Viên Tính. Viên Diệu đã từng phát sinh mâu thuẫn với Viên Tuệ đã chết, có động cơ sát nhân, do đó, Dương Thu Trì quyết định tiếp theo sẽ đề thẩm Viên Diệu.

Viên Diệu được đưa lên, bước vào trong đại điện, chấp tay thi lễ với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nhìn thấy Viên Diệu, lòng không khỏi ngẫm tán thán. Viên Diệu này không ngờ lại là một tiểu ni cô xinh đẹp, khoảng chừng hai chục tuổi, mặt trái xoan, mắt to, da thịt trắng trẻo, thanh tú ẻo lả. Hiện giờ nàng ta đã cạo trọc đầu mà còn xinh đẹp như vậy, nếu để tóc dài, mặc áo quần nữ nhân, nhất định sẽ làm không ít nam nhân chết mê chết mệt.

Nhưng tiểu ni cô này tuy đẹp, vẫn chẳng thể nào bì được lãnh diễm mỹ nữ Liễu Nhược Băng đứng sau lưng Dương Thu Trì, và cũng không sánh được Hồng Lăng vũ mị tuyệt luân. Tuy có hai đại mỹ nhân ở bên cạnh, Dương Thu Trì vẫn muốn nhìn cho kỹ Viên Diệu một chút, vì trong đôi mắt của nam nhân, nữ nhân mỹ lệ chính là một phong cảnh đẹp, và đã thế thì nhất định phải chiêm ngưỡng, bởi vì phong cảnh mỗi nơi mỗi khác!

Viên Diệu phát hiện Dương Thu Trì nhìn mình chằm chằm, trên gương mặt hiện lên chút đỏ ửng, cúi đầu xuống. Dương Thu Trì nhanh nhẹn ho khan một tiếng, bấy giờ mới nghiêm mặt, thẳng thừng hỏi: “Người có biết Viên Tuệ bị ai giết không?”

Những vấn đề cực kỳ rõ ràng và đơn giản thường khiến người ta không ngờ, và như thế có thể dựa vào để phát hiện chỗ hở của đối phương.

Viên Diệu lắc đầu, đáp: “Bần ni không biết.”

“Bổn quan thì lại biết,” Dương Thu Trì nhìn Viên Diệu không chớp, gằn mạnh từng lời: “Kẻ giết Viên Diệu ... chính là người!” Dương Thu Trì tiếp tục sử dụng phương thức đoán có tội để tìm kiếm chỗ hở của Viên Diệu.

Thân hình của Viên Diệu khẽ giật, nhưng vẫn ngẩng đầu, từ từ đáp: “Bần ni oan uổng, thỉnh đại nhân minh xét.”

“Người không thừa nhận? Ta hỏi người, mấy ngày trước, người có đuổi Viên Tuệ ra khỏi phòng hay không?”

“Có.”

“Vì sao?”

Viên Diệu hiển nhiên không nghĩ kỹ là nên trả lời câu hỏi này như thế nào, cô ta cũng không ngờ tri huyện đại nhân sẽ hỏi như vậy, trì nghi một lúc, có chút hoảng loạn đáp: “Không... không vì cái gì cả..., chẳng qua là cãi nhau vài câu.”

“Vì lẽ gì?”

“Nhân vì..., nhân vì cái gì thì bần ni quên rồi.”

“Quên rồi?” Dương Thu Trì cười lạnh, “Mới có mấy ngày mà sao người lại quên rồi? “Trên Thiên Chỉ Phong này không có chuyện gì lớn khác, sao người có thể quên được chứ?”

“Bần ni... bần ni quả thật là quên rồi...”

“Vậy thì tốt, bổn quan cứ cho là người đã quên, ta hỏi người tiếp, lần cuối cùng người gặp Viên Tuệ là lúc nào?”

“Đêm vào ba ngày trước, lúc ăn cơm tối.” Lần này Viên Diệu trả lời rất nhanh, dường như đã dự liệu Dương Thu Trì sẽ hỏi câu này.

“Tối hôm đó, người làm cái gì?”

“Một mình tôi ở trong thiền phòng đọc kinh văn, cho đến đêm khuya rồi đi ngủ.”

Dương Thu Trì cười lạnh: "Viên Diệu, trí nhớ của ngươi thật tốt a. Nếu như người khác tự nhiên hỏi ta ban đêm vào ba ngày trước ta đang làm cái gì, ta phải nhớ lại cả nửa ngày mới trả lời được, còn ngươi dường như đã biết ta sẽ hỏi câu này, cho nên mới nhớ rất rõ như vậy."

Thân hình Viên Diệu hơi chấn động một chút, cúi thấp đầu không hồi đáp.

Dương Thu Trì vỗ bàn, quát: "Nhân vì đêm hôm đó ngươi giết chết Viên Tuệ, đoán là khi tra án thể nào cũng hỏi câu hỏi này, cho nên ngươi đã sớm nghĩ ra câu trả lời, đúng hay không?"

Dương Thu Trì cảm thấy bản thân nói chuyện với một tiểu ni cô xinh đẹp theo kiểu như vậy có phần quá lạnh lùng tàn nhẫn. Nhưng, khi làm nghề điều tra hình sự nhất định phải có tính cách lạnh lùng, nếu như có lòng đồng cảm thương người, thì tốt nhất là đi làm giáo viên nuôi dạy trẻ mà chiếu cố cho các cô chú bé thôi.

"Bần ni... oan uổng!" Viên Diệu hồi đáp hẩn, đã có chút hoảng loạn.

"Ngươi còn kêu hàm oan?" Dương Thu Trì nói với Viên Diệu: "Ngẩng đầu lên, như không làm chuyện xấu, cúi thấp đầu làm cái gì? Chột dạ hay sao?"

Viên Diệu vội vã khấn trương ngẩng đầu lên, khe liếc nhìn Dương Thu Trì, xong cup mắt lại nhìn xuống đất.

Dương Thu Trì nhìn kỹ gương mặt trái xoan kiều diễm của Viên Diệu, lòng thầm than: Thật là một mỹ nhân xinh đẹp, khiến người ta yêu, sao lại đi xuất gia vậy cả?

Hắn hỏi: "Quan hệ của ngươi và Viên Tuệ thế nào?"

Viên Diệu do dự một chút rồi mới hồi đáp: "Rất tốt a."

"Đương nhiên là tốt rồi, nếu không ngươi sao lại hôn lên ngực của người ta được!"

Thần sắc của Viên Diệu đại biến, gương mặt xinh đẹp biến thành đỏ gay, kinh hoảng thất thố nhìn Dương Thu Trì, rồi cúi đầu hoảng loạn nói: "Bần ni... bần ni không có... bần ni sao lại làm chuyện xấu xa cục xúc đó chứ!"

"Ha ha ha," Dương Thu Trì cười mấy tiếng, bảo: "Có làm hay không tự tâm ngươi biết rất rõ," Hắn vỗ mạnh bàn, quát: "Rõ ràng là ngươi cùng Viên Tuệ yêu nhau phản lại luân thường, làm chuyện ác xúc ghê tởm đó rồi, trong lòng cả thẹn, vì để diệt khẩu mới giết chết người ta, đúng hay không? Còn không chịu thành thật khai ra, chẳng lẽ muốn bốn quan động hình hay sao?"

Viên Diệu càng hoảng loạn, mặt đỏ hồng cứ kêu oan liên tục.

Dương Thu Trì tuy nói là sẽ dùng hình, nhưng thật ra là không thật sự ra tay với một người đã xuất gia như vậy. Hơn nữa, Dương Thu Trì cũng không khẳng định là do Viên Diệu làm, đây chỉ là những gì hắn suy đoán, cố ý nói như thế để xem coi phản ứng của Viên Diệu thế nào.

Phản ứng của Viên Diệu dường như không phải phản khí vì bị người ta đổ oan mà là hoảng loạn, điều này thật không bình thường, vì nếu như một người không phải là đồng tính luyến ái, thường sẽ không có hảo cảm gì đối với chuyện này, và một khi bị người ta vu oan cho mình là kẻ đồng tính, thì phản ứng đầu tiên thường là rất phẫn nộ. Trong khi đó, phản ứng của Viên Diệu hầu hết là hoảng loạn, giống như một đứa bé làm chuyện gì xấu rồi bị người ta bắt giữ được phơi bày ra vậy. Nhận xét này khiến đầu óc Dương Thu Trì sáng lên, xem ra, sự suy đoán của bản thân là đúng rồi.

Nhưng mà, tra án không thể dựa vào suy đoán, mà phải tìm được chứng cứ mới ổn.

Nếu như chuyện này là do Viên Diệu làm, thì hiện trường có thể là ở phòng của Viên Diệu. Am ni cô chỉ có khoảng mười người, nếu như khoanh tròn được phạm vi nhỏ như thế này, Dương Thu Trì tin rằng có thể tra ra được theo kiểu nước cạn đá lòi.

Dương Thu Trì quyết định khám tra thiền phòng của Viên Diệu. Được sự dẫn đường của chủ trì Tĩnh Từ, hắn lập tức đến đó.

Căn phòng này rất sạch sẽ, trần thiết giản đơn, thậm chí cổ phần giản lậu. Ni cô am dành cho người xuất gia, đương nhiên không thể bày như khuê phòng của hoàng hoa đại khuê nữ rồi.

Dương Thu Trì cẩn thận tìm kiếm mọi chỗ có thể lưu lại dấu vết, đặc biệt là ở trên giường. Hắn muốn tìm chứng cứ chứng minh Viên Diệu và Viên Tuệ làm chuyện đó, như vậy mới có thể đột phá phòng tuyến tâm lý của Viên Diệu, cuối cùng mới phá được án.

Ánh mắt của Dương Thu Trì giống như điện, cẩn thận dò tìm từng chút một khắp trên mặt giường. Đúng như lời hắn từng nói, bất kỳ phạm tội gì cũng đều lưu lại dấu vết, chỉ cần xem người có thể tra ra hay không mà thôi. Cho dù Viên Diệu làm chuyện đó không thể coi là hành vi phạm tội, nhưng về đạo lý thời này thì là như vậy. Và đã có hành vi thì sẽ có dấu vết.

Cuối cùng, hắn tìm được trong khe gối một sợi lông cong cong uốn khúc, óng ánh dưới ánh đèn. Từ ngoại hình mà xét, rõ ràng đây là một sợi âm mao.

Dương Thu Trì cầm lên, đưa ra trước mặt Viên Diệu: “Của người đây sao?”

Viên Diệu đương nhiên nhận thức đó là cái gì, tức thời vừa thẹn vừa túng quẫn, mặt đỏ như gấc, chỉ liếc nhìn một cái chứ không dám nhìn kỹ, hoảng loạn cúi đầu không nói.

—————oOo—————

286. Chương 269: Bạch Mẫu Đơn

Kỳ thật, ngoại trừ Dương Thu Trì có chuyên môn nghiên cứu về mấy thứ lông tóc này ra, những người khác sẽ không quá chú ý vào chúng. Tuy họ thường nhìn thấy, nhưng không hề chú ý lông tóc của mình có hình thái đặc trưng gì. Cho nên, bảo Viên Diệu xác nhận sợi âm mao này có phải là của mình hay không, rõ ràng là cố tình gây khó cho nàng ta.

Dương Thu Trì hết nhìn cọng âm mao trên tay, lại nhìn cái đầu trọc của Viên Diệu, đương nhiên không nhìn ra được cái gì, liền tự lẩm bẩm nói: “Hắc hắc, người không nói không sao, có phải hay không tra là biết ngay!”

Chuyện này nói ra thì đơn giản, khi thật sự làm mới thấy là nó khó như thế nào.

Viên Diệu là một tiểu ni cô xinh đẹp, và kiểm nghiệm trên vật sống tự nhiên phải do nữ tiến hành. Dương Thu Trì là nam nhân, lại là đại lão gia nhà quan uy nghiêm, làm sao cỡi quần cỡi váy của tiểu ni cô người ta nhỏ vài cọng âm mao đây? Thứ chuyện này chỉ cần nghĩ ra là đã đủ dâm tà, chứ đừng nói gì thật sự làm.

Dương Thu Trì lần này đến am ni cô tra án, không ngờ là sẽ tiến hành kiểm nghiệm trên cơ thể sống, do đó đã lưu lại toàn bộ cảm y vệ nữ hộ vệ ở tại nha môn Thanh Khuê huyện để bảo hộ Tổng Tĩnh, Hồng Lăng và các nữ quyền, đi theo hắn toàn là nam nhân.

Tuy còn có Liễu Nhược Băng là nữ tử, nhưng Dương Thu Trì thực tế không nhẫn tâm để cho Liễu Nhược Băng thanh cao lãnh diễm giúp hắn làm chuyện hạ lưu đó, đặc biệt là hiện giờ. Nếu như có Tổng Vân Nhi hào hứng sẵn khoái ở đây thì quả là nhân tuyển tốt. Nhưng Tổng Vân Nhi trở về nhà thăm mẹ, mấy tháng rồi mà chưa trở lại. Không còn cách nào khác, xem ra, hoặc là tự bản thân động thủ, hoặc là phải ủy thác ni cô trong am làm giúp chuyện này.

Dương Thu Trì lại liếc xéo về phía Viên Diệu đang đỏ mặt cúi đầu, trầm nghĩ, Viên Diệu là người xuất gia, lại có liên quan đến chuyện này. Nếu như bản thân hắn cỡi khổ nàng ta ra lấy âm mao, làm không khéo tiểu ni cô trong lúc giận dữ và xấu hổ treo cổ tự tử thì ô hô ai tai, chẳng ổn chút nào. Cho dù là cô nàng không tự sát, có thể vì chuyện này mà phải hoàn tục gả luôn cho hắn. Như vậy không ổn chút nào, hiện giờ hắn còn đang điên đầu vì chuyện tình duyên, thêm một tiểu ni cô xinh đẹp nữa chắc là thiên hạ sẽ loạn mất.

Xem ra, ổn thỏa nhất là bảo lão sư thái Tĩnh Từ và tiểu ni cô Viên Tịnh làm chuyện này. Một già một trẻ này thực hiện, tác dụng phụ đối với Viên Diệu sẽ nhỏ đi rất nhiều.

Ai đi lấy vật kiểm nghiệm coi như đã quyết, nhưng làm sao đem suy nghĩ và yêu cầu này nói với lão ni cô và tiểu ni cô lại khiến Dương Thu Trì phải phí mất cả buổi, bây giờ mới khiến cho họ rõ hắn muốn có được

thứ gì từ trên người của Viên Diệu. Sự tình nói rõ ràng xong rồi, Dương Thu Trì cũng đỏ mặt tía tai. Và hai ni cô già trẻ cũng đỏ hồng cả mặt. Nhưng huyện thái lão gia có lệnh, họ không dám không theo.

Tĩnh Từ lão sư thái và Viên Tĩnh tiểu ni cô đưa Viên Diệu vào trong một gian thiền phòng, chẳng mấy chốc đã đi ra. Tiểu ni cô Viên Tĩnh đỏ bừng mặt đưa thứ cầm trong tay giao cho Dương Thu Trì. Đó là một chòm âm mao đen xì xì, chỉ sợ là được nhổ cả một đám lên!

Sao mà nhổ chỉ nhiều vậy à? Dương Thu Trì suýt phì cười, chỉ trách là hấn không chịu nói.

Nói lời tạ ơn xong, tiếp lấy thứ của nợ đó, hấn lấy một sợi từ trong đó ra so với sợi âm mao trên giường, không dùng kính hiển vi cũng nhận ra hai sợi âm mao này có màu sắc, độ dài, thô mảnh... đều hoàn toàn bất đồng. Hấn bảo: “Viên Diệu sư thái, người nhìn kỹ xem, sợi này... có phải là của người không?”

Viên Diệu vừa thẹn vừa quẫn bách, nhưng không thể không nhìn. Nhưng mà, khi cô ta nhìn qua nó rồi, gương mặt trái xoan xinh đẹp tức thời tái nhợt.

Dương Thu Trì nhìn chăm chăm gương mặt xinh đẹp hiện giờ trắng nhợt như đoá bạch mẫu đơn của Viên Diệu, thầm thở dài, ngay cả lúc đại kinh thất sắc cũng kiêu mỹ như vậy. Nữ tử xinh đẹp như vậy mà xuất gia, rõ ràng là một đại tổn thất đối với nam nhân.

Thấy Viên Diệu cả nửa ngày không nói thành lời, Dương Thu Trì bình ổn tâm thần, cố gượng cười lạnh một tiếng, chỉ vào sợi âm mao lấy được từ trên giường của Viên Diệu, bảo: “Nếu như bốn quan đoán không sai, sợi lông này nhất định là lúc người và Viên Tuệ sư thái ở trên giường làm chuyện nhơ nhớp đó, Viên Tuệ sư thái đã lưu lại nó trên giường của người. Và do nó ẩn trong khe của cái gối, cho nên các người không hề phát hiện.”

Viên Diệu cúi thấp đầu, sắc mặt tái nhợt, thân hình khẽ run, vẫn không nói tiếng nào.

Dương Thu Trì khoanh tay lại, tự tin hỏi: “Sao rồi? Ngay cả người mà cũng không dám xác nhận sao? Không sao, dù sao thi thể của Viên Tuệ cũng đặt trong am, chúng ta đi lấy một ít mao phát hạ thể của nàng ta, tiến hành so sánh, ta tin là sẽ có đáp án đấy, người nghĩ sao?”

“Không... không cần nữa... là của Viên Tuệ đấy...” Viên Diệu cuối cùng cũng nói thành lời.

“Ừ! Người thừa nhận thì tốt.” Dương Thu Trì vừa ý gật đầu, ánh sáng để phá thành công án này đã le lói ở phía trước. Hấn quay đầu lại nhìn Liễu Nhược Băng, thấy nàng nhìn đáp lại hấn với vẻ khen ngợi, lòng đắc ý vô cùng, nháy nháy mắt với nàng, xong quay đầu lại hỏi: “Viên Diệu sư thái, nếu như người thừa nhận có quan hệ chó heo như thế với Viên Tuệ, thì có thể nói rằng, lời đoán định trước đó của bốn quan cho rằng người giết chết Viên Tuệ xem ra đã thành lập rồi hấn?”

“Tôi... tôi...” Đôi mắt đẹp của Viên Diệu đầy lệ thủy, ướt rượt gợi tình, khiến cho người ta không khỏi sản sinh một cảm giác thương xót muốn ôm chầm nàng vào trong lòng.

Nhưng mà, đối với tội phạm, Dương Thu Trì không muốn lãng phí tình cảm. Có hay không có vì tình mà bớt tội, thì đó là chuyện sau này, điều cần thiết hiện giờ là hấn phải tra rõ hung thủ là ai. Hơn nữa, Dương Thu Trì còn có một sự tình trọng yếu cần phải làm. Hấn hi vọng sẽ nhanh chóng kết thúc án này, dành chút thì giờ thuyết phục Liễu Nhược Băng ở lại bên cạnh hấn, cho nên hấn chẳng có thì giờ để thương hương tiếc ngọc.

Dương Thu Trì ho khan, gạt phăng suy nghĩ riêng tư trong đầu, cất tiếng hỏi: “Viên Diệu, là người giết Viên Tuệ, đúng không?” Dừng lại một chút, hấn lại nói tiếp, “người không muốn thừa nhận cũng không sao, người có biết không, bốn quan tra án thường rất biết cách, nhất định sẽ tra án này ra tận chân tơ kẽ tóc!” Tuy hiện giờ còn chưa chứng minh Viên Diệu giết chết Viên Tuệ, nhưng ả có hiểm nghi cực lớn.

Viên Diệu hai mắt ngấn lệ, nhìn Dương Thu Trì, trong mắt ánh lên tia hoảng loạn và lo lắng, dường như đang nhìn thấy một con mèo ma vừa thoát ra khỏi cái bình hoa cổ để trên bàn, sợ con mèo sẽ làm đổ bình hoa vỡ nát, và nhảy phốc tới ả...

Dương Thu Trì không hề phát hiện nhân thần này có gì không ổn. Hiện giờ hấn chỉ tưởng nếu như Viên Diệu nhanh chóng chiêu nhận, án này phá rồi, gian đề mà chu toàn với Liễu Nhược Băng.

Do đó, hần tiếp tục uy hiếp: “Người nếu chủ động nhận tội, có thể do Viên Tuệ vô lý trước, ta còn vồng khai nhất diện, báo cáo lên trên sẽ nói tốt vài lời cho người, có thể giảm nhẹ hình phạt, nhiều khả năng không phán tử tội nữa. Nhưng mà, nếu như người cho rằng có thể may mắn đào thoát, tuyệt không nhận tội, hắc hắc, chờ bổn quan tra rõ ràng rồi, giết người đền mạng chắc là người biết. đến lúc đó, chăm sóc người chỉ có đao phủ và quỷ đầu đao!”.

Viên Diệu im lặng lắng nghe, nước mắt từ từ rơi dài, Dương Thu Trì dường như có thể nghe được tiếng lệ rơi xuống đất, lòng hơi đau xót, có chút bất nhẫn, đoán là trong chuyện này nhất định là có điều gì đó khiến người ta thương tâm dục tuyệt.

Viên Diệu khẽ thút thít, thê lương nói nhỏ: “Là...., là tôi.... giết Viên Tuệ....”

Đại cáo công thành! Mỗi khi phá một án đều khiến trong lòng Dương Thu Trì dậy lên sự vui mừng vô hạn. Thứ hi duyệt tự ngã đó phẳng phất giống như một vận động viên chạy đường dài trong thế vận hội về đến đích vậy.

Chỉ có điều, án này còn rất nhiều thứ mà hần chưa rõ, chỉ đơn thuần một câu “Là tôi giết đấy” là có thể kết sao được? Tuy Dương Thu Trì gấp kết án, nhưng trong tâm lý tự tố cáo thân, rằng hần không thể làm hồ dọa ngựa, cho nên bảo: “Bổn quan sẽ không oan uổng bất kỳ người tốt nào, đương nhiên cũng không tha cho bất kỳ kẻ xấu nào! Người thành thật kể lại mọi chuyện đã qua, ta sẽ căn cứ tình huống mà xử quyết.”

Viên Diệu cúi đầu, khe khẽ sụt sùi, từ từ khai: “Khuya đêm hôm đó..., Viên Tuệ đến phòng tôi, cởi sạch quần áo của tôi, nói đêm này vô luận thế nào cũng muốn cùng thân mật với tôi, còn nói nếu tôi không chịu, cô ta sẽ quây lên một trận..., khiến cho tôi không ở lại được am này nữa. Tôi chẳng còn biện pháp nào..., chỉ thuận cho cô ta muốn làm gì thì làm. Sau chuyện này, cô ta còn nói sau này muốn còn làm như thế với tôi nữa, nên mới trở về phòng..., tôi vừa thẹn vừa rối, liền nghĩ muốn giết cô ta. Vì thế... tôi đến phòng cô ta, gõ cửa, nói... muốn ngủ cùng với cô ta. Hai người chúng tôi... ngủ đến giữa khuya, tôi nhân lúc cô ta... ngủ đi rồi, liền... bóp chết cô ta.”

“Đơn giản như vậy sao?”

“Vâng.”

“Mấy ngày trước bọn họ còn nói nhìn thấy người đuổi Viên Diệu ra khỏi phòng, có phải là vì chuyện này hay không?”

“Vâng.”

“Như vậy có thể nói, Viên Tuệ ngay từ sớm đã có ý đồ với người rồi.”

“Vâng.”

“Ả đến Nhất Chỉ am yêu cầu xuất gia, có phải là vì người không?”. Dương Thu Trì nghĩ tới chuyện Viên Tuệ yêu cầu được thí phát, trong khi lão trụ trì Tĩnh Từ lại thuyết phục ả lực căn còn chưa tịnh, nên tùy tiện cất tiếng hỏi.

“Vâng.”

Dương Thu Trì đối với thái độ hợp tác của Viên Diệu hơi có phần bất ngờ, trầm giọng hỏi: “Các người rốt cuộc là thế nào? Kể lại từ đầu xem.”

Viên Tuệ cúi đầu đỏ mặt nói: “Hai tháng trước, tôi hạ sơn hóa duyên, Viên Tuệ quen được tôi, xong... cứ nhất mực theo tôi... nói muốn tốt với tôi..., tôi là người xuất gia, hơn nữa, cô ta là nữ... làm sao có thể nghĩ đến chuyện này..., tôi đương nhiên không đáp ứng, trở về am. Thật không ngờ cô ta truy theo đến am...”

Viên Tuệ này quả nhiên là một người đồng tính luyến ái, Dương Thu Trì rất vừa ý với lực đoán của mình. Hần hỏi: “Tuy cô ta như vậy là không tốt, người không nên vì thế mà giết cô ta a. Người xuất gia các người không phải không sát sanh hay sao?”

Viên Diệu cúi đầu sụt sịt rồi khóc nức, không trả lời.

“Giết Viên Tuệ xong rồi, người đem thi thể giấu ở đâu?”

“Đêm hôm đó tôi giết chết cô ta xong thì trời gần sáng rồi, tôi giấu thi thể của cô ta ở dưới giường, muốn chờ đến tối ngày hôm sau mới xử lý.”

—————o0o—————

287. Chương 270: Trước Không Dứt Khoát, Sau Này Tất Loạn

“Không hề. Tôi không hề động qua.”

Dương Thu Trì hơi cảm thấy kỳ, điểm này sao không tương xứng với phát hiện thi ban ở hai phía của một cánh tay và kết quả kiểm nghiệm vậy? Hắn hỏi dồn: “Thật không? Người không hề di động thân thể của cô ta sao? Ví dụ như chân hay tay gì đó?” Dương Thu Trì không dám nói quá rõ ràng, sợ sẽ bị hớ.

Viên Diệu ngược mắt nhìn Dương Thu Trì, dường như không hiểu vì sao Dương Thu Trì lại hỏi như vậy, hít nghẹn một hơi dài, lắc đầu đáp: “Không hề động qua.”

Sau lúc giết người hoảng loạn, có thể là quên khuấy chuyện này đi, điều đó có thể lý giải. Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Sau đó thì sao? Người xử lý thi thể thế nào?”

“Sau đó, tôi giúp thi thể mặc y phục, đưa thi thể lên sơn đỉnh, cởi quần áo, ngực trang thành bị gian sát”.

“RT của cô ta là do người cắt xuống hả?”

“Cắt RT?...tôi...là...do tôi cắt đó...”

“Vì sao?”

“Tôi ghét cô ta bắt tôi hôn cô ta.... cho nên cắt đi...”.

“Vậy đao đâu?”

“Tôi... tôi quăng đi rồi.”

“Quăng chỗ nào?”

“Tôi... lúc đó tôi rất hoảng loạn... không nghĩ ra là đã quăng đi chỗ nào nữa...”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, lại hỏi: “Thi thể nặng như vậy, người làm sao vác lên nổi?” Ni cô am này cách đỉnh núi còn một đoạn cự li, Viên Diệu ốm yếu mảnh khảnh như vậy, không thể nghĩ ra là làm thế nào để mà mang vác lên trên đó được.

“Tôi.... tôi từ từ đưa lên.” Viên Diệu thấp giọng đáp.

Nhìn không ra a! Viên Diệu vào thời điểm quan trọng không biết lấy đâu ra khí lực lớn như vậy. Dương Thu Trì nghĩ thầm, tiếp đó hỏi: “Chủ trì Tĩnh Từ và tiểu ni cô Viên Tịnh tối qua thấy Viên Tuệ lên trên đỉnh, có phải là do người giả trang hay không?”

Viên Diệu thấp giọng đáp: “Là bần ni giả trang đấy, tôi mặc quần áo của cô ta, đem mái tóc còn giữ lại sau khi thể độ trước đây dùng mũ chụp lên, giả làm cô ấy.”

“Người vì sao lại phải làm như vậy?”

”Tôi... tôi muốn ngực trang thành cô ấy ban đêm lên núi gặp phải sắc ma bị gian sát...”

Xem ra, Viên Diệu này thật là có đầu óc a, nhưng ả không ngờ sẽ gặp phải một pháp y đến từ thế giới hiện đại, vạch rõ sự ngực trang của ả. Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hỏi tiếp: “Tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của Thanh Khê huyện Vương điển sứ bị người ta giết chết phân thây, có phải là do người làm không?!”

Viên Diệu cả kinh kêu lên, đáp: “Không có! Không phải tôi! Không phải tôi làm đâu mà!”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Dám làm dám chịu đi, có gì đâu! Dù sao thì giết một người cũng là giết, giết hai người vẫn là giết, đâu có cần chỉ thừa nhận một trong hai thôi.”

Viên Diệu run rẩy toàn thân, nói: “Tôi...tôi thật không có a! lão gia, bần ni thật là oan uổng mà!”

Liễu Nhược Băng nhất mực đứng sau lưng Dương Thu Trì, nghe đến đây, đột nhiên ra tay kích một chưởng vào mặt Viên Diệu.

Một chưởng này đánh ra không nhanh, nhưng lực đạo trầm trọng, kinh phong lăm liệt, phủ trùm khắp người ả, chẳng có chỗ nào để tránh!

Viên Diệu kêu ré lên, hoảng hốt lùi ra sau, nhưng làm sao có thể tránh được một kích lăng lệ của tuyệt thế cao thủ băng giá như Liễu Nhược Băng. Khi đầu não của Viên Diệu sắp vỡ toác ra, thì ngọc chưởng của Liễu Nhược Băng dừng lại cách vài thốn trên trán Viên Diệu, nàng lạnh mắt nhìn ả, sau đó phóng thân về phía sau, nói: “Dương đại nhân, ả giết không nổi Triệu Thanh Lam.”

Thì ra Liễu Nhược Băng đang thăm dò xem Viên Diệu có võ công hay là không. Cần biết, người có võ công, gặp phải nguy hiểm, thân thể sẽ sản sinh phản ứng tự nhiên, từ phản ứng vừa rồi của Viên Diệu mà xét, thì ả căn bản không có võ công, Thanh Lam thì đòn phân cân thác cốt thủ đã có hỏa hầu nhất định, căn bản không thể làm gì được ả ta.

Dương Thu Trì gật đầu, cười cười nói với Liễu Nhược Băng: “Đa tạ tiến bối chỉ điểm.”

Nếu như không phải là Viên Diệu làm, thì tên sát thủ biến thái kia là một người khác, vậy thì là ai đây? Dương Thu Trì vốn cho rằng đã tìm được nguyên hung, không ngờ hân vui mừng hơi bị sớm.

Rất may án mạng nơi am ni cô này phá giải thuận lợi, Dương Thu Trì cũng hơi bất ngờ, vì nó quá dễ dàng, có lẽ là do hân nắm được nước bọt trên đầu nhũ hoa của nạn nhân là của nữ giới, cộng với khám phá nhóm máu, từ đó bó hẹp phạm vi vốn đã rất nhỏ trong các ni cô trong am này, phân ra được đối tượng hiềm nghi trọng điểm. Xem ra, tri thức cũng là một lực lượng cực mạnh a. Nếu như hung thủ đã nhận tội, không cần phải thẩm vấn người mang trên mình nhóm máu O khác là Diệu Tính nữa.

Dương Thu Trì hỏi Viên Diệu, mới biết từ khi Viên Tuệ chết tới giờ, Viên Diệu không hề tắm rửa gì do bị ám ảnh và căng thẳng. Hân bèn trở về phòng, lấy một miếng bông tẩm nước muối sinh lý, giao cho tiểu ni cô Viên Tịnh, bảo cô ta và lão chủ trì Tĩnh Từ đưa Viên Diệu vào phòng, lau qua trên đầu nhũ, lấy đi dịch nước bọt có thể còn tồn tại trên đó. Nếu như kết quả xét nghiệm cho ra nhóm máu tương hợp với nhóm máu của Viên Tuệ, chuyện này mới coi như xong.

Dương Thu Trì ra lệnh đem giam giữ Viên Diệu lại. Hiện giờ trời đã tối hẳn, đường núi không dễ đi, hân quyết định ngày mai sẽ trở về huyện đường.

Dương Thu Trì thu nhặt các thiết bị và vật kiểm nghiệm về phòng, muốn chờ đến ngày mai hóa nghiệm tiếp, Ánh trăng sáng ngời, tỏa ra luồng sáng bạc như tấm lụa bạch phủ xuống ni cô am. Đêm trăng như thế này là lúc rất thích hợp để đàm tình thuyết ái. Dương Thu Trì quyết định lợi dụng cơ hội do tự nhiên ân tứ này, khai hóa khối băng kiên cố Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng đã trở về phòng đóng cửa lại. Dương Thu Trì khê gõ cửa, nhẹ giọng gọi: “Liễu tỷ tỷ, mở cửa được không? Ta có lời cần nói.”

“Có chuyện gì ngày mai hãy nói, ta mệt rồi.” Thanh âm của Liễu Nhược Băng điểm đạm.

Đụng phải cái đỉnh mềm! Xem ra, muốn hóa giải tảng băng cứng Liễu Nhược Băng không phải là chuyện dễ dàng gì.

Dương Thu Trì quyết định sử dụng kế điệu hổ ly sơn, trầm giọng nói: “Ta hoài nghi, lão trụ trì Tĩnh Từ của am ni cô này là một cao thủ võ lâm thâm tàng bất lộ, có khả năng là biến thái hung thủ giết chết Triệu Thanh Lam, tỷ giúp ta đi bắt mụ ấy.”

“Bà ta không phải,” Âm thanh của Liễu Nhược Băng vẫn điềm tĩnh lạnh tanh, “Các ni cô trong am này, không có người nào có võ công.”

Dương Thu Trì thâm mắng mình ngu, Liễu Nhược Băng là hạng người nào mà không nhìn ra người khác có võ công hay là không? Hân vội chữa: “Tôi cảm thấy, án Viên Diệu giết người này không hề đơn giản như vậy. Viên Diệu tuy có thể là đã tham gia giết người, nhưng hung thủ có thể là người khác, ta hi vọng tỷ có thể giúp ta phân tích một chút.”

Kỳ thật, đây chỉ là Dương Thu Trì buột miệng nói ra mà thôi, nhưng khi nói xong câu này rồi, lòng hần chợt dậy lên nỗi bất an, án Viên Diệu giết người còn có ẩn tình hay sao? Thật vậy không? Đừng nói gì chuyện khác, từ am ni cô này lên đến đỉnh còn có tới ba bốn dặm, thể trọng của Viên Tuệ ít nhất cũng 100 cân, Viên Diệu thì ốm yếu như vậy, muốn đưa thi thể nặng nề như thế lên đến đỉnh núi thì quả là khó, không có khả năng này! Xem ra, ngày mai cần phải tiếp tục tra khảo, xác định cho rõ điểm nghi ngờ này.

Liễu Nhược Băng hồi đáp: “Điều tra sát thủ là chuyện của người, ta chỉ phụ trách bảo hộ người, những chuyện khác ta không hiểu, người cứ tự suy nghĩ đi.”

Dương Thu Trì trợn mắt, cô nàng Liễu Nhược Băng này quả thật là thông tuệ hơn người, chút trò nhỏ như thế này của hần căn bản chẳng lừa được nàng.

Không còn cách nào, hần chỉ còn cách dùng chiêu hiểm thôi, nhỏ giọng nói: “Liễu tỷ tỷ, Thu Trì muốn nói chuyện với tỷ, được hay không?”

“Những gì cần nói đều đã nói rồi, ta mệt lắm, muốn nghỉ ngơi.”

“Ta... ta muốn hỏi tỷ, nếu như ta đi theo tỷ... tỷ sẽ đưa ta đi đâu?”

Cửa phòng xích mở, Liễu Nhược Băng run giọng hỏi: “Người... người nói cái gì?... Người... nguyên ý theo ta đi à?”

Dương Thu Trì dần bước tiến vào cửa, khiến cho nàng không thể nào đóng lại được bấy giờ mới nói: “Ta muốn nói với tỷ về chuyện này. Chúng ta ngồi xuống bàn, có chuyện gì hai bên cần phải tương hỗ giao lưu, mới có thể làm rõ được. Tỷ cứ mãi tránh ta, làm sao mà nói cho rõ bấy giờ.”

Liễu Nhược Băng hiểu Dương Thu Trì vừa rồi nói vậy chính là để nàng mở cửa, nhân thần ảm đạm lại ngay, bỏ cửa phòng từ từ quay lại ngồi xuống bên giường.

Dương Thu Trì đóng chặt cửa, bước đến ngồi xuống bên cạnh nàng, thủ thi: “Liễu tỷ tỷ, tỷ xinh đẹp như vậy, người lại tốt, ta làm sao không muốn ở cùng với tỷ chứ. Nhưng mà trước khi ta biết được tỷ, đã cưới thê nạp thiếp rồi, ta không thể vứt họ sang một bên không thèm quản được a.”

Liễu Nhược Băng cúi đầu, không hề lên tiếng.

“Tỷ muốn có con của chúng ta, rồi một mình phiêu bạt giang hồ, khiến cho con của chúng ta theo tỷ chịu khổ hay sao?”

Liễu Nhược Băng ngẩng đầu nhìn hần: “Ta sẽ không để hài tử của chúng ta chịu khổ đâu.”

“Vậy, hài tử đó nếu như là của ta, ta không được gặp con, như vậy đối với ta chẳng phải là quá tàn khốc hay sao?”

Liễu Nhược Băng điềm đạm đáp: “Là tự người không muốn mẹ con ta.”

“Muốn! Ta đương nhiên muốn! Làm sao ta lại không muốn chứ!” Dương Thu Trì cầm lấy tay của Liễu Nhược Băng, thuyết phục: “Liễu tỷ tỷ, tỷ nếu mang hài tử của chúng ta, càng phải nên lưu lại bên cạnh ta, để ta chiếu cố tốt cho hai mẹ con nàng. Chúng ta sẽ cùng nhau nuôi dưỡng hài tử. Chúng ta nên cấp cho hài tử một gia đình hoàn chỉnh. Nếu như hài tử không có cha, đối với nó chẳng phải là quá tàn khốc hay sao?”

Liễu Nhược Băng khẽ tránh thoát khỏi tay Dương Thu Trì; “Người không cần nói nữa, những điều này ta đều đã nghĩ ra, đó là biện pháp trong tuyệt vọng. Trước đây ta đã nói, những gì ta đã quyết định thì không bao giờ cải biến.” Lời của nàng ta vẫn điềm đạm, nhưng vô cùng kiên định.

Dương Thu Trì hiểu rõ, nếu như Liễu Nhược Băng bị mấy lời này của hần thuyết phục, thì nàng không còn là Liễu Nhược Băng nữa.

Nếu như nói đạo lý không thông, thì Dương Thu Trì quyết định dùng tuyệt chiêu - ôn nhu nhất đao! Hần ôm Liễu Nhược Băng đè xuống giường, cởi bỏ quần áo nàng, ôn nhu hôn khắp người nàng. Liễu Nhược Băng không hề phản kháng, nhân vì nàng đã quyết tâm có một đứa con với Dương Thu Trì.

Ánh trăng vẫn ôn nhu như lúc nãy, thấu qua cửa sổ, chiếu rọi vào phòng.

Đêm đã khuya, thế mà Dương Thu Trì cùng Liễu Nhược Băng vẫn còn triền miên. Họ đã qua mấy độ gió mưa, Dương Thu Trì muốn dùng “ôn nhu nhất đao” hóa giải tảng băng lạnh của Liễu Nhược Băng, nhưng bất luận hấn lạt mềm buộc chặt hay gây rần thọc giò thế nào, Liễu Nhược Băng dẫu tiếp thụ và hoàn trả những đợt công kích của hấn, nhưng thủy chung không hề hồi đáp hấn một lời.

Không biết đã trải qua mấy độ triền miên, Liễu Nhược Băng đột nhiên co cứng người, gấp giọng bảo: “Vân nhi đến rồi!”

—————o0o—————

288. Chương 271: Đoạn Tùng Cương

Tổng Vân Nhi là miếng thịt trong lòng Dương Thu Trì, nghe nói nàng trở về, nếu là bình thường thì hấn nhất định vui mừng đến phát cuồng, nhưng giờ phút này, sự lo sợ thậm chí vượt hấn nỗi vui mừng.

Dương Thu Trì vội vã nhảy phốc xuống giường, vừa cầm lấy y phục, đã nghe ngoài tiểu thiên viện truyền đến tiếng gọi của Tổng Vân Nhi: “Sư phụ....! Ca ca...! Vân nhi trở về rồi, mau mở cửa a!”

Cửa vườn của tiểu thiên viện bị Dương Thu Trì khóa từ bên trong, Vân nhi ở ngoài gõ cửa, cửa gỗ vang lên thành thành.

Dương Thu Trì lớn tiếng đáp ứng, bảo Tổng Vân Nhi chờ, vội vã vàng vàng mặc quần áo vào, quay đầu nhìn lại, thấy Liễu Nhược Băng cũng đã mặc xong quần áo, sắp xếp mền gối chỉnh tề.

Dương Thu Trì thấy nàng chỉnh lý mọi thứ xong rồi, vội vã bước ra định mở cửa cho Tổng Vân Nhi. Nhưng Liễu Nhược Băng khẽ run giọng gọi: “Chờ đã, Thu Trì!”

Dương Thu Trì vừa quay lại, Liễu Nhược Băng đã tung thân nhảy nép vào lòng hấn, ôm thật chặt, hôn hấn thật sâu và đắm đuối, xong rồi bảo: “Đi làm cho phòng của chàng bọn một chút xú.”

Đúng a, bản thân rề rà cả buổi, nếu như mền gối chỉnh tề, làm sao giải thích với Vân nhi đây? Dương Thu Trì gật đầu, lòng thầm tán thán vì sự trầm tĩnh của Liễu Nhược Băng, ôm nàng hôn thật sâu, bảo: “Chờ ta, Liễu tỷ tỷ, Thu Trì sẽ nhanh chóng trở lại.”

Liễu Nhược Băng cười thâm, đôi mắt đen láy đã đầy lệ, từ từ bỏ hấn ra.

“Ca...! Huynh sao vậy a! Còn chưa chịu mở cửa!” Tiếng giục của Tổng Vân Nhi vang vang.

“Đến rồi!” Dương Thu Trì đáp ứng một tiếng, lại hôn lên đôi môi hồng của Liễu Nhược Băng, rồi nhanh chân chạy đi.

Cửa vườn vừa mở, Tổng Vân Nhi giống như con chim én nhỏ nhẩn bay vù vào lòng Dương Thu Trì, ghì chặt hấn cười hi hi bảo: “Ca...! Không ngờ là Vân nhi lại quay về phải không?” Nói xong, cứ ôm lấy hấn vừa lắc vừa nhảy.

Năm cảm y nữ hộ vệ lần trước hộ tống Tổng Vân Nhi trở về Ninh Quốc phủ cũng đứng phía sau nàng, cung thân thi lễ với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thương yêu ôm Tổng Vân Nhi vào lòng, bảo: “Muội là cô quý rần mắt! Sao mà tìm được nơi này đến đây vậy? Bệnh của bá mẫu thế nào rồi?”

“Bệnh của mẹ muội sắp khỏi hấn rồi. Cha muội lo cho sự an toàn của huynh, giục muội quay về bảo hộ huynh, nên chúng muội đã nhanh chóng lên đường. Lúc xế này đến được nha môn, nghe mọi người nói huynh đi tra án. Muội gấp muốn gặp huynh, mang theo họ đi suốt đêm đến đây. Sư phụ của muội đâu?”

Nghe lời này, lòng Dương Thu Trì chột trâm. Xong rồi, Liễu Nhược Băng không ra ngoài cửa, chẳng lẽ nàng ta đã đi rồi hay sao?

Dương Thu Trì chuyển thân, quay về phía phòng của Liễu Nhược Băng gọi: “Liễu ... Liễu tiên bối”.

Hấn thực sự hy vọng thấy Liễu Nhược Băng trong bộ đồ trắng đứng ở cửa, nhưng mà, cửa phòng đã mở, bên trong tối thui, chẳng còn thân ảnh quen thuộc của Liễu Nhược Băng đâu nữa.

Dương Thu Trì gấp gấp chạy đến thiện phòng, nhảy lên bậc thang, phóng vào trong: “Liễu tiên bối...!”

Phòng trống không!

Cửa sổ phía sau mở toang, ánh trăng thanh lạnh tiến vào phòng, phủ trùm trên mặt đất giống như một dây lụa trắng bạch.

Liễu tỷ tỷ đi rồi! Nàng ấy đi thật rồi!

Dương Thu Trì hoảng hồn, chẳng thềm thiết gì nữa, lạc giọng gọi: “Liễu tỷ tỷ...! Liễu tỷ tỷ...! Tỷ ở nơi đâu?”

Hắn chạy đến bên cửa sổ, chân tay bối rối muốn trèo qua đó đuổi theo. Tống Vân Nhi đã chạy theo đến nơi, thấy vậy chụp giữ lấy hắn, vội vã hỏi: “Ca, có chuyện gì thế? Sự phụ của muội đâu?”

“Nàng ấy đi rồi, nàng ấy không cần ta nữa... không cần chúng ta nữa!” Dương Thu Trì lạc giọng nói như mèo.

“A? Huynh nói cái gì?!” Tống Vân Nhi thấy thần tình hoảng loạn của Dương Thu Trì, không hiểu gì cả.

Dương Thu Trì chẳng còn thiết gì đến giải thích với nàng. Hắn hiện giờ chỉ muốn tìm thấy Liễu Nhược Băng, để nàng không rời xa hắn nữa. Dương Thu Trì chuyển thân chạy ra khỏi phòng, xông ra ngoài vườn, chạy ra phía sau tường.

Nam Cung Hùng và các cấm vệ hộ vệ nghe tiếng vội chạy đến, Dương Thu Trì hỏi: “Có thấy Liễu tiên bối hay không?”

Nam Cung Hùng cung thân đáp: “Vừa rồi thuộc hạ thấy người vượt tường ra ngoài, vừa khóc vừa chạy lên trên đỉnh núi.”

Dương Thu Trì như phát điên, co giò chạy thẳng lên đỉnh núi. Trời đêm âm âm, vầng trăng đã ẩn vào trong mây, Dương Thu Trì vừa lên tiếng gọi Liễu tỷ tỷ, vừa loạng choạng chạy thẳng lên trên đỉnh. Đường núi nhỏ hẹp khó khăn, hắn liên tiếp ngã loạng choạng ra đất, nhưng vẫn lập tức chồm chạy hoảng loạn chạy lên trên.

Thấy bộ dạng Dương Thu Trì như vậy, Tống Vân Nhi hoảng hồn, nhanh chóng chạy bám theo hắn, lớn tiếng gọi: “Ca, có chuyện gì thế? Huynh đừng có gấp a! Sự phụ đâu?”

Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ cũng nhanh chóng chạy tới.

Dương Thu Trì chẳng hề quan tâm, ngã nghiêng chạy thẳng một mạch lên tới đỉnh núi. Khối đá lớn đó vẫn còn, các cây tùng bách chứng kiến sự kết hợp giữa hắn và Liễu tỷ tỷ vẫn còn, quần sơn vây quanh vẫn còn, nhưng chẳng hề thấy bóng dáng của Liễu tỷ tỷ đâu.

Dương Thu Trì chạy đi tìm khắp trên đỉnh núi, thực sự hi vọng Liễu tỷ tỷ đang chơi trò trốn tìm như trẻ con vậy, để rồi đột nhiên từ trong cỏ cây chui ra, cười hi hi bảo: “Ha ha! Ta ở đây này!”

Nhưng mà, dưới ánh trăng sáng lạnh, chỉ có tảng đá trơ lì, tùng bách và quần sơn nga, chỉ có thiếu mất thân ảnh thon thả xinh đẹp của Liễu tỷ tỷ.

Dương Thu Trì lạt giọng thét gào: “Liễu tỷ tỷ...! Tỷ đừng đi a....! Liễu tỷ tỷ...!....”

Không có tiếng trả lời, ánh trăng sáng lạnh vẫn chiếu lên trên Đoạn Tùng Cương này, gió núi vẫn thổi u u phất qua mặt hắn, giống như bàn tay thon dài đang sờ soạng gương mặt hắn.

Liễu tỷ tỷ đi rồi, nàng ấy đã bỏ rơi hắn, rốt cuộc cũng đã đi rồi.

Dương Thu Trì cảm thấy trái tim trong lồng ngực đau như xé như cào, trong nhất thời, hắn cảm thấy đau khổ và bất lực đến cùng cực, lão đảo khụy xuống đất, ngói phạch trên đám cỏ mà hai người đã từng nằm lên đó ái ân. Nơi này phẳng phất như còn lưu giữ thân nhiệt ấm áp nồng nàn của Liễu Nhược Băng, chỉ thiếu một thứ duy nhất chính là con người nàng. Dương Thu Trì muốn khóc, nhưng một giọt lệ cũng không chảy ra được, hắn u uất nhìn quần sơn...

Một bàn tay trắng ngần cầm lấy cánh tay của hắn... nhưng là Tống Vân Nhi. Nàng hỏi: “Ca, rốt cuộc là có chuyện gì? Đã xảy ra chuyện gì?”

Dương Thu Trì không phản ứng, toàn thân ngây ngốc, hai mắt cứ nhìn chăm chăm xuống núi, không nói một lời nào.

Tống Vân Nhi bị thần tình của Dương Thu Trì làm cho sợ chết khiếp. Nàng ôm hai vai hắn, muốn giúp hắn hồi lại thần, cố sức lắc mạnh: “Ca...! Ca...! Muội là Vân nhi a! Huynh bị sao vậy?”

Dương Thu Trì không thốt lên lời, hai mắt mờ lung, quay đầu lại, nhìn chăm chăm vào cây tùng ở bên cạnh, đột nhiên tránh thoát ra, bật dậy chạy đến đó. Loạng choạng mấy cái, hắn ôm cây tùng, khe khẽ vuốt ve, thì thào bảo: “Tỷ tỷ, sao tỷ không cần Thu Trì nữa vậy?”

Cổ họng hắn chợt ngọt lịm, một ngụm máu phun ra, bắn tung tóe lên thân cây, rồi hắn mềm nhũn gục xuống.

Tống Vân Nhi kêu ré lên, chụp đỡ lấy hắn, thấy đôi mắt hắn nhắm tịt, khóe miệng rỉ ra một dòng máu, đã bất tỉnh nhân sự rồi.

Tống Vân Nhi khóc lóc ôm chặt hắn trong lòng, cố sức lắc lư, bấm vào huyệt nhân trung của hắn, kêu tên hắn.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đã kéo đến cạnh Dương Thu Trì, cũng kinh hoàng kêu gọi hắn.

Ánh trăng len qua cành tùng, chiếu lốm đốm lên mặt Dương Thu Trì từng phiến bàng bạc.

Tống Vân Nhi cố sức bấm nhân trung của Dương Thu Trì, đã kinh hoàng đến không biết làm gì nữa.

Dần dần, Dương Thu Trì tỉnh lại, mở mắt ra, nhãn thần vẫn trống rỗng.

Tống Vân Nhi biết, trong tình huống như thế này, nhất định phải khiến cho hắn khóc ra, nếu không sẽ phát sinh chuyện gì đó đáng sợ hơn mà ai cũng không đoán được. Nàng ôm mặt hắn, nhỏ lệ bảo: “Ca...! Nếu huynh muốn khóc thì cứ khóc đi, đừng cố ghìm lại làm gì...!”

Có lẽ là lời Tống Vân Nhi đã gây được tác dụng, nhãn tình của Dương Thu Trì từ từ khôi phục lại thần sắc, nhưng là một thần sắc cực kỳ đau khổ và tê lương, nước mắt từ từ ứa ra và chảy xuống. Hắn ngẩn ngơ nhìn Tống Vân Nhi, đột nhiên òa khóc thật lớn.

Tiếng khóc đó mang theo bao nhiêu đè nén, uất nghẹn, khổ sở và bất lực.

Tống Vân Nhi cũng khóc ôm hắn vào trong lòng, cánh tay thon dài khẽ vuốt ve lưng hắn, vừa khóc vừa dịu giọng khuyên nhủ.

Đột nhiên, Tống Vân Nhi cảm giác y phục trên vai ướt sũng, dùng tay sờ thử, thấy dính dính, dường như là máu.

Tống Vân Nhi khẽ đẩy Dương Thu Trì ra, cầm cánh tay đặt lên vai nàng mượn ánh trăng quan sát, thấy hai cánh tay hắn thấm đầy máu tươi, y phục rách nát, cổ tay, lòng bàn tay đều đang chảy máu.

Thì ra, vừa rồi lúc Dương Thu Trì hoảng loạn chạy lên núi, đã vấp ngã và bị gai cào xước không biết bao nhiêu lần, da thịt rách nát cả, máu tươi không ngừng chảy ra thấm ướt cả tay và áo của Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi kinh hoàng run giọng nói: “Ca! Tay huynh bị thương rồi! Máu ra nhiều lắm!”.

Lúc này, thần trí Dương Thu Trì đã từ từ thanh tỉnh, nhưng mà sự đau đớn ở trong con tim còn hơn cơn đau ở tay. Đó là nỗi đau xé lòng xé dạ.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ nghe tiếng kêu cả kinh của Tống Vân Nhi, vội vã mượn ánh trăng kiểm tra cánh tay và các vết thương của Dương Thu Trì, xé áo ra bao vết thương lại, nói: “Dương đại nhân, vết thương cánh tay ngài rất sâu, chúng ta phải về am trước, thuộc hạ sẽ trị liệu cho ngài.”

Dương Thu Trì đẩy mạnh họ ra, buồn bã bảo: “Các người tránh ra”.

Nam Cung Hùng và các hộ vệ chưa bao giờ thấy Dương Thu Trì như vậy, vội vã lui ra, rất may các vết thương của hắn đã được bó thuốc kim sang tốt nhất của cấm y vệ, chỉ còn chờ trở về xử lý vết thương nữa là yên tâm.

Tổng Vân Nhi thấy ánh mắt Dương Thu Trì vẫn còn tán loạn, vừa khấn trương vừa đau lòng, giữ chặt tay hắn, thút thít hỏi: “ Rốt cuộc là có chuyện gì? Ca, huynh nói cho Vân Nhi biết đi a”

Dương Thu Trì không lên tiếng. Hai tay hắn ôm gối, nhìn những ngọn núi xa xa tĩnh lặng dưới ánh trăng, nghĩ đến Liễu Nhược Băng cũng thích ôm gối nhìn ra núi xa như vậy, lòng vừa đau đớn vừa khổ sầu, nước mắt không nhịn được lại tuôn rơi lã chã.

—o0o—

289. Chương 272: Ước Hẹn Phiêu Miểu

Làm sao bây giờ? Dương Thu Trì chợt dậy lên sự xung động, muốn thông qua cấm y vệ toàn quốc để truy tìm. Nhưng mà, ý niệm này vừa sản sinh là đã bị hắn phủ định. Lúc xưa án Liễu Nhược Băng bắt cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ ở Hoàng Hạc lâu vẫn còn chưa kết thúc, nàng vẫn còn là tội phạm trọng điểm truy tra của cấm y vệ, bây giờ hắn lại đem họa tượng của nàng đưa đến tay cấm y vệ toàn quốc, tuy không nhất định là lộ ra điểm gì, nhưng vẫn cảm thấy chẳng thỏa chút nào.

Hơn nữa, thử truy tìm trên toàn quốc của cấm y vệ này không chừng sẽ chọc giận Liễu Nhược Băng, khiến nàng trở mặt đả thương cấm y vệ, thì sự tình càng lớn hơn.

Trong khi đó, căn cứ vào kinh nghiệm lần trước, khả năng Liễu Nhược Băng xuất hiện ở các thành trấn nhỏ phi thường. Khả năng lớn nhất là nàng sẽ ẩn tàng nơi thâm sơn cùng cốc, những địa phương đó ngoài tầm tay với của cấm y vệ. Cho dù nàng ấy muốn tiến vào thành mua đồ đạc, cũng khẳng định sẽ nghĩ đến chuyện hóa trang rồi mới thực hiện, bởi vì biết hắn là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, rất có khả năng là lợi dụng chức quyền truy tìm nàng trên phạm vi toàn quốc.

Dùng tiểu hắc cầu truy tung? Không khả năng, lần tra án này Dương Thu Trì không hề mang theo tiểu hắc cầu, quay về dẫn nó đi theo rồi quay lại thì đã mất hết một ngày rồi. Trên đỉnh núi gió quá lớn, khí vị sẽ nhanh chóng tiêu tán.

Dương Thu Trì vô kể khả thi, chỉ có thể hi vọng vào ý trời thương xót, khiến cho Liễu Nhược Băng có con với hắn, sinh xong hài tử rồi hồi tâm chuyển ý quay về cạnh hắn.

Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi không biết ngồi trên đỉnh núi bao lâu, sau đó mới thương tâm trở về ni cô am.

Tổng Vân Nhi giúp Dương Thu Trì rửa sạch và xử lý các vết thương. Dương Thu Trì nhìn chân tay mình mẩy bầm dập của mình, lòng vô cùng đau khổ: Liễu Nhược Băng nhất định là thấy hắn ngã lên ngã xuống, hơn nữa còn ngã rất nặng, nhưng nàng không hề xuất hiện gặp hắn, nhất định là đã hạ quyết tâm rời xa hắn rồi. Vì thế, lòng hắn lại tràn về nỗi bi thương.

Tổng Vân Nhi xử lý xong mọi vết thương cho Dương Thu Trì, phục thị hắn cỡi quan bào ở ngoài, bức hắn lên giường đi ngủ, sau đó ngồi ở đầu giường canh chừng hắn.

Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi không phải lần đầu ngủ cùng phòng, lần ở Bắc Tiểu thôn đã xảy ra rồi. Tổng Vân Nhi chưa bao giờ thấy Dương Thu Trì thương tâm như vậy, vẫn còn ngây thơ cho rằng có lẽ là sự phụ không chịu thu hắn làm đồ đệ khiến cho hắn khổ đau, lòng thương xót vô cùng, hơn nữa vẫn còn lo lắng, cho nên nhất trực ở cạnh trông chừng hắn.

Dương Thu Trì cảm thấy có chỗ không phải với Tổng Vân Nhi, lúc này cũng hi vọng nàng ta ở bên cạnh mình. Tiểu thiên viện này dù sao cũng chỉ có hai người họ. Tổng Vân Nhi có trở về phòng mình hay không người ngoài cũng không hề hay biết, cho nên hắn cứ ôm nhẹ ngang eo của Tổng Vân Nhi, không hề nói gì, lòng đau như cắt, hôn hôn trầm trầm ngủ thiếp đi.

Khi tỉnh lại thì trời đã sáng rõ rồi. Tổng Vân Nhi vẫn ngồi bên cạnh Dương Thu Trì ngủ say sưa, một cánh tay còn vòng qua ôm hắn, hai người đã cùng chung gối như thế mà ngủ suốt một đêm.

Dương Thu Trì khẽ cầm cánh tay mềm mịn ấm áp của Tống Vân Nhi định đặt qua một bên, nhưng chỉ cần động tác nhẹ nhàng này đã khiến Tống Vân Nhi tỉnh lại, mở hân mắt ra, nhìn thấy hân, đỏ bừng hai má hỏi: “Ca, huynh tỉnh rồi? Ngủ có ngon không?”

“Ngon! Muội thì sao?”

“Muội... muội vốn muốn ngồi trông chừng huynh ngủ, nhưng sau đó quá mệt, không biết tại sao lại nằm xuống ngủ luôn...” Tống Vân Nhi không còn điều man như ngày thường nữa, khẽ khàng lên tiếng, nghiêng người bước xuống giường chỉnh lý quần áo.

Chính vào lúc này, ngoài cửa vườn truyền đến tiếng gọi của Nam Cung Hùng: “Dương đại nhân! Viên Thông cùng ba vị sư thái đã được đưa về rồi.”

Viên Thông? Đầu óc Dương Thu Trì còn chưa bình thường trở lại từ bi thương tối qua. Hân nhú mày nghĩ ngợi, bấy giờ mới nhớ ra, Viên Thông cùng ba vị cô hạ sơn hóa duyên, do đương thời Viên Thông có hiềm nghi gây án, bản thân hân đã phái đi một đội cấm vệ đi ngay trong đêm bắt ả, không ngờ hiệu suất của cấm vệ rất cao, chỉ một đêm là đã bắt họ về tới rồi.

Nhưng mà, Viên Diệu đã thừa nhận giết người, án này đã kết, kỳ thật không cần phải bắt Viên Thông nữa.

Tống Vân Nhi biết Dương Thu Trì sắp sửa phái đi tra án, và quan lão gia tra án cần phải mặc quan bào. Chỉ có điều quan bào của Dương Thu Trì rách bươm tối qua, chỗ nào cũng dính máu cả, hơn nữa không mang cái nào theo thay. Do đó, tối qua sau khi nàng giúp Dương Thu Trì cởi quan bào, đã lập tức đi giặt vắt thật khô rồi phơi ở góc nhà.

Hiện giờ là trời tháng sáu, khí trời nóng bức, sau một đêm quan bào đã khô. Tống Vân Nhi đến lấy quan bào, đột nhiên cả kinh kêu lên: “Ca...! Sư phụ của muội có đến! Còn lưu lại nữa nè!”

A!? Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, vội vã nhảy phốc xuống giường, người trần như nhộng chạy tới hỏi: “Ồ đâu?”

Tống Vân Nhi chỉ vào quan bào của Dương Thu Trì đang được treo trên dây: “Huynh xem!”

Dương Thu Trì thuận theo tay chỉ nhìn qua, chỉ thấy trên quan bào có một tờ giấy nhỏ được một cây trâm cài lên trên quan bào. Dương Thu Trì hoan hỉ suýt chút nữa nhảy cẫng lên, chạy ra cửa sổ gọi lớn: “Liễu... Liễu tiền bối!”

“Đừng gọi nữa, sư phụ nếu muốn gặp huynh, tự người sẽ đến gặp, nếu như không lộ diện, lúc này nói không chừng đã ở ngoài mấy chục dặm rồi,” Tống Vân Nhi cười ha ha nói, đầu hơi nghiêng qua, ánh mắt lấp lánh: “Muội nói rồi mà, sư phụ của muội sẽ trở lại mà!” Dừng một chút, nàng lại cười: “Ồ, sao huynh lại không gọi sư phụ của muội là tỷ tỷ nữa? Hi hi.” Dương Thu Trì trầm nghĩ Tống Vân Nhi nói cũng có đạo lý, chẳng quan tâm gì đến lời chế nhạo của nàng, cẩn thận bước tới quan bào rút cây trâm ra, lấy tờ giấy xuống xem, thấy trên đó viết:

Quân vẫn quy kì vị hữu kì,

Ba Sơn dạ vũ trưởng thu trì

Hà đương cộng tiến tây song chúc,

Khước thoại Ba Sơn dạ vũ thì

Tạm dịch:

Chàng hồi ngày về, biết nói sao

Ba sơn mưa tối ngập Thu Trì.

Bao giờ chung bóng song tây được,

Kể chuyện mưa đêm ở núi này. (Chú *)

Nhìn xong bài thơ này, Dương Thu Trì vừa vui vừa buồn, lòng tức thời minh bạch. Liễu Nhược Băng đem qua nhất định là ở trên đỉnh ngọn núi nhỏ này, nhìn thấy hấn thương tâm, không nhẫn tâm nên mượn bài thơ của Lý Thương Ẩn mà ngẫm mách bảo hấn hai người sẽ còn có một ngày gặp lại.

Nhưng ngày cùng “chung bóng song tây” ấy sẽ phải đợi đến bao giờ? Tâm sự đêm mưa, mong mỗi này sao mà hũ vô phiêu miểu thế? Nó có thể là ngày mai, là năm sau, và cũng có thể phải đợi cả cuộc đời.

Tống Vân Nhi tiếp lấy cây ngân châm nhìn một hồi, nói: “Không sai, là của sư phụ.”

Dương Thu Trì đương nhiên cũng nhận thức. Hấn và Liễu Nhược Băng đã trải qua mấy độ gió mưa, làm sao chẳng nhận ra cây ngân châm nho nhỏ trên đầu tóc mượt mà của nàng chứ? Nét chữ tròn trịa nắn nót của Liễu Nhược Băng trước giờ Dương Thu Trì không biết đã nghiên cứu kỹ biết bao nhiêu lần. Nhìn vật nhớ người, dung nhan lãnh diễm kiều mỹ của Liễu Nhược Băng lại hiện ra trước mặt hấn, khiến cho lòng hấn chua xót và phiền muộn vô cùng.

Tống Vân Nhi thấy thần tình của Dương Thu Trì ảm đạm như vậy, lúc lắc tay của hấn: “Ai! Sư phụ đã lưu lại lời nhắn cho huynh rồi, nói là sẽ có ngày gặp lại mà, như vậy chắc chắn sẽ quay lại thôi.” Dừng lại một chút, nàng lại nói tiếp, “Sư phụ của muội nhất định bị sự thành tâm bá sư của huynh mà cảm động rồi, như vậy đi, chờ đến khi gặp sư phụ, muội sẽ thế huynh cầu tình, được không?”

“Được! Quá tốt.” Dương Thu Trì nhìn mảnh giấy để lại của Liễu Nhược Băng, trong lòng lại nhen nhóm hy vọng, hấn xếp nó lại thật cẩn thận, bỏ vào trong lòng, cầm lấy cây châm nhìn ngắm. Hấn vừa định cất lời, thì Tống Vân Nhi đã bảo: “Cây ngân châm này huynh cứ lưu lại đi, chờ sư phụ muội quay lại rồi trả lại cho người.”

“Được!” Dương Thu Trì cảm kích nhìn Tống Vân Nhi, cẩn thận cất ngân châm vào lòng.

Tống Vân Nhi lấy quan bào của Dương Thu Trì xuống đặt lên giường, tìm kim chỉ rồi lúng ta lúng túng khâu y bào cho hấn.

Tống Vân Nhi là con nhà quan hoạn, chưa từng làm qua mấy chuyện này. Dương Thu Trì trở lại ngồi xuống giường, nhìn nàng bận rộn và y phục cho mình, tủm tỉm cười.

Lòng Tống Vân Nhi vốn đang hoảng, nghe Dương Thu Trì cười, cho rằng hấn đang cười mình không rành nữ công, càng hoảng loạn hơn, rồi không lưu ý bị kim đâm vào ngón tay, đau đến rụt cả người lại, hô lên một tiếng cả kinh.

Dương Thu Trì cầm lấy bàn tay thon của Tống Vân Nhi, đưa ngón tay trắng búp măng của nàng lên xem, một giọt máu đào đã ứa ra, vội vã ngậm ngón tay của nàng vào miệng.

Tống Vân Nhi then vô cùng, cảm giác Dương Thu Trì đang hút máu ngón tay của nàng, nhột nhạt rợn cả người, thân thể uốn éo liên tục, sóng mắt lóng lánh, run giọng gọi: “Ca...!”

Dương Thu Trì bấy giờ đã bỏ tay nàng ra, nhìn nhìn, ngón tay đã không còn máu nữa, bảo: “Được rồi, không xuất huyết nữa.”

Hấn cầm cổ tay trắng như bạch ngọc của Tống Vân Nhi, khen: “Vân nhi, tay của muội thật đẹp, không giống như người luyện võ.”

Tống Vân Nhi cười hi hi: “Sao? Người luyện võ thì phải tay chân thô dề kệch cỡm như gốc cổ thụ già hay sao?” Rụt tay lại, nàng cúi đầu tiếp tục vá quan bào cho Dương Thu Trì.

“Không, không phải mà, ý của ta là tay của muội thon thả, giống như trong suốt vậy, không sao tưởng được có thể bạo phát lực khí lớn như vậy.”

“Hi hi, nếu luyện võ công mà không có lực khí gì thì luyện võ công để làm gì?”

“Vậy cũng phải.” Dương Thu Trì gật gật đầu, nhìn động tác vá áo của Tống Vân Nhi thành thạo dần, nhìn bàn tay nhỏ nhắn của nàng, lòng chợt động, nghĩ đến tiểu ni cô Viên Diệu, ẩn ước cảm thấy có gì đó không phải.

Liễu Nhược Băng đã thử qua, Viên Diệu căn bản không biết võ công, nếu như Viên Diệu yếu ớt như vậy, sao có thể bóp chết Viên Tuệ được chứ?

Tối qua Dương Thu Trì cứ cố nghĩ cách nào hóa giải tảng băng cứng trong lòng Liễu Nhược Băng, cộng thêm Viên Diệu nhanh chóng nhận tội, do đó, hắn không kịp nghĩ kỹ về án mạng này. Hiện giờ bình tĩnh trở lại, phát hiện trong này đầy rẫy điều khả nghi.

Cần phải biết, nếu muốn xiết cổ mà không lợi dụng công cụ, chỉ đơn thuần dùng hai tay để đẩy người ta đến bờ vực tử vong, thì lý luận pháp y cho rằng, một người thành niên rất khó đơn thuần bóp cổ chết một người thành niên, một là thể lực của hai bên phải chênh lệch rất lớn, và người chết sẽ thể hiện những vết thương do đề kháng rất rõ ràng, hai là người bị hại phải bị hôn mê hay say rượu gì đó không thể nào phản kháng.

Trên thân thể nạn nhân Viên Tuệ không có đề kháng thương rõ ràng, chẳng lẽ, lúc đó nàng ta đã hôn mê? Hay là say rượu? Không đúng, người xuất gia không thể uống rượu, khả năng này không cao. Khả năng có thể nhất là người chết trước khi bị bóp cổ đã hôn mê rồi.

Làm sao tra ra hôn mê bây giờ? Lấy nội dung trong dịch vị, hay là hỏa nghiệm nội tạng? Không thể được, đây là ở Minh triều, dù có thể lấy huyết dịch để tiến hành hóa nghiệm độc chất, ví dụ như là các loại thuốc có tác dụng an thần ức chế hôn mê chi đó, nhưng mà, thiết bị để hóa nghiệm cùng kiểm tra DNA ở trong một tử khác đã bị đá sập đè bẹp dí cùng đợt với hắn xuyên việt tới thế giới này rồi.

Ngoại trừ trúng độc hôn mê, còn có một loại khả năng khác, là bị người có lực lượng mạnh hơn người chết gấp nhiều lần bóp cổ chết. Và nếu như ở trên giường hay ở những chỗ khá mềm khác, cũng có thể không hình thành những dấu vết đề kháng gì rõ rệt.

Nếu là như vậy, nhất định ni cô Viên Diệu yếu ớt văn vẻ kia không phải là hung thủ, vì bằng vào sức lực của ả, dường như không thể nào hoàn thành “nhiệm vụ bất khả thi” này. Chẳng lẽ hung thủ lại là một người khác?

Chú thích:

(*) Đây là bài Dạ Vũ Ký Bắc của Lý Thương Ẩn viết để bày tỏ nỗi nhớ trong đêm mưa nhớ về một người phương bắc.

Cái hay ở việc mượn thơ dùng trong trường hợp này là vừa khắc họa tốt nỗi lòng của Liễu Nhược Băng, vừa hợp với cảnh và tình của các nhân vật trong truyện.

Ba sơn ở đây có thể là ngọn núi tên Ba ở huyện Thông Giang - Tứ Xuyên, cũng có thể là từ để chỉ cả vùng núi thuộc Tây Xuyên ở Ba Thục. Trong thơ có hai chữ Thu Trì - Ao thu ở câu hai hợp với tên của nhân vật chính. Hai chữ “tây song” (song cửa phía tây, tây hiên) ở câu 3 có thể hiểu là người viết mong ước cùng “người bạn” ngồi bên song cửa cùng hướng về phương tây, ôn lại những kỷ niệm đêm mưa trên đất Thục. Có thể hiểu, đó là nỗi lòng của một người mong ngày trở về, để tới tới “người bạn” tìm đến phòng mình, cả hai ngồi bên song cửa nói chuyện về đêm mưa ở Ba sơn. Nhưng hai người bạn này sao lại “chung bóng song tây”? Rõ ràng là tình chàng ý thiếp mới chung bóng được, chứ hai người bạn thân thường giỏi lắm là ngồi khề khà uống trà đập muỗi là cùng...? Chữ quân ở đây rõ ràng không thể hiểu là một người bạn, mà là một người rất khác (Dù “quân” có thể hiểu là người bạn, là người yêu. Nó là từ để chỉ người ở ngôi thứ hai, dùng với người mà mình trân trọng.)

—o0o—

290. Chương 273: Thông Suốt Một Tuyến

Liên tưởng đến tình cảnh nhận tội của Viên Diệu, Dương Thu Trì càng nghĩ càng cảm thấy không ổn. Lúc đó, bản thân hắn không hề tìm thấy chứng cứ phạm tội trực tiếp của Viên Diệu, chỉ phát hiện Viên Diệu và Viên Tuệ đồng tính luyến ái, và chuyện này dấu thái quá bề mặt, nhưng không phải là phạm tội, chẳng thể bị phán hình, so với chuyện giết người thì càng không thể bị rơi đầu, nhưng vì sao Viên Diệu lại phải thừa nhận sát nhân?

Chẳng lẽ là chuyện xấu bị tiết lộ, ả trong lúc thương tâm muốn dùng cách này để tự sát? Không đúng, ả muốn tự sát cũng không thể lựa chọn loại phương pháp này, mà hoàn toàn có thể treo cổ để tránh khỏi mất thể diện, để tránh khỏi bị giam vào đại lao, tránh diều phổ thị chúng sau đó bị chém đầu...

Khả năng lớn nhất là cô ta đang nhận tội thế cho người khác! Thế cho ai? Viên Thông chăng?

Vừa nghĩ đến Viên Thông, đầu óc Dương Thu Trì chợt sáng hẳn lên. Trước đó Viên Giác đã nói rồi, Viên Thông biết võ công, trong am ni cô này chỉ sợ chỉ có ả mới có thể một mình bóp chết tươi Viên Tuệ, để rồi mang xác thi thể đưa lên trên đỉnh núi cách đó ba bốn dặm! Nếu như hung thủ chỉ là ni cô trong am này, thì kẻ có khả năng ra tay nhất chính là Viên Thông thông thạo võ công này!

Vì sao Viên Thông muốn giết Viên Tuệ? Vì tình? Vì tình gì? Đồng tính luyến ái giữa tam giác tình mẫu thuẫn triền miên?

Từ lời khai của Viên Giác trước đó, Viên Thông có vẻ như là một kẻ đồng tính, nếu như ả ta có thể có thứ quan hệ với nạn nhân Viên Tuệ này, đương nhiên cũng có thể quan hệ với Viên Diệu y như vậy, và có khả năng là mối quan hệ với Viên Diệu đã tồn tại trước khi Viên Tuệ lên núi rồi. Và cũng có thể mối quan hệ này đã bị người chết là Viên Tuệ biết được, nên bức mình đoạn tuyệt với Viên Thông, thậm chí sau đó Viên Thông cứu Viên Tuệ từ trong tay bọn lưu manh, Viên Tuệ cũng không chịu nhận tình của ả, không chịu quay lại tiếp tục mối nghiệt duyên...

Nếu như có thể tra rõ quan hệ đồng tính luyến ái của Viên Thông và Viên Diệu, thì có thể lý giải vì sao Viên Diệu muốn nhận tội thay, và cũng có thể giải thích vì sao sau khi án này phát sinh, Viên Thông lập tức xuống núi hóa duyên, còn có thể giải thích vì sao Viên Diệu mặc quần áo của Viên Tuệ giả vờ đi lên trên núi. Hàng loạt điểm nghi ngờ trong chốc lát đã nghĩ thông!

Chỉ có điều làm sao chứng minh Viên Thông có mối quan hệ đồng tính với Viên Diệu đây? Dương Thu Trì vỗ vỗ đầu, đột nhiên mắt sáng ra, đúng a, tối qua mẫu vật chất lấy trên đầu vú của Viên Diệu còn chưa tiến hành kiểm nghiệm, nếu như những suy luận này giờ của hần là đúng, thì dịch tiết bám trên đầu vú của Viên Diệu có thể là hỗn hợp nước bọt của cả Viên Diệu và Viên Thông. Đương nhiên, nếu như sau khi Viên Diệu có quan hệ với Viên Thông xong rồi đi tắm, thì có thể sẽ không lưu lại chứng tích gì, hiện giờ chỉ còn trông vào vận khí của hần mà thôi.

Dương Thu Trì để Tổng Vân Nhi ở lại phòng vá quan bào, còn hần thì xách rương pháp y vật chứng và vật kiểm nghiệm đã lấy tối qua đi sang phòng cách vách, tiến hành kiểm tra nhóm máu.

Quả nhiên không vượt ngoài sở liệu, dịch nước bọt trên đầu vú Viên Diệu là hỗn hợp, kiểm ra được hai nhóm máu: một là thuộc nhóm máu B, tương đồng với nhóm máu của nạn nhân Viên Tuệ; một thuộc nhóm máu A, trong khi đó Viên Diệu có nhóm máu O. Từ đó có thể biết, trên nhũ đầu của Viên Diệu cùng có dịch nước bọt lưu lại của hai người khác nhau, một là của Viên Tuệ đã chết cái còn lại có thể là của Viên Thông!

Nếu là như thế, vậy Viên Diệu, Viên Thông và người đã chết Viên Tuệ đều có mối quan hệ đồng tính, rất có thể là chính vì mối quan hệ này phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến trường hung sát này!

Dương Thu Trì trở về phòng, thấy Tổng Vân Nhi chưa khâu quan bào xong, liền ngồi xuống giường nhìn nằng bạng rợn, và tiếp tục suy nghĩ những chi tiết quan trọng trong án này.

Nếu như quả thật là Viên Diệu nhận tội thay cho Viên Thông, như vậy có thể nói trong tâm Viên Diệu còn có cảm tình với Viên Thông. Thứ cảm tình này rất sâu, không những tha thứ cho chuyện Viên Thông cùng Viên Tuệ đã chết đã từng tò te cái gì đó, mà còn đạt đến mức độ chủ động nhận tội thay cho người tình.

Hôm qua, Dương Thu Trì đã uy hiếp nói nếu như không chịu nhận tội, một khi tra ra rõ ràng, sẽ phán hung thủ tử tội. Dương Thu Trì tìm được chứng cứ về quan hệ đồng tính của Viên Diệu và Viên Tuệ, khiến cho Viên Diệu hiểu rõ thủ đoạn phá án cao minh của hần, và cũng tin rằng Dương Thu Trì sẽ nhanh chóng tìm ra những chứng cứ khác và phá án này. Dương Thu Trì cũng uy hiếp nhất định tiếp tục tra cho rõ, cho nên trong tình huống đó, Viên Diệu quyết định hy sinh cho người, tự ra mặt nhận tội, để hần không tiếp tục tra rõ ra nữa, nhằm bảo hộ cho Viên Thông.

Nếu là như thế, thì chân tướng của vụ này có thể như sau: Trước hết Viên Thông và Viên Diệu có tình với nhau, nhưng sau khi Viên Tuệ lên núi, Viên Thông liền đổi tốt với Viên Tuệ, trong khi đó Viên Tuệ lại thích Viên Diệu, quấn lấy Viên Diệu. Còn Viên Diệu không biết dùng cách gì đã khiến Viên Thông hồi tâm chuyển ý, thậm chí còn giết chết luôn Viên Tuệ, hoặc hai người hợp mưu giết chết Viên Tuệ, rồi sau đó Viên Thông hạ sơn hóa duyên, để len lén quay về xử lý thi thể, ngụy trang hiện trường gian sát. Tổng kết lại,

Viên Tuệ sau khi lên núi, đã phá hỏng quan hệ đồng tính luyến ái của Viên Diệu và Viên Thông, nạn nhân là kẻ thứ ba chen vào mối tình này, dẫn đến một vụ án giết người vì ghen tuông.

Kỳ thật, những chỗ sơ hở trong này còn rất nhiều, tối qua Dương Thu Trì đã từng chột lóe lên sự thắc mắc, nhưng chẳng thể nào suy nghĩ kỹ tiếp được, hiện giờ bình tĩnh trở lại, hấn lại tiếp tục phát hiện ra.

Tống Vân Nhi đã vá quan bào xong, tuy là tiểu thư con nhà quan, trước giờ chẳng mấy khi làm chuyện này, nhưng đã từng nhìn thấy nha hoàn người hầu làm qua, hơn nữa chuyện này vốn ra là tài năng trời cho của phụ nữ, cho nên nàng chỉ làm một chút là thuần thục ngay.

Tuy nàng vá không đều chỉ thặng hàng như con nhà người ta, nhưng trông cũng không tệ, chỉ ít cũng có thể cho qua. Tống Vân Nhi vui mừng cầm quan bào đưa ra xem, nghiêng đầu nghiêng mặt hân thưởng một hồi, rồi quay sang liếc nhìn Dương Thu Trì: “Ê...! Tay nghề may vá của Vân Nhi thế nào?”

Không hề nghe Dương Thu Trì hỏi đáp, Tống Vân Nhi bấy giờ mới phát hiện Dương Thu Trì không hề nhìn nàng, mà là đang thần thờ suy nghĩ gì đó, cảm thấy ngạc nhiên, giơ tay chọc vào hấn một cái: “Ca! Đang nghĩ gì đó? Sao nghĩ đến ngẩn người ra luôn vậy!”

Dương Thu Trì bấy giờ mới phản ứng, đáp: “Án này khẳng định là có ẩn tình khác, cần phải đề thẩm Viên Thông!”

Nghe Dương Thu Trì đáp chẳng ăn nhập gì hết như vậy, Tống Vân Nhi bấy giờ mới biết hấn đang suy nghĩ đến chuyện phá án, giận dữ: “Suốt này cứ hết án này đến án nọ! Đây là lần đầu tiên Vân Nhi ta khâu vá y bào, nhà ngươi có xem không thì bảo!”

Dương Thu Trì liền phát hiện Tống Vân Nhi đã vá quan bào xong, hơi áy náy và cũng có chút cảm động, tiếp lấy quan bào giơ ra nhìn nhìn, gật đầu khen: “Vân Nhi quả thật là không tệ, tay nghề vá áo này đó hả....Ta nghĩ, thất tiên nữ trên trời giỏi lắm cũng thế này thôi.”

“Đức tính!” Tống Vân Nhi vui mừng liếc xéo hấn, “Mau mặc vào đi phá án đi!”

Tống Vân Nhi giúp hấn khoác quan bào vào, hai người rửa ráy xong xuôi rồi ra khỏi tiểu thiên viện.

Hấn cho sắp xếp công đường lâm thời ở đại hùng bảo điện, đề thẩm Viên Thông. Kim sư gia ngồi ở ghế dành cho mình ở cạnh bên, chuẩn bị ghi khẩu cung tạo bút lục.

Trong đại đường quen thuộc này, Dương Thu Trì không khỏi nhớ lại, tối hôm qua Liễu Nhược Băng còn đứng sau lưng hấn, hôm nay thì đã chẳng biết đi tận phương nào... Ai! Liễu tỷ tỷ, biết đến bao giờ Thu Trì mới được chung bóng tây song với tỷ đây?

Đến lúc này, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đã đưa Viên Thông lên trên đại đường. Viên Thông chấp tay thi lễ với Dương Thu Trì.

Viên Thông người cao khoảng một mét bảy, mày rậm mắt thô, thân thể đích xác là cường tráng. Nếu gò ngực của ả không nhô cao, không có trái cổ, mới nhìn người ta dám nghĩ đây là một nam nhân lắm!

Dương Thu Trì không gấp tra hỏi, hấn lấy chút huyết của Viên Thông, trở về phòng tiến hành kiểm tra nhóm máu, quả nhiên là nhóm máu A, so với nhóm máu trong dịch nước bọt trên đầu vú của Viên Diệu tương đồng, cho thấy Viên Thông và Viên Diệu có khả năng là có mối quan hệ đồng tính, và người chết Viên Tuệ có thể do Viên Thông vì tình mà ra tay giết chết!

Nhưng mà, cho đến tận bây giờ, Dương Thu Trì chẳng có chứng cứ trực tiếp chứng minh Viên Thông phạm tội. Làm sao bây giờ? Hiện giờ có kết quả kiểm nghiệm này, chỉ khiến cho Dương Thu Trì có thêm sự tự tin trong lòng mà thôi. Hấn trầm ngâm suy nghĩ thêm một lúc, lập tức tìm ra cách khiến Viên Thông mở miệng và nhận tội.

Dương Thu Trì trở về đại đường, nhìn Viên Thông trừng trừng cả nửa ngày, chẳng hề lên tiếng.

Viên Thông biết ngồi ở trên chính là tri huyện đại lão gia, nên không dám ngẩng đầu. Dương Thu Trì cuối cùng cũng hỏi, thanh âm lạnh lùng: “Viên Thông, ngươi biết tội chưa?” “Bản ni không biết.” Viên Thông chấp tay, thanh âm nghe khá êm tai.

“To gan!” Dương Thu Trì vỗ bàn, “Người nhân vì tức giận Viên Tuệ quá nhiều uy hiếp Viên Diệu, bây giờ mới thông đồng với Viên Diệu giết chết Viên Tuệ, sau đó mượn cớ xuống núi hóa duyên, tưởng thừa thời cơ bỏ trốn, có phải vậy không?”

“Bần ni oan uổng, bần ni không hề giết Viên Tuệ, cũng không có chạy trốn. Bần ni trên đường trở về am gặp phải các vị quan gia này, bây giờ mới bị bắt trở về.”

Dương Thu Trì à một tiếng, quay sang nhìn Nam Cung Hùng. Nam Cung Hùng gật đầu biểu kỳ lời Viên Thông nói không sai.

“Được! Cho dù người không tính bỏ trốn, người cũng hi vọng là bản thân gặp may, cho rằng bốn quan không nắm được mấu chốt người và Viên Diệu hợp mưu giết chết Viên Tuệ, cho nên mới to gan trở về.”

“Bần ni không giết chết Viên Tuệ, thỉnh đại nhân minh xét!” Viên Thông không sợ không giận, không nhanh không chậm hồi đáp.

Vị ni cô tướng đàn ông này quả là có phân lượng, lâm nguy bất loạn a! Dương Thu Trì thầm khen, hỏi: “Bốn quan hỏi người, sau khi Viên Tuệ lên núi, có phải là người đối tốt với cô ta.”

“Dạ, chúng tôi là đồng hương, thân thể của cô ta có vẻ yếu đuối, nên tôi thường giúp cô ấy.”

Điều này chẳng nói rõ cái gì cả, đương nhiên Dương Thu Trì biết, nên hẩn chuyển giọng, trầm thanh hỏi: “Vậy sau đó các người vì sao mà trở mặt náo loạn cả lên?”

“Làm gì có chuyện đó? Bần ni và Viên Tuệ quan hệ nhất mực không tệ, kỳ thật, quan hệ giữa bần ni và các vị trong am đều không tệ như vậy.”

“Vậy sao? Người và các sư thái trong am cùng ăn, cùng tụng niệm, mưa to sét đánh người cùng đến ngủ chung với họ hay sao? Gặp phải lưu manh khi phụ họ, người đều đều dùng côn đập cho chúng chạy dài hay sao?”

Viên Thông hơi ngẩn ra, ả không ngờ Dương Thu Trì biết nhiều chuyện như vậy, cúi đầu không đáp.

Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Người đừng cho là người không lên tiếng, bốn quan không có cách gì đối phó với người! Người có muốn thưởng thức chút tư vị đại hình không?”

Viên Thông miết mắt nhìn Dương Thu Trì, thoáng hiện vẻ khinh thường, không hề lên tiếng, dường như chuyện thế này chẳng thể uy hiếp gì ả.

Dương Thu Trì bốc lửa giận lên đầu, đập bàn một cái, quát: “Người đầu! Kéo ả xuống, cởi khố ra, đánh năm chục hèo! Sau đó cho lên giáp côn, rồi cho kẹp đầu ngón tay...”

Hai cảm y vệ bước tới định bắt Viên Thông, Viên Thông phẩy tay, hai người này không kịp phòng, bị chấn lui về sau mấy bước.

—o0o—

291. Chương 274: Chó Ngáp Phải Ruồi

Tổng Vân Nhi cũng bước lên một bước, đứng trước công án, cũng tóe mắt nhìn lại Viên Thông.

Cùng lúc này, Nam Cung Hùng cùng các nam hộ vệ phía sau lưng Dương Thu Trì cũng bước tới, bao quanh phải trái hộ vệ cho hắn.

Bốn cảm y vệ trưng dụng làm nha dịch lâm thời cũng áp tới, muốn bắt Viên Thông, Dương Thu Trì quát chìm: “Chờ đã!”

Bốn người đó lập tức đứng lại, quay nhìn hắn.

Dương Thu Trì hỏi Viên Thông: “Người tường chống cự?”

Viên Thông lắc đầu, ả kỳ thật không muốn chống cự, chỉ vì nghe Dương Thu Trì muốn cởi truồng ả ra mà đánh đít, tức thì nổi giận, cho nên mới xuất thủ đẩy các cảm y vệ bước lên định bắt.

“Vậy vừa rồi ngươi vì có gì mà đẩy họ ra?”

Viên Thông ưỡn ngực, hừ một tiếng rõ to: “Các ngươi nhiều đại nam nhân là thế mà khi phụ một mình ta? Còn gì là hảo hán nữa!”

“Khi phụ? Hắc hắc, làm sao mới gọi là không khi phụ đây?”

“Có bản lĩnh thì một đấu với một!”

Viên Thông vừa rồi tuy đẩy được hai cầm y vệ ra, nhưng cũng cảm giác hai người này võ công so với mình không kém bao nhiêu, lại thấy phía trước còn có những sáu người, ánh mắt lấp lóe, thái dương huyết gồ cao, hiển nhiên là cao thủ nội ngoại kiêm tu, bản thân ả chỉ sợ chống không nổi một người nào, đừng nói gì là cả sáu người.

Còn về tiểu nha đầu nhỏ tuổi bên cạnh quan lão gia này, xem thân hình thì chẳng khác nào một cô nàng ẻo lả, nhưng chỉ sợ đó chính là người võ công tối cao trong bọn. Nếu như bức được tên quan này sinh cường một đấu một, thì nói không chừng ả còn mấy phần tha cho nên bấy giờ mới buông lời thách thức.

Nghe lời Viên Thông, Dương Thu Trì hơi ngẩn ra, tiếp theo đó bật cười ha hả, “Người thân là nữ lưu, lại là người xuất gia, vốn không nên tranh cường hiếu đấu như vậy. Nhưng mà, nếu như ngươi thích chơi trò như thế, thì ta bảo bọn họ hầu ngươi chơi vài hiệp.”

Viên Thông cả mừng, nói: “Tốt! Nhất ngôn vi định! Nếu tôi thắng thì sao?”

“Thắng à? Thắng thì ta lại phải một người khác lên đấu với ngươi, đánh đến chừng nào người thua thì thôi.” Dương Thu Trì cười ha ha nói.

”Ngươi sai rồi, bổn quan hoài nghi ngươi là tội phạm hiềm nghi lớn nhất của vụ giết Viên Tuệ này, y theo luật mà bắt ngươi hỏi tội, ngươi lại cố tình ngoan kháng, sinh cường chống cự, đáng lẽ đã cùng áp tới bắt ngươi rồi. Nhưng mà xét thấy ngươi thân phận nữ lưu, ta y chiếu theo quy củ giang hồ, dùng một đấu một với ngươi. Nhưng mà, đây chỉ là phương thức khác biệt để bắt ngươi mà thôi, không thể nào lấy đó làm giao dịch! Nói cho cùng thì dù sao vẫn phải bắt ngươi để quy án.

“Hừ! Toàn là lời thừa!” Viên Thông hiện giờ mới biết vị quan lão gia trẻ tuổi này không phải là kẻ dễ dàng bị mắc lừa, hậm hực nói: “Nếu là như thế, thì cứ lên đi! Người nào trong các người bước ra tứ giáo trước đây?”

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn Nam Cung Hùng, ý tứ là để y phái binh.

Nam Cung Hùng nhìn Viên Thông cười lạnh: “Điều trùng tiểu kỹ mà cũng dám bày mặt xấu!” Xong quay đầu nói với một trong năm thiếp thân hộ vệ: “Từ Thạch Lăng, ngươi lên bắt trói ả cho ta”.

Từ Thạch Lăng chính là một trong các đại nội thị vệ được hoàng thượng Minh Thành tổ phái cấp cho Dương Thu Trì làm thiếp thân hộ vệ, rồi được Nam Cung Hùng đặc biệt tuyển lại lần nữa để theo sát Dương Thu Trì, cho nên chỉ cần nhắm mắt cũng biết người này võ công không tệ. Y nghe lời ứng tiếng, bước lên hai bước, tung ra một đường phát tới Viên Thông.

Viên Thông quát một tiếng to, trả lại một chưởng, kêu phanh một tiếng. Thân hình Từ Thạch Lăng hơi lắc lư, Viên Thông ngược lại phải lùi hai bước. Từ Thạch Lăng thấy đối phương chỉ là một ni cô, cho nên chưởng vừa rồi chỉ dùng bảy thành công lực, cho là đã đủ bắt ả lại, không ngờ chỉ chấn lui hai bước, nên mặt hiện vẻ không vui, hừ lạnh một tiếng, tiếp tục bước tới đánh ra một chưởng kế tiếp.

Viên Thông đã biết công lực của mình kém xa đối phương, không dám ngạnh tiếp, lướt người tránh đi. Và thế là một người đánh một người né, chưởng phong vu vu, mấy chục hiệp đã qua, Viên Thông tuy rơi vào thế hạ phong nhưng chưa hề bị bắt.

Đến lúc này thì ngay cả Nam Cung Hùng cũng có chút kinh ngạc. Tên Từ Thạch Lăng này trong sổ hộ vệ có thể nói võ công đứng hàng một hàng hai, so với Nam Cung Hùng không kém là bao, không ngờ không thu thập được một tiểu ni cô.

Dương Thu Trì càng lúc càng hứng thú, xem ra trên Nhất Chỉ Phong này quả thật là ngọa hổ tàng long, một tiểu ni cô mà có thể chu toàn mấy chục hiệp với đại nội cao thủ, quả thật là khiến hấn kinh ngạc.

Từ Thạch Lăng càng lúc càng gấp, thầm nghĩ bản thân ngay cả một tiểu ni cô mà thu thập không được, thì quả thật là mất mặt vô cùng. Cho nên thân hình y chợt khựng lại, đổi chương thành quyền, chuẩn bị sử dụng một loạt chiêu số cương mãnh.

Tổng Vân Nhi ở cạnh Dương Thu Trì thì thảo cho hắn biết: “Vị Từ Thạch Lăng này có ngọn nguồn từ nam Thiếu Lâm, pho Kim cương phục hổ quyền kia đã có đến bảy thành hỏa hầu.”

Dương Thu Trì cười ha ha hỏi: “A, vậy pho quyền này Vân Nhi của ta được mấy thành hỏa hầu rồi?”

Tổng Vân Nhi nghe hắn nói với giọng thân thiết như vậy, lòng rất vui, cười đáp: “Muội chỉ có thể nhìn, chứ không thể dùng thứ công phu của nam nhân đó.”

“Vậy Từ Thạch Lăng so với Vân Nhi của ta, võ công của ai hơn ai?”

“Y đánh không thắng muội.” Tổng Vân Nhi rất tự tin.

“Cái đó đương nhiên” Dương Thu Trì gật gật đầu, “Sự phụ của Vân nhi là thiên hạ đệ nhất cao thủ, bọn chúng làm sao có thể bì?” Nói đến Liễu Nhược Băng, lòng Dương Thu Trì lại đau nhói.

Lúc này, hình thức đánh đấu trong trường đã có chút biến hóa, Từ Thạch Lăng biến xong quyền pháp, Viên Thông chỉ còn biết chống đỡ, không còn lực đánh trả nào.

Mây kiếm của Viên Thông khê như rợn, kêu lên một tiếng, chiêu pháp cũng biến, bao gồm các thức bắt, xoay, kéo, vặn... toàn là những ngón nghề cầm nã.

Chiêu thức vừa biến, tức thời xoay chuyển tình thế, ả ta không những ngăn được cuồng công của Từ Thạch Lăng, mà còn thỉnh thoảng đánh trả lại một hai chiêu.

Tổng Vân Nhi và Nam Cung Hùng đều ồ lên cả kinh, quan sát thật kỹ Viên Thông.

Dương Thu Trì nhìn không hiểu, hỏi Tổng Vân Nhi: “Có gì vậy?”

Tổng Vân Nhi đáp: “Viên Thông này biết phân cân thác cốt thủ!”

“A?” Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng: “Ả biết phân cân thác cốt thủ à?”

Không ngờ lại đánh bữa mà trúng, chó ngáp phải ruồi, xem ra, tiểu ni cô Viên Thông này không chừng là có liên quan đến sát thủ liên hoàn đã từng giết Triệu Thanh Lam, thậm chí còn là sát thủ này! Dương Thu Trì vội kêu lên: “Cẩn thận một chút, đừng động đến tính mạng ả, bắt ả lại cẩn thận khảo vấn!”

Từ Thạch Lăng vâng dạ, nhưng có sự kiêng dè này, cộng thêm đang nóng lòng, cho nên không thể nào bắt ả được.

Tổng Vân Nhi sốt ruột, bảo: “Để muội đi bắt ả!”

“Không, Vân nhi, không cần phải mạo hiểm như vậy!” Dương Thu Trì cầm giữ cánh tay của Tổng Vân Nhi.

“Yên tâm đi!” Tổng Vân Nhi cười nói: “Trong vòng năm chiêu, muội sẽ bắt ả lại, huynh giúp muội đếm đi!”

Dương Thu Trì thấy nàng nói chắc như đinh đóng cột, liền bỏ tay ra, ra hiệu cho Nam Cung Hùng cẩn thận lực trận.

Tổng Vân Nhi quát bảo với Từ Thạch Lăng: “Ê! Người lui ra, để ta tới bắt ả!”

Từ Thạch Lăng tung mình nhảy ra khỏi vòng chiến, Viên Thông cũng không truy kích, ngưng thần nhìn Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi cười hì hì, Lan Hoa chỉ điểm về phía Viên Thông, Viên Thông dùng phân cân thác cốt thủ ngân thần chờ tiếp chiêu. Tổng Vân Nhi miệng thì trong trẻo đếm, tay thì đánh về phía Viên Thông.

Đếm tới chiêu thứ năm, Tổng Vân Nhi cười một tiếng, quát: “Nằm xuống đi!” Một chỉ điểm tới, Viên Thông kêu ré lên rồi mềm nhũn nằm phục xuống đất.

Bốn cảm y vệ kéo róc tới, lấy dây gân bò trói ghịt Viên Thông lại, rồi lôi vào bắt ả quỳ xuống đại hùng bảo điện.

Tổng Vân Nhi dương dương đắc ý, nhìn Dương Thu Trì hỏi: “Thế nào? Ca, muội nói không sai chứ?”

Kỳ thật, nếu luận về võ công chân thật, tuy Viên Thông không đánh lại Tổng Vân Nhi, nhưng vẫn không đến mức không chống nổi quá năm chiêu. Chỉ vì Tổng Vân Nhi vừa rồi đứng cạnh một bên lãnh nhận bàng quan, đã sớm phát hiện Viên Thông có chỗ sơ hở gì, cộng thêm chuyện Viên Thông đã tiêu tốn rất nhiều sức lực để đấu với Từ Thạch Lăng, cho nên Tổng Vân Nhi tiến lên đánh chẳng khác nào chiếm tiện nghi của người khác.

Dương Thu Trì vỗ tay khen ngợi: “Vân nhi của ta thật là lợi hại! Bội phục!”

Nếu như Viên Thông chống cự rồi bị bắt, như vậy coi như chẳng cần giảng lễ nghĩa gì với ả nữa. Dương Thu Trì quát hỏi ả: “Viên Thông, ngươi còn không thành thật khai ra, ngươi cùng thông đồng với Viên Diệu thế nào để giết chết Viên Tuệ vậy? Còn nữa, Triệu Thanh Lam và những án giết người phân thân ở các châu huyện gần đây có phải là do ngươi làm không? Mau nói, nếu không ta thật sự cởi khóa ngươi ra đánh đòn vào đít đấy!”

“Không phải tôi, bản ni bị oan uổng mà!” Viên Thông giãy giụa một hồi rồi kêu oan.

“Oan uổng? Nếu như không phải là ngươi, thì vừa rồi ngươi chống cự làm cái gì?”

Viên Thông hiện giờ mới biết vừa rồi mình quá lỗ mãng, liền cúi đầu nói: “Bản ni sai rồi, kỳ thật bản ni không muốn động thủ, chỉ vì, nhân vì ngươi, không... nhân vì đại lão gia ngài muốn cởi khóa tôi ra... tôi nhất thời tình nóng ruột, cho nên mới động thủ, thỉnh đại nhân tha thứ... nhưng mà những chuyện sát nhân kia thật sự không phải bản ni làm.”

“Ngươi nói không phải, vậy ngươi có chứng cứ gì không?” Dương Thu Trì lại sử dụng chiêu đoán định có tội, là chiêu mà các nhân viên thẩm vấn hay sử dụng trong giai đoạn điều tra. Đương nhiên, cho dù là người bị hiềm nghi không trưng ra được chứng cứ chứng minh y không có giết người, cũng không thể vì thế mà đoán định là y giết người, chẳng qua đó chỉ là một thủ đoạn điều tra mà thôi.

Viên Thông cũng không trưng ra được chứng cứ gì, ả ấp úng một chút rồi nói: “Trước khi cô ta chết tôi đã hạ sơn hóa duyên rồi, tôi không hề đến phòng của Viên Tuệ, làm sao mà xiết cổ cô ấy chết được?”

Dừng một chút, Viên Thông lại gân cổ bổ sung: “Ngài vừa rồi đã nhìn thấy võ công rồi. Nếu tôi muốn giết cô ta, cần bản chẳng cần phí sức bóp chết cô ta làm gì, chỉ cần một chưởng vỗ bẻ gãy đôi cổ là xong! Cho dù có bóp, cũng nhẹ nhàng bóp vỡ cần cổ nhỏ bé của cô ta, có đâu phải từ từ siết cổ chứ!”

Dương Thu Trì cười ha ha bảo: “Ngươi thật là ngốc, có một câu nói ngươi đã từng bao giờ nghe qua chưa?”

“Câu gì?” Viên Thông không hiểu ngăn người ra.

Dương Thu Trì chồm người tới trước, thần bí hề hề bảo: “Ngôn đa tất thất!” (Nói nhiều tất sai nhiều, im lặng là vàng!)

Sắc mặt Viên Thông trở nên tái nhợt, dường như đang ngẫm nghĩ lại, khẩn trương nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ngồi thẳng trở lại, nhìn Viên Thông giống như nhìn con vật săn rơi vào bẫy của hắn đã cài sẵn, cất lời thật chậm rãi: “Dạy cho ngươi chiêu này: Sau này gặp phải sự tình này, nhất định phải im miệng, không trả lời chính là câu đáp tốt nhất! Nhưng mà, ngươi không còn cơ hội đó nữa rồi!”

Viên Thông nhìn tả nhìn hữu, hoảng loạn hỏi: “Tôi... tôi đã nói cái gì đâu?”

Dương Thu Trì vỗ bàn quát: “Nếu như trước khi Viên Tuệ còn chưa chết ngươi xuống núi hóa duyên, thì làm sao ngươi biết được Viên Tuệ bị bóp cổ chết? Nói?”

Viên Thông đại kinh thất sắc, nhất thời không biết làm sao tu bổ cái chỗ hở chết người này, hoảng hoảng hốt hốt đáp: “Tôi.... tôi đoán vậy!”

“Vậy sao? Rất nhiều thủ đoạn giết người như vậy, sao ngươi chính xác đoán ra là bóp cổ chết? Còn khẳng định nếu như là ngươi, ngươi sẽ không dùng phương pháp đó, mà sẽ dùng cách chặt gãy cổ hay bóp vỡ cổ gì đó. Ha ha, cái này làm sao giải thích đây?”

Viên Thông hoảng hốt, ứ ớ ấp úng mãi mà không biết nên nói cái gì.

292. Chương 275: Đoạn Bối Tình Sát

Viên Thông mừng rỡ: “Đúng a! Cho dù là tôi có nói hớ, ngài cũng không có chứng cứ định tội tôi.”

“Hắc hắc, ha ha ha.” Dương Thu Trì nhìn ả chăm chăm, mang theo vài nét mỉa mai, bảo: “Không cần phải tìm chứng cứ nào nữa, bởi vì ta đã nắm chắc là người sẽ tự nhận tội, người tin hay là không?”

Viên Thông sững người, không có chứng cứ còn khiến mình nhận tội, mình đâu phải là kẻ ngốc đâu?

Dương Thu Trì ra lệnh cho đưa Viên Diệu lên đại đường, Viên Thông vừa nghe đã ngẩn ngơ. Viên Diệu mang gông cùm tiến vào đại hùng bảo điện, quỳ xuống đất. Viên Thông nhìn thấy Viên Diệu trong bộ dạng như vậy, khẽ gọi một tiếng nhỏ vùng vẫy định đứng dậy. Nhưng cảm y vệ hai bên đá vào khoeo chân của ả, khiến Viên Thông kêu thảm một tiếng, mềm nhũn khụy người xuống.

Viên Diệu thấy Viên Thông bị trói chằng trói chặt quỳ dưới đất, bò tới mấy xích, đôi mắt ngơ ngẩn nhìn Viên Thông, rồi quay người trở lại, nhồm lên loạng choạng dần tới mấy bước, quỳ xuống trước công án của Dương Thu Trì: “Đại nhân! Viên Tuệ là chỉ một mình tôi giết, các ngài không thể bắt Viên Thông. Nàng ta không hề có quan hệ gì đến án này, lúc đó nàng ta đã hạ sơn hóa duyên rồi! Nàng ta không biết chuyện này đâu.”

“Thật sao?” Dương Thu Trì ngồi dựa ngửa ra sau, nhìn Viên Diệu hỏi: “Viên Tuệ thật sự là do một mình người giết?”

Viên Diệu gật mạnh đầu, đôi mắt đẹp đã ứa đầy lệ.

“Vậy người nói coi, lúc người bóp cổ chết nàng ta, thì đã bẻ trật khớp cánh tay nào cô ta?”

Viên Diệu do dự một hồi, mắt ứa đầy lệ nhìn Dương Thu Trì, thăm dò: “Tay trái...” Thấy mặt Dương Thu Trì lộ vẻ cười cợt, liền nhanh chóng đổi lại: “Không, không... tôi nhớ nhầm rồi, là tay phải...”

Dương Thu Trì không vạch rõ điểm này, tiếp tục hỏi: “Lúc người đưa thi thể lên trên đỉnh núi nguy tạo hiện trường, thi thể của Viên Tuệ nằm ngửa hay là nằm sấp?”

Viên Diệu ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, do dự một chút, đáp: “Là.... là nằm ngửa...”

“Hử?” Dương Thu Trì hiện vẻ cười cợt.

“Không, không. Là để nằm úp ả...”

Dương Thu Trì cười ha há, lại hỏi: “Vậy người vì sao lại đặt thi thể của Viên Tuệ nằm úp trên mặt đất?”

“Tôi... tôi đoán hung thủ có khả năng thích từ phía sau...nên để nằm úp xuống...”

“Ha ha ha.” Dương Thu Trì nhin không được bật cười ha hả, quan sát Viên Thông thấy mặt ả trắng bệch, đang đau lòng nhìn Viên Diệu.

Dương Thu Trì tiếp tục hỏi: “Lúc đó thi thể mặc y phục hay là trần truồng không mặc quần áo?”

Viên Diệu đã cảm giác bản thân nói không phải rồi, môi run run một lúc, đáp bừa: “Là... là toàn thân trần truồng không mặc quần áo chi cả...”

“Vậy quần áo của nàng ta người quăng ở đâu?” Dương Thu Trì đánh mặt lại hỏi. “Tôi quăng trong đám cây cỏ, cụ thể quăng ở đâu... tôi không còn nhớ nữa...”

Dương Thu Trì vỗ bàn, “Nói bậy nói bạ! Hai tay của nạn nhân Viên Tuệ căn bản chẳng hề bị bóp trật khớp, ở hiện trường nguy tạo trên đỉnh núi thì nàng ta được đặt nằm ngửa chứ không phải nằm úp. Còn nữa, áo quần của cô ta tuy bị mở ra, nhưng không được cởi bỏ hoàn toàn. Do đó chẳng phải là trần truồng không mặc quần áo gì!”

Dừng lại một chút, Dương Thu Trì tiếp: "Người là một tiểu ni cô yếu ớt như vậy, căn bản giết không nổi Viên Tuệ, cũng không có khả năng đưa đến hiện trường trên núi, do đó người ôm đồm nhiều việc chẳng qua là muốn che dấu tội phạm mà thôi!"

Viên Diệu khóc lóc nói: "Đại lão gia, tội gì tôi cũng nhận cả rồi, ngài cứ bắt tôi đi, có người nhận tội chẳng phải là được rồi hay sao?"

"Hừ!" Dương Thu Trì lạnh lùng nói, "Người cho là ta giống như những tên hôn quan khác hay sao? Cho người biết, ta quyết không để người nào oan uổng, và cũng quyết không dung tha cho người xấu nào!"

Dương Thu Trì quay lại nhìn thân tình thê lương của Viên Thông đang quỳ ở xa xa, không biết là ở đang nghĩ cái gì, liền cười hắc hắc hai tiếng, thu hồi mục quan, thở dài bảo: "Nhưng mà, nhiều chuyện chi bằng ít chuyện, nếu như người chấp nhận tự nguyện nhận tội, bốn quan đành kết án này ở đây cũng không có gì là không được. Nhưng mà người có biết không, giết người là phải thường mạng đấy!"

Viên Diệu mỉm cười thê lương: "Bần ni biết, bần ni nguyện ý bồi thường tính mạng cho Viên Tuệ."

"Đền mạng? Được a, nếu như Viên Thông không chịu thừa nhận là đã giết người, còn người thì gì cũng nhận, bốn quan chỉ còn có cách hỏi tội người. Mưu sát là tội phải bêu đầu đấy." Dương Thu Trì từ từ tiếp, "Có biết bêu đầu là gì không? Ta vừa mới giám trăm một giang dương đại đạo, trước hết kéo trên đường thị chúng, dọc đường mọi người đều nhỏ nước bọt, ném trứng thối, chọi đá, bình luận chê bai mắng chửi cái gì cũng có."

Mặt Viên Diệu hiện giờ đã tái nhợt, một tiểu ni cô xinh đẹp như cô ta, cho dù là không sợ chết, nhưng vẫn sợ sẽ lộ mặt xấu với đời. Khi nghe nói về khổ nạn kéo lê trên đường bêu riếu, không khỏi run rẩy toàn thân, Viên Thông ở phía sau cũng lòng đau như cắt.

Dương Thu Trì lại tiếp tục đả kích thần kinh của họ: "Sau trò ở trên đường xong, cần phải đưa đến pháp trường, quỳ trên mặt đất, đến giờ ngọ chém đầu. Đồ đệ của đạo phủ sẽ kéo đầu người cho cổ dài ra, vì sao phải kéo dài ra người biết không?"

Viên Diệu đã cảm giác cổ của mình lạnh ngắt, khắc chế không được sự hoảng sợ trong đầu, hai chân mềm nhũn, ngồi phệt xuống đất. Miệng Viên Thông run rẩy, toàn thân bắt đầu phát run, cắn chặt môi dưới.

Dương Thu Trì rề rà nói tiếp: "Sau đó, đạo phủ sẽ từ từ giơ cao quỷ đầu đao, chặt mạnh xuống dưới, đầu người lăn ra ngoài một trượng, máu huyết đầy đất, tặc tặc, cái đó gọi là thăm a. Đường nhiên rồi, ta còn nghe có đao phủ công phu chưa tới, một đao chém không xong, phải cần đến đao thứ hai, đao thứ ba. Do đó trước khi chém đứt, miếng da nơi cổ còn dính vào đầu, chúi về trước ngực, mắt chớp chớp, miệng há ra khép lại giống như đang kêu gào.... khổ a!..."

"Dừng nói nữa!" Viên Thông cuối cùng cũng nhịn không được, gương mặt trắng bệch, lớn giọng gào to, "Cầu đại lão gia ngài đừng có nói nữa, Viên Tuệ là do tôi giết, đối với chuyện này Viên Diệu chẳng liên quan gì!"

Viên Diệu đã bị cái trò mèo của Dương Thu Trì làm hoảng sợ đến nỗi suýt hôn mê đi, hiện giờ nghe Viên Thông tự nhận tội, tức thời hoảng hốt, bò trở lên kêu rói rít: "Không! Không, không phải là cô ta, là tôi giết!"

Dương Thu Trì vỗ bàn: "Đều câm họng! Không phải là mua bán đầu mà tranh?" Hắn quay nhìn về phía Viên Thông, lạnh lùng hỏi: "Người chịu nhận tội rồi sao?"

"Bần ni nhận tội, Viên Tuệ là do tôi giết. Thật sự không liên quan đến Viên Diệu." "Vậy tốt, người nói thử coi người làm cách nào để giết chết Viên Tuệ?"

Viên Thông thương xót nhìn Viên Diệu, từ tốn đáp: "Trước khi Viên Tuệ lên núi, tôi và Viên Diệu tình như thủ túc, hình ảnh bất li. Viên Tuệ lên núi rồi, tôi lúc đó không biết cô ta lên là vì Viên Diệu. Nhân vì tôi và Viên Tuệ là đồng hương, cho nên nói chuyện rất hợp, tôi cũng thường giúp cô ta làm nhiều chuyện. Thật không ngờ cô ta còn có ý khác, bày kế dụ tôi thân mật cùng cô ta, rồi cố ý cho Viên Diệu nhìn thấy. Viên Diệu quả muốn đoạn giao với tôi."

"Viên Tuệ dường như đã thụ ủy khuất bằng trời vậy, không lý gì tới tôi nữa. Nhưng lúc tôi còn chưa biết đó là mưu kế của Viên Tuệ, nhất mực muốn lấy lòng cô ta, vẫn hỏi lại lòng của cô ta, cho đến một ngày đó,

Viên Diệu khóc lóc nói với tôi rằng, Viên Tuệ đến phòng nàng ta nói rất nhiều chuyện xấu về tôi, bảo Viên Diệu không nên tốt với tôi nữa, mà tốt với cô ta. Viên Diệu không thích cô ta, mắng đuổi cô ta ra khỏi phòng, nhưng lại sợ Viên Tuệ báo phục, nên suy nghĩ trước sau xong mới đến báo cho tôi biết.”

“Tôi kinh ngạc phi thường, hỏi Viên Diệu rốt cuộc là chuyện gì, Viên Diệu bấy giờ đem chuyện Viên Tuệ vì truy theo muội ấy mới lên núi xuất gia. Tôi bấy giờ mới minh bạch là trúng phải kế của Viên Tuệ, ả giả giờ đối tốt với tôi, mục đích là để chia lìa tôi với Viên Diệu. Tôi tức giận vô cùng, muốn đến chất vấn ả, nhưng bị Viên Diệu ngăn lại.”

Dương Thu Trì tĩnh lặng lắng nghe Viên Thông thuật lại chuyện tình cảm rối ren giữa ba nữ nhân, nghe mà cứ như là tình ái giữa nam nữ vậy, kể lên tự nhiên vô cùng, khẽ than thầm một câu, cũng có lẽ là Nguyệt lão ở trên trời đã uống say, cho nên cột nhầm sợi chỉ hồng, cho nên mới khiến xuất hiện thứ tình cảm rất kỳ dị giữa ba cô gái này.

Viên Thông khai tiếp: “Đêm xảy ra chuyện, Viên Diệu khóc lóc chạy đi tìm tôi, nói là chiều tối hôm đó, Viên Tuệ đến phòng của muội ấy, cớ y phục bức muội ấy hòa hảo với ả ta, nói nếu không chịu sẽ đến tố cáo với trụ trì Tĩnh sư thái về quan hệ giữa tôi và Viên Diệu, khiến cho thanh danh của chúng tôi mất sạch, trục xuất chúng tôi ra khỏi sơn môn. Viên Diệu bất đắc dĩ phải đồng ý”.

Dương Thu Trì chen lời hỏi Viên Diệu: “Viên Thông nói có thật không?”

Viên Thông đã nhận tội, nếu Viên Diệu tiếp tục nói những tình tiết, sẽ khiến cho cả hai người bị tống lên đoạn đầu đài. Nàng ta chỉ còn biết gật đầu, thần tình ảm đạm đáp:

“Đúng vậy.”

Hiện giờ đã rõ, sợi âm mao tìm được ở khe gối trong phòng Viên Diệu chính là của Viên Tuệ khi cưỡng bức Viên Diệu để lại.

(PS: Thuận tiện giải thích một chút là vì sao trước đó Dương Thu Trì đoán định đó là một sợi âm mao, chứ không phải là lông nách: Âm mao so với lông nách sẽ thô hơn, độ cong nhiều hơn, trong khi đó lông nách thẳng hơn; đầu của lông nách cùn hơn, nếu so hai thứ với nhau dễ dàng nhận ra sự khác biệt. Hơn nữa, các vị đại nam nhân à, các vị có bao giờ thấy nữ nhân để một ổ lông ở nách chưa? Cho dù là có mọc dài ra, thì cũng wax (vật) sạch sành sanh, đặc biệt là vào mùa hè.)

Dương Thu Trì lại hỏi Viên Thông: “Người chỉ vì cơ này mà giết cô ta à?”

“Vâng! Tôi không thể nào chịu được sự uy hiếp của người khác, đặc biệt là uy hiếp Viên Diệu. Tôi không thể để Viên Diệu chịu ủy khuất, càng không để Viên Tuệ tố cáo chúng tôi, để cho Viên Diệu mất mặt với mọi người. Do đó, đêm đó tôi đã một mình lên đến phòng Viên Tuệ, ả ta đang nằm ngủ say trên giường, nên tôi đã bóp chết ả.”

“Người đến phòng ra tay giết cô ta vào lúc nào?”

Viên Thông ngẫm nghĩ: “Vào canh năm, lúc trời sắp sáng rồi.”

Dương Thu Trì hơi lấy làm kỳ: “Cả đêm dài như thế, sao người chờ đến gần sáng mới đi giết cô ta?”

“Tôi.... tôi nhất mực ở phòng của Viên Diệu để.... nói chuyện”

“Không đúng a,” Dương Thu Trì cười lạnh, nhớ lại hỗn hợp nước bọt trên RT của Viên Diệu, xem ra, chiều tối và đêm hôm đó, Viên Diệu đã trước sau phát sinh quan hệ đồng tính với Viên Tuệ và Viên Thông, nên nói tiếp: “Người nhất định là thấy Viên Diệu đau lòng, lòng đau không chịu được, nên dùng nhu tình an ủi cô ta, và thế là hai người suốt đêm ở trên giường làm chuyện cầu thả đó, đúng không nào?”

Viên Thông đỏ bừng mặt, hai mắt mở lớn, không hiểu vị huyện thái lão gia trẻ tuổi này sao mà cái gì cũng biết hết, quay đầu lại nhìn Viên Diệu, thấy cô ta cùng đỏ mặt ngạc nhiên, biết là không phải nàng này nói.

293. Chương 276: Đạo Cô

“Không có, tôi đè chặt thân thể của cô ta.”

Đúng a, bị một cao thủ thiện nghề phân cân thác cốt thủ khổng chế, đương nhiên là phản kháng không được. Nhưng mà, thi thể không hề xuất hiện hiện tượng bị phân cân thác cốt thủ bóp lệch các xương khớp, có lẽ là Viên Thông không muốn bạo lộ thân phận, chỉ cần khổng chế nạn nhân là xong. Hắn lại hỏi tiếp: “Lúc người giết cô ta thì đã canh năm trời hừng sáng rồi, chẳng lẽ cô ta ngủ không đóng cửa? Người làm thế nào mà tiến vào được?”

Viên Thông đỏ hồng mặt, len lén nhìn Viên Diệu, sau đó mới cúi đầu nói: “Phòng của cô ta có một cánh cửa sổ bị lỏng, tối đến chỉ cần đẩy nhẹ là có thể gạt chốt bên trong, mở cửa sổ ra”. Dừng một chút, ả lại tiếp tục thấp giọng nói: “Lúc trước khi tôi và cô ta đối tốt với nhau, vì dễ vào phòng của cô ta, cho nên cố ý làm lỏng đi.”

Thân hình Viên Diệu khẽ run lên, quay lại nhìn ả, đôi mắt đầy lệ sung mãn niềm u oán...

Viên Thông cũng đưa mắt khẽ liếc về phía Viên Diệu, cúi đầu, lẩm bẩm: “Thật xin lỗi...Viên Diệu....ta sai rồi...”

Dương Thu Trì lại vỗ bàn, cắt ngang sự giao lưu bằng mắt của họ, tiếp tục hỏi: “Viên Thông, người giết xong Viên Tuệ rồi, làm sao xử lý thi thể của cô ta?”

Viên Thông trả lời: “Tôi bóp cổ cô ta chết rồi, vốn chuẩn bị đưa thi thể đi lên núi xử lý, nhưng khi tôi vén mền ra, tay của cô ta đột nhiên chộp về phía tôi, khiến tôi hoảng sợ đến nỗi ngồi bẹp xuống đất. Qua một lúc, thi thể vẫn chẳng động đậy gì, tôi mới lấy hết can đảm bước lên chọc chọc cô ta, phát hiện cô ta đã chết”

Dương Thu Trì nghe mà suýt chút nữa bật cười. Sự tình này rất dễ lý giải, đó là vì thi thể vì một nguyên nhân nào đó sản sinh điện sinh vật, dẫn tới thi thể bị co giật, điều này thường được người ta gọi là “sạ thi”. Cũng có thể, tay người chết do bị kẹt trong gối mền, khi bị Viên Thông kéo ra, cánh tay đương nhiên sẽ rớt xuống, trong tình trạng căng thẳng thần kinh của hung thủ khi ấy, hành động đó chẳng khác nào thi thể đưa tay ra chụp y, chẳng có gì kỳ quái cả.

Viên Thông khai tiếp: “Khi tôi chuẩn bị vác thi thể đi, thì nghe bên ngoài có các sư tỷ

muội nói chuyện. Trời đã朦胧 lung rồi, tôi chỉ còn vác cô ta trở lại, dùng gối mền che đầy kỹ, đến lúc này thì ánh sáng le lói đã chiếu qua cửa, tôi mới biết thì ra cửa phòng của Viên Tuệ không hề đóng kỹ, tôi sợ người khác phát hiện Viên Tuệ chết rồi, nên lại khóa chặt cửa, nhảy ra cửa sổ mà đi.”

Dương Thu Trì hơi cảm thấy kỳ quái, hỏi: “Bình thường thiên phòng của các người đều không đóng hay sao? Ngay cả ban đêm khi ngủ cũng không khóa lại?”

Viên Thông lắc đầu: “Ban ngày thì thường không khóa, nhưng ban đêm khi ngủ có khóa lại. Có lẽ là mấy ngày này khí trời quá nóng, Viên Tuệ không chịu được nhiệt nên mở cửa phòng thông gió à.”

Có khả năng là Viên Tuệ và Viên Diệu làm xong chuyện đó rồi tâm tình kích động, thân thể phát nhiệt, cho nên mới mở cửa phòng thông gió. Dương Thu Trì gật đầu bảo: “Người khai tiếp đi.”

Viên Thông kể tiếp: “Khi tôi đến phòng của Viên Diệu, đem sự tình này nói cho muội ấy biết, Viên Diệu đã khóc. Hai chúng tôi thương lượng một hồi, tôi sẽ xuống núi hóa duyên trước, sau đó Viên Diệu sẽ giả Viên Tuệ lên núi, còn tôi thì tranh thủ thời gian quay trở lại di chuyển thi thể đến đỉnh núi, ngụy trang một vụ gian sát.”

“Sau khi thương lượng xong thì trời đã sáng, tôi bèn cùng hai sư tỷ muội hạ sơn, đến gần đây hóa duyên. Vào tối ngày thứ ba, tôi nhân cơ hội hai vị sư tỷ ngủ say, len trở lên núi, len vào phòng của Viên Tuệ qua đường cửa sổ. Thi thể của cô ấy còn ở trên giường chưa hề bị phát hiện, tôi bèn đưa thi thể lên đỉnh núi...”

“Chờ chút!” Dương Thu Trì ngăn lời, “Đêm người đưa thi thể lên núi ngụy trang hiện trường gian sát, có phải cũng là đêm Viên Diệu đóng giả Viên Tuệ lên núi hay không?”

Viên Thông và Viên Diệu cùng gật đầu.

Thời gian này là phù hợp với thời gian hai chân bị ép phân ra, thi cương bị phá hỏng không thể khôi phục được, cho nên Dương Thu Trì ra hiệu cho Viên Thông tiếp tục.

Viên Thông kể tiếp: “Lúc trước khi tôi xuống núi hóa duyên, có nghe ở châu huyện gần đây có một sát thủ hàng loạt, chuyên môn giết nữ nhân, còn cắt ngực của nữ nhân đi, cho nên tôi muốn ngụy trang dáng vẻ Viên Tuệ bị gian sát, cũng cắt ngực của cô ta, sau đó dùng máu heo mang theo từ dưới núi lên tước trên mặt đất”.

Tống Vân Nhi ở cạnh Dương Thu Trì, nhất mực tĩnh lặng nghe hẩn thẩn án. Đến lúc này, nàng cuối cùng không nhịn được nữa, thấp giọng hỏi: “Ca, nữ nhân bị giết trong ni cô am này cùng bị cắt song nhũ hay sao?” Nàng nghĩ đến hình dạng thô thảm như vậy, rùng mình ớn lạnh.

“Ừ!” Dương Thu Trì gật gật đầu.

Tống Vân Nhi nhìn trừng trừng Viên Thông thô kệch giống như nam nhân, hỏi: “À nói cái gì mà ngụy trang vụ gian sát của sát thủ liên hoàn, ả chẳng phải là liên hoàn sát thủ hay sao? À là người biết phân cân thác cốt thủ ấy!”

Dương Thu Trì quay lại trừng mắt nhìn Tống Vân Nhi một cái, hạ giọng bảo: “Ta đang thẩm án đây, muội đừng có nói leo!”

“Á ô...!” Tống Vân Nhi dẫu môi không dám nói nữa.

Dương Thu Trì quay lại nhìn xoáy vào Viên Thông: “Lời của cô ấy người cũng nghe rồi đó, người biết phân cân thác cốt thủ, còn ngụy trang thành liên hoàn sát thủ để làm gì? Người chẳng phải chính là liên hoàn sát thủ giết người phân thân hay sao?”

Viên Thông cả kinh, lắc đầu liên tục: “Đại nhân, đại nhân minh xét, bản ni thật sự không phải mà! Tôi thật không giết người nào khác, tôi chỉ nghe nói có một sát thủ hung tàn, nên mới nghĩ đến chuyện ngụy trang thành như vậy.”

“Ha ha, thật sao?” Dương Thu Trì mỉm cười, “Vậy ai là người dạy người đòn phân cân thác cốt thủ này?”

“Là.... sư phụ của tôi không cho phép tôi nói...”

“Người không nói không hề gì, thủ pháp giết người của người chẳng khác gì thủ pháp đã sử dụng để giết tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của Vương điển sứ, chỉ bằng điểm này bốn quan có thể nhận định chính là do người làm! Người muốn không thừa nhận, hắc hắc”. Dương Thu Trì cười lạnh, miết mắt nhìn về phía Viên Diệu, ý vị thâm sâu sờ cằm nói tiếp: “Người cũng biết là bốn quan có rất nhiều thủ đoạn có thể khiến người nhận tội mà”

Viên Thông vừa trông thấy biểu tình của Dương Thu Trì, lập tức biết hẩn sẽ đem Viên Diệu ra khai đao, kinh khủng khẩn cầu: “Không! Không được động đến Viên Diệu, đại lão gia, cầu xin ngài mà, sự tình này không có quan hệ gì đến muội ấy cả”.

“Vậy người nói xem sư phụ của người là ai?”

Mặt Viên Thông hết đỏ lại trắng, nhìn Viên Diệu, rồi bậm môi một lúc, mới quyết định khai: “Là một đạo cô, tôi đã từng giúp người một chuyện nhỏ, người nói với tôi hữu duyên, nên chỉ điểm cho tôi chút võ công, trong đó có ngón phân cân thác cốt thủ này.”

“Ả ta tên gì? Ả ta dạy võ công cho người khi nào?”

“Tôi chỉ biết đạo hiệu của người là Hư Ất, đại khái khoảng ba chục tuổi, dáng vẻ... dáng vẻ nho nhỏ nhả nhả. Năm năm trước người dạy võ công cho tôi, chỉ dạy có mấy tháng, sau đó bỏ đi.”

“Võ công của người đều là ả dạy hay sao?” Dương Thu Trì hỏi.

Hiện giờ xem ra Hư Ất đạo cô này có khả năng là sát thủ biến thái, hay ít nhất là có quan hệ với sát thủ. Nếu như võ công của Viên Thông đều là do đạo cô này dạy, và ả ta chỉ chỉ điểm cho Viên Thông mấy tháng, thế mà Viên Thông đã có thể đối địch với một đại nội cao thủ hơn trăm hiệp, thì có thể thấy võ công của Hư Ất đạo cô không đơn giản.

“Không phải, tôi từ nhỏ đã tập võ, chỉ luyện những môn công phu ngoại gia, do đó... do đó mới luyện đến nỗi gân xương trên người ô dề thế này...”

Dương Thu Trì khẽ thở dài, cái này rất dễ lý giải. Xem ra võ công của Hư Ất đạo cô không khủng bố như hắc tướng tượng, tối đa là tương đương với Tống Văn Nhi. Năm năm trước Hư Ất đạo cô dạy Viên Thông phân cân thác cốt thủ, hiện giờ bản thân phát hiện mấy án sát nhân biến thái này đều chưa quá năm năm, như vậy nếu như Hư Ất đạo cô là sát thủ, thì khi ả ta dạy cho Viên Thông thì vẫn còn chưa bắt đầu giết người, hay chí ít là chưa giết người ở vùng này.

Dương Thu Trì hỏi: “Đạo cô Hư Ất gì đó hiện giờ ở đâu?”

“Tôi không biết, thật sự thì người dạy cho tôi mấy tháng xong là bỏ đi, từ đó tôi không hề gặp lại người nữa. Tôi xin thề là tôi nói thật!” Viên Thông cố gắng giơ tay lên thề.

“Vậy người còn nhớ tướng mạo của ả ta không?”

Viên Thông gật gật đầu.

Lòng Dương Trì đại định, nhớ được tướng mạo thì tốt, trở về huyện thành rồi, cho gọi họa sư đến họa lại, bắt quá thì lại truy nã toàn quốc, cho dù ả là con rùa đen trốn trong hốc trong xó nào đó, cũng phải lộ đầu ả biến thái chết bầm này ra.

Dương Thu Trì phân công đưa Viên Thông đến phòng của nạn nhân Viên Tuệ, cho chỉ nhận hiện trường. Quả nhiên, phòng của Viên tuệ có một cánh cửa sổ bị lỏng, chỉ cần kéo nhếch lên trên là có thể mở ra hoặc từ bên ngoài đóng lại.

Hắn lại bảo Viên Diệu tìm ra đầu tóc giả đội lên hôm đó để giả làm Viên Tuệ, tóc này đương niên là sổ tóc đã cạo đi khi Viên Diệu xuất gia.

Dương Thu Trì tiếp đó hỏi: “Con dao mà người cắt hai bầu vú của Viên Tuệ đâu? Người quăng ở đâu rồi?”

“Quăng ở đám cây bụi trên đỉnh núi rồi.”

“Người còn nhớ trong đám cây bụi nào không?”

Viên Thông gật đầu.

“Dẫn chúng ta lên đó tìm! Đồng thời, chỉ nhận tình huống nguy tạo hiện trường của người cho ta xem.” Dương Thu Trì ra lệnh.

Trong các án gian sát, căn cứ khẩu cung rồi do người hiềm nghi phạm tội dẫn đi tìm hung khí, bản thân cũng phải chứng minh phương pháp phạm tội. Nếu như căn cứ vào những thứ này mà tìm được hung khí, có thể tiến một bước chứng minh tính chân thật của khẩu cung. Còn tác dụng của việc chỉ nhận hiện trường đó là, nếu như có thể xác thực người hiềm nghi không đến hiện trường sau khi án phát sinh, nhưng lại có thể chuẩn xác chỉ ra tình huống hiện trường nơi đó, thì có thể coi đó là chứng cứ để chứng minh người hiềm nghi chính là hung thủ.

Do hiện trường đầu tiên của vụ giết người này đã bị phá hỏng, Dương Thu Trì không hề nhìn qua được hình dáng nguyên bản của hiện trường, do đó, việc chỉ nhận trường nguy trang càng có giá trị.

Nam Cung Hùng và các cảm y vệ áp giải Viên Thông lên đỉnh núi, Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi theo sau.

Tống Văn Nhi thấp giọng hỏi Dương Thu Trì: “Viên Thông này thật không phải là liên hoàn sát thủ giết người phân thân sao?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không phải, án này tuy có người chết bị xẻo ngực, nhưng là chết mấy ngày rồi mới bị xẻo, trong khi án trước hung thủ xẻo ngực của Triệu Thanh Lam ngay từ lúc còn sống.”

“Cũng có thể là y nhất thời quên lãng, mấy ngày sao mới quay lại cắt thì sao?”

“Nếu như tay chân hay các bộ vị khác thì còn có khả năng, còn gò ngực thì không.” “Vì sao?” Tống Văn Nhi cảm thấy rất kỳ quái.

294. Chương 277: Ai Là Chân Hung?

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Chỗ nào không giống?”

“Thể hiện của nhân cách phản xã hội.” Dương Thu Trì đáp.

Từ ngữ này mà đem nói đối với Tống Vân Nhi thì quả là khó hiểu, nàng ta nhíu mày suy nghĩ thật lung, sau một lúc hỏi: “Ý tứ gì vậy a?”

“Trước đó ta đã phân tích qua, sát thủ có khả năng là có nhân cách phản xã hội, hay có thể nói, y cừu hận đối với toàn xã hội và quốc gia, và đây chính là đối tượng gây hấn của y.” Dương Thu Trì giải thích ý này có chút ý vị thời hiện đại, hẳn không biết Tống Vân Nhi có nghe hiểu được hay không, nhưng hẳn lại không tìm được từ ngữ nào thích hợp hơn để giải thích trong khuôn khổ xã hội của thời đại Minh triều này.

“Gây hấn....xã hội?” Tống Vân Nhi quả nhiên không hiểu.

“Ừ”. Dương Thu Trì không muốn giải thích kỹ càng, nói tiếp, “Trong án mạng Triệu Thanh Lam bị giết, hung thủ cắt đầu của nạn nhân đặt lên trên chạc ba của cây cổ thụ, treo thi thể lên cây, còn cắt rời tay chân và hai bầu vú tùy tiện vứt cách đó mấy trăm bước mà không phải giấu hay chôn đi, giống như cố ý để người khác thấy vậy, mục đích là làm cho người khác sợ hãi, đó chính là sự gây hấn đối với xã hội của y.”

Tống Vân Nhi gật gật đầu, dường như đã hơi hiểu.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Nhưng mà, trong án này, Viên Tuệ bị giết xong rồi rõ ràng ba ngày sau mới ngụy tạo hiện trường, hơn nữa, mục đích ngụy tạo này chẳng ngoài việc làm rối tai mắt, tránh bị bắt. Bản thân chuyện làm này đã không phù hợp với tội phạm có cách phản xã hội, tử thi không bị cắt tứ chi, không bị treo ở trên cây ven đường, mà là giấu đằng sau tảng đá lớn trên đỉnh núi, cũng không phù hợp với tội phạm có nhân cách phản xã hội.”

“Do đó, ban đầu khi khám nghiệm hiện trường, ta đã bắt đầu hoài nghi án này không phải là do sát thủ hàng loạt đó làm. Liên quan đến chuyện này, Viên Thông không hề khai dối, nhưng có vẻ như vị đạo cô dạy cho ả đòn phân cân thác cốt thủ lại có liên quan, vì ả biết môn công phu này, lại là nữ, thậm chí có khả năng là hung thủ”

Trong lúc nói chuyện, họ đã đến đỉnh núi. Dưới sự chỉ nhận của Viên Thông, họ nhanh chóng tìm ra con dao dính máu dùng để cắt vú của thi thể, Dương Thu Trì lập tức lấy dấu tay trên dao tiến hành so sánh, quả nhiên là của Viên Thông.

Viên Thông còn chỉ nhận tình huống bố trí thi thể đương thời, so với hiện trường khám tra là phù hợp, ấn chứng khẩu cung của Viên Thông có tính chân thật.

Lên đến đỉnh núi, Dương Thu Trì lại nhớ đến Liễu Nhược Băng, liền nghĩ đến chuyện muốn ngồi ở đây một hồi, tưởng tượng giống như được ở bên cạnh Liễu Nhược Băng vậy.

Dương Thu Trì lệnh cho đưa Viên Thông về am ni cô giam giữ lại, còn bản thân thì đến tảng đá lớn mà Liễu Nhược Băng từng ngồi qua, nhớ lại mới ngày trước nàng còn ở đây xem hắn khám tra hiện trường, thể mà hiện giờ nàng chẳng biết ở đâu, chỉ để lại lời hẹn ước “Ba sơn dạ thoại”, không biết chừng nào mới được gặp nữa. Hắn thở dài, thốt “Đi thôi!” rồi cất chân bước xuống núi.

Vừa đi được vài bước, Dương Thu Trì đột nhiên đứng phắt lại, ngẩng đầu nhìn trời, chẳng động đậy gì.

Vân Nhi hơi kỳ quái, cũng ngược nhìn lên trời theo, chỉ thấy mấy đám mây trắng lửng lơ trôi, nên hỏi: “Ca, có gì vậy? Đang nhìn gì đó?”

Dương Thu Trì không trả lời, đột nhiên chuyển thân nhìn về phía khối đại thạch đó, ngưng thần suy nghĩ một hồi, đầu mày nhíu tít lại.

Tống Vân Nhi biết hắn đang dụng tâm suy nghĩ, nên tĩnh lặng đứng ở bên cạnh không dám quấy rầy.

Qua một lúc lâu, Dương Thu Trì mới vỗ trán, bảo: “Không đúng! Viên Tuệ không phải Viên Thông giết đâu! Không, nên nói rằng, trước khi Viên Thông đến giết Viên Tuệ có người đến giết cô ta trước đó rồi!”

Tống Vân Nhi nghe thế kinh ngạc đến trợn trừng cả mắt, há hốc miệng thật to mà chẳng nói được câu gì.

Dương Thu Trì bảo: “Đi! Trở về am ni cô!”

Vội vàng trở lại am, Dương Thu Trì mang rương pháp y vật chứng một mình tiến vào thiền phòng của Viên Tuệ, bắt đầu quan sát lại từng chút một trong phòng, đặc biệt là cái tủ lớn ở trong đó.

Hắn mang găng tay, cẩn thận mở tủ ra, nhìn nhìn, xong từ trong rương pháp y vật chứng lấy ra bột phấn Quinolin (*) rắc vào trong tủ cho thăng hoa nhiệt, sau đó dùng đèn chiếu tia ngoại tuyến sóng ngắn chiếu vào trong tủ, tức thời xuất hiện ba dấu chỉ tay mờ ảo màu lam, liền dùng máy chụp ảnh kỹ thuật số chụp lấy hình mấy dấu chỉ tay này.

Điều khiến Dương Thu Trì mừng rỡ phi thường đó là dưới đáy tủ hiển hiện mấy dấu chân trần! Tại sao lại có người dè chân trần đứng trong tủ lớn này? Người đi chân trần đứng trong tủ này là ai đây? Dương Thu Trì hơi trầm ngâm, liền nghĩ đến một người, ánh mắt lóe lên vẻ thành công, lập tức tiến hành chụp lấy dấu chân.

Khi Dương Thu Trì quỳ sát xuống chụp hình, lại bất ngờ phát hiện trước mũi bàn chân có mấy mẫu vật nhỏ bằng đầu mũi tăm, nhìn không rõ ràng, cho nên lập tức dùng nhíp gấp lên, lấy kính hiển vi ra soi.

Sau khi nhìn rõ, Dương Thu Trì mỉm cười như vừa nhảy xuống ngựa sau quãng đường dài, tự nhủ: “Bất kỳ phạm tội gì cũng sẽ lưu lại dấu vết, thật đúng là không sai a!”

Dương Thu Trì thu thập hết mọi thứ xong ra ngoài, cho gọi Nam Cung Hùng đến bên cạnh thấp giọng dặn dò. Nam Cung Hùng gật đầu lia lịa, chuyển thân đi ngay.

Sau khi giao việc xong xuôi, Dương Thu Trì đến phòng của trụ trì là Tĩnh Từ sư thái để báo phỏng, vì sự quá nhiều đối với sự thanh tu của mình mà bày tỏ sự áy náy, quyền một số ngân lượng cho am. Dương Thu Trì xuất thủ thoải mái, món tiền quyền góp này đủ tu bổ lại toàn bộ am mà vẫn còn có dư.

Người xuất gia tuy coi tiền tài như phân như đất, nhưng dù sao cũng phải dựa vào tiền tài để duy trì. Nhất Chỉ am này ở trên đỉnh núi nhỏ, hương hỏa thừa thừa, chùa miếu đã cũ nát không còn ra dạng gì, ngay cả chuyện duy trì nguồn sống cũng vô cùng khó khăn, làm gì có tiền mà tu sửa chùa miếu. Hiện giờ Dương Thu Trì quyền góp một số tiền lớn, triệt để tu bổ xây mới lại mọi thứ, Tĩnh Từ là trụ trì của ni cô am quả thật mừng không gì bằng, thậm chí suýt chút nữa nhảy cẫng lên múa may.

Tĩnh Từ vui mừng quá đổi, lập tức thay mặt ni cô toàn am cảm tạ Dương Thu Trì, còn thưa là sẽ tiến hành tụng ba ngày kinh tập thể để chúc phúc cho hắn.

Dương Thu Trì cảm ơn, lại đề xuất tuy án này đã phá rồi, chân hung Viên Thông và người bao che là Viên Diệu đã bị bắt quy án, nhưng Nhất Chỉ phong cảnh tuyệt đẹp, thích hợp nghỉ ngơi, cho nên muốn ngụ lại ở am một ngày nữa.

Tĩnh Từ đương nhiên đáp ứng rồi rít, đối với một đại thiện nhân ra tay hào phóng như Dương Thu Trì, bà ta thậm chí còn muốn giữ hắn lại luôn nữa!

Tống Vân Nhi và mọi người đều không hiểu nổi Dương Thu Trì. Nhất Chỉ phong này nhỏ hẹp, chẳng thể nào tính là danh sơn thắng cảnh, còn cảnh trí cũng ngựa ngựa trâu trâu một cách tùy tiện, đồ ăn trong am chỉ có đậu hũ dưa muối, chẳng có chút mặn nào, đại lão gia sao lại cứ thích ở lì không chịu về. Nhưng mà dù sao hắn cũng là lão đại, chỉ có hắn mới quyết định tất cả được.

Tối hôm đó, Tĩnh Từ sư thái cho đầu bếp duy nhất của ni cô am là Viên Tính sư thái cẩn thận chuẩn bị một bữa chay thịnh soạn để đãi vị đại thiện nhân khảng khái quyền góp này. Viên Tính sư thái khoảng năm chục tuổi, từ mi thiện mục, cảm kích đối với Dương Thu Trì đến nỗi luôn miệng ca ngợi.

Dương Thu Trì đến nhà bếp nhỏ nhỏ thị sát công tác nấu nướng một hồi, luôn miệng khen ngợi tài nấu nướng của Viên Tính sư thái. Tiếp đó, Dương Thu Trì lại bảo tiểu ni cô Viên Tịnh dẫn hắn cùng Tống Vân Nhi đi quan sát khắp am ni cô, bao quát các thiền phòng của mọi người ở đây.

Sau đó, hần lại trở về tiểu thiên viện đang cư ngụ đóng cửa lại, chẳng biết là nghiên cứu cái gì, cả nửa ngày sau mới bước ra.

Bữa ăn này quả nhiên được chuẩn bị rất thịnh soạn, tiệc chay có toàn bộ ni cô tham gia, đáng tiếc là không thể uống rượu. Dù sao thì Dương Thu Trì cũng lấy trà thay rượu, uống đến lâm li sướng khoái.

Đêm nay dường như hần hứng trí vô cùng, nói năng luôn miệng, “yến tiệc” đến nửa đêm mà vẫn chưa xong. Các ni cô đều cảm kích hần quỳen bạc sửa am, cho nên đều bồi hần nói chuyện.

Dương Thu Trì kể cho các ni cô này những chuyện hi kỳ cổ quái đã từng đọc trên mạng, khiến cho họ vốn lòng lặng như tờ thể mà lúc thì cả kinh, lúc thì khần trương, lúc thì bật cười sảng khoái.

Khi trời đã vào canh ba, Dương Thu Trì đang kể đến cao trào, thì Nam Cung Hùng bước xầm xầm vào, kẻ tai nói nhỏ với hần vài tiếng. Dương Thu Trì vui vẻ gật đầu, nâng chung trà lên nói: “Thời gian không còn sớm nữa, lời nhàn đã nói xong, bốn quan kính mọi người một chung trà.”

Chúng ni cô cao hứng nâng chung trà của mình hồi lễ.

Dương Thu Trì uống xong đặt chén trà xuống, trịnh trọng nói: “Được rồi, tiếp sau đây bốn quan sẽ nói chính sự.”

Chúng ni cô vốn cho là Dương Thu Trì kính trà xong là tan tiệc trở về nghỉ ngơi, đang định kêu ca oán tiếc chưa hết ý, giờ nghe hần nói còn có chính sự, đều hơi bất ngờ, đứng lên định cáo từ.

Dương Thu Trì khoát tay bảo họ ngồi xuống: “Chuyện này có liên quan đến các sư thái, không cần đi đâu.”

Nghe Dương Thu Trì nói thế, chúng ni cô đưa mắt nhìn nhau, không biết hần có ý đồ gì, nhưng cũng ngồi xuống cả.

Dương Thu Trì lệnh cho Nam Cung Hùng đưa Viên Thông và Viên Diệu lên.

Hai người mang gong cùm bị đưa vào phạm đường, thấy Tĩnh Từ sư thái cùng các vị tỷ muội ni sư, đều cảm thấy hổ thẹn.

Chuyện Viên Thông giết chết Viên Tuệ sau đó ngụ tạo hiện trường gian sát vừa rồi các ni cô đều biết cả, cho nên nhìn họ mà chỉ chỉ điểm điểm cho nhau.

Dương Thu Trì phân người cấp cho họ ghế ngồi xuống, sau đó hỏi Viên Thông: “Bốn quan còn có một chuyện không rõ, cần phải hỏi người, sau khi người giết chết Viên Tuệ rồi, đại khái cách bao lâu thì hạ sơn?”

Viên Thông không biết Dương Thu Trì hỏi lời này là có ý gì, cúi đầu suy nghĩ rồi đáp: “Lúc giết cô ấy thì vào khoảng canh năm lúc trời sắp sáng, trời vừa sáng rõ là tôi và hai vị tỷ muội thỉnh ý trụ trì Tĩnh Từ sư thái hạ sơn hóa duyên, sau khi được phép, chúng tôi liền hạ sơn, nếu tính ra thì không quá một canh giờ.”

Chú thích:

(*) Bột phần Quinolinal (Hay còn gọi là 8-Quinolinal, Oxine. Tên khoa học (A. quinoline; eg. benzopiridin), Công thức C₉H₇N)): Là một chất thử hữu cơ để tách chiết, trắc quang, tồn tại ở dạng tinh thể không màu hoặc bột trong suốt. Nó là hợp chất dị vòng thơm chứa nitơ, lấy từ nhựa than đá, từ sản phẩm dầu mỏ hoặc phản ứng kiềm nóng chảy, sulfure hóa Quinoline. Nó sẽ thẩm màu dần khi tiếp xúc với không khí và ánh sáng, có mùi đặc trưng; ts = 237 oC. Tan trong etanol, benzen/ etc. Dùng làm dung môi hòa tan nhựa, vv..., làm nguyên liệu cho tổng hợp phẩm nhuộm Xianin, dược phẩm, vd. Atophan (xincophen), enteroxepton, quinojol; 8-hidroxiquinolin cũng là một loại thuốc thử trong hóa phân tích. Nhân Q là thành phần cấu tạo của nhiều ancaloit, vd. quinin. Ở trong truyện này, tác giả đã dùng nó như là chất trắc quang, gây kết tủa và tách các ion kim loại có trong môi trường tử và dấu chân tay người để lại, từ đó dựa vào ánh sáng có bước sóng ngắn tạo ra ánh sáng huỳnh quang khác nhau. Chất này hiện nay cũng được làm phụ gia trong thức ăn gia súc

(TP).

—o0o—

295. Chương 278: Thi Ban Tác Chứng

Tĩnh Từ ngẫm nghĩ nhớ lại, rồi gật đầu đáp: “Hôm đó đích xác là bọn họ hạ sơn hóa duyên vào lúc trời vừa sáng, đúng vào lúc tôi vừa mới thức dậy, đó là khoảng một thời thần sau canh năm.”

Dương Thu Trì hỏi Viên Thông: “Ta hỏi ngươi tiếp, ngươi trở lại am đưa thi thể của Viên Tuệ lên núi vào ngày nào?”

“Đêm hôm qua.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Như vậy có thể nói, ngươi giết người xong, cho đến khi ngươi trở về đưa thi thể lên núi, đại khái cách khoảng hai ngày hai đêm. Trong khoảng thời gian này ngươi có trở lại không?”

Viên Thông khẳng định: “Không hề. Tôi nhất mực ở cùng hai vị sư tỷ muội, bọn họ có thể làm chứng”.

Dương Thu Trì đưa ánh mắt tra hỏi về phía hai ni cô đã cùng Viên Thông xuống núi hóa duyên, ni cô lớn tuổi hơn thưa: “Ngày đó ba chúng tôi cùng xuống núi, Viên Thông sư muội nói chúng tôi đừng nên đi xa, cứ ở các thôn trại phụ cận dưới núi hóa duyên được rồi. Chúng tôi đều nghe nói gần đây có một sát thủ xuất hiện ở các châu huyện phụ cận, chuyên môn giết nữ nhân, còn cắt nhũ.... nhũ phòng của nạn nhân xuống quảng lung tung. Chúng tôi rất sợ, nên không dám đi xa.”

Ni cô trẻ tuổi hơn tiếp lời: “Đúng đó, tuy Viên Thông sư tỷ có công phu, nhưng chúng tôi vẫn rất sợ. Cho nên ba chúng tôi chỉ hóa duyên ở các thôn xóm gần dưới núi. Nhưng mà, những thôn trại dưới núi ít nhiều gì đều đã quyên tặng cho am hết rồi, cuộc sống của họ rất cùng khổ, còn những nhà giàu thì bủn xỉn cực kỳ, cho nên đi quyên cả hai ngày mà chẳng được bao nhiêu.”

Dương Thu Trì hỏi: “Hai ngày này các ngươi luôn luôn ở cạnh nhau sao?”

Tiểu ni cô đáp: “Đúng ạ, ban ngày chúng tôi đi cùng với nhau để hóa duyên, đêm về ngủ cùng một chỗ. Nhưng đêm thứ hai chúng tôi khá mệt, ngủ rất say, ngủ đến tới tận sáng, trong quá trình ngủ không hề thức giấc, chúng tôi cũng lấy làm kỳ là vì sao lại ngủ mê như vậy. Do đó, đêm đó Viên Thông lên lên núi chúng tôi hầu như không biết.”

Dương Thu Trì nhìn về phía Viên Thông: “Ngươi động tay động chân trong này hả?”

Viên Thông cúi đầu đáp: “Đúng, tôi bỏ thuốc an thần trợ ngủ trong thức ăn.”

Dương Thu Trì cười cười: “Ngươi có dự mưu, cho nên những thứ này đã chuẩn bị sẵn rồi phải không?” Dừng lại một chút, lại hỏi hai ni cô: “Đêm thứ hai các ngươi không biết vậy đêm thứ nhất thì sao? Các ngươi cũng ngủ say như chết hả?”

Đại ni cô đáp: “Trước giờ thì không, chỉ có đêm đó là ngủ mê nhất. Tôi lớn tuổi rồi, thường rất khó ngủ, có lúc thức cả đêm ngủ không được, trong đêm đầu chúng tôi xuống núi hóa duyên đó, tôi tuy có ngủ một chút, nhưng chỉ sợ không thể vượt quá một thời thần, rồi sau đó ngủ không được nữa.”

“Vậy Viên Thông thì sao? Đêm đó Viên Thông có ở cùng các ngươi không?” Đại ni cô đáp: “Ngủ chung một chỗ.”

“Có khi nào ả dùng y phục độn dưới gối mạo xưng mà các ngươi không phát hiện không?” Dương Thu Trì hỏi.

“Trời nóng bức thế này, lấy gối đặt lên bụng là được rồi, dầu và phần lớn cơ thể đều lộ ra ngoài hết mà.”

Tiểu ni cô cũng chứng minh: “Đúng ạ, đêm đó ngủ đến nửa đêm, tôi thức dậy muốn đi nhà vệ sinh, ở ngoài tối đen như mực, lại nghĩ đến kẻ chuyên giết nữ nhân kia, lại còn cắt.... nữa, cho nên tôi rất sợ, lay tỉnh Viên Thông gọi tỷ ấy đi cùng với tôi đi nhà vệ sinh.”

Từ Nhất Chỉ Phong này xuống núi có nhanh cũng mất đến bốn canh giờ, từ lời làm chứng của hai ni cô mà xét, ngoài đêm thứ hai Viên Thông lên rồi đi, những đêm khác đều ở cùng với họ.

Có được sự chứng minh, Dương Thu Trì đột nhiên chuyển giọng, bảo: “Bốn quan vừa rồi nói còn có một chuyện chính cần phải làm, các ngươi nhất định muốn biết chính sự đó là cái gì phải không? Đó chính là

trong án Viên Thông giết chết Viên Tuệ này, còn có một điểm nghi ngờ còn chưa tra cho rõ nữa, bốn quan đêm nay muốn làm rõ chuyện này, để rồi mới có thể định án được.”

Mọi người nghe thế đều cả kinh, một nghi vấn ảnh hưởng đến khả năng định án này? Là cái gì thế? Ai cũng ngược đầu nhìn Dương Thu Trì!

Hắn nói tiếp: “Trước khi nói chính sự, ta nói một chút thường thức trong chuyện kiểm thân đã. Không sợ các người cười, bốn quan trước đây đã từng có đoạn thời gian làm nghề tác học đồ, làm chuyện lôm côm lằng cằng, suýt chút nữa còn bị sự phụ của ta đá ra khỏi cửa. Sau đó nhờ cơ duyên xảo hợp mới làm được chức quan.”

Chúng ni cô nghe Dương Thu Trì tiết lộ chuyện xì căng đan của mình, đều cả cười, đối với vị tri huyện đại lão gia trẻ tuổi này tăng thêm mấy phần thân thiết.

“Cái thường thức nho nhỏ trong nghề kiểm thân này là, sau khi người ta chết rồi, huyết dịch trong người sẽ chìm xuống phía dưới, hình thành những đốm đỏ đỏ ở phần dưới của cơ thể gọi là thi ban. Sau khi chết sáu thời thần (Chú: Tức là mười hai giờ, 1 thời thần bằng 2 giờ), nếu như thi thể bị di động, thi ban sẽ bắt đầu chảy xuống xuất hiện ở phần thi thể nằm dưới mới. Lúc đó, bộ phận vốn đã hình thành thi ban sẽ không thể tiêu biến hoàn toàn, mà chỉ giảm bớt lợt bớt đi thôi, và thi ban hình thành ở chỗ mới cũng có màu sắc nhạt hơn.”

Các ni cô nghe mà như hiểu như không, nhìn Dương Thu Trì ngẩn ngẩn ngơ ngơ.

Hắn nói tiếp: Nói cho đơn giản một chút, nếu như trên thi thể phát hiện được thi ban hình thành ở những chỗ không nên hình thành, thì có thể chứng minh thi thể này đã bị người ta di động qua! Nếu như màu sắc hơi nhạt, cho thấy rõ thời khắc di động từ thi này cách thời gian từ vong khoảng sáu thời thần.”

Chúng ni cô vẫn ngơ ngẩn nhìn Dương Thu Trì, không hiểu hắn nói mấy thứ này để chứng minh điều gì.

Dương Thu Trì khẽ mỉm cười: “Tiếp theo đây ta sẽ nói chính đề - Ta phát hiện được hai chỗ trên thi thể của Viên Tuệ có xuất hiện thi ban nhạt màu đối ứng nhau!”

Hắn đưa tay ra, làm mẫu một chút, rồi nói tiếp: “Ta tìm thấy thi ban ở cả bên trong và bên ngoài cánh tay trái của Viên Tuệ, màu sắc của chúng đều nhạt, chứng minh Viên Tuệ bị người ta giết được năm sáu thời thần rồi thì tay của cô ta đã từng bị người động qua.”

Đến lúc này chúng ni cô đều phản ứng trở lại, đưa nhau thì thảo nghị luận.

Dương Thu Trì chờ bọn họ an tĩnh xong, mới nói tiếp: “Vừa rồi ta đã tra chứng cứ, Viên Thông giết người xong hai ngày sau mới trở lại ngục trang hiện trường, và giữa khoảng thời gian này không hề lên núi. Còn trong am ngoài Viên Diệu đã biết Viên Tuệ chết mà thôi. Và Viên Diệu nhất gan yếu đuối như vậy, sẽ không chạy đến phòng Viên Tuệ động đến thi thể này làm gì.”

“Hơn nữa, cửa chính và cửa sổ đều bị khóa từ bên trong, chứng minh cô ta không có đến, vì chỉ ít đến hôm nay cô ta mới biết cửa sổ có thể mở được từ bên ngoài, do Viên Thông đã động chân động tay vào song cửa sổ trước đây, để có thể lên đến cùng Viên Tuệ hoan hảo. Ấy nhất định sẽ không báo cho Viên Diệu chuyện này, và cũng không thể cho người khác biết, do nên Viên Diệu không thể vào trong được, và những người trong các người cũng không thể đi vào căn phòng đã bị khóa cửa bên trong này.”

“Nếu như không có người tiến vào, như vậy có thể nói, sau khi Viên Diệu chết hai ngày hai đêm... có nghĩa là hai mươi bốn thời thần, không có ai có thể vào di động thân thể. Như vậy thì quả là kỳ quái, chẳng lẽ tự thi thể nằm mỗi rồi, tự lật tay lại hay sao?”

Mọi người nghe thế đều cảm thấy lạnh xương sống, đưa mắt nhìn nhau.

“Đương nhiên là không!” Dương Thu Trì trầm giọng, “Đêm đó Viên Thông lên vào phòng Viên Tuệ giết người, bóp chết Viên Tuệ xong, chuẩn bị đưa thi thể ra, nhưng khi mở mền lên, tay Viên Tuệ bị lật ra, khiến ả hoảng sợ té ngã. Hiện tượng lật tay này gọi là sạ thi. Viên Thông sau khi làm rõ chẳng phải là Viên Tuệ vương tay chụp mình, mới xếp tay trở lại, bởi vì bên ngoài có tiếng người đi lại, không tiện để đem thi thể ra, không hề chạm tới thi thể nữa mà lên đi ngay. Từ đó, hai chỗ thi ban trên tay của Viên Tuệ báo cho ta biết, cánh tay này đã bị di động qua, và chính là di động vào lúc này. Nói đến đây, Dương Thu Trì quay

nhìn Viên Thông: "Người suy nghĩ thử coi, lúc người bóp cổ Viên Tuệ, Viên Tuệ phản ứng như thế nào? Ví dụ như chân đạp loạn, tay động đập giãy giụa, đầu lắc lư ư ớ?"

Viên Thông cúi đầu suy nghĩ, nhíu mi kỳ quái đáp: "Có thể là cô ấy ngủ quá say, đem lại quá tối nên tôi nhìn không rõ." Nói đến đây ả lại nhíu mày lắc đầu, "Hiện giờ nghĩ lại, dường như là có điểm không ổn. Lúc tôi bóp cổ cô ta, cảm giác dường như chẳng có động tĩnh gì, không phản kháng, hơn nữa cổ của cô ta lạnh lạnh..."

"Đúng rồi!" Dương Thu Trì vỗ bàn nói: "Cần phải biết, chỉ có thân thể của người chết mới xuất hiện thi ban! Vì thế sau khi chết sáu thời thần có người động qua tay chân của thi thể, sẽ hình thành thi ban ở hai nơi. Nếu như hai ngày sau khi Viên Tuệ chết không có ai di động qua thi thể, mà tay thi thể lại có hai chỗ có thi ban, như vậy thì chỉ có một khả năng duy nhất. Dương Thu Trì nói đến đây thì dừng lại, hướng về phía mọi người nhìn hết một lượt, sau đó chậm chậm tiếp, "Sáu thời thần trước khi Viên Thông bóp cổ rồi di động tay của Viên Tuệ, Viên Tuệ đã chết trước rồi! Viên Thông chẳng qua chỉ bóp cổ một thi thể mà thôi!"

Lời này vừa nói ra, mọi người đều sững người cả kinh.

Viên Thông càng sững sờ hơn, dường như không tin vào lỗ tai của mình.

Dương Thu Trì giải thích tiếp: "Vì thế, chân tướng nên là thế này: Hôm đó buổi tối Viên Tuệ và mọi người cùng ăn với nhau, Viên Giác chứng minh lúc ấy tâm tình cô ta rất tốt, ăn cơm xong rồi quay về thiền phòng ngay. Khi ấy, hung thủ bám theo sau hoặc là phục sẵn trong phòng đã bóp cổ cô ta chết. Cô ta khẳng định là bị bóp cổ, chẳng có chút nghi ngờ gì, sau đó hung thủ chạy thoát khỏi phòng. Cùng đêm đó, vào lúc canh năm, Viên Thông lên vào phòng bóp cổ tiếp Viên Tuệ. Đến lúc này thì Viên Tuệ đã chết khoảng sáu thời thần rồi. Viên Thông sau đó xếp tay của Viên Tuệ trở lại, làm thay đổi vị trí cánh tay, mới làm cho thi cương di chuyển, tạo nên sự xuất hiện thi cương ở hai vị trí đối ứng. Tay của Viên Thông và Viên Diệu đều bóp chặt lại, mắt lóe lên tia hưng phấn. Bọn họ đương nhiên biết, nếu lời Dương Thu Trì nói đây là thật, thì khi Viên Thông đến giết Viên Tuệ, Viên Tuệ đã chết rồi. Và nếu như Viên Tuệ đã chết trước đó rồi, thì tội Viên Thông sẽ nhẹ hơn nhiều, chỉ ít sẽ không bị phán tử hình!

Tống Vân Nhi đối với câu chuyện đầy kịch tính này cũng rất kinh ngạc, hỏi: "Ca, vậy có tra rõ ai là hung thủ chân chánh không?"

"Tra rõ rồi," Dương Thu Trì gật gật đầu, xoay mặt nhìn mặt từng ni cô một cho hết một vòng, rồi lạnh lùng nói: "Hung thủ này ở trong số các người!"

—————o0o—————

296. Chương 279: Bàn Chân Trần

Đến lúc này thì người tại đương trường yên lặng hết trở lại. Họ đều lo lắng đưa mắt nhìn nhau cảnh giác, sợ hung thủ sẽ đột nhiên làm khó.

"Là ai?" Tống Vân Nhi đứng dậy, nhìn các ni cô chăm chăm.

Dương Thu Trì đưa tay chỉ, nhìn xoáy vào một vị lão ni cô trong đó, lạnh lùng: "Chính là người, Viên Tính sư thái, người chính là hung thủ giết người chân chính!"

Ồ...! Ánh mắt của mọi người cùng quét về đầu bếp duy nhất trong Nhất Chỉ Am - đó là lão ni cô Viên Tính sư thái.

Viên Tính cả kinh, khiếp sợ vô cùng, kêu lên rồi rít: "Đại lão gia, ngài nhận sai rồi, bản ni sao lại là hung thủ giết người được? Bản ni oan uổng a."

"Oan uổng?" Dương Thu Trì cười lạnh, "Ta hỏi người, trong lần Viên Tuệ dùng cơm chay cuối cùng đó, người đang ở đâu?"

"Tôi... tôi trở về phòng ngủ..." Viên Tính ấp úng đáp.

“Người bình thường đi ngủ khi mặt trời chưa xuống núi à?”

“Tôi... tôi...” Vấn đề này không dễ trả lời. Trừ trừ Tĩnh Từ, lão ni cô Viên Tịnh này có thể coi là già nhất trong Nhất Chỉ Am này. Mấy chục năm này sự vụ bếp núc đều do một mình Viên Tịnh chủ trì, do đó mỗi đêm đều phải làm bánh làm trái, sáng sớm dậy phải hấp bánh bao, mọi người đều biết trước giờ bà ta chưa hề đi ngủ sớm khi nào cả.

“Ngày hôm đó tôi không được khỏe, nên đi nghỉ sớm một chút...”

“Người nói dối!” Dương Thu Trì nhìn xoáy vào đôi mắt hoảng loạn của bà ta, bảo, “Lúc chiều khi người nấu cơm, ta và Viên Tịnh đi xem xét khắp nơi, Viên Tịnh có kể cho ta hết sự tình đêm đó. Viên Tịnh nói ngày hôm đó lúc dùng cơm tối thì đã chẳng thấy bóng người đâu, trừ trừ Tĩnh Từ sư thái bảo Viên Tịnh đến phòng gọi người, nhắc nhở người đồ ăn mấy hôm đó quá kém, nên tập trung một chút, đừng có canh đi đường canh, cơm đường cơm, trừ trừ Tĩnh Từ sư thái kỳ quái là lúc trước người nấu đồ ăn khá lắm mà? Sao mấy hôm đó lại dở vậy? Cho nên, Viên Tịnh đến thiền phòng tìm người, nhưng thiền phòng của người mở toang cửa, người không ở trong đó.”

Dương Thu Trì quay đầu hỏi tiểu ni cô Viên Tịnh và trừ trừ Tĩnh Từ: “Ta nói có đúng không?”

Điểm này thì hai ni cô già trẻ đều gật đầu đồng ý: “Đúng vậy.”

“Tôi, tôi lúc đó đang ở nhà vệ sinh!”

“Viên Tịnh chờ ở phòng của người cả nửa thời thần, thế mà không thấy người trở lại, người ỉa ra cây hủ?”

Tổng Vân Nhi nghe Dương Thu Trì nói năng thô tục như vậy, mặt đỏ bừng, lén véo vào lưng hấn một cái.

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn Tổng Vân Nhi, cười cười có vẻ ngượng, rồi quay trở lại nói với Viên Tịnh: “Người thành thật khai mau, rốt cuộc là người đi đến chỗ nào?”

“Tôi... đều đã qua mấy ngày rồi, tôi không nhớ rõ nữa.” Trán của Viên Tịnh bắt đầu toát mồ hôi.

“Nhớ không nổi sao?” Dương Thu Trì cười lạnh, “Ta nhắc cho người nhớ một chút, người ăn cơm xong liền lén vào phòng của Viên Tuệ, sau đó trốn trong cái tủ đứng trong phòng của Viên Tuệ, nấp vào góc bên trái, ta nói không sai chứ?”

“A?”. Viên Tịnh như gặp phải quỷ, nhìn sững Dương Thu Trì, không hiểu vì sao mà hấn nói chính xác như vậy, giống như tận mắt chứng kiến vậy.

Sự vạch mặt này chẳng có gì là kỳ, vì khi Dương Thu Trì cúi xuống quan sát tủ trong phòng, phát hiện mấy dấu tay sát góc, cho thấy Viên Tịnh lúc đó co mình nấp trốn trong góc tủ này.

Dương Thu Trì tiếp: “Người muốn giết Viên Tuệ, hoặc là phải theo cô ta trở về phòng, hoặc là lén vào ẩn trong phòng chờ trước. Nếu như người bám theo sau cô ta, dùng vũ lực chế phục rồi bóp chết cô ta, sự vật lộn đánh đấu của các người sẽ kinh động người khác. Trong khi đó người không đủ tự tin là sẽ bóp chết được cô ấy, do đó người sẽ không chọn cách này, hơn nữa trên người của Viên Tuệ không có dấu vết đánh đấu, chứng minh người không sử dụng phương thức đó, mà trốn vào phòng trước, chờ Viên Tuệ đi ngủ rồi mới động thủ.”

“Phòng của Viên Tuệ đồ đạc đơn giản, nếu người muốn ẩn tàng trong phòng, thì chỉ có thể chọn hai chỗ: một là ở dưới giường, hai là ở trong tủ. dưới giường thì không thể, vì giường của Viên Tuệ khá hẹp, hơn nửa giường đối diện với cửa, Viên Tuệ vừa vào là có thể thấy ngay. Cho nên, người chỉ có thể trốn trong tủ mà thôi.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì lại nhìn xoáy vào gương mặt đã trở nên trắng bệch của Viên Tịnh: “Người biết vì sao người để lộ sơ hở không?”

Viên Tịnh tái mặt nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì chỉ vào chân của bà ta: “Nhân vì hai bàn chân trần hở ngón thật to của người!”

Mọi người đều cúi đầu nhìn chân của Viên Tịnh, quả nhiên là chân trần không bó, ngón chân bẹt ra.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Người trong am đều mang giày, chỉ có người vì thường xuyên làm lụng ở nhà bếp, những ngày nóng nực thế này giống như ở trong lò lửa, và vào nhà bếp dĩ nhiên là để làm cơm xào rau gì đó rồi, nóng chẳng khác nào ở trong lò hấp. Điểm này thì lúc trưa ta đến nhà bếp xem qua đã nhận thấy rất rõ. Do đó, người đã quen với việc vào mùa hè để chân trần, như vậy sẽ mát hơn khi tiếp xúc trực tiếp với đá xanh của sàn nhà bếp, tuy nhiên, cũng chính dầu chân này đã bán đứng người!”

“Người để lại vài dấu chân mờ mờ ở trong tủ, khiến cho ta lập tức biết ngay hung thủ là người. Hơn nữa, mảnh vụn thân cây thông nhỏ xíu đã cháy hết mà người đập ở nhà bếp cũng theo chân người lưu lại trong tủ này!”

Vật nho nhỏ mà Dương Thu Trì phát hiện ở trong tủ, rồi dùng kính hiển vi quan sát đó chính là một mặt thông đã cháy khô, kết hợp với dầu chân trần, từ đó phán đoán hung thủ ẩn trong tủ đứng lớn trong phòng Viên Tuệ chính là đầu bếp duy nhất trong am – Viên Tính sư thái.

Viên Tính trợn mắt diếng người, nhìn tả nhìn hữu, mọi ni cô đều hoảng hốt tránh ra. Cẩm y vệ đã đứng cạnh sau lưng bà ta, chuẩn bị bắt giữ bất cứ lúc nào.

Toàn thân Viên Tính run rẩy, thực hiện sự tranh đấu cuối cùng: “Tôi đã năm tuổi rồi..., Viên Tuệ mới hơn hai chục tuổi, thân cường lực tráng..., tôi làm sao bóp chết cô ta được? Cho dù là cô ta đã ngủ say, tôi vừa bóp là cô ta tỉnh lại ngay thôi mà, làm sao đầu lại cô ta?”

Dương Thu Trì cười ha ha đáp: “Cái này chẳng có gì là kỳ, người có biện pháp. Bất quá người có thể nghĩ ra thì ta cũng có thể nghĩ ra được. Huyện thành gần nhất của Nhất Chỉ Phong này là huyện thành Thanh Khê. Trong huyện thành nhỏ như đầu đũa này, điểm phô có được mấy nhà, muốn tìm thứ gì đó chẳng phải là dễ quá hay sao? Do đó lúc này ta đã phái hộ vệ xuống núi đến tiệm thuốc duy nhất trong Thanh Khê huyện thỉnh về một người. Ta nghĩ y có thể giải thích người dùng biện pháp gì khiến cho Viên Tuệ không thể phản kháng được.”

Dương Thu Trì vỗ vỗ tay, Nam Cung Hùng cho dẫn một lão đầu tiến vào.

Viên Tính vừa thấy lão đầu đó, liền giật mình cả kinh, mặt không còn chút máu nào nhìn lão, lát sau bà ta mới từ từ trấn tĩnh lại, giống như tội phạm tử hình đã nghe được phán quyết đem đi xử bắn vậy.

Dương Thu Trì hỏi lão đầu mới vào: “Lão trượng xưng hô thế nào?”

“Bỉ nhân là chủ cửa tiệm thuốc Đỗ Trọng trong Thanh Khê huyện, họ Lý.”

“Thì ra là Lý chủ cửa tiệm,” Dương Thu Trì đưa tay trở Viên Tính, “Ông có nhận ra vị sư thái này không?”

“Nhận ra, bà ta là đầu bếp duy nhất của Nhất chỉ am - Viên Tính sư thái, thường đến huyện thành mua đồ ăn, thuốc men. Do đó thường đến tiệm thuốc của tôi, cho nên cũng khá quen”.

“Mấy ngày trước bà ta có đến quý điểm mua thuốc không?”

Trong tay Lý chủ cửa tiệm cầm một cuốn sổ. Lão đưa lên lật mấy trang, nhìn vào đó rồi đáp: “Có đến mua, trên này có ghi đủ, lúc đó Viên Tính sư thái nói đem về bà ta ngủ không được, yêu cầu tôi bán ba thang thuốc an thần trợ ngủ, chủ yếu là các vị long cốt, hồng cân (rễ sô đỏ), đương quy, bạch thuật, phục thần và linh chi...”

Dương Thu Trì nhìn Nam Cung Hùng, y liền móc từ trong người ra một gói giấy, cung thân trao cho Dương Thu Trì. Dương Thu Trì mở bao giấy ra, bảo Lý chủ cửa tiệm: nhìn nhận xem thuốc này có phải là mấy vị thuốc mà người bán không?”

Lý chủ cửa tiệm khom người tiếp lấy, dùng tay bới bới xem xét, sau đó gật đầu: “Đúng vậy!”

Dương Thu Trì quay sang nhìn Viên Tính: “Gói thuốc này là tìm được trong giỏ rác trong nhà bếp của người. Ngoài ra, lúc trưa khi người làm cơm, ta và Viên Tính đi xem xét hết các phòng, phát hiện dưới giường trong phòng người có hai bao nữa. Ta tuy không rành y thuật, nhưng những vị thuốc trong đó chẳng phải là thứ quý hiếm gì, cho nên cũng nhận biết chính là những thứ thuốc mà Lý chủ cửa tiệm vừa nói ra. Viên Tính sư thái, có cần chúng ta đến lấy cho Lý chủ cửa tiệm nhận hay không?”

“Không cần đâu,” Viên Tính nhạt giọng đáp, “Đó chính là số thuốc trong ba thang thuốc an thần trợ ngủ ta mua ở chỗ Lý chương quỹ, số xác thuốc này là của thang đầu tiên dùng xong quãng đi, dưới giường kia còn hai thang chưa sử dụng.”

Dương Thu Trì đối với thần tình của bà ta hơi có chút bất ngờ, hỏi: “Tốt, nếu như người thừa nhận rồi, thì hãy thành thật khai ra, người mua số thuốc ấy vì mục đích gì?”

“Mục đích?” Viên Tính đứng dậy, đưa ánh mắt từ từ quét về hướng Viên Diệu và Viên Thông, lạnh lùng đáp: “Mục đích chính là muốn giết chết những tiện nhân dâm loạn làm ô uế chùa chiền tượng phật tổ! Giết chết Viên Tuệ chỉ là bước đầu, ta tiếp đó muốn giết chính là hai con tiện nhân Viên Diệu và Viên Thông này!”

Lúc này, Viên Tính đã không còn sợ sệt gì nữa, ánh mắt ác độc của bà ta nhìn Viên Diệu và Viên Thông trừng trừng: “Ta hai chục tuổi đã xuất gia ở Nhất chỉ phong này, gần bốn chục năm nay chúng sư tỷ muội đều thành tâm quy y phật tổ, nhất lòng nhất dạ tụng kinh lễ phật. Nhưng mà, Viên Diệu, Viên Thông vừa lên núi, đã làm những chuyện nhơ nhớp đó, coi ta là kẻ mù hay sao? Ta hoặc thẳng thắn hoặc ngấm ngầm khuyên nhủ, nhưng chúng coi lời ta là tiếng quạ đen kêu, vẫn muốn làm gì thì làm y như cũ. Ta thấy biểu hiện của chúng vẫn theo quy củ, không làm chuyện thái quá mất mặt gì, nên cũng đành nhắm mắt mở một mắt cho qua.”

“Không ngờ, Viên Tuệ lên trên núi sau này lại càng là con hồ ly tinh thối tha hơn nữa. Rất may là Tĩnh Từ sư thái có tuệ nhãn, nhận ra bộ mặt thật của yêu tinh, không cho ả xuất gia trong am của chúng ta. Chỉ có điều ả mặt dày mày dạn, nói muốn để tóc tu hành. Ta khổ não khuyên Tĩnh Từ sư thái không nên cho phép, nhưng trụ trì nói đây chính là nghiệt trái của họ từ kiếp trước, kiếp này trốn ở đâu cũng sẽ gặp mà thôi, vậy cứ để mọi chuyện tùy duyên đi.”

“Ta nghe lời trụ trì, hi vọng bọn chúng có thể nghiêm thủ giới luật, một lòng lễ phật. Nhưng bọn chúng đều làm ngược lại, Viên Tuệ này trước hết thì căm căm dễ dễ với Viên Thông, ban ngày ban mặt mà cũng mò cửa thiền phòng ôm nhau xà nẹo trên giường, rên rỉ giống như heo bị chọc tiết, tiếp theo đó lại còn khóc khóc than than đánh đánh ghen ghen, rồi kể đến Viên Tuệ và Viên Diệu dính với nhau, điên loạn đảo phượng, khiến cho các sư tỷ muội đều không thể an tâm nghỉ ngơi tu hành. Nơi đây còn là phật môn tịnh tu nữa hay sao? Nó chẳng qua là cái ổ hoan lạc của các dâm oa đang phụ mất rồi!”

Viên Diệu đỏ mặt cúi đầu, chúng ni cô thì thảo nghị luận, ánh mắt đều lộ vẻ khinh bỉ.

Viên Tính hận đến nổi nghiến răng trèo treo, thở phì phò một hồi rồi nói tiếp: “Tôi

tổ cáo với Tĩnh Từ sư thái, người còn nói đây đều là nghiệt trái, hãy để bọn chúng tự hóa giải đi. Có điều lần này ta không tin nữa, ta phải thể thiên hành đạo, tự thân hóa giải. Ta muốn đưa những con dâm ma yêu phụ này quảng xuống âm tào đại phủ!”

—————o0o—————

297. Chương 280: Chuyện Lớn Bắt Nguồn Từ Chuyện Nhỏ

Viên Tính nói tiếp: “Do đó ta mua thuốc, trước hết nấu một thang, lúc làm cơm thì bỏ vào trong cơm canh của con hồ ly Viên Tuệ trước, sau đó lên đến phòng của nó, nắp vào trong tủ. Chờ nó lắc lắc lư lư khoảng một canh giờ sau trở về phòng, ta đoán là nó đã đến tìm Viên Diệu xong rồi mới trở về, khiến cho quyết tâm giết nó tăng lên trong lòng ta.”

Viên Diệu kêu lên: “Hèn gì hôm đó lúc Viên Tuệ đến tìm tôi cứ nói là buồn ngủ, muốn ngủ luôn ở chỗ tôi, tôi phải đuổi cô ấy đi.

Viên Tính cười khinh: “Đuổi đi ư? Người nữ sao?”

Viên Diệu đỏ mặt đáp: “Tôi vì sao mà không nữ được? Cô ấy thích tôi là chuyện của cô ta, còn tôi có thích cô ta bao giờ! Tôi chỉ thích có mỗi mình Viên Thông sư tỷ thôi.”

.. ” , . ,

“Phì!” Viên Tính phun một bãi nước bọt, lại tự tát vào má mình một cái cực mạnh, mắng: “Hai người là nữ nhân, lại là người xuất gia, thì còn nói gì đến tình ái? Phì! phì! Người không mắc cỡ nhưng ta thấy mắc cỡ đây này! Phì...!”

Viên Thông đột nhiên đứng dậy, xích sát ở chân khua rồn rảng, đưa tay chỉ về phía Viên Tính tức giận mắng: “Chúng ta làm cái gì mà mất mặt? Chúng ta không trộm không cướp, không giết người không phóng hỏa, sao lại mất mặt? Nếu sớm biết người có cái lòng này, không chờ người động thủ, ta sẽ phân thây người ra thành vạn đoạn trước”

“Ha ha, người giết đi, dù gì ta quyết định trước khi giết sạch các người, đã coi cái mạng này không còn nữa rồi.” Viên Tính lại nhìn trên nhìn dưới Viên Thông, phun thêm một bãi nước bọt. “Phì! Một đôi dâm oa đang phụ, học người ta nói cái gì là tình ái chứ, phù, thật là kẻ không biết xấu hổ, cái gì cũng có thể làm!”

Viên Thông tức đến toàn thân run rẩy, chỉ vào Viên Tính mà không nói được câu nào.

Viên Diệu đỏ phừng mặt đứng phắt dậy, hai mắt đăm đăm, nhìn trừng trừng Viên Tính rít lên: “Hai chúng ta muốn tương thân tương ái thì đã làm sao? Ai nói nữ nhân chỉ có thể thích nam nhân? Ai nói đó? Cho dù là có người nói đi chẳng nữa, cho dù thiên vương lão tử có bảo đi chẳng nữa, nhưng ta cứ thích tỷ ấy thì đã làm sao? Chúng ta không chọc không phiền người, chúng ta chỉ yêu chúng ta, người bằng cái gì mà quản chúng ta, bằng cái gì mà muốn giết chúng ta?” Nói xong, cô ta tức nghẹn khóc òa.

“Ha ha! Ha ha ha!” Viên Tính cười ha hả thật to. “Mọi người nghe đó, nghe hết đó, con hồ ly thối này đang văng cứt chó cái gì vậy! Thiên địa vạn vật đều có âm dương, nam nữ yêu nhau mới phù hợp thiên đạo điều hòa âm dương. Các người tưởng mình là ai? Nữ ni chúng ta sợ dĩ bị quy ”Tam cô lục bà“(*), khiến cho người ta khinh thường chẳng phải vì các người thân đã xuất gia rồi mà trong đầu vẫn còn đầy cái gọi là nam đạo nữ xứng, dâm oa dâm phụ hay sao?”

Viên Tính lại vỗ bàn nói tiếp: “Nếu như các người lực căn chưa tịnh, muốn hoàn tục lấy chồng, ta quyết không nói hai lời. Nhưng các người đã xuất gia rồi, theo lẽ phải nghiêm thủ thanh quy giới luật, dăng này lại mượn cảnh nhà chùa ngang nhiên dâm loạn, làm càn chẳng sợ ai. Các người cho những người chúng ta là tượng đất cả hay sao? Nghe thấy hét mà chẳng quản gì hay sao? Ha ha, người sai rồi, nếu như các người không chịu giữ thanh quy giới luật, lại không nghe lời khuyên, vậy thì được, Viên Tính ta sẽ đứng ra giúp các người một tay!”

Lời cuối cùng tuy gay gắt chói tai nhưng đầy sức thuyết phục, khiến cho mọi người nghe mà sững cả người.

Lát sau, Dương Thu Trì đằng hắng một tiếng, ra ý bảo Viên Thông và Viên Diệu ngồi xuống, sau đó nói với Viên Tính: “Viên Tính, động cơ giết người của người bốn quan đã minh bạch. Tiếp theo người hãy nói coi người làm cách nào để giết Viên Tuệ.”

Viên Tính chậm rãi ngồi xuống, đáp: “Chẳng có gì đáng nói cả. Sau khi Viên Tuệ trở về, lập tức nằm vật ra giường ngủ. Tôi chờ một chút rồi chui ra, trèo lên giường ngồi đè lên người cô ả, ả giãy giụa một chút rồi bất động. Bóp chết ả xong, tôi dùng mền gối đẩy kín thi thể, khép cửa lại rồi về phòng ngủ.”

“Người không nghĩ qua là sẽ xử lý thế nào sao?”

“Không hề, nhân vì tôi tin là tôi và Viên Tuệ vô oán vô cừu, sẽ chẳng có ai hoài nghi gì tôi cả.”

Án này cuối cùng cũng phá giải được, Dương Thu Trì ra lệnh bắt trói Viên Tính lại.

Biến hóa như hí kịch này khiến Tống Vân Nhi kinh ngạc vô cùng, cứ lắc tay Dương Thu Trì trách hấn sao không cho nàng biết sớm, để cho nàng tự tay bắt chân hung quy án, thử qua một lần.

Dương Thu Trì cười cười, lòng nghĩ án này Tống Vân Nhi chẳng có biện pháp nào phá được, nhân vì nó đặc biệt phi thường, hung thủ sau che dấu vết của hung thủ trước, giữa hai hung thủ lại không hề biết sự tình của nhau, án mạng như thế này muốn phá giải trước hết phải dựa vào sự hiểu biết tường tận các hiện tượng của thi thể và phán đoán chuẩn xác thời gian tử vong. Nhận thức của cổ nhân đối với hiện tượng có thi thể vẫn còn chưa đủ để giải quyết vấn đề này, cũng khó mà phát hiện người chết trước sau bị tới hai hung thủ ra tay lấy mạng.

Ngoài ra, án này muốn triệt để phá giải cần phải dựa vào thủ đoạn điều tra hình sự thời hiện đại, ví dụ như kiểm tra huyết dịch ở hiện trường, so sánh dấu tay và dấu chân, kiểm tra những vật chứng vi lượng (cụ thể là mặt thông đã cháy tàn) dưới kính hiển vi, kết hợp mọi kết quả kiểm nghiệm để tiến hành phán đoán mới ra kết luận cuối cùng, chứ nếu không, muốn phát hiện hung thủ thật sự đằng sau hung thủ thứ hai, độ khó lớn phi thường!

Cứ lấy việc so sánh chỉ tay ra mà xét, kỳ thật, án này còn có một tình tiết mà Dương Thu Trì chưa nói đến, đó chính là khi hắn đến nhà bếp thị sát, đã lén lấy cái chén của Viên Tính cầm qua bỏ vào trong lòng, từ đó lấy được dấu vân tay của Viên Tính, so với dấu tay trong tử xác nhận là giống hệt nhau, bấy giờ mới quyết tâm thu lưới bắt cá!

Mười hai ni cô trên Nhất Chỉ Phong này bị bắt một lượt hết ba người cộng thêm một người chết, nguyên nhân chỉ vì một chữ tình, thật khiến cho người ta cảm thán.

Chân hung bị bắt, án mạng đã được phá giải, sáng sớm ngày hôm sau, Dương Thu Trì mọi người từ biệt Tĩnh Từ sư thái cùng chúng ni cô, áp giải Viên Tính, Viên Diệu và Viên Thông xuống núi trở về Thanh Khê huyện.

Dương Thu Trì tìm một họa sư căn cứ lời miêu tả của Viên Thông vẽ tướng tá của Hư Ất đạo cô vẽ ra đồ hình, rồi báo lên để hình án sát sử của Hồ Quảng yêu cầu tiến hành hợp tra. Do không có chứng cứ chứng minh Hư Ất đạo cô là hung thủ giết người hàng loạt, hắn chỉ có thể yêu cầu giúp đỡ điều tra, chứ không thể tiến hành truy nã toàn quốc.

Còn về chuyện xử phạt ba ni cô thì không có quan hệ gì đến án này nữa rồi, chỉ có thuật giải đơn giản như sau: Viên Tính tuy giết người, nhưng chuyện xảy ra có nguyên nhân có thể giảm tội, cho nên bị phán đánh trăm trượng, lưu đầy ba nghìn dặm, sau đó bệnh chết ở nơi lưu đầy.

Viên Thông thuộc phạm vi khép tội “Mưu nhi dĩ hành, vị từng thương nhân giả” (lập mưu hành động, nhưng chưa gây hại cho người), căn cứ Đại Minh luật, phán đánh trăm trượng, phạt giam ba năm. Viên Diệu thuộc về tội vô tình hợp mưu giết người rồi bao che tội phạm, đánh trăm trượng. Ba năm sau, hai người dắt tay nhau đi đầu mất, không rõ hành tung nữa.

Đó là chuyện không quan trọng, tiếp theo không kể về họ nữa.

Dương Thu Trì phong trần mệt mỏi trở về đến nội nha, Tống Tĩnh và Hồng Lăng hoan hỉ không thể nào kể xiết. Chờ đến khi thấy quan bào của hắn rách bươm, khâu đùm vá đụp, nhất định là chịu không ít khổ, đều cảm thấy thập phần thương tâm.

Đêm đó, Hồng Lăng đem hết mười hai thành “tinh thần” ra làm những món thật ngon khao đãi Dương Thu Trì.

Tần Chỉ Tuệ, Bạch Tổ Mai mang theo hai tiểu nha hoàn đi rồi, trong nội nha thanh vắng lạnh lùng đi rất nhiều, chỉ có Tống Tĩnh, Tống Vân Nhi và Hồng Lăng. Đương nhiên còn có Lê viên thất tỷ muội và Miêu gia song sinh tỷ muội, nhưng mà bọn họ đều ở hậu hoa viên luyện tập ca vũ không hề bước ra.

Mấy ngày nay ở trên Nhất Chỉ phong đều ăn chay uống trà, Dương Thu Trì đã sớm chịu không nổi nữa. Hiện giờ Hồng Lăng làm một bàn đầy món ngon, toàn là những thứ Dương Thu Trì khoái khẩu, cho nên khiến hắn mừng rỡ, ôm Hồng Lăng hôn lấy hôn để biểu kỳ sự cảm tạ, rồi không nói gì thêm nữa, ngồi vào bàn cầm đũa lên ăn như hổ đói.

Tống Tĩnh và Hồng Lăng thấy Dương Thu Trì ngồm ngoàm như vậy, vừa tức cười vừa xót dạ.

Trên bàn ăn, Tống Vân Nhi kể chuyện Dương Thu Trì phá án tại ni cô am, tự nhiên là mặt mày hớn hở, thêm bông ghép hoa, khiến cho Tống Tĩnh và Hồng Lăng nghe mà trợn to hai mắt, tặc lưỡi xưng kỳ lạ lạ.

Ăn cơm xong, Tống Vân Nhi liền tự mình về phòng. Đi đường mệt mỏi nên Dương Thu Trì cũng muốn nghỉ sớm, ôm eo Tống Tĩnh tiến vào phòng.

Tống Tĩnh mấy ngày nay không được gặp Dương Thu Trì, giờ ở trong lòng hắn ông ọ như bông hoa mà quái vậy, khiến cho hắn dục hỏa trùng thiên, muốn cởi ngay áo quần nài hành sự.

Tống Tình chụp giữ tay hắn lại, lắc đầu thưa: “Phu quân, Tình nhi hai ngày nay có kinh nguyệt, hay là để Hồng Lăng hầu chàng a.”

Dương Thu Trì hơi thất vọng, nhưng mà nghĩ đến hình dạng vũ mị tuyệt luân của Hồng Lăng, cũng khá động tâm, chỉ cảm thấy có chút ỷ khuất cho Tống Tình. Nhưng nếu như đã sớm bàn kỹ là khi Tống Tình có tháng thì sẽ do Hồng Lăng hầu hạ, vậy thì không cần phải nói gì nữa.

Dương Thu Trì ôm chặt Tống Tình hôn hít, dịu dàng bảo: “Vậy nàng ngủ sớm chút đi a.”

“Dạ! Chàng cũng vậy, đừng có để mệt quá!” Tống Tình mỉm cười, đôi mắt to nháy nháy, lúm đồng tiền trên gương mặt tròn trịa thật mê người.

Dương Thu Trì gật gật đầu, lại hôn nàng tiếp một lúc, rồi mới ra ngoài kéo Hồng Lăng đến thư phòng.

Hồng Lăng ở cạnh Dương Thu Trì lúc nào cũng ngoan ngoãn, thậm chí có chút khấn trương, dường như cô bé sợ làm không tốt sẽ khiến Dương Thu Trì bực mình vậy.

Sau khi phục vụ Dương Thu Trì rửa ráy xong, hai người cởi quần áo lên giường. Mấy ngày không gặp, Hồng Lăng trong mắt Dương Thu Trì càng vũ mị kiều diễm, Hồng Lăng thì lại đặc biệt nhu tình như nước, trầm điều chiều chuộng, Dương Thu Trì hăng hái vô cùng, xông pha trận mạc chẳng khác gì mãnh tướng, nhưng bị sự ôn nhu hương diễm của Hồng Lăng hóa giải từng chút một, cuối cùng đành phải vứt mũ cởi giáp, quân lính tan rã hết, nhưng đến khi chịu đánh chiêu thu binh thì cũng đã trải qua mấy phiên phúc vũ phiên vân rồi.

Hồng Lăng nằm gọn trong lòng hắn, nói: “Thiếu gia, nhị thiếu phu nhân đã có mang tiểu thiếu gia mấy tháng rồi, hiện giờ nhất định đã thấy bụng rồi a?”

“Ừ!” Nghĩ đến Tần Chỉ Tuệ, lòng Dương Thu Trì đầy rẫy nhi tình, tiểu thiếp đầu tiên của hắn bụng dạ thật là chính tề, lại là người đầu tiên sinh con cho hắn, cảm giác ấy quả thật chẳng còn gì bằng. Dương Thu Trì lại sờ sờ cái bụng phẳng lì của Hồng Lăng, hỏi: “Hồng Lăng, còn em thì sao? Em đã có chưa?”

Thần tình của Hồng Lăng ảm đạm ngay: “Không có, nguyệt sự của em vừa hết không lâu, lúc thiếu gia không có nhà, tam thiếu phu nhân và em bàn luận chuyện này, thiếu phu nhân nói cho dù người không có, thì dấu em có cũng hay. Em là thiếp thân nha hoàn của người, dù sao thì cũng là người thế thiếu phu nhân sinh con cho thiếu gia, nói ra cũng đáng mặt.”

Dương Thu Trì phì cười: “Hai nàng thiệt là... ha ha, gấp cái gì vậy a,” Dương Thu Trì véo vào nhũ phòng của Hồng Lăng một cái, bảo: “Hai nàng mới mười sáu tuổi, nhũ phòng còn chưa phát dục hết, từ từ rồi sẽ có.”

Hồng Lăng không cười, u buồn nói: “Thiếu gia có thể đợi, đó là vì nhị thiếu phu nhân đã có mang cho thiếu gia rồi, cứ chờ ngày tiểu thiếu gia sinh ra đời thôi. Còn tam thiếu phu nhân và em một ngày chưa có mang, là một ngày không dám ngẩng đầu nhìn người.” Nói đến đó, nàng thút thít khóc.

Dương Thu Trì chồm người ép đè nàng xuống, khẽ gạt lệ cho nàng, bảo: “Ngoan nào, đừng khóc, người ta nói nữ nhân làm từ nước quả thật là đúng, động một chút là khóc lây cả giường.” Nói xong hôn lên môi nàng, tiếp: “Hiện giờ nhị thiếu phu nhân của các người cũng đi rồi, trong nhà chỉ còn lại hai người nàng, chúng ta ngày nào cũng làm, không tin là không sinh được cái trứng con nào!”

Hồng Lăng phì cười, đưa cánh tay thon vòng qua cổ Dương Thu Trì: “Vậy thiếu gia người chịu nổi không?”

“Chịu không nổi cũng phải kiên trì a! Có còn cách nào khác đâu, để Tiểu Lăng của ta không khóc lây giường, chút mệt mỏi kia có đáng là bao.”

“Thiếu gia thật tốt!” Hồng Lăng vít cổ Dương Thu Trì, đưa môi dăng cho hắn nụ hôn ngọt lịm, rồi dùng thoại ngữ ngọt ngào êm dịu, hạnh phúc nói: “Hồng Lăng có thể theo hầu thiếu gia, thật không biết là phúc khí tu từ kiếp nào nữa.”

Thu Trì mỉm cười, dùng cùi chỏ chống giữ thân thể, không để cho Hồng Lăng bị đè chặt quá, bảo: “Nếu là như thế, ngày mai ta đến tiệm thuốc của lang trung, mua nhân sâm cái gì đó, rồi đông trùng hạ thảo, a giao, mu rùa, rồi thuốc trắng dương hồ tiên, lừa tiên gì đó về uống mỗi ngày, nhất định là thiếu gia ta mỗi ngày đều hùng khí ngất trời đánh dẹp tan hoang mọi chiến trường, thế có được không?”

“Không được!” Hồng Lăng khê đẩy thân trên của Dương Thu Trì, mắt phượng lông lánh nhìn hấn trách: “Em không muốn hảo thiếu gia của em dùng thuốc lang thuốc hổ khiến cho thân thể suy nhược rất tệ hại.”

“Vậy thì làm sao bây giờ?” Dương Thu Trì nhả mặt cười khổ, tiếp theo sự gia tăng của thê thiếp, vấn đề này đã từ từ biến thành sự thật rồi.

“Thiếu gia đáp ứng đối tốt cả đời với Hồng Lăng, Hồng Lăng có câu này của thiếu gia cũng đủ quá rồi, không thể có mang tiểu thiếu gia thì coi như ông trời không thương xót cho Hồng Lăng mà thôi.”

Dương Thu Trì xót dạ, ôm nàng bảo: “Cho dù ông trời có mù mắt, không chiếu cố Tiểu Lăng Lăng của ta, thiếu gia cũng sẽ yêu thương em hết mực.” Dừng lại một chút, hấn tiếp: “Nhưng mà nói cho thật, thiếu gia rất mong em có thể sinh cho ta một bé cưng, tiểu bảo bối của chúng ta nhất định sẽ đẹp như em vậy!”

“Không,” Hồng Lăng đáp, “Em muốn sinh cho thiếu gia một tiểu thiếu gia, tiểu thiếu gia nếu giống Hồng Lăng sẽ ẻo lả như khối vậy, phải giống thiếu gia anh tuần thông minh, sau này làm một đại quan phá án thật giỏi!”

“Ừ! Được a.” Dương Thu Trì đồng tình, lòng đột nhiên nghĩ không biết Liễu Nhược Băng có mang với hấn không, mang hài tử rồi sẽ sinh trai hay là gái. Nếu là nam thì quá tốt, Liễu Nhược Băng sẽ nhân vì chuyện cấp cho Dương gia truyền tông tiếp đại mà cảm thấy tự hào. Nói không chừng, do tâm tình này chi phối, vì hài tử của mình, Liễu Nhược Băng sẽ trở lại ở bên cạnh hấn.

Hồng Lăng phát hiện Dương Thu Trì lơ là, hôn hấn một cái, cười hỏi: “Thiếu gia, đang nghĩ gì vậy?”

“Không, không nghĩ gì, ngủ thôi.” Dương Thu Trì ôm Hồng Lăng mà cứ nghĩ đến Liễu Nhược Băng, lòng cảm thấy hổ thẹn, nhưng tư niệm này một khi nổi lên thì không thể nào áp lại được. Hấn nhồm người nằm xuống, ngửa mặt lên trời, thần thờ nhìn lên trên màn trướng.

Hồng Lăng ngoan ngoãn rúc vào lòng hấn, không hề nói gì.

”Khi nào sẽ cùng chung bóng song tây, nói chuyện Ba sơn dạ vũ đây? Hẹn ước ba sơn dạ thoại tới chừng nào mới thực hiện được? Ngày nào hấn mới có thể nhìn lại được dung nhan mỹ lệ, lãnh diễm tuyệt luân của Liễu Nhược Băng đây?”

Chú thích:

(*) Tam cô lục bà: Theo Đào Tông Nghi (Xuyết Canh lục – quyển 10), thì Tam cô lục bà hay ba cô sáu bà, chỉ những người phụ nữ làm nghề bất chính, lừa đảo. Ba cô gồm đạo cô, cô đồng, quái cô (hành nghề chiêm quái), còn sáu bà thì có nha bà (cò - làm nghề trung gian giới thiệu mua bán hưởng lợi; có thể lừa/giới thiệu mua bán người - khi đó gọi là mẹ mìn; chứa phụ nữ để giới thiệu mua dâm - gọi là bà chủ chứa), bà mối, sư bà (bà lang, nữ vu sư), kiên bà (bà vú, bảo mẫu), được bà (phụ nữ trị bệnh), ỗn bà (bà mụ, chuyên đỡ đẻ). Trong xã hội xưa, thường có những người mượn danh những người này để làm chuyện xấu, vì thế “tam cô lục bà” là thành ngữ chỉ những người phụ nữ không đàng hoàng.

—o0o—

298. Chương 281: Tri Châu Tiểu Thiếu Gia Bị Bắt Cóc

Tại tri châu nha môn thuộc Trấn Viễn châu - Hồ Quảng, tri châu Cảnh Phong Cương Cảnh đại nhân đang làm việc trong thiêm áp phòng.

Châu ở Minh triều có hai loại, gồm thuộc châu và trực lệ châu (châu trực thuộc triều đình. Ở thời Minh Thanh bao gồm Bắc Kinh, Thiên An, Hải Nam, 1 phần Sơn Đông...). Thuộc châu có sự đãi ngộ giống như huyện, còn trực lệ châu thì được đãi ngộ giống như phủ, nhưng phẩm hàm thấp hơn tri phủ. Tri phủ là quan chánh tứ phẩm, còn tri châu là quan ngũ phẩm.

Lúc này, người gác cổng hoảng loạn chạy vào quỳ xuống thưa: “đại lão gia, không xong rồi!”

Cảnh tri châu đang cầm một tài liệu thẩm duyệt từ từ, nghe lời này liền không vui nhượng mắt hỏi người gác: “Có chuyện gì mà kinh hoàng vậy? Từ từ nói ta nghe.”

Người gác thờ hỏn hỏn một hồi mới đáp: “Tiểu... tiểu thiếu gia không thấy đâu nữa!”

‘Cái gì?’ Cảnh tri châu quăng quyển sô trên tay, đứng phắt dậy hỏi. Người gác vội thưa: “Lão gia, vừa rồi bà mụ nhờ người đưa tin nói tiểu thiếu gia biến mất rồi, các bà mụ đang tìm kiếm xung quanh chỗ mất đó!”

Cảnh tri châu có một thê bốn thiếp, sinh trai sinh gái cả đám, nhưng yêu thích nhất là đứa con do tiểu thiếp mới sinh được ba tuổi. Hôm nay khí trời đặc biệt oi bức, bà mụ ẵm tiểu hài Cảnh thiếu gia, dẫn theo người hầu nam tên là Lưu Song Hỉ đến bên đạo quán Thanh Long động cạnh Vũ Dương hà trong thành để hóng mát. Không ngờ họ để mất tiểu thiếu gia, tìm kiếm khắp Thanh Long động mà chẳng có, cho nên mới cuống lên, vừa tìm kiếm xung quanh, vừa nhờ người đưa tin về báo.

Cảnh tri châu bấy giờ mới hoảng, mang theo người vội vã ngồi kiệu đến đạo quán Thanh Long động. Vừa hạ kiệu đã thấy bà vú La thị đang ngồi ở bậc đá trước đạo quán khóc rống lên, còn người hầu nam Lưu Song Hỉ thì mặt mày sầu khổ đứng cúi đầu bên cạnh.

Cảnh tri châu vội bước lên hỏi: “Có chuyện gì? Tiểu thiếu gia đi đâu rồi?”

La thị và Lưu Song Hỉ quỳ sụp xuống đất, dập đầu lia lịa, La thị thưa: “Tiểu thiếu gia, tiểu thiếu gia không thấy đâu nữa rồi.”

“Làm sao không thấy?”

La thị đáp: ‘Vừa rồi tôi và Lưu Song Hỉ ẵm tiểu thiếu gia ra quán hóng gió, ngồi ở hòn giả sơn trên điện của lão quân, tiểu thiếu gia ở thạch bản ở bên cạnh. Chúng tôi... chúng tôi mãi mê ngắm phong cảnh bên dưới, khi quay đầu lại thì tiểu thiếu gia đâu mất rồi. Chúng tôi cho là tiểu thiếu gia chỉ chạy đâu đó trong sơn động chơi, không ngờ tìm kiếm khắp nơi mà không thấy. Hu hu huh hu...”

Người hầu nam Lưu Song Hỉ tiếp: “Tiểu nhân và bà vú tìm khắp hòn giả sơn, chỉ tìm thấy một chiếc giày của tiểu thiếu gia, trong giày còn có một mảnh giấy.” Nói xong, hắn móc từ trong người ra một chiếc giày đầu hổ của em bé, rồi lấy từ trong giày ra một mảnh giấy, dâng bằng hai tay cho Cảnh tri châu.

Cảnh tri châu tiếp lấy xem, thấy trên đó có ghi 4 chữ “Phụ trái tử hoàn” (Cha thiếu nợ thì con phải trả) mà trợn mắt diếng người.

Phụ trái tử hoàn? Chẳng lẽ kẻ bắt cóc hài tử cho thù với ta? Cảnh tri châu cố tìm trong não, làm quan một đời khẳng định là ít nhiều gì cũng đắc tội với người, nhưng thù hận thâm sâu cho đến nỗi bắt con trai của mình thì Cảnh tri châu còn chưa nghĩ ra đó là ai.

Bà mụ còn quỳ dưới đất khóc rống. Cảnh tri châu càng thêm phiền loạn, bước tới đạp ả một cước, khiến cho La thị té lăn ra đất, rồi tức giận mắng: “Con tiện nhân nhà người! làm mất tiểu thiếu gia rồi mà còn mặt mũi nào ở đó rống như heo thế kia! Nếu mà không tìm lại được tiểu thiếu gia, ta sẽ lấy mạng của người thường!”

La thị vội vã quỳ xuống, một mặt vừa khóc một mặt vừa cầu tha mạng, người hầu nam cũng khổ khổ khấn cầu.

Cảnh tri châu chuyển thân nhìn các gia đình, người hầu, nha hoàn ở sau lưng, rống lớn: “Các người còn đứng đó làm gì? Còn không đi tìm tiểu thiếu gia mau lên! Tìm không được tiểu thiếu gia, lão tử cho con người biết thế nào là vô tích sự!”

Bọn gia đình vội vã đáp ứng, chạy khắp nơi tìm kiếm.

Cảnh tri châu ngồi kiệu về nha môn, không còn lòng nào làm việc, trở vào thẳng trong nội nha.

Mấy thê thiếp của ông ta đã biết được tin tức, ở trong nội nha khóc la thành một đoàn, đặc biệt là tiểu thiếp nhỏ nhất Vương Vũ Phỉ Vương thị, cũng là mẹ của tiểu thiếu gia, đã khóc chết lên chết xuống.

Tiểu thiếu gia có thể nói là bảo bối của Vương thị, là thứ để đảm bảo nàng ta được sung ái. Hiện giờ trong Cảnh gia, nàng ta muốn gió có gió muốn mưa có mưa đều là do xuất phát từ hài tử này. Một khi hài tử không còn nữa, thì địa vị của nàng ta cũng không còn. Hơn nữa, mẫu tử tình thâm, con thơ mất rồi sao mà không khóc trời khóc đất cho được.

Cảnh tri châu ngồi trong phòng khách nội nha thở dài. Nha môn xảy ra chuyện lớn như vậy, dường như tất cả mọi người đều ra ngoài trợ giúp kiếm tìm. Nhưng mà, hết đợt này đến đợt khác người đi rồi trở về với nỗi thất vọng tràn trề.

Tìm kiếm suốt cả ngày, tung tích của tiểu thiếu gia vẫn biến biệt.

Đêm đã khuya, trong phòng khách nội nha đầy chật toàn là người. Tin tiểu công tử của trưởng quan thủ tịch Tri châu đại nhân của Trấn Viễn châu bị người ta bắt cóc nhanh chóng lan truyền khắp thành như ôn dịch. Phán quan, lại mục, ty lại sáu phòng và hương thân trong thành đều đến thăm viếng. Cả phòng đầy người đều thở dài than vắn, hoặc mắng nhiếc tên tội phạm bắt cóc đáng muôn chết hoặc an ủi tri châu đại nhân bớt buồn phiền, nghĩ hết biện pháp để nhanh chóng giải cứu công tử trở về.

Nói đến giải cứu, Cảnh tri châu thở dài: “Làm cách nào giải cứu? Tên bắt cóc này không để lại tin yêu cầu tiền tài, cũng không nêu điều kiện, ai...! Từ mảnh giấy ghi lại mà xét, chỉ sợ hài tử.... chỉ sợ hài tử khó tránh khỏi đại nạn rồi.”

Trấn Viễn phán quan Triệu Lâm Uyên đang hầu kế bên võ đài thưa: “Trên mảnh giấy kẻ bắt cóc ghi lại cái gì là “Phụ Trái Tử Hoàn”, mọi người đều biết, tri châu đại nhân của chúng ta làm quan rất thanh liêm, thương dân như con, có bao giờ gây ra món nợ tình oan trái nào đâu? Thế thì kết thâm cừu đại hận với người từ bao giờ thế? Theo ta nghĩ, rõ ràng đây là kẻ bắt cóc bày đặt bày điều, muốn hỗn hào đánh lạc hướng thôi.”

Mọi người đua nhau gật đầu tán đồng.

Triệu phán quan rất đắc ý, nói tiếp: “Do đó, tên bắt cóc bắt hài tử này nói cho cùng thì cũng vì tiền! Theo ta thấy, y sớm muộn gì cũng đề xuất điều kiện, chúng ta yên tâm chờ thử coi y đề xuất điều kiện gì. Bất quản là đòi bao nhiêu tiền, vì sự bình an của tiểu thiếu gia, chúng ta cứ đáp ứng là được. Mọi người cùng chung tay gom góp chuộc tiểu thiếu gia trở về!”

Chúng nhân nghe lời trần từ của Triệu phán quan, đều cảm thấy y trượng nghĩa thập phần, hèn gì Tri châu đại nhân coi y là tâm phúc, cho nên cũng đua nhau tán đồng.

Cảnh tri châu thở dài: “Đúng a, bổn quan suy nghĩ suốt cả ngày nhưng chẳng hiểu rốt cuộc đã đắc tội với ai mà họ lại muốn bắt con trai ta. Xem ra, rất có khả năng như lời của Triệu phán quan nói, người này làm vậy có thể là vì tiền tài.”

Lại mục Lý Bân thưa: “Ti chức ngu kiến, người này lưu lại giấy nếu như đã ghi như vậy, chỉ sợ khả năng vì tiền tài hơi nhỏ, mục đích có thể là vẫn để báo cừu. Cho nên, nếu để chậm thêm một ngày thì sinh mệnh của tiểu thiếu gia thêm một phần nguy hiểm. Chúng ta chẳng nên ngồi chờ như thế, mà nên chủ động xuất kích, nghĩ hết biện pháp bắt giữ tên bắt cóc này”

Triệu phán quan nghe lại mục phản bác quan điểm của ông ta, lòng đã không vui, lại nghe y đề cập đến chuyện chủ động xuất kích bắt người, liền xì một cái cười hỏi: “Cái này còn cần người nói sao? Ai không muốn phá án chứ? Ai có thể nhận được cái tức này chứ”.

“Dạ dạ, ti chức thất ngôn rồi.” Lý lại mục sợ hãi đáp.

Lại mục chỉ thuộc tụng cửu phẩm (Chú: Về quan chế thì chia ra chánh với tụng, chức tụng cũng giống như chức phó), là cấp thấp nhất trong phẩm trật, quan nào cũng có thể khi phụ chèn ép. Phán quan là tụng thất phẩm, cho nên nói chuyện với y không cần khách khí gì, và lại mục chỉ còn biết nhịn nhục nuốt hận vào lòng.

Cảnh tri châu ngược lại lại nghe ra trong lời này có ý khác, lòng ông ta lo lắng cho con, từ từ giấy lưu lại của kẻ bắt cóc đó chỉ sợ con trai hung đa cát thiếu, không sợ chỉ sợ vạn nhất, lỡ khi kẻ bắt cóc muốn giết hài tử báo thù, thì quả thật thêm một ngày thì nguy hiểm hơn một phần. Nếu như có hi vọng phá được án này, tìm được lại hài tử, thì cho dù chỉ có một tuyến hi vọng, ông ta cũng không thể bỏ qua, cho nên vội hỏi: “Lý đại nhân, người có cao kiến gì? Cứ nói ra đi mọi người cùng tham khảo”

“Dạ, dạ,” Lý lại mục đáp ứng, lén liếc mắt nhìn Triệu phán quan.

Triệu phán quan trừng mắt: “Người nhìn ta làm cái gì? Tri châu đại nhân bảo người nói, người còn không mau nói ra!”

“dạ, dạ,” Lý lại mục hơi bối rối, nhưng dường như thứ bất nạt này y đã chịu quen rồi, lên tiếng: “Ti chức nghĩ đến một người có thể là phá được án này, cứu tiểu thiếu gia ra.”

“Vậy à? Là ai?” Cảnh tri châu phảng phất như nhìn thấy một tia hi vọng.

“Cảnh đại nhân còn nhớ đến án của Vương điển sứ trong thời gian ngắn trước đây không?”

Án của Vương điển sứ Cảnh tri châu dĩ nhiên nhớ rất rõ, vì chính nó mà ông ta bị đánh tám chục trượng, phạt bổng lộc một năm, vết thương trên mông hiện giờ mới vừa lành. Ông ta hỏi: “Ý tứ của Lý đại nhân là...?” Đột nhiên, Cảnh tri châu nhớ tới một người, lập tức phản ứng ngay, “ngài nói là tri huyện huyện Thanh Khê phá án sai Vương điển sứ vừa rồi, hiện giờ còn kiêm nhiệm chức đồng tri của châu ta - Dương Thu Trì Dương đại nhân? Thỉnh ông ta đến giúp phá án này hay sao?”

“Đúng vậy!” Lý lại mục đáp, “Vị Dương đại nhân này không đơn giản, vừa đến Thanh Khê huyện đã phá luôn án Vương điển sứ gian sát vợ và em trai vợ của Vân Lăng con trai Miêu trại chủ rồi vu cáo cho Vân Lăng, thành công hóa giải xung đột Hán Miêu. Nghe nói hiện giờ Miêu trại chủ vì chuyện này mà coi Dương đại nhân như một vị bồ tát, cung phụng đủ đầy, gặp người là khen, thấy người là giáng, hai người đã kết thành mối giao tình như khói với lửa rồi.”

“Miêu dân ở Thanh Khê huyện này không phục vương đạo giáo hóa, đã gây sự loạn cả, khiến cho đại nhân cứ mãi đau đầu. Hiện giờ Dương đại nhân trị lý an ổn trật tự, Hán Miêu sống với nhau dung hợp. Xem ra, vị Dương đại nhân này có khả năng không tầm thường a.”

Triệu phán quan xì một cái cả cười: “Nói cái gì vậy? Khen ngợi y giống như tung hoa lên để ai nghe vậy? Người đừng có quên chính là vì y mà tri châu đại nhân của chúng ta mới chịu tám chục trượng không không, còn bị phạt bổng lộc một năm, một năm đó a! Đủ mua đồ ăn thức uống cho cả nhà người suốt năm năm đấy!”

Lý lại mục gật đầu lia lịa dạ vâng, không dám cãi tiếng nào.

Triệu phán quan càng đắc ý hơn, cười lạnh bảo: “Y chỉ là một huyện lệnh nho nhỏ, có bản lĩnh gì lớn chứ? Theo ta thấy Dương Thu Trì chẳng qua là mèo mù vớ phải cá rán, chẳng được tích sự gì lớn. Người tăng bốc hấn như vậy để làm gì? Người muốn giỡn mặt với tri châu đại nhân sao? Chẳng lẽ người không biết tri châu đại nhân đang muốn tìm hấn xả khí hận hay sao?”

—————o0o—————

299. Chương 282: Công Pháp Đặc Biệt

Cảnh tri châu làm quan nhiều năm, sao lại không biết phân lượng trong lời nói này, đã sớm nghĩ cách nịnh nọt kết thân với Dương Thu Trì, chỉ là vô duyên chưa được gặp. Hơn nữa, lần trước trong án sai đối với Vương điển sứ, vốn là sự sai lầm của ông ta, làm sao có thể trách được người khác. Rất may là Dương Thu Trì có thể dưới đao tha người, giữ lại được mạng của Vân Lăng, chứ nếu không đã chém lăm người rồi, thì cái mũ ô sa trên đầu lão nhất định là không giữ được, chứ không phải chỉ đánh đòn nát đít hay mất chút ít tiền là có thể kết thúc mọi chuyện đâu.

Nhưng Triệu phán quan không biết nội tình bên trong, còn lại theo hướng ngược lại mà nịnh nọt loạn cả lên, không ngờ đã sờ trúng vào đuôi ngựa!

Cảnh tri châu trầm mặt: “Triệu đại nhân, không được nói loạn!”

Triệu phán quan sững người, vội vã cung thân thưa: “Dạ, ti chức thất ngôn rồi.”

Cảnh tri châu muốn mượn điểm này thức tỉnh Triệu phán quan và các thuộc hạ, hương thân bên dưới, để tránh khỏi phải đắc tội Dương Thu Trì, liên lụy đến ông ta, nên nghiêm mặt nói với Triệu phán quan: “Dương đại nhân là tri huyện huyện Thanh Khê, chánh thất phẩm, hiện giờ lại là đồng tri của bốn châu, tưng lục phẩm, cấp quan đã trên cả người. Ông ta tuy hiện giờ còn kiêm nhiệm tri huyện huyện Thanh

Khê, không có thời gian đến châu này thượng nhiệm, nhưng dù gì cũng đã là thượng của người, sao có thể vô lễ như thế được!”

Triệu phán quan lúc này mới biết mình đã vuốt mông ngựa sai, vội vã cúi đầu luôn miệng nói là lỗi lầm, lần sau không dám nữa. Tuy vậy, trong lòng ông ta thì phiền muộn, không biết vì sao cảnh tri châu lại bảo hộ Dương Thu Trì như vậy, dù gì hẳn cũng là quan phó của châu này, lại còn khiến cho Cảnh tri châu bị xử phạt nữa.

Cảnh tri châu nói tiếp: “Dương đại nhân vừa đến Thanh Khê huyện vậy, làm sao có thể dùng từ đại loại như mèo mù... để hình dung, nếu để bốn quan nghe được nữa, nhất định sẽ trách phạt thật nặng.

“Dạ dạ dạ, ti chức biết tội rồi!” Cảnh tri châu trước đây nhất mực đối với người ôn hòa, quan tâm lo lắng cho thuộc hạ. Triệu phán quan trước giờ chưa từng thấy tri châu đại nhân nghiêm giọng la mắng thuộc hạ như thế, cho nên sợ đến nỗi toát đầy mồ hôi trán.

Điều này không những khiến Triệu phán quan, mà cả các thuộc hạ cùng hương thân đều biết vị Thanh Khê tri huyện kiêm tri châu đồng tri Dương đại nhân ở trong lòng Cảnh đại nhân có vị trí như thế nào, đều đoán được quan hệ của hai người, cho nên bắt đầu nghiên cứu làm cách nào để làm quen dẫu thông quan hệ.

Cảnh tri châu nói tiếp: “Những ngày trước, Dương đại nhân lại phá thêm án sát nhân tại am ni cô trên Nhất Chỉ phong. Hồ Quảng đề hình án sát sứ Thi đại nhân còn hạ lệnh đem những án liên quan đến các vụ giết người chặt cây liên hoàn giao cho Dương đại nhân phá, cho thấy Thi đại nhân coi trọng Dương đại nhân như thế nào. Thỉnh ông ta đến giúp bốn quan phá giải án này, chính là tuyển chọn thượng sách.”

Triệu phán quan vừa rồi nói lời không phải, bị mắng rất mặt, nhưng da mặt cũng dày, nắm bắt cơ hội rất nhanh, lập tức đứng lên thưa: “Ti chức nguyện thế đại nhân đi trong đêm đến Thanh Khê huyện cung thỉnh Dương đại nhân đến phá án!”

——o0o——

Huyện nha Thanh Khê huyện, Trấn Viễn châu. Trời vừa mờ lung sáng, Dương Thu Trì đã cùng Tổng Vân Nhi ra hậu hoa viên trong nội nha huyện công.

Đêm ấy sau khi giao đàm với Hồng Lăng, Dương Thu Trì không thể không đối diện với một vấn đề nghiêm trọng: đó là làm sao an bày thế thiếp của mình đều chịu ơn mưa móc công bình, ai ai cũng vừa ý.

Hiện giờ Dương Thu Trì chính thức có một vợ hai thiếp: vợ là Phùng Tiểu Tuyết, thiếp là Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, còn có thông phòng đại nha hoàn Hồng Lăng, một địch bốn. Hẳn hiện chỉ ngoài hai mươi, như vậy còn chưa kể cái gì, nhưng sau này già đi một chút, thành tích dĩ nhiên giảm thiểu thì làm sao đây? Bốn cô vợ này đều còn là thiếu nữ xuân sắc, sau này tới tuổi họ như hổ như lang, trong khi đó sức khỏe hẳn suy giảm, thì chỉ sợ có tâm mà không có lực thôi.

Ngoại trừ bốn cô này, còn có Bạch Tố Mai ba năm sau sẽ rước về, vậy là 1 đối 5, đó là còn chưa kể tiểu nha hoàn Nguyệt Thiên ngoài mặt và trong lòng đều biểu hiện mong chờ hẳn lâm hạnh! lại còn có Tống Vân Nhi đối với hẳn nhất mực tình thâm, và Liễu Nhược Băng khiến lòng hẳn áy náy không biết ngày nào sẽ quay về. Nếu tính hết tất cả thì là một đối tám rồi!

Những nữ tử này đều mặt đẹp như hoa, hẳn muốn khắc chế bản thân cũng vô cùng khó. Hơn nữa, bọn họ năm ngày một vòng đã là quá ỷ khuất rồi, nếu đến lúc hẳn lực bất tòng tâm, chẳng còn sức bạt núi phá rừng nữa thì quả là rất không phải với các nàng.

Cho nên, ngay sáng hôm sau, Dương Thu Trì đã hạ quyết tâm học tập phương pháp làm thân thể khỏe mạnh với chỗ Tống Vân Nhi.

Dương Thu Trì vừa đề xuất chuyện này, Tống Vân Nhi cao hứng đáp ứng ngay, kéo tay hẳn ra hậu hoa viên, muốn dạy hẳn từ những bước cơ bản trước, như là làm cách nào đứng theo mã bộ, dạng chân, xoay lưng, hạ eo v.v... Dương Thu Trì nghe mà đầu to như cái đầu, vội vã nói bản thân không muốn học võ công, mà là muốn học nội công, mục tiêu chỉ là làm sao cho kim thương bất đảo, khiến cho tiểu đệ đệ lúc nào cũng hành động theo lời chỉ huy của đại ca.

Dương Thu Trì giấu giấu điểm điểm, vòng vo tam quốc một hồi cũng khiến Tống Vân Nhi hiểu ý, khiến cho nàng đỏ hồng cả hai má, trợn mắt nhìn hấn giận dữ, rồi bỏ hấn ở đó bỏ chạy về phòng.

Hôm đó Dương Thu Trì kiếm cơ tìm Tống Vân Nhi nói chuyện, nhưng nàng chẳng thêm lý gì tới hấn. Nhưng sáng sớm hôm sau, nàng lại gọi hấn dậy, bảo đi luyện công. Dương Thu Trì mừng rỡ, biết Tống Vân Nhi nhất định là nghĩ thông, dù gì sau này nàng cũng là tiểu thiếp của hấn, phải đối diện với vấn đề này. Nếu như phải luyện, thì luyện sớm hơn một chút rõ ràng hay hơn luyện trễ!

Tống Vân Nhi thẹn thùng dạy hấn một pho nội công. Dương Thu Trì là người thông minh, học rất nhanh, nên luyện tập được mấy ngày đã thấy công hiệu, khiến cho Tống Tình, Hồng Lăng đêm đêm đầu bù tóc rối, mặt mày rũ rượi đi muốn không nổi. Một mình Tống Tình không thể ngăn chống thể công của hấn, nên cho dù chẳng có tháng cũng phải kêu gọi sự trợ giúp của Hồng Lăng, hai vị giai nhân đều hoan hỉ vô cùng.

Dương Thu Trì đương nhiên càng dương dương đắc ý, đối với Tống Vân Nhi vừa cảm kích vừa áy náy, vì để cho một người con gái thâm yêu mình dạy mình cách làm thế nào để đối phó các cô gái khác, thì rõ ràng là rất không phải với cô ta.

Tống Vân Nhi đương nhiên rất uất ức trong lòng, nhưng cũng cam tâm tình nguyện dạy cho hấn, nhân vì nàng đích xác có suy nghĩ qua, đại loại cũng là câu “ông sướng thì bà cùng khen” vậy. Tuy Tống Vân Nhi chưa bao giờ nghe qua những lời quảng cáo như vậy, nhưng đạo lý bên trong rõ ràng là nàng biết. Vì Dương Thu Trì, vì hạnh phúc tương lai của nàng, Tống Vân Nhi cuối cùng quyết định nghĩ biện pháp giúp cho hấn.

Nhưng mà, võ công tâm pháp mà Liễu Nhược Băng dạy cho nàng chẳng có công pháp nào để luyện tiểu lão nhị! Chỉ có điều, võ công tâm pháp là thứ có thể nắm vững quy tắc về sự vật gì đó rồi suy luận ra những vật cùng loại, cho nên với sự thông minh của Tống Vân Nhi, nàng nghiên cứu xoay chuyển suốt đêm cũng đã chuyển hoá được mục tiêu chăm sóc của pho võ công Liễu Nhược Băng dạy cho nàng này, rồi dạy cho Dương Thu Trì luyện thử, không ngờ nhất cử thành công.

Tống Vân Nhi lại lo Dương Thu Trì đêm nào cũng mưa mưa gió gió, thân thể không chịu được, bèn cưỡng bức dạy cho hấn một pho nội công tâm pháp chuyên môn làm cho thân thể khỏe mạnh. Thứ tâm pháp này có nhiều chỗ tương đồng với pho trước, mỗi ngày chỉ cần tập luyện một đoạn thời gian là có thể làm cho thân thanh khí sáng, ăn ngủ đều cải thiện, nên Dương Thu Trì biết là đồ tốt, từ đó luyện tập rất chuyên cần.

Tống Vân Nhi lại dạy cho hấn một pho quyền pháp và một pho đao pháp. Nhưng mà, Dương Thu Trì không phải là người thích hợp tập võ, đánh quyền múa đao giống như quảng bá thể thao vậy, hơn nữa cũng chẳng hứng thú như luyện nội công, ba ngày đánh cá mà có tới hai ngày phơi lưới rồi. Tống Vân Nhi thấy hấn thật sự không phải là nhân tài luyện võ, cho nên coi như cho qua, rất may là pho võ công tâm pháp luyện lâu dần, không những có thể làm cơ thể khỏe mạnh, mà còn tăng thêm lực khí, cho nên khiến cho hấn đánh đâm chém đao đều rất ra trò, đem đi thử với các lưu manh đầu đường xó chợ không thành vấn đề nữa.

Tống Vân Nhi dù sao khóc không được mà cười cũng không xong khi nghĩ đến pho võ công của tuyệt đỉnh cao thủ Liễu Nhược Băng sự phụ này lại bị hấn sử dụng vào mục đích như vậy.

Sáng sớm ngày hôm đó, khi Dương Thu Trì đang cùng Tống Vân Nhi luyện tập, thổ nạp luyện công trong hoa viên, rồi múa may pho quyền cước quảng bá thể thao kia, luyện một vòng đao pháp, cảm thấy thân thanh khí sáng, thì Trương mục gác cổng nội nha môn chạy vào báo: “Lão gia, Trần Viễn châu phán quan là Triệu Lâm Uyên Triệu đại nhân cầu kiến, đang ở hoa phòng chờ”

“À?” Dương Thu Trì ngạc nhiên, thay quan bào, rồi mang theo cân ban, trưởng tùy Thường Phúc cùng thiếp thân hộ vệ đi thẳng đến hoa phòng. Chạy vào hoa phòng trước, cân ban Thường Phúc đứng ngay cửa cao thanh hô khi Dương Thu Trì bước tới: “Tri huyện Dương đại nhân đến! Nghênh!”

Triệu phán quan nhất mực đứng ở cửa hoa phòng chờ, thấy Dương Thu Trì tiến vào, bước lên một bước gặp người làm lễ: “Hạ quan Triệu Lâm Uyên bái kiến Dương đồng tri Dương đại nhân”.

Dương Thu Trì nhìn trên nhìn xuống đánh giá Triệu Lâm Uyên, thấy ông ta khoảng bốn chục tuổi, miệng cười tươi rói, đối với mình lễ tiết rất cung kính, liền gật gật đầu bảo: “Thỉnh Triệu đại nhân ngồi”

Triệu Lâm Uyên chờ Dương Thu Trì ngồi trước, mới ngồi nép bên ghế, gật đầu khom người cười ha ha nói:

“Chúng tôi đã sớm biết đồng tri đại nhân ngài phá án như thần, lòng mong gặp đã lâu nhưng chưa có cơ hội, nghe nói lão nhân gia ngài được cử làm Trấn Viễn châu đồng tri xong, thì từ tri châu Cảnh đại nhân trở xuống, ai ai cũng đều hân hoan cổ vũ, trông mong lão gia ngài sớm đến nhận nhiệm sở.”

“Lão nhân gia?” Dương Thu Trì cười ha hả, “Ta còn chưa già đâu mà.”

“Dạ, dạ, hạ quan thất ngôn rồi, đồng tri đại nhân thiếu niên tài tuấn mà đã làm quan tới hàm lục phẩm, sau này xuất tướng nhập tướng là chuyện đương nhiên.” Nói xong cười rạng rỡ, ca ngợi luôn mồm.

Trùm bọ dít đây rồi! Dương Thu Trì nghĩ thầm, cười bảo: “Triệu đại nhân quá khen rồi. Bỏn quan được bổ nhiệm làm đồng tri của Trấn Viễn châu xong, vốn cứ muốn đến nơi nhiệm mệnh xem qua, nhưng có điều sự vụ bận bịu, không nhìn được chút thời gian rảnh nào, cho nên chưa biến thành hành động, không ngờ các vị lại đến thăm ta trước, thật là khiến bỏn quan xấu hổ quá.”

Triệu phán quan luôn miệng xưng không dám.

Dương Thu Trì lại khách sáo nói: “Triệu phán quan đi đường mệt nhọc, chờ tối nay bỏn quan thiết yến đãi Triệu đại nhân tẩy trần!”

Làm gì có chuyện thượng quan thiết yến mời hạ quan dùng cơm tẩy trần chứ. Dương Thu Trì nói lời này chẳng qua là một câu khách khí chơi chơi mà thôi, Triệu phán quan làm gì không biết, vội vã nói không dám, lại luôn miệng nói lời cảm tạ.

Dương Thu Trì không thích loại nịnh hót này, liền hỏi thẳng: “Triệu đại nhân đi suốt đêm đến đây, nhất định là trong châu phái sinh đại án gì đó khẩn cấp rồi phải không? Nếu như ta đoán không lầm, thì ở nhà của tri châu đại nhân đã xảy ra điều gì đó, cần hạ quan đến giúp đỡ, đúng không?”

Dương Thu Trì phán một câu đã trúng đích, khiến cho Triệu phán quan không khỏi giật mình cả kinh, lòng thầm tán thán vị Dương đại nhân này quả nhiên danh bất hư truyền, đáp: “Đúng vậy, đồng tri đại nhân liệu sự như thần, hạ quan bội phục, bội phục. Nhưng không biết làm sao mà Dương đại nhân đoán được như vậy?”

—————o0o—————

300. Chương 283: Đồng Đờm

Dương Thu Trì nhìn lên quần áo trên người Triệu phán quan, cười đáp: “Cái này không khó đoán, từ Trấn Viễn châu đến Thanh Khê huyện, đường đi những nửa ngày, sáng sớm mà người vội vội vàng vàng tới đây, người đầy bụi đất, mặt không thêm rửa, trên giày còn dấu bàn đạp của ngựa - đó chính là dấu hiệu trường đồ bạt thiệp lưu lại, nếu như không có chuyện gì khẩn cấp, người sao lại vội vội vàng vàng để mặt mũi như vậy bái kiến thượng cơ?”

Triệu phán quan phì phì bụi trên người, áy náy nói: “Đích xác là hạ quan quá gấp, hạ quan thất lễ rồi, thỉnh đồng tri đại nhân thứ tội!”

Dương Thu Trì gật gật đầu, nói tiếp: “Nếu quả là công vụ, cho dù có khẩn hơn chẳng nữa cũng đã có hỏa tốc bát bách lý, chẳng lẽ một phán quan có thể chạy nhanh hơn bát bách lý hỏa tốc hay sao? Thế mà người cứ đi, tự nhiên là vì chuyện riêng rồi.”

Triệu phán quan cười: “Dương đại nhân phân tích quả thật như tận mắt thấy vậy.”

Dương Thu Trì nói tiếp: “Nếu là chuyện của hạ quan khác hay là hương thân, chỉ sợ không cần động đến vị phán quan thất phẩm đường đường như ông phải đi suốt đêm. Do đó, ở Trấn Viễn châu ngoại trừ tri châu đại nhân ra, ta thật không nghĩ sẽ còn ai có thể khiến phán quan đại nhân ông lao nhọc như vậy.”

Triệu phán quan càng cả kinh, buột miệng tán: “Đồng tri đại nhân quả nhiên cao minh, chính là tri châu đại nhân phái hạ quan đến đây.”

“Tri châu đại nhân phái phán quan đại nhân đến đây không phải vì công vụ, tính đi tính lại có lẽ là do chút bản lãnh phá án của ta được tri châu đại nhân nhìn trúng mà thôi, ắt là muốn ta đến giúp phá án. Chuyện này đối với tri châu đại nhân khá trọng yếu, lo ta sẽ không đi, còn bản thân ông ấy thì không thể tách ra

được, cho nên chỉ có phán quan ông là thích hợp nhất, và chuyện ở nhà của tri châu đại nhân nhất định không nhỏ.”

Triệu phán quan vốn cho Dương Thu Trì là mèo mù vớ cá rán, hiện giờ xem ra có điểm nghe danh không bằng mắt thấy rồi, thậm chí gặp mặt còn hơn cả nghe danh. Y đứng dậy cung kính thi lễ: “Đúng vậy, tiểu thiếu gia của tri châu Cảnh đại nhân đã bị bắt cóc, lưu lại 1 tờ giấy nhỏ ghi ‘Phụ trái tử hoàn’. Tri châu đại nhân lo cho tiểu thiếu gia có gì đó bất trắc, đặc mệnh hạ quan đến cung thỉnh ngài đến phá án.”

Dương Thu Trì gật gù đầu, chuyển thân ra lệnh cho cân ban trưởng tùy Thường Phúc chuẩn bị ngựa.

Triệu phán quan mừng rỡ: “Dương đại nhân sẽ đi chứ?”

“Ta thân là Trấn Viễn châu đồng tri, là phó quan cho tri châu đại nhân, chuyện này là chuyện nghĩa bất khả từ!”

Rất nhanh sau đó, ngựa đã chuẩn bị xong. Dương Thu Trì cũng nhân chút thời gian này trở vào nội nha đem chuyện nói lại cho Tổng Tình nghe. Tổng Tình hay Dương Thu Trì phải đi xa lo chuyện, chỉ còn biết dặn dò hẩn cẩn thận. Tổng Vân Nhi vốn là thiếp thân bảo tiêu kèm luôn cái đuôi, đương nhiên sẽ theo hẩn.

Chuẩn bị xong xuôi, Dương Thu Trì dẫn theo Tổng Vân Nhi và Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ, cân ban trưởng tùy Thường Phúc và Kim sư gia, có cả tiểu hắc cẩu theo cùng xuất phát đến Trấn Viễn châu.

Sau giờ ngo, mọi người đã đến nơi.

Tri châu Cảnh đại nhân hay tin đã ra cửa nha môn nghênh tiếp.

Triệu phán quan dẫn kiến xong, Dương Thu Trì thấy Cảnh tri châu khoảng năm chục tuổi, đầu tóc đã hơi chuyển màu trắng, chòm râu dề mọc lổm chổm, giữa hai mày hiện nếp nhăn u sầu, mặt dẫu cười nhưng rõ ràng là cố gượng do không muốn thất lễ, rõ ràng làm quan thật khó a! Dương Thu Trì vội bước lên cúi người làm lễ: “Hạ quan Dương Thu Trì, tham kiến tri châu Cảnh đại nhân!”

Cảnh tri châu cũng vội vã hoàn lễ: “Dương đại nhân quá khách khí rồi, được biết ngài nhận chức đồng tri của trấn Viễn châu, ta đã sớm chờ mong được gặp...”

Dương Thu Trì ngắt ngang lời ông ta: “Tri châu đại nhân, chúng ta phá án trước đi thôi, sau khi tìm được lệnh công tử xong rồi, nhưng chuyện khác từ từ nói.”

Cảnh tri châu không bị mất mặt và cũng cảm kích vô cùng, xá dài nói: “Đa tạ Dương đại nhân, nhất thiết đều mong nhờ Dương đại nhân.” Nói xong, ông ta nghênh tiến Dương Thu Trì vào trong nha môn của mình.

Dương Thu Trì tuy còn chưa chính thức thượng nhiệm, không ngờ là Cảnh tri châu đã sửa chữa nội nha của đồng tri ngay trong đêm, cho nên đã trực tiếp đưa hẩn vào giới thiệu luôn.

Trấn Viễn Châu là thiên niên cổ trấn, tự nhiên so với Thanh Khê huyện hương cùng thủy tận tốt đẹp hơn nhiều. Cho nên, nha môn này rất có khí thế, tuy không so được với nha môn tri phủ của Ninh Quốc phủ, nhưng có thể nói là ngang ngửa với huyện nha Quảng Đức huyện.

Dương Thu Trì chẳng thể tham quan nội nha của mình làm gì, vừa dẫn kiến xong là bắt đầu tra án.

Bà mụ sau khi được đưa vào đã quỳ mọp xuống kể lễ sự tình đã qua.

Dương Thu Trì nghe xong hỏi: “Lúc tiểu thiếu gia không thấy đâu, người và hầu nam Lưu Song Hỉ đang làm gì?”

“Chúng, chúng tôi ngồi trên hòn giả sơn nhìn ngư dân đánh cá ở Vũ Dương hà.”

“Các người không chú ý đến người khác sao?”

“Không, không chú ý đến.” Bà mụ ấp úng trả lời.

Dương Thu Trì nhìn bà vú chăm chăm, sau đó bảo: “Đi, chúng ta đến hiện trường ở Thanh Long động xem qua coi có manh mối gì không.”

Mọi người cùng đến đạo quan Thanh Long động.

Tuy gọi là Thanh Long động, kỳ thật chỉ là một quần kiến trúc có phong cách của nho (nho giáo), thích (đạo phật), đạo (đạo giáo, đạo lão), phía trên có một cái đình trăm gian vẽ cảnh đánh bắt cá ở Vũ Dương hà, đèn đài sắp bày theo mẫu hình hải sơn lộ. Báo điện hùng vĩ cao ráo, đài cao hành lang uốn khúc, phía sau là một vách núi cao đầy dây leo xanh mướt, đằng sau số cổ thụ um tùm ẩn hiện của một sơn động.

Hạc chủ đạo quan Thanh Long động biết tri châu đại nhân cùng các thuộc hạ đến tra án, cũng biết tiểu công tử của tri châu bị bắt trong khu do mình quản, cho nên lo sợ vô cùng, dẫn theo các lão đạo sĩ ra sơn môn nghênh tiếp.

Bây giờ đã qua chánh Ngọ, thấy bầu trời đầy mây đen kéo tới phía này, thấp trầm giống như muốn phù lấy đỉnh núi, tiếng ì ầm không ngừng vang lên ở trời xa.

Mặt Cảnh tri châu sẫm sì như mây đen trên trời. Con trai của ông ta mất tích ở đây, lòng giận vô cùng, không thêm lý gì Không Linh tử, phát tay áo lên trên núi. Không Linh tử chỉ còn biết lo sợ đi theo sau.

Sau khi xuyên qua Lữ tổ điện, quan âm điện, Trung vô thiện viện đến Lão quân điện, trên đó nữa chỉ là những tảng quái thạch trống trơn, không có đình đài cũng không có cây cối, một lớp phủ mỏng không đủ che ánh thái dương lại có màu đỏ, cho nên nhìn nóng bức vô cùng. Dương Thu Trì chuyển thân hỏi mục vụ và hầu nam Lưu Song Hỉ: “Hai người lúc đó đang ở đâu?”

Mục vụ lén nhìn Lưu Song Hỉ, song chỉ vào một khối đá xanh cực to phía trước mặt: “Ồ đó.”

“Lúc đó tiểu thiếu gia ở đâu?” Dương Thu Trì hỏi tiếp, dừng lại một chút rồi bổ sung: “Ta cảnh cáo các người cần phải nói thật ra, chuyện này quan hệ đến vấn đề có tìm được tiểu thiếu gia hay không, không được làm hỏng cơ hội tìm thấy thiếu gia, các người sẽ khó chạy khỏi trách nhiệm!”

Bà vú run rẩy, không dám giấu, chỉ vào một khối đá to ở xa xa: “Lúc đó tiểu thiếu gia ở đằng kia.”

Dương Thu Trì nhìn vào thạch bản đó, hừ lạnh: “Như vậy thì không đúng rồi, hai người ngồi trên tảng đá xanh kia, tiểu thiếu gia ở trên thạch bản, chính là trong tầm mắt của các người, chỉ xa mấy bộ, có người ầm tiểu thiếu gia đi, các người sao lại không thấy được?”

Mục vụ cúi đầu đáp: “Chúng tôi... chúng tôi nhìn ngư thuyền phía dưới đánh cá đến mãi mê..”

“Như vậy càng không đúng nữa!” Dương Thu Trì bước đến cạnh hòn giả sơn nhìn xuống, lạnh lùng nói: “Các người muốn nhìn thuyền đánh bắt cá, ở quan âm điện bên dưới không nhìn rõ hơn hay sao? Vì sao lại chạy lên trên này, nơi này ngay cả người cũng không nhìn rõ, nhìn gì được cá chứ?”

“Tôi... tôi nói sai rồi... chúng tôi lên đây hóng mát, nơi này gió lớn mát rượi, cho nên lên trên này...”

“Mát lắm sao?” Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn lên trên, thấy đỏ lôm nóng bức, “Nơi này chẳng có cái cây, toàn là đá, ngồi một hồi là mồ hôi đầy đầu, làm sao hóng mát chứ? Người muốn hóng mát, sao lại không ầm tiểu thiếu gia xuống dưới điện bên dưới hoặc là dưới gốc cây, chạy lên trên này làm cái gì?”

“Chúng tôi... chúng tôi...” Mục vụ ấp úng không biết trả lời như thế nào.

“Vừa rồi lúc lên đây chúng ta đã thấy, người đến Thanh long động này hóng mát đều tập trung ở Trung Nguyên thiện viên. Nơi đó có đại thụ, đất đai rộng rãi, gió thổi từng trận rất thoải mái, còn nơi này thì cao, ai lại đổ mồ hôi trán vắn mồ hôi đầu leo lên trên này hóng mát? Các người rõ ràng là có vấn đề!”

Cảnh tri châu đã nghe lời khai của mục vụ, đột nhiên đại nộ: “Nhất định là tiện nhân này cùng Lưu Song Hỉ làm trò bắt cóc con trai ta. Người đâu, mau bắt đôi câu nô tài này lại, hỏi cho ra lẽ!”

Dạ! Bọn bộ khoái phía sau dạ rang, kéo róc lên bắt người.

Mục vụ và Lưu Song Hỉ hoảng sợ quỳ mọp xuống, kêu ca oan uổng.

Dương Thu Trì phẩy phẩy tay, ngăn các bộ khoái lại, hỏi mục vụ: “Người còn không chịu khai, e rằng sẽ bị đại hình chăm sóc!”

Mục vụ hoảng loạn khai ngay: “Tôi nói, tôi nói.” Nhìn về phía Lưu Song Hỉ một cái, ả ta tiếp: “Hai chúng tôi lên trên này ... là vì nơi này không có người, chúng tôi để tiểu thiếu gia lên trên thạch bản đó, trốn ra đằng sau sơn động... gần gũi với nhau... ai ngờ xong xuôi ra ngoài thì đã không thấy tiểu thiếu gia đâu nữa...”

Cảnh tri châu bước vụt lên đá vào mỗi người một cước, mắng: “Đôi cẩu nam nữ các ngươi! Chờ ta làm xong chuyện này rồi, sẽ thu thập các ngươi cho đáng!” Hai người lại luôn miệng xin tha.

Dương Thu Trì hiện giờ không rảnh, cẩn thận tránh né những chỗ có thể để lại dấu vết trên đất, từ từ tiến đến bên thạch bàn đã đặt tiểu thiếu gia ở đó, phát hiện ở trên mặt đất có một khối đàm khô, nhưng dựa vào ngoại hình mà xét, thì mới được nhỏ gần đây.

Hòn giả sơn này ở phía sau Lão quân điện, do không có cây, trong ngày nóng bức thế này chỉ có vú em và người hầu nam lên chứ khó có ai khác, khối đàm này rất có thể là do kẻ bắt cóc lưu lại.

Dương Thu Trì lấy mẫu khối đàm, đem về chuẩn bị kiểm tra.

301. Chương 284: Gã Chu Mập

Dương Thu Trì đứng dậy nhìn bốn phía, không phát hiện được điểm dị thường gì khác, liền phân phái bộ khoái đi hỏi đạo sĩ trong đạo quan, coi có phát hiện gì khác không.

Hắn cùng mọi người xuống hòn giả sơn, được Thanh long động hạc chù bồi đồng tùy tiện tham quan Lão quân điện một lúc, sau đó bộ khoái trở lại bẩm báo đã tra qua bọn đạo sĩ trong hạc, đều đáp là ngày đó quá nóng bức, người đến hóng mát rất nhiều, bọn họ cũng không chú ý đến người nào nổi bật, càng không thấy ai có ầm tiểu thiếu gia.

Thanh Long động này là nơi giao thoa tung hoành các đại lộ tiểu lộ, có rất nhiều con đường có thể đi ra, kẻ bắt cóc chỉ cần lên vào Trung Nguyên thiện viện nhiều người là có thể dễ dàng thoát khỏi. Như vậy, kẻ này nhất định không phải là mới phát sinh ý tưởng, mà là có dự mưu, và mảnh giấy ghi “Phụ trái tử hoàn” là thứ chứng minh tốt nhất.

Nghĩ đến mảnh giấy này, đôi mắt Dương Thu Trì sáng lên, xem ra, chỉ có thể từ mảnh giấy này mà tìm kiếm manh mối!

Đến lúc này, mây đen đã kéo đến trên đầu như từng cuộn khói cuộn cuộn xà xuống, sấm nổ ì ầm, xem ra trời sắp mưa lớn.

Dương Thu Trì khẽ hít một hơi dài, bảo: “Được a, trận mưa này có vẻ hay đây, khí trời nóng bức này cứ như muốn hấp người ta vậy!”

Trong lúc nói thì từng hạt mưa to như hạt đậu đã rơi lộp độp xuống.

“Mưa rồi! Mưa đông, chỉ sợ trận mưa này không nhỏ đâu!” Dương Thu Trì nói.

“Đúng a! Lâu rồi chưa mưa, nếu không mưa nữa thì chắc sẽ nóng chết mất!” Cảnh tri châu cũng cười phụ họa theo.

Mọi người rời khỏi hòn giả sơn, đội mưa trở về nha môn.

Dương Thu Trì yêu cầu Cảnh tri châu đưa mảnh giấy ghi lời nhắn ra, nhờ sắp xếp một phòng để tự tiến hành kiểm nghiệm nghiên cứu.

Dương Thu Trì mở rương pháp y ra, mang một đôi găng tay vào, cẩn thận cầm tờ giấy, rồi mang theo các vật chứng vào phòng tiến hành kiểm nghiệm. Đối tượng tập trung của hắn là khối đàm và mảnh giấy.

Khi bước ra, ánh mắt của Dương Thu Trì lấp lóe vẻ vui mừng của sự thành công, bảo: “Ta nghĩ ta đã phát hiện tung tích của kẻ bắt cóc rồi!”

Tiếng ì ầm tiếp tục vang lên liên tiếp trên đầu. Ngoài sân, mưa đang đổ xuống như trút nước.

...

Trong một căn nhà dân bình thường bên cạnh Vũ Dương Hà, gã Chu mập đang há to mồm khò khè thở. Y ngồi bên cửa sổ, phe phẩy cái quạt mo to phành phành tạo gió, thỉnh thoảng ho khù khụ vài cái, phun ra một búng đàm đặc.

Ngoài cửa sổ vốn là Vũ Dương hà sóng xanh trong vắt, nhưng giờ này đã nước mưa dày đặc che phủ, mịt mờ, mông lung.

Cho dù ở ngoài có sấm chớp mưa gió ào ạt thế nào, trong căn phòng này vẫn nóng bức y như cũ.

Cũng có thể là gã Chu mập quá béo, cho dù có quạt thành phạch thế nào, toàn thân đầy thịt cũng tứa đầy mồ hôi, cái áo ngắn trên người đã ướt sũng. Cái quạt rách lọt gió cứ kêu phành phạch, dường như cũng đang thở không ra hơi.

Gã Chu mập dường như đang tâm phiền ý loạn, đứng phắt dậy mắng mỏ: “Con mẹ nó, ông trời già này đã đổ mưa rồi mà vẫn nóng bức thế này, khí trời này bộ không muốn người ta sống nữa hay sao?!”

Trong lúc này, chen lẫn vào khoảng lặng giữa hai tràng sấm chớp, tiếng con nít khóc truyền ra từ trong một cái chum gạo lớn, âm thanh rất khàn, dường như là miệng đang bị cái gì đó lèn chặt.

Gã Chu mập càng phiền hơn, bước đến cạnh chum gỡ bỏ vật nặng đè lên đó ra, lầu bầu mắng: “Khóc con mẹ người! Khóc nữa! Khóc nữa lão tử bóp chết mẹ oắt con người bây giờ!”

Trong chum gạo có một cậu bé khoảng hai ba tuổi, đôi mắt to đen láy đầy nước mắt, miệng bị nhét chặt một mảnh vải bố, hai tay bị trói, chân cũng vậy. Nó kinh khủng nhìn gã Chu mập.

Gã Chu mập đưa ngón tay to bè chìa lên trán nó: “Cha người hại ta nhà phá người chết, ta muốn lấy mạng nhóc con người cũng đâu có gì quá độc ác?”

Tiểu hài chớp chớp đôi mắt to đầy nước, muốn khóc nữa nhưng không dám.

Gã Chu mập cúi đầu nhìn, úi chao một tiếng rồi tiếp: “Vốn ra lão tử muốn cho người chết đói giống như cha người đối với con ta vậy, nhưng mà mạng người thật là lớn, bỏ đói cả một ngày một đêm rồi, không đói chết cũng khát chết chứ, không ngờ oắt con người không sao cả!” Ngẫm nghĩ một chút, gã tự bảo: “Như vậy không biết bao giờ mới bỏ cho người chết đói chết khát được. Nếu như lão cha quỷ của người tìm đến quả là không hay, hay là thảng thùng đeo đá vào người quẳng người xuống sông chìm chết cho rồi!”

Gã đưa tay vào trong chum, xách đứa bé kéo ra ngoài, cột vào cổ một sợi dây, rồi cúi đầu tìm kiếm vật nặng xung quanh.

Chính vào lúc này, chợt ngoài cửa có tiếng động cực lớn, bụi bay mù mịt, nhưng cửa không bị đẩy ra, vì Chu bàn tử đã dùng một cây cài cửa ngăn lại từ phía bên trong.

Tiếp theo đó, cửa lớn lại vang lên tiếng va đập cực mạnh, phanh một tiếng, nó cuối cùng cũng bị phá vỡ ra, một đám bộ khoái toàn thân ướt nhèm cầm đao xông vào, nhìn thấy gã Chu mập đang dùng lực túm cổ đứa bé, đều cả kinh dừng phắt lại.

Đi sát sau đó là Cảnh tri châu, rồi Dương Thu Trì cùng Tống Vân Nhi và các thiếp thân hộ vệ che dù bước vào, theo họ vào phòng còn có lý chánh của vùng này.

Cảnh tri châu vừa nhìn thấy đứa bé trong tay gã Chu mập, đã cả kinh hô lên: “Con trai ta!”

Đứa bé nhìn thấy Cảnh tri châu, tuy miệng còn bị nhét mảnh bố dày nhưng vẫn chi chi nha nha gọi không thành lời.

Cảnh tri châu nhìn gã Chu mập, cả kinh quát hỏi: “Chu lợn? Quả nhiên là người! Vì sao người lại muốn bắt cóc con trai ta?”

Gã Chu mập cười lạnh mấy tiếng: “Tri châu đại nhân, thật hiếm khi ngài còn nhớ tới tên mập tôi đây, tôi không chết có phải là vượt ngoài ý liệu của ngài?”

Dương Thu Trì vừa nhìn tình hình này lòng đã trầm xuống. Hắn đã đoán được hung thủ sẽ giết hài tử, do thời gian khẩn bách, cho nên không thể kịp chế định kế hoạch chi tiết để giải cứu con tin, và cũng không kịp nhận định rõ tình hình và cách bố trí bên trong phòng, chỉ đành quyết định dùng cột gỗ phá cửa, ý đồ đột nhiên tập kích, không chế gã Chu mập.

Không ngờ gã Chu đã dùng một cây chèn cửa rất chắc để chèn cửa lớn, nên trong lần phá cửa đầu cửa không bị vỡ, giúp cho gã Chu mập có thời gian cầm đao bắt em bé không chế làm con tin. Nhưng dù sao cũng

may là họ đã kịp thời xông vào phòng, nếu không chờ thêm chút nữa, gã Chu mập sẽ đeo vật nặng vào em bé quảng xuống Vũ Dương hà.

Dù sao thì hiện giờ em bé vẫn sống và bình an.

Cảnh tri châu vội nói: “Có chuyện gì từ từ thương lượng, người bỏ tiểu hài ra trước!”

“Hắc hắc, người bảo ta bỏ ra là ta bỏ hay sao?” Gã Chu mập đưa đao bén cửa vào cổ tiểu hài, cổ đứa bé lập tức bắn máu.

Gã nhìn quanh, bọn bộ khoái đã nhanh chóng vây bịt ngoài cửa sổ, không còn cách gì nhảy xuống Vũ Dương hà thoát đi. Gã ôm chặt em bé, đao bén đặt sát cổ nó, lùi vài bước về phía sát cửa sổ, xốc lại đao bảo: “Các người không được động, nếu không hay chờ thu thập công tử của Tri châu đại nhân đi!”

Các bộ khoái sợ đánh chuột vỡ đồ, cầm chặt đao kiếm nhưng không dám bước lên.

Gã Chu mập nhanh chóng liếc mắt nhìn ra Vũ Dương hà, thấy trên sông có mấy con thuyền chỉ chở toàn bộ khoái mang toàn đao kiếm, lòng trùng xuống, quay đầu lại trừng mắt hận thù nhìn Cảnh tri châu: “Các người tránh ra, nếu không ta giết con chó con này của người!”

Dương Thu Trì nói: “Người sẽ không giết nó đâu, ít nhất là hiện giờ không thể, vì nếu giết nó, người sẽ lấy cái gì uy hiếp chúng ta?”

Gã Chu mập ngăn người, rồi rống lên: “Các người không tin thì thử coi?” Lưỡi đao trong tay gã lại ép khần, cửa vào cổ hài tử. Hài tử chỉ ú ớ được hai tiếng, do bị nhét chặt miệng nên không kêu khóc được gì.

Gã Chu mập túm chặt nó, bước ngang hai bước, trốn vào trong góc, trong tình trạng khần trương này càng ho mạnh hơn, không ngừng nhổ ra từng búng đàm đặc, nhưng đao trong tay thì chẳng rời cổ em bé một li nào.

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, tên mập này thật cơ trí, vừa rồi y ở cạnh cửa sổ còn có thể nghĩ biện pháp chế phục y từ bên ngoài, nhưng hiện giờ y đã rời khỏi đó, đao trong tay lại đặt trên chỗ yếu hại của em bé, cho dù dùng ám khí giết được y, nhưng trước khi chết y chỉ cần cửa một cái cũng tiêu đời con tin. Hiện giờ cách tốt nhất là phải lôi kéo sự chú ý của y sang hướng khác, rồi mới nghĩ biện pháp khác.

Dương Thu Trì bảo: “Người đừng kích động! Có chuyện gì chúng ta cứ thương lượng, ta cho bọn chúng lui ra ngoài, chúng ta từ từ nói, có được không?” Nói xong, liền lệnh cho bộ khoái lùi ra hết, ngay cả sáu thiếp thân hộ vệ của bản thân cùng cho lui ra ngoài, trong phòng chỉ còn lại Cảnh tri châu, Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi.

Trong phòng chớp mắt đã ít đi rất nhiều người, chỉ còn lại hai vị quan và một tiểu cô nương, đều tay không tác sát, khiến cho gã Chu mập yên tâm hơn một chút. Y thấy Dương Thu Trì chỉ huy mọi chuyện ở đây, dường như chức quan còn to hơn so với Cảnh tri châu, nên nghi hoặc hỏi: “Người là ai?”

Lời lẽ của Dương Thu Trì rất hòa hoãn: “Ta là đồng tri tân nhiệm của Trấn Viễn châu, kiêm tri huyện huyện Thanh Khê. Ta tên là Dương Thu Trì.” Dừng lại một chút, hắn tiếp: “Người trốn ở đây đích xác là rất ẩn bí, nhưng người không kỳ quái là vì sao chúng ta là tìm được người hay sao?”

Dương Thu Trì buộc phải tìm cách dẫn sự chú ý của y đi chỗ khác, tìm kiếm cơ hội.

Hiện giờ uy hiếp đã giảm, gã Chu mập không còn khần trương nữa, gã đối với vấn đề này cũng rất hiếu kỳ, cho nên hít hơi khò khè hai tiếng giống như kéo ống bễ, rồi nhìn chăm chăm vào Dương Thu Trì, hỏi: “Là người phát hiện rồi tìm ra ta?”

“Đúng.”

“Ta có chỗ nào sơ hở chứ?”

“Bệnh hen suyễn của người!” Dương Thu Trì nhất mực mỉm cười.

Nói đến hen suyễn, tên mập lập tức không kềm được ho lên hai tiếng, cổ họng kéo rột rột một hồi, rồi húc hắc vài tiếng nữa, khặc ra trên đất một đồng đờm xanh lè.

Tuy nhiên, mũi đao bén trên tay y vẫn kề sát cổ hài tử, không lộ sơ hở nào.

Dương Thu Trì cúi đầu nhìn đồng đờm trên mặt đất, thấy trong đó có dướm tia máu, liền thân thiết bảo: “Ta căn cứ vào đồng đờm người để lại ở Thanh Long động lúc người lên bắt tiểu công tử của tri châu đại nhân đi mà tìm được người... bệnh suyễn của người thật nghiêm trọng.”

302. Chương 285: Dấu Vết Vô Ý

Dương Thu Trì rõ ràng là từ vết đàm phát hiện được đặc điểm cá thể của kẻ bắt cóc, từ đó thu hẹp phạm vi điều tra. Lúc ấy, khi hắn xem xét mẫu đàm dưới kính hiển vi, phát hiện kẻ bắt cóc bị hoen suyễn ở khí quản, từ dấu máu trong đàm nhớt, biết bệnh của người này đã nghiêm trọng, thậm chí đã biến chứng gây ung thư phổi. Hắn dựa vào máu chốt này mà thuận thế lần tới gã mập họ Chu.

Gã Chu mập có chút không tin, hỏi: “Người từ đồng đờm ta nhớ ở trên hòn giả sơn đó mà biết là ta sao? Dóc tổ vừa thôi chứ?”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Ta từ đồng đờm đó biết kẻ bắt tiểu thiếu gia của tri châu đại nhân bị bệnh hen suyễn, từ chỉ điểm này thôi ta không thể nào nhanh chóng tìm ra người vậy đâu, vì người còn lưu lại một điểm sơ hở khác.”

“Sơ hở gì?” Gã Chu thở nặng nhọc rồi khò khè hai ba tiếng, hỏi tiếp.

Dương Thu Trì từ từ rút trong người ra một mảnh giấy, mở ra, trên có ghi câu “Phụ trái tử hoàn”, chính là mảnh giấy do gã Chu lưu lại khi bắt cóc đứa bé. Hắn nói: “Người không nên dùng giấy gói thuốc này để ghi lại lời nhắn.”

“Giấy này thì đã làm sao?”

“Thứ giấy này gọi là tang bì chỉ (giấy làm bằng vỏ cây dâu), rất chắc chắn, thường để che cửa sổ, che tán, hoặc viết văn khế. Ngoài ra, nó còn có một công dụng thường thấy khác, đó là dùng để gói thuốc trong mấy tiệm dược.”

Gã mập Chu bây giờ mới nhớ lại, hỏi ngay: “Nếu như nó có nhiều công dụng như vậy, sao người biết được là nó dùng để gói đồ?”

“Giấy gói thuốc rồi thường để lại mùi thuốc trên đó. Hơn nữa, miếng giấy này vuông vức, khiến người ta nhìn là biết giấy dùng để gói thuốc rồi.” Dương Thu Trì nói xong lại nhìn qua mảnh giấy cái nữa, chỉ vào các đường hằn trên đó: “Ngoài ra, điều dễ thấy nhất là các đường hằn do dây gói thuốc tạo thành, dùng vào việc khác thì không có dấu vết thế này.”

Gã Chu mập chóng mặt nhưng nhìn không rõ, Dương Thu Trì bước lên hai bước đưa ra cho gã xem, gã lập tức khản trương kêu lên: “Lùi lại! Mau lùi lại!”

Người này có độ cảnh giác rất cao, không thể gấp gáp được! Dương Thu Trì tự nhủ lòng, lùi về chỗ cũ, mỉm cười nói: “Người khản trương như vậy làm gì? Ta chỉ muốn cho người nhìn rõ thôi mà. Ta là một văn nhân trói gà không chặt, làm sao có hành động gì được?”

Gã mập bảo: “Dù gì thì ai trong số các người cũng không được đến gần! Cứ đứng đó nói!”

“Được! Chúng ta không qua là được chứ gì.”

Gã mập Chu nhìn họ trờng trờng, thả lỏng một chút, tay trái nhất mực ôm đứa bé, đứa bé tuy nhẹ, nhưng ẵm một lúc lâu dĩ nhiên là mỏi, cho nên gã từ từ cúi người xuống, đặt đứa bé xuống đất, lưỡi đao vẫn kề sát vào cổ em bé.

Người này có mức cảnh giác rất cao, không dễ đối phó. Dương Thu Trì thầm nghĩ, cần phải tận hết khả năng nói chuyện với gã, vuốt ve xoa dịu tư tưởng của gã dẫn dắt lực chú ý của gã đi mới có cơ hội xuất thủ.

Con người ai cũng có lòng hiếu kỳ, tuy lòng hiếu kỳ đôi khi sẽ hại chết người, nhưng gã mập Chu vẫn vậy, hơn nữa y thấy mình có hại tử ở trước cản trở, tâm tình hơi lơ lửng đi, nên hỏi Dương Thu Trì: “Cho dù người nhìn ra miếng giấy này là thứ dùng để gói thuốc đi, nhưng toàn thành có nhiều hiệu thuốc như vậy, bằng vào cái gì mà tìm ra được ta?”

Dương Thu Trì hơi yên tâm vì lòng hiếu kỳ này của y, vì từ đó sẽ không tránh khỏi được sơ hở. Hắn cười đáp: “Không sai, trong Trấn Viễn thành có ít nhất mười mấy tiệm thuốc lớn nhỏ, ta trước hết phải tìm được nhà nào mà người đến mua thuốc, sau đó mới tìm được người.”

“Đúng a, trên tờ giấy đó không ghi tên hiệu thuốc, người làm cách nào phân biệt được đó là nhà nào?”

“Tuy không viết danh tự, nhưng giấy gói thuốc của mỗi nhà đều do họ tự cắt lấy, nên sẽ khác hẳn nhau, hơn nữa các tiệm thuốc kinh doanh nhiều năm, kích cỡ gói giấy bao đã tự hình thành quy cách của mỗi nhà, ta chỉ cần cầm giấy này đi so sánh với các tiệm thuốc là thuận lợi tìm ra tiệm người mua. Tiệm thuốc này chính là ở chỗ đối diện nơi người cư trú, tên gọi là ”Tế thể được đường“, ta nói có đúng không nào?”

Gã mập Chu không khỏi thể hiện sự bội phục trên nét mặt, tiếp theo đó nói: “Cho dù người tìm được hiệu thuốc này, nhưng mỗi ngày họ đều xem bệnh cho rất nhiều người, người làm sao biết ai là người bắt cóc chứ?”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Bất kỳ phạm tội gì đều để lại dấu vết chỉ cần người có tìm thấy được dấu vết đó hay không thôi. Rất tiếc là người bắt cóc hài tử này đã lưu lại một dấu vết khác nữa, khiến cho ta sau khi tìm ra đã có thể chuẩn xác tìm ra người.”

Gã mập Chu cả kinh, ngẫm nghĩ một hồi, không hề thấy bản thân để lại dấu vết gì sơ hở, cho nên nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lúc lắc tờ giấy gói thuốc, bảo: “Người viết bốn chữ này với bút lực rất hùng hậu lão luyện, tiêu sái khoan thai, vừa nhìn là biết do một kẻ có học vấn viết ra. Trong Trấn Viễn châu này, lão bá tánh đều sống rất kham khổ, người có tiền biết đọc sách không nhiều, có thể viết ra những chữ đẹp như thế này càng ít hơn. Như vậy, có thể loại trừ những người rõ ràng là dân đen đến khám bệnh tại được đường, thu hẹp phạm vi đến những người có học vấn mà thôi.”

“Bội phục!” Gã mập Chu khen ngợi một câu, xong hỏi tiếp: “Nhưng mà, chỉ dựa vào điểm này còn không thể biết được ta là ai mà?”

“Còn không thể,” Dương Thu Trì lại lắc lắc tờ giấy trên tay, “Nhưng mà, người còn lưu lại thêm một dấu vết nữa, khiến cho chúng ta có thể chuẩn xác tìm ra người.”

“Dấu vết gì?”

“Dấu tay của người.”

“Dấu tay?” Gã mập Chu ngẩn người.

“Đúng! Có biết điều đó không? Tay người đều có dấu mồ hôi không thấy, còn dính thêm lớp bụi nhỏ cũng không thấy nốt, cho nên, khi sờ chạm vào chỗ nào sẽ để lại dấu ở chỗ đó, chỉ là do những dấu mồ hôi này vô sắc, cho nên chúng ta khó nhìn thấy bằng mắt thường. Nhưng ta có biện pháp có thể nhìn rõ những dấu tay này, ta dùng biện pháp đó quan sát trên mảnh giấy lưu lại dấu tay của người này.”

Gã mập Chu không tin, cười khẩy: “Sao lại có thể được chứ? Cho dù người có biện pháp phát hiện dấu tay trên đó, nhưng bao thuốc bị nhiều người sờ vào, người làm sao mà biết được đâu là dấu tay của ta?”

“Người khi viết chữ thì có thói quen dùng tay dẫn giấy, từ chỗ đó mà xét đoán, dấu vết để lại mép bên trái của tờ giấy là do người viết lưu lại.”

Chu bàn tử không phục: “Cho dù người tìm được thủ ấn ta áp lên giấy, nhưng thủ ấn đó không có tên của ta, làm sao người lại biết đó là ta?”

“Nhân vì ta còn có một bản lãnh khác, đó là ta có thể từ dấu tay của người ta lưu lại mà phán đoán độ tuổi và độ to béo của người đó.”

“Thật không ngờ người còn biết đoán mệnh a.” Chu bàn tử trào phúng.

Dương Thu Trì không hề bực mình, mỉm cười: “Sau khi ta quan sát tử tế, phát hiện người viết giấy này có dấu tay khuỷch đại, dấu chỉ thưa, rãnh cũng lớn, lại có có nếp nhăn, là do một người từ trung đến lão niên lưu lại. Hơn nữa, dấu tay này lớn, bờ tròn, cho thấy người này là một người mập mạp.

Dương Thu Trì ngừng một chút, tổng kết: “Tổng hợp những dấu vết này lại, chúng ta có thể phán đoán, người bắt cóc này là một kẻ mập trung niên hoặc lão niên, có học vấn, viết chữ rất đẹp, lại có bệnh hen suyễn nặng, trong đàm có máu, mấy ngày nay đã từng xem bệnh trong được đường. Người nghĩ thử coi, tuy lượng người đến được đường xem bệnh mỗi ngày không ít, bọn họ không thể nhớ nổi người. Nhưng bằng những tư liệu do chúng ta cung cấp, lang trung xem bệnh bốc thuốc lẽ nào không nghĩ ra người đó là ai?”

Dương Thu Trì lại móc từ trong lòng ra một tờ giấy, bảo: “Đây là được phương do lang trung ghi lại khi người đến được đường xem bệnh, trên có ghi tên người: Chu Long!”

Người thường đi xem bệnh ở nơi gần nhà, do đó, chuyện còn lại chỉ là tìm Lý Chánh tra ra người, biết người ngụ ở đây, cái này gọi là lưới trời lồng lộng mà một sợi lông cũng không thoát!”

Chu Long thở dài: “Bội phục! Chu mỗ rất bội phục!” Nhưng sau đó lạnh lùng hỏi: “Các người tìm thấy ta rồi thì đã làm sao? Hải tử trong tay ta, các người làm gì được ta?”

Tổng Vân Nhi thấy vết thương do đao rạch trên cổ của tiểu hài vẫn đang chảy máu, phần uất bảo: “Ê! Người có phải là nam nhân không? Bắt một đứa bé làm con tin à? Người không thấy cổ nó còn chảy máu sao? Lòng của người làm bằng sắt hay sao vậy? Nếu là con của người, người có thể đối đãi với nó như vậy sao?”

Chu Long bật cười ha hả, nhưng giọng cười vô cùng thê lương: “Lòng ta làm bằng sắt đấy, ha ha, tiểu cô nương, Cảnh Phong Cương Cảnh tri châu đại nhân ở bên cạnh người cũng có trái tim làm bằng sắt đấy!”

Tổng Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Cánh đại nhân thì có liên quan gì đến người?”

Chu mập hậm hực đáp: “Người đi hỏi lão ta đi, hỏi tên Cảnh Phong Cương lòng dạ sắt đá ấy đấy!”

Tổng Vân Nhi quay sang nhìn Cảnh tri châu.

Cảnh tri châu ngạc nhiên không hiểu thế nào, hỏi Chu mập: “Ta làm gì người nào, năm xưa người ăn của dứt lốt, ta bắt người hỏi tội đó là chuyện đương nhiên, sao lại lòng sắt dạ đá chứ?”

“Ha ha, ta ăn dứt lốt làm trái luật, tội đáng phải trị, nhưng còn vợ con ta thì sao? Bọn họ có tội sao? Bọn họ đáng chết sao?” Gã chu mập đó phùng mặt, do kích động nên toàn thân đầy thịt run bần bật đao bén trong tay hoạt động, lại cứa thêm một vết nhỏ lên cổ của tiểu hài.

Dương Thu Trì phát tay ngăn Cảnh tri châu, rồi vội nói với Chu mập: “Đừng! Đừng có gấp! Từ từ nói, rốt cuộc là có chuyện gì, người từ từ nói, chúng ta nói cho công bằng, xem coi chuyện này rốt cuộc là ai sai.”

Chu Long thở gấp rút một hồi, rồi ho khù khù, sau đó phun ra một búng đàm xanh đặc, hô hấp thông trở lại, bấy giờ mới nói: “Được, ta nói, năm xưa ta là một tiểu thư lại trong lục phòng của tri châu nha môn, nhất thời hồ đồ tham của dứt lốt bị tố cáo, Cảnh tri châu bắt ta hỏi tội, ta chẳng có câu oán thán nào, nhưng lúc đó có phán ta đi đầy một nghìn dặm, giam lỏng ở nhà ba năm. Hình phạt lưu đầy này phải chờ hình bộ thẩm định xong báo thỉnh Đại lý tự phê chuẩn, rồi chờ đại lý tự phán quyết xong thì nường tử ta đã mang thai chín tháng rồi, sắp sửa lâm bồn.”

“Ta cầu lão chờ cho nường tử của ta sinh sản xong, lo lắng cho mẹ con họ, rồi ta sẽ đi chịu hình. Ta không ngờ tâm của Cảnh tri châu bị chó ăn rồi, ta ở trong đại lao đệ thư xin mà như đá chìm biển lớn, sau đó ta bị cường hành giải đi, không nhìn được nường tử và hải tử chưa xuất thể của ta lần nào.”

“Sau đó, ta ở chỗ bị đầy nhận được thư của lý chánh, mới biết ta đi được mấy ngày, vợ ta ở nhà một mình đột nhiên sinh sản, nhà kẻ bên không biết, kết quả bị băng huyết chết đi... và đứa con mệnh khổ của ta, hu hu... cũng vì đói mà chết... hu hu... khi hàng xóm nghe mùi thối phả cửa vào, mới phát hiện thi thể của hai mẹ con nó đã bắt đầu rữa nát rồi... hu hu hu...” Chu Long sụt sùi vừa khóc vừa bi thảm kể.

303. Chương 286: Kẻ Dưới Làm Càn

Lúc này Chu bàn tử do quá thương tâm nên không chú ý lưỡi đao trong tay đã rời khỏi cổ hải tử hơn thốn. Đây là một cơ hội, cước bộ của Tổng Vân Nhi vừa động thì đã dừng phắt lại — lưỡi đao đó còn cách quá gần, cho dù một kiếm giết chết được gã mập Chu, thì không thể nào đảm bảo là trước khi chết y sẽ không

đâm hải tử một đao. Hơn nữa, nàng có lòng muốn chém đứt bàn tay cầm đao của Chu bàn tử, nhưng cánh tay của y lại giấu phía sau lưng em bé, chẳng thể chém được.

Chỉ một lúc chần chờ như thế, Chu bàn tử đã ổn định tâm thần, đao trong tay lại kề sát cổ hải tử, rống lên: “Ta chịu hình xong trở lại, phòng ốc còn đó, nhưng vợ ta, con ta đều đã rời ta mà đi rồi.”

Y đưa tay chỉ vết máu đen bầm còn in dấu trên mặt đất, rống tiếp: “Các người hãy nhìn đi, đây chính là máu vợ ta lưu lại, nàng ấy và con trai ta đã chết trong phòng khách này! Mỗi ngày ta đều nhìn máu trên mặt đất, nhìn thêm một lần thì sự cừu hận tăng thêm một bậc. Ta nhất định khiến Cảnh tri châu nợ máu phải trả bằng máu! Khiến cho hắn cũng chịu cái cảnh đau đớn tang thương! Ta còn muốn giết hết mọi thế thiếp của hắn, muốn hắn chịu sự thống khổ mất hết thân nhân!”

Dương Thu Trì cùng mọi người nhìn vào dấu máu đen đen còn ám lên đất, nghe lời nói bị thương của y, trong lòng không khỏi dậy lên niềm trắc ẩn.

Gã mập Chu đã khóc đến nỗi lệ nóng tung hoành, tiếp tục gào: “Các người chẳng phải là muốn phán xét hay sao? Vợ con ta đều bị Cảnh tri châu hại chết, nếu như áp giải ta về đi vài ngày, để ta chiếu cố cho vợ ta, thì họ đâu có chết! Hu hu hu...”

“Con ta được sinh ra, mẹ nó chết rồi, không ai cho nó bú, cho nên nó bị bỏ đói mà chết thảm! Do đó, ta vốn chuẩn bị bỏ cho con của Cảnh tri châu đói chết, không ngờ đói khát cả ngày rồi mà tên nhóc dòng giống khốn nạn này còn chưa hề gì, ta định quăng nó vào Vũ Dương hà cho chết ngộp, không ngờ các người đến kịp. Được! Cảnh tri châu, nếu như người đã đến, ta sẽ ở ngay trước mặt người đâm chết con trai người, khiến người thương tâm cả đời!”

Nói xong, đao bén trong tay Chu bàn tử khứa chặt hơn, nhưng rồi dừng lại, tuy y rất xung động, nhưng còn nghĩ đến sự an toàn của bản thân, một khi đâm chết em bé này, thì cái khiên chống tiền của bản thân không còn nữa, do đó không vội vã làm gì.

Tổng Vân Nhi khẩn trương nhìn vào mắt Chu bàn tử, chỉ cần thấy hắn lóe hung quang, là lập tức xuất thủ, thả liềm một phen còn hơn! Rất may là y vẫn tiếp tục giữ trò mèo vờn chuột.

Dương Thu Trì bảo: “Đừng kích động! Có gì từ từ nói!” Để phân tán sự chú ý của y, hắn chuyển đầu trách Cảnh tri châu: “Cảnh đại nhân, ông sao lại đối với người ta như vậy? Hại cho vợ con người ta không ai chiếu cố mà chết thảm chứ?”

“Dương đại nhân, ta, ta thật không có nhìn thấy thư tín gì cả.” Cảnh tri châu vội nói, chuyển thân hỏi Chu bàn tử: “Chu Long, người nói người viết thư, vậy thư người viết rồi giao cho ai?”

“Ta bị giam trong đại lao, lại không gặp được người, đương nhiên là chỉ có thể giao thư cho lao đầu.” Chu bàn tử sweeney khò khè mấy cái, tiếp: “Ta hỏi lao đầu, y vỗ ngực thề thốt là đã giao thư cho Triệu phán quan. Một lao đầu như y đương nhiên không thể gặp được đại quan ngũ phẩm người rồi. Giao cho Triệu phán quan, chẳng phải là giao cho người hay sao? Ta và Triệu phán quan vô oán vô cừu, chẳng lẽ Triệu phán quan sẽ ếm nhem thư của ta không giao cho người? Hừ! Tên cẩu tặc nhà người, trả lại mạng vợ con ta đây!”

Cảnh tri châu vội hô: “Chờ đã! Ta thật không đọc được thư gì của người, chuyện người nói ta chẳng hề biết tí gì, nếu như ta mà biết được chuyện đó, đương nhiên sẽ chuẩn hứa cho người rồi. Đây chẳng phải là chuyện gì khó, cũng không làm trái lại luật lệ, ta sao lại không chuẩn hứa chứ? Thậm chí còn an bài cho người chiếu cố cho mẹ con họ giúp người!”

“Phì! Giả vờ cái giọng gì thế!” Chu bàn tử phun một búng nước bọt, “Chính vì người lòng dạ sắt đá, ngay cả chút thuận thủy nhân tình này cũng không chịu cấp, cho nên mới hại chết mẹ con họ!”

Cảnh tri châu không thanh minh nữa, mà sậm sịt mặt mày bước ra cửa cao giọng gọi: “Triệu phán quan! Triệu phán quan!”

Triệu phán quan cùng mọi người đều đang chờ ngoài cửa, nghe ông ta gọi bèn khom người chạy tới: “Cảnh đại nhân, tiểu nhân ở đây, tiểu thiếu gia được cứu...” Chờ nhìn rõ tình huống bên trong, y lập tức cả kinh thất sắc, vội vã kêu lên: “Chu Long! Người, người đừng hại tiểu thiếu gia, nếu không...”

Cảnh tri châu quát to: “Triệu Lâm Uyên!”

Triệu phán quan giật nảy người, tri châu đại nhân tính cách ôn hòa, đôi đôi với kẻ dưới trước giờ đều rất khách khí, hiện tại đột nhiên trước mặt mọi người quát gọi thẳng tên của y ra, không hiểu tại làm sao nên ngược mắt nhìn, bấy giờ mới phát hiện Cảnh tri châu tím tái mặt mày trừng mắt nhìn y, nên hoảng sợ cúi người thưa: “Ti chức... ti chức có mặt!”

“Ta hỏi ngươi! Năm xưa có phải Chu Long nhờ lao đầu gửi thư cho ta thông qua ngươi hay không? Không cho phép ỷ nại, nếu không bổn quan tra ra sự thật nghiêm trị không tha!”

Triệu phán quan ứa mồ hôi trán, cúi người thưa: “Dạ, dạ có chuyện này.”

“Thư đâu? Vì sao không đưa cho ta?”

“Đại nhân ngài công vụ đa đoan, nếu như ngay cả một bức thư tín do phạm nhân gửi cũng dâng cho ngài xem, như vậy chẳng phải là gây thêm phiền phức cho ngài sao? Do đó, ti chức mới tự chủ trương bỏ nó qua một bên.”

“Vậy ngươi có xem qua thư không?”

“Có xem, dường như là yêu cầu hoãn mấy ngày rồi hãy giải đi, vợ của hần cần phải sanh dục, chuyện này quả thật nực cười, nương tử của hần sắp sinh con thì dính dáng gì đến chuyện của chúng ta, chuyện này mà chúng ta cũng quản nữa thì chúng ta chẳng phải bận rộn chết luôn hay sao...”

“Triệu Lâm Uyên!” Cảnh tri châu quát to ngắt lời y, trở tay mắng: “Ngươi còn có nhân tính nữa không?... Ngươi có biết hay là không, Chu Long sở dĩ bắt cóc con ta, là xuất phát từ chuyện này mà ra!” Ông ta nói xong vừa tức vừa hận, giơ tay tát vào mặt Triệu phán quan một cái thật mạnh.

Cái bạt tay này khiến cho mặt Triệu phán quan nổi đom đóm, răng lung lay rướm máu, che miệng nhạ nhạ liên hồi, không biết nên nói cái gì nữa.

Xem thần tình của Cảnh tri châu có vẻ không giả, và dường như Triệu phán quan là kẻ tự tác chủ trương ếm nhem bức thư, như vậy Cảnh tri châu thực sự không biết chuyện này.

Chu bàn tử một khi đã biết nguyên do trong chuyện này rồi, nhớ lại năm xưa Cảnh tri châu đối đã với mọi người khoan hậu hiền hòa, nếu như thực sự biết chuyện của y, với tính cách đó nhất định không thể nào điềm nhiên không lý gì tới, và chí ít cũng an bài người nào đó chiếu cố cho vợ con y. Y có thể là đã trách lầm người rồi.

Gã Chu mập khề nhích lưỡi đao ra khỏi cổ hải tử một chút, nhìn Cảnh tri châu trừng trừng, hỏi: “Ngươi lúc đó thật sự không biết chuyện này?”

Cảnh tri châu đáp: “Ngươi theo ta làm thư lại nhiều năm, ta là người thế nào chẳng lẽ ngươi không rõ, ngươi tự hỏi lại lương tâm coi, với cách làm người như Cảnh mỗ đây, mỗ có thể làm chuyện thấy chết không cứu đó được hay sao?”

Triệu phán quan vẫn còn chưa hiểu rõ đã phát sinh chuyện gì, ấp úng hỏi: “Cảnh đại nhân, rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì?”

“Chuyện gì à? Chính là năm xưa ngươi tự tiện chủ trương, ếm nhem không xử lý phong thư đó, khiến cho vợ sắp lâm bồn của Chu Long vì thế mà không người chiếu cố, đẻ rồi sinh ra bị băng huyết chết, rồi đứa bé sinh ra cũng bị đói mà chết! Do đó Chu Long đổ mọi tội lỗi lên đầu ta, muốn bắt con trai ta đến mạng!”

Triệu phán quan nghe thế hoảng lên: “Chuyện này... tôi...” Nhất thời ông ta không biết nên nói như thế nào cho phải.

Tổng Vân Nhi bảo: “Được rồi, nếu như chuyện đã làm rõ ràng ra như thế, oan có đầu nợ có chủ, chuyện này không có liên quan gì đến Cảnh tri châu, ngươi nên trả lại hải tử của ông ta đi chứ.”

“Thả à? Ha ha ha, không sai, cô nói đúng lắm, oan có đầu nợ có chủ, ta nên tìm họ Triệu này tính sổ. Có điều, ta còn phải mượn công tử của tri châu đại nhân một chút, chỉ cần các ngươi không làm loạn, ta bảo đảm sẽ không động đến tính mạng của nó!” Nói xong, Chu Long quay đầu trừng mắt nhìn Triệu Lâm Uyên: “Họ Triệu kia, đi mang nương tử và con trai ngươi tới đây để ta giết xong rồi ta sẽ thả con trai của tri châu đại nhân!”

Triệu phán quan cả kinh thất sắc: “Cái... cái này sao được?”

Tổng Vân Nhi kêu lên: “Ê! Người là người gì mà không chịu giảng đạo lý gì hết trơn vậy, vừa rồi còn nói oan có đầu nợ có chủ, Tri châu đại nhân chẳng liên quan đến chuyện này, người bắt đứa bé làm con tin để làm gì?”

“Ê ê, cô nương, trên đời này người không biết giảng đạo lý nhiều lắm, Chu mô thử không giảng đạo lý một lần xem sao. Dù gì thì cái mạng này ta không còn màng tới nữa, mất mạng rồi sau này giảng đạo lý làm cái quái gì.... Các người còn không đi nhanh? Thật muốn ta động thủ hay sao?” Chu Long quát to.

Dương Thu Trì động lòng, nếu như đưa vợ con của Triệu phán quan đến đây, lúc trao đổi con tin không chừng sẽ có cơ hội! Hắn bước ra cửa, lệnh cho bộ khoái nhanh chóng đi đưa vợ con Triệu phán quan đến. Bộ khoái không biết chuyện trong này thế nào, nhưng họ biết Dương Thu Trì là đồng tri của Trần Viễn châu, ngoại trừ tri châu đại nhân ra, hắn có chức quan cao nhất, nên lập tức vâng lệnh hành sự.

Triệu phán quan không biết tâm tư của Dương Thu Trì, quỳ sụp xuống trước mặt hắn: “Dương đại nhân, Dương đại nhân, cầu xin ngài mà, đừng giết vợ con tôi a!” Nói xong nước mắt đầm đìa.

Dương Thu Trì nhát giọng đáp: “Nếu như đã giao trái đấng thì sẽ hưởng được quả đấng thôi, đây là luật báo ứng nhân quả tuần hoàn mà!”

Chu Long bắt ngờ vô cùng. Y nguyên không hy vọng họ sẽ đưa vợ con của Triệu phán quan đến. Không ngờ Dương Thu Trì thật sự làm theo như vậy, không khỏi vui mừng hy vọng, khen: “Hay cho câu nhân quả tuần hoàn! Cảm ơn ngài, Dương đại nhân!”

Cảnh tri châu trong lòng bất nhẫn, ông ta cũng không biết dụng ý của Dương Thu Trì, cảm thấy đó không phải là biện pháp hay. Nhưng Tiền bố chánh sứ, đề hình án sát sứ đều đã nhấn nhủ với ông ta, phạm những chuyện mà Dương Thu Trì muốn làm thì nên nghe theo, cho nên ông ta không dám nói hai lời. Tổng Vân Nhi nhìn nhìn Dương Thu Trì, cắn chặt môi.

Từ lần trước ở Dương gia thôn, Tổng Vân Nhi hiểu lầm Dương Thu Trì muốn giết con trai của tam di thái rồi thì từ đó không còn dám lơ đãng nữa. Nàng biết Dương Thu Trì không phải là kẻ tùy ý hi sinh tính mệnh của một người để đạt được mục đích, do đó tuy lòng có lo lắng nhưng không mở lời ngăn cản, chỉ im lìm đợi chờ cơ hội.

Bên ngoài mưa lớn rào rào, nhưng từ đây đến nha môn không xa mấy, cho nên một lúc sau mấy bộ khoái khoác áo che mưa đã ẩm theo một cậu bé nhỏ con của Triệu phán quan đến nơi, bẩm báo: “Dương đại nhân, chỉ có tiểu hài của Triệu đại nhân ở nhà, Điền thị mẹ của chú bé đã dẫn theo tiểu nha hoàn cùng một cân ban đến Bạch Hồng tự ở ngoài thành dâng hương vào sáng hôm nay rồi, hiện giờ vẫn chưa về, những huynh đệ khác đã đi tìm cô ta rồi.”

304. Chương 287: Giải Cứu

Con trai của Triệu phán quan mới bốn năm tuổi, không biết đã phát sinh chuyện gì, vừa nhìn thấy Triệu phán quan đã há miệng xinh xinh gọi: “Cha...!”

Triệu phán quan vừa rồi nhất mực quỳ dưới đất cầu Dương Thu Trì tha mạng cho vợ con, hiện giờ thấy con trai đã bị bế tới, sợ đến nổi điên cả thần hồn, bỏ tới cướp lại con trong tay bộ khoái, ôm chặt chạy vọt ra ngoài, nhưng bị Tổng Vân Nhi ngăn lại.

Tổng Vân Nhi nhìn đứa bé, đã ngầm đoán được dụng ý của Dương Thu Trì, và đến khi nhìn thấy hắn dùng ánh mắt khen ngợi nhìn nàng cùng dẫu tay lên hình thành mũi kiếm thì tâm trí nàng lóe sáng, hội ý gật đầu, nói với Triệu phán quan: “Ông không thể đưa hài tử đi, Dương đại nhân đã nói rồi, phải dùng con trai của ông trao đổi con của tri châu đại nhân, ông ẵm con đi rồi thì công tử của tri châu đại nhân sẽ làm sao?”

Triệu phán quan tức giận quát: “Liên quan gì đến ta? Lui ra!” Nói xong đẩy Tổng Vân Nhi một cái, khiến cho nàng loạng choạng suýt té ngã ra đất. Triệu phán quan ẵm con chạy nhanh ra ngoài.

Dương Thu Trì lớn tiếng lệnh cho các bộ khoái: “Bắt hắn lại, ẵm em bé qua đây!”

“Dạ!” Các bộ khoái cùng áp tới, ba tên bắt Triệu phán quan, những người còn lại thì giật đứa bé. Triệu phán quan vừa mừng vừa gào, nhưng sao có thể địch lại bọn bộ khoái như lang như sói, cho nên hài tử nhanh chóng bị cướp đi rồi được đưa đến trước mặt Tống Vân Nhi.

Đứa bé không biết xảy ra chuyện gì, hoảng sợ khóc òa.

Tống Vân Nhi tiếp lấy hài tử từ tay bộ khoái, bước đến cách Chu Long mấy bước, bảo: “Được rồi, hài tử của Triệu phán quan ở đây, ngươi thả con trai của tri châu đại nhân đi.”

Chu Long vừa kinh vừa mừng, không ngờ sự tình lại thuận lợi như vậy, dù lòng cảm thấy có vẻ không thỏa, nhưng không biết không thỏa ở chỗ nào. Sau khi nhìn về phía bộ khoái ở cửa cùng Triệu phán quan bị họ giữ chặt đứng ngoài mưa, y bảo: “Bảo bọn chúng ra ngoài! Đóng cửa lại!”

Dương Thu Trì lệnh cho bộ khoái ra ngoài rồi đóng cửa lại, trong phòng chỉ còn lại Cảnh tri châu, hẳn cùng Tống Vân Nhi đang ôm đứa bé.

Ngoài nhà, tiếng sấm đã từ từ nhỏ dần, nhưng mưa vẫn còn đổ xuống như trút nước.

Cảnh tri châu không biết võ công, điểm này Chu Long biết. Dương Thu Trì cũng không có vẻ là có võ công, nhưng không thể không phòng, bèn bảo: “Dương đại nhân, Cảnh đại nhân, phiền hai nam nhân các người lùi qua một bên.”

Dương Thu Trì cười cười, y lời lùi ra cạnh cửa. Cảnh tri châu thấy vậy, không biết hẳn có ý định gì, mà cũng không dám hỏi, chần chờ một chút rồi cũng lùi theo.

Chu Long thấy Tống Vân Nhi bị Triệu phán quan đẩy một cái là suýt té, hiển nhiên là không biết võ công. Có khả năng đây là thiếp thân tiểu nha hoàn của vị quan họ Dương hay gì đó, nhưng vẫn không yên tâm lắm, bảo với nàng: “Ngươi bỏ hài tử xuống, lùi ra sau!”

Tống Vân Nhi chề miệng: “Nhát gan!” Rồi từ từ đặt con của Triệu phán quan xuống, lùi ra sau hai bước.

Chu Long ôm con của tri châu bước lên mấy bước, đến cạnh con trai của Triệu phán quan, trừng mắt nhìn về phía Dương Thu Trì và Cảnh tri châu, cảnh giác quan sát động tĩnh của hai người, nhưng không hề lưu ý gì Tống Vân Nhi ở bên cạnh.

Nếu như y biết tiểu cô nương 15 tuổi ở bên cạnh đây là đồ đệ duy nhất của đương kim vô lâm đệ nhất cao thủ Liễu Nhược Băng, thì y sẽ hối hận đến nỗi đập đầu vào vách tường vì sự sai lầm trầm trọng và trí mệnh này của mình.

Chu Long nhìn thấy Dương Thu Trì chấp tay sao lưng, mỉm cười nhìn y, nên có vẻ yên tâm, từ từ bỏ tay ra, một tay kéo con của Triệu phán quan vào lòng, mắt nhìn về phía Dương Thu Trì, lách người ra sau cậu bé, rồi mới cẩn thận nhanh chóng rút đao rời khỏi cổ của con trai Cảnh tri châu, chém về phía cổ của con Triệu phán quan.

Nhưng cái Tống Vân Nhi chờ chính là khoảnh khắc này.

Một đạo bạch quang lóe lên, cổ tay cầm đao của Chu Long bị một lưỡi liễu diệp phi đao của Tống Vân Nhi chuẩn xác kích trúng, kêu thấm một tiếng, tiêm đao trong tay rơi xuống đất.

Chu Long đau đớn có dư, thẳm kêu không xong, phản ứng cũng nhanh, vươn tay trái chụp đao dưới đất.

Nhưng mà, tay của y cơ bản không còn cơ hội chạm đến thanh đao đó nữa, thân hình nặng hai trăm cân bị một cước của Tống Vân Nhi đá văng đi đụng mạnh vào tường, khiến cho bụi trần rơi xuống rào rào.

Một cước này suýt khiến cho Chu Long nín thở, trong cơn mông lung, y nhìn thấy Tống Vân Nhi đã đưa hai tay ra ôm hai đứa bé vào lòng.

Tri châu vui mừng chạy lại, tiếp lấy con trai từ trong tay Tống Vân Nhi rồi ôm chặt trong lòng, trước hết kiểm tra vết thương trên cổ nó, thấy không sâu chẳng đáng ngại gì, bấy giờ mới yên tâm hoan hỉ hôn vào mặt nó không ngừng.

Tống Vân Nhi ôm con trai của Triệu phán quan đến cửa, mở cửa bảo Triệu phán quan đang đứng trong mưa: “Ê! Con của ngươi đây còn không chịu đến ẵm?”

Trong cơn mưa lớn, Triệu phán quan ướt như chuột lột. Y bị các bộ khoái giữa chặt, vốn cho là con trai tiêu đời rồi, hiện giờ chợt nhìn thấy Tống Vân Nhi ẩm nó bước ra, miệng chú nhóc còn oa oa khóc không ngừng, liền rú lên một tiếng, giãy giụa bò xuống dưới đất đầy nước mưa, rồi nhào tới tiếp lấy con từ tay nàng, ôm chặt vào lòng, vừa khóc vừa cười, cảm tạ không ngớt.

Bọn bộ khoái đã nhìn rõ sự cố trong phòng, phản ứng thần tốc, nhanh chóng xông vào dè nghiến Chu Long đang nằm không động đậy dưới đất suýt ngất đi, dùng dây xích sắt trói lại.

Tống Vân Nhi bước đến trước mặt Dương Thu Trì, ngẩng đầu dắc ý nhìn hấn: “Ca, muội làm thế nào nào?”

“Quá tốt!” Dương Thu Trì thân mật ôm vai nàng, “Vân nhi của ta quả là thông minh, ai chúng ta có thể đã có điểm tâm hữu linh tê - linh thông về tâm linh gì đó rồi!”

Tống Vân Nhi nghe hấn nói thân mật gần gũi như vậy, lòng hơi e thẹn, nhưng cũng tràn đầy sự hoan hỉ.

Cảnh tri châu ôm con trai bước đến trước mặt Chu Long đang bị trói thật chặt, trầm giọng bảo: “Chuyện của vợ con người ta thật tình không biết, ta rất lấy làm tiếc.”

Chu Long ho khù khụ liên hồi, phun ra đám đàm đặc, cất tiếng thảm não đáp: “Không cần đâu, ta biết ta sống không bao lâu nữa, ta sẽ nhanh chóng xuống cõi âm sống bên cạnh họ thôi.”

Quả nhiên chẳng lâu sau đó, Chu Long bệnh chết trong đại lao.

Cảnh tri châu đối với Dương Thu Trì bội phục sát đất, luôn miệng cảm tạ.

Đến lúc này, Triệu phán quan ở ngoài cũng đã minh bạch Dương Thu Trì không thật sự muốn dùng mạng con trai y đổi con trai tri châu, chỉ là dùng nó chế tạo cơ hội để giải cứu con tin mà thôi. Y ầm hùi tử tiến vào phòng, cúi người cảm tạ Dương Thu Trì và Cảnh tri châu, Cảnh tri châu hừ lạnh một tiếng, không thêm lý gì đến y.

Triệu phán quan biết đắc tội với thượng ti trên đầu, coi như con đường hoạn lộ đã kết thúc từ đây.

Ấn bắt cóc phá giải thành công, cứu được con tin, khiến cho tâm tình Dương Thu Trì rất sung sướng.

Các bộ khoái che dù hộ tống hấn cùng mọi người lên quan kiệu, khiêng kiệu và áp giải Chu Long trở về nha môn.

Vừa đến cửa nha môn, trong cơn mưa lớn, mấy bộ khoái thân mang áo quần che mưa nhanh chóng chạy tới dập đầu báo cáo với Cảnh tri châu: “Khải bẩm đại nhân, vợ của Triệu phán quan Triệu đại nhân trên đường đi cầu khẩn ở tự miếu trở về đã bị người ta giết chết phân thây rồi!”

Đến lúc này trời đã không còn nổi sấm nữa, nhưng Triệu phán quan ẩm con ngồi trong quan kiệu nghe tin này mà chẳng khác nào sấm nổ ngang tai, toàn thân ngẩn ra. Cảnh tri châu quát hỏi: “Có chuyện gì? Mau nói rõ ra coi.”

Một bộ khoái cúi người thưa: “Chúng tôi vừa rồi phụng mệnh Dương đại nhân đi đến nha môn thỉnh nương tử của Triệu đại nhân là Điền thị, được biết sáng hôm nay Điền thị dẫn theo một tiểu nha hoàn và một cân ban đi dâng hương ở Bạch Hồng tự trên Vọng Thành sơn ở ngoài thành rồi. Chúng tôi bèn phái người trở về bẩm báo, còn lại thì cùng lên núi tìm kiếm, vừa khéo có thôn dân chuẩn bị đến báo án, nói ở gần sơn lộ lên Bạch Hồng tự phát hiện có người bị hại.”

“Chúng tôi vội vã đến đó, thấy trên cây hoè cạnh đường có treo một nữ thi tàn khuyết, nhũ phong bị... cắt đi..., đầu lâu đặt trên chạc cây. Chúng tôi vội đến xem xét, sau khi thông qua biện nhận, thì đó chính là đầu của nương tử Điền thị của Triệu đại nhân!”

“Ha ha ha, ha ha ha ha!” Chu Long ướt đầm đìa trong mưa gió, bị xích sắt trói chặt nhưng vẫn ngược đầu lên trời cười lớn: “Đây mới gọi là ‘Lưới Trời Lồng Lộng, Nhưng Một Sợi Lông Cũng Không Thoát’! Ha ha ha, báo ứng, quả thật là báo ứng! Ha ha ha ha...”

Triệu phán quan a lên một tiếng cực lớn, ôm hùi tử từ trên quan kiệu xông ra, đội mưa loạng choạng chạy thẳng về phía Vọng Thành sơn ở ngoài thành. Dương Thu Trì, Cảnh tri châu vội lệnh cho người khởi kiệu đi vội theo.

Mưa lớn dạt dào, âm ỉ ồ ạt, phẳng phất như rửa sạch mọi thứ trên thế gian, tẩy sạch mọi vết nhơ trên đời này vậy.

...

Y chính là hung thủ giết chết Điền thị.

Trước đó, y đã đi suốt một đêm trong chốn núi cao rừng thẳm này rồi. Y bị nhiệt độ của trời đêm làm cho tỉnh lại. Khí trời quá oi bức như thế này, y biết nhất định sẽ có mưa, và là mưa đông.

Y cảm hận mưa đông!

Khí trời như thế này khiến y không thể bình tĩnh được. Y lảo lảo mớ mớ chửi, đi ra khỏi phòng, rồi như một con ruồi nhặng chưa có miếng mồi mục tiêu, chạy loạn trong chốn rừng rú.

Mỗi lần chuẩn bị có mưa đông, y đều chạy loạn giống như phát điên như vậy.

Y đã không còn nhớ bị như vậy từ khi nào, chỉ nhớ được lúc đó y còn rất nhỏ.

Lúc ban đầu chỉ là chạy múa loạn là có thể khiến cho bản thân bình tĩnh trở lại, nhưng từ từ theo sự lớn lên, thứ mưa đông sấm chớp này đã khiến cho y càng lúc càng không thể chịu nổi, đặc biệt là không khí oi bức trước khi đổ mưa dường như đã khiến y phát cuồng, một thứ điên cuồng không thể nào khắc chế.

Và thế là y bắt đầu đập phá đồ đạc. Đập đồ phá đạc có thể khiến y cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng đó chỉ là chuyện vài năm, vì dạng bạo lực này sau đó không thể làm y bình tĩnh được nữa. Và thế là y bắt đầu xông vào dưới mưa tìm người để đánh, đừng ai đánh nấy, không cần biết đánh thắng hay thua, chỉ cần đánh cho người ta tơi tả hoặc là bị người khác đánh cho y tê thảm, đều có thể khiến y bình tĩnh trở lại.

Cha của y chết từ lúc y còn rất nhỏ, y đáng lẽ phải cùng mẹ sống nương tựa vào nhau. Chỉ có điều, cha của y ngoại tình với vợ người khác bị bắt tại trận, nên bị đánh chết tươi, do đó mẹ của y hận, và đem mọi cái hận ấy phát tiết lên người y.

305. Chương 288: Tàn Sát Trong Mưa

Bắt đầu từ ngày cha y chết, y không sống yên vui được một ngày nào.

Mẹ của y cứ đánh đập đối xử y như là một con chó, không có lý do, và cũng chẳng cần lý do, trước là chân đá tay đập loạn cả lên, sau đó là dùng côn bồng nói chuyện. Những cây roi to bằng đầu ngón tay đã bị đánh gãy không biết bao nhiêu lần, trên người y không biết đếm được bao nhiêu vết thương, và cũng không biết y đã bao lần tỉnh lại từ trên vũng máu.

Lúc mẹ y đánh y, thường đá mạnh vào bộ hạ y, đập và day nghiền khiến y ngất đi. Khi y tỉnh lại, bà ta lại bóp cổ y, bóp cho đến khi y trợn trắng mắt, lè lưỡi ra, sắp sửa chết đi rồi mới mớ mớ nhấc bỏ tay ra, chờ y hơi tỉnh lại chút lại bóp cổ tiếp.

Y không cầu xin... từ khi y biết dưới làn roi và quyền cước của người đàn bà mà y phải gọi bằng mẹ đó, cầu xin chẳng có bất kỳ tác dụng gì, thì y không bao giờ cầu xin nữa.

Y cũng không khóc, vì sau khi y biết khóc sẽ làm cho mẹ y điên cuồng đánh đập y thêm, y không hề khóc nữa.

Y chỉ còn biết nhẫn nại, cắn răng nghiền lợi mà nhẫn nại, nhẫn đến lúc không còn có thể nhẫn được nữa, thì cũng là lúc y hôn mê đi.

Y vĩnh viễn không quên một đêm mưa đông sấm chớp, tiếng sấm âm ỉ liên tục dường như muốn lật đổ cả căn phòng, cuồng phong mang theo mưa lớn đập âm ỉ vào vách nhà. Mẹ y không biết vì sao lại dùng dây thừng trói y lại, cỡi khố ra, dùng một đao bén cửa mạnh vào vật dưới khố y, tiếp theo đó là sự đau đớn cùng cực, rồi y ngất đi.

Tích tắc trước khi y ngất đi đó, thứ lưu lại trong ký ức vĩnh hằng của y là gương mặt méo mó biến hình cùng song nhũ to bùng dường như muốn phá vỡ bay ra của mẹ y hiện lên trong làn chớp.

Khi ý tỉnh lại, dưới bộ hạ đã được băng băng một làn vải bố, và nhất thiết mọi thứ trên thế giới này đều đã biến đổi.

Những đứa con trai cùng tuổi đều đã biến giọng khàn khàn như vịt đẻ, còn giọng của y thì vẫn trong trẻo chói tai. Khi y cùng các nam hài mở to mắt lên xem những bức xuân cung họa, thì y thấy trong lúc chúng đều hưng phấn đến như vậy, y thì chẳng có một niềm phản ứng gì.

Y không hiểu vì sao những bức vẽ nữ nhân trần truồng trên sách kia lại có thể gây ra sự hưng phấn cho các nam hài tử này đến như vậy, trong khi đối với y thì chẳng có chút hấp dẫn gì.

Một ngày mùa hạ không lâu sau khi vết thương của y đã lành, cả bọn con trai mới lớn của y rủ nhau đi bơi ở bờ sông, rồi lên trên bờ cùng so xem dương vật của ai dài nhất và to nhất, duy chỉ có y là không thể cởi khó ra.

Khi bọn bạn cùng áp lại cưỡng ép cởi khó y ra, tất cả cùng cười như vỡ chợ, bởi vì dưới khó của y không còn thứ để nam nhân kiêu ngạo nữa, thậm chí hai cái trứng nhỏ dưới con gà con mà tất cả cậu nhóc khác đều có, thì y chẳng có cái này! Còn lại chẳng chỉ là một cái lỗ nhỏ xíu.

Trong tiếng cười cợt trêu chọc của mọi người, y cuối cùng cũng minh bạch vì sao mà giọng nói của y không khàn đi, vì sao xem xuân cung đồ mà chẳng hề có phản ứng. Tất cả những thứ này đều là vì, trong cơn mưa đông đó, mẹ của y đã tước đoạt quyền lợi nam nhân chân chính mà y đáng phải có rồi.

Bọn con trai dùng dây buộc khó trói một tay y lên cây lớn cạnh đường vào thôn, cởi khó y ra, sau đó cười rống chọi đất đá vào người y, phun nước bọt vào y.

Y không khóc, cũng không cầu xin, giống như lúc nằm chịu trận dưới làn mưa roi của mẹ y ngày nào.

Có một ni cô đuổi bọn nhóc này đi cứu y. Đạo cô này thương xót y chịu tận mọi khi nhục của nhân gian, nên đã dạy cho y một tháng công phu - môn công phu mà y học gọi là phân cân thác cốt thủ.

Trong tâm y, đạo cô này là người đối tốt với y nhất trên đời này, là người tốt duy nhất trên đời này. Những người khác đều coi y là quái vật, là dị thường, là súc sanh ai cũng có thể đánh mắng chửi bới.

Rất tiếc, một tháng sau đạo cô bỏ đi, và không hề gặp lại y nữa.

Nhưng mà, từ đó không ai dám khi phụ y nữa, bởi vì y đã bẻ gãy hết mọi tay chân người nào dám động đến y, bao quát cả mẹ y.

Và cũng mùa hè đó, y bị đưa vào hoàng cung để trở thành một tiểu thái giám. Cũng vào mùa hè đó, mẹ y chết, không biết rõ nguyên nhân.

Trong cung, nỗi khổ nhục từ nhỏ đã giúp y có thể nhẫn nại chịu đựng mọi khi nhục phải nếm trải, học được cách nhìn mặt mà đoán ý người, cho nên y nhanh chóng được chủ tử sủng tín, từ từ trở thành người có thể quyết định vận mệnh của người khác.

Nhưng mà, không biết tự khi nào, mỗi khi trời có mưa đông là y bắt đầu phát cuồng.

Không biết trải qua bao nhiêu năm, chạy loạn, đập loạn, đánh đấm vân vân đều không thể khiến tâm y bình tĩnh trở lại. Y cần một thứ kích động lớn hơn, mới có thể khiến nội tâm bình tĩnh lại được.

Và thế là, một cung nữ hơn mười hai tuổi vì ngưỡng mộ quyền lực của y nên có ý đồ muốn cùng y “Đối thực” (*) đã trở thành vật hi sinh đầu tiên.

Đó cũng là một đêm mưa đông sấm chớp đầy trời, cung nữ đó len lén đến nơi chỗ ở của y. Y đã dùng phân cân thác cốt thủ bẻ lệch quai hàm khiến cung nữ đó không thể hô hoán, bẻ lệch khớp chân khớp tay của ả khiến ả không thể đào tẩu, chỉ có thể dùng đôi mắt khiếp sợ vạn phần nhìn y trừng trừng, không còn cách nào khác phải nhẫn chịu sự dày vò của y.

Y không ngừng đá ả, đá vào ngực, đá vào âm hộ, bóp cổ ả hết lần này đến lần khác khiến ả chết đi sống lại, cất tươi nhũ phong của ả, từng cái từng cái một, hành hạ suốt một đêm tới rạng sáng ả mới chết đi.

Y hưng phấn phát hiện, máu tươi chảy đầm đìa phún xịt xì xì đó có thể khiến y bình tĩnh, ánh mắt khinh khủng vụn phần rồi từ từ mất đi ánh sáng sinh mệnh của nữ nhân đó có thể khiến cho nội tâm của y tìm được sự an lành.

Y hoảng hoảng hốt hốt cắt thi thể thành mấy khối, bỏ vào trong bao lén rồi khỏi cung, quẳng vào một lạch ngòi vắng vẻ. Trước khi làm chuyện này, y còn lén nhổ một nhúm âm mao, bỏ vào trong một hộp nhỏ nhỏ cất đi.

Cung nữ thất tung không dẫn tới phong ba gì lớn, và cũng không ai hoài nghi đến y, hay nói khác đi là dám hoài nghi đến y. Thây cốt cũng không bị phát hiện, có thể là do nước sông dâng cao do mưa lớn đã cuốn trôi đi mọi thứ, cũng có thể là bị bùn đất vùi đi, hay là bị chó hoang tha đi, dã thú ăn mất... Dù gì thì chuyện này chẳng hề đem đến bất kỳ phiền phức nào cho y.

Đương nhiên y cảm thấy rất tiếc, vì lần đầu tiên giết người đó không hoàn mỹ cho lắm, nhưng y có thể tự tha thứ cho mình, vì dù gì đó là lần giết người đầu tiên.

Lần giết người đó khiến y bình tĩnh suốt hơn một năm dài, mưa đông cũng không còn khiến y bứt rứt, bởi vì chỉ cần y mở cái hộp kia ra, nhìn qua chiến lợi phẩm của mình một chút là có thể bình tâm tĩnh ý trở lại.

Chỉ có điều, sự kích thích từ lần đầu tiên giết người này cuối cùng cũng từ từ nhạt nhòa đi như màu sơn chói đỏ dưới ánh mặt trời. Y dần dần trở nên phiền não bức bối, và cái hộp nhỏ kia cũng không giúp ích được gì.

Và thế là y bắt đầu giết người, giết nữ nhân, giết nữ nhân thành thực - trong thời điểm mưa to gió lớn, sấm chớp ì ùng.

Y không chọn nữ nhân trong cung, vì như vậy quá dễ lộ.

Thân phận khi đó của y đã có thể tự do xuất nhập cung đình. Y thích giết người trong cơn mưa đông, và nữ nhân thứ hai cũng chết thảm trong tình trạng như thế dưới tay y.

Lần này là ở ngoài đồng trống, chỗ khoáng vắng không người. Khi nghe tiếng nữ nhân kêu gào thảm thiết, không ngừng cầu xin tha mạng khiến y hân hoan kích động vô cùng. Tất cả lời cầu xin kêu gào kia đều vô dụng, vì nó chẳng khác gì lời cầu xin của y năm xưa dưới làn roi của mẹ.

Y thích sự kích động trong cơn mưa đông ồ ạt đó. Y thích nhìn thấy nữ nhân giãy giụa vô lực dưới chân y. Y thích đá ả, đá thật mạnh, đặc biệt là âm hộ, đá thật ác, sau đó bóp cổ ả, cắt nhũ phong của ả.

Y thích tình cảnh làn da từ từ đi sâu vào nhũ phong của nữ nhân, từ từ, từng chút, cắt một chút rồi dừng lại thưởng thức, sau đó cắt tiếp một chút. Nước mưa tẩy sạch máu tươi chảy không ngừng, lộ ra lớp mỡ trắng bạch, giống như gương mặt méo mó trắng bệch còn lưu lại sâu trong ký ức của y.

Tay chân của nữ nhân bị bóp lệch khớp không thể tránh né giãy giụa, chỉ còn biết dùng ánh mắt kinh khủng vụn phần nhìn y trừng trừng, tiếng kêu gào thảm thiết vang vọng cả nơi hoang dã.

Y bóp cổ cô ta, khiến cô ta sắp nín thở trợn trừng mắt rồi thì lập tức bỏ ra, chờ cho cô ta thở tiếp được thì lại bóp tiếp, cứ như vậy dày vò nạn nhân suốt một ngày, mưa đông qua đi rồi tạnh hẳn, thì nữ nhân cũng trợn trừng mắt mất đi tia sinh khí cuối cùng.

Thứ kích thích mạnh mẽ đó khiến cho y hưng phấn cùng cực, y không biết có phải như vậy hay không, nhưng y chỉ cần biết là hưng phấn dị thường, hưng phấn sau khi báo phục.

Lần ấy, kế hoạch của y rất chu toàn, y phát hiện bản thân rất thiện nghệ về chuyện giết người, giết nữ nhân.

Y nhổ một nhúm âm mao của nữ nhân đó bỏ tiếp vào hộp, xong cắt rời tay chân của nạn nhân, treo ở trên cây, đặt đầu lên chạc ba cho hướng ra đường, nhìn trừng trừng về phía trước. Điều này khiến y cực kỳ thỏa mãn, sau đó vừa bỏ đi vừa tùy tiện quẳng tay chân của nạn nhân đi.

Điều này sau đó thành thói quen giết người của y. Y trước giờ không nhớ đã giết qua bao nhiêu nữ nhân, nhưng mỗi lần giết một nữ nhân, y lại thu một ít tăng phẩm làm vật kỷ niệm. Để từ đó, hân thưởng như vật kỷ niệm này là một bộ phận chủ yếu trong sinh hoạt nhàn hạ của y.

Tiểu thiếp Triệu Thanh Lam của Vương điển sứ đã bị y nhìn trúng rất lâu. Giết nữ nhân này khiến y phí không ít công sức. Triệu Thanh Lam vừa đẹp vừa có đầy đủ bạo lực trong người. Y tin, chế ngự ả ta sẽ khiến y cực kỳ vừa ý.

Nhưng rất tiếc Triệu Thanh Lam và Vương điển sứ thần bí thất tung, khiến cho y cực kỳ khổ não. Sau khi tử tế sư tầm, cuối cùng y phát hiện ra dấu vết của họ, cho nên chờ sẵn dọc đường, lừa dịp dùng phân cân thác cốt thủ chế phục ả ta, rồi từ từ dày vò cho đến chết.

Lần thành công này khiến cho nội tâm của y bình tĩnh được vài tháng. Cho đến hôm nay.

Con mưa mùa hạ chuyển mình thật dữ dội, và những chiến lợi phẩm kia không còn khiến y bình tĩnh nữa. Y xông ra ngoài như một dã thú, tìm kiếm đối tượng để săn.

Và thế là, y phát hiện Điền thị vợ của Triệu phán quan mang theo cân ban và tiểu nha hoàn lên núi.

Y chờ họ quay trở lại, tập kích họ từ phía sau, đánh gục nha hoàn và cân ban, bẻ trật hàm Điền thị, tách rời các khớp chân tay của nàng ta, rồi vác nàng ta qua mấy ngọn núi cao, đến chỗ vắng vẻ không người.

Đến lúc này thì mưa xuống như trút nước, tiếng sấm ì ùng.

Y đặc biệt đưa khớp hàm của Điền thị trở về vị trí, để cho nàng ta kêu gào, cầu khẩn, rồi trước hết dùng chân đá nàng ta từng cái một, từng bước từng bước dày vò nàng ta cho đến chết.

Lần này, y cố tình mang thi thể trở về chỗ bắt Điền thị không xa tiến thành phân thủy, rồi treo thi thể trần truồng của nàng ta lên cây lùm ven đường, đầu đặt trên nhánh, vú và tứ chi quăng khắp đường xá, cỏ cây.

Mưa vẫn còn rất lớn, do đó trên đường không có người nào. Y thuận lợi xử lý xong mọi chuyện, đứng ở bên đường, đắc ý nhìn thưởng thức sản phẩm của mình thật lâu, rồi mới lặc mình biến mất vào trong rừng núi.

Chú thích: “Đối thực” là tiếng lóng của giới cung nữ và thái giám trong cung, trong đó cung nữ sẽ chọn 1 thái giám vừa ý để làm bạn tình và an ủi cho nhau. Thực sự đây là những hành động bất khả kháng và bị thăm do số phận con người tạo ra, vì cung nữ thiếu thốn đàn ông (trong cung chỉ có 1 đàn ông là vua), còn thái giám tuy thiếu thốn bộ phận sinh dục nhưng lại thừa ham muốn và muốn được an ủi tình dục (chủ yếu về tinh thần, hơi cực đoan). Họ đã tự thỏa mãn cho nhau, thường là dùng miệng. Điều này thường bị cung đình nghiêm cấm và xử phạt rất nặng, nhưng khó mà ngăn được.

Chú thích: “Đối thực” là tiếng lóng của giới cung nữ và thái giám trong cung, trong đó cung nữ sẽ chọn 1 thái giám vừa ý để làm bạn tình và an ủi cho nhau. Thực sự đây là những hành động bất khả kháng và bị thăm do số phận con người tạo ra, vì cung nữ thiếu thốn đàn ông (trong cung chỉ có 1 đàn ông là vua), còn thái giám tuy thiếu thốn bộ phận sinh dục nhưng lại thừa ham muốn và muốn được an ủi tình dục (chủ yếu về tinh thần, hơi cực đoan). Họ đã tự thỏa mãn cho nhau, thường là dùng miệng. Điều này thường bị cung đình nghiêm cấm và xử phạt rất nặng, nhưng khó mà ngăn được.

306. Chương 289: Một Đóa Hoa Nhỏ

Dương Thu Trì cùng mọi người đến hiện trường thì mưa đã nhỏ lại. Con đường nhỏ này thông thẳng tới Bạch Hồng tự.

Hai bên đường đầy đại thụ xanh tươi ngút trời, đường nhỏ cong cong, chỉ đi một chút là không thấy những chỗ khuất trong góc quẹo.

Đây không phải là yếu đạo giao thông, do đó người đi đường rất ít. Tuy nhiên, bộ khoái vẫn tản ra xung quan hiện trường để cảnh giới.

Thân thể tàn khuyết trần truồng của Điền thị bị cột treo lên một cây hoè, hai bầu vú bị cắt tiết, hai cẳng chân cũng bị cắt sát đầu gối, một tay bị rọc đứt từ đầu vai.

Đầu lâu nạn nhân được đặt ngay gần trên cành cây, từ đường nhỏ chỉ cần nhìn lên là thấy. Tóc trên đầu bay tán loạn, hai mắt tròn tròn nhìn thẳng ra đường. Triệu phán quan khóc ồ ồ muốn chạy đến thi thể, nhưng bị bộ khoái ngăn lại, nói là để Dương đại nhân khám tra hiện trường xong rồi mới xử lý.

Lần này Dương Thu Trì có mang theo tiểu hắc cầu. Tuy mưa lớn đã rửa sạch khí vị lưu lại của hung thủ, nhưng nó không hoàn toàn rửa sạch mùi máu. Do đó, tiểu hắc cầu nhanh chóng giúp Dương Thu Trì tìm ra các chi và song nhũ bị cắt rời quảng trong lùm cây bụi cỏ.

Tìm thấy một bàn tay của người chết nắm chặt lại, Dương Thu Trì phí cả nửa ngày mới mở được nó ra, bên trong có một sợi tóc.

Hắn mừng rỡ dùng nhíp gấp ra, tiến hành so sánh với tóc trên đầu của nạn nhân, phát hiện độ thô và màu sắc khác biệt rất rõ, hiển nhiên không phải của nạn nhân để lại.

Chẳng lẽ là của hung thủ? Tứ chi của hung thủ bị thủ đoạn phân thân thác cốt thủ bẻ trật hết, như vậy phải là thứ lấy được trước khi bị khống chế.

Dương Thu Trì đứng dậy nhìn khắp chung quanh, hiểu ra rất nhanh là nơi đây tuy chỉ là một tiểu lộ, nhưng là con đường đi tới Bạch Hồng tự, cho nên người dâng hương đi qua không ít. Từ phân tích trước đó mà xét, hung thủ thích từ từ dày vò người chết, thậm chí thích nghe người chết kêu thảm, cho nên đây không phải là nơi thích hợp làm chuyện đó. Do đó, hung thủ sau khi bắt được Điền thị, có thể là đã di chuyển đến địa phương khác tiến hành dày vò, và trước khi y dùng thủ đoạn phân thân thác cốt thủ bẻ lệch khớp của nạn nhân, nạn nhân đã vô tình chụp được 1 sợi tóc của y, và nắm chặt luôn từ đó.

Sau khi tiến hành kiểm nghiệm thi thể, thấy thủ pháp gây án hoàn toàn tương đồng với vụ Triệu Thanh Lam bị giết: ngực bị từ từ cắt ra lúc nạn nhân còn sống, đầu và tay bị cắt rời sau khi nạn nhân đã chết, vết thương trí mệnh là vết bị đè ép cổ mang tính cơ giới, khiến cho nạn nhân ngộp thở tử vong.

Dương Thu Trì lấy vật chất trong âm đạo và trong vòm miệng, chuẩn bị trở về tiến hành kiểm nghiệm.

Đặc điểm điển hình của vụ này chính là một nhúm lông âm hộ của Điền thị bị nhổ ra, lúc kiểm tra âm hộ hắn phát hiện có tình trạng ứ huyết, cho thấy đã từng bị đánh mạnh vào đây nhiều lần. Từ hình trạng mà xét, thì vết bầm dập này rất giống như bị dùng chân đá, nhưng dấu giày đã bị nước mưa tẩy sạch.

Lúc trước khi kiểm tra thi thể của Triệu Thanh Lam, do thi thể đã hủ bại cao độ, nên hắn không hề phát hiện âm hộ có hiện tượng ứ huyết dưới da.

Hiện giờ trong khi tiến hành lấy dịch vật trong âm đạo, hắn vô tình phát hiện một thứ gì đó giống như lá trà có hình chữ nhân tại âm thần (Chú: một bộ phận của cơ quan sinh dục nữ) của Điền thị, vật này rất giống cánh hoa của 1 loại thực vật gì đó.

Thứ này hắn chưa từng thấy qua bao giờ, quay tìm xung quanh cũng không thấy thực vật nào có hoa như vậy. Dương Thu Trì động tâm - có khi nào hung thủ dùng chân đá người chết, khí cho 1 mảnh nhỏ như cánh hoa này tiến từ trên giày của y vào trong âm đạo, và chính vì vị trí này hơi kín, cho nên nước mưa không thể nào rửa trôi được?

Dương Thu Trì dùng nhíp cẩn thận gấp cánh hoa nhỏ này, chuẩn bị đem về nghiên cứu, hi vọng từ cánh hoa và sợi tóc lấy được từ tay nạn nhân có thể tìm ra manh mối của kẻ cuồng sát biến thái này.

Kiểm tra xong, Dương Thu Trì đứng bên cạnh lộ, sờ cảm nhìn hiện trường sau cơn mưa lớn, tâm tình vô cùng trầm trọng.

Tổng hợp phán đoán, hắn tin là vụ án này cùng với vụ Triệu Thanh Lam và các án khác là do cùng 1 người làm.

Nhưng án này quả thật khiến Dương Thu Trì rất lo. Hung thủ lần này giết người gần tiểu lộ, lại treo xác diều võ dương oai bên cạnh lộ, đồng thời còn giết chết thiếp thân tiểu nha hoàn và cân ban của Điền thị, đó là chuyện chưa hề có tiền lệ trước đây.

Tên sát thủ liên hoàn biến thái này càng lúc càng ngông cuồng, không biết bước tiếp theo hắn sẽ làm gì nữa. Trước giờ những vụ giết người đều ở nơi dã ngoại, chiếu theo xu thế phát triển thể này, nếu như không kịp thời bắt y, sự táo tợn của y càng lúc càng lớn, rất có thể là gây án trong các thành trấn luôn cũng không chừng.

Như vậy có thể nói, nếu như một ngày nào đó phát hiện một thi thể tàn khuyết trần truồng không đầu của nữ nhân ở trên đường lớn trong thành trấn, Dương Thu Trì cũng không cảm thấy có gì bất ngờ.

Cần phải bắt hung thủ trước khi chuyện đó xảy ra.

Nhưng mà, hạ quyết tâm là một chuyện, có làm được hay không là 1 chuyện khác.

Trong quá trình kiểm tra, Tống Vân Nhi nhất mực dùng dù che cho Dương Thu Trì, thấy tâm tình của hắn trầm trọng như vậy, biết án này cực kỳ phức tạp, nên nhẹ giọng hỏi: “Thế nào? Có manh mối gì không?”

Dương Thu Trì thở dài, lắc đầu: “Trận mưa lớn chết tiệt này đã xóa sạch mọi dấu vết. Không có dấu vết thì làm sao tra ra hung thủ bây giờ?”

“Một chút dấu vết cũng không có sao?”

“Cái đó cũng không hẳn, ta tìm được một vật chứng khá nhỏ, cần phải kiểm tra thêm một bước. Tổng hợp các án thuộc loại này, chỉ thiếu hiện giờ có thể khẳng định, hung thủ khoảng hơn ba chục tuổi, người cao khoảng năm thước, có thể là nữ nhân hoặc nam nhân không thể hành phòng, biết phân cân thác cốt thủ, đối với các cơ quan của cơ thể con người rất quen thuộc, có thù hận khắc cốt với nữ nhân, tính tình hung tàn.”

“Vậy hung thủ là người ở đâu? Hiện giờ ở đâu? Tra ra rõ chưa?”

Dương Thu Trì cười khổ: “Vấn đề này muội hỏi lần trước rồi, nếu tra được thì ta đâu có phát rầu thế này.”

Tống Vân Nhi an ủi: “Ca, đừng nản lòng, huynh không phải thường nói bất kỳ tội phạm nào cũng để lại dấu vết hay sao? Cần thận điều tra, nhất định sẽ tìm được.”

“Hắc hắc, tiểu nha đầu ngươi biết an ủi người ta từ khi nào vậy?”

Tống Vân Nhi cau: “Muội có khi nào không quan tâm huynh đâu? Coi huynh nói kia.” Rồi nhìn rừng cây xanh rì sau cơn mưa, nàng thở dài: “Án giết người liên hoàn này thật là có số đỏ, hai lần đều được mưa lớn rửa sạch!”

Dương Thu Trì động tâm, sờ cằm lẩm bẩm: “Đúng a, sao lại tẩu xảo thế nhỉ?” Ngẫm nghĩ thêm một chút, hắn lắc đầu: “Nếu như không phải là tẩu xảo, thì là hung thủ đặc biệt tuyển chọn lúc trời mưa to mới tiến hành giết người, để cho mọi dấu vết sau đó bị xóa sạch? Nếu là như thế, thì hung thủ này đích xác là giảo hoạt phi thường.”

Mưa không biết đã dừng lại từ lúc nào, Tống Vân Nhi xếp dù, học theo cách của Dương Thu Trì, sờ cằm suy ngẫm: “Đúng a, con hồ ly giảo hoạt này nhất định là thoát không được bàn tay săn đuổi của ca ca ta.”

“Hắc hắc, muội sao tin tưởng ca ca của muội đến thế?”

“Cái đó thì đương nhiên, nhưng án trước đây huynh chưa bao giờ thất thủ, lần này cũng tuyệt đối không thất thủ. Muội tin huynh!” Đôi mắt to đen sáng ngời của nàng nhìn hắn với dáng vẻ đầy sự bội phục.

“Hắc hắc, nhưng lần này quả thật là rất rắc rối.” Dương Thu Trì quay đầu nhìn về phía cánh rừng có thể là đã từng phát sinh án hung sát này, cảm thấy tên hung thủ giảo hoạt kia có thể là đang trốn ở đâu đó, dùng con mắt tặc đắc ý cười cười nhìn hắn.

Khám tra hoàn tất, tiếp theo đó là ngã tác đến thu thi thể. Mọi người hạ sơn trở về tri châu nha môn của Trấn Viễn châu, Dương Thu Trì tiến thẳng vào nội phủ dành cho đồng tri của mình.

Mọi thứ trong này đều sắp xếp chu toàn, nhất định là do Cảnh tri châu phái người sắp đặt.

Dương Thu Trì không kịp tắm rửa, trước hết vào phòng đóng cửa lại, lấy dịch chất trong âm đạo và vòm miệng tiến hành kiểm tra, quả nhiên không ngoài sở liệu, chẳng phát hiện được chút tinh dịch nào.

Tiếp đó, hắn tiến hành quan sát bề ngoài của sợi tóc. Thường người ta có thể từ dung dịch bôi tóc hay gội đầu, phấn, đồ thơm, nước hoa hay các chi tiết phụ trên tóc mà suy luận ra thân phận của chủ nhân. Nhưng có lẽ là trận mưa to vừa rồi đã khiến cho sợi tóc này sạch sẽ không để lại dấu vết gì.

Hắn lại tiến hành kiểm nghiệm giới tính đối với sợi tóc, phát hiện tế bào có nhiễm sắc thể Y chiếm đa số, phát hiện đó là sợi tóc nam!

Của nam? Sợi tóc trong tay hắn cũng đã được so sánh với tóc của vị cân ban đã chết, hoàn toàn không trùng hợp. Như vậy của hung thủ - hung thủ là nam và không thể hành phòng? Chẳng lẽ là thái giám? Đầu óc của Dương Thu Trì chợt như nổ đánh oanh, thái giám sao? Kiến Văn để rất có khả năng là ẩn tàng trong phương viên mây trăm dặm rừng nguyên thủy này, chẳng lẽ đây là sợi tóc của thái giám theo Kiến Văn chạy đến đây năm nào?

Rất có thể! Nếu như là thái giám, thì một dây nghi vấn này có thể dễ dàng giải bày: vì sao trong âm đạo của Triệu Thanh Lam và Điền thị không hề có tinh dịch, còn giải thích vì sao hung thủ biến thái như vậy, vì sao có nhân cách phản xã hội như vậy. Nếu như đó là thái giám theo Kiến Văn để trốn đến đây, thì nhân cách phản xã hội đó vừa xuất phát từ bản thân y, vừa có thể xuất phát từ sự tích lũy thù hận sau bao nhiêu năm trốn tránh chính quyền đương triều.

Thái giám này là ai? Y đang ở đâu? Tìm được y rồi liệu có tìm ra được Kiến Văn để hay không?

Dương Thu Trì cảm thấy toàn thân nhiệt huyết phi đằng, tay bắt đầu hơi run. Lần này nhất định phải cẩn thận, làm sao cho tung một mẻ lưới tóm gọn cả lũ.

Dương Thu Trì lại tiến hành giám định nhóm máu đối với sợi tóc.

Tiếp theo đó, y lại dùng kính lúp phóng đại và kính hiển vi quan sát cánh hoa nhỏ lấy từ âm đạo của Điền thị.

Hắn chẳng hề có nghiên cứu gì đối với hoa của thực vật, cho nên nhìn cả nửa ngày mà không phát hiện hay nhận ra nó thuộc loại gì, nên cảm thấy vô cùng buồn bực.

Cái món quỷ quái này chỉ có thể tìm người hiểu rõ giúp đỡ mới được, nhưng ai là người biết rõ các món thực vật trong vùng núi rừng này? Nghĩ đến núi rừng, Dương Thu Trì lập tức nghĩ đến Miêu trại trại chủ Vân Thiên Kinh. Đúng rồi, bọn họ đời đời sống trong vùng, chắc chắn là rõ mọi thứ trong vùng này hơn ai hết.

Dương Thu Trì quyết định hôm sau khởi trình đến Miêu trại tìm Vân Thiên Kinh, nhờ ông ta giúp đỡ.

Kiểm nghiệm hoàn tất, Dương Thu Trì tìm Cảnh tri châu, nhờ ông ta tiến hành điều tra cẩn thận các thôn trấn trong Trấn Viễn châu, bắt hết những nam nhân không có râu, đặc biệt là khoảng chừng ba mươi tuổi, để điều tra xem có người nào bị hoạn hay không. Nếu như có, lập tức báo cáo cho hắn, và chú ý để phòng đối phương xuất thủ dã thương người.

Cảnh tri châu không dám hỏi nhiều, lập tức tiến hành bố trí.

307. Chương 290: Rượu Đế Trại Mèo

Bố trí xong mọi chuyện, Cảnh tri châu bày tỏ sẽ thiết tiệc ở tửu lâu lớn nhất trong thành để tiếp đãi tẩy trần Dương Thu Trì vào tối nay.

Dương Thu Trì thu thập tắm rửa xong xuôi, mang theo Tống Vân Nhi và các hộ vệ đến tửu lâu tham gia yến tiệc.

Cảnh tri châu để cảm tạ Dương Thu Trì giúp đỡ tìm lại được con trai, đã mời những nhân vật có vai có vế toàn thành đến tham gia yến tiệc.

Những người này đều biết Dương Thu Trì chỉ cần dùng không đến nửa ngày để phá án bắt cóc, thành công giải cứu công tử của tri châu đại nhân, là đại ân nhân của tri châu đại nhân, cho nên có chiêu vượt mông ngựa gì cũng đem ra dùng hết, huống chi Dương Thu Trì còn là nhân vật số hai trong châu này.

Và thế là, trên yến tiệc, những người này đều chuẩn bị lễ kiến diện. Dương Thu Trì đương nhiên ai có lòng đều không từ chối, lễ vật lễ kim thu lấy cả một đống.

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì cáo biệt Cảnh tri châu. Cảnh tri châu biết hiện Dương Thu Trì gấp phá án giết người liên hoàn, không dám giữ lâu, dẫn đầu chúng quan viên tiễn hắn ra tận cổng thành.

Giữa trưa thì Dương Thu Trì đến huyện nha Thanh Khê, ăn cơm xong lập tức xuất phát đến Miêu trại.

Tổng Tình thấy Dương Thu Trì vội vàng vàng đi về, rồi vội vàng ra đi, lòng rất không vui, nhưng biết hẳn công vụ bận rộn, không còn cách nào khác chỉ biết dặn dò hãy cẩn thận. Lần này là đi đến Miêu trại tra án, Tổng Tình cho đôi chị em song sinh là

Sương nhi và Tuyết nhi cùng theo Dương Thu Trì, một là hầu hạ phục dịch hẳn, hai là phiên dịch tiếng Miêu cho hẳn, tiện cho việc giao tiếp.

Có đôi tỷ muội Miêu tộc xinh đẹp này theo cùng, Dương Thu Trì đương nhiên rất cao hứng.

Chiều tối hôm đó thì đến Miêu trại.

Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh đã nhận được tin tức, dẫn theo Vân Lăng cùng các đầu mục lớn nhỏ ra cổng trại nghênh tiếp.

Sắp sửa tiến vào Miêu trại, Dương Thu Trì từ xa đã thấy một đám người đang đứng, thoỉ khèn đánh trống, ném pháo đánh la, náo nhiệt chẳng khác gì cưới vợ vậy.

Đứng đầu trước đám người dĩ nhiên là hai người: lão trại chủ Vân Thiên Kinh và con trai Vân Lăng.

Nhìn thấy Dương Thu Trì cùng mọi người, Vân Thiên Kinh bước lên, hai người nắm tay nhau, giữa cô lên trời cười lớn.

Vân Thiên Kinh cười khà khà bảo: “Dương đại nhân, Vân mỗ chờ ngài đến đã lâu, sao trước khi đến không báo trước một tiếng để Vân mỗ tiện chuẩn bị nghênh tiếp quý khách tiến vào trại a! Ha ha ha...”

Dương Thu Trì đáp: “Con người ta rất thích đột nhiên tập kích, nếu để ông chuẩn bị kỹ thì còn gì là hay, cứ như thế này là thích nhất.”

“Dương đại nhân nói cũng đúng, nào nào nào, trước hết uống cho đủ mười hai sừng rượu ngăn cửa nào!” Nói xong đứng qua một bên, một đội thiếu nữ trong trang phục Miêu tộc thật trang trọng, người nào cũng đẹp như hoa, cười khúc khích nhìn Dương Thu Trì, trang sức trên đầu lấp lóe, trên cổ, chân và tay đầy trang sức bằng bạc, những thứ này gặp gió reo lên không ngừng, và đặc biệt nhất là trong tay ai cũng có một sừng trâu đen xỉ cong vút.

Dương Thu Trì giật mình cả kinh, chẳng lẽ trong đó đựng toàn rượu? Một sừng trâu rượu này ít nhất cũng đầy một bát lớn, mười hai sừng là mười hai bát, ối giời a, Võ Tông uống liên tục mười chén còn lên núi đánh nổi hổ, chứ bản thân hẳn mà uống xong mười hai bát này rồi thì đừng nói gì đánh lão hổ, ngay cả đánh chuột cũng còn không nổi nữa là.

Bụng muốn nói bản thân không thể uống rượu, nhưng hẳn và Vân Thiên Kinh cứ cách mấy ngày lại uống với nhau một lần, tửu lượng hẳn thế nào ông ta nắm rõ như trong lòng bàn tay, không thể nào trốn tránh được, bèn quay nhìn thấy Vân Thiên Kinh đưa tay vuốt râu cười ha ha liên tục, xem ra cửa này không thể miễn được rồi.

Vân Thiên Kinh chỉ vào thiếu nữ đầu tiên trong trang phục Miêu tộc lộng lẫy, nói: “Đây là con gái ta, tên là Vân Lộ.” Vân Thiên Kinh có một trai một gái, trai là Vân Lăng, gái là Vân Lộ.

Vân Lộ khoảng mười sáu mười bảy tuổi, xinh đẹp động lòng người, kiêu diễm giống như hoa sơn trà, nụ cười nở trên gương mặt rạng rỡ sáng lạn. Cô nàng nâng cao sừng trâu, dùng Miêu ngữ lí xỏ lí xào một hồi, Dương Thu Trì nghe mà chẳng hiểu gì, ngỡ ngàng không biết phải làm sao.

Sương nhi và Tuyết nhi sau lưng hẳn liền cười hì hì phiên dịch, Dương Thu Trì mới biết Vân Lộ vừa rồi nói rượu này là kính quý khách, chúc quý khách cát tường vân vân.

Dương Thu Trì nghe Vân Lộ nói xong, quay hỏi Sương nhi: “Trong sừng trâu đó đựng rượu à?”

Sương nhi đáp: “Dạ, đó là rượu gạo do Miêu gia chúng tôi ủ, mười hai vò lan môn tửu này chính là thứ chỉ dùng để đãi khách quý nhất.”

“Vậy, vậy ta phải uống hết hay sao?”

Sương nhi đáp: “Thiếu gia nhất định phải tranh thủ uống hết, Tổng cô nương và những người khác thì có thể tùy ý.”

Tuyết nhi, muội muội của Sương nhi, cũng thỏ thẻ lên tiếng: “Thiếu gia, nếu ngài uống hết toàn bộ, Miêu gia chúng tôi sẽ đổi với ngài toàn tâm toàn ý, nếu ngài uống chưa lại vài sừng, chúng tôi sẽ đổi với thiếu gia tam tâm nhị ý, hi hi ...”

Mặt của Dương Thu Trì giống như quả cà *** dẽ vậy, khổ đầu khổ não quay đầu nhìn Tống Vân Nhi. Nàng ta không hiểu tập tục của người Miêu, và cũng không uống rượu giỏi, chẳng giúp gì được hắn.

“Cứ toàn nói mò!” Sương nhi cầu Tuyết nhi một cái, nói với Dương Thu Trì: “Thiếu gia đừng nghe muội ấy nói. Ấn theo quy củ, quý khách đích xác là phải uống hết, nhưng nếu như ngài không uống giỏi, thì chỉ cần uống sừng lúc đầu và sừng cuối là đủ rồi, những sừng khác chỉ cần nhấp môi cũng được. Ngài là quý khách của Miêu trại chúng tôi, cho dù ngài chẳng uống ngụm nào, chúng tôi vẫn toàn tâm toàn ý đãi ngài thôi.”

Tuyết nhi cười hi hi, lè lưỡi nhìn Dương Thu Trì.

Vân Thiên Kinh vuốt râu dẽ gật đầu, nhìn Sương nhi tán: “Tiểu muội muội này nói rất hay.” Rồi nháy mắt với Dương Thu Trì, cười ha ha bảo: “Dương đại nhân, ta thấy tửu lượng của ngài có hạn, chỉ nhấp một ngụm là coi như xong.”

Dương Thu Trì thừa biết là già dịch họ Vân này đang dùng kế khích tướng, nhưng hắn dù sao cũng thiếu niên khí thịnh, từ trước tới giờ chẳng hề từ chối uống rượu, hơn nữa rượu thời cổ nhạt thêch chẳng khác gì bia, uống có đầy bụng cũng chẳng say gì, mười hai cái sừng này thì có là bao! Nếu uống thì phải uống sạch, do đó không đáp lời, cười ha ha bước lên tiếp lấy.

Không ngờ Vân Lộ lại không hề buông sừng trâu, mà lại mỉm cười nhìn hắn, mở miệng hát một khúc uyển chuyển trong trẻo vô cùng, đặc biệt là vĩ âm rất dài, lay động vắn vít như bay tận trời xanh.

Dương Thu Trì nghe không hiểu, Sương nhi bèn bước tới giải thích đại ý của ca từ như sau:

”Trời cao đầy rắng ngũ sắc

Khách nhân đến nhà em

Không có gì để đãi khách

Xướng ca mang rượu ra

Kính khách một sừng rượu!”

Ca từ này có vẻ thuần phác thông tục, nhưng phàm là ca khúc của núi rừng đều là như thế, và thực tế là nó rất dễ nghe.

Sau khi cảm tạ, hắn cười ha ha đưa tay tiếp lấy sừng trâu từ tay Vân Lộ, nhìn vào trong xem, thấy rượu gạo màu trong xanh thơm nức, bèn nâng lên hướng về phía Vân Thiên Kinh, Vân Lăng và các miêu nữ, ngửa cổ uống ừng ực cạn sạch.

Hay! Vân Thiên Kinh khen một tiếng, mọi người cùng vỗ tay.

Dương Thu Trì vừa định trả lại cái sừng trâu, nhưng Vân Lăng đứng bên cạnh nãy giờ chợt bước lên xua tay cười nói: “Dương đại nhân, theo quy củ thì ngài cần phải hát trả lại một bài mới được trả lại sừng.”

Dương Thu Trì đương nhiên có lòng hát một khúc, nhưng ngoại trừ những ca khúc lưu hành ở thời hiện đại như “Hai con hồ điệp” chẳng hạn, mấy cái ca khúc sơn ca tửu ca này chẳng khác nào thăng ngọng học hát, bèn đáp: “Cái này... ta thật sự không biết sơn ca (Chú: Ca hát theo kiểu dân gian, lưu hành ở khu vực miền núi phía nam Trung Quốc).”

“Vậy cũng không sao.” Vân Lăng cười ha ha quay đầu nhìn hai tỷ muội Sương nhi và Tuyết nhi, “Ngài không phải là có mang người theo sao, có thể để họ thay mặt mà.”

“Đúng đúng!” Dương Thu Trì quay lại nói với hai người đẹp: “Trong hai em ai có thể thế thiếu gia hát trả lại một khúc nào?”

Hai tỷ muội cười khanh khách rất thoải mái, tỷ tỷ Sương nhi đáp: “Để em thế thiếu gia hát trả một khúc trước cho.” Nói xong dùng tiếng Miêu bắt đầu hát:

”Nghĩ đến em ta mới đến
Đến nhà của chủ nhân
Chủ nhân quá hiếu khách
Sơn ca rồi bày rượu
Ta cũng hát một khúc
Cảm tạ chủ nhân gia.”

Đây là bài Sương nhi đặc biệt tuyển chọn ra trong số những bài hay nhất của người Miêu trong vùng, giọng ca vừa uyển chuyển vừa có liều lượng, ngọt ngào say đắm lòng người, chỉ cần nghe mà ai cũng như túy như si, vỗ tay khen hay liên tiếp.

Dương Thu Trì vừa định trả sừng trâu, muội muội Tuyết nhi liền ngăn lại, nói: “Thiếu gia, bọn họ đặt ra nan đề khiến cho chúng ta trả lại tửu ca, chúng ta trả lại rồi, bọn họ phải uống rượu.”

“Thật hả? Đúng đúng! Bọn họ cũng phải uống!”

Vân Thiên Kinh cười ha ha: “Nói hay lắm! Có qua có lại mới hợp với tính cách người Miêu chúng ta. Mang sừng trâu ra, ai cũng phải uống!”

Các cậu trai người Miêu ở phía sau liền mang từng sừng trâu đầy ắp rượu ra, mỗi người một cái đều hướng Dương Thu Trì cảm tạ, rồi nâng cao uống cạn.

Dương Thu Trì cao hứng phi thường, vui vẻ vuốt đầu Sương nhi và Tuyết nhi: “Ừ! Thật không tệ! Thiếu gia rất may là đã dẫn theo hai tỷ muội các em đến đây!”

Sương nhi và Tuyết nhi đều cười hi hi nhìn nhau, được thiếu gia khen ngợi đều lấy làm cao hứng.

Dương Thu Trì lại tiếp lấy sừng trâu thứ hai từ thiếu nữ người Miêu. Thiếu nữ đó đương nhiên cũng xướng một khúc:

”Khách phương xa lặn lội đến đây,
Đến Miêu gia em ra em tiếp
Chỉ có một khúc ca hát tặng cho người
Chim tước bay ngang cũng dừng lại nghe.”

Dương Thu Trì uống cạn sừng thứ hai, lần này do muội muội Tuyết nhi giúp hắn hát trả lại tửu ca, Vân Thiên Kinh cùng mọi người cùng cười ha ha uống cạn một sừng trâu rượu gạo.

Uống qua uống lại quả thật náo nhiệt phi thường, so với đầu tửu thường có ý tứ hơn nhiều, hơn nữa lại có thời gian nghỉ ngơi giữa hai hiệp, cho nên mười hai sừng trâu rượu uống xong, dù Dương Thu Trì đã có hơi say nhưng vẫn còn chịu được, trong khi đó thì những người khác đã say mềm hết rồi.

Dương Thu Trì và Vân Thiên Kinh cặp kè nhau, cười nói ha hả luôn mồm, bước thấp bước cao đi vào trong Miêu trại.

Tổng Vân Nhi tuy uống rất ít, nhưng sau mười hai sừng trâu, cho dù là chỉ nhấp mỗi cái một ít, cũng đã uống đến ứng hồng cả mặt, cùng với các hộ vệ theo sát phía sau hắn tiến vào trong.

Trong Miêu trại này hầu hết là nhà sàn, trong trại nhà nhà quây quần, hộ nào cũng bước ra nghênh tiếp quý khách.

Căn nhà lớn của trại chủ Vân Thiên Kinh nằm ở giữa, thập phần hùng vĩ.

Cầu thang gỗ dẫn lên nhà sàn, rồi thông qua một hành lang gỗ dài, họ đến phòng khách.

Ở đây đã có mấy nữ tử Miêu gia mặc y phục sắc sỡ, Vân Thiên Kinh giới thiệu, thì ra là các thê thiếp của ông ta.

Vân Lăng và Vân Lộ tiến vào nhà, mang ra hai sừng rượu, mỉm cười nhìn Dương Thu Trì.

Còn uống nữa sao? Đầu Dương Thu Trì bắt đầu to ra.

Sương nhi giải thích: “Đây là rượu ngăn cửa trước khi vào nhà, cần phải uống.”

Tự nhiên là do Sương nhi giúp ca trả lại, uống xong hai sừng rượu đó rồi mới được tiến vào trong.

Tuy là rượu gạo, độ cồn tương đối thấp, nhưng uống liền mười bốn sừng, Dương Thu Trì bắt đầu cảm thấy đầu óc quay vòng vòng, mặt nóng như lửa.

Miêu gia không có phòng khách chuyên, khách khứa đến nhà đều ngồi cạnh lò sưởi trong nhà để nói chuyện.

Dương Thu Trì cùng mọi người bị dẫn vào trong phòng có lò sưởi, ngồi xuống ghế thấp chân, sau đó hàng loạt đầu mục lớn nhỏ của Miêu trại tiến vào ngồi vây quanh trại chủ chờ nghe chuyện.

Bên cạnh lò sưởi đã bày đầy rượu gạo và đồ ăn thức uống, Dương Thu Trì nhìn thấy thế trận này, liền biết buộc phải đấu thêm một trận tả xung hữu đột nữa, cho nên nhân lúc bản thân còn chưa say, làm chánh sự trước rồi hẵng tính.

308. Chương 291: Nguyệt Dạ Đối Ca

Nghe Dương Thu Trì nói có chính sự, Vân Thiên Kinh ra lệnh cho các tiểu đầu mục và những người nhân tạp khác lui ra, chỉ lưu lại những nhân vật quan trọng.

Dương Thu Trì móc từ trong người ra một cái hộp nhỏ, mở lấy thứ giống như bông hoa nhỏ lấy được từ cửa âm đạo của Điền thị đưa cho Vân Thiên Kinh xem: “Vân trại chủ, ông giúp ta xem coi đây là hoa của thứ thực vật gì.”

Vân Thiên Kinh tiếp lấy cái hộp, neho mắt nhìn cả nửa ngày, thứ này đã khô rồi nên không nhận ra đó là thứ gì, bèn đưa cho Vân Lăng xem, Vân Lăng cũng không nhìn nhận được.

Dương Thu Trì nói: “Đây là thứ sinh trưởng trong dãy núi này, trại chủ có thể tìm người giúp ta xem coi nó là thứ gì không?”

Vân Thiên Kinh gật đầu, bảo Vân Lăng đi gọi người chuyên môn hái thuốc trong trại đến.

Dương Thu Trì nghe thế liền gật gù, người hái thuốc phải đi khắp nơi, có món thực vật nào mà không thấy qua.

Chẳng mấy chốc, hơn mười người vừa nam vừa nữ tiến vào hỏa đường (phòng có lò sưởi), Vân Thiên Kinh nói với mọi người, cho họ tiến hành nhìn nhận, nhưng ai nấy cũng lắc đầu không nhận ra là thứ gì.

Dương Thu Trì vô cùng thất vọng, đang ủ rũ định cất cái hộp về, thì một lão đầu nói: “Chủ yếu là hoa này dường như bị đập nát rồi, lại khô nữa, cho nên không thể nhận rõ. Nhưng mà, từ tình tõe trên đầu này mà xét, thì nó có điểm giống như ống nhị cái của hoa cây văn mẫu (một loại cây xanh cao).”

Dương Thu Trì mừng rỡ, vội hỏi: “Cái loại văn mẫu thụ này ở gần trại chúng ta có không? Nếu có thì tìm thử vài cái đem về là có thể xác định phải hay không liền chứ gì.”

Lão được sư ầy lắc đầu: “Tôi hái thuốc mấy chục năm rồi, nhưng ngõ ngách quanh đây tôi đều đã đi đến không biết bao nhiêu lần, khắp Trấn Viễn Châu này cây văn mẫu chỉ có ở hai vùng sơn cước Lâm Xuyên và Dung Giang thôi, những địa phương khác đều không có.”

A? Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, nếu quả thật như vậy, tên sát thủ liên hoàn biến thái đó, hay giả thiết là một thái giám của Kiến Văn đế, có khả năng ẩn tàng hay đã từng đi qua những nơi đó, và Kiến Văn đế có thể là tàng thân ở hai địa phương này!

Dương Thu Trì vội đưa cái hộp đến trước lão được sư: “Lão nhân gia, ông nhìn kỹ chút nữa xem... điều này vô cùng trọng yếu.”

Lão được sư đưa bàn tay xương xẩu cầm lấy nhụy hoa xem xét chút nữa, đưa lên lấy ánh sáng bên ngoài cẩn thận nhìn nhận, do dự nói: “Ta thật không dám xác định, nhưng có điểm rất giống, ngoại trừ những văn mẫu thụ này, ta không thể nghĩ đến những hoa cỏ khác khô rồi sẽ có hình dạng giống thế này.”

Những được sư khác cũng chồm tới, nghe lão được sư nói như vậy, đều đua nhau gật đầu: “Có điểm giống!”

Vân Thiên Kinh nói: “Như vậy đi, dù gì từ đây đến Lâm Xuyên cũng không xa, mấy người trẻ tuổi các người lập tức khởi trình đến đó hái vài cái hoa văn mẫu thụ rồi đập dẹp, chờ cho nó khô so sánh thử xem.”

Dương Thu Trì nghe thế mừng rỡ, gật đầu lia lịa.

Những được sư trẻ tuổi lập tức cung thân lĩnh mệnh ra ngoài, lên đường luôn trong đêm, và nếu nhanh chóng thì sáng mai họ sẽ quay trở lại.

Dương Thu Trì gấp nhận được tin để quyết định bước kế tiếp nên làm gì, do đó đêm nay chỉ còn biết nghỉ lại trong trại.

Vân Thiên Kinh vừa rồi cho các đầu mục lớn nhỏ lui, giờ lại gọi họ vào bắt đầu nâng ly uống tới tấp.

Lúc còn ở cửa thôn, Sương nhi thế Dương Thu Trì hát trả lại một bài, rồi khích những người này uống luôn 12 sừng trâu rượu, cho nên hiện giờ những hán tử này hầu hết đều đầu hoa mắt váng, nhưng tử húng lại cũng lên đến đỉnh điểm.

Trận đấu rượu này lại cho đến khi bầu trời đầy sao, trăng chui đầu núi, Dương Thu Trì đầu hôn não choáng, chợt nghe ngoài nhà có tiếng ca, hư một tiếng bảo mọi người an tĩnh, tử tế nghe ngóng, quả thật là có người xướng ca, hơn nữa lại có rất nhiều người, tiếp nối nhau không dứt.

Vân Thiên Kinh cười ha ha bảo: “Dương đại nhân, đêm này chính là ngày sáu tháng sáu của Miêu gia chúng tôi, các hương thân đều lên trên triền núi mở ca tràng cùng xướng sơn ca.”

Dương Thu Trì mừng rỡ: “Chúng ta đã uống rượu khá nhiều rồi, đi nghe có được không?”

“Được a!” Vân Lăng giành đáp trước: “Dương đại nhân có thể quang lâm ca hội ngày sáu tháng sáu của Miêu gia chúng tôi, mọi người nhất định sẽ rất cao hứng!”

Vân Thiên Kinh cũng cười khà khà gật đầu.

Mọi người đều đã uống khá nhiều, dìu nhau đi xuống cầu thang, Nam Cung Hùng và các thiếp thân hộ vệ khác không rời Dương Thu Trì một khắc nào.

Tổng Vân Nhi không uống rượu, vốn định đỡ Dương Thu Trì, nhưng hai chị em song sinh Sương nhi và Tuyết nhi vô cùng khôn khéo, đã giành mỗi người một bên đưa vai choàng tay đỡ Dương Thu Trì, đưa hấn đến ca trường.

Hai tỷ muội này giống nhau như đúc, áo quần cũng giống nhau, Dương Thu Trì trước giờ không thể phân biệt được ai là Sương nhi, ai là Tuyết nhi. Hiện giờ hai nàng đỡ hấn, hơi rượu bốc lên, chân liêu xiêu, liền quay đầu qua trái hỏi: “Sương nhi, người hôm nay hát sơn ca dễ nghe quá!”

“Hi hi, thiếu gia, em là muội muội Tuyết nhi, bên đó mới là Sương nhi tỷ tỷ.”

“À..” Dương Thu Trì quay đầu qua bên phải, “em là Sương nhi, sao lại có hai cái mặt vậy?”

Sương nhi cười nói: “Thiếu gia, thiếu gia uống nhiều rồi, đương nhiên nhìn Sương nhi thành hai gương mặt, thiếu gia thử nhìn kỹ xem?”

Sương nhi đưa gương mặt hoa sát vào mặt Dương Thu Trì, dưới ánh trăng thanh, gương mặt đỏ vời vời không tì vết, lung linh khiến cho lòng Dương Thu Trì lẫn tẩn gợn sóng. Hấn chuẩn bị thuận thế hôn lên má nàng ta, vừa chu miệng ra thì vội dừng lại, nhớ là mình thế thiếp thành quân, ngàn vạn lần không thể trêu hoa ghẹo nguyệt, nếu không thì càng rước thêm phiền não.

Hấn cười ha ha bảo: “Mặt Sương nhi thật dễ nhìn!” Song quay đầu lại, nhìn nhìn Tuyết nhi: “Tuyết nhi cũng đẹp như vậy!”

Hai người không hề chú ý đến sự hoạt động nội tâm của Dương Thu Trì, cười hi hi dìu hấn lên sườn núi đến ca trường.

Đã sớm có người thông báo tri huyện đại lão gia cùng đến chia vui với mọi người, cho nên người tham gia hội sáu tháng sáu này đều hoan hỉ hồ reo, cùng quỳ xuống nghênh tiếp.

Dương Thu Trì ra lệnh cho đứng lên, không cần để ý đến hấn, cứ tiếp tục đối ca, và thế là ca thanh lại cất lên.

Ca trường này là một bãi cỏ trống, xung quanh toàn rừng rùng rùng và cây xanh, dưới ánh trăng rõ ràng là lạng mạn vô cùng. Trên ca trường có mấy nhóm nam nam nữ nữ tụm năm tụm ba, tương hồ hát xướng những bài tình ca đối đáp.

Có tiểu đầu mục của Miêu trại mang ghế đến mời Dương Thu Trì ngồi, hấn lắc đầu ra ý chẳng cần, kéo tay Tống Vân Nhi ngồi bệp xuống bãi cỏ. Tống Vân Nhi phì cười, khẽ sát tai hấn nói nhỏ: “Ca, từ cỏ đến giờ, quan lão gia ngồi trên cỏ nghe sơn ca chỉ có độc một mình huynh mà thôi.”

“Ha ha!” Dương Thu Trì cười lớn, “Rất tiếc là ta không biết hát nếu không ta cũng xướng một bài, như vậy mới thỏa chí đã ghiền a.”

Vân Thiên Kinh, Vân Lăng, còn có các thê thiếp của nhà họ Vân đều ngồi phía sau hấn.

Sương nhi, Tuyết nhi cũng ngồi xuống bãi cỏ cạnh Dương Thu Trì. Dương nhi nghe hấn nói vậy, lên tiếng hỏi: “Thiếu gia, em dạy thiếu gia hát sơn ca nhé?”

“Quá được.” Dương Thu Trì mừng rỡ, nhưng lập tức hơi e ngại: “Nhưng ta không biết nói tiếng Miêu, hiện giờ học không kịp đâu.”

Sương nhi cười nói: “Không hề gì, thiếu gia dùng tiếng Hán để hát, mọi người đều có thể nghe hiểu.”

“Thật không?” Dương Thu Trì hơi động tâm: “Nhưng mà, làn điệu sơn ca ta không rành đâu nha.”

“Làn điệu này rất đơn giản, thiếu gia chú ý lắng nghe, điệu chỉ có mấy loại, giọng hát tốt có thể đẩy lên cao một chút, giọng yếu thì có thể hạ thấp không sao, chủ yếu là ca từ phải tùy cơ ứng biến, giống như nói chuyện với nhau vậy, có vần có đáp mới là ca khúc hay.”

A? Dương Thu Trì tĩnh tâm lắng nghe họ xướng, Dương nhi ở cạnh đó thì thào giải nghĩa và nói về khúc điệu, quả nhiên làn điệu rất đơn giản, chẳng mấy chốc là Dương Thu Trì nắm vững. Bản thân hấn giọng cũng không tệ, hát mấy bài tiếng Tây cũng gào rống ra trò, hơn nữa uống rượu vào rồi gan lớn mặt dày, cho nên bảo: “Được, em dạy ta đi.”

Không chờ Dương nhi dạy, đã có sáu bảy thiếu nữ Miêu tộc vậy lại ngồi đôi diện trước mặt Dương Thu Trì, trước hết là thôi thúc nhau đề cử người ra hát trước, cuối cùng chọn trúng thiếu nữ đứng đầu, cô ta hắng giọng, dùng tiếng Hán hát:

”...Trời ló vàng trăng sáng

Mới có bạn đến xem sao

Ao có trai

thì mới có quần ngư mắt đỏ

Nếu sáo của chàng không nổi,

Đàn của em sao có thể ngân vang,

Khách nhân từ xa đến hỏi

Chúng ta ngồi bên nhau đến khi gà gáy, hát đến tận bình minh...”

Dương Thu Trì lần này nghe hiểu, mừng rỡ bảo: “Thì ra bọn họ biết tiếng Hán.” Nghe giọng ca uyển chuyển liêu lượng, vô cùng quen, cho nên tập trung nhìn, thì ra đó là con gái của Vân Thiên Kinh tên là Vân Lộ, toàn thân trong trang phục người Miêu, vô cùng xinh đẹp, lòng liền minh bạch, nhất định là cô ta tìm các tỷ muội muốn cùng mình chơi trò đôi sơn ca náo nhiệt suốt đêm đây mà. Hắc hắc, chắc là muốn mình cảm thụ sự mỹ lệ của ca vũ ở trạng thái nguyên sinh như thế nào đây!

Dương Thu Trì rất cao hứng. Bọn họ dùng Hán thoại để hát sơn ca, bản thân có thể yên tâm rồi! Hấn có lòng đáp tại một bài, nhưng không có khả năng thiên tài lập tức tự biến thành một bài rồi ca ngay.

Sương nhi phảng phất nhìn rõ ý nghĩ của Dương Thu Trì, lên tiếng: “Thiếu gia, để Sương nhi dạy cho ngài một bài a.” Nói xong nhỏ giọng kể tai hắn dạy đi lại hai lần.

Ký ức của Dương Thu Trì rất tốt, bài sơn ca này rất thông tục dễ hiểu, chỉ cần nghe hai lần đã nhớ được, bèn dùng ngữ điệu vừa học được lúc này mở miệng hát:

”Hai ta cùng ở chung một trại

Sao sang trăng thanh cùng treo lơ lửng trên trời,

Trăng xanh sao sáng cùng bước chung đường

Hai ta ngày ngày cùng cắt cỏ chặt củi chung một núi...”

Mới hát nên Dương Thu Trì có chút khấn trương, nhưng do uống rượu gần suốt đêm nên không cảm thấy mặt đỏ gì mấy, hát từ từ tự nhiên hẳn.

Dương Thu Trì vừa dứt lời ca, Vân Thiên Kinh liền đi đầu tàu vỗ tay khen ngợi trước. Nghe huyện thái lão gia hát, một đám người thật đông liền vây lại, nghe xong giọng sơn ca còn chưa thạo của hắn xong, tuy giọng ca thật tệ chẳng đáng giá một đồng tiền, nhưng dù sao cũng là huyện thái lão gia hát, ca từ nội dung cũng không tệ, nên tiếng vỗ tay khen ngợi như sấm dậy.

Tổng Vân Nhi cũng lớn tiếng khen, nhưng nụ cười lại khiến người ta có cảm giác quái quái không thật.

Dương Thu Trì nhìn ra sự dị dạng trong nụ cười của nàng, hơi trầm ngâm, liền nghĩ ra bài ca vừa rồi dường như có điểm quá thân mật lắm lời, nên cảm thấy áy náy. Nhưng dù sao Vân Lộ cũng cười hì hì không để ý, cho nên lòng mới hơi yên tâm.

Các cô gái đối diện đã cười nắc cười nể, đùn đẩy nhau đường như đang châm chọc Vân Lộ, lại thúc giục cho cô ta tiếp tục hát. Vân Lộ ngẫm nghĩ, liếc về phía Dương Thu Trì, khai khẩu:

’Khăn tay em thêu vì sao

Vì sao nắp giữa lưng chừng

Ẩn mình trong tầng mây đen ấy

Nhưng đừng coi nó chẳng phải sao.”

Nghe xong bài ca này, lòng Dương Thu Trì chợt rộn lên tim đập thành thịch, cô gái nhỏ này ám chỉ cái gì vậy cả? Hắn không khỏi len lén nhìn qua nàng, thấy Vân Lộ cũng đang nhìn qua bên hắn. Hai ánh mắt chạm nhau, Dương Thu Trì không ngờ lại cảm thấy ngượng, nhanh chóng tránh mắt đi.

Dưới ánh lửa và trăng, mắt Vân Lộ sáng đẹp như vì sao trên trời, gương mặt vành vạnh như mặt trăng rằm.

309. Chương 292: Chờ Nào Mới Dứt?

Vân Lộ chỉ khe khẽ mỉm cười. Xem ra, thiếu nữ Miêu gia quả nhiên khác xa thiếu nữ Hán tộc, tính cách rộng rãi thẳng thắn, không hề xem xét suy tính gì nhiều.

Tổng Vân Nhi liếc Dương Thu Trì một cái, vẻ mặt lộ rõ không vui, Dương Thu Trì lại không hề phát hiện, vì còn đang suy nghĩ làm cách nào để ca đối lại.

Tuyệt nhi ngồi sau hắn khẽ chọc hắn nhắc: “Thiếu gia, người ta còn chờ thiếu gia kìa?”

Hử? Dương Thu Trì vội vã quay nhìn Sương nhi, Sương nhi đã sớm nghĩ sẵn ca từ, nhỏ giọng dạy cho hắn một lúc, Dương Thu Trì bèn nghênh cổ hát:

Trời có mưa nhưng không thềm đổ xuống

Tình có lời nhưng nàng không chịu nói

Xin khuyên em hãy nói thật lòng mình.

Để tình ca nghe mà lòng thêm khoái hoạt.

Vừa hát xong, Dương Thu Trì lại phát hiện không ổn, cái gì mà tình ca tình muội chứ? Bài hát này từ đâu thể này, hẳn chuyển đầu nhìn Sương nhi, chỉ thấy hai cô nàng đều cười suýt lẫn lộn ra dưới đất, bấy giờ mới biết mình vừa mắc bẫy.

Tổng Vân Nhi hừ mũi đánh khịt, ngoảnh đầu đi chỗ khác không nhìn Dương Thu Trì. Dương Thu Trì càng hổ thẹn hơn, có lòng giải thích nhưng chưa kịp thực hiện thì Vân Lộ đã ca lên hồi đáp, ca thanh vẫn ngọt ngào trong vắt, vĩ âm phiêu du:

”Giày thàng sáu thêu tơ rất đẹp

Thêu lý ngư nhảy vượt long đường

Người ta đến mua muội đây không bán

Dành tặng cho chàng - hảo tình lang.”

Hát tới đây, nàng ta chợt móc ra một vật từ trong người, đứng dậy bước đến trước Dương Thu Trì đưa cho hắn. Dương Thu Trì không biết đó là vật gì, tuy ẩn ước cảm thấy không thỏa, nhưng lòng có chút hoảng loạn, không tự chủ được đưa tay tiếp lấy, mượn ánh trăng nhìn cẩn thận, không ngờ đó là một đôi lót để giày hoa được thêu rất tinh tế, trên đó quả nhiên có đồ án lý ngư vượt long môn (vẽ tranh cá lý ngư nhảy vượt long môn để hóa rồng).

Tổng Vân Nhi hừ lạnh một tiếng, đứng phắt dậy dậm chân chuyển thân bỏ đi. Dương Thu Trì cả kinh: “Vân nhi! Vân nhi muội đi đâu vậy?”

”Không cần huynh quản!” Tổng Vân Nhi tức giận hùng hùng đi về phía rừng trúc bên cạnh.

Dương Thu Trì nhảy tới cầm tay Vân Lăng bảo: “Người giúp ta đối đáp bài ca này trước, ta đi vệ sinh rồi sẽ quay lại.”

“Dạ được!” Vân Lăng cười ha ha gạt đầu, bắt đầu cất tiếng ca hồi đáp.

Dương Thu Trì đứng dậy đuổi theo Tổng Vân nhi, Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ bám sát theo, nhưng biết bọn họ có lời muốn nói, nên không dám đến gần, chỉ đi theo xa xa cảnh giới.

Tổng Vân Nhi đi rất nhanh, chớp mắt đã tiến vào trong rừng trúc. Dương Thu Trì đã cảm thấy đầu xoay mòng mòng, vừa gọi Vân nhi vừa bước thấp bước cao đuổi theo, chợt không lưu ý bị vấp vào một khối đá té nhào. Hắn ối chao ngã nhào về phía trước, ngực bụng trúng vào một khối đá nhô cao, đau đến nỗi không nhận được tiếng kêu to.

Tổng Vân Nhi vội vã chuyển thân chạy trở lại, quỳ dưới đất cõ đỡ hắn dậy: “Ca, sao vậy? Có bị thương không?”

Dương Thu Trì cố nhịn cơn đau, cầm lấy tay nàng hỏi: “Vân nhi, muội làm sao vậy?”

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì không có gì đáng ngại, hừ lạnh một tiếng hất tay hắn ra, đứng dậy định bỏ đi.

Dương Thu Trì vội vã đứng dậy đuổi theo, mượn cớ say rượu ôm chầm lấy nàng từ phía sau.

Tổng Vân Nhi xoay người đi.

Dương Thu Trì hỏi: “Vân nhi, muội rốt cuộc là có chuyện gì vậy? Muội không nói ca ca làm sao biết được?”

“Huynh hỏi có chuyện gì à?” Tổng Vân Nhi xoay người lại trong vòng tay Dương Thu Trì, trừng to mắt hạnh: “Ca, huynh ở nhà đã có nhiều thê thiếp như vậy rồi, huynh rốt cuộc muốn nạp bao nhiêu thiếp mới ngừng đây?”

“A?” Dương Thu Trì không ngờ nàng đột nhiên lại hỏi như vậy, trong lúc hoảng loạn không biết đáp thế nào.

Tổng Vân Nhi tiếp: “Huynh có Tiểu Tuyết tỷ tỷ, tỷ ấy không thể sinh dục, huynh nạp Chỉ Tuệ tỷ tỷ để giúp huynh sinh hài tử, như vậy cũng được đi, nhưng huynh lại nạp búp bê bùn làm chi? Tiếp đó lại nạp tiếp

Bạch tỷ tỷ? Ngay cả tiểu nha đầu Hồng Lăng cũng không buông tha. Hiện giờ cũng được đi, huynh còn bắt đầu có chủ ý với con gái trại chủ Miêu trại của người ta. Hừ, đáo đẽ thì đến chừng nào mới chấm dứt đây?”

Tổng Vân Nhi uốn người muốn tránh thoát, Dương Thu Trì sau khi chạy một hồi vốn đã đầu hôn mắt hoa, giờ nàng giãy mạnh một cái nữa suýt làm cho hắn ngã ngựa, buộc phải ôm chặt lấy nàng.

Tổng Vân Nhi cũng không thật lòng tránh thoát, hậm hực nói: “Huynh còn không mau trở lại đối ca với Vân Lộ, để cưới cô ta về nhà, còn để ý đến con nha đầu điên tôi làm cái gì?”

Dương Thu Trì nói gấp: “Ta có nói cưới cô ta về nhà lúc nào đâu? Muội cứ muốn oan uổng cho ta!”

“Hai người tình ca tình muội đều hát cả lên rồi, trao luôn tín vật định tình rồi, cưới về nhà chỉ là chuyện sớm muộn mà thôi!”

“Ta... đó... đó là Sương nhi, Tuyết nhi nhân lúc ta say lại không biết Sơn ca, cố ý làm cho ta mất mặt mà. Hơn nữa, thứ tình ca tình muội này dường như là xưng hô vốn có trong sơn ca, là cách xưng hô của nam và nữ đấy, chứ làm gì coi đó là thật.”

“Vậy cô ta tặng đôi lót hài cho huynh để làm cái gì?”

Đôi lót giày này vẫn còn nằm gọn trong tay Dương Thu Trì, nghe lời liền đưa lên xem, nói: “Nếu muội không thích ta thu lễ vật, ta trả lại cô ta thì xong chứ gì.” Nói xong kéo người Tổng Vân Nhi xoay lại, tiếp: “Vân cô nương này ta mới quen hôm nay, không hiểu biết gì sao mà muốn cưới cô ta quá môn chứ, muội coi ta là người gì?”

Tổng Vân Nhi nghe hắn nói không có ý nạp Vân Lộ làm thiếp, liền yên tâm, nhưng vờ trách: “Huynh tưởng huynh tốt lắm sao? Hừ! Nhìn con gái đẹp cái là chân đi muốn không nổi rồi, huynh có vết xe đổ trước đó, sao bảo người ta yên tâm được?”

“Ha, ta gặp con gái đẹp đi không nổi khi nào cà? Ngoài trừ gặp được những mỹ nữ như muội đi thôi!”

Tổng Vân Nhi nghe hắn khen nịnh, vui vẻ trợn mắt mắng yêu, “Đức tính!” Rồi ọ người bảo, “Bỏ muội ra, chúng ta trở về thôi, nếu không biết bọn họ nói xấu gì chúng ta nữa.”

Dương Thu Trì cười ha ha, bỏ Tổng Vân Nhi ra.

Tổng Vân Nhi nhìn đôi lót hài thêu hoa trong tay Dương Thu Trì, bảo: “Người ta tặng nó cho huynh trước mặt mọi người, huynh trả lại còn gì mặt mũi người ta. Vân cô nương dù sao cũng là con gái của trại chủ Miêu trại này, cô ta tặng huynh cứ giữ là được rồi.”

“Được thôi!” Dương Thu Trì cười ha ha cất đôi lót hài đó vào người, kéo tay sánh vai Tổng Vân Nhi trở lại.

Dương Thu Trì nói: “Vân nhi, không được giận nữa nghe.”

Tổng Vân Nhi gật gật đầu, ngược mắt nhìn hắn, u u đáp: “Huynh không làm loạn, Vân nhi sẽ không khách khí đâu.”

Dương Thu Trì nghe nàng thoại trung hữu thoại, vừa định hồi đáp, thì nghe tiếng gọi của Sương nhi ngoài rừng trúc: “Thiếu gia! Xong chưa, mọi người đều chờ thiếu gia xuống ca nè.”

Dương Thu Trì ứng tiếng trả lời, kéo Tổng Vân Nhi rời khỏi rừng trúc. Sương nhi bước lên đón, còn chưa kịp nói gì, thì Dương Thu Trì đã huấn thị trước: “Sương nhi, vừa rồi người dạy thiếu gia bài sơn ca gì vậy, khiến Vân cô nương của chúng ta hiểu lầm không tốt đâu!”

Sương nhi lè lưỡi, cười hi hi: “Sương nhi sai rồi.” Dừng một chút, nàng lại tiếp: “Nhưng mà, hát sơn ca vốn phải hát như thế, em làm sao biết Vân cô nương nhà người ta có ý với thiếu gia chứ. Vân cô nương đã đem đôi lót giày thêu hoa tặng thiếu gia rồi, thiếu gia cũng thu rồi, hi hi hi, như vậy coi như Miêu gia cô nương đã tặng tín vật định tình cho tình lang trong mộng của mình rồi đó.”

A? Dương Thu Trì lập tức váng đầu, hắn vốn còn cho cái đôi lót giày đó bất quá là món lễ vật thường mà thôi.

Tổng Vân Nhi hừ lạnh, hất tay Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì sợ nàng lại chạy đi nữa, vội vã nắm chặt tay nàng: “Vân nhi, ta thật không biết mà. Đây là sự hiểu lầm, ta sẽ giải thích lại cho rõ, muội đừng có gấp a.”

Tống Vân Nhi đáp: “Muội đâu phải là thê thiếp của huynh, muội gấp làm cái gì chứ. Muội chỉ cảm giác huynh thu một lô một lốc con gái người ta về nhà, ủy khuất cho cô nương của người ta!”

“Phải phải!” Dương Thu Trì đương nhiên biết Tống Vân Nhi không chỉ đơn thuần bày tỏ sự bất bình như vậy, và ít nhiều gì cũng nghĩ cho chính nàng ta, bất quá ở trước mặt Sương nhi không tiện thừa nhận thế thôi.

Thời gian Sương nhi ở bên cạnh Dương Thu Trì không ít gì, đương nhiên biết quan hệ vi diệu của hai người, biết lần này bản thân đã đùa quá lố rồi, không biết làm sao thu xếp, bối rối nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn nàng: “Người còn không nhanh chóng nghĩ ra hai bài sơn ca, để cho thiếu gia trả lại giải thích với Vân cô nương, để tránh người ta hiểu lầm.”

Sương nhi hiện vẻ mặt khổ sở: “Thiếu gia... nếu thiếu gia không nguyện ý, vừa rồi không nên đối ca tạ tuyệt, cũng không nên thu miếng lót hải của người ta. Đó là tín vật định tình của nữ tử Miêu gia chúng tôi cấp cho tình lang. Thiếu gia ở trước mặt mọi người thu lấy nó, giờ muốn giải thích trả lại, chẳng khác gì người Hán các người định hôn rồi lại đi hồi hôn, cô gái ấy sẽ bị người ta khinh rẻ suốt cả đời.”

A? Đến lúc này thì ngay cả Tống Vân Nhi cũng trợn mắt kinh hãi. Nàng đương nhiên không biết hậu quả sau khi Dương Thu Trì tiếp thu miếng lót giày là gì, nhưng hiện giờ ván đã đóng thuyền làm sao giải cứu đây, không khỏi dậm chân tức giận ...

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn Sương nhi: “Đều do người gây họa. Người mau giúp thiếu gia nghĩ biện pháp thoát khỏi chuyện này!”

Sương nhi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Đêm nay là ca hội, thiếu gia giành được thắng lợi rồi muốn hồi hôn thì cũng không thể nói ra tối nay, mà phải chờ ngày mai từ từ giải thích cho trại chủ lão nhân gia. Thiếu gia là người Hán, không hiểu phong tục tập quán của Miêu gia chúng tôi, có sự hiểu lầm như thế mọi người có thể lý giải. Nhưng mà, thiếu gia là ân nhân cứu mệnh của trại chủ, người lại trượng nghĩa sáng khoải, mọi người đều thích thiếu gia, đều hi vọng Vân cô nương có thể lấy được thiếu gia.”

Dương Thu Trì cười khổ: “Ta hiện giờ thê thiếp thành quần, không thể nạp thiếp nữa, nếu không sẽ ủy khuất con gái nhà người ta, như vậy là không có trách nhiệm đấy!”

Sương nhi nói: “Thiếu gia hiện giờ chỉ có một vợ hai thiếp, cộng thêm Bạch cô nương thì mới chỉ một vợ ba thiếp. Em thấy rất nhiều người Hán làm quan, trong nhà bảy tám thê thiếp là chuyện thường. Cho dù có nạp thêm Vân cô nương thì mới có năm người, không thể kể là nhiều ai”

Dương Thu Trì không biết nên khóc hay nên cười, Sương nhi không biết sau đó còn có Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi, cộng thêm thông phòng đại nha hoàn Hồng Lăng, rồi Nguyệt Thiên xếp hàng chờ bổ sung, đội ngũ đã quá lớn rồi! Chỉ có điều, thứ sự tình này không thể nào nói cho rõ với một cô bé như nàng ta được.

Vừa rồi Sương nhi nói rất có đạo lý, hiện giờ hần say rượu đầu óc choáng váng, có giải thích cũng không rõ ràng. Sáng ngày mai rồi hăng hay, hần liền hạ giọng nói ý của mình cho Tống Vân Nhi nghe. Mọi chuyện đều đành gác lại tới ngày mai. Ba người bấy giờ trở lại ca trường.

310. Chương 293: Đế Hải Thêu Hoa

Sương nhi ở phía sau không dám làm loạn nữa, đều nghĩ những lời ca đáp tạ với ca từ thích hợp thân phận mà không thất lễ dạy cho Dương Thu Trì. Mọi người nghe xong đều vỗ tay khen hay, cảm thấy tri huyện đại lão gia này chẳng có điểm kiêu cách nhà quan này, mà coi họ như là người một nhà, cho nên mọi người đều đối với Dương Thu Trì thập phần thân thiết.

Tràng dân ca này nhất mực kéo dài đến khuya mới tan.

Đêm đó, Dương Thu Trì ngụ ở nhà của trại chủ Vân Thiên Kinh, thái độ của cả nhà ông ta vốn đã cung kính kính với Dương Thu Trì, hiện giờ thập phần thân thiết, đã coi hần như rể hiển rể quý của Miêu trại trai chủ rồi vậy.

Đặc biệt là Vân Lộ, nàng đối với Dương Thu Trì đặc biệt chiều cố thể thiếp giống như đối với phu quân của mình, không cho Sương nhi và Tuyết nhi nhúng tay vào, đều tự thân động thụ, phục thị hần rửa ráy rồi dâng canh tính rượu, còn tranh thủ trải giường cho Dương Thu Trì, ban đêm dâng nước giải khát, thậm chí bỏ đi cầu cùng chuẩn bị thỏa đương, để rồi mới e ấp rời đi.

Điều này khiến Dương Thu Trì càng không biết đối đãi như thế nào. Sương nhi và Tuyết nhi phục thị hần ngủ xong ra ngoài. Hần nằm trên giường ngẫm nghĩ, làm cách nào để ngày mai giải thích rõ chuyện này, nếu không thì phiền phức vô cùng.

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì còn nằm rúc trong chăn ngủ vùi, thì Tống Vân Nhi đã chạy vào phòng hần, vừa lay vừa gọi: “Ồi dào! Dậy thôi dậy thôi, sáu lười nữa rồi, tới giờ luyện công rồi. Muội chẳng phải đã nói rồi sao, luyện công như thuyền đi ngược nước, không tiến thì phải thoái, mỗi ngày đều phải luyện, không thể bỏ dở buổi nào.”

Dương Thu Trì cảm thấy thật đau đầu, nhắm mắt lại rên ri: “Thật là ngủ say không tiêu rượu tàn - Ướm hỏi người vén rèm cuốn màn - Lại đáp hải đường y cũ - Đâu có, đâu có - Phải là lục tươì hồng vô!” (Chú: Đây lấy ý từ bài thơ Như Mộng Lệnh Kỳ 2 của Lý Thanh Chiếu: Tạc dạ vũ sơ phong sậu, Nùng thụ bất tiêu tàn tửu. Thĩ vấn quỳnh liêm nhân, Khước đạo hải đường y cựu. Tri phủ? Tri phủ? Ứng thị lục phỉ hồng sấu.) Ngâm xong, hần ngời phát dậy.

Tống Vân Nhi hừ một tiếng: “Tối qua vừa định được thân, hèn gì hôm nay hứng trí như vậy!”

Dương Thu Trì thấy nàng dẫu môi, liền cầm tay nàng lắc đầu: “Đồ nhỏ nhen! Đã nói rõ hết rồi mà? Chờ một chút rửa ráy xong, ta sẽ đi tìm Vân trại chủ nói rõ chuyện hiểu lầm này, được không?”

Tống Vân Nhi thấy hần ngủ một giấc dậy nhưng vẫn không quên chính sự vui vẻ gật đầu: “Nhanh lên, hiện giờ còn sớm mà, rửa mặt xong chúng ta đi luyện công trước.”

Ừ! Dương Thu Trì đáp ứng, môn nội công này quan hệ đến hạnh phúc của hần và thê thiếp, không thể bê trễ được.

Dương Thu Trì bước khỏi giường, Sương nhi và Tuyết nhi ngủ ở gian ngoài đã sớm thức dậy, thấy hần dậy liền vội mở cửa sổ cho thoáng khí. Vân Lộ cũng sớm chờ sẵn ở ngoài, toàn thân tán phát một khí tức thanh xuân, hưng phấn trùng trùng, chạy vào tí mắt hỏi: “Thu ca, chàng dậy rồi sao?”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Vân cô nương, cô mới sớm vậy mà đã dậy rồi a!”

Vân Lộ nhoẻn miệng cười, mặt rạng rỡ giống như đoà hoa trà: “Em đã dậy từ sớm để đến gặp chàng, em đi giúp chàng rửa mặt nhé.” Nói xong chuyển thân định đi.

Dương Thu Trì ngăn lại: “Đừng! Mấy chuyện này để bọn tiểu nha đầu Sương nhi và Tuyết nhi làm được rồi.”

“Không hề gì, miêu gia chúng em không tính toán những chuyện đó.” Nói xong rời khỏi phòng, rồi nhanh chóng bưng một bồn nước tới.

Dương Thu Trì cảm tạ, hỏi: “Cha của em đâu? Đã thức dậy chưa?”

“Cha đêm qua uống nhiều quá, còn nằm ở trên giường ngáy vang, ca ca của em đã dậy rồi, hay là em đi gọi cha em dậy.”

“Không cần đâu.” Dương Thu Trì bảo, “Ta có lời muốn nói với em.” Xong hần chuyển

đầu nhìn Tống Vân Nhi, và hai chị em Sương nhi - Tuyết nhi.

Tống Vân Nhi nói: “Không khí ở sơn trại này thật là tuyệt, chúng ta ra ngoài dạo một chút.” Nói xong quay lưng rời khỏi phòng, Sương nhi và Tuyết nhi ngoan ngoan đi theo sau, thuận tay đóng cửa lại.

Vân Lộ đỏ hồng cả mặt, len lén nhìn Dương Thu Trì, bước đến cạnh bàn ngồi xuống.

Dương Thu Trì ngồi xuống bên kia, nhất thời không biết mở lời thế nào.

Vân Lộ ngược nhìn Dương Thu Trì, khẽ cười, rồi cúi đầu xuống thổ thổ: “Thu ca, có chuyện gì chàng trực tiếp nói đi, em nghe đây.”

Dương Thu Trì cà lăm cà lạp nói: “ta... đêm qua... ta không biết... cái để hài thêu hoa đó...”

“Chàng không chê em, em thật là cao hứng. Tối qua em cao hứng đến nỗi suốt cả đêm ngủ không được.” Vân Lộ nhanh liếc nhanh Dương Thu Trì, rồi mắc cở tiếp: “Cha mẹ em, anh của em đều rất cao hứng.”

Dương Thu Trì thầm kêu khổ liên miên, cuối cùng ráng hết sức nói: “Kỳ thật, ta không biết đó là tín vật định tình, do đó ta..., thật là xin lỗi...”

Vân Lộ ngẩng đầu, gương mặt vẫn còn đỏ hồng lộ vẻ không tin nhìn Dương Thu Trì: “Thu ca, chàng hiềm vì chúng tôi là người Miêu sao?”

“Không không! Em đừng hiểu lầm!” Dương Thu Trì vội vã lắc đầu khoát tay: “Ta và cha và ca ca của em đều rất hợp ý nhau, ta rất hâm mộ tính cách thẳng thắn thành thật của mọi người, thật đấy!”

“Vậy, chàng có phải là chê em khó coi không?”

“Không không! Vân cô nương xinh đẹp như hoa, cho dù là tất cả những đóa hoa xinh đẹp nhất trong núi này xếp lại với nhau cũng không đẹp bằng.” Dương Thu Trì không tự chủ nói ra câu khen tâm lý, nói xong liền tự hối hận... Mình khen cô ta như vậy, tuy đó là lời tâm lý, nhưng sẽ khiến cho cô ta hiểu lầm.

“Đa tạ chàng khoa trương.” Gương mặt xinh đẹp của Vân Lộ ửng lên hai ráng hồng, “Vậy lời vừa rồi của Thu ca có ý gì...”

Dương Thu Trì không biết nên cự tuyệt làm sao, đành nói: “Ta, ta ở nhà đã có mấy phòng thê thiếp rồi...”

Vân Lộ cười: “Cái này em thừa biết, cha em đã nói với em rồi, rằng chàng đã có một vợ ba thiếp, trong đó có một phòng thiếp thất còn thủ hiếu, chưa quá môn.” Vân Lộ ngẩng đầu mỉm cười nhìn thẳng Dương Thu Trì, hơi e thẹn thiếp: “Thu ca, chàng yên tâm, em quá môn rồi sẽ nhất tâm nhất ý phục thị bà bà và chàng. Em cũng biết làm thế nào để tương xử với bốn vị tỷ muội. Em tuy là con gái Miêu gia, nhưng cũng hiểu rõ quy củ của người Hán.”

Dương Thu Trì cảm động vô cùng, nhưng hiện tại cần phải cứng lòng cự tuyệt, nếu không sau đó càng khó thu thập, bèn nói: “Em là thiên kim duy nhất của Miêu gia trại chủ, gả về cho ta làm một tiểu thiếp, cha mẹ em, anh của em có đồng ý hay không?”

“Đương nhiên đồng ý, đây còn là chủ ý của cha mẹ em mà!”

“A?” Dương Thu Trì cả kinh: “Chủ ý của họ?”

“Đúng a, cha và ca ca em được phóng thích rồi, hàng ngày ở nhà có chuyện hay không có chuyện cũng đem chàng ra nói, còn khen chàng tựa như thần tiên, nói chàng chẳng những cứu mạng của họ, mà người còn không tệ, có bản lĩnh lại trượng nghĩa, nói muốn đem em... gả cho chàng.”

Dương Thu Trì cố ý phần uất nói: “Cái... cái vị Vân trại chủ này sao lại có thể ép uống hôn nhân như vậy? Không chịu hỏi ý kiến của em trước mà đã... thật là hết nói nổi rồi...”

“Cha mẹ em hỏi ý kiến của em rồi.” Vân Lộ ngắt ngang lời hấn, “Nhưng lúc đó em chỉ nghe họ nói về chàng, có mấy phần không tin. Hai người biết tính tình của em, đành cho tự em đi nghe ngóng cho rõ rồi tự quyết định. Lúc đó em chỉ nghĩ vị tri huyện đại lão gia trẻ tuổi này sao lại có bản lĩnh lớn thế được? Sau đó em mỗi lần tiến vào thành đều nghe ngóng tin chàng, mới biết rất nhiều chuyện về chàng.”

“Vậy à? Em lén dò xét ta sao?” Có một cô gái ngăm quan tâm mình như vậy, Dương Thu Trì đương nhiên có chút tự hào, “Vậy em nghe ngóng được gì?”

“Người trong huyện thành nói về chàng còn thần kỳ hơn, chẳng những cho rằng chàng phá án như thần, mà còn có thể thỉnh thổ địa gia của nhà môn trong huyện thành lên giúp đoán án, kể rất thần thánh kỳ tích. Em không tin chàng tài giỏi như vậy, nhưng hỏi rất nhiều người, ai cũng nói vậy, còn cho là tận mắt chứng kiến nữa, bấy giờ mới tin. Thu ca, chàng thật lợi hại!”

Trong mắt Vân Lộ lấp lánh ánh khâm phục hâm mộ, rất giống với nhãn thần của Tống Vân Nhi khi nhìn hần. Dương Thu Trì có chút hoảng loạn, vội nói: “Vây là em hiểu không ít về ta nghe.”

“Đúng vậy, cha em vốn muốn tự hướng đến chàng đề thân. Em không chịu, em nói chuyện của em tự em làm, mới nói cách đây hai ngày thôi thì chàng đã tới. Có lẽ là ông trời trợ giúp, cho nên tối qua chàng đến ca trường, chúng ta y chiếu quy củ của miếu gia cùng xướng sơn ca định tình, chàng thu tín vật định tình từ em, em vô cùng cao hứng!” Nói xong, trong ánh mắt của Vân Lộ chói ngời sự hạnh phúc và vui mừng.

Dương Thu Trì biết, đến nước này không đương cơ lập đoạn, chém đứt sợi tơ tình này thì không xong, vì cứ kéo dài thế nào cũng sinh chuyện, nên nói: “Em thật sự thích ta sao?”

“Dạ! Chàng cứu cha em, ca ca của em. Bọn họ vốn rất muốn đem em gả cho chàng để báo đáp ân đức...”

“Đó không phải là tình yêu! Đó chỉ là sự cảm tạ!” Dương Thu Trì ngắt lời nàng.

“Nhưng mà em cũng ưa thích chàng a.” Vân Lộ thật thà nói.

Dương Thu Trì rất cảm động, chỉ sợ có thiếu nữ người Miêu mới dám thẳng thắn bày tỏ tình cảm của mình như vậy, nhưng vẫn nói tiếp: “Tất cả những gì em biết đều là nghe người khác nói, em và ta mới gặp nhau chưa hết một ngày.”

“Nhưng em đã hiểu khá rõ về chàng. Những ngày gần đây đi đâu em cũng nghe ngóng tin chàng, ai ai cũng đều nói tốt, vậy thì xấu làm sao được?”

“Đó là em nghe người ta nói, chứ em chưa hề tiếp xúc chân chính với ta. Kỳ thật em rất không hiểu về ta.”

Mặt Vân Lộ hiện vẻ mê hoặc, nàng không biết Dương Thu Trì nói là nghe người khác nói và trực tiếp hiểu có khác biệt gì.

Dương Thu Trì hạ giọng nói: “Em biết ta có một vợ ba thiếp, vậy là còn chưa chuẩn xác. Em vừa rồi nhìn thấy Tống cô nương đấy, cô ấy đối với ta tình rất sâu đậm, ta sớm muộn gì cũng cưới cô ấy. Ngoài ra còn có hai vị cô nương nữa đối với ta rất tốt. Ta đã hạ quyết tâm nhất định phải cưới họ về nhà. Do đó, chuẩn xác mà nói, ta có tới một vợ sau thiếp (Lân này Dương Thu Trì không tính Nguyệt Thiên, vì dù gì đó chỉ là tình cảm tự nguyện một phía của cô bé). Tống cộng có bảy cô gái rồi, nếu như em gả cho ta, vậy thì tám người lận.”

Dương Thu Trì nhìn thẳng vào mắt Vân Lộ, hỏi: “Em có biết điều đó có ý nghĩa gì không?”

Vân Lộ lắc đầu mù tịt, nàng dù gì cũng chỉ mười sáu tuổi, đối với sinh hoạt gia đình không mấy hiểu biết.

“Như vậy có nghĩa là, em phải cùng bảy nữ nhân khác chia sẻ một phu quân — Em có biết như vậy ý tứ là gì không?”

Ánh mắt của Vân Lộ ảm đạm hơn nữa, lại khe khẽ lắc đầu.

“Nó có ý nghĩa rằng, nếu như chia năm ngày một vòng, thì em phải chờ 35 ngày mới được... thân mật cùng ta, nhưng chỉ ở cạnh nhau được có 5 ngày, 5 ngày sau em lại phải chờ đến 35 ngày sau nữa, em hiểu rõ ý của ta chứ?”

Vân Lộ từ từ cúi đầu, thật lâu sau đó mới khẽ gật.

311. Chương 294: Tuệ Kiểm Trảm Tình

Dương Thu Trì nhân cơ hội đó tranh thủ thời cơ: “Em là con gái của Miêu trại trại chủ, gả cho ta làm thiếp vốn đã ủy khuất cho em rồi, còn bắt em luân ban chờ nữa, như vậy là không công bằng chút nào. Em còn trẻ và đẹp như vậy, ta tin là rất nhiều thanh niên Miêu tộc sẽ thích em, theo đuổi em. Em cứ chọn trong đó một người, nhất sinh nhất thế ân ái ở cùng với nhau, so với phòng không động thủ một mình ta hay hơn gấp trăm lần a.”

Vân Lộ vẫn cúi đầu, khe khẽ đáp: “Họ có thể sống cạnh chàng như thế, em cũng có thể!”

Nghe lời này, tuy lòng Dương Thu Trì dâng lên cảm giác ngọt ngào, nhưng cũng càng kêu khổ hơn. Nữ nhân quả là không có đầu óc, chẳng biết làm thế nào, chỉ đành tiếp: “Đã từng có một cô gái muốn cùng ta song túc song phi, nhưng ta lúc đó đã có thê thiếp, thế là cô ấy rời ta mà đi. Ta nhất mực tìm cô ấy, tuy ta biết, cho dù có tìm được, ta cũng không thể đi với cô ta, dù lòng ta vẫn còn nhớ nhung đến cô ấy. Nếu lúc đó ta còn độc thân một mình, ta nhất định sẽ đi với cô ấy, hai người cùng sống với nhau, ân ái thật nhiều hạnh phúc.”

Vân Lộ khẽ nói: “Thu ca, em biết ý tứ của chàng rồi.” Ngắc đầu nhìn hẳn, nàng hỏi: “Em muốn hỏi chàng một câu, nếu như chàng không có nhiều điều lo nghĩ như vậy, chàng sẽ cưới em chứ?”

Dương Thu Trì nhìn Vân Lộ thật lâu, nói thật, nàng tuy không đẹp bằng Liễu Nhược Băng và Hồng Lăng, nhưng cũng là chọn trong trăm được một, so với những thê thiếp của hắn không kém gì. Nhưng mà, dù sao thì cũng mới nhận thức, nếu như chỉ đơn thuần bằng sắc đẹp mà quyết định có cưới hay không thì quả thật là quá草率. Nếu nói thích thì nhất định là thích, vì có nam nhân nào mà không thích mỹ nữ đâu.

Dương Thu Trì nhìn nàng cất giọng một cách chân thành: “Em là một cô gái tốt, nếu như ta cô thân một mình, ta nhất định sẽ thích em. Nhưng mà, nói đến chuyện hôn nhân cưới hỏi, ta cảm thấy chúng ta dù sao vẫn còn chưa đủ. Hay nói khác đi, em từ người khác biết về ta rất nhiều, nhưng ta còn hiểu về em rất ít. Ta cảm thấy giữa nam và nữ cần phải hiểu biết về nhau cho rõ rồi mới nói đến vấn đề này.”

Vân Lộ là con gái người Miêu, dường như không hề chịu ảnh hưởng mối mai thông qua cha mẹ. Hôn ước của Miêu gia chủ yếu là thông qua sơn ca đàm tình luyện ái giữa nam và nữ, rất gần gũi với tình yêu nam nữ thời hiện đại, và cũng xét đến ý hợp tâm đầu của nam và nữ, cho nên Vân Lộ nghe hiểu ý tứ của Dương Thu Trì.

Vân Lộ cất lời mà không cảm được nước mắt, thập phần ảo não: “Thu ca, em hiểu rồi.”

Dương Thu Trì móc ra từ trong người đôi lót để hài thêu hoa đỏ, từ từ đưa ra trước mặt Vân Lộ.

Nước mắt của Vân Lộ cuối cùng cũng chảy dài, nàng gạt lệ cổ nhoeo miệng cười: “Thu ca ca, đôi lót hài này coi như Vân Muội tặng cho ca ca làm lễ ra mắt, được không?”

Dương Thu Trì không nhẫn tâm làm thương tâm nàng quá, gạt đầu: “Được, đa tạ Vân muội.” Rồi cất Lại vào trong lòng. “Em là một cô nương tốt, nhất định sẽ tìm được lang quân như ý. Đến lúc đó ta sẽ đến tham gia hôn lễ của em.”

Vân Lộ cười thắm, đứng dậy cúi đầu nói: “Thu ca, tiểu muội đi đây.” Nói xong quay người bước ra khỏi phòng.

Dương Thu Trì cảm thấy lòng rất khó chịu, cự tuyệt tình cảm của một nữ tử là chuyện làm cho người ta thập phần thống khổ. Rất may là hắn cuối cùng cũng học nói được chữ không, đối với bản thân mà xét, thì chuyện tuế kiểm trăm tình này tuy tàn nhẫn, nhưng không thể không đối diện với nó.

Đến lúc này, Vân Thiên Kinh đã cười ha ha tiến vào bảo: “Dương đại nhân, các được sư phái đi thu thập nhụy hoa của Văn mẫu thụ đã trở về, chúng ta đi xem xét thôi.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, vội vã theo Vân Thiên Kinh đến hỏa đường. Các được sĩ trẻ tuổi hôm qua được cử đi trở về vừa thấy Dương Thu Trì và Vân Thiên Kinh tiến vào liền vội đứng dậy thi lễ. Tiếp theo đó, được sư đứng đầu lấy một cái túi dâng lên cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp lấy, đặt lên trên bàn cạnh lò sưởi, mở ra nhìn vào, thấy trong đó có một sắp nhụy và hoa của Văn mẫu thụ. Tiếp theo đó hắn cầm lên xem xét tử tế, không dám xác định, liền rút ra từ trong người hộp đựng vật chứng, mở ra, lấy mảnh hoa hình chữ nhân đó ra so, rồi cao hứng reo lên: “Không sai, đây chính là nhụy của cùng loại hoa, rất giống nhau!”

Hắn lại hỏi tiếp: “Tối hôm qua lão được sư nói hoa này chỉ mọc ở hai vùng sơn địa Xuyên và Dung giang phải không?”

Những được sĩ trẻ tuổi gật đầu đáp: “Đích xác, trong địa giới của Trấn Viễn châu chúng ta, Văn mẫu thụ chỉ có ở hai địa phương.”

“Quá tốt rồi!” Dương Thu Trì chuyển đầu nói với Vân Thiên Kinh: “Trại chủ, làm phiền ông phái người cẩn thận dò xét hai địa phương này, đặc biệt là những chỗ có Văn mẫu thụ ta hoài nghi Kiến Văn dư đảng ẩn tàng ở đây, do đó chúng ta cần phải cẩn thận. Một khi phát hiện ra sào huyệt của Kiến Văn dư đảng cần báo ngay, nếu như ta không có ở đó, thì tìm Triệu tổng binh phái binh vây tiểu.”

“Được, ta lập tức phái Miêu binh tiến hành tìm kiếm tử tế!” Vân Thiên Kinh phân công các đầu mục lớn nhỏ trong trại lập tức tập hợp.

Chẳng mấy chốc sau, đầu mục lớn nhỏ đều tề tựu. Dương Thu Trì đơn giản nói lại những tình huống liên quan, rồi bảo Nam Cung Hùng đưa hình của Kiến Văn và những nhân vật trọng yếu cho mọi người nhìn nhận kỹ. Vân Thiên Kinh lập tức ra lệnh cho các đầu mục dẫn theo Miêu binh đến hai vùng Xuyên và Dung giang có sản xuất cây Văn mẫu tiến hành điều tra tử tế.

Hai địa phương này vốn là núi cao cốc sâu, đều nằm giữa rừng rậm nguyên thủy. Ngoài rừng cũng có một số nhà dân, bên trong đó thì toàn là rừng rậm nguyên thủy không người lai vãng.

Nhưng mà, những Miêu dân này đời đời đều sinh hoạt ở chốn núi cao rừng sâu này, và chỉ có thể dựa vào họ mới có thể hoàn thành nhiệm vụ như vậy. Sau khi bận bịu xong chuyện này, Dương Thu Trì nói riêng với Vân Thiên Kinh về chuyện hiểu nhầm đêm qua, và chính thức xin lỗi. Vân Thiên Kinh cũng rất đại độ, cười ha ha xua tay luôn nói không có hề gì.

Chính vào lúc này, Nam Cung Hùng vội vã chạy vào cung thân thưa: “Khải bẩm đại nhân, sai dịch vừa dùng tứ bách lý khẩn cấp báo cáo với ngài.”

Dương Thu Trì thảm cả kinh, tứ bách lý gia cấp là thứ không dùng suông, phải xảy chuyện gì lớn lắm mới khẩn cấp báo cáo như vậy. Hắn lập tức ra lệnh truyền sai tiến vào phòng.

Sai dịch xâm xâm tiến vào, móc từ trong người ra một ống đồng, quỳ một chân dâng cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp lấy, mở miệng dán ra, lấy tín hàm từ trong đó xem, đó chính là thư của Hồ Quảng cấm y vệ thiên hộ sở La thiên hộ viết, báo rằng lần trước Dương Thu Trì yêu cầu hiệp tra một ni cô đạo hiệu là Hư Ất, cũng chính là đạo cô dạy cho Viên Thông phân thân thác cốt thủ, đã bị cấm y vệ phát hiện ngụ tại La Vĩnh đạo quan tại Trấn Viễn Văn Khê. Cấm y vệ không dám kinh động, đã bố trí người giám thị, chờ Dương Thu Trì xử lý.

Xem xong thư, Dương Thu Trì mừng rỡ, Hư Ất đạo cô này biết phân can thác cốt thủ, còn sát thủ biến thái kia cũng biết môn võ công đặc biệt này. Đây là một đầu mối trọng yếu để điều tra ra sát thủ biến thái đó. Cần phải tìm Hư Ất đạo cô, hiểu biết những đồ đệ mà bà ta đã dạy qua, xem coi có ai có khả năng này hay không. Dương Thu Trì lập tức cáo biệt với Vân Thiên Kinh cùng mọi người. Vân Thiên Kinh biết Dương Thu Trì công vụ phần mang, không dám giữ lâu, mang theo già trẻ lớn bé trong trại tiễn Dương Thu Trì ra tới tận cổng.

Dương Thu Trì không thấy hình bóng của Vân Lộ đâu, thầm nghĩ có thể là nàng ta sợ gặp mặt rồi thương tâm, nên không ra đưa tiễn, lòng có hơi thất vọng. Nhưng nếu quả là như thế, thì hắn có thể giải thoát khỏi sợi dây tình cảm này, dẫu sao đó cũng là một chuyện hay.

Rời khỏi sơn trại, đi được mấy dặm, chợt hắn nghe ở sườn núi đối diện có tiếng sơn ca truyền lại, thanh âm ngọt ngào cao vút, vĩ âm quần quýt, sử dụng tiếng Hán để ca:

Tiền huynh tiền đến Khổ Lí sơn (núi khổ qua, mướp đắng)

Hải trái khổ qua giải nổi sầu

Huynh đi một nửa hồn muội mất

Chẳng khác gì dao cắt trong tim.

Dương Thu Trì dừng chân đứng lại nhìn lên, thấy trên đỉnh ngọn núi nhỏ đối diện có một thiếu nữ trong trang phục Miêu sắc sỡ, trên đầu, trên người mang trang sức bạc lấp lánh, đó chính là Vân Lộ con gái của Miêu trại chủ.

Dương Thu Trì nghe nàng hát quá tội như vậy, lòng không nhin được, tùy tâm nghĩ ra được mấy câu, mở miệng hát:

”Tiễn huynh tiên đến cửa núi con

Có lời nhỏ nhỏ muốn tỏ bày

Lấy củi đùng đi bên vách núi

Gánh nước chớ leo bụi đá trơn”

Vân Lộ gọi một tiếng rất thắm: “Thu ca ca!” rồi lại hát:

”Tiễn ca tiên đến đầu sơn pha

Gió thổi lá cây đập rạt rào

Hôm này tương cách như tờ giấy

Mai lại rời xa mấy nghìn trùng.”

Dương Thu Trì không dám hát nữa, sợ sợ tư tình vừa mới chặt đứt dây lại nối trở lại, nên vẫy vẫy tay, từ từ rời bước.

Đi thật xa, quay đầu lại nhìn, hần vẫn thấy Vân Lộ ngẩn ngơ đứng ở đó, trông theo từ xa.

.....

Trần Viễn Châu. Khê La Vĩnh đạo quan. Đạo quan này tọa lạc ở bờ rìa của rừng nguyên thủy và quần sơn có phương viên mấy trăm dặm, phong cảnh đẹp như tranh vẽ.

Hư Ất đạo cô ngồi ở bờ đoàn trên điện Tam Thanh, đang nhắm mắt nhập định.

Chợt lúc này từ ngoài có một tiểu đạo đồng cầm một bái thiếp đến trước mặt Hư Ất đạo cô thi lễ thưa: “Đạo trưởng, bên ngoài có Trần Viễn đồng tri kiêm Thanh Khê huyện tri huyện Dương Thu Trì Dương đại nhân cầu kiến.”

Hư Ất đạo cô khẽ mở mắt, không hề đứng dậy, nói: “Mau mời!”

Chẳng mấy chốc sau, ngoài cửa có một chú chó mực nhỏ tiến vào, đi quanh Hư Ất đạo cô một vòng, hít ngửi một hồi, rồi hướng ra ngoài cửa sủa hai tiếng. Tiếp theo đó, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và các thiếp thân hộ vệ tiến vào đại điện. Những hộ vệ khác nhanh chóng tỏa ra xung quanh Tam Thanh điện tiến hành cảnh giới.

Sau khi tiểu đạo đồng giới thiệu xong, Dương Thu Trì thi lễ với Hư Ất đạo cô, kéo Tống Vân Nhi ngồi xuống bờ đoàn bên cạnh. Nam Cung Hùng cùng 5 hộ vệ khác tản ra bốn phía của Tam Thanh điện, cẩn thận cảnh giới.

Tiểu Hắc cầu hít ngửi chạy lung tung trong điện, ngửi chỗ này sủa chỗ kia, lát sau chạy ra ngồi ngoài cửa nhìn đông nhìn tây.

Hư Ất mím cười hỏi: “Dương đại nhân tìm bản đạo có gì cần không ạ?”

Dương Thu Trì thấy Hư Ất khoảng ba chục tuổi, dáng vẻ rất thanh tú, chỉ là ở giữa hai chân mày có chút lệ khí. Nhưng hần nghĩ phàm người có luyện võ công, võ công cao cường đều có thứ lệ khí này. Hần thẳng thắn đi vào vấn đề: “Đạo trưởng có phải là thiện trường một môn võ công tên là phân cân thác cốt thủ không?”

“Điều trùng tiểu kỹ, để cường thân kiện thể mà thôi, đâu có đáng kể gì.”

“Không phải chứ?” Dương Thu Trì nhìn Hư Ất đạo cô chằm chằm, “Theo như ta biết, môn công phu này chuyên bẻ lệch gãy xương khớp của người ta, thập phần bá đạo, không phải chỉ là dùng để cường thân kiện thể không thôi. Trọng yếu hơn, nó còn là một thuật đánh đấu, là một phương pháp dùng để giết người.”

Hư Ất cười điềm đạm: “Dương đại nhân nói không sai, nhưng mà, bất kỳ môn võ công nào cũng có thể làm hại người, không đơn thuần chỉ có phân cân thác cốt thủ.”

“Cái đó cũng phải.” Dương Thu Trì gật gật đầu, “Nhưng mà, hôm nay ta không phải đến lãnh giáo võ công của đạo trưởng, ta chỉ có mấy vấn đề cần hỏi thôi.”

Hư Ất đáp: “Sáu vị hộ vệ của ngài là cao thủ nhất đẳng, cô gái bên cạnh ngài đây võ công cũng không tệ, nếu ngài muốn xin chỉ dạy võ công, chắc không cần phải đến tìm bần đạo.”

312. Chương 295: Sào Huyệt

“Lợi hại! Nhân quang của đạo trưởng quả là lợi hại.” Dương Thu Trì khen một câu, “Chúng ta không nói chuyện này nữa. Ta muốn hỏi đạo trưởng, đạo trưởng đã dạy môn phân cân thác cốt thủ này cho những ai?”

“Dương đại nhân có phải là đang thăm vấn bần đạo không?”

“Không dám, nhưng ta hi vọng Hư Ất đạo trưởng có thể nói đúng sự thật, bởi vì chuyện này liên quan đến một loạt án sát nhân. Nếu như đạo trưởng có thể cung cấp manh mối, giúp chúng tôi bắt hung thủ thật sự, thì đó quả thật là công đức vô lượng.”

Hư Ất nhìn Tống Văn Nhi, lại nhìn về phía Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ, thở dài: “Xem ra, bần đạo không nói chỉ sợ hôm nay không qua khỏi cửa ải này. Môn công phu này của ta trước sau đã dạy cho mấy người.”

Dương Thu Trì hỏi: “Trần Viễn châu Thanh Khê huyện có một am ni cô trên Nhất Chỉ phong, Viên Thông sư thái trên đó là do đạo trưởng dạy?”

“Vâng, cô ta giúp ta một chuyện nhỏ, lúc đó ta cũng đang rảnh rỗi không chuyện gì làm, cho nên chỉ điểm võ công cho cô ta một đoạn thời gian, trong đó bao gồm môn phân cân thác cốt thủ này.”

“Thanh Khê huyện Vương điển sứ có một tiểu thiếp tên là Triệu Thanh Lam, trước đây có làm nghề giang hồ mại nghệ (múa võ bán thuốc kiếm tiền), cô ta cũng biết phân cân thác cốt thủ, có phải là đạo trưởng dạy không?”

“Triệu Thanh Lam? Đúng, ta có dạy qua môn công phu này cho một nữ tử hành nghề giang hồ mại nghệ, dường như tên gọi là Triệu Thanh Lam, là muốn cho cô ta có thêm một chút bản lãnh để kiếm tiền độ nhật thể thôi. Nhưng mà thời gian ta dạy cô ta rất ít, môn công phu này giỏi lắm cô ta chỉ học được cái vỏ bề ngoài.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, Triệu Thanh Lam chỉ học có cái vỏ bên ngoài của môn võ công này mà đã đủ đối phó với Vân Lăng và những người không biết võ công như vậy rồi. Chỉ có điều, nếu chỉ biết như thế rõ ràng không phải là đối thủ của sát thủ biến thái nên hắn hỏi tiếp: “Đạo trưởng thử nghĩ kỹ coi có phải là đã dạy môn công phu này cho một thái giám hay không, hay là nam nhân đã bị hoạn rồi chăng hạn?”

“Thái giám? Ta không dạy qua thái giám nào hết.” Hư Ất đạo cô nhíu mày suy nghĩ, lắc lắc đầu, “Còn về người đã bị hoạn qua thì có, nhưng đó là một chuyện xảy ra rất lâu rồi.”

“Vậy à?” Dương Thu Trì hưng phấn hẳn lên, vội hỏi: “Người đó tên là gì? Hiện giờ ngụ ở đâu?”

Hư Ất đạo cô nhìn nhìn Dương Thu Trì, rồi lắc đầu: “Ta vừa rồi đã nói rồi, đó là một chuyện xảy ra lâu rồi, lần đó ta lên kinh sư có đi ngang qua một thôn, nhìn thấy một đám trẻ con đang ăn hiếp một đứa bé. Đứa bé đó trần truồng, đã bị hoạn rồi, ta đuổi các hài tử khác đi.”

“Ta biết vùng đó có những nhà nghèo để sống được thường tự thiến xong rồi đưa vào hoàng cung làm thái giám. Ta nghĩ hài tử bị khi phụ này chắc là cha mẹ muốn đem nó tiến cung nên mới hoạn nó như thế. Ta thương xót nó tàn tật bị người ta khinh, liền dạy cho nó môn công phu này. Nó học rất dụng tâm, và rất có duyên với môn này, cho nên chỉ một tháng đã nắm được tinh túy. Sau đó ta rời khỏi nơi đó, không còn gặp qua nó lần nào nữa.”

Dương Thu Trì hơi thất vọng, hỏi: “Hài tử này tên là gì? Hiện giờ có khả năng đến nơi nào?”

“Nó tên là Trụ tử, nếu như nó đã bị hoạn, ta nghĩ rất có thể nó đã bị tiến cung làm đương sai rồi.”

Điều này so với phân tích của hắn rất hợp. Hiện giờ chỉ cần điều tra rõ tiểu hài này ở thôn nào, vào cung trong giai đoạn nào, nếu như không phải là thời của Kiến Văn đế, ắt có thể sẽ tra rõ người này là ai.

Dương Thu Trì định tiếp tục hỏi, đột nhiên cảm thấy đầu óc quay cuồng, người rơi nhanh xuống dưới. Thì ra mặt đất chỗ những cái bồ đoàn mà ba người họ ngồi chợt nứt toác ra, cả ba người cùng lọt thỏm xuống dưới.

Nam Cung Hùng cùng mấy người khác cảnh giới xung quanh, không ở sát cạnh họ, do đó không bị rút theo, nhưng muốn cứu viện thì không kịp.

Tiếp đó là một tiếng ầm, Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi bị rút vào trong một đầm nước. Nước trong đầm lạnh cóng, lập tức, trên đầu tối đen như mực, rõ ràng là phiến đất bên trên đã khép lại.

Dương Thu Trì gọi lớn: “Văn nhi! Văn nhi! Muội ở đâu?”

Một bàn tay có lực nắm chặt hắn, Tống Văn Nhi cất giọng hoảng loạn: “Ca, muội ở đây, có chuyện gì vậy?” Dù sao thì Tống Văn Nhi chỉ là cô gái mới lớn mười lăm tuổi, sợ tối sợ ám, đột nhiên rơi vào một hắc long đàm tối đen không nhìn thấy bàn tay trước mũi này đương nhiên là kinh hoảng rồi.

Nghe thanh âm kinh hoảng của Tống Văn Nhi, Dương Thu Trì ngược lại trấn tĩnh lại liền. Nam nhân dù gì cũng là nam nhân, tuy không có võ công, nhưng vẫn là chỗ dựa của nữ nhân. Dương Thu Trì ôm giữ Tống Văn Nhi, an ủi: “Đừng sợ, Văn nhi, ca ca ở cạnh muội đây.”

Tống Văn Nhi lại kêu lên: “Hư Ất đạo trưởng!”

“Không cần gọi nữa, xem ra bấy rập này là do ả thiết kế ra rồi.”

“A?” Tống Văn Nhi kinh hoảng: “Bà ta với chúng ta vô cừu vô oán, vì sao lại phải hại chúng ta?”

“Ta vốn không biết. Nhưng mà sau khi rơi vào cái bẫy này, ta đã đoán ra rồi. Nếu như ả đã thiết kế cái bẫy này để bắt chúng ta, Hư Ất nhất định là đồng bọn với biến thái sát thủ. Và bọn chúng chính là Kiến Văn dư đảng.”

“Ha ha ha!” Giữa không trung truyền lại tiếng cười của Hư Ất đạo cô, “Tiểu tử quả thông minh, người phát cáo vẫn tìm kiếm ta. Chúng ta cũng đang muốn bắt người, cho nên, ta cố ý lộ diện ở đây, thiết kế dụ người mắc câu, quả nhiên câu được một con cá lớn! Ha ha ha!”

Thì ra, tất cả mọi thứ này đều là cái thòng lọng do Kiến Văn dư đảng bày ra. Dương Thu Trì có chút hối hận là đã đánh giá thấp Kiến Văn dư đảng, dẫn đến rơi vào cái bẫy thế này. Nếu như nơi đây không hề có mấy thứ đao bén hay chông nhọn, cho thấy ả còn chưa muốn lấy mạng hai người hắn, nhất định là có mục đích! Hắn bèn hỏi: “Người muốn gì?”

“Ha ha, ta muốn cái gì sau này người tự nhiên sẽ biết! Hiện giờ hai người ngủ một chút đi thôi! Ha ha ha!”

Dương Thu Trì rất muốn rút súng ở cẳng chân của mình ra bắn. Nhưng thân đã rơi vào trong hồ nước tối đen như thế này, ngay mặt mũi của Tống Văn Nhi đang được ôm gọn trong người hắn mà cũng không nhận rõ, thì muốn công kích cũng chẳng tìm thấy được mục tiêu.

Chính vào lúc này, chợt có tiếng xì xì cất lên, tiếp theo đó là một mùi rất dị dạng tràn tới. Hắn kêu lên: “Không ổn!” Hai người vội vã ngưng hô hấp, ôm chặt nhau nhưng chỉ kiên trì được một chút thì buộc phải đổi hơi, nên lát sau cả hai bất tỉnh nhân sự.

Không biết trải qua bao lâu, Dương Thu Trì mơ màng nghe tiếng gọi của Tống Văn Nhi: “Ca...ca...!”

Dương Thu Trì mơ màng tỉnh lại, chỉ cảm thấy đầu đau như búa bổ, muốn đưa tay sờ đầu, thì phát hiện hai tay đã bị trói thúc ra sau lưng. Hắn nỗ lực đưa ánh mắt tán loạn tập trung vào một tiêu điểm, từ từ phát hiện bản thân đang ở trong một đài cao tại một sơn động cực lớn, đang ngồi trên đất, hai tay bị trói ngược vào một cột trụ phía sau lưng, hai chân cũng bị trói chặt, cây súng ở chân không còn thấy đâu nữa.

Bên đài có hai hàng nam tử cầm đao đang canh chừng hai người hấn.

Đến lúc này, hấn lại nghe tiếng của Tống Vân Nhi: “Ca! Huynh tỉnh rồi, huynh ổn không người?”

Dương Thu Trì lại đưa mục quang tán loạn về phía có tiếng nói, thấy Tống Vân Nhi cũng như hấn, đang ngồi trên mặt đất, hai tay bị trói quặc ra một cọc đứng sau lưng.

Đầu óc của hấn vẫn còn chưa tập trung được lực chú ý, mơ mơ màng màng. Hấn nhắm mắt lại, cố sức lắc đầu, cất giọng ồm ồm đáp: “Ta... không sao, Vân nhi... muội thế nào?”

Trong lời nói của Tống Vân Nhi có mang tiếng nức nở: “Muội cũng không sao, muội tỉnh rồi nhất mực gọi huynh, huynh trước sau cũng không trả lời, muội còn cho rằng... hu hu hu...” Tống Vân Nhi không nhận được òa lên khóc vì mừng.

Dương Thu Trì nghe lòng thật ấm, nỗ lực ngẩng đầu cười bảo: “Đừng khóc, ca chết không được đâu a!”

“Dạ...!” Tống Vân Nhi gật gật đầu, “Ca, muội sợ quá, những người này muốn làm gì vậy?”

Dương Thu Trì nói mấy câu, đầu óc thanh tỉnh lại nhiều. Hấn ngẩng đầu dựa vào cột nhắm mắt thở phò một hồi rồi mới đáp: “Ta cũng không biết. Nhưng mà, bọn họ không giết chúng ta lúc ở hồ nước, nhất định là có mục đích gì đó. Muội đừng sợ, có ca ca ở bên cạnh muội đây mà!”

“Dạ!” Tống Vân Nhi lại gật gật đầu. Tuy Dương Thu Trì bị trói vào trụ đứng không động đậy được giống như nàng vậy, và lời của hấn chẳng qua là muốn an ủi nàng, nhưng trước giờ bản lĩnh của Dương Thu Trì đã lưu lại một ấn tượng sâu sắc trong lòng Tống Vân Nhi. Đối với nàng, không có chuyện gì mà hấn không làm được. Hấn nhất định có biện pháp giúp nàng thoát khỏi.

“Bỏ tất đất qua sông tự thân còn khó giữ thế mà còn hên hoang khoác lác cái gì?” Dưới đài truyền lên một âm thanh nữ tử. Dương Thu Trì cố sức biện nhận thật lâu, cuối cùng mới nhìn rõ đó là Hư Ất đạo cô.

Tống Vân Nhi lớn tiếng hỏi: “Người, người là đạo cô chết bầm, người bắt chúng ta làm cái gì?”

“Chúng ta muốn Dương đại nhân đáp ứng một chuyện,” Bên cạnh chợt truyền đến một thanh âm già cỗi nhưng băng lạnh, “Chỉ cần Dương đại nhân đáp ứng, chúng ta chẳng những không giết các người, mà còn cấp cho các người hưởng tận vinh hoa phú quý!”

Dương Thu Trì bây giờ mới phát hiện, thì ra bên cạnh Hư Ất còn có một người, đó là một lão đầu gầy nhom khoảng 60 tuổi.

Hấn cố sức lắc lắc đầu, tác dụng của thuốc vẫn chưa tan, nên đầu não của hấn vẫn hôn trầm. Cuối cùng hấn ngộ ngộ hỏi: “Người muốn ta đáp ứng cái gì?”

“Giúp chúng ta giết Chu Lệ tên bạo quân soán quốc ấy!”

“A?” Nghe câu này, đầu óc của Dương Thu Trì cuối cùng cũng trấn tĩnh, chẳng lẽ bản thân hấn đã đến tận sào huyệt của Kiến Văn dư đảng rồi sao?

Quang tuyến trong sơn động rất hôn ám, chỉ có thể dựa vào ánh đuốc xung quanh để nhìn, Dương Thu Trì phí lực nheo mắt biện nhận lão đầu đó, hỏi: “Người là ai?”

“Ha ha, cho người biết cũng không sao, ta tên là Trình Tế.”

Dương Thu Trì kinh ngạc hỏi lại: “Người là Trình Tế sao? Là Biên tu (Chức sử quan thời Minh) tại Hàn lâm viện của Kiến Văn năm xưa?” Từ khi Dương Thu Trì linh mệnh phụ trách truy nã Kiến Văn dư đảng, hấn đã thông qua các kênh thông tin tìm hiểu tình huống cơ bản của các nhân vật trọng yếu của Kiến Văn dư đảng.

“Hắc hắc! Thật hiếm có khi Dương đại nhân còn nhớ được danh tự của lão hủ. Không sai, Trình Tế chính là ta.”

Trình Tế là một trong ba đại thần năm xưa bỏ trốn cùng Kiến Văn đế. Hai người còn lại là Diệp Hi Hiền và Dương Ứng Năng.

Dương Thu Trì cười ha hả, hỏi: “Các người không phải là muốn giết ta càng sớm càng tốt sao? Sao hiện giờ lại đổi lại đi cầu ta vậy?”

“Không sai, người liên tục phá hỏng rất nhiều kế hoạch hành động của chúng ta, nhiều loạn đại kế phục quốc của chúng ta, vốn ra chúng ta chuẩn bị giết người để báo thù. Nhưng mà, nếu như lần này người có thể đổi công chuộc tội, chúng ta có thể bỏ qua mọi chuyện dĩ vãng. Sau này khi phục quốc thành công, người cũng coi là có một phần công lao.”

“Còn có chuyện tốt đó nữa sao?” Dương Thu Trì hỏi với giọng trào phúng: “Nhưng mà các người muốn ta đi giết hoàng thượng, có điều ngay cả mặt mũi hoàng thượng thế nào ta cũng chưa gặp qua, làm sao giết?”

“Cái đó người không cần lo, người là sủng tín đại thần của tên vua soán quốc đó, chúng ta sẽ cho người lập thêm một công lao to lớn khác, Chu Lệ nhất định sẽ triệu kiến người. Đến lúc đó, người có thể tìm cơ hội giết lão.”

313. Chương 296: Chết Một, Chết Hai, Hay Chết Cả?

Dương Thu Trì cười ha hả: “Người cho là ta ngốc sao? Ta giết hoàng thượng rồi thì ta coi như chết chắc. Đến lúc đó ta bị lăng trì xử tử, khổ không biết nói sao cho hết, chỉ bằng để cho các người giết ta bây giờ còn sướng hơn.”

Trình Tế cười lạnh: “Người sợ lăng trì? Hắc hắc, nên biết, chẳng những Chu Lệ biết lăng trì, mà chúng ta cũng biết! Hơn nữa, nếu như cần, chúng ta ngay bây giờ có thể đem người lăng trì xử tử, tể điện những huynh đệ bị người hại chết.” Dừng một chút, lão tiếp: “Người rất thông minh, chỉ cần người đồng ý giết Chu Lệ, chúng ta tin người sẽ có cách giết chết được y, sau đó bình thần trốn thoát.”

“Vậy sao? Các người đánh giá ta cao quá đấy.” Dương Thu Trì cười nói. Nhưng mà, nói thật ra nếu như bản thân hắn lập đại công liền tiếp, nếu muốn tiếp cận giết Chu Lệ sau đó ung dung đào tẩu chẳng phải là không có cơ hội. Dương Thu Trì hỏi: “Các người không sợ ta giả vờ đáp ứng rồi sau khi trốn thoát nuốt lời hay sao?”

“Người làm được sao?” Trình Tế cười hỏi ngược lại.”

“Vì sao lại không?”

“Nhân vì chúng ta sẽ cho người uống một loại độc dược, sau hai tháng nó sẽ phát tác. Trong vòng hai tháng, người không giết Chu Lệ thì coi như độc phát mà chết.”

“Hắc hắc, các người tính kế thật giỏi. Nhưng mà bất kỳ độc dược nào đều có thể tìm được thuốc giải. Hoàng cung dường như là tập trung hết thái y thầy thuốc giỏi nhất trong toàn quốc, sao lại không thể giải được độc dược của các người?”

“Giải không được, vì sau khi đi đường đến kinh, người chẳng còn mấy thời gian trống để cho họ từ từ nghiên cứu giải được nữa. Và chờ khi bọn họ tìm ra giải dược, thì mộ người chỉ sợ đã xanh cỏ rồi.” Trình Tế tự tin cười.

“Nếu bọn họ kịp thời phát hiện giải dược thì sao? Kế hoạch của các người chẳng phải sôi hồng bỏng không hay sao?” Dương Thu Trì cười lạnh, kỳ thật, hắn thậm biết bọn chúng tuyệt đối không đem toàn bộ chuyện quan trọng này đặt lên vận khí, dù gì thì bọn chúng cũng chuẩn bị ít nhất một phương pháp khác để kiểm chế hắn.

Quả nhiên, Trình Tế cười nhạt: “Do đó, chúng ta chỉ còn cách lưu Tống cô nương ở lại.”

“Các người... các người muốn lưu Vân nhi lại làm con tin?”

“Đúng vậy, đây là biện pháp khi không còn biện pháp nào khác.” Trình Tế làm ra vẻ vô tội.

“Ha ha.” Dương Thu Trì cười lớn, “Làm thế thì có ích gì? Tống Vân Nhi không phải là thê thiếp của ta, ta bằng cái gì mà quản sự sống chết của cô ấy chứ! ha ha ha.”

Tống Vân Nhi a lên một tiếng, run giọng nói: “Ca... huynh nói cái gì!?”

Dương Thu Trì cứng lòng không nhìn Tống Vân Nhi, cười lạnh nói: “Trừ khi đó là thê thiếp của ta, còn những cô gái khác sống chết thế nào mặc mớ gì đến ta.”

Tống Vân Nhi bi thiết kêu lên: “Ca...! Huynh... huynh...!”

Trình Tế cười ha hả: “Tống cô nương, cô đừng có gấp. Dương đại nhân cố ý ra vẻ không để ý gì, kỳ thật cô mới chính là bảo bối trong lòng của ông ta. Đại nhân thà để tự mình chết, còn hơn là để cho cô chịu điểm thương hại nào.”

Tống Vân Nhi vừa rồi suýt trào nước mắt, nghe Trình Tế nói thế quên luôn cả người này là địch nhân, hoan hỉ hỏi: “Thật không?”

“Đương nhiên là thật!” Trình Tế cười khà khà, ” Nêu như cô không tin, ta có thể chứng minh cho cô xem!” Bước lên đài cao, lão tiếp lấy đơn đao trong tay người gác, đưa tới cẳng chân của Tống Vân Nhi, rồi nói với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, nếu như ngài không đáp ứng, thì ta sẽ cắt đứt chân của Tống cô nương đây.”

Tống Vân Nhi kinh khủng kêu thảm lên một tiếng, muốn rút chân lại, nhưng hai chân nàng bị trói bằng gân trâu thật chặt, rồi thít chặt vào trong vòng sắt ở dưới đất, căn bản chẳng thể rút lại được.

Dương Thu Trì trợn mắt, đối diện với thứ uy hiếp hiện thật này, hẳn chẳng có biện pháp nào khác, chỉ còn biết tiến một bước tính một bước mà thôi, nên thở phào một cái, lên tiếng: “Người đừng làm hại cô ta, ta đáp ứng là được chứ gì.”

Trình Tế rút đơn đao lại trả cho bọn gác, cười ha ha nói với Tống Vân Nhi: ”Sao nào? Ta không gạt cô chứ?

Đến lúc này, Tống Vân Nhi đã biết rõ vừa rồi Dương Thu Trì nói vậy kỳ thật là không muốn cho nàng làm con tin chịu nguy hiểm. Nhưng mà, nếu như đã lạc vào tay bọn chúng, làm con tin hay không làm con tin chẳng có gì khác biệt cả.

Dương Thu Trì nói: “Cho dù ta giết chết hoàng thượng, thì còn có thái tử Chu Cao Sí làm chi. Do đó ngài vàng không đến lượt Kiến Văn đâu, làm vậy có ích gì?”

“Chuyện này không cần người quản, chúng ta chỉ cần sự hỗn loạn sau khi Chu Lệ chết. Dù sao thì người giết xong Chu Lệ rồi thì coi như đã đại công cáo thành.”

“Nhưng ta làm sao biết khi ta giết hoàng thượng rồi, các người sẽ thả Vân nhi ra?”

Trình Tế cười hắc hắc: “Người không còn lựa chọn nào khác, chỉ có thể tin chúng ta. Nhưng mà, chúng ta nhất định nói là làm. Hơn nữa, người rất có tài, phá án rất có phương pháp, đối với chúng ta rất hữu dụng. Do đó, chúng ta không những phóng thích Tống cô nương, mà nếu như người có thể gia nhập chúng ta, chúng ta sẽ gởi cao hai tay hoan nghênh, sau khi phục quốc hoàng thượng nhất định sẽ thưởng tứ cho người hậu hĩnh.”

Bằng vào chút lực lượng này của các người mà muốn khôi phục giang sơn? Quả thật là đang nằm mộng! Dương Thu Trì trầm nghĩ vậy, rồi cất giọng hỏi: “Người của các người chuẩn bị để cho ta lập ra công lao gì?”

Trình Tế đáp: “Chúng ta sẽ trao cho người một vật luôn đeo sát theo người hoàng thượng để làm vật chứng, rồi cấp cho người một cái đầu người có tướng mạo giống y hệt hoàng thượng. Người là cao thủ phá án, Chu Lệ nhất định sẽ tin người.”

Kế mưu này quả thật là hay, nhưng lúc này lòng Dương Thu Trì chợt sáng lên, cho dù bản thân hẳn có chân chánh giết chết Chu Lệ đi chăng nữa, Kiến Văn dư đảng chẳng có được một cánh quân ra môn ra dạng như thế này tuyệt không thể nào đối kháng được với triều đình. Đến lúc ấy, bản thân chịu lắng trì còn chưa nói gì, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Tần Chỉ Tuệ và đứa con sắp sinh của hắn, Tống Tình, Bạch Tố Mai, Hồng Lăng đều phải chết theo hắn.

Còn Tống Vân Nhi cũng tuyệt đối không thể sống được mà rời khỏi sơn động này. Bọn chúng tuyệt đối không để sào huyệt tinh tâm xây dựng nhiều năm này bị lộ được.

Vì thế, bất luận là hần có đi giết được Chu Lệ hay không, Tống Vân Nhi đều phải chết! Điều khác biệt là nếu như hiện giờ hần không đi, chỉ có Tống Vân Nhi và bản thân chết. Còn đi thích sát Chu Lệ, không những hai người chết, mà cả nhà của hần đều phải chết.

Đương nhiên còn một lựa chọn khác, đó là hần giả vờ đáp ứng, sau khi thoát ra rồi sẽ lãnh binh đi cứu Tống Vân Nhi. Nhưng mà chuyện này dường như là không thể bọn chúng sẽ không thể thả hần đi đơn giản như vậy, mà sẽ đánh cho hôn mê sau đó vận chuyển đến một thôn trang nào đó. Hơn nữa, nhất định sẽ có người ngầm giám thị hần, chỉ sợ hần chưa kịp lãnh binh đi tìm chúng, thì chúng đã giết chết Tống Vân Nhi rồi.

Tổng hợp lại tính toán, chẳng gì ngoài lựa chọn chết một người, chết hai người hay là chết toàn bộ. Đương nhiên, ai cũng có thể tuyển chọn chết chỉ một người, nhưng Dương Thu Trì không thể. Nếu phải để cho Tống Vân Nhi một mình ở đây chờ chết, còn hần thì đơn độc đào sanh, hần không thể nào làm được.

Làm sao bây giờ?

Dương Thu Trì xoay chuyển đầu óc rất nhanh, nhưng không đợi hần nghĩ ra biện pháp, thì Trình Tế đã phát hiện, bảo: “Dương đại nhân, ngài không cần phải dùng đầu óc nữa. Cho ngài biết, trong tay chúng ta còn có một người nữa, người này nhất định sẽ khiến ngài biết nên làm như thế nào!”

Trình Tế nhỏ giọng nói với Hư Ất đạo cô vài câu, Hư Ất gật gật đầu, chuyển thân bỏ đi. Trình Tế phất tay, mấy tên lính canh trùm hai bao bố đen trùm vào người Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi, sau đó dùng hạch đào (óc chó) chèn chặt lưỡi hai người, dùng khăn tay nhét miệng, khiến cho hai người không thể kêu la, sau đó dùng hai bao vải đen trùm đầu kín lại.

Chẳng mấy chốc, hai người hần nghe từ góc nhỏ phía sơn động xa xa có tiếng người nói: “Sư tỷ, muội đã nói rất nhiều lần rồi, sư phụ trước khi lâm chung không hề cho phép muội đem võ công truyền thụ cho tỷ, do đó muội không thể dạy tỷ đâu.”

Nghe được lời này, đầu Dương Thu Trì phảng phất như bị một cái trùy nặng đập trúng: Là Liễu Nhược Băng Liễu tỷ tỷ! Dương Thu Trì muốn hét lên, nhưng hần chỉ có thể phát ra tiếng ú ớ nho nhỏ. Đồng thời, hần cũng nghe được tiếng ú ớ của Tống Vân Nhi, xem ra nàng ấy cũng nghe và nhận ra được tiếng của sư phụ mình.

“Ta biết rồi, sư muội. Ta không cầu muội nữa là được chứ gì. Chúng ta ra ngoài sơn động lớn đó ngồi một chút. Chỗ ấy rộng rãi hơn.” Hư Ất cười ha ha nói.

Trong lúc nói chuyện, Hư Ất và một cô nương vận bạch y đi ra ngồi xuống mấy cái ghế đặt bên bàn giữa sơn động, phía sau còn có một cậu trai khoảng mười lăm mười sáu tuổi cùng đến ngồi xuống ghế.

Mượn ánh lửa, Dương Thu Trì hắt đầu nhìn xuyên qua vành khăn đen che, thấy vị cô nương mỹ lệ đó chính là Liễu Nhược Băng tỷ tỷ - người mà hần đang ngày đêm mong ngóng!

Liễu Nhược Băng sao lại xuất hiện ở nơi này? Từ lời đối thoại của hai người vừa rồi, ả Hư Ất này nhất định là sư tỷ của Liễu Nhược Băng, và Hư Ất nhất mực yêu cầu Liễu Nhược Băng dạy võ công cho, nhưng Liễu Nhược Băng không hề đáp ứng.

Thiếu niên ở bên cạnh nói: “Sơn động này tuy nhiên rộng rãi, nhưng không thể nào bằng ở ngoài kia. Liễu tỷ tỷ, ta và tỷ ra ngoài núi chơi, chúng ta đi xem hoa núi rất lãng mạn, có được không?”

Liễu Nhược Băng nhú mày, không thêm để ý đến thiếu niên kia, nói với Hư Ất: “Sư tỷ, mấy năm nay tỷ rốt cuộc là đã làm gì? Những người này là ai? Các người ẩn trong chốn thâm sơn cùng cốc, sơn động kín đáo này để làm cái gì?”

Thiếu niên đó chụp lấy tay Liễu Nhược Băng, mặt mày đắc ý nói: “Liễu tỷ tỷ, nói thật cho tỷ hay, phụ hoàng của ta chính là Kiến Văn đế, ta chính là thái tử Chu Văn Khuê, nơi đây chính là chỗ chúng ta tàng thân.”

Dừng lại một chút, gã đồ giọng khản cầu: “Liễu tỷ tỷ, tỷ đáp ứng gả cho ta đi.”

Dương Thu Trì nghe lời vô cùng cả kinh, thiếu niên trước mắt đây chính là thái tử Chu Văn Khuê của Kiến Văn đế hay sao? Ngày nào tại Quảng Đức huyện, hần suýt chút nữa bắt được gã Chu Văn Khuê này hay

sao? Xem ra, thái tử đào vong này vừa nhìn thấy Liễu Nhược Băng là si mê theo kiểu nhất kiến chung tình, bám Liễu Nhược Băng như thuốc cao bôi trên da chó muốn cưới nàng. Với dung nhan tuyệt sắc của Liễu Nhược Băng, tự nhiên thái tử say mê thần hồn điên đảo cũng chẳng phải là điều lạ gì.

Liễu Nhược Băng cả kinh, ngưng mắt nhìn Chu Văn Khuê, xong khẽ tránh thoát khỏi tay gã, điềm đạm nói: “Chu công tử, thỉnh cậu tự trọng. Trước đây ta đã nói rồi, ta sẽ không đáp ứng cậu đâu. Bất luận cậu là ai, ta cũng không đáp ứng.”

Chu Văn Khuê cả kinh hỏi: “Vì sao? Nàng cần phải biết, sau này phụ hoàng của ta phục quốc nhất định sẽ thối vị đi tu, ta sẽ là hoàng thượng, đến lúc đó nàng là hoàng hậu, mẫu nghi thiên hạ, cái đó còn không đủ sao?”

Liễu Nhược Băng điềm đạm đáp: “Nhân vì ta đã có phu quân rồi, do đó, cho dù cậu hiện giờ có là hoàng thượng, ta cũng chẳng đáp ứng cậu đâu.”

Nghe được câu “ta đã có phu quân rồi”, Dương Thu Trì mừng đến nỗi con tim muốn vỡ ra. Dù cho Liễu Nhược Băng biểu hiện lạnh lùng như băng như giá, nhưng kì thật trong trái tim nàng đã coi hắn là phu quân rồi! Điều này không khiến Dương Thu Trì mừng đến phát điên sao được?

Chu Văn Khuê lúc này trợn mắt ngẩn người, tiếp đó khẩn cầu: “Cho dù nàng đã gả cho người, nhưng ta cũng có thể khiến hắn bỏ vợ. Chỉ cần hắn bỏ vợ, ta sẽ tặng hắn tám mươi nữ nhân làm vật bồi thường, hắn chẳng cười muốn rơi răng hay sao?”

Liễu Nhược Băng từ từ cúi đầu, thương cảm đáp: “Không cần cậu tặng, y đã có tám mươi nữ nhân xinh đẹp sẵn rồi...”

‘Hừ...! Thứ người phụ tâm bạc hạnh như thế này, Liễu tỷ tỷ còn muốn chung thủy với hắn làm gì? Báo cho ta biết hắn là ai, ta sẽ phái người tặng cho hắn một đao chém chết cho rồi.’

Liễu Nhược Băng phát tay, đứng bật dậy lạnh lùng nói: “Người muốn giết hắn, ta sẽ giết người trước!”

Chu Văn Khuê ngạc nhiên, há hốc mồm không biết nói thế nào cho phải.

314. Chương 297: Kết Tinh Của Ái Tình

Hư Ất nói: “Được rồi, thái tử điện hạ, sư muội, chúng ta không nói đến chuyện đó nữa...”

Liễu Nhược Băng lạnh lùng nói với Hư Ất: “Lời tới đây đã tận, không cần phải chờ đến ngày mai nữa, sư muội tới đây xin cáo từ!” Xong đứng dậy chuyển thân đi ra ngoài động.

Cửa động chợt xuất hiện sáu bảy người, tay đều cầm binh khí chĩa về phía Liễu Nhược Băng, xem thân hình họ thì biết đều là hảo thủ nhất lưu.

Liễu Nhược Băng đứng lại, từ từ xoay đầu nhìn chằm chằm vào Hư Ất, cười lạnh một tiếng hỏi: “Sư tỷ, thế nào, định động võ sao?”

Hư Ất đáp: “Sư muội, ta hảo tâm mời muội đến, nên cứ thế xông xộc mà đi, sư tỷ ta thật là chẳng còn mặt mũi nào nữa a.”

Liễu Nhược Băng xoay hắt người nhìn Hư Ất: “Tỷ sợ ta ra ngoài tố cáo các người?”

“Cũng có chút chút.”

“Tỷ cho rằng chỉ bằng mấy người này có thể ngăn được muội?”

“Ngăn không nổi” Hư Ất mím cười, nụ cười đầy rẫy sự đắc ý, dường như là nụ cười của một con hồ li nhìn thấy ba trăm con gà con vậy, “Nhưng mà sư muội à, muội không hề cảm giác là chân lực của muội đề lên không nổi sao?”

Liễu Nhược Băng im lặng vận khí, sắc mặt hơi biến, trầm giọng hỏi: “Tỷ đã làm trò quỷ?”

“Hi hi,” Hư Ất đắc ý cười, “Vừa rồi ở trong phòng, sư tỷ rót cho muội chén trà, không cẩn thận làm rơi một chút gì đó vào trong ly, và thứ này dường như vô sắc vô vị sau khi ăn phải uống phải rồi thì gân cốt toàn thân mềm nhũn, chẳng đề chân khí lên được. Ta nhớ là sư phụ có nói qua, dường như gọi nó là ‘Nhuyễn cân tán’ thì phải.”

Liễu Nhược Băng cắn răng, lạnh lùng hỏi: “Tỷ hạ ‘Nhuyễn Cân Tán’ vào muội?”

“Thật không phải nghe sư muội. Trong sơn động này tối đen như mực, sư tỷ ta nhìn không rõ, không cẩn thận bị rớt vào. Hi hi, nhưng mà, sư muội võ công cái thế, thiên hạ không có ai địch nổi, dù gì cũng không sợ ‘Nhuyễn cân tán’ đâu ha! hi hi hi hi.”

Dương Thu Trì sốt ruột vô cùng, nếu như Liễu Nhược Băng trúng độc không sử dụng được chân lực, thì đối địch sao được với Hư Ất cùng sáu bảy cao thủ này, còn biết bao nhiêu Kiến Văn dư đảng trong sơn động này nữa, làm sao bây giờ?

Liễu Nhược Băng chẳng hề gấp gáp gì, từ từ ngồi xuống, hỏi: “Tỷ muốn cái gì?”

“Sư muội, đừng nghĩ sư tỷ xấu quá như vậy.” Hư Ất đắc ý phi thường.

“Nếu như đã trở mặt ra rồi, còn có gì mà khách khí nữa.” Liễu Nhược Băng lạnh lùng nói, “Nhưng mà người nên biết, nếu như người đã ra tay với ta trước, một khi ta thoát khốn được, thì người sẽ chẳng có trái ngon trái ngọt gì để ăn đâu.”

“Ta biết, ta đương nhiên biết,” Hư Ất cười đến nổi mặt bọt cả đi, “Do đó, ta chỉ có hai yêu cầu nho nhỏ. Thứ nhất, đem võ công bí tịch của sư phụ lưu lại giao cho ta. Thứ hai, ta sẽ phế võ công của người.”

“Không được!” Chu Văn Khuê kêu to lên, “Nàng không thể làm bị thương Liễu tỷ tỷ, ta còn cưới tỷ ấy làm thái tử phi nữa!”

“Vâng vâng,” Hư Ất cung thân đáp, ả ta dù sao cũng không dám đắc tội thái tử. “Thỉnh thái tử yên tâm, bản đạo chỉ phế trừ võ công của cô ta, chứ không động đến thân thể của cô ấy. Hơn nữa, nếu cô ấy còn võ công, thì thái tử không dễ dàng gì giá ngự đâu, phải không nè?”

Chu Văn Khuê cười đầy sự hoan hỉ, “ừ, cũng phải a.” Rồi quay sang nói với Liễu Nhược Băng: “Liễu tỷ tỷ, tỷ không còn võ công nữa, dù sao cũng nên chịu theo ta đi thôi.”

Liễu Nhược Băng vẫn nhạt giọng đáp: “Người bỏ cái hi vọng đó đi, ta cả đời này chỉ có một nam nhân là phu quân của ta, sanh tử gì đều không thể lấy nam nhân thứ hai. Nói xong, Liễu Nhược Băng đột nhiên nhú mày, gập bụng ọ ọ khan vài tiếng, mặt đỏ hồng.

Hư Ất nghi hoặc nhìn Liễu Nhược Băng, lát sau cười ha hả: “Sư muội, muội có tin mừng rồi sao? Ha ha ha, thật không ngờ Liễu Nhược Băng bằng thanh ngọc khiết lại có thể hoài thai, ha ha ha.”

Nghe câu này, Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, Liễu Nhược Băng thực sự đã có con với hắn rồi? Quá tốt rồi! Hắn nhìn kỹ bụng dưới của Liễu Nhược Băng, cái bụng vốn phẳng lì đó giờ hơi nhô lên, không khỏi cảm thấy sung sướng dị thường, vừa muốn gào vừa muốn reo. Chợt hắn nghe Tống Vân Nhi ú ớ hai tiếng, thấy mắt nàng đầy thần sắc không dám tin.

“Nàng.... người....” Chu Văn Khuê tức quá trở mặt, chỉ vào Liễu Nhược Băng rống lên: “Người!... giỏi giỏi giỏi, người hoài thai không quan hệ, mang thai rồi ta cũng muốn, cùng lắm thì đánh cho người xảy thai, dù gì thì lão tử cũng có người chắc rồi! Hừ, người hiện giờ rơi vào tay ta, lại không có võ công, trừ khi người ngoan ngoãn đáp ứng lấy ta, bằng không, ta sẽ từ từ dày vò người, cho người sống không bằng chết!”

Liễu Nhược Băng dường như không hề nghe gã nói gì, quay sang bảo Hư Ất: “Võ công bí tịch của sư phụ ta học xong đã hủy mất rồi. Dù sao thì ta cũng không dạy cho người đâu, người đừng có mơ mộng hão huyền.”

Hư Ất đáp: “Sư muội, cái này không quan hệ, ta sẽ từ từ khiến muội đáp ứng mà.” Dừng một chút, ả nhìn lên nhìn xuống người Liễu Nhược Băng, bảo: “Ta hiện giờ càng hiểu kỳ hơn, rốt cuộc là nam nhân nào có mị lực như thế, có thể khiến cho sư muội của ta không tiếc thân dâng hiến không cau không trầu vậy?”

Nói đến chuyện này, không ngờ trong mắt Liễu Nhược Băng lại lóe lên tia nhu tình, không khỏi mất tự chủ vuốt khe cái bụng của mình.

Hư Ất cười sảng sặc: “Nhưng không cần người nói, ta cũng đoán ra được.”

Liễu Nhược Băng hơi cả kinh, nhìn về phía Hư Ất.

Hư Ất nói: “Là Trần Viễn châu đồng tri kiêm Thanh Khê huyện tri huyện Dương Thu Trì, có phải không?”

Dương Thu Trì cả kinh thất sắc, vội vã nhìn về phía Tống Vân Nhi, thấy nàng cũng đang sưng sờ nhìn lại hắn, trong mắt tràn đầy sự tuyệt vọng khôn cùng. Hắn không khỏi quỳnh quáng lên, muốn cất lời, nhưng chỉ có thể ứ ứ hai tiếng.

Liễu Nhược Băng cũng rung động toàn thân, hỏi: “Người... người làm sao mà biết được?”

Hư Ất cười lớn: “Nếu muốn người ta không biết, trừ khi mình đừng làm. Sư muội chẳng lẽ không nghe qua câu nói này hay sao? Trên Nhất Chỉ phong, muội từ trong Nhất Chỉ am đó chạy đi, Dương đại nhân lập tức kêu trời gọi đất chạy đuổi theo người, té rồi thì bò dậy, tay bị đứt chảy máu cũng coi như không, giống như phát điên gọi tên người điên cuồng. Ha ha ha, là người khờ cũng đoán được hai người có quan hệ gì! Ha ha ha!”

Dương Thu Trì bây giờ liền minh bạch, thì ra Kiến Văn dư đảng đã luôn phái người ngầm giám thị hắn. Họ nhìn thấy chuyện đêm đó, tự nhiên đoán được quan hệ của hai người không phải tầm thường.

Hư Ất lại nói: “Chỉ bất quá là ta không hề ngờ rằng người đã có con với gã, ha ha ha, sư muội, chẳng lẽ muội còn không biết là chúng ta luyện đồng tử công hay sao, một khi đã bị phá thân, thì công lực sẽ bị giảm sút trầm trọng hay sao?”

Dương Thu Trì lại chấn động tâm thần, lòng vừa cảm thấy áy náy vừa cảm kích. Liễu Nhược Băng rõ ràng là biết kết quả này, nhưng thấy hắn đứng bên bờ vực tử vong, vẫn quyết định cởi quần cởi áo dùng thân thể ấm áp của mình để sưởi cho hắn, kết quả là thất thân về cho hắn!

Nghĩ đến đây, lòng hắn chợt động, nếu như trong lòng Liễu Nhược Băng không có hảo cảm, thậm chí ái mộ hắn, thì nhất định sẽ không đối xử với hắn như vậy. Chẳng lẽ, trước đó nàng ta đã thầm thích hắn mà ngay chính cả bản thân nàng cũng không nhận ra hay sao?

Nghĩ đến đó, Dương Thu Trì cảm giác được sự sung sướng và hạnh phúc vô biên. Có điều, thứ hạnh phúc do tự sướng này lập tức bị nỗi lo về Tống Vân Nhi phủ trùm đi dập tắt.

Dương Thu Trì khẩn cấp nhìn về phía Tống Vân Nhi, thấy hai mắt nàng đã đầy lệ, khe khẽ nấc cục, nghẹn ngào.

Đến lúc này, hắn lại nghe tiếng Liễu Nhược Băng: “Cho dù là công lực của ta có giảm đi chẳng nữa, muốn đánh bại người vẫn nhàn nhả có dư!”

“Ta tin,” Hư Ất thở dài, “Có cái gọi là lạc đà có ồm đi chẳng nữa cũng lớn hơn ngựa, cho dù là muội bị phá đồng tử công, nhưng với công lực còn lại, trên đời này không có người nào có thể địch. Đó chính là lý do tại sao ta lại muốn phế võ công của muội. Không trừ được muội, ta vĩnh viễn không thể nào là thiên hạ đệ nhất.”

“Vậy người sao còn không ra tay?” Liễu Nhược Băng lạnh lùng hỏi.

Hư Ất ngăn ra, tiếp theo đó mỉm cười đáp: “Không cần gấp, ‘Nhuyễn cân tán’ này có hiệu lực những hai ngày, ta còn có thời gian.”

Dừng lại một chút, Hư Ất tiếp: “Vừa rồi thái tử điện hạ cũng nói rồi, cần phải dày vò muội cho đến khi muội đáp ứng lấy người mới thôi. Hi hi, có biết hay không? Ta ở đây có một người rất thích làm chuyện này. Hắn thích nhất là dày vò cầu xé nữ nhân thành thực và mỹ lệ như muội vậy. Ta sẽ phái người đi gọi hắn lại, giao muội cho hắn. Muội yên tâm, hắn là thái giám, do đó sẽ không làm **** ô thân thể thánh khiết của muội, vừa tránh cho thái tử điện hạ không cao hứng, vừa thực hiện nguyện vọng của người.”

Chu Văn Khuê mừng rỡ: “Đúng, đúng! Kêu Lệ Quý đến đây, nhất định sẽ khiến cho Liễu tỷ tỷ đáp ứng lấy ta. Hư Ất đạo trưởng, chủ ý của ngươi thật là hay nha, ha ha ha!”

Dương Thu Trì giờ đã rõ. Tên Lệ Quý kia nhất định là tên sát thủ liên hoàn và biến thái. Người mà hắn đang truy tung chính là một tên thái giám chết bầm chuyên môn giết nữ thực! Và chiếu theo lời vừa rồi, thì Lệ Quý dường như không ở trong sơn động.

Hư Ất nói: “Đa tạ thái tử điện hạ đã khen ngợi!” Xong ả quay đầu lại nói với Liễu Nhược Băng: “Nhân lúc hắn còn chưa tới, nếu như muội đáp ứng chỉ điểm cho ta võ công, đáp ứng lấy thái tử, ta sẽ tự thân phế võ công của muội thôi. Tin ta đi, để ta động thủ sẽ nhẹ nhàng và dễ chịu hơn gấp trăm gấp ngàn lần tên thái giám không nam không nữ đó làm. Hiện giờ muội đáp ứng rồi nhỉ?”

Liễu Nhược Băng vẫn điềm đạm nói: “Ta sẽ không dạy ngươi võ công, và cũng không đáp ứng lấy hắn. Các ngươi đừng có nằm mộng!”

Chu Văn Khuê tức giận, định cất tiếng quát mắng, nhưng bị Hư Ất ngăn lại: “Thái tử điện hạ không cần gấp, ta dám cá là ả nhất định sẽ đáp ứng đấy!”

Chu Văn Khuê mừng rỡ hỏi: “Ngươi có diệu kế gì, mau nói!”

Hư Ất chuyển đầu nhìn lên đài cao, ra dấu. Hai tên canh giữ trên đài liền lột cái bố che đầu của Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi xuống, rồi lấy miếng gạc và hạt hạnh đào từ trong miệng hai người ra.

Liễu Nhược Băng kinh ngạc quay đầu nhìn lên đài cao, hô lên cả kinh: “Thu... Dương đại nhân! Vân nhi!”

“Liễu tỷ tỷ!” Dương Thu Trì cất tiếng gọi, lại quay đầu nhìn sang Tống Vân Nhi. Chuyện đến nước này đã không còn cách nào giấu diếm được nữa.

“Sư phụ...!” Tống Vân Nhi ai oán cất tiếng gọi, rồi thần thờ lưu lệ.

Hư Ất đắc ý nói với Liễu Nhược Băng: “Hiện giờ ngươi minh bạch vì sao ta dám cá với ngươi rồi phải không? Phụ thân của hài tử trong bụng ngươi chính là Dương đại nhân này đây. Và y hiện giờ nằm trong tay chúng ta, nếu như ngươi không đáp ứng, ngươi biết là chúng ta sẽ làm gì rồi chứ!”

Trình Tề cũng cười ha hả nói với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, ông hiện giờ nên hiểu trong tay chúng ta có tấm bài gì rồi chứ? Hạ độc vào ông, lưu lại Tống cô nương làm con tin cộng thêm Liễu Nhược Băng và đứa con trong bụng ả, không biết bộ sậu này có đủ để khiến ông quyết tâm đi giết Chu Lệ hay không đây? Ha ha ha!”

315. Chương 298: Quyết Chiến

Dương Thu Trì nhìn Liễu Nhược Băng, hai tháng không gặp, nàng rõ ràng đã ốm đi rất nhiều. Liễu Nhược Băng cũng nhìn hắn, rồi nhìn Tống Vân Nhi mặt đang lộ vẻ đau khổ, không biết nói gì, chỉ lặng nghe tiếng khóc nức nghẹn của đứa học trò.

Hư Ất dương dương đắc ý nói với Liễu Nhược Băng: “Sư muội, thế nào? Muội nên nhận thua đi là hơn?”

Liễu Nhược Băng không hề lý đến ả, vẫn ngây ngốc nhìn Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi, không biết đang nghĩ gì.

Chính vào lúc này có một người xâm xâm tiến vào, Hư Ất chuyển đầu nhìn, tức thời vừa kinh vừa mừng: “Lệ Quý! Ngươi đến rất đúng lúc. Ta có chuyện muốn phái người đi gọi ngươi - sao ngươi mới đây đã về rồi? Ngươi chẳng phải ở Liễu Xuyên thám thính tin tức sao? Ngươi đi rồi, ở đó làm sao đây?”

Trình Tề quát hỏi: “Lệ Quý! Có chuyện gì vậy, ai gọi ngươi trở về?”

Hư Ất lại nói: “Ta và thái tử điện hạ vừa định phái người đi tìm ngươi về có chuyện cần, ngươi sao lại tự tiện quay lại vậy? — ơ! Ngươi thụ thương rồi?”

Tên Lê Quý đó dùng tay ấn lên đùi, đùi y quấn một dây băng trắng to dùng, máu thấm ướt ra ngoài, hiển nhiên thụ thương không nhẹ. Lê Quý thở lấy mấy hơi rồi mới lên tiếng đáp: “Tôi không trở về thì không thể trở về được nữa.” Thanh âm của y sắc bén the thé, rõ ràng là một thái giám.

Trình Tế quát hỏi: “Rốt cuộc là có chuyện gì?”

“Cũng không biết là những tên ưng thảo kia làm sao lại tìm được tôi. Tôi còn ngủ thì trong thôn có rất nhiều bộ khoái. Tôi định tránh đi, nhưng toàn thôn đã bị bao vây, nói là muốn tìm kiếm một nam nhân không mọc râu. Tôi chỉ cần nghe là biết chuyện xấu xảy ra rồi, nên nhân lúc bọn chúng chưa thu lưới, cường hành đột vây, tuy làm bị thương vài tên ưng thảo, nhưng bản thân cũng dính thương ở đùi.”

Dương Thu Trì cả mừng, xem ra bản thân hấn bố trí cho Cảnh tri châu phái người đi bắt những trung thanh niên không có râu đã rất chính xác. Đáng tiếc là đã cho tên thái giám chết bầm này trốn thoát rồi!

Trong lúc tiếc rẻ, đột nhiên mắt hấn sáng lên, đứng rồi, tên thái giám này bị thương, trên đường sẽ để lại dấu máu, chỉ mong Cảnh tri châu có thể thuận theo dấu máu này mà tìm đến đây!

Hấn nghĩ được, thì Trình Tế cũng nghĩ được, cả kinh hỏi: “Người không để lại dấu vết gì khiến bọn chúng theo dấu đến đây chứ?”

Lê Quý đáp: “Không đâu, tôi chạy thoát được rồi liền băng bó vết thương lại, trên đường không hề lưu lại huyết tích, lại vòng vo mấy vòng. Sau đó tôi từ cửa động bí ẩn ở hậu sơn tiến vào, cho dù bọn chúng theo kịp cũng không tìm được đường vào đâu.”

Hư Ất tử tế kiểm tra vết băng bó trên đùi Lê Quý, quả nhiên chẳng có giọt máu nào rơi ra, bấy giờ mới yên tâm.

Lê Quý hướng về phía Chu Văn Khuê thi lễ, hỏi: “Điện hạ, người tìm tôi có chuyện gì?”

Chu Văn Khuê chỉ về phía Liễu Nhược Băng: “Ta giao nữ nhân này cho người, người nghĩ biện pháp để ả đáp ứng lấy ta, nhưng không được làm bị thương ả, rõ không?”

Lê Quý vâng dạ, rồi kỳ quái nhìn Liễu Nhược Băng: “Nữ nhân này là...”

Hư Ất lên tiếng: “Ả là sư muội của ta, nhưng mà người yên tâm, ả đã bị ta dùng thuốc chế ngự rồi.” Xong quay đầu nhìn Liễu Nhược Băng, bảo: “Sư muội, người này chính là kẻ thích giết nữ nhân thành thực mà ta nói. Hấn có một thị hiếu, đó chính là từ từ hành hạ nữ nhân, cắt nhũ phong của người ta xuống, bóp cổ người ta, hành hạ cho đến chết. Hi hi, nhưng mà muội yên tâm, muội là nữ nhân điện hạ nhìn trúng. Hấn sẽ không thể đối với muội như vậy, nhưng mà nếu như muội không chịu, thì chuyện đó khó nói lắm.”

Chu Văn Khuê hậm hực: “Đúng vậy! Cho nàng ba ngày, nếu như còn không chịu đáp ứng, Lê Quý, người hãy dùng biện pháp của người giết chết ả! - Ta đường đường là thái tử mà không lấy được nữ nhân nào thì nam nhân khác đừng có tưởng lấy được!”

Lê Quý nhìn lên nhìn xuống đánh giá Liễu Nhược Băng, ánh mắt phát ra một thứ khát vọng, không phải khát vọng nhục dục đối với nữ nhân — hấn không còn công năng đó nữa, mà là một thứ khát vọng có được sự kích thích do ngược sát mang lại.

Lê Quý cười hắc hắc hai tiếng, tiếng cười the thé như tiếng mèo kêu đêm, nói với Liễu Nhược Băng: “Chúng ta đi thôi! Coi lão tử làm sao hầu hạ và đối đãi với người! Ha ha ha!”

Liễu Nhược Băng lộ nụ cười lạnh, hỏi: “Người có phải là sát thủ liên hoàn có nhân cách phản xã hội mà Thu Trì nói hay không? Giết Triệu Thanh Lam và những nữ nhân khác rồi phân thân đều là do người làm?”

Lê Quý hơi sững người, ấn theo đạo lý, phàm là nữ nhân bình thường, đến lúc này hầu hết đều đã sợ đến mặt hoa thất sắc, không ngờ Liễu Nhược Băng lại như thường. Hấn không khỏi giơ ngón tay cái lên: “Bội phục! Chính là lão tử, điểm nhỏ này của lão tử vẫn không thoát được mắt của các người nha.” Dừng lại một chút, y khinh khinh nói với Liễu Nhược Băng: “Người cũng có điểm đảm lượng, không biết lát nữa đây người có trấn tĩnh được như vậy hay không. Ha ha ha, đi thôi!” Nói xong, hấn đưa bàn tay như ma quỷ ra chụp vào đầu tóc của Liễu Nhược Băng.

Tống Văn Nhi gào lạc giọng: “Đừng động tới sư phụ ta! Ta giết người!”

Tay của Lê Quý đã chạm đến đầu tóc của Liễu Nhược Băng, lúc này chợt nghe “Phanh!” một tiếng lớn, tay phải của Lê Quý đã bị tay trái của Liễu Nhược Băng chop trúng, tiếp theo đó là mấy tiếng rắc rắc giòn tan. Lê Quý gào lên thảm thiết, khớp ngón tay, ngón tay, cổ tay, cùi chỏ, đầu vai đều bị đứt rời cả ra! Toàn bộ cánh tay đã bị Liễu Nhược Băng vụn bẻ thành đám hoa vụn!

Nữ tử này chẳng phải đã bị khống chế rồi sao? Sao có thể phản kích được? Hơn nữa võ công của ả cao đến xuất thần, chỉ thoáng cái đã hủy mất cánh tay của mình! Lê Quý kinh khủng vạn phần, trong cơn đau đớn cực kỳ phát ra một tiếng rú thảm, và không kịp phản kích, tiếng rú thảm của hắn đột nhiên ngưng bật.

Bởi vì cổ của hắn tiếp tục rắc rắc liên thanh, sau đó hắn chợt thấy đỉnh sơn động, thấy đài cao, thấy Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng trên đó, nhưng vì sao đầu của Dương Thu Trì lại đảo xuống dưới nhỉ — đầu người sao lại xoay vòng vòng thế kia? Hắn lập tức minh bạch, đó là do đầu lâu của hắn bị chặn đứt xoay vòng vòng trên không người và mọi thứ hắn nhìn đều là điên đảo.

Đây cũng là lần cuối cùng mà hắn nhìn thấy được sự vật, vì sinh mệnh của hắn đã định giờ phút tối hậu trong phút giây điên đảo này. Nhìn Lê Quý bị Liễu Nhược Băng vỗ một chưởng đứt cổ nát tay, thi thể ngã sụp xuống đất, Chu Văn Khuê sợ đến nổi té bệt xuống đất, sắc mặt trắng bệch, hoảng hốt kêu lên: “Mẹ ơi...! Người đâu mau đến đây....!”

Hư Át kinh ngạc sững người. Nhưng chỉ nháy mắt chẳng thềm nghĩ gì, phi thân về phía đài cao — chỉ có thể khống chế Dương Thu Trì thì mới có thể khống chế Liễu Nhược Băng.

Nhưng mà, khi thân ảnh của ả vừa rơi xuống đài, thì phát hiện trước mặt Dương Thu Trì đã xuất hiện một nữ tử bạch y phiêu phất, chính là Liễu Nhược Băng.

Hai tên gác lúc này đã thây nằm ngang dọc ở dưới đất rồi.

Hư Át đứng lại, cắn răng hỏi: “Người không trúng độc?”

“Người đột nhiên yêu cầu ta đến sơn động ẩn tề này, ta đã nghi ngờ rồi. Thứ Nhuyễn cân tán kia sư phụ dạy cho người, đương nhiên cũng dạy cho ta. Tuy nó nhìn vô sắc, uống vô vị, nhưng lại có một chút hương nhẹ nhẹ của hoa mai. Nơi này làm gì có hoa mai chứ? Nếu như ta đã đoán ra, còn uống thật hay sao? Sở dĩ ta không vạch trần người, chính là để xem coi người rốt cuộc là muốn làm trò quỷ gì.”

Vừa rồi các hán tử ngăn Liễu Nhược Băng ở cửa động cũng cầm binh khí xông lên đài. Ngoài ra, từ ngoài sơn động không ngừng có hán tử cầm binh khí kéo vào.

Liễu Nhược Băng không nói gì nữa, lật tay một cái, trong cổ tay đã xuất hiện thêm một thanh kiếm nhỏ hàn quang lấp lóe, muốn bước lại cắt dây trói sau lưng Dương Thu Trì.

Thời cơ không thể mất! Hư Át hét lớn một tiếng, cũng lắc cổ tay, xuất hiện thanh đoản kiếm đồng dạng, đâm về phía Tống Văn Nhi. ả muốn vây Ngụy cứu Triệu, chờ viện binh tới.

Liễu Nhược Băng nạt một tiếng, tay trái xòe ra, mấy mũi liễu diệp phi đao phóng vù về phía Hư Át.

Thân hình xông lên của Hư Át bị phi đao ngăn lại, chỉ còn biết huy kiếm ngăn lại. Chỉ cần chậm một chút, Liễu Nhược Băng đã phát tay hai cái, chặt đứt dây gân bò trói tay trói chân Dương Thu Trì, rồi chụp lấy hắn phóng người đến bên cạnh Tống Văn Nhi.

Tống Văn Nhi bị thiết gọi: “Sư phụ...! Người... người sao lại có thể....”

Liễu Nhược Băng phát tay, đã chém đứt dây trói trên người Tống Văn Nhi, trầm giọng nói: “Cường địch trước mắt, chuyện này để nói sau! Con bảo hộ hắn, ta đối phó đám tặc tử này!”

Trong lúc nói chuyện, Liễu Nhược Băng đã giao thủ mấy hồi với Hư Át. Sáu bảy cao thủ vừa xông lên đài cùng hơn trăm tên hán tử tay cầm đao kiếm đã áp tới vây chặt Liễu Nhược Băng.

Tống Văn Nhi lượm hai thanh đơn đao ở dưới đất lên, giao một thanh cho Dương Thu Trì, tiếp sau đó kéo hắn lùi vào trong vách động. Tuy Dương Thu Trì không biết võ công, nhưng theo Tống Văn Nhi luyện võ công tâm pháp bấy lâu, còn luyện thêm một pho đao pháp tuy không ra gì nhưng gan cũng đã to ra khá nhiều.

Dư đảng của Kiến Văn để xông lên dài vây chặt và tiến công Liễu Nhược Băng, nhưng nhờ có Tống Vân Nhi bảo hộ Dương Thu Trì, Liễu Nhược Băng thoải mái chân tay, kiếm quang lập lòe, máu thịt bay tứ tung, tiếng kêu thảm liên miên bất tuyệt.

Hư Ất thấy bọn tiểu lâu la này tuy đông, nhưng chẳng có cao thủ gì, xông lên chẳng khác nào chịu chết, liền lớn tiếng quát cho những người khác lui ra, chỉ để sáu bảy tên cao thủ xông lên lúc đầu cùng ả vây Liễu Nhược Băng lại triển khai xa luân đại chiến. Mấy người này đều võ công cao cường, lại bày ra một kiếm trận, tương hỗ phối hợp vô cùng nhuần nhuyễn, cộng thêm Hư Ất không ngừng đánh lén, cho nên Liễu Nhược Băng nhất thời chẳng làm được gì chúng. Ngoài ra, một số tên xông về phía Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi chẳng hề dung tình, chẳng mấy chốc trước mặt hai người đã có mấy xác nằm ngổn ngang.

Dương Thu Trì tuy cầm đơn đao, nhưng dưới sự bảo hộ của lưới kiếm do Tống Vân Nhi tạo ra, địch nhân căn bản chẳng thể tiến lại gần, và thanh đao của hắn chẳng dùng vào được gì. Liễu Nhược Băng bị mấy người bám chặt, trước mắt ở trong sơn động đã có trên trăm tên hán tử cầm đao kiếm vây tầng tầng lớp lớp, hơn nữa còn có người không ngừng tiến vào. Lòng hắn không khỏi trầm hẳn xuống, tình hình này không thể luyến chiến, nhất định phải mở một đường máu mà ra.

Liễu Nhược Băng cũng đương cơ lập đoạn, phi thân lùi lại đến cạnh Dương Thu Trì, nói vội với Tống Vân Nhi: “Theo ta, chúng ta xông ra ngoài!” Nói xong, vươn tay trái ra ôm chặt ngang eo Dương Thu Trì kẹp vào dưới nách, rồi múa đoản kiếm xông ra ngoài.

Vào lúc khẩn yếu quan đầu này, Tống Vân Nhi không còn để ý đến chuyện gì khác nữa, cũng quát một tiếng lớn, đao quang lấp lóe, đi ở phía sau chặn hậu, cùng xông ra ngoài theo.

Tuy nhiên, trong sơn động chỗ nào cũng là người, tầng tầng điệp điệp. Chết tên này thì hai tên khác xông lên điền vào, giết hai tên thì bốn tên lên thế. Liễu Nhược Băng không biết đã giết hết bao nhiêu người, bộ quần áo trắng trên người đã nhuốm đầy máu, nhưng bọn Kiến Văn dư đảng không hề lùi lại, càng lúc càng điên cuồng xông lên hơn.

316. Chương 299: Cùng Sống Cùng Chết

Hư Ất thấy những lâu la kia xông lên chỉ có chịu chết, hơn nữa lại còn vướng chân vướng tay, liền quát bảo: “Các người lui ra, để chúng ta đến lo liệu họ!” Các lâu la nghe lời lùi lại phía sau. Sáu bảy tay hảo thủ võ công cùng Hư Ất vây ba người Liễu Nhược Băng vào giữa. Pho kiếm trận này thập phần lợi hại, Liễu Nhược Băng nếu như không phân tâm chiếu cố Dương Thu Trì, bình thường tính tâm lại chu toàn đối phó pho kiếm trận này thì chỉ phí chút công phu, nhưng hiện giờ vướng tay vướng chân, không thể buông tay làm liều, cho nên thế trận cứ kéo dài mãi.

Những Kiến Văn dư đảng còn lại bao vây ba người tầng tầng điệp điệp, không ngừng dùng tên bắn lên vào ba người họ. Hư Ất quát to ra lệnh: “Mau đóng cửa sơn động lại, phải dồn ép cho chúng mệt chết mới được!” Cửa sơn động từ từ khép lại. Một khi nó bị đóng kín, thì Liễu Nhược Băng dù có bản lãnh bằng trời cũng không giết sạch hết Kiến Văn dư đảng mà thoát đi. Hơn nữa, ở đây còn có sáu bảy tên võ công hảo thủ, cộng thêm Hư Ất võ công nhất lưu, cùng kiếm trận lợi hại dị thường kia.

Dư Thu Trì thấy tình thế nguy cấp, vội nói: “Nhược Băng, có thể gặp lại nàng, có chết ta cũng cam tâm. Nhược Băng, hãy bỏ ta lại, mang theo Vân Nhi xông ra ngoài đi! Bọn chúng không giết ta liền đâu.” Tay trái của Liễu Nhược Băng bóp chặt lại, trầm giọng đáp: “Cho dù ta có chết, cũng sẽ không lưu lại chàng!” Dương Thu Trì thấy Liễu Nhược Băng kẹp lấy mình, không phá được kiếm trận của chúng, còn đại môn trầm trọng thì đã khép lại hơn phân nửa, càng cảm thấy gấp hơn, bảo: “Nhược Băng! Vì con của chúng ta, nàng mau xông ra ngoài đi!”

Kiểm trong tay Liễu Nhược Băng không hề dừng lại chút nào, miệng thì thầm: “Nếu có chết thì cùng chết!” chính vào lúc này, có tiếng người hô: “Không xong rồi! Ngoài cửa động có quan binh và Miêu binh đánh vào rồi!” Dương Thu Trì lắng tai nghe, quả nhiên ngoài cửa động ầm ức truyền lại tiếng quát tháo giết chóc, trong đó còn có tiếng của người Miêu, tức thời cả mừng. Xem ra, căn cứ vào máu chốt là cây văn mẫu có

hoa có nhụy kia, Vân Thiên Kinh đã phái Miêu chúng đi tìm, cuối cùng cũng phát hiện ra sào huyệt của Kiến Văn, liền dẫn theo quan binh đến vây tiễu. Dương Thu Trì mừng rỡ: “Liễu tử tử, Vân Nhi, hãy kiên trì, đội ngũ của chúng ta đã đánh tới rồi!”

Nghe nói sơn động đã bị quan binh bao vây, sáu bảy cao thủ kia hơi bị phân thần - và trước mặt cao thủ tuyệt thế như Liễu Nhược Băng đây, chút phân thần đó khác nào tự sát? Liễu Nhược Băng đã nắm lấy cơ hội chớp qua tức thời đó quát lên một tiếng, kiếm quang lập lòe, hai đầu người đã rời khỏi cổ bay lên không. Ngoài ra còn một người nữa bị đứt mất tay cầm kiếm.

Trong chớp mắt mà kiếm trận đã mất ba người, coi như bị phá, những người còn lại không dám tái chiến, cướp đường bỏ chạy. Người duy nhất còn miễn cưỡng coi là đối thủ của Liễu Nhược Băng - Hư Ất - cũng chuyển thân định chạy. Liễu Nhược Băng sao lại để cho ả đào thoát, bỏ dương Thu Trì ra, nói với Tống Vân Nhi: “Bảo hộ hân!” Trong lúc nói thì đã phóng người ngăn Hư Ất lại, kiếm của hai người chớp lóe liên tục. Có Tống Vân Nhi ở đó, các cao thủ lớp chết lớp bỏ chạy, Hư Ất bị Liễu Nhược Băng quần lấy, nên bọn lâu la lực thần vô chủ còn lại chẳng thể nào uy hiếp được hai người.

Trình Tế thấy đại thế đã mất, mang theo Chu Văn Khuê dưới sự hộ vệ của bộ hạ, chuẩn bị từ ám đạo mà Lệ Quý vừa chạy vào lên trốn trở ra. Tuy nhiên, chúng vừa đến cửa ngầm thì đã nghe thấy tiếng rú thảm từ bên trong truyền ra. Tiếp theo đó, hộ vệ mở đường phía trước lui lại, bẩm báo: “Xuất khẩu của ám đạo có rất nhiều cấm y vệ và bộ khoái của nha môn, ngoài ra còn có một con hắc cẩu, cắn người rất dữ, không xông ra ngoài được.”

Trình Tế chìm hẳn xuống, sơn động này chỉ có hai đường ra, một cái là động khẩu chính môn, hơn nữa còn có cửa ẩn tàng đằng sau thác nước, không đến sát trước đó không thể phát hiện được. Trong khi đó, ám đạo này có cửa còn ẩn bí hơn, không biết cấm y vệ làm thế nào mà phát hiện được. Đến lúc này thì cửa động chính đã có một bộ phận quan binh và Miêu binh đánh tiến vào. Tên bắn như mưa từ ngoài động vào, khiến cho Kiến Văn dư đảng đua nhau trúng tiễn, nhất thời đại loạn.

Trình tế quát lên: “Thả thiên cân thạch, bít kín động khẩu lại!” Kiến Văn dư đảng xông lên định bỏ thiên cân thạch ra. Cự thạch này một khi rơi xuống, thì cửa động sẽ bít kín triệt để. Trong lúc nguy cơ khẩn cấp này, Liễu Nhược Băng lắc người vài cái đã đến cửa khẩu, kiếm quang lập lòe, bọn dư đảng đua nhau ngã xuống. Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, chuyển đầu nhìn lại, thấy Hư Ất vừa rồi ác đấu với Liễu Nhược Băng đã bị chém đứt một chân, đoạn kiếm đã bị văng đi nơi nào không rõ, nằm vạt ra đất ngất đi. Không có Dương Thu Trì vương tay vương chân, Liễu Nhược Băng rõ ràng giống như Thường sơn Triệu Tử Long xông vào doanh trại quân Tào, tha hồ chém giết không ai địch nổi.

Những tên dư đảng Kiến Văn đang chuẩn bị hạ cự thạch bị Liễu Nhược Băng lia mấy kiếm chém chết tại đường trường. Sơn động này vốn có cơ quan đặt ở vị trí phòng thủ cực kỳ chắc chắn, nhưng khi bị Liễu Nhược Băng chém thêm mấy kiếm, nó liền biến thành đồng sắt vụn, chẳng còn phục vụ được cho mục đích gì nữa. Quan binh và Miêu binh từ ngoài cửa động thừa thế tràn vào như nước vỡ bờ, trong động vang lên tiếng hò hét chém giết không ngớt.

Liễu Nhược Băng thấy quan binh và Miêu binh đã xông vào tận bên trong, chỗ nào cũng có, bao vây và phân cắt dư đảng Kiến Văn để tiêu diệt, bấy giờ mới yên tâm trở về bên cạnh Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi. Đến lúc này, tiểu hắc cẩu không biết từ ở đâu xông ra, sủa uông uông chạy đến bên cạnh Dương Thu Trì. Hân mừng rỡ reo lên: “Tiểu Hắc! Người đến rồi!” Tiểu hắc cẩu quay mòng mòng quanh người Dương Thu Trì, sau đó cảnh giác nhìn về phía trường hỗn chiến giữa Kiến Văn dư đảng và quan binh, Miêu binh. Với võ công của Tống Vân Nhi, muốn bảo hộ Dương Thu Trì rõ ràng là thoải mái có dư, cộng thêm tiểu hắc cẩu nữa, lòng Dương Thu Trì tự tin lên rất nhiều.

Những dư đảng Kiến Văn này đều là những kẻ trung thành tuyệt đối, tuy quan binh và Miêu binh gấp nhiều lần chúng, chúng vẫn liều chết đối kháng. Những quan binh này tuy lực chiến đấu không mạnh gì, nhưng Miêu binh đều là sinh lực quân, anh dũng thiện chiến, hơn nữa nhân số rất đông, cho nên lấy nhiều đánh ít, tiếng chém giết vang lừng trong động, trở thành một trường đồ sát cực lớn, chân cụt tay đứt và tử thi chỗ nào cũng có.

Liễu Nhược Băng thấy bên mình đã ổn định thế thắng, không muốn ra tay nữa. Dịch nhân đã bị quan binh và Miêu binh bao vây phân cắt, những tên bị lọt lưới đã bị giết cho sợ hết hồn vía, không còn dám xông

lên tìm lấy cái chết nữa, cho nên lúc này xung quanh nàng trống không chẳng có người nào. Ba người đứng lặng lẽ ở đó, nhất thời không biết nên nói cái gì.

Không còn nguy hiểm nữa, Dương Thu Trì nhớ tới sự tình vừa rồi, kéo tay Tống Vân Nhi nói: “Vân nhi, nghe ta nói.”

Tống Vân Nhi hất tay hắt ra, gạt máu dính trên mặt, quay đầu đi chỗ khác không lý gì đến hắn. Liễu Nhược Băng thấy vậy, nói với Tống Vân Nhi: “Vân nhi, con...”

“Đừng nói gì cả! Cầu xin người, sự phụ, sự phụ đừng nói gì cả...”

Tống Vân Nhi quay mặt lại, bi phần nhìn Liễu Nhược Băng, quăng đao xuống đất ôm mặt òa lên khóc. Dương Thu Trì liền đưa tay ra nắm cánh tay nàng, Tống Vân Nhi khóc lóc quật tay hắt ra: “Đừng động đến tôi!”

Dương Thu Trì đau lòng nói: “Vân nhi, muội nghe ta nói. Lần đó người bắt ta trên Hoàng Hạc lâu chính là... Nhược Băng, nàng ấy bức ta bỏ vợ cưới muội, nếu không sẽ bỏ ta chết già ở trên vách đá cheo leo. Thật không ngờ, sau đó ta ở một mình trên đỉnh vách đá đó bị một trận mưa băng, bị lạnh cóng đến thần trí mơ hồ sắp chết đến nơi. Nàng ấy đã cỡi y phục ôm ta truyền nhiệt cứu ta sống dậy. Trong lúc ta thần trí bất minh... đã làm **** ô sự thanh bạch của nàng ấy.” Tống Vân Nhi còn chưa biết Dương Thu Trì còn có đoạn kinh hiểm này. Trong thứ tình huống đó phát sinh chuyện ấy quả thật là khó dự liệu, và không thể nào trách được hai người, cho nên ngược mắt đầy lệ lên nói: “Nhưng... nhưng người là sự phụ của muội a... hu hu hu...”

Liễu Nhược Băng dùng giọng nói ngọt ngào nhưng đầm đìa bảo: “Vân nhi, con đừng khó xử. Chuyện đã đến nước này có nói gì cũng vô ích, là ta đối không phải với con. Ta vốn muốn giúp con, nhưng... Ta biết con thích Thu Trì, ta cũng biết hắn tuy đối với con nghiêm nghiêm chính chính, nhưng trong tâm vẫn luôn có hình bóng của con... Ta sẽ rời khỏi đây, ta không muốn cướp hắn từ con. Ta cũng không thể chia sẻ hắn với bất kỳ nữ nhân nào khác... Do đó con không cần phải lo lắng...”

Tống Vân Nhi dùng khóc, ngơ ngơ nhìn Liễu Nhược Băng, bi thảm nói: “Sự phụ... nhưng người đã... đã có hài tử với huynh ấy rồi.... hu hu hu.”

Liễu Nhược Băng nhất thời không biết làm thế nào để an ủi nàng, trong lòng lại lo cho nàng có chuyện, nên không thể như vậy mà bỏ đi được.

Tống Vân Nhi khóc một hồi, gạt lệ rồi thút thít nói: “Sự phụ, hai chúng ta không thể nào đồng thời lấy huynh ấy... hu hu, ngoại trừ cha mẹ con, chỉ có sự phụ là đối với con tốt nhất... người hiện giờ đã hoà thai với huynh ấy rồi, vậy thì hãy lấy huynh ấy đi thôi, con... con cả đời này sẽ làm muội muội của huynh ấy... hu hu hu.” Tống Vân Nhi khi nghĩ đến cả đời chỉ có thể làm muội muội của Dương Thu Trì, lòng tức thời như đao cắt phóng thanh khóc òa lên.

Liễu Nhược Băng khẽ ôm vai Tống Vân Nhi, thở dài: “Vân nhi, con nhất định là hiểu rõ sự phụ. Ta không thể nào phân hưởng phu quân với bất kỳ nữ nhân nào khác. Ta muốn có con với hắn chính là muốn rời khỏi hắn, cùng sống với hài tử suốt đời thủ thân cho hắn.”

Tống Vân Nhi bấy giờ mới minh bạch tâm tư của Liễu Nhược Băng, ái tình đều ích kỷ, hiện giờ nàng nghe Liễu Nhược Băng nói thế, liền biết lời của sự phụ nàng là chân tâm, không khỏi vừa hoan hỉ vừa cảm kích, gọi lên một tiếng: “Sự phụ!” rồi nhào vào lòng Liễu Nhược Băng, khóc lóc rất bi thiết.

Dương Thu Trì khi nghe Liễu Nhược Băng lại muốn bỏ đi, lập tức chạy đến chụp cổ tay nàng, giữ chặt khó khăn cầu: “Nhược Băng, ở lại, được không? Hãy vì hài tử của chúng ta đi!”

Liễu Nhược Băng lắc đầu: “Hiện giờ đã an toàn rồi, hãy đối đãi tốt với Vân Nhi, ta đi đây.”

Tống Vân Nhi cũng ôm chặt Liễu Nhược Băng: “Sự phụ, người đi đâu? Vân nhi không cho người đi đâu!”

Dương Thu Trì cũng nói gấp theo: “Đúng a, nàng chẳng phải là lưu ngôn lại nói là trong Ba sơn dạ thoại chúng ta sẽ tương kiến hay sao? Ba Sơn dạ thoại là tại lúc nào? Thu Trì đêm nhớ ngày mong được cùng ở cạnh bên nàng !”

“Nhất thiết tùy duyên.” Liễu Nhược Băng đầm đìa đáp.

“Không! Con không cho sư phụ đi!” Tống Vân Nhi ôm chặt eo của Liễu Nhược Băng.

317. Chương 300: Băng Sơn

Đến giờ, tiếng chém giết xung quanh đã đi đến hồi kết thúc, trên mặt đất đầy xác của Kiến Văn dư đảng và bộ khoái. Những kẻ bị thương nằm dưới đất không ngừng rên la. Trình Tế, Chu Văn Khuê và Hư Ất trọng thương đã bị trói chặt. Một số quan binh và Miêu binh đang dọn dẹp chiến trường, tìm kiếm kẻ địch còn sót lại.

Đến lúc này, chợt ở ngoài cửa động có tiếng người lớn tiếng hô: “Dương đại nhân! Ngài sao lại ở đây, quả thật là quá tốt!”

Dương Thu Trì quay đầu nhìn lại, dưới sự hộ vệ của quan binh và Miêu binh, hai người tiến vào từ cửa động, một chính là Vân Thiên Kinh, người còn lại chính là Triệu bá Tống của Thanh Khê huyện.

Dương Thu Trì lập tức minh bạch lai lịch của quan binh.

Vân Thiên Kinh bước nhanh tới, chụp lấy tay của Dương Thu Trì, cười ha hả nói: “Chúng ta phái người tử tế dò xét núi, quả nhiên Bạch Thủy động của Liễu Xuyên này có vấn đề. Ta phái người đi thông tri cho ngài, nhưng ngài đến La Vĩnh đạo quan rồi, ta liền thông tri cho Triệu bá tổng như ngài đã dặn, bây giờ mới đánh tiến vào. Ha ha ha, không ngờ ngài đã đánh tiến vào rồi, quả thật là lợi hại!”

Nếu Vân Thiên Kinh biết Dương Thu Trì bị bắt mà tới, không biết sẽ kinh hãi đến thế nào.

Triệu bá tổng nói: “Đúng a, Vân trại chủ nói do ngài bố trí, nói có thể sẽ bắt gặp Kiến Văn dư đảng ở đây, tôi nghe nói là ngài bố trí nên không thể chần chờ, bèn đem quan binh trên toàn bộ Thanh Khê huyện đến. Con bà nó, bình thường bọn chúng hoành hành bá đạo, tới khi chân chánh dùng đến trên chiến trường thì toàn quẹo quào con bà chúng! Rất may là Vân trại chủ mang đến Miêu binh, lại mai phục rất nhiều người, nhân số của phản tặc có vẻ ít, nếu không không thể thắng được.”

Đến lúc này, từ sau lưng Vân Thiên Kinh có một thiếu nữ hơi ngạc nhiên gọi: “Thu... ca ca!”

Dương Thu Trì định thần nhìn, vui vẻ hỏi: “Vân cô nương! Cô cũng đến sao?”

Người sau lưng Vân Thiên Kinh chính là Vân Lộ. Vân Lộ không biết Dương Thu Trì cứu tử nhất sinh, còn cho rằng hắn là tử thông đạo khác đánh giết tiến vào, chỉ mỉm cười gật gật đầu, sau đó dè dặt nhìn Liễu Nhược Băng, rồi Tống Vân Nhi, nói tiếp: “Em... em nghe cha nói phải đến sào huyệt của phản tặc bắt trọn ổ... cho rằng huynh sẽ tới, nên... nên đi theo.”

Tay Dương Thu Trì vẫn nắm chặt cánh tay của Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng nhẹ hỏi: “Vị này là...”

Dương Thu Trì vội chỉ vào ba người giới thiệu: “Ba vị này là Miêu trại chủ Vân Thiên Kinh, Thanh Khê huyện trú quân bá tổng Triệu đại nhân, còn vị cô nương này là... là thiên kim của Vân trại chủ Vân Lộ cô nương.”

Ba người vội vã gật đầu có ý chào, Vân Lộ thấy Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng thân mật như vậy, cho rằng đó là thê thiếp của hắn, nên đặc biệt hướng về phía Liễu Nhược Băng gật đầu chào và cười rất hữu hảo.

Dương Thu Trì vội chỉ vào Liễu Nhược Băng giới thiệu: “Vị này là ... là...”

“Ta là sư phụ của muội muội Tống Vân Nhi của Dương đại nhân, tên là Liễu Nhược Băng.” Liễu Nhược Băng giành nói trước, quay đầu lại nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lập tức hội ý, quan hệ của Liễu Nhược Băng và bản thân không thể nói với người khác, và nói cũng không có ích gì.

Vân Thiên Kinh và Triệu bá tổng vội vã cung thân thi lễ: “Ra mắt Liễu cô nương.”

Vân Lộ đỏ mặt, trong lòng cảm thấy tức cười cho sự đoán mò của mình, nhìn Liễu Nhược Băng một lúc, thi lễ với nàng: “Ra mắt Liễu tiên bối.”

Nhìn dung nhan tuyệt thế của Liễu Nhược Băng, Vân Lộ không khỏi có cảm giác mai thua sắc tuyệt, lập tức nhớ tới Dương Thu Trì đã từng nói là có một nữ nhân đã từng muốn cùng hắn như chim liền cánh bay đi thật xa, chẳng lẽ là tuyệt thế mỹ nữ này hay sao? Nghĩ vậy, nàng không khỏi len lén quan sát Liễu Nhược Băng kỹ hơn.

Đúng lúc đó, chợt nghe tiếng của Nam Cung Hùng: “Đại nhân! Ngài bình an vô sự, quả thật là tốt quá!”

Dương Thu Trì mừng rỡ, quay đầu lại nhìn, chỉ thấy từ trong tiểu sơn động ở bên vách có rất nhiều người chui ra, đương nhiên là thiếp thân hộ vệ Nam Cung Hùng của hắn, tiếp theo đó là Trần Viễn châu Cảnh tri châu và rất nhiều cảm y vệ và bộ khoái.

Mọi người tiến vào trong, Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ khác quỳ một chân xuống thưa: “Thuộc hạ bảo hộ không chu toàn, khiến cho đại nhân ngộ hiểm, thỉnh đại nhân trách phạt!”

Vân Thiên Kinh cùng mọi người nghe lời này, có phần chẳng hiểu ắt giáp đánh đầu của tai nheo thế nào. Vân Lộ là người phản ứng nhanh nhất, bước tới trước một bước, khẩn trương hỏi Dương Thu Trì: “Thu ca ca, anh gặp nguy hiểm à?... Không sao chứ?”

Dương Thu Trì khẽ lắc đầu: “Ta không sao.” Hắn hiện giờ không nỡ xử phạt bọn Nam Cung Hùng, hơn nữa cái bấy dưới nền nhà kia ai cũng không thể ngờ, không thể trách họ được, cho nên ừ một tiếng, vẫn nắm chặt tay Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng thấy có nhiều người vây lấy họ như vậy, mà Dương Thu Trì cứ nắm chặt tay nàng, vừa gấp vừa then, khẽ bảo: “Người bỏ tay ta ra, vậy thành cái thể thống gì!”

Không ngờ Dương Thu Trì lại lì lợm đưa tay còn lại nắm chặt hơn nữa: “Ta chả. Ta mà bỏ ra, nàng sẽ đi mất! Ta không buông!”

Thấy tình hình thế này, Vân Thiên Kinh cùng mọi người đều cảm thấy hồ đồ, nghi hoặc nhìn bọn họ.

Liễu Nhược Băng ngượng chín người, khẽ bảo: “Người bỏ ta ra đi a... ta hiện giờ không đi nữa là được...”

“Thật không!?”

Liễu Nhược Băng đỏ mặt gật đầu.

Dương Thu Trì bấy giờ mới yên tâm bỏ tay của Liễu Nhược Băng ra, chỉ có Tống Vân Nhi vẫn ôm chặt lấy nàng, dựa dẫm vào nàng giống như hai tỷ muội vậy.

Dương Thu Trì hơi ngượng, giải thích với Vân Thiên Kinh và mọi người: “Ta muốn bái Liễu tiên bối làm sư phụ, nhưng người mãi không chịu, hắc hắc...”

Vân Thiên Kinh nghe sao biết vậy, gật đầu ra vẻ hiểu.

Dương Thu Trì hỏi Nam Cung Hùng: “Người sao tìm được tới đây?”

Nam Cung Hùng đáp: “Đại nhân và Tống cô nương rơi vào bấy đó, chúng tôi cả thấy đều thất kinh hồn vía, phí cả nửa ngày mới lật được cái bảng sắt đó ra, phát hiện đầm nước bên dưới có một ám đạo, rồi dọc theo đó đi được mấy dặm thì chui ra khỏi sườn núi, không phát hiện tung tích của chúng đâu. Trung lúc sốt ruột, tiểu hắc cầu sửa uông uông về phía chúng tôi, chúng tôi biết chú chó nhỏ này của đại nhân rất có linh tính, nên đoán là nó có khả năng đã phát hiện được gì đó, liền bám theo nó, không ngờ cứ đi mãi cho đến bên cạnh bờ sông Thanh Thủy của Liễu Xuyên, rồi tiểu hắc cầu không đi nữa.”

“Chúng tôi đang sốt ruột thì vừa thấy Cảnh tri châu dẫn theo bộ khoái dường như là đang truy theo dấu của người nào đó, hỏi ra mới biết có khả năng là tên sát thủ liên hoàn chuyên giết nữ nhân mà đại nhân đang truy tìm. Có điều họ đuổi đánh ra tới ngoài thôn thì huyết tích biến mất, bọn họ đang truy tìm khắp nơi. Chúng tôi biết tiểu hắc cầu biết truy tung, nên dẫn nó đến chỗ huyết tích biến mất đó, quả nhiên, tiểu hắc cầu dường như phát hiện được gì đó, dẫn chúng tôi men theo đến đây.”

“Đúng vậy!” Cảnh tri châu vuốt râu cười ha ha nói: “Vừa đến đây thì có người ẩn trong chỗ kín đáo xông ra tập kích chúng ta. Chúng ta biết là có vấn đề. Nghĩ tới Dương đại nhân đang truy tra Kiên Văn dư đảng, liền đoán là những người ẩn trong rừng này có thể là bọn chúng, nên bịt chặt đường ra, đánh thẳng vào tới đây.”

Dương Thu Trì nghĩ, quả thật là tẩu xảo vô cùng. Vân Thiên Kinh căn cứ vào cái nhụy hoa kia mà theo dấu đến đây, bịt chặt cửa động phía trước. Còn Nam Cung Hùng dẫn theo cấm y vệ và Cảnh tri châu dẫn theo bộ khoái căn cứ theo dấu vết của tên Lệ Quý biến thái giết người kia được tiểu hắc cầu truy tung đến tận cửa hang ra vào bí mật. Thế tiền hậu giáp kích như vậy, cộng thêm hai sư đồ Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đánh từ trong ra, nội ứng ngoại hợp, nhất cử tiêu diệt toàn bộ Kiến Văn dư đảng!

Vân Thiên Kinh cùng mọi người bấy giờ mới biết thì ra là Dương Thu Trì ở thế sinh tử ngàn cân, đều cảm thấy thật may. Vân Lộ nhìn mặt đất toàn tử thi, có thể tưởng tượng đương thời tình huống nguy hiểm như thế nào, liền bước tới trước, cầm tay Dương Thu Trì nói: “Thu ca ca, anh... anh chịu khổ rồi.” Lòng cảm thấy vô cùng sợ sệt.

Dương Thu Trì nhìn Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi, vội nhẹ tránh khỏi tay nàng, mỉm cười: “Rất may là mọi người đánh tới, trong ứng ngoại hợp nên phá được sào huyệt của Kiến Văn dư đảng. Ta nhất định sẽ như thật bầm cáo triều đình, gia thưởng thật trọng cho mọi người!”

Cảnh tri châu mừng rỡ, vội vã cung thân cảm tạ. Vân Thiên Kinh biết Dương Thu Trì là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, đương nhiên biết hắn không phải nói chơi, cho nên vội vã cảm ơn, khiến cho Triệu bá tổng chẳng hiểu gì, chỉ có điều y thấy Cảnh tri châu cung kính cảm tạ, cũng vội vã vòng tay cảm tạ theo.

Nghĩ tới Kiến Văn dư đảng, Dương Thu Trì đột nhiên nhớ đến: “Đúng rồi, Kiến Văn để bị bắt được hay bị giết rồi? Mọi người mau đi thăm vấn thử coi?” Dương Thu Trì lại chỉ Trình Tế và Chu Văn Khuê ở dưới đất, bổ sung: “Lão đầu này chính là giám sát ngự sử Trình Tế của Kiến Văn, là đầu mục trọng yếu của Kiến Văn dư đảng, còn thiếu niên kia chính là trưởng tử Chu Văn Khuê của Kiến Văn!”

Đối với hai nhân vật hách hách hữu danh này, Cảnh tri châu, Triệu bá tổng, Vân Thiên Kinh, bao quát cả Nam Cung Hùng tuy đều nghe nói qua nhưng chưa hề thấy. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì nói vậy, tức thời vừa kinh vừa mừng, không ngờ lần này lại bắt được hai con cá to đến như vậy, về ý nghĩa chẳng khác nào bắt được Kiến Văn đế.

Mấy người vội vã đáp ứng, do Cảnh tri châu dẫn đầu, lập tức tiến hành thăm vấn đối với những kẻ bị bắt.

Vân Lộ vẫn còn đứng đó tiếc rẻ nhìn Dương Thu Trì, hắn bèn dịu giọng bảo: “Vân cô nương, cô đi nghe họ thăm vấn đi, ta có lời muốn nói riêng với Liễu tiên bối, được không?”

Vân Lộ không muốn rời khỏi Dương Thu Trì, nhưng hắn đã nói vậy thì không tiện làm trái, gật gật đầu chia tay hắn đi theo phụ thân.

Dương Thu Trì quan tâm nhất chính là Liễu Nhược Băng. Sau khi đẩy những người khác đi, hắn nhỏ giọng nói với nàng: “Nhược Băng, nàng đừng rời xa chúng ta, được không?”

Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đều rõ, hai sư đồ họ không thể đồng thời gả cho Dương Thu Trì. Do đó, Liễu Nhược Băng chủ động rút lui, cũng có nghĩa là nhường cơ hội này lại cho Tống Vân Nhi.

Liễu Nhược Băng lúc này đã có con với Dương Thu Trì, nhưng cha mẹ của Tống Vân Nhi có đáp ứng gả nàng cho hắn làm tiểu thiếp hay không thì còn chưa biết được. Ấn theo đạo lý, Liễu Nhược Băng gả phút cho Dương Thu Trì là chuyện thuận lý thành chương, nhưng Liễu Nhược Băng chủ động rút lui, khiến cho lòng Tống Vân Nhi vừa áy náy vừa vui. Nàng dùng ánh mắt khẩn cầu nhìn sư phụ, hi vọng sư phụ có thể lưu lại, còn sau khi lưu lại nên làm thế nào thì nàng chưa hề nghĩ đến.

Bọn họ không có chủ ý, nhưng chủ ý của Liễu Nhược Băng đã định, nàng điềm đạm bảo: “Thu Trì, ta thật không thể nào chia xẻ tình cảm của người với những nữ nhân khác. Do đó, ta tốt nhất là phải đi. Ta muốn sống nuôi hài tử của chúng ta cả đời, người sau này phải đối tốt với Vân Nhi hơn một chút là được rồi.”

Dương Thu Trì biết Liễu Nhược Băng đã định ra chủ ý rồi thì chưa bao giờ cải biến. Vấn đề lớn nhất hiện tại chẳng phải là hai sư đồ họ không thể lấy cùng một người, mà là Liễu Nhược Băng không chấp nhận và tiếp thụ những thê thiếp khác của hắn. Nàng chỉ hi vọng cùng Dương Thu Trì nắm tay nhau song túc song phi, nếu như không thể, nàng chọn sự li khai, sống nuôi hài tử của hai người cả đời. Đó là một nút chết không có cách nào hóa giải.

Và nút thắt này rất giống với ngọn băng sơn cực lớn không có cách gì vượt qua. Nhưng Dương Thu Trì đã hạ quyết tâm, thề quyết dung hóa toàn bộ khối băng sơn này!

318. Chương 301: Sự Mở Đầu Mới

Dương Thu Trì nói với Tống Vân Nhi: “Vân nhi, muội đi xem bọn họ thăm vấn, ta muốn cùng Nhược... cùng sư phụ của muội nói chuyện riêng với nhau, được không?”

Tống Vân Nhi dạ một tiếng, cúi đầu chuyển thân đi khỏi.

Dương Thu Trì nhìn Liễu Nhược Băng, mục quang từ từ di chuyển đến bụng của nàng, dịu dàng bảo: “Hài tử... có phải là lúc chúng ta lần đầu tiên ở trên huyền nhai ấy... mà kết tinh không?”

Bụng dưới của Liễu Nhược Băng hơi nhô lên, nếu như hai người họ ở Nhất Chỉ Phong kết hợp với nhau rồi hoài thai, thì đến giờ chỉ khoảng hai tháng hơn, vẫn còn chưa có biểu hiện ra ngoài. Do đó có thể đoán, bào thai này xem ra là kết quả của lần đầu tiên thân mật ở trên huyền nhai!

Gương mặt của Liễu Nhược Băng đỏ hồng và mỹ lệ như thạch lưu, khe khẽ gật đầu.

Dương Thu Trì kích động bước lên một bước, muốn nắm lấy tay nàng, nhưng lại lo là nàng cự tuyệt, nên chỉ hân hỉ nói: “Vậy khi nàng còn ở trên Nhất Chỉ Phong, sao không chịu nói cho ta hay?”

“Sau lần đầu tiên của chúng ta ở trên... huyền nhai ấy, kinh nguyệt của ta tuy không hề xuất hiện... nhưng ta không dám khẳng định đã có mang rồi, do đó mới cùng...”

Dương Thu Trì đã rõ. Trên Nhất Chỉ Phong, Liễu Nhược Băng sợ dĩ không cự tuyệt cùng hắn làm chuyện gió mưa, chính là chưa dám khẳng định là bản thân đã hoài thai hay chưa. Như vậy tính ra thì Liễu Nhược Băng là người đầu tiên có con với hắn, vì so với Tần Chỉ Tuệ nàng có sớm hơn ít nhất là cả tuần.

Dương Thu Trì nhìn vào đôi mắt mỹ lệ của Liễu Nhược Băng: “Nhược Băng, nàng hiện giờ đã mang thai hài tử của chúng ta, xin đừng rời ta nữa, có được hay không? Hãy để ta chiếu cố cho nàng thật tốt!”

“Không, ta đã nói rồi, ta chỉ muốn sống cùng con chúng ta cho đến hết cuộc đời này.” Lời của Liễu Nhược Băng vẫn kiên định y như cũ.

Dương Thu Trì gấp lên: “Vừa rồi khi chúng ta bị vây khốn, nàng thà chết cũng không chịu rời ta, vì sao hiện giờ lại muốn li khai?”

Thân người của Liễu Nhược Băng hơi run run. Trong lúc sống chết trong gang tấc ấy, nàng mới phát hiện thì ra thân ảnh của Dương Thu Trì đã len lỏi ăn sâu vào trong nội tâm của nàng, chuyện muốn rời xa hắn chẳng qua là tính cách cao ngạo của nàng khiến nàng làm như vậy thôi. Kỳ thật, trong nội tâm của Liễu Nhược Băng, Dương Thu Trì thậm chí còn quan trọng hơn cả sinh mệnh của nàng.

Thấy Liễu Nhược Băng không nói chuyện, Dương Thu Trì lại tiếp: “Nhược Băng, nàng trước đây đó nói qua, nàng chỉ có một phu quân là ta, cả đời sinh tử này đều ở cùng với ta một chỗ, lời nàng nói chẳng lẽ...chẳng lẽ không phải xuất phát từ chân tâm hay sao?”

“Đương nhiên là lời thật tận đáy lòng!” Liễu Nhược Băng buột miệng đáp.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Vậy thì vì sao? Nàng chẳng lẽ không muốn gặp lại ta nữa hay sao? Dù gì thì nàng cũng đã mang trong người hài tử của chúng ta. Nàng đánh giết thoát ra, như vậy cũng có thể sống bên con của chúng ta cả đời, sự sống chết của ta đối với nàng còn có ý nghĩa gì sao?”

Liễu Nhược Băng từ từ cúi đầu, đáp: “Thu Trì, ta rời khỏi chàng rồi... trong lòng cũng khó chịu như là đao cắt kiếm đâm vậy, cái gì cũng không hứng thú... cái gì cũng không muốn làm, suốt ngày cứ ngẩn ngơ nhớ đến chàng... nhớ đến những lúc chàng ôm ta...”

“Nhược Băng!” Dương Thu Trì cuối cùng không nhịn được chụp nắm lấy tay nàng.

Liễu Nhược Băng lần này không hề tránh thoát, đôi mắt đẹp dừng cảm nhìn thẳng vào mặt Dương Thu Trì, say sưa quan sát kỹ gương mặt hắn, nói tiếp: “Từ lần đầu tiên bắt cóc tiểu thiếp của chàng, ta nhất mực ngầm theo dõi chàng, vốn là muốn giám đốc chàng không được nạp thiếp nữa, phải một lòng một dạ đối tốt với Vân Nhi. Nhưng mà ta thấy chàng phá án thần kỳ như vậy, quan sát chàng sung mãn tự tin bất từng tên tội phạm lỗi đầu ra ánh sáng, rồi chứng kiến chàng cứu những dân đói sắp chết ở Vũ Xương thành, bình tĩnh phát lương chẩn tai, ta... ta rất bội phục...”

“Do đó nàng đã thích ta, phải không?” Dương Thu Trì mừng rỡ hỏi.

Đôi mắt của Liễu Nhược Băng sáng như sao trời, gương mặt đỏ hồng màu thạch lựu càng lúc càng hồng hơn, chỉ khe khẽ gật đầu: “Nhưng lúc đó ta không dám nghĩ, ta chỉ hi vọng chàng không được lơ là với Vân Nhi một chút nào là tốt rồi, chứ không hề ngờ là có một ngày, ta lại cùng chàng...”

“Vậy nàng tới khi nào thì yêu ta hả?” Dương Thu Trì lì lợm bạo gan hỏi

Nhân thần của Liễu Nhược Băng hơi hoảng loạn, cúi đầu: “Ta...ai yêu chàng bao giờ...”

“Hảo hảo... không phải yêu, vậy vì sao nàng thấy ta sắp lạnh chết lại vội y phục dùng hơi ấm cơ thể sưởi ấm cho ta?”

Mắt phượng của Liễu Nhược Băng trợn lên, trừng mắt nhìn hắn, giận trách: “Chàng nhất định phải hỏi cho tận gốc ngọn mới cam tâm hả?...”

“Không hỏi nữa, không hỏi nữa.” Dương Thu Trì cười, tiếp theo đó nhìn chiếc váy trắng đầy vết máu của nàng, nghĩ đến trận ác đấu thảm liệt vừa rồi, lòng áy náy nói: “Nhược Băng, đều là ta không tốt, để cho nàng phải chịu nhiều khổ sở như vậy, nếu không phải là nàng thì phen này ta chết chắc rồi.”

Liễu Nhược Băng nhìn hắn với ánh mắt tràn đầy nhu tình: “Chàng không sao là tốt rồi.”

Dương Thu Trì cầm tay nàng, nhẹ nhàng hỏi: “Nhược Băng, chúng ta chẳng lẽ không thể giống như câu nói lúc trước, sống chết gì cũng có nhau sao?”

Liễu Nhược Băng khẽ lắc đầu: “Thật xin lỗi, Thu Trì, ta có thể chết cùng lúc cùng chỗ với chàng, nhưng không thể cùng sinh hoạt một chỗ với chàng.”

“Vì lẽ gì? Vẫn là vì các thâm chấp của ta hay sao?”

Liễu Nhược Băng cười thẳm: “Ta đã nói qua, đời này kiếp này ta chỉ có phu quân là chàng, ta cũng hi vọng chàng có ta là duy nhất, nhưng mà...”

“Thật xin lỗi... đều là ta không tốt.” Nói đến chuyện này, nội tâm của Dương Thu Trì lại tràn đầy sự hổ thẹn.

“Không cần phải nói lời xin lỗi... ta hiện giờ đã có thể lý giải rồi... không có chuyện gì...” Liễu Nhược Băng miễn cưỡng cười, đôi mắt phượng chớp đầy lệ nóng.

Dương Thu Trì đau xót nhìn nàng, ngẫm nghĩ một lúc, bảo: “Nhược Băng, ta tính như thế này có được không? Nàng chọn một địa phương, ta mua một khu nhà cấp cho nàng. Nàng an tâm ngụ lại đó, sinh hài tử của chúng ta, nuôi dưỡng con nó lớn. Như vậy ta có thể thỉnh thoảng đến thăm nàng và con, có được không?”

“Có cần phải làm thế không? Không thể sánh vai nhau, cần gì phải tương kiến?” Liễu Nhược Băng đạm mạc đáp.

“Đương nhiên là rất cần” Dương Thu Trì nói gấp: “Trong bụng của nàng là con ta, cho dù nàng không muốn gặp ta, hài tử của chúng ta khi lớn lên dù gì cũng phải gặp phụ thân của nó chứ?”

Liễu Nhược Băng hơi nhói lòng nhũn ra, đúng a, hài tử không thể cả đời không được gặp cha của nó. Như vậy là quá tàn nhẫn đối với con trẻ. Hơn nữa, lựa chọn rời xa Dương Thu Trì tuy là chuyện bất đắc dĩ, nhưng nó không phải là sở nguyện của nàng, sâu trong nội tâm nàng vẫn là khát vọng cháy bỏng muốn được gặp mặt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thấy Liễu Nhược Băng không nói, biết nàng đã có chút động tâm, vội tiếp: “Nàng hiện giờ không định cư ở chỗ nào, nếu như cô thân một mình thì cũng chẳng hề gì, nhưng nàng hiện giờ đã có mang con của chúng ta a. Sau này con của chúng ta được sinh ra rồi, dù gì cũng không thể để nó theo nàng phiêu bạt giang hồ chứ? Nó cần phải lớn, nó cần phải có bằng hữu, nó phải đọc sách, sau này cần phải thành gia lập nghiệp, không có một gia đình ổn định có thể được sao?”

Những lời này Dương Thu Trì đã từng nói trên Nhất Chỉ Phong rồi, nhưng lúc đó Liễu Nhược Băng vẫn còn chưa xác định có phải là mình đã có mang với Dương Thu Trì hay chưa, cho nên chưa có bao nhiêu cảm

xúc. Nhưng hiện giờ, hài tử ngày càng lớn lên trong bụng nàng, tình mẫu tử đã khiến cho nàng không khỏi bắt đầu đối diện với vấn đề này.

Liễu Nhược Băng từ từ cúi đầu, thần tình tịch mịch lạc lõng khiến do Dương Thu Trì đau nhói cả lòng.

Hắn nói tiếp: “Nhược Băng, chắc là nàng biết, ngày đó trên Nhất Chỉ Phong nàng đi rồi ta đau khổ biết chừng nào, ta vốn cho rằng sau này không còn được gặp lại nàng nữa, tìm ta giống như ai xé ai vò, đứt từng đoạn gan khúc ruột” Nói đến đây, lời nói của Dương Thu Trì bắt đầu nghẹn lại.

“Ta.... ta cũng vậy...” Liễu Nhược Băng khẽ đáp, “Ta cũng không muốn li khai chàng, thật đấy, nhưng... nhưng ta thật không có lựa chọn nào...”

“Ta biết, Nhược Băng, hãy đáp ứng ta, hãy để cho ta sắp xếp cho nàng một mái nhà, như vậy vừa có thể an chiếu theo cách nghĩ của nàng sống và nuôi lớn hài tử của chúng ta suốt cả đời này, cũng có thể để cho ta biết nàng ở đâu, thỉnh thoảng có thể đến để được gặp nàng, gặp con của chúng ta, được không?”

Liễu Nhược Băng nhìn vào đôi mắt đầy rẫy sự chờ đợi và hi vọng của Dương Thu Trì, cuối cùng thì lòng cũng mềm ra, khẽ đáp: “Vậy... cũng được... nhưng chàng không được đến thường xuyên...”

“Ừ!” Liễu Nhược Băng có thể đáp ứng là đủ khiến cho Dương Thu Trì lòng vui như hoa nở rồi, hứa ngay: “Ta mỗi tháng chỉ đến một lần thôi, được không?”

“Không được!” Liễu Nhược Băng kiên định đáp: “Ngày hài tử sinh ra đời, và những ngày giáp năm của nó chàng mới được đến.”

“A? Như vậy là mỗi năm chỉ đến có một lần thôi hả?”

“Không đáp ứng thì thôi vậy!” Liễu Nhược Băng nhếch miệng khẽ cười, một nụ cười thê lương.

“Đáp ứng! Ta đáp ứng liền!” Dương Thu Trì không còn cách nào khác, nhưng cũng ráng nghĩ, rồi nói: “Vậy trung thu, ngày tết, một tháng sáu gì đó, ta đến thăm con chắc cũng được chứ?”

“Một tháng sáu?” Liễu Nhược Băng không hiểu đây là ngày gì.

Dương Thu Trì vỗ đầu: “À, ta nói nhầm. Ta định nói là ngày thất tịch ngư lang chức nữ gặp nhau ấy mà, đôi ngư lang chức nữ khổ mệnh chúng ta cũng phải có một ngày nào đó trong năm được gặp nhau một chút chút.”

Liễu Nhược Băng cuối cùng cũng không nhịn được phì cười, tuy nụ cười vẫn còn đượm vẻ ưu sầu: “Ông tướng ơi là ông tướng... vậy được a, thất tịch, tết, và ngày sinh nhật của con, chàng có thể đến thăm chúng ta. Còn những ngày tháng khác thì không được đến... Kỳ thật, hài tử có thể sinh đúng sau tết, như vậy là có thể đến vào dịp đầu năm cùng dự đầy tuổi của con luôn.”

“Được a!” Dương Thu Trì đưa tay định ôm Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng nhích người ra sau tránh, bảo: “Chàng không được để người khác biết quan hệ của chúng ta, nếu không ta sau này làm sao làm người được nữa?”

Dương Thu Trì rung động: Đúng a, nàng ta là một cô nương, không danh không phận mà mang thai có con, đó là chuyện không thể để cho người khác biết được. Hắn vội rút tay lại sau lưng, nói: “Nhược Băng, ta biết rồi. Sau này trước mặt mọi người, ta sẽ gọi nàng là Liễu tiến bối, sẽ không làm nàng khó xử đâu.”

“Ừ, vậy thì tốt.” Liễu Nhược Băng bấy giờ mới từ từ quay lại, ngẫm nghĩ một chút, lại nói: “Chàng đừng đem chuyện của chúng ta nói cho mẹ và ... các thê thiếp của chàng hay, càng không thể nói ra nơi ở của ta... nếu không, ta sẽ mang hài tử li khai đấy...”

Dương Thu Trì hiểu rõ cách nghĩ của nàng: “Ta sẽ nghĩ biện pháp xử lý tốt mọi chuyện, dù gì thì ta sẽ không mang đến thêm bất kỳ phiền phức nào đến cho nàng. Ta sẽ để cho nàng và hài tử bình tĩnh sinh hoạt.”

“Như vậy thì tốt... chàng hi vọng ta sẽ an cư ở đâu?”

Dương Thu Trì nghĩ ngợi: “Trên Nhất Chỉ Phong, nàng có lưu ngôn ước định cùng ta là ‘Ba sơn dạ vũ cùng nghiên bóng song tây’ sao? Chúng ta sẽ an gia ở thành đô, được không? Thiên phủ chi quốc, sơn thanh

thủy tú, địa linh nhân kiệt, khí hậu tuyệt vời, ớt tiêu cay, thức ăn nóng, món ăn rẻ tiền nhiều không sao kể xiết, có được hay không?”

“Coi cái miệng phàm ăn chưa kia!” Liễu Nhược Băng mỉm cười, “Thế thì nghe theo chàng vậy.”

Chú:

-1/6: Quốc tế thiếu nhi

319. Chương 302: Cự Hôn

“Thống nhất rồi! Quá tốt a!” Dương Thu Trì hưng phấn nắm tay nàng, “Trước hết nàng theo ta về huyện nha một đoạn thời gian, chờ ta phái người đi an顿 phòng ốc xong rồi nàng hãy đi, được không?”

Liễu Nhược Băng khẽ lắc đầu: “Không được, ta hiện giờ đã có phản ứng ghen, ta sợ người khác sẽ nhận ra, muốn sớm rời khỏi chốn này...” Dừng một chút, Liễu Nhược Băng lại dịu giọng nói: “Thật xin lỗi, Thu Trì, chàng hãy đứng vào tình cảnh của ta mà nghĩ xem...”

Dương Thu Trì đương nhiên cũng hiểu chỗ khó xử của nàng, rất may là Liễu Nhược Băng đã đồng ý để cho hắn giúp nàng sắp xếp nơi ăn chốn ở, biết được nơi hạ lạc của nàng, lòng sẽ không phải trống không mờ mờ không manh mối. Chỉ hi vọng sau này nàng nuôi con, sẽ phát triển thêm một bước! Hắn gật đầu đồng ý: “Vậy cũng được, chúng ta cùng trở về nha môn, ta sẽ lập tức an bài người hộ tống nàng đến Thành Đô, sáng ngày mai sẽ xuất phát, được không?”

“Được.” Liễu Nhược Băng gật đầu, cảm kích nhìn hắn.

Dương Thu Trì cao hứng gọi Tổng Vân Nhi quay lại, rồi đem mọi chuyện nói cho nàng biết. Tổng Vân Nhi đương nhiên rất cao hứng, hiện giờ xem ra an bài nơi ăn chốn ở như vậy, các bên đều có thể tiếp thụ, là biện pháp tốt nhất trước mắt.

Lúc này Dương Thu Trì chợt cảm giác dưới chân có động tĩnh, liền cúi đầu nhìn, thì ra là Tiểu Hắc cầu đang ngậm trong miệng đai lưng võ trang có súng ngắn của hắn. Hắn vui mừng reo lớn lên, tiếp lấy, rút súng ra kiểm tra một lúc, vẫn còn nguyên không tổn thất gì, năm viên đạn vẫn còn nằm yên ổn trong băng.

Bọn Hư Ất từ khi lục soát trên người Dương Thu Trì được khẩu súng này, không biết công dụng của nó, quẳng sang một bên không thèm quản. Nếu không, Liễu Nhược Băng tuy có võ công tuyệt đỉnh, nhưng cũng sẽ gặp nguy hiểm trầm trọng.

Tiểu Hắc cầu biết đây là thứ của Dương Thu Trì, giúp hắn tìm lại được.

Dương Thu Trì cầm súng lại vào bao, thân mật ôm chú chó mực tài giỏi đáng yêu của mình. Trước đó, Tổng Vân Nhi cũng đã thu lại thanh đoản kiếm từ trong mớ binh khí tước đoạt của địch.

Đến lúc này, Cảnh tri châu bước đến nói: “Dương đại nhân, kinh qua thẩm vấn, không hề phát hiện Kiến Văn. Thẩm vấn hết mọi người, chúng đều nói đã nhiều năm chưa hề thấy Kiến Văn, không biết ông ta ở đâu, cái gọi là “Phục Quốc Đại Kế” thực ra đều do Diệp Hi Hiền, Trình Tế, Dương Ứng Năng ba người phân ra lấy danh nghĩa của Kiến Văn mà tổ chức.

Nam Cung Hùng cũng bẩm báo: “Chúng tôi nghi những tên dư đảng bị bắt này nói dối, khiến cho Kiến Văn thừa nước đục thả câu trốn mất, nên đã dùng đồ hình truy nã Kiến Văn so hết một lượt, nhưng không hề phát hiện Kiến Văn.”

Dương Thu Trì thở dài, bảo: “Bọn chúng xem ra không hề nói dối. Ta đã đoán ra điều đó, vì lúc trước ở Côn Minh bắt được tên Ngô Dương Tuấn (Hoa Cương) ăn trộm ngân khố của Đề hình án sát sứ đó, ta đã cảm thấy kỳ quái vì sao chỉ có mớ bạc như thế mà chúng cũng hứng thú. Số bạc ấy dùng để phục quốc rõ ràng là như ly nước đổ vào sa mạc, nhưng nếu dùng để cấp cho những tên Kiến Văn dư đảng đang trốn chạy thì đủ dư. Do đó, ta đã đoán, Kiến Văn là Kiến Văn, còn Kiến Văn dư đảng là Kiến Văn dư đảng.”

Tổng Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Cái gì mà Kiến Văn là Kiến Văn, Kiến Văn dư đảng là Kiến Văn dư đảng?”

Dương Thu Trì đáp: “Chính là nói, bản thân Kiến Văn không nhất định là có ý định muốn phục quốc. Kiến Văn dư đảng mới là người chân chánh muốn phục quốc. Bọn chúng chỉ dùng Kiến Văn làm cờ hiệu mà thôi. Từ sự thăm vắn theo kiểu hung đa cát thiểu của các người đã tiến một bước chứng minh, Kiến Văn không hề khống chế hoạt động của Kiến Văn dư đảng, có khả năng là không muốn khống chế, hoặc căn bản là không thể khống chế nổi!”

Tổng Vân Nhi vui mừng nói: “Nếu như là như vậy, thì sào huyệt của bọn chúng bị chúng ta san bằng, chỉ còn lại một viên tư lệnh trụ lơ canh Kiến Văn xem ra không đủ gây họa loạn gì.”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không thể nói thế được, những tên Kiến Văn dư đảng này chẳng phải là nói rồi hay sao, hoạt động của bọn chúng do Diệp Hi Hiền, Trình Tế và Dương Ứng Năng ba người phân biệt tổ chức tiến hành. Như vậy có thể nói, ít nhất còn hai sào huyệt của Dương Ứng Năng và Diệp Hi Hiền còn chưa bị phá, cộng thêm Kiến Văn nữa, chúng ta còn trách nhiệm rất nặng nề.”

Dương Thu Trì phân công đưa Trình Tế, Chu Văn Khuê, Hư Ất đã trọng thương, cùng những thi thể của Lê Quý đã bị giết cùng các dư đảng khác giải về huyện nha, vận chuyển sạch mọi chiến lợi phẩm tịch thu được trong động này về theo.

Ra khỏi cửa động, họ thấy đó quả nhiên là một thác nước cực to. Họ men theo dòng suối nhỏ hạ sơn dọc theo cánh rừng nguyên thủy, ra đến điểm chảy xiết của Thanh Thủy giang có thể nói hai bên rất nhỏ hẹp, chỉ sợ ngay cả khi cũng khó mà chui lọt, bèn ngược sông vài dặm nữa mới rời khỏi khu rừng, tìm được sơn lộ, rồi theo sơn lộ đi mười dặm nữa mới ra đến huyện thành.

Trở về huyện nha xong, trời đã tối đen như mực. Dương Thu Trì ra lệnh giam phạm nhân lại, Triệu bá tổng hiệp đồng phải thêm cấm tốt gia tăng canh giới.

Dương Thu Trì cho Kim sư gia căn cứ vào lời tường thuật của hắc thảo báo cáo gửi lên trên.

Lần này đại phá Kiến Văn dư đảng, công đầu đương nhiên là Dương Thu Trì, vì chính hắn tìm được mấu chốt chỉ dẫn Vân Thiên Kinh đem Miêu binh đến công đánh sơn động vô cùng ẩn mật có Kiến Văn dư đảng ẩn thân giữa chốn núi rừng nguyên thủy.

Công lao kể đến nữa có thể kể là của Liễu Nhược Băng. Nếu không phải Liễu Nhược Băng cứu Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi, đánh từ trong ra, ngăn trở bọn địch thả cửa đá xuống để cho quan binh và Miêu binh đánh tiến vào sơn động, rồi bằng võ công cao tuyệt giết địch vô số, phá kiếm trận của sáu bảy cao thủ võ công, giết chết Lê Quý, gây trọng thương cho Hư Ất có võ công cao cường... thì với võ công mấy người bọn chúng, muốn bảo hộ Chu Văn Khuê, Trình Tế đánh thoát ra khỏi trùng vây vẫn có thể dễ dàng. Nếu bắt không được Chu Văn Khuê và Trình Tế, công lao lần này chẳng thể kể là bao.

Nhưng hắn không thể đề cập đến Liễu Nhược Băng. Quan hệ của nàng và hắn càng không nên nói, cho dù có nói ra, thì Liễu Nhược Băng là thê thiếp của hắn, và nữ tử không thể làm quan, công lao này vẫn tính lên người hắn, nói ra cùng chẳng ích gì.

Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi bị bắt làm con tin bị cải thành hai người họ hỗn tiến vào nội bộ địch nhân, trong ứng ngoài hợp nhất cử thành công. Rất may là chuyện này triều đình cũng không tích cực phân biệt gì, vì dù sao công lao to lớn cũng nằm ở chỗ đó.

Trong báo cáo, Dương Thu Trì còn đem công lao của Tổng Vân Nhi, Vân Thiên Kinh, Cảnh tri châu cùng Nam Cung Hùng và các hộ vệ tăng bốc lên thêm một bậc.

Ngoài ra, còn có một công thân âm thầm chẳng thêm màng đến danh lợi - đó chính là Tiểu Hắc cầu của Dương Thu Trì. Nếu như không có nó dẫn Cảnh tri châu, Nam Cung Hùng cùng các người khác căn cứ khí vị của Lê Quý tìm được cửa sau sào huyệt của Kiến Văn, thì Chu Văn Khuê, Trình Tế cùng các đồng đảng có khả năng chạy thoát được. Một khi bọn chúng chạy vào trong rừng sâu, có muốn tìm đi chẳng nữa cũng như tìm kim đáy biển. Tiểu Hắc cầu không tranh công, do đó công lao này đương nhiên tính lên đầu chủ nhân của nó là Dương Thu Trì!

Sau khi tả xong, hắn phái Nam Cung Hùng dẫn đầu đội hộ vệ, hội đồng với bộ khoái của nha môn và quan binh của Triệu bá tổng sáng sớm ngày mới áp giải Chu Văn Khuê, Trình Tế cùng Hư Ất và các Kiến Văn dư đảng khác tiến kinh giao cho Bắc Thành trấn phủ ty thính công.

Dương Thu Trì an bài Long sư gia mang đủ ngân lượng cùng đến Thành Đô mua một khu bất động sản thật tốt, an trí Liễu Nhược Băng ở đó rồi mới về. Hắn cũng an bài 5 nữ hộ vệ cùng theo đến đó, phụ trách cho sự an toàn của Liễu Nhược Băng, vì tuy nàng là cao thủ tuyệt đỉnh, nhưng thân mang thai nghén, gặp phải chuyện gì đó không tiện ra tay, có năm cấm kỵ vệ nhất lưu này thủ hộ và chiếu ứng cho sự sinh hoạt của Liễu Nhược Băng sẽ khiến hắn yên tâm hơn.

Lần này thì Liễu Nhược Băng nghe theo lời an bài của Dương Thu Trì, không hề bày tỏ chút dị nghị gì.

Tổng Tình và Hồng Lăng không biết quan hệ của Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng còn cho là hắn chỉ đơn thuần tặng lễ vật cho sự phụ của Tổng Vân Nhi, nên cũng ân cần tặng thêm cho Liễu Nhược Băng một số lễ vật riêng.

Sáng sớm hôm sau, Liễu Nhược Băng và mọi người khởi trình xuất phát, đến thẳng Thành Đô. Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi tiễn đưa đến ngoài thành rồi mới bịn rịn chia tay.

Liễu Nhược Băng đi rồi, Dương Thu Trì tuy rất khó chịu, nhưng cũng sẽ có ngày gặp lại nên vẫn còn tia hi vọng, tâm lý không còn hụt hẫng mất mát như ngày nào.

Hắn trầm nghĩ, nếu như đã đem chuyện này bàn rõ, thì nên sớm giải quyết vấn đề nạp thiếp đối với Tổng Vân Nhi. Trở về nội nha, Dương Thu Trì kéo tay nàng ra sau hậu hoa viên, nói có lời muốn bàn.

Tổng Vân Nhi phảng phất đoán được Dương Thu Trì định nói gì, yên lặng đi theo hắn. Hai người ra đình nghỉ mát ngồi xuống.

Dương Thu Trì đi thẳng vào vấn đề: “Vân Nhi, kinh qua nhiều chuyện mưa gió sinh tử này, ta cảm thấy ta đã không thể nào rời xa muội được, do đó, ta cầu muội gả cho ta, được không?”

Tổng Vân Nhi nhìn Dương Thu Trì, ánh mắt từ từ ướt rượt: “Ca, nếu là trước ngày hôm qua, ca nói vậy với muội, muội sẽ rất cao hứng đáp ứng ngay. Nhưng hiện giờ muội không thể...”

“Vì sao?” Dương Thu Trì hỏi vội, hắn vốn cho chuyện này đã là chuyện mười phần chắc chín, không ngờ lại biến thành như vậy.

Tổng Vân Nhi đáp: “Sự phụ có con với huynh, tuy người đã nói không thể gả cho huynh, nhưng dù sao thì muội cũng cảm thấy không phải với người. Sự phụ đối với muội rất tốt, nhưng hai sư đồ muội không thể đồng thời lấy huynh. Do đó, nếu như muội không nhận lời lấy huynh, người vẫn còn có hi vọng. Muội không muốn cắt đứt tia hi vọng cuối cùng của sự phụ.”

Dương Thu Trì trợn mắt ngó người. Tâm tư của nữ nhân quả thật là khó đoán! Hắn lên tiếng: “Nhưng nàng ấy cũng đã nói rồi, nàng ấy không thể nào phân hưởng ta với các nữ nhân khác. Do đó, chỉ cần ta còn có một thê thiếp, nàng ấy đều không thể làm kẻ diên khuyết. Ta hiện giờ đã có một vợ ba thiếp, vì thế, nàng ấy tuyệt đối không gả cho ta. Nếu là như vậy, muội đoạn hay không đoạn tuyệt hi vọng của nàng ấy có gì khác biệt đâu?”

Tổng Vân Nhi khẽ lắc đầu: “Cái này muội biết nhưng sự phụ đối với muội tốt như vậy, nếu hiện giờ gả cho huynh, cắt đứt mọi tia hi vọng của người, muội dù sao cũng cảm thấy không phải với sự phụ. Ca, nếu huynh thật sự thích Vân Nhi, thì hãy chờ thêm một thời gian nữa, được không? Dù gì Vân Nhi hiện giờ cũng còn nhỏ lắm.”

Thần tình của Tổng Vân Nhi thê lương và không có cách nào, khiến Dương Thu Trì cảm thấy thương xót vô cùng. Hắn khẽ ôm vai nàng, hôn lên má nàng: “Được, ta sẽ chờ muội.”

“Ca” Tổng Vân Nhi úp mặt vào ngực Dương Thu Trì, thút thít khóc.

Thời gian qua rất nhanh, chớp mắt một cái là đã hơn tháng. Sau khi Kiến Văn dư đảng bị quét sạch tại sào huyệt trong rừng nguyên thủy gần Thanh Khuê huyện, tiểu huyện thành đã từng oanh động rất lâu cũng dần dần lấy lại vẻ bình tĩnh ngày nào.

Dương Thu Trì vẫn sáng sủa cùng luyện công với Tổng Vân Nhi, sau đó đến Thiêm Á phòng làm việc, rồi thẳng đường xử lý những cái án nhỏ như sợi lông gà.

Miêu trại trại chủ Vân Thiên Kinh cũng thường đến tìm Dương Thu Trì uống rượu. Sau lần đó hẳn mãi không gặp lại Vân Lộ. Hỏi Vân Thiên Kinh, thì ông ta chỉ nói tâm tình của Vân Lộ không tốt không muốn rời khỏi trại, điều này khiến cho lòng Dương Thu Trì tràn đầy sự áy náy.

320. Chương 303: Thăng Quan Phong Tước

Ngày ấy, người gác cổng nha môn vào báo, có Trần Viễn tri châu Cảnh đại nhân đi cùng một công công trong cung đến viếng, đang ở hoa phòng chờ đợi.

Công công đến từ trong cung? Chẳng lẽ là Lý công công sao? Ha ha, bản thân hẳn lần này bắt được con cả Chu Văn Khuê của Kiến Văn đế và nhân vật trọng yếu Trình Tế, dẹp tan cứ điểm quan trọng của Kiến Văn dư đảng ở phía Tây Nam, bắt Kiến văn du đảng vô số. Công lao này lớn phi thường, không biết lần này hẳn sẽ được ban thưởng gì.

Dương Thu Trì nhanh chóng thay đổi quan bào, vội vàng đến hoa phòng chuyên dành tiếp khách quý.

Ở cửa hoa phòng có mấy tiểu thái giám đang đứng gác. Sau khi tiến vào phòng nhìn, người đến quả nhiên là Lý công công. Dương Thu Trì vội vã bước tới cung thân thi lễ: “Ti chúc tham kiến Lý công công.”

Lý công công cười ha ha đáp: “Dương đại nhân bắt tất đa lễ.” Rồi nhìn về phía Cảnh tri châu một cái. Cảnh tri châu lập tức hội ý, cúi người lui ra ngoài, các tiểu thái giám đóng cửa phòng lại.

Lý công công nói: “Dương đại nhân, thỉnh quỳ xuống tiếp chí.” Dương Thu Trì vội vã quỳ xuống.

Lý công công lấy từ trong người ra một cái quyển trục màu vàng, cẩn thận mở ra, cao giọng đọc: “Người Hồ Quảng Trần Viễn châu đồng tri kiêm Thanh Khê tri huyện Dương Thu Trì, giúp việc có công, vinh sủng càng dày, dùng việc để chứng minh sự cần mẫn. Đàm luận công lao, đặc phong cho người Trần Viễn bá tước, phụng thiên na thôi thành chủ chánh văn thân, lộc chín trăm thạch, không cho thể tập, sinh nhậm Tứ Xuyên Ba Châu tri châu, tứ chỉ hạo mệnh. Khâm thủ.”

Do lời lẽ trên dùng cổ văn, nên Dương Thu Trì nghe mà đầu mù mịt, ngoại trừ nghe được bản thân đã được thăng lên làm tri châu của Tứ Xuyên Ba Châu gì đó, những cái khác chẳng hiểu đầu của tai nghe gì. Lý công công biết trong bụng hẳn tri thức bút nghiên có giới hạn, cười ha ha giải thích: Dương đại nhân, hoàng thượng không những đề thăng ông làm tri châu của Tứ Xuyên Ba Châu, tòng ngũ phẩm quan, còn phong ông làm Trần Viễn bá, đó là chuyện vui mừng cực lớn a.”

Dương Thu Trì vẫn mù tịt, Lý công công tắc lưỡi vài cái, mới nói tiếp: “Dương đại nhân công nhận là một viên phúc tướng, mới đến Trần Viễn châu không mấy ngày mà đã tảo bình được Kiến Văn dư đảng ẩn tàng trong sào huyệt trọng yếu, bắt sống được trưởng tử Chu Văn Khuê và lương tướng Trình Tế của Kiến Văn. Hoàng thượng long nhan đại duyệt, khen ông không cô phụ sự sủng tín của hoàng thượng, cho nên mới đặc biệt phong tước vị cho ông để coi như là thưởng thêm.”

“Nên biết, chỉ luận về thực lộc, thì bá tước hơn hẳn chánh nhất phẩm. Công, Hầu, Bá nhập có thể tham gia và nắm ngũ phủ tổng lục quân, xuất có thể lãnh tướng quân án đại soái đốc. Như đại nhân mới chỉ tòng ngũ phẩm quan mà có thể phong tước, quả thật là tiền vô cổ nhân hậu vô lai giả, trước không có tiền lệ và sau cũng không ai theo được, cho thấy hoàng thượng đối với ông coi trọng thể nào. Hắc hắc hắc.”

Chuyện phong tước ở Minh triều đều phân thành hai loại tông thất và công thần ngoại thích. Phong tước vị cho công thần ngoại thích cộng có Công, Hầu, Bá tam đẳng. Quy định thì chỉ có thể có quân công với xã tắc mới có thể phong tước. Trong đó, phẩm là người có công trong chiến dịch Tĩnh Nạn của Minh Thành Tổ thì đều được phong tước vị “Phụng thiên tĩnh nạn thôi thành”. Dương Thu Trì lần này tiêu diệt phần lớn Kiến Văn dư đảng, bắt được Chu Văn Khuê và Trình Tế, cũng có thể coi là bộ phận tiếp sau của chiến dịch Tĩnh nạn, do đó, án chiếu theo quy định này mà phong tước.

Công, Hầu, Bá ở Minh triều chỉ có tước hiệu và thực lộc chứ không có phong ấp. Và thực lộc đối với Dương Thu Trì đã tiếp thu gia sản của ba vị đại tài chủ rồi căn bản không đáng kể gì nữa, cho nên phong hiệu này chẳng qua là để dễ nghe thể thôi.

Dương Thu Trì bấy giờ mới minh bạch hoàng thượng phong cho mình một tước vị. Tước vị này tuy không có thực quyền, không lĩnh lương công hay tư đại, có thể lý giải chỉ là một loại vinh dự, nhưng cái gọi là “bá tước” này khi nói ra quá thật là kêu a!

Dương Thu Trì hô vạn tuế ba lần, cung cung kính kính tiếp thánh chỉ, đứng dậy nhìn nó suốt cả buổi, sau đó mới cung cung kính kính thu lấy.

Lý công công cười nói: “Dương đại nhân, còn có một đạo thánh chỉ dành cho mẫu thân và phu nhân của Dương đại nhân, sau hai ngày nữa thỉnh Dương đại nhân cùng ta về Vũ Xương ban chỉ, và chờ Dương đại nhân an ổn xong chuyện nhà, có thể đến Tứ Xuyên nhậm chức.”

Dương Thu Trì mừng rỡ: “Mẹ và nương tử của tôi cũng có à?”

“Đúng vậy, Dương đại nhân được phong làm bá tước, như vậy lão mẫu và nương tử đương nhiên phải vinh quang theo. Cái này là hạo mệnh phu nhân, sau này ngài có con cũng sẽ được sắc phong đấy.”

Dương Thu Trì ngoác miệng cười, nghĩ lại thấy cái câu “Phong thê ẩm tử” thật có ý tứ, ha ha, liền hỏi: “Chờ nào chúng ta khởi trình?”

“Trước hết không cần vội, ngài trước hết đem sự vụ ở Thanh Khê huyện này giao cho quan phó thay mặt. Cảnh tri châu sẽ theo ta đến Miêu trại ban bố thánh chỉ cho Văn Thiên Kinh, sau đó chúng ta sẽ xuất phát đến Vũ Xương.”

Dương Thu Trì vui mừng hỏi: “Hoàng thượng phong cho Văn trại chủ chức quan gì?”

“Văn trại chủ lần này dẫn theo Miêu binh hiệp trợ Dương đại nhân quét sạch Kiến Văn dư đảng, chiến công vang dội, hoàng thượng khâm mệnh sắc phong thành ‘Phụ quốc tá thánh Miêu vương’, thống lĩnh Miêu chúng trên toàn Chiến Viễn châu địa giới.”

Quá tốt rồi! Dương Thu Trì vô cùng cao hứng, vốn có lòng muốn cùng đi theo ban bố thánh chỉ, nhưng một là có Cảnh tri châu đi cùng, không cần thiết phải theo nữa, hai là còn có chút e ngại là sẽ gặp lại Văn Lộ, dù gì thì cũng cảm thấy thật có lỗi với nàng, không dám tương kiến.

Lý công công báo cho Dương Thu Trì biết, Tổng Văn Nhi lần này lập công trong việc đại phá dư đảng Kiến Văn, nhưng do nàng là nữ tử, không thể làm quan, cho nên công lao đã được tính lên người của cha nàng. Hoàng thượng đã hạ chỉ thăng Tổng đồng tri nhậm chức tri phủ của Ninh Quốc phủ. Ngoài ra, Cảnh tri châu, Triệu bá tổng cùng những người lập công khác trong lần này đều được phong thưởng, tướng sĩ chiến tử cũng có phủ tuất và truy phong.

Dương Thu Trì nghe mà cao hứng dùm cho họ.

Lý công công lại nói nhỏ: “Dương đại nhân có biết vì sao hoàng thượng lần này phái ngài đến Tứ Xuyên Ba châu làm quan không?”

“Chẳng lẽ chỗ đó đã phát hiện tung tích của Kiến Văn dư đảng?” Không cần đoán, Dương Thu Trì cũng đã biết. Ngày nào Kiến Văn chưa bị bắt, thì ngày đó hoàng thượng sẽ không để hấn an ổn.

“Đúng vậy!” Lý công công gật gật đầu, “Nhưng mà, cho dù phát hiện tung tích hoạt động của Kiến Văn dư đảng, nhưng hành tung của bọn tặc đảng này rất quỷ bí. Hi vọng Dương đại nhân có thể vì quốc ra sức, tái lập công mới!”

Dương Thu Trì cúi người thưa: “Ti chức đương nhiên sẽ tận tâm kiệt lực báo hoàng ân, cúc cung tận tụy, chết rồi mới thôi!”

Quyết tâm biểu đạt nên rõ ràng có lực vô cùng, tuy nhiên lời nói nghe rất quen tai, dường như là câu nói ngày nào của Gia Cát Lượng hứa với Lưu Bị trước lúc lâm chung vậy.

Lý công công vừa ý gật đầu.

Dương Thu Trì hiện giờ đã biết con đường làm quan nên như thế nào, tự nhiên đã chuẩn bị cho Lý công công một phần hậu lễ. Lý công công đương nhiên cười mà nhận, rồi mang theo Cảnh tri châu đến Miêu trại để ban bố thánh chỉ.

Dương Thu Trì cao hứng hết sức, trở về nội nha, đem chuyện mình thăng quan lại được phong tước kể lại hết. Tống Vân Nhi, Tống Tình và Hồng Lăng đều vui như khải hội, vây quanh Dương Thu Trì vừa nhảy vừa múa. Tống Vân Nhi khi nghe nói nhân vì mình lập được công lao mà cha được thăng quan, lại càng cao hứng hơn nữa.

Tiếp sau đó, chúng nữ lại nghe Dương Thu Trì nói chẳng bao lâu sẽ trở về Vũ Xương, càng vui mừng phấn khởi hơn. Hồng Lăng lập tức biểu kỳ là nên chuẩn bị một buổi tiệc thật ngon, để đêm nay mọi người chúc mừng có thiếu gia bá tước hưởng lộc đời đời.

Đêm đó, Dương Thu Trì gọi Sương nhi, Tuyết nhi và bảy tỷ muội Kha nhi lên, cùng các mỹ nữ cùng chúc mừng, hưởng thụ.

Mọi chuyện được an bài xong, Lý công công đã trở lại.

Nghe Dương Thu Trì phải đi trấn nhậm Ba Châu ở Tứ Xuyên, Vân Thiên Kinh mang theo con trai Vân Lăng đến tống biệt. Trong tiệc rượu, Dương Thu Trì hỏi đến Vân Lộ, Vân Thiên Kinh chỉ nói là nàng đã bệnh, không thể đến từ biệt. Dương Thu Trì nghe vậy rất bứt rứt, sau khi tiệc rượu tan rồi, len lén lấy đôi lót để giấy thêu hoa ra nhìn ngắm, trong lòng có chút nhói đau.

Ngày hôm sau, các quan lại, thu sứ, nha dịch và các hương thân có công danh trong thành thuộc Thanh Khê huyện đều đến tiễn. Dân chúng cũng kéo ta tiễn đến cả mười dặm mới dừng lại, vẫy tay chào cáo biệt.

Đoàn người khởi trình đến Vũ Xương. Trên đường đi không xảy ra chuyện gì, rốt cuộc cũng đến được Vũ Xương thành.

Tiền bố chánh sứ, Đề hình án sát sứ Thi đại nhân, Cẩm y vệ thiên hộ đều nhận được tin tức, ra thành nghênh đón.

Sau khi gặp mặt, bọn họ đều biết Dương Thu Trì đã được phong làm Trấn Viễn bá tước, nên đến chúc mừng hân. Dương Thu Trì nói đêm nay sẽ mời khách ăn mừng, rồi dẫn mọi người và Lý công công trở về Dương phủ trong Vũ Xương.

Dương mẫu cùng mọi người đã hay được tin, thông tri cho hai mẹ con Bạch Tố Mai cùng đến, mọi người đứng trước cửa đón chờ.

Thấy Dương Thu Trì trong bộ dạng phong trần quay trở lại mà Dương mẫu vừa cao hứng vừa thương tâm. Bà nắm tay hân, không nhận được lệ rơi.

Phùng Tiểu Tuyết cũng bước tới cầm tay hân, cất tiếng gọi phu quân, nước mắt rơi lã chã. Phùng Chỉ Tuệ và Bạch Tố Mai ở phía sau cũng vì vui quá mà khóc ròng.

Dương Thu Trì vội vã an ủi Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, chào mời Lý công công mọi người tiến vào phủ.

Lần trước khi Dương Thu Trì đi rồi, Tiền bố chánh sứ, Thi đại nhân, La thiên hộ cùng mọi người đều là kẻ cửu kinh quan trường, tự nhiên ba ngày đêm bữa đều thường đến Dương phủ hàn huyên, do đó đều quen thuộc với Dương mẫu và mọi người. Dương mẫu vội vã phân phù mau thỉnh các vị đại nhân tiến vào phủ.

Mọi người đến đại đường, Dương Thu Trì báo cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết hoàng thượng hạ thánh chỉ sắc phong cho hai người, bảo hai người quỳ xuống tiếp chỉ.

Dương mẫu vừa nghe liền hoảng hồn. Bà ta trước giờ chưa hề tiếp qua thánh chỉ, con trai sau khi làm quan, Dương mẫu tuy đã học không ít điều liên quan đến quan quyền uy nghi, nhưng tiếp thánh chỉ là một chuyện khác. Rất may Phùng Tiểu Tuyết cũng hơi lớn gan, cộng thêm phu quân ở bên cạnh nên có chỗ dựa, liền đỡ Dương mẫu quỳ xuống, còn bản thân thì lui ra sau một bước quỳ xuống dập đầu.

Lý công công rút ra từ trong người một quyển trục màu vàng, cẩn thận mở ra, dùng giọng sắc bén đọc: “Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chế nhật: Người mẹ của Hồ Quảng Trấn Viễn châu đồng tri kiêm tri huyện huyện Thanh Khê, ân chương tứ loại, mẫu đạo du đồng, hiếu thủ sùng tiên, tử tình vô hiển, dụng thân dục mệnh, dĩ biểu tiên vi. Tư dĩ đàm ân phong làm Trấn Viễn bá thái phu nhân. Khâm thủ.”

Dương mẫu ngoại trừ nghe được danh tự của mình, những cái khác đều không hiểu gì, cứ ngẩn ngơ quỳ ra ở đó, cho đến khi Lý công công nhỏ giọng nhắc: "Lão phu nhân, còn không mau tạ ân lãnh chỉ!"

Dương mẫu bấy giờ mới run lấy bấy cảm tạ xưng vạn tuế, tiếp lấy thánh chỉ.

Dương Thu Trì đỡ bà ta dậy, Dương mẫu vẫn chưa hiểu rốt cuộc là chuyện gì, Dương Thu Trì cười nói: "Mẹ, hoàng thượng phong cho con Trần Viễn bá tước, sắc phong cho mẹ là hạo mệnh Trần viễn bá thái phu nhân."

Đến lúc này thì Dương mẫu mới minh bạch, nhưng bà ta là một nông phụ, trước giờ chưa hề kinh lịch qua chuyện này, nó đến quá đột nhiên, nên nhất thời không phản ứng kịp, vừa kinh vừa mừng như há hốc miệng chẳng biết nói gì.

Phùng Chỉ Tuệ và Tống Tình vội bước tới đỡ Dương mẫu ngồi xuống ở bên cạnh, trong khi đó Phùng Tiểu Tuyết vẫn còn quỳ ở giữa tràng không hề động dậy.

Lý công công lại rút ra một cuộn giấy, cẩn thận mở ra tuyên đọc: "Người là vụ Phùng thị của Hồ Quảng Trần Viễn châu đồng tri kiêm tri huyện huyện Thanh Khê Dương Thu Trì, khắc cần nội đức, nghi nhĩ thất gia. Quyển lương thần tể kỳ chi hiển, lại thực nữ khuông chi trợ. Ái bao lệnh phạm, thức phái tân luân. Tư dĩ đàm ân phong thành Trần Viễn bá phu nhân. Khâm thử."

Phùng Tiểu Tuyết tuy trấn tĩnh hơn Dương mẫu, nhưng dù sao cũng là lần đầu kinh qua chuyện này, trong lúc hô vạn tuế ba lần, thanh âm có phần run rẩy, hai tay run bần bật đưa ra tiếp lấy thánh chỉ. Tiểu nha hoàn hầu cận Phùng Tiểu Tuyết là Tiểu Diệp bước tới đỡ nàng dậy.

Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, mẹ con Bạch Tố Mai, Tống Vân Nhi cùng mọi người đều bước lên chúc mừng Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết. Hai người bấy giờ mới hồi lại thân, đều mừng quá mà khóc.

321. Chương 304: Hẹn Hồ Như Mộng

Bấy giờ, các tiểu thái giám khênh vào một rương đồ trang sức rất đẹp, sau khi mở ra, Lý công công nói: "Án đạo lý, Dương tước gia và Bá tước thái phu nhân, phu nhân nên nhập triều tự thân thụ lĩnh sắc phong của hoàng thượng. Nhưng Dương tước gia có công vụ tại thân, phải lập tức đi nhậm chức, do đó hoàng thượng đặc mệnh cho chúng tôi đến đây đại diện cho hoàng thượng sắc phong. Trong rương này đều là y quan và khăn quàng vai (nguyên văn: Hà bí, một phần trong lễ phục phụ nữ quý tộc Trung quốc thời xưa), xin hãy mặc vào."

Ngay sau đó có mấy tiểu nha hoàn bước lên, khênh rương vào trong nhà trong. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết vui mừng vào hậu đường thay y phục, một lát sau bước ra, thấy hai người đều mang thái quán (một loại mũ. Người Trung Quốc khi lớn, con trai đến hai mươi tuổi thì làm lễ đội mũ, khi đó được gọi là nhược quán, khi chưa hai mươi gọi là vị quán) của mệnh phụ, trên có tết hai dây hà bí bằng lụa màu quần lên quá đầu rồi vòng qua trước ngực, tai đeo khuyên bằng vàng, quả thật là ung dung cao quý, nghi thái vạn thiên.

Mọi người đều lớn tiếng chúc mừng, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết từ từ thích ứng cái gọi là hạo mệnh phu nhân thân phận cao quý này, cười ha ha lệnh cho người hầu bày yến tiệc đãi quý khách.

Hiện giờ Dương phủ chẳng còn chuyện ăn cơm trắng mà phải do dự ba bốn lần như xưa nữa, nhanh chóng bày yến tiệc linh đình.

Ngoại trừ Tần Chỉ Tuệ mang thai không thể uống rượu, những nữ nhân khác đều mừng cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết, không người nào là không nâng ly sướng ầm. Dương Thu Trì thì ngồi cạnh Lý công công và Tiên bố chánh sứ cùng những người khác, uống cho lâm li thống khoái rồi mới tan tiệc.

Sau khi tiễn quan khách về, cả nhà tụ lại phòng khách nói chuyện.

Dương Thu Trì nói mình đã thăng làm Tứ Xuyên Ba châu tri châu, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người đều cao hứng phi thường.

Phùng Tiểu Tuyết đã lâu không gặp phu quân, ngồi cạnh Dương Thu Trì mà mừng không biết sao kể xiết, vừa mới nhấp có chút rượu mà mặt đã ửng hồng, tuy trên mặt còn có khối bột đen, nhưng vẫn không che được vẻ phong tình của tiểu mỹ nhân tuyệt sắc.

Dương Thu Trì yêu thương cầm tay nàng hỏi tình hình chuyện nhà.

Trong lúc nói chuyện, Dương Thu Trì phát hiện Phùng Tiểu Tuyết cứ nhìn về phía Hồng Lăng mãi, bèn cười hì hì ngoắc tay gọi Hồng Lăng.

Hồng Lăng vũ mị tuyệt luân, dung nhan tiếu lệ vô cùng, giống như viên dạ minh châu lung linh dưới ánh trăng, dễ dàng hấp dẫn ánh mắt của những người khác. Hồng Lăng ngoan ngoãn chạy lúp xúp tới quỳ xuống thưa: “Hồng Lăng xin ra mắt lão thái thái, thái thái.”

Dương mẫu quay sang hỏi Dương Thu Trì: “Vị này...”

“Đây là tiểu nha hoàn trong lần phá án mưu phản của Mễ viên ngoại ở Vũ Xương lần trước, tên là Hồng Lăng, hiện giờ là thiếp thân tiểu nha hoàn của Tống Tình.” Dừng lại một chút, hắc hời ngượng ngập tiếp: “Và cũng là thông phòng đại nha hoàn, và đã nói kỹ trước đó rồi, nếu như em ấy có thể mang thai với con, thì sẽ thu về một phòng.”

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết bừng tỉnh hiểu ra gật gật đầu, dùng ánh mắt từ ái nhìn Hồng Lăng, thấy dáng vẻ của nàng thật dễ thương, quả thật là người khiến cho người ta vừa nhìn đã yêu, mỹ nhân đẹp từ trong trứng đẻ ra.

Phùng Tiểu Tuyết bảo nàng ta đứng dậy, cầm tay nàng nói: “Ta nghe Chỉ Tuệ có nói qua em, nói em người vừa thông minh, lại xinh xắn hiểu ý người, còn biết nấu món rất ngon, đúng không?”

Hồng Lăng hơi thẹn, cúi đầu đáp: “Đa tạ bà lớn và bà hai đã khen ngợi.”

Tống Tình đứng một bên nhắc nhở: “Thái phu nhân và phu nhân là hạo mệnh phu nhân được triều đình sắc phong, không thể gọi bữa như vậy nữa.”

“Dạ!” Hồng Lăng vội chữa ngay, “Đa tạ thái phu nhân khoa tướng, đa tạ bà hai khoa tướng.”

Tống Tình lại nói: “Cái này lại không đúng nữa, trong nhà này chỉ có một bà lớn, đó chính là phu nhân, còn Chỉ Tuệ tỷ tỷ và ta, các em chỉ có thể gọi là di nương.”

“Dạ!” Hồng Lăng đáp ứng, nói lại: “Đa tạ Tần di nương khoa tướng.”

Dương Thu Trì nói: “Làm gì mà nhiều quy củ thế, cứ gọi lại nhị phu nhân, tam phu nhân cho rồi. Hồng Lăng, em cứ gọi như vậy đi.”

Hồng Lăng vội đáp: “Dạ, thiếu gia.”

“Không quy củ!” Tống Tình bước đến cạnh Dương Thu Trì, nói với Hồng Lăng: “Đã về nhà cả rồi, thái phu nhân, phu nhân đều có mặt, sao lại còn gọi thiếu gia được, phải gọi là lão gia, nếu như cứ gọi là thiếu gia này thiếu gia nọ, thì sau này Chỉ Tuệ sinh em bé rồi nên gọi thế nào.”

“Dạ!... lão gia!” Hồng Lăng bị Tống Tình chỉnh cho hồ đồ cả lên.

Tống Vân Nhi xả cho Tống Tình một câu: “Tỷ sao lấy đầu ra nhiều quy củ thế! Cứ gọi tùy tiện như trước kia có phải hay hơn không, tự do tự tại.”

“Cái đó không đúng rồi.” Tống Tình đáp, bước đến cạnh Dương mẫu, cầm nâng tay bà lên nói: “Thái phu nhân, hiện giờ không còn giống như lúc trước nữa. Lão gia chúng ta đã được phong bá tước, thái phu nhân, phu nhân cùng đã được sắc phong hạo mệnh phu nhân, chúng ta hiện giờ có thể được coi thuộc hàng người trên kẻ trước của triều đình, nếu như đóng cửa lại mọi người có xưng hô thế nào cũng không sao, nhưng nếu có người ngoài, nghe lối xưng hô không thành quy củ như vậy, sẽ khiến người ta ngăm cười chúng ta.”

Dương mẫu gật gật đầu: “Tình nhi nói có lý, như vậy đi, con là người định ra quy củ, sau đó cứ án theo quy củ này mà làm, không thể để cho lão gia các người mất mặt.” Xong chuyển đầu nhìn về phía Bạch phu nhân: “Chẳng hay ý thân gia thế nào?” Bạch phu nhân vốn là người nhà quan xuất thân, đối với chuyện

tôn ti luân thường cũng rất xem trọng, mỉm cười nói: “Lời thái phu nhân chí phải, một gia đình lớn không có lễ thói quy củ thì không thể được.”

“Vậy thì tốt.” Dương mẫu cười hà hà nói với Tống Tình: “Tình nhi, con cứ định củ đi là được.”

Có Dương mẫu và Bạch phu nhân bên vực, Tống Tình như nắm được thượng phương bảo kiếm trong tay, hoan hỉ gật đầu đáp ứng, chuyển thân quét mắt nhìn xung quanh, nói: “Ta phụng mệnh thái phu nhân, định ra quy củ, sau này ai làm trái lại, gia pháp xử trị!”

Các nha hoàn, bà mụ cùng người hầu đều dạ vang đáp ứng.

Tống Tình tiếp: “Lão thái thái, thái thái là hạo mệnh thái phu nhân, phu nhân, trước mặt người ngoài chỉ được phép xưng theo phong hiệu, còn ở trong nhà, thì có thể xưng hô là lão thái thái, thái thái. Tiểu Tuyết tỷ tỷ đương nhiên có thể xưng hô với phu nhân là mẹ, còn Chỉ Tuệ tỷ tỷ và ta cũng không có tư cách đó, chỉ có thể xưng hô là thái phu nhân, lão thái quân hay là lão thái thái. Lão gia của chúng ta hiện giờ là bá tước, khi ở trước mặt người ngoài phải xưng hô là tước gia, ở trong nhà thì có thể xưng hô là lão gia, không được phép xưng hô là thiếu gia, như vậy không có quy củ.”

Dừng một chút, lại chỉ Tần Chỉ Tuệ và Bạch Tố Mai: “Đối với Chỉ Tuệ và ta, thì phải xưng hô là Tần di nương, Tống di nương, sau này Bạch cô nương quá môn, thì phải xưng hô là Bạch di nương, người nhà với nhau thì có thể xưng hô là ”nãi nãi” (mợ), không được phép xưng hô là thái thái (bà).”

Nói đến đây, lại khẽ lay cánh tay của Dương Thu Trì, nói với Tần Chỉ Tuệ và Bạch Tố Mai: “Tiếng gọi phu quân hay tướng công này chỉ có Tiểu Tuyết tỷ tỷ mới được xưng hô, chúng ta chỉ có thể xưng hô là lão gia hoặc tước gia, đặc biệt là khi có người ngoài, ngàn vạn lần không được làm sai.”

Dương mẫu vừa ý kéo tay Tống Tình, nói: “Rất tốt, trong nhà phải có con giúp bà lớn làm chủ mọi chuyện mới được.”

“Đa tạ thái phu nhân khoa tường.” Tống Tình mừng rỡ thưa.

Dương mẫu nhìn Tống Tình và Hồng Lăng, nhỏ giọng hỏi: “Hai đứa các người có tin mừng chưa?”

Tống Tình và Hồng Lăng đều tái mặt, khe khẽ lắc đầu.

Dương mẫu an ủi: “Không hề gì, hai đứa còn nhỏ, từ từ rồi có.” Rồi bà quay sang Dương Thu Trì: “Lần này con đến Ba châu thì mang theo hai đứa Tống Tình và Hồng Lăng đi, tranh thủ lần sau trở về nếu đều có mang hài tử như Chỉ Tuệ vậy thì mẹ vui lắm! Ha ha ha!”

Tống Tình và Hồng Lăng đều đỏ mặt, nghe nói có thể cùng đi với Dương Thu Trì tới Ba Châu, lòng vui mừng khôn xiết.

Nhân lúc bọn họ đang nói chuyện, Dương Thu Trì đến cạnh Tần Chỉ Tuệ, thấy bụng nàng đã lúp xúp, cúi đầu nghe em bé trong bụng nàng, khiến Tần Chỉ Tuệ đỏ bừng cả mặt, nhưng lòng thì sung sướng vạn phần. Dù gì thì nàng cũng là người đầu tiên mang thai cho Dương Thu Trì, nếu như là sinh con trai, thì vị trí của nàng trong nhà này chỉ sau Phùng Tiểu Tuyết, địa vị không thể lay động. Tuy vậy, nàng không biết là còn có một Liễu Nhược Băng đã có mang với Dương Thu Trì sớm hơn nàng mấy ngày.

Dương Thu Trì hỏi: “Em bé của chúng ta có nghịch ngợm không?”

Tần Chỉ Tuệ cười khanh khách: “Đương nhiên tinh nghịch, cứ đạp thiếp suốt.” Ngừng một chút, nàng hạ giọng tiếp: “Giống như chàng lúc ở trên giường vậy!”

Dương Thu Trì cố ý làm ra vẻ rất ủy khuất: “Ta mà tinh nghịch cái gì? Ta với nàng trong đêm đầu tiên đó có dám cỡi áo ra đâu, thật thật thà thà ngồi bên cạnh nàng ngủ suốt đêm thấy không?”

Trong đêm tân hôn của hai người, Tần Chỉ Tuệ dùng độc bỏ vào rượu định thuốc chết Dương Thu Trì, không ngờ âm soa dương thác, hần không trúng độc mà nàng lại suýt bị độc chết. Dương Thu Trì thức canh cho nàng suốt đêm, Tần Chỉ Tuệ cảm động có dư, bảo hần lên giường, hai người ôm nhau ngủ qua hết đêm tân hôn.

Tần Chỉ Tuệ đỏ mặt cười, nói: “Đó là vì chàng người tốt lòng tốt, là cái phước mà Chỉ Tuệ đã tu từ mấy kiếp trước. Có thể giả cho chàng, nhiều khi thiếp cứ không ngờ hạnh vận của mình lại tốt vậy.”

“Nói đến hạnh vận, ta mới là có vận may nè, ta nếu không gặp nàng, con trai của ta hiện giờ chỉ sợ còn chưa có tầm hơi nữa chi.”

“Sao chàng chưa chi đã khẳng khẳng là con trai rồi, nếu là con gái thì sao?” Tần Chỉ Tuệ tủm tủm nhìn hần.

“Gái à? Con gái càng tốt! Ta càng thích, vừa vặn vừa biết thương người, không như con trai suốt ngày cứ đánh đấm sanh sự, không để cho người ta tĩnh tâm.”

Tần Chỉ Tuệ phì cười: “Coi chàng kia, toàn là nói tốt không.” Rồi nhìn về phía hai mẹ con Bạch Tố Mai đang nhìn họ, thuận tiện bảo hần: “Bạch tỷ tỷ nhất mực mong ngóng chàng, mau đi nói chuyện với tỷ ấy đi.”

Hai mẹ con Bạch Tố Mai nhất mực ngồi ở bên cạnh mỉm cười nghe họ nói chuyện, Bạch Tố Mai cứ lén nhìn Dương Thu Trì không ngớt.

Nghe Tần Chỉ Tuệ nói thế, Dương Thu Trì nhìn về phía Bạch Tố Mai, nhớ tới lúc hần và nàng ở đỉnh huyền nhai trong đêm mưa gió, cùng trần trụi thân hình ôm chặt nhau, lòng dâng lên niềm ấm áp, bước đến ngồi xuống cạnh nàng, hỏi: “Tố Mai, những ngày này nàng có khỏe không?”

Bạch Tố Mai tính cách nhu nhược, nàng sẽ không thể nào trước mặt nhiều người mà nói với Dương Thu Trì những lời đại loại như vậy, nhưng trong lòng rõ ràng là tràn đầy nỗi nhớ mong hần, cho nên cuối cùng cũng không nhịn được gật đầu, đỏ mặt lí nhí đáp: “Khỏe... chỉ là... nhớ chàng quá...”

Dương Thu Trì cầm tay nàng, thì thào: “Ta cũng nhớ nàng quá, nhớ đến những ngày chúng ta ở trên huyền nhai.”

Bạch Tố Mai cố nhịn lòng ham muốn nhào phắt vào lòng Dương Thu Trì, nam nhân sau này sẽ thành phu quân của nàng, nam nhân mà nàng luôn luôn mong chờ lo lắng, nam nhân mà nàng muốn nằm gọn trong lòng, tỏ bày hết nỗi lòng chất chứa bấy lâu.

Dương Thu Trì đã đoán được tâm tư từ ánh mắt của Bạch Tố Mai, thì thào: “Sáng sớm ngày mai, ta đến tiểu hoa viên thăm nàng, được không?”

Bạch Tố Mai mừng rỡ, đôi mắt đẹp lóe lên vẻ sung sướng hạnh phúc vô bờ, gật đầu: “Dạ! Thiếp chờ chàng.”

Đêm đó, Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết tắm rửa xong vào phòng, Dương Thu Trì không nhịn được vội vã lột trần Phùng Tiểu Tuyết đè lên giường. Phùng Tiểu Tuyết đã lâu không nồng nhiệt cùng phu quân, hơi bẽn lẽn, nhưng phần lớn là do kích động, nên thân hình run run, nhiệt tình nghênh đón hần.

Môn nội công tâm pháp mà Tống Vân Nhi dạy cho Dương Thu Trì đã được hần tập luyện nhiều ngày, đã đạt tiểu thành, dùng để đối phó với Phùng Tiểu Tuyết đã lâu chưa gặp mưa gió, rõ ràng là khoan thai điều luyện có dư, dễ dàng tổng Phùng Tiểu Tuyết mấy lần lên tuyệt đỉnh diên phong, cuối cùng mới cùng cười lên đỉnh vu sơn. Phùng Tiểu Tuyết mồ hôi nhễ nhại bấy giờ mới nằm gọn trong lòng Dương Thu Trì.

Phùng Tiểu Tuyết e thẹn hỏi: “Phu quân, chàng... chàng so với trước lợi hại hơn nhiều...”

“Thích không?” Dương Thu Trì trêu nàng.

“Dạ!” Hắc ám che đi dây hồng hà trên mặt Phùng Tiểu Tuyết, nàng đưa tay thon vuốt ve ngực hần, cười hi hi nũng nịu: “Thiếp còn lo chàng nạp hai phòng tiểu thiếp, cộng thêm tiểu nha đầu Hồng Lăng, thân thể sẽ mệt như luôn. Hiện giờ xem ra thiếp lo dư rồi.”

“Ta học được một môn công phu, không những có thể cường thân kiện thể, mà còn có thể làm việc đó xong rồi rất nhanh khôi phục thể lực, thậm chí còn bảo trì tinh thần vượng thịnh, không cần phải lo lắng đâu.”

Phùng Tiểu Tuyết a lên một tiếng, lại hỏi: “Phu quân, lần này chàng đi Tứ Xuyên Ba châu trấn nhậm, thiếp rất muốn theo chàng.”

“Được a, ngày mai ta nói với mẹ, nàng cùng đi với ta, ta cũng hi vọng có nàng ở bên cạnh.”

Phùng Tiểu Tuyết thở dài: “Nhưng suy đi nghĩ lại thì không đi hay hơn.”

“Vì sao vậy?” Dương Thu Trì xoay người lại, ôm nàng.

“Thân thể của mẹ không được khỏe lắm, hiện giờ Chỉ Tuệ có mang với chàng, thiếp đi rồi ai chiều cổ đây?”

“Trong nhà chẳng phải là có nhiều nha hoàn người hầu bà mẹ hay sao?”

“Không giống nhau. Chàng ở ngoài làm quan không thể ở cạnh mẹ tận hiếu, nếu như thiếp cũng không ở cạnh, thì chẳng thể nói sao cho được. Hơn nữa, thiếp cũng muốn chiều cổ cho Chỉ Tuệ thật tốt, đó chính là cốt nhục đầu tiên của Dương gia chúng ta, không thể để bất kỳ sai sót gì.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, Phùng Tiểu Tuyết nói rất có lý, không khỏi thở dài: “Ta chỉ hi vọng có thể sớm bắt được Kiến Văn, không còn làm quan ở những chốn khỉ ho cò gáy kia nữa. Sau khi trở về Vũ Xương hoặc Ninh Quốc phủ, chúng ta có thể ở cạnh nhau rồi.”

Phùng Tiểu Tuyết xoay trở uốn éo trong lòng Dương Thu Trì, để cho bản thân nằm ngủ thoải mái hơn một chút, nói: “Dạ đúng, mẹ và thiếp cũng thường nói thế, thật hi vọng sẽ sớm có ngày đó.”

“Sẽ mà, nhất định sẽ có.” Dương Thu Trì khẽ hôn lên trán vợ.

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì mang theo các thiếp thân hộ vệ đến tiểu hoa viên. Tiểu nha hoàn Oái nhi sau khi mở cửa, nói tiểu thư đang chờ ở Tiểu các lâu.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ phân tán xung quanh cảnh giới, Dương Thu Trì một mình tiến vào lầu, khẽ gõ cửa. Cửa mở, Bạch Tố Mai dường như đứng sau cửa từ lúc nào, vui mừng nhìn hân, reo lên một tiếng lao vào lòng hân.

Dương Thu Trì ôm chặt nàng, hai người hôn nhau thật lâu. Hân ẵm nàng tới giường, cởi áo váy nàng, hôn cổ nàng, gò ngực cao cao của nàng, vòng eo thắt đáy lưng ong của nàng.

Thân mình Bạch Tố Mai toát ra làn hương thật mê người, Dương Thu Trì khắc chế không được định cởi quần áo mình, Bạch Tố Mai đột nhiên mở mắt, níu chặt tay hân, run giọng nói: “Thu Trì, không, không được... thiếp không thể...”

Dương Thu Trì phải phí rất nhiều nghị lực mới trấn áp dục vọng đang dâng trào như hỏa sơn của mình.

Bạch Tố Mai thấy thần tình khát khao của Dương Thu Trì, vừa thương vừa cảm kích, ôm vít cổ hân nói: “Chỉ hơn hai năm nữa thôi, thiếp là người của chàng rồi. Đến lúc đó... tùy chàng muốn gì thiếp cũng chiều... được không?”

Dương Thu Trì hôn vào đôi môi hồng của nàng liên tục, gật gật đầu, chỉnh lý lại áo quần cho nàng, rồi ôm nàng nằm dựa ra giường, khe khẽ nói chuyện.

Bạch Tố Mai nói: “Thiếp rất mong chàng sớm trở về đây làm quan, như vậy thiếp có thể ngày nào cũng được gặp chàng.”

Lời này Phùng Tiểu Tuyết cũng vừa nói đêm qua, hiện giờ nghe Bạch Tố Mai nhắc lại, Dương Thu Trì không khỏi thở dài, ngửa mặt lên trời, hai tay kê sau ót, bảo: “Ta cũng muốn lắm a, thật muốn được sớm trở về cạnh các nàng, làm hay không làm quan không trọng yếu, có thể cùng các nàng khoái khoái lạc lạc với nhau mới là trên hết.”

Bạch Tố Mai trở người, nằm đè lên mình Dương Thu Trì, khẽ nói: “Chàng hiện giờ làm quan lớn hơn cả cha thiếp, lại đã là bá tước rồi. Thiếp hi vọng sau này chàng sẽ làm quan lớn hơn.” Dừng lại một chút, nàng cười hi hi tiếp, “Chẳng phải là có câu phú quý thể vinh hay sao, chàng làm đại quan, Tiểu Tuyết và bọn thiếp đều nở mặt nở mày”

Dương Thu Trì dùng tay vuốt ve gương mặt tơ non như phấn của nàng: “Được rồi, vậy thì ráng tiếp tục những ngày khổ cực, tiếp tục nỗ lực phá án, bắt Kiến Văn dư đảng. Nếu như bắt được Kiến Văn, cái chức đại quan của ta chỉ sợ có muốn tránh cũng tránh không được, hắc hắc hắc.”

Bạch Tố Mai không cười, trong mắt không hiểu vì sao xuất hiện một tia tư lự. Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Sao vậy?”

“Thiếp dù sao cũng có điểm lo lắng, nếu như sau này chàng bắt Kiến Văn rồi, quét sạch Kiến Văn dư đảng rồi, hoàng thượng có...”

Lòng Dương Thu Trì chợt rung động, nhớ đến câu danh ngôn “Thỏ chết giết chó, chim hết bể cung”, nghĩ đến cổ nhân Hàn Tín, Lý Mục, và còn có mệnh vận của các danh tướng theo Chu Nguyên Chương đánh thiên hạ nữa, không khỏi rùng mình ớn lạnh.

Bạch Tổ Mai khuyên giải: “Có thể là chúng ta lấy bụng tiểu nhân đo lòng quân tử đấy thôi, chàng phá án như thần, cho dù là tiêu diệt Kiến Văn xong, hoàng thượng còn phải dựa vào chàng phá những án khác, giữ cho thiên hạ bình an a.”

Dương Thu Trì thở dài đánh sượt: “Chỉ mong là như thế,... nhưng mà, chúng ta dù không có lòng hại người, nhưng phải có tâm phòng bị người. Nàng nhắc nhở rất hay, ta cần phải suy nghĩ kỹ vấn đề này, đừng đến lúc bị giết rồi mà chẳng biết rốt cuộc vì cớ làm sao.” Dừng một chút, hần lại hôn lên môi của Bạch Tổ Mai, nhìn nàng cười: “Ta chết không quan trọng, nhưng mà để đóa hoa mai như ngọc như ngà của ta liên lụy, thì có chết vạn lần cũng không chuộc lại được.”

Bàn tay thon của Bạch Tổ Mai che miệng Dương Thu Trì, nói vội: “Không được nói loạn!” Sau đó niệm phật liên tục: “Bồ tát phù hộ, chuyện xấu không linh!” Sau đó gắt: “Coi chàng nói cái gì kìa!... Chàng mà chết rồi, thiếp... thiếp còn sống được hay sao?”

Dương Thu Trì thấy nàng gấp đến nỗi thanh âm hơi run, liền khẽ đánh vào mặt mình, “Ta nói sai rồi, hai chúng ta ân ái ái ái đến bạc đầu, sao có thể chết thế được.”

Bạch Tổ Mai toàn thân vô lực nằm dựa vào lòng Dương Thu Trì, khẽ nói: “Đúng a, chỉ cần chúng ta có thể ân ái đến bạc đầu, còn có chuyện gì đáng cao vọng nữa.”

Dương Thu Trì khẽ gọi Tổ Mai, hai người đắm đuối nhìn nhau, ôm chầm lại một chỗ.

322. Chương 305: Án Chết Trôi Trên Sông Ba

Tứ Xuyên Ba châu có dòng sông Ba như một dây đai ngọc uốn lượn quanh những dãy núi cao rừng thẳm.

Lão ngư phu Du lão hán ngồi ở đuôi thuyền, nhìn con trai Dư Thiết Trụ đang ở đầu thuyền tung lưới quảng chài. Chài cá vẽ ra một đường vòng hoa vô cùng mỹ lệ, tròn vành vạnh ụp xuống mặt nước xanh, rồi từ từ chìm xuống dưới.

Khí trời rất tốt, trời xanh mây trắng, gió sông vào dịp tháng tám khiến cho người ta cảm thấy mát mẻ thư thích cả người.

Dư Thiết Trụ từ từ thu lưới, đôi mắt tràn đầy hi vọng nhìn chong vào mặt sông. Sóng nước nổi bọt, lưới cá trong tay gã từ từ theo nhịp tay thu kéo dần lên, chậm chậm, và cảm giác càng lúc càng nặng.

Gì vậy cà? Dư Thiết Trụ cảm thấy hơi ngạc nhiên. Gã và cha già đã đánh cá nhiều năm rồi, đối với chuyện trong lưới có cá hay không, cá lớn cá bé thế nào đều có thể cảm nhận được. Hơn nữa, đây chỉ là một con sông nhỏ, không thể nào xuất hiện cá lớn ngay cả gã cũng kéo không nổi. Chẳng lẽ lần quảng chài này của gã đã trúng được một bầy cá lớn?

Gã vui mừng nhìn trũng vào mặt nước, hi vọng sẽ nhìn thấy ngư nhân trắng bạc vẩy vùng trong lưới.

Không có ngư nhân, cũng chẳng có con cá nhép nào.

Nhưng lưới càng lúc càng nặng, Dư lão hán cũng cảm thấy bất ngờ, chui qua khoang thuyền, bước đến đầu thuyền, thấy Dư Thiết Trụ kéo lưới hơi có vẻ cật lực, lão càng kỳ quái hơn. Kinh nghiệm nhiều năm chài lưới đánh cá cho lão biết, đó nhất định không phải là cá, mà là một gốc cây hay gì gì đó, cần phải thật cẩn thận, không khéo sẽ làm rách lưới.

Du lão hán giúp con trai từ từ kéo lưới lên, từng chút từng chút một, vật trong lưới từ từ hiện ra, đó là một vật dài đen nặng trĩu trĩu trong nước, không rõ nó là cái gì.

Dư Thiết Trụ dùng lực kéo hẳn lưới lên, định thần nhìn kỹ, thì ra đó là một người bị bó chặt! Gã tức thời giật nảy mình, đôi mắt nhìn cha, bất giờ mới lấy hết can đảm hất lưới, lật người đó qua, nhìn kỹ lại thì đó là một người đã chết, khắp người phù thũng! Người đó trợn trừng mắt, nhìn thẳng vào gã, khiến Dư Thiết Trụ hoảng sợ kêu lớn lên, quảng lưới, ngồi phệt ra thuyền, suýt chút nữa té nhào xuống sông.

....

Nha môn của Ba châu, trời giữa trưa, ve sầu lớn giọng hét vang trời như ngày mai không còn mạng nữa, thật khiến cho người ta phiền lòng.

Dương Thu Trì đến Ba châu làm tri châu đã gần một tháng rồi. Trước khi đến đây, hắn đã mang theo hai tỷ muội Tống Vân Nhi và Tống Tình, tiểu nha hoàn Hồng Lăng, hai chị em song sinh người Miêu là Sương nhi và Tuyết nhi, cân ban Thường Phúc, sư gia, Lê viên thất tỷ muội, còn bà gác cửa Trương mục cùng cả đám nha hoàn người hầu, dưới sự hộ vệ của Nam Cung Hùng, Hạ Bình và các hộ vệ đã đi đường vòng đến Thành Đô thăm Liễu Nhược Băng!

Dương Thu Trì rất mừng là bản thân có cái nhìn xa, an đồn Liễu Nhược Băng ở Thành Đô, cách Ba Châu không xa mấy, cười ngựa hoặc đi xe chỉ mất ba bốn ngày.

Long sư gia rất biết cách làm việc. Ông ta biết Dương Thu Trì cực kỳ quý yêu Liễu Nhược Băng, nên không tiếc tiền chút nào, và cũng không cần phải tiết kiệm tiền cho Dương Thu Trì, đã mua cho Liễu Nhược Băng một gia sản, tuy không bằng khu hào trạch làm ăn kinh tế phát đạt của Dương Thu Trì, nhưng vẫn được coi là chỗ an cư thanh nhã, khung cảnh xinh đẹp, mang phong vị của viên lâm chốn Giang Nam.

Dương Thu Trì đối với khu nhà vườn to lớn này rất vừa ý, khen ngợi Long sư gia không ngớt. Liễu Nhược Băng cũng rất hài lòng, hắn lại dẫn nàng đi mua mấy tiểu nha hoàn và người hầu ở Thành Đô, an bài đầu đó rồi mới đi.

Thời gian để đi nhậm chức là có hạn chế, không thể chậm trễ quá lâu, hơn nữa Liễu Nhược Băng đã mang thai mấy tháng dễ dàng lộ ra, lại không thể quá nồng nhiệt, hơn nữa Tống Vân Nhi cũng ở đó, mọi hành vi đều cố kỵ, cho nên dưới sự đốc thúc của Kim sư gia cùng mọi người, đặc biệt là Liễu Nhược Băng bức hắn phải đi nhậm chức ngay, nên Dương Thu Trì chỉ còn biết rút lệ mà từ biệt nàng, mang theo đại đội nhân mã trường đồ bạt thiệp đến Ba châu.

Tứ Xuyên Ba châu lúc này có thể coi là vùng núi non hẻo lánh, tuy so với Trấn Viễn châu có tốt hơn, nhưng cũng chẳng được là bao.

Mỗi lần nhớ đến Liễu Nhược Băng, Dương Thu Trì lại viết thư bày tỏ nỗi khổ của sự tương tư. Ở Minh triều dịch trạm tuy rất phát triển, nhưng so với thời hiện đại quả là cách xa một trời một vực.

Trưa hôm đó, tiết trời khá nóng, Dương Thu Trì phe phẩy quạt mo, cùng hai chị em Tống thị và tiểu nha đầu Hồng Lăng ngồi trong phòng khách nói chuyện, chợt nghe trống chầu vang lừng, có người hô vang cáo trạng, hơn nữa tình huống có vẻ khẩn cấp, chẳng lẽ có án mạng hay sao?

Bà gác cửa Trương mục vào báo, nói có một lão hán ra dáng người chài lưới đến đánh trống báo cáo, nói ở Ba hà phát hiện một tử thi, muốn báo lão gia tới khám tra.

Dương Thu Trì lập tức ra lệnh cho bộ khoái của nha môn đến bảo hộ hiện trường trước, còn bản thân thì mặc quan bào, cầm rương pháp y vật chứng mang theo cái đuôi Tống Vân Nhi cùng rời khỏi nội nha, được Nam Cung Hùng và các hộ vệ bảo hộ, cộng thêm Kim sư gia và ngũ tặc của nha môn tháp tùng, ngồi quan kiệu đến cạnh sông của Ba châu hà.

Thi thể đã bị kéo lên bờ, dùng một chiếc chiếu lác che lại.

Dương Thu Trì trước hết hỏi Dư lão hán và Dư Thiết Trụ về những điều đã kinh qua khi phát hiện thi thể, sau đó mang bao tay tiến hành kiểm nghiệm tử thi thật cẩn thận.

Thi thể này là nam, mặc một bộ đồ bằng bố ngắn, nhìn dáng vẻ là một trang trắng hán, ở cổ có cột một dây xích sắt nhỏ, đầu cột vào tảng đá, tảng đá không nặng lắm.

Dương Thu Trì tìm kiếm trong túi của thi thể, phát hiện một chiếc khăn tay, trên đó có thêu một chữ Lý, còn không có vật gì khác nữa.

Khi cởi y phục kiểm nghiệm, hắn phát hiện thi thể đã bắt đầu thối rữa.

Tống Vân Nhi ở bên cạnh quan sát kỹ quá trình kiểm tra thi thể của Dương Thu Trì, đột nhiên ơ lên một tiếng.

Dương Thu Trì hỏi: “Có gì thế?”

“Ca, huynh trước đây đã từng nói, sau khi người ta chết thì huyết dịch sẽ trầm tích đến những vị trí thấp ở dưới cơ thể hình thành thi ban, thi thể này sao lại không có thi ban?” Tống Vân Nhi theo Dương Thu Trì khám tra khá nhiều thi thể, nghe hắn nói nhiều lần, cho nên cũng học được một số từ chuyên dụng.

Dương Thu Trì tán: “Vân nhi thật là thông minh, những lời ta nói trước đây muội đều nhớ hết cả, thật là không đơn giản nghe.”

Tống Vân Nhi đắc ý nghiêng đầu: “Những lời huynh nói muội đều nhớ hết, có điều không có chỗ dùng, nhưng sao thi thể này lại không có thi ban?”

“Thi thể này không phải không có thi ban, mà là màu sắc của thi ban rất nhạt, không dễ phát hiện. Hơn nữa, thi thể trôi ở dưới sông, thi ban thường sẽ không lắng xuống chỗ ở dưới của cơ thể.”

“Vì sao?”

“Nhân vì thi thể này tuy bị cột một tảng đá vào cổ bằng một dây xích sắt, nhưng tảng đá không quá nặng, dây xích sắt lại hơi dài, cho nên không thể giữ cho thi thể một tư thế nhất định, trong khi đó nước sông lưu động, cho nên thi thể trôi lên dạt xuống, không hề cố định, cho nên không hình thành vị trí thấp cố định để có thể tạo thành thi ban.”

Đạo lý này rất đơn giản, chỉ là Tống Vân Nhi nhất thời còn chưa nghĩ đến. Dương Thu Trì vừa khơi gợi, nàng liền minh bạch ngay, gật gù đầu, lại quan sát cẩn thận, rồi vui mừng nói: “Muội phát hiện rồi, là có thi ban, phân bố khắp nơi trên thân thể, nhưng trước đây chúng ta kiểm nghiệm thường thi ban có màu tím đỏ, trong khi thi thể này sao lại có thi ban màu hồng?”

Vấn đề này không dễ giải thích rõ cho Tống Vân Nhi hay, bởi vì người chết ngộp trong nước có nhiệt độ hơi thấp, cho nên sau khi hình thành thi ban, thì hồng cầu mang chất dinh dưỡng trong máu không dễ phân hủy. Hơn nữa dưỡng khí trong nước sau khi tiến nhập vào huyết quản sẽ hình thành máu chứa lượng hồng cầu có nồng độ cao màu đỏ, cho nên thi ban của người chết đuối hay chết ngộp trong nước thường không có màu tím hồng, mà là màu hồng phấn.

Vấn đề này quá hiện đại, Dương Thu Trì chỉ có thể giản đơn giải thích: “Cái này là do nước lạnh tạo thành.”

Tống Vân Nhi không hiểu nước lạnh sao lại có thể khiến thi ban có màu hồng phấn, định hỏi cho rõ ngọn ngành, chợt nhìn chằm chằm vào miệng mũi của thi thể, vui mừng reo lên: “Muội biết rồi, người này là bị độc hại xong rồi mới bị quăng xuống sông!”

Dương Thu Trì lợi dụng điều này giả vờ kinh dị nhìn nàng: “Làm sao muội biết?”

Tống Vân Nhi chỉ vào miệng mũi của tử thi đang từ từ chảy ra một bọt khí màu trắng: “Huynh xem! Nếu không phải là bị độc chết, làm sao miệng mũi lại chảy ra bọt trắng thế này?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Đúng là... miệng mũi có xì bọt, nhưng mà chẳng lẽ vậy là bị độc chết hay sao?”

“Không phải độc chết, chẳng lẽ... chẳng lẽ y cố ý nhả ra bọt à?... Chẳng lẽ y còn sống sao?” Mắt Tống Vân Nhi trợn to lên.

Nghe lời nàng, đầu Dương Thu Trì bắt đầu to ra: “Thi thể này đã phù thũng thối rửa rồi, làm sao mà còn sống được! Hơn nữa vừa rồi muội cũng nhìn rồi, trên người thi thể có thi ban màu hồng phấn, người sống sao lại có thi ban?”

“Vậy, vậy miệng của y lại nhả ra bọt nước!?”

“Đâu có gì mà nhả bọt, cái đó là do nước lạnh rơi vào đường hô hấp, kích thích niêm mạc hô hấp tạo ra một lượng lớn niêm dịch. Người chết sau khi rơi vào nước sẽ hô hấp cấp xúc khiến cho số niêm dịch này bị hít vào trong đường hô hấp, không khí trong phổi quấy trộn thứ này lên, tạo thành những bọt khí. Do nó rất giống thứ bọt nồn mửa ra, cho nên gọi là bọt nước giải.”

Tống Vân Nhi nghe không hiểu cái gì là đường hô hấp, nhưng nàng đã quen với cái kiểu nói chuyện thần thần bí bí của Dương Thu Trì, cho nên không lấy làm lạ nữa. Dương Thu Trì lấy một cái khăn nhệ chùi qua

bọt nhót trên miệng mũi của nạn nhân, nói: “Thứ bọt nhót này cho dù muối có chùi sạch rồi thì nó cũng sẽ xì ra, đặc biệt là khi di động thì thể nó sẽ ra nhiều hơn.”

Quả nhiên, miệng mũi của thi thể lại từ từ ứa ra dịch trắng dạng sùi bọt tiếp.

Dương Thu Trì tiếp tục bổ sung: “Thứ bọt này có thể chỉ ra rằng người chết này khi rơi vào nước thì công năng hô hấp vẫn còn tồn tại. Do đó, chỉ cần phát hiện thi thể chết đuối có xì ra thứ bọt này, về mức độ nào đó có thể chứng minh người đó còn sống trước khi rơi xuống nước, hay nói cách khác, người đó chết là do bị ngộp nước. Dĩ nhiên là không nhất định như vậy, vì uống một số độc dược, hoặc là nổi cơn động kinh mà chết thì cũng có thể sản sinh thứ bọt giải này.”

323. Chương 306: Khuê Tảo

“Vậy người này rốt cuộc là còn sống bị ném vào trong nước bị nghẹt thở chết hay là chết rồi mới bị ném vào trong nước?”

“Sơ bộ phán đoán, người này là còn sống bị ném vào nước ngộp thở chết.” Dương Thu Trì cầm một tay của thi thể lên, ra ý cho Tống Vân Nhi nhìn vào móng tay của người chết này. Tống Vân Nhi nhìn cả buổi mà chẳng thấy gì dị thường, nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nói: “Muội chú ý kẽ ngón tay của y, xem có cái gì?”

Tống Vân Nhi nhìn vào kẽ móng tay, nhíu mày nói: “Ồ...! Người này móng tay dài sao không chịu cắt vậy, huynh xem kia ở chỗ dưới móng có bùn đen...!”

“Muội nhìn kỹ đi, đó không phải là bùn đen.”

“Không phải? Vậy chứ nó là cái gì?”

“Là cát sông, cát ở dưới đáy sông!”

Mắt Tống Vân Nhi sáng lên: “Muội biết rồi, người này nếu như còn sống mà vào trong nước, nếu như bị cột vào đá, sẽ bị kéo đến đáy sông, cát sông chui vào kẽ móng tay mà không chịu rời ra khỏi đó khi bị nước sông cuốn chảy thì nhất định là do trong lúc giây phút, dùng lực quào mạnh cát đáy sông cho nên mới tiến sâu vào trong.”

“Rất tốt!” Dương Thu Trì khen: “Vân nhi đã biết học cách quan sát tử tế. Để phá án cần phải quan sát tử tế, chỉ như vậy mới tìm được dấu vết tội phạm.”

Tống Vân Nhi đắc ý cười, lộ ra hàm răng chính tề. Dương Thu Trì phát hiện, răng của Tống Vân Nhi và đường tỷ Tống Tình của nàng vô cùng đẹp và giống nhau.

Dương Thu Trì tiếp tục nói: “Cần cứ vào bọt nhót trào ra trên miệng mũi người chết và cát sông trong móng tay, sơ bộ phán đoán là còn sống bị tống vào nước, đương nhiên để đưa ra khẳng định, cần phải kiểm tra thêm 1 bước nữa.”

“Kiểm tra thêm một bước nữa?” Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi.

“Cái này.... quá phức tạp rồi, sau này sẽ nói cho muội biết.” Dương Thu Trì lấp liếm, sau đó tiếp tục kiểm tra thi thể.

Không phải hẩn thừa nước đục bỏ cho qua chuyện, mà là hẩn không có cách nào nói cho Tống Vân Nhi biết, nhân vì bước kiểm tra kế tiếp là phải giải phẫu thi thể. Kinh qua giải phẫu, nếu như phát hiện trong đường hô hấp của người chết có dị vật hay cây cỏ dưới nước gì đó, hoặc là trong đường hô hấp xuất hiện hiện tượng ho hen kịch liệt tạo thành sự sưng tấy ở lớp niêm mạc, cộng thêm phế quản bị sưng phù đầu nước, hay là trong dạ dày phát hiện nước sông hoặc thậm chí là cát sông tảo rong gì đó, thì có thể tiến thêm một bước phán đoán người này bị chết ngộp.

Bởi vì chỉ có người sống có hành vi hô hấp mới tạo thành loại kết quả này. Người chết không hô hấp, do đó nước chỉ tiến vào đến khoang mũi khoang họng hay đến phần đầu của đường hô hấp, không thể nào đạt đến phế quản, phổi hay trong bao tử.

Ngoài ra, giải phẫu thi thể còn có một nhiệm vụ trọng yếu khác, đó là kiểm tra xem trong nội thể của người chết có tảo cát hay không. Nếu như trong các khí quan nội tạng của người chết phát hiện nhiều phù du sinh vật dạng tảo cát, thì cơ bản có thể khẳng định đó là chết do ngộ độc nước.

Đương nhiên, ở thời cổ đại không thể tiến hành giải phẫu. Dương Thu Trì không chuẩn bị mạo hiểm, do đó không thể nói cho Tống Văn Nhi biết.

Tuy không thể giải phẫu thi thể, vẫn cần phải tiến hành những biện pháp hóa nghiệm tất yếu. Bước kiểm tra quan trọng nhất trong việc khám nghiệm tử thi bị chết ngộ độc là phải kiểm tra tảo cát (diatom, thực vật đơn bào, là một dạng phù du sinh vật sống trôi nổi ở sông hồ hay ở biển). Và đây là cứ liệu y khoa tham khảo trọng yếu để truy tìm địa điểm rơi vào trong nước.

Tảo cát là thứ phù du sinh vật mắt người không nhìn thấy được ở trong thủy vực, đa số là thực vật đơn bào, có thể theo nước bị người chết đuối hít vào khí quản và phổi, rồi thông qua sự tuần hoàn trong nội tạng mà phân bố ra toàn thân. Nếu như người chết rồi mới bị quăng vào trong nước, do người chết không hô hấp, do đó tảo cát trong nước sẽ không tiến nhập được vào cơ thể người. Từ đó, có thể từ việc phát hiện có tảo cát trong nội tạng của con người để chứng minh người này còn sống rồi bị chìm xuống nước chết.

Đương nhiên, đây không phải là tuyệt đối, cũng có tình huống không bị chết đuối mà vẫn kiểm tra được tảo cát trong nội thể, nhân vì tảo cát không những tồn tại ở trong nước, mà còn ở những chỗ đất ẩm ướt, hay không khí ẩm thấp và trong thực vật.

Tiến hành kiểm nghiệm tảo cát còn có một tác dụng trọng yếu khác, là mượn việc này để tìm kiếm địa điểm người chết rơi vào nước.

Tảo cát đại khái có khoảng hơn một vạn năm nghìn loại. Trong một dòng sông, ở những thủy vực khác nhau sẽ có chủng loại tảo cát và số lượng hoàn toàn không tương đồng. Cái mà Dương Thu Trì định làm là nếu tìm được tảo cát trong nội thể của người chết, sẽ tiến hành xác định chủng loại, số lượng đơn vị, sau đó thu mẫu nước ở các vùng khác nhau ở dòng sông này tiến hành kiểm tra, nhằm tìm điểm tương đồng giữa hai bên để xác định địa điểm rơi vào nước.

Hàm lượng tảo cát trong các cơ quan nội tạng của cơ thể con người sẽ khác biệt nhau, chủ yếu tập trung ở phổi, gan, tim và mạch máu, thận, ruột đều có. Nhưng mà, nội tạng khác nhau sẽ có hàm lượng khác nhau, do đó kết quả kiểm tra ra sẽ rất khác biệt. Nếu như ở trong phổi có thể kiểm được 100%, thì ở ruột chỉ có 14% khả năng kiểm tra ra.

Vì thế, lý tưởng nhất là giải phẫu lấy phổi và gan tiến hành kiểm nghiệm. Tuy ở thời cổ đại không thể làm chuyện mổ xác lấy mẫu này, nhưng nó không làm khó được Dương Thu Trì, vì trong răng của người chết đuối vẫn có thể tìm được tảo cát.

Do đó, Dương Thu Trì lấy một cái răng của người chết để tiến hành kiểm nghiệm sau.

Tống Văn Nhi thấy Dương Thu Trì không chịu nói, chèn ép miệng tiếp tục xem Dương Thu Trì kiểm tra thi thể.

Hắn kiểm tra mô mắt của người chết, phát hiện đã vẫn đục trầm trọng, da tay da chân đã trợt ra. Kết hợp với tình huống thi ban và sự hủ bại với thân thể mà phán đoán, thời gian tử vong đại khái cách khoảng hai ngày.

Khi kiểm tra thi cương, phát hiện hiện tượng cương cứng của cơ thể đã bắt đầu suy giảm. Vừa rồi phán đoán thời gian tử vong của người chết đại khái khoảng hai ngày, trong khi đó ở mặt đất, hiện tượng thi cương phải đợi đến ba ngày mới hoãn giải. Điều này là do sự khác biệt ở người bị chết đuối: do họ giãy giụa kịch liệt, co giật, các cơ vận động cực độ trong lúc giãy chết, cho nên hiện tượng thi cương sẽ phát sinh sớm hơn, và tương ứng với nó là hiện tượng hoãn giải sẽ xuất hiện sớm hơn.

Kiểm tra vẻ ngoài của thi thể, phát hiện có một dấu vết xây xước rất nhẹ, không đủ dẫn đến sự tử vong của con người, xem ra là trong lúc thi thể trôi trong nước đã va chạm với nham thạch tạo thành. Ngoài ra, trên thi thể còn có một số vết thương nhỏ nhợt nhạt, giống như bị cá nhỏ hay gù đó cắn.

Cổ của người chết có một sợi xích sắt nhỏ, đầu sợi xích này nối vào một khối đá. Dương Thu Trì cẩn thận kiểm tra cổ của người chết.

Tống Vân Nhi chồm tới nhìn, hỏi: “Ca, phát hiện được gì không?”

Dương Thu Trì sờ cảm ngẫm nghĩ, nói: “Cổ người chết tuy có sợi xích sắt ma sát để lại dấu vết xuất huyết dưới da, nhưng không có dấu bóp cổ. Hơn nữa do xích sắt chỉ trùng cổ mà không xiết chặt, nên những vết thương do ma sát này có thể là do lúc người chết giãy giụa cọ vào gậy ra, không là nguyên nhân gây tử vong.”

“Về biểu hiện, không có dấu vết ngoại thương rõ ràng, chẳng lẽ người này bị người ta cột vào đá chìm xuống nước chết tươi? Hay là y tự sát?” Tống Vân Nhi cũng học theo mô dạng của Dương Thu Trì, sờ cảm trầm ngâm, ra vẻ rất lão luyện.

“Vẫn chưa thể kết luận về khả năng này, nhân vì chỉ ít bề mặt của thi thể còn có một chỗ nữa chưa kiểm tra, cần phải tiến hành trước rồi nói sau.” Dương Thu Trì cẩn thận vạch tóc nạn nhân, đột nhiên dừng phắt lại: “Trên đầu của người chết có vết nứt da!”

“Để muội xem!” Tống Vân Nhi chồm tới nhìn, quả nhiên hậu não của người chết có một vết nứt dài khoảng một lòng tay, mở hoác miệng, có thể nhìn thấy xương sọ trắng hếu.

Dương Thu Trì trước hết ước lượng kích thước của vết thương, sau đó cẩn thận xác định cách tạo thành vết thương, rồi ồ lên một tiếng.

“Sao sao?” Tống Vân Nhi nhìn chằm chằm vào vết thương, nhìn tả nhìn hữu mà không hiểu đó có gì lạ.

Dương Thu Trì nhìn Tống Vân Nhi, bảo: “Vân nhi, muội theo ta lâu như vậy, ta cũng đã dạy qua muội cách xác định vết thương. Muội xem xem, vết thương của người chết này bị cái gì gây ra vậy?”

Tống Vân Nhi đưa đầu lại gần hơn, quan sát một lúc lâu, đáp: “Không giống như bị đao chém.”

Dương Thu Trì gật đầu tán thưởng: “Vì sao?”

“Huynh trước đây đã có nói qua, duệ khí thương (vết thương do vật bén tạo ra) thường láng ngọt, bên trong vết thương không bầy nhầy, trong khi vết thương này đầu có trơn tru gì mấy đâu.” Trí nhớ của Tống Vân Nhi rất tốt, những từ ngữ chuyên môn của pháp y trước đây Dương Thu Trì nói qua nàng đều nhớ hết, thậm chí biết ứng dụng vào thực tế nữa.

“Không tệ!” Dương Thu Trì khen: “Vết thương này đích xác không phải là do vật bén gây ra.”

“Vậy thì nó được tạo ra từ cái gì?”

Dương Thu Trì dùng dao giải phẫu cắt da đầu ở hai bên vết thương, lộ ra miệng vết thương, dùng khăn lau lau qua xương sọ, nói: “Chú ý này, ở đây có một vết rạn xương sọ nhỏ, vết rạn này không có dấu trầy hai bên. Do xương đầu người có độ cứng tương đương với đồng, hung khí này lại không lưu lại dấu vết gì trên xương sọ, chứng minh độ cứng của nó sẽ phải kém hơn đồng, có khả năng là do gậy gỗ hay gì gì đó tương tự tạo ra.”

“Gậy gỗ? Gậy gỗ làm sao chém ra vết thương được?”

“Gậy thường thường tròn, rất khó tạo thành vết thương thế này. Có thể là gậy gỗ này có hình lăng, có góc có cạnh.”

“A!” Bấy giờ thì Tống Vân Nhi đã lý giải, nhưng lại hỏi tiếp: “Vậy người này có phải là bị gậy gỗ hình lăng đánh chết không?” Nhưng nàng lại nghĩ ngay đến lời Dương Thu Trì vừa nói, người này là còn sống bị rơi vào nước chết ngộp, sao lại có thể bị gậy gỗ đánh chết được? Cho nên nàng vội cải chính: “Không, xem ra là y bị gậy gỗ đánh hôn mê xong rồi bị cột vào đá để chìm xuống sông ngộp chết, đúng không?”

“Ừ, một cú đánh bằng gậy của hung thủ này đủ tạo ra vết rạn xương sọ cho nạn nhân, có thể dẫn đến chấn động não hoặc xuất huyết trong não, nhưng từ tình huống đá kích này mà xét, thì không có khả năng dẫn đến sự tử vong tức khắc cho người chết. Căn cứ vào kiểm nghiệm thi thể vừa rồi mà xét, thì nạn nhân bị ngộp chết, cho thấy sau khi người bị hại bị trúng một gậy, rồi trước khi bị quăng vào nước vẫn còn sống.”

“Huynh tìm được manh mối của hung thủ chưa?”

Dương Thu Trì cười khỏ: “Muội sao mà gấp thế, ta đâu có phải là thần tiên, làm gì loáng cái mà biết được hung thủ là ai a? Nhưng mà, ta đã có được phương hướng phá án rồi.”

“Thật không? Phương hướng gì?” Tống Vân Nhi hỏi gấp.

Dương Thu Trì bước đến cạnh bờ sông, quan sát tốc độ nước chảy, nói: “Tuy cổ người chết có cột xích sắt nối với tảng đá, nhưng tảng đá này không quá nặng, hơn nữa nước của sông Ba này hơi xiết, xem ra thì thể đã trôi xuôi dòng. Hay nói cách khác, địa điểm rơi xuống nước nhất định là chỗ nào đó ở thượng du, nhưng không xa mấy.”

Tiếp theo đó, hắn ra lệnh cho bộ khoái men ngược theo bờ sông cẩn thận tìm kiếm coi có huyết tích hay có dấu vết đánh dấu gì đó hay không. Ngoài ra, lại cho người dùng bình lấy nước ở chỗ này cùng nước ở từng đoạn cự li theo đó, và phải ghi chú rõ ràng là lấy được ở chỗ nào.

Bọn bộ khoái lĩnh mệnh mà đi.

324. Chương 307: Bùn Nhét Móng Tay

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Huynh bảo họ lấy nước sông về làm cái gì?”

“Vừa rồi ta chẳng phải nói rồi sao, là kiểm nghiệm thêm một bước nữa a.”

“Hả? Kiểm nghiệm thế nào, muội xem được không?”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu: “Không được.” Lòng nghĩ, đừng nói gì để nàng nhìn thấy mấy cái cốc bê-se (cốc chịu nóng, dùng trong phòng thí nghiệm), ống nghiệm, máy li tâm, các loại thuốc thử, chỉ cần để nàng nhìn thấy kính hiển vi và thế giới thông qua kính hiển vi này, nói không chừng sẽ khiến nàng ta sợ chết, và nói không chừng sẽ khiến thiên hạ đại loạn chứ không chơi.

“Hừ! Muội ứ thêm xem!” Tống Vân Nhi nghênh mặt dẫu môi.

Dương Thu Trì cười cười, trở lại cạnh thi thể, cúi người xuống quan sát sợi xích sắt mỏng ở cổ người chết, ra chiều suy nghĩ, sau đó tháo gỡ nó cất đi.

Sau khi khám tra xong, Dương Thu Trì cho Kim sư gia giám đốc ngũ tác điền tả thi cách, rồi cho ngũ tác vận chuyển thi thể về liệm phòng của nha môn, còn bản thân thì dẫn theo Tống Vân Nhi khởi kiện về trước.

Trở về nha môn xong, Dương Thu Trì giam mình trong thư phòng. Giống như ở Thanh Khê huyện, ở nha môn của Ba châu tri châu này, Dương Thu Trì cũng sắp xếp thư phòng thành một phòng công tác pháp y cho mình, ngày thường khóa cửa lại, không cho bất kỳ ai vào.

Tuy hắn đã xuyên việt đến Minh triều gần một năm rồi, nhưng những thuốc thử pháp y không bị tiêu hao bao nhiêu. Và ngoại trừ mấy kiểm nghiệm DNA và các thiết bị phân tích độc chất bị cự thạch đè bẹp dí dưới xe ra, những thiết bị khác vẫn còn bảo tồn nguyên vẹn trong tủ hợp kim to tướng của hắn.

Trước khi Dương Thu Trì xuyên việt đến Minh triều, hắn được cử đi phụ trách kiến lập một trung tâm kiểm nghiệm pháp y vật chứng chính quy cho công an địa khu A Lý ở Tây Tạng. Do đó, chiếc xe tải hắn ngồi mang theo một lượng lớn những dụng phẩm khám nghiệm pháp y dễ tiêu hao. Nó đi cùng với hắn đến Minh triều, nếu chỉ đơn thuần dùng cho một người để phá án, thì sử dụng mấy chục năm cũng không hết, hơn nữa do được bao bọc cẩn thận, nên về lý luận thì sẽ không bị hư, chỉ cần hắn dùng theo kiểu cuốn chiếu, tiết kiệm và cẩn thận thể thôi.

Ngoài ra, cùng xuyên việt đến đây còn có mấy tính xách tay, trên đó ngoài trừ có nhiều hình ảnh và phim người lớn, thì còn có mấy phần mềm pháp y thường dùng. Hắn còn có một bộ pin tích điện mặt trời công suất lớn vốn được trang bị khi suy xét đến khả năng cung ứng điện không tốt của địa khu A Lý Tây Tạng. Hiện giờ nếu dùng nó để cung cấp điện cho máy tính và sạc pin máy chụp kỹ thuật số thì rõ ràng đủ dư. Còn về vấn đề hư hao, thì dĩ nhiên cẩn thận, sử dụng đúng cách, và cầu cho chất lượng của số máy móc này đúng như lời hứa của các nhà bảo!

Dương Thu Trì kiểm tra răng của người chết, và may mắn phi thường khi hắn tìm được tảo cát trong răng, xác định được chủng loại và số lượng đơn vị.

Bộ khoái trở về, báo cáo là không phát hiện được dấu vết có giá trị gì, chỉ mang về một số bình nước sông. Kinh qua kiểm tra, Dương Thu Trì thật thất vọng, vì không có chỗ nào có tảo cát tương đồng với thứ tìm được trong răng.

Quái lạ! Chẳng lẽ người chết trôi từ mười dặm xuống đến đó? Không đúng, Dương Thu Trì quan sát thủy lưu của con sông Ba này rồi, cổ của người chết lại có cột đá, trong thời gian hai ngày không thể nào trôi quá mười dặm. Như vậy vì sao kiểm tra phù du sinh vật trong nước vùng này lại không tìm được chỗ tương đồng nào?

Dương Thu Trì hơi trầm ngâm, lập tức biết nguyên nhân, không khỏi bật cười: Con sông Ba này chảy xiết do đó tảo cát ở thủy vực này không ngừng biến hóa, còn hắn thì đi lấy nước của hôm nay mà đi phân tích tình hình tảo cát của hai ngày trước, chẳng phải là mò trăng đáy nước hay sao?

Thứ so sánh tay này thường chỉ dùng cho những vùng nước tương đối tĩnh, ví dụ như hồ hay ao, từ đó mới xác định được địa điểm rơi xuống nước. Sử dụng ở những dòng nước lưu chuyển thì chẳng có ích gì, hắn không ngờ trong lúc vội vã lại quên một điều rất cơ bản này!

Nghĩ thông đạo lý trên, Dương Thu Trì không vui chút nào. Nếu như không thể tiến hành kiểm tra tảo cát để xác định địa điểm rơi xuống nước, thì làm cách nào tìm được địa điểm đó bây giờ?

Bùn đáy sông! Đầu óc Dương Thu Trì lại chuyển, nghĩ ra biện pháp giải quyết khác. Dùng bùn đáy sông trong móng tay của người chết tiến hành kiểm tra, sau đó lấy mẫu bùn đáy sông trong phạm vi mười dặm tiến hành kiểm tra so sánh, cũng có thể tìm được đại khái địa điểm rơi xuống nước.

Biện pháp đã nghĩ ra, nhưng vấn đề khác lại xuất hiện. Đó là trong tay hắn không có thiết bị kiểm tra bùn đất, thì làm sao mà kiểm tra?

Dương Thu Trì nhíu mày, ngẫm nghĩ một hồi, quyết định trước hết tiến hành quan sát bùn đáy sông một chút thông qua kính hiển vi, để xem coi có phát hiện được gì hay không.

Hắn đến liệm phòng, lấy vật còn dính trong kẽ móng tay của người chết, mang trở về tiến hành quan sát dưới kính hiển vi.

Kinh qua quan sát, Dương Thu Trì phát hiện một điểm trắng trắng nhờ, quan sát kỹ hơn, dường như nó không phải là một vụn đá trắng.

Là cái gì nhỉ? Màu trắng khiến Dương Thu Trì nhớ tới một câu cổ thi trứ danh: “Phấn thân toái cốt hồn bất phạ, yếu lưu thanh bạch tại nhân gian” (Thịt nát xương tan lòng chẳng sợ, chỉ lưu trong sạch lại nhân gian). Chẳng lẽ đây là vôi? Dương Thu Trì vội vã lệnh cho bộ khoái đi lấy chút vôi ngâm vào trong nước một đoạn thời gian, rồi lấy một chút để dưới kính hiển vi quan sát, quả nhiên tương tự với điểm trắng trắng nhờ trong kẽ tay của người chết!

Chính là vôi!

Vôi? Chẳng lẽ trên thượng du của dòng sông Ba này có lò nung vôi? Người chết xuống nước ở vùng gần lò nung vôi này?

Dương Thu Trì nhanh chóng gọi các quan phó lên hỏi, quả nhiên biết ở một chỗ không xa có thôn tên là Lục Lý có một lò vôi.

Dương Thu Trì lập tức ra lệnh xuất phát đến lò vôi đó. Tổng Vân Nhi kinh ngạc vô cùng, hỏi: “Huynh mới đó mà đã phát hiện ra tung tích tội phạm rồi sao?”

“Không hề phát hiện tung tích tội phạm, chỉ tìm được chỗ mà người chết có khả năng rơi xuống nước. Chúng ta hiện giờ đi tra xét một chút coi có phát hiện được gì hay không.”

Dương Thu Trì phân công ngũ tác mang y phục và chiếc khăn trong túi của người chết theo, rồi mang theo thiếp thân tiểu nha hoàn Sương nhi và Tuyết nhi, Tổng Vân Nhi cùng các hộ vệ, bộ khoái dọc theo sông Ba ngược dòng mà tiến.

Đi được năm sáu dặm, quả nhiên nhìn thấy một lò vôi ở cạnh sông. Dương Thu Trì cẩn thận quan sát xung quanh, không hề phát hiện được điều gì dị thường.

Hắn ngược mắt nhìn về thượng du, thấy cách đó không xa có một thôn trang, nhà xây thành quần, trên thôn còn có một rừng trúc xanh rì trải khắp triền núi, thành một biển trúc xanh ngắt hấp dẫn phi thường.

Dương Thu Trì cùng mọi người đi thẳng đến thôn đó, tiến vào cửa thôn đã nghe tiếng nữ nhân khóc lóc thảm thiết liên lện cho bộ khoái đi gọi lý chánh của thôn ra.

Lý chánh của thôn này tên gọi là Tô Nhân Phúc, biết là có tri châu đại nhân đến liền vô cùng hoảng sợ, vội vã chạy đến cung thân thi lễ.

Dương Thu Trì hỏi: “Tiếng phụ nữ trong thôn khóc đó là vì cái gì?”

Tô lý chánh thưa: “Nam nhân của ả mấy ngày trước vào thành bán trâu mãi không thấy về, ả mang con vào thành tìm nhưng cũng không tìm được.”

Dương Thu Trì bảo Tô lý chánh: “Người đi gọi phụ nhân đó đến đây.”

“Dạ!” Tô lý chánh đáp ứng, chuyển thân chạy lúp xúp vào thôn. Chẳng mấy chốc sau, một nông phụ u sầu bi thảm theo Tô lý chánh nhanh chân đi đến, theo sau còn có rất nhiều thôn dân đi xem náo nhiệt.

Phụ nhân đó đến trước mặt Dương Thu Trì quỳ xuống.

“Người tên là gì?” Dương Thu Trì hỏi.

“Dân phụ Ngô thị?” Nông phụ nghẹn ngào thưa.

“Phu quân của người ra ngoài hai ngày chưa về, đúng không?”

“Dạ, dân phụ hỏi chỗ chợ trâu ngựa trong thành, đều nói là có thấy tối hôm kia chàng ấy bán xong trâu rồi, cầm một bao tiền ăn cơm uống rượu xong rồi đi. Nhưng mà cho đến tận bây giờ vẫn chưa về, chỉ sợ... chỉ sợ... hu hu hu.”

Dương Thu Trì lấy khăn tay từ chỗ gối gác gờ ra cho Ngô thị xem: “Người xem xem có nhận ra cái khăn này không?”

Ngô thị ngẩng đầu, nhìn vào cái khăn trong tay Dương Thu Trì, đột nhiên run bắn toàn thân, bước tới cẩn thận tiếp lấy khăn, lật qua lật lại, cuối cùng nhìn vào chữ Lý nho nhỏ ở góc, run giọng nói: “Là... là của phu quân tôi... Đây là cái khăn do dân phụ thuê cho chàng ấy. Đại lão gia, phu quân của tôi... chàng ấy có phải là có chuyện rồi không?”

Dương Thu Trì quay lại ra dấu cho gối gác, bảo gối gác mang y phục của người chết giao cho Ngô thị. Sau khi Ngô thị xem xong, càng kinh hãi hơn: “Là y phục của phu quân tôi, chàng... chàng ấy rốt cuộc bị sao rồi?”

Dương Thu Trì thở dài, hẩn sợ nhất là đem tin buồn báo cho người thân của nạn nhân, hẩn sợ thấy ánh mắt tuyệt vọng của họ.

Kim sư gia đáp thay Dương Thu Trì: “Phu quân của người đã bị chết đuối rồi, thi thể hiện giờ đang được lưu giữ trong liệm phong của nha môn, chờ một lát đại lão gia hỏi đầu đuôi mọi chuyện xong, người hãy cùng chúng ta đến nhận.”

Ngô thị sững cả người, hoảng loạn lắc lư, hai mắt tròn tròn, mềm nhũn ngã vật xuống đất ngất đi.

Tổng Vân Nhi vội bước đến nơi lỏng áo quần của nàng ta, rồi bấm huyệt nhân trung một hồi Ngô thị mới mơ màng tỉnh lại, nằm phục dưới đất khóc ròng.

Đến lúc này, từ trong đám người xem náo nhiệt chợt chạy ra hai tiểu hài, cất tiếng gọi mẹ rồi cũng phục xuống đất ôm chầm lấy Ngô thị.

Tô lý chánh đã gọi dân tráng trong thôn khiêng ra một ghế thái sư, đặt ở dưới một cây quế lớn ngay cửa thôn, rồi bày ra một bàn trà, khúm núm mời Dương Thu Trì đến ngồi hỏi án.

Mặt trời chói chang trên đỉnh đầu, hai nha đầu Sương nhi và Tuyết nhi đứng sau lưng Dương Thu Trì không ngừng quạt lấy quạt để. Từ khi dự buổi sơn ca ở Miêu trại, Dương Thu Trì mỗi khi ra ngoài đều rất thích mang hai chị em song sinh này theo, lần này đương nhiên không ngoại lệ.

Hắn hiềm quạt của hai chị em còn chưa đủ mát, tự cầm lấy quạt giấy phất lia lia, nhưng vẫn bị cái oi bức làm cho túa mồ hôi đầm dề. Hiện giờ nghe Tô lý chánh mời thế, hắn nhìn về phía cây Quế, cao hứng gạt gạt đầu, ra hiệu cho Tống Vân Nhi rồi đi tới ghế thái sư dưới đó ngồi xuống.

Bóng cây quế này quả thật là mát mẻ, Sương nhi và Tuyết nhi thở phào, gạt mồ hôi trên trán, rồi nhẹ quạt tiếp cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thấy Sương nhi vì nắng nóng mà hai má đỏ bừng, mồ hôi không ngừng ứa ra ướt đầm đìa cả trán, liền quay quạt phe phẩy quạt cho cô bé. Sương nhi được thế càng đỏ mặt hơn, hổ tương nhìn Tuyết nhi, mỉm cười thưa: “Lão gia, ngài đừng có làm như vậy, bọn tiểu nha đầu chúng em không đảm đương nổi đâu.”

Dương Thu Trì định nói mấy câu, chợt thấy Tống Vân Nhi đỡ vị nông phụ đang khóc ròng kia bước đến, liền nghiêm mặt lại chuyển thân ra ý bảo Tô lý chánh mang một cái ghế cho nông phụ ngồi.

325. Chương 308: Thu Hạp Phạm Vi

Sau khi nông phụ ngồi xuống, Dương Thu Trì nhìn về phía các thôn dân đang vây quần xem náo nhiệt, ra lệnh cho người đuổi họ đi, không cho ở bên hóng chuyện.

Khám tra hiện trường, kiểm nghiệm thi thể, và phỏng vấn điều tra đều rất kỹ. Chuyện có người không phận sự hay không liên quan nghe lén, bởi vì những người này nghe rồi sau đó vô tình hoặc cố ý để lộ tin tức không phải là chuyện hiếm trong tư pháp.

Ở xã hội hiện đại, Dương Thu Trì vừa tốt nghiệp đại học tham gia vào lực lượng cảnh sát đã gặp phải chuyện này: một hung phạm giết chết một tài xế taxi, sau đó phải phí rất nhiều công sức mới bắt được hung phạm. Và sau khi thẩm tấn mới biết rằng, lúc khám tra pháp y ở hiện trường, tên hung thủ này chính là kẻ lén vào trong đám đông quanh đó xem họ khám nghiệm. Lời các nhân viên điều tra bàn bạc về án cũng bị hắn nghe lén được, do đó đã tránh được rất nhiều lần điều tra bài trừ. Từ đó trở đi, Dương Thu Trì đặc biệt chú ý công tác bảo mật trong giai đoạn điều tra phá án.

Chờ những thôn dân kia đi xong, Dương Thu Trì nhìn về phía Ngô thị đang khóc rưng rức, bảo: “Người khoan khóc đã, bổn quan có điều muốn hỏi người.”

Tô lý chánh kia vội vã nhỏ nhẹ khuyên nhủ, bấy giờ Ngô thị mới nhẫn nhịn lại một chút.

Dương Thu Trì hỏi: “Phu quân của người tên gọi là gì?”

“Lý Thế Ngân.”

“Lúc còn sống y có kết với cừu nhân nào không?”

Nói đến phu quân, Ngô thị lại dâng lên nỗi đau buồn, nhịn không được lại òa lên khóc, lắc đầu nói: “Phu quân của tôi... hiền lành thật thà như nông dân vậy, hu hu... sao lại... lại kết thù với người ta chứ... Người ta đánh ông ấy mắng ông ấy, ông ấy đều... cười hì hì, không thêm giận nữa mà, hu hu hu...”

Dương Thu Trì kiên nhẫn chờ thị khóc một lúc, từ từ kiềm chế được tiếng nức nở, mới tiếp tục hỏi: “Vậy người thử nghĩ lại coi có người nào nói là muốn đánh phu quân người không, hoặc là nói sẽ để cho phu quân người biết mặt hay những uy hiếp tương tự ấy?”

Ngô thị sụt sùi lắc đầu: “Trước giờ chưa hề..., từ ngày tôi gả cho ông ấy đến giờ, không bao giờ thấy ông ấy... tranh cãi cùng người khác.”

Dương Thu Trì quay sang hỏi Tô lý chánh ở bên cạnh: “Có phải như vậy không?”

Tô lý chánh khom người thưa: “Đúng vậy, Lý hàm bao là một người rất thật thà tốt bụng.”

“Lý hàm bao?” Dương Thu Trì hơi lẩy làm kỳ hỏi.

“Chính là phu quân Lý Thế Ngân của Ngô thị, người rất hiền hậu thật thà, lại có điểm hơi ngu ngu khờ khờ, cho nên mọi người mới gọi hắn là Hàm Bao (bị thệt cái bọc đồ ngu xi).”

Như vậy xem ra cái chết của Lý hàm bao này cơ bản có thể bài trừ giết do có thù. Vậy chẳng lẽ tình sát? Dương Thu Trì cúi đầu cẩn thận đánh giá Ngô thị, thấy thị khoảng ba chục tuổi, tay chân thô kệch, tuy ngũ quan đoan chính, nhưng do nhiều năm làm ruộng cực khổ, trên mặt đã hiện đầy nét phong trần. Nữ tử trong bộ dạng như vậy, cơ hội hồng hạnh xuất tường có vẻ như rất thấp.

Vậy chẳng lẽ Lý hàm bao lên vùng trộm bên ngoài? Không có lý, tên Lý Hàm bao này nếu như đã ngờ ngờ nghêc nghêc, thì muốn dựa vào vẻ ngoài để dụ dỗ con gái nhà người ta chỉ sợ không đủ khả năng. Dùng tiền ư? Cũng không giống lắm, nhìn Ngô thị mặc bộ đồ vải thô và chằng vá chịt thế này thì biết gia cảnh nhà họ không khá lắm, làm gì có tiền nuôi phòng nhì bên ngoài?

Nếu như không phải cừu sát và tình sát, thì khả năng lớn nhất là vì tiền hại mạng rồi. Lý hàm bao đi bán trâu, nhất định là trên người có tiền! Dương Thu Trì hỏi: “Các người bán trâu làm cái gì? Cày cấy chẳng phải là cần trâu hay sao? Bán trâu rồi lấy cái gì để cày?”

“Con trâu đó già rồi, cày không nhanh không nổi nữa. Tôi thương lượng với phu quân, muốn bán con trâu này đi, cộng thêm chút tiền chúng tôi để dành mua một con mới. Do đó, phu quân của tôi mới đuổi trâu vào châu thành bán, không ngờ... hu hu hu.” nhớ đến phu quân, Ngô thị lại òa lên khóc.

“Con trâu già đó có thể bán được bao nhiêu tiền?”

“Tôi không biết nữa.” Ngô thị vừa khóc vừa trả lời.

Dương Thu Trì quay sang Tô lý chánh. Tô lý chánh ngẫm nghĩ một chút rồi nói: “Theo tôi, con trâu già đó của họ bán giỏi lắm chỉ được ba ngàn đồng tiền.”

“Ba lượng bạc trắng à, như vậy cũng không ít.” Dương Thu Trì gật gật đầu, ba ngàn đồng tiền tương đương ba ngàn nhân dân tệ ở thời hiện đại. Số tiền này nói nhiều không nhiều, nói ít cũng không ít.

Vì ba ngàn nhân dân tệ mà giết người, khả năng là hoàn toàn có. Đừng nói gì ba ngàn, tên giết tài xế ta xi năm xưa chỉ vì ba trăm nhân dân tệ mà thôi. Đối với hung phạm coi sinh mệnh con người như cỏ rác, đặc biệt là những tên được đưa trên mạng, thì nó chẳng là gì so với đồng tiền mà chúng cần.

Người chết trước đó đã bán trâu lấy tiền, nhưng lúc kiểm thấy thì ngoại trừ cái khăn này, không phát hiện được trên người y có đồng tiền nào, thậm chí không phát hiện túi tiền. Tiền bán trâu không cánh mà bay, như vậy có thể nói khả năng giết người cướp tiền là rất lớn.

Vì tiền mà giết người, có thể là ai chứ? Từ Ba châu thành đến thôn này đường có khoảng sáu dặm, bọn họ đi đến đây thấy trên đường rất vắng vẻ, muốn giết người thì hầu như chỗ nào cũng có thể ra tay được.

Nhưng mà, dọc đường Dương Thu Trì quan sát rất kỹ, nhưng không phát hiện gì dị thường. Trong khi đó, từ Ba châu thành đến đây, dọc đường không có thôn xóm nào, đây chính là thôn trại gần thành nhất về hướng này. Như vậy có thể nói, nếu không phải là bọn thổ phỉ gây án, thì ngoại trừ người lái trâu ở chợ trâu dê trong Ba châu thành biết họ Lý bán trâu có tiền, những người dân trong làng này xem ra là những người bị hiềm nghi lớn nhất.

Làm sao mới có thể tìm được nghi phạm đây? Dấu vết ở đâu? Dương Thu Trì sàu khổ nghĩ suy, đầu của người chết bị một gậy gỗ hình lăng đánh trúng tạo ra chấn thương, vậy nên dựa vào hình dáng cây gậy này mà tra? Nhưng mà thứ gậy này quá phổ thông, nhà ai cũng có thể có cả, manh mối quá lỏng lẻo, cần phải tìm cái thích hợp hơn.

Muốn điều tra phá án đương nhiên phải từ phạm vi nhỏ hẹp nhất và có khả năng phát hiện tội phạm nhất mà lần. Cần phải suy nghĩ thử coi trên thân người chết còn có dấu vết gì có thể dùng làm xuất phát điểm để truy tìm hung thủ.

Nghĩ đến đây, đầu óc Dương Thu Trì chợt sáng lên - hình ảnh sợi xích sắt hiện rõ trong đầu hần!

Lúc kiểm tra thi thể ở ven sông, Dương Thu Trì đã từng quan sát cẩn thận cổ của người chết và sợi xích sắt quấn trên cổ đó. Thứ xích sắt ấy là loại không thường thấy. Hung thủ dùng gậy hình lăng đánh vào hậu não của nạn nhân gây hôn mê, sau đó dùng xích sắt cột vào đá tảng người bị hại xuống sông. Nếu như đã chuẩn bị xích sắt, như vậy có khả năng đây là một vụ phạm tội có dự mưu.

Nếu như người ở chợ trâu dê trong thành thấy nạn nhân bán trâu có tiền, ngằm bám theo sau cướp tiền, thường sẽ không chuyên môn mang theo dây xích rồi mang theo gậy gỗ bám theo sau, bởi vì như vậy không cần thiết, hơn nữa hung khí quá lớn, dễ dàng bị người ta chú ý. Trong trường hợp như thế, chỉ cần mang theo con dao là được. Do đó, từ Ba châu thành mang theo xích sắt, rồi mang theo cả mộc côn bám theo gần đến lò vôi cách đó sáu dặm để giết người có vẻ không hợp lý lắm.

Do đó có thể thấy, hung thủ có khả năng là người trong thôn này, biết người chết bán trâu trở về có tiền, lâm thời nổi lên ý nghĩ lén giết người cướp của, có thể là tình cờ, có thể là dự mưu chờ trước ở vùng lộ gần lò vôi để ra tay.

Vì thế, Dương Thu Trì quyết định tập trung trọng điểm phá án ở trong Lục lý thôn này.

Hung thủ chuẩn bị xích sắt để làm chìm thuyền, như vậy cần phải biết sợi xích này trước đó được dùng vào việc gì và xuất phát từ đâu. Dương Thu Trì nhíu mày, lẩm bẩm nói: “Xích sắt... xích sắt dùng làm cái gì cà?”

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì ngồi ở đó phe phẩy quạt trầm tư, biết là hắn đang căng óc suy nghĩ, nên không dám làm phiền. Hiện giờ nghe hắn xuất thần nhập hóa hỏi một câu ngớ ngẩn như vậy liền buột miệng đáp: “Xích sắt? Xích sắt đương nhiên là dùng để trói người!”

Dương Thu Trì xếp quạt lại, quay sang trừng mắt nhìn Tổng Vân Nhi: “Trói người! Sợi xích mảnh thế làm sao trói được người?”

“Sợi xích mảnh? Cái gì mà sợi xích mảnh?” Tổng Vân Nhi không hiểu hỏi

“Ai da, chính là sợi xích phát hiện trên cổ của Lý hàm bao đấy!”

“Hơi mảnh một chút, nếu dùng trói người với sức hơi mạnh một chút, dích xác... hắc hắc. Trói không được!”

“Đúng rồi!” Dương Thu Trì xếp quạt vỗ vỗ lên tay, “Như vậy sợi xích sắt đó dùng để làm gì?”

Tổng Vân Nhi trợn mắt, nàng từ sáng đến tối chỉ biết luyện công, đối với mấy chi tiết nhỏ nhặt thế này trước giờ chưa hề chú ý.

Sương nhi chen lời: “Lão gia, trong Miêu trại của chúng tôi, xích sắt nhỏ thường dùng để cột chó nhà, bởi vì nếu dùng dây thừng thì chó sẽ cắn đứt dây, chỉ có dùng xích sắt mới cột chúng được.”

Mắt Dương Thu Trì sáng lên: “Thật không? Quá tốt rồi!” Hắn mở quạt đánh phách, quạt về phía Sương nhi, khen: “Sương nhi thật thông minh! Lão gia ta quạt cho em chút gió, gọi là khao thưởng!”

Sương nhi cười hi hi xua tay liên tục: “Nô tì không dám đương, để khỏi bị tam di nương nhìn thấy cho rằng nô tì không tuân thủ quy củ.”

Dương Thu Trì hừ một tiếng: “Cái cô búp bê bùn đó chỉ biết làm đảo loạn, bày ra cái trò quy củ củ củ ấy làm cái gì, sớm muộn gì ta cũng bảo nàng ấy bãi bỏ đi!”

“Đừng!” Sương nhi vội nói: “Quy củ đó đã được thái phu nhân gật đầu đồng ý rồi, nếu biết chuyện phá bỏ luật lệ là chỗ nô tì mà ra, thì nô tì chịu không nổi đâu.”

Nói đến Dương mẫu, Dương Thu Trì liền teo tóp gan hùm lại. Dù gan hắn có lớn, nhưng cũng không dám coi lời Dương mẫu không ra gì.

Hắn thở dài, xếp quạt lại quay sang nói với Tô lý chánh: “Trong thôn có bao nhiêu nhà nuôi chó? Ta đang nói đến những nhà chuyên dùng dây xích sắt cột chó lại giữ nhà ấy?”

Tô lý chánh hơi bối rối: “Cái... cái này tôi đếm không xong, toàn thôn có hơn trăm nhà, rất nhiều nhà nuôi chó, nếu tính ra cũng có hai ba chục hộ.”

Dương Thu Trì lần này không mang sợi xích sắt đó theo. Nhưng sợi xích ấy đã được hắn quan sát rất kỹ, ghi nhớ chi tiết đặc trưng rất cẩn thận, do đó không hề lo lắng gì, và cũng rất khó để quay trở về lấy dây xích đi đối chiếu, cho nên đành nói: “Đi! Chúng ta đến những nhà đó nhìn xem.”

Tô lý chánh đi trước dẫn đường, dò hết từng nhà nuôi chó bảo người nhà đem dây xích cột chó ra tiến hành quan sát.

Chỉ cần quan sát một lúc, Dương Thu Trì bắt đầu trợn mắt ngó người. Những sợi dây xích chó này đều làm rất giống nhau, có lẽ xuất phát từ một chỗ, độ to nhỏ màu sắc đều khá giống nhau. Sau khi hỏi ra hần mới biết, những sợi xích này đều được mua từ một thợ rèn ở Ba châu, vì đó là nơi sản xuất ra xích sắt tốt bền thuận tiện nhất.

Tra một hồi, Dương Thu Trì cảm thấy hoa cả mắt, nếu cứ tiếp tục thế này chẳng lần ra được đầu mối gì. Làm sao bây giờ đây?

326. Chương 309: Trở Lại Từ Đầu

Tô lý chánh nhất mực đốc thúc các dân tráng khênh chiếc ghế thái sư theo sau đoàn, thấy Dương Thu Trì chợt đứng lại, lập tức bảo dân tráng đặt ghế thái sư xuống bóng cây để tri châu đại lão gia nghỉ ngơi.

Dương Thu Trì ngồi phịch xuống ghế, mở quạt đánh phạch quạt lấy quạt để, lòng ngẫm nghĩ xem nên làm thế nào tiếp theo. Hần hồi tưởng lại từng bước một, đặc biệt là tình hình sợi xích sắt lúc đó, xem coi rốt cuộc đã bỏ sót điểm gì.

Là cái gì vậy kìa? Dương Thu Trì nhìn thấy sợi xích sắt cột cổ chó ở trong vườn nhỏ của một nhà ở phía trước, chợt động tâm, lệnh cho Tô lý chánh đến lấy nó mang lại cho hần xem.

Người nhà đó sợ quan, nên đã trốn vào trong phòng. Tô lý chánh đứng ở cửa vườn bảo bọn họ đi tháo chiếc xích cổ chó mang lại giao cho y.

Người nhà đó nhanh chóng chạy ra cửa, biết đại lão gia có lệnh, nên vội chạy đi định tháo xích, Tô lý chánh liền mắng: “Con mẹ các người định thả chó ra hả? Nếu lỡ cần phải đại lão gia thì các người có được mấy cái đầu? Còn không chịu nhốt chó vào phòng, rồi mới lấy xích!”

Đó là một lão đầu khoảng năm chục tuổi vốn đang run rẩy toàn thân, giờ nghe Tô lý chánh quát mắng nên càng hoảng sợ hơn, vội vã đáp ứng, nhốt chó vào trong phòng rồi mới tháo xích ra khom người đến quỳ trước mặt Dương Thu Trì, đưa hai tay dâng xích lên.

Dương Thu Trì tiếp lấy nhìn kỹ, hỏi lão hán đang quỳ ở đó: “Sợi xích chó các người mua từ tiệm đồ sắt đều như vậy sao?”

Lão hán run rẩy đáp: “Hồi... hồi bẩm... đều... đều như vậy ạ.”

Dương Thu Trì sờ sờ hai đầu sợi xích, thấy đó là hai vòng sắt tròn hoàn chỉnh, trong khi đó sợi xích cột trên cổ thì thể có một đầu chỉ còn một nửa, dường như là bị chặt đứt ra vậy.

Lúc đó Dương Thu Trì còn chưa chú ý, hần còn cho là giống như mua dây thừng vậy, chỉ cần người mua muốn dài bao nhiêu thì người bán sẽ đo và cắt ra bấy nhiêu, do đó dẫu chặt đứt ra là bình thường. Nhưng từ sợi xích chó vừa tra xét vừa rồi mà luận, thì chúng có vẻ không phải vậy, mà là có độ dài cố định, làm theo quy cách cũng cố định nốt, chỉ chuyên dùng để cột chó.

Nếu như xích chó có quy cách cố định, thì hai đầu xích phải hoàn chỉnh, vậy thì vì sao sợi xích dùng để cột cổ người chết lại bị chặt đứt vậy? Chẳng lẽ có người chặt đứt dây xích cột chó để cột vào đá để chìm người chết?

Dương Thu Trì lập tức lệnh cho Tô lý chánh dẫn bộ khoái đi tra xét toàn thôn, coi xem có nhà nào có xích chó hay xích gì đó bị chặt đứt hay không, nếu có lập tức khống chế hết người trong nhà, và mang đầu đoạn xích đó trở lại đây.

Tô lý chánh vội vã đáp ứng, dẫn theo bộ khoái đi tra xét từng nhà.

Tổng Văn Nhi hỏi: “Ca, huynh có phải là có phát hiện gì không?”

“Xem ra là có. Ta nhớ lại sợi xích cột trên cổ tử thi dường như là bị chặt đứt ra, trong khi đó những sợi xích cột chó trong thôn này dường như là do thợ rèn chuyên môn chế ra. Do đó, đầu của chúng không có lý nào bị chặt, nếu như chúng ta có thể tìm một đầu của sợi xích bị chặt kia ra, thuận theo dấu vết lần lên có thể tìm được người vì tiền mà hại mạng Lý hàm bao lắm. Hung thủ dùng xích sắt cột đá trầm thủy rất có thể là người có liên hệ hoặc là giữ đầu đoạn xích bị chặt này.”

“Quá hay rồi!” Tống Văn Nhi vỗ tay đánh đập, cười nói: “Lúc khám nghiệm thi thể muội chẳng có lòng tin chút nào, thăm nghĩ nếu để muội chủ trì phá giải án này, muội không biết bắt đầu từ đâu mà lần. Ca ca của muội thật lợi hại, bấm đốt ngón tay là biết tội phạm ở đâu rồi!”

“Nói những cái gì vậy? Người cho bốn quan là thầy bói mù hay sao?” Dương Thu Trì cười khà khà giả vờ vuốt râu nói.

Sương nhi gạt mồ hôi ứa ra trên trán, cũng chen lời: “Đúng đó, tôi cứ nghe người ta nói lão gia của chúng ta phá án lợi hại quá chừng chừng, nhưng chưa bao giờ chân chính chứng kiến qua, hôm nay coi như là mở mắt rồi! Chẳng mấy chốc sẽ bắt được hung phạm thôi.”

Kim sư gia cùng phe phay quạt phụ họa: “Đúng vậy, ông chủ là lão gia trẻ tuổi nhất và tài hoa nhất của tôi, ngay từ khi ông chủ còn là ngỗ tác... bị nhân dân thập phần bội phục rồi.”

Kim sư gia là trợ tá của Dương Thu Trì, xuất thân là tú tài, có công danh, hơn hẳn những người là cân ban như Thường Phúc. Dương Thu Trì chấp tay cười, khách khí mấy câu: “Nếu nói đã phá được án này thì còn quá sớm, chỉ mới tìm được một chút mấu chốt thôi, rồi ta mới mạnh dạn phán đoán một chút vậy, không nhất định sẽ chính xác.”

Nói qua nói lại một hồi, Tô lý chánh và bộ khoái đã áp giải hơn mười người nam có nữ có, già cũng có mà trẻ cũng có đến quỳ trước mặt Dương Thu Trì. Tô lý chánh cầm trong tay hơn bảy tám sợi xích sắt, cúi người đưa ra trước mặt Dương Thu Trì: “Đại nhân, tiểu nhân và các vị quan gia đây truy xét hết những nhà có loại xích sắt nhỏ này, tìm được bảy tám sợi xích bị chặt mất phần đầu, nên đều bắt họ đến đây.”

Dương Thu Trì ừ một tiếng, lấy từng sợi xích đó lên quan sát cẩn thận chỗ đứt, tuy trí nhớ của hắn cực tốt, nhưng không thể nào nhớ được chỗ đứt của sợi xích sắt trên cổ tử thi kia có hình dạng thế nào. Xem ra, chỉ có thể mang chúng về rồi tiến hành so sánh từng sợi mà thôi, rất may là trên mỗi sợi xích đều có treo một thẻ gỗ có ghi tên của chủ hộ, rất tiện tra ra ai là nghi phạm, cho thấy Tô lý chánh làm việc rất cẩn thận. Dương Thu Trì lệnh cho Tô lý chánh và dân tráng giám thị những nam nữ già trẻ này, không cho tùy ý làm gì hay rời khỏi thôn, rồi mang theo bảy tám sợi xích trở về nha môn của Ba châu.

Hắn trước hết lệnh cho bộ khoái đến chợ trâu dê điều tra tình hình chiều hôm kia lúc Lý Thế Ngân bán trâu cũng như thời gian chính xác y rời khỏi đó, xem coi có vấn đề gì không. Nếu như có người cướp của giết người, thì hung thủ nhất định là đã nhìn thấy Lý Thế Ngân bán trâu ở chợ trâu dê có tiền rồi mới nảy ý đồ sát nhân, cho nên hắn bảo bộ khoái phải hỏi kỹ những người mua bán trâu ở đó xem có phát hiện có người nào bám theo Lý Thế Ngân rời khỏi thành, đặc biệt là có mang theo gậy gỗ có hình góc cạnh hay là xích sắt gì đó.

An bài mọi chuyện xong, hắn trở về phòng pháp y trong nội nha, bắt đầu truy tìm sợi xích có dấu khớp với đoạn cắt với sợi xích trên cổ nạn nhân.

Muốn tìm phần còn lại này, phương pháp rõ ràng rất đơn giản: Sợi xích là hình bầu dục, chỉ cần khớp các đầu lại thấy hợp thành một sợi hoàn chỉnh thì có thể xác định.

Rất nhanh, Hắn tìm được đoạn còn lại phù hợp với đoạn cắt, độ dài cũng tương đồng với độ dài của sợi xích bình thường.

Dương Thu Trì cầm thẻ gỗ lên đọc, thấy ghi là “Hoắc Thượng Tứ”. Như vậy, sợi xích cột cổ người chết là xuất phát từ nhà của Hoắc Tiểu Tứ cái gì đó, người trong nhà này có hiềm nghi phạm tội rất lớn.

Chẳng mấy chốc, bộ khoái đến chợ trâu dê nhanh chóng thám thính rõ tình hình trở về bẩm báo, là có rất nhiều người chứng minh Lý Thế Ngân chiều ngày kia dẫn trâu đến bán ở chợ được ba nghìn đồng tiền. Ngoài ra bộ khoái còn tìm được chỗ Lý Thế Ngân ăn cơm ở một quán bên chợ. Điểm chủ chứng minh thời điểm Lý Thế Ngân vào ăn tới giờ Dậu hai khắc (khoảng 5 giờ chiều) thì rời khỏi quán, đi thẳng ra ngoài thành, không ai phát hiện có kẻ nào bám theo y.

Dương Thu Trì gấp quạt gỗ gõ, thăm nghĩ, căn cứ vào thi kiểm phán đoán người chết khoảng hai ngày, so với lời khai của ông chủ quán là phù hợp. Từ Ba châu thành đến Lục lý thôn chỉ khoảng nửa thời thân (khoảng 1 tiếng đồng hồ), như vậy tính ra nếu như người chết trên đường trở về rồi bị hại, thì thời gian tử vong khoảng từ năm giờ rưỡi chiều đến sáu giờ.

Do trong móng tay người chết phát hiện bùn đáy sông có đá vôi, chứng minh là có khả năng y đến gần lò vôi trong thôn rồi bị giết, căn cứ đường đi mà tính toán thời gian, người bị hại có thể chết vào lúc sáu đến sáu giờ rưỡi chiều.

Rất tiếc là không thể tiến hành giải phẫu thi thể, nếu không có thể căn cứ vào dịch vị tiêu hóa trong ruột và bao tử mà phán đoán chuẩn xác thời gian tử vong hơn nữa.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì lập tức mang theo nhân mã quay trở lại Lục Lý thôn.

Trên đường đi, Tống Vân Nhi hơi kinh ngạc: “Huynh mới đó đã phát hiện ra người hiềm nghi rồi sao?”

“Gần như vậy.” Dương Thu Trì tự tin đáp.

Khoảng đường sáu dặm chỉ nửa canh giờ là xong, Dương Thu Trì bảo Tô lý chánh dẫn đường trực tiếp đến nhà Hoắc Tiểu Tứ.

Cả nhà Hoắc Tiểu Tứ thấy lý chánh dẫn tri châu đại lão gia cùng một đám bộ khoái đến nhà mình, tức thời hoảng hồn quỳ mọp xuống vườn dập đầu lạy.

Dân tráng không cần phân công đã mang ghế thái sư đi sau, thấy chuẩn bị hỏi án ở đây liền nhanh chóng khiêng ghế vào, có điều trong vườn không có cây, ngày nóng bức thế này quan lão gia nhất định là rất khó chịu. Rất may là Sương nhi đã sớm chuẩn bị, lần này đặc biệt mang theo một cây dù lớn, lập tức xòe ra trên đầu Dương Thu Trì.

Quả là dễ chịu, Dương Thu Trì nháy nháy mắt với Sương nhi, xong quay đầu lại quát gọi: “Hoắc Thượng Tứ!”

Một trung niên lập tức bước ra hai bước quỳ xuống, run giọng thưa: “Có tiểu nhân.”

Dương Thu Trì cầm hai đoạn xích sắt lên quăng đến trước mặt y: “Nhìn kỹ coi, hai khúc xích này có phải là của nhà ngươi không?”

Hoắc tiểu tứ cầm lên xem, gật gật đầu: “Dạ, dạ là của nhà tiểu nhân. Đoạn này là lúc sáng Tô lý chánh lấy đi từ trong vườn của tiểu nhân. Lúc đó tôi mới phát hiện không biết xích đã bị người ta chặt mất một đoạn từ khi nào rồi.”

“Vậy sao? Xích sắt trong vườn nhà người bị người ta chặt khi nào người không sao?” Dương Thu Trì hắc cười lạnh, tiếp đó hỏi, “Sợi xích sắt này người dùng làm cái gì?”

“Dạ... dạ dùng để cột chó ạ.”

“Vậy chó đâu?” Dương Thu Trì nhìn xung quanh, không thấy bóng dáng của con chó nào.

“Mấy ngày trước... bệnh chết rồi... sợi xích này bị quăng ở đó không ai quản tới nữa.”

“Không đúng! Người nếu như quăng nó trong vườn không quản, nửa khúc xích này tại sao lại cột lên cổ của Lý Thế Ngân - Lý hàm bao được?”

327. Chương 310: Xác Định Vật Chặt Xích Chó

“A!” Hoắc tiểu tứ biến sắc cả kinh: “Tôi... tôi không giết Lý hàm bao mà! Tôi... tôi thật không có.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Ta đâu có nói là người giết. Ta chỉ hỏi người, sợi xích sắt của nhà ngươi sao lại chạy đến cột ở cổ của Lý hàm bao? Nói!”

“Tôi... tôi thật sự không biết mà... tôi không chú ý đến sợi xích này, suốt ngày bận rộn với chuyện cấy cày.”

“Vậy sao?” Dương Thu Trì cười lạnh hỏi tiếp, “Ta hỏi người, chiều hôm kia vào giờ Dậu người đang làm gì?”

“Giờ Dậu?” Hoắc tiểu tứ đã kinh hoảng đến loạn cả thần hồn, ngơ ngẩn một lúc mà chưa phản ứng lại được, “Giờ Dậu, giờ Dậu tôi đang ở..., giờ Dậu tôi đang làm cái gì cả....?” Rồi vỗ mạnh đầu, nhưng trong đầu y đột nhiên trống rỗng, chẳng thể nghĩ ra được điều gì.

Vợ của y ở sau lưng vội thưa: “Hồi bữa lão gia, ngày kia tôi cùng phu quân mang theo hài tử từ sớm đã đến Ba châu thành mừng đại thọ của bà ngoại cháu, cho đến trưa hôm nay mới về.”

“Đúng đúng!” Hoắc tiểu tứ gạt mồ hôi trán đáp theo. Sáng sớm hôm kia y đã đến Ba châu thành, trưa hôm nay mới quay về? Còn nạn nhân thì chết ở gần lò vôi ngoài thôn, xem ra Hoắc Tiểu Tứ này không có thời gian gây án!

Dương Thu Trì trầm giọng hỏi: “Các người có từng ra ngoài thành lúc ở Ba châu thành không?”

“Hôm qua là đại thọ của bà ngoại của con chúng tôi, chúng tôi đi chúc thọ lão nhân gia người, suốt ngày đêm bận rộn lo liệu mọi việc, không rời khỏi nhà nửa bước, rất nhiều thân bằng quyến hữu đều có thể làm chứng.”

Dương Thu Trì nghe y nói chắc như đinh đóng cột, xem ra là có chuyện này, liền bảo: “Người đừng có nghĩ lừa gạt thoát khỏi chuyện này! Bồn quan sẽ phái người tra thật, nếu như chứng minh là người nói dối, bồn quan quyết không tha!”

“Không dám... tiểu nhân nói lời nào cũng là lời thật tuyệt đối không dám nói dối, đại lão gia có thể phái người tra vấn, hỏi ra là biết.”

Tô lý chánh ở bên cạnh thưa: “Tôi nghĩ ra rồi, là có chuyện đó. Sáng sớm hôm ấy tôi có gặp cả nhà họ rời khỏi thôn, còn chào hỏi nhau nữa, đích xác là họ nói đi mừng thọ cho bà ngoại của các cháu.”

Có nhân chứng, cho thấy chuyện này có thể là đúng. Nhưng mà, rất có khả năng là Hoắc Tiểu Tứ dọc đường lên đi giết người, cần phải đi tra xét cho rõ. Dương Thu Trì bảo Hoắc Tiểu Tứ nói ra địa chỉ của nhà ngoại của con y, lập tức phái mấy tên bộ khoái đi điều tra cho rõ.

Dương Thu Trì quay lại hỏi Tô lý chánh: “Lúc các người lấy sợi xích này, nó được dùng để cột chó thể nào?”

“Hồi bữa lão gia, là dùng một đầu cột vào trong một trụ đứng cạnh nhà chứa củi. Chúng tôi bảo Hoắc tiểu tứ đi lấy chìa khóa mở ra lấy đi, lúc đó chỉ còn một khúc nhỏ.”

Dương Thu Trì cầm khúc xích ngắn đó lên, quan sát cẩn thận lần nữa. Khúc xích nhỏ này có hai vòng xích lớn được nối bằng một vòng xích nhỏ được tết sát vào, do đó vòng sắt lớn tuy bị chặt đứt, có vết rời, nhưng vòng sắt nhỏ không dễ dàng rơi ra, vẫn nằm trên chỗ nối xích.

Vòng bị chém đứt còn lại nằm ở sân vườn của Hoắc tiểu tứ do không có ai động đến, nên vòng nối nhỏ vẫn còn dính trên đoạn bị chặt.

Hắn nhìn dấu chặt của hai đoạn xích, thấy rất mới, xem ra là bị chặt ra không lâu, bèn hỏi Hoắc tiểu tứ: “Xích này của người bị chặt ra từ khi nào? Do ai chặt?”

“Tôi... tôi thật không biết...” Hoắc Tiểu Tứ đã bị hành hạ tinh thần đến nỗi đầu óc mụ đi, chẳng hiểu đông tây nam bắc gì nữa, “Con chó ở nhà đã chết lâu rồi, vẫn chưa mua con mới, do đó tôi không để ý đến sợi xích ấy nữa, cũng không chú ý bị người ta chặt ra từ khi nào.”

Một đứa bé khá lớn sau lưng Hoắc tiểu tứ chột lên tiếng: “Cha, lúc chúng ta đến nhà ngoại thì sợi xích này vẫn còn nguyên. Con và đệ đệ còn nói định mang nó đến Ba châu mua một con chó mới cột dẫn về.”

Vợ của Hoắc tiểu tứ cũng nói: “Đúng, thiếp nhớ rồi, con có nói qua, nhưng thiếp bảo phải đi mừng thọ bà ngoại, không có thời gian mua chó.”

Khi được vợ và con nhắc, Hoắc tiểu tứ mới nhớ ra, vò đầu vò cổ nói: “Đúng, đúng có chuyện đó, lúc ấy tôi không cho phép, con tôi khóc quấy, tôi còn đánh cho nó một bạt tay.”

Như vậy có thể nói nếu như Hoắc tiểu tứ khai thật, thì sợi xích này ít nhất là cho đến ngày kia vẫn còn chưa bị chặt đứt ra. Và có thể đây là lúc hung thủ chuẩn bị công cụ giết người, phát hiện sợi xích này liền chặt ra dùng để làm chìm thân người chết...

Chặt xích? Dương Thu Trì trầm ngâm, sợi xích này hơi nhỏ, nhưng vẫn gần bằng cây trâm trên đầu phụ nữ, chất sắt khá cứng, chỗ đứt khá chính tề, hiển nhiên là một đao chém đứt, lực khí dùng để chém không những mạnh, mà vật chém còn phải nặng, như vậy thì đao nhỏ chẳng thể nào chặt đứt được.

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì im lìm không nói, xem ra án này không đơn giản như họ nghĩ trước đây, liền an ủi: “Ca, đừng gấp, cho dù Hoắc Tiểu Tứ không phải là hung thủ, chúng ta từ từ tra dù sao cũng ra mà.”

Sương nhi ở cạnh đó vừa quạt cho Dương Thu Trì, vừa nói: “Đúng vậy, lão gia, ngài lợi hại, nhất định sẽ có biện pháp tra ra hung thủ.”

Xem bộ dạng của họ có vẻ không tin hẳn sẽ tra ra án này, và sợ hẳn sẽ bị mất mặt. Nhưng mà, nếu thật sự tra không ra án thì quả thật mất mặt lắm lắm đây!

Hoắc tiểu tứ không có thời gian gây án, như vậy thì đầu mối này đã đứt làm sao bây giờ? Từ chỗ nào lần ra đây? Chẳng lẽ đi bắt cả thôn mấy trăm người nghiễm hình tra khảo hay sao?

Dương Thu Trì lắc lắc đầu, cầm nửa sợi xích trong tay, quan sát kỹ chỗ đứt lần nữa. Sợi xích này chẳng phải là vật hiếm gì, trị giá chẳng mấy đồng, ai cũng không thèm trộm. Nhưng nhà Hoắc Tiểu Tứ này ở bên thôn, có lẽ nào có người đi ngang lên vào

chặt?

Nếu người qua đường chặt thì quả là phiền. Dương Thu Trì nhíu mày, chỉ một con đường nhỏ bên cạnh nhà hỏi Tô lý chánh: “Con lộ này đi đến đâu?”

“Là đến bờ sông cạnh lò vôi ạ.”

“Bờ sông cạnh lò vôi?” Mắt Dương Thu Trì sáng lên, từ chỗ này chặt xích, rồi mang đến chỗ gần lò vôi chờ nạn nhân trở về đánh cho hôn mê, sau đó cột đá vào quãng xuống sông xem ra khá hợp a! Hắn vội hỏi: “Con lộ này đến cạnh sông rồi còn đến đâu nữa?”

“Con lộ nhỏ này đến bờ sông cạnh lò nung vôi là hết, nếu muốn đến làng bên hay là Ba châu thành thì phải đi đường bên kia.” Tô lý chánh chỉ về hướng ngược lại.

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, con đường Tô Lý chánh chỉ cách con lộ này mấy trăm mét, chính là đường mà hắn dẫn người đến đây. Như vậy có thể nói, tiểu lộ này chỉ dành cho người trong thôn ra sông giặt giũ gì đó, người ngoài thôn chỉ đi qua con lộ lớn cách mấy trăm mét bên kia, không thể đi bằng đường nhỏ này, và họ không thể nào vì một sợi xích chẳng đáng giá hay công dụng gì mà chạy vào nhà này lấy. Do đó, kẻ chặt sợi xích này nhất định là người trong thôn!

Vậy là ai đây?

Sợi xích sắt này có kẻ đứt rất chỉnh tề, là từ hướng này chặt cắt qua hướng kia, chứng minh là dùng vật sắc bén và có trọng lượng nhất định ví dụ như dao bầu hay tương tự như vậy, và chỉ chặt theo một hướng chứ không phải dùng kềm kẹp đứt từ hai hướng xiết vào giữa.

Nếu muốn chém sợi xích to bằng cây trâm, người ta thường sẽ không dùng dao phay, và cũng không ai chịu dùng dao phay chặt xích sắt, vì dao phay quá nhẹ, và rất khó có thể chém một dao là đứt. Dùng yêu đao của binh sĩ thường dùng cũng không có khả năng, bởi vì thứ vũ khí này bị quản chế, lão bá tánh phổ thông không thể chế tạo hay mua bán, hơn nữa lão bá tánh mua thứ yêu đao dùng để tác chiến dùng trong sinh hoạt này để làm gì? Vùng phụ cận không có quân đội trú ngụ, do đó, vật để chém sợi xích này có khả năng là búa hay là dao chẻ củi.

Dương Thu Trì ra lệnh cho Tô lý chánh mang theo dân tráng và bộ khoái đi lục tìm búa và dao chẻ củi ở từng nhà rồi tịch thu, vẫn theo cách cũ dùng vải bố hoặc mảnh gỗ viết tên của chủ hộ lên trên.

Chẳng mấy chốc sau, dân tráng và bộ khoái không ngừng mang búa và dao chẻ củi về chất thành đống.

Dương Thu Trì vừa nhìn đã cảm thấy to đầu. Như vậy thì làm sao tra đây? Hắn định thần nhìn lại, chợt a lên một tiếng, cầm một cái dao chẻ củi lên quan sát, thấy bộ phận phía trước của nó hơi cong, cảm thấy khá bất ngờ, bèn chỉ vào bộ phận này hỏi

Tô lý chánh: “Dao chẻ củi này sao có phần đầu cong vậy? Giống liềm đao (lưỡi liềm) quá!”

Tô lý chánh khom người giải thích: “Ba châu có núi cao rừng thẳm, có rất nhiều loại cây nhỏ, gai, cỏ bụi. Dao này thường có thể dùng để chặt củi trong rừng, làm cuốc chim, móc rễ cây, cắt cỏ... đều được cả.”

Tô lý chánh vừa nói vừa làm ví dụ, Dương Thu Trì hiểu ngay, hỏi tiếp: “Đao chẻ củi trong thôn này đều như vậy hả?”

“Đừng nói chỉ thôn này, toàn Ba châu đều sử dụng loại đao này đấy.” Tô lý chánh cười nịnh giải thích.

Dương Thu Trì gật đầu, cầm chiếc đao chặt củi bước đến trụ gỗ quán sợi xích, gọi Hoắc tiểu tứ lại hỏi: “Các người quán xích cột chó vào cột thế nào?”

Hoắc tiểu tứ chỉ vào gốc cột: “Quần bên ngoài, sau đó dùng khóa khóa lại, đầu còn lại cột vào cổ chó.”

Dương Thu Trì đi vòng quanh cột, quan sát tử tế, sau đó cúi người xuống nhìn kỹ mặt đất sát cột. Tống Vân Nhi cũng đi lại gần, khom người xuống nhìn, hỏi: “Huynh đang nhìn gì?”

“Sợi xích này không phải bị đao chẻ củi chặt đứt.” Dương Thu Trì cầm đao chẻ củi cong cong lên, so qua lại một chút, đáp một cách khẳng định.

“Làm sao huynh biết?” Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi.

328. Chương 311: Dấu Vết Công Cụ

“Xích sắt cột ở chỗ này,” Dương Thu Trì chỉ vào gốc cột, cầm một con đao bầu lên làm ra vẻ chặt vào, nói: “Nếu như là muối, muốn dùng cái đao chặt củi này để chặt xích sắt muối sẽ chặt thế nào?”

Tống Vân Nhi tiếp lấy con đao, nhìn cột trụ: “Đương nhiên là dùng cột này làm giá đỡ, áp xích sắt lên trên mà chặt.”

“Từ chỗ đứt cho thấy xích này bị chém một đao là đứt, nếu như chiếu theo phương pháp của muối, thì trên cột sẽ có dấu vết lưu lại, chí ít là dấu áp của xích sắt lưu lại trên cột khi bị đao chặt vào. Nhưng muối thử nhìn kỹ dấu ma sát trên đó coi, rõ ràng đây là những dấu do chó kéo qua lại ma sát mà lưu lại, chứ không có dấu đao chặt hay dấu xích ép xuống gì cả.”

Tống Vân Nhi quan sát kỹ một lúc, gật đầu công nhận: “Đúng là không có.” Ngẫm nghĩ một chút, nàng tiếp: “Vậy có thể để trên chỗ gỗ lên ở mặt đất chém thẳng vào.”

“Muội thử quan sát hình trạng của cái đao này, đặc biệt là phần mỏ cong xuống trên đầu. Muội thử coi có thể chặt được sợi xích đặt trên đất với cái đao cong xuống như vậy không?”

Tống Vân Nhi ướm thử một cái, cười: “Chặt không được, phần cong ngay mũi đao cản lại, cái đao chẻ củi này rõ ràng là không thể chặt được xích đặt trên đất.” Nàng lại xoay chuyển ý nghĩ, tiếp: “Nhưng có thể kê một khối gỗ lên chẳng phải là được liền hay sao?”

“Vậy muội nhìn xung quanh xem có khối gỗ nào có thể dùng để kê không?”

Tống Vân Nhi nhìn xung quanh, thấy trong vườn chính tề, không có khúc gỗ nào có thể sử dụng để kê được cả.

Dương Thu Trì lại nói: “Hơn nữa, cây cột trụ này chẳng phải là vật kê tốt nhất hay sao? Bởi vì nếu dùng đao chẻ củi chặt, kê ấy trực tiếp chặt lên trên cột chẳng phải là tiện hơn nhiều hay sao?”

“Chính phải, nếu như không có gỗ kê, cột cũng không có dấu chặt, như vậy kê này chẳng phải dùng đao chẻ củi chặt đứt xích, vậy thì y dùng cái gì để chặt đây?”

“Có thể là búa, do đó ta muốn đặt trọng điểm điều tra vào búa!” Dương Thu Trì đứng dậy trở lại đóng đao búa kia, lệnh cho nha dịch lựa búa mang về nha môn, còn đao chẻ củi thì để cho Tô lý chánh bảo quản, chờ mọi chuyện rõ ràng thì đem trả lại cho thôn dân. Sau đó, hắn dẫn mọi người trở về châu thành.

Tuy có thể sơ bộ loại trừ đao chẻ củi khỏi vật dùng để chặt xích, nhưng số búa mà bộ khoái mang về có hơn mấy chục chiếc! Không còn cách nào khác, chỉ có thể thử kiểm tra qua một lượt xem coi có cái nào có thể là vật dùng để chặt xích hay không.

Muốn điều tra coi rốt cuộc búa nào là cái dùng để chặt xích, thì phải tiến hành giám định dấu vết.

Búa do dân thường sử dụng đều do lò rèn trong thành làm, có cùng một dạng, do đó búa mới không hề có khác biệt gì lớn. Nhưng sau khi đã dùng một đoạn thời gian, việc không ngừng chặt chém sẽ gây ra những dấu mẻ bất đồng trên lưỡi.

Lưỡi của đao búa nếu dùng mắt thường quan sát đều thấy rất sắc bén, chỉ cần thường xuyên mài thì sẽ không để lộ ra nhiều dấu mẻ rõ ràng, nhưng nếu dùng kính hiển vi quan sát lưỡi đao, có thể phát hiện ra những dấu vết đã mài che đi, vì chúng sẽ có độ lồi lõm không đều. Với lưỡi đao búa chém vào vật thể bằng sắt, sẽ để lại một loạt dấu răng rạn mà mắt thường rất khó phân biệt.

Những dấu rạn này rất giống những mã vạch hàng hóa ở trong siêu thị, nhưng mắt thường không thể nào phát hiện ra hết hoặc thậm chí không phân biệt được, cần phải dùng kính hiển vi quan sát mới thấy. Bất kỳ vật thể nào bị vật khác chặt chém vào đều có thứ dấu vết này. Chúng cũng giống như dấu vân tay của con người vậy, hoàn toàn khác biệt nhau, không thể nào tìm được hai dấu rạn giống nhau hoàn toàn.

Đương nhiên, thứ dấu rạn này vẫn rất khác với dấu vân tay của con người, bởi vì dấu tay của người cả đời không cải biến, cho dù dùng đao chặt ngón tay đi, dùng axit hủy đi, hay lột một lớp da đi, thì lớp mô mới (nếu có thể) vẫn sẽ giống y như cũ, không có bất kỳ cải biến gì.

Nhưng dấu rạn trên sắt do chặt chém không phải vậy, chỉ cần thông qua mài giữa thì đặc điểm dấu rạn trên mép đao sẽ từ từ biến mất hoặc cải biến. Do đó, sau khi bộ môn điều tra hình sự lấy được dấu vết xước trên mặt cắt, nếu trong vòng sáu tháng mà không tìm được vật dùng để chặt cắt tạo ra vết cắt này, thì trong tình huống bình thường, số tư liệu này về cơ bản không thể dùng được nữa.

Án này mới phát sinh hai ngày, cho nên nếu tiến hành phân tích so sánh dấu xước hay rạn nứt, có thể tìm được vật chặt chém tạo ra vết đứt bề mặt của đoạn xích này.

Dương Thu Trì chỉ cần tiến hành so những vật phẩm nghi ngờ với dấu trượt rạn trên sợi xích trên cổ nạn nhân, nếu có dấu phù hợp rõ ràng, và khi khớp các bộ vị có thể tạo ra sự giải thích hợp lý, thì có thể đoán định vết chặt này là do vật bén kia tạo ra.

Muốn tiến hành so sánh dấu vết này, cần phải sử dụng kính hiển vi. Dương Thu Trì xuyên việt mang tới đây kính hiển vi thuộc loại ngẫu hợp điện tích, có thể khớp nối với máy tính, đem vật quan sát được truyền đến xử lý và so sánh ngay trên máy tính xách tay.

Nhưng mà đầu búa lưỡi đao đều có độ dài nhất định, cần phải tìm được một bộ phận nhỏ đã từng được dùng để chặt qua sắt thép, khi đó kiểm tra mới có giá trị.

Thành phần hóa học của xích sắt và búa đao nhất định khác nhau, đặc biệt là bộ phận lưỡi. Và do tác dụng tương hỗ của vật thể, khi búa chặt vào xích sắt sẽ tạo thành dấu rạn xước trên xích, đồng thời xích sẽ tác dụng ngược lên búa, không những có thể tạo thành vết mẻ, mà còn có thể đem một số bộ phận sắt trên xích dính vào hai bên của lưỡi búa.

Ví dụ đơn giản nhất để giải thích hiện tượng này là khi dùng búa chặt tay chân người, trên lưỡi búa sẽ dính máu. Hay dùng đao chặt một khúc nền, sẽ quan sát thấy vết nền lưu lại hai bên mép đao. Nhưng khi dùng búa chặt xích sắt, do xích sắt không thể ra màu, do đó dấu vết mà xích sắt tạo ra hai bên lưỡi búa sẽ không thể quan sát được bằng mắt thường, rất khó phát hiện.

Nếu như ở thời hiện đại, điều trên quá đơn giản, chỉ cần kiểm tra thành phần hóa học trên đầu búa đem so với thành phần hóa học trên đoạn xích đứt, sẽ nhanh chóng phát hiện rất cuộc cái búa nào được dùng để chặt sắt, thậm chí còn xác định luôn chính xác bộ vị nào đã tiếp xúc với xích.

Nếu như muốn tiến thêm một bước nữa xác nhận chính xác hơn, có thể tiến hành so sánh vết rạn như trình bày ở trên, rồi kết hợp phán đoán. Những bước phân tích này nếu như tiến hành kịp thời, thường đều có thể đưa ra nhận định đồng nhất. Cho dù thời gian có dài hơn, đặc trưng ở lưỡi búa đã bị phá, nhưng dựa vào thành phần hóa học dính trên chỗ xích đứt, có thể xác định được lưỡi búa đã chặt dựa trên phân tích đồng nhất như trên.

Trong điều kiện kiểm nghiệm hóa học dễ dàng như thời hiện đại, thì điều trên quả thật là đơn giản. Nhưng trong số thiết bị viện trợ cho Tây Tạng mà Dương Thu Trì mang tới không có thiết bị kiểm nghiệm hóa học,

bởi vì để kiểm nghiệm vật chứng khác nhau thì cần thiết bị khác nhau, như vậy số thiết bị cần sẽ vô cùng vô tận.

Trong tay Dương Thu Trì không có thiết bị kiểm tra thành phần hóa học, không thể tiến hành kiểm tra theo phương pháp này, phải dùng cách khác thay thế mà thôi. Biện pháp đó đương nhiên là thứ đã từng lưu hành một thời: tìm bộ phận nghi ngờ đã chặt chém vào sắt, tiến hành so sánh dấu vết ở chỗ cắt, so sánh vết rạn để từ đó đưa kết luận như cách 1 đã nói ở trên.

Xích sắt tuy rất mảnh, chỉ to khoảng đầu cây trâm, nhưng chất sắt vẫn cứng, dù độ cứng của sắt ở Minh triều không bằng thời hiện đại. Do đó, dùng búa chặt xích sắt đầu búa sẽ uốn khúc lại hoặc mẻ ra luôn. Hiện giờ chỉ có thể so sánh nhưng đầu búa thích hợp như thế thôi.

Thứ thí nghiệm này thường phải dùng những sợi nhôm thật mảnh, nhưng ở Minh triều không thể có thứ này, Dương Thu Trì chỉ có thể tìm mấy dây đồng mảnh thay thế. Đồng có độ cứng không bằng sắt không dễ phá hư đặc điểm của lưỡi búa.

Trước hết, hắn kiểm tra mọi đầu búa, tìm kiếm những chỗ bị uốn quăn hay bị mẻ, rồi dùng những thanh đồng mảnh áp lên đó lấy dấu rồi đưa lên kính hiển vi có nối với máy tính quan sát và chụp lấy ảnh, sau đó tiến hành so sánh với vết rạn trên sợi xích.

Có đến mấy chục cái búa, mỗi cái có ba đến năm chỗ bị quăn hay bị mẻ, nếu cộng lại có cả thảy cả mấy trăm chỗ cần kiểm nghiệm, quả thật là rối rắm và mệt nhọc. Nhưng kiểm nghiệm pháp y vốn dĩ là như vậy, vừa cực, vừa buồn chán, khiến người ta đôi khi ngấy đến tận cổ, nhưng Dương Thu Trì đã quen rồi.

Bận rộn cho đến trời tối thế mà mới kiểm tra được một phần nhỏ. Trong lúc này, các bộ khoái được phái đi xác minh tình hình gia đình Hoắc tiểu tứ đi mừng thọ bà ngoại các đứa nhóc đã trở về báo, xác định cả nhà Hoắc Thượng Tứ có đến đó, và không hề rời khỏi nơi này, người thân và hàng xóm có thể chứng minh.

Cả nhà Hoắc tiểu tứ không có thời gian gây án, xem ra chỉ có thể tiếp tục điều tra theo dấu vết tiếp xúc của vật chặt chém và sợi xích đứt.

Hồng Lăng đến gọi Thu Trì ăn cơm, hắn ăn vội vàng xong rồi trở lại phòng tiếp tục kiểm tra.

Tổng Vân Nhi hỏi hắn kiểm tra tới đâu rồi, hắn chỉ hàm hồ đáp cho qua. Những kết quả kiểm tra trước đó đều không cho thấy kết quả tương đồng nào giữa hai bên chặt chém, khiến hắn đã mất cả buổi chiều vô dụng.

Tổng Tình thương xót hắn, bảo hắn đừng có làm bán mạng như vậy, nên nghỉ ngơi cho khỏe, ngày mai rồi tiếp tục.

Dương Thu Trì làm sao không biết “cách mạng” là một công chuyện phải bền chí bền lòng và rất lâu dài, hơn nữa hiện giờ thứ hắn làm đây chẳng phải là công tác cách mạng gì. Nhưng, con người của hắn là như thế, một khi đã bắt tay vào làm, hắn không thích phải dừng lại giữa chừng.

Cho nên, ăn vội xong, hắn trở về phòng pháp y tiếp tục kiểm tra.

Cho đến giữa đêm, đầu hắn vầng mắt hắn hoa, trong khi đó chỉ mới kiểm tra được phân nửa, trên bàn để đầy mảnh đồng nhỏ uốn éo cong vẹo từ việc lấy mẫu, nhưng kết quả vẫn chưa tìm ra.

Tổng Vân Nhi đến thăm mấy lần, phòng pháp y của Dương Thu Trì cấm bất kỳ ai tiến vào, cửa phòng khóa từ bên trong, Tổng Vân Nhi gọi mấy tiếng, nói muốn vào phụ hắn, nhưng Dương Thu Trì vẫn không mở cửa.

Cuối cùng, máy tính xách tay cạn pin. Dương Thu Trì sững người, không thể kiểm nữa rồi! Chỉ còn phải chờ tới sáng mai, khi mặt trời lên, pin năng lượng mặt trời sạc đủ mới có thể tiếp tục thôi!

329. Chương 312: Lên Núi

Dương Thu Trì thu thập các khí tài kiểm nghiệm, mở cửa bước ra, Tổng Vân Nhi, Tổng Tình và có cả nha đầu xinh Hồng Lăng đều ngồi ở cửa chờ.

Dương Thu Trì hơi hiểu kỳ: “Ba người làm cái gì vậy? Không chịu đi ngủ ngồi ở đó làm gì?”

Tổng Tình yếu ớt đáp: “Ngủ không được.”

“Đúng a, trời nóng quá, dường như sắp mưa, đúng không nhị phụ nhân?” Hồng Lăng khôn khéo nói.

Tổng Vân Nhi trợn mắt nhìn hai người: “Quanh co làm cái gì? Chẳng phải ông không trở về, hai người ngủ không được hay sao? Còn cái gì là khí trời này nọ nữa!”

“Hắc hắc,” Dương Thu Trì cười, nói với Tổng Vân Nhi: “Vân nhi, còn muối thì sao? Nếu như muối thấy khí trời không nóng bức, sao không chịu về ngủ mà ngồi đây làm gì?”

“Muối? Muối không có chuyện gì làm, tùy tiện đi đó đi đây, thấy hai người họ ở đây, liền tới xem coi thế nào ấy mà.”

Tổng Tình cười trừ: “Nói hoang! Hồng Lăng và ta đến thì muối đã ở đây rồi, hi hi.”

Tổng Vân Nhi trừng mắt nhìn họ xong, quay lại chuyển đề tài: “Ài! Huynh kiểm cái đầu búa quý gì đó, kiểm được ra chưa vậy?”

Dương Thu Trì lắc đầu ừ ừ: “Tra mới được phân nửa, vẫn chưa phát hiện ra cái khả nghi nào.”

Tổng Vân Nhi an ủi hẩn một hồi, bấy giờ cũng đã vào canh ba, bèn cáo từ về phòng ngủ.

Hôm sau sau khi sặc điện đến trưa, pin có thể miễn cưỡng dùng, Dương Thu Trì bèn dùng hết thời gian buổi chiều và buổi tối kiểm tra hết các búa còn lại, nhưng vẫn không tìm được cái búa nào có dấu vết phù hợp với vết để lại trên xích bị chặt.

Thời gian hai ngày coi như bỏ phí, kiểm tra mấy chục cái búa rồi mà chẳng có phát hiện gì, khiến Dương Thu Trì rất buồn nản. Khổ thì hẩn không sợ, chỉ sợ không có hiệu quả. Chẳng lẽ hẩn có gì sai sót trong lúc kiểm tra? Không thể nào, Dương Thu Trì trước giờ vốn rất cẩn thận và nghiêm túc trong kiểm nghiệm, chẳng hề bỏ ra điểm khả nghi nhỏ nào: Trong mấy trăm dấu vết chặt chém hẩn vừa kiểm tra xong đó, đừng nói gì dấu vết giống nhau, ngay cả những thứ tương tự cũng không có.

Nguyên nhân gì đây? Chẳng lẽ hẩn tìm sai vị trí chặt? Bộ vị tiếp xúc vào khi chặt chưa được kiểm nghiệm qua? Không thể nào, hẩn tiến hành từng cái một, chỉ cần có bất kỳ vết quăn hay vết mẻ thì hẩn đều không hề bỏ qua.

Nhưng mà, cho dù cẩn thận phi thường, Dương Thu Trì vẫn còn chưa tìm được hung khí chặt xích sắt kia. Chẳng lẽ hung khí chân chánh chưa lấy được, hay là hung khí căn bản không phải là búa?

Không phải là búa, không phải là dao phay, thì là cái gì? Dương Thu Trì nghĩ không ra, manh mối đã đứt, làm sao tiếp tục đây?

Đêm ấy Tổng Tình hầu hạ, Hồng Lăng phục thị Dương Thu Trì xong, chờ cho Tổng Tình cởi y phục lên giường xong thì tắt đèn ra phòng ngoài ngủ.

Dương Thu Trì nằm trên giường không buồn ngủ chút nào. Con người hẩn là vậy, một khi có tâm sự thì ngủ không được.

Tổng Tình lo Dương Thu Trì bị bệnh, dùng tay sờ trán hẩn, rồi sờ trán mình, thấy nhiệt độ không có gì dị thường, bèn ngạc nhiên hỏi: “Đang nghĩ gì?”

“Nghĩ về án. Ngày nào còn chưa tra ra chân hung, ngày ấy lòng ta vẫn như treo trên ngọn cây vậy.”

“Đừng nghĩ nữa. Ngày mai chúng ta lên Âm Linh sơn chơi một ngày cho thoải mái, được không? Thiếp thấy chàng mấy ngày nay phá án thật là khổ, cần nhín chút thời gian thả lỏng một chút biết đâu là có linh cảm thì sao! Hơn nữa, chàng cả ngày lo công vụ, không lý đến người ta, người ta suốt ngày bị nhốt trong nha môn, buồn muốn chết à!”

Đúng a! Cái án thầy chết trôi này vẫn còn rối rắm, hiện giờ không có mấu chốt gì, không có cách nào hạ thủ phá án, đi thoải mái chút cũng hay. Lời của Tổng Tình vừa rồi khiến Dương Thu Trì có chút thương xót, chuyển thân ôm thân thể trần trụi của nàng, hỏi: “Âm Linh sơn? Ở chỗ nào vậy a? Xa không?”

“Không xa!” Tống Tình nghe lời của Dương Thu Trì có vẻ thoải mái dịu dàng hẳn đi, bèn vui mừng nép vào lòng hắn, nói: “Nghe nói cách mười dặm ngoài Ba châu thành, đỉnh núi nhỏ hẹp, trên núi có đạo quán tự miếu như rừng, khắp núi đầy trúc, nhất định là đẹp rồi.”

“Vậy sao? Đẹp bằng búp bê bùn của ta không?” Dương Thu Trì chọc nàng.

“Búp bê bùn không đẹp!” Tống Tình rầu rầu đáp, “Búp bê bùn cái gì cũng không bằng người khác, không đẹp bằng Hồng Lăng, không nhu mì bằng Chỉ Tuệ tỷ tỷ, không hiểu ý người như Bạch cô nương, càng không hiền hậu như Tiểu Tuyết tỷ tỷ.”

“Nhưng mà, búp bê bùn có một cái mà người khác không có a.”

“Thiếp thì có cái gì?” Tống Tình hiếu kỳ hỏi.

Ngón tay cái của Dương Thu Trì chỉ vào lúm đồng tiền trên đôi má non mịn của nàng, “Búp bê bùn của ta có lúm đồng tiền mê người mà người khác không thể có, chỉ cần nàng cười lên thì mê chết người ta được! Thủa ban đầu cũng vì lúm đồng tiền này mà ta bị nàng làm cho mê một đấy!”

Tống Tình phì cười: “Thiếp chỉ có cái đồng tiền này đẹp, còn những cái khác thì xấu lắm phải không?”

“Đâu có, răng của nàng chính chính tề tề nè, vừa trắng vừa giòn, à không, vừa đẹp, còn có làn da nè, rồi thân hình nè...”

“Được rồi, chàng cứ khen quá cho người ta .” Tống Tình giả vờ gắt. “Chàng thích thì được rồi, chỉ sợ một ngày nào đó Tình Tình già đi, chàng sẽ không thích Tình Tình nữa.”

Dương Thu Trì ôm nàng vào lòng: “Làm sao có chứ, đừng có đoán bừa nữa.”

Tống Tình dù sao cũng còn một nửa trẻ nít, cái gọi là già cả còn cách nàng ta xa lắm, do đó nhanh chóng quên chuyện này đi, lắc lắc Dương Thu Trì, nũng nịu vùi vính: “Vậy chàng đáp ứng ngày mai cùng Tình Tình đi Âm Linh sơn chơi rồi nhé?”

“Dù gì thì án mạng này đã dứt hết manh mối, đi chơi cho khuây khỏa cũng hay.” Dương Thu Trì thở dài, “Chúng ta đến Ba Châu này cũng lâu rồi mà chưa đi đâu chơi hết.”

“Quá tốt rồi!” Tống Tình reo cười kéo hắn lên người nàng ôm thật chặt, hiển dâng một nụ hôn nồng nàn.

Sáng ngày hôm sau, Dương Thu Trì báo cho Tống Vân Nhi biết để cùng đi Âm Linh sơn du ngoạn. Tống Vân Nhi đương nhiên cao hứng, nàng đang ở tuổi thích du ngoạn chơi đùa mà!

Dương Thu Trì mang theo hai chị em họ Tống, còn có nha đầu xinh Hồng Lăng và Sương nhi, Tuyết nhi, dưới sự hộ vệ của Nam Cung Hùng, Hạ Bình và các hộ vệ khác, mang theo rất nhiều đồ ăn ngồi kiệu xuất phát.

Đi được một canh giờ thì đến chân Âm Linh sơn, ngẩng đầu nhìn lên, quả nhiên thế núi hiểm trở nguy nga.

Tuy khen ngợi, nhưng thấy núi cao như vậy, Dương Thu Trì hơi lo là bản thân không thể trèo lên tới đỉnh.

Nam Cung Hùng đề nghị làm mấy cái cằng tre để hắn ngồi lên núi.

Những cái cằng tre này có thể coi là công cụ giao thông độc hữu của Tứ Xuyên, chuyên môn dành cho quý nhân hoặc người có tiền ngồi lên núi, kết cấu rất giản đơn, gồm hai cây trúc dài, ở giữa có một ghế trúc nhỏ cho người ngồi, được hai người trước và sau khiêng leo lên núi.

Dương Thu Trì cũng muốn đáp ứng, nhưng thấy thần tình giễu cợt của Tống Vân Nhi, nên trỗi dậy cái gọi là tâm cao khí ngạo, gạt phăng: “Nếu là đi chơi núi, dĩ nhiên phải tự thân leo lên, ngồi cằng tre còn có ý nghĩa gì?”

330. Chương 313: Trên Biển Mây

Tống Tình thích náo nhiệt, lập tức vỗ tay reo: “Đúng đó đúng đó, Vân muội nói chính phải, đêm nay chúng ta ngủ trên đỉnh núi, dù gì cũng có mang theo đồ ăn thức uống.” Hồng Lăng và Sương nhi, Tuyết nhi đều lớn tiếng khen phải.

Dương Thu Trì nói: “Chúng ta trước lên lên đỉnh núi rồi hẳn hay.”

Sự tình lúc nào cũng vậy, nói thì dễ chứ đi vào thực hiện thì không có đơn giản như vậy.

Đường núi uốn khúc nhỏ hẹp, vừa trèo lên một hồi Tổng Tình đã thở phà phà, Hồng Lăng, Sương nhi, Tuyết nhi đều sinh ra từ nghèo khổ, nên thể lực dù sao cũng còn chịu được, dọc đường thay phiên nhau đỡ Tổng Tình lên trên.

Nam Cung Hùng, Hạ Bình mang theo hộ vệ tản ra xung quanh bảo hộ. Hạ Bình định cho nữ hộ vệ công Tổng Tình đi lên, Tổng Tình sợ mất mặt nên nhất quyết không chịu, chỉ còn cách từ từ đi lên.

Sau khi trải qua lần leo lên Nhất Chỉ phong ở Trấn Viễn châu tại Hồ Quảng, mới đầu Dương Thu Trì còn cho là mình sẽ không leo được chuyến này, thật không ngờ cả một quãng đường leo lên tuy thở phà phà phò phò nhưng chẳng mệt mỏi gì mấy, chỉ cần dừng nghỉ một chút, hẳn đã nhanh chóng khôi phục lại bình thường.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy kỳ quái, thấy Tổng Vân Nhi mặt không đổi sắc tim không loạn nhịp, lòng liền động, hỏi: “Vân nhi, ta leo lên núi non hiểm trở này lâu như vậy mà không mệt gì lắm, nhất định là tác dụng của pho nội công tâm pháp muội dạy cho ta rồi?”

“Cái đó đương nhiên!” Tổng Vân Nhi đắc ý nói, “Nếu như dạy huynh pho nội công đó mà không có sức leo ba sơn này, sao có thể gọi là nội công được a.”

“Nội... nội.. công gì a?” Tổng Tình được Hồng Lăng đỡ, đi một bước nghỉ một bước, thở phà phà hỏi.

“Nội công tâm pháp, Vân nhi dạy cho ta, có muốn học không?” Dương Thu Trì cười nói.

“Thiếp... thiếp chỉ muốn ngồi một chút... mệt chết được...” Tổng Tình ngồi lên một khối đá lớn, “Thiếp... thiếp luyện món đó làm cái gì... thiếp... thiếp không dám leo nghĩ đến việc trèo lên Ba sơn này nữa...”

Dương Thu Trì nói: “Ta cũng không rảnh dạy cho nàng đâu.” Dừng một chút, hẳn trêu, “Tối qua ai cứ nằng nặc đòi lên trên núi này vậy, sao đến giờ lại hối hận rồi?”

“Ai hối hận chứ?” Tổng Tình thở phà phà thật mạnh, “Thiếp nghĩ một chút... là không sao rồi..., yên tâm đi...”

“Vậy thì tốt,” Dương Thu Trì bảo, “Chúng ta đi trước, nàng từ từ lên nghe.”

“Thiếp không!” Tổng Tình nổi cáu, sau khi thở hào hển một hồi, lời nói mới bình ổn lại đôi chút, “Chàng nở lòng nào ... quãng một mình thiếp lại hay sao... lỡ cộp lớn xuất hiện ăn... ăn mất thiếp rồi, chàng không còn búp bê bùn đầu nữa...”

“Thì ra dùng bùn nắn lại!” Dương Thu Trì cười hăng hắc, tuy nói là nói vậy chứ hẳn làm gì có cái nhẫn tâm bỏ một mình Tổng Tình lại ở phía sau.

Cứ đi đi nghỉ nghỉ như thế, Hồng Lăng, Sương nhi, Tuyết nhi không còn sức đỡ Tổng Tình nữa, Hạ Bình và các nữ hộ vệ bên luân lưu đỡ nàng ta lên, ở những chỗ quá hiểm trở, họ chỉ còn cách công nàng.

Cứ như thế đến giữa trưa thì họ cũng leo được tới đỉnh.

Trên đỉnh ngọn núi chính cao này có một rừng trúc xanh rì, trên rừng trúc có một hòn núi đá lớn như bàn tay chống trời, giữa có bình đài rộng khoảng ba sân bóng, trên đó có xây một tòa miếu quan âm có mấy chục ni cô tu.

Từ dưới nhìn lên, hòn núi chỉ có một mặt nhỏ hẹp có thể lên đỉnh, còn ba mặt còn lại giống như bị đao gọt, đá trơn trắm trượt khiến người ta phải hoảng kinh.

Lên đến được trước am ni cô, Tổng Tình đã mệt đến suýt ngã đi, ngồi trên ngạch đá trước cửa am thở phà phà không muốn nhúc nhích gì nữa.

Cũng khó trách nàng, vì từ nhỏ đã quen sống trong nhung lụa, không giống như Tổng Vân Nhi đã tập qua võ công, muốn trèo lên ngọn núi cao vót dụng núi thể này quả thật là không dễ dàng gì.

Dương Thu Trì cũng rất mệt, trong tiết trời nóng bức này leo núi quả thật là một chuyện vô cùng cực khổ, toàn thân trên dưới của hắn đều ướt mồ hôi, nhưng dù sao cũng không thở phà gì mấy, so với lần leo lên Nhất Chỉ phong lần trước khỏe hơn nhiều, trong khi Nhất Chỉ phong không cao như Âm Linh sơn này.

Dương Thu Trì nhờ Hồng Lăng, Sương nhi và Tuyết nhi chiếu chỗ Tống Tình, còn bản thân thì cầm tay Tống Vân Nhi đến bên cự thạch sau miếu, nhìn biển mây lừng lờ trôi dưới chân.

Tống Vân Nhi thấy trán Dương Thu Trì đầy mồ hôi, cười hì hì đưa tay ra lau, cười nói: “Ca, thể lực của huynh so với trước khỏe hơn nhiều.”

“Đúng a, đều là do Vân nhi sư phụ dạy dỗ có cách đó mà...” Dương Thu Trì pha trò.

Nói đến sư phụ, Tống Vân Nhi không khỏi nhớ tới Liễu Nhược Băng, đưa mắt nhìn về phía thành đô giữa biển mây vô tận, buồn rầu nói: “Không biết sư phụ thế nào rồi.”

Nghe nàng nói như vậy, Dương Thu Trì khẽ ôm eo thon của nàng từ phía sau lưng, thở dài nói: “Đúng a, phải chờ đến qua năm mới được đến gặp nàng ấy, thật là xa vời quá.”

Lần trước sau khi Dương Thu Trì cầu hôn Tống Vân Nhi, tuy bị Tống Vân Nhi cự tuyệt, nhưng quan hệ của hai người từ đó đã tiến thêm một bước, thỉnh thoảng có thêm những động tác thân mật.

Tống Vân Nhi dựa vào vai hắn, nói: “Sư phụ có hài tử với huynh, nếu mà không gả cho huynh, sao này biết làm sao bây giờ...”

“Đúng a, ta không nở rời nàng ấy, cũng không nở xa muội. Ta thật hy vọng ba người chúng ta có thể vĩnh viễn sống bên nhau.” Dương Thu Trì ôm chặt vòng eo nhỏ của Tống Vân Nhi.

“Sư phụ đáng thương quá..., muội lúc nào cũng muốn ở chung với người, nhưng sư phụ cứ muốn rời xa chúng ta...” Tống Vân Nhi chuyển thân, ôm vai Dương Thu Trì, “Ca, chúng ta lần sau gặp được sư phụ hãy cố thuyết phục người để chúng ta cùng ở bên nhau, có được không? Chuyện của chúng ta dù gì cũng có cách để giải quyết...”

“Ừ! Ta cũng nghĩ như vậy. Qua năm hài tử sẽ được sinh ra đời, có hài tử rồi, tâm tư của nàng ấy nhất định sẽ có cải biến. Hi vọng đến lúc đó hai chúng ta có thể thuyết phục nàng ấy. Nhưng mà... với tính cách của sư phụ muội... xem ra rất khó thuyết phục đây.”

Tống Vân Nhi cũng thở dài, khẽ dựa vào lòng Dương Thu Trì, hai người nhất thời đều trầm mặc.

“Ái da....! Thiếp đến không phải lúc rồi!” Từ sau họ truyền đến giọng nói của Tống Tình. Tống Vân Nhi cả kinh, định tránh thoát khỏi vòng tay của Dương Thu Trì, nhưng bị hắn ôm chặt, và gọi luôn Tống Tình: “Tình Tình, nàng đến rồi.”

Tống Tình cười có vẻ chua xót: “Đúng a, vốn tưởng đến cùng hai người xem phong cảnh dưới núi, không ngờ lại xem được phong cảnh còn hữu tình hơn phong cảnh dưới núi kia.”

Lần trước Dương Thu Trì đã đem chuyện mình cầu hôn Tống Vân Nhi nói cho Tống Tình hay, nhưng không hề đề cập đến Liễu Nhược Băng, chỉ nói Tống Vân Nhi nói là mình còn nhỏ, muốn chờ một thời gian nữa hay. Tống Tình cũng đã sớm biết Tống Vân Nhi thích Dương Thu Trì, nhưng hôm nay nhìn hai người họ ôm nhau ở đây, ít nhiều gì nàng cũng có chút bất ngờ, trong lòng không khỏi dậy lên cơn ghen.

Tống Vân Nhi bị Dương Thu Trì ôm chặt, vốn muốn gạt tay tránh thoát ra, nhưng nghe lời nói chua chua mùi dấm của Tống Tình, ngược lại không thêm tránh ra nữa, càng làm già đóng kịch ôm chặt lấy Dương Thu Trì, hôn lên mặt của hắn, quay đầu lại ra vẻ kỳ uy với Tống Tình.

Mặt Tống Tình đỏ mặt, cắn môi xoay người định bỏ đi. Tống Vân Nhi vội tránh thoát khỏi vòng tay của Dương Thu Trì, đuổi theo ôm giữ nàng lại: “Búp bê bunn, tỷ không phải là tức giận thật chứ?”

Tống Tình chuyển thân nói: “Giận? Ta có tư cách gì mà tức giận chứ? Ta không phải là nương tử của chàng ấy, ta chỉ là tiểu thiếp sinh con thế cho chàng ấy mà thôi, làm gì có tư cách can thiệp chuyện y tìm nữ nhân khác chứ!” Nói xong quay đầu nhìn vào biển mây dưới núi, thương tâm nói tiếp: “Huống chi, ta đã lấy chàng ấy nửa năm rồi mà hài tử vẫn còn chưa mang, ta có tư cách gì tức giận chứ...” Nói đến đó, nàng ủy khuất uất nghẹn òa khóc.

Tống Vân Nhi cảm thấy vừa rồi mình hơi quá, dù gì thì bản thân nàng còn chưa gả cho Dương Thu Trì, tuy Tống Tình biết nàng cũng thích hắn, nhưng dù sao ván cũng chưa đóng thuyền, gạo chưa nấu thành cơm, thế mà trước mặt nàng ta nàng đã thân mật cùng Dương Thu Trì, nếu đổi nàng làm thành Tống Tình, chỉ sợ nàng cũng sẽ rất giận.

Tống Vân Nhi ôm vai Tống Tình, cất giọng lộ vẻ hối lỗi: “Búp bê bùn, muội... xin lỗi a...”

Dương Thu Trì cũng bước đến, kéo tay Tống Tình nói: “Tình Tình, ta đã nói với nàng là sau này ta sẽ cưới Vân nhi mà...”

“Đó là chuyện sau này,” Tống Tình rơi nước mắt, nghẹn ngào nói, “Sau này muội ấy gả cho chàng, hai người thích thân mật gì cũng được, nhưng hiện giờ...”

“Thôi được rồi! Coi như là ta sai đi, có được không.” Dương Thu Trì lau mắt cho nàng, “Tiểu trư trư của ta vốn cười lên có lúm đồng tiền rất đẹp, còn quệt mỡ khóc thật chẳng ra cái gì cả.”

Hai mắt Tống Tình đầy lệ, nhưng nghe vậy cũng bật cười, vung nắm đấm đấm vào ngực hắn mấy cái.

Đến lúc này, sau lưng họ chợt vang lên tiếng phật hiệu, ba người quay lại nhìn, thấy có một lão ni cô đang đứng cách đó không xa, sau lưng bà ta còn có hơn mười ni cô khác.

Lão ni cô đó chấp tay, xướng phật hiệu nói: “A di đà phật, bần ni tham kiến Dương tri châu tước gia.”

Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên: “À? Bà thân ở trên núi cao ngàn trượng này sao lại biết bổn quan?”

Lão ni cô mỉm cười: “Bần ni làm gì có bản lĩnh đó,” bà ta chuyển đầu nhìn về phía nha đầu xinh Hồng Lăng, Sương nhi, Tuyết nhi cùng Nam Cung Hùng và các hộ vệ, “Là các vị thí chủ đó cho bần ni biết.”

“vậy à,” Dương Thu Trì thì lễ, “Thỉnh giáo đại sư pháp hiệu xưng hô như thế nào?”

“Bần ni là trụ trì của Âm linh sơn Quan Âm am, pháp hiệu Ngô Không.”

A? Dương Thu Trì ngẩn người, tiếp theo đó bật cười ha ha.

Ngô Không lão sư thái rất kinh ngạc, không biết bản thân nói sai điều gì, quay lại nhìn các đệ tử ở phía sau, thấy họ cũng ngẩn ngơ chẳng hiểu đầu đuôi thế nào cả.

Ngô Thừa Ân viết Tây Du Ký là ở thời trung hậu kỳ của Minh triều, là chuyện của một trăm năm sau này, do đó lão sư thái đương nhiên không biết pháp hiệu của bà ta trùng tên với mỹ hầu vương Tôn Ngô Không đại danh鼎鼎. Hắn không khỏi tưởng tượng lại hình dạng mỏ nhọn tai khỉ của Tôn Ngô Không, rồi nhìn lại gương mặt nghiêm nghiêm nghị nghị của lão ni cô, và thế là ôm bụng cười đến nổi đau cả ruột.

Vừa cười, hắn vừa khoát tay nói: “Không có gì, ha ha ha, ta chỉ cười băng quơ... ha ha ha... không cần để ý tới ta... ha ha ha...”

Tống Tình hướng về phía Ngô Không sư thái cũng các ni cô ra về xin lỗi, rồi kéo tay Dương Thu Trì, nhỏ giọng nói: “Lão gia, chàng cười như vậy người ta là kẻ xuất gia không ổn đâu!”

Dương Thu Trì bấy giờ mới cố nhịn, lại phẩy tay: “Thật xin lỗi, ha ha, ta nghĩ đến chuyện khác, không có liên quan gì đến các người, ha ha, thật xin lỗi a, đi đi, đến am của các vị xem qua nào.”

Ngô không lão ni bấy giờ mới như quảng bỏ gánh nặng, đi trước dẫn đầu đưa Dương Thu Trì cùng mọi người đến Quan âm am.

331. Chương 314: Phát Hiện Bất Ngờ

Nhưng mà, Âm Linh Sơn có vân vụ quây quần, giống như là tiên cảnh vậy, biển trúc lại liên miên, gió núi thổi hoa rì rào xào xạc, đích xác là một chốn rất tốt để tu hành. Chỉ có điều núi này quá cao, lên núi vô cùng bất tiện, khách muốn lên núi để dâng hương quả là khó khăn!

Có thể kiên trì sống trên núi cao cách xa trần thế này để tu hành, chỉ sợ chỉ có những người tu hành chân chính mới làm được. Dương Thu Trì không khỏi sinh lòng kính phục những ni cô kia, đối với Ngô Không lão sư thái lại thêm mấy phần kính trọng.

Quan Âm am trên Âm Linh sơn tuy quy mô không lớn, chỉ lớn hơn Nhất Chỉ am một chút, nhưng tượng bồ tát trong này được điêu khắc thập phần uy nghiêm, xem có vẻ như rất mới, bảo dưỡng cũng không tồi, so với những tượng cũ nát ở Nhất Chỉ Am rõ ràng là sạch sẽ hơn nhiều.

Trụ trì Ngô Không sư thái dẫn Dương Thu Trì chuyển một vòng quanh Quan Âm am để tham quan, sau đó đến hậu viện dùng trà.

Hậu viên có mái che, trên tuyệt đỉnh cao sơn này, khum tay nhìn ra xa thấy biển mây dưới núi thật là tuyệt vời, khiến cho lòng vô cùng thanh thản.

Ngô Không sư thái dâng lên trà thơm thượng hảo, Dương Thu Trì nhấp thử một ngụm, nhắm mắt lại gât gù cả buổi mà không nhắm ra được vị gì. Hắn vốn không thích thú gì chuyện uống trà, bất quản là trà gì khi vào miệng đều cảm thấy rất chất đắng.

Hai tỷ muội Tống Tình và Tống Vân Nhi đều là con nhà quan, đối với trà đạo có vài phần nghiên cứu, cho nên luôn miệng khen trà ngon. Được các thiếu phu nhân của bá tước khen ngợi, Ngô Không sư thái cười không khép miệng.

Đúng lúc đó, từ tiền sảnh có một ni cô tiến vào, chắp tay hướng về phía Ngô Không sư thái bẩm báo: “Long chưởng quỹ ở dưới núi phái người làm đến hỏi đồ đang bằng tre trúc lần trước đã làm xong chưa, bọn họ đã bán hết hàng lần trước rồi.”

Ngô Không sư thái vui mừng đáp: “Làm xong rồi, con đi báo cho họ biết hiện giờ trong am có quý khách, chờ một chút sẽ để họ đến lấy.”

Tiểu ni cô đáp ứng, xoay người bỏ đi.

Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Đồ trúc? Các sư thái trong am đều biết đan đồ trúc hả?”

“Đúng vậy,” Ngô Không sư thái cười thoải mái, “Quan âm am của chúng tôi ở trên tuyệt đỉnh Âm Linh sơn, khách dâng hương rất ít, trong khi đó trên đỉnh núi này không có cách gì khai khẩn. Muốn leo lên núi phải mất thời gian gần cả ngày. Rất may là trên đỉnh này trúc nhiều vô biên vô tế, để duy trì sinh hoạt chính thường của am, chúng tôi trong lúc rảnh rỗi đã làm những giỏ tre làn trúc đem bán cho các tiệm thương buôn ở dưới núi để duy trì sinh kế.”

Dương Thu Trì khen: “Đúng a, các vị ở trên núi cao rừng rậm này tu hành, làm thế nào để sinh tồn là chuyện cần phải đối mặt. Các vị có thể tận dụng địa thế, tiềm tâm tu hành mà còn có thể làm việc để duy trì sinh kế, đó là điều bất đắc dĩ mà lại đáng khen, đáng quý! Đáng quý!”

Ngô Không sư thái cười đến nổi hai mắt híp lại: “Đa tạ tước gia đã lý giải. Dưới núi có các tiệm buôn rất thông tình đạt lý, giá cả cũng rất công bằng. Nghe nói đó là hàng mây tre lá do các ni cô của Quan Âm am trên Âm Linh sơn này đan ra, mọi người dường như không chê tay nghề kém, có lòng hướng thiện, cho nên tranh nhau mua, cho nên nguồn tiêu thụ cũng không kém.”

Tống Tình cười đùa: “Vậy các vị chắc kiếm được không ít tiền ha?”

Ngô Không sư thái nhanh chóng chắp tay: “Phu nhân nói vậy là quá nặng lời rồi. Vốn ra chúng tôi là người xuất gia, tiền tiền là vật ngoại thân, chỉ vì người phải ăn ngũ cốc hoa màu, chỉ dựa vào chuyện hạ sơn hóa duyên trong khi Âm Linh sơn này cao vút hiểm trở lên xuống không dễ dàng thì rõ ràng không đủ, bắt buộc phải tính đến cách này. Số tiền bán đồ đan tre trúc này chúng tôi cũng không dám tiêu sài hoang, ngoại trừ dành cho sinh hoạt, thì số còn lại đều để duy tu miếu thờ phật tượng cả.”

Tống Tình cười nói: “Coi bà gấp lên kia. Pháp tượng bồ tát trong am này hầu hết đều đã tu bổ lại, nếu như chỉ dựa vào chuyện các vị hạ sơn hóa duyên thì biết đến bao giờ mới kiếm đủ ngân lượng để tu bổ chứ? Các vị dựa vào tay mình của mình mà kiếm tiền như vậy, rồi duy tu am miếu, chính là biểu hiện của tiềm tâm lễ phật a. Lão gia của chúng tôi cũng là người ăn chay niệm phật, ngày mai trước khi đưa chúng tôi hạ sơn, lão gia của chúng tôi sẽ góp một phần hương hỏa đấy.”

“Đa tạ! Đa tạ phu nhân đã khen, đa tạ tước gia đã quyên góp.” Ngô Không sư thái vội vã đứng lên cảm ơn, cười càng vui hơn nữa.

Dương Thu Trì cười ha ha nhìn về phía Tống Tình một cái, thầm nghĩ: cô thật là hết biết đường khen ta rồi, ta có ăn chay niệm phật bao giờ đâu? Không có thịt là bụng ta cứ sôi ột ột lên rồi. Món quyền góp này dĩ nhiên là phải có, dù sao cũng nên tưởng thưởng cho lòng thành tu hành của họ ở nơi núi non hiểm trở này.

Nghĩ đến các món đồ trúc của các ni cô, hần quả thật rất muốn xem qua cho biết, bèn bảo: “Sư thái, các người làm đồ trúc thế nào? Có thể cho bọn quan xem qua được không?”

“Được a!” Ngộ Không sư thái cười tí mắt đứng dậy, “Thỉnh tước gia cùng các phu nhân theo bần ni.”

Ngộ Không sư thái dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đến một căn phòng lớn trong am. Phòng này có bốn phía đều là cửa sổ, trong phòng sáng trưng, có năm sáu ni cô đang ngồi trên ghế nhỏ đan đồ trúc, có người thì cầm trong tay thanh đao bằng cắt tre để lựa trúc, có người thì bận rộn với việc đan chiếu. Hiện giờ là mùa nóng, chiếu bằng trúc bán rất đắt hàng.

Mấy ni cô thấy đại lão gia tiến vào thị sát, vội vã bỏ đồ đang làm trong tay đứng dậy chấp tay thi lễ.

Dương Thu Trì gật gù đầu, bước tới trước mặt một tiểu ni cô, cất giọng hòa ái hỏi: “Cô đang làm món gì vậy?”

“Hồi bẩm đại lão gia, tôi đang đan trúc.”

“Đan trúc? Ha ha, không biết có phải là trúc lam mức nước một tràng không không? Các cô làm cực khổ như vậy, rốt cuộc rồi cũng một đồng đất vàng, cực khổ để làm chi vậy?”

Tiểu ni cô ấy mới mười lăm mười sáu tuổi, từ nhỏ đã xuất gia, trong am rất ít khách dâng hương, ngày thường có khi không nói chuyện được mấy câu, càng không cần nói gì đến vị bá tước đại lão gia siêu phẩm thế này, cho nên tức thì đỏ hồng cả má mà chẳng biết nên làm cái gì. Cô ta len lén nhìn về phía Ngộ Không sư thái, không dám hồi đáp.

Dương Thu Trì cười nói: “Đừng sợ, ta chẳng qua là có hai cái tai và một cái miệng mà thôi, giống như các người vậy, đâu có gì đặc biệt đâu, có gì mà đáng sợ chứ? Nghĩ thế nào thì đáp như vậy.”

“Vâng,” Có câu là trâu nghe không sợ cạp, tiểu cô nương nghe Dương Thu Trì nói thế, liền đỏ mặt cười cười chấp tay cung thân thưa, “Lời của thí chủ phải lắm. Phật tổ dạy: sắc bất dị không, không bất dị sắc. Sắc tức là không, không tức là sắc, chính là vì cõi phàm trần mọi thứ đều là giai không, thế sự vô thường, chúng ta hôm nay chấp trách vạn vật vạn sự, đến lúc nào đó giống như cầm làn trúc lam đi lấy nước, lấy mãi chỉ là một làn không. Cho nên, chúng tôi mới phải xuất gia tu hành, chỉ có khổ hạnh tu hành, mới ngộ được chánh đạo, rồi mới thoát li khỏi cái khổ của luân hồi.”

“Hay! Hay lắm!” Dương Thu Trì không khỏi khen ngợi nhiệt liệt, chuyển thân nói với Ngộ Không sư thái: “Bọn quan vốn lo các người đan trúc bán dở, tuy xuất phát từ chuyện bất khả kháng, nhưng chỉ sợ là phạm vào một chữ ‘Tham’. Tham sản si ba điều độc đó là tối kỵ của người xuất gia, không ngờ tiểu sư thái này lại không bị những thứ đó lưu giữ. Quả là hay, hay lắm.”

Dương Thu Trì lại bảo Tống Tình: “Chờ một chút nàng hãy quyền một phần tiền hương hỏa cấp cho am, nhiều nhiều một chút, tận hết khả năng để các sư thái không có nỗi lo sau này, dành nhiều tâm hướng phật, để sớm có ngày tu thành chánh quả.” Tống Tình luôn miệng đáp ứng.

Với tài lực hiện tại của Dương Thu Trì cung cấp tiền tài và cái ăn cho hơn mười vị ni cô trong cái Quan Âm nhỏ nhỏ này cả trăm năm cũng chẳng có vấn đề gì cả.

Dương Thu Trì nói với Ngộ Không sư thái: “Sau này trong am có chuyện gì khó, các vị cứ đến nha môn tìm bọn quan, nhất định sẽ ưu tiên giải quyết.”

Ngộ Không sư thái cùng chúng ni cô vô cùng mừng rỡ, vội cúi người chấp tay đa tạ.

Dương Thu Trì ngồi xuống, cầm cái làn trúc nhỏ rất tinh tế lên, nhìn tả nhìn hữu một hồi, bảo: “Cái này đan rất khéo, thêu nó nhất định... khụ khụ... dâng hương lễ phật cần tay khéo léo như vậy mới được.”

Đầu óc Dương Thu Trì suýt bị chập mạch, suýt chút nữa là nói bậy. Người xuất gia làm gì thêu thùa chứ, hần vội vã cầm một khúc tre ngấn lên để khóa lấp, nhìn nhìn một lúc, hỏi: “Đan món trúc này chắc là phiên

phức lắm hả?”

“Cũng không phiền phức gì, quen rồi sẽ làm nhanh thôi.” Tiểu ni cô hồi đáp.

Dương Thu Trì đứng dậy, đóng cửa cái làn trúc, bảo: “Vậy thì tốt, các vị không cần quan tâm đến ta, cứ tiếp tục đan đi.”

Chúng ni cô nhìn về phía Ngô Không sư thái, thấy bà ta mỉm cười gật đầu, bấy giờ mới vâng dạ chia nhau ngồi xuống tiếp tục đan.

Dương Thu Trì mỉm cười nhìn bọn họ bận rộn, thấy một ni cô phụ trách vót trúc dài, rồi dùng dao chặt thành những đoạn dài ngắn theo yêu cầu, trong khi hai ni cô còn lại thì dùng dao rọc trúc ra, làm thành những cọng trúc dài, những ni cô khác thì tự đang món đồ của mình, phân công hợp tác, phối hợp vô cùng nhuần nhuyễn.

Đột nhiên, Dương Thu Trì ơ lên một tiếng, nhìn sững vào con dao trong tay ni cô đang vót trúc, bước lại bảo: “Cô chờ chút, đưa con dao trong tay cho ta xem.”

Ni cô đó lập tức đứng dậy, trở con dao trong tay qua lại, cán dao quay ra phía trước cung thân trao cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp lấy dao nhìn kỹ, con dao dùng để vót nan trúc này có ngoại hình rất giống dao phay, nhưng thân dao có độ rộng lớn hơn, trước sau đều làm bằng sắt, dính liền lại thành một khối. Do cán dao cũng làm bằng sắt, sống dao khá dày, cho nên nó nặng hơn dao phay, cầm trong tay nghe nặng trĩu.

Hai mắt Dương Thu Trì phóng quang, quặng cây trúc trong tay đi, lượm từ trên đất một khúc trúc khá to, cầm dao vót trúc bước ra cửa, đặt khúc trúc trong tay trái lên trên cổ ở bên ngoài, vung dao lên chặt mạnh, khúc trúc liền bị phân thành hai đoạn.

Do cán dao của dao vót trúc này dính liền với phần thân trên của dao, vị trí lưỡi dao cùng dạng với dao phay, cho nên chặt ngang mà không bị cần tay gì.

Tống Vân Nhi lập tức minh bạch dụng ý của Dương Thu Trì, vui mừng nói với hắn: “Vật chặt xích sắt đó không phải là búa, mà là dao vót?”

“Rất có khả năng!” Dương Thu Trì nói, “Muội có nhớ không? Quanh lục lí thôn đó đều là rừng trúc, nhất định sẽ có dao dùng để chặt vót đan trúc. Chúng ta lúc ấy chỉ nghĩ đến thái đao (dao phay), búa và các loại dao chẻ củi thường thấy trong sinh hoạt, nhưng lại quên mất còn có dao vót dùng để chặt đan tre trúc này!”

Tống Vân Nhi hỏi: “Làm sao bây giờ? Chúng ta lập tức hạ sơn, thu hết dao vót để kiểm tra sao?”

“Đúng. Cần phải tận dụng thời gian, có thể là những biện pháp tìm kiếm trước đó của chúng ta đã đánh động hung phạm, nói không chừng hắn đã chạy trốn rồi.”

Tống Vân Nhi nói gấp: “Vậy chúng ta mau đi nhanh.”

Tống Tình vội kéo tay Dương Thu Trì: “Lão gia, hiện giờ đã gần chiều rồi, chốc nữa là trời tối, trong khi thể núi này quá gấp và nhỏ hẹp, vạn nhất té xuống thì làm thế nào?”

Đây chính là lời thật! Đường núi lên Âm Linh sơn này thập phần hiểm trở và nhỏ hẹp, hơn nữa lại là đi xuống, lời thường người ta nói leo lên dốc thì dễ xuống dốc mới khó, không cần thận có thể té xuống núi như chơi.

332. Chương 315: Đêm Trăng

Dương Thu Trì gật đầu: “Được, đây là một chủ ý hay.” Nếu như hắn mang theo Tống Tình và mấy cô gái hạ sơn ngay trong đêm, có thể sẽ ảnh hưởng đến tốc độ. Dù gì thì chỉ khống chế nghi phạm và lấy dao cụ, không cần hắn phải tự thân xuất kích. Chỉ cần ngày mai hắn hạ sơn, tiến hành kiểm nghiệm đối với những vật đã tịch thu là được.

Dương Thu Trì lập tức nhờ Ngô Không sư thái lấy giấy bút mang lại, đem nhiệm vụ ghi vào trong một phong thư ngắn, phân công rõ ràng rồi giao cho Nam Cung Hùng.

Nam Cung Hùng lập tức phái hai vị hộ vệ mang theo thư tín lập tức xuống núi đưa thư.

Sau khi an bài thỏa đương, Dương Thu Trì bấy giờ mới yên tâm. Không ngờ lên Âm Linh sơn này để giải khuây, lại bất ngờ phát hiện mấu chốt quan trọng để phá án. Dương Thu Trì rất cao hứng, hi vọng manh mối này có thể giúp bản thân bắt được hung thủ.

Chiều hôm đó, Ngô Không sư thái chuẩn bị một bàn tiệc, tuy không đánh với tài làm bếp của các tiệm, nhưng lại có phong vị của núi rừng, đặc biệt là trên đỉnh núi giữa biển mây thế này mà có một yến tiệc như vậy quả thật làm Dương Thu Trì rất kinh ngạc.

Thái Dương từ từ xuống núi, những ánh sáng le lói cuối cùng xuất hiện ở cuối chân trời, rồi trắng lên tròn vành vạnh. Ánh trắng sáng ngời chiếu lên rừng trúc vô biên, khiến cho lòng người ta nhen nhóm từng phiến nhu tình.

Dương Thu Trì và Tống Tình, Tống Vân Nhi tỷ muội cùng nha đầu xinh Hồng Lăng, Sương nhi và Tuyết nhi ngồi ở bờ núi nhìn rừng trúc xa xa, hân thưởng phong cảnh tuyệt đẹp trên Âm Linh sơn trong đêm trăng sáng ngời. Tất cả họ như ngây ngất trong trời đêm mỹ lệ này.

Lúc này, từ trong rừng trúc chợt vang lên một bài sơn ca phiêu phát:

”Triền núi gập ghềnh gập ghềnh gập ghềnh

Gập ghềnh đến trước cửa hoa đài

Hai bên như vén đường người bước

Ở giữa đem ra một lang đài.”

Nghe tiếng có vẻ như là một giọng nữ hát, tiếng ca ngọt ngào nhưng tràn đầy u oán, dập dềnh truyền tới như âm thanh đến từ trên trời, phiêu miểu không biết xuất phát từ đâu.

Dương Thu Trì vui mừng nói: “Không ngờ trên tuyệt đỉnh này lại có người biết hát sơn ca.” Rồi hơi kinh ngạc: “Tiếng ca này nghe quen quen, dường như là...”

“Là Vân cô nương!” Tống Vân Nhi kinh ngạc nói.

Đang lúc hai người kinh dị, lại nghe ca thanh xướng tiếp:

”Canh một nghĩ đến phát gốc

Canh hai ca từ trong mộng

Canh ba gặp mộng đoàn viên

Canh bốn tỉnh dậy lệ đầy mắt.”

Bài ca này chính là bài sơn ca của người Miêu mà Dương Thu Trì vô cùng quen thuộc, chỉ có điều đó là một bài hát bằng tiếng Hán. Nghe tiếp được bài trên, lòng Dương Thu Trì không còn hoài nghi gì nữa, reo lên: “Không sai, là Vân cô nương, cô ta sao lại đến đây?” Nơi này cách Trấn Viễn châu Thanh Khê Huyện ở Hồ Quảng cả nghìn dặm, hơn nữa đây là tuyệt đỉnh ngút trời mây.

Trong lúc đang ngờ vực, ca thanh lại vang lên, bài ca được hát chính là:

”Cùng ca tương hội ở nguyệt đường

Trở về nhà cứ mãi nhớ chàng

Nhớ chàng vì chẳng đến bầu bạn

Sầu đến người ôm mặt vô vàng

Đến cạnh bờ sông giặt áo quần

Lòng vẫn ngấm ngấm nhớ đến chàng

Nhớ chàng nhớ đến người ngơ ngẩn

Quần áo đập vào cả ngón tay

Đến vườn rau để nhổ cỏ

Cỏ nhổ trong tay lòng nhớ chàng

Nhớ chàng đến nỗi hồn bay bổng

Cuốc chim móc vào cả ngón chân

Cuốc chim cuốc chân chân chẳng rút

Tình ca không tới mới đau lòng...”

Bài ca này uyển chuyển triền miên, sung mãn nổi tở tình ai oán của thiếu nữ, đánh thẳng vào từng đốt xương đoạn ruột của Dương Thu Trì, khiến hắn đứng bật dậy bước tới trước một bước hét lớn: “Vân cô nương...! Có phải là cô không? Chúng ta ở đây...!”

Tổng Tình đã từng nghe Dương Thu Trì kể là con gái của Miêu trại trại chủ Vân Lộ thích hắn, đã từng ở ca trường ngày 6 tháng 6 vừa hát sơn ca vừa tặng cho hắn một đôi lót để giày thêu hoa, Dương Thu Trì không biết đó là tín vật định tình của con gái người Mèo tặng cho tình lang, cho nên mới tiếp nhận, khiến cho Vân Lộ hiểu lầm là Dương Thu Trì tình nguyện cưới nàng. Tuy sau đó hắn đã giải thích rõ ràng, nhưng vẫn làm thương tổn đến con tim của cô nương người ta.

Nàng bấy giờ nghe Dương Thu Trì đột nhiên nói người hát trong rừng trúc kia chính là Vân Lộ, không khỏi thập phần kinh ngạc, sao đó vui vẻ nói: “Lão gia, lão gia chẳng phải là biết hát sơn ca hay sao? Tại sao không hát đối một bài a?”

“Đối cái gì mà đối! Vân cô nương đột nhiên đến núi này tìm ta, khẳng định là đã xảy ra chuyện gì đó lớn lắm rồi!” Lòng Dương Thu Trì như lửa đốt, lại hợp tay quanh miệng, lớn tiếng gọi: “Vân cô nương. CÔ ở nơi nào...!”

Đến lúc này, từ xa xa lại nghe ca thanh oai oán của Vân Lộ:

”Ca thanh kết bạn bạc đầu

Ai ngờ chàng lại qua cầu cắt dây

Chàng giờ tiêu dao tự tại

Bỏ thiếp một mình lạc bước trần ai...”

Dương Thu Trì nghe nàng hát thê lương sâu khổ như vậy, lòng càng bất nhẫn hơn, lớn tiếng hô: “Vân cô nương, chúng ta lập tức đến tìm cô...! Cô đừng có đi lung tung...!”

Nói xong, hắn quay người chạy xuống hòn núi đó, Tổng Vân Nhi, Tổng Tình, Hồng Lăng và Nam Cung Hùng, Hạ Bình cùng các hộ vệ nhanh chóng bám theo sau.

Hòn núi này cách rừng trúc khoảng hai trăm mét, sau khi xông vào rừng trúc, Dương Thu Trì lớn tiếng gọi: “Vân cô nương...! Cô ở đâu?”

Dưới ánh trăng tĩnh lặng, chỉ có gió thổi và tiếng lá trúc reo xạt xào.

Dương Thu Trì chạy như điên cuồng trong rừng trúc ngút tầm mắt đó, ca thanh không còn vang lên nữa, hắn lớn tiếng gọi: “Vân cô nương...! Vân cô nương...!”

Không có tiếng trả lời.

Lòng Dương Thu Trì thất lại, chẳng lẽ hắn bị ảo giác?

Tổng Vân Nhi nhất mực theo sau hắn, hỏi: “Vân cô nương đâu?”

Nghe câu hỏi này, Dương Thu Trì tin rằng bản thân không bị ảo giác, Tổng Vân Nhi cũng xác định đó là ca thanh của Vân Lộ.

Tống Tình cùng Hồng Lăng thở phì phì đuổi tới nơi, hỏi: “Vân... Vân cô nương ở nơi nào?”

Lòng Dương Thu Trì vô cùng chua xót, chợt xúc động cất cao giọng ca:

”Tiễn ca tiễn đến dốc đèo xa

 Gió thổi lá khua xào xạt xạt

 Hôm nay gần gũi như làn giấy

 Mai này xa cách vạn dặm xa.”

Đây là bài sơn ca tương tự như bài Vân Lộ hát tặng lúc nàng tiễn hân rời khỏi Miêu trại. Hân vẫn nhớ mãi tình cảnh ấy, cho nên khi hát lên, lòng vô cùng đau khổ.

Chợt nghe ca thanh của Vân Lộ truyền từ xa lại:

”Tiễn chàng tiễn đến cửa núi nhỏ

 Có lời nhỏ nhỏ để dặn dò

 Chặt củi đừng đi ven bờ vực

 Gánh nước đừng theo vách đá trơn.”

Đó chính là bài Dương Thu Trì hát dặn dò nàng khi từ biệt. Dương Thu Trì mừng rỡ, Vân Lộ có thể nhớ bài ca của hân, khiến hân cao hứng phi thường, hô to một tiếng: “Vân cô nương....!” Rồi chạy nhanh về phía phát ra tiếng ca.

Chạy đến gần một khối đá trắng, thấy có một vị thiếu nữ mặc trang phục Miêu xinh đẹp đang ngồi trên ấy dùng ánh mắt thê lương nhìn hân, đó chính là Vân Lộ.

Nhìn thấy Dương Thu Trì, Vân Lộ nhảy xuống tảng đá, chạy vội mấy bước rồi dừng lại, ngơ ngẩn nhìn hân, ánh trắng xuyên qua rừng trúc chiếu lên gương mặt trắng nhợt của Vân lộ, nhìn giống như đóa hoa bách hợp đang nở ra lung linh huyền bí.

Dương Thu Trì thốt: “Vân cô nương! Quả thật là cô!” Chỉ mấy bước là đến trước mặt nàng, đột nhiên kỳ ngộ quả thật là khiến hân vừa kinh vừa mừng, nhưng nhất thời không biết làm như thế nào cho phải.

Vân Lộ nhìn hân, khẽ gọi: “Thu ca ca...!” Rồi phốc một cái nhảy thẳng vào lòng hân, nức nở khóc òa.

Dương Thu Trì không biết nên thế nào cho phải, nghe nàng khóc một cách tuyệt vọng như vậy, không dám tránh ra, sợ là sẽ ủy khuất nàng, chỉ khẽ ôm nhẹ eo nàng, dịu dàng an ủi.

Đúng lúc này chợt nghe một giọng nói thật quen truyền đến: “Dương tước gia, ngài vẫn khỏe!”

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, bấy giờ mới phát hiện sau lưng Vân Lộ còn có mấy chục người, và kẻ đứng đầu chính là Miêu trại chủ giờ đã được phong làm “Phụ quốc tá thánh miêu vương”. Sau lưng Vân Thiên Kinh là Vân Lăng và hơn chục miêu binh, Vân Lăng cũng cười ha hả thân mật chào hỏi hân: “Dương tước gia!”

Dương Thu Trì muốn buông Vân Lộ ra để chào hỏi Vân Thiên Kinh, nhưng Vân Lộ cứ ôm chặt hân khóc ròng.

Đằng sau truyền đến lời của Tống Tình: “Lão gia, vị cô nương này là...?”

Nghe lời của Tống Tình, Vân Lộ bấy giờ mới ngược đôi mắt đầy lệ, hai tay vẫn chẳng chịu buông Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì biết nàng ta nhất định là đã chịu nhiều đau khổ, nếu không sẽ không ở trước mặt mọi người mà làm như vậy, bèn cười cười chào Vân Thiên Kinh trước: “Vân trại chủ. Ngài khỏe!”

Sau đó, hân hơi bối rối vỗ vỗ Vân Lộ, giới thiệu với Tống Tình: “Tình Tình, vị cô nương này chính là thiên kim của Miêu trại chủ mà ta đã kể với nàng - Vân lộ cô nương.” Hân lại nói với Vân Lộ: “Vân cô nương, vị này là thiếp thất của ta - Tống Tình.”

Tổng Tình làm một lễ chúc phúc: “Vân cô nương, Tình Tình xin có lời chào.”

Vân Lộ bấy giờ mới lấy lại tinh thần, thút thít mấy tiếng rồi buông bỏ Dương Thu Trì ra, đáp lễ: “Vân Lộ ra mắt tỷ tỷ.”

Tổng Vân Nhi bước đến nắm tay Vân Lộ: “Vân cô nương, lại gặp lại cô rồi!”

Vân Lộ miễn cưỡng cười, gật gật đầu với Tổng Vân Nhi, mắt vẫn đầy lệ.

Dương Thu Trì thừa cơ hội ấy bước đến trước mặt Vân Thiên Kinh, vỗ vai ông ta nói: “Vân trại chủ, các vị sao lại đến đây, lại không báo cho ta một tiếng để ta nghênh tiếp các vị thật tốt a.”

Vân Thiên Kinh cười khà khà: “Chúng tôi muốn đến kinh thành, Vân Lộ sống chết gì cũng muốn gặp lại ngài một lần. Chúng tôi bèn đi đường vòng để gặp ngài rồi sáng ngày mai sẽ vội đi ngay. Thời gian quá gấp nên không kịp báo trước.”

Dương Thu Trì hơi bất ngờ, hỏi: “Vân trại chủ muốn đến kinh thành? Có chuyện gì vậy a?”

Vân Thiên Kinh nhìn Vân Lộ phía sau hẳn, nói: “Hoàng thượng long ân quyền cố, đã hạ chỉ lệnh cho Triệu giản vương nạp Vân Lộ làm trắc phi (vợ lẽ). Chúng tôi lần này là hộ tống Vân Lộ đến kinh thành thành thân.”

A? Dương Thu Trì nghe tin này, lòng tức thì trống rỗng, Vân Lộ sắp phải gả cho một vị thân vương làm trắc phi rồi sao? Trắc phi chính là tiểu thiếp của thân vương, điều này Dương Thu Trì biết, nhưng không hiểu tại sao lại đột nhiên có chuyện này.

Vân Thiên Kinh nói: “Lần trước Lý công công đến ban chỉ, đã nghe qua tình hình của Vân lộ, lập tức biểu lộ sẽ xin ý kiến của hoàng thượng. Vân Lộ hay tin liền bệnh rất nặng, khi Dương tước gia đi, con nó không thể đến tiễn, sợ ngài lo lắng nên cũng không cho ta báo tin. Sau khi ngài đi rồi, Lý công công lại đến Miêu trại lần nữa, ban chỉ nói hoàng thượng đã chính thức ra chiếu chỉ để Triệu giản vương nạp Vân Lộ làm trắc phi.”

“Triệu giản vương là...?” Dương Thu Trì không biết thân vương này là ai, nhưng nếu đã gọi là vương, thì nhất định có liên quan đến hoàng thất.

Vân Thiên Kinh dù sao cũng đã biết rõ chuyện này, nói: “Triệu giản vương là con trai thứ ba của đương kim hoàng thượng, tên là Chu Cao Toại.”

333. Chương 316: Ánh Trăng Vàng Vạc

Lần đó sau khi Dương Thu Trì đến Trấn Viễn châu liền cùng Vân Thiên Kinh hóa can qua thành bạch ngọc, khiến cho Vân Thiên Kinh cảm kích bội phần, dẫn theo Miêu binh hiệp trợ hấn đại phá Kiến Văn dư đảng. Minh Thành tổ hay được tin tức, quả thực là mừng không còn gì bằng, lập tức ban chỉ phong vương cho Vân Thiên Kinh, lại hạ lệnh cho quân trú đóng ở đương địa hiệp trợ Vân Thiên Kinh thống nhất miêu chúng ở một dãy dọc theo Trấn Viễn châu.

Trấn Viễn châu có phương viên nghìn dặm, miêu trại cư trú phân tán, và miêu trại của Vân Thiên Kinh chính là trại lớn nhất trong đó, những trại chủ miêu trại khác chỉ vì lễ tiết mà tôn ông ta làm thủ lĩnh. Vân Thiên Kinh cũng đã có ý muốn thống nhất Miêu Cương, chính là do binh lực của mình không đủ, hơn nữa lại không có cơ khởi sự, lại sợ triều đình cho rằng ông ta mưu phản, cho nên cứ mãi trừ trừ chẳng có động tác gì.

Lần này đạt được phong hiệu Miêu vương, lại có quân chính qui của Minh triều phối hợp, lại còn có thánh chỉ của Minh Thành tổ để cho ông ta thống lĩnh Miêu trại trong địa giới Trấn Viễn châu, cho nên ông ta lập tức triệu tập tất cả các trại chủ Miêu trại ở Trấn Viễn châu tụ họp, tuyên đọc thánh chỉ của Minh Thành tổ, yêu cầu mọi trại chủ Miêu trại trao quyền thống lĩnh Miêu binh thống nhất dưới lệnh của ông ta. Và quyền nhiệm mệnh của các trại chủ Miêu trại sau này do ông ta thống nhất phụ trách hành sử, án chiếu theo quy định mà nộp lao dịch địa tô, thuế phú.

Vân Thiên Kinh thu gom binh quyền, nhân sự quyền và tài chính quyền của toàn bộ Miêu cương ở Trấn Viễn châu vào trong tay, đương nhiên sẽ dẫn đến sự bất mãn của những trại chủ Miêu trại khác. Ông ta đã chớp thời cơ này mượn sự trợ giúp của quân đội nhà Minh khởi binh tiêu trừ, giết chết những trại chủ Miêu trại phản ứng kịch liệt nhất, còn những Miêu trại trại chủ vốn đã kính trọng đối với Vân Thiên Kinh, giờ lại có hoàng thượng ban thành chỉ nhậm mệnh, cộng thêm sự uy hiếp về vũ lực, cho nên ngoan ngoãn hàng phục, giao nộp toàn bộ quyền lực.

Cho nên, Dương Thu Trì đi không lâu, Vân Thiên Kinh đã thống nhất toàn bộ Miêu cương khắp Trấn Viễn châu, chân chánh trở thành Miêu vương.

Minh Thành Tổ biết Miêu gia trước giờ có truyền thống không phục sự giáo hóa của vương đạo, ở các triều trước đều khởi binh phản kháng, và những đợt chinh phạt đều chỉ là chìm hồ lô xuống nước tạm thời, khi nhấc tay lên vẫn trả lại tình trạng như cũ, hiệu quả chẳng lớn gì. Cho nên, ông ta biết rằng lần này để an phục và giáo hóa Miêu chúng, biện pháp tốt nhất chính là an phủ.

Vân Thiên Kinh thống nhất Miêu cương, lại tuyên thệ hiệu trung, nhất thiết phát triển đều phù hợp tâm ý của Minh Thành Tổ. Nhưng mà ông ta là người không tin vào lời thề, một mặt đối với chuyện Vân Thiên Kinh bình định Miêu cương là người có công phong thưởng trọng hậu, mặt khác lại yêu cầu Vân Thiên Kinh giảm bớt số lượng Miêu binh, lại còn phái quan viên đến Miêu trại của Vân Thiên Kinh nhậm chức, hiệp trợ quản lý.

Để tiến thêm một bước lung lạc Vân Thiên Kinh, triệt để chinh phục khối Miêu cương cứ chống lại vương đạo giáo hóa này, Minh Thành Tổ lại nghĩ đến chiêu mà các vương triều nhà Hán đều thích dùng: hòa thân. Ông ta thu con gái do một người thiếp của đại thần sủng tín nhất - Hàn lâm học sĩ kiêm Tả xuân phưởng đại học sĩ, nội các thủ phụ Hồ Quảng - sinh ra làm nghĩa nữ, rồi phong làm Vĩnh Chiêu công chúa, lại đem gả cho con trai Vân Lăng của Vân Thiên Kinh làm vợ. Đồng thời, lại tự thân đứng ra làm chủ sai con trai thứ ba là Siêu giản vương Chu Cao Toại nạp con gái Vân Lộ của Vân Thiên Kinh làm trắc phi.

Chiêu này làm cho Vân Thiên Kinh thụ sủng mà kinh, thánh chỉ đến liền vội mang theo Miêu binh hộ tống con gái Vân Lộ tiến kinh thành thân, đồng thời đón cưới Vĩnh Chiêu công chúa giả danh về Miêu trại.

Nhưng mà, điều làm cho Vân Thiên Kinh không ngờ chính là Vân Lộ nhất mực kháng chỉ, sống chết gì cũng không chịu xuất giá, nhất mực trốn trong phòng khóc hết mấy ngày, bức đến nỗi hai người trong nhà Vân Thiên Kinh suýt chút nữa phải treo cổ tự vẫn. Dưới sự cầu xin khổ sở của cha mẹ và thậm chí phải lấy cái chết để bức, Vân Lộ không còn cách nào khác phải đáp ứng, nhưng đề xuất yêu cầu là trước khi xuất giá phải đến gặp Dương Thu Trì một lần.

Vân Thiên Kinh làm sao không biết con gái đã rơi vào mối tình đầu sâu nặng với Dương Thu Trì, đương nhiên đáp ứng ngay, rồi đi đường vòng đi qua Tứ Xuyên Ba Châu, sau khi đến Ba Châu thành mới biết Dương Thu Trì cùng mọi người lên Âm Linh sơn hóng mát, cho nên vội vã đuổi theo, rồi để đại đội nhân mã đón đầu chờ ở một thôn nhỏ dưới núi, còn Vân Thiên Kinh dẫn theo Miêu binh hộ vệ hộ tống Vân Lộ lên núi. Sau đó, Vân Lộ mới dùng sơn ca lôi kéo Dương Thu Trì ra.

Dương Thu Trì đối với hoàng thất quả thật là như người đi trong mộng không biết quan hệ của họ thế nào, hiện giờ nghe nói Triệu Giản Vương Chu Cao Toại lại là con trai thứ ba của hoàng thượng Minh Thành Tổ, Vân Lộ trở thành trắc phi của hoàng tử, lòng hẩn không biết vì sao lại bồi hồi như mất mát cái gì đó.

Ánh trăng vẫn sáng rõ trong veo, sao mọc đầy trời, giữa tròng nhất thời thật yên tĩnh.

Thấy Dương Thu Trì nghe tin tức này rồi không nói gì, Vân Lộ u sầu nhìn hẩn, thương cảm nói: “Thu ca, em muốn nói riêng với ca vài lời, được không?”

Dương Thu Trì sững người, nhìn về phía Tổng Tình và Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi là người phản ứng trước nhất, nói: “Vân trại chủ, hay là tôi dẫn các người qua bên am đó, để sư thái trụ trì an bài chỗ cho mọi người nghỉ ngơi một chút.”

Vân Thiên Kinh cảm kích chấp tay: “Làm phiền Tổng cô nương.” Rồi hướng về phía Vân Lăng và mọi người ra dấu, cất bước đi ra ngoài rừng trúc.

Tống Vân Nhi bước đi mấy bước, phát hiện Tống Tình còn ngẩn ra ở đó không động đậy gì, bèn bước lại kéo nàng, nhỏ giọng bảo: “Búp về bùng! Lão gia của các người và Vân Lộ cô nương có lời muốn nói, chúng ta trở về thôi.”

“Nhưng... nhưng mà đã khuya thế này, hai người họ ở trong rừng trúc...” Lời của Tống Tình có chút gì đó chua chua.

“Bọn họ cái gì chứ? Nếu có gì thì đã sớm có từ lâu rồi! Yên tâm đi.” Tống Vân Nhi nhướn mắt nhìn về phía Dương Thu Trì, hơi cất cao giọng: “Ca ca của muội sẽ biết chừng mực mà.” Rồi kéo mạnh Tống Tình rời khỏi rừng trúc.

Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ nhanh chóng tản ra xung quanh cảnh giới.

Tại tràng chỉ còn lại Dương Thu Trì và Vân Lộ.

Dương Thu Trì nhìn nàng, khe khẽ nói: “Vân cô nương, xin chúc mừng cô.”

Vân Lộ bước đến trước mặt ngược nhìn hắn, ánh trăng soi lên gương mặt xinh xắn trắng như trăng rằm. Nàng không cất tiếng, chỉ nhìn ngơ nhìn ngẩn Dương Thu Trì như thế, từng hạt lệ từ từ lăn xuống giống như từng hạt trân châu.

Dương Thu Trì đương nhiên biết vì sao Vân Lộ phải đến kinh thành thành thân với hoàng tử, và tại sao lại đi vòng qua đây. Hắn cũng biết vì sao nàng khóc, nên lòng tràn ngập sự áy náy và thương hại, khe khẽ lau nước mắt trên mặt nàng, dịu dàng bảo: “Vân cô nương, là Thu Trì không phải với cô...”

Vân Lộ nhào hẳn vào lòng Dương Thu Trì, mặt tình khóc lóc. Đó là tiếng khóc rất tức tưởi và thương tâm, là tiếng khóc kèm theo nắm đấm nhưng không ngừng thụi mạnh vào ngực Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ôm nhẹ eo thon của nàng, nhưng không biết mở lời an ủi như thế nào.

Một lát sau, Vân Lộ từ từ ngược mắt, sụt sùi nói: “Thu ca ca, em chỉ muốn gả cho mình chàng, người khác... người khác em không thèm.”

Dương Thu Trì miễn cưỡng cười: “Đừng có ngốc như thế, sự tình do hoàng thượng ra thánh chỉ định đoạt thì làm sao có thể phăng kháng? Hơn nữa, trở thành trắc phi của hoàng tử...”

“Em không muốn...!” Vân Lộ òa khóc, “Nếu cái gót hài thêu hoa của em đã trao cho chàng rồi, thì tâm của em cũng đã dâng hết cho chàng! Trong lòng em chẳng thể có nam nhân thứ hai nào nữa! Chàng có biết không...” Vân Lộ lớn tiếng khóc, một tiếng khóc đầy tuyệt vọng.

Dương Thu Trì chẳng hiểu vì sao mình lại lưu lại dấu ấn sâu đậm trong tim thiếu nữ Miêu tộc này đến như vậy. Hắn không biết hát sơn ca định tình, chẳng biết tặng đề hài là định hôn, và chẳng hiểu những chuyện đó đối với thiếu nữ Miêu tộc vừa chớm biết yêu có ý nghĩa quan trọng như thế nào. Nhưng hiện giờ, hắn từ chuyện Vân Lộ đi đường vòng để tìm hắn mà đoán biết bản thân trong tim thiếu nữ Miêu tộc này trọng yếu như thế nào.

Dương Thu Trì cũng rất thương cảm, dịu dàng an ủi: “Vân cô nương, thật xin lỗi. Ta... ta không ngờ sự tình lại biến thành như thế này... thật xin lỗi...”

Vân Lộ ngược mắt nhìn Dương Thu Trì, đột nhiên ôm chặt cổ hắn, hôn lên môi hắn.

Dương Thu Trì không dám tránh, sợ sẽ khiến Vân Lộ thương tâm, nhưng cũng không dám hôn trả, sợ nàng sẽ hiểu lầm, cứ như thế để mặc cho Vân Lộ hôn mãi, cảm thụ đôi môi hồng lạnh lạnh của nàng. Nước mắt lặng lẽ tiến vào nụ hôn của họ, mặn chát như con tim xót xa bấy giờ của Vân Lộ.

Lát sau, đôi môi hồng của Vân Lộ từ từ rời khỏi Dương Thu Trì, đôi mắt đẹp nhòa lệ nhìn hắn, run giọng hỏi: “Thu ca ca... chàng... chàng chẳng lẽ không muốn hôn Vân muội dù chỉ một lần hay sao?”

Dương Thu Trì vừa hồ thẹn vừa xót xa, liền ôm chặt nàng, trao nàng một nụ hôn sâu đậm. Vân Lộ vui mừng đáp trả hắn, dường như muốn ghi nhớ từng cảm giác thịt da mà Dương Thu Trì lưu lại trên người nàng.

Đôi môi hồng của Vân Lộ lại rời đến mặt Dương Thu Trì, lần đến tai hắn khẽ khẳng bảo: “Thu ca ca, Vân muội... Vân muội muốn dâng hiến thân xác này cho ca... ngay bây giờ...”

Dương Thu Trì hơi giật mình, vội ngăn: “Không... Vân muội, như vậy không được...”

Vân Lộ dùng ngón hôn cắt đứt lời nói của Dương Thu Trì, một tay cởi làn áo trên, rồi không cho nói năng gì, cầm chặt tay của Dương Thu Trì ấn lên trên gò ngực căng tròn đầy nhựa sống và đang thổn thức của nàng.

Bàn tay của Dương Thu Trì sờ lên gò ngực thiếu nữ căng mọng và săn chắc của Vân Lộ, ngón anh đào hàm tiếu thổn thức hơi men dường như đốt cháy ngay dục hỏa trong người hắn, khiến cho tay hắn không nhịn được bắt đầu phiêu du trên cơ thể nàng.

Vân Lộ vẫn khe khẽ khóc, tiếp tục cởi y quần của mình.

Tiếng khóc của nàng khiến cho Dương Thu Trì chợt giật mình thanh tỉnh lại. Hắn vội chụp lấy nàng, kiên quyết nói: “Không! Chúng ta không thể làm vậy!”

“Vì sao?” Vân Lộ bi thương hỏi: “Thu ca ca, ca chẳng lẽ chán ghét Vân muội như vậy sao?” Vân Lộ khóc nức nở hơn, thân hình bắt đầu run run.

Dương Thu Trì ghì chặt nàng, dịu dàng bảo: “Vân muội, ca muốn vì muội mà nghĩ đó. Muội cần phải thanh thanh bạch bạch gả về cho tam hoàng tử, nếu không, cả đời của muội ở trong hoàng thất sẽ không cất đầu lên nổi.”

“Muội không sợ! Muội không thèm quân!” Vân Lộ nức nhen, lắc đầu quày quật hét to.

Nhưng Dương Thu Trì không thể không quân. Hắn biết giờ phút này bất kỳ giải thích lý tính hay logic gì đi đó đều vô dụng, hắn chỉ cần ôm chặt nàng, không cho nàng cơ hội hành động nàng.

Vân Lộ vùng vẫy uốn éo người trong lòng Dương Thu Trì, nhưng cuối cùng chẳng làm gì được, chỉ còn biết nép vào lòng hắn khóc ròng.

Ánh trăng vẫn vàng vạc...

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì cùng Vân Thiên Kinh và bộ hạ xuống núi. Trên đường đi, mọi người đều tự giác nhường không gian cho hắn và Vân Lộ để hai người có nhiều dịp nói chuyện.

Dương Thu Trì mỉm cười cố ý kéo dẫn lực chú ý của nàng, từ từ cùng nàng ngắm phong cảnh dọc đường, kể cho nhau nghe những mẫu chuyện vui nho nhỏ, dẫn dắt tâm tình của Vân Lộ khá hẳn lên.

Khi xuống đến núi thì đã giữa trưa, Vân Thiên Kinh gặp lại đại đội nhân mã đưa dâu và đón dâu ở một thôn trang nhỏ, Dương Thu Trì thỉnh họ vào thành nghỉ ngơi hưu chính một hai ngày rồi đi, Vân Thiên Kinh nói phải đi vòng Tứ Xuyên, đã chậm lắm rồi, không dám dừng lâu hơn nữa, cho nên cáo từ ở đây.

Dương Thu Trì biết ông ta nói đây là thật tình, chỉ còn biết phất tay cáo biệt.

Đại đội nhân mã của Vân Thiên Kinh từ từ tiến, Vân Lộ cưỡi lên ngựa, nhất mực thê lương sầu khổ nhìn Dương Thu Trì, cho đến khi đường núi cong cong che khuất tầm nhìn của nàng.

Dương Thu Trì bấy giờ mới thở dài, vừa định lên tiếng bảo mọi người quay về thành, thì nghe tiếng sơn ca của Vân Lộ truyền từ hẻm núi đã khuất:

”Vạn thủy thiên sơn xin làm chứng

Sơn thủy có biến xin theo người

Biến sơn biến thủy đừng biến tâm...”

Dương Thu Trì tức thời nhen giọng, chỉ lên mấy bước đứng bên lộ khum tay nhìn về phía xa, nhưng chỉ thấy đường núi cong cong, chẳng còn tung ảnh của Vân Lộ đâu nữa, chỉ có ca thanh u uất thê lương như có như không của nàng truyền lại:

”...Hôm nay cầu ca chẳng được ca

Không biết mệnh muội nó thế nào

Mong nhớ ca ca muội nguyên chết

Chết và sẽ chết bên dòng tương tư...”

Dương Thu Trì thần thờ đứng ở đó, con tim đã bị vò nát thành bụi phấn, để rồi theo làn gió bay bay bay bay trong gió nhẹ.

....

334. Chương 317: Hoa Đẹp Có Gai

Triệu Vương Chu Cao Toại đã uống đến bảy phần say, lắc lắc lư lư bị đưa vào động phòng. Sau khi ngồi xuống bàn tròn, uống một chén trà, mắt mũi say mềm nhừn nhừn nhìn về phía tân nương đang trùm khăn đỏ ngồi ở đầu giường.

Nghe phụ hoàng nói, nữ tử này chính là con gái của Miêu trại trại chủ, là đóa hoa tươi xinh đẹp nhất trong Miêu trại, Chu Cao Toại vô cùng hiếu kỳ, chỉ là hiếu kỳ, bởi vì y chẳng háo sắc. Đối với y mà nói, có một thứ so với nữ sắc còn khiến y mê mết hơn nhiều, đó chính là quyền lực, quyền lực chí cao vô thượng, hoàng quyền chí tôn có quyền quyết định sinh hay là sát.

Nhưng mà, y chỉ là con trai thứ ba của Minh Thành tổ. Ngay từ thời kỳ đầu hoàng thượng tức vị, Minh Thành Tổ đã lập con trai cả, tức là đại ca của y, Chu Cao Sí lên làm thái tử. Ngoài trừ thái tử, trên Chu Cao Toại còn có một nhị ca nữa, cho nên có cũng không đến lượt y. Nhưng mà, y có lòng tin là có thể khiến hoàng thượng phế thái tử, cải lập Chu Cao Toại y làm thái tử. Trong mắt y, hoàng thượng chỉ kỳ để cho y nạo con gái của Miêu vương làm trắc phi chính là chứng minh tuyệt vời nhất cho thấy hoàng thượng coi trọng y như thế nào. Y nhất định phải nắm chắc cơ hội này lấy điểm để khiến hoàng thượng tiến thêm một bước hân thưởng y.

Chuyện cưới hỏi này là do hoàng thượng định đoạt, đừng nói là bảo y cưới con gái của Miêu vương xinh như hoa thế này, cho dù bảo y đi lấy một con heo nái, Chu Cao Toại y cũng sẽ ngoắc tay gọi nó tới, để làm cho người trong thiên hạ thấy giữa nó và y yêu quý nhau như thế nào, để chứng minh và báo đáp cho sự trọng vọng của phụ hoàng. Và chỉ có chuyện gì cũng tuân theo ý tứ của hoàng thượng, thì mới từng bước kiến lập cái thang bước lên quyền lực tối cao như y đã từng mộng mị.

Chu Cao Toại rót hai chung rượu, bảo: “Cô nương, à không, thụ phi, phụ hoàng khen nàng là đóa hoa xinh đẹp nhất ở Miêu trại. Nàng có thể gả về cho bốn vương, bốn vương cảm thấy cao hứng phi thường, và cũng thấy vinh hạnh lắm a.”

Dừng một lúc, nhìn về phía tân nương ngồi bên giường, không nghe tiếng nàng hồi đáp, y hơi kinh ngạc, vì nghe nói con gái Miêu gia thẳng thần bộc trực, sao con gái của Miêu vương lại thẹn thẹn thùng thùng không nói chuyện vậy cà.

Chu Cao Toại cầm hai chung rượu lên, lắc lắc lư lư bước đến bên giường, cúi người xuống nhìn tân nương tử phủ trên đầu một cái khăn đỏ lớn, cụng hai chung vào nhau, tiếp theo đó cười ra vẻ hời hợt: “Ái phi, bốn vương uống hơi nhiều rồi, phụ hoàng đích thân viếng hôn khánh của chúng ta, đó là điều mừng to bằng trời, không phải muốn là được đâu a.” Rồi đưa hai chung rượu đến trước mặt tân nương tử, cười ha ha nói tiếp: “Nào nào. Hai chúng ta nên uống hợp hoan tửu rồi...”

Thân hình của tân nương tử trùm khăn đỏ hơi động dậy, nhưng vẫn chẳng nói câu nào.

Chu Cao Toại không khỏi kỳ quái, cúi người xuống nhìn khăn trùm đầu, bấy giờ mới hơi hiểu ra, thân hình hơi lắc lư, giọng nói ra vẻ hời hợt: “Ta thiết là đã uống say rồi, sao mà... sao mà khăn trùm đầu cũng không chịu cởi ra, rượu hợp hoan này uống làm sao được chứ... hắc hắc, hèn gì ái phi không chịu lý gì đến ta. Ha ha, đừng có giận, đừng có giận, bốn vương sẽ đi cởi khăn trùm ngay thôi.”

Chu Cao Toại lắc lư quay lại bàn tròn, đặt hai chung rượu xuống, cười hắc hắc tiếp, cảm thấy đầu hơi choáng váng, liền lắc mạnh đầu cho thanh tỉnh lại chút, bấy giờ mới lảo đảo trở lại bên giường, từ từ cúi người nói: “Ái phi! Bốn vương cởi khăn trùm ra đây a....”

Nói xong, y đưa tay khẽ chạm vào mép của khăn hồng, từ từ vén lên, quả thật không hổ thẹn là đoá hoa kiều diễm nhất Miêu trại...

Vân Lộ từ từ ngược đầu nhìn Chu Cao Toại, cười thắm một cái, rồi lật cổ tay, một mũi kéo sáng quắc nhắm chuẩn đâm vào yết hầu của nàng.

A! Chu Cao Toại sợ hãi kêu to một tiếng, lùi phịch phịch về sau mấy bước, đụng vào cái bàn đặt giữa phòng, khiến cho hai chung rượu trên đó ngã đổ rượu đầy ra bàn, rồi lăn mấy vòng rớt cụp xuống đất, vỡ tan thành từng mảnh vụn.

Chu Cao Toại chống một tay vào bàn, một tay chỉ vào Vân Lộ, kêu lên cả kinh: “Người ... làm cái gì vậy?”

Ý nghĩ đầu tiên của Chu Cao Toại chính là nữ tử Miêu trại này muốn hành thích mình, vừa định lớn tiếng hét gọi hộ vệ, nhưng cảm thấy có gì đó không phải, cô gái này chỉ dùng mũi kéo tự chĩa vào cổ, chứ không có ý tiến qua đâm chết y, cho nên y bấy giờ mới yên tâm.

Nhưng cái tâm vừa yên xuống, thì một ý nghĩ khác lại dậy lên, đó là nếu nữ nhân người Miêu này mà tự sát thì coi như tiêu tùng. Không thể để xảy ra điều này được, vì hôn sự là do hoàng thượng định ra, là sự hòa thân giữa Hán và Miêu, là một bước để phụ hoàng của y an phủ Miêu cương và triệt để chinh phục họ. Nếu như tân nương tự sát, hoàng thượng nhất định sẽ quái trách y làm việc bất lực, và nếu Miêu vương vì chuyện này mà mưu phản, thì mọi chuyện đều đổ lên đầu y. Đến lúc đó, đừng nói gì đến vị trí thái tử, chỉ sợ cái vị thể diện nay của y cũng không giữ được!

Ý niệm này vừa lóe qua đầu, Chu Cao Toại đã biết sự việc đã nghiêm trọng đến mức không thể nào hơn được nữa, tức thì bị

cơn sợ làm cho tỉnh rượu hẳn, vội vã nói: “Ái phi... không, Vân cô nương, đừng, đừng như vậy, ngàn vạn lần đừng như vậy, có lời gì cứ nói, bổn vương cái gì cũng đáp ứng hết!”

Vân Lộ ảm đạm nói: “Vương gia, thật xin lỗi, ta không thể gả cho ngài...”

“Được được được được, không gả, không gả cũng được, cô bỏ kéo xuống trước, chúng ta có chuyện gì từ từ nói, ngàn vạn lần đừng nghĩ nông cạn a.” Chu Cao Toại dường như đang khẩn cầu.

Y chẳng phải thương tiếc gì đoá hoa tươi vừa chớm nở đã rụi tàn, mà là lo lắng cho bản thân, lo là giấc mộng trên cương vị thái tử sẽ không trở thành hiện thực, cho nên dù bất cứ giá nào cũng không thể để cho Vân Lộ tự sát.

Vân Lộ đương nhiên không biết tâm tư của y, chỉ cảm thấy có chút áy náy, bi thanh tiếp: “Vương gia, lời thật với ngài là ta đã có ý trung nhân rồi, tuy y... nhưng tâm ý của ta đã quyết, ta sống hay chết gì cũng là người của y, cho nên, ta không thể nào gả về cho ngài được, xin ngài hiểu cho.”

Chu Cao Toại từ từ ngồi xuống ghế, khẩn cầu: “Vân cô nương, ta hiểu rồi, cô mỹ lệ như vậy đương nhiên sẽ có ý trung nhân. Cô không sẵn lòng lấy ta, ta sẽ không bức cô đâu, cô yên tâm đi a.”

Vân Lộ cảm kích cười, lệ trong mắt ứa trào ra, mũi kéo trong tay hơi rời khỏi cổ. Vừa rồi kích động có dư, cho nên mũi kéo đã đâm một chút vào cổ nàng, máu tươi ứa ra chảy dài xuống chiếc cổ trắng như tuyết, khiến cho Chu Cao Toại nhìn mà hoảng kinh, thậm mừng là phản ứng của bản thân nhanh chóng, nên đại họa chưa giáng xuống kịp. Nếu như vừa rồi y trong lúc kinh khủng gọi hộ vệ tiến vào, có thể đã bức cô gái người Miêu này tự sát, và coi như mọi chuyện đã tiêu tùng.

Chu Cao Toại biết hiện giờ phải bằng mọi cách xây dựng niềm tin nơi Vân Lộ, khiến nàng tin rằng y sẽ không bức bách nàng, như vậy nàng sẽ bỏ ý định tự sát.

Chu Cao Toại y hiện giờ cần không phải là nữ nhân như Vân Lộ, mà là cuộc hôn nhân này, là cuộc hôn nhân do hoàng thượng sắp đặt này, hôn sự có thể ảnh hưởng đến mộng tưởng làm thái tử của y, chứ còn đối với nữ nhân mà nói, y đường đường là một vương gia, muốn bao nhiêu thì có bấy nhiêu, hà tất vì đoá hoa mỹ lệ nhưng đầy gai này phá diệt cả giấc mộng đẹp mà y dày công xây dựng bấy lâu nay.

Do đó, Chu Cao Toại nỗ lực nở một nụ cười trên môi, hỏi: “Vân cô nương, ý trung nhân của cô là ai vậy? Nhất định là một người anh tuấn phong lưu Miêu gia công tử rồi, đúng không?”

Vân Lộ vốn đã mang trong lòng quyết tâm phải chết, chỉ cần vương gia này ép bức, sẽ lập tức tự vẫn ngay, giờ thấy y mặt mũi hòa hoãn nên hơi an tâm, lại nghe y hỏi về tình lang của nàng, tâm tư liền nghĩ đến Dương Thu Trì, nhớ đến vòng tay của hắn, nụ hôn của hắn, tư vị bàn tay của hắn lưu lại trên thân thể nàng, lòng liền dâng lên nhu tình vô hạn: “Y không phải là nam tử Miêu gia chúng tôi, cũng không kể là anh tuấn tiêu sái, thậm chí còn có điểm ngốc ngốc, nhưng mà... nhưng mà ta cứ lại thích y.”

Chu Cao Toại cười: “Đúng a, nam nhân ngu ngu thường an phận, không có lòng dạ bướm hoa, đương nhiên sẽ làm cho Vân cô nương vui lòng rồi.”

Vân lộ thấy y không bức mình, ngược lại còn an ủi nàng, nên cảm kích có dư, nhưng vẫn lo lắng là y cố ý làm ra vẻ như vậy, nhân lúc nàng không phòng bị rồi cướp kéo của nàng, và rồi sau đó nếu như sự thanh bạch của nàng bị ô uest, sau này dù cho có chết cũng chẳng còn có ý nghĩa gì. Nàng đã hạ quyết tâm, dù có chết cũng bảo trì trinh tiết, cho nên cái kéo trong tay nàng vẫn kề sát yết hầu, không phút lơ lửng.

Chu Cao Toại là nhân vật gì mà không biết tâm tư của Vân Lộ. Y biết cần phải cho Vân Lộ hiểu rõ ý nghĩ chân thật của mình, nếu không chỉ cần một hiểu lầm nhỏ nhỏ cũng dẫn đến Vân Lộ mất mạng, và như thế chẳng khác gì vận mệnh của y cũng tiêu biến luôn.

Chu Cao Toại mỉm cười nói: “Vân cô nương bỏ qua vinh hoa phú quý, một lòng si ái lang quân của mình, bốn vương quả là kính phục cô nương, sao lại có thể dùng sức làm liều được chứ.” Dừng lại một chút, y thở dài, “Bốn vương biết trái chín ép thường không ngọt, hơn nữa, hắc hắc, nói khó nghe một chút, thì bốn vương mà muốn nữ nhân thì muốn bao nhiêu sẽ có bấy nhiêu. Cho nên, nếu như Vân cô nương không đồng ý gả cho bốn vương, bốn vương tuyệt đối sẽ không động chạm đến cô nương chút nào. Điểm này thì thỉnh cô nương yên tâm đi.”

Vân Lộ nghe y nói chân thành như vậy, cố nhịn khóc gật đầu cảm kích: “Đa tạ vương gia.”

Chu Cao Toại khoát khoát tay, tận lực mỉm cười: “Nhưng mà, Vân cô nương, ắt cô cũng biết, hôn sự của hai ta là do hoàng thượng khâm định, chính là sự vĩnh viễn hòa hảo của Hán Miêu. Hoàng thượng vừa rồi cũng đích thân đến tham gia hôn điển của chúng ta, do đó, về mặt danh nghĩa, cô đã trở thành trắc phi của bốn vương - nhưng mà cô yên tâm, đó chỉ là trên danh nghĩa mà thôi, chúng ta e rằng phải ở trước mặt mọi người duy trì danh nghĩa này, điểm này hi vọng Vân cô nương có thể lý giải. Đương nhiên, ở chỗ riêng tư ta sẽ đối đãi với Vân cô nương như thân muội muội vậy, tuyệt đối không vượt ranh giới nửa bước.

Vân Lộ cũng biết y nói đây là lời thật, nên đáp: “Đa tạ vương gia, ta cũng vì nghĩ đến điểm này, vì mẹ cha mà nghĩ, nên mới đáp ứng lấy ngài, nhưng ta cũng chỉ có thể lấy ngài trên danh nghĩa, chứ thân thể của ta không thể cấp cho ngài, nếu không thì ta thà chết!”

Chu Cao Toại vội nói: “Đúng đúng, hai chúng ta có thể nghĩ được như vậy là quá tốt rồi. Sau này chúng ta khi ở trước mặt hoàng thượng hay người ngoài thì là phu thê, ở nhà thì là huynh muội, sau này chờ đến lúc bốn vương... chờ bốn vương có thể làm chủ rồi, ta sẽ đem cô trả lại cho tình lang củ cô, được không?”

Vân Lộ mừng rỡ: “Đa tạ vương gia, Vân Lộ kiếp sau nguyện làm trâu làm ngựa đáp đền ân điển của Vương gia.”

Chu Cao Toại cười cười, bảo: “Vậy chúng ta cứ quyết định như vậy đi! Muội muội!”

Vân Lộ nghe y xưng hô với mình là muội muội, vừa cao hứng vừa cảm kích, cũng đáp lại: “Đa tạ vương gia ca.” Nhưng mũi kéo trên tay vẫn không hề rời khỏi cổ.

Chu Cao Toại biết nàng còn có lòng giới bị, chuyển đầu nhìn mảnh vụn của hai chung rượu nằm ngổn ngang dưới đất, cười cười: “Rượu hợp hoan này uống không thành rồi, xem ra, hai chúng ta trời định không thể thành phu thê được rồi.” Rồi quay đầu nhìn ra cửa, “Hôm nay là ngày tân hôn của hai chúng ta, ta mà rời khỏi đây chỉ sợ người khác sẽ nói này nọ.”

Cái kéo trong tay Vân Lộ chợt áp lại sát cổ hơn, nàng khẩn trương nhìn Chu Cao Toại.

Y phẩy tay: “Ta không phải có ý đó, ta muốn nói rằng, sau này ta sợ phải còn đến phòng của muội - muội yên tâm, trắc phi phòng của muội rất rộng lớn, hơn nữa còn có nhiều chỗ ngủ. Sau này ta sẽ ngủ ở phòng ngoài, làm người gác cửa cho muội muội tốt của ta, có được không?”

Vân Lộ bấy giờ mới cười cười, gật gật đầu: “Đa tạ vương gia ca ca.”

“Ha ha, đêm nay muội không biết đã nói tiếng cảm ơn biết bao nhiêu lần rồi. Thôi được, bốn vương giờ ra gian ngoài ngủ đây, muội hãy nghỉ sớm đi.”

Vân Lộ cảm kích nhìn Chu Cao Toại, đưa mắt tổng tiền y ra ngoài phòng.

Chu Cao Toại lắc lư đi ra cửa, quay đầu lại nhìn Vân lộ cười cười, rồi mới khép cửa lại. Vân Lộ cầm kéo đến khóa chặt cửa phòng, rồi cẩn thận kiểm tra cửa sổ, thấy đều đã đóng chặt, liền vội lấy song chặn cài cửa thật kỹ, bấy giờ mới yên tâm từ từ ngồi xuống đất, cầm chặt kéo khóc ròng.

335. Chương 318: Truy Tung

Tâm tình của Dương Thu Trì không tốt, dọc đường không nói tiếng nào, và các cô gái cũng không dám hó hé nói gì.

Chiêm bộ đầu đến báo cáo đã án chiếu theo lệnh của Dương Thu Trì đi không chế các nhà đan lát trong Lục Lý thôn, rồi thu hết các dao chuốt của bọn họ mang về.

Dương Thu Trì đang hy vọng dùng sự công tác bận rộn để điều chỉnh lại tâm tình của bản thân, cho nên mang những dao vót ấy vào trong phòng pháp y ở nội nha, tiến hành phân tích hình dạng trước sau đó giám định và so sánh.

Thử tới cái dao thứ ba, tin vui cuối cùng cũng đã đến.

Thanh dao vót thứ ba này sau khi được áp thanh đồng vào, đã cơ bản phù hợp với những dấu vết hiện ra dưới kính hiển vi của xích sắt. Hơn nữa, những chi tiết quan trọng hoàn toàn nhất trí, từ đó có thể phán đoán dây xích sắt là bị cái dao vót này chém đứt!

Hắn cầm dao chuốt đó lên quan sát, thấy nó nặng trình trịch, lưỡi dao rất bén, trên cán dao có quần một lớp bố nhỏ, trên đó có ghi tên chủ nhân: “Tôn lão tam.”

Dương Thu Trì ra lệnh chuẩn bị kiệu, mang theo Tổng Vân Nhi và hai nha đầu xinh Sương nhi và Tuyết nhi, dẫn theo bộ khoái và hộ vệ kéo đến Lục Lý thôn. Tô lý chánh lập tức dẫn đường đến nhà đan tre trúc của Tôn lão tam.

Những nhà làm nghề đan tre trúc trong thôn đều đã bị Tô lý chánh phái dân tráng không chế lại hết.

Tôn lão tứ thấy tri châu đại lão gia hai ngày nay nhất mực tra án ở trong thôn giờ lại dẫn theo bộ khoái đi tìm mình, sợ đến nổi hai đầu gối khụy xuống, quỳ mọp dưới đất.

Dương Thu Trì ngồi xuống ghế thái sư do dân tráng đặt ở giữa sân, quãng hai sọt xích đứt đưa ra trước mặt lão Tôn, hỏi: “Nói! Sợi xích này có phải là người chém đứt trộm đi không?”

Tôn lão tứ không rõ Dương Thu Trì làm sao mà biế, nhưng nếu như quan lão gia đã khẳng định như thế và tìm ngay chính lão, lão ta nào dám giấu nữa, run rẩy đáp: “Tiểu nhân... tiểu nhân đáng chết... là tiểu nhân lén chặt xích ở nhà của Hoắc tiểu tứ trộm đi...”

“Chặt làm sao?”

“Tôi... tôi để xích ở dưới đất, dùng dao vót trẻ chặt đứt. Sợi xích đó rất mảnh, đặt trên đất chặt một dao đã đứt.”

“Hai ngày trước ngươi vì sao không ra khai nhận? Có phải phải chờ đến bốn quan tìm ra ngươi thì ngươi mới chịu không? Thật đúng là điều dân gian trá!” Dương Thu Trì vỗ mạnh lên trên tay vịn của ghế thái sư, quát: “Mau nói, ngươi mưu tài hại mạng như thế nào, giết chết Lý hàm bao ra sao? Nói!”

Nghe được lời này, Tôn lão tứ kinh khủng vạn phần, ngẩng đầu kêu: “Đại lão gia, tiểu nhân oan uổng a! Lý hàm bao thật sự không phải là do tiểu nhân giết a.”

“Ngươi chặt đứt trộm đi dây xích chính là để cột đá chìm người chết, vật chứng đã đủ, ngươi còn cứng miệng sao?” Dương Thu Trì tức giận, quát: “Kéo hắn xuống đánh mạnh ba chục hèo cho ta!”

Chuyện của Vân Lộ khiến cho tâm tình của hắn không tốt, mấy ngày nay liên tục so so sánh sánh mấy trăm dấu vết, khiến cho hắn đầu hôn mắt hoa, nhớ tới hai ngày trước hắn như tên khùng đi tra khảo mọi thứ trong thôn, còn cái tên Tôn đan giỏ này rõ ràng là biết hắn đi tra xét coi ai là người chặt dây xích, thế mà không chịu ra khai nhận, còn ở bên cạnh nói cười, hiện giờ lại cứng miệng cãi chầy, không khỏi bốc hỏa lên đầu, quát bảo bộ khoái kéo Tôn đan giỏ ra đánh đít.

Bọn nha dịch bộ khoái dạ rang, bước lên bắt Tôn lão tứ kéo qua một bên, rồi đánh lộn bộp liên hồi, khiến cho lão khóc gào gọi cha gọi mẹ thảm thiết, nước mắt nước mũi và máu huyết chảy tràn.

Sương nhi có chút bất nhẫn, một mặt quát cho Dương Thu Trì, một mặt kẻ tai nói nhỏ: “Lão gia, hay là tra cho rõ trước đi rồi tính, chưa gì hết đã đánh rồi...”

Dương Thu Trì trừng mắt: “Có cần cô ra mặt dạy đời ta không? Hả?”

Sương nhi dù sao cũng là Miêu gia cô nương, từ nhỏ đến lớn sống trong Miêu trại, chưa từng nhận sự giáo hóa nghiêm cách về cương thường luân lý thượng hạ tôn ti của Hán tộc, cho nên lần trước ở Miêu trại, chỉ có nô tì dạng như nàng mới dám đùa cợt rồi dạy đại lão gia hát tình ca, dẫn đến sự hiểu lầm cực lớn như vậy.

Hiện giờ nàng thấy Dương Thu Trì không cho phân bua gì mà đã đánh người, lòng cảm thấy bất nhẫn, cũng lấy hết gan khuyên một câu, không ngờ đại lão gia vốn trước giờ mặt mũi hiền hòa chưa hề coi hai nàng là người dưới thế mà la mắng trước mặt mọi người, nên gương mặt xinh của nàng tức thời đỏ rần, miệng mếu lại, sụt sịt khóc mũi.

Dương Thu Trì vừa nói ra lời đã lập tức hối hận, thấy nàng buồn thảm nhỏ lệ như vậy, càng cảm thấy áy náy hơn, đưa tay qua kéo Sương nhi đến trước mặt, nhỏ giọng bảo: “Xin lỗi Sương nhi, hai ngày na ta có điều phiền muộn, nói lời có hơi nặng, em đừng để ý nha.” Rồi phất tay cho nha dịch không đánh nữa.

Sương nhi tuy không được dạy noi theo thật sát về đẳng cấp cương thường như con gái Hán tộc, nhưng cũng biết được thế nào là trật tự tôn ti. Nhưng bình thường Dương Thu Trì nói chuyện với họ hòa ái dễ thân, nên Sương nhi và Tuyết nhi hầu như coi hắn là huynh trưởng chứ không phải là quan lão gia, hiện giờ tự nhiên Dương Thu Trì phát cáu, chẳng trách gì Sương nhi cảm thấy ủy khuất, nhưng nàng cũng biết án theo quy củ mình không thể nào nói với lão gia như vậy.

Hiện giờ Dương Thu Trì ngược lại còn xin lỗi nàng, lại theo lời kiến nghị không đánh người nữa, thật khiến cho nàng không biết phải làm sao, mắt rưng rưng lệ nói: “Không không, là Sương nhi không đúng, lão gia sao lại xin lỗi một tiểu nha đầu chứ?”

Dương Thu Trì thấy nàng ta vừa thẹn vừa gấp, càng cảm thấy hối lỗi, hạ giọng nói: “Sương nhi hát sơn ca rất hay, người cũng xinh đẹp, nếu mà khóc nhè thì không đẹp đâu.”

Nghĩ đến hát sơn ca, tiếp đó nhớ tới ánh mắt thê lương của Vân Lộ, hắn không khỏi cảm thấy lòng chua xót.

Sương nhi nghe Dương Thu Trì dịu giọng an ủi mình, vừa ủy khuất vừa cao hứng, nuốt nước mắt gạt đầu cảm kích Dương Thu Trì, lùi ra sau tiếp tục quát cho hắn.

Ba chục hèo kia mới đánh được phân nửa thì đã bị Dương Thu Trì cho dừng, nhưng mà cho dù chỉ có hơn mười hèo, cũng khiến cho Tôn lão tứ bị đau khóc cha khóc mẹ không ngớt.

Nha dịch kéo Tôn lão tứ lại, Dương Thu Trì hỏi: “Người có chịu khai nhận không?”

Tôn đan giỏ khóc lóc tan thương, lớn tiếng khẩn cầu: “Đại lão gia, thanh thiên đại lão gia, tiểu nhân thật không có giết Lý hàm bao a, cầu lão gia minh xét!”

Sau trận dày vò vừa rồi, Dương Thu Trì đã bình tĩnh hơn, bảo: “Bỏ quan hỏi người, người chặt sợi xích trong vườn của Hoắc tiểu tứ để làm cái gì?”

“Trưa hôm đó tôi vác một bó chiếu lớn định đưa đến Ba châu bán, trên đường đi ngang nhà của Hoắc tiểu tứ, sợi dây cột chiếu đột nhiên bị đứt, sau khi nối lại quá ngắn không thể nào cột được. Bó chiếu to này không cột lại không có cách gì vác đến Ba châu, tôi định vào nhà Hoắc tiểu tứ mượn một sợi thừng, nhưng

nhà hán chẳng có ai, tôi thấy trong vườn có một sợi xích cột chó, dù gì thì họ cũng không dùng, cho nên... cho nên tôi chặt đứt để đem đi bó chiếu!”

“Người đi bán chiếu, trên người mang theo đao vót làm cái gì?”

“Quen rồi, đao vót của tôi thường đeo ở trong bao sau eo, lúc nào cũng có thể dùng rất tiện.”

“Hắc hắc, như vậy có thể nói người ngoài ra còn là một đao khách nữa nha.” Dương Thu Trì cười lạnh, đánh mặt lại hỏi tiếp: “Vào giờ Dậu hôm kia, người đi đâu?”

“Giờ Dậu...?” Tôn lão tứ ngẫm nghĩ, “Giờ Dậu.... tiểu nhân từ giờ Ngọ trưa hôm đó đến Ba Châu thành bán chiếu, trời tối mới rời khỏi.”

Lão cũng đến Ba châu? Dương Thu Trì bắt đầu thấy ừ đầu, chẳng lẽ lão cũng không có thời gian gây án? Liên hỏi: “Có ai làm chứng không?”

“Làm chứng...?” Tôn lão tứ xoa xoa cái mông bị đánh sắp tét ra, “Tôi ăn cơm rồi đi từ trưa, tới chiều tối mới về..., tôi ở một mình ở rìa thôn, không có hàng xóm, lại không có tiền cưới vợ sinh con, cô lẽ một mình... ai có thể làm chứng cho tôi a, nhưng mà tôi thật sự không có giết Lý hàm bao a.”

“Người không có người làm chứng về thời gian... và như thế có thể nói không có ai có thể chứng minh người không có ở hiện trường giết người, trong khi đó sợi xích mà người dùng đao chuốt chặt đứt kia xuất hiện ở cổ của người chết, người nói coi đây là vì cớ gì?”

Tôn lão tứ nghe Dương Thu Trì nói, dường như là đã đem mọi tội lỗi giết người đổ lên đầu lão, tức thời sợ đến mặt không còn hạt máu, hoảng hốt dập đầu lia lịa kêu oan, nhưng cũng không biết làm sao để rửa sạch oan khuất cho mình.

Dương Thu Trì cũng phát giác trong chuyện này chỉ sợ có điều gì đó oan khuất, liền cố nhẫn nại giúp lão ta nhớ lại: “Người cố nhớ lại coi, trưa hôm đó người rời khỏi thôn, có ai thấy người không?”

Thái độ hòa ái của Dương Thu Trì khiến cho Tôn lão tứ hơi yên tâm một chút, suy nghĩ kỹ rồi lắc đầu: “Tôi sống trong rừng trúc cạnh thôn, trước sau đều không có hàng xóm, hôm đó khí trời rất nóng, giữa trưa đầu có ai chạy ra ngoài phơi nắng làm gì, cho nên trên đường dường như không gặp người quen nào.”

“Vậy có ai có thể chứng minh lúc đó người đích xác ở Ba châu bán chiếu không?”

“Chứng minh..., nhưng tôi... nhưng tôi không hề gặp người quen nào ở Ba châu a.” Tôn lão tứ đau khổ nói, lão ta rất lo lắng nếu như bản thân không tìm được người làm chứng, có khi nào cái tội giết người sẽ đổ lên đầu lão, để rồi chịu cảnh ngồi nhà lao thậm chí rơi đầu hay không?

Điều lão ta lo lắng không phải là không có lý do, rất may lần này lão gặp phải Dương Thu Trì, một người vừa tiếp thụ giáo dục về lý thuyết pháp trị “Suy đoán vô tội” của một tác giả tư pháp công của thời đại mới, một người tràn đầy tự tin là sẽ bắt được nguyên hung chân chính dựa vào pháp y hiện đại. Nếu mà đổi thành các quan lại quan liêu thời cổ đại khác, thì với chứng cứ có tội mạnh như vậy, lại không có người làm chứng về thời gian, nhất định sẽ dùng đại hình tra tấn, đánh ép cho khai, và cái đầu của lão chắc chắn sẽ bị rơi.

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hỏi: “Sợi dây xích sắt dùng để bó chiếu của người đâu?”

“Chiều hôm đó có người mua bó chiếu của tôi, và sợi dây xích đó cũng bị kẻ ấy vác chiếu mang đi luôn.”

Tôn lão tứ dường như không biết tình huống này trọng yếu với lão như thế nào, nhưng Dương Thu Trì thì biết, nên hỏi dồn: “Người đó là ai? Ngụ ở đâu?”

Tôn lão tứ bấy giờ mới phát hiện tính trọng yếu của vấn đề trong ngữ điệu của Dương Thu Trì, khủng hoảng đáp: “Tôi.... tôi không nhận biết người đó a...”

“Nam hay là nữ? Bao lớn? Hình dạng thế nào?”

336. Chương 319: Thuyền Bang

“Người làm vắc đi? Người thấy người đó giống người làm hủ? Không phải cân ban sao?” Dương Thu Trì truy vấn, người làm và cân ban là hai loại khác nhau, từ đó có thể phán đoán thân phận khác nhau của chủ nhân.

“Cách ăn mặc dường như là người làm, không giống cân ban. Tên người làm đó đối với y rất cung kính.”

Hỏa kế? Như vậy có thể nói chủ nhân của người này làm nghề buôn hoặc là phường quý. Y mua một lúc nhiều chiếc vậy để làm gì? Dương Thu Trì trầm tư, người thường mà mua chiếc tối đa chỉ hai ba cái mà thôi, không thể nào mua nhiều như vậy, chẳng lẽ là làm nghề mua đi bán lại hay sao? Hay là để cho bọn hỏa kế trong tiệm buôn ngủ?

Dương Thu Trì ra lệnh cho bộ khoái đưa Tôn lão tứ về nha môn, rồi tìm họa sư vẽ ra họa tượng của người mua chiếc.

Tổng Vân Nhi, Sương Nhi, Tuyết Nhi thấy Dương Thu Trì nhanh chóng tìm ra được đầu mối, đều rất mừng cho hắn. Nhưng Dương Thu Trì lần này không dám quá lạc quan, nếu như kẻ mua chiếc là người ở Ba Châu thành thì còn dễ tìm, chứ nếu đó là người đi buôn đây đó hoặc ở ngoài thành thì quả là thảm. Cho dù y là người trong Ba Châu thành, toàn thành có nhiều người như vậy quả là khó tìm, chẳng lẽ để cho bộ khoái đi dò trên đường so đo từng người hay sao?

Chỉ có thể tới đâu hay tới đó, xem coi vận khí của Trần Viễn bá tước của hắn thế nào.

Trở về đến nha môn, Dương Thu Trì bố trí bộ khoái tìm họa sư căn cứ lời mô tả của Tôn lão tứ vẽ ra hình của người mua chiếc. Còn bản thân hắn đến Thiêm Áp phòng xử lý các công vụ phiền tạp và chờ tin tức.

Sau khi vẽ hình ra, Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu mang theo mấy bộ khoái, tâm sự trầm trọng đến Thiêm Áp phòng, cho các thư lại lui ra ngoài hết, rồi mới hạ giọng báo cho Dương Thu Trì là người mua chiếc được vẽ ra đó bọn họ đều nhận thức, đó chính là phường quý của một hiệu buôn, tên gọi là Lâm Tường, hiện giờ đang ngụ ở phía nam của Ba Châu thành này, có biển hiệu là “Hãng buôn thuyền gia”.

Dương Thu Trì mừng rỡ, lập tức lệnh cho bộ khoái đi bắt Lâm Tường về nha môn thẳng đường thẩm án. Những bộ khoái đó ngơ ngác nhìn ta, ta nhìn người, không ai dám động cả.

Dương Thu Trì trừng mắt nhìn họ: “Cái gì vậy? Không nghe lệnh của ta sao?”

Chuyện Dương Thu Trì được hoàng thượng phong làm Trần Viễn bá tước đã được thông cáo toàn quốc, những bộ khoái này có một đại quan làm thượng ti như vậy đương nhiên rất tự hào, những lệnh của Dương Thu Trì đưa ra trước giờ bọn họ răm rắp tuân theo, chỉ vì lần này Lâm Tường là một kẻ có gốc gác lớn, nếu như không chịu nói rõ trước, sau này xảy ra chuyện gì có thể sẽ trách mắng đổ tội lên đầu họ. Chiêm bộ đầu bấy giờ mới cười cầu tài thưa: “Tước gia, bọn tiểu nhân không dám không tuân lệnh, chỉ có điều, người này..., nếu muốn bắt y... tốt nhất nên suy nghĩ thật kỹ.”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Lại là thân thích của người quý xa thần ở tòa miếu nào đây? Ngay cả bá tước như ta cũng không áp được hay sao?”

Chiêm bộ đầu cười hề hề đáp: “Cái đó thì không phải, ngài là Trần Viễn bá tước, là nhất phẩm đại lão gia, đừng nói gì Ba Châu thành này, cho dù là toàn bộ Tứ Xuyên hay các đại nhân ở Bồ chánh ty cũng không có ai cao hơn ngài.”

Dương Thu Trì khẽ mỉm cười, có chút đắc ý, hắn trẻ tuổi như vậy mà đã làm tước gia, là một chuyện rất đáng tự hào.

Chiêm bộ đầu tiếp đó cười nói: “Chỉ bất quá, tên Lâm Tường này tuy biểu hiện không có chỗ dựa nào ở triều đình, nhưng ông ta là một phường quý nhỏ của Xuyên Đông thuyền bang.”

“Thuyền bang?” Dương Thu Trì nghi hoặc hỏi, đóng chõ thuyền sao?”

Chiêm bộ đầu hạ thật thấp giọng đáp: “Không phải là đóng thuyền hay chở khách bình thường gì. Thuyền bang này chính là một giang hồ bang phái tổ thành từ những lái thuyền ở sông lớn sông nhỏ khắp vùng

Xuân Đông, ngoài sáng thì vẫn chuyện hàng mua bán hai phía đông tây, nhưng trong tối thì lén làm những chuyện không quang minh chính đại gì.”

“À? Làm những chuyện gì?”

Chiêm bộ đầu hơi bối rối: “Cái này... cái này tiểu nhân thật không biết.”

Dương Thu Trì thấy y lo trước phòng sau, thầm nghĩ nếu như thuyền bang này là tổ chức xã hội đen nào đó, vị bộ đầu này lại không dám chọc giận họ, thì không nên bức y nữa. Tuy hắn không nói gì, nhưng mũi thì hừ lạnh một tiếng.

Chiêm Chánh càng bối rối hơn: “Tước gia ngài đừng hiểu lầm, tiểu nhân... tiểu nhân thật sự không biết. Chuyện mà thuyền bang họ làm rất ẩn tế, làm sao có thể để lục phiên môn chúng tôi biết chứ.” Dừng một chút, y lén nhìn gương mặt âm trầm của Dương Thu Trì, cuối cùng cắn răng làm liều thưa: “Tước gia, tiểu nhân chỉ biết chọc đến người của họ đều xảy ra chuyện...”

“Hả? Cản trở thế à? Đã xảy ra những chuyện gì?” Dương Thu Trì cười ha ha hỏi.

Chiêm bộ đầu ngậm miệng không nói, nhưng quay đầu lại nhìn thấy mấy bộ khoái kia vội vã ra ngoài cửa cảnh giới, liền lấy vẻ mặt khổ sở hạ giọng thưa: “Xa không nói làm gì, gần đây chỉ cần lấy đời tri châu trước là Trầm Phong Tùng Trầm tri châu mà xét, thì có một án nhỏ chọc đến thuyền bang của họ, thế là chẳng bấy lâu sau, vợ Phan thị cùng đứa con mới vừa 1 tuổi của ông ta thất tung, mấy ngày sau mới tìm được xác của họ ở hạ du sông Ba. Thật quả là thảm a, vì từ đó tri châu đại nhân phát điên luôn.”

Dương Thu Trì âm trầm hỏi: “Có chứng cứ chứng minh bọn chúng làm không?”

“Làm gì có chứng cứ a, nhưng mà, trên đầu thi thể đều khắc một đồ án ánh trăng, dường như là một chiếc thuyền, đó chính là tiêu chí của thuyền bang này. Bọn họ giết người đều lưu lại tiêu chí như vậy.”

“Ngông cuồng thế à?” Dương Thu Trì nhíu mày: “Nhưng mà, tiêu chí như vậy ai cũng khắc được, chỉ bằng cái đó thì vẫn chưa thể bắt chúng, vì có khả năng là vu oan giá họa.”

“Đúng vậy, chính là như vậy, cho nên không có cách gì bắt bọn chúng được, cấp trên đã phái thông phán, đề hình án sát sứ cũng phái thôi quan xuống tra, tra cả nửa ngày mà không ra kết quả gì, nên rồi cũng quay về. Kỳ thật mọi người đều biết đó là chuyện gì. Thời gian đó người của thuyền bang đều rất đặc ý, có cố ý đến cửa nhà môn đốt pháp nữa.”

“À? Thuyền bang này thật là to gan lớn mật đến cực điểm rồi!” Hai mắt Dương Thu Trì phóng tinh quang, hỏi tiếp: “Còn có điều gì có liên quan đến chúng nữa không?”

“Nhiều lắm” Chiêm bộ đầu đáp, “Không kể gì địa phương khác, chỉ một mình Ba châu thành này, năm trước đã phát sinh mấy vụ bắt cóc tống tiền, án sát nhân rất rõ là bọn chúng làm, nhưng mà không có chứng cứ. Hơn nữa, Ba Châu chúng ta núi cao rừng thẳm, xa kinh thành quá, chỉ cần không liên quan đến những vụ mưu phản thì cấp trên đều nhắm một mắt mở một mắt, không ai nguyện ý mạo hiểm tính mệnh quan đến chuyện này.”

“Mấy bộ khoái các người thì sao? Không đi tra cho rõ hả?” Dương Thu Trì đảo mắt vẫn không nhin được câu hỏi này. Kỳ thật hắn cũng biết, cấp trên đã không quản thì bọn tiểu lâu la họ quản làm gì? Và có ai dám quản không?

Quả nhiên, Chiêm Chánh đỏ mặt, ấp úng đáp: “Không sợ ngài cười, chúng tôi ăn chén cơm công này nói cho cùng là để nuôi dưỡng gia đình, không ai nguyện ý đem tính mệnh của người thân ra đấu với chúng. Chỉ cần bọn chúng không đụng đến chúng tôi, chúng tôi cũng coi như không nhìn thấy.” Chiêm bộ đầu chần chờ một chút, rồi bổ sung: “Kỳ thật cũng không quản được, trên đầu của họ còn có chỗ dựa nữa.”

Xã hội đen đương nhiên có ô dù che chắn. Dương Thu Trì hoàn toàn lý giải vì sao những tiểu bộ khoái này không thể nào đối phó với một bang phái cường đại như vậy, hỏi tiếp: “Là ai bao che?”

Chiêm Chánh cười khổ lắc đầu: “Cái này,... cái này tôi cũng không biết, dù gì thì mỗi khi có chuyện, cấp trên phái người xuống tra, đều chẳng có kết quả gì là đi luôn... Bọn họ còn được thuyền bang đưa đưa đón đón nữa, thì làm sao mà tra ra được cái gì.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, lại hỏi: “Đại bản doanh của thuyền bang này ở đâu, người có biết không?”

“Những chuyện này chúng tôi làm sao mà biết được, nhưng mà, nếu như tôi có biết thì sợ chẳng sống được bao lâu, không biết ngày nào thầy phơi đầu đường xó chợ nữa.”

Dương Thu Trì trầm ngâm, xem ra thuyền bang này hiển nhiên là một tổ chức xã hội đen. Thứ xã hội đen này nhất định là có ô dù bảo hộ, nếu không thì không ngừng cường đến nỗi giết vợ con của mệnh quan triều đình mà không ai dám quản.

Bất quá, nếu như đã đụng phải rồi thì Dương Thu Trì nhất định phải quản. Hắn là cầm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, có quyền tiền trăm hậu tấu, trong tay có vương bài cầm y vệ, lại có cao thủ là Liễu Nhược Băng và Tống Văn Nhi, lại có cây súng người ngăn thì giết người, phạt ngăn xoi luôn phạt, hắn không tin là không đấu lại một bang phái giang hồ. Cho dù thuyền bang này có chỗ dựa vững chắc phía sau, nhưng nếu đấu với họ, bản thân hắn dù sao cũng là một bá tước siêu phẩm, lại có miễn tử kim bài do hoàng thượng ngự tứ, hoàng thượng lại còn mong muốn hắn bắt được Kiến Văn, cho dù quan lớn đến đâu cũng không sợ!

Đương nhiên, Dương Thu Trì cũng biết đấu với xã hội đen mọi chuyện đều phải cẩn thận. Hắn cũng không muốn đem tính mệnh của người thân mình ra mà đánh cược, cho nên cần phải chú ý sách lược và phương thức phương pháp, núi xanh còn đó thì không sợ không có củi đốt!

Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu thấy mặt Dương Thu Trì âm trầm bất định, liền cười cầu tài khuyên: “Tước gia, thuyền bang này thế lực quảng đại, chỉ cần bọn chúng không chọc đến chúng ta, chúng ta không nên quản đến chuyện của chúng. Chuyện của tên Lý Hàm bao này chúng ta từ từ mà tra, thật tại không được thì cứ bắt tên Tôn đan chiếu đó ra mà bắt tội...”

Chiêm Chánh ngược mắt thấy Dương Thu Trì không có biểu hiện gì, biết phương pháp này không hợp ý hắn, lại vội vã nói lại: “Nếu không thì đến một lúc nào đó tìm chút tiền kiếm một tử tù đem chuyện này đổ lên đầu hắn, dù sao cũng tìm kiếm thứ gì đó bổ sung lại, không làm hỏng thành tích của lão gia ngài.”

Dương Thu Trì không muốn dă thảo kinh xà, cố ý suy nghĩ một chút, rồi mới gật đầu thở dài một tiếng: “Mình một chút sóng yên gió lặng, lui một bước biển rộng trời cao a. Được rồi, cứ như lời người mà làm.”

Chiêm bộ đầu thở phào một hơi dài, Dương Thu Trì tuy là nhất phẩm bá tước, nhưng làm người hòa thiện, đối với thuộc hạ rất tốt. Y làm bộ khoái bao nhiêu năm, thượng ti như vậy mới gặp lần đầu. Mắt thấy hắn trẻ tuổi như thế mà đã làm cao quan, tự nhiên tiền đồ vô lượng, nên không nhẫn tâm để hắn đối chọi với hắc bang. Hiện giờ nghe hắn nguyện ý nhún nhường, lại còn cho là hắn nghĩ thông rồi, trong lòng y thật tế rất là cao hứng.

Chiêm bộ đầu cảm họa tượng hỏi Dương Thu Trì: “Tước gia, chuyện bắt người này...”

Dương Thu Trì lại cố ý thở dài, không còn cách nào khác lấy lại bức họa, bảo: “Trước hết không quản chuyện này nữa, tạm thời để đó sau này tính. Trước hết cứ giam Tôn lão tử ở đại lao.”

Án mạng của Lý hàm bao còn chưa tra kỹ, lão Tôn đan chiếu này lại không có người làm chứng về thời gian, vẫn còn là kẻ bị hiềm nghi phạm tội rất quan trọng, do đó tạm thời không thể thả lão ra.

Chiêm bộ đầu khom lưng cười ha ha thưa: “ạ được, vậy tiểu nhân xin cáo lui.” Rồi lùi vài bước ra khỏi Thiêm áp phòng, mang theo mấy bộ khoái ở cửa bỏ đi.

Dương Thu Trì chờ bọn họ đi rồi, mới gõ gõ ngón tay lên bàn, cười lạnh nói: “Hắc hắc, lão tử muốn xem xem thuyền bang này rốt cuộc là kẻ ba đầu sáu tay nào!”

Dương Thu Trì ở lại Thiêm áp phòng thật lâu, sau đó mới gọi thiếp thân hộ vệ Nam Cung Hùng tiến vào, thấp giọng dặn dò một hồi, Nam Cung Hùng gật gật đầu đi ra.

337. Chương 320: Thuyền Gia Thương Hành, chương Quỷ Giết Người

Lúc này, từ ngoài diêm tiến vào một hán tử, nhìn đông nhìn tây quanh tiệm buôn, thấy Lâm Tường liền hỏi: “Tiệm của các người bán món gì?”

Một tên tiểu hỏa kế khác cười ha ha chạy đến chào hỏi: “Khách quan, chúng tôi là tiệm tạp hóa, ngài muốn gì thì có đấy.”

Hán tử trừng mắt: “Ta nói chuyện với người hả? Ta đang hỏi lão kia! Người xen vào làm gì? Cút qua bên kia!”

Tiểu hỏa kế ngẩn ra, ngượng ngùng nói: “Khách quan...”

“Khách cái gì quan? Lão tử bảo người cút đi, lỗi tai người điếc rồi hả?”

Lâm Tường cười hà hà tới cứu viện: “Khách quan, người làm của tiểu điểm không biết chuyện, ngài đừng có tính toán với hắn, ngài cần cái gì tôi xin đi lấy cho ngài?”

Hán tử đó nhìn lên nhìn xuống Lâm Tường, cười lạnh: “Vừa rồi hỏa kế của các người chẳng phải nói là ở chỗ điểm của người muốn hàng gì có hàng đó hay sao, lấy cho ta hai cái lỗi tai người!”

Lâm Tường giật nảy mình, cười cầu tài: “Khách quan, ngài, cái này...”

“Các người không phải là nói cần hay sao, tiệm buôn của các người chẳng phải là muốn hàng gì có hàng đó hay sao? Lão tử muốn hai cái lỗi tai người, không nghe hả? Nếu không có thì hãy cắt hai cái lỗi tai của người xuống cho ta!” Hán tử cầm một cái dao từ trong quầy ra, vỗ vỗ lên trên quầy, quay cổ lại nói.

Lâm Tường cười lạnh: “Xem ra khách quan đến kiểm chuyện rồi.”

Tiểu hỏa kế vừa rồi cùng bước tới: “Nếu người muốn kiểm chuyện thì cũng tra cho rõ tiệm buôn này là do nhà nào mở ra trước đã.”

“Vậy nhà nào vậy? Là gái điểm mở hay là rùa đen xây?” Hán tử cười khinh nói.

Lâm Tường tức giận quát: “Tiểu tử người có phải là xương đầu mồi rồi, muốn chúng ta chỉnh sửa cho người?”

Nghe trong tiệm có người cãi nhau, người đi đường đều vây lại xem náo nhiệt. Hán tử kia thấy ngoài cửa tiệm náo nhiệt đầu người, liền quay lại cười hề hề nhìn Lâm Tường, rồi đưa mặt tới gần, đột nhiên phun một búng nước bọt vào mặt lão, tiếp theo đó cười ha ha chuyển thân đi ra ngoài.

Lâm Tường đưa tay vuốt mặt, mặt mày ửng đỏ, trong cơn thịnh nộ đuổi theo ra cửa, chụp lấy hán tử đánh mạnh một quyền ngay ngực.

Bình một cái, hán tử kêu thảm một tiếng té văng ra ngoài, khiến cho mớ than củi ở bên cạnh cửa nghiêng đổ, rồi thảm hại lăn trên mặt đất, kêu la như heo bị chọc tiết. Tiếng kêu thảm này khiến cho người đi đường ai cũng nghe cả.

Mấy tên người làm trong tiệm xông tới định đánh nữa, nhưng bị Lâm Tường ngăn lại.

Lâm Tường bước tới, đứng bên cạnh hán tử, cười lạnh hỏi: “Sao rồi, biết lợi hại chưa?...”

Hán tử lật người lại nhìn Lâm Tường, đột nhiên khẽ cười, tiếp theo đó oa một tiếng, phun ra một vòi máu tràn đầy ra ngực và mặt đất, rồi sau đó ngã lăn ra đất, nằm thẳng cứng giật giật mấy cái rồi bất động.

“Đánh chết người rồi...!” Đám người vây quanh bỗng chốc như ong vỡ tổ. “Chưởng quỹ của tiệm buôn Thuyền gia đánh chết người rồi!”

Càng lúc càng có nhiều người vây lại, nhưng dường như họ đối với tiệm buôn Thuyền gia có phần cố kỵ, chỉ nhỏ giọng nghị luận, đứng ở xa nhìn.

Lâm Tường trợn mắt, cúi người xuống sờ mũi của hán tử, thấy đã không còn hơi thở nào, tức thì hoảng hồn, đưa nắm đấm của mình lên xem. Chẳng thể nào một quyền vừa rồi có thể đánh chết người a? Hán tử này thân thể cường tráng, không giống như kẻ không chịu nổi một quyền, những tiểu hỏa kế kia đều có chút hoảng loạn, đưa mắt nhìn nhau không biết làm thế nào cho phải.

Đến lúc này, chợt có người ở phía ngoài hô: “Tránh ra tránh ra! Quan sai tra án, tránh ra!” Tiếp theo đó có mấy bộ khoái kéo đến, đi đầu là Chiêm Chánh Chiêm Bộ đầu.

Chiêm Bộ đầu vừa rồi cùng các huynh đệ tuần tra, vừa đi đến con đường này đã nghe tiếng người kêu thảm, âm thanh thê lệ dị thường. Tiếp theo đó, từ xa xa đã thấy ở phía trước có rất nhiều người bầu lại, nghe có

người còn hô “Chưởng quỹ của tiệm buôn Thuyền gia giết người rồi!”, Chiêm bộ đầu lập tức tìm đập rợn, chỉ còn biết ráng làm gan mang theo các huynh đệ đến tiệm Thuyền gia, hy vọng chưa xảy ra chuyện gì lớn.

Khi đến cửa tiệm, liền thấy một hán tử nằm thẳng dưới đất, mũi, ngực, trên mặt đất đều đầy máu, không khỏi kêu khổ trong lòng.

Chiêm bộ đầu hỏi: “Rốt cuộc có chuyện gì?”

Lâm Tường vừa kịp trấn tĩnh từ chuyện vừa rồi, đáp: “Người này, người này đến tiệm buôn mua đồ, nói chuyện vô cùng vô lễ, ta nhất thời bực mình đánh nhẹ y một cái, y liền ngã ra đất. Ta thật không có dùng lực.”

Những hỏa kế khác cũng có chút ngỡ ngàng, nói hòa theo: “Đúng a, Lâm chưởng quỹ chỉ đánh nhẹ một cái, không có dùng lực gì nhiều, chúng tôi đều nhìn thấy.”

Chiêm bộ đầu cúi xuống đưa tay sờ mũi, thấy không còn chút khí tức gì, tiếp theo đó nhăn mày đau khổ nói: “Không dùng lực? Không dùng lực làm sao người ta ói ra máu đầy cả như thế này? Các người nói vậy ai mà tin chứ?” Rồi chuyển đầu nhìn hán tử đang nằm chết trên đất, tức thời cả kinh, “Đây không phải là Thạch gia sao?”

Lâm Tường sửng người, cũng cúi xuống nhìn nhìn, hỏi: “Chiêm bộ đầu nhận thức hán tử này?”

“Đây... đây, Lâm chưởng quỹ, người lần này gây họa lớn rồi” Chiêm bộ đầu cười khổ.

Lâm Tường trầm hấn xuống: “Sao vậy? Người này gốc gác thế nào?”

“Đây... đây chính là cân ban của tri châu tân nhiệm Dương đại nhân Dương bá tước, dường như tên gọi... gọi là Thạch Thu Giản!”

Lâm Tường thầm kêu khổ, sao lại gặp gây ra họa lớn như vậy chứ, đánh chết cân ban của đại lão gia, như vậy là có chuyện lớn rồi. Mắt lão khê xoay chuyển, kéo Chiêm bộ đầu ra một bên, móc ra một đỉnh bạc: “Chiêm gia, ngài giúp đỡ đi...”

Chiêm bộ đầu cười khổ. Thuyền bang này trước đó có dính líu đến vụ giết Lý hàm bao cướp bạc, tri châu đại lão gia đang đau đầu, hiện giờ lại gây ra thêm án mạng này, hơn nữa lại giết chết cân ban của tri châu đại nhân, chuyện này biết lo liệu thế nào được đây? Cho nên cho dù y có tham tài, số tiền này cũng không dám nhận. Y đẩy tay Lâm Tường lại: “Cái này liên quan đến mệnh án, lại là người của tri châu đại nhân, Chiêm mỗ cũng không có biện pháp nào, cần phải bẩm báo lên trên.”

Lâm Tường tuy kêu khổ trong lòng, nhưng dù sao cũng không lo nhiều, vì thuyền bang không phải là lần đầu tiên dính dáng đến án mạng như thế này, nên vẫn dúi bạc qua, cười nói: “Cái này ta biết, chỉ vì nghe nói tri châu rất lợi hại, lại còn là bá tước gì đó, cho nên không khỏi có chuyện phải phiền đến Chiêm gia, đây chỉ là một chút ý tứ.”

Lão không đề cập đến Dương Thu Trì còn được, chứ khi đã đề cập đến Dương Thu Trì, Chiêm bộ đầu càng cẩn thận, y không muốn vì chuyện này mà rước lấy phiền phức, vội đẩy tay lão ra, bảo: “Cái này Lâm chưởng quỹ cũng không nên làm khó huynh đệ rồi, phải cùng huynh đệ đi một chuyến thôi, những hỏa kế tại đây cũng phải đi cùng chúng ta để làm chứng. Lâm chưởng quỹ an tâm, tri châu đại lão gia của chúng ta rất dễ nói chuyện.”

Lâm Tường thấy chuyện đã thế này, đánh chết người của tri châu đại nhân, không đến nha môn không xong, cho nên chỉ đành gật đầu.

Những bộ khoái khác lại hỏi Chiêm bộ đầu: “Thạch gia đã chết này nên làm thế nào?”

Chiêm bộ đầu bực mình quát: “Các người là đầu heo hay sao? Còn không mau đi tìm một cái phản khiêng thi thể của Thạch gia trở về nha môn rồi tính!”

“Dạ dạ!” Mấy bộ khoái vội vã đáp ứng, tìm từ trong tiệm buôn một cái ván cửa, đặt Thạch Thu lên trên đó, rồi cùng nhau khiêng đi, lại áp các tên hỏa kế theo làm chứng, giải Lâm Tường đến tri châu nha môn.

Rất nhiều lão bá tánh nghe nói lâm chương quỹ của Thuyền gia thương hành tại Ba châu thành của Thuyền bang giết người bị công sai của nha môn bắt đi, đều theo sau xem náo nhiệt, khiến cho đại đường của nha môn đầy đặt người.

Thi thể được đặt ở trên đại đường. Lâm Tường cùng mọi người quỳ ở giữa, Chiêm bộ đầu đánh một hồi trống, chẳng mấy chốc sau Dương Thu Trì mặc quan bào gấp gấp đi ra khỏi hậu đường, ngồi sau công án, khề vồ kinh đường mộc quát hỏi: “Vì sao nổi trống?”

Chiêm bộ đầu khom người thưa: “Hồi bẩm lão gia, Thuyền gia thương hành chương quỹ Lâm Tường sau khi tranh cãi với Thạch Thu Giản Thạch gia cân ban của lão gia, đã đánh Thạch gia một quyền, khiến cho Thạch gia thổ huyết mà chết...”

“Cái gì?” Dương Thu Trì quát to một tiếng, đứng phắt dậy, trợn trừng mắt: “Thạch Thu Giản chết rồi?” Rồi vội bước đến trước thi thể, cúi người xuống thăm hơi thở.

“Ai da! Ai đánh hắn chết vậy?” Rồi đột nhiên quay người, trừng mắt nhìn Lâm Tường cùng mọi người, “Mau nói, là ai trong các người đánh chết hắn?”

Lâm Tường cố lấy gân ho khan một tiếng: “Tiểu nhân Lâm Tường, là chương quỹ của Thuyền gia thương hành, là tiểu nhân tôi... tiểu nhân tôi không cẩn thận, ngộ thương Thạch gia... nhưng mà, là hắn ta nói lời vô lễ, còn phun nước bọt vào tôi trước, nên tôi tức giận mới đánh hắn.”

“Nói lời vô lễ? Có ai có thể chứng minh? Hơn nữa, hắn nói một hai câu khó nghe thì các người đánh chết hắn sao hả? Còn có vương pháp nữa hay không?” Dương Thu Trì quát lớn, tiếp đó nhìn lên mặt Lâm Tường, “Hắn nhổ nước bọt vào người, nhổ chỗ nào?”

“Nhổ vào mặt tôi.”

“Nước bọt đâu? Sao trên mặt người không có gì hết vậy?”

“Tôi... tôi lau rồi, nhưng ngài có thể hỏi hỏa kế trong điểm của tôi, bọn họ đều nghe thấy lời vô lễ của hắn, cũng nhìn thấy hắn phun nước bọt vào tôi.” Các hỏa kế đều vội gật đầu cho là phải.

“Bọn chúng đều là người làm trong tiệm của người, đương nhiên nói giúp người rồi, còn làm chứng cái con mẹ gì, có người nào khác làm chứng không?”

“Người khác?...” Lâm Tường trợn mắt ngẩn người, lúc đó trong điểm ngoại trừ lão và các hỏa kế ra không còn ai khác. Hiện giờ nghe ý tứ của tri châu đại nhân như thế, rõ ràng là đang nghiêng về phía người chết. Và điều đó là đương nhiên, vì người chết là cân ban của tri châu đại nhân, không giúp thì giúp ai bây giờ. Nghĩ đến đó, Lâm Tường muốn cầu xin coi thế nào, liền dập đầu nói: “Là tiểu nhân lỗ mãng, ngộ thương Thạch gia, thỉnh đại nhân tha tội...”

“Tha tội? Người giết cân ban của ta rồi! Giết người thường mạng người có biết không? Người bảo ta làm sao tha tội cho người?” Dương Thu Trì phất tay áo, trở lại công án, vồ kinh đường mộc quát: “Người đâu!”

“Có mặt!” Bọn nha dịch cầm thủy hỏa côn đứng hai bên đồng thanh đáp ứng.

“Bắt hung phạm Lâm Tường trói lại cho ta!”

“Dạ!” Các nha dịch lập tức bước tới dùng xích trói chặt Lâm Tường.

Thấy tri châu đại nhân đã trói khóa Lâm chương quỹ của Thuyền gia thương hành lại, đám người quan sát ở ngoài cùng nghị luận loạn cả lên, có người thầm khen hay, có người thầm lo cho đại lão gia, có người khoanh tay chờ xem náo nhiệt.

338. Chương 321: Ngự Phu

Dương Thu Trì vồ kinh đường mộc một cái, dừng ngay lời nói ồn ào của chúng, ra lệnh trước hết giải những hỏa kế kia ra, thẩm tra Lâm Tường trước.

Đối với chuyện đánh chết Thạch Thu Giản, Lâm Tường có muốn chối cũng không thể chối được, nhân vì chuyện lúc đó xảy ra ở đường lớn, có nhiều người vây lại xem náo nhiệt. Hơn nữa, lão ta trước đó đã nhận tội, bây giờ có muốn nói lại cũng đã chậm mất rồi, chỉ còn biết thành thật khai báo mọi chuyện.

Kim sư gia ở cạnh bên ghi chép lại tất cả, cho Lâm Tường áp tay vào.

Tiếp đó Dương Thu Trì lại lần lượt tra hỏi các người làm công. Bọn hỏa kế này đều như thật mà khai, cũng được ghi chép lại hết. Tiếp theo đó, chúng được an bài tụ lại một chỗ ở xa xa phía sau đại đường.

Dương Thu Trì lại thẩm vấn án thầy chết trôi ở sông Ba, lệnh cho toàn bộ nhân viên ở bên đi chỗ khác hết, không cho ở cạnh hóng chuyện, ngay cả bọn nha dịch cầm côn đứng hầu cũng lui ra, lại lệnh cho Nam Cung Hùng cho người khiêng thi thể của Thạch Thu Giản đi. Đại đường hiện giờ chỉ còn lưu lại vài bộ khoái, Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ.

Dương Thu Trì bấy giờ mới hỏi Lâm Tường: “Ta còn có một chuyện muốn hỏi người, chiều hôm trước có phải là người mua một bó chiếu ở chợ?”

Lâm Tường đang rầu rĩ, suy gẫm xem chuyện này nên đối phó thế nào, đột nhiên nghe Dương Thu Trì hỏi đến chuyện kia, hồi ức lại một chút, gật gật đầu: “Vâng, tiểu nhân có mua một bó chiếu trúc.”

“Bó chiếu đó có phải là được cột bằng một sợi xích sắt?”

“Dạ vâng” Lâm Tường hơi kinh ngạc, “Lúc đó tôi hơi cảm thấy kỳ quái, còn hỏi người bán chiếu sao lại dùng xích sắt cột chiếu, y nói là cột thế để cho chặt.”

“Xích sắt đâu? Hiện giờ ở chỗ nào?” Dương Thu Trì hỏi.

Lâm Tường cúi đầu nghĩ một lúc, lắc đầu: “Tôi bảo Long nhị trực tiếp vác bó chiếu để chỗ ở của bọn người làm, tôi không quản, do đó không rõ lắm, nhưng mà tên tiểu hỏa kế Long nhị cùng đi với tôi lúc đó đang ở ngoài, có thể hỏi hắn.”

Lâm Tường không biết Dương Thu Trì vì sao lại quan tâm chuyện lão mua chiếu, đối với lão mà nói, thì án mạng do lão gây ra sẽ được xử như thế nào, cho nên hỏi: “Tước gia, án của tôi...”

Dương Thu Trì đáp: “Bổn quan sẽ dựa theo luật mà xử. Nhưng mà, giết người phải thường mạng, bổn quan cũng không giúp gì được người.”

Lâm Tường sợ đến mặt mày tái nhợt, đột nhiên chuyển thân gọi với ra ngoài đại đường: “Long nhị, các người mau đi nói với đại chương quỹ, bảo ông ta cứu ta!”

Những hỏa kế ở ngoài đại đường hiện giờ đang ở trong một gian phòng để chờ, cách đó rất xa, cho nên không nghe được lời của Lâm Tường nói.

Dương Thu Trì mỉm cười, bảo: “Lâm chương quỹ, người không cần gấp, có lời gì có thể gọi chúng vào dặn dò.”

”Đa tạ... đa tạ tước gia!” Lâm Tường nghe nói sát nhân phải thường mạng, nên giọng bắt đầu run.

Dương Thu Trì lớn tiếng ra lệnh cho một nha dịch chạy ra gọi gã hỏa kế tên là Long nhị. Gã hỏa kế này lom khom tiến vào nguyệt đài, đứng ở đó không dám tiến vào. Dương Thu Trì bảo: “Người tiến vào đi, có lời gì hiện giờ có thể nói. Nếu không bị giam lại rồi không tiện nói nữa đâu.”

Tiểu hỏa kế Long nhị khom người chạy vào, quỳ cạnh Lâm Tường.

Lâm Tường nói: “Chờ chút tri châu đại lão gia hỏi xong, người trở về nhanh chóng đến Bảo Ninh phủ đem chuyện này báo cáo với đại chương quỹ, kêu ông ta vô luận như thế nào cũng nghĩ biện pháp cứu ta ra. Minh bạch rồi chứ?”

Gã hỏa kế ấy gật đầu: “Minh bạch rồi.”

Dương Thu Trì nhìn bọn họ, hỏi tiểu hỏa kế: “Người chính là Long nhị?”

Hỏa kế dập đầu hồi đáp: “Chính là tiểu nhân.”

“Chiều hôm kia người và chưởng quỹ của các người mua một bó chiếu, sợi xích cột bó chiếu đó hiện giờ người để ở đâu?”

“Bó chiếu?” Long nhị nhất thời không nhớ ra là chuyện gì.

Lâm Tường trừng mắt: “Chính là ngày kia chúng ta mua bó chiếu ở chợ đó, ta bảo người vác về để cho các huynh đệ nằm!”

“A!” Long nhị bấy giờ mới nhớ ra, “Tôi vác vào chỗ ngủ nghỉ giao cho các huynh đệ rồi.”

Lâm Tường gấp gấp hỏi: “Vậy sợi xích bó chiếu đâu?” Tuy lão không biết bá tước đại lão gia vì sao lại có hứng thú với sợi xích này, nhưng lão ta muốn lấy lòng Dương Thu Trì, cho nên truy vấn.

Long nhị trở nên hồ đồ, gã vốn không chú ý thứ dùng để bó chiếu là gì, gã đầu hỏi lại: “Xích sắt nhỏ? Bó chiếu mà cần dùng đến dây xích sao?”

“Con mẹ người! Lão tử đánh chết người!” Lâm Tường nóng ruột giơ tay lên, làm động tới xích trói trên người kêu rồn rảng.

Long nhị sợ hãi rút cổ, vội vã bảo: “Chưởng quỹ à, tôi thật không chú ý đến bó chiếu đó dùng thứ gì để cột lại, ông đừng gấp, nếu như đích xác là dùng xích cột, thì nó nhất định còn ở chỗ ở của người làm trong tiệm. Tôi sẽ đi tìm ngay.” Long nhị nói xong định đứng dậy đi.

Dương Thu Trì trầm nghĩ, sợi xích kia hiện giờ trong tay ta, người đi tìm cái gì chứ. Nhưng mà hắn không thể nói vậy, để tránh dọa họ rồi mọi chuyện trở nên loạn đi, bèn bảo: “Không cần gấp, bổn quan còn có chuyện muốn hỏi người.”

“Dạ!” Long nhị vội vã dập đầu, ngược mắt nhìn Dương Thu Trì.

“Bó chiếu đó có phải được cột bằng xích sắt hay không, người chẳng nhớ rõ sao?” Dương Thu Trì hỏi.

“Đại lão gia, tiểu nhân thật không chú ý để, nhưng mà ở ngoài còn mấy huynh đệ có thể nhớ được.”

Lâm Tường mừng rỡ: “Vậy còn không mau đi gọi chúng tiến vào!” Trong lúc kích động, tay của lão khua vang lên, lúc này mới ý thức được lão còn là tội phạm giết người, lại đang ở trên đại đường của tri phủ nha môn, làm gì đến lượt lão ra mệnh lệnh chứ, nên vội nhìn về phía Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ra lệnh cho nha dịch đi đưa mấy hỏa kế lên.

Sau khi họ có mặt, không chờ Dương Thu Trì hỏi, Lâm Tường đã giành hỏi trước: “Mấy đứa các người còn nhớ ngày kia Long nhị vác bó chiếu về, sợi xích dùng để cột bó chiếu đó để ở đâu rồi không?”

Mấy hỏa kế đưa mắt nhìn nhau, đều lắc đầu.

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, cất tiếng hỏi: “Một sợi xích sắt rất mảnh, thường là để cột chó.”

“Cột chó?” Một hỏa kế nhíu mày nghĩ, đột nhiên mắt rực sáng: “Tôi nhớ rồi, dường như lúc đó có một vị huynh đệ Thuyền gia đến giao bang phí, đi ngang qua chỗ ở của chúng tôi, nói thuyền cá của y có sợi thừng bị đứt, muốn tìm một sợi xích để dùng. Tôi lúc đó đang trải chiếu, cứ để cho y tự đi tìm, có thể sợi xích cột chiếu đó là do y lấy đi.”

Dương Thu Trì cả mừng: “Người có thể khẳng định không?”

Hỏa kế ấy khan giọng nói: “Tôi chỉ nghe hắn nói thế, lúc đó không lưu ý rốt cuộc có phải là hắn mang đi hay không. Nhưng dường như sau khi trải chiếu xong, không thấy sợi xích nào cả, có lẽ là hắn lấy đi rồi, nhân vì chiếu được mang thẳng vào trong phòng rồi mới mở ra. Huynh đệ thuyền gia đó ngồi ở cửa phòng chúng tôi nói chuyện, nếu như sợi xích ấy không bị hắn lấy đi, thì nhất định còn ở đó.”

Một hỏa kế khác chen lời: “Không còn, nhất định không còn, thu thập xong tôi quét dọn phòng, tôi không thấy sợi xích nào cả.” Rồi quay đầu hỏi các hỏa kế khác: “Các người có nhìn thấy không?”

Các hỏa kế kia lắc đầu, đều nói trải giường xong liền vội chạy đi buôn bán, không chú ý đến sợi xích chiếu gì cả.

Dương Thu Trì thầm nghĩ, như vậy xem ra Lâm Tường và các hỏa kế không có vẻ nói dối, cũng không giống với thông cung (thông đồng bịa đặt lời cung). Nếu không, Lâm Tường có thể trực tiếp phủ nhận thứ buộc chiếu là một sợi xích, hơn nữa các hỏa kế kia có thể trực tiếp nói họ quăng vào trong đám rác rưởi, không để ý gì nữa, chứ không nói là có lẽ còn ở trong phòng, để rồi rước lấy thêm phiền phức.

Xem ra, có khả năng là thuyền gia huynh đệ đánh cá kia lấy đi rồi.

Đánh cá? Đầu Dương Thu Trì chợt lóe sáng, vội vã truy hỏi: “Người đánh cá đó là ai? Hiện giờ ở đâu?”

Hỏa kế lắc đầu: “Tôi không biết y, tôi chỉ dựa vào cách ăn mặt của y, lại đến phía sau tiệm buôn của chúng tôi, bây giờ mới đoán là thuyền gia huynh đệ đến giao bang phí.”

“Bang phí?” Dương Thu Trì đương nhiên biết đó là bang phí của thuyền bang của chúng, cố ý không hiểu hỏi, “Bang phí gì thế?”

Lâm Tường trừng mắt nhìn tên hỏa kế kia, hạ giọng hỏi: “Con mẹ ngươi muốn chết à?”

Hỏa kế ấy bấy giờ mới phát hiện mình nói hớ, vội vã che đậy: “Không, không có gì, tôi nói sai rồi, dường như là y đến mua cái gì đó.”

Dương Thu Trì cười cười bảo: “Được, bổn quan không hỏi các ngươi thu bang phí gì là ổn chứ gì, bổn quan có sự tình trọng yếu muốn tìm ngư phi đó. Lâm chương quỹ, ta hi vọng ngươi có thể phối hợp bổn quan, tìm được ngư phi đó.”

Cái gọi là người dưới mái hiên thì không thể không cúi đầu, hiện giờ mệnh vận của Lâm Tường ở trong tay Dương Thu Trì. Hơn nữa, lão cũng không biết Dương Thu Trì tìm ngư phu để làm gì, nhưng đoán có lẽ là vì một án khác, xem ra không phải là chuyện của thuyền bang chúng. Mà cho dù là đúng, thì ngư phu kia cũng sẽ không biết chuyện bên trong là gì. Ngoài ra, ở miệt đông bắc của Ba châu này, trong toàn bộ ngư phu có đến tám chín phần là bang chúng của thuyền bang, nếu như phải điều tra, không tìm ngư phu này cũng tìm điều tra ở ngư phu khác.

Nếu như Lâm Tường đã đoán Dương Thu Trì tìm ngư phu đó không phải là điều tra về chuyện bang phái của chúng, liền không cần giấu giếm gì, chuyển đầu nói với Long nhị: “Người mau về tra sổ đăng ký, coi ngày đó giao bang... đó có những ngư phu nào.” Rồi nói với tiểu hỏa kế vừa rồi: “Người cùng đi với hần, cùng nghĩ coi ngư phu có thể lấy sợi xích kia có thể là ai?”

“Dạ!” Long nhị và tiểu hỏa kế đó đáp ứng, Dương Thu Trì bảo Chiêm bộ đầu mang theo hai bộ khoái đi cùng với họ, tra rõ mọi chuyện lập tức trở về bẩm báo, sau đó ra lệnh đem giam Lâm Tường rồi tuyên bố bãi đường.

Tổng Vân Nhi nhất mực ở phía sau nghe thẩm án, thấy Dương Thu Trì bước ra, định nói chuyện, Dương Thu Trì phát tay, ra dấu cùng đến ở cửa hộ vệ đội của Nam Cung Hùng. Trong phòng bọn họ có mấy hộ vệ ngồi, thấy Dương Thu Trì bước vào liền vội đứng lên thi lễ.

Dương Thu Trì hỏi: “Thạch Thu Giản, sao rồi? Không sao chứ?”

“Thuộc hạ không sao, đa tạ tước gia lo lắng.” Thạch Thu Giản mặt mày đầy máu cúi người thi lễ.

Nam Cung Hùng theo sát sau Dương Thu Trì bấy giờ cười ha ha nói: “Tước gia, Thạch Thu Giản có thể coi là cao thủ hàng đầu trong cấm vệ của chúng ta, một thân công phu thập tam thái bảo hoành luyện rất lợi hại, một quyền của Lâm Tường đó quả thật là gãy ngựa cũng không đủ.” Mọi người đều cười.

Dương Thu Trì cũng cười nói: “Tiểu tử ngươi giả vờ thật giống nghe, khi khiêng vào chẳng có chút khi tức gì, ta quả thật là có điểm lo lắng đó nghe.”

Tổng Vân Nhi cũng nói: “Đúng a, muội thấy hần toàn thân đầy máu, còn cho rằng đã thụ thương nữa chứ.”

Thạch Thu Giản cười hắc hắc thưa: “Đó là vì trước khi xảy ra chuyện tôi uống đầy máu heo, sau đó nghịch vận chân khí ỏi ra ngoài. Đa tạ tước gia cùng Tổng cô nương lo lắng.”

Thì ra, chuyện Thạch Thu Giản đến Thuyền gia thương hành cố ý gây sự đều là do Dương Thu Trì an bài, mục đích là khiến cho chương quỹ Lâm tường của hiệu buôn này động chạm phải thượng quan, để có cớ bắt đi, từ đó mà bắt đầu phá án nhóm xã hội đen Thuyền bang này.

Dương Thu Trì nói: “Về lý luận thì người đã chết rồi, cho nên trong đoạn thời gian này chỉ ủy khuất người ẩn ở trong phòng đứng ra ngoài, chừng nào điều tra rõ ràng rồi hãy lộ diện.”

Thạch Thu Giản cúi người thưa; “Thuộc hạ tuân mệnh.”

Trong lúc nói chuyện, một hộ vệ tiến vào báo cáo là Chiêm bộ đầu trở về rồi, đang ở Thiêm áp phòng chờ đợi.

339. Chương 322: Chân Hung Bị Bắt

Dương Thu Trì rất cao hứng, hỏi: “Tên Vương Đông đó rốt cuộc đánh cá ở chỗ nào trên sông Ba, người có tra cho rõ chưa?”

“Tra rõ rồi, hần thường đánh cá ở gần chỗ Lục Lý thôn!”

Vậy là đúng rồi! Dương Thu Trì mừng rỡ, ra lệnh: “Lập tức tập hợp bộ khoái, chúng ta đi bắt Vương Đông!”

Chiêm bộ đầu liên thanh đáp ứng, bắt tội phạm hiềm nghi thuộc loại án hình sự phổ thông này, Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu xem ra rất tận lực.

Đội ngũ tập hợp rất nhanh, đại đội nhân mã thẳng tiến Lục lý thôn.

Sương nhi, Tuyết nhi biết Dương Thu Trì lần này cuối cùng cũng phát hiện được tội phạm hiềm nghi trọng đại, có tám chín phần mười khả năng phá án, cho nên đều rất hưng phấn, theo sau hần xem náo nhiệt.

Bọn họ nhanh chóng đến Lục Lý thôn.

Trên dòng sông bên cạnh có mấy thuyền chài xuôi ngược, vài chiếc còn lại cột vào bên bờ nghỉ ngơi.

Chiêm bộ đầu mang bộ khoái đến cạnh sông hỏi han tình hình, không ngờ tẩu xảo hỏi ngay hai cha con Dư lão hán kéo phải xác chết. Hai cha con họ vừa nghe nói quanlão gia tra án, phối hợp phi thường, nói ngư thuyền của Vương Đông đang đánh cá ở giữa sông.

Chiêm bộ đầu cho hai cha con Dư lão hán tìm thuyền chở họ đi bắt Vương Đông, Dư lão hán nghe nói Vương Đông có khả năng là hung thủ giết chết tử thi lọt vào lưới cá của hai cha con, liền cảm phần trào dâng thịnh Chiêm bộ đầu và mấy bộ khoái lên ngư thuyền, bơi thuyền tiến thẳng đến thuyền của Vương Đông. Dương Thu Trì cùng mọi người khác thì chờ ở bên bờ sông.

Càng lúc càng tới gần, ngư phu Vương Đông đang ở đầu thuyền quăng lưới, phát giác có ngư thuyền đến gần, trên đó lại có mấy bộ khoái, tức thời hoảng thần, quăng lưới đi chèo thuyền chạy trốn.

Chiêm bộ đầu lớn tiếng quát: “Đứng lại! Không đứng lại chúng ta phóng tên đấy!”

Vương Đông thấy thế không ổn, tung thân nhảy xuống sông, mặt nước cuốn lên mấy làn sóng rồi khôi phục lại về bình tĩnh.

Xem ra Vương Đông thủy tính rất giỏi, chuẩn bị bơi lặn trốn đi, còn Chiêm bộ đầu và các bộ khoái đều là vẹt ở đất gò, chẳng biết làm sao cho phải, thì Dư lão hán và Dư Thiết Trụ đã tung thân nhảy xuống sông.

Chiêm bộ đầu cùng mọi người rút yêu đao đứng vững trên thuyền, nhìn chằm chằm vào mặt sông từ từ bình tĩnh, lòng hơi lo lắng không biết Dư lão hán và con trai có thể bắt được tên Vương Đông ấy hay không, đừng có bắt hung phạm không được mà lại mang mạng ra bồi, như vậy thì càng phiền phức hơn.

Trong lúc đang lo lắng, mặt sông chợt sôi lên sùng sục, ba người đang đấu với nhau trong nước. Tên Vương Đông ấy thủy tính rất giỏi, nhưng cha con Dư lão hán cũng không kém cạnh gì, lấy hai chống một, Vương Đông từ từ rơi vào thế hạ phong, bị Dư Thiết Trụ trấn uống vài ngụm nước.

Chiêm bộ đầu cùng mọi người vội vã đưa ngư thuyền tới, cùng hò hét quát tháo uy hiếp Vương Đông đầu hàng.

Vương Đông thấy đã không còn đường nào có thể thoát, liền bỏ việc đề kháng, để cho cha con Dư Thiết Trụ kéo đến bên thuyền, rồi các bộ khoái nhanh chóng lôi lên khoang, dùng xích sắt trói lại. Cha con Dư lão hán cũng lên thuyền, đưa thuyền tới thuyền của Vương Đông, cột nó vào phía sau, rồi chèo về phía bờ.

Vương Đông thấy bộ khoái đến liền nhảy xuống sông đào tẩu, hiển nhiên trong lòng có quỷ. Hiện giờ hắn đã bị bắt, Sương nhi, Tuyết nhi vỗ tay cao hứng cười nói: “Lão gia thật là lợi hại! Quá tốt rồi, bắt được hung thủ rồi!”

Dương Thu Trì cũng rất cao hứng, rất may là có cho con Dư lão hán, nếu không quả thật là phiền. Hắn liền thưởng cho hai cho con mười lượng bạc, họ vô cùng mừng rỡ, quỳ xuống dập đầu tạ ơn.

Vương Đông bị xích sắt trói chặt, toàn thân ướt nhèm đứng cạnh bờ sông. Dương Thu Trì hỏi:

“Người là Vương Đông, đúng không?”

Vương Đông gật đầu.

”Lý Thế Ngân Lý hàm bao ở Lục Lý thôn là người giết phải không?”

Vương Đông tái hân mặt, ấp úng không nói thành lời.

Dương Thu Trì thấy y còn đem lòng cầu may, không thêm hỏi nữa, bước đến ngư thuyền của Vương Đông, trèo lên chui vào trong.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ cũng không chậm, vội vã lệnh cho Dư lão hán và Dư Thiết Trụ lên thuyền bảo hộ tri châu đại lão gia. Hai cha con họ đảm nhận nhiệm vụ vinh quang này, nhanh chóng đến bờ sông, Dư Thiết Trụ thì kéo thuyền chài cố định dây thừng, còn Dư lão hán thì trèo lên thuyền của mình cẩn thận đề phòng lão gia té xuống nước.

Thuyền của Vương Đông dừng ở cạnh sông, xem ra khá ổn định, Dương Thu Trì tử tế kiểm tra mọi góc ngách trong thuyền, cuối cùng tìm được hai chiếc chìa khóa được xâu lại với nhau ở chỗ tấm ván động nước dưới khoang. Thuyền của Vương Đông không có thứ gì cần khóa, nếu như là chìa khóa của nhà y, sẽ không quăng ở trong nước dưới đáy thuyền thế này. Dương Thu Trì đưa chìa khóa ra trước mặt Vương Đông, hỏi: “Chùm chìa khóa này không phải của người chứ?”

Vương Đông đã mặt cắt không còn hạt máu, co co rúc rúc đáp: “Tôi.... tôi....”

“Nếu như ta đoán không lầm, xâu chìa khóa này chính là lúc người giết chết Lý Thế Ngân xong, lột từ trên người hắn xuống. Trong lúc giết người hoảng loạn, người không chú ý đến điều này.” Dương Thu Trì lạnh lùng nói, “Chỉ cần mang chùm chìa khóa này đến nhà Lý Thế Ngân mở thử các khóa, có thể biết suy đoán của ta là đúng hay không.”

Nói xong, Dương Thu Trì giao chùm chìa khóa ấy cho Chiêm bộ đầu, để y phái hai bộ khoái chạy đến Lục Lý thôn vào nhà Lý Thế Ngân thử xem chìa khóa rốt cuộc có phải là của nhà y hay không.

Dương Thu Trì tiếp tục kiểm tra thuyền của Vương Đông, kéo ra một cái rương ở mũi thuyền, mở ra xem, thấy trong đó có một vài bộ y phục, ở lớp cuối cùng là một túi tiền khá lớn.

Dây rút túi tiền có dấu vết màu đỏ bầm, mở túi ra, bên trong đều là đồng tiền, trên túi tiền còn thêu một chữ “Lý” nho nhỏ, chứng minh rất có thể đây là túi tiền của tử thi Lý Thế Ngân.

Nhìn thấy chữ thêu trên túi tiền, Dương Thu Trì nhớ tới cái túi thêu hoa lấy được của Tống Vân Nhi khi hắn vừa xuyên việt đến thế giới này vẫn một mực mang trên người, không khỏi nhìn về phía Tống Vân Nhi đang đứng ở trên bờ.

Tống Vân Nhi cũng đang quan sát hắn tìm kiếm trong ngư thuyền, thấy hắn nhìn về phía mình, không biết vì sao trong mắt hắn lại đầy vẻ nhu tình như thế, dĩ nhiên là không đoán được hắn đang hồi ức lại hai người họ lần đầu tiên gặp nhau, chỉ hướng về phía hắn cười cười.

Lục soát xong, không tìm được chứng cứ gì nữa, Dương Thu Trì cầm lấy túi tiền và lượm cây chèo thuyền trở lên bờ.

Vương Đông thấy Dương Thu Trì tìm được túi tiền đó, hai đầu gối khụy xuống, nằm ẹp lên mặt đất.

Dương Thu Trì cho bộ khoái đếm số tiền trong túi, có hơn ba nghìn văn, xem ra tên Vương Đông này còn chưa kịp tiêu số tiền này là đã bị Dương Thu Trì bắt cả người lẫn nhân chứng.

Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi: “Vương Đông, nếu như bốn quan đoán không sai, thì túi tiền này nhất định là của Lý Thế Ngân đã chết đúng không?” Rồi cầm cây chèo lên, sờ sờ cạnh của nó, nói tiếp: “Người dùng cây chèo thuyền này đập vào sau đầu Lý Thế Ngân, đánh cho hắn hôn mê đi?”

Tổng Vân Nhi cầm lấy cây chèo từ tay Dương Thu Trì, sờ sờ cạnh của nó, đột nhiên hiểu ra: “Muội mình bạch rồi, cái cây chèo này giống như dao gỗ vậy, đánh vào hậu não sẽ đánh rách da đầu của người chết. Do không phải là vật sắc bén, do đó không thể hình thành vết thương trơn láng, vết thương sẽ có vết dập tổ chức. Trên xương sọ của người chết có vết rạn nhưng phần rìa không có dấu cắt, đó là vì cạnh của cây chèo này đánh vào. Cây chèo này có độ cứng thấp hơn xương sọ một chút. Muội nói có đúng không? Ca.”

Nghe Tổng Vân Nhi nói ra một tràng mang hơi hướm của thuật ngữ pháp y, bọn bộ khoái đưa mắt nhìn nhau, căn bản không hiểu Tổng Vân Nhi đang nói cái gì.

Dương Thu Trì mỉm cười gật đầu: “Giỏi lắm, Vân nhi của ta nói đúng lắm.” Lòng hắn thì thầm than ký ức của nàng quá tốt, những lời hắn nói trước đây nàng đều nhớ rất kỹ, lại còn có thể sử dụng nữa, quả thật là đáng cao hứng a!

Tổng Vân Nhi đắc ý nghiêng đầu, nở nụ cười ngọt ngào nhìn Dương Thu Trì, sau đó quay lại nhìn Vương Đông đang nằm bẹp dưới đất, danh mặt hỏi: “Tên cẩu tặc kia, nhân chứng vật chứng đều đã rõ, còn không chịu khai, chẳng lẽ muốn chờ đại lão gia dùng hình hay sao?”

Vương Đông run rẩy nhồm dầy, quỳ xuống dập đầu trước mặt Dương Thu Trì: “Tiểu nhân... tiểu nhân xin khai.”

Thì ra ngày ấy Lý Thế Ngân đuổi trâu ra Ba châu thành bán, trên đường đi ngang qua đây, hai người có biết mặt nên chào hỏi nhau, và thế là Vương Đông biết Lý Thế Ngân đi bán trâu.

Chiều hôm đó, Vương Đông đến tiệm buôn Thuyền gia trong thành nạp bang phí, vừa khéo gặp phải hỏa kế Long nhị của tiệm buôn vác một bó chiếu vào chỗ ở của các người làm công. Vương Đông thấy bó chiếu đó được cột bằng một sợi xích sắt, liền xin với Long nhị rồi mang đi, chuẩn bị dùng để buộc thuyền.

Vương Đông trở về Lục lý thôn, khi đến thuyền chài của y cột ở gần lò vôi cạnh thôn thì trời đã tối, không kịp đổi dây neo, bèn cho thuyền đến gần bờ bắt đầu làm thức ăn, nướng một con cá.

Lúc này, Lý Thế Ngân bán trâu xong trở về từ Ba châu thành, trên đường đi ngang qua nghe thấy mùi thơm liền cất tiếng khen.

Vương Đông thấy y tay không trở về, biết là đã bán được trâu, thấy sắc trời đã gần tối, xung quanh không người, tức thời nổi lòng tham, giả ý mời Lý Thế Ngân lên thuyền chài uống rượu. Lý Thế Ngân ở Ba châu thành đã uống mấy phần rượu, đương nhiên dễ dàng đáp ứng.

Hai người đang lúc uống rượu, nhân lúc Lý Thế Ngân không đề phòng, Vương Đông dùng mái chèo đánh vào đầu y từ phía sau, khiến Lý Thế Ngân hôn mê, liền cướp lấy túi tiền của y, sau đó tìm một khối đá, dùng sợi xích mang về từ tiệm buôn Thuyền gia đó cột vào cổ Lý Thế Ngân rồi bơi thuyền ra giữa dòng thả xuống sông trong lúc y đang hôn mê, khiến Lý Thế Ngân chết chìm.

Chỗ người chết rơi xuống nước chính là vùng phụ cận lò vôi, bùn đáy sông còn có chút vôi sót lại, chính là thứ đã cào vào trong móng tay người chết, cộng thêm chiếc xích trên cổ đã chỉ dẫn cho Dương Thu Trì tìm được chân hung.

Đến lúc này thì hai bộ khoái cầm chìa khóa đến nhà Lý Thế Ngân mở thử đã dẫn theo vợ Ngô thị của y quay trở lại, hướng về phía Dương Thu Trì bẩm báo, thừa là đã kiểm tra qua, cho thấy hai chiếc chìa khóa Dương Thu Trì tìm được trên thuyền chài đó chính là chìa khóa cửa và chìa khóa rương.

Nghe nói đã bắt được hung thủ, Ngô thị vợ của Lý Thế Ngân gào khóc theo sau, Dương Thu Trì trước hết cho nàng ta biện nhận túi tiền, quả nhiên là của phu quân nàng ta, dựa vào chữ thêu tác phẩm của nàng trên đó. Chân tướng đã quá rõ ràng, do đó túi tiền được trả lại cho Ngô thị.

Ngô thị hỏi ra mới biết Vương Đông bị trói quỳ dưới đất chính là hung thủ hại chết phu quân mình, liền khóc gào cầm một khối đá lớn định đập vào đầu của Vương Đông, rất may là bọn bộ khoái ngăn kịp. Tiếp

theo đó những hương thân và dân trong thôn cùng kéo tới, vừa mắng nhiếc Vương Thông vừa khuyên nhủ Ngô thị, đưa nàng ta trở về nhà.

340. Chương 323: Vụ Mưu Sát Hung Tàn

Phàm là tội phạm bị bắt quy án đều có một tâm lí chung, đó là hi vọng có thể lấy công chuộc tội. Vương Đông này không không nằm ngoài lệ đó, nghe Dương Thu Trì đột nhiên hỏi đến chuyện bang phí, vội vã hỏi đáp: “Hồi bẩm đại lão gia, ở những con sông lớn lớn nhỏ nhỏ vùng Xuyên Đông này, chỉ cần là người chèo thuyền đánh cá, thì đều là bang chúng của thuyền bang, án chiếu theo quy định mà nạp bang phí.”

“Nếu như không nạp?”

“vậy, vậy thì sẽ lấy thuyền, hoặc bị đánh đòn.”

“Đánh đòn?” Dương Thu Trì hơi kinh ngạc, đây là bang phái giang hồ hay là quan phủ nha môn chứ? Hắn lại hỏi: “Thuyền bang các người làm điều xấu xa gì, người có biết hay không? Nếu như người có thể nói ra tin tức có giá trị, có thể lấy công chuộc tội.”

Kỳ thật, Dương Thu Trì rất hiểu Vương Đông chỉ là một ngư dân phổ thông, cho nên điều mà hắn biết thì cha con Dư lão hán cũng biết. Quả nhiên, Vương Đông nhăn nhó mặt lắc đầu: “Tôi ngoài trừ nộp án phí định kỳ, những chuyện trong bang chẳng biết được gì cả.”

Dương Thu Trì cúi người xuống, khe khẽ hỏi: “Vậy người có biết vợ con của tri châu đời trước là Trầm Phong Tùng Trầm đại nhân đó là do ai giết không? Có phải là do thuyền bang các người làm?”

Mắt Vương Đông hiện ra tia kinh khủng: “Tiểu nhân... tiểu nhân thật không biết a, chỉ là trước đó có nghe huynh đệ trong bang nói, vị Trầm tri châu đó quá thích gây rối, làm hỏng rất nhiều chuyện của chúng tôi, cấp trên đã chuẩn bị thu thập ông ấy rồi. Nhưng mà rốt cuộc thì làm như thế nào thì đó là bí mật, nếu như tiểu nhân có biết sẽ chẳng ở trên sông Ba này đánh cá đâu.”

Đó chính là lời thật. Xem ra chuyện của thuyền bang này không phải một hai câu là tra ra cho rõ. Dương Thu Trì sai giải Vương Đông về nha môn, đồng thời thả Tôn lão tứ vô tội ra.

Dương Thu Trì trở vào đến nội nha, Tống Tĩnh và Hồng Lăng nghe nói hắn đã phá xong án thầy chết trời, đều cao hứng phi thường. Hồng Lăng đương nhiên đưa ra tuyệt chiêu, làm một bàn đầy thức ăn ngon để đãi đằng khen thưởng bá tước đại lão gia của họ.

Tài nấu nướng của Hồng Lăng tuy giỏi, nhưng sau khi án vừa rồi phát sinh, Dương Thu Trì nhất mực lo suy nghĩ đến chuyện tra án, lại thương cảm Vân Lộ bị ép gả đi xa, chưa hề ăn uống bữa nào ngon, hiện giờ lại tràn đầy tâm sự nghĩ đến chuyện của thuyền bang, vốn không có khẩu vị gì, nhưng giờ chợt ném lại món của Hồng Lăng làm, liền như quên hết mọi chuyện, ăn vội ăn vàng, luôn miệng khen ngon.

Thấy Dương Thu Trì ra vẻ phàm ăn tục uống như vậy, Hồng Lăng và Tống Tĩnh đưa mắt nhìn nhau phì cười, Hồng Lăng nói: “Lão gia, lão gia từ từ ăn, không có ai giành với lão gia đâu.”

Dương Thu Trì đang ngậm đầy họng nhai ngồm ngoàm, hàm hồ đáp: “Ta biết sẽ không ai giành ăn với ta, nhưng cái miệng này đang hận không được lập tức nuốt vào một lúc nhiều thức ăn ngon lành như thế này.”

Hồng Lăng thấy Dương Thu Trì thích ăn món do mình làm, đương nhiên rất sung sướng, nói: “Lão gia, Hồng Lăng làm đồ ăn cho lão gia ăn vô số lần rồi, còn không ăn chán hay sao?”

Dương Thu Trì cười ha ha ôm choàng lấy Hồng Lăng, dùng cái mồm đầy dính đầy dầu mỡ hôn lên môi của Hồng Lăng một cái, bảo: “Đồ ăn do tiểu bảo bối Hồng Lăng của ta nấu, ăn bao nhiêu cho chán chứ! Ăn cả đời cũng không chán!”

Đôi môi hồng của Hồng Lăng bị Dương Thu Trì bôi dính đầy mỡ, nhưng lòng lại hoan hỉ phi thường, dịu dàng nói: “Lão gia thích ăn, Hồng Lăng sẽ nấu cả đời cho lão gia ăn.”

“Ngon! Quá ngon!” Dương Thu Trì nhai cái chân giò rào rào cười.

Cách cách cách... Keng keng keng...! Tống Vân Nhi dùng đũa gỗ chén gỗ bàn, hừ một tiếng bảo: “Ai! Đừng có buồn nôn như vậy có được không!”

Dương Thu Trì bật cười ha hả, dẫu cái môi dính đầy mỡ định đưa qua chỗ Tống Vân Nhi, khiến cô nàng hoảng hồn cười hăng hắc bỏ chạy, Dương Thu Trì lại hướng về phía Tống Tình, khiến Tống Tình hoảng sợ cười hi hi chạy loạn, nhất thời cả phòng đầy áp mùa xuân.

Ăn cơm xong, Dương Thu Trì bắt đầu suy nghĩ chuyện Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu nói về vợ con của Trầm Phong Tùng bị thuyền bang giết chết rồi quăng xuống sông Ba.

Sau khi nghe Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu nói đến tình huống này, Dương Thu Trì sơ bộ đề ra một kế sách, sử dụng thủ đoạn một ná bắn hai chim, chỉ phái Thạch Thu Giản đến tiệm buôn Thuyền Gia kiểm chuyện, nhân cơ hội đó bắt Lâm Tường, một mặt dựa vào đây điều tra ra sợi xích hạ lạc nơi nào để phá án Vương Đông giết Lý Hàm bao, mặt khác bức bách Lâm Tường khai ra tin tức bên trong của thuyền bang, để tiện phá án thuyền bang giết chết vợ con Trầm tri châu quăng trôi sông cùng nhiều tội ác khác.

Chẳng mấy chốc sau, Dương Thu Trì đã nghĩ ra những bước cần phải làm tiếp theo để phá án. Hiện giờ đã giải quyết xong án thầy chết trôi trên sông Ba, có thể tập trung tinh lực đối phó với thuyền bang rồi.

Căn cứ vào tình huống mà hần nắm được, thì thuyền bang rõ ràng là một bang phái giang hồ hắc bang (xã hội đen), đối phó với tội phạm có tính chất xã hội đen này thì cần phải vô cùng cẩn thận, định ra mưu rồi mới hành động, một khi xuất thủ là phải trăm thảo trừ căn, không lưu hậu hoạn!

Hắc bang ở trong tối, hần ở ngoài sáng, nếu như lấy cứng chọi với cứng thì hần nhất định sẽ thua thiệt, bởi vì không tìm thấy địch nhân ở đâu, do đó cần phải dẫn xà xuất động.

Dương Thu Trì an bài Thạch Thu Giản giả vờ gây sự để Lâm Tường đánh chết, sau đó bắt Lâm Tường... chính là bước đầu tiên trong mưu kế dụ rắn ra khỏi hang này, hi vọng nhờ đó mà sẽ khiến nhân vật linh đạo cao cấp ở phía sau của Thuyền bang, hoặc là các quan liêu bảo hộ cho cho chúng ra mặt.

Trước hết, điều kiện tiên quyết là phải điều tra xem án giết vợ con của Trầm Phong Tùng có tồn tại hay không, như vậy là phải tiến hành khai quan nghiệm thi.

Dương Thu Trì trước hết hỏi các nha dịch ở trong nha môn, ẩn chứng chuyện này có xảy ra, sau đó hỏi kỹ các ngũ tác xử lý thi thể, biết được lúc đó khi tìm được thi thể của vợ con, Trầm Phong Tùng vì thương tâm quá độ mà điên luôn, không ai chiếu cố, bị đưa về quê nhà, và người ở quê ông ta chưa đến vận chuyển thi thể về, chỉ tìm mua hai chiếc quan tài chôn thi thể vợ con ông ta tại một khoảnh đất gần sông.

Chỗ chôn thi thể ở hạ du sông Ba, cách đó mười dặm, Dương Thu Trì quyết định ngày mai đi khám tra.

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi cùng hai nha hoàn Sương nhi và Tuyết nhi mang theo rương pháp y vật chứng dưới sự bảo vệ của Nam Cung Hùng và các hộ vệ và sự dẫn đường của các ngũ tác chịu trách nhiệm chôn thi thể đến chỗ đã chôn vợ con Trầm chi châu ấy.

Dòng nước sông Ba chảy hơi xiết, cho nên thi thể trôi xuống hạ du mười dặm mới nổi lên rồi bị phát hiện.

Sự tình đã xảy ra mấy tháng rồi, khí trời nóng bức, Dương Thu Trì lo lắng thi thể đã hủ bại cao độ hoặc thậm chí đã hóa xương trắng, nếu là như vậy thì rất nhiều chứng cứ đã biến mất.

Đào mộ phần lên, được hai cỗ quan tài một lớn một nhỏ. Mấy tên ngũ tác mở nắp quan tài ra, một mùi hôi thối nồng nặc xông lên, thật là khiến người ta không có cách gì chịu được.

Người khác chỉ người một cái là nhú mày tránh đi, còn Dương Thu Trì lại mừng thầm, vì có mùi hôi thối nồng nặc thế này, cho thấy thi thể chí ít vẫn còn ở giai đoạn thối rửa, so với xương khô ắt còn có nhiều mẫu chốt hơn.

Chờ cho khí vị của thi thể tiêu tán bớt, Dương Thu Trì mang cái bao tay đặc chế để khám nghiệm thi thể do Phùng Tiểu Tuyết làm, chuẩn bị tiến hành kiểm nghiệm. Hần trước hết kiểm nghiệm thi thể trong quan tài lớn.

Tống Vân Nhi theo hần đến bên quan tài nhìn vào trong, thấy đó là một thi thể đã thối rửa cao độ, mặt mũi không còn gì, nếu như không phải từ áo quần mặc trên người, nàng quả thật không thể đoán ra đó là

nam hay nữ.

Tổng Vân Nhi chưa bao giờ nhìn thấy thi thể thối rửa cao độ như vậy, tình cảnh khủng bố ấy khiến nàng hoảng sợ nhìn không được hô một tiếng cả kinh.

Lần trước khi tra án Văn Lăng giết chết Vương diễn sứ, khi khai quan nghiệm thân trong chùa, thi thể cũng hủ bại cao độ, nhưng lần đó là Liễu Nhược Băng đi cùng với Dương Thu Trì, chứ Tổng Vân Nhi chưa hề đuổi theo kịp. Còn khi Tổng Vân Nhi cùng đi với hần khám nghiệm thi thể của tiểu thiếp Triệu Tố Lam của Vương diễn sứ bị giết phân thân treo lên cây, tuy xác ấy cũng đã thối rửa, nhưng trình độ không quá như thế này, lại bị treo nơi hoang dã, khí vị không khó ngửi lắm.

Còn lần này, thi thể bị phong kín trong quan tài chôn dưới đất, khí vị thối rửa nhất mực bị phong bế trong quan tài, tuy đã mở ra cho nó tản đi một chút, nhưng mùi thối vẫn nồng nặc, khiến cho người ta không có cách gì chịu nổi.

Tổng Vân Nhi nhìn một hồi, liền cảm thấy mắt xốn xang rất khó chịu, lòng cả kinh lui ngay mấy bước.

Dương Thu Trì quay lại hỏi: 'Sao vậy? Vân nhi.'

"Muội... muội cảm thấy khí vị quá nồng, mắt nóng rang rất khó chịu."

"Mùi thi thể thối rửa có độc, muội qua bên kia trước, chờ một chút hần hay."

Thi thể thối rửa sẽ sản sinh khí lưu hóa, đó là một chất độc thần kinh, sẽ kích thích mô mắt, khiến cho mắt nóng rang, đau đớn và thị tuyến mơ hồ đi, thậm chí còn tác động lên đường hô hấp.

Vốn ra khi khai quan nghiệm thi thì cần đưa thi thể đến chỗ thông gió, tận hết khả năng thổi bay khí độc đi, sau đó mới tiến hành kiểm nghiệm. Nhưng do Dương Thu Trì quá gấp, thi thể này lại cao độ hủ bại, không thể di động, nếu không sẽ làm tan nát hết. Hơn nữa hần đã quen với loại tác động này, do đó không chờ khí vị hoàn toàn tiêu tán, đã tiến tới tiến hành kiểm nghiệm. Tổng Vân Nhi nhân vì không biết, cũng đi theo, kết quả là bị một vỏ khá nặng.

Dương Thu Trì tiếp tục kiểm tra, căn cứ vào sự chứng minh của các ngũ tác, thi thể này chính là vợ của Trầm tri châu - Phan thị.

Kinh qua kiểm tra, phần đầu của thi thể có độn khí sang (vết thương gây ra do vật cùn nhut), miệng vết thương hình bầu dục, chu vi có biểu bì bị thoát ra, xương sọ thụt vào có vết nứt, bờ rìa không quy tắt, có mấy vết rạn xương lan ra bốn phía. Trong khu vực rạn xương phát hiện một miếng xương sọ to và hai miếng nhỏ hơn.

Từ miệng vết thương mà xét, thì có thể sơ bộ đoán nó được gây ra do một loại đá trứng ngỗng gì đó đánh vào não tạo thành. Chỉ cần một vết thương này cũng đủ trí mệnh.

Phần đầu của hai thi thể tuy đã cao độ hủ bại, nhưng có thể nhìn nhận được hai đồ án hình ảnh trắng được khắc trên trán, dường như đó là một chiếc thuyền, và theo như Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu nói, thì đó là tiêu chí của thuyền bang.

Quả nhiên là thế, Dương Thu Trì mắng thầm, bọn thuyền bang này thật là ngông cuồng quá đáng.

Thi thể của Phan thị vợ Trầm tri châu có hơn mười vết đao lưu lại rõ ràng trên áo ở phần ngực, lớn nhỏ không đều, kinh qua ước lượng thì có ba loại kích cỡ, đều là vật nhọn đâm, như thế có thể sơ bộ phán đoán có ít ba loại hung khí đâm vào người chết. Do thi thể đã cao độ hủ bại, da thịt bên ngoài đã tan rữa, phần dưới áo quần chỉ có thể nhìn đại khái vết thương, muốn đoán định ra hung khí thì cần phải dựa vào dấu vết để lại trên áo quần mà thôi.

Phần chân không có vết thương rõ ràng. Sau khi cởi áo quần, da thịt đã thối rửa đối ứng vẫn còn phân biệt được miệng vết thương đối ứng. Dùng que thử cắm vào miệng vết thương thử độ sâu, đều cho thấy vết thương sâu đến trong lồng ngực, từ bộ vị tương ứng phán đoán, cho thấy tim, gan, tì, vị đều bị đâm tới hoặc đâm xuyên qua.

Từ màu máu đỏ bầm dính trên áo quần mặc cho thi thể có thể phán đoán, những vết thương bị đâm này có thể là sanh tiền thương (vết thương gây ra khi nạn nhân còn sống), cho nên mới gây ra sự xuất huyết lượng

lớn và phạm vi rộng như thế, gần như khiến cho toàn bộ áo quần đều nhiễm hồng.

Nếu như chết rồi mới bị đâm, tuy vẫn có thể xuất huyết, nhưng do không còn nhịp tim và nhịp mạch máu nữa, huyết dịch đã ngừng lưu động, chỉ bị trong lực mà chảy xuống dưới, do đó lượng chảy ra rất ít, không thể tạo thành dấu máu trên diện rộng như vậy. Hơn nữa, nếu như vết thương hướng miệng lên trên, thường chỉ chảy ngược vào trong, chứ không trào ra bên ngoài.

Trong quan tài của em bé, thi thể cũng đã cao độ hủ bại, y phục dính đầy dấu máu, trước ngực sau lưng có vô số vết thương. Căn cứ vào kích cỡ vết thương trên y phục mà xét, thì rõ ràng cũng có ba loại vũ khí bất đồng đâm xuyên qua người một đứa trẻ chỉ vừa một tuổi!

Ba loại vết thương trên y phục của đứa bé phù hợp với thứ để lại trên áo quần Phan thị, cho thấy rất có khả năng ba người trước sau cùng đâm chết Phan thị và con nàng, sau đó còn dùng đá trứng ngỗng đập vào hậu não của Phan thị.

Nhìn thảm trạng này, Dương Thu Trì không nhịn được mắng một tiếng “súc sinh!”. Chợt lúc đó hần nghe sau lưng truyền lại tiếng khóc rưng rức, quay đầu lại nhìn, thì thấy Tống Văn Nhi đang đứng sau lưng sục sùi.

Dương Thu Trì hỏi: “Văn nhi, cảm giác đỡ hơn chưa?”

Tống Văn Nhi gật gật đầu: “Những người ấy... những người ấy quả thật là hung tàn!”

“Đúng a, bắt được bọn chúng quyết không buông tha!” Dương Thu Trì hậm hực nói.

“Ca, huynh tìm được đầu mối của hung thủ chưa?”

“Căn cứ tình huống trước mắt, xem ra là do thuyền bang làm. Hung thủ rất có khả năng là ba người. Bọn chúng là ai, được ai chỉ sử vẫn còn chưa biết, nhưng mà ta nhất định sẽ tra ra cho rõ!”

“Dạ! Bọn chúng đối xử độc ác với một đứa bé như vậy, bắt được chúng, nhất định phải chặt ra vạn đoạn!”

Kiểm nghiệm thi thể đã cho thấy rõ, vợ con của Trầm Phong Tùng tri châu Ba châu đời trước đã bị người ta mưu sát một cách hung tàn. Đây là cơ sở của một vụ mưu sát, vì nếu như không tìm thấy thi thể, hoặc thi thể chứng minh không phải bị người khác giết, thì căn cứ để lập án trình phá hiển nhiên không tồn tại. Còn hiện giờ đã khẳng định là bị người ta mưu sát, căn cứ cơ bản của tội phạm hình sự đã được xác định chắc chắn.

Khi Dương Thu Trì cùng mọi người trở về Ba châu, thì trời đã về chiều. Hần quyết định lập tức đề thẩm chương quỹ Lâm Tường của Thuyền gia thương hành.

Ăn vội ăn vàng xong, Dương Thu Trì mang theo Tống Văn Nhi, Kim sư gia và thiếp thân hộ vệ đến đại lao, bắt đầu bí mật thẩm vấn Lâm Tường.

Lâm Tường người mang xích sắt, cùm gỗ, đang ngồi ở trên đất phát sấu. Y biết bản thân đã gây họa, đánh chết cân ban của Trần Viễn bá tước Dương Thu Trì, trong khi vị bá tước này chỉ là tri châu - một tiểu quan ngũ phẩm ở Ba châu thế mà được phong làm bá tước, khẳng định là có gốc gác rất to. Nếu như người trên của Thuyền bang không ra mặt dàn xếp cho y, y chết là cái chắc. Y đã nhờ tên người làm Long nhị đi tìm đại chương quỹ để cứu, nhưng nhất mực chưa có tin tức gì, thử hỏi y không phát sấu sao được.

Thấy Dương Thu Trì mang người tìm tới đại lao, Lâm Tường không biết là phúc hay là họa, sợ sệt bất an nhìn hần.

Bọn cấm dịch nhanh chóng mời đại lão gia ngồi, dâng trà thơm lên.

341. Chương 324: Uy Hiếp Lợi Dụ

Nguyên tắc cơ bản của việc phá án liên quan đến xã hội đen là: trước hết cần phải “dị địa dụng cảnh”, tức có nghĩa là đem kẻ hiềm nghi phạm tội di chuyển đến vùng đất ở nơi khác giam lại, hơn nữa phải nghiêm túc bảo mật về địa điểm, rồi nhân viên phụ trách thẩm vấn phải chẳng có liên quan gì đến tội phạm. Chỉ có tiến hành cách li vật lý như thế, mới có thể đề phòng quyền thế ở đương địa nhúng tay vào.

Tiếp đó, do tội phạm xã hội đen liên hệ đến nhiều bên, có những án lớn thậm chí có thời gian giam giữ khá dài cộng với tiến hành các biện pháp điều tra mạnh mẽ mà chẳng thể tìm được chứng cứ gì, một khi thời gian pháp định đã hết, chỉ có thể đổi thành thả ra rồi giám thị cư trú, như vậy lấy chứng cứ thậm chí sẽ khó hơn, tội phạm rất dễ đào thoát. Do đó, cần phải tiến hành nắm bắt những cơ hội chín mùi cấu thành tội phạm, phá những án trọng điểm, trong thời gian định tội phán xử đó, có thể tranh thủ thời gian tiến thêm một bước để phá những án sâu và rộng hơn.

Thứ ba, muốn tấn công vào thứ tội phạm xã hội đen này, cần phải có những lãnh đạo cao tầng có thể lực hỗ trợ và ủng hộ, nếu không thì chẳng khác gì tự đi tìm đường chết.

Ba điểm trên đối với Dương Thu Trì đều không thành vấn đề. Hắn vừa đến Ba châu, lưới quan hệ vẫn còn chưa thấm vào trong đội ngũ của hắn, chẳng khác gì cách dùng “dị địa dụng cảnh” như trình bày ở trên. Hắn để cho Thạch Thu Giả giả trang bị Lâm Tường đánh chết, chính là chế tạo một lý do để Lâm Tường liên quan đến việc phạm tội, có thể bắt y, rồi từ đây mà mượn thế phá một loạt các hành động tội phạm theo kiểu xã hội đen của Thuyền bang. Còn về lãnh đạo cao tầng, thì bản thân hắn đã là cảm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, có quyền tiền trăm hậu tấu, bọn xã hội đen này nhất định là có ô dù che chở sau lưng rất dày, nhất định sẽ liên quan đến bọn tham ô hủ bại, và điều tra dạng quan lại như vậy, chính đốn triều cương chính là chức trách của cảm y vệ.

Dương Thu Trì hỏi Lâm Tường: “Người biết tội chưa?”

“Tiểu nhân lỡ tay làm tổn thương thuộc hạ của bá tước đại nhân, tiểu nhân biết tội.” Lâm Tường quỳ xuống thưa.

“Cái đó người đã khai rồi, ta hỏi là về cái khác.”

“Cái khác?” Lâm Tường hơi cả kinh, “Chuyện khác gì a?”

“Người còn làm ra vẻ lỗ mũi heo giống gốc hành - thật giống a! Ta hỏi người, vợ con của Ba châu tri châu Trầm Phong Tùng Trầm đại nhân vì sao mà chết? Có phải là do thuyền bang các người giết không?”

Người Lâm Tường hơi chấn động, khá bất ngờ nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Người có phải cho rằng thuyền bang của người là lão hổ không thể sờ đít được, không ai dám chọc vào?”

Lâm Tường cũng cười lạnh: “Dương đại nhân. Tôi ngộ thương căn bản của ngài, thuyền bang của chúng tôi sẽ bắt đền ngài thật trọng hậu, tuyệt đối không để ngài thiệt thòi đâu. Ngài vừa đến đây, Ba châu chúng tôi chỗ này là chốn nước sâu, lão nhân gia ngài cần phải nhìn rõ thế nước, không nên dễ dàng lợi xuống sông a.”

“À? Người nói vậy là uy hiếp bốn quan sao?”

“Tiểu nhân không dám, tiểu nhân chỉ nghĩ cho tước gia ngài mà thôi. Có câu nghìn dặm làm quan chỉ vì tiền, bá tước không từ cực khổ từ xa đến Ba châu làm quan, chẳng phải vì tiền tài hay sao? Những chuyện khác tiểu nhân không dám nói, chứ với vật ngoại thân này, chỉ cần tước gia mở miệng, một nghìn hay tám trăm gì cũng không dưới lời ấy đâu.”

“Một nghìn hay tám trăm? Ha ha, xem ra thuyền bang của các người có không ít tiền a?” Dương Thu Trì cười lạnh.

“Đó không phải là tiểu nhân cuồng vọng. Đại nhân ngài niên kỷ còn nhỏ mà đã làm bá tước, đừng nói gì khác, chỉ dựa vào điểm này, cái giá đó chỉ có thể coi là lỗ ra mắt. Nếu như tước gia có thể giơ cao đánh khẽ, thả cho thuyền bang chúng tôi một ngựa, đại chương quỹ của chúng tôi nhất định sẽ đưa ra cái giá cao hơn nhiều.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ một chút, mỉm cười hỏi: “Ta muốn biết, nếu như ta không giơ tay, có phải là không đụng tường nam không quay đầu hay không?”

Lâm Tường từ từ ngồi xuống đất, sung mãn hiếu kỳ nhìn Dương Thu Trì: “Tước gia là người thông minh, người thông minh nhất định không làm chuyện ngu ngốc như Trầm Phong Tùng Trầm tri châu làm.”

“Theo như ý tứ của người, nếu như ta chấp mê bắt ngộ, Trầm Phong Tùng chính là cái gương của ta hay sao?”

Lâm Tường cười hắc hắc mấy tiếng, coi như là mặc nhận.

Dương Thu Trì từ từ nhấp nhấp một ngụm trà, lại phải phải quan bào, chỉnh lý một chút rồi cười nói: “Uy hiệp lợi dụ đều đã dùng cả rồi, người nếu như không còn gì nói nữa, thì hãy kể cho ta nghe làm cách nào các người giết chết vợ con Trầm Phong Tùng đi.”

Lâm Tường hơi có vẻ không tin nhìn Dương Thu Trì: “Tước gia ngài...”

Dương Thu Trì thấy tay, ngắt ngang lời y: “Người hẳn biết rất rõ, người đánh chết cân ban của ta, đó là tử tội chém đầu, không ai giúp được cho người đầu. Với dạng chương quỹ nhai nhép như người, chỉ sợ thuyền bang sẽ không giúp gì được cho người, chỉ có người mới có thể tự giúp cho người mà thôi. Nếu như người có thể thành thật khai ra làm cách nào thuyền bang của các người giết chết vợ con của Trầm Phong Tùng Trầm tri châu, cùng các chuyện ác khác, thì bốn quan sẽ có thể mở một góc lưới, tha cho người khỏi chết.”

Lâm Tường tái hân mặt. Y lo nhất chính là ở điểm này, giết chết cân ban của tước gia, thì đó là chuyện cá nhân của y, y cho dù được coi là nhân vật trọng yếu gì của thuyền bang đi chăng nữa, nếu như thuyền bang vì để tránh xung đột trực tiếp với vị tước gia thiếu niên chưa biết gốc gác ở đâu này, nói không chừng sẽ hy sinh y, phát tay không quản, như vậy thì y chết chắc rồi.

Dương Thu Trì nhìn thấy thần sắc của y hơi biết, đã đoán được ý nghĩ của y, nói tiếp: “Nếu như người nguyện ý khai ra, bốn quan có thể không truy cứu chuyện người đánh chết cân ban của ta. Nếu như tin tức mà người cung cấp có giá trị, giúp bốn quan đối phó với thuyền bang, ta có thể an bài cho người đến địa phương khác mai danh ẩn tích bắt đầu một cuộc sống mới, miễn chuyện thuyền bang lơ lửng lưới tiến hành báo phục với người. Người có thể yên tâm, ta nếu như muốn đầu với thuyền bang của các người, sẽ diệt cỏ tận gốc, tuyệt đối không lưu lại mầm hậu hoạn. Thế nào?”

Dương Thu Trì đang sử dụng kế phân hóa làm tan rã, từng bước kích phá kẻ địch. Đó chính là một trong những chiêu tối hữu hiệu để đối phó với các bang phái xã hội đen. Giống với loại chương quỹ nhỏ của một hiệu buôn con con của thuyền bang như thế này, ngay cả đi mua chiếu cũng phải tự thân đi mua, địa vị ở thuyền bang nhất định là sẽ không quá cao. Thứ người này một khi bị người ta nắm đằng chuôi, rất dễ dàng bị phân hóa tạo thành một cửa đột phá.

Cửa đột phá này chính là chuyện vợ con Trầm Phong Tùng bị giết. Nếu như có thể phá giải án này, chứng minh là thuyền bang làm, ghép tội lên người chúng, sẽ giống như khi đánh bìa “kim hoa” (xem chú thích *), một khi ta cầm ba con Ách rồi thì chẳng cần phải sợ gì nữa, có thể đuổi cùng đánh tận, mở mặt trận tấn công trên toàn diện.

Án vợ con Trầm Phong Tùng Trầm tri châu bị giết, bản thân thì bị bức cho điên phát sinh ở Ba châu, hơn nữa Lâm Tường có vẻ là người phụ trách không nhỏ ở Ba châu này, rất có thể là biết chuyện này, thậm chí có tham gia. Nhưng mà, từ dáng vẻ của y mà xét, y không phải là người chỉ huy đề ra kế hoạch cụ thể, hay là kẻ thật thi. Từ y mà đánh thẳng vào chỗ hở này, xem ra có thể khiến án này có chỗ đột phá.

Lâm Tường cúi đầu ngẫm nghĩ một hồi, mới từ từ ngẩng lên nói: “Dương đại nhân, tôi thật không biết gì hết. Tôi đánh chết cân ban của ngài, nếu như buộc phải đền mạng thì tội đáng phải gánh, tôi không có gì để nói. Nhưng mà, nếu đại nhân hỏi đến chuyện khác, tôi thật không biết gì cả, thỉnh đại nhân minh xét!”

Dương Thu Trì lập tức minh bạch, tên Lâm Tường này lòng còn hy vọng có thể Thuyền bang sẽ nghĩ đến nghĩa khí mà đến cứu y. Điểm này Dương Thu Trì rất lý giải, cái đó hợp với câu “không đến Hoàng hà lòng không chết.”

Nếu như là như thế thì không cần phải phí lời nữa, Dương Thu Trì đứng dậy, lạnh lùng nhìn Lâm Tường bảo: “Đừng có nghĩ là người không nói thì bốn quan không tra ra được. Cho người biết, nếu như bốn quan tra ra rõ ràng rồi, người muốn khai ra thì đã muộn rồi!” Nói xong phát tay áo bỏ đi.

Dương Thu Trì trở vào nội nha. Tuy chuyện vừa rồi khiến hân phiền lòng, nhưng cũng là cơ hội để hiểu thêm về thuyền bang. Bang phái này thật là không đơn giản, chỉ ít là họ có thể cấp cho bang chúng niềm tin, một niềm tin có thể ý lại vào.

Dương Thu Trì bực bội ngồi trong phòng khách, Tống Tình thấy hắn không vui, liền hỏi: “Lão gia, có chuyện gì buồn lòng sao?”

“Ừ, nói ra nàng cũng không rõ. Nàng không cần quản, cứ tự đi chơi đi.” Dương Thu Trì phiền muộn nhìn xuống đất, vốn cho là Tống Tình sẽ dịu dàng an ủi mình, nhưng chờ một lúc lâu mà không nghe tiếng nàng, chuyển đầu nhìn, thấy Tống Tình dấu môi ngồi đó, thở phì phì.

“Ồ, búp bê bùn, nàng sao vậy?” Dương Thu Trì hiểu kỳ hỏi.

“Hừ...! Cái gì cũng không cho người ta biết, cứ đem người ta ra quất nạt như em bé, còn suốt ngày giam người ta trong nhà, buồn chết đi được!”

Dương Thu Trì cảm thấy lời vừa rồi của hắn hơi quá, đưa tay ra nắm tay nàng, bảo: “Tình Tình, ta phải phá một án rất trong đại, nhưng manh mối đều đứt hết, không biết nên tra tiếp thế nào đây.” Dừng lại một chút, hắn nhìn Tống Tình nheo mắt cười hề hề: “Hiềm buồn sao? Chúng ta chẳng phải là hôm trước đã đi Âm Linh sơn chơi rồi sao? Sao hả, muốn đi Ba sơn nữa à?”

Tống Tình biết hắn đang cười bộ dạng lang bãi của nàng khi lên núi, đỏ phừng mắt giận dữ: “Hừ! Không cho chàng cười thiếp! Thiếp không lên núi nữa đâu.” Rồi ánh mắt chợt chuyển, cười hì hì nín cánh tay Dương Thu Trì, nũng nịu nói, “Lão gia, nếu như chàng không có chuyện gì làm, cùng Tình Tình đi dạo phố được không? Nghe nói tiệm vải Thụy Tường có lụa mới, đều là hàng hóa thượng hạng, đang định đi xem đây, chàng cùng Tình Tình đi được không?”

Dương Thu Trì cũng xót vì đáng vẻ đáng thương của Tống Tình, cùng hắn đến nơi này, chịu khổ chịu mệt không nói, suốt ngày cứ nhốt mình trong nhà mộn thật là phiền, bèn gật đầu: “Được a, ta cùng nàng đi chơi phố, ta cũng đã lâu không nhàn hạ tán tâm giải muộn rồi.”

“Quá tốt a!” Tống Tình vỗ tay cười, chuyển thân lệnh cho Hồng Lăng mau đi thay áo quần, cùng với đại lão gia ra đường.

Dương Thu Trì mỉm cười nhìn bọn họ tiến vào hậu đường, lòng hơi áy náy, bản thân thì suốt ngày bận rộn công vụ, bỏ sinh hoạt gia đình ra phía sau, dù sao cũng không thể nào nói là ổn được.

Tống Vân Nhi nhất mực ngồi ở bên cạnh nghe họ nói chuyện, bấy giờ mới cười nói: “Ca, huynh từ khi nào có hứng thú dạo phố vậy? Huynh không phải là ghét nhất chuyện đi dạo phố hay sao? Hi hi, nam nhân mà đi tản bộ, muội chưa bao giờ kiến thức quá đó nghe.”

“Vậy muội sẽ kiến thức kiến thức!” Dương Thu Trì cười ha ha nhìn vào ngực Tống Vân Nhi, nói, “Muội cũng theo chúng ta, ta sẽ định cho muội một bộ đồ mùa thu. Mùa thu sắp đến rồi, áo quần dành cho mùa thu này cần phải chuẩn bị sớm.”

Tống Vân Nhi cúi đầu nhìn một thân kinh trang của mình, mặt hơi ửng hồng, hỏi: “Huynh có phải là cảm thấy Vân Nhi mặc đồ ra vẻ nam nhân quá không?”

“Không không, ta làm sao có ý tứ đó chứ.” Dương Thu Trì vội vã che đậy, “Ta chỉ cảm thấy, muội mặc dày một chút sẽ ấm hơn.”

“Tống Vân Nhi nghiêng đầu, mỉm cười hỏi: ”Lời này của huynh là chân tâm hay là giả ý?”

“Đương nhiên là chân tâm!” Dương Thu Trì vỗ ngực, “Vân nhi giỏi của ta, ta không thương còn đi thương ai!”

“Hừ! Còn dám nói chân tâm, huynh thử nghĩ coi, muội có bao giờ mặc qua váy áo đâu?” Tống Vân Nhi giận nói. Nàng có võ công, không sợ lạnh rét, do đó cho dù là mùa đông cũng mặc rất mỏng manh.

Chú thích:

- Đánh bài Kim hoa: là cách chơi rất phổ biến trong dân gian Trung Quốc, có thể tụ tập từ 2-6 người, dùng bài tây (tứ lơ khơ) bỏ đi hai con joker còn 52 lá để chơi. Trước khi phát bài thì phải đặt tiền, rồi phát bài từ người thắng trước (hoặc người làm cái nếu chơi ván đầu). Mỗi người được phát ba lá, bài úp. Người chơi có thể yêu cầu “coi bài” hoặc đoán bài đối phương để tiến hành “Theo”, “Tổ” hoặc “bỏ cuộc”. Sau một trận

đòn cân não và tâm lý, kiên trì đến khi còn hai người (hoặc tới giới hạn) thì có thể chọn mở bài, hoặc có hơn 2 người mà tới giới hạn, thì có thể mở bài, căn cứ vào quy tắc để đoán thắng thua.

Các nước bài:

- Báo tử (cù lũ): ba con bài cùng dạng
- Thuận kim (thùng sảnh): ba con bài cùng màu (thùng) mà đi liên nút với nhau (sảnh)
- Kim hoa (thùng): Ba con bài cùng một màu
- Thuận tử (sảnh): Ba con bài không cùng màu nhưng liền nút nhau (ví dụ 789, hoặc 10JQ)
- Đối tử (đôi): Có hai con bài cùng nút trong 3 lá
- Đơn trương: con bài cao nhất trong 3 lá nếu không có trường hợp trên

So sánh:

Quy tắc1: kim hoa> thuận tử: báo tử> thuận kim> kim hoa> thuận tử> đối tử> đơn trương

Quy tắc2: thuận tử> kim hoa: báo tử> thuận kim> thuận tử> kim hoa> đối tử> đơn trương

Nếu có Báo tử mà có 3 lá 235 có màu khác nhau, thì 3 lá 235 này sẽ thắng.

342. Chương 325: Đưa Hối Lộ

“Nhìn cái gì vậy? Không nhận thức à?” Tống Vân Nhi dẫu môi trách.

“Ta còn có điểm thật sự chưa biết mà.” Dương Thu Trì cố ý chép chép miệng, nhìn trừng vào gò ngực nhô tròn của Tống Vân Nhi, khóe miệng cố ý lộ ra nụ cười dâm dấp sắc tâm.

Tống Vân Nhi thuận theo ánh mắt hắn cúi đầu nhìn ngực mình, gắt: “Muốn chết a người!” Rồi đưa tay định đánh hắn.

Dương Thu Trì cười ha hả lùi ra sau mấy bước, vội xua tay: “Tha cho ta đi, ta không phải cố ý đâu. Ta biết muội có võ công không sợ lạnh, bấy giờ mới muốn nhì... chỉ là nhìn sai chỗ... hắc hắc.” Nói xong, tiếp tục nhìn gò ngực căng tròn của Tống Vân Nhi cười giặc.

“Hừ...!” Tống Vân Nhi giơ tay, “Búp bê bunn nhìn không đủ chẳng phải còn có Hồng Lăng hay sao, còn đi nhìn muội... huynh khi phụ muội, muội không để huynh yên đâu...!”

“Hai người đang nói gì vậy? Cái gì mà không yên chứ?” Tống Tình đã thay y phục đi ra, cười hi hi hỏi. Hồng Lăng đi theo sau, mở to đôi mắt phượng mỹ lệ, cũng không hiểu nhìn hai người họ.

Tống Vân Nhi đỏ mặt, nói: “Uy, búp bê bunn, tỷ mà không quản lão gia của tỷ, nhất định là có ngày trời sập luôn đó.”

Dương Thu Trì thấy Tống Tình đã ra, không dám đùa nữa, hỏi: “Thay y phục xong rồi hả?”

Lúc này tâm tư của Tống Tình hoàn toàn để tâm vào chuyện đi chơi phố với Dương Thu Trì, vui vẻ gật đầu: “Thay xong rồi, lão gia chàng xem xem Tình Tình mặc bộ này có đẹp không?”

“Búp bê bunn của ta mặc cái gì cũng đẹp!” Dương Thu Trì chẳng do dự gì tiếp, “Tình Tình quốc sắc thiên hương, cho dù là mặc áo vỏ cây hay lá cũng khuynh quốc khuynh thành!”

“Chua quá...!” Tống Vân Nhi khoa trương kêu lên, chuyển qua hỏi Hồng Lăng: “Ai... Người cảm thấy thế nào? Hi hi, toàn thân ta nổi da gà hết rồi nè!”

Hồng Lăng không dám nói đùa với Tống Tình như vậy, dù sao thì Tống Tình cũng là chủ của nàng, nên chỉ đỏ mặt đáp: “Nhị phu nhân người đẹp nên mặc gì cũng đẹp.”

Tống Vân Nhi hừ một tiếng: “Giả đó mà, ta dám nói Dương gia của chúng ta... không, Dương gia của các người, từ trên xuống dưới không có ai đẹp bằng Hồng Lăng người... Dương nhiên ngoại trừ sự phụ của ta... nhưng mà, sự phụ của ta vẫn không phải là người của Dương gia các người.”

Tống Tình trừng mắt nhìn Tống Vân Nhi: “Ê! Muội nói cái gì vậy a, Hồng Lăng nha đầu tuy đẹp, nhưng không thể nào sánh với sư phụ muội. Nhưng mà muội nói cái gì mà sư phụ của muội vẫn chưa là người của Dương gia chúng ta, sư phụ của muội...”

Dương Thu Trì thấy bọn họ nói đến vấn đề mẫn cảm này, sợ Tống Vân Nhi nói hớ, bèn nhanh chóng xen lời: “Được rồi, được rồi, chúng ta mau đi thôi trời sắp tối rồi. Nếu không chịu đi, cửa tiệm của người ta sắp đóng cửa rồi đấy!”

Vừa định ra cửa, bà gác cổng Trương mụ vào báo, nói có quý khách đến bái phỏng, trình lên lễ đơn (danh mục quà biếu), trên đó ghi đầy những thứ tốt, nếu tính ra thì giá trị cũng đến tám trăm hay một nghìn lượng bạc trắng. Giống với lời của Lâm Tường nói, quả thật có người tống tặng cho hắn một phần hậu lễ thế này. Cho dù chỉ đáng khoảng 800 lượng, có thể tương đương tám chục vạn nhân dân tệ, cho dù ở hiện đại thì người ra tay rộng rãi như thế quả không nhiều a.

Chỉ bất quá, sau khi Dương Thu Trì tiếp thu toàn bộ gia sản của ba đại tài chủ, hiện giờ đã có thể coi như người xem tiền bạc như rơm rác. Chỉ có điều, chẳng ai trên đời này hiềm tiền của mình quá nhiều cả. Do đó, Dương Thu Trì trịnh trọng cầm tờ lễ đơn đó qua xem, nhìn nhận một hồi, từ đó đoán được khách nhân đến là dạng người gì, nói với Tống Tình: “Mọi người hãy chờ một chút a, có một quý khách ta phải đến gặp, quay vào sẽ cùng các nàng đi dạo, được không?”

Tống Tình tuy không vui tí nào, nhưng chuyện công của Dương Thu Trì tuyệt đối không để lỡ, chỉ có thể cố gắng cười: “Lão gia cứ đi đi, chúng thiếp sẽ ở đây chờ.”

Tống Vân Nhi không hề tồn tại cảm giác thất lạc nào, cười cười hỏi: “Ca, muội cùng huynh đi gặp khách được không?”

“Được a.” Dương Thu Trì mỉm cười, “Khách nhân này không đơn giản, cho dù muội nói không, ta cũng cần muội cùng ta đi gặp.”

Chỉ cần Dương Thu Trì rời khỏi nội nha, Nam Cung hùng cùng sáu thiếp thân hộ vệ tinh anh nhất trong số hộ vệ sẽ bám sát hai bên. Dương Thu Trì hạ giọng dặn dò Nam Cung hùng vài câu, sau đó mang theo Tống Vân Nhi, hộ vệ đội và cán bộ Thường Phúc đến hoa phòng dành tiếp quý khách.

Cán bộ Thường Phúc giành đi trước vài bước, đứng ở cửa hoa phòng lớn tiến hô: “Trần viễn ba, Ba châu tri châu Dương tước gia đến! Nghênh!”

Dương Thu Trì tiến vào hoa phòng, thấy trong đó có ba người, một trung niên ngồi trên ghế, sau lưng có hai vị đứng, vóc dáng to lớn eo tròn ra dáng bảo tiêu, tay án yêu đao, mắt nhìn lom lom. Bên cạnh trà kỷ có đặt một cái rương được chế rất tinh tế.

Trung niên đó vội vã đứng dậy thưa: “Quản gia Tô Nhân Phúc, phụng ý của chương quỹ của chúng tôi đến bái kiến tước gia.”

Dương Thu Trì ngồi xuống ở giữa, Tống Vân Nhi ngồi bên cạnh, Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ đứng sau lưng Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì: “Tô quản gia, chương quỹ của các người xưng hô thế nào?”

“Chương quỹ của chúng tôi chính là tổng hiệu đại chương quỹ của ‘Thuyền Gia Thương Hành’ trong suốt cả Bảo Ninh phủ này, tên là Lục Tiệm Li.”

“Vì sao ông ta không đến?”

“Dưới tay đại chương quỹ có quá nhiều hiệu buôn, thời gian gần đây đặc biệt bận rộn, có nói là chờ lúc rảnh rồi sẽ đăng môn bái phỏng tước gia.”

“Hắc hắc, thói quan liêu của ông ta không nhỏ a. Ông ta phái người tống đến đây một phần hậu lễ như vậy, có chuyện gì không?”

Tô Nhân Phúc Tô quản gia ho khan một tiếng, nhìn mấy hộ vệ sau lưng Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cười nói: “Những người này đều là tâm phúc của ta, người cứ nói đi.”

Tô quản gia cười cười, chồm người tới: “Tước gia, không có chuyện gì khác, chính là Lục chương quỹ của chúng tôi đã sớm nghe tước gia niên thiếu tài cao, quan đã đến chức bá tước, nhất mực ngưỡng mộ thập phần, có lòng muốn quen tước gia, không biết có được vinh hạnh này không?”

Dương Thu Trì cười hắc hắc: “Quá khách khí rồi, có cái gọi là không việc gì thì không lên tam bảo điện. Đại chương quỹ của các người chỉ sợ chẳng phải vì muốn giao hữu với bốn quan đâu ra? Nếu như là thế, ngày thượng nhậm của ta đã qua không ngắn gì, sao ta không thấy ông ta có động tĩnh gì?”

“Ha ha, tước gia giáo huấn phải lắm, chương quỹ của chúng tôi thật tại quá thất lễ, thỉnh tước gia tha thứ.” Tô quản gia chấp tay xá.

“Được rồi, chúng ta đừng vòng vo nữa, ý các người đến bốn quan rất rõ, các người không phải vì chuyện Lâm Tường đánh chết cân ban của ta mà đến hay sao? Đúng không?”

Tô quản gia hơi bối rối: “Hắc hắc, chuyện này, chuyện này đích xác là Lâm chương quỹ không đúng, ngộ thương Thạch gia. Đại chương quỹ của chúng tôi sau khi nghe chuyện, tức giận phi thường, đặc phái bí nhân mang thư đến cho tước gia ngài.” Nói xong, móc từ trong lòng ra một phong thư, bước tới trước cung kính đưa hai tay cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tiếp lấy, mở ra xem, thấy ngôn ngữ dùng trong đó vô cùng khiêm cung, biểu đạt sự xin lỗi chân thành đối với Dương Thu Trì, nói rõ bản thân sẽ không bao che khuyết điểm, bênh vực phía mình, ngược lại còn hi vọng Dương Thu Trì nghiêm khắc trừng phạt con sâu làm sâu nòi canh Lâm Tường này.

Xem thu xong, Dương Thu Trì cười cười, lòng nghĩ quả nhiên không ngoài sở liệu của hắn, lão hồ li tinh này biết không thể nào đụng được tới hắn, bèn dùng chiêu tráng sĩ chặt tay này, hi vọng có thể gây cho hắn một ấn tượng tốt, đồng thời nhân cơ hội này lôi kéo hắn. Vừa nghĩ, hắn vừa gấp thư bỏ vào người.

Tô quản gia ngồi trở lại ghế, mỉm cười: “Vụ Lâm Tường đánh chết cân ban của tước gia, chương quỹ cũng đã nói rồi, sẽ tận lực bồi thường. Chỉ cần tước gia ra giá, chương quỹ của chúng tôi quyết không trả giá.” Nói rồi mở cái rương trên bàn ra, bên trong toàn là kim ngân châu báu lấp lòe, “Đây chính là chút ý mọn, tước gia nếu còn cần, tôi sẽ mang đến sau.”

“Cái đó không cần đâu.” Dương Thu Trì cười nói, “Nếu như ta đã làm tới vị trí tước gia này, phần tiền tài này cũng không để vào trong mắt.”

Tô quản gia hơi ngẩn người, nụ cười trở nên cương cứng: “Ý tứ của tước gia là...?”

Dương Thu Trì từ từ nói: “Rất đơn giản, tuy các người không quan sự sống chết của tên Lâm Tường này, nhưng bốn quan nhất định yếu bắt về quy án chân hung giết vợ con người ta trong thuyền bang của các người.”

Nụ cười của Tô quản gia biến mất, ỹ nhặt giọng hỏi: “Bỉ nhân không rõ lời của tước gia nói.”

“Vậy ta nói cho rõ hơn một chút: các người cần phải giao hung thủ giết chết rồi quăng trôi sông vợ con của Trầm Phong Tùng Trầm tri châu ra, còn phải khai rõ các chuyện bắt cóc, tống tiền, giết người... các loại tội ác do các người làm, giao tội phạm ra, sau này phải dựa vào quy củ mà làm ăn, ta sẽ có thể bỏ qua cho thuyền bang các người.”

Mặt Tô quản gia hết trắng lại đỏ hồng, ngồi lạng một hồi rồi cười lạnh hỏi: “Như vậy là tước gia không còn có chỗ nào thương lượng nữa rồi?”

Dương Thu Trì vỗ mạnh một cái lên bàn: “Các người làm chuyện xấu khiến người ta không thể nào thương lượng! Các người cho dù có thù với Trầm tri châu, nếu như các người đối phó với ông ta thì còn có thể lý giải. Nhưng các người lại tàn nhẫn giết chết vợ con của ông ta, đâm lên người hơn chục dao, ngay cả con trai vừa tròn 1 tuổi của ông ta cũng loạn đao đâm chết, các người còn là người nữa không? Còn có nhân tính nữa không?”

Tô quản gia thở dài: “Tước gia, ngài định học theo Trầm tri châu đối địch với thuyền bang của chúng tôi sao?”

“Thì đã sao nào?” Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi lại.

Tô quản gia khịt mạnh mũi: “Lúc đến đây, đại chương quỹ của chúng tôi có dặn dò, nếu như tước gia nề mặt, chúng ta là bằng hữu, nếu không, hắc hắc, thuyền bang chúng tôi kiến lập không phải một ngày hai bữa, chẳng phải ai thối một hơi cũng sập đầu.”

Nói xong, Tô quản gia đứng phắt dậy, lại lạnh lùng bổ sung thêm một câu: “Dương đại nhân, nghe nói tiểu thiếp do ngài mang đến tuổi trẻ đẹp xinh, hi vọng ngài có thể nói cho họ biết là đừng tùy tiện ra cửa, người xấu ở Ba châu nhiều lắm đấy! Hắc hắc hắc, chúng ta đi!” Nói xong cất bước ra ngoài.

Hai bảo tiêu khiêng rương châu báu lên đi phía sau, vừa bước ra tới cửa thì bị hai hộ vệ phía sau lưng Dương Thu Trì lắc mình ra cản đường.

Tô quản gia lạnh mặt, chuyển thân nhìn trừng trừng Dương Thu Trì: “Đây là ý gì?”

Dương Thu Trì thông dong: “Người mang một rương kim ngân tài bảo như vậy đến hối lộ bốn quan, đã phạm tội hối lộ, vừa rồi người lại uy hiếp đối với người nhà của ta bất lợi, toan tính hiếp bách bốn quan, càng là trọng tội hơn. Đối với người phạm trọng tội, bốn quan trước giờ không hề dễ dàng bỏ qua, muốn bắt người y luật hối tội! Bắt trói lại cho ta!”

Hai tên bảo tiêu sau lưng Tô quản gia bỏ rương xuống, rút yêu đao ra bảo hộ trước người Tô quản gia.

Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi: “Các người định chống cự? Ta cảnh cáo các người, kẻ chống đối giết chết không luận tội!”

343. Chương 326: Bán Muối Lậu Tội Rơi Đầu

“Muốn chết!” Tống Vân Nhi nạt một tiếng, lật cổ tay, dao găm lập tức lộ ra, thủ hộ cho Dương Thu Trì. Tuy nhiên, một thiếp thân hộ vệ tên là Từ Thạch Lăng của Dương Thu Trì đã bật kiếm ngăn tên đó lại, hai người đấu với nhau.

Nam Cung Hùng cười nói: “Tống cô nương, hai tên mao tặc này không cần đến cô động thủ. Xem chúng tôi thu thập chúng.”

Từ Thạch Lăng là đại nội cao thủ được Minh Thành Tổ phái đến bảo hộ Dương Thu Trì, thì tên bảo tiêu kia làm sao là đối thủ của y. Trong lúc cười nói, tên bảo tiêu xông về phía Dương Thu Trì đã bị Từ Thạch Lăng một kiếm chém đứt nửa đầu, ngã vật ra đất chết tươi. Tên bảo tiêu còn lại trong lúc hoảng loạn cũng bị một kiếm chém đứt một cánh tay, đau quá ngất đi.

Chớp mắt, hai tên bảo tiêu một chết một bị thương, Tô quản gia trợn mắt quỳ mọp xuống đất dập đầu luôn miệng xin tha mạng, các hộ vệ bước tới trói chặt y lại.

Dương Thu Trì ra lệnh áp giải giam Tô quản gia và tên bảo tiêu thụ thương vào đại lao, sau đó cho gọi Chiêm Chánh Chiêm Bộ đầu đến.

Chiêm Bộ đầu vào hoa phòng, nhìn thấy một thi thể đầy máu tươi nằm dưới đất, và còn có một cánh tay đứt, máu tươi phún đầy, tức thời giật mình cả kinh. Nhưng khi ngược mắt thấy Dương Thu Trì bình an vô sự, bấy giờ mới thở dài thư thả, vội hỏi đã xảy ra chuyện gì.

Dương Thu Trì đáp: “Đại chương quỹ Lục Tiệm Ly của Thuyền bang ở Bảo Ninh phủ phái một tên Tô Nhân Phúc Tô quản gia mang theo hai tên bảo tiêu đến tìm ta, nói lời vô lễ, uy hiếp bốn quan, còn toan tính tạt kích bốn quan, bị giết chết đương trường.”

“Cái ... cái này thì thật là quá to gan lớn mật rồi!” Chiêm Bộ đầu hậm hực nói.

Dương Thu Trì cười cười: “Người mang hai huynh đệ đến ‘Thuyền Gia Thương Hành’ cho bọn chúng chuyển cáo lại cho đại chương quỹ Lục Tiệm Li, cứ nói có muốn gì thì đến trực tiếp gặp ta.”

“Dạ!” Chiêm Bộ đầu đáp ứng, bước ra ngoài cửa.

Tống Vân Nhi nói với Dương Thu Trì: “Ca. Chiêu dẫn xà xuất động này của huynh thật là lợi hại. Chờ tên Lục Tiệm Li đó đến, chúng ta tìm cơ gì đó bắt y từ từ tra thẩm, nhất định sẽ tra ra cho rõ chân hung giết hại vợ con Trầm tri châu là ai.”

Dương Thu Trì cười đáp: “Chỉ sợ là lão hồ li đó bị một vố này bắt đầu học giáo hoạt, không dám đắc tội ta nữa, mang đến một chiêu thí xe, bỏ luông tên Tô quản gia này. Nhưng Tô quản gia là thân tín của Lục chương quỹ, rất có thể là biết không ít chuyện bên trong. Đi, tranh thủ cạy miệng lão!”

Rời khỏi hoa phòng, trời bên ngoài đã tối, hơn nữa còn lất phất mấy giọt mưa, cho nên hắn cảm thấy có mấy phần mát mẻ. Xem tình trạng thế này thì không thể cùng Tống Tình đi mua y phục rồi, vì hắn còn điều trọng yếu hơn để làm.

Đến đại lao, Tô Nhân Phúc bị tròng lên người vòng xích rồn rảng chưa kịp hoàn hồn, nhất mực cầu xin tha mạng, Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Người mang người đến thích sát bốn quan, đó là tử tội, người cần phải biết như thế.”

Lời này có chút khiên cưỡng, bởi vì thật tế Dương Thu Trì muốn bắt họ, và hai tên bảo tiêu tự động phản kháng không thông qua lời chủ sử của Tô Nhân Phúc. Tuy nhiên, lão là chủ tử, bao tiêu đang bảo hộ lão, do đó hành vi của bảo tiêu đương nhiên lão phải gánh chịu hậu quả, nên có thể miễn cưỡng thông qua. Hơn nữa lúc đó không có người ngoài, hai tên bảo tiêu một chết một trọng thương, Dương Thu Trì nếu cứ đổ tội cho Tô quản gia chỉ sử dụng chúng làm, thì Tô quản gia có trăm cái miệng cũng khó cãi được, cho nên mặt lão lập tức trắng bệch.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Nếu như ngươi có thể thành thật kể ra những chuyện mà thuyền bang của các ngươi đã làm, ta có thể sẽ thả cho ngươi một con đường sống. Thế nào?”

Tô quản gia biết lần này lọt vào tay Dương Thu Trì sẽ không có kết quả hay ho gì, nhưng mà, y càng biết rất rõ kết quả phản bội thuyền bang là như thế nào, cho nên căng chặt răng không nói gì.

Dương Thu Trì cười hỏi: “Ngươi cho là không khai khẩu thì ta không có cách nào hay sao? Cho ngươi biết, ta rất chịu khó tìm cách. Ngươi hãy suy nghĩ kỹ đi, ta hiện giờ muốn đem phong thư ngươi mang đến cho Lâm Tường xem, có thể là lão sẽ có điều gì đó muốn nói. Hi vọng khi ta quay lại hỏi ngươi, ngươi sẽ khai khẩu. nếu không, hừ hừ, lập tức chịu khổ thịt da!”

Nói xong, hắn đến phòng giam của Lâm Tường để tra hỏi.

Cầm dịch mang đến một cái ghế thái sư, dâng lên bình trà thơm rồi biết chuyện lui ra hết.

Dương Thu Trì móc từ trong người ra phong thư của Lục chương quỹ quăng vào phòng cho Lâm Tường xem, Lâm Tường xem xong tức thời nằm phục xuống đất.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Lâm chương quỹ, hiện giờ đại chương quỹ của các ngươi đã viết thư minh xác yêu cầu ta theo luật nghiêm trị, giết người thường mạng, ngươi còn có gì nói nữa không? Còn có gì hy vọng nữa không?”

Lâm Tường quỳ nhồm dấy, khóc hu hu dập đầu thưa: “Tước gia tha mạng, tôi trên có mẹ già dưới có con đại, tôi không muốn chết a!”

Tên quỷ sợ chết! Dương Thu Trì cười thâm, bảo: “Kiến nghị của ta trước đây hiện giờ vẫn còn hiệu lực. Ngươi nếu giúp bốn quan phá được án này, bốn quan có thể căn cứ tình huống thực tế xử nhẹ cho ngươi. Nếu như tội của ngươi khá nhỏ, lại lập được đại công, ta thậm chí có thể không truy cứu ngươi, còn an bài cho ngươi và người nhà của ngươi đến một nơi mà ngươi hi vọng có thể tới, mai danh ẩn tích, xây dựng cuộc sống mới. Thế nào?”

Lâm Tường bán tín bán nghi: “Vụ tôi đánh chết cân ban của ngài cũng không phải phụ trách nữa ư?”

Dương Thu Trì đã sớm liệu đến lão sẽ hỏi câu hỏi này, đáp: “Chỉ cần người lập công lao đủ lớn, giúp ta phá giải án này, ta có thể không truy cứu. Ta nói chắc như đinh đóng cột.”

Đến nước này, Lâm Tường không còn cách gì khác nữa, nói: “Được, tôi khai, cái gì tôi cũng khai hết, nhưng mà chuyện này đều do đại chương quỹ an bài, điều tôi biết cũng không nhiều a.”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, nói: “Ngươi cứ đem điều ngươi biết nói ra, có hay không có ích ta sẽ phán đoán quyết định.”

“Được,” Lâm Tường lấy hết quyết tâm, khai: “Trầm Phong Tùng Trầm tri châu phát hiện chúng tôi bán muối lậu, bắt giữ một lượng lớn thuyền đội vận chuyển muối của chúng tôi, bắt giam không ít bang chúng của chúng tôi, Lục chương quỹ ra lệnh cho tôi tìm Trầm tri châu tặng một phần hậu lễ. Trầm tri châu không những không thu, mà còn đánh con tôi rồi đuổi ra. Tôi báo cáo cho đại chương quỹ, qua mấy ngày, vợ con Trầm tri châu liền thất tung, sau đó tìm thấy thi thể của họ, tôi đoán là do đại chương quỹ phái người làm, nhưng tình huống cụ thể tôi không biết.”

Dương Thu Trì cười lạnh, hỏi: “Lục chương quỹ phái người đến Ba châu sát nhân, người là chương quỹ ở đất này mà không biết hay sao?”

Lâm Tường nhăn mặt khổ sở: “Tôi hiện tại còn có gì có thể ẩn man nữa chứ. Tôi chẳng qua là một tiểu chương quỹ của thuyền bang, chương quỹ giống như tôi ở Ba Châu thành có tới sáu bảy người, phân biệt chấp chương các mối làm ăn của thuyền bang tại Ba Châu thành. Tôi đây làm hiệu buôn chân chính, còn việc giết người bắt cóc, buôn bán muối lậu đó trước giờ tôi không được nhúng tay vào.”

Hèn gì tên Lục Tiệm Ly này đưa thư đến bảo mình nghiêm trị y, thậm chí ngầm nói cách tốt nhất là lập tức chém đầu, để giúp cho y giết người diệt khẩu. Và y chắc chắn rằng hắn không thể nào moi được tin tức gì từ miệng Lâm Tường.

Dương Thu Trì hỏi: “Bang chủ của thuyền bang là ai? Là Lục Tiệm Li à?” Chuyện cơ mật này xem ra Lâm Tường sẽ chẳng biết, nhưng hắn vẫn hỏi để thử vận may.

Quả nhiên, Lâm Tường đáp: “Lục Tiệm Li chỉ quản toàn bộ chuyện buôn bán ở Bảo Ninh phủ mà thôi, chỉ là lão đại của thuyền bang suốt dãy Bảo Ninh phủ này, chúng tôi đều chịu sự chỉ huy của y. Còn bang chủ thuyền bang rốt cuộc là ai thì tôi cũng không rõ.”

“Là ai trong các người phụ trách bán muối lậu?”

“Tôi cũng không rõ, tôi chỉ phụ trách sự tình trong hiệu buôn của tôi thôi, thật đấy, những chuyện kia họ căn bản không cho tôi nhúng tay vào.” Lâm Tường sợ Dương Thu Trì không tin, vội giải thích.

Dương Thu Trì có chút bức mình: “Cái này người cũng không biết, cái kia người cũng không biết, vậy thì người còn lập được công cái gì? Người không lập được công, thì đừng nói gì ta giúp người ẩn giấu giúp người có ngày làm lại, mà có thể giữ được cái đầu của người là đã không tệ rồi.”

Lâm Tường cũng biết sự tình rất nghiêm trọng, nên trán bắt đầu rịn mồ hôi lạnh: “Tước gia, ngài để tôi nghĩ coi, tôi nhớ lại chút coi...”

Dương Thu Trì hừ lạnh: “Được, cho người nghĩ một hồi, ta đi đề thẩm Tô quản gia.”

“Tô quản gia? Tô quản gia nào? Tô Nhân Phúc đúng không?”

“Đúng vậy, hắn uy hiếp bốn quan, còn định hành thích bốn quan, đã bị ta bắt lấy giam vào đại lao rồi.”

A? Lâm Tường hít hà một hơi, trầm nghĩ, vị bá tước thiếu niên này quả thật là không phải phường khoe khoang khoác lác, không ngờ ngay cả Tô Nhân Phúc Tô quản gia mà cũng bắt luôn. Tô Nhân Phúc là người thân tín của Lục Tiệm Li, quá hiển nhiên là Lục Tiệm Li sẽ không bỏ rơi kẻ thân tín này giống như y. Ông ta bỏ rơi y thật ra chẳng có gì kỳ, nhưng nếu bỏ rơi Tô Nhân Phúc, thì có thể thấy thiếu niên bá tước này quả nhiên có gốc lớn, Lục Tiệm Li không thể chọc vào được.

Lâm Tường có lòng tin đối với Dương Thu Trì, nghĩ rằng bá tước thiếu niên này nói không chừng có thể đánh đổ thuyền bang. Y vội vã lên tiếng: “Tước gia, ngài nhắc đến Tô Nhân Phúc khiến tiểu nhân nghĩ ra một chuyện có thể là sẽ hữu dụng cho ngài.”

Dương Thu Trì vui mừng, hỏi: “Sự tình gì?”

“Lúc trước có lần tôi đến nhà của Lục Tiệm Ly ở Bảo Ninh phủ tìm Tô quản gia để bẩm báo sự vụ của hiệu buôn, khi tôi đến chỗ ở của Tô quản gia, vô ý nghe được lời Tô quản gia đang nói chuyện với một người.”

Dương Thu Trì ý thức lời này rất trọng yếu, vội hỏi: “Bọn chúng nói gì?”

“Tôi chỉ nghe được một câu, là Tô quản gia nói với người còn lại: ‘Lục chương quỹ trước khi đi có dặn rằng Hải Sa Tử đã sớm không còn nữa, chuyến hàng này nhất định phải được đưa đến trước lúc trăng tròn.’ Sau

khi tôi vào cửa, bấy giờ mới thấy người còn lại đó là Lục Tiệm Chung. Bọn họ thấy tôi vào, bèn không nói gì nữa, tiếp theo đó Lục Tiệm Chung cáo từ bỏ đi.”

“Lục Tiệm Chung là người gì của Lục Tiệm Ly?”

“Là em trai ruột của Lục chương quý, nhất mực nắm trong tay sinh ý ở Trùng Khánh phủ.”

“Hải sa tử là cái gì? Sao lại giống như tiếng lóng trên giang hồ vậy?” Dương Thu Trì nhíu mày, giống như Dương Tử Vinh đến trước Uy Hồ sơn.

“Tôi cũng không rõ, nhưng mà, dường như đó chính là từ chỉ muối lậu.”

Nghĩ tới muối lậu, Dương Thu Trì chợt động lòng, hỏi: “Muối lậu? Người nói hai người chúng nói về hải sa tử, chính là chuyện muối lậu mà thuyền bang các người buôn bán đó hả?”

Lâm Tường đáp: “Tôi chỉ là đoán thôi, tôi không dám khẳng định.”

Dương Thu Trì hơi trầm ngâm, ở Minh triều, muối quân là thương phẩm độc quyền của nhà quan, nghiêm cấm tư nhân buôn bán. Chiếu theo quy định của Đại Minh luật, thì buôn lậu muối sẽ bị đánh trăm trượng, lưu đầy 3 năm. Nếu như tổ chức buôn lậu muối đại quy mô, thì coi tội ngang với cường đạo, lập tức chém đầu. Do đó, thuyền bang tổ chức buôn lậu muối đó là chuyện đáng rơi đầu.

Trầm Phong Tùng chính vì bắt được muối lậu của thuyền bang, lại không chịu thông đồng bao dung, cho nên mới rước lấy cái họa sát thân, cho thấy muối lậu đối với thuyền bang trọng yếu như thế nào.

344. Chương 327: Đại Lao Mưu Sát Án

Dương Thu Trì vốn muốn dẫn xà xuất động, ôm cây đợi thỏ, bắt được Tô quản gia và Lâm Tường, một mặt tiến hành đột thẩm, tìm được dấu vết phạm tội của Thuyền bang, một mặt coi xem quan viên nào bảo trợ cho chúng, từ đó phát hiện dù bảo hộ đằng sau thuyền bang. Nhưng mà, hiện giờ nếu như đã phát hiện dấu vết phạm tội trong đại của thuyền bang, có thể nhất cử đột phá, không cần phải từ từ chờ đợi nữa. Cho nên, Dương Thu Trì quyết định nắm vững cơ hội hiếm có này, nhất cử bình định luôn thuyền bang.

Nhưng mà, hiện tại hắn còn chưa biết bọn chúng vận chuyển muối lậu theo đường nào, làm sao để chặn bắt được? Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hỏi: “Người đoán đột muối lậu này sẽ được chúng vận chuyển theo đường nào?”

Lâm Tường đáp: “Thực đạo Ba châu của chúng ta đi đứng rất gian nan, chỉ có thể vác muối trên lưng, tiểu thương buôn lậu nho nhỏ còn được, chứ môn vận chuyển muối lậu đại quy mô thì không thể nào được, giá thành vừa mắc, lại dễ dàng bị lộ. Cho nên nhất định bọn họ sẽ không đi đường bộ.”

Dương Thu Trì gật đầu, bảo: “Buôn lậu muối thường thì dùng đường thủy là rẻ và an toàn nhất.”

“Tức gia nói không sai, theo như tôi biết, đoàn vận chuyển muối của Ba châu chúng ta đều là từ Phú Thuận huyện và Hàng Vinh huyện từ số muối cống nạp dùng thuyền vận chuyển trên đại giang, sau đó kinh qua Trùng Khánh phủ dọc qua Gia Lăng giang đi lên, khi vượt qua Thuận Khánh phủ đến Bảo Ninh phủ thì tụ tập phân phát. Nếu như thuyền bang muốn vận chuyển muối lậu, có khả năng nhất là theo lộ tuyến này mà đi.”

“Rất có đạo lý!” Dương Thu Trì gật gù, hỏi tiếp: “Nhưng mà không biết hai tên đó nói trước khi trăng tròn thì phải chuyển đến vậy là vào khi nào?”

“Tôi đoán là nói đến ngày mười lăm trăng tròn của tháng này.”

“Hôm nay là mười một, chỉ còn bốn ngày nữa, xem ra vẫn còn kịp, cần phải tranh thủ thôi.” Dương Thu Trì rất cao hứng, “Nếu như tin tức người cung cấp có thể chứng thật, ta sẽ xử lý khoan hồng với người!”

Lâm Tường cảm kích khôn cùng, xá dài cảm tạ trước.

Dương Thu Trì ngầm đắc ý, xem ra bản thân cái chiêu hắn hãm hại Lâm Tường bức y làm phản này đã sản sinh tác dụng. Lục Tiệm Li cho Lâm Tường chẳng qua là tiểu chương quý, không biết rõ nội tình phạm tội của chúng, không ngờ y vô ý nghe lén được lời đàm thoại mang tính trọng yếu của Tô quản gia và Lục Tiệm

Chung, tiết lộ tin tức trọng yếu của hoạt động phạm tội chính của chúng, bản thân hẳn cần phải nắm bắt cơ hội này, đánh cho thuyền bang xã hội đen này một kích trí mệnh!

Tin tức này nếu như Lâm Tường nghe lén được từ chỗ Tô quản gia, như vậy Tô quản gia nhất định là biết rõ nội tình, cho nên Dương Thu Trì quyết định nhanh chóng moi tin tức từ miệng của y.

Tô quản gia và Lâm Tường đều được áp giải ở dãy phòng giam dành cho trọng phạm ở phía bắc, nhưng để đề phòng thông cung, hẳn đã cho tách ra giam ở hai phòng đông và tây cách xa nhau.

Dương Thu Trì cùng mọi người đi xâm xâm đến phòng giam của Tô quản gia. Dương Thu Trì nhìn Tô quản gia đang nằm ẹp trên đồng cỏ, thấy y bất động, vô cùng kinh ngạc, hỏi: “Tô quản gia, nghĩ kỹ hay chưa? Khai hay là không khai?”

Trời tối rồi, bên ngoài có trận mưa nhỏ, đường ngoài phòng giam lung linh ánh đèn, nhưng quang tuyến vẫn rất tối, Dương Thu Trì nhìn không rõ, nhưng Tống Văn Nhi vừa nhìn một cái đã phát hiện không ổn, kêu lên cả kinh: “Không ổn! Tô quản gia bị người ta bắn chết rồi!”

Lòng Dương Thu Trì trầm hẳn xuống, định thần nhìn kỹ, quả nhiên Tô quản gia đang nằm ngửa trên đám cỏ, yết hầu có cắm một mũi tên lông chim điêu!

Các cấm dịch phụ trách dãy phòng giam này đại kinh thất sắc, phòng giam phát sinh án mạng, hơn nữa là trọng phạm, bọn họ không thể nào trốn tránh trách nhiệm, nên ai nấy cũng sợ đến vàng cả mặt, thân hình cứng đờ như người gỗ.

Hai tên lớn gan một chút định tới mở cửa phòng giam, Dương Thu Trì quát ngăn lại: “Đừng động! Toàn bộ lui ra ngoài!”

Tống Văn Nhi biết Dương Thu Trì lo bọn họ loạn động sẽ phá hỏng hiện trường. Nàng theo Dương Thu Trì lâu ngày, đương nhiên biến bảo hộ hiện trường trọng yếu như thế nào, kỳ ý mọi người lui ra ngoài cửa, còn bản thân thì lấy từ trong tay cấm dịch chìa khóa cửa phòng giam, giao cho Dương Thu Trì, rồi bám sát theo hẳn tùy thời bảo hộ.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ vừa kinh hãi vừa cảm thấy gặp may, vì sát thủ không ngờ tiềm nhập đến bên cạnh Dương đại nhân giết người, rất may là Dương đại nhân không bị gì. Tuy là như vậy, nhưng bọn họ cũng sợ toát mồ hôi khắp người, vội vã cẩn thận giới bị.

Dương Thu Trì cầm lấy chìa khóa phòng giam, vừa cẩn thận đem tình huống xung quanh thu vào tầm mắt, rồi mới tránh những chỗ có khả năng lưu lại dấu vết, đến bên cạnh hàng rào, trước hết nhìn khóa phòng, thấy nó còn nguyên không bị gì, không có dấu vết phá hoại.

Hắn lại móc từ trong người ra một cái khăn, cầm ổ khóa sắt lên, cẩn thận dùng chìa mở ra, sau đó dùng khăn bọc bàn tay, khe khe đẩy cửa phòng giam, đứng ở cửa tử tế quan sát tình huống bên trong, không thấy có dấu vết đánh dấu.

Hắn lại đến bên thi thể Tô quản gia cúi xuống khám tra. Những bộ vị khác trên thi thể không có vết thương nào, chỉ có yết hầu trúng phải một mũi tên, mũi điều linh tiễn này cắm sâu vào cổ, từ bộ vị mà xét thì nó vừa khéo cắt đứt thanh quản, cho nên Tô quản gia căn bản không phát được tiếng kêu nào đã bị một mũi tên xuyên thủng cổ mà chết.

Dương Thu Trì tử tế quan sát tư thế ngã của Tô quản gia, cúi xuống sát thi thể quan sát hết xung quanh, sau đó hẳn đứng dậy ra khỏi phòng, cho gọi hai tên cấm dịch trực ban ở dãy phòng này đến truy hỏi.

Hai tên cấm dịch vừa rồi nhất mực trực ban, chưa hề li khai. Ngoại trừ hai người họ không có ai khác tiến vào, cũng không nghe thấy động tĩnh gì dị thường.

“Như vậy thì kỳ quái rồi! Chẳng lẽ là quỷ bắn chết y?” Tống Văn Nhi nhất mực theo sát sau lưng Dương Thu Trì, nghe lời hai cấm dịch kể, tự ngôn tự ngữ nói như thế. Tiếp theo đó thấy thần tình của Dương Thu Trì ngưng trọng, không dám nói nhiều, chỉ thật thà đi theo sau.

Dương Thu Trì đi thẳng ra khỏi dãy phòng giam này, đến một khoảng đất trống nhỏ ở phía sau, sau đó đi dọc theo tường dãy phòng tử tế kiểm tra một lượt. Tuy trận mưa nhỏ đã cơ bản dừng hẳn, nhưng mặt đất đã ướt nhèm.

Phòng giam của nha môn Ba châu có chu vi gần bằng một sân bóng đá. Tiểu viện dành để giam trọng phạm đơn độc và cách ly hẳn với ngoài. Toàn dãy phòng giam nhanh chóng được kiểm tra hết. Dương Thu Trì tra hỏi những người gác cổng lớn của nhà lao và gác cổng tiểu viện giam trọng phạm, không phát hiện có người lạ nào tiến vào.

Tiếp đó, Dương Thu Trì cho gọi lao đầu đến hỏi: “Trong nhà giam của chúng ta có cung tiễn không?”

Lao đầu của nha môn họ Ngô, nhân vì có sáu ngón tay nên gọi là Ngô lục chỉ. Trong lao phòng xảy ra chuyện lớn như vậy, y thân là lao đầu, cái tội thất trách này chỉ sợ không thể trốn vào đâu được, lúc này đã sợ đến không còn hồn vía, nghe tri châu đại lão gia hỏi tới, Ngô lục chỉ cung thân bước lên lạy ba lạy bấp thưa: “Hồi... hồi bẩm lão gia, lao phòng không có... không có cung tiễn, các huynh đệ chỉ được phối yêu đao và... và xích sắt, nếu như đại lão gia cần cung tiễn, tiểu nhân... tiểu nhân lập tức cho người... cho người đến phòng của bộ khoái lấy.”

Dương Thu Trì bảo: “Không cần đâu, hôm nay lao phòng có bao nhiêu người trực?”

“Tổng cộng có... có hai mươi một người trực ban.”

“Phòng giam trọng phạm này thì sao? Có mấy người?”

“Cộng thêm tôi thì có... có mười hai người.”

“Tốt, lập tức cho tập hợp toàn bộ người gác trong lao phòng dành cho trọng phạm đêm nay lại!”

“Dạ!” Ngô lục chỉ vội vã chạy đi.

Nhân đoạn công phu này, Dương Thu Trì trầm tư suy nghĩ, hiện giờ Tô Nhân Phúc Tô quản gia đã chết, tin tức mà Lâm Tường nói khôn có cách gì xác thực, nhưng từ đây đến ngày rằm chẳng còn mấy ngày nữa, không còn thời gian cho hắn tiến hành điều tra chứng cứ và chuẩn bị đầy đủ rồi, cần phải đương cơ lập đoạn, lập tức tiến hành an bài.

Hiện giờ chỉ biết thuyền bang có khả năng vận chuyển muối lậu dọc Gia Lăng giang đi lên, và ngày 15 phải đến Bảo Ninh phủ, trong khi đó từ Ba châu đến Bảo Ninh phủ cần 2 ngày, như vậy cần phải chặn lại thuyền đội chở muối lậu trước khi chúng đến Bảo Ninh phủ. Thời gian còn lại dành cho hắn quả thật không nhiều.

Dương Thu Trì lập tức suy nghĩ kế hoạch vây bắt, chỉ còn có cách binh phân hai đường, một đường nhắm thẳng Gia Lăng giang, bắt thuyền đội chở muối lậu của thuyền bang, còn một đường mau chóng nhắm thẳng Bảo Ninh phủ, giám thị khống chế Lục Tiệm Li, đề phòng y và các đầu mục trọng yếu của thuyền bang trốn đi hoặc tiêu hủy tội chúng. Một khi ngăn chặn thuyền đội vận chuyển muối lậu thành công, lập tức tiến hành bắt giữ Lục Tiệm Li và các đầu mục trọng yếu của thuyền bang.

Hiện giờ trong tay hắn chỉ có bốn chục hộ vệ và hơn hai chục bộ khoái, lực lượng không đủ, nhưng ở Bảo Ninh phủ có cấm vệ bách hộ sở, như vậy có thể điều cấm vệ của Bách hộ sở tại Bảo Ninh phủ tham gia bắt người, đồng thời nhanh chóng đến Gia Lăng giang tăng viện.

Nghĩ đến đây, Dương Thu Trì cho gọi Nam Cung Hùng lại, ra lệnh cho hắn lập tức an bài nam hộ vệ đội chuẩn bị đi ngay trong đêm đến Bảo Ninh phủ, và báo cho Hạ Bình chuẩn bị tốt công tác bảo vệ an toàn cho nha môn, bảo hộ Tổng Tình và “sào huyệt” của cả nhóm.

Sau đó, hắn lại cho gọi Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu lại, bảo y lập tức tập hợp hết tất cả bộ khoái, chuẩn bị xuất phát chấp hành nhiệm vụ. Để tránh dả thảo kinh xà, dễ dàng cho công tác bí mật tìm kiếm ngư thuyền trên sông, Dương Thu Trì yêu cầu tất cả bộ khoái phải mặc đồ thường. Chiêm Chánh không dám hỏi nhiều, sau khi đáp ứng vội vã chạy đi tập hợp người.

Đến lúc này thì Ngô lục chỉ đã cho gọi mười hai cấm dịch trông coi phòng giam dành cho trọng phạm đến, xếp một hàng dài trong vườn.

Dương Thu Trì đi từ đầu tới cuối nhìn mặt từng người một, rồi đi từ cuối lên đầu từ từ quan sát hết toàn thân họ một lượt, thậm chí còn không ngừng dừng lại quan sát trước sau phải trái mọi phương hướng, sau đó lại vòng qua sau lưng họ nhìn tới nhìn lui hai lượt nữa, khiến cho cả bọn cấm dịch sốt ruột dựng cả tóc gáy lên hết.

Sau khi quan sát xong, Dương Thu Trì trở về trước mặt bọn chúng, lạnh lùng quét nhìn bọn cầm dịch, bảo: “Số là vừa rồi, chính ngay trước mắt bọn lão gia, đã phát sinh một án mưu sát, một tội phạm trọng yếu trong phòng giam trọng phạm đã bị người ta dùng cung tiễn bắn chết! Bọn lão gia rất bức mình, hậu quả vô cùng nghiêm trọng a!”

Câu này nghe rất quan tai, Dương Thu Trì dường như nhớ lại đó là câu nói của lão tặc Lê Thúc (Cát Ưu) nói trong phim Thiên Hạ Vô Tắc, suýt bật cười, vội vã cắn chặt răng nín lại, quát lên: “Thật là gan to bằng trời hết con mẹ nó rồi! Dám ở trước mắt lão tử giết người sao, thật không coi lão tử vào đâu cả!”

Dừng lại một chút, hần chỉ vào đám cầm dịch đứng xém hàng đó, bảo: “Hiện giờ bốn quan đã tra ra chân hung, chính là một trong số mười hai người các người!”

Các cầm dịch tức thời cả kinh ngẩn hết cả ra, cùng đưa mắt nhìn nhau dò xét.

345. Chương 328: Lòi Mặt Thật Cung Tiễn Thủ

Dương Thu Trì khoanh tay: “Nếu như hiện giờ người bước ra thành thật khai báo, nếu như là có nguyên do, bốn quan còn có thể niệm tình xử lý nhẹ đi một chút. Nếu không, khi bốn quan vạch mặt người rồi, thì nhất định sẽ nghiêm khắc trừng phạt!”

Mười hai cầm dịch lại đưa mắt nhìn nhau, đều đang đoán hung thủ rốt cuộc là ai. Chờ một chút, chẳng có người nào bước ra cả.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Thế nào? Các người cho rằng bọn lão gia dọa xương các người hay sao?” Hần chuyển đầu nhìn Tống Văn Nhi bên cạnh, thấy nàng nhìn hần cười cười, trong nụ cười có mấy phần lo lắng, bèn đưa tay nắm chặt bàn tay thon nhỏ của nàng, vô cùng tự tin nói: “Người này vội vã giết người, đã lưu lại rất nhiều manh mối. Xem ca ca của muội làm sao lòi cổ hần ra này.”

Quét mắt nhìn bọn cầm dịch hết một lượt, Dương Thu Trì nói: “Nạn nhân là Tô quản gia vừa bị áp giải vào đại lao, hung thủ chuẩn xác lợi dụng thời gian không quá một tuần trà lúc ta để thẩm Lâm Tương để tiến hành giết người, hơn nữa chuẩn xác tránh khỏi thị tuyến giám thị của các huynh đệ canh giữ nhà lao, sử dụng cung tiễn căn bản không có ở trong lao để tiến hành giết Tô quản gia ở cự ly xa. Điều này cho thấy, hung thủ đối với bố cục của nha giam cùng địa điểm trực ban của các cầm dịch, thời điểm ta tiến hành để thẩm phạm nhân đều nắm rõ như trong lòng bàn tay. Do đó, hung thủ khẳng định là người ở trong nhà lao này!”

Tống Văn Nhi nghe Dương Thu Trì phân tích, gật đầu lia lịa, khoe miệng lộ ra nụ cười vui mừng, dùng ánh mắt dường như sùng bái nhìn hần.

Dương Thu Trì chỉ vào bờ tường cao hơn ba mét của nhà lao, nói: “Người chết bị cung tiễn bắn chết, do đó, muốn phá án này, trước hết cần phải tra cho rõ cung tiễn từ đâu mà có. Không giấu gì mọi người, trước khi ta làm quan đã từng là một quản giam ở huyện nha, chưởng quản nhà giam khá lâu, do đó đối với lao phòng của nha môn rất rõ.”

Đối với những chuyện “vinh quang” từng trải qua, Dương Thu Trì không giấu diếm gì, thậm chí còn có chút đắc ý, quay quay cái đầu nói tiếp: “Đại lao trong nha môn giới bị sâm nghiêm, muốn từ ngoài tiến vào thì phải đi qua đại môn của nha môn, đại môn của lao phòng, đại môn của khu giam trọng phạm tổng cộng tới ba cửa, và đều phải thông qua kiểm tra nghiêm cách, người lạ không thể nào tiến vào được lao phòng, càng không thể tiến đến phòng giam trọng phạm. Cho nên, điều này đã tiến một bước chứng minh sự suy đoán của ta, hung thủ chính là người của chúng ta ở đây!”

“Ngoài ra, hung khí là một bộ cung tên, đó là thứ không được mang vào lao phòng, nhân vì quy củ của nha môn không cho phép mang hung khí vào, đặc biệt là tiến nhập vào cửa lớn nhà giam và cửa khu giam trọng phạm, thậm chí còn bị lục soát nghiêm cách.”

Dương Thu Trì chỉ vào yêu đeo đeo trên hông của các cầm dịch, nói: “Yêu đao của các người đều được giữ trong phòng trực đại lao, bao quát luôn các người dù có vào hay ra đều phải qua kiểm tra, tuy không cần dùng đến chuyện xét người, nhưng không thể mang theo hung khí, càng không thể mang bộ cung tên như vậy vào. Ta nói thế có đúng không?”

Các cấm dịch đua nhau gập đầu, lao đầu Ngô lục chỉ còn cười hề hề lấp bắp nói: “Tước gia đối với đại lao nha môn rành rẽ như vậy, thì ra tước gia đã từng làm chuyện như chúng tôi, cái đó có thể coi chúng ta là đồng hành huynh đệ...”

Vừa nói tới đây, Ngô lục chỉ đột nhiên cảm thấy không ổn, vì cấm dịch thuộc về tiện dân, làm sao có thể xưng huynh gọi đệ với tước gia chứ. Cho dù trước kia tước gia đã từng là quản gia, là quản lý cấm tốt, là trưởng tùy của huyện thái lão gia, không phải là tiện dân, những lời y nói vừa rồi rõ ràng là không thỏa, do đó vội tát mạnh vào miệng mình, thưa: “Tiểu nhân nói nhảm nói cuội, tước gia ngài xin tha thứ cho.”

Dương Thu Trì khẽ cười, xua xua tay, nói tiếp: “Nếu như hung khí hay cung tên không thể mang vào lao phòng từ cửa, trong khi Tô quản gia vừa bị ta hạ lệnh đưa vào giam trong lao phòng thoáng cái mà bị người ta giết, do đó không thể chuẩn bị kỹ càng vì hung thủ muốn nhanh chóng diệt khẩu, không có thời gian đi tìm vật để giấu cung tên mang vào... do đó, biện pháp thuận tiện nhất chỉ có một cách...”

“Ném từ ngoài tường vào!” Tống Vân Nhi cao hứng chen lời.

“Rất đúng!” Dương Thu Trì khen ngợi: “Hung thủ nhất định là từ ngoài bức tường cao kia quăng cung tên vào.”

Tống Vân Nhi vui mừng nói tiếp: “Do đó vừa rồi huynh đi dọc theo bờ tường từ từ tìm kiếm, muội không biết huynh đang tìm cái gì, thì ra là tìm chỗ cung tên quăng vào để lại dấu vết trên mặt đất!”

“Đúng vậy, hung thủ này chính là cấm dịch trong lao phòng của chúng ta, do đó hẳn đối với lao phòng và bố cục trong nha môn rành rẽ phi thường, biết từ chỗ nào quăng vào có thể tránh các người gác và trực ban trong lao phòng, không để cho người khác nhìn thấy. Hẳn ném cung tên từ ngoài vào qua tường vây của nha môn, sau đó tiến vào trong nha môn tìm được cung tên rồi theo cách cũ quăng vào tường của nhà giam, xong lại tay không tiến vào trong tìm được cung tên, sau đó giết người.”

Dương Thu Trì chỉ vào đám đất sát tường, nói tiếp: “Trong nhà giam này tuy có đất lát đá xanh, nhưng trong vườn và tường bao có những chỗ là đất thịt, tuy nhìn rất phẳng, nhưng do vừa có một trận mưa nhỏ, dù là khá nhỏ nhưng cũng đủ làm cho mặt đất mềm đi.”

Hắn là động tác ra dấu, giải thích: “Tường vây quanh nhà giam của chúng ta rất cao, hung thủ nếu muốn quăng một cái cung cứng vào qua tường cao như thế thì khi rơi xuống đất sẽ tạo ra dấu vết. Cộng thêm cặp mắt của ta đây, đối với các loại dấu vết rất mẫn cảm, do đó ta không phí nhiều sức lực đã tìm thấy được dấu vết do cung cứng đó tạo ra. Điều này tiến thêm một bước chứng minh sự suy đoán của ta.”

Dương Thu Trì chỉ vào góc tường ở phía sau nhà giam: “Dấu vết chính là ở chỗ kia!”

Khi mọi người đều nhìn về phương hướng mà Dương Thu Trì chỉ, hắn lại nhìn vào một tên trong mười hai cấm tốt đó. Người này lộ sắc mặt rất khó coi, trong mắt đã ánh lên vẻ hoảng sợ. Dương Thu Trì nhìn thấy nhân thân này, lãnh hội cười cười.

Tên đó phát hiện Dương Thu Trì đang nhìn hắn chằm chằm, gương mặt trắng nhợt ấy lại càng chẳng có chút máu nào.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Hung thủ quăng cung cứng vào, không những tạo ra dấu đập xuống đất, mà còn cung cấp dấu vết để ta tìm được hung thủ.”

Tống Vân Nhi mở to mắt nhìn về phía góc tường, rồi lại nhìn Dương Thu Trì, ánh mắt rõ ràng là đang hỏi Dương Thu Trì đã tìm được manh mối gì.

Dương Thu Trì nhìn Tống Vân Nhi, cười hỏi: “Cung tên được quăng vào rớt trúng chỗ đất mềm, hung thủ ở ngoài đại môn đường hoàng tiến vào phạm vi nhà giam trọng phạm, lượm cung tên lên hành hung, do vừa có trận mưa nhỏ, mặt đất ướt, dùng cung tên vừa rơi xuống đất mềm này lên bắn, thì sẽ như thế nào?”

Hắn làm động tác giương cung bắn tên, sau đó đưa bàn tay trái lên, nhìn Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi vui mừng nói: “Trên cung sẽ có dính bùn nước, khi tay cầm giữ cung tên, sẽ dính phải đất bùn này!”

Dương Thu Trì cười ha ha gập đầu, mắt quét về các cấm dịch.

Mấy cấm dịch vô ý thức đưa tay lên xem, trong đó có một tên lật tay qua hai bên, vô ý lau lau vào trên y phục.

Dương Thu Trì cười: “Hắc hắc, thật là ngốc a, người lau bùn đất lên trên y phục, chẳng lẽ y phục không dính bùn đất hay sao?”

Cấm dịch đó vội vã vô ý y phục hai bên thân, đột nhiên ý thức đến là bản thân làm như vậy nói không chừng đã tự khai rồi, nên trong lúc kinh khủng đã hơi lùi về sau một bước.

Tống Vân Nhi cùng mọi người nghe Dương Thu Trì nói vậy, cũng thuận theo ánh mắt của hắn phát hiện tên cấm dịch có thần tình không bình thường. Chỉ có điều, khi Dương Thu Trì chưa hề nói rõ ra, họ không thể khẳng định.

Dương Thu Trì lại nói: “Kỳ thật người không cần lau đất trên tay, vì vừa rồi ta căn bản không nhìn thấy bùn đất trên tay các người, do đó, ta không thể dựa vào đó mà xác định người là hung thủ. Bất quá thông qua kiểm tra phản ứng vừa rồi của người, ta có thể ấn chứng phán đoán. Người quá dễ bị kích động, ta thật chẳng nghĩ ra là làm sao lại để cho người đi làm sát thủ, rất có khả năng là bọn chúng không có lựa chọn nào khác rồi.”

Dương Thu Trì nhìn xoáy vào tên cấm dịch đã mặt mày tái ngắt đó, cười lạnh hai tiếng: “Cho dù người đã lau rửa bùn đất trên tay và y phục, vẫn còn một dấu vết mà người không hề chú ý đến, do người không hề tẩy đi, nó mới là thứ cho ta biết người chính là tội phạm!”

Tống Vân Nhi nghe Dương Thu Trì nói thần kỳ như vậy, mở to mắt nhìn cấm dịch ấy, thấy ngoại trừ thần tình khản trương của hắn ra, không phát hiện chỗ nào không ổn cả.

Dương Thu Trì tiếp tục mỉm cười nói với tên cấm dịch ấy: “Tô quản gia bị một mũi tên bắn xuyên cổ họng mà chết, do đó người nhất định đã nhắm thật kỹ.” Dương Thu Trì lại làm động tác giương cung bắn tên, mỉm cười nói: “Và khi giương cung kéo dây cung nhắm bắn, người có chú ý không? dây cung sẽ kề sát vào môi và cằm của người, do đó, dây cung rơi sát đất ẩm ướt sẽ dính bùn đất và từ đó dính vào môi và cằm của người!”

Tên cấm dịch ấy trong lúc kinh khủng đã lần nữa vô ý giơ tay định lau cằm của mình, nhưng vừa giơ tay lên một nửa, bấy giờ mới ý thức được làm như vậy không xong, do đó vội bỏ tay xuống. Nhưng mà, động tác này của y quá rõ ràng, và ánh mắt của toàn bộ người ở đây đều đang tập trung lên người y.

Dương Thu Trì hài lòng cười: “Hiện giờ lau còn có ích gì nữa, cho dù người lau bùn đất trên tay, trên y phục, miệng và cằm, nhưng dây cung ép vào lưu lại trên cằm người làm sao bây giờ? Cằm của người khá cứng khá rộng, và do người sau khi gây án cho tới khi bị phát hiện ra quá ngắn, nên cái dấu vết ép lên này chưa kịp tiêu đi, do đó nếu tử tế quan sát, có thể phát hiện ra được.”

Tay của cấm tốt kia lại động đây, dường như muốn sờ sờ cằm, Dương Thu Trì lại thở dài: “Ta thật không hiểu người hay mất bình tĩnh như vậy thì làm sao làm được một sát thủ ưu tú. Cho người biết, thứ dây cung căng thẳng áp vào thịt da sẽ lưu lại dây vết mà nhất thời không thể vuốt bay đi được. Lợi dụng ánh sáng phản chiếu có thể dễ dàng phát hiện ra điều này.”

Mắt của tên cấm dịch ấy lộ ra thần sắc tuyệt vọng, kinh khủng nhìn Dương Thu Trì, phảng phất như vừa gặp tử thần đang bước đến réo gọi.

Nam Cung Hùng ra dấu, hai vị hộ vệ từ phía sau tóm lấy tên cấm dịch. Tên này không hề có bất cứ phản kháng năng, toàn thân run rẩy, buồn rầu thưa: “Đại lão gia tha mạng a!”

346. Chương 329: Vòi Bạch Tuộc

Dương Thu Trì hơi đắc ý cười: “Hắc hắc, ta không phải là nói rồi sao, bất kỳ...”

“Bất kỳ phạm tội gì cũng để lại dấu vết!” Tống Vân Nhi cười hi hi tiếp lời, “Cái này thì muội biết, nhưng muội lại chẳng tìm được gì hết à.”

“Dấu vết phạm tội tồn tại khách quan, chỉ cần có phương pháp đúng, cộng thêm kỹ thuật và thiết bị thích hợp, cùng thái độ tử tế nhìn nhận, thì dù sao cũng sẽ phát hiện ra thôi.” Nói xong chuyển thân hỏi cấm dịch kia: “Cung tên người dùng để giết người giấu ở đâu rồi?”

“Giấu ở dưới giường của tôi, vốn chuẩn bị chờ chuyện này xong xuôi sẽ di chuyển ra ngoài...”

Dương Thu Trì ra lệnh Ngô lục chỉ đến phòng của y mang bộ cung tên lại, kinh qua kiểm tra, quả nhiên trên cánh cung và dây cung đều có dính bùn đất.

Tổng Vân Nhi xem xong rất bội phục, nhưng cố ý gây sự: “Nếu như cung tên không ném trúng chỗ bùn đất, và khi hấn bắn tên thì rất cẩn thận, không áp lên cầm, huynh còn có thể phát hiện sao?”

“Hừ...! Cái này cũng chẳng thể làm khó ta, Dương Thu Trì ta không phải là hư danh,” Dương Thu Trì cả cười, lòng nghĩ, cái cách nói này sao mà giống Chu Tinh Trì thế nhỉ? Sau đó tiếp: “Hấn chuẩn bị không kỹ, để lại quá nhiều dấu vết, cho dù vừa rồi dấy vết trên đất không tồn tại, thì còn một dấu vết trọng yếu khác mà cho dù muội nghĩ nát óc cũng không ra. Và ta đã căn cứ vào dấu vết căn bản chẳng ai chú ý này để tìm ra được hấn!”

Tổng Vân Nhi nghe Dương Thu Trì nói có vẻ thần kỳ như vậy, nhin không được hỏi: “Dấu vết gì?”

Dương Thu Trì đáp: “Tên cấm dịch này chọn sử dụng cung tên để giết người, đó là chuyện trăm phần trăm chắc chắn, nhân vì Tô quán gia bị giam trong nhà lao. Y từ bên ngoài dùng đao đâm vào không thể tới, và nếu dùng chìa khóa mở cửa buồng giam vào giết người, nếu như y là người giữ chìa khóa hoặc trộm gì đó thì có thể tra ra ngay, rất dễ bị lộ. Hơn nữa nếu như y muốn tiến vào thông đạo giữa các phòng giam để bắn tên, nhất định phải đi qua các cấm dịch trực ban, như vậy thì ai cũng biết y chính là người gây ra chuyện.”

“Ta đã hỏi qua hai cấm dịch trực ban coi sóc phòng giam Tô quán gia rồi, trong thời gian chúng ta li khai khoản một chung trà, thì không có bất kỳ cấm dịch hay người lạ nào tiến vào. Điều này chứng minh hung thủ không phải là tiến vào hiện trường để bắn tên giết người. Ta căn cứ vào tư thế trúng tên ngã xuống đất của người chết và tình huống trong phòng giam, căn cứ đạn đạo học(*)... à là lộ tuyến tên bay sau khi bắn ra, phán đoán hung thủ có khả năng là từ ngoài phòng giam bắn vào. Và chỉ có một chỗ có thể từ bên ngoài bắn chết Tô quán gia!”

Dương Thu Trì chỉ vào cây đại thụ ở giữa sân: “Chỉ cần trèo lên cây đại thụ kia, thông qua lỗ thông hơi ở trên tường, từ góc độ này có thể phóng tên bắn chết Tô quán gia ở trong phòng.”

Tổng Vân Nhi bước đến dưới cây, ngẩng đầu nhìn, rồi thuận theo lộ tuyến nhìn về cửa sổ phòng giam, gạt đầu, chuyển thân bước vài bước đến trước tên cấm dịch ấy, hỏi: “Người có phải là trèo lên cây đó phóng tên giết chết Tô quán gia không?”

Cấm dịch ấy gạt đầu: “Dạ... tha mạng a!”

Tổng Vân Nhi quay đầu lại nghi hoặc hỏi Dương Thu Trì: “Hấn từ trên cây to này phóng tên, nhưng dấu vết và manh mối chỉ cần nghĩ kỹ một chút là muội có thể tưởng ra, không cần nghĩ phá não đại a?”

Dương Thu Trì bước tới sau lưng tên cấm dịch ấy, chỉ vào y phục ẩm ướt sau lưng y: “Ta gợi ý thêm cho muội là cái dấu vết nghĩ bề đầu cũng không nghĩ ra đó chính là ở trên lưng y, muội nghĩ lại coi có tìm ra không?”

Tổng Vân Nhi chồm tới, nhìn kỹ một hồi phải trái trên dưới: “Lưng của hấn đâu có gì đâu a?”

“Hấn leo lên cây kéo cung bắn tên thì cần phải có chỗ dựa cho thân thể, do đó chỉ có thể dựa sát vào thân cây, cộng thêm trời vừa đổ mưa, cây và y phục vì thế phải ướt. Y phục sẽ dính phải một số vật chết vì lượng trên cây, và thân cây cũng sẽ dính một số sợi dùng để đan y phục. Những thứ này dùng mắt thường rất khó phát hiện, phải cần tới kính hiển... à một loại công cụ gì đó, ta có biện pháp giám định ra hai loại này liệu có nhất trí với nhau không, từ đó chứng minh hấn lúc đó dựa vào thân cây. Hắc hắc, dấu vết này muội nghĩ ra được không?”

Tổng Vân Nhi vô cùng kinh ngạc, thậm chí không dám tin vào tai mình, lắc lắc đầu hỏi: “Có nghĩ nát óc cũng nghĩ không ra, nhưng mà lời huynh nói có thật không? Làm sao mà giám định được?”

Dương Thu Trì cười cười, cái này thuộc về kỹ thuật giám định vật chết vi lượng, liên quan đến vấn đề ở thời hiện đại, hắn không có cách gì nói rõ cho Tống Văn Nhi, liền khoát tay: “Được rồi, sau này hắn hay, hiện giờ ta có sự tình trọng yếu hơn cần phải làm.” Xong hắn chuyển thân qua hỏi tên cấm dịch ấy: “Người tên là gì? Người vì sao lại giết chết Tô Nhân Phúc Tô quản gia?”

“Tiểu nhân Đường Thiệu, tôi... tôi với Tô quản gia có thù, nên giết hắn...”

“Có thù? Thù gì?” Dương Thu Trì nhíu mày.

“Hắn... hắn nợ tôi tiền không chịu trả.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Người bịa đặt cũng bịa đặt cho nó tròn tròn một chút, hắn mà nợ người tiền sao? Người có biết vừa rồi hắn mang bao nhiêu tiền đem biếu cho ta không? Hắc hắc, hắn mà nợ tiền của một tên tiểu cấm dịch sao?”

“Vậy... đó... là lúc chơi bạc hắn nợ của tôi...”

“Càng không hợp tí nào! Hắn đường đường là một đại quản gia của Bảo Ninh phủ thuyền bang, lẽ nào lại chơi bạc với tên chẳng ra gì như người? Hơn nữa, cho dù là hắn nợ người tiền người muốn giết hắn, thì chẳng biết chọn một cơ hội tốt hơn thế này sao? Vì sao lại tuyển lúc bốn lão gia ở đương trường mà giết người? Người rõ ràng là giết người diệt khẩu, không có lựa chọn nào khác!”

Cấm dịch Đường Thiệu trợn mắt, sắc mặt trắng nhợt, cắn răng không nói lời nào.

Dương Thu Trì hừ lạnh, “Rốt cuộc là ai sai người giết người diệt khẩu, có nói hay không? Ta không có rãnh để chơi trò vòng vo tam quốc với người!” Hắn nhìn về phía hai cấm y vệ hộ vệ đang đứng sau Đường Thiệu.

Hai người này hội ý, đột nhiên bẻ quắc cánh tay của Đường Thiệu, khiến cho y đau đớn kêu thảm, nhưng vẫn cắn răng nói mình không dối trá.

Dương Thu Trì lạnh lùng bảo: “Người hiện giờ chỉ còn có nước hợp tác cùng chúng ta, tranh thủ lập công chuộc tội, mới có thể giữ được đầu của người, người có biết hay không?”

Đường Thiệu cắn răng lí nhí nói: “Phải hay trái gì rồi cũng chết...”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Nếu như người đã rơi vào tay chúng ta mà muốn chết à? Hắc hắc, không có dễ như vậy đâu!” Xong hắn nhìn về phía Nam Cung Hùng.

Nam Cung Hùng gật gật đầu, nước lại chộp lấy một cánh tay của Đường Thiệu, kẹp ngón út lại từ từ bẻ, ngón út ấy phát ra tiếng gãy xương nghe buốt cả tay, Đường Thiệu phát ra một tiếng kêu thảm thê lệ.

Xem ra cái chiêu “đoạn chỉ đại pháp” này chính là tuyệt kỹ tra khảo của cấm y vệ, có câu “thập chỉ liên tâm” (mười ngón tay nối liền với tim), so với hình phạt kẹp ngón tay còn thảm liệt hơn, rất ít người có thể vượt qua được chuyện này.

Ngón út từ từ bị bẻ gãy, đau đến nỗi Đường Thiệu dường như ngắt đi. Nhưng lực đạo và hỏa hâu của Nam Cung Hùng chuẩn xác phi thường, không hề để cho y hôn mê, vẫn giữ khốc hình đủ dày vò y.

Sau khi bẻ gãy ngón tay út của một cánh tay, Nam Cung Hùng bắt đầu bẻ ngón tay út của cánh tay còn lại. Hắn dường như rất tự tin vào chiêu này, sự thật cũng chứng minh là sự tự tin của y đúng, sau khi bẻ gãy 3 ngón tay của Đường Thiệu, chuẩn bị bẻ tới ngón thứ tư, thì Đường Thiệu cuối cùng không chịu nổi, kêu thảm: “Tôi khai, tôi xin khai...!”

Dương Thu Trì quát: “Nói mau!”

“Là... là Thuyền gia thương hành... chỉ sử tôi trở về diệt khẩu...” Trên trán của Đường Thiệu đầy mồ hôi bằng hạt đầu, môi đã bị cắn đến xuất huyết, hơi thở phì phò nói không thành lời.

“Nói rõ một chút! Rốt cuộc là thế nào? Người có quan hệ gì với chúng?”

“Tôi... tôi vốn là bang chúng của thuyền bang, được an bài vào trong nha môn ... để thám thính tin tức. Tôi thấy Tô quản gia bị bắt, liền ra ngoài... đem tình hình báo cáo lại, bọn họ chỉ đạo tôi... lập tức giết chết Tô quản gia diệt khẩu, do đó tôi tìm một bộ cung tên trở về... giết chết lão.”

Dương Thu Trì cả kinh, bản thân hẳn quả là đã đánh giá thấp thuyền bang, không ngờ cái vôi bạch tuộc của bọn chúng đã lan ra khắp nơi, ngay cả trong nha môn cũng có người của chúng, và tên Đường Thiệu này chỉ sợ không phải là tên duy nhất. Nha môn dù sao cũng như là trái tim của hắn, nếu như địch nhân đâm dao vào tim hắn, như vậy thì tiêu đời rồi. Hắn không khỏi nhủ thầm phải cảnh giác, đối phó với xã hội đen thời cổ đại cần phải sự dụng biện pháp phi thường mới được.

Dương Thu Trì truy vấn: “Người đem tin tức này báo cáo cho ai?”

“Trưởng phòng tiên sinh (người chịu trách nhiệm tính toán sổ sách) của Thuyền gia thương hành ở trong thành.. . tên là Vương Hùng Kiềm. Ông ta là người của Lục chương quỹ ở Bảo Ninh phủ phái đến... Ba châu thành chịu trách nhiệm thu thập các thông tin tình báo... là người phụ trách tình báo ở đây.”

Dương Thu Trì lại thầm cả kinh, thuyền bang còn có hệ thống tình báo, chỉ sợ chúng chẳng đơn giản là bang phái trên giang hồ đâu a. Hắn vội hỏi: “Tên Vương Hùng Kiềm này đang ở đâu? Còn ở thuyền gia thương hành hay không?”

“Xem ra... vẫn còn ở tại tiệm buôn ấy.”

“Đưa chúng ta đến đó! Người hiện giờ chỉ có thể lập công chuộc tội mới có thể giữ được đầu trên cổ! Nghe rõ hay chưa?”

“Dạ rõ! Cầu lão gia... tha mạng cho tôi... tôi nhất định đái tội lập công.” Đường Thiệu thở hắt hắt đáp.

Các bộ khoái của Chiêm Chánh vẫn chưa tập hợp xong, nhưng không kịp chờ nữa rồi, Dương Thu Trì mang theo đội hộ vệ cùng Chiêm Chánh và những bộ khoái đã tập hợp đến nha môn trước, nhanh chóng đi thẳng tới Thuyền gia thương hành.

Đến tiệm buôn, họ nhanh chóng bao vây lại. Thứ công tác bắt người này cầm y vệ đã rành rẽ lắm rồi, cho nên căn cứ vào sự chỉ nhận của Đường Thiệu bắt tay vào việc ngay, bắt trói hết mọi nhân viên trong thương hành.

Sau khi kinh qua tìm kiếm và thẩm tấn, điều khiến Dương Thu Trì thất vọng nhất là trưởng phòng tiên sinh Vương Hùng Kiềm được mật báo của cấm dịch Đường Thiệu, đã ra lệnh cho y đi giết Tô quản gia diệt khẩu rồi mang người ra khỏi thành đi mất, cụ thể đi đâu thì không biết. Kinh qua tìm kiếm, đám người của Dương Thu Trì không truy ra được bằng chứng có giá trị gì để chứng minh thuyền bang phạm tội cả.

Quả thật là lão hồ li. Dương Thu Trì mắng thầm, căn cứ phân tích, y có thể đã mang theo các tư liệu phạm tội của thuyền bang chạy về Bảo Ninh phủ, báo cáo tình huống cho Lục Tiệm Li rồi. Dương Thu Trì ra lệnh cho Từ Thạch Lăng mang theo 5 hộ vệ lập tức đuổi theo về hướng Bảo Ninh phủ, đồng thời đi gấp đến cấm y vệ Bách Hộ sở của Bảo Ninh phủ, thông tri bọn họ tập hợp đội ngũ, lập tức khổ chế Lục Tiệm Li và các đầu mục trọng yếu của thuyền bang, còn bản thân hắn thì mang theo đại đội nhân mã đi gấp theo sau.

Dương Thu Trì dẫn người lập tức trở về tri châu nha môn, đội hộ vệ và bộ khoái đã tập hợp hoàn tất, sẵn sàng chờ lệnh.

Chú thích:

Đạn đạo học: Môn khoa học quân sự về đường đi của viên đạn các loại vũ khí khác nhau. Trong quân đội, khi được huấn luyện, người lính sẽ được dạy cách tính toán thật nhanh (trong vòng mấy phút) để đưa ra vị trí chính xác cần bắn, và các góc độ có thể bắn cùng một mục tiêu.

347. Chương 330: Thẻ Chết Theo Hầu

Dương Thu Trì áy náy giải bày: “Tình Tình, ta hiện giờ có công vụ khẩn cấp, lập tức phải đến Bảo Ninh phủ ngay, chờ làm xong những chuyện này rồi sẽ đưa nàng đi chơi phố, có được không?”

Tổng Tình phát hiện mặt Dương Thu Trì vô cùng nghiêm túc, lại nghe có công cụ khẩn cấp, tức thời khẩn trương hẳn lên, hỏi: “Lão gia, không có đại sự gì chứ?”

“Không có gì, đừng lo lắng, ta có khả năng phải đi mấy ngày mới về. Những ngày này nàng và Hồng Lăng ngoan ngoãn ở trong nội nha, đừng đi ra ngoài.”

“Được rồi, lão gia người yên tâm đi.” Tổng Tình nói, “Để Hồng Lăng cùng đi với lão gia để có gì chiếu ứng, ở nhà bên cạnh thiếp còn có Sương nhi, Tuyết nhi, không sao đâu. Đúng rồi, còn có tiểu Hắc cầu nữa cũng nên mang theo, nói không chừng có chuyện cần dùng.”

Dương Thu Trì gật đầu đáp ứng. Hồng Lăng vội vã chạy về phòng xếp mấy bộ y phục rồi thay đồ chạy ra. Dương Thu Trì ôm Tổng Tình hôn hít xong, dẫn Hồng Lăng và tiểu hắc cầu rời khỏi nội nha.

Tổng Vân Nhi, Nam Cung Hùng dẫn theo các nam hộ vệ, Chiêm Chánh dẫn theo các bộ khoái đều đã chờ ở ngoài. Tất cả đều cười gượng, còn đặc biệt chuẩn bị cường cung ngạnh nỗ.

Dương Thu Trì ra lệnh cho giải Lâm Tường chưởng quỹ của Thuyền gia thương hành theo để dẫn đường đi bắt đội thuyền chở muối lậu của thuyền bang.

Lâm Tường đã đứng chung xuồng với Dương Thu Trì, chỉ còn biết đi theo tới cùng, chỉ hy vọng Dương Thu Trì nhất cử bắt hết thuyền bang, chỉ có vậy mới bảo vệ được tính mệnh của y.

Dương Thu Trì không kịp động viên trước khi tác chiến, và cũng không biết có bằng được đội thuyền chở muối lậu của thuyền bang hay không, cho nên không thể nói mục đích của chuyến đi này, sợ sẽ để lộ tin tức ra. Dương Thu Trì và Hồng Lăng chia nhau lên ngựa, Dương Thu Trì hạ lệnh xuất phát.

Từ Ba châu thành đến Bảo Ninh phủ phải mất hết hai ngày, tình huống khẩn cấp nên Dương Thu Trì hạ lệnh đi luôn trong đêm.

Vào sáng ngày thứ 3, bọn họ đến địa phương cách Bảo Ninh phủ năm chục dặm, Dương Thu Trì ra lệnh dừng lại.

Tiếp theo đó, hấn cho Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu cùng các bộ khoái tập hợp, tuyên bố cho họ biết là mục tiêu lần hành động này là đội thuyền chuyển muối lậu. Do đây là chuyện có thể rơi đầu, nên thuyền bang rất có khả năng sẽ có thuyền vũ trang áp vận, nhiệm vụ vô cùng nguy hiểm, cộng thêm đối phương là tổ chức xã hội đen có thể lực cực lớn, nên không cường cầu bộ khoái tham gia. Nếu như có người nào không tình nguyện, có thể theo hấn cùng đến Bảo Ninh phủ, chờ chuyện này xong rồi có thể li khai.

Các bộ khoái nghe nói lần này phải đấu nhau với thuyền bang, tức thời cả kinh, thì thảo nghị luận một hồi, chẳng đưa ra được chủ ý gì.

Chiêm Chánh cúi đầu suy nghĩ, từ khi Dương Thu Trì đến Ba châu tới giờ, ông ta đã phát giác vị thiếu niên bá tước này tuyệt đối không phải là nhân vật tầm thường, “Nữ thì sợ gả sai chồng, nam sợ nhập sai nghề,” nguy hiểm và cơ hội song song tồn tại, cần phải đương cơ lập đoạn đưa ra quyết định. Nghĩ đến đây, ông ta liền ra quyết định, ngắt đầu bước ra, ôm quyền thưa: “Thuộc hạ Chiêm Chánh nguyện ý thề chết theo phò Dương Tước Gia, cùng thuyền bang huyết chiến đến cùng!”

Dương Thu Trì gật đầu tỏ ý khen ngợi, hỏi: “Còn có ai nguyện ý cùng thề chết quyết chiến với thuyền bang không?”

Chiêm Chánh bước ra, bộ khoái nghị luận ồn ào, các thủ hạ thân tín của Chiêm Chánh thấy lão đại đã bước ra, tương hỗ nhìn nhau rồi cũng cùng bước ra, ôm quyền thưa: “Chúng thuộc hạ nguyện ý thề chết theo phò tước gia, bảo vệ trước sau, vạn chết không từ!”

Hơn mười bộ khoái khác chần chừ một chút, đến lúc này thì không còn cách gì rút lui được nữa, chỉ còn biết đi một bước tính một bước, nên đều cùng bước ra.

Dương Thu Trì nói: “Rất tốt, đều là hảo hán!” Xong chuyển thân nói với Nam Cung Hùng: “Ngoài trừ bốn vị thiếp thân hộ vệ theo ta đến Bảo Ninh phủ, những hộ vệ khác do người phụ trách, cộng thêm Chiêm bộ đầu và các bộ khoái, hãy mang theo Lâm Tường chưởng quỹ của Thuyền gia thương hành lập tức tiến đến cạnh bờ sông Giang Lăng nơi đội thuyền chở muối lậu của Thuyền Bang tất sẽ đi qua, chinh dụng ngư thuyền dọc theo sông sưu tầm, sau khi ngăn chặn đội thuyền chở muối lậu đó, áp vận đến bến tàu ở Bảo Ninh phủ neo đậu. Ta đến Bảo Ninh phủ xong sẽ mang theo cấm y vệ ở Bách hộ sở đến tăng viện cho các người.”

Thiếp thân hộ vệ đội của Dương Thu Trì có cả bảy sáu người tính luôn Nam Cung Hùng. Trước khi đến đây, Từ Thạch Lăng đã mang theo bốn hộ vệ khác đến Bảo Ninh phủ, nếu trừ đi Nam Cung Hùng, hiện giờ

Dương Thu Trì chỉ còn lại bốn thiếp thân hộ vệ.

Nam Cung Hùng là thủ lĩnh hộ vệ đội của Dương Thu Trì, tự nhiên lo lắng sau khi mình li khai, Dương Thu Trì sẽ xảy ra chuyện không hay. Nhưng khi nghĩ đến có cao thủ như Tống Vân Nhi ở bên cạnh, lại còn có bốn hộ vệ thuộc loại tinh anh theo kèm, trong khi sự thành bại trong lần hành động này tập trung vào việc có ngăn chặn bắt được đội thuyền chở muối lậu hay không, trách nhiệm trọng đại như vậy bản thân y lĩnh mệnh đi cũng đúng, cho nên cung thân chào rồi dẫn theo đội ngũ đi về phía Gia Lăng giang.

Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi, Hồng Lăng cùng bốn thiếp thân hộ vệ đến Bảo Ninh phủ.

Bảo Ninh phủ so với Ba châu lớn hơn và phồn hoa hơn nhiều. Khi Dương Thu Trì nhậm chức tri châu Ba châu, đã từng đến Bảo Ninh Phủ chào hỏi qua tri phủ, và cũng biết vị trí của cấm y vệ Bách hộ sở, cho nên đi thẳng luôn tới đó.

Hộ vệ móc ra yêu bài cấm y vệ của Bắc Trấn phủ tử ở kinh thành, các cấm y vệ trực ban trong Bách hộ sở của Bảo Ninh phủ khom người khúm núm mời họ vào trong.

Đến phòng khách, họ liền nghe tiếng cãi nhau ồn ào trong đó. Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên, nơi này dường như đang tranh cãi gì đó, thanh âm của số người trong đó rất quen, nên hắn vội dẫn bước vào trong, nhìn thấy Từ Thạch Lăng cùng các cấm y vệ mà hắn phải đến trước đó đang tranh cãi kịch liệt cùng các cấm y vệ khác ở đây.

Thấy Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào, Từ Thạch Lăng mừng rỡ, chạy đến cung thân bẩm báo: “Tước gia ngài đến rồi, thật là quá tốt, chúng tôi dọc đường đuổi theo Vương Hùng Kiếm, nhưng không phát hiện tung tích, khi đến Bảo Ninh phủ liền nói ra ý tứ của tước gia với Chu Pháp Hải Chu bách hộ ở đây, nhưng Chu đại nhân nói không hề có chứng cứ chứng minh Lục Tiệm Li và thuyền bang của y phạm tội gì lớn, do đó không chịu phát binh tiến hành khống chế giám thị Lục Tiệm Li. Chúng tôi đang tranh chấp về chuyện này.”

Dương Thu Trì chuyển đầu nhìn các cấm y vệ của Bách hộ sở của Bảo Ninh phủ, thấy chúng không mặc quan phục Bách hộ quan của cấm y vệ, liền hỏi: “Chu bách hộ của các người đâu? Gọi y ra gặp ta!”

Những cấm y vệ kia không hề hồi đáp, trợn mắt dờ mảy nhìn Hồng Lăng ở phía sau Dương Thu Trì, nước dãi gần như sắp chảy rớt ra ngoài.

Hồng Lăng có dung mạo tuyệt thế, vừa lộ diện đã khiến các trư ca ca cấm y vệ này nhìn khờ cả người. Hồng Lăng hừ lạnh, bậm gương mặt xinh giấu sau lưng Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nhíu mày, cao giọng bảo: “Bổn quan đang hỏi các người đây, Chu bách hộ của các người đang ở đâu? Mau đi gọi ông ta ra đây gặp ta!”

Những cấm y vệ ấy bấy giờ mới phản ứng được, thì ra ngoại trừ mỹ nữ kia còn có vài người nữa tiến vào, chúng vội vã nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì, thấy hắn mặc quan phục tri châu, tức thời bực mình, vì chiếu theo quán lệ, quan địa phương dù có làm chức lớn cũng phải có ba phần khách khí với cấm y vệ, ai bảo cấm y vệ là người của hoàng đế làm chi.

Bọn chúng đều là tiểu lâu la, không biết Dương Thu Trì vừa là tri châu vừa có thân phân bá tước, lòng nghĩ người là một tên ngũ phẩm tri châu, dù so với cấm y vệ bách hộ chánh lục phẩm lớn hơn một cấp, nhưng cũng không thể trực tiếp gọi Bách hộ đại nhân ra gặp người a. Những cấm y vệ này trong lòng đã bực, tương hổ nhìn nhau, không thêm lý gì đến Dương Thu Trì, tiếp tục mặt mày tươi rói cười hề hề nhìn chòng chọc vào Hồng Lăng đang nấp phía sau lưng Dương Thu Trì.

Hồng Lăng bị chúng nhìn đến phát bực, trừng mắt chán ghét rít lên: “Ê! Nhìn cái gì mà nhìn! Tước gia của chúng ta nói chuyện các người không nghe hả? Còn không mau đi!”

Những cấm y vệ này nghe vậy giật nảy mình, tước gia? Tước gia cái gì chứ? Ở đâu ra tước gia? Những cấm y vệ này không hiểu, nhưng cái chức tước gia vẫn thật sự không làm cấm y vệ hoành hành bá đạo đã quen như chúng sợ, lòng nghĩ cho dù người là tước gia, thì cái đo cũng là cái danh mà không thực, vô quyền vô chức, làm sao có thể trở tay trở chân cho một cấm y vệ bá hộ được chứ? Hơn nữa, ở nơi cách xa mặt trời cách xa hoàng đế như Bảo Ninh Tứ Xuyên này, thì càng chẳng là cái thá gì cả. Do đó chúng đưa mắt nhìn nhau, không hề động dảy.

Từ Thạch Lăng ở một bên quát: 'Các người không nghe sao? Còn không mau đi gọi bách hộ đại nhân ra, nếu không làm hỏng chuyện lớn, coi các người chịu nổi trách nhiệm hay không!'

Những cảm y vệ đó biết Từ Thạch Lăng là cảm y vệ ở kinh thành, cho nên không dám chậm trễ, đáp ứng một tiếng, tên đứng đầu là một tổng kỳ họ Phiên từ từ chuyển bước tiến vào hậu đường.

Dương Thu Trì lòng nóng như lửa đốt, không ngờ cảm y vệ bách hộ ở Bảo Ninh phủ này quan liêu hách dịch đến như vậy, và do hắn cũng hơi chủ quan, chức vụ của Từ Thạch Lăng quá nhỏ, không thể nào chỉ huy một lực phẩm bá hộ đường đường, cộng thêm không có chứng cứ chứng minh Lục Tiệm Li phạm tội, cho nên có chuyện cũng chẳng trách.

Chờ gần thời gian uống cạn chung trà thì mới nghe từ hậu đường tiếng cười ha ha cùng hai người bước ra, đó chính là Phiên tổng kỳ đi theo một người mập cao, mặc áo phi ngư của cảm y vệ Bách hộ, bước tới vừa cười vừa hỏi: "Bỉ nhân chính là cảm y vệ bách hộ Chu Pháp Hải của Bảo Ninh phủ, xin hỏi ngài có phải là Trần Viễn bá Dương tước gia?"

Lời thì nói như thế, nhưng đôi mắt nhỏ rí của y cứ nhìn chằm chằm vào Hồng Lăng soi mói từng góc ngách, rồi nuốt nước bọt đánh ực nghe rõ kêu.

Từ Thạch Lăng đưa tay chỉ Dương Thu Trì, nói: "Đó chính là Trần Viễn bá kiêm Ba châu tri châu Dương Thu Trì Dương tước gia của chúng ta."

Chu Pháp Hải Chu bá hộ lúc này mới quỵ luyến không nỡ rời mắt từ thân hình Hồng Lăng chuyển qua nhìn về phía Dương Thu Trì, cười ha ha khom người nói: "Ti chúc Chu Pháp Hải tham kiến Dương Tước gia."

Dương Thu Trì hoàn lễ: "Bá hộ đại nhân, tùy tòng do ta phái tới đã báo với ông về công vụ khẩn cấp rồi, ông vì sao không chấp hành?"

Chu Pháp Hải cười nói: "Tước gia, chuyện này cần phải bàn bạc thật kỹ a." Dừng lại một chút, y lại quay đầu nhìn Hồng Lăng, cười hề hề hỏi: "Tước gia, vị cô nương mỹ lệ đằng sau ngày là..."

"Là thiếp thất của ta!" Dương Thu Trì không hài lòng nói. Hắn không muốn nói là nha hoàn, để tránh cho tên bá hộ mê gái này có bất kỳ ý nghĩ bậy bạ gì, hơn nữa đã nói rõ rồi, chỉ cần Hồng Lăng có con với hắn, thì sẽ lập tức thu nàng nhập phòng, cho nên nói là thiếp cũng không có gì sai.

Lời đó vừa dứt, Dương Thu Trì chuyển đầu nói với Hồng Lăng: 'Nàng đến bên cạnh Tống cô nương đi.'

Nghe Dương Thu Trì bảo mình là tiểu thiếp của hắn, lòng Hồng Lăng vô cùng hoan hỉ, chán ghét lừ mắt nhìn Chu Pháp Hải một cái, chuyển thân đến bên cạnh Tống Vân Nhi.

348. Chương 331: Ô Dù

Dương Thu Trì thấy y cứ ra dạng trư ca ca, càng cảm thấy không hài lòng, hừ lạnh một tiếng: "Bá ôộ đại nhân, ta có lời muốn đơn độc nói với ông, chúng ta đến hậu đường đi."

Trong lúc Dương Thu Trì lên tiếng, ánh mắt của Chu Pháp Hải cứ nhất mực bám theo Hồng Lăng cho đến khi nàng trốn ra sau lưng Tống Vân Nhi, khiến y nhìn không rõ, vừa định thay đổi góc độ để nhìn cho rõ hơn, đột nhiên gặp phải ánh mắt như điện của Tống Vân Nhi, tức thời có cảm giác như bị kim đâm vậy.

Điều này khiến Chu Pháp Hải rất khó chịu, nghe Dương Thu Trì nói thế, quay đầu nhìn mấy cảm y vệ của mình, cười bảo: "Đây đều là tâm phúc của ta, không có gì phải tránh né, tước gia có lời gì thì thỉnh tự tiện."

Dương Thu Trì hừ một tiếng: "Ta lệnh cho hộ vệ của ta báo cho các người tập hợp đội ngũ, tiến hành phân bố không chế Thuyền gia thương hành ở Bảo Ninh phủ và đại chuồng quỹ của nó là Lục Tiệm Li, vì sao..."

"Tước gia!" Chu bá hộ danh mặt, ngắt lời Dương Thu Trì, "Ngài tuy là bá tước, nhưng thực chức chỉ là tri châu của Ba châu, còn chưa quản đến được Bảo Ninh phủ của chúng tôi. Hơn nữa, các người không hề có chứng cứ chứng minh Lục chuồng quỹ và thuyền bang phạm tội đúng không? Chỉ dựa vào lời nói miệng của tước gia thì làm sao ta có thể tin đây?"

Lời này của Chu bá hộ thập phần vô lễ, Dương Thu Trì nhìn về mấy cấm vệ phía sau y, thấy dáng vẻ đắc ý dương dương của chúng, đoán nhất định là mấy tên vào trong báo cáo đã thêm dầu thêm muối, trong khi đó Chu bá hộ này hiển nhiên không hề biết đến thân phận chỉ huy sứ đặc sứ của hắn, nghe những tên mồm nhọn kia vào nói này nói nọ, đã có thành kiến đối với hắn, và những lời vừa này chẳng qua là sự khách sáo trên quan trường mà thôi.

Chu bá hộ nếu như đã trở mặt, thì mạnh dạn nói thẳng luôn: “Lục chương quỹ là nhân vật có đầu có mặt trong Bảo Ninh phủ của ta, ngay cả chánh tứ phẩm tri phủ đại nhân cũng đối với ông ta khách khí mấy phần, tước gia muốn động thủ với ông ta, không biết là dựa vào thế lực của ai vậy?”

Từ Thạch Lăng quát: “Láo xược! Chu Pháp Hải, người dám nói vậy với chỉ huy... của chúng ta, ta xem ra người không muốn sống nữa rồi...”

Dương Thu Trì giơ tay ngăn Từ Thạch Lăng lại, ra ý bảo hắn không được nói.

Chu bá hộ lạnh lùng trừng mắt nhìn Từ Thạch Lăng: “Bổn quan nề mặt người từ Bắc trấn phủ ti ở kinh thành đến nên mới vậy, không ngờ người dám nói càn nói bậy, phẩm trật của ta cao hơn người, người có tin là ta trị cái tội bất kính trưởng quan của người không?”

Tiểu hắc cầu của Dương Thu Trì nhất mực bám sát theo chân chủ, giờ này thấy ngôn ngữ của Chu bá hộ không thiện, hai con mắt liền sáng người nhìn vào y, cổ họng phát ra mấy tiếng gừ gừ uy hiếp.

Từ Thạch Lăng phùng lửa giận, vừa định ngoác miệng mắng rùm, đột nhiên thấy Dương Thu Trì tuy nở nụ cười trên môi, nhưng ánh mắt đã trở nên băng lãnh như đao, liền biết vị cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ này đã động nộ thật sự đối với Chu bá hộ, bèn cười cười ngậm miệng không nói gì, chờ đợi Dương Thu Trì hạ lệnh bắt người.

Chu bá hộ còn cho là Từ Thạch Lăng sợ y, y dù sao cũng có lòng kính sợ Bắc trấn phủ ti, nên cũng không dám quá phần, cười ha ha nói: “Như vậy là đúng rồi.” Xong chuyển đầu qua nhìn chòng chọc Dương Thu Trì, miệng cười nhưng mắt không cười: “Tước gia, ngài mới đến đây, không hiểu rõ tình hình ở đây, niên kỷ còn nhỏ lại muốn lập công, cho nên không biết từ đâu mà có được tin tức nghe vụn rình trộm vu hãm cho Lục chương quỹ và thuyền bang để rồi xuất thủ bắt người, không khỏi quá hơi hợt tắc trách hay sao?”

Chu bá hộ không chú ý đến nhan thần của Dương Thu Trì, chỉ thấy Dương Thu Trì nhất mực mỉm cười nhìn y mà không trả lời gì, cho là Dương Thu Trì bị bản thân trấn áp, và có thể trấn áp được một siêu phẩm bá tước đường đường, y cảm thấy bản thân tràn đầy cảm giác thành tựu.

Nhưng mà, cái tước vị bá tước của đối phương chỉ sợ không phải từ trên trời rơi xuống, rất có thể là còn có hậu đãi. Chu bá hộ không dám làm quá phần, cười ha ha nói: “Ta thấy hai vị khảng định là có chút hiểu lầm nho nhỏ, như vậy đi, tước gia, ông hôm nay quang lâm bá hộ sở của ti chức, thì hãy để ti chức làm chủ, làm tiệc tẩy trần cho ngài, đến lúc đó ta thỉnh Lục chương quỹ Lục huynh đệ kính ngài vài chung, nói chuyện vài lời, để từ đó sự hiểu lầm này tiêu trừ. Sau này tất cả đều là bằng hữu chẳng phải là tốt hơn sau, ý tước gia thế nào?”

Dương Thu Trì ra vẻ hứng thú nhìn Chu Pháp Hải: “Bá hộ đại nhân cùng Lục chương quỹ xưng huynh gọi đệ như vậy xem ra Lục chương quỹ dường như có quan hệ không tệ với ông a.”

Chu Pháp Hải đắc ý dương dương, cười nói: “Cái đó đương nhiên, không giấu gì ngài, ta cùng Lục chương quỹ qua lại đã nhiều năm. Lục chương quỹ tôn xưng tii chức là đại ca, lời ta nói hắn đâu sao cũng nề mặt mấy phần.”

“Y là chương quỹ của một hãng buôn, thân phận địa vị thấp kém như vậy, có đức có tài gì mà có thể xưng huynh gọi đệ với cấm vệ bá hộ đại nhân chứ?” Dương Thu Trì hiểu kỳ hỏi.

Chu Pháp Hải thần bí lúc lắc đầu: “Tước gia, như vậy là ngài không biết rồi, Lục chương quỹ này không đơn giản nha, hắn và...” chợt y dừng lại nhìn Từ Thạch Lăng và vài người sau lưng Dương Thu Trì, ho khan một tiếng.

Dương Thu Trì cười cười, học theo khẩu khí của Chu Pháp Hải, đáp: “Bọn họ là thân tín của ta, bá hộ đại nhân có lời gì cứ tự tiện nói.”

Chu bá hộ hơi ngượng, cười bảo: “Vậy được, Lục chương quỹ này cùng với đồng tri La Mộ Thiên của Bảo Ninh Phủ chúng tôi có giao tình không tệ, hai người qua lại rất mật thiết... Ngoài ra, những cao quan trong tỉnh thành dường như đều qua lại rất thân mật với Lục chương quỹ, nhưng cụ thể là ai, có quan hệ thế nào, nói thật ra thì ta cũng không rõ lắm.”

Dương Thu Trì ngẫm cao hứng. Tốt! Bảo Ninh phủ đồng tri La Mộ Thiên, chánh ngũ phẩm, thật chức còn cao hơn hẳn, còn có vị chánh lục phẩm cẩm y vệ bá hộ khoe khoang khóac lác này nữa... Hai cái ô dù bảo hộ này, cộng thêm nhân vật hậu đài không rõ thân phận ở tỉnh thành, đích xác là đủ cho Lục chương quỹ nghênh ngang rồi.

Dương Thu Trì tắc lưỡi hai tiếng: “Lục chương quỹ này quả là có bản lĩnh, tìm được những hậu đài lợi hại như vậy!”

“Thì đúng vậy a!” Chu bá hộ rất cao hứng, cười ha ha nói, “Do đó ta mới nhắc nhở tước gia ngài cẩn thận hành sự a, muốn có được công lao không phải là chuyện đơn giản đâu, để ngày mai ta cấp cho tước gia mấy manh mối dễ dàng và lại có ăn để điều tra thủ, đảm bảo ngài vừa tỉnh tâm vừa có lợi ích thật tế. hắc hắc...”

“Bá hộ đại nhân, vị Lục chương quỹ này ngoại trừ Bảo Ninh phủ La đồng tri La đại nhân và ông là hai chỗ dựa vững chắc ra, còn có chỗ dựa nào lợi hại hơn nữa không?”

Chu bá hộ mắng thầm trong bụng: cái tên bá tước hữu danh vô thực người còn làm đẹp cái gì đó! Tuy nhiên mặt y thì vẫn cười ha ha, đáp: “Lục chương quỹ giao du rất rộng, cũng có thể còn có quan hệ khác, ti chức không rõ cho lắm. Nhưng mà, nếu như hẳn có thể nương bóng đại thụ như tước gia đây, có thể nói là muốn gió có gió muốn mưa có mưa. Hắc hắc, cũng không biết tước gia có chịu khuất tất cho không.”

Dương Thu Trì nhìn y cười hắc hắc hai tiếng đáp lại: “Ta đối với kẻ toàn thân đầy mùi tiền cộng với giàu có mà bất nhân chẳng có hứng thú gì. Ta hiện giờ chỉ muốn bắt y, xem cái lòng lang dạ sói trong bụng y rốt cuộc còn hay là không.”

Sắc mặt Chu Pháp Hải sầm xuống, trầm giọng nói: “Tước gia, ông làm vậy là nể mặt hay là không...”

“Người không có cái mặt gì có thể để cho ta nể, ta ngược lại có một món bảo bối muốn cho người xem, xem xong cái này, người sẽ biết mặt của người đang ở tại đâu!” Nói xong, hẳn đá mắt ra hiệu cho Từ Thạch Lăng, sau đó đi vào trong hậu đường.

Chu bá hộ ngẩn người: “Cái món quý gì vậy....”

Từ Thạch Lăng dẫn lên trước một bước, một tay giữ chặt cánh tay của y, một tay chụp giữ eo lưng, Chu bá hộ tức thời tê buốt nửa bên người, kêu lên: “Người làm cái con mẹ gì vậy?”

Từ Thạch Lăng giơ tay tặng cho y một bạt tay, nghiêng răng nói: “Ta... chính là muốn người... biết chúng ta... mau vào trong... sẽ biết chuyện gì!”

Mấy tên cẩm y vệ phía sau Chu Pháp Hải thấy tình thế không ổn, cũng xông lên cướp y lại, một tên còn lại xoay người chạy đi gọi thêm người.

Tiểu hắc cầu bên cạnh Dương Thu Trì không ngờ xông phắt lại, há họng cắn mạnh tên cẩm y vệ định chạy đi đó.

Cùng lúc ấy, hộ vệ đội chia nhau xông lên, chỉ ba quyền hai cước là đánh ngã và khống chế toàn bộ chúng, tiểu hắc cầu thì không ngừng nhảy tung tưng tưng mừng rỡ.

Chu Pháp Hải vừa kinh vừa sợ, kêu lên: “Ta là cẩm y vệ bá hộ! Người... người dám to gan... người không muốn sống mẹ nó nữa rồi!”

Từ Thạch Lăng vung quyền đánh mạnh vào bụng y, khiến Chu Pháp Hải đau rên lên một tiếng, không nói thành lời nữa, bị Từ Thạch Lăng xách vào hậu đường như chim ứng cấp con gà, xong quẳng mạnh xuống đất.

Chu Pháp Hải rụt người lại như con hà, ôm bụng rên hừ hừ đau khổ, một lúc sau mới từ từ lấy lại sức.

Từ Thạch Lăng chụp tóc của y, bắt y quỳ xuống.

Chu Pháp Hải hừ hừ nói: “Ta... ta là cấm y vệ... bá hộ... bá tước người dám đối với ta như vậy... ta...”

Dương Thu Trì móc từ trong người ra cái yêu bài cấm y vệ của mình, đưa ra trước mặt y: “Chu Pháp Hải, người xem trước coi đây là cái gì!”

Chu Pháp Hải định thần nhìn, toàn thân chợt rùn mình ớn lạnh, mở to mắt nhìn đi nhìn lại yêu bài của Dương Thu Trì, rồi bắt đầu run như cây sậy, lắp bắp nói: “Tước gia ngài... ngài... ngài chính là... cấm y vệ chỉ huy sứ... đặc sứ... Dương đại nhân.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Người nhìn kỹ mặt sau của yêu bài này coi nó có viết cái gì?” Nói xong, hắn lật yêu bài qua, đưa hai hàng chữ khắc phía sau cho Chu Pháp Hải tự đọc: “Tòng sự nhất nhất tuân lệnh, ai bội nghịch kháng lệnh, tiền trăm hậu tấu.”

Chu Pháp Hải sợ đến hồn phi phách tán, không cần quan tâm đến Từ Thạch Lăng vẫn còn nắm tóc của mình, cố sức dập đầu xuống đất, nói năng vô cùng lộn xộn: “Tước... đặc sứ... Dương đại nhân... ti chức... tha mạng a... thuộc hạ... tội đáng vạn chết... tha mạng a!”

Từ Thạch Lăng bỏ y ra, Chu Pháp Hải nhất mực dập đầu, vang lên từng tiếng binh binh: “Ti chức... tội đáng vạn chết... không biết đặc sứ... không biết đặc sứ chính là... lão nhân gia ngài... quả thật là tội đáng vạn chết...”

Dương Thu Trì thu lại yêu bài, hừ lạnh: “Ta không có hơi sức đâu nói lời thừa với người, ta chỉ hỏi người, người có nghe theo lệnh của ta không?”

349. Chương 332: Phản Bội

Đặc sứ có đặc quyền tiền trăm hậu tấu, trong khi bản thân y vừa rồi không những không nghe hiệu lệnh của đặc sứ, mà còn xuất ngôn vô lễ, lại còn nói giúp cho Lục chương quý là tội phạm đang bị đặc sứ định bắt tra án, thế này thì cái đầu trên cổ y coi như đã bị chém đứt hết phân nửa rồi.

Hiện giờ sau khi nghe Dương Thu Trì hỏi là có nghe làm theo hiệu lệnh hay không, dường như là còn có chút hi vọng, Chu Pháp Hải tức thì mừng rơn, dập đầu lia lịa: “Ti chức nguyện ý, ti chức nguyện ý nghe theo sự chỉ huy của đặc sứ, lên núi đao xuống biển lửa gì đều không từ! Chỉ cầu đặc sứ đại nhân có thể tha cho ti chức.”

“Được! Chờ một lúc ra ngoài, bốn quan muốn người lập tức hạ lệnh phái cấm y vệ tiến hành bố ráp và khống chế Lục Tiệm Li cùng Thuyền gia thương hành, không để cho y bỏ chạy! Nếu như để y đào tẩu được, ta sẽ bắt người mà hỏi!”

“Dạ dạ! Ti chức lập tức đi hạ lệnh.”

“Chờ một chút!” Dương Thu Trì gọi giật lại, “Thân phận chỉ huy sứ đặc sứ của ta người phải tuyệt đối bảo mật, nếu như bị tiết lộ sẽ xử phạt nặng không tha!”

“Ti chức minh bạch, ti chức minh bạch!” Chu Pháp Hải khom người đáp ứng lia lịa, ba người quay trở lại phòng khách.

Những cấm y vệ vừa rồi đã bị các hộ vệ của Dương Thu Trì khống chế, nằm thẳng dưới đất không dám động đậy.

Dương Thu Trì ra dấu, các hộ vệ mới thả chúng ra, trong đó có tên Phiên tổng kỳ chửi mắng: “Các người... dám...”

Chu Pháp Hải xông lên giáng cho hắn một bạt tay, khiến cho Phiên tổng kỳ ngoác người qua một bên.

Chu Pháp Hải rống: “Con mẹ người dám nói chuyện như vậy với đặc... với tước gia, còn dám nói những nói cuội như vậy nữa, lão tử xử luôn người!”

Phiên tổng kỳ không biết bá hộ đại nhân của chúng đi vào trong một hồi khi ra đã hoàn toàn biến thành một người khác, ôm mặt nhạ nhạ liên hồi.

Chu bá hộ rít lên: “Còn không mau đi gọi hết tất cả huynh đệ tập hợp, có công vụ khẩn cấp!”

Mấy cảm y vệ đó vội vã đáp ứng, chạy như bay ra ngoài cửa, lát sau từ ngoài nhà đã nghe thấy bước chân tạp loạn của các cảm y vệ đang khẩn cấp tập hợp.

Lợi dụng khoảng trống rảnh rỗi này, Dương Thu Trì hỏi: “Lục chương quỹ này ngoài trừ tri phủ và cảm y vệ thiên hộ sở ra, còn có hậu đài nào nữa?”

Chu Pháp Hải cười khổ khom người thưa: “Đặc... tước gia, ti chức thật không biết, ti chức thật không nói dối a.”

“Được, chuyện này sau hẵng hay. Chờ một chút người hạ lệnh bảo Phiên tổng kỳ mang theo 100 người tiến hành bố ráp và khống chế Lục Tiệm Ly, còn những người khác thì người mang đi theo ta, nhớ mang theo cường cung ngạnh nỗ!” Dương Thu Trì trầm nghĩ, muốn đối phó mục tiêu trên sông, cung cứng nỗ mạnh rất hữu dụng.

“Đi... đi đến đâu?”

“Đến lúc đó thì các người sẽ biết.”

Lúc này, Phiên tổng kỳ lúc này đã chạy từ ngoài vào, thưa: “Bẩm báo bá hộ đại nhân, đội ngũ tập hợp hoàn tất.”

Chu Pháp Hải nhìn về phía Dương Thu Trì, thấy hắn gật gật đầu, bèn vội bước ra ngoài cửa. Sau khi hạ mệnh lệnh, binh phân hai đường, một đường thay đổi y phục thường tiến hành bố ráp khống chế Lục chương quỹ, một đội khác theo Dương thu Trì nhắm thẳng Gia Lăng giang nơi Nam Cung Hùng cùng bộ hạ đang tiến hành nhiệm vụ.

Bảo Ninh phủ cách bờ sông Gia Lăng chỗ Nam Cung Hùng đến khoảng 50 dặm.

Trên đường đi, Dương Thu Trì vô cùng lo lắng bản thân đã đến trễ. Hắn tuy rất lo Nam Cung Hùng dễ lọt lưới thuyền đội vận chuyển muối lậu, nhưng lo lắng hơn là nếu như bọn họ ngăn được đội thuyền chở muối lậu, một khi giao chiến thì thắng phụ rất khó liệu.

Tuy bọn Nam Cung Hùng đều là kẻ được lựa chọn một trong trăm cảm y vệ và đại nội thị vệ, nhưng sau khi bớt đi 4 người theo hắn, cùng Tử Thạch Lăng mang đến Bảo Ninh phủ 5 người và Thạch Thu Giản lưu lại ở Ba châu nha môn, thì trong tay Nam Cung Hùng chỉ có ba mươi người, cho dù cộng thêm hơn mười bộ khoái thì nhân số vẫn là quá ít.

Thuyền bang vận chuyển muối lậu, khẳng định là thuyền đội có đội ngũ vũ trang áp vận. Nếu tính cho có, thì thuyền đi theo hộ vệ nhất định là bang chúng thuyền bang, và ít nhất cũng mấy trăm người. Lực lượng chênh lệch lớn như vậy, trong khi đó điều trọng yếu hơn chính là Nam Cung Hùng và các hộ vệ đều không biết bơi, thế mà ở trên sông đối phó với địch nhân lớn hơn gấp mấy lòng, không thể không khiến Dương Thu Trì lo lắng.

Sau khi li khai Bảo Ninh phủ, Dương Thu Trì mới cho Chu bá hộ biết mục đích chuyến này của họ.

Đường núi uốn chuyển, tuy là cưỡi ngựa nhưng không có cách gì đi nhanh. Trời rất nóng, Tiểu Hắc cưỡi ở trong lòng Dương Thu Trì cứ thè lưỡi ra thở. Tổng Vân Nhi, Hồng Lăng cũng cưỡi ngựa theo sau Dương Thu Trì. Hắn vốn muốn lưu Hồng Lăng ở lại cảm y vệ bá hộ sở để chờ, nhưng vì nàng lo lắng cho hắn, nhất định phải đi cùng. Hơn nữa, Dương Thu Trì cũng không an tâm lưu lại một mình nàng ở đó, cho nên đồng ý cho đi.

Chạy được hai ba chục dặm, đến một dãy đất thông thoáng, Chu bá hộ nói: “Tước gia, chúng ta nghỉ ngơi chút có được không? Tôi... tôi muốn tiểu tiện.”

Dương Thu Trì thấy các thớt ngựa liên tục chạy nhanh, trong trời đất âm u thế này tất cả đều đã sùi bọt trắng, liền gật gật đầu ở nguyên địa tu chỉnh một chút rồi tiếp tục xuất phát.

Nhân vì có Tổng Vân Nhi, Hồng Lăng, Chu Pháp Hải phải chạy ra cỏ cây xa xa để giải quyết.

Dương Thu Trì xuống ngựa, đặt tiểu hắc cưỡi xuống đất, dùng bàn tay phẩy phẩy, nói: “Nóng quá a, bây giờ đã là lúc nào rồi mà nóng thế nhỉ.”

Tống Vân Nhi nói: “Không hề gì, để muội lấy nước cho huynh.” Nói xong chuyển thân đến hành lý trên yên ngựa lấy nước.

Hồng Lăng móc từ trong lòng ra một cái khăn tay, lau mồ hôi cho Dương Thu Trì, nói: “Lão gia chạy gấp suốt đoạn đường dài, đương nhiên là nóng rồi.” Nàng cũng đã lấy từ hành lý bên yên ngựa ra một cái quạt gấp, quạt phành phành cho Dương Thu Trì. Từ Thạch Lăng cùng các hộ vệ tản ra xung quanh Dương Thu Trì.

Hắn vừa định lên tiếng nói chuyện, đột nhiên sau lưng có tiếng người: “Tước gia, ngài uống chút nước mát a.”

Dương Thu Trì quay đầu, thấy đó là một cầm y vệ của Chu Pháp Hải trong tay đang cầm một bầu nước to cúi người đưa qua, cung cung kính kính mời: “Tước gia, thỉnh uống nước.”

Dương Thu Trì nhìn y một cái, vừa cảm thấy cổ cháy khát, nên gật đầu cảm tạ rồi tiếp lấy, chuyển thân nói với Hồng Lăng: “Nàng cũng uống chút đi, coi mồ hôi trên thân nàng kìa.”

Hồng Lăng nhoẻn miệng cười, đôi mắt sáng ngời nhìn Dương Thu Trì tràn đầy ái ý ngọt ngào, đưa tay tiếp lấy bình nước.

Cũng chính vào thời khắc này, mắt Hồng Lăng lóe lên một tia kinh khủng - đó là một sự kinh khủng do có một nguy cơ cực lớn đang giáng xuống!

Dương Thu Trì chẳng kịp nghĩ gì, đột nhiên nhào về phía trước, đè Hồng Lăng ngã nhào trên mặt đất, tiếp theo đó hàn quang lóe lên, một thanh đoản kiếm lia qua ngang đầu hắn!

Dương Thu Trì ôm Hồng Lăng xoay lộn vòng, rồi nghe một tiếng nạt kinh, Tống Vân Nhi đã tung một cước đá tên cầm y vệ đó bay đi mấy bước.

Tống Vân Nhi vừa rồi chuyển thân đi lấy bình nước, không chú ý đến nguy hiểm của Dương Thu Trì, chờ nguy cơ qua rồi, không khỏi thập phần sợ hãi. Rất may là Dương Thu Trì cơ linh, lại theo Tống Vân Nhi tập luyện võ công nhiều ngày, tuy hắn đánh cá ba ngày thì hết hai ngày treo lưới, tập bất thành khí, võ công không thành nhưng tay chân vẫn tiếp, vì vậy mới có thể tránh được một kích trí mệnh của sát thủ từ sau lưng đâm tới.

Tống Vân Nhi lắc người ngăn trước mặt Dương Thu Trì, rút đoản kiếm ra quát hỏi Chu Pháp Hải: “Người dám mưu sát tước gia!”

Từ Thạch Lăng cùng chín vị thiếp thân hộ vệ phản ứng thần tốc, tự thấy địch nhiều ta ít, lập tức rút đao kiếm hợp lại với Tống Vân Nhi, lưng dựa lưng tạo thành vòng bảo hộ đưa Dương Thu Trì và Hồng Lăng vào giữa. Tiểu Hắc cầu cũng thủ ở bên cạnh Dương Thu Trì, gầm gừ nhỏ nhỏ.

Một loạt tiếng sột sạt vang lên, mấy trăm cầm y vệ xung quanh rút binh khí ra, bao vây Dương Thu Trì, Hồng Lăng, Tống Vân Nhi, Từ Thạch Lăng cùng chín hộ vệ tăng tần lớp lớp. Ngựa của họ bị kinh động nên đã chạy thoát ra ngoài.

Chu Pháp Hải đứng ở xa xa, cười lạnh: “Dương đại nhân, ông thật là cơ linh nha.”

Kinh hiểm vừa rồi khiến cho Hồng Lăng sợ tái hân mặt, hoảng loạn sờ loạn trên người Dương Thu Trì, hỏi: “Lão gia, chàng không sao chứ?”

“Ta không sao.” Dương Thu Trì đỡ Hồng Lăng, bảo: “Rất may là đôi mắt của Hồng Lăng bảo bối của ta đã cho ta biết ở sau lưng có một sát thủ cầm đao lập lờ đâm tới.”

Chu Pháp Hải vỗ vỗ tay: “Bội phục! Quả nhiên lợi hại. Nhưng mà, người muốn đấu với ta thì còn non lắm.”

Đích xác, Dương Thu Trì vô cùng hối hận, bản thân hắn dù sao là vẫn còn quá trẻ, hơn nữa trước giờ chỉ công tác về pháp y, không ở trong tuyến đầu của công tác trinh tra hình sự, đặc biệt là thiếu thốn luôn kinh nghiệm đối phó với các bang phái tội phạm theo kiểu xã hội đen.

Dương Thu Trì đáp: “Là sai lầm của ta, người nếu như đã nói thay cho Lục Tiệp Li rồi, thì nhất định đã thu của y không ít điều lợi, sao lại chân tâm thành ý phục tùng ta đi bắt y chứ?”

Chu Pháp Hải rất đắc ý, cười lớn nói: “Nói thật cho người biết, Tiệm Li vận chuyển buôn muối lậu đó ta cũng có một phần, người muốn bắt ngư thuyền của hần, chẳng khác gì bắt ta! Ta đích xác là đã thu không ít điều hay từ chỗ Lục chương quý. Ta và hần đã kể cùng chung xuồng, người muốn đối phó hần cũng chính là đối phó với ta! Người nói coi, ta còn biết làm thế nào?”

Chu Pháp Hải lại đắc ý cười thêm một hồi nữa, rồi mới nói tiếp: “Vừa rồi tên Phiên tổng kỳ tập hợp đội ngũ đó chính là thân tín của ta, cũng là kẻ cùng chung xuồng với ta. Chuyện buôn bán vận chuyển muối lậu này cũng có phần hần. Một bạt tay của ta, cộng thêm mệnh lệnh bố ráp và khống chế Lục Tiệm Li, người nói coi, hần không phải là con nít, chẳng lẽ không biết đã xảy ra chuyện rồi hay sao? Ha ha ha, do đó, hần đã phái cấp cho ta đám huynh đệ này đều là kẻ thân tín của ta. Còn Phiên tổng kỳ dẫn đầu đội đi bố ráp, kỳ thật là đi thông tri cho bọn họ rồi.”

Dương Thu Trì rất hối hận là bản thân đã gấp đi bắt đội thuyền vận chuyển muối lậu mà không nghĩ đến có thể người của phe hần là cầm y vệ rất có thể là đồng lõa của Thuyền bang. Hiện giờ đã rơi vào vòng vây mấy trăm người của đối phương, lòng hần trầm hần đi, hỏi: “Người giết ta rồi thì ăn nói như thế nào?”

Chu bá hộ cười: “Ta không hề giết người a, ta sẽ báo cáo lên trên là có một nhóm đạo phỉ giết các người. Ta căn bản không biết gì, và cũng không dính dáng gì đến ta. Hơn nữa, không giết được các người, sự tình của chúng ta bại lộ, cũng đồng dạng tiêu tùng. Do đó, chúng ta hôm nay không phải người chết thì là ta vong!”

Chu Pháp Hải phát tay, quát to: “Các huynh đệ, lên cho ta, chém nát thầy chúng!” Rồi giương cặp mắt sắt mê mê nhìn Hồng Lăng, bổ sung: “Chú ý lưu lại con nhỏ xinh đẹp đó, đừng có làm nó bị thương!”

Các cầm y vệ hô to xông lên, tiếng đình đình đang đang do đâm chém tức thì nổi rộ.

350. Chương 333: Thiết Kỳ Thần Bí

Phía Dương Thu Trì có Từ Thạch Lăng cùng các hộ vệ là tinh anh trong số tinh anh của cầm y vệ và đại nội thị vệ. Nhưng dù sao chỉ có năm người này, cộng thêm Tổng Vân Nhi, tiểu hắc cầu nữa là bảy. Bốn hộ vệ còn lại vô công tương đối yếu. Nếu như bọn họ muốn cưỡng hành đột vây thì không thành vấn đề, nhưng quan trọng chính là bọn họ còn phải bảo hộ Dương Thu Trì chỉ có công phu mèo quào và Hồng Lăng chẳng biết võ công.

Chu bá hộ vốn định chờ những thiếp thân hộ vệ này phân tán ra khỏi Dương Thu Trì rồi mới tiến hành bao vây chia cắt, nhưng năm người này không rời Dương Thu Trì một ly, trong tình thế chẳng đáng dừng ấy, y chỉ còn biết hạ lệnh để cho một cầm y vệ xuất thủ hành thích. Thật không ngờ Dương Thu Trì từ phản ứng của Hồng Lăng phát hiện nguy hiểm, tránh được một kích trí mệnh.

Quan sát hình thế đầy nguy cơ, Từ Thạch Lăng cùng các hộ vệ và Tổng Vân Nhi đều hiểu rõ, nhiệm vụ hiện giờ của họ chẳng phải là sát thương địch nhân, mà là bảo hộ cho sự an toàn của Dương Thu Trì và Hồng Lăng, do đó, họ vây thành một vòng tròn phòng thủ, chỉ có thể thủ chứ không thể công kích. Một khi công kích ra ngoài, bị phân cắt bao vây thì vô cùng nguy hiểm. Hơn nữa, Dương Thu Trì và Hồng Lăng càng nguy hiểm hơn.

Những người này đều là cao thủ nhất lưu, khi bọn họ chỉ thủ không công, cầm y vệ của Chu bá hộ nhất thời chẳng làm gì được. Có những cầm y vệ đánh gấp quá, ngược lại bị bọn họ sát thương, trên mặt đất đã ngã mấy thi thể của cầm y vệ.

Chu bá hộ cảm thấy cứ như thế này thì không ổn, ra lệnh tản ra bao vây, dùng cung tên ám khí bắn vào.

Chiêu này vô cùng độc辣, vòng phòng thủ của Từ Thạch Lăng không thể nhanh chóng duy động, cũng không có biện pháp nào truy kích hay nhanh chóng đào ly, cầm y vệ vừa tản ra thì bọn họ chẳng thể nào làm thương tổn đến đối phương được nữa.

Cung tên và ám khí của cầm y vệ bay đến như mưa, Từ Thạch Lăng cùng mọi người dùng đao kiếm ngăn chặn. Chỉ bị đánh mà không thể công, như vậy hoài thật là phiền, hơn nữa đối diện với trận mưa tên này, ai cũng không thể bảo chứng mỗi mũi tên đều có thể chuẩn xác hất đi, một khi có mũi tên lọt lưới, thì không chết cũng bị thương!

Tiếp tục như vậy thì chỉ có con đường chết, Từ Thạch Lăng cắn chặt răng, báo cho Tống Vân Nhi và mọi người lưu tâm bảo hộ Dương Thu Trì và Hồng Lăng, còn bản thân thì dẫn theo một hộ vệ xông ra ngoài chém giết hơn mười cung tiễn thủ, khiến cho việc tiến công bằng cung tên có phần giảm đi. Nhưng mà, hai người lại bị các cấm vệ phân cắt bao vây.

Lời thường có câu mãnh hổ còn sợ quần lang, Từ Thạch Lăng cùng các thiếp thân hộ vệ tuy võ công cao cường, nhưng đối phương là cấm vệ cũng không phải là kẻ yếu, trong đó có không ít hảo thủ võ công, cộng thêm người nhiều thể mạnh, vị hộ vệ cùng Từ Thạch Lăng đánh ra sau khi đã giết được mấy chục người rồi cuối cùng lực tận bị giết, Từ Thạch Lăng cũng bị thương nhiều chỗ, liền chết mở một đường máu quay đánh trở về.

Tống Vân Nhi và mọi người ở đây cũng không nhẹ nhàng gì. Trong trận tiến công bằng mưa tên và ám khí đó, hai vị hộ vệ có võ công hơi kém trúng tên mà chết, hai người còn lại cũng thay nhau trúng tên thụ thương. Sau khi Từ Thạch Lăng đánh quay về, thì hộ vệ đội đã có ba người chiến tử, chỉ còn năm vị thiếp thân hộ vệ cộng thêm một hộ vệ phổ thông nữa là sáu người, thêm vào Tống Vân Nhi có thể miễn cưỡng duy trì thế trận phòng thủ.

Hồng Lăng mới mười sáu tuổi, thấy Từ Thạch Lăng cùng mọi người toàn thân đều là máu, bốn bên mưa tên như châu chấu, nằng chưa bao giờ kinh qua trận đấu như thế này, cho nên sợ hãi mặt trắng bệch hẳn.

Mấy chiêu võ mèo quào của Dương Thu Trì không giúp ích được gì, cho nên hắn không dám xuất thủ loạn, sợ càng giúp càng gây khó cho người, thấy Hồng Lăng như vậy liền ôm chặt nàng vào lòng, dùng thân mình che chở cho nàng, nói: “Không sao đâu, Hồng Lăng, đừng lo sợ, Vân Nhi và mọi người võ công cao cường, chúng ta rất an toàn.”

Lời tuy là vậy, nhưng trong thâm tâm Dương Thu Trì vô cùng minh bạch, là cục diện trước mắt chỉ sợ bọn họ rủi nhiều may ít mà thôi.

Tiểu hắc cầu chạy vòng vòng dưới chân Dương Thu Trì, thủ hộ cho chủ nhân.

Nhìn thấy Tiểu hắc cầu, lòng Dương Thu Trì chợt động, cúi người xuống ẵm nó lên, chỉ chỉ về phía Gia Lăng giang, bảo: “Mau tới đó gọi bọn họ về đây cứu chúng ta! Đi mau!”

Thả tiểu hắc cầu ra, hắn vỗ lên mũi nó một cái. Con tiểu hắc cầu này có linh tính, lập tức như làn khói lên ra khỏi vòng phòng thủ, tránh hết các tên và ám khí cùng đao kiếm của cấm vệ, nhanh chóng chạy thoát ra khỏi vòng vây.

Bọn cấm vệ do chỉ coi Tiểu hắc cầu là súng vật do Dương Thu Trì nuôi, thấy nó chạy ra ngoài bèn chém vài đao không trúng coi như thôi, do đó tiểu hắc cầu hữu kinh vô hiểm thoát khỏi vòng vây, thuận đường còn cắn vào chân vài cấm vệ, rồi mới nhắm hướng Gia Lăng giang mà chạy miết.

Dương Thu Trì hy vọng Nam Cung Hùng có thể về tăng viện, nhưng tự Nam Cung Hùng và mọi người cũng đang hi vọng Dương Thu Trì mang theo cấm vệ từ Bảo Ninh phủ đến tăng viện cho họ, bởi vì họ cũng bị bao vây trùng trùng.

Thì ra, tiên sinh phụ trách sổ sách của Thuyền gia thương hành là Vương Hùng Kiếm sau khi chạy tới Bảo Ninh phủ đã đem tin tức Tô quán gia bị bắt báo cho đại chủ quỹ Lục Tiệm Li.

Lục Tiệm Li biết đại sự không ổn, Dương Thu Trì muốn đối phó bọn chúng. Y tuy không biết thân phận cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ của Dương Thu Trì, nhưng bằng tuổi trẻ mà đã ngồi lên ngôi vị bá tước của hắn mà phán đoán, con người này tuyệt đối không đơn giản.

Vương Hùng Kiếm khi chạy khỏi Ba châu, đã bố trí nhiều nhân tuyến tiến hành theo dõi Dương Thu Trì. Khi thấy Dương Thu Trì cho binh phân hai lộ, trong đó có một lộ kéo thẳng tới Gia Lăng giang, liền phái ngay người về báo cáo cho Lục Tiệm Li.

Lục Tiệm Li lập toán đoán Dương Thu Trì muốn động thủ đối với đội thuyền chở muối lậu của y. Y không biết Tô quán gia đã bị nha môn cấm dịch Đường Thiệu bắn chết, cho rằng Tô quán gia đã phản, tiết lộ tin tức về thuyền đội này.

Tiếp theo đó, Lục Tiệm Li tiếp được mật báo của cảm y vệ Phiên tổng kỳ của Bảo Ninh phủ, là Dương Thu Trì muốn cảm y vệ tiến hành bố không đối với chúng, ngoài ra còn buộc Chu bá hộ mang theo một lượng lớn cảm y vệ kéo đến Gia Lăng giang.

Thế là Lục Tiệm Li không còn hoài nghi gì nữa, Dương Thu Trì thực sự muốn động thủ với thuyền bang.

Nếu như đã trở mặt, Lục Tiệm Li quyết định dồn toàn lực liều một trận, tru sát Dương Thu Trì và toàn bộ người đi theo, sau đó xử lý thế nào thì dù sao thuyền bang cũng có sự trợ giúp của tầng tầng quan phủ và chỗ dựa sau lưng, Lục Tiệm Li tin rằng, lần này nhất định sẽ giống như lần giết vợ con Trầm tri châu khi trước, nhẹ nhàng thực hiện rồi nhẹ nhàng vượt qua.

Và thế là, Lục Tiệm Li hạ lệnh lập tức triệu tập những phần tử cốt cán của thuyền bang ở Bảo Ninh phủ tổ chức hội nghị, thông báo tình hình, cho bọn họ tổ chức bang chúng của thuyền bang, lấy cớ là có cường phi đánh cướp thuyền vận tải của thuyền bang, khiến cho bang chúng mang theo cung tiễn vũ khí, lập tức kéo đến Gia Lăng giang tăng viện.

Trong những bang chúng này chỉ có những phần tử cốt cán mới hiểu tình huống chân thật, những bang chúng khác chỉ biết là có cường phi đánh cướp, tức thời ào ạt kéo nhau đến bờ sông Gia Lăng.

Trước khi đó, Nam Cung Hùng đã dẫn theo người đến bờ sông chinh dụng ngư thuyền của ngư dân tiến hành tìm kiếm các thuyền qua lại trên sông, dưới sự xác định của Thuyền bang thương hành chương quỹ Lâm Tường, chẳng mấy chốc sau đã phát hiện đội thuyền chở muối lậu, bắt được người phụ trách đội thuyền này là Lục Tiệm Chung đệ đệ của Lục Tiệm Li.

Nam Cung Hùng, Chiêm Chánh cùng mọi người tư hiện rõ thân phận, nhưng khi ngăn thuyền bắt người thì bị bang chúng của thuyền bang áp vận đó vây công phản kháng, hai bên triển khai kịch chiến.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ võ công cao cường, nhưng nhân số của đội thuyền áp vận rất đông, hơn nữa chúng ở địa hình mặt sông quen thuộc tác chiến, và chuyện chúng làm là chuyện đáng bị rơi đầu, bị bắt coi như sẽ chết chắc, cho nên đã liều mạng vây công.

Hai bên chiến đấu sấp lá cà, Nam Cung Hùng cùng mọi người tuy giết rất nhiều bang chúng chống cự, nhưng vẫn không khống chế nổi cục diện. Không những như thế, mấy chiếc ngư thuyền của họ bị bang chúng thuyền bang lặn xuống dưới đục thuyền hoặc lật nhào. Nam Cung Hùng, Chiêm Chánh cùng đại bộ phận hộ vệ bộ khoái nhảy tránh rất nhanh lên đại thuyền chở muối của địch, nhưng vẫn có thiếu số hộ vệ và bộ khoái rơi xuống nước bị kích sát.

Nam Cung Hùng cùng mọi người thấy hai bên đều xuất hiện thương vong, tức thì đỏ hồng cả mắt, như mãnh hổ hạ sơn, giết không ít bang chúng thuyền bang trên thuyền muối.

Nhưng bang chúng thuyền bang cũng phát hiện những hộ vệ này không biết bơi, liền đua nhau nhảy xuống nước đục thuyền.

Nếu như thuyền chở muối này chìm xuống sông, chứng cứ không còn nữa. Nam Cung Hùng vô cùng khẩn cấp, nhưng bọn họ không biết bơi, cung tiễn bắn thuyền bang bang chúng dưới nước giết không được mấy người, cho nên nhất thời không biết làm thế nào cho phải.

Đúng lúc đó, bên bờ Gia Lăng giang vang lên tiếng quát tháo hô giết, rồi xuất hiện vô số bang chúng trong quần áo ngư phu, cung tên trong tay bắn như mưa về phía thuyền muối có Nam Cung Hùng, Chiêm Chánh và các hộ vệ bộ khoái ở trên.

Hộ vệ đội thân có võ công, tên bắn từ bờ ra có khoảng cách khá xa nên không làm gì được họ. Nhưng những bộ khoái có võ công hơi kém vẫn bị trúng tên rơi xuống sông.

Bang chúng tăng viện càng lúc càng đông, không những tên trên bờ bắn xuống như mưa, mà trên sông Gia Lăng cũng đã xuất hiện thêm nhiều ngư thuyền, áp sát lại ở cự ly gần dùng cung tên ám khí phát động công kích Nam Cung Hùng và mọi người.

Nam Cung Hùng, Chiêm Chánh cùng mọi người tuy móc ra yêu bài cảm y vệ và bộ khoái, tuyên bố thân phận chân thật của họ, nhưng bọn họ đều mặc đồ thường, hơn nữa ở cự li xa không thể phân biệt yêu bài

là chân hay giả, các nhân vật cốt cán của thuyền bang lại lớn tiếng bảo đó là đồ giả mạo, nên bọn bang chúng đương nhiên không tin lời của Nam Cung Hùng và mọi người, vẫn không ngừng tiến công y như cũ.

Nhưng mà, sau khi móc ra yêu bài, cũng có một số bang chúng lo lắng bọn họ thật sự là cầm y vệ và bộ khoái. Nhưng mệnh lệnh của những kẻ cầm đầu chúng không dám phản kháng, nên bộ phận bang chúng này không hề liệu mạng tiến công, nguy cơ của Nam Cung Hùng và mọi người cũng giảm xuống một chút.

Cho dù như thế, nhóm của Nam Cung Hùng bị bọn thuyền bang không rõ chân tướng ùn ùn kéo đến công kích, vẫn nguy hiểm vạn phần, chỉ cố gắng khổ lực chịu đựng, chờ đợi cứu viện. Bọn họ không biết Dương Thu Trì ở phía này cũng gặp phải nguy hiểm, cho dù có biết cũng không thể phân thân lúc này.

Còn ai có thể giải cứu cho Dương Thu Trì và mọi người đây? Chỉ sợ có kỳ tích thì mới được, nhưng trên đời này thật sự có kỳ tích hay không?

Chính vào lúc Dương Thu Trì cùng mọi người bị cầm y vệ của Chu bá hộ bao vây tầng tầng, công kích bằng từng trận mưa tên, khổ sở chịu đựng mà không có cách gì đột vây, nguy cấp vạn phần, thì từ xa ầm ầm nghe được tiếng vó ngựa, bụi bốc mù. Từ tiếng vó ngựa ầm ầm đó mà xét, chỉ sợ có khoảng mấy trăm người đang kéo đến.

Sắc mặt Dương Thu Trì hơi biến, phương hướng mà đám kỵ binh này kéo tới không phải là từ phía Nam Cung Hùng ở Gia Lăng giang, bọn Nam Cung Hùng không có nhiều nhân mã như vậy, hơn nữa toàn bộ lực lượng ở Ba châu hẳn đã điều động đến đây hết, vốn chỉ hy vọng cầm y vệ của Bảo Ninh phủ có thể trở thành quân để mình sử dụng, không ngờ rằng bọn chúng đã bị thuyền bang làm biến chất hết, không những chẳng giúp gì, mà ngược lại còn biến thành địch nhân vây chặt dồn hấn vào khốn cảnh.

Cho nên, mấy trăm thiết kỵ đang đến kia không thể nào là viện binh của hấn, mà có thể là bang chúng của thuyền bang, nghe tin kéo tới tăng viện!

Chu bá hộ tuy hơi ngạc nhiên, nhưng tiếp đó minh bạch ngay, vì tám chính phần là người của thuyền bang nghe tin kéo đến, như vậy phải đánh cho mạnh, nhất định phải nhổ luôn cái gai trong mắt là Dương Thu Trì này. Bọn cầm y vệ đình chỉ bắn tên, chờ đợi ngũ tăng viện kéo đến mới phát động tổng công tối hậu.

351. Chương 334: Thanh Khê Công Chúa

Dương Thu Trì bảo: “Vân nhi, chờ một chút muội tự mình xông ra, đừng quần đến chúng ta nữa.”

“Không! Muội dù có chết cũng phải ở bên cạnh huynh!” Tống Vân Nhi bi thảm nói.

“Ngốc quá! Sống được một người hay một người! Chỉ cần thoát ra được, mới có thể tố cáo Chu bá hộ và bọn chúng, mới có thể báo thù cho chúng ta!”

“Muội không!” Tống Vân Nhi thảm não nói, “Có chết thì chết chung một chỗ!”

Lời này lúc trước khi ở sào huyệt của Kiến Văn, ba người họ gồm Liễu Nhược Băng, hấn và nàng ở giữa trùng vây, Liễu Nhược Băng khi đó cũng nói lời này. Giờ này nghe lại, lòng hấn vừa chua xót vừa hạnh phúc, hai sự đồ của nàng đối với hấn tình thâm ý trọng như vậy, hấn cho dù có hồn thân nát ra tro cũng cam tâm rồi.

Dương Thu Trì nói với Hồng Lăng đang tái ngắt mặt rúc vào lòng hấn: “Hồng Lăng, bọn chúng sẽ không giết nàng đâu. Nàng nhất định phải giữ mạng ra ngoài, đem chân tướng cái chết của chúng ta báo cáo cho triều đình, báo cừu cho chúng ta.”

Hồng Lăng ôm chặt Dương Thu Trì, thê lương nói: “Lão gia... từ trước tới giờ không có ai đối với Hồng Lăng như lão gia..., coi Hồng Lăng là một con người, chân chính yêu em thương em, Hồng Lăng có chết cũng mãn nguyện rồi.”

Tiếng vó ngựa tạp loạn và trầm trọng càng lúc càng đến gần, càng lúc càng dồn dập như trống trận.

Nước mắt của Hồng Lăng từ từ chảy xuống: “Lão gia, Hồng Lăng... Hồng Lăng sinh tử gì đều là người của lão gia, tuyệt không để bất kỳ nam nhân nào khác đụng đến chút nào nữa!”

Hồng Lăng rời khỏi vòng tay của Dương Thu Trì, lùi một bước, cúi người lượm một mũi lang nha tiễn, cầm trong tay thăm nào nói: “Thu Trì ca, Hồng Lăng đi trước một bước đây!” Rồi hướng vào tim mình đâm mạnh!

Dương Thu Trì mắt nhanh tay lẹ, chớp cái chụp cổ tay nàng, nói vội: “Không được!”

Hồng Lăng khóc nói: “Em không thể liên lụy đến chàng, em chết rồi, Tống cô nương cùng họ mới có thể liều mạng đưa chàng xông ra ngoài!”

“Không! Có chết thì cùng chết!” Dương Thu Trì đoạt lại mũi lang nha tiễn trong tay nàng, quăng xuống đất, rồi ôm nàng vào lòng, “Nếu là như thế, ba chúng ta hôm nay cùng chết chung một chỗ ở đây!”

Tống Vân Nhi cùng Hồng Lăng đều ôm Dương Thu Trì khóc, chờ đợi tử thần hàng lâm.

Dương Thu Trì ôm hai nàng, lòng đau xót vô cùng, ngược mắt nhìn lên, thiết kỵ đã gần trong tầm mắt.

Khi địch quân xông đến đây, cũng là thời khắc đi vào cỏi chết của họ. Dương Thu Trì liếc mắt nhìn về phía Chu bá hộ dương dương đắc ý ở xa xa, cắn chặt răng nhấc chân lên. Hắn móc khẩu súng ngắn từ sau bắp chân, lòng nghĩ, trước khi lão tử chết, thì cũng phải kéo người xuống địa ngục trước! Do đó giương súng nhắm chuẩn Chu bá hộ.

Đúng lúc này, thân ảnh của thiết kỵ từ từ rõ ràng, mục quang của Từ Thạch Lăng mẫn duệ, vui mừng reo lên: “Tước gia, là quan binh...! Là quan binh đến rồi! Nói không chừng là người của chúng ta!”

Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, bỏ súng xuống ngược mắt nhìn, dưới cái nắng chói chang, chiến mã hí rên, đao kiếm sáng choang, cánh quân kéo đến không ngờ là vô số trọng trang thiết giáp kỵ binh của quân đội nhà Minh!

Dương Thu Trì mừng rỡ, trọng trang thiết giáp kỵ binh chỉ có ở địa khu bình nguyên mới được trang bị, Tứ Xuyên có đại bộ phận là núi rừng, ngoài trừ bình nguyên ở thành đô có trang bị một lượng nhỏ trọng trang thiết giáp kỵ binh ra, những sơn khu khác đều là bộ binh, nhiều lắm là có một lượng nhỏ kỵ binh. Do đó, cánh quân này hết tám chín phần không phải là quân đội Tứ Xuyên. Như vậy có thể nói, có khả năng họ không phải là viện binh của thuyền bang.

Sắc mặt của Chu bá hộ từ từ biến hẳn, kinh khủng kêu lên: “Sao lại thế chứ? Bọn chúng là ai?” Bọn cấm vệ đưa mắt nhìn nhau, đều có chút kinh hoảng.

Đúng lúc này, một đạo hắc ảnh từ ngoài vòng vây của cấm vệ lách qua lách lại chạy thẳng tới trước mặt Dương Thu Trì, sửa uông uông hai tiếng, không ngờ đó chính là Tiểu Hắc cẩu.

Dương Thu Trì mừng rỡ, ẵm tiểu hắc cẩu lên: “Tiểu Hắc, có phải là người mang viện binh tới?”

Tiểu Hắc cẩu lại sửa uông uông hai tiếng nữa, thè lưỡi liếm liếm, nghinh nghinh cái mặt ra chiều rất đắc ý.

Cánh trọng giáp kỵ binh này đến rất nhanh, chớp mắt đã chạy tới gần, đi trước là một tướng quân mặc khải giáp bằng bạc chói ngời ánh sáng, lớn tiếng hỏi: “Phía trước có phải là nhân mã của Dương Thu Trì Dương tước gia?” Giọng nói như chuông đồng, vang vọng khắp đồng trống.

Người đến nếu như đã gọi hắn là Dương tước gia, khẳng định là người phía mình! Chẳng lẽ thế giới này quả thật có kỳ tích sao?

Dương Thu Trì mừng rỡ lớn tiếng đáp: ‘Chúng ta ở đây...’ nhưng thanh âm của hắn quá yếu ớt, vừa phát ra khỏi miệng đã bị tiếng động của thiết kỵ vùi lấp cả.

Từ Thạch Lăng lúc này cũng đã nhìn rõ ra, vui mừng reo: “Quá tốt rồi, là Kinh doanh binh! Là Kinh doanh binh đến từ kinh thành! Là người của chúng ta!” Tiếp theo đó lớn tiếng hô: “Dương tước gia ở đây, bị phản tặc cấm vệ bao vây rồi, mau đến cứu tước gia!”

Từ Thạch Lăng là đại nội thị vệ cao thủ được hoàng thượng Minh thành tổ phái cấp cho Dương Thu Trì, đối với trang phục nhưng vệ Kinh doanh binh của hoàng thượng vô cùng rành rẽ.

Những hộ vệ khác cũng lớn giọng hò hét theo Từ Thạch Lăng.

Đúng lúc này, đằng sau quân quan đó mấy một thót chiến mã chạy ra, trong nhóm có một thót do một thiếu nữ ngồi. Nàng chỉ về phía Dương Thu Trì, reo lên: “Là bọn họ, là Thu Trì ca, mau cứu họ!” Thân hình của thiếu nữ vô cùng quen, chỉ là cách nhau khá xa, nên không nhìn rõ ràng lắm.

Chu bá hộ biết đại sự không xong, chuyển thân bỏ chạy. Bọn cấm vệ thấy chủ soái đã chạy, và quân kéo đến chính là Kinh doanh binh trọng giáp kỵ binh, số lượng rất nhiều ở đâu cũng có, trong khi đó các cấm vệ này chẳng có ai mặc khôi giáp, sao có thể là đối thủ của bọn họ, cho nên lập tức co giò chạy theo Chu bá hộ.

Từ Thạch Lăng nội công thâm hậu, câu vừa rồi truyền ra thật xa, quân quan kia đã nghe rõ, lại nghe thiếu nữ kia bảo vậy, tức thời ôm quyền lãnh mệnh, phát trường đao chỉ vào các cấm vệ đang chạy, quát to: “Phản tặc to gan, dám mưu hại Dương tước gia. Chạy đâu cho thoát! Còn không mau quỳ xuống chịu chết!” Xong phóng ngựa lên trước đuổi theo.

Chúng thiết kỵ như thủy triều tràn lên. Những Kinh doanh binh này là nhưng vệ bộ đội của hoàng thượng, trang bị tinh vi nhất, huấn luyện vô cùng bài bản, lực chiến đấu cực mạnh.

Chu bá hộ chọn địa phương này vốn là một vùng đồng ruộng bằng phẳng. Y hi vọng với địa thế trống trải này, bọn Dương Thu Trì sẽ chẳng thể có điểm nào hiểm yếu để phòng thủ, và thuận tiện cho phe của y bao vây kích sát. Không ngờ giờ phút này vùng đất trống trải lại chính là chiến trường lý tưởng nhất của trọng trang thiết giáp kỵ binh, quả thật là y đã tự đan kén trời mình.

Cánh quân thiết kỵ tiên phong đến như gió, vượt hẳn tốc độ bỏ chạy của cấm vệ, chặn ngay đầu, rồi quân hai cánh bao vây lại vây kín bọn chúng, rồi tiến hành chém giết giống như chặt thịt chém chuối vậy.

Yêu đao cung tiễn của cấm vệ đối với loại trọng giáp kỵ binh này chẳng gây uy hiếp được gì, và chạy bằng hai chân thì rõ ràng không nhanh bằng bốn chân, cho nên bọn chúng trở thành đối tượng bị tiêu diệt. Nhưng mà, bọn chúng cũng biết bản thân đã phạm vào tử tội, quay bên phải hay đi sang trái gì cũng chết, trước mắt lại bị bao vây, cho nên làm liều tụ tập lại thành quần giúp nhau liều mạng để kháng lần cuối cùng.

Dù sao thì việc dùng trọng giáp kỵ binh đối phó với cấm vệ chỉ có yêu đao cung tên mà không có khôi giáp phòng hộ cũng chẳng có đội hình chiến đấu gì này quả thật là một mồi lửa châm vào hỏa liệu, chỉ xung phong lui tới mấy lượt, số cấm vệ này đã bị đẩy tán đi hết.

Cấm vệ giống như mấy chú dê lọt vào bầy sói, đua nhau thét gào thảm thiết ngã xuống, không đầy thời gian uống cạn chung trà, ngoài trừ thiếu số quỳ xuống đầu hàng và trọng thương ngã ra đất, toàn quân đã bị tiêu diệt.

Chiếc quan bào cấm vệ bá hộ của Chu bá hộ dù sao cũng tạm thời giữ được cái đầu của y trên cổ, tạm thời bị bắt sống.

Nguy cơ tạm thời qua, Dương Thu Trì cùng mọi người mới thở phào một tiếng, đột tìm sự sống trong cái chết này quả thật là hạnh vận, không biết cánh thần binh này vì sao mà từ trên trời rơi xuống như thế này?

Trong lúc kinh nghi, vị quân quan mặc khôi giáp bằng bạc lúc này giục ngựa đến trước mặt Dương Thu Trì, phiên thân hạ mã, quỳ một chân thưa: “Mặt tướng Trương Khiếu Giang, cứu hộ chậm trễ, thỉnh tước gia thứ tội!”

Từ Thạch Lăng cùng các hộ vệ đã tản ra sau lưng Dương Thu Trì cảnh giới, Dương Thu Trì nâng vị tướng đó dậy, cười ha ha nói: “Đa tạ Trương tướng quân cứu viện, nếu không chúng ta đã hung đa cát thiếu rồi. Đúng rồi, các người là quân của ai? Sao lại biết chúng ta ở đây?”

Trương Khiếu Giang đáp: “Chúng tôi là thân binh hộ vệ đội của Thanh Khê công chúa, phụng mệnh của Thanh Khê công chúa đến cứu viện tước gia.”

“Thanh Khê công chúa?” Dương Thu Trì chuyển đầu nhìn Tống Vân Nhi và Hồng Lăng, hai người họ coi như chết đi sống lại, vui vẻ có dư nhưng mặt vẫn thần thờ.

Lúc này, từ xa xa có người hô hoán: “Thu trì ca ca!” Thanh âm này vô cùng quen thuộc.

Dương Thu Trì nghi hoặc ngược mắt nhìn, thấy đó là thiếu nữ vừa rồi được hai đội thiết kỵ hộ vệ đang chạy tới. Khi chạy đến gần, nhìn rõ đó là một thiếu nữ miêu gia cực kỳ quen thuộc, gương mặt trắng hồng kiêu mỹ, Dương Thu Trì vui mừng reo lên: “Vân cô nương!”

Thiếu nữ này chính là Vân Lộ - con gái của miêu vương nhất mực tình thâm với Dương Thu Trì. Nàng giục ngựa tới trước mặt hắn, buông người xuống ngựa, bắt chấp tất cả lao người vào lòng hắn, mừng quá khóc òa.

Lúc này, có mấy thớt ngựa chạy tới trước mặt Dương Thu Trì, mấy người cùng xuống ngựa, trong đó có một người đầu to tai phật mặc quan bào dẫn bước tới trước cung thân thi lễ: “Ti chức Bảo Ninh phủ tri phủ Triệu Tân Nhạc tham kiến Dương tước gia!” Những người mặc quan bào phía sau ông ta cũng thi lễ theo, thì ra đều là đồng tri, thông phán, thái quan của Bảo Ninh phủ.

Bảo Ninh phủ tri phủ Triệu Tân Nhạc này là quan chánh tứ phẩm, Dương Thu Trì là Ba châu tri châu chỉ là tông ngũ phẩm, thấp hơn ba cấp. Nhưng Dương Thu Trì lại là Trấn Viễn bá, là siêu phẩm, do đó tuy thật chức kém hơn Triệu Tân Nhạc, nhưng Triệu Tân Nhạc phải dùng lễ của hạ quan mà tham kiến.

Dương Thu Trì đang ôm Vân Lộ không có cách gì đáp lễ, chỉ mỉm cười gật đầu, nghe nói trong số phó quan đó có một đồng tri tự xưng là La Mộ Thiên, nghĩ tới Chu bá hộ đã từng nói đến ô dù phía sau che chở cho Thuyền bang, lòng nghĩ tên tiểu tử này quả thật là tự chui đầu vào lưới, liền hạ lệnh bắt trời vị La Mộ Thiên La đồng tri này lại.

Lúc La Mộ Thiên La đồng tri đi theo Triệu Tân Nhạc Triệu tri phủ không hề biết đã phát sinh chuyện gì, chờ đến khi thấy Chu Pháp Hải Chu bá hộ bị bắt sống, bấy giờ mới biết đại sự không xong, ngơ ngẩn rụng động cả người, mặt như màu đất, bó tay chịu trời. Triệu tri phủ cũng không biết là chuyện gì, nhưng không dám hỏi nhiều.

Sau khi bắt La đồng tri xong, Dương Thu Trì hiện giờ cần làm rõ vì có gì mà vị Thanh Khê công chúa nào đó xuất thân binh từ trên trời rơi xuống cứu mình.

Chỉ có điều đáp án này không khó đoán, hắn đã từ cử chỉ vừa rồi của Vân Lộ chỉ huy Trương Khiếu Giang dẫn binh đến giải cứu cho mình, cùng Triệu tri phủ và các quan viên cùng bọn thiết kỵ hộ vệ xung quanh đối với Vân Lộ với thần thái tất cung tất kính, kết hợp với Thanh Khê là quê nhà của Vân Lộ, đoán ra tám chín phần rồi, nên vui mừng hỏi Vân Lộ đang rúc vào lòng hắn: “Vân cô nương, cô là Thanh Khê công chúa?”

Vân Lộ ngẩn đầu nhìn Dương Thu Trì, lùi một bước xoay một vòng, áo quần sắc sảo của Miêu gia tung bay một vòng tròn thật đẹp, mặt hàm lệ cười hỏi hắn: “Đúng rồi, Thu Trì ca ca, chẳng lẽ em không giống một công chúa hay sao?”

352. Chương 335: Bức Thư Mưu Phán

Sau đó mấy ngày, Chu Cao Toại đối với Vân Lộ nhất mực lễ ngộ, không hề vượt ranh giới chút nào.

Đêm hôm đó, Vân Lộ đang ngồi trong phòng trắc phi suy nghĩ chuyện riêng, chợt Chu Cao Toại dưới sự bảo hộ của bộ hạ say chệnh choáng đi vào phòng Vân Lộ, nhìn nàng mỉm cười mắt lộ vẻ đắc ý, rồi phất phất tay cho hộ vệ lui ra, đóng chặt cửa phòng lại.

Chu Cao Toại bước đi mà thân hình lắc lư xiêu vẹo, xem ra là đã uống say rồi. Y bước đến trước bàn, từ từ ngồi xuống, nhắm mắt cười tặc nhìn Vân Lộ.

Cho dù Chu Cao Toại và Vân Lộ lấy lễ huynh muội mà đối xử với nhau, nhưng điều này không hề làm tiêu tan sự cảnh giác của nàng đối với hắn, nên cái kéo vẫn luôn giấu theo người. Hiện giờ thấy Chu Cao Toại như vậy, Vân Lộ khấn trương đứng dậy, nhìn sững Chu Cao Toại: “Vương gia ca ca, huynh... huynh đóng cửa để làm gì?”

Chu Cao Toại khấp người đầy mùi rượu, ngồi ở bên bàn một hồi, đáp: “Ta không có gì, vừa rồi cao hứng có uống chút rượu, rồi nghĩ đến muội nên đến đây nhìn.”

“Trời đã tối rồi, tiểu muội muốn ngủ, vương gia ca ca ngày mai rồi hãy đến có được không?”

Chu Cao Toại cười hề hề: “Không sao, ta chỉ nói vài câu rồi đi, nàng ngồi xuống đi, ta đâu phải là lão hồ, nàng sợ cái gì.”

Vân Lộ miễn cưỡng cười, ngồi xuống phía bàn đối diện, hơi có chút khấn trương nhìn Chu Cao Toại.

Chu Cao Toại cầm bình trà trên bàn lên, tự rót cho mình một chung uống cạn, rồi đặt bôi xuống, mỉm cười từ từ thốt: “Vân muội, ta muốn hỏi thử coi ý trung nhân của muội rốt cuộc là ai mà có thể khiến muội ngay cả vương gia ta đây cũng không thèm coi vào mắt. Nếu như chúng ta là huynh muội, chút sự tình này muội dù sao cũng không nên giấu ta. Hơn nữa, sau này dù thế nào ta cũng đem muội trả lại cho hần.”

Vân Lộ thấy y tuy đã say, nhưng mặt mày hài hòa, lòng cũng từ từ bớt khấn trương đi, thầm nghĩ lời y nói cũng có lý. Vân Lộ là người lòng ngay miệng thẳng, hơi do dự chút xíu rồi nói luôn: “Hần... hần tên là Dương Thu Trì...”

Chu Cao Toại hơi ngạc nhiên, hỏi: “Trần Viễn bá Dương Thu Trì?”

Vân Lộ kinh ngạc hỏi: “Huynh nhận thức Thu Trì ca?”

Mặt Chu Cao Toại lộ ra nụ cười rất phức tạp, đáp: “Không nhận tức, nhưng mà đã sớm có nghe, người này phá án như thần, liên phá nhiều đại án của Kiến Văn dư đảng, thậm chí ngay cả trưởng tử của Kiến Văn là Chu Văn Khuê cũng bắt được. Do đó, với cái chức tiểu quan ngũ phẩm tri châu mà đã được phong làm bá tước, ta vẫn thường nghe phụ hoàng khen hần, đối với hần rất coi trọng.”

Nghe người khác khen người yêu của mình, Vân Lộ mỉm cười thật ngọt ngào.

Chu Cao Toại nhìn Vân Lộ, nụ cười phức tạp đó từ từ biến mất, lời nói dần trở nên lạnh như băng: “Nếu như hần không phải là ý trung nhân của nàng, ta vốn định chờ ta kế thừa hoàng vị xong, cũng như phụ hoàng vậy sẽ trọng dụng hần. Nhưng mà, nếu như hần chính là ý trung nhân của nàng, một khi ta tức vị, người muốn giết đầu tiên chính là hần!”

Vân Lộ đứng phắt dậy, run giọng hỏi: “Vì sao?”

“Nhân vì hần chính là người trong tâm tư của nàng, còn nàng là trắc phi của ta. Hần dám tranh đoạt nữ nhân với bốn vương, coi như hần chết chắc!”

“Nhưng mà, nhưng mà chúng ta đều đã nói kỹ rồi, muội không thể gả cho huynh, huynh vừa rồi cũng nói rồi, nhất định một ngày nào đó sẽ đem muội trả cho hần mà.”

“Ha ha ha...” Chu Cao Toại ngửa mặt cười, “Nàng sao mà ngây thơ quá vậy, cứ nghĩ sẽ còn gả về cho hần? Nàng chẳng lẽ quên rồi sao, nàng là do lão bất tử đó khâm định cấp cho ta làm trắc phi, nàng có bao giờ nghe nói qua là vương gia sẽ đem trắc phi của mình đem tặng cho nam nhân khác không? Tương lai ta làm hoàng thượng, như vậy là càng không thể nữa! Ha ha ha.”

Vân Lộ nghe y xưng hoàng thượng là lão bất tử, lòng trầm xuống, thầm cảm giác có chuyện không hay.

Chu Cao Toại lạnh lùng nói tiếp: “Nếu như nàng không phải là con gái của Miêu vương, sau khi ta kế thừa hoàng vị sẽ đem nàng và tên họ Dương đó cùng giết chết! Nhưng mà, khi ta làm hoàng đế rồi, cũng phải đối mặt với chuyện gây dựng quan hệ tốt với Miêu nhân các người để ổn định Miêu Cương, cho nên, chỉ cần nàng vẫn chịu làm trắc phi của ta, ta sẽ không giết nàng làm gì, ngược lại còn sủng ái nàng. Nhưng mà, tên họ Dương đó ta nhất định phải giết, hơn nữa còn phải tru di cửu tộc của hần!”

“Vi... vì sao?”

“Chỉ khi hần chết, nàng mới mất đi ý niệm đó, một lòng một dạ theo ta. Hơn nữa, bất kỳ nam nhân nào đều không thể dung nam nhân khác tranh nữ nhân với mình, huống chi là bốn vương gia, không, huống chi là người sắp sửa quân lâm thiên hạ như trẫm đây! Ha ha hah...”

Vân Lộ bi thương nói: “Người... người không ngờ ngoan độc như vậy!”

Chu Cao Toại chợt thu nụ cười, lạnh giọng đáp: “Vô độc bất trượng phu! Làm đại sự không cần câu nệ tiểu tiết! Nàng nếu không phải là con gái của Miêu vương, không phải cần nhắc đến chuyện ổn định cục thế của Miêu Cương, ngay cả nàng cũng phải làm quỷ dưới đao sau khi ta đăng cơ! Trừ khi nàng đáp ứng thật thật thà thà làm phi tử của ta!”

Vân Lộ thụt lùi mấy bước, móc cái kéo từ trong người ra, kề ngay cổ: “Người đừng có nằm mộng! Ta chết cũng không theo người đâu!”

Lần này, Chu Cao Toại không hề sợ sệt, lạnh lùng bảo: “Người muốn chết cứ chết, người chết đi. Trước đây ta sợ người chết là vì ta lo người chết rồi, cái lão già dịch phụ hoàng đó sẽ trách ta làm việc bất lực, ảnh hưởng đến ổn định Miêu Cương.

Nhưng mà, hắc hắc hắc, từ hôm nay trở đi ta không cần phải sợ nữa, trong cung đã có thư... ha ha, sáng ngày mai, ta sẽ đăng lên hoàng vị rồi!”

Tin tức này quả thực khiến Chu Cao Toại đắc ý vong hình. Y không thể giấu được sự vui mừng trong nội tâm, sau khi bật cười lớn một tràng dài, nhìn mũi kéo trong tay Vân Lộ, bảo: “Người muốn chết thì chết đi, người chết rồi ta sẽ tuyên xưng với bên ngoài là người bệnh chết, rồi làm tang thật lớn và vẽ vang cho người! Nếu như ông già người và bọn người Miêu ngoan ngoãn nghe lời, vì sự ổn định Miêu Cương, ta vẫn sẽ để cho lão làm Miêu vương. Nếu như lão nhân vì chuyện này tạo phản, cùng lắm thì đánh thêm một trận, đến lúc đó sẽ tru di cửu tộc của nhà người! Ha ha ha...”

Mặt Vân Lộ tái nhợt, tay cầm mũi kéo từ từ thông xuống, rồi xéng một tiếng rớt trên nền gạch. Tiếp theo đó, Vân Lộ cúi đầu bước đến bên bàn, từ từ ngồi xuống ghế.

Chu Cao Toại đắc ý cười: “Như vậy là đúng đấy, hiện giờ lựa chọn tốt nhất của nàng là thuận theo ta, ta làm hoàng thượng thì nàng sẽ là quý phi, không nề mặt tằng cũng nề mặt phạt, bỏ qua mỹ mạo như hoa của nàng không kể, chỉ cần nhìn đại kế ổn định Miêu Cương, ta sẽ thật sủng ái nàng. Phụ mẫu và mấy vạn người Miêu của nàng có sống hạnh phúc hay không là chỉ dựa vào một mình nàng đấy.”

Vân Lộ cắn cắn môi, thấp giọng nói: “Đa tạ vương gia, không, đa tạ hoàng thượng ân điển..., cầu xin người có thể tha luôn cho Thu Trì ca ca được không. Sau này thiếp sẽ ở trong hoàng cung một lòng một dạ hầu hạ hoàng thượng ngài, không gặp hấn nữa.”

Một tiếng hô ngọt ngào “hoàng thượng” này của Vân Lộ khiến cho Chu Cao Toại cười không khép miệng, thâm nghĩ, ái tình có là cái gì đâu, nữ nhân đều rất hiện thực, nữ nhân không yêu quyền thế địa vị ấy chính là giả hết. Nếu có, thì đó là vì quyền thế của người chưa đạt đến độ cao mà ả từng hi vọng. Chỉ cần quyền thế của người đủ cao, nữ nhân có thanh cao thế nào đi nữa đều sẽ cúi đầu. Vân Lộ là đoá hoa có gai đẹp nhất của Miêu trại cũng vậy thôi: trước kia còn sống chết cự tuyệt, hiện giờ y sắp là hoàng thượng rồi, thì lập tức thần phục ngay.

Hoàng quyền! Ha ha ha, hoàng quyền quả là thứ quá tốt! Ha ha ha.

Chu Cao Toại đắc ý dương dương bảo: “Ái phi, chỉ cần từ nay nàng thuận theo ta, chuyện gì cũng có thể thương lượng. Nếu như nàng niệm tình cũ, không nhẫn tâm nhìn thấy tên họ Dương này bị chu diệt cửu tộc, bốn vương, không, trăm sẽ tha cho hấn, đem cả nhà của hấn giam lên một cô đảo, sẽ có cái ăn cái uống đấy, ở suốt cả đời lên đó là được rồi. Ý ái phi thế nào?”

“Đa tạ hoàng thượng ân điển.” Vân Lộ cảm kích đáp.

Hắc hắc, Chu Cao Toại đã say túy lúy, mắt người say nhìn hoa càng thêm đẹp, Vân Lộ trước mặt y đây một thân Miêu trang, dưới ánh nến càng vũ mị động nhân, Chu Cao Toại không khỏi dậy lên dục vọng khắp người.

Y thân là hoàng tử, lại đang ở tuổi trẻ khỏe, nữ nhân bên người vô số kể. Tuy y không để ý nhiều đến nữ sắc, nhưng đối với hoàng quyền mà xét, thì chẳng khác gì người Miêu mà chê thịt sống cá. Vân Lộ là Miêu nữ có nét đẹp lạ đời, sự mới mẻ luôn là thứ cuốn hút nhất trên đời!

Chu Cao Toại ngược đôi mắt mê sắc nhìn Vân Lộ, từ từ đứng dậy bước tới, cúi người bảo: “Ái phi, ta và nàng đã thành thân nhiều ngày nhưng chưa hề động phòng, nhân hôm nay cao hứng, hay là đem chuyện này làm cho viên mãn, được không?” Nói xong định đưa tay ra sờ gương mặt xinh đẹp non tơ của Vân Lộ.

Vân Lộ khê nghiêng người tránh ra, e thẹn nói: “Hoàng thượng, rượu hợp hoan của chúng ta chưa kịp uống, vậy mà đã vội...”

“Đúng, đúng đúng!” Chu Cao Toại vỗ đầu, “Lần trước rượu hợp hoan của chúng ta bị trãm đọng đổ hết rồi, xem ra phải tu bổ lại, nên uống lại!” Nói xong một tay vịn vai Vân Lộ, lớn tiếng gọi: “Người đâu!”

Hai hộ vệ từ ngoài cửa tiến vào, cung thân thi lễ.

Vân Lộ tránh khỏi tay của Chu Cao Toại, nhìn trừng hai hộ vệ, hừ lạnh một tiếng, ngoảnh đầu đi chỗ khác, mặt lộ vẻ không vui, phảng phất như chán ghét những nam nhân khác vào lúc này lại tiến vào đây quấy nhiễu vậy.

Chu Cao Toại thấy Vân Lộ hơi tỏ vẻ giận càng lộ ra nét vũ mị hơn, lòng không khỏi sững sờ, đứng dậy trở tay vào hai hộ vệ quát: “Bổn vương gọi bọn đầy tớ vào, chứ không phải gọi các người, các người chạy vào đây làm gì? Quấy nhiễu ta và quý phi uống rượu hã, thật là mất hứng, cút cút! Mau cút xa một chút cho lão tử!”

Phá phải hạo sự của vương gia, hai hộ vệ đó kêu thầm xui xẻo, vội vã lui ra ngoài gọi hạ nhân vào, không dám ở cạnh phòng cảnh giới mà lùi ra rìa của trác phi viện đứng canh.

Mấy người hầu tiến vào, Chu Cao Toại lệnh mang vào ít món ăn tinh trí, cộng thêm một hồ rượu, rồi đóng chặt cửa phòng cười ha ha rót hai chung rượu đầy, bảo: “Nào nào nào, ai phi, lần trước không uống được hợp hoan tửu, lần này hai ta hãy cạn hết một bôi, cái rượu hợp hoan động phòng hoa chúc này quả thật là rượu không say mà người tự say rồi a! Ha ha ha.”

Vân Lộ tiếp lấy chung rượu, nhoẻn miệng cười: “Vân muội tuy không có tửu lượng bao nhiêu, nhưng hoàng thượng mới đăng đại bảo, cũng phải cùng hoàng thượng uống cạn vài bôi. Nào, Vân muội uống cạn chung này, chúc hoàng thượng vạn thọ vô cương!” Nói xong ngửa cổ uống cạn.

“Hay hay hay! Ái phi quả nhiên can đảm anh hùng, hai chúng ta đêm nay không say không nghỉ, ha ha ha.” Và cũng uống cạn một chung.

Vân Lộ phải một tiếng hoàng thượng, trái một câu vạn tuế, khiến cho Chu Cao Toại khoái trá như trăm hoa cùng nở, uống cạn hết chung này đến chung khác.

Mượn tửu hứng, Chu Cao Toại định động tay động chân với Vân Lộ, nhưng dù gì thì cũng bị Vân Lộ xảo diệu như con chim yến tránh thoát, rồi nhân cơ này mà giả vờ giận dữ phạt Chu Cao Toại thêm mấy chung.

Vân Lộ là con gái người Mèo, tửu lượng vốn là ăn đứt Chu Cao Toại, trong khi Chu Cao Toại trước khi đến đây đã uống hết nửa đường say, hiện giờ bị Vân Lộ đưa vào mê hồn trận, uống đến nửa đêm đầu lưỡi đã không còn nghe đầu não chỉ huy nữa, thế mà vẫn cứ sinh cường, rót rượu lia lịa nhưn mắt vẫn đòi Vân Lộ uống.

Vân Lộ dùng tay quạt quạt gió, nói: “Hôm nay nóng quá, hoàng thượng, coi mặt người đầy mồ hôi kìa, hay là ngài chờ một chút, Vân muội đi lấy khăn lau mặt cho ngài, giúp ngài tỉnh tỉnh rượu, rồi chúng ta cùng uống tiếp.”

“Được... được a, được...” Chu Cao Toại lắc đầu xoay cổ, hàm hồ nói không rõ lời, nhìn Vân Lộ thoăn thoắt đi qua mà cảm thấy đầu càng hoa mắt càng vắng, rồi gục đầu xuống lè nhè: “Ái phi... ái phi thật là... thật là tuyệt đại giai nhân..., tửu lượng... tửu lượng lại quá giỏi... trãm cảm thấy đầu hôn rồi... chờ một chút... chờ một chút lên giường, trãm muốn nàng... muốn nàng hầu hạ cho thật tốt...”

Đang lúc y hồ ngôn loạn ngữ mơ tưởng hảo huyền thì chợt vang lên một tiếng “Phanh...!”, hậu não bị trúng phải một cú đánh mạnh, tức thời ngã sụm xuống đất, chung rượu trong tay văng đi thật xa.

Tay Vân Lộ cầm một cái ghế nhỏ, sau khi đánh ngã Chu Cao Toại, thở hào hển một hồi, rồi bước tới trước chằng nghĩ ngợi gì gơ cao ghế giáng thêm một cú nữa vào đầu y.

Tay chân của Chu Cao Toại giãy giụa một hồi rồi nằm thẳng chân bất động.

Vân Lộ quẳng cái ghế đi, bước lại cầm cái kéo, trở lại cạnh Chu Cao Toại ngồi xuống, thấy hậu não của y chảy đầy máu, liền cầm vai y kéo qua, lật người trở lại.

Vừa rồi khi ngã chúi ra đất, mặt mũi Chu Cao Toại toát ra chảy máu, Vân Lộ lại đập hai cái nữa, đã khiến y ngất đi.

Hai hộ vệ ngoài cửa bị Chu Cao Toại đuổi đi rồi, người hầu thì tránh ra đằng xa, cho dù có người nghe được tiếng động gì, cũng cho rằng vương gia và ái phi đang uống rượu đùa giỡn, không dám vào xem xét.

Vân Lộ cắn răng, khe khẽ nói: “Ta vốn muốn chết cho xong, không ngờ người ác độc như vậy, không những muốn giết Thu Trì ca ca, tru diệt cửu tộc của chàng, còn muốn giết mẹ cha và người trong tộc của ta. Ta dù có chết cũng phải kéo người theo cùng, miễn để người hại người!” Rồi gờ mũi kéo lên, định chọc mạnh vào cổ Chu Cao Toại.

Chính lúc này, Vân Lộ nhìn thấy một bức thư lộ ra chút xíu từ trong lòng Chu Cao Toại, đột nhiên nhớ lại lời y đã nói, rằng đó là thư từ trong cung ra, sáng sớm hôm sau y sẽ có thể lên làm hoàng đế. Chẳng lẽ đây là thư để nội ngoại cấu kết nhau làm phản?

Vân Lộ bật một tay vào mặt Chu Cao Toại, Chu Cao Toại vẫn chảy máu mũi và bất động, bấy giờ mới cảm thấy móng lá thư từ trong người y ra, mở đọc một lượt rồi vô cùng cả kinh.

Đây là bức thư do khâm thiên giám hoạn quan viết cho Chu Cao Toại, nói bọn họ đã cùng nội thị án chiếu lệnh của Chu Cao Toại chuẩn bị sẵn sàng, sáng sớm ngày mai trong lúc Minh Thành Tổ phục dược sẽ tiến hành hạ độc cho chết, sau đó ngụy tạo chiếu phế thái tử, lập Triệu vương Chu Cao Toại lên làm thái tử, kế thừa hoàng vị, thỉnh Chu Cao Toại chuẩn bị đối ứng, liên lạc các đại thần quân quan thân tính, kịp thời phái binh trấn áp phản kháng, chiếm đóng hoàng cung.

Vân Lộ cầm bức thư mưu phản, nhất thời không biết phải làm gì.

353. Chương 336: Thà Chết Không Lấy

Chu Cao Toại quá đắc ý mà quên hết mọi chuyện, sau khi nhận được thư mưu phản truyền từ hoàng cung ra, vui mừng khôn xiết nên uống vài chung chúc mừng, uống say một chút liền hồ tư loạn tưởng khi lên ngôi hoàng đế thì sẽ làm gì, nghĩ mãi nghĩ mãi thì nghĩ đến Vân Lộ.

Y nghĩ Vân Lộ không ngờ lại chẳng hề coi vị vương gia y vào đâu, một lòng một dạ tưởng nhớ giữ gìn cho tình lang của mình. Chuyện này thực ra đã cấp cho y sự dă kích rất lớn, nhưng lúc đó cho dù lửa giận có bốc ngút trời đi chẳng nữa cũng không làm gì được. Hiện giờ nghĩ lại, khí tức không biết từ đâu mà bốc lên nghìn ngút, y liền dẫn hai hộ vệ đến trắc phi viện của Vân Lộ, kết quả là bị đập hai cái cạnh ghế vào đầu hôn mê đi, phong thư mưu phản trong lòng không ngờ rơi ra, vừa khéo Vân Lộ phát hiện được, từ đó biết đây chính là một âm mưu động trời.

Sau khi bình tĩnh lại, Vân Lộ nghĩ đến làm cách nào để lợi dụng bức thư mưu phản này. Nàng quyết định liều một phen, tố cáo đại âm mưu kinh thiên này, tự cứu bản thân, cứu Thu Trì ca ca và cha mẹ cùng người trong tộc.

Vân Lộ cất phong thư vào lòng, khóa cửa phòng lại, chui qua cửa sổ, từ cửa sau đi ra tiểu viện của trắc phi, rồi gọi người hầu chuẩn bị kiệu, nói hôm nay trời nóng ngủ không được, muốn vào hoàng cung thăm hoàng thượng đang bị bệnh.

Do lần này Triệu vương Chu Cao Toại lâm thời đến trắc phi cung của Vân Lộ, ngoại trừ người của trắc phi cung, những người khác không biết Triệu vương ở phòng của nàng, do đó một mình nàng đi ra cũng không có ai kỳ quái.

Hôn sự của Vân Lộ là do hoàng thượng khâm định. Và người trên kẻ dưới trong Triệu vương phủ cũng biết là hoàng thượng Minh Thành tổ xuất phát từ nhiều toan tính khác nhau, cộng thêm Vân Lộ lòng không toan tính, tính tình đơn giản sáng khoái nhanh nhẹn miệng, cho nên rất được Minh Thành Tổ hỉ hoan, từ đó được bảo hộ phi thường, thậm chí thường gọi nàng vào cung nói chuyện, nghe nàng hát sơn ca.

Tuy hiện giờ đã là đêm khuya, nhưng Vân Lộ muốn vào hoàng cung thăm hoàng thượng, người trong Triệu vương phủ cũng biết hôm nay hoàng thượng long thể khiếm an, và đã nhiều ngày chưa thượng triều rồi, nên không dám nói tiếng “không” nào.

Chuẩn bị kiệu xong xuôi, Vân Lộ mang theo vài tùy tùng và nha hoàn, vội vàng vàng đến hoàng cung.

Thủ vệ của hoàng cung nghe nói trắc phi của Triệu vương đêm khuya muốn tiến vào hoàng cung, đều cười ha ha nhả mặt khuyên là hoàng thượng đã ngủ yên rồi, mời Vân Lộ ngày mai rồi hẳn đến.

Vân Lộ vốn là con gái người Miêu, vốn chẳng hề quan tâm đến những lễ tiết rườm rà, lòng hiện giờ lại lo Chu Cao Toại chợt tỉnh lại thì nguy, và việc tố cáo vụ mưu phản trọng đại này tuyệt đối không thể chờ đến ngày mai, cho nên chẳng nói chẳng rằng bước luôn xuống kiệu, bỏ lại nha hoàn và người hầu, một mình ưỡn ngực đi ào ào vào hoàng cung.

Những thị vệ kia nào dám cản nàng. Và cách đi xâm xâm của nàng như vậy có đánh chết họ cũng không dám cản, cho nên chỉ lẻo đẻo theo sau nàng cất giọng khuyên ngăn.

Vân Lộ chẳng nói chẳng rằng, nhanh chóng tiến vào hoàng cung, bấy giờ mới đứng lại, nói với đám người theo sau nàng đang ứa mồ hôi nổi gân xanh đầy trán đầy đầu mà chẳng khuyê nàng được gì: “Mau đưa ta đi gặp hoàng thượng! Ta có chuyện khẩn cấp cần lập tức yết kiến hoàng thượng!”

Những thị vệ ấy cười cầu tài vẫn tiếp tục khuyên Vân Lộ ngày mai hẳn đến. Vân Lộ gấp đến nỗi giậm chân quát lớn: “Ta có chuyện cơ mật cực lớn muốn báo cho hoàng thượng. Lập tức đưa ta đến, nếu như làm hỏng chuyện đại sự, ta sẽ tâu hoàng thượng tru di cử tộc của các người!”

Những thị vệ ấy giật mình cả kinh. Bọn họ biết hoàng thượng đối với con gái của Miêu vương này thập phần che chở. Vân Lộ chỉ cần nói vài lời không hay về bọn họ trước mặt hoàng thượng, chuyện diệt cử tộc của họ có khi chẳng phải là lời nói đùa. Họ lại thấy thần tình của Vân Lộ gấp rút, quả thật như có chuyện gì đó khẩn cấp, không phải là đang đùa, cho nên phát hoảng, vội vã đưa Vân Lộ đến tẩm cung của hoàng thượng, giao cho thái giám trực ban và đại nội thị vệ.

Những người này nghe Vân Lộ nói có chuyện khẩn cấp muốn lập tức yết kiến hoàng thượng, cũng không dám chậm trễ, lập tức bẩm báo vào trong.

Lát sau, hoàng thượng truyền chỉ cho Vân Lộ vào gặp. Vân Lộ mang trong người lá thư mưu phản của Triệu vương ấy tiến thẳng vào tẩm cung của hoàng thượng.

Sau thời gian uống cạn một chung trà, hoàng cung bắt đầu náo nhiệt, toàn bộ đại nội thị vệ tập hợp sẵn sàng ở cương vị, toàn hoàng thành thật hành giới nghiêm, ngoại trừ đại nội thị vệ, không cho phép bất kỳ người nào tùy ý đi lại. Đại nội thị vệ đi khắp nơi bắt người, hoàng thành gà bay chó chạy, rất nhiều hoạn quan và cung nữ cũng bị bắt.

Nhưng vệ bộ đội Kinh Doanh binh của hoàng thượng cũng khẩn cấp xuất động, vây hoàng cung không để lọt một con chuột, bất kỳ người nào không được hoàng thượng cho phép không được ra vào hoàng cung. Đồng thời, cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương cũng bị triệu kiến khẩn cấp. Tiếp theo đó, toàn thể cấm y vệ của kinh thành cũng xuất động, bao vây Triệu vương phủ và phủ của các vị tướng quân đại thần thân tín với Triệu vương, bắt Triệu vương Chu Cao Toại đang hôn mê, trưởng sư Cố Thịnh cùng thân tín, và các đại thần và tướng quân thường lai vãng mật thiết với Triệu vương tổng giam lại hết.

Sáng hôm sau, các đại thần mới biết là đêm qua hoàng thượng đã nhất cử đập tan vụ mưu phản kinh thiên do Triệu vương sách động.

Hoàng thượng Minh Thành tổ tự thân tiến hành thẩm vấn đối với hoạn quan, cung nữ và các tướng quân đại thần tham dự. Giờ Ngọ, trưởng sư Cố Thịnh của Chu Cao Toại và các tướng quân đại thần tham gia mưu phản bị lôi ra ngọ môn lăng trì xử tử, đồng thời bị tru diệt cử tộc.

Minh Thành tổ vốn muốn chém đầu Chu Cao Toại, thái tử Chu Cao Sí khuyên giải một hồi, bấy giờ mới miễn cho Chu Cao Toại khỏi chết, biếm làm thứ dân.

Mấy tháng sau, cũng chính thái tử Chu Cao Sí ra mặt cầu tình, Minh Thành Tổ mới giảm bớt cơn tức, dù sao thì cũng là phụ tử tình thâm, bấy giờ mới phục vương vị cho Chu Cao Toại, nhưng vẫn không chế chặt chẽ.

Chu Cao Toại bị hai chân ghế của Vân Lộ đánh vào đầu, đầu óc hơi bị ngờ nghệch, suốt ngày như trong mộng vậy, nhưng có lẽ chính vì thế mà nhân họa đắc phúc, trải qua được những ngày tháng thái bình.

Cho đến mười mấy năm sau khi Minh Thành Tổ sắp chết, đại não của Chu Cao Toại mới từ từ ổn định trở lại, lại bắt đầu có ý mưu phản, nhưng nhân vị đầu óc y bị Vân Lộ đánh bị chập dây thần kinh, nên mưu kế phản loạn sơ hở hàng trăm chỗ, bị Minh Thành Tổ dễ dàng hóa giải. Chu Cao Toại cũng vì thế mà sợ quá mà sinh bệnh thần kinh, ngay cả nói chuyện cũng không thể, nhưng đó là chuyện sau này, ở đây không đề cập tới nữa.

Lần này Minh Thành Tổ có thể nhất cử đập tan âm mưu phản loạn của Chu Cao Toại, chết đi sống lại đều là nhờ Vân Lộ phát hiện phong thư mưu phản. Vân Lộ có thể được coi như ân nhân cứu mệnh của hoàng thượng, và do tội mưu phản không chịu sự ước thúc của nguyên tắc “Thân thân tương ẩn” (Người thân phải che giấu cho nhau), nên Minh Thành Tổ vô cùng vui mừng, muốn trọng thưởng cho Vân Lộ.

Khi Minh Thành Tổ hỏi Vân Lộ muốn cái gì, Vân Lộ liền nói bản thân đã có ý trung nhân, và nhất mực chưa cùng Triệu vương Chu Cao Toại thành phu thê chân chánh. Hiện giờ Triệu vương lại phạm phải đại tội mưu phản bất trung bất hiếu, nàng muốn kiên quyết định rõ giới hạn với Triệu vương, thà chết không chịu lấy người như vậy, yêu cầu hoàng thượng giải trừ hôn sự cho hai người, còn cho Minh Thành Tổ biết bản thân đã từng tự sát tạo ra vết thương trên cổ, và cái kéo cứ giấu mãi trong người.

Minh Thành Tổ vô cùng bất ngờ, cho vời nữ quan trong cung đến khám thân của Vân Lộ, quả nhiên là còn xử nữ, bấy giờ mới tin, đối với hành vi trung trinh của nàng với ý trung nhân thập phần bội phục, nghe nàng nói cũng có đạo lý, nếu như hai người chưa thành phu thê thật sự, thì Minh Thành Tổ lúc biếm Chu Cao Toại làm thứ dân đã đồng thời chuẩn y cho Vân Lộ và Chu Cao Toại tuyệt nghĩa vợ chồng, giải trừ quan hệ hôn nhân cho hai người.

Sau đó, Minh Thành Tổ lại hạ chỉ thu Vân Lộ làm nghĩa nữ, phong thành Thanh Khê công chúa, đem Hồ Quảng Trấn Viễn châu Thanh Khê huyện phong cho Vân Lộ làm phong ấp, hạ chỉ cho công bộ và Bát Cự tư tại kinh thành và Thanh Khê huyện xây dựng cho Vân Lộ một phủ đệ công chúa cực kỳ hào hoa, lại đặc biệt cho phép có thể ra vào hoàng cung diện thánh bất kỳ lúc nào.

Đồng thời, để bảo hộ cho sự an toàn của Vân Lộ, đề phòng phần tử mưu phản lọt lưới của Chu Cao Toại mưu hại, Minh Thành Tổ đã phá lệ điều một đội 500 trọng giáp kỵ binh thuộc Kinh Doanh binh làm thiếp thân hộ vệ đội cho Vân Lộ, dẫn đầu đội này là một phó thiên hộ tên gọi Trương Khiếu Giang, là người thiện chiến võ công cao cường, tâm trung cảnh cảnh.

Minh Thành Tổ vô cùng hiếu kỳ ý trung nhân của Vân Lộ là ai, nhưng do Vân Lộ đối với Dương Thu Trì chỉ là tương tư một chiều, do đó nàng chỉ rơi lệ không chịu nói cho Minh Thành Tổ biết.

Minh Thành Tổ là nhất đại kiêu hùng, nhưng đối với nhi nữ tình trường này thật không có cách gì, chỉ an ủi nàng vài câu, dặn dò nàng có gì ủy khuất thì cứ đến hoàng cung nói cho biết, để ông ta làm chủ cho nàng.

Tuy có hoàng thượng làm hậu đài, Vân Lộ không dám có hy vọng gì nhiều đối với chút tình cảm của mình, nhưng dù sao thì trong lòng vẫn thập phần thương nhớ Dương Thu Trì.

Ngày ấy, Vân Lộ cuối cùng cũng lấy hết dũng khí vào cáo từ hoàng thượng, nói mình đã ở kinh thành lâu rồi, định trở về quê xem phong ấp thế nào, tiện đi đó đi đây cho biết. SAu khi được Minh Thành Tổ cho phép, Vân Lộ mang theo 500 trọng giáp kỵ binh của mình rời khỏi kinh thành, nhắm thẳng hướng Tứ Xuyên Ba Châu để tìm Dương Thu Trì.

Khi đến Ba Châu thành, nàng không gặp được Dương Thu Trì, hỏi Tổng Tình và Hạ Bình thì được biết Dương Thu Trì đã kéo đến Bảo Ninh phủ để đối phó thuyền bang. Vân Lộ lo lắng cho sự an nguy của Dương Thu Trì, lập tức mang theo thiết giáp kỵ binh của mình đi liền trong đêm kéo đến Bảo Ninh phủ.

Con gái Miêu vương là Vân Lộ được hoàng thượng phong làm Thanh Khê công chúa vừa bố cáo thiên hạ, cho nên tri phủ Triệu Tân Nhạc của Bảo Ninh phủ vừa biết, lại được tin Thanh Khê công chúa quang lâm, nên vội ra nghênh tiếp.

Vân Lộ hỏi về nơi hạ lạc của Dương Thu Trì, và từ miệng của bọn cấm vệ lưu lại phủ cấm vệ Bá hộ sở biết được Dương Thu Trì cùng Chu bá hộ đã kéo tới bờ sông Gia Lăng chấp hành công vụ khẩn cấp.

Vân Lộ lập tức mang theo thiết kỵ kéo đến bờ Gia Lăng giang, Triệu Tân Nhạc cùng các quan viên ở Bảo Ninh phủ đương nhiên cũng đi theo. Nhưng mà, do bọn họ không có phương hướng cụ thể, nên chỉ đi dọc

theo sông tìm hú họa. Chính vào lúc ấy, bọn họ gặp phải tiểu hắc cẩu do Dương Thu Trì phái đi tìm viện binh.

Dương Thu Trì phải Tiểu Hắc cẩu đi tìm Nam Cung Hùng để kéo người về tăng viện. Tiểu Hắc cẩu tuy có linh tính, nhưng dù sao cũng không phải là người, hơn nữa không có mùi vị của Nam Cung Hùng để truy tìm, cho nên nó chạy một hồi mà chẳng tìm thấy, chỉ còn biết chạy loạn vô mục đích ngửi ngửi khắp nơi, tẩu xảo làm sao là vô tình gặp phải đội thiết kỵ của Vân Lô đi ngang.

Tiểu Hắc cẩu ở bên đường sửa loạn, bị Vân Lô cười ngựa chạy ngang phát hiện. Nàng nhận ra chú chó mực này của Dương Thu Trì, vì khi xưa công phá sào huyệt của Kiến Văn dư đảng đã từng thấy nó trong sơn động, để tâm lưu ý chú chó cưng của người nàng yêu. Tiểu hắc cẩu cũng biết vị miếu tộc cô nương này là bằng hữu của chủ nhân, Vân Lô mệnh lệnh cho quân mình theo sau tiểu hắc cẩu. Cứ như vậy, trong khi Dương Thu Trì rơi vào lúc khốn khó sống chết như tảng đá treo trên sợi tóc, thì quân của Vân Lô kéo đến, nhất cử tiêu diệt toàn bộ cấm vệ của Chu Pháp Hải.

354. Chương 337: Nghịch Chuyển Thành Công

Bên bờ sông Gia Lăng lúc này đã chém giết đến thiên hôn địa ám, cây nằm khắp đồng, do đó bọn họ dễ dàng tìm được hiện trường hai bên đang đánh giết.

Đến lúc này thì tình hình của Nam Cung Hùng đã rơi vào tình cảnh thập phần nguy hiểm, dưới sự công đánh của mấy trăm bang chúng thuyền bang, hộ vệ đội thương vong rất nhiều người, ngay cả Nam Cung Hùng cũng thụ thương.

Trong lúc thập phần nguy cấp này, thiết giáp kỵ binh của Vân Lô đã kéo đến. Địa phương này vừa khéo là một dãy đất bồi, địa thế rộng rãi. Lĩnh quân phó thiên hộ Trương Khiếu Giang phát đao trong tay, hạ lệnh xung phong. Năm trăm thiết kỵ đánh giết vào bang chúng thuyền bang giống như cắt đậu phụ.

Lần này, tuy nhân số so với cấm vệ lúc này đông hơn nhiều, nhưng toàn là bọn ô hợp, cũng không có khái giáp bảo hộ, lại không có kinh nghiệm chiến đấu theo tập đoàn, cung tên trong tay đối với thiết giáp chẳng tạo thành uy hiếp, hơn nữa sau khi hỗn chiến, cung tên cũng chẳng có tác dụng gì.

Do đó, thay vì nói đó là một trường ác chiến, lần này nói là một trận đồ sát thì đúng hơn.

Bang chúng thuyền bang thấy quan binh xông tới, nhiều người biết đã mắc lừa, bản thân đã tham gia bao vây chém giết cấm vệ và bộ khoái của nha môn, để rồi hiện giờ đã muộn, đã phạm một sai lầm quá lớn rồi.

Dưới sự xung phong chém giết của các thiết kỵ, bọn bang chúng thuyền bang tử thương đầy đồng, những tên còn lại hồn phi phách tán, đua nhau quỳ xuống đầu hàng.

Dương Thu Trì và Vân Lô cùng mọi người giạt ngựa đứng trên một ngọn đồi nhỏ xem trận chiến, thấy bên mình đạt được toàn thắng liền yên lòng.

Lần này cục thế nghịch chuyển được là nhờ vào Vân Lô mang theo thiết kỵ kéo đến kịp thời. Vân Lô cũng vì việc mình giúp được Dương Thu Trì mà vui mừng khôn xiết.

Nam Cung Hùng mang theo hộ vệ lên bờ, hướng đến Dương Thu Trì bẩm báo đã ngăn chặn thuyền đội chở muối lậu của thuyền bang, đồng thời bắt sống được người cầm đầu là Lục Tiệm Chung em trai ruột của Lục Tiệm Li. Lâm Tường sau khi quy hàng ở trong trường hỗn chiến này cũng may mắn thoát được một kiếp.

Sau khi thu dọn chiến trường, kiểm tra thương vong, hộ vệ đội của Dương Thu Trì chiến tử hai mươi người, trọng thương bảy tám người, nhưng người còn lại đều thụ thương, ngay cả Nam Cung Hùng, Tử Thạch Lăng cùng các thiếp thân hộ vệ võ công siêu cường cũng bị thương. Các bộ khoái do Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu mang theo chỉ còn lại Chiêm Chánh và năm sáu người, hơn nữa đều thụ thương, những người khác chiến tử toàn bộ. Trường đại chiến này thảm liệt đến mức độ khó ngờ.

Dương Thu Trì nhờ Trương Khiếu Giang mang theo thiết kỵ bộ đội đưa các cấm vệ phản tặc bị bắt cùng bang chúng thuyền bang và thuyền muối lậu bị bắt áp giải về Bảo Ninh phủ, còn bản thân thì mang theo Vân Lô cùng một cánh hộ vệ khác trở về Bảo Ninh phủ trước để bắt Lục Tiệm Li.

Nhưng bọn họ đã chậm một bước. Do Chu bá hộ và cấm y vệ của y đã bị thuyền bang đục ruỗng, cho nên Phiên tổng kỳ cùng các cấm y vệ sai đi tiến hành bố không Lục Tiệm Li đã không thực hiện nhiệm vụ, ngược lại còn báo tin này cho họ Lục.

Lục Tiệm Li lập tức phái nhân viên theo dõi quan sát, phát hiện Thanh Khê công chúa vừa mang theo 500 kinh doanh trọng giáp kỵ binh vừa đến Bảo Ninh phủ đã vội đi giải cứu cho Dương Thu Trì, sau đó còn tiêu diệt toàn bộ bang chúng thuyền bang ở bờ Gia Lăng. Sau khi nghe tin, Lục Tiệm Li, Vương Hùng Kiềm cùng các nhân vật cốt cán của thuyền bang đã mang theo sổ sách cùng các tư liệu trọng yếu cùng Phiên Tổng Kỳ và các cấm y vệ phản tặc nhất khởi bỏ trốn.

Dương Thu Trì mang hộ vệ đội cùng thiết kỵ của Vân Lộ tiến vào trú ngụ ở cấm y vệ bá hộ sở của Bảo Ninh phủ, rồi hạ lệnh niêm phong toàn bộ sản nghiệp của thuyền bang trong phủ.

Hiện giờ có thân binh hộ vệ đội của Vân Lộ bảo hộ, Dương Thu Trì đã rất an toàn. Hắn lo cho bọn Tổng Tình ở Ba châu thành, nên trừ Nam Cung Hùng và các thiếp thân hộ vệ lưu lại bên mình, phái những hộ vệ còn lại cùng Chiêm Chánh và các bộ khoái lập tức trở về Ba châu.

Sau đó, Dương Thu Trì lập tức tiến hành thẩm vấn đối với Chu Pháp Hải, Lục Tiệm Chung và La Mộ Thiên La đồng tri của Bảo Ninh phủ cùng những người khác, xác định rõ cấm y vệ bá hộ sở câu kết với thuyền bang, rồi được sự bảo hộ của La đồng tri phụ trách vận chuyển muối tại Bảo Ninh phủ, đã trường kỳ tổ chức buôn muối lậu đại quy mô, hơn nữa còn tiến hành bắt cóc, giết người, dọa nạt bắt chẹt vơ vét tài sản của người khác.

Ngoài ra, còn tranh rõ được án vợ con của Ba châu tri châu Trầm Phong Tùng trước đây bị giết. Án mạng này chính là do Lục Tiệm Li cùng Chu Pháp Hải cùng bày mưu tính kế, chỉ sử cho ba người của thuyền bang bang chúng thực thi. Ba người này sau đó bị bắt quy án, cung khai không sợ gì, sau bị khép tội mưu sát gia quyến mệnh quan triều đình mà chịu xử lăng trì.

Kinh qua liên tục thẩm tấn và bắt bớ, thuyền bang và cấm y vệ bá hộ sở của Chu Pháp Hải đã cấu kết phạm tội lộ rõ đành rành, Dương Thu Trì khởi thảo mật báo, dùng bát bách lý gia cấp báo lên cho cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương.

Trong mật báo nêu rõ hắn đã tra rõ sự thật của tội phạm, đồng thời trình bày việc Chu Pháp Hải dẫn đầu các cấm y vệ phản loạn toan tính sát hại chỉ huy sứ đặc sứ Dương Thu Trì, và thuyền bang tụ tập bang chúng vây công cấm y vệ và bộ khoái đang kiểm tra đội thuyền buôn lậu muối, dẫn đến sự thương vong của rất nhiều cấm y vệ và bộ khoái. Hắn còn đặc biệt nhấn mạnh tác dụng trọng yếu của Thanh Khê công chúa Vân Lộ trong việc chỉ huy kinh doanh trọng giáp kỵ binh đánh thắng trường kịch chiến này.

Ngoài ra, mật báo còn phụ thêm hình ảnh của Lục Tiệm Li, Phiên tổng kỳ, Vương Hùng Kiềm cùng những thuyền bang và cấm y vệ phản tặc đã bỏ trốn, yêu cầu truy nã toàn quốc.

Điều làm Dương Thu Trì bất an chính là, kinh qua thẩm tấn và điều tra phát hiện, Lục Tiệm Li phụ trách thuyền bang ở Bảo Ninh phủ thật ra chỉ là một phân chi của một bang phái bàng đại ở Tứ Xuyên. Lục Tiệm Li chỉ là một đại chương quỹ của phân chi này. Còn những phân chi khác được ai chấp chương, ở đâu, tổng đà chủ là ai thì Lục Tiệm Chung và những bang chúng thuyền bang bị bắt không thể nào nói rõ được.

Hơn nữa, chứng cứ hiện tại chỉ có thể chứng minh Lục Tiệm Li cầm đầu một nhánh của thuyền bang này phạm tội buôn muối lậu, còn những phân chi thuyền bang khác cho dù là có biết hay có làm, nhưng nếu không tra ra chứng cứ chứng minh chúng buôn bán muối lậu, thì không thể tiến hành điều tra và xét xử.

Bản thân hắn chỉ mới vén được một góc băng sơn thuyền bang này, hơn nữa ở góc này, đại chương quỹ Lục Tiệm Li cùng các đầu mục trọng yếu còn chưa bị bắt về quy án, xem ra, cuộc tranh đấu với thuyền bang chỉ mới bắt đầu.

Ngày ấy bận rộn đến đêm khuya, Dương Thu Trì mới rảnh rỗi nghỉ ngơi.

Tổng Vân Nhi, Hồng Lăng và Vân Lộ nhất mực ở bên cạnh Dương Thu Trì cho đến khi sự tình làm xong hết, bấy giờ mới kịp ngồi với nhau nói vài lời.

Điều mọi người hiểu kỳ nhất đương nhiên là vì sao Vân Lộ có thể được phong làm công chúa. Vân Lộ cười hì hì kể, mọi người mới cảm thấy quả thật mọi sự vật biến hóa vô thường, không ngờ Vân Lộ nhờ cơ duyên

xảo hợp mà cứu được đương kim hoàng thượng, được phong làm công chúa xong, Vân Lộ vội đến tìm gặp Dương Thu Trì, vừa khéo cứu luôn bọn họ.

Dương Thu Trì bấy giờ mới chính thức biểu kỳ sự cảm tạ đối với Vân Lộ. Vân Lộ đối với việc kịp thời giải cứu trong lúc hần gặp nguy hiểm nhất mà cảm thấy an ủi và sợ hãi.

Đêm đã khuya, vừa trải qua một ngày kinh thiên động phách, mọi người đều thập phần mệt mỏi, nên chia tay về phòng nghỉ ngơi.

Hồng Lăng phục thị Dương Thu Trì nằm xuống xong, thu thập ổn thỏa cho bản thân, bấy giờ mới cởi áo lên giường, như con mèo nhỏ ôn thuận nằm rúc vào trong lòng hắn.

Dương Thu Trì ôm nàng, nhớ lại giờ khắc sống chết lúc ban ngày, không khỏi nghĩ lại mà sợ, lại nghĩ đến Hồng Lăng vì để hắn không bị vướng bận mà đánh chạy ra ngoài, và cũng vì tránh khỏi việc rơi vào bàn tay cầm thú của Chu bá hộ mà thà tự sát chứ không nguyện sống cuộc đời trâu chó tạm bợ, cảm thấy sống lòng dâng cao, khê bảo: “Hồng Lăng, nàng thật tốt!”

Hồng Lăng khê cười, hơi kỳ quái hỏi: “Lão gia, lão gia sao lại tự nhiên khen Hồng Lăng vậy?”

Dương Thu Trì bạnh mặt, cố ý tức giận bảo: “Cái gì lão gia lão non chứ! Ta không thích. Hai chúng ta vào sinh ra tử, có thể nói là sinh tử đồng mệnh rồi, còn rạch ròi vậy làm gì?”

Hồng Lăng âm lòng, càng dựa sát vào Dương Thu Trì hơn, thủ thủ đáp: “Đa tạ lão gia đã đối đãi như vậy với Hồng Lăng, có câu này của lão gia, Hồng Lăng cho dù có lập tức chết đi cũng toại nguyện rồi.”

“Cái gì mà chết chẳng chết cuối chứ! Nàng đã nói sinh tử gì cũng là người của ta, sau này không được tự tác chủ trương muốn sống muốn chết gì nữa, có biết không? Nàng hôm nay dọa ta sợ gần chết, sau này không được như vậy nữa!”

“Dạ...! Hồng Lăng cái gì cũng nghe theo lão gia hết.”

“Lại gọi lão gia!” Dương Thu Trì nhéo mũi nàng một cái, hừ hừ: “Sao lại không nghe lời ta hả? Ta nói rồi, không được gọi ta là lão gia nữa!”

“Vậy... vậy gọi bằng gì?” Thanh âm của Hồng Lăng ngọt ngào len lỏi tận đáy lòng người.

“Gọi tên của ta a, gọi ta là Thu Trì ca. Hôm nay chẳng phải nàng đã gọi ta như vậy hay sao?”

Ban ngày lúc bọn Dương Thu Trì bị Chu bá hộ và cấm vệ bao vây tầng tầng, trong lúc nghìn cân treo sợi tóc, Hồng Lăng đã dùng lang nha tiễn chuẩn bị tự sát, trước đó đã từng gọi hắn là “Thu Trì ca”.

Thân hình Hồng Lăng hơi chấn động, nhớ lại sự hung hiểm lúc ban ngày, không khỏi sợ hãi. Lúc đó nàng đã quyết ý tự sát, và cái danh tự đã lập đi lập lại không biết bao nhiêu lần đó trong thời khắc cuối cùng của sinh mệnh đã tình bất tự cấm mà phát ra. Giờ khắc này nguy cơ đã qua, nghe Dương Thu Trì nhắc lại, nàng không khỏi hổ thẹn, trốn vào lòng Dương Thu Trì không lên tiếng.

Dương Thu Trì lắc lắc vai nàng: “Nói đi chứ, ngủ rồi hả?”

“Chưa ngủ a,” Hồng Lăng thủ thủ, “Lão gia không ngủ, Hồng Lăng sao lại dám ngủ?”

“Coi nàng kia! Đã nói n lần rồi!” Dương Thu Trì trong lúc gấp gáp, ngay cả ngôn ngữ hiện đại cũng bật thốt ra, “Không được gọi lão gia, phải gọi là Thu Trì ca!”

Hồng Lăng không biết Dương Thu Trì nói cái gọi là “n lần” nghĩa là gì, nhưng cũng không hỏi kỹ, đáp: “Hồng Lăng không dám a, tam phu nhân đã định ra quy củ rồi, không được gọi loạn, nếu không sẽ dùng gia pháp xét xử. Hơn nữa, quy củ này đã được thái phu nhân, phu nhân chấp nhận định ra, các tì nữ chúng em làm sao dám làm loạn được.”

“Cái cô búp bê bần đó, suốt ngày từ sáng tới tối chỉ biết đảo loạn, định ra cái quy củ loạn cào cào này làm cái gì chứ!” Dương Thu Trì tức giận nói.

Hồng Lăng khe khẽ vuốt ve mặt của Dương Thu Trì: “Quy củ dù sao cũng phải định, nếu không thì nhà đại hộ chúng ta chẳng có lớp lang thứ tự gì, sẽ loạn cả lên thôi.”

Điểm này thì Dương Thu Trì biết, nhưng vẫn hừ bảo: “Nàng ấy định ra quy củ gì ta không thêm quản, nhưng quy củ ta định ra nàng phải tuân thủ!”

“Quy củ gì a? Lão gia.”

“Quy củ này chính là sau này nàng không được gọi ta bằng lão gia nữa!”

“VẬY... vậy làm sao được à... đừng nói gì là em, ngay cả tam phu nhân cũng vậy, ở trước mặt người ngoài cũng phải gọi chàng là lão gia đó.”

Dương Thu Trì hơi ngẩn người, cái này cũng đúng, nếu như để Hồng Lăng gọi tên hắn, vậy Tống Tình và mấy tiểu thiếp khác làm sao? Còn có bao nhiêu nha hoàn khác nữa, chẳng lẽ đều gọi tên hắn? Và người ngoài nghe được quả thật là loạn ngay.

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, bảo: “VẬY ĐƯỢC, hai chúng ta lúc ở chỗ riêng nàng phải gọi tên ta, còn ở trước mặt người ngoài thì gọi ta là lão gia, được không?”

Hồng Lăng e thẹn ngẩn đầu, cố ý chọc hắn: “Chỗ riêng.... chỗ riêng là chỗ nào a?”

“Đồ nghịch ngợm!” Dương Thu Trì trở người đè Hồng Lăng xuống dưới, sắc mê mê bảo: “Ta lập tức cho nàng biết chỗ riêng là chỗ nào!”

Ư ư ư....

355. Chương 338: Phục Kích Ở Chợ

Tống Vân Nhi biết Vân Lộ thích Dương Thu Trì, hi vọng có thể lấy cho hắn, hiện giờ Vân Lộ lại cứu bọn họ, nàng tuy không hi vọng Dương Thu Trì nạp thiếp nữa, nhưng đối diện với ân nhân cứu mạng, nàng có muốn nói gì cũng không nói nên lời.

Dương Thu Trì cũng nói không nên lời, nhưng hắn vốn đã áy náy chuyện trước đối với Vân Lộ, hiện giờ lại cảm kích đối với nàng. Hắn đã từng nói với Liễu Nhược Băng là không nạp thiếp nữa, cho nên đối diện với nhiệt tình như lò lửa của Vân Lộ hiện giờ, chỉ giả vờ như là không hay không biết.

Cho dù như thế, Vân Lộ cũng đã thỏa mãn với tình trạng hiện tại rồi. Nàng đã khôi phục thân phận tự do, lại có thể ở cùng một chỗ với Dương Thu Trì, tuy chỉ là tạm thời, nhưng cũng đã khiến nàng mừng không kể xiết.

Những ngày ở Bảo Ninh phủ này, Dương Thu Trì đến đâu thì Vân Lộ đến đó. Nàng và Tống Vân Nhi trở thành hai cái đuôi nhỏ của hắn.

Tống Vân Nhi kỳ thật cũng rất thích thiếu nữ Miêu gia dám yêu dám hận thẳng tính này, hai người nói chuyện với nhau rất hợp.

Tri phủ Triệu Tân Nhạc của Bảo Ninh phủ cố ý nịnh hót Dương Thu Trì bá tước và Vân Lộ công chúa, ba ngày thì đã thết yến khoản đãi hết hai ngày.

Sự tình của thuyền bang đã xử lý sắp xong, mật báo đã gửi lên trên, chỉ cần chờ tin tức phán xuống xem nên xử thế nào nữa là xong. Ngày ấy, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi, Vân Lộ đến tham gia yến tiệc tại nha môn của Triệu tri phủ. Đúng lúc đang ngồi vào bàn tiệc, thì gác cổng nha môn chạy vội vào báo, nói có người mang chuyện nhà rất khẩn cấp muốn mật báo với Bá tước đại nhân.

Dương Thu Trì cả kinh, mật báo khẩn cấp? Chẳng lẽ Ba châu đã phát sinh chuyện gì rồi hay sao? Hắn vội vã ra lệnh cho người truyền tin tiến vào.

Người truyền tin chạy vội vào quỳ xuống, dâng một phong thư cho Dương Thu Trì. Hắn vội vã mở ra xem, tức thời vô cùng cả kinh.

Tống Vân Nhi ngồi một bên, vội vã hỏi: “Đã phát sinh chuyện gì sao?”

“Nửa ngày trước khi ta phái hộ vệ và bộ khoái về tới, thì có mấy chục thích khách tập kích Ba châu, Búp bê bùn và Hạ Bình trọng thương, rất nhiều hộ vệ chiến tử!”

Mọi người đều cả kinh, Dương Thu Trì vội chấp tay hướng về Triệu tri phủ cáo từ: “Trong nhà có chuyện, bốn quan cần lập tức trở về, đặc tội mong đừng trách!”

Triệu tri phủ nghe thấy hần thập phần kinh hãi như vậy, vội vã hộ tống Dương Thu Trì cùng mọi người trở lại nha môn của cẩm y vệ bá hộ sở.

Vân Lộ nói muốn cùng Dương Thu Trì trở về Ba châu, Dương Thu Trì gật đầu đồng ý, rồi cùng nhau mang theo vệ đội từ biệt Triệu tri phủ và mọi người đi ngay trong đêm trở về Ba châu.

Trên đường đi còn phải mất gần hai ngày, đến trưa ngày thứ ba họ mới về tới Ba châu thành.

Khi tiến vào thành, họ thấy dọc đường cứ ba bước một trạm gác năm bộ một trạm canh, đều là dân tráng được vũ trang của nha môn, khi thấy Dương Thu Trì cùng quỳ sụp xuống.

Dương Thu Trì không kịp hỏi nhiều, giục ngựa chạy thẳng về nha môn.

Khi tiến vào nha môn, thấy ở đâu cũng có dân tráng và trực ban. Ngay cửa nha môn, hộ vệ Thạch Thu Giản eo đeo trường kiếm đang cùng các hộ vệ được Dương Thu Trì phái về và các dân tráng tuần phòng. Khi nhìn thấy Dương Thu Trì, tất cả họ đều cung thân thi lễ.

Dương Thu Trì gật gù, không kịp hỏi kỹ đã mang theo Tống Vân Nhi, Hồng Lăng và Vân Lộ chạy vội vào trong nội nha.

Đội trưởng thân binh vệ đội của Vân Lộ là Trương Khiếu Giang cho 500 thiết kỵ tiến vào trú trong nha môn cảnh giới bốn phía. Có 500 Kinh doanh thiết kỵ này phòng thủ, nha môn có thể nói đã vững như thành đồng, Nam Cung Hùng cũng căn cứ vào tình huống mới điều chỉnh là sự bố trí của hộ vệ đội.

Nội nha giới bị sâm nghiêm, các nữ hộ vệ eo đeo trường kiếm tuần tra cảnh giới, nhưng hầu hết đều mang băng trên người, tay, và đùi... Khi thấy Dương Thu Trì tiến vào, vừa kinh vừa mừng, đều quỳ một chân xuống thưa: “Chúng thuộc hạ hộ vệ tam phu nhân bất lực, dẫn đến tam phu nhân thụ thương, thỉnh tước gia xử phạt.”

Dương Thu Trì hiện giờ còn lòng nào xử phạt họ, vội hỏi: “Tam phu nhân đâu? Nàng ấy bị thương thế nào? Nàng ấy đâu rồi?”

“Hồi bẩm tước gia, hậu tâm của tam phu nhân bị trọng kích, phế phủ bị chấn động, nhất mực thổ huyết không thôi, hôn mê hết ba ngày, trưa hôm nay mới hơi tỉnh một chút, lang trung đã xem qua vết thương, đều nói thương thế thập phần trầm trọng, không biết... không biết..., hiện giờ đang nghỉ ngơi ở trong phòng.”

Dương Thu Trì hơi thở phào, lại hỏi “Hạ Bình đâu? Bị thương thế nào?”

“Hạ thủ lĩnh bị thương cực nặng, lại chảy máu quá nhiều, nhất mực hôn mê bất tỉnh, lang trung nói rằng... nói rằng tỷ ấy không biết là có qua khỏi hay không...”

Dương Thu Trì gật gù, tâm tình thập phần trầm trọng, chạy vào trong phòng của Tống Tình. Ở cửa phòng có hai nữ hộ vệ cảnh giới, thấy được Dương Thu Trì đều quỳ một chân xuống thi lễ.

Dương Thu Trì phát tay, mang theo Tống Vân Nhi, Hồng Lăng và Vân Lộ đẩy cửa tiến vào phòng.

Sương nhi đang ngồi ở bên giường canh chừng, màn giường ngủ của Tống Tình treo lệch một bên, trên gối uyên ương, đầu tóc nàng tán loạn, sắc mặt trắng bệch, hai mắt nhắm nghiền đang ngủ mê mết.

Sương nhi nhìn thấy Dương Thu Trì, vội vã làm lễ vạn phúc.

Dương Thu Trì gật đầu, khẽ ngồi xuống giường, nhìn Tống Tình mà lòng vô cùng đau xót, khe khẽ gọi: “Tình Tình, nàng ổn không? Thật xin lỗi, Thu Trì trở về trễ rồi!”

Nhìn thấy tam phu nhân thê thảm như vậy, nước mắt Hồng Lăng đã chảy rơi, từ từ quỳ xuống bên giường, run giọng gọi: “Tam phu nhân ơi!”

Nghe Dương Thu Trì và Hồng Lăng kêu gọi, hàng mi dài của Tống Tình khẽ nhấp nháy, rồi từ từ mở ra, thị tuyến từ từ tập trung lên người Dương Thu Trì, một chốc sau mới nhận ra hần và Hồng Lăng, yếu ớt gọi: “Lão gia....!” Xong nước mắt ứa dài, khóc nức nở, tiếp theo đó là một loạt tiếng ho.

Sương nhi vội vã kê một khăn tay cạnh miệng Tống Tình, vừa vỗ nhẹ lên ngực nàng. Tống Tình ho một hồi, từ từ dừng lại, trên khăn tay do Sương nhi giữ ấy lốm đốm máu hồng.

Lòng Dương Thu Trì nhất thời trầm xuống, xem ra sau lưng của Tống Tình bị một cú đánh thập phần trầm trọng, chấn thương vào đến phổi của nàng, gây ra xuất huyết nội.

Thấy nàng như vậy, con tim hắn như vỡ tan ra, cúi xuống nhẹ hôn vào má và trán nàng: “Tình Tình không sợ, Tình Tình nhất định sẽ khỏe lại thôi..., chờ Tình Tình khỏe rồi, Thu Trì sẽ dẫn nàng đi Ba sơn..., đi dạo phố mua y phục cho nàng a...”

“Lão gia..., thiệp...” Tống Tình thều thào nói, nước mắt thuận theo khóe chảy tràn, tâm tình kích động nên dẫn đến một trận ho dữ dội.

Dương Thu Trì khẽ vuốt ngực nàng, dịu dàng bảo: “Tình Tình đừng nói chuyện, nhắm mắt lại ngủ một chút đi, ta sẽ ngồi bên nàng, ngoan nào!”

Tống Tình thấy được Dương Thu Trì, lòng bấy giờ đã yên lại, từ từ nhắm mắt lại, đôi bờ mi dài nhấp nháy ẩn ước lệ hoa.

Tống Vân Nhi và Vân Lộ thấy thương thế của nàng trầm trọng như vậy, không dám để cho nàng lên tiếng, lấy hai cái ghế ngồi bên cạnh bầu bạn với nàng.

Qua một lúc, thấy Tống Tình mê mết ngủ thiếp đi, Dương Thu Trì bấy giờ mới để Tống Vân Nhi và Vân Lộ ngồi canh nàng, còn hắn thì đến xem xét tình hình của Hạ Bình.

Dương Thu Trì đến phòng của Hạ Bình, Tuyết nhi và hai nữ hộ vệ đang canh giữ chăm sóc ở đó.

Hạ Bình nằm lịm trên giường, đắp một tấm chăn mỏng, trán quần băng, mặt chẳng có chút máu, nhắm mắt hôn mê bất động, lộ ra ngoài mền là đầu vai quần băng. Dương Thu Trì cúi người khẽ gọi, Hạ Bình chẳng có chút phản ứng gì.

Dương Thu Trì hạ giọng hỏi các nữ hộ vệ và Tuyết nhi nơi đó: “Rốt cuộc là có chuyện gì?”

Bọn họ chưa kịp đáp thì lệ đã ứa đầy mắt, bổ sung cho nhau kể lại mọi chuyện.

Thì ra, một ngày sau khi Dương Thu Trì và Vân Lộ đại phá thuyền bang, Tống Tình ở nha môn cảm thấy phiền muộn, bèn định mang theo Sương nhi và Tuyết nhi đi dạo quanh Ba châu thành.

Hạ Bình vội vã ngăn cản, nói Dương Thu Trì trước khi đi đã dặn dò, đoạn thời gian này phải ở trong nhà môn không được ra ngoài, hiện giờ lực lượng hộ vệ không đủ, chỉ sợ sẽ gặp nguy hiểm.

Tống Tình ngang ngược không nghe, muốn ra ngoài cho bằng được. Hạ Bình không còn cách nào khác phải mang theo các nữ hộ vệ bảo hộ Tống Tình và Sương nhi, Tuyết nhi rời khỏi nha môn.

Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ tổng cộng chỉ có ba chục người, lưu lại bên cạnh Phùng Tiểu Tuyết mười người, phái cấp cho Liễu Nhược Băng năm người, hiện giờ ở nha môn chỉ còn mười lăm người. Nếu muốn đối phó với những tên lưu manh địa phương gì đó thì được, chứ muốn đối phó với những trận kiếp sát đại quy mô có tổ chức thì chỉ sợ lực bất tòng tâm.

Ngày ấy, bọn họ gặp chính là dạng kiếp sát này.

Tống Tình sầu muộn ở nha môn hết mấy ngày, cuối cùng ra ngoài dạo chơi, tâm tình sáng khoái cực kỳ.

Chỗ nàng ta muốn đến nhất đương nhiên là tiệm vải Thụy Tường.

Dương Thu Trì mang theo gia quyến đến Ba châu thượng nhậm đã mấy tháng, Tống Tình rất thích dạo phố, cho nên những cửa hiệu trong thành này hầu hết đều nhận thức nàng.

Ba châu vẫn khá phồn hoa, nhân hạ dạo chơi quả thật thoải mái. Tống Tình ngồi trong kiệu, vén rèm lên nhìn đông nhìn tây vô cùng thích thú, còn Hạ Bình và các hộ vệ thì khẩn trương chết được. Họ theo kiệu giới bị trước sau, người khác chỉ cần nhảy mũi cũng bị bọn họ cho là địch nhân vừa phát ám khí.

Đến tiệm vải Thụy Tường vén rèm hạ kiệu, chường quỹ nhìn thấy Tống Tình, cười ha ha đơn đả tiếp, gật đầu khom lưng cười hề hề nghênh tiếp Tống Tình vào phòng dành cho khách quý. Sau đó, tự thân y vác từng bó vải lớn ra đặt lên bàn để cho Tống Tình tuyển chọn.

Tống Tình so lên người từng tấm một, bắt Sương nhi, Tuyết nhi nhìn, nhìn trúng cái nào thì để sang một bên, chẳng mấy chốc đã chọn được một đồng.

Thứ nhà Dương Thu Trì hiện có nhiều nhất chính là tiền, và Tống Tình chẳng bao giờ xài tiền mà biết tiếc, nhìn vừa ý là mua ngay, Sương nhi và Tuyết nhi chia nhau ôm một ôm, khi không ôm nổi thì bắt Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ ôm, khiến cho chường quỹ của tiệm vải Thụy Tường cười không khép miệng.

Tống Tình chưa hết ý chơi, lại ngồi kiệu đi dạo qua vài tiệm khác, nhìn thấy cái gì chơi được ăn được là mua hết, Sương nhi và Tuyết nhi không bê được thì để nữ hộ vệ bưng bê. Như vậy chẳng mấy chốc Hạ Bình và các nữ hộ vệ trở thành phu khuân vác và tiểu nha hoàn của Tống Tình.

Sau khi mua lung tung loạn lên rồi, Tống Tình vẫn còn chưa vừa ý, nghe nói trong chợ trời có bán những con chó nhỏ gà nhỏ gì đó, lòng nghĩ, tiểu hắc cầu của lão gia có cặp mắt vừa tặc vừa hung, không dễ đùa chút nào, bản thân nàng đơn giản mua đại một con mèo, suốt ngày ẵm trong lòng vừa ngoan vừa oai a.

Và thế là, Tống Tình ngồi kiệu mang theo đám nữ hộ vệ trong vai nha hoàn khuân vác đồ đạc linh kính khệnh khạng tiến vào thị tập.

Quả nhiên, trong chợ trời này bán rất nhiều sủng vật lớn nhỏ. Mọi người ở đây đều là bình dân bá tánh, có bao giờ nhìn thấy người ngồi kiệu tiến vào bao giờ, hơn nữa còn là những đại cô nương mang đao mang kiếm, nên hầu hết đều rất hiếu kỳ, xúm lại xem náo nhiệt.

Hạ Bình ôm một bao đồ đạc lớn, thấy hoàn cảnh chung quanh quá phức tạp, cảm giác tình huống không ổn, bước lại bên kiệu nói với Tống Tình: “Tam phu nhân, nơi này quá loạn, chúng ta trở về trước thôi. Phu nhân muốn mua gì tôi sẽ cho người đi mua cho.”

Tống Tình đã bị những con gà vịt chó mèo nhỏ ở bên kia hấp dẫn, làm sao còn nghe lời của nàng ta, vén kiệu leo xuống bước lại các sạp vui vẻ nhìn các con vật cưng.

Những con buôn ở đây chưa từng nhìn thấy Tống Tình, giờ chợt có một cô gái nhỏ như hoa như ngọc ngồi kiệu tới mua mèo con, đều rất bất ngờ tặc lưỡi xưng kỳ, nên có rất nhiều con buôn và người đi đường cùng xúm lại xem náo nhiệt.

Tống Tình chẳng thèm quan tâm gì, chọn một con mèo trắng con ngoan ngoãn vui vẻ ôm vào lòng, bảo nha hoàn Sương nhi trả tiền, chuẩn bị hồi kiệu.

Hạ Bình hơi sốt ruột, bước lại định lên tiếng, thì lúc này trong đám người vây quanh chợt lóe hàn quang, một lưỡi trường kiếm đâm lẹ vào yết hầu của Hạ Bình.

Dù là không kịp đề phòng, nhưng Hạ Bình thân là thủ lĩnh của các nữ hộ vệ, võ công không phải tầm thường, phản ứng thần tốc dị thường, hơi né người tránh được kiếm đó, búng chân đá kẻ đâm lộn nhào.

Cùng lúc này, trong đám người lóe lên mấy đạo hàn quang, mấy thanh trường kiếm đồng thời đâm về các nữ hộ vệ. Những nữ hộ vệ này ôm trong tay nhiều thứ hi kỳ cổ quái khác nhau không kịp đề kháng, lại đột nhiên không kịp phòng, tức thời có ba người trúng kiếm ngã ra đất chết, ngoài ra còn có hai hộ vệ trúng kiếm thụ thương.

Trong lúc chia ra tập kích Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ, trong đám người xuất hiện hai lão giả cùng vươn trảo ra chụp vào vai Tống Tình.

Tống Tình đã sợ đến hoa dung thất sắc, sắp bị bắt đến nơi, thì một thanh trường kiếm đâm tới, bức lui hai lão giả ấy. Người sử kiếm chính là Hạ Bình.

Lúc này các nữ hộ vệ đã nhanh chóng rút trường kiếm, định xông tới bảo hộ Tống Tình, thì bị rất nhiều thích khách trong đám người xông ra bao vây chia cắt.

Hai lão giả ấy võ công cao nhất trong đám thích khách này, tay cầm yêu đao song chiến với Hạ Bình. Hạ Bình nạt lớn một tiếng, trường kiếm như cầu vòng, đâm chết một lão giả, đồng thời cũng chịu một đao của

lão giả còn lại chém lên lưng, thụ thương cực nặng.

Thị tập lúc này đã loạn thành một đoàn, nhân số của thích khách không ngờ lên đến ba bốn chục người, hầu hết đều là hảo thủ. Nữ hộ vệ đội của Hạ Bình tuy là những kẻ một trăm mới chọn được một trong cấm vệ, nhưng địch nhiều ta ít, bị ba bốn người đánh một người, tuy gây thương cho hơn mười mấy thích khách, bên mình cũng bị đâm chết vài người.

Hạ Bình thân thụ trọng thương, tuy đã đâm chết một kẻ chủ lực của đối phương, nhưng lập tức có năm sáu thích khách điền vào chỗ trống.

Hạ Bình nhất mực một tay kéo Tống Tình, tay còn lại huy động trường kiếm cố sức chống trả, nửa người đã nhuộm đầy máu tươi. Tống Tình bấy giờ hoa dung thất sắc, nhưng trong lòng vẫn ôm chặt con mèo nhỏ trắng như tuyết.

Rất may là thích khách dường như muốn bắt sống Tống Tình chứ không phải giết chết ngay tại chỗ, nếu không thì với võ công của Hạ Bình một mình còn chẳng tự bảo hộ được nói gì đến chu toàn cho Tống Tình.

Hạ Bình quét mắt nhìn quanh, thấy các nữ hộ vệ đã bị phân cắt bao vây, chỉ còn sáu bảy người, hơn nữa đều đã thụ thương, một người đối phó với mấy người, đều đang cố sức chống giữ, không còn lực nào cứu viện. Sương nhi, Tuyết nhi đều đã bị các thích khách đánh hôn mê nằm gục dưới đất.

Trong lúc khổ chiến, Hạ Bình tuy liên tiếp gây thương cho rất nhiều người của đối phương, nhưng bản thân cũng bị thêm nhiều vết thương, khắp người trên dưới đều nhuộm máu hồng, do chảy máu quá nhiều nên đầu óc đã choáng váng, biết bản thân không chi trì được bao lâu nữa, bèn cắn chặt răng liều mạng muốn cứu tam phu nhân chạy đi.

356. Chương 339: Mê Mang

Đâm chết thích khách trước mặt, vòng vây lập tức xuất hiện một khuyết khẩu, Hạ Bình mượn lực đánh của một côn phía sau lưng quát vang một tiếng, tay trái kéo mạnh Tống Tình, quăng nài ra thật xa, hét lên: “Tam phu nhân mau chạy!” tiếp theo đó mắt nổi đom đóm, cổ họng ngọt lịm, phún ra một ngụm máu tươi.

Mấy thích khách dần bước định đuổi theo, Hạ Bình giống như phát điên chẳng để ý gì đến phòng thủ, liều mạng sử ra những chiêu số liều mạng, chớp mắt lại đâm chết hai thích khách, bản thân lại chịu thêm mấy vết thương. Sau khi chịu một kích cực mạnh sau lưng, nài chẳng còn kiên trì nổi nữa, không ngừng ọc máu tươi, gục xuống đất hôn mê.

Nhưng nhờ sự chậm lại này, Tống Tình đã nhô từ dưới đất dậy, tay trái vẫn ẵm con mèo đáng thương đó, hoảng loạn chạy về hướng nha môn.

Thị tập xảy ra vụ hung sát, người đi đường đã đua nhau tránh vào trong nhà, đường lớn trống trơn, Tống Tình quần áo thướt tha, vừa khóc vừa chạy.

Những thích khách đó vừa đuổi gấp theo Tống Tình, lão giả đuổi theo trước nhất xoay ngược đơn đao, dùng cán đao phóng về phía trước, phanh một cái trúng vào hậu tâm của Tống Tình.

Tống Tình kêu ức một tiếng, trong miệng phún ra một vòi máu, ngã sấp về phía trước hôn mê ngay tức khắc. Con mèo nhỏ trong tay vẫn bắn đi, xuyên qua luồng máu như hoa hồng của Tống Tình đang phun ra, lăn dài dưới đất rồi ngao lên một tiếng mang theo lốm đốm máu hồng trên lông chạy mất.

Truy binh đuổi đến, lão giả kia giơ tay ra chụp vào lưng của Tống Tình.

Chính vào lúc này, ở đầu đường bên kia phi tới một thanh trường kiếm như trường hồng quán nhật, phốc một cái xuyên qua lồng ngực lão giả, mang theo thân người lão bay đi, rồi rơi cắm xuống đất!

Cùng lúc đó, một tiếng quát như sấm dội ngang tai: “Cẩu tặc muốn chết!” Lời chưa dứt, hàn quang đã lập lòe, mấy mũi phi đao chia nhau phóng tới.

Bọn thích khách không kịp chụp Tống Tình, vội vã lác mình tránh phi đao, trong đó có hai tên trúng không kịp bị phi đao trúng vào giữa trán ngã lăn ra đất táng mạng. Ngoài ra còn một tên trúng đao ở bụng dưới, kêu thảm ôm bụng ngã khụy xuống đất.

Trong một thoáng công phu phóng đao ngan trở thích khách đó, một vị đại hán như thiết tháp đã phi thân tới, thiết quyền như cái chùy sắt đánh tới trúng ngay mắt một tên thích khách, tên này lập tức kêu thảm vỡ luôn cả đầu chết tốt.

Một thích khách đánh một côn tới, hán tử đó dùng tay đưa lên đỡ, nghe rắc một cái, cây côn bị gãy làm hai đoạn, hán tử lại vung hữu chưởng đánh xuống, thích khách vội vã dùng đoạn côn còn lại ngăn, lại rắc một cái nữa, hán tử chẳng những đánh gãy vụn khúc côn, còn thuận thể đánh thẳng vào mặt tên thích khách, khiến sọ não hán nát như tương ngã sụm xuống đất chết.

Đại hán như thiết tháp này chính là Thạch Thu Giản. Dương Thu Trì cho hán đi gây sự với chưởng quỹ của Thuyền gia thương hành là Lâm Tường, khiến người này xuất thủ đánh hán, và hán liền giả chết, cho nên bộ khoái mới nhân cơ hội đó bắt Lâm Tường. Do án này chưa kết thúc, Dương Thu Trì cho Thạch Thu Giản trốn trong nha môn, lần này không hề mang hán đi Bảo Ninh phủ.

Vừa rồi sau khi Tống Tình mua thật nhiều đồ đạc, Hạ Bình thấy mười mấy nữ hộ vệ theo bảo vệ Tống Tình đã trở thành xe tải đồ, trong khi Tống Tình còn đến thị tập có hoàn cảnh phức tạp hơn để mua mề. Hạ Bình trong lúc nóng ruột đã không nghĩ ngợi gì nữa, phải một nữ hộ vệ chạy về nha môn thông tri cho Thạch Thu Giản phải dân tráng đến hiệp trợ nàng bảo vệ tam phu nhân.

Thạch Thu Giản vội vàng vàng mang dân tráng tới, trên đường đi nghe nói ở thị tập có vụ giết người. Thạch Thu Giản lòng nóng như lửa đốt, vội chạy đi trước, vừa kịp thấy thích khách đang chụp bắt Tống Tình, bèn phi kiếm đánh từ xa, đâm chết lão giả có võ công lợi hại nhất.

Thạch Thu Giản là cao thủ võ công trăm người chọn một trong cấm vệ, một thân công phu thập tam thái bảo hoàn luyện đã đạt hóa hầu rất cao. Mười mấy thích khách đuổi theo tới thấy người này uy mãnh như vậy, lòng chợt lạnh, bèn hè nhau vây hán tử và Tống Tình đang nằm ngất trên mặt đất vào giữa.

Lúc này Thạch Thu Giản đã tháo cây côn chín khúc trên eo xuống, bắt đầu múa động, hình thành một vòng hơn trượng dư, bảo hộ hán và Tống Tình vào giữa. Bọn thích khách căn bản chẳng thể áp lại gần hán, có hai tên mạo hiểm tiến vào thì một bị đánh vỡ xương đầu chết tốt, tên còn lại thì bị văng vào bên tường đụng đầu phá huyết ngất đi.

Trong lúc này, các nữ hộ vệ còn lại cũng đuổi tới, cùng triển khai kịch chiến với thích khách. Có người phụ giúp, Thạch Thu Giản càng uy mãnh, cửu tiết tiên quay vun vút, chẳng mấy chốc đánh chết hai người, bọn thích khách không tên nào không lạnh xương sống.

Ở đầu đường bên kia lúc này truyền tới tiếng chân tạp loạn, thì ra là các dân tráng theo Thạch Thu Giản đã kịp thời chạy đến, tay cầm các loại binh khí khác nhau hò hét xông tới.

Bọn thích khách thấy chẳng thể chiếm được tiền nghi, hô lên một tiếng chẳng kịp mang theo những tên bị thương đã vội vã chạy ra ngoài thành.

Thạch Thu Giản và các nữ hộ vệ chủ yếu bảo vệ Tống Tình, không dám truy đuổi. Các dân tráng cũng phân ra tứ tán bảo vệ bọn Tống Tình vào giữa, cẩn thận cảnh giới.

Thạch Thu Giản thăm thử hơi thở ở mũi của Tống Tình, vội nói: “Tam phu nhân còn sống, mau! Mau đưa người trở về nha môn!”

Một nữ hộ vệ cúi xuống ẵm Tống Tình lên, các nữ hộ vệ khác công Hạ Bình bị trọng thương cùng Sương nhi, Tuyết nhi vội vã trở về nha môn. Còn dân tráng thì lo thu vén đưa xác người đã chết trở về.

Trong trận này, tuy đã giết chết mười mấy thích khách, nhưng các nữ hộ vệ tổn thất hết phân nửa, thủ lĩnh Hạ Bình bị trọng thương.

Dương Thu Trì nghe Tuyết nhi và các nữ hộ vệ kể lại sự thật, lòng áy náy vô cùng. Tô quản gia đã uy hiếp sẽ hạ thủ đối với bọn Tống Tình, bản thân hán tuy đã có sự chuẩn bị, nhưng xem ra thuộc hạ vẫn còn khiếm khuyết rất nhiều.

Nhưng mà, nghiêm túc mà luận thì cũng không trách được hán. Ba châu không phải là vị trí chiến lược, do đó Minh quân không hề kiến lập vệ sở hay lưu trú quân đội ở đây. Dương Thu Trì quyết định động thủ với đội thuyền buôn lậu muối của thuyền bang thì chỉ có trong tay mấy chục nam hộ vệ và bộ khoái.

Hắn muốn đối phó thuyền bang, cho nên hắn không thể phân một phần lực lượng ra ở lại bảo hộ Tống Tình. Sự thật chứng minh, lực lượng mà hắn mang theo không đủ đối phó với thế lực cấm y vệ của Bảo Ninh phủ cầu kết với thuyền bang, nếu như phân thêm một phần thủ hộ nha môn, chỉ sợ kết quả sẽ càng nguy hiểm hơn.

Ấn chiếu theo an bài của Dương Thu Trì, lưu lại thủ Ba châu nha môn chỉ có mười mấy nữ hộ vệ do Hạ Bình đứng đầu. Do nha môn tường cao viện sâu, dễ thủ nan công, hơn nữa còn có dân trắng hộ viện, trong đó mười mấy nữ hộ vệ bảo vệ nội nha là một trăm chọn một, đều là tinh anh cả. Nếu như thích khách muốn đột phá vào nha môn hành thích, khả năng đạt được hiệu quả không cao, vì thế, trong tình huống chính thường, nếu Tống Tình chịu ở yên trong nội nha, sẽ không gặp nguy hiểm gì.

Nhất định là sau khi Lục Tiệm Li chạy khỏi Bảo Ninh phủ, lập tức cử một lượng lớn thuộc hạ thuộc thế lực thuyền bang ở Ba châu đến giám thị nha môn Ba châu, xem xét động tĩnh của Tống Tình, chuẩn bị tìm cơ hội bắt cóc Tống Tình để trao đổi đệ đệ Lục Tiệm Chung bị bắt của y.

Bọn thích khách nhất mực chờ cơ hội ở Ba châu thành, vừa khéo Tống Tình đi dạo phố mua đồ quây phá, bấy giờ mới cấp cho bọn thích khách cơ hội thừa nước đục thả câu. Trong khi đó, các hộ vệ và bộ khoái do Dương Thu Trì phái đi suốt đêm trở về vẫn còn nửa ngày nữa mới về tới.

Tống Tình và Hạ Bình thụ thương cực trọng, Dương Thu Trì lòng nóng như lửa đốt, lập tức phái người đi suốt đêm tới Bảo Ninh, Thuận Khánh cùng các nơi khác không tiếc trọng kim thỉnh lang trung giỏi nhất về chẩn trị cho Tống Tình, Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ thụ thương.

Hạ Bình tuy lần này thụ thương cực nặng, nhưng do đã tập võ từ nhỏ, thân thể cốt cách rất chắc chắn, cộng thêm Dương Thu Trì xài tiền như nước sông Đà, nào là nhân sâm, nào là lộc nhung, đông trùng hạ thảo cùng các dược thảo quý hiếm coi như là đồ ăn nấu cho nàng ăn, nên cuối cùng cũng vượt qua được, lấy lại cái mạng suýt bị tử thần mời đi mất.

Nhưng Tống Tình không may mắn như vậy. Nàng vốn thụ thương cực nặng, lại không hề tập võ, năng lực đề kháng đối với thương tật kém xa Hạ Bình, nhất mực hôn mê trầm trầm, có lúc vẫn có thể tỉnh lại nói chuyện với Dương Thu Trì, có lúc mấy ngày vẫn hôn mê trầm trầm, khiến cho Dương Thu Trì lòng đau như cắt, còn Hồng Lăng càng khóc đến nỗi đỏ bầm sưng húp mắt.

Dương Thu Trì một mặt phải chiếu cố Tống Tình, mặt khác phải xử lý sự vụ chánh thường.

Đối với Lâm Tường, chủ quỹ của thuyền gia thương hành đã quay đầu lập được đại công trong án đại phá thuyền bang này, Dương Thu Trì thực hiện lời hứa nhanh chóng, an bài cho lão hóa trang len lén đưa đến một tiểu trấn ở duyên hải ẩn cư. Lâm Tường từ đó sống một đời bình an, cuối đời chết nơi đất khách.

Hệ liệt án của Thuyền bang thuộc đặc quyền trình phá của cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, trong khi đó những án do cấm y vệ thẩm lý đều thuộc quyền phụ trách trực tiếp của Minh Thành Tổ, quan phủ địa phương căn bản không có quyền hỏi qua.

Sau khi Dương Thu Trì mật báo lên trên hơn tháng, hoàng thượng Minh Thành Tổ hạ chỉ, đem cấm y vệ bá hộ sở bá hộ Chu Pháp Hải cùng các cấm y vệ vây giết Dương Thu Trì lăng trì xử tử toàn bộ, tru diệt cửu tộc, đồng thời hạ lệnh truy nã toàn quốc đối với những cấm y vệ bỏ trốn, sau này lần lượt bắt hết về quy án, lăng trì xử tử.

Đối với thuyền bang tham dự buôn lậu muối có vũ trang, sau đó có các bang chúng thuyền bang đến tăng viện, không phân chủ tớ, chiếu theo luật “Cường đạo đi hành đắc tài luật” (luật xử phạt đối với những người hành xử theo lối cường đạo) đem toàn bộ phán xét “trảm lập quyết”, và đối người phụ trách Lục Tiệm Chung, Bảo Ninh phủ đồng tri La Mộ Thiên, cùng các nhân vật cốt cán của thuyền bang trong vụ buôn lậu muối.... bêu đầu kỳ chúng.

Đối với Bảo Ninh phủ tri phủ Triệu Tân Nhạc, do quản người dưới không nghiêm, xử một trăm trượng, phạt bổng lộc nửa năm.

Ngoài ra, còn hạ lệnh có tiến hành truy nã toàn quốc đối với thuyền bang đại chủ quỹ Lục Tiệm Li tại Bảo Ninh phủ, trưởng phòng tiền sinh Vương Hùng Kiếm của thuyền gia thương hành, cùng các cấm y vệ tại bá hộ sở, đặc biệt là Phiên tổng kỳ.

Mấy tháng sau, ngoại trừ đại chương quỹ Lục Tiệm Li nhất mực hạ lạc bắt minh, Phiên tổng kỳ cùng Vương Hùng Kiếm và những kẻ khác liên tiếp bị cầm y vệ mật thám phát hiện tung tích bắt về quy án. Phiên tổng kỳ bị lăng trì xử tử, Vương Hùng Kiếm bị trăm lập quyết, đó là chuyện sau, ở đây không đề cập tới nữa.

Minh Thành Tổ đồng thời hạ chỉ, đối với những tướng sĩ chiến tử trong đợt đánh phá thuyền bang và các phản tặc cầm y vệ lần này cho phủ tuất trọng hậu; đối với Nam Cung Hùng, Hạ Bình, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản cùng các hộ vệ có công trong việc bảo hộ đặc sứ và gia quyến, cùng các tướng sĩ bộ khoái có công trong lần chiến đấu này tưởng thưởng trọng hậu.

357. Chương 340: Hồi Gia

Dụng ý của Minh Thành Tổ trong sự an bài này rõ ràng là rất dễ thấy, một mặt là muốn thưởng cho công lao của Vân Lộ, mặt khác muốn biểu hiện với Miêu vương Vân Thiên Kinh tư thái dùng người không nghi ngờ xuất thân gốc gác, tiến thêm một bước củng cố lòng trung của Vân Thiên Kinh đối với triều đình, từ đó ổn định Miêu cương. Ngoài ra, Dương Thu Trì là ân nhân cứu mạng của Vân Lăng, để Vân Lăng nhậm chức trong vùng đất đảm nhiệm của Dương Thu Trì sẽ góp một phần không nhỏ vào việc tăng cường lực lượng của Dương Thu Trì để đối phó với dư đảng của Kiến Văn đế.

Còn về việc đội hộ vệ của Dương Thu Trì trong trận chiến lần này tổn thất không ít, Minh Thành Tổ và Kỷ Cương đều phát hiện lực lượng hộ vệ điều cấp cho Dương Thu Trì trước đây còn quá đơn bạc, cho nên đã phân biệt rút ra những cao thủ cực giỏi từ đại nội thị vệ và cầm y vệ phái tới bổ sung vào hộ vệ đội của Dương Thu Trì.

Qua lần bổ sung này, hộ vệ đội của Dương Thu Trì đạt đến 200 người, hơn nữa toàn là lực lượng tinh anh trong đại nội thị vệ và cầm y vệ. Trong đó nam hộ vệ 150 người, nữ hộ vệ 50 người, vẫn phân ra giao cho Nam Cung Hùng và Hạ Bình đại lĩnh phân biệt bảo hộ Dương Thu Trì và gia quyến tùy thân của hắn. Hạ Bình sau khi tinh tâm điều dưỡng, thân thể đã khôi phục rất nhanh.

Cùng lúc đó, để giải trừ để giải trừ nỗi lo cho hậu phương của Dương Thu Trì, Kỷ Cương đặc biệt điều thêm một trăm cầm y vệ nam nữ đến bá tước phủ của Dương Thu Trì ở Vũ Xương, cộng thêm đội hộ vệ do Cầm y vệ La Thiên Hộ ở Vũ Xương cùng Hồ Quảng bố chánh sứ phái đến, tiến thêm một bước gia tăng công tác bảo vệ an toàn đối với ba tước phủ.

Dương Thu Trì phá một loạt án liên quan đến thuyền bang có công, Lại bộ hạ công văn thăng làm đồng tri của Bảo Ninh phủ, thế vào chỗ của La đồng tri đã bị chém đầu. Đồng thời, Dương Thu Trì vẫn y cựu kiêm nhiệm chức tri châu của Ba châu, điều này có điểm tương tự như lúc trước ở Thanh Khê huyện, cho thấy Minh Thành Tổ và Kỷ Cương vẫn còn hoài nghi Ba châu chính là một trong các cứ điểm của Kiến Văn. Nhưng trong một loạt án dính tới thuyền bang này không hề phát hiện tung tích Kiến Văn dư đảng, khiến người ta có chút nghi hoặc.

Những ngày này Vân Lộ nhất mực cùng Dương Thu Trì ở Ba châu nội nha chiếu cố cho Tống Tình. Nàng ta biết, muốn thắng được tâm tư của Dương Thu Trì, chỉ cứu mạng hắn không vẫn còn chưa đủ, mà phải đối với người nhà của hắn tốt. Nàng tin rằng tìm con người ta đều bằng thịt, bản thân sẽ có một ngày đã động Dương Thu Trì.

Vân Lộ từ kinh thành đến Ba châu này vốn là định thăm Dương Thu Trì xong rồi quay lại Trấn Viễn châu Thanh Khê huyện, nhưng dù sao cũng không nở rời xa, hơn nữa đoạn thời gian này Dương Thu Trì tổn binh chiết tướng, đại bộ phận hộ vệ đều thụ thương, Vân Lộ mượn cớ cho thân binh bảo hộ bọn họ, nên có lý do lưu lại.

Chờ khi các hộ vệ được phái tăng viện cho Dương Thu Trì đến, thì đã không cần thân binh của Vân Lộ bảo hộ nữa, nàng có vẻ buồn thiu, bản thân là một đại cô nương, còn đường đường là công chúa, lại không phải là người gì của Dương Thu Trì cả, có lý do gì ở lại lâu dài tại nhà người ta? Ngày dài tháng rộng, nhất định thiên hạ sẽ chê cười.

Nếu như không có lý do để lưu lại, thì cũng là lúc nên đi rồi. Chính vào lúc Vân Lộ thương tâm định từ biệt Dương Thu Trì phản hồi Thanh Khê huyện, thì có tin tức ca ca của nàng là Vân Lăng đã nhậm mệnh đến Bảo Ninh phủ làm cầm y vệ bá hộ, điều này không khỏi khiến Vân Lộ vui mừng hết cỡ.

Nàng cao hứng không phải là ca ca nàng làm cảm y vệ bá hộ, chủ yếu còn cao hứng vì bản thân đã có lý do lưu lại nơi này. Nàng ngụ ở chỗ ca ca của nàng, ai cũng không dám lên tiếng, hơn nữa lại có thể thỉnh thoảng gặp được Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cũng phần nào đoán được vì sao Vân Lộ cao hứng, và nghe nói Vân Lăng được nhậm mệnh là bá hộ ở cảm y vệ bá hộ sở, hẳn cũng rất mừng, vì có một người thân tín đảm nhận chức vị trọng yếu ấy, bản thân hẳn không còn ưu tư lo lắng trống lừng nữa, và cũng có thêm một phần lực lượng.

Chỉ có điều, thương thế của Tống Tình làm Dương Thu Trì lòng nóng như lửa đốt, chẳng có nửa điểm vui vẻ nào.

Tống Tình trọng thương hôn mê nhiều ngày, khi thiếp đi khi tỉnh lại, ngay cả thuốc thang cũng rất khó nuốt vào. Dương Thu Trì bỏ món tiền lớn mời những danh y có tiếng nhất ở Bảo Ninh phủ, Thuận Khánh phủ, thậm chí Trùng Khánh phủ đến để chẩn trị cho Tống Tình, nhưng chẳng có chút tiến triển nào.

Dương Thu Trì nhất mực ngày đêm không ngơi nghỉ chiếu cố cho Tống Tình, thấy thương thế của nàng ngày càng tệ, tâm tình trầm trọng đến cực điểm.

Tuy Tống Tình có tính khá khó chịu, lúc thì thể hiện tính khí tiểu thu, lại thích ghen tuông mưa gió, nhưng dù sao Tống Tình cũng là người con gái mà Dương Thu Trì yêu đầu tiên sau khi xuyên việt đến Minh triều, khi nhớ đến dĩ vãng ngọt ngào của hai người, lòng hẳn đau như cắt.

Hồng Lăng nhất mực cùng Dương Thu Trì chiếu cố Tống Tình, Tống Tình tuy có lần từng vì tật đổ vẽ mỹ lệ của Hồng Lăng mà tự chủ trương gả nàng cho người khác, suýt chút nữa hại chết Hồng Lăng, nhưng Tống Tình là chủ, đối đãi với nha hoàn Hồng Lăng không tệ gì. Hồng Lăng theo Tống Tình thời gian lâu dần, tình cảm hai người ngày càng sâu, hiện giờ chứng kiến Tống Tình không ổn, Hồng Lăng thường quỳ bên giường cầm tay Tống Tình khóc sụt sùi.

Hôm đó, một lang trung có danh nhất ở Trùng Khánh phủ được Dương Thu Trì dùng trọng kim thỉnh tới, sau khi bắt mạch cho Tống Tình, lắc đầu nói: “Tước gia, xem ra... xem ra phu nhân chỉ sợ không qua hết đêm nay, hay là chuẩn bị hậu sự cho sớm đi.... Lão hủ vô năng, không cứu nổi phu nhân.” Nói xong liền thở dài một hơi.

Hồng Lăng vừa nghe, nằm phục xuống bên giường khóc rống lên. Tống Vân Nhi, Vân Lộ và Sương nhi Tuyết nhi cùng vây lại quanh giường, nghe nói thế cũng thút thít khóc.

Dương Thu Trì lòng vừa đau đớn vừa xót xa, từ từ ngồi xuống bên giường, cầm tay Tống Tình, nhìn gương mặt vốn tròn trịa của nàng giờ đã gầy guộc hẳn đi, mắt sâu hoắm, môi khô nứt nẻ, đã thở khí ra thì nhiều mà hít khí vào thì ít rồi, không khỏi thần thờ rơi lệ.

Chính vào lúc này, Trương mục gác cửa chạy ào vào báo: “Bẩm báo lão gia, dịch trạm gửi đến một phong thư do tứ bách lý gia cấp gửi đến. Nói là... nói là từ Thành Đô, do Liễu cô nương viết.”

Thì ra, sau khi Dương Thu Trì trở lại Ba châu, phát hiện Tống Tình thụ nội thương cực trọng. Hẳn tốt nghiệp y khoa theo hệ pháp y, cũng đã học qua y học lâm sàng, nhưng chủ yếu là học tây y, trong khi đó ở Minh triều thì làm gì có thiết bị chuẩn đoán và tây dược điều trị chứ? Quả thật là có bộ mà cũng chẳng thể gột nên hồ, cho nên hẳn chỉ còn biết thúc thủ vô sách. Trong khi học y khoa hẳn cũng có biết qua trung y, nhưng đó chỉ là da lông bề ngoài, có thể nhận thức được những thảo dược thường dùng là đã không tệ rồi.

Những danh y mời đến không trị Tống Tình khỏi, Dương Thu Trì thập phần bối rối, đến lúc này hẳn chợt nhớ đến Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng là tuyệt thế cao thủ, cũng thập phần tinh thông y thuật, đặc biệt là đối với chẩn trị ngoại thương. Do đó, hẳn lập tức viết thư cho Liễu Nhược Băng đang ở tại Thành Đô, nói rõ tình huống thụ thương của Tống Tình, đồng thời đính kèm theo chẩn đoán của các lang trung cùng các bài thuốc họ bốc, thông qua tứ bách lý gia cấp của cảm y vệ gửi đến Liễu Nhược Băng.

Hiện giờ, trong lúc tối khẩn yếu thế này, Liễu Nhược Băng đã viết thư trả lời. Dương Thu Trì quả thật là mừng như điên, mở thư ra xem, chỉ có vài lời, nhưng đều là sự phân tích và phán đoán của chứng thương, còn phụ thêm một bài thuốc. Dương Thu Trì vội đưa bài thuốc và các phân tích này cho vị Hứa thân y mời từ Trùng Khánh xem.

Hứa thần y xem xong, ngẫm nghĩ một hồi, rồi vỗ đùi đánh đét, tán một câu: “Cao! Quả thật là cao! Lão hủ sao lại không nghĩ ra nhỉ? Bội phục... Bội phục...! Như vậy là phu nhân được cứu rồi!”

Vừa nghe lời này của Hứa thần y, Dương Thu Trì cùng mọi người đều mừng rỡ, nhưng cũng sợ Hứa thần y chỉ an ủi mà thôi.

Nhưng Hứa thần y mặt lộ đầy vẻ bội phục, lắc đầu nói: ‘Ai...! Không ngờ trên đời này lại có thần y như vậy. Đem ra so sánh, cái chiêu bài thần y của lão hủ chỉ sợ không dám treo lên nữa rồi.’ Xong chuyển thân cho được đồng mà ông ta mang theo y theo phương thuốc mà bốc rồi đem nấu, sau đó cho Tống Tình uống ngay.

Thuốc được bưng tới, Dương Thu Trì tự thân bón cho Tống Tình. Khi Tống Tình nhấp từng chút thuốc đậm đặc và ấm áp ấy vào bụng, sự hi vọng trong lòng Dương Thu Trì cùng mọi người từ từ nhen nhóm.

Bài thuốc của Liễu Nhược Băng quả nhiên rất hiệu dụng, trưa hôm đó sau khi uống thêm 1 chén thuốc nữa, tới đêm, Tống Tình tuy còn hôn mê bất tỉnh, nhưng Hứa thần y bắt mạch xong vui vẻ gật đầu, nói: “Mạng của phu nhân quả thật đã được giặt trở về rồi!”

Nghe câu nói này, Dương Thu Trì mừng đến ứa lệ. Hồng Lăng càng nắm chặt tay Tống Tình mừng rỡ và khóc lớn hơn, còn Tống Vân Nhi và Vân Lộ thì vừa mừng vừa rơi lệ.

Sáng ngày kế, Tống Tình cuối cùng đã tỉnh, mơ màng nhìn thấy được Dương Thu Trì, môi khẽ hé, yếu ớt gọi: “Lão ... gia...”

Câu này khiến cho nước mắt Dương Thu Trì lập tức trào xuống, hấn lập tức áp mặt vào má nàng, vui mừng khóc như một đứa bé con.

Y chiếu theo phương thuốc của Liễu Nhược Băng, cộng thêm các phương thức điều dưỡng và tắm bổ do Hứa thần y kê, thân thể của Tống Tình tiến triển nhanh chóng, có thể nói năng đứt quãng được rồi.

Ngày ấy, sau khi Hứa thần y bắt mạch cho Tống Tình, nói với Dương Thu Trì: “Cung hỉ tước gia, tính mệnh của phu nhân đã không còn đáng ngại nữa, chỉ là lần này thụ thương quá nặng, thân thể cực độ hư nhược, có thể phải từ từ tu bổ một đoạn thời gian khá dài.”

Dương Thu Trì cười ha ha vuốt má Tống Tình, bảo: “Tình Tình, chờ nàng khỏi hẳn, ta sẽ dẫn nàng đi mua y phục mới, thích không?”

Tống Tình hiện giờ đã có chút tinh thần, chỉ là bệnh chưa khỏi hẳn mỗi một nằm trên giường, ấy nấy chậm rãi đáp: ‘Đều do lỗi của Tình Tình không tốt, không chịu... nghe lời... của lão gia, Tình tình... sau này... không dám... như vậy nữa.’ Nói đến đây, mắt của nàng đỏ hồng lên.

Dương Thu Trì xót xa nựng má nàng: “Rất may là lần này Liễu tiên bối sư phụ của Vân nhi ra bài thuốc cứu được nàng, còn có Hứa thần y và các danh y điều dưỡng cho nàng, mới mạng cái mạng nhỏ của nàng từ quỷ môn quang trở về đây.”

Tống Vân Nhi và Vân Lộ ở bên nghe thế đều lộ nụ cười.

Tống Tình cảm kích nhìn Tống Vân Nhi, khẽ nói: ‘Chờ Tình Tình... khỏe lại... nhất định... sẽ đến... cảm tạ... Liễu tiên bối.’

Tống Vân Nhi cười nói: “Được rồi, búp bê bần, sư phụ của muội không cần tỷ cảm tạ đâu. Tỷ cứ nghỉ dưỡng cho thân thể tốt lên, ca ca của muội còn chờ tỷ sinh một em bé bụ bẫm nữa kìa!”

Mọi người đều cười.

Hứa thần y cũng cười nói với Dương Thu Trì: “Lão hủ cũng định nói đến chuyện này, vốn mấy ngày trước không dám nói, vì tình huống của phu nhân nguy cấp, sợ càng khiến tước gia thương tâm. Hiện giờ thương thể của phu nhân đã ổn định, tính mạng không còn đáng ngại nữa, do đó có thể nói rồi.”

Dương Thu Trì nghe ông ta nói ngẫm như thế, lòng chợt động, nghĩ ngay đến một chuyện, vội vàng hỏi: “Thần y, ông nói có phải là...”

‘Căn cứ vào chẩn đoán của lão hủ, tam phu nhân đã có mang hai tháng rồi!’ Hứa thần y vuốt râu cười ha ha nói.

“Thật không?” Dương Thu Trì vui mừng hỏi.

“Thật, lão hủ nếu như đoán cái này cũng không chuẩn, thì không còn hi vọng gì xưng thần y nữa, hắc hắc hắc.”

“Quá tốt rồi!” Dương Thu Trì cười không khép miệng, nhìn về phía Tống Tình: “Tình Tình! Chúng ta có con rồi!”

Tống Tình ngơ ngẩn nhìn Dương Thu Trì, sau đó nhìn Hứa thần y, còn chưa kịp phản ứng từ tin tức này.

Hồng Lăng cầm tay nàng, vui mừng nói: ‘Phu nhân! Phu nhân đã có mang tiểu thiếu gia rồi! Em nói mà, phu nhân phải đã sớm có nguyệt sự rồi, sao đến giờ vẫn chưa có, thì ra là đã hoài thai, thật là quá tốt rồi!’

“Thật... là thật sao?” Tống Tình mừng mừng tủi tủi, chỉ sợ đây chỉ là tin tức mang tính an ủi.

Hứa thần y gật gật đầu: “Lão hủ dám dùng tính mệnh bảo đảm. Hắc hắc hắc.”

Tống Tình ngồi bật dậy, đưa tay ra cầm tay hắn, như muốn nói chuyện, nhưng tâm tình kích động khiến cho bật ho một trận dài.

Hồng Lăng vội vã vỗ nhẹ sau lưng nàng, đỡ nàng nằm dựa trở lại giường, khi nhìn lại thì Tống Tình đã ứa lệ đầy mắt: “Lão gia... thiệp... thiệp cho con của... của chúng ta rồi...” Nàng ta trọng thương hôn mê đã hơn tháng, do đó đối với chuyện này chẳng có cảm giác gì.

“Đúng vậy!” Dương Thu Trì vui mừng khôn xiết, cầm tay nàng, “Do đó nàng phải ráng giữ gìn thân thể, bảo hộ con của chúng ta.”

“Dạ...! Tình Tình nhất định bảo hộ tốt con của chúng ta.” Tống

Tình vui mừng khóc như người lệ.

Dương Thu Trì cao hứng nói: “Tình Tình, nếu như nàng đã có mang con của chúng ta, chờ thương thể của nàng ổn định, ta sẽ phái người đưa nàng về Vũ Xương, có mẹ và Tiểu Tuyết chiếu cố nàng, ta cũng an tâm rồi. Chịu không?”

Thuyền bang suýt chút nữa giết chết Dương Thu Trì và Tống Tình, hắn đối với chúng hận đến thấu xương, phát thệ nhất định san trừ toàn bộ thuyền bang. Do đấu tranh với thuyền bang và Kiến Văn dư đảng thái quá tàn khốc, lúc nào cũng có nguy hiểm đến tính mệnh, hiệngiờ Tống Tình đã có mang, Dương Thu Trì quyết định đưa nàng trở về.

Tống Tình nghe lời của Dương Thu Trì thế, tuy không muốn rời xa hắn, nhưng nàng thấy nếu như bản thân đã có con với hắn, hiện giờ mọi tâm tư đều đặt hết lên đứa con ở trong bụng, mọi chuyện khác đều là thứ yếu, nên bèn gật đầu đáp: ‘Dạ, Tình Tình nghe lời lão gia.’

Vân Lộ nói: “Hay là như vậy đi, chờ tam phu nhân thương thể ổn định, muội sẽ dẫn theo hộ vệ đưa tam phu nhân trở về, thuận tiện bái kiến thái phu nhân và phu nhân, sau đó thuận đường trở về Trần Viễn châu thăm cha mẹ. Thu Trì ca, huynh thấy có được không?”

Dương Thu Trì nhìn Vân Lộ, thấy sắc mặt nàng đỏ hồng, tức thì minh bạch tâm ý của nàng. Nàng muốn lợi dụng cơ hội hộ tống Tống Tình trở về, muốn đi theo một đường “khúc tuyến cứu quốc”, nỗ lực biểu hiện ở Vũ Xương, trước hết là công phá cửa của lão thái thái và Tiểu Tuyết, để hai người tiếp thụ nàng trước, sau đó để cho lão thái thái, Tiểu Tuyết bức hắn cưới nàng. Thật là khó cho dụng tâm cực khổ của nàng rồi!

Dương Thu Trì gật gật đầu, mỉm cười nói: “Vậy làm phiền Vân cô nương rồi.”

“Cử thủ chi lao, không sao đâu.” Vân Lộ nghe Dương Thu Trì đáp ứng, đóa hồng trên má càng đậm hơn.

358. Chương 341: Bến Thuyền Cũ Ân Dương

Dương Thu Trì đã lâu không ngủ được một giấc yên lành, hiện giờ Tống Tình từ từ bình phục, lại biết nàng có tin vui, trong lòng hoan hỉ bội phần.

Càng vui, hẳn càng muốn tự thân chiếu cố cho Tống Tình hơn, nhưng hiện giờ thân hình cốt cách của nàng như vậy quả thật quý báu rất nhiều, không thể nào đụng chạm sơ mũi gì được, cho nên tối đến khi ngủ, tuy Dương Thu Trì đều ngủ với Tống Tình, nhưng áo quần không hề cởi.

Trong thời gian này, ca ca Vân Lăng của Vân Lộ mang theo mấy chục miêu binh được tuyển lựa cẩn thận đến Ba châu. Hai huynh muội họ được gặp nhau cảm thấy vô cùng cao hứng, Vân Lăng biết muội muội của mình được làm Thanh Khê công chúa, và bản thân cũng nhờ cái phúc của muội muội mà làm chức quan không nhỏ của cấm vệ, nên vui cười không khép miệng.

Để tiện cho công tác sau này, Dương Thu Trì đưa ra yêu bài cấm vệ chỉ huy sứ đặc sứ của mình cho Vân Lăng và Vân Lộ xem. Hai huynh muội càng hoan hỉ hơn, Vân Lăng thầm nghĩ có vị đặc sứ làm chỗ dựa này, phạm làm sự gì chỉ cần nghe theo hẳn là được, có gì thì học hỏi thêm, chức quan này đương nhiên là ổn thỏa trăm đường.

Bắc trấn phủ ti thụ quyền cho Vân Lăng kiến tạo lại đội ngũ cấm vệ mới tại nhiệm sở, cho nên lần này Vân Lăng mang theo mấy chục Miêu binh thân tín tổ thành các cấm vệ cốt cán ở Bá hộ sở, ngoài ra, sau khi nghiêm cách điều tra, còn chiêu mộ thêm những người ở địa phương không có quan hệ gì với thuyền bang, và tổ tông tám đời có quan hệ rõ ràng vào làm cấm vệ.

Vân Lăng trước đây là thiếu trại chủ của Miêu trại, có năng lực tổ chức và lãnh đạo khá cao, lại lợi dụng thực lực kinh tế cường đại của cấm vệ, sử dụng biện pháp mua chuộc, dụ dỗ cùng các loại thủ đoạn khác, nên thương nhiệm chẳng bao lâu mà đã kiến lập mạng lưới tình báo từ Bảo Ninh phủ đến các thành trấn thôn quê.

Dương Thu Trì hiện giờ là đồng tri của Bảo Ninh phủ kiêm tri châu của Ba châu, do đó trong nha môn của Bảo Ninh phủ có nội nha của hắn. Vị tri phủ Bảo Ninh tên là Triệu Tân Nhạc này rất biết làm quan, tuy về biểu hiện thì ông ta là thượng ti của Dương Thu Trì, nhưng rốt cuộc giữa hai người ai là thượng ti ông ta đương nhiên biết rất rõ, cho nên đối với vị bá tước trẻ tuổi Dương Thu Trì này đặc ý phụng thờ, nghĩ hết mọi cách để kết giao, cho nên nội nha của Dương Thu Trì bố trí trông gần giống như hoàng cung vậy.

Ngày ấy, sau khi được Hứa thần y và các danh y khác hội chẩn, nhận thấy thân thể Tống Tình tuy thập phần yếu ớt, nhưng đã không còn đáng ngại gì nữa, chỉ cần từ từ điều dưỡng, đặc biệt là bồi bổ cho bào thai trong bụng là ổn. Các thần y nhất trí nhận thấy Tống Tình có thể chịu được sự bạt thiệp đường dài đến Vũ Xương, và không thể chờ chậm hơn nữa, vì thời tiết càng lúc càng lạnh, trời lạnh mà khởi trình sẽ ảnh hưởng đến thân thể.

Dương Thu Trì tiếp nhận ý kiến của các danh y, quyết định hôm sau xuất phát.

Các vị danh y đã có sự cống hiến lớn đối với sự bình phục của Tống Tình, nên Dương Thu Trì cao hứng thưởng cho họ nhiều vàng bạc gấp nhiều lần so với tiền công chẩn trị, khiến cho họ đều rất cao hứng, luôn miệng cảm tạ cáo từ chia tay nhau về.

Công tác chuẩn bị cho việc xuất phát đã sớm chuẩn bị ổn thỏa, Long sư gia chuyên môn cho làm một xe ngựa có phòng thật to và hào hoa, do quan đạo trong đoạn đường này rất bằng phẳng, nên có lẽ sẽ không dằn xóc gì quá đáng.

Sau khi thương lượng, mọi người quyết định Hồng Lăng sẽ lưu lại chiếu cố sinh hoạt của Dương Thu Trì, Tống Tình mang theo Sương nhi và Tuyết nhi làm thiếp thân nha hoàn trở về Vũ Xương.

Trong đêm trước khi xuất phát, Tống Tình nằm rúc trong lòng Dương Thu Trì mà ngủ. Nửa đêm, hắn bị cơn ho kịch liệt của nàng làm cho kinh tỉnh. Nhưng điều này hắn cũng đã quen rồi, nên vội vã vỗ ngực nhẹ cho nàng.

Hồng Lăng ngụ ở gian ngoài rót một chén nước lê nấu chung với cây bối mẫu được giữ vào cho Tống Tình uống.

Sau một chén nước thuốc này, Tống Tình cảm thấy khỏe hơn, áy náy nói: “Lão gia, hay là lão gia cùng Hồng Lăng nha đầu ra ngoài ngủ, thiếp như vậy không thể nào khiến lão gia an giấc đâu.”

Dương Thu Trì dùng tay khê che miệng Tống Tình: “Ngày mai nàng về Vũ Xương rồi mà còn nói như vậy nữa, ta muốn ở cạnh bên nàng nhiều nhiều một chút, để không chừng lần tới ta về, con của chúng ta sẽ bú tay nhìn ta đấy.”

Tống Tình nghe hắn nói mà vô cùng cảm động, phảng phất như đã nhìn thấy mình ẵm em bé vậy, không khỏi ầm lòng, nằm dựa hắn vào lòng hắn nói: “Lão gia, chàng đối với Tình Tình thật tốt.” Nói xong khẽ khóc rưng rưng.

“Đừng khóc, ngoan nào, danh y đã nói rồi, có thai không được khóc, nếu không sẽ không tốt cho em bé đâu.”

Tống Tình gạt lệ, nói: “Thiếp chỉ cảm thấy lão gia đối với thiếp tốt như vậy, còn cứu mạng của thiếp nữa, thế mà thiếp chẳng những không giúp gì được cho lão gia, mà còn làm phiền lão gia nữa, trong lòng cứ cảm thấy không phải với chàng.”

“Nha đầu ngốc!” Dương Thu Trì nựng nựng mặt nàng, “Nàng sau này ngoan ngoãn ở nhà, sinh tiểu bảo bối của chúng ta cho tốt thì so với mọi cái khác đều ổn hơn cả. Trở về nhớ ngoan lên chút, đừng có muốn gì làm nấy nữa a.”

“Dạ, lão gia yên tâm đi... chỉ là... chỉ là Tình Tình không nỡ rời xa chàng... hu hu hu hu...” Tống Tình nhận không được lại bật khóc.

“Được rồi mà, ngoan, không được phép khóc nữa, nghe lời nào, ta sẽ nỗ lực phá án, tranh thủ sớm được điều trở về bên cạnh các nàng, đến lúc đó chúng ta chẳng phải là ở cùng một chỗ với nhau hay sao?”

“Dạ.” Tống Tình mắt ứa lệ gạt gạt đầu, “Hồng Lăng nha đầu cũng khó nhọc lắm, chàng đừng có dãi tẽ với nó, chỉ hi vọng nó sẽ sớm ngày có mang với chàng.”

“Nàng lại ghen nữa rồi?”

“Thiếp ghen thì có được gì? Chàng chẳng phải cưới hết tiểu thiếp này đến tiểu thiếp khác về nhà hay sao...”

“Ta không phải đã nói rồi hay sao, nàng và Chỉ Tuệ chỉ cần sinh con trai cho ta, ta sẽ không cưới ai nữa.”

“Vậy Vân cô nương làm chi? Người ta đối với chàng một lòng tình nghĩa sâu nặng, lại cứu mạng của chàng, chàng dù sao cũng không thể cô phụ người ta a?”

Tống Tình có con, tức là đã có chỗ dựa, cho nên cũng không còn để hết lòng bảo hộ địa vị của bản thân trong lòng Dương Thu Trì nữa.

Nói đến điểm này, Dương Thu Trì nhất thời không biết nên đáp thế nào.

Tống Tình u buồn nói: “Vân cô nương rất tốt, thiếp đi về rồi sẽ nói với thái phu nhân và phu nhân, nếu tất cả họ đều đồng ý, chàng hãy cưới Vân cô nương đi.”

Dương Thu Trì không muốn thảo luận vấn đề này, hỏi ngược lại: “Ta cưới nhiều tiểu thiếp về như vậy, không còn nhiều thời gian ở với nàng đâu nghe, nàng không lo lắng sao?”

Mặt Tống Tình áp vào ngực Dương Thu Trì, khe khẽ ho mấy tiếng, rồi đáp: “Dù gì thì Tình Tình hiện giờ cũng đã có hài tử của chúng ta rồi, sau này nếu chàng không thêm lý gì Tình Tình nữa, Tình Tình cũng có thể sống cả đời với con...”

“Nói gì mà ngốc thế!” Dương Thu Trì khê ký lên đầu nàng một cái, “Ta sao lại không muốn nàng nữa, cho dù là thiên hoang địa lão, ta cũng phải ở cùng một chỗ với nàng!”

“Àn...!” Tống Tình cảm kích nhìn hắn, “Tình Tình không hi vọng cùng lão gia thiên hoang địa lão, chỉ muốn sau này khi Tình Tình chết, còn có thể nhìn thấy lão gia, như vậy Tình Tình... Tình Tình mãn nguyện lắm rồi...”

Nói đến lời này, lòng Tống Tình chua xót, nước mắt cứ lăn dài...

Sáng sớm hôm sau, Tống Tình mang theo nha hoàn Sương nhi Tuyết nhi bịn rịn từ biệt Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi và Hồng Lăng, rồi được Vân Lộ cùng 500 thiết kỵ hộ vệ khởi trình đến Vũ Xương ở Hồ Quảng.

Tống tiên Tống Tình và Vân Lộ xong, mọi chuyện đều trở lại về bình tĩnh thừ nào...

....

Tháng mười, Ân Dương trấn tại Ba châu.

Ân Dương trấn là cổ trấn nghìn năm, rất có danh ở Ba châu. Bến tàu tại sông Ba của nó vào thời cực thịnh có thể nói là nguồn sinh hoạt của bá tánh trong trấn. Có thể nói, nước chính là linh hồn của cha ông đời đời của lão bá tánh trong trấn.

Ở đây có rất nhiều truyền thuyết rất mỹ lệ, ví dụ như phía trong cửa cầu lớn bắc qua Ân Dương này có một bãi sông gọi là bãi Tỳ bà, trên đó có 5 khối đá lớn ở cuối bãi, mỗi khối cao sáu đến bảy mét, tổ hợp thành hình đàn tỳ bà, khi thủy triều dâng lên, nước chảy qua giữa những khối đá này sẽ tạo ra những âm thanh như đàn tỳ bà vô cùng uyển chuyển ưu mỹ, chẳng khác nào âm thanh đến từ trên trời.

Ngoài ra, còn có truyền thuyết về Hồng Mai tiên tử hạ phàm ở Nghĩa Sơn sơn phía nam Ân Dương cổ trấn, rồi Bồ Đạo quan chém rắn sống ba vâng vâng... đều khiến người vô cùng ngưỡng mộ. Đặc biệt là vào tiết “Tiên nữ” tổ chức mỗi năm một lần ở đây, thường hấp dẫn nhân sĩ các phương tụ tập về.

Trời còn chưa sáng rõ, bến tàu cũ bốc mù sương khói, khiến cho người ta cảm thấy khắp người ớn lạnh.

Trên bến tàu ẩn ước đã có khá nhiều người. Một nam nhân khoảng bốn chục tuổi, thân hình thấp nhỏ, cúi lom khom vừa sờ đầu vừa đi dọc bến kiểm tra hàng hóa cần vận chuyển hôm nay.

Lúc này, ở trên bờ có một hải đồng khoảng sáu bảy tuổi lớn tiếng gọi: “Bành Tứ, cha ta gọi người!”

Bành Tứ cúi đầu nhìn hàng hóa trên thuyền, không hề ngẩng lên, chỉ hàm hồ đáp: “Biết rồi, Thủy Ngưu Tử nói với cha người là ta lập tức đến ngay!”

Cậu bé được gọi là Thủy Ngưu Tử đó không chịu ngưng, bước nhanh tới, hiện ra một cậu bé mặc áo tơ trắng dài khiến cho dáng vẻ trông lớn hơn tuổi, dưới chân cậu mang một đôi giày màu xanh, đã bị nước trên đường sớm động ướt cả. Trên gương mặt thanh tú của nó, thứ khiến người ta chú ý nhất là đôi mắt to trong sáng, tóc trên đầu chỉ để lại một nhúm, khiến cho đôi tai trông có vẻ to hơn.

“Gọi không chịu động hử, người muốn tạo phản sao?” Hải đồng nói xong chạy tới tung ra một cước.

Bành Tứ đang tập trung kiểm tra hàng hóa trước mặt, không chú ý, nên chân bị đá một cú thật đau. Y ngẩng đầu nhấc tay, làm một động tác định đánh người, nhưng nhanh chóng cười cúi thân xuống, đặt tay lên mặt Thủy ngưu tử, khe khẽ nựng một cái: “Tên trâu sinh chết bầm nhà người, coi lão tử làm sao thu thập người này!”

Thủy Ngưu Tử trừng mắt nhìn Bành Tứ, gạt tay y ra, đập một quyền lên đầu Bành Tứ: “Người là lão tử của ai?”

Một quyền này không nặng, nhưng lại đau khiến Bành Tứ cắn răng cắn lợi phục xuống đất ôm đầu kêu đau.

Thủy Ngưu Tử lại đá y một cái vào đít: “Cha ta không có ở đây, người làm ra vẻ gầu vậy cho ai coi! Còn không mau bò lên cho lão tử coi!”

Bành Tứ sờ đầu lom còm bò dậy, nhanh chóng cười lấy lòng đứa bé này, cẩn thận bỏ đỡ nó leo lên bậc thang: “Cậu đừng có đứng ở chỗ ẩm ướt thế này, lát nữa để cho cha cậu nhìn thấy được thì ta sẽ thăm lắm. Cậu mau trở về, cứ nói là ta kiểm xong hàng sẽ về ngay!”

Thủy Ngưu Tử lập tức lớn tiếng hô to về phía bến tàu: “Ê! Mau khom xuống công ta!” Lời vừa dứt, trong đám sương mù chợt có một cậu thiếu niên khoảng mười lăm tuổi chạy ra, y phục trên người rất đơn bạc, lại còn vá chằng vá đụp nhiều chỗ. Nó chạy đến cạnh cậu bé, nhanh chóng khom quỳ xuống: “Thiếu gia, mau lên đi!”

Đứa bé khinh bỉ nhìn thiếu niên ở bên cạnh, mắt xoay tròn, nói với Bành Tứ: “Bành Tứ, mau cởi y phục ra cho lão tử!” Bành Tứ ngồi dưới đất không hiểu ra sao, đang nghi hoặc thì hải đồng đã tát một bạt tai vào mặt y, vang lên một tiếng rõ to.

“Mắt ngươi dui rồi sao? Không thấy y phục của nó ướt hết rồi à? Ngươi để y phục ngươi lên người nó, như vậy y phục của ta sẽ không ướt nữa a! Ngu, thiệt là ngu hết một lũ! Cha ta sao lại tìm được cái tui heo như các ngươi về làm chứ? Cả ngày chỉ biết đến ăn!” Đứa nhỏ nói năng mặt sát không ngừng.

Bành Tứ vội vã cởi áo ngoài, còn đặc biệt vuốt vuốt vài cái, cẩn thận quần lên người cậu thiếu niên, sau đó đặt Thủy Ngưu Tử lên lưng cậu, đá một cú lên mông thiếu niên ấy: “Còn không mau công Thủy Ngưu Tử trở về, trong ngày lạnh như thế này mà để cậu bị công, cẩn thận coi chừng Bành lão gia lột da ngươi!”

Thiếu niên công cậu bé đứng dậy, quay đầu nhìn Bành Tứ, trong mắt lộ ra một cổ hàn quang, sau đó cụp mắt xuống công thiếu gia Thủy Ngưu Tử đi.

Thủy Ngưu Tử chuyển thân nói với Bành Tứ: “Nói với ngươi nhiều lần rồi, danh tự của ta là Bành Gia Phúc, ngươi dám gọi tên lúc nhỏ của ta, ta cắt lưỡi của ngươi!”

Bành Tứ hơi khom lưng nhìn bọn họ cho đến khi biến mất trong sương mù, bấy giờ mới ái ui thêm một hồi, lại nhẩy mũi một cái thật mạnh, day day lỗ mũi, mắng thầm: “Mẹ nó, hôm nay sao mà lạnh thế này a? Cái thằng con rùa đen đó còn dám trừng mắt nhìn ta, coi lão tử tìm cơ hội thu thập con rùa đen người như thế nào này!”

Y chuyển thân đi hai bước, quát dừng một tên người làm nhỏ đang đi ngang, “Mau chóng cởi y phục của ngươi ra cho lão tử, lão tử sắp bị lạnh công thành một khúc gỗ rồi đây này.”

Không chờ đối phương kịp phản ứng, Bành Tứ cởi ngay cái áo trên người kẻ ấy, mặc vào người, phát hiện đối phương vẫn còn ngơ ngẩn nhìn y, liền phun một bãi nước bọt vào mặt hắn: “Không muốn làm à? Vậy cút đi cho lão tử, ngươi muốn kiếm đồng các từ chỗ lão tử đây còn nhiều lắm!”

Đối phương bấy giờ mới khom người bỏ đi. Bành Tứ cười, cái răng bít vàng bị ánh thái dương chiếu sáng hiện ra rất bắt mắt.

Đêm đó, Bành Tứ đi dọc theo con đường nhỏ ven bờ sông đi về nơi ở của mình chỗ đầu bến tàu. Để tiện cho việc giám công, chỗ ở của Bành Tứ được an bày ở đầu bến. Lúc này y đã uống khá say, vừa đi vừa lắc lư qua lại. Đi đến bên cầu thang lên bến, đột nhiên y chống hai đầu gối, ủa khan mấy tiếng rồi lắc lư đi vài bước nữa, rồi cảm thấy đầu óc quay cuồng, ngã vật xuống đất...

359. Chương 342: Chú Họ Bồ Chánh Sứ

Tống Vân Nhi và Hồng Lăng dọc đường đã ngủ thiếp đi, chờ xe ngựa dừng lại, Hồng Lăng tỉnh dậy trước hỏi: “Đến rồi sao?”

Dương Thu Trì cố ý dùng ánh mắt dâm đãng nhìn Hồng Lăng, rồi nựng lên má nàng bảo: “Tiểu mỹ nhân, chỉ biết ngủ không hà! Chúng ta đến rồi.”

Hồng Lăng đỏ mặt, thấp giọng nói: “Lão gia, Tống cô nương có ở đây kìa.”

“Ta không có, hai người cứ mặc tình tâm tình đi.” Tống Vân Nhi rúc người lại, nhắm mắt nói.

Dương Thu Trì làm mặt gian tặc, cười hề hề đưa tay cầu vào eo nàng. Tống Vân Nhi cười hi hi đập đẩy tay hắn ra.

Dương Thu Trì vén màn cửa bước xuống xe. Phía sau Nam Cung Hùng cùng các thiếp thân hộ vệ cũng buông người xuống ngựa, tản ra chung quanh cảnh giới.

Xe ngựa của họ dừng ở cửa Bành gia trang, cũng chính là con đường chính của Ân Dương trấn, tên là Thanh Thủy nhai.

Ngước mắt nhìn, chỉ thấy hai bên đường đứng đầy người, nào là người lớn, em bé, già cả, phụ nữ... nhưng tất cả mọi người đều im lặng không có ai lên tiếng nói gì.

Đến lúc này, một trận cười cởi mở cất lên, phá vỡ sự yên tĩnh đó. Dương Thu Trì đưa mắt nhìn, thấy có một trung niên đại hán khôi ngô vạm vỡ nhanh bước đi tới hướng mình, đằng sau y còn có bảy tám người nữa, Dương Thu Trì thầm nghĩ: “Người này nhất định là Ân Dương trấn đại tài chủ Bành Hạ Hỉ đến đón rồi!”

Trong lúc nghĩ, đối phương đã đến trước mặt. Dương Thu Trì vừa định chấp tay ra lễ, đối phương đã quỳ sụp xuống. Cái quỳ này khiến cả đường xoát xoát quỳ theo, Dương Thu Trì vội đỡ đại hán trước mặt, đối phương cũng không câu nệ, đứng dật ôm quyền thưa: “Dương đại nhân dọc đường ngựa xe mệt nhọc, gia huynh đặc phái tại hạ ra cung nghênh đại nhân. Gia huynh đã sớm ở nhà chuẩn bị chút rượu mọn chờ sẵn rồi.” Dừng lại một chút, y bổ sung, “Dương đại nhân, gia huynh từ chuyến buôn trà trở về bị cảm phong hàn, còn chưa thuyên giảm, không thể đón xa, thỉnh Dương đại nhân lượng kiến!”

Nghe lời của y rõ ràng không phải là Bành Hạ Hỉ, mà là đệ đệ của ông ta. Dương Thu Trì hỏi: “Vậy người là...?”

“Tiểu nhân Bành Hạ Xuân, ở nhà đứng hàng thứ bảy, nên người khác cứ gọi tôi là lão thất.” Đối phương nói xong, phất tay về phía sau, người hai bên đường lập tức đứng dậy vệt sang hai bên, đường lập tức rộng rãi hẳn đi: “Đại nhân, thỉnh!”

Dương Thu Trì quay đầu nhìn Tổng Vân Nhi và Hồng Lăng đang thò đầu ra khỏi xe ngựa nghênh ngó, liền phất tay, hai cô gái lập tức xuống xe.

Bành lão thất bấy giờ mới thấy thì ra là trên xe ngựa còn có hai cô gái trẻ, tuổi đều trạc mười sáu mười bảy. Một người mặc một bộ có khóa áo da màu hồng phấn, xinh đẹp thập phần, nhưng đôi mắt sáng quắc và nghiêm lạnh, khiến người ta không dám nhìn.

Người còn lại trong bộ dạng nha hoàn, Bành lão thất mới nhìn mà mắt đã sáng quắc lên, phảng phất như toàn bộ con đường đều bị sự mỹ lệ của thiếu nữ này chiếu sáng. Nàng ta vũ mị động nhân như vậy, từng cái ngẩng đầu lắc tay đều đến điểm cực trí, không có chỗ nào là không đẹp, khiến cho Bành lão thất nhìn đến ngẩn ra. Cả đời của y chưa bao giờ nhìn thấy cô gái nào đẹp như vậy.

Tiểu nha hoàn Hồng Lăng vũ mị tuyệt luân dẫn đến thứ trạng thái như vậy Dương Thu Trì đã nhìn quen rồi. Hắn khẽ ho khan một tiếng, Bành lão thất bấy giờ mới phản ứng, cảm thấy bản thân nhìn tiểu nha hoàn của quý khách như vậy quả thật là vô lễ, cho nên vội vã cup mắt nhìn xuống đất.

Dương Thu Trì lần này đến Ân Dương trấn có thể nói là do cơ duyên xảo hợp. Lần trước sau khi kinh qua một trường huyết chiến, được sự tăng viện của thiết giáp kỵ binh của Vân Lộ, hắn đã nhất cử phá hủy phân chi thuyền bang của Lục Tiệp Li ở Bảo Ninh phủ, vốn còn muốn nhân cơ hội đó san trừ toàn bộ thuyền bang, nhưng không ngờ thuyền bang ở Bảo Ninh phủ chỉ là một phân chi nhỏ, những phân chi ở vùng khác hắn chưa hề tra rõ chứ đừng nói gì đến tổng đà của thuyền bang.

Do buôn muối lậu chỉ là tội của thuyền bang ở Bảo Ninh phủ, không có chứng cứ chứng minh những phân chi thuyền bang tại các phủ khác tham gia vào chuyện này, nên cấm y vệ bắc trấn phủ ti nha môn không hề chỉ trì mật báo của Dương Thu Trì đem toàn bộ thuyền bang trên toàn quốc ghép vào tổ chức hoạt động phi pháp, sau đó giữ khăng khăng kiến nghị này lên hoàng đế, khiến Dương Thu Trì rất thất vọng, lòng càng thêm cảnh giác. Như vậy xem ra đằng sau thuyền bang nhất định còn có chỗ dựa thật lớn, khiến cho ngay cả cấm y vệ bắc trấn phủ ti cũng hơi kiêng kỵ người này. Và nếu hắn muốn triệt để tra ra tội trạng của thuyền bang, nhiệm vụ càng nặng nề hơn.

Bài học lần trước khiến hắn càng cẩn thận hơn. Hắn hạ quyết tâm sau này để đối phó thuyền bang, khi chưa nắm chắc thì thả bỏ qua cơ hội chứ tuyệt đối không thể mạo hiểm.

Sau khi đưa Tổng Tình đi, nhất thiết đều trở lại bình thường, Dương Thu Trì đem những chuyện chính vụ chán ngấy kia gần như giao hết cho Long sư gia và Kim sư gia xử lý, bản thân chỉ cần ký vào là được, và mọi chuyện đều xử lý đâu vào đấy.

Ngày ấy, Dương Thu Trì nhận được thư của hữu bố chánh sứ Ngô Từ Nhân của Tứ Xuyên viết nói là đại tài chủ Bành Hạ Hỉ ở Ân Dương trấn Ba châu chính là biểu thúc của ông ta, mạo muội thỉnh Dương Thu Trì đến Ân Dương trấn tham gia “Tiên nữ hội” tổ chức mỗi năm một lần ở đó, phía sau còn kèm thêm thiệp mời thỉnh của Bành Hạ Hỉ.

Dương Thu Trì chưa hề gặp qua hữu bố chánh sứ Ngô Từ Nhân của Tứ Xuyên tỉnh lần nào, nhưng nhân vì người ta là thượng ti ngay trên đầu hần, hai chú cháu thịnh tình mời mọc như vậy, nguyên nhân dễ dàng nhận thấy là hần ở Ba châu và Bảo Ninh phủ làm một trận náo loạn như vậy, vị bố chánh sứ này đã biết hần không phải là nhân vật tầm thường, nếu như ông ta đường đường là một bố chánh sứ mà lại đi vượt môn ngựa lộ liễu với một tên tri châu con con như hần thì chẳng ra thể thống gì. Thật may là thân thích của ông ta đang ở trong khu vực quản hạt của hần, nên mượn cái cơ “Tiên nữ hội” lần này mà mời thỉnh, mục đích đương nhiên là nhân đó mà liên lạc lấy cảm tình rồi.

Dương Thu Trì thật ra không thích loại hoạt động liên nghị kiểu này, vốn không muốn đi, nhưng dù sao “tỉnh trưởng” người ta đã mời một “thị trưởng cấp huyện” như hần đi chơi, thì không nể mặt tượng cũng nể mặt phật, hiện không có gì làm, nên mang theo Tống Vân Nhi và tiểu nha đầu Hồng Lăng, được Nam Cung Hùng, Hạ Bình cùng đội hộ vệ bảo hộ đi ngay đến Ân Dương trấn.

Bành lão thất đưa Dương Thu Trì và mọi người vào Bành gia trang, dọc đường giới thiệu đơn giản về các điển cố của Ân Dương trấn, khiến cho Dương Thu Trì cảm thấy rất hứng thú.

Bành gia trang rất lớn, treo một dãy đèn lồng đỏ dài, nhìn rất có khí thế, hiện ra hết sự hào hoa và phú quý của chủ nhân.

Dương Thu Trì phát hiện phòng ốc ở đây đều làm bằng gỗ hai tầng, ngay cả các kiến trúc khác như lầu các chạm khắc thêu hoa, tường phòng hỏa, hay hành lang và cửa sổ đều làm bằng gỗ cả.

Trong lúc nói chuyện không lưu ý, thoát cái mọi người đã đến trung đường của trạch viện. Trước trung đường có một lão hần cao ốm khoảng sáu chục tuổi hơn đang dẫn một đoàn người đứng chờ.

Lão nhân này thân thể gầy ốm, đầu tóc bạc phơ, nhưng tinh thần vẫn rất khỏe, đôi mắt thâm thúy nhìn rất có lực xuyên thấu, khiến cho người ta không khỏi liên tưởng đến câu “hạc phát đồng nhan” (tóc hạc mặt trẻ con). Dương Thu Trì đã nhìn qua vô số lão nhân có tinh thần quắc thước, nhưng không thể bì với lão nhân này.

“Lão hủ Bành Hạ Hỉ bái kiến Dương tước gia.” Lão nhân này bước lên trước định quỳ xuống.

Dương Thu Trì vội vã bước tới đỡ ông ta dậy: “Lão nhân gia, không nên thế, xin mau mau đứng lên.” Kính lão đắc thọ, nhưng theo cổ huấn của Trung quốc, lão nhân thời cổ đại trong tình huống bình thường thấy quan là phải quỳ xuống lạy.

Lão nhân đó cung thân nói: “Tước gia là quan phụ mẫu của chúng tôi, dọc đường cực khổ, Bành mỗ không ra đón sớm, chỉ mong tước gia thứ tội!”

Dương Thu Trì khách khí mấy câu, Bành Hạ Hỉ thỉnh hần tiến vào trung đường, mời ngồi ghế trên, còn bản thân ngồi phía phải, Tống Vân Nhi ngồi một bên, nha hoàn Hồng Lăng đứng hầu sau lưng Dương Thu Trì.

Hai con gái của Bành Hạ Hỉ cũng ngồi một bên, sắc vóc cũng dễ coi. Bành Hạ Hỉ giới thiệu hai con gái xong, áy náy thưa: “Tiện nội đột nhiên cảm phong hàn, thân thể không ổn, do đó không thể ra ngoài nghênh tiếp quý khách, thỉnh tước gia thứ tội.”

“Không sao không sao.” Dương Thu Trì khách sáo thêm mấy câu, lại chỉ Tống Vân Nhi đang nhìn đông nhìn tây giới thiệu: “Vị này là tiểu muội Tống Vân Nhi, nếu có chỗ nào thất lễ thỉnh Bành ông đừng để ý.”

“Ha ha ha, tước gia quá lời rồi, lệnh muội anh tư hào sảng như vậy, khiến người ta kính bội, ngay cả tiểu nha hoàn của tước gia cũng mỹ lệ tuyệt luân, so với hai con gái của lão hủ đây quả thật là kẻ trên trời người dưới đất à, ha ha ha”

Dương Thu Trì nhìn Tống Vân Nhi và Hồng Lăng, cũng cười lớn phụ hòa theo Bành Hạ Hỉ.

Dương Thu Trì nói: “Không ngờ Bành ông chính là biểu thúc của hữu bố chánh sứ Ngô Đại Nhân của tỉnh ta. Ba châu chúng ta còn có nhân vật như ngài, quả thật là sự kiêu ngạo của chúng ta à.”

Bành Hạ Hỉ ha hả cười, vượt râu nói: “Tước gia quả là thái quá khách khí rồi, cháu họ Từ nhi của ta thường nói về bá tước ngài, nói ngài tuổi trẻ tài cao, thiếu niên ánh tuấn, được hoàng thượng thương thức, mới bằng ấy tuổi mà đã làm Trấn Viễn bá rồi, sau này xuất tướng nhập tướng là thuận lý thành chương thôi.

Lão hủ nghe qua mà rất bội phục, có lòng được biết tước gia, lại sợ thái quá đường đột, mới thông qua cháu họ liên lạc, hi vọng tước gia đừng trách lão hủ quá thẳng a. hắc hắc...”

“Bành ông nói vậy thật khiến cho Dương mỡ ngượng quá.”

Nói xong, cả hai người cùng cười ha hả.

Nói mấy lời đẩy đưa xong thì đến lúc nhập tiệc. Yến tiệc này phong phú đến mức bất ngờ, khiến cho Dương Thu Trì nhìn nhiều hiểu rộng mà cũng có chút tắc lưỡi khen lạ. Ăn một bữa này, Dương Thu Trì không khỏi tính toán giản đơn xem coi như bản thân nếu là tri châu bình thường ở đây thì phải mất nửa năm bổng lộc mới đủ, xem ra Bành Hạ Hỉ quả thật là có tiền a!

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì thức sớm. Trong chốn thôn quê yên tĩnh thế này, chỉ có tiếng chim kêu thỉnh thoảng đâu đó, còn không vắng vẻ lạ thường, và hẳn rất thích những buổi sớm như vậy.

Dương Thu Trì nhón chân định dậy. Tuy động tác của hẳn rất yên ả, nhưng Hồng Lăng vẫn tỉnh dậy, dụi mắt nói: “Lão gia đã tỉnh rồi a!” Xong áy náy cười, “Nơi này ngủ ngon quá, không có tiếng keng của nha môn... em muốn... em muốn ngủ tới trưa luôn á, thiệt là...” Nói xong định ngồi dậy.

Dương Thu Trì án vào bờ vai tròn nhẵn của nàng: “Được rồi, phu nhân của các em đã về Vũ Xương rồi, hiện giờ chỉ có hai chúng ta, em không cần phải dậy sớm hầu hạ ta như trước nữa.”

“Vậy làm sao được chứ, trước khi đi mộ đã dặn kỹ rồi, yêu cầu Lăng nhi phải chiếu cố cho lão gia thật tốt.” Hồng Lăng khẽ cười, tránh khỏi bàn tay của Dương Thu Trì, cất thân xuống giường, quay lưng lại mặc vội quần áo, sau đó phục thị Dương Thu Trì mặc y bào kỹ lại rồi đi lấy nước ấm cho hẳn rửa mặt.

360. Chương 343: Phơi Xác Trên Bến Thuyền

Dương Thu Trì thông thả bước, điều khiển hẳn bất ngờ chính là: lúc hẳn mới đến thì là ban đêm nên không thể quan sát khung cảnh xung quanh, hiện giờ trời sáng, cảnh vật trước mắt tuy không bằng hào trạch của hẳn ở Vũ Xương, nhưng cũng hơn hẳn Ba châu tri châu phủ.

Hẳn cùng những người tùy hành được an bài ngụ ở một tiểu viện đơn độc gọi là “Trì Kính trai”. Bản thân viện không lớn, nhưng nơi nào cũng thể hiện sự tinh tế của chủ nhân, ngay cả những cây sơn chi mà hẳn thích nhất cũng được đặc ý chuẩn bị, hơn nữa còn đang trổ những màu hoa khác nhau trang điểm cho khu vườn nhỏ vô cùng mỹ lệ.

Rời khỏi vườn, Dương Thu Trì tự tin dần bước đến một hành lang có mái che. Hành lang này hấp dẫn Dương Thu Trì nhất ở chỗ có hoa văn và thơ điêu khắc tinh mỹ. Nhưng thi từ trên tường hành lang này đều là thủ bút của các đại gia tiền triều, xem ra vị tài chủ địa phương Bành Hạ Hỉ này không phải là con người thô kệch.

Chưa đi hết hành lang, Dương Thu Trì đã phát hiện Bành Hạ Hỉ mặc một trường sam toàn trắng, tay cầm hai quả cầu sắc mím cười bước khoan thai về phía hẳn.

“Tước gia, hôm qua ngủ có ngon không?” Bành Hạ Hỉ cung thân thi lễ.

“Ha ha, trang viên của Bành ông được trang trí quả thật là làm cho Dương mỡ còn tâm tình nào hao phí thời gian trên giường nữa chứ. Mỹ cảnh như thế này nhất định phải ra ngoài xem qua cho biết mới có thể nói là không uống chuyến đi này.”

“Ha ha ha, tước gia quá khen rồi.”

Hai người cùng đi khỏi hành lang, ngồi xuống trước một giả sơn có cảnh sắc tuyệt diệu.

Lúc ngồi lên tảng đá ấy, ánh ban mai vừa khéo xuyên qua mây khói. Trong tiết trời như thế mà ngồi đây nhấp nhấp tách Long tinh trà do Bành Hạ Hỉ đặc biệt chuẩn bị, quả thật là thoải mái vô cùng.

Hai người đang hàn huyên thì một gia đình khẩn cấp chạy vào, thấy Dương Thu Trì có ở đó, vội lui qua một bên không dám lên tiếng, Bành Hạ Hỉ nhíu mày nhìn hẳn ra hiệu bước lại bấm báo.

Gia đình ấy bước lại cạnh Bành Hạ Hỷ, kề sát tai lão định thưa chuyện, Bành Hạ Hỷ khoát tay: “Có chuyện gì cứ nói trước mặt Dương đại nhân luôn đi, có gì đâu mà thì thào chứ.”

Gia đình đó nhạ nhạ liên hồi: “Dạ ... dạ... là như thế này, vừa rồi một thủ hạ của Bành Tứ đến báo cáo, nói là Bành Tứ đã chết ở bên thuyền tối qua. Thi thể hiện giờ... hiện giờ... còn ở bên thuyền.”

“Cái gì? Bành Tứ chết rồi? Sao lại như vậy? Chết làm sao?” Bành Hạ Hỷ cả kinh hỏi.

Gia đình rụt rụt rè rè thưa: “Tiểu nhân cũng không biết. Lão gia người mau đến đó xem đi.”

Bành Hạ Hỷ nhìn Dương Thu Trì, thấy sắc mặt hần bình tĩnh, chẳng lộ vẻ kinh ngạc gì.

Kỳ thật, Dương Thu Trì thâm kêu xui xẻo trong lòng. Bản thân hần sao lại như một vị đại trình thám nặng vía vậy, đi đến đâu là có người chết phải điều tra đến đó, thật là phiền.

Nhưng mà hần đến đây không phải là về quê nghỉ phép, xảy ra chuyện gì phải làm rõ chuyện đó thôi, cho nên mặc dù ngoài mặt thì không biểu hiện gì, bên trong đã thâm lưu tâm.

“Dương đại nhân, tên Bành Tứ này chính là người trong tộc của ta, là hai năm trước ta thỉnh đến bên thuyền cũ quản lý tạp vụ cho ta, làm người thì... coi cũng được, chẳng hiểu tại sao lại chết như thế, làm sao bây giờ...?” Lão đưa mắt nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì cười cười, dặn: “Lập tức sai người bảo hộ hiện trường, không cho phép người nhàn tạp đến gần.”

Hần là quan phụ mẫu của Ba châu, địa bàn của hần xảy ra án mạng, còn chưa rõ là bị người khác giết hay là đột tử, cho nên hần khẳng định là không thể đứng vòng ngoài. Buổi sáng sớm đẹp như vậy thế mà bị hủy, thật là đáng tiếc, nhưng mà, những chuyện như thế này Dương Thu Trì đã sớm quen thuộc từ hồi còn làm pháp y ở thời hiện đại.

Bành Hạ Hỷ vội vã đáp ứng, lệnh cho người dưới lập tức theo ý trên mà làm.

Dương Thu Trì cho Hồng Lăng trở về phòng, có Hạ Bình cùng đội nữ hộ vệ bảo hộ chắc là không vấn đề gì, còn bản thân hần thì mang theo Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đi khám tra hiện trường.

Tổng Vân Nhi vừa rồi ở trong vườn luyện công, sau khi quay lại tìm không thấy Dương Thu Trì, đang cho là hần bỏ lại nàng một mình tiêu điều đây đó, khiến cho nàng đang bực mình buồn bã, giờ nghe nói xảy ra án mạng, liền vui mừng kêu lên đòi theo.

Dương Thu Trì cười khổ lắc đầu, nếu đổi thành cô gái khác, khi nghe nói có án mạng nhất định sẽ sợ trắng cả mặt ra, làm gì có chuyện đến gần coi náo nhiệt. Có lẽ chỉ có cô nàng giả trai này mới dám có hứng thú đối với việc bắt bớ và khám tra các án mạng thế này.

Hiện trường án mạng xảy ra ở bên thuyền cũ Ân Dương trấn ở hạ du, người ở đây phần lớn đều là gia nô của Bành Hạ Hỷ.

Chờ Dương Thu Trì và Bành Hạ Hỷ ngồi kiệu tới bên thuyền, ở đó đã tụ tập đầy người.

Bành Hạ Hỷ xuống kiệu, thấy chỗ nào cũng là người, tức thời tức giận: “Sao lại thế này? Nhiều người tụ tập ở đây làm cái gì? CHỜ phát tiền công hả? Hừ! Các người đi qua đi lại như thế, hiện trường đều bị những kẻ dấn như các người phá hỏng rồi! Còn làm quỷ gì nữa? Ngoại trừ những người phát hiện ra thi thể, những kẻ không liên quan rút hết cho lão tử!”

Lời này tuy nhiên thô tục, nhưng cũng khiến Dương Thu Trì không khỏi trở mắt nhìn lại lão nhân trước mắt này, dù gì thì không phải tất cả mọi người đều biết tính trọng yếu của việc bảo vệ hiện trường trong quá trình điều tra án mạng.

Thi thể của Bành Tứ nằm ở bên bậc thềm bên thuyền, không xa đó là chỗ ở của các người làm, bốc vác khó lực.

Dương Thu Trì yêu cầu Bành Hạ Hỷ chờ ở xa xa, bản thân dẫn theo Tổng Vân Nhi đến cạnh thi thể.

Thi thể nằm sấp, trên người mặc áo xanh, hạ thân là trường khổ lụa đen, nhìn cũng khá chỉnh tề. Eo và phần thân trên ở trên thềm bên, hai chân duỗi thẳng, phần rìa ngoài thân trên tiếp xúc với đất bên ngoài bậc thềm, hai tay hơi dang ra dọc theo thân.

Phần đầu của nạn nhân có một vũng nước cạn, mặt và đầu ngập trong nước tới mang tai, đầu tóc rối bời, có dấu vết bị bấu ghệt.

Xung quanh thi thể và vũng nước đầy dấu chân.

Dương Thu Trì móc từ trong người ra một đôi bao tay xám xám mang vào, đó là đôi mà hấn dạy Hồng Lăng dùng tơ làm ra, mang theo bên người, phòng khi có án kiện phát sinh lâm thời mà dùng để khám tra.

Hấn cẩn thận nhấc đầu của người chết lên, thử chuyển động, phát hiện cổ thi thể đã có độ cương cứng khá cao. Hấn từ từ bỏ xuống, cầm một tay của thi thể thử uốn cong lại, phát hiện thi cương đã hình thành. Tiếp đó hấn lại cầm một chân uốn cong, lắc lắc cổ chân của người chết, xác định thi cương đã phát triển đến phần chân.

Thi cương vốn xuất hiện phần dưới giờ đã lan toàn thân, chỉ riêng điều này cho thấy thời gian tử vong cách khoảng tám giờ.

Cẩn thận lật thi thể lên, hấn quan sát sắc mặt, tiếp đó vạch mi mắt và miệng ra xem, rồi cẩn thận kiểm tra phần cổ.

Tiếp đó hấn kéo quần của thi thể xuống, rồi kiểm tra thi ban ở mặt, ngực và đùi, thấy phù hợp với vị trí nên xuất hiện thi ban trong tư thế thi thể nằm sấp như lúc phát hiện.

Hấn dùng tay áp lên thi ban, phát hiện thi ban không dễ lột đi. Kết hợp tình huống thi ban, thi cương và nhiệt độ thi thể, có thể sơ bộ phán đoán Bành Tứ chết vào khoảng mười hai đêm.

Tổng Vân Nhi nhất mực ở sau hấn, mở to mắt quan sát hấn kiểm nghiệm thi thể.

Dương Thu Trì đứng dậy, nhìn thi thể ngẫm nghĩ, bảo: “Vân nhi, muội theo ta đã lâu, muội phán đoán thử xem người này làm sao mà chết? Nguyên nhân chết là gì? Là tự sát, bị giết, hay là xảy ra chuyện ngoài ý muốn?”

Một loạt vấn đề này khiến Tổng Vân Nhi nghĩ muốn vỡ óc, lát sau mới nói: “Xem ra không phải tự sát.”

“Vì sao?”

“Không ai sẽ chọn chúi đầu vô cái vũng nước thối cạn yều này mà tự sát, ghớm quá, chỉ sợ tên điên cũng không thềm. Hơn nữa nhìn mô dạng ăn mặc của y như vậy hơi kỳ kỳ, áo lại dơ bẩn dường như đã lâu không giặt, so với trường khổ bằng lụa đen chẳng hợp chút nào.”

Dương Thu Trì gật đầu khen: “Vân nhi quan sát rất tử tế, điều này rõ ràng là khiến người ta khó hiểu. Muội phân tích tiếp xem y vì sao mà chết?”

Tổng Vân Nhi cúi xuống, quan sát kỹ thi thể một lúc, học theo động tác quen thuộc của Dương Thu Trì là sờ cảm suy nghĩ, trầm tư một lúc rồi đứng dậy, cười khổ lắc đầu: “Ca. Muội không biết.”

“Vì sao vậy?”

“Trên người y không có ngoại thương do vật bén hay là vết bầm dập, không nhìn ra chết vì nguyên nhân gì.”

“Có khi nào bị chết ngộp không?” Dương Thu Trì cười mỉm bật mí.

“Không giống lắm, lần trước lúc chúng ta kiểm tra thấy chết trôi ở cạnh sông Ba, huynh cũng đã nói qua, người bị chết ngộp miệng và mũi sẽ sùi bọt, giống như cua phì ra bọt vậy. Người này mũi miệng không có, do đó không phải bị ngộp chết.”

Dương Thu Trì bảo: “Muội có thể chú ý đến bọt nước ở miệng mũi người chết ngộp như vậy là rất tốt. Nhưng chỉ bằng điểm này cũng chưa thể đoán định là bị ngộp nước chết, vì người bị chết do ngộp nước chỉ có phân nửa cơ suất là xuất hiện dạng bọt khí này, còn lại phân nửa trường hợp không hề xuất hiện.”

Tống Vân Nhi hơi bất ngờ, hỏi: “Vì sao vậy? Huynh không phải nói nước lạnh tiến nhập vào đường hô... hô hấp... của người rơi xuống nước, kích thích niêm... niêm mô, sẽ tạo ra một lượng lớn niêm dịch, cùng với nước hít vào còn có không khí tạo thành một thứ hỗn hợp ở phổi và khí quản, tạo thành loại bọt khí này hay sao? Nếu như đều bị rơi xuống nước, sao phân nửa số người ấy lại không xuất hiện loại tình trạng này chứ?”

Ký ức của Tống Vân Nhi rất tốt, nếu không đã không thành ái đồ của thiên hạ đệ nhất võ công Liễu Nhược Băng rồi. Dương Thu Trì khi kiểm tra thi thể đã thần thần bí bí nói qua một lượt các chi tiết, không ngờ nàng ta đều ghi nhớ hết, tuy không ích gì mấy, nhưng vừa nghe biết qua cũng hiểu được phân nửa.

Dương Thu Trì mỉm cười nhìn nàng: “Vân nhi thật thông minh. Cái mà trước đây ta nói chính là nguyên nhân xuất hiện loại bọt này, chứ không phải ai ai rơi xuống nước cũng bị như vậy, vì niêm mạc đường hô hấp của một số người không mẫn cảm, nên sẽ không xuất hiện niêm dịch thể này, hoặc có chăng cũng rất ít, như vậy sẽ không xuất hiện hiện tượng sùi bọt. Hơn nữa những dịch tiết ấy đối với niêm mô không kích thích gì lớn lắm, cộng thêm những kẻ bị chết ngộp xuất hiện ‘dịch khô’ do chưa kịp uống nước vào bụng và hít nước vào phổi và đường hô hấp thì đã chết rồi... đều không xuất hiện hiện tượng này.”

Tống Vân Nhi càng kỳ quái hơn: “Người chết đuối..... sao lại thể được chứ?”

“Có chứ, hơn nữa không phải là hiếm đâu.” Dương Thu Trì bắt đầu rất kiên nhẫn giải thích những thường thức về pháp y học cho Tống Vân Nhi, vì hẳn hi vọng nàng sẽ là người trợ tá cho hắn, “Thứ người này thần kinh đặc biệt mẫn cảm, vì nước lạnh kích thích sẽ dẫn đến phản xạ ức chế thần kinh mê tẩu (Tức thần kinh phế vị, đôi thần kinh thứ 10 trong hệ thần kinh) dẫn đến tim đột nhiên ngừng đập dẫn tới tử vong. Cái này gọi là bị sốc do rơi xuống nước mà chết. Hay nói đơn giản hơn, thứ chết đuối này không phải là do ngộp nước, mà là do sợ quá mà chết.”

361. Chương 344: Cái Chết Khó Hiểu

“Muốn giải quyết vấn đề này, trước hết cần phải giải quyết một vấn đề khác, đó là cái vũng nước nhỏ thế này làm sao chìm chết được người?”

“Đương nhiên có thể, trước hết khống chế y, rồi nắm đầu y chìm vào trong nước, một lát là có thể chìm chết.” Tống Vân Nhi có là kẻ võ công nhất lưu, đối với loại sự tình này được nhiên cảm thấy rất nhẹ nhàng.

Dương Thu Trì cười cười: “Như vậy người đó nhất định phải lợi hại cỡ như muối vậy. Ta tính rằng trên thế gian này chỉ sợ không tìm được kẻ thứ hai nào.”

“Đức tính...!” Tống Vân Nhi ngẩng cổ đắc ý mắng đùa.

“Hắc hắc, nếu không, người này nhất định phải có lực khí mạnh hơn hẳn so với người chết, nếu không, nếu là hai người đều không có võ công, thể lực tương đồng mà muốn ấn hoặc ép một người vào trong vũng nước này để chìm chết thì có vẻ như không thể nào thực hiện được.”

“Vậy cũng phải.” Tống Vân Nhi gật gật đầu, chỉ vào đầu tóc rối rắm của người chết, “Muội thấy đầu tóc của y dường như bị người chụp qua, nói không chừng là bị người khác túm lấy chìm xuống nước cho chết.”

Dương Thu Trì nói: “Như vậy là muội nhận định kẻ này là bị chìm chết ngộp rồi?”

Tống Vân Nhi cười hi hi: “Không dám khẳng định, muội căn cứ theo lời huynh mà đoán đấy.”

“Cứ căn cứ vào lời ta mà đoán thì làm sao giỏi được, bây giờ muội hãy căn cứ vào suy nghĩ của riêng mình phán đoán thử xem, cái gì không đúng ta sẽ cho muội hay.”

“Vâng! Vậy được.” Tống Vân Nhi cúi người xuống tử tế quan sát thi thể một hồi nữa, tự ngôn tự ngữ: “Thân thể của người chết không hề có vết thương do vật bén nhọn chém hay là vết dập, do đó không phải là bị người ta đánh chết hay là dùng vũ khí đâm chết. Trong khi đó áo quần có vẻ hoàn chỉnh, không có dấu vết đánh dấu gì, trên mặt đất cũng không có dấu vết vật lộn hay bầu chộp đập đá, do đó không có thể nào bị người khác đè ép xuống vũng nước mà chết.”

Tống Vân Nhi nói đến đây ngược mắt nhìn Dương Thu Trì, thấy mắt hần lộ vẻ tán thưởng, lòng có thêm mấy phần tự tin, nói tiếp: “Vừa rồi ca ca đã nói, người chết ngộp nước có một nửa cơ hội xuất hiện hiện tượng sùi bọt khi, căn cứ lời của ca ca, có thể lý giải thế này: nếu xuất hiện bọt khi nhỏ sùi ra, rất có thể là bị chết ngộp nước, nếu không xuất hiện, không thể đương nhiên bài trừ chết vì ngộp, do đó y vẫn có khả năng bị chìm chết.”

Nói đến đây, Tống Vân Nhi cảm thấy không phải, vì vừa rồi nàng mới nói kẻ này không phải là bị chìm chết, sao bây giờ lại nói là phải đây? Do đó nàng nhướn miệng cười bẽn lẽn, ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, thấy hần không hề cười chế nhạo nàng, cũng không hề lên tiếng.

Tống Vân Nhi bấy giờ mới hơi yên tâm, nghĩ thêm một chút, mắt chợt sáng lên: “Đúng rồi! Y bị chết ngộp, nhưng không phải bị người ta ấn trong nước mà chết, mà là y bị say rượu hay là đột nhiên sinh bệnh ngã ra vùng nước này bị chết ngộp!” Tống Vân Nhi nhảy cẫng lên, cười hi hi hỏi lại Dương thu Trì: “Ca, Vân nhi nói có đúng không?”

Dương Thu Trì gật đầu tán thưởng: “Muội phân tích rất hay, và cũng có lý, hơn nữa loại khả năng này hoàn toàn tồn tại.”

Tống Vân Nhi rất đắc ý, ngay sau đó lại nghĩ ra một chuyện: “Đúng rồi, trừ say rượu, sinh bệnh, còn có một khả năng nữa, đó là trúng độc, nếu y trúng kịch độc.... không đúng, trúng kịch độc rồi thì là độc chết chứ không phải ngộp chết, khả năng là trúng phải mê hồn dược, hôn mê bị chìm chết. Đúng không?”

Dương Thu Trì gật đầu: “Hoàn toàn có khả năng này. Nhưng mà, muội vừa rồi nói có ba loại khả năng - say rượu, đột nhiên sinh bệnh, trúng mê hồn dược, rốt cuộc là loại nào?”

Tống Vân Nhi gáy gáy đầu cười nói: “Cái... cái này muội không biết được.”

Dương Thu Trì tán: “Muội có thể phân tích đến nước này đã không dễ gì rồi.” Hần ngồi xuống chỉ vào mặt của người chết, bảo: “Người này xem ra không phải bị chết ngộp, nhân vì ở phần mặt của y không hề xuất hiện triệu chứng tử vong do ngạt thở.”

“Triệu chứng tử vong do ngạt thở? Ngạt thở là gì a?”

Dương Thu Trì làm động tác bóp cổ: “Ngộp thở đơn giản mà nói thì là do ngoại lực tác động vào không thể hô hấp mà chết. Đa số tình huống chết đuối là do không hô hấp được gây ra hiện tượng ngạt thở mà chết, do đó, sẽ xuất hiện những triệu chứng ngạt thở, ví dụ như mặt xanh, da mặt - nhãn cầu, phần kết mô ở khoang miệng, phía trong môi, chân răng... có điểm xuất huyết.”

Tống Vân Nhi nhìn kỹ mặt người chết, nói: “Đường như người này không có điểm xuất huyết nào.”

“Do đó, sơ bộ phán đoán, người này không giống như bị chết ngộp nước.”

“Vậy thì kỳ quái rồi, người này rốt cuộc vì sao mà chết đây?” Bấy giờ thì ngay cả Tống Vân Nhi cũng cảm thấy hồ đồ.

Dương Thu Trì lắc lắc đầu: “Căn cứ tình huống hiện tại, ta cũng rất khó mà phán đoán.”

“Vì sao?” Tống Vân Nhi gấp lên. Nàng theo Dương Thu Trì bao lâu nay, chưa bao giờ nghe hần nói có chuyện gì mà bản thân không thể đoán định được, hiện giờ thì nàng thập phần kinh ngạc.

Nguyên nhân Dương Thu Trì không thể phán đoán kỳ thật rất giản đơn, với loại người chết không rõ nguyên nhân này, chỉ có thể thông qua giải phẫu bệnh lý mới có thể tra ra nguyên nhân tử vong chân chính (Đương nhiên cũng không phải tuyệt đối, vì theo thống kê, thi thể người chết bất minh có khoảng 10% sau khi giải phẫu thi thể mà vẫn không tìm được nguyên nhân tử vong, vì hiện giờ y học vẫn chưa hoàn toàn biết hết các nguyên nhân dẫn đến chết người), trong khi đó ở Minh triều là không thể tiến hành giải phẫu thi thể, cặp mắt của Dương Thu Trì sao có thể nhìn thấu thi thể được, do đó hần không có biện pháp nào.

Căn cứ kinh nghiệm dĩ vãng, Bành Tứ có khả năng bị đột tử nhân vì tật bệnh tiềm tàng trong tim não máu huyết hay là khối u gì đó dẫn tới tử vong. Đương nhiên, có khả năng là ngoại thương dẫn đến bệnh lý trong nội bộ cơ thể bị đột biến dẫn đến đột tử. Và loại ngoại thương này không nhất thiết phải nặng, ví dụ như đối với chứng phình động mạch não thì chỉ cần bệnh nhân ho một cái cũng gây vỡ động mạch xuất huyết não cuối cùng tử vong.

Nếu như là vì bệnh tật mà chết thì đó là cái chết tự nhiên, không cần phải lập án. Nhưng đây chỉ là suy đoán của Dương Thu Trì, trong tình huống không thể giải phẫu, thì chỉ có thể thông qua điều tra phỏng vấn, xem coi người chết trước đó có những chứng trạng gì có thể dẫn tới khả năng đột tử hay không.

Nhưng những lý do dẫn đến việc không thể đề ra sự phán đoán này dính líu quá nhiều đến tri thức y học hiện đại, cho nên hẳn không thể nói rõ với Tống Vân Nhi được.

Dương Thu Trì cười khỏ nói: “Người này chết đích xác là rất kỳ quái. Tóc phía sau đầu của y rõ ràng là bị người ta chụp qua, dường như là bị người đè trần dưới nước, nhưng lại không có dấu vết đánh dấu, cũng không có triệu chứng bị chết ngộp nước, càng không có triệu chứng trúng độc. Hạ thân của y mặc trường khôi bằng tơ lụa, trong khi thượng thân lại mặc áo ngắn của lao công, lại nửa đêm đi lại ở bến thuyền cạnh sông, cho nên rất cuộc vì sao mà chết chẳng thể hiểu ra, quả là kỳ quái!”

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì không nói tiếp nữa, hơi sốt ruột, hỏi: “Vậy làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì ngồi xuống nhìn các dấu chân bên cạnh thi thể, móc từ trong người ra một thước dây tiến hành đo các dấu chân, ngẫm nghĩ một chút, bấy giờ mới chỉ mấy dấu chân nhỏ bên cạnh vũng nước hỏi Tống Vân Nhi: “Muội chú ý đến chưa? Bên cạnh thi thể có nhiều dấu chân lung tung, những dấu lớn có thể là người phát hiện ra thi thể lưu lại, nhưng dấu giày nhỏ kia quả thật là kỳ, từ ngoài hình mà xét có vẻ như là dấu chân của em bé.”

Tống Vân Nhi cúi xuống nhìn: “Đúng vậy, là dấu giày của tiểu hài, cái này cũng không có gì kỳ, có khả năng là tiểu hài chạy ra xem náo nhiệt lưu lại đó mà.”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không đúng, ta vừa rồi đo và tính, từ dấu giày này phán đoán tiểu hài đó có khả năng là mười bốn mười lăm tuổi rồi. Muội có chú ý không, những dấu giày này ở bên cạnh thi thể, một tiểu hài 14-15 tuổi cho dù có to gan cách mấy, dám chạy lại gần xem náo nhiệt cũng không thể đến gần sát thi thể mà xem như vậy a? Chẳng lẽ nó không sợ người chết thò tay bắt nó sao? Ha ha.”

Tống Vân Nhi trừng mắt nhìn Dương Thu Trì: “Chỉ biết dọa người ta!” Rồi ngẫm nghĩ, gật đầu, “Đúng vậy a, tiểu hài muốn xem náo nhiệt cũng không thể chạy đến cạnh thi thể mà xem, đứng xa mấy bước xem cũng đã là quá lắm rồi.”

“Ừ! Mấy dấu giày của tiểu hài này rất khả nghi, nếu như người chết là do kẻ khác giết, thì tiểu hài này có thể là hung thủ, như vậy là còn có thể xem xét lại. Nhưng mà... hiện giờ xem ra không phải là vụ giết người..., dù sao thì đây cũng là manh mối, điều tra của chúng ta sau này cần chú ý đến nó.”

“Điều tra?” Tống Vân Nhi hiểu kỳ hỏi: “Điều tra cái gì?”

Dương Thu Trì đáp: “Điều tra thăm viếng ấy mà, xem coi có phát hiện gì hay không. Mao chủ tịch... khu khụ, có một vị thánh hiền từng nói qua, không có điều tra thì không có quyền phát ngôn a, do đó, tất yếu phải điều tra xong rồi mới xác định được rõ ràng.”

“A? Vị thánh hiền nào nói vậy? Sao muội chưa bao giờ nghe qua.” Tống Vân Nhi mở tròn mắt nhìn hẳn.

“Do đó mới nói muội cần phải đọc sách nhiều nhiều hơn một chút!” Dương Thu Trì cười đáp.

“Hừ...! Dường như huynh đọc sách nhiều lắm vậy. Thôi vậy, ai thêm hỏi huynh.” Tống Vân Nhi xoay chuyển tròn mắt: “Muội giúp huynh đi điều tra có được không?” Con gái thích nhất là đi nghe ngóng chuyện của người.

“Được chứ a!” Dương Thu Trì cười hi hi nhìn lên nhìn xuống khắp người nàng, “Muội là con gái mà, lại đẹp mê người thế nữa, muội còn chưa hỏi người ta đã khai tuốt tuần tuốt ra hết rồi. Hắc hắc hắc.”

Tống Vân Nhi trợn mắt nhìn hẳn, sân si: “Cứ lấy người ta mà chòng ghẹo đi! Mau nói nào, muội làm cách nào điều tra, điều tra cái gì?”

Dương Thu Trì bắt đầu to đầu, điều tra còn không biết, thế mà đòi giúp người ta, bèn nhằn nại nói: “Muội trước hết đi hỏi xem người phát hiện thi thể là ai, hỏi quá trình phát hiện thi thể thế nào. Những điều tra cần thiết sau đó ta sẽ nhờ muội làm tiếp.”

“Được a!” Tống Vân Nhi bước đến mấy người phát hiện thi thể đang đứng chờ cách đó không xa, ra vẻ rất thành thạo hỏi: “Các người ai là người phát hiện ra thi thể này trước nhất?”

Một hán tử trong bộ dạng làm công khom người khúm núm lên tiếng đáp lời Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi đánh giá người này một chút, hỏi: “Người là người phát hiện xác chết sớm nhất?”

Hán tử đó vội vã gật đầu.

“Người tên gì? Làm cái gì, ngụ ở đâu?” Tống Vân Nhi trầm ổn hỏi.

“Tôi... tôi tên là Triệu Xuyên, là phu khuân vác ở bến thuyền này cho Bành lão gia, ngụ ở lán dành cho người làm công ở bến thuyền này.”

“Lúc người phát hiện người chết, thi thể của y ở đúng vị trí đó chứ?”

Đối phương gật gật đầu, tiếp đó lại lắc đầu, sau đó khiếp nhược nhìn Bành Hạ Hỷ cách đó mấy bước.

Tống Vân Nhi nắm bắt được chi tiết nhỏ này, cười cười tỏ ý vị thâm trường, lại hỏi: “Làm sao người phát hiện được thi thể? Kể qua một lượt xem sao.”

362. Chương 345: Điều Tra Phỏng Vấn

“Cái gì? Làm gì thế! Người chẳng phải nói người phát hiện sớm nhất là người sao?” Tống Vân Nhi nhìn xung quanh, không phát hiện nữ tử nào, “Vậy bà xã nhà người đâu?” Tống Vân Nhi học theo lối nói Tứ Xuyên của y mà hỏi.

“À... ả chạy về rồi, ả bị sợ quá... không dám lộ đầu ra nữa.” Triệu Xuyên lo lo sợ sợ đáp.

Tống Vân Nhi bước đến cạnh Dương Thu Trì, “Ca, muội theo hẩn về nhà hỏi vợ hẩn, xem coi tình huống cụ thể lúc đó thế nào.”

Dương Thu Trì gật đầu. Lán trại đều là chỗ người làm công ở, Bành Hạ Hỷ mang theo mấy gia đình cùng Tống Vân Nhi cùng kéo đến đó.

Nhân hai người họ đều đi khỏi, Dương Thu Trì móc máy chụp kỹ thuật số vi hình ra chụp các dấu chân để lại trên mặt đất.

Bành Hạ Hỷ an bài xong chuyện ở khi lán trại, lưu lại hai gia đình ở đó lo liệu, quay trở lại hỏi: “Dương đại nhân, có phát hiện ra đoạn nghe gì không?”

Dương Thu Trì đã chụp hình xong, vừa cất máy thu hình vừa quay lại nhìn Bành Hạ Hỷ, bình tĩnh đáp: “Vẫn chưa có gì, có những thứ cần phải tiến hành điều tra xong mới biết được.”

“Dương đại nhân, cũng không cần cực khổ quá, tên Bành Tứ này có vẻ không phải bị người ta giết, rất có thể là bị bệnh chết hay gì đó, lão hủ tìm khối đất tốt chôn hẩn là được rồi. Mới có ngày đầu tiên đến đây mà đã gặp chuyện này rồi, thật là mất hứng của đại nhân quá.” Bành Hạ Hỷ áy náy xin lỗi.

“Bành ông quá khách khí rồi, Dương mỗ nếu đã là quan phụ mẫu của một phương, xảy ra án mạng cực khổ là lẽ đương nhiên. Tên Bành Tứ này rốt cuộc có phải là bệnh chết hay không còn chưa tra rõ, nếu như người chết chưa rõ lý do, bản quan cần phải tra cho rõ. Một người đã chết, nhưng chết thế nào? Bệnh chết? Tự sát? Bị giết? Hay là chuyện ngoài ý? Dù sao cũng phải cấp cho bá tánh một lời giải thích rõ ràng a.”

“Dạ dạ....” Bành Hạ Hỷ chấp tay xá xá, “Dương đại nhân thân làm quan phụ mẫu của bá tánh, vì lão bá tánh chúng tôi mà nghĩ như vậy, quả thật là cái phúc cho bá tánh chúng tôi a!”

Dương Thu Trì cũng khách khí mấy câu.

Tống Vân Nhi theo Triệu Xuyên đến đây lán trại giản đơn của các lao công. Triệu Xuyên bước nhanh lên trước mấy bước, đến một cửa thấp nhỏ gọi: “Bà xã à, mau ra đây một chút. Người của quan gia đến tìm bà có việc nè.”

Rất nhanh, một nữ nhân ẵm một đứa bé bước ra. Tống Vân Nhi tử tế đánh giá người phụ nữ bị Triệu Xuyên xưng hô nghe có vẻ lớn hơn y một cấp “Bà xã” thế này.

Nữ nhân này có tuổi tương đương với Tống Vân Nhi, hơn nữa còn có dáng vẻ khá xinh, đặc biệt là đôi mắt to lóng lánh nước.

Mấy gia đình nhanh chóng nhắc ghế mời Tống Vân Nhi ngồi. Tống Vân Nhi cho các gia đình ra ngoài, bấy giờ mới kỳ ý cho đối phương ngồi xuống. Nữ tử đó khúm núm ngồi ghé một bên, không dám ngồi hẳn, Tống Vân Nhi cũng không miễn cưỡng.

“Tên người là gì? Bao nhiêu tuổi rồi?” Tống Vân Nhi tận hết khả năng giữ cho âm thanh nhu hòa.

“Tiểu nữ là Tần thị, mười bảy tuổi.”

“Triệu Xuyên là trượng phu của người?”

“Dạ vâng.”

“Hắn nói thi thể của Bành Tứ ở bến thuyền là do người phát hiện sớm nhất?” Hỏi đến vấn đề này, Tống Vân Nhi e ngại đối phương sẽ sợ rúm như lời chồng ả nói, nên ngữ khí càng bình hòa hơn.

“Dạ vâng, là do tôi phát hiện sớm nhất.”

“Vậy nói chuyện phát sinh tối qua trước đi.” Tống Vân Nhi ra vẻ rất lão luyện.

“Tối qua tôi đang ở trong nhà ngủ, bị anh thanh ngoài đường làm cho tỉnh, cho rằng đã xảy ra chuyện gì bèn ra nhìn, phát hiện trên đường rất sáng, nhiều người trong lán trại cũng ra xem, sau đó mới biết Tri châu đại nhân đến, chúng tôi lúc ấy còn nói đùa với nhau, chưa bao giờ thấy người làm quan mà tối đến đến....”

Tống Vân Nhi nhíu mày, cắt ngang lời của thị: “Ta không hỏi chuyện người xem náo nhiệt, ta hỏi người phát hiện thi thể đó vào lúc nào?”

“Vừa rồi cô chẳng phải bảo tôi kể sự tình phát sinh vào tối qua sao?”

Không ngờ là mình sai, Tống Vân Nhi khóc cười đều không được, lặp lại câu hỏi: “Ta muốn nói đến sự việc người đã kinh qua khi phát hiện thi thể.”

“À, đó là chuyện xảy ra lúc trời sắp sáng sáng nay, nhân vì tối qua ăn cơm không sạch, sáng sớm nay đau bụng, tôi bèn dậy sớm ra nhà vệ sinh. Trên đường đi ngang qua cầu cảng, thấy một đồng đen xì nằm ở đó, nhìn kỹ lại thì ra là lão Bành Tứ đoản mạng!”

Tôi còn cho là lão uống say quá nằm ở đó, bèn đá vào đùi lão một cái. Aingờ lão chẳng động đậy, thân thể lạnh ngắt, tôi bấy giờ mới phát hiện nữa cái đầu của lão nằm vùi trong vũng nước, chỉ sợ đã bị ngộp nước chết rồi. Tôi sợ quá vội chạy về phòng báo cho chồng tôi biết. Mọi người ra xem, quả nhiên là lão Bành Tứ đáng chết đó đã chết rồi.” Nói xong câu này, Tần thị đột nhiên phát hiện lời của bản thân không ổn, nhanh chóng ngậm miệng.

“Bành Tứ đáng chết?” Tống Vân Nhi lặp lại một câu, lập tức phát hiện đối phương không ổn, “Người lúc thường có quan hệ qua lại với tên Bành Tứ đó phải không?”

“Không có, không có... quan tiểu tử, cô đừng có nói như vậy nha! Người ta là chủ, chúng tôi là đầy tớ, làm gì có quan hệ qua lại chứ?” Tần thị vội vã xua tay, trượng phu của thị ở bên cạnh cũng sợ hãi đến nỗi chỉ biết lắc đầu mà không nói được gì.

“Không cần khẩn trương, ta chỉ hỏi thử thôi, người kể tiếp đi.” Tống Vân Nhi không hi vọng làm cho bọn họ sợ khiếp, cho nên trước hết gạt vấn đề ấy sang một bên.

“Chỉ thế thôi, không còn gì nữa.” Tần thị phát hiện vừa rồi nói lỡ lời, không dám nói gì thêm nữa.

“Vậy người đi với ta một vòng.” Tống Vân Nhi nói xong đứng dậy, khiến cho Tần thị sợ hãi ngồi bẹp xuống đất.

Tống Vân Nhi cười nói, “Không có ý gì khác, chỉ là muốn người đi xem coi lúc người phát hiện thi thể Bành Tứ có phải là ở vị trí hiện tại hay không.”

Tần thị bấy giờ mới thở phào, Triệu Xuyên đỡ ả đứng dậy, đưa bé trong lòng cứ ngủ vùi, không hề tỉnh giấc.

Tổng Vân Nhi rời khỏi khu lán trại, trước hết đến trước mặt Dương Thu Trì đem nội dung hỏi đáp vừa rồi giản đơn kể lại, sau đó chuyển đầu bảo Tần thị cách đó xa xa: “Người đến xem coi thi thể lúc đó có tư thế đúng như vậy không?”

Tần thị ở xa xa nhìn thi thể một lúc, gật đầu nói: “Không sai, chính là dạng như vậy.”

Dương Thu Trì ngoắc ả lại: “Người đến đây, ta có lời muốn hỏi người.”

Tần thị ẵm em bé cúi đầu đến quỳ trước mặt Dương Thu Trì, không dám nhìn tử thi của Bành Tứ ở gần đó.

“Người nhìn thấy thi thể của Bành Tứ vào lúc nào? Nói chuẩn xác một chút.”

Tần thị cúi đầu ngẫm nghĩ: “Trời còn chưa sáng, xem ra vào giờ mao chưa qua canh năm bao nhiêu. Tôi nhớ khi cho con bú xong, nghe được tiếng mõ canh năm, sau đó tôi thiếp đi một chút, bụng bị đau nên mới dậy, lúc đó trời còn chưa sáng.”

Giờ mao tức là khoảng từ 5 giờ đến 7 giờ sáng, nếu tính như vậy thì lúc Tần thị phát hiện thi thể, người chết đã từ vong cách đó khoảng 6 tiếng đồng hồ rồi.

Dương Thu Trì lại hỏi: “Người lúc đó khi nhìn thấy thi thể của Bành Tứ, y có tư thế và hình dạng thế nào?”

Tần thị vẫn không dám nhìn thi thể, nhạ nhạ đáp: “Chính là... chính là bộ dạng như vậy đó a.”

Bành Hạ Hỷ đứng bên cạnh cuối cùng nhịn không được, dùng giọng Tứ Xuyên mắng: “Con bà mẹ chết bầm mày! Đại lão gia bảo mày nhìn cho rõ, thì mày phải nhìn cho rõ cho lão tử rồi hãy nói!”

Lời của Bành Hạ Hỷ khiến cho Tần thị run bắn khắp người, thị dường như rất sợ Bành Hạ Hỷ, cố xoay đầu qua nhìn thi thể trên mặt đất, quay đầu lại định nói, nhưng ngẫm nghĩ một chút, quay lại nhìn thi thể kỹ hơn chút nữa, bấy giờ mới quay lại thưa: “Không, không đúng, lúc tôi phát hiện thi thể, Bành Tứ nằm phục xuống dưới, đầu ngấp trong vũng nước, vẫn còn mặc y phục chứ không phải cởi hết y phục nằm ngửa thế này.”

Như vậy là đúng rồi, tình huống mà Tần thị kể phù hợp với tư thái của thi thể lúc Dương Thu Trì kiểm nghiệm ban đầu, và cũng hợp với tình huống của thi kiểm.

Tổng Vân Nhi hỏi Dương Thu Trì: “Bước tiếp theo chúng ta làm gì?”

“Muội đến đây lán đó tìm hiểu thêm về tình huống sinh hoạt của Bành Tứ, coi y rốt cuộc là người gì, lúc còn sống có bệnh gì không.”

“Được a, đi ngay đây.” Dương Thu Trì chỉ phái công tác cho Tổng Vân Nhi, khiến nàng cảm thấy vô cùng cao hứng, đổi thành câu nói của thời hiện tại, thì cái đó gọi là “Giá trị của con người là thông qua công việc”, cho nên Tổng Vân Nhi dường như bay vút đến đây lán trại ấy tìm hiểu tình huống.

Dương Thu Trì và Bành Hạ Hỷ cũng trao đổi với nhau và tình trạng của Bành Tứ.

Chẳng mấy chốc, Tổng Vân Nhi quay trở lại, nói: “Ca, muội hỏi nhiều người, biết được một số việc, chờ chút muội sẽ thuật lại kỹ cho huynh nghe.”

“Ừ, vậy được, hiện giờ tạm thời không việc gì, chúng ta trở về thôi.” Dương Thu Trì chuyển thân nói với Bành Hạ Hỷ: “Bành ông, làm phiền ông cho ngõ tác đưa thi thể về trang đặt ở chỗ ta ngụ, ta còn phải kiểm tra thêm một bước nữa.”

Đem thi thể đặt ở nơi ở của mình chỉ sợ chỉ có bác sĩ pháp y ở thời hiện đại như Dương Thu Trì mới nghĩ ra. Bành Hạ Hỷ đương nhiên vô cùng kính dị, nhưng hiện giờ đại lão gia đang tra án, tự nhiên mọi chuyện phải theo lệnh của quan mà làm, cho nên ông ta đành đáp: “Dạ được, tước gia.” Ngay sau đó phải người đi gọi mấy ngõ tác trong trấn khiêng thi thể của Bành Tứ trở về trang.

Dương Thu Trì cùng mọi người trở về gia trang. Bọn họ mới sớm đã đi khám tra hiện trường, kiểm nghiệm thi thể, vẫn còn chưa kịp dùng bữa sáng, cho nên Bành Hạ Hỷ nhanh chóng cho người dọn đồ ăn ra.

Nếu đổi thành người khác, vừa nhìn tử thi xong nhất định không có lòng nào để ăn, nhưng Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi vẫn ăn uống ào ào.

Buổi sáng chỉ có cả nhà Dương Thu Trì ăn, Bành Hạ Hỷ và người nhà của lão không đến quấy rầy. Tống Vân Nhi vừa nhai một cái bánh ngọt được làm rất tinh tế, vừa hỏi: “Ca, huynh không muốn biết vừa rồi muội đến điều tra ở khu lán trại đó thu hoạch được gì sao?”

“À, vậy muội nói đi.” Dương Thu Trì hơi có chút hiếu kỳ. Tống Vân Nhi có thần thái như vậy, xem ra nàng đã tra được những thứ có giá trị. Đây là lần đầu tiên phái Tống Vân Nhi đi điều tra phỏng vấn, hẳn hi vọng nàng sẽ không phụ kỳ vọng của hắn, để sau này từ từ rèn luyện thêm, nhất định hắn sẽ có một trợ thủ đắc lực.

363. Chương 346: Vợ Của Bành Lão Gia Tử

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Vân nhi thật là lợi hại, xem ra phái muội đi điều tra phỏng vấn thật là hợp. Những tình huống này đổi thành ta đi hỏi, Tần thị đó khẳng định sẽ không nói.”

Tống Vân Nhi rất đắc ý, cười hi hi nói tiếp: “Còn nữa nè, Bành Tứ đặc biệt thích uống rượu, hơn nữa lại là uống rượu hoa (Chú: uống rượu có kỹ nữ hầu), nghe nói lão thường đến một kỹ viện tên là ‘Lê Xuân Viên’ ở Ân Dương trấn tâm hoa vẫn liễu, còn thường gọi một kỹ nữ tên là ‘Xuân Hồng’ đến hầu. Nhưng dường như kỹ nữ này là danh bài, trong khi Bành Tứ chẳng có mấy tiền, người ta không thèm lý gì đến lão, nhưng Bành Tứ vẫn cách ba đến năm ngày đến đó tìm ả.”

“Rất tốt,” Dương Thu Trì khen ngợi, “Tin tức này rất có giá trị, muội còn phát hiện gì nữa không?”

Tống Vân Nhi nhìn phải nhìn trái, chồm đầu tới, thần bí hề hề nói: “Còn nữa, ca, huynh phát hiện gì không? Lão Bành Hạ Hỷ này tuy gia sản vạn quan, nhưng không hề có tam thê tứ thiếp, muội cảm thấy rất hiếu kỳ, cũng thuận tiện dò hỏi về tình huống của lão, biết được rất nhiều chuyện.”

“À? Biết được chuyện gì vậy?”

“Vợ trước của Bành Hạ Hỷ bị ác tật mà chết, lúc còn sống tình cảm của họ rất tốt, vợ lão chết hai mươi năm lão mới tục huyền, quả thật không dễ dàng gì. Hai con gái của lão chính là do vợ trước sinh ra. Vợ hiện giờ của lão rất trẻ, dường như mới hai bốn hai lăm tuổi. Hai người họ có một con trai duy nhất, tên là Bành Gia Phúc, đại khái chỉ mới năm sáu tuổi, do đó, có thể nói Bành lão gia tử này chính là cha già sinh con mọn.”

“Muội biết nhiều chuyện quá ta!” Dương Thu Trì chọc chọc vào mũi của cái đuôi nhỏ này của mình, mỉm cười trên.

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì khen mình, càng hứng khởi hơn: “Ca, ca có nhớ không? Tối qua chúng ta đến thì không hề thấy nương tử của lão. Hôm nay muội dậy sớm không thấy huynh, ra ngoài tìm, ở hậu hoa viên của họ phát hiện nương tử của lão. Huynh chưa thấy qua đâu, đó là một mỹ nhân thật sự đấy. Nàng ta đang mang theo tì nữ nhảy lộn người trong vườn, xem ra tính ham vui vẫn còn rất lớn.”

“Nhảy salto?” Điều này khiến Dương Thu Trì sản sinh hứng thú, phu nhân của một lão tài chủ sáu chục tuổi đầu có niên kỷ trẻ trung là chuyện bình thường, nhưng ở trong hậu hoa viên của mình cùng một đám người hầu chơi nhảy lộn người (Mời xem chú thích 1), quả thật khiến Dương Thu Trì rất bất ngờ.

Tống Vân Nhi lại nói: “Muội dò la một lúc mới biết tên của nương tử của Bành Hạ Hỷ là ‘Uyển Kỳ’, đã từng là một diễn viên chính trong một đoàn hát ở Trùng Khánh phủ, một lần Bành Hạ Hỷ đến Trùng Khánh vận chuyện hàng hóa phát hiện được, vừa gặp đã thích không thể rời, nên cưới về nhà. Dường như cảm tình của hai người rất tốt. Vị phu nhân này sau khi vào Bành gia, rất ít khi cất giọng hát hò, chỉ thích ngày ngày cùng các tì nữ nhảy múa chơi đùa trong hậu hoa viên, còn bình thường thì trầm mặc quả ngon.”

“Ừ, rất tốt, sự tình này tuy không liên quan đến cái chết của Bành Tứ lắm, nhưng cũng có điểm ý tứ.” Dương Thu Trì cười ha ha nói.

Tống Vân Nhi đỏ mặt: “Muội... muội chỉ thuận miệng hỏi một chút thôi, không thật lòng muốn tọc mạch chuyện của người ta. Hơn nữa, muội cũng đã dò hỏi được không ít sự tình liên quan đến cái chết của Bành Tứ a.”

“Nhưng chuyện ta muốn biết nhất thì muội chưa dò hỏi được.” Dương Thu Trì cố ý nghiêm mặt nói, muốn bồi dưỡng nàng thành một trợ thủ tốt của hắn, nhất định phải cho nàng biết bản thân đã khiếm khuyết ở chỗ nào.

“Chuyện gì à? Huynh nói đi, muội lập tức sẽ đi dò hỏi.” Tống Vân Nhi có chút khấn trương.

“Vừa rồi ở bên thuyền, ta nhờ muội đi hỏi coi tình huống thân thể của Bành Tứ lúc còn sống thế nào, muội có hỏi chưa?”

Tống Vân Nhi lè lưỡi, nghiêng đầu cười đáp: “Hi hi, muội quên rồi, muội sẽ đi hỏi ngay.”

“Tốt, ngoại trừ bọn phu khuân vác ở bên thuyền, còn cần phải đến các tiệm thuốc ở trong trấn hỏi thử, xem coi Bành Tứ lúc còn sống có bệnh gì không, có phải là đau thường hay bị đau không, ngực có bị đau không... Tối hôm qua y đã đi đầu, người cuối cùng nhìn thấy y là ai, ở chỗ nào, tình cảnh ra sao...”

“Muội nhớ rồi, huynh cứ chờ tin tốt từ muội đi!” Tống Vân Nhi đối với loại công tác điều tra phỏng vấn này cảm thấy vô cùng hứng thú, và cũng chẳng trách, vì nữ nhân đều thính nghe ngóng mọi chuyện, có thể đó là bản tính tự nhiên.

Tống Vân Nhi lanh lợi bỏ đi, Dương Thu Trì tự tin bước ra cửa. Hiện giờ đã gần giữa trưa, Ân Dương trấn vào tháng mười này vẫn có một tầng mây trắng che ngang thái dương chói mắt, khiến cho không khí trong vườn vừa thanh thoảng vừa thoải mái.

Trước mắt không có chuyện gì làm, Dương Thu Trì muốn tùy ý đi dạo trong vườn, thuận tiện suy nghĩ về án này, nên nói với Hồng Lăng một tiếng, để nàng không cần theo hắn. Hiện giờ Hồng Lăng có Hạ Bình và năm chục nữ hộ vệ cảnh giới bảo hộ, chắc chắn sẽ không xảy ra chuyện gì.

Dương Thu Trì dọc theo đường rải đá thông thả bước. Nam Cung Hùng cùng năm thiếp thân hộ vệ khác bảo trì một cự li an toàn với hắn, cẩn thận cảnh giới. Những hộ vệ khác đã được Nam Cung Hùng an bày bảo vệ và cảnh giới toàn bộ Bành gia trang rồi.

Dương Thu Trì bắt đầu suy nghĩ về án, từ kiểm nghiệm thi thể trước mắt mà xét, không hề phát hiện dấu vết bị người khác giết. Hiện giờ xem ra Bành Tứ có khả năng bị tật bệnh mà chết nhất, nhưng mà muốn xác định điểm này, thì cách tốt nhất phải tiến hành giải phẫu thi thể. Do cách này là không thể, cho nên chỉ hi vọng thông qua điều tra phỏng vấn để có thể xác định nếu Bành Tứ có tật bệnh gì đó có thể dẫn đến đột tử, thì có thể khẳng định nhận định trên.

Rất may hắn có Tống Vân Nhi là cái đuôi nhỏ cơ linh và đặc lực, hi vọng sẽ giúp hắn nhanh chóng tra ra điểm này.

Hắn khoan thai đi dọc theo đường rải sỏi, lá cây xanh xì, hương hoa thơm nức, khung cảnh thật là mỹ lệ. Tiểu trấn vùng quê là chỗ có nhiều đất, không phải như thành thị tắc đất tắc vàng, cho nên Bành gia trang có khuôn viên rất rộng.

Dương Thu Trì đi một hồi, không biết vòng vo thế nào cảm thấy như bị lạc đường, đang nhìn quanh quất, chợt nghe xa xa có tiếng cười trong trẻo của một đám thiếu nữ truyền tới. Dương Thu Trì hơi có chút hiếu kỳ, thuận theo hướng âm thanh lần bước tới, vượt qua giả sơn, thấy không xa có một chỗ toàn cỏ xanh, có mấy cô gái đang chơi trò nhào lộn.

Vừa nhìn thấy cảnh này, Dương Thu Trì lập tức đỏ mặt tía tai. Thì ra những cô gái này nhảy múa nóng qua, đều cởi áo ngoài ra, ngay cả tiết y sát người cũng cởi ra, chỉ mặc một y sam bằng sa xanh rất đơn bạc, đường con cơ thể lúc ẩn lúc hiện, đôi chỗ con trỏ ngực cứ nhảy tung ẩn hiện những cái mũi anh đào.

Dương Thu Trì đỏ mặt định quay người bỏ đi, đột nhiên một trong các nữ tử đó hấp dẫn sự chú ý của hắn.

Nữ tử này tóc đen bóng mượt, mày ngài mắt sáng, chân đi thoăn thoắt, vẻ đẹp thập phần đoan trang tú lệ, khiến cho Dương Thu Trì nghĩ ngay đến bài “Mỹ nữ thiên” do Tào Thực tả (xem chú thích 2). Thật đúng là:

”Nhưng tự kiến tổ thủ

Hạo oản ước kim hoàn.

Đầu thượng kim tước sai,

Yêu bội thúy lang can”

Dịch nghĩa:

”Vén tay áo thấy cánh tay trắng

Cườm tay nòn nà đeo vòng vàng

Trên đầu cài thoa kim tước

Lưng đeo ngọc lang can”

Tạm dịch thơ:

”Tay trắng sau lần áo

Vòng vàng cườm tay thon

Đầu cài kim thoa tước

Lưng đeo ngọc lang can”

Nữ tử này không những chỉ dùng từ xinh xắn, duyên dáng hay mỹ lệ mà hình dung. Bản thân hần bình sinh đã nhìn qua vô số mỹ nữ, nhưng giống như nữ tử tuyệt mỹ trước mặt quả thật là hiếm thấy, so với tiểu nha đầu Hồng Lăng hay Liễu Nhược Băng lãnh diễm của hần chẳng kém cạnh gì bao nhiêu.

Nữ tử tuyệt diệu này chỉ mặc áo mỏng trên người, da thịt trắng nõn dường như là lộ hẳn ra ngoài, một đôi phong nhũ cao vợi vợi chìa thẳng ra làn sa mỏng, tiếp theo động tác nhảy múa uốn lượn mà tự do cột đùa hoan khoái. Hai cái nụ anh đào tím hồng ấy thấu qua làn sa mỏng, khiêu khích Dương Thu Trì thêm chút gan nhỏ đứng lại xem.

Dương Thu Trì cảm thấy máu nóng dồn lên đỉnh đầu, vội vã thu liễm tâm thần, chuyển mục quang đi chỗ khác, lát sau mới từ từ khôi phục lại sự bình tĩnh.

Mỹ nữ như vậy dường như là người chủ, đang cùng các tì nữ của mình đá cầu. Căn cứ vào lời của Tống Vân Nhi, nữ tử này có khả năng là vợ của Bành Hạ Hỷ tên là Uyển Kỳ. Chẳng lẽ hần đã vô ý lần đến nơi ở của Bành Hạ Hỷ rồi sao?

Nếu đã như thế, Dương Thu Trì muốn thẳng thừng bước tới chào hỏi, nhưng suy đi nghĩ lại, thấy ở đây là Minh triều, nếu nhìn lén nữ quyến của người ta, hơn nữa đối phương còn mặc đồ rất đơn bạc, tuy là không cố ý, nhưng sẽ khiến cho người ta bối rối. Bây giờ lại thản nhiên bước ra, người ta còn nghĩ hần là kẻ lãng tử ghẹo nguyệt trên hoa thì chết!

Khi hần định bỏ đi, nữ tử kia chợt nói một rồi về nghỉ thôi, lau qua mồ hôi, rồi từ từ đi về phía này.

Dương Thu Trì cả kinh, quay đầu lại nhìn, thấy ở phía sau hần là một vườn rộng, muốn quay trở lại đường cũ thì đi chẳng mấy bước sẽ bị đám nữ hài này nhìn thấy, cho dù có giải thích nửa ngày cũng vẫn bối rối vô cùng.

Đầu óc hần chuyển rất nhanh, chớp mắt đã ra quyết định, ra dấu bảo Nam Cung Hùng và các hộ vệ ẩn đi, còn bản thân thì tiến vào trong động của hòn giả sơn nấp.

Những nữ hài ấy cười cười nói nói đi ngang qua hòn giả sơn Dương Thu Trì đang nấp, hướng về một nơi khác mà đi, lưu lại một làn gió đầy hương.

Dương Thu Trì bây giờ mới thở phào, vừa định bước ra, không ngờ vấp phải một hòn đá, chân đau nhói, vội ngồi xuống day day chân, thậm chí bản thân chẳng biết đang làm trò gì, nếu mà để người khác biết lại còn cho rằng bản thân mãi mê nhìn trộm nương tử trẻ tuổi của người ta để nổi trội cả chân. Và nếu hủ dâm

chưa Tống Vân Nhi mà biết được, thì bản thân dù có trăm cái miệng cũng không thể giải thích rõ ràng, cho nên tạm thời chờ chân đỡ đau một chút rồi mới quay về.

Ngồi một chút, bàn chân từ từ đỡ đau, hần định đứng dậy rời khỏi hòn giả sơn, chợt nghe giọng nói của hai cô gái vọng tới. Hần thông qua kẽ hở của hòn giả sơn mà nhìn, thấy thì ra là hai tì nữ đã cùng chơi cầu với nữ tử lúc này.

“Ồ đâu cà? Tỷ thử nghĩ kỹ coi, vừa rồi phu nhân ra khỏi cửa chẳng phải đã mang theo hay sao?” Một tỳ nữ trong y phục màu hồng hồng, biểu tình rất khẩn trương. Dương Thu Trì thầm đoán nữ tử kia nhất định là đã làm rơi mất vật gì đó.

“Lúc đi ta đã đeo lên cho phu nhân, sao lại quên được? Mau mau tìm đi, nếu như tìm không được thì chúng ta coi như tiêu rồi. Nó là vòng đeo tay bằng phỉ thúy mà lão gia đến Trùng Khánh phủ chuyên môn mua tặng phu nhân, phu nhân rất thích, nếu như không tìm được, phu nhân không thể không lột da chúng ta a!” Nói xong, cô gái ấy bắt đầu ứa nước mắt.

“Chẳng thể nào a?” Cô gái còn lại nghe nói vậy bắt đầu phát hoảng.

“Muội quên rồi sao? Lần trước phu nhân và tiểu thiếu gia đến bến thuyền gặp phải tên Bành Tứ chết bầm đã chầu ông bà ông vải tối qua đó, lão chẳng biết uống nước đái ngựa ở đâu đó mà ngôn ngữ giở trò khinh bạc, phu nhân đã ở trước mặt mọi người bặt cho lão một bạt tai thật đáng, khiến cho lão chảy cả máu mũi luôn đó chứ.”

Bành Tứ? Dương Thu Trì động lòng. Tên Bành Tứ này quả thật là ăn tim hùm mật báo rồi, thật là muốn tìm lấy cái chết! Nghe bọn họ nói như vậy, dường như tiểu nương tử của Bành Hạ Hỉ này không đơn giản a. Nhưng Dương Thu Trì chẳng thể nào liên hệ một người con gái dám tát tai người khác trước mặt mọi người với mỹ nữ tuyệt sắc như sóng nước hồ thu, mỗ hôi nhuế nhại lúc này. Một người xinh đẹp như vậy sao lại có thể hung tàn giống như lời hai tì nữ này nói vậy?

Chờ hai tì nữ đó đi xa rồi, Dương Thu Trì mới từ hòn giả sơn bước ra. Thấy hần hiện thân, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ cũng từ trên cây hoặc các đám cỏ hiện thân ra hết.

Chú thích:

(1) Nguyên văn: [jianzi] tức kiểu nhảy Somersault, là kiểu nhảy lật người trong thể thao, gần giống với cú nhảy Salto nhưng rất khác.

- Cú nhảy Salto: Người chạy về phía trước, nhún chân, hai tay song song trên đầu, nhảy lộn vòng xoay đầu, kết thúc bằng động tác chụm chân đáp xuống đất. Xem hình:

- Nhảy somersault/Nhảy cầu: Là kiểu nhảy lộn vòng như kiểu Aerobic, chân trái bước về phía trước, hai tay ngang đầu, cúi người xuống chống hai tay song song xuống đất, mặt xoay trái hay phải, lúc đầu cúi xuống đất chân phải song song thẳng chống lên trời, có thể nhún tay một cái cất người chụm hai chân đứng dậy. Động tác này rất giống động tác lộn mèo nhảy dây trong trò chơi của các em nhỏ. Thực ra trên thế giới kỹ thuật Somersault có nhiều loại khá phức tạp, ví dụ như :

* Crash Dive (Xoay 3/4 trước ra sau)

* Lazy Back (Xoay 3/4 sau ra trước)

* Ballout (Xoay 1 1/4 từ trước ra sau)

* Cody (Xoay 1 1/4 từ sau ra trước)

Hoặc các kiểu khác như Barani, Rudi, Full Back or frontfull, Double, Double Full, Half Out, Adolf, Back in - Full out.... Bạn nào thích chơi hiphop tập đúng các kỹ thuật này sẽ có những bài nhảy rất sáng tạo và đẹp mắt. Ví dụ:

HIPHOP - +

Thực ra trong nghĩa của còn là đá cầu. Nhưng xét trong bài vợ của Bành lão gia tử là một diễn viên đoàn hát, nên nhóm dịch chọn nghĩa nhảy lộn vòng như trên.

(2) Tào Thực (192-232), tự là Tử Kiến, là con thứ của Tào Tháo , em cùng mẹ với Tào Phi . Lúc còn trẻ tuổi được cha yêu tài nên đời sống thông dong , sau Tào Tháo mất , Tào Phi tiến vị Ngụy Văn Đế đến Minh Đế (Tào Duệ) , Tào Thực bị nghi kỵ , không được tham gia vào triều chính , ôm tâm sự uất ức mà mất sớm . Tào Thực có tài làm thơ, thơ của ông còn lưu lại khoảng chừng 80 bài , đa phần là thơ Ngũ ngôn , lời lẽ văn hoa mỹ lệ , tình cảm dạt dào , khẳng khái . Ông là ngôi sao sáng chói nhất của nền văn học thời kỳ Kiến An .

Bài Mỹ nữ thiên vốn nằm trong “Tập khúc ca - Tề khúc hành” ca từ, lấy hình ảnh Mỹ nữ “Thịnh niên xử phòng ốc” tự ví mình như cô gái đẹp tươi thắm mà không có chốn gửi thân , tài năng xuất chúng mà chẳng thi triển được điều gì. Nguyên bài thơ:

Mỹ nữ yêu thả nhàn,
Thái tang kỳ lộ gian;
Nhu điều phân nhiễm nhiễm,
Lạc diệp hà phan phan ..
Nương tự kiến tổ thủ,
Hạo uyển ước kim hoàn;
Đầu thượng kim tước thoa,
Yêu bội thúy lang can.
Minh châu giao ngọc thể,
San hô gian mộc nan;
La y hà phiêu diểu,
Khinh cử tùy phong toàn ..
Cổ phán di quang thái,
Trường khiêu khí nhược lan;
Hành đồ dụng tức giá,
Hư giả dĩ vong san.
Tá vấn nữ an cư,
Nãi tạ thành Nam đoan;
Thanh lâu lâm đại lộ,
Cao môn kết trùng quan.
Dung hoa diệu triêu nhật,
Thùy bất hy lệnh nhan ?
Môi thị hà sở dinh ?
Ngọc bạch bất thì an.
Giai nhân mộ cao nghĩa,
Cầu hiền lang độc nan;
Chúng nhân đồ hách hách,
An tri bỉ sở quan ?
Thịnh niên xử phòng ốc,

Trung dạ khởi trường hoan ..

364. Chương 347: CƠM TRƯA

Thấy Dương Thu Trì trở về, Hồng Lăng vội vã đón: “Vừa rồi có mấy ngõ tặc và gia đình khiêng thi thể của Bành Tứ tới đặt ở phòng bên vườn. Em không cho họ đặt, nhưng họ cứ đặt, còn nói lão gia ngài...”

“Hắc hắc, thì ta bảo bọn chúng khiêng đến mà.”

“A?” Hồng Lăng cả kinh, “Em còn cho là họ nói nhăng nữa chứ. Thì ra là nói thật a...., đặt một người chết ở trong khu của chúng ta...”

Dương Thu Trì mỉm cười vuốt ve mặt nàng: “Sao? Hiềm xúi quẩy à?”

Đối với một số người mà nói, đặt một người chết ở chỗ ở của mình đích xác là chuyện vô pháp tiếp thụ.

Hồng Lăng gật đầu, tiếp đó lại lắc đầu: “Đây là công tác của lão gia, lão gia bảo bọn họ khiêng đến trong phòng đương nhiên là có dụng ý, sao lại xúi quẩy được chứ.”

Dương Thu Trì vỗ vỗ vai nàng: “Ta làm vậy là do bất đắc dĩ a. Tối hôm qua phát sinh án mạng, vừa rồi ta khám tra hiện trường, kiểm nghiệm thi thể, không ngờ không phát hiện người này làm sao mà chết. Ta nhất thời hơi nóng vội, nên thẳng thừng bảo chúng mang thi thể tới đây để từ từ nghiên cứu.”

Nghe Dương Thu Trì nói gặp phải án mạng phiền phức, Hồng Lăng quan tâm hỏi: “Lão gia, án này khó giải quyết lắm sao?”

“Ừ, người này rốt cuộc vì sao mà chết vẫn chưa xác định được, nàng thấy có nan giải không?”

“VẬY, VẬY LÀM SAO BÂY GIỜ?”

“Rau trộn với trứng luộc!” Dương Thu Trì cười khở.

“Cái gì cơ?” Hồng Lăng mở trừng mắt nhìn hấn.

“Không có gì, ta nhờ Vân Nhi đi điều tra tình huống rồi. Chờ muội ấy trở về coi có phát hiện gì không rồi mới quyết định nên làm tiếp thế nào.” Dương Thu Trì đáp, nhìn ra ngoài cửa sổ, lại hỏi: “Bọn chúng đặt thi thể ở đâu?”

Hồng Lăng bước đến cửa sổ, chỉ vào dãy nhà trệt đối diện: “Chính là ở đó.” Rồi cầm một chìa khóa ở trên bàn lên, “Đây là chìa khóa phòng, các ngõ tặc vừa rồi mới giao.”

Dương Thu Trì tiếp lấy, nhìn Hồng Lăng cười hi hi nói: “Ta muốn đi xem, nàng đi cùng chứ?”

“... Được a.” Hồng Lăng lí nhí đáp, sắc mặt hơi tái.

Dương Thu Trì biết Hồng Lăng sợ nhìn người chết, điều này là bình thường, phàm là nữ nhân đều không có hứng thú này. Đương nhiên, nữ nhân hứng thú xem người chết, đặc biệt là kiểm nghiệm thi thể chỉ sợ chỉ có một mình cực phẩm Tống Vân Nhi mà thôi, bèn cười nói: “Ta chọc nàng chơi thôi, vừa rồi ở bên thuyền ta đã kiểm tra rồi, hiện giờ không cần thiết phải xem. CHỜ Vân Nhi trở về để coi xem có cần thiết phải kiểm tra lại hay không.”

Hồng Lăng bấy giờ mới thở phào một hơi, nhìn lên Dương Thu Trì, sắc mặt đỏ hồng.

Cô gái mỹ lệ này có thể “nghĩa vô phần cổ” (làm việc nghĩa không chùn bước) cùng chết một chỗ với hấn, nhưng khi nghe nói cùng hấn khám tra thi thể, tuy là đã đáp ứng nhưng sắc mặt tái nhợt, nghĩ lại quả thật là thú vị.

Nói chuyện phiếm một hồi, có người hầu đến báo là Bành Hạ Hỷ mời Dương Thu Trì cùng mọi người đến dùng bữa trưa.

Tống Vân Nhi mãi vẫn chưa về, Dương Thu Trì hơi lo lắng, lệnh cho Hạ Bình phái hai hộ vệ đi tìm.

Các hộ vệ được gia đình dẫn đi xong lại nhanh chóng quay về, nói Tống Vân Nhi đang ở tiệm thuốc điều tra, nhấn lại là không cần chờ nàng, vì nàng đã ăn cơm rồi, muốn tiếp tục điều tra.

Thì ra tối qua bọn họ đến đây, Bành Hạ Hỷ đã tổ chức rất nhiều người trong trấn nghênh tiếp, do đó khá nhiều người nhận thức Tống Vân Nhi, biết nàng là người ở bên cạnh bá tước tri châu đại lão gia, sau đó nghe người hầu của Bành gia trang truyền miệng, mọi người đều biết thì ra là cô gái hào sảng đẹp xinh này là muội muội của bá tước đại lão gia.

Hơn nữa, Tống Vân Nhi miệng lưỡi ngọt ngào, người xinh xắn, lại có bối cảnh, cho nên người trong trấn phàm bị nàng hỏi chẳng những thành thật hồi đáp, mà còn ngôn vô bất tận, tranh nhau nói tranh nhau mời nàng về nhà ăn cơm. Có thể thỉnh muội muội của bá tước tri châu đại lão gia về nhà ăn cơm, đối với người trong trấn này mà nói thì oai phong vô cùng, nhất định phải là phúc của tổ tông mười tám đời. Do đó, Tống Vân Nhi căn bản không lo gì không có cái ăn, chỉ lo là không có bụng chứa mà thôi.

Nếu như Tống Vân Nhi đã nói như vậy, Dương Thu Trì yên tâm mang theo Hồng Lăng cùng các thiếp thân hộ vệ đến viện của Bành Hạ Hỷ.

Bành Hạ Hỷ đã ở cửa đón tiếp, Dương Thu Trì từ xa nhìn lại, thấy bên cạnh lão có một cậu bé và ba nữ tử, trong đó có mỹ lệ nữ tử vừa cùng các tì nữ chơi đùa trong vườn.

Khi bước đến gần mới nhìn rõ, thì ra hai nữ tử còn lại chính là hai con gái của Bành Hạ Hỷ đã gặp tối qua. Căn cứ vào tin tức do Tống Vân Nhi thám thính được, hiện giờ mới biết hai nữ nhân này chính là do vợ trước của lão Bành sinh ra.

Dương Thu Trì cười ha ha nói: “Bành ông tự thân nghênh tiếp, thật là quá khách khí rồi.”

“Đây là niềm vinh hạnh của lão hủ a.” Bành Hạ Hỷ chấp tay thi lễ, trước hết giới thiệu với nữ tử mỹ lệ về Dương Thu Trì trước, sau đó giới thiệu nàng cho hắn: “Tước gia, đây là tiện nội.”

Dương Thu Trì thầm nghĩ quả nhiên suy đoán không sai, đây thật đúng là nương tử của Bành Hạ Hỷ, và cũng là nữ tử tên gọi là Thủy Uyển Kỳ trong đoàn ca múa mà Tống Vân Nhi thám thính được, liền chấp tay chào: “Hân hạnh biết Bành phu nhân.”

Thủy Uyển Kỳ làm một lễ chúc phúc, khẽ đáp: “Tiện thiếp Uyển Kỳ ra mắt tước gia.”

Bành Hạ Hỷ lại gọi cậu bé sáu bảy tuổi đó tới trước Dương Thu Trì, nói: “Đây là khuyến tử, tên gọi Bành Gia Phúc.” Xong cúi đầu bảo cậu bé: “Phúc nhi, mau mau bái kiến tước gia.”

Cậu bé đó ngẩng cổ nhìn Dương Thu Trì, vừa định lên tiếng, chợt nhìn thấy Hồng Lăng, hoan hô một tiếng, đi vòng qua Dương Thu Trì, chạy lại kéo tay nàng nói: “Tỷ tỷ đẹp quá, tỷ cùng Phúc nhi đi chơi nhé?”

Hồng Lăng sờ sờ đầu nó, đáp: “Được a.”

Bành Hạ Hỷ vô cùng bối rối, quát bảo: “Phúc nhi! Không được làm loạn, còn không mau bái kiến tước gia!”

“Con không thèm!” Cậu bé này rất bướng, cứ kéo tay Hồng Lăng không buông, còn làm mặt khỉ với cha nó.

“Tên rùa con này lão tử đánh chết ngươi!” Bành Hạ Hỷ tức giận buông lời không đẹp, không ngờ mắng luôn con mình là đồ con rùa.

Dương Thu Trì cười ha ha ngăn: “Được rồi, Bành ông, nó còn là một cậu bé mà. Chuyện không đáng gì.” Bành Hạ Hỷ cứ xin lỗi luôn miệng, và không ngừng giáo huấn Bành Gia Phúc.

Thủy Uyển Kỳ ngoắc ngoắc tay, bảo: “Phúc nhi, không được bướng, mau tới đây với mẹ.”

Cậu bé đó rất nghe lời mẹ, dạ một tiếng ngẩng đầu nhìn Hồng Lăng xong rồi buông tay chạy đến bên cạnh Thủy Uyển Kỳ.

Bành Hạ Hỷ cùng mọi người bấy giờ mới tiếp rước bọn Dương Thu Trì vào trong phòng.

Trên bàn tiệc mọi người đều nói chuyện phiếm, cũng có đề cập đến Bành Tứ, đều cho rằng sự đột tử của y thật là bất ngờ. Dương Thu Trì nhân cơ hội đó hỏi thêm về tình huống của Bành Tứ, biết được Bành Tứ để tiện cho việc giám đốc người làm công, bình thường đều ngụ ở căn phòng nhỏ ở bên thuyền, ít khi đến ở Bành gia trang.

Dương Thu Trì chú ý, khi nói đến Bành Tứ, sắc mặt của Thủy Uyển Kỳ rất âm lãnh, ít khi mở miệng, hóc miệng còn lộ vẻ khinh miệt, không khỏi nghĩ tới chuyện nghe lén được ở giả sơn từ lời đối thoại của hai nha hoàn. Xem ra, nữ tử này so với Bành Tứ chỉ sợ đã có sự xung đột mâu thuẫn.

Khi mọi người đều nói đến ngày mai là “Tiên nữ tiết”, Thủy Uyển Kỳ mới đổi mặt làm vui. mọi người mồm nam miệng miệng kể về tình cảnh náo nhiệt vào Tiên nữ tiết năm rồi, Bành Hạ Hỉ còn nói, lão đã mời tri phủ Triệu Tân Nhạc của Bảo Ninh phủ đến quan thưởng Tiên nữ tiết vào ngày mai.

Dương Thu Trì hơi sững người, chuyện này hẳn chưa nghe Bành Hạ Hỉ nói qua trước, hơn nữa ấn tượng của hắn với Triệu Tân Nhạc bình thường, chỉ nhớ kẻ này rất biết vượt mông ngựa (nịnh hót).

Ăn cơm trưa xong, Dương Thu Trì mang Hồng Lăng trở về chỗ ngụ.

Chiều đó, hắn và Hồng Lăng đang ở trong phòng nói chuyện, thì Tống Vân Nhi cuối cùng cũng thoãn thoắt trở về, vừa vào cửa đã cười nói với Dương Thu Trì: “Ca, huynh đoán coi, muội điều tra phỏng vấn đã tra được cái gì?”

“Vân nhi xuất mã tuy một mà được hai, còn đoán gì nữa, khẳng định là tin tức tốt rồi.”

Hồng Lăng rót cho Tống Vân Nhi một tách trà nóng, Tống Vân Nhi dùng tay quạt gió, nói: “Không được không được, trà này quá nóng, chạy suốt một ngày mệt quá, muội khát chết rồi.”

Hồng Lăng vội chạy đi rót cho nàng nước mát, Tống Vân Nhi tiếp lấy, ừng ực uống cạn, thở phào một cái, bấy giờ mới cười hi hi ngồi xuống bên bàn, nói: “Ca, lần này muội thật sự đã thám thính được rất nhiều tin tức có ý nghĩa đó nha.”

Dương Thu Trì không lên tiếng, chỉ mỉm cười chờ nghe.

“Bành Tứ này hai năm trước đã đến Bành gia trang, bình thường không có bệnh tật gì, tuy lưng có hơi khòm, nhưng thân thể rất tốt, các lang trung ở tiệm thuốc đều nói hầu như Bành Tứ không tìm đến họ coi bệnh.”

“À?” Dương Thu Trì động tâm, càng là loại người này thì càng dễ đột tử, bởi vì loại người này bình thường không sinh bệnh, nên hệ thống miễn dịch của cơ thể không hề được rèn luyện thử thách gì nhiều, một khi đại bệnh xuất hiện, cơ thể không thể nhanh chóng tổ chức đề kháng có hiệu quả. Ngoài ra, loại người này bình thường không sinh bệnh, nên cho dù có chút bệnh nhẹ, cũng dễ dàng cho qua, dẫn đến sự ẩn tàng tai hại của bệnh, chờ đến khi phát sinh biến chứng, thì không còn cách gì vãn hồi được nữa.

Tống Vân Nhi nói tiếp: “Lão Bành Tứ này ở trên trông không có nhân duyên gì mấy, muội tra cả một ngày chẳng nghe ai nói tốt về lão. Thậm chí có người còn mắng lão, đây còn là do họ nể lão mới chết, đã nén để dành lại chút khẩu đức rồi.”

“Lão đã làm chuyện xấu xa gì?”

“Mọi người đều không nguyện ý nói, dù gì thì lão cũng là người cùng họ của Bành lão gia tử, và Bành lão gia tử rất có uy tính ở trấn này. Cho nên, muội cũng không hỏi được chuyện làm phi pháp gì của Bành Tứ.” Tống Vân Nhi đối với kết quả dò hỏi của mình hơi chán nản, nhưng sau đó tiếp ngay, “Nhưng mà, căn cứ vào lời mọi người nói, có thể khẳng định Bành Tứ này rất háo sắc.”

“Háo sắc? Có nam nhân nào không háo sắc đâu, vậy thì có gì đâu mà kỳ quái chứ?”

365. Chương 348: Cố Ý Gây Thương

Vậy sao? Dương Thu Trì gật gật đầu, xem ra cần phải đến Lê Xuân Viên này điều tra một lần, coi có phát hiện gì hay không. Dương Thu Trì cười ha ha nói: “Muội đến kỹ viện điều tra chưa?”

“Có huynh mới đi...” Tống Vân Nhi trợn mắt nhìn hắn: “Muội vừa dò hỏi thì người đã đi Lê Xuân Viên tới qua đã kể rồi.”

“Chỉ cần lão có tiền, muốn đến đâu thì đến, có gì đâu.”

“Thì đâu có gì, nhưng mà, lão không những thường xuyên xuất nhập chốn yên hoa, còn động chân động tay đối với vợ con của các người làm công. Mọi người tức giận không thể tả. Điểm này khi muội điều tra ở bến thuyền hoàn toàn phù hợp với những gì Tần thị kể.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Lão chưa thành hôn sao? Nương tử của lão không quản lão?”

“Không có... nghe nói trước đây đã thành thân... sao đó không biết vì sao mà bỏ, do đó hiện giờ chỉ một mình ngụ ở phòng giám công tại bến thuyền.”

“Như vậy chả trách, nam nhân hơn bốn chục tuổi đầu ở một mình, lại không có vợ đương nhiên là phải háo sắc rồi.”

“Không phải vậy đâu! Ca! Huynh không biết, Bành Tứ không phải là háo sắc bình thường, lão... lão giản trực là một tên súc sanh, huynh biết hay không?” Tống Vân Nhi chồm người tới, thần bí nói tiếp, “Lão Bành Tứ này còn có ý với tiểu nương tử của Bành lão gia tử nữa đó.”

Điểm này thì Dương Thu Trì đã vô tình nghe được từ lời đàm thoại của hai tiểu nha đầu rồi, nên chỉ cười cười.

Tống Vân Nhi hơi kinh ngạc: “Huynh không cảm thấy tên Bành Tứ này lòng giặc ngút trời hay sao?”

“Cũng có chút chút, nhưng mà nếu không phải phạm pháp gây ra án mạng, thì người ta muốn làm sao thì làm, chúng ta quản làm gì.”

“Sao lại không phạm pháp? Y muốn đùa bỡn tiểu nương tử Thủy Uyển Kỳ của Bành lão gia tử đó!”

“Nhưng không trêu chọc thành, và chẳng phải bị một cái tát tai chạy thực mạng rồi hay sao?” Dương Thu Trì nhớ lại lời của hai tiểu nha hoàn.

Tống Vân Nhi nghi hoặc hỏi: “Chạy thực mạng gì? Cái gì mà chạy thực mạng chứ. Muội nghe nói là bị một cái nghiên mực đập tống ra!”

“Một cái nghiên mực đập tống ra? Chuyện thế nào?”

“Lúc muội đi điều tra ở bến thuyền, các phu khuân vác nói với muội rằng trưa hôm qua nhìn thấy Bành Tứ cứ sờ mãi đầu, liền hỏi y bị sao, y không chịu nói, sau đó từ miệng nha hoàn của Bành gia trang mới biết, tên Bành Tứ này tối hôm trước mang một hộp thức ăn đến phòng của Thủy Uyển Kỳ, không biết làm sao lại đắc tội với Uyển Kỳ, bị nàng ta đập một nghiên mực lên đầu, khóc cha khóc mẹ bỏ chạy.”

Thì ra còn có chuyện này, xem ra lòng tặc của Bành Tứ không thể cải, đã làm chuyện gì đó đắc tội với Thủy Uyển Kỳ rồi, nếu không thì nói cho cùng Bành Tứ cũng là người trong họ với Bành Hạ Hỷ, nếu như không phải làm quá đáng, thì Thủy Uyển Kỳ sẽ không đối đãi với y như vậy.

Tống Vân Nhi nói tiếp: “Còn nữa, muội khi điều tra các lang trung trong trấn, biết được xế chiều hôm qua, tên Bành Tứ này đã đi tìm lang trung, nói là đầu của y bị đau.”

Dương Thu Trì động lòng: “Đầu đau? Chuyện là thế nào?”

“Muội đoán là bị cái nghiên mực đó đập trúng a. Lang trung nói, đầu của Bành Tứ sưng lên một cục to!”

Cục to? Xuất huyết dưới da? Ngoại thương dẫn đến xuất huyết trong não gây đột tử? Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, chẳng lẽ tên Bành Tứ này chẳng phải bị tật bệnh mà chết, mà là bị Thủy Uyển Kỳ đập một nghiên mực mà chết? Là cố ý gây thương hại có tính đột phát gây tử vong?

Ngoại thương ở sọ não không nhất định sẽ gây ra hiện tượng vỡ xương, nhưng có thể dẫn tới xuất huyết não cấp tính hoặc là động huyết áp vào mô não. Thứ xuất huyết cấp tính trong não này có thể gây đột tử cho người bị thương sau một thời gian nhất định.

Tống Vân Nhi nhìn thấy Dương Thu Trì dường như hơi lơ là suy nghĩ chuyện gì đó, lắc lắc cánh tay hắn: “Ai! Nghĩ gì thế? Ngán cả người ra hà.”

Dương Thu Trì bấy giờ mới phản ứng trở lại: “Ta đang nghĩ, Bành Tứ này có khả năng là bị cái nghiên mực của Thủy Uyển Kỳ đập trúng mà chết.”

“A? Chẳng lẽ nào. Nếu là như vậy thì y phải chết ngay đương trường, sao lại có thể cách những hai ngày rồi mới chết chứ?”

“Điều này không có gì kỳ quái, nghiên mực đó có khả năng chỉ tạo thành sự biến hình hộp sọ của Bành Tứ, không có hiện tượng vỡ xương hoặc là chỉ nứt xương rất nhỏ. Nhưng mà, nó vẫn có thể tạo thành những cục u cản tĩnh mạch trong não, hoặc khiến cho huyết quản trong não hoặc các tổ chức mềm trong đó bị phá, hình thành thũng huyết nội não, gây ra sự gia tăng áp lực lên não, dẫn đến tử vong.”

Dương Thu Trì dùng ngón tay vẽ làm ví dụ: “Do loại xuất huyết này cần phải đạt đến một mức độ nhất định mới dẫn tới tử vong, và muốn thế thì cần phải có một đoạn thời gian hoặc dài hoặc ngắn. Do đó, người chết có thể bị ngoại thương ngoài sọ não mà chết trong ngày, nhưng cũng có thể hai ba ngày sau mới chết. Nếu như xuất huyết rất chậm, thậm chí còn có thể kéo dài đến mười ngày hoặc nửa tháng mới phát sinh tử vong.”

Tống Vân Nhi há hốc miệng: “Ý tứ của huynh là tên Bành Tứ này sau khi chịu một cái nghiên mực của Thủy Uyển Kỳ đập, gây u chướng trong não... u chướng cái gì đó... ai da, chính là cái thứ huyết quản loạn tung phèo trong đó bị phá diệt, nhưng mà do xuất huyết rất chậm, nên phải chờ đến tối qua mới chết, đúng không?”

“Không sai, rất có khả năng là như vậy.” Dương Thu Trì cười nói, “Cho nên, hiện giờ chúng ta cần phải kiểm nghiệm thi thể trở lại, xem coi có ngoại thương ngoài hộp sọ hay không.”

Dứt lời, Dương Thu Trì cùng Tống Vân Nhi đi ra dãy nhà mái bằng. Hắn cẩn thận quan sát đầu tóc của Bành Tứ, chẳng mấy chốc dùng tay lại, cẩn thận sờ kỹ, bảo: “Không sai, phần đầu có phần phù thũng ứ huyết, nhưng không lớn.”

Tống Vân Nhi thập phần cao hứng, đắc ý dương dương nghênh đầu nói: “Ha ha, như vậy có thể chứng minh chính là ả Thủy Uyển Kỳ này làm rồi, chân tướng của án đã rõ ràng! Muội thật là lợi hại đó nha!”

“Chân tướng rõ ràng? Hắc hắc, còn sớm quá a.” Dương Thu Trì cười cười, “Xuất huyết dưới da này vốn không thể tạo thành sự tử vong cho Bành Tứ, chúng ta cần phải chứng minh khu dưới của vùng bị xuất huyết này đối ứng với màng não, hoặc là phần lưới thần kinh hay những chỗ nào đó có thể phát sinh sự đứt vỡ huyết quản gây ra ứ máu, từ đó mới chứng minh được Bành Tứ đích xác là chết vì cái nghiên mực của Thủy Uyển Kỳ!”

“A?” Tống Vân Nhi nhìn thi thể của Bành Tứ, “Chúng ta làm sao biết trong não của y có xuất hiện huyết ứ chứ? Chẳng lẽ phải...” Tay phải của Tống Vân Nhi cất lên, làm động tác chém xuống, ngược mắt nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nhìn tả nhìn hữu, vì chuyện này không thể nói loạn được, nhưng mà Tống Vân Nhi là cô nàng chẳng sợ trời chẳng sợ đất, cho nên hắn cũng yên tâm, gật đầu: “Đến lúc bắt đầu dĩ chỉ sợ phải làm như thế, nhưng hiện giờ không cần gấp, chúng ta còn có một số chuyện cần làm, nếu như thông qua đó mà có thể tra ra cho rõ, thì không cần phải như vậy nữa.”

“Là chuyện gì?”

“Trước hết phải xác định rõ tin tức của muội. Muội nghe các công nhân ở bến thuyền nói, còn bọn họ lại nghe nha hoàn của Bành gia nói. Một đồn mười, có thể là không chuẩn xác. Do đó chúng ta cần phải tìm ra chứng cứ chứng minh Thủy Uyển Kỳ đích xác đã dùng nghiên mực đập trúng Bành Tứ, và đặc biệt là nghiên mực đã đập trúng vào đầu nơi bộ vị gây xuất huyết dưới da. Nếu như ngay cả việc này mà không chứng minh được, thì cho dùng chúng ta có...” Dương Thu Trì ra dấu chặt chặt... “tra có ra cũng không ích gì.”

“Làm sao chứng minh?”

“Đương nhiên cách tốt nhất là để ả ta tự thừa nhận. Nhưng mà, ta đoán là giữa họ có khả năng đã phát sinh chuyện gì đó, và chuyện này liên quan đến vấn đề riêng tư, nếu đột nhiên hỏi thì nữ nhân người ta sẽ không thể thừa nhận. Để ổn thỏa, trước khi nghĩ biện pháp để ả thừa nhận, chúng ta cần phải tra ra coi Bành Tứ có xác thật là đến chỗ ngụ của Thủy Uyển Kỳ hay không, và trước đó không hề thụ thương ở đại não, sau khi từ đó ra não mới thụ thương...”

“VẬY a....!” Do Dương Thu Trì rất ít khi đề cập đến tính trọng yếu của chứng cứ đối với Tống Vân Nhi, cho nên ấn tượng của nàng đối với chuyện này không nhiều lắm. Nàng suy nghĩ một chút, mắt rực sáng lên, “VẬY chúng ta đến quán cơm ‘Ân Chi Dương’ tra thử, khẳng định là có thể tra ra được!”

“Quán cơm Ân Chi Dương? Bành Tứ từng đến đó sao?”

“Đúng vậy, quán cơm này ở trước Bành gia trang không xa. Trước khi Bành Tứ đến Bành gia trang tìm Thủy Uyển Kỳ, có ghé qua quán mua một hộp bánh điểm tâm.”

“Tốt!” Dương Thu Trì nghĩ, “Như vậy đi, muội đi tìm Thủy Uyển Kỳ dò la cửa miệng một chút, xem coi có thể xác nhận là ả đã dùng nghiến mực đập vào đầu Bành Tứ hay không. Nếu như ả thừa nhận, như vậy thì dễ rồi.”

“Dạ....!” Tống Vân Nhi đáp ứng, nghĩ một chút, lại nói, “Nhưng mà muội chỉ len lén nhìn qua ả, chưa hề gặp nhau chính thức, muội làm sao đi tìm ả đây a.”

“Không hề gì, ả rất dễ nói chuyện, ta thuận đường dẫn muội đi.”

“A....! Thì ra là hai người đã làm qua lễ kiến diện rồi!” Tống Vân Nhi cười hi hi quái dị, “Hai người dường như là rất quen đó nha!”

Dương Thu Trì chợt rúng thẳm trong bụng, nghĩ lại tình cảnh ở sau vườn khi Thủy Uyển Kỳ trong bộ dạng rất nghèo quần áo, mặt không khỏi nóng bừng, cố làm ra vẻ trấn tĩnh: “Có sao đâu? Ăn cơm trưa có gặp qua rồi ấy mà.”

Tống Vân Nhi vươn đầu nhìn hắn, mắt sáng ngời giống như nhìn thấu nội tâm hắn, hỏi: “VẬY sao mặt huynh hồng thế a?”

“E hèm....! Mặt sáng tóc xanh!” Dương Thu Trì ưỡn ngực, dương như là Triệu Tử Long cầm gươm úy nhiếp Tào quân vậy.

“Hi hi! Huynh làm cái gì vậy kìa! Được rồi, không thềm nói chuyện phiếm với huynh nữa, chúng ta đi làm chính sự đi thôi.” Tống Vân Nhi bị Dương Thu Trì cố ý chọc cười cảm thấy rất vui, đành chỉ cặp mắt bức cung lúc này.

Dương Thu Trì thẳm vuốt mồ hôi, lòng nghĩ cô nàng này thật là quỷ tinh linh, lợi hại quá trời.

Hắn dẫn theo Tống Vân Nhi, Hồng Lăng, Nam Cung Hùng và bọn Hạ Bình cùng đến nơi ở của Thủy Uyển Kỳ.

Được tin nha hoàn báo là tước gia đến, Bành Hạ Hỷ, Thủy Uyển Kỳ mang theo con trai Bành Gia Phúc nghênh đón ở cửa vườn. Dương Thu Trì giới thiệu Thủy Uyển Kỳ với Tống Vân Nhi.

366. Chương 349: Ôm Đầu

Bành Hạ Hỷ biết Dương Thu Trì muốn ra ngoài đi lại, cho hai gia nô theo cùng để giới thiệu. Dương Thu Trì cự tuyệt, chỉ nói là bản thân muốn ra cửa đi qua lại chút, chẳng mấy chốc sẽ trở về. Hắn lập tức mang theo Hồng Lăng, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ ra khỏi Bành gia trang, hỏi phương hướng đến quán cơm “Ân chi dương”, rồi tự tin thẳng bước.

Bước đi trên đường của thị trấn cổ, người đi đường thấy đại lão gia đến đều tránh qua hai bên, cung cung kính kính cúi đầu đứng nghiêm, Dương Thu Trì mỉm cười chào hỏi lão bá tánh.

Đến cửa quán “Ân chi dương”, lão chủ quầy là một người trông có vẻ hòa ái, tuổi ước chừng sáu mươi, thấy bọn Dương Thu Trì dừng lại, vội chạy ra cùng tiểu nhị chào đón, quầy xuống dập đầu.

“Đại lão gia quang lâm tiểu điểm, quả thật là khiến tiểu điểm cỏ bông sanh huy a! Tiểu nhân quả thật là vô cùng mừng và sợ.”

Dương Thu Trì đỡ lão chủ quầy quỳ dưới đất lên, hỏi: “Lão nhân gia, ông năm nay được bao nhiêu tuổi rồi a?”

“Hồi đại nhân, tiện dân năm nay sáu mươi hai rồi,” Lão chưởng quỹ căn cứ thẳng thắn hỏi đáp.

Dương Thu Trì cùng mọi người bước vào quán, thấy quán này tuy nhỏ, nhưng nhìn qua vẫn thấy bày trí trang nhã, sạch sẽ ngăn nắp vô cùng.

Lão chưởng quỹ mời Dương Thu Trì ngồi, nhanh chóng gọi tiểu nhị mang ra trà xanh ngon nhất để Dương Thu Trì nhấp nháp, còn bản thân thì khom người đứng bên cạnh, chờ đợi Dương Thu Trì phân phó.

Dương Thu Trì mời lão chưởng quỹ ngồi xuống nói chuyện, nhưng ông ta nói sao cũng không dám.

“Lão nhân gia, ông ngồi xuống đi, chúng ta nói chuyện cho kỹ một chút, ông cứ đứng thế, ta cảm thấy cổ cứ dơ mỗi thế nào ấy, ông nhẫn tâm để cổ ta khổ sở vậy sao?” Dương Thu Trì mỉm cười nói với lão chưởng quỹ.

Lão chưởng quỹ nghe thế, không tiện kiên trì, chỉ còn biết ngồi ghé xuống ghế đối diện với Dương Thu Trì.

“Lão nhân gia quý tính là gì a?”

“Tiện dân họ Thượng Quang, Thượng Quan Triết.” Lão nhân đáp.

Dương Thu Trì nghe thế, liền tán: “Tên hay quá, quê của lão nhân gia ở đây sao?”

Thượng Quan Triết mỉm cười gật đầu.

Hồng Lăng khẽ hỏi: “Lão gia, hay là nhờ điểm gia mang lên để ngài dùng chút gì đi, đã đến lúc này rồi mà ngài chưa dùng chút gì, như vậy thân thể không tốt đâu.”

Thượng Quan Triết nghe thế, vội vã gọi tiểu nhị lại: “Nhanh chóng mang đến cho đại nhân vài món để dùng, nhanh nhanh lên một chút có biết không?”

Dương Thu Trì cười cười: “Không cần gấp, có gấp cũng cần chút lửa nấu nhừ chứ, chúng ta nói chuyện trước, dùng có hối thúc quá.”

Thượng Quan Triết cũng cười nói: “Đại nhân nếu như không xiêm, điểm chúng tôi cũng có thức dùng để điểm tâm, để mang lên cho ngài dùng thử. Thứ này ở chỗ khác không có đâu, cho dù may mắn dùng tới, cũng không thể là thứ chánh tông.”

“Tốt a, Ân Dương trấn có món gì đặc sắc cứ dọn lên.” Dương Thu Trì quả thật đã đói rồi.

Chẳng mấy chốc, tiểu nhị đã dọn lên mấy món ăn nhẹ, Thượng Quan Triết giảng giải từng thứ cho hắn nghe.

Thượng Quan Triết chỉ vào đĩa hình như trắng tròn, sắc màu vàng kim, trên chiếc bánh tròn đó để đầy hạt vừng, giống như khắp trời đầy sao vậy, khiến cho chiếc bánh được điểm trang khiến người ta thích ăn nhỏ nhẹ một chút: “Món điểm tâm này gọi là bánh quy ngào đường, vị giáp thiên hạ, vàng nhưng không cháy sém, ngoài xốp trong giòn, hương thơm nức mũi. Trong này có bảy mươi hai bước làm, mỗi bước đều tinh tế, đều tuyển những thứ gạo trắng, gạo nếp, đại mạch, hồng đường, hạt vừng, dầu mè, dầu chuối tám loại tài liệu thượng đẳng mà chế thành.”

Dương Thu Trì nghe mà thèm nhỏ dãi, khó khăn lắm mới chờ Thượng Quan Triết giới thiệu xong, nhanh chóng cầm một cái lên, định đưa vào miệng thì... “Đại lão gia, cẩn thận một chút!” Nhưng Dương Thu Trì đã bỏ vào miệng, chỉ cắn nhẹ một miếng, hồng đường đã dung hóa nóng đến nỗi hắn nuốt cũng không được mà nhổ ra cũng không xong. Thượng Quan Triết rất áy náy, còn Dương Thu Trì thì cười lớn hàm hồ cho qua.

Thượng Quan Triết thấy Dương Thu Trì hứng trí như vậy, lại chỉ vào một món khác, lần này là một chiếc bánh ăn lót dạ hình tròn màu vàng. Dương Thu Trì định dùng tay bốc, ai ngờ chiếc bánh mềm nhũn, vừa đụng vào là tan. Thượng Quan Triết lấy một cái muỗng nhỏ bằng trúc ở cạnh đó, cẩn thận múc một chút bánh trao cho hắn.

“Đại nhân, món tráng miệng này là do tiểu dân tự sáng chế ra, gọi là ‘Ngu Mỹ Nhân’, ngày dùng thử xem sao?”

Dương Thu Trì nghe danh tự của món này nhã hơn món vừa rồi nhiều, món để ăn mà dùng chữ mỹ nhân để tả, thì nhất định phải là “cực kỳ ngon đẹp” rồi!

Nghĩ thế, Dương Thu Trì khê cắn một miếng, không ngờ vừa vào miệng đã tan, vừa ngon vừa ngọt, lại mang một mùi thơm của gạo ngọc.

Hồng Lăng thấy Dương Thu Trì thích ăn, liền lưu tâm ngay. Nàng nghề nấu thuộc loại nhất lưu, nhưng mà công nghệ chế tác món ăn nhẹ này không thể nào nhìn mà biết được, không khỏi buông lời hỏi một câu: “Lão nhân gia, món ăn nhẹ này chỉ sợ là có lai lịch cực lớn đây, không biết có thể cho tôi biết được không?”

Từ khi Hồng Lăng mỹ lệ tuyệt luân tiến vào tiệm, tiểu nhị cứ nhìn nàng mãi không thôi, giờ đây nghe nàng hỏi, liền cười ha ha chen lời: “Đây chính là chiêu bài của điểm chúng tôi, là bí phương tổ truyền của Thượng Quan chương quý, thường thì không thể tùy tiện nói, nhưng nếu như tiểu thư đã hỏi qua...”

“Không quý củ! Còn không mau xuống cho ta.” Thượng Quan Triết trầm mặt quát, tiểu nhị sợ hãi nhanh chóng cung thân thối lui.

Dương Thu Trì cũng cảm thấy có lý: “Được rồi, Hồng Lăng, đó là chiêu bài của người ta, em học rồi chẳng phải là cắt đứt sinh lộ của người ta hay sao. Sự tình như thế này không nên giăng ra.”

Thượng Quan Triết nghe thế, vội vã đứng dậy xá dài: “Đại lão gia đừng trách, là tiểu dân ngày thường phóng túng mấy tên hỏa kế này, có chỗ gì đắc tội mong ngài vạn lần tha thứ.”

Dương Thu Trì mỉm cười ra hiệu cho Thượng Quan Triết ngồi xuống: “Lão nhân gia bắt tất câu nệ, ta nói đây là lời thật, sau này muốn ăn ta tự nhiên sẽ đến, dù gì thì Ân Dương khá gần Ba châu, còn được ăn nguyên vị của ông làm nữa, hắc hắc.”

Thượng Quan Triết nghe thế cười cầu tài gật đầu lia lịa: “Đại lão gia quả là người tốt!”

Dương Thu Trì bảo: “Lão nhân gia, xin hỏi ở ông một chuyện.”

Thượng Quan Triết cung thân đáp: “Thỉnh đại lão gia ngài cứ nói, tiểu nhân không biết thì thôi, nếu biết sẽ nói hết.”

“Ông nhận thức Bành Tứ không?”

“Bành Tứ? Có phải là Bành Tứ chết ở bến thuyền trưa nay không?”

“Đúng.”

“Sao lại không biết chứ. Đều là người trong trấn, hơn nữa... hơn nữa y là người nhà của Bành lão gia tử, giúp Bành lão gia tử quản lý chuyện trên bến, tiểu trấn này có ai mà không biết y.”

Xem ra, Bành Tứ có vẻ là danh nhân trong Ân Dương trấn. Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Y làm người thế nào?”

“Cái này... cái này... vẫn không tệ a.” Thượng Quan Triết miệng thì nói thế, nhưng nét mặt biểu hiện lại khác hoàn toàn, nhưng mà không nói xấu người đã chết là một loại mỹ đức a!

Dương Thu Trì đương nhiên biết điều này, hắn cầm cái bánh lên, bỏ vào miệng từ từ nhai, neho mắt nhìn Thượng Quan Triết không nói gì.

Thượng Quan Triết bị Dương THU Trì nhìn đến phát ớn lạnh, cúi đầu lí nhí tiếp: “Bành Tứ này... có lúc... có lúc làm chuyện hơi có phần quá...”

“Ta biết ý nghĩa của ông, như vậy đi, ta không làm khó lão nhân gia. Lão chỉ cần cho ta biết, tên Bành Tứ này lúc còn sống có phải là có toan tính gì với phu nhân Thủy Uyển Kỳ của Bành lão gia không?”

“Cái này... cái này tiểu nhân không tiện nói... tiểu nhân làm ăn theo quy củ, những chuyện này... tiểu nhân không dám nghe ngóng loạn.”

Xem chuyện này có vẻ liên quan đến bí mật riêng tư, vị Thượng Quan lão nhân này cẩn thận phi thường, Dương Thu Trì hỏi thẳng: “Tối hôm trước có phải là Bành Tứ đến quán của ông mua một hộp đồ ăn không?”

Thượng Quan Triết nghe Dương Thu Trì đột nhiên hỏi vấn đề này, hơi ngẩn ra, lo là hộp bánh mình bán cho Bành Tứ có vấn đề. Nhưng loại sự tình này có muốn giấu cũng không được, bèn gật đầu: “Vâng, vâng có bán qua.”

“Y có nói mua làm cái gì không?”

“Không... cái này không nghe nói. Tôi cũng không dám dò xét..., nhưng mà... sau đó...” Thượng Quan Triết định nói lại thôi.

Dương Thu Trì đã ăn cái bánh trong tay xong, bảo: “Lão nhân gia, ta đang tra án, chuyện đang tra chính là tại sao Bành Tứ chết li kỳ như vậy. Tình huống mà ông biết có thể rất hữu dụng đến chuyện phá án của ta. Cho nên nếu như ông biết gì, nhất định phải cho ta biết. Ông yên tâm, lời ông nói ta không cho ai biết là ông nói cả, được không?”

Lời này của Dương Thu Trì kích trúng sự tình mà Thượng Quan Triết lo lắng nhất, cái mặt già đỏ hồng, hơi bối rối rụt rụt rè rè nói: ‘Đa... đa tạ đại lão gia..., là như vậy, tối hôm trước, Bành Tứ đến chỗ tôi ăn tối... Hắn trước giờ chỉ ăn chịu, và không bao giờ nhớ trả... còn uống nửa cân rượu, sau đó mua một hộp bánh rồi hát lẩm bầm đi vào Bành gia trang.’

“Ta nghe nói y rất ít khi đến Bành gia trang, phải không?” Dương Thu Trì hỏi.

“Đúng vậy, Bành lão gia tử không thích y đến trang, nếu không chỉ với thân phận người cùng họ, hơn nữa là hắn cũng rất biết cách quản lý bọn culi ở bến thuyền, Bành lão gia tử nhất định đã sớm tống cổ hắn ra cửa rồi.”

“Vậy sao? Bành lão gia tử vì sao không thích Bành Tứ đến trang vậy?” Dương Thu Trì cảm thấy rất hứng thú hỏi.

Thượng Quan Triết nếu như đã khai khẩu, đương nhiên nói tiếp: “Cụ thể vì sao thì tôi không biết, chỉ nghe nói Bành Tứ đối với nha hoàn bà mụ trong trang động chân động tay, lão gia tử rất bực mình. Vốn là muốn tuyển một nha hoàn gả cho hắn, nhưng hắn lúc thì hiềm người ta tướng mạo bình thường, lúc thì hiềm người ta thân phận thấp kém, trong khi đó nữ nhân nghiêm túc lại có ai bằng lòng chịu lấy hắn chứ.”

Điểm này Tống Vân Nhi đã thám thính rõ rồi, Dương Thu Trì chuyển đề tài, hỏi: “Tối hôm kia y ăn từ chỗ ông rồi mua bánh vào Bành gia trang, sau đó ông có gặp y nữa không?”

“Có gặp a, sao lại không gặp, hắn đi một hồi ôm đầu đi ra, trở lại quán nhỏ của tôi lâu lâu chửi mát rồi mua nửa cân rượu, một gói thịt trâu chín rồi đi về.”

“Ôm đầu?” Mắt Dương Thu Trì sáng lên, “Y ôm đầu làm cái gì?”

367. Chương 350: Cái Chết Đáng Ngờ

Thượng Quan Triết hồi đáp: “Tôi không biết, và cũng không dám hỏi, sau khi đưa đồ ăn cho hắn, hắn vội bỏ đi.”

“Lão nhân gia, ông hãy nhớ kỹ lại coi lúc đó vì sao y lại ôm đầu chứ?”

Thượng Quan Triết ngẫm nghĩ, đưa tay sờ sờ đầu, học theo dáng vẻ đó: “Dường như là... dường như là đầu bị đau lắm vậy...”

“Lúc y vào Bành gia trang có sờ đầu hay đau đầu gì không?”

“Tôi không nhìn thấy hắn ôm đầu, cũng không chú ý hắn có bị đau đầu hay không.”

“Y từ Bành gia trang ra, ôm đầu đến chỗ của ông rồi không nói gì hay sao?”

“Có nói bán cho nửa cân rượu, một gói thịt trâu, sau đó sờ đầu rên nhõ lâu lâu gì đó, sau đó mang đồ ăn bỏ đi.”

“Ông có nghe y lâu bầu gì không?”

“Không có. Tôi không chú ý, cũng không dám lại gần để nghe.”

Dương Thu Trì trầm ngâm một hồi, căn cứ vào lời làm chứng của Thượng Quan Triết, có thể chứng minh tối hôm trước Bành Tứ đích xác là có đến Bành gia trang, kết hợp với tin tức thám thính của Tống Vân Nhi, có thể chứng minh lúc đó y đến tìm Thủy Uyển Kỳ, rồi căn cứ tiếp sự chứng minh của Thượng Quan Triết, y ôm đầu đi ra. Như vậy có thể ắt chứng tin tức Vân nhi thám thính đầu của Bành Tứ bị Thủy Uyển Kỳ dùng ngón nghề đánh là sự thật.

Như vậy xem ra Bành Tứ có khả năng bị Thủy Uyển Kỳ đánh trúng gây xuất huyết não tạo thành sự đột tử.

Nếu như là vậy, có nên trị tội của Thủy Uyển Kỳ không? Điều quan trọng là phải xét xem vì sao Thủy Uyển Kỳ lại dùng ngón nghề đánh y, có phải là phòng vệ chính đáng hay không.

Tuy ở Minh triều nữ tử bị người khác toan tính hãm hiếp thì Đại Minh luật không hề quy định nữ tử có thể tiến hành phòng vệ chính đáng và không chịu trách nhiệm hình sự, nhưng sự giáo dục về pháp chế xã hội hiện đại lúc nào cũng vận chuyển trong đầu óc Dương Thu Trì. Và để một người có tư tưởng tiên tiến về hình pháp đi bảo vệ cho chế độ hình pháp sơ lậu hay nếu không nói là lạc hậu thời cổ đại là không thể được. Do đó, nếu như tra ra được Thủy Uyển Kỳ xuất phát từ hành vi phòng vệ chính đáng mà lỡ đánh Bành Tứ, thì Dương Thu Trì sẽ từ bỏ không truy cứu trách nhiệm của nàng ta nữa.

Hiện giờ đã đến lúc Thủy Uyển Kỳ đối diện với con bài ngựa rồi, nhưng Dương Thu Trì vẫn quyết định nghe tình hình thám thính của Tống Vân Nhi trước rồi tính sau.

Lại nói chuyện phiếm một hồi, Dương Thu Trì đứng dậy cáo từ. Thượng Quan Triết vội vã cho tiểu nhị gói một hộp bánh cho hán mang về, Hồng Lăng thấy Dương Thu Trì thích ăn, bèn tiếp lấy trả tiền, nhưng Thượng Quan Triết nhất quyết không nhận: “Đại lão gia, lão nhân gia ngài có thể đến tiểu điểm đây ăn đồ, đó có thể nói là cấp cho lão hán nở mặt nở mày lắm rồi, sau này dựa vào chiêu bài của ngài, lão hán còn sâu không kiếm được tiền nữa sao. Hắc hắc...”

Lão hán này quả thật là khá tinh minh trong chuyện làm ăn, Dương Thu Trì cảm tạ xong mang Hồng Lăng cùng mọi người trở về chỗ ngụ của mình ở Bành gia trang.

Tống Vân Nhi đã trở về, đang chờ hán ở trong phòng.

Dương Thu Trì ngồi xuống ghế, liếc nhìn Tống Vân Nhi, cười ha ha nói: “Vân nhi nhất định có thu hoạch, coi muội cười mỉ mỉ đẹp chưa kìa.”

Tống Vân Nhi đến ngồi cạnh hán: “Đúng vậy, Thủy Uyển Kỳ thật giống như ca ca nói, rất dễ nói chuyện. Muội và nàng ta nói chuyện một hồi, cái gì cũng thám thính rõ hết.”

“Vậy a? Quả thật là có Vân nhi xuất mã, nhất cử lưỡng tiện a. Nói nghe xem nào, muội đã phát hiện được gì?”

“Trước hết muội tiếp cận nàng ta, khen nàng ta đẹp, nữ công hay, sau đó chúng muội nói về phong thổ nhân tình của Ân Dương trấn, lại nói về Bành gia của họ, rồi nói đến Bành Tứ. Nói đến Bành Tứ, Thủy Uyển Kỳ lộ vẻ rất khinh bỉ, không muốn nhắc đến. Muội thấy nàng ta không mở miệng, bèn kể chuyện dò hỏi được lúc trưa có liên quan đến Bành Tứ, liền khai luôn cái khạp chứa những chuyện liên quan đến Bành Tứ từ nàng ta.”

Dương Thu Trì khen nịnh: “Vân nhi của ta thật là biết cách a, biết làm thế nào để vận dụng phương pháp hợp lý moi móc lời của người ta. Hắc hắc, lợi hại! Loại sự tình thế này sao này sẽ giao cho muội làm.”

Một nữ nhân nếu moi móc chuyện từ một nữ nhân khác, trong khi đối phương không đề phòng gì, thì quả thật chẳng phải là chuyện khó, nhân vì nữ nhân trời sinh đã thích nói này nói nọ, chỉ cần có người khơi gợi đầu dây mối nhợ, thì lời nói tự nhiên thao thao bất tuyệt như nước sông Đà.

Tống Vân Nhi đắc ý dương dương nói: “Thủy Uyển Kỳ nói tối hôm kia, Bành Tứ mang theo một hộp bánh đến chỗ đó, nhờ Thủy Uyển Kỳ giúp nói với Bành lão gia một tiếng, là nhờ Bành lão gia chuộc thân kỹ nữ Xuân Hồng ở kỹ viện ‘Lê Xuân Viên’ dùm y. Y muốn cưới Xuân Hồng, nhưng Thủy Uyển Kỳ không đáp ứng, bảo y tự đi tìm lão gia mà nói.”

Dương Thu Trì cảm thấy rất tức cười, tên Bành Tứ này làm chuyện như con nít vậy, chỉ mang có hộp bánh mà muốn nhờ người ta giúp chuộc thân một kỹ nữ, chẳng phải là muốn làm trò cười hay sao. Bèn hỏi: “Sau đó thì sao? Sau đó vì sao Thủy Uyển Kỳ lại dùng nghiên mực đánh Bành Tứ?”

“Thủy Uyển Kỳ không nói đến chuyện đó, nàng ta chỉ nói sau khi không đáp ứng, Bành Tứ liền bỏ đi, muội cũng không tiện thám thính nàng ta có đánh Bành Tứ hay không. Nhưng mà, Thủy Uyển Kỳ còn nói về Bành Tứ một câu thể này ‘Thực là cóc mà đòi ăn thịt thiên nga’, muội bèn hỏi vì sao lại nói như vậy, Thủy Uyển Kỳ đáp là cô Xuân Hồng này chính là người được Bành lão thất nhìn trúng, chuẩn bị sang năm dành dùm từ hồng bao của Bành lão gia, gom đủ tiền chuộc thân cho Xuân Hồng để nạp làm tiểu thiếp.”

A? Có chuyện vậy sao? Dương Thu Trì trầm nghĩ, Bành lão thất là em ruột của Bành Hạ Hỉ, ngay cả em ruột muốn chuộc thân cho kỹ nữ mà phải dựa vào tiền tự kiếm, xem ra Bành Hạ Hỉ quả thật là keo kiệt. Bành Tứ chỉ là người trong họ của Bành Hạ Hỉ, không tiền không tương mạo, muốn cùng em ruột của Bành Hạ Hỉ tranh nữ nhân quả thật đúng là cóc ghẻ mà đòi ăn thịt thiên nga rồi.

Tống Vân Nhi nói tiếp: “Đến lúc này, một tì nữ của Thủy Uyển Kỳ đó tiếp lời nàng ta là ả nghe người ta nói tối hôm qua Bành Tứ uống say rồi đã cãi nhau với Bành lão thất ở Lê Xuân viên, bị Bành lão thất đá một cước vào bụng lẫn xuống lầu, nghe nói té rất đau, ôm đầu rúc ở dưới đất cả nửa ngày sau mới lấy hơi lại, khiến cho Bành lão thất sợ khiếp, còn cho rằng y bị gì nữa.”

Dương Thu Trì ngẩn người, còn có chuyện này sao? Bành Tứ bị Bành lão thất đá một cước lẫn xuống lầu, ôm đầu cả buổi không dậy nổi, chẳng lẽ... chẳng lẽ cú ngã này chạm trúng vật gì đó gây chấn thương sọ não cho y? Nếu là như thế thì thật phiền, nếu như vết máu bầm trên đầu của Bành Tứ là do Bành lão thất đá lẫn xuống lầu chạm trúng, thì sau này xác định được Bành Tứ chết là do xuất huyết nội, lỗi là do ai đây? Có tính tới nghiên mực của Thủy Uyển Kỳ hay không? Hay là tính vào cú đá của Bành lão thất?

“Ai... ề! Lại ngẩn ra gì đó!” Tống Vân Nhi lắc lắc Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì đáp: “Muội nói rằng Bành lão thất đã từng đá một cú vào bụng Bành Tứ tối hôm qua, và đá y lẫn luôn xuống lầu lát sau mới gượng dậy được hả?”

“Đúng vậy, nha hoàn đó nói, chứ muội không biết có thật như vậy không.”

“Nếu là thật, thì án này trở nên phức tạp hơn rồi.”

Tống Vân Nhi nghi hoặc hỏi: “Phức tạp? Phức tạp cái gì nữa? Không phải Thủy Uyển Kỳ đập cái nghiên mực khiến cho Bành Tứ xuất huyết... xuất huyết nội não, cuối cùng dẫn đến tử vong hay sao?”

“Đó chỉ là suy đoán.” Dương Thu Trì lắc đầu, “Chúng ta hiện giờ không thể khẳng định Bành Tứ là chết do xuất huyết nội trong não, trong khi đó nguyên nhân dẫn đến đột tử lại quá nhiều. Hiện giờ nha hoàn đó lại chứng minh trước khi Bành Tứ chết một ngày còn bị Bành lão thất đập một cước té xuống thang lầu. Y có bị chết vì một cước này hay không hiện giờ cũng không thể biết, vì có những bệnh về tim hay huyết quản ví dụ như bệnh ở động mạch vành, hay là động mạch ở tim bị vỡ, rất dễ dẫn đến đột tử.”

“Vậy... Bành Tứ rốt cuộc vì sao mà chết?”

Dương Thu Trì không thể cấp cho Tống Vân Nhi một lời giải thích thỏa đáng, vì án chiếu theo thường quy, trong tình huống chết người không minh bạch, trước hết phải tiến hành giải phẫu thi thể, tra rõ nguyên nhân tử vong. Chỉ sau khi xác định rõ nguyên nhân tử vong, mới có thể căn cứ nguyên nhân đó điều tra ra nguyên nhân dẫn tới sự tử vong này, cũng chính là tra ra hành vi dẫn tới cái chết. Nhưng hiện giờ Bành Tứ chết vì đập não hay là có vấn đề ở bụng hay là ở chỗ khác còn chưa rõ, thì còn nói gì đến chuyện xét coi ai là người phụ trách cho cái chết của y.

Tình huống hiện tại đã phức tạp hóa thêm một bước rồi, vì nguyên nhân có thể dẫn tới cái chết của Bành Tứ còn tăng thêm một cú đá của Bành lão thất. Dương Thu Trì càng lúc càng thấy đau đầu, ngẫm nghĩ một chút, nói: “Chúng ta hiện giờ còn chưa xác định rõ nguyên nhân tử vong của Bành Tứ, nhưng trước khi làm chuyện này, chúng ta phải xác định coi chuyện Bành lão thất đá Bành Tứ là thật hay không, nếu như chuyện này không tồn tại, thì không nhất thiết phải phí dòn cân não nữa.”

“Đúng đúng,” Tống Vân Nhi gật đầu lia lịa, “Đây cũng chỉ là lời nói cá nhân của nha hoàn đó, không có chứng cứ nào khác để chứng minh.”

Cô nhóc này bắt đầu biết dùng chứng cứ để suy nghĩ vấn đề rồi, khiến cho Dương Thu Trì rất cao hứng. Là một người công tác về tư pháp tiêu chuẩn, cần phải điều tra ra rõ nguyên dạng chân thật của sự tình. Trừ khi có phim ghi lại hành tung rõ ràng, tình huống chân thật vĩnh viễn không có cách gì tái hiện. (Chú của người dịch: Xét về tương đối, hiện trường có thể tái hiện thông qua sự hợp tác của bản thân tội phạm trong quá trình điều tra xét xử. Thông qua nghiệp vụ tái dựng hiện trường này, các chuyên viên điều tra hình sự sẽ xác định tính hợp lý của hiện trường để xác định hành vi phạm tội có cấu thành hay không. Đó là nguyên nhân tại sao gần đây các vụ án hình sự đều được yêu cầu tái dựng hiện trường).

Nhân viên tư pháp cần phải tìm chỉ là sự thật về pháp luật, chính là sử dụng chứng cứ để chứng minh, rồi từ đó khôi phục nguyên mao. Cho dù đối với người tận mắt chứng kiến, những sự thật pháp luật này có thể không phù hợp với chân tướng, nhưng chỉ cần nó được kiến lập trên cơ sở chứng cứ hợp pháp thì vẫn có thể nhận định là đúng. Và việc sử dụng chứng cứ để hoàn nguyên sự thật pháp luật lúc này được coi là chân tướng của sự việc dưới góc độ pháp luật.

Dương Thu Trì nói: 'Xem ra, chúng ta cần phải đến Lê Xuân Viên khám ta một chút xem sự tình này có đúng là đã xảy ra hay không, và có phải lúc đó Bành Tứ vì chuyện này mà bị thụ thương chỗ nào đó hay không.'

368. Chương 351: Uống Rượu Hoa

Dương Thu Trì gật đầu: "Rất đúng, chuyện này trước mắt chỉ có chứng cứ từ các người làm công, cần phải tra cho đến gốc." Trầm tư một lúc, hần lại lắc đầu, "Chỉ sợ rằng Thủy Uyển Kỳ dùng nghiên mực đập đầu Bành Tứ là thật, và Bành lão thất đã Bành Tứ cũng thật, thì càng phiền phức hơn."

Tống Vân Nhi cười nói: "Huynh nói làm muội nhớ đến một điều, vừa rồi Thủy Uyển Kỳ rất tức Bành Tứ, con trai Bành Gia Phúc thương mẹ còn vung nắm đấm nói trúa qua ở bên thuyền Bành Tứ còn gọi tiểu danh của nó, cậu bé rất tức giận, ký mạnh một cái lên đầu y, khiến y kêu la chói lói, nếu là như vậy, Bành Gia Phúc có bị hiềm nghi hay không?"

Hả? Dương Thu Trì càng kinh ngạc hơn, nếu nói một đứa bé sáu bảy tuổi dùng một quyền đập vào đầu một người lớn khiến y khóc cha khóc mẹ, thì có đánh chết hần cũng không tin.

Nhưng mà, Dương Thu Trì chuyển ý nghĩ lại, ở đây còn có ít dấu vết: nếu như bài trừ Bành Tứ có tình dùng biện pháp đó để lấy lòng con trai duy nhất của Bành Hạ Hỉ, thì còn có một chủng khả năng nữa, chính là đêm trước Thủy Uyển Kỳ đập một nghiên mực lên đầu y, đã tạo thành xuất huyết não đối với Bành Tứ, cho nên sau đó mới không chịu nổi một cú đánh của tiểu hải.

Đương nhiên, còn có một khả năng rất tẩu xảo nữa, là đầu của Bành Tứ đêm trước không hề bị Thủy Uyển Kỳ đánh xuất huyết, nhưng vì một cú đánh của Bành Gia Phúc mà gây biến chứng ở bệnh u não tiềm ẩn trong đầu Bành Tứ, dẫn đến xuất huyết cấp tính, cho nên đêm hôm qua mới bị đột tử.

Cũng có thể là nghiên mực của Thủy Uyển Kỳ cùng với nắm đấm của Bành Gia Phúc, cộng thêm cú đá của Bành lão thất đập lẫn xuống thang lầu, cộng đồng tạo nên sự đột tử nơi Bành Tứ.

Rối rắm quá, không nghĩ nữa, vì càng nghĩ càng phức tạp! Những án loại này thật rắc rối và điên đầu! Dương Thu Trì lắc lắc đầu, hỏi Tống Vân Nhi: "Muội định làm sao tra ra ở chỗ Thủy Uyển Kỳ? Tới dựa vào nói chuyện phiếm nữa à?"

Tống Vân Nhi cười hi hi: "Không cho huynh biết, tới lúc đó tự huynh sẽ hay thôi."

"Được, không hỏi cũng được, chờ tin tốt từ muội."

Đến lúc này, Hồng Lăng tiến vào nói: "Lão gia, Bành lão gia tử nói nếu như lão gia xong việc thì thỉnh tới, tiệc tối đã chuẩn bị xong."

Dương Thu Trì gật đầu, nói với Tống Vân Nhi: "Đi thôi. Chúng ta đi ăn cơm trước, nhưng mà cơm tối hôm nay chỉ sợ chỉ có muội và Thủy Uyển Kỳ các người ăn, còn bốn lão gia cần phải đi điều tra ngầm xác minh cái đã."

"Các huynh định đến Lê Xuân viên?"

“Ừ...! Ta sẽ gọi lão Bành Hạ Hỷ và Bành lão thất đi cùng, cấp cho muối đủ thời gian điều tra.”

Dương Thu Trì cùng mọi người đến chỗ ở của Bành Hạ Hỷ. Bành Hạ Hỷ cùng Thủy Uyển Kỳ và con trai con gái cười tươi nghênh đón: “Tước gia, lão hủ biết ngài bận rộn suốt cả ngày nay về chuyện Bành Tứ tử vong, cho đó không dám quấy rầy. Hiện giờ đã tối rồi, công vụ cần làm, nhưng rượu cũng cần uống a. Đứng không nào? Ha ha.”

Dương Thu Trì nhìn Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi lập tức hội ý, dẫn Hồng Lăng kéo tay Thủy Uyển Kỳ nói nói cười cười tiến vào phòng.

Dương Thu Trì bấy giờ mới cười ha ha đáp: ‘Bành ông, Dương mỗ đến Ân Dương trấn này, cảm thấy sơn thanh thủy tú, địa linh nhân kiệt, quả thật là một địa phương tốt. Tặc tặc... đây có thể nói ở đây khắp núi hoa phù dung, đóa nào cũng đẹp, không dám giấu gì lão, cái miệng hấu ăn của ta đây cứ muốn nuốt trọn từng bông, ha ha ha...’

Bành Hạ Hỷ hơi ngẩn người, tiếp sau đó cười ha ha, lòng nghĩ, thiếu nương yêu gái đẹp, đó là chuyện đương nhiên. Thật không ngờ vị tước gia này mang bên người vị thông phòng đại nha hoàn mỹ lệ tuyệt luân này còn chưa thấy đủ, lại định đi tìm hoa văn liễu, ha ha, cái này cũng dễ thôi... Lão thưa: “Tước gia thật là người sáng khoái, nếu như tước gia có nhã hứng như vậy, hay là đêm nay chúng ta đổi từ yến sang tổ chức ở chỗ khác, ý ngài thế nào?”

Dương Thu Trì thấy lão gia tử đã theo con đường hẩn an bày, bèn nhìn tả nhìn hữu, cố ý nén không được sự hiếu kỳ, hỏi: “Bành ông, thật không biết ở Ân Dương trấn chúng ta còn chỗ nào tốt để đi uống rượu không?”

Bành Hạ Hỷ kể cái đầu bạc qua, cười hi hi nói nhỏ: ‘Chỗ Ân Dương trấn này tuy không bằng những chỗ lớn như Ba châu hay Bảo Ninh, nhưng ở chốn núi rừng cũng có phong vị núi rừng. Lê Xuân viên ở Ân Dương trấn có các cô gái đều là sơn nữ thuần chánh, ai ai cũng ling linh xinh đẹp, nồn nà hết.’

Nói đến đây, Bành lão đầu cố ý nuốt nước bọt đánh ực, đổi mắt nhìn Dương Thu Trì, rồi cùng ngửa đầu cười lớn.

Bành Hạ Hỷ nói tiếp: ‘Còn nữa, ở Lê Xuân viên có một hoa khôi tên là Xuân Hồng, là người xuất thân từ núi rừng quanh Ân Dương trấn chúng tôi, có nét đẹp thanh thuần thoát tục, thiên sinh lệ chất. Không những thế, nữ tử này còn biết ngâm luận thi phú, biết cầm kỳ thư họa, chẳng kém gì những nữ tử hàng đầu ở thanh lâu Ba châu và Bảo Ninh.’

“Vậy à?” Dương Thu Trì cố ý phóng ra hai luồng mục quang sáng ngời đâm tặc, thở than: “Nghe lão gia tử nói thế, Dương mỗ hơi động tâm rồi, ha ha, nếu nữ tử đó thật xuất chúng như Bành lão gia tử nói, thì Dương mỗ có lòng chuộc thân cho nàng ấy, thu ở bên thân, không cô phụ một thân tài học của nàng ấy.”

Bành Hạ Hỷ nghe nói thế, tức thời giật nảy mình, chần chờ một chút, bấy giờ mới cố cười: “Xuân Hồng có thể được tước gia hậu ái như thế là phúc khí tu từ mấy kiếp trước của nàng ta. Tuy xá đệ là lão thất đã hứa với nữ tử này là mùa xuân năm nay sẽ chuộc thân cho nàng ấy, nạp thành tiểu thiếp, nhưng nếu tước gia nhìn trúng rồi...” Bành Hạ Hỷ vỗ ngực, khẳng khái nói: “Như vậy đi, ta đây làm chủ, về chuyện lão thất sẽ bảo hẩn tìm một chỗ khác, lão hủ đêm nay sẽ chuộc thân cho Xuân Hồng cô nương, mang đến phòng của tước gia, ha ha ha.”

Dương Thu Trì biết Bành lão thất với Bành Tứ vì tranh đoạt Xuân Hồng đã từng đánh nhau một trận, Bành Tứ bị chết có khả năng là do một đạp của Bành lão thất này. Xuân Hồng có đẹp cũng không thể nào sánh với Liễu Nhược Băng, Hồng Lăng. Hơn nữa, bản thân hẩn có tiểu thiếp và hồng nhan tri kỷ đây nhà, nào là Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, Tống Vân nhi, Bạch Tố Mai đều là mỹ nữ nhất đẳng. Cho nên, cho dù Xuân Hồng có đẹp tựa thiên tiên, hẩn cũng không có lòng gì rước thêm phiền phức. Hẩn sợ dĩ nói như vậy, chẳng qua là lối kéo Bành lão thất đi.

Hiện giờ Bành Hạ Hỷ đã nói như vậy, Dương Thu Trì xua tay lia lịa: “Bành ông, ông làm vậy là giết Dương mỗ rồi. Dương mỗ vốn không biết Xuân Hồng cô nương vốn là danh hoa có chủ, do nghe Bành ông nói hay thế mới động lòng tiếc tài, muốn giúp cho nàng ta. Không giấu gì Bành ông, ở nhà ta đã có mấy phòng đi nương, nàng nào cũng là hủ dấm chua, nếu mà ta thu thêm Xuân Hồng cô nương mang về, ở nhà chắc là lật tung lên hết. Do đó ngàn vạn lần không thể, Bành ông ngài dừng có hại ta nghe.”

Bành Hạ Hỷ còn chưa Dương Thu Trì mặt mỏng, cứ nói không sao không sao, Dương Thu Trì buộc phải lắc đầu quầy quậy như cái trống lắc, thái độ thập phần kiên quyết, Bành Hạ Hỷ mới thở phào, ngẫm nghĩ xong lại nói: “Nếu như tước gia khẳng khái đại độ như vậy, thành toàn cho một đạo nhân duyên của lão thất và Xuân Hồng, như vậy đi, chúng ta đêm này gọi theo lão thất, cho hắn làm chủ, thỉnh Xuân Hồng cô nương hầu rượu cho tước gia ngài, rồi gọi thêm một bông hoa núi nồn nà nhỏ nhắn hầu hạ tước gia, ngài thấy thế nào.”

Đúng là hợp với tâm ý, Dương Thu Trì gật gật đầu: “Một phen mỹ ý của Bành ông, Dương mỗ cung kính không bằng tòng mệnh rồi.”

Bành lão thất nhất mực ở xa xa hầu, Bành Hạ Hỷ ngoắc tay gọi y, Bành lão thất khom người chạy tới, Bành Hạ Hỷ bảo: “Lão thất à, tước gia và ta hôm nay muốn đến Lê Xuân viên uống...” Nhìn phải nhìn trái thấy không ai, lão nhỏ giọng bảo: “Uống rượu hoa, người mau đi an bài đi, hôm nay người nhàn tạp không cho vào. Ngoài ra còn dặn dò Xuân Hồng cô nương, bảo nàng ta lấy hết tinh thần ra tỏ lộ hết tài. Lão hủ đã ở trước mặt tước gia khen đến bằng trời rồi, đừng có làm lão hủ mất mặt đó. khà khà khà...”

“Dạ da...” Bành lão thất gật đầu khom lưng lùi lại mấy bước rồi chuyển thân chạy đi.

Nam Cung Hùng phần phù Thạch Thu Giản mang đội hộ vệ cùng đi với Bành lão thất đến Lê Xuân viên tiến hành kiểm tra an toàn và bày bố công tác cảnh giới.

Kinh qua lần bị tập kích trước đó của Tống Tình, để bảo chứng cho sự an toàn tuyệt đối của Dương Thu Trì và gia quyến, hoàng thượng Minh Thành Tổ và cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương phân biệt rút 100 đại nội thị vệ và cấm y vệ tinh anh sung vào đội hộ vệ cho Dương Thu Trì, hiện giờ đã đạt 200 người. Hơn nữa hắn lại có bổ sung từ cấm y vệ bá hộ sở của Văn Lăng, cho nên hiện giờ nhân mã trong tay Nam Cung Hùng rất dồi dào, sẵn sàng cho việc điều khiển bố trí.

Tiếp theo đó, Bành Hạ Hỷ gọi quản gia đến, nói là Bảo Ninh phủ tri phủ Triệu Tân Nhạc có lẽ đêm nay sẽ đến Ân Dương trấn, khi đến phải an bày trực tiếp nghênh đón thẳng tới Lê Xuân viên. Quản gia đáp ứng, bố trí mọi chuyện chờ ở cửa Ân Dương trấn. Dù gì thì Triệu Tân Nhạc cũng là quan chánh tứ phẩm đường đường, tương đương với bí thư thành ủy hiện giờ.

Sau khi sắp bày cảnh giới xong, Dương Thu Trì cùng Bành Hạ Hỷ ngồi quan kiệu được các hộ vệ vây quanh bảo vệ rời khỏi Bành gia trang đến thẳng Lê Xuân viên.

Tống Vân Nhi cùng Thủy Uyển kỳ cùng ăn cơm, cậu bé Bành Gia Phúc nhất mực bám lấy Hồng Lăng. Hồng Lăng chỉ ăn vội ăn vàng, rồi cùng Bành Gia Phúc chơi trò trốn tìm.

Tống Vân Nhi và Thủy Uyển Kỳ vừa ăn cơm vừa nói chuyện, Tống Vân Nhi cố ý dẫn thoại đề về chỗ Bành Tứ, không ngờ Thủy Uyển Kỳ chẳng chịu nói theo, chỉ kính mời Tống Vân Nhi ăn uống, ngoài ra thì chỉ chịu nói những chuyện về phong thổ nhân tình gì đó mà thôi. Tống Vân Nhi đã có kế trong lòng, cho nên cũng không gấp.

Ăn cơm xong, lại nói chuyện phiếm một hồi, Tống Vân Nhi đứng dậy cáo từ.

Cậu bé Bành Gia Phúc kéo tay Hồng Lăng không chịu buông, nhất định yêu cầu Hồng Lăng chơi trốn tìm với nó. Dưới sự quát mắng của Thủy Uyển Kỳ, Bành Gia Phúc cuối cùng mới dẫu môi buông Hồng Lăng ra.

Tống Vân Nhi và Hồng Lăng trở về chỗ ngủ, nói chuyện một hồi. Tống Vân Nhi bèn nói muốn nghỉ sớm, rồi trở về phòng.

Trời đã tối, Tống Vân Nhi thay y phục dạ hành, đó chính là bảo bối tùy thân của nàng, đi đâu cũng mang theo.

Chỗ ở có Hạ Bình và các nữ hộ vệ đảm nhiệm cảnh giới, tiểu nha đầu Hồng Lăng nhất định sẽ chẳng gặp chuyện gì. Cho nên Tống Vân Nhi thay y phục xong, che kín mặt phóng người đi dò thám Thủy Uyển Kỳ vào ban đêm.

369. Chương 352: Rốt Cuộc Thì Ai Gây Ra Họa

Màn đêm u tối, bốn phía tĩnh mịch, Tống Vân Nhi nhẹ phi lên đỉnh phòng, trong phòng rất an tĩnh, Tống Vân Nhi tìm một chỗ để hạ chân, nàng đối với chỗ này đã khá quen thuộc.

Nàng khẽ men đến đỉnh một căn phòng, nhìn ra bốn phía, xác định phòng phía dưới chân nhất định là phòng ngủ của Thủy Uyển Kỳ, bèn khẽ mở hé ra hai phiến ngói. Đồ đạc trong phòng bài trí rất thanh nhã, Thủy Uyển Kỳ đang có trong đó.

Thủy Uyển Kỳ đang ngồi trước cửa sổ, đang may vá thêu thùa, Tống Vân Nhi nhìn không rõ nàng ta đang thêu cái gì. Bên cạnh có một tiểu nha hoàn đang hầu, trong phòng có rất nhiều nến hồng, chiếu lên người hiện rõ nàng là một mỹ nhân vũ mỵ động lòng người.

Lúc này, một cậu bé đẩy cửa chạy vào, thì ra là Bành Gia Phúc, dùng giọng ngọt lịm gọi: 'Mẹ! Con đến rồi!'

"Ngaoan!" Thủy Uyển Kỳ sờ má Bành Gia Phúc, "Đi chơi chỗ nào về vậy?"

"Đi chơi cười ngựa!"

Thủy Uyển Kỳ cả kinh: "Cười ngựa? Không được Trò đó quá nguy hiểm!"

Bành Gia Phúc cười hi hi: "Không nguy hiểm, không tin mẹ nhìn đây!" Nó quay ra ngoài phòng gọi: "Thủy cổ tử! Mau bỏ vào đây cho lão tử, lão tử muốn cười ngựa!"

Thủy Uyển Kỳ hơi có phần kinh ngạc, nhìn ra ngoài phòng, thấy có một cậu trai mười lăm mười sáu tuổi, mặc một bộ y phục đầy miếng vá bỏ từ ngoài phòng, hơi ngẩn đầu: "Thủy Cổ Tử ra mắt phu nhân."

Bành Gia Phúc nhào người ngồi lên lưng thiếu niên, một tay chụp giữ lấy đầu gối, tay còn lại vỗ lên hông: "Giá...! Mau chạy a. Người là một thót ngựa! Giá..." Thân người nó nhấp nhô cực mạnh.

Cậu thiếu niên tên là Đại Cổ Ngưu này vội vã công Bành Gia Phúc trên lưng bò vòng vòng trên đất.

Thủy Uyển Kỳ cười khanh khách: "Thật là tinh nghịch! Con sao lại coi Đại cổ ngưu là ngựa mà cười vậy chứ."

"Thế nào? Con nói không có nguy hiểm đúng không!" Bành Gia Phúc đắc ý dương dương nói.

"Được rồi được rồi, mau xuống đây, coi chừng té đó."

Bành Gia Phúc tuột người khỏi lưng Đại Cổ Ngưu, tung chân đá gối một cái: "Ra ngoài chờ ta! Ta muốn nói chuyện với mẹ ta!"

"Dạ! Thiếu gia." Trong mắt Đại Cổ Ngưu lóe lên một tia hàn quang, tiếp theo đó khôi phục bình tĩnh, đứng dậy khom người lui ra ngoài.

"Mẹ, mẹ chơi với con đi." Cậu bé trèo lên đùi mẫu thân, nhõng nhẽo với Thủy Uyển Kỳ.

Thủy Uyển Kỳ mỉm cười, bỏ đồ thêu trong tay ra, ôm con vào lòng: "Sao vậy? Chơi một mình không thích sao?"

"Không thích. Con muốn chơi với Hồng Lăng tỷ tỷ, nhưng mẹ không cho."

"Ngốc ạ, Hồng Lăng tỷ tỷ người ta có chuyện, làm sao có thể suốt ngày chơi với con chứ."

"Con không chịu. Con cứ muốn chơi với Hồng Lăng tỷ tỷ." Bành Gia Phúc nũng nịu.

Xem ra Thủy Uyển Kỳ và Bành Hạ Hỉ thập phần cưng chiều cậu bé này. Bành Gia Phúc ôm cổ Thủy Uyển Kỳ nói: "Mẹ, con thích Hồng Lăng tỷ tỷ, mẹ giúp con cưới tỷ ấy về làm vợ con đi, có được không?"

Vừa nghe lời này, Tống Vân Nhi trên đỉnh phòng suýt phì cười, thầm nghĩ, chú nhóc mới ba lớn mà đòi cưới vợ rồi!

Trong phòng, Thủy Uyển Kỳ không hề cười, chỉ thương yêu nựng nựng đôi má phụng phịu của cậu bé: "Hồng Lăng tỷ tỷ dễ thương lắm hả?"

“Dạ...! Tỷ ấy so với người vợ mẹ tìm cho con dễ thương hơn nhiều! Mẹ, con muốn Hồng Lăng tỷ tỷ làm vợ con, có được không!” Bành Gia Phúc xoay qua xoay lại nũng nịu trong lòng Thủy Uyển Kỳ.

Tống Vân Nhi hơi cảm thấy kỳ quái, cái gì mà tìm vợ chứ, chẳng lẽ Bành Gia Phúc này mới sáu bảy tuổi mà Thủy Uyển Kỳ đã treo cờ giống trống tìm vợ đồng đường (Chú: vợ nuôi cùng lúc nhỏ để lớn lên cưới làm vợ hay làm tiểu thiếp, đôi khi chỉ là thông phòng đại nha hoàn) rồi hay sao?

Thủy Uyển Kỳ chẳng làm gì được cậu bé này. Tiểu nha hoàn ở bên cạnh nói: “Tiểu thiếu gia, cậu muốn các nữ tử khác đều được, chứ vị Hồng Lăng tỷ tỷ này là nha hoàn bên cạnh Dương tước gia, cậu không thấy hay sao? Tước gia nhìn cô ấy với ánh mắt rất khác với việc đối đãi với hạ nhân, khẳng định là người trong phòng của tước gia rồi, chắc là chỉ chờ tương lai thu phòng đó thôi.”

“Hừ! Cái đó mà tính làm gì, chỉ cần Bành gia chúng ta muốn, thì có thứ gì mà không có được chứ? Ai dám cùng tranh với Bành gia chúng ta, cha ta sẽ đối phó với kẻ đó giống như đối phó với Bành Tứ lương cùng kia vậy, dùng côn đập một cái chết tươi!”

Tống Vân Nhi ở trên đỉnh phòng nghe được lời này liền giật mình cả kinh, chẳng lẽ Bành Tứ bị Bành Hạ Hỉ dùng côn đánh chết hay sao? Vậy, vậy cái nghiên mực của Thủy Uyển Kỳ thì sao? Còn một cước của Bành lão thất nữa? Đầu Tống Vân Nhi không khỏi to ra.

Án này lúc đầu nghe ra rất giản đơn, chẳng ngoài việc Bành Tứ thấy sắc nổi lòng dâm, muốn chòng ghẹo Thủy Uyển Kỳ, bị Thủy Uyển Kỳ dùng nghiên mực đập vào đầu gây xuất huyết não dẫn đến đột tử. Hiện giờ thì khác, vì đã có thể khẳng định, trước khi Bành Tứ chết đã có ít nhất ba người từng đánh qua y, một là Thủy Uyển Kỳ dùng nghiên mực, một là Bành lão thất đá một cước, và còn một nữa là bị Bành lão gia tử dụng quai trượng hay côn gì đó đánh.

Trong lúc phân thần này, Tống Vân Nhi không chú ý đến tình tiết sau đó nữa, khi tử tế lắng tai nghe trở lại, thì Bành Gia Phúc đã nắm tóc nha hoàn đó vừa đánh vừa đá rồi. Xem ra cậu bé này quả thật được chiều quá đâm hư.

Thủy Uyển Kỳ khó khăn lắm mới giải cứu được nha hoàn từ bàn tay nhỏ bé của Bành Gia Phúc, còn định khuyên giải, thì Bành Gia Phúc cứ gào: “Con không quản, con muốn Hồng Lăng tỷ tỷ! Con chỉ muốn! ...” Xong nằm lộn lộn dưới đất.

Nha hoàn đó đầu tóc tán loạn khom người định ẵm nó lên, Bành Gia Phúc dùng chân đá ả, lại phun nước bọt, nha hoàn chỉ còn nước tránh qua một bên.

Thủy Uyển Kỳ thở dài một hơi, cúi xuống ẵm Bành Gia Phúc rồi ngồi lên ghế, nhưng cậu bé này như con cá lý ngư nhảy chơi chơi, không ngừng vùng vẫy trong lòng Thủy Uyển Kỳ.

“Được được được! Con trai ngoan, mẹ sẽ đi nói cho con, được chưa?” Thủy Uyển Kỳ lộ vẻ bất lực.

“Thật không?” Bành Gia Phúc tức thì không quậy nữa, ôm cổ hôn vào mặt Thủy Uyển Kỳ, “Mẹ thật tốt!” Xong nhảy khỏi lòng nàng ta, reo lên: “Quá tốt rồi! Gia Phúc có vợ rồi, có một con vợ đẹp rồi...!” Xong chạy thẳng ra ngoài cửa.

Nha hoàn đó bước lại đóng cửa, vừa chỉnh lý đầu tóc vừa hỏi Thủy Uyển Kỳ: “Phu nhân, phu nhân thật sự định để thân với Dương tước gia à? Chuyện này...”

Thủy Uyển Kỳ thở dài: “Ta chỉ là nói cho qua chuyện với Phúc nhi thôi. Ta cũng nhìn thấy được Hồng Lăng cô nương là cục cưng của Dương tước gia, Dương tước gia tuyệt đối không chịu đâu. Do đó lời này chẳng thể đề cập tới, miễn khiến tước gia không cao hứng. Lão gia chúng ta đang cố tình lấy lòng Dương tước gia, đừng vì chuyện này mà làm hỏng hết. Ai...!”

Nha hoàn chảy lại đầu xong, nói: “Phu nhân, nếu Phúc nhi ngày mai tiếp tục náo loạn, con thấy Phúc nhi quả thật đã thích Hồng Lăng cô nương rồi. Cái này cũng khó nói, Hồng Lăng cô nương tuyệt mỹ như vậy, có nam nhân nào mà không động tâm. Nhưng không ngờ Phúc nhi còn nhỏ như vậy mà cũng có lòng này, hi hi hi.”

“Người mai một mang Phúc nhi đi chỗ khác chơi, chờ Tước gia và mọi người xem Tiên nữ tiết xong đi rồi coi như ổn. Ai!”

“Dạ.” Nha hoàn đáp ứng, nghĩ một chút lại nói: “Vừa rồi Phúc nhi nói đến chuyện tôi hôm qua, con cảm thấy thật lo lắng.”

“Lo cái gì?” Thủy Uyển Kỳ nhú mày.

Nha hoàn nhìn tả nhìn hữu, thấp giọng đáp: “Trưa hôm nay nghe nói Bành Tứ chết rồi, trong lòng con cứ lo lắng, đừng có để là tối hôm qua lão gia dùng quai trượng đánh lên đầu y khiến y chết đó a?”

“Đừng có nói bậy!” Thủy Uyển Kỳ nạt ngang, “Cho dù có phải, thì cũng là cái tội hấn đáng chịu!”

“Thì là vậy! Chịu một cước của thất gia, y còn không biết chuyện, dám chạy vào trang tìm lão gia nói lý, lại còn muốn dựa vào phu nhân và lão gia để làm chủ cho y chuộc thân Xuân Hồng cô nương. Con người không đầu óc này sao không chịu nghĩ y chỉ là người trong họ, còn thất gia là ai, thất gia là thân đệ đệ của lão gia chúng ta ai, lão gia không giúp thất gia còn giúp ai?”

Thủy Uyển Kỳ cười diềm đậm: “Bành Tứ này thích Xuân Hồng đến điên luôn rồi, mê quá nên mới khùng thế.”

“Còn hơn cả vậy!” Nha hoàn phụ hòa, “Thật đúng là cóc thối mà đòi ăn thịt thiên nga, còn muốn tranh Xuân Hồng cô nương với Thất gia của chúng ta. Tối hôm kia y đến tìm phu nhân, định nhờ phu nhân và lão gia giúp y chuộc Xuân Hồng, y đã bị một cái nghiến mực đánh vào đầu rồi mà không biết chuyện. Hừ! Y cũng nên tự dúi ra đất mà soi mặt vào, coi bộ dạng ra sao, thật là chết rất đáng! Chết bất đắc kỳ tử ở bến tàu!”

Tống Vân Nhi thầm mừng, nghe lời họ như vậy, thì tối hôm qua Bành Tứ sau khi đến Lê Xuân viên bị một cước của Bành lão thất, đầu bị trúng đau gây choáng, vừa tức vừa đau nên chạy đến Bành gia trang tìm Bành Hạ Hỉ nói lý, còn yêu cầu Bành Hạ Hỉ xuất tiền chuộc thân cho Xuân Hồng để gả cho y, kết quả là lại bị Bành Hạ Hỉ dùng quai trượng đánh một cái lên đầu.

Tống Vân Nhi nhìn tiếp xuống dưới, thấy Thủy Uyển Kỳ dùng một tay khê nâng cằm, nhìn vào nển hồng đến xuất thần: “Lời thì nói vậy, nhưng trong lòng ta... cũng không tự tin lắm..., nghe nói Dương tước gia này... ai! Sao sự tình lại cùng xảy đến một lúc thế chứ.”

Tiểu nha hoàn nói: “Đúng vậy a, con còn nghe nói, lão gia của chúng ta đã thỉnh vị Dương tước gia này là một người phá án như thần. Con thậm chí nghe lúc ông ta ở Hồ Quảng làm tri huyện ở cái huyện con con gì đó còn thỉnh được thổ địa bồ tát giúp phá án nữa, ai ai cũng nói ông ta có quỷ thần tương trợ.”

Tống Vân Nhi nhớ lại lúc trước Dương Thu Trì thỉnh thổ địa thẩm tra cái bình trà, đích xác là thần kỳ vô cùng, sau chuyện đã từng nhiều lần hỏi hấn, muốn hấn dạy nàng cách nào để thỉnh thần, nhưng hấn cứ cười mà không đáp, thật là đáng ghét!

Mặt của Thủy Uyển Kỳ cũng lộ thần tình phiền loạn: “Đúng vậy, cũng không biết vì sao mà tự nhiên Dương tước gia phá án như thần lại đến đúng vào đêm qua thì Bành Tứ lại chết. Ai...! Lão gia vốn hy vọng kết giao được vị tước gia này để sau này biểu chất ở tỉnh thành làm quan có được một người giúp đỡ, không ngờ lại rước họa vào thân.”

“Chính vậy a! Ai ngờ Bành Tứ lại chết nhăn rãnh vào lúc này chứ.” Nha hoàn phụ họa theo, “Tuy Bành Tứ chết rồi, nhưng không thể nói quai trượng của lão gia chúng ta đập chết y được a.”

370. Chương 353: Cầm Sừng

“Không không, sẽ không đâu.” Nha hoàn an ủi, “Đó là chuyện của hôm trước nữa rồi. Và cũng tại tên Bành Tứ đáng chết ấy, ai bảo y động chân động tay lợi kéo phu nhân, thật là ăn phải tim gấu mặt báo rồi. Phu nhân không cần lo lắng, cho dù có phải, ai có thể khẳng định Bành Tứ là bị cái nghiến mực đó của phu nhân đánh chết chứ, chuyện này đã qua hai ngày rồi.”

“Ai!” Thủy Uyển Kỳ lại than dài, “Chỉ mong là thế, nhưng mà, ta xem Dương tước gia không phải là nhân vật thường, lợi hại đó nghe, cả ngày nay đều bận rộn đi khắp nơi tra xét, nói không chừng y có thể tra ra điều gì đó...”

“Đúng vậy, con thấy muối muối của tước gia rất lợi hại, lúc nói chuyện buổi trưa và buổi tối, cô ta cứ dùng lời như phu nhân.”

Nói đến Tống Vân Nhi, Thủy Uyển Kỳ càng tâm sự trùng trùng: “Đúng a, ta cũng nhìn ra được, nói không chừng bọn họ đã thực sự biết được điều gì đó rồi.”

“Đừng có lo, phu nhân, Bành Tứ đó không chết trong phòng chúng ta, lúc phu nhân dùng nghiên mực đập đầu y, chỉ có phu nhân và con có mặt ở đương trường. Hai chúng ta không nói thì có ai có thể chứng minh phu nhân dùng nghiên mực đập vào đầu y chứ!”

“Thật vậy sao?” Thủy Uyển Kỳ từ từ chuyển đầu lại nhìn tiểu nha hoàn, cười lạnh: “Thúy Hoàn, người thật không nói sao? Người không nói thì người ngoài làm sao biết? Và những bọn cu li ngoài bên làm sao đều biết hết vậy?”

Tiểu nha hoàn tên gọi là Thúy Hoàn đó nghe vậy sợ run bắn người, quỳ xuống dập đầu lia lịa: “Phu nhân, nô tì sai rồi, nô tì chỉ nói chuyện phiếm với mấy nha hoàn khác trưa qua, nô tì không thể ngờ là tối đó Bành Tứ lại chết. Đều là do bọn nha hoàn người hầu đó mau mồm mép, đem chuyện này truyền ra ngoài.”

“À? Như vậy là chuyện này không thể nào trách người được phải không?” Thủy Uyển Kỳ nhìn bàn tay mình, da dẻ trắng nõn, vừa dài vừa đẹp. Đột nhiên, ả giơ tay ra, bách một phát đã cào vào mặt của nha hoàn đang quỳ dưới đất, khiến gương mặt trắng nhỏ của cô bé tức thì xuất hiện mấy dấu máu đào.

Nha hoàn Thúy Hoàn kêu lên một tiếng mẹ ơi thảm thiết, ôm mặt không dám né tránh, chỉ quỳ dưới đất khóc ròng.

Thủy Uyển Kỳ không coi chuyện đó là gì cả, từ từ lau da thịt vấy máu trong kẽ ngón tay, lạnh lùng nói: “Người nói coi nên xử phạt người thế nào?”

“Bách!” Một tiếng bốp giòn tan vang lên, nha hoàn đó đã tự tát tai một cái thật mạnh, lí nhí nói: “Nô tì đáng chết! Nô tì không dám nữa.” Tiếp ngay sau đó là những cái tát tai lách bách liên tiếp và cực mạnh.

Chớp mắt sau, mặt của nha hoàn đã sưng phù lên, nhưng vẫn tiếp tục không dám dừng tay.

Tống Vân Nhi ở đỉnh phòng lúc đầu cảm thấy rất ghét nha hoàn ấy vì ả cứ phụ họa theo, ngôn ngữ thô tục vô cùng, nhưng hiện giờ thấy ả rơi vào tình trạng này, không khỏi có chút đồng tình.

Cho đến khi nha hoàn ấy tự đánh đến mũi miệng xuất huyết, Thủy Uyển kỳ mới xua tay: “Được rồi, sau này ta mà nghe người không quản được cái miệng thì sẽ xẻo miệng của người luôn! Nghe rõ hay chưa?”

Nha hoàn ấy khóc lóc luôn miệng đáp ứng.

“Được rồi, mau đi chuẩn bị nước nóng, ta muốn tắm.”

‘Dạ...! phu nhân.’ Nha hoàn vội vã đứng dậy chạy ra phòng ngoài rửa ráy xong, rồi đổ đầy bồn nước tắm ở bên cạnh bình phong, phục thị Thủy Uyển Kỳ cởi áo tắm rửa.

Tống Vân Nhi thấy mục tiêu thám thính của mình đã đạt, vừa định khép ngói lại chuẩn bị quay về, thì đột nhiên nghe Thủy Uyển Kỳ nói: “Đương tước gia đó tuy phá án như thần, nói cho cùng cũng là một nam nhân, người nói coi, y có khi nào có hứng thú với ta không?”

Nha đầu bị đánh thành đầu heo kể bên đó bị thứ đái ngộ này quen rồi nên vẫn còn có thể cười đáp: ‘Khẳng định là có, có con mèo nào mà chế mỡ đâu? Nam nhân nào cũng vậy, cho dù ở nhà thê thiếp thành quần, nhưng khi nhìn thấy nữ tử mỹ lệ vẫn hai mắt phóng quang, tâm tư rung động à, hi hi.’

Má và miệng của ả đã sưng phù, cười lên rất đau, cho nên vội hít mấy hơi.

Thủy Uyển Kỳ xoay người lộ thân hình đầy khúc tuyến lung linh, không có chút thịt dư nào, cao thấp lồi lõm như bạch ngọc không vết trầy, đắc ý cười: “Người nói coi, nếu như lão gia muốn lấy lòng Đương tước gia này, bảo ta câu dẫn y, y có mắc câu hay không?”

“Cái đó là đương nhiên, phu nhân chỉ cần nheo mắt đá mày, tước gia đó nhất định sẽ ngoan ngoãn bò dưới quần của phu nhân thôi.”

Thủy Uyển Kỳ càng đắc ý, dùng tay nâng hai bầu ngực cao vút, ngửa cổ kiêu ngạo nói: 'Vậy ngày mai khi xem Tiên nữ tiết, ta sẽ nhìn hẩn chăm chăm, nếu như hẩn mắc câu, thì chỉ cần y leo lên giường của ta, ta sẽ bức cho y nhả con tiểu nha hoàn đó ra cho Phúc nhi của ta lấy làm vợ, người xem có được không?'

Tống Vân Nhi nghe thế tức không chịu nổi, thật muốn giở ngói bay xuống đập vào đầu thị một cái cho hả giận.

Lại nghe Thủy Uyển Kỳ thở dài: "Vẫn không nên, cho dù là hẩn trúng kế, nhưng cũng không thể mưu tước đoạt con nha hoàn xinh đó của hẩn. Xem hẩn yêu thương con nha đầu đó như vậy, đến lúc đó không giết ta không xong. Hơn nữa, ta nếu câu dẫn hẩn, lão gia mà biết được sẽ tức đến thổ huyết mất. Tuy là đùa vui, nhưng chẳng có chỗ nào hay. Thôi đành vậy..."

Thủy Uyển Kỳ nói xong, nhón gót bước vào bồn, thoải mái tắm tấp.

Tống Vân Nhi nghe ả nói như thế, cơn lo trong lòng liền hạ xuống. CON hồ li tinh này vừa độc vừa mị, người lại xinh đẹp tuyệt mỹ, nếu mà thật sự muốn câu dẫn Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi dù gì cũng có chút lo lắng.

Nha hoàn đó nói cũng có lý, có con mèo nào mà chê mỡ đâu, tuy Dương Thu Trì đã có một vợ ba thiếp (tính luôn cả Bạch Tố Mai chưa qua môn), còn có tuyệt sắc mỹ nữ Hồng Lăng và sự phụ Liễu Nhược Băng của nàng, nhưng khi hẩn nhìn thấy các cô gái đẹp vẫn nhìn không được nhìn đi lại vài lần. Đây chính là đức tính của nam nhân, sau này nàng phải canh chừng cẩn thận mới được.

Đến lúc này, ngoài cửa chợt có một nha hoàn chạy vào gọi: 'Phu nhân... phu nhân!'

Tiểu nha hoàn đang hầu hạ Thủy Uyển Kỳ tắm rửa đó ra mở cửa, hỏi: 'Có chuyện gì?'

"Bảo Ninh phủ tri phủ Triệu Tân Nhạc Triệu đại nhân đã đến, nói muốn gặp phu nhân."

"Lão gia không phải đã dặn rồi hay sao, nghênh đón ông ta đến Lê Xuân Viên mà?"

Nha hoàn ngoài cửa đáp: "Triệu đại nhân nói muốn bái kiến phu nhân rồi sau đó mới đi."

Thủy uyển Kỳ ở sau bình phong nói vọng ra: "Bảo ông ta đến phòng khách chờ ta, ta sẽ lập tức ra ngay."

"Dạ..." Nha hoàn ngoài cửa đáp ứng chuyển thân chạy đi.

Tống Vân Nhi cảm thấy kỳ quái, nghe nói uống rượu có kỹ nữ hầu thì có người đàn ông nào không chạy nhanh hơn thỏ tới đâu, sau Triệu Tân Nhạc này lại giống Liễu Hạ Huệ (Chú: Một người đàn ông có tiếng chính nhân quân tử, ôm người đẹp không mảnh vải trong người cả đêm mà chẳng có hành vi bỉ ổi gì) vậy? Ông ta sao không chịu mau đến Lê Xuân viên uống rượu, mà lại nửa đêm nửa hôm đòi gặp cho được Thủy Uyển Kỳ để làm gì?

Thủy Uyển Kỳ mặc quần áo, dùng khăn lau khô tóc, rồi để xỏa như vậy rời khỏi phòng đi qua hành lang đến phòng khách.

Tống Vân Nhi cũng bám theo. Hai người này hội diện không nằm trong kế hoạch điều tra dự định của nàng, nhưng nàng hơi có chút hiếu kỳ, nên quyết định bám theo dò xét.

Mở ngói ra, Tống Vân Nhi thấy Triệu Tân Nhạc mập phì đang ngồi nghiêm chỉnh ở chỗ dành cho khách, phía sau có hai cân ban, bên cạnh đặt một rương nhỏ, ở chỗ ngồi dành cho chủ là Thủy Uyển Kỳ với đầu tóc còn ướt xỏa dài xuống lưng. Phía sau ả ta là ả nha hoàn đầu heo Thúy Hoàn.

Triệu Tân Nhạc lộ ra vẻ khiêm tốn nói: "Phu nhân, khó khăn lắm mỗi năm mới có dịp Bành ông thịnh tình mời hạ quan đến Ân Dương trấn này xem Tiên Nữ tiết, cảm kích vô cùng, đây là chút lễ mọn của hạ quan xinh dâng phu nhân và Bành ông để biểu lòng cảm tạ, mong vui lòng nhận cho."

Thủy Uyển Kỳ cười diêm dăm: "Triệu đại nhân thiệt là xa cách quá." Xong nhìn Thúy Hoàn một cái, Thúy Hoàn hội ý, bước lên bưng cái rương lui khỏi phòng khách.

Triệu Tân Nhạc quay đầu lại nhìn hai cân ban, hai người đó lập tức khom người rời khỏi phòng. Phòng khách chỉ còn lại Thủy Uyển Kỳ và Triệu Tân Nhạc.

Triệu Tân Nhạc tức thì lộ ra thần tình háo sắc mê mê, nhìn lên nhìn xuống khắp người Thủy Uyển Kỳ: “Tiểu mỹ nhân.... tiểu mỹ nhân của ta... nhớ nàng chết được a!” Rồi đưa tay ra ôm Thủy Uyển Kỳ vào lòng, một tay thò vào dưới y phục của ả khua khoắng lên xuống, cái môi dày không ngừng ra xoát hít ngửi khắp đầu cổ mặt tóc của Thủy Uyển Kỳ.

Tống Vân Nhi nhú mày, mắng thầm một câu: thì ra là một đôi cẩu nam nữ! Thật nhìn không ra Thủy Uyển Kỳ có ngoại biểu bằng thanh ngọc khiết như thế mà khi ở chỗ riêng lại lén lút đi lại với tên heo mập này, quả thật là khiến người ta chán ghét.

Thủy Uyển Kỳ mặc tình cho heo mập Triệu Tân Nhạc sờ mó loạn một hồi, bấy giờ mới ẻo hong vỗ lên tay y: “Được rồi! Cũng phải nhìn ở chỗ nào chứ, đây là Bành gia trang đó nghe, nếu để Bành lão gia tử biết lão heo mập ngươi cầm sừng lên đầu lão, thì ngươi hãy nghĩ coi người cháu bố chánh sứ của lão sẽ đối phó sao với ngươi, hả?”

Triệu Tân Nhạc vội vã rút tay lại, khàn giọng nói: “Cái này... hắc hắc... Uyển Kỳ, hai chúng ta đã đi lại nhiều năm rồi, ta đã sớm muốn nạp nàng làm tiểu thiếp, nhưng lão già dịch này lại nhìn trúng nàng. Nếu không phải là nể mặt cháu họ của lão, thì ta nỡ nào để nàng gả về tay lão đầu râu đó chứ!”

“Hừ!” Thủy Uyển Kỳ kéo vuốt một nhúm tóc ướm rượt, “Huynh cứ nói những lời thừa đó để làm gì. Bọn họ đang chờ huynh ở Lê Xuân viên uống rượu hoa kia, còn có vị tước gia trẻ tuổi phá án như thần nữa, huynh còn không mau bỏ tới đó vuốt mông ngựa đi!”

Triệu Tân Nhạc sững người: “Dương tước gia? Cũng có mặt à?”

“Đúng vậy, do đó huynh có lời gì mau nói đi, nếu không sau này không có cơ hội nữa đâu.”

“Sao lại không có cơ hội!” Triệu Tân Nhạc cầm tay Thủy Uyển Kỳ hôn hít, “Chỉ cần Uyển Kỳ muội tử nhớ tới ca ca ta đây, chúng ta nhất định sẽ có cơ hội. Hai tháng nữa lão già chết bầm đó mang muội đến thỉnh thành thăm bố chánh sứ, đi ngang qua Bảo Ninh phủ, hai chúng ta sao không nhân tiện tận dụng thời gian lộ thủy tương phùng một phen! Hắc hắc.”

“Muốn chết à?” Thủy Uyển Kỳ trợn mắt nhìn y, “Lời này mà huynh cứ nói loạn lên làm gì? Huynh hiềm chết không nhanh thì cứ đi treo cổ đi, đừng có chạy kéo theo muội!”

“Là ta sai!” Triệu Tân Nhạc tự đánh lên gương mặt mập của mình một cái tát nhẹ, “Là ta nói sai rồi, Uyển Kỳ muội tử đừng có tức giận nghe.” Nói xong cười hì hì cầm giữ tay trắng muốt của ả ta, rồi xì xoạm hôn hít loạn trên mặt ả.

371. Chương 354: Đánh Cược Chấn Thanh Lâu

Thủy uyển Kỳ đẩy Triệu Tân Nhạc ra: “Được rồi! Coi như cho qua! Nếu huynh không còn chuyện gì nữa, muội đi đây, để tránh người ta bắt gặp không hay, và cũng đừng hòng chuyện huynh đi tâng bốc kết giao vị Dương tước gia đó.”

Triệu Tân Nhạc nhanh chóng chụm lấy thị: “Có chuyện, đương nhiên là có chuyện rồi! Ta nghe Bành Tứ chết rồi, có phải là muội làm không?”

“Phóng rắm thôi gì thế!?” Thủy Uyển Kỳ trừng mắt hạnh, găm gừ: “Con mắt trên cái đầu heo của huynh nhìn thấy tận tay ta làm hay sao?”

Triệu Tân Nhạc hơi có chút bối rối, thấp giọng nói: “Đừng... đừng tức giận, tiểu bảo bối của ta, ta chỉ nói nhăng nói cuội thôi, ta nghĩ, Bành Tứ này lần trước cùng các người đến Bảo Ninh phủ, chẳng phải là bắt gặp chuyện của hai ta sao, ta còn cho rằng...”

Nghe đến đây, Tống Vân Nhi đã minh bạch. Thì ra Bành Tứ đã bắt gặp chuyện trêu chọc của Triệu Tân Nhạc và Thủy Uyển Kỳ, coi đó là điều kiện để Thủy Uyển Kỳ giúp y đi cầu Bành Hạ Hỷ chuộc kỹ nữ Xuân Hồng gả cho y, chẳng lẽ Bành Tứ chẳng phải bị tay chân rờ mó với Thủy Uyển Kỳ mà bị đánh chết bất ngờ, mà nhân vì Thủy Uyển Kỳ có dự mưu sát nhân diệt khẩu đối với Bành Tứ?

Tống Vân Nhi hưng phấn vô cùng vì sự phát hiện của mình, thu liễm tinh thần tiếp tục lắng nghe.

Thủy Uyển Kỳ hừ lạnh: “Hắn nhìn thấy thì có làm sao? Hai cái trảo quỷ của hắn chẳng phải sờ mó lên người muội ít gì! Muội còn sợ hắn sao? Hắn dám nói ra, bản thân hắn coi như không muốn sống rồi!”

A? Thế này thì ngay cả Triệu Tân Nhạc dưới phòng và Tống Vân Nhi trên nóc nhà đều cả kinh, thì ra Bành Tứ thậm chí lại có quan hệ bậy bạ với Thủy Uyển Kỳ! Hèn gì Thủy Uyển Kỳ không hề bị đe dọa.

Triệu Tân Nhạc khóc cười không được: “Nàng... nàng sao lại ngay cái loại lưng gù chẳng bằng trâu chó gì kia mà cũng muốn vậy a?”

Thủy Uyển Kỳ vuốt ve mái tóc dài, cười tự nhiên, nụ cười vô cùng diễm lệ, ỏn ẻn đáp: “Chọc hắn chơi, chứ không hề cho hắn đắc thủ chân chính. Huỳnh ghen cái gì chứ!”

Triệu Tân Nhạc trừng con mắt hí, thở hào hển rít lên: “Ta không cho phép nàng như vậy! Có nghe rõ chưa?”

“Không cho phép muội như vậy hả?” Thủy Uyển Kỳ hất hai lọn tóc dài ra sau lưng, cười lạnh nói với Triệu Tân Nhạc: “Triệu đại nhân, xin hỏi, ngài là người gì của Thủy Uyển Kỳ ta a? Phu quân? Ha ha ha, tuy ngài là quan chánh tứ phẩm, nhưng trong mắt Thủy Uyển Kỳ ta so với Bành Tứ chẳng khác biệt gì! Nếu không phải ta nhìn từng rương kim ngân châu báu của ông mang tới phòng ta, ta có lý nào đáp ứng ông chứ.”

Triệu Tân Nhạc phần hận bất bình: “Ta đối với nàng tốt như thế, nàng còn câu dẫn người khác, nàng làm vậy là phải với ta hay sao?”

“Không phải với người?” Thủy Uyển Kỳ lộ vẻ khinh bỉ đầy mặt: “Thân thể như hoa của ta để mặc tình cho người chà đạp còn chưa đủ xứng với số kim ngân của người hay sao? Hơn nữa, nếu không phải ta khen ngợi nâng đỡ người bên tai lão gia tử, để lão gia tử nói tốt với Bố chánh sứ về người, người có ngày nay sao? Đây không phải là mục đích người dùng một khoảng tiền lớn như vậy lên người ta sao? Hiện giờ còn nói ta đối không phải với người?”

Thủy Uyển Kỳ càng nói càng tức, vỗ mạnh lên bàn: “Ta có thể cho người biết, họ Triệu kia, sau này người đừng có dùng cái giọng như vậy mà nói với ta nữa! Nếu không hai chúng ta đường ai nấy đi! Ta là một con hát trong đoàn kịch, chẳng lẽ lại đi sợ quan tri phủ chánh tứ phẩm đường đường như người?”

Triệu Tân Nhạc đỏ mặt, cười khan: “Uyển Kỳ, ta như vậy là... ta làm vậy là muốn tốt cho nàng thôi...”

“Không cần! Sau này huynh bớt quẩn chuyện của ta đi!” Mặt Thủy Uyển Kỳ xoay qua một bên, “Còn có lời nào sao? Nếu không ta đi đây!”

Triệu Tân Nhạc lại chụp tay thị, xuống giọng khẩn cầu: “Uyển Kỳ, ta một lòng nhưng nhớ nàng, nàng nhẫn tâm vậy sao?”

Thủy Uyển Kỳ thấy mình đã phát cỡ thuận gió đủ rồi, hiện giờ cũng nên thuận bước xuống đài, mỉm cười đáp trả: “Huynh ở nhà thê thiếp thành quần, còn thời gian đâu bận tâm tới muội chứ?”

Cái nheo mắt cười yêu mị này của Thủy Uyển Kỳ khiến cho trái tim của Triệu Tân Nhạc bị đá bay tuốt lên trời, vội vã lắc cái đầu heo khoe thành tích: “Ta sao lại không bận tâm chứ! Ta vừa nghe nói Bành Tứ chết, là lập tức nghĩ tới ngay chẳng hiểu có phải nàng sát nhân diệt.... hắc hắc, lòng ta quá gấp, không nghĩ gì khác nữa, liền vội đến gặp nàng ngay.”

Thủy Uyển Kỳ đưa mắt kiêu mị liếc nhìn Triệu Tân Nhạc, ánh mắt hàm chứa sự mỉa mai.

Triệu Tân Nhạc khàn giọng nói: “Ta không suy nghĩ, là ta không đúng, ta nên nghĩ đến, lần trước tiểu tử đó gặp lúc hai ta đang nóng nhiệt, ta liền nói với nàng giết hắn diệt khẩu, nàng nói không cần, nàng tự có biện pháp. Ta lúc đó còn nghĩ chẳng hiểu phải hắn có cái cán gì đó bị nàng nắm, không nhất định phải giết hắn. Hơn nữa, cho dù muốn sát nhân diệt khẩu thì đã sớm giết rồi, sao lại chờ đến bây giờ chứ?”

Thủy Uyển Kỳ vẫn chưa mở miệng nói, chỉ mỉm cười mỉa mai nhìn Triệu Tân Nhạc.

Triệu Tân Nhạc nhỏ giọng hỏi: “Uyển Kỳ, rốt cuộc có phải là nàng giết hắn không, nàng nói thật với ta, để ta yên tâm một chút!”

Tống Vân Nhi ở trên đỉnh phòng cũng muốn biết đáp án này, vội vã ngưng thần nghe kỹ.

Thủy Uyển Kỳ khẽ thở dài: “Nhìn không ra huynh còn quan tâm đến ta thế a. Vậy ta nói thật cho huynh biết, tên Bành Tứ chết bầm đó bị quỷ mê tâm khiêu....”

Lúc này chợt nghe nha hoàn ở ngoài phòng khách nói: “Phu nhân, lão gia phái người hỏi Triệu đại nhân có đến chưa, giục người mau đến.”

“Biết rồi!” Thủy Uyển Kỳ lên tiếng, xong hạ giọng nói với Triệu Tân Nhạc: “Chuyện này nói ra thì dài lắm, chờ rảnh rồi sẽ kể lại cho huynh nghe. Huynh mau đi đi, đừng để lão gia nghi ngờ.”

“Được, vậy ta đi trước đây!” Triệu Tân Nhạc ôm Thủy Uyển Kỳ vừa cần vừa hít một hồi, rồi mới đứng dậy chỉnh sửa y bào, cao giọng nói: “Phu nhân, hạ quan cáo từ.” Xong chuyển thân ra ngoài cửa.

Tổng Vân Nhi mượn bóng đêm trở về nơi ở. Chuyến này đi không uổng công, án mạng cuối cùng cũng xác định rõ. Tổng Vân Nhi rất cao hứng, huyễn tưởng khi Dương Thu Trì biết chuyện này rồi sẽ khen bản thân thế nào, lòng vô cùng đắc ý.

Ân Dương trấn có hai mươi tám con đường. Con đường phồn hoa nhất thuộc về đường chính Thanh Thủy nhai và Hồi Long nhai qua phố yên hoa.

Triệu Tân Nhạc đã chuyển sang kiệu tư của Bành gia trang, lúc này đang an nhàn du hành trên Hồi Long nhai. Y vén màn kiệu lên nhìn ra ngoài, thấy trấn này không lớn, nhưng địa phương như thế này lại có thanh lâu không kém cạnh gì so với Bảo Ninh phủ. Chỉ ít là cạnh hơn 50 cái lồng đèn đại hồng treo dọc hai bên đường có rất nhiều nữ tử mặc quần áo đủ màu đang phe phẩy quạt hoa và khăn tay nheo mắt mỉm cười chào mời những nam nhân đi qua.

Triệu Tân Nhạc ngồi tư kiệu, do đó những nữ tử yên hoa này không biết người ngồi trong đó đường đường là tri phủ của Bảo Ninh phủ, mấy cô khoảng hai chục tuổi trang điểm thật dày thậm chí còn bám theo kiệu mời chào Triệu Tân Nhạc thâm viếng, khiến cho Triệu Tân Nhạc thích chí mê tơi. Y cho rằng làm nam nhân như thế mới thích.

Y tiếp tục ngồi kiệu đến Lê Xuân viên - kỹ viện lớn nhất của Ân Dương trấn.

Đêm nay toàn bộ Lê Xuân viên đã bị Bành lão gia tử bao trọng, do đó không có người ngoài nào. Hơn nữa, trong viện bố đầy hán tử thân hình rắn chắc, Triệu Tân Nhạc biết đây chính là thiếp thân hộ vệ của Dương Thu Trì.

Bọn móng rùa dẫn Triệu Tân Nhạc thẳng lên lầu, bên trong chẳng có âm thanh nào, Triệu Tân Nhạc hơi kỳ quái, vì lầu xuân này cho dù bị Bành lão gia tử bao hết, cũng không thể nào yên ắng đến như vậy.

Vén màn cửa tiến vào, y thấy trong đại đường ngồi đầy các thiếu nữ oanh oanh yến yến, y phục đều trẻ nãi lộ hết thân người, nhưng ai cũng không nói chuyện, vậy lấy một cái bàn ở giữa mà nhìn.

Bành Hạ Hỉ nghe tiếng bước chân, ngẩng đầu thấy Triệu Tân Nhạc tiến vào, vội vã đứng lên nghênh tiếp, hạ giọng nói: “Triệu đại nhân, ông đến rồi, thỉnh mau vào ngồi.”

Triệu Tân Nhạc càng kỳ quái hơn, không tự chủ cũng hạ giọng hỏi: “Bành ông, mọi người đang hát xuất nào vậy?”

“Dương tước gia đang chơi cờ vây cá ăn thua với Xuân Hồng cô nương.”

“Cá ăn thua? Chơi ăn thua cái gì?” Triệu Tân Nhạc hiếu kỳ hỏi.

“Cá năm trăm lượng bạc! Hơn nữa, nếu như Xuân Hồng cô nương mà thắng, Dương tước gia sẽ uống cạn một hơi một bình rượu, nếu Dương tước gia thắng, Xuân Hồng cô nương chỉ uống nửa bình, và phải đáp ứng Dương tước gia một chuyện.”

“A?” Triệu Tân Nhạc cười hi hi đầy vẻ dâm tặc, thâm nghĩ, đáp ứng một chuyện à, muốn một nữ tử lầu xuân đáp ứng một chuyện, hắc hắc, dùng ngón chân để nghĩ cũng nghĩ ra đó là chuyện gì rồi. Y lại hỏi tiếp: “Hiện giờ thắng bại thế nào?”

Bành Hạ Hỷ lắc đầu: “Ta không hiểu cờ vây lắm, Triệu đại nhân ông là cao thủ ngón này, sao lại không đến xem thử?”

Triệu Tân Nhạc dù sao cũng là tiền sĩ xuất thân, đối với cờ vây cũng có nghiên cứu. Các nữ tử thanh lâu vây quanh đó đua nhau nhường đường, Triệu Tân Nhạc rón rén đến bên bàn cờ.

Dương Thu Trì nhìn thấy y, khe khẽ cười, chào hỏi xong lại cúi đầu nhìn vào bàn cờ.

Phía đối diện của bàn cờ có một nữ tử ngồi, có một gương mặt trái xoan nõn nà như phấn, đầu mi khẽ nhú, hai mắt tập trung, môi hồng hơi hé, hàm răng nhỏ bé lúc ẩn lúc hiện, trên trán đã ứa ra không ít mồ hôi, không biết là vì trời nóng hay vì khấn trương.

Từ biểu tình của hai người mà xét, có thể biết cục thế đối với Xuân Hồng cô nương không thuận lợi mấy.

Cúi đầu nhìn bàn cờ, Triệu Tân Nhạc cả kinh, vì thấy cờ đen của Dương Thu Trì không vây ở đầu tới cuối, mà hình thành một cái bụng lớn ở giữa, trong khi hai nhóm cờ nhỏ bị tách rời hai phía của Xuân Hồng cô nương đang khổ khổ cầu sinh.

Cờ vây có một câu rất nổi tiếng, đó là “Kim giác ngân biên thảo đồ bì”, hai bên tranh địa bàn thường phải thuận theo các góc, biên, giữa... Do đó, phạm là chơi cờ vây, đều quan tâm đến việc trước chiếm góc, kế đến chiếm biên, cuối cùng mới chiếm bụng. Trong khi đó với cái kiểu chiếm cứ hết phần giữa như của Dương Thu Kỳ ở đây quả thật là chưa thấy bao giờ, và đó chính là nguyên nhân khiến y cả kinh.

Thì ra, Dương Thu Trì cùng mọi người đến Lê Xuân viên xong, Bành Hạ Hỷ giới thiệu Xuân Hồng, nói Xuân Hồng là vợ chưa cưới của Bành lão thất, cho hai người họ cùng kính Dương Thu Trì ba chung rượu.

Tiếp đó, Xuân Hồng mang các cô nàng oanh oanh yến yến trong Lê Xuân viên khiêu vũ xướng ca phục vụ bọn Dương Thu Trì. Xuân Hồng cô nương quả nhiên sắc nghệ song tuyệt, không thứ gì không biết, so với Lê viên thất tỷ muội của Dương Thu Trì không kém cạnh gì, khiến cho Dương Thu Trì nghe mà như si như túy, rượu càng uống càng ngon.

Nhưng mà, lần đi kỹ viện này của Dương Thu Trì có mục đích chân chính không phải là uống rượu hoa, mà là muốn tra ra sự tình đã phát sinh ở đây với Bành Tứ vào tối qua. Nhưng mà, hắn không muốn dùng phương thức công khai tra hỏi để tiến hành, vì dù sao Bành Hạ Hỷ cũng là biểu thức của bố chánh sứ của Tứ Xuyên, chuyện liên quan đến đệ đệ Bành lão thất của Bành Hạ Hỷ, hắn không nể mặt tăng cũng nể mặt phạt, phương thức tra án càng uyển chuyển càng tốt.

372. Chương 355: Xuất Kỳ Chế Thắng

Dương Thu Trì động não, nghĩ ra một chủ ý, liền đề nghị cùng Xuân Hồng chơi cờ vây. Mọi người nghe Dương tước gia còn có nhã hứng này, tức thời hoan hô như sấm, nhanh chóng cho nha hoàn phục thị bày ra bàn cờ.

Bành Hạ Hỷ muốn vượt mong ngựa cho tới, lại đề xuất nếu như đã đánh cờ, thì phải đánh cho có điểm thắng tiền, bèn đưa cái giá 500 lượng bạc làm tiền cược. Xuân Hồng là tiểu thiếp đã định của Bành lão thất, chuẩn bị vào mùa xuân tới là thu phòng, cho nên tiền đặt cược của Xuân Hồng đương nhiên do Bành gia bỏ ra.

Bành Hạ Hỷ không những muốn nhường cho Dương Thu Trì nở mặt nở mày trong bàn cờ này, còn nhân cơ hội tặng tổng hán chút lễ vật, do đó cái giá đặt cược khá cao. Một bàn cờ mà ăn thua 500 lượng bạc trắng, tương đương với 50 vạn nhân dân tệ, rõ ràng là món đặt cược của bậc đại gia rồi.

Bành Hạ Hỷ đưa mắt nháy với Xuân Hồng. Xuân Hồng là người thông minh, đương nhiên biết nên làm thế nào.

Dương Thu Trì căn bản không quan tâm mấy đến 500 lượng bạc này, hắn cũng biết mình sẽ thắng, nhưng do hắn muốn mượn cơ hội để đơn độc ở cùng một chỗ với Xuân Hồng cô nương mà hỏi cho ra lẽ, nên đề xuất tăng thêm phần cược, thua thì sẽ tự uống một bình rượu, còn nếu hắn thắng, thì Xuân Hồng phải đáp ứng đơn độc làm một chuyện cùng hắn.

Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất cùng ngẩn người. Uống rượu không thành vấn đề, nhưng hai người họ không hiểu Dương tước gia sao lại nổi chủ ý muốn gần gũi Xuân Hồng? Cả hai đều đoán Dương tước gia khẳng định là uống say, nhìn trúng Xuân Hồng cô nương kiều mỹ, muốn trải một đêm phong lưu với nàng ta. Tuy Bành lão thất đã nói rõ với Xuân Hồng cô nương, sau này sẽ chuộc thân nạp nàng làm thiếp, nhưng hiện giờ dù sao vẫn chưa chuộc, nàng vẫn là nữ tử thanh lâu, và bất kỳ nam nhân nào có tiền đều có thể bỏ ra để “vui vẻ”.

Hơn nữa, nếu như tước gia người ta đã nhìn trúng, đừng nói gì Xuân Hồng cô nương còn chưa gả về cho Bành gia, dù cho đã là người của Bành gia, quá môn cưới hỏi hẫ hẫ cả rồi, thì hai người họ cũng vẫn quyết định hai tay dâng lên như thường.

Huynh đệ Bành Hạ Hỉ quyết định như vậy là có nguyên nhân. Trước đây không lâu, biểu chất Ngô Từ làm bố chánh sứ ở Tứ Xuyên đã gửi thư mời Bành Hạ Hỉ đến Thành Đô. Ông ta đã dẫn theo tiểu nương tử Thủy Uyển Kỳ đến đó. Ngô Từ nhân đó nói cho biết Dương Thu Trì là một nhân vật không đơn giản, muốn Bành Hạ Hỉ nghĩ phương pháp kéo gần quan hệ, và Bành lão đã đem ý này báo cho Bành lão thất hay.

Bành lão thất tuy thích Xuân Hồng cô nương, thậm chí không tiếc vì nàng mà trở mặt với người trong họ là Bành Tứ, nhưng y là người biết khinh trọng hoân giáp. Trong mắt y, nữ nhân chẳng qua chỉ là một bộ y phục, hiện giờ Dương tước gia có ý với Xuân Hồng, y chỉ đành cắn răng mà đeo mũ xanh tự cho mọc sừng mà thôi.

Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất đối mắt nhìn nhau, tâm linh thần hội, đương nhiên là tán thành cả hai tay. Ngay sau đó, cả hai đưa ra 500 lượng đặt ở bàn cờ, lại cho gọi một bình rượu hoa điều thượng hảo.

Xuân Hồng cô nương thấy Bành lão thất không có nửa điểm khó chịu, ngược lại lại cao hứng ngút trời, lòng vô cùng đau đớn.

Chuyện Xuân Hồng sắp sửa lấy Bành lão thất cả Ân Dương trấn này đều biết.. Nàng vốn cho rằng lần hoàn lương này có thể có kết quả tốt đẹp, đã nói rõ là vào tiết xuân sẽ nghênh đón về nhà, không ngờ hiện giờ Bành lão thất còn đem nàng ra làm món để đặt cược.

Tối hôm qua, Bành lão thất vì tranh đoạt Xuân Hồng với Bành Tứ, đã đánh nhau với Bành Tứ. Lúc ấy, Xuân Hồng còn cho là mình đã tìm đúng người, tìm được nam nhân thương yêu nàng. Không ngờ chỉ mới sau một đêm, hiện giờ Bành lão thất lại đem nàng thành món cược cố ý tống tặng cho vị thiếu nương bá tước này, muốn dùng thân xác của nàng để lấy lòng vị tước gia đó.

Quay đầu lại nhìn Dương Thu Trì, nàng thấy hấn đang đắc ý dương dương ngồi cạnh bàn cờ, lòng chợt dậy lên một đoàn nộ hỏa. Nàng thầm nghĩ vừa rồi nàng và Bành lão thất cùng kính tửu Dương Thu Trì, đã nói rõ mình là vợ chưa cưới của Bành lão thất. Hiện giờ vị tước gia này uống rượu vàng no say rồi, không ngờ lại nổi ý với nàng, thật là chẳng bằng cầm thú.

Nghĩ đến tính tình bạc bẽo của Bành lão thất, Xuân Hồng không khỏi hoàn toàn mất hết hy vọng, cộng thêm gặp phải Dương Thu Trì là thứ vô sỉ chẳng khách khí gì với vợ của bằng hữu như thế, nàng càng khinh bỉ hơn. Nàng tuy thân ở thanh lâu, nhưng lại có tính cách cương liệt. Từ chuyện này, coi như lòng nàng đã chết hẳn đối với Bành gia.

Nàng đã uống có phần hơi say, trong cơn đau khổ vạn phần, lòng chợt quyết định phải thắng ván cờ này, bẻ gãy sự tính toán của bọn họ, còn sau đó sẽ ra thế nào thì nàng không cần nghĩ tới nữa.

Tâm tư ba người họ thế nào Dương Thu Trì chẳng hề hay biết, Xuân Hồng cô nương tuy nhiên kiều mị, nhưng làm sao sánh được với mỹ mạo của Hồng Lăng và Liễu Nhược Băng. Điều hấn muốn chính là thắng ván cờ này, để mượn cơ hội đó đơn độc cùng Xuân Hồng hiểu biết thêm về sự tình của Bành Tứ tối qua.

Xuân Hồng đã được cao nhân chỉ điểm về cờ vây, kỳ nghệ có thể xem là nhất lưu, chỉ luận về thực lực thì Dương Thu Trì không phải đối thủ. Sau khi khai cờ, hai người triển khai đối sát ở một góc, cờ của Dương Thu Trì nhanh chóng bị đối phương diệt sạch.

Đến lúc này thì Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất quần bách vô cùng, cứ ho khan lia lịa đề tỉnh Xuân Hồng, nhưng Xuân Hồng cứ giả vờ như không nghe thấy.

Đối với kết quả này Dương Thu Trì rất bất ngờ, và gọi lên trong lòng hấn sự hiếu thắng. Dương Thu Trì đã học qua cờ vây ở đại học, lúc ở ký túc xá không có chuyện làm thì cùng chúng bạn đánh cờ, thậm chí còn ôm mấy cuốn kỳ thư về cờ nghiên cứu kỹ, thích nhất là hình thế “Vũ Trụ lưu” của Vũ Công Chánh Thụ.

Dương Thu Trì xem các sách về cờ vây nhiều hơn Xuân Hồng nhiều, và cờ vây Trung Quốc cổ đại không quan tâm đến bố cục mấy, chỉ chú trọng triết sát, cho nên về khả năng ăn cờ Xuân Hồng hơn Dương Thu Trì nhiều, mới khai cuộc Dương Thu Trì đã bị đối thương đối sát, thảm bại.

Tuy nhiên đó chỉ là thua thiệt ở một góc, nhân vì thế mà cờ đen của Dương Thu Trì lại chiếm được ưu thế, liền trầm ngâm một chút rồi quyết định dùng Vũ trụ lưu để đối phó Xuân Hồng.

Bố cục của Dương Thu Trì nhanh chóng chiếm cứ được các cao điểm áp chế trong bàn cờ. Xuân Hồng căn bản không biết về lý luận đại cục trong cờ vây hiện đại, cũng không biết tính trọng yếu của bố cục, mất thấy Dương Thu Trì căn bản không để ý gì đến những con cờ con lẻ, mà lại đặt loạn ra các con cờ đen lên toàn bàn, không biết hấn định làm trò quỷ gì, hơi kinh ngạc nên nhìn hấn vài lần.

Nhưng mà, những nước cờ sao đó Xuân Hồng đã bị cuốn theo Dương Thu Trì, chờ đến khi nàng phát hiện ở giữa đã bị vây thành rộng không, thì mồ hôi bắt đầu ứa ra.

Nàng cũng giống người trong thời đại này là khi chơi cờ vây đều dùng cách đối sát đến trời hôn đất ám, chứ chưa bao giờ gặp phải cách chơi cờ lạ như Dương Thu Trì, và cũng chưa bao giờ nghe nói có cách chơi như vậy, cho nên nhìn không hiểu những chiêu số này, bị bức đến bên bờ thua cuộc.

Xuân Hồng phát hiện không ổn, tức thời hoảng thần, cắn răng suy nghĩ một hồi, quyết định đánh vào giữa.

Nhưng không còn cách nào, nàng động thủ quá trễ, và căn bản không có kinh nghiệm đánh chiếm vào trong để giành lại ưu thế như vậy. Hơn nữa, Dương Thu Trì đã hình thành cơ sở vững chắc ở giữa, không có bất kỳ sơ hở nào, đối với sự tiến công từ hai đầu của Xuân Hồng chỉ là lúc gần lúc xa, không cho đối phương cơ hội tiếp cận đánh xáp lá cà, lại nhanh chóng chiếm cứ luôn những yếu điểm chiến lược có khả năng hình thành mắt (Chú; Khi một đám quân trong vùng của đối phương và không có đường thoát, để có thể sống, đám quân đó cần tạo ít nhất hai mắt nhỏ. Một mắt nhỏ là có 1 đến 2 khí trống. Một mắt lớn là có nhiều hơn 2 khí và có thể coi là 1 vùng đất. Thông thường, muốn chỉ cần tạo 1 mắt lớn cần tạo trên 5 khí ở góc và biên và trên 6 khí ở trung tâm thì sẽ có nhiều khả năng sống vì khi bị xâm nhập sẽ dễ dàng tạo mắt nhỏ.) của đối phương.

Khi đánh đến lúc Triệu Tân Nhạc bước vào, thì Xuân Hồng đã không còn một con mắt nào ở hai đầu, bốn phía đều là vách được thủ cực chắc của quân đen, khiến cho cờ của nàng không còn chỗ để sống, cũng không còn chỗ để đi.

Nhìn đến đây, Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất cùng thở phào. Kỳ nghệ của họ không cao, nhưng cái thế thắng bại trong bàn cờ này vẫn nhìn ra được.

Triệu Tân Nhạc càng khoa trương hơn, luôn miệng hò hét: “Hay hay! Dương tước gia kỳ lực cao siêu, loại thủ đoạn chơi cờ này bí nhân mới nghe mới thấy lần đầu, đời này chỉ sợ chẳng có ai có thể địch, dám xưng là đứng đầu cả nước rồi!”

Xuân Hồng cô nước quan sát trở lại bàn cờ, bỏ một con cờ trắng còn lại vào hộp, đỏ mặt cười thảm: “Tước gia kỳ nghệ cao tuyệt, quái chiêu liên tiếp, Xuân Hồng không phải đối thủ, xin nhận thua.”

Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất cùng vỗ tay hoan hô, dường như là bọn họ thắng vậy, hồn nhiên quên chuyện Xuân Hồng thua họ chẳng những thua bạc mà còn thua luôn người vợ chưa cưới của Bành gia tặng tổng cho Dương Thu Trì hưởng dụng nhất dạ phong lưu.

Nhìn bộ dạng của Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất như vậy, Xuân Hồng càng lạnh lòng, im lặng nâng bình rượu Hoa điều lên giữa cổ uống ừng ực.

Người đầy cả phòng đều vô tay khen hay. Vốn khi cá cược thì Xuân Hồng chỉ cần uống nửa bình rượu, nhưng Xuân Hồng trong lúc đau khổ, uống ừng ực luôn trọn một bình. Mọi người kinh ngạc có dư, càng vô tay khen hay vang trời.

Xuân Hồng cô nương quăng bình rượu rỗng xuống bàn cờ, miệng lộ nụ cười thê lương nói: “Nguyện đổ phục thâu, Xuân Hồng nếu như đã thua rồi, thì đã là người của tước gia, thỉnh tước gia theo Xuân Hồng.” Nói rồi đứng dậy đi ra ngoài.

Dương Thu Trì ngăn người ra, cái gì mà thua rồi thì là người của ta chứ? Ta có nói vậy bao giờ đâu a? Hắn vừa định lên tiếng, thì Bành Hạ Hỷ, Bành lão thất và Triệu Tân Nhạc cùng cười ha ha chân nam đá chân chiêu nâng Dương Thu Trì dậy, không cho nói năng gì đưa hắn vào gian khuê phòng của Xuân Hồng, đẩy vào trong rồi cười ha ha đóng cửa lại.

Người trong toàn bộ Lê Xuân viên đều bị Nam Cung Hùng tử tế tra xét, những kẻ không phận sự căn bản không được vào, nhưng nữ tử thanh lâu và bọn móng rùa được chọn ra phục vụ Dương Thu Trì và mọi người uống rượu hoa đều phải kinh qua tra xét thân thể, để bảo chứng cho sự an toàn tuyệt đối của Dương Thu Trì. Do đó, cho dù hắn có đơn độc lưu lại phòng này, cũng không cần phải lo lắng.

Căn phòng này có treo một đèn lồng lớn, trên bàn có một đôi nến cao, trên đó có đặt một chén canh giải rượu. Trên giường bằng gỗ đàn mộc cực lớn, mềm gối được xếp ngay ngắn chỉnh tề, khắp phòng đều tỏa mùi hương thoang thoảng, khiến người ta miên man không ngớt.

Rõ ràng là thấy Xuân Hồng tiến vào phòng này trước, nhưng giờ không thấy đâu. Dương Thu Trì đã hơi say, lắc lư tìm khắp phòng: “Ồ...! Kỳ quái quá, Xuân Hồng cô nương, cô chạy đi đâu rồi?”

373. Chương 356: Nền Hồng Rực Cháy

Vừa rồi Xuân Hồng uống một hơi cạn sạch bình rượu ủ đó, bụng đã chịu không nổi, vội chạy vào trong đây nôn ra trước. Sau khi nôn xong, nàng ta thấy đầu óc quay cuồng, ngồi phục xuống dưới đất, vẫn cảm thấy bụng phập phều khó chịu, nhưng chỉ ọ ọ khan, bởi vì không còn món gì trong bụng để nôn ra nữa.

Dương Thu Trì vén màn cửa cười hắc hắc: “Không uống được còn muốn sinh anh hùng, sao nào, anh hùng biến thành cẩu hùng rồi phải không, đầu phải dễ chơi đâu?”

Bước tới, hắn khoác tay nàng lên vai cổ gượng đứng lên.

Xuân Hồng nôn xong cảm thấy đầu óc hơi thanh tỉnh một chút, đôi mắt say dừ sau khi nhìn rõ đó là Dương Thu Trì, sắc mặt không khỏi lộ vẻ khinh bỉ, đẩy hắn ra, muốn tự đứng vững trở về phòng, nhưng không ngờ mới bước có một bước người đã loạn choạng, suýt chút nữa té ngã.

Dương Thu Trì không chú ý đến thần tình của nàng ta, thấy nàng sắp ngã nữa, vội vã nâng dậy, cật lực đưa nàng trở về phòng, cho ngồi xuống giường.

Xuân Hồng không dám nằm ra, nàng lúc này chỉ cảm thấy cả phòng lắc lư quay cuồng, chỉ sợ nằm xuống thì cơn xẩy xẩy này nặng hơn.

Dương Thu Trì thường say rượu, biết giờ phút này không thể để nàng ta nằm. Nếu như nằm là ngủ luôn, thì bản thân hắn sao mà hồi được, như vậy chẳng phải vô dụng chuyển này hay sao?

Dương Thu Trì nheo mắt nhìn hai chén tỉnh tửu thanh ở trên bàn, xem ra vừa rồi có người chuẩn bị sẵn cho hai người tiến vào. Hắn cầm một chén lên, đưa cho Xuân Hồng: “Xuân Hồng cô nương, cô uống chút canh tỉnh rượu đi, chuyện cô đáp ứng chúng ta chưa làm xong.”

Xuân Hồng mặt đỏ dừ dừ, khoe miệng lộ nụ cười mỉa mai, nhưng không nhìn Dương Thu Trì, đưa tay tiếp lấy chén canh tỉnh rượu, uống một hơi cạn sạch, nói: “Tước gia, ngài định làm thế nào?”

Dương Thu Trì nghe trong lời của nàng có ý khác, nghi hoặc hỏi: “Cái gì mà làm thế nào?”

Xuân Hồng một mặt cởi bỏ dây quần cúc áo của mình, một mặt lắc lư đến bên cạnh Dương Thu Trì, một tay vòng ôm cổ hắn, thân hình nhỏ nhắn ngồi vắt ngang đùi hắn, chụp một cách tay hắn hướng vào trong áo, đưa nó tới đôi nhũ phong tròn mịn và nóng hổi.

Dương Thu Trì vội vã rút tay về, đẩy nàng ta ra, hơi ấp úng nói: “Xuân Hồng cô nương. Cô hiểu là, rồi, ta nói không phải làm như vậy.”

Xuân Hồng cười lợt lạt: “Thì ra tước gia còn có cách chơi khác, vậy tốt a, tước gia nói đi, Xuân Hồng sẽ y theo mà làm hết.”

Sự hiểu lầm càng lúc càng nặng, Dương Thu Trì cảm thấy đầu hôn não trướng, hơi rượu bốc lên đầu, vội vã cầm chén canh tỉnh rượu còn lại lên uống ừng ực hết sạch, chùi miệng xong nhăn nhó làm mặt khổ: “Xuân Hồng cô nương. Cô hiểu lầm rồi, ta đánh cờ cược với cô nếu cô thua thì chỉ trả lời ta vài vấn đề, chứ không phải muốn cùng cô... cùng cô làm cái ... ấy...”

Xuân Hồng rất bất ngờ, nhìn một cái về phía cái giường lớn, tri nhi một chút: “Tước gia, ngài không muốn cùng Xuân Hồng...”

Dương Thu Trì lắc đầu xua tay lia lịa: “Bành thất gia đã hứa với cô rồi, qua tiết xuân này sẽ chuộc thân cho cô rồi cưới về, cô đã là người của Bành gia hẳn rồi, chứ không phải là... lâu xanh nữa, ta sao lại cùng cô... ấy cái đó, có câu vợ của bạn không thể khi, Bành thất gia tuy chưa phải là bằng hữu của ta, nhưng loại chuyện này ta không thể nào làm được.”

Xuân Hồng ngẩn ngơ nhìn hắn, không biết vì sao mắt tự nhiên ửng hồng, u oán: “Thì ra tước gia ngài là chánh nhân quân tử, là Xuân Hồng trách lầm tước gia rồi.” Xong hướng Dương Thu Trì phúc một lễ: “Xuân Hồng có chỗ nào đắc tội tước gia, thỉnh tước gia thứ tội.”

Dương Thu Trì cười ha ha: “Không sao không sao, chúng ta ngồi xuống hắn nói.” Nói xong, ngồi xuống cái ghế ở bên bàn.

Xuân Hồng cùng từ từ ngồi xuống cạnh bàn, cài nút cột dây quần lại cẩn thận, lau lệ ở mắt miễn cưỡng cười: “Tước gia, có chuyện gì ngài cứ hỏi đi, Xuân Hồng nhất định như thật hồi đáp.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hỏi: “Tối qua Bành Tứ có phải là có đến Lê Xuân viên?”

“Có đến, còn cùng Bành thất gia làm náo loạn một hồi, bị thất gia đá một cược.”

“Cô đem tình huống đương thời kể lại hết được không? Càng tường tận càng tốt.”

“Dạ được, tước gia.” Xuân Hồng kể, “Bành Tứ nhất mực thích tôi, cũng nói muốn kiếm tiền chuộc thân cho tôi, sau đó cưới tôi. Nhưng y ăn uống chơi bởi nhiều thứ lắm, kiếm được bao nhiêu tiền đều tiêu vào đó hết, không phải là một người có thể phó thác cuộc đời, do đó tôi không thích y, chưa hề đáp ứng qua với y. Nhưng bất luận tôi nói thế nào, y đều không nghe, cứ bám theo mãi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Y có biết chuyện Bành lão thất muốn chuộc thân cưới cô không?”

“Dạ biết, vì chuyện này còn khổ khổ cầu xin tôi rất nhiều lần, yêu cầu tôi không được đáp ứng thất gia, chờ y kiếm đủ tiền. Tối hôm qua đại khái khoảng canh hai rồi, Bành Tứ say khướt đến chỗ chúng tôi chơi, lại nói với tôi về chuyện đó. Đúng lúc này Bành lão thất lại đến, hai người tranh cãi ở cầu thang ngoài phòng tôi. Bành lão thất trong cơn tức giận đã đá vào bụng Bành Tứ, Bành Tứ lăn xuống thang, đầu chạm mạnh vào đá xanh, lập tức co rút người lại không dậy nổi.”

Dương Thu Trì vội hỏi: “Y đụng đầu vào đá ở bộ vị nào?”

“Tôi không chú ý, tôi chỉ nhìn và nghe thấy đầu y chạm mạnh vào mặt đất lát đá xanh, sau đó ôm đầu kêu lên đau đớn rồi rúc người lại, chúng không chú ý là đụng vào đâu. Chúng tôi chạy xuống lầu tra xét cũng không thấy đầu y có chảy máu.” Xuân Hồng từ từ suy nghĩ một hồi, lại bổ sung, “Đúng rồi, lúc đó hậu não của y bị đụng sưng vù.”

“Cụ thể là bộ vị nào? Ta sờ sờ đầu của ta cô xác định thử.” Dương Thu Trì giở nón ra, đầu hơi nghiêng, ngón tay chỉ vào phần sọ não của mình.

Xuân Hồng không cười bật cười hi hi, đỏ mặt đưa tay chỉ vào hậu não của Dương Thu Trì vuốt ngược lên: “Chính là vị trí này.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, sợ cô ta nhớ sai, hỏi tiếp: “Xuân hồng cô nương, cô hãy hồi ức kỹ lại lần nữa đi, vị trí này rất trọng yếu, cô có thể khẳng định Bành Tứ đi xác là bị đụng vào bộ vị này ở hậu não không?”

“Đúng vậy, tôi có thể khẳng định.” Xuân Hồng gật đầu, “Nhân vì thấy Bành Tứ đau đến chết đi sống lại như thế, chúng tôi đều rất sợ, má má đi lấy một vò rượu thuốc bảo tôi rửa cho y, chính là bộ vị đó. Ở đó có một cục u nhỏ, đại khái to bằng một ngón tay út mà thôi.”

“To bằng ngón tay út?” Dương Thu Trì hơi nghi hoặc, “Nhỏ bằng ngón tay út sao lại đau tới chết đi sống lại chứ?”

“Đúng vậy a, Bành lão thất trước hết lại sờ hậu não của y, phát hiện sưng phù dữ lắm, còn cho là Bành Tứ giả vờ như vậy định dọa, còn muốn đánh Bành Tứ nữa, chờ đến lúc đó, thấy y đau đến xuất hạn mồ hôi, không có vẻ là giả, chúng tôi mới hoảng, vội lấy rượu thuốc đắp cho y.”

Dương Thu Trì gật đầu, từ vị trí mà Xuân Hồng sờ chạm đến mà xét, thì rõ ràng không nhất trí với vị trí u huyết trong đầu của thi thể Bành Tứ. Phần đầu của thi thể Bành Tứ xem ra không phải là vết thương do cú đá lặn xuống lâu, mà có thể là vết nghiền mực do Thủy Uyển Kỳ đánh phù hợp với bị trí ứ huyết. Như vậy có thể nói, Bành Tứ rất có khả năng là chết do cái nghiền mực đó của Thủy Uyển Kỳ, chứ không phải vì một cước của Bành lão thất.

Hồi tưởng trở lại lần kiểm thi thứ 2 trên thi thể Bành Tứ, dường như trên đầu Bành Tứ cho có một chỗ ứ máu mà thôi, chứ không có ở phái sau não. Nhưng mà, xuất huyết dưới da đầu nếu dùng tay sờ thường không chuẩn xác. Xuân Hồng nói hậu não của Bành Tứ có một chỗ sưng bằng ngón tay, rất có khả năng là trước khi y đột tử đã bị thân thể hấp thu rồi và không lưu lại dấu vết rõ ràng nào nữa.

Nhưng mà, không thể nói xuất hiện vết sưng ngoài da ở đầu thì nhất định sẽ dẫn tới xuất huyết nội trong não, và khi bị đụng đầu mà không xuất hiện vết sưng sau sọ khỉ cũng không thể nói là không có khả năng dẫn đến xuất huyết trong hộp sọ, bởi vì cho dù loại chấn động dù nhỏ chỉ gây trầy sát không thôi, vẫn hoàn toàn có thể gây đứt mạch máu trong não gây xuất huyết dẫn đến tử vong, đặc biệt là những người có bệnh nghiêm trọng ở trung khu thần kinh.

Xuân Hồng thấy Dương Thu Trì cúi đầu trầm ngâm, không dám ngắt ngang dòng suy nghĩ của hắn. Nhìn thấy nền hồng lay động, cái tim nền đã dài, liền cầm lấy con dao nhỏ khẽ cắt đi một miếng nhỏ, khiến cho nền sáng bừng lên.

Sự bừng sáng này khiến Dương Thu Trì phản ứng trở lại, hỏi: “Sau đó thì sao? Bành Tứ làm cách nào đi khỏi?”

Xuân Hồng bỏ cái dao nhỏ xuống, đáp: “Bành Tứ nằm dưới đất một buổi, nói đau đầu luôn miệng. Chúng tôi phải nhờ móng rùa đưa y ra cửa, rồi y tự đi.”

“Lúc y đi là vào khoảng thời gian nào?”

“Xem ra là phải canh ba.”

“Gần canh ba?” Căn cứ vào hiện tượng của thi thể mà phán đoán, Bành Tứ chết vào khoảng 12 giờ khuya, canh ba là vào khoảng 11 giờ đến 1 giờ khuya, như vậy là sau khi Bành Tứ bị đụng đầu ở Lê Xuân viên về thì chết trên đường về nhà.

Não đại của Bành Tứ phân biệt bị hai lần đánh vào đêm và ngày hôm qua, trong đó có một lần đơn độc hoặc hai lần kết hợp cùng gây nên xuất huyết cấp tính dẫn tới tử vong. Rốt cuộc là vào lúc nào thì xem ra phải giải phẫu rồi mới biết.

Dương Thu Trì nói: “Được rồi, ta đã hỏi xong, chúng ta ra ngoài tiếp tục uống rượu.” Hắn đưa mắt nhìn Xuân Hồng, thấy nàng xinh đẹp nhu mì vô hạn, mắt đẹp chớp nháy lộ vẻ phong tình vạn chủng, nụ cười khẽ hé cả phòng đầy mùa xuân, càng nhìn càng đẹp, càng ngắm càng mê. Bất giác, đan điền của hắn chợt nổi lên một cơn nhiệt nóng cồn cào, giống như lò lửa thiêu đốt toàn thân, khiến đầu hôn mắt vắng.

Xuân Hồng cũng đỏ phừng cả mặt, mắt như hai sợi tơ nhìn Dương Thu Trì, đứng dậy ông ẹo đi qua, ngồi vào lòng hắn y như cũ, dùng giọng nói mê người thốt: “Tước gia, ngài thật là... thật chỉ muốn hỏi như vậy thôi hả?”

Gương mặt nóng bừng của Dương Thu Trì áp vào bộ ngực cao vun vút của Xuân Hồng, nghe tim của nàng đang đập hoan khoái như con nai nhỏ rong chơi.

Dương Thu Trì cảm thấy toàn thân nóng bức, Xuân Hồng trong lòng thiên kiều bách mị, quả thật là vưu vật nhân gian, lòng bắt đầu mê loạn: “Cô... cô dù sao cùng là vợ... chưa cưới của Bành lão thất a!”

“Xuân Hồng hiện giờ là vợ của tước gia ngài..., ngài quên sao, ngài vừa đánh cờ thắng em đó ..., do đó đêm nay Xuân Hồng là của tước gia ngài..., ẵm em lên giường đi..., có được không?”

374. Chương 357: Ngân Trâm

Giờ phút này Dương Thu Trì để bị dục hỏa trong nội thể đốt cháy phừng phừng, dường như muốn thiếu biến hết mọi thứ. Hắn kéo áo quần của mình, định chồm lên người Xuân Hồng.

Đúng lúc này, một tiếng keng khe vang lên, có một vật gì đó từ trong lòng Dương Thu Trì rơi ra. Hắn cúi đầu nhìn, đầu như có một luồng sét đánh trúng, cả người ngây ngốc cứng đờ - vật rơi trên đất đó là một cây ngân trâm nho nhỏ - cây ngân trâm của Liễu Nhược Băng để lại tặng cho hắn!

Dương Thu Trì từ từ rùn người xuống, nhặt cây ngân trâm lên, trước mắt chợt hiện ra gương mặt lạnh diễm của Liễu Nhược Băng và đôi mắt tịch mịch lạc lõng làm người ta nát tim của nàng.

Xuân Hồng đã cởi hết áo quần, yêu kiều gọi: “Tước gia, mau lên đi, lên ôm chặt em nào, Xuân Hồng nóng quá...”

Dương Thu Trì không tự chủ nhìn lên, thấy Xuân Hồng ngọc thể hoành trần, khúc tuyến lung linh, chỗ thấp chỗ cao đều rất tuyệt mỹ, khiến cho dục hỏa của Dương Thu Trì bốc lên hùng hùng.

Hắn đã phát giác có điều gì đó không ổn, vì từ trước đến giờ hắn không hề có sự phấn khích về tính dục mạnh như vậy, trùng động muốn gần gũi nữ nhân đến như vậy. Thứ phấn khích này là không bình thường, hắn thở phì phò, lạc giọng hỏi: “Trong tỉnh tửu thang có xuân dục?”

Xuân Hồng hơi nhồm nứa bên người, bầu ngực rung rinh áp vào thân trên đã hở ngực của Dương Thu Trì: “Đúng vậy, hi hi, tước gia đã biết mà còn hỏi..., còn có vật gì dễ làm tỉnh rượu hơn Uyên ương hí thủy canh chứ... hi hi.”

Bàn tay thon của Xuân Hồng thò vào trong khố của Dương Thu Trì, lần dò thăm hỏi cây kinh thiên trụ của hắn.

Một khi kinh thiên trụ bị tóm, Dương Thu Trì biết, bản thân sẽ bị biến dục lấp vùi. Trong phút giây cuối cùng trước khi điểm thần chí tối hậu còn lại của hắn bị diệt, hắn nhìn thấy cây ngân trâm còn nắm chặt trong tay, cây ngân trâm của Liễu Nhược Băng!

Dương Thu Trì phát tay, dùng ngân trâm đâm mạnh vào đùi của mình, đau đến nỗi hắn kêu oa lên một tiếng, dục hỏa trong nội thể bị sự đau đớn này trấn áp, thần chí hơi khôi phục, hắn vội tránh khỏi vòng tay của Xuân Hồng, túm áo túm quần chạy khỏi phòng.

Nam Cung Hùng mang theo thiệp thân hộ vệ cảnh giới ở ngoài phòng, thấy Dương Thu Trì y sam không chỉnh, lang bãi vạt phần chạy trốn ra ngoài, vừa tức cười vừa kinh ngạc, vừa định lên tiếng hỏi, thì Dương Thu Trì đã bảo: “Đi, chúng ta về trước!” Miệng thì nói vậy, nhưng chân đã đặng đặng đặng chạy vội xuống lầu.

Nam Cung Hùng cùng mọi người nhanh chóng rời khỏi đại sảnh, Dương Thu Trì vừa chỉnh lý y bào, vừa nhanh chân bước lại kiệu của mình.

Đến lúc này, Bành Hạ Hi và Bành lão thất thấy Dương tước gia ngay chào hỏi cũng không có dãi vội bỏ chạy thực mang, đều cảm thấy bất ngờ vô cùng, chạy xuống lầu đuổi theo: “Tước gia, ngài chờ chút, chúng ta còn chưa uống rượu xong mà!”

“Các người tự uống đi, ta cần về trước!” Dương Thu Trì không quay đầu lại chui vào trong kiệu, ra lệnh khởi kiệu.

Bành Hạ Hi và Bành lão thất thấy thế không ổn, không biết đã phát sinh sự tình gì, quay đầu lại nhìn lên khuê phòng của Xuân Hồng, ẵm ước nghe tiếng khóc anh anh của nàng, càng kinh ngạc hơn.

Lúc này, Dương Thu Trì vén rèm kiệu, thò đầu ra gọi bảo Bành lão thất: “Bành lão thất! Xuân Hồng là một cô nương tốt, bốn quan không hề động tới cổ, người sau này đừng có coi cổ như lẽ vật đem đi lấy lòng người khác nữa, nếu không bốn quan... bốn quan cho người biết tay! - Khởi kiệu! Tẩu!”

Bành Hạ Hỉ và Bành lão thất đều trừng mắt đỏ mặt, há hốc mồm không biết nói cái gì. Kiệu của Dương Thu Trì đã được Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ tiền hô hậu ủng đi xa rồi.

Trở về đến Bành gia trang, đi thẳng vào Trì kính trai nơi bọn Dương Thu Trì ngụ, hần xuống kiệu đi xông xộc vào nhà.

Trong phòng khách Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đang nói chuyện, nhìn thấy Dương Thu Trì đều cao hứng đứng lên đón.

Tống Vân Nhi cười nói: “Ca, huynh trở về rồi, huynh đoán coi đêm nay muội đã thám thính được gì nào? Bảo đảm huynh đoán không được! Ó? Cái mũ của huynh đâu rồi? Y bào sao mà loạn lung tung hết vậy, hi hi, đi làm giặc ở đâu rồi?”

Hồng Lăng thấy đêm đã khuya, Dương Thu Trì lại say mềm, vội nói: “Lão gia, em đi trải giường, chuẩn bị nước nóng để rửa chân cho lão gia.” Nói xong chuyển thân đi vào phòng ngủ ở hậu đường, phòng khách chỉ còn lại Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì lắc lắc lư lư, đau lòng nói: “Bảo huynh đừng có uống nhiều rượu như vậy, hiện giờ ngay đứng cũng đứng không ổn, thiệt là...!” Nói xong bước lên một bước chỉnh lý y bào cho hần.

Dương Thu Trì ngửi được mùi hương cơ thể thiếu nữ của Tống Vân Nhi, dục hỏa hùng hùng vừa bị cơn đau áp xuống khi nãy giờ lại lần nữa ngút trời, gọi một tiếng Vân nhi, xong ôm eo kéo nàng vào lòng, đưa miệng hôn lên môi nàng.

“Làm cái gì vậy! Huynh!” Tống Vân Nhi hoảng thần, lách mặt tránh, môi Dương Thu Trì hôn lên má nàng.

Tay trái của Dương Thu Trì ôm chặt eo Tống Vân Nhi, tay phải thò vào trong áo, cách một lần áo lót mỏng sờ soạn gò ngực thiếu nữ tròn căng của nàng.

Tống Vân Nhi rên lên một tiếng, vừa then vừa quăn, toàn thân mềm xèo chẳng có điểm khí lực nào, nhưng vẫn hạ ý thức ghéech đầu qua một bên, lẩm bầm nói: “Không... ca... không được!”

Dương Thu Trì vò ngực nàng, dẫu môi truy tìm bờ môi hồng của nàng, thở phì phì nói năng loạn cả lên: “Vân nhi, ta muốn, ta muốn nàng!”

Gò ngực thiếu nữ của Tống Vân Nhi lần đầu tiên bị nam nhân sờ soạn, hơn nữa người ấy lại là nam nhân yêu dấu của nàng, nên tức thời toàn thân mềm oặt, chẳng có chút ý thức chống cự nào. Nàng hiện giờ mới biết vì sao sư phụ Liễu Nhược Băng võ công cái thế nhưng lúc trước vẫn bị Dương Thu Trì thần trí bất thanh chinh phục. Thứ phản ứng sinh lý này quả thật bản thân nàng chẳng thể nào kháng cự.

Tống Vân Nhi không hi vọng đem trinh tiết của mình dâng cho Dương Thu Trì trong tình cảnh hồ đồ thế này. Nàng mong muốn có một ngày chính thức qua môn gả về cho Dương Thu Trì, rồi trong đêm động phòng hoa chúc đem thân thể dâng cho hần. Nhưng hiện giờ, nàng tuy có tuyệt thế võ công, nhưng đã bị Dương Thu Trì tung một chiêu chế địch, toàn thân mềm nhũn, vô lực phản kháng.

Dương Thu Trì thò tay định cởi dây quần của Tống Vân Nhi, tuy Tống Vân Nhi vô lực phản kháng, nhưng dây lưng của nàng được buộc rất chặt, Dương Thu Trì trong lúc hoảng loạn cởi mãi không ra.

Trong lúc hần vội vội vàng vàng là thế, chợt nghe Hồng Lăng hô lên cả kinh: “Lão gia...!”

Thần chí Dương Thu Trì hơi thanh tỉnh, nhìn về phía Hồng Lăng đang đỏ hồng mặt đứng cách đó xa xa, không tự chủ được rời tay khỏi ngực của Tống Vân Nhi.

Nguy cơ khiến toàn thân Tống Vân Nhi phát nhuyển ấy bị giải trừ, cộng thêm sự hô hoán của Hồng Lăng khiến cho nàng cảm giác ở cạnh có sự tồn tại của người khác, tức thời vừa then vừa gấp, ám lực vội sinh, hẩy tay một cái đẩy Dương Thu Trì ra xa mấy bước, đùng mạnh vào cột lớn của phòng khách.

Tống Vân Nhi dậm chân nói: “Ca...! Huynh phát điên rồi a!”

Cái đụng này khiến Dương Thu Trì đau muốn tan ra, ngồi thụp xuống rên đau. Tống Vân Nhi hơi hoảng, bước lại đỡ tay hắn: “Ca, huynh không sao chứ, đụng ở chỗ nào?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Ta không sao.” rồi nhìn Tống Vân Nhi, ánh mắt như phún hỏa, dục vọng tràn đầy, lại đưa tay định ôm vòng eo thon của nàng.

Lần này Tống Vân Nhi đã sớm cảnh giác, cười hi hi tránh qua một bên: “Không sao thì tốt! Huynh muốn... thì có Hồng Lăng kia! Hi hi, muội đi đây, chờ huynh thanh tỉnh rồi muội sẽ cho huynh biết tin tức muội thám thính được!” Nói xong, Tống Vân Nhi lách người vụt nhanh khỏi phòng khách.

Hồng Lăng đỏ mặt vội bước lên đỡ Dương Thu Trì, nói: “Lão gia, trở về phòng rửa ráy nghỉ ngơi thôi.”

Toàn thân Dương Thu Trì đã bị quăng vào trong biển dục vô biên, không cho nói năng gì, ẵm Hồng Lăng vào lòng nhanh chân bước vào phòng ngủ.

Đêm ấy, Hồng Lăng bị Dương Thu Trì chinh phục vô số lần, cho đến khi gà gáy thì dục hỏa trong người hắn mới tạm yên, trầm trầm thiếp đi.

Trời lên ba con sào, Dương Thu Trì mơ màng tỉnh lại, đưa tay sờ, bên cạnh không có Hồng Lăng nữa, liền vén màn gọi: “Lăng nhi!”

Giọng nói êm đềm dịu ngọt của Hồng Lăng ứng thưa, rồi từ ngoài gian ngoài tiến vào cạnh giường, đỏ mặt chào hỏi: “Lão gia tỉnh rồi!”

Dương Thu Trì cầm tay nàng kéo một cái khiến nàng ngã hẳn lên người hắn, rồi cách lần áo mỏng bắt đầu sờ mó.

Hồng Lăng hôn hít hắn, cười hi hi bảo: “Lão gia, đêm qua lão gia .. ấy... suốt cả đêm rồi, suýt ép tan toàn thân của Lăng nhi luôn, còn chưa đủ nữa sao a.”

Dương Thu Trì hôn trả lại Hồng Lăng, nghĩ đến chuyện đêm hôm bản thân bị uống nhầm xuân dược, rất may là có cây ngân trâm của Liễu Nhược Băng, nếu không thì đã cùng Xuân Hồng làm chuyện trai gái rồi. Nếu quả là như vậy, thì hôm nay hắn chẳng còn ý tứ nào để gặp mặt bọn Bành lão thất, và cũng chẳng biết làm sao đối phó với Liễu Nhược Băng và các nàng.

Nhưng khi nghĩ đến thân thể trần trụi của Xuân Hồng, xuân dược tàn dư trong nội thể của Dương Thu Trì lại khiến dục hỏa của hắn bốc cháy. Hơn nữa có Hồng Lăng thiên kiều bách mỹ áp lên thân thể trần trụi của hắn ở đây, hắn làm sao khắc chế cho nổi? Cho nên hắn lập tức ôm Hồng Lăng lật người nàng xuống, đè lên trên, cởi bỏ quần áo, rồi hai người lại tiến hành một phen mai khai nhị độ.

Mưa tạnh mây tan, Hồng Lăng chống nửa người lên hôn mặt Dương Thu Trì một hồi, then thưa nói: “Lão gia, nên dậy rồi, Bành lão gia tử và Bành thất gia đã qua tìm mấy lần rồi đó.”

Dương Thu Trì hừ giọng mũi thật mạnh: “Đều trách hai cái lão gia hỏa đó, chơi ta một vỏ quá thảm!”

Hồng Lăng hiếu kỳ hỏi: “Lão gia, bọn họ làm gì lão gia vậy?”

Chuyện xấu đêm qua Dương Thu Trì không muốn kể lại cho Hồng Lăng nghe, miễn ảnh hưởng hình tượng đầy “hào quang” của hắn, liền khẽ vỗ lên bờ mông tròn lẳn của nàng; “Chẳng có gì, chúng ta dậy thôi.”

Hồng Lăng dạ một tiếng nhỏ, dậy mặc áo quần trước, sau đó phụ thị Dương Thu Trì rửa ráy.

Đến lúc này, chợt nghe bên ngoài giọng nói của Tống Vân Nhi: “Ai! Sâu lười dậy chưa? Ta tiến vào đó nghe!”

Hồng Lăng chạy ra gian ngoài ứng tiếng: “Lão gia đã dậy rồi, thỉnh Tống cô nương vào.”

Tống Vân Nhi mặc một bộ đồ màu vàng nhạt, chấp tay sau mông bước vào, nhìn thấy Dương Thu Trì, mặt xinh khê ửng hồng, cổ che đầy cười hỏi: “Tỉnh rượu rồi à? Xem huynh tối qua say thành dạng gì kia!”

Dương Thu Trì nhớ lại chuyện tối quá, cảm thấy rất áy náy. Hiện giờ nghe nàng đem chuyện thất thái đó đổ tội cho say rượu, liền mừng hết lớn, vội nói theo: “Đúng a, đáng xấu hổ, đáng xấu hổ! Đêm qua tham uống hư việc, chẳng mấy chốc là uống xỉn rồi. Thật là mất mặt quá a.”

Tống Vân Nhi cười hi hi: “Cũng không có gì mất mặt a! Có điều mũ đầu không thấy, y bào cũng không mặc chỉnh tề a.”

“Cô nhóc này, còn dám chọc quê ta! Hừ! Coi ta làm sao thu thập cô này!” Dương Thu Trì tiến tới làm ra vẻ muốn ôm Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi cười nắc nẻ tránh thoát, bảo: “Đừng có đùa nữa! Có chuyện nghiêm chỉnh cần nói nè.”

375. Chương 358: Mở Hộp Sọ

Tống Vân Nhi ngồi xuống rồi đem tình huống thám thính tối qua kể lại hết một lượt, chỉ có dự định của Thủy Uyển Kỳ định câu dẫn hắc thì nàng không nói.

Dương Thu Trì nghe qua mà có chút chấn kinh, hắc đối với chuyện cầu thả của Thủy Uyển Kỳ vào Bảo Ninh phủ tri phủ Triệu Tân Nhạc không dám hứng thú, nhưng trong lòng có ít nhiều tiếc rẻ, vì Thủy Uyển Kỳ này về biểu hiện có vẻ bang thanh ngọc khiết, không ngờ...! Ai! Quả thật là tri nhân tri diện bất tri tâm a.

Nghe Triệu Tân Nhạc vì muốn làm vui lòng Thủy Uyển Kỳ đã tổng tặng một rương kim ngân, lòng hắc vô cùng nghi hoặc. Y là một tri phủ hành chánh tứ phẩm, quan cũng không thể coi là cao, lấy đâu ra nhiều tiền như thế? Vị quan phó của y là đồng tri nhân vì làm ô dù bảo hộ cho thuyền bang buôn lậu muối mà bị chém đầu, lúc đó không hề phát hiện Triệu tri phủ tham gia chuyện của thuyền bang, chẳng lẽ y lại tham dự ngầm? Nếu không, y làm gì có nhiều tiền vậy? Trong thời cổ đại, chẳng có công việc làm ăn nào thu được lợi nhuận nhiều như là buôn lậu muối cả.

Dương Thu Trì quyết định sau khi trở lại Ba châu, sẽ đem tin tức này báo cho Vân Lăng, để hắc theo dõi kỹ Triệu tri phủ, xem cao đao để là y có làm trò mèo gì không.

Hiện giờ sự tình hắc cần xử lý vẫn là án mạng của Bành Tứ ở bến thuyền. Sau khi nghe Tống Vân Nhi kể Bành Hạ Hỷ đã từng dùng quai trượng đập vào đầu Bành Tứ, Dương Thu Trì càng đau đầu hơn.

Cái chết của Bành Tứ đã quá phức tạp, trước mắt đã có hai tác động có thể dẫn đến cái chết cho y đến từ Thủy Uyển Kỳ và Bành lão thất, không ngờ lại có thêm một quai trượng của Bành Hạ Hỷ. Như vậy có thể nói, trong hai ngày này, đầu của Bành Tứ trước sau bị đập một cái nghiền mực, đập vào gạch đá xanh, và ăn một quai trượng. Cái chết của y rốt cuộc là do nguyên nhân gì? Hay là tổng hợp mấy cái? Chỉ bằng việc kiểm tra về ngoài của thi thể thì không ích gì, xem ra phải dùng giải phẫu mới được.

Nhưng mà, dù sao đây không phải là xã hội hiện đại, nếu như hắc len lén giải phẫu để cho người khác biết được, thì đây không phải là chuyện nhỏ, làm không khéo ngay cả hoàng thượng cũng không bảo vệ được hắc.

Nên làm sao đây? Có cần phải mạo hiểm trong chuyện này không? Dương Thu Trì rất do dự. Bành Tứ này hiển nhiên không phải là người tốt gì, để tra thanh rốt cuộc là ai giết y, đối với loại người như vậy là không đáng để mạo hiểm. Và nếu mạo hiểm trong chuyện này, thì hắc nên bảo hộ bản thân thế nào đây?

Cuối cùng, Dương Thu Trì vẫn quyết định mạo hiểm, vì không tra rõ chân tướng của án mạng này, hắc không thể nào cam tâm. Rất may lần này tổn thương chỉ tập trung ở đầu, không cần giải phẫu toàn thân. Hơn nữa, vết cắt giải phẫu ở đầu rất dễ ẩn tàng.

Chuyện giải phẫu vẫn không thể cho Tống Vân Nhi biết, vì dù sao nàng là người ở Minh triều, rất có thể không tiếp thụ được sự thật về mở hộp sọ của người ta ra.

Nhưng nếu không cho nàng biết, không mang nàng theo, tự hắc len lén giải phẫu, không khỏi khiến nàng nghi ngờ. Biện pháp tốt nhất là làm sao tống nàng rời xa.

Dương Thu Trì nói: “Vân nhi, muội nghĩ biện pháp nghe ngóng thử coi quai trượng của Bành Hạ Hỷ đánh trúng chỗ nào trên đầu Bành Tứ, hậu não hay là chỗ khác, nhất định phải chuẩn xác nghe.”

“Được!” Tống Vân Nhi vui vẻ tiếp nhận nhiệm vụ, thoăn thoắt bỏ đi.

Dương Thu Trì chào Hồng Lăng, nói là bản thân phải kiểm nghiệm thi thể lần nữa, nếu như có ai đến tìm, hãy nói hắn đi ra ngoài rồi.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì mang rương khám tra vật chứng pháp y đi thẳng tới gian phòng để thi thể, đóng kín cửa lại.

Trước hết hắn vạch tóc, lấy dao phẫu thuật từ trong rương ra, vạch một đường cong từ tai phải vòng qua sọ đến tai trái, sau đó di chuyển lớp da đầu qua hai hướng.

Sau khi kiểm tra, phần đỉnh đầu có dấu hiệu xuất huyết dưới da, đây là chỗ nghiền mực của Thủy Uyển Kỳ đập vào. Ở phía phải có một dấu xuất huyết dài, khiến cho Dương Thu Trì động tâm, xem ra đây ứng với quai trọng của Bành Hạ Hỷ đánh vào.

Biểu hiện ở xương hộp sọ không có dấu rạn hay nứt gì. Chấn thương sọ não trong đại đa số trường hợp đều hình thành sự tổn hại vỡ xương sọ, dù không có rạn vỡ xương không có nghĩa là không có tổn thương.

Dương Thu Trì bỏ dao thủ thuật xuống, lấy một cái kẹp nạy sứ hình cong bắt đầu mở phần ngoài của hộp sọ.

Sau khi mở hộp sọ xong, hắn dùng một cái kéo cắt vỡ não, kết quả phần tổ chức não bên trong ào ạt phun ra từ chỗ cắt, rõ ràng đó là kết quả của việc tăng áp trong sọ não do xuất huyết nội, một khi cắt hở phần bọc ngoài não, não tương bên trong đương nhiên sẽ bị áp suất cao ép ra ngoài.

Nhưng rốt cuộc ở chỗ nào bị xuất huyết? Dương Thu Trì tử tế quan sát, điều làm hắn ngạc nhiên chính là, vị trí đối ứng với dấu bầm dài ở bên phải đó và ở phần hậu não không hề có hiện tượng xuất huyết, chứng minh một quai trọng của Bành lão tứ và cú đá của Bành lão thất gây té đập đầu đó không hề gây hiện tượng xuất hiện nội não, cho nên đó không phải là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

Như vậy chỗ xuất huyết nội não gây ra hiện tượng ép các tổ chức trong não phun ra ngoài đó nằm ở vị trí nào.

Ngưng thần quan sát, điều đầu tiên tiến nhập vào tầm mắt Dương Thu Trì là phần sừng huyết nho nhỏ ở đỉnh đầu của người chết, đây là một thứ do khối huyết đỏ bầm tạo thành, chu vi ứ máu không hình thành mới, bên trong chỗ bầm không có hiện tượng dung hóa hay dịch hóa huyết, cho thấy chỗ sừng tấy do chảy máu trong này mới hình thành, hoàn toàn hợp với cú đập bằng nghiền mực do Thủy Uyển Kỳ tạo thành.

Nhưng mà Dương Thu Trì rất kỳ quái, chỗ sừng huyết này hiển nhiên là hình thành do xuất huyết cấp tính dưới vỏ não. Và do lượng xuất huyết không lớn, thể tích ứ huyết khá nhỏ, không có khả năng tạo thành áp suất trong não cao như vậy. Chỗ ứ huyết nhỏ này không đủ dẫn tới tử vong cho Bành Tứ.

Trong những tình huống bình thường, xuất huyết nội não cần phải đạt đến trên 100ml mới có thể dẫn tới tử vong. Chỗ ứ huyết này còn kém xa lượng huyết đó, do đó nội áp mà nó tạo thành là hữu hạn, không đủ dẫn tới cái chết cho nạn nhân.

Cho nên, nguyên nhân dẫn đến tổ chức não của người chết phun trào ra ngoài phải là ở chỗ khác, như vậy có thể nói, khẳng định còn có một chỗ ứ huyết khác to hơn chỗ này.

Suy luận của Dương Thu Trì nhanh chóng được chứng thực, vì hắn cuối cùng cũng tìm được phía bên trái của bán cầu đại não có một túi máu trên vỏ và màng não. Đó là một khối u nang to bằng cái trứng, cắt ra xem, bên trong có khoảng 200 ml huyết dịch và huyết khối, nửa bán cầu não trái rõ ràng đã bị ép vào.

Đây là một u nang mạn tính hình thành ở màng não do xuất huyết. Chu vi quanh chỗ ứ huyết này đã có một tầng tổ chức và mô tế bào mới, do đó có thể suy đoán, thời gian hình thành u nang này phải khoảng một tháng trở lên.

Sau khi kinh qua tra xét, hắn phát hiện các tĩnh mạch dưới não mô có vài chỗ đứt, đây chính là nguyên nhân gây xuất huyết.

Căn cứ vào thể tích của u nang và lực ép vào các tổ chức não, dường như có thể khẳng định đây là nguyên nhân căn bản tạo thành sự tử vong cho Bành Tứ.

Nhưng mà, Dương Thu Trì vẫn rất cẩn thận lấy đại não của người chết ra, tiến hành kiểm tra triệt để, không phát hiện có tổn thương hay bệnh chứng nào khác.

Do não của Bành Tứ không có bệnh chứng nào rõ ràng, có thể khẳng định chỗ xuất huyết ở mô não này không phải là do bệnh tật gây nên, mà là do ngoại thương tạo ra.

Căn cứ tình huống kiểm tra, có thể thực hiện suy đoán: Khoảng một tháng trước, phần đầu phía trái của Bành Tứ đã từng chịu ngoại thương, ngoại thương đó tuy không tạo thành vết vỡ rạn xương sọ, nhưng chấn động kịch liệt đã khiến tĩnh mạch nạn nhân bị vỡ, tạo thành xuất huyết. Do vết đứt khá nhỏ, lượng xuất huyết cũng rất nhỏ.

Thứ xuất huyết mạn tính ở não này nguy hiểm phi thường, nhân vì nó dẫn đến áp suất nội não dần dần tăng cao, và cơ thể người thông qua thể tích dịch tích trong não có thể tự điều tiết, trong tình trạng đột ngột nhất định có thể thích ứng với biến hóa nội áp này, cho nên người bị chấn thương không xuất hiện bệnh chứng rõ ràng, có thể sinh hoạt một cách bình thường.

Nhưng mà, nếu như hiện tượng xuất huyết nội không đình chỉ, áp suất nội não không ngừng gia tăng, sẽ dẫn tới hiện tượng não sán, hay chính là các tổ chức não từ chỗ có áp suất cao di chuyển về chỗ có áp suất thấp, tạo thành sự áp bách đối với trung khu thần kinh, dẫn tới liệt trung khu thần kinh và tử vong.

Đương nhiên, cái chết của Bành Tứ không hề án chiếu theo quy luật chính thường mà phát triển. Tổn thương vào một tháng trước trong quá trình phát triển vẫn chưa đạt đến trình độ biến chất nguy hiểm, nhưng rồi não của Bành Tứ bị một cú đập bằng nghiến mực của Thủy Uyển Kỳ, dẫn tới xuất huyết nội não ở một chỗ khác, dù đó là xuất huyết cấp tính ngoài vỏ não.

Tuy lần xuất huyết này có lượng không lớn, đơn độc mà xét thì không thể trong thời gian ngắn dẫn tới tử vong cho nạn nhân, nhưng trong tình huống áp suất mô não cao của Bành Tứ như vậy, lượng xuất huyết nhỏ này lại tạo ra điểm giới hạn, dẫn tới hiện tượng đột tử cho Bành Tứ khi đang trên đường về nhà.

Vì thế, nếu như vết tổn thương ở sọ não của Bành Tứ vào một tháng trước là do người khác cố ý thực thi, thì người đó phải chịu trách nhiệm chủ yếu đối với cái chết của Bành Tứ, Thủy Uyển Kỳ chỉ chịu trách nhiệm phụ mà thôi.

Hiện giờ điều cần xác định rõ là tổn thương vào một tháng trước của Bành Tứ là do bị người ta gây ra, tự gây thương, hay do trường hợp bất ngờ. Xác định rõ vấn đề này, cái chết li kỳ của Bành Tứ coi như đã được phá giải.

Dương Thu Trì đưa não của Bành Tứ trở lại hộp sọ, đóng hộp sọ lại, hồi phục nguyên vị da đầu, tiến hành khâu kín miệng, rồi chỉnh lý đầu tóc lại. Từ vẻ ngoài mà xét, căn bản không nhìn được thi thể này đã bị tiến hành giải phẫu phần đầu. Bước tiếp theo chỉ cần mai táng thi thể là ổn.

Chỉnh lý mọi việc xong, Dương Thu Trì mở cửa bước ra, trở về phòng cất rương pháp y vật chứng, rửa tay xong ngồi cạnh cửa sổ, từ từ thưởng thức một chung trà Long tỉnh cực phẩm do Hồng Lăng pha.

Vừa ngồi một chút, Tống Vân Nhi đã trở lại. Dương Thu Trì nhìn thấy nàng cười toét cả miệng, lập tức biết đã có thu hoạch.

Quả nhiên, Tống Vân Nhi nói: “Ca, đã tra rõ rồi, muội hỏi mấy gia nô, bọn họ chứng minh đêm hôm trước khi Bành Tứ chết đích xác y có đến Bành gia trang tìm Bành lão gia tử, kể về chuyện Bành lão thất đánh y, rồi mượn tiền của Bành Hạ Hỷ nói muốn lập tức chuộc thân cho Xuân Hồng cô nương. Hai người cãi nhau một hồi, Bành Hạ Hỷ dùng quai trượng đánh vào đầu Bành Tứ một cái, lúc đó đang ở đại sảnh, có tới mấy gia nô nhìn thấy.”

“Đánh trúng vị trí nào? Có phải là vị trí này?” Dương Thu Trì chỉ vào vị trí sọ não phía phải.

Tống Vân Nhi trợn mắt: “Huynh sao biết được vậy? Có phải là bám sát muội không? Hay là huynh điều tra rồi nhưng vẫn muốn đem muội làm trò cười?”

“Ta nào dám vậy a.” Dương Thu Trì cười, “Ta đoán mò ấy mà.”

“Vậy sao huynh đoán chuẩn thế?”

“Ta là thần toán tử mà!” Dương Thu Trì cười hi hi vỗ vỗ ngực.

376. Chương 359: Oắt Con

Dương Thu Trì cười cười: “Một đứa bé thì có hư cũng có thể hư đến mức nào chứ.”

“Cái gì hả, huynh không biết đâu,” Tống Vân Nhi thầm nghĩ, nếu như ta đem chuyện nó cầu mẹ nó cướp cô Hồng Lăng mỹ lệ của huynh làm vợ nói ra, không làm huynh tức chết mới lạ, “Hôm nay muội đi điều tra, thấy nha hoàn Thúy Hoàn của Thủy Uyển Kỳ mang tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc ra hậu viện chơi, huynh đoán nó chơi trò gì không?”

“Cái gì? Chơi bắn đạn đất? Trèo lên cây lượm tổ chim?”

“Nếu ngoan như vậy thì tốt biết mấy.” Tống Vân Nhi lộ vẻ khinh bỉ, “Nó có một cậu nhỏ cỡ mười lăm tuổi làm bạn chơi, tên là Thủy Cổ Tử, huynh biết không?”

“Không biết, chưa gặp bao giờ.” Dương Thu Trì lắc đầu, lòng đã hơi đoán được tiểu thiếu gia chơi trò gì đó rất lạ thường.

Quả nhiên, Tống Vân Nhi hừ lạnh, tiếp: “Cậu nhóc khốn này không ngờ dùng một sợi dây cột trâu tròng qua cổ Thủy Cổ Tử, cho nó quỳ xuống đất sủa như chó, không chịu nghe lời thì dùng chân đá, đá khiến cho cậu nhỏ đó mặt mày bầm tím, mũi chảy máu cam. Muội tức đến nỗi muốn tát cho nó một cái.”

Dương Thu Trì nghe nàng xưng hô với tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc là tên nhóc khốn, liền biết sự nóng giận trong đầu nàng khá lớn, bèn bảo: “Thôi mà, chuyện của tiểu hài đó mà, không hiểu biết chuyện, lại là nam hài tử, nhất định là nghịch ngợm hơn một chút, sau này muội có con muội sẽ biết, nói không chừng còn nghịch ngợm hơn!”

“Hừ! Con của muội mà làm thế thì muội sẽ bạt tai đét đít cho chữa luôn!” Tống Vân Nhi tức giận phì phì.

“Như vậy không được, ta không cho phép!” Dương Thu Trì mỉm cười nhìn nàng.

“Đến như vậy rồi mà huynh còn không chuẩn? Huynh...” Tống Vân Nhi đột nhiên phát giác nhãn thần của Dương Thu Trì quái quái, lập tức hiểu ra, đổi: “Không cho huynh cười muội!”

Dương Thu Trì nhanh chóng nghiêm mặt, ho khan một tiếng: “Được, nếu như con của chúng ta mà nghịch ngợm như vậy, bổn lão gia sẽ dùng hèo mà đánh nát đít nó!”

Tống Vân Nhi bật cười, trừng mắt nhìn hắn: “Ai có con với huynh chứ...” nhưng nghĩ lại sau này nàng sẽ thành thân với Dương Thu Trì, sinh con cho hắn, nàng tức thời đỏ mặt, mỹ lệ vô cùng.

Dương Thu Trì không khỏi nhìn ngẩn ra. Tống Vân Nhi cự nự: “Ai! Nhìn cái gì vậy, không nhận thức à?”

“Là có điểm không nhận thức, Vân nhi của ta từ từ lớn rồi, nữ nhân lớn lên biến đổi thật nhanh, càng biến càng đẹp!”

“Hừ!” Tống Vân Nhi vui sướng liếc nhìn hắn, rồi quay sang nhìn Hồng Lăng ngồi cạnh đó tủm tỉm cười nhìn họ, tức thời hai má càng đỏ hồng, vội nói: “Được rồi, bớt nói những lời buồn nôn đó đi, chúng ta tiếp tục chuyện vừa nói nào.”

“Đúng đúng,” Dương Thu Trì gật gật đầu, “Muội có nhảy lên đá cho Bành Gia Phúc đó một đá không?”

“Huynh có bao giờ nhìn thấy muội đánh trẻ con chưa?” Tống Vân Nhi sân si, “Muội vừa định đến can thì có gia nô đưa một phụ nữ trung niên tới, thấy tình cảnh này liền nhào lên, ôm Thủy Cổ Tử ở dưới đất khóc lóc bi thảm. Tên nhóc khốn đó... tên Bành Gia Phúc đó bèn nhào tới đá bà ta.”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Tên nhóc này thiệt là...”

“Đúng vậy đó.” Tống Vân Nhi phẫn hận nói, “Sau đó muội mới biết, phụ nhân này là mẹ của Thủy Cổ Tử, bà ta quỳ dưới đất ôm Thủy Cổ Tử, không dám tránh né, nước mắt nước mũi chảy dài cầu xin Bành Gia Phúc tha cho Thủy Cổ Tử. Tên Bành Gia Phúc này không ngờ chẳng động tình chút nào, thấy phụ nhân không tránh ra, định tìm đá đập phụ nhân ấy. Muội vội xông lên ngăn nó lại.”

“Vậy nha hoàn đó đâu? Ắ không quản sao?”

“Cũn có can chút, cũng bị đá mấy đá. Muội đến ngăn nó, nó định đánh muội, muội hơi tức giận điếm vào kiên tĩnh huyết của nó, khiến nửa người nó tê dại, kinh khủng nhìn muội, bấy giờ mới quăng cục đá chuyển thân cả nhấc chạy đi, nha hoàn Thúy Hoàn cũng chạy theo.”

Dương Thu Trì cười ha ha: “Muội không phải là không đánh con nít sao?”

“Ai! Nó định dùng đá đập muội đó mà!” Tống Vân Nhi trừng mắt đáp.

“Đúng đúng, ta nói muội đánh rất phải, tiểu hài như vậy mà muội không dạy dỗ nó sẽ quậy lật trời. Cái này mới đúng với câu ”Ba ngày không đánh, ngôi dựng nóc nhà” (Mời xem chú thích *)! Hắc hắc hắc.”

Tống Vân Nhi dẫu môi: “Thì là vậy, muội chưa bao giờ thấy cậu bé nào quái nghịch đến vậy. Phụ nhân đó cảm ơn muội, khi nói chuyện muội mới biết bà ta là mẹ của Thủy Uyển Kỳ, gọi là Ngụy thị. Thủy Cổ Tử là gia nô của Bành gia, chuyên môn phục vụ cho tiểu thiếu gia chơi. Ngụy thị vừa xin phép Bành lão gia tử đến rước con đi chơi Tiên nữ tiết.”

Hai người đang nói chuyện, hộ vệ bên ngoài vào báo cáo nói Bành phu nhân đến thăm.

Tống Vân Nhi hơi bất ngờ và hơi bức mình, ả Thủy Uyển Kỳ này chạy tới đây làm gì? Ắ chẳng phải đêm qua nói không tính câu dẫn Dương Thu Trì nữa sao, chẳng lẽ bây giờ đổi ý rồi? Thứ nữ nhân nói một đằng làm một nẻo này tuyệt đối không thể xem thường được.

Tống Vân Nhi tuy đã kể lại chuyện Thủy Uyển Kỳ ngoại tình với Triệu Tân Nhạc tri phủ của Bảo Ninh phủ, nhưng chưa hề kể là ả có ý câu dẫn luôn hẳn.

Lần trước vô ý nhìn thấy thân hình trong y sam đậm bạc của Thủy Uyển Kỳ, Dương Thu Trì đã giữ ấn tượng rất sâu về nàng này. Ấn tượng của hẳn về ả vốn không tệ, nhưng sau đó nghe Tống Vân Nhi kể, hình tượng bằng thanh ngọc khiết này bị đánh tan. Hiện giờ nghe ả đến thăm, Dương Thu Trì hơi bất ngờ, xuất phát từ lễ mạo, nên vội ra lệnh mau thỉnh vào.

Thủy Uyển Kỳ mặt một bồ đồ tím nhạt, mặt như hoa, da như phấn, hai cánh tay như ấu trùng, răng như hạt dựa, mày ngài mắt phượng, mỹ lệ vạn phần.

Ắ xách một làn trúc, trong dường như chứa trái cây, nhẹ nhàng tiến vào, đặt làn trúc lên bàn, làm một phúc lễ đối với Dương Thu Trì. Dương Thu Trì vội đáp lễ, hai người ngồi xuống, Hồng Lăng dâng trà thơm.

Dương Thu Trì phát hiện trong làn trúc đó có ba quả quýt mật rất to, nhưng vừa rồi thấy Thủy Uyển Kỳ xách rất nhẹ nhàng.

Thủy Uyển Kỳ cười ngọt ngào: “Đặt là quýt mật trong vườn nhà tôi, đặc ý mang tới mời tước gia dùng thử.”

“Bành phu nhân quá khách khí rồi, làm phiền phu nhân tự thân mang đến, Dương mộ quả thật không dám đương a.” Nhì trái quýt đường, hẳn nhớ đến vị đạo chua chua ngọt ngọt, không khỏi tứa nước bọt.

“Dương tước gia từ kinh sư ngoài nhìn dặm đến chốn khổ ho cò gáy Ba châu chúng tôi có cảm thấy quen chưa?”

“Quen rồi, kỳ thật ở đây con người lịch sử đều có ý tứ, ta rất thích.”

Thủy Uyển Kỳ cười, má lộ hai lúm đồng tiền khiến người mê đắm: “Còn Ân dương trấn chúng tôi? Dương tước gia đã đến chỗ nào ở đây rồi?”

Cái này quả là làm khó Dương Thu Trì, vì hẳn đến đây ba ngày, ngoại trừ đến quán cơm ‘Ân Chi Dương’ ra, chưa thực sự đi thăm chỗ nào cả.

Thủy Uyển Kỳ thuộc như lòng bàn tay: “Trong chỗ chúng tôi đây phía bắc có Bạch Vân Tự, phía tây có Văn Trì trại, Thiên Phật nham, phía đông có Đang Khoa tự, phía đông nam có Phổ Hiền tự trên Nghĩa Dương sơn nguy nga. Còn có rất nhiều truyền thuyết ưu mỹ, ví dụ Ba Xà động, Nam Gia động, Hồng Mai các, Độc Thư trai, Tù Bà tiên tử thần kỳ.”

Thủy Uyển Kỳ ngược mắt, ý vị thâm trường nhìn Dương Thu Trì: “Tước gia, ngài nếu bận rộn tra án mà quên mỹ cảnh ở bên người, thật là đáng tiếc quá rồi.”

Tổng Vân Nhi ho khan hai tiếng, đánh mặt chen lời: “Ca ca ta chỉ biết phá án, đối với cái gọi là sơn thanh thủy tú không có hứng thú gì, cũng không biết hân thưởng!”

“Ai nói vậy? Sao ta không biết hân thưởng?” Dương Thu Trì trừng mắt, hỏi ngược lại Tổng Vân Nhi, nhưng thấy mực quang sáng ngời chói của nàng, tức thì hội ý, cười khan nói, “Thì là.... ta cũng không rõ lắm, là kẻ đầu óc gỗ thốt đưa hấu thôi à, hắc hắc.”

Thủy Uyển Kỳ mỉm cười, lộ ra hàm răng đều tăm tắp: “Tổng cô nương nói cũng phải, tước gia một lòng vì việc công, trong tâm chỉ nghĩ đến chuyện của lão bá tánh chúng tôi, làm gì có thời gian nhàn rỗi thưởng thức chứ.”

Dương Thu Trì hé miệng cười: “Bành phu nhân quá tướng rồi, ta đến chuyện này vốn là muốn thưởng thức mỹ cảnh, thưởng thức mỹ thực nơi đây, không ngờ lại gặp phải mệnh án. Hiện giờ án mạng này đã khiến cho nhân tâm bá tánh trong trấn bàng hoàng, ta là quan phụ mẫu một phương mà không kịp thời bắt được hung thủ thì rất thẹn với bá tánh nơi này.”

“Tước gia quá lời rồi, Bánh Tứ nhân phẩm thấp kém, lúc còn sống là đối tượng bị người thóa mạ, chết rồi coi như trừ đi một mối hại, ngài bất tất lo lắng.”

Trong lúc nói chuyện, chợt nghe ngoài cửa có tiếng nói chuyện, dường như của một đứa bé, đang lớn tiếng hét gào gì đó. Tiếp đó, nhân ảnh hoảng động, một cậu bé sáu bảy tuổi xông vào, sau nó là nha hoàn Thúy Hoàn đang đuổi gấp theo.

Tiểu hài đó chính là Bành Gia Phúc - con trai một của Bành Hạ Hỉ. Nó chạy vào phòng, nhìn thấy Tổng Vân Nhi giật mình kinh sợ, lùi một bước, chuyển mắt thầy Hồng Lăng ở bên cạnh, kêu lên: “Vợ ơi! Nàng ở đây à! Hại ta phải tìm khắp nơi!” Xong chạy lại nắm chặt tay Hồng Lăng, “Vợ, đi, chúng ta đi chơi trốn tìm!” Xong kéo Hồng Lăng ra ngoài.

Hồng Lăng mới đầu không hiểu rõ ý của nó nói gì, đến lần thứ hai bị cậu bé gọi là vợ, vừa mắc cỡ vừa tức cười, sờ đầu nó bảo: “Phúc nhi, cậu gọi loạn cái gì đó, ai là vợ của cậu đâu!”

“Nàng a! Mẹ ta nói rồi, mẹ ta đã nói với tước gia các người gả nàng về làm vợ ta! Nàng còn chưa biết sao?”

A? Hồng Lăng giật nảy cả người, nhìn về phía Dương Thu Trì, thấy hắn cũng đang trong bộ dạng vô cùng kinh ngạc, bấy giờ mới yên tâm, nhớ đến hắn đã từng hứa cả đời này sẽ sống cùng bên nhau, sao lại có thể hứa gả cho người khác chứ. Bèn gượng cười bảo: “Phúc nhi, cậu còn quá nhỏ, còn chưa đến tuổi cưới vợ, sau này cậu lớn rồi, mẹ cậu sẽ cưới cho cậu một người vợ, so với tỷ tỷ còn đẹp hơn nữa!”

Bành Gia Phúc hừ lạnh, ngoảnh mặt lại nhìn Dương Thu Trì, dùng lực kéo Hồng Lăng lại trước mặt hắn, tỏ tay vào mũi Dương Thu Trì: “Ê! Mẹ ta đã nói với người rồi mà, bảo người đem Hồng Lăng tỷ tỷ cấp cho ta làm vợ, đúng hay không?”

Dương Thu Trì khê nhú mày, cậu bé này thật là không biết lễ mạo.

Thủy Uyển Kỳ trừng mắt nhìn nha hoàn Thúy Hoàn, ả rõ ràng đã bảo Thúy Hoàn mang Bành Gia Phúc đến chỗ khác chơi, sao lại chạy đến đây? Ắ thật ra không biết Bành Gia Phúc nhân vì ngược đãi Thủy Cổ Tử, bị Tổng Vân Nhi điểm cho một chỉ, nửa người tê dại mới sợ chạy đi. Không có Thủy Cổ Tử chơi với nó, nó nghĩ tới Hồng Lăng, và làm náo loạn tìm Hồng Lăng cho bằng được. Thủy Hoàn làm sao có thể là đối thủ của chú ranh con tinh quái này, cho nên bị nó đột vây chạy thoát đến đây.

Thủy Uyển Kỳ thấy con trai nói thế, xấu hổ phi thường, vội vã cười trừ: “Tước gia, con nít nói bậy, ngài đừng để ý.”

Bành Gia Phúc trừng mắt quát mẹ nó: “Ai nói bậy chứ! Bà rõ ràng là đáp ứng rồi mà.”

Thủy Uyển Kỳ càng ê mặt hơn, nháy mắt với Bành Gia Phúc, lén xua tay, bảo nó đừng đề cập đến chuyện này.

Bành Gia Phúc không hiểu, chuyển đầu trông mắt quát bảo Dương Thu Trì: “Khẳng định là người không đáp ứng rồi phải không? Hừ! Dám giành gái với Bành gia chúng ta à? Người không muốn sống nữa? Ta kêu cha ta dùng quai trượng đánh chết người!”

Thủy Uyển Kỳ cả kinh, ẵm Bành Gia Phúc lên, đánh nhẹ vào đít nó: “Cấm không được nói bậy nữa!”

Bành Gia Phúc từ nhỏ đến giờ chưa ai dám đụng đến nó một ngón tay, đừng nói gì tới mẹ nó, trước giờ đều rằm rắp nuông chiều, không ngờ hôm nay vì một cô vợ mà chịu một chưởng.

Và thế là đã chọc vào tổ ong, Bành Gia Phúc lớn giọng gào khóc tồ tồ, to và thê lương còn hơn tiếng khóc tang, phảng phất như nó là con mèo con còn lại trong ổ mèo chết tuyệt toàn gia vậy. Nó giãy giụa thoát khỏi vòng tay của Thủy Uyển kỳ, lặn lộn dưới đất, miệng mũi đầy nước dãi.

Thủy Uyển Kỳ đứng ở đó không biết làm sao cho phải, nhìn thấy nha hoàn Thúy Hoàn đứng cạnh đó ngăn ngớt nhìn, gờ tay định cào mặt cô bé. Nhưng vừa cất tay lên, nhớ lại Dương Thu Trì ở bên cạnh, vội vã dừng lại cải thành xua tay: “Thúy Hoàn, người mau ẵm tiểu thiếu gia trở về. Nhanh!”

Mặt Thúy Hoàn chịu một cái cửi âm bạch cốt trảo còn chưa lành, vừa rồi suýt bị một trảo nữa, nhờ Thủy Uyển Kỳ muốn giữ hình tượng trước mặt Dương Thu Trì mới tha cho nó. Thúy Hoàn bấy giờ mới biết lợi hại, làm gì còn dám xem náo nhiệt nữa, vội tới ẵm Bành Gia Phúc chạy ra ngoài.

Bành Gia Phúc vừa cào vừa đá, cố sức muốn tránh thoát. Dù gì nó cũng không thể dẫu lại sức Thúy Hoàn đang tâm kinh đảm chiến, nên khóc gào như quỷ sói bị ẵm rời đi xa.

Thủy Uyển Kỳ bối rối cười: “Tước gia, xin lỗi, hải tử nói bậy, ngài đừng để vào lòng a.”

Dương Thu Trì không lý gì đến Thủy Uyển Kỳ, vương tay ôm kéo Hồng Lăng vào lòng, vỗ vỗ vai nàng: “Lăng nhi, tiểu hải không biết chuyện, đừng để ý a.”

Hồng Lăng dạ nhỏ một tiếng, tràn đầy niềm yêu nhìn hân, rồi lui qua bên cạnh.

Dương Thu Trì bấy giờ mới quay sang nhìn Thủy Uyển Kỳ: “Không đề cập đến chuyện đó nữa. Đúng rồi, vừa rồi chúng ta nói đến đâu a?”

“Nói đến Bành Tứ là họa hại của trấn này, tước gia.” Thủy Uyển Kỳ cố khôi phục lại vẻ kiêu mỹ lúc nãy, đôi mắt to lóng lánh hàm tình nhìn Dương Thu Trì ướt rớt.

“Đúng đúng, Bành phu nhân nói so với sự hiểu biết của chúng tôi không khác gì, Bành Tứ này đích xác là một người xấu, nhưng dù sao đây cũng là chuyện sống chết của một người. Bốn quan không thể bỏ qua không lý đến a.”

“Tước gia nói rất phải, cho dù là bị đánh chết một con trâu con chó, cũng phải tra cho ra lẽ là ai làm, huống chi là một người sống sờ sờ.”

“Lời Bành phu nhân chí phải. Đúng rồi, ta nghe nói Bành phu nhân đã từng phát sinh chuyện không vui với người chết?” Dương Thu Trì giả vờ như tùy ý hỏi.

Chú thích:

(*) Nguyên văn, “Tam thiên bất đả thượng phòng yết ngã” ngụ ý đối với trẻ con thì phải dùng các thủ đoạn dạy dỗ cứng mềm khác nhau, cái này ứng với quan niệm “thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi”, “Không đánh không thành người, không đánh không thành tài”, “Côn bồng chi hạ xuất hiếu tử”, “đánh là thương, mắng là yêu, tức quá thì đập cho một đập”...là những quan điểm lưu truyền trong dân gian khi dạy trẻ con ở gia đình và cả thầy học: Muốn cho các đứa bé biết rõ, khi còn nhỏ làm sai mà không bị sửa phạt, dần dần tích lũy thì lớn lên sẽ phạm những việc tày đình hơn.

Trong câu “Tam thiên bất đả, thượng phòng yết ngã” này Dương Thu Trì còn có một dụng ý khác, vì hân mượn ý dạy trẻ con để nói tới một ý khác, đó là sau này có không mắng nhiếc, đánh đập, nghe lời vợ (Tổng Vân Nhi) đi chăng nữa cũng không phải là sợ nàng, mà là thực sự yêu thương bao dung nàng. Điều này xuất phát từ điển tích kể rằng có đôi vợ chồng đó trong đêm tân hôn, vợ chửi chồng cúi giầy liền đặt hai chân lên giày chồng, vì nàng mê tín cho rằng vợ đập chân lên giày chồng trong đêm tân hôn sẽ không sợ

chồng. Người chồng lại bảo mẹ mình bảo rằng nếu vợ đập lên giày chồng trong đêm tân hôn, cả đời sẽ khổ vì chồng. Người vợ không tin, cứ thực hiện lần ắt từ việc nhỏ đến việc lớn, sai biểu chồng làm đủ thứ.

Hàng xóm thấy vậy mới khuyên người chồng, hỏi sao không đánh vợ cho chừa, gặp phải tay ông thì ông đập cho hai đập. Người chồng nói rằng, hãy kêu vợ ông lại đây, tôi đập cho hai đập giùm cho. Người hàng xóm tức giận, mắng người chồng là đồ sợ vợ. Chuyện này đến tai người vợ, người vợ lấy làm đắc ý lắm. Đến một ngày, người vợ nói xấu leo đến cả mẹ chồng, người chồng chột tức giận đỏ phừng mắt: Có biết vì sao ta không đánh không chửi cô không, bởi vì mẹ của ta sống cả đời với cha ta không dễ dàng gì. Cha ta suốt ngày cứ đánh mắng mẹ con ta, thậm chí có lần đánh gãy luôn cả ghế. Mẹ ta vì ta mà ráng nhin. Ta thề là sau này cưới vợ không đánh nằng dù có là một ngón tay. Ta không phải sợ nằng, mà là ta không thể quên lời mẹ ta nói. Mẹ ta nói rằng “nữ nhân là để nam nhân yêu, chứ không phải để nam nhân đánh”.

Người vợ không ngờ chồng mình lại mang trong lòng tâm hồn quảng đại như vậy, từ đó ngoan hiền cơm dâng nước rót. Có người hỏi chồng sao hay vậy, người chồng đáp: “Đánh chỉ làm cho nữ nhân khẩu phục, thương mới làm cho nữ nhân tâm phục.”

377. Chương 360: Thanh Lâu Hung Sát Án

“Nghe nói phu nhân còn giáo huấn hần?” Dương Thu Trì nhớ lại cái nghiên mực, và Thúy Hoàn miệng rộng đã đem chuyện này truyền đi, nên có thể trực tiếp nói ra được.

“Tước gia có phải muốn trực tiếp hỏi ta là có phải ta giết hần không?” Thủy Uyển Kỳ mỉm cười, nụ cười thật ngọt.

“Không không!” Dương Thu Trì xoa tay lia lịa, “Bành phu nhân nghĩ quá rồi, tại hạ không hề có ý đó. Chỉ nghe nói phu nhân giáo huấn hần một trận, thật là đại khoái nhân tâm a. Hắc hắc hắc.”

Thủy Uyển Kỳ cười: “Ta từ nhỏ đã theo phu thân trong đoàn hát, luyện được một số quyền cước mèo quào để thượng đài, nhưng Bành Tứ hần muốn khi phụ ta thì cũng không dễ dàng gì.”

“Vậy a? Ha ha, Bành phu nhân nhất định là cho Bành Tứ ném một đòn lợi hại rồi ha? Rất tiếc là lúc chúng tôi đi điều tra, chỉ nghe chút vỏ bề ngoài, không thể tận mắt chứng kiến thủ đoạn của phu nhân.”

“Hi hi, tước gia ngài quá tưởng rồi, tên gù chết bầm Bành Tứ đó tay chân sàm sỡ đối với ta, trong lúc tức giận ta đã đập một cái nghiên mực lên đầu hần.”

Một nghiên mực do Thủy Uyển Kỳ đánh lên đầu Bành Tứ đã tạo ra sự xuất huyết màng não, tuy chỉ dẫn tới nguyên nhân tử vong thứ cấp cho Bành Tứ, nhưng nếu dựa vào tiêu chuẩn quan hệ đa nhân nhất quả trong hình pháp, thì mọi người có hành vi dẫn tới tử vong của một cá nhân nào đó đều phải chịu trách nhiệm hình sự. Ty nhiên, căn cứ vào lực tác động và tầm ảnh hưởng của hành vi trong quan hệ nhân quả này, việc định tội sẽ có phần khác biệt.

Dương Thu Trì lo là Thủy Uyển Kỳ cự tuyệt không thừa nhận đã dùng nghiên mực đập Bành Tứ, vì lúc đó không có ai tận mắt chứng kiến ngoại trừ nha hoàn Thúy Hoàn, và nếu như hai người thông đồng không thừa nhận, và hần không thể tìm được chứng cứ khác để chứng minh sự thật này thì rõ ràng là sẽ rất khó giải quyết.

Hiện giờ Thủy Uyển Kỳ đã thừa nhận thì không còn gì tuyệt hơn. Nhưng Dương Thu Trì vẫn không chuẩn bị bắt Thủy Uyển Kỳ ngay, vì hần muốn tiếp tục tra ra người thực thi hành vi chủ yếu là ai, dù gì thì Thủy Uyển Kỳ là một nữ tử yếu ớt, không thể chạy đi đâu mà sợ. Hơn nữa, ả không biết hành vi đập đầu Bành Tứ đó là một trong những nguyên nhân gây ra cái chết cho Bành Tứ, và hành vi đó đã cấu thành tội phạm.

Dương Thu Trì quyết định đem chuyện này điều tra cho rõ hơn nữa, nên tiếp tục hỏi: “Tên Bành Tứ này quả là to gan lớn mật, không ngờ lại dám có ý với Bành phu nhân. Tuy Bành phu nhân quốc sắc thiên hương, khiến cho nam nhân nào cũng động tâm, nhưng Bành Tứ y giỏi lắm thì có ý thôi đi, đằng này dám động thủ động cước! Bành phu nhân coi như đã hạ thủ lưu tình rồi, đổi thành người khác nói không chừng đã một đao chém chết con rùa đen nhà hần rồi.” Dương Thu Trì nói đến cao hứng, nhin không được lộ ra một câu chửi của vùng Tứ Xuyên.

Thủy Uyển Kỳ cười nắc nẻ, ưỡn bộ ngực cao vút ỏng ẹo thân hình: “Tước gia, ta thật sự đẹp như vậy sao?”

Dương Thu Trì định đáp lời, thì Tống Vân Nhi đã giành đánh trống trợ oai trước: “Đẹp...! Bành phu nhân đương nhiên đẹp rồi, nếu không Bành Tứ sao lại giống như con ruồi nhặng vấy quanh... cái gì ấy, cứ mãi mê mỹ sắc của phu nhân, nhân lúc Bành lão gia tử không có mặt, đến câu dẫn phu nhân.”

“Hi hi hi...!” Thủy Uyển Kỳ cười giống như hoa rung rinh, không hề chú ý đến lời Tống Vân Nhi thực sự là lời nói kháy, tiếp: “Kỳ thật Bành Tứ đó chẳng phải là đùa cợt trêu ghẹo ta, mà là muốn nhờ ta nói giúp với lão gia ta một tiếng để xuất tiền chuộc Xuân Hồng cô nương ở Lê Xuân viên giùm hần. Hần muốn cưới Xuân Hồng cô nương.”

“À? Đó không phải là một chuyện tốt hay sao? Dù gì hần cũng là người trong họ của các vị, sao có thể đáng bị đập một nghiên mực vậy chứ?”

Thủy Uyển Kỳ ần ước cảm thấy cứ nói chuyện này mãi không ổn, nhưng lời nếu như đã nói ra rồi, nếu không giải thích rõ ràng sẽ khiến người khác hoài nghi, nên kể tiếp: “Lão gia của chúng tôi hi vọng hần có thể tự kiếm tiền để chuộc Xuân Hồng cô nương. Hơn nữa, Xuân Hồng cô nương đã hứa cấp cho thất gia của chúng tôi rồi, một nữ làm sao có hai chồng được chứ. Bành Tứ uống rượu say, mặt dạn mày dày muốn ta nói giúp, còn động chân động tay, ta giận quá mới đập cho hần một nghiên mực.”

“À! Thì ra là thế.” Dương Thu Trì gật gật đầu.

Đến lúc này, ở ngoài có tiếng cười truyền vào, một giọng già nua cất tiếng gọi: “Tước gia! Tước gia!” Nghe thanh âm chính là Bành lão gia tử Bành Hạ Hỷ.

Dương Thu Trì đứng dậy ra cửa nghênh tiếp, thấy hai huynh đệ Bành Hạ Hỷ và Bành lão thấy cùng cười bước nhanh tới.

Đến gần, Bành Hạ Hỷ khom người nói: “Ta và xá đệ đến mấy lần, tước gia đều chưa thức dậy, nên phái phu nhân đến xem trước, nhất mực không thấy nàng ấy quay về, đoán là tước gia đã dậy đang nói chuyện, cho nên chúng ta vội tới. Tước gia nghỉ ngơi khỏe không?”

Dương Thu Trì gầy gầy đầu, cười đáp: “Thực mắc cỡ, tối qua uống nhiều quá, không thoải mái lắm, nên bỏ về trước. Ngủ một giấc cảm thấy khỏe hơn nhiều.” Nói xong nghênh đón hai người vào phòng.

Bành Hạ Hỷ nói: “Tước gia, chúng ta ngồi chút là đến giờ xuất phát rồi.”

“Xuất phát? Đi đâu?” Dương Thu Trì hiếu kỳ hỏi.

“Ồ? Ngài quên rồi, đến Tỳ Bà nham để xem Tiên nữ hội a, không xuất phát sớm chỉ sợ lỡ mất giờ rồi.”

“Đúng đúng!” Dương Thu Trì vỗ vỗ đầu, bản thân lần này đến chẳng phải là để xem Tiên nữ hội hay sao? Phát sinh một loạt chuyện xong rồi đầu óc hần đường như quay cuồng quên mất.

Dương Thu Trì và Bành Hạ Hỷ ngồi xuống xong, Bành lão thất không ngờ vẫn đứng, mặt hơi đỏ: “Tước gia, tối qua chúng tôi suy nghĩ không chu đáo, khiến ngài bức mình, Bành mô đặc biệt thỉnh tội tước gia.” Nói xong quỳ xuống dập đầu.

Dương Thu Trì vội nâng y dậy: “Nói lời gì vậy, mau mau đứng lên đi a.”

Bành lão thất bấy giờ mới đứng lên, ngồi ghé mông xuống một bên ghế.

Dương Thu Trì nói: “Xuân Hồng cô nương là một cô nương tốt, người sau này hãy đối đãi cô ta cho tốt, đừng có phạm sai lầm như lúc tối nữa, như vậy là ta không cao hứng đâu.”

“Dạ dạ dạ, Bành mô xin nhớ kỹ lời giáo huấn của tước gia, sau này không dám vậy nữa.”

Đúng vào lúc này, chợt nghe từ xa có người gọi: “Lão... gia! Lão ... gia!” Nghe thanh âm rất hoảng loạn, chẳng lẽ đã phát sinh chuyện bất trắc gì? Bành Hạ Hỷ cùng mọi người đều cả kinh, cùng nhìn ra ngoài cửa.

Lúc này, tên gác cổng của Bành gia trang đã thở phò chạy vào, do chạy quá cấp nên thở hồng hộc nhất thời không nói được gì.

Bành Hạ Hỷ sầm mặt: “Gấp cái gì chứ, có chuyện gì từ từ nói!”

Tên gác cổng đó thở gấp mấy hơi, bấy giờ mới nói: “Không... không xong rồi... Xuân Hồng cô nương của ... Lê Xuân Viên, Xuân Hồng cô nương...”

Bành lão thất nghe vậy gấp lên, bước tới một bước túm cổ tên gác cổng hỏi: “Con mẹ ngươi mau nói a, Xuân Hồng cô nương thể nào rồi?”

“Xuân Hồng cô nương...” Tên gác cổng cố dùng sức nuốt một ngụm nước bọt, nói tiếp: “Cô ấy bị người ta giết chết rồi!”

A! Mọi người đều hô lên một tiếng cả kinh.

Bành lão thất tức thời sững cả người ra, đứng thẩn thờ ở đó. Bành Hạ Hỷ vội hỏi: “Rốt cuộc là có chuyện gì?”

Tên gác cổng lại thở gấp vài hơi nữa, vừa thở vừa nói lắp ba lắp bắp: “Vừa rồi... vừa rồi bọn móng rùa... ở Lê Xuân viên... đến báo cáo, nói... nói vừa phát hiện... Xuân Hồng cô nương... bị người giết chết trong phòng... chỗ nào cũng có máu... rất nhiều máu...”

Xuân Hồng bị giết rồi? Dương Thu Trì nhớ tới mô dạng ngọc thể hoành trần của Xuân Hồng đêm qua. Mới đêm qua nàng còn là một cô gái nói nói cười cười, hôm nay đã chết rồi, lòng không khỏi bi thương, sinh mệnh của con người quả thật là quá yếu ớt!

Dương Thu Trì đứng dậy nói với Bành Hạ Hỷ: “Bành ông, hiện giờ lại phát sinh án mạng, tra án cần phải gấp, xem ra chúng ta không thể đến Tỳ Ba nham xem Tiên nữ hội được rồi.”

Bành Hạ Hỷ cười khổ: “Quả là không may, không đi được thì không đi được vậy, dù gì năm sao vẫn có, đến lúc đó lão hủ lại thỉnh tức gia ngài đến nữa là ổn.” Dừng lại một chút, ông ta thở dài một hơi: “Tối qua Xuân Hồng cô nương còn hoàn hảo, sao hôm nay lại... thật là thể sự vô thường a!”

Dương Thu Trì trầm ngâm một lúc, Ân Dương trấn liên tục phát sinh án mạng, công tác cần điều tra rất nhiều, Tổng Vân Nhi không phải là bộ khoái chuyên chức, cũng không thể giúp gì nhiều, cần phải điều bộ đầu Chiêm Chánh cùng bộ hạ tới.

Dương Thu Trì gọi Nam Cung Hùng đến, thấp giọng dặn dò phải hai cấm vệ hộ vệ lập tức trở về Ba châu điều bộ khoái, ngoài ra còn đưa Kim sư gia chuyện phụ trách hình danh đến. Rất may Ba châu chỉ cách Ân Dương trấn bốn năm chục dặm đường, có thể đi về trong ngày.

Ngoài ra, hẳn còn cho hai cấm vệ hộ vệ đó làm xong chuyện thì thuận tiện đến Bảo Ninh phủ, cho Vân Lăng biết hẳn đã hoàn nghi Bảo Ninh tri phủ Triệu Tân Nhạc ngầm buôn lậu muối, bảo Vân Lăng tổ chức điều tra nguồn gốc thu nhập kinh tế của Triệu Tân Nhạc, xem coi có vấn đề gì không.

Nam Cung Hùng lập tức đi sắp xếp công việc, đồng thời mệnh lệnh một đội hộ vệ hỏa tốc đến trước Lê Xuân viên tổ chức cảnh giới và bảo hộ hiện trường.

Nghe nói lão gia sắp đi điều tra hiện trường, Hồng Lăng không cần dặn đã chạy vào phòng ngủ xách rương pháp y vật chứng của Dương Thu Trì ra giao cho Nam Cung Hùng.

Bọn Dương Thu Trì rời khỏi Bành gia trang, ngồi kiệu đến Lê Xuân Viên.

Bọn tú bà và móng rùa tụ tập ở cửa đã hoảng loạn thành một đám, thấy Bành lão gia tử cùng mọi người tới, vội vã cười nịnh xúm lại đón.

Bành lão thất không chờ kiệu dừng hẳn đã phóng như bay vào trong kỹ viện, Dương Thu Trì vội quát: “Trước hết dừng vào, nếu không sẽ phá hỏng hiện trường!” Nhưng thân ảnh của Bành lão thất đã tiêu thất sau đại môn.

Nam Cung Hùng phái đội hộ vệ tới trước đã bao vây Lê Xuân viên kín lại, bố trí cách li và cảnh giới.

Dương Thu Trì mang theo Tổng Vân Nhi vội xông vào, đặng đặng đặng chạy lên lầu. Trên lầu đã có mấy hộ vệ do hắn phái đến trước, thấy Dương Thu Trì đến vội cung thân thi lễ.

Dương Thu Trì hỏi: “Thi thể ở đâu?”

Một hộ vệ chỉ vào khuê phòng quen thuộc cách đó mấy bước, cung thân đáp: “Hồi bẩm tước gia: thi thể ở đó.”

Dương Thu Trì bước đến, hiện trường chính là khuê phòng của Xuân Hồng mà tối qua hắn đã bỏ chạy thực mạng.

Cửa phòng đã mở, bàn ghế thập phần linh loạn, trên đất có một vũng máu lớn, Xuân Hồng xích thân lửa thể, trên mặt trên cổ và khắp người chỗ nào cũng có máu tươi. Bành lão thất đang quỳ dưới đất, ôm chặt thi thể của Xuân Hồng thất thanh khóc rống.

Dương Thu Trì nhíu mày nhìn Bành lão thất ở trong phòng, lưu thần quan sát những dấu vết ở dưới đất có khả năng bị Bành lão thất phá hỏng.

Tổng Vân Nhi vội kêu gấp: “Thất gia, người mau ra ngoài, người làm vậy là làm loạn hiện trường, làm hại cho ca ca ta không bắt được hung phạm!”

Bành lão thất phẳng phất như không hề nghe thấy, cứ ôm thi thể Xuân Hồng khóc rống y như cũ.

378. Chương 361: Phù Hiệu Kỳ Quái

Bành lão thất vẫn còn rất sợ Bành Hạ Hỷ, nghe lời từ từ bỏ thi thể của Xuân Hồng xuống đất, từ từ đứng lên khóc lóc đi ra ngoài.

Dương Thu Trì nhặt giọng nói: “Thất gia, ta vừa rồi đã đề tỉnh người không được làm hỏng hiện trường, người xông vào trong như vậy, đạp dấu chân máu đầy cả lên, phá hỏng hết dấu vết hung thủ có khả năng lưu lại ở hiện trường rồi. Người cho dù có thương tâm, cũng không được làm như vậy a.”

Kỳ thật, Dương Thu Trì rất hiểu rõ Bành lão thất có thể tống cấp Xuân Hồng cho hắn, cho thấy rõ một thanh lâu nữ tử như Xuân Hồng này đây không có phân lượng quá cao gì trong tâm mắt của y, nhưng không biết y làm vậy là có mục đích gì.

Biểu kỳ ý trọng tình thâm hay sao? Hay là tưởng thông qua phương pháp này muốn cho hắn biết, y có thể đem nữ nhân yêu thương thể này tống cấp cho hắn, cho thấy rõ Bành lão thất y đối với hắn cực kỳ tốt. Hoặc là, y căn bản xuất phát từ mục đích không thể cho người ta biết khác.

Bành lão thất thấy Dương Thu Trì nhìn mình, vội vã đưa tay lau khôé mắt, lấy sức chớp chớp để ứa ra một giọt lệ, khóc ô ô vài tiếng, nói: “Tước gia, thật xin lỗi...”

“Còn khóc cái cứt gì” Bành Hạ Hỷ quát: “Người lui xuống trước, ra đại đường chờ, không gọi người không được phép lên!”

Bành lão thất gật gật đầu, thút thít hít hơi đi xuống lầu.

Bành Hạ Hỷ tỏ vẻ áy náy nói với Dương Thu Trì: “Tước gia, xá đệ trong lúc đau đớn đã làm loạn không biết chừng mực, thỉnh tước gia thứ tội.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, không gấp tiến vào cửa, chuyển thân nhìn xuống tú bà, cô nương, bọn móng rùa và đầy tớ trong vườn, hỏi lớn: “Ai là người đầu tiên phát hiện hung án?”

“Là tôi!” Một tên móng rùa khom người chạy lên, quỳ xuống tại hành lang dập đầu, “Là tiểu nhân phát hiện sớm nhất.”

“Người tên là gì? Dem quá trình phát hiện kể qua xem.”

“Dạ. Tiểu nhân tên là Ngô Biết Ta, sáng hôm nay thấy rất nhiều cô nương đã dậy rửa ráy, nhưng Xuân Hồng cô nương còn chưa dậy, tiểu nhân cảm thấy kỳ quái, vì nhulúc thường Xuân Hồng cô nương dậy rất sớm, cảm thấy hôm nay có điều gì đó đặc biệt. Lòng nghĩ nàng ta có thể là tối qua bởi các đại lão gia ngài uống nhiều rượu quá. Tiểu nhân đến cửa gọi cô ta, gọi mấy lần mà không nghe động tĩnh, tiểu nhân hơi kỳ quái, bèn gõ cửa, mở cửa ra xem, liền phát hiện Xuân Hồng cô nương toàn thân đầy huyết nằm trên mặt sàn, tôi vội chạy vào trong xem, phát hiện cô ta đã chết rồi, cho nên tôi mới gọi má má và mọi người lên.”

“Lúc người gõ cửa cửa không khóa sao?” Dương Thu Trì kinh ngạc hỏi: “Khuê phòng các cô nương trong vườn các người đây đều không khóa sao?”

“Sao lại không a? Tuy nói mọi người đều ở cùng trong vườn này, nhưng khi ngủ thì đều đóng khóa cửa phòng, hơn nữa tôi nghe tối qua Bành thất gia còn lưu lại ở phòng của Xuân Hồng cô nương nữa.”

A? Dương Thu Trì động lòng, chuyển đầu nhìn về phía Bành Hạ Hỉ.

Bành Hạ Hỉ từ ánh mắt của Dương Thu Trì nhìn thấy sự hoài nghi, liền vội giải thích: “Là thế này, tối qua tước gia về trước, tôi và lão thất không yên tâm, nên về theo, đến ‘Trì Kính Trai’ nghe các hộ vệ nói ngài đã ngủ rồi, chúng tôi bấy giờ mới yên tâm. Lão thất lo cho Xuân Hồng cô nương, nói muốn quay lại xem xem, cho nên một mình hần đến đó.”

‘Sau đó thì sao? Sự tình sau đó ông có biết không?’ Dương Thu Trì hỏi.

“Lão hủ không biết. Kêu lão thất lên hỏi là biết ngay.” Nói xong, Bành Hạ Hỉ chuyển thân gọi Bành lão thất ở dưới lầu: “Ê! Lão thất, mau lên đây, tước gia có lời muốn hỏi người!”

Bành lão thất đáp ứng một tiếng, thút thít chạy lên lầu.

Bành Hạ Hỉ đỏ gay mặt mắng um: “Khóc cái cục... c..! Người là đạo la gia giao giống như đàn bà vậy, người không cảm thấy mất mặt à?”

Bành lão thất bấy giờ mới chớp chớp đôi mắt hí, ngừng tiếng khóc khan.

Dương Thu Trì hỏi: “Tối qua người và Xuân Hồng cô nương ngủ chung một chỗ hả?”

“Dạ... không không, tôi không nghĩ lại.” Bành lão thất hồi đáp, “Tôi thấy Xuân Hồng uống nhiều rượu quá, say quắc, rất lo cho nàng ấy nên quay lại đây. Tôi và cô ta làm chuyện... ấy một lần, an đốn cho nàng ta ngủ, bấy giờ mới trở về Bành gia trang.”

Cái ấy gì một lần? Dương Thu Trì cảm thấy rất tức cười, Bành lão thất đúng là hết biết, liền hỏi: “Trễ như vậy người sao không ngủ lại ở đây luôn, trở về làm chi?”

Bành lão thất lén nhìn Bành Hạ Hỉ, lí nhí đáp: “Gia huynh trước giờ không chuẩn cho tôi lưu lại ở thanh lâu. Đây là gia quy.”

Dương Thu Trì chuyển đầu nhìn Bành Hạ Hỉ, nhớ tới Tống Vân Nhi nói Bành Hạ Hỉ đối với vợ trước tình thâm ý trọng, vợ trước chết hai chục nam hơn mới cưới vợ nhỏ là Thủy Uyển Kỳ. Xem ra Bành Hạ Hỉ đối với chuyện gái trai có sự đề phòng rất nghiêm. Lúc trước khi Bành lão thất muốn cưới một thanh lâu cô nương là Xuân Hồng làm thiếp, nhất định là phải phí không ít miệng lưỡi mới thuyết động được Bành lão gia tử ngoan cố này.

Dương Thu Trì hỏi Bành lão thất: “Người vừa rồi khi tiến vào, Xuân Hồng nằm ở vị trí nào? Tư thế thân thể ra làm sao?”

“Là nằm ngửa bên cạnh giường.” Biểu tình của Bành lão thất ai thương quay nhìn về thi thể của Xuân Hồng, dùng tay chỉ chỉ, “Chính là ở đó, khi tôi tiến vào phòng ẵm nàng ấy lên, tra xét một hồi, phát hiện nàng ấy đã chết rồi.”

Dương Thu Trì nói: “Được rồi, các người lui xuống hết, chờ ở dưới, ta phải khám tra hiện trường.” Bành Hạ Hỉ, Bành lão thất và Ngô Biết Tam vội vã gật đầu đáp ứng, lui xuống lầu.

Dương Thu Trì nói với Tống Vân Nhi: “Vân nhi, muội đi giúp ta điều tra tú bà và tội móng rùa, chạy việc và người làm ở dưới, hỏi coi bọn họ có nhìn thấy người lạ tiến vào không, có người nào khả nghi có khả năng thực thi hung sát không.”

Tống Vân Nhi cao hứng đáp ứng, xuống lầu đi điều tra.

Dương Thu Trì rút bao tay ra mang vào, xách rương pháp y vật chứng cẩn thận tránh các chỗ có khả năng lưu lại dấu vết, tiến vào trong phòng.

Trên lầu đã không còn một người, Dương Thu Trì lấy máy chụp hình điện tử ra, trước hết tiến hành chụp kỹ hiện trường.

Thi thể của Xuân Hồng nằm cạnh giường. Trên giường mền gối thập phần lằng lộn, dính đầy cả máu, đặc biệt là ở đôi gối uyên ương, dường như đã bị máu tươi thấm ướt hết. Trong đó có một cái đã rơi xuống giường. Xuân Hồng nằm ở chỗ bốn phía đều là vũng máu, đặc biệt nhiều nhất là ở cổ. Xuất hiện loại vũng máu này, cho thấy đây chính là hiện trường hung sát đầu tiên.

Xuân Hồng trần truồng toàn thân, cho nên vết thương trí mạng rất rõ. Nó chỉ có một chỗ, là ở phía trái phần cổ, dùng châm thăm dò thám tra, phát hiện động mạch cảnh đã bị cắt đứt. Vết thương ở đây đã thành thương hai mặt, miệng vết thương lòi ra theo hình lăng, hợp lại thành hình thập tự, cho thấy hung khí là một vật đâm không có lưỡi. Dương Thu Trì thập phần phen thuộc loại vết thương bị đâm này, từ ngoài hình có thể sơ bộ phán đoán rất có khả năng là kéo.

Kinh qua tìm kiếm, Dương Thu Trì phát hiện một cái kéo nhỏ đầy máu tươi ở đầu giường, so sánh với vết thương xác định đó chính là hung khí.

Trên ghờ cong của cái kéo này có quần những sợi tơ màu hồng phấn, rất đẹp. Loại ngoại hình này Dương Thu Trì rất quen, hơi trầm ngâm một chút liền nhớ ra đây là cái kéo trong phòng Xuân Hồng, tối qua lúc hai người nói chuyện, Xuân Hồng đã dùng nó để cắt tim đèn.

Từ vết thương hở miệng và cục bộ xuất hiện chứng viêm mà phán đoán, đây là sinh tiền thương. Ngoài ra, trên đất có vũng máu lớn cũng chứng minh điểm này, vì nếu như nó là tử hậu thương, do tim đã dừng đập, không có lượng huyết dịch lớn ứa ra, chỉ có một ít máu dưới tác dụng của trọng lực chảy ra khỏi vết thương mà thôi.

Từ vị trí vết thương ở cổ, góc độ và độ sâu của vết thương mà phán đoán, đây không phải là vết thương do tự sát, mà là do người ta giết.

Ở mặt đất có nhiều dấu vết chà sát, chứng minh nạn nhân trước khi chết đã giãy giụa tạo ra, ngoài ra còn có dấu chân máu tạp loạn, phân bố xung quanh thi thể, cùng với dấu tiến lui đến thi thể từ phía cửa.

Mặt trên của vũng máu đã hình thành ván khô, lộ ra màu đỏ bầm, nhưng những dấu chân này là đỏ tươi, chứng minh là Bành lão thất, Ngô Biết Tam và những người khác trong kỹ viện vào tra xét người chết đập lên vũng máu lưu lại. Dương Thu Trì chụp lại hết những dấu chân này.

Tử tế tra xét dấu máu ở cạnh thi thể, đột nhiên Dương Thu Trì ơ lên một tiếng, cúi sát người bên cạnh Xuân Hồng, nhìn kỹ một đồ án ở trên mặt đất.

Đồ án này nằm sát ngón bên phải của Xuân Hồng, là dùng máu tươi vẽ thành, không tròn cũng không vuông, xiên xiên giống như chữ hình thang. Ngón trỏ của Xuân Hồng dừng lại ở chỗ giáp mí của đồ án hình thang. Từ hai tay dính đầy máu của Xuân Hồng mà xét, thì lúc lâm tử Xuân Hồng đã dùng hai tay bịt kín vết thương ở cổ, tay vì thế mà dính đầy máu. Rồi lúc sắp chết, nàng ta đã dùng tay dính máu đó vẽ ra đồ hình này.

Nàng ta định nói điều gì?

Dương Thu Trì tử tế quan sát một lúc đồ hình ấy, không nhìn ra ý nghĩa gì, liền dùng máy chụp hình chụp lại, lưu giữ đó từ từ nghiên cứu.

Tiếp theo đó bắt đầu kiểm tra, hoạt động các cơ quan tay chân, phát hiện xương dưới cằm, cổ, hai tay đã xuất hiện thi cương. Nhưng phần dưới thân không hề có thi cương, phần dưới của thân thể có xuất hiện, nhấn ngón tay phai màu, bách mí mắt ra tra xét mô mắt thấy thanh triệt rõ ràng, dùng châm thăm dò thử nhiệt độ, tổng hợp phán đoán Xuân Hồng xem ra chết vào khoảng trời gần sáng (canh năm).

Bộ vị miệng mũi của thi thể có dấu vết đè ép hình thành vết thương biểu bì, khi vạch miệng ra, nội mô khoang miệng có vết sát thương, nướu răng cũng có lượng xuất huyết ít. Nhưng trên mặt không hề có dấu vết ngộp thở đặc hữu hình thành mặt tím xanh trương phồng, nhân kết mô cũng không hề có triệu chứng xuất huyết, chỗ cổ không phát hiện dấu vết bết cổ, xương cổ bình thường, có thể loại trừ tử vong do ngộp thở cơ giới.

Hai cổ tay có dấu chèn đè rõ ràng, lộ ra vẻ tím đen nhàn nhạt. Nếu nhìn về bề ngoài, có thể sơ bộ phán đoán là bị hung thủ dùng tay chèn ép mà hình thành. Phần đầu, lưng, mông đều có dấu vết ma sát, rõ ràng đây là đề kháng thương. Những bộ vị khác trên cơ thể không phát hiện vết thương nào.

Dương Thu Trì nhớ lại tối qua Xuân Hồng vốn là đã có bảy phần say, sau khi đánh cuộc thua còn uống cạn sạch bình rượu sau một hơi, cộng thêm tâm tình không tốt, lại uống một chén tỉnh tửu thang có xuân dược, sau đó Bành lão thất là cùng nàng “ây” một hồi, thân thể mệt mỏi cực độ, khẳng định là ngủ rất say. Trong tình huống ấy khi nàng gặp phải tập kích mà vẫn có thể theo bản năng giơ tay lên ngăn trở một hồi thì quả là đã không tệ rồi.

Từ tình huống phân bố huyết tích mà xét, Xuân Hồng cô nương xem ra đang ngủ say ở trên giường thì bị giết. Hung thủ dùng kéo đâm mạnh vào cổ của nàng ta, do Xuân Hồng bị say rượu nặng và mệt mỏi cực độ, căn bản không có lực phản kháng và vô lực la gọi (hoặc la gọi với âm thanh rất nhỏ). Khi nàng giãy giụa thì bị lăn xuống giường, và do động mạch cảnh vỡ, bị mất máu cấp tính khiến cho nàng nhanh chóng tử vong.

379. Chương 362: Phá Giải Phù Hiệu Ký Quái

Nhìn bốn phía một lượt, thấy cửa sổ phía sau của phòng bị mở, Dương Thu Trì vội vã cẩn thận đến cửa sổ. Trên mặt đất không có dấu chân máu, nếu như hung thủ từ cửa sổ này tiến vào giết người, và trên đất không có máu, thì có thể suy đoán sau khi hung thủ đâm một kéo liền tránh ra ngay, cho nên chân không đạp lên máu, cũng không để lại dấu chân máu lên cửa sổ.

Hắn thò đầu ra ngoài quan sát, lòng liền mừng thầm, vì ở dưới cửa sổ có một thanh gỗ, có khả năng là do hung thủ dùng để leo lên, chờ một lúc hắn sẽ xuống kiểm tra một chút, hi vọng có thể phát hiện dấu tay.

Dương Thu Trì lấy bàn chải lấy dấu tay ra cẩn thận quét lên cửa sổ, hiện lên mấy dấu, trong đó có vài dấu bàn tay khá đặc biệt, đó là hình thành từ việc từ phía bên ngoài thò vào nắm ngạch cửa, nhất định là của người lợi dụng cây gỗ ở dưới mà trèo lên, khi trèo đến dưới cửa sổ thì dùng hai tay bám vào cửa sổ tiến vào phòng. Đường nhiên, cũng có khả năng là do kẻ này sau khi xong việc từ cửa sổ tụt xuống mà lưu lại.

Dương Thu Trì rất hưng phấn, ở thời cổ đại tội phạm không biết dấu tay đối với việc phá án hình sự có ý nghĩa trọng yếu thể nào, do đó không hề biết đeo bao tay để phòng lưu lại dấu tay, do đó ở các hiện trường xảy ra án mạng rất dễ lấy được dấu tay của hung thủ. Đường nhiên có một điểm không tiện lợi, đó là không hề có cơ sở dữ liệu về dấu tay, đối với những tội phạm có tiền án không dễ dàng gì phát hiện kịp thời, chỉ có thể chờ phát hiện được kẻ hiềm nghi phạm tội rồi mới tiến hành so sánh.

Hắn dùng máy chụp hình chụp các dấu vân tay này, sau đó dùng băng keo tiến hành lấy rồi cất đi.

Dương Thu Trì quay lại hiện trường, tiến hành lấy dấu tay của Xuân Hồng và huyết dịch ở vết thương cùng một ít huyết ở vũng máu để giám định. Tiếp đó hắn lại lấy vài dấu tay linh loạn và tàn khuyết ở cửa và tay cầm.

Tiếp đó, hắn lại án chiếu theo thường quy trong công tác kiểm nghiệm tiến hành lấy dịch chứa trong âm đạo của Xuân Hồng chuẩn bị giám định.

Đến lúc này, Dương Thu Trì thấy Tống Vân Nhi thò đầu thò cổ đứng ngoài cửa nhìn vào trong, liền bảo: “Vào đi, muội điều tra xong rồi hả?”

Tống Vân Nhi cẩn thận tránh máu ở mặt đất, đến bên cạnh Dương Thu Trì đưa mắt nhìn xung quanh, nhíu mày nói: “Thảm quá, lưu quá nhiều máu.”

“Đúng a, cổ của người chết bị hung thủ đâm một kéo, máu chảy nhiều quá mà chết.”

“Ca, huynh có phát hiện gì không? Tra ra hung thủ chưa?”

Dương Thu Trì cười khổ: “Muội cứ gấp như thế không hà, nếu là đã tra ra hung thủ, ta còn đứng ngẩn đứng ngơ ra đây làm cái gì. Đối với hung thủ này, trước mắt vẫn chưa có manh mối minh xác nào. Ta còn hy vọng muội có thể cho ta biết chút ít manh mối đây này. Muội điều tra ra sao rồi? Có phát hiện gì hay không?”

Tống Vân Nhi đáp: “Muội điều tra tú bà và các cô nương, móng rùa, nha hoàn, người hầu, bà mụ... ở đây đêm qua, tổng cộng có hơn ba chục người. Đại bộ phận đều nói là đêm qua sau khi các huynh đi rồi, bọn họ tản ra về phòng ngủ, không nghe được động tĩnh gì. Có mấy cô nương ngủ ở lầu hai nghe trong phòng

Xuân Hồng có chút tiếng động, nhưng phòng của các cô nương thanh lâu có tiếng động gì đó thì mọi người đều cho là rất bình thường, nên không quan tâm.”

“Cụ thể là tiếng động gì? Muội có hỏi không?”

Tống Vân Nhi đáp: “Đương nhiên là hỏi rồi, bọn họ nói dường như là có tiếng ngã đổ gì đó.”

Dương Thu Trì động tâm, từ tình huống hiện trường mà xét, thì Xuân Hồng sau khi bị giết đã ngã từ trên giường xuống, chẳng lẽ mấy cô nương kia nghe thấy tiếng ngã này? Bèn hỏi gấp: “Còn có thanh âm gì nữa không? Ví dụ như kêu cứu?”

Tống Vân Nhi lắc đầu: “Không nghe thấy tiếng kêu cứu, nếu là nghe thấy có tiếng người kêu cứu, còn không chịu dậy mà xem hay sao? Chỉ nghe thanh âm ngã đổ gì đó thôi. Muội hỏi kỹ rồi, thậm chí có hai cô nương nói nghe âm thanh đó còn hơi giật mình tỉnh lại, nhưng bọn họ đêm qua cũng uống say rồi, lại mệt quá nên ngủ tiếp. Những người khác đều ngủ mê, cái gì cũng không nghe được.”

“Hai cô nương nghe được thanh âm đó có nói đại khái là vào giờ nào không?”

“Bọn họ không để ý, do đó không biết là vào canh nào. Nhưng lúc bọn họ ngủ đã là canh tư rồi, khi nghe thanh âm đó thì trời còn chưa sáng, do đó chắc là khoảng canh năm.”

Như vậy là phù hợp với thời gian tử vong mà thi thể phản ánh. Dương Thu Trì lại hỏi: Muội có hỏi kỹ là tối qua có nhân vật nào lạ đến không?”

“Hỏi rồi, tối qua Bành lão gia tử bao hết cả Lê Xuân viên, do đó suốt đêm không có ai đến. Bọn họ cũng không nhìn thấy người nào quá lạ, và không biết rốt cuộc là ai đã giết Xuân Hồng cô nương.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Làm tốt lắm! Muội có hỏi bọn họ Xuân Hồng có kết thù với người nào không?”

“Không có hỏi a - huynh vừa rồi đâu có dặn muội hỏi.”

Dương Thu Trì to đầu: “Những cái đó cần thiết phải hỏi trong điều tra phỏng vấn a. Và cũng không trách được muội, chỉ trách ta không chịu nói rõ, không hề gì, sau này từ từ muội sẽ biết thôi.”

Tống Vân Nhi nghe hắn nói vậy, hiển nhiên sau này định coi nàng là cánh tay phải cánh tay trái của hắn rồi, tâm lý thập phần cao hứng, cũng thật thà thành khẩn nói: “Được a, muội làm cái gì không phải huynh cứ chỉ muội, sau này muội sẽ sửa.”

“Ừ, muội đi hỏi tú bà và các cô nương, móng rùa, nha hoàn đầy tớ bà mụ gì đó coi Xuân Hồng có thù nhân gì hay có xích mích gì với người khác không, đặc biệt là nội bộ Lê Xuân viên.”

“Dạ được!” Tống Vân Nhi hồi đáp, cúi đầu nhìn thi thể của Xuân Hồng, thở một hơi dài vừa định chuyển thân đi, đột nhiên hơi sững người, quay nhanh người lại, nhìn vào tay phải của thi thể trên mặt đất, ơ lên một tiếng: ‘Ca, nhìn kia, cô ấy dùng ngón tay vẽ một cái hình gì đó xuống sàn! Huynh nhìn đi a!’

“Ta đã xem rồi, vừa rồi đang nghiên cứu đồ hình đó, nghiên cứu cả nửa ngày cũng không nghĩ ra nó là cái gì. Muội giúp ta suy nghĩ thử.”

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì đem nhiệm vụ trọng yếu này giao cho nàng, liền vui mừng như hoa nở, cúi người sát xuống tử tế quan sát đồ án trên đất, nhưng nhìn phải nhìn trái một hồi cũng không ra manh mối gì.

Dương Thu Trì ngồi xuống cạnh nàng, bảo: “Muội nhìn phốt qua lần đầu thì phán đoán người chết định vẽ cái gì?”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ: “Đồ án này không phải là khi cô ta trước khi chết vẽ bậy, mà là có quy tắc, xem ra là bức vẽ có ý thức, có thể cô ta định cho chúng ta biết ai là người giết cô ta.”

“Rất chính xác!” Dương Thu Trì tán thưởng gật đầu, “Muội nói không sai điểm nào, người chết bị mất máu cấp tính sắp chết tới nơi, thời gian tử vong rất ngắn, trong thời gian ngắn như vậy, cô ta bị người khác giết, đương nhiên muốn tố cáo người đó nhất. Do đó cái bức vẽ này rất có thể là cho chúng ta biết hung thủ là ai, muội phân tích tiếp đi.”

Được sự khích lệ của Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi rất cao hứng, nghĩ thêm một chút, lắc đầu tỏ ý xin lỗi: “Muội không nghĩ ra.”

“Sao vậy a?” Dương Thu Trì gợi ý, “Muội vừa rồi đều đã nói người chết có khả năng muốn thông qua bức vẽ này cho chúng ta biết người giết cô ta là ai a? Nếu như cô ta muốn cho chúng ta biết rốt cuộc là ai giết, như vậy chứng tỏ...”

“Muội biết rồi!” Tống Vân Nhi vỗ tay, hưng phấn nói: “Chúng ta hung thủ và người chết quen biết nhau!”

“Thông minh!” Dương Thu Trì vỗ vỗ vai nàng, “Chỉ có người chết nhận thức hung thủ, mới có thể tố cáo cho chúng ta biết ai giết cô ta. Như vậy, phạm vi để xác định hung thủ có thể thu nhỏ lại ở những người người chết quen biết.”

Tống Vân Nhi rất cao hứng, phảng phất cách sự thành công rất gần, nhưng nghĩ lại, mặt trầm hẳn đi: “Vẫn không ổn a. Ca, vừa rồi muội điều tra biết được Xuân Hồng ở Lê Xuân viên đã một hai năm rồi, lại ở thanh lâu... làm cái chuyện làm ăn này, chỉ sợ người mà cô ta nhận thức quá nhiều, chúng ta làm sao biết được cứu cánh ai là người giết cô ta đây.”

“Đúng a, do đó chúng ta phải phá giải đồ hình này, hung thủ ẩn tàng trong đồ hình này đây!”

Tống Vân Nhi lại tử tế biện nhận đồ hình, nhíu mày nói: “Rốt cuộc là cô ta vẽ cái gì đây? Tròn không tròn vuông không vuông... thật nhìn không ra!”

Dương Thu Trì nói: “Ta cũng nghĩ qua, người chết muốn cho ta biết ai giết cô ta, đơn giản nhất là viết ra tên của người đó...”

“Đúng a!” Mắt Tống Vân Nhi rực sáng lên, “Nàng ta nhất định là viết tên hung thủ... Nhưng mà có tên người nào tròn không tròn vuông không vuông a, cho dù cô ta có viết ra một chữ phương khẩu, thì cũng không có ai họ là Khẩu () cả.”

“Phương khẩu?” Dương Thu Trì động tâm, “Đúng a, Xuân Hồng còn say rượu cộng mất máu quá nhanh, trước khi chết rất có thể ý thức bắt đầu mơ hồ, biết bản thân không còn sức viết xong tên của hung thủ, nên chỉ đơn giản vẽ một cái phương khuông (khung vuông), chẳng lẽ cô ta muốn cho chúng ta biết hung thủ họ Phương?”

Họ Phương? Tống Vân Nhi vui mừng, “Chúng ta tra thử coi ở chỗ này trong sổ người quen của Xuân Hồng có người nào họ Phương hay không, nhé?”

“Ừ, đây là một phương hướng điều tra, chúng ta thử nghĩ coi còn có khả năng nào khác không, và chúng ta phải từ khả năng có thể nhất để tra lên.”

Tống Vân Nhi nhìn kỹ đồ hình, đột nhiên cao hứng nói: “Đúng rồi, tuy không có họ Khẩu, nhưng có thể cô ta đang viết họ tên của hung thủ, và vừa mới chỉ viết một bộ phận thôi, chưa viết xong thì đã chết! Nếu là như vậy, trong họ của hung thủ xem ra có một phần là chữ Khẩu! (Chú: Chữ Hoa viết theo quy tắc từ trái qua, từ trên xuống, từ ngoài vào trong bằng việc kết nối nhiều bộ, nét, hoặc các chữ...)”

Dương Thu Trì mỉm cười nói: “Rất tốt, muội phân tích rất có đạo lý.”

Tống Vân Nhi cười cười, nhưng sau đó làm mặt khổ sở nói: “Nhưng mà, cho dù là trong họ có một phần là chữ khẩu, thì cũng có quá nhiều, nào là Chu (), Ngô (), Hà (), Hồ () nè... làm sao mà tra a?”

Dương Thu Trì cười cười: “Nếu như muội họ Hà, muội sẽ viết chữ khẩu bên trong hay là viết chữ nhân đơn ở ngoài trước?”

“Đương nhiên là viết ở ngoài trước... Huynh định nói chữ phương khuông này xem ra là ở vị trí khởi bút?”

“Muội nói đi?”

“Hi hi hi, đúng vậy.” Tống Vân Nhi áy náy, “Muội nghĩ lại đã a, ừ, phương khuông ở vị trí khởi bút sẽ có khả năng ở họ Ngô, họ Lữ (), họ Hồ Duyên ()... dường như chỉ có ba.”

“Rất hay, sau này chúng ta khi điều tra phỏng vấn, nhất định phải chú ý đến những kẻ có một trong ba họ này mà người chết nhận thứ.”

“Dạ được , đúng rồi, còn có họ Phương () nữa!”

“Ừ.” Dương Thu Trì nói, “Muội nghĩ thử nữa coi, đồ án này còn có khả năng gì nữa không?”

380. Chương 363: Kẻ Hiềm Nghi

Dương Thu Trì gật đầu: “Ta cũng không nghĩ được gì khác, nếu là như vậy, thì chúng ta hãy từ những họ này mà điều tra, tập trung vào những người họ Ngô, Lữ, Diệp, Hồ Duyên quen với người chết, tra hỏi họ xem tối qua vào canh năm đang ở chỗ nào, có người làm chứng về thời gian hay không.”

“Được, muội sẽ tra từ trong Lê Xuân viên này mà tra đi, được không?”

“Đúng, bọn họ ở cùng một chỗ, có thời gian và điều kiện thực thi hành vi phạm tội, cho nên những người ở đây có mối hiềm nghi phạm tội lớn nhất. Muội hiện giờ lập tức đi tiến hành điều tra trọng điểm lên họ, cần phải tiến hành điều tra loại trừ từng người một thật kỹ.”

“Dạ được! Muội sẽ đi ngay, bắt đầu từ tú bà.” Tống Vân Nhi đứng dậy, “Còn huynh thì sao?”

“Sao vậy? Sợ ta ở không à? Ha ha.” Dương Thu Trì chỉ vào cửa sổ ở phía sau: “Ta phát hiện dưới cửa sổ có một cây gỗ bắc dựa vào, ta muốn tra xét thử coi có phát hiện gì không. Ta tra xong sẽ đi tìm muội.”

Hai người chia ra hành động. Dương Thu Trì trước hết kêu tên móng rùa quản lý vườn đến dẫn đi xem xét dưới cửa sổ phía sau, nhìn cây gỗ ấy, biết được trước đây nó không có ở đó, nhất định là tối qua được người mang lại bắt lên. Kinh qua tra hỏi, mọi người trong Lê Xuân viên đều không thừa nhận cây gỗ này là do họ mang đến dưới cửa sổ phòng của Xuân Hồng.

Điều này nằm trong ý liệu của Dương Thu Trì, tội phạm trừ khi có lòng tự thú, còn không thì không thể nào ngoan ngoãn nhận tội, và vị pháp y hẩn đây nhất định sẽ thất nghiệp rồi.

Dương Thu Trì dẫn dò các hộ vệ tách toàn bộ nhân viên của Lê Xuân viên ra coi giữ, cấm chỉ tùy ý đi lại. Sau đó bản thân hẩn đi ra thông đạo phía sau lầu, nhìn ra xa, thấy phía sau lầu có một bờ tường vây, cao khoảng hai đầu người. Tường vây cách lầu mấy ét, thanh gỗ để xiên ở dưới cửa sổ phòng Xuân Hồng to bằng nắm tay, vừa khéo bắt ngay mép cửa.

Dương Thu Trì phát hiện xa xa ở mép tường đối diện có một đồng gỗ dài tương tự với cây gỗ dưới phòng Xuân Hồng. Xem ra hung thủ rất có thể là chọn lấy khúc gỗ ở đây mang lại.

Hẩn cúi người xuống, quan sát kỹ mặt đất. Mặt đất ở đây đã kinh qua đập ép rất bằng phẳng và cứng, không phát hiện được dấu chân nào.

Hẩn dùng máy chụp hình chụp toàn cảnh khối gỗ này, sau đó tìm một cái ghế, mang bao tay từ từ đỡ khúc gỗ xuống cho dựa lên ghế, dùng bàn chải lấy dấu tay chải lên tìm kiếm.

Cây gỗ này có bề mặt khá láng, thời gian phát hiện lại ngắn, cho nên rất dễ để lại dấu vân tay. quả nhiên, những chỗ được hẩn dùng phấn phát hiện dấu tay quét qua nhanh chóng hiện lên dấu vân tay và bàn tay. Dương Thu Trì dùng máy chụp hình chụp lại, rồi phân biệt tiến hành lấy mẫu.

Những dấu tay này có khả năng là do những công nhân vác gỗ từ ngoài đến Lê Xuân viên lưu lại, cũng có thể là do người ngoài vô ý lưu lại. Mục tiêu mà Dương Thu Trì muốn tìm là rất minh xác: đó chính là dấu vân tay và dấu bàn tay lưu lại ở hiện trường phạm tội và trên cửa sổ. Nếu như tìm thấy chúng ở cây gỗ này, thì có thể chứng minh người đó phải trèo lên cây gỗ này vào phòng hoặc rời khỏi phòng.

Số lượng so sánh tương đối ít, rất nhanh cho ra kết quả, là trên cây gỗ có vài dấy bàn tay tương đồng với dấu trên lan can cửa sổ.

Dương Thu Trì rất hưng phấn, quay trở lại trong vườn. Tống Vân Nhi báo cáo với hẩn là đã tra rõ tối qua trong vườn tổng cộng có ba mươi hai người ở, trong đó họ Ngô có ba người, đều là móng rùa của vườn này; học Lữ có hai người, đều là cô nương của vườn; Họ Hồ Duyên, họ Phương và họ Diệp đều không có ai.

Dương Thu Trì cho truyền 5 người này lại, phân biệt lấy dấu tay, sau đó một mình ở trong một phòng tiến hành điều tra, kết quả không có dấu tay nào phù hợp, khiến cho hẩn vô cùng thất vọng.

Đã sai ở chỗ nào đây? Hắn quyết định khuếch đại phạm vi điều tra, tiến hành lấy dấu tay toàn bộ người còn lại trong vườn. Và thế là cuối cùng phát hiện trong đó có một người phù hợp với dấu tay lấy được ở cây gỗ và cửa sổ ở hiện trường. Đây là một người làm chuyên chạy việc vặt ở nhà bếp, tên là Tạ Đức Thuận.

Tạ Đức Thuận? Họ Tạ? Dương Thu Trì hơi nghi hoặc, họ Tạ () này đâu có chỗ nào liên hệ với nét vuông trong chữ đầu a? Rốt cuộc là thế nào đây? Dương Thu Trì nghĩ không thông, và có thể là sự suy đoán đối với đồ hình của hắn và Tống Vân Nhi có vấn đề.

Nếu như người này có mối hiềm nghi phạm tội cực lớn, Dương Thu Trì quyết định y theo quy củ thẩm án đương trường. Và để có hiệu quả uy nhiếp, hắn bố trí đại đường thẩm án ngay tại hiện trường hung sát.

Xuân Hồng là hoa khôi hàng đầu của Lê Xuân viên, ngụ ở phòng lớn nhất, chỉ riêng căn phòng ngủ chính nơi xảy ra hung án đã to gần bằng sân bóng rổ, ngoài ra còn có căn phòng rửa ráy cùng để bồn tắm rửa và bồn vệ sinh ở bên phải và căn phòng đặt đàn cùng các loại nhạc khí để Xuân Hồng luyện âm luật ở bên trái nữa.

Trong căn phòng ngủ chính này có một chỗ trống lớn để Xuân Hồng cô nương ngày thường tập ca vũ, cho nên dôi ra một khoảng trống lớn. Dương Thu Trì quyết định lập đại đường lâm thời ở chỗ này.

Dương Thu Trì dẫn các hộ vệ khiêng một cái bàn lớn tới bố trí đại đường lâm thời, lấy một ống đũa làm lệnh bài, còn lấy một khối gỗ lớn trong đồng cũi làm kinh đường mộc, rồi dùng một khối gỗ trắng quăn thi thể trần truồng của Xuân Hồng lại, nhưng vẫn đặc ý để lộ cái mặt này huyết của nàng.

Tống Vân Nhi đã quen với phương thức khai đình thẩm án ở ruộng lúa bờ nương của Dương Thu Trì, nên không còn lấy làm quái lạ gì nữa. Trong đoạn thời gian này Dương Thu Trì rõ ràng là dụng tâm huấn luyện nàng, kỳ vọng nàng có thể thành trợ thủ của hắn, cho nên hiện giờ nàng thấy Dương Thu Trì định khai đường thẩm án, không khỏi nghe lòng bức rức cồn cào, bèn kéo hắn đến bên phòng cách vách đóng cửa lại nói: “Hi hi, ca, huynh thật là lợi hại, mới đó đã tìm được hung thủ rồi!”

Dương Thu Trì không biết nàng định làm trò quỷ gì, cười nói: “Chỉ phát hiện người hiềm nghi phạm tội, còn chưa thể khẳng định đó là hung thủ, cho nên ta muốn thẳng đường đề thẩm.”

Tống Vân Nhi hiếu kỳ hỏi: “Là người nào vậy a?”

“Một người tên là Tạ Đức Thuận, là người làm ở nhà bếp.”

“A, thần vậy a! Ca, tên Tạ Đức Thuận này gây án làm sao?”

“Sơ bộ đoán thì hắn hôm nay vào canh năm lúc trời gần sáng, mang một cây gỗ bắc lên cửa sổ, rồi trèo theo cây gỗ đó lên cửa sổ sau phòng Xuân Hồng cô nương, mở cửa tiến vào phòng sát hại nàng ta.”

“Hắn vì sao muốn sát hại Xuân Hồng cô nương vậy?”

“Cái này... còn chưa rõ, cần phải thẩm vấn rồi mới biết được.”

“Vậy huynh sao lại hoài nghi đến hắn vậy?”

Cái này không dễ hồi đáp, người ở thời cận đại đối với dấu vân tay chỉ tập trung lên vấn đề nhận thức và tâm linh, chứ không để ý đến tính cá biệt đề từ đó có thể nhận định chứng cứ. Dùng kiến thức mấy trăm năm phát triển để cho Tống Vân Nhi hiểu trong một hai ngày thì không hiện thực cho lắm, Dương Thu Trì lười làm chuyện này, cho nên vẫn dùng biện pháp cũ - chơi trò xỏ lá!

Dương Thu Trì cười cười, vỗ ngực: “Chẳng phải ta đã nói cho muội biết rồi hay sao? Ca ca của muội là thần toán tử! Hắc hắc...”

“Hừ! Không nghiêm túc gì hết!” Tống Vân Nhi trừng mắt nhìn hắn, tiếp theo đó xoay tròn mắt, kéo tay hắn lắc lắc, cười nham nhữ: “Kỳ thật ca ca của muội rất giỏi, Vân nhi rất phục ấy mà...”

“Được rồi được rồi! Muội đừng có cho ta uống mê hồn thang như vậy.” Dương Thu Trì nựng nựng gương mặt mịn như phấn của nàng, cười ha ha bảo: “Nói đi, muội cố vuốt móng ngựa ta để làm gì?”

“Hi hi, ca ca của muội thật thông minh, Vân nhi biết chút trò cười này không giấu được pháp nhãn của huynh.” Tống Vân Nhi càng cười càng rạng rỡ hơn: “Ca, ca ca của muội. Vân nhi muốn... Vân nhi muốn thể huynh thăng đường hỏi án, có được không?”

“Cái gì?” Dương Thu Trì giật nảy mình: “Muội định làm quan lão gia thăng đường hỏi án à? Không có lộn chứ?”

“Chỉ lần này thôi mà, dù gì cũng là lâm thời thôi, chứ đâu phải là công đường thực sự đâu. Muội trước đây đã nhiều lần nhìn cha muội và huynh thăng đường, thích lắm, để muội thử qua một lần cho biết đi, cầu xin huynh mà, ca.....!” Tống Vân Nhi nũng nịu ương cầu, khiến cho toàn thân Dương Thu Trì phát nhuyển, xương cốt gì đều buốt hết cả.

Nữ nhân không thể tham chánh, càng không thể thăng đường hỏi án, nếu không sẽ loạn cả triều cương. Nếu mà để cho giám sát ngự sử biết chuyện này, báo cáo lên trên, như vậy là có thể lật mũ ô sa như trời, ngay cả hoàng thượng cũng không giúp gì được.

Nếu đổi thành quan lại khác ở Minh triều, điều này không thể giỡn chơi được, nhưng không ngờ Tống Vân Nhi lại gặp phải Dương Thu Trì là một người hiện đại xuyên việt đến Minh triều không hiểu việc triều chánh, lại không sợ trời không sợ đất, cộng thêm cương chiêu Tống Vân Nhi, không nhẫn tâm cự tuyệt nàng, cho nên sau một luồng đạn pháo bọc đường của Tống Vân Nhi, cũng không phải là công đường chân chánh gì, nên Dương Thu Trì đành lòng quyết định: “Được thôi, nhưng chỉ có lần này đấy nhé, hạ bất vi lệ!”

“Quá tốt rồi! Muội biết ca thương Vân nhi nhất mà!” Tống Vân Nhi nhón chân hôn vào má của hắn. Dương Thu Trì muốn sẵn thể hôn trả lại nàng, nhưng lại bị nàng nhanh nhẹn tránh thoát, cười hi hi chạy ra khỏi phòng.

Tuy là đã đáp ứng, nhưng Dương Thu Trì không dám lơ là, quyết định chỉ cho Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng và Thạch Thu Giản ba tâm phúc cùng sinh tử hoạn nạn với hắn làm công sai.

Dương Thu Trì đem chuyện này báo cho ba người Nam Cung Hùng biết, ba người họ nghe Tống Vân Nhi muốn tự thân thăng đường hỏi án, thập phần kinh ngạc, nhưng bọn họ biết Dương tước gia phi thường yêu mến Vân nhi, cũng không cho đó là kỳ. Ba người bọn họ là cùng một phe với Dương Thu Trì, đương nhiên nhất thiết đều nghe theo lời hắn.

Lập tức, Nam Cung Hùng phân phái những hộ vệ khác ra xa cảnh giới, đóng cửa lại, và chưa chưa phép thì nghiêm cấm bất kỳ người nào đến gần.

Dương Thu Trì còn tự mặc quan bàn ngồi ở sau bàn, song song với Tống Vân Nhi, cùng nàng thẩm vấn tội phạm hiềm nghi.

Nhất thiết an bài đầu vào đó, Tống Vân Nhi nghênh ngang ngồi sau bàn lớn, lớn tiếng quát: “Mang Tạ Đức Thuận vào!”

Dương Thu Trì nhanh chóng nhắc nhở: “Nhỏ nhỏ chút! Muội sợ thiên hạ này không đủ loạn hay sao?”

Tống Vân Nhi lè lưỡi, cười bẽn lèn gật đầu.

Thạch Thu Giản ra ngoài cửa, ra lệnh cho hộ vệ đưa Tạ Đức Thuận tới.

Người được đưa tới, Thạch Thu Giản áp giải hắn tiến vào phòng, đóng cửa lại.

381. Chương 364:Ẩn Man

Hắn nghe đại lão gia truyền, tức thì sắc mặt trắng bệch. Hắn không biết tại sao bản thân ẩn lấy dấu tay xong không lâu là đã bị gọi lên công đường, cho nên tâm kinh đảm chiến tiến vào phòng, thấy khắp nơi đều là máu, sắc mặt càng tái hơn, chờ đến khi thấy thi thể Xuân Hồng trên mặt đất, đặc biệt là gương mặt đầy máu của nàng, càng sợ đến nỗi run cầm cập, không dám nhìn nữa cúi đầu quỳ mọp dưới công đường.

Dương Thu Trì theo thói quen háng giọng một cái, đưa tay cầm khối gỗ lớn được dùng làm kinh đường mộc lâm thời, nhưng không ngờ bị Tống Vân Nhi giành trước, còn trừng mắt nhìn hắn một cái. Dương Thu Trì

bấy giờ mới tỉnh ngộ chức đại lão gia của mình đã bị cô nhóc này lâm thời thế rồi. Bèn cười khan một tiếng, đưa tay đẩy đẩy khối gỗ đó qua: “Thỉnh nàng, hắc hắc, xin thỉnh nàng...”

Tống Vân Nhi đắc ý cười cười, cầm khối gỗ lên, dùng lực vỗ một cái, vang lên một tiếng cực to, khiến cho Tạ Đức Thuận đang quỳ mọp lại sợ hãi giật nảy người.

Tống Vân Nhi hỏi: “Người nào quỳ ở dưới?”

“Tiểu nhân Tạ Đức Thuận”. Tạ Đức Thuận mở miệng hồi đáp xong, đột nhiên cảm thấy không đúng, ngẩng đầu nhìn Tống Vân Nhi, lại quay sang Dương Thu Trì, hơi nghi hoặc là sao lại là một cô gái thẩm vấn.

Tống Vân Nhi vỗ kinh đường mộc: “To gan! Trên công đường mà dám nhìn thẳng đại lão gia. Người đâu!” Tống Vân Nhi lấy một chiếc đĩa thả ra đất “Kéo ra ngoài đánh 15 trượng cho ta!”

Dương Thu Trì giật nảy mình, quan lão gia Tống Vân Nhi này sao khắt khe dữ vậy, mới động cái là đã cho đánh người. Nhưng hắn không hề biết, Tống Vân Nhi trước đây thường xem cho nàng là Tống tri huyện thẳng đường, biết rõ quy củ, là nếu như người bị thẩm vấn mà không được cho phép lại ngẩng đầu nhìn đại lão gia, như vậy là đã mạo phạm quan uy, nhẹ thì bị đánh một trận, nặng có thể trị tội.

Tống Vân Nhi đang định tìm cơ hội đánh cho tên Tạ Đức Thuận một trận lấy uy, để cho tên này không dám khinh nữ đại lão gia nàng, thật thà hồi đáp các câu hỏi.

Nam Cung Hùng bước lên, chộp lấy Tạ Đức Thuận như con chim ưng cắp một con gà, kéo ra một góc án lên trên ghế đã được chuẩn bị sẵn. Thạch Thu Giản và Từ Thạch Lăng hai người cầm sẵn côn, đánh lộp bộp lên mông Tạ Đức Thuận, khiến hắn kêu gào thảm thiết như heo bị chọc tiết.

Mười lăm trượng đánh xong, hắn bị kéo trở lại đại đường cho quỳ xuống.

Tống Vân Nhi cười lạnh: Thế nào? Còn dám ngẩng đầu nhìn bốn lão gia?

Dương Thu Trì nghe xong suýt chút nữa bật cười, Tống Vân Nhi làm ra vẻ nghiêm trang quả thật rất giống một đại lão gia, nhưng thấy nàng lại trừng mắt nhìn hắn, hắn vội vã thu lại nụ cười.

Tạ Đức Thuận dập đầu lia lịa: “Tiểu nhân không dám nữa, cầu đại lão gia thứ tội!”

“Được! Bốn quan gia hỏi ngươi, Xuân Hồng cô nương này có phải là do ngươi giết không?”

“Tiểu nhân oan uổng a!” Tạ Đức Thuận lại dập mạnh đầu. “Tiểu nhân đem qua nhất mực ngủ trong phòng, không có đi đâu cả a.”

“Không đi đâu cả? Có ai làm chứng?”

“Có... có...” Tạ Đức Thuận ấp úng một hồi, cả nửa ngày cũng không nói được ra ai.

“Điều dân lớn mật, rõ ràng là không có người làm chứng, thế mà dám hí lông bốn quan. Người đâu!” Tống Vân Nhi cho đánh đòn xong rồi dường như ghiền, đưa tay ra lấy đĩa định thả ra đất hạ lệnh. Tạ Đức Thuận nghe vậy giật nảy mình vội nói: “Đại lão gia, tôi nói! Tôi nói, là Chu nhị nương trong vườn, tôi và nàng ta cùng ngủ chung một chỗ! Tiểu nhân nói đây là lời thật, tuyệt không dám khi phỉn đại lão gia, thỉnh đại lão gia minh xét.”

“Chu nhị nương nào?”

“Chính là... chính là cô nương trong Lê Xuân viên của chúng tôi, tên là Chu Nhị Nương.”

Cô nương trong vườn này? Tống Vân Nhi nhìn lên nhìn xuống đánh giá Tạ Đức Thuận, thấy y tướng mạo bình bình, quần áo phổ thông, hỏi: “Cô nương bán hoa người ta sao lại để ngủ cùng với người? Chẳng lẽ người cấp tiền hay sao?”

“Không... không có. Chu nhị nương niên kỷ hơi lớn, doanh số không còn nhiều, muốn hoàn lương thì không có ai chuộc thân cho nàng ta, thấy tôi làm cả đời mà trắng tay không cưới được vợ, nên đối tốt với tôi. Nàng ta trong những năm này có để dành chút tiền, cộng thêm tiền của tôi thì cũng sắp đủ để chuộc thân. Chúng tôi đã bàn kỹ với nhau, chờ cho đủ tiền rồi tôi sẽ chuộc thân cho nàng ta để hai người lấy nhau, nàng ta không cần lễ tiền gì ở tôi hết. Từ đó, nếu như đêm nào không có khách bao phòng, thì tôi sẽ đến ngủ ở phòng nàng ta.”

“Tối qua thì sao? Tối qua hai người cùng ngủ chung với nhau hả?”

“Dạ, đại lão gia và mọi người đi xong, cửa vườn đóng lại, hai chúng tôi bèn đi ngủ, từ đó không hề đi đâu.”

Tống Vân Nhi ngẩn ra, lòng nghĩ: “Có chứng nhân?” Nếu như có nhân chứng chứng minh tối qua hẳn không hề rời khỏi phòng và cũng không có thời gian gây án, chứng minh suy đoán của Dương Thu Trì là sai lầm, cho nên nàng bất tự chủ xoay người nhìn hắn, thấy hắn ngồi đó như một bồ tát, không nói không cười, mặt ra vẻ đang chờ xem náo nhiệt. Tống Vân Nhi trước giờ đã dưỡng thành tập quán, cái gì không hiểu liền hỏi Dương Thu Trì, nhưng hiện giờ nhìn biểu tình của hắn, nàng đang là đại lão gia, nếu như còn cái gì cũng đi hỏi hắn, thì đại lão gia này chẳng qua chỉ là bù nhìn, chẳng có ý nghĩa gì nữa.

Tống Vân Nhi cắn cắn môi ngẫm nghĩ, rồi bảo: “Giải Tạ Đức Thuận ra ngoài chờ hậu thẩm, đem Chu Nhị Nương lên công đường.”

Chẳng mấy chốc, Chu Nhị Nương bị giải lên quỳ xuống.

Dương Thu Trì vừa thấy Chu Nhị Nương, lập tức hiểu vì sao nàng ta lại cùng hào hảo với một tên hỏa kế ở nhà bếp. Mặt Chu Nhị Nương đầy nếp nhăn giống như áo quần không ủi vậy, lại còn chỗ vàng chỗ trắng nữa. Đôi nhũ phòng trước ngực thì như hai trái đu đủ to kéo thông xuống tới bụng, thịt ở eo lộ ra mấy vòng, chẳng còn phân biệt đâu là mông đâu là eo nữa.

Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi không khỏi đưa mắt nhìn nhau, trong lòng cùng nghĩ hèn gì chẳng có ai nguyện ý chuộc thân cho thị, cho dù lão lưu manh Tạ Đức Thuận có tình nguyện, chẳng qua là có một nữ nhân còn hơn suốt đời làm lưu manh trụ thế thôi.

Tống Vân Nhi vỗ kinh đường mộc: “Quỳ ở dưới là ai?”

“Dân phụ Chu Nhị Nương.” Chu Nhị Nương nghe Tống Vân Nhi thẩm vấn, tuy vô cùng bất ngờ, nhưng thị dù sao cũng đã từng trải phong trần, chuyện lớn chuyện nhỏ kỳ kỳ quái quái gì cũng đã gặp qua không ít, tuy nữ quan lão gia chưa bao giờ thấy, nhưng cũng không kinh hãi như Tạ Đức Thuận lúc này, nhin được mong muốn ngẩng đầu, cho nên tránh được một trận đòn đau.

“ Bao nhiêu tuổi rồi?” Tống Vân Nhi thẩm nghĩ từ gương mặt này thiệt không thể đoán được thị bao nhiêu tuổi, đành phải hỏi thẳng ra.

“Bốn mươi hai!”

Dương Thu Trì nghĩ, ở cái tuổi này mà còn hành nghề thịt sống, xem ra là nên nghỉ hưu sớm rồi.

“Tạ Đức Thuận và ngươi có quan hệ gì?” Tống Vân Nhi hỏi rất lão luyện, quanh có vòng vèo chứ không hỏi trực tiếp, rõ ràng là đã không ít lần quan sát chuyện thăng đường.

“Tôi... tôi là vợ chưa cưới của y.”

“Ngươi không phải bán mình trong thanh lâu hả? Sao lại có chuyện cưới xin?”

“Chúng tôi đã bàn với nhau rồi, chờ đủ tiền thì y sẽ chuộc thân cho tôi, tôi sẽ lấy y.”

“Tối qua người ở đâu?”

Chu Nhị Nương hơi nhướn mắt liếc hé về phía Dương Thu Trì ở bên cạnh, lại nhanh chóng cúi đầu: “Tối qua, Bành lão gia tử cùng các vị đại gia đến, các cô nương tuổi trẻ xinh đẹp đều ra hầu, tôi ở nhà bếp phụ giúp Tạ ca và mọi người, cho đến khi các vị đại gia rời đi.”

“Bành lão gia tử cùng mọi người đi rồi thì sao? Ngươi làm cái gì?”

“Tôi tắm rửa rồi đi ngủ.”

“Ngủ ở đâu?”

“Ngủ trong phòng của tôi, cùng ngủ với Tạ ca.”

“Ngủ miết với nhau à?”

“Dạ, chúng tôi ngủ với nhau cho tới trời sáng mới dậy.”

Tống Vân Nhi trơ mắt, lời khai của hai người rất khớp, như vậy thì làm sao bây giờ? Nàng bắt lực nhìn về phía Dương Thu Trì, thấy hắn vẫn như tượng gỗ tát không nói gì, vốn định hỏi tiếp nhưng không biết bắt đầu từ đâu, bèn thò tay xuống dưới bàn giặt giặt áo của Dương Thu Trì, dấu môi nhìn hắn.

Dương Thu Trì tùm tùm cười, khe khẽ nói: “Cái chức quan lão gia này không phải dễ làm đâu a.”

“Hi hi... hừ!” Tống Vân Nhi giả vờ cười, tiếp theo đó đánh mặt, néo mạnh lên tay hắn, lầm bầm nói: “Coi huynh còn dám cười muội.”

Cái néo này kỳ thật rất nhẹ, căn bản chẳng đau chút nào, nhưng Dương Thu Trì lại méo mó cả mặt, lại còn hít hà một hơi dài, khiến cho Tống Vân Nhi nhìn không được phải phì cười. Dương Thu Trì bấy giờ mới kè miệng lại gần tai nàng, khe khẽ nhắc: “Người làm ở bếp phải dậy sớm nấu cơm a....”

Có câu trống kêu to không cần dùng chùy lớn đánh, Dương Thu Trì chỉ cần khơi gợi, Tống Vân Nhi lập tức phản ứng ngay, hai mắt phóng quang, cái đầu gật gật, cầm kinh đường mộc vỗ một cái, hỏi: “Toàn là hồ ngôn, ta hỏi ngươi, Tà ca cái gì đó của người làm gì?”

Chu Nhị Nương nghe nàng hỏi vậy, biết là sự tình không ổn, lí nhí đáp: “Là... là một người làm ở nhà bếp của vườn.”

“Ta hỏi ngươi, người làm ở bếp các người dậy nấu cơm nấu nước khi nào?” Tống Vân Nhi hỏi, tiếp đó bổ sung một câu: “Ta cảnh cáo ngươi, cái nhà bếp này chẳng phải chỉ có mình hắn là người làm, hắn rút cuộc thức dậy đến nhà bếp nhóm lửa thổi cơm khi nào chỉ cần tra là biết, ngươi mà dám hồ thuyết bát đạo, cứ coi chừng bốn lão gia cho vả nát miệng ngươi!”

Trần Chu Nhị Nương ứa đầy mồ hôi, dập đầu bình bình: “Tôi nói, tôi nói, người làm trong bếp đều thức dậy vào giờ dần để nhóm lửa thổi cơm, hôm nay Tà ca đã dậy sớm vào thời điểm này, tôi còn dặn huynh ấy mặc thêm y phụng, hiện giờ trời rất lạnh, đừng để bị cảm. Huynh ấy mặc y phục rồi đi.”

Giờ Dần? Giờ Dần là từ 3 đến 5 giờ sáng, hay còn gọi là canh năm. Thời gian này phù hợp so với thời gian tử vong của nạn nhân.

Tống Vân Nhi vỗ Kinh Đường Mộc tiếp: “Hắn dậy đến nhà bếp nấu cơm, cái này có gì mà phải giấu, vì sao ngươi lại nói dối?”

“Dạ... dạ là huynh ấy bảo tôi nói thế. Sáng hôm nay Ngô Biết Tam phát hiện Xuân Hồng cô nương chết xong, mọi người đều rất sợ, lo là sẽ bị liên lụy, đều nghị luận ồn ào. Tà ca liền nói với tôi, nếu như có ai hỏi tôi qua huynh ấy ở đâu, thì cứ nói hai chúng tôi ngủ với nhau tới trời sáng mới dậy.”

“Ngươi không hỏi hắn vì sao bảo ngươi nói dối à?”

“Tôi... tôi không hỏi...” Thần tình của Chu Nhị Nương có chút hoảng hốt.

382. Chương 365:tiếp Túc Tiên Đăng

Cha của Tống Vân Nhi trước đây ở nhà đầu thích khoe khoang mình làm sao mà đoán án, cho nên cái trò “ngũ thính” này Tống Vân Nhi biết khá rõ, hiện giờ thấy Chu Nhị Nương ngập ngừng ấp úng, ánh mắt lảo liên, sắc mặt không ổn, liền biết là nói dối, quát: “Điều phụ to gan, nhìn thần sắc kinh hoàng của ngươi rõ ràng là đang nói dối, còn tưởng khi man bốn quan, người đâu!” Tống Vân Nhi giờ tay định lấy dũa.

Chu Nhị Nương vội kêu rồi rít: “Đại lão gia tha mạng a, dân phụ nguyện ý khai ra như thật.”

“Mau nói!” Tống Vân Nhi quát.

“Tôi có hỏi huynh ấy, huynh ấy mới đầu không chịu nói, tôi liền bực mình, tôi nói hai chúng ta nếu đã muốn làm vợ chồng, thì huynh cái gì cũng giấu tôi, nếu có xảy ra chuyện gì tôi đều bị giấu kín bưng hết thì coi như chẳng làm vợ chồng cho xong. Huynh ấy thấy tôi bực mình, bấy giờ mới ngập ngừng nói rõ nguyên do.”

Tống Vân Nhi nghe thấy có cửa, vội hỏi dồn: “Nguyên do gì? Mau nói ra!”

“Huynh ấy nói là biết tối qua Xuân Hồng bị ”mê phiên” (bị đổ thuốc mê) rồi, muốn nhân cơ hội này tới ”thâu thực” (Chú: ăn vụn, đây là những từ lóng trong giới lưu manh và lầu xanh, thường dùng để đối phó với các kỹ nữ hoặc đối tượng mà chúng định hại).”

Tổng Vân Nhi nghe không hiểu, nhíu mày hỏi: “Người nói cái gì vậy, cái gì là mê phiên, cái gì là ăn vụn?”

Chu Nhị Nương nhướn mắt nhìn Tổng Vân Nhi, rồi vội cúi thấp đầu xuống: “Xuân Hồng cô nương tối qua không chịu hầu Bành thất gia, Bành thất gia rất bực mình, đánh Xuân Hồng cô nương, còn gọi má má mang Tô ma tán (thuốc mê) đổ cho Xuân Hồng cô nương.”

Dương Thu Trì chợt động tâm, nhớ tới lời Bành lão thất nói hần quay trở lại cùng Xuân Hồng cô nương quan hệ một hồi rồi mới đi, chẳng lẽ bên trong chuyện này có ẩn tình? Tiếp theo đó hần nhớ hai cánh tay của Xuân Hồng có dấu bị chèn ép, trên người còn có dấu vết dề kháng và dấu vết miệng bị chèn ép, ẩn ước cảm thấy không ổn, e rằng án mạng này không đơn giản như vậy.

Chu Nhị Nương nói tiếp: “Ta ca muốn mượn cơ hội đó len lén tiến vào phòng cô ta, nhân lúc cô ta hôn mê, cùng cô ta... làm chuyện nam nữ.”

“Tên Tà Đức Thuận này thật không bằng trâu chó!” Tổng Vân Nhi lại vỗ kinh đường mộc, “Người vì sao không cản trở?”

“Tôi... tôi nghĩ bản thân hoa tàn ít bướm, Tà ca chịu chuộc thân cho tôi nguyên đã rất ủy khuất cho huynh ấy lắm rồi. Huynh ấy muốn ăn vụn thì cứ để cho huynh ấy ăn, chỉ cần sau này huynh ấy đối tốt với tôi là được...”

“Tốt cái cục....!” Tổng Vân Nhi trong lúc nóng giận, suýt chút nữa mắng tràn một câu, nhưng dù sao thì vẫn thấy nó không nhả, nên kịp thời ngừng lại, quát: “Hắn thâu gian nữ nhân khác là xúc phạm vương pháp, người còn che chở cho hắn, đáng bị hỏi tội!”

Chu Nhị Nương nghe nói bản thân sẽ bị hỏi tội, tức thời hoảng loạn kêu lên: “Đại lão gia tha mạng a, dân phụ lần sau không dám vậy nữa.”

“Lần sau? Người còn có lần sau ử? Cho người biết, tên Tà Đức Thuận này len vào phòng Xuân Hồng, thâu gian không thành, bèn dùng kéo đâm chết Xuân Hồng cô nương!” Tổng Vân Nhi quay đầu chỉ qua thi thể Xuân Hồng nằm cách đó không xa, “Người coi đi! Coi đi! Xuân Hồng cô nương hoa dung nguyệt mạo, thể mà bị Tà ca cái gì đó của người đâm chết tươi rồi! Người còn ở đó bao che cho hắn!”

Chu Nhị Nương không tự chủ chuyển đầu nhìn về phía thi thể của Xuân Hồng, hoảng loạn kêu lên: “Không không, không phải Tà ca giết, Xuân Hồng cô nương không phải bị Tà ca giết đâu! Huynh ấy cho tôi biết, khi huynh ấy trèo lên cửa sổ, còn chưa chui vào, đã nghe bên trong có người đang ”thâu thực“, nên không dám tiến vào, liền tụt xuống bỏ đi. Huynh ấy ngay cả phòng cùn gkhông vào, làm sao có thể giết chết Xuân Hồng cô nương đây! Đại lão gia, cầu đại lão gia minh xét a!”

Có người đã đi trước một bước rồi? Nghe lời này, Tổng Vân Nhi và Dương Thu Trì cùng đưa mắt nhìn nhau, đều cảm thấy cả kinh.

Tổng Vân Nhi vội hỏi: “Người đó là ai?”

“Tà ca nói huynh ấy không dám vào, nghe bên trong có người huynh ấy liền xuống ngay, cho nên không biết người ấy là ai.”

Đây là tình huống vô cùng trọng yếu, nếu như lời của Chu Nhị Nương và Tà Đức Thuận là thật, thì người tiến vào phòng Xuân Hồng trước rất có khả năng là hung thủ giết chết nàng ta! Cần phải đề thẩm Tà Đức Thuận lại.

Tổng Vân Nhi vỗ kinh đường mộc, quát: “Đưa Chu Nhị Nương ra chờ hậu thẩm, áp giải Tà Đức Thuận thượng đường.”

Chẳng mấy chốc, Tà Đức Thuận lại bị đưa lên. Hần thấy Tổng Vân Nhi mặt mày âm trầm nhìn hần trừng trừng, liền biết đại sự không ổn, cố lấy vẻ trấn tĩnh quỳ xuống dập đầu.

Tống Vân Nhi lại vỗ kinh đường mộc, quát: “Điều dân lớn mật, người dùng thanh gổ leo lên cửa sổ, toan tính gian dân Xuân Hồng cô nương đã bị đánh thuốc mê, thế mà dám lừa dối bổn quan, thứ điều dân này không đánh không khai. Người đâu! Kéo hẳn xuống đánh 30 hèo trước cho ta!”

Tạ Đức Thuận nghe nói thế, biết là Chu Nhị Nương nhất định đã khai hết rồi, lòng cảm thán quả thật vợ chồng như chim cùng một rừng, đại nạn lâm đầu tự ai nấy bay, huống chi hai người họ hiện giờ vẫn chưa thể coi là vợ chồng, chẳng qua chỉ là một cặp uyên ương hoang dã mà thôi.

Hiện giờ hẳn nghe Tống Vân Nhi định cho đánh, trong khi mười lăm hèo lúc này đã đánh mộng dít hẳn nở hoa rồi, nếu 30 hèo này đánh nữa, mộng dít của hẳn nhất định đi đời nhà ma, cho nên cả kinh đập đầu lia lịa: “Tôi khai, tôi xin khai!”

Tống Vân Nhi xua tay, lạnh lùng bảo: “Còn không thành thật khai ra!”

“Dạ, tối hôm qua sau khi các vị đại gia đi rồi, Xuân Hồng cô nương cứ khóc, sau đó Thắt gia quay trở lại, tiến vào trong phòng, tiếp đó tôi nghe trong phòng Xuân Hồng cô nương ầm ĩ, dường như Thắt gia muốn đồng phòng với Xuân Hồng, nhưng Xuân Hồng nhất định không chịu, hai người liền trở mặt đánh nhau. Má má chạy lên lầu khuyên giải, Thắt gia quát lớn vỗ bàn đá ghế bảo má má đem tô ma tán đến ép Xuân Hồng uống.”

Tống Vân Nhi đối với chuyện của thanh lâu không hiểu gì, vừa rồi Chu Nhị Nương vừa đề cập đến Tô ma tán, tuy từ cái tên có thể đoán đó chẳng phải là loại tốt đẹp gì, nhưng vẫn nhin không được hỏi: “Tô ma tán? Cái đó dùng để làm gì?”

Tạ Đức Thuận hiện vẻ bối rối, thấp giọng đáp: “Thứ Tô ma tán này thường dùng để đối phó với những con sồ (Chú: chíp hôi, tiếng lóng chỉ các cô gái trẻ mới ra ràng) mới mua về không chịu tiếp khách, sau khi uống vào rồi sẽ tê dại chân tay vô lực ngủ mê đi. Xuân Hồng cô nương đã là người của Thắt gia, không biết vì sao cô ta không chịu, bức cho Thắt gia phải dùng loại thuốc này. Nhưng tôi khi nghe tin đó, cũng đã động tâm.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Động tâm tư gì?”

“Tôi... tôi nhất mực ưa thích Xuân Hồng cô nương, nhưng tôi không có tiền cũng không có tướng mạo, Xuân Hồng cô nương từ đó giờ chưa bao giờ nhìn tôi lấy nữa con mắt. Tôi biết sau khi uống Tô ma tán vào thì chỉ ít sẽ tê dại ngủ vùi năm sáu canh giờ. Trong khi đó Thắt gia từ đó đến giờ không lưu lại trong viên, chờ ông ta làm xong chuyện đó bỏ đi, tôi bèn định len lén tiến vào... nhân lúc cô ta hôn mê... gian dân cô ta...”

“Phì!” Tống Vân Nhi đỏ mặt phun cái vèo, mắng: “Người là đồ vô sỉ, thiên lý nan dung! Chết không toàn thân!”

“Dạ dạ! Tiểu nhân biết mình sai rồi.”

“Tiếp tục nói!” Tống Vân Nhi quát.

“Dạ, sáng hôm nay, tôi thức dậy sớm hơn bình thường nửa canh giờ, nói với nhị nương là muốn đến nhà bếp sớm chút để nhóm lửa nấu cơm, rồi đi ra ngoài. Lúc đó cửa vườn đã khóa, rất an tĩnh...”

“Chờ một chút!” Tống Vân Nhi ngắt lời hẳn, “Người bình thường canh mấy thì dậy? Sáng nay thức dậy lúc nào, nói cho chuẩn xác vào!”

Tống Vân Nhi theo Dương Thu Trì phá rất nhiều án rồi, đã thâm sâu thể hội được việc tra rõ thời gian chuẩn xác có ý nghĩa quan trọng như thế nào với việc phá án. Và khi nàng hỏi vậy đã nhận được ánh mắt khen ngợi của hẳn.

Tạ Đức Thuận khai: “Lúc thường thì khoảng giờ dần ba khắc sẽ dậy, trước giờ mao nấu cơm. Sáng hôm nay tôi muốn làm chuyện đó, nên thức dậy sớm hơn nửa canh giờ, kẻo canh năm vừa đánh một lúc là tôi đã dậy.”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, Xuân Hồng chết vào canh năm, như vậy có thể tiến thêm một bước chứng minh, Tạ Đức Thuận nhìn thấy người đến trước phòng của Xuân Hồng này có khả năng là hung thủ!

Tạ Đức Thuận khai tiếp: “Tôi khuôn một cây gỗ từ góc vườn đến dựng sau cửa sổ phòng của Xuân Hồng cô nương, sau đó trèo lên mở cửa sổ.”

Tống Vân Nhi chen lời hỏi: “Cửa sổ của cô ta không khóa sao?”

“Không khóa, vườn chúng tôi có tường cao bao quanh, lại có gác cổng, người ngoài tiến vào không được. Hơn nữa, hiện giờ trời không lạnh lắm, những cô nương ngụ ở lầu hai đều mở cửa sổ cho thoáng khí.”

Có lẽ đó là phương tiện khơi gợi lên lòng dục cho tên sắc ma này! Dương Thu Trì nghĩ, tuy Xuân Hồng là kỹ nữ, nhưng cho dù là kỹ nữ cũng có quyền lợi bất khả xâm phạm về tính dục. Nhân lúc nữ nhân người ta hôn mê vào thâu gian (gian dâm lén) chẳng khác nào là cưỡng gian, và cưỡng gian kỹ nữ cũng phải chịu trách nhiệm hình sự, điểm này vô luận là kim hay là cổ đều như thế cả.

Tạ Đức Thuận nói tiếp: “Tôi trèo lên len lén mở cửa sổ xong, vừa định leo vào thì nghe thấy trên giường ở trong đó có động tĩnh. Tôi vội vã phục sát cửa sổ không dám động, lưu thần nghe ngóng một hồi, nghe được trong đó có tiếng của một nam nhân đang hì hà hì hục, chính là đang ở trên giường cùng Xuân Hồng làm ... chuyện đó.”

Tống Vân Nhi đỏ mặt chu môi, quay đầu nói với Dương Thu Trì: “Ca, tới lượt huynh hỏi.”

Dương Thu Trì không ngờ tra tra hỏi hỏi cuối cùng ra tới tình tiết này, và đối với một tiểu cô nương mười sáu tuổi thì nhất định là sẽ không hỏi nên lời mấy chuyện ấy rồi, cho nên gật gật đầu, bảo: “Như vậy đi, Kim sư gia và mọi người chưa tới, muội tạm thời làm hình danh sư gia của ta, giúp ta ký lục, được không?”

“Dạ!” Tống Vân Nhi đáp ứng, bước ra lấy giấy bút, ngồi cạnh Dương Thu Trì ghi biên bản.

Dương Thu Trì hỏi tiếp: “Người nhìn thấy người đó không?”

“Không nhìn thấy, trên giường có màn che lại.”

“Vậy người có thể từ thanh âm của người đó phân biệt ra được ai không?”

Tạ Đức Thuận lắc đầu: “Hắn chỉ làm chuyện đó rồi phát ra những tiếng rên rỉ hì hục, không hề nói chuyện, cho nên tôi không nhận ra được.”

“Người có đoán là ai không?”

Tạ Đức Thuận cúi đầu suy nghĩ một hồi, đáp: “Tôi đoán không ra, loại thâu thực này rất phổ biến, chỉ cần các cô nương say rượu ngủ vùi, không có khách nghỉ lại, thì cửa vườn một khi đã đóng, móng rùa, người làm, đầy tớ đều nghĩ cách len vào thâu thực.”

Mẹ ơi! Thứ thâu gian này còn trở thành phong tục của kỹ viện nữa sao? Dương Thu Trì nghĩ, vừa tức vừa buồn cười, hỏi tiếp: “Tú bà không quản sao?”

“Đương nhiên muốn quản, nếu ”thâu thực” bị má má biết được, chẳng những sẽ đánh cho một trận, còn khấu trừ một tháng tiền lương đền cho cô nương. Nếu như cô nương không chịu tha cứ muốn báo quan, thì chỉ còn cách giao cho quan phủ theo pháp mà phạt. Nhưng theo tôi biết, không có cô nương nào tuyệt tình như vậy, tối đa là yêu cầu đền cho cô nương chút tiền, nếu gặp người ác bụng một chút thì đòi tiền đền khá lớn, thường mấy tháng tiền công cũng không đền đủ. Nhưng dù xử phạt rất nghiêm, vẫn có người len lén ”thâu thực”.

Như vậy cũng phải, ai ai cũng có tâm lý cầu may, nếu bị bắt gặp thì coi như xui xẻo, còn không bị bắt gặp thì cho rằng số hên!

383. Chương 366:bá Vương Thượng Cung

Tạ Đức Thuận rất bất ngờ, mở tròn mắt, lần đầu tiên hắn nghe nói thâu gian kỹ nữ là phạm pháp. Lúc này, vết thương trên mông của hắn đau nhức, nhớ tới vừa rồi nhìn thẳng vào đại lão gia đã bị đánh đòn, sao giờ lại phạm phải mao bệnh này nữa? Hắn vội vã cúi thấp đầu xuống.

Nhưng hiện giờ không phải là lúc truy cứu sự tình này, Dương Thu Trì bảo: “Người nói tiếp đi.”

“Dạ, tôi nghe nói bên trong có người, biết là có kẻ đến trước, xem ra là từ cửa trước tiến vào. Tôi hi vọng hẳn có thể sớm hoàn thành chuyện đó mà bỏ đi, lưu chút thời gian để tới lượt tôi, nhưng chờ một lúc mà người đó dường như không chịu ngừng nghỉ, xong rồi nghỉ một chút thì làm tiếp ngay. Tôi đoán thời gian làm việc đã tới, liền đến nhà bếp nhóm lửa trước, định bụng chưng bánh bao xong rồi quay lại, do đó tôi không vác cây gỗ đặt lại trừ phòng, mà cứ để đó đi về nhà bếp.”

Dương Thu Trì hỏi: “Sau đó thì sao? Sau đó người có quay lại không?” Hắc thẩm đoán là y sẽ không quay lại, nếu không tại sao cây gỗ kia vẫn để y chỗ cũ.

Quả nhiên, Tạ Đức Thuận đáp: “Không có, nhân vì tôi vừa đến nhà bếp, má má đã đến bảo tôi làm này làm kia. Vốn tôi qua má má dặn tôi chuẩn bị nhiều đồ ăn một chút, hôm nay định mang các cô nương tới Tỷ Bà nham xem Tiên nữ tiết, cho nên tôi không thể rảnh lên đi được. Không ngờ lại xảy ra chuyện này, thành ra chuyện đi chơi cũng không thể nào thực hiện được.”

“Cây gỗ cứ dựng ở đó, người không lo người khác sẽ phát hiện hay sao?”

“Cũng hông cần phải lo, vì không ai biết tôi vác lại.”

Dương Thu Trì cười thầm trong bụng, Tạ Đức Thuận này tự cho là việc mình làm ẩn mật, không ai biết, không ngờ gặp phải một anh pháp y thời hiện đại, từ vân tay điều tra ra chuyện của y. Điều này thật ra cũng ứng với câu “Nếu muốn người ta không biết, trừ phi mình đừng làm.”

Dương Thu Trì hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Tôi nhất mực bận rộn ở nhà bếp, cho đến trời hửng sáng, Ngô Biết Tam phát hiện Xuân Hồng cô nương bị người ta giết chết ngay tại phòng, trong vườn liền đại loạn, tôi chạy lên xem, thấy trong phòng đầy huyết. Tôi đoán là Xuân Hồng bị nam nhân lúc khuya giết chết, nhưng tôi không dám nói, sợ má má biết tôi偷偷 đánh tôi một trận rồi còn phạt tiền còn gmột tháng của tôi nữa, như vậy là tôi không thể nhanh chóng kiếm đủ tiền chuộc thân cho nhị nương. Do đó tôi đem chuyện ấy báo cho nhị nương biết, bảo nàng ta làm chứng cho tôi.”

Dương Thu Trì hắc hắc cười lạnh: “Người cho là bốn lão gia gốc gác hay sao? Người cho rằng người bịa ra chuyện hoang đường này có thể lừa bốn quan? Như vậy người đã sai còn sai nặng hơn nữa rồi!” Dương Thu Trì nói lời này là muốn thăm dò coi lời hắc khai đây là có thật hay là không.

Tạ Đức Thuận đại kinh thất sắc, quỳ mọp dập đầu lia lịa: “Tiểu nhân nói câu nào cũng thật, tuyệt không có khi phiến đại lão gia ngài a.”

“Hừ! Kỳ thật căn bản không có nam nhân đó, là tự người偷偷 gian Xuân Hồng, bị Xuân Hồng cô nương phát giác, sợ bị phạt tiền công thậm chí tống giam, cho nên thẳng tay giết người diệt khẩu, dùng kéo đâm vào cổ cô ta một cái, có phải hay là không?”

Dương Thu Trì dùng loại phán đoán suy luận này thật ra là một trong các sách lược thẩm vấn, xem coi đối phương phản ứng thế nào, từ đó phán đoán xem đối phương nói đây là thật hay là không.

“Tiểu nhân oan uổng a!” Tạ Đức Thuận nghe Dương Thu Trì đem án mạng đổ lên đầu hẳn, tức thì đại kinh thất sắc, vội vã dập đầu. Loại đương nhiên đoán án này trong phương pháp thôi định có tội của thời cổ đại là rất phổ biến, cộng thêm các loại thủ đoạn hình tấn bức cung rất phổ biến và hợp pháp, có thể không sợ y không thừa nhận, cho nên Tạ Đức Thuận lúc này sợ đến mặt cắt không còn giọt máu.

Dương Thu Trì hỏi: “Nam nhân đó chỉ có mình người nghe thấy, có hay không chỉ toàn bằng cái miệng của người, chẳng lẽ người nói có là có hay sao? Bốn quan hiện tại hoài nghi người chính là nam nhân đó, căn bản chẳng có nam nhân nào khác nữa. Thời gian người đến hiện trường so với thời gian Xuân Hồng bị giết trùng hợp, chứng cứ xác đáng, người còn muốn ngoan cố hay sao? Chẳng lẽ muốn bốn quan động hình mới chịu nhận?”

Tạ Đức Thuận không biết nên hồi đáp thế nào, chỉ biết dập đầu cho rằng mình bị oan.

Dương Thu Trì cười lạnh: “Nếu như ta động hình bức cung khiến người thừa nhận, sẽ khiến người không phục. Được, chờ bốn quan tra ra bằng chứng xong sẽ hỏi người tiếp, coi đến lúc đó người còn lời gì nói nữa hay không? Giải hãn xuống chờ hậu thẩm.”

Tạ Đức Thuận cứ luôn miệng kêu oan uổng, bị áp giải xuống dưới.

Tổng Vân Nhi hỏi: “Ca, tên Tạ Đức Thuận này nói dối thật hay sao? Xuân Hồng thực sự bị hấn giết hay sao?”

Dương Thu Trì lắc lắc đầu: “Nói thật thì điểm này còn chưa rõ ràng, nhưng mà đã tra đủ chứng cứ hấn đã đến hiện trường tội ác, hơn nữa cùng một lúc với nạn nhân bị giết. Hấn lại toan tính thâm gian Xuân Hồng, vì để diệt khẩu mà giết người, có động cơ sát nhân, cho nên đến hiện giờ, hấn là người bị hiềm nghi lớn nhất.”

Tổng Vân Nhi gật gật đầu: “Rất có đạo lý, nhưng mà muội vẫn cảm thấy hấn chỉ vì lo bị phạt tiền công mà nhẫn tâm giết người diệt khẩu, động cơ này có vẻ hơi miễn cưỡng a.”

Dương Thu Trì cười: “Động cơ có hợp lý hay không phải xét dựa trên người thực hiện hành vi ấy, có lúc hành vi của một người rất khó lý giải đối với người vãi, có những án mạng có động cơ giết người xét ra rất tức người, thậm chí chẳng cần thiết, ví dụ chỉ vì để cướp chút tiền tài, thậm chí không đủ ăn một bữa cơm mà hung thủ vì diệt khẩu vẫn giết người như thường. Loại người này đối với sinh mệnh của người khác coi rất nhẹ.”

Tổng Vân Nhi ngẫm nghĩ: “Cái đó cũng phải, nếu như nam nhân đó là do Tạ Đức Thuận bịa ra, tên gia hỏa này quả thật là có đầu óc. Nhưng mà, nếu như hấn nói thật thì sao? Nếu như có nam nhân vào phòng Xuân Hồng trước hấn thì sao?”

“Đúng a,” Dương Thu Trì đáp, “Điều này hoàn toàn có khả năng, án mạng này có rất nhiều điểm khả nghi, nếu như do Tạ Đức Thuận làm, thì Xuân Hồng vẽ ra dấu chữ vuông ấy chẳng có liên hệ gì với hấn, hấn cũng không phải họ Phương, trong danh tính không có phần cấu tạo nào từ chữ khẩu, cho nên chúng ta phải tiếp tục điều tra.”

“Đúng vậy a.” Tổng Vân Nhi nói, “Vậy chúng ta hiện giờ làm thế nào?”

Dương Thu Trì xua xua tay không hồi đáp, hấn đang cần suy nghĩ.

Nam nhân mà Tạ Đức Thuận đề cập đến là ai đây? Là hung thủ Xuân Hồng họa ra đồ án để chỉ hay sao? Nếu là đúng, phạm vi điều tra có thể thu hẹp lại, vừa rồi Tổng Vân Nhi đi điều tra thì biết được trong Lê Xuân viên này có ba người họ Ngô đều là móng rùa trong vườn, hai người họ Lữ đều là cô nương.

Nếu như người đến trước Tạ Đức Thuận đang làm chuyện nam nữ với Xuân Hồng đó là hung thủ, thì có thể bài trừ hai nữ nhân họ Lữ, tập trung trọng điểm điều tra vào ba nam nhân họ Ngô.

Nhưng mà trước khi thẩm vấn ba tên họ Ngô đó, Dương Thu Trì quyết định đề thẩm Bành lão thất trước, vì y có rất nhiều vấn đề cần phải tra cho rõ.

Dương Thu Trì lệnh cho đem giam Tạ Đức Thuận lại, cho gọi Bành lão thất lên đại đường.

Bành lão thất không ngờ Dương tước gia hỏi đi hỏi lại cuối cùng lại hỏi lên đầu hấn, vì dù sao hấn cũng là kẻ có người thân bị hại, cho nên mặt mày đầy vẻ nghi hoặc khi bị đưa đến đại đường.

Dương Thu Trì cho ngồi, vì khi không có chứng cứ chứng minh Bành lão thất phạm pháp, hấn phải khách khí đối với y, dù gì y cũng là em trai ruột của Bành lão gia tử, và cũng là biểu thức của hữu bổ chánh sứ của Tứ Xuyên.

Bành lão thất thấy Dương Thu Trì cho mình ngồi trả lời, khối đá trong lòng bấy giờ mới coi như được buông bỏ, hỏi: “Tước gia, án tình tiến triển thế nào? Có phát hiện được tung tích tội phạm hay không?”

Dương Thu Trì đáp: “Sơ bộ suy đoán, hung thủ chính là người trong Lê Xuân viên này!”

Bành lão thất vội hỏi: “Là ai?”

“Còn chưa tra rõ, do đó phải thỉnh thất gia đến đây giúp tra án.”

“Ta? Ta có thể giúp gì được a?”

Dương Thu Trì khẽ cười: “Tuy nói hung thủ rất có thể là người trong Lê Xuân viên, nhưng không bài trừ có người ngoài chỉ sử y giết chết Xuân Hồng cô nương, đặc biệt là những người đã phát sinh xung đột với Xuân Hồng cô nương tối qua.”

Bành lão thất thất kinh, nhìn Dương Thu Trì, ngẩn người ra một lúc: “Lời này của Tước gia khiến bỉ nhân nghe mà không hiểu lắm.”

“Vậy sao?” Dương Thu Trì vẫn mỉm cười y như cũ, “Lời này chỉ tùy tiện hỏi người trong vườn thì ai ai cũng đều nghe rõ, vì sao chỉ có mình thất gia nghe không rõ?”

Bành lão thất lại rung động hơn, do dự một chút, thăm dò: “Như vậy có nghĩa là... tước gia hoài nghi ta sao?”

“Hắc hắc, như vậy phải xem coi chuyện của thất gia tối qua có chỗ nào đáng để bản quan hoài nghi hay không đã.”

Bành lão thất biến sắc, nói: “Ta... ta tối qua đã phát sinh cãi cọ với Xuân Hồng cô nương, bởi vì cô ấy đắc tội với tước gia, khiến cho ngài tức giận bỏ đi, tôi mắng cô ta không biết chuyện, cô ta nói tôi... nói tôi không phải là người, không nên dùng nữ nhân của mình đi lấy lòng người khác, nói muốn hồi hôn, không chịu lấy tôi nữa.”

Bành lão thất nói đến đây, mặt hơi đỏ: “Chuyện này tước gia ngài sáng nay đã giáo huấn tôi rồi, nhưng tôi qua tôi không biết tình huống này, lại uống hơi nhiều, vốn đang tức khí là nàng ta không giúp tôi nở mặt nở mày, lại nghe nàng ta muốn hồi hôn không chịu lấy tôi nữa, tôi vừa tức vừa gấp, cho nên... cho nên đã đánh nàng ta.”

Dương Thu Trì thu nụ cười: “Thất gia không phải là người hay thô lỗ với nữ nhân a?”

Bành lão thất cúi đầu, buồn bã nói: “Đánh nàng ta xong rồi rất hối hận, nàng ta lại khóc, bảo tôi đi, nói không muốn thấy tôi nữa. Tôi rất hối hận và cũng lo lời nàng ta là thật, bởi vì tôi thật sự thích nàng ta, tôi không thể không có nàng ấy, cho nên tôi đã dụ ngọt dỗ dành nàng ấy, nhưng nàng ấy không chịu nghe, tôi không còn biện pháp nào khác, liền mún đến cùng nàng ấy đồng phòng.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, lòng nghĩ tục thoại có câu, “Phu thể đầu giường cãi nhau cuối giường hợp nhau”, cái chiêu của người đổi thành phu thê bình thường có thể sẽ hữu hiệu, vì sau một phen mưa gió, chỉ cần ôn nhu một chút, dỗ dành một chút, nữ nhân có giận sôi lửa mảy cũng sẽ tiêu ngay. Nhưng mà đó là mâu thuẫn nội bộ của vợ chồng thường, trong khi người vì muốn lấy lòng nam nhân khác mà đem nữ nhân của mình hai tay dâng lên, nữ nhân của người nếu có chút cốt khí khẳng định sẽ không tha thứ cho người. Cái đó trở thành mâu thuẫn địch ta rồi, người muốn dùng phương pháp kia hóa giải, chỉ sợ không có hiệu quả gì.

Bành lão thất cúi đầu nói tiếp: “Tôi vốn cho nàng ta đã phục tể tửu thang có chứa xuân dược thì sẽ dễ dàng đắc thủ, không ngờ tôi cố ý phục lên giường ôm nàng ta, nàng ta lại lớn tiếng gào thét, vừa đá vừa đánh tôi, sống chết cũng không chịu...”

“Do đó người đã bịt miệng cô ta, giữ chặt tay cô ta, muốn thực hiện hành vi bá vương ngạnh thượng cung?” Dương Thu Trì nhớ tới vết thương ở tay và những vết thương do đề kháng trên người Xuân Hồng, “Thất gia dùng thủ đoạn này đối phó với nữ nhân của mình có hơi thái quá rồi.”

Bành lão thất ngẩng đầu nhìn Dương Thu Trì, mặt đỏ bừng: “Ta... ta là tình bất đắc dĩ mà thôi.”

384. Chương 367:vận Hối Bành Lão Thất

Nhưng mà hiện giờ là Minh triều, do nạp thiếp không cần minh môi chánh thú, chẳng có nghi thức pháp định gì cả, nên không thể phán đoán loại cưỡng gian này là trong hôn nhân hay ngoài hôn nhân. Từ chuyện Bành lão thất đã nói rõ với Xuân Hồng là sang xuân sẽ chuộc thân cho Xuân Hồng để quá môn, người trong trấn ai cũng biết Xuân Hồng là tiểu thiếp chưa cưới của Bành lão thất, cho nên coi như giữa hai người đã có quan hệ hôn nhân thật sự rồi. Loại hành vi trong quan hệ hôn nhân này định thành cưỡng gian là không hợp lý, cho nên không thể khép tội Bành lão thất được. Ba cái trò lẩn nhẩn quy định về mặt luật pháp này

Dương Thu Trì không muốn thâm cứu. Hắn hiện giờ muốn tra xem rốt cuộc ai là kẻ giết chết Xuân Hồng cô nương, rồi bắt trói hung thủ trị tội. Dương Thu Trì hỏi Bành lão thất: “Sau khi người đắc thủ rồi thì sao?”

–“Tôi vốn lưu lại cạnh nàng ấy để chiếu cố, nhưng gia huynh nghiêm cấm tôi lưu lại thanh lâu, cho nên tôi đành dờ má má xong rồi bỏ đi.”

“Người li khai khi nào?” “Hơn canh bốn gần canh năm.” Dương Thu Trì động tâm, thời gian này rất gần với thời gian tử vong của nạn nhân mà hắn đã tính toán, nhân vì căn cứ hiện tượng trên thi thể mà suy đoán thời gian tử vong thì thường rất mơ hồ, sai lệch một hai tiếng đồng hồ là chuyện bình thường. Hơn nữa càng chết lâu thì sai lệch do suy đoán càng lớn, sau đó gần như phải lấy ngày, tuần hoặc thậm chí tháng ra để suy đoán. Cho nên, Xuân Hồng hoàn toàn có khả năng tử vong lúc Bành lão thất li khai vào sau canh bốn hoặc gần canh năm. Và cũng có thể nói, Bành lão thất cũng có mỗi hiềm nghi phạm tội cực lớn. Dương Thu Trì hỏi: “Lúc người li khai có ai nhìn thấy không?” “Má má biết, còn có Long lão hán gác cửa cũng nhìn thấy. Ông ta mở cửa cho tôi.” Dương Thu Trì nhìn Bành lão thất chằm chằm, đột nhiên hỏi một câu: “Lúc người đi rồi, Xuân Hồng cô nương còn sống không?”

Bành lão thất lập tức đứng dậy, mở to mắt: “Tước gia, ngài không thể tùy ý oan uổng bốn nhân nha!” Dương Thu Trì khoát tay, kỳ ý tiếp tục ngồi, bấy giờ mới bảo: “Chẳng phải bốn quan oan uổng người, chỉ là người phải chứng minh người không phải là hung thủ.” “Vì sao?” Bành lão thất nghe bản thân có khả năng bị chụp cái mũ hung thủ lên đầu, tức thì khẩn trương, vội vàng hỏi. “Nhân vì người là người cuối cùng gặp Xuân Hồng! Người đi rồi, Xuân Hồng bị phát hiện có người giết chết, người nói coi người có bị hiềm nghi hay là không?” Lời này giống như cương đao đâm thẳng vào tim của Bành lão thất, khiến y tức thời toát mồ hôi lạnh, nếu chuyện như vậy nói ra đổi thành ai đều cũng sẽ hoài nghi, Bành lão tử nhướn cổ nói: “Lúc tôi đi, Xuân Hồng cô nương vẫn còn hoàn hảo.” “Ai có thể chứng minh?”

–“Chứng minh....?” Bành lão thất hơi hoảng loạn, “Người trong vườn xem ra có thể chứng minh.” “Ai trong vườn này?” “Cái đó làm sao tôi biết được, lúc đó tôi đã đi rồi mà, nhưng mà bọn họ dù gì cũng có người mang nước hay gì đó cho Xuân Hồng chứ. Đúng rồi, hỏi qua nha hoàn người hầu, bọn họ khẳng định là có người tiến vào trong xem.” “Không có! Người đầu tiên tiến vào chính là món rùa Ngô Biết Tam tiến vào phát hiện thi thể vào sáng nay.” Nói đến đây, tâm Dương Thu Trì lại động, đúng a, trước khi Xuân Hồng tử vong, người cuối cùng nhìn thấy cô ta là Bành lão thất. Bành lão thất có hiềm nghi gây án, vậy còn tên Ngô Biết Tam phát hiện thi thể đầu tiên chi? Chẳng lẽ không nằm trong diện hiềm nghi hay sao? Có khi nào hắn làm giặc rồi hò hét bắt giặc không? Hơn nữa, Ngô Biết Tam vừa khoe là họ Ngô, cũng là họ có chữ khẩu là một bộ phận viết thành, phù hợp với hình vẽ do Xuân Hồng dùng ngón tay viết ra! Chờ một chút phải để thẩm hắn!

Suy luận này của Dương Thu Trì là do căn cứ điều tra của Tống Vân Nhi mà ra. Dương nhiên không thể bài trừ khả năng có người nói dối, giống như Tạ Đức Thuận vừa rồi vậy. Bành lão thất thấy Dương Thu Trì nhìn y quái quái, càng gấp hơn nữa: “Tôi thật sự không giết Xuân Hồng, vì sao tôi phải giết nàng ta chứ? Nàng ấy là tiểu thiếp chưa quá môn của tôi mà.” “Người khẳng định là có lý do giết cô ta, ví dụ các người trong lúc cãi cò, người nhất thời tròng động lỡ tay giết nàng ta.” “Nàng ta phụ được ngủ mê rồi a.” “Ai cấp cho cô ta phục dược?” Dương Thu Trì khẳng định là Bành lão thất ép uống, nhân vì Xuân Hồng là hoa khôi của Lê Xuân Viên, là cây tiên của tú bà. Điều càng trọng yếu hơn là Xuân Hồng là vợ chưa cưới của đệ đệ của đại tài chủ lớn nhất trong trấn, dĩ nhiên Tú bà không dám đắc tội rồi. Quả nhiên, Bành lão thất thật thà khai: “Tôi bảo má má mang thuốc đến, rồi tự tay tôi ép nàng ta uống.” Điểm này y không có biện pháp gì khai loạn, nhân vì chỉ cần hỏi tú bà là biết ngay hắn có nói dối hay không. Lúc người ép cho cô ta uống, bên cạnh còn có ai không? Vấn đề này cũng không tiện nói dối, nếu nói có người ta hỏi là ai thì phải khai ra, do đó Bành lão thất ngẫm nghĩ, cuối cùng thật thà hồi đáp: “Không có, má má mang tô ma tán lại rồi đóng cửa bỏ đi, tự tôi ép nàng ta uống.” “Hắc hắc, một mình người làm sao đổ thuốc?” “Nàng ấy uống say rồi, lực phản kháng không lớn, tôi đè nàng ấy xuống, bóp mở miệng ra đổ thuốc vào.” Bành lão thất nói lời này có thể ẩn chứng dấu vết bị ép trên miệng và dấu xuất huyết cũng vết dập trong vòm miệng Xuân Hồng cô nương. Dương Thu Trì hỏi: “Đổ thuốc xong rồi bao lâu thì thuốc phát sinh hiệu lực?”

–“Thường khoảng tàn một nén hương.” “Hắc hắc, Thất gia dường như là rất quen với loại thuốc này a?” Dương Thu Trì nhìn Bành lão thất trừng trừng, nhìn đến mức y dựng cả tóc gáy. Bành lão thất khan giọng nói: “Tôi... tôi cũng nghe người khác nói lại thôi.” Dương Thu Trì không tiếp tục truy vấn vấn đề này nữa, nhưng vẫn khư khư giữ sự hiềm nghi phạm tội không tha cho Bành lão thất, hỏi: “Thất gia, thời gian tàn

nén nhang đó người làm gì?” “Tôi... tôi chẳng làm cái gì cả, cứ ngồi cạnh đó cầu xin Xuân Hồng cô nương, mãi cho đến khi được tính phát tác, sau đó tôi quan hệ với cô ta một hồi rồi bỏ đi.” Dương Thu Trì tìm không được chỗ hở trong lời của y, ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo: “Ta cần lấy một ít huyết của người.” Nói xong đưa ra dụng cụ trích máu cắt vào ngón tay của Bành lão thất, lấy mẫu máu của y.

Bành lão thất không hiểu Dương Thu Trì lấy huyết của y làm gì, nhưng không dám hỏi nhiều, chỉ hy vọng như vậy sẽ giúp tẩy thoát oan khuất cho bản thân. Sau khi lấy mẫu máu xong, Dương Thu Trì bảo: “Thất gia, người nói đây có phải là lời thật hay không thì ta cần phải lý giải một chút, chờ lát có thể còn sẽ có lời muốn hỏi thất gia người. Người ra ngoài trước đi.” Nói xong đưa mắt ra hiệu cho Nam Cung Hùng. Nam Cung Hùng hội ý, gọi hai hộ vệ đến kề sát Bành lão thất. Bành lão thất áp tay lên tờ giấy ghi khẩu cung do Tống Văn Nhi ghi, vừa định đi thì phát hiện hai hộ vệ sau lưng mình, hơi ngẩn ra. Vừa rồi khi lên đây hẳn đi cùng Bành Hạ Hỉ, không có người áp giải, sao giờ khi hỏi xong dường như lại biến thành tội phạm bị áp giải thế này? Hắn quay lại nhìn Dương Thu Trì. Dương Thu Trì thở dài: “Thất gia. Người là người cuối cùng gặp người chết, trên người của nàng ta có dấu vết giằng co, người cũng thừa nhận là phát sinh đánh đầu với nàng ta, nên không loại trừ khả năng trong lúc tức giận người không kiềm chế được lỗ tay giết người. do đó, người thuộc diện hiềm nghi phạm tội trọng đại, trước khi tra rõ chân tướng, ta chỉ có thể tạm giam người lại. Xin thứ lỗi.”

Sắc mặt Bành lão thất tái ngắt, rên rỉ quỳ sụp xuống đất: “Tước gia, cầu ngài minh xét, tôi thật kkkhông có giết Xuân Hồng cô nương a. Ta quan tâm yêu thương nàng ấy, sao lại giết nàng ấy được a?” “Người quan tâm lo lắng cho cô ta? Nếu người thực sự yêu thương cô ta, thì không đánh cô ta, cũng không bá vương ngạnh thượng cung kiêu đó, càng không sử dụng tô ma tán thủ đoạn tam lưu như vậy đối với cô ta!” Dương Thu Trì hậm hực bảo, “Hơn nữa, chuyện do yêu mà hận đã xảy ra nhiều rồi, chuyện cãi cọ giữa tình nhân, nhất thời tức giận xung động giết người bốn quan cũng không phải là chưa gặp qua.” Câu cuối cùng Dương Thu Trì nói là những chuyện xảy ra khi hắn còn làm nghề pháp y ở thời hiện đại. Bành lão thất bắt lúc nhìn Dương Thu Trì, không biết nên nói thế nào cho phải. Dương Thu Trì tiếp: “Thất gia không cần phải lo, bốn quan nhất định sẽ tra án mạng này rõ ràng, nếu như không phải là chuyện người làm thì người không có gì phải lo lắng cả.” Bành lão thất dập đầu: “Đa tạ tước gia! Khẩn thỉnh tước gia giờ cao đánh khê.” Bấy giờ y mới đứng lên, đi theo hai hộ vệ xuống dưới.

Tống Văn Nhi cầm tờ khẩu cung, hỏi: “Ca, muội hiện giờ bắt đầu có điểm mơ hồ, rốt cuộc là Bành lão thất trong lúc trùng động giết chết Xuân Hồng, hay là Tạ Đức Thuận thâm gian sát nhân diệt khẩu?” Dương Thu Trì nói: “Ta hiện giờ cần phải kiểm tra, rồi căn cứ kết quả kiểm tra chắc có thể chứng minh lời họ khai là chân hay là giả.” “Kiểm tra? Kiểm tra cái gì a?” “Nói ra muội cũng không hiểu, như vậy đi, muội đề thẩm tú bà, tiến hành đối chiếu với khẩu cung của Bành lão thất. Ta ở trong phòng đàn kiểm nghiệm, lời của mọi người ta vẫn nghe được.” “Được a!” Tống Văn Nhi cao hứng vô cùng, tuy đây không phải là đại đường, nhưng cũng đủ làm cho nàng thỏa mãn rồi. Dương Thu Trì mang rương pháp y vật chứng tiến vào phòng đàn, đóng cửa lại. Tống Văn Nhi ra lệnh đưa tú bà vào.

Tú bà bị đưa lên, thấy phía sau bàn lớn là tiểu cô nương vừa điều tra phỏng vấn vừa rồi, là muội muội của tước gia, và tú bà là người rất biết cách nhìn mặt mà bắt hình dong, không dám chần chờ, quỳ xuống dập đầu: “Dân phụ bái kiến đại lão gia.” Tống Văn Nhi khoái chí cười hi hi, cái từ đại lão gia này nghe thật là thích! Nàng hỏi: “Bổn lão gia có mấy vấn đề cần hỏi người, người phải thành thật hồi đáp, không được giấu diếm gì, có nghe không?” “Dạ, dân phụ nhất định y thật bẩm báo.” Tú bà cung cung kính kính hồi đáp.

385. Chương 368:tắt Cả Mạnh Mỗi Đều Đút Đoạn

“Dạ, dân phụ tuyệt không dám giấu gì đại lão gia.” Tú bà dập đầu.

“Được, người nói đi.” Tống Văn Nhi làm ra vẻ nhà quan, xem ra quá tuyệt, chỉ đáng tiếc trong tay không có cái quạt thôi.

Tú bà nói: “Tước gia chạy ra khỏi phòng Xuân Hồng cô nương, Bành lão gia tử và Thất gia cũng đi theo. Tôi liền lên phòng Xuân Hồng cô nương xem cô ta, thấy cô ta trần truồng nằm khóc trên giường. Tôi hỏi cô ấy sao vậy, cô ấy không nói gì, chỉ khóc.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Ca ca ta... không, tước gia chạy khỏi phòng Xuân Hồng cô nương? Xuân Hồng cô nương trần truồng khóc? Chuyện thế nào?”

Đến lúc này chợt nghe trong phòng để đàn chỗ Dương Thu Trì đang kiểm nghiệm dường như vang lên tiếng ghé ngã.

Tú bà hơi ngạc nhiên, hơi ngược đầu nhìn Tống Vân Nhi, rồi vội cúi đầu. Lão thái bà này duyệt người vô số, sao không nhìn ra Tống Vân Nhi là muội muội giả người yêu thật của tước gia chứ, cho nên xoay chuyển tròn mắt, nói:

“Là như vậy, tước gia đánh cờ vây cá với Xuân Hồng cô nương. Xuân Hồng cô nương thua thì uống một bình rượu. Tước gia nói có chuyện muốn hỏi Xuân Hồng. Bọn họ đến phòng của Xuân Hồng, không ngờ canh tỉnh tửu thang để trên bàn lại có chưa xuân dược. Tước gia và Xuân Hồng cô nương uống lầm, Xuân Hồng cô nương cởi y phục muốn hoan hảo cùng tước gia, tước gia là chánh nhân quân tử, sao lại nhân cái nguy của người ta mà hành động chứ, và thế là đã chạy khỏi phòng. Xuân Hồng cô nương hổ thẹn nên òa khóc.”

Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì trong phòng đàn cùng thở phào nhẹ nhõm. Dương Thu Trì đến Lê Xuân viên tra án để tra xem Bành lão thất đá vào bộ vị nào của Bành Tứ. Điều này thì Tống Vân Nhi biết, thầm nghĩ, hèn gì tối hôm qua huynh ấy như phát điên vậy ôm lấy mình, thì ra là đã uống lầm xuân dược. Nhớ lại chuyện đêm qua, mặt nàng không khỏi nóng bừng.

Tống Vân Nhi ra hiệu bảo tú bà nói tiếp.

Tú bà thưa: “Bành lão gia tử và Bành thất chạy theo tước gia đi rồi, qua một lúc thì Bành thất gia một mình quay lại, lên lầu đến phòng Xuân Hồng cô nương. Hai người bắt đầu tranh cãi, tôi lo xảy ra chuyện nên lên lầu ở ngoài cửa nghe lén. Xuân Hồng cô nương không biết sao ấy, muốn thối hôn, còn mắng thất gia không phải là người, nên thất gia rồi lên...”

“Chờ chút!” Tống Vân Nhi cảm thấy có gì không ổn, hỏi, “Xuân Hồng cô nương vì sao mắng thất gia không phải là người? Vì sao lại muốn thối hôn?” Vấn đề này vừa rồi Bành lão thất thuật lại nàng muốn lên tiếng hỏi, nhưng không tiện, để trong lòng đến tận bây giờ.

Tú bà đối với chuyện này cũng không minh bạch, nhưng bà ta có thể đoán, đoán có khả năng là Xuân Hồng tức giận Bành lão thất đem nàng ta ra làm vật cá cược muốn nàng cùng ngủ với dương Thu Trì. Tuy nhiên loại suy đoán này bà ta không dám nói loạn ra, nhấm mặt khổ sở đáp: “Dân phụ thật không biết, có khả năng là thất gia bắt nàng làm chuyện đó, nàng không chịu, uống say rồi nên mắng bừa ấy mà.”

Điều này cũng hợp tình hợp lý, Tống Vân Nhi nguyên muốn hỏi vì sao nàng ta không chịu, nhưng lời này cũng không thể hỏi ra lời, liền gật đầu, ra hiệu cho bà ta nói tiếp.

Tú bà nói: “Thất gia gấp lên, liền đánh Xuân Hồng cô nương, tôi thấy không ổn nên chạy vào can, thuyết gia đuổi tôi ra ngoài, đóng cửa lại. Tôi ở ngoài nhìn lén, liền thấy... thấy...”

“Thấy cái gì? Làm gì thật thò thò thật vậy?” Tống Vân Nhi đã ý thức bà ta nhìn thấy cái gì, nhưng vẫn phải hỏi cho rõ.

“Thấy Thất gia cởi y phục lên giường, giữ chặt tay Xuân Hồng cô nương muốn ép nàng làm chuyện ấy. Xuân Hồng vừa khóc vừa há miệng cắn tay thất gia, thất gia liền bảo tôi đi lấy tô ma tán.”

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Xuân Hồng cô nương vì sao sống chết không chịu? Cô ta là tiểu thiếp chưa cưới của thất gia mà? Hơn nữa cũng không phải là hoàng hoa khuê nữ gì.”

“Đúng a, cũng không biết cô ta bị sao nữa. Lời thất gia tôi không dám không nghe, nên vội đi xuống lầu lấy tô ma tán. Thất gia mở cửa phòng tiếp lấy, xong đóng chặt cửa lại. Tôi len lén nhìn một hồi, thấy thất gia bịt mũi Xuân Hồng cô nương cưỡng hành đồ thuốc, lại đè chặt tay không cho cô ta động đậy. Cuối cùng, được tính phát tác, Xuân Hồng cô nương ngủ mê đi, thất gia bấy giờ mới đắc thủ. Sau đó thất gia mặc y phục ra ngoài, dặn dò tôi phải chiếu cố Xuân Hồng cô nương cho tốt, tiếp đó thì bỏ đi.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Toàn quá trình người đều nhìn thấy?”

“Dạ, tôi len lén nhìn qua kẻ hở ở cửa.” Tú bà hơi bẽn lẽn, lại bổ sung, “Tôi... tôi là lo cho Xuân Hồng cô nương a.”

Tống Vân Nhi thầm nghĩ, Xuân Hồng cô nương là hoa khôi của Lê Xuân viên người, lại là vợ chưa cưới của Bành gia, đến lúc đó khi chuộc thân thì người có một số lớn tiền. Người do lo sợ cây tiền này xảy ra vấn đề, cho nên mới làm vậy, và cuối cùng thì vấn đề quả thật đã xảy ra. Tiếp đó, nàng lại hỏi: “Sau đó người có đi xem xét Xuân Hồng cô nương không?”

“Sau khi đưa thất gia đi, tôi phần phui Long lão hán đóng cửa, rồi lên lầu đến nhìn Xuân Hồng cô nương, thấy cô ta đã ngủ say, bèn đóng cửa phòng lại đi ngủ.”

Tống Vân Nhi truy vấn: “Người có thể khẳng định Xuân Hồng cô nương lúc đó ngủ say rồi hay không? Chẳng phải chết chứ?”

“Có thể khẳng định,” Tú bà hơi ngạc nhiên nói: “Xuân hồng cô nương nếu lúc đó chết rồi, tôi sao lại không nhìn thấy chứ? Nhân vì cô ta chết ở dưới giường, mặt đất lại đầy máu, lúc đó đèn lồng trong vườn vẫn sáng, nếu Xuân Hồng cô nương bị giết lúc đó, thì tôi sẽ lập tức báo quan ngay.”

Điều này cũng đúng, câu hỏi của mình quá ngốc! Tống Vân Nhi nghĩ vậy.

Hiện giờ có tú bà minh chứng, lúc Bành thất đi thì Xuân Hồng cô nương chưa chết, như vậy có thể nói Bành Thất không giết Xuân Hồng, cơ bản có thể bài trừ hiềm nghi phạm tội rồi.

Tống Vân Nhi cho tú bà lui xuống, đến cạnh phòng đàn gõ cửa: “Ca, hỏi xong rồi, căn cứ lời làm chứng của tú bà, Bành lão thất dường như không phải là hung thủ.”

“Ta nghe rõ rồi,” Dương Thu Trì không mở cửa, ở trong phòng hồi đáp, “Ta vẫn còn chưa kiểm tra xong, muội hỏi rất hay, tiếp đi, ta ở trong này nghe.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Hỏi tiếp? Muội hỏi ai a?”

Dương Thu Trì sượng người, sao lại máy móc thế này, phải nhờ hần vạch đường cho đi a? Hần bèn nói: “Trước hết hỏi tên Ngô Biết Tam đó coi có đoan nghe gì không, rồi hỏi hai cô nương họ Lữ. Hỏi coi tới qua khoảng canh năm làm gì, có ai làm chứng không.”

“a, muội biết rồi.”

Tiếp theo đó, Tống Vân Nhi trước sau đề thẩm mấy người nam nam nữ nữ, Ngô Biết Tam và ba tên móng rùa họ Ngô cùng ngủ với các móng rùa khác ở một phòng lớn. Kinh qua tra chứng, bọn chúng vào canh năm không có ai rời khỏi chỗ ngủ, Ngô Biết Tam cũng không. Còn hai kỹ nữ họ Lữ thì có quan hệ khá tốt với Xuân Hồng, không có cừ oán gì, cũng không có chỗ nào đáng nghi.

Tống Vân Nhi thẩm vấn xong, mặt khổ sở đến gõ cửa phòng đàn, lần này thì cửa phòng mở, Dương Thu Trì bước ra.

Tống Vân Nhi hỏi: “Ca, thẩm vấn cả nửa ngày mà chẳng ra gì hết, làm sao bây giờ?” Nàng khổ não, Dương Thu Trì càng khổ não hơn.

Vừa rồi hần nhất mực tiến hành phân tích nội dung vật trong âm đạo của Xuân Hồng, quả nhiên phát hiện tinh dịch tồn lưu. Kinh qua kiểm trắc nhóm máu đối với nội dung vật trong âm đạo, phát hiện 3 loại nhóm máu bất đồng, trong đó có vật tương đồng với Xuân Hồng và Bành lão thất, còn lại nhóm máu A rất có khả năng là của Tạ Đức Thuận hoặc nam nhân khác mà y khai lưu lại.

Trong âm đạo của Xuân Hồng có hai loại tinh dịch có nhóm máu khác nhau, như vậy có thể nói lời của Tạ Đức Thuận là thật, tức là vào khoảng canh năm, đích xác có một nam nhân ở phòng của Xuân Hồng, làm chuyện nam nữ với cô ta. Và con người này rất có khả năng là hung thủ!

Người này là ai? Hần hiện giờ không có mấu chốt gì, nhân vì nếu lời của Tạ Đức Thuận nói là thật, cơ bản có thể bài trừ hiềm nghi gây án cho Tạ Đức Thuận, còn vừa rồi thẩm vấn tú bà chứng minh lúc Bành lão thất đi rồi thì Xuân Hồng cô nương vẫn còn sống. Do đó, hiềm nghi gây án đối với Bành lão thất có thể bài trừ. Như vậy có thể thấy, hai nghi phạm trọng đại này sau khi tra chứng có thể bài xuất hiềm nghi.

Ba tên móng rùa họ Ngô cùng ở chung với bọn móng rùa khác trong một phòng lớn, còn chứng minh lúc đó không ai rời khỏi phòng, nên 3 người bọn chúng cũng không có thời gian gây án.

Hai kỹ nữ và Xuân Hồng không có cừ oán, không có động cơ sát nhân rõ ràng, và điều quan trọng chính là hai kỹ nữ này sao lại có thể làm chuyện nam nữ với Xuân Hồng rồi lưu lại tinh dịch, hiềm nghi gây án do đó cũng có thể bài trừ.

Những hiềm nghi phạm tìm thấy trước mắt đều đã bị bài trừ, như vậy hung thủ rốt cuộc là ai? Điều này chẳng trách Dương Thu Trì khổ não. Sau khi ngẫm nghĩ, hắn quyết định bủa một lưới lớn, trên ngạch cửa sổ sau phòng ngoài dấu tay của Tạ Đức Thuận còn có mấy dấu tay khác. Hắn quyết định đem những dấu tay này so với người của Lê Xuân viên, và kết quả hoàn toàn làm hắn thất vọng, vì không có cái nào tương đồng.

Vân tay trên nắm cửa và cây chèn cửa phòng của Xuân Hồng sau khi kinh qua so sánh, bài trừ vân tay của Xuân Hồng, Bành lão thất, tú bà ra, còn có mấy dấu tay không tìm thấy chủ nhân, xem ra là của người đi chơi hoa lưu lại. Như vậy, mọi manh mối đều đứt đoạn. Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì bận tới bận lui, sắc mặt càng lúc càng khó coi, rồi cuối cùng hắn ủ rũ trở lại hiện trường, ngồi trên ghế báo cho Tổng Vân Nhi là toàn bộ người hiềm nghi đã bị loại trừ. Tuy Tổng Vân Nhi không biết vì sao Tạ Đức Thuận lại được bài trừ mọi hiềm nghi, nhưng nàng tin vào phán đoán của Dương Thu Trì, đến ngồi cùng với hắn cạnh bàn. Hai người ngồi đó, huynh nhìn muội muội nhìn huynh, chẳng hện mà cùng thở dài.

Tổng Vân Nhi hỏi: “Án này nên làm thế nào bây giờ? Còn có án Bành Tứ phơi thây trên bến thuyền nữa, nên làm sao đây?” Dương Thu Trì đáp: “Án của Bành Tứ chờ Chiêm Chánh mang bộ khoái đến rồi tổ chức điều tra, xem xem trong vòng một tháng trước Bành Tứ có bị ai đánh không, hoặc là nào đại có bị đụng gì không. Tra rõ điểm đó thì án ấy có thể phá. Nhưng hiện giờ cái thanh lâu hung sát án này làm sao mà phá đây, ta cũng không có manh mối gì.” Tổng Vân Nhi nói: “Hay là chúng ta có vấn đề trong việc phá giải đồ hình do Xuân Hồng cô nương vẽ, chúng ta đã đoán sai?”

386. Chương 369: Phong Hồi Lộ Chuyền

Tổng Vân Nhi chỉ trơ mắt nhìn hắn, lắc đầu. Dương Thu Trì thở dài, lệnh đưa Bành lão thất lên, giải thích cho y là hiềm nghi phạm tội của y đã được bài trừ, có thể thích phóng. Bành lão thất tự nhiên cảm kích vô cùng, dập đầu lia lịa, thiên ân vạn tạ lui ra ngoài. Đối với Tạ Đức Thuận, do toan tính thâm gian Xuân Hồng, tuy chưa thành công nhưng cũng đã xúc phạm vương pháp, phải y theo luật xử phạt, do đó vẫn bị giam lại. Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi cùng suy nghĩ nửa ngày cũng chẳng ra ý gì hay, bận rộn cả buổi chiều để rồi mọi manh mối đều đứt đoạn hết, hai người ủ rũ vô cùng, sắc trời từ từ âm đạm. Nam Cung Hùng đưa hai người vào, Dương Thu Trì ngẩng đầu nhìn, thì ra là Kim sư gia và bộ đầu Chiêm Chánh. Hai người cung thân thi lễ với Dương Thu Trì, bẩm báo là các bộ khoái đã đến, đang ở dưới lầu chờ lệnh. Dương Thu Trì mời hai người ngồi, kể hết một lượt hai án mạng đang xử lý, tiếp đó cho hai người họ xem đồ án bên cạnh thi thể Xuân Hồng, để cho hai người phân tích coi Xuân Hồng đã vẽ cái gì. Hai người nghiên cứu hồi lâu, cũng nói có thể là thức khởi thủ là chữ khẩu trong cách viết họ của người, những khả năng khác hai người đều không nghĩ tới. Kim sư gia từ từ nhìn dấu giày dưới đất, hỏi:

–“Tước gia, những dấu chân này có thể tiến hành bài tra không?”

Ông ta theo Dương Thu Trì đã lâu, biết kỹ xảo phá án của hắn. Dương Thu Trì lắc đầu:

–“Những dấu chân này có thể là do bọn móng rùa ở xuân lầu phát hiện Xuân Hồng chết rồi tiến vào tra khán lưu lại...”

Nói đến đây, Dương Thu Trì đột nhiên ngưng hẳn, trầm ngâm suy nghĩ một hồi, mắt sáng lên: “Đúng a, vì sao nhất định bọn chúng khi tiến vào mới lưu lại? Tại sao không phải là hung thủ giết người xong đạp lên máu lưu lại chứ?” Mấy người đưa mắt nhìn nhau, không biết Dương Thu Trì lẩm bẩm đây là có ý gì. Dương Thu Trì bước đến cạnh cửa sổ, sờ cằm suy nghĩ một lúc. Sau khi hung thủ hành hung không có khả năng từ cửa trước rời đi, vì có thể đi qua đại đường, sợ sẽ có người khác nhìn thấy. Do đó có khả năng là hắn từ sau cửa sổ mà ra, hung thủ tuy đạp phải máu, nhưng có thể y kịp thời phát hiện, cởi giày sau đó chạy trốn, như vậy sẽ không thể để lại dấu giày! Do đó, những dấu chân dính máu ở đây có khả năng là có dấu của hung thủ lưu lại. Khi điều có khả năng nhất biến thành bất khả năng, thì điều không có khả năng

nhất cũng có thể trở thành điều có thể nhất. Hiện giờ hần muốn tra ra điều không có khả năng nhất này - phân tích những dấu chân dính máu ở dưới đất! Để phòng chỉ lọt lưới, Dương Thu Trì ra lệnh cho Chiêm Chánh lập tức dẫn bộ khoái thu thập hết giày của 32 người trong vườn đem tới hiện trường so sánh, trọng điểm so sánh giày với những người đã có đến hiện trường lúc phát hiện thi thể. Trong phòng được đốt thêm vài ngọn đèn, sau khi so sánh toàn bộ dấu giày, Dương Thu Trì chỉ vào một dấu chân máu dưới đất nói:

-“Dấu chân này rất có khả năng là do hung thủ lưu lại!”

Tổng Vân Nhi, Kim sư gia và Chiêm Chánh đều vội vàng lại, Tổng Vân Nhi vừa kinh vừa mừng hỏi: “Huynh làm sao biết?”

-“Những dấu chân máu trên sàn phòng đều tìm được chủ nhân, những người này có chứng cứ không có mặt tại hiện trường vào canh năm.” Dương Thu Trì chỉ vào đồng giày lớn bên cạnh: “Dấu giày này chẳng tương đồng với cái nào trong số này, do đó có thể nói dấu máu này không phải là người trong vườn lưu lại, mà có khả năng là của hung thủ!”

Tổng Vân Nhi hỏi: “Chẳng lẽ không có những đôi giày con sót chưa được mang tới hay sao? Và có thể là đôi giày không mang tới đó có thể khớp với dấu giày này.” Dương Thu Trì chuyển đầu nhìn về phía Chiêm Chánh, Chiêm Chánh vội nói: “Không thể nào, chúng tôi đã tử tế tìm hết, giày của mọi người trong vườn này đều để ở đây, ngay cả giày trên chân họ cũng bị cởi ra mang đến đây. Các tú bà, cô nương và mọi người khác hiện giờ đều đi chân trần cả.”

Tổng Vân Nhi cười nói: “Ta biết là mọi người đều rất nghiêm túc, ta chỉ nói là có khả năng mà thôi.”

Dương Thu Trì tiếp lời: “Có chừng khả năng đó, nhưng rất nhỏ, ta không phải nói rồi sao, phải từ chỗ có khả năng nhất mà phá án, chứ không phải làm ngược lại.”

Tổng Vân Nhi dạ một tiếng, nói tiếp: “Cái đó cũng không đúng a, chúng ta chẳng phải đã phân tích rồi sao, hung thủ có thể là người ở trong vườn này mà?”

-“Đó chỉ là khả năng lớn nhất mà thôi.” Dương Thu Trì nói: “Hiện giờ loại khả năng lớn nhất này đã bị bài trừ, chúng ta phải nhận định khả năng nào là lớn nhất tiếp theo để tiến hành điều tra. Loại khả năng này chính là hung thủ đến từ bên ngoài vườn.” “Đến từ ngoài Lê Xuân viện?”

Tổng Vân Nhi nhăn mặt, “Ngoài vườn có khả năng là toàn bộ Ân Dương trấn thậm chí cả Ba châu, làm sao tra a?” Dương Thu Trì sờ cằm trầm ngâm một hồi, hần phát hiện ra manh mối này, phương án điều tra tương ứng nhanh chóng hình thành, phân phù: “Người ngoài muốn tiến vào Lê Xuân Viên giết người chỉ có hai khả năng, một là thông qua cửa lớn, hai là leo tường vào. Vân Nhi, muội đối với việc trèo tường rất rành, muội đi kiểm tra tử tế ngoài tường của Lê Xuân Viên xem, coi có dấu vết vượt tường mà vào không, ta sẽ đề thẩm Long lão hán người giữ cửa của Lê Xuân viên.” Dương Thu Trì nói Tổng Vân Nhi đối với việc vượt tường nhập thất là bậc đại hành gia, nếu đối với người khác thì ắt là có ý nghĩa châm biếm, nhưng đối thành Tổng Vân Nhi thì đó lại là khen ngợi, nhân vì nàng đối với khả năng phi diêm tẩu bích của mình rất tự hào, cho nên gật đầu cười hi hi đi ngay. Dương Thu Trì cho Chiêm Chánh dẫn bộ khoái đi điều tra án của Bành Tứ, tìm lý chánh của vùng này tiến hành điều tra phỏng vấn, coi một tháng trước Bành Tứ có ẩu đả hay bị đánh mạnh gì ở đầu hay không. Tiếp đó, hần lệnh cho Nam Cung Hùng đưa Long lão hán của Lê Xuân viên lên. Long lão hán tuổi chừng năm mươi, thân hình khá rắn chắc, nhìn vẻ ngoài có vẻ thành thật. Sau khi ông ta tiến vào thấy sân đầy máu và thi thể bị phủ vải trắng cùng cái mặt đầy máu của Xuân Hồng, tức thời sợ run bắn cả người, cúi đầu bước tới đại đường quỳ xuống. Dương Thu Trì bảo: “Ngẩng đầu lên.” Long lão hán từ từ ngẩng đầu, mặt tuy là đối mặt với Dương Thu Trì, nhưng vẫn án theo quy củ không nhìn thẳng đại lão gia, cho nên cứ cụp mắt xuống. Dương Thu Trì hỏi: “Long lão hán, trước đó ta đã phái người đi điều tra, người có khai là không có người tiến vào vào tối qua, đúng không?” “Hồi đại lão gia, xác thật không có người nào đến.” Tiếng nói của Long lão hán hơi run, không biết là sợ quan hay là nỗi sợ xuất phát từ nguyên nhân gì khác.

-“Hừ!” Dương Thu Trì không nói, cười lạnh nhìn Long lão hán. Long lão hán mãi mà không nghe Dương Thu Trì hỏi, hơi ngược mắt nhìn, thấy ánh mắt lạnh lùng của hần, giật mình sợ hãi, vội vã cụp mi mắt: “Tiểu nhân.... tiểu nhân nói câu nào cũng thật.”

Dương Thu Trì hỏi: “Người vừa rồi vào cửa, có từng nhìn thấy dấu chân máu dưới sàn hay không?” Phòng

này đèn đuốc sáng như ban ngày, Long lão hán đương nhiên nhìn thấy dấu chân loạn dưới sàn, vội đáp: “Dạ, tiểu nhân có thấy.”

“Cho người biết, bốn quan đã tiến hành so sánh dấu chân ở hiện trường, trong đó có một dấu giày không do người trong vườn lưu lại, cho thấy tối qua khẳng định là có người tiến vào. Hắc hắc, người giải thích thế nào đây?”

Trán Long lão hán đã bắt đầu toát mồ hôi, hơi đưa mắt nhìn về hiện trường đầy máu ở bên cạnh, đúng lúc đó lão nghe tiếng kinh đường mộc vỗ cái ầm, giật mình kinh sợ, rồi nghe Dương Thu Trì quát: “Điều dân lớn mật, dám khi man bốn quan, còn không thành thật khai ra, chẳng lẽ thật muốn bốn quan động hình hay sao?” Long lão hán phục sát xuống đất, dập đầu lia lịa, run rẩy thưa: “Đại lão gia, tiểu nhân... tiểu nhân xin khai.”

“Mau nói!”

“Dạ... dạ có người tiến vào.” “Ai?” Dương Thu Trì cố nhẫn sự vui mừng trong lòng, cất tiếng hỏi. “Là... là nha hoàn Thúy Hoàn trong phủ của Bành lão gia tử.”

“Cái gì? Nha hoàn Thúy Hoàn của nương tử Thủy Uyển Kỳ của Bành lão gia tử?” Dương Thu Trì cả kinh, người hiềm nghi không ngờ lại là thiếp thân nha hoàn của Thủy Uyển Kỳ! Hắn tiếp đó nhớ tới phù hiệu mà Xuân Hồng trước lúc chết vẽ ra, ánh mắt sáng bừng. Đúng a, cái hình tròn không ra tròn vuông không ra vuông đó chẳng phải là một cái “viên hoàn” (vòng tròn) hay sao, nhưng chẳng qua là trong lúc thần trí hôn mê mới vẽ thành hình hơi vuông như vậy. Hai chữ “Thúy Hoàn” muốn viết ra, thì đối với Xuân Hồng trọng thương gần chết mà nói thì không có cách gì làm được. Và thế là cô ta đã vẽ một cái vòng, kỳ ý hung thủ có liên quan tới cái vòng, thúy hoàn chẳng phải là cái vòng màu xanh lục hay sao? Ha ha, thì ra hung thủ là là thiếp thân tiểu nha hoàn Thúy Hoàn của Thủy Uyển Kỳ! Dương Thu Trì mừng rỡ vô cùng, quả thật là “đạp phá thiết hải vô mịch xứ, đắc lại toàn bất phí công phu” (đạp mòn gót giày sắt đi tìm mà chẳng thấy, không ngờ chẳng tốn chút công phu mà lại được) a, ha ha ha. Nhưng Dương Thu Trì chỉ cười mấy tiếng lại phát hiện không đúng. Thúy Hoàn là một nữ nhân, không thể nào cùng làm chuyện “ấy” với Xuân Hồng được, hiển nhiên cũng có khả năng là kẻ ở trên giường hành sự với Xuân Hồng theo lời khai của Tạ Đức Thuận, cũng không có khả năng lưu lại tinh dịch trong âm đạo của Xuân Hồng. Dương Thu Trì nhíu mày suy nghĩ, nếu Thúy Hoàn là hung thủ, thì tinh dịch lưu lại trong nội thể của Xuân Hồng là của ai? Điều này có hai khả năng: Một, nam nhân này có thể là cùng một dạng với Tạ Đức Thuận, là người trong vườn đến “thâu thực”, nhưng rất ần tẻ rất giảo hoạt, bản thân hắn không thể tra ra, và là kẻ đến trước Thúy Hoàn, lợi dụng lúc Xuân Hồng hôn mê mà làm chuyện ấy rồi li khai, tiếp đó Thúy Hoàn đến giết Xuân Hồng. Hai, nam nhân đó đồng bọn với Thúy Hoàn. Nam nhân trước hết gian dâm Xuân Hồng, sau đó giết chết cô ta. Do Thúy Hoàn là nha hoàn của Bành gia, còn Xuân Hồng là tiểu thiếp đã đính ước chưa cưới về của Bành lão thất, nên hai người nhất định quen biết nhau. Do đó trước khi Xuân Hồng chết, nhận ra Thúy Hoàn, mới vẽ ra cái vòng tròn để chỉ cô ả là hung thủ. Dương Thu Trì nghĩ thông những chi tiết này, hỏi tiếp: “Thúy Hoàn đến lúc nào? Đến để làm gì?”

– “Đường như là giờ Dần hoặc giờ Mão gì đó, trời còn chưa sáng. Cô ta đến... cô ta đến...” Long lão hán ngập ngừng nói không rõ ràng. Giờ Dần hoặc giờ Mão? Đó chính là khoảng 5 giờ sáng, ứng với thời gian tử vong. Dương Thu Trì quát: “Làm cái trò gì thế! Rốt cuộc là ả đến để làm gì? Nói mau!”

387. Chương 370: Uyên Ương Tú Hải Hoa

“Nói bậy!” Dương Thu Trì vỗ kinh đường mộc, “Làm gì có chuyện canh năm mà đi đến chữa vết thương! Người cho là bốn quan không có biện pháp trị người à?”

“Tiểu nhân biết tội, tiểu nhân xin khai, cô ấy không phải là đến trị thương, mà là nói Bành lão gia tử có vật gì đó rơi ở trong phòng trên lầu, cô ấy muốn lên tìm. Tôi hỏi cô ấy tìm cái gì, cô ấy không chịu nói, tôi không dám hỏi nhiều, cứ để cô đi vào. Lúc đó tôi rất mệt mỏi, hơn nữa đều là người quen, tôi bảo khi cô ấy tìm được thứ gì đó khi rời đi thì kéo đóng cửa lại là được, tôi sẽ khóa cửa sau, thế rồi tôi chợp mắt đi.”

“Ả tiến vào bao lâu? Lúc này thì đi?” “Tiểu nhân không biết... thật không biết a. Lúc đó tôi buồn ngủ quá, chợp mắt rồi ngủ quên luôn, cũng không biết cô ta đi lúc nào, tôi tỉnh dậy thì trời đã sáng rồi. Tôi thấy cửa

lớn đã đóng, cũng không nghĩ gì nhiều, khóa cửa lại rồi ngủ tiếp.”

Dương Thu Trì quát hỏi: “Vừa rồi khi điều tra vì sao người không nói?”

“Giữa buổi sáng nay mới biết là Xuân Hồng cô nương xảy ra chuyện, tôi cũng không biết là sẽ như vậy, tôi sợ liên lụy đến tôi. Hơn nữa tôi nghĩ Thúy Hoàn là tiểu nha hoàn của Bành phủ, Xuân Hồng là di nương chưa quá môn của Thất gia của Bành phủ, cô ta giết Xuân Hồng cô nương để làm gì, vô luận như thế nào cũng không thể là hung thủ, cho nên vừa rồi vị tiểu cô nương đến hỏi tôi mới không nói.”

Hiện giờ thì minh bạch rồi, Thúy Hoàn có mối hiềm nghi phạm tội trọng đại, cần phải lập tức bắt để quy án. Dương Thu Trì sai đem giam Long lão hán lại, ra khỏi phòng xuống lầu. Bành Hạ Hỷ và Bành lão thất thấy Dương Thu Trì xuống, vội vã nghênh đón. Vừa rồi Dương Thu Trì cho giam Bành lão thất lại, quả thật là đã khiến Bành Hạ Hỷ hoảng sợ, luôn miệng hỏi dồn các hộ vệ vì có làm sao. Hộ vệ không thêm lý đến, khiến cho Bành Hạ Hỷ gấp đến bức rức đứng ngồi không yên, định lên tìm Dương Thu Trì hỏi cho minh bạch, nhưng các hộ vệ ngăn lại không cho. Sau đó Dương Thu Trì lại lên lên xuống xuống bận rộn thăm vấn, lấy dấu tay, bận rộn đầu tắt mặt tối, có tâm muốn dò hỏi nhưng cũng có dịp. Dương Thu Trì chỉ gật đầu kỳ ý với ông ta, căn bản không lý gì. Chờ đến khi các bộ khoái đến, Bành Hạ Hỷ càng kinh tâm đảm chiến. Rồi tiếp đó họ đi khắp nơi thu gom giày của mọi người, bao quát cả giày đang mang trên chân, khiến cho Bành Hạ Hỷ kinh dị hơn nữa, chỉ còn biết chờ đợi dài đằng đẳng. Khi trời càng lúc càng âm đạm, khi Bành lão gia tử bàng hoàng vô kế thì Bành lão thất được thả ra, khiến cho Bành Hạ Hỷ mừng rỡ vô cùng, liền hỏi chuyện đã kinh qua. Bành lão thất thuật lại đại thể mọi chuyện của mình, và hai người cũng không biết vì sao lại phán cho Bành lão thất vô tội rồi thả ra. Chẳng quản thế nào, Bành lão thất chuyển này có kinh mà không hiểu, chỉ khiến cho hai người xuất mồ hôi lạnh toàn thân. Chẳng mấy chốc, hai người họ lại thấy Dương Thu Trì lại thăm vấn Long lão hán gác cửa, xong rồi bước xuống lầu. Bành Hạ Hỷ, Bành lão thất vội vã bước tới đón. Bành Hạ Hỷ khom người cười mơn hỏi: “Tước gia, án này đã giải phá thế nào rồi? Hay là chúng ta trở về ăn cơm tối trước rồi từ từ tra tiếp?” Bành Hạ Hỷ đề cập tới cơm tối, Dương Thu Trì bấy giờ mới nhớ lại bản thân ngay cả cơm trưa cũng chưa ăn, cứ bận rộn cho tới hiện giờ. Con người hẩn là vậy, một khi đã có việc rồi dường như là quên hết mọi chuyện. Hiện giờ Bành Hạ Hỷ đề cập tới ăn, bụng Dương Thu Trì lập tức sôi rột rột. Nhưng hiện giờ khó khăn lắm mới có đột phá trọng đại trong vụ án này, hẩn làm gì có tâm tư ăn uống, một lòng muốn phá án này xong rồi tính sau. Dương Thu Trì nói: “Bành ông, thật ngại quá, ta hiện tại phát hiện được người hiềm nghi phạm tội trọng đại của vụ án này, và không ngờ đó là một tiểu nha hoàn trong phủ, hiện giờ phải mang người tới bắt, thỉnh Bành ông lượng giải.”

Bành Hạ Hỷ cả kinh, hồ tương đưa mắt nhìn Bành lão thất, hai người không hẹn mà cùng hỏi: “Tước gia, là ai vậy?” “Chờ một lúc mọi người sẽ biết ngay.” Bành Hạ Hỷ và Bành lão thất nghe nói hung thủ có thể là người trong nhà mình, tức thì như bị quăng vào hố băng, đều nhũu mày suy nghĩ coi đó là ai. Đúng lúc đó, Tổng Vân Nhi trong thần tình ủ rũ quay trở lại, bẩm báo với Dương Thu Trì là nàng đã kiểm tra trong ngoài tường hết rồi, còn leo lên tận nóc để tử tế xem xét, nhưng không hề phát hiện dấu vết leo trèo gì cả. Vừa nói xong, Tổng Vân Nhi đang không biết làm gì tiếp, chợt phát hiện Dương Thu Trì mặt mày tươi rói, nên hơi ngần ra, tiếp theo đó tỉnh ngộ ngay, nhảy cẫng lên hỏi: “Ca, huynh nhất định là đã có phát hiện gì rồi, đúng không?”

“Đúng, căn cứ vào lời khai của Long lão đầu gác cửa, thì canh năm tối qua có một người tiến vào vườn, là một nữ nhân.”

“Nữ nhân?” Tổng Vân Nhi nghi hoặc hỏi, “Vậy không đúng a, Tạ Đức Thuận chẳng phải khai là có một nam nhân đang ở trên giường của Xuân Hồng cùng cô ta... làm chuyện ấy sao?” “Không sai, nhưng nữ nhân đó có khả năng là đồng mưu với hung phạm, rốt cuộc là như thế nào thì chờ bắt ả xong tra rõ ràng ra thì mới kết luận được.” Tổng Vân Nhi cùng Dương Thu Trì mang theo đại đội nhân mã xầm xầm thẳng tiến Bành gia trang, vào ngay chỗ ở của Bành Hạ Hỷ và Thủy Uyển Kỳ. Bành lão gia tử theo sát phía sau, đến lúc này càng kinh hãi hơn, trên đầu tứa đầy mồ hôi lạnh, tự hỏi chẳng lẽ là hung thủ là người bên cạnh mình hay sao? Lão nhanh chóng nghĩ hết mọi người liên quan, nhưng rốt cuộc chẳng tưởng ra một ai. Đến lúc này thì trời đã tối rồi, Thủy Uyển Kỳ đang ở trong phòng may vá, nghe ở ngoài có tiếng bước chân tạp loạn bước tới, hơi kinh dị bỏ đồ thêu thùa xuống ra mở cửa, thì thấy Dương Thu Trì và đội hộ vệ đã xông tới. Thủy Uyển Kỳ không biết đã phát sinh sự tình gì, kinh khủng nhìn những hộ vệ này. Dương Thu Trì, Tổng Vân Nhi và Bành Hạ Hỷ, Bành lão thất bước tới. Thủy Uyển Kỳ vội vội đón, cất tiếng chào Bành Hạ Hỷ: “Lão gia, mọi người về rồi.”

Bành Hạ Hỷ còn chưa nói gì, Dương Thu Trì đã trầm giọng hỏi: “Bành phu nhân, xin hỏi phu nhân nha hoàn Thúy Hoàn có ở đây không?”

“Thúy Hoàn?” Thủy Uyển Kỳ không biết hẳn vì sao đột nhiên hỏi đến Thúy Hoàn, đáp: “Phúc nhi trưa này bị ta đánh một bạt tay, nhất mực khóc quây, ta khiến Thúy Hoàn mang nó ra ngoài chơi rồi.”

Nói xong câu này, Thủy Uyển Kỳ bấy giờ mới nhớ, đúng rồi, trời đã tối, Thúy Hoàn mang tiểu thiếu gia đi chơi sao không chịu trở về, hơi hoảng, nói: “Đúng rồi a, sao hai đứa nó không chịu về? Hay là trở về rồi, đang chơi chỗ nào đó ở trong vườn?”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, lệnh cho Nam Cung Hùng lập tức phái người đi hỏi gác cổng, coi Thúy Hoàn đã về phủ hay chưa. Đồng thời hắt lại cho phái người đi tìm Thúy Hoàn và tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc ở trong vườn. Tiếp đó, Dương Thu Trì hỏi: “Phòng của Thúy Hoàn ở chỗ nào, mang chúng ta đến đó.” Thủy Uyển Kỳ còn lo lắng cho con trai Bành Gia Phúc của mình, hỏi: “Phúc nhi đâu? Còn Phúc nhi làm sao bây giờ?” Bành Hạ Hỷ dậm chân: “Nàng mau đưa tước gia tới phòng của Thúy Hoàn! Ta sẽ tự phái người đi tìm Phúc nhi.” Thủy Uyển Kỳ vội gật đầu, dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đến phòng của nha hoàn thiếp thân của mình. Để tiện hầu cận Thủy Uyển Kỳ, phòng của Thúy Hoàn được bố trí cạnh phòng ngủ của họ, chỉ ở một mình. Các nha hoàn đốt nến cho sáng lên rồi mời Dương Thu Trì bước vào.

Căn phòng này không lớn, bày trí khá đơn giản, Dương Thu Trì cho mọi người ở ngoài chờ, tự bước vào phòng, vật tìm kiếm đầu tiên chính là giày của Thúy Hoàn ở dưới giường. Giày của cô ả không nhiều, chỉ có 5 đôi. Dương Thu Trì cầm lên quan sát kỹ, trong 5 đôi giày này không hề có đôi nào dính máu. Đầu mày của hắn khẽ nhú, nhìn khắp phòng, không thấy có cái tủ đựng giày nào nữa, liền quan sát kỹ trở lại 5 đôi giày này, nhưng chẳng phát hiện dấu vết gì. Dương Thu Trì bỏ hài xuống, đứng thẳng dậy đi một vòng trong phòng, không thấy có gì đặc biệt, cúi đầu suy nghĩ, rồi chậm bước đi ra cửa. Tống Văn Nhi và Bành lão gia tử cùng mọi người đều đứng ngoài vườn nhìn hắn. Dương Thu Trì nhìn xung quanh, vừa liếc mắt đã thấy một đôi hài đặt trên bực cửa sổ của phòng Thúy Hoàn, lòng mừng vô cùng, vội bước đến cầm lên xem. Đây là một đôi hài thêu hoa được làm thủ công, trên hài có thêu một đôi uyên ương giỡn nước. Hắn cầm trong tay cảm thấy hơi ướt, sờ ở đáy hài càng ướt hơn, liền đem tới trước đèn xem xét kỹ, thấy hài thật sạch, không có dị dạng gì. Dương Thu Trì cầm hài bước tới trước mặt Thủy Uyển Kỳ, hỏi: “Bành phu nhân, đôi hài này là của ai?”

Thủy Uyển Kỳ cẩn thận nhìn, nói: “Là của Thúy Hoàn, sao vậy?” Dương Thu Trì không đáp, lại truy vấn: “Phu nhân có thể khẳng định là của cô ấy hay không?” “Không sai, đây chính là lần trước ta dẫn theo nó cùng lão gia tới Thành Đô, kinh qua Bảo Ninh phủ có đi dạo phố mua sắm, nó thấy đôi hài này rất thích, cho nên mua luôn. Lúc đó ta và lão gia còn cười nó là đôi hài này quê một cục, nhưng nó lại cứ thích.” Thủy Uyển Kỳ quay lại hỏi Bành Hạ Hỷ, “Đúng không? Lão gia.”

“Đúng a, lúc đó còn có Triệu Tân Nhạc Triệu tri phủ đi cùng chúng ta, ông ta có thể làm chứng. Tước gia nếu không tin, chờ Triệu tri phủ từ Tỳ Bà nham xem Tiên nữ hội xong trở về, ngài hỏi thử là biết ngay.” Bành Hạ Hỷ biết Dương Thu Trì đang tra án, nên tận hết khả năng nói thật chuẩn xác. Dương Thu Trì nghe ông ta nhắc đến Triệu Tân Nhạc, nhớ tới chuyện Tống Văn Nhi lên dò thám thấy được họ Triệu và Thủy Uyển Kỳ lên làm chuyện cầu thả, không tự chủ nhìn về phía Tống Văn Nhi, vừa khéo cô nàng họ Tống này cũng đang nhìn hắn. Mục quang hai người chạm nhau, cùng cười. Dương Thu Trì tiếp lấy rương pháp y vật chứng từ tay Nam Cung Hùng, nói là bản thân muốn kiểm nghiệm, yêu cầu mọi người chờ ở ngoài, rồi tự tiến vào phòng Thúy Hoàn đóng cửa lại. Do Xuân Hồng lưu huyết rất nhiều, đã hình thành những vũng máu, nên nếu như Thúy Hoàn đạp lên máu ấy, không những để hài dính màu, mà có thể ở hong giày hay những chỗ khác cũng dính. Dương Thu Trì lấy kính lúp ra, cầm đôi hài quan sát kỹ dưới đèn. Cuối cùng, ở kẽ hở của hong giày, hắn phát hiện một ít dấu màu hồng, lớn bằng đầu châm. Nếu như đó là máu, thì chỉ cần chút nhỏ này cũng đủ cho hắn tiến hành giám định rồi. Hắn cẩn thận lấy mẫu máu đó, tiến hành giám định nhóm máu, phát hiện tương đồng với người chết. Nhưng hắn vẫn phải tiến hành kiểm tra thêm một bước nữa, coi nhóm máu của Thúy Hoàn là gì, nếu lỡ tương đồng thì quả là phiền. Chỉ có điều Thúy Hoàn hiện giờ đã mang chú oắt con Bành Gia Phúc đi đâu mất rồi, tìm đâu ra mà lấy mẫu máu của ả đây?

388. Chương 371:bắt Ngờ Mất Tích

Bành Hạ Hỷ và Thủy Uyển Kỳ cùng nhìn nhau lắc đầu. Thủy Uyển Kỳ nói: “Từ canh hai ta đã ngủ rồi, không rõ là Thúy Hoàn có rời khỏi phủ đến đó hay không, dường như lão gia trở về thì nó còn ở đó, đúng không lão gia?”

Bành Hạ Hỷ cũng nói: “Đúng vậy, chúng ta trở về từ khoảng canh ba đến canh bốn, lúc đó Thúy Hoàn còn có mặt, nó còn giúp ta mở cửa vườn. Ta và tiện nội nói chuyện một hồi thì đi ngủ, không biết nó có nhân lúc chúng ta ngủ rồi mà lên đi hay không. Hay là để ta gọi gác cổng vào hỏi thử.” Bành Hạ Hỷ quay đầu dạy người hầu đi gọi gác cổng.

Dương Thu Trì nói: “Gác cổng của Lê Xuân viên là Long lão hán chứng minh ả có đến Lê Xuân viên vào canh năm.” Đưa đôi hài thêu của Thúy Hoàn cầm trong tay lên, hất tiếp: “Vừa rồi ta vừa kiểm tra xong, đôi hài này có dính máu của Xuân Hồng, chứng minh là Thúy Hoàn có đến hiện trường hung án. ả là kẻ hiềm nghi phạm tội trọng đại, bốn quan nhất định phải bắt ả quy án.”

Bành Hạ Hỷ và Thủy Uyển Kỳ nghe thế đều trán ứa mồ hôi. Thủy Uyển Kỳ lập tức nhớ tới con trai của mình, kinh khủng kêu lên: “Hay là ả Thúy Hoàn đó sau khi giết người rồi bắt Phúc nhi của chúng ta làm con tin chạy rồi a? Phúc nhi của tôi....! Lão gia, ông mau nghĩ biện pháp tìm lại bằng được Phúc nhi của chúng ta đi a!”

Bành Hạ Hỷ già rồi mới có con, Bành Gia Phúc là con trai duy nhất của lão, nên yêu như viên minh châu nâng niu trên lòng bàn tay, nghe câu này tức thì hoảng thần, kinh hoàng rú lên: “Đúng đúng! Lập tức tìm!” Lão chuyển thân quát bảo các gia nô đang đứng sau lưng: “Con mẹ các người còn đứng đực ra đó làm cái gì? Còn không mau đi tìm kiếm khắp nơi coi tiểu thiếu gia ở đâu!” Đám gia nô đó nghe thế, vội vã chạy đi tứ tán kiếm tìm. Bành Hạ Hỷ lại lớn tiếng dặn: “Còn nữa, một khi phát hiện tiên nhân Thúy Hoàn đó, lập tức trối lại đưa về giao cho Dương tước gia! Ai...! Bành gia chúng ta sao lại thu lưu loại tiện nhân như thế này chứ!”

Dương Thu Trì nói với Nam Cung Hùng: “Người lập tức sắp xếp một đội hộ vệ tham gia truy tìm Thúy Hoàn,” Rồi quay sang Bành Hạ Hỷ và Thủy Uyển Kỳ đang lòng gấp như lửa đốt đó, bổ sung thêm một câu, “Cần phải cứu tiểu thiếu gia bình an trở về.” Nam Cung Hùng lập tức đi sắp xếp người đi làm nhiệm vụ. Bành Hạ Hỷ và Thủy Uyển Kỳ mừng rỡ, luôn miệng cảm ơn. Dương Thu Trì lại quay lại phòng của Thúy Hoàn, tử tế tìm kiếm một lúc nữa, không phát hiện những vật khả nghi gì khác. Đến lúc này, người gác cổng bị đưa tới, nói là tối qua y nhất mực thủ cổng lớn, không thấy Thúy Hoàn từ cửa chính đi ra. Dương Thu Trì nói: “Ả muốn lên đi ra ngoài, xem ra không cần qua cửa chính.”

Bành Hạ Hỷ gật đầu: “Phía sau tiểu viện tử của chúng ta có cửa sau, nó có chìa khóa. Nhưng mà sớm như vậy nó đến Lê Xuân viên để làm gì?”

Dương Thu Trì hỏi: “Đó là vấn đề ta muốn hỏi Bành ông, Bành ông và Bành phu nhân có biết không?”

Hai người đều đưa mắt nhìn nhau, cùng lắc đầu. Bành Hạ Hỷ nói: “Chúng ta đều không biết nó ra ngoài như thế, đương nhiên càng không biết nó đi để làm gì.”

“Ta nghe Long lão đầu gác cổng Lê Xuân viên, ả đang đi tìm vật của Bành ông thất lạc, có chuyện này hay không?” Dương Thu Trì nhìn Bành Hạ Hỷ chăm chăm hỏi.

“Mất vật gì đó? Lão hủ tối qua đâu có mất vật gì, càng không bảo nó đến Lê Xuân viên làm chi a.”

Thủy Uyển Kỳ nói: “Đúng a, tối qua lão gia về rồi, chỉ nói là Dương tước gia đành cờ thắng Xuân Hồng cô nương, lúc đó nó có ở bên cạnh, đang phục thị lão gia rửa chân thay quần áo.”

Dương Thu Trì động tâm, hỏi: “Các người lúc đó đã nói những gì?”

Mặt Thủy Uyển Kỳ hơi ửng hồng, liếc Bành Hạ Hỷ không nói. Bành Hạ Hỷ cười miễn cưỡng, nói: “Tước gia, chúng tôi nói về ngài....”

Dương Thu Trì phẩy tay: “Không sao, Bành ông, chuyện này quan hệ đến phá án, quan hệ đến việc làm rõ mục đích chân chính của Thúy Hoàn đến Lê Xuân Viên tối qua là gì, và e rằng từ đây còn có thể phát hiện nơi hạ lạc của tiểu thiếu gia, cho nên hai vị tất phải như thật tương cáo.”

Khi nghe sự tình này liên quan đến biết được nơi hạ lạc của Bành Gia Phúc, hai người đều rất quan tâm. Thủy Uyển Kỳ liếc nhìn Bành Hạ Hỉ, xong mới nói: “Lão gia nói tối qua tước gia dường như rất thích Xuân Hồng cô nương, liền mượn cơ đánh cờ vậy để đánh cuộc, muốn mượn dịp đó gần gũi Xuân Hồng. Sau đó tước gia quả nhiên thắng, rồi cùng Xuân Hồng cô nương lên khuê phòng của cổ, và có khả năng là tước gia.... tước gia....” Thủy Uyển Kỳ nói hai lần tước gia rồi dường như không tiện nói tiếp, đỏ mặt nhìn lên Dương Thu Trì, bấy giờ mới hạ thấp giọng tiếp: “Có khả năng là tước gia.... quá mạnh, khiến cho Xuân Hồng cô nương.... khóc luôn. Tước gia đi rồi.... dường như rất thương xót cho Xuân Hồng cô nương, còn mắng thất gia nữa.” Lão họ Bành nói nói xấu gì ta vậy trời? Dương Thu Trì quả thật là khóc cười không được, quét mắt, thấy Tống Văn Nhi đánh gương mặt xinh nhìn hẩn, xem dáng vẻ dường như không cần hẩn một cái không được vậy. Dương Thu Trì cười khổ, dường như vừa nói với hai người Bành Hạ Hỉ vừa giải thích với Tống Văn Nhi: “Ta căn bản không đụng tới Xuân Hồng cô nương tí gì, lúc đó cô ta và ta đều uống lầm xuân dược, ta phát hiện xong chạy ngay. Bành ông, ông nói như vậy... chẳng phải là hại ta sao?” Miệng thì nói như vậy, nhưng Dương Thu Trì biết rất rõ, rằng loại sự tình này càng nói rõ thì càng bị nghi ngờ.

Bành Hạ Hỉ vội đáp: “Dạ dạ, tôi lúc đó cũng vì uống say rồi nên nói mấy câu đùa với tiện nội cho vui vậy thôi, không có người ngoài nào biết.”

“Sao lại không? Ắ Thủy Hoàn đó không phải ở bên cạnh phục thị các người hay sao? Ắ nhất định là nghe thấy....” Nói đến đây, Dương Thu Trì chợt động tâm, chẳng lẽ ắ Thủy Hoàn này nghe Bành Hạ Hỉ nói thế mới đến Lê Xuân Viên hay sao? Hẩn vội hỏi: “Bành ông, các người ngoại trừ nói lời này còn nói gì khác nữa không? Nhất định phải kể thật ra hết.”

Thủy Uyển Kỳ đáp: “Lão gia chúng tôi hợp kế hai người, nói nếu như tước gia thật sự nhìn trúng Xuân Hồng cô nương, thì chúng tôi sẽ tìm cho Thất gia một phòng khác, nhượng Xuân Hồng cô nương cho tước gia ngài. Nhưng lão gia nói Xuân Hồng cô nương tối qua dường như không vui lắm, hôm nay phải khuyên cô ta một chút. Chỉ nói có bấy nhiêu thôi chứ không nói gì nữa khác.”

Khuyên Xuân Hồng? Nếu như Thủy Hoàn nhân vì nghe phu thê Bành Hạ Hỉ nói thế rồi đến tìm Xuân Hồng, thì chuyện này có quan hệ gì tới Thủy Hoàn chứ? Hai người họ quen nhau, nói không chừng quan hệ còn rất tốt, Thủy Hoàn muốn đi khuyên cô ta trước hay sao? Khuyên cái gì? Vì sao không để tới ngày hôm sau hẵng khuyên mà phải đêm hôm khuya khoắt lên chạy tới khuyên? Mọi thứ đều trong côi mê, chỉ có bắt được Thủy Hoàn mới phá giải được. Dương Thu Trì biết Bành Hạ Hỉ và Thủy Uyển Kỳ quan tâm nhất hiện giờ là đứa con trai độc nhất của họ, ngẫm nghĩ xong, nói: “Từ lời đối thoại của các người, ta không tìm được lý do gì có thể khiến Thủy Hoàn mang tiểu thiếu gia chạy trốn cả. Chỉ bằng cái đó chẳng thể phát hiện được tung tích của ắ.” Mặt Bành Hạ Hỉ và Thủy Uyển Kỳ tức thì thất vọng, Thủy Uyển Kỳ bắt đầu sụt sùi khóc. Dương Thu Trì bảo: “Vừa rồi ta đến phòng của Thủy Hoàn kiểm tra qua. Quần áo, ngân lượng, trang sức của ắ vẫn còn, cho thấy không phải dự mưu bắt cóc tiểu thiếu gia, có khả năng là đã xảy ra chuyện gì đó. Bành ông, hai vị phải người đi hỏi thử, hôm nay người nhìn thấy Thủy Hoàn cuối cùng là ai, có nghe ắ nói gì hay không... có thể từ đó mà tra ra manh mối.” Bành Hạ Hỉ gật đầu, vội phái người đi tra hỏi, đồng thời an bài cơm tối. Dương Thu Trì bận rộn cả ngày, nhưng dù sao cũng phải ăn cơm. Chờ cơm được dọn lên, Bành Hạ Hỉ và Thủy Uyển Kỳ hai người tuy bồi tiếp Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi, nhưng vì lo cho con trai nên không có lòng nào ăn uống. Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi ăn vội ăn vàng rồi trở về Trì Kính trai nơi ở của mình nghỉ ngơi chờ tin tức. Hồng Lăng cấp cho Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi mỗi người một cốc trà thơm, rồi ngồi cạnh bên nghe hai người nói chuyện. Dương Thu Trì thấy Tống Văn Nhi rầu rầu, chọc vào tay nàng hỏi: “Ê! Có gì vậy?”

Tống Văn Nhi trước giờ vốn nhanh nhẹn thẳng ruột ngựa: “Tối qua rốt cuộc huynh và Xuân Hồng cô nương đó có hay là không có... cái đó?”

Dương Thu Trì cười, hẩn biết Tống Văn Nhi nhất mực tồn tại nỗi bức rức trong lòng, liền nắm chặt tay nàng bảo: “Ta thật không có cùng Xuân Hồng cô nương làm chuyện đó.” “Nhưng mà hai người đều phục phải xuân dược mà?”

“Nhưng, nhưng...” Dương Thu Trì móc từ trong lòng ra cái ngân châm của Liễu Nhược Băng, chọc chọc vào đầu ngón tay, vừa xoay xoay vừa nói: “Ta vô ý nhìn thấy chiếc ngân châm này của Liễu tỷ tỷ, nhớ tới tỷ ấy, nhớ tới muội, nhớ tới lời ta đã nói đã hứa. Cho nên ta đã dùng ngân châm chọc vào chân của mình, lợi dụng cơn đau mà phân tán dục vọng, rồi bỏ chạy. Thiệt đó, không tin muội nhìn này!”

Dương Thu Trì vạch y bào, để lộ đùi ra, phần ngoài của đùi quả nhiên có một vết thương bị đâm nho nhỏ, rõ ràng là mới vừa hình thành.

Tổng Vân Nhi đưa tay sờ sờ, đau lòng hỏi: “Ca, còn đau không?” Hồng Lăng nghe Dương Thu Trì thụ thương, cũng vội vã đến xem, thấy vết thương không sâu mới yên tâm. Dương Thu Trì bỏ áo xuống, lắc lắc đầu: “Không hề gì, đã không còn đau nữa.” Bầu mắt Tổng Vân Nhi đỏ hồng, nói; “Ca, thật xin lỗi, Vân Nhi trách lầm huynh rồi.”

389. Chương 372:lão Lang Trung

“Vây... vậy thì làm sao bây giờ?”

Mặt Dương Thu Trì hơi ngược lên, ngón tay chỉ vào má. Tổng Vân Nhi biết Dương Thu Trì đang giở trò, đỏ mắt liếc nhìn Hồng Lăng, Hồng Lăng cười hi hi đứng dậy bước đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài làm ra vẻ như đang thưởng thức phong cảnh đẹp vô hạn của trời thu vậy. Tổng Vân Nhi mượn cơ hội này như con chuột chuột giởn nước hôn nhanh lên má Dương Thu Trì. Hắn giả vờ như vừa uống một ly rượu thuần cực mạnh: nhắm mắt, hít một hơi thật sâu, sau đó thở dài một tiếng, ngất ngây lão đảo như say, khiến cho Tổng Vân Nhi cười nắc nẻ. Đêm dần khuya, Chiêm bộ khoái cùng mọi người trở về, bấm báo là đã điều tra một bộ phận người quen với Bành Tứ, tất cả đều nói trước giờ chỉ có Bành Tứ là bắt nạt người khác, chứ chưa hề nghe y bị người khác đánh đá gì cả. Tại Ân Dương trấn này, e rằng chỉ có Bành lão gia tử, Bành lão thất và Thủy Uyển Kỳ mới dám động đến y. Do đó, họ không hề phát hiện Bành Tứ đã bị ai đánh vào tháng trước, và cũng không dò hỏi được liệu xem y bị té hay bị vật gì đập trúng đầu vào thời điểm này. Điều này không nằm ngoài ý liệu của Dương Thu Trì. Bọn họ mới chỉ điều tra có một buổi tối, sao có thể phát hiện được manh mối dễ dàng như vậy chứ. Hắn cho bọn họ nghỉ ngơi rồi mai hẵng tiếp tục. Thứ điều tra thăm dò này không thể làm gấp, nếu không sẽ dễ dàng để lọt những tin tức trọng yếu, để rồi có thực hiện cũng chẳng có tác dụng gì. Tiếp đó, họ vệ đội và các gia nô được phái đi tìm Thúy Hoàn và Bành Gia Phúc cũng lục tục quay về tay không. Tất cả đều thừa là đã tìm hết mọi ngóc ngách trong trấn này mà không có bóng dáng gì của hai người, cũng không có ai trong trấn biết được tung tích của hai người ở đâu cả. Hỏi hết người trong Bành gia trang, không có ai thừa là đã nhìn thấy Thúy Hoàn từ trưa hôm nay. Người gác cổng nói không thấy Thúy Hoàn ẵm tiểu thiếu gia ra ngoài. Gia nô đã tìm nát hết những chỗ có thể giấu người trong Bành gia trang, nhưng cũng không có tung tích gì. Như vậy có thể nói, từ giữa trưa hôm nay sau khi tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc bị mẹ đánh cho một bạt tay, Thúy Hoàn đã ẵm nó đi rồi biến mất giống như bốc hơi khỏi thế gian này vậy. Thủy Uyển Kỳ đã khóc chết lên chết xuống, mắt sưng như hai quả đào, cứ hỏi hận là vì sao đã đánh con như vậy, và nếu con trai xảy ra chuyện gì thì nàng ta không muốn sống nữa. Bành Hạ Hỷ phất mấy thiệp thân nha hoàn theo sát Thủy Uyển Kỳ, sợ nàng ta nghĩ không thông rồi tìm dây treo cổ chết thì nguy! Triệu Tân Nhạc từ sáng sớm đã mang theo cân ban đến Tỷ bà nham xem Tiên nữ hội, mãi cho đến tối khi lễ hội kết thúc mới trở về Bành gia trang. Y nghe nói mới chỉ có một ngày mà đã xảy ra nhiều chuyện như vậy, cảm thấy vô cùng kinh hãi, nhưng khi nhìn thấy Thủy Uyển Kỳ khóc đến nổi sưng húp hai mắt, lòng đau như cắt, nhưng không dám biểu lộ ra ngoài, chỉ quan tâm an ủi để nàng ta đừng nghĩ quẩn mà thôi: “Tiểu thiếu gia cát nhân thiên tướng, nhất định gặp hung hóa cát, ngộ nạn nhưng vẫn an lành...”

Án chiếu theo hành trình sắp xếp sẵn, thì ngày hôm nay bọn Dương Thu Trì sẽ quay về Ba châu ngay sau khi xem xong Tiên nữ hội. Nhưng hiện giờ Ân Dương trấn xảy ra hai án mạng cùng một lúc, ngay cả tiểu thiếu gia, con trai độc nhất của chú họ hữu bố chánh sứ của Tứ Xuyên, cũng đã mất tích cùng với thiệp thân nha hoàn của mẹ nó, nên Dương Thu Trì dù có muốn đi cũng không thể đi được, chỉ có thể “tọa trấn” tại Ân Dương trấn, không tra cho mọi chuyện rõ ràng thì tuyệt đối không “thu bình”.

Triệu Tân Nhạc là tri phủ của Bảo Ninh phủ, án mạng xảy ra ở đây thuộc quyền quản hạt của y, án phá không được thì y sẽ bị liên lụy. Hơn nữa, án này lại liên quan đến cấp trên trực tiếp của y, tìm không thấy Bành Gia Phúc, không thể có câu trả lời rõ ràng, thì cho dù có dùng roi đánh đuổi y đi, y cũng không thể rời khỏi đó được. Huống chi, nếu ở lại, y còn có nhiều cơ hội ở bên cạnh Thủy Uyển Kỳ đẹp như tiên nữ! Đáng tiếc là y chẳng biết làm sao để phá hai vụ án này, chỉ ký thác mọi hy vọng lên người Dương Thu Trì. Tin tức hai quan tri phủ, tri châu cùng đến ở lại Ân Dương trấn phá án nhanh chóng lan khắp cả Ân Dương trấn. Toàn bộ già trẻ bé lớn của Ân Dương trấn đều tham gia hành động tìm kiếm Bành Gia Phúc và Thúy

Hoàn cùng với gia nô của Bành gia trang và một nhóm hộ vệ do Dương Thu Trì phái đi. Họ lật tung mọi ngõ ngách, ao hồ, sơn cốc quanh Ân Dương Trấn, nhưng tìm suốt cả ngày mà chẳng ra tung tích gì. Ngược lại, Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu phụ trách điều tra án của Bành Tứ lại có đột phá trọng đại. Y đã tra ra vào một tháng trước, Bành Tứ uống say trên đường về ngang qua một hẻm vắng đã bị một người nào đó lén ném đá vào đầu, phải đi tìm lang trung trong trấn để chữa thương. Dương Thu Trì rất vui khi nghe tin này. Phá án thì phải phá từng cái một, án của Xuân Hồng đã thuận theo dây mà lần tới trái đó là nha hoàn Thúy Hoàn, nhưng Thúy Hoàn đã thất tung, không thể điều tra tiếp được nữa, các mẩu chốt khác cũng đứt đoạn, chỉ tạm thời gác lại một bên, tập trung vào án của Bành Tứ, chờ khi tìm được nha hoàn Thúy Hoàn rồi tính sau. Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi cùng hộ vệ đội theo sự dẫn đường của Chiêm Chánh đến nhà của lão lang trung đã đề cập. Lão thầy thuốc này đã hơn tám chục tuổi, thân thể suy nhược, do đó không thể rời khỏi tiệm thuốc xem bệnh bốc thuốc, mà chỉ xem bệnh ở nhà, do đó lần trước Tống Vân Nhi không hề tìm hỏi tới lão. Lão lang trung cũng họ Bành, là người trong họ với Bành Tứ, ngụ tại một nhà vườn nhỏ bên rìa Ân Dương trấn. Lão Bành lang trung này nghe thông báo có tri châu đại lão gia tới, run lập cập đi ra mở cửa, rồi bước tới trước quỳ sụp xuống dập đầu lạy Dương Thu Trì. Hắn đỡ ông ta dậy: “Lão nhân gia, miễn lễ, chúng ta ngồi xuống rồi hãy nói chuyện.” Bành lão lang trung nghênh đón Dương Thu Trì vào phòng khách, mời hắn ngồi ghế trên, sai người hầu dâng trà thơm.

Dương Thu Trì trước hết hàn huyên mấy câu, rồi hỏi: “Lão nhân gia, bốn quan muốn hỏi ông chuyện này, ông có biết Bành Tứ - người chết ở bến thuyền hai ngày trước - không?”

Bành lão lang trung lộ vẻ kinh hãi: “Biết chứ, đương nhiên biết, dù sao cũng là người trong họ của tôi mà. Nhưng người này có phẩm hạnh không hay, nên trước giờ tôi không hề lai vãng với hắn.”

Dương Thu Trì hỏi: “Một tháng trước đây tên Bành Tứ này có phải là đến tìm ông xem chữa dùm vết thương hay không?”

Bành lão lang trung gật đầu: “Đúng, chiều nay có lý chánh dẫn theo mấy vị sông sai đến đây hỏi tôi về chuyện này, tôi đã nói rồi, một tháng trước đây Bành Tứ đã tìm tới tôi để nhờ khám chữa thương dùm.”

“Lão nhân gia, ông có thể đem chuyện này kể kỹ lại hay không, đặc biệt là y bị thương chỗ nào, ai làm y bị thương, được không?”

”Dạ được. Đêm hôm đó, đại khái đã canh ba rồi, Bành Tứ đến nhà tôi, người làm trong nhà mở cửa cho hắn, sau đó vào phòng gọi tôi. Lúc đó tôi đã đi ngủ rồi, khi nghe nói là hắn, định không thèm dậy, nhưng hắn đến tận phòng khẩn cầu tôi cứu, nói là đầu của hắn bị người nào đó ném đá ở trong ngõ vắng, đã bị thương chảy rất nhiều máu.

Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Hắn vì sao không đến tìm các lang trung trong các tiệm thuốc mở ở trên đường mà xem? Ân Dương trấn của chúng ta có tới mấy tiệm thuốc kia mà?”

“Hừ, đó chính là sự báo ứng cho tính cách không hay thường ngày của hắn! Tôi cũng bảo hắn đi tìm các lang trung ở các tiệm thuốc khác để xem, nhưng hắn nói đều đã gõ cửa những chỗ khác rồi, nhưng người ta nhất quyết không chịu mở cửa. Không còn cách nào khác, hắn phải đến tìm tôi. Với tính cách xấu xa thường ngày của hắn, tôi biết chắc là người ta sẽ đối với hắn như vậy. Nể tình là người cùng họ, hơn nữa dù sao cũng có câu ‘lương y như từ mẫu’, cho nên tôi mới thức dậy xem xét băng bó vết thương dùm hắn.”

Điều Dương Thu Trì muốn biết nhất chính là vị trí vết thương của Bành Tứ, nên vội hỏi: “Ông kiểm tra phát hiện hắn bị thương ở đâu?”

Bành lão lang trung chỉ vào phần đầu mé bên trái của mình: “Chính là ở đây, da đầu bị đánh rách luôn, chảy rất nhiều máu.” Chỗ này phù hợp với bộ vị xuất hiện khối u nang đọng huyết chết người ở bán cầu não trái của Bành Tứ mà hắn phát hiện sau khi giải phẫu đầu. Không còn nghi ngờ gì nữa! Dương Thu Trì thở phào nhẹ nhõm.

Bành lão lang trung nói tiếp: “Tôi rửa vết thương cho hắn, đắp thuốc lên, rồi bảo hắn nếu như cảm thấy choáng váng, muốn ói mửa thì phải lập tức quay lại tìm tôi. Nhưng sau khi vết thương được đắp thuốc cầm máu rồi, hắn bỏ đi luôn, tiền thuốc cũng không thêm trả, và sau đó cũng không hề quay lại.”

Dương Thu Trì gật gù, lời dặn của lão lang trung này là hợp lý, không có vấn đề gì. Nếu ở thời hiện đại, đối với những chấn thương sọ não thể này, các bác sĩ đều yêu cầu bệnh nhân ở lại trong bệnh viện để

tiến hành quan sát, và sau khi chụp CT (*) ở phần đầu xong xác định không có hiện tượng xuất huyết não mới cho xuất viện. Lão lang trung dĩ nhiên là không có những điều kiện hiện đại như vậy, nhưng ông ta dựa vào kinh nghiệm đã nhắc Bành Tứ là nếu như còn tiếp tục đau đầu, muồn ói mửa hay xuất hiện các triệu chứng xuất huyết nội não, thì cần phải tiếp tục chẩn trị. Nhưng Bành Tứ do bị xuất huyết mạn tính dưới vỏ não, triệu chứng không rõ ràng, do đó không coi trọng chẩn thương này, kết quả là một tháng sau phải chấp nhận số phận một cách tức tưởi. Dương Thu Trì hỏi: “Lão nhân gia, Bành Tứ có nói là làm sao mà bị thương hay không?”

“Có nói, hần nói tối hôm đó uống rượu say, trên đường về đi ngang một ngõ nhỏ, không biết là từ đâu bay ra một hòn đá đập mạnh vào đầu hần, khiến hần hôn mê té ngã xuống đất một lúc sau mới dậy được, phát hiện trên đầu đầy máu nên mới tìm đến lang trung.”

“Hần có nói ai đã đánh hần không?”

“Hần nói không nhìn thấy, chỗ đó tối om, hần uống rượu say rồi, không biết là ai đánh nữa - thật ra chuyện này không sớm thì muộn cũng xảy ra thôi, hần là người có phẩm hạnh không đàng hoàng, dắc tội quá nhiều người, sớm muộn gì cũng gặp thứ báo ứng này.”

Chuyện báo ứng nhân quả tuần hoàn gì đó Dương Thu Trì không rảnh để quản, sau khi nghe Bành Tứ không biết bị ai đánh, lòng hần lập tức lạnh đi hết phân nửa, sợ dấu vết lại đứt hết nữa. Dù sao thì hần cũng không chịu thua, hỏi: “Lão nhân gia, ông nghĩ kỹ lại xem, hần còn nói lời gì nữa không, hần có suy đoán được rốt cuộc là ai đánh hần không?”

Lão lang trung nhíu mày suy nghĩ một hồi, rồi lắc đầu bảo: “Không nhớ rõ nữa, tôi rất ghét hần, do đó không muốn nói chuyện với hần, bằng bó vết thương xong là hần đi ngay, ngay cả lời cảm ơn cũng không có.”

Như vậy là tiêu tùng rồi, chẳng lẽ cái manh mối khó khăn lắm mới phát hiện này cuối cùng cũng bị đứt luôn hay sao? Dương Thu Trì ngẫm nghĩ một lúc nữa, lại hỏi: “Vậy hần có nói hần bị người ta ném đá ở chỗ nào không?”

“Tôi nhớ là dường như hần có nói bị đánh ở một con hẻm gần giếng nước ngọt.”

Thế này thì quá trừu tượng rồi, không có giá trị phá án thực tế gì. Dương Thu Trì cảm thấy chẳng còn cách nào, đành đứng dậy: “Đa tạ lão nhân gia giúp đỡ. Tôi đến chỗ đó xem thử, coi có manh mối gì hay không. Xin cáo từ.” Nói đến đây, hần rời khỏi phòng, lão lang trung nhất mực theo sau tiễn đến cửa.

Tống Văn Nhi thấy Dương Thu Trì ưu sầu, manh mối của hai án đều đứt đoạn, hần buồn là chuyện hiển nhiên, nên nâng an ủi: “Ca, không sao đâu, chúng ta từ từ tra.”

Dương Thu Trì cười khổ gật đầu, chuẩn bị nhờ lý chánh đưa mình tới con hẻm gần giếng nước ngọt gì đó quan sát thử, chợt sau lưng vọng lại tiếng gọi của Bành lão lang trung: “Đại lão gia, lão hủ nhớ tới một chuyện, không biết là có giúp ích gì được cho lão gia hay không.”

Chú thích: (*) Chụp CT: CT là từ viết tắt của thuật ngữ Computed Tomography. Tomography là phương pháp chụp ảnh cắt lớp được Godfrey Hounsfield, một nhà khoa học người Anh sáng tạo năm 1972 và nhận giải Nobel Y học năm 1979 (Computed Tomography mang ý nghĩa là chụp cắt lớp với sự hỗ trợ của máy tính). Đây là phương pháp tạo ảnh dựa vào tính chất hấp thụ tia X của vật chất, là một kỹ thuật X-quang đặc biệt cho phép nghiên cứu trên những hình ảnh cắt lớp các phần mô khác nhau của một cơ thể sống nhờ một dụng cụ đặc biệt gọi là scanner (thuật ngữ chính thức được Hounsfield dùng năm 1980). Cùng với các phương pháp tạo ảnh khác như siêu âm, chụp cộng hưởng từ (MRI), chụp cắt lớp vi tính CT giúp cho ta “nhìn thấy” các cơ quan bên trong của con người mà không phải thực hiện phẫu thuật. CT được ứng dụng rất rộng rãi trong chẩn đoán lâm sàng cũng như trong sinh thiết. CT được dùng để chẩn đoán các phần cứng của cơ thể bị tổn thương như: sọ não, cột sống, xương ... Trong tất cả các phương pháp chẩn đoán hình ảnh hiện nay thì CT cho hình ảnh về các phần cứng của cơ thể rõ nhất. CT còn được dùng để chẩn đoán ung thư, giúp phát hiện sớm khối u. Chụp CT có tiêm cản quang có thể giúp cho bác sĩ đánh giá sự phát triển và sự di căn của khối u. Các bệnh về tim mạch như tắc nghẽn mạch máu, các dị tật của tim...có thể được phát hiện bởi CT. CT được dùng trong nha khoa, nhi khoa, nhãn khoa hay để thực hiện nội soi ảo dùng kỹ thuật tạo ảnh 3D với sự hỗ trợ của máy tính. Ngoài ra, CT còn dùng để trợ giúp sinh thiết như

sinh thiết tuyến tiền liệt, sinh thiết ung thư vú, sinh thiết cổ tử cung... Một ưu điểm lớn nhất của CT là cho phép khảo sát các phần xương có cấu trúc tinh tế. Phương pháp chụp cộng hưởng từ - MRI (magnetic resonance imaging) không tỏ ra hữu hiệu trong trường hợp này. Hình ảnh CT cho chất lượng rất tốt. Vì vậy, hiện nay người ta kết hợp CT với phương pháp PET (dùng để tạo ảnh chức năng) để tạo ra máy quét CT/PET vừa cho hình ảnh giải phẫu vừa khảo sát được chức năng của các cơ quan.

390. Chương 373: thiên Nga Bảo Vệ Con

“Tôi nghe nói trong đoạn thời gian này Bành Tứ cứ bám riết theo Ngụy thị là mẹ của Thủy Cổ Tử, còn phát sinh tranh chấp với mẹ con của cậu nhỏ. Hai mẹ con nó ngụ ở triền núi phía trên Diêm Thủy tỉnh (giếng nước ngọt).”

Dương Thu Trì hiểu kỳ hỏi: “Thủy Cổ Tử là ai?”

“Thủy Cổ Tử là gia nô trong trang của Bành lão thái gia. Mẹ nó chuyên đi giặt y phục cho người ta để kiếm sống.”

Tống Vân Nhi đột nhiên chen lời: “Muội nhớ ra rồi, ca, tên Thủy Cổ Tử này xem ra là thiếu niên muội đã đề cập với huynh hai hôm trước, là người chuyên bầu bạn chơi cùng với tên oắt con.... à... tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc, chính là người bị Bành Gia Phúc dùng dây cột trâu tròng vào cổ bắt bỏ dưới đất. Mẹ của nó chính là Ngụy thị - nhưng bọn họ chẳng phải là đi xem Tiên nữ hội rồi hay sao, đâu có trong trấn?”

Lý Chánh ở sau lưng nàng lên tiếng đáp: “Tiên nữ hội kết thúc vào chiều qua rồi, tối hôm qua hai mẹ con nó xem ra đã trở về tới nhà rồi.”

Dương Thu Trì cũng nhớ lại là Tống Vân Nhi đích xác có nói cho hắn nghe về chuyện này, thì ra là tìm tới tìm lui, người hiểm nghi cần tìm không ngờ ở bên cạnh hắn. Hai mẹ con nhà này đã từng phát sinh tranh chấp với Bành Tứ, lại sống gần chỗ Bành Tứ bị ném đá, chẳng biết có liên hệ gì tới vụ án mạng này hay không? Dương Thu Trì quyết định đi tra hỏi một chút. Sau khi cảm ơn lão lang trung, Dương Thu Trì bảo lý chánh dẫn đến con hẻm nhỏ mà Bành lão lang trung đã nói để xem xét qua một lượt trước. Nơi đây quả thật là yên tĩnh, bất kỳ góc nào cũng là chỗ có thể tiến hành tập kích rất kín đáo. Không có chỗ nào đánh lén tốt bằng chỗ này! Xem ra, chỉ từ việc lựa chọn vị trí đánh lén ở đây mà phán đoán, thì chuyện này là có dự mưu. Đi dọc theo con đường nhỏ này, Dương Thu Trì thấy xa xa có một dãy nhà gỗ thấp bé, nếu sánh với hai dãy phố phồn hoa Thanh Thủy nhai và Hồi Long nhai của Ân Dương trấn, thì đây rõ ràng là một khu dành cho bần dân. Điều này không khỏi khiến Dương Thu Trì nhớ tới lúc hắn vừa xuyên việt tới Minh triều, đã cùng Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết quay về ngôi nhà bần cùng của ba người như thế nào... Xa cách mẫu thân và tiểu Tuyết đã gần một năm, xem ra đã lúc trở về thăm viếng rồi! Dương Thu Trì nghĩ, hài tử của Chỉ Tuệ và Nhược Băng cũng sắp ra đời. Nghĩ tới những đứa con sắp chào đời, trong thâm tâm hắn không khỏi dâng lên tình cảm êm đềm vô hạn. Lý chánh đưa họ xuyên qua con đường đầy gò đất và ổ gà, lách qua những ngõ hẻm đầy mùi kỳ dị, cuối cùng cũng đến được trước một ngôi nhà vườn nhỏ. Nhà vườn này được bao bọc bởi một hàng rào dây gai không cao lắm, nhưng được cắt xén rất chỉnh tề. Lý chánh khom mình thưa với Dương Thu Trì: “Đại lão gia, chúng ta đến rồi, đây chính là nhà của hai mẹ con Thủy Cổ Tử.” Y lại bước lại cửa rào, lớn tiếng gọi: “Ê! Có ai ở nhà không? Có đại lão gia đến rồi!”

Trong phòng không có người hồi đáp. Lý Chánh đẩy cửa vườn bước vào trong, bấy giờ mới phát hiện là cửa đã khóa ngoài. Y đành bước ra cười trừ thưa: “Đại lão gia, hai mẹ con nó không có nhà, Thủy Cổ Tử nhất định là đang ở trong Bành gia trang, còn mẹ nó có thể là ra ngoài đi giặt thuê kiếm sống rồi.”

Dương Thu Trì gật đầu nói: “Chúng ta đi thôi, trực tiếp trở về Bành gia trang tìm Thủy Cổ Tử tìm hiểu tình hình xong rồi tính.”

Mọi người trở về Bành gia trang. Thủy Cổ Tử là bạn chơi với Bành Gia Phúc, hiện giờ Bành Gia Phúc mất tích, nó trở thành thất nghiệp, chỉ là người trên kẻ dưới của Bành gia đang rối loạn cả lên, chạy khắp bốn phía tìm tiểu thiếu gia vu vợ, không ai rảnh để phân phái cho nó việc mới để làm, nên nó đành đi theo mọi người tìm kiếm phụ.

Dương Thu Trì báo cho Bành Hạ Hỉ phái người đi tìm Thủy Cổ Tử đưa về chỗ ở của hắn. Chẳng mấy chốc Thủy Cổ Tử đã bị đưa tới, quỳ xuống dập đầu. Dương Thu Trì nhìn Tống Vân Nhi dò hỏi, thấy nàng gật

đầu xác nhận đó là Thủy Cổ Tử bị Bành Gia Phúc đá, bèn quan sát đánh giá kỹ một hồi, thấy nó ước chừng mười lăm mười sáu tuổi, nhưng có vóc dáng cao lớn hơn nhiều so với những thiếu niên cùng trang lứa: vóc dáng chắc nịch, da thịt rắn rỏi, trên mép đã mọc lún phún mấy cọng râu tơ, xem ra đã có được bảy tám phần của một nam nhân thành niên rồi. Ánh mắt của Dương Thu Trì lạc xuống chân của Thủy Cổ Tử, đột nhiên sáng lên, hơi hơi gật đầu.

“Người tên là gì?” Dương Thu Trì dịu dàng hỏi.

“Hồi bẩm đại nhân, tiểu nhân tên là ‘Thủy Cổ Tử’ ” Cậu thiếu niên không hề rụt rè, lời nói cũng không lộ vẻ hoảng hốt.

“Người biết Bành Tứ không?”

Thân hình của Thủy Cổ Tử hơi chấn động, sau đó đáp: “Dạ biết.”

Phản ứng của Thủy Cổ Tử lọt hết vào tầm mắt của Dương Thu Trì, sự hoài nghi trong lòng hắn càng lúc càng lớn, hỏi: “Hắn có đến nhà người sao?”

Thủy Cổ Tử lắc đầu.

Dương Thu Trì thở dài: “Nhưng mà ta nghe người ta nói hắn thường đến nhà của người, còn quấy rầy mẹ của người nữa, đúng không? Không cần sợ, bốn lão gia biết Bành Tứ chẳng tốt lành gì, nếu như người cứ thành thật mà khai, bốn lão gia sẽ căn cứ tình huống cụ thể mà xử lý.”

Thủy Cổ Tử ngẫm nghĩ, nhưng vẫn lắc đầu không lên tiếng. Thanh âm của Dương Thu Trì bắt đầu đánh lại: “Người làm vậy là không đúng rồi. Bốn lão gia đã tra rõ ràng là Bành Tứ có đến nhà người, hơn nữa không phải chỉ một lần, vì sao người không thừa nhận?”

Thủy Cổ Tử hơi ngược đầu, nhìn thoáng qua Dương Thu Trì rồi vội cúi đầu, vẫn không lên tiếng.

“Nếu người không hợp tác, bốn lão gia không giúp gì người được nữa.” Dương Thu Trì bảo, rồi lệnh cho lý chánh lập tức phái người đi tìm mẹ của Thủy Cổ Tử về. Hắn muốn lục soát nhà của Thủy Cổ Tử một chút.

Làm quan ở thời cổ đại có ưu điểm là muốn xét nhà ai thì xét, xét xong nói một câu không có rồi thôi, không cần phải có lệnh khám xét nhà, chỉ cần đối phương không có bối cảnh chính trị hay là chỗ dựa gì đó thì cứ yên tâm là không chọc vào tổ ong vò vẽ. Áp giải Thủy Cổ Tử vẫn giữ sự im lặng đến được nhà hai mẹ con của nó ở khu dân cư cạnh Điền Thủy tỉnh, thì mẹ của nó là Ngụy thị cũng bị lý chánh tìm được đưa về, đang ở cổng nhà chờ đợi. Thấy một đám thật đông bộ khoái giải Thủy Cổ Tử tới, ở giữa còn có một vị quan trẻ tuổi, Ngụy thị vội bước lên quỳ mọp xuống: “Đại lão gia, con của tôi còn nhỏ, mong ngài ngàn vạn lần đừng làm khó nó, có chuyện gì xin cứ hỏi tôi.”

“Mẹ...!” Thủy Cổ Tử bước tới trước một bước, quỳ xuống cạnh Ngụy thị. Ngụy thị ôm cổ Thủy Cổ Tử, bắt đầu nghẹn ngào. Dương Thu Trì nhìn kỹ Ngụy thị, không khỏi sửng sốt, vì trông thị chỉ vào độ ba mươi, mặt mày tuy đầy vẻ phong trần lao khổ, nhưng cũng có mấy phần nhan sắc, hơn nữa thân thể đầy đặn khỏe khoắn, nếu nói theo thông tục một chút thì thị có thân hình rất gợi cảm, hèn gì tên quỷ sắc Bành Tứ không mê mẩn thèm thuồng, suốt ngày quấy nhiễu. Dương Thu Trì không để ý gì đến hai mẹ con họ, trực tiếp tiến vào nhà, quan sát bốn phía, thấy đây là một căn nhà gỗ tồi tàn có hai gian bày trí rất đơn giản, gian trong gian ngoài chỉ có hai cái giường, và giường ở gian ngoài rõ ràng là dành cho Thủy Cổ Tử ngủ. Hắn cúi sát người xuống, nhìn dưới đáy giường, không thấy có đôi giày nào, bèn ra ngoài hỏi: “Thủy Cổ Tử, ngoài đôi giày đang mang ở chân, người còn có đôi giày nào khác nữa không?”

Thủy Cổ Tử lắc đầu, xem ra hai mẹ con họ có cuộc sống quá thanh bần, ngoại trừ y phục và giày dép trên người, ngay đồ đạc để thay đổi hàng ngày cũng không có.

Dương Thu Trì bảo: “Người cởi giày ra cho ta coi.” Thủy Cổ Tử không biết Dương Thu Trì bắt nó cởi giày ra để làm gì, nhưng đại lão gia có lệnh, nó nào dám không phục tùng.

Thủy Cổ Tử cởi giày, một mùi hôi thối xộc lên, ngửi phải mà muốn ói. Một bộ khoái bịt mũi dùng hai ngón tay nhón đôi giày của nó mang tới trước mặt Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cười cười, thối có chút xiu này mà đáng kể gì. Hắn đưa tay tiếp lấy, lật đi lật lại xem, ánh mắt sáng ngời. Đôi giày vải này có dấu vết

quá rõ ràng, hẳn không cần so sánh cũng biết chính sát đó là thứ đã tạo ra những dấu chân khả nghi bên cạnh thi thể của Bành Tứ.

Dương Thu Trì hỏi Thủy Cổ Tử: “Vào đêm Bành Tứ chết, người có đến bên cạnh thi thể của hắn, đúng không?”

Sắc mặt Thủy Cổ Tử tái nhợt, lắc đầu một cách tuyệt vọng, đôi mắt hoảng sợ nhìn Dương Thu Trì, phảng phất như hắn là ma quỷ có khả năng nhìn thấu nội tâm của con người vậy.

Ngụy thị cũng kinh khủng rú lên, ôm chầm lấy con trai, nhìn Dương Thu Trì nói: “Đại lão gia, con trai tôi không có, nó không có đến đó a.”

Dương Thu Trì đưa đôi giày vải trong tay ra: “Người có thể nói dối, nhưng chứng cứ không thể nói dối. Đế giày của con trai người giống y dấu giày phát hiện bên cạnh thi thể của Bành Tứ.”

“Chân của người ta đều cùng một dạng, sao lại khác nhau được chứ?” Ngụy thị ôm chặt Thủy Cổ Tử, đáp.

“Đương nhiên không giống nhau.” Dương Thu Trì không hề trực tiếp trả lời vấn đề này của thị, ngược lại lại bảo: “Người đối với con trai tốt phi thường, làm đủ mọi cách để nó ăn no, cho nên nó dinh dưỡng đầy đủ, lớn nhanh như thổi, mới mười lăm tuổi mà đã cao hơn cả người.”

Ngụy thị nghe Dương Thu Trì khen con trai mình, mặt lộ nụ cười hạnh phúc, không nhận được đưa tay bóp bóp bờ vai chắc nịch của nó, cảm thấy con trai xác thật là rất khỏe, nên ánh mắt càng lộ vẻ từ ái hơn.

“Do nó có thân hình hơi lớn, nhưng tuổi còn trẻ nên trọng tâm chưa ổn, hình thành độ dồn nén xuống đất không đều, nếu cứ như vậy trong một thời gian dài thì phía bên ngoài của giày sẽ mòn nhanh hơn so với bên trong, điều này thể hiện rất rõ trên giày của con trai người.” Dương Thu Trì lật giày lại, chỉ vào phần mũi giày đã bị ma sát bào mòn cho hai mẹ con họ thấy. Mặt Thủy Cổ Tử càng tái hơn. Ngụy thị nhìn giày kỹ một lúc, vẫn còn có điểm chưa hiểu: “Nhưng những đứa trẻ mới lớn đều chẳng phải như vậy hay sao?”

“Không giống nhau.” Dương Thu Trì rất nhẫn nại, “Mỗi thiếu niên mới lớn đều có dấu ma sát rất khác nhau ở trên đế giày, đặc biệt là đối với những đôi giày cho các người chế tác bằng phương pháp thủ công, hoa văn dưới giày hoàn toàn bất đồng, cộng thêm loại dấu vết đặc biệt duy nhất ở mỗi thiếu niên càng thuyết minh rõ vấn đề này.”

Dù Dương Thu Trì đã tận hết khả năng dùng lời thông tục để giải thích cho thị, nhưng cuối cùng thì vẫn sử dụng những thuật ngữ hiện đại như là “sản xuất thủ công”, hoặc “dấu vết” trong công tác giám định vật chứng. Ngụy thị đã phảng phất đoán được nguy cơ tới gần. Thị ôm chặt con mình, dường như một con thiên nga đang vô cùng cảnh giác, nhìn chằm chằm vào Dương Thu Trì, hỏi: “Vậy thì sao?”

Lý chánh quát: “Điều phụ to gan, càng lúc càng phóng túng, dám đối đáp với đại lão gia như vậy à? Bộ người hết muốn sống rồi hay sao?”

391. Chương 374: Phát Hiện Bất Ngờ

“Nó đi đường ngang qua chẳng lẽ không được sao?” Lời nói của Ngụy thị hùng hổ đầy vẻ hăm dọa.

Lý chánh bước tới định mắng, Dương Thu Trì lại hươ tay ngăn y lại, lạnh lùng đáp: “Nếu như đã phát hiện dấu chân của con trai người tại hiện trường Bành Tứ tử vong, ta hiện giờ nhận định nó chính là hung thủ giết chết Bành Tứ!”

“Không! Con trai tôi không thể là hung thủ, trên người Bành Tứ không có chút thương tích nào, có quan hệ gì tới con trai tôi chứ?”

“Người làm sao biết trên người Bành Tứ không có vết thương nào? Người nhìn thấy lúc nào vậy?”

Ngụy thị lúc bấy giờ mới phát hiện mình nói lỡ lời, ngẩn ngơ một hồi, đáp: “Tôi nghe người khác nói vậy.”

“Ai nói?”

“Nghe... nghe người trên bến thuyền nói.”

“Không đúng!” Dương Thu Trì lắc đầu, “Thi thể của Bành Tứ tuy được các phu khuân vác ở bến thuyền phát hiện, nhưng không có mấy người tiếp cận với thi thể. Hơn nữa, thi thể nằm úp, đầu còn nhúng trong nước, không ai lật thi thể lên, khi bọn họ phát hiện xong là lập tức đến báo cáo với Bành lão gia tử ngay. Bọn họ đều không biết phần thi thể bên dưới bị che do nằm sấp đó có bị thương hay không, vậy người làm cách nào mà biết trên người của nạn nhân không có vết thương nào?”

Sắc mặt của Ngụy thị thoát cái tái hắc đi, ấp úng không nói được lời nào. Thủy Cổ Tử che trước mặt mẹ, rướn cổ lên bảo: “Không sai, đêm đó tôi theo dõi Bành Tứ, nhưng Bành Tứ không phải bị tôi giết.”

“Có phải là người giết hay không bọn lão gia sẽ tra ra rõ ràng. Người muốn tẩy rửa oan khuất, thì cần phải thành thật khai báo, có hiểu hay là chưa?”

Ngụy thị còn định nói, Thủy Cổ Tử quay lại thưa với mẹ: “Mẹ, dù gì chúng ta cũng không giết lão, nói ra cũng không sợ gì. Hơn nữa lão tặc đó cứ đến khinh khi làm nhục mẹ hoài, đại lão gia đã nói lão là người xấu rồi mà.” Nó quay lại nói với Dương Thu Trì: “Tôi không phải không dám thừa nhận, nhưng chuyện này liên quan đến mẹ tôi, tôi sợ ảnh hưởng đến danh dự của mẹ tôi, cho nên tôi mới không nói.”

Dương Thu Trì gật gù đầu, xoay người lại bảo các bộ khoái và hộ vệ: “Các người lùi ra xa, có Vân nhi ở lại ghi ký lục (biên bản) được rồi.”

Nam Cung Hùng cúi người đáp ứng, mang theo hộ vệ và bộ khoái lùi ra khỏi vườn, cảnh giới ở xa xa. Dương Thu Trì mỉm cười bảo: “Chúng ta vào nhà nói chuyện.” Xong hần dẫn theo Tống Vân Nhi vào nhà trước, Ngụy thị và Thủy Cổ Tử và lý chánh cũng vào theo.

Dương Thu Trì ngồi xuống bên một cái bàn cũ nát. Tống Vân Nhi cầm theo giấy bút ngồi xuống bên cạnh ghi chép lời khai. Ngụy thị và Thủy Cổ Tử đến quỳ trước mặt Dương Thu Trì.

“Như vậy thì người có thể yên tâm rồi chứ gì? Ta sẽ giữ bí mật cho các người.” Dương Thu Trì nói vậy nhưng lòng lại nghĩ: tên Thủy Cổ Tử này dù sao cũng còn quá nhỏ, và những cô cậu bé ở lứa tuổi này đều cho rằng mình đã lớn, nhưng tất cả đều quên một quy luật rằng: “im lặng là vàng”, nói nhiều tất sẽ có lúc phạm phải sai lầm. Cho nên, Dương Thu Trì rất yên tâm, chỉ cần nó chịu mở miệng, thì nhất định sẽ lộ sơ hở.

“Đa tạ đại lão gia!” Thủy Cổ Tử hồi đáp.

“Được, vậy người hãy nói quá trình người theo dõi Bành Tứ trước đi.”

Thủy Cổ Tử hậm hực khai: “Lão cẩu tặc Bành Tứ này thường đến nhà chọc ghẹo hiếp đáp mẹ tôi. Tôi chịu không nổi đã đánh nhau với lão, nhưng thường thì đánh không lại lão. Đêm đó lão uống rượu say, lại đến nhà ức hiếp mẹ của tôi nữa. Tôi cầm dao nói nếu mà lão tiếp tục làm vậy, tôi sẽ liều mạng với lão, cho nên lão mới lồm lết mà đi.”

Ngụy thị cúi đầu thút thít khóc.

Thủy Cổ Tử nói tiếp: “Tôi hận quá, bèn cầm dao theo sau lão, muốn tìm cơ hội đánh cho lão một trận để mẹ tôi hả giận. Tôi bám theo lão đến bến thuyền, lão đi tới đi tới rồi đột nhiên ngã ngựa ra. Tôi sợ lão có quỷ kế gì, chờ một lúc thấy không động đậy, mới cầm thấy kỳ quái từ từ bước tới cúi xuống xem xét thì phát hiện lão đã chết rồi. Tôi sợ quá liền quay người bỏ chạy.”

Dương Thu Trì hỏi: “Lúc đó hần nằm ở tư thế nào?”

“Nằm ngựa mặt lên trời.”

Dương Thu Trì nhớ lại tư thế nằm sấp của thi thể Bành Tứ, thấy không khớp nhau, liền hỏi: “Sau đó người có quay lại hay không?”

Thủy Cổ Tử cảm thấy kỳ quái là làm sao Dương Thu Trì lại biết, đáp: “Có, tôi chạy một hồi mới phát hiện con dao bầu của tôi đã bị để quên lại ở đó. Không có dao mẹ tôi không nấu cơm được, cho nên tôi đã quay trở lại tìm. Do trời rất tối, nhìn không được rõ, nên tìm mãi vẫn không thấy, tôi nghĩ có thể nó bị thi thể của Bành Tứ che khuất đi, cho nên mới lật thi thể lại, quả nhiên phát hiện nó nằm sát bên chân của lão. Tôi lượm dao lên rồi bỏ chạy, trở về nhà đem mọi chuyện kể hết cho mẹ tôi nghe.”

Dương Thu Trì hỏi: “Lúc ấy bên cạnh đó có vũng nước nào hay không?”

“Tôi không chú ý, vì trời tối quá.” Thủy Cổ Tử ngẫm nghĩ, “Đường như khi lật thi thể lại, tôi có nghe tiếng nước.”

Giờ thì mọi chuyện đã rõ, nhưng đây không phải là điều Dương Thu Trì muốn hiểu rõ nhất. Hắn bắt đầu hỏi và dồn Thủy Cổ Tử đến gần mục tiêu mong đợi hơn: “Thủy Cổ Tử, người trước đây có từng theo dõi Bành Tứ không?”

Thủy Cổ Tử cảnh giác hỏi: “Không... tôi theo dõi lão làm cái gì?”

Dương Thu Trì không hỏi dồn ở phía chính diện, mà lách sang một vấn đề khác, đột nhiên hỏi: “Hắn ức hiếp mẹ ngươi làm sao, ngươi có nhìn thấy không?”

“Đại lão gia...!” Ngụy thị bi thương lên tiếng, trong mắt đầy lệ với sóng mắt khẩn cầu, hi vọng hắn đừng đề cập đến sự tình này.

Dương Thu Trì nói: “Chuyện này liên quan đến nhân mạng, bất chấp hắn là người tốt hay là người xấu, bốn lão gia đều phải tra cho rõ trắng đen. Nếu như hắn hiếp đáp hai mẹ góa con cô nhà ngươi, thì loại người đó chết cũng chưa hết tội! Nhưng bốn lão gia cần phải biết là hắn hiếp đáp mẹ con ngươi thế nào, như vậy ta mới biết được có phải là hắn đáng tội chết hay không, các người thấy thế nào?”

Thủy Cổ Tử ngẫm nghĩ, gật đầu đáp: “Lão đã hai lần đuổi tôi ra khỏi phòng, đóng cửa lại định... định cưỡng bức mẹ tôi... rất may là tôi gọi hàng xóm tới được, phá cửa vào, lão mới hùng hổ bỏ đi...”

Dương Thu Trì tức quá vỗ bàn đánh ầm, rống lên: “Cái đồ con rùa đen không phải là người!” Rồi chỉ Thủy Cổ Tử, mắng: “Ngươi đã mười lăm mười sáu tuổi rồi mà chỉ có bà mẹ cũng không bảo vệ được, thấy dạng người xấu xa như vậy mà ngươi ngay cả đánh rắm cũng không dám. Ngươi còn là nam nhân nữa hay không?”

Thủy Cổ Tử gân cổ cãi: “Tôi sao lại không có chứ! Ví dụ như một tháng trước đây, tôi còn dùng đá lén đánh vào đầu lão nữa...!” Vừa nói tới đó, Thủy Cổ Tử cảm thấy không ổn, lập tức im miệng.

Nhưng mọi chuyện đã trễ, Dương Thu Trì hỏi ngay: “Tháng trước đây ngươi dùng đá đánh hắn à? Chuyện là thế nào?”

Ngụy thị hoảng hồn dùng một tay ôm con, tay còn lại xua loạn: “Lão gia, không có, không có chuyện này, hài tử không biết chuyện nói bậy.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Ngươi nói không sai, xem dạng nó như vậy, tuy là xem có vẻ như là nam nhân rồi, nhưng dù sao vẫn là một hài tử hỉ mũi còn chưa sạch, khi chân chính gặp phải chuyện, thì chẳng có gan làm như vậy đâu.”

Các thiếu niên mười lăm mười sáu cảm thấy điều khó chịu nhất là bị người khác coi thường. Họ xem sự coi thường đó còn khó chịu hơn bị người ta giết. Bên cạnh đó, Thủy Cổ Tử căn bản không biết chính vì hòn đá đó mà một tháng sau Bành Tứ phải chết bất đắc kỳ tử, cho nên lập tức thoát khỏi vòng tay của mẹ, ưỡn ngực nói: “Là tôi dùng đá đánh lão đấy.”

“Ngươi đem chuyện đó kể ra nghe thử.”

“Ngày đó sau khi lão uống rượu say rồi liền đến nhà tôi, toan tính hãm hiếp mẹ tôi, tôi và mẹ tôi la lớn, cố sức chống cự, hơn nữa lão uống rượu say rồi nên không được như ý, đành phải bỏ đi. Tôi tức quá liền chạy đường tắt đến một con đường nhỏ trước Diêm Thủy Tinh nắp chờ sẵn, khi lão đi ngang qua, tôi liền lấy một khối đá ném, lão kêu lên một tiếng ôm đầu gục xuống đất, sau đó tôi chạy về nhà.”

Thủy Cổ Tử kể xong chuyện này, phảng phất như cảm thấy mình trong thoáng chốc đã lớn hơn rất nhiều, lòng tràn đầy sự tự hào vì bản thân đầy dũng khí nam nhi, đã làm tròn trách nhiệm mà một nam nhi đáng phải làm.

Dương Thu Trì hỏi: “Ngươi đánh trúng bộ vị nào ở đầu hắn?”

“Nơi đó rất tối, tôi cũng không nhớ rõ là bộ vị nào. Lão đi từ phía trái về phía phải, tôi nép bên lộ mé trái, xem ra là đánh trúng bên phải đầu của lão.”

Điều này hoàn toàn phù hợp với tình huống kiểm tra thi thể. Dương Thu Trì lại hỏi kỹ về thời gian, chính vừa khớp với lời khai của Bành lão lang trung về việc Bành Tứ ôm đầu máu chạy đến nhà ông ta xem bệnh.

Cái chết của Bành Tứ đã tra rõ ràng, hòn đá mà Thủy Cổ Tử ném là nguyên nhân chủ yếu dẫn tới cái chết của hắn, và cái nghiên mực mà Thủy Uyển Kỳ dùng đập vào đầu Bành Tứ cũng là một nguyên nhân, dù nó đứng ở hàng thứ yếu.

Nhưng mà, tuy trách nhiệm cần phân cho rõ ràng, nhưng Dương Thu Trì không biết nên làm như thế nào, vì hắn không thể nào ghi ở trong lời phán xét là hắn đã từng mổ đầu xem óc của Bành Tứ. Hơn nữa nhưng thứ nào là “khối u do xuất huyết mạn tính trong não”, thậm chí cái gì là “cấp tính”, “mạn tính”, cái gì là “trung khu thần kinh bị tê liệt”... hắn đều không thể nêu rõ. Và nếu như không nêu rõ, thì người ta sao lại biết hắn bằng vào cái gì mà bắt tội Thủy Cổ Tử? Bằng vào cái gì mà cho rằng Thủy Cổ Tử phải chịu trách nhiệm chủ yếu, Thủy Uyển Kỳ phải chịu trách nhiệm thứ yếu? Hơn nữa Thủy Uyển Kỳ còn là vợ nhỏ của biểu thúc của cấp trên trực tiếp của hắn nữa! Tống Văn Nhi đã ghi rõ hết khẩu cung, yêu cầu Thủy Cổ Tử áp tay lên đó, rồi đưa cho Dương Thu Trì xem qua. Dương Thu Trì còn chưa nghĩ được nên làm thế nào, tâm sự nặng nề tiếp lấy biên bản ấy, nhìn sơ qua một lượt rồi để lên bàn, gật đầu: “Được, cứ như thế này.....”

Đột nhiên, thân hình của hắn cương cứng. Hắn chụp vội lấy tờ khẩu cung, đứng lên nhìn trừng trừng vào dấu bàn tay đỏ chót của Thủy Cổ Tử vừa mới áp lên trên đó. Hắn quan sát từng ly từng tí một hồi lâu, cho đến khi hắn ngẩng đầu lên, thì hai mắt đã sáng ngời, quay sang hỏi Thủy Cổ Tử: “Ta muốn lấy một chút huyết của ngươi để kiểm tra, ngươi đưa tay ra đây.”

Ngụy thị hỏi: “Lấy huyết? Vì sao lại phải lấy máu của con tôi?” Trong đầu của Ngụy thị căn bản chưa có khái niệm gì về kiểm nghiệm huyết dịch. Nhưng, chỉ vì tình mẫu tử thiêng liêng mà cảnh giác với bất cứ hành động nào của Dương Thu Trì với con mình, rồi đối với mỗi hành động ấy đều có địch ý không tự chủ được, đã khiến cho sự phán đoán trong lòng Dương Thu Trì được củng cố thêm một bước.

Lý chánh cuối cùng không nhịn được trước sự vô lễ của Ngụy thị đối với tri châu đại lão gia, co chân lên định đá vào mặt thị, nhưng Tống Văn Nhi phát ông tay áo, chân của y chỉ phớt qua mang tai Ngụy thị, để rồi mất trấn loạn choạng suýt té nhào.

Tống Văn Nhi quát: “Tước gia chưa có lệnh, ngươi làm cái gì vậy?”

Lý chánh vuốt mông ngựa không ngờ lại vuốt trật sang đùi để bị ngựa đá cho một phát, vội vã khom lưng gật đầu vâng dạ liên tục, trong lòng cứ nghi hoặc tự hỏi tại sao cô gái nhỏ này chỉ cần phát ớn tay áo một cái mà có lực đạo mạnh như vậy, khiến cho cái chân của y tê dại suốt nửa ngày mà cũng chưa trở lại bình thường.

392. Chương 375: Tự Nguyện Bị Cường Gian

Dương Thu Trì mặt không biểu tình, lấy từ trong rương pháp y vật chứng ra một ống hút lấy máu, tiến hành lấy mẫu máu của Thủy Cổ Tử. Ngụy thị chỉ thấy Dương Thu Trì đâm một chút vào đầu ngón tay của con trai mình rồi dùng cái ống trong suốt rất kỳ quái kia lấy một chút huyết, chứ không hề biết chỉ bằng một chút máu đó thôi, cũng đủ để quyết định vận mệnh của con trai mình. Dương Thu Trì xách rương pháp y vật chứng vào phòng trong tiến hành kiểm nghiệm, chẳng mấy chốc đã bước ra. Ngụy thị và con trai Thủy Cổ Tử vẫn còn quỳ dưới đất, thấy Dương Thu Trì bước ra vội dập đầu lạy.

Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi: “Thủy Cổ Tử, ngươi và Xuân Hồng cô nương ở Lê Xuân viên có thù oán gì?”

Thủy Cổ Tử nghe Dương Thu Trì đề cập đến Xuân Hồng cô nương, thân hình lập tức hơi run, vừa định lên tiếng thì mẹ nó là Ngụy thị đã giành nói trước: “Con trai tôi không quen biết gì Xuân Hồng cô nương cả.”

Đến nước này thì Dương Thu Trì đã nổi giận thật sự, ngắt đầu gọi: “Chiêm Chánh ở đâu!?”

Bộ đầu Chiêm Chánh mang theo bộ khoái tiến vào nhà, khom người thi lễ với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì vỗ mạnh tay lên bàn: “Đem Ngụy thị này ra ngoài trông coi, chờ một lát bổn quan sẽ hỏi đến ả!”

Chiêm Chánh vâng dạ, bước lên định bắt người. Dương Thu Trì thấy Ngụy thị phát run, vội phát tay: “Chờ một lúc, hay là Vân Nhi mang thị ra ngoài, các người hầu cận hai bên, bốn quan phải thẳng đường hồi án.”

Chiêm Chánh cùng mọi người nghe thế, biết Dương Thu Trì rất thích thẳng đường hồi án vào bất cứ nơi nào hoặc giờ nào, cho nên vội vã đứng thẳng hai hàng, cùng quát vang khẩu hiệu “Uy vũ....”

Tổng Vân Nhi kỳ thật rất thương hai mẹ con nhà này, nhưng thấy Dương Thu Trì lấy máu vào phòng trong một chút rồi khi bước ra thì thái độ đã thay đổi hẳn, biết là nhất định có nguyên nhân, nên vội kéo Ngụy thị ra ngoài. Ngụy thị giãy giụa một lúc, thân thể của thị vốn cường tráng hơn Tổng Vân Nhi nhiều, nhưng dưới bàn tay kiềm chế của nàng, thị chẳng hề có chút lực phản kháng nào, chỉ còn biết khóc gào gọi tên con rồi bị thộp cổ lôi đi.

Tổng Vân Nhi đem Ngụy thị ra giao cho hộ vệ trông coi, sau đó quay trở lại phòng. Trong phòng chỉ còn lại Thủy Cổ Tử, thấy hai bên đều là bộ khoái cầm yêu đao nhìn nó lườm lườm như hổ rình mồi, càng cảm thấy khẩn trương hơn. Dương Thu Trì trừng mắt nhìn nó, lạnh lùng hỏi: “Người vì không cam lòng để cho mẹ bị Bành Tứ khi phụ mà dùng đá đánh chết hẳn, điểm này bốn lão gia có thể châm chước cho người, vì nể chút tình hiếu thảo của người, nên chỉ định phạt nhẹ. Không ngờ người mới có mười lăm mười sáu tuổi, thế mà đã nổi lòng căm thù, nhân lúc Xuân Hồng cô nương bị mê mang, gian dâm với cô ta, thật là tội không thể tha, vô sỉ cùng cực!” Thủy Cổ Tử nghe thế liền sợ đến nỗi toàn thân run lập cập. Nó dù sao cũng chỉ là cậu bé mới lớn, lần đầu gặp phải chuyện thế này, làm sao có thể chịu được áp lực lớn như vậy, cho nên sắc mặt trắng bệch, không biết nên nói hay làm như thế nào cho phải.

Dương Thu Trì không có kinh đường mộc, liền vỗ tay xuống bàn thay thế. Sau khi vỗ đánh âm một cái cực lớn, hắc quát: “Thủy Cổ Tử, người làm thế nào lên vào Lê Xuân viên, gian dâm Xuân Hồng cô nương, còn không tình thật khai ra! Chẳng lẽ còn muốn chờ bốn quan động hình hay sao?”

Thủy Cổ Tử run lập cập đáp: “Tiểu nhân... tiểu nhân không có a....”

Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Người cho là bốn quan không biết hay sao? Người nhân lúc trời đêm vào khoảng canh năm, Bành thất gia rời khỏi khuê phòng của Xuân Hồng cô nương mà quên không khóa cửa, nên người lên vào trong phòng, sau đó đóng cửa phòng lại, lên giường tiến hành gian dâm với Xuân Hồng cô nương vài lần, tiếp tục cho đến một canh giờ rồi mới mặc lại y phục, mở cửa phòng của Xuân Hồng cô nương đi ra ngoài, đóng cửa phòng lại chạy khỏi hiện trường. Bốn quan nói có sai không?”

Dương Thu Trì vừa rời từ dấu bàn tay của Thủy Cổ Tử phát hiện vân tay của nó có một vết hình cong như cánh cung (). Loại dấu tay này rất đặc biệt, không có hệ thống hoa văn bên trong, trên xoay ốc chỉ có những đường cong hình cánh cung, chạy song song tạo thành hệ thống các tuyến ngoại vi. Phía dưới đầu ngón tay là một hệ thống các căn cơ tạo nên từ những đường ngang bất quy tắc. Loại dấu vân tay này do không có hoa văn phía bên trong, nên không có hình tròn hay tam giác ở giữa, và là thứ cực kỳ hiếm có. Theo thống kê, trong một trăm người có không quá 3 người có loại vân tay thế này. Lúc Liễu Nhược Băng bắt Tần Chỉ Tuệ đi, ở trên mái ngói có lưu lại một dấu vân tay cũng có hình cánh cung như thế này, cho nên Dương Thu Trì có ấn tượng rất sâu sắc. Trong lúc khám tra hiện trường tại Lê Xuân viên, tay nắm phía sau cánh cửa khuê phòng của Xuân Hồng có lưu lại dấu vân tay của Thủy Cổ Tử. Và để tiến thêm một bước xác nhận, Dương Thu Trì đã tiến hành giám định dựa vào mẫu máu lấy từ tay Thủy Cổ Tử, kết quả phát hiện nhóm máu của nó có cùng nhóm máu với tinh dịch bên trong âm đạo của Xuân Hồng! Tuy sự đồng nhất về nhóm máu không thể đưa ra nhận định chính xác về sự trùng hợp về con người, nhưng nếu kết hợp với dấu vân tay, thì kết luận này tất nhiên sẽ có sức thuyết phục. Vì thế, Dương Thu Trì quyết định thẩm vấn Thủy Cổ Tử. Thủy Cổ Tử dù sao cũng vừa mới lớn, phạm phải trọng tội gian dâm bị người đời căm phẫn này, lại bị Dương Thu Trì phát hiện ra và trách mắng, nó vừa thẹn vừa sợ. Nó lại nghe Dương Thu Trì muốn động hình, tức thì hoảng hốt, run giọng thưa: “Tiểu nhân xin khai...”

“Nói!” Dương Thu Trì vốn đối với Thủy Cổ Tử có mấy phần đồng tình, hiện giờ đã xác nhận nó gian dâm thậm chí có khả năng giết chết Xuân Hồng cô nương, nghĩ đến cái chết thảm của Xuân Hồng, lòng không khỏi dâng lên sự chán ghét vô hạn, giọng nói lập tức chẳng còn khách khí chút gì.

Thủy Cổ Tử khai: “Tôi không có cường gian Xuân Hồng. Tôi do nhìn thấy nàng ấy bị Bành Thất gia, không, Bành lão thất đánh đập, trong lòng phần hận vô cùng, nên đến coi sóc cho nàng ấy. Nhưng Xuân Hồng mơ mơ hồ hồ nói... nói muốn tôi lên giường, muốn cùng tôi hoan hảo..., tôi mới... cởi y phục lên giường... tôi thật

sự không cưỡng bức, hai chúng tôi là tự nguyện mà...”

“Người sao lại biết cô ta bị Bành lão thất đánh đập? Lúc đó người ở Lê Xuân viên sao?” Dương Thu Trì hỏi.

“Đúng vậy.”

“Người không phải là đang bồi bạn với Bành Gia Phúc sao? Sao lại chạy tới Lê Xuân viên? Một người trẻ tuổi như người thế này đến chỗ đó dường như không hợp. Hơn nữa, người có tiền sao?”

“Tôi... tôi...” Thủy Cổ Tử lí nhí nói không nên lời.

“Chết đến nơi rồi mà người còn muốn giấu diếm nữa sao?” Dương Thu Trì vỗ bàn, “Người nhất định là đam mê vẻ đẹp của Xuân Hồng cô nương, nên mới lén vào Lê Xuân viên, tiền gian hậu sát cô ta!”

“Không không!” Thủy Cổ tử nghe thế, cả kinh tái hắc mặt, vội vã nói: “Tôi không có, tôi thật sự không có giết Xuân Hồng cô nương, tôi và cô ấy đã cùng lớn lên từ nhỏ, tại sao tôi lại phải giết cô ấy chứ!”

Dương Thu Trì hồi kinh ngạc: “Hai người cùng lớn lên từ nhỏ, rốt cuộc là sao đây?”

Ánh mắt của Thủy Cổ Tử hiện lên nỗi thương tang không nên có ở một người trẻ tuổi như vậy. Nó cất giọng trầm thấp từ từ kể: “Xuân Hồng... Xuân Hồng và tôi ở cùng một thôn, cùng lớn lên từ nhỏ.... Cô ấy tuy lớn hơn tôi hai tuổi, nhưng sự tình gì cũng ỷ lại vào tôi, coi tôi như là ca ca vậy. Sau đó khi chúng tôi lớn hơn chút nữa, khi tôi định khấn cầu mẹ tôi đi cầu thân, thì không ngờ mẹ của cô ấy lâm trọng bệnh chết đi. Nhà của cô ấy vốn rất nghèo, cái bệnh của mẹ cô ấy đã khiến đồ đạc trong nhà bị bán mất sạch. Sau cùng thì cha của cô ấy chỉ còn biết đem cô ấy bán vào Lê Xuân Viên ở Ân Dương trấn mà thôi.”

Thì ra lại còn có đoạn ẩn tình lâm li bi đát đến như vậy, Dương Thu Trì dùng giọng hòa hoãn hơn hỏi: “Do đó người liền theo đến Ân Dương trấn?”

“Mẹ tôi vốn rất thích Xuân Hồng, nhưng cô ấy bị bán đến Lê Xuân viên rồi, tôi nói với mẹ kiếm tiền chuộc thân cho cô ấy, nhưng bình thường mẹ tôi cái gì cũng chịu, duy có chuyện này là không. Mẹ nói thứ nữ nhân ấy không xứng là con dâu của mẹ. Tôi liền lén lén chạy đến Ân Dương trấn này, muốn kiếm tiền chuộc thân cho Xuân Hồng. Tôi đi làm công cho Bành gia, sau đó làm người chơi cho tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc của Bành gia. Nhưng mà... nhưng mà Xuân Hồng có giá chuộc thân quá đắt... tôi không làm sao kiếm đủ món tiền lớn như vậy.”

Xem ra tên Thủy Cổ Tử này còn là một cậu trẻ si tình! Dương Thu Trì hỏi: “Mẹ người thì sao? Thị cũng tìm đến Ân Dương trấn này?”

“Đúng vậy, mẹ tôi tìm được tôi rồi, muốn đưa tôi trở về, nhưng tôi nhất định không chịu. Mẹ tôi không còn cách nào khác đành ở lại Ân Dương trấn thuê gian nhà này để ở và giặt giũ y phục cho người ta kiếm tiền chiếu cố cho tôi. Tuy mẹ tôi theo ở cùng tôi, nhưng vẫn không chịu cho tôi cưới Xuân Hồng... Kỳ thật, cho dù mẹ tôi có đồng ý, chúng tôi cũng không có tiền chuộc thân cho cô ấy. Hơn nữa, tuy Xuân Hồng thích tôi, nhưng cô ấy nói nếu như tôi không có tiền, cô ấy sẽ không chịu lấy tôi. Cô ấy không muốn sống nghèo khổ cùng tôi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Xuân Hồng hiền nghèo thích giàu, muốn gả về cho Bành lão thất, do đó người vì yêu mà sinh hận, trong lúc tức giận động sát cơ, tiền gian hậu sát cô ta?”

“Không không, tôi thật sự không giết Xuân Hồng, tôi cũng không có cưỡng gian cô ấy, cô ấy tự nguyện mà.”

“Hiện giờ Xuân Hồng cô nương đã chết rồi, người chết không còn đối chứng được nữa, người đương nhiên đem chuyện cưỡng gian nói thành tự nguyện rồi.”

“Tự nguyện? Tự nguyện thế nào?”

“Cô ấy không phản kháng a.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Không phản kháng? Xuân Hồng cô nương đã bị cho uống Tô ma tán, đã rơi vào trạng thái hôn mê, làm sao phản kháng?”

“A? Tôi... tôi không biết a.”

“Người không biết? Bành lão thất gọi tú bà đi lấy Tô ma tán, toàn bộ Lê Xuân viên đều biết chuyện này, sao người lại không biết? Người vừa nói người còn tức giận vì Bành lão thất đánh đập Xuân Hồng cô nương, hiện giờ lại nói người không biết. Lúc Bành lão thất đánh Xuân Hồng cô nương, cũng chính là lúc gọi tú bà đi lấy thuốc, người giải thích thế nào đây?”

Thủy Cổ Tử cúi đầu không nói.

Dương Thu Trì vỗ bàn: “Xem người mới mười lăm mười sáu tuổi đầu, không ngờ lại là một tên điêu ngoa xảo trá, xem ra không động hình người sẽ không khai thật. Người đâu...!”

Thủy Cổ Tử sợ đến tái xanh cả mặt, vội dập đầu thưa: “Tôi khai, tôi khai.”

“Nói mau!”

393. Chương 376: Đại Âm Mưu

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, các hộ vệ do Nam Cung Hùng phái đi chẳng phải là đến Lê Xuân viên tiến hành kiểm tra an toàn trước rồi hay sao, sao lại không tra ra cậu thiếu niên này chứ? Hắn hiểu kỳ hỏi: “Người trốn ở chỗ nào trong phòng?”

“Trốn ở trong mền gối trên giường.”

Dương Thu Trì hơi ngẩn ra, tiếp theo đó bật cười. Các cô nương trong kỹ viện dĩ nhiên sử dụng mền gối rất thường xuyên. Và ở chốn thị trấn tỉnh lẻ thế này, kỹ nữ không cần kỹ càng như ở thành thị lớn, cho nên không xếp mền xếp gối là chuyện thường, cả phòng của Xuân Hồng cũng không ngoại lệ.

Các hộ vệ lúc kiểm tra xem ra đã không lật mền gối của Xuân Hồng cô nương lên. Giường của Xuân Hồng rất lớn, lại để nhiều mền gối, tùy tiện chui vào bên dưới trốn thì sẽ không dễ bị phát hiện. Hèn gì các hộ vệ không tìm ra thiếu niên này! Và đây có thể một nguy cơ tiềm ẩn cho sự an toàn của hắn, cần phải nhắc Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ sau này phải lật mền lật gối ra xem xét coi ở dưới đó có ai nấp hay không.

Dương Thu Trì hỏi: “Người không lo sẽ bị khách làng chơi đến phòng của Xuân Hồng hay sao?”

“Xuân Hồng cô nương đã định hôn với Bành lão thất, từ đó về sau, trừ Bành lão thất ra, nàng ấy không tiếp khách nào khác nữa.”

Nhìn không ra tiểu tử này chịu khó để ý đến như vậy! Dương Thu Trì chợt nhớ tới khi bản thân hắn và Xuân Hồng suýt phát sinh một trường phong lưu hoa nguyệt, tiểu tử này nhất định là ở bên cạnh nghe lén, không khỏi vừa tức vừa buồn cười, vỗ bàn hỏi: “Người trốn trong chăn màn của cô nương người ta là có dụng ý gì?”

“Tôi... tôi muốn tới đó cùng nàng ấy... cùng nàng ấy làm chuyện đó...”

“Trước đây các người đã làm qua chuyện đó chưa?”

“Dạ... dạ chưa.”

“Vậy sao người biết Xuân Hồng sẽ chịu? Vạn nhất cô ta kêu thét lên đưa người đi báo quan phủ thì sao?”

“Tôi biết nàng ấy sẽ không đâu..., hơn nữa tôi không có tiền, bình thường không thể nào vào Lê Xuân viên được, nên không gặp được Xuân Hồng. Sau này nàng ấy lấy Bành lão thất rồi, tôi càng không có cơ hội hơn nữa. Cho nên... tôi phải làm như thế.”

“Mẹ người đâu? Mẹ người không tìm người sao?”

“Sau này tôi mới nghe nói là mẹ tôi có tìm, nhưng tìm không được, nên cho là tôi đi rồi, liền ôm quần áo dơ bỏ đi.”

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó... sau đó...” Thủy Cổ Tử hơi ngược mắt nhìn Dương Thu Trì, “Sau đó đại lão gia và Xuân Hồng tiến vào phòng. Nói chuyện một hồi rồi... Xuân Hồng cởi y phục lên giường, sau đó đại lão gia bỏ đi, tiếp đó Xuân Hồng bắt đầu khóc. Tôi vừa muốn ra mặt nói chuyện với Xuân Hồng, nhưng tú bà tới hỏi Xuân

Hồng có chuyện gì, Xuân Hồng không để ý gì đến mặt ta, cứ khóc, khuyên mãi vẫn không nín. Cho đến khi Bành lão thất đến, Xuân Hồng mắng hắn là bất nhân, định hồi hôn. Bành lão thất liền đánh nàng ấy, còn muốn cưỡng hiếp nàng ấy, Xuân Hồng liều mạng kháng cự, cuối cùng Bành lão thất sai tú bà mang tô ma tán đến ép đổ cho Xuân Hồng uống, tiếp đó cưỡng gian nàng ta, sau đó bỏ đi.”

“Bọn họ không phát hiện ra người sao?”

“Không có, tôi trốn ở trong cái mền ở mép giường bên này, hai người họ ở mép bên kia, giường rất lớn nên họ không đụng đến tôi.”

“Sau đó thì sao? Bành lão thất đi rồi người tiếp đó cũng cưỡng gian Xuân Hồng cô nương, đúng không?”
Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi.

“Xuân Hồng là tự nguyện mà, tôi không có cưỡng gian nàng ta.”

“Rắm thôi!” Dương Thu Trì tức giận, “Xuân Hồng cô nương uống Tô ma tán ngủ mê, người lợi dụng lúc đó gian dâm người ta, cái này chẳng phải cưỡng gian chứ là gì?”

Thủy Cổ Tử không đáp, đỏ mặt cúi đầu. Dương Thu Trì lại hỏi: “Người rời khỏi phòng Xuân Hồng vào lúc nào?”

“Đại khái vào khoảng canh năm.”

“Làm cách nào người rời khỏi đó?”

“Tôi len lén rời khỏi phòng Xuân Hồng, nấp trong vườn, vốn chuẩn bị chờ cửa lớn mở rồi mới lên a, nhưng sau đó nha hoàn Thúy Hoàn của Bành gia đến, không đóng cửa, cho nên tôi từ cửa lớn ra ngoài luôn.”

Dương Thu Trì hỏi: “Thúy Hoàn đến làm cái gì? Người biết không?”

“Không biết, tôi cách đó xa quá, không nghe họ nói chuyện gì.”

Trước mắt, khả năng Thúy Hoàn giết chết Xuân Hồng là lớn nhất, chỉ có điều hiện giờ cô ả mất tích cùng với Bành Gia Phúc, xem ra cần phải tiến hành truy nã Thúy Hoàn thôi.

Dương Thu Trì nhờ Kim sư gia ghi biên bản khẩu cung tội Thủy Cổ Tử cố ý thương hại dẫn đến cái chết của Bành Tứ và cưỡng gian Xuân Hồng, cho nó áp tay lấy dấu ấn chứng, rồi cho bộ khoái áp giải Thủy Cổ Tử ra ngoài. Ngụy thị vừa thấy con trai bị xích lại, tức thì chạy ào tới như một làn gió, ôm chặt Thủy Cổ Tử hỏi: “Con của mẹ, con bị sao thế?” Xong thị chuyển thân quỳ trước mặt Dương Thu Trì, dập đầu lay lịa lạy: “Đại lão gia, con trai tôi phạm tội gì, vì sao phải xích nó lại?”

Dương Thu Trì hiện giờ rất có thương cho tình cảnh của Ngụy thị, không muốn báo cho thị tin buồn này, liền nhìn về phía Kim sư gia. Kim sư gia nói: “Con trai người nhân lúc Xuân Hồng cô nương bị đổ thuốc hôn mê, đã cưỡng gian Xuân Hồng cô nương.”

“A!” Ngụy thị kinh hoàng thất thố, rồi rít thưa: “Không không, khẳng định là lầm rồi, không thể nào là con trai tôi làm đâu, đại lão gia, con trai tôi oan uống mà!”

“Nó đã thừa nhận rồi, sao lại oan uống chứ?” Kim sư gia lắc lắc tờ khẩu cung trong tay.

“Không, không!” Ngụy thị nhìn về phía con, gọi bảo: “Con ơi, con mau nói cho họ biết đi, chuyện này không phải con làm đâu, con không có cưỡng gian con tiện nhân Xuân Hồng đó, đúng không? Con mau nói đi a.”

Thủy Cổ Tử cúi đầu: “Mẹ... hài nhi bất hiếu, đã làm chuyện sai rồi. Sau này không thể chiếu cố mẹ được nữa...”

Mắt Ngụy thị đầy nỗi tuyệt vọng, tay hươu loạn, sắc mặt trắng bệch, lảm nhảm hỏi: “Con trai tôi sẽ chết sao?”

Kim sư gia thở dài: “Phạm tội cưỡng gian, giảo! (Thất cổ cho chết). Hơn nữa nó còn phạm tội đánh người gây thương tích nữa.”

Ngụy thị phảng phất như bị rút hết gân xương, nằm rũ xuống đất. Dương Thu Trì sợ nhất là nhìn thấy tình cảnh này, than thở trong lòng không dứt, chậm bước đi ra ngoài. Ngụy thị đột nhiên như phát điên,

bò nhanh lại quỳ chặn trước mặt Dương Thu Trì, dập đầu lạy như tế sao: “Đại lão gia, cầu xin ngài tha cho con trai tôi đi, cha nó mất sớm, hai mẹ con tôi sống khổ sở dựa vào nhau cho tới hiện giờ, cầu xin ngài mà.” Xong đưa tay ra định ôm chầm lấy chân của Dương Thu Trì.

Từ Thạch Lăng đã ra tay trước một bước, đè chặt vào vai thị. Ngụy thị chấn động toàn thân, không thể nhúc nhích được. Dương Thu Trì bảo: “Bỏ thị ra.”

Từ Thạch Lăng dạ một tiếng, từ từ thu tay lại, nhưng vẫn cảnh giác nhìn Ngụy thị. Ngụy thị tiếp tục dập đầu lạy, trán ứa đầy máu, khổ khổ khấn cầu. Dương Thu Trì bảo: “Con trai ngươi phạm vào vương pháp, đương nhiên phải chiếu theo luật mà hỏi tội, nếu như chỉ dựa vào khẩn cầu không là có thể miễn tội, thì còn cần vương pháp để làm gì!”

Ngụy thị lập tức đỡ người, thoáng chốc như già hẳn đi, thấy Dương Thu Trì dậm bước định bỏ đi, thị biết với thân phận lão bá bình thường như mình thế này, ngày thường muốn gặp tri châu đại lão gia để có thể nói chuyện còn khó hơn lên trời, không thể nào bỏ lỡ cơ hội sắp trôi qua trước mắt, thị vội nhào lên trước quỳ tiếp, hỏi: “Tôi biết công tử của Bành lão gia tử bị ai bắt đi rồi, nếu như tôi nói ra, có thể tha mạng cho con trai tôi không?”

Dương Thu Trì sững người, nhìn Ngụy thị chằm chằm: “Ngươi biết nơi hạ lạc của Bành Gia Phúc?”

Ngụy thị gật gật đầu, trán ứa đầy máu, đã chảy luôn xuống mũi.

“Ở đâu?”

“Đại lão gia, tôi có thể cho ngài biết, nhưng có thể miễn tội chết cho con trai tôi không?”

Dương Thu Trì trầm ngâm một chút, bảo: “Bành Gia Phúc là ái tử duy nhất của biểu thúc của Bố chánh sứ trong tỉnh Tứ Xuyên ta, nếu như ngươi có thể đưa ra những đầu mối phá giải được án này, có thể coi là lập được công lao trọng đại, ta nghĩ có thể mở một góc lưới, tha cho con trai ngươi khỏi chết.”

“Thật không?”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Bổn lão gia có thể viết giấy bảo đảm.”

Ngụy thị mừng rỡ, dập đầu lia lịa: “Đa tạ đại lão gia!”

“Ngươi nói đi, Bành thiếu gia bị ai bắt cóc?”

“Tiểu nha hoàn Thúy Hoàn của Bành gia.”

Dương Thu Trì tức giận bảo: “Điểm này bất kỳ ai có ngốc mảy cũng biết được, ả Thúy Hoàn này cùng tiểu thiếu gia mất tích, đương nhiên là người bị hiềm nghi nhất, còn phải chờ ngươi nói nữa sao?” Hắn chuyển thân định đi ra ngoài.

“Đại lão gia!” Ngụy thị vội rít gọi lại, lê bằng đầu gối thêm vài bước nữa, ngăn Dương Thu Trì, cắn môi dưới hạ quyết tâm, nói: “Còn có người khác tham dự, hơn nữa... hơn nữa bọn họ có một âm mưu cực kỳ lớn...”

“Đại âm mưu? Đại âm mưu gì?”

Ngụy thị nhìn phải nhìn trái, nhỏ giọng đáp: “Chuyện này có liên quan rất mật thiết với đại lão gia, dân phụ chỉ có thể nói riêng với ngài.”

Dương Thu Trì à một tiếng, nhìn chòng chọc vào Ngụy thị, xem ra ả này nhất định là biết cái gì đó, chẳng lẽ vụ bắt cóc này còn có ẩn tình nào khác chăng? Hắn gật đầu: “Được, ngươi theo ta vào nhà nói chuyện. Ta mang theo mọi người của ta, có được không?”

“Được.” Ngụy thị nhìn Tống Vân Nhi, hạ giọng đáp.

Dương Thu Trì dẫn đầu chậm bước vào phòng, Ngụy thị đi theo sau, Tống Vân Nhi đi cạnh thị, cẩn thận đề phòng thị phát khùng làm hại người. Tiến vào phòng, đóng cửa lại xong, Dương Thu Trì ngồi xuống ghế, nói với Ngụy thị: “Được rồi, ngươi nói đi.”

Ngụy thị quỳ xuống, sắc mặt tái nhợt, hạ giọng nói: “Đại lão gia, bắt cóc Bành thiếu gia chính là Thúy Hoàn và Long lão đầu.”

“Long lão đầu?” Dương Thu Trì ngạc nhiên, “Long lão đầu gác cửa của Lê Xuân viên?”

“Đúng vậy.”

“Sao người biết được điều đó?”

“Tôi... tôi vô tình... vô tình nghe lén hai người họ nói chuyện nên mới biết...”

“Nghe được ở đâu? Nói rõ hơn một chút coi.” Dương Thu Trì đối với sự nửa muốn nói nửa muốn không của Ngụy thị cảm thấy rất phiền.

“Ồ... ở Lê Xuân viên...” Ngụy thị nghe được vẻ không hài lòng trong giọng nói của Dương Thu Trì, vội đáp.

Dương Thu Trì nhớ tới lời khai của Thủy Cổ Tử là vào ngày đó Ngụy thị đến Lê Xuân viên nhận y phục giặt thuê, có lẽ là lúc đó Ngụy thị vô tình nghe được. Nhưng mà, tiếp theo đó lòng hấn chợt động, nhớ tới một chuyện, lạnh giọng hỏi: “Người nghe lén Long lão đầu và Thúy Hoàn nói chuyện vào thời điểm nào?”

394. Chương 377: Chân Hung

“Người nói dối, trưa hôm đó Thúy Hoàn ở mãi trong Bành gia trang, không hề rời khỏi đó một chút nào.”

Trưa hôm đó Tống Vân Nhi nhất mực cù nhảy cù nhưa bên cạnh Thủy Uyển Kỳ để tìm hiểu xem Thủy Uyển Kỳ có dùng ngón tay đập vào đầu Bành Tứ hay không. Thúy Hoàn là thiếp thân nha hoàn của Thủy Uyển Kỳ, tất nhiên phải ở bên cạnh không rời nửa bước. Vì thế, Dương Thu Trì dứt khoát bảo Ngụy thị đang nói dối.

Ngụy thị hoảng loạn chữa lời: “Tôi nhớ nhầm rồi, là... là buổi tối.”

“Vào lúc nào buổi tối?”

“Đại khái... đại khái vào khoảng canh một.”

Lần này thì Tống Vân Nhi đã nhện không được: “Nói bậy! Vào canh một hôm đó, Thúy Hoàn còn ở tại Bành gia trang, không hề li khai! Ta tận mắt trông thấy.” Tống Vân Nhi tối đó đã đến thám thính phòng ngủ của Thủy Uyển Kỳ, nhìn thấy Thủy Uyển Kỳ cào một cái “củu âm bạch cốt trảo” vào mặt Thúy Hoàn.

Ngụy thị càng hoảng loạn hơn, ấp úng mãi không biết nói thế nào.

Dương Thu Trì xem mặt mà bắt hình dong, đoán biết được trong này nhất định là có ẩn tình, hơn nữa ẩn tình này hẳn cũng đã đoán ra đại khái, nhưng biểu hiện thì không tỏ vẻ gì, cũng không vội đuổi cùng truy tận, mà chuyển sang một thoại đề khác, hỏi: “Người nghe lén được cái gì?”

Ngụy thị ngần ngừ phào, thưa: “Tôi nghe họ nói ngày hôm sau sẽ đưa Bành thiếu gia ra ngoài chơi rồi bắt cóc đem đi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Bọn họ bắt cóc Bành thiếu gia để làm gì? Cần tiền chuộc à?”

“Không phải, bọn họ... bọn họ muốn...” Ngụy thị nói đến đây, hơi nướn mắt liếc nhìn Dương Thu Trì, hỏi: “Đại lão gia, chuyện này có quan hệ thực sự trọng đại, tôi nói ra, ngài có thể tha tính mệnh cho con trai tôi không?”

Đối với vấn đề này, Dương Thu Trì đã suy nghĩ kỹ rồi. Thủy Cổ Tử sử dụng đá đánh Bành Tứ, nếu theo luật hình sự thời hiện đại thì đó là hành vi cố ý đánh người gây thương tích rồi dẫn đến tử vong. Nhưng nguyên nhân tử vong lại xuất phát từ một số nguyên nhân khác nữa, cho nên Thủy Cổ Tử chỉ gánh một phần lớn trách nhiệm chứ không phải toàn bộ. Hơn nữa, chuyện đánh người này là có nguyên nhân chính đáng, chứ không phải xuất phát từ động cơ quá đê hèn bỉ ổi. Với Thủy Cổ Tử là cậu bé vị thành niên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự như người lớn, thì tội này có tình tiết cứu xét, có thể giảm nhẹ hình thức xử phạt, phán tù mấy năm coi như là phạt đủ nặng rồi. Nếu ở thời cổ đại, tội cưỡng gian buộc phải bị xử giáo, thì thời hiện đại xử tội này nhẹ hơn nhiều. Trong các tình huống bình thường, tội hãm hiếp tập thể đối với 1 người), hoặc cưỡng gian gây ra chấn thương nặng dẫn tới cái chết cho nạn nhân, hay là xâm hại tình dục trẻ em... thì mới bị xử nặng, ví dụ đi tù trên 10 năm, chung thân hoặc tử hình. Do đó, án chiếu theo pháp luật hình sự thời hiện đại, từ

những tội danh đã phạm mà xét, thì Thủy Cổ Tử không bị phán tử hình. Ngoài ra, nó thuộc vào thành phần vị thành niên, khi xét tội thường được giảm nhẹ một bậc. Vì thế, Dương Thu Trì dưới ảnh hưởng của đường lối giáo dục hình pháp thời hiện đại không cho là Thủy Cổ Tử đáng bị tử hình, và sẽ không xử tử nó cho dù Ngụy thị có lập được công hay là không. Nhưng qua chuyện này, Ngụy thị nhất định đã nghe lén được một bí mật trọng đại gì đó. Và có thể thị đã vì lo cho con là Thủy Cổ Tử bị phán tử hình, cho nên thị buộc phải đem bí mật này ra để đánh đổi. Tuy nhiên, tại sao thị lại sự dụng bí mật này để đánh đổi? Trước đó vì sao thị phải giấu?

Dương Thu Trì gật đầu: “Bổn quan vừa rồi đã đảm bảo là chỉ cần người cung cấp những manh mối có thể tìm được tiểu thiếu gia của Bành gia, thì ta sẽ lưu lại mạng của con trai người.”

“Tốt.” Ngụy thị hạ quyết tâm, cúi đầu nói nhanh một câu....

Nghe xong câu này, toàn thân Dương Thu Trì chấn động, đưa mắt nhìn Tống Vân Nhi, cả hai đều chấn động và kinh hãi. Dương Thu Trì trầm ngâm một lúc, từ tốn hỏi: “Vậy người có biết Long lão hán và Thúy Hoàn đưa Bành tiểu thiếu gia đi nhốt ở đâu không?”

“Chỉ nhốt ở trong Lê Xuân viên!”

“Ở Lê Xuân viên? Chỗ nào?”

“Cụ thể chỗ nào thì tôi không biết, tôi chỉ nghe hai người họ nói bắt cóc xong đem giấu trong Lê Xuân viên.”

Dương Thu Trì xoay chuyển đầu óc, thoáng chốc đã hiểu vì sao chúng lại đem con tin giấu ở Lê Xuân viên. Chỗ nguy hiểm nhất thường là chỗ an toàn nhất. Thúy Hoàn đột nhiên biến mất, nếu như rời khỏi Ân Dương trấn, thì nhất định có người chú ý đến, cho nên ả cũng có thể đã ẩn trốn trong Lê Xuân viên cùng với Bành thiếu gia. Lê Xuân viên rộng lớn phi thường, là kỹ viện to nhất của Ân Dương trấn, Long lão hán là người gác cửa ở đây, muốn ẩn giấu hai người quả là chuyện rất dễ dàng. Dương Thu Trì, để đề phòng Bành thiếu gia này kêu khóc, bọn chúng nhất định là dùng thuốc đại loại như tô ma tán gì đó cho nó uống để hôn mê đi. Nếu như đã biết được mục tiêu, như vậy thì dễ làm rồi. Dương Thu Trì cho gọi Nam Cung Hùng vào, vào phòng trong thì thăm dò một hồi, Nam Cung Hùng vội vã đi ngay. Dương Thu Trì trở ra phòng ngoài, ngồi xuống ghế. Ngụy thị dập đầu thưa: “Tôi đã đem đại âm mưu nghe lén được nói ra rồi, cầu đại lão gia y như lời hứa tha cho con trai của tôi.”

Dương Thu Trì đang suy nghĩ cách đối phó với đại âm mưu Ngụy thị vừa khai lúc nãy, chợt nghe thị nói vậy, thuận miệng đáp trả: “Vậy phải coi biểu hiện của người cái đã.”

Ngụy thị đỏ mặt, lau máu trên trán, len lén nhìn Dương Thu Trì. Dương Thu Trì hơi kỳ quái tự hỏi vì sao Ngụy thị lại đỏ mặt, nhưng chớp mắt nghĩ lại, phát hiện câu nói của mình vừa rồi hơi khó hiểu, dường như đã chạm được chỗ hiểm của người ta, muốn nhân cơ đó mà giở trò bậy bạ với Ngụy thị. Hắn ho khan, giải thích: “Ý ta nói ra phải coi xem người có giải thích rõ người nghe lén vào thời gian nào và nghe được đại âm mưu này ở chỗ nào.”

Ngụy thị vốn cho chuyện vừa rồi đã giấu nhem được, không ngờ tới sách lược thăm vấn hỏi đi hỏi lại của Dương Thu Trì, lập tức lạnh hết nửa người, ấp úng đáp: “Tôi... tôi...”

“Xem ra trí nhớ của người không tốt,” Dương Thu Trì cười lạnh nói: “Hay là ta nói cho người biết vậy, người vào canh năm đêm đó đã len lén tới Lê Xuân Viên, nghe trộm được cuộc nói chuyện giữa Long lão đầu và Thúy Hoàn. Đúng không?”

Nghe Dương Thu Trì hỏi thế, mặt Ngụy thị cắt không còn giọt máu, kinh khủng nhìn hắn. Loại ánh mắt này Dương Thu Trì đã nhìn thấy nhiều lắm rồi, đó là cái nhìn của tội phạm bị vạch trần tội lỗi, lộ xuất ra bộ mặt thực sự.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Người nhất định là rất lấy làm kỳ tại sao ta biết phải không? Nhân vì tra đã tra rõ là Thúy Hoàn vào canh năm mới đến Lê Xuân viên, nếu như người nghe lén được lời nói chuyện của ả và Long lão đầu, tự nhiên phải đến vào khoảng thời gian đó.”

Ngụy thị thấy lời nói dối của mình bị vạch trần, lí nhí thưa: “Dạ... dạ canh năm, là dân phụ nhớ sai rồi.”

“Người đến Lê Xuân viên vào canh năm để làm gì?”

“Tôi... tôi...” Ngụy thị hiển nhiên đối với vấn đề này chưa hề nghĩ ra là nên nói dối thế nào, nên ấp úng mãi không nói được gì.

“Về vấn đề này nếu như người cũng chưa nghĩ ra, thì hãy hồi đáp câu hỏi này của bổn quan trước: Người cụ thể là ở chỗ nào trong Lê Xuân viên nghe được cuộc nói chuyện của họ?”

Ngụy thị càng hoảng loạn hơn, thân hình bắt đầu run run, cắn môi không đáp. Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi: “Sao rồi? Vấn đề này cũng quên rồi sao? Vậy ta nhắc cho người nhớ, vào canh năm đêm đó, người ở trong phòng của Xuân hồng cô nương nghe lén được lời đàm thoại của họ, phải không?”

Toàn thân của Ngụy thị mềm nhũn, ngồi phịch xuống đất. Dương Thu Trì tiếp: “Xuân Hồng cô nương bị người ta giết vào canh năm, lúc Thúy Hoàn tới thì Xuân Hồng đã chết rồi, do đó Thúy Hoàn mới đập phải máu của Xuân Hồng chảy ra trên sàn nhà. Và vào lúc đó người cũng có mặt ở trong phòng, nên mới có cơ hội nghe lén được bọn họ nói gì sau khi phát hiện Xuân Hồng chết. Ta nói có đúng không?”

Ngụy thị cắn chặt môi, dường như chỉ có làm như thế thì mới ngăn được bản thân tự cung khai hết mọi chuyện. Dương Thu Trì cũng không đuổi cùng đánh tận, chuyển sang một chuyện khác: “Ta vừa rồi thẩm vấn con trai Thủy Cổ Tử của người, phát hiện Xuân Hồng cô nương và con trai người là một đôi thanh mai trúc mã, con trai người muốn người nhờ mai mối đi cầu hôn cô ta, thì nhà cô ta phát sinh biến cố, cha của cô ta bị buộc phải bán cô ta vào thanh lâu. Con trai người cứ nhớ nhung cô ta mãi, nhưng người không hi vọng con trai mình đi lấy gái lầu xanh về làm vợ, còn con trai người thì đem hết mọi tâm tư tập trung vào Xuân Hồng cô nương, thậm chí bất chấp mọi thứ len lén chạy đến Ân Dương trấn này, làm gia nô cho Bành gia trang để kiếm tiền chuộc thân cho cô ta.”

Tống Vân Nhi không biết Dương Thu Trì vì sao lại hỏi có một nửa rồi đột nhiên chuyển sang nói chuyện này, nhìn hẩn tỏ vẻ thắc mắc. Dương Thu Trì tiếp: “Con trai người là toàn bộ hi vọng của người. Người phải bằng mọi cách để ngăn cản mối tình của con trai người và Xuân Hồng cô nương. Nhưng con trai người mới vừa chớm yêu, có dùng năm roi mười ngựa đánh kéo cũng không chịu quay đầu. Người nhất định là đã nghĩ và thực hiện rất nhiều biện pháp chia cắt rồi, nhưng không hề thành công. Vì vậy người mới hạ quyết tâm, chỉ có giết chết Xuân Hồng mới có thể cắt đứt ý niệm đó trong đầu con trai người.”

“A!” Tống Vân Nhi hô lên cả kinh: “Xuân Hồng là bị thị giết sao?”

Ngụy thị vẫn cắn chặt môi, không nói không rằng. Dương Thu Trì gật đầu, nói tiếp với Ngụy thị: “Ta không biết cái ý nghĩ đó của người sản sinh từ khi nào. Ta nghe con trai người nói người đến Lê Xuân viên lãnh y phục về giặt để kiếm sống, lúc đó ta cảm thấy hơi kỳ quái, vì người không đồng ý cho con trai cưới kỹ nữ, cho dù nàng đó là thanh mai trúc mã của con trai người đi nữa, và có thể thấy người ghê tởm kỹ nữ vô cùng, nên cho dù người có đói chết, cũng không thể đến Lê Xuân Viên nhận quần áo đi giặt. Thực tế, hành động của người phản lại lẽ thường, và chỉ có một giải thích cho hành động đó: Người đến Lê Xuân Viên vì mục đích khác.”

Tống Vân Nhi cũng bắt đầu hiểu: “Xuân Hồng là hoa khôi hàng đầu của Lê Xuân Viên. Thị muốn giết Xuân Hồng rất khó có cơ hội. Do đó thị mới đến Lê Xuân viên nhận y phục giặt, tìm cơ hội ra tay.”

“Đúng vậy,” Dương Thu Trì gật gù đầu, nhìn xoáy vào Ngụy thị đang run cầm cập: “Ngày đó con trai người đến Lê Xuân viên tìm người, rồi tận dụng cơ hội len lén vào phòng nói chuyện với Xuân Hồng cô nương. Sự si mê của con trai cuối cùng đã khiến người quyết định hạ thủ. Còn người làm cách nào để tránh được sự truy tầm của thủ hạ của ta, ẩn tàng trong Lê Xuân Viên, để rồi cuối cùng hạ thủ giết chết Xuân Hồng cô nương, ta vẫn còn chưa rõ.”

Ngụy thị vẫn cắn chặt môi, nhìn xuống đất, không nói lời nào. Dương Thu Trì thở dài: “Người làm vậy cũng vì bất đắc dĩ mà thôi, nhân vì con trai người là hy vọng duy nhất của người. Đối với sự yêu thương của mẹ đối với con là như thế nào, ta bây giờ đã dần hiểu được.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì nhớ tới Liễu Nhược Băng, Tần Chỉ Tuệ cùng Tống Tình. Bọn họ đều đã mang thai với hẩn. Người ta có câu có nuôi con mới biết công ơn cha mẹ. Khi thể hệ kế tiếp hẩn chuẩn bị chào đời, hẩn mới bắt đầu dần hiểu sự yêu thương của cha mẹ đối với con cái là như thế nào, mới hiểu được trước đây mẹ cha hẩn lo lắng cho hẩn ra sao. Ngụy thị từ từ ngẩng đầu, nhìn về phía Dương Thu Trì, thân hình đầy đặn hơi run, mắt ứa nhòa lệ nóng. Dương Thu Trì nói: “Tuy người không nói, nhưng ta có thể khẳng

định người chính là người giết chết Xuân Hồng cô nương. Ta vốn không biết, nhưng sau khi gặp người, ta dần dần đoán được.”

Ngụy thị nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì, không biết hắn đang nói gì.

395. Chương 378: Quá Trình Giết Người

Ngụy thị vẫn cắn môi chẳng nói chẳng rằng.

Mắt Dương Thu Trì từ từ lộ ra vẻ kính phục, một sự kính phục với tình mẹ thương con: “Kỳ thật, nếu như người không vì cứu con, bất chấp tất cả đem bí mật nghe lén đó nói cho ta biết, thì ta không thể nào ngờ người giết chết Xuân Hồng, là hung thủ chân chính. Chỉ vì người có thể nghe lén được bí mật ấy, đem chuyện đó kể ra mới bạo lộ chân tướng giết người mà người ẩn tàng thật sâu. Cũng có thể nói nó ứng với câu ‘lưới trời lồng lộng mà một sợi lông cũng không thoát’, và cũng có thể đây là báo ứng nhân quả.”

Tổng Vân Nhi hơi kỳ quái: “Ca, cái này có quan hệ gì tới báo ứng nhân quả chứ?”

“Ngụy thị giết Xuân Hồng cô nương, không hề lưu lại tại chút manh mối gì ở hiện trường gây án, và đã khiến cho ta mới lúc đầu đã phá án theo phương hướng sai lầm. Nhưng con trai Thủy Cổ Tử của thị nhân vì gian dâm Xuân Hồng cô nương mà phạm phải tử tội, bị ta bắt được, từ đó bức bách thị không thể không nghĩ cách lập đại công chuộc tội cho con trai. Do đó thị phải đem đại âm mưu nghe lén được ở hiện trường hung sát nói cho ta biết, và thế là bạo lộ chân tướng. Đây chẳng phải là sự báo ứng cho việc sát hại Xuân Hồng cô nương hay sao?”

“Cái con tiện nhân Xuân Hồng đó chết cũng còn chưa hết tội!” Ngụy thị cuối cùng cũng ngẩng đầu rít lên, “Nếu như để tôi tuyển chọn lại lần nữa, tôi nhất định vẫn sẽ giết ả!” Trong sự kích động tâm tình, Ngụy thị thở phì phò, mặt đỏ gay.

Dương Thu Trì bảo: “Rốt cuộc là có chuyện gì, người từ từ nói.”

Ngụy thị ưỡn ngực: “Không có gì để mà nói hết. Không sai, cái con điếm Xuân Hồng ả nó cũng lấy làm chồng được đó chính là tôi do tôi giết. Tôi bây giờ đền mạng cho nó là được chứ gì. Chỉ cần đại lão gia giữ lời hứa, tha cho con trai tôi, dân phụ kiếp sau nguyện làm trâu làm ngựa đáp đền ân điển của đại lão gia.” Nói xong, thị đập đầu bình bình, khiến cho vết thương mới vừa ngưng chảy máu ở trán lại toát ra, máu ứa rơi đỏ cả đất.

Tổng Vân Nhi bất nhẫn, bước tới đỡ thị dậy: “Đại nương, đừng như vậy, bà kể lại mọi chuyện cho rõ ràng đi, có thể sẽ có tình tiết có thể giảm nhẹ, ca ca ta... không, đại lão gia có thể sẽ suy xét giảm nhẹ tội lỗi.”

Ngụy thị lắc đầu, buồn bã nói: “Đại lão gia đã đáp ứng tha cho con trai tôi, tôi không có gì đáng tiếc nữa. Tôi thường mạng cho Xuân Hồng là được.” Thị đứng dậy, lao đầu vào cột.

Dương Thu Trì quát vội: “Ngăn thị lại!”

Tổng Vân Nhi tay nhanh lẹ mắt, chớp một cái đã chụp lấy vai của thị: “Không được làm như vậy!”

Ngụy thị khóc lóc cố sức thánh thoát, nhưng làm sao có thể thoát khỏi bàn tay tuy nhỏ nhắn mà cứng như gọng kìm của Tổng Vân Nhi được. Chân Ngụy thị nhũn ra, quỳ sụp xuống đất, đập đầu lay Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi: “Đại lão gia, thái thái, nếu như các vị thương xót cho tôi, thì hãy để tôi đập đầu vào cột mà chết ở đây đi. Tôi không muốn ra pháp trường, con trai tôi sẽ vì thế mà không còn mặt mũi nào làm người nữa.” Nói xong, thị lại cố sức thoát khỏi sự khống chế của Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi điếm vào huyết Kiên tinh trên vai, Ngụy thị tức thời cảm thấy toàn thân tê dại, động đậy không được. Tổng Vân Nhi lúc này mới quát khê: “Con người người sao vậy, có muốn chết cũng không được chọn chết vào lúc này.” Dương Thu Trì biết hiện giờ Ngụy thị một lòng muốn chết, nhưng tình huống lúc này thị khai chưa được rõ ràng, không thể để thị chết như vậy được. Hơn nữa, tin tức mà thị cung cấp cần phải xác định kỹ, và nó sẽ rắc rối phức tạp vô cùng, nói không chừng có thể lấy công mà bù trừ bớt tội, miễn cho hai mẹ con khỏi chết.

Dương Thu Trì nói: “Đúng vậy, Ngụy thị, nếu người chết rồi, con trai người ở tù, ai sẽ chiều cổ nó đây? Sau này nó còn phải cưới vợ sinh con, còn rất nhiều điều phải trải qua trong đời, người nhần tâm bỏ nó ở lại một mình trên đời này hay sao?”

Ngụy thị ngẩng người, tiếp theo đó nằm sụp xuống, khóc lóc với giọng vô cùng bi thương. Dương Thu Trì bảo: “Nói thật cho người biết, chuyện người nghe lén vừa rồi vô cùng trọng yếu, ta hiện giờ đã phái người đi tra chứng cứ rồi, nếu như lời người khai là thật, bổn quan có thể xem xét tha cho mẹ con người khỏi chết.”

Ngụy thị ngẩng đầu, nước mắt đầm đìa nhìn Dương Thu Trì, căn bản không tin đó là sự thật, nhân vì thị không biết là tin tức lúc này cung cấp cho Dương Thu Trì trọng yếu như thế nào, và đủ để đổi mạng của hai mẹ con thị hay không. Tống Vân Nhi đương nhiên biết tin tức đó có ý nghĩa đối với Dương Thu Trì thế nào, cũng nói chen vào: “Nghe rõ chưa? Đại lão gia nói được là làm được. Người nếu thương con thì hãy nghĩ cho thật kỹ, thành thật hồi đáp câu hỏi của đại lão gia đi.”

Ngụy thị dường như đã túm được cái phao cứu mệnh cuối cùng, nước mắt đầm đìa gật đầu: “Đại lão gia, xin ngài cứ hỏi.”

“Người đem chuyện người giết chết Xuân Hồng cô nương kể qua một lượt ta nghe.”

Ngụy thị gạt nước mắt, thưa: “Kỳ thật tôi không thật lòng muốn giết Xuân Hồng. Đêm đó trước khi vào phòng nó, tôi không định bụng sẽ giết nó.”

“Người nói cũng có đạo lý,” Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, “Nếu như người có dự mưu giết cô ta trước, người phải chuẩn bị dao hay hung khí gì đó, chứ không thể lâm thời sử dụng cái kéo ở phòng Xuân Hồng làm hung khí. Nhưng người không thể phủ nhận là người hận cô ta thấu xương.”

Chuyện đến nước này rồi thì Ngụy thị không có gì để giấu diếm nữa: “Tôi rất hận nó. Nó đến thanh lâu bán mình là chuyện của nó, tôi không thêm quản, thế mà nó còn câu dẫn con trai tôi, tôi không thể không quản.”

Dương Thu Trì bảo: “Là con trai người thích Xuân Hồng, không thể nào đổ hết mọi lỗi lầm lên đầu người khác như vậy.”

Trong lòng hần nghĩ, rõ ràng là Thủy Cổ Tử tình nguyện bám theo Xuân Hồng, Xuân Hồng không có lỗi lầm gì quá đáng, nhưng Ngụy thị cứ cho là Xuân Hồng đang quyến rũ con trai của thị, đem mọi tội lỗi đổ chụp lên đầu người ta. Bởi vậy mới có câu đối với người mẹ con trai luôn luôn đúng, mọi lỗi lầm dù cho có thì là do người khác, còn con trai của mình thì mình bảo hộ là cái lẽ đương nhiên. Ngụy thị thấy Dương Thu Trì không tin lời, vội phân bua: “Không phải vậy, đại lão gia, Xuân Hồng lúc còn ở trong thôn đã mời hoa gọi bướm, chứ không quy cũ theo đòi nữ công gia chánh ngoan ngoãn ở nhà đâu. Nó chỗ nào cũng lộ mặt, thấy nam nhân là cười, mới có mười ba mười bốn tuổi đầu mà mặc đồ hở ngực hở lưng, trời sinh ra đã là gái diêm...!”

Dương Thu Trì nhú mày, xem ra thành kiến của Ngụy thị đối với Xuân Hồng rất nặng. Hần không muốn nghe mắng bừa, ngắt lời thị: “Được rồi, người chết coi như đã hết, Xuân Hồng đã chết rồi, những chuyện trước đây không cần đề cập nữa, nói quá trình giết người của người đi.”

Ngụy thị nghe được vẻ không hài lòng trong lời nói của Dương Thu Trì, vội dạ một tiếng, tiếp tục kể: “Tôi sợ dĩ đến Lê Xuân viên nhận giặt y phục kiếm sống, đích xác là muốn tìm cơ hội nói rõ chuyện với Xuân Hồng, để nó không được dụ dỗ con trai tôi nữa. Nhưng tôi mãi không tìm được cơ hội nói chuyện với nó. Hôm đó tôi đến Lê Xuân viên nhận đồ, con trai đến tìm, tôi thấy Xuân Hồng đứng ngay cửa khuê phòng ở tầng trên đá lông nheo đưa tình với con trai tôi.”

Dương Thu Trì hơi tức cười, thầm nghĩ, Xuân Hồng đã cùng Bành lão thất định thân, sang năm là người của Bành gia rồi. Con trai của người nghèo rớt mồng tơi, thế mà cứ lo này lo nọ đối phó người ta. Chỉ sợ Xuân Hồng tránh con trai người còn không kịp, sợ Bành lão thất phát hiện thì hỏng chuyện, chứ có lý nào lại chiều dụ con trai người? Hần cười hỏi: “Xuân Hồng đá mất đưa tình với con trai người à? Người không nhìn lầm chứ?”

“Sao lại lầm chứ! Lúc đó tôi và con trai đứng ở cửa lớn của vườn, nó nhìn thấy chúng tôi, cái hàng lông mi đó, ánh mắt đó, dáng vẻ hồ ly tinh đó... chẳng phải là đang liếc mắt đưa tình với con trai tôi sao...”

Dương Thu Trì càng tức cười hơn. Khuê phòng của Xuân Hồng cách cửa vườn ít nhất năm chục mét, cự li xa như vậy mà có thể nhìn được ánh mắt của người ta, rõ ràng là thị có thành kiến quá nặng với Xuân Hồng, để rồi cứ đem thứ sợ hãi trong thâm tâm của thị ra tưởng đó là thật! Hắn xua tay: “Được rồi được rồi.... đá lông nheo thì đá lông nheo, người nói tiếp đi.”

“Tôi giận đến run người, chuyển thân kéo con trai tôi đi, nhưng con trai tôi đã nhận lúc tôi không chú ý lên đi đâu mất rồi. Tôi tìm một hồi không thấy, đoán là nó đã lên vào phòng của Xuân Hồng, liền chờ ở dưới lầu. Quả nhiên, một lúc sau, Xuân Hồng vừa nói chuyện vừa từ trong phòng bước ra. Tôi nghe lời nó thì biết, con trai tôi nhất định là ở trong phòng. Tiếp đó tú bà cho bọn móng rùa quét dọn sửa sang, nói là có tri châu đại lão gia và Bành lão gia các ngài đến. Tôi biết con trai trốn trong phòng Xuân Hồng, không yên tâm, nên đến nấp trong phòng của Long lão hán chờ.”

Dương Thu Trì kỳ quái: “Long lão hán? Long lão hán gác cửa của Lê Xuân Viên hả? Người quen thân với lão ta à?”

Mặt Ngụy thị hơi ửng hồng: “Long lão hán nhất mực muốn tôi cải giá lấy ông ta, mới làm ở Lê Xuân viên là ông ta giúp tôi nhận đây.”

Dương Thu Trì bây giờ đã rõ, Nam Cung Hùng cùng bọn hộ vệ chỉ đảm nhiệm cảnh giới, đuổi những người nhàn tạp đi, thủ kín các thông đạo, cấm chỉ những người không phận sự đến gần, chứ không tìm kiếm kỹ càng trong vườn. Hơn nữa, phòng của Long lão hán ở gần cổng của Lê Xuân viên, cách rất ca phạm vi hoạt động của hắn, nên bọn Nam Cung Hùng chỉ đơn giản xem xét coi có người nào nổi bật cần đề phòng hay không, không hề phát hiện ra Ngụy thị đang trốn trong phòng của Long lão hán. Dương Thu Trì hỏi: “Long lão hán có biết người trốn trong phòng không?”

“Ông ta không biết, tôi trốn trong gian tạp hóa trong phòng của ông ta.”

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó đại lão gia ngài tức giận đùng đùng bỏ đi, Bành lão gia và Bành thất gia cũng đuổi theo. Tú bà và các cô nương cùng tiến ra tận cổng, sau đó Bành thất gia quay lại, tiến vào phòng của Xuân Hồng, tôi rất lo là y sẽ phát hiện con trai tôi còn ở đó rồi hại nó, cho nên rất khẩn trương, may là y không phát hiện được. Cuối cùng thì Bành thất gia cũng đi, trong vườn an tĩnh hẳn lại. Chờ cho trời đêm thanh vắng hết rồi, tôi len lén đến ngoài phòng Xuân Hồng nhìn vào trong, liền nhìn thấy Xuân Hồng quỳ rũ con trai tôi lên giường... hành sự với ả...”

Dương Thu Trì nhin không được nói: “Xuân Hồng cô nương lúc đó đã bị đổ tô ma tán, toàn thân mềm nhũn, hôn mê trầm trầm, sao có thể câu dẫn con trai người?” Thấy Ngụy thị định phân bua, hắn xua tay bảo: “Được rồi, người nói dụ dỗ thì cứ cho là dụ dỗ đi, người nói tiếp coi người làm sao lại giết người?”

396. Chương 379: Rượu Tiễn Đưa

Lòng Dương Thu Trì trầm hẳn, Xuân Hồng tuy đã uống phải tô ma tán, nhưng loại thuốc này nhất định là không mạnh bằng với thuốc mê hay thuốc an thần như của thời hiện đại, cho nên ý thức của Xuân Hồng vẫn còn thanh tỉnh ở một trình độ nhất định nào đó, biết được Thủy Cổ tử lợi dụng trong lúc mình bị tê liệt vô lực rồi lợi dụng cường gian, cho nên mới nói như vậy. Điều đau đớn ở đây chính là, có lẽ vì một câu nói đó mà khơi dậy sát cơ trong lòng Ngụy thị. Năm xưa Võ Đại Lang vì phát hiện Phan Kim Liên và Tây Môn Khánh làm chuyện cầu thả, liền nói rõ là sẽ đem chuyện này báo lại cho đệ đệ là Võ Tông, cuối cùng dẫn tới chuyện bị hai người kia giết chết diệt khẩu. Trong những án hãm hiếp ở thời hiện đại, có những nạn nhân sau khi bị cưỡng gian không chú ý sách lược ứng đối với kẻ phạm tội, nói thẳng ra là sẽ tố cáo đưa kẻ đó ra pháp luật, cho nên mới dẫn tới ý định giết người của tội phạm. Quả nhiên, Ngụy thị hậm hực nói: “Tôi vốn chỉ muốn nói cho ả biết là đừng có câu dẫn con trai tôi nữa, không ngờ ả lại bảo sẽ tố cáo chuyện con trai tôi mê gian ả. Tôi vừa tức, vừa hận lại vừa sợ, mắt thấy ở bàn có cái kéo nhỏ, liền cầm lên đâm vào cổ ả một nhát, rồi lui lại ngay.”

Dương Thu Trì hỏi kỹ bộ vị đâm kéo vào, phù hợp với tình trạng thi kiểm, bây giờ mới yêu cầu thị kể tiếp. Ngụy thị: “Xuân Hồng giãy giụa lăn xuống giường, uốn éo mấy cái rồi bất động. Tôi định bước đến xem, chợt nghe ngoài phòng có tiếng bước chân, tôi vội trốn vào trong tủ quần áo lớn. Ngồi trong đó, tôi từ kẻ

hở phát hiện đây là Long lão hán và Thúy Hoàn. Hai người phát hiện Xuân Hồng nằm trên đất, máu phun khắp nơi, liền ồ lên cả kinh. Thúy Hoàn bước tới thăm dò hơi thở của Xuân Hồng, nói: ‘Đứt hơi rồi!’ ”

Dương Thu Trì hiện giờ đã hiểu, lúc Thúy Hoàn cúi người xuống xem xét Xuân Hồng, Xuân Hồng vẫn còn đang hấp hối. Tuy trong phòng rất tối, nhưng trong cự ly gần, nàng ta vẫn có thể nhận biết được đó là Thúy Hoàn, cho Thúy Hoàn là hung thủ, nên mới dùng chút lực khí cuối cùng để vẽ lên một vòng tròn. Vòng tròn này đích xác là chỉ Thúy Hoàn, chẳng qua là Xuân Hồng nhận lầm hung thủ mà thôi. Ngụ thị kể tiếp: “Hai người họ bàn tính vài câu, Thúy Hoàn phát hiện chân bị dính máu, liền cởi giày ra rồi hai người bỏ đi. Tôi nấp một hồi, nghe bên ngoài không có động tĩnh gì, mới len lén lên ra. Sáng sớm khi cửa lớn của vườn mở, tôi nhân lúc không có ai rời khỏi đó.”

Thị vừa nói đến đây thì Nam Cung Hùng đẩy cửa tiến vào, kẻ sát nói vào tai Dương Thu Trì mấy câu. Dương Thu Trì cao hứng gật đầu, bảo Ngụ thị: “Đại âm mưu người nghe lên được khai ra lúc này đã được chứng thực một phần, phần còn lại phải tiếp tục chứng minh. Một khi chứng minh chuyện này là đúng, bốn quan có thể miễn tội chết cho hai mẹ con người.”

Ngụ thị mừng rỡ, dập đầu lạy tạ Dương Thu Trì lia lịa. Dương Thu Trì ra lệnh đưa Ngụ thị và Thủy Cổ Tử đi giam lại, sau đó tiến hành thẩm vấn Long lão đầu và Thúy Hoàn đã bị Nam Cung Hùng bí mật bắt đưa về từ Lê Xuân viên. Tiếp theo đó, hán cùng Kim sư gia, Nam Cung Hùng và Chiêm Chánh thương lượng một hồi, sắp xếp kế hoạch xong rồi mới tươi cười hơn hở trở về Bành gia trang. Tìm kiếm mỗi mồn mà tin tức con trai duy nhất của Bành lão gia tử vẫn biệt tăm, những chỗ có thể tìm đều tìm hết rồi mà chẳng có được tin tức gì, cả Bành gia tang đều chìm ngâm trong bầu không khí ảm đạm ưu sầu. Bành lão gia tử đang ngồi trong phòng khách than vãn thở dài. Thủy Uyển Kỳ ngồi kế bên khóc thút thít, hai mắt đỏ hoe. Bành lão thất và tri phủ của Bảo Ninh phủ là Triệu Tân Nhạc ngồi bên cạnh, ai ai cũng than thở ưu sầu, những gia nô người hầu đứng thông tay phía sau đều im thin thít như ve sầu ngủ đông, thậm chí không dám thở mạnh. Thấy Dương Thu Trì bước vào, mọi người đều vây lấy, ánh mắt đầy tia hi vọng. Sau khi rước Dương Thu Trì vào mời hán ngồi ghế chủ tọa, Thủy Uyển Kỳ giành hỏi trước: “Tước gia, có tin tức gì về Phúc nhi của ta không?”

Dương Thu Trì áy náy lắc đầu: “Xin lỗi, ta không tìm được Bành tiểu thiếu gia. Nhưng ta đã phá được án Xuân Hồng bị giết và án Bành Tứ chết ở bến thuyền, đã bắt hung thủ về quy án.”

Hiện giờ chẳng có thứ gì là có thể gây sự chú ý của Thủy Uyển Kỳ, ngoại trừ tin về con trai duy nhất của nàng. Điều duy nhất nàng quan tâm chính là tin tức của con trai, khi nghe không có liên khúc nức nở. Triệu Tân Nhạc ngược lại rất cao hứng, vì dù gì thì đã phá liền hai án một lúc trong địa bàn của y, khiến cho vị tri phủ đứng đầu Bảo Ninh phủ này cảm thấy rất nở mặt nở mày, vội hỏi: “Tước gia, xin hỏi hai án này rốt cuộc là ai gây ra?”

Hai huynh đệ Bành Hạ Hỷ, Bành lão thất cùng đưa mắt nhìn Dương Thu Trì trông đợi. Dương Thu Trì đơn giản thuật lại án tình, nhưng tạm thời giấu đi tác dụng của cái nghiên mực mà Thủy Uyển Kỳ dùng đập vào đầu Bành Tứ. Mọi người nghe nói hung thủ giết chết Xuân Hồng không ngờ là Ngụ thị chuyên giặt y phục cho mọi người ở Ân Dương trấn. Nguyên nhân giết người chỉ là vì không muốn cho con trai cưới một kỹ nữ. Còn Bành Tứ lại vì làm nhục Ngụ thị, bị con trai Thủy Cổ Tử của Ngụ thị trong lúc phần uất đã dùng đá đánh vào đầu, một tháng sáu vết thương mới bộc phát để rồi tử vong. Những chuyện lạ đời này đều khiến mấy người thập phần kinh ngạc. Kể lại tình tiết vụ án xong, Dương Thu Trì nói với Bành Hạ Hỷ: “Bành ông, bốn quan nhận được lời thỉnh mời nhiệt tình của ngài đến Ân Dương trấn tham gia Tiên Nữ hội, không ngờ liên tục phát sinh hai án mạng, nên không tham gia lễ hội được. Rất may bốn quan vận khí tốt, nhanh chóng phá hai án này, nhưng rất tiếc hiện giờ quý tiểu thiếu gia vẫn còn chưa biết nơi hạ lạc, thật là xấu hổ, ai...!”

Ngay cả Dương Thu Trì là nhân vật phá án như thần cũng bó tay hết cách, Bành Hạ Hỷ quả thật mất hết hi vọng rồi, Thủy Uyển Kỳ càng khóc đến chết đi sống lại. Dương Thu Trì đứng dậy, chấp tay xá xá, nói: “Bốn quan đã ra ngoài nhiều ngày, trong nha môn khẳng định là sự vụ chất chồng như núi, phải trở về xử lý cho xong. Bốn quan định ngay bây giờ trở về phủ, đặc biệt đến đây cáo từ Bành ông và Bành phu nhân.” Nói xong hán thi lễ, định bước ra cửa.

Bành Hạ Hỷ chưa kịp nói gì, Thủy Uyển Kỳ đã bi thương nói vội: “Tước gia ngài không thể đi!”

Dương Thu Trì dừng chân lại, chuyển người nhìn về phía Thủy Uyển Kỳ: “Chẳng hay Bành phu nhân còn có chuyện gì cần dặn dò?”

Thủy Uyển Kỳ dùng khăn tay lau nước mắt, quay sang Bành Hạ Hỷ cười miễn cưỡng, thưa: “Lão gia, không tìm được Phúc nhi âu cũng là số mệnh, nhưng chúng ta thỉnh tước gia đến đây lần này chưa hề chiêu đãi cho tốt, tước gia công vụ phen mang, cũng không tiện giữ lại lâu, hay là chúng ta lập tức thiết đặt một tiệc rượu nhỏ gọi là tiễn đưa tước gia. Ý lão gia thế nào?”

Bành Hạ Hỷ gật đầu lia lịa, bước đến trước mặt Dương Thu Trì, nói: “Tước gia, lời tiện nội nói rất chí lý, hiện giờ sắc trời không còn sớm nữa. Có vẻ sớm một chút cũng không được việc gì, hay là lão hủ bày một tiệc rượu để tiễn đưa tước gia, sáng ngày mai rồi tước gia hẳn đi, chẳng hay tước gia có nề mặt lão hủ một chút hay không?”

Triệu Tân Nhạc Triệu tri phủ cũng bước lại: “Đúng đó, tước gia, chuyện nào ra chuyện ấy, Phúc nhi chưa tìm được, trời cũng không vì thế mà sắp xuống, từ từ rồi nghĩ cách mà tìm. Tiệc rượu tiễn đưa cần phải uống a. Đêm nay chúng ta uống rượu tiễn hành, ngày mai ta cùng tước gia cùng lên đường quay về, thế nào?”

Dương Thu Trì nhìn về phía Thủy Uyển Kỳ, thấy nàng đang nhìn hẩn, thần tình thập phần khẩn trương, mỉm cười nói: “Nếu là như vậy, bốn quan cung kính không bằng tòng mệnh rồi.”

Sắc mặt tái xanh của Thủy Uyển Kỳ lúc này mới hơi dần ra. Bành Hạ Hỷ, Bành lão thất và Triệu tri phủ đều luôn miệng khen hay. Bành Hạ Hỷ ra lệnh cho người hầu bày yến tiệc. Tiệc rượu nhanh chóng được dọn xong, tuy nói là rượu tiễn đưa, nhưng Bành tiểu thiếu gia thất tung, mọi người đều không sao vui vẻ được, ăn tiệc uống rượu chẳng qua là cho trông lễ tiết mà thôi. Bành Hạ Hỷ, Bành lão thất, Triệu Tân Nhạc đều thay nhau kính rượu Dương Thu Trì. Thủy Uyển Kỳ sắc mặt cứ tái xanh, ngồi đó tràn đầy tâm sự. Cuối cùng ả cũng run run cầm theo một bình rượu nhỏ, bước lại trước mặt Dương Thu Trì, định châm rượu cho hẩn. Nha hoàn đứng cạnh đó vội bước tới thưa: “Phu nhân, để nô tì làm cho.”

Thủy Uyển Kỳ lắc đầu, cầm bình rượu nhỏ, châm vào chung rượu cho hẩn. Dương Thu Trì khom khom người: “Bành phu nhân quả thật là quá khách khí, mấy chuyện châm rượu này cứ để nha hoàn làm là được rồi.” Thủy Uyển Kỳ không đáp, cũng tự rót cho mình một chung, cầm một lúc hai chung cười miễn cưỡng, nói: “Tước gia, Uyển Kỳ kính ngài chung rượu này. Nếu như Uyển Kỳ có chỗ nào không phải, thỉnh tước gia bỏ qua cho.” Nói xong tâm thần hoảng loạn nhìn vào chung rượu của Dương Thu Trì, môi run run, gương mặt trắng nõn không còn chút huyết sắc.

Dương Thu Trì phảng phất đã nhìn thấu tâm tư của thị, cười điềm đạm, nâng chung rượu lên, nói: “Bành phu nhân tự thân rót rượu cho bốn quan, đó chính là vinh hạnh của bốn quan a.” Dừng một chút, hẩn lại nói: “Bành phu nhân, bốn quan có câu này không biết có nên nói hay là không.”

“Thỉnh tước gia cứ nói.” Thần tình của Thủy Uyển Kỳ vẫn hoảng loạn, nhìn vào chung rượu của Dương Thu Trì.

“Con người sống trên đời này rất khó gặp được tri âm, Bành lão gia tử mất vợ hơn hai chục năm mới tục huyền, lại chỉ cưới có một mình Bành phu nhân, đủ thấy đối với Bành phu nhân tình thâm ý trọng, tình cảm ấy không dễ gì tìm ở đâu được. Nói hơi khó nghe một chút, cho dù con của hai người không còn nữa, nhưng bốn quan tin rằng cũng sẽ không ảnh hưởng tình ý của Bành lão gia tử đối với phu nhân, thậm chí Bành ông còn yêu thương phu nhân hơn nữa.”

Bành Hạ Hỷ cười ha ha phụ họa theo, ông ta cũng không biết Dương Thu Trì tại sao lại nói như vậy, nghi hoặc nhìn hẩn. Thủy Uyển Kỳ cúi đầu gục gặc, thân hình yếu điệu hơi run, chung rượu trong tay vì thế cũng bị sóng sánh. Dương Thu Trì nói tiếp: “Lòng từ ái của Bành phu nhân đối với tiểu thiếu gia khiến người ta kính phục, nhưng mà..., phạm làm sự gì cũng phải suy nghĩ trước cho kỹ rồi mới hành động, bốn quan rượu vào lời ra, hay là cùng với phu nhân uống cạn vậy.”

Thần hình của Thủy Uyển Tử chấn động, càng lúc càng run rẩy hơn, rượu trong chung đã sánh ra ngoài hết phân nửa, ướt cả bàn tay, thế mà vẫn không hay biết. Dương Thu Trì từ từ nâng chung rượu lên, lại nói: “Bành phu nhân, xin đa tạ.” Xong đưa chung rượu kề sát miệng định uống.

Thủy Uyển Kỳ đột nhiên giơ tay hất chung rượu của Dương Thu Trì rơi xuống đất, vỡ tan tành, sau đó che mặt bật khóc chuyển thân chạy vào trong hậu đường.

Sắc mặt tái xanh của Thủy Uyển Kỳ lúc này mới hơi dần ra. Bành Hạ Hỉ, Bành lão thất và Triệu tri phủ đều luôn miệng khen hay. Bành Hạ Hỉ ra lệnh cho người hầu bày yến tiệc. Tiệc rượu nhanh chóng được dọn xong, tuy nói là rượu tiễn đưa, nhưng Bành tiểu thiếu gia thất tung, mọi người đều không sao vui vẻ được, ăn tiệc uống rượu chẳng qua là cho trông lễ tiết mà thôi. Bành Hạ Hỉ, Bành lão thất, Triệu Tân Nhạc đều thay nhau kính rượu Dương Thu Trì. Thủy Uyển Kỳ sắc mặt cứ tái xanh, ngồi đó tràn đầy tâm sự. Cuối cùng ả cũng run run cầm theo một bình rượu nhỏ, bước lại trước mặt Dương Thu Trì, định châm rượu cho hắn. Nha hoàn đứng cạnh đó vội bước tới thưa: “Phu nhân, để nô tì làm cho.”

Thủy Uyển Kỳ lắc đầu, cầm bình rượu nhỏ, châm vào chung rượu cho hắn. Dương Thu Trì khom khom người: “Bành phu nhân quả thật là quá khách khí, mấy chuyện châm rượu này cứ để nha hoàn làm là được rồi.”

397. Chương 380: Nội Tình Vụ Bất Cốc

Thủy Uyển Kỳ chỉ khóc lóc lắc đầu quây quây, chẳng nói chẳng rằng, tránh thoát khỏi vòng tay của Bành Hạ Hỉ, tiếp tục chạy vào hậu đường.

“Thỉnh Bành phu nhân dừng bước!” Dương Thu Trì gọi giật giọng, “Phu nhân hãy xem trước đây là ai rồi đi cũng không muộn!” Nói xong quay người nhìn ra cửa, vỗ tay hai cái: “Ấm tiểu thiếu gia vào!”v

Từ ngoài phòng, Hạ Bình ẵm một cậu bé tiến vào, cậu bé dùng âm thanh rất yếu ớt gọi: “Cha, mẹ...!”

“Phúc nhi...!” Bành Hạ Hỉ vui mừng reo lên, dường như lao hẳn cả người lên, thoát cái ôm chầm lấy cậu bé, “Phúc nhi! Đúng là Phúc nhi của ta rồi!”

Thủy Uyển Kỳ giật nảy người như bị điện giật, quay lại nhìn chú bé, vui mừng ré lên: “Phúc nhi...!” Rồi chạy gấp tới. Vì nàng ta mặc váy dài, chạy hơi nhanh vấp té, may có Hạ Bình nhanh tay đỡ được.

Thủy Uyển Kỳ ngay cả tiếng cảm ơn cũng không kịp nói, chạy tới cướp Bành Gia Phúc từ tay của chồng, ôm chặt cậu bé vào lòng, nhìn phải nhìn trái: “Là... là Phúc nhi của ta!” Nói xong không ngừng hôn vào mặt nó, mừng quá bật khóc, nước mắt nước mũi dính đầy mặt Bành Gia Phúc.

Bành Hạ Hỉ quay người lại quỳ xuống trước mặt Dương Thu Trì: “Đạ ta...! Đạ tạ ân cứu mạng của tước gia!” Bành lão thất cũng vui mừng quỳ xuống dập đầu theo, Dương Thu Trì vội nâng hai người dậy.

Triệu Tân Nhạc vừa kinh vừa mừng, nói: “Thì ra là tước gia đã thành công giải cứu cho tiểu thiếu gia rồi, vừa rồi cố ý chọc chúng tôi, ha ha ha.”

Dương Thu Trì cười cười, không nói gì, nhìn về phía Thủy Uyển Kỳ. Bành Gia Phúc bị bắt cóc mấy ngày, ăn không no ngủ không yên, hai mắt thất thần, vô cùng yếu ớt, không còn vẻ quậy phá đáng ghét khi trước nữa, khiến cho Thủy Uyển Kỳ vừa đau vừa xót, cứ ôm mãi trong lòng. Một lúc sao, nàng ta mới nhớ đến ân nhân cứu mạng, ẵm con trai quỳ xuống trước mặt Dương Thu Trì, dập đầu thưa: “Tước gia... đa tạ ngài đã cứu con tôi. Uyển Kỳ cả đời này cảm tạ ân đức, làm trâu ngựa cũng không thể đáp được ân tình của tước gia ngài.” Nói xong bật khóc ồ ồ.

Dương Thu Trì nhìn nàng chăm chú, hỏi: “Bành phu nhân, bà chỉ cảm kích bốn quan cứu con trai của bà thôi sao?”

Con trai đã được cứu về, Thủy Uyển Kỳ vừa cảm kích vừa xấu hổ, dập đầu thưa: “Tước gia, Uyển Kỳ nổi lòng dạ ác độc với ngài, thật ra là chuyện chẳng đáng dừng, xin đa tạ tước gia là lấy đức báo oán. Uyển Kỳ xấu hổ không có chỗ nào giấu mặt. Uyển Kỳ mạo phạm tước gia, cam tâm tình nguyện chịu bất kỳ sự xử trí gì của tước gia, tuyệt không hai lời.” Nói xong nàng ta kéo theo con, dập đầu lia lịa.

Dương Thu Trì thở dài: “Thỉnh Bành phu nhân đứng lên, bốn quan vừa rồi không hề nói rõ, nhưng lựa chọn của phu nhân là hoàn toàn chính xác. Kim cương ngựa kịp bên bờ vực thẳm, không làm thành cái lỗi lớn, lại là bị bức phải làm, bốn quan coi như không truy cứu nữa.”

Thủy Uyển Kỳ mừng rỡ, ôm con, nghẹn ngào thưa: “Đa tạ.... tước gia! Uyển Kỳ... Uyển Kỳ suốt đời không quên!” nói xong lại dập đầu.

Bành Hạ Hỷ đối với lời đối thoại của họ giống như người đi giữa mây mù, chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, đỡ Thủy Uyển Kỳ dậy, hỏi: “Phu nhân, rốt cuộc là chuyện gì? Sao ta chẳng hiểu ắt giáp gì hết vậy?”

Thủy Uyển Kỳ một tay ôm chặt con, tay còn lại thò vào lòng, rút ra một tờ giấy, đưa cho Bành Hạ Hỷ: “Thỉnh lão gia xem.”

Bành Hạ Hỷ nghi hoặc cầm lấy, mở ra xem, tức thời há hốc cả mồm, hỏi: “Phu nhân, thế ... thế này là thế nào?”

Thủy Uyển Kỳ đáp: “Vào đêm Phúc nhi bị mất tích đó, thiếp tìm thấy trong hộp nữ trang trên bàn trang điểm tờ giấy này, chính là của Thúy Hoàn viết. Nó nói thiếp phải tìm cơ hội hạ độc tước gia, phải làm cho thiếu gia trúng độc chết, nếu không sẽ giết chết Phúc nhi. Lại còn kèm theo một gói độc được nhỏ, nói độc được này sau khi uống vào vài ngày độc mới phát.”

Bành Hạ Hỷ dậm chân: “Nàng... nàng sao lại không đem chuyện này báo cho ta biết!?”

Thủy Uyển Kỳ ôm con trai, sợ hãi nói: “Lão gia... trên giấy có ghi đó, nói là nếu thiếp cho người khác biết, bọn chúng sẽ trở mặt... do đó thiếp không dám...”

Tống Vân Nhi ở bên cạnh chột chen lời: “Kỳ thật ca ca của ta đã biết phu nhân bà bị chúng uy hiếp, chỉ là muốn thử coi bà có thật sự làm theo như vậy không. Nếu như bà không chịu hất đổ cái chung rượu độc dâng tới miệng ca ca ta đó, ca ca ta sẽ lập tức bắt trời bà, trị tử tội mưu sát thượng quan!”

Thủy Uyển Kỳ thâm cảm kinh, nghĩ: đây quả thật là vấn đề tích tắc trong ý nghĩ, nếu như nàng một lòng vì muốn cứu con, cứ mặc nhiên phóng tay hạ độc Dương tước gia, thì nàng hiện giờ đã là tử tù dưới đài rồi! Trong lòng nàng hiện giờ thập phần cảm kích Dương Thu Trì đã chỉ điểm chuyện Bành lão gia tử đối tốt với nàng lúc này, khiến nàng nhớ tới một khi chuyện này bại lộ, tội mưu sát tước gia đó là trọng tội, sẽ hại Bành gia người chết nhà tan. Và điều đó đã khiến nàng do dự, sau đó lại nghe Dương Thu Trì bảo “suy nghĩ kỹ rồi hẵng làm”, không khỏi như bị một cái gậy phang vào đầu, tức thời tỉnh trí hẵn, mới phóng tay gạt phăng chung rượu độc trong tay hẵn. Tuy nhiên, nàng vô cùng đau xót vì con trai từ đây ắt sẽ chết, thương tâm vô cùng mới chạy vào hậu đường, hiện giờ mới biết, bản thân nàng lúc này đã tự cứu mình và gia đình rời khỏi quỷ môn quan. Bành Hạ Hỷ nghe rõ rốt cuộc là chuyện gì rồi, tức giận đến vênh cả râu, giương tay tát Thủy Uyển Kỳ đánh bốp một cái, khiến nàng té ngã xuống đất, gương mặt trắng mịn ửng một dấu tay đỏ hồng, nhưng trong lòng nàng vẫn ôm chặt đứa con trai. Tiểu thiếu gia Bành Gia Phúc òa lên khóc, rồi ho lia lịa, Thủy Uyển Kỳ ngồi dưới đất, áp mặt vào má con, cũng khóc nức nở. Bành Hạ Hỷ đánh xong một tát, cơn giận đã hơi nguôi, thấy hai mẹ con đáng thương như vậy, vừa đau vừa giận, cứ dậm chân thổ dài. Dương Thu Trì khuyên: “Được rồi, Bành ông bắt tất phải làm như thế, Bành phu nhân thương con như vậy, bốn quan có thể lý giải, không truy cứu nữa.”

Bành Hạ Hỷ vội vã quỳ xuống dập đầu lạy: “Đa tạ tước gia!” Rồi đưa tay kéo Thủy Uyển Kỳ, mắng: “Còn ở đó khóc? Không mau quỳ xuống đa tạ tước gia đại nhân đại lượng!”

Gò má Thủy Uyển Kỳ đã sưng phù, khóc sùi sụt kéo con trai quỳ lạy. Dương Thu Trì đỡ hai mẹ con họ dậy. Triệu Tân Nhạc nghi hoặc, hơi có chút bất an, bước lại cười mơn nói: “Ha ha, tước gia quả là thần cơ diệu toán, không những giải cứu thành công tiểu thiếu gia, còn một lúc phá luôn ba án. Nói thật, hai án trước sau khi nghe tước gia giải thích xong, mọi người ở đây đều xuýt xoa khen hay, nhưng đối với vụ bắt cóc này, Triệu mỗ đến bây giờ vẫn mù mờ chẳng hiểu, không biết tước gia làm thế nào mà phá giải vậy?”

Triệu Tân Nhạc tuy là cấp trên của Dương Thu Trì, nhưng từ khi biết hẵn là người có lai lịch rất lớn, lại có địa vị tước gia siêu phẩm, cho nên khi nói chuyện với hẵn thường giữ thể nhún nhường. Và lối xưng hô vừa rồi của y đối với Dương Thu Trì cũng là kết quả của quá trình suy xét rất cẩn thận, vì y vốn là cấp trên, phải xưng là bốn quan hoặc bốn phủ, nhưng dù có cấp cho y thêm một chục lá gan nữa, y cũng không dám xưng như vậy. Nhưng nếu tự xưng là hạ quan thì không hợp lễ tiết, cho nên cứ hàm hồ xưng là Triệu mỗ mà thôi. Dương Thu Trì cười nói: “Khi ta phá án do Thủy Cổ Tử gây ra, Ngụy thị vì muốn giải cứu con trai đã đem một bí mật nghe lén được báo cho ta biết. Và từ bí mật này khiến ta tra rõ Ngụy thị chính

là hung thủ giết chết Xuân Hồng. Bên cạnh đó, bí mật cũng giúp ta biết được hung thủ bắt cóc thật sự, thành công giải cứu tiểu thiếu gia. Hai mẹ con Ngụy thị cũng vì công lao này mà được miễn tội chết.”

Triệu Tân Nhạc cả kinh hỏi: “A, bí mật gì mà thần kỳ vậy?”

“Thúy Hoàn và Long lão hán gác cổng của Lê Xuân viên hợp mưu bắt cóc tiểu thiếu gia, ép bức Bành phu nhân giết ta, nếu không chúng sẽ trở mặt.”

Điểm này thì vừa rồi từ miệng Thủy Uyển Kỳ, mọi người đã biết rồi. Nhưng hiện giờ nghe Dương Thu Trì nói, Triệu Tân Nhạc cả kinh vô cùng, quay lại nhìn Thủy Uyển Kỳ, thấy nàng ta vẫn ôm chặt con, mặt bị tát một cái xùm vều nhìn rất dễ sợ, đang cúi đầu nhỏ lệ. Triệu Tân Nhạc quay đầu lại hỏi: “Hai kẻ đó vì sao lại muốn giết... tước gia vậy? Bọn chúng có thù với tước gia à?”

Dương Thu Trì lắc đầu, nhìn Triệu Tân Nhạc mỉm cười: “Bọn chúng với ta vô cừu vô oán, tri phủ đại nhân có đoán được vì sao mà chúng muốn giết ta hay không?”

Triệu Tân Nhạc bị hấn nhìn đến rợn người, miễn cưỡng cười một nụ cười cứng nhắc: “Triệu mỗ... triệu mỗ không biết.”

“Vậy Triệu tri phủ có biết về chuyện bốn quan đại phá án của Thuyền bang hay không?”

Triệu Tân Nhạc sao lại không biết án đó chứ. Chính vì sự thất trách trong án này, y chẳng những bị phạt tước lương bổng, mà mông đít còn bị đánh nát cả ra. Y cười khan hai tiếng đáp: “Chẳng lẽ... chẳng lẽ hai người này có liên quan đến Thuyền bang?”

“Đúng vậy! Thuyền bang ở Bảo Ninh phủ bị bốn quan tiêu diệt, Thuyền bang đối với bốn quan hận thấu xương, nhất mực tìm cơ hội hành thích bốn quan. Lần này chính là một sự an bài có kế hoạch, có dự mưu. Thúy Hoàn và Long lão hán tiếp được mệnh lệnh của Thuyền bang, muốn lợi dụng cơ hội bốn quan đến Ân Dương trấn mà ám sát bốn quan. Nhưng bốn quan phòng bị quá nghiêm, bọn chúng không thể nào tìm ra cơ hội.” Dương Thu Trì quay nhìn Bành Hạ Hỷ, cười nói: “Đêm hôm đó, Bành ông và Bành phu nhân nói đùa với nhau, cho rằng bốn quan thích Xuân Hồng cô nương, định cho Bành thất gia nhường Xuân Hồng cô nương cho ta. Họ không biết là Xuân Hồng cô nương cũng là bang chủ của thuyền bang. Thúy Hoàn nghe hai người đàm thoại xong, quyết định cho Xuân Hồng hạ độc bốn quan.”

Dương Thu Trì bước đến cạnh bàn, cầm cái bình rượu nhỏ vừa rồi Bành phu nhân đã dùng để rót rượu lên, nhìn ngắm, rồi lắc lắc đầu nói: “Hỗ rượu này đã bị Bành phu nhân hạ độc, độc được là do Thúy Hoàn để lại cùng với mảnh giấy nhỏ đó. Loại độc này vô hình vô vị, rất khó phát giác. Hơn nữa, khi uống vào mấy ngày mới phát tác. Quả thật là lợi hại!”

Bành phu nhân ôm chặt con, đỏ mặt không dám lên tiếng. Dương Thu Trì nói tiếp: “Thúy Hoàn vốn chuẩn bị để cho Xuân Hồng hạ loại độc này lên người của ta. Thúy Hoàn là thiếp thân nha hoàn của Bành phu nhân, ban ngày rất ít có cơ hội ở một mình, còn bốn quan thì chỉ qua một ngày nữa là sẽ rời khỏi đây, cơ hội không thể bỏ qua, cho nên trong đêm đó ả đã từ cửa sau rời khỏi Bành gia trang, đến Lê Xuân viên tìm liên lạc viên của Thuyền bang ở đây là Long lão hán, truyền đạt chỉ lệnh của cấp trên trong Thuyền bang, yêu cầu Long lão hán hiệp trợ thuyết phục Xuân Hồng hạ độc giết bốn quan. Nhưng khi hai người họ đến phòng của Xuân Hồng, thì cô ta đã bị Ngụy thị giết rồi.”

398. Chương 381: Thăng Tiến Thành Đô

Triệu Tân Nhạc phản ứng rất nhanh, lập tức ra vẻ bối rối: “Không không, là nhân vì tước gia đang có phúc tinh chiếu mệnh, bách thần phù hộ. Hơn nữa, chính nghĩa thì được ủng hộ, phi nghĩa thì bị diệt trừ. Thuyền bang đi ngược lại lẽ phải, cho dù có bày ra kế chu toàn, cũng đừng mong đạt được mục đích. Hà hà...”

Dương Thu Trì nhìn Triệu Tân Nhạc với ý tứ rất hàm súc, cười cười nói: “Thúy Hoàn và Long lão hán biết thời gian không còn nhiều nữa, nên thương lượng quyết định bắt cóc bảo bối của Bành phu nhân là Bành tiểu thiếu gia, bức phu nhân hạ độc đối với bốn quan.”

Triệu Tân Nhạc vừa rồi bị cái nhìn đầy ý tứ của Dương Thu Trì làm cho giật mình kinh hãi, tóc gáy dựng hết cả lên. Khi nghe đến đây, y cố che giấu điều gì đó, cất tiếng hỏi: “Tước gia, Thúy Hoàn cũng là người

trong Bành gia trang, vì sao ả không tự hạ độc?”

“Nhân vì trong hai ngày nay ả đã nhìn ra rồi, chỉ có thể Bành phu nhân là người có thể ngồi cùng bàn cũng mâm với ta mới có cơ hội hạ độc, nhưng người hầu kẻ hạ khác đều không có cơ hội này.”

“Thế à? Vì sao lại vậy?” Triệu Tân Nhạc nhìn Thủy Uyển Kỳ, hỏi.

“Mỗi miếng ăn cung cấp cho bốn quan đều được các hộ vệ của ta nghiêm cách giám thị quá trình pha chế, bao quát cả tửu yển do Bành ông mời, hộ vệ của ta cũng phải giám sát khống chế toàn bộ quá trình. Những người không liên quan gì đến công việc nấu nướng đừng nói gì đến hạ độc, ngay cả đến gần một chút cũng không được. Thúy Hoàn là thiếp thân nha hoàn của Bành phu nhân. Nó cũng không mon men đến gần tửu yển được, càng không có cách gì tiếp xúc với đồ dùng ăn uống hay thực vật cơm nước. Và các gia nô chuyên phục vụ tửu yển đều phải kinh qua sự kiểm tra thân thể cẩn thận của các hộ vệ của ta mới được vào nấu nướng phục vụ. Những điều này thiết nghĩ hai ngày nay tri phủ đại nhân đã nhìn thấy hết rồi.”

Triệu Tân Nhạc gật đầu, cười mơn nói: “Điểm này thì Triệu mỗ đã nhận ra rồi, tước gia là trọng thần của hoàng thượng, trên vai gánh nặng trọng trách, cho nên việc phòng bị phải thực sự nghiêm khắc.”

Dương Thu Trì cười cười: “Bốn quan phá liên tục Kiến Văn dư đảng và Thuyền bang, mấy lần bị ám sát cử tử nhất sinh, thừa ơn hoàng thượng chiếu cố, ban cho ta vệ đội phòng thân. Vì giang sơn xã tắc, vì sự an nguy cho bản thân và gia đình của bốn quan, chuyện cẩn thận này không thể không làm.”

Triệu Tân Nhạc gật đầu lia lịa, khom lưng nói: “Đúng đúng, những tặc tử này ở trong tối, hung tàn giảo hoạt, không từ một thủ đoạn nào, tước gia nên cẩn thận hơn nữa.”

“Ha ha, những câu vừa rồi của Triệu tri phủ nói rất hay, ”Thuận lẽ trời thì được giúp, ngược lẽ trời thì bị diệt“, Thuyền bang buôn muối lậu, bắt cóc giết người cướp của không việc ác gì không làm, lần này toan tính bắt cóc Bành thiếu gia để bức Bành phu nhân hành thích bốn quan, đã trở thành những kẻ thiên lý bất dung. Do đó, âm mưu của chúng mới bị Ngụy thị tấu xảo nghe được. Còn Ngụy thị nếu không bị bức thì không mang chuyện ấy ra nói cho bốn quan biết. Bốn quan phải người bắt gọn hết chúng ở Lê Xuân Viên, thành công giải cứu Bành thiếu gia. Kinh qua thảm vấn đối với Thúy Hoàn và Long lão hán, hai người bọn chúng đã khai nhận hành vi không hề kiêng dè gì.”

Bành Hạ Hỉ bấy giờ đã hiểu. Thì ra Dương Thu Trì đã phá xong án bắt cóc có nội tình phức tạp bên trong trước rồi, vừa rồi chẳng qua là thử lòng nường tử Thủy Uyển Kỳ của lão mà thôi. Nếu như Thủy Uyển Kỳ không chịu quay đầu khi đến bờ vực, thì coi như cả nhà lão tiêu đời. Nghĩ đến đây, Bành Hạ Hỉ thật cảm thấy sợ. Nhưng nếu lão biết Dương Thu Trì còn là cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ do hoàng thượng khâm mệnh, và mưu sát đặc sứ chính là tội mưu phản, sẽ bị tru diệt cử tộc, thì chẳng biết lão sẽ hoảng sợ đến cỡ nào. Triệu Tân Nhạc vỗ tay rất khoa trương, nịnh: “Tước gia thần cơ diệu toán, tặc tử bị bắt gọn, quả thật là sáng khoái lòng người a! Ha ha ha.”

Dương Thu Trì cũng cười, nhìn Triệu Tân Nhạc trừng trừng: “Tri phủ đại nhân, ông không muốn biết ai hạ chỉ lệnh cho Thúy Hoàn hay sao?”

Triệu Tân Nhạc bối rối nói: “Chuyện đại sự cơ mật này càng ít người biết càng tốt.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Tri phủ đại nhân rất biết cách bảo mật đó nha.” Xong hần quay sang Bành Hạ Hỉ, nói: “Bành ông, còn ông thì sao, ông có biết ai là người chỉ sử bọn Thúy Hoàn làm vậy hay không?”

Bành Hạ Hỉ ngớ người, sao Dương Thu Trì nói tới nói lui lại hỏi lấy tới lão chứ? Lão thâm cảm thấy không hay, lắc đầu: “Tước gia, lão hủ không rõ a, tước gia có thể nói cho biết được không?”

Dương Thu Trì nhìn về phía bọn nha hoàn và người hầu sau lưng lão, ho khan một tiếng không nói gì. Bành Hạ Hỉ lập tức hội ý, quay lại bảo: “Các người lui ra hết!”

Bọn nha hoàn người hầu đều đáp ứng, lui ra khỏi phòng. Dương Thu Trì bấy giờ mới cười nói: “Bành ông, lệnh biểu chất hữu bổ chánh sứ Ngô Từ nhân vì chưa hề gặp mặt bốn quan, không có lai vãng gì, vì sao lại ủy thác ông hạ thiếp mời thỉnh bốn quan đến Ân Dương trấn quan thưởng Tiên nữ tiết vậy? Bành ông có nghĩ qua chưa?”

“Đó là... đó là một phen tâm ý của biểu chất, biết tước gia thiếu niên có tài, tương lai tiền độ không thể đoán định, cho nên mới đặc biệt muốn kết giao.”

“Không phải!” Dương Thu Trì lắc đầu, “Đây là chiêu dẫn xà xuất động của y, đưa bốn quan ra khỏi nha môn Ba châu cảnh bị sâm nghiêm, từ đó mới tìm cơ hội hành thích bốn quan. Hắc hắc hắc, dù gì bốn quan ra khỏi nha môn so với ở trong nha môn thì dễ hành thích hơn nhiều.”

Bành Hạ Hỷ tới lúc này đã kinh hãi đến rụng rời, hành thích một siêu phẩm bá tước là tội lớn ngất trời, lão hoảng sợ đến toàn thân run rẩy, lập cập quỳ xuống dập đầu: “Oan uổng a, biểu chất của lão hủ tuyệt không có ý này, thỉnh tước gia minh xét!”

Bành Hạ Hỷ vừa quỳ xuống, Bành lão thất, Thủy Uyển Kỳ cũng vội vã quỳ theo.

“Bành ông, ông hãy nghe bốn quan nói xong đã, đừng có gấp a.” Dương Thu Trì cười ha ha đỡ Bành Hạ Hỷ cùng mọi người dậy, bảo: “Bốn quan cũng biết hữu bố chánh sứ đại nhân không có ý đồ hành thích bốn quan, mà là bị người khác lợi dụng. Nếu như y muốn hành thích bốn quan, tuyệt không để Bành ông thỉnh mời ta, vì làm như vậy chẳng phải là tự gấp lửa bỏ tay mình hay sao?”

Bành Hạ Hỷ nghe lời này, bấy giờ thở phào một cái, cảm kích luôn miệng: “Đa tạ! Đa tạ tước gia minh xét hiểu tận chân tơ kẽ tóc.”

Lão lại hậm hực nói: “Là ai lợi dụng biểu chất, suýt chút nữa đem chú cháu ta hãm vào tử địa, nếu mà để lão hủ biết, nhất định băm thây hắn ra vạn đoạn!”

Lão đầu run cầm cập nói lời tức giận này, cứ cho đó là chuyện thật, nhưng Dương Thu Trì nói: “Bốn quan còn chưa ra cụ thể, một khi đã có manh mối, nhất định phải lần theo cho tới nơi tới chốn. Thỉnh Bành ông yên tâm.”

“Đa tạ tước gia tẩy oan khuất cho chúng tôi.” Bành Hạ Hỷ run giọng cảm tạ.

Dương Thu Trì cười bảo: “Nói hay lắm, nói hay lắm!” Nhưng trong lòng nghĩ rất cuộc có phải là oan khuất hay không thì phải tra ra mới rõ.

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì dẫn theo tùy tùng cùng Triệu Tân Nhạc khởi trình quay về Ba châu. Vợ chồng Bành Hạ Hỷ bị một loạt chuyện khiến cho kinh hãi vô cùng. Họ cảm kích Dương Thu Trì giải cứu cho con trai duy nhất của họ, rồi còn nhìn rõ mọi chuyện, tẩy oan khuất cho họ nữa. Xuất phát từ nhu cầu vuốt mông ngựa, họ đã dâng cho Dương Thu Trì một phần hậu lễ. Dương Thu Trì chẳng từ chối gì, cứ chiếu theo danh sách mà thu. Trở về Ba châu, hần nghĩ ngợi chính đốn một chút: Dương Thu Trì thẩm tra hai mẹ con Ngụy thị, căn cứ biểu hiện của Ngụy thị đã lập được đại công, và vì để hai mẹ con họ có thể lo liệu cho nhau, nên phán mỗi người chịu một trăm trượng, đầy ba nghìn dặm. Sau khi phán quyết được hình bộ chuẩn y, hai mẹ con Ngụy thị dọc đường bình an được giải tới chỗ bị đầy. Ngụy thị cung cấp những thông tin tình báo quan trọng về ý nghĩa nào đó đã cứu Dương Thu Trì, còn cung cấp manh mối để đả phá Thuyền bang. Cho nên, Dương Thu Trì không những miễn cho họ tội chết, còn thưởng cho hai mẹ con một khoản tiền thưởng hậu hĩnh. Có món tiền thưởng lớn này, hai mẹ con Ngụy thị ở chỗ lưu đầy đã dùng tiền nạp thực miễn lao dịch, lại mua thêm điền sản sự nghiệp, cưới vợ sinh con cho Thủy Cổ Tử. Họ trải qua cuộc sống an nhàn, đó là chuyện bên lề, sau này không nhắc nữa. Đối với Thúc Hoàn và Long lão đầu, Dương Thu Trì ra lệnh cho giam lại, chờ án của Thuyền bang phá xong, sẽ xử lý cùng một lúc. Sau khi ăn cơm trưa ở Ba châu, Triệu Tân Nhạc cáo từ Dương Thu Trì trở về Bảo Ninh phủ, không ngờ Dương Thu Trì mỉm cười nói hần lập tức khởi hành đến Thành Đô, dọc đường ngang Bảo Ninh phủ, có thể đồng hành. Triệu Tân Nhạc lập tức hiểu là Dương Thu Trì muốn đến Thành Đô, vào bố chánh sứ nha môn tiếp tục điều tra án bất cóc, tìm ra cho được hung thủ chỉ sử phía sau lưng. Dương Thu Trì lần này mang theo Tống Văn Nhi, Hồng Lăng, Kim sư gia và toàn bộ nam nữ hộ vệ đội, đem sự vụ của nha môn giao cho phó quan xử lý, rồi cùng nhân mã của Triệu Tân Nhạc kết bạn đồng hành. Hai ngày sau, họ đến Bảo Ninh phủ. Dương Thu Trì tạm ở lại trong Bảo Ninh phủ chính đốn, không hề vào trong đồng tri nội nha của hần, mà đến ngụ ở cấm y vệ bá hộ sở của Văn Lăng. Văn Lăng vô cùng cao hứng, lập tức thiết yến tẩy trần Dương Thu Trì, và cho hần biết, căn cứ theo ý chỉ của hần, đang tiến hành điều tra đối với Triệu Tân Nhạc Triệu tri phủ, đã tra ra thường có những người lạ mặt ra vào nội nha của Triệu tri phủ, nhưng còn chưa có đột phá trọng đại. Dương Thu Trì dặn Văn Lăng phải khẩn trương điều tra và giám thị, đối với Triệu Tân Nhạc này hần chỉ hoài nghi, chưa hề có bất kỳ chứng cứ gì chứng minh y là người của Thuyền bang. Sau khi tan yến tiệc,

Dương Thu Trì cùng mọi người cùng khởi hành đến thẳng Thành Đô. Rời khỏi Bảo Ninh phủ, Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi, Hồng Lăng ba người cưỡi ngựa sánh vai nhau. Tống Vân Nhi dọc đường nói cười luôn miệng, hưng phấn khoái lạc như con chim chích.

Dương Thu Trì cười bảo: “Vân nhi, muội sao lại cao hứng như vậy?”

Tống Vân Nhi đáp: “Ca, sắp được gặp lại sư phụ của muội rồi, và cũng chính là... tiền bối của huynh rồi, chẳng lẽ huynh không vui mừng hay sao?”

Dương Thu Trì sao lại không vui chứ. Hắn tính toán ngày, biết Liễu Nhược Băng đã sắp đến ngày sinh nở. Lúc này vừa khéo có án cần tra ở Thành Đô, có thể kiêm cả chuyện công chuyện tư, sao không cao hứng cho được. Hắn lại nhớ tới gương mặt đẹp mà lạnh lùng của Liễu Nhược Băng, nhớ đến lúc hai người triền miên trong lửa nóng nhiệt tình, không khỏi lòng như sóng dậy. Khi nghĩ đến đứa con trai sắp ra đời của mình, hắn không khỏi có cảm giác hạnh phúc cuộn trào. Dương Thu Trì đưa mắt nhìn về phương xa: “Không biết Nhược Băng thế nào rồi, thật muốn ngay bây giờ có thể một bước đến được Thành Đô.”

Tống Vân Nhi cười hì hì hỏi: “Ca, huynh là đi tra án, hay là đi gặp sư phụ của muội vậy?”

“Chuyện công kiêm luôn việc tư ấy mà,” Nói đến án, lòng Dương Thu Trì nặng trĩu. Mỗi khi có một án chưa được phá, đều khiến hắn cảm giác một thứ áp lực vô hình trong lòng, “Án này liên quan đến hữu bố chánh sứ, hơi có chút phiền a.”

Tống Vân Nhi nhỏ giọng hỏi: “Ca, ả Thủy Hoàn đó nói ả bắt cóc Bành Gia Phúc, uy bức Thủy Uyển Kỳ hạ độc vào huynh là do thiên kim tiểu thư Đông Xảo Trinh của hữu bố chánh sứ sai khiến hay sao? Huynh có cảm thấy lời khai của ả là thật hay không?”

Dương Thu Trì trầm ngâm một chút, nói: “Đây là điều chúng ta cần tra ra cho rõ. Khi mọi chuyện chưa rõ ràng, vẫn còn khó nói lắm. Nhưng mà, ả Thúy Hoàn này nói rất hợp tình hợp lý, không giống như nói dối.”

Tống Vân Nhi cũng gật gù đầu: “Muội xem thấy cũng vậy. Thần tình của ả không có vẻ là giả dối, hơn nữa, loại sự tình này là chân hay là giả chỉ hỏi là biết ngay. Cần phải dành lúc nào đó để họ đối chất, chẳng phải như vậy liền tra biết ngay hay sao?”

Dương Thu Trì gật gù đầu: “Do đó ta mới bảo Nam Cung Hùng dùng cấm y vệ bát bách lý gia cấp thông tri cho cấm y vệ thiên hộ Trầm Sĩ Sanh của Tứ Xuyên tỉnh, bảo y tổ chức giám sát và khống chế hành vi của bố chánh sứ và con gái Bành Xảo Trinh của y.” Thì ra sau khi Ngụy thị đem tin tức nghe được báo cho Dương Thu Trì biết, hắn lập tức phái Nam Cung Hùng mang theo hộ vệ đi bắt Thúy Hoàn và Long lão hán ẩn tàng trong Lê Xuân viên, giải cứu Bành tiểu thiếu gia, ngay sau đó tiến hành thẩm vấn Thúy Hoàn và Long lão hán. Thúy Hoàn khai là khi nó theo Bành Hạ Hỉ, Thủy Uyển Kỳ cũng đến Thành Đô thăm cháu họ của Bành Hạ Hỉ là hữu bố chánh sứ Ngô Từ Nhân thì con gái của Ngô Từ Nhân là Đông Xảo Trinh đã lên giao cho Thúy Hoàn một phong mật thư khẩn xin, Thúy Hoàn mở ra xem, thì thấy đó là chỉ thị muốn nó lờ đi lúc Bành Hạ Hỉ mời Dương Thu Trì đến Ân Dương trấn xem Tiên nữ tiết, tìm cơ hội thích hợp hành thích Dương Thu Trì. Trong phong thư còn có một gói độc được. Phong mật thư này có đóng lên đó phù hiệu đặc biệt của Thuyền bang, xác thật là do Thuyền bang mưu đồ. Thúy Hoàn xem mật thư xong liền đốt đi, sau đó tổ chức thực hiện vụ bắt cóc hiếp bức đầu độc mưu sát nhưng không thành công. Căn cứ vào lời khai của Thúy Hoàn, Dương Thu Trì lập tức viết một phong mật thư, đóng lên đó ấn của chỉ huy sứ đặc sứ, dặn Nam Cung Hùng phái cấm y vệ hộ vệ đưa phong mật thư này thông qua cấm y vệ bát bách lý gia cấp đưa đến cấm y vệ thiên hộ sở ở Thành Đô, giao cho Thiên hộ Trầm Sĩ Sanh, cho y tổ chức bố ráp, còn hắn thì tự mang theo đội ngũ tiến phát Thành Đô.

Tống Vân Nhi nói: “Tên Trầm Sĩ Sanh này liệu có giống như tên Chu bá hộ Chu Pháp Hải lần trước, cũng bị Thuyền bang mua chuộc, sẽ phản từ trong ruột phản ra không?”

Dương Thu Trì trầm ngâm: “Có khả năng này, đối với điểm này chúng ta không thể không phong.”

Tống Vân Nhi hỏi gấp: “Vậy có lẽ hắn đã báo tin đánh động, khiến cho bố chánh sứ và con gái y chạy rồi?”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Điểm này ta đã sớm nghĩ ra, trước hết, án chiếu theo lệ thường mà phán đoán, thì Ngô Từ Nhân bố chánh sứ không thể là người của Thuyền bang, nếu không, hành động vừa rồi của y thuần túy là dẫn lửa thiêu thân. Và cũng chính vì phán đoán này, ta đã cho Bành Hạ Hỉ biết một phần

chân tướng trong chuyện này, như vậy sẽ khiến cho bọn họ để tẩy rửa oan khuất, sẽ trợ giúp cho chúng ta tìm ra hung thủ chân chính sau lưng.”

“Vạn nhất huynh phán đoán sai thì sao?” Tống Vân Nhi hiện giờ cứ thích bẻ ngược lại lý lẽ của hắn.

“Ha ha, nếu như y thật sự là người của thuyền bang, chiêu đó của ta gọi là đả thảo kinh xà. Hiện giờ địch nhân ở trong tối, còn chúng ta ở ngoài sáng, đối với chúng ta rất bất lợi. Giống như rắn ở trong bụi cỏ vậy, muỗi không biết nó ở đây, như vậy sẽ rất nguy hiểm. Nhưng nếu như nhìn thấy nó ở chỗ nào, uy hiếp của nó đối với muỗi sẽ nhỏ đi hẳn, hơn nữa muỗi còn có thể dùng một hòn đá đầu nát đầu nó.”

“Hi hi, dường như là rất có đạo lý đó nha,” Tống Vân Nhi gật gật đầu, lại cười nói: “Đả thảo kinh xà, vậy con rắn đó chẳng phải là sợ chạy liên hay sao?”

“Bất quản là bổ chánh sứ hay là Trầm Sĩ Sanh thiên hộ, nếu như bọn chúng thật sự là người của Thuyền bang, lại là những kẻ có đầu óc, thì chúng hiện giờ sẽ không chạy, vì bọn chúng thường sử dụng liên hệ đơn tuyến, chứng cứ duy nhất của chúng ta hiện giờ chính là khẩu cung của Thúy Hoàn, chỉ bằng điểm đó vẫn chưa thể nào đánh đổ được bọn chúng.”

“Vậy nếu trên đầu chúng mọc những đầu heo, hay là sợ vị tước gia phá án như thần huynh đây, nghe hơi đã chạy có cớ rồi thì sao?” Tống Vân Nhi vẫn bám mãi không buông.

“Ha ha, cái đó cũng không có gì, ta còn chưa lộ diện mà bọn chúng đã sợ đến nổi vứt mũ vứt áo chạy rồi, thì rõ ràng là chúng có lòng quý. Chúng ta ngược lại cũng bớt cực nhọc, trực tiếp truy nã toàn quốc bắt về quy án là xong. Chúng ta có thể cao hứng về nhà, ăn món sơn hào hải vị do Hồng Lăng nấu.”

Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đều cười. Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ, nói: “Ca, huynh dùng bát bách lý gia cấp thông tri cho Trầm Sĩ Sanh phái cấm vệ tiến hành bố ráp, khiến cho muỗi nhớ tới chuyện lúc trước phá Thuyền bang, thông tri cho Chu Pháp Hải trước, khiến cho hắn phản từ trong ra, hại chúng ta một lần, khiến cho muỗi cảm thấy hiện nay cấm vệ của các huynh chẳng an toàn chút nào.”

“Cái đó gọi là một lần bị rắn cắn, mười năm sợ dây thừng,” Dương Thu Trì cười nói, “Thông tri cho y là có ý đồ, giống như vừa rồi ta đã nói, nếu như y là người của Thuyền bang, như vậy chúng ta đã đánh cỏ động rắn, sau đó tìm luôn rắn mà đánh. Còn nếu như là không phải, như vậy là kịp thời bố ráp không chế phạm nhân. Hơn nữa, cho dù là chúng ta không thông tri, chuyện chúng ta bắt Thúy Hoàn, Long lão hán của Thuyền bang nhất định sẽ thông qua các đường dây liên lạc của Thuyền bang nhanh chóng truyền đến tai chúng.”

Tống Vân Nhi gật gật đầu: “Như vậy cũng phải.”

Dương Thu Trì vung roi ngựa: “Cho nên, chúng ta hãy để tâm đề phòng, bình tĩnh ứng chiến, trường kiếm tuốt vỏ, nghênh tiếp trường mưa gió này!”

Tống Vân Nhi bị lời hắn khơi dậy nhiệt huyết, vung roi giục ngựa, quát: “Được! Tiến lên!”

Mọi người thúc ngựa ra roi, phóng thẳng đến Thành Đô.

399. Chương 382: Nhịp Cầu Ô Thước

Vấn đề này Dương Thu Trì đã nghĩ kỹ rồi, ngẩng đầu nhìn trời, thấy vàng thái dương đã ngã về tây, bèn nói: “Chúng ta đến gặp Nhượng Băng trước, sau đó đến cấm vệ thiên hộ sở xem coi Trầm Sĩ Sanh tiến hành giám sát với bổ chánh sứ thế nào, sau đó sẽ đến nha môn của bổ chánh sứ tìm Ngô Xảo Trinh.”

Tống Vân Nhi vui mừng nói: “Hay quá! Sắp được gặp sư phụ rồi, muỗi biết ca ca muỗi tốt nhất trên đời mà!”

Mọi người đến khu nhà vườn xinh xắn của Liễu Nhượng Băng. Gác cổng là những cấm vệ nữ hộ vệ do Dương Thu Trì phái đến, thấy hắn cùng mọi người đến, vừa mừng vừa kinh, quỳ một chân xuống ôm quyền thưa: “Thuộc hạ tham kiến tước gia.”

Dương Thu Trì đỡ họ dậy, hỏi: “Liễu tiên bối đâu?” Trước mặt mọi người, Dương Thu Trì trước giờ đều xưng hô với Liễu Nhượng Băng là Liễu tiên bối.

“Ồ trong vườn đó, thỉnh thoảng gia vào!”

Dương Thu Trì chậm bước vào vườn, vòng qua bình phong, xuyên qua phòng khách, đi qua hành lang khúc khuỷu. Hoa sen dưới hồ nước ven hành lang giờ đã điêu linh tàn úa hết rồi. Mùa đông ở Thành Đô khá lạnh, mặt nước đã nổi mấy vầng băng, những con cá lý ngư đuôi hồng chậm chạp bơi lội trong làn nước xanh lam, giống như bức họa được đặt nằm sát đất vậy. Xuyên qua bãi cỏ và giả sơn, đối mặt với hắc chính là ngôi lầu nhỏ ẩn hiện trong rừng cây dày của Liễu Nhược Băng. Đến dưới lầu, Dương Thu Trì chậm bước tiến lên. Đi mấy bước, hắc không hề nghe có tiếng người bước theo, liền dừng lại quay nhìn, thấy Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đứng dưới lầu ngược mắt nhìn hắc. Dương Thu Trì kỳ quái hỏi: “Ồ, hai người làm sao không chịu lên? Đứng ngăn ra đó làm cái gì?”

Giọng nói thô thể của Hồng Lăng cất lên: “Lão gia, Hồng Lăng chờ một chút sẽ lên bái kiến Liễu tiên bối sau.”

Dương Thu Trì sực hiểu, thì ra Hồng Lăng muốn hắc có thể đơn độc gặp Liễu Nhược Băng một hồi, nên tủm tỉm cười, gật đầu nhìn sang Tống Vân Nhi: “Còn muội? Không muốn gặp sư phụ của muội hay sao?”

Tống Vân Nhi cắn môi, nhảo miệng cười: “Ca, hay là huynh lên trước đi, một lát nữa muội sẽ lên.”

Dương Thu Trì bước sầm sập xuống lầu, đến trước mặt Tống Vân Nhi, nắm tay nàng: “Làm loạn gì thế, đi... ba chúng ta cùng lên!” Tay Tống Vân Nhi hơi run, rồi nhẹ tránh thoát khỏi bàn tay Dương Thu Trì, giương đôi mắt đen láy và sáng ngời nhìn hắc: “Ca, sư phụ sắp lâm bồn rồi. Hai người nhất định có rất nhiều chuyện cần nói với nhau, hai người nói trước một lát đi. Sau thời gian uống cạn một tuần trà, muội và Hồng Lăng sẽ lên, được không?”

Dương Thu Trì biết Tống Vân Nhi là một người quật cường, nên không miễn cưỡng nữa, đưa tay vuốt mũi của nàng một cái, yêu thương bảo: “Cô nhóc ạ, nhiều chuyện quá, được rồi, trong vòng một tuần trà, hai cô nương phải lên đó nha.”

Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đưa mắt nhìn nhau, cùng gật đầu. Dương Thu Trì chậm bước lên lầu, đi hết hành lang đến trước phòng của Liễu Nhược Băng, gõ nhẹ, gọi: “Nhược Băng!”

Cửa mở két một cái, Liễu Nhược Băng trong bộ bạch y rộng rãi đứng ở cửa, đôi mắt như làn nước hồ thu tràn đầy sự vui mừng: “Thu Trì, thật sự là chàng!”

Dương Thu Trì bước qua ngạch cửa, đưa hai tay ra: “Nhược Băng, Thu Trì đến thăm nàng đây!” Liễu Nhược Băng nhìn sâu vào mắt hắc, trong mắt tràn đầy niềm yêu đương, thoát cái nhào vào lòng hắc, run giọng gọi: “Thu Trì...”

Dương Thu Trì cẩn thận ôm nàng, dùng môi dán chặt vào làn môi hồng của nàng, hai người trao nhau nụ hôn, say đắm sau bao ngày xa cách.... Thật lâu sau đó, họ rời nhau. Dương Thu Trì nhẹ vuốt ve cái bụng cao gồ của Liễu Nhược Băng, hỏi: “Hài tử của chúng ta thế nào rồi?”

Hai đóa hồng lập tức hiện lên đôi má của Liễu Nhược Băng: “Nó nghịch lắm, cứ đá đạp lung tung...”

Dương Thu Trì cười: “Hà hà, còn ở trong bụng mẹ mà đã bắt đầu luyện võ rồi hả con? Sau này nhất định là cao thủ cái thế đó nghe!” Liễu Nhược Băng tràn đầy hạnh phúc, hai tay ôm cổ Dương Thu Trì, ngược mắt nhìn hắc: “Chàng cuối cùng cũng đến rồi, thiếp và con nhớ chàng lắm...” Đôi mắt trong veo cực đẹp ấy đã ướt đầm lệ nóng. “Ta cũng nhớ hai mẹ con nàng lắm!” Hai người lại trao nhau nụ hôn, rồi dìu nhau đến ngồi bên cửa sổ. Liễu Nhược Băng ngồi dựa trong lòng Dương Thu Trì, lặng yên cảm thụ sự ôn tồn của hắc. Một lúc sau, nàng mới ngồi thẳng dậy, mỉm cười: “Được rồi, mau gọi Vân Nhi và mọi người lên đi.” Vừa rồi họ nói chuyện ở dưới lầu, Liễu Nhược Băng dĩ nhiên nghe hết.

Dương Thu Trì vội đến bên cửa, gọi: “Vân Nhi, Hồng Lăng, hai nàng lên đi!” Lập tức nghe tiếng chân vang vọng, Tống Vân Nhi lập tức như con chim én nhẹ nhàng bay vào phòng, gọi một tiếng sư phụ, rồi nhào vào lòng Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng thương yêu ôm nàng, quở: “Đã lớn thế này rồi mà còn như một đứa bé vậy.” Tống Vân Nhi cười hi hi, lấy một cái ghế ngồi sát Liễu Nhược Băng, vuốt lại quần áo cho sư phụ, hỏi: “Sư phụ, em bé khỏe không?”

“Khỏe, rất khỏe, chẳng mấy chốc con sẽ thấy nó rồi.”

“Quá tốt rồi!” Tống Vân Nhi nồng nhiệt cầm tay sư phụ. Lúc này Hồng Lăng đã bước vào, làm một lễ chúc phúc (lễ chào này người phụ nữ để tay ngang eo, nhún người một cái) đối với Liễu Nhược Băng: “Nô tỳ Hồng Lăng xin chào Liễu tiên bối.” Liễu Nhược Băng gật đầu tủm tỉm cười, mời Hồng Lăng ngồi xuống.

400. Chương 383: Cắt Đứt Dây Chuông

Dương Thu Trì nghe thế, cũng reo lên một tiếng cả mừng, chạy lại nhìn, phát hiện trên giường bày nào là áo nhỏ quần nhỏ, giày vớ nhỏ, mũ len đội đầu nhỏ dành cho em bé, hầu hết đều đã làm xong, hình dạng vô cùng xinh xắn. Hắn vui vẻ ngồi cạnh giường, cầm một đôi hài em bé lên, cho hai ngón tay vào, rồi đưa lên mặt làm ra vẻ chân một em bé đang đi trên đó, chọc cho ba nữ nhân cười nắc nẻ. Liễu Nhược Băng nói: “Ở nhà rảnh rồi không có chuyện gì làm, ta làm dần dần những y phục này, cũng tạm được ấy chứ?”

Tống Vân Nhi đưa hai ngón tay nhón một cái áo ấm, nhìn kỹ nói: “Thủ công tinh tế thế này con chưa từng thấy bao giờ, sư phụ khéo tay thiệt.” Liễu Nhược Băng mỉm cười: “Thu Trì, mọi người lần này tới đây không phải chỉ đến gặp một mình ta phải không?”

Tống Vân Nhi giành đáp: “Ca ca của con nói, chúng con lần này đi là công tư đôi việc, một mặt là đến thăm sư phụ và em bé chưa sinh, một mặt là điều tra một án vô cùng rắc rối ở Thành Đô.”

Liễu Nhược Băng nghe nói có án rắc rối, vội hỏi: “Sao thế? Rất khó phá à?” “Liên quan đến thiên kim tiểu thư của hữu bố chánh sứ Ngô Từ Nhân.” Liễu Nhược Băng hơi ngần ra: “Ngô Từ Nhân? Ta nghe nói hai ngày trước, nhà của Ngô Từ Nhân đang có đám tang, nhưng không biết là đã xảy ra chuyện gì.”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, hỏi: “Đám tang? Ai trong nhà của ông ta chết?”

Liễu Nhược Băng áy náy lắc đầu: “Ta rất ít khi ra ngoài, cũng không rõ.”

Dương Thu Trì cảm thấy có chuyện không hay, trao đổi ánh mắt với Vân Nhi, rồi đứng dậy: “Nhược Băng, nếu là như vậy, chúng ta phải đến nội nha của hữu bố chánh sứ Ngô đại nhân xem xét trước. Tối nay sẽ quay lại thăm nàng, được không?”

Liễu Nhược Băng cũng đứng dậy, bước đến trước mặt Dương Thu Trì, chỉnh sửa lại y phục cho hắn, phải bụi bám trên vai: “Dạ. Thiếp sẽ làm đồ ăn sẵn chờ mọi người.”

“Không, Nhược Băng, nàng đừng để cực nhọc quá, cũng không biết án này sẽ như thế nào. Nếu như tình huống khẩn cấp, chúng ta có thể phải tra án suốt đêm. Nàng đừng chờ, nghỉ sớm một chút, thân thể quan trọng hơn.” Dương Thu Trì thương yêu vuốt ve gương mặt kiều diễm như hoa mai của Liễu Nhược Băng. “Lần này ta đến, phải chờ cho đến lúc con của chúng ta ra đời xong rồi mới đi.”

Nghe lời này, gương mặt mỹ lệ của Liễu Nhược Băng ửng lên vẻ vui mừng cùng cực, gật đầu nói: “Được. Mọi người hãy cẩn thận.” Rồi khỏi khu nhà vườn nhỏ của Liễu Nhược Băng, mọi người trực tiếp đến nội nha nha môn của Hữu bố chánh sứ. Cửa nội nha có một đôi sư tử lá cực lớn, trên cổ chúng hiện giờ đeo hai vòng hoa trắng, trên cửa treo đầy cờ phướn. Dương Thu Trì cùng mọi người nhìn thấy cảnh này, lòng càng trầm trọng hơn: Nhà của hữu bố chánh sứ Ngô đại nhân quả nhiên là đang có tang. Sau khi xuống ngựa, hộ vệ dâng thiếp thông báo. Chẳng mấy chốc, Ngô Từ Nhân mang theo tùy tùng ra cửa đón. Ngô Từ Nhân bước vội tới, mặt tuy cười tươi, nhưng đôi mắt đầy vẻ sầu khổ tang thương. Ông ta thì lễ: “Tước gia, hạ quan không ngờ ngài chẳng mấy chốc đã đến đây, thật là vui mừng không xiết, xin mời vào nhà!”

Dương Thu Trì thấy ông ta khoảng năm chục tuổi, thân hình cao ốm, râu đã bạc phơ, thế mà tự xưng hạ quan với mình, không khỏi ngẩn ngơ. Bồ chánh sứ dù gì cũng là cao quan hàng chánh nhị phẩm, trong khi hắn tuy là siêu phẩm bá tước, nhưng thực chất chỉ là tri châu đứng hàng tòng ngũ phẩm mà thôi. Nếu so sánh về chức tước, hai người còn hơn kém nhau xa lắm. Bản tính của hắn hiền hòa, không dám với cao, nên vội nói: “Ngô đại nhân, hạ quan nhận lời thỉnh mời của đại nhân, đến Ân Dương trấn hưởng thụ một khoảng thời gian thanh thản chốn thôn quê, cảm kích có dư nên muốn tự thân đến đây bái phỏng để tỏ lòng cảm tạ.”

Ngô Từ Nhân nghe hắn xưng là hạ quan, cũng hơi ngẩn người, nhưng lập tức hội ý, miễn cưỡng mỉm cười: “Dương tước gia quả là quá khách khí rồi. Xin mời vào trong, vào trong hắn nói chuyện.” Tiến vào trong

vườn, Dương Thu Trì thấy bên trong ai cũng u sầu u rĩ, người hầu ai cũng để tang, vội hỏi: “Đại nhân, xin thứ cho hạ quan.... thứ cho ta mạo muội, xin hỏi tôn phủ có phải là có chuyện buồn hay không?”

Dương Thu Trì cảm thấy hai người đều xưng là hạ quan thì hơi tức cười, và dù sao hẳn cũng là siêu phẩm bá tước, tuy không tiện tự xưng là bổn quan, nhưng trực tiếp xưng “ta” chắc không thành vấn đề. Ngô Từ Nhân thở dài: “Tước gia có thể quang lâm thế này, hạ quan phải nên thiết yến khoản đãi, chỉ vì... chỉ vì mấy ngày trước, tiểu nữ bất hạnh qua đời...”

Dương Thu Trì cả kinh, hỏi: “Cái gì? Lệnh ái qua đời?... xin thỉnh giáo Ngô đại nhân, khuê danh của lệnh ái có phải là Ngô Xảo Trinh?”

Ngô Từ Nhân hơi kinh ngạc, hỏi: “Đúng vậy, chẳng hay vì sao mà tước gia biết được?”

Dương Thu Trì không đáp mà hỏi ngược lại: “Ngô đại nhân, lệnh ái vì sao mà chết? Có phải là bị người ta giết hay không?”

“Đúng vậy, chẳng hay tước gia vì sao mà...”

“Lệnh ái qua đời vào ngày nào?” Dương Thu Trì ngắt ngang lời lão. “Ngày 3 tháng mười một.”

Dương Thu Trì đột nhiên đứng sững lại. Thời gian qua đời của Ngô Xảo Trinh theo lời của Ngô Từ nhân chỉ cách hai ngày sau khi Thủy Hoàn và Long lão hán bị bắt, vì sao lại tẩu xảo như vậy chứ? Nhất định là có vấn đề ! Nhưng mà, cho dù là tai mất của Thuyền bang ở Ân Dương trấn thám thính được tin tức này, dùng bát bách lí khoái báo cũng không thể chạy đến Thành Đô trong vòng một ngày a! Bỏ câu đưa thư! Chẳng lẽ người của Thuyền bang tại Ân Dương trấn nhận được tin tức rồi, dùng bồ câu mang thư báo cho người của Thuyền bang ở Thành Đô, sau đó Thuyền bang ở Thành Đô tổ chức giết Ngô Xảo Trinh diệt khẩu? Nếu quả là thế, thì Dương Thu Trì chỉ còn biết cười khổ, hẳn ngàn dặm giục ngựa tới Thành Đô, muốn tìm người hiềm nghi tổ chức hành thích mình, thì không ngờ kẻ đó đã bị người ta diệt khẩu luôn rồi. Ngô Từ Nhân thấy Dương Thu Trì đột nhiên đứng lại, ngần ngại suy nghĩ, đành phải đứng lại gần một bên im lặng chờ hần. Những người theo sau họ cũng dừng lại, im phăng phắc chờ Dương Thu Trì lên tiếng. Đầu óc Dương Thu Trì xoay chuyển nhanh chóng, thời gian quá tẩu xảo như vậy, nếu chỉ tính riêng về khía cạnh này, nếu hai bên có liên hệ gì đó, thì khi hần bắt Thủy Hoàn và Long lão hán, người ở Ân Dương trấn sau đó không lâu sẽ biết, vì điều này không thể giấu lâu. Sau đó, người của Thuyền bang ở Ân Dương trấn nhất định là đem tin tức này dùng bồ câu đưa thư truyền đến người của Thuyền bang tại Thành Đô. Làm cách nào để bắt người đưa tin này đây? Dương Thu Trì ngửa cổ suy nghĩ, Ân Dương trấn có mấy nghìn người, nuôi bồ câu nhiều vô số kể, làm sao tra ra được bồ câu nhà nào là bồ câu đưa thư? Hơn nữa, người biết được tin này không cần phải dùng hệ thống tình báo tại Ân Dương trấn, mà hoàn toàn có thể đem tin sang bên thôn xóm khác hoặc liên lạc viên của Thuyền bang ở địa phương khác, rồi để kẻ này truyền tin đi. Xem ra, thế lực của Thuyền bang thật là lớn, người đưa tin này rất khó có thể tra rõ. Dương Thu Trì cúi đầu chậm bước về trước, Ngô Từ Nhân vội bám theo sau. Dương Thu Trì bấy giờ mới ý thức còn có bổ chánh sứ Ngô đại nhân đi cùng, nên vội quay lại lệnh cho Nam Cung Hùng phái hộ vệ đi lo liệu vật phẩm làm lễ tái táng, sau đó áy náy nói: “Ngô đại nhân, ta lần này đến không biết trong phủ phát sinh đại sự, thật là có chút mạo muội, mong lượng thứ.”

Ngô Từ Nhân vội khách khí vài câu, dẫn Dương Thu Trì vào trong phòng khách. Phòng khách hiện giờ đã ngồi đầy người đến phúng điếu, Ngô Từ Nhân liền giới thiệu, không ngờ đều là giới chức quan trọng của Tứ Xuyên, bao gồm tả bộ chánh sứ Hồ Hạm, đề hình án sát sứ Vương Lăng Côn, đô chỉ huy sứ Lý Trì Nghiệp, cấm vệ thiên hộ sở thiên hộ Trầm Sĩ Sanh. Ngoài ra còn có những đồng tri, thông quán, thôi quan và những quan phó khác. Các vị quan trên khi nghe giới thiệu người trẻ tuổi này là bá tước Dương Thu Trì đại danh鼎鼎, đều vô cùng kinh ngạc, đua nhau đứng dậy làm lễ kiến diện với hần. Sau khi phân chủ khách ngồi xong, trà thơm được dâng lên. Dương Thu Trì nói: “Ngô đại nhân, ta vội vàng bái phỏng, không ngờ gặp phải chuyện lệnh ái bị họa mà chết thảm, thật là khiến cho người ta thở dài tiếc rẻ.”

Nói xong nhìn về phía Trầm Sĩ Sanh một cái, thấy y khẽ lắc đầu, biểu kỳ không hề phát hiện tình huống gì đặc biệt. Mắt của Ngô Từ Nhân đỏ lên, sụt sùi vài tiếng, nói: “Tiểu nữ chết thảm, hạ quan thập phần bi phần, tổ chức tìm bắt nguyên hung ngay, nhưng thủ hạ đều là kẻ năng lực tầm thường, đến bây giờ vẫn còn chưa xác định nguyên hung là ai để bắt về quy án.”

Dương Thu Trì nói: “Ngô đại nhân gặp phải chuyện không hay, nếu như tiểu đệ giúp được chuyện gì, Ngô đại nhân cứ thẳng thắn tỏ bày.”

Dương Thu Trì thấy ông ta gặp chuyện buồn như vậy mà đối với mình lễ tiết cung kính, lòng cũng sinh hảo cảm, hơn nữa thấy ông ta râu tóc đã bạc, nên lời lẽ cũng có phần khiêm cung hơn, tự xưng là tiểu đệ cho thêm phần gần gũi. Ngô Từ Nhân trong lúc bi thương cũng không phát giác ý nghĩa sâu xa gì, chỉ ngắt đầu cảm kích nhìn Dương Thu Trì, e dè hỏi: “Lời của tước gia là thật chăng?”

“Tiểu đệ nói lời tận đáy lòng, nếu như có thể giúp Ngô đại nhân chút gì đó, thì đấy chính là vinh hạnh của tiểu đệ.”

Ngô Từ Nhân vội vã đứng dậy, làm một lễ thật sâu đối với hắn: “Đa tạ tước gia! Tước gia phá án như thần, hạ quan đã sớm nghe tiếng, nếu như có thể xuất thủ tương trợ, phá được án này, vì tiểu nữ mà báo cừu tuyết hận, không những cả nhà của hạ quan cảm ơn đức của tước gia, mà ngay cả tiểu nữ linh thiên ở trên trời cũng sẽ cảm phục đại đức đại ân của ngài!”

Điều này chính hợp với tâm ý của Dương Thu Trì. Hắn khó khăn lắm mới tìm được manh mối của Thuyền bang, thuận theo gốc mà lần ra tới ngọn là Ngô Xảo Trinh ở đây, không ngờ cô ta đột nhiên bị giết. Giờ thì hắn đành mượn cớ điều tra phá án Ngô Xảo Trinh bị giết, để phát hiện và lần theo đầu mối Thuyền bang. Dương Thu Trì khiêm tốn vài câu. Bấy giờ các hộ vệ được phân công đi mua đồ tế lễ đã về, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi, Hồng Lăng cùng mọi người đến linh đường, hành lễ tế điện. Sau khi hoàn tất rồi khỏi linh đường, Dương Thu Trì hỏi

Ngô Từ Nhân: “Lệnh ái bị giết ở đâu?”

“Ở phòng ngủ của nó.” Ngô Từ Nhân đáp. “Phòng ngủ quét dọn rồi chưa?” Ngô Từ Nhân là bố chánh sứ, chủ yếu xử lý những chuyện chính, ít khi nào liên quan đến những án dân sự, nhưng dù sao cũng biết công tác bảo hộ hiện trường, nên đáp: “Không hề, phát hiện tiểu nữ bị giết rồi, trừ khi bộ khoái của Thành Đô đã từng tiến vào khám tra hiện trường, ngõ tác và ổn bà tiến hành kiểm nghiệm thi thể, không có người nào khác tiến vào.” Như vậy thì hiện trường vẫn bị phá hỏng một trình độ nào đó, chỉ hi vọng nó không bị hủy hoại thái quá. Dương Thu Trì lệnh cho gọi bộ khoái kiểm tra hiện trường và ngõ tác ổn bà (ổn bà: giống như ngõ tác, nhưng dành cho xác chết là nữ) lại, sau đó do Ngô Từ Nhân dẫn đường đến khuê phòng của Ngô Xảo Trinh là hiện trường của vụ hung án.

401. Chương 384: Thư Hùng Song Kiếm

Chẳng mấy chốc, một tiểu nha hoàn được đưa tới, quỳ xuống dập đầu: “Nô tì Hoàn nhi bái kiến đại lão gia.”

“Người là thiếp thân nha hoàn phục vụ tiểu thư hàng ngày?” Dương Thu Trì hỏi.

“Nô tì là người hầu trong phòng của tiểu thư, Tử Yên mới chính là thiếp thân nha hoàn, nhưng tỷ ấy bệnh rồi, không thể đến.”

“Bệnh rồi? Bệnh gì?” Dương Thu Trì hỏi.

“Tử Yên nhìn thấy tiểu thư chết trong phòng, sợ quá. Lang trung nói tỷ ấy bị hoảng sợ, lại bị thương quá độ nên không thể dậy nổi, hiện giờ tinh thần cứ hoảng hốt.” Dương Thu Trì gật đầu, hỏi Hoàn nhi về quá trình kinh qua khi phát hiện vụ hung sát, biết được người phá cửa sổ vào hiện trường trước tiên là một người hầu tên là Trương Chiêu. Hắn tra xét lại cửa sổ trước, phát hiện cửa sổ bị mở ra, bước lên xem, nhìn nhìn, phát hiện có dấu cạy cửa, hỏi mới biết ngày đó lúc phát hiện tiểu thư chết trong phòng, cửa phòng bị khóa trong, chỉ còn dùng biện pháp này để vào phòng thôi. Dương Thu Trì cho gọi gia nô Trương Chiêu tiến vào hiện trường trước nhất đến hỏi về tình huống của thi thể lúc đó. Gia nô Trương Chiêu thưa: “Người phát hiện tiểu thư chết trước nhất chính là Tử Yên. Tử Yên từ cửa sổ đục một lỗ nhìn vào trong, sau đó sợ quá xiu nằm xuống đất. Hoàn nhi lại xem cũng sợ quá, phu nhân nhìn rồi trực tiếp hôn mê ngã vật ra đất. Chúng tôi đi gọi lão gia, lão gia bảo tôi nạy cửa sổ vào trong mở cửa lớn. Tiểu thư lúc đó nằm trên đất, đã đứt hơi từ lâu rồi, yết hầu có một vết thương, trên người toàn máu. Chúng tôi cùng lên xem, thì phát hiện tay chân của tiểu thư đã cứng hết rồi.”

Dương Thu Trì hỏi kỹ tình huống thi cử, thi ôn và thi ban, sơ bộ phán đoán thời gian tử vong vào nửa đêm. "Cô ta mặc y phục gì? Dương Thu Trì hỏi.

"Mặc đẹp lắm. Mấy ngày trước sinh nhật của tiểu thư, Khuông tiên sinh chuyện môn đến hiệu 'Vạn Phúc' mua cho tiểu thư một áo màu hồng đào và một váy dài màu sáng trắng. Tiểu thư của chúng tôi đẹp lắm, và thích nhất là màu hồng đào, mặc vào rất đẹp." Vương Chiêu nói với vẻ rất xúc động, ánh mắt dường như nhìn thấy tiểu thư nhà mình đang đứng trước mặt, thần tình đầy vẻ thương cảm. Dương Thu Trì nghĩ thầm, người chết khẳng định là tính tình hài hòa, đối xử với những người dưới này khá tốt, nếu không sẽ không vì cái chết của cô ta mà gây cho họ những biểu tình như vậy.

"Khuông tiên sinh là ai?" Dương Thu Trì hỏi. Nghe Vương Chiêu nói, người này có quan hệ không tầm thường với nhà bố chánh sứ, nhưng vừa rồi dường như trong phòng khách Ngô Từ Nhân không giới thiệu người nào họ Khuông hết.

Vương Chiêu khom người thưa: "Khuông tiên sinh tên là Khuông Di, đại lão gia nếu không biết Khuông tiên sinh này, thì ắt là biết phụ thân của ông ta."

"Phụ thân của ông ta? Ai?" "Khuông Hiền Giác Khuông lão tiên sinh." Dương Thu Trì nghe lời này, kinh ngạc không ít. Danh Khuông Hiền Giác hẳn đã nghe qua lúc ở kinh thành, lúc đó là hàn lâm viện đại học sĩ, nhân vì có chính kiến không hợp với một số người trong triều, đã mang theo gia đình cáo lão hoàn hương. Hơn nữa, quê hương của vị đại học sĩ này chính là ở Thành Đô, con trai ông ta nghe nói là một tài tử, hai chục tuổi đã làm cao trung tiến sĩ. Dương Thu Trì thấy Trương Chiêu khom người với dáng vẻ rất khiêm cung, cười hỏi: "Người dường như rất hiểu tiểu thư nhà người, sao cái gì cũng biết hết vậy a?"

Vương Chiêu ưỡn ngực tự hào, dường như muốn chứng minh cho Dương Thu Trì thấy mình thân cận với tiểu thư như thế nào: "Trước đây tiểu thư không cùng nói chuyện nhiều với người dưới chúng tôi, đối với chúng tôi không tốt lắm. Nhưng từ ba năm trước, lão gia tìm cho tiểu thư Khuông tiên sinh, sau đó tiểu thư như biến thành một người khác, không còn ngồi bên cửa sổ may vá thêu thùa nữa, mà thường múa thương luyện bổng, hoặc mang Tử Yên và Khuông tiên sinh đi cưỡi ngựa. Phu nhân thường than phiền là Khuông tiên sinh đã dạy tiểu thư nhà tôi thành một gái giả trai rồi."

"Vậy sao không thấy Khuông tiên sinh của tiểu thư nhà các người đâu? Ông ta không biết tiểu thư chết rồi hay sao?" Dương Thu Trì hỏi.

"Ông ấy mấy ngày trước đã về Lưu châu để dự ngày kỵ của mẫu thân, do đó ông ta không biết tiểu thư của chúng tôi đã xảy ra chuyện. Ai, nếu là biết được, không biết sẽ thương tâm thế nào." Trương Chiêu thở dài. "Ông ta rời khỏi đây vào ngày nào?" "Xem ra là một ngày trước khi tiểu thư xảy ra chuyện, ngày ấy ông ta đặc biệt tìm gặp lão gia và phu nhân chúng tôi từ biệt, nói là nửa tháng sau mới có thể quay lại. Tiểu thư không muốn để ông ấy đi, khóc rất thương tâm." Vương Chiêu hồi ức lại, kể. Dương Thu Trì đứng ở cửa nhìn vào phòng, phát hiện trên tường có treo một thanh kiếm, nhìn nhận thật kỹ, phát hiện thì ra đó là một thứ hùng kiếm. Đây là một loại kiếm dành cho tình lưỡng, thường có một đôi, khi chia ra thì độc lập thành hai lưỡi kiếm, khi hợp lại biến thành một thanh. Nhưng giờ phút này trong vỏ kiếm chỉ còn thanh thứ kiếm, còn thanh hùng kiếm thì không còn nữa. Dương Thu Trì chỉ kiếm hỏi: "Còn một lưỡi kiếm nữa để ở đâu?"

Trương Chiêu bước lên một bước, nheo mắt nhìn kỹ, lắc đầu ầu ầu thưa: "Phòng của tiểu thư người dưới chúng tôi không thể tùy tiện tiến vào, cho nên cũng không biết." Dương Thu Trì nhìn vỏ kiếm rộng phân nửa, lòng hơi động, thầm gật đầu. Hắn lại hỏi: "Lúc đó các người tiến vào rồi còn phát hiện gì nữa không?"

Trương Chiêu do dự một chút, cuối cùng nói: "Tôi tiến vào xong, phát hiện trên bàn có một tờ giấy, trên giấy dường như ghi một bài thơ, tôi không nhìn kỹ." Cũng có thể đó là của Ngô Xảo Trinh. Dương Thu Trì thuận miệng hỏi: "Tờ giấy đó đâu?"

"Phu nhân thu giữ rồi." Trương Chiêu hồi đáp.

"Lấy đi rồi?" Dương Thu Trì trầm ngâm, đây có thể là một mấu chốt, cần phải tìm cơ hội lấy tờ giấy đó về mới được. Dương Thu Trì lại hỏi: "Lão gia các người có mấy phòng di nương?"

"Hồi bẩm đại lão gia, lão gia của chúng tôi tổng cộng có bảy phòng di nương. Nhưng Xảo Trinh tiểu thư đó là cô cả. Sáu phòng di nương còn lại thì Tứ di nương và Ngũ di nương có con trai, nhưng người khác đều có con gái. A, đúng rồi, Nhị di nương và Thất di nương không có con, Nhị di nương không thể sinh được, còn

Thất di nương mới cưới về hai năm, còn chưa cần. Đương nhiên, người dưới chúng tôi không dám nói vậy, nếu để lão gia biết, thì bị ăn đòn ngay.” Vương Chiêu vừa trả lời vừa cung cấp thêm một số nội dung, như vậy cũng tốt, đỡ hẳn phải hỏi nhiều. Dương Thu Trì nghe xong, trầm nghĩ, vị Ngô bố chánh sứ này cộng thêm vợ chính thì có tới tám phòng thê thiếp, đủ cho lão tiểu tử ấy bận rộn rồi. Nhưng hẳn lập tức nhớ lại, chỉ sợ bản thân cần phải ứng phó với số nữ nhân không kém gì lão, không khỏi cảm thấy đầu to như cái đầu. Hắn chợt nghĩ ra một chuyện, hỏi: “Vậy lão gia của người thích ai nhất trong số thái thái a?”

Vương Chiêu không tự chủ hạ giọng đáp: “Lão gia thích nhất là thất di nương, và thất di nương và tiểu thư nhà tôi có quan hệ rất tốt, có thể nhân vì thất di nương chỉ lớn hơn tiểu thư bốn tuổi, nên hai người rất hợp tính, thường cùng chơi đùa với nhau.”

“Trong số con cái của lão gia nhà các người, người ông ta thích nhất chắc là Xảo Trinh tiểu thư rồi phải không?”

“Xảo Trinh tiểu thư của chúng tôi tuy là con của đại phu nhân, nhưng không phải là lớn nhất. Con gái của tam phu nhân mới là lớn nhất, tiểu thư của chúng tôi chỉ là thứ hai. Nhưng đại tiểu thư ba nam trước đã gả về cho đại công tử của đề hình án sát sứ Vương Lăng Côn Vương đại nhân rồi. Cho nên, Xảo Trinh hiện giờ có thể coi là lớn nhất trong nhà. Trong nhà còn có hai thiếu gia và một tiểu thư nữa.”

Dương Thu Trì bị một loạt quan hệ này làm cho hồ đồ, nhưng rồi ngẫm nghĩ, thấy sau này nếu các nữ nhân của mình tiếp nhau sinh con trai con gái, chỉ sợ sẽ hồ đồ như thế này, càng cảm thấy to đầu hơn. Dương Thu Trì cho Vương Chiêu lui ra, sau đó tiến vào hiện trường, thấy trong phòng rất sạch sẽ, không có dấu vết đánh dấu rõ ràng gì. Mền chiếu trên giường được gấp chỉnh tề, căn cứ chứng minh của nha hoàn Hoàn nhi, mền chiếu giống hệt như đầu hôm, cho thấy Ngô Xảo Trinh còn chưa lên giường ngủ thì đã bị giết. Cái bàn tròn cạnh cửa sổ hơi loạn, trên đất đầy máu, đã khô thành màu xám đen rồi. Cách vũng máu một mét có những đốm lấm chấm máu hình rẽ quạt. Dương Thu Trì cho gọi bộ khoái của Thành Đô phủ khám nghiệm hiện trường lúc đó đến, hỏi quá trình khám tra và phán đoán của họ, mấy bộ khoái này đưa mắt nhìn nhau, thần tình đều lộ vẻ xấu hổ. Bộ đầu họ Lôi, cười mơn thưa: “Đại lão gia, chúng tôi... chúng tôi đều hồ đồ, Ngô tiểu thư chết trong phòng ngủ của mình, cửa phòng đóng chặt, nhưng mà cửa sổ có một cánh hơi hé ra...”

Dương Thu Trì động tâm, hỏi: “Cánh nào?”

Lôi bộ đầu dẫn Dương Thu Trì đến cửa sổ sau, nói: “Chính là phiến này, chúng tôi đã xem qua rồi, đề bảo hộ hiện trường nên đóng lại.”

Dương Thu Trì quan sát kỹ, trên cửa sổ không lưu lại dấu máu hay bàn tay máu gì, nên hỏi Lôi bộ đầu còn có phát hiện gì nữa không. Lôi bộ đầu đáp: “Chúng tôi đoán rằng hung thủ từ cửa sổ sau lên vào, đâm chết Ngô tiểu thư, sau đó từ cửa sổ sau này trốn đi.”

“Lúc đó những cửa khác đều đóng lại hả?”

“Vâng, đều đóng kín, bao quát cửa phòng, tất cả đều đóng khóa từ bên trong.”

“Các người có khám tra qua là các tường xung quanh có dấu vượt qua không?”

“Đều xem xét cẩn thận, không phát hiện dấu vượt tường.”

Dương Thu Trì quan sát hết bố cục của phòng, hỏi: “Căn cứ vào khám tra của các người, có phát hiện gì không?”

Lôi bộ đầu gãi đầu, cười trừ thưa: “Huynh đệ chúng tôi thương lượng cả mấy ngày, đều chẳng có ý gì hay, hiện giờ đã có Dương tước gia tự thân phá án, bọn tiểu nhân coi như yên tâm rồi.”

402. Chương 385: Vết Thương Chí Mạng Quái Dị

Dương Thu Trì lắc đầu, hỏi bố chánh sứ Ngô Từ Nhân: “Ngô đại nhân, tiểu đệ muốn kiểm nghiệm lại thi thể của lệnh ái một chút, chẳng hay có được hay không?”

“Được được! Cái đó là chuyện đương nhiên.” Ngô Từ Nhân luôn miệng đáp, “Thi thân của tiểu nữ hiện đặt trong linh đường ở ngoài đình, chúng ta đi đến đó.”

Dương Thu Trì hơi ngần người, nói: “Mở quan tài trong linh đường không tiện lắm a.”

“Vây... vậy làm sao bây giờ?”

“Ngài tìm cơ che màn xung quanh quan tài, sau đó khiêng quan tài đến một gian phòng đơn độc nào đó.”

“Được được, cứ nói là phải niệm kinh văn, được không?”

“Vâng, làm sao cũng được, nhưng tận mọi khả năng đừng để người khác biết.”

Một lúc sau, Ngô Từ Nhân xâm xâm đi vào, báo: “Tước gia, đã làm ổn thỏa, thỉnh tước gia.”

Dương Thu Trì cùng mọi người theo Ngô Từ Nhân đến một gian sương phòng cạnh linh đường, Xảo Trinh tiểu thư còn chưa nhập liệm, được đặt nằm ở trên một tấm phản dùng để liệm, có một tấm bố trắng đặt lên người. Dương Thu Trì khẽ vạch tấm bố, lộ ra gương mặt trắng mịn tinh khiết của một thiếu nữ nhỏ tuổi. Nàng ta nằm yên ắng ở đó, mái tóc đen dài để xõa, mắt khép hờ giống như đang ngủ.

Dương Thu Trì cảm khái phi thường: Một sinh mệnh trẻ trung như vậy, một bông hoa quý hiếm như thế mà lại sớm tàn úa điều linh. Mỗi lần nghiệm thi gặp phải những cô gái trẻ, Dương Thu Trì đều không tự chủ dâng lên một niềm cảm khái cho sinh mệnh. Ngô Từ Nhân cùng mọi người lui ra, sương phòng chỉ còn lại Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi. Dương Thu Trì khẽ bảo Tống Vân Nhi cởi quần áo của Xảo Trinh tiểu thư, kiểm tra bao quát bên ngoài, thấy ở yết hầu có một vết thương hình dẹt, chính là vết thương trí mệnh mà ngũ tác ổn bà nghiệm thấy trước đây đã kết luận. Những bộ vị khác không có vết thương rõ ràng gì, án chiếu theo thường quy trong công tác kiểm nghiệm pháp y, hẩn tiến hành kiểm tra xử nữ mô, xác định Ngô Xảo Trinh vẫn là xử nữ. Dương Thu Trì rút cây châm thăm dò ra, cẩn thận cắm vào vết thương ở yết hầu, không khỏi ồ lên một tiếng kinh ngạc. Tống Vân Nhi hỏi: “Sao vậy, có gì không ổn sao?”

“Vết thương này cắt đứt khí quản, xuyên vào tủy sống, cắm vào tiểu não, do đó, Ngô Xảo Trinh chết ngay trong chốc lát, căn bản không kịp thời hô cứu, khí quản thanh đới bị cắt đứt, cũng không có cách gì hô thành tiếng. Hung thủ lòng dạ độc ác, ra tay ngoan độc vô cùng, hơn nữa bộ vị đánh vào rất chính xác, một chiêu là trí mạng.”

Tống Vân Nhi cũng nhăn mặt: “Hung thủ này lợi hại thật.”

“Đúng a, Ngô Xảo Trinh biết võ công, thế mà bị đối phương một chiêu lấy mạng, cho thấy hung thủ rất có khả năng là sát thủ chuyên nghiệp.”

Dương Thu Trì đáp, rút cây châm thăm dò ra, “Vân nhi, muội phán đoán hung khí thử.”

Tống Vân Nhi quan sát cẩn thận vết thương ở yết hầu của người chết, nói: “Vết thương này nhọn hai đầu, gờ thịt bằng phẳng, trong vết thương không có tổ chức bầy nhầy, cho thấy được gây ra bởi một vật bén hai mặt.”

“Rất tốt, muội đoán thử coi vật bén đó là gì? Chủy thủ? Hay là kiếm?”

“Cái này cũng khó nói, huynh vừa rồi dùng châm cắm vào vết thương thăm dò được độ dài cho thấy cả hai khả năng đều có thể xảy ra.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, dứt thanh châm thăm dò trở lại vào vết thương, bỏ tay ra, chỉ vào đầu châm lộ ra khỏi vết thương, hỏi: “Vân nhi, muội phát hiện vết thương này có gì đặc biệt không?”

Tống Vân Nhi nhìn tả nhìn hữu, cũng ơ lên một tiếng kinh ngạc: “Kỳ quái, sao lại từ bên dưới đâm ngập vào yết hầu chứ? Tư thế xuất chiêu này có vẻ rất kỳ quái.”

“Muội biết võ công, muội nói coi chiêu này kỳ quái thế nào?”

Tống Vân Nhi phất tay làm động tác đâm về phía trước: “Khi hai người đối chiêu, thường đều đâm ngang vào yết hầu đối phương, nhưng từ vết thương này có thể phán đoán, đối thủ khi ra chiêu xem ra là từ phía dưới đâm xéo lên yết hầu của Ngô Xảo Trinh - chẳng lẽ khi đâm kiếm vào, Ngô Xảo Trinh đang ngửa cổ tránh, nhưng không thể nào tránh kịp?”

Mắt Dương Thu Trì sáng lên, gật gật đầu: “Rất có lý, muội phân tích tiếp đi.”

Được sự khích lệ của Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi vô cùng đắc ý, học theo động tác của hắn, sờ cằm suy nghĩ một lúc, nói: “Còn có một khả năng nữa, đó là hung thủ này là một đứa bé, hoặc là đã lớn rồi nhưng thân hình thập phần thấp nhỏ.”

Dương Thu Trì gật gù: “Rất tốt, còn gì nữa?”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ: “Có thể nào là do cô ta tự sát không?”

Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên, mỉm cười bảo: “Nói lý do của muội đi.”

“Huỳnh xem này.” Tống Vân Nhi làm động tác chúi thủ động vào yết hầu, rồi dùng kiếm cắm dưới đất, dùng đầu tự đâm vào trong kiếm

“Cái này cũng có thể a.”

“Vậy vì sao nhất định phải tự sát? Chẳng lẽ không thể có một thanh kiếm cắm dưới đất, cô ta không để ý bị té xuống, bất ngờ bị đâm vào yết hầu sao?”

Tống Vân Nhi ngó người, lẩm bẩm: “Đúng a, cũng có khả năng này.”

Dương Thu Trì lắc đầu, cười bảo: “Mấy loại khả năng này rất khó xảy ra, thứ nhất, Ngô Xảo Trinh không hề có dấu hiệu tự sát, hiện trường không có di thư, kinh qua tìm hiểu, không có chuyện gì đủ khiến cho cô ta tự sát; Thứ hai, nếu như là tự sát, các cô gái thường không chọn cách tự vẫn đầy máu me, thường thì chỉ chọn cách treo cổ hay gì đó cho dễ coi hơn chút; Thứ ba, cho dù là muốn chọn cách tự vẫn bằng kiếm, thì sẽ đâm vào cổ cắt đứt động mạch cảnh, còn nếu dùng chúi thủ thì sẽ tự đâm vào tim, hầu như không ai tự đâm vào yết hầu, hơn nữa lại đâm với góc độ quái dị thế này.”

Tống Vân Nhi gật gù, lại cắc cớ: “Nếu như cô ta cứ chọn tư thế tự sát quái dị này thì sao?”

Dương Thu Trì đáp: “Ta vừa nói rồi, vết thương này đâm sâu tới tủy, đâm thẳng vào tiểu não, sẽ dẫn đến sự tử vong ngay lập tức. Do đó, nếu như là tự sát hay vô tình ngã té vào lưỡi kiếm cắm dưới đất, thì hung khí thường sẽ vẫn nằm lại ở vết thương, hay chí ít là vẫn còn ở trong tay của người chết hoặc ở dưới đất, nhưng hiện trường này không phát hiện hung khí tự sát. Điểm này đủ có thể bài trừ sự tự sát của người chết hoặc do bị vô tình té chết.” Trong mắt Tống Vân Nhi hiện lên vẻ gần như là sùng bái, nhìn Dương Thu Trì đến nỗi hắn cảm thấy mất cả tự nhiên.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Tổng hợp phân tích, Ngô Xảo Trinh xem ra là bị người ta đâm chết, em bé hay yêu tinh chu nho quá đặc biệt, chúng ta không cần tập trung chú ý đến trước, mà án chiếu những tình huống có khả năng nhất để phân tích. Nếu như là người lớn làm, như vừa rồi chúng ta phân tích, y có khả năng là ở trong tư thế Ngô Xảo Trinh ngựa cổ đâm một cái ngay yết hầu. Một khả năng khác, là nạn nhân đứng thẳng, hung thủ dùng kiếm đâm từ dưới lên trên.”

Tống Vân Nhi suy nghĩ: “Muội cảm thấy khả năng thứ nhất khá lớn, có vẻ như hai người đối chiêu, hung thủ xuất chiêu thần tốc, Ngô Xảo Trinh không kịp tránh né, vừa ngựa cổ đã bị đâm trúng yết hầu.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, không lên tiếng, dùng châm thăm cắm lại vào trong miệng vết thương ngay yết hầu của người chết, nhìn kỹ phải trái trước sau, sau đó lắc đầu: “Không đúng, góc độ của vết thương không phù hợp với tình huống ngựa cổ bị đâm vào.” Dương Thu Trì cầm cây châm đó đặt cạnh cổ mình, sau đó ngựa cổ ra, một đầu châm thăm đặt tại yết hầu, đầu còn lại hướng về tiểu não, nói: “Chú ý kỹ đây, cho dù ngựa cổ ra tới góc độ lớn nhất, cũng không hình thành loại vết thương như vậy ở cổ người chết.”

Tống Vân Nhi mở trừng mắt nhìn Dương Thu Trì, hoàn toàn không hiểu rõ ý tứ của hắn. Dương Thu Trì đành lật thi thể qua một bên, cầm cây châm thăm vào, từ từ kéo đầu của nạn nhân ra sau, cho đến khi hợp với góc độ ngựa cổ. Khi ấy, đầu ló ra của cây châm bị vết thương ngăn trở kéo căng ra, rõ ràng là không khớp với bộ vị vết đâm. Đến lúc này thì Tống Vân Nhi đã hiểu: Từ góc độ đâm vào hình thành đường rỗng vết thương ấy, cho thấy người chết không phải là ngựa cổ rồi bị đâm vào, mà là phần cổ dường như là ở trạng thái thẳng đứng rồi bị vật bén nhọn đâm vào vậy. Như vậy có thể nói, ngay lúc Ngô Xảo Trinh bị giết, rõ ràng hung thủ đứng ở phía đối diện, hung thủ đột nhiên xuất thủ, đâm chết Ngô Xảo Trinh theo góc độ từ dưới lên. Dương Thu Trì nói: “Hiện trường không hề có dấu vết đánh dấu, rất có khả năng là người chết

trong tình huống bất ngờ không kịp phòng bị bị hạ sát, và hiện trường hung sát chính là ở giữa phòng ngủ. Do đó, hung thủ xem ra là người quen của nạn nhân, thậm chí còn rất quen, nên mới không có sự phòng bị như vậy.”

Tổng Vân Nhi rất cao hứng: “Như vậy có thể nói, hung thủ nhất định là trong số người quen của nạn nhân rồi?”

“Đúng, hơn nữa còn là người có thể tùy ý ra vào phòng của nạn nhân.”

“Hơn nữa còn có võ công, và võ công không tệ!” Tổng Vân Nhi cũng thêm vào.

Dương Thu Trì gật gù: “Đúng a, người này dùng một chiêu thức ngược với lý thường, nhưng không biết có môn võ công nào xuất chiêu như vậy hay không?”

Nghe thế, thần tình của Tổng Vân Nhi ngưng trọng hẳn, nhú mày suy nghĩ một hồi, đành chịu thua: “Ca, muội không biết môn phái nào trong võ công có chiêu số có thể đâm vào yết hầu của người với góc độ vô cùng quái dị như vậy.” Hai người ngẫm nghĩ, đột nhiên mắt đồng thời sáng lên, cùng nhìn nhau và nghĩ về một người: Liễu Nhược Băng!

Dương Thu Trì nói: “Vân nhi, muội đi thỉnh sư phụ của muội giúp để xác định thử xem sao.”

Tổng Vân Nhi gật đầu: “Dạ! Chỉ sợ chỉ có sư phụ mới biết xuất xứ của chiêu này.”

403. Chương 386: Tần Quân Kim Nhật Quan

Dương Thu Trì hỏi: “Có phải ngài thỉnh một tiên sinh họ Khuông cho tiểu thư?”

“Đúng a, là công tử của hàn lâm đại học sĩ Khuông Hiền Giác Khuông lão tiên sinh.” Ngô Từ Nhân đáp.

“Tiểu đệ nghe nói người này có võ công? Võ công của y thế nào?”

“Cái này... hạ quan không rành võ công, nhưng nghe tiểu nữ nói, Khuông tiên sinh có võ công rất lợi hại. Nhân vì võ công của hắn lợi hại, tiểu nữ từ nhỏ lại thích võ công, cho nên rất thích Khuông tiên sinh này.” Dương Thu Trì đối với võ công cũng học tới trình độ võ mèo quào ba chân mà thôi, chỉ là theo Tổng Vân Nhi học một pho quyền pháp và một pho đạo pháp, đương nhiên còn có một võ công tâm pháp đã được cải lương, nhưng chỉ dùng để làm “tiểu đệ đệ” khỏe thêm, có ích cho thân thể chút chút, chứ về phương diện võ học chẳng có ích gì nhiều. Dương Thu Trì hỏi: “Vị Khuông tiên sinh này đến Lô Châu rồi sao? Lô châu có người quen nào của y?”

“Đúng a. Mẫu thân của hắn an táng ở Lô châu, hôm trước hắn xin về tế lễ mẫu thân của hắn.”

“Có thể tìm thấy y không?”

“Xem ra có thể - chẳng lẽ Khuông tiên sinh này....?”

“Không không, ta chỉ tùy tiện hỏi vậy thôi.” Dương Thu Trì không muốn bạo lộ phương hướng điều tra của mình, đổi giọng hỏi: “Tôn phu nhân có ở nhà không?”

“Có, ở trong phòng, có cần gọi nàng ấy không?”

“Không, Ngô đại nhân đưa ta tới gặp tôn phu nhân là được. Ta có lời cần hỏi phu nhân.” Ngô Từ Nhân đáp ứng, dẫn Dương Thu Trì đi quanh co đến nơi ở của ông ta. Tiến vào phòng khách, Dương Thu Trì thấy nơi đây đầy cảm kỷ thư họa, những món vật thời cổ chẳng có gì không có, so với những gì nhìn thấy ở phòng của tiểu thư, quả là một cõi trời riêng biệt. Ngô Từ Nhân lệnh cho nô tì đến phòng mời phu nhân Hạ thị ra, sau đó thỉnh Dương Thu Trì ngồi xuống. Chẳng mấy chốc, Hạ thị từ trong phòng bước ra, Ngô Từ Nhân giới thiệu xong, hai bên làm lễ ra mắt, rồi phân chủ khách ngồi xuống, được gia nhân dâng trà. Hạ thị có thần tình rất bi thương, tựa hồ còn chưa khỏi phục từ nỗi đau khổ bị mất con. Dương Thu Trì ho khan một tiếng, gượng mở miệng: “Ngô phu nhân, bổn quan nhân sự mời thỉnh của Ngô đại nhân, giúp phá án lệnh ái bị giết, có vấn đề muốn hỏi phu nhân, có thể sẽ hỏi đến những chuyện khiến phu nhân thương cảm, những mong thông cảm.”

Hạ thị khẽ gật đầu, không lên tiếng. “Lệnh ái đã định thân hay chưa?” Nạn nhân Ngô Xảo Trinh đã mười sáu tuổi, và ở Minh triều thì đây là tuổi xuất giá, trong khi đó theo phán đoán đến giờ của hắn, thì hung thủ rất có thể là người có thể tùy ý ra vào phòng của Ngô Xảo Trinh. Cho nên hắn mới hỏi như vậy. “Đã định thân rồi, chỉ là... chỉ là Xảo Trinh nhất mực không hài lòng...”

Nói tới con gái, Hạ thị không nhịn được bật khóc sục sùi, một lúc sau mới nói: “Mấy tháng trước, do chỉ huy sứ Lý Trì Nghiệp nhờ mối mang đến đám hỏi, nói con trai trưởng của ông ta là Lý Thiên Bằng ở trong lễ hội trung thu đã nhìn thấy Xảo Trinh của chúng tôi. Nhưng Lý Thiên Bằng ăn chơi lêu lổng, không có bản lĩnh gì, chỉ dựa vào cha của hắn mà thôi, hàng ngày cứ hỗn hào ở ngoài đường, nhưng lão gia của chúng tôi không tiện cự tuyệt, đang phát sầu không biết nên làm như thế nào.” Dương Thu Trì rất hiểu tâm tình của họ. Đích xác là một chuyện khó xử, vì quân khu tư lệnh viên nhờ mối mai đám hỏi cho con trai, tính trưởng như ông ta không tiện cự tuyệt. Chuyện hôn nhân đầu cho cha mẹ định đoạt, nhưng dù sao cũng không thể gây khó cho con cái, chọn người không xứng rồi bắt con cái ngồi vào. Hạ thị nói tiếp: “Ai! Cũng coi như con gái ta mệnh tốt, trong lúc chúng tôi hết đường xoay sở, thì Lý Thiên Bằng ấy vô tình nhìn thấy con gái Xảo Vân của lục di nương. Lý gia lại quay qua hỏi cưới Xảo Vân, chúng tôi mừng rơn, bèn thuận nước đẩy thuyền gả Xảo Vân qua nhà đó.”

“Lục di nương có biết chuyện này hay không?” Dương Thu Trì hỏi.

“Biết, nhưng biết rồi thì sẽ làm sao chứ? Ta làm bà cả đây nói là phải nghe.” Dương Thu Trì lập tức nhớ lại, ở thời cổ đại, con gái của vợ lẽ không thể nhận mẹ ruột là mẹ, mà phải nhận mẫu (tức Đại thái thái, bà vợ chính) là mẹ, chuyện hôn nhân của con cái vợ lẽ đều do bà cả định đoạt. Do đó mẹ đẻ ra Xảo Vân là lục di nương cho dù có phản đối cũng vô ích. Nói đến lục di nương, Hạ thị mặt đầy khinh bỉ, nói: “Ta đem Xảo Vân gả cho Lý Thiên Bằng công tử của Lý gia, lục di nương không vui, hôm trước lúc ăn cơm ả còn nói: “Nếu biết Xảo Trinh chết sớm, sao lúc đó không gả Xảo Trinh cho Lý Thiên Bằng, nói không chừng có thể tránh được kiếp số. Ta cầm cái chén cơm ném vào mặt ả, khiến người ả dính đầy đồ ăn. ả chẳng dám hó hé gì, hừ, khôn kiếp!” Nói xong, mắt Hạ thị đầy vẻ phẫn hận. Xem ra các thê thiếp của Ngô gia chẳng hòa thuận gì.

Ngô Từ Nhân ho khan một tiếng: “Phu nhân, những lời không liên quan bất tất phải nói nữa.”

Hạ thị trừng mắt: “Chỉ do ông cứ bảo hộ con hồ li tinh đó! Ông hiềm tôi già rồi có phải không? Vậy ông đi tìm con hồ li tinh đó đi a, dù gì con gái của tôi cũng chết rồi, tôi không còn gì để dựa dẫm nữa, sao số tôi khổ quá vậy nè a....” Hạ thị lớn tiếng khóc toáng lên. Ngô Từ Nhân nhìn có vẻ rất sợ vợ, chỉ áy náy nhìn Dương Thu Trì cười miễn cưỡng, ánh mắt đầy vẻ bất lực.

Dương Thu Trì ho khan một tiếng lớn, át tiếng khóc của Hạ thị, nói: “Ngô phu nhân, thỉnh bớt u buồn, bốn quan còn có lời muốn hỏi.”

Hạ thị bấy giờ mới hạ tiếng khóc. Dương Thu Trì hỏi: “Nghe gia nô Trương Chiêu của tôn phủ khai, lúc đó ở hiện trường hung án có một mảnh giấy ở trên bàn, đã bị phu nhân lấy đi, phu nhân có thể giao mảnh giấy đó cho bốn quan xem không?”

“Có liên quan gì đến phá án hay không?” Phu nhân hơi do dự.

“Ta nghĩ là có, có thể là do hung thủ viết cũng không chừng.” Dương Thu Trì nói.

“Không phải, là bút tích của Xảo Trinh nhà tôi...” Hạ thị ngập ngừng nói. Nghe khẩu khí của bà ta, tựa hồ mảnh giấy này không tiện để người ngoài xem.

Dương Thu Trì lấy thói làm tiến, thở dài nói: “Phu nhân nếu cảm thấy không tiện cho bốn quan xem, bốn quan cũng không miễn cưỡng, nhưng nếu để bỏ qua manh mối, không tìm được chân hung, thì đại cừu của Xảo Trinh tiểu thư không thể nào báo được, như vậy là đáng tiếc quá.”

Báo thù cho con gái đương nhiên là nguyện vọng lớn nhất của Hạ thị. Bà ta khẽ cắn môi, móc từ trong người ra một mảnh giấy hoa tiên, đưa cho Dương Thu Trì. Dương Thu Trì tiếp lấy xem, nét chữ tròn trịa, quả nhiên là một bài từ:

“Ngọc lâu băng tất uyên ương cầm, Phấn dung hương hân lưu sơn chằm. Tịch ngoại lộc lô thanh, Liễm mi hàm tiêu kinh. Liễu âm yên mạc mạc, Đề tấn thiên sai lạc. Tu tác nhất sanh biệ, Tấn quân kim nhật

hoan”

Đây là một bài từ do Ngô Xảo Trinh cô nương chép từ bài Bồ Tát Man (Chú: Nhà Đường gọi mỹ nữ là bồ tát, cho nên đây là bài từ mô tả vẻ đẹp của mỹ nữ xứ Man) của thi nhân Ngưu Kiệu thời Đường (Ngưu Kiệu - năm sinh và mất không rõ), tự Tùng Khanh , người Lũng Tây , cháu của tể tướng Ngưu Tăng Nhụ đời Đường).

Dương Thu Trì đối với thi từ thời cổ đại không rành lắm, tự nhiên là không biết. Hắn nhìn sơ qua, nhìn không hiểu gì, đọc theo từng chữ, từ từ bắt đầu có cảm giác. Đọc thêm lần nữa, bấy giờ hắn mới ý thức được, đây dường như là một bài diễm từ miêu tả động tác và tâm lý của một cô gái khi hoan hỉ cùng tình lang ở trên giường. Nhưng từ ngữ cổ thi của hắn hữu hạn, hắn không dám khẳng định, chỉ đưa mắt nghi ngờ nhìn Hạ thị. Hạ thị quay nhìn chỗ khác, ra vẻ không thấy cái nhìn dò hỏi của hắn.

404. Chương 387: Đóa Cam

Hạ thị lúc này mới quay lại nhún người, ngập ngừng nói: “Được thôi..., nhưng cái này thì.... thính tước gia...”

Dương Thu Trì lập tức hội ý, trấn an: “Thính phu nhân yên tâm, bốn quan nhất định bảo mật, tuyệt đối không lộ ra cho người ngoài.”

Tính toán thời gian, Tống Vân Nhi ắt đã hỏi Liễu Nhược Băng xong quay lại, Dương Thu Trì nói: “Vừa rồi ta nhờ xá muội đi thỉnh một vị cao nhân đến cùng bốn quan nghiên cứu án này, xem ra là sắp đến rồi, chúng ta quay lại linh đường trước đi.”

Dương Thu Trì cùng Ngô Từ Nhân trở về linh đường, từ xa đã thấy Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng trong bộ đồ trắng đứng trước đó. Thấy Dương Thu Trì đến, Tống Vân Nhi trách: “Ca! Huynh chạy đi đâu vậy, muội và sư phụ chờ cả nửa ngày rồi.”

Dương Thu Trì cười hồi lỗi, giới thiệu Ngô Từ Nhân trước, sau đó hướng về phía Ngô Từ Nhân giới thiệu Liễu Nhược Băng: “Vị này là.... vị này là sư phụ của xá muội, Liễu Nhược Băng Liễu tiên bối.”

Ngô Từ Nhân nhìn Liễu Nhược Băng, không khỏi giật mình cảm thán. Nữ tử này tuy thân hoài lục giáp (có mang), nhưng tướng mạo vẫn lãnh diễm tuyệt mỹ cùng cực, ngoại trừ tiểu nha đầu đi cùng vị Dương tước gia này có thể sánh được mấy phần xinh đẹp, lão thật không biết trên thế gian này có mỹ nhân nào đẹp hơn vậy nữa không. Lão không khỏi nhìn kỹ thêm Liễu Nhược Băng mấy lần, thấy mục quang của nàng như điện, khiến người ta không dám nhìn thẳng, phải hoảng hốt cup mắt, biết đấy chính là cao nhân mà Dương Thu Trì mời thỉnh tới giúp phá án, là người tới giúp tìm ra tung tích của hung thủ giết con gái mình, nên vội vã thi lễ: “Đa tạ Liễu tiên bối trợ giúp.”

Liễu Nhược Băng không lên tiếng, trả lễ, mục quang chuyển sang Dương Thu Trì, biến thành ôn nhu như nước hồ thu, hỏi: “Thu Trì, người ở đâu?”

“Ở trong sương phòng, theo ta...” Dương Thu Trì rất muốn đưa tay đỡ Liễu Nhược Băng, nhưng nửa chừng cũng ráng nhịn được, dẫn đầu bước vào phòng có chữ thi thể của Ngô Xảo Trinh. Liễu Nhược Băng đến cạnh thi thể của nạn nhân, dùng châm thử đo vết thương ở yết hầu, cũng ồ lên một tiếng, từ từ bỏ tay ra, nhìn vết thương đến xuất thần. Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đều không dám lên tiếng, sợ quấy rầy dòng suy nghĩ của Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng thần tình ngưng trọng, nhưng giọng vẫn ung dung: “Vết thương này ở trung gian hơi nhô ra ngoài, là bị một loại trường kiếm có huyết tào (Chú: là rãnh/lỗ thoát máu, binh khí thường có lỗ này để gia tăng hiệu quả sát thương) rất nhỏ ở giữa đâm chết, hơn nữa giác độ xuất thủ thập phần quái dị. Loại kiếm này không phải là binh khí của Trung thổ, chiêu thức này không phải là võ công Trung thổ.”

Dương Thu Trì xem xét lại cẩn thận, quả nhiên ở giữa vết thương hơi nhô ra ngoài, nếu không được gợi ý thì hắn hoàn toàn không để ý tới. Hơn nữa, loại vết thương này so với các bảo kiếm bình thường nhỏ hẹp hơn nhiều, nhỏ hẹp hơn cả thanh thư hùng bảo kiếm treo trong phòng ngủ của Ngô Xảo Trinh, cho thấy đây là một thanh kiếm vào mỏng vừa nhỏ. Tống Vân Nhi hỏi: “Sư phụ, hung thủ không phải là nhân sĩ của Trung nguyên chúng ta sao?”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu: “Đúng, giết nàng này xem ra là đệ tử của Quán Đỉnh pháp vương Đế Lạc ở Niên Bảo Ngọc Tắc sơn tại Đóa Cam. Một kiếm này sạch sẽ gọn gàng, công phu đã có bảy thành hỏa hầu, xem ra là đệ tử nhập thất của Quán Đỉnh pháp vương.”

Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đưa mắt nhìn nhau, không biết Liễu Nhược Băng nói cái gì, nhưng nghe nàng nói một cách trịnh trọng như vậy, lòng đều trầm xuống. “Đóa Cam” là một khu vực thuộc của Minh triều, nằm ở giao giới phía tây tỉnh Tứ Xuyên và phía đông Tây Tạng ngày nay, bao quát cả một bộ phận của hai địa khu Thanh Hải và Vân Nam. Cái gọi là “Niên bảo ngọc tắc” là danh xưng một tòa núi, là một tòa thần sơn trong Phật giáo Tây Tạng. “Quán đỉnh pháp vương” là phong hiệu dành cho một quý tộc, tăng lữ, thổ ti và những kẻ thống trị có quyền thế của Tây Tạng địa khu có quan hệ với Minh triều. “Đế Lạc” là danh hiệu của một vị pháp vương ở Đóa Cam. Liễu Nhược Băng nói tiếp: “Năm xưa sau khi ta xuất sư, sư phụ ta đã từng bảo ta vân du tứ hải, trao dồi võ nghệ. Ta đã từng đến Đóa Cam, khiêu chiến qua các cao thủ thành danh của Đóa Cam. Vị Đế Lạc Quán Đỉnh pháp vương này hào xưng là đệ nhất cao thủ của Đóa Cam, là trụ trì của Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn. Ta từng lên thần sơn này, định khiêu chiến Đế Lạc, đã từng quá chiêu với đại đệ tử của ông ta, y đã dùng chiêu này đánh lén ta.”

Rõ ràng là biết Liễu Nhược Băng không sao, nhưng Tống Vân Nhi vẫn rất lo lắng, hỏi: “Võ sư phụ người có sao không?”

“Trước lúc ta đi, sư tổ của con đã từng nói, môn phái của Đế Lạc Quán Đỉnh pháp vương này có võ công thập phần quái dị, xuất chiêu thường không án theo lý thường, án chiếu theo những góc độ rất bất ngờ để xuất thủ. Cho nên ta đã có sự phòng bị, chiêu đó tuy không làm ta bị thương, nhưng khiến ta cả kinh xuất hạn mồ hôi.” Có thể làm cho một nhân vật như Liễu Nhược Băng toát mồ hôi lạnh, có thể thấy chiêu thức ấy quả thật là quái vô cùng.

Dương Thu Trì hỏi: “Trận chiến đó không cần nói cũng biết sư phụ thắng rồi.”

Liễu Nhược Băng kiêu ngạo cười: “Chiêu thức của y tuy nhiên quái dị, nhưng đã có phòng bị thì không cần phải lo. Nhưng đó chỉ là đại đệ tử của Đế Lạc thôi. Vô luận là ta khiêu chiến như thế nào trước chùa miếu của chúng, đánh bại một loạt đệ tử của ông ta, nhưng pháp vương Đế Lạc vẫn thủy chung không lộ diện.”

Tống Vân Nhi cười hi hi nói: “Quán Đỉnh pháp vương này khẳng định là sợ sư phụ rồi, sợ đánh không lại mất mặt.”

Liễu Nhược Băng vuốt tóc của Tống Vân Nhi: “Lần đó ta không khiêu chiến được chính chủ, cứ tiếc mãi cho đến bây giờ.”

Dương Thu Trì thương yêu nhìn Liễu Nhược Băng, tưởng tượng lại cảnh năm xưa một mỹ thiếu nữ cầm ngang trường kiếm đánh khắp thiên hạ vô địch thủ, lòng không khỏi dậy lên cảm giác âu lo. Tống Vân Nhi nói: “Sư phụ, người năm xưa đánh bại nhiều cao thủ như vậy, khẳng định là có người không phục, kẻ tìm đến người khiêu chiến khẳng định không ít. Nhưng con theo người nhiều năm, không hề thấy một ai, hi hi, nhất định là bọn họ sợ sư phụ rồi.”

Liễu Nhược Băng mỉm cười lắc đầu: “Vấn vô đệ nhất, vô vô đệ nhị, người không phục khẳng định là nhiều như lông trâu. Sư tổ của con năm xưa đã nghĩ đến điểm này, cho nên bảo ta mỗi lần khiêu chiến đều phải mang khăn che mặt, không được nói chuyện, gặp mặt là đánh, đánh cho tới khi nào chánh chủ ra mặt.”

Dương Thu Trì nói: “Điểm này ta đã sớm biết rồi.”

Liễu Nhược Băng hơi ngẩn người, nghi hoặc nhìn về phía Dương Thu Trì. Dương Thu Trì ưỡn ngực: “Đừng quên ta là cầm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ, nhân vật số hai trong cầm y vệ. Nàng nếu như đã đánh bại nhiều cao thủ như vậy, trong võ lâm khẳng định là có danh hiệu của nàng. Nhưng mà, lúc trước khi nàng bắt Tần Chỉ Tuệ và Búp bê bùn đi, võ công cao tuyệt, cầm y vệ lại không có chút nào từ nàng. Do đó ta đã đoán nàng thường đeo mặt nạ hoặc mạng che mặt.”

Liễu Nhược Băng nói: “Đúng vậy, chẳng những phải mang mạng che mặt, mà khi cầm kiếm cũng không được rút ra. Do đó, ta bị võ khiêu chiến rất nhiều người, nhưng chưa hề làm trọng thương người nào.”

“Không công bình!” Tống Vân Nhi âm ỹ: “Sư phụ dùng kiếm không rút khỏi vỏ đánh với họ, họ chiếm hết tiện nghi còn gì!”

Liễu Nhược Băng nói: “Được rồi, không nói mấy chuyện đó nữa,” Liễu Nhược Băng mỉm cười, hướng về phía Dương Thu Trì, “Án này quả thật là có chút hóc búa, người có cần đến Đóa Cam Niên Bảo Ngọc Tắc sơn tìm Đế Lạc Quán Đỉnh pháp vương không?”

“Trước mắt không cần, ta phát hiện được một số đầu mối khác, phải tra rõ trước, nếu như không có kết quả, thì sẽ từ manh mối này của nàng mà tìm.”

“Được, nếu như người đến tìm Quán Đỉnh pháp vương đó, ta sẽ đi với người, vừa khéo làm vẹn tròn tâm nguyện năm xưa.” Liễu Nhược Băng tuy mang thai em bé, nhưng sự si mê võ học của nàng là bản tính trời sinh, tâm nguyện chưa thành, nhất mực hồi tiếc.

“Con cũng muốn đi! Con cũng muốn tìm Đế lạc Quán Đỉnh pháp vương so tài.” Tống Vân Nhi nhảy chồm lên nói, sau khi nghe sự tích khiêu chiến quần hùng của sư phụ, không khỏi bị kích thích hào tình vô hạn.

Dương Thu Trì bảo: “Nhược Băng thân thể không tiện, sao có thể đánh đánh giết giết chứ. Do đó, chúng ta không đến là tốt hơn. Hi vọng với những dấu vết nắm trong tay, có thể phá được án này.” Liễu Nhược Băng khẽ kéo vải bố trắng che thi thể của Ngô Xảo Trinh lại, chuyển thân đi ra ngoài cửa, rồi dừng lại nói với Dương Thu Trì: “Thu Trì, nếu không có chuyện gì khác, ta trở về đây.”

Dương Thu Trì đáp: “Tạm thời không có chuyện gì, nàng chờ một chút, ta bố trí một hồi, sau đó chúng ta cùng trở về. Chúng ta tối nay sẽ ngụ ở chỗ của nàng.” Đối mắt rực sáng như sao của Liễu Nhược Băng nhìn Dương Thu Trì, trong mắt ánh lên chút thương cảm, cúi đầu khẽ nói: “Thu Trì, chàng tối nay không được ngụ ở chỗ ta...”

Dương Thu Trì nghe vậy gấp lên, vội chụp lấy tay Liễu Nhược Băng: “Vì sao? Nhược Băng, chúng ta khó khăn lắm mới ở cạnh nhau, vì sao lại phải phân khai!”

Tống Vân Nhi đứng bên cạnh nhìn hai người, nói: “Sư phụ..., con.... con chờ ở ngoài.”

Không chờ Liễu Nhược Băng lên tiếng, Tống Vân Nhi đã ra khỏi phòng. Dương Thu Trì đỡ nhẹ eo của Liễu Nhược Băng, hỏi: “Nhược Băng, nàng chẳng lẽ không biết ta nhớ nhung nàng đến thế nào sao? Hiện giờ nàng mang thai hài tử của chúng ta, ta phải ở cùng một chỗ chăm lo săn sóc cho nàng! Ta muốn chiếu cố nàng cho thật tốt!”

Liễu Nhược Băng khẽ lắc đầu: “Thu Trì, ta sắp sửa lâm bồn, không thể đồng phòng với chàng. Hơn nữa, chúng ta không thể ở trước mặt Vân nhi..., hơn nữa, ta nghe Vân nhi nói, hung thủ rất có khả năng là người quen của nạn nhân, chàng lưu lại đây càng tiện cho việc điều tra hung thủ.” Xong nàng đưa tay ra sờ má của Dương Thu Trì, “Nghe lời ta đi, được không? Chúng ta chẳng phải là ở bên nhau vào ban ngày đó hay sao?”

” Thì ra Liễu Nhược Băng lo lắng về chuyện này, Dương Thu Trì khẽ thở phào, gật đầu đáp: “Ừ, Thu Trì nghe theo lời tỷ tỷ.”

Liễu Nhược Băng nghe hẳn gọi mình là tỷ tỷ, mỉm cười cảm thấy lòng thật ngọt ngào ấm áp, kéo tay hẳn bước ra khỏi phòng. Ngô Từ Nhân bước tới đón, hỏi: “Tước gia, thế nào?”

“Liễu tiên bối đã giúp phát hiện một đầu mối, cần phải tiến hành điều tra thêm.”

Ngô Từ Nhân nghe thế hưng phấn vô cùng, thi lễ với Liễu Nhược Băng: “Đa tạ Liễu tiên bối.”

Liễu Nhược Băng điềm đạm gật đầu. Ngô Từ Nhân nói với Dương Thu Trì: “Sắc trời đã chuyển tối, hạ quan đã an bài nơi ở của tước gia. Tước gia mệt nhọc cả ngày, nên nghỉ sớm rồi.” Dương Thu Trì gật gật đầu, nhờ Tống Vân Nhi hộ tống Liễu Nhược Băng trở về nơi ở rồi quay lại, Hạ Bình mang theo một đội nữ hộ vệ theo cùng bảo hộ. Liễu Nhược Băng mỉm cười nhìn Dương Thu Trì, xong chuyển thân cùng Tống Vân Nhi và mọi người rời bước. Ngô Từ Nhân an bài cho Dương Thu Trì và mọi người ngụ ở một tiểu viện độc lập rất tinh tế, hoàn cảnh vô cùng ưu nhã. Sau khi sắp xếp mọi chuyện, Ngô Từ Nhân ngồi một chút rồi đứng dậy cáo từ. Hồng Lăng vào trong phòng ngủ sắp xếp giường chiếu, Dương Thu Trì ngồi một mình ở gian ngoài trong ánh nến hồng suy nghĩ đến án. Chẳng mấy chốc sau, Tống Vân Nhi tung tăng quay lại. Dương Thu Trì thấy Tống Vân Nhi trở về, ngoắc tay gọi nàng đến ngồi cạnh, hỏi: “Vân nhi, đưa sư phụ về nhà rồi hử?” “Dạ, huynh yên tâm đi, sư phụ ngủ rồi muội mới quay về.” Tống Vân Nhi ngược mặt nhìn hẳn, hỏi: “Ca, án này tính thế nào đây?” “Ta cũng đang nghĩ đến chuyện này đây, muội về rồi thì nói xem,

muội cảm thấy án này do ai gây ra?” “Còn phải nói, tám chính phần mười là do vị Khuông Di Khuông tiên sanh tài hoa tổ lộ, phong lưu hào phóng quần áo chui vào mền.

405. Chương 388: Hoa Tường Dung

“Ngốc ạ!” Dương Thu Trì thương yêu nạt ngang: “Ta giúp nàng làm ấm thân, coi nàng lạnh cóng vậy kìa, da gà nổi lên có cục luôn rồi!” Hắn ôm thân hình trần trụi của Hồng Lăng vào lòng. Cánh tay buốt lạnh của Hồng Lăng đặt lên ngực Dương Thu Trì, lạnh thật, hắn không khỏi rùn mình, chọc cho Hồng Lăng cười nắc nẻ, định nhích ra một chút để khỏi ảnh hưởng hắn, không ngờ bị Dương Thu Trì ôm chặt hơn, động đậy không được. Hồng Lăng nằm rúc trong lòng hắn, cảm giác sự ấm áp cả trong lòng lẫn ngoài da thịt, khẽ nói: “Lão gia, người đối với Hồng Lăng thật tốt...”

“Lại nói lời ngốc nghếch rồi phải không! Đã nói rồi, hai ta trong lúc ở riêng với nhau không được gọi lão gia, mà là gọi tên, nếu không ta sẽ phạt nàng đấy!”

“A...! Thu Trì ca ca...” Hồng Lăng e thẹn khẽ gọi.

“Như vậy mới đúng chứ!” Dương Thu Trì hôn trên gương mặt lạnh giá của nàng, “Khí trời này thiệt là, dường như sắp có tuyết rơi.”

“Đúng a, trưa nay em thấy trời âm sầm, nghĩ đêm về sẽ hạ tuyết.”

“Tuyết rơi cũng tốt, một phiến bằng thanh ngọc khiết, thế giới trắng muốt một màu.” Nói đến thế giới bằng tuyết, Dương Thu Trì không khỏi nhớ đến dung nhan đẹp lạnh trắng ngần của Liễu Nhược Băng. Hồng Lăng dường như đoán được hắn đang nghĩ gì, ngáp ngừng một chút, rồi lấy hết dũng khí hỏi: “Thu Trì ca ca, Liễu tiên bối... Liễu tiên bối...” Nàng nói liền hai câu Liễu tiên bối, nhưng không hề tiếp.

Dương Thu Trì đưa tay làm gối cho nàng, ôm chặt nàng vào lòng, vuốt ve bờ lưng nhẵn nhụi của nàng, bảo: “Muốn nói cái gì thì nói đi, hai chúng ta không hà, đâu có người ngoài.”

“Dạ.”

Dương Thu Trì nói câu như thế, khiến cho Hồng Lăng tan sạch mọi e dè, “Liễu tiên bối... mang thai con của ai vậy a?”

Thế nào? Ngoại trừ Tống Vân Nhi, không ai biết đứa con Liễu Nhược Băng đang mang chính là của hắn. Nhưng mà, người khác nếu lên tiếng hỏi, nên đối đáp thế nào đây? Lúc trước hắn chưa hề tử tế suy nghĩ vấn đề này, hiện giờ hiện thật bày ra trước mắt, không thể không nghĩ. Dù thế nào đi nữa, chuyện giữa Liễu Nhược Băng và hắn tuyệt không thể nói rõ ra, dù có thể là những người thân tín bên hắn có thể đoán được phần nào, nhưng nếu hắn làm rõ mọi chuyện, chẳng khác nào bức Liễu Nhược Băng bỏ đi, không còn gặp được nàng nữa. Dương Thu Trì áp ứng: “Cái này... ta cũng không biết rõ... chuyện của tiên bối, chúng ta tốt nhất đừng nên hỏi nhiều.”

Hồng Lăng bằng tuyết thông minh, vội gật đầu ngoan ngoãn rúc vào lòng hắn. Một cái “ma trảo” của Dương Thu Trì sờ tới eo thon, sờ qua bụng dưới bằng phẳng của nàng, vừa vò vừa hỏi: “Bảo bối, chúng ta phải nghĩ biện pháp để cho cái này nó nhỏ lên mới được.” Hồng Lăng phì cười nhướn mắt. Trong hắc ám, đôi mắt phượng lông lánh ánh sao, một giọng nói êm đềm cất lên đầy dụ hoặc: “Biện pháp gì bây giờ...?”

“Biện pháp hử... lập tức sẽ có!” Dương Thu Trì phiên thân thượng mã, túm chặt nhũ hoa, tham lam áp môi tọt mạnh. Hồng Lăng rên lên một điệu say người, hỗn hển: “Thu Trì ca ca... nhanh lên a...” Trời đêm ngoài cửa sổ, hoa tuyết bay đầy....

—oOo—

Thành Đô đã nhiều năm không có tuyết lớn rồi. Trời sáng, tuyết rơi suốt một đêm cuối cùng đã dừng lại, xa xa ản ước truyền lại tiếng cười đùa vui vẻ của trẻ nít, khiến Dương Thu Trì tỉnh lại. Hắn mơ hồ hé mắt, trời đã sáng, mền ấm chăn êm trên giường quả là hấp dẫn trong trời lạnh thế này, nên hắn đã ngủ một giấc cho đến trời sáng hẳn. “Lăng Lăng...!” Dương Thu Trì khẽ gọi, trong mền không có thân thể ấm áp của Hồng Lăng. Hồng Lăng thường dậy rất sớm, chờ khi Dương Thu Trì tỉnh lại thường quần áo đã sưởi thật ấm, món ăn sáng thật thơm đã sẵn sàng.

Tiếng gọi của Dương Thu Trì tuy nhẹ, nhưng Hồng Lăng ở ngoài vẫn nghe được, vén màn dày bước vào: “Lão gia, lão gia tỉnh rồi! Đồ tuyết thật rồi, tuyết lớn lắm, mặt đất toàn trắng, nhìn rất đẹp!” Dương Thu Trì nghe thế, mang thân hình trần trụi ngồi phất dậy, một cơn gió lạnh thổi vào trong, khiến hắn run cầm cập, vội chui trở lại vào chăn. Hồng Lăng che miệng cười, vội đưa nội y đã sưởi ấm vào trong mền cho hắn. Dương Thu Trì mặc áo lót nội khổ ở trong mền xong, mới ngồi dậy, Hồng Lăng nhanh nhẹn giúp hắn mặc y bào, thưa: “Lão gia, Tổng cô nương đến mấy lần rồi, thấy lão gia ngủ ngon quá, không quấy rầy.”

“Mới sáng sớm mà đến làm cái gì - lại bức ta luyện công nữa à, được, muội ấy đâu?”

“Ở bên ngoài chơi ném tuyết với các hài tử ấy.” Hồng Lăng nói, “Là đám hài tử của Ngô đại nhân và các bạn chơi.”

“Ha ha!” Dương Thu Trì nghe thế, bật cười vén rèm chạy ra, mở cửa bước ra ngoài. Khi hắn vừa mở cửa phòng ngoài, phịch một cái, một quả cầu tuyết bay tới trúng đầu hắn, tuyết lạnh ngất chui ngay vào trong cổ, khiến hắn rùn mình, cúi xuống trút tuyết ra. Bên tay hắn vang lên tiếng reo cười của Tống Vân Nhi cùng các cô cậu bé, tiểu hắc cầu cùng sữa gâu gâu trong vườn. Không chờ hắn nhìn rõ tình huống, mấy quả cầu lớn nhỏ lại bay tới, đập trúng người hắn, trúng luôn vào cửa. Ném tuyết đối với Dương Thu Trì không xa lạ gì, lúc nhỏ hắn đã luyện nhiều, liền nghiêng eo chụp lấy một vốc tuyết, vò vò nén chặt lại, xoát một cái ném thẳng về Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi không hề tránh, quả cầu tuyết đó vỡ tung ra trên vai nàng, tạo thành một đóa hoa tuyết thật đẹp. Hồng Lăng vui cười giúp Dương Thu Trì vốc tuyết ném trả về phía Tống Vân Nhi và các em bé. Lập tức, trong vườn vang lên đầy tiếng cười đùa. Lúc này Nam Cung Hùng xâm xâm bước vào, nói nhỏ vào tai Dương Thu Trì mấy câu. Dương Thu Trì ngẩn người, lập tức mặt hiện nét vui, ngoắc tay gọi Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi biết có chuyện, bảo mấy đứa bé đến chỗ khác chơi, sau đó hưng phấn chạy đến, hỏi: “Ca, có chuyện gì?”

“Muội nói cái vị phong độ ngút trời, biết cả văn lẫn võ Khuông Di Khuông tiên sinh đó đã quay lại, đang ở linh đường tế bái Ngô Xảo Trinh.”

“A! Mau đi, chúng ta đi bắt hắn!” Tống Vân Nhi cao hứng nói, kéo Dương Thu Trì định đi, nhưng lại thấy hắn không nhúc nhích gì, hơi kỳ quái hỏi: “Sao vậy? Đi chứ! Đi bắt Khuông Di a!”

“Bắt hắn? Bằng vào cái gì mà bắt hắn? Hắn dù sao cũng là tiến sĩ, cha của hắn là Hàn lâm viện đại học sĩ, không có bằng chứ xác thật, làm sao mà bắt hắn?”

Tống Vân Nhi nói: “Hắn... đáng nghi ngờ nhất mà!” Dương Thu Trì lắc đầu: “Chỉ bằng hiềm nghi, không có chứng cứ đầy đủ thì không thể động được hắn, và có động cũng không nổi hắn.” “Vậy làm sao bây giờ? Trơ mắt nhìn hắn tiêu diêu ngoài vòng pháp luật à?”

“Muội không có chứng cứ nào chứng minh người ta phạm tội, làm sao nói người ta tiêu diêu ngoài vòng pháp luật được. Hà hà, phán án chỉ bằng cảm giác thôi thì không được đâu.” Dương Thu Trì vỗ lưng bàn tay của Tống Vân Nhi “Nhưng mà, tên Khuông Di này đích xác là có hiềm nghi phạm tội rất lớn, chúng ta phải đi tra thử coi. Nhưng tuyệt đối không được động thanh sắc, tránh dả thảo kinh xà.” Dương Thu Trì dặn dò Hồng Lăng mấy câu, mang theo Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ ra cửa. Nơi này là đại viện trong nội nha của bố chánh sứ, lại có Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ bảo hộ, chắc không có vấn đề gì. Tiểu Hắc Cầu nhảy cẫng đuổi theo vài bước, Hồng Lăng liền gọi giật lại, nó bấy giờ mới lưu luyến không nỡ rời, nhưng cuối cùng cũng quay lại bên Hồng Lăng.

Dương Thu Trì cùng mọi người ngụ ở hậu hoa viên, phải đi qua cả nội nha rộng rãi mới đến được linh đường phía trước. Dương Thu Trì đạp trên tuyết trắng rắc rắc, chậm bước đi dọc theo lối mòn trong hoa viên. Sau khi bước lên một hành lang dài có mái che, hắn thấy lan can cùng phủ đầy một lớp tuyết, ngoài rìa cạnh hồ nước có một cây mai, đã bị bóng tuyết điểm trắng xóa, nhìn diêm dúa vô cùng, khiến hắn tức cảnh sinh tình, lắc lư xoay đầu ngâm tụng bài Vọng Tuyết của Vương sư ở thời nhà Đường: Ngàn hoa châu thụ hiểu lai khán, Túc tủy sơ tỉnh nhất bội hàn... Dĩ tự vương cung phi hạc sủng, Bằng lan nhưng thị ngọc lan kiên

“Tước gia hứng trí quá a!” Phía trước dãy hành lang dài chợt có thanh âm một cô gái cất lên, giọng tuy trong trẻo dễ nghe, nhưng chen lẫn vài phần tục mị. Dương Thu Trì chuyển thân nhìn, thấy đó là một nữ tử khoảng hai chục tuổi đứng ở góc khuất của hành lang, mặc một bộ đồ màu hồng phấn, khoác áo hồ cừ màu xám, mỉm cười đứng dựa vào lan can, ôm một cái lò sưởi tay ở trong lòng, phía sau có hai tiểu nha hoàn theo hầu. Hắn nghĩ đây nhất định là tiểu thiếp của Ngô Từ Nhân, mỉm cười nhìn nàng ta. Nữ tử kia

từ từ bước đến gần, tư thế đi đứng rất khêu gợi. Rất rõ ràng, dáng đi này là sự dụ hoặc trần trụi đối với nam nhân. Chờ đến khi nữ tử ấy đến cạnh Dương Thu Trì, hẩn nhìn kỹ, thấy nàng ta có nét đẹp khá sắc sảo, chỉ có điều biểu tình khiến người ta nhìn vào mà không thoải mái, không khỏi nghĩ đến dáng vẻ của một nữ tử thanh lâu đang bán nụ cười. Nữ tử ấy ỏng ẹo thân hình, thốt tha thi lễ đối với hẩn: “Tước gia, dậy sớm quá ha!”

Dương Thu Trì trả lễ: “Cô nương cũng dậy sớm a.” Không biết đây là tiểu thiếp nào của Ngô Từ Nhân, hẩn không dám nói loạn. Nữ tử cười lớn ra vẻ rất phô trương, tiếng cười vừa sắc nhọn vừa lớn, cười đến nỗi khiến cho cành mai bên đường đó dường như phát run. Dương Thu Trì nhú mày, nếu đây quả là tiểu thiếp của Ngô Từ Nhân, thì quá tầm thường. Ngô Từ Nhân đường đường là bố chánh sứ hàng tông nhị phẩm, sao lại đi tìm một nữ tử nói cười tùy tiện thế này. “Tước gia, chỉ sợ không biết ta là ai a?” Nhân quang của nữ tử ấy lưu chuyển, làn thu ba khẽ tổng tặng cho hẩn một cái liếc mắt đưa tình. Dương Thu Trì gật đầu, không lên tiếng đáp.

“Tiện thiếp Hoa Tường Dung, là tứ di nương của lão gia nhà chúng tôi.” Dương Thu Trì nhớ lại, hôm qua gia nô Trương Chiêu từng khai là Ngô Từ Nhân chỉ có Tứ di nương và Ngũ di nương là sinh con trai. Nữ tử này nhất định là người sinh một trong hai đứa con trai ấy đây, hèn gì càn quấy ghớm! Hoa Tường Dung bước đến trước Dương Thu Trì, dường như dán sát người vào hẩn, mùi thơm sực nức trên cơ thể lập tức sộc vào mũi của hẩn. Cũng không biết vì trời lạnh hay vì mùi hương nồng nặc này kích thích, Dương Thu Trì cảm thấy ngứa mũi, suýt chút nữa ắt xì tủa cả nước bọt vào mặt Hoa Tường Dung, nhưng rốt cuộc hẩn cố nhịn lại được.

406. Chương 389: Bên Cội Mai Già

“Đến linh đường tế bái Xảo Trinh tiểu thư.”

“Vậy ư...! Con bé không có phúc hưởng thọ đó sao lại phải khiến cho đường đường một vị tước gia như thế này khuất tất tế bái chứ. Tôi đã nói rồi, khuê nữ có thể gả sớm thì gả đi, nếu đã chết rồi thì cứ để chết đi, có cần lao sư động chúng lập linh đường tốn kém như vậy không. Dù gì bọn khuê nữ đó đều là thứ chẳng đáng tiền, sao bằng đứa con trai mà tôi sanh cho lão gia nhà này chứ.”

Dương Thu Trì nhú mày, vừa định lên tiếng, thì Tống Vân Nhi đã giành nói trước: “Ài! Dường như cô cũng là nữ đó thôi, cô là thứ không đáng tiền hay sao?” Tống Vân Nhi thấy giọng điệu yêu yêu quái quái của ả như vậy, đã sớm chịu không nổi rồi. Hiện giờ nghe ả nói như thế, càng tức không đánh ngay cho một trận.

Hoa Tường Dung nghe nói trong phủ có một vị tước gia trẻ tuổi, ngụ ở hậu hoa viên, bèn mang tiểu nha hoàn đến xem, thấy Dương Thu Trì mặc quan bào, đoán được thân phận của hẩn, cho nên mới bước lại bắt chuyện. Hiện giờ nghe lời của Tống Vân Nhi không khách khí gì, không khỏi liếc xéo mắt dò xét. ả không biết Tống Vân Nhi, không biết đây là một cô nương không nên chọc vào, còn cho đó là thị nữ thiếp thân của tước gia, nên cười khinh mũi, nhướn mắt nhìn ra ngoài hành lang: “Ta đã lấy chồng sanh con rồi, chứ không phải là hoàng hoa khuê nữ không biết tư vị nam nhân là gì đâu, như thế mới là thứ không đáng đồng tiền...!”

“Người...!” Nếu luận về đầu võ mồm, thì Tống Vân Nhi không phải là đối thủ của ả này, nên tức đến đỏ phừng mặt, không nói được lời nào.

Hoa Tường Dung không thêm lý gì Tống Vân Nhi, miệng cười hàm tiếu, đưa ngón tay như hoa lan ra trước mặt Dương Thu Trì, vẽ một vòng tròn hướng về phía một gốc mai già ở ngoài hành lang, ỏn ẻn nói: “Tước gia, ngài nhìn xem, hoa mai đó kiều diễm như thế nào..., nhưng nếu sánh với tiểu muội, thì ai đẹp hơn?”

Tống Vân Nhi xoay tròn mắt, bước lên một bước, mặt đổi sang cười tươi rồi nói: “Hoa mai có đẹp mấy cũng là vật chết, còn phu nhân đây là đại mỹ nhân còn sống sờ sờ, sao nó có thể sánh bằng phu nhân chứ?”

Hoa Tường Dung không ngờ Tống Vân Nhi biến đổi thái độ nhanh như vậy, hơi ngạc nhiên, chờ đến khi nàng khen ngợi dáng vẻ của mình còn hơn hoa mai, cảm thấy rất vui, liếc nhìn về phía Tống Vân Nhi, lòng nghĩ con nhỏ này coi vậy mà cũng biết chuyện. Tống Vân Nhi lại nói tiếp: “Phu nhân, tước gia chúng tôi thích nhất là hoa mai, đặc biệt là hoa mai do mỹ nữ hái, nếu thế thì nhất định sẽ gìn giữ kỹ lắm, cho dù khô héo điều linh rồi cũng không nỡ vứt đi.”

“Ta có bao giờ...” Dương Thu Trì trừng mắt nói, chợt thấy Tống Vân Nhi nhìn hẩn nháy mắt thật nhanh, tức thì hội ý, biết cô nàng này muốn chinh cho Hoa Tường Dung một trận, nên dừng ngay lại, mỉm cười nhìn Hoa Tường Dung.

Hoa Tường Dung cười hăng hắc, đá mắt với Dương Thu Trì: “Vây tiểu muội đi hái cho tước gia một đóa!” Xong ả đưa lò sưởi tay cho nha hoàn phía sau lưng, vén áo vẩy bước ra khỏi hành lang đến dưới cây mai ấy.

Cây mai này có thân nghiêng nghiêng ra ngoài ao, ở bên rìa tuy có mấy cành nhưng không đẹp. Hoa Tường Dung nhìn thấy một cành chìa ra ngoài ao mọc đầy hoa cực kỳ đẹp, liền đưa tay vịn cành, với người ra hái. Nhưng tai ả chợt vang lên một tiếng xuy nhẹ, một đạo ám khí bắn về phía đùi của Hoa Tường Dung. ả tựa hồ đã sớm phòng bị, cười lạnh một tiếng, nhấc đùi tránh một đồng tiền do Tống Vân Nhi bắn tới. Đồng tiền đó vọt qua khe đùi của Hoa Tường Dung, bắn lên mặt nước, làm dậy lên một đám bọt nước. Hoa Tường Dung này không ngờ lại có võ công! Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì đều hô lên kinh ngạc. Tống Vân Nhi lại phóng ra hai đồng tiền. Hoa Tường Dung lui chân với tay tránh được, tay đã hái được đóa mai trắng, cười hi hi quay lại định nói chuyện, chợt thấy trước mặt lại lóe lên hàn quang, mấy ám khí bắn liên tiếp trước mặt. Đây không phải là đùa, mà là muốn lấy mạng ả! Hoa Tường Dung chẳng nghĩ ngợi gì, dùng một thế thiết bản kiểu ngã người rồi lộn vòng về phía sau, tránh mấy đồng tiền đó. Thân ả khi ở khung trung, cảm thấy đặc ý vô cùng, nhưng tiếp đó thấy mặt nước trắng xóa phía dưới, bấy giờ mới thét lên một tiếng không xong. Trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, ả chỉ biết tránh mấy ám khí đoạt mạng phía trước, quên luôn phía sau là hồ nước. Cứ lộn người về phía sau này tuy đẹp, nhưng lại vừa khéo đáp chân xuống mặt nước. Thân ả đang ở không trung, làm gì còn có chỗ nào để mượn lực đáp người trở lại bờ chứ? Thế là ầm một tiếng, nước bắn tung tóe. Rìa của hồ nước đã kết một lớp băng mỏng, ở giữa hồ toàn là lá vàng héo úa. Hoa Tường Dung rơi xuống hồ, lập tức chồi ngay ra khỏi mặt nước. ả không biết bơi, trong lúc hoảng loạn uống vài ngụm nước, ho khù khụ. Rất may là mực nước chỉ tới vai, ả chơi với một lúc đứng vững được, không hề phát hiện trên đầu dính đầy lá cây úa vàng. Tống Vân Nhi cười ha hả, cười đến nỗi không đứng thẳng được. Dương Thu Trì cùng mọi người không nhìn được cười, nhưng lập tức cảm thấy không ổn, vội thu lại nụ cười, chỉ có mình Tống Vân Nhi là vẫn lớn tiếng cười rất thoải mái. Lúc này, nguyên phối Hạ thị của Ngô Từ Nhân đã mang theo mấy người trong bộ dạng di nương cùng các nha hoàn đi vội tới, xem ra là có nha hoàn chạy đi báo tin rồi.

“Các người còn đứng đực ra đó làm gì? Sao không mau kéo tứ di nương lên!” Hạ thị trách mắng.

Nha hoàn vội vã chạy đến bên hồ, lúng ta lúng túng kéo Hoa Tường Dung lên. Hoa Tường Dung bước lên được bờ hồ, hất tay bọn nha hoàn ra, nhảy mũi liên tục, chộc cho Tống Vân Nhi cười ha hả khoải trá, cho đến khi Dương Thu Trì trừng mắt nhìn nàng, bấy giờ mới che miệng cổ nhin lại được. Hoa Tường Dung bước tới trước mặt Tống Vân Nhi, giơ tay định đánh, Hạ thị quát: “Dừng tay, người muốn làm gì?”

Hoa Tường Dung bấy giờ mới phát hiện Hạ thị đã đến, bỏ tay xuống khóc rống lên: “Phu nhân...! ả thị nữ của tước gia này dùng ám khí đánh lên tôi, phu nhân coi tôi nè..., phu nhân, bà phải lấy lại công bằng cho tôi a, hu hu hu...”

“Cần quấy!” Hạ thị quát, “Người càng lúc càng không có quy củ gì, dám động thủ với quý khách, người ăn gan hùm rồi sao? Còn không mau cút sang một bên?”

Dương Thu Trì cũng không muốn mọi chuyện náo loạn đến như vậy, lập tức xin lỗi: “Xá muội tinh nghịch, mong phu nhân, tứ phu nhân thứ tội.”

Hạ thị và Hoa Tường Dung nghe thế, không ngờ thiếu nữ này là muội muội của Dương tước gia, không khỏi ngẩn người. Hoa Tường Dung nhìn về phía Tống Vân Nhi, thấy nàng thè lưỡi nháy mình, mặt vô cùng đắc ý. Hoa Tường Dung này vốn là người xuất thân từ chốn phong trần, sao lại không biết cái đạo khinh trọng, cho nên vội bước đến trước mặt Tống Vân Nhi làm lễ: “Tiểu muội có mắt như mù, không ngờ đắc tội Dương cô nương, thỉnh thứ tội!”

Dương cô nương? Tống Vân Nhi phải qua một lúc mới phản ứng được, không ngờ Hoa Tường Dung này coi nàng như em gái ruột của Dương Thu Trì rồi! Có câu tay dù giơ ra nhưng không tát vào gương mặt tươi cười, nếu như người ta đã nhận thua rồi, bản thân nàng cũng hơi quá đáng, nên mượn đó mà hạ đài, làm lễ đáp lại: “Tiểu muội giỡn chơi cho vui, không ngờ làm ứt y phục... mong thứ tội.”

Hạ thị trừng mắt nhìn Hoa Tường Dung, thấy ả tuy mặc quần áo rất dày, nhưng toàn thân ướt nhẹp, lộ ra

hết đường nét của cơ thể, không khỏi nhúu mày mắng: “Còn không mau về thay y phục, còn hiềm chưa mất mặt đủ hay sao?”

Hoa Tường Dung dạ nhỏ, cúi đầu dẫn hai nha hoàn vội vã bước đi. Hạ thị chờ Hoa Tường Dung đi xa rồi, mới đổi lại nét mặt tươi cười, giới thiệu các di nương bên cạnh. Theo lẽ thường thì nội quyền không cần ra chào hoặc tiếp khách, nhưng Dương Thu Trì có thân phận đặc thù, lại đang điều tra án của Ngô Xảo Trinh, cho nên Ngô Từ Nhân đã dặn mọi người phải coi Dương Thu Trì như người nhà. Vừa rồi xảy ra chuyện, Hạ thị đang nói chuyện với các di nương, nghe nha hoàn đến thông báo, liền cùng nhanh chân kéo đến.

“Mới đến đã làm phiền phu nhân rồi, thật ngại quá.” Dương Thu Trì nói lời xin lỗi.

“Tước gia không cần để tâm làm gì, ngược lại chúng tôi phải xin lỗi mới phải, tứ di nương nhất mực cư xử không phải với mọi người như vậy, chỉ ý mình sinh cho lão gia một đứa con trai rồi ngông nghênh không biết sợ ai. Ngoài lão gia ra, chúng tôi ở đây ai cũng nhường cho ả mấy phần. Lần này để cho ả thụ khổ cũng tốt, đừng để tiếp tục như vậy nữa, chúng tôi ai cũng không quản nổi ả nữa rồi.” Bà ta hơi xoay người, nói với các di nương phía sau: “Các người cũng nghe đó, sau này đối với người của tước gia ai cũng phải cung kính kính, không được có điểm sơ sót nào, nếu không dùng gia pháp trị tội!”

“Dạ....!” Các di nương đều thi lễ đáp ứng.

Xem ra, địa vị phu nhân đứng đầu của Hạ thị là không thể động vào, mọi lời nói đều có uy lực, uy nghiêm. Dương Thu Trì nhìn về phía các di nương, thấy trong đó có một cô gái rất trẻ, chưa đầu hai chục tuổi, ánh mắt hiện vẻ ưu sầu, mặt trắng mịn, mày ngài mắt to, da thịt nõn nà như em bé, người mặc một cái áo màu xanh lục, váy thì vải bông trắng, nhìn rất xinh xắn. Nhìn thoáng qua, nàng này có vẻ cực kỳ ôn hòa, nếu hần đoán không sai, thì đó là người thiếp mà Ngô Từ Nhân sủng ái nhất theo lời gia nô Trương Chiêu khai, và đó cũng là người có quan hệ rất tốt với Ngô Xảo Trinh - thất di nương rồi! Dương Thu Trì động lòng, thất di nương này nếu thường ngày chơi thân với Ngô Xảo Trinh, thì nên hỏi han một chút, nói không chừng sẽ tra ra manh mối gì đó. Thất di nương này lộ thần tình bi thương có vẻ rất thật, xem ra có tình cảm rất sâu với Ngô Xảo Trinh, và nàng ta đi sát cạnh Hạ thị, hình ảnh không rời, dường như là con gái của Hạ thị vậy, và Hạ thị cũng ra vẻ rất thương nàng. Hạ thị cười tươi, bước lại trước mặt Tống Văn Nhi, cầm tay nàng, nhìn lên nhìn xuống, tấm tắc khen: “Mọi người coi này, muội muội của tước gia thật là đẹp a.” Lại tiếp tục nhìn nàng như đánh giá, tựa như nói với mình mà cũng tựa như bảo các di nương: “Ta thấy cô ấy rất xứng với Kỳ nhi của chúng ta...”

Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi giật nảy mình, chẳng lẽ Hạ thị định đề thân với Tống Văn Nhi? Dương Thu Trì vội nói: “Xá muội đã định thân rồi.” Hần đưa mắt nhìn nàng, thấy nàng cũng đang long lanh sướng vui nhìn đáp lại hần.

Hạ thị à một tiếng, từ từ buông tay Tống Văn Nhi, ra vẻ áy náy nói: “Cô nương và Xảo Trinh của chúng tôi xé xích nhau, nếu Xảo Trinh còn sống thì...” Thế rồi bắt đầu thút thít khóc.

407. Chương 390: Chia Ra Điều Tra

Hạ thị gạt đầu, buồn bã nói: “Xin đa tạ.”

Dương Thu Trì mượn dịp đó hỏi: “Ngô phu nhân, trừ đô chỉ huy sứ Lý đại nhân đã từng đề thân cho con trai ông ta ra, còn có ai dạm ngõ với Xảo Trinh cô nương nữa không?”

“Có mấy người, nhưng đều không môn đăng hộ đối, nên lão gia nhà chúng tôi không đồng ý.”

“Vừa rồi Tứ di nương Hoa Tường Dung mà ta gặp đó tựa hồ biết võ công, phải không?”

Hạ thị chề môi: “Ba mớ võ mèo quào ấy mà, nhưng suốt ngày cứ đi khoe khoang.”

Dương Thu Trì hỏi: “Người ngụ trong nội nha của bố chánh sứ này, ngoại trừ Khuông tiên sinh, lệnh ái và tứ di nương ra, còn ai biết võ công nữa không?”

Hạ thị ngẫm nghĩ: “Không còn ai nữa.”

“Vậy Xảo Trinh cô nương có bằng hữu, người quen nào biết võ công không?”

Hạ thị lắc đầu: “Xảo Trinh của chúng tôi tâm cao khí ngạo, chẳng nề phục công tử tiểu thư con nhà ai hết, ngoại trừ cùng Khuông tiên sinh và Tử Yên thỉnh thoảng cưỡi ngựa ra ngoài, rất ít khi rời khỏi nội nha, cũng không có bằng hữu gì, và cũng không nghe nói có ai biết võ công.”

Thất di nương đứng cánh đó nhìn Hạ thị rồi nhìn Dương Thu Trì, định nói lại thôi. Dương Thu Trì động tâm, hỏi: “Thất phu nhân, nghe nói bà và Xảo Trinh cô nương ngày thường rất thân nhau, bà biết Xảo Trinh tiểu thư có bằng hữu nào có võ công hay không?”

Thu Trì biết cô ta tính tình cẩn thận, không dám nói bừa, liền bổ sung: “Vấn đề này rất quan trọng, hi vọng phu nhân, thất phu nhân nói ra sự thật, để tiện cho bốn quan tra án.”

Hạ thị nghe thất khê gật đầu, Thất di nương mới nói: “Chồng của Xảo Vân - cũng chính là công tử Lý Thiên Bằng của đô chỉ huy sứ Lý Đại Nhân dường như võ công không tệ, thường đến phủ tìm Xảo Trinh tỷ thí võ nghệ.”

“Lý Thiên Bằng?” Dương Thu Trì lẩm bẩm, nhìn về phía Hạ thị, “Là tên hoa hoa công tử đó sao?”

“Chính là hắn! Ta đã dặn là không có chuyện gì không được đến tìm Xảo Trinh, nhưng tên đó da mặt rất dày, của chính không cho đi thì hắn len lén trèo tường vào.”

Thất di nương nói: “Đúng vậy, Xảo Trinh còn trốn đến chỗ tôi mấy lần.”

“Xảo Trinh không thích hắn?” Dương Thu Trì hỏi.

“Đương nhiên không thích, tên này cưới Xảo Vân rồi, thấy Xảo Trinh lại còn nói nhăng nói cuội này nọ, thậm chí còn động tay chân. Vì chuyện này, Xảo Trinh đã mấy lượt suýt trở mặt động thủ với hắn, và dường như võ công của hắn không dưới Xảo Trinh, Xảo Trinh không làm gì được hắn, nên có lúc phải trốn đến chỗ tôi.”

Dương Thu Trì lại hỏi: “Còn có người nào khác không? Biết võ công ấy?”

“Tôi nghe Xảo Trinh nói không lâu trước đây nó cùng Tử Yên cưỡi ngựa ra ngoài, gặp phải công tử của Mi châu tri châu Phương đại nhân tên là Phương Tiệm. Nghe Xảo Trinh nói, tiểu tử này võ công không tệ, nhân phẩm rất tốt, lại rất thích Xảo Trinh. Đúng rồi, buổi chiều trước ngày Xảo Trinh khất thế, tôi và Xảo Trinh nói chuyện trong phòng, thì Phương Tiệm đến tìm. Hai người nói chuyện trong phòng cả buổi, sau đó Phương Tiệm mới bỏ đi. Tôi hỏi Xảo Trinh là hai người nói chuyện gì, nó cười không chịu nói, dù sao thì nhìn bộ dạng của hai người họ rất là thân mật.”

Nghe con gái mình lén có tình nhân, Hạ thị hơi đỏ mặt, tiếp đó nghĩ đến đây là vì tra án, báo thù cho con gái, nên cũng không nói gì. Dương Thu Trì hỏi: “Mấy ngày nay Phương Tiệm có đến phủ điều Xảo Trinh tiểu thư hay không?”

Thất di nương cùng Hạ thị đưa mắt nhìn nhau như dò hỏi, rồi cùng lắc đầu. Thất di nương đáp: “Không có đến, từ chiều hôm đó tôi không hề nhìn thấy Phương Tiệm nữa.”

Dương Thu Trì động tâm, như vậy là không bình thường, nếu như Phương Tiệm thật sự hợp ý với Ngô Xảo Trinh, nam nữ yêu đương nhau thường là một khắc cũng không muốn rời, sao lại liên tục mấy ngày không lộ diện thế này? Nếu như y biết Ngô Xảo Trinh chết rồi, khẳng định là đến khóc than, xem ra phải đến Mi châu tra xét một vòng mới được. Dương Thu Trì lại hỏi: “Thất phu nhân, bà hãy nghĩ kỹ lại nữa xem còn có ai lai vãng với Xảo Trinh mà biết võ công không?”

Thất di nương ngẫm nghĩ, lắc lắc đầu: “Không còn ai nữa, tôi dường như ngày nào cũng gặp và ở bên cạnh Xảo Trinh, cô ấy thật sự không có mấy bằng hữu.”

Nói như vậy thì Ngô Xảo Trinh đã chết có tổng cộng bốn người thân quen biết võ công, bao gồm Khuông Di, Lý Thiên Bằng, Phương Tiệm và tứ di nương Hoa Tường Dung. Giết Ngô Xảo Trinh là một kẻ biết võ công với chiêu thức quái dị, sẽ là ai trong số họ đây? Hay là căn bản có một người nào khác nữa? Dương Thu Trì từ biệt Hạ thị cùng mọi người, mang theo Tổng Vân Nhi và nhóm người của mình đến linh đường. Vừa đến cửa, hắn gặp ngay Ngô Từ Nhân đang đi cạnh một người trẻ tuổi bước ra ngoài. Người này khoảng hai chục tuổi, khí vũ hiên ngang, tướng mạo khá anh tuấn, đang u buồn khóc khẽ. Ngô Từ Nhân nhìn thấy Dương Thu Trì, mặt lộ vẻ vui, kéo nam tử đó đến trước mặt hắn giới thiệu trước, rồi nói với Dương Thu Trì:

“Tước gia, vị này là ta nói với ông qua rồi, chính là tiên sinh của tiểu nữ lúc còn sống - Khuông Di Khuông công tử.”

Khuông Di thì lễ với Dương Thu Trì, u buồn nói: “Tại hạ đã sớm nghe tước gia phá án như thần, vừ rồi nghe ông chủ nói, tước gia phen này đã trọng nghĩa trợ giúp, tự thân điều tra án này báo cứu cho Xảo Trinh, tại hạ cảm kích bất tận!”

Dương Thu Trì trả lễ, nhìn Khuông Di chăm chăm, hỏi: “Khuông tiên sinh, ta có vài chuyện muốn hỏi tiên sinh, không biết có tiện hay là không?”

Khuông Di hơi ngần người, tiếp đó cung kính nói: “Tại hạ quyết không dám giấu chuyện gì.”

“Như vậy thì tốt.” Dương Thu Trì nói: “Chúng ta đến phòng khách nói chuyện.”

Ngô Từ Nhân vội đưa họ đến phòng khách ở gần đó ngồi xuống, đuổi những người không liên quan ra, còn bản thân cũng lui xuống, trong phòng chỉ còn Khuông Di, Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và năm thiếp thân hộ vệ. Dương Thu Trì hỏi: “Khuông tiên sinh, ta ở phòng của Xảo Trinh tiểu thư phát hiện được một thanh thư hùng bảo kiếm, nhưng chỉ còn lại thanh thư kiếm, hùng kiếm không thấy đâu nữa, không biết tiên sinh biết nó hạ lạc ở chỗ nào không?”

Khuông Di một ngờ Dương Thu Trì không trực tiếp tra hỏi án, mà lại đề cập đến chuyện thư hùng bảo kiếm, hơi bất ngờ nhưng vẫn đáp: “Có biết, Xảo Trinh đem thanh hùng kiếm tặng cho tại hạ.”

“Vậy sao?” Sự thăng thảng của Khuông Di làm cho Dương Thu Trì bất ngờ, “Ta nghe nói thư hùng bảo kiếm thường có một đôi, thường là do một nhân sĩ vô lâm dùng song kiếm sử dụng. Xảo Trinh tiểu tư vì sao lại tách chúng ra, đem tặng một thanh cho tiên sinh vậy?”

Nói đến chuyện này, mắt Khuông Di hơi ửng đỏ, buồn bã đáp: “Thư hùng song kiếm là bội kiếm lúc còn sống của Xảo Trinh, nàng ấy rất thích sử song kiếm. Ta với Xảo Trinh tình đầu ý hợp, trước khi xảy ra chuyện, hai ta đã tự định chuyện chung thân với nhau. Cho nên, Xảo Trinh đã phân kiếm thành hai đem tặng hùng kiếm cho ta, coi như là tín vật, hiện giờ kiếm còn mà người đã chết rồi, thật là khiến...” Nói đến đây đã nghẹn ngào, không tiếp tục được nữa.

Dương Thu Trì cùng Tống Vân Nhi đưa mắt nhìn nhau, quả nhiên là tương đồng với suy đoán của hai người. Chờ cho tâm tình của Khuông Di hơi bình tĩnh trở lại, hần hỏi tiếp: “Trước khi Xảo Trinh tiểu thư khứ thể, đã nói với tiên sinh chuyện gì không?”

Khuông Di càng buồn khổ hơn: “Ngày hôm trước là ngày giỗ của từ mẫu, tại hạ từ biệt với ông chủ đến Lô châu tế lễ. Xảo Trinh tiễn tại hạ đến ngoài thành, gạt lệ mà biệt... chỉ nói những chuyện nam nữ tình trường, chứ không có dặn dò gì khác, nếu biết sự tình sẽ như thế này, tại hạ...”

Dương Thu Trì thấy đáng về bi thương của y không phải là giả, vì nếu hai người không thật sự tình thâm ý thiết như thế, thì Khuông Di này phải có tài diễn xuất đến mức tuyệt đỉnh mới có thể biểu hiện được như vậy. Hần hỏi: “Khuông tiên sinh, sau khi tiên sinh rời khỏi Thành Đô, có quay trở lại hay không?”

Khuông Di ngần người, tiếp đó đỏ mặt kêu lên: “Tước gia ngài, ngài nói vậy... là ngài hoài nghi tại hạ giết Xảo Trinh hay sao? Tại hạ với Xảo Trinh đã định ra ước hẹn trăm năm, làm sao... làm sao lại..., như vậy không phải là hoang đường quá hay sao?”

Tống Vân Nhi lạnh lùng nói: “Cố ý dối lừa, giấu đầu hở đuôi thì cũng có thể lắm.”

Khuông Di nhìn Tống Vân Nhi trừng trừng: “Cô nương này là...”

Dương Thu Trì nói: “Đó là xá muội, xá muội còn trẻ, chỉ ác khẩu chứ lòng dạ vô tâm, tiên sinh đừng trách.”

Thần tình của Khuông Di tức thời hòa hoãn lại, chấp tay nói: “Lời của Dương cô nương Khuông mỗ không dám đương a.”

Lại một tiếng Dương cô nương, Tống Vân Nhi thâm cảm thấy tức cười, nhưng vẫn đành mặt hỏi: “Vậy người nói người không quay lại thì có chứng cứ gì không?”

Tống Vân Nhi hỏi tuy vô lệ, giống như thăm vấn phạm nhân, nhưng trực tiếp và đơn giản, và đó cũng chính là điều Dương Thu Trì cần biết.

Khuông Di ngẩn người, quay đầu nhìn về phía Dương Thu Trì, thấy hắn không ngăn nài lại, nghĩ hai người nhất định đã thông đồng hiểu ngầm nhau, cho nên khê thở dài, đáp: “Ta có người nhà có thể làm chứng.”

“Người nhà của người? Bọn họ đều là người của người, làm sao mà làm chứng được?” Tống Vân Nhi vẫn không tha.

Khuông Di ngẫm nghĩ một lúc, đáp: “Đêm Xảo Trinh xảy ra chuyện, chúng tôi đã rời kinh thành bảy chục dặm, ngụ ở Phúc Lại khách sạn tại Mãnh Lương trấn, đêm đó chúng ta ăn món nổi tiếng của trấn này là súp thịt trâu nấu chua, ban đêm ở khách sạn, sáng khởi hành vào canh năm lúc trời rạng sáng, tước gia có thể tra chứng cứ.”

Dương Thu Trì nghe y nói có vẻ đầu ra đó đằng hoàng, lòng rộn lên như trống trận, nếu như lời y nói là đúng, thì y không không có thời gian gây án, không thể nào là hung thủ.

Tống Vân Nhi vẫn đành mặt như cũ: “Chúng ta đương nhiên sẽ tra.”

Dương Thu Trì nói: “Còn có một chuyện làm phiền đến tiên sinh, ta cần lấy dấu tay và một ít máu của tiên sinh, cần cho việc tra án, mong thông cảm.”

Khuông Di tuy không hiểu rõ dụng ý của Dương Thu Trì, nhưng cũng không hỏi, nói: “Tước gia quá lời rồi.”

Dương Thu Trì lấy từ rương pháp y vật chứng ra một ống trích máu, lấy mẫu máu của y trước, sau đó lấy miếng đất lấy dấu tay cho Khuông Di ép tay lên, rồi tiễn y ra khỏi phòng khách.

Tống Vân Nhi ngơ ngẩn nhìn Dương Thu Trì: “Ca, tên Khuông Di này có vẻ như không phải là kẻ gây án, làm sao bây giờ?”

“Có phải là kẻ gây án hay không thì cần phải tra chứng cứ rồi mới kết luận được.”

“Vậy muội đi đến Mãnh Lương trấn một chuyến nghe, xem coi hắn có nói dối hay không.”

Dương Thu Trì gật đầu: “Được, nhưng mà một mình muội đi ta không yên tâm, như vậy đi, muội và Hạ Bình cùng năm nữ hộ vệ đến Mãnh Lương trấn trước, sau đó vòng đến Mi châu.”

“Mi châu?” Tống Vân Nhi nghi hoặc hỏi, rồi lập tức phản ứng ngay, “Đúng rồi, đến tra Phượng Tiệp con trai của Mi châu tri châu xem, vì ngày trước khi Xảo Trinh khất thế, hắn đã từng ở cạnh cô ta nửa ngày. Sau khi Xảo Trinh xảy ra chuyện, y nhất mực không lộ diện, đích xác là rất khả nghi, muội sẽ đi tra!”

Dương Thu Trì nhìn ngắm khen ngợi Tống Vân Nhi: “Nếu muội là bộ khoái thì nhất định sẽ là một tên bộ khoái rất ưu tú.”

“Hi hi!” Tống Vân Nhi đắc ý cười, “Vậy còn huynh?”

“Sợ ta ở không hả?” Dương Thu Trì cười, “Ta trước hết sẽ kiểm tra thử một số cái, sau đó sẽ đến báỉ phòng công tử Lý Thiên Bằng của đô chỉ huy sứ.”

“Đúng đúng! Tên hoa hoa công tử này cứ bám mãi Xảo Trinh, lại còn từng động thủ với cô ta, cũng có hiềm nghi rất lớn. Vậy chúng ta chia ra hành động!”

408. Chương 391: Tú Hải Hoa Bên Cảnh Quan Tài

Mi châu là thiên niên cổ thành, từ cổ đến giờ văn hóa phồn thịnh, vang danh tứ hải, văn hóa lưu truyền, trong sử không ít chỗ có kể đến. Tống Vân Nhi cùng mọi người xuất hiện ở thị tập của Mi châu, lập tức khiến người ta chú ý. Trong trời đông giá rét thế này, mấy cô gái cùng mặc đồ mỏng manh lộ dáng vẻ khỏe khoắn, đặc biệt là Tống Vân Nhi người có tuyệt thể võ công, nên chỉ mặc một bộ đồ mùa hè mỏng, thế mà chẳng cảm thấy lạnh gì. Tống Vân Nhi cùng mọi người ra roi thúc ngựa, đến Mi châu thì đã trưa ngày hôm sau, đều cảm thấy đói, thế là định xuống ngựa mua chút gì đó ăn. Khi vào một khách sạn, tiểu nhị lập tức nghênh đón: “Cô nương, xin hỏi dừng chân ăn lót dạ hay là nghỉ lại?”

“Dọn trước cái gì đó ăn đi, nơi này còn cách nha môn tri châu bao xa?” Tống Vân Nhi chờ mọi người ngồi xong, dặn tiểu nhị dọn mấy món cùng với sai người cho dắt ngựa uống nước ăn cỏ.

“Cô nương là tới dâng cáo trạng hay là tìm người?” Tiểu nhị nghe bọn họ hỏi nha môn, nhìn thấy mấy cô nương này lạ mặt, nghĩ ắt là từ vùng khác đến.

“Tìm người.” Tống Vân Nhi nói.

“Mọi người đến không kịp lúc rồi, nha môn mấy hôm nay có tang sự. Chỉ sợ các vị tìm không được người đâu.” Tiểu nhị dọn trà nóng lên cho bọn Tống Vân Nhi, định để cho họ uống vào chút cho ấm người.

“Tang sự? Ai chết vậy?” Tống Vân Nhi hỏi.

“Công tử của tri châu chúng tôi chết rồi - cô nương ăn món gì?” Tiểu nhị đương nhiên không chỉ nói chuyện suông với cô nương đẹp như hoa thế này.

“Cái gì? Công tử của Mi châu tri châu chết rồi? Có phải tên là Phương tiệp không?”

“Phải a, không ngờ cô nương biết Phương công tử. Ai, một người tốt như thế, nói chết là chết hà.”

“Làm sao lại chết? Chết vào lúc nào?”

Điểm tiểu nhị bấm đầu ngón tay tính, đáp: “Ngày 4 tháng 11 chết, còn vì sao chết thì tôi cũng không rõ. Nghe nói ngày mai sẽ hạ táng.”

Tống Vân Nhi và Hạ Bình nhìn nhau, người mà hai nàng định tìm đã chết, chẳng lẽ hung thủ đã đi trước một bước?

“Cô nương, các vị dùng gì?” Điểm tiểu nhị lại hỏi lần nữa.

“Cái gì cũng được, ngon ngon một chút ở vùng này cũng được.” Tống Vân Nhi tùy tiện đáp, thuận tay thưởng cho y một miếng bạc vụn, khiến cho điểm tiểu nhị cười không khép miệng, khom người biểu kỳ sự cảm tạ.

Hạ Bình bổ sung: “Tiểu nhị, chúng ta muốn ngủ lại, cấp cho mấy gian phòng tốt, sạch sẽ một chút.” Tống Vân Nhi gật đầu, xem ra chuyện này có chút rắc rối rồi, không tra cho rõ không thể về đối đáp cho ổn được.

“Dạ được! Trụ điểm! Dọn rượu thịt ngon lên....!” Tiểu nhị vừa chạy vào vừa hô lớn.

Cơm canh nhanh chóng được dọn lên, cũng rất vừa miệng. Sau khi dùng cơm, Tống Vân Nhi và Hạ Bình cùng mọi người giả vờ đi dạo trên đường để quan sát rõ tình huống quanh nha môn, sau đó trở về phòng ngủ một giấc, họ định chờ canh ba đến dò thám nha môn. Đêm khuya, để tránh bại lộ hành tung do mục tiêu quá lớn, Tống Vân Nhi cho Hạ Bình cùng mọi người ở khách sạn chờ, còn nàng thì mặc đồ dạ hành, che mặt, nhảy ra cửa sổ bỏ đi. Con đường bên cạnh nha môn chỉ có một lão nhân cô độc từ từ bước, đánh canh cho vung. Chẳng mấy chốc, Tống Vân Nhi đã tới đỉnh phòng của tri châu nha môn.

Nha môn thời cổ đại rất lớn, ban ngày ồn ào, ban đêm tam ban nha dịch đi hết, cửa đóng, nên bên trong vắng ngắt. Do đó, nha môn thời cổ đại thường có nhiều chuyện ma hay quỷ ám. Nhưng mà, đêm nay nha môn rất náo nhiệt, tiếng hòa thượng niệm kinh không ngớt, tiến nam nữ khóc lóc truyền lên không ngừng. Tống Vân Nhi len lén vào trong linh đường, đến gần mép tường của nội nha, đột nhiên nghe tiếng nói chuyện, nghĩ chắc là nha dịch tuần tra, cho nên vội vã hụp người xuống nín hơi.

“Phương đại nhân dường như đã mấy ngày không nhắm mắt rồi.” một người nói.

“Đúng ha! Ài, người đầu bạc khóc người đầu xanh, thật là khiến người ta thương tâm mà.” Người còn lại đáp, nghe âm thanh tuổi hơi lớn.

“Phương công tử võ nghệ cao cường, không ngờ bị người giết chết, thật là.... ai! Chuyện truy bắt hung thủ tới nay không có tin tức gì, khiến cho đám bộ khoái đáng chết đó chạy cuống cả lên.” Người trẻ tuổi nói.

“Ài! Đúng a! Nếu sớm bắt được hung thủ, mọi người đều yên tâm.” Người lớn tuổi thở dài sườn sượt.

Tiếng bước chân của hai người dần xa, Tống Vân Nhi lúc bấy giờ mới nhồm dậy, lòng nghĩ, như vậy xem ra Phương Tiệp thực sự bị người ta giết rồi, nhưng mà ai giết đây? Tống Vân Nhi lén bò tới trên đỉnh phòng của linh đường, mở một phiến ngói ra nhìn xuống dưới, thấy hai bên linh đường có thân bằng hảo hữu và quan viên của vùng đang ngồi chật cả, người nào cũng buồn bã thở dài.

Trước linh đường có mấy nữ tử mặc hiệu phục quỳ dưới đất, lớn tiếng khóc, một đội hòa thượng ngồi ở bên uống trà, có thể là đã niệm kinh mệt rồi nên nghỉ một chút. Phía trước linh đường có treo một mảnh vải bố lớn che khuất hết, ngăn cách quan tài bên trong với mọi người bên ngoài. Tống Vân Nhi thấy vậy rất mừng, vì nó hợp với tâm ý nàng, đặt phiến ngồi trở lại, đổi sang chỗ khác, xếp ngói qua một bên quả nhiên là phía trên chỗ đặt quan tài trong linh đường. Do có miếng vải trắng ngăn cách, trong này không có người nào. Nhờ miếng vải che chắn, Tống Vân Nhi đu dây tuột xuống, đến bên quan tài. Quan tài chưa đóng đinh, vẫn còn dậy hờ. Tống Vân Nhi bèn gạt nắp qua một bên, nhờ ánh đèn nhìn kỹ, thấy trong đó có một người trẻ tuổi nằm, tướng mạo khá anh tuấn, hai mắt nhắm nghiền, vạt áo bào che kín dưới hàm. Điều này không bình thường! Tống Vân Nhi động tâm, cởi y bào của người chết lộ ra vết hầu, thì ra là có một vết thương, nhỏ bé và rất nông, so với vết thương trên vết hầu của Ngô Xảo Trinh hoàn toàn tương đồng! Chẳng lẽ Phương Tiệm bị cùng một hung thủ đâm chết? Tống Vân Nhi nhớ lại lời Liễu Nhược Băng nói về đặc điểm vết thương, cúi người đưa sát đầu vào quan tài, quan sát kỹ vết thương, quả nhiên ở vị trí trung gian của vết thương hơi nhô ra ngoài, hoàn toàn khớp với vết thương ở vết hầu của Ngô Xảo Trinh, là bị một kiếm bén ở giữa có lỗ thoát máu đâm vào. Tống Vân Nhi rút cây ngân châm ở đầu ra, học theo Dương Thu Trì, từ từ cắm cây châm vào vết thương - vết thương từ vết hầu đi thẳng về hậu não, giống y với vết thương của Ngô Xảo Trinh.

Phát hiện này quả là kinh người. Phương Tiệm bị hung thủ giết chết Ngô Xảo Trinh dùng thủ pháp tương đồng đâm chết, như vậy có thể nói Phương Tiệm không phải là hung thủ, và từ việc điều tra ở Mạnh Lương trấn, thì Khuông Di cũng không có thời gian gây án, do đó cũng không phải là hung thủ. Trong bốn người bị hiềm nghi thì đã bài trừ hết hai, chỉ còn lại con trai của Đô chỉ huy sứ Lý Thiên Bằng và tứ di nương Hoa Tường Dung mà thôi. Sẽ là ai đây? Tống Vân Nhi cởi y bào của Phương Tiệm ra, kiểm tra sơ hết thân người, không phát hiện vết thương gì khác, vừa định mặc quần áo trở lại cho người chết, chợt nghe gian ngoài có vài người vừa nói vừa tiến vào, dường như là hòa thượng định vào niệm kinh. Tống Vân Nhi thấy không kịp nữa rồi, ngay cả nắp quan tài cũng không kịp kéo về nguyên vị, vội tung người nắm sợi dây ở giữa không trung, leo vùn vụt lên đỉnh phòng, nhanh chóng thu dây lại. Vừa thu xong dây thừng lên đỉnh phòng, thì các hòa thượng đã tiến vào, vừa nhìn thấy quan tài bị mở ra, đều cho là hiện tượng sạ thi (thây người sống lại), sợ quá kêu trời kêu đất xô đạp nhau chạy ra, linh đường tức thì đại loạn. Tống Vân Nhi suýt bật cười, vội đặt ngói lại y như cũ, rồi tiêu biến trong hắc ám. Ngày hôm sau, Tống Vân Nhi cùng mọi người đến tiền đài định trả phòng, điểm tiểu nhị thân bí áp tới, có thể nhân vì Tống Vân Nhi khá đẹp, ra tay rộng rãi, cho những món phí nhỏ khá nhiều, do đó hẳn đặc biệt ân cần với nàng.

“Cô nương, cô biết không, tối hôm qua nha môn xảy ra đại sự rồi!” Điểm tiểu nhị nói.

“Vậy sao? Tin tức của người thật lạ, chuyện của nha môn mà cũng biết, đã xảy ra chuyện gì vậy?”

“Ha ha, mới sớm có một lão nha sai của nha môn đến uống trà, nghe ông ta nói đêm qua nha môn có quỷ.”

“Vậy à? Thật sao? Nói ta nghe thử.” Tống Vân Nhi và Hạ Bình đưa mắt nhìn nhau, tối qua Tống Vân Nhi không đem chuyện mình không dậy nắp quan tài lại kể cho Hạ Bình, nên họ chẳng biết.

“Nghe nói, tối qua linh đường trong nha môn sạ thi rồi! Phương công tử đã chết của chúng tôi còn tự cởi y phục, mở nắp quan tài. Trời lạnh như vậy, cậu ta dường như rất nóng. Mọi người đều nói Phương công tử này nhất định là chết không nhắm mắt.”

Tống Vân Nhi rất muốn cười, nhưng cố sức nhịn, lòng nghĩ, những chuyện này một khi truyền ra ngoài quả là như thật vậy! Hạ Bằng cùng các nữ hộ vệ khác nghe mà thấy hấp dẫn vô cùng. Hạ Bình hỏi: “Vậy sao? Sao lại khủng bố vậy chứ?”

Nghe các mỹ nữ cảm thấy hứng thú, điểm tiểu nhị càng năng động hơn, kể: “Còn nữa, nghe nói sáng hôm nay, ở cạnh quan tài trong linh đường phát hiện được một chiếc hài thêu hoa!”

“Hả?” Tống Vân Nhi lúc ấy không phát hiện giày thêu hoa gì, không biết ở đâu ra hay là do con người nhiều chuyện này tự biên ra, nên bán tín bán nghi.

Hạ Bình hỏi: “Chẳng thể nào, cô nương nào mà lớn gan vậy, dám đến cạnh quan tài, còn để mất hài của mình nữa?”

“Đúng a, tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng mà còn có sự tình thậm chí còn ly kỳ hơn nữa.” Tiểu nhị ấy làm ra vẻ cao thâm mạc trắc.

Hài thù hoa? Đây rốt cuộc là thế nào? Tống Vân Nhi nhú mày nghĩ, không có chút manh mối gì, không biết có phải là tiểu nhị nói càn hay không, nên quyết định đến Mi châu nha môn xem xét.

409. Chương 392: Cóc Và Thiên Nga

Tống Vân Nhi bước lại gần bắt chuyện: “Đại nhân, sao ngài không tiến vào nha môn sắp hàng?” Người đó khinh khỉnh quét mắt nhìn Tống Vân Nhi, rồi ánh mắt chợt sáng lên, phát hiện là một mỹ nhân đang nói chuyện với mình, thái độ chuyển biến ngay.

“Làm gì đến lượt những người như chúng ta chứ? Hơn nữa chức quan của ta là do mua mà có được, những đại nhân đó làm gì nhận ra được ta, ta tốt nhất là chờ một hồi đi theo đội ngũ thôi.”

Tống Vân Nhi cảm thấy tên tiểu quan này cũng có mấy phần thẳng thắn: “Ngài đi theo như vậy, ai mà biết được ngài có đến a?”

“Đương nhiên là biết, phải dâng lễ chứ, và có đăng ký hẳn hoi. Hơn nữa, trong sự tình rất cần mặt mũi thế này, ta mà muốn tới thì phải dâng tặng không ít, và cũng chỉ lộ mặt được có một chút trong đội ngũ thôi. Nhưng mà, cùng đi chung với nhiều cao quan như vậy cũng là một thứ vinh diệu a.” Nói xong, y tự cười.

Tống Vân Nhi lại hỏi: “Nghe nói tối qua linh đường trong nha môn có quỷ?”

Mỹ nữ hỏi chuyện có cái hay là đối phương không hề phòng bị gì, thậm chí còn cố nói thêm mấy câu. Tiểu quan này cũng vậy, ra vẻ thần bí vô cùng hạ giọng đáp: “Đúng vậy, tối qua xảy ra sạ thi! Lúc đó ta thủ ở ngoài linh đường, nghe ở trong có một trận đại loạn, rất nhiều người chạy ra, vừa chạy vừa la: sạ thi rồi....! Mau chạy a...! Ta cũng sợ vội chạy theo.”

Tống Vân Nhi trợn trừng mắt, ra vẻ một học sinh hiếu học đang trong cơn khát vọng tri thức: “Sạ thi thật à?”

“Lại không phải hay sao?!” Tiểu quan dường như rất bất mãn đối với sự nghi ngờ của Tống Vân Nhi, giải thích: “Sau đó, mọi người thấy linh đường không có động tĩnh gì, có mấy bộ khoái to gan từ từ tiến vào. Cả một lúc lâu ra họ mới quay ra nói không có chuyện gì, Phương công tử vẫn còn nằm yên trong quan tài, nhưng y phục đã cởi ra rồi, nắp quan tài bị hé ra. Đúng rồi, bên cạnh quan tài còn phát hiện một chiếc hài thù hoa! Cô nói coi có đáng sợ hay không chứ!”

Tống Vân Nhi đưa tay lên miệng cắn, ra vẻ rất kinh khủng, khiến cho tiểu quan càng có cảm giác thành tựu của nam nhân, uốn ngực đắc ý nói: “Nếu là tiểu cô nương có mặt ngay lúc đó, khẳng định là sẽ sợ đổ bệnh luôn.”

Xem ra, chiếc hài thù hoa kia là có thật. Là của ai đây? Chẳng lẽ sau khi nàng đi, có một nữ nhân khác cũng “giá lâm” đến bên cạnh quan tài hay sao? Nếu như có, người đó khẳng định là trong lúc mọi người đều chạy ra thì lẻn vào, nhân vì trước đó khi nàng đu dây tụt xuống, bên cạnh quan tài sạch sẽ không có hạt bụi, huống chi là một chiếc hài thù hoa. Nữ nhân này cùng nàng trước sau đến cạnh quan tài, vậy là ai đây? Thật là kỳ quái. Đến lúc này, đội ngũ tổng táng đã xuất phát. Lượng người tổng táng rất đông, vượt hẳn sự tưởng tượng của Tống Vân Nhi. Những người bên cạnh nàng thấy đội ngũ sắp đi liền đi trước, tiếp theo đó là những thư lại tiểu quan cũng rong rảnh mở đường. Tống Vân Nhi trở lại cạnh Hạ Bình, còn chưa kịp nói chuyện, liền thấy trong đám người có một gương mặt rất quen thoáng vụt qua, đang xâm xâm đi về phía trước. Hơi ngưng thần, nàng liền nhớ ngay người đó là một trong các hộ vệ của Dương Thu Trì, tên là Tề Phi, liền thầm nghĩ sao lạ vậy, sao y lại có mặt ở đây? Nàng vỗ vai hạ bình, chậm bước lên theo sau. Đuổi theo không xa, nàng phát hiện thì ra Tề Phi dường như đang theo dấu một người, và người kia đi rất nhanh.

Tống Vân Nhi vội đuổi theo bắt kịp Tề Phi: “Tề Phi, người đang đuổi theo ai?”

Bị người khác vô thanh vô tức theo sát bên người rồi đột nhiên lên tiếng, Tề Phi sợ giật nảy cả người. Khi định thần nhìn, thấy thì ra đó là Tống Vân Nhi, hắn mới thở phào một hơi, giống như gặp được cứu tinh:

“Tổng cô nương đến đúng lúc lắm, người đó chính là con trai Lý Thiên Bằng của đô chỉ huy sứ. Tại hạ và các huynh đệ phụng mệnh của Dương tước gia giám thị hắn, không ngờ người này võ công trác tuyệt, trong mấy huynh đệ chỉ có một mình tôi theo kịp, nhưng người khác đều đã bị bỏ lại hết. Chúng tôi nhất mực từ Thành Đô đến nơi này, tôi cũng hết hơi rồi.”

Tổng Vân Nhi vỗ vai của hắn, nhanh chóng đuổi theo. Hai người càng đi càng nhanh, Hạ Bình và Tề Phi cùng mọi người đã theo không kịp, bị bỏ lại phía sau, không nhìn thấy bóng dáng hai người đâu nữa. Lý Thiên Bằng bước với tốc độ rất nhanh, nhưng Tổng Vân Nhi vẫn không bị bỏ lại hay đến quá gần, thậm chí còn nhàn tản tự tin. Đại khái đuổi bám theo khoảng thời gian tàn một nén nhang, thì Lý Thiên Bằng thấy không thể sánh được Tổng Vân Nhi, quyết định dừng lại, đứng dưới một cây hòe chờ.

“Ha ha ha ha, hôm nay thật là có phước ha, vừa rồi có một nam nhân đuổi theo ta, hiện giờ lại hoá thành một cô nương xinh xắn.” Lý Thiên Bằng và Tổng Vân Nhi cách nhau không xa, nhưng Tổng Vân Nhi lại nghe thanh âm của đối phương như chuông đồng chấn điếc cả tai, hiểu là y đang cố ý dùng sư tử hống gì đó để ra uy.

Tổng Vân Nhi chỉnh đốn lại y phục, vuốt tóc hỏi: “Lý công tử cước trình thật nhanh, chẳng lẽ cũng đi tham gia lễ táng của Phương công tử?”

“Cô nương nhận thức tại hạ? Ha ha ha, thật là vinh hạnh! Nếu như cô nương đã hỏi, ta đương nhiên sẽ nói, nhưng mà, cô trước hết cho ta biết cô là ai, bao lớn rồi, nhà ở đâu, có chồng hay là chưa...” Lý Thiên Bằng nói cười cợt nhả, đôi mắt nhìn xoáy vào ngực của Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi hai tay ôm vai, chắn ngang tầm mắt của hắn, quát lên giận dữ: “Ê! Hai con mắt chó của người nhìn cái gì thế?”

Lý Thiên Bằng chẳng hề bực dọc, ngược lại ra vẻ đắc ý vô cùng, ung dung đến một cây khô rớt nằm cạnh một gốc cây ngồi xuống, nhìn ra vẻ rất thanh nhàn. Tổng Vân Nhi quát hỏi: “Ê! Ta hỏi người đấy, sao không chịu trả lời?”

“Vẫn còn chưa thỉnh giáo phương danh của cô nương? Vì sao lại theo dõi tại hạ thế?” Lý Thiên Bằng cười hi hi hỏi ngược lại.

“Bổn cô nương họ Tổng, là muội muội của Trấn Viễn bá Dương tước gia, người có nghe hay chưa?”

“À?” Lý Thiên Bằng đứng phắt dậy, bước lên hai bước, nhìn lên nhìn xuống đánh giá Tổng Vân Nhi: “Nghe nói qua, đã từng nghe qua bên cạnh Dương tước gia phá án như thần đó có một vị tiểu cô nương xinh đẹp võ công cao tuyệt, thật không ngờ ở ngay trước mắt. Xem ra, Lý mỗ đây có nhân phúc không ít đó nha.” Nói xong hắn tiếp tục nhìn lên nhìn xuống, mắt lơ đãng không dừng theo những đường cong trên người của Tổng Vân Nhi.

Tổng Vân Nhi trừng mắt hận: “Người mà gương mặt tặc nhìn loạn nữa như thế, bắt quản người là khuyển tử gì của đô chỉ huy sứ, bổn cô nương cũng nhất định móc hai mắt người!”

“Được được được! Ta không nhìn nữa là được chứ gì.” Lý Thiên Bằng khoa trước ngực đầu nhìn trời, “Ồ...! Trên trời hình như là có con thiên nga, đẹp quá a...!”

Tổng Vân Nhi không khỏi mất tự chủ ngẩng đầu nhìn trời, nhưng nào có con thiên nga gì, biết là mắc lừa, cúi đầu xuống, vừa khéo thấy Lý Thiên Bằng đang nhìn chăm chăm si mê vào cái cổ trắng như tuyết của mình, còn cười hề hề nói: “Con thiên nga đó thì ra là cô nương a...!”

Tổng Vân Nhi nhịn không được nữa, quát lên một tiếng giận dữ phóng một chưởng về phía hắn. Lý Thiên Bằng đánh trả một chưởng, phịch một cái, thân hình Tổng Vân Nhi lắc lư mấy cái, còn Lý Thiên Bằng thì bị chấn lùi hai bước, sắc mặt trắng bệch, vội xua loạn hai tay: “Đừng đừng! Cô nương đừng động thủ!”

Sau một chưởng này, Tổng Vân Nhi liền minh bạch, Lý Thiên Bằng võ công không tệ, bản thân nàng tuy có thể thu thập hắn, nhưng cần phải phí không ít công phu. Hơn nữa, nàng không phải là tìm hắn để đánh nhau, cho nên đứng dừng lại, trầm giọng bảo: “Người mà dám hí lộng bổn cô nương nữa, nhất định cho người biết tay!”

Lý Thiên Bằng cảm thấy Tống Vân Nhi đã nổi giận thật sự, từ một chưởng vừa rồi cũng cảm nhận được võ công của mình không bằng đối thủ, vội thu lại vẻ cười cợt, khen: “Cô nương quả nhiên hảo công phu, có lời gì xin cứ hỏi.”

“Ta hỏi ngươi, ngươi chạy đến Mi châu này làm cái gì?”

“Không làm gì cả, vốn ra là ta rời thành đi chơi thôi, thấy mấy vị huynh đệ của cô lén lút lút lút theo ta, nhất thời hứng khởi bèn so cước lực với họ, nên chạy đến nơi này. Cô nương đến đây có chuyện gì sao?” Nói tới nói tới, Lý Thiên Bằng này bắt đầu chứng nào tật nấy, nhưng khi nhìn thấy ánh mắt lạnh băng băng của Tống Vân Nhi, vội đổi về bộ dạng nghiêm túc.

Tống Vân Nhi nói: “Không phải ngươi hỏi ta, hiện giờ là ta hỏi ngươi!...”

“À? Xin hỏi cô nương, tại hạ trở thành tội phạm từ khi nào vậy?”

Tống Vân Nhi nhớ lại Dương Thu Trì bảo là lần này bọn họ cần phải đả thảo kinh xà, tìm thấy xà là phải động thủ ngay, cho nên thẳng thừng bảo: “Ta hoài nghi ngươi giết chết thiên kim của Ngô Từ Nhân Ngô đại nhân và công tử Phương Tiệm của Mi châu tri châu!”

“Ha! Bản lĩnh đồ oan cho người của cô nương thật là cao đó nha.” Lý Thiên Bằng không hề kinh hoảng, lắc đầu hăng giọng hỏi: “Cô nương căn cứ vào cái gì mà nói Lý mỗ là hung phạm giết người?”

“Người đã từng phải lòng Ngô Xảo Trinh, cho người nhờ mối mai tới xin cưới. Tuy nhiên sau đó người cưới Xảo Vân, lại đổi Xảo Trinh tiểu thư không từ lòng gian, mấy phen quấy nhiễu, không cho người vào cửa thì người treo tường, tự cho là võ công lợi hại, Xảo Trinh cô nương chẳng làm gì được người, cho nên cứ mặt dày bám lấy người ta. Đúng hay là không?”

“À! Chuyện xấu này của Lý mỗ dường như không lọt qua được pháp nhãn của cô nương nha.” Lý Thiên Bằng cười hi hi hỏi tiếp, “Chỉ có vậy thì nói rõ cái gì đâu?”

“Khẳng định là người đêm khuya lén vào phòng Xảo Trinh cô nương, bức gian không thành, giết chết cô ta. Sau đó, người hận cô ta tốt với Phương Tiệm, toan tính đã làm thì làm cho tới, ngày hôm sau kéo đến Mi châu, giết chết Phương Tiệm. Đúng không?”

“Ha ha ha...” Tiếng cười của Lý Thiên Bằng đình tại diếc óc.

“Người định dùng cái cười đó để che giấu sự chột dạ của ngươi hay sao?” Giọng cười của Lý Thiên Bằng khiến cho Tống Vân Nhi rất phiền.

“Vị cô nương này thật là có ý tứ, lực tưởng tượng quá phong phú, bức gian à? Ha ha ha, hay cho chuyện vậy mà cô cũng nghĩ ra! Ha ha ha, Lý Thiên Bằng ta muốn dạng nữ nhân nào mà không có, làm gì phải đi bức gian con gái của một bố chánh sứ đường đường? Vì nữ nhân có đáng cho Lý Thiên Bằng ta giết người không? Ha ha ha...” Lý Thiên Bằng cười như vừa nghe được một câu chuyện hài vô cùng thú vị vậy.

410. Chương 393: Tìm Kiếm Manh Mối

Lý Thiên Bằng cười hi hi hỏi lại: “Cô nương có phải là muốn đổ một bồn phần lên đầu Lý mỗ không? Được thôi, cô nương nói xem, Lý mỗ còn có mục đích gì có thể giết Xảo Trinh cô nương?”

“Sát nhân diệt khẩu!” Tống Vân Nhi trừng mắt nhìn Lý Thiên Bằng, lạnh lùng nói.

Lý Thiên Bằng thu lại nụ cười: “Diệt khẩu? Diệt khẩu gì?”

“Diệt khẩu về chuyện thuyền bang các ngươi! Nhân vì ngươi là người của thuyền bang, các ngươi khiến Ngô Xảo Trinh khuyên bố chánh sứ mời ca ca ta đến Ân Dương trấn, sau đó mượn dịp đó giết chết ca ca ta, sau khi âm mưu bại lộ, ngươi liền giết người diệt khẩu!”

Ánh mắt của Lý Thiên Bằng trở nên âm lãnh, nhìn trừng Tống Vân Nhi, lạnh lùng bảo: “Tại hạ không biết cô nương nói vậy là ý tứ gì, tước gia các người hôm qua đã từng tìm cha ta và ta, hỏi ta Ngô Xảo Trinh khi chết thì ta ở đâu. Ta đã đáp rằng, lúc đó ta đang ở Túy Hương lâu, uống rượu đến trời sáng, người trong thanh lâu có thể chứng minh.”

Tổng Vân Nhi ngó người, nếu như là thế, thì tên Lý Thiên Bằng này không có thời gian gây án sao? Nhưng không biết Dương Thu Trì có kiểm tra lại hay chưa. Nhưng mà, ở những chỗ như thanh lâu, có muốn nói dối cũng không tiện, và chỗ đó có nhiều người, muốn mua chuộc hết rất khó, xem ra tiểu tử này không phải nói nhăng rồi. Lý Thiên Bằng thấy Tổng Vân Nhi đứng ngẩn ra không nói gì, đành giọng bảo: “Tổng cô nương, hôm qua ta đã nói qua với tước gia các người, ta không hề giết Ngô Xảo Trinh, cũng không có lý do để giết cô ta, và không có thời gian gây án. Người trong thanh lâu đều có thể làm chứng, tước gia các người cũng đã điều tra rồi, nếu như cô nương vẫn có cố ý vu hãm cho tại hạ, chỉ sợ ta phải nhờ cha ta nói chuyện với tước gia, cho dù kéo nhau đến kim loan điện trước mặt hoàng thượng, họ Lý nhà ta cũng phải làm cho rõ ràng!”

Lời này không phải uy hiếp suông. Cha của hắc đường đường là chánh nhị phẩm đô chỉ huy sứ, quân khu tư lệnh viên, nếu quây đến trung ương thì không phải là chuyện thường. Nhưng mà, từ phản ứng vừa rồi của hắc, có vẻ như không được bình thường, điều này gây sự chú ý cho Tổng Vân Nhi. Lý Thiên Bằng chấp tay xá xá: “Nếu như cô nương không có chuyện gì nữa, tại hạ xin cáo từ. Quay về thỉnh chuyển cáo tước gia, ông ta phá án như thần, nhưng nên biết điều tra cho rõ ràng, đừng tùy ý oan uổng người tốt. Cáo từ!”

Tổng Vân Nhi bị hắc lên mặt dạy một hồi, lòng ngầm oán hận, nhưng không có bằng chứng gì, không có cơ bắt hắc, nên chỉ trừng mắt nhìn hắc mà thôi. Lý Thiên Bằng cười hi hi nói: “Dáng vẻ cô nương tức giận nhìn rất đẹp a, ha ha ha, ha ha ha ha....” Trong tiếng cười rộ, hắc phát tay bỏ đi.

Lúc này, Tề Phi, Hạ Bình cùng mọi người đã đuổi đến, thấy Lý Thiên Bằng đi rồi, còn định đuổi theo nữa, bị Tổng Vân Nhi ngăn lại: “Hắc đã phát hiện ra các người rồi, cho dù có muốn làm chuyện xấu cũng không làm trước mặt các người nữa, đuổi theo cũng không ích gì. Chúng ta trở về trước, thương lượng một chút xem nên làm thế nào.”

Đến chiều, mọi người trở về đến Thành Đô, đến nha môn của bố chánh sứ hỏi gác cổng thì biết Dương Thu Trì đã mang theo hộ vệ đi khỏi. Tổng Vân Nhi lập tức đoán được, nhất định là hắc đến chỗ của Liễu Nhược Băng. Mọi người lập tức đến nơi ở của Liễu Nhược Băng, quả nhiên, Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng đang ngồi bên bờ hồ nói chuyện trong ánh chiều tà. Thấy Tổng Vân Nhi và mọi người trở về, Dương Thu Trì rất cao hứng, mời nàng ngồi xuống hỏi kết quả. Tổng Vân Nhi giản đơn thuật lại mọi chuyện đã kinh qua. Nghe nói Phương Tiệm không ngờ cũng bị đâm chết giống như Ngô Xảo Trinh, Dương Thu Trì nhũm mày trao đổi ánh mắt với Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng quan tâm hơn về chiếc giày thêu hoa, hỏi: “Vân nhi, con nhìn thấy được chiếc hài ở hiện trường không?”

Tổng Vân Nhi lắc đầu: “Bọn họ đang khiêng quan tài đi ra, nếu như con đến trực tiếp đòi hỏi, chỉ sợ người ta sẽ không nể mặt.”

Dương Thu Trì nói: “Trước mắt, chiếc hài thêu hoa này không hề có liên hệ trực tiếp đến án này, không cần phải tra gấp. Tên Lý Thiên Bằng mới chỉ nghe Vân Nhi đột nhiên nói hắc là người của Thuyền bang, còn chưa làm gì hắc, hắc đã uy hiếp cùng cha đến Kim Loan điện kiện chúng ta rồi, phản ứng như thế thái quá phân rồi. Án theo lý mà nói, nếu như lòng hắc không có quỷ, hắc sẽ không phản ứng mạnh như vậy.”

Tổng Vân Nhi hậm hực nói: “Không sai, muội cảm thấy tên Lý Thiên Bằng này âm dương quái khí, dù gì cũng không phải là người tốt.” Nói đến đó nàng nhớ đến bộ dạng háo sắc của hắc, không khỏi chán ghét phi thường.

Dương Thu Trì nhìn nước trong hồ, trầm ngâm: “Ta đến Túy Hương lâu điều tra rồi, lúc Ngô Xảo Trinh bị giết, Lý Thiên Bằng đích xác là ở đó uống rượu đến trời sáng, hắc không có thời gian gây án.”

“Đúng a!” Tổng Vân Nhi nói: “Khuông Di, Lý Thiên Bằng không có thời gian gây án, Phương Tiệm bị cùng một hung thủ giết chết, cũng không có khả năng là hung thủ, như vậy chỉ còn lại tứ di nương Hoa Tướng Dung thôi.”

“Ta cũng đã tra qua Hoa Tướng Dung rồi, đêm đó ả hầu hạ Ngô Từ Nhân Ngô đại nhân, Ngô đại nhân chứng minh đêm đó ả cũng không có ra ngoài.” Dương Thu Trì trầm giọng nói.

Như vậy là đành bó tay rồi, bốn người hiềm nghi đều được bài trừ, vậy thì thế nào đây? Tổng Vân Nhi ngẫm nghĩ, hỏi: “Ca ca, huynh không phải là nói huynh tiến hành kiểm nghiệm gì sao? Có phát hiện gì không?”

Dương Thu Trì đã kiểm nghiệm, phát hiện trong mấy dấu tay trên cửa đích xác có của Khuông Di. Trên mặt của Ngô Xảo Trinh, trên môi và hai ngực không hề có dấu nước bọt, hỏi kỹ thì biết lúc Ngô Xảo Trinh nhập liệm đã từng bị tắm rửa lau sạch sẽ cơ thể. Nhưng mà, hần lại phát hiện được trong nước bọt ở vòm miệng của Ngô Xảo Trinh có một loại nước bọt có nhóm máu khác với nhóm máu của Ngô Xảo Trinh, hơn nữa lại là của nam. Như vậy, trước khi nạn nhân tử vong, đã từng hôn miệng một nam nhân! Kinh qua so sánh, nhóm máu tương đồng với Khuông Di! Nhưng mà, do không có cách gì tiến hành kiểm nghiệm DNA, không thể nào chứng minh nước bọt ấy là của y. Do đó, chỉ bằng sự giống nhau về nhóm máu, vẫn còn chưa thể đưa ra kết luận chính xác được. Dấu tay ở cửa sổ sau và sự tương đồng về nhóm máu trong nước bọt không thể làm chứng cứ chứng minh điều gì được ở Minh triều này. Thậm chí ngay cả nói cũng không dám nói. Cho nên, cho dùng hiện giờ trong thâm tâm Dương Thu Trì, Khuông Di đã trở thành kẻ hiềm nghi trọng đại, nhưng kết luận này không thể thông qua suy đoán mà nói ra. Không có chứng cứ phù hợp với quy định của Minh triều, hơn nữa Khuông Di lại có bằng chứng không có mặt ở hiện trường, trong khi đó những dấu tay ở cửa sau có thể là được lưu lại trước đó, và do Khuông Di và người chết ước hẹn chung thân một cách riêng tư, nụ hôn môi kia giữa hai người cũng không thể nói lên điều gì... Cho nên, Dương Thu Trì không dám động vào tiến sĩ Khuông Di có cha là hàn lâm viện đại học sĩ này. Hần cần phải tìm thêm chứng cứ.

Và thế là, hần đến cấm vệ thiên hộ sở của Tứ Xuyên, đàm phán với Thiên hộ Trầm Sĩ Sanh một hồi, sắp bày sự giám thị nghiêm mật đối với Khuông Di, đồng thời cũng bố trí giám thị đối với Lý Thiên Bằng. Nhưng mà, Khuông Di, Lý Thiên Bằng suốt ngày ru rú ở trong phủ, không ra cửa chính cũng không lên khỏi cửa sau, Dương Thu Trì và Trầm Sĩ Sanh chẳng còn biện pháp nào. Dương Thu Trì quyết định không thể bị động ôm cây đợi thỏ như vậy, mới tìm đến Liễu Nhược Băng thương lượng xem coi nên làm thế nào. Nghe Tống Vân Nhi hỏi, Dương Thu Trì chỉ còn biết lắc đầu: “Không có tiến triển gì, vừa rồi ta đang cùng Nhược Băng thương lượng xem nên làm thế nào. Nhược Băng đưa ra một kiến nghị, ta cảm thấy rất tốt, chuẩn bị thử coi sao.”

“Ahhh? Kiến nghị gì vậy?” Tống Vân Nhi hiếu kỳ hỏi.

Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng đưa mắt nhìn nhau, cười cười. Dương Thu Trì nói: “Hung thủ giết chết Ngô Xảo Trinh, dùng chiêu thức chỉ có đệ tử của Đế Lạ Quán Đỉnh pháp sư ở Đóa Cam mới biết, hơn nữa, loại chiêu thức này cần nội công quái dị của chúng, và phải đạt đến một trình độ nhất định mới có thể sử dụng. Nếu chỉ có chiêu thức không có loại nội công quái dị đó không đánh ra được. Như vậy chẳng những nội công quái dị, mà còn phải cao thâm, phạm vi điều tra xem ra rất nhỏ...”

“Đúng a!” Tống Vân Nhi ngắt ngang lời Dương Thu Trì, vui mừng hơn hớn: “Chúng ta từ đầu điều tra lại, xem coi những người biết môn công phu đó trong lúc Ngô Xảo Trinh bị giết họ ở đâu, từ đó có thể phát hiện trắng đen được ngay, đúng không?”

“Đúng vậy!”

“Vậy chừng nào chúng ta xuất phát? Ngay bây giờ?” Tống Vân Nhi là người nóng tính, nói gió thì phải có gió ngay.

“Cái đó cũng không thể gấp được, Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn cách Thành Đô cả nghìn dặm, chúng ta chuẩn bị một chút, ngày mai sẽ đi sớm.”

Ngày trong ngày, Dương Thu Trì đã phái người đi mua hai chiếc xe ngựa lớn, một chiếc để dành cho hần, Hồng Lăng và tiểu Hắc cầu, còn một chiếc thì lớn hơn dành cho Liễu Nhược Băng, và cũng là chỗ để họ hàn huyên với nhau lúc ban ngày. Hai trăm nam nữ hộ vệ khác cùng Kim sư gia đều cưỡi ngựa, ngoài ra còn có xe ngựa chất đầy đủ dụng cụ phòng hộ. Chuẩn bị xong đầu đấy, cả đoàn người rầm rộ lên đường, nhắm thẳng Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn ở Đóa Cam. Rời khỏi thành đô, quan đạo gập ghềnh dần xóc. Dương Thu Trì và Hồng Lăng ở cùng với hai thầy trò Liễu Nhược Băng vào ban ngày, ban đêm thì quay về xe ngựa của mình hoặc ngủ trong lều. Liễu Nhược Băng mang thai, sơn lộ gập ghềnh không ngớt, dần xóc liên hồi, do đó xe ngựa không thể đi nhanh, chỉ biết từ từ tiến đến biên cảnh Đóa Cam.

Liễu Nhược Băng nhờ Tống Vân Nhi chuẩn bị cho mấy tấm thảm da hổ chợp mắt nghỉ ngơi. Dầm xóc mấy ngày, Dương Thu Trì vốn muốn ngủ nghỉ một chút, nhưng có Tống Vân Nhi tung tăng sôi nổi ở bên cạnh, muốn nghỉ quả thật là chuyện khó, nên đành ngồi dậy cùng Tống Vân Nhi, Hồng Lăng gieo súc sắc uống

rượu. Liễu Nhược Băng không thể uống rượu. Nàng sắp sửa lâm bồn, thân hình rất nặng nhọc, cho nên nằm bên cạnh nghỉ ngơi.

411. Chương 394: Thảo Nguyên Túy Quỷ

Dương Thu Trì gieo súc sắc cứ thua mãi, uống rượu đến đầu hôn mắt váng, bị hai nữ nhân thu thập không biết hạ tràng thế nào. Hiện giờ nghe Nam Cung Hùng nói như vậy, khó khăn lắm mới có được chỗ để mượn lời, làm gì bỏ qua, quỳ đi mấy bước, đến cạnh Liễu Nhược Băng, vuốt tóc nàng: “Nhược Băng, nằm một không? Phong cảnh bên ngoài đẹp, chúng ta xuống đi lại một chút, được không?”

Liễu Nhược Băng cũng nghe lời của Nam Cung Hùng nói, nhưng nàng cảm thấy thân người mệt mỏi: “Người và Vân nhi, Hồng Lăng đi đi, ta không muốn động đây.”

Dương Thu Trì không chịu, dẫu môi như một em bé vậy, làm ra vẻ không vui, Liễu Nhược Băng phì cười: “Coi người kìa, đã là tước gia rồi mà như là hài tử ấy, thôi được rồi.” Xong bỏ người dậy. Tống Vân Nhi thấy vậy vội vã khoác một chiếc áo choàng lông chồn nước màu trắng lên vai Liễu Nhược Băng.

Dương Thu Trì, Hồng Lăng và Tống Vân Nhi cẩn thận đỡ Liễu Nhược Băng xuống xe.

“Phía trước là địa giới Đóa Cam rồi sao?” Dương Thu Trì bị cảnh đẹp trước mắt hấp dẫn, phía trước tuyết sơn liên miên, nửa mặt trời đã khuất xuống sườn núi, ánh lên sắc hồng nhiễm đỏ cả triền núi và mặt đất.

Bãi cỏ, nước sông, còn có những trâu dê nhàn tản gặm cỏ... để được phi lên một tầng kim sắc, mọi thứ đều được khoác lên một lớp hào quang vô cùng mỹ lệ. Dương Thu Trì cười giãi, đi chân trần chạy trên cỏ. Do chưa đổ tuyết, nên trời chưa lạnh lắm. Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì chạy trên cỏ như một hài tử, cũng học theo hân cởi giày chạy một hồi. Hồng Lăng đỡ Liễu Nhược Băng đứng một bên nhìn họ cười. Trước khi đến đây, Dương Thu Trì nhất mực cho rằng Đóa Cam là một địa phương rất giống với sa mạc, hay chẳng qua là một chốn man di hoang vắng, nhưng mọi chuyện trước mắt dường như vượt ngoài dự liệu của hắn. Khung cảnh ở đây không ngờ đẹp một cái đẹp của thế ngoại đào nguyên. Ở xa xa, ẩn ước có thể thấy vài chôn dân cư thưa thớt, lại có những chùa miếu màu đỏ. Núi xa và chùa miếu, dân cư xong việc í ới gọi nhau, sánh với sự trữ tình bất ngờ dưới tịch dương tạo nên sự hài hòa, cân đối.

Không xa đó, một dòng suối trắng nhỏ từ trên triền núi tuyết uốn éo chảy xuống, nước chảy rỉ rách, trong đến tận đáy. Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi thương lượng, chạy để định đỡ Liễu Nhược Băng đến bờ suối. Liễu Nhược Băng đẩy tay Dương Thu Trì ra: “Không cần đỡ, ta làm gì có chuyện chịu không thấu như các người nghĩ chứ? Hiện giờ cho ta cưỡi ngựa chạy một trăm dặm, ta còn không có vấn đề gì.” Liễu Nhược Băng tính tình hiếu cường, thật tế không quen bị người khác coi mình là bệnh nhân nhất mực chiều cố bảo hộ.

Dương Thu Trì vẫn không rời cánh tay nàng, cười hắc hắc đáp: “Nàng nghĩ gì vậy? Ta đâu có đỡ nàng.” Rồi cúi đầu tới, nói khẽ vào tai Liễu Nhược Băng: “Ta đang đỡ tiểu bảo bối trong bụng nàng, đó là cái mạng của hai chúng ta, không được có nửa điểm sơ xuất gì!”

Liễu Nhược Băng mỉm cười, cứ mặc cho hắn đỡ, bước trên bãi cỏ mềm, đến cạnh dòng suối trong mát, ngồi xuống đất. Thái dương còn chưa hoàn toàn lặn, thì ánh trăng không ngờ đã lộ dạng trời đông. Ánh sáng màu vàng nhẹ chiếu trên đỉnh núi tuyết, đôi thành một màu vàng gọi mời. Ánh trăng không nên xuất hiện góc xán lạn nhất ở một nơi yên tĩnh như thế này à! Cảnh sắc nơi này mê người như vậy, Dương Thu Trì quyết định đêm nay lưu lại ở đây. Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ vội vã dựng lều, nhặt củi nhóm lửa. Dương Thu Trì đưa tay vào dòng suối thử, cảm thấy lạnh. Hiện giờ là mùa đông, nước trên núi vẫn chảy xuống không ngừng. Nhưng dù sao ở nơi này là chỗ trú, dù chưa kết băng, nhưng lạnh thấu xương. Tống Vân Nhi cũng cho tay vào nước. Nàng không sợ lạnh, nhìn Dương Thu Trì tà quái, rồi khoát một vốc nước vào mặt hắn.

“Được à! Cô nhóc này, lại nè!” Dương Thu Trì hắt nước lại hai cái, Tống Vân Nhi cười khanh khách tránh đi.

Trời tối, sao mọc đầy, mấy đồng lửa cháy phừng phừng, chiếu hồng bãi cỏ. Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đỡ Liễu Nhược Băng trở lại đồng lửa. Hồng Lăng đã đem mối khói chắn nỉ và da hổ trải lên đám cỏ cạnh

đó, chờ Liễu Nhược Băng ngồi xuống, mới mang một cái áo khoác to bằng da hồ li để Liễu Nhược Băng đắp. Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi chia hai bên phải trái ngồi xuống cạnh Liễu Nhược Băng. Hồng Lăng ngồi sát Dương Thu Trì. Nam Cung Hùng, Hạ Bình cùng các hộ vệ đã đem các món ăn uống bày khắp một vòng tròn, rồi chia nhau ngồi quanh bếp lửa. Cảnh trí như thế, ánh trăng như thế, bên cạnh có những nữ nhân yêu thương của mình như thế, cảm giác của Dương Thu Trì thật dễ chịu. Mọi người cùng ngồi dưới ánh trăng sao, cùng nhau ăn uống bên đồng lửa hồng.

Dương Thu Trì dọc đường đã uống đến mấy phần say, giờ lại uống liên tục vài bôi nữa, hứng trí đại phát, cầm một chung rượu hướng về phía ánh trăng, ngâm một đoạn trong bài Nguyệt Hạ Độc Chúc (Một mình uống rượu dưới trăng) của Lý Bạch:

Hoa gian nhất hồ tửu,

Độc chúc vô tương thân.

Cử bôi yêu minh nguyệt,

Đối ảnh thành tam nhân

Dịch thơ (Tương Như): Có rượu không có bạn, Một mình chúc dưới hoa. Cất chén mời trăng sáng, Mình với bóng là ba.

“Không đúng!” Tống Vân Nhi đã uống đến đỏ mặt, kêu lên: “Cái gì gọi là uống một mình không có người thân a? Muội làm chi? Sư phụ chi? Có có nha đầu xinh Hồng Lăng của huynh nữa? Không tính hả?” Xong bàn tay thon của nàng chỉ hết một vòng bọn Nam Cung Hùng và Hạ Bình: “Còn có bọn họ nữa, chẳng lẽ là đầu gỗ hết hay sao a? Huynh lúc này dùng thứ của Lý Bạch tuy ý cảnh thì đúng nhưng nhân số không đúng, phạt rượu phạt rượu!”

Liễu Nhược Băng cười nói: “Đúng a, Thu Trì ngâm sai rồi, đáng phạt.”

“Phạt thì phạt! Hà hà, chỉ cần cảm tình đúng, thì cứ uống cho quá cần câu lưng dựa lưng luôn!” Dương Thu Trì dựa lưng vào đầu vai Liễu Nhược Băng, ngửa cổ uống cạn.

Tống Vân Nhi nói: “Phạt rượu rồi, giờ phạt huynh ngâm tiếp một bài!”

Hồng Lăng nói: “Như vậy không công bình, nếu như lão gia đã bị phạt rượu, tự nhiên đến lượt Tống cô nương ngâm thơ rồi!” Đôi mắt phượng mỹ lệ của nàng chuyển sang Liễu Nhược Băng, hỏi: “Người nói xem có phải không, Liễu Tiên Bối.”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu: “Đúng vậy, Vân Nhi không được đàn áp Thu Trì quá.”

“Há! Con đàn áp huynh ấy? Rõ ràng sư phụ người và Hồng Lăng xú nha đầu này giúp huynh ấy ăn hiếp con!”

“Sao? Không uống nổi nữa hả?” Dương Thu Trì dùng kế khích tướng.

“Uống thì uống!” Tống Vân Nhi cầm chung rượu lên, uống ực cạn sạch, làm ra vẻ bi thương: “A...! Ai biểu ta là đồ nhi duy nhất của sư phụ thiên hạ đệ nhất võ công chi, sư phụ có lệnh, đồ nhi không dám không tuân a, ài.....!”

Tống Vân Nhi ngẩng đầu nhìn vầng trăng sáng, ngâm:

Ngã dục thừa phong quy khứ,

Hựu khảng quỳnh lâu ngọc vũ,

Cao xử bất thắng hàn.

Khởi vũ lộng thanh ảnh,

Hà tự tại nhân gian

(Chú: Trích bài Thủy Diệu Ca Đầu của Tô Đông Pha. Dịch nghĩa: Ta toan cười gió đến thăm Lại e lầu quỳnh điện ngọc Cao ngất làm sao với Đảnh múa theo bóng trăng thanh Trần thế có khác gì)

“Hay! Hay cho câu ”ta toan cười gió đến thăm!” Dương Thu Trì vỗ tay nói, “Nếu như ngâm hay như vậy, nhất định phải thưởng một chung.” Hân quay sang Liễu Nhược Băng: “Đúng không? Nhược Băng.”

Liễu Nhược Băng mỉm cười đưa ngón tay trắng muốt điểm lên trán của Dương Thu Trì: “Chỉ có người là chủ ý quý quái nhiều, nếu như vừa rồi Vân nhi nói chúng ta hợp nhau ăn hiệp nó, nếu như không ăn hiệp thêm lần nữa, thì không đúng với câu nói này. Vậy Vân nhi uống thêm ly rượu nữa đi.”

Tống Vân Nhi dẫu đôi môi hồng: “Sư phụ không công bằng!” Rồi cúi đầu nhìn rượu trong ly “Uống thì uống!” Xong ngửa cổ uống cạn.

Mọi người vỗ tay khen, cũng cùng nâng ly uống cạn.

Dương Thu Trì thò tay ôm đầu vai của Hồng Lăng: “Ậy! Nha đầu xinh, đến lượt em ngâm thơ rồi!”

“Em...? Em không biết ngâm thơ a!” Hồng Lăng vừa rồi uống liền mấy ly, vốn không có tử lượng mạnh lắm, giờ nghe Dương Thu Trì bảo vậy, đầu càng quay cuồng hơn, đứng dậy định chạy, Dương Thu Trì kéo ngay lại: “Chạy đi đâu! Không ngâm không được!”

“Lão gia...! Hảo lão gia...! Tha cho Hồng Lăng đi, em uống rượu thế được không?”

“Cũng được, vậy uống liền ba ly!” Dương Thu Trì mang cách ép rượu ngọt như mía lùi trên bàn rượu ra ép.

Hồng Lăng giật nảy mình, hiện giờ đầu óc đã quay cuồng, uống liền ba ly chắc nằm gục tại đương trường, cho nên xua tay lia lịa xin tha. Liễu Nhược Băng cười nói: “Không biết ngâm thơ thì hát đồng dao cũng được. Hát đồng dao đi!”

“Đúng đúng đúng! Hát đồng dao!” Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đều vỗ tay khen phải.

Hồng Lăng vốn nhút nhát, nếu là ngày thường ở trước mặt nhiều người như vậy, ngay cả một câu cũng nói không trọn, đừng nói gì hát đồng dao. Nhưng hiện giờ đã uống hơi say, lại thấy Dương Thu Trì hứng trí yêu cầu như vậy, cũng mạnh dạn lên một chút, học theo dáng vẻ của Tống Vân Nhi, cầm một chung rượu đứng dậy, ngâm nghĩ một hồi rồi cất tiếng:

“Đại nguyệt lượng. Tiểu nguyệt lượng. Ca ca khởi lai học miệt tượng. Tẩu tẩu khởi lai dĩ hải đế. Bà bà khởi lai nhu mễ. Nhu mễ đắc phún phún hương. Đả khởi la cổ tiếp yêu nương. Yêu nương yêu nương nhĩ mạc khóc. Minh niên cấp nhĩ tài nhu cốc. Nhu cốc khai hoa. Tiếp nhĩ cật ba ba. Nhu cốc kết tử. Tiếp nhĩ cật cầu thi.”(*)

(Tạm dịch “Ánh trăng tròn. Ánh trăng khuyết. Ca ca thức dậy học đan lát. Tẩu tẩu thức dậy làm đế hải Mẹ chồng thức dậy lo vo gạo.Vo gạo nấu cơm thơm phưng phức.Gõ lên chiến trống tiếp yêu nương. Yêu nương yêu nương bà đừng khóc. Sang năm ta cấp bà hạt thóc. Hạt thóc nở bông. Cho bà ăn bánh ngô. Thóc lúa kết hạt Cho bà xực cứt chó”)

Ha ha ha ha...! Mọi người cười lớn, Hồng Lăng là một tiểu cô nương xinh đẹp, hát bài đồng dao thô tục này thật là làm người ta nhin không được cười. Tống Vân Nhi cười đến nổi lăn vào lòng Liễu Nhược Băng, còn Dương Thu Trì cười ngã ngửa ra bãi cỏ, bò lăn bò càng đau cả bụng.Hồng Lăng đỏ mặt cười trừ trở về chỗ ngồi, Dương Thu Trì bò dậy từ bãi cỏ, vẫn nhin không được cười: “Hồng... Lăng... ha ha ha... cái bài này... là ai dạy em đó... ha ha ha...!”

“Em ở Ba châu nghe bọn họ hát, nên thuộc lòng.”

“Hèn gì ta cảm thấy... ha ha.... đây dường như là... đồng dao của Tứ Xuyên.... ha ha ha.” Dương Thu Trì cười đến nổi thở không ra hơi, một tay ôm bụng một tay rót rượu: “Hay hay hay! Đồng dao hay thì hay, mà do em hát lên hiệu quả còn tuyệt vời hơn, ha ha ha..., nào, thưởng cho em một chung!”

Hồng Lăng biết chung rượu này tránh không được, thấy Dương Thu Trì vui vẻ, lòng nàng cũng cao hứng, uống một chút nghỉ một chút, cuối cùng cũng cạn.

Chú thích của người dịch:

(*) Bài đồng dao này tên là Đại Nguyệt Lượng, được tác giả trích trong tập “Trung Quốc truyền thống dân ca tuyển” do NXB Nhân dân tỉnh Quảng Tây xuất bản năm 1983, tập hợp 323 bài dân ca, đồng dao tập trung vào các đề tài biểu đạt tư tưởng, tình cảm, giáo dục con trẻ, miêu tả cái đẹp trong lao động, trong

sáng tạo.... Thực chất trong dân gian, bài Đại nguyệt lượng này có nhiều phiên bản, ví dụ chỗ “yêu nương yêu nương” (con quỷ cái yêu tinh he he) có phiên bản dùng thành “cô nương cô nương”. Nó là một bài ca dao tả về cảnh cực khổ của nông dân, mô tả cái đẹp “phản thẩm mỹ” trong lao động, ngược với những bài ngợi ca tính thẩm mỹ trong lao động. Trong những bài dân ca chuyên phản ánh ý thức thẩm mỹ lao động này, nữ giới thường được đề cập, ví dụ: bài “Đình Đình miêu” (mèo Đình Đình) có đoạn: “Đình Đình miêu hồng trảo trảo ngã gia hữu cá xảo tẩu tẩu hội tả tự hội thiêu hoa hoàn hội hạ điền chủng trang giá” Nghĩa là: Mèo Đình Đình, Vuốt hồng hồng, Nhà ta có một con dâu giỏi, biết viết chữ, biết thêu thùa, Lại còn xuống ruộng cày và cấy.

Các phiên bản khác của bài Đại Nguyệt Lượng - Tiểu Nguyệt Lượng: Đại nguyệt lượng tiểu nguyệt lượng Ca ca khởi lai học mộc tượng Tẩu tẩu khởi lai đả hài để Bà bà khởi lai chưng nhu mễ Chưng đích bông bông hương Xao khởi la nhân tiếp cô nương Cô nương ả ả giá cấp bàng giải Bàng giải cước cước giá cấp bạch hạc Bạch hạc chủy tiêm giá cấp bạch liên Bạch liên hoạt hoạt hoặc hoa hoa Tha tự thị nhĩ mục mục Nghĩa là: “Ánh trăng tròn Ánh trăng khuyết Ca ca thức dậy học đan lát Tẩu tẩu thức dậy làm đế hài Mẹ chồng thức dậy lo vo gạo Chưng ra cỗ bông thơm Gõ thanh la lên tiếp cô nương Cô nương thấp quá gả cho con của Con của nhiều chân gả cho bạch hạc Bạch hạc mở dài gả cho bạch liên (sen trắng) Bạch liên nhiều hoa là bà mẹ mảy đầy”

Hoặc: Ca ca khởi lai học miệt tượng Tẩu tẩu khởi lai chưng nhu mễ Chưng đích bông bông hương đả khởi la cổ tiếp cô nương Cô nương tiếp đả môn khẩu điền khảm thượng tài cao lương Cao lương bất kết tử tài gia tử Gia tử bất khai hoa tài đông qua Đông qua bất trường mao tài hồng điều Hồng điều bất khiên đẳng ngạ tử tha mục nhất gia nhân Nghĩa là: “Ánh trăng tròn Ánh trăng khuyết Ca ca thức dậy học đan lát Tẩu tẩu thức dậy lo vo gạo Chưng ra cỗ bông thơm Gõ thanh la lên tiếp cô nương Cô nương tiếp lấy ra cửa ruộng gieo, được cao lương Cao lương không kết hạt, được dừa nước Dừa nước không trở hoa, được bí đao Bí đao không mọc lông, là khoai lang Khoai lang không ra dây, thì đói chết mẹ cả nhà nó rồi”

412. Chương 395: Giọt Lệ Trong Veo

Liễu Nhược Băng gật gật đầu, Dương Thu Trì lấy từ trong cái túi lớn một khối thịt trâu, định xỏ vào trong que sắt, Nam Cung Hùng từ xa nhìn thấy, thưa: “Tước gia chờ một chút, tôi đã phái hai huynh đệ đến thôn trang gần nhất, xem coi có mua được mấy con dê hay không. Trong thời tiết này dê mập nhất, chúng ta nướng thịt dê ăn mới tuyệt, sao ạ?”

“Được lắm” Dương Thu Trì khen, “Dê nướng trui, ha ha, thật là hay a!”

Hạ Bình giơ tay chỉ về phía xa xa, vui mừng reo lên: “Đến rồi, bọn họ đã trở về rồi!”

Mọi người quay đầu nhìn theo hướng chỉ của Hạ Bình, quả nhiên trên lộ xa xa có hai khoái mã đang chạy đến, phía sau có chở một bao lớn. Dương Thu Trì cao hứng nhảy cẫng lên, cỡi mũ xuống hò hét lớn, cũng không biết hét gọi cái gì. Tống Vân Nhi và Hồng Lăng cũng cười đùa gọi í ới, Tiểu Hắc Cầu thì cứ chạy chỗ này chạy chỗ kia sữa gâu gâu. Liễu Nhược Băng nhìn Dương Thu Trì hưng phấn giống như một đứa bé vậy, tự nhủ ai mà tin đó là một nam nhân trầm ổn, trí tuệ và quả cảm thường ngày đâu? Hai thớt ngựa chạy đến trước mặt họ, trong đó có hộ vệ đuổi theo Lý Thiên Bằng tên là Tề Phi. Trên lưng ngựa của hai người quả nhiên là mấy con dê đã giết thịt xong. Nam Cung Hùng tiếp lấy một túi lớn từ tay Tề Phi, bước lại trước mặt Dương Thu Trì, cười ha ha thưa: “Tước gia, chúng tôi còn mua thêm cho người hơn mười cân rượu sữa thượng hảo, chờ một chút nướng dê xong rồi, ăn thịt dê uống rượu sữa, chẳng phải là tuyệt vời sao?”

“Được được! Quá tốt!” Dương Thu Trì vỗ mạnh vai Nam Cung Hùng, hai người cười lớn.

Chuyện nướng dê dĩ nhiên do Hồng Lăng chỉ huy, một mình nàng dĩ nhiên làm không nổi, nên Hạ Bình mang theo mấy nữ hộ vệ đến phụ. Bọn họ đã chuẩn bị sẵn các loại hương liệu, giờ đem ướp lên thịt dê, rồi xỏ xiên treo lên. Hồng Lăng dùng lời nói ngọt ngào chỉ huy các nữ hộ vệ bôi thêm mỡ và phụ liệu lên thịt dê.

Liễu Nhược Băng cũng hứng trí, nói: “Đừng quên bỏ thêm chút thì là vào phổi liệu, như vậy không làm bán đi mùi tanh, mà còn làm cho thịt dê có mùi vị thêm và ngọt hơn.”

Tề Phi vỗ đầu: “Đúng rồi! Tôi sao lại quên chuyện này chứ. Vừa rồi chúng tôi mua dê trong thôn, nhà đó còn chuyên môn giao những bột phần tự nhiên gì đó, nói chỉ cần bôi những phần này lên, vị đạo sẽ tốt hơn. Tiền bồi làm sao mà biết vậy?”

Dương Thu Trì cười hì hì: “Cái đó có gì đâu mà kỳ, Nhược Băng của ta không những võ nghệ cao cường, còn làm món ăn rất ngon, không kém gì Hồng Lăng đâu.” Hắn nhớ đến lúc xưa ở trên vách đá, được Liễu Nhược Băng nước cho một con gà mái thơm phưng phức.

Liễu Nhược Băng nhìn sâu vào mắt hắn, khẽ lắc đầu. Dương Thu Trì sững người, lập tức phát giác vừa rồi hắn nói quá thân mật, rất may là mọi người đều bị chuyện nướng dê hấp dẫn sự chú ý, không nghe kỹ. Hắn len lén thở phào, tự nhủ chuyện này không phải chơi, nhất định phải chú ý kỹ sau này. Chẳng mấy chốc, không khí bằng dầu lan ra mùi thịt nước thơm lừng. Hồng Lăng tự thân nướng một con dê, dành riêng cho bọn Dương Thu Trì dùng. Hắn ngồi cạnh Liễu Nhược Băng, nhìn cái đuôi dê mập phì vàng ươm đang chảy mỡ mà nuốt nước miếng ừng ực. Liễu Nhược Băng ngồi bên cạnh, thỉnh thoảng yêu thương nhìn hắn, trong ánh mắt đầy nhu tình. Than lửa ánh hồng gương mặt của Liễu Nhược Băng, mỹ lệ vạn phần. Chẳng mấy chốc, Hồng Lăng vui mừng reo lên: “Được rồi, có thể ăn rồi, mọi người động thủ đi a!”

Mọi người cùng hoan hô. Hồng Lăng đã bày một miếng vải trắng trước mặt Dương Thu Trì, đặt trên một cái bàn gỗ. Tuy nhiên con dê này đối với nàng quá lớn, lại nóng, nàng không nhắc tới được, Nam Cung Hùng bước lại hỏi: “Hồng Lăng cô nướng, có cần khên con dê này xuống không?”

Hồng Lăng gật đầu: “Mang xuống trước, cắt chút vừa đủ ăn thôi, phần còn lại nướng lửa nhỏ giữ hơi nóng, nếu để lạnh ăn không ngon đâu.”

Nam Cung Hùng cầm cái dao cắt xiên, hô một tiếng “Lên!”, con dê nướng nặng mấy chục cân bị hắn nhấc lên thật bình ổn, từ từ đưa tới đặt trên cái bàn trước mặt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lại nuốt ực một ngụm nước bọt. Hắn nhìn lên nhìn xuống con dê đầy mỡ tán phát một mùi hương mê người mà không biết ra tay cắt ở chỗ nào. Tống Vân Nhi cũng nhìn tả nhìn hữu con dê mập này, ồn ào: “Có thể ăn rồi phải không? Ta sắp đói muốn chết rồi đây. Con này to thật, bảo ta ăn làm sao đây, trực tiếp ôm gặm hả? Nàng nhìn con dê đã nướng vàng, giang tay giả vờ ôm, đáng vẻ thật khả ái, khiến mọi người đều phì cười.”

Dương Thu Trì cười ha hả bảo: “Nha đầu ngốc, muối mà gặp thật như vậy, đừng nói cái miệng của muối chịu tai ương, nước bọt mà muối dấy ra ngoài ta chịu ăn, còn ai dám ăn nữa chứ?”

Tống Vân Nhi đỏ mặt, len lén nhìn sư phụ, phát hiện Liễu Nhược Băng vẫn mỉm cười như cũ, nên mới trợn mắt trừng lại Dương Thu Trì.

Tề Phi bước lại, lấy từ trong người ra mấy con dao nhỏ, khom người đưa ra trước mặt Dương Thu Trì: “Tước gia, đây là một loại dao cắt thịt rất hữu danh mà chúng tôi vừa mua ở vùng này. Lão bá tánh ở đây đều thích mang theo người, ngoại trừ có thể xẻo thịt ăn, còn có thể phòng thân, bởi vì nó nhỏ và xảo, do đó được người ta coi rất trọng.”

Dương Thu Trì tiếp lấy, nhìn kỹ, thấy ngoại hình của dao có hoa văn rất giống loại tiểu tòng dao của người Tạng mà hắn từng nhìn thấy trong chuyển viện trợ Tây Tạng lúc còn sống ở thời hiện đại. Dao này rất sắc bén, dưới ánh trăng tán phát ra thứ hàn quang lạnh người, nên thu lấy và đưa cho Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi và Hồng Lăng mỗi người một cái. Tống Vân Nhi tiếp lấy, hiếu kỳ nhìn, quỳ xuống cẩn thận dùng dao cắt một khối thịt dâng cho Liễu Nhược Băng: “Sư phụ, người ăn thử một chút coi có ngon không?”

Liễu Nhược Băng tiếp lấy, khẽ cắn một miếng, nhai nhỏ nhẹ, gật đầu khen: “Thật thơm!”

Hồng Lăng thập phần đắc ý, cũng cắt cho Dương Thu Trì một miếng, hắn không kịp chờ nguội bỏ ngay vào miệng nhai, lắc lư đầu khen: “Thơm....! Thật là thơm!” Chọc cho Hồng Lăng cười nắc nẻ.

Nam Cung Hùng thấy Dương Thu Trì ăn rất cao hứng, vội lấy rượu sữa đến, bày ra mấy cái ly to, rót cho mọi người. Ngoại trừ Liễu Nhược Băng ai cũng uống một chút. Dương Thu Trì uống rất hứng khởi, ăn mỡ dính đầy miệng, có hai mỹ nữ ngồi hai bên, quả là không còn chuyện gì sung sướng bằng. Sau khi uống liên tiếp mấy ly lớn, hơi rượu bốc lên, hắn đứng dậy kéo Hồng Lăng: “Nào! Chúng ta khiêu vũ quanh đồng lửa, như vậy mới vui!” Dương Thu Trì đã nhìn thấy Hồng Lăng khiêu vũ, rất khéo.

Hồng Lăng đỏ mặt, vừa rồi uống thêm mấy ly rượu sữa vào bụng, đầu đã choáng váng, nghe Dương Thu Trì nói vậy, liền xua tay lia lịa: “Không không, em đứng còn không nổi nữa! Lão gia tha cho em đi!”

Tổng Vân Nhi nói: “Tha cái gì mà tha, khiêu là vũ, có gì đâu mà sợ! Đi, ta nhảy cùng với em!” Nói rồi kéo Hồng Lăng dậy, hai cô nương lắc lư lư đến giữa vòng tròn, cùng với Dương Thu Trì nhảy múa.

Nam Cung Hùng, Hạ Bình cùng các hộ vệ đồng thanh khen hay, vỗ tay, cầm binh khí hay đồ kim loại gõ loăng xoăng trợ hứng. Hạ Bình dẫn đập hơn chục nữ hộ vệ trẻ tuổi cùng múa sau học, vây quanh đồ lửa, đập theo bước nhảy thời cổ, thập phần náo nhiệt. So với Tổng Vân Nhi hay những người khác nhảy tự do, Hồng Lăng múa lên mới thật sự coi là bổ mắt, mới gọi là có phong vận. Bước nhảy của nàng đơn giản và có quy luật, mỗi cái cử tay nhắc chân đều lộ rõ thân hình và khúc tuyến mỹ diệu thướt tha của một nữ tử trẻ tuổi. Bất tri bất giác, mọi người đều múa may theo động tác của Hồng Lăng, vũ bộ đồng nhất, càng dễ nhìn hơn. Ăn thịt dê nướng, uống rượu sữa, nhảy múa bên bếp hồng... cho đến khuya mọi người mới tán.

Nam Cung Hùng đã an bày các hộ vệ canh giới, cho nên mọi người an tâm nghỉ ngơi. Lều của Tổng Vân Nhi và Liễu Nhược Băng đã dựng xong, Tổng Vân Nhi và Hồng Lăng đang bày mền gối. Liễu Nhược Băng nói với Dương Thu Trì: “Thu Trì, cùng ta đến bờ suối ngồi một chút.”

“Được a,” Dương Thu Trì đỡ Liễu Nhược Băng, hai người đi trên cỏ mềm đến dòng suối thanh tĩnh ngồi xuống.

Nơi này cách xa đồng lửa, thảo nguyên mùa đông rất lạnh, nhưng Liễu Nhược Băng có tuyệt thế võ công không thấy gì, còn Dương Thu Trì thì mặc rất dày, hơn nữa đã tập võ công nửa năm nay, thân thể so với trước đây cường tráng hơn nhiều, không sợ lạnh gì. Hai người trên bãi cỏ, nhìn bầu trời đầy sao, trong đêm đông lạnh lẽ, không ai cất lời trước, sợ sẽ phá tan sự yên lặng dễ chịu này. Thật lâu sau đó, Dương Thu Trì mới khẽ nói: “Nhược Băng, nếu hai ta sau này cứ vĩnh viễn ngồi mãi thế này thì hay biết mấy.” Liễu Nhược Băng không hồi đáp. Dương Thu Trì chỉ nhìn bầu trời đầy sao, nhìn trời đêm vô biên vô tế, không hề chú ý Liễu Nhược Băng ở bên cạnh đã ứa ra một dòng lệ trong veo. Dương Thu Trì nói: “Sau này em bé của chúng ta lớn rồi, hai ta sẽ đưa nó trở về đây, báo cho nó biết, năm xưa cha mẹ đã ngồi đây nhìn sao trên trời. Thật là có ý tứ a, nàng nghĩ có phải không, Nhược Băng?”

Liễu Nhược Băng vẫn không hồi đáp, Dương Thu Trì cảm thấy hơi lạ, quay lại, bấy giờ mới phát hiện gương mặt đầm lệ của Liễu Nhược Băng. Dương Thu Trì hoảng hốt, ôm chặt lấy nàng: “Nàng sao vậy? Vì sao lại khóc? Ta nói sai chỗ nào sao?” Liễu Nhược Băng lắc đầu, vẫn không nói gì, chỉ khẽ sụt sùi. Dương Thu Trì càng hoảng hơn, vừa hỏi vừa hoảng loạn hôn loạn vào mặt nàng, hôn hết nước mắt của nàng. Liễu Nhược Băng cuối cùng nghẹn ngào: “Không có gì, chúng ta về thôi.”

Dương Thu Trì không muốn bắt minh bắt bạch như vậy trở về, hắn sẽ không thể ngủ được suốt cả đêm. Hắn vịn hai vai của Liễu Nhược Băng: “Nhược Băng, nàng hãy cho ta biết vì sao lại khóc? Có phải là ta làm sai cái gì hay không?”

Liễu Nhược Băng ngược đôi mắt đầy lệ, nhìn Dương Thu Trì, dưới bầu trời đầy sao, giọt lệ trong eo ánh lên những tia sáng khiến người ta vỡ nát con tim, đôi mắt diệu vợi, xa xăm và bất lực khiến cho Dương Thu Trì xót gan xót dạ. Liễu Nhược Băng đột nhiên nhào vào lòng hắn, ôm chặt hắn, lớn tiếng khóc rống lên. Kỳ thật, Dương Thu Trì đã phần nào đoán được Liễu Nhược Băng vì sao lại khóc khi nghe hắn nói. Bởi vì điều hy vọng duy nhất của nàng chính là cùng hắn chấp cánh liền cành, nhưng hắn không thể nào làm được.

413. Chương 396: Kim Sinh Lai Thế

Dương Thu Trì lấy hai tay ôm đầu gối, gựa cầm lên đó. Hắn nhớ, đây chính là tư thế Liễu Nhược Băng thích nhất, lòng dậy lên một trận nhu tình, một thứ tình cảm êm dịu, ấm áp nhưng chen lẫn chút chua xót, áy náy. Một cái áo choàng thật lớn khẽ choàng lên vai Dương Thu Trì. Không cần quay đầu, hắn cũng biết đó là Tổng Vân Nhi. Hắn quen thuộc từng mùi vị trên cơ thể nàng, hoàn toàn khác biệt với khí vị trên người Hồng Lăng và Liễu Nhược Băng. Người ta thường nói mùi vị cơ thể của nữ nhất đều bất đồng. Dương Thu Trì trước khi xuyên việt tới đây không hề biết, vì hắn không có cơ hội thể nghiệm. Nhưng đến Minh triều rồi, nữ nhân bên người nhiều hơn, hắn tự nhiên minh bạch những điều này, cảm thấy lời người ta nói cũng

có lý. Tống Vân Nhi chỉ mặc một bộ đồ mỏng manh, váy trắng, giày trắng, trong ánh trăng trông thanh tú xinh đẹp lạ thường. Nàng ngồi sát hần, hỏi: “Ca, đang nghĩ gì?”

“Nghĩ gì à? Ta cũng không biết nữa.” Dương Thu Trì nhìn về phương xa, ngân ngơ nói.

Tống Vân Nhi xoay đầu lại, nhìn sững Dương Thu Trì: “Có phải là nghĩ đến sự phụ của muội không?”

Dương Thu Trì cũng quay mặt lại, mỉm cười miễn cưỡng: “Tiểu quý cơ linh, bộ nghĩ muội biết tất cả mọi chuyện sao? Làm sao muội biết ta đang nghĩ đến sự phụ của muội? Bộ ta không thể nghĩ đến muội sao?”

“Huynh sẽ không nghĩ đến muội, vì lúc nào muội cũng ở bên cạnh huynh.” Tống Vân Nhi mỉm cười, sau đó xoay mặt đi, nhìn về trời đêm vô tận, u uất thở một hơi dài.

Dương Thu Trì cười: “Sao vậy? Sao thở dài đánh sụt vậy?”

“Sự phụ nhất định rất đau khổ.” Tống Vân Nhi trả lời không ăn nhập gì.

Dương Thu Trì đương nhiên biết nàng muốn nói gì, cũng thở dài theo.

“Huynh dự định làm sao đây?” Tống Vân Nhi quay lại nhìn Dương Thu Trì, trong hắc ám không nhìn rõ biểu tình của nàng.

“Ta cũng không biết.” Dương Thu Trì thật thà hồi đáp, “Nếu mà biết, ta không ngồi ở đây phát ngốc ra thế này.” Lời hần nói chính là lời thật. Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ, phẳng phất đã lấy hết quyết tâm: “Huynh mang sự phụ của muội đi đi, rời khỏi chốn này thật xa..., tích cách của sự phụ huynh biết rồi, người không thể nào làm con chim vàng anh trong lồng son của huynh đâu, người muốn cùng huynh chấp cánh bay thật cao, thật xa...”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, không nói gì, ngơ ngẩn nhìn thảo nguyên khi đêm về, đó là một thảo nguyên thật bao la, vô cùng vô tận. Tống Vân Nhi lại u buồn nói tiếp: “Sự phụ vừa rồi ôm huynh khóc, huynh nên biết, sự phụ lúc xưa sở dĩ đáp ứng huynh ngụ lại ở Thành Đô, là nhân vì người đã mang hài tử của hai người, vì con, người không thể phiêu bạc được. Nhưng mà, một khi hài tử được sinh ra, sự phụ nhất định sẽ mang con đi xa. Để hai mẹ con người phiêu bạc giang hồ, huynh nhẫn tâm hay sao?”

Lời này làm Dương Thu Trì cả kinh. Hần một mực nghĩ Tống Vân Nhi là một tiểu nha đầu suốt ngày chỉ biết quậy phá, giỡn hớt cho vui, nhưng không biết từ lúc nào nàng đã lớn rồi, tự có suy nghĩ của mình rồi, và mọi chuyện cũng nhìn nhận một cách rất chuẩn rồi.

“Muội đã trưởng thành rồi! Vân nhi.” Dương Thu Trì bảo. Tống Vân Nhi miễn cưỡng cười: “Thật hi vọng muội sẽ vĩnh viễn không lớn, không được lớn, vì trưởng thành rồi, thì sự tình phiền não ngày càng nhiều.”

Tống Vân Nhi cũng học theo dáng vẻ của Dương Thu Trì, khuynh tay gối đầu, nhìn trời đêm vô biên vô sắc, hỏi: “Ca, có phải mỗi nam nhân đều như huynh vậy? Lúc nào cũng không thỏa mãn với nữ nhân bên cạnh, cho dù là nữ nhân đó đẹp như tiên, nam nhân trước sau gì cũng chán chê, có phải vậy không? Giống như sự phụ của muội vậy, người đẹp hơn bất kỳ nữ nhân nào khác, nhưng huynh không nguyện ý bỏ tất cả, cùng người tương thân tương ái, tránh mình nơi cùng trời cuối đất...”

Dương Thu Trì ngẩn ra, sững sờ nhìn Tống Vân Nhi. Cô gái này quả thật đã trưởng thành rồi. Tống Vân Nhi quay mặt lại, nhìn Dương Thu Trì: “Ca, muội nói có đúng không?”

“Không đúng! Vân nhi, khi ta và Nhược Băng hoan hảo, thì ta đã có Tiểu Tuyết, Chỉ Tuệ và Búp bê bùn rồi. Muội cũng biết đó, cái chức đặc sứ, tước gia, tri châu gì gì này của ta ta chẳng thêm màng, nhưng ta không thể không quan tâm đến mẹ của ta, không thể không quan tâm đến bọn Tiểu Tuyết, và còn có muội nữa. Muội bảo ta bỏ hết mọi thứ, đó là xé nát tim ta ra, muội có biết không!”

Tống Vân Nhi im bặt, nhất thời hai người chẳng ai nói câu gì. Thật lâu sau đó, Tống Vân Nhi đưa tay qua, vịn cánh tay hần, áp mặt vào vai hần: “Thật xin lỗi, ca, muội nên hiểu nỗi khổ của huynh. Nhưng mà, sự phụ đối với muội thật tốt, từ khi muội biết chuyện tới giờ chỉ một mực ở cạnh người, muội không nhẫn tâm để người đau khổ...”

Dương Thu Trì vỗ vỗ lên tay nàng: “Vân nhi, đừng nói nữa, hai chúng ta đều thương yêu Nhược Băng..., nhưng hiện giờ, ta không tìm được biện pháp nào tốt để giải quyết vấn đề này. Ta nếu như không thể bỏ

Tiểu Tuyết cùng mọi người để đi cùng Nhược Băng, thì cũng không thể để nàng ấy một mình phiêu bạt cùng hải tử được.”

“Như vậy thì làm sao bây giờ?” Tống Vân Nhi thở dài.

“Biện pháp duy nhất là thuyết phục Liễu Nhược Băng tiếp thụ tiểu Tuyết và mọi người. Chỉ cần nàng ấy bằng lòng, ta cưới muội và Hồng Lang xong rồi, sẽ không nạp thiếp nữa. Nếu mọi người không tin, chúng ta hãy chuyển đến một hòn đảo hoang ở giữa biển để sống, chỉ người một nhà của chúng ta, không có nữ nhân nào khác nữa!”

Tống Vân Nhi phì cười: “Coi huynh kìa, giống như con nít nói chuyện với ông ngoại vậy. Đảo hoang nào chứ? Chỉ người một nhà ta? Vậy củi gạo dầu muối trà dấm tiêu đường thế nào đây? Con cái lớn rồi làm sao? Rồi chúng phải cưới vợ sinh con nữa chứ...?”

“Vậy... dù gì chỉ cần Nhược Băng có thể tiếp thụ bọn tiểu Tuyết, ở lại không đi nữa, đừng nói gì nạp thiếp, bảo ta làm cái gì ta cũng chịu!”

Tống Vân Nhi trầm mặc một hồi, rồi nói: “Trước đây, mỗi lần muội thấy huynh nạp thiếp, muội đều tức giận cả ngày, nhưng cuối cùng rồi thì muội cũng tìm cách tự thuyết phục chính mình...”

“Muội thật tốt! Vân nhi.” Dương Thu Trì không nhịn được nâng tay Tống Vân Nhi lên hôn.

“Đừng ồn! Nghe muội nói hết.” Tống Vân Nhi rút tay về, “Nhưng tính cách của sư phụ muội hoàn toàn khác biệt với muội, theo quan sát của muội đến giờ, sư phụ không hề có ý tiếp thụ hiện thật. Do đó, muội lo rằng, sau khi hải tử được sinh ra rồi, người có khả năng sẽ li khai...”

Dương Thu Trì đã chịu sự thống khổ khi Liễu Nhược Băng bỏ đi, và cũng đã có sự chuẩn bị về tâm lý, những vẫn cảm thấy lòng đau như cắt. Tống Vân Nhi dựa sát vào hắn, hi vọng có thể dùng tình cảm của mình an ủi vết thương trong tim Dương Thu Trì.

—o0o—

Mặt trời từ từ ló dạng sau vách núi, trong tiếng chó sủa rộn, những mái nhà xa xa vẫn vút khói bay. Trong gió sớm, khói và sương từ từ hòa vào nhau, tạo thành một tầng bạch vụ. Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi rất khuya mới trở về ngủ, sáng thức dậy mọi người dùng điểm tâm xong là đi ngay. Trên đường, Liễu Nhược Băng vẫn ôn nhu nói chuyện với Dương Thu Trì như cũ. Trong lúc vô tình, Dương Thu Trì vẫn bắt gặp được ánh mắt lạc lõng tịch mịch và tràn đầy yêu thương của Liễu Nhược Băng. Điều này khiến hắn càng khẳng định suy đoán của Tống Vân Nhi - Liễu Nhược Băng đang mong muốn ghi nhớ từng thời khắc ở bên nhau này. Nếu như trước khi con của hắn sinh ra mà không thuyết phục được Liễu Nhược Băng lưu lại, chỉ sợ sau này không còn có cơ hội nữa. Liễu Nhược Băng đã từng nói, nếu như nàng không thể trở thành đôi bạn đời nương tựa vào nhau, sẽ nguyện là một hồng nhan cách thế, thủ tiết nuôi con cho hắn đến trọn đời.

Mấy ngày sau, đội ngũ đến một ngôi chùa tên là Cách Nhĩ Đẳng. Dương Thu Trì động tâm, kéo tay Liễu Nhược Băng, bảo: “Băng nhi, chúng ta vào trong chùa một chút, được không? Ta muốn cầu phúc cho con của chúng ta.”

Liễu Nhược Băng lần đầu tiên nghe Dương Thu Trì xưng hô với mình là “Băng nhi”, lòng cảm thấy rất ngọt ngào. Dọc đường dần xóc, thân thể vốn rất mệt, nàng cũng muốn xuống xe đi lại một chút, cho nên mỉm cười gật đầu. Bước ra khỏi mái chùa, Dương Thu Trì khoác tay Liễu Nhược Băng, đứng ở dưới một tòa tháp trắng dưới Cách Nhĩ Đẳng, im lặng nhìn lên kim đỉnh trên chùa. Dưới đế bạch tháp có chạm khắc đầy kinh và hình vẽ phật, đón gió cao nguyên vùng Thanh Tạng, mang theo mùi bơ sữa thơm lừng. Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đã biết điều quay về xe ngựa. Nam Cung Hùng và Hạ Bình cùng các hộ vệ tản ra xa xa cảnh giới, chỉ còn lại Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng tay trong tay đứng trước chùa, cảm thụ sự trù tính và sự siêu phàm của phật quang. Bên cạnh chùa có một vòng chuyển luân kinh (vòng luân hồi) ghi đầy kinh bằng chữ tạng, trên có một hàng chữ lớn đề “Úm ma ni bát di hồng”, đã bị ma sát bóng loáng. Con đường đá xanh bên cạnh đó cũng đã bị bước chân mài phẳng như gương.

Những bà già đầu tóc bạc phơ tay đang không ngừng lần chuỗi phật, miệng niệm chân ngôn, nói đuổi nhau đi vòng qua các tự miếu niệm kinh. “Thu Trì, chàng có tin vào luân hồi nhân quả hay không?” Liễu Nhược Băng nhìn những nữ tín đồ đó, khẽ hỏi.

Dương Thu Trì là một pháp y, đương nhiên không thể tin kiếp trước kiếp sau, nhân quả luân hồi, nhất thời không biết đáp sao cho ổn.

Liễu Nhược Băng nhìn vào vòng chuyển luân kinh đến xuất thần, câu hỏi đó như hỏi Dương Thu Trì, mà cũng như hỏi chính nàng. Dương Thu Trì một tay nắm tay nàng, tay còn lại vòng qua vai, ôm nàng thật chặt, đưa mắt nhìn lên kim đỉnh, chợt phảng phất như nhìn thấy bên bờ thâm u, từ từ thốt: “Kỳ thật... từ trước ta không tin..., nhưng từ khi gặp nàng..., ta thà tin là có luân hồi...”

“Vì sao?” Liễu Nhược Băng xoay lại, dường như đụng mặt vào môi hắn.

Dương Thu Trì đưa tay vịn vai nàng, kéo nàng lại gần, khẽ hôn lên trán nàng, nhìn sâu vào mắt nàng, nói chậm nhưng rất kiên định: “Nhân vì ta biết... ta thiếu trọn kiếp này đối với nàng..., do đó..., hi vọng có kiếp sau..., như thế... ta sẽ cả đời... ở cạnh chỉ mỗi mình nàng!”

“Thu Trì...!” Liễu Nhược Băng nhào vào lòng Dương Thu Trì, khóc rưng rức.

414. Chương 397: Niên Bảo Ngọc Tắc Thần Sơn

Liễu Nhược Băng ngược đầu, lệ tuôn đầm dề, nhìn hắn đáp lời: “Thiếp cũng muốn... thiếp cũng rất muốn ở bên cạnh chàng...! Thật đó! Vừa rồi khi vào trong chùa, thiếp cứ mãi khẩn cầu..., cầu cho thiếp và chàng có thể vĩnh viễn ở bên nhau... chàng có biết không..., rời xa chàng... thiếp..., thiếp thật không biết sao nữa... những ngày tháng sau này... nên làm như thế nào...”

Lệ của Liễu Nhược Băng như từng hạt trân châu bị đứt rơi tóc tóc xuống đất, nàng vùi mặt vào lòng hắn, khóc không thành tiếng. Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn, bọn Tống Văn Nhi ở trong xe được bọc rất kín. Trước chùa, chỉ còn có hắn và Liễu Nhược Băng - đôi tình nhân trong cơn thốn thức đăm đuối, dựa dẫm vào nhau. Dương Thu Trì ôm chặt Liễu Nhược Băng, không biết nên nói gì, và nói gì cũng vô dụng, chỉ hi vọng bằng tình cảm dịu dàng của mình có thể cuối cùng khiến nàng lưu lại.

—o0o—

Mấy ngày sau, trời vừa giữa trưa, đại đội nhân mã của họ cũng đã tiến vào Đóa Cam. Thành trì thuộc Tây vực này so với Trung nguyên kém hơn nhiều, đường tuy có người lai vãng, nhưng ăn mặc và ngôn ngữ cử chỉ còn kém về phong lưu của thành thị trung nguyên. Ngược lại, vẻ thô kệch và khoáng đạt lại hiện về đẹp tự nhiên. Tiệm hàng hóa và vật dụng hai bên đường được bày bán rất nhiều, tiếng ồn ào náo nhiệt nghe rất vui tai. Liễu Nhược Băng ngồi dựa vào gối êm, vén rèm lên nhìn ra đám người náo nhiệt ở bên ngoài, tâm tình tựa hồ như rất vui. Tống Văn Nhi và Hồng Lăng cũng tranh nhau nhìn ra ngoài xem náo nhiệt, rồi nghị luận rất hưng phấn.

Đương nhiên, đội ngũ nghênh ngang của họ tiến vào thành nhất định là gây sự chú ý đối với mọi người. Họ trực tiếp đến thẳng dịch trạm nghỉ ngơi. Dương Thu Trì lưu Hồng Lăng ở lại chiêu cố Liễu Nhược Băng, còn để Hạ Bình cùng các nữ hộ vệ lưu lại bảo vệ, còn hắn thì mang theo Tống Văn Nhi, Nam Cung Hùng cùng mọi nam hộ vệ đến nha môn của Đóa cam Tư vệ chỉ huy sứ. Sau khi đưa ra bái thiếp, chờ một chút liền nghe trong nha môn loạn nhốn nháo, rồi sáu cánh cửa lớn của nha môn cùng mở ra, cả đám người vây quanh một trung niên nam tử cười ha ha bước ra nghênh tiếp. Người này thân hình cao lớn, nhưng sắc mặt và tướng tá không có điểm thô kệch gì. Ngược lại, y còn được xem là có mấy phần thanh tú, mặt mày tươi như gió mùa xuân, bước tới chấp tay cười ha ha hỏi: “Xin hỏi vị nào là Dương Thu Trì Dương tước gia?”

Kim sư gia bước tới tiến dẫn: “Vậy này là Dương tước gia của chúng tôi?”

Người nà kinh ngạc nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì, rồi xá dài một cái thưa: “Dương tước gia, hạ quan Dư Hiên, là vệ đô chỉ huy sứ của Đóa Cam này, tiếp đón hơi chậm trễ, thỉnh thứ tội!”

Ở Minh triều, Đóa Cam vệ có đô ti, có định ra đô chỉ huy sứ, hàm chánh nhị phẩm. Nhưng Dương Thu Trì là Trấn viễn bá tước, siêu phẩm, nên đô chỉ huy sứ này phải dùng lễ hạ quan mà ra mắt.

Dương Thu Trì cười ha ha, đỡ hay tay của y: “Dư đại nhân quá khách khí rồi. Bỏ quan đến đây hơi bất ngờ, thỉnh không coi đó là điều lạ là được rồi, ha ha ha!”

Dư Hiên cũng cười lớn: “Tước gia nặng lời rồi, Dư Hiên đã sớm nghe Dương tước gia phá án như thần, hôm nay hân hạnh được gặp, thật là tam sanh hữu hạnh a.”

“Hả? Ông nghe nói về ta rồi à?” Dương Thu Trì có vẻ đắc ý hỏi ngược lại.

“Hạ quan không lâu trước đây làm quan ở Tứ Xuyên, sau đó một mối mời thỉnh cầu điều đến Tây vực này để trải qua những tháng ngày thanh tịnh. Nơi này dân tình chất phát, khi làm quan ở Tứ Xuyên không cảm thấy thoải mái như bây giờ. Hạ quan có nghe về Dương tước gia lúc ở đó.”

“VẬY À, DƯ ĐẠI NHÂN ĐÃ TỪNG LÀM QUAN Ở TỨ XUYỀN SAO?”

“Đúng a, tôi với Bồ chánh sứ Ngô Từ Nhân Ngô đại nhân là cố giao, ông ta đã sớm truyền tin báo cho hạ quan, nói Dương tước gia có công vụ đang trên đường đến Đóa Cam. Hạ quan đã sớm mong ngóng rồi, chỉ là không biết tước gia khi nào mới đến, cho nên không ra nghênh tiếp xa, kính mong tước gia thứ tội.”

Tổng Vân Nhi ở sau lưng Dương Thu Trì lầu bầu: “Chua lòm, văn không ra văn võ không ra võ!”

Dư Hiên cảm thấy ngạc nhiên, hé mắt nhìn, thấy được Tổng Vân Nhi, mắt liền sáng lên nhìn trừng trừng. Tổng Vân Nhi hừ một tiếng, tránh vào sau lưng Dương Thu Trì. Dương Thu Trì cười nói: “Dư đại nhân, đây là xá muội, hơi rắc rối, thỉnh thứ tội... ai yêu!”

Thì ra Tổng Vân Nhi đứng sau lưng néo hấn một cái, khiến Dương Thu Trì đau quá phải kêu lên. Dư Hiên quay người qua, xá dài làm lễ với Tổng Vân Nhi: “Hạ quan Dư Hiên, hân hạnh được gặp Tổng cô nương.”

Thật vẫn quá chua! Tổng Vân Nhi nghĩ thế, nhưng trước mặt mọi người không thể quá vô lễ, nên làm lễ đáp tạ. Dư Hiên vội mời Dương Thu Trì cùng mọi người vào đại viện. Vừa tiến vào vườn, Tổng Vân Nhi hô lên cả kinh, rất khoa trương nắm chặt cánh tay của Dương Thu Trì, chỉ vào con gấu mun rất lớn cách đó không xa - không, kỳ thật là một con chó đen, một con chó đen rất lớn, trên cổ có một vòng lông đen xì giống như một cái vòng cổ vậy, bị cột dính liền một cây sắt đặc chế, chỉ có sợi xích thôi cũng đã to bằng cườm tay em bé. Con hắc cẩu này nhìn thấy Dương Thu Trì cùng mọi người đến, phóng ngay tới, kéo sợi xích sắt kêu lách cách, dường như sắp đứt tới nơi. Rất tiếc là tiểu hắc cẩu ở lại dịch trạm cùng với Hồng Lăng, nếu không khi thấy có đại hắc cẩu như chó gấu này không biết là có sợ hay là không. Dư Hiên quát lên một tiếng, mấy người hầu huấn luyện chó vội túm chặt dây xích, lớn tiếng quát tháo ra điệu bộ muốn đánh, lại quăng một khối thịt đầy máu cho nó, con đại hắc cẩu này mới chịu thôi, tha khúc thịt về lồng. Dương Thu Trì hỏi Tổng Vân Nhi: “Muội biết đó là động vật gì không?”

“Cẩu bái! Có gì đâu mà lạ.” Tổng Vân Nhi bỏ tay Dương Thu Trì ra, cười hi

“Đúng nhưng mà không đúng, chuẩn xác mà nói thì đây là ngao, chó ngao Tây tạng!” Dương Thu Trì giải thích.

Dư Hiên gật đầu, không ngờ Dương tước gia vừa đến Đóa Cam này mà đã biết một số thứ rồi. Dương Thu Trì tự nhiên biết, vì ở xã hội hiện đại, trong chuyển viện trợ Tây Tạng, hẳn đã từng đọc qua không ít về tư liệu về nơi này, trong đó có chó ngao Tây Tạng nổi tiếng thế giới chuyên dành cho giới thượng lưu này.

“Ngao? So với chó có gì khác nhau?” Tổng Vân Nhi rất hiếu kỳ, thấy mấy người hầu trong tay còn cầm vài khối thịt, chạy lại xem, rồi cầm lấy một khối quăng cho con chó ngao Tây Tạng đó. Khối thịt ấy nặng ít nhất một cân, nhưng chú chó chỉ nhướn mắt nhìn, nằm trong lồng không thèm động.

“Nó sao không ăn thịt của muội cho?” Tổng Vân Nhi kỳ quái hỏi.

“Ha ha, đây là chỗ khác biệt giữa chó ngao tạng và chó ở những nơi khác. Nó chỉ nhận những món do chủ cấp cho, những thứ người khác quăng cho, nó thà đói chết chứ không thèm đụng.”

“Òa... không khoa trương như vậy chứ? Trung thành với chủ như vậy à? Nhìn bộ dạng có vẻ rất lợi hại a, hung dữ nữa là khác.”

“Cái đó đương nhiên,” Dương Thu Trì cười nói, “Là đấu khuyển (chó để đánh nhau) trứ danh nhất thế giới, so với những loài chó khác dữ hơn nhiều. Bảy tám con sói trong mắt nó chẳng là vấn đề gì cả.”

Tổng Vân Nhi không quá tin lời bình của Dương Thu Trì về chó, hoài nghi nhìn về phía Dư Hiên, thấy y mỉm cười gật đầu, bấy giờ mới tin.

Khi đến phòng khách, phân chủ khách ngồi xong, bấy giờ có một cô bé từ hậu đường chạy ra, cất giọng rất trong trẻo gọi: “Cha....! Cha...!”

Đó là một cô gái mặc bộ đồ bông màu đỏ, cột tóc bím dài để thông sau lưng, dáng vẻ rất xinh xắn nhanh nhẹn, liếng thoảng chạy vào. Hài tử này dù sao cũng là con nhà quan, trải việc nhiều rồi, nên không khiếp sợ rụt rè gì. Khi thấy trong phòng đầy người, hơi ngẩn ra, rồi chạy tới trước mặt Dương Thu Trì, nhìn tả nhìn hữu, nghiêng đầu hỏi: “Đại ca ca, các người là ai?”

Tống Vân Nhi thấy cô bé này trắng trẻo dễ thương, cảm thấy rất thích, cúi người xuống ẵm lên nói: “Ta họ Tống, em gọi ta là Tống tỷ tỷ đi, còn em, em tên là gì?”

“Em là Văn nhi, chị chơi với em nhé, được không?”

“Được a.” Tống Vân Nhi nựng nựng gò má phấn của cô bé, quay sang nhìn Dương Thu Trì và Dư Hiên. Dương Thu Trì gật đầu: “Hai người đi chơi đi, ta còn có chuyện nói với Dư đại nhân.”

“Dạ được,” Tống Vân Nhi ẵm Văn nhi tiến vào hậu đường chơi. Cùng ngày, Dư Hiên bày tiệc khoản đãi Dương Thu Trì và mọi người ở đô chỉ huy sứ nha môn. Mọi người uống rượu hứng khởi vô cùng. Ngày hôm sau, cả đám lại tiếp tục cuộc hành trình. Dư Hiên phái một người quen thuộc tình hình của Đóa Cam, tỉnh thông ngôn ngữ địa phương làm người hướng đạo. Lại đi thêm mấy ngày nữa, càng đi càng cao, từ từ họ hướng đến một ngọn núi tuyết nguy nga. Nơi đây rất cao so với mặt nước biển, nên nhịp tim của Dương Thu Trì rất nhanh, đầu hơi choáng váng, Hồng Lăng cũng không thoải mái dễ chịu gì. Liễu Nhược Băng lấy ra một bình thuốc nhỏ, cho hai người uống, quả nhiên chẳng mấy chốc cảm giác khá hơn nhiều. Dương Thu Trì bảo Tống Vân Nhi và Liễu Nhược Băng cùng uống một viên, Tống Vân Nhi cứ làm như không có chuyện gì, nhất quyết không chịu uống. Liễu Nhược Băng vốn định không uống, nhưng nghĩ đến bảo bối trong bụng, cũng uống một hoàn. Tuy nàng dường như không có chuyện gì, nhưng dù sao người mang thai cũng không thể coi thường. Khí hậu vùng núi này biến đổi khôn lường, lúc mưa lúc tạnh, lúc mây lúc mù, một ngày có đủ bốn mùa. Một lúc thì trời nắng như đổ lửa, lúc lại kéo mây đổ mưa liên tục, sau đó thì từng khối băng lại rơi lộp độp lên trần xe. Xe đội không hề dừng lại, nhất mức tiến về phía chân một ngọn núi tuyết cao dựng mây, bấy giờ người hướng đạo mới bảo mọi người xuống nghỉ ngơi. Dương Thu Trì phân công Hồng Lăng và Tống Vân Nhi cẩn thận đỡ Liễu Nhược Băng xuống, còn hắn thì nhảy xuống xe trước.

Nam Cung Hùng mặc một chiếc áo hồ li dài chấm gối, trông rất ấm áp. Y dọc đường phải cưỡi ngựa, phải mặc đồ dày một chút. Y bước nhanh lại phía Dương Thu Trì, thưa: “Tước gia, không có chuyện gì chứ, khí hậu nơi này không như Thành Đô, lạnh lắm, ngài cần phải chú ý a.”

Dương Thu Trì vỗ vai Nam Cung Hùng: “Các huynh đệ khổ cực hơn nhiều! Chúng ta cứ trốn trong xe, không bị gió không gặp mưa, không sao đâu.”

Lúc này Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đã đỡ Liễu Nhược Băng xuống xe. Hồng Lăng cẩn thận khoác lên người nàng một chiếc áo lông hổ dày.

“Oa, thật là đẹp a! Sư phụ mau nhìn này! Tuyết sơn đó đẹp quá!” Tống Vân Nhi chỉ về núi tuyết cao vút ở phía trước, nhảy nhót hồ.

Liễu Nhược Băng đưa mắt nhìn, thở dài: “Không sai, đây là ngọn núi chính của Niên Bảo Ngọc Tắc rồi, chùa của Quán Đỉnh pháp sư ở trên đỉnh núi!”

415. Chương 398: Tình Lữ Sơn Trang

Tôn Tiểu Ngũ – người làm nhiệm vụ hướng đạo - chỉ vào một đỉnh núi lung linh cao ngất, nói: “Theo truyền thuyết đương địa, sơn thần của tòa Niên Bảo Ngọc Tắc này là con gái thứ ba của sơn thần hóa thân. Mọi người nhìn xem, nàng đang dựa vào chân nghe phụ thân nói chuyện. Dưới chân núi có hai cái hồ, đó chính là tiên nữ hồ và yêu nữ hồ. Còn thạch bích lớn bên kia chính là Tiên nữ đài, nơi thành hôn của con gái thứ ba của sơn thần huyền hóa thành người và tổ tiên của Tạng tộc lưu lại.

Các truyền thuyết hầu hết là rất mỹ lệ, rất biết cách đánh động nhân tâm. Liễu Nhược Băng nhìn đỉnh núi đến xuất thần: “Thật rất giống, khi xưa ta đến đây không hề chú ý đến những thứ này.”

Dương Thu Trì nắm tay Liễu Nhược Băng: “Băng nhi, lúc đó nếu ta có thể ở cạnh nàng, thì nhất định sẽ phát hiện.”

Từ khi rời khỏi chùa, nói những lời thề hẹn kiếp này kiếp sau, Dương Thu Trì đã vứt hết mọi cố kỵ, dũng cảm cầm lấy tay Liễu Nhược Băng giống như một đôi tình lữ vậy. Liễu Nhược Băng mới đầu còn muốn tránh né, nhưng Dương Thu Trì cứ cố chấp, riết rồi nàng cứ để mặc hắn nắm. Liễu Nhược Băng kỳ quái hỏi: “Vì sao như vậy?”

Dương Thu Trì dùng tay còn lại chỉ vào hai tòa núi: “Nàng nhìn xem, ta thấy họ như đôi tình nhân, sơn thần thì đứng, dựa vào nữ tử bên cạnh sơn thần, xem ra họ là một đôi yêu nhau. Nàng xem họ dựa vào nhau thân mật như vậy, chẳng phải là một đôi tình lữ hay sao?”

Liễu Nhược Băng nhìn kỹ: “Đúng a, thật giống.”

Dương Thu Trì lại chỉ vào hồ nước xanh biếc dưới hai tòa núi: “Nhìn! Cái hồ đó như cái kính trang điểm của nữ nhân, người nam đang chải tóc cho nàng.” Liễu Nhược Băng như có cảm giác, dựa thân vào người hắn, ừ nhẹ một tiếng, phảng phất như đã nhìn thấy đôi tình nhân dựa nhau bên hồ.

“Trên cao đó là ta,” Dương Thu Trì ôn như hôn nhẹ lên tóc nàng, “Ngồi dựa đó chính là nàng.”

Liễu Nhược Băng từ từ xoay mặt lại, ánh mắt sáng long lanh, giống như ngọn núi tuyết lấp lờ dưới ánh dương quang.

Dương Thu Trì dịu dàng hỏi: “Băng nhi, đêm nay chúng ta ngủ lại bên hồ nhé, chịu không?”

“Dạ...!” Liễu Nhược Băng gật đầu, “Nhưng mà, chúng ta hiện giờ đã ở gần địa giới của Quán Đỉnh pháp vương, mọi người cần phải cẩn thận.”

Nam Cung Hùng gật đầu, phân công gia tăng cảnh giới, mọi người hướng về cạnh hồ mà tiến. Cuối cùng thì cũng đến bên hồ, vừa rồi lúc ở xa, toàn bộ khung cảnh giống như tình không vạn lí, nhưng khi đến cạnh hồ, thì khí hậu đầy sương mù, gió lạnh từng trận, từng bông tuyết rơi dày. Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đỡ Liễu Nhược Băng xuống xe ngựa. Hồng Lăng lạnh run lập cập, Dương Thu Trì vội lấy từ trong xe một bộ áo dày khoác lên người nàng, bảo: “Cẩn chú ý, khí hậu ở đây biến hóa vô thường, đừng có để lạnh.”

Hồng Lang cười, lập tức hít hít mũi: “Đa tạ lão gia...! Hách xì...!” Rốt cuộc thì vẫn nhảy mũi, chọc cho mọi người phải bật cười.

Dương Thu Trì cũng cười: “Thời tiết này thật là đúng như mặt của con nít, nói biến là biến.”

“Tước gia, cái này cũng có lời giải thích đó,” Tôn tiểu ngũ hướng đạo cười, chỉ vào hai cái hồ: “Thời tiết này chịu ảnh hưởng tâm tình của Tiên nữ hồ và yêu nữ hồ.”

“Ha ha, sao lại ảnh hưởng?”

“Nếu như tiên nữ thần vui vẻ, thì bầu trời sẽ quang đãng đầy tình, thần sơn cũng có thể nhìn thấy, cảnh sắc mỹ lệ phi thường; Nếu như yêu nữ thần phát giận, thì ông trời sẽ trở mặt, hoặc là mây đen che kín, hoặc gió mưa ngất trời, hoặc hoa tuyết tung bay, nhìn không thấy thần sơn.”

“Ha ha!” Tống Vân Nhi cười nói: “Thì ra hai cái hồ này là do yêu tinh biến thành, lại hay phát tì khí!”

Tôn Tiểu Ngũ xua loạn hai tay: “Cô nương, không nên nói loạn, nếu mà để cho hai nữ thần nghe được thì không xong đâu. Nếu là sơn thần nghe được, còn có thể đại họa lâm đầu nữa!”

“Sao lại có đại họa đổ xuống đầu chứ?” Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi.

“Nghe nói a, sơn thần mà nổi giận, nhẹ thì mưa tuyết dập dờn, làm cho người lạnh cóng sắp chết, nặng thì cuồng phong dữ dội, có thể cuốn cả đá lên trời, huống chi là người! Cộng thêm nữa là mấy ngày mấy đêm đổ tuyết lớn, thò tay ra không thấy ngón tay, đông nam tây bắc đều không phân rõ, chờ đến trời trong xanh lại thì không thấy người đâu nữa, đó chẳng phải là bị sơn thần ăn thịt rồi hay sao?”

Tên Tôn Tiểu Ngũ này có vẻ vô cùng kính sợ sơn thần, vừa nói vừa không ngừng chấp tay vái thần sơn.

“A, xem người nói giống thật quá, và có lẽ là thật như vậy rồi.” Tống Vân Nhi ngược đầu nhìn lên Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn hiện giờ đã hoàn toàn bị mây mù che phủ, ngoại trừ sương khói cuồn cuộn, không nhìn thấy gì cả, bất giác cảm thấy bực mình.

Lúc này Nam Cung Hùng và các hộ vệ đã bắt đầu hạ trại ở cạnh hồ. Hồng Lăng lấy một giỏ trái cây từ xe hàng đến, Dương Thu Trì cầm lấy một quả mơ khô đưa cho Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi tiếp lấy bỏ vào miệng cắn một cái, không nhai, dùng tay miết miết, bấy giờ mới phát hiện nó đã lạnh cứng đanh. Hồng Lăng cũng phát hiện, áy náy cười nói: “Em không ngờ dưới núi tuyết này lạnh như vậy... để em coi xem có món gì chưa đông không.”

“Được rồi Hồng Lăng!” Tống Vân Nhi ngăn lại, rồi bước đến cạnh Liễu Nhược Băng, “Cho dù là không đông thì cũng lạnh băng băng, trong thời tiết quỷ quái thế này, nếu có thể nấu một món canh nóng gì đó uống thì hay biết mấy, đúng không sư phụ?”

Liễu Nhược Băng đoán biết là học trò của mình sắp có chủ ý quái quỷ gì đây, cười hỏi: “Con định nhờ Hồng Lăng nấu cái gì ngon để ăn thì nói đi, giả vờ gì thế?”

“Hi hi...!” Tống Vân Nhi cười, chuyển thân nói với Hồng Lăng: “Đại sư phụ, đêm nay cho chúng tôi món gì ngon ăn đây? Môn bữa nướng nữa hả?”

“Nướng trui quá nhiều mỡ, cứ ăn thịt mỡ hoài Liễu tiên bối có thể không thích.” Hồng Lăng cười cười nhìn Liễu Nhược Băng. Cô gái này cũng biết thương người! Dương Thu Trì than thầm, gật đầu nói: “Đúng vậy, nướng trui quá ngậy, chúng ta đổi cái gì mới và tươi đi.”

Tống Vân Nhi xoay chuyển ánh mắt, nhìn vào mặt hồ, cười hỏi: “Ăn cá thế nào? Chúng ta câu cá cho em làm món cá hấp hay canh cá gì đó có được không? Ta ghiền cái món cá hấp của em quá, nghĩ đến là chảy nước miếng ngay!”

Thấy nàng ra vẻ ham ăn như vậy, Hồng Lăng cười khúc khích: “Được a, nhưng mà chúng ta không có công cụ bắt cá, làm sao bắt được chứ?”

“Trên hồ này xem ra có ngư dân a!” Tống Vân Nhi ngược mắt nhìn ra hồ, nhìn mãi mà chẳng thấy con thuyền nào, “Kỳ quái, ngư dân chạy đâu hết rồi?” Tống Vân Nhi gọi Tôn tiểu ngũ đang cùng bọn Nam Cung Hùng đứng lều lại hỏi: “Ai! Hồ này sao không có ngư dân nào hết vậy?”

“Ngư dân?” Tôn tiểu ngũ cười cầu tài đáp: “Cô nương, hồ này không có ngư dân nào đâu.”

“Vì sao?” “Nhân vì người ở đây không ăn cá, đặc biệt là cá trong hồ này.” “A? Chẳng lẽ cá ở đây cũng là thần tiên, không thể ăn hay sao?” “Cái đó thì không phải... ha ha, cái này...” Tôn tiểu ngũ há miệng ứ ớ không biết giải thích thế nào. Thấy Trương Tiểu Ngũ làm ra vẻ khó xử, Dương Thu Trì vội phản ứng. Hắn nhớ lúc còn là sinh viên đã từng đọc tư liệu mô tả tập tục thủy táng của dân tộc Tạng, liền nói: “Nhân vì hồ này là để mai táng người chết, đúng không?” A! Đến lúc này thì ngay cả Liễu Nhược Băng cũng cả kinh. Tống Vân Nhi hồ nghi nhìn Dương Thu Trì, lại nhìn Tôn Tiểu Ngũ, thấy Tôn Tiểu Ngũ áy náy gật đầu: “Đúng vậy, lão bá tánh xung quanh đây đều khốn cùng, sau khi chết rồi không có tiền mời lạt ma đến tụng kinh siêu độ, càng không có tiền thỉnh thiên táng sư làm thiên táng, liền khiêng đến bên yêu nữ hồ, đưa thi thể vào trong hồ, coi như cung phụng sơn thần, hồ nữ...”

“Đừng nói nữa! Cá trong hồ này ta không ăn đâu!” Tống Vân Nhi lùi lại vài bước, như sợ người ta muốn cưỡng bức nàng ấy ăn cá vậy. Những người khác đều nhú mày. Hồng Lăng miễn cưỡng cười nói: “Vậy chúng ta không ăn cá nữa, trên xe còn có mấy món rau củ và thịt trâu ướp, em làm cho mọi người ăn nhé, được không?” Trong lúc nói chuyện, Liễu Nhược Băng đột nhiên trầm giọng: “Có người đến!”

Mọi người nghe thế vội nhìn xung quanh, chẳng mấy chốc quả nhiên thấy dưới chân thần sơn có đám hơn mười người ngựa chạy lên. Nam Cung Hùng huýt gió, các hộ vệ lập tức bày thành đội hình chiến đấu, bảo hộ xung quanh Dương Thu Trì và mọi người. Mã đội đến rất nhanh, chẳng đầy một tuần trà là tới trước mặt, đều là một đám lạt ma tọc đầu trong trang phục lạt ma. Người đi đầu là một đại hán vạm vỡ, mặc trang phục lạt ma đỏ sẫm. Trong tiết trời lạnh thế này, vị lạt ma này chỉ mặc có một làn áo, hơn nữa tay còn để hở ra ngoài, so với y phục của Tống Vân Nhi mặc còn ít hơn. Đại hán vạm vỡ ấy nhảy xuống ngựa, lí xì xì nói cái gì đó, Tôn Tiểu Ngũ vội vã bước tới, hỏi đáp lại y. Dương Thu Trì nhìn về phía Liễu Nhược Băng, thấy nàng cũng đầy vẻ nghi hoặc, biết là nàng không biết những người này. Dù sao thì tính từ ngày

nàng lên khiêu chiến với Đế Lạc tới nay đã hơn mười năm rồi. Tôn Tiểu Ngũ nói một hồi, dẫn người đó đến trước mặt Dương Thu Trì, giới thiệu: “Tước gia, bọn họ là đệ tử dưới trướng của Đế Lạc Quán Đỉnh pháp vương, người dẫn đầu này là đại đệ tử của Đế Lạc, tên là Gia Thổ. Bọn họ nói tước gia hạ trại ở dưới thẳm sơn này không tiện, vì nơi này đêm về vô cùng lạnh lẽo, sợ tước gia bị phong hàn, bọn họ sẽ bị tội, cho nên muốn thỉnh tước gia lên núi, đến ngụ ở sơn đỉnh.”

Gia Thổ nhìn Dương Thu Trì nhe răng cười, lộ ra hàm răng thật trắng. Y chấp tay lí nhí xào cái gì đó, đột nhiên ánh mắt bắt gặp Tống Vân Nhi, sáng rực lên, miệng lại ồ ồ nói một hồi, cứ nhìn lên nhìn xuống khắp người nàng. Tống Vân Nhi hừ lạnh, chuyển thân đi chỗ khác, nhìn hoa tuyết bay đầy trời. Tôn Tiểu Ngũ nói: “Y thỉnh tước gia theo họ lên núi, Đế Lạc pháp sư của họ đã biết được tin, đang ở chùa trên đỉnh núi chờ bái kiến tước gia.”

Dương Thu Trì nhìn chân trời, thấy mây đen cuồn cuộn, thấy trời sắp tối tới nơi, liền khoát tay: “Trời đã sắp tối rồi, doanh trại của chúng ta đã hạ xong rồi, thỉnh trở về bẩm pháp sư, ngày mai chúng ta sẽ lên núi.”

416. Chương 399: Chỉ Một Người Được Lên Núi

Tống Vân Nhi trừng mắt nhìn nàng: “Đừng có nói vậy! Ai biết hắc làm trò quỷ gì, một hòa thượng xuất gia mà cứ nhìn cô nương người ta trừng trừng như vậy, vừa nhìn là biết hắc là một hòa thượng rượu thịt không biết giữ thanh quy gì rồi!”

Dương Thu Trì cười cười: “Như vậy thì muội không biết rồi, lạt ma trong Lạt Ma giáo phân thành các giáo phái khác nhau, rất nhiều giáo phái có thể kết hôn sinh con. Hơn nữa, người Tạng là một dân tộc rất hào phóng. Bọn họ rất khác người Trung nguyên, không thích nữ tử nhu tình tự thủy, nhược bất kinh phong, nhưng lại đặc biệt thích thú các cô gái có nét đẹp rắn rỏi khỏe mạnh như muội vậy.”

Mọi người nghe thế đều cười. Tống Vân Nhi đỏ mặt trách: “Ca...! Huynh nói cái gì vậy a!” Thấy Tống Vân Nhi vẫn còn dẫu môi không chịu, Dương Thu Trì kéo nàng lại bên cạnh, nói nhỏ: “Vân nhi là của một mình ta, bọn chúng động vào là đứt đầu đấy!” Tống Vân Nhi bấy giờ mới chuyển giận làm vui, phàn quyền cung lên đánh cho hắc một cái, bên tai nghe tiếng dê kêu be he, liền quay sang Hồng Lăng thề lưỡi cười nói: “Vừa rồi còn nói không ăn dê nướng, ha ha, có những chuyện muốn tránh cũng tránh không được.” Hồng Lăng đáp: “Không hề gì, thịt dê có nhiều cách làm, không phải chỉ có nướng không thôi. Đêm nay trời lạnh, em nấu cho mọi người một nồi lẩu dê ăn cho ấm người, có được không?”

Liễu Nhược Băng mỉm cười: “Được a, thịt dê tính ấm, lẩu dê ăn dưỡng vị mạnh tì, một chén ngọt ngào, uống vào một cái toàn thân phát nhiệt, khu trừ hết hàn lãnh.” Mọi người nghe thế đồng thanh khen phải.

Trời đổ tuyết, đốt lửa thành đống là không thể, nên ngoại trừ những hộ vệ lo cảnh giới, những người khác đều chia nhau chui vào lều của mình. Dương Thu Trì và các nàng Liễu Nhược Băng ngồi quanh trong một căn lều, ăn món lẩu dê do Hồng Lăng nấu, cảm thấy rất khỏe người. Hôm sau trời vừa hừng sáng, Dương Thu Trì đang ngủ rất ngon, chợt nghe ngoài lều có người hét: “Người ở đâu? Đứng lại!” Tiếp theo đó hắc nghe một tràng vỗ ngựa tạp loạn từ xa xa truyền lại. Tiếp theo đó hộ vệ phát ra một tiếng huýt dài, hộ vệ ở các lều nhanh chóng kéo ra, tiếng bước chân nhanh nhưng không hoảng loạn, dù sao họ cũng là cao thủ của cấm vệ và đại nội thị vệ được huấn luyện rất nghiêm túc. Hồng Lăng hơi khấn trương, ôm Dương Thu Trì hỏi: “Thu Trì ca, chuyện gì vậy?”

“Không hề gì, đừng lo. Chúng ta có mấy trăm người, cái chỗ chim không thềm để này không có cái gì có thể uy hiếp được chúng ta.” Tuy là nói vậy, nhưng thẳm sơn, hồ nước thẳm bí và thảo nguyên rộng lớn này có rất nhiều điều thẳm kỳ khiến hắc kính sợ e dè, đặc biệt là Liễu Nhược Băng đang mang trong bụng giọt máu kết tinh của hai người. Hồng Lăng ngồi bật dậy mặc vội áo quần, sau đó phụ thị Dương Thu Trì vận y bào. Chính vào lúc này, ở ngoài đã vang lên tiếng gọi khê của Nam Cung Hùng: “Tước gia! Tước gia...!”

Dương Thu Trì ứng tiếng: “Vào đi!” Nam Cung Hùng vén rèm tiến vào trong, khom người thưa: “Khải bẩm tước gia: Lạt ma chiều hôm qua lại mang một đám người nữa tới, lần này dẫn đầu là một người ốm, xem dáng vẻ có điểm lợi hại, lại nói là đặc biệt đến nghênh tiếp tước gia lên núi.”

“Truyền cho vào.”

Nam Cung Hùng đáp ứng, chuyển thân ra ngoài trường bông. Lúc này, Dương Thu Trì đã chỉnh lý xong quan bào, Hồng Lăng đã cuốn gọn mền gối lại, sắp xếp trà kỷ chỉnh tề. Dương Thu Trì ngồi ở giữa lều, Từ Thạch Lăng cùng các thiếp thân hộ vệ đứng hai bên, Kim sư gia ngồi một góc. Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi cũng tiến vào lều, đến ngồi bên cạnh Dương Thu Trì. Việc sắp xếp như thế là chuyện nên làm, dù gì hần cũng là một bá tước đường đường, không thể để Pháp vương này khi dễ, nếu không, những chuyện sau đó rất khó tiến hành. Hơn nữa, Đế Lạc hào xưng là Đóa Cam đệ nhất cao thủ, không thể không cẩn thận. Có Liễu Nhược Băng ở bên cạnh, Dương Thu Trì cũng yên tâm. Chẳng mấy chốc, Nam Cung Hùng và người hướng đạo là Tôn Tiểu Ngũ dẫn hai người nữa đi nhanh vào đại trường. Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, thấy trong đó có đại hán cao lớn chiều tối qua, người còn lại là một kẻ cao ốm, tuổi độ chừng bốn năm mươi. Liễu Nhược Băng vừa nhìn người cao ốm này, không nhịn được nhìn về phía Dương Thu Trì. Hần lập tức hội ý, người này Liễu Nhược Băng không nhận thức, nói không chừng năm xưa khi khiêu chiến Đế Lạc chưa từng gặp qua. Tôn Tiểu Ngũ dùng Tạng thoại giới thiệu, người cao ốm đó nghe xong, bước lên một bước, dùng tiếng Hán lưu loát nói: “Tước gia, tại hạ là Cường Ba, là đại đệ tử dòng chính của Quán Đỉnh pháp vương, chịu lời ủy thác của Pháp vương đến đây nghênh thỉnh tước gia lên núi.” Xem ra tên Cường Ba này không hề nhận biết Liễu Nhược Băng, có lẽ là năm xưa Liễu Nhược Băng che mặt lên núi khiêu chiến.

Dương Thu Trì ra vẻ vui: “Người biến nói tiếng Hán?”

“Vâng, sư phụ của tôi được hoàng thượng sắc phong làm Quán Đỉnh pháp vương, đệ tử theo lão nhân gia người rất thường lên kinh sư bái kiến hoàng thượng, đến các vùng đất của Trung nguyên tầm sư kết bạn, cho nên cũng biết tiếng Hán chút ít.”

“Như vậy thì quá tốt rồi.” Dương Thu Trì nói: “Thỉnh đại sư chờ một chút, chúng ta nhờ trại bạt doanh xong là có thể lên núi liền.”

“Cái đó không cần.” Cường Ba chấp tay nói: “Tước gia, Niên Bảo Ngọc Tắc sơn của chúng tôi là một tòa thần sơn, nhưng người bình thường không thể tùy ý lên núi, nếu không sơn thần tức giận, bá tánh xung quanh sẽ chịu khổ nhiều.”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Đại sư nói lời này là ý gì?”

Thái độ của Cường Ba càng khiêm cung hơn: “Tước gia, vô cùng xin lỗi, với Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn này, người thường bị tuyệt đối cấm lên núi, cho dù là tín đồ của bốn giáo cũng chỉ có thể ở dưới thần sơn mà bái lạy, không thể bước nửa bước lên núi. Nếu không sẽ bị pháp vương xử phạt. Tước gia đến rồi, pháp vương làm phép bảm báo với sơn thần, nói là chỉ có thể để một mình tước gia lên núi, nhưng tùy tùng khác... cái này... chỉ có thể ở dưới núi chờ, những mong tước gia hiểu cho.”

Cái gì? Chỉ một mình Dương Thu Trì lên núi? Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đều biến sắc. Tống Vân Nhi gay gắt: “Ê! Các người làm trò quỷ gì vậy? Chỉ để một mình ca ca ta lên núi...” Liễu Nhược Băng nhìn Tống Vân Nhi, ra ý bảo nàng đừng nói. Tống Vân Nhi bấy giờ mới làu bàu im miệng.

Thần sắc Dương Thu Trì trầm lại, hừ một tiếng: “Bốn quan là triều đình phái đến, chẳng lẽ không thể ngoại lệ?”

Thần tình của Cường Ba vô cùng áy náy, cúi người thật thấp: “Xin thỉnh... thỉnh tước gia thứ tội..., lần trước triều đình phái quan viên đến khảo thưởng pháp vương, đều cũng... cũng tiến hành ở dưới chân thần sơn..., sau đó, quan viên ấy yêu cầu phải mang theo tùy tùng lên núi ngắm phong cảnh thần sơn, Pháp vương ngăn không được, chỉ đành chiều ý. Kết quả nửa đường gặp phải tuyết lở... bị chôn ở dưới tuyết, thân cốt đến giờ vẫn chưa tìm thấy...”

Thần kỳ vậy sao? Tống Vân Nhi nghĩ thầm, tự hỏi không biết thật hay là giả đây. Cường Ba lại nói: “Thỉnh tước gia yên tâm, pháp vương của chúng tôi nói, sự an toàn của ngài được pháp vương của chúng tôi dùng đầu đảm bảo với triều đình. Nếu như có nửa điểm sai sót gì, Pháp vương sẽ tự thân đến triều đình thỉnh tội.”

Tống Vân Nhi nhịn không được lẩm bẩm: “Thỉnh tội? Người đã chết rồi còn thỉnh cái cục... thỉnh tội có ích gì?” Dương Thu Trì nhìn Cường Ba và Gia Thổ chằm chằm, lúc sau mới quay lại hỏi Kim sư gia: “Tiên sinh nhận thấy thế nào?”

Kim sư gia thưa: “Tước gia là thân quý giá, thế mà đi một mình không có tùy tùng sao coi cho được. Nhưng nếu như Niên Bảo Ngọc Tắc này là thần sơn, dù sao cũng có quy củ của nó, để nhiều người lên núi không tiện cho lắm. Như vậy đi, tước gia mang theo Liễu tiên bối, Tống cô nương cùng Nam Cung Hùng và sáu hộ vệ lên núi, thế nào?”

Cường Ba hơi ngược đầu nhìn sáu thiếp thân hộ vệ sau lưng Dương Thu Trì, vội nói: “Tước gia. Điều này... chỉ sợ không được. Pháp vương chúng tôi nói rồi, chỉ có thể để mình tước gia lên núi, nếu như nhiều người như vậy, xin thứ tại hạ khó tuân theo.” Gia Thổ vừa tiến vào trường bông thì mắt không rời khỏi người Tống Văn Nhi, đã sớm khiến nàng tức giận muốn bốc khói. Giờ nghe Cường Ba mấy lần ngăn trở, không khỏi trừng mắt thật to: “Chúng ta cứ muốn lên, mọi người lên núi một lượt, các người làm gì ta nào?”

Sắc mặt của Cường Ba hơi biết, không lạnh không nóng đáp: “Vị cô nương này quá xem thường đệ tử của Đế Lạc pháp vương chúng tôi rồi, để hộ vệ thần sơn, chúng tôi không tiếc liều mạng đâu!” Đến giờ thì quả thật y đã chọc Tống Văn Nhi nổi điên lên thật.

Nàng quay đầu lại nói với Dương Thu Trì: “Ca, tên tiểu tử này quá cuồng vọng, muối ra giáo huấn hẳn một chút!” Dương Thu Trì thầm tức cười, một tiểu cô nương mười lăm tuổi mà xưng hô với trung niên năm chục tuổi người ta là tiểu tử, hà hà, xem ra Tống Văn Nhi đã bức mình thật. Hắn cũng muốn xem coi đệ tử dưới trướng của Đế Lạc pháp vương có võ công thế nào. Dù gì thì cũng có thiên hệ đệ nhất võ công là Liễu Nhược Băng ở bên cạnh lực trận, không cần phải quá lo. Hắn bèn bảo: “Văn nhi đến lãnh giáo vài chiêu với đại sư, điểm đến thì dừng, không được thương hại đến đại sư.” Cường ba vừa nghe, tức tái xanh cả mặt.

“Được!” Tống Văn Nhi vung chưởng đánh tới, Cường Ba hừ lạnh hoàn chưởng, phành một cái, Tống Văn Nhi thối lui một bước, thân hình Cường Ba chỉ lắc lư. Dù gì thì Tống Văn Nhi cũng mới mười lăm tuổi, còn Cường Ba đã hơn bốn chục rồi. Cường Ba tu luyện nhiều năm, chỉ luận về công lực vượt hơn Tống Văn Nhi là cái chắc. Hơn nữa, ưu thế của Tống Văn Nhi không phải là nội lực, mà là kiếm chiêu. Lòng háo thắng của Tống Văn Nhi bốc lên, nhớ tới năm xưa sư phụ chỉ dùng một thanh trường kiếm đánh khắp thiên hạ vô địch thủ, uy phong như thế nào, còn nàng chỉ có một đồ đệ của Đế Lạc mà thu thập không nổi, quả thật là mất mặt. Tay nàng chợt lắc, trong tay đã xuất hiện một con đao nhỏ sáng lấp lánh: “Rút binh khí ra, bốn cô nương muốn xem phái Đế Lạc các người có bao nhiêu cân lượng.”

Cường Ba nói: “Cô nương, đao kiếm không có mắt, chúng ta dừng lại ở đây thôi.”

Tống Văn Nhi quát: “Bớt nói lời thừa! Ta và sư phụ lần này tới đây là muốn khiêu chiến cả phái Niên Bảo Ngọc Tắc sơn của các người, ở dưới núi cũng đánh, mà lên trên đỉnh cũng đánh! Đừng có nói nhiều lời thừa đó, rút binh khí ra!”

417. Chương 400: Thúc Ngựa Lên Núi

Tống Văn Nhi nhin không được phiền, nhớ lại lời sư phụ là gặp mặt phải đánh liền, quát: “Không có! Bỏ võ thử chơi mà thôi, ta đếm đến ba, người không rút binh khí ra thì là người tự không dùng đây! Một, hai...!”

Cường Ba biết Tống Văn Nhi là một kinh địch, bản thân y cũng dựa vào tu vi và công lực mấy mươi năm vừa đánh thắng được nửa thức, bây giờ nếu động tới binh khí, y không dám lơ là, tay liền xoay, trong tay đã xuất hiện một thanh đoản kiếm. Một thanh kiếm mỏng và nhỏ, ở giữa có huyết tào, so với chủ thủ thì dài hơn, nhưng so với trường kiếm thì ngắn và mỏng hơn rất nhiều. Dương Thu Trì cả kinh, nhìn về phía Liễu Nhược Băng, chỉ thấy nàng khẽ gật đầu, chính xác không còn nghi ngờ gì nữa. Đây chính là loại hung khí mà hắn đang cần tìm. Tống Văn Nhi huy đoản kiếm, hai người lập tức phát kiếm quang đấu với nhau thật nhanh. Chớp mắt mấy chục chiêu đã qua, Tống Văn Nhi từ từ chiếm thượng phong, kiếm chiêu càng lúc càng nhanh, giống như một ngân cầu lấp lánh, phủ kín Cường Ba. Cường Ba bị động liên tục, lòng khẩn cấp vô cùng, hét to một tiếng, kiếm chiêu chợt biến, thập phần quỷ dị, và cứ thường từ những góc độ rất bất ngờ mà ra chiêu. Nếu là Tống Văn Nhi đột nhiên gặp phải loại kiếm chiêu thế này, chỉ sợ thua thiệt ngay. Nhưng Liễu Nhược Băng lúc trước sau khi phát hiện ở vết hầu của Ngô Xảo Trinh có vết thương quái dị, đã đem đặc điểm của kiếm chiêu và phương pháp phá giải nói rõ hết cho Tống Văn Nhi. Cho nên, Cường Ba không sử dụng những quái chiêu này có thể còn miễn cưỡng chống đỡ một hồi, một khi đã dùng tới nó, thì Tống Văn Nhi yên lòng chắc dạ chống đỡ. Cho đến khi Cường Ba sử ra chiêu rất giống với chiêu giết chết

Ngô Xảo Trinh và Phương Tiệm, thì Tổng Vân Nhi đã chờ sẵn, hàn quang trong tay lóe lên, hét: “Buông tay!”

Thanh đoản kiếm quái dị trong tay Cường Ba bị Tổng Vân Nhi một kiếm đánh bay, đâm xuyên đỉnh trướng bông rơi ra ngoài. Hàn quang tiếp tục lóe, đoản kiếm của Tổng Vân Nhi đã kề cổ của Cường Ba, hỏi: “Thế nào?”

Cường Ba thở dài, nhắm mắt không nói. Tổng Vân Nhi cười hi hi hỏi: “Chúng ta đã thắng người, người phải đưa chúng ta lên núi chứ?”

Cường Ba nhắm mắt lắc đầu: “Cô nương tài cao hơn một bậc, tại hạ kỹ năng không bằng, muốn giết muốn chém xin tùy tiện. Chỉ là Pháp vương có lệnh, tại hạ tuy chết không dám chống. Thỉnh tước gia và cô nương hiểu cho.”

Tổng Vân Nhi thu đoản kiếm, lùi hai bước: “Vậy thì người muốn thế nào mới để chúng ta lên thần sơn này?”

“Thần sơn trang nghiêm bảo tượng, nếu mà ai cũng có thể lên thì không còn là thần sơn nữa. Ta và những người ở đây có chết cũng không dám kháng pháp chỉ của Pháp vương.” Nói xong, Cường Ba và Gia Thổ đều chấp tay sau lưng, nhắm mắt lại, lộ vẻ cứ để mặc người ta chặt chém.

Đến nước này thì Tổng Vân Nhi triệt để bó tay, chỉ còn biết quay người trở về chỗ ngồi. Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, lên tiếng: “Nếu như pháp vương đã có nghiêm lệnh như vậy, thì bốn quan đành phải y lời, một mình lên núi.”

Cường Ba và Gia Thổ lúc này mới thở phào, mặt lộ vẻ vui.

Liễu Nhược Ba và Tổng Vân Nhi cả kinh, vừa định lên tiếng, thì Dương Thu Trì đã xua tay nói tiếp: “Sư đồ họ án chiêu quy củ giang hồ mà đến khiêu chiến các người, do đó, từ giác độ ấy mà xét, thì hai người họ không phải là tùy tùng của ta, các người có thể tận hết khả năng phái người nghênh chiến. Nếu như khiến họ biết khó mà lui, họ tự nhiên sẽ không lên núi. Nhưng nếu các người đánh không lại, thì không có cách gì ngăn trở họ lên núi khiêu chiến với sư phụ các người. Tổng Vân Nhi nghe thế cao hứng nhảy cẫng lên: “Đúng vậy! Ta và sư phụ của ta đến tìm các người trao dồi võ nghệ, nếu không gọi pháp vương của các người xuống núi đấu với chúng ta, thì chúng ta sẽ đánh giết lên núi. Các người cứ chống mắt mà coi!”

Dương Thu Trì giật nảy mình, đánh giết lên núi? Cô nhóc này so với hắn còn ngoan độc hơn a. Cường Ba và Gia Thổ nhìn nhau, Cường Ba ngẫm nghĩ, bây giờ mới bước lên trước một bước, chấp ta nói với Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi: “Lệnh sư đồ võ công cao tuyệt, ta không phải là đối thủ, xem ra nhất định chỉ có sư phụ của ta mới có thể chu toàn với hay vị. Nếu như là thế, xin thỉnh hai vị cùng lên núi với tước gia, còn những người khác chỉ có thể ở dưới núi chờ, mong thông cảm.”

“Được! Đại sư đi trước một bước, chúng tôi thu thập xong rồi sẽ lên.”

Cường Ba và Gia Thổ chấp tay thi lễ, ra khỏi trướng bông, tìm được thanh kiếm bay ra bên ngoài lúc nãy, đỡ mặt thu lấy. Chờ một lúc, Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng, Tổng Vân Nhi mới ra khỏi lều, chia nhau lên ngựa.

Dương Thu Trì lúc này đã tương đối rành thuật cưỡi ngựa, vừa kéo dây cương, vừa đi chậm cạnh Liễu Nhược Băng: “Băng nhi, người nàng vậy cưỡi ngựa ổn hay không?”

Liễu Nhược Băng nhú nhú mày, ôm bụng dưới không nói gì. Dương Thu Trì cả kinh, đưa tay qua đỡ nàng: “Sao vậy? Có ổn không?”

Liễu Nhược Băng hơi đỏ mặt, đáp lời nhỏ như ri: “Vừa rồi con của chàng đá cho thiếp một cái!”

“Ha ha!” Dương Thu Trì vui mừng cười, ghé sát nàng nói: “Tên nhóc quậy này! Chờ nó sinh ra ta đét đít nó!”

Liễu Nhược Băng hừ một tiếng: “Thiếp không cho phép!”

Dương Thu Trì lại cười một trận thật lớn, tiếp theo đó lo lắng hỏi: “Hay là ta vẫn cùng nàng cưỡi chung một thốt ngựa, như vậy sẽ có người chiêu ứng.”

Mắt Liễu Nhược Bằng lúc này sung mãn sự ấm áp. Điều nàng hi vọng nhất là có thể dựa dẫm vào lòng người yêu. Nàng vốn không đọc quá nhiều tứ thư ngũ kinh hay những sách kinh điển của nho gia, đối với sự đề phòng nam nữ trong lễ giáo phong kiến không để ý gì mấy, chỉ nhỏ giọng hỏi: “Chàng không sợ sao?”

“Sợ cái gì?”

“Sợ người ta nói xấu sau lưng chàng!”

Dương Thu Trì xuyên việt từ xã hội hiện đại đến, và những tư tưởng tiến bộ của xã hội hiện đại đã sớm thông qua internet truyền nhiễm vào từng ngõ ngách tế bào khắp cơ thể hắn. Cho nên đối với quan hệ nam nữ, hắn đã có cái nhìn rộng mở gấp nhiều lần so với Liễu Nhược Bằng. Hơn nữa, hắn hiện giờ một lòng một dạ mong muốn khiến Liễu Nhược Bằng lưu lại, người khác có nói xấu một hai câu sau lưng thì có đáng gì? Dương Thu Trì nhìn Liễu Nhược Bằng, khẽ nói giọng rất kiên định: “Ta nguyện ý vì nàng làm bất cứ chuyện gì! Cho dù sau này có bị trời phạt cấm ngăn, ta cũng không sợ, huống chi là mấy lời nói bừa kia.”

Liễu Nhược Bằng nhìn hắn đầy nhu tình và sự cảm kích, khóe mắt từ từ ướt hắc đi. Từ xa xa, Cường Ba lớn tiếng hỏi: “Tước gia, ổn cả chứ? Chúng ta đi thôi!”

“Chờ một chút, xong ngay thôi!” Dương Thu Trì ứng tiếng, nhìn Liễu Nhược Bằng: “Bằng nhi, gọi tảo hồng mã của nàng đến đi!”

Liễu Nhược Bằng chớp đôi mắt nhoe lệ, tay đưa lên miệng, một tiếng huýt dài vang lên xé cả không gian, truyền đi thật xa. Chẳng mấy chốc, một đóa hồng vân từ góc trời chạy đến, nhanh chóng tiến gần tới họ. Tiếp theo đó là tiếng vó ngựa đạp bước lên đá xanh nghe rất vui tai. Rồi Tảo hồng mã của Liễu Nhược Bằng xuất hiện. Con ngựa này của nàng rất có linh tính, chạy đến cạnh Liễu Nhược Bằng hí lên một tiếng dài, nồng nhiệt áp đầu vào nàng, khịt khịt mũi. Liễu Nhược Bằng ôm đầu ngựa, yêu thương vỗ về nó. Dương Thu Trì đã sớm xuống ngựa, bước lại đỡ Liễu Nhược Bằng lên trên hồng mã, còn bản thân thì nhảy mình lên ngựa ngồi ở phía sau. Tiểu hắc cầu nhảy chồm chồm chạy quanh Tảo hồng mã. Dương Thu Trì bảo: “Tiểu hắc ngoan, chờ ở đây đi!” Tiếp theo đó hắn giục dây cương, hô một tiếng “Đi” rồi chạy tới trước.

Tống Vân Nhi cưỡi ngựa theo sát sau, Cường Ba, Gia Thổ cũng nhóm người của y cũng cưỡi ngựa nối bước. Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn có thể núi hiểm trở, đường núi bó hẹp, những chỗ trùng còn tích tuyết rất dày. Nhưng con Tảo hồng mã của Liễu Nhược Bằng chạy rất bình ổn, phẳng phất như biết chủ nhân không thể chịu sự rung lắc vậy. Liễu Nhược Bằng nhu nhược như không xương dựa hẳn vào lòng Dương Thu Trì, mắt hướng về quần sơn phương xa, nói: “Thu Trì, mỗi lần ta nhìn thấy núi, đều nhớ tới lúc chúng ta ở trên đỉnh huyền nhai. Nếu chúng ta có thể ở như vậy cả đời thì hay biết mấy a.”

“Ừ...!” Dương Thu Trì một mặt ôm nàng, một mặt thúc ngựa lên trên. “Ta cũng rất muốn ở với nàng như vậy cả đời, nhưng mà...”

“Không không...! Không được nói...” Liễu Nhược Bằng chuyển người, dựa đầu vào vai hắn, “Bằng nhi biết chỗ khó xử của chàng...”

Dương Thu Trì ôm nàng thật chặt, thủ thỉ: “Bằng nhi... Thu Trì đối không phải với nàng...”

“Không, đây đều là số mệnh...” Liễu Nhược Bằng ứa lệ nói. “Bằng nhi bất quản chàng là ai, nhưng chàng hiện giờ là của thiếp, lại còn cấp cho Bằng nhi một em bé có thể nương nhờ, Bằng nhi còn có gì mà không vừa ý nữa chứ...”

“Bằng nhi!” Lòng Dương Thu Trì muốn nát ra, ôm chặt nàng, hôn lên trán nàng, “Chờ sự tình này xong rồi, cùng ta về nhà, được không? Ta sẽ yêu thương cho nàng, chăm sóc cho nàng.”

Liễu Nhược Bằng thở dài: “Thiếp là sư phụ của vân nhi a, hai chúng thiếp không thể đồng thời...”

“Vì sao không thể? Hai người không có quan hệ máu mủ gì, hai người chỉ là sư đồ trên danh nghĩa võ học, vì sao sư phụ và đồ đệ không thể cùng lấy một nam nhân? Vì sao? Ai quy định vậy? Quy định như vậy dù có cũng chẳng có đạo lý gì!”

Liễu Nhược Bằng nói với giọng rất trầm não: “Chúng ta có thể là nhận thấy như vậy, nhưng không thể nào làm cho người khác cho rằng như vậy. Người khác sẽ ở sau lưng chàng chỉ chỉ điểm điểm mà nói, chàng làm quan cho triều đình, danh dự làm quan là trọng yếu nhất...”

“Không!” Dương Thu Trì thốt, “Ta không làm quan nữa, ta mang theo các nạng, chúng ta sẽ đến một nơi không ai nhận thức chúng ta!”

“Thu Trì...” Liễu Nhược Bằng hạnh phúc nhắm mắt lại dựa vào lòng hấn, cảm giác thân thể có lực và kiên cường của Dương Thu Trì đủ để nạng dựa dẫm vào vượt qua mọi khổ nạn.

Thật lâu sau đó, Liễu Nhược Bằng vẫn lắc đầu: “Không thể được...”

“Vì sao?” Dương Thu Trì gấp lên.

“Thiếp... thiếp làm không được....,” Liễu Nhược Bằng lắc đầu, sụt sùi nói, “Thiếp vẫn không thể nào ở cùng thể thiếp của chàng như vậy, ở một mình trong phòng trống đêm đầu ngón tay chờ chàng đến... thật xin lỗi...”

Cõi lòng Dương Thu Trì tan nát và trầm hẳn xuống, ở vấn đề này, hấn không biết là phải thuyết phục Liễu Nhược Bằng như thế nào. Liễu Nhược Bằng lau sạch lệ trên mắt, gượng cười: “Được rồi, chúng ta không nói những thứ đó nữa. Chàng nhìn xem tuyết sơn nơi xa đó thật đẹp, rất giống như những cây bông vải vậy.”

“Đúng a, thật là đẹp!” Dương Thu Trì thuận mắt nhìn. Hai người không nói đến chuyện đó nữa, từ từ cao hứng trở lại, dựa vào nhau vừa giục ngực tiến lên, vừa hân thưởng phong cảnh dọc đường, nói cười luôn miệng.

Chỉ có điều, trong lòng của Dương Thu Trì nặng trĩu. Hấn thật không biết làm thế nào để hóa giải cái nút thắt này. Ba thời thần sau, bọn họ cuối cùng cũng lên được đỉnh của Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn.

418. Chương 401: Cái Lu Nước Lớn

Lão lạt ma mập này dùng tiếng Hán rất thông thạo cúi người nói: “Lão nạp Đế Lạc ra mắt Dương tước gia, tước gia từ xa đến đây, dọc đường ắt là cực khổ lắm.” Cái chum nước to này thì ra là đệ nhất cao thủ đại danh đỉnh đỉnh của Đóa Cam, trụ trì của Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, được hoàng thượng phong thành Quán Đỉnh pháp vương Đế Lạc? Thì ra là lão có dáng vẻ thế này, ha ha, thật là nghe danh không bằng mắt thấy, mắt thấy càng không như nghe danh a, ha ha. Dương Thu Trì cười thâm, nhưng trên mặt không hề lộ vẻ gì, cũng trả lại một lễ, nói: “Đa tạ pháp vương, bổn quan không thỉnh tự đến, rất mong pháp vương thứ tội.” “Tước gia nói lời gì vậy.” Đế Lạc chấp tay nói, “Tước gia một thân tôn quý, có thể khuất tất quang lâm nơi này, là nể mặt cho lão nạp lắm rồi a. Tước gia, thỉnh!” Dương Thu Trì và Đế Lạc sánh vai vào miếu, Tổng Vân Nhi đỡ Liễu Nhược Bằng đi bên cạnh. Đến đại hùng bảo điện, họ phân chủ khách ngồi, được dâng lên trà thơm. Hàn huyền mấy câu, Dương Thu Trì bắt đầu hỏi: “Thỉnh vấn pháp vương có bao nhiêu đệ tử dưới trướng?” Đế Lạc khiêm tốn hồi đáp: “Lão nạp tổng cộng có sáu vị đệ tử, nhưng không biết tước gia vì sao lại hỏi như vậy?” Dương Thu Trì đáp: “Pháp vương võ công cao tuyệt, hào xưng là Đóa Cam đệ nhất cao thủ, sư đồ của xá muội định đến thỉnh giáo một chút, bổn quan thuận tiện đến xem nào nhiệt luôn.”

Trong khóe mắt của Đế Lạc phóng ra một tia lạnh lùng, quét về phía Liễu Nhược Bằng và Tổng Vân Nhi, tiếp theo đó cặp mắt chấp tay nói: “Tước gia, đó chỉ là chuyện xưa kia vui chôn trong cát bụi thời gian rồi, những năm nay lão nạp thành tâm lễ Phật, lúc còn trẻ học được chút công phu mèo quào, hiện giờ đều đã quên gần hết rồi.” “Chẳng thể nào đâu a.” Dương Thu Trì cười cười, “Vừa rồi dưới núi, đại đồ đệ của ngài còn cùng xá muội qua lại mấy chiêu, chiêu thức quá dị, xá muội suýt chút nữa thua thiệt. Bổn quan đối với môn võ công này cảm thấy rất hứng thú.” Đế Lạc đưa mắt liếc nhìn Cường Ba, thấy y đỏ mặt, lộ vẻ chán nản vô cùng, biết là bị võ đã thua rồi, không khỏi hừ lạnh, nhưng khi chuyển gương mặt béo phì ra thì lại cười rất tươi, dùng con mắt tam giác nhìn Dương Thu Trì hỏi: “Tước gia từ xa đến đây, chỉ sợ không phải chỉ giản đơn là xem nào nhiệt không thôi a?” “Quả thật là không phải.” Dương Thu Trì lười chơi trò vòng vo với ông ta, hỏi: “Thì là thế này, bổn quan đang phá một án, phát hiện hung thủ sử dụng thủ pháp giết người rất giống với chiêu thức quái dị của quý phái, đương nhiên, bổn quan tin rằng các đệ tử dưới trướng của Pháp vương tuyệt không thể là loại người như vậy. Bổn quan chỉ muốn đến tra hỏi một chút, xem coi không biết có tặc gia đệ tử đạo đức hư hỏng nào học được môn công phu này đã làm chuyện đó hay không.” Đế Lạc ồ lên một tiếng, ngẫm nghĩ xong rồi lắc đầu: “Tước gia nói về công phu gì, lão nạp vẫn còn chưa rõ?” Tổng Vân Nhi là người nóng tính, đứng dậy đến ngay giữa tràng, rút binh khí ra làm mẫu một chiêu.

Chiều này Liễu Nhược Băng đã từng mô phỏng diễn thử cho nàng xem, và khi đầu ở dưới núi, Cường Ba cũng đã từng sử dụng qua, cho nên nàng nhớ rất kỹ, chỉ có điều nàng không có loại nội lực quái dị kia, nên chỉ có thể chậm chậm diễn lại một cách vô lực mà thôi. Đế Lạc gật đầu: “Nếu như chiêu thức này có quan hệ rất lớn với chuyện tra án của tước gia, lão nạp cũng không dám ỷ man. Đây đích xác là độc môn tuyệt kỹ của phái ta. Không có lão nạp tự thân dạy cho nội lực làm cơ sở, thì biết chiêu thức cũng không dùng vào được việc gì. Nội lực này vô cùng khó luyện, trong sáu vị đệ tử đích truyền của ta, chỉ có bốn vị là học được môn tuyệt kỹ này, nhưng đệ tử và tăng chúng khác đều không thể, càng không có tục gia đệ tử học qua môn võ công này.” “Vào ngày 3 tháng 11, bốn vị đệ tử có môn võ công đó của pháp vương ở đâu?” Đế Lạc không hề nghĩ ngợi gì đáp: “Tháng tám năm nay, lão nạp dẫn sáu vị đệ tử vân du trở về núi, rồi không rời khỏi thần sơn một bước, nhất trực cho đến hôm nay.” Sự hồi đáp của Đế Lạc dường như đã nằm trong dự liệu của Dương Thu Trì. Hắn chỉ mỉm cười gật đầu, dường như không hề cảm thấy thất vọng gì. Liễu Nhược Băng nghe Dương Thu Trì hỏi xong lời này, bấy giờ mới khai khẩu: “Pháp vương, ta đặc biệt tìm đến pháp vương để trao đổi võ công, thỉnh không tiếc mà chỉ dạy cho.” Đế Lạc mục quang như điện, lạnh lùng nhìn Liễu Nhược Băng: “Người là ai?” Liễu Nhược Băng điềm đạm đáp: “Tính danh chỉ là một cái phù hiệu mà thôi, ta không tưởng tranh danh hiệu gì, chỉ là để trao đổi ấn chứng một chút sở học võ công của bản thân. Nghe nói người là Đóa Cam đệ nhất cao thủ, cơ hội khó kiếm, xin thỉnh xuống tràng chỉ dạy cho.”

Đế Lạc lắc đầu: “Tôn giá thân mang lục giáp, sắp sửa lâm bồn, động tay chân sẽ thương thai khí, như vậy là tội nghiệt của lão nạp.” Liễu Nhược Băng năm xưa khiêu chiến chưa từng lên tiếng, gặp mặt là đánh, đánh đến lúc chánh chủ ra mặt. Nhưng lần trước không gặp được Đế Lạc, nhất mực tiếc rẻ, cả đời nàng si mê võ học, lúc này tuy đã hoài thai, nhưng nàng là người tài cao gan lớn, không hề sợ sệt. Nàng trước giờ tiếc lời như vàng ngọc, nên từ từ đứng lên bước ra tràng, tay thon lật ngang, trong chưởng tâm đã có một lưỡi dao ngắn. Nàng điềm tĩnh nói: “Pháp vương không cần nhiều lời, hôm nay người không đánh cũng phải đánh, người muốn không động thủ, ta cũng sẽ động thủ.” Đế Lạc Pháp vương lạnh lùng hỏi: “Cô nương làm vậy là bức lão nạp rồi?” “Động thủ thôi! Điềm đến rồi ngưng cũng được, không chết không ngưng cũng được, mọi chuyện cứ theo tôn giá.” Dương Thu Trì tuy biết Liễu Nhược Băng võ công cao tuyệt, thế gian không có người có thể địch, nhưng trong lòng vẫn lo cho hài tử trong bụng Liễu Nhược Băng, len lén vén y bào, định chủ ý trong lòng, chỉ cần Liễu Nhược Băng có nguy hiểm, nói không chừng hắn sẽ ra tay rút súng hạ luôn tên mập như cái thùng phuy này, chứ không thể để Liễu Nhược Băng có chút xúu tổn thất nào. Đế Lạc pháp vương vô hai bàn tay mập lại mấy cái, lập tức từ hậu đường có hai người bước ra, hai tay cầm hai món vũ khí. Dương Thu Trì vừa nhìn, tức thời giận nảy mình, vì thì ra hai người này đang ôm trong lòng mỗi người một cái chùy đồng to như trái dưa hấu.

Chùy đồng thường chỉ dùng trên chiến trường để đối trận đánh sập lá cà, trong võ lâm rất ít người dùng món đồ chơi này, vừa chiếm quá nhiều chỗ vừa rất khó mang theo. Nhưng mà, nhìn thấy chùy đồng này rồi, lòng Dương Thu Trì trầm ngay xuống. Hai người đó khi ôm ra, có thể đoán được mỗi chiếc chùy nặng ít nhất tám chục cân. Nếu như tuột tay, trên mặt đất nhất định sẽ bị đập thủng một lỗ lớn. Liễu Nhược Băng có võ công sử dụng nhanh nhẹn lẹ làng làm ưu điểm, nhưng nàng hiện đang mang thai, không có khả năng nhảy tránh khắp trường, một khi đã dùng sức đối địch, khẳng định là sẽ thua thiệt. Dương Thu Trì vội kêu lên: “Băng nhi, thân thể nàng hiện không tiện, hay là chúng ta sau này hẩn đến.” Liễu Nhược Băng xoay đầu nhìn hắn một cái, cười ngọt ngào: “Không sao đâu, lão không làm hại được ta đâu.” Câu nói này vô cùng tự tin, khiến cho thất khiếu của Đế Lạc Pháp vương bốc khói. Lão tiếp lấy chùy đồng, đập hai cái vào nhau, tạo ra một tiếng bình cực lớn, chấn cho màng tai mọi người điếc đặc. Tiếp theo đó lão kêu oa oa lên cực lớn, vung đồng chùy đập vào đỉnh đầu Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng bước né sang một bên, đồng chùy gần như đánh trúng vai nàng, cũng vừa lúc một chùy nữa đánh tới ngực. Liễu Nhược Băng lại hơi lách người, đồng chùy lại vụt sát qua người trong gang tấc. Cứ như vậy, đồng chùy của Đế Lạc pháp vương múa như gió, liên tiếp phóng đánh tới Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng trước sau chỉ lách người, hoặc bước tránh đi một bước, thì có thể tránh thoát cú đánh dù chỉ một chút xúu. Thanh đoản kiếm trong tay nàng nhất mực không xuất thủ.

Đế Lạc pháp vương kêu oa oa, thân hình lăn tròn như bánh xe, lăn tới lăn lui xoay loạn quanh Liễu Nhược Băng, chùy đồng trong tay vù vù như gió cuốn. Chớp mắt một trăm hiệp đã trôi qua, không, chuẩn xác mà nói, thì tự mình lão đã đánh ra hơn trăm chiêu, trong khi Liễu Nhược Băng chưa hoàn trả chiêu nào. Nhưng Dương Thu Trì cuối cùng vẫn phát hiện sống mũi Liễu Nhược Băng có những giọt mồ hôi nho nhỏ.

Rất hiển nhiên là Liễu Nhược Băng đang rất khẩn trương. Nàng mang thai trong người, động tác không dám thực hiện quá mạnh, nhất mực tránh né quan sát sơ hở của đối thủ, hi vọng có thể một chiêu chế địch. Trong khi đó võ công của đối phương rất cao, nàng không tìm được cơ hội như vậy.

Cứ tiếp tục như vậy hồi lâu, Đế Lạc xem ra chẳng có dấu hiệu mệt nhọc gì. Loại đối kháng cường độ cao này đối với Liễu Nhược Băng có uy hiếp quá lớn, Liễu Nhược Băng hiểu rõ điều đó. Nàng cảm thấy hài tử trong bụng đang loạn động, không khỏi thầm kêu khổ, ngẫm cầu khẩn: bảo bối, lúc này còn ngàn vạn lần đừng loạn động quấy đạp nha, chờ mẹ đánh bại cái lu nước này, rồi con muốn sao cũng được a! Liễu Nhược Băng một tay ôm bụng, một tay cầm kiếm, nhíu mày và nhanh chóng tránh né. Đế Lạc pháp vương chẳng hề có ý thương hương tiếc ngọc, đánh tới như điên, gào thét điên cuồng, đồng chùy càng múa càng khẩn. Dương Thu Trì vô cùng khẩn trương, tay đã nắm lấy cán súng dưới chân, len lén lên đạn. Nhưng Đế Lạc cứ quay cuồng lẫn lộn như con lừa mập, xoay chuyển quanh Liễu Nhược Băng, không tiện bóp cò, vì có thể sẽ bắn trúng Liễu Nhược Băng. Chính vào lúc khẩn cấp đó, Liễu Nhược Băng cảm thấy ở bụng có từng trận co bóp có tiết tấu có quy luật, ngẫm kêu một tiếng không xong. Dấu hiệu này chỉ sợ là sắp sanh đến nơi. Hài tử này thật là, không ngờ lại chọn ra đời vào lúc này!

Liễu Nhược Băng chỉ biết cắn chặt hàm răng trắng, nạt một tiếng, liền nghe hai tiếng “kính cong”, song chùy của Đế Lạc bị Liễu Nhược Băng chém một kiếm bay đi, đập mạnh vào tượng bồ tát ở phía sau, đầu và nửa người của bồ tát bị đánh bay, nhất thời bụi bay mịt mù. Thanh đoản kiếm trong tay chỉ vào vết hầu của Đế Lạc, mũi kiếm rung rung. Đế Lạc trầm mặt: “Cô nương hảo công phu, lão nạp không phải là đối thủ.”

419. Chương 402:cá Tự Nguyên Mặc Câu

Mặt Liễu Nhược Băng tái nhợt, đưa tay ôm bụng, mày nhăn lại, không nói được câu nào. Thì ra, vừa rồi Liễu Nhược Băng cảm giác bụng dưới đau nhói, vừa đúng với dấu hiệu sắp sinh em bé, biết là không thể kéo dài, nên bất đắc dĩ phải chụp lấy một chỗ hở của Đế Lạc, vận đủ mười thành công lực, một kiếm chém đứt song chùy của Đế Lạc. Bất quá, chính vì cú va chạm này, phúc bộ của nàng lập tức đau đớn hơn, bắt đầu co bóp có quy luật. Liễu Nhược Băng cắn chặt răng, nói nhỏ: “Thu Trì, đỡ ta đi, e là sắp sanh rồi!”

Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, chấp tay xá xá Đế Lạc, rồi không kịp nói gì, cùng Tống Vân Nhi mỗi người một bên đỡ Liễu Nhược Băng đi ra khỏi đại hùng bảo điện. Vừa đi ra cửa lớn, cả hai người lập tức ngẩn ra, thấy trước đại hùng bảo điện đứng đầy lạt ma tay cầm giới đao. Ngoài ra còn có một hàng giường cung lấp tên, nhắm về phía họ. Ba người Dương Thu Trì chuyển người lại, thấy sau lưng bước ra sáu lạt ma tay cầm đoản kiếm, những đoản kiếm đó ở giữa có huyết tảo, vô cùng âm sâm, mũi kiếm chỉ về phía ba người họ. Dương Thu Trì dường như không hề bất ngờ, lạnh giọng hỏi: “Đế Lạc, người làm vậy là có ý gì?”

Đế Lạc cười hắc hắc hỏi lại: “Người cho là làm gì?”

“Người định giết chúng ta?”

Một lạt ma ở cạnh Đế Lạc cười lạnh tiếp lời: “Đúng vậy! người giết quá nhiều huynh đệ của chúng ta, hôm nay phải dùng đầu lâu của ba người tể điện các vị huynh đệ!”

Dương Thu Trì tử tế nhìn vị lạt ma này, là một trung nhiên lạt ma, buột miệng hỏi: “Người là Kiến Văn dư đảng hay là người của thuyền bang?”

Ha ha ha, Đế Lạc và Lạt Ma đó đều cười. Lạt ma ấy từ từ cởi mũ ra, lạnh lùng nói: “Bỉ nhân họ Dương, tên là Ứng Năng. Dương tước gia có nhớ ra không?”

“Dương Ứng Năng? Người là một trong ba vị đại thần theo Kiến Văn bỏ trốn - Ngô vương giáo thụ Dương Ứng Năng? Người là một trong ba vị tổng đại đầu mục của Kiến Văn dư đảng Dương Ứng Năng?”

“Hắc hắc, đúng là tại hạ.”

“Cầm y vệ truy lùng khắp tứ xứ, thủy chung vẫn không tìm thấy tông tích của người, thì ra người trốn đến đỉnh tuyết sơn chó ăn đá gà ăn muối này! Người được che chở trong miếu của Đế Lạc. Đế Lạc dung thân sơn quý thoại, cấm ngặt người khác lên núi, cho nên mới khiến người sống dật dờ tới ngày hôm nay.”

Dương Ứng Năng chẳng tức giận gì, cười ha ha nói: “Không sai, chúng ta ẩn tàng ở nơi này, chính là vì đợi ngày quật khởi trong tương lai. Mấy lần ám sát đều bị người đào tẩu, người quả thật là lớn mạng. Nhưng mà lần này chỉ sợ người có cánh cũng không thể bay được!”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Người không cảm thấy các người cao hứng quá sớm hay sao?”

Đế Lạc và Dương Ứng Năng đều biến sắc, trầm giọng hỏi: “Lời này là sao?”

“Ha ha, các người không biết dùng biện pháp gì mà kéo Ngô Xảo Trinh xuống bùn, để nàng ta thuyết phục cha mình là bố chánh sứ Ngô đại nhân thông qua biểu thức Bành Hạ Hỉ viết thư mời ta đến Ân Dương trấn, sau đó Ngô Xảo Trinh gửi cho nha hoàn Thúy Hoàn một phong mật thư, ra lệnh cho ả bắt cóc ái tử của Thủy Uyển Kỳ, bức nàng ta hạ độc cho ta chết. Âm mưu bại lộ, các người giết Ngô Xảo Trinh diệt khẩu. Lần này, các người biết ta sẽ đến Thành Đô tra án Ngô Xảo Trinh, sẽ được đăng chân lên đài đầu, thuận theo đầu mới mà truy tiếp, do đó các người bày ra kế này dẫn ta vào tròng.”

Dương Ứng Năng lộ vẻ tán thưởng nhìn Dương Thu Trì: “Vậy à? Kế mưu à? Chúng ta đã bày ra kế mưu gì?”

“Các người cố ý dùng chiêu số chỉ có đệ tử của Quán Đỉnh pháp vương Đế Lạc gì này giết chết Ngô Xảo Trinh, một là để diệt khẩu, hai là để thiết kế một mối nhử. Nhưng các người lo lắng mối này không đủ phân lượng, nên đã đem con trai của Mi châu tri châu Phương Tiệm dùng cùng một phương pháp giết chết. Làm như vậy, khẳng định là sẽ dẫn đến sự chú ý của ta. Bên người ta có một cao thủ võ công cao tuyệt, các người nhất định là biết chuyện này, và cho rằng nàng ta khẳng định là nhìn ra lai lịch của thủ pháp giết người ấy, sẽ hấp dẫn chúng ta lần theo dấu vết lên đến Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn này. Các người mai phục ở đây, chờ chúng ta cắn câu. Đúng không?”

Dương Ứng Năng vỗ tay: “Thông minh! Hèn gì thiên hạ đều đồn Dương tước gia phá án như thần, thiệt đúng là cũng có bản lãnh.”

“Quá khen rồi, chẳng qua là bản lãnh của ta còn chưa đủ lớn, chí thiếu ta còn chưa biết sát thủ đó là ai.”

Dương Ứng Năng cười: “Thôi được, để người làm tên quỷ minh bạch cũng hay. Đế Lạc pháp vương đích xác là có một tặc gia đệ tử biết được pho kiếm pháp quái dị này, đang sống ở Thành Đô, còn về chuyện kẻ đó là ai, thì chờ đầu lâu của người nằm ở trên bàn thờ rồi, ta nhất định sẽ cho người biết. ha ha ha, ha ha ha ha.”

Tống Vân Nhi tức giận: “Nằm mộng! Để coi đầu của ai đặt lên bàn thờ! Nhưng mà, phản tặc của người không có cơ hội đó đâu, người sẽ bị lăng trì lóc thịt từng đao, từng đao một cho đến chết!”

Đế Lạc pháp vương cười hì hì, mặt nhơn nhơn nói: “Nếu như cô nương thích lăng trì như vậy thì cũng tốt, chờ đến lúc chúng ta bắt được cô nương, tự nhiên sẽ lột truồng cô ra hết, trước hết cho đồ tôn Gia Thổ của ta hưởng dụng, vì nó rất thích cô, sau đó sẽ đem cô trói ở giữa thảo trường, dùng từng đao từng đao xẻo thịt cô!”

Vút.... vút...! Tống Vân Nhi bắn ra mấy mũi phi đao, lấp lánh bay về phía Đế Lạc. Khi vừa bay tới trước mặt, thân hình Đế Lạc bất động, tay phất ra, mấy mũi phi đao bị cuốn vào ống tay áo của lão. Đế Lạc và Dương Ứng Năng ha hả cười lớn.

Tống Vân Nhi còn định động thủ, bị Dương Thu Trì kéo lại, lắc lắc đầu, sau đó hỏi Dương Ứng Năng: “Người không phải để ta chết một cách minh bạch hay sao? Vậy người có thể cho ta biết, các người vì sao mà chọn giết Phương Tiệm hay không?”

Dương Ứng Năng cười cười: “Thôi được, cho người biết cũng không hề gì, vào tối hôm đó, sát thủ của chúng ta ở phòng của Ngô Xảo Trinh bị Phương Tiệm gặp được. Sau đó Phương Tiệm tức giận bỏ đi. Sát thủ sau đó giết chết Ngô Xảo Trinh. Phương Tiệm này đã nhìn thấy thứ không nên nhìn thấy, do đó hẳn phải chết, và ngày hôm sau hẳn chết thật.”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Ta đã biết hung thủ là ai rồi.”

Đế Lạc và Dương Ứng Năng đưa mắt nhìn nhau, hơi bất ngờ, Đế Lạc hỏi: “Vậy sao? Tước gia thông minh như vậy à, vậy hãy nói coi vị tặc gia đệ tử của ta đó là ai?”

Dương Thu Trì càng cười hoan hỉ hơn: “Chờ đầu của người phóng lên bàn thờ ở đằng sau kia, ta sẽ nói cho người biết!”

Đế Lạc hừ lạnh một tiếng: “Chết đến nơi rồi mà còn ngông cuồng. Đừng có nói là người còn hi vọng sản phụ sắp sửa lâm bồn này chừng cứu nhà người phỏng?”

Dương Thu Trì nghiêng mặt nhìn Liễu Nhược Băng, thấy nàng nhú mày, mồ hôi lạnh trên trán chảy đầy, nhin không được lo âu hỏi: “Băng nhi, thế nào rồi?”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu, không lên tiếng. Dương Thu Trì cùng Tống Vân Nhi đối mắt nhìn nhau, sau đó hần chuyển đầu cười nói: “Đế Lạc, đầu của người to như vậy, chẳng lẽ trong đó chỉ nhét toàn là phân không sao? Người dùng quỷ thoại thần sơn, chỉ để ba người chúng ta lên núi, muốn chia ra để diệt. Điều này đã bại lộ dã tâm lang sói của người. Nếu như ta đã nhìn thấu là các người đang bày trò, ta sẽ mắc câu sao? Ha ha ha.” Dương Ứng Năng mỉm cười: “Như vậy chẳng phải là người đã mắc câu rồi hay sao?”

“Các người bày ra một cái bẫy để nhử ta mắc câu, vậy ta cứ mắc câu để đến coi coi rốt cuộc ngư phụ là kẻ nào mà phí quá nhiều công sức để bày kế câu ta như vậy. Kẻ này nhất định phải là có thâm cừu đại hận với ta. Và kẻ muốn lấy mạng của ta đó hả, hà hà, chỉ thuộc hai dạng người: hoặc là Kiến Văn dư đảng, hoặc là Thuyền bang. Và hai nhóm người này chính là kẻ ta muốn tìm. Do đó, ta dù biết rõ trên núi có hổ, thế mà vẫn cứ lên!”

Đế Lạc và Dương Ứng Năng hơi biết sắc. Đế Lạc lạnh giọng hỏi: “Lên rồi thì kết quả làm sao? Vẫn chẳng phải là hổ xuống đồng bằng bị chó...” Nói đến đây, lão phát giác dùng câu này không ổn, thần tình hơi bối rối.

“Ha ha ha, không sai, hổ xuống đồng bằng bị đàn chó hoang các người khi dễ! Nhưng mà, các người còn chưa đủ tư cách khinh khi lão hổ ta đây, nhân vì ta mang theo chính là một quần mãnh hổ!”

“Ha ha, một quần mãnh hổ, ở nơi nào...?” Lão đồng tai nghe, ở dưới núi ẩn ước có tiếng hò hét chém giết, sắc mặt hai người đều biến hẳn. Chính vào lúc này, chợt nghe mấy tiếng vút vút nhẹ nhẹ. Liễu Nhược Băng vẩy tay bắn ra mấy mũi liễu điệp phi tiêu, bắn nhanh về phía Đế Lạc. Cùng lúc đó, Tống Vân Nhi cũng chuyển thân, mấy mũi phi tiêu bắn về phía các cung tiễn thủ ở ngoài điện. Tiếng kêu thảm cất lên, mấy cung tiễn thủ ngoài điện ngã xuống. Trong điện, Gia Thổ nhất mực giương con mắt tặc nhìn Tống Vân Nhi cùng hai đệ tử võ công yếu nhược của Đế Lạc cũng trúng tiêu ngã vật ra đất mà chết. Còn lại Đế Lạc, Cường Ba và mấy đệ tử còn lại gạt văng. Liễu Nhược Băng không phóng tiêu về phía Dương Ứng Năng, muốn lưu nhân chứng sống.

“Phóng tiễn!” Đế Lạc rống lên.

Cùng lúc này, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi cùng một lượt lấy ra phi thảo, chụp lấy lan can lầu hai của đại hùng bảo điện. Liễu Nhược Băng tay trái nắm giữ Dương Thu Trì, chụp phi thảo vịn kinh vào tay phải, vẩy mạnh tay, hai người đằng vân giá vụ bay lên lầu hai. Tống Vân Nhi cũng lập tức bám theo. Tiếp theo đó, tên bay như châu chấu bắn vào chỗ không người, cấm cả đây thân hình các tượng bồ tát. Đại hùng bảo điện của Phật giáo Tây tạng có hai tầng, phía dưới là đại điện, có hành lang gấp khúc hơi cao hơn các tượng bồ tát ngồi để cho hương khách có thể tung khăn ha-da (Chú: loại khăn dệt bằng tơ lụa của người Tạng và một số người Mông Cổ ở Trung Quốc, dùng để tặng nhau khi gặp mặt, tỏ ý kính trọng và chúc mừng nhau, hoặc dùng trong các buổi lễ tế thần) cung phụng. Dương Thu Trì, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi lúc ở Thành Đô đã bàn với nhau có khả năng tồn tại một cái bẫy, cuối cùng quyết định mạo hiểm thử. Bọn họ phân tích nhiều khả năng, và cũng đã chuẩn bị chu đáo. Lần này chính là tương kế tựu kế, muốn dẫn mãnh xà xuất động phải tự xuất động tiểu xà trước.

Do đó, khi Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi lên đến đỉnh núi, đã đem hoàn cảnh của các chùa miếu ở đây thu hết vào tầm mắt. Khi đến đại điện, nhìn thấy hành lang cong ở tầng hai, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi trao nhau ánh mắt, đã xác định được một khi dẫn dụ cho địch nhân xuất động thành công, thì cũng chuẩn bị cho mình phương án rút lui. Liễu Nhược Băng quét mắt nhìn hành lang cong: “Bên đó!” Ba người chuyển đến một thang gác bằng gỗ, “Lên!” Liễu Nhược Băng kêu lên. Dương Thu Trì không chần chờ, cùng Tống Vân Nhi chạy lên cầu thang. Liễu Nhược Băng huy đoản kiếm chém vài cái, cầu thang gỗ đứt thành mấy đoạn. Liễu Nhược Băng phi móc bay lên cửa cầu thang. Tống Vân Nhi chụp được kéo lên, Liễu Nhược Băng tá lực bay lên đỉnh lầu. Hai người phối hợp vô cùng ăn ý. Đây là nơi cao nhất của chùa

này, là một bình đài rộng hơn nửa sân bóng rổ, cũng chính là chỗ tối cao của Niên Bảo Ngọc Tắc Thần sơn. Xung quanh đều là quần sơn tuyết trắng xóa thần phục dưới chân. Đứng ở nơi này quả thật có cảm giác hào sảng của một vị quân lâm thiên hạ. Chỉ có điều, giờ phút này ba người họ không có rãnh đâu và hân thưởng mỹ cảnh vô biên này. Liễu Nhược Băng vừa lên đến bình đài, lập tức rên rỉ nằm gục xuống đất. Dương Thu Trì quỳ xuống ôm nàng, không biết nên thế nào cho phải.

420. Chương 402:biển Lửa

“Hải tử sắp ra đời rồi...” Liễu Nhược Băng thống khổ rên rỉ.

Lúc này, liền nghe dưới lầu có tiếng chân bước tạp loạn và những tiếng Tạng nói lí xỏ lí xào gì đó với nhau. Tiếp đó, ở cửa cầu thang phát xuất mấy thanh chấn động lớn, đám tượng đồng động vật chèn ở đó hơi chấn động một chút, nhưng người ở dưới lầu không mở ra được cổng này, lại tiếp tục ồn ào tạp loạn. Dương Thu Trì ngược mắt, nhìn thấy bình đài trống trải này không ngờ có một phòng ở thấp bằng đầu người, liền ẩm Liễu Nhược Băng tiến vào căn phòng nhỏ đó. Phòng này chẳng có thứ gì, Dương Thu Trì chỉ biết đặt Liễu Nhược Băng nằm xuống đất. Tống Vân Nhi đưa đoản kiếm của Liễu Nhược Băng cho Dương Thu Trì, kêu lên: “Ca, huynh ra ngoài canh chừng, muội tiếp sanh cho sư phụ.”

“Được!” Dương Thu Trì chuyển thân ra cửa, Tống Vân Nhi đóng cửa phòng lại, liền nghe Liễu Nhược Băng rên lên thống khổ, đợt sau cao hơn đợt trước. Dương Thu Trì thò tay vào lòng, móc ra pháo bông, đánh đá lửa mỗi đường dẫn, liền nghe xuy một tiếng, pháo bông bay lên trời đầy mây đen, nổ ra một đóa hoa đủ màu cực đẹp.

“Ha ha, Dương tước gia, ngài hiện giờ phóng tín hiệu cũng vô ích thôi! Người của chúng ta đã chờ sẵn bọn hộ vệ của người ở dưới núi rồi, ha ha ha.” Dương Ứng Năng, Đế Lạc và mọi người đứng dưới quảng trường cười điên dại. Quảng trường đầy đặc lạt ma tăng binh.

Lòng Dương Thu Trì trầm lại, hèn gì trên sơn đỉnh này chỉ toàn thấy lạt ma tăng binh, ngoại trừ Dương Ứng Năng ra, không phát hiện được người của Kiến Văn dư đảng nào. Thì ra là chúng đã chờ ở lưng chừng núi, phục kích ngăn chặn viện binh của hắn. Chỉ có điều, Dương Thu Trì lần này có chuẩn bị mà đến, do đó hắn với viện binh của mình rất có lòng tin. Do tòa Niên bảo Ngọc Tắc sơn chủ phong này đều là đá và chỉ có một ít đất, trong phương viên trăm dặm không có cây cối, cho nên ngôi chùa này đại bộ phận làm từ đá ma ra, chỉ cần chiếm cứ kim đỉnh sẽ dễ thủ khó công. Kế hoạch dẫn xà xuất động của bọn hắn chính là muốn trong ứng ngoại hợp, chờ đợi viện binh tới rồi đánh thốc ra. Không ngờ vào lúc này thì em bé lại sắp sinh ra đời, quả thật khiến Dương Thu Trì vừa cao hứng vừa âu lo.

Dương Thu Trì cũng ha hả cười theo: “Các người mưu sát bốn quan, chính là tạo phản. Đế Lạc, người là con heo không có đầu óc, người làm Quán Đỉnh pháp vương oai vệ như vậy tại sao lại theo chúng làm phản, người có điều gì tốt hay không? Hay là người gốc đến tận cùng bằng số rồi?”

Đế Lạc cười lớn: “Con ếch ngồi dưới đáy giếng người mà biết trời cao đất rộng gì. Sau này tạo phản thành công, toàn bộ Đóa Cam là của ta. Ta là Đóa Cam quốc quốc vương! Ha ha ha.”

Thì ra lão tiểu tử này quả thật bị lợi ích làm mê muội đầu óc rồi. Nhất định là Kiến Văn đảng móc nối với lão, đáp ứng sau này tạo phản thành công, sẽ đem toàn bộ Đóa Cam phân cắt cho lão, để lão làm quốc vương. Chức quốc vương này đương nhiên có lực dự hoặc nhiều hơn pháp vương rồi. Trong đầu não của lão mập này nhất định là nhét toàn phân hay là cỏ gì rồi, lão tại sao không nghĩ thử, hiện giờ Kiến Văn dư đảng cái gì cũng không có, làm sao có đủ khả năng lật nghiêng trời đất đây? Nhưng mà, khi bị cái lợi làm mờ mắt, thì bậc trí giả cũng trở thành kẻ ngu dốt. Dương Thu Trì kêu lên: “Đế Lạc, người không được tin chúng. Bọn chúng chỉ là châu chấu cuối mùa thu, đang bước vào đoạn đường cùng, không thành được chuyện gì đâu! Cho dù các người sau này tạo phản thành công, bọn chúng cũng chuyển sang đối phó người, cần bản chẳng cấp cho người cái chức Đóa Cam quốc vương gì đó. Thở chết giết chó, đạo lý này chẳng lẽ người còn không minh bạch hay sao?”

Dương Ứng Năng giật nảy người, vội vã nói: “Pháp vương, chẳng có lý do gì nghe lời khiêu khích ly gián của hắn cả.” Đế Lạc âm trầm không nói gì. Dương Thu Trì lại kêu lên: “Đế Lạc, người có thể là nghĩ rõ rồi!

Nếu như người có thể quay đầu, ta có thể hướng hoàng thượng bẩm báo, miễn tội cho người, vẫn cho người làm Quán Đĩnh pháp vương y như cũ, thế nào?”

Thanh âm của Dương Ứng Năng run rầu: “Pháp vương, hần đang dùng phản gián kế, pháp vương không nên mắc mưu của hần.”

Đế Lạc cười cười, vỗ vai Dương Ứng Năng: “Ta biết rồi, chút điều trùng tiểu kỹ này làm sao có thể khiến ta mắc mưu chứ.” Lão phát tay, quát, “Công lên cầu thang cho ta!”

Trong chùa có không ít thang gỗ, nhưng thang dài đủ để có thể lên thẳng kim đỉnh này thì không. Bọn chúng không thể ngờ là Dương Thu Trì và mọi người sẽ chiếm kim đỉnh để phòng thủ. Bọn tăng binh tìm lấy mấy cái thang, chấp ba cái lại thành một bắc lên, vào khéo tới bờ tường kim đỉnh. Tăng binh cầm giới đao lập tức xông lên.

Cung tiền thủ bên dưới không ngừng phóng tên, Dương Thu Trì không có biện pháp gì hất thang ngã xuống, gấp gáp kêu lên cả kinh: “a...! Không xong rồi! Bọn chúng dùng thang trèo lên rồi!”

Liễu Nhược Băng rên rĩ nói: “Vân nhi, con mau ra giúp Thu Trì, một mình ta cũng được rồi.”

Tống Vân Nhi vội chạy ra cửa, thấy có ba cái thang đã bắc lên kim đỉnh, các tăng binh cầm giới đao đã xông lên được phân nửa, cung tiền thủ ở bên dưới không ngừng bắn lên trên này.

Tống Vân Nhi vội chạy tới dãy tượng đồng cạnh tường vây, huy kiếm chém đứt mấy điều tượng, khênh lên nhắm chuẩn phương vị ném ra ngoài, lập tức nghe rắc rắc mấy tiếng, tiếp đó là một loạt tiếng gào thảm thiết. Dương Thu Trì nhân đó thò đầu ra nhìn, ha hả cười lớn, thì ra là một cái thang đã bị Tống Vân Nhi ném tượng đập trúng, hơn mười vị tăng binh bị rơi xuống dưới, lớp chết lớp bị thương, rên la không ngớt. Tống Vân Nhi biết đã ném trúng, chạy đi ôm một tượng đồng khác nhắm đúng phương hướng ném đi, lại một trận gào thảm thiết nữa vang lên.

Dương Thu Trì cũng chạy tới ôm tượng, hõn hển nói to: “Thấy người ta vác không thấy mệt, tự đi vác mệt muốn gãy lưng rồi!” Hần dụng hết lực khí mới miễn cưỡng ôm được tượng lên một tấc. Tống Vân Nhi chạy lại kêu lên: “Ca, đưa cho muội!” Nàng tiếp lấy tượng đồng từ tay hần, khênh lại vút xuống, phía dưới lại vang lên một loạt tiếng rú thảm.

Dương Thu Trì thò đầu ra nhìn, thấy ba cái thang đã bị gãy nát, tăng binh tử thương nằm đồn đống ở dưới. Hần rút cổ lại, giơ ngón tay cái lên khen: “Vân nhi lợi hại thật!”

Tống Vân Nhi đắc ý cười cười: “Huynh để ý bọn chúng, muội đi coi sóc sư phụ.”

“Được, mau đi đi.”

Mưa tên đã ngừng, Dương Thu Trì len lén thò đầu ra nhìn, thấy Đế Lạc và Dương Ứng Năng đang thương lượng gì đó ở dưới, liền rút đầu lại, ngồi dựa lưng vào tường, lòng thầm mắng sao giờ này bọn Nam Cung Hùng chẳng chịu đánh lên. Trước khi xuất phát dưới núi, Dương Thu Trì đã thương lượng kỹ với Nam Cung Hùng, chờ hần đi được một thời thần thì chế phục tăng chúng dưới núi, nhanh chóng lên núi, dọc đường thấy người thì cứ bắt lại hết, để miễn để lộ tin tức. Khi lên đến cách đỉnh núi không xa thì hãy chờ đợi, khi nào hần phát pháo hoa, thì cùng đánh giết mà lên.

Nhưng hiện giờ dưới núi tiếng hò hét chém giết vang trời, nhưng không hề thấy đánh lên núi. Xem ra, nhân số của Kiến Văn dư đảng ngăn ở sườn núi không phải là ít. Đang suy nghĩ, chợt hần nghe vù một tiếng, một mũi tên từ trời rớt xuống, rơi cạnh chân của hần, làm hần giật nảy người. Mũi tên này trên đầu có quán một miếng vải bố đang cháy phừng phừng, không ngờ là một mũi hỏa tiễn. Ở trên trời này làm gì có hỏa tiễn rớt xuống vậy kia? Dương Thu Trì ngược đầu nhìn, thấy trên không có vô số hỏa tiễn đang lóc tốc rơi xuống, làm hần hoảng sợ rút ngay vào trong phòng. Đám hỏa tiễn này cắm đình đình đang vào mặt kính đỉnh và đỉnh căn phòng nhỏ. Thì ra, Đế Lạc cho cung tiền thủ dùng hỏa tiễn công kích lên kim đỉnh, cho hỏa tiễn bay theo đường cong từ trên không xuống, rơi cắm vào đỉnh phòng. Tuy kim đỉnh có kết cấu bằng đá, cơ bản không sợ lửa, nhưng vô số hỏa tiễn rơi xuống, sẽ chất thành đồng, và tự bản thân nó đã cháy đủ lợi hại rồi, huống chi Liễu Nhược Băng đang ở trong phòng làm bằng gỗ. Vô số hỏa tiễn rơi cắm trên đỉnh phòng, và nó đã bắt đầu cháy lách tách rồi.

Dương Thu Trì xông vào phòng, vừa thấy Liễu Nhược Bằng đầu mặt đầy mồ hôi, thống khổ rên rĩ. Lòng đau như cắt, mắt thấy khói dày đặc cuộn vào phòng, lửa tỏa hơi nóng đang cháy rừng rực trên nóc. Dương Thu Trì cảm thấy bản thân không làm ra trò trống gì, cái gì cũng không giúp được, ngay cả nữ nhân yêu dấu của mình trong lúc sinh sản cũng đối diện với uy hiếp sinh tử, không khỏi nổi lòng gan dạ, cho dù đem cái mạng này ra liều, cũng tuyệt không cho căn phòng nhỏ này bốc cháy. Hắn hô lên một tiếng lớn, xông ra biển lửa phía ngoài. Hắn dùng kiếm vít, dùng chân đá, gạt hết hỏa tiễn hai bên căn phòng gỗ, lại nhóm lên dùng đoản kiếm chém đứt những hỏa tiễn ở đỉnh phòng, quyết chút xuống, rồi dùng ống tay áo dập lửa trên đỉnh phòng. Véo véo véo mấy tiếng, trên không trung không ngừng có hỏa tiễn bay tới, có mấy chiếc cắm lên đỉnh đầu và đầu vai của hắn.

Đầu hấn đội mũ quan, có cái búi quăn từ đám sợi gai thật dày, trong khi đó hỏa tiễn bay theo đường cong trên không trung khi rơi xuống đã hết lực, tuy có thể cắm vào mũ hấn, nhưng không làm đầu hấn bị thương. Còn ở đầu vai thì hấn bị cắm mấy mũi tên, và thương hại đến da thịt. Tuy nhiên giờ phút này hấn đã chẳng màng gì cả, chỉ nghĩ đến làm cách nào để cho căn phòng gỗ nhỏ này không bị cháy lên mà thôi. Sau một phen liều mạng đá và quét, những hỏa tiễn trên đỉnh phòng bị diệt, nhưng những mũi tên lửa mới đến từ trên không lại rơi xuống, đỉnh phòng lại nhoeo lên từng đám lửa cháy phừng phừng, ngay cả quan bào trên người Dương Thu Trì cũng bắt lửa, liền thuận tay cởi luôn, rồi dùng nó điên cuồng đập vào lửa trên đỉnh phòng và trên mặt đất để dập chúng tắt.

Trong lúc nguy cơ quan đầu này, thì hấn nghe trong phòng truyền ra tiếng oa ... oa của trẻ con khóc! Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, hô lớn lên: “Băng nhi! Nàng khỏe không!”

Tống Vân Nhi ở trong mừng quá mà khóc, lớn tiếng đáp: “Sư phụ không sao! Sanh rồi... sanh được một đứa con trai...!”

Ha ha ha! Dương Thu Trì cười điên cuồng, ta có con trai rồi...! Lòng hấn tuy mừng như điên, nhưng hiện giờ hấn không thể nào tiến vào nhìn nữ nhân yêu dấu và đứa con thơ bé bỏng mới chào đời của mình, bởi vì trên kim đỉnh đã biến thành biển lửa, và hấn tiếp tục điên cuồng quay quạt đập cái quan bào trong tay, không ngừng quét dập lửa trên đỉnh phòng, trên mặt đất, và cả trên người. Lửa càng thiêu càng lớn, hỏa tiễn trên trời không ngừng rơi xuống. Trong biển lửa, Dương Thu Trì liều mạng đập đánh, không biết hấn sẽ kiên trì được bao lâu, và cũng không biết có còn sống để tận mắt nhìn thấy con trai của mình hay không.

421. Chương 404: Địa Ngục

Có tăng bình đáp ứng chạy vào hậu viện, chớp mắt sau, một đạo hắc ảnh gầm gừ phóng ra từ hậu viện, nhào tới tiểu hắc cầu. Tiểu hắc cầu cơ linh tránh thoát, phát hiện đó là một con Tạng ngao (chó ngao Tây tạng), thân hình uy mãnh giống như con trâu điên, há cái mõm như chậu máu xông tới cắn vào đầu nó. Con Tạng ngao phóng lên phóng không trúng, chuyển thân cắn tiếp. Tiểu hắc cầu biết không thể dùng mạnh đối mạnh, ý vào thân hình linh động, không ngừng tránh né, nhưng không còn dịp nào cắn cung tiễn thủ được nữa. Tiểu hắc cầu bị con Tạng ngao bám sát, cung tiễn thủ được dịp rãnh, tiếp tục bắn hỏa tiễn lên kim đỉnh.

Nón áo của Dương Thu Trì đã bắt cháy, nhưng vẫn cố sức diệt lửa. Lúc này, ở dưới có một trận đại loạn, tiếng hò hét giết chóc vang lên tứ phía, lại nghe ở phía dưới viện có người gọi: “Tước gia! Ngài ở đâu! Chúng tôi đã đánh lên rồi! Người ở đâu?”

Là Nam Cung Hùng! Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, lớn tiếng đáp: “Chúng ta ở trên này, mau giết những tên rùa bắn hỏa tiễn đó, nếu không lão tử bị thiêu chết cháy luôn đây!” Lòng hấn nhất trực mắng thảm, làm cái “đếch” gì mà giờ này mới đánh lên tới đây, chơi cái trò gì nguy hiểm vậy.

Hấn vốn không biết ở giữa lưng chừng núi có tới bốn năm trăm Kiến Văn dư đảng chặn đánh. Vốn ra Nam Cung Hùng cùng hộ vệ đội khoảng 200 người mai phục ở giữa núi chờ Dương Thu Trì phóng hỏa tiễn làm hiệu, sau đó xông lên, không ngờ Kiến Văn dư đảng đã đề phòng chiêu này, xuống dưới tìm kiếm, phát hiện bọn họ, nên hai bên đánh nhau một trận. Kiến Văn dư đảng chiếm cứ yếu điểm phòng thủ, các hộ vệ từ dưới đánh lên chịu rất nhiều thua thiệt. Do đó tuy họ đều là tinh anh, nhưng một là đối phương hơn gấp đôi về nhân số, lại chiếm cứ địa lợi, nên mới để lỡ nhiều thời gian như vậy. Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản tổng cộng sáu thiếp than hộ vệ là tinh anh trong số tinh anh, thấy địch nhân đã có

chuẩn bị, biết tình huống của Dương Thu Trì không xong, nên sáu người liều mạng đánh mở ra một đường huyết lộ, cuối cùng cũng đánh lên được đỉnh núi.

Bọn họ lên tới đỉnh núi, thấy trên kim đỉnh của chùa đã bốc cháy ngùn ngụt, và cung tiễn thủ của tăng binh không ngừng bắn hỏa tiễn lên đó, đoán là bọn Dương Thu Trì đang ở trên kim đỉnh, nên mới vừa gọi Dương tước gia, vừa hoảng động thân hình, nỗ lực đến chém giết cung tiễn thủ. Nghe âm thanh của Dương Thu Trì trong biển lửa trên Kim đỉnh, bọn họ vừa kinh vừa mừng. Dương tước gia còn sống, nhưng xem có vẻ đại sự không ổn, đều đỏ hồng cả mắt, ra tay mạnh mẽ tiêu diệt các cung tiễn thủ. Đế Lạc dẫn đầu Cường Ba cùng các đệ tử ngăn bọn Nam Cung Hùng lại. Nam Cung Hùng đối một chiêu với Đế Lạc, biết mình không phải là đối thủ, hơn nữa nhiệm vụ chủ yếu hiện giờ là giết chết các cung tiễn thủ, giải bớt áp lực cho bọn Dương Thu Trì trên kim đỉnh, cho nên sáu người lẫn lộn di chuyển nhanh đầu trường, cứ tìm cách đánh giết cung tiễn thủ.

Rất tiếc là tăng binh quá nhiều, lại có Đế Lạc cùng Cường Ba và các cao thủ ngăn chặn, tuy đã giết chết không ít cung tiễn thủ, nhưng những tăng binh khác lại cầm cung tên lên bắn tiếp, hỏa tiễn từ trên không trung rơi xuống kim đỉnh không giảm bao nhiêu, áp lực đối với Dương Thu Trì chỉ có tăng chứ không giảm. Lúc này, Dương Thu Trì đã như kẻ đem thân vào địa ngục, bốn phía đều có lửa cháy trùng trùng, cuộn lên khói đặc, hắc hỏa mãnh liệt, vừa có sức diệt lửa. Trong phòng truyền ra tiếng khóc của con nít, tê tâm liệt phế, hắc hắc ước nghe tiếng gào khóc kêu gọi của Liễu Nhược Băng: “Thu Trì...!”, và còn có tiếng kêu thê thảm của Tống Vân Nhi: “Ca...!”

Hắn quay đầu, ngoại trừ thế giới của lửa, không nhìn thấy cái gì khác nữa. Ngay cả lưỡi lửa liếm vào người, hắn cũng không còn cảm thấy đau đớn nữa. Hắn vẫn như phát điên đập lửa khắp nơi, trong lòng chỉ có một niềm tin, rằng tuyệt không thể để lửa thiêu nữ nhân yêu thương và hài tử vừa sinh ra thế giới này của hắn! Lúc này, hắn phát hiện trước mắt trắng xóa, bước chân nhẹ phiêu phiêu, đã rơi hoàng toàn vào thế giới trắng xóa. Hắn không khỏi lạnh lòng, xong rồi, bản thân khẳng định là đã chết rồi, giống như lần trước vậy, linh hồn xuất khiếu rồi. Tiếp theo đó, hắn cảm thấy đó là thứ trắng trắng gì đó quán lại, rồi hơi nóng quanh người giảm xuống. Ô! Lưỡi lửa bốc cháy trên cánh tay chạm phải thứ trắng trắng đó lập tức kêu xùy, thế rồi tắt hẳn, chỉ còn lại khói uốn éo bốc lên. Hắn ngăn người ra, ngược đầu nhìn trời: “Ha ha ha....” Hắn cười điên cuồng, “Hạ tuyết rồi...! Ông trời cuối cùng cũng mở mắt rồi! Ha ha ha!”

Đó dường như là một đám mây dày đặc sà xuống gần chạm đỉnh đầu, phún ra từng làn tuyết đặc, cuộn cuộn, phiêu phiêu, phủ trùm cả thế giới, biến cả thế giới thành tuyết vậy. Lửa cháy ùng ùng trên kim đỉnh gặp tuyết dày phát ra từng tiếng xì xì, dù cố sức chống chọi nhưng cuối cùng cũng thu nhỏ dần, rồi biến thành những cột khói mỏng, bốc lên hòa vào đám mây đen dày. Dương Thu Trì vừa ho vừa cười, điên cuồng cho đến nỗi cứ huy động mãi cái áo bào trên tay đã bị cháy chỉ còn một khúc ngắn, tiếp tục diệt lửa còn sót lại. Vào lúc này, nếu nói hắn đang cố dập hết lửa cũng đúng, nhưng nói đang nhảy nhót ăn mừng vì đã vừa từ chỗ chết chạy thoát ra. Do đại tuyết đầy trời, hắn đã nhanh chóng diệt hết biển lửa trên kim đỉnh và mái nhà gỗ. Đến lúc này, trong căn phòng gỗ đó truyền ra tiếng gọi yếu ớt của Liễu Nhược Băng: “Thu Trì...!”

Dương Thu Trì bấy giờ mới tỉnh lại từ trong điên cuồng, đột nhiên nhớ lại con trai của mình, mừng rỡ kêu lên một tiếng, vừa định chuyển thân tiến vào căn phòng gỗ, đột nhiên trước mắt chợt hoa lên, một người từ ngoài tường vậy đã nhảy tiến vào. Người này chính là Đế Lạc to bự như con gấu, tay cầm một đôi đồng chùy. Dương Thu Trì giật mình cả kinh, kêu lên kinh khủng: “Cái lu lớn lên rồi!”

Thì ra, khinh công của Đế Lạc chẳng ra sao cả, đuổi cả nửa ngày mà không làm sao đuổi bắt được bọn Nam Cung hùng. Lúc này, đã có hơn chục hộ vệ đánh lên, đánh giết vào đám tăng binh. Đây đều là những tinh anh tuyển chọn lại từ số tinh anh ưu tú của cấm vệ và đại nội thị vệ, lập tức như mãnh hổ nhập quần hồ, chém giết khắp nơi, tung hoành như đi vào chỗ không người. Mắt thấy hộ vệ của Dương Thu Trì đánh lên núi ngày càng đông, Đế Lạc không biết nên làm cách nào. Lúc này, trên trời chợt đổ tuyết dày nhưng lông ngỗng, vừa nhìn thấy tuyết lớn là lão kêu trời không thấu. Lão đưa mắt nhìn lên, thấy lửa trên kim đỉnh nhanh chóng giảm nhỏ, không khỏi nóng ruột. Lão cũng biết đạo lý cầm tặc tiên cầm vương, đánh giặc phải bắt tướng trước, cho nên đã nói lại các thang đã gãy, bắc lên một góc kim đỉnh, nhanh chóng trèo lên.

Đế Lạc nhảy tới kim đỉnh, thấy Dương Thu Trì y phục bị cháy tới tả, chỗ nào cũng bốc khói xanh, cười đánh ác bảo: “Dương tước gia! Ha ha, để Phật gia tổng người về tây thiên đi a!” Nói xong nhào lại, cái

trảo to như cái quạt hương bồ chụp tới ngay đầu của Dương Thu Trì.

Đế Lạc này đến quá nhanh, Dương Thu Trì căn bản không kịp rút súng. Kiếm của Liễu Nhược Băng vừa rồi hẳn đã quăng dưới đất trong khi diệt lửa, bây giờ chỉ còn theo bản năng lặn mình ra sau tránh. Đại chưởng của Đế Lạc theo sát ngay sau. Trong phòng gỗ lúc này bay ra ba lưỡi liễu diệp phi đao, xuyên qua đại tuyết to như lông thiên nga bắn thẳng vào ba lộ thượng trung hạ của Đế Lạc. Ba mũi phi đao này mang kinh phong vù vù, hiển nhiên là do Liễu Nhược Băng bắn ra. Đế Lạc trong lúc kinh khủng đã rút người lui về sau, tránh được ba mũi phi đao này. Nhờ chút thời gian chậm lại đó, Tống Vân Nhi đã cầm đoản kiếm phi thân gia, đấu xáp lá cà với Đế Lạc. Đế Lạc múa đồng chùy như múa bánh xe, Tống Vân Nhi không dám lấy cứng chọi cứng, mà tung bay như cánh bướm, xoay quanh người của lão tìm chỗ hở mà đánh.

Chỉ có điều, võ công của Tống Vân Nhi kém hơn Đế Lạc một bậc, chỉ nhờ vào thân hình linh động để khỏi bị bại sớm mà thôi. Dương Thu Trì đã sớm rút súng ngăn ra. Vào lúc này, Tống Vân Nhi đã bị Đế Lạc dùng đôi chùy đồng quấn chặt, căn bản không thể tách người ra. Thân hình hai người nhanh chóng đan qua lại, Dương Thu Trì không dám bóp cò, sợ sẽ ngộ thương Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi khổ khổ chống đỡ, đang trong lúc gấp rút, thì một luồng hắc ảnh lóe lên - tiểu hắc cầu đã trèo lên được kim đỉnh! Kỳ thật, tiểu hắc cầu bị quăng lên chứ không phải trèo. Thì ra, Nam Cung Hùng thấy Đế Lạc leo lên thang, liền định đuổi theo lên, nhưng bị Cường Ba ngăn lại. Hai người kịch chiến với nhau, những tấn ginh khác cũng định theo lên thang, Thạch Thu Giảng trong lúc gấp rút, đã vung mấy chưởng đánh thang nát vụn.

Từ Thạch Lăng liếc nhìn thấy Tiểu Hắc Cầu đang đấu xáp lá cà với con Tạng ngao, liền đánh lên một đao chém bay đầu con chó ngao Tây tạng đó. Tiểu hắc cầu chạy đến cạnh Từ Thạch Lăng, một há họng thè lưỡi thở hồng hộc. Từ Thạch Lăng thấy Đế Lạc đã lên kim đỉnh, lòng thập phần lo lắng, nhưng không thể nào lên để giúp. Hắn đột nhiên nhớ lại con tiểu hắc cầu này lợi hại phi thường, chẳng thua gì một cao thủ võ công, cho nên ôm nó vận kinh ném lên trên kim đỉnh, hi vọng nó có thể trong thời điểm quan trọng nào đó giúp Dương Thu Trì một tay. Đế Lạc nhìn thấy vật bay lên là tiểu hắc cầu, hơi kinh ngạc, nhưng cho đó là chuyện nhỏ, tiếp tục áp sát tiến công Tống Vân Nhi. Lão đã nhìn thấy rõ ràng, rằng Liễu Nhược Băng sau khi sinh sản yếu ớt phi thường, không cần phải sợ, chỉ cần giết chết tiểu nha đầu này, là có thể khống chế toàn bộ cục diện. Chính vào lúc lão đánh hết chùy này đến chùy khác vào người Tống Vân Nhi, thì cổ chân truyền lên một cơn đau nhói, phải buột miệng ai da một tiếng, cúi đầu nhìn, thì ra tiểu hắc cầu đang cắn chặt vào cổ chân lão lắc đầu qua lại không chịu buông. Đế Lạc cuống rống đập mạnh một chùy xuống, vốn tưởng là sẽ đập con chó mực này thành một đám thịt bầy nhầy, không ngờ tiểu hắc cầu nhanh chóng nhả ra tránh đi, khiến lão đập vào chỗ không.

Chính vào lúc này, Dương Thu Trì chợt kêu lên: “Vân nhi nằm xuống!” Đế Lạc không biết chiêu số lúc này là gì, chuyển người lại nhìn, thấy Tống Vân Nhi đã nằm dán sát đất, còn chưa hiểu đầu cua tai nheo, chợt nghe một tiếng nổ “đoành” cực lớn, trái tim lập tức như bị đánh một quyền mạnh, máu tươi văng đầy, ngã ngửa ra đất.

422. Chương 405: Con Trai

Đế Lạc phát giác bản thân có thể bay, bay nhanh như chong chóng, nhìn trời đầy tuyết - hoa tuyết vì sao lại có màu hồng vậy? Lão bây giờ mới nhìn rõ, hoa tuyết đầy trời đó màu hồng, và màu hồng chính là do máu bắn ra từ cổ lão rớt lên! Đầu của lão nặng nề rớt phịch xuống nền đá rắn chắc của kim đỉnh, lặn mấy vòng. Lão nhìn thấy con tiểu hắc cầu cắn chân lão lúc này đang dùng đó, giương đôi mắt lạnh lùng nhìn lão, một cái nhìn khinh khỉnh. Và cái nhìn đó cũng là chút nhận biết cuối cùng trên thế giới này của Quán Đỉnh pháp vương.

Dương Thu Trì tận mắt chứng kiến hành động một kiếm chém đứt đầu Đế Lạc của Tống Vân Nhi, bây giờ mới thở phào nhẹ nhõm, dứt súng trở lại bao. Tống Vân Nhi đương nhiên biết, lần này cũng giống như lần tiêu diệt Đại nội thị vệ tổng quản Hồng Ứng của Kiến Văn đế trên Vân Nhai sơn vậy, Dương Thu Trì lại dùng món ám khí phích lịch đạn của hắn để níu kéo lại thế cờ, lòng vừa áy náy vừa thở phò phò nói: “Cái tên thùng nước lèo này thật là lợi hại! Ca... huynh mau vào gặp sư phụ và em bé đi, muội thủ ở ngoài...”

“Được!” Dương Thu Trì cất tiếng gọi: “Băng nhi!” Rồi chạy vào trong phòng.

Trên mặt đất đầy huyết, áo váy trắng như tuyết của Liễu Nhược Băng đã nhiễm hồng, làn tóc trên đầu đã ướt bết mồ hôi, đang yếu ớt mỉm cười ôm chặt một hài nhi bé bỏng trong lòng. Em bé đó đang oa oa khóc lớn. Dương Thu Trì quỳ xuống cạnh Liễu Nhược Băng, vui mừng nói: “Băng nhi, nàng thấy thế nào? Yên tâm đi, Đế Lạc chết rồi. Người của chúng ta đang đánh lên.”

Liễu Nhược Băng âu yếm ôm con, ngược nhìn Dương Thu Trì, thấy mặt mày hấn bị khói lửa ám đen như mới từ lò đốt than chui ra, chỉ còn đôi mắt là sáng, hàm răng là trắng nõn mà thôi. Mũi trên đầu hấn còn cắm mấy đầu tên lửa, tóc mai dưới mũi cũng bị đốt cháy hết, ở vai và tay máu me chảy đầy, xem ra là bị những hỏa tiễn rơi từ trên không xuống làm cho bị thương. Y phục của hấn giờ chỉ còn áo trong, bị cháy thành những lỗ lớn, thậm chí còn bay ra khói đen. Liễu Nhược Băng vừa đau lòng vừa cảm thấy an ủi, mắt ứa lệ, đầu gật gật: “Thu Trì... mau xem con trai của chúng ta...!”

Dương Thu Trì cẩn thận tiếp lấy đứa bé đỏ hồng đầy máu trong lòng nàng, giơ lên xem, thấy ở giữa bẹn của em bé có một khối u nho nhỏ và một cái vòi nước như bình trà nhỏ, hưng phấn há miệng cười khà khà. Liễu Nhược Băng bảo: “Đừng... đừng làm lạnh con.”

“Đúng đúng!” Dương Thu Trì đặt em bé vào lòng Liễu Nhược Băng, vội vã cởi áo lót mùa đông trên người hấn xuống, cẩn thận bao bọc em bé lại, rồi ôm chặt em bé vào lòng, nhin không được hôn lên gương mặt bé bỏng của nó, hỏi Liễu Nhược Băng: “Băng nhi, nàng nói coi nó giống nàng hay là giống ta?”

Liễu Nhược Băng mỉm cười ngọt ngào: “Để thiếp xem.”

Dương Thu Trì vội cẩn thận đặt em bé vào lòng Liễu Nhược Băng, sau đó đỡ nàng dậy cho ngồi dựa vào lòng hấn. Liễu Nhược Băng áp áp áo lót bông, hé lộ gương mặt bé xiu của em bé ra nhìn, nghiêng đầu qua lại nói: “Gương mặt thì giống chàng, mắt giống thiếp...”

“Hi hi...” Dương Thu Trì cười, “Con trai chúng ta lớn lên, sẽ xinh đẹp giống như nàng vậy.”

“Không... con trai mà, không được quá giống thiếp..., nếu không... về son phấn con gái quá trọng...”

“Ha ha, như vậy cũng phải, người ta nói hài tử theo ai, thì khi lớn lên sẽ giống người đó...”

“Thật không...?” Mắt Liễu Nhược Băng thoáng vẻ ưu tư, cúi đầu nhìn em bé.

“Đương nhiên là thật rồi!” Dương Thu Trì nghiêm túc nói, “Do đó con chúng ta phải lớn lên bên cạnh hai chúng ta, con nó mới giống nàng anh tuấn sáng khoái, và sẽ giống ta thông minh linh lợi.”

“Tự mềo khen mềo dài đuôi, không biết thẹn...!” Liễu Nhược Băng vui vẻ yêu thương trợn nhìn Dương Thu Trì như trách móc, rồi cúi đầu nhìn con.

Dương Thu Trì đề nghị: “Ta ẵm chút nhé.” Liễu Nhược Băng gật đầu ưng thuận.

Dương Thu Trì ẵm em bé lên, ôm vào người, lòng thật cảm khái, nghĩ đến cha mẹ hấn ở thời hiện đại không biết là có nghĩ con trai mình chết đi đã xuyên việt đến mấy trăm năm về trước, hiện giờ thậm chí còn có con, cha mẹ đã trở thành ông bà rồi. Nghĩ đến cha mẹ, lòng hấn chua xót, lại nghĩ đến Liễu Nhược Băng sắp sửa mang con đi đến nơi xa xôi hẻo lánh nào đó, không khỏi cảm thấy sống mũi cay cay, sụt sùi nhỏ lệ. Liễu Nhược Băng nghe tiếng khóc của Dương Thu Trì, vội vã hỏi: “Thu Trì, chàng sao vậy?”

“Hu hu... nàng không lâu nữa... hu hu... sẽ mang con đi..., ta... hu hu... ta không còn nhìn thấy... nhìn thấy con trai của chúng ta nữa... hu hu...”

Dương Thu Trì không biết nổi bi thương vì sao mà dâng trào hết cội lòng, ôm con khóc rống lên. Liễu Nhược Băng mắt ứa lệ, đưa tay qua, áy náy nắm tay Dương Thu Trì: “Vậy... vậy thiếp mang con theo... theo ở với chàng lâu một chút... chờ con của Chỉ Tuệ, Tống Tình ra đời thôi..., chàng có thêm con ở cùng rồi... thiếp sẽ mang con đi... có được không?”

“Không được! Hu hu... đây là con của chúng ta..., ai cũng không thể được...” Dương Thu Trì nước mắt nước mũi chảy rống rống, ôm chặt con tiếp tục khóc rống lên, “Ta muốn mỗi ngày nhìn thấy hai mẹ con, muốn ở cùng hai mẹ con một chỗ mỗi ngày ... hu hu.”

Liễu Nhược Băng đưa tay áo ra lau nước mắt của Dương Thu Trì, nước mắt của chính nàng cũng không nhin được rơi lóc tóc xuống nền nhà. Dương Thu Trì vội ôm con lại, lau lệ cho Liễu Nhược Băng: “Không

được khóc, Bằng nhi ngoan nào, sinh trong tháng mà khóc không tốt đâu, sẽ ảnh hưởng đến thân thể...”

“Dạ!” Liễu Nhược Bằng gật gật đầu, “Đưa con cho thiếp, thiếp muốn ôm con.”

Dương Thu Trì cẩn thận đặt em bé vào lòng Liễu Nhược Bằng, nhìn đôi mắt còn nhắm lệ nhưng mặt rạng ngời hạnh phúc của nàng, nói: “Bằng nhi, ta cầu xin nàng, hãy vì con lưu lại bên ta, được không, chỉ cần nàng chịu ở cùng ta, để ta ngày ngày được nhìn nàng và con, nàng bảo cái gì ta cũng đáp ứng! Có được không?”

Liễu Nhược Bằng đắn đo một chút: “Chuyện này sau này hãy nói, được không... chí ít... trong thời gian gần đây thiếp sẽ không mang hài tử đi đâu hết.”

“Ừ!” Dương Thu Trì vui vẻ gật đầu. Lúc này, chợt nghe Tống Vân Nhi bên ngoài lớn tiếng hô to: “Ê...! Người ở dưới nghe đây! Quán Đỉnh pháp vương của các người mưu phản, đã bị chúng ta giết rồi. Các người quỳ xuống đầu hàng được miễn chết! Nếu mà hung ngoan cố chống cự, giết không tha!”

Dương Thu Trì quay người ra nhìn, thấy trong hoa tuyết bay cuồng, Tống Vân Nhi xách cái đầu tròn đầy thịt của Đế Lạc giơ cao, hướng xuống dưới hò hét. Cô gái nhỏ này quả thật là có ý tứ! Hắn liền bảo Liễu Nhược Bằng: “Bằng nhi, ta đi xem xem.”

“Vâng! Chàng cẩn thận một chút a.” Liễu Nhược Bằng yêu thương nhìn Dương Thu Trì. Dương Thu Trì khẽ vuốt ve mặt nàng một chút, gật đầu, cẩn thận đặt nàng nằm xuống, đặt con bên cạnh nàng, lót áo kỹ lại, bấy giờ mới chạy ra ngoài, đến bên cạnh Tống Vân Nhi, hai người cùng cúi đầu nhìn xuống. Các tầng binh bên dưới lúc này nghe tiếng nổ lớn đều cả kinh, giờ thấy Đế Lạc đã bị chặt đầu, tức thời loạn thành một đoàn, Cường Ba lớn tiếng quát: “Đừng nghe lời quỷ của ả, chỉ cần tạo phản thì đầu hàng cũng phải chết, giết chúng thì mới có đường sống!”

Các tầng binh oa oa kêu loạn múa vũ khí xông về phía bọn hộ vệ. Tuy các hộ vệ anh dũng thiện chiến, nhưng dù sao đánh lên được tới đây cũng chỉ một bộ phận nhỏ, phần lớn còn lại đều đã bị chặn lại giữa núi. Địch nhiều ta ít, nhất thời họ chống cự không nổi. Tống Vân Nhi liếc mắt, bấy giờ mới chú ý đến Dương Thu Trì ở bên cạnh, tay chân chỗ nào cũng đầy máu, cả kinh kêu lên: “Ca! Huynh thụ thương rồi! Muội giúp huynh băng bó lại!” Nói xong móc từ trong người ra thuốc kim sang, cởi bớt áo của Dương Thu Trì ra, đắp thuốc lên, rồi xé vấy băng bó cho hắn. Dương Thu Trì khắp người chỗ nào cũng bị thương, có cái là do hỏa tiễn bắn trúng, có cái là bị lửa thiêu, nhất thời bán khắc không thể băng bó hết. Đến lúc này, Dương Thu Trì mới cảm giác toàn thân đau rất, thật không biết vừa rồi vì sao mà hắn chống chịu được lâu như vậy. Trong lúc băng bó vết thương, chợt nghe ở dưới đại loạn, hai người thò đầu ra nhìn, thấy lưng chừng núi có mấy trăm Kiến Văn dư đảng tay cầm đao hoành loạn chạy lên gần tới. Một số tên tới trước kinh hoàng hô: “Không xong rồi! Minh quân đến rồi!”

Cường Ba và Dương Ứng Năng đều cả kinh, vội hỏi: “Minh quân? Minh quân ở đâu ra?” “Không biết, khắp núi chỗ nào cũng có, chỉ sợ phải mấy nghìn người, đã vây kín cả thân sơn rồi, đang đánh lên!”

Đến lúc này thì chúng tăng đại loạn, có người còn ngoan cố đề kháng, có người quỳ xuống xin đầu hàng, số còn lại chạy đông chạy tây, chạy xuống dưới núi, toan tính đánh mở ra một đường máu để hạ sơn. Tống Vân Nhi vừa cao hứng vừa kinh ngạc: “Minh quân tăng viện ở đâu ra thế?”

“Ta gọi đến đó.” Dương Thu Trì đắc ý cười nói.

“Khoác lác! Hi hi, ca ca cũng học biết được nói khoác từ bao giờ vậy?”

“Ai khoác lác, muội còn nhớ không, khi ở Đóa Cam Tư, muội ẵm cô bé đó ra sau vườn chơi, còn ta nói ta và Đóa Cam Đô ti chỉ huy sứ Dư Hiên cần có chuyện thương lượng, và chuyện thương lượng chính là việc này.”

“Hả? Thật không?”

“Đương nhiên là thật, ta đưa cấm y vệ chỉ huy sức đặc sứ yêu bài ra cho Dư Hiên xem, cho y biết lần này điều tra cần y phải quân đội hiệp trợ. Muội biết đó, tuy cấm y vệ không quản được quân đội, nhưng cấm y vệ có chuyện gì trọng yếu cần quân đội hiệp trợ, quân đội vẫn phải nghe theo. Do đó Dư Hiên liền đáp ứng.”

“Vậy trên đường đi, muội sao không thấy quân của họ?” “Ta bảo ông ta điều quân cách chúng ta nửa ngày đường, nhất mực theo sau chúng ta. Vừa rồi ở dưới thềm sơn dựng trại nghỉ ngơi, ta đã viết một phong thư, bảo Nam Cung Hùng phái hộ vệ đem trao cho Dư Hiên ở phía sau, bảo ông ta phong tỏa đạo lộ hạ sơn, và phái một cánh quân theo đội hộ vệ chúng ta. Khi đội hộ vệ của chúng ta lên núi, họ chờ chút cũng lên theo, khi thấy ta phát hỏa pháp làm tín hiệu, thì nhanh chóng đánh lên núi.”

Tống Vân Nhi vỗ tay nói: “Hèn gì vừa rồi huynh phóng pháo hoa. Muội còn nghĩ đã lúc nào rồi mà huynh còn có tâm tình chơi trò đó, thì ra là phát tín hiệu!” Nàng chuyển đầu nhìn vào trong, gọi Liễu Nhược Băng: “Sư phụ, đại quân của chúng ta đến rồi, yên tâm đi!”

423. Chương 406: Tính Sai

“Sao vậy?”

“Ta bảo hần cấp tốc hành quân, lập tức đến lưng chừng núi chờ, thấy được hỏa pháo làm tín hiệu của ta thì lập tức đánh lên, thế mà hần lên chậm cả một thời thần! Nếu như bọn chúng lập tức xông lên ngay sau khi ta phát tín hiệu, mấy ngàn Minh quân tuôn lên như thác đổ, nhất định sẽ đánh tan bọn tặc đảng Kiến Văn trong chớp mắt, chúng ta sao có thể rơi vào thế nguy hiểm như thế này!”

Dương Thu Trì đưa tay ra vỗ vỗ phải tuyết bám đầy đầu vai của Tống Vân Nhi, nói tiếp: “Nếu như không phải lão tặc thiên này nể tình bằng hữu, rũ lòng thương phả xuống trường đại tuyết, thì lão tử chỉ sợ đã chết cháy rồi!”

Lòng Tống Vân Nhi vẫn còn đầy nỗi khiếp sợ: “Đúng a, lúc đó sư phụ mới vừa sinh hài tử, muội không thể ra, chỉ thấy huynh trong biển lửa dập dập lửa như phát điên, mũ áo và trên người chỗ nào cũng bốc lửa, sư phụ thì không động đậy được chút nào, nhưng cứ gào khóc gọi tên huynh. Muội vừa rồi còn đang định ra giúp huynh, thì ông trời đã hạ trận đại tuyết cứu chúng ta rồi.”

“Đúng a, muội nói coi tên Dư Hiên đó có đáng bị đánh đòn hay không?”

“Đáng! Hầm chủ soái vào tử địa, xem ra phải bị chém đầu!”

Dương Thu Trì ngẩn người: “Ha ha, cái đó thì bất tất, xem ra bọn chúng cũng không phải cố ý, có thể là nguyên nhân gì đó làm cho chậm trễ, dù sao thì cuối cùng chúng cũng kéo đến.”

Tống Vân Nhi trừng mắt: “Chỉ có lòng của huynh tốt, suýt chút nữa bị y hại chết rồi, lại còn nói giúp cho y!”

Dương Thu Trì cười hắc hắc, quay nhìn cảnh hỗn chiến bên dưới, nhìn ra ngay Dương Ứng Năng kẹt trong loạn quân, đang cố sức chạy xuống núi, vội vã kêu lên: “Dương Ứng Năng muốn chạy, bắt hần!” Nhưng dưới chùa lúc này đã loạn thành một đoàn, thanh âm của hần căn bản chẳng ai nghe, nên hần sốt ruột dậm chân bức tốc.

Tống Vân Nhi nói: “Ca, huynh bảo hộ sư phụ, muội đi bắt hần!” Vừa rồi Tống Vân Nhi lại lần nữa kiến thức sự lợi hại của Phích Lịch đạn của Dương Thu Trì, biết là nó còn lợi hại hơn cả cao thủ lợi hại nhất, thừa sức bảo hộ cho sư phụ của nàng, chứ không biết trong súng Dương Thu Trì hiện giờ chỉ còn có bốn phát đạn. Do đó, khi Tống Vân Nhi vừa nói dứt, phóng phi trao chụp lấy một góc kim đỉnh, tụt theo dây xuống dưới. “Hay.... A! Chờ chút Vân nhi!” Chờ Dương Thu Trì phản ứng, thì Tống Vân Nhi đã xuống dưới kim đỉnh rồi. Dương Thu Trì cười khỏ, để ta bảo hộ Băng nhi? Nàng ấy bảo hộ ta thì có.

Ngẫm nghĩ xong, hần trước hết tìm bảo kiếm của Liễu Nhược Băng đem đặt cạnh nàng, sau đó cật lực bê chùy đồng của Đế Lạc rơi bên tường vào trong phòng. Gọi tiểu hắc cẩu tiến vào, sau đó đóng cửa phòng lại, dùng chùy đồng tấn cửa, móc súng ra cẩn thận giới bị. Liễu Nhược Băng nhìn đáng vẻ như lâm đại địch của hần, không khỏi bật cười ôm con chỉ hần: “Bảo bối, coi cha con dũng cảm chưa kia, có cha con bảo hộ hai mẹ con ta, chúng ta không sợ gì nữa, đúng không nào?” Nói xong, nàng hôn hít lên gương mặt nhỏ nhắn của em bé.

Dương Thu Trì cười khan, đặt súng bên cạnh, đỡ Liễu Nhược Băng lên, để nàng dựa vào người hần, sau đó cầm súng lên nhắm ra cửa. Hần cúi đầu nhìn em bé, thấy nó nheo mắt chếp chếp miệng, xót xa nói: “Băng

nhi, con chúng ta đói rồi, nàng cho con bú đi a.”

Liễu Nhược Băng nằm dựa vào lòng hần, lòng cảm thấy tự tin hơn, khi nghe hần nói vậy, mặt hơi ửng đỏ, lẩm bẩm: “Thiếp... thiếp cho bú hả...?”

“Đúng vậy! Nàng là mẹ của nó, nàng không cho nó bú, chẳng lẽ chúng ta mong con sẽ hít gió uống sương mà lớn hay sao a?” Liễu Nhược Băng phì cười, trong phòng tuy chỉ có lang quân của nàng, hoặc có thể kể thêm chú tiểu hắc cầu đứng một bên nghiêng cổ nhìn ba người, nhưng nàng quả thật là thẹn, tay đặt lên áo, nhưng không chịu cởi ra.

Dương Thu Trì cười hắc hắc, ngoắc ngoắc tiểu hắc cầu: “Tiểu hắc, qua đây nhìn chỗ khác, con trai không được phép nhìn nữ sinh cho bú đâu!”

Tiểu hắc cầu khịt khịt mũi ứ ứ vài tiếng, cúi đầu bước e dè lại cạnh hần, nằm phục xuống đất, đầu hướng ra cửa.

Dương Thu Trì vỗ vỗ Liễu Nhược Băng: “Được rồi, tiểu hắc không nhìn nàng nữa, cửa phòng đóng kín, mau cho con chúng ta bú đi, nàng không thấy con nó đang chép miệng đòi bú hay sao?”

Liễu Nhược Băng cúi đầu nhìn, quả thật như vậy, thương con vô cùng, cuối cùng cố nén e thẹn, cởi áo, móc bầu vú căng tròn trắng muốt ra, đưa đầu vú anh đào vào miệng của em bé.

Nhìn đứa bé đói khát mút lấy mút để, Liễu Nhược Băng ứa giọt lệ sung sướng, nghiêng mặt qua bảo: “Con nó bú rồi.” Dương Thu Trì ôm chặt Liễu Nhược Băng, vui mừng nhìn con trai mình nhắm mắt tham lam bú sữa, nhịn không được thò tay bẹo má, bảo: “Băng nhi, ta muốn mỗi ngày đều nhìn nàng cho con chúng ta bú sữa thế này!”

—o0o—

Trong đại viện của chùa, Tống Vân Nhi sau vài lần nhấp nhô đã chặn được Dương Ứng Năng, cười lạnh bảo: “Người muốn đi sao không thông báo một tiếng, chẳng phải là đã nói rõ rồi là sẽ lảng tránh hay sao?”

Dương Ứng Năng sợ đến toàn thân phát run, lùi lại mấy bước, lúc này, một thanh đoản kiếm phóng về phía Tống Vân Nhi, một người cao gầy kêu lên: “Dương gia mau chạy, tôi đoạn hậu!”

Người đến chính là Cường Ba. Tống Vân Nhi huy đoản kiếm, hai người đấu rất với nhau. Dương Ứng Năng chuyển thân định chạy, Tống Vân Nhi vẫn nhất mực dùng khước mắt canh chừng y, nhân dịp rảnh tay phóng ra ngay hai mũi liễu diệp phi tiêu, phân biệt đánh trúng nhượng hai chân của Dương Ứng Năng, đánh gãy xương gối của y. Dương Ứng Năng gào thảm, té năm lặn lộn dưới đất. Thấy Dương Ứng Năng không còn cách nào đào tẩu nữa, Tống Vân Nhi trầm tĩnh nghênh chiến. Lần này không phải bị võ như dưới núi, mà là ra đòn độc quyết lấy mạng nhau.

Tống Vân Nhi mất thấy viện quân lục tục kéo đến, bên mình dần dần chiếm thượng phong, lòng tự tin đại tăng, xuất kiếm chiêu sau nhanh hơn chiêu trước; Trong khi đó Cường Ba lòng nóng như lửa đốt, một lòng muốn đánh lui Tống Vân Nhi đoạt lộ mà chạy, tự nhiên càng gấp càng hồng, sau vài chục chiêu, chỉ còn biết lấy chiêu chiết chiêu chứ không có lực hoàn thủ nữa. Trong cơn kịch chiến, Tống Vân Nhi chột nạt to, vút vút ba kiếm, hai tay Cường Ba liền đứt tận đến cùi chỏ, huyết nhận đoản kiếm bay đi thật xa, và chân phải cũng bị một kiếm đâm xuyên, gào thảm ngã vật ra đất, nằm ngửa ra ngất đi vì đau đớn. Tống Vân Nhi ngược mắt nhìn, thấy Minh quân và hộ vệ trên quảng trường đang như bầy ong bay tới, bao vây phân cắt chúng tăng binh, bên phe nàng đại thắng.

Lòng khẩn trương của Tống Vân Nhi bấy giờ mới hạ xuống, lúc này, Nam Cung Hùng cùng mọi người cũng chạy tới. Tống Vân Nhi lệnh cho Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ trời Dương Ứng Năng lại, trọng điểm coi giữ, rồi cầm máu cho Cường Ba, để khỏi mất máu nhiều quá mà chết, giữ lại nhân chứng sống hồi tội. Đến lúc này, quảng trường quây đầy tăng chúng và Kiến Văn dư đảng đã hàng. Ở xa xa chợt nghe có người lớn tiếng gọi: “Tống cô nương...!” Mấy thân binh hộ vệ vây quanh một vị tướng quân người mặc khải giáp cưỡi ngựa chạy tới.

Tống Vân Nhi nhìn kỹ, quả nhiên là đô chỉ huy sứ Dư Hiên của Đóa Cam, bấy giờ mới rõ lời Dương Thu Trì lúc này không phải nói đùa. Dư Hiên giục ngựa chạy tới trước, phiên thân hạ mã, chấp hai tay thành quyền hỏi: “Cô nương, Dương tước gia đâu? Hạ quan không đến chậm chứ?”

Tổng Vân Nhi hừ lạnh, hỏi lại Dư Hiên: “Người nói coi? Ca ca của ta bảo các người chờ ở giữa núi, thấy hỏa tín là lập tức xông lên, các người bày trò gì mà giờ này mới lên tới? Nếu đến trễ nửa bước, thì coi như giúp chúng ta thu thây mà thôi.” Dư Hiên bẽn lẽn đáp: “Hạ quan án chiếu lời dặn dò của tước gia mà làm. Lần này mang theo đều là kỵ binh, không ngờ Niên Bảo Ngọc Tắc này sơn thể nhỏ hẹp, chỉ có mấy con đường ruột dê có thể lên núi. Chúng tôi án theo kế hoạch lên được giữa núi, thấy tín hiệu là xông lên ngay.”

Tổng Vân Nhi lạnh giọng hỏi: “Nếu như các người án theo kế hoạch lên giữa núi, sao tới bây giờ mới xông lên tới đây?”

Dư Hiên chấp tay: “Cô nương, cô lên núi thấy rồi đó, thần sơn này chỉ có mấy sơn lộ, ngoài sơn lộ có rìa quá nhỏ hẹp gấp khúc. Ngựa lên không được, do đó chỉ có thể cưỡi ngựa dọc theo sơn đạo mã xông lên, kết quả ở trên bị địch quân chiếm cứ yếu điểm ngăn lại, ở dưới lên không được.”

Tổng Vân Nhi nghĩ tới lúc ba người suýt bị thiêu chết, trong lúc tức giận buột miệng mắng: “Người không có đầu óc...” rồi cảm thấy không thỏa, khẩu khí liền hòa hoãn lại bớt, hỏi: “Vậy người không biết nghĩ biện pháp sao?”

Dư Hiên cảm thấy rất ủy khuất, cười khổ hồi đáp: “Ta nghĩ rồi chứ, ta vừa nhìn tình hình không ổn, hạ lệnh xuống ngựa xông lên. Nhưng mấy nghìn huynh đệ kéo dài, phía sau muốn trèo lên tới phải phí mất nửa ngày. Ngoài ra, các huynh đệ đều mặc khải giáp quá nặng. Núi này quá nhỏ hẹp, leo lên thở phì phò, ta liền hạ lệnh cởi khải giáp xung phong, nhưng những binh sĩ này không quen đột tập lên tuyết sơn, giống như đàn bà vậy, trèo mấy bước đã thở như trâu, do đó... mới trễ nãi như vậy...”

Chủ phong của Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn này cao hơn năm nghìn ba trăm mét so với mực nước biển, đương khi chỉ chiếm một phần ba so với bình nguyên, cho nên tác chiến ở chỗ cao thế này đích xác là không thể nào sánh được khi ở bình nguyên hay những sơn khu thấp bé. Cộng thêm thể núi gấp và nhỏ hẹp, trong vòng một thời thần mà có thể chạy bộ từ giữa núi xông lên tới đỉnh thì kỳ thực là hiếp có rồi, huống chi phải mặc khải giáp nữa. Kế hoạch tác chiến lần này xảy ra vấn đề ở chỗ nhận thức không đầy đủ về khó khăn trong tác chiến ở những chỗ quá cao. Dương Thu Trì trước khi đi viện trợ cho Tây Tạng trong thời hiện đại tuy có xem qua tư liệu của vùng, nhưng hấn ngồi tập xa đến A Lí, chứ không có leo núi, đối với chuyện leo núi khó khăn như thế nào không nhận thức đầy đủ. Còn Dư Hiên trước đây là quan ở Thành Đô, mới vừa điều đến Cam Tư không lâu, cho nên không có kinh nghiệm tác chiến ở vùng này.

những sơn khu thấp bé ở Tứ Xuyên mà đề ra kế hoạch. Trong tình huống bình thường, căn cứ theo độ cao tương đối của Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, muốn xông từ giữa núi lên đỉnh chỉ cần thời gian ăn xong bữa cơm là đủ. Dương Thu Trì tính toán có hai đại cao thủ là Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi, chỉ thủ không công, kiên trì chừng ấy thời gian không phải là vấn đề. Hơn nữa, hai trăm hộ vệ của hấn làm quân tiên phong cũng có tác dụng kéo dài thời gian, cho nên tự cảm thấy kế hoạch này có thể tiến hành. Chỉ có điều, bọn họ chưa hề đến qua Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, không biết núi này đường đi nhỏ hẹp. Quan trọng hơn nữa là các kế hoạch dự phòng và lường trước khó khăn khi chiến đấu ở độ cao không đủ, cộng thêm Liễu Nhược Băng sinh con giữa chừng... những thứ tấu xảo này hợp lại, suýt chút nữa đã xảy ra chuyện lớn. Rất may là bọn Dương Thu Trì có kinh hãi chứ không nguy hiểm. Tổng Vân Nhi nghe y nói cũng có phần hợp lý, bấy giờ mới phẩy tay: “Được rồi được rồi, rất may chúng ta đều không sao.” Xong nàng chuyển thân chỉ lên kim đỉnh, “Ca ca ta và sư phụ của ta đang ở trên đó, các người trước hết không cần lên, chờ tiêu diệt hết các phi tặc này xong rồi tính!”

Dư Hiên khom người thưa: “Xin nghe lời dạy của cô nương.” Nói xong chuyển thân lên ngựa, dẫn binh xông tới chém giết.

424. Chương 407: Thăm Dò

Tổng Vân Nhi cười hì hì đáp: “Lão gia của các người khỏe, chỉ suýt thành than thôi.”

“Thành than?” Hồng Lăng không hiểu Tổng Vân Nhi nói đây là ý gì.

Tổng Vân Nhi cười, đưa hai tay lên mặt vẽ vài động tác, rồi chỉ lên kim đỉnh: “Ở trên đó.”

“Em muốn lên đó xem.” Hồng Lăng khẩn cấp, “Sao lại lên đó chứ?”

“Em chờ một chút,” Tống Vân Nhi nói, tiếp theo bước tới cạnh Hạ Bình, đem chuyện Liễu Nhược Băng sinh con nói cho Hạ Bình nghe. Hạ Bình lập tức lệnh cho các nữ hộ vệ vào trong chùa chuẩn bị nước nóng, sau đó dẫn theo các hộ vệ lớn tuổi bắc thang cùng Tống Vân Nhi và Hồng Lăng leo lên trên kim đỉnh.

Hồng Lăng lên trên kim đỉnh, thấy trên lớp tuyết dày đầu đầu cũng có tên đã bị cháy qua, khắp phòng cắm đầy tên. Mỗi bước chân của nàng đều dẫm lên không biết cơ man nào là tên, phát ra những tiếng lác rác. Tường vậy và căn phòng gỗ nhỏ đối diện cũng bị đốt cháy xém. Một thân hình to như gấu chó nằm đó, máu nhiễm hồng cả tuyết, cái đầu to bằng cái đầu lán sang một bên. Mọi thứ ở đây cho nàng biết trên kim đỉnh đã phát sinh lửa lớn và cuộc chiến thảm liệt như thế nào, không khỏi khiến nàng rung động tâm can, hoảng loạn run giọng gọi: “Lão gia...! Lão gia...! Người ở đâu?”

Tống Vân Nhi thấy căn phòng gỗ đóng chặt, biết Dương Thu Trì chắc là ở trong, bèn vỗ vai Hồng Lăng, bước lên trước đẩy cửa nhưng không được, cất tiếng gọi: “Sư phụ! Ca!”

Dương Thu Trì ở trong lên tiếng: “Chờ chút!” Bèn đặt Liễu Nhược Băng cho dựa vào tường, chạy tới khuân cái tượng đồng dời qua một bên. Tiểu hắc cẩu nhảy ra từ khe cửa hở, vẫy đuôi mừng rỡ chạy quanh Hồng Lăng. Dương Thu Trì mở cửa, lên tiếng: “Lăng Lăng!”

Hồng Lăng bấy giờ mới phát hiện con người lang bãi bất kham này chính là lão gia của nàng, chỉ nhận ra được mặt mày Dương Thu Trì bị khói ám nám đen, mũi ô sa trên đầu bị đốt cháy chỉ còn một chút, quan bào trên người không thấy đâu, áo len ấm cũng không có, chỉ còn nội y bị lửa khói đốt nám đen thủng lỗ chỗ không còn ra hình dạng gì. Thấy Dương Thu Trì trong bộ dạng thảm thương như vậy, Hồng Lăng nhỏ lệ chạy tới, nhào vào lòng hắn, giữ chặt cánh tay, hỏi hắn bị thương thế nào. Dương Thu Trì nhe răng cười, lộ hàm răng trắng hếu vô cùng bất mắt trên gương mặt đen xì xì: “Lăng Lăng không khóc, lão gia ta chỉ bị thương nhẹ, không sao đâu. Đúng rồi, trên đường chỉ ăn toàn dê thui, chắc đồ ăn lây qua người, biến Dương tước gia ta suýt thành Dương dê nướng rồi!”

Mọi người đều cười, Hồng Lăng hiện giờ mới hiểu cái ý tứ “cục than” mà Tống Vân Nhi nói có nghĩa là gì. Hiện giờ thấy Dương Thu Trì không đáng lo lắm, nên mới đổi khóc làm cười, cởi cái áo khoác da hổ trên người xuống mặc cho Dương Thu Trì. Lúc này, Hồng Lăng mới nhìn thấy Liễu Nhược Băng ngồi dựa vào tường, trên bụng ôm một em bé sơ sinh bọc trong chiếc áo bông giữ ấm của Dương Thu Trì, vui mừng reo lên: “Liễu tiên bối, người sinh rồi?” Xong chạy đến quỳ bên cạnh Liễu Nhược Băng, vui mừng nhìn em bé.

Liễu Nhược Băng cười mỉm gật đầu, em bé nheo mắt ngáp, chọc Hồng Lăng và Liễu Nhược Băng cười khanh khách. Hạ Bình cùng vài nữ hộ vệ đều đã làm mẹ qua, biết nên làm sao để chiều cổ sản phụ trong tháng, bắt đầu bận rộn lo liệu đầu vào đó. Các hộ vệ nổi bật lại cầu thang, khiêng Liễu Nhược Băng xuống, tìm một căn phòng sạch sẽ tạm thời cho nghỉ ngơi. Họ lại cất cử nữ hộ vệ chuyên môn làm hộ lí tẩy rửa vết thương cho Dương Thu Trì, băng bó lại cho kỹ. Sao khi kiểm tra, thương thế không đáng ngại gì.

Chiến đấu đã kết thúc, Dư Hiền bố trí thu dọn chiến trường, sau đó gặp mặt Dương Thu Trì, lại mộ phen giải thích. Dương Thu Trì bấy giờ mới biết quyết sách của hai người có vấn đề, rất may có kinh mà không hiểm, cho rằng đã gặp may lớn. Dương Thu Trì nhất nhất đề thẩm Dương Ứng Năng và các Kiến Văn dư đảng bị bắt ngay tại đại hùng bảo điện. Ngoài ra còn tra hỏi đệ tử Cường Ba của Đế Lạc và các tăng chúng, Kim sư gia ngồi kế bên ghi chép hết. Điều khiến mọi người vui mừng và rất bất ngờ chính là trong số tăng chúng người Tạng kia lại có một người Hán, hơn nữa tướng mạo vô cùng quen thuộc, Dương Thu Trì nhủ may suy nghĩ hồi lâu, bấy giờ mới đột nhiên nhớ lại. Dương Thu Trì cho Nam Cung Hùng mang lệnh truy nã có hình của cấm y vệ ra đối chiếu, thì ra người Hán trà trộn vào trong tăng chúng người Tạng đây chính là cừu nhân mà hắn nhất mực tìm kiếm, quả thật là “đạp hết gót giày tìm không thấy, vô tình lại được chẳng phí công”. Bắt được người này, bao nhiêu chủng nghi hoặc chớp mắt đã rõ ràng hết.

Thẩm vấn tiến hành suốt cả một ngày, thu hoạch rất khả quan, đêm đó hắn ngụ lại trong chùa. Liễu Nhược Băng nghỉ ngơi một đêm, do thân có tuyết thể võ công, thân thể khôi phục rất nhanh, sáng hôm sau đã có thể đi đứng nhẹ nhàng. Và thế là, Dương Thu Trì hạ lệnh khởi trình, trở về Thành Đô.

Thành Đô, Khuông phủ.

Khuông Hiền Giác là hàn lâm viện đại học sĩ đương triều, sau khi cáo lão hoàn hương, suốt ngày ở ẩn ít ra mặt. Con trai của ông ta là Khuông Di tuổi trẻ tài cao, còn trẻ như vậy mà đã đậu tiến sĩ, được hữu bố chánh sứ Ngô Từ Nhân mời làm tiên sinh cho con gái của mình.

Không bao lâu sau, Khuông Hiền Giác biết con trai mình và con gái Ngô Xảo Trinh của Ngô bố chánh sứ tâm đầu ý hợp, nếu như có thể kết thân với Ngô bố chánh sứ, thì rất môn đăng hộ đối, nên vừa ý vô cùng. Thật không ngờ khi con trai đi Lô châu tế bái mẫu thân, ngay ngày hôm sau là Ngô Xảo Trinh bị người ta giết trong phòng. Khuông Di khóc lóc thương tâm, ngắt đi ngắt lại mấy lần. Khuông Hiền Giác vì con trai vì mất đi người vợ lý tưởng này mà thập phần tiếc rẻ. Ngô Xảo Trinh hạ táng được nhiều ngày, con trai Khuông Di của ông ta vẫn suốt ngày ở phong rơi lệ thương tâm, khiến cho Khuông lão gia tử rất khó xử. Đêm hôm đó, Khuông lão gia tử cùng Khuông Di đang ở hậu hoa viên đốt lửa nói chuyện, liền nghe có người bên ngoài gõ nhẹ vào cửa sổ, Khuông lão gia tử ngăn người hỏi: “Là ai?”

Không có tiếng hồ đáp, tiếp đó là mấy tiếng gõ nữa. Khuông Di và Khuông lão gia tử đối mắt nhìn nhau. Khuông Di vén áo bào, cho tay vào eo, chậm bước ra cửa, thấy trong ánh trăng thanh lạnh ở vườn có một người đang đứng. Người này một thân hắc y, mang mạng che mặt màu đen, thân người nhỏ thó, trong tay nắm một thanh đoản kiếm. Khuông Di hỏi: “Các hạ là ai? Tại sao tự tiện xông vào Khuông phủ, đây là ý gì?”

Hắc y nhân không lên tiếng, hàn quang lóe lên, một kiếm đã đâm tới Khuông Di. Khuông Di bật người né tránh, tức giận quát: “Giỏi cho thích khách, dám đến Khuông phủ của ta hành hung.” Cổ tay của y lật ngang, trong chưởng cũng xuất hiện một thanh đoản kiếm, đấu rất với thích khách. Khuông lão gia tử đối với võ công của con trai vô cùng tự tin, đứng dưới lan can không lớn tiếng gọi ai. Nhưng mà, sau khi nhìn một hồi, thấy võ công của thích khách cao tuyệt, con trai không phải là đối thủ, rơi vào thế hạ phong, nên rất khẩn trương.

Không ngờ, Khuông Di chợt hừ lạnh một tiếng, kiếm pháp đột biến, trở nên quỷ dị thập phần, chỉ toàn xuất chiêu từ những góc độ không thể nào ngờ. Hắc y nhân có thân hình nhỏ nhắn đó không kịp đề phòng, tức thì tay chân luống cuống. Khuông Di cười độc ác hỏi: “Thế nào? Biết lợi hại chưa?” Rồi từng chiêu liên tục đánh tới, bức cho hắc y nhân đến góc tường, rồi y chợt quát: “Triệt kiếm!”

Lạnh cạnh một tiếng, một thanh đoản kiếm bay lên trên không, trong ánh trăng lấp lánh mấy lượt, rồi rơi xuống cắm phập vào đất, thân kiếm vẫn lắc lư rung động. Sắc mặt Khuông Di tái nhợt, không dám động đây, nhân vì đoản kiếm của hắc y nhân không ngờ đang kề sát yết hầu của hắn! Hắn không ngờ rằng hắc y nhân này rõ ràng đã bại tới nơi, một kiếm siêu việt lạ thường của hắn đáng ra phải đánh bay kiếm của đối phương, không ngờ ngược lại kiếm của hắn lại bị đối phương đánh văng đi. Khuông Di bấy giờ mới hiểu, thì ra võ công của hắc y nhân này cao hơn hắn một bậc, vừa rồi chẳng qua là cố ý giả vờ, nhưng không hiểu là vì cố gì. Khuông lão gia tử thấy con trai bị hắc y nhân khống chế, không khỏi cả kinh, vừa định kêu lớn, đột nhiên phát giác cần cổ mát lạnh, không biết đã có thêm một thanh trường kiếm từ lúc nào. Lão liếc mắt nhìn, thấy bên cạnh có một hắc y nhân khác đang đứng, thân hình khôi ngô, mục quang như điện. Kẻ này đang lạnh lùng nhìn lão, khiến lão sợ quá vội ngậm miệng lại ngay. Lúc này, hậu hoa viên chợt xuất hiện rất nhiều người, đều mặc áo phi ngư, eo mang trúc xuân đao, tay cầm đèn lồng sáng trưng, chiếu hậu hoa viên rõ như ban ngày.

Khuông Di càng kinh ngạc hơn, đưa mắt nhìn, thấy ở giữa có một người trẻ tuổi mặc quan bào, tức thì cả kinh, há miệng hỏi: “Dương... Dương tước gia? Ngài... ngài sao lại ở đây?”

Người này chính là Dương Thu Trì, phía sau lưng còn có cầm y vệ thiên hộ Trầm Sĩ Sanh và các quan viên cầm y vệ của Tứ Xuyên. Dương Thu Trì cười lạnh đáp: “Khuông Di, bốn quan từ Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn bình an trở về, điều này làm ngươi bất ngờ lắm phải không? Bốn quan vừa về tới, là vội đến ngay xem vị tặc gia đệ tử của Quán Đỉnh pháp vương Đế Lạc có pho kiếm pháp quái dị luyện đến đâu rồi, và quả thật là khá lắm ha?”

Thần sắc của Khuông Di đại biến: “Tước gia..., tại hạ không biết lời của ngài có ý tứ gì.”

Dương Thu Trì không lý gì hắn, bước lên trước thanh đoản kiếm, rút lên xem, dùng tay búng một cái, nói: “Thanh đoản kiếm này thật là lợi hại, liên tục giết chết luôn Ngô Xảo Trinh tiểu thư và Phương Tiệm công tử. Khuông công tử luyện pho kiếm này không tệ a. Chỉ có điều, rất may là xá muội đã kiến thức qua chỗ quái dị trong kiếm pháp này của ngươi, cho nên ngươi không làm gì muội ấy được.”

Hắc y nhân dùng kiếm kề cổ Khuông Di cười hi hi, kéo khăn che mặt xuống, thì ra là Tống Vân Nhi. Khuông Di cả kinh: “Tước gia... các vị đây là...”

Dương Thu Trì lạnh giọng nói: “Sư phụ Quán đỉnh pháp vương của người thông đồng với Kiến Văn dư đảng, ý đồ mưu phản, đã bị ta giết ngay tại trận. Bốn quan đã tra rõ ràng, người chính là tặc gia đệ tử của lão. Các người cấu kết với nhau, cố ý dùng pho kiếm pháp này giết chết Ngô Xảo Trinh và Phương Tiệm, một là giết người diệt khẩu, hai là để làm mờ nhử ta, để thiết kế mai phục ở Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, toan tính hành thích bốn quan. Không ngờ bốn quan tương kế tựu kế, bắt hết một rọ Kiến Văn dư đảng và pháp vương phản tặc. Vừa rồi Vân nhi quá chiêu với người, chính là muốn tra cho rõ xem người có biết pho võ công này hay không, quả nhiên nửa điểm không sai. Đồng đảng của người đều đã khai hết, người còn có lời gì để nói hay không?”

Khuông Di mặt cắt không còn hột máu: “Tước gia, tôi không biết cái gì là đồng đảng, tước gia nhất định là nhìn lầm rồi.”

“Vậy sao?” Dương Thu Trì cười lạnh, lập tức quát gọi: “Đưa vào!”

425. Chương 408:vạch Trần Chân Tướng

Dương Thu Trì hỏi: “Thế này thì Khuông công tử ắt biết cái gì là đồng đảng rồi phải không?”

Sắc mặt Khuông Di tái ngắt, nhãn thần lóe một tia kinh khủng, thân hình chợt động, định xông ra ngoài. Đoàn kiếm của Tống Vân Nhi như hình với bóng, vội di động theo, thủy chung kề sát yếu hèn của Khuông Di. Khuông Di biết võ công của mình quá kém, không có cách gì đào tẩu, chỉ còn biết thở dài nhắm mắt. Khuông lão gia tử cả kinh kêu lên: “Tước gia, có thể là ngài nhận sai rồi, con trai ta làm sao mà là hung thủ giết chết Ngô Xảo Trinh chứ, chẳng thể nào! Lúc Xảo Trinh cô nương chết, con trai ta còn đang trên đường đi bái tế mẫu thân mà.”

Dương Thu Trì ra hiệu, Nam Cung Hùng không chể Khuông lão gia tử triệt hồi trường kiếm. Dương Thu Trì hô: “Mang ra đây!”

Hộ vệ hai người từ ngoài hậu hoa viên đưa vào. Dương Thu Trì nói: “Khuông đại nhân, để ta giới thiệu một chút. Hai vị này là chương quỹ và tiểu nhị của Phúc Lai khách sạn tại Mạnh Lương trấn. Bọn họ chứng minh đêm đó lệnh lang ăn cơm tối ở đó, đọc sách trong phòng suốt đêm không ra ngoài. Đánh ăn nhẹ trong đêm đặt ở ngoài cửa sổ, đêm đó điểm tiểu nhị nhận vì hiệu kỳ đã từng lên đến nhìn trộm qua song cửa, trong phòng không có người.” Dương Thu Trì chuyển thân hỏi hai người đó: “Nhị vị, bốn quan nói có đúng không?”

Điểm tiểu nhị khom lưng thưa: “Dạ phải, canh năm hôm đó, Khuông công tử ở trong phòng bước ra, dường như là rất mệt mỏi. Còn nữa, lúc tôi cho ngựa ăn, phát hiện có một thớt ngựa toàn thân ngựa đầy mồ hôi, thở phì phì phún ra hơi.”

Khuông lão gia tử đã từ từ minh bạch điều đó có ý nghĩa gì, nhìn về Khuông Di con trai lão. Khuông Di vẫn nhắm mắt, chẳng nói lời gì. Dương Thu Trì lại lên tiếng: “Lệnh lang rời khỏi Mạnh Lương trấn là vào giữa trưa, ăn cơm ở Tam Khỏa Lí trấn. Bữa ăn này nhất mực ăn đến tối, sau đó tôi đến họ ngủ ở Tam khỏa lí, sáng ngày hôm sau mới xuất phát. Khuông đại nhân, ngài có biết, lệnh lang vì sao ăn cơm trưa xong rồi không đi nữa không?”

Khuông lão gia tử cảm thấy toàn thân phát nhuyển, dựa lưng vào tường, lắc đầu. Dương Thu Trì nói tiếp: “Nhân vì đến Tam Khỏa Lí xong, lệnh lang liền cưỡi ngựa li khai, đến nửa đêm mới trở về. Điểm này chúng ta đã tiến hành điều tra xác định rõ với chương quỹ và điểm tiểu nhị của khách sạn tại Tam Khoa Lý. Khuông đại nhân có biết lệnh lang hai lần thất tung là đi làm cái gì không?”

Khuông lão gia tử thẩm não lắc đầu, nhưng trong thâm tâm hi vọng kết quả này không ai hay biết. Nhưng Dương Thu Trì đã biết: “Lệnh lang lần đầu thất tung là trực tiếp trở về nội nha nha môn của bố chánh sứ, tiềm nhập vào phòng của Ngô Xảo Trinh tiểu thư. Trước khi đó, công tử Phương Tiệm của Mi châu tri châu Phương đại nhân ngẫu nhiên quen biết với Ngô Xảo Trinh tiểu thư, lòng sinh luyến ái, nhưng ấn tượng của Ngô Xảo Trinh tiểu thư đối với Phương Tiệm cũng không tệ. Do đó, đêm hôm đó, Phương Tiệm thân có võ công vượt tường vào trong, vừa khéo thấy lệnh lang và Ngô Xảo Trinh tiểu thư thân mật. Trong lúc thương tâm, Phương Tiệm đã vượt tường bỏ đi. Sau đó, lệnh lang dùng chiếu sổ quải dí đột nhiên tập kích, đâm chết Ngô Xảo Trinh.”

Nói đến đây, Dương Thu Trì thở dài: “Kỳ thật, lệnh lang vẫn thật lòng thích Ngô Xảo Trinh. Hắn đâm chết Ngô Xảo Trinh cũng là đau lòng tức giận bản tính dễ thay lòng đổi dạ của cô ta. Đương nhiên, nguyên nhân chủ yếu còn là cái khác nữa. Do đó, sau khi hắn đâm chết Ngô Xảo Trinh, đã mang theo một chiếc hài của cô ta. Hôm sau, khi hắn đâm chết Phương Tiệm, đặt chiếc hài này trên thi thể của Phương Tiệm, để cho y biết hắn là vì chiếc hài rách này mà chết thôi - điểm này có chút tính cách của trẻ con. Phụ thân của Phương Tiệm không biết, còn cho rằng đó là của một cô nương tâm ái nào đó của Phương Tiệm, nên đặt nó trong quan tài để bồi táng.”

Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn Tổng Vân Nhi, mỉm cười: “Sau đó, xá muội nửa đêm thăm linh đường, phát hiện Phương Tiệm chết, rồi do không kịp đặt quan tài mà phải bỏ đi, dẫn đến mọi người cho rằng đó là hiện tượng sạ thi. Các bộ khoái tiến vào vật lộn xếp lại tử thi trong quan tài, dẫn tới chiếc hài này rơi ra, và những người khác do không biết lai lịch của chiếc hài thêu hoa này, cho rằng đó là hiện tượng có quỷ.”

Dương Thu Trì móc từ trong lòng ra một vật, dùng tay nhón ra, dưới ánh đèn thì ra là một chiếc hài thêu hoa tinh xảo. Dương Thu Trì nói tiếp: “Trước khi bốn quan vào thành, đã tiến hành điều tra ngoại vi, tìm được Mi châu tri châu Phương đại nhân, hiểu rõ toàn bộ quá trình, và khai quan thu lấy chiếc hài hoa này. Kinh qua kiểm tra, dấu tay trên hài này là của lệnh lang Khuông Di. Kết hợp trí mệnh thương trên thi thể Phương Tiệm, bấy giờ bốn quan mới tin chắc Phương Tiệm là do lệnh lang đâm chết.”

Khuông Hiền Giác không biết Dương Thu Trì dùng phương pháp gì mà biết dấu tay trên hài là của con trai mình, nhưng dù sao thì còn có một vấn đề lớn hơn mà ông ta cần biết. Khuông Hiền Giác kêu lên: “Toàn là hồ ngôn, nếu như khuyến tử yêu thương sâu sắc Ngô Xảo Trinh cô nương, chẳng lẽ chỉ đơn giản vì tính tình dễ thay dạ đổi lòng mà giết cô ta sao? Còn giết luôn cả Phương công tử, thật là nực cười!”

Dương Thu Trì chẳng bực mình gì, “Điểm này có nguyên nhân phải nói lại từ đầu. Bốn quan tra án của thuyền bang, gần như người trong toàn bộ Tứ Xuyên tỉnh này đều biết, Khuông đại nhân xem ra là biết chứ?”

Khuông Hiền Giác gật đầu. “Bốn quan chỉ một lần hành động là diệt gọn thuyền bang ở Bảo Ninh phủ, do đó thuyền bang hận bốn quan thấu xương, nhất mực muốn giết bốn quan cho nhanh. Lệnh lang dối lão tham gia Kiến Văn dư đảng, nhận lệnh lập kế hành thích bốn quan. Hắn lợi dụng sự luyện ái của Ngô Xảo Trinh tiểu thư, nhờ Ngô Xảo Trinh nói với cha cô ta là Ngô Từ Nhân, thỉnh biểu thúc Bành Hạ Hỉ đến Thành Đô bàn bạc về vụ mời thỉnh bốn quan đến Ân Dương trấn tham gia Tiên nữ tiết. Theo Bành Hạ Hỉ còn có một nha hoàn tên gọi là Thúy Hoàn. Đây cũng là người của Thuyền bang. Lệnh lang viết một phong mật tín của thuyền bang. Bọn họ đều sử dụng liên hệ đơn tuyến, nên vì ẩn giấu thân phận của mình, đã thông qua Ngô Xảo Trinh giao cho Thúy Hoàn. Phong thư này ra lệnh cho Thúy Hoàn lợi dụng cơ hội bốn quan đến Ân Dương trấn, hành thích bốn quan...”

“Chờ đã!” Khuông Hiền Giác phảng phất phát hiện một hồ hởi vô cùng trong đại, vội hỏi, “Nếu như khuyến tử là Kiến Văn dư đảng, sao có thể chỉ huy người của thuyền bang là Thúy Hoàn? Người nói vậy chẳng phải là nói bậy hay sao?”

Dương Thu Trì nhìn nét vui mừng lóe lên trong mắt Khuông Hiền Giác, một sự vui mừng vì hi vọng mong manh. Chỉ có điều ông ta không muốn nhen nhóm quá cao đốm lửa hy vọng này, vì đó chỉ là một đốm lửa đơn côi đầy tuyệt vọng, cuối cùng cũng bị hiện thực tàn khốc dập tan mà thôi. Dương Thu Trì thở dài: “Khuông đại nhân, thuyền ban câu kết với Kiến Văn đảng. Thuyền bang vận tải muối lậu cùng làm nhiều việc xấu để kiếm tiền, và đại bộ phận tiền đó đều cấp cho Kiến Văn dư đảng làm quân lương cho sự mưu phản trong tương lai!”

Mắt Khuông Hiền Giác ánh tia hoảng sợ, hỏi dồn; “Dương tác gia nói lời này có gì làm căn cứ?”

Nếu như đã nói đến nước này, Khuông Hiền Giác đã từng là hàn lâm viện đại học sĩ, không phải là nhân vật tầm thường, Dương Thu Trì phải nói ra cơ ông ta rõ, dù khi ông ta biết rõ mọi chuyện, thì tia hi vọng cuối cùng cũng bị dập tắt. Dương Thu Trì quay đầu lại nhìn Nam Cung Hùng. Nam Cung Hùng gật đầu, chạy ra cửa sau hậu hoa viên, lát sau mang theo các hộ vệ áp giải một người bị xích tiến vào. Khuông Hiền Giác nhìn kỹ người này, không nhận thức, không khỏi nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nói: “Khuông đại nhân có thể không nhận thức người này, nhưng người này ở Bảo Ninh phủ có danh rất lớn. Y tổ chức vận chuyển muối lậu, phái người giết chết vợ con của Ba châu tri châu tiền

nhệm, tụ tập chúng đảng bao vây và tập kích cấm vệ, lại phái người toan tính bắt cướp tiểu thiếp của ta, đánh người thiếp đang mang thai của ta thành trọng thương, dường như mất một lúc hai mạng. Hẳn chính là kẻ bị cấm vệ truy nã toàn quốc - Phân đà chủ Lục Tiệm Li của thuyền bang ở Bảo Ninh phủ!”

Khuông Hiền Giác lập tức chết điếng người. Lão đã từng là hàn lâm viện đại học sĩ, thông minh hơn người, sau không biết Dương Thu Trì hiện giờ đem người này lộ ra là với dụng ý gì. Nhưng ông ta không chịu thua, nhìn Dương Thu Trì, chỉ có điều không còn sức để cất tiếng hỏi nữa. Tuy ông ta không hỏi, nhưng Dương Thu Trì vẫn giải thích: “Bốn quan lần này tương kế tựu kế, mạo hiểm thâm nhập sào huyệt của phản tặc là Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, bủa một lưới bắt hết phản tặc, không ngờ phát hiện kẻ thù bất cộng đái thiên của bốn quan. Quả thật là trời không phụ ta!” Chuyển thân, hắn nhìn Lục Tiệm Li trừng trừng, lạnh lùng hỏi: “Lục chương quỹ, người nhân thức vị Khuông Di Khuông công tử này hay không?”

Lục Tiệm Li từ từ ngẩng đầu, nhìn Khuông Di, gật gật đầu.

“Người đem chuyện ở Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn nói ra trước mặt Khuông đại nhân một lượt, để cho Khuông đại nhân biết rõ cuộc đó là chuyện gì.”

Lục Tiệm Li nói: “Thuyền bang chúng ta kỳ thật... kỳ thật vì Kiến Văn Đế, không, Kiến Văn dư đảng mà vận chuyển muối lậu để chuẩn bị tiền của cho công cuộc mưu phản. Dương tước gia phá thuyền bang của chúng ta ở Bảo Ninh phủ, nhất mực truy theo chúng ta. Ta được Dương Ứng Năng an bài trốn đến Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, để báo thù, và để phòng ngừa trịnh phá Thuyền bang án rồi thuận đầu mới tìm tới người của Kiến Văn, chúng ta mới bày ra kế... kế sách thích sát Dương tước gia..., chuyện này ta cùng Dương Ứng Năng, Đế Lạc pháp vương ba người bày ra kế hoạch cụ thể, giao cho tục gia đệ tử của Đế Lạc là Khuông Di thực thi cụ thể...”

Khuông Hiền Giác vô lực kêu lên: “Các người vì sao lại lôi kéo con trai ta....? Con trai ta dù sao cũng là tiến sĩ a!”

Mắt Dương Thu Trì thoáng tia thương xót, chuyển thân nói với Khuông Di: “Khuông công tử, hay là người cho lệnh đường biết vì sao mà liên lụy vào chuyện này. Được không?”

Khuông Di vẫn nhắm mắt không nói gì. Dương Thu Trì hừ lạnh, đề cao âm thanh: “Đồng lõa của người đều đã bị bắt, người chẳng lẽ còn mong qua được cửa ải này sao? Cha người biết, người tham gia mưu phản cùng Kiến Văn dư đảng, là tử tội tru diệt cửu tộc, đã có đầy đủ chứng cứ xác đáng, tai kiếp khó thoát! Cho người sẽ vì người mà liên lụy bị chém đầu. Chẳng lẽ người không muốn cho cha người biết vì sao mà ông ta bị chém đầu hay sao?”

Khuông Di chấn động toàn thân, từ từ mở mắt, thở dài một hơi, nhìn Dương Thu Trì nói: “Không sai, ta là người của Kiến Văn đế. Ngô Xảo Trinh và Phương Tiệm đều là do ta giết. Hành thích người cũng là do ta chủ yếu phụ trách an bài.”

426. Chương 409: Chuẩn Bị Trước Mà Đến

ông một câu: Tước vị Trấn viễn bá của ông là do ai cấp?”

“Hoàng thượng a.”

“Vị hoàng thượng nào?”

“Đương kim hoàng thượng a.”

“Là loạn thần tặc tử Chu Lệ soán đoạt hoàng vị sao?” Khuông Di lạnh lùng hỏi.

Nam Cung Hùng cùng mọi người lớn tiếng quát nạt, Dương Thu Trì khoát tay, nói với Khuông Di: “Người không cần nói nữa, ta biết người muốn nói cái gì, ai có chủ nấy thôi.”

Khuông Di nói: “Đáng tiếc a thật đáng tiếc! Đáng tiếc cho một thân bản lãnh như người mà lại đi Trợ Trụ vì ngược (giúp kẻ ác làm việc xấu)!”

Dương Thu Trì trầm giọng đáp: “Ta không cảm thấy Kiến Văn làm hoàng đế có gì hay hơn đương kim hoàng thượng. Giang sơn vốn là của người có đức được hưởng...”

“Ha ha, có đứơc? Chu Lệ trong bốn năm tiến hành chiến dịch Tĩnh Nạn, bạch cốt chất thành núi. Sau khi soán vị, qua cầu rút ván, chu diệt mười tộc, chẳng vụ nào không huyết lưu thành hà? Hoàng đế như vậy mà gọi là có đứơc sao?”

“Để củng cố chính quyền, mỗi vị quân vương buộc phải dùng bạo lực, đó là điều không thể tránh khỏi. Từ cổ đến giờ đều như thế.” Dương Thu trì trầm giọng nói.

Khuông Di ngẩn ra, tiếp theo hỏi: “Nhưng chính thống đế vương thì thế nào? Hoàng vị của Chu lệ có thể tính là danh chính ngôn thuận không?”

Dương Thu Trì không muốn thảo luận với y về đương kim hoàng thượng, loại chủ đề mẫn cảm này rất dễ xảy ra sai sót, liền chuyển đề tài câu chuyện: “Khuông công tử cho rằng Đường Thái Tông Lý Thế Dân thế nào?”

“Chân quân chi trị, đương nhiên là một đại hiền quân...” Khuông Di thuận miệng đáp, lập tức tỉnh ngộ, biết là bản thân rơi vào cái bẫy của Dương Thu trì. Lý Thế Dân là con thứ hai của Đường Cao tông Lý Uyên, đã phát động chính biến Huyền Vũ môn để lên ngôi hoàng đế, và cũng có thể coi là kẻ danh bất chính ngôn thuận. Nhưng Khuông Di khen ngợi Lý Thế Dân, rõ ràng là không phù hợp với lời tuyên xưng chính thống lúc này của y.

Dương Thu Trì mỉm cười: “Khuông tiên sinh, chúng ta còn tranh biện nữa sao?”

Khuông Di ưỡn ngực: “Không cần nữa, chính như tước gia nói, ai có chủ nấy, nếu như ta đã chọn con đường này, thì trước giờ không hề hối hận.” Nói xong, Khuông Di quay lại ngơ ngẩn nhìn cha của mình, không quan tâm gì đến đoản kiếm của Tống Vân Nhi chỉ vào yết hầu, loạng choạng đi mấy bước lại trước mặt Khuông Hiền Giác, quỳ sụp xuống, dập đầu ba cái: “Cha, hài nhi bất hiếu, đã liên lụy đến lão nhân gia người...”

Khuông Hiền Giác run rẩy toàn thân, từ từ cúi người xuống, ôm đầu của Khuông Di, đột nhiên lột phất mũ của hắn, một tay nắm tóc, một tay bóp cổ, cổ sức lay động, kiệt lực rít lên: “Tên nghịch tử này! Người hại cho Khuông gia bị chu diệt cửu tộc, ta giết tên nghịch tử người trước, rồi dập đầu chết trước mồ của tổ tông!”

Khuông Di không dám vận khí đề ngực, bị bóp đến hai mắt trợn trắng, lưỡi thè ra. Nam Cung Hùng và mọi người vội xông lên kéo họ ra, Khuông Hiền Giác cổ sức vùng vẫy, gào thét muốn đến đánh con trai tiếp. Khuông Di chỉ biết dập đầu, từng tiếng binh binh vang lên không ngừng.

—o0o—

Tứ Xuyên tỉnh. Đô Chỉ huy sứ nha môn. Con trai của Đô chỉ huy sứ Lý Trì Nghiệp là Lý Thiên Bằng vội vàng vàng chạy từ ngoài vào thư phòng của cha hắn. Lý Trì Nghiệp đang ngồi trên ghế thái sư trong thư phòng, đang nâng một chén long tỷ trà, chậm chạp nhắm nháp.

Lý Thiên Bằng ngồi phịch xuống ghế dài, kêu lên: “Cha, Dương Thu Trì từ Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn còn sống trở về rồi!”

“Cái gì?” Chén trà trong tay Lý Trì Nghiệp sóng sánh mấy cái.

“Vừa nhận được tin tức, tối qua tên họ Dương đã bình an trở về Thành Đô, và vừa về xong là đã mang cấm y vệ cùng Trầm Sĩ Sanh bao vây nhà của Khuông đại nhân. Già trẻ lớn bé trong phủ đều bị bắt hết. Chúng ta không chịu động thủ, chỉ sợ sẽ rơi vào tay họ Dương thôi.” Thần tình Lý Thiên Bằng thập phần kinh hoàng.

“Tin tức đáng tin cậy không?” Lý Trì Nghiệp từ từ đặt chén trà xuống.

“Sao lại không đáng tin!” Lý Thiên Bằng thở hắt hắt mấy hơi. “Con vừa từ chỗ bọn Khuông Di trở về, cửa lớn đã bị niêm phong rồi, có cấm y vệ đứng gác, thăm dò xung quanh thì biết được tối qua cả nhà già trẻ lớn bé của Khuông Di đều bị bắt hết rồi!”

Lý Trì Nghiệp trầm mặt gật đầu: “Tên họ Dương này lần trước động thủ với người của chúng ta ở Bảo Ninh phủ, ta đã đoán hắn lai lịch không đơn giản, rất có khả năng là tên cấm y vệ chỉ huy sứ đặc sứ cái gì đó. Nếu không, bằng vào chức ba tước không đầu của hắn, cùng một chức tri châu nho nhỏ, thì làm gì có bản lãnh mà đi điều động Trầm Sĩ Sanh là một Thiên hộ sở cấm y vệ, bắt cả nhà của Khuông Di? Khuông

Hiền Giác dù sao cũng là hàn lâm viện đại học sĩ, Khuông Di lại là tiến sĩ, tên họ Dương khẳng định là nắm được bằng cớ gì đó rất chắc, nếu không không dám động vào họ đâu.”

Lý Thiên Bằng vỗ đùi lớn tiếng đề nghị: “Đúng rồi a, cha, hấn có thể động Khuông Di, thì cũng dám động đến chúng ta. Không chịu động thủ thì hối hận cũng không kịp! Hay là tối nay con mang một đội huynh đệ diệt tên họ Dương này đi?”

“Diệt? Ha ha, người diệt hấn hay hấn diệt người?” Lý Trì Nghiệp cười lạnh, “Hấn hiện tại có thể là ngu trong cảm y vệ thiên hộ sở, đừng nói gì nữ nhân có võ công cao tuyệt bên hấn đó, hay là đội hộ vệ hai trăm người, chỉ tính riêng cảm y vệ thiên hộ sở không thôi là đã có hơn nghìn nhân mã, người làm sao diệt hấn?” Lý Thiên Bằng ỉu xiu như bong bóng xì hơi: “Vậy làm sao bây giờ?”

Mặt Lý Trì Nghiệp âm trầm, hạ giọng đáp: “Chiếu theo tình huống mà đoán, tên họ Dương có thể từ Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn bình an trở về, hơn nữa vừa đến Thành Đô là lập tức hạ thủ đối với Khuông Di, như vậy có thể nói Đế Lạc pháp vương, Dương Ứng Năng, Lục Tiềm Li lần này rất có thể là rơi vào lưới hết rồi. Nếu là như vậy, thì không còn cách nào khác, chúng ta chỉ còn tiến một bước động thủ trước thôi.”

“Đúng! Tiên hạ thủ vi cường! Diệt tên họ Dương, đoạt Thành Đô!”

Lý Trì Nghiệp gật gật đầu, hạ giọng ra lệnh: “Con lập tức đi thông tri các tướng lĩnh từ bá tổng trở lên trong binh doanh đến đây, ta muốn lập tức tiến hành sắp xếp bộ hạ tác chiến!”

“Dạ được!” Lý Thiên Bằng hưng phấn reo lên, chuyển thân đi ngay. Lý Trì Nghiệp cười lạnh nói: “Dương Thu Trì, xin lỗi nghe, ta muốn dùng cái đầu của người để tế đại kỳ của nghĩa quân ta!”

Đô chỉ huy sứ nha môn ở bên cạnh quân doanh. Không đầy thời gian một bữa cơm, mấy chục tướng lĩnh lục tục kéo vào nha môn của đô chỉ huy sứ. Một lúc sau, bọn quân quan này mặt mày kỳ dị, chia nhau rời khỏi đại môn của đô chỉ huy sứ nha môn. Vừa đến cổng, mọi người đều sửng sốt. Họ thấy toàn bộ đô chỉ huy sứ đã bị mấy trăm quân sĩ bao vây trùng trùng, cờ xí phất phới, khải giáp sáng ngời, đao kiếm lập lòe, cung tiễn thủ giương cung đáp tiễn nhắm chuẩn vào họ. Ở giữa binh sĩ có hai thớt chiến mã, một người thân mặc khải giáp, một người thân mặc quan bào, đều đang cười lạnh nhìn họ. Đó chính là Dương Thu Trì và Đóa Cam đô ti chỉ huy sứ Dự Hiên. Bên cạnh Dương Thu Trì còn có Tổng Vân Nhi và Nam Cung Hùng cùng chúng hộ vệ. Bên kia là cảm y vệ thiên hộ Trầm Sĩ Sanh của Tứ Xuyên tỉnh cùng mấy trăm cảm y vệ người mặc áo phi ngư, tay cầm tú xuân đao.

Mấy chục tướng lĩnh lập tức biết sự tình đã bại lộ, tức thì loạn thành một đoàn, có một bộ phận rút yêu đao xông ra ngoài. Dương Thu Trì phất tay: “Phóng tiễn!” Tức thì tên bay như châu chấu, mấy tướng lĩnh xông lên liều mạng chống lại đó bị bắn thành nhím hết, những vị tướng còn lại quỳ xuống đầu hàng. Dương Thu Trì ra lệnh: “Đánh tiến vào, bắt sống Lý Trì Nghiệp!”

“Giết...!” Mấy trăm quân sĩ xông vào đô chỉ huy sứ nha môn. Cùng lúc đó, từ các cửa thành của Thành Đô đều có từng đội thiết giáp kỵ binh của Đóa Cam tiến vào, nhanh chóng chiếm cứ các yếu điểm, tuyên bố giới nghiêm, cấm mọi người ra ngoài. Mấy nghìn thiết giáp kỵ binh của Đóa cam nhanh chóng tiến vào binh doanh của đô chỉ huy sứ, bao vây phân cắt hơn vạn tướng sĩ đang ăn cơm sáng tay không tác sát ấy. Họ hề gặp kẻ nào phản kháng, lập tức giết chết tại đương trường. Quân doanh của đô chỉ huy sứ tỉnh Tứ Xuyên nhanh chóng bị kỵ binh của Đóa cam chiếm lĩnh và khống chế.

Lý Trì Nghiệp và Lý Thiên Bằng bị trói gô lại áp giải ra khỏi cửa đô chỉ huy sứ nha môn, tới trước mặt Dương Thu Trì bắt quỳ xuống. Lý Trì Nghiệp rống lên: “Dương tước gia, bốn quan phạm phải tội gì? Vì sao lại bắt ta?”

“Người âm mưu tạo phản, chứng cứ đã đành rành!”

“Có chứng cứ gì?” Lý Trì Nghiệp miệng hùm gan sứa rống lên: “Người oan uổng bốn quan, bốn quan muốn đến trước hoàng thượng lý luận với người!”

‘Hừ!’ Dương Thu Trì lạnh lùng cười, “Bốn quan? Không đúng a, người đáng ra phải xưng là bốn tổng đà chủ mới đúng.”

Lý Trì Nghiệp giật nảy mình, kêu lên: “Tước gia ông nói gì, bốn quan không hiểu.”

“Không hiểu? Ha ha, đại chương quỹ Lục Tiệm Li của Thuyền bang tại Bảo Ninh phủ đã bị ta bắt sống ở Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, kinh qua thẩm vấn, hắn đã cung khai, người chính là tổng đà chủ của Thuyền ban gTứ Xuyên! Thuyền bang của người và Kiến Văn dư đảng là lang bá vi gian, cá mè một lứa cộng mưu tạo phản. Người buôn muối lậu đại quy mô chính là chuẩn bị cho quân lương vật tư mưu phản! Đối với chuyện này, một trong tổng đầu mục của Kiến Văn dư đảng là Dương Ứng Năng đã cung khai! Người còn gì để nói?”

“Ta ... ta...” Thần tình Lý Trì Nghiệp bắt đầu hoảng loạn.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Ồ Mi châu, xá muội thăm dò lệnh lang Lý Thiên Bằng, thần tình của hắn hoảng loạn, đã lộ ra sơ hở. Ta lập tức phái cấm vệ tiến hành trọng điểm giám không các người. Các người đem kim ngân buôn muối lậu vận chuyển từng rương vào nha môn, đều rơi vào ánh mắt dò thám của cấm vệ. Những người của người ở đây hầu hết đều là quan phó của nha môn, bao quát cả Triệu Tân Nhạc tri phủ của Náo Ninh phủ hiện giờ đều đã bị cấm vệ bắt. Ta vốn cho rằng người buôn muối lậu chỉ là kiếm chút tiền đường lão, không ngờ người dùng vào việc mưu phản, như vậy đừng trách bốn quan hạ thủ đối với người.”

Thì ra, khi Dương Thu Trì tiến hành thẩm vấn Dương Ứng Năng, Cường Ba, Lục Tiệm Li và những người khác ở Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn xong, nắm hiểu được chứng cứ sợ bộ về âm mưu phản loạn của Lý Trì Nghiệp và Khuông Di, nhưng không hề hành sự lỗ mãng. Kinh qua thương nghị với Đóa Cam đô chỉ huy sứ Dư Hiên, định ra kế hoạch hành động, sau đó bí mật trở về Thành Đô.

Những bọn họ không gấp vào thành bắt người, mà trước hết phái người bí mật thông tri cho cấm vệ thiên hộ Trầm Sĩ Sanh ra ngoài thành tiến hành thương nghị, lại bất ngờ nhận được báo cáo do Văn Lăn chuyển cho thượng ti là Trầm Sĩ Sanh là án chiếu theo lệnh của Dương Thu Trì, đã tiến hành trọng điểm giám không và bí mật điều tra đối với Triệu Tân Nhạc tri phủ của Bảo Ninh phủ, phát hiện trong phủ của Triệu Tân Nhạc có một lượng vàng bạc lớn, lại có quan hệ lai vãng mật thiết với quan phó của Tứ Xuyên tỉnh đô chỉ huy sứ Lý Trì Nghiệp.

Tiếp đó, Dương Thu Trì tiến hành điều tra chứng cứ ngoại vi đối với những án tương quan, sau khi nắm đủ bằng chứng, mới cùng thiết giáp kỵ binh của Dư Hiên tiến vào Thành Đô, cùng nổi lên hành động, tập nã hết những người tham dự mưu phản quy án. Lần này do có chuẩn bị mà hành động, chiếm cứ quyền chủ động toàn cục, đánh tan âm mưu phản loạn của Lý Trì Nghiệp, và hốt trọn ổ đồng đảng của y. Lý Trì Nghiệp rịn mồ hôi đầu, vẫn vòn thực hiện sự giãy giụa cuối cùng: “Bọn Dương Ứng Năng hãm hại ta, ta không có mưu phản...”

Dương Thu Trì cười lạnh, roi ngựa chỉ ngay về bọn tướng lĩnh bị bắt: “Ta nghĩ những tướng lĩnh mà người vừa bảo con trai Lý Thiên Bằng của người đi triệu tập về đây sẽ cho ta biết rốt cuộc các người có mưu phản hay không!”

Dư Hiên ở cạnh đó ra lệnh: “Áp giải những tướng lĩnh đó lại đây.”

Những tướng lĩnh đó bị trói gô lôi lại, có người sợ quá đã giành lên tiếng trước: “Đại nhân, chuyện này đều là chủ ý của Lý đại nhân, không, Lý Trì Nghiệp a. Chúng tôi không muốn mưu phản, chúng tôi bị bức a.”

Lý Thiên Bằng tuy là một hoa hoa công tử, nhưng lúc này lại có mấy phần khí khái anh hùng, cổ sức giãy giụa quát lên: “Các tên quỷ sợ chết các người, đại trượng phu chết thì chết, cầu xin thì có ích gì? Lời minh thệ năm xưa chẳng phải là đánh rắm mẹ nó hết hay sao?”

Lý Trì Nghiệp không hề có dũng khí và khảng khái quyết chết như con trai, lúc này đã mặt không còn sắc máu, nằm rũ dưới đất run cầm cập.

427. Chương 410: Thánh Chỉ Kỳ Quái

Sau khi Liễu Nhược Băng sinh con, đáp ứng tạm thời không mang con rời bỏ Dương Thu Trì, để cha con họ thêm vài ngày đoàn tụ. Còn về ngày nào sẽ đi, thì hai người đều không nói đến. Dương Thu Trì hi vọng sự ấm áp của gia đình có thể khiến Liễu Nhược Băng cuối cùng lưu lại. Liễu Nhược Băng ở trong nội nha của Dương thu Trì, vẫn là cùng con trai và Tống Vân Nhi ở trong hậu hoa viên. Người trong nha môn và thân bằng hảo hữu trong Ba châu thành đều cho rằng đây là đứa con của vị sư phụ của Tống Vân Nhi, không ai

nói xấu gì. Khi ba người dễ chịu hưởng thụ sự ấm áp của gia đình, thì Tống Vân Nhi vội vàng chạy vào hậu hoa viên, ngay từ xa đã kêu lớn: “Ca...! Ca...!”

Dương Thu Trì ngẩn người, nhìn dáng vẻ gấp gáp của Tống Vân Nhi, tự hỏi không biết đã xảy ra chuyện gì. Tống Vân Nhi chạy đến trước mặt: “Ca...! Thánh chỉ đến, công công tuyên chỉ đang ở hoa phòng chờ huynh, bảo huynh mau đến tiếp chỉ.”

Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, hỏi: “Đó là vị Lý công công gì đó phải không?”

“Đúng vậy!” Tống Vân Nhi nói. Ha ha, phá xong Kiến Văn đại án và Thuyền bang đại án, bắt được Dương Ứng Năng, Đô chỉ huy sứ Lý Trì Nghiệp cùng những người khác, không biết lần này lại có phong thưởng gì.

Dương Thu Trì hứng thú vội đưa con cho Liễu Nhược Băng ẵm, mặc vội quan bào rời khỏi nội nha ra hoa phòng. Lý công công đang ngồi trên ghế thái sư ở hoa phòng dùng trà, sau lưng có hai tiểu thái giám đứng. Thấy Dương Thu Trì tiến vào, ông ta cười ha ha bảo: “Dương đại nhân, chúng ta lại gặp nhau rồi”

Dương Thu Trì chấp tay chào: “Công công dạo này thế nào a? Chà chà, mấy tháng không gặp, công công càng lúc càng phát tiên phong đạo cốt rồi.” “Ha ha ha.” Lý công công ngửa mặt cười lớn, “Dương đại nhân lập kỳ công liên tiếp, thật là không cô phụ hoàng thượng và chỉ huy sứ đại nhân một phen tài bồi.”

“Làm gì có làm gì có,” Dương Thu Trì khiêm tốn thưa, “Đây đều là do hoàng thượng minh kiến vạn lý, chỉ huy sứ đại nhân điều độ có phương, ti chức chẳng qua là cái chân chạy qua chạy lại thôi.”

“Hé hé, nhiều ngày không gặp, Dương đại nhân càng lúc càng hiểu biết thâm sâu con đường làm quan a.” Lý công công gật đầu khen ngợi, “Dương đại nhân, thỉnh quý xuống tiếp chỉ.”

Lý công công móc từ trong lòng ra một cuộn vải màu hoàng kim, từ từ mở ra, lớn tiếng đọc: “Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chiếu viết: lệnh cho Trấn viễn bá, cẩm y vệ chỉ huy sứ đặc sử kiêm Tứ Xuyên tỉnh Ba châu tri châu Dương Thu Trì, nguyên tiêu tiết cùng thái phu nhân, phu nhân tiến kinh diện trẫm. Khâm thủ!” Thánh chỉ này rất đơn giản, Dương Thu Trì nghe hiểu được, hơi ngẩn ra, vì sao không phong thưởng gì hết vậy? Bảo ta tiết nguyên tiêu tiến kinh gặp hoàng thượng? Dập đầu ba cái, hô vạn tuế ba lượt xong, hắn đưa hai tay tiếp thánh chỉ, đứng dậy.

Lý công công mỉm cười thần bí nhìn Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, chắc là nghĩ không ra hoàng thượng triệu kiến ngài là vì chuyện gì phải không?”

“Dạ. Hạ quan đang đỉnh thịnh công công chỉ điểm.”

“Lần này phá Kiến Văn, Thuyền bang đại án, Dư Hiên, Trầm Sĩ Sanh cùng các người có công đều được phong thưởng. Hoàng thượng duy độc có Dương đại nhân là không phong thưởng, mà cho vời ngài, thái phu nhân và phu nhân tiến kinh, hơn nữa lại chọn nguyên tiêu tiết. Dương đại nhân còn không minh bạch sự huyền diệu trong này sao?”

Dương Thu Trì chợt động tâm: “Hoàng thượng định tự thân phong thưởng cho ta?”

“Hà hà, không những như thế, còn muốn thỉnh toàn gia của ngài cùng hoàn thượng thưởng đẳng trong tết nguyên tiêu.”

Vậy sao? Ha ha ha, Dương Thu Trì cười không khép được miệng, xem ra lần này công lao quá lớn, hoàng thượng đã cảm thấy trực tiếp hạ chỉ phong thưởng không đủ long trọng rồi. Hơn nữa, hắn đã bán mạng cực khổ làm lâu như vậy, quan đã làm tới chức bá tước và cẩm y vệ đặc sứ rồi, thế mà ngay cả hoàng thượng, thậm chí mặt của chỉ huy sứ cũng chưa gặp qua, chẳng phải là quá lạ hay sao? Dương Thu Trì hưng phấn có dư, tạ ơn Lý công công một rương nhỏ đầy trân châu mã não, kim ngân châu báu. Lý công công đương nhiên cười mà nhận.

Tiến Lý công công xong, Dương Thu Trì cầm thánh chỉ đi vội vào nội nha. Trong phòng khách nội nha, Liễu Nhược Băng đang ôm con cùng Tống Vân Nhi, Hồng Lăng hưng phấn và khẩn trương chờ Dương Thu Trì quay lại. Thấy được hắn, ba người đều vây lấy, Liễu Nhược Băng hỏi: “Thu Trì, sao rồi? Thánh chỉ nói gì?”

Dương Thu Trì đưa thánh chỉ qua, Liễu Nhược Băng đang ôm con không rảnh tay tiếp lấy. Tống Vân Nhi nhận mở ra đọc một lượt, cũng không hiểu đó là ý gì. Dương Thu Trì đem lời giải thích của Lý công công

thuật lại một lượt, ba người bấy giờ mới minh bạch. Tống Vân Nhi và Hồng Lăng đều cao hứng cho Dương Thu Trì, chỉ có mình Liễu Nhược Băng ôm con, thần tình ưu thương. Dương Thu Trì cả kinh trong lòng, lập tức nghĩ ra nguyên nhân làm nàng bị thương, kéo Liễu Nhược Băng về hậu hoa viên, hỏi: “Băng nhi, nàng và ta cùng về Vũ Xương, lên kinh thành, được không?”

Thần tình Liễu Nhược Băng ảm đạm: “Thu Trì, ta... ta không muốn nhìn thấy các thê thiếp của chàng... thật đấy..., ta... ta muốn mang con đi...”

Dương Thu Trì gấp lên, chụp lấy tay áo của Liễu Nhược Băng bấu chặt: “Không không! Băng nhi, cả nhà chúng ta cùng ở với nhau khoái lạc biết chừng nào, nàng sao nhẫn tâm chia lìa chúng ta như vậy?”

Từ thần tình của nàng, Dương Thu Trì biết là không thể nào thuyết phục được, lòng nóng như lửa đốt, không biết thế nào cho phải. Xem ra, dùng tình cảm lưu người là không thể, làm sao bây giờ? Dương Thu Trì cảm thán chỉ trong tay, lòng nghĩ, nếu như Liễu Nhược Băng mang con trai đi, vậy cho dù hắn có bắt Kiến Văn để, thăng quan cao hơn, phát tài nhiều hơn, thì còn có ý nghĩa gì? Bắt Kiến Văn để? Khi ý niệm này lóe lên trong đầu hắn, thì Dương Thu Trì nhớ lại lời nói của Bạch Tố Mai khi còn ở Vũ Xương - bắt được Kiến Văn để xong rồi chỉ sợ sẽ rơi vào cảnh thổ hết thì chó cũng bị thịt, được chim bỏ ná, được cá quên nom mà thôi. Dương Thu Trì từ từ bỏ tay của Liễu Nhược Băng ra, bước đến ngồi trên ghế cạnh bàn, thở dài nói: “Được rồi, nàng mang con đi đi.”

Liễu Nhược Băng bắt nhẫn, ẵm con đi lại, đến ngồi ở ghế cạnh đó, dịu giọng nói: “Thu Trì, đừng như vậy a, ta sau này sẽ thỉnh thoảng mang con đến thăm chàng.”

“Được, chỉ có điều, lần này chỉ sợ vào kinh hung đa cát thiểu, không biết nàng và con sau này còn có thể gặp ta không.”

Liễu Nhược Băng cả kinh, hỏi: “Cái gì? Dữ nhiều lành ít? Làm sao vậy chứ? Hoàng thượng không phải là bảo chàng mang toàn gia đến hưởng tết nguyên tiêu sao, lại còn phong thưởng tận mặt nữa?”

Thần tình Dương Thu Trì ưu thương: “Băng nhi, chúng ta đều thái quá thiện lương, có một câu gọi là Thổ tử cầu phan, thổ chết thì chó cũng bị thịt, nàng có biết hay là chẳng? Thổ bị bắt hết rồi, còn cần đến mấy con chó săn chúng ta làm cái gì?”

“Băng xong rồi? Chưa đâu, không phải là Kiến Văn còn chưa bị bắt sao?”

Dương Thu Trì nhớ tới chuyện Trịnh Hòa đi Tây Dương, trong đó có truyền thuyết là vì đi tìm kiếm Kiến Văn để, nên tự tin nói: “Ta đoán là hoàng thượng đã thông qua các đầu mối nào đó biết Kiến Văn đã chết hay là chạy ra hải ngoại rồi, hoàng thượng nhận thấy ông ta không còn có gì uy hiếp nữa. Ta trước đó nhất mực truy bắt Kiến Văn dư đảng, đây là chuyện quan hệ đến tranh đấu cung đình và tranh đoạt quyền vị trong nhà của họ. Loại sự tình này tuyệt không thể để người khác biết, để miễn cho hoàng gia mất mặt. Rất tiếc là ta đã biết quá nhiều, không giết ta, hoàng thượng chỉ sợ ngủ không yên giấc a...”

Liễu Nhược Băng từ nhỏ đến lớn đều theo sư phụ luyện võ ở thâm sơn cùng cốc, rất ít giao vãng với người, còn Dương Thu Trì nói những lời này chân chân giả giả, và cũng là sự tình mà hắn nhất mực lo lắng, chẳng qua là hiệngiờ nói ra trước vậy thôi, chưa kể là trong lịch sử có rất nhiều tiền lệ y như vậy. Không có lửa thì làm sao có khói?

Liễu Nhược Băng nghe Dương Thu Trì nói cũng có đạo lý, không khỏi nóng ruột lên ngay: “Thu Trì, làm sao bây giờ?”

Dương Thu Trì bất lực lắc đầu: “Còn làm sao nữa, quân bảo thân tử, thân không thể không tử a. Do đó, nghĩ tới nghĩ lui, thì nàng mang con của chúng ta đi là hay nhất. Chờ sau này ta bị kéo cả nhà ra chém, cũng coi như để dành lại cho Dương gia một hậu đại, không đến nỗi đứt luôn hương hỏa.”

Liễu Nhược Băng gấp lên: “Không! Ta không để cho chàng chết! Chỉ còn thiếp ở đây, bọn chúng không thể động được cọng lông nào của chàng! Lời này được nói rất tự tin, nhưng nói xong rồi Liễu Nhược Băng cảm thấy không ổn, vì nàng định mang hài tử đi, còn nói gì được câu “chỉ cần còn thiếp ở đây” chứ, cho nên nàng nhất thời không biết nên làm sao cho phải.

Dương Thu Trì len lén nhìn nàng, thấy nàng đang do dự, liền thở dài một hơi, lấy lui làm tiến, nói: “Cũng có thể là ta lấy bụng tiểu nhân đi đo lòng quân tử. Hoàng thượng có thể là chân tâm thỉnh ta đi thưởng

tiết nguyên tiêu, rồi phong thưởng tận mặt. Ông ta là quân vương thánh minh, xem ra sẽ không phải lạm sát vô cớ như hôn quân được.” Liễu Nhược Băng nói gấp: “Loại sự tình này sao lại dựa vào vận khí được chứ? Vạn nhất ông ta muốn giết chàng thật, thì trễ rồi! Hay là, chúng ta đi trốn, đến chỗ nào mà ông ta không tìm thấy.”

Dương Thu Trì cười khổ: “Nếu như hoàng thượng muốn giết ta, cho dù có đến chân trời góc biển thì họ sẽ lôi đầu chúng ta ra thôi. Hơn nữa, ta dù sao cũng vì sự suy đoán hoàng thượng có khả năng sẽ hạ đột thủ với ta mà kháng chỉ không tuân trốn đi a?”

“Lời này cũng có lý,” Liễu Nhược Băng ngẫm nghĩ, “Thiếp không thể để chàng mạo hiểm, thiếp muốn cùng chàng lên kinh thành, một khi hoàng thượng hạ thủ thật, thiếp sẽ cướp chàng chạy trốn.”

Dương Thu Trì ngẫm mừng, cảm kích hỏi: “Băng nhi, nàng thật sự chịu cùng ta tiến kinh hay sao?”

“Dạ, thiếp không thể để con của chúng ta không có cha a!”

“Ha ha, đa tạ Băng nhi!” Dương Thu Trì cười, hiện giờ chỉ còn biết đi nước nào hay nước nấy, để cho Liễu Nhược Băng lưu lại rồi tính sau. Dù gì thì những thế cớ sau này hẳn vẫn còn tiếp tục đánh thêm nhiều nước nữa! Dương Thu Trì hỏi: “Vậy chúng ta chừng nào đi đây?”

“Nếu như tiết nguyên tiêu phải đến kịp kinh thành, thì thời gian của chúng ta không còn nhiều nữa, phải lập tức lên đường. Tiết Xuân hãy đến Vũ Xương trước... ở nhà ở Vũ Xương đón đầu năm, sau đó lập tức xuất phát lên kinh thành.”

428. Chương 411: Điều Kiện Bất Đắc Dĩ

Liễu Nhược Băng ngẫm nghĩ, nhìn chăm vào Dương Thu Trì, chậm rãi nói: “Ta muốn chàng đáp ứng một chuyện, nếu như chàng làm không được, ta sẽ mang con đi. Nếu như chàng làm được, ta sẽ lưu lại cạnh chàng.”

“Thật không? Vĩnh viễn lưu lại bên cạnh ta?” Dương Thu Trì vui mừng kéo tay Liễu Nhược Băng, nồng ấm hỏi.

“Vĩnh viễn!” Liễu Nhược Băng gật đầu.

“Quá tốt rồi!” Dương Thu Trì cao hứng reo lên một tiếng, ôm chầm lấy cổ Liễu Nhược Băng, hôn sâu vào đôi môi hồng của nàng, sau đó gật đầu thật mạnh: “Nàng nói đi! Là chuyện gì? Ta nhất định sẽ làm được!”

“Ta muốn chàng về xong hãy cưới Vân nhi, rồi từ đó về sau coi ta như là trưởng bối chân chính, không được gần gũi thân mật với ta, và không được thấu lộ thân phận chân thật của con, sau này cũng không thể nói cho con biết chàng là phụ thân của nó, chàng làm được không?”

Dương Thu Trì ngần ra, không ngờ Liễu Nhược Băng đề xuất sự tình như vậy. Cưới Tống Vân Nhi hẳn đương nhiên muốn, nhưng sau này không được thân mật với Liễu Nhược Băng, cũng không được nhân con, thì quả là khiến hắn cảm thấy khó khăn vô cùng. Bình tĩnh suy nghĩ lại, hai chuyện này thật ra là cùng một chuyện: cưới Tống Vân Nhi, Liễu Nhược Băng sẽ thành trưởng bối của hắn, nếu như lén lút lút đi lại với trưởng bối, thì còn ra thể thống gì? Cho dù mặt hắn dày, cũng phải tránh né và hiểu cho cảm thụ của Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi a? Nếu như không thể công khai quan hệ với Liễu Nhược Băng, đương nhiên không thể nhận con rồi.

Đây chỉ sợ là lựa chọn không có quyền chọn lựa rồi! Dương Thu Trì không còn cách nào khác đành gật đầu, thảm nã đáp: “Được, ta đáp ứng nàng, sau khi cưới Vân nhi, ta không đụng đến nàng nữa, và cũng không nhận con.”

Lòng Liễu Nhược Băng cũng rất khó chịu, ôm chặt con cúi đầu không nói. Tuy đáp ứng cưới Tống Vân Nhi xong không đụng Liễu Nhược Băng, đều khiến hai người đau khổ, nhưng chí ít còn có thể lưu Liễu Nhược Băng lại, không phải để cho nàng mang hài tử phiêu bạt tứ xứ. Tiếp theo đó là công tác chuẩn bị bận rộn. Dương Thu Trì đem các chuyện của nha môn giao cho quan phó quản lý. Ngày hôm sau, đại đội nhân mã của hắn rầm rộ lên đường.

Lần này để tận dụng thời gian, họ đã tận khả năng tinh giản hành trang, đi suốt ngày đêm cuối cùng đến ngày 29 tháng chạp thì đến Vũ Xương. Tiến vào Vũ Xương thành, họ đến thẳng bá tước phủ của Dương Thu Trì. Đến cửa lớn, khi gia đình gác cổng thấy bọn họ, tức thì vừa kinh vừa mừng, chạy vội vào trong báo tin. Lát sau, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, còn có Thanh Khê công chúa Vân Lộ vừa chạy vừa hô “Con a”, “Phu quân”, “Lão gia” tiến ra đón.

Tiểu hắc cầu là kẻ đầu tiên sửa gâu gâu chạy vào nhà. Phùng Tiểu Tuyết vừa thấy Tiểu hắc cầu, biết phu quân về thật rồi, vui mừng reo lên: “Tiểu hắc!”

Tiểu hắc chạy vòng vòng quanh chân Phùng Tiểu Tuyết, thân thiết vẫy đuôi ư ư chào hỏi.

Dương Thu Trì đã vào cửa, gặp Dương mẫu và mọi người ở dưới giển trời. Dương Thu Trì tiến nhanh tới, quỳ dập đầu lạy Dương mẫu. Dương mẫu mừng rỡ ứa đầy lão lệ, vội đỡ hân dẫy. Phùng Tiểu Tuyết cũng nước mắt lưng tròng, kéo tay Dương Thu Trì, gọi nhỏ một tiếng “Phu quân” rồi nhịn không được lệ rơi lóc tốc. Sắp tới giao thừa rồi, Dương Thu Trì cùng mọi người về kịp đón năm mới, sao không khiến cho Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết và người nhà mừng như điên cho được. Dương Thu Trì ôm vai Phùng Tiểu Tuyết, lau lệ cho nàng, dịu dàng bảo: “Ngốc à, ta về rồi nàng còn khóc cái gì?”

Tống Tình ở cạnh nói: “Lão phu, phu nhân cao hứng đó mà.”

Dương Thu Trì bấy giờ mới quay lại nhìn, thấy Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình đều đang phễnh bụng đứng kế bên, mắt cũng ứa đầy lệ nóng nhìn hân, vui mừng hỏi: “Chỉ Tuệ, hài tử còn chưa ra đời sao?”

Tần Chỉ Tuệ đỏ mặt thẹn thùng. Dương mẫu bảo: “Lang trung đến xem rồi, dự kiến là mấy ngày nữa sẽ sanh rồi.”

“Ha ha, ta trở về đúng lúc quá a.” Dương Thu Trì cười, mắt nhìn thấy Vân Lộ, vội bỏ tay Phùng Tiểu Tuyết, bước tới phát tay áo vái một lễ thật sâu: “Ti chức tham kiến Thanh Khê công chúa!”

“Biến thành xa lạ từ khi nào vậy, Thu Trì ca ca,” Vân Lộ cười, mắt nhìn Liễu Nhược Băng đang ôm hài tử, hỏi: “Vị cô nương đó là ai a?”

Dương mẫu cùng mọi người chưa bao giờ gặp Liễu Nhược Băng. Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình thì có gặp qua ở Trấn Viên châu Thanh Khê huyện, biết là sư phụ của Tống Vân Nhi, nhưng không biết là lão tiên bối lúc trước đã bắt cóc hai nàng. Dương Thu Trì vội khom người giới thiệu: “Vị này là sư phụ của Vân nhi, Liễu Nhược Băng Liễu tiên bối.”

Liễu Nhược Băng giao hài tử cho Tống Vân Nhi, bước lên làm lễ ra mắt Dương mẫu: “Nhược Băng ra mắt thái phu nhân.” Trên đường đi, Dương Thu Trì đã giới thiệu tình huống gia đình với Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng biết Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết là hạo mệnh thái phu nhân và phu nhân.

Dương mẫu cười ha ha hoàn lễ. Liễu Nhược Băng nếu như là sư phụ của Tống Vân Nhi, còn Tống Vân Nhi đang xưng hô huynh muội với Dương Thu Trì, cho nên tuy Liễu Nhược Băng nhỏ hơn Dương mẫu nhiều, nhưng tính về bối phận thì hai người ngang vai vế nhau. Dương mẫu kéo tay Liễu Nhược Băng, quan sát trên dưới, khen: “Muội tử xinh đẹp thật.”

Liễu Nhược Băng vội nói: “Đa tạ thái phu nhân khoa tướng, hay gọi tôi là Nhược Băng đi.”

Dương mẫu cũng cảm thấy xưng hô “muội tử” này có điểm ngượng nghịu, bèn gật đầu kê phải, quay sang nói với bọn Tiểu Tuyết: “Các người cũng qua làm lễ ra mắt đi.”

Phùng Tiểu Tuyết dẫn đầu bước qua, làm một phúc lễ với Liễu Nhược Băng: “Tiểu Tuyết ra mắt Liễu tiên bối.” Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình cũng làm theo.

Liễu Nhược Băng là trưởng bối, không nhất thiết phải hoàn lễ, cho nên chỉ điềm đạm gật gật đầu. Tống Vân Nhi trước giờ không chệch gì đến lễ tiết, hơn nữa mọi người quen thân nhau như vậy, cũng không khách khí gì ầm em bé ngọt ngào gọi “bá mẫu! chị dâu!” rồi coi như đã làm lễ xong.

Phùng Tiểu Tuyết bước tới, hỏi: “Vân nhi, hài tử này thật khả ái, ta ẵm chút được không?” Tống Vân Nhi giao hài tử cho Phùng Tiểu Tuyết, Phùng Tiểu Tuyết cẩn thận tiếp lấy, ẵm ngang vào lòng. Chú bé gương đôi mắt lớn nhìn Phùng Tiểu Tuyết, chột nhoeo miệng cười.

Tống Vân Nhi cả kinh kêu lên: “Sư phụ! Hải tử biết cười kìa!”

A! Liễu Nhược Băng vừa kinh vừa mừng, bước đến nhìn, thấy con trai đang nhìn Phùng Tiểu Tuyết cười, không khỏi vui mừng nói với Dương Thu Trì: “Đứa bé này thật là... ta chộc nó thế nào nó cũng không chịu cười, thế mà bây giờ lại cười vậy đó.”

Dương Thu Trì cũng thật cao hứng: “Cho thấy hải tử này và Phùng Tiểu Tuyết có duyên nha.”

Phùng Tiểu Tuyết nghe lời này, cũng rất cao hứng, ẵm em bé chộc nó cười mãi. Hải tử này cũng nể mặt nàng, cứ nhoẻn miệng cười tươi. Chộc một hồi, Phùng Tiểu Tuyết mới quyến luyến không nỡ rời, giao hải tử lại cho Liễu Nhược Băng.

Hồng Lăng bấy giờ mới bước lên làm lễ chào hỏi Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người. Tống Tình vui vẻ đỡ Hồng Lăng dậy, hai người chủ tớ tình thâm, vui mừng đỏ hồng cả mặt.

Dương mẫu dặn dò người hầu mau đem tin tức bọn Dương Thu Trì trở về đi thông tri cho hai mẹ con Bạch Tố Mai, sau đó một tay kéo Dương Thu Trì, một tay kéo Liễu Nhược Băng, bảo: “Chúng ta mau vào nha, bên ngoài lạnh lắm.”

Cả đám người tiền hô hậu ủng tiến vào đại sảnh. Người hầu rót trà nóng, mang nước ấm để mọi người tẩy rửa sơ phong sương, sau đó ngồi xuống nói chuyện. Dương Thu Trì móc ra đạo thánh chỉ đó, giản đơn chỉ thuật lại chuyện phụng chỉ tiến kinh, không hề nói đến chuyện suy đoán thực hư giữa hắn và Liễu Nhược Băng. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết nghe hoàng thượng muốn gặp họ, vừa cao hứng vừa khẩn trương. Dương mẫu nắm tay Dương Thu Trì bảo: “Con à, lòng mẹ chẳng có chút tự tin gì hết, chưa nói nếu gặp hoàng thượng mà dập đầu lạy làm sao cũng không biết rồi làm mất mặt con, lỡ chộc hoàng thượng giận, thì làm thế nào đây a, ta.... ta hay là không đi cho xong...”

Dương Thu Trì cảm thấy thú vị: “Mẹ..., coi mẹ kìa, mẹ không chịu đi là kháng chỉ không tuân đây, và nhất định sẽ bị chém... Cái đó càng không thể được. Đừng có lo, mọi chuyện có con của mẹ đây.”

Phùng Tiểu Tuyết ngồi ở bên cạnh cũng lên tiếng an ủi: “Đúng a, mẹ, tuy con cũng không biết nên làm thế nào, nhưng phụ quân đi cùng chúng ta, đến lúc đó chúng ta nghe nhiều nói ít là được chứ gì.”

Dương mẫu lắc đầu: “Nghe nhiều nói ít thì không sai, nhưng ta vừa nghĩ đến hoàng cung, nghĩ đến hoàng thượng thì bụng đã rung lập cập, chỉ sợ ngay cả đứng cũng đứng không vững.” Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết nhin không được bật cười, chúng nhân cũng cười theo.

Tống Tình ở bên cạnh an ủi: “Thái phu nhân, người đừng lo, khi đến kinh thành phải đến lễ bộ ngôn lễ trước. Ở đó sẽ có quan viên dạy người những lễ tiết tương quan. Hơn nữa, lão gia của chúng ta là bá tước, lại lập nhiều công lao như vậy, không nể mặt tăng cũng nể mặt phật, cho dù có chỗ nào không chu toàn trong lễ tiết, hoàng thượng cũng sẽ không trách tội, người cứ yên tâm đi.”

Dương Thu Trì cười nói: “Đúng a, mẹ, mẹ hiện giờ dù gì cũng là siêu phẩm hạo mệnh phu nhân rồi, cần phải ra mặt một chút mới được, chưa gặp hoàng thượng mà bụng đã run thì còn gì nói nữa.”

Vân Lộ ở bên cạnh cũng cười thưa: “Bá mẫu, phụ hoàng của con kỳ thật không hung như bá mẫu nghĩ đâu, người rất hiền từ, trước đây còn ở kinh thành, phụ hoàng thường gọi con tiến cung chơi, nghe con xướng sơn ca, lại còn cùng con chơi tửu lệnh uống rượu nữa, không hung chút nào.”

Mọi người đều nói vậy, Dương mẫu từ từ không khẩn trương thái quá nữa, cười ha hả nói với Vân Lộ: “Cháu là công chúa, là con gái của hoàng thượng, hoàng thượng đối với ai cũng có thể hung, nhưng sao đối với con mà hung được.”

Vân Lộ ngẫm nghĩ, thưa: “Hay là như vậy đi, con phụ trách đưa bá mẫu và Tiểu Tuyết tỷ tỷ tiến cung, dù gì phụ hoàng cũng hạ chỉ cho phép con tiến cung bất cứ lúc nào. Con cùng người đi, có chuyện gì thì con lo cho, người thấy thế nào?” Dương mẫu mừng rỡ: “Như vậy thật tốt! Có công chúa cô đi cùng, trong lòng ta cũng có cái để an tâm rồi.” Chuyển đầu nhìn Phùng Tiểu Tuyết, Dương mẫu hỏi: “Tiểu Tuyết, con nói có phải không?”

Phùng Tiểu Tuyết mỉm cười gật đầu lia lịa. Nàng ta nghe nói phải gặp hoàng thượng, lòng cũng như trống trện, giờ nghe nói Vân Lộ công chúa sẽ đi cùng tiến cung, cảm thấy tự tin hơn nhiều.

429. Chương 412: Nung Chảy Bằng Cứng

Liễu Nhược Bằng nghe Dương Thu Trì khen, nhìn hẩn một cái, khẽ cười. Dương mẫu vui mừng nói với Liễu Nhược Bằng: “Nhược Bằng a, vậy là phiền khổ đến cô nhiều rồi.”

Liễu Nhược Bằng nghe Dương mẫu xưng hô với mình giống như Phùng Tiểu Tuyết, không khỏi hơi run, trong tâm có mấy phần thân thiết, nhún nhún người mỉm cười nói với Dương mẫu: “Thái phu nhân khách sáo rồi, đó là chuyện nhỏ không đáng kể gì.”

Trong lúc nói chuyện, người hầu vào báo là có mẹ con Bạch Tổ Mai tới. Nhắc tới Bạch Tổ Mai, liền nghĩ ngay đến chuyện trên huyền nhai, Dương Thu Trì không nhịn được nhìn về phía Liễu Nhược Bằng, không ngờ gặp được ánh mắt nàng, thì ra hai người cùng ý nghĩ. Mẹ con Bạch Tổ Mai tiến vào, làm lễ chào hỏi với Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết. Dương mẫu chào mời Bạch phu nhân ngồi kế mình, Bạch Tổ Mai thì vui mừng nhìn Dương Thu Trì, khẽ chào: “Thu Trì ca, huynh về rồi!”

Trước mặt mọi người, Dương Thu Trì không dám quá thân nhiệt với Bạch Tổ Mai, mỉm cười gật đầu, mời nàng ngồi xuống. Bạch Tổ Mai là thiếp thất chưa quá môn của Dương gia, ngồi dưới Tống Tĩnh. Dương mẫu nói về chuyện hoàng thượng mời đi chơi tiết nguyên tiêu, mẹ con Bạch tổ mai đều đồng thanh chúc mừng. Đêm đó, Phùng Tiểu Tuyết an bài Liễu Nhược Bằng, hài tử và Tống Vân Nhi ba người nghỉ ở một căn tiểu viện tinh trí, rồi phân công hai chị em sinh đôi người Miêu chiếu cố. Do hôm sau là 30 tháng chạp, cần phải thức đón giao thừa, nên mọi người ăn cơm tối xong nói chuyện một hồi rồi chia nhau về phòng nghỉ ngơi. Dương Thu Trì trước hết đến chỗ tiểu viện của Liễu Nhược Bằng chơi với con một chút, rồi mới trở về chỗ ở của Phùng Tiểu Tuyết. Xa nhau hơn cả tân hôn, Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết tự nhiên không tránh khỏi một trận gió mưa vùn vụt. Sau cơn mưa gió mạn nồng đó, Phùng Tiểu Tuyết nằm dựa trong lòng Dương Thu Trì: “Phu quân, lần này chàng sẽ ở nhà bao lâu?”

“Không rõ nữa, ta không biết hoàng thượng có chỉ phái ta đến chỗ khỉ ho cò gáy để tra tìm Kiến Văn dư đảng nữa không. Nếu như lần này có cơ hội, ta sẽ yêu cầu hoàng thượng điều ta về đây làm quan. Quanh năm phiêu bạt ở ngoài, ta rất nhớ nàng, rất muốn về ở chung với các nàng.”

“Dạ...! Tiểu Tuyết cũng rất nhớ chàng!” Phùng Tiểu Tuyết ngọt ngào hôn vào mặt Dương Thu Trì, “Tiểu Tuyết và mẹ đều rất hi vọng chàng có thể sớm trở về đây làm quan.”

“Đúng a. Tần Chỉ Tuệ và Tĩnh tình sắp sửa sinh con rồi, lúc này nên ở cạnh hai nàng ấy.” Dương Thu Trì nhớ đến Liễu Nhược Bằng, lần này hẩn lý giải sâu sắc khi một người phụ nữ sinh con, cần người chồng của mình ở bên cạnh như thế nào.

Phùng Tiểu Tuyết hỏi: “Phu quân của Liễu tiền bối đâu? Sao không thấy ông ta cùng đến?” Vấn đề này Dương Thu Trì đã sớm nghĩ ra ở dọc đường, nhưng hiện giờ Phùng Tiểu Tuyết hỏi đến, vẫn khiến hẩn cảm thấy thật khó mà đáp thế nào cho ổn, ngẫm nghĩ một chút, thấp giọng trả lời: “Ta.. ta cũng không rõ nữa, loại sự tình này không tiện hỏi a.”

“Vậy a...” Trong đêm tối, Phùng Tiểu Tuyết không hề phát hiện ra vẻ bối rối của phu quân, “Hài tử của Liễu tiền bối thật khả ái, đầu hỏ vai hùm a.” Dương Thu Trì rất hiểu, hài tử này đã dẫn phát mẫu tính của Phùng Tiểu Tuyết. Kỳ thật, nếu quả Liễu Nhược Bằng là thiếp thất của hẩn, thì hài tử của Liễu Nhược Bằng phải gọi Phùng Tiểu Tuyết là mẹ (*). Dương Thu Trì cười hì hì: “Nàng thích con nít như vậy, hay là mai nói với Liễu tiền bối, để hài tử nhận nàng làm mẹ nuôi đi.”

Phùng Tiểu Tuyết nhồm dậy chồm lên người Dương Thu Trì, vui mừng reo lên hỏi: “Thật không?”

“Đúng a. Hiếm khi nàng thích con nít như đứa bé này, có thêm một mẹ nuôi thì thêm một phần yêu thương a.”

Phùng Tiểu Tuyết ngẫm nghĩ, lại ử rủ: “Không thể được, Liễu tiền bối là trưởng bối, hài tử của người đồng bối với chúng ta, sao lại nhận thiếp làm mẹ nuôi được.”

“Sao lại không được? Liễu Nhược Bằng và Tống Vân Nhi là sư đồ, nhưng là chuyện giữa họ, chứ đâu có phải là trưởng bối của chúng ta thật đâu.”

Phùng Tiểu Tuyết trách: “Phu quân, chàng quên rồi sao, chàng sớm muộn gì cũng cưới Vân nhi, dù sao cũng không thể để hài tử của Vân nhi gọi thiếp là mẹ, và hài tử của sư phụ muộn ấy cũng gọi thiếp bằng mẹ được a?”

Đến nước này thì Dương Thu Trì ngớ người, quả thật là có vấn đề. Phùng Tiểu Tuyết nghe Dương Thu Trì không nói chuyện, dịu dàng bảo: “Thiếp biết chàng thương hài tử đó, tuy nó không nhận thiếp làm mẹ nuôi được, nhưng thiếp sẽ thương nó như mẹ vậy. Chỉ có điều không biết Liễu tiên bối có thể ở lại bao lâu, thật hi vọng người có thể ở lại luôn thì hay biết mấy.”

Dương Thu Trì vui mừng hỏi: “Thật không? Nàng cũng hi vọng Liễu tiên bối có thể ở lại mãi?”

“Đúng a,” Phùng Tiểu Tuyết hơi kỳ quái với sự hưng phấn của phu quân, “Liễu tiên bối là sư phụ của Vân nhi, nếu như Liễu tiên bối không có chỗ nào đến, thì ngày mai chúng ta cùng mẹ nói thử, để mời người ở lại nhà chúng ta, được không? Cô nhân quả mẫu phiêu bạc tứ xứ quả là khổ.” Phùng Tiểu Tuyết đoán gia đình của Liễu Nhược Băng xem ra là có biến cố gì đó, nếu không sẽ không cô thân mang hài tử chưa đầy tháng theo đến Vũ Xương, lòng đối với Liễu Nhược Băng tăng thêm mấy phần đồng tình, nên muốn tìm cách giúp nàng.

Dương Thu Trì hôn lên má của Phùng Tiểu Tuyết: “Tiểu Tuyết, tâm địa của nàng thật tốt!” Sáng hôm sau, 30 tháng chạp, Dương phủ treo đèn kết hoa, dán giấy mừng xuân lên lồng đèn, quét dọn sạch sẽ.

Sáng sớm tế bái tổ tông xong, cả nhà chuẩn bị bữa cơm quan trọng nhất năm. Nếu như Hồng Lăng đã quay về, thì bữa cơm tất niên này do nàng tự thân xuống bếp chỉ huy. Đây là bữa cơm đoàn viên của cả nhà, Hồng Lăng đương nhiên đem hết tinh thần ra lo liệu, bày biện một bàn lớn đầy đồ ăn thơm ngon thơm phức, người nào ngồi cũng nghe bụng sôi rột rột. Chiều, chọn giờ tốt khai tiệc. Đáng ra Vân Lộ là công chúa, phải chiếu theo lễ quân thần, ngồi ghế thủ tịch. Nhưng Vân Lộ một lòng mong muốn sau này có thể về nhà họ Dương, hiện giờ là lúc biểu hiện, nên nàng dù gì cũng không thêm ngồi, cứ kéo Dương mẫu ngồi lên ghế chủ tọa. Nhưng mà, trong tiệc này nàng ta đường đường là một công chúa mà không chịu ngồi, thì ai dám ngồi cho được. Do đó, Vân Lộ cũng phải ngồi kế Dương mẫu, phía còn lại là Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết. Tiểu Hắc Cầu ngồi giữa chân hai người. Kế đến là Bạch phu nhân, Liễu Nhược Băng, Tần Chỉ Tuệ, Tống tình, Bạch Tố Mai, Tống Vân Nhi theo vai về mà ngồi. Hồng Lăng có thân phận nha hoàn, vốn không thể ngồi chung, nhưng mọi người đều biết nàng là thông phòng đại nha hoàn của Dương Thu Trì, một khi đã mang thai, thì sẽ là thiếp của hắn. Cho nên, Dương mẫu cũng nhập tịch, ngồi ở vị trí cuối cùng.

Liễu Nhược Băng giao con cho Sương nhi và Tuyết nhi để hai chị em sinh đôi này chiếu cố. Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đều đội mũ phượng quàng khăn. Vân Lộ là công chúa, đáng ra phải mặc công chúa phục, nhưng nàng thích phục trang của người miêu, nên đặc biệt mặc riêng, đeo trang sức bạc vòng kiềng reo vang, vừa vui mắt vừa đẹp. Dương Thu Trì cũng mặc quan bào bá tước của mình. Tần Chỉ Tuệ cùng mọi người cũng mặc phục trang ưa thích nhất, chỉ có Liễu Nhược Băng vẫn trong y phục trắng, nhìn thanh tân thoát tục, cao nhã thánh khiết vô cùng. Lời chúc từ đương nhiên là do Dương mẫu đảm nhận. Bà ta đã làm hao mệnh thái phu nhân được nửa năm rồi, đương nhiên cũng luyện được chút đường ăn đường nói, chỉ ít không như nam xưa chỉ cưới một người thiếp cho con trai là Tần Chỉ Tuệ mà cũng hoảng loạn bủn rủn tay chân, lại còn nhờ con trai dạy mình nói thể nào nữa. Dương mẫu nâng chung rượu lên, hướng đến Vân Lộ, Bạch phu nhân và Liễu Nhược Băng ra vẻ kính ý, sau đó nói một lời chúc mừng, có lớp có lang hẳn hoi, khiến cho mọi người cao hứng ngút trời nâng chén rượu lên uống cạn.

Tiếp đó là thay ly rót rượu, kính tửu Dương mẫu và Vân Lộ, rồi họ mời rượu nhau, uống rất náo nhiệt. Ngoại trừ Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình đang mang thai lấy trà thay rượu, mọi người đều uống cả. Rượu quá tam tuần, món ăn qua ngũ vị, Dương mẫu cầm ly lên nói với Liễu Nhược Băng: “Nhược Băng, hôm nay hiếm có khi cao hứng thế này, lão thân có thỉnh cầu, không biết nên nói hay nên không.”

Dương Thu Trì phì cười: “mẹ, mẹ học đóng kịch từ khi nào vậy? Ha ha hah”

Dương mẫu trợn mắt: “Không được làm ồn, mẹ đang nói chuyện chính sự với Liễu tiên bối đây.”

Liễu Nhược Băng đã uống mấy ly, mặt ứng lên hai đóa hồng, khê khom người nói: “Thái phu nhân có gì phân phù, cứ nói không có gì phải ngại.”

“Là như thế này.” Dương mẫu nhìn Phùng Tiểu Tuyết, “Chỉ Tuệ và Tình Tình sắp sinh con rồi, vừa khéo

Nhược Băng cũng vừa có con chưa đầy tháng, cho nên ta và con dâu Tiểu Tuyết của ta thương lượng, có vẻ hai bên có duyên đặc biệt, cùng một lứa với nhau mà ở gần nhau âu cũng là có bạn. Do đó, nếu không hiềm khí, lão thân mời Nhược Băng cùng con lưu lại đây, sau này ở chung nhà với chúng ta.”

Liễu Nhược Băng hơi ngẩn ra, không ngờ Dương mẫu lại nói đến chuyện ấy, hơi cảm động. Dương mẫu dừng lại một chút, cầm ly đứng lên, tiếp tục nói: “Nghe con ta nói cô võ công cao tuyệt, do đó sau này con của Chỉ Tuệ và Tình Tình lớn lên, lão thân mong muốn để chúng bái cô làm môn hạ, ba sư huynh muội ở chung, khoái khoái lạc lạc mà trưởng thành. Không biết ý Nhược Băng thế nào? Nếu như cô đáp ứng, lão thân ở đây xin thay mặt các hài tử kính cô một chung bái sư.”

Nghe Dương mẫu nói xong, thân mình Liễu Nhược Băng hơi chấn động, đưa mắt nhìn Dương Thu Trì, thấy nàng rất hưng phấn nhìn mình, trong mắt đầy sự quan tâm, biết là phu quân đang nghĩ biện pháp lưu nàng lại, không khỏi cảm thấy ấm lòng. Nhưng khi nghe Dương mẫu nói muốn hài tử của tiểu thiếp của Dương Thu Trì sau này bái nàng làm sư phụ, thì điều này nàng chưa suy nghĩ qua, không khỏi có chút đắn đo. Điểm này Dương Thu Trì cũng không nghĩ tới, nhất định là Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết ngầm bàn với nhau. Điều này làm hắn rất cao hứng, quả là chủ ý tốt, vì nếu như Liễu Nhược Băng làm sư phụ của con Tàn Chỉ Tuệ và Tống Tình, từ giác độ này mà nói thì Liễu Nhược Băng và hắn đồng bói phận, từ giác độ này mà xét thì sau này có thể cưới Liễu Nhược Băng. Liễu Nhược Băng nhìn Dương Thu Trì, đương nhiên cũng nghĩ đến chuyện này, còn cho đó là chủ ý của Dương Thu Trì, nghĩ tới tuy đáp ứng lưu lại, nhưng Dương Thu Trì thủy chung chẳng an tâm, dùng tâm cực khổ nghĩ cách để nàng có lý do lưu lại, lòng không khỏi ảm áp và an ủi vô cùng. Liễu Nhược Băng liếc nhìn thấy dáng vẻ buồn buồn không vui của Tống Vân Nhi, hơi trầm ngâm, biết trò sao bằng thầy, nàng sao không đoán được nguyên nhân Tống Vân Nhi không cao hứng chứ? nên cười cười cầm chung rượu lên đáp: “Đa tạ thái phu nhân thương thức, chỉ có điều hiện giờ hài tử chưa ra đời, đến lúc thật sự có thể luyện võ là đã đến mấy năm sau rồi. Đến lúc đó còn phải xét xem hài tử có thích hợp luyện võ công của tôi không. Cho nên, chờ mấy năm rồi nói đến chuyện này xem ra sẽ ổn hơn.” Tống Vân Nhi nghe thế, lập tức cảm kích nhìn Liễu Nhược Băng. Dương Thu Trì ngớ người, lập tức hiểu rõ nếu như con của Tàn Chỉ Tuệ và Tống Tình bái Liễu Nhược Băng làm thầy, như vậy sẽ là sư huynh muội với Tống Vân Nhi, vô hình trung Tống Vân Nhi lại kém Dương Thu Trì một bói, thì làm sao mà thành thân cho được?

Kỳ thật, lại tình huống hai phía đều khó này rất thường xuất hiện trong những gia đình xưa, vốn không cần hẳn phải lo, nhưng là vì nó liên quan đến hôn nhân đại sự, nên hẳn không thể không vì Tống Vân Nhi mà ưu phiền. Hiện giờ Liễu Nhược Băng không lập tức nhận lời bái sư, vừa không làm mất mặt Dương mẫu, lại để cho Tống Vân Nhi đủ thời gian để gả về nhà họ Dương. Đương nhiên, nàng cũng vì chuyện bái sư này mà lưu lại đường cho mình sau này. Liễu Nhược Băng nói tiếp: “Thái phu nhân thịnh tình mời Nhược Băng ở lại, Nhược Băng cảm kích bất tận, còn về chuyện ở lại thì...”

Dương Thu Trì nghe lời nàng có phần do dự, sợ nàng ra miệng cự tuyệt, lập tức nói: “Liễu tiên bói, đừng quên là người đáp ứng bảo hộ cho sự an toàn của ta đó!” Liễu Nhược Băng hướng mắt nhìn Dương Thu Trì, thấy hắn đang khẩn trương nhìn mình, trong mắt tràn đầy sự mong mỏi âu lo sợ mất, không khỏi dâng lên sự thương xót tràn đầy trong lòng. Trong trận chiến trên Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn, Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng cùng trải qua khảo nghiệm giữa sống và chết. Trước đó, Liễu Nhược Băng vốn chỉ nghĩ cho mình, nghĩ đến nếu như Dương Thu Trì không thể chấp cánh cùng nàng bay khắp phương trời, thì nàng chỉ cần con của hắn, sau đó ở vậy nuôi con đến già.

Nhưng lần trước sau khi rời khỏi Dương Thu Trì ở Nhất Chỉ Phong, nàng mới phát hiện kỳ thật ý nghĩ của nàng chẳng qua là tự lừa dối chính nàng, vì sự ái luyến của nàng đối với Dương Thu Trì vô cùng sâu đậm, càng lúc nàng càng không thể rời xa Dương Thu Trì. Trước khi gặp Dương Thu Trì trong sơn động sào huyết của Kiến Văn dư đảng, Liễu Nhược Băng dường như sống một ngày dài bằng một năm, suốt ngày cứ nghĩ đến Dương Thu Trì, khi xác định có con với hắn, loại tư niệm này càng lúc càng mạnh. Sau trận đấu sinh tử đó, Liễu Nhược Băng biết cuộc đời và sinh mệnh này của nàng không thể không có Dương Thu Trì nữa rồi.

Trong sự do dự này, họ lại cùng đến Niên Bảo Ngọc Tắc thần sơn. Ở trước ngôi chùa trên đường, sau cuộc đối thoại về sinh tử luân hồi kim sinh lại thế, Liễu Nhược Băng tiến thêm một bước cảm thấy vị trí của nàng trong tim Dương Thu Trì thế nào, và từ sâu trong tâm khảm, nàng bắt đầu đứng ở góc độ của Dương Thu Trì mà suy nghĩ. Trên đỉnh thần sơn, bọn họ lại cùng trải qua cuộc khảo nghiệm sinh tử trong biển lửa

như địa ngục. Nàng chứng kiến Dương Thu Trì vì để mang hi vọng sống còn cho hai mẹ con nàng, đã bắt chấp tất cả quay cuồng dập lửa trong mưa tên biển lửa, dường như sắp bị thiêu sống đến nơi. Thời khắc ấy, nàng sâu sắc cảm nhận được vị trí của mình trong tim Dương Thu Trì là như thế nào, và khối băng lạnh trong tim nàng cuối cùng cũng lỏng tan chảy ra. Con của hai người sinh ra trong căn phòng gỗ nhỏ trên kim đỉnh ấy, rồi thời khắc chỉ có ba người... lúc ấy, nàng chân chánh cảm giác được một gia đình trọn vẹn. Và đối với nàng, đối với con nàng, cái gia đình ấy trọng yếu đến thế nào.

Liễu Nhược Băng nhớ lại khi xưa rời khỏi Dương Thu Trì trên Nhất Chỉ Phong, nắm kín một chỗ nhìn hẩn đuối theo chạy lên đỉnh, ngã rồi đứng dậy, phát điên gọi tên nàng, tay bị cào rách máu chảy đầm đìa thế mà chẳng biết gì... sự tuyệt vọng ấy làm nàng rung động tận tâm can. Trong căn phòng nhỏ kia, Liễu Nhược Băng nghĩ, nếu mà nàng mang con đi thật, không biết Dương Thu Trì sẽ đau lòng như thế nào, và nàng cũng thương tâm ra làm sao. Con sinh ra không có cha, đáng thương cho nó biết nhường nào. Đến lúc đó, ý nghĩ mang con đi của nàng triệt để lay động. Cho nên, khi ở Ba châu, Dương Thu Trì biên tạo ra một lời nói xạo không tròn vẹn tuy đích xác là làm Liễu Nhược Băng lưu lại, nhưng kỳ thật, cho dù không có lời nhận định chưa lấy gì xác đáng đó của hẩn, Liễu Nhược Băng không nhất định là muốn đi thật. Lần này đến Vũ Xương, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết đối với Liễu Nhược Băng tốt phi thường, giống như đối đãi với thân nhân vậy. Hơn nữa, chân chánh cảm giác được mái ấm gia đình làm nàng cảm thấy hạnh phúc vô cùng. Giờ đây, khi nghe Dương mẫu thịnh tình mời nàng ở lại, rồi nhìn ánh mắt tràn trề hi vọng và bất an của Dương Thu Trì, nghĩ đến hai người ái luyến sanh sanh tử tử như vậy rồi, thì cho dù lòng có cứng lạnh như băng đá thế nào cũng phải tan chảy ra. Nàng thâm hạ quyết định, không đến lúc vạn bất đắc dĩ, nàng sẽ không rời khỏi Dương Thu Trì.

Hơn nữa Dương Thu Trì đã nói trước mặt mọi người, rằng nàng đáp ứng bảo hộ cho sự an toàn của hẩn. Và đây cũng chính là lời thật. Vì Dương Thu Trì nói về chuyện thổ chết chó bị thịt kia nửa chân nửa giả, nhưng đích xác là chuyện khiến người phải quan tâm. Liễu Nhược Băng hạ quyết tâm, nếu như có cái cớ như vậy, thì nàng không thể rời khỏi Dương Thu Trì nữa rồi, không thể để cho con nàng không có cha nữa rồi. Liễu Nhược Băng dịu dàng nói: “Dương tước gia tập nã Kiến Văn dư đảng, đại phá thuyền bang, thu địch rất nhiều. Nhược Băng đã đáp ứng với Dương tước gia, tận lực bảo hộ cho sự bình an của người. Thái phu nhân hiện giờ thịnh tình yêu thỉnh như vậy, nếu Nhược Băng từ chối nữa là có chút bất cận nhân tình. Nếu như đã vậy, thì Nhược Băng cung kính không bằng tòng mệnh rồi.” “Quá tốt rồi!” Dương Thu Trì và Tống Văn Nhi dị khẩu đồng thanh vui mừng hoan hô, đưa mắt nhìn nhau rồi cười cười. Dương mẫu mừng rỡ, cùng Phùng Tiểu Tuyết đối mắt nhìn nhau. Phùng Tiểu Tuyết cầm chén rượu lên, Dương mẫu vui mừng bảo: ‘Quả thật là tốt quá, sau này chúng ta là người một nhà rồi!’ Ba người cao hứng uốn cạn chén rượu này. Trong số đang ngồi ở đó, đương nhiên người cao hứng nhất là Dương Thu Trì. Hẩn cầm chung rượu lên, kính Liễu Nhược Băng: “Đa tạ Liễu tiên bối! Sau này là người một nhà, Thu Trì thật lòng thật ý kính người một chung rượu!” Liễu Nhược Băng đương nhiên biết ý tứ của Dương Thu Trì, nâng chung nên, hai người cùng cười và uống cạn. Tiệc tất niên vô cùng sáng khoái. Giao thừa đến, mọi người đốt và xem pháo bông, phát lì xì, và cả nhà cùng chúc nhau hưởng một năm đoàn viên khoái lạc.

Chú thích: (*)- Trong hôn chế đời cổ Trung Quốc, con của thiếp (vợ lẽ) không được gọi mẹ đẻ của mình là mẹ (nương), mà buộc phải gọi vợ cả của cha là mẹ. Vợ lẽ đối với chồng thì trọng về sự nâng khăn sửa túi, hoặc người thì trọng về sự kế tự, chứ không có trách nhiệm đảm đương công việc nhà chồng như người vợ cả. Khi nào người vợ cả hèn yếu, không đáng nể công kia việc nọ, thì cũng cậy vợ lẽ nhiều. Vợ lẽ không có quyền bằng người vợ cả, phải phục tùng vợ cả như là chồng. Được người vợ cả có lượng khoan dung thì coi vợ lẽ như chị em một nhà. Nếu phải người vợ cả cay nghiệt, thì sai bảo hành hạ như kẻ ăn người ở, vợ lẽ cũng phải chịu.

430. Chương 413: Hai Nút Thắt Lòng

Do ngày rằm tháng giêng phải đến kinh thành, cùng hoàng thượng hưởng tiết nguyên tiêu, cho nên qua ngày mồng một là mọi người lên đường.

Công tác chuẩn bị xuất phát đều đã được mọi người lo liệu.

Đêm mồng một, Dương mẫu kéo Dương Thu Trì cùng Phùng Tiểu Tuyết vào phòng nói chuyện.

Sau khi Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết ngồi, Dương mẫu vốn là nông phụ xuất thân, không quanh co gì, hỏi thẳng Dương Thu Trì: “Thanh Khê công chúa Vân Lộ con tính làm sao?”

“Cái gì mà tính làm sao?” Dương Thu Trì biết chuyện gì đến cũng đã đến, tránh mãi cũng không được, nhưng nhất thời không biết nên nói cái gì cho phải, chỉ vờ hỏi lại.

Dương mẫu nghiêm mặt: “Tình Tình đã đem chuyện của Vân Lộ nói cho mẹ biết, con à, làm người không nên vong ân phụ nghĩa, Vân Lộ người ta đối với con một mực tình thâm, lại cứu mạng của con. Mấy tháng nay, đến ở trong nhà của ta, nó cũng không tỏ vẻ là công chúa gì, đối với mẹ, đối với Tiểu Tuyết đều rất tôn kính, người nó cũng xinh xắn, con hãy cưới nó về nhà đi.”

Đây là kết quả mà Dương Thu Trì đã sớm nghĩ tới. Đối với Vân Lộ, lúc đầu hắn chỉ có chút hảo cảm đối với nàng, hoàn toàn không thể coi là yêu, nhưng thâm tình của Vân Lộ đối với hắn dần dần khiến hắn cảm động.

Có những lúc, bị yêu có thể dẫn đến yêu, giống như Vương Ngũ Yên và Đoàn Dự trong Thiên Long Bát Bộ vậy. Cảm tình của Vân Lộ đối với hắn ra sao hắn biết rất rõ, trong lòng cũng rất vui và thích Vân Lộ dám yêu dám hận này. Chỉ có điều, hắn đã hứa không nạp thiếp nữa, hiện giờ phải làm thế nào đây?

Dương Thu Trì đem chuyện lúc trước nói với Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình rằng nếu họ sinh con với hắn, hắn sẽ không nạp thiếp nữa. Dương mẫu nhũ mào, trao đổi ánh mắt với Phùng Tiểu Tuyết. Dương mẫu nói: “Hiện giờ Chỉ Tuệ và Tình Tình chẳng phải là chưa sinh hay sao, lời của con vẫn còn chưa có hiệu lực. Hơn nữa, vạn nhất hai đứa nó sinh đều là con gái thì sao? Chẳng phải là tiếp tục nạp nữa hay sao?”

Dương Thu Trì hỏi: “Chẳng phải còn có Tố Mai sao?”

“Hãy! Tố Mai phải thủ hiếu hai năm nữa. Được rồi, chuyện này cứ định như vậy, mẹ làm chủ nạp Vân Lộ làm thiếp cho con!”

Lệnh của mẹ cha, áo mặt sao qua khỏi đầu... những thứ này Dương mẫu bắt đầu phát huy rất tốt.

Phùng Tiểu Tuyết nhìn thấy vẻ khó xử của Dương Thu Trì, cười lấy lòng nói với Dương mẫu: “Mẹ, chuyện này chúng ta còn phải hỏi Vân Lộ và người nhà của muội ấy nữa mới được.”

Dương mẫu gật gù đầu: “Án theo quy củ thì phải hỏi, nhưng mà Vân Lộ đã nói với mẹ, cha của nó là Miêu vương lúc trước muốn đem nó gả cho Thu Trì, coi như là báo đáp ơn cứu mạng của Thu Trì đối với họ, nhưng mà cái đầu gỗ mục Thu Trì này không chịu mở khiêu, đã từ chối thẳng, hại cho Vân Lộ suýt chút nữa bị tam hoàng tử hại chết.”

Bị Dương mẫu mắng thành đầu gỗ, Dương Thu Trì quả thật là khóc cười không xong, nhưng khi nghe Phùng Tiểu Tuyết nói về chuyện hỏi người nhà của Vân Lộ, linh cơ của hắn liền động, nói: “Mẹ, Vân Lộ hiện giờ không phải chỉ có mình Miêu vương là cha, cô ấy là công chúa, còn có một ông cha nữa!”

Dương mẫu ngẩn người: “Đúng a, vậy... vậy phải làm sao đây?” Dương mẫu đã nghĩ ra, Vân Lộ là con gái nuôi của hoàng thượng, hiện giờ có thân phận công chúa. Chuyện hôn nhân của công chúa chỉ sợ hoàng thượng đồng ý mới được. Hoàng thượng có đồng ý công chúa làm tiểu thiếp của người ta hay không, chuyện này cũng thật khó nói.

Nghĩ đến chi tiết này, Dương mẫu đâm bối rối, suy nghĩ hồi lâu, chợt lấy hết can đảm quyết định: “Lần này tiến kinh, sau khi gặp hoàng thượng, ta đem cái mạng già này liều nói ra, đề thân với hoàng thượng. Vân Lộ nói rồi, cả đời này nó nếu như không lấy được con thì ở giá đến già. Ta không thể nào hại con gái nhà lành của người ta được!”

Dương Thu Trì nghe Dương mẫu nói khăng khái hiên ngang như vậy, không khỏi buồn cười: “Mẹ, đề thân thôi mà, hoàng thượng có khó lắm là không đáp ứng, chứ đâu có cần bắt mẹ phải lấy mạng ra làm gì.” Dừng một chút, hắn tiếp: “Như vậy đi, chờ mẹ đề thân với hoàng thượng rồi, nếu hoàng thượng đáp ứng cho Vân Lộ làm thiếp cho con, thì coi như là hoàng thượng tứ hôn, chúng ta không đồng ý là kháng chỉ, không ai trong chúng ta có gan làm vậy, do đó mọi chuyện hài nhi sẽ nghe theo sự an bài của mẹ chuyện này cũng thật khó nói.”

Nghĩ đến chỉ tiết này, Dương mẫu đâm bối rối, suy nghĩ hồi lâu, chợt lấy hết can đảm quyết định: “Lần này tiến kinh, sau khi gặp hoàng thượng, ta đem cái mạng già này liều nói ra, đề thân với hoàng thượng. Vân Lộ nói rồi, cả đời này nó nếu như không lấy được con thì ở giá đến già. Ta không thể nào hại con gái nhà lành của người ta được!”

Dương Thu Trì nghe Dương mẫu nói khẳng khái hiên ngang như vậy, không khỏi buồn cười: “Mẹ, đề thân thôi mà, hoàng thượng có khó lắm là không đáp ứng, chứ đâu có cần bắt mẹ phải lấy mạng ra làm gì.” Dừng một chút, hần tiếp: “Như vậy đi, chờ mẹ đề thân với hoàng thượng rồi, nếu hoàng thượng đáp ứng cho Vân Lộ làm thiếp cho con, thì coi như là hoàng thượng tứ hôn, chúng ta không đồng ý là kháng chỉ, không ai trong chúng ta có gan làm vậy, do đó mọi chuyện hài nhi sẽ nghe theo sự an bài của mẹ. Chuyện này cũng thật khó nói.”

Nghĩ đến chỉ tiết này, Dương mẫu đâm bối rối, suy nghĩ hồi lâu, chợt lấy hết can đảm quyết định: “Lần này tiến kinh, sau khi gặp hoàng thượng, ta đem cái mạng già này liều nói ra, đề thân với hoàng thượng. Vân Lộ nói rồi, cả đời này nó nếu như không lấy được con thì ở giá đến già. Ta không thể nào hại con gái nhà lành của người ta được!”

Dương Thu Trì nghe Dương mẫu nói khẳng khái hiên ngang như vậy, không khỏi buồn cười: “Mẹ, đề thân thôi mà, hoàng thượng có khó lắm là không đáp ứng, chứ đâu có cần bắt mẹ phải lấy mạng ra làm gì.” Dừng một chút, hần tiếp: “Như vậy đi, chờ mẹ đề thân với hoàng thượng rồi, nếu hoàng thượng đáp ứng cho Vân Lộ làm thiếp cho con, thì coi như là hoàng thượng tứ hôn, chúng ta không đồng ý là kháng chỉ, không ai trong chúng ta có gan làm vậy, do đó mọi chuyện hài nhi sẽ nghe theo sự an bài của mẹ. Còn nếu không, chúng ta cũng không có biện pháp nào, ai bảo người ta là công chúa làm chi, đúng không nào?”

Phùng Tiểu Tuyết cũng phụ họa: “Đúng a, mẹ, phu quân nói có đạo lý, nhất thiết mọi chuyện chúng ta hãy theo ý của hoàng thượng đi.”

Dương mẫu ngẫm nghĩ, gật đầu: “Như vậy cũng phải, được a, đến lúc đó, mẹ sẽ đem chỗ khói xủ của Vân Lộ nói ra hết, mẹ tin là hoàng thượng cũng là người có tâm, dù sao cũng có thể hiểu được chuyện này.”

Dương Thu Trì kéo Phùng Tiểu Tuyết đứng dậy: “Vậy được, con và tiểu Tuyết về phòng trước, mẹ nghỉ sớm đi, ngày mai phải lên đường rồi.”

Dương mẫu nói: “Chờ đó, còn có một chuyện chưa nói xong, vội vàng gì thế!”

Hai người nghe thế vội vàng ngồi xuống.

Dương mẫu hỏi: “Vân nhi làm sao? Nó theo con hơn một năm rồi, còn định chừng nào cưới nó về nhà đây?”

Xem ra hai chuyện này nhất mực là mối bận tâm trong lòng Dương mẫu, và có lẽ bà đã sớm nghĩ, chờ con trai về phải giải quyết một lượt.

Trước khi rời khỏi Ba châu, điều kiện để Liễu Nhược Băng lưu lại là Dương Thu Trì phải cưới Tống Vân Nhi. Chỉ có điều, Tống Vân Nhi không nhất định đáp ứng là vào lúc này sẽ lấy hần, cho nên hần cười khổ đáp: “Mẹ, chuyện này không thể tránh con, con đã đề cập với Vân nhi rồi, nhưng muội ấy chưa chịu.”

Dương mẫu nói: “Nói vậy! Trong lòng Vân Nhi nghĩ thế nào bộ mẹ không biết hay sao? Lúc ở Quảng Đức, người ta một lòng một dạ chờ con mở lời, nhưng con cứ như ông già vậy, giờ lại còn đem chuyện đó ra mà gặt mẹ...”

“Không phải đâu! Mẹ...” Dương Thu Trì xua hai tay, nhưng không biết nên giải thích chuyện này thế nào. Lúc trước Tống Vân Nhi cự tuyệt Dương Thu Trì, nhân vì không muốn bịt kín cơ hội Liễu Nhược Băng gả về cho hần, nhân vì hai người là sư đồ, và án chiếu theo lễ giáo phong kiến, sư đồ chẳng khác gì mẹ con, không thể nào cùng lấy một tấm chồng.

Dương mẫu trợn mắt nhìn Dương Thu Trì, chờ hần giải thích, nhưng Dương Thu Trì không có cách nào giải thích, chỉ còn biết sử dụng chiêu cứu nguy: đá bóng qua cho người khác.

Dương Thu Trì nhún vai: “Nếu như mẹ không tin lời con, thì như vậy đi, chỉ cần Vân Nhi chịu lấy con, con sẽ lập tức nạp muội ấy về, có được không?”

Dương mẫu cười: “Ha ha, được, không cần Vân nhi đáp ứng, chuyện này phụ mẫu chúng ta thương lượng xong định ra là được. Lần này chúng ta tiến kinh hãy đi vòng một chút, đến Ninh Quốc phủ một chuyến. Ta tính lộ trình rồi, yên tâm đi, vẫn còn kịp.”

Dương Thu Trì kỳ quái: “Mẹ, chúng ta đến Ninh quốc phủ làm gì?”

”Hầy! Con giả bộ khờ hả? Đến Ninh Quốc phủ làm cái gì à, đến đó gặp cha mẹ của Vân nhi đề thân cho con a!

Chà! Dương Thu Trì bấy giờ mới dám khẳng định, thì ra là Dương mẫu đã nghĩ kỹ mọi chuyện hết rồi. Tổng Vân Nhi theo hần hơn năm nay, mới đầu hần chỉ coi nàng là muội muội, sau đó ngày dài tháng rộng lửa gần rơm tình bén rễ, đặc biệt là sau mấy lần cùng vào sinh ra tử, Vân nhi đã trở thành cục thịt trong tim hần, không thể nào cắt ra được, do đó rất muốn cưới nàng về làm vợ.

Nhưng mà, hai người có thành hay không quan trọng là ở chỗ Liễu Nhược Băng. Vấn đề của Liễu Nhược Băng chưa giải quyết, thì với tính cách của Tổng Vân Nhi, nàng tuyệt đối không thể nào chẳng màng đến sự phụ mà chỉ lo cho bản thân.

Dương Thu Trì biết kết quả này, nhưng hần không giải thích cho Dương mẫu, vì có giải thích cũng không rõ được, bèn nói: “Vây cũng được, chỉ cần họ đồng ý gả Vân Nhi về làm thiếp cho nhà ta, và Vân Nhi cũng đồng ý, thì con đương nhiên không còn lời gì để nói.”

ương mẫu cười nhìn Phùng Tiểu Tuyết: “Tiểu Tuyết, con nhận thấy sao?”

Phùng Tiểu Tuyết cười đáp: “Phu quân nói cũng có lý, chuyện này không thể tình nguyện không được, nếu như Vân nhi và người nhà của muội ấy đồng ý, Vân nhi đối tốt với phu quân như vậy, Tiểu Tuyết đương nhiên nguyện ý cho phu quân cưới muội ấy về.”

“Vây thì được, cứ định như vậy đi.” Dương mẫu vui mừng nói.

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì phó thác cho hai mẹ con Bạch phu nhân chiếu cố Tần Chỉ Tuệ và Tống Tình, rồi cả nhà dưới sự bảo hộ của năm trăm thiết giáp kỵ binh của Vân Lộ và hai trăm hộ vệ của Dương Thu Trì, rầm rộ xuất phát tiến về kinh.

Trên đường, Dương mẫu đem kết quả đàm luận lén cho Vân Lộ biết, Vân Lộ tự nhiên là hoan hỉ vô cùng. Hai người xì xào thương lượng cả nửa ngày làm sao để nói với hoàng thượng. Vân Lộ lần này quyết định chủ ý, dù mềm dù cứng thế nào cũng phải khiến cho phụ hoàng đáp ứng gả nàng cho Dương Thu Trì.

Dương mẫu không đem chuyện đề thân nói cho Tổng Vân Nhi nghe, nhân vì bà tin vào sự phán đoán của mình, nhận thấy chuyện này ổn thỏa đến chín phần mười.

Lên đường gấp rút, mấy ngày sau, họ cuối cùng cũng đến được Ninh Quốc phủ.

Cha của Tổng Vân Nhi hiện giờ đã trở thành tri phủ của Ninh Quốc phủ rồi. Khi ông ta biết bọn Dương Thu Trì về đến, vui mừng quá đỗi, kéo hết thê thiếp cùng mẹ của Tống Tình là Tống phu nhân cùng toàn bộ tá quan trong nha môn ra ngoài thành mười dặm chờ đón, rồi nghênh tiếp giống như tiếp đón khâm sai đại thần vậy.

Tổng Vân Nhi từ xa đã nhìn thấy mẹ cha đứng chờ, lập tức phóng xuống ngựa, như con én nhỏ bay xà tới trước mặt Tống tri phủ và Hàn thị: “Cha! Mẹ!” rồi nhào vào lòng Hàn thị.

Hàn thị ôm con gái, bầu mắt ướt nhoe. Tống tri phủ vuốt hàm râu dê, cười ha ha nhìn con gái nửa năm không gặp.

Đến lúc này thì đội ngũ của Dương Thu Trì cũng đã đến. Hần xuống xe ngựa, đưa Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết tới chào.

Tống tri phủ cúi người lấp bắp nói: “Ti chúc tham, tham kiến Dương, Dương tước gia.”

Dương Thu Trì bước lên một bước, vội vã hoàn lễ: “Bá phụ, người làm thế này thật khiến cho tiểu chất xấu hổ quá!”

Tổng tri phủ cười ha ha, lại cùng làm lễ chào hỏi với Dương mẫu, Liễu Nhược Băng cùng mọi người. Sau khi uống rượu tẩy trần, đoàn người được nghênh tiếp về tri phủ nha môn trong thành.

Đêm đó, theo yêu cầu của Dương Thu Trì, Tổng tri phủ chỉ bày tiệc dành cho gia đình để tiếp phong tẩy trần cho mọi người.

Sau tiệc rượu, người hai nhà ngồi trong phòng khách nội nha nói chuyện. Liễu Nhược Băng là sư phụ của Tổng Vân Nhi, đương nhiên ăn con trai ngồi đó cùng nói chuyện.

Dương mẫu lệnh cho đem sính lễ đã sớm chuẩn bị vào. Tuy chỉ là nạp thiếp, theo quy củ không cần dùng sính lễ, nhưng Dương mẫu biết Tổng Vân Nhi đối với con trai mình không phải là người thường, nên đặc biệt tham chiếu theo quy củ cưới dâu chính, chính thức dâng sính lễ, sau đó trịnh trọng đem hôn thư trình lên.

Chi tiết này chính là điều Tổng tri phủ và Hàn thị mong mỏi từ lâu, hai người cười như hoa nở, luôn miệng gật đầu ưng thuận.

Quả nhiên như sở nguyện, Dương mẫu cũng cười không khép miệng.

Không ngờ, Tổng Vân Nhi đỏ mặt nói với Tổng tri phủ và Hàn thị: “Cha, mẹ, con vẫn còn chưa gả cho Thu Trì ca ca được.”

“Vì sao?” Tổng tri phủ, Hàn thị, còn có Dương mẫu đều cả kinh, đồng thanh hỏi.

Tổng Vân Nhi quay nhìn Liễu Nhược Băng, thấy sư phụ của nàng cũng ngồi ngẩn ra ở đó, Tổng Vân Nhi không biết giải thích làm sao về chuyện này, dậm chân nói: “Dù gì thì con cũng không chịu!” Xong chuyển thân chạy vào nội đường.

431. Chương 414: Dĩ Vãng Phủ Bụi Mờ

Liễu Nhược Băng giành nói trước: “Hay là để tôi đi, tôi biết nó là vì cái gì.”

Hàn thị cảm kích gật đầu.

Liễu Nhược Băng giao con trai cho hai nha hoàn là chị em sinh đôi Sương Nhi và Tuyết Nhi, đi vội vào hậu đường, không tìm thấy Tổng Vân Nhi, bèn đi tìm, qua cửa vòm nguyệt, ra hậu hoa viên, thấy Tổng Vân Nhi đang đứng dựa vào lan can nơi đó.

Liễu Nhược Băng bước tới: “Vân nhi, sư phụ biết con đều là vì sư phụ... làm chi cho khổ thế này...”

Quyết định vừa rồi là nói ra trước mặt mọi người, đặc biệt là trước mặt Dương mẫu. Lần cự hôn này lỡ khi làm mất mặt lão thái thái, chỉ sợ sau này không còn cơ hội lấy Dương Thu Trì được nữa. Tổng Vân Nhi biết điều đó, nhưng nàng không có lựa chọn nào khác.

Cho dù là như thế, sâu kín trong lòng nàng vô cùng thương tâm. Giờ phút này khi nghe Liễu Nhược Băng dịu dàng an ủi, tức thì lòng buồn tủi bị thương chợt dâng trào, nàng nhào vào lòng Liễu Nhược Băng, khóc nức lên.

Liễu Nhược Băng khẽ vuốt ve mái tóc dài của Tổng Vân Nhi, chờ nàng hơi đỡ khóc, mới nói: “Vân nhi, con có biết không, con làm như vậy kỳ thật là đang bức sư phụ đi.”

Tổng Vân Nhi cả kinh, gạt lệ còn đang ứa đầy mắt: “Không, sư phụ, người mà mang hài tử đi, Thu Trì ca ca sẽ phát điên đấy. Con biết rất rõ. Người nhất định đừng đi đâu, nếu như người đi, con không biết Thu Trì ca ca sẽ làm chuyện gì nữa.”

Liễu Nhược Băng nói: “Hài tử ngốc, con không biết con trong lòng Thu Trì trọng yếu như thế nào sao? Con không chịu lấy hấn, nhất định sẽ khiến hấn phát điên đấy.”

“Không, không có đâu. Nhân vì con và huynh ấy chưa có con.” Tổng Vân Nhi lắc đầu quây quây, khóc òa nói, “Nhưng sư phụ và Thu Trì ca ca đã có hài tử với nhau rồi. Con mà lấy huynh ấy, sư phụ người sẽ vĩnh viễn không thể nào lấy huynh ấy được, vậy thì hai tử của hai người sẽ ra sao đây? Chờ nó lớn rồi, bảo nó

sẽ làm sao đối diện với Thu Trì ca ca, cha con gần nhau ngay trước mặt, vì có gì không thể nhận nhau? Để cho nó đi đến đâu cũng nhân vì không biết cha là ai mà không dám ngẩng mặt nhìn đời hay sao?”

Tổng Vân Nhi đã khóc thành con người lệ, Liễu Nhược Băng khi nghe những lời này, cuối cùng cũng ngăn ngở. Xem ra, nàng và Dương Thu Trì còn suy nghĩ quá đơn giản, nhưng sự tình thế này không ngờ Tổng Vân Nhi đều nghĩ đến hết cho hai người rồi, đó chính là hợp với câu người trong cuộc thì tối, người ngoài cuộc lại sáng.

Chính vào lúc này chợt có một tiếng thở dài cất lên. Hai người cả kinh, chuyển đầu nhìn, thấy ở xa xa cạnh cửa vòm nguyệt ở hậu hoa viên có Tổng tri phủ và Hàn thị đang đứng. Người vừa rồi thở dài chính là Tổng tri phủ.

Tổng tri phủ và Hàn thị lo cho con gái, mới xin lỗi Dương mẫu rồi đi tìm. Khi đến cửa vòm nguyệt ở hậu hoa viên, thấy Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi đang nói chuyện với nhau. Có lẽ vì khoảng cách khá xa, và vì tâm tình của hai thầy trò đang xúc động, nên không chú ý đến sự xuất hiện của hai người. Tuy nhiên, trong hậu hoa viên yên tĩnh thế này, giọng nói của hai thầy trò lại khá lớn, nên truyền ra xa, khiến cho Tổng tri phủ và Hàn thị nghe rõ hết. Bấy giờ họ mới biết, thì ra hai sư đồ đệ đều yêu Dương Thu Trì, và Liễu Nhược Băng đã có con, và chính là con của Dương Thu Trì. Tổng Vân Nhi vì sư phụ, cho nên mới không bằng lòng lấy Dương Thu Trì.

Liễu Nhược Băng lúc này cũng cả kinh vô cùng, nếu như bí ẩn thân thế của con nàng truyền ra, thì từng chủng hậu quả thế nào nàng không dám nghĩ nữa. Toàn thân nàng hiện giờ lạnh toát, run rẩy từ đầu tới chân, đứng sững ở đó.

Tổng Vân Nhi đương nhiên cũng biết hậu quả ấy, cũng cảm thấy Liễu Nhược Băng đang run rẩy, không khỏi nắm chặt lấy sư phụ, sợ sư phụ chống chịu không nổi. Rất may người nghe được chính là cha mẹ của nàng, nàng hy vọng hai người sẽ giữ kín chuyện này.

Tổng Vân Nhi vội nói: “Cha! Mẹ! Hai người...” Nhưng lời này nàng không biết nên nói sao cho phải.

Tổng tri phủ bấy giờ thở dài một hơi, lẩm bẩm: “Mọi chuyện đều là báo ứng! Chuyện đến nước này, ta, ta còn ẩn giấu nữa làm gì...” Xong ông ta lớn tiếng nói: “Vân nhi, Nhược Băng, hai, hai con cùng ta đến, đến phòng khách, ta, ta có chuyện này cần nói.” Xong quay người bỏ đi.

Liễu Nhược Băng nghe ông ta gọi thẳng tên cúng cơm của mình, hơi cảm thấy kỳ quái. Hiện giờ sự tình đã tiết lộ, chỉ còn biết theo mệnh trời mà thôi.

Tổng Vân Nhi vội chạy đuổi theo: “Cha! Cha nghe con giải thích...”

Tổng tri phủ lắc đầu: “Không, không cần nói, cha, cha đều hiểu hết rồi. Hai con trước hết theo ta về, ta có chuyện này cần, cần cho hai con biết. Chờ hai người nghe, nghe xong chuyện ấy, sẽ, sẽ hiểu hết.”

Tổng Vân Nhi nghe phụ thân của mình nói với giọng rất trịnh trọng và hơi kỳ quặc, không biết là chuyện gì, cũng hơi hiểu kỳ, đưa mắt nhìn Liễu Nhược Băng, thấy sư phụ của nàng cũng nghi hoặc y như vậy.

Bốn người trở về phòng khách ngồi xuống. Dương mẫu cùng mọi người thấy Tổng tri phủ trở về thần tình ngưng trọng, không biết vì sao đều không lên tiếng, tĩnh lặng nhìn ông ta.

Tổng tri phủ lại thở dài, từ từ nói: “Có, có một chuyện ta cần phải nói rõ, chuyện này đã, đã giấu ở trong lòng ta nhiều năm rồi, nếu như không nói ra, không, không những có tội với mẹ của Nhược Băng, mà còn có tội với Nhược băng nữa.”

Mọi người nghe thế, đưa mắt nhìn nhau, không biết ông ta đang nói gì.

“Chuyện, chuyện này cần phải nói lại từ đầu,” Tổng tri phủ đưa mắt xa xăm nhìn lên trần nhà, hăm nhập vào trong hồi ức xa xưa, lời của ông ta không ngờ lúc này cũng bớt cà lăm đi: “Thời còn trẻ, lúc ta, ta còn chưa đậu tiến sĩ, có người mới đề nghị với cha mẹ ta một cuộc hôn nhân. Nữ tử ấy vô cùng xinh đẹp, làng trên xóm dưới đều nghe danh, chỉ có điều nhà rất nghèo. Nữ tử đó tên là Liễu Hồng Dao.”

Người Liễu Nhược Băng khẽ rung động, ngược mắt lên kinh ngạc nhìn Tổng tri phủ.

Tổng tri phủ từ từ nói tiếp: "Sau khi nhìn thấy nữ tử đó, người, người rất đẹp, nên cha mẹ ta đã đồng ý. Sau khi thành, thành thân được hai năm, cũng chính là giờ Hợi ngày tám tháng bảy năm Hồng Vũ thứ 11, nương tử của ta sinh được một con gái. Nhân, nhân vì trên tay của con gái có một nốt ruồi đen cỡ hạt gạo, nên ta đã đặt tên tục cho con gái lúc nhỏ gọi là, là 'Điểm Điểm'"

Liều Nhược Băng khẽ a một tiếng, sắc mặt tái nhợt, nhìn Tổng tri phủ chằm chằm.

Dương Thu Trì cũng hô lên một tiếng cả kinh, phảng phất như đã hiểu ra chuyện gì, nhìn về phía Liều Nhược Băng.

Tổng tri phủ không hề nhìn họ, vẫn ngửa mặt chìm sâu trong hồi ức của mình: "Không, không ngờ là một đêm mùa hè năm đó, trong nhà xảy ra hỏa hoạn, ta ôm con chạy ra ngoài. Khi quay trở vào cứu nương tử của ta, nàng ấy đã bị lửa cháy toàn thân rồi. Tuy là cứu nàng ấy được, nhưng toàn bộ gương mặt đã bị bỏng nặng, hủy luôn cả một vành tai."

Liều Nhược Băng nghe đến đây, lại khẽ a lên một tiếng nữa, sững sờ nhìn Tổng tri phủ.

Tổng tri phủ tiếp tục nói: "Từ ngày ấy trở đi, người trong trấn gọi nàng ấy là, là quý. Con nít gặp nàng là muốn dùng đá ném nàng. Sau đó, ta khảo trúng tiến sĩ, sắp làm quan. Cha mẹ ta lúc đó lại, lại bức ta bỏ vợ, nói một người xấu như dạ xoa thể không làm sao khảm khá lên được. Mệnh lệnh của mẹ cha ta không dám cãi, tuy trong lòng rất thương xót cho nương tử của ta, nhưng cuối cùng vẫn viết, viết một phong thư (tờ bỏ vợ)."

Nói đến đây, lời của Tổng tri phủ bắt đầu nghẹn ngào, từ từ cúi đầu u buồn nói tiếp: "Nương, nương tử của ta cảm tờ hưu thư khóc ngất cả ngày. Ta cảm thấy thật có lỗi, nên len lén lấy một ít ngân tử từ trường phòng gói lại cho nàng, còn, còn đưa cho nàng cái trường, trường mệnh tỏa (bùa hộ mạng) ta đeo trên người từ nhỏ. Thật không ngờ, sáng hôm sau khi ta tỉnh lại, nương tử của ta đã, đã mang con gái của ta đi rồi. Gói bạc ấy vẫn còn nằm nguyên trên bàn, chỉ có lấy đi cái trường mệnh tỏa của ta. Từ đó về sau, ta, ta không còn nhìn thấy nương tử của ta nữa..."

Liều Nhược Băng run rẩy hỏi: "Cái trường mệnh tỏa đó của ... của .. ông có hình dạng thế nào?"

"Là, là một khối bạch ngọc làm thành một cái khóa nhỏ, nhân vì ta thuộc về mạng chúc tiểu long, cho nên mặt chính của ngọc có khắc, khắc một con rắn nhỏ, mặt sau có ghi mấy chữ 'Chí Chánh Thập Lục Niên Nhị Nguyệt Thập Lục Mão Thì Thủy Ngưu Sanh' "

"A!" Đến lúc này thì Liều Nhược Băng, Tống Vân Nhi và Hàn thị ba người đều hô lên cả kinh. Tống Vân Nhi run giọng hỏi: "Cha. Đây không phải là tám chữ ghi ngày giờ sinh của cha sao?"

Tổng tri phủ gật gù đầu: "Đây chính là sau khi ta được sinh ra, bà của con cho, cho thợ ngọc làm cho ta, nhân vì lúc nhỏ ta thân thể yếu đuối nhiều bệnh. Gia gia của con thậm chí còn đặt cho ta cái tên tục gọi là 'Thủy ngưu', hy vọng ta sẽ lớn khỏe mạnh như trâu nước vậy. Hà hà, thật không ngờ, cha của con đến từng tuổi này rồi mà vẫn còn ốm, ốm giống như con khi vậy."

Liều Nhược Băng đưa mắt nhìn Tổng tri phủ, từ từ móc một cái khóa nhỏ bằng bạch ngọc đeo ở cổ ra, nhìn nó một cái, hỏi: "Ông... ông là cha ta?"

Tổng tri phủ gật gù đầu, mắt hàm lệ nhìn Liều Nhược Băng: "Hài tử, ta... ta thật không phải với hai mẹ con con."

Đến lúc này thì không những Tống Vân Nhi và Hàn thị hô lên cả kinh, mà ngay cả Dương mẫu, Phùng tiểu Tuyết cùng mọi người cũng kinh ngạc ồ lên thành tiếng.

Chỉ có Dương Thu Trì là không còn kinh ngạc nữa, vì kỳ thật, ngay từ lời nói đầu, khi Tổng tri phủ bảo dưới nách con gái ông ta có nốt ruồi đen bằng hạt gạo, thì hắn đã đoán ngay Liều Nhược Băng có khả năng chính là con gái của Tổng tri phủ.

Nhân vì khi hắn và Liều Nhược Băng mưa gió ái ân, đã từng nhìn thấy dưới nách nàng có nốt ruồi đen như vậy. Khi Tổng tri phủ nói ra hình dạng và chữ khắc trên cái khóa nhỏ, so với cái khóa bằng ngọc mà hắn nhìn được trên cổ Liều Nhược Băng hoàn toàn tương đồng, thì Dương Thu Trì đã tin chắc không còn nghi ngờ gì nữa.

Trước đây hẳn cũng kỳ quái là vì sao Tổng tri phủ (lúc đó là Tổng tri huyện) năm sáu chục tuổi rồi mà con gái lớn Tổng Vân Nhi của ông ta mới mười bốn mười lăm tuổi. Hiện giờ thì hẳn đã hiểu, thì ra, Tổng tri phủ còn có một vợ trước, một người vì gia đình bần cùng, lại chỉ sinh ra con gái, lại còn bị hoạn hoạn thiếu hủy dung nhan... để rồi bị gia đình chồng bắt chồng giết giấy bỏ. Người con gái đáng thương ấy chính là mẹ của Liễu Nhược Băng.

Tổng tri phủ trong lúc mẹ con Liễu Nhược Băng cần ông ta nhất, thì dưới mệnh lệnh bức bách của cha mẹ, bắt dắc dĩ đã thôi mẫu thân của Liễu Nhược Băng, để rồi mẫu thân của nàng cuối cùng chết rất thê lương.

Tổng tri phủ thở dài một tiếng, cốc cốc vào đầu, thống khổ nói: “Ta thật không phải, đối không phải với hai mẹ con con. Ta tuy không dám phản kháng cha ta, nhưng khi ta ra ngoài làm quan, vẫn, vẫn nhất mực không chịu cưới vợ nữa. Cha mẹ ta có bức thế nào ta cũng không chịu. Mười mấy năm sau, cha ta bệnh chết. Trước khi lâm tử, ông đã nắm tay ta nói, nói là xin lỗi ta, bảo ta hãy đi tìm hai mẹ con con. Sau đó ta đến nhà cha mẹ của mẹ con để tìm hai người, thế rồi mới biết... mẹ con sau khi trở về mấy năm là bệnh chết... con cũng bị, bị một đạo cô vắn du đây đó mang đi, không biết là đã đi đâu rồi...”

Nghe đến đây, từng giọt lệ của Liễu Nhược Băng lăn dài rơi tóc tóc xuống ghế: “Đó chính là sư phụ của ta, sư phụ đã lên dạy võ nghệ, lúc đó ta vừa tròn năm tuổi. Năm năm sau, mẹ ta phát bệnh nặng, trước khi mất, người đã cỡi cái trường mệnh tỏa này đeo vào cổ ta, sau đó cứ lắp bắp nói mãi ‘Điểm Điểm’... ‘Điểm Điểm’..., ‘Thủy Ngưu’... ‘Thủy Ngưu’..., mãi cho đến khi người đứt hơi...”

“Ai...!” Tổng tri phủ thở một tiếng dài, lão lệ tung hoành, “Lúc đó, khi con đến tìm ta, muốn, muốn thu Vân nhi làm đồ đệ, có phải là mẹ con bảo con làm vậy không?”

Liễu Nhược Băng lắc đầu, sụt sùi đáp: “Không phải, là sư phụ trước khi lâm chung bảo tôi làm vậy, nói con gái của ông rất có thiên phận, bảo tôi đến xem, nếu như ổn thì thu làm đồ đệ, để đem võ học một phái của chúng tôi truyền lại. Xem ra sư phụ đã từ chỗ mẹ tôi biết được chân tướng, mới chỉ điểm tôi tìm đến ông, nhưng lại sợ ông không nhận, do đó nên không đem toàn bộ chân tướng cho tôi biết.”

Tổng tri phủ gật gật đầu: “Hèn gì... năm đó con đến nói muốn thu Vân nhi làm đồ đệ, ta vừa nhìn con là đã biết, con nhất định là con gái ‘Điểm Điểm’ của ta - Con rất giống mẹ của con, không khác điểm nào...”

Liễu Nhược Băng ngược đôi mắt lệ, khóc hỏi: “Vậy vì sao ông lại không nhận tôi?”

“Ta không dám...” Tổng tri phủ cúi đầu, “Ta, ta không phải với mẹ con, con có võ công cao như vậy... ta cho rằng mẹ con bảo con tới, tới tìm ta báo cừ. Ta sợ con giết ta, thương hại đến Vân Nhi và mọi người..., hiện giờ, nếu như ta không nói, không nói chuyện này ra, sẽ hại con đi con đường mà năm xưa mẹ con đã đi, và cũng sẽ hại Vân nhi, ta, ta không thể nào làm sai thêm lần nữa... Được rồi, hài tử, nếu như con muốn báo cừ cho mẹ, thì hãy động thủ đi. Ta làm sai chuyện đó, đáng, đáng chết sớm lắm rồi. Chỉ mong con hãy tha cho dì Hàn và các em nó...”

Tổng tri phủ nói xong, nhắm hai mắt lại chờ chết.

432. Chương 415: Chung Thành Quyển Chúc

“Cảm ơn con, hài tử.” Tổng tri phủ lau nước mắt chan hòa lệ nóng, hàm râu dê rung động, “Là... là ta lo nghĩ quá nhiều, sau đó ta mới minh bạch, lúc hai mẹ con con li khai, con mới có mấy tháng, cho nên con không hề nhận ra ta. Ta bấy giờ mới yên tâm. Lúc đó ta không biết vì sao con lại đến tìm được ta. Ta càng không dám nhận con, không dám đưa con về quê, sợ người ở quê sẽ nhận ra con. Ta đối không phải với hai mẹ con con, hại cho mẹ con chết thảm, ta lúc nào cũng sợ con biết ra chân tướng, sẽ hạ thủ báo phụ. Nhưng mà, ta nhất mực yêu thương con như con gái ruột vậy a...”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu, trước đây nàng không hiểu vì sao Tổng tri phủ lại tốt với mình như vậy, còn cho rằng là vì cảm kích nàng dạy võ công cho Tổng Vân Nhi. Hiện giờ nàng mới biết, thì ra là nó xuất phát từ tình cảm thâm lắng của phụ thân.

Nàng sụt sùi nói: “Tôi có hỏi mẹ cha con là ai, mẹ không nói. Sau tôi hỏi sư phụ, sư phụ đến chết cũng không nói. Tôi còn cho rằng suốt cả cuộc đời này sẽ không biết cha của mình là ai nữa. Thật không ngờ, cha ruột của mình ở bên cạnh nhiều năm là vậy, thế mà mình lại không nhận ra...”

Lòng nàng bi thương với hạn, đau đớn có dư, đột nhiên nhớ tới vừa rồi Tống Vân Nhi đã nói qua, nếu như con của nàng và Dương Thu Trì gần nhau mấy xích mà chẳng thể nhận nhau, thì bi kịch của nàng chẳng phải diễn lại trên người con của nàng hay sao?

Liễu Nhược Băng ngược đôi mắt lệ, nhìn Dương Thu Trì, nhất thời lòng loạn như ma.

Dương Thu Trì giờ mới minh bạch, gia đình của Liễu Nhược Băng bất hạnh như vậy, hèn gì tính cách của nàng cô tịch như vậy, hèn gì khi nàng biết không thể cùng hắn chấp cánh liền cành, thì thà một mình mang con đi sống nuôi con suốt đời... Thì ra, mẹ của Liễu Nhược Băng trước đây đã từng hành động như vậy, một mình mang theo nàng và sinh sống như vậy...

Dương Thu Trì bước đến cạnh Liễu Nhược Băng, ngồi xuống, cầm chặt tay nàng. Liễu Nhược Băng không nhận được cảm xúc, nhào vào lòng Dương Thu Trì, lớn tiếng òa khóc.

Liễu Nhược Băng và Dương Thu Trì thân mật như vậy, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết lại không hề có điểm kỳ quái gì, phẳng phất cho đó là tình lý của câu chuyện phải là như vậy. Thậm chí hai người còn đồng tình nhỏ lệ.

Người trong phòng khách, bao gồm cả Vân Lộ, Sương nhi, Tuyết nhi, Hồng Lăng đều ứa nước mắt theo, chỉ có Tống Vân Nhi mở to mắt, vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Nàng không có cảm thu hai cha con gặp nhau ở cạnh nhau mà không nhận nhau của Liễu Nhược Băng, càng không có cảm giác xấu hổ tự trách của Tống tri phủ. Lòng nàng hiện giờ không thể nào nói hết nỗi vui mừng.

Tống Vân Nhi chạy lại, ngồi cạnh Liễu Nhược Băng, reo lên: “Tỷ tỷ sư phụ! Thì ra tỷ là chị cùng cha khác mẹ với con! Quá tốt rồi! Tỷ tỷ sư phụ!”

Liễu Nhược Băng không nhận được đổi thành cười: “Cái gì... cái gì mà tỷ tỷ sư phụ, gọi tỷ mà xưng con, gọi loạn cái gì vậy...”

Tống Vân Nhi ôm giữ tay của Liễu Nhược Băng: “Người tuy là sư phụ của con, nhưng mà trước đó người là tỷ tỷ của con, do đó con phải gọi người là tỷ tỷ sư phụ.”

Dương Thu Trì ngoác miệng cười, vấn đề thế mà dễ giải quyết: Nếu như Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi là hai chị em, tỷ tỷ dạy muội muội võ công chẳng thể coi là sư đồ được. Quan hệ sư đồ của hai người trước đây cũng nhân vì quan hệ tỷ muội mà tự động giải trừ. Do hai người là hai chị em, án chiếu theo Đại Minh luật, thì đương nhiên đồng thời... gả về cho hắn!

Hắn khổ não ưu phiền cố tìm ra biện pháp giải quyết, không ngờ vấn đề nguyên bản không tồn tại, chỉ là mọi người đều bị những biểu hiện bề ngoài mê hoặc mà thôi. Xem ra đây cũng rõ ràng là ý trời. Nghĩ đến đây, Dương Thu Trì không khỏi tức cười, hắn là một bác sĩ pháp y thời hiện đại, thế mà không nhận ra hai người là chị em, và bây giờ lại bắt đầu tin vào thuyết mệnh trời rồi!

Dương mẫu nước mắt lưng tròng, mỉm cười nói: “Hiện giờ hai cha con đã nhận nhau, quả là tốt rồi! Hiện giờ chuyện thân sự này xem ra không còn vấn đề nữa rồi?”

Tống Vân Nhi đỏ mặt vội nói: “Không không, còn một vấn đề nữa!”

Mọi người đều kỳ quái nhìn nàng, lòng nghĩ chuyện của nhà đầu này quả thật là nhiều.

Tống Vân Nhi nắm tay Liễu Nhược Băng, nhỏ giọng nói: “Tỷ tỷ sư phụ, quan hệ của tỷ và ca ca nên chẳng nói ra luôn cho rồi? Dù sao cũng không thể để cho hài tử trải qua nỗi thống khổ mà tỷ từng trải qua!”

Liễu Nhược Băng chấn động thân người. Câu nói này của Tống Vân Nhi khiến nàng cảm nhận được sự chấn hám sâu sắc. Nàng có thể không cần phu quân, nhưng hài tử không thể không cần cha. Hơn nữa, kinh qua hàng loạt biến cố và khảo nghiệm sống chết như vậy, nàng đã sâu sắc hiểu được bản thân không thể nào rời khỏi Dương Thu Trì nữa rồi.

Liễu Nhược Băng ngược đôi mắt đầm lệ, nhìn Dương Thu Trì, thấy được sự yêu thương vô hạn trong đáy mắt hắn, một tình cảm nhẹ nhàng nhưng tràn ngập xâm chiếm cõi lòng nàng, Liễu Nhược Băng quy đầu lại, kiên định nói với Tống Vân Nhi: “Để ta tự nói.”

Liễu Nhược Băng yêu thương đưa mắt nhìn đứa con đang ngủ yên trong lòng, rồi ngẩng đầu lên nói với Tổng tri phủ: “Cha...! Đứa bé này của con gái có với Thu Trì, con gái cũng muốn.... cũng muốn gả về cho Thu Trì...”

“Được...!” Một tiếng gọi cha của Liễu Nhược Băng lập tức khiến Tổng tri phủ ứa trào lệ nóng. Chỉ có điều, đây lại chính là nước mắt vui mừng, “Được! Cha đáp ứng rồi, cả con và Vân nhi đều gả cho Thu Trì...!”

Dương Thu Trì mừng rỡ, nhìn Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi, ba người cùng đứng lên, vén y bào quỳ xuống đất lạy Tổng tri phủ và Dương mẫu ba lạy, được hai người vội vã đỡ dậy.

Liễu Nhược Băng lòng đầy hoan hỉ, ăm hài tử nói với Dương mẫu: “Thái phu nhân, thật xin lỗi, Nhược Băng không nói thật, đã ẩn man thân phận của hài tử này...”

Dương mẫu đã cười không khép miệng, đôi mắt nhìn Phùng Tiểu Tuyết. Dương mẫu tiếp lấy em bé từ Liễu Nhược Băng, nhìn chú bé khô ngô bậm trợn đã thức dậy, cười ha ha nói: “Ngày mà các con về, Hồng Lăng đã len lén cho chúng ta biết chuyện này, chúng ta đã biết hết rồi, đây là huyết nhục của Dương gia chúng ta a, ha ha. Do đó, chúng ta mới nghĩ cách lưu con lại. Hiện giờ tốt rồi, cháu nội của ta có thể danh chính ngôn thuận kế thừa tông tự của Dương gia rồi, ha ha”

Ha ha, thì ra Hồng Lăng là tiểu nội gian! Tiểu nha đầu này bằng tuyết thông minh, có chuyện gì mà giấu được cô nàng này chứ? Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng vui mừng nhìn về phía Hồng Lăng, rất may tiểu nha đầu này thông minh, đã len lén cho Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết biết, dùng tình cảm giữ người lại, cuối cùng đã hiệu quả.

Hồng Lăng đỏ mặt, làm một lễ chữ phúc: “Xin lỗi lão gia...! Liễu tiên..., không, tứ phu nhân.”

Ấn chiếu theo thứ tự trước sau, thì Phùng Tiểu Tuyết là đại thái thái, Tần Chỉ Tuệ là nhị phu nhân, Tổng Tình là tam phu nhân, Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi đồng thời tiến môn, chiếu theo tuổi tác phân biệt thành tứ phu nhân và ngũ phu nhân. Bạch Tổ Mai còn chưa quá môn, không thể tính chung vào.

“Để ta coi, ta xem nào,” Tổng tri phủ cười ha ha tiếp lấy hài tử, “Coi cháu ngoại của ta nè, khà khà, thật là khá khinh a! Giỏi giỏi, tương lai nhất định có tiền đồ!”

Tiếp ngay sau đó, Dương mẫu lại bổ thêm một phần sính lễ và hôn thư, chính thức ký văn khế, Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi bấy giờ coi như thiếp chính thức của Dương Thu Trì.

Đường đường là Trần Viễn bá cưới vợ, cưới con gái tri phủ của Ninh Quốc phủ, đương nhiên phải làm cho rênh rang một chút.

Ngày hôm sau, hôn lễ chánh thức bắt đầu. Giống như lần cưới Tần Chỉ Tuệ vậy, ngoại trừ bá thiên địa, sáu lễ khác đều theo quy cũ. Tổng tri phủ hối lỗi với Liễu Nhược Băng, không những đáp ứng cho nàng lấy họ Liễu của mẹ, còn nghĩ cách thông qua hôn lễ mà đền bồi. Ngoài ra, Tổng Vân Nhi là con gái yêu của Tổng tri phủ, hai khuê nữ cùng lấy chồng, đương nhiên càng náo nhiệt. Toàn bộ Ninh Quốc phủ bao trùm trong bầu không khí vui vẻ.

Người của Ninh Quốc phủ đều biết con gái thất lạc của Tổng tri phủ đã trở về, cùng tiểu thư nguyên là thiên kim cùng gả cho vị lao đầu quản giam năm xưa đã phá dư đảng Kiến Văn tại Bảo Ninh phủ (người ta hiện giờ là Trần viễn bá). Mọi người đến chúc mừng không ngớt, lễ mừng chất thành núi nhỏ.

Lần rượu mừng này Dương Thu Trì bị chúc cho say rồi mới được đưa vào động phòng.

Hôm nay vào động phòng đương nhiên là Tổng Vân Nhi.

Tiến vào động phòng đầy hoa và nến, Dương Thu Trì hơi thanh tỉnh, thấy Tổng Vân Nhi mặc đồ cô dâu màu đỏ, trùm khăn đỏ ngồi bên giường.

Dương Thu Trì mừng rỡ như lòng nở hoa, cái đuôi nhỏ tinh nghịch ngày nào từ giờ trở đi là nữ nhân của hắn rồi.

Hôm nay quá cao hứng, uống rượu quá nhiều, Dương Thu Trì cảm thấy đầu óc choáng váng. Hắn nỗ lực khiến cho hai chân không được loạn, bước từng bước tới trước mặt Tổng Vân Nhi, cúi người xuống: “Vân nhi, ta đến rồi!”

Tống Vân Nhi ư một tiếng, trách: “Huynh mà không chịu mở khăn là muối tự mở đấy, ngồi một mình trùm kín mít ở đây buồn muốn chết!”

“Ha ha!” Dương Thu Trì rất vui, cầm lấy khăn mở hé lên, lộ ra gương mặt tiếu lệ hồng hào của Tống Vân Nhi.

“Vân nhi của ta thật đẹp!” Dương Thu Trì không khỏi buột miệng khen.

Tống Vân Nhi giữa gương mặt xinh, đôi mắt như có ánh sao, đứng dậy khẽ gọi: ‘Ca...!’ Lòng yêu thương cùng cực, không nhịn được dựa vào lòng Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì vòng tay ôm eo nhỏ của nàng, tay còn lại nâng cằm nàng lên: “Vân nhi, lúc xưa ở Ân Dương trấn, ta muốn hôn nàng, nàng vì sao không chịu cho ta hôn?”

Tống Vân Nhi cười hi hi: “Huynh bị xuân được bức làm vậy, chứ đâu phải tự nguyện đâu, muối không thêm!”

“Vậy hiện giờ ta muốn hôn, nàng có chịu không?” Dương Thu Trì nhìn đôi môi hồng kiêu diễm khêu gợi của Tống Vân Nhi, lòng rộn lên nỗi niềm khó tả.

“Dạ...!” Tống Vân Nhi e thẹn vô cùng, ngước mặt, từ từ khép hờ đôi mắt, dâng bờ môi thơm.

Môi Dương Thu Trì bắt đầu khẽ tiếp xúc bờ môi của Tống Vân Nhi, thân người nàng khẽ rung động, nhưng không mở mắt. Dương Thu Trì lại chạm một cái nữa, Tống Vân Nhi nhịn không nổi, dùng hai tay cấu cổ hần, chủ động hôn lên môi hần.

Hai người hôn nhau say sưa như quên cả đất trời, phảng phất như đem sự ái luyến vô hạn tỏ bày trong cái hôn ngọt ngào say sưa này.

Đôi ma trảo của Dương Thu Trì khẽ cởi cúc áo của Tống Vân Nhi, đưa vào trong, cuối cùng cũng chạm tới đỉnh vu sơn cao vợi vợi của nàng.

Tống Vân Nhi rên một tiếng, run giọng gọi “Ca...!” Toàn thân như bị rút hết xương, mềm oặt trong lòng Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ôm xốc nàng lên, đặt vội lên gối, tay chân hấp tấp cởi quần áo của hai người, leo lên giường, rồi ôm ngọc thể trắng như thạch cao của nàng vào lòng, nhanh tay kéo lẹ tấm màn che.

Từng tiếng thở gấp phì phò, tiếng rên đau đớn xen lẫn chút gì đó hạnh phúc vang lên... Ánh nến đỏ bên ngoài lung linh hoan khoái, nhảy múa lung linh như hòa nhịp cùng hai người.

433. Chương 416: Chỉ Huy Sứ Kỷ Cương

Hôm ấy khí trời rất tốt. Bằng hữu của Dương Thu Trì ở kinh thành là Phủ doãn Cố đại nhân của Ứng Thiên Phủ, Cổ hàn lâm, cẩm y vệ Mã Độ, Ngưu Đại Hải cùng mọi người đã bày một đàn rượu ngon mang theo hơn mười quan kiệu ra ngoài kinh thành mười dặm chờ. Ngoài ra, đón họ còn có Lễ bộ thượng thư Lý đại nhân và Công bộ thượng thư Cung đại nhân đích thân nghênh tiếp.

Tuy thượng thư lục bộ là hàm chánh nhị phẩm, nhưng Dương Thu Trì là Trấn Viễn bá, hàm siêu phẩm. Hơn nữa, Dương Thu Trì còn được hoàng thượng ngự chỉ mời đến kinh thành cùng hưởng tiết nguyên tiêu, Lễ bộ đương nhiên phải ra mặt. Còn Công bộ ra mặt chủ yếu là lo liệu việc giao tiếp của Dương Thu Trì.

Hoàng thượng Minh Thành Tổ sau khi phong thưởng cho Dương Thu Trì làm Trấn Viễn bá, đã hạ chỉ cho Công bộ dành ra công khoản ở kinh thành kiến tạo bá tước phủ cho Dương Thu Trì. Bá tước phủ này đã hoàn thành vào một tháng trước.

Gặp nhau rất hữu hảo, nồng ấm phi thường. Họ bày bàn rượu ở một cái đình cách thành mười dặm, uống với nhau rất vui, xong mới lên quan kiệu tiến kinh thành. Được sự dẫn đầu của Công bộ thượng thư Cung đại nhân, Dương Thu Trì và mọi người đến nhà mới của họ ở kinh thành.

Dương Thu Trì xuống quan kiệu, ngước mắt nhìn, quả là một hào môn đại trạch vô cùng uy vũ và hùng tráng!

Hai con sư tử đá ở hai bên cửa dữ tợn oai hùng, mấy chục bậc thang đá dẫn đến cửa lớn thâm nghiêm... Trên cửa treo đèn kết hoa, trên đó có một biển đen khắc chữ vàng, dùng lối viết chữ lệ (chú: loại chữ thông dụng thời Hán) ghi: “Ngự tứ Trấn Viễn bá Dương phủ” gồm bảy chữ lớn, lập lòe sáng chói.

Dương Thu Trì đắc ý sờ cằm hân thưởng. Hoàng đế này đối với hắn thật là không tệ. Như vậy có thể nói, không giống với vẻ hoàng thượng muốn “Thổ chết giết chó” như hắn đã nghĩ, nên cũng có hơi an lòng.

Dương mẫu và mọi người cũng xuống kiệu, thấy phủ này hùng vĩ đại khí như vậy, đều rất cao hứng.

Dương Thu Trì vừa mới đến nơi, cần phải an ổn việc nhà, nhưng rất may là Dương phủ ở đây đã được kiến tạo tinh trí và đầy đủ cả, chỉ cần vào ở mà thôi. Lễ bộ thượng thư Lý đại nhân cùng mọi người đưa đến cửa Dương phủ, rồi cáo từ trước, ngày hôm sau sẽ đến bái phỏng.

Sau khi tiễn các vị lão bằng hữu đi, cả nhà Dương Thu Trì tiến vào nhà mới.

Phụ trách quản lý lâm thời của Dương phủ chính là một vị viên ngoại lang Quan đại nhân tòng ngũ phẩm. Ông ta dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người đi thị sát hết một vòng Dương phủ to lớn này. Đây là nhà do hoàng thượng ngự tứ, có câu nói rằng: “Tài sản có lớn cũng lớn không qua công khoản”, nếu như đã là tiền của quốc gia, công bộ dùng dĩ nhiên không sót rồi. Dương phủ chiếm trên một khoản đất rất rộng, trang sức hào hoa, bố cục tinh mỹ, cấu tứ tinh xảo, vượt xa gia sản ở Vũ Xương.

Thị sát hoàn tất, bàn giao xong xuôi, vị Quan đại nhân dẫn theo các nhân viên quản lý cáo từ.

Dương phủ này quá lớn. Phùng Tiểu Tuyết chủ trì phân chia các viện lạc cho Dương mẫu, bản thân và các di nương. Dương nhiên còn có phòng làm việc và thư phòng riêng của Dương Thu Trì. Rất may là lần này Dương mẫu mang theo đủ nha hoàn và người hầu để sai bảo, cho nên nhất thiết án chiếu nhiệm vụ mà tiến hành, đâu ra đó đường hoàng.

Vân Lộ là Thanh Khê công chúa, ở kinh thành có phủ đệ công chúa của mình, nhưng Phùng Tiểu Tuyết vẫn chuẩn bị cho nàng một khu nhà vườn riêng.

Do ngày hôm sau là tiết Nguyên tiêu, thời gian không còn nhiều, nên Lễ bộ thượng thư Lý đại nhân đã an bài cho quan viên phụ trách ngôn lễ của Lễ bộ đến để chỉ dẫn về lễ nghi liên quan cho Dương mẫu cùng mọi người.

Tối đó, trong cung có thái giám đến tuyển chỉ lệnh cho Dương Thu Trì sáng sớm hôm sau mang theo Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết dự triều sớm để tấu kiến.

Đêm đó, Liễu Nhược Băng và Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi ba người bàn luận dự đoán sự tình sẽ phát sinh vào ngày mai, định ra phương án ứng phó, vì họ không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất.

Ba người bàn định, thấy do Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi không có lời tuyên triệu, không thể vào điện Kim Loan, chỉ có thể ở ngoài chờ. Nếu như Dương Thu Trì thượng triều có nguy hiểm, thì sử dụng phích lịch đạn (súng ngắn) của hắn bắn làm hiệu. Phích lịch đạn này có uy lực thế nào Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đều biết qua, cho rằng trên thế gian này không người có thể địch. Còn hoàng thượng và quần thần không biết Dương Thu Trì có vũ khí bí mật này. Khi phát hiện không ổn, trước hết hắn đương trường giết chết Lý công công cùng cao thủ ở bên cạnh, khống chế hoàng thượng, như vậy mới trấn áp được người khác.

Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi ở ngoài khi nghe Phích lịch đạn nổ vang, lập tức đánh giết vào trong, tiếp ứng cho Dương Thu Trì, bắt hoàng thượng làm con tin rời khỏi kinh thành, đặt kế chạy ra hải ngoại. Có Liễu Nhược Băng là cao thủ tuyệt thế ở đây, lại có hoàng thượng làm con tin, muốn bình an li khai cũng không phải là vấn đề lớn.

Lúc này gác cổng chốt vào báo, nói có cấm y vệ phó thiên hộ Mã Độ cùng Ngưu Đại Hải đến bái phỏng.

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, hai người này giờ đến đây để làm cái gì?

Sau khi thỉnh hai người vào phòng khách nghênh tiếp và ngồi hàn huyên vài câu, hai người kia đều là kẻ thẳng thắn, lại lấy nghĩa huynh đệ mà xưng hô, nên cũng không xa cách gì, Mã Độ vào để thẳng: “Huynh đệ, hai người chúng ta muốn đến hỏi, đệ định chừng nào đến bái kiến Chỉ huy sứ Kỷ Cương Kỷ đại nhân vậy?”

Dương Thu Trì ngẩn ra, kiếp trước hẳn là tên ngốc chỉ biết học học làm việc, sau này làm đại quan rồi nhưng chỉ lo bận rộn phá án, chưa bao giờ chính thức kinh lịch qua quan trường, hơi bối rối nói: “Cái này... Kỷ đại nhân không có ý triệu kiến tôi a.”

Mã Độ và Ngưu Đại Hải cùng cười, Mã Độ nói: “Chúng ta đoán là đệ sẽ trả lời như vậy. Huynh đệ à, chiếu theo tính tình của người như vậy, sau này ở kinh thành làm sao mà hòa hợp đây?”

Ngưu Đại Hải cũng nói: “Đúng a, huynh đệ, hai chúng ta là lo tính tình của đệ quá thẳng thắn, nên đêm rồi mà vẫn đến tìm đệ. Đệ là đặc sứ của Kỷ đại nhân, đệ đến kinh thành không chịu đến ra mắt đại nhân, cái này nói sao cho được đây? Không cần nói gì Kỷ đại nhân, ngay cả huynh đệ của chúng ta ở đây, đệ đến mà không chịu nói một tiếng thì coi sao cho được à?”

Dương Thu Trì gãi gãi đầu, hơi bối rối: “Đệ nghĩ dù gì hôm sau cũng thượng triều hoặc Nguyên tiêu tiết rồi không phải là gặp hay sao?” Thấy Mã Độ và Ngưu Đại Hải cười khỏ, Dương Thu Trì biết mình nghĩ quá giản đơn, vội nói: “Vậy đêm nay đệ đến bái phỏng Kỷ đại nhân vậy.”

Mã Độ vỗ đùi: “Như vậy là đúng rồi!”

Hai người lập tức kể ra mọi sở thích và tính cách của Kỷ Cương cho Dương Thu Trì nghe. Dương Thu Trì được biết Kỷ Cương thích nhất là tiền tài, liền thở phào nhẹ nhõm, cái gì thì không có, chứ tiền tài thì hẳn có đủ. Hắn lập tức lệnh cho người chuẩn bị một phần lễ vật trọng hậu.

Dương Thu Trì đối với tính trọng yếu của tiền bạc mở đường đèo này biết rất rõ. Hắn tin rằng, có tài lực hùng hậu làm hậu thuẫn, làm quan này không có gì bất lợi. Cho nên lần này đến đây, hắn đã chuẩn bị khá nhiều kim ngân châu báu.

Khi danh sách lễ vật tổng tặng cho Chỉ huy sứ Kỷ Cương được đưa ra, Mã Độ và Ngưu Đại Hải cùng kinh ngạc tròn mắt, lưỡi lê thật dài, cả nửa ngày cũng không thụt vào được - bọn họ biết Dương Thu Trì có tiền, nhưng không ngờ lại có nhiều tiền như vậy.

Dương Thu Trì vào hậu đường đem chuyện này nói cho Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi hay. Hai người phân tích, nếu như hoàng thượng đã hạ thánh chỉ triệu kiến, trước khi gặp được hoàng thượng thì Kỷ Cương sẽ không vội động thủ, cho nên đêm nay xem ra không có nguy hiểm. Nhưng mà, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi vẫn không an tâm, giả trang thành tùy tùng đi cùng hắn.

Dưới sự bồi đồng của Mã Độ và Ngưu Đại Hải, Dương Thu Trì ngồi quan kiệu dẫn theo đội hộ vệ đến phủ của cấm vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương. Loại hội kiến riêng tư này người khác không tiện tham dự, do đó sau khi đến nơi, Mã Độ và Ngưu Đại Hải liền cáo từ ra về.

Dương Thu Trì trình bái thiếp và lễ đơn (danh sách ghi lễ vật tặng) lên, chỉ chờ một chút là cửa lớn của Kỷ phủ mở toát, mời Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào. Họ được đưa thẳng đến phòng khách, được mời trà thơm. Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi hóa trang thành thân binh tùy tùng, đứng sau lưng Dương Thu Trì. Mấy rương lễ vật được khiêng vào đặt trong phòng khách.

Chẳng mấy chốc sau, một vị cân ban trưởng tùy lớn tiếng xưng: “Chỉ huy sứ Kỷ Cương Kỷ đại nhân đến...!”

Tiếp theo đó, hậu đường truyền đến tiếng cười sảng khoái: “Dương đại nhân, ngài đến thật rồi!” Sau khi chuyển qua bình phong, một đại hán khôi ngô, mày rậm mắt to bước vào phòng khách.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy kỳ quái, Kỷ Cương này quả thật là kiêu hùng, đáng vẻ tướng mạo xem ra đường đường một đáng chứ không thường. Hắn vội vã đứng dậy, cung thân thi lễ: “Ti chúc Dương Thu Trì tham kiến Chỉ huy sứ đại nhân.”

Kỷ Cương cười ha hả, bước đến trước mặt Dương Thu Trì, một tay nắm lấy cánh tay hắn, tay còn lại dùng lực vỗ vai: “Ừ...! Thân hình xương cốt rất chắc chắn, là hàng tốt thích hợp làm cấm vệ của chúng ta a!” Y quét mắt nhìn mấy rương lễ vật trong sảnh, miệng lộ nụ cười mỉm hài lòng, lại vỗ mạnh lên vai Dương Thu Trì, “Thu Trì, sau này đều là huynh đệ một nhà, những tục lễ như vậy sau này hãy miễn đi a, ha ha ha, mời ngồi.”

Thấy phần hậu lễ như vậy, Kỷ Cương chuyển sang gọi thẳng tên Dương Thu Trì, hiển nhiên là muốn biểu hiện đã coi hắn là người của mình. Dương Thu Trì cũng cười hắc hắc đáp lại: “Đa tạ Kỷ đại nhân.” Xong hắn vén y bào ngồi xuống. Chỗ bị Kỷ Cương vỗ vẫn còn đau, khiến hắn phải cắn răng cố chịu.

Kỷ Cương xuất thân là con nhà võ, từ nhỏ đã luyện tập võ công, cưỡi ngựa bắn cung đều thành thục. Trong chiến dịch Tĩnh nạn, Kỷ Cương chủ động đầu nhập vào quân của Chu Lệ, đảm nhiệm thị vệ thân binh của Chu Lệ. Từ đó về sau, trong rất nhiều chiến dịch, Kỷ Cương theo sát bên người Chu Lệ, đã từng có tiếng là hung mãnh trong tác chiến.

Do đó, một loạt cú vỗ này của Kỷ Cương suýt khiến Dương Thu Trì bị vỗ bẹp nát. Rất may là hắn theo Tổng Vân Nhi luyện được nửa năm nội công, thân hình chắc chắn hơn nhiều, nếu không nhất định là đã lộ mặt xấu ngay đương trường.

Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi quan sát hết mọi cử chỉ vào trong mắt, không phát hiện ra Kỷ Cương có sát cơ gì, nên cũng không động thanh sắc.

Kỷ Cương ngược nhìn Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi đang đứng sau Dương Thu Trì, cười hà hà bảo: “Thu Trì à, hai vị tiểu thiếp sau lưng ngươi đứng một rồi, cũng thỉnh họ ngồi xuống luôn đi.”

Dương Thu Trì cả kinh, tiếp đó lập tức minh bạch, khẳng định là trong hai trăm vị hộ vệ của hắn có mai phục mấy nội tuyến của Kỷ Cương.

Điều này kỳ thật không dùng đầu óc cũng nghĩ ra, Kỷ Cương là người thế nào? Đó là người đứng đầu của cơ quan đặc vụ chuyên thu thập thông tin tình báo! Là người cấp cho Dương Thu Trì chức vị trọng yếu trên một vạn người dưới một vài người, lại có đặc quyền tiền trăm hậu tấu.... Dương nhiên y phải an bài vài nội tuyến, nghiêm mật khống chế hắn, để đề phòng bất trắc.

Chỉ có điều hắn không biết nội tuyến mai phục bên người hắn là ai, xem ra là nhân số không ít. Rất may hắn lòng trung như nhất, cúc cung tận tụy, nếu không đã sớm bị đưa về phương Tây rồi.

434. Chương 417: Tảo Triều (buổi Chiều Sớm)

Kỷ Cương cười ha ha, nhìn Dương Thu Trì chằm chằm: “Hơi biết chút võ nghệ? Khắc khắc, huynh đệ ngươi quá khiêm tốn rồi, trong trận chiến ở sào huyệt của Kiến Văn ở Trấn Viễn châu Thanh Khê huyện, hai người tung hoành ngang dọc, giết địch vô số. Trên kim đỉnh của Niên bảo ngọc tắc thần sơn đã kích sát đệ nhất cao thủ của Đóa Cam là Đế Lạc... Thủ đoạn như vậy chỉ sợ không phải là hơi biết chút võ nghệ mà làm được đâu a?”

Dương Thu Trì lại giật mình cả kinh, căn cứ vào tình huống đương thời, những tin tức thế này bọn hộ vệ xem ra không thể biết rõ, xem ra Kỷ Cương đã thông qua việc thẩm tra tường tận các tù binh để moi ra được những tin này. Và thứ tiêu diệt Đế Lạc thật sự chính là súng ngắn của hắn, nhưng lúc đó chỉ có bốn người ở đó cộng thêm tiểu hắc đầu, rồi đầu của Đế Lạc bị Tổng Vân Nhi chém đứt, cũng chính năng quát bảo xuống dưới lúc đó, trong khi hắn không biết võ công, nên công lao này xem ra là đã tính lên người hai tiểu thiếp của hắn.

Xem ra, mọi động tác của hắn đều không thể tránh được con mắt của Kỷ Cương. Dương Thu Trì càng cảm thấy toàn thân phát lạnh.

Kỷ Cương lại cười: “Ngươi có nhiều thiếp thân hộ vệ không mang, lại mang hai tiểu thiếp, ha ha, ngươi sợ ta và hoàng thượng chim chết bể ná hay sao? Ha ha, ngươi quả là lo lắng thái quá rồi, ha ha ha.”

Tên ‘tiểu tử’ này chẳng những cài một loạt máy “thu âm” cạnh miệng của ta, mà còn có mấy bộ vi xử lý “deepblue” phân tích a! Dương Thu Trì không nhận được nghĩ như vậy. Nhưng mà, điều này cũng là một sự tình rất dễ nhận thấy: Kỷ Cương nếu như biết Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi đều là thiếp thất của hắn, hơn nữa võ nghệ cao cường, trong khi nhưng hộ vệ của hắn đều là do hoàng thượng và Kỷ Cương phái đến, hắn không mang họ lại mang theo tiểu thiếp, mục đích bên trong chỉ cần suy luận một chút đại khái sẽ biết ngay.

Kỷ Cương nhìn ra vẻ bối rối của Dương Thu Trì, cười ha ha phẩy tay: “Được rồi, không nói những chuyện này nữa. Huynh đệ à, hoàng thượng phi thường xem trọng người, đương nhiên bốn quan cũng vậy. Người chỉ cần tận tâm kiệt lực phụ tá hoàng thượng như dĩ vãng là được. Hiện giờ thiên hạ thái bình, không cần người phải chinh chiến tứ hải nữa. Nhưng nếu như có thể giữ gìn cho sự bình an của một phương, đặc biệt là vùng kinh sư của chúng ta thì là công đức vô lượng, và cũng chia bớt một phần ưu sầu cho hoàng thượng.”

Dương Thu Trì luôn miệng vâng dạ.

Kỷ Cương nói: “Huynh đệ chúng ta sau này còn dài, ngày mai người còn phải thượng triều, chiều còn phải tham gia cùng hoàng thượng chơi đèn trong tiết Nguyên tiêu. Ta cũng không lưu người ở lại làm gì. Chúng ta nhanh nhẹn dứt khoát, hãy về sớm nghỉ ngơi cho khỏe đi, chuẩn bị tinh thần đầy đủ, đừng để mất mặt cầm y vệ của chúng ta.”

Dương Thu Trì vội vã đứng dậy, làm một lễ thật sâu: “Ti chúc cảm tạ Kỷ đại nhân tài bồi, nhất định tận tâm kiệt lực để báo thánh ân.”

Rời khỏi Kỷ phủ, Dương Thu Trì bấy giờ mới phát giác khắp đầu của hắn đã toát đầy mồ hôi lạnh. Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi cũng cảm thấy Kỷ Cương thập phần lợi hại. Ba người cùng suy gẫm, vẫn chưa minh bạch Kỷ Cương đang toan tính điều gì. Tuy Kỷ Cương nói hoàng thượng không hề có ý tứ điều tận cung tâng, nhưng không thể yên lòng chẳng nghĩ ngợi gì được.

Trở về Dương phủ, thấy sáng sớm ngày mai đã phải thượng triều gặp hoàng thượng, Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi và Dương Thu Trì lại thương lượng một hồi, nghĩ kỹ đối sách rồi mới yên tâm chia tay.

Tuy nói là hi vọng nghỉ ngơi cho tốt, nhưng nghĩ đến sáng sớm mai phải gặp hoàng thượng, không biết là phúc hay là họa, cả nhà Dương Thu Trì đều không ngủ được.

Canh tư hôm sau, trời còn tối om, cả nhà của Dương Thu Trì đã thức dậy, ăn mặc hoàn chỉnh. Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi giả thành tùy tùng y như cũ, rời khỏi cửa Dương phủ, đi trong đêm tối băng lạnh, ngồi quan kiệu đến hoàng cung. Họ xuyên qua cửa Đông Hoa, đến phòng Cửu Khanh, chờ được thượng triều.

Trong phòng đã tụ tập rất nhiều quan viên của triều đình chờ thượng triều. Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi là tùy tùng, không thể tiến qua Đông Hoa môn, chỉ có thể chờ ở ngoài.

Trong phòng này có treo mấy chục đèn lồng, khiến nó sáng trưng. Trong số nhiều người này Dương Thu Trì nhìn không nhận được ai ngoài Lễ bộ thượng thư Lý đại nhân, Công bộ thượng thư Cung đại nhân, và Ứng thiên phủ phủ doãn Cố đại nhân. Những bằng hữu khác của Dương Thu Trì có cấp bậc quá thấp, không đủ tư cách thượng triều.

Lý đại nhân, Cung đại nhân và Cố đại nhân cùng bước lên làm lễ chào hỏi với Dương Thu Trì, những người khác nghe nói Dương Thu Trì chính là Trấn Viễn bá phá án như thần cũng vội bước tới tương kiến.

Làm quan ở kinh thành phải chú ý hòa khí nhất đoàn, cái gọi là trong kiệu hoa mọi người đều cười, núi không chuyển nhưng nước chuyển, đến lúc nào đó cũng phải áp dụng lên chính bản thân chúng ta mà thôi. Tuy nói trong kinh thành vương hầu khanh tướng nhiều vô số kể, công hầu bá cả quần, và Dương Thu Trì trước mắt chẳng thể coi là chức vị cao hay hiển hách gì, nhưng hắn tuổi còn trẻ vậy mà đã làm siêu phẩm bá tước, ai biết được sau này hắn sẽ làm đến chức vị nào? Cho nên biểu hiện nói nói cười cười, nồng nhiệt thân mật khi làm lễ kiến diện này ai ai cũng phải làm.

Dương Thu Trì dù sao tuổi cũng còn trẻ, người khác nói hai ba câu dễ nghe là lập tức coi thành bằng hữu tốt của mình, do đó mọi người nhanh chóng coi như quen nhau.

Trong lúc bận rộn đó, chợt nghe một câu “Thu Trì huynh đệ, ha ha, người đến sớm thật a!” Một đại hán khôi ngô tiến vào, đó chính là cầm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương.

Mọi người đua nhau tránh ra nhường đường, Dương Thu Trì vội vã khom người thi lễ: “Ti chúc xin ra mắt Kỷ đại nhân.”

Kỷ Cương cười ha ha bước tới, lại vỗ vai Dương Thu Trì: “Ừ, huynh đệ thật không tệ. Buổi triều sớm hôm nay huynh đệ phải đem hết tinh thần ra mới được. Các người nói có phải không?”

Mọi người đều đua nhau phụ họa.

Kỷ Cương và Dương Thu Trì ngồi xuống nói chuyện phiếm một hồi, cuối cùng thì giờ Mão - giờ thượng triều cũng đến.

Các quan viên xuyên qua một quảng trường và đại điện rộng, đến Cẩn Thân điện. Đây là chỗ diễn ra tảo triều. Án chiếu quan phẩm lớn nhỏ nhà như bầy cá tiến vào, chia ra hai ban văn võ.

Dương Thu Trì là quan ở ngoài, trên triều đình không có vị trí của hắn. Hắn phụng chỉ tấn kiến, cho nên cùng Dương mẫu, Phùng tiểu tuyết ở ngoài Cẩn Thân điện chờ.

Chờ thật lâu, bảy giờ mới nghe tiếng hô the thé của thái giám: “Hoàng thượng khẩu dụ, tuyên Trấn Viễn bá Dương Thu Trì mang theo thái phu nhân, phu nhân tấn kiến....!”

Dương Thu Trì phẩy ống tay áo, đưa Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết tiến vào đại điện. Án chiếu lễ nghi học đường từ Lễ bộ, mấy người quỳ khấu lạy ba lạy ra mắng, miệng xưng vạn tuế.

Dừng một chút lâu không nghe Minh Thành Tổ lên tiếng, Dương Thu Trì hơi ngược cổ liếc mắt nhìn trộm, thấy trong mông lung, Minh Thành Tổ thần hình cao lớn, diện mạo không rõ lắm, dường như là mặt ngựa, âm trầm ngồi ở đó không nói một lời, lòng không khỏi thác thảm.

Đến lúc này, chợt thấy có một vị thái giám cầm quyển trục màu vàng, lớn tiếng đọc một đạo thánh chỉ. Sau một phiên từ ngữ chi hồ giả dã, Dương Thu Trì tạm hiểu ra đó là phong thưởng cho hắn, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết.

Dương Thu Trì nghe thánh chỉ nhiều rồi, cổ cũng nghe được yếu quyết trong đó. Lần này cuối cùng hắn cũng nghe được hoàng thượng phong hắn làm chánh tam phẩm Ứng thiên phủ phủ doãn kiêm tòng tam phẩm cầm y vệ đồng tri. Tước vị thì thăng lên làm Trấn Viễn hầu. Hưởng lộc một nghìn năm trăm thạch (Chú: đồng thì 100 thăng gọi là 1 thạch, cân thì 120 cân gọi là 1 thạch. ND), miễn thuế khoán. Phong Dương mẫu là Trấn Viễn hầu thái phu nhân, phong Phùng Tiểu Tuyết làm Trấn Viễn hầu phu nhân.

Ứng Thiên Phủ phủ doãn xem như chức thị trưởng kinh thành của Minh triều, tương đương chức thị trưởng Bắc Kinh thời nay ở Trung Quốc. Dường nhiên, quyền lực phải lớn hơn chức thị trưởng hiện giờ. Cầm y vệ có linh tự tối cao là chỉ huy sứ, hàm chánh tam phẩm (Kỷ Cương bắt đồng, y là chánh nhị phẩm đô đốc thêm sự kiêm cầm y vệ chỉ huy sứ), ở dưới có hai vị đồng tri, phẩm vị là tòng tam phẩm. Do đó, Dương Thu Trì mang chức đồng tri ở cầm y vệ này cũng là dưới một người trên vạn người, tương đương với chức chỉ huy sứ đặc sứ của hắn.

Dương Thu Trì nghe thế, lòng vui như hoa nở. Hắn cao hứng không phải vì bản thân từ cấp bậc chánh ngũ phẩm đồng tri của Bảo Ninh phủ kiêm tòng ngũ phẩm tri châu của Ba châu trực tiếp thăng vượt cấp lên chánh tam phẩm phủ doãn (Cổ phủ doãn hiện giờ được thăng lên tòng nhị phẩm nội các học sĩ), và lại làm luôn chức thật là đồng tri của cầm y vệ, bản thân được đề thăng lên hầu tước, mà hắn càng cao hứng hơn là cuối cùng cũng có thể được điều trở về để làm quan, có thể ở chung chỗ với Phùng Tiểu Tuyết và các người vợ. Đối với chuyện này, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cũng vô cùng cao hứng.

Dương Thu Trì, Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết theo lễ khấu đầu tạ ơn. Tiếp theo đó, Minh Thành Tổ không nói không rằng, đứng dậy bãi triều bỏ đi.

Chúng đại thần đương nhiên đều kéo đến chúc mừng. Dương Thu Trì cười tươi cảm ơn luôn miệng.

Sau khi thối triều, Dương Thu Trì cứ hồi hộp mãi trong lòng. Hoàng thượng này sao lại không nói một lời nào, cho thái giám tuyên thánh chỉ xong là thối triều. Quả thật là kỳ quái.

Sau khi ra khỏi Đông hoa môn, Phùng Tiểu Tuyết bảy giờ mới hưng phấn cầm tay Dương Thu Trì: “Phu quân, thật là tốt quá! Chẳng có thể trở về làm quan rồi!”

“Đúng a! Vừa rồi ta ở trên triều đình, cũng cao hứng muốn cười thật to.” Dương Thu Trì cũng vui mừng nói.

Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi chờ mà lòng gấp như lửa đốt, khi thấy Dương Thu Trì đi ra, vội bước lên đón. Dương Thu Trì đem chuyện phong thưởng giản đơn thuật lại, hai người đều vui mừng, vội hướng tới Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết chúc mừng.

Dương mẫu nói: “Mừng cái gì mà mừng, ta đến hiện giờ trong bụng còn đánh trống đây này. Rất may khi vào là cứ quỳ mãi, ta hiện giờ mới biết vì sao khi gặp hoàng thượng phải quỳ, thật ra thì người có muốn đứng cũng đứng không nổi a.”

Mọi người đều cười.

Phùng Tiểu Tuyết cũng hưng phấn nói: “Thiếp cũng vậy, hiện giờ hai đầu gối vẫn còn run. Khi tiến vào thiếp nhất mực cúi đầu, ngay hoàng thượng có đáng vẻ thế nào thiếp cũng không nhìn thấy.”

Tuy bản thân cũng không hơn gì, nhưng Dương Thu Trì khi nghe Phùng Tiểu Tuyết nói, lòng thật thương xót, vuốt ve gương mặt đã bị lạnh cóng của nàng nói: “Đừng gấp, chiều nay còn chơi đèn, sẽ còn gặp hoàng thượng.” Hắn lại cúi đầu hạ giọng cười hì hì nói: “Kỳ thật hoàng thượng cũng là có một lỗ mũi hai con mắt ột cái miệng, không có gì đâu mà kỳ.”

Phùng Tiểu Tuyết biết Dương Thu Trì đang cố động cho nàng, có phu quân ở bên cạnh, nàng tự nhủ cái gì cũng không cần sợ, nhìn về phía Dương Thu Trì cao hứng gật đầu.

Mọi người về đến Dương phủ thì trời mới vừa hừng sáng.

Tin tức Dương Thu Trì nhậm chức phủ doãn của kinh thành và đồng tri của cấm vệ nhanh chóng truyền đi. Tiếp theo đó, người của Ứng Thiên Phủ nha môn và cấm vệ vệ bắc trấn phủ ti cùng đua nhau đến chúc mừng. Ngoài ra, không ngừng có những quan liêu chức sắc và những người giàu có trong kinh thành đến ra mắt. Hắn chưa hề nhậm chức mà lễ vật đã thu không biết bao nhiêu mà kể.

Đến lúc này, người của Lễ bộ đến xác nhận lần nữa với Dương Thu Trì, rằng buổi chiều phải đến hoàng cung tham gia yến thỉnh của hoàng thượng, và buổi chơi đèn trong tiết Nguyên tiêu (*).

Chú thích:

(*) Tiết Nguyên tiêu: Tết Nguyên Tiêu hay tết Thượng Nguyên là một tết, lễ hội cổ truyền của Trung Quốc vào ngày 15 (ngày rằm) tháng giêng Âm lịch. Tết này phần lớn tổ chức tại chùa, vì ngày rằm tháng giêng còn là ngày vía của Phật tổ. Vào ngày này, cũng có gia đình Việt Nam tụ tập ở nhà trưởng họ hoặc nhà thờ họ. Theo sách Trung Hoa, lễ Thượng Nguyên không phải là một ngày lễ Phật. Trước đây chính là Tết Trạng Nguyên. Nhân dịp này, nhà vua hội họp các ông Trạng để thết tiệc và mời vào vườn Thượng Uyển thăm hoa, ngắm cảnh, làm thơ.

Ở Trung Quốc và Đài Loan hiện nay, Tết Nguyên Tiêu (rằm tháng giêng, đêm rằm đầu tiên của năm mới) được coi là ngày lễ thiêng liêng nhất đầu năm mới và còn được gọi là “Lễ hội đèn hoa” hoặc “Hội hoa đăng”, có thể bắt nguồn từ tục cúng tế thời Hán Vũ Đế, với tập tục trưng đèn trên cây nêu trước cửa nhà, đốt đèn, chơi lồng đèn ngũ sắc, có thể kéo từ 13 đến 17 tháng giêng. Được yêu chuộng là những lồng đèn có hình thù rồng, phượng, mười hai con giáp hoặc những nhân vật cổ trong truyền thuyết, cổ tích. Ngoài ra còn những tập tục khác như : cúng tế cầu an cầu phước, ăn bánh trôi (gọi là “thang viên” - viên tròn trong nước), thi đoán hình thù trên lồng đèn, ngâm thơ. Người Đài Loan còn ghi những câu ước nguyện của mình vào đèn lồng và thả bay lên trời. Nhiều người còn coi đây là mùa Valentine phương Đông, tương tự như lễ Thất Tịch. Thơ Đường xưa đã viết: Nguyên tiêu chi dạ hoa lộng nguyệt, mùa trăng tròn lung linh sắc màu hoa đăng rực rỡ cũng là dịp Ngưu Lang Chức Nữ hiện đại gặp gỡ se duyên.

Ở Philippines, có lễ hội diễu hành truyền thống vào ngày rằm tháng giêng, đánh dấu khởi đầu năm mới. Ở Việt Nam, những nơi có đông cộng đồng người Hoa sinh sống như Chợ Lớn, Hội An cũng có nhiều sinh hoạt đặc biệt. (Theo wiki)

435. Chương 418: Chiến Trường Mới Của Chó Săn

Chiều ngày 15 tháng giêng, Dương Thu Trì đưa Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Liễu Nhược Băng và Tổng Vân Nhi, được Thanh Khê công chúa Vân Lộ bồi đồng, do Nam Cung Hùng và các hộ vệ hộ tống, rồi được Lễ bộ thượng thư Lý đại nhân dẫn đường ngồi kiệu đến ngoài cửa cung.

Do thánh chỉ chỉ yêu cầu Dương Thu Trì mang theo thái phu nhân Dương mẫu và phu nhân Phùng Tiểu Tuyết diện thánh, không mang theo thiếp thất, nên Dương Thu Trì để phòng vạ nhất đã mang theo Liễu

Nhược Băng và Tống Vân Nhi chờ sẵn ở ngoài hoàng cung.

Lễ bộ thượng thư Lý đại nhân nhận được không ít lợi ích từ chỗ Dương Thu Trì, nên đã lo liệu với thủ vệ của hoàng cung, cho tất cả tiến vào. Đến ngoài ngự hoa viên, Lý đại nhân lại nói với thái giám quản sự vào câu, cũng cho Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi qua. Nhưng mà do không có thánh chỉ của hoàng thượng, cho nên chỉ có thể an bài cho hai người xem đèn ở một góc khác của ngự hoa viên.

Cho dù như thế, Dương Thu Trì cũng đã yên tâm hơn nhiều, dù gì cũng là tiến vào ngự hoa viên rồi, tùy thời có thể tăng viện. Ngoài ra hẳn còn có Phích lịch đạn (súng lục) phòng thân, cho nên không cần phải sợ.

Trong ngự hoa viên cây cối xanh tươi, cây cối hoa lá đều kỳ dị đẹp xinh, và cũng treo đầy đèn hoa, màu sắc xinh tươi lạ mắt, rạng ngời nét hào hoa.

Đến của Ngự hoa viên, Lý đại nhân liền dừng chân cáo từ ra về, được thái giám quản sự của ngự hoa viên thay thế dẫn đường. Ông ta trước hết an trí Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi ở một đình đài đã bày thịnh yến, ngoại trừ cung nữ và thái giám, tịnh không có người ngoài.

Tiếp theo đó, hoạn quan mang theo Dương Thu Trì, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết và Vân Lộ công chúa đến hành lang của khu lâm viên hơi cao có đầy đủ giả sơn và hồ nước, vào trong một khu vườn tinh trí cũng đầy đèn nến, đầy không khí vui tươi.

Hoạn quan nhất mực dẫn đường đến một gian phòng có lò sưởi trong vườn, Dương Thu Trì ngược đầu nhìn, thấy có một gương mặt già đang nhìn hắn cười, thì ra là Lý công công đã đến gặp hắn hạ chỉ mấy lần.

Lý công công rất giống thái giám trong kịch hay phim, trong tay cầm phát trần, cười hề hề nhìn Dương Thu Trì cùng mọi người, cất giọng the thé nói: “Dương đại nhân, mau tiến vào. Hoàng thượng đang chờ trong đó. Ái yêu, Thanh Khê công chúa, công chúa cũng đến rồi, thỉnh mau tiến vào.”

Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào phòng sưởi, trong đó thật rộng rãi. Điều làm mọi người bất ngờ chính là, trong phòng sưởi này ngoài trừ vài thái giám và cung nữ, chỉ có Minh Thành Tổ với gương mặt âm trầm ngồi đó, không có đại thần nào khác.

Dương Thu Trì dẫn theo Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết vội bước đến mấy bước, quỳ dập đầu tung hô vạn tuế ba lần.

Minh Thành Tổ gật gù đầu, mở miệng nói: “Dương ái khanh, bình thân.” Thanh âm của ông ta trầm thấp, phảng phất như có nỗi ai thương bất tận. Ba người Dương Thu Trì khấu tạ thánh ân rồi mới đứng dậy, cung kính đứng một bên.

Đây không phải là trường hợp chính thức, do đó Vân Lộ không cần dùng đại lễ, chỉ làm một lễ chữ phúc: “Vân Lộ bái kiến phụ hoàng, chúc phụ hoàng vạn tuế vạn tuế vạn tuế.”

Minh Thành Tổ thấy Vân Lộ, khóe miệng lộ nụ cười, gật đầu: “Lộ nhi, mau đến bên cạnh phụ hoàng.”

Vân Lộ dạ một tiếng, nhắc váy hoa của Miêu gia bước lại cạnh Minh Thành Tổ. Chỗ ngồi của Minh Thành Tổ rất rộng, có thể tùy tiện ngồi ba bốn người. Minh Thành Tổ vỗ vỗ tay trái: “Ngồi xuống cạnh phụ hoàng.”

Vân Lộ cười ngọt ngào, ngồi xuống cạnh Minh Thành Tổ, hỏi: “Phụ hoàng, khí sắc của người không được tốt, bệnh rồi sao? Thái y có xem chưa ạ?”

Minh Thành Tổ miễn cưỡng cười: “Phụ hoàng không sao, chỉ là tâm tình không vui - con sao đi lâu quá mới quay trở lại?”

Vân Lộ cười hi hi: “Con đi nhiều chỗ lắm, đến Tứ Xuyên, lại đến Vũ Xương, sau đó lại trở lại quê nhà Thanh Khê, cuối cùng cùng Dương tước gia, à không, cùng Dương hầu gia cùng trở về. Phụ hoàng, tâm tình của người không tốt, chờ một chút xem hoa đăng con hát sơn ca cho người nghe, nhé?”

Minh Thành Tổ gật đầu, mỉm cười nói: “Được lắm, lâu rồi không nghe Lộ nhi hát sơn ca, chúng ta đêm nay ca hát uống vài chén mới được.” Ông ta chuyển người hỏi Lý công công: “Lão Lý đâu, tâu yến xem đèn đã chuẩn bị xong chưa?”

“Chuẩn bị xong rồi.” Lý công công cúi người thưa.

Dương Thu Trì suýt cười thành tiếng, vị Lý công công võ công cao tuyệt này không ngờ có ngoại hiệu là Lý lão đầu, vừa nghe qua giọng giống như là canh phu chuyên môn đi đánh cười, thật thú vị!

Minh Thành Tổ nói: “Dương ái khanh, hôm nay trăm thỉnh cả nhà người đến cùng trăm cộng thưởng hoa đăng, cộng độ nguyên tiêu, không có người ngoài, các người đừng có khúm núm mới được.”

“Dạ.” Dương Thu Trì cung thân đáp.

Minh Thành Tổ nói với Lý công công: “Người dẫn đường đưa thái phu nhân, phu nhân đi trước, trăm còn có lời nói với Dương ái khanh.”

Lý công công ứng thanh dẫn đầu mời ba người Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết và Vân Lộ đi.

Dương Thu Trì thối thỏm trong lòng, không biết Minh Thành Tổ sẽ nói gì với hắn.

Minh Thành Tổ đứng dậy: “Dương ái khanh, người theo trăm.” Ông ta chuyển thân chấp tay đi ra cửa sau của phòng sưởi.

Có vẻ như ông ta muốn một mình nói chuyện với hắn, không chừng có sự tình trọng yếu gì đó. Lòng Dương Thu Trì hơi định, theo sát phía sau, không dám đi sánh vai với hoàng thượng, mà lùi lại phía sau nửa bước, không nhanh không chậm bám theo.

Thái giám và cung nữ bốn phía thấy hoàng thượng ra ngoài, ngay từ phía xa đã cung kính nghiêm người, khi đến gần thì quỳ xuống dập đầu. Minh Thành Tổ phảng phất như không thấy, chấp tay nhìn về phương xa, trong ánh mắt đầy sự lạc lõng vô hạn.

Dương Thu Trì không dám tùy tiện nói, lão lão thật thật theo cạnh một bên. Hai người dưới đèn hoa đủ sắc chậm bước đạp trên con đường rải đá nhỏ ở ngự hoa viên, năm sáu thái giám cung nữ theo sau xa xa.

Đến cạnh Ngọc đài hà, Minh Thành Tổ dựa vào lan can bằng bạch ngọc, nhìn dòng sông xanh rì xào xạt đến xuất thần.

Dương Thu Trì đứng cách đó nửa thước, cung kính cúi đầu. Hắn thấy vẻ bi thương của Minh Thành Tổ, lòng hơi kỳ quái. Hoàng thượng này quân lâm thiên hạ, còn có chuyện gì mà không làm được nữa? Còn có chuyện gì mà phải phiền não ưu sầu nữa?

Minh Thành Tổ khẽ thở dài, bấy giờ mới mở lời nói: “Dương ái khanh, người có biết vì sao trăm điều người về kinh thành làm quan không?”

“Hoàng thượng minh kiến vạn lý, vi thần không dám to gan đoán mò.” Dương Thu Trì cung thân đáp.

“Một năm nay người thế trăm tập nã Kiến Văn dư đảng, công huân trác truyện, trong đó có phá nhiều kỳ án, trăm rất thưởng thức. Do đó, ta đặc ý điều người trở về, thế trăm quản lý kinh thành.”

“Đa tạ hoàng thượng, vi thần tuy tận tâm kiệt lực, nhưng cho đến bây giờ vẫn chưa bắt được Kiến Văn, hổ thẹn đối với sự trọng dụng của hoàng thượng.”

Minh Thành Tổ nói: “Trăm phái tam bảo xuất sứ đi Tây dương, mấy ngày trước có tin tức truyền về đã tham tri biết Kiến Văn dưới sự hộ vệ của Diệp Hi Hiền có khả năng đã chạy ra hải ngoại. Bọn chúng đang tìm hiểu chỗ hạ lạc.”

Dương Thu Trì nghe thế vô cùng kinh ngạc. Thì ra một trong những mục đích Trịnh Hòa đi Tây dương là tìm kiếm Kiến Văn Đế. Hiện giờ họ đã tìm kiếm ra nơi hạ lạc của Kiến Văn ở hải ngoại, hèn gì muốn điều hắn trở về, không phải là “Thổ tử cầu phan”, mà là thổ bự đầu đàn đã chạy ra hải ngoại, thổ con trong nước đã bị chó săn hắn bắt hết rồi. Minh thành tổ xem trọng khả năng phá án của hắn, do đó mới điều hắn về làm con chó săn để bảo chứng cho trị an ở kinh thành.

Minh Thành Tổ nói tiếp: “Kiến Văn nếu như đã chạy xa, cái chức chỉ huy sứ đặc sứ của người coi như thoát được rồi. Nhưng mà làm nguy hại cho quốc gia xã tắc không phải chỉ có một đảng của Kiến Văn. Cho nên trăm nhậm mệnh cho người làm cấm vệ vệ đông tri là muốn người tiếp tục lo chung với trăm dò xét bá qua, tìm ra gian thần loạn đảng ẩn tàng trong triều.”

Dương Thu Trì vội quỳ xuống dập đầu: “Vi thần lĩnh chỉ! Vi thần nhất định tận tâm kiệt lực để báo thánh ân hoàng thượng!”

“Được, đứng dậy đi, bắt tất câu nệ lễ tiết.” Minh Thành Tổ chuyển thân quay đi, đưa mắt nhìn vào dòng nước, vẻ lạc lõng vô hạn lại hiện lên, từ từ nói: “Dương ái khanh, người còn nhớ hiền phi của trẫm hay không?”

Hiền phi? Chính là Hiền phi do Triều Tiên tiến cống được Minh Thành Tổ sủng ái đấy sao? Dương Thu Trì đương nhiên nhớ rõ, năm xưa khi hấn phát hiện trong bức thư mưu phản bị thiêu hủy của Kiến Văn dư đảng âm mưu bắt cóc Hiền phi, bức bách Minh Thành Tổ, dùng bồ câu đưa thư báo cáo mới khiến Hiền phi bình an thoát li hiểm cảnh, lại đem những kẻ mưu phản trong Kinh Doanh bình bắt gọn hết, khiến cho Kiến Văn dư đảng bị thiệt hại nặng nề.

Dương Thu Trì gập người thưa: “Vi thần nhớ rõ.”

“Lần đó người cứu được Hiền phi, nhưng mà... ai...! Nàng ấy vẫn không thể thoát khỏi nạn kiếp...”

Dương Thu Trì cả kinh, chẳng lẽ Hiền phi sau đó vẫn bị người của Kiến Văn giết chết? Hèn gì Minh Thành Tổ mặt mày tang thương, hôm nay thượng triều cũng âm trầm nét mặt, thì ra là còn chưa khôi phục được từ sự thảm tử của ái phi.

Theo sử liệu ghi lại, Minh Thành Tổ Chu Lệ đặc biệt yêu thương nữ tử người Triều Tiên này. Đã sử tương truyền đây là vì sinh mẫu của Chu Lệ không phải là Mã hoàng hậu, mà là một vị quý phi người Cao Lệ (Triều Tiên) của Chu Nguyên Chương. Dù sao đi nữa, Chu Lệ yêu quý người con gái Triều Tiên này là sự thật không thể chối cãi.

Kỳ thật, từ thời Nguyên trở đi, triều đình mỗi năm đều yêu cầu Cao Lệ cống hiến mỹ nữ. Minh triều vẫn tiếp tục thói cũ. Thời Hồng Vũ của Chu Nguyên Chương, hậu cung có không ít phi tần người Cao Lệ. Cho đến thời kỳ Vĩnh Lạc của Chu Lệ, do Minh Thành Tổ Chu Lệ yêu thích điều này, nên càng không ngừng phái người tuyển chiếu cho Triều Tiên tuyển tú nữ nhập cung.

Hiền phi Quyền thị là mỹ nữ do Triều Tiên tuyển chọn tiến cống, tư chất đáng vẻ đều tuyệt vời, giỏi thổi sáo ngọc, được Minh Thành Tổ sủng ái vô cùng. Sau khi Từ hoàng hậu chết, ông ta cho Hiền phi chưởng quản hậu cung. Minh Thành Tổ tuy là một đại kiêu hùng, nhưng không thiếu chuyện nhân nữ tình trường. Sự ái luyến của ông ta đối với nàng đã khiến cái chết của nàng tạo ra vết thương lòng rất sâu đậm. Điều này cũng ghi lại trong sử thu.

Căn cứ “Minh sử - Nhất kiếm thu thành, Hậu phi truyện” thì: “Hiền phi Quyền thị được hiến vào cung là người Triều Tiên, vào thời Vĩnh Nhạc, Triều Tiên cống nữ sung vào dịch đình. Là người tư chất cao tuyệt, giỏi nghề thổi ngọc tiêu. Đế thương lắm. Bấy năm phong Hiền phi, phong cho cha là Vĩnh Quân làm Quang Lộc khanh. Năm sau tháng mười hai đế bắc chinh. Khải hoàn thì bà chết ở lâm thành, táng ở Dịch huyện.”

Căn cứ “Lý triều thật lục” của Triều Tiên, có ghi: Quang Lộc khanh Quyền Vĩnh Quân trở về kinh sư, viết tấu thưa: ‘Đến ngày 14 tháng mười năm canh dần, Hiến Nhân Phi Quyền thị đã bệnh chết ở đường về nam, phải chôn ở dọc đường, lệnh cho Tể nam dân dịch thủ hộ, lấy lễ hoàng hậu mà táng. Để phòng chức Quang Lộc, chưa hưởng đã cáo mệnh, đáng tiếc vô cùng. Sau đó sự đãi ngộ tăng gấp đôi so với ngày trước. Khi Đế tứ ngôn, hàm lệ tang thương, chí thành không gì sánh được’”

Theo tư liệu ghi lại, thì Quyền Vĩnh Quân là phụ thân của Hiền phi, yêu cây nên yêu cả gốc, Minh Thành Tổ đã phong ông ta thành Quang Lộc khanh. Sau khi con gái Quyền thị chết rồi, Quyền Vĩnh Quân trở về Triều Tiên tấu bày, nhớ lại sau cái chết của Hiền phi, Minh Thành Tổ nhìn thấy phụ thân của Hiền phi liền nhớ tới người đã chết, cảm thương vô hạn, nước mắt lăn dài, ngay lời cũng không nói ra, có thể thấy tình cảm của Minh Thành Tổ đối với hiền phi sâu nặng tới cỡ nào.

Nhưng mà, điều này liên quan đến chuyện riêng của hoàng thượng, hấn không dám hỏi loạn. Dương Thu Trì cúi đầu, lắng lặng chờ nghe Minh Thành Tổ nói tiếp.

436. Chương 419: Ân Tử Vong Li Kỳ Của Hiền Phi

Dương Thu Trì không nói gì, tuy hoàng thượng quân lâm thiên hạ, có hoàng quyền sinh sát chí cao vô thượng, nhưng đối mặt với sinh tử của người thân cũng bất lực như kẻ thường.

Dương Thu Trì muốn khuyên mấy câu đại loại như người chết rồi không thể sống lại, hãy dần nén cõi lòng gì đó, nhưng lời đến miệng thì cảm thấy dư thừa, vì Minh Thành Tổ vẫn công vũ lược, nhất đại kiêu hùng, cần gì dùng đến cái giọng bà bà mụ mụ nhiều chuyện của hắn khuyên nhủ chứ.

Kỳ thật, lòng Dương Thu Trì rõ như gương sáng, Minh Thành Tổ lúc này hướng về hắn đề cập chuyện này, tuyệt đối không phải là tìm sự đồng tình, hay tìm người cùng nhớ đến Hiền phi cùng ông ta, mà là có nguyên nhân khác.

Quả nhiên, Minh Thành Tổ sầm mặt, từ từ nói tiếp: “Vốn ra, trẫm cũng cho rằng Hiền phi bị bệnh nặng mà vong, nhưng những ngày gần đây trẫm càng lúc càng cảm thấy không ổn, cho gọi thái y chẩn trị cho Hiền phi lúc đó lại hỏi kỹ, càng cảm thấy trong này có vấn đề. Nhưng mà trẫm không biết vấn đề xảy ra ở chỗ nào, cho nên mới điều người trở về.”

Hiện giờ Dương Thu Trì đã hiểu, Minh Thành Tổ hạ chỉ bảo hắn trở về trong tiết Nguyên tiêu, một là con thỏ lớn Kiến Văn để đã chạy ra hải ngoại, thỏ bé đã bị bắt gần như toàn bộ, cho nên gọi chó săn trở về kinh thành để bắt thỏ hay hồ li gì đó ở kinh thành. Hai là, gọi hắn về là để hắn trình tra ra chuyện Hiền phi bị bệnh chết có điều gì đó mờ ám hay không, tìm ra một đáp án khiến người tín phục. Nếu như là mưu sát, thì coi như tổ tông mười tám đời của chân hung ắt phải xui xẻo theo.

Hiện giờ hắn mới biết nội dung chân chánh của thánh chỉ chẳng phải là thỏ chết giết chó gì, tảng đá lớn trong lòng Dương Thu Trì mới được buông bỏ. Đạo thánh chỉ không minh bạch kia đã khiến cả nhà hắn thần kinh căng thẳng, xét ra quả có điểm tức cười.

Minh Thành Tổ chuyển thân, nhìn xoáy vào Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, trẫm giao cho người án đầu tiên để điều tra chính là dò ra chân tướng tử vong của Hiền phi! Vô luận là tra đến ai, đều phải tra cho đảo để, cấp cho trẫm một đáp án minh minh bạch bạch!”

Dương Thu Trì vén y bào quỳ xuống dập đầu: “Vi thần tuân chỉ, vi thần nhất định đem án này tra ra cho rõ ràng, cấp cho vạn tuế gia một câu trả lời vừa ý!”

Minh Thành Tổ gật đầu: “Bình thân đi.”

“Tạ vạn tuế!” Dương Thu Trì đứng dậy, ngẫm nghĩ, lại thưa: “Vạn tuế, nếu như muốn tra rõ nguyên nhân tử vong của hiền phi, vi thần chỉ sợ phải khai quan nghiệm thi, thỉnh vạn tuế châm chước.”

Minh Thành Tổ hơi trầm ngâm, sau đó gật đầu: “Trẫm ưng chuẩn, phàm là điều gì cần cho tra án, người cứ tận khả năng mà làm. Có tình huống gì, người trực tiếp hướng trẫm báo cáo. Trẫm chuẩn cho người tiến cung bất cứ lúc nào.”

“Dạ, thần lĩnh chỉ.” Dương Thu Trì cung thân đáp, “Hoàng thượng có thể nói qua tình cảnh lúc Hiền phi nương nường khứ thể hay không, để vi thần xem coi có mắc mưu gì hay không.”

“Ừ,” Minh Thành Tổ ngẫm nghĩ, “Chiều ngày mười ba tháng bảy, đội ngũ đến Lâm thành ở Sơn Đông, khí trời rất nóng, trẫm và hiền phi vào canh ba còn chưa ngủ, đột nhiên có quân tình khẩn cấp báo đến, trẫm đến thư phòng phê duyệt tấu văn, cho đến sáng hôm sau thì cung nữ báo hiền phi bệnh nặng. Trẫm cả kinh vội đến, thấy Hiền phi đã... đã mất rồi.” Lời nói có chút nghẹn ngào.

Hồi ức lại cái chết của người yêu dấu sao vẫn làm cho người ta vô cùng thống khổ. Dương Thu Trì biết rõ điều này, vội nắm lấy yếu điểm hỏi ngay: “Hoàng thượng, vi thần cần biết tình trạng tử vong của Hiền phi và những người tại đương trường lúc đó.”

“Hiền phi chết rất đột nhiên, trước đó Hiền phi không có triệu chứng sinh bệnh gì...” Minh Thành Tổ thật tại không nỡ ý hỏi lại tình cảnh lúc đó, đành nói: “Lúc đó chẩn trị cho Hiền phi có hai vị thái y Cao Đức và Ngải hành theo trẫm xuất chinh. Tình huống cụ thể thế nào người hỏi nữ quan Vương Tư Thái trong cung. Trẫm lệnh cho nàng ta cùng Quyền phi đồng hành, nàng ta biết một số tình huống. Ngày đó

người phát hiện Hiền phi bệnh chết trước nhất đó là thiếp thân thị nữ Liên nhi. Những tình huống khác, người có thể tìm Tư lễ giám chương ẩn thái giám là Kim Lương tùy hành để tìm hiểu.”

Cơ qua nội vụ ở Minh triều có tới hai mươi bốn cái, bao gồm mười hai giam, bố ti, tám cục, tổng cộng hai mươi bốn nha môn. Trong thời kỳ của Minh Thành Tổ, Tư Lễ giám không có quyền thế lớn mạnh như sau này, chẳng qua là một cơ cấu quản lý phục vụ cho sinh hoạt ăn ở của hoàng đế mà thôi. Thủ lĩnh của Tư lễ giám được gọi là “Chương ẩn thái giám”.

“Thần minh bạch rồi.” Nghe Minh Thành Tổ vẫn tắt nói như vậy, một con đường phá án đại khái đã hình thành trong đầu Dương Thu Trì.

“Được rồi, đi xem đèn thôi!” Minh Thành Tổ chấp tay sau lưng từ từ quay trở lại. Dương Thu Trì bám theo sau y như cũ.

Có hoàng thượng làm cái hậu đài lớn nhất, án mạng này xem ra khá thuận tiện để điều tra. Dương Thu Trì trầm nghĩ, nguyên nhân tử vong của nàng ta có lẽ không phải là chuyện khó gì. Bỏ qua không tính Kiến Văn dư đảng, án này có thể xem là án đầu tiên mà hoàng thượng giao cho hắn, cần phải làm cho chu đáo mới được, có như thế đối với tiền đồ sẽ hữu ích cực lớn.

Dương Thu Trì theo Minh Thành Tổ đến chỗ tửu yến thường đèn. Tửu yến này được bày trong một vườn mai. Hàng vạn đoá mai tranh nhau khoe sắc, cạnh tranh phô bày. Dưới gốc mai có bày một bàn yến tiệc thịnh soạn. Trên bàn tiệc có mấy đạo bình phong che gió, bốn phía có những đồng lửa hồng tỏa hơi ấm.

Trên một cây mai già treo đầy các loại đèn. Lúc này trời đã tối, đèn đã được đốt sáng, khiến cho những cây mai như các vị tiên tử, đua nhau nhảy múa tứ phía.

Trước tửu yến có một vùng đất trống có hai hàng nhạc công, cạnh đó bày đủ loại nhạc khí.

Trên yến tiệc đã có Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết ngồi. Vân Lộ trong trang phục Miêu tộc đang ngồi bên còn lại nghe Dương mẫu nói chuyện. Phùng Tiểu Tuyết thỉnh thoảng nhìn về một phía, thần tình sốt ruột và lo lắng. Trên yến tiệc còn có năm phi tần, đều mặc khăn áo của mệnh phụ, mỗi người một vẻ, khuynh quốc khuynh thành.

Thấy Dương Thu Trì cùng Minh Thành Tổ đến, Phùng Tiểu Tuyết bấy giờ mới đỡ lo, suýt chút nữa mừng rỡ gọi một tiếng phu quân. Nhưng khi nàng thấy Minh Thành Tổ đi trước, nhớ tới lời của lễ quan trong Lễ bộ dặn dò, rằng trước mặt vạn tuế gia không được tùy ý lớn tiếng náo loạn, cho nên vội vã ngậm miệng đứng dậy, quỳ xuống nghênh thánh giá. Dương mẫu và mọi người cùng các phi tần kia cũng vội vã quỳ xuống.

Minh Thành Tổ đến bên bàn ngồi xuống, bảo: “Bình thân!”

Mọi người bấy giờ mới đứng dậy, theo thứ tự mà ngồi.

Minh Thành Tổ nói: “Hôm nay là tiết Nguyên tiêu, chúng ta cùng cộng hưởng hoa đăng, bắt tất câu thúc.” Tiếp đó ông ta giản đơn giới thiệu, ngồi cạnh Minh Thành Tổ là quý phu Vương thị.

Sau khi hoàng hậu Từ thị chết đi, Minh Thành Tổ không lập hoàng hậu nữa. Hiền phi Quyền thị sau khi tiến cung, đã được Minh Thành Tổ sủng ái vạn phần, cho chương quản hậu cung, địa vị tương đương với hoàng hậu. Rất tiếc là Hiền phi phúc mỏng, chỉ tiến cung hai năm đã hưởng tiêu ngọc nát.

Sau đó, Minh Thành Tổ đem quyền quản lý hậu cung cho vị quý phi Vương thị này. Vương thị là con gái của Hà Gian Trung vũ vương đã được truy phong, Là người Tô châu.

Những người còn lại đều là những phi tần người Triều Tiên cùng tiến cung với Hiền phi Quyền thị, phân biệt gồm Thuận phi Nhâm thị, Chiêu nghi Lý thị, Tiệp dư Lữ thị, mỹ nhân Lữ thị. Nhân vì bọn họ cùng tiến cung với Hiền phi Quyền thị, nên được hưởng phúc lây. Trong dịp xem đèn tiết Nguyên tiêu năm nay, Minh Thành Tổ đặc biệt cho gọi năm người họ mà không gọi những phi tần khác.

Đến lúc này, tiếng đàn sáo du dương cất lên.

Dương Thu Trì cùng mọi người nâng ly hướng Minh Thành Tổ kính rượu, chúc hoàng thượng vạn thọ vô cương xong bấy giờ mới nâng ly uống cạn.

Hòn đá tảng trong lòng đã được phóng xuống, rượu này được Dương Thu Trì uống một cách sướng khoái. Hắn nghĩ đến Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi bên ngoài còn chưa biết tình huống thế nào, nhất định là trong lòng nôn nóng lắm. Trong khi đó, tửu yến này xem ra còn tiếp tục rất lâu.

Sau mấy ly rượu vào bụng, hơi rượu bốc lên, khiến gan Dương Thu Trì cũng to hơn một chút. Hắn bẩm báo với Minh Thành Tổ: “Hoàng thượng, vi thần có một lời thỉnh cầu không hợp tình, không biết có nên nói hay là không.” Lòng hắn rất tức cười, hắn không biết mình đã học nói theo giọng điệu nho nhã văn vẻ trở từ bao giờ nữa.

Minh Thành Tổ bảo: “Dương ái khanh có chuyện gì cứ nói đi, trẫm đã bảo rồi, bất tất phải câu nệ.”

“Tạ hoàng thượng!” Dương Thu Trì dẫn do một chút, cuối cùng lấy hết dũng khí thưa: “Hai thiếp thất của vi thần cũng theo vi thần mà đến, vi thần muốn...”

“Ta biết rồi.” Minh Thành Tổ vẫy vẫy tay, quay đầu lại nói với Lý công công ở bên cạnh: “Lão Lý đầu, người đi đưa hai vị thiếp thất đó của Dương ái khanh đến đây.”

Lý công công dạ một tiếng, phe phẩy phát trần khoan thai bước đi.

“Đa tạ hoàng thượng!” Dương Thu Trì vội cung thân cảm ơn.

Minh Thành Tổ cười cười: “Dương ái khanh, nhìn không ra là người cũng đa tình như vậy a.” Khẽ thở dài, ông ta than, “Giai nhân của ái khanh ở bên người, còn Hiền phi và trẫm... đã cách nhau dương gian và chín suối rồi a.... ai!”

Những phi tần Triều Tiên trước khi tiến cống đã được tập trung huấn luyện Hán ngữ, hơn nữa ở thời Minh, Triều Tiên cũng lưu hành Hán ngữ, đều lấy chuyện có thể nói năng thông thạo Hán ngữ mà tự hào. Do nên, Hán ngữ của những phi tần này có thể coi là không tệ. Khi họ nghe Minh Thành Tổ thương cảm Hiền phi Quyền thị, và năm người họ đều cùng rời khỏi quê nhà đến trong cung của Minh triều này, tình như tỷ muội, cho nên khi nghe vậy không khỏi lấy ống tay áo che mắt, nhỏ lệ đỏ hoe đôi mắt.

Vương quý phi cũng rơi lệ, cầm ly rượu trước mặt Minh Thành Tổ, từ từ đổ xuống đất: “Ly rượu này là do vạn tuế gia cấp cho Hiền phi tỷ tỷ, hy vọng tỷ tỷ ở âm gian mọi chuyện bình an như ý...”

Minh Thành Tổ gạt đầu, thanh thần nhìn Vương quý phi.

Vương quý phi lau sạch nước mắt, lại châm đầy ly rượu cho hoàng thượng, cầm lên cười ngọt ngào dùng giọng như gió xuân phát qua cành liễu: “Vạn tuế gia, hôm nay cao hứng, chúng ta hay là đừng nghĩ đến những chuyện thương tâm nữa. Nào, thần thiếp kính người một bôi.”

Vân Lộ nói: “Đúng a, phụ hoàng, chúng ta không nghĩ đến chuyện đó nữa, Vân Lộ cũng kính phụ hoàng một bôi.”

Những phi tần khác đều lau khô nước mắt, nâng ly lên cùng.

Minh Thành Tổ tiếp lấy ly rượu: “Được, không nói nữa, không nói đến chuyện đó nữa.” Nói xong uống cạn, mọi người cùng uống theo.

Dương Thu Trì lần đầu tiên nhìn thấy được các mỹ cơ Triều Tiên, quả nhiên ôn nhu như thủy, ngọt ngào như mía lau, khiến cho người ta cảm thấy như cây được gió xuân thổi mát. Đặc biệt là vị mỹ nhân Lữ thị ở cuối hàng đó, mặt trái xoan, mắt hàm tình, đôi mắt dường như biết nói, ôn nhu đến cùng cực, và cũng kiều mị đến cùng cực.

Lữ mỹ nhân phát hiện Dương Thu Trì lén nhìn mình, mắt liền thoáng hiện chút thẹn thù, cúi đầu, lát sau cũng lén lén nhìn Dương Thu Trì một cái, phát hiện hắn vẫn còn ngơ ngẩn nhìn mình, khóe miệng chợt dấy lên nụ cười mỉm ôn nhu khó hiểu.

437. Chương 420: Đề Thân Với Hoàng Thượng

Minh Thành Tổ đang cầm ly rượu định uống, đột nhiên nhìn thấy Liễu Nhược Băng, lập tức ngẩn người, mắt nhìn nàng không chớp, ly rượu đó cũng quên cả uống.

Liều Nhược Băng khẽ nhú mày, hừ lạnh một tiếng. Dương Thu Trì sợ nàng bực mình, vội mời nàng ăn. Liều Nhược Băng mỉm cười nhìn hắn, gật gật đầu.

Nụ cười này của Liều Nhược Băng suýt đem ba hồn chín vía của Minh Thành Tổ cướp đi mất. Cho đến khi Vương quý phi khẽ ho một tiếng, Minh Thành Tổ bấy giờ mới phản ứng, vội cười chữa ngượng, uống cạn chung rượu. Sau đó, ông ta đưa tay chỉ Liều Nhược Băng, hỏi: “Dương ái khanh, vị này là...”

“Vị này là tứ thiếp thất của vi thần, họ Liều.” Dương Thu Trì cũng nhìn thấy bộ dạng trư ca ca của Minh Thành Tổ, vừa rồi ông ta còn thương cảm hồng nhan đã chết, không ngờ hiện tại đã ham muốn mỹ sắc khác rồi.

Hắn lập tức nghĩ tới đây là vị hoàng thượng quân lâm thiên hạ, chuyện gì cũng dám làm. Từ cổ đến giờ hoàng thượng cướp con gái thậm chí thê thiếp của đại thần là chuyện không hiếm, không thể nào để hoàng thượng động tâm với Liều Nhược Băng được. Hắn ho khan một tiếng, quay sang Liều Nhược Băng, cố ý hỏi: “Băng nhi, lúc nàng đến đây đã cho con chúng ta bú chưa?”

Liều Nhược Băng không biết vì sao Dương Thu Trì lại đột nhiên hỏi đến chuyện này, đỏ mặt thấp giọng đáp: “Dạ cho rồi...”

Quả nhiên, Minh Thành Tổ hơi ngẩn người, hơi bối rối, hỏi: “Dương ái khanh mừng có quý tử rồi sao?”

“Dạ a,” Dương Thu Trì nhún người thưa, “Vị tứ thiếp Liều thị này của vi thần vừa sinh được một con trai cho vi thần, đây là trưởng tử của vi thần.”

“Vậy sao?” Minh Thành Tổ quay đầu sang nhìn cái hắc ban to trên mặt của Phùng Tiểu Tuyết, lại nhìn Liều Nhược Băng và Tống Vân Nhi, cười nói: “Dương ái khanh, thiếp thất của người người nào cũng đẹp, hiện giờ lại sinh con cho người nữa, người đừng có quên người vợ tào khang đó nghe.”

Dương Thu Trì vội cúi người cười nịnh đáp: “Vi thần không dám, vi thần nhất định nhớ kỹ lời dạy của hoàng thượng.”

Tống Vân Nhi tuổi còn nhỏ, lại là kẻ không sợ trời không sợ đất, nhện không được lên tiếng: “Hoàng thượng, ca ca của tôi chưa bao giờ quên Tiểu Tuyết tỷ tỷ, năm xưa Bạch thiên tổng bức huynh ấy bỏ vợ cưới con gái của Bạch thiên tổng, bị ca ca của tôi cự tuyệt thẳng đấy.”

“Ca ca của người?” Minh Thành Tổ nhất thời không minh bạch lối xưng hô của nàng là đang chỉ ai.

Dương Thu Trì vội giải thích: “Vị thiếp thứ năm này của vi thần là Tống thị, trước đây xưng hô huynh muội với vi thần, sau đó gả về cho vi thần, cách xưng hô này vẫn chưa được cải.”

Minh Thành Tổ lúc này mới minh bạch, cười khà khà, lấy làm hứng thú hỏi Tống Vân Nhi: “Người vừa rồi nói ca ca của người cự tuyệt bức hôn, rốt cuộc sự thể thế nào?”

Tống Vân Nhi liền đem chuyện đó kể lại một lượt. Trong quá trình tự thuật, không khỏi thêm dầu thêm mỡ, biến cho con mèo Dương Thu Trì không khỏi trở thành một vị tình thánh, khiến cho hắn và Phùng Tiểu Tuyết đều đỏ mặt thẹn thùng.

Chờ Tống Vân Nhi nói xong, Minh Thành Tổ khen: “Không ngờ Dương ái khanh là một con người trong tình cảm như vậy. Giới, Trẫm thập phần bội phục! Nào, trẫm kính hai vợ chồng nhà người một bôi!”

Dương Thu Trì và Phùng Tiểu Tuyết cũng nâng ly rượu đứng dậy, cung thân tạ ơn, rồi uống cạn rượu trong ly.

Từ khi tiến vào ngự hoa viên, Dương mẩu nhất mực tính toán làm sao để mở lời đề thân. Dương gia họ hiện giờ đã là siêu phẩm Trấn Viễn hầu, muốn cưới một vị công chúa cũng có thể coi là môn đăng hộ đối. Chỉ có điều, bà ta chỉ đang định yêu cầu công chúa người ta gả về cho con trai mình làm tiểu thiếp, hơn nữa Dương mẩu là nông phụ xuất thân, trước đây gặp Tống tri huyện nói chuyện cũng sợ đến nỗi không nói nên lời, hiện giờ bảo bà đề thân với hoàng thượng thì quả thật là... Khi nghĩ đến chuyện này, ngay cả đầu lưỡi của Dương mẩu cũng không thể uốn được, lòng cứ quay cuồng tính toán làm sao để mở miệng cất lời.

Minh Thành Tổ cũng phát hiện Dương mẩu mãi không hề lên tiếng, ngồi ở đó run lẩy bẩy, biết là bà ta khẩn trương, không khỏi cười bảo: “Thái phu nhân, bà cũng uống một bôi đi...? Thái phu nhân...?”

Phùng Tiểu Tuyết liếc nhìn, thấy Dương mẫu đang phân tâm nghĩ chuyện khác, không nghe được lời của hoàng thượng, vội thò tay dưới bàn đẩy đẩy Dương mẫu, hạ giọng nhắc: “Mẹ, hoàng thượng gọi mẹ kìa.”

Dương mẫu bấy giờ mới phản ứng: “Hả? Cái gì?”

Phùng Tiểu Tuyết đỏ mặt, lại nói thêm một lần nữa. Dương mẫu nghe hoàng thượng nói chuyện với mình, tức thời hoảng loạn, cầm chung rượu đứng dậy, run rẩy thưa: “Hoàng ... thượng..., Vân Lộ công chúa.... con trai của tôi,... tiểu thiếp... được không?”

Minh Thành Tổ ngẩn người, không nghe ra được ý Dương mẫu nói gì. Kỳ thật cho dù ông ta chú ý lắng nghe, nghe ra được toàn bộ, cũng không hiểu được gì, nhân vì Dương mẫu quá khẩn trương, câu nói này thật ra không nói được sao cho hoàn chỉnh.

Vân Lộ ngược lại nghe hiểu rất rõ, đỏ mặt đến tận mang tai, cúi đầu không nói, nhưng vành tai cứ động lên. Nhưng nghe Dương mẫu nói cả nửa ngày cũng không nói rõ ra được, lòng không khỏi gấp lên.

Minh Thành Tổ thấy Dương mẫu khẩn trương đến nỗi mặt tái nhợt, ly rượu cầm trong tay vì run đã sánh rượu ra ngoài hết hơn phân nửa, khe khẽ cười bảo: “Thái phu nhân, đừng gấp, bà uống rượu trước đi, rồi từ từ nói.”

Phùng Tiểu Tuyết đứng dậy, đỡ lão thái thái, giữ vững cánh tay bà, nhẹ giọng xoa dịu: “Mẹ, hoàng thượng cho mẹ uống rượu trước, xong từ từ nói, đừng có gấp.”

Dương mẫu nghe lời, vội vã uống cạn rượu trong chung, kỳ thật rượu đã bị sánh ra ngoài gần hết rồi.

Uống cạn gần nửa ly rượu còn lại, được Phùng Tiểu Tuyết đỡ, Dương mẫu từ từ ngồi xuống, hít hà một tiếng, nói: “Hoàng thượng, lão thân... lão thân muốn hướng đến hoàng thượng đề thân...”

Minh Thành Tổ cười đáp: “Được a, thái phu nhân, trẫm có Hàm Ninh công chúa chưa có hôn phối,” rồi chuyển thân, ông ta nắm cánh tay của Vân Lộ, “Còn có Thanh Khê công chúa của trẫm cũng chưa có hôn phối, thái phu nhân định đề thân lấy ai? Nói ra nghe thử?”

Dương mẫu nghe Minh Thành Tổ nói đến Vân Lộ, lòng mừng khắp khởi, miệng lưỡi cũng trơn tru hơn, đáp: “Lão thân muốn đề thân Thanh Khê công chúa Vân Lộ.”

“À, được a, là vị công tử nào trong phủ nào vậy?”

“Lão thân... lão thân muốn đề thân cho con trai ạ.”

“Hả?” Minh Thành Tổ ngẩn người, nụ cười trên mặt từ từ tiêu thất, “Thái phu nhân, bà có mấy con trai a.”

Dương mẫu kéo tay Dương Thu Trì, cười ruồi đáp: “Dạ... chỉ có một người con thôi a.”

Mặt Minh Thành Tổ sầm ngay lại: “Thái phu nhân không phải là muốn trẫm đem Thanh Khê công chúa gả về làm thiếp cho Dương ái khanh chứ?”

Dương mẫu cũng nghe ra vẻ không vui của Minh Thành Tổ, lo sợ vô cùng, nhưng lời đã nói ra rồi, rút cuộc cũng phải nói ra cho rõ hết, nên e dè đáp: “Vân Lộ công chúa thích Thu Trì nhà chúng tôi..., trước đây đã tốt với nhau rồi... do đó lão thân mới...”

Minh Thành Tổ nhìn về phía Vân Lộ: “Lộ nhi, Dương ái khanh chính là vị như ý lang quân mà lúc trước con đã nói đó hả?”

Vân Lộ then đỏ mặt gật đầu. Nàng cũng nghe ra vẻ không vui của Minh Thành Tổ, lòng lo lắng vô cùng, cố lấy hết dũng khí nói: “Phụ hoàng, lúc con ở Thanh Khê huyện, cha của con đã có ý đem con gả cho Thu Trì ca ca làm thiếp rồi...”

“Vậy đã gả hay chưa?” Minh Thành Tổ lạnh lùng hỏi.

“Chưa...”

“Vậy thì đúng rồi, Dương ái khanh tuổi trẻ tài cao, vốn ra đây là một cuộc hôn nhân tốt, nhưng Dương ái khanh đã có nguyên phối rồi, lúc xưa cha chết không chịu bỏ vợ, đối với chuyện vợ chồng khang lệ tình thâm

như vậy, trầm rất kính trọng. Nếu là như thế, con không có cách gì làm vợ Dương ái thanh được. Còn về chuyện làm thiếp - con cảm thấy một công chúa mà làm thiếp của người ta là thỏa đương hay sao?”

“Phụ hoàng....”

Minh Thành Tổ khoát tay, ngắt ngang lời của Vân lộ: “Được rồi, chuyện này không được đề cập nữa. Phụ hoàng hơi mệt, về trước đây.” Ông ta đứng dậy, cúi đầu thấy Vân Lộ ứa nước mắt đáng thương như vậy, vỗ vai của nàng, “Lộ nhi, chuyện hôn nhân của con không cần con lo, phụ hoàng sẽ an bài cho con.”

Minh Thành Tổ cũng không nhìn bọn Dương Thu Trì, chấp tay sau lưng vững bước bỏ đi. Vương quý phi cùng các phi tần mỉm cười ra vẻ áy náy với Dương Thu Trì cùng mọi người rồi cũng bỏ đi. Vị Lữ mỹ nhân trước lúc đi đã nhìn sâu vào mắt Dương Thu Trì, đôi mắt biết nói đó đầy vẻ nhu nhược, khiến người ta dậy lên sự thương xót vô hạn.

Trong trường chỉ còn lại một nhà Dương Thu Trì, người này nhìn người kia, người kia nhìn người nọ, đều ngẩn ngơ hết.

Vân Lộ oa một tiếng gục xuống bàn khóc rống lên.

—oOo—

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì bàn với Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi, quyết định ủy thác cho mẹ của Tống Tình là Tống phu nhân đến Vũ Xương lo liệu chuyện làm ăn ở Hồ Quảng. Hắn viết một phong thư cho mẹ của Tống Tình, sau đó nhờ Hạ Bình mang theo nữ hộ vệ đến Ninh Quốc phủ, tiếp mẹ của Tống Tình hộ tống đến Vũ Xương, sau đó hộ tống Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình và hai mẹ con Bạch Tố Mai trở về.

Tiếp sau đó, hắn mang theo Kim sư gia, Long sư gia đến Ứng Thiên Phủ nha môn tiếp nhiệm trước, sau khi tiếp thu sự ra mắt của các tá quan, hắn cho hai vị sư gia lo liệu bàn giao tiền bạc sổ sách tín vật và các vụ án đang điều tra xử lý với các sư gia của Cổ phủ doãn tiền nhiệm... Dem chính vụ của nha môn giao cho hai vị sư gia lo liệu xong, Dương Thu Trì lại đến đồng tri nha môn tại cấm y vệ Bắc trấn phủ ty mà hắn vừa được bổ nhiệm, chính thức bãi kiến chỉ huy sứ Kỷ Cương, sau đó mới quay trở về Dương phủ.

Dương Thu Trì cho gọi Tống Vân Nhi lại, rồi đem chuyện hoàng thượng giao điều tra án nói tổng thể cho nàng biết. Tống Vân Nhi khi nghe nói án điều tra lần này lại là vụ tử vong ly kỳ của ái phi mà hoàng thượng sủng ái nhất khi xưa, vừa hưng phấn vừa khẩn trương. Chuyện liên quan đến án mạng trong hoàng thất là không thể giản đơn được, không biết sẽ liên lụy đến ai. Nhưng mà, lần này hậu đài chính là hoàng thượng, cho nên cũng không cần lo lắng quá.

Về việc phá án như thế nào, Dương Thu Trì đã có kế hoạch sơ bộ. Hắn trước hết tiến hành điều tra, tra rõ tình huống đương thời, cho đến khi trong tay nắm chắc rồi, thì mới đến Sơn Đông Lâm thành khai quan nghiệm thi, xác định tử vong có tính chất tự sát, rủi ro bất ngờ hay là bị người ta giết, sẽ căn cứ vào đó tra rõ án này, sau đó sẽ tính đến bước cuối cùng.

Nếu như hiện giờ Dương Thu Trì đã là cấm y vệ đồng tri, thân phận cấm y vệ đã công khai rồi, nên hắn mặc quan bào của cấm y vệ đồng tri, cho Nam Cung Hùng và sáu thiếp thân hộ vệ mặc áo cánh chuẩn, mang theo Tống Vân Nhi vào hoàng cung bắt đầu tra án.

Do hoàng thượng đã hạ chỉ cho phép Dương Thu Trì có thể tiến cung bất cứ lúc nào, nên không có bất kỳ trở ngại gì. Dương Thu Trì cùng mọi người tiến vào trong cung, tìm đến nữ quan Vương Tư Thái.

Vương Tư Thái hai chục tuổi, cũng có mấy phần xinh đẹp (vì để tránh dọa sợ hoàng thượng, trong hoàng cung cấp tuyệt những cơ gái xấu như khùng long tiền cung), cấp cho người ta cảm giác rất giỏi giang.

Vương Tư Thái vừa nghe nói có cấm y vệ tìm mình, tức thì sợ run. Từ thời Vĩnh Nhạc của Chu Lê, cấm y vệ, sau đó là đồng hán và tây hán đều khiến cho mọi người kinh tâm tán đởm, là những từ ngữ dùng để đe nẹt những em bé khóc nhè trong đêm.

Tư Thái kỳ thật là một nữ quan chưởng quản phòng lưu trữ trong hoàng cung. Và buổi điều tra này được tiến hành trong phòng làm việc của Vương Tư Thái.

438. Chương 421: Vết Ói Mửa

Vương Tư Thái cười cầu tài: “Hạ quan minh bạch, nhất định y như thật bảu cáo.”

“Vây tốt, người đem chuyện xảy ra vào ngày Hiền phi tử vong kể kỹ lại cho ta nghe.”

“Đạ.” Vương Tư Thái có hơi khản trương, liếm môi một lúc rồi đắc ý nói: “Hạ quan hơi có chút tài thơ, đã từng viết một bài từ ca vịnh Hiền phi nương nương, được hoàng thượng và Hiền phi nương nương thưởng thức. Bài từ này là như vậy:” Vương Tư Thái hắng giọng đọc lên:

Quỳnh hoa di nhập đại minh cung,

Y nỉ nùng hương vận văn phong.

Doanh đắc quân vương lưu bộ liễn,

Ngọc tiêu liệu lượng nguyệt minh trung

Tạm dịch:

Hoa quỳnh vào ở Đại minh cung

Hấp dẫn tỏa hương hút ong đêm

Giành được quân vương dừng xe kéo

Sáo ngọc réo rắc ánh trăng thanh.

Sau khi xướng xong bài cung từ này, Vương Tư Thái dương dương tự đắc nhìn Dương Thu Trì, cho rằng hắn sẽ vỗ tay khen hay, không ngờ trong đầu Dương Thu Trì không có bao nhiêu tế bào thơ từ, ngoại trừ những bài thơ yêu cầu phải học thuộc lòng ở những giờ học văn thời trung học, hắn chẳng có cảm giác gì với những thi từ khác. Hơn nữa, đây là bài cung từ phải hát lên, càng khiến hắn giống như tượng nhị hòa thượng sờ đầu hoài chẳng hiểu tại sao, cho nên vẫn lạnh lùng nhìn ả.

Vương Tư Thái hơi hổ thẹn, nhanh chóng thu lại nụ cười đắc ý, nói tiếp: “Hoàng thượng lần đó xuất chinh Mạc bắc, cho hạ quan đồng hành chung xe với Hiền phi nương nương. Hoàng thượng xuất chinh đắc thắng trở về, ngày 13 tháng 7 trở về đến Sơn Đông Lâm thành. Hiền phi nương nương dọc đường đều bình an, không ngờ gần đến Lâm thành thì trời đã tối, đại quân hạ trại, hoàng thượng và Hiền phi nương nương ngụ ở dịch trạm Lâm thành.”

Dương Thu Trì chen lời hỏi: “Dịch trạm có người nào khác ở không?”

“Không có, toàn bộ Dịch trạm chỉ có mình hoàng thượng và Hiền phi nương nương ngụ, ngoại ra còn có thái giám cung nữ tùy hành cả thôi. Đêm đó trời rất nóng, hoàng thượng và nương nương ở mái hiên ngoài vườn nói chuyện, tôi ở một bên hầu. Đến canh ba, trời hơi mát mẻ, hoàng thượng và nương nương mới trở về phòng ngủ. Tôi cũng đi ngủ. Sáng hôm sau, tôi còn chưa dậy, thì thiếp thân thị nữ của nương nương đã chạy đến phòng gọi tôi, nói là nương nương bên rồi, nằm ở giường gọi hoài không tỉnh. Tôi đến nơi, quả nhiên là thế, tức thời sợ hãi cả người.”

“Người nói tử tế lại một chút coi, lúc đó tình trạng của Hiền phi nương nương thế nào.” Dương Thu Trì hỏi.

Vương Tư Thái ngửa cổ suy nghĩ một hồi: “Người lúc đó còn nằm ở trên giường, trợn mắt, ở miệng có vật ói mửa. Sau đó, hai thái y đến chẩn trị, phát hiện nương nương đã... đã băng rồi. Còn về nguyên nhân tử vong, hai người họ cãi nhau cả nửa ngày, cuối cùng nói là bị bạo tạt mà chết.”

Bạo tạt mà chết? Đột tử hay là bị ức chế mà chết? Nếu như là tật bệnh liên quan đến tim và óc dẫn đến đột tử, thì có thể tra ra, nhưng nếu là ức chế mà chết thì thật phiền. Chết do ức chế về mặt y học cũng không hiếm hoi gì. Trước mắt bệnh chứng này nhân loại còn chưa hiểu rõ đích xác, có những biến đổi bệnh lý (Chú: thay đổi tổ chức hay tế bào do bệnh gây ra. ND) được thể hiện có tính chất công năng, tức chức năng của cơ thể, chứ không phải có tính khí chất. Do đó về mặt hình thái học, văn bản không tìm được chứng cứ hay dấu vết tương ứng với bệnh.

Nhưng mà, Hiền phi rốt cuộc là do đột tử hay là chết do úc chế? Nếu chỉ bằng lời của Vương Tư Thái thì không thể định luận được.

Dương Thu Trì gật gù đầu, ngẫm nghĩ, hỏi: “Lúc đó ở hiện trường ngoại trừ người, Liên nhi và hai thái y ra, còn có người nào khác nữa không?”

“Mới đầu là Liên nhi gọi tôi tới, sau đó tôi bảo nó đi gọi thái y, ngay sau đó là hoàng thượng tới. Sau đó hai vị thái y cũng đến, đứng rồi, còn có tư lễ giám chưởng ấn thái giám Kim Lương. Sau đó còn có một số thái giám, cung nữ, nhưng những kẻ đó đều đến sau khi Hiền phi đứt hơi rồi.”

“Được, chỉ hỏi người trước như vậy thôi, sau này có thể còn có chuyện hỏi người. Khi chuyện này chưa tra ra rõ ràng, người không thể ly khai hoàng cung, mình bạch không?”

“Vâng, hạ quan mình bạch rồi.” Vương Tư Thái cúi đầu đáp.

Rời khỏi phòng làm việc của Tư Thái, Dương Thu Trì thẳng tới thái y viện.

Thái y viện không ở hoàng cung, mà là ở một góc ngự đạo cạnh Ngũ Long Kiều ngoài hoàng cung, hợp cùng một chỗ với lục bộ nha môn.

Vừa tiến vào thái y viện, một mùi thuốc nồng nặc ập vào mũi. Dương Thu Trì rất thích mùi này, hít sâu một hơi, rồi tiến vào trong vườn.

Thái y viện viện sứ nghe nói có cấm y vệ đồng tri Dương hầu gia đến muốn tra án, hoảng loạn chạy ra nghênh tiếp. Y là lãnh tụ tối cao của thái y viện, nhưng chẳng qua cũng là quan chánh ngũ phẩm, so với Dương Thu Trì còn kém rất xa. Cấm y vệ đến tìm y, nhất định là có chuyện gì đó cần tra hỏi, làm sao không khỏi khiến y hoảng sợ cho được?

Sau khi được mời đến phòng khách ngồi, Dương Thu Trì cũng không nhiều lời, trực tiếp cho gọi thái y Cao Đức và Ngải Hành - vốn có cấp bậc tương đương viện sứ - đã chặn trị cho Hiền Phi đêm hôm đó.

Tự khi Hiền phi chết bất đắc kỳ tử, hai vị thái y này như ngồi trên bàn chông. Tuy trước mắt hoàng thượng không hề tìm bọn họ quả trách gì, nhưng bọn họ đã cảm thấy có gì đó không ổn. Cho nên mỗi lần có tin tức về sự hi nỗ ai lạc của Minh Thành Tổ, hai người đều căng thẳng thần kinh và đã đến mức gần như sụp đổ.

Hiện giờ đột nhiên nghe cấm y vệ đồng tri Dương hầu gia muốn tìm họ, hai vị thái y suýt chút nữa sợ đến ngất đi. Cấm y vệ là nhân vật gì? Từ khi đương kim hoàng thượng đăng cơ đến giờ, bọn họ cùng rất nhiều người tốt đều bắt đầu hiểu rõ vấn đề nghiêm trọng trong chuyện này.

Thật không ngờ, cuối cùng rồi cũng có một ngày bọn chúng cũng tìm thấy họ.

Hai vị thái y run rẩy đến phòng làm việc của thái y viện, nhìn thấy Nam Cung Hùng cùng các cấm y vệ mặc áo cánh chuẩn, tức thì sợ run lập cập, đứng đực ở đó, tay chân không biết đặt ở chỗ nào.

Dương Thu Trì cho người an bài hai cái ghế cho họ ngồi, còn phái người của viện sứ châm trà cho họ. Không có chứng cứ chứng minh hai vị thái y có bất kỳ hiềm nghi phạm tội gì, cho nên chỉ có thể hỏi họ trong tư cách người làm chứng. Trong tình huống này, nếu như sợ sệt quá độ sẽ ảnh hưởng đến ký ức của họ. Dương nhiên, đây không phải là điều Dương Thu Trì hi vọng.

Thấy Dương hầu gia vui vẻ hòa nhã như vậy, hai vị thái y hơi hơi an tâm một chút, tợp một ngụm trà cười câu tài nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì nói: “Bốn quan phụng thánh chỉ của hoàng thượng điều tra án tử vong li kỳ của Hiền phi. Lúc đó hai người là thái y theo đoàn viên chính, tham dự chuẩn trị cho Hiền phi. Bốn quan muốn hỏi các người, hiền phi rốt cuộc là làm sao mà chết?”

Vấn đề này đã quần quanh trong đầu hai người không biết bao nhiêu lần, và cũng là chuyện mà hai người thường xuyên tranh luận. Lúc này Dương hầu gia hỏi tới, hai người đột nhiên ngẩn cả ra.

Một lát sau, Cao Đức thái y mới thưa: “Ngày hôm trước Hiền phi nương nương có hơi vầng đầu, ù tai, ói mửa, đau nhức nóng sốt và tay chân uể oải, hai lưỡng quyền (xương gò má) phát đỏ, đỏ mề hôi trộm, hình

thể ốm o, miệng khô thích uống nước lạnh, lưỡi đỏ vàng vàng. Ti chúc cho rằng đây là chứng phế âm tổn hại, phải dùng sa sâm, mạch môn, thiên đông môn, sinh địa....”

“Không phải không phải!” Ngải Hành lắc đầu lia lịa, “Đã sớm trước khi xuất chinh, ti chúc bắt mạch cho Hiền phi, đã phát hiện mạch trầm nhẩy rất nhẹ, ho nhiều, khí cấp, đàm nhớt và ít, lưỡng quyền hồng, sốt theo ngày, mồ hôi trộm, lưỡi đóng đờm... Đó chính là triệu chứng âm hư hỏa vượng...”

“Huynh đài nói lời này kém lắm,” Thái y Cao Đức xua tay lia lịa, mặt lộ vẻ khinh thường, “Hiền phi nương nương rõ ràng là phế âm tổn hại, sao lại hỏa vượng cơ chứ?”

Ngải Hành đứng phắt dậy: “Cao thái y coi thường ti chúc hay sao?”

Cao Đức ưỡn ngực, nhướn cái cổ đỏ chót như gà chọi đứng lên vừa định cãi thì Dương Thu Trì đã vỗ bàn: “Được rồi! Hai người làm cái gì thế? Ngồi xuống hết cho bốn quan!”

Hai người bấy giờ mới ngượng ngáp ngồi xuống ghế, nhưng mặt người nào cũng đều lộ vẻ không phục người kia.

Dương Thu Trì quát: “Ai bảo các người khai bệnh chứng của Hiền phi ra? Bốn quan là hỏi các người, ngày Hiền phi qua đời đó có chứng trạng gì? Hai người cứ cãi nhãi tranh luận cái gì mà âm hư phế tổn, làm cái quái gì vậy? Toan tính đảo loạn hay sao?”

Hai người vội vã chuyển thân, đưa mắt nhìn nhau, không dám đấu khí nữa, ngẫm nghĩ một lúc, Cao Đức nói trước: “Hồi bẩm hầu gia: ngày đó hai người bọn ti chúc đến phòng của Hiền phi, Hiền phi đã bất tỉnh nhân sự rồi, mạch chẳng còn gì. Quan sát thì miệng đỏ bầm, ói mửa ngắt đi, người mềm oặt, âm thương thiếu khí, âm kiệt dương thoát, nhất định là phong tà nhập vào trong, lan tới thần minh gây ra bị bạo tạt mà vong.”

Lần này Ngải Hành không hề tranh biện nữa, gật đầu lia lịa, xem ra triệu chứng tử vong của Hiền phi cùng ở điểm này, ý kiến của hai người là nhất trí.

Dương Thu Trì đối với trung y không hiểu lắm, cũng không hiểu bọn họ đang nói loạn cái gì gì đó, nhứu mày trầm tư thật lâu, rồi hỏi: “Hai người nhận thấy Hiền phi nương nương la bị phong tà nhập não, dẫn đến bạo tạt mà vong, đúng không?”

Hai người đồng thời gật đầu.

“Hai người nhìn thấy ở khóe miệng của nương nương có vật ói mửa?”

“Vâng, nương nương nằm nghiêng, bên khóe miệng có một vệt chất ói mửa.”

Dương Thu Trì động tâm, vội hỏi: “Vật ói mửa đó đâu? Các người có bảo lưu hay không?”

Hai người đưa mắt nhìn nhau, lắc đầu đáp: “Lúc đó khi xử lý di vật của nương nương, đều đem thiêu hết.”

Hai thầy lang bầm! Dương Thu Trì mắng thầm, máu chót quan trọng như vậy mà bị bọn chúng thiêu mất, thật là khiến hấn bó tay! Hấn lại tiếp tục hỏi những chi tiết liên quan khác, không phát hiện được manh mối có ích gì.

Sau khi rời khỏi thái y viện, Dương Thu Trì cùng mọi người đi tìm thị nữ Liên nhi phụ thị Hiền phi lúc đó. Nhân vì Hiền phi đột nhiên mất tuy Minh Thành Tổ không trách tội các thái giám cung nữ phục dịch, nhưng cũng lạnh nhạt không còn sử dụng họ. Do đó, Liên nhi đã theo các cung nữ lớn tuổi làm tạp dịch. Khi tìm thấy, nàng ta đang giặt tẩy y phục trong phòng tạp dịch. Trong ngày lạnh như thế này, đôi tay đã rét đỏ tấy lên.

Nghe nói có cấm y vệ tìm mình tra án, Liên nhi sợ nhũn cả người, run cầm cập lắp bắp nói không ra lời.

Dương Thu Trì phỉ sức cả nửa ngày mới khiến cô ả khôi phục bình tĩnh, sau đó mới bắt đầu hỏi về những chuyện đã kinh qua.

Tuy sự tình đã trải qua hơn nửa năm, khi nói đến chuyện này Liên nhi hoảng sợ phi thường. Dù gì thì cô ả là thiếp thân thị nữ phục thị cho Hiền phi nương nương, so với các thị nữ, cung nữ hay thái giám phục thị cho nương nương khác có trách nhiệm lớn hơn nhiều. Cho dù hai vị thái y đều nói nương nương bị bạo bệnh

mà chết, nhưng rốt cuộc có trách nhiệm tới cô ả hay không, sau này có bị trách tội liên lụy hay không... cô ả vẫn chẳng có chút gì an lòng.

439. Chương 422: Thăm Mộ

Dương Thu Trì hỏi: “Kim công công? Đây có phải là quan tư lễ giám chương án thái giám Kim Lương không?”

“Dạ phải.” Liên nhân đáp, “Qua nửa canh giờ thì có quân báo khẩn cấp, Kim công công tiến vào phòng bẩm báo hoàng thượng, tôi tiến vào phục thị hoàng thượng mặc long bào. Hoàng thượng liền đến thư phòng của dịch trạm phê duyệt tấu chương. Kim công công cũng theo hoàng thượng, chỉ còn một mình tôi ở bên ngoài hầu.”

“Hiền phi nương nương không thức dậy sao?”

“Không có, lúc tôi phụ thị hoàng thượng mặc y phục, nương nương vốn định dậy, nhưng đầu của người hơi đau, nên hoàng thượng liền cho người ngủ một mình trước, không cần phải dậy, cho nên nương nương không dậy.”

“Đau đầu?” Dương Thu Trì hỏi, “Không thỉnh thái y sao?”

“Không hề, nương nương không cho, nói đau không nhiều lắm, không hề gì, ngủ một chút dậy sẽ không sao.”

“Ngoại trừ đau đầu, còn có triệu chứng gì khác nữa hay không?”

Liên nhi ngẫm nghĩ, đáp: “Không hề có, chỉ nói là bị đau đầu chút chút, sau đó ngủ luôn.”

“Sau đó nữa thì sao? Giữa thời gian này người có tiến vào trong xem xét gì không?”

“Không có, tôi nhất mực hầu ở cửa, khi chúng tôi trực ban, thì chỉ có thể đứng hầu ở cửa, không có lời triệu của nương nương thì không thể tùy tiện vào trong. Mãi cho đến canh năm, khi lâu quá không nghe nương nương gọi, tôi cảm thấy rất kỳ quái...”

Dương Thu Trì chen lời hỏi: “Trước đó nương nương vào ban đêm thường gọi người sao?”

“Vâng, thân thể của nương nương không được khỏe, đêm về thường hay đổ mồ hôi khát nước, thường muốn uống nước, sau đó tiểu tiện. Trước đây những đêm quá nóng còn bảo tôi quạt, nhưng sau đó thái y nói nương nương bị âm hư, trong trời mùa hè không thể lộ cơ thể ra gió lạnh, cho nên rất ít khi yêu cầu hầu quạt để ngủ, cũng không mở cửa sổ.”

Dương Thu Trì gật gù đầu. Hắn biết trong y lý của Trung y, lý luận về trăm loại bệnh liên quan đến phong hàn rất dài, nào là tính chất của gió vào đầu mùa, trong gió có mang những loại tà bệnh gì, ví dụ như phong hàn, phong thấp vâng vâng, vì thế trong Trung y thường có bàn đến những cách làm sao để tránh gió tránh phong. Đây là những thường thức trong Trung y, hắn dù sao cũng có biết sơ qua một chút.

Dương Thu Trì ra ý bảo Liên nhi nói tiếp.

Liên nhi tiếp tục: “Khi tôi tiến vào phòng, từ xa đã khẽ gọi một tiếng nương nương, nhưng không nghe người hồi đáp. Tôi liền đến bên giường gọi tiếp tiếng nữa, nhưng vẫn không nghe người hồi đáp. Án theo lý mà nói, thì nương nương không ngủ mê như vậy. Tôi hơi hoảng, đưa tay lay lay, nương nương vẫn không có động tĩnh gì. Nhân vì trong phòng không có đèn, tôi không nhìn rõ nương nương ra làm sao - nương nương khi ngủ không thích để đèn, nói như thể ngủ không được. Tôi vội vã tìm hỏa thạch đốt đèn lên, nhìn thì thấy nương nương trợn mắt không động dậy, bên miệng chảy ra một vệt ói...”

Dương Thu Trì lại chen lời hỏi: “Người có động chân tay của nương nương không? Cứng người rồi hay chưa?”

“Không có cứng, lúc tôi lay người nương nương, người không động dậy gì, mắt nhìn thẳng đăm đăm về phía trước, chẳng chớp nháy gì. Tôi sợ quá, khóc chạy ra ngoài gọi Vương Tư Thái. Vương Tư Thái đến xem, cũng hoảng hồn, bảo tôi mau đi gọi thái y. Tôi vội chạy đi gọi thái y, đồng thời gọi các công công trực ở

ngoài đi báo cáo hoàng thượng. Sau đó, hoàng thượng và hai vị thái y đều đến. Sau khi thái y kiểm tra, nói... nói nương nương đã bị bệnh qua đời rồi.”

Dương Thu Trì hỏi: “Ngày ở Lâm thành đó, nương nương có ăn cái gì không?”

“Trời nóng, nương nương cũng không có ăn gì khác lạ, trưa chỉ uống chén cháo loãng, tối trước khi ngủ uống một chén bột mì nấu đặc. Không có ăn cái gì khác nữa.”

Lời của Liên nhi nói đại khái giống với thái y và Vương Tư Thái, xem ra tình huống là như vậy.

Rời khỏi phòng tạp dịch, Tống Vân Nhi nhin không được hỏi: “Xem ra vị nương nương này thật là bệnh chết rồi.”

“Vì sao lại nói vậy?” Dương Thu Trì hỏi.

“Huynh nghĩ coi, hoàng thượng và mọi người ngụ ở dịch trạm, bên ngoài là mấy vạn đại quân, toàn bộ dịch trạm đều được đại nội thị vệ bảo vệ trùng trùng, muốn mưu sát thì ai tiến vào được?”

“Vậy nếu là người bên cạnh nương nương mưu sát thì sao?”

Tống Vân Nhi ngẩn người, đáp: “Không thể nào a, thái y nói phong tà nhập não dẫn tới bạo tặc tử vong, nếu như là mưu sát, thái y nhất định có thể nhìn ra.”

Dương Thu Trì cười cười: “Thái y chỉ biết trị bệnh, còn luận tra chuẩn xác các nguyên nhân tử vong là thuộc lĩnh vực của bác sĩ lâm sàng.”

“Bác sĩ lâm sàng?” Tống Vân Nhi đối với danh từ kỳ quái này không hiểu gì.

“Chính là lang trung, thái y.” Dương Thu Trì đáp, “tra rõ nguyên nhân tử vong và chẩn đoán tặc bệnh là hai chuyện khác nhau, cùng là một bệnh nhân chết, thì thái y khác nhau sẽ đưa ra những phán đoán khác nhau.”

Nghe Dương Thu Trì nói thế, Tống Vân Nhi bắt đầu cảm thấy khó hiểu: “Vậy Hiền phi này rốt cuộc là vì sao mà chết?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Trước khi khai quan nghiệm thân, kiểm tra cẩn thận đối với thi thể, ta cũng không có cách gì phán đoán.”

“Vậy chúng ta mau đi khai quan nghiệm thi thôi.”

“Không cần phải vội, chúng ta còn phải tìm một người tra rõ tình huống, sau đó mới đi. Sơn Đông Lâm thành không phải là gần đâu.”

“Còn tìm ai nữa?” Tống Vân Nhi hỏi, ngay lập tức hai mắt sáng rực, “Muội biết rồi, tìm quan chương án thái giám Kim Lương theo cùng hoàng thượng khi đó!”

“Ừ! Đúng rồi.” Dương Thu Trì gật gật đầu, “Y là tổng quản thái giám tùy hành trong chuyến viễn chinh này, có tình huống dị thường gì hay không thì y phải biết rõ trước.” Nói xong, dừng lại một chút, hần tiếp tục: “Chỉ sợ là y chỉ cười ha ha chối quanh thôi, loại sự tình này nếu lỡ có sơ sẩy gì, thì người bị truy cứu trách nhiệm đầu tiên là y. Cho nên, cho dù có vấn đề gì đi chăng nữa, y cũng không có khả năng nói rõ ra. Nhưng cứ đi gặp y trước rồi tính.”

Rất nhanh sau đó, bọn hắn đã tìm ra được tư lễ giám chương án thái giám Kim Lương. Vị thái giám Kim Lương này đang ở phòng làm việc của Tư lễ giám, nghe nói có cảm y vệ tìm, cũng sợ hãi rụng rời. Nhưng mà, rốt cuộc y cũng là người hầu hạ bên cạnh hoàng thượng lâu ngày, cho nên nhanh chóng lấy lại bình tĩnh.

Nữ nộ cười tươi tiếp đón Dương Thu Trì và mọi người vào phòng, y lớn tiếng bảo các tiểu thái giám rút trà thơm.

Dương Thu Trì hỏi về những chuyện y đã trải qua lúc Hiền phi nương nương qua đời, kết quả đều tương tự như những người đã khai trước đó. Chỉ có điều, Kim Lương này còn cường điệu nói rằng bản thân đã theo hoàng thượng đi phê duyệt tấu chương khẩn cấp, nhất mực hầu hạ bên người hoàng thượng, không hề rời

đi. Cho đến khi nghe được tin tức là Hiền phi bệnh nặng, y mới theo hoàng thượng trở về, sau đó, thái y đã nói Hiền phi nương nương đã bị bệnh qua đời.

Hỏi có gì dị thường không, Kim Lương khẳng định là không có. Mọi nhiệm vụ trực ban y đều an bài thỏa đáng, căn bản không có chỗ hở gì, càng không có người nhân tạp tiến vào dịch trạm do hoàng thượng đang cư trú.

Điều này thực ra nằm trong dự liệu của Dương Thu Trì. Trước khi điều tra ra Hiền phi có phải là bị mưu sát hay không, hấn không chuẩn bị dùng những hành động quá khích, để tránh dả thảo kinh xà. Hấn yêu cầu Kim Lương theo hấn đến Dịch trạm của Lâm thành, chỉ nhận hiện trường, đồng thời khai quan nghiệm thi. Kim Lương xem ra cũng rất sáng khoái, đáp ứng ngay.

Dương Thu Trì cùng mọi người rời khỏi hoàng cung, đến Công bộ tìm người phụ trách tu kiến lăng mộ là viên ngoại lang Lý đại nhân, yêu cầu ngày hôm sau cũng với hấn đến dịch huyện. Sau đó, hấn trở về Dương phủ, đem chuyện đi Sơn Đông Lâm thành báo cho Dương mẫu và mọi người ở nhà hay.

Vân Lộ đang nói chuyện với Dương mẫu, bầu mắt đỏ hồng rõ ràng là vừa khóc xong, Dương Thu Trì đương nhiên hiểu là vì cái gì. Tối qua từ hoàng cung trở về, cho đến khi trở về phủ của công chúa, Vân Lộ cứ khóc mãi. Xem ra nàng không chuẩn bị đủ về mặt tư tưởng, đặc biệt là thiếu hấn nhận thức về chuyện công chúa không thể làm tiểu thiếp của người ta.

Mới sáng sớm Vân Lộ đã đến, cùng Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết nói chuyện trong phòng đến tận trưa, xem ra tình tự đã tốt hơn nhiều.

Dương mẫu nghe nói Dương Thu Trì phải đi Sơn Đông, lộ trình rất xa, có hơi lo lắng. Bà vốn định cho Liễu Nhược Băng đi theo bảo hộ, nhưng Dương Thu Trì nói con của Liễu Nhược Băng còn nhỏ, không thể rời xa mẫu thân, và lần này hấn đi không phải là đánh nhau, lại có mang theo đội hộ vệ và cả Tổng Vân Nhi, cho nên cứ yên tâm không sao cả.

Đêm đó, Phùng Tiểu Tuyết thu thập hành lý cho Dương Thu Trì. Tuy Tổng Vân Nhi hiện giờ là thiếp của Dương Thu Trì, nhưng nàng làm đại tiểu thư quen rồi, không biết làm sao để phục thị người khác, do đó nên cho Hồng Lăng cùng đi, để tiện chăm sóc Dương Thu Trì.

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì mang theo Tổng Vân Nhi, Hồng Lăng, và tư lễ giám chưởng ấn thái giám Kim Lương cùng người phụ trách xây dựng lăng mộ của Hiền phi là Công bộ viên ngoại lang Lý đại nhân được sự bảo hộ của Nam Cung Hùng dẫn đầu đội hộ vệ xuất phát kéo thẳng đến Lâm thành ở Sơn Đông.

Do uy hiếp từ ngoại địch chủ yếu của Minh triều là đến từ phương Bắc, cho nên đường từ Ứng Thiên Phủ (Nam Kinh) đến Thuận Thiên phủ (Bắc Kinh) là đường quan đạo trọng điểm, được tu bổ và duy trì rất tốt, vừa rộng vừa bằng phẳng.

Bọn họ không gấp đi đường, cho nên nửa tháng sau mới đến được Sơn Đông Lâm thành. Dương Thu Trì trước hết đến hiện trường là dịch trạm ở Lâm thành, để quan sát và có ấn tượng bao quát trước.

Lâm thành ở Minh triều (còn gọi là Kim Tiết thành) chỉ là một thành trấn nhỏ, dịch trạm tương đối đơn sơ, nhưng so với những chỗ khác ở Lâm thành, nó cũng được xem là một chỗ ở rất tốt, cho nên hoàng thượng trong lúc hồi triều đã sử dụng dịch trạm nơi này làm chỗ qua đêm.

Trong khuôn viên khá nhỏ của dịch trạm, mấy căn phòng đan qua chéo lại hơi loạn. Theo sự chỉ dẫn của Kim Lương, mọi người đến phòng mà hoàng thượng và Hiền phi từng ở. Sau khi tra khán, Dương Thu Trì không phát hiện được gì dị thường.

Lúc đó hoàng thượng đang phê duyệt tấu chương ở một căn phòng không xa mấy, Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi đến đó điều tra, cũng không phát hiện được gì dị thường.

Rời khỏi Lâm thành, đại đội nhân mã tiến đến “Kim tảo trang thị” của Dịch huyện. Hiền phi được an táng ở đây. Hai địa phương cách nhau không xa, cho nên hai ngày sau họ đã đến được huyện nha của Dịch huyện.

Vương tri huyện của huyện Dịch biết cảm y vệ đồng tri Dương hầu gia đến, vội vã chạy khắp khởi dẫn đầu một đám dân tráng theo Dương Thu Trì ra đến mộ của Hiền phi được chôn ở Bạch Mao sơn bên ngoài thành.

Mộ của Hiền phi có ba mặt là núi, phía trước có một dòng suối, hợp với câu “Tả sư hữu tượng sung thủ vệ, tam sơn nhất thủy táng hoàng nương” (Chú: Một câu trong thuật phong thủy, bên trái là tượng sư tử bên phải là tượng voi được sung làm thủ vệ, địa thế ba núi một nước là chỗ thích hợp để an táng vợ vua. ND)

Đất của mộ phần chiếm cả một vùng bằng nửa sân bóng đá, lăng mộ dùng tường cao bao quanh, được huyện nha đương địa phái dân tráng thay nhau coi sóc.

Hiền phi tuy rất được Minh Thành Tổ sủng ái, nhưng nàng chỉ là hoàng phi, là tiểu thiếp của hoàng thượng, cho nên không có tư cách được an táng trong hoàng lăng. Lúc đó Minh Thành Tổ đã mấy lần đề nghị đem Hiền phi an táng bên cạnh Từ hoàng hậu, nhưng đều bị các đại thần nỗ lực khuyên giải và cản trở.

Do vừa mai táng được nửa năm, hơn nữa lại có quan viên của Công bộ phụ trách xây dựng lăng mộ khi xưa, nên họ đã nhanh chóng xác định được vị trí cửa vào mộ địa, cho dân tráng đào bới hết nửa ngày thì tìm được cửa lăng mộ.

440. Chương 423: Cái Chết Của Hiền Phi

Mộ đạo đi thấp dần xuống dưới, đang là mùa đông, lại đi sâu vào trong lòng đất, nên vô cùng âm sâm lạnh lẽo.

Vị công bộ viên ngoại lang phụ trách tu kiến lăng mộ đi trước dẫn đầu, cẩn thận giải trừ những cơ quan phòng chống trộm mộ ở hai bên, cuối cùng cũng dẫn mọi người đến tận cùng là mộ thất chính nơi chứa quan tài của Hiền phi.

Ngôi chủ mộ này không lớn, ở giữa có đặt một quan quách bằng bạch ngọc cao bằng đầu người, được chế tạo rất khéo léo. Trên đỉnh của quan quách có cấm nghi trượng và cờ hiệu bằng gỗ, sắc màu đã hơi cũ. Chung quanh quan quách có đặt ngọc thạch, hương liệu, hoa quả...

Lý viên ngoại lang chỉ huy bọn dân tráng cẩn thận kéo nắp quan tài qua một bên, sau đó dựng một thang gỗ hai bên quan tài.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì cho dân tráng lui hết ra ngoài lăng mộ, cho Nam Cung Hùng cùng sáu hộ vệ canh phòng cửa mộ, chỉ còn lại tư lễ giám chương ấn thái giám Kim Lương, Lý viên ngoại lang, Vương tri huyện, hần và Tổng Vân Nhi trong mộ thất.

Hơn mười cái đèn lồng được treo lên giá ở hai bên tường, chiếu cho ngôi chủ mộ sáng trưng. Chương ấn thái giám Kim Lương và Vương tri huyện đứng quan sát ở mộ đạo xa xa.

Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi cùng mang găng tay, mỗi người cầm một cái đèn lồng, phân biệt trèo lên thang gỗ, tâm tình lo lắng phập phồng nhìn vào trong quan quách tra xét.

Tầng trên cùng của quan quách được bọc bằng một tấm gấm đoạn, sau khi cẩn thận mở lớp này ra, không ngờ phía dưới vẫn là gấm. Sau khi tháo gỡ đến tầng thứ chín, thì mới lộ ra di thể của Hiền phi nương nương. Trên đầu của Hiền phi nương nương đội mũ hắc sa chéo góc, trên có cấm kim trâm, kim thoa, trên người được bao bọc bằng gấm vàng thêu hình long phượng, ở dưới mặc một giáp khố thêu hoa sen và váy dài có hình viền mây rồng, ở chân mang một cái hài bằng vàng.

Hai bên di thể có từng đồng cấm đoạn, y phục, đồ vàng bạc chất chồng cùng từng lớp áo quần được dùng đồ vàng bạc đè nén thật chặt.

Do ngay sau khi Hiền phi chết, công tác phòng chống thối rửa được thực hiện kịp thời, sau đó được chôn vào trong lòng đất lạnh lẽo, cho nên thi thể chỉ bị hơi thối nhẹ, sắc mặt vẫn như thường, quả nhiên thập phần mỹ lệ.

Điều này cũng khiến Dương Thu Trì hơi khó xử. Nếu như thi thể đã thối rửa cao độ thì còn dễ, vì hần có thể trực tiếp lấy phủ tạng tương ứng về kiểm nghiệm, nhưng hiện giờ cơ thể vẫn còn hoàn hảo, sắc diện như còn sống, làm sao bây giờ?

Đây dù sao cũng là Hiền phi nương nương, là phi tử mà Minh Thành Tổ yêu thương nhất, ngay cả xuất chinh ở Mạc Bắc cũng mang theo, còn hần thì không phải bọn tặc đào mộ, tuy là phụng thánh chỉ khai

quan nghiệm thi, nhưng thời cổ đại khai quan nghiệm thầy chỉ giới hạn ở kiểm tra vẻ ngoài, chứ không cho phép tiến hành giải phẫu.

Nếu như hẩn tự tiến hành giải phẫu, Minh Thành Tổ biết phi tử mà ông ta yêu thương nhất bị cởi trần trụi, y phục bị lột sạch, rồi bị mổ bụng moi ruột, lấy tim rút gan, cắt từng miếng từng miếng tra xét, lại còn làm vỡ nát xương sọ ái phi của ông ta, moi não trắng muốt như đậu hủ ra tùy tiện chọc chọc quây quây, không tức đến thổ huyết ở đường trường thì cũng thất khiếu bốc khói. Còn về hậu quả, ông ta không diệt mười tộc nhà hẩn thì cũng diệt chín tộc, còn với hẩn thì không lãng trì hai lần chỉ sợ không giải được hận.

Đương nhiên có thể giải phẫu xong rồi khâu lại, nhưng mà cho dù giải phẫu khéo đến đâu cũng không khỏi lưu lại dấu vết. Một khi nhân vì nguyên nhân khác mà lại khai quan tiếp, thì lập tức sẽ lộ chuyện ngay. Cho nên, cho dù có cho hẩn thêm mười tám lá gan, hẩn cũng không dám làm loạn. Tra không rõ thì nhiều lắm gặp hoàng thượng nhận là hẩn không có bản lĩnh tra, cùng lắm thì ông ta bớt tin dùng hẩn vài phần, chứ còn nếu hoàng thượng mà biết hẩn bất kính với thi thể của Hiền phi nương nương, coi như cả nhà hẩn tiêu đời hết. Hẩn không muốn mạo hiểm như vậy.

Nhưng mà, không giải phẫu làm sao mà tra rõ nguyên nhân tử vong đây. Làm sao bây giờ?

Vấn đề này nhất mực xoay chuyển trong đầu Dương Thu Trì sau khi hẩn xác định phải khai quan nghiệm thầy. Hi vọng lớn nhất của hẩn là sau khi mở quan tài, thi thể đã thối rửa cao độ, nếu là như vậy thì có thể trực tiếp lấy nội tạng tương ứng ra kiểm nghiệm, sau đó đưa trở vào trong, người khác không thể nhận ra được.

Nhưng hiện giờ, thi thể có trình độ thối rửa kém rất xa so với mức độ mà hẩn hi vọng. Hiện giờ là những ngày tháng còn lạnh giá, xem ra nếu muốn thi thể thối rửa đến trình độ đó, cần phải mất hơn nửa năm nữa.

Đương nhiên còn có một biện pháp khác, đó là tăng cường nhiệt độ trong mộ thất. Như vậy trong vòng mấy ngày có thể khiến thi thể thối rửa cao độ.

Nhưng chuyện này hiển nhiên không làm được, nhân vì người cổ đại đã nhận rõ nhiệt độ cao sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự thối rửa của thi thể, cho nên các mộ địa thường được chôn sâu, lợi dụng nhiệt độ thấp làm giảm trình độ thối rửa của thi thể (*). Nếu như bây giờ hẩn đốt lửa trong mộ thất để gia tăng nhiệt độ, thì công bộ Lý viên ngoại lang hiển nhiên không theo hẩn làm trò điên, khẳng định là đem tình huống này báo cáo lên trên, như vậy hẩn cũng tiêu đời thật sự.

Do đó, muốn chờ cho thi thể thối rửa hết rồi lấy chất dịch nội tạng kiểm nghiệm hiển nhiên là không thể.

Về điều này, trên đường đi Dương Thu Trì đã suy đi nghĩ lại, cuối cùng nhận thấy nếu trong tình huống hiện giờ, chỉ có thể dùng một biện pháp duy nhất là “Ngân châm tham hầu” (Dùng ngân châm để chọc vào thăm dò cổ họng).

“Tẩy oan lục” có ghi: “Phàm kiểm nghiệm thi thể chết vì độc, đặc biệt thời gian phục độc đã lâu, ẩn tích vào bên trong không thể nghiệm ra, thì trước tiên dùng ngân châm hoặc đồng châm chọc vào cổ của người chết, dùng dấm ẩm tẩy từ dưới lên, từ từ chĩa lên trên, để cho thấu khí, đến khi độc khí bay lên, tất màu đen sẽ hiện.” Ngân châm tham hầu trong Tẩy oan lục có đề cập, là phương pháp hợp pháp để nghiệm thi thời cổ.

Khi hỏi Vương Tư Thái, hai vị thái y và thị nữ Liên nhi, tất cả đều nói đến một tình tiết, đó là Hiền phi lúc ấy nằm nghiêng, trên khóe miệng và mép giường có dấu ốỉ mửa. Tuy vật ốỉ mửa đó sau đó được thiêu cùng với mền chiếu, nhưng nếu như lúc còn sống Hiền phi đã ốỉ mửa qua, như vậy có thể là ở yết hầu, thực quản vẫn còn vật chưa ốỉ ra hết. Nếu như có thể lấy mẫu, có thể kiểm nghiệm là trúng độc hay không.

Do độc được thời cổ đại chủ yếu là tì sương, hơn nữa kỹ thuật sản xuất lại lạc hậu, nên trong tì sương thường có lẫn một lượng tạp chất nhỏ, chủ yếu là lưu huỳnh hay chất lưu hóa, và lưu huỳnh có thể sản sinh phản ứng hóa học với bạc, biến thành bạc lưu hóa có màu đen. Cho nên, khi sử dụng ngân châm chọc vào cổ, nếu như trong cổ họng và thực quản có thành phần của tì sương, ngân châm nhất định sẽ phản ứng biến thành màu đen. Như vậy có thể nói là nạn nhân bị trúng độc.

Dương Thu Trì rút từ trong người ra một cây ngân châm đã chuẩn bị sẵn, cúi người xuống cẩn thận cắm vào phần dưới cằm của Hiền phi, sau đó đẩy sâu vào cổ họng. Sau thời gian uống cạn một chung trà, hẩn

từ từ rút ra, hai người đưa mắt nhìn, đều giật mình cả kinh.

Thì ra phần đầu của ngân châm đó đã biến thành màu xám đen! Điều này chứng minh, Hiền phi đã bị người dùng tì sương hạ độc giết chết!

Căn cứ vào lời làm chứng của Liên nhi, Hiền phi nương nương ngày ấy chỉ uống một chén cháo loãng, trước khi ngủ có ăn một chén bộ mì nấu đặc, và hai món đó đều không thể chứa lưu huỳnh, vì thế, bốn thân thực vật không thể làm ngân châm biến màu đen, mà trong món ăn đã bị người bỏ tì sương. Trúng độc tì sương sẽ phát sinh phản ứng ở bao tử và đường ruột, gây phản ứng ói mửa. Và trong cổ họng, ống tiêu hóa vẫn còn một lượng độc tàn dư chưa ói ra hết, nên ngân châm tham hầu đã biến thành màu đen.

Như vậy xem ra người phụ trách ẩm thực của Hiền phi hôm ấy là kẻ bị hiềm nghi trọng đại.

Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi đều biến sắc, tuy đối với kết quả này hay người đầu đã dự đoán trước được, đã chuẩn bị về tâm lý, nhưng vẫn cảm thấy cả kinh.

Dương Thu Trì đưa cây ngân châm đó cho Tống Vân Nhi. Tống Vân Nhi lấy một cái khăn tay cẩn thận gói lại, cất vào trong người.

Do không thể giải phẫu, thậm chí không dám cởi bỏ y phục của Hiền phi tiến hành kiểm nghiệm toàn thân, công tác của hai người họ chỉ làm được tới vậy.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì đẩy thi thể lại cẩn thận bằng những lớp lụa vừa rồi. Hai người leo xuống thang, Kim thái giám, Lý viên ngoại lang và Vương tri huyện thấy bọn Dương Thu Trì ra cửa, vội vã bước tới. Kim thái giám hỏi: “Dương hầu gia. Thế nào? Phát hiện được gì hay không?”

Dương Thu Trì thầm tức cười, người là cái thá gì chứ, cho dù phát hiện được gì cũng không thể nào nói cho người được a! Hắn mỉm cười, chuyển thân nói với Lý viên ngoại lang là đã kiểm tra xong, có thể đẩy nắp quan tài lại rồi đóng cửa mộ địa trở về.

Sau khi chứng kiến Lý viên ngoại lang bố trí dân tráng khôi phục lại nguyên trạng lăng mộ của Hiền phi nương nương, bọn Dương Thu Trì lên đường trở về huyện nha.

Do trời đã tối, bọn họ vào ngụ trong dịch trạm của huyện Dịch. Dương Thu Trì lập tức viết một phong mật thư gửi chỉ huy sứ Kỷ Cương, nói rõ những phát hiện của mình, thỉnh y lập tức tiến hành khống chế đối với những nhân viên phụ trách ẩm thực của Hiền phi nương nương vào ngày đó và thị nữ Liên nhi, chuẩn án thái giám Kim Lương cùng những người có liên quan khác, chờ hắn về sẽ triển khai bước điều tra mới. Hắn còn đính kèm theo cây châm nhiễm độc màu đen, phong kín mật thư lại cho Nam Cung Hùng phái hai hộ vệ đưa về bắc Trấn phủ ti trước giao cho Kỷ Cương.

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì cùng mọi người khởi hành trở về.

Lần này là chuyến viễn hành đầu tiên sau khi Tống Vân Nhi làm tiểu thiếp của Dương Thu Trì, trước kia hai người hi hi ha ha nói cười, hầu hết là thân tình, hiện giờ hai người ôm ấp triền miên, phần lớn là nhu tình.

Trên đường yên ả hạnh phúc, mười mấy ngày sau họ trở về kinh thành.

Vừa tiến vào thành, họ liền cảm thấy một trận mưa máu gió tanh, trên đường lạnh lạnh gai gai, dường như là không thấy người đi đường nào, thỉnh thoảng có người cưỡi ngựa chạy qua, nhưng đều là cấm y vệ mặc áo phi ngư, eo đeo túi xuân đao.

Dương Thu Trì rất ngạc nhiên, chẳng lẽ kinh thành đã xảy ra chuyện lớn gì hay sao?

Vừa trở về Dương phủ, được thông báo, cả nhà Dương phủ đều đến khách sảnh.

Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình và hai mẹ con Bạch Tố Mai đã đến kinh thành. Phùng Tiểu Tuyết an bài cho hai mẹ con Bạch Tố Mai một ngôi nhà vườn sạch sẽ thanh nhã, mời hai mẹ con tạm thời ngụ tại Dương phủ.

Dương Thu Trì trước hết làm lễ chào Dương mẫu, sau đó trao đổi vài câu với Phùng Tiểu Tuyết, đưa mắt nhìn thấy Bạch Tố Mai đứng cạnh Bạch phu nhân đang vui mừng nhìn hắn, rất cao hứng bước tới mấy bước, trước hết làm lễ chào Bạch phu nhân, sau đó ngồi xuống cầm tay Bạch Tố Mai: “Tố Mai, mọi người đến rồi, dọc đường chắc mệt nhọc lắm!”

Bạch Tố Mai cười hi hi, lúng liếng mắt nhìn hấn: “Thu Trì ca ca, chàng lại thắng quan rồi, muội và mẹ đều rất cao hứng.”

Dương Thu Trì hơi ngượng: “Hi hi, cái này mà tính làm gì, cứ mong mọi người đến mãi nè, hiện giờ đã lên đến nơi rồi, cả nhà chúng ta đoàn viên, thật là vui!”

Bạch Tố Mai bị Dương Thu Trì nắm tay, hơi hơi run, đôi mắt như làn thu thủy nhìn hấn, khe khẽ nói: “Thu Trì ca ca, Tố Mai cũng rất cao hứng....”

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn gương mặt thanh tú của nàng, nghĩ tới lần đầu tiên ở liệm phòng, khi hấn dùng hô hấp nhân tạo cứu nàng, hai làn môi áp chặt vào nhau. Kỳ thật, xuyên việt đến Minh triều, ngoại trừ vợ chính là Phùng Tiểu Tuyết ra, người con gái đầu tiên mà hấn hôn chính là Bạch Tố Mai. Tuy đó không phải là chuyện hai bên tình nguyện, nhưng kỷ niệm ngọt ngào đó làm sao Dương Thu Trì có thể quên?

Chú thích: (*) Theo nguyên tắc thì nhiệt độ sẽ càng tăng cao khi càng xuống sâu dưới lòng đất, nhưng trong vòng mấy chục mét dưới đất, khi đào sâu một khoảng đủ rộng, nhiệt độ sẽ thấp hơn nhiều so với mặt đất.

441. Chương 424: Phá Án Rồi?

Bạch Tố Mai buông tay Dương Thu Trì, đỏ mặt khẽ đáp: “Đừng..., coi huynh kia, huynh mau đi xem Chỉ Tuệ muội muội đi, muội ấy sắp sanh rồi!”

Dương Thu Trì quay nhìn về phía Tần Chỉ Tuệ, tính ra thì chẳng mấy ngày nữa nàng sẽ sanh rồi, lòng nôn nao, vội nắm tay Bạch Tố Mai bóp chặt một cái rồi bước nhanh đến cạnh Tần Chỉ Tuệ, dịu dàng hỏi: “Chỉ Tuệ, sắp sanh rồi ha? Ta còn sợ nàng không thể lên kinh được nữa chứ.”

Tần Chỉ Tuệ nhìn Dương Thu Trì nhất lộ phong trần, thế mà đối với nàng vẫn dịu dàng âu yếm như vậy, lòng vô cùng vui mừng, đáp: “Hài tử chà chàng về mới hàng sinh đấy!”

Dương mẫu vui mừng nói: “Lang trung nói rồi, hài tử đã tới thời đưa chín cuống rụng, ngày một ngày hai là sinh thôi!”

“Hay quá!” Dương Thu Trì vô cùng hưng phấn, “Một trai một gái một cảnh hoa, thật tốt quá a! Đúng rồi, con trai ta thế nào rồi?” Hấn chuyển thân, chạy đến cạnh Liễu Nhược Băng, thấy con trai đang ngủ khò khò trong lòng nàng, không khỏi rầu rĩ, “Ồ, đứa con trai này của ta sau tối ngày rúc đầu ngủ hoài vậy, rõ ràng là con sâu lười!”

Liễu Nhược Băng phì cười: “Chàng mới là sâu lười! Không nghe nói ngủ nhiều chóng lớn hay sao? Tiểu hài tử chẳng đứa nào mà không ngủ để lớn mau chứ?”

“Ồ? Nàng làm sao biết vậy? Nàng không phải là sanh lần đầu tiên hay sao?” Dương Thu Trì cố ý chọc nàng.

Liễu Nhược Băng cười: “Mẹ bảo vậy!”

Dương Thu Trì nhìn về phía Dương mẫu, thấy bà tâm sự nặng nề, không biết là đang nghĩ gì, hơi ngạc nhiên, hỏi: “Mẹ, mẹ sao vậy?”

Dương mẫu giống như vừa ngủ thức dậy vậy: “Con à, con không biết đó thôi, kinh thành... kinh thành này đã lật tung trời lên rồi...!”

Dương Thu Trì cả kinh: “Mẹ, mẹ đừng gấp, có chuyện gì vậy?”

Thấy Dương mẫu hơi run run không lên tiếng, Phùng Tiểu Tuyết mới nói thay: “Phu quân, mấy ngày nay trong kinh thành đã giết rất nhiều người. Trong hoàng cung có từng đội từng đội người bị áp giải ra, đều là cung nữ thái giám, bị chém đầu từng người một ở Thập tự nhai. Người trong thành không ai dám ra đường nữa.”

Vân Lộ thấy Dương Thu Trì trở về, cảm thấy rất vui. Nhưng khi nghe nói đến chuyện này, cũng vô cùng khó chịu: “Thu Trì ca ca. Muội tiến vào hoàng cung, nghe phụ hoàng nói đã bắt được tên cầm đầu trong việc sát hại hiền phi, do đó mới giết rất nhiều người liên quan như vậy.”

Cái gì? Dương Thu Trì giật mình cả kinh, người sát hại Hiền phi nương nương? Ai? Sao người phụ trách phá giải án này là hắn mà không hề hay biết. Chưa gì hết kinh thành đã đại khai sát giới rồi vậy? Dương Thu Trì hơi trầm ngâm, nói: “Tình huống có điều không ổn, ta cần phải vào hoàng cung một chuyến!” Nói xong hắn đứng dậy, xam xam bước ra ngoài.

Lúc này, hắn chợt nghe một tiếng gọi trong trẻo: “Thu Trì ca ca! Huynh sao không chịu nhìn muội vậy!”

Không cần nghe tiếng, Dương Thu Trì đã biết đó là Tống Tình.

Vừa chuyển thân, thấy Tống Tình khoa trương ưỡn bụng, nhìn hắn có vẻ trách móc, Dương Thu Trì cười ha ha: “Búp bê bunn, búp bê bunn nhỏ của nàng còn mấy tháng nữa mới ra mà. Không cần gấp, trở về rồi nói sau a.” Nói xong hắn như làn khói rời khỏi phòng. Tống Vân Nhi nhìn Tống Tình cười, sau đó cũng đi ra theo. Chỉ còn lại Tống Tình giậm chân thở phì phì tức tối.

Dương Thu Trì mang Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng, sáu hộ vệ tiến vào hoàng cung. Sau khi hỏi, biết hoàng thượng Minh Thành Tổ đang ở hậu cung của Hiền phi.

Hiền phi cung? Hiền phi đã chết rồi, hoàng thượng đến đó làm gì? Dương Thu Trì rất nghi hoặc, cả đoàn người vội vã đến bên ngoài Hiền phi cung, thông báo vào, lát sau có thái giám ra truyền Dương Thu Trì vào tấn kiến.

Dương Thu Trì cho Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và sáu hộ vệ chờ ở ngoài, một mình tiến vào trong.

Vừa tiến vào cửa, hắn đã nghe một tiếng nữ tử gào thảm cùng những tiếng khóc lóc khản cầu truyền ra, khiến cho người ta rợn tóc gáy.

Dương Thu Trì nhìn tứ phía, thanh âm này chấn động trong hiền phi cung, nhất thời không xác định rõ từ đâu truyền ra.

Hắn đi qua giếng trời, hai bên có hai dãy cấm vệ mặc phi ngư phục đứng gác, thấy cấm vệ đồng tri Dương Thu Trì tiến vào, đều quỳ gối một chân ra mắt.

Dương Thu Trì đi thẳng vào chính phòng, thái giám gác cửa cười ha ha bảo Dương Thu Trì dừng bước, nói hoàng thượng đang ở sương phòng ở một góc của Hiền phi cung. Thái giám dẫn Dương Thu Trì đến sương phòng, để hắn chờ một chút, chạy vào trong báo.

Đến cửa sương phòng, Dương Thu Trì mới tin chắc là tiếng gào khóc khủng khiếp vừa rồi là từ sương phòng này truyền ra. Đồng thời, mũi hắn nghe mùi máu tanh quen thuộc, hơn nữa phi thường nồng nặc. Dương Thu Trì đang nghi hoặc, thái giám vào thông báo đã chạy ra, khom người thưa: “Dương hầu gia, hoàng thượng thỉnh ngài tiến vào trong.”

Dương Thu Trì tiến vào phòng, giật mình kinh sợ.

Gian sương phòng khá lớn này hiện giờ đã trở thành địa ngục nhân gian, có thể nói tất cả hình cụ trong thẩm tấn thất của cấm vệ nha môn đều có mặt ở đây.

Trong phòng có mấy lò than cháy đỏ hồng, trên đó có cấm mấy cái bàn ủi sắt. Đầu bàn ủi đã được nung đỏ lôm, nhìn mà cảm thấy ớn lạnh.

Bên cạnh tường có đặt hai cái giá gỗ. Giá thứ nhất có một nữ tử bị trói vào, kéo đầu dài ra, tóc phủ xuống che cả mặt không nhận ra được là ai, quần áo toàn thân đã bị cởi sạch, da thịt chỗ nào cũng có dấu bị bàn ủi nóng áp vào, máu thịt mơ hồ. Trong phòng tán phát mùi thịt cháy và mùi máu tanh hôi khiến hắn muốn nín thở.

Ở giá gỗ thứ hai cũng có một nữ tử bị trói, cũng bị lột sạch quần áo, hai tên cấm vệ đang dùng roi da thật dài đánh hết sức vào nữ tử này. Tiếng kêu thảm và khản cầu vừa rồi chính là do nữ tử này phát ra. Hai chiếc roi da đã khiến thịt da của nữ tử nát bét, máu thịt mơ hồ, máu thịt bắn tứ tung, trên tường, trên đất đều có những dấu máu lôm đóm.

Ở giữa phòng chệch về phía sau có một chiếc ghế rồng dài, người đang ngồi chính là Minh Thành Tổ Chu Lệ. Đứng bên cạnh là cấm vệ chỉ huy sử Kỷ Cương và Lý công công.

Dương Thu Trì quỳ xuống dập đầu: “Vi thần Dương Thu Trì khấu kiến vạn tuế!”

Gương mặt âm trầm của Minh Thành Tổ hiện chút nét cười, nói: “Dương ái khanh, người không hổ là phá án như thần, vừa không quá một tháng mà đã phá được án của Hiền phi, trầm rất vừa ý. Người thế Hiền phi báo cừu tuyệt hận, thế trầm hả được cái giận này, thật tốt! Bình thân đi!”

“Tạ chủ long ân!” Dương Thu Trì khom người thưa, rồi đứng lên lui qua một bên, cúi đầu đứng thẳng, trong lòng hơi ngạc nhiên, vì nghe ý tứ của hoàng thượng, thì dường như nói hắn đã phá được án Hiền phi chết một cách li kỳ. Nhưng rốt cuộc hung thủ là ai, thế mà người đảm nhiệm phá án là hắn đây không hề hay biết, thật không khỏi có điểm kỳ quái.

Kỷ Cương nhìn ra vẻ nghi hoặc của Dương Thu Trì, cười bảo: “Dương đại nhân, mật tín của ngài truyền đến, hoàng thượng đã căn cứ vào đó tra rõ tình huống, từ thân tổ chức đột thẩm, nhanh chóng tra rõ án tình. Đây đều là kết quả của hoàng thượng anh minh thần vũ, biết rõ thị phi a.”

Đối với phán đoán này, Dương Thu Trì có thể nói là không thể nào chỉ ra nửa phần không phải, cho nên cười ha hả gật đầu lia lịa.

Minh Thành Tổ đưa tay chỉ vào nữ tử bất động trên giá gỗ đầu tiên, hậm hực nói: “Chủ mưu sát hại ái phi của ta chính là tiện nhân này - mỹ nhân Lữ thị! Bên cạnh đó là một trong số thị nữ của nó, trầm muốn đánh chết từng đứa từng đứa một!”

Mỹ nhân chính là một loại nội mệnh phụ của hoàng thượng. Trong thời kỳ của Minh Thành Tổ, vợ của hoàng thượng là hoàng hậu, nhưng phi tần khác của hoàng thượng đều là thiếp thất. Địa vị tối cao là quý phi, tiếp đó lấy những chữ hiền, thực, trang, kính, huệ, thuận, khang, Trữ làm thứ tự. Và từ đó thiết đặt ra những hiền phi, thực phi, trang phi, kính phi, huệ phi, thuận phi, khang phi, trữ phi. Những người này đều có liên quan đến xưng hiệu là “Phi”, là vợ lẽ chính thức của hoàng thượng, được xếp vào hàng chính nhất phẩm.

Những thiếp thất khác được gọi là “Cung tần”, danh xưng bất đồng, chia ra làm chiêu nghi, tiệp dư, mỹ nhân, số lượng và định chế không đồng đều, phẩm trật chia ra làm chính nhị, tam, tứ phẩm.

Mỹ nhân có định chế chín người. Lữ mỹ nhân này chính là một trong chín vị “mỹ nhân” trong cung tần của hoàng thượng, họ Lữ, là nữ tử do Triều Tiên tiến cống.

Dương Thu Trì nghe nói đến Lữ mỹ nhân, lòng liền rung động, nghĩ đến vị nữ tử Triều tiên có đôi mắt biết nói ngồi ở hàng cuối trong bàn cũng được gọi là Lữ mỹ nhân, chẳng lẽ là nàng ta?

Minh Thành Tổ hiện vẻ đắc ý, trước mặt Dương Thu Trì hào xưng là phá án như thần này, ông ta tự phá án mưu sát ái phi của mình, quả thật là tự cảm thấy thập phần hả giận, không khỏi có chút dương dương tự đắc.

Minh Thành Tổ nói tiếp: “Mật tín của người nói đến chuyện ngân trâm tham hầu, phát hiện Hiền phi là bị hạ tì sương mà chết, trầm lập tức cho Kỷ Cương mang theo cấm y vệ tiến hành thẩm tra đột ngột đối với những cung nữ và ngự trù phụ trách ẩm thực theo hầu lúc đó, nhưng lời khai của chúng bất nhất, không thu được yếu lĩnh. Trong lúc vô kế khả thi, có người nhắc ta là thiếp thân thị nữ Liên nhi phục thị Hiền phi đã từng là thị nữ của tiện nhân Lữ Viên Thiện, không biết có vấn đề gì hay không.”

Dương Thu Trì nghe đến đây, hơi thở phào nhẹ nhõm. Nếu như vậy, thì nữ tử trên giá gỗ có tóc che kín mặt này là mỹ nhân Lữ Viên Thiện, chứ không phải là Lữ mỹ nhân có cặp mắt biết nói mà hắn đã gặp trong lúc hưởng tiết Nguyên tiêu.

Minh Thành Tổ nói tiếp: “Trầm chỉ phái Kỷ Cương tiến hành thẩm tấn đối với thị nữ Liên nhi, quả nhiên, thị nữ này nhanh chóng khai nhận, chính là chủ cũ Lữ Viên Thiện của nó chỉ sử nó hạ độc!”

Nói đến đây, Minh Thành Tổ nhìn trừng trừng một cách độc ác mỹ nhân Lữ Viên Thiện trên giá gỗ, đứng phắt dậy, bước đến giữa phòng, lấy cái bàn ủi đã nung nóng đỏ lên, bước tới áp mạnh vào gò ngực đã cháy khét máu me ghê rợn của nữ tử đó.

Nữ tử ấy động dậy một chút, miệng phát ra tiếng rên rĩ thống khổ, sau đó bất động. Xem ra, thân thể của nàng ta đã bị bàn ủi nung vô số lần, cảm giác đã gần như tê liệt rồi.

Kỷ Cương ở một bên nói: “Hoàng thượng, dùng nước lạnh đổ một chút, chờ ả tỉnh dậy rồi hãy đốt tiếp, như vậy mới khiến tiện nhân này thụ thống khổ hơn.”

Dương Thu Trì nghe thế, không khỏi rùng mình. Tên Kỷ Cương này không khỏi thái quá ngoan độc rồi. Giết người bất quá rơi đầu là cùng, cho dù là Lữ mỹ nhân này giết chết Hiền phi, nhưng là kẻ đã từng đầu ấp tay gối với hoàng thượng, loại hình phạt dày vò cho chết từ từ này không khỏi là quá tàn nhẫn, không hợp chút nào với hành vi của bậc thượng phụ quân tử hay sao?

Kỷ Cương thật ra nghĩ không giống như cách nghĩ của Dương Thu Trì, đó không phải là vấn đề xứng hay không xứng với hành động của bậc trượng phu, mà làm sao cho hoàng thượng Minh Thành Tổ dày vò thể thảm hơn nữ tử đã giết ái phi của mình, để hoàng thượng giải tỏa nỗi căm hận trong lòng!

442. Chương 425: Án Mạng Giải Thích Không Thông

Toàn thân Lữ Viên Thiện co giật rùng mình, phát xuất mấy tiếng rên rĩ thống khổ, từ từ ngấn đầu, hai mắt vô thần nhìn bọn họ.

Minh Thành Tổ cười lạnh nói tiếp: “Trẫm được báo cáo của Kỷ ái khanh, mới đầu còn bán tín bán nghi, sau đó trẫm tự thân tra hỏi thị nữ Liên nhi, quả nhiên như thế. Trẫm đem tiện nhân Lữ thị này tra khảo, dùng nghiêm hình đánh đập, ả vẫn không chịu thừa nhận. Sau khi Kỷ ái khanh đã hạ nữ hình tấn với ả, cuối cùng cũng khai ra. Như vậy mới biết tiện nhân này đã sớm có toan tính hạ thủ đối với Hiền phi!”

Minh Thành Tổ hận cùng cực nên nói rất gấp, hơi thở hỗn hển, bảo Kỷ Cương: “Người nói tiếp cho Dương ái khanh nghe về án này.” Ông ta nghĩ tới cái chết thảm của ái phi, vô cùng tức giận, cần cái bàn ủi khác đã nung đỏ, không ngừng áp vào người Lữ Viên Thiện mà đốt. Lữ Viên Thiện bị nước lạnh tạt cho tỉnh, cảm giác khôi phục không ít, bị đốt liên hết những tiếng dài thảm thiết, thể lương vô cùng. Một lúc sau, nằng ta lại hôn mê đi, Minh Thành Tổ vẫn không hả được giận, không ngừng dùng bàn ủi đốt tiếp.

Kỷ Cương coi như không có chuyện gì, cười nói: “Dương huynh đệ, hoàng thượng tự thân tiến hành thẩm tấn đối với thị tì và nội thị (thái giám) bên cạnh Lữ Viên Thiện, tra rõ Lữ Viên Thiện đã từng mục vô tôn thượng (không kính người trên), che giấu Hiền phi nương nương. Lúc xưa khi Từ hoàng hậu khứ thế, hoàng thượng cho Hiền phi nương nương chưởng quản nội cung, Lữ Viên Thiện này không ngờ mở miệng nói lời đại nghịch bất đạo, che giấu luôn cả Từ hoàng hậu và Hiền phi nương nương là ‘Hoàng hậu có con cái cũng đã chết rồi. Người mà quần được mấy tháng?’ Vô lễ như vậy, Dương huynh đệ, người nghĩ coi, Lữ thị này có còn phải là con người không?”

Loại tranh đấu trong cung như thế này Dương Thu Trì đương nhiên không thể lý giải, nhưng mà lời vừa rồi của Lữ Viên Thiện dường như là quá ngông nghênh, khiến cho hắn không dám tin đó là lời nói thật.

Kỷ Cương phảng phất nhìn ra vẻ nghi hoặc của Dương Thu Trì, nói: “Câu nói này bọn thị tì và nội thị của Lữ Viên Thiện đều nghe thấy, thị tì của Hiền phi nương nương cũng nghe. Chứng cứ chính xác không còn nghi ngờ gì. Nhưng mà, chỉ bằng mấy câu nói đó, hoàng thượng niệm tình ả là dân xứ lạ, lại không phải đầu xa, mà là từ Triều Tiên đến triều cống cho hoàng thượng, nên cũng không tính toán gì. Không ngờ khi tiến hành thẩm tấn, mới tra rõ Lữ Viên Thiện này vì tranh sủng đã tâm như xà hạt (rắn và bò cạp, ý chỉ độc ác), hạ độc thủ đối với Hiền phi nương nương.”

Kỷ Cương miết mắt nhìn Lữ Viên Thiện đã bị Minh Thành Tổ đốt ngất đi trên giá gỗ, nói tiếp: “Lữ thị này cấu kết với tư lễ giám chưởng ấn thái giám Kim Lương tùy hành, từ ở một thợ bạc tên là Hứa Tứ ở Lâm thành mua được tì sương, nghiền thành phấn, hạ vào chén bột Hiền phi nương nương ăn trước khi đi ngủ. Hoàng thượng nhân vì phê duyệt tấu chương khẩn cấp đã rời khỏi tẩm cung, nương nương ăn bột có độc đã tình kêu cứu, nhưng thị nữ Liên nhi này đóng chặt cửa, không cho tiếng kêu cứu của nương nương truyền ra ngoài, dẫn đến cái chết thảm của nương nương.”

Dương Thu Trì lạnh người. Hắn đã từng hỏi qua thị nữ Liên nhi này, nếu như có âm mưu như vậy, sao hắn không phát hiện được một chút gì? Nếu như đã tra thành như vậy, xem ra tai kiếp của Lữ Viên Thiện này là khó tránh khỏi rồi.

Đến lúc này, Minh Thành Tổ đã quăng bàn ủi, trở về ngồi trên long án. Mấy cấm y vệ chạy ra xách nước băng vào, lại bắt đầu đổ vào đầu Lữ Viên Thiện. Thị nữ bị trói trên giá gỗ thứ hai đã ngất đi, hai cấm y vệ thi hành cũng dùng nước băng tạt của ả tỉnh, tiếp tục dùng roi đánh.

Kỷ Cương nói: “Loại phụ nhân như rắn rết này nếu như dễ dàng dung túng, sao lại đối phải với Hiền phi nương nương đã chết thảm. Do đó, hoàng thượng trong cơn thịnh nộ đã thi hình với Lữ Viên Thiện này, còn viết thư cho Triều Tiên đem cả nhà Lữ Viên Thiện giết sạch. Thị nữ Liên nhi, chưởng ấn thái giám Kim Lượng, tùy đường thái giám Kim Đắc, thợ bạc Hứa Tứ tội ác cực lớn, đã bị hoàng thượng hạ chỉ lăng trì xử tử. Những thị nữ của Lữ Viên Thiện biết chuyện mà không báo, khiến cho Hiền phi bị hại, và còn Cao thái y và Ngải thái y lại không tra ra nguyên nhân cái chết của nương nương là do mưu sát, lại còn có ngụ ý trù tù quân đều có tội không thể tha, chém đầu tất cả.”

Dương Thu Trì bấy giờ đã minh bạch, Kỷ Cương nói ra có vẻ rất nhẹ nhàng, kỳ thật khi đến bên ngoài, và cũng là khi hắn trở về nhìn thấy trận mưa máu gió tanh, thì đó là mấy trăm cung nữ và thái giám bị liên lụy xử tử, ngay cả gia đình của Lữ Viên Thiện ở Triều Tiên cũng bất hạnh không tránh khỏi. Nhưng tất cả chuyện này, đối với Minh Thành Tổ và Kỷ Cương, thì chẳng qua là một chuyện nhỏ như cái lá mà thôi.

Từ cách nói của Kỷ Cương, án này có rất nhiều chỗ hở, tuy khẩu cung đều nhất trí, nhưng dùng nghiêm hình tra khảo và bức cung của cấm y vệ, thì khẩu cung gì cũng có thể bức khai ra được. Hơn nữa, cho dù Lữ Viên Thiện muốn hạ độc thủ hại chết Hiền phi, loại đại sư cơ mật này làm sao có thể khiến cho thị nữ và thái giám dưới quyền hay biết được chứ? Hiện giờ bọn chúng dị khẩu đồng thanh đều khai y như vậy, rõ ràng là Kỷ Cương vì muốn lập công, đã dùng hình tấn làm cơ sở, tiến hành dụ cung. Nhưng mà, chuyện này chỉ nằm ở trong ý nghĩ của hắn, Kỷ Cương hiện giờ là hồng diện nhân (kẻ thân tín tin dùng) của Minh Thành Tổ, hắn không thể chọc vào.

Lúc này, một cấm y vệ bước tới quỳ thưa: “Khởi bẩm hoàng thượng, Lữ thị dường như... dường như đã chết rồi...”

Minh Thành Tổ và Kỷ Cương không hề có chút ngạc nhiên nào. Minh Thành Tổ bảo Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người đến kiểm tra một chút xem tiện nhân đó chết thật hay chết giả.”

Dương Thu Trì dạ một tiếng, bước lại trước giá gỗ, vén tóc dài của Lữ Viên Thiện lên, nhướn mắt nhìn, quả nhiên không phải là Lữ mỹ nhân gặp trong tiết Nguyên tiêu. Hắn đưa hai ngón tay áp vào động mạch cảnh ở cổ, cảm giác không còn mạch đập, vén mi mắt lên, thấy đồng tử đã tản ra, dùng miếng vải đốt lửa ở lò đưa lại phất qua lại trước mắt Lữ Viên Thiện, thấy đồng tử và tròng mắt không có bất kỳ phản ứng gì đối với ánh sáng.

Dương Thu Trì lắc đầu: “Ả đã chết rồi.” Rất rõ ràng, Lữ Viên Thiện này nhân vì chịu sự đau đớn kịch liệt trong một thời gian dài, dẫn đến trung khu thần kinh cho sự phản xạ bị chướng ngại, bị xóc nguyên phát gây tử vong. Đường nhiên, hơn mười ngày bị đốt bị đánh, có thể dẫn tới hồng huyết cầu trong người nàng ta bị phá hỏng thải ra một lượng lớn kali, dẫn đến chứng cao huyết áp làm cho tim đột ngột ngừng đập. Chỉ có điều, nguyên nhân tử vong của nàng ta bây giờ không còn trọng yếu nữa.

Minh Thành Tổ hừ lạnh một tiếng: “Tiện nghi cho con tiện nhân này!”

Kỷ Cương cũng vậy: “Đúng vậy, thứ xà hạt nữ nhân này, chịu đốt suốt mười ngày mới chết, cái mạng cũng lớn thật!”

Sau khi Lữ Viên Thiện chết rồi, sự dày vò đối với thị tì của nàng ta cũng không còn ý nghĩa gì, Minh Thành Tổ sai đem thị tì đang bị đánh đó ra ngoài chém đầu.

Dương Thu Trì hơi cảm thấy u uất, án mạng này không ngờ lại kết thúc như vậy, khiến hắn thập phần bất ngờ. Hắn viết thư chỉ mong Kỷ Cương tiến hành giám không đối với những người này, chờ hắn trở về rồi sẽ tiến một bước nữa điều tra. Thật không ngờ, Kỷ Cương lại sử dụng hình tấn bức cung với những người này, tra ra chân tướng có cả trăm chỗ hở, những kẻ đáng giết hay không đáng giết thì đều bị giết sạch hết rồi, còn có thể điều tra cái gì nữa.

Minh Thành Tổ ngược lại rất vừa ý, cảm giác cuối cùng rồi ông ta cũng báo được thù cho ái phi. Ông ta bảo Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, nếu như không có người phát hiện hiền phi bị trúng độc tì sương, án

này không thể phá được, thù của Hiền phi không thể báo. Người thật giỏi, thật có tài, trăm muốn phong thưởng trọng hậu cho người, nói đi, người muốn cái gì?”

Dương Thu Trì vội nói: “Hoàng thượng, đây đều là phận sự mà vi thần phải làm, không dám tiếp thụ phong thưởng...” Hơi do dự, hần quyết định đem sự lo lắng trong lòng nói ra, để khỏi sau này có vấn đề gì nảy sinh sẽ lại bị trách biết mà không tâu trước, ắt bị khép tội khi quân. Cho nên hần rụt rè nói: “Hoàng thượng, án này vi thần cảm thấy còn một vấn đề còn chưa tra rõ.”

Minh Thành Tổ hơi ngần người; “Còn chưa tra rõ? Được, người nói coi, còn có vấn đề gì chưa tra ra?”

Nếu như đã lên tiếng, lời này phải nói cho đáo để, Dương Thu Trì làm gan nói tiếp: “Vi thần cũng không dám xác định Hiền phi chết là do trúng độc tì sương...”

Minh Thành Tổ hỏi: “Người không phải dùng ngân châm tham hầu, phát hiện ngân châm biến thành màu đen hay sao?”

“Đích xác là vậy...”

“Như vậy thì đúng rồi, đây không phải là trúng độc tì sương thì là cái gì?” Minh Thành Tổ nói.

Dương Thu Trì không dám dạy cho hoàng thượng một khóa pháp y, giải thích ngân châm biến thành màu đen còn có khả năng khác, càng không dám nói cần phải tiến hành giải phẫu thi thể đối với hiền phi. Ngẫm nghĩ một chút, hần đáp: “Hoàng thượng, ngân châm này chỉ thăm dò đến cổ họng của nương nương, không có cách gì đạt đến dạ dày. Cho dù trong nội thể nương nương có độc, trước mắt chỉ có thể nói cổ họng có độc, chứ không thể đoán là trong nội thể của nương nương trúng độc tì sương. Hay nói cách khác, chỉ có thể nói ở cổ họng nương nương có khả năng tồn tại tì sương, nhưng không thể từ đó khẳng định nương nương bị trúng tì sương mà chết.”

Lời này từ góc độ pháp y mà nói thì rất nghiêm túc và cẩn thận, nhưng đến tai Minh Thành Tổ thì giống như đi giữa mây mù, phảng phất như khẩu lệnh dùng trong quân. Ông ta nhíu mày, hỏi: “Dương ái khanh, người nói đơn giản một chút đi.”

“Giản đơn một chút?” Dương Thu Trì cảm thấy hần đã nói quá giản đơn rồi, giản đơn hơn thì không thể nào nói rõ ra được, đầu óc xoay chuyển, nghĩ ra cách khác: “Ý tứ của vi thần chính là, trong cổ họng của nương nương có chất tì sương, nhưng không nhất định là do ăn chén bột có độc, dẫn đến ói mửa rồi còn dư lại vật ói chưa hết, mà còn có khả năng khác, ví dụ như... ví như...” Dương Thu Trì nhớ tới tình tiết trong phim Cửu Phẩm Chi Ma Quan (Quan tếp riu cửu phẩm) do Châu Tinh Trì đóng, liền tự tin cho ví dụ: “Ví dụ sau khi Hiền phi chết rồi bị người đổ thuốc độc vào.”

Cái gì? Minh Thành Tổ và Kỷ Cương đều cả kinh. Minh Thành Tổ hỏi: “Dương ái khanh, người nói lời này có chứng cứ gì?”

Dương Thu Trì vội vã khom người: “Không có, đó chỉ là suy đoán của vi thần, cho nên, vi thần vốn định thỉnh Kỷ đại nhân trước hết giám không thị nữ Liên nhi và đầu bếp theo quân cũng những người có liên quan, chờ vi thần trở về...”

Chỉ huy sứ Kỷ Cương ở bên cạnh không nóng không lạnh nói chen một câu: “Nói như vậy Dương đại nhân hiềm hoàng thượng và Kỷ Cương ta đa sự rồi?”

Dương Thu Trì cả kinh, vội vã vén y bào quỳ xuống trước mặt Minh Thành Tổ: “Vi thần tuyệt không dám có ý nghĩ đại nghịch bất đạo như vậy, vi thần chỉ mong triệt để tra rõ án này mà thôi...”

Ngữ khí của Minh Thành Tổ có phần không vui: “Thôi được, án này đã tra rõ ràng rồi, Dương ái khanh lao khổ công cao, trở về nghỉ ngơi trước đi.”

Dương Thu Trì không dám nói nữa, đáp ứng dập đầu xong rồi đứng dậy, khom người lùi ra tới cửa rồi mới chuyển thân bước ra khỏi phòng.

Trong phòng các bồn lửa đốt nóng hừng hực, nhưng đến bây giờ Dương Thu Trì mới phát hiện trán và đầu của hần đã đầy mồ hôi lạnh, lòng nghĩ coi như xong rồi, nếu như án này hoàng thượng đích thân thẩm tra, nếu mà hần tự lật lại tra tiếp, thì có nghĩa là uốn nắn hoàng thượng xử án sai, sự tình vừa phí lực vừa không hài lòng ai như vậy hần không làm hay hơn, cho nên quyết định cho qua.

Dương Thu Trì ủ rũ ra khỏi Hiền phi cung, Tống Vân Nhi bước tới đón, hỏi: “Ca, thế nào rồi?”

Dương Thu Trì lắc đầu thở dài: “Đi, về nhà thôi.”

443. Chương 426: Cú Mèo Thăm Nhà (*)

Hồng Lăng thấy Dương Thu Trì tâm tình không tốt, bỏ hết lòng làm một bàn thức ăn thật ngon, đều là những món Dương Thu Trì thích ăn. Phùng Tiểu Tuyết, Liễu Nhược Bằng cùng chúng thê thiếp bồi hấn uống rượu, tâm tình Dương Thu Trì mới từ từ tốt trở lại.

Sau đó mấy ngày, Dương Thu Trì chủ yếu đến nha môn của Ứng Thiên Phủ làm việc. Hắn tuy là đồng tri của cấm vệ bắc trấn phủ ti, nhưng đây chủ yếu là vì hắn phụng chỉ tra án dùng cho dễ, do đó thỉnh thoảng mới đi qua một hai lần, làm những chuyện do Kỷ Cường giao, còn công việc chính vẫn là ở Ứng thiên phủ.

Ngày ấy, Dương Thu Trì từ Ứng Thiên Phủ trở về, ngồi quan kiệu đến cửa lớn của Dương phủ. Vừa xuống kiệu vào trong, hắn đã nhìn thấy trong vườn có những người lạ, ngoài ra còn có một kiệu hoa xinh đẹp, không giống như của nhà. Hắn hơi ngạc nhiên, hỏi cấm vệ hộ vệ gác cổng: “Trong nhà của khách hay sao?”

Tên hộ vệ đó cười cầu tài hồi đáp: “Đúng ạ, hầu gia, Hàm Ninh công chúa đến rồi.”

Hàm Ninh công chúa? Dương Thu Trì nhớ lại, lần trước ở ngự hoa viên hưởng tiết Nguyên Tiêu với hoàng thượng, Minh Thành Tổ đã từng đề cập qua, rằng ông ta có một người con gái là Hàm Ninh công chúa còn chưa có hôn phối, và hắn chưa hề gặp bao giờ.

Dương Thu Trì đi thẳng vào phòng khách, còn chưa đến cửa thì đã nghe từ trong đó từng đợt cười truyền ra, nghe thanh âm dường như là Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết và Vân Lộ, ngoài ra còn có một nữ tử nữa, thanh âm trong trẻo dễ nghe, dường như là tiếng của con chim sơn ca hót vậy.

Dương Thu Trì chậm rãi tiến vào phòng khách, lên tiếng gọi “Mẹ!” rồi ngược mắt nhìn, quả nhiên ngồi bên cạnh Dương mẫu có một thiếu nữ khoảng đôi tám, người mặc áo bào trắng viền hoa, cổ đeo chuỗi ngọc lấp lánh, váy dài màu xanh, mặt hoa da phấn, eo thon vai tròn. Cô nàng thấy Dương Thu Trì tiến vào, gương mặt xinh hơi ửng hồng.

Dương mẫu cao hứng gọi Dương Thu Trì đến, bảo: “Vị này là Hàm Ninh công chúa, còn không mau đến làm lễ ra mắt.”

Dương Thu Trì vội vã bước tới, vái dài một lễ: “Hạ quan Dương Thu Trì bái kiến Hàm Ninh công chúa.”

Hàm Ninh công chúa cười hi hi, cũng đứng dậy hoàn lễ. Tiếp theo đó cùng Vân Lộ hòa giọng mà cười. Xem ra, Hàm Ninh công chúa và Vân Lộ có mối quan hệ rất tốt.

Thì ra, lần trước ở ngự hoa viên Dương mẫu đề thân định phải cây đình mềm, Vân Lộ sau đó nghĩ đến chiều khúc tuyến cứu quốc, vận động hành lang xem ra có hiệu quả, nên kéo Dương mẫu đi liên hệ các nơi. Hai người đi lấy lòng Vương quý phi và các tần phi khác, ngoài ra còn liên lạc cảm tình cả gia quyến và công chúa con vua. Thứ Dương gia của bà có chính là tiền, nên đi đến đâu cũng tống lễ, cho nên quan hệ nhanh chóng diễn biến theo chiều hướng tốt đẹp.

Dương Thu Trì nói: “Mọi người nói chuyện, ta đến thư phòng đây.”

“Ê! Chờ chờ một chút.” Hàm Ninh công chúa bảo, “Sao vậy, ta đến nhà các người ngồi một chút, người là chủ nhân mà không chịu tiếp, thật là không phải mà!”

Hàm Ninh công chúa này vừa nhìn là biết quen sống trong nhung lụa cưng chiều, lời nói thẳng thừng chẳng hề quanh co giấu diếm gì cả.

Dương Thu Trì hơi bối rối, chỉ còn biết ngồi bên cạnh Phùng Tiểu Tuyết mà tiếp.

Hàm Ninh công chúa giương con mắt to nhìn lên nhìn xuống Dương Thu Trì, giương gương mặt xinh bảo: “Ê! Nghe Vân Lộ tỷ tỷ nói, người phá án rất lợi hại, có phải là thật không đó?”

Dương Thu Trì nhìn Vân Lộ: “Đừng nghe cô ấy, ta chẳng qua là mèo mù vớ phải chuột chết vậy thôi.”

“Phải không vậy?” Hàm Ninh công chúa cười hi hi nói, “Cái gì thì ta không rõ, chứ hai ngày nay ta nghe phụ hoàng cứ khen người, nói là nhờ có người mới phá được án Hiền phi nương nương bị hại chết, thể Hiền phi nương nương báo cừu.” Chuyển đầu sang Vân Lộ, nàng hỏi gặng: “Phải không tỷ tỷ?”

Vân Lộ gật gật đầu, đôi mắt phượng long lanh nhìn Dương Thu Trì. Cô nàng này rõ ràng là tỏ ý không đạt mục đích thì không ngưng, khiến cho Dương Thu Trì quả là đau đầu, hắn quyết định chạy trốn cho xong.

Nghĩ đến đây, Dương Thu Trì đứng dậy, vái một lễ thật dài: “Hai vị công chúa, hạ quan còn có công vụ khẩn cấp cần phải xử lý, không thể bồi tiếp được nữa.” Nói xong không để ý đến Hàm Ninh công chúa cứ réo gọi, như một làn khói rời khỏi phòng khách.

Thư phòng tạm thời không thể đến, nói không chừng Hàm Ninh công chúa lại đòi Vân Lộ dẫn đến tìm. Ngẫm nghĩ một chút, hắn quyết định đến phòng của Liễu Nhược Băng để chơi với con trai.

Dương Thu Trì đến khu nhà vườn của Liễu Nhược Băng. Sương nhi, Tuyết nhi thấy hắn đến, vội mời vào trong. Tuyết nhi cũng chạy nhanh vào phòng tắm rửa.

Dương Thu Trì tiến vào phòng, thấy Liễu Nhược Băng đang ngồi cho con bú bên cửa sổ. Thấy Dương Thu Trì, nàng mỉm cười: “Chàng đến rồi, mau vào trong ngồi.”

Dương Thu Trì nhắc một cái ghế đến ngồi cạnh Liễu Nhược Băng. Sau khi bọn họ đến kinh thành, Dương Thu Trì lại đi Sơn Đông tra án, sau khi trở về vừa khéo đến lượt của Phùng Tiểu Tuyết, cho nên đã nhiều ngày không đồng phòng với Liễu Nhược Băng rồi.

Lúc này hắn nhìn thấy gò ngực căng tròn trắng mịn mê người lộ ra ngoài của Liễu Nhược Băng khi cho con bú, không khỏi suy nghĩ vẩn vơ, cố ý nuốt nước bọt đánh ực một cái thật lớn.

Liễu Nhược Băng phì cười, thương yêu liếc mắt nhìn hắn, đưa bờ môi hồng qua hôn lên má hắn, dịu giọng hỏi: “Thế nào hả?”

Dương Thu Trì vuốt ve gương mặt của nàng, nhìn vào đôi mắt phượng của nàng, bị gò ngực xinh của Liễu Nhược Băng đốt bừng lửa dục, không khỏi nhiệt huyết phi đằng: “Ta.... ta muốn yêu nàng!”

“A! Hiện giờ là ban ngày ban mặt mà!” Liễu Nhược Băng trách móc. Án chiếu theo luật năm ngày một vòng, đêm nay là đến lượt nàng, Liễu Nhược Băng ngẫm nghĩ, dịu giọng nói: “Chúng ta đợi đến đêm rồi hắn.... được không?”

“Không, ta muốn ngay bây giờ cơ!” Dương Thu Trì giở trò vờ vĩnh, “Đưa con cho bọn Sương nhi, chúng ta đã lâu không yêu nhau vào ban ngày rồi, hay là hôm nay làm một lần đi!”

Gương mặt mỹ lệ của Liễu Nhược Băng ửng hai đóa hồng, tuy đã gả về cho Dương Thu Trì, nhưng ban ngày mà làm chuyện đó không khỏi có hơi thẹn thùng. Nàng khẽ bảo: “Không được đâu, để người ta biết được....”

“Ai mà biết chứ!” Dương Thu Trì đang bị lửa dục đốt cháy, ôm Liễu Nhược Băng hôn thật sâu, sau đó giành ẵm con, chuyển thân định gọi Sương nhi vào tiếp, chợt nghe tiếng gọi của Tống Vân Nhi ở ngoài vườn: “Ca....! Ca....!”

Không xong rồi! Lại là cái đuôi nhỏ đó nữa, cái mộng giữa ban ngày này xem ra là làm không được rồi!

Dương Thu Trì rầu rầu lên tiếng: “Ồ đây nè!”

Liễu Nhược Băng cười nắc nẻ, cũng nhìn ra được vẻ mất hứng của Dương Thu Trì, ôm hắn nhanh chóng đặt một nụ hôn lên môi: “Tối nay Băng nhi sẽ cho chàng a.”

Dương Thu Trì đành bất lực gật đầu.

Lúc này, Tống Vân Nhi đã như con chim én nhỏ bay vào trong phòng, gọi: “Muội biết là huynh ở đây mà, mau đi đi! Hoàng thượng tới rồi!”

A? Dương Thu Trì giật nảy mình, hoàng thượng đến rồi? Hoàng thượng sao lại đột nhiên giá lâm vậy? Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng đưa mắt nhìn nhau.

Dương Thu Trì bảo: “Băng nhi, ta đi nghênh tiếp thánh giá....”

“Không phải đâu!” Tống Vân Nhi ngắt lời hẳn, “Tỷ của muội cũng phải đi bái kiến hoàng thượng.”

“Vì sao?” Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng cùng hỏi.

“Hoàng thượng nói muốn gặp hết mọi người trong nhà ta, còn mang rất nhiều lễ vật để khao thưởng, lúc này đang ở phòng khách.”

Ba người vội vàng đến phòng khách. Ngoài phòng khách đầy đại nội thị vệ. Trong phòng khách bày mấy chục đồng lễ vật, đều được bọc bằng lụa hồng.

Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình đều đã có mặt, sau khi quỳ nghênh đón hoàng thượng cho bình thân, đều đứng nghiêm ở hai bên.

Ba người Dương Thu Trì tiến vào, quỳ xuống làm lễ. Minh Thành Tổ đang ngồi ở giữa, hai bên có Lý công công và chỉ huy sứ Kỷ Cương.

Minh Thành Tổ xem có vẻ tâm tình rất tốt, cười ha ha bảo: “Dương ái khanh, bình thân đi.”

Dương Thu Trì cùng mọi người đứng dậy, bước sang một bên đứng hầu.

Minh Thành Tổ bảo: “Trẫm lần này đặc ý đến khao thưởng người, người lần trước giúp trẫm phá án Hiền phi bị hại, trẫm còn chưa khao thưởng người, thuận tiện cũng đến nhìn xem hầu tước phủ của người thế nào, xem coi Công bộ của chúng ta trang trí hầu tước phủ của người ra sao. Xem hình dạng thì không tệ a, chỉ có điều cái biển ngoài cửa sao lại còn là bá tước phủ chứ.” Ông ta quay lại bảo Lý công công: “Lão lý đầu, trở về làm việc với Công bộ, bảo chúng nhanh chóng thay biển đi.”

Lý công công khom người đáp ứng.

Minh Thành Tổ quét mắt nhìn: “Dương ái khanh, người nhà của người đã về đây hết chưa?”

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn một vòng, mẹ con Bạch Tố Mai và Hồng Lăng không ở trong phòng khách. Nhân vì Bạch Tố Mai chưa quá môn, nên vẫn chưa thể coi nàng là người nhà. Hồng Lăng hiện giờ vẫn còn là thân phận nha hoàn, cũng không thể tính, liền khom người thưa: “Hồi bẩm hoàng thượng, đều đã đến đủ.”

Minh Thành Tổ nhìn Kỷ Cương, Kỷ Cương hơi gật đầu, cười hì hì nói: “Dương huynh đệ, hoàng thượng lần này đích thân khao thưởng, điều này coi như là vinh dự mà thần tử chúng ta chưa từng có nghe. Như vậy đi, người cho gọi hết nha hoàn người hầu trong phủ đến, cùng tiếp thụ khao thưởng của hoàng thượng.”

Dương Thu Trì không biết ý đang làm trò quỷ gì, vội đáp ứng, chạy ra cửa dặn người nhanh chóng đi gọi hết nha hoàn người hầu trên dưới đều đến, quỳ ở ngoài vườn chờ.

Sau khi mọi người đã đến đủ, Minh Thành Tổ đứng dậy, từ từ bước ra cửa, đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy trong vườn đầy người đang quỳ.

Minh Thành Tổ đưa mắt quét nhìn từ từ, đột nhiên dừng lại trên người Hồng Lăng, tức thì hai mắt phóng quang, chuyển đầu nhìn Kỷ Cương ở bên cạnh, hai người cùng cười.

Minh Thành Tổ chỉ Hồng Lăng hỏi Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, vị nha đầu này là ai a?”

Dương Thu Trì chợt nhói đầu ù tai, thầm kêu không ổn, tức thời hiểu rõ dụng ý Minh Thành Tổ đích thân đến đây khao thưởng, thì ra là ý của Túc ông không phải ở rượu a! Hắn cứ thầm mắng mình đáng chết, sao không sớm biết đề phòng điểm này chứ?

Dương Thu Trì vội thưa: “Hồi bẩm hoàng thượng, đây là thiếp thất của vi thần, tên là Hồng Lăng.”

“Thật vậy sao?” Minh Thành Tổ lừ mắt nhìn Dương Thu Trì dăm dăm.

Nghe lời của hoàng thượng như vậy, Dương Thu Trì lập tức minh bạch, tên Kỷ Cương này khẳng định là đem tình hình của Hồng Lăng điều tra rõ ràng mọi thứ rồi báo cáo lên hoàng thượng, muốn giấu trời vượt biết nhất định không xong, nói không chừng còn bị khép vào tội khi quân nữa.

Nếu như hoàng thượng và Kỷ Cương đã hiểu rõ tình huống của Hồng Lăng, hơn nữa là có chuẩn bị mà đến, còn hẳn cho dù sớm đem Hồng Lăng giấu đi, cũng không thể nào trốn được tai mắt của cấm vệ mà Kỷ Cương bố trí trong sổ hộ vệ của hắn.

Dương Thu Trì do dự một chút, thưa: “Là... là thông phòng đại nha hoàn của vi thần, cũng có thể coi là tiểu thiếp chưa quá môn. Nói cho đúng ra thì chỉ cần nàng ấy sinh cho vi thần hài tử, thì vi thần sẽ nạp nàng ấy về một phòng...”

“Vậy cô ta có mang hay chưa?”

Thanh âm của Minh Thành Tổ vẫn còn lạnh như băng, khiến cho tim Dương Thu Trì cứ đập thình thịch. Sự tình này xem ra có muốn giấu cũng giấu không được, nghe khẩu khí của ông ta, thì tên Kỷ Cương đáng chết này thậm chí đã dò đến từng đường tơ kẻ tóc báo cáo lên hoàng thượng rồi. Hắn không dám nói loạn, chỉ còn biết nhỏ giọng đáp: “Vẫn.... vẫn chưa có....”

Chú thích:

(*) Cú mèo, hay chim lợn đến thăm vườn/nhà: Theo quan niệm của dân gian, cú mèo hoặc chim lợn đến thăm vườn hay đậu lên nóc nhà vào ban đêm phát ra tiếng kêu chính là tượng trưng cho điềm gỡ, vận xui rủi đang đến (Người dịch).

444. Chương 427: Bánh Có Nhân

Hoàng thượng có lệnh, ai dám không theo? Hồng Lăng đã dự cảm được sẽ phát sinh chuyện gì rồi, sắc mặt trắng nhợt, thân người run run, từ từ ngược mặt, ánh mắt không dám nhìn thẳng hoàng thượng, mắt vẫn cụp.

Toàn thân Minh Thành Tổ chợt chấn động, như bị điện giật, há hốc mồm nhìn Hồng Lăng, hàm dưới suýt rớt xuống đất. Hoàng thượng cũng là nam nhân, trước mặt mỹ nhân tuyệt sắc, so với những cấm vệ không khác gì, đều có biểu hiện của Trư ca ca.

Nhìn một cách thèm thuồng một hồi, Minh Thành Tổ mới nuốt nước bọt đánh ực, tặc lưỡi hai cái, nói với Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người theo trẫm vào cung, trẫm có chuyện muốn nói với người.” Trong lúc nói chuyện, ánh mắt của ông ta vẫn như người bệnh và đói lâu ngày nhìn thấy cái bánh màn thầu nóng, quét đi quét lại trên những đường cong tuyệt mỹ của Hồng Lăng. Thật lâu sau đó, ông ta mới quyền luyện không nỡ rời thu hồi ánh mắt, chấp tay sau lưng dẫn đầu bước ra cửa. Kỷ cương và Lý công công theo sát phía sau.

Dương Thu Trì nhìn thấy Hồng Lăng mặt mày tái nhợt, thân hình lắc lư muốn ngã, lòng không khỏi đau xót vạn phần, bước tới đỡ nàng, khẽ gọi: “Lăng Lăng!”

Hồng Lăng nắm chặt tay Dương Thu Trì, nước mắt ứa ra chảy dài xuống má: “Lão gia... Hồng Lăng cả đời này chỉ theo một mình lão gia... không đi đâu cả...!”

“Ừ” Dương Thu Trì nắm chặt tay nàng, “Đừng lo lắng! Ta dù có chết cũng không để nàng rời khỏi ta đâu!” Thấy Kỷ Cương ở xa xa quay lại nhìn, gọi hắn theo, Dương Thu Trì nói với Hồng Lăng: “Lăng Lăng, ta và hoàng thượng vào cung, xem coi hoàng thượng nói gì, đừng có gấp a. Chúng ta đều đã nói rõ rồi, sinh tử gì cũng ở bên nhau!”

Hồng Lăng mắt đầy lệ, lấy sức gạt đầu.

Tiến vào hoang cung, trực tiếp thẳng đến Càn Thanh cung - tẩm cung của hoàng thượng.

Minh Thành Tổ ngồi trên tọa tháp bằng vàng, cười hề hề nhìn Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người thật là có phúc khí a, tuy nương tử của người tướng mạo xấu xí, nhưng mấy thiếp thất của người đều mạo mỹ như hoa, hưởng tận cái phúc tề nhân (phúc có nhiều vợ) a, ha ha ha....”

Dương Thu Trì đứng thẳng, cười theo hai tiếng, lòng không ngừng tính toán. Nếu như Minh Thành Tổ có chủ ý chiếm Hồng Lăng thì nên làm thế nào đây? Trong lòng hắn lúc này rất hối hận, sớm biết như vậy thì sớm nạp Hồng Lăng làm tiểu thiếp cho rồi, bịt chặt cái miệng của hoàng thượng. Mong sao hoàng thượng

lần này đừng đề cập đến chuyện đó, hấn trở về sẽ nạp Hồng Lăng làm thiếp ngay, để cắt tuyệt ý muốn bầy bạ của bọn sắc quỷ này.

Minh Thành Tổ thở dài một tiếng: “Trẫm sánh với khanh không hề có phúc khí tốt như vậy, người nhìn xem cái gọi là tam cung lục viện thất thập nhị tần phi của trẫm ai ai cũng tư sắc bình thường, không đáng để vào mắt a!”

Chẳng thể nào, Dương Thu Trì nói thầm, ngày ấy trong tiết Nguyên Tiêu, mấy phi tần của ông người nào cũng oanh oanh yến yến, đều là tuyệt sắc mỹ nữ cả. Tuy họ không thể sánh với Hồng Lăng, nhưng cũng không kém bao nhiêu. Nhưng mà, chẳng qua là ông nhìn họ quen sử dụng họ chán chê rồi mới thành như vậy, cho dù có cấp cho ông một nàng tiên trên trời, chẳng qua mấy ngày thì ông cũng chán mà thôi!

Lòng thì nghĩ loạn như vậy, nhưng trên mặt hấn chẳng dám lộ chút phản ứng gì, vẫn cười cười đồng tai lên nghe.

Minh Thành Tổ lại nói: “Chỉ có Hiền phi mà trẫm sủng ái nhất mới được coi là tuyệt sắc nữ tử, nhưng không ngờ đã sớm rời bỏ trẫm rồi, ai....!”

Nghĩ đến cảm tình của Minh Thành Tổ đối với Hiền phi, Dương Thu Trì cũng có mấy phần đồng tình.

Minh Thành Tổ nói tiếp: “Trẫm nhất mực tìm một nữ tử có thể sánh với Hiền phi,” ông ta chỉ vào Kỷ Cương, hậm hực bảo: “Nhưng bọn chúng tìm cho trẫm đều là những kẻ rất bình thường!”

Kỷ Cương khom người khúm núm, dánh vẽ làm bộ bối rối vô cùng.

Minh Thành Tổ nói tiếp: “Ngay cả các tú nữ do Triều Tiên tiến cống cũng không thể nào sánh được với Hiền phi. Rất may là trời không phụ ta! Hai ngày trước, Kỷ Cương cho trẫm biết, nói trong phủ của người còn có một vị nha hoàn gọi là Hồng Lăng, quốc sắc thiên hương, không ai sánh kịp. Trẫm có mấy phần không tin, tự nghĩ, một nha hoàn thì làm gì có thể đẹp đến như vậy chứ. Hôm nay đến nhìn thử, quả nhiên chẳng có điểm nào sai, thật là tuyệt mỹ hơn người, so với Hiền phi của trẫm còn có phần hơn a!”

Lòng Dương Thu Trì trầm hấn, sợ cái gì thì đến cái đó, làm sao bây giờ? Trong đầu hấn quay cuồng suy nghĩ, nhưng không hề nghĩ ra được chủ ý nào hay.

Kỷ Cương bước đến bên cạnh Dương Thu Trì, hạ giọng nói: “Dương huynh đệ, ý tứ của hoàng thượng huynh đệ xem ra là đã hiểu rõ a?”

Dương Thu Trì đang suy nghĩ tìm cách, đành giả ngốc hỏi lại: “Cái gì... ý tứ gì a?”

“Hầy! Người thật là có cái đầu gỗ mà - đem Hồng Lăng cô nương tiến cung dâng cho hoàng thượng a!”

“A? cái này....” Lời cuối cùng đã trắng ra rồi, Dương Thu Trì loạn cả tâm thần, nhất thời không biết nên ứng phó thế nào.

Kỷ Cương đành mặt: “Thế nào? Dương đại nhân không nhớ?”

“Cái này.... cái này...” Dương Thu Trì há hốc mồm, mồ hôi lạnh ứa đầy mặt, đưa mắt lên nhìn Minh Thành Tổ, thấy nụ cười của ông ta từ từ biến mất, mặt trở nên âm trầm, hấn càng cảm thấy khủng hoảng hơn. Hoàng thượng này nếu mà bực mình, thì sẽ không để yên chơi không thôi.

Lý công công ở bên cạnh cười ruồi giải vây cho Dương Thu Trì: “Hoàng thượng, chuyện này nói ra hơi cấp rập, Dương hầu gia nhất thời đầu óc còn chưa chuyển động được, ha ha....”

Dương Thu Trì ngậm cảm kích Lý công công, từng rươg kim ngân châu báu tặng cho ông ta xem ra không uổng phí, đến lúc quan trọng còn nói giúp hấn vài câu. Kỷ Cương này cũng nhận của hấn rất nhiều lễ vật, không ngờ chỉ biết vuốt mông ngựa hoàng thượng mà hại hấn, thật là khổn kiếp mà.

Nghe lời của Lý công công, mặt Minh Thành Tổ hơi hòa hoãn lại chút ít.

Lý công công bước đến cạnh Dương Thu Trì, nói nhỏ: “Dương hầu gia, nói thật với ngài, vốn là lần trước trong tiết Nguyên tiêu, hoàng thượng đã nhìn trúng tiểu thiếp Liễu thị đẹp như thiên tiên của ngài, có tâm thu làm tần phi, nhưng khi biết nàng ta đã sinh cho hầu gia ngài một tiểu thiếu gia, lại là trưởng tử của Dương gia, cho nên không nhẫn tâm chia rẽ hai người, cho nên mới rút lui và chuyển sang cầu Hồng Lăng.”

Nghe lời này, lòng Dương Thu Trì lạnh hẳn. Nếu như Liễu Nhược Băng không phải là sanh hài tử rồi, thì e rằng không chạy thoát được ma trảo của Minh Thành Tổ này. Xem ra, cho dù hần đã nạp Hồng Lăng làm thiếp, thậm chí là sinh con cho hắn, nhưng nếu hoàng thượng nhìn trúng, thì ông ta chẳng thèm quản ba lần bảy hai mươi mốt gì cả. Đừng nói là tiểu thiếp, ngay cả khi hoàng thượng nhìn trúng vợ của đại thân, thậm chí con dâu của mình như chuyện Đường Minh Hoàng với Dương Quý phi năm xưa, thì đều có thể cướp về làm đàn bà của hoàng thượng hết. Lịch sử xảy ra không ít chuyện như vậy.

Lý công công lại cười khe khẽ: “Dương hầu gia, đại trượng phu sợ gì không có vợ, huống chi ngài đã thê thiếp thành quần. Hồng Lăng cô nương này bất quá là một tiểu nha hoàn của ngài mà thôi, chứ không phải là thê thiếp gì, có gì mà không bỏ được chứ? Hiếm khi hoàng thượng lại thích Hồng Lăng cô nương như vậy, tiến cống cho hoàng thượng, ngài chẳng phải là có lợi ích rất lớn hay sao? Dương hầu gia hãy đừng vì mỹ sắc mà làm lỡ tiền đồ a, thậm chí hi sinh tính mệnh của người thân nữa!”

Câu cuối cùng tuy nói bằng một cách hời hợt nhẹ nhàng như vậy, nhưng nghe vào lại khiến người ta rợn cả tóc gáy. Lời của Lý công công thật ra là đùa dọa suông, vì nếu chọc giận hoàng thượng, bị chém cả chín họ là chuyện thường.

Dương Thu Trì cười khổ thưa: “Không phải hạ quan mê luyến mỹ sắc, thật tình là... thật tình là Hồng Lăng và hạ quan đã từng cùng vào sinh ra tử, phát thệ là sẽ cùng sống chết trọn đời bên nhau.”

Kỷ Cương lớn tiếng: “Dương đại nhân! Ngài đừng quên trong trời đất này không có đất nào không phải là của vua; không có ai không phải là thần tử của vua! Thiên hạ này đều là của hoàng thượng, mọi thần dân đều là của hoàng thượng, bao quát cả Hồng Lăng cô nương! Thương lượng với người là nể mặt người, người đừng có...”

Lý công công vội xua tay: “Kỷ đại nhân đừng nóng! Hãy để Dương hầu gia suy nghĩ kỹ, những chi tiết lợi hại bên trong, nhất định Dương đại nhân sẽ hiểu rất rõ.”

Dương Thu Trì bây giờ mới biết thì ra hai người này đang đóng vai trò ông thiện và ông ác, đang tung hứng với nhau để làm công tác tư tưởng cho hắn.

Kỷ Cương hừ lạnh một tiếng, phát tay áo đi đến cạnh Minh Thành Tổ.

Minh Thành Tổ mỉm cười, bảo: “Dương ái khanh, trăm biết là người rất thương yêu Hồng Lăng cô nương, sợ trăm sẽ đối đãi không tốt với cô ta, phải không? Ha ha, như vậy đi, chờ cô ta tiến cung, trăm sẽ sắc phong làm thực phi.”

Trong thời kỳ Minh Thành Tổ, phi tử tối cao của hoàng thượng là quý phi, kế đến sắp xếp theo hiền, thực, trang, kính, huệ, thuận, Khang, trử. Minh Thành Tổ muốn sắc phong cho Hồng Lăng làm thực phi, do hiền phi trước đó đã chết, phía trên chỉ có mỗi mình Vương quý phi, như vậy, thực phi ở hậu cung có thể coi là nhân vật số hai, do đó có thể thấy Minh Thành Tổ đối với Hồng Lăng yêu thích thế nào.

Kỳ thật, ở cổ đại, không có nam nhân nào thực sự coi trọng nữ nhân. Trong thời tam quốc, thậm chí có người giết vợ của mình để làm món ăn cho chúa công ăn. Thê thiếp còn là như thế, huống chi là nha hoàn tì nữ. Họ đều là thứ đồ chơi của nam nhân, có thể tùy tiện buôn bán tặng cho người. Giống như vị tình thánh trọng tình cảm như Dương Thu Trì quả thật là khó kiếm hơn khủng long ở thời hiện đại.

Cho nên, Lý công công cùng mọi người đều cho rằng chuyện này đối với Dương Thu Trì đơn giản là cái bánh nhân thịt từ trên trời rơi xuống, cơ hội một bước lên tận mây xanh đang ở ngay trước mắt đó thôi! Ông ta nói đây cũng là do hảo ý, nên vội vã thúc giục Dương Thu Trì: “Dương hầu gia, còn không mau quỳ xuống tạ ơn!”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, chẳng quản sau đó thế nào, bây giờ thì hảo hán bắt cật nhãn tiên khuy (hảo hán thì nên biết nhường một bước trước những trở ngại không thể vượt qua), hiện giờ chẳng phải là lúc lấy cứng chọi cứng, cùng lắm thì trở về nhà từ quan mà đi! Dương Thu Trì đau khổ quỳ xuống tạ ơn.

“Dương ái khanh, bình thân đi.” Minh Thành Tổ vừa ý gật đầu, “Người yên tâm, trăm không chỉ đòi không Hồng Lăng cô nương của người đâu.” Ông ta quay đầu nhìn Lý công công. Lý công công hội ý, khom người lui ra khỏi phòng.

Dương Thu Trì thầm nghĩ: Cái gì mà không đòi không? Hay là còn thắng quan thêm cho hần, hoặc thưởng cho hần kim ngân châu báu? Không thêm! Hần từ từ nhòm dậy, đứng thẳng một bên, lòng thầm tính toán, rằng sau khi trở về sẽ thương lượng cùng Liễu Nhược Băng và mọi người, làm cách nào mang theo cả nhà từ quan mà đi.

Chốc lát sau, Lý công công dẫn theo một nữ tử tiến vào.

Minh Thành Tổ mỉm cười nói: “Dương ái khanh, người xem xem đây là ai?”

Dương Thu Trì vội quay lại nhìn, tức thì sửng sờ. Vị nữ tử tiến vào tuổi vừa đôi tám, tóc bới nửa bên, mắt sáng rắng trắng, môi nhỏ như châu, hai má lúm đồng tiền, da dẻ như ngọc, tay chân thon thả, xinh tươi như đóa hải đường. Đặc biệt, nàng ta có đôi mắt như làn nước, long lánh sáng ngời, phảng phất như biết nói.

Vị nữ tử này chính là Lữ mỹ nhân có cặp mắt biết nói mà Dương Thu Trì nhìn thấy trong tiết nguyên tiêu.

Ở trước mặt hoàng thượng mà nhìn thẳng phi tần của ông ta là đại bất kính. Dương Thu Trì vội vã cúi đầu, không biết Minh Thành Tổ giờ này cho gọi Lữ mỹ nhân đến để làm gì.

445. Chương 428: Kháng Chỉ Bỏ Quan

Kỷ Cương ở bên cạnh nhìn Lữ mỹ nhân đến hai mắt phóng quang, nuốt ực một ngụm nước bọt, hạ giọng nói: “Dương huynh đệ, hoàng thượng đối với người quả thật là không có chỗ nào chê, ngay cả mỹ nhân bên mình cũng tổng tặng cho người, còn không mau quỳ xuống tạ ơn đi!”

Kỷ Cương nhìn dáng vẻ sầu khổ của Dương Thu Trì, thật không hiểu vì sao mà hần phát sầu, hận không đá vào đít hần một cước.

Đầu óc của Dương Thu Trì lúc này đã loạn thành một nồi cháo, quỳ xuống dập đầu tạ ơn như cái máy.

Trong lúc xem đèn trong tiết Nguyên tiêu ở Ngự hoa viên, hần cảm thấy Lữ mỹ nhân là người đẹp nhất trong số phi tần của Minh Thành Tổ, không khỏi nhìn lên thêm vài cái. Nam nhân nhìn mỹ nữ cũng giống như hân thưởng phong cảnh mỹ lệ vậy, chẳng phải là vì bất cứ ý đồ đen tối gì. Thật không ngờ hần nhìn lên tần phi của hoàng thượng như vậy, lại bị chính hoàng thượng phát giác.

Minh Thành Tổ nói với Lữ mỹ nhân: “Hoàn cơ, sau này người là người của Dương ái khanh rồi. Dương ái khanh là trọng thần mà trăm thập phần ý trọng. Người phải phục thị cho tốt đấy nha.”

Lữ mỹ nhân đỏ mắt len lén miết mắt nhìn Dương Thu Trì, bước mau lại cạnh hần, quỳ xuống dập đầu tạ ơn hoàng thượng, lòng vô cùng hoan hỉ, dùng thứ Hán ngữ hơi cứng nói: “Thần thiếp tuân chỉ, khấu tạ hoàng ân.”

Mỹ nhân là cấp thấp nhất trong số phi tần của hoàng đế thời kỳ Minh Thành Tổ. Trong hậu cung của hoàng thượng có ba nghìn giai lệ, mỹ nữ như mây, một nữ tử muốn được hoàng thượng ân sủng thì thật khó như lên trời. Tuy trong mắt của Dương Thu Trì, Lữ Hoàn Cơ là người đẹp nhất trong các phi tần người Triều Tiên, nhưng từ thái độ của Minh Thành Tổ đối với nàng này mà xét, thì rõ ràng là ông ta không cảm cái đẹp của nàng, thật đúng với câu “cà rốt cải thìa món nào cũng được”. Chính vì thế, Lữ Hoàn Cơ ở trong cung chỉ sợ vì thế mà như ở giá dù là có chồng. Hơn nữa nàng ta còn không thể tự do sống, đương nhiên là không thể nào sánh với chuyện đi theo vị Dương hầu gia đại danh鼎鼎 này. Cho nên nàng ta mới biểu lộ vẻ hoan hỉ như vậy.

Nàng ta thì cao hứng, còn Dương Thu Trì thì rầu thối ruột. Hần đã từng nói không nạp thiếp nữa, nhưng chuyện của Vân Lộ còn chưa tính xong, bây giờ lại thêm một Lữ Hoàn Cơ này. Hơn nữa nàng ta lại là người Triều Tiên, lại là kẻ được hoàng thượng tứ hôn, nên nếu không tiếp thụ thì là kháng chỉ. Vừa rồi sự tình của Hồng Lăng hần đã chuẩn bị kháng chỉ rồi, hiện giờ không chịu tiếp thụ Lữ Hoàn Cơ, chẳng phải là kháng chỉ thêm một lần nữa hay sao. Làm sao bây giờ?

Hay là cứ về nhà trước, nếu thực tế không thể nào giải quyết, thì hay học theo Vi Tiểu Bảo (Chú: Nhân vật chính trong tiểu thuyết Lộc Đỉnh Ký của Kim Dung): lão tử không làm nữa! Trước hết cứ mang cô nàng

Triều Tiên này về trước, sau đó đá bỏ, mang Hồng Lăng cùng các thê thiếp và kim ngân tài bảo trống đến địa phương nào đó sống khoái lạc tiêu diêu qua hết tháng ngày!

Định rõ được chủ ý, Dương Thu Trì ân tâm hơn. Vì sợ hoàng thượng khởi nghi, hấn giả vờ ôn nhu đỡ vị Lữ mỹ nhân này lên. Hai người cùng đứng qua một bên.

Minh Thành Tổ cười ha hả bảo: “Được rồi, các người về đi. Sáng ngày mai đưa Hồng Lăng cô nương tới, chiều trẫm sẽ mở đại yến thết đãi quần thần tại Hoa Cái điện, chúc mừng thực phi tiến cung!”

Lòng Dương Thu Trì trầm hẳn, Minh Thành Tổ làm lớn như vậy, nếu mà biết hấn kháng chỉ không tuân, từ quan chạy trốn, thì nhất định là tức nhảy nhồm ba thước, gào thét như sấm a! Chỉ sợ ông ta lập tức tổ chức truy nã hấn trên toàn quốc cũng nên.

Quản ông ta làm gì? Dù sao cái mạng này của hấn cũng là lượm lại được, nếu không thì ngày ấy hấn đã chết nhẵn răng trong trận lở tuyết ở Tây Tạng A Lý rồi. Đến lúc đó, nếu như chạy không thoát, nhất định phải bảo Liễu Nhược Băng ôm con chạy đi, lưu lại một chút hương hỏa này cho hấn. Chỉ sợ là nàng nhất quyết không chịu thôi. Hiện giờ chỉ còn biết quay về rồi tính sau.

Nếu như Lữ Hoàn Cơ mỹ nhân đã gả về cho Dương Thu Trì, thì đương nhiên nàng ta phải về cung dọn dẹp đồ đạc của mình.

Dương Thu Trì theo Lữ mỹ nhân trở về mỹ nhân cung của nàng trước, vừa vào cửa đã trở mắt nhìn. Trong vườn, một đại đội nội thị hoạn quang đã đứng chờ sẵn với một đội mã xa. Trên những chiếc xe ngựa này đã chất đầy rượu hòm to nhỏ. Đồ đạc của Lữ mỹ nhân xem ra đã chuẩn bị xong, nhìn tình thế này, Dương Thu Trì bấy giờ mới minh bạch, thì ra mọi chuyện đều đã được Minh Thành Tổ tính toán sắp xếp hết rồi.

Ngoại trừ đội xe mang đồ đạc, Lữ Hoàn Cơ còn mang theo hai thị nữ người Triều Tiên ngồi kiệu cùng Dương Thu Trì về Dương phủ.

Lúc này, người trên kẻ dưới trong Dương phủ đều vô cùng khấn trương, không khí rất nặng nề. Dương mẫu cùng mọi người đều tụ tập trong phòng khách. Hồng Lăng ngồi ở vị trí cuối, đang sụt sùi khóc.

Liễu Nhược Băng cùng mọi người đều biết Dương Thu Trì là người có tính tình quật cường, lo sợ hấn sẽ va chạm với hoàng thượng, và hoàng thượng trong lúc nổi giận đã trách tội đem chém. Hiện giờ họ đang tìm kiếm giải pháp, để một khi tình huống xấu nhất xảy ra thì nên làm thế nào.

Thấy Dương Thu Trì trở về, mọi người đều vui mừng, bước ra nghênh đón, chợt phát hiện sau lưng Dương Thu Trì có một nữ tử mỹ lệ bám theo, lại còn ngọc bội leng keng, mài ngài cổ trắng, mi tâm hơi nhú, đôi mắt to đầy sóng nước như biết nói. Xem ra, nàng này không giống như người Trung quốc, nhưng so với nữ tử Trung Quốc có mấy phần xinh đẹp và nhu mì hơn. Sau lưng nàng ta còn có hai thị nữ, cũng thanh tú dễ thương. Mọi người đều nghi hoặc đưa mắt nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì phát hiện Vân Lộ và Hàm Ninh công chúa không còn ở đây, hỏi ra mới biết hai người họ vì lo cho hấn, và được sự ủy thác của Dương mẫu, đã vừa trở về tiến cung. Xem ra thì hai bên đã lỡ dịp không gặp nhau.

Dương Thu Trì giản đơn thuật lại mọi chuyện. Mọi người nghe qua, biết thì ra nữ tử này chính là Triều tiên cống nữ được hoàng thượng tứ hôn cho Dương Thu Trì, và hoàng thượng còn ra lệnh ngày mai hấn phải đưa Hồng Lăng tiến cung, tức thời ai nấy đều ngẩn ra. Hồng Lăng càng lớn tiếng khóc òa.

Dương Thu Trì trước hết bảo Phùng Tiểu Tuyết an bài cho ba chủ tớ Lữ Hoàn Cơ chỗ trú ngụ, đây là người do hoàng thượng khâm tứ, tạm thời không thể chậm trễ.

Tổng Tình lạnh mặt nói: “Lão gia, lão gia chẳng phải là nói có con trai thì không nạp thiếp nữa sao? Hiện giờ mợ tư đã sinh con cho đại lão gia rồi, sao lão gia còn mang con nhỏ Triều Tiên này về nhà làm gì nữa...”

Dương Thu Trì đang bực mình, lập tức rống lên: “Nghe cho rõ đây, không phải là ta mang về nhà, mà là hoàng thượng tứ hôn, có phải là nàng muốn ta kháng chỉ không? Muốn cả nhà bị chém đầu hết mới cao hứng hả?”

Tổng Tình vừa thấy Dương Thu Trì phát cáu, lập tức ngậm miệng không dám hó hé tiếng nào.

Liều Nhược Băng điểm đạm hỏi: “Vậy chàng chuẩn bị làm sao đây?”

Dương Thu Trì không dám phát hỏa với Liều Nhược Băng, bản thân hắn đã nói không nạp thiếp, hiện giờ lại lãnh một nữ tử trở về, tuy là người do hoàng thượng tứ hôn, nhưng rốt cuộc cũng là lỗi của hắn. Hắn gầy gầy đầu, nhưng chưa kịp nói gì, thì Tống Văn Nhi đã dậm chân bảo: “Chuyện này sau này hắn tính, chuyện cấp bách hiện giờ là tính sao cho Hồng Lăng đây?”

Dương Thu Trì vỗ vỗ đầu, cảm thấy mụ mị muốn hôn mê đi. Hắn bước đến cạnh Hồng Lăng, cầm tay nàng, nhất thời không biết nói thế nào cho phải.

Hồng Lăng phốc vào lòng Dương Thu Trì, ôm chặt hắn, phảng phất như lơ tay là nàng sẽ bị cuốn bay mất vậy. Nàng nức nở: “Lão gia... Hồng Lăng không muốn tiến cung.... Hồng Lăng chết cũng không rời khỏi lão gia...”

Dương Thu Trì vuốt ve mái tóc dài của nàng, dịu dàng bảo: “Lăng Lăng đừng khóc, yên tâm đi, vô luận là thế nào thì ta cũng không để nàng rời xa ta đâu.”

“Thật không?” Hồng Lăng vừa kinh vừa mừng, nước mắt đầm đìa nhìn Dương Thu Trì, tiếp đó nhân thần ẩm đạm, hỏi: “Hoàng thượng nếu trách tội... thì làm sao bây giờ?”

“Kháng chỉ từ quan!” Dương Thu Trì trả lời một cách chêm đinh chặt sắt. “Dù gì thì nữ tử người Triều Tiên đó ta không chuẩn bị nạp rồi, như vậy chính là kháng chỉ. Có câu gần vua như gần hổ, lần này ta mới thấm thía câu nói đó như thế nào. Chức quan này làm cũng chẳng hay ho gì, chỗ này không lưu ta, thì ắt có chỗ khác chứa được ta. Chúng ta đi!”

Lời này nói hùng hồn có lực, khiến cho chúng nữ cả kinh ngẩn người. Tống Tình vỗ tay cười nói: “Hay quá, từ quan, vừa có thể không lấy con nhỏ Triều Tiên đó, vừa có thể giữ lại được Hồng Lăng, cứ định như vậy đi!”

Tống Văn Nhi trừng mắt: “Cái gì mà định như vậy đi, sự tình lớn thế này, tỷ định được không?”

Tống Tình nghĩ lại cũng đúng, bỏ quan mà đi không phải là chuyện tầm thường a. Nàng nhìn nhìn mọi người, thấy ai ai cũng không dám đưa ra chủ ý, và tất cả cùng nhìn về phía Dương mẫu.

Dương mẫu lẩm bẩm câu: “Bỏ quan?...” mấy lần. Con trai bà ta cực khổ chạy đông tây nam bắc mới có chút cơ nghiệp này, giờ đây chỉ thoáng chốc đã bỏ hết tất cả, bà quả thật là có điểm không nở. Nhưng khi nhìn thấy bộ dạng thê lương đau khổ của Hồng Lăng, bà lại bất nhẫn. Bà thấy Liều Nhược Băng cùng các nàng phản đối Dương Thu Trì tiếp tục nạp thiếp, hoàng đế tứ hôn cho cũng đành phải kháng chỉ mà thôi, xem ra con trai bà tính tình quật cường như vậy, có khuyên cũng không được. Cho nên, Dương mẫu thở dài một tiếng: “Ai.... được thôi!”

Dương mẫu tán đồng, những người khác không còn ý kiến gì nữa. Hồng Lăng lòng tràn đầy sự hoan hỉ, vội vã lau mắt, chuẩn bị thu thập mọi thứ.

“Nếu như bỏ quan mà đi...” Vừa nói được một phần, Tần Chỉ Tuệ đã ôm bụng, nhúu mày, vừa rồi em bé trong bụng máy động, ngắt ngang lời của nàng, buộc nàng phải dừng lại một chút mới nói tiếp được: “Vậy chúng ta trốn ở nơi nào? Cần phải trốn đến một nơi mà hoàng thượng không tìm thấy mới được.”

Tống Tình nhúu mày nói: “Làm gì có địa phương đó a, xúc giác của cảm y vệ của hoàng thượng thò đi khắp bốn biển, trốn đến nơi nào cũng sẽ bị phát hiện.”

Hồng Lăng nghe thế, ánh mắt từ từ chuyển thành tuyệt vọng, vội vã nắm chặt cánh tay Dương Thu Trì, mặt không còn chút máu nào.

Liều Nhược Băng nói: “Chỗ trốn thì có, nhưng mà cả nhà chúng ta cùng trốn đi thì mục tiêu quá lớn, cảm y vệ không chỗ nào không chui vào, đích xác là rất dễ bị lộ. Trước mắt, chúng ta chỉ còn một chỗ để đi.”

“Địa phương nào?” Tống Văn Nhi vội hỏi.

“Hải ngoại! Chỉ có thể giương buồm ra hải ngoại, thì mới có thể tránh được sự tập nã của cảm y vệ.”

Mọi người đua nhau gật đầu. Về điểm này thì Dương Thu Trì đã sớm nghĩ ra, đích xác là chỉ có chạy ra hải ngoại thì mới có thể trốn tránh được ma trảo của hoàng thượng.

Dương Thu Trì nói: “Bằng nhi nói đúng lắm, cứ làm như vậy. Mọi người lập tức chia nhau hành động, mạng theo đồ nhẹ, tận hết sức tinh gọn hành lý, lập tức xuất thành nhắm về phía biển!”

Chúng nữ đáp ứng, vừa đứng dậy ra cửa, thì Liễu Nhược Bằng đột nhiên ngừng thần đứng yên, thở dài: “Trễ rồi, chỉ sợ không còn đi kịp nữa. Dương phủ của chúng ta đã bị bao vây rồi.”

Mọi người nghe thế đều cả kinh. Liễu Nhược Bằng có võ công cái thế, phán đoán của nàng ắt là tuyệt đối không sai.

Quả nhiên, gác cổng vội chạy vào báo: “Lão gia, hoàng cung gọi đến đội ngũ đưa dâu, nói là hoàng thượng đưa đồ đạc tới tứ hôn.”

Mọi người lắng tai nghe, quả nhiên là nghe đâu đó tiếng cổ nhạc khèn trống. Chuyện đã đến nước này, chỉ có thể ổn định trận cước trước, tạm ngưng công tác đào tẩu lại. Dương Thu Trì ra lệnh mở rộng cửa lớn.

446. Chương 429: Giám Thị

Đi trước có hai người, chính là Lý công công và Kỷ Cương. Nhìn thấy Dương Thu Trì, họ cười ha ha bước tới. Lý công công cất giọng the thé nói: “Dương hầu gia, hoàng thượng phái chúng ta mang của hồi môn đến cho Lữ mỹ nhân, à không, nên gọi là tân phu nhân của hầu gia mới phải a.”

Kỷ Cương cũng nói: “Đúng vậy, hôm nay là ngày đại hỉ của huynh đệ, bốn quan mạng các huynh đệ cảm y vệ đến chúc mừng Dương huynh đệ, náo nhiệt một phen a.”

Dương Thu Trì cười khổ, thầm nghĩ làm gì có chuyện các người đến chúc mừng chứ, đến giám thị hắn thì có! Xem ra, Minh Thành Tổ sành sỏi giảo hoạt, đã sớm nghĩ đến khả năng hắn bỏ quan mà chạy trốn rồi.

Dương Thu Trì chỉ còn biết ra lệnh bày yến tiệc, chiêu đãi các huynh đệ cảm y vệ này trước. Long sư gia phụ trách tiếp nhận và đăng ký lễ vật.

Dương Thu Trì đưa Kỷ Cương, Lý công công và các quan lớn của cảm y vệ an bài ở phòng dành cho khách quý, trước hết cho họ ăn uống, rồi nói mình còn bận an trí phòng tân hôn cũng như cho tân phu nhân thay đồ trang điểm, nên cáo từ đi vào trong một chút.

Chúng nữ đều tròn tròn mắt há hốc mồm. Tống Văn Nhi nói: “Muội vừa ra ngoài tra, có rất nhiều cảm y vệ và đại nội thị vệ đã bao vây đoàn đoàn quanh Dương phủ của chúng ta, nói là bảo vệ cho ngày tân hôn đại hỉ của Dương hầu gia. Đây chẳng phải là đề phòng chúng ta bỏ chạy hay sao? Hay là chúng ta xông ra đại đi!”

Tống Tình vội nói: “Cái gì a, xông đại ra? Muội muốn đại khai sát giới sao? Như vậy là mưu phản đó! Một khi đánh giết xảy ra, hài tử trong bụng ta thế nào?”

Tống Văn Nhi hỏi lại: “Vậy tỷ nói thế nào đây? Chẳng lẽ tỷ nhẫn tâm nhìn Hồng Lăng bị tống tiễn vào cung sao?”

Tống Tình vội vã phân bua: “Ta nói muốn nhìn thấy Hồng Lăng bị tống tiễn vào cung khi nào/ Hồng Lăng là nha hoàn của ta, ta không xót lòng hay sao? Ta nói đây là mọi người cần phải tìm kế sách vạn toàn nào đó a.”

Tống Văn Nhi cười lạnh: “Tỷ mà đau lòng? Tỷ đau lòng thì lúc trước không đem Hồng Lăng đi tống tặng cho người ta!”

“Muội....!” Tống Tình tức mình, ngồi phịch xuống ghế khóc òa. Nàng tuy là đường tỷ của Tống Văn Nhi, nhưng rõ ràng không phải là đối thủ của cô em, cả võ công lẫn võ miệng.

Tống Văn Nhi thấy Tống Tình khóc, cũng cảm thấy mình nói có phần hơi quá, bước tới an ủi nàng, Tống Tình ọ người không chịu, vẫn khóc như cũ.

Liễu Nhược Bằng nói: “Tình Tình nói đây không phải là không có đạo lý. Chúng ta không thể dùng cứng được, một khi đánh nhau thì bị khệp tội mưu phản ngay. Nơi này cách biển quá xa. Cả nhà chúng ta ùm

túm chạy đi, chỉ sợ chưa tới bờ biển đã bị cấm y vệ và quân đội bao vây trùng trùng. Cho dù là đến được bờ biển, hải thuyền của Minh quân không phải là thứ ăn không ngồi rồi. Tốt nhất vẫn là len lén li khai.”

Hồng Lăng gạt nước mắt, kéo tay Dương Thu Trì, ngược mắt nhìn hắn: “Thu Trì ca. Chàng thật sự hi vọng Hồng Lăng cả đời ở bên cạnh chàng chứ?”

Dương Thu Trì không biết Hồng Lăng vì sao lại hỏi như vậy, gạt đầu đáp: “Cái đó đương nhiên. Chúng ta đã nói rõ rồi, sinh tử cả đời đều ở bên nhau!”

Mắt Hồng Lăng ướt sũng lệ nóng, gạt đầu từ từ đứng dậy, bước đến cửa, nhìn mọi người đang huyên náo ở ngoài, cười thầm một tiếng. Đột nhiên nàng lật tay, trong tay có thêm một đoản đao sáng lòe, phất tay một cái, quạt cắt lên gương mặt mỹ lệ tuyệt luân của nàng.

Hồng Lăng một là đang đứng ở cửa, hai là cách mọi người khá xa. Họ căn bản không ngờ Hồng Lăng đột nhiên tự gây tổn thương cho mình, muốn ngăn trở thì đã trễ rồi.

Đột nhiên, hàn quang lóe lên, Liễu Nhược Băng bắn ra một mũi liễu điệp phi đao, xé gió bay tới, lập tức nghe một tiếng keng, đao của Hồng Lăng dường như bị đứt tới cán.

Đao ngắn tuy bị đánh bay, nhưng do sự việc xảy ra đột nhiên, toàn bộ thanh đao không bị đánh gãy, cán đao còn dư ra một chút lưỡi đao. Lưỡi đao này đã cắt vài vành tai của Hồng Lăng, để lại một vết thương nhỏ, máu tươi tức thời bắn ra.

Dương Thu Trì ở gần Hồng Lăng nhất, vội bước tới trước, chụp lấy tay nàng: “Lăng Lăng! Nàng điên rồi!”

Cùng lúc đó, Tống Vân Nhi đã như làn gió phóng tay, thò tay đoạt lấy cán đao trong tay Hồng Lăng. Sau khi tra xét vết thương ở vành tai, thấy nó chỉ to bằng hạt đậu, không đắp thuốc cũng không đáng ngại gì, bấy giờ mới yên tâm.

Hồng Lăng bi thảm khóc: “Em gạch nát mặt rồi, hoàng thượng sẽ không muốn em nữa đâu...!”

Dương Thu Trì lòng đao như cắt, ôm chặt nàng vào lòng: “Nàng thật ngốc!”

Mặt là chỗ mà nữ nhân bảo vệ kỹ nhất, đặc biệt là đối với những nữ tử xinh đẹp. Không đến lúc tuyệt vọng cùng cực, Hồng Lăng quyết không đi đến quyết định này.

Hồng Lăng dựa vào lòng Dương Thu Trì, khóc ròng như con chim đỗ quỳên (chim cuốc) cất tiếng thở than vậy.

Dương Thu Trì yêu thương vô hạn, khe khẽ lau lệ cho nàng, dịu dàng bảo: “Lăng Lăng, lần trước ta đã nói với nàng rồi, nàng là người của ta, thân thể của nàng cũng là của ta, một khi ta chưa đồng ý, nàng tuyệt đối không được làm hại chính mình, còn nhớ hay không?”

Hồng Lăng gạt đầu: “Nhưng mà...”

“Không nhưng nhị gì hết!” Dương Thu Trì khe khẽ đẩy Hồng Lăng ra, cúi đầu nhìn vào đôi mắt đầm lệ của nàng, nói gần từng tiếng: “Lăng Lăng, hãy nhớ rằng, nếu như sau này nàng tự làm hại mình như vậy nữa, ta cũng sẽ làm theo - nàng rạch mặt thì ta rạch nát mặt, nàng tự sát thì ta tự sát theo! Ta xin thề với trời như thế!”

Toàn thân Hồng Lăng chấn động, đôi mắt long lánh ánh nước nhìn Dương Thu Trì, gọi khẽ: “Thu Trì ca!” Rồi lại rúc vào lòng hắn khóc òa.

Dương Thu Trì ôm chặt nàng, khẽ bảo: “Lăng Lăng, lời ta nói nàng nhớ kỹ chưa?”

Hồng Lăng khóc lóc dùng lực gạt mạnh đầu.

Dương Thu Trì khe vuốt tóc nàng: “Nha đầu ngốc, chúng ta còn chưa bị dồn đến mức sống chết, nàng quên rồi sao? Trong tay ta còn có một vương bài chi!”

Vừa nghe đến hai chữ vương bài, Tống Vân Nhi đang đứng ở bên cạnh chợt sáng rực mắt lên: “Miễn tử kim bài!”

“Đúng! Miễn tử kim bài!” Dương Thu Trì nói, “Ta hiện giờ lấy miễn tử kim bài tiến vào hoàng cung tìm hoàng thượng, thỉnh cầu mang theo Lăng Lăng của ta từ quan quy ẩn!”

Hồng Lăng vừa kinh vừa mừng, nhin không được hôn lên má của Dương Thu Trì một cái.

Trước mắt chỉ còn một chiêu tối hậu này nữa thôi. Phùng Tiểu Tuyết chạy vội vào phòng lấy Kim thư thiết khoán. Dương Thu Trì dặn Bạch Tổ Mai cùng mọi người: “Mọi người lập tức chuẩn bị xuất phát, ta trở về thì chúng ta đi ngay trong đêm!”

Dương mẩu nghĩ tới một chuyện, hỏi: “Vây.... vậy Vân Lộ thế nào?”

Dương Thu Trì cười khổ, xem ra Dương mẩu đã bị Vân Lộ mê hoặc đến lậm luôn rồi, ngay cả đào vong cũng không quên hôn sự với Vân Lộ. Dương Thu Trì nói: “Nàng ta là công chúa, lại chẳng có can hệ gì tới chúng ta, sẽ không gặp nguy hiểm gì đâu. Chúng ta đi trước, sau này sẽ liên lạc với nàng ấy.”

Dương mẩu ngẫm nghĩ, xem ra chỉ đành phải như vậy.

Liễu Nhược Băng giao con cho hai chị em Sương nhi, bảo: “Thu Trì, ta đi với chàng.” Tống Vân Nhi cũng nói: “Muội cũng đi.”

Dương Thu Trì gật đầu, biết hai nàng lo lắng cho hắn, nhưng mà hoàng thượng nếu trở mặt không nhận người, cái miễn tử kim bài trong tay hắn đây chỉ sợ là khối sắt phế liệu mà thôi. Có hai người Liễu Nhược Băng ở hai bên, hắn sẽ an tâm hơn nhiều. Tuy thật ra khi đã trở mặt rồi, náo loạn tung trời, thì ở trong hoàng thành giới bị sâm nghiêm như vậy, ba người họ chỉ sợ mọc thêm cánh cũng không thoát.

Nếu như đã muốn đi, thì Dương Thu Trì nghĩ ngay đến cái tủ bằng hợp kim của hắn. Món đồ chơi đó chính là đồng vốn trọng yếu nhất để làm ăn nuôi cả nhà họ Dương, là một thứ bảo bối không thể bỏ đi, nhất là hệ thống pin năng lượng mặt trời và bộ sạc tích điện.

Dương Thu Trì dặn dò bọn Liễu Nhược Băng vài câu, xong xâm xâm đi về thư phòng thu thập mọi thứ.

Tủ hợp kim của hắn đặt trong thư phòng, còn bộ chuyển hóa điện mặt trời thì đặt trên đỉnh phòng.

Dương Thu Trì đến cửa thư phòng. Hai thị nữ người Triều Tiên đứng ở cửa nhìn thấy Dương Thu Trì đến, sắc mặt kinh hãi, làm một lễ chữ phúc xong lớn hòng rộng tiếng nói: “Hầu gia, người đến rồi.”

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, hắn chẳng phải là điếc, nói lớn như vậy để làm gì? Hắn hỏi: “Các người sao lại ở đây?”

Một thị nữ người Triều Tiên đáp: “Là phu nhân an bài.”

Dương Thu Trì lập tức minh bạch, khẳng định là Phùng Tiểu Tuyết gấp quay lại thương lượng chuyện nhà, nên không có đủ thời gian an bài cho bọn họ, và đương nhiên cũng không tính sắp xếp chỗ ở cho bọn họ thật. Cho nên, nàng đã tạm thời an bài chủ tớ họ vào ở trong thư phòng của Dương Thu Trì.

“Nương nương của các người đâu?” Dương Thu Trì thuận miệng tùy tiện hỏi.

Một thị nữ lớn tiếng đáp: “Nương nương... nương nương nghỉ ngơi trong phòng. Người hơi mệt... muốn ngủ một chút...”

Dương Thu Trì chợt động tâm, hai thị nữ này làm cái trò quỷ gì thế? Hắn chậm bước tiếng lên, hai thị nữ lùi một bước, vội vã thưa: “Hầu gia, thỉnh dung cho nô tì vào thông báo một tiếng.”

Dương Thu Trì càng nghi ngờ hơn, gật đầu bảo: “Được, mau đi!”

Một lúc sau thị nữ mới đi ra, nói: “Thỉnh hầu gia vào.”

Dương Thu Trì chậm bước tiến vào thư phòng, Lữ Hoàn Cơ nghênh đón, mặt đầy sự hoan hỉ: “Hầu gia...”

Dương Thu Trì quét mắt nhìn, khoe miệng nhếch nụ cười lạnh rất khó phát giác, bước đến kệ sách lấy một vật trong một góc bỏ vào lòng.

Sau đó, Dương Thu Trì bước đến trước mặt Lữ Hoàn Cơ, ôm chầm lấy eo của nàng ta, thân mật cười: “Hoàn cơ, ta đến lấy một vật... là lễ vật nho nhỏ tặng cho Kỷ Cương Kỷ đại nhân. Chúng ta đang uống rượu ở tiền sảnh. Nàng nếu đã mệt rồi thì hãy nghỉ ngơi cho khỏe đi. Đêm nay là đêm động phòng hoa chúc của hai

ta. Tới đến bọn họ có thể còn quây động phòng, không thể nào tránh được thù tiếp đến ân khuya, sau đó hai ta còn phải... hắc hắc hắc... nói không chừng suốt cả đêm không thể ngủ đó nha. Hà ha, nàng phải nghỉ ngơi cho đầy đủ tinh thần đó! Ha ha ha.”

Lữ Hoàn Cơ đỏ mặt, khe khẽ gật đầu.

Dương Thu Trì hôn vào má nàng, âm thanh rất kêu, sau đó thô lỗ vò bóp ngực của nàng, khiến cho Lữ Hoàn Cơ không rên rỉ mấy tiếng nho nhỏ, rồi Dương Thu Trì mới cười ha hả chuyển thân rời khỏi phòng.

Bước ra ngoài cửa, Dương Thu Trì đến một góc vắng, móc từ trong lòng ra vật vừa lấy ở trên giá sách, thì ra là cái máy ghi hình kỹ thuật số mỏng.

Chiếc máy ghi hình này có chức năng tự động giám sát, hay nói cách khác, khi điều chỉnh trong trạng thái này, chỉ cần có vật thể hoạt động trong phạm vi mà nó giám thị, thì chức năng tự động bắt hình sẽ hoạt động và ghi hết mọi chi tiết diễn ra. Sau khi vật thể đình chỉ vận động trong một thời gian nhất định, nó sẽ tự động khôi phục chức năng chờ. Một lần sạc điện, trong tình huống chờ đợi hoàn toàn, máy này có thể duy trì trạng thái giám sát trong vòng nửa tháng.

Dương Thu Trì để theo dõi xem món bảo bối là cái tủ hợp kim có bị động chạm tới hay không, thường đặt máy quay tự động ở giá sách đối diện. Cho dù có trộm vật tiến vào, thì y nhất định cũng không đến giá sách lục lọi làm gì.

Dương Thu Trì bật chức năng xem lại của máy quay, xem được khoảng một thời gian uống cạn chung trà thì chợt cười lạnh, ngược đầu lên, ánh mắt đầy ánh sáng kỳ dị.

447. Chương 430: Bất Ngờ Trong Bất Ngờ

Ánh mắt của Tống Vân Nhi trợn trừng, kinh ngạc phi thường, gật đầu lia lịa, chuyển thân chạy ra ngoài.

Mọi người đều không biết hai người họ đang làm trò quỷ gì, hỏi Dương Thu Trì hần cứ trầm mặt không nói.

Giờ phút này, Phùng Tiểu Tuyết đã đem kim thư thiết khoán đến. Dương Thu Trì lấy nó ra khỏi cái rương đầy trân châu mã não, dùng một khối bố trắng bao lại, trước hết cho Phùng Tiểu Tuyết bảo quản, chờ một chút hần sẽ lấy đi.

Lúc này, cảm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương tiến vào: “Dương huynh đệ, các huynh đệ cảm y vệ chúng ta đang chờ người ra uống rượu mừng kìa.”

Dương Thu Trì cười ha ha bước ra, đến bên bàn của Kỷ Cương, Lý công công và quý khách, mời rượu lia lịa. Rượu mừng của đồng tri đại nhân không thể không uống, hưởng chi lại có đồng tri đại nhân đích thân mời, cho nên tiệc rượu vô cùng xôm tụ.

Lý công công và Kỷ Cương thấy Dương Thu Trì như vậy, đều cho rằng hần đã tưởng thông, không khỏi mặt nở nụ cười, nâng ly lia lịa.

Chẳng mấy chốc, Tống Vân Nhi chạy xộc vào, nhỏ giọng nói vài câu vào tai hần. Dương Thu Trì khoa trương kêu lên: “Cái gì....! Ngoại tình?”

Lời này khá lớn, khiến cho ba bốn bàn chứa đầy cảm y vệ cao quan và thái giám đến từ trong cung ngồi quanh đó đều cả kinh. Căn phòng lập tức an tĩnh hẳn lại.

Kỷ Cương hỏi: “Có chuyện gì vậy? Dương đại nhân, phát sinh chuyện gì?”

Dương Thu Trì trầm giọng đáp: “Lữ mỹ nhân ngoại tình!” Hần đứng phắt dậy, nổi giận dùng dùi đi ra ngoài. Nam Cung Hùng cùng sáu thiếp thân hộ vệ cũng bám sát sau Dương Thu Trì.

Kỷ Cương và Lý công công đều cả kinh, quẳng đĩa vội chạy theo.

Lời của hần cùng hành động của Kỷ Cương và Lý công công đã đủ lực hiệu triệu, mọi người đưa mắt nhìn nhau, lén lút nghị luận rồi cũng lén bám theo. Đạp đa số người trong họ đương nhiên đều có lòng muốn xem náo nhiệt, và muốn cười trên nỗi đau của kẻ khác.

Khi gần đến thư phòng, Dương Thu Trì phát tay, một đám lớn cấm y vệ, thái giám và cung nữ theo sau tức thời hội ý, lập tức im hơi lặng tiếng.

Bước đến trước thư phòng, hắn thấy hai thị nữ người Triều Tiên nằm bất động trên mặt đất. Khóe miệng Dương Thu Trì lộ nụ cười mỉm rất khó phát hiện, quay nhìn Kỷ Cương và Lý công công, rồi khẽ bước đến cạnh cửa sổ. Kỷ Cương và Lý công công cũng bước đến nghe theo, ẩn ước nghe được trong phòng có tiếng người, là giọng của một nam một nữ. Ba người đưa mắt nhìn nhau, dường như đồng thời đưa tay thăm nước bọt trên miệng, chọc thủng một lỗ trên giấy dán cửa, nhìn vào bên trong.

Họ thấy trong phòng có một nam nhân quỳ trước mặt Lữ Hoàn Cơ, đang khỏ khỏ van cầu: “Hoàn cơ, cùng ta đi đi, ta cầu xin nàng đấy. ta không thể không có nàng a! Cầu xin nàng!”

Một ống tay áo của Lữ Hoàn Cơ đang bị y nắm chặt, nàng ta dậm chân nói: “Chàng mau đi đi! Chậm một chút sẽ bị hầu gia phát hiện, chàng không còn mạng đâu!”

“Không! Ta có chết cũng không rời xa nàng! Cùng ta đi đi, nàng đã nói là nàng yêu ta mà!”

Lữ Hoàn Cơ tránh không thoát, không còn cách nào khác đành nói: “Hoàng thượng đã đem thiếp gả cho hầu gia rồi. Chàng hãy bỏ tâm tư này đi, mau li khai! Nếu không không còn mạng thật đấy!”

“Ta không đi! Nàng đã nói rồi, chỉ cần ta giúp nàng làm chuyện đó, nàng cái gì cũng đáp ứng ta! Ta muốn mang nàng đi. Ta không thể để nàng lấy tên hầu gia quý sắc đó được....” Nói xong, hai tay của y giữ chặt đùi của Lữ Hoàn Cơ, nói sao cũng không buông.

Dương Thu Trì khẽ hừ một tiếng, mặt sạm sì chuyển thân đi tới cửa phòng. Lý công công và Kỷ Cương vội bám theo. Đến cửa phòng, thấy cửa đóng chặt, hiển nhiên là khóa từ bên trong.

Dương Thu Trì nhìn Lý công công. Lý công công gật đầu, giơ tay phải lên, phành một chưởng đã đánh nát hai cánh cửa bật vào trong!

Trong bụi cát tung bay, Dương Thu Trì đạp bước tiến nhanh vào phòng. Lý công công và Kỷ Cương cũng bám nhanh theo. Nhưng người đi theo xem nào nhiệt cũng như bấy ong cùng tiến vào.

Nam nhân quỳ dưới đất có thân hình khôi ngô, tướng mạo đường đường, thập phần anh tuấn. Chỉ có điều, y hiện giờ đã sợ đến mặt tái nhợt, đang hoảng loạn đứng dậy. Đợi khi nhìn rõ mọi người, sắc mặt y càng tái nhợt, chẳng còn hạt máu nào.

Lý công công sầm mặt, quát lạnh: “Cẩu gián (*), ngươi thật là to gan!”

Kỷ Cương phát tay, quát: “Bắt lại cho ta!”

Các đại hán cấm y vệ xông lên, đè nam nhân đó trối lại. Nam nhân ấy không dám chống đối, xem ra đã sợ quá rồi.

Kỷ Cương quay người lại, nhìn trừng vào đám cấm y vệ và đại nội thị vệ đang xem nào nhiệt: “Muốn xem nào nhiệt thì đến gần lại một chút, ở đó xa lắm, xem cho rõ con chó mới của hầu gia đây.”

Những người ấy nghe nói thế, sợ quá chạy ra ngoài hết như bầy ong vỡ tổ.

Dương Thu Trì sạm sì mặt mũi, nhìn nam nhân trừng trừng, hỏi: “Người này là ai?”

Lý công công nhú mày nói: “Hắn là một tiểu đầu lĩnh trong cung, tên là Cẩu Giản, thật là lòng tặc to bằng trời rồi!”

Hôn sự này là do hoàng thượng tứ hôn, liên quan đến tân phu nhân của Dương hầu gia. Không ngờ hôn sự chưa xong, động phòng chưa nhập thì đã xảy ra chuyện này. Lý công công và Kỷ Cương hai người chẳng thể đưa ra được chủ ý gì, đều nhìn về phía Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì bước đến trước mặt Cẩu Giản đang bị trối chặt, nhìn y trừng trừng, giơ tay tát mạnh vào mặt y một cái. Dương Thu Trì đã tập luyện nội công được nửa nam, cú tát này rõ ràng có lực hơn trước nhiều, khiến cho Cẩu Giản ngã lảo quay, máu mũi máu miệng chảy đầy, hai cái răng rụng rớt ra ngoài.

Khí khái anh hùng của Cẩu Giản lúc đó không còn gì nữa, hàm hồ cầu xin tha mạng không ngừng. Lữ Hoàn Cơ ngồi bên giường sụt sùi khóc.

Dương Thu Trì chẳng nói hai lời, chuyển thân bước lại cạnh Nam Cung Hùng, rút cây tú xuân đao đeo ở eo y xuống giơ đao sầm mặt bước thẳng tới chỗ Cầu Giản, khiến cho y hoảng sợ xin tha lia lịa.

Kỷ Cương và Lý công công vội ngăn hấn lại. Lý công công nói: “Thỉnh hầu gia bớt giận, người này tạm thời không thể giết, làm sao hấn lại to gan lớn mật dám trong đêm tân hôn của hầu gia đến chòng ghẹo tân phu nhân vậy, trước hết phải tra cho rõ, nếu không hoàng thượng mà hỏi ra, làm sao báo đáp đây?”

Dương Thu Trì tức giận quát âm như sấm: “Không được, ta phải giết đôi gian phu dâm phụ này trước! Hoàng thượng mà muốn trách tội, thì ta thể hai cái mạng cho chúng là cùng!”

Kỷ Cương nghe Dương hầu gia chẳng những muốn giết nam nhân này, mà còn muốn giết cả Lữ mỹ nhân, lập tức hoảng sợ. Nhưng mà cũng chẳng trách, ngày tân hôn đại hỉ của mình lại chính là lúc bị cho cấm sừng, ai lại không tức giận chứ. Y vội vã khuyên: “Hầu gia, Lý công công nói đúng a, chúng ta hãy tra chuyện này cho rõ, đây là hôn nhân do hoàng thượng ban tứ, phải tra cho rõ rồi chờ hoàng thượng xử lý mới ổn.”

Dương Thu Trì bấy giờ mới quẳng đao qua một bên, hậm hực bảo: “Dù gì không lột da đôi gian phu dâm phụ này, lão tử quyết không nguôi.”

“Đúng đúng!” Kỷ Cương luôn miệng an ủi, thấy phu nhân mới của Dương Thu Trì thông gian với người ta, chuyện náo nhiệt này quả thật là có ý nghĩa a! Kỷ Cương mấy lần suýt cười thành tiếng, phải cố ràng nhịn, khiến cho quai hàm đến mệt cả ra.

Đến lúc này, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Liễu Nhược Băng, Hồng Lăng cùng mọi người nghe tin chạy đến, đều thập phần kinh ngạc, đương nhiên cũng thán cao hứng. Phát sinh chuyện lớn thế này, hôn sự đương nhiên là không thành rồi, thánh chỉ không cần phải kháng nữa! Họ có thể danh chánh ngôn thuận từ chối hôn sự này, hoàng thượng chỉ đành phải đồng tình với Dương Thu Trì mà thôi.

Chuyện này xảy ra xong phải chờ coi kết quả thế nào mới đi đến quyết định nên đối phó ra sao với chuyện của Hồng Lăng. Lý công công hòa nhã mời Dương mẫu cùng mọi người rời khỏi đó, chờ bọn họ tra rõ sự tình sẽ bẩm báo với thái phu nhân. Dương mẫu cùng mọi người bấy giờ mới nín vui mừng bước đi.

Bọn họ cao hứng, Dương Thu Trì càng cao hứng.

Vừa rồi khi đến thư phòng thu thập trang bị của mình, hấn phát hiện hại thị nữ Triều Tiên có vẻ mờ ám, lòng cả kinh. Hấn thật ra không ngờ Lữ mỹ nhân có gian tình gì, mà là sợ bọn họ đang nhắm tới sổ trang bị của hấn.

Vội vã tiến vào thư phòng xem xét, hấn thấy lớp vỏ bao tử hợp kim của mình vẫn còn nguyên, không có ai động qua, bấy giờ mới yên tâm. Tuy nhiên, hấn lại phát hiện sắc diện của Lữ mỹ nhân có phần hoảng hốt, cảm thấy kỳ quái, tiếp đó phát hiện ở tử đồ lớn có cửa tự động khép kín lại một cách rất chậm chậm, tức thì minh bạch là trong đó có người.

Lúc này, hấn đã đoán trong đó có khả năng là có gian tình gì, nên cố ý thân mật sàm sỡ với Lữ mỹ nhân, thử tạo sự kích động cho người trong tử, đồng thời nói với Lữ mỹ nhân là hấn còn bận đi uống rượu, để cho hai người họ cho rằng hấn không có thời gian quan lại, có thể yên tâm nói chuyện. Sau đó, hấn không động sắc mặt, tới lấy cái máy kỹ thuật số giám sát.

Sau khi ra ngoài mở ra nhìn, quả nhiên hấn phát hiện có một nam nhân tiến vào phòng, nói chuyện với Lữ Hoàn Cơ. Thái độ của hai người rất thân mật, người nam có hơi say, không ngừng nói không muốn Lữ Hoàn Cơ lấy Dương hầu gia, muốn cùng nàng tư bốn. Lữ Hoàn Cơ dịu giọng an ủi nam nhân đi, vừa lúc đó thì hấn tiến vào.

Cũng không trách, trong thâm cung đại viện, chỉ có hoàng thượng là nam nhân, mấy nghìn nữ nhân đều tranh, tranh không được thì xuân cung tịch mịch, nếu nhịn không được tịch mịch thì buộc phải hồng hạnh xuất tường, ngầm đi kiếm nam nhân khác.

Nhưng mà, trong hoàng cung ngoại trừ những thái giám không có “kê kê (vật giống)” ra, thì những nam nhân khác không thể tiến vào. Lữ mỹ nhân này làm sao quyến rũ nam nhân này?

Bất quá là họ làm sao dính với nhau được, bất quá là họ cái ái tình thật sự hay không, nếu như bọn họ đã đụng vào vết thương của hấn, đừng trách hấn vô tình!

Dương Thu Trì vào phòng khách đem chuyện này nói cho Tống Vân Nhi, bảo nàng lên lên nóc nhà giám thị. Tống Vân Nhi đương nhiên biết chuyện này vào lúc này có ý nghĩa như thế nào, nên len lén lên mái nhà, trong quá trình giám thị đã phát hiện nam nhân chui ra tú tiếp tục nói chuyện với Lữ Hoàn Cơ, liền len lén đánh cho hai thị nữ Triều Tiên gác cửa hôn mê đi, rồi nhanh chóng chạy đi báo cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì thực ra đang ngồi uống rượu chờ tin, cố ý lớn tiếng, rồi sau đó giả vờ phần nộ, mang theo Kỷ Cương, Lý công công cùng những người đi bắt gian đến bắt tại trận đôi gian phu dâm phụ, sau đó lấy tư cách là người bị hại định giết hai người. Kỷ Cương và Lý công công không rõ nội tình, đương nhiên mắc mưu bước lên khuyên giải.

Chú thích:

Nguyên là họ Cơ (Thiếu Hạo), hoặc họ Câu ở thời Bắc Tống, sau vì kỵ tên húy của hoàng đế Nam Tống là Cao Tông Triệu Cấu mà Câu thị đổi họ thành Cú, Cầu...

448. Chương 431: Cái Giá Của Ngoại Tình

Kỷ Cương hỏi Cấu Giản: “Người làm cách nào cấu kết với Lữ Hoàn Cơ hả?” Nếu như đã xảy ra chuyện gian tình thế này, Lữ Hoàn Cơ đừng tưởng tiếp tục làm tần phu nhân của hầu gia nữa, và cũng đừng mong trở về hoàng cung tiếp tục làm mỹ nhân, mà chờ bị bỏ vào nồi nước mỡ heo mà thôi.

Cấu Giản phun ra một ngụm máu, đáp: “Đại nhân tha mạng a, đây đều là nàng ta quyến rũ tôi.”

“Đánh rắm!” Kỷ Cương quát, “À hôm nay thành thân với hầu gia, người đã đến hầu tước phủ rồi, làm sao lại có thể quyến rũ người? Người lợi dụng cơ hội đưa dầu hóa trang lên vào trong hầu tước phủ, làm sao lại thành ả ta quyến rũ người?”

Những thiếp thân hộ vệ của Kỷ Cương lập tức ngẫm hiểu ý, bước tới chụp lấy tay của Cấu Giản, sử dụng phương pháp bức cung truyền thống và đơn giản nhất của cầm y vệ đó là “đoạn chỉ đại pháp”, bẻ gãy từng ngón tay của Cấu Giản, tiếng lách cách vang lên không ngừng, từng lóng từng lóng một, khiến cho Cấu Giản kêu thảm liên hồi, ngất đi.

Tiếp sau đó, cầm y vệ dùng nước lạnh đổ cho y tỉnh, Cấu Giản rên rỉ nói: “Tôi xin khai..., năm trước sau khi Hiền phi nương nương bệnh mất, trong thời gian xây dựng lăng mộ, di thể có đặt trong hầm băng của hoàng cung. Lúc đó tôi phụ trách mang thị vệ thủ hộ, có một ngày Lữ mỹ nhân phái thị nữ đến xin một khối băng, chỉ định tôi đưa tới...”

Hoàng cung có chỗ chuyên môn đặt hầm chứa băng dưới đất, nằm ở ngoài Bắc An môn của hoàng thành, dùng để giải nhiệt thoáng mát vào mùa hè và những việc khác. Người cổ đã biết dùng nhiệt độ thấp để bảo hộ thi thể, do đó, trước khi lăng mộ của Hiền phi nương nương được xây dựng xong, di thể của Hiền phi được lưu giữ trong băng khô. Đây là lý do tại sao khi khai quan nghiệm thủy, Dương Thu Trì phát hiện tuy hiền phi chết đã nửa năm rồi mà thi thể vẫn bảo toàn rất tốt, chỉ hơi thối rửa một chút mà thôi, thì ra là tác dụng của việc giữ lạnh ở trong hầm băng thế này.

Khi nghe Cấu Giản khai là y phụ trách canh giữ di thể của Hiền phi, và Lữ mỹ nhân lại sai thị nữ tìm cách gọi y tới, Dương Thu Trì liền động tâm, ngẫm cảm thấy trong đây có chuyện gì đó không ổn, liền ngưng thần lắng nghe.

Cấu Giản khai tiếp: “Tôi vận băng khối đến cung của Lữ mỹ nhân. Nàng ta gọi tôi vào phòng, nói tôi anh tuấn, nàng ta muốn... muốn hoan hảo với tôi, cởi quần áo ôm tôi, còn nói nếu tôi không đáp ứng, thì nàng ta sẽ kêu toáng lên nói tôi định cưỡng bức nàng ta..., tôi bị bức không còn cách nào, chỉ còn biết y lời...”

Dương Thu Trì cười thầm, người ta thường nói: nữ mà theo đuổi nam thì dễ dàng như hai người chỉ cách một tờ giấy. Một mặt là định lực của nam nhân không đủ, mặt khác là chiều vừa rồi của nữ nhân xem ra rất hữu dụng.

Trong hoàng cung của Minh triều có hai bộ phận: bên trong cùng gọi là cung thành, từ nam Khởi Ngộ môn đến bắc Huyền Vũ môn, phân ra nội cung và ngoại cung. Ngoại cung là chỗ làm việc của hoàng đế, nội cung là chỗ ở của hoàng đế và các phi tần. Cung Thành là ở bên ngoài hoàng thành, là chỗ thiết đặt các cơ quan

như Đô đốc phủ của năm thứ quân (tương đương Trung ương quân ủy), lục bộ (ngoại trừ hình bộ), cùng thái y viện, hàn lâm viện, cấm y vệ và các cơ quan trung ương khác. Cung thành hợp với hoàng thành gọi là hoang cung, bên ngoài là kinh thành.

Ấn chiếu theo quy củ, đại nội thị vệ chỉ có thể ở trong hoàng thành và ngoại cung của cung thành (tức nơi làm việc của hoàng đế) làm nhiệm vụ cảnh giới. Còn Lữ mỹ nhân và các phi tần của hoàng đế thì cư trú ở nội cung, đại nội thị vệ không thể tiến vào, chỉ có cung nữ và thái giám hầu cận. Cái này gọi là bên ngoài khẩn mà bên trong lỏng lẻo, trừ khi hoàng đế hay thị vệ có sự triệu hoán của phi tần thì mới được tiến vào, làm xong việc lập tức li khai.

Do đó, Cẩu Giản chỉ có thể lợi dụng cơ hội đưa nước đá tới cho Lữ mỹ nhân mà hò hẹn cùng nàng, nhưng mà việc này cũng vô cùng nguy hiểm.

Kỷ Cương hỏi: “Vậy hôm nay tại sao ngươi lại lên theo đến hầu tước phủ vậy?”

“Sau khi tôi cùng nàng ta hoan hảo, thường mượn cơ hội đưa băng khối tới để gặp gỡ nàng ta. Như vậy là vô cùng mạo hiểm, nhưng... nhưng tôi cũng thật sự thích nàng ấy, liền thương lượng với nàng ấy cùng trốn đi, nàng ta không chịu, tôi... rơi vào tình cảnh không thể ngóc đầu. Hôm nay nghe nàng ấy sắp gả về cho Dương hầu gia, tôi đau lòng lắm, liền mượn cơ hội đưa lễ vật tống hôn đến hầu phủ, uống chút rượu, nhất thời kích động liền tìm đến nàng, muốn mang nàng đi trốn...”

Kỷ Cương nghe y khai cũng khá hợp lý, bèn ra lệnh đem giam lại, cho đưa Lữ Hoàn Cơ lên. Lữ Hoàn Cơ chỉ khóc ròng, không chịu nói gì. Trước khi hoàng thượng tỏ rõ thái độ, Kỷ Cương vẫn chưa dám động hình với nàng ta, ra lệnh cho giải xuống, đưa một trong hai thị nữ người Triều Tiên lên.

Á thị nữ ấy trước đã bị Tổng Vân Nhi đánh hôn mê, giờ đã được cứu tỉnh, biết gian tình của chủ bị bại lộ, đều sợ tái mặt. Kỷ Cương chỉ hơi động dụng một hai loại khóc hình, thì thị nữ này đã khai ra ngay, cách nói cũng tương đồng với Cẩu Giản, đơn giản chỉ là gian tình bên trong cung đình mà thôi.

Nhưng Dương Thu Trì không nhận thấy như vậy. Lữ Hoàn Cơ tại sao không quyến rũ thị vệ khác, mà cứ chọn người đứng đầu đội thị vệ bảo vệ di thể của Hiền phi nương nương? Hơn nữa phi tần của hoàng đế mà quyến rũ thị vệ thì nguy hiểm vô cùng, một khi bị phát hiện sẽ bị khép tội diệt môn. Lữ Hoàn Cơ nếu chỉ vì khát vọng ái tình mà làm như vậy là quá mạo hiểm, không hợp với lý thường.

Đặc biệt là khi ba người họ nghe lên, Cẩu Giản đã từng nói một câu: “Nàng đã nói rồi, chỉ cần ta giúp nàng làm chuyện đó, nàng cái gì cũng đáp ứng ta!” Chuyện đó rốt cuộc là chuyện gì mà có thể khiến Lữ mỹ nhân cái gì cũng đáp ứng làm theo Cẩu Giản? Nhất định là không đơn giản.

Nghe Dương Thu Trì phân tích, Kỷ Cương và Lý công công đưa nhau gật đầu, bên trong nhất định có gì mờ ám!

Và thế là, Kỷ Cương tiến hành khóc hình bức cung với hai thị nữ người Triều Tiên này, không hề dụ cung, và hai nữ tử Triều Tiên ấy làm sao chịu nổi sự tra tấn khắc nghiệt của cấm y vệ, đều chia nhau khai hết. Lời khai của hai người cũng hoàn toàn giống nhau.

Khẩu cung của hai người này khiến cho Kỷ Cương, Lý công công và Dương Thu Trì trợn mắt nhìn nhau, không ngờ sự tình lại như vậy.

Kỷ Cương tới đây quả thật là vừa mừng vừa lo, ra lệnh cho đưa Cẩu Giản lên tra hỏi tiếp.

Khi Cẩu Giản bị áp giải lên, lần này Kỷ Cương sạm sì nét mặt, quát: “Lữ Hoàn Cơ quyến rũ người rút cuộc là có mục đích gì? Ngươi hãy nghĩ cho kỹ cho lão tử, nếu không lão tử lột da ngươi!”

Cẩu Giản run bắn người, cố cứng giọng khai: “Tôi... tôi đã khai rồi a, nàng ta nói tôi tưởng mạo anh tuấn, thích tôi, muốn cùng tôi...”

“Đánh rắm cái con mẹ ngươi!” Kỷ Cương đá một cước, trúng ngay mặt của Cẩu Giản, xương mũi gãy rúm, máu mũi vừa ngừng chảy lập tức phun ra như suối, ướt sũng cả mặt.

Kỷ Cương chuyển thân nói với Dương Thu Trì: “Dương đại nhân, bốn quan muốn mượn thư phòng của ngài làm phòng thẩm vấn, được không?”

Dương Thu Trì gật đầu: “Chỉ cần cạy miệng của chúng, phá án này, Chỉ Huy Sứ đại nhân cho dù có phá nát thư phòng này cũng được. Dù gì thì ta cũng chuẩn bị đốt hết thư phòng này, để tránh khỏi nhớ lại mà thêm bực!”

Kỷ Cương cười hăng hắc, tiếp đó phát tay, mấy cầm y vệ bước lên phân biệt chụp hai cánh tay của Cầu Giản. Rắc rắc hai tiếng, họ đã bẻ gãy xương vai của y, đau đến nỗi Cầu Giản suýt ngất đi.

Cầm y vệ cởi dây trói cho y, cho dựng lên giá gỗ, trói căng hai tay ra hai giá sách lớn, rồi xoay một cái xé rách y bào sau lưng y.

Một cầm y vệ cầm một cây đuốc đốt sau lưng Cầu Giản một hồi, sau đó cầm một mũi dao mổ trâu lên, rạch đánh xoay sau lưng y, sau đó lấy mũi dao cẩn thận vít một góc da ngay miệng vết thương, dùng miệng cắn mũi dao, hai tay cầm lấy da lật kéo ngược, từ từ xé toạt xuống dưới.

Cầu Giản dài giọng gào thét, âm thanh vừa cao vừa ghê rợn, chấn động cả màn nhĩ.

Tên cầm y vệ ấy chẳng hề động tâm, cứ tiếp tục từ từ lột da lưng của Cầu Giản xuống tới eo mới buông tay. Miếng da người đó lập tức quăn lại, sau lưng Cầu Giản lập tức lộ ra một lớp da thịt máu huyết mơ hồ, máu không ngừng ứa ra chảy xuống đất, mặt đất đã đọng một vũng máu nhỏ.

Trong quá trình này, Cầu Giản bị đau ngất đi tỉnh lại mấy lần, nhưng vẫn kiên trì không khai.

Một cầm y vệ khác lấy tới một chậu muối rồi giống như người gieo mạ rải mạnh vào vết thương đầy máu của Cầu Giản! Cầu Giản lại kinh khủng hét dài, đầu không ngừng đập vào giá sách, định bụng đập đầu tự vẫn, miễn phải chịu sự dày ải thống khổ thế này. Nhưng ở đầu của hắn chỉ có một sợ dây để giữ sách và một vài cuốn sách mỏng, cụng đầu vào chẳng có tác dụng gì.

Sau khi rải muối, cầm y vệ lại dùng tay vốc một vốc muối lần, không ngừng chà sát lên vết thương!

Đau đớn kịch liệt dường như khiến cho gương mặt anh tuấn của Cầu Giản nhăn nhúm méo mó trở thành ma quỷ, hai môi đã bị y cắn nát, răng nghiêng treo treo, máu huyết lâm li.

Cầu Giản cuối cùng thở hổn hển kêu lên: “Tôi khai... tôi xin khai...”

“Nói!”

“Lữ Hoàn Cơ quyến rũ tôi... là để tôi... tôi đổ độc được tì sương vào... di thể của Hiền phi nương nương... để hãm hại Lữ Viên Thiện Lữ mỹ nhân....”

Lời nói của y hoàn toàn phù hợp với hai thị nữ người Triều Tiên! Ba người này bị phân biệt thẩm tẩn, không hề dự cung, và lời khai hoàn toàn phù hợp, ắt chứng mọi lời khai là thật.

Và sau khi khẳng định sự thật, thì án Lữ Viên Thiện hạ độc giết hại Hiền phi nương nương hoàn toàn là một án oan!

Thì ra, hai nữ tử người Triều Tiên này đều được hoàng thượng sắc phong mỹ nhân. Hoàng thượng tứ hôn cho Dương Thu Trì lấy mỹ nhân Lữ Hoàn Cơ này vốn là người tranh đua sủng ái, đã kết oán với Lữ mỹ nhân Lữ Viên Thiện là người bị Minh Thành Tổ dùng bàn ủi nóng đốt chết hôm trước. Hai người vốn đã sản sinh cừu oán từ trước, nên Lữ Hoàn Cơ muốn mượn cơ hội Hiền phi chết để báo thù.

Hiền phi bị bệnh chết, trong khi đó thị nữ hầu hạ Hiền phi lại là người đã từng hầu hạ Lữ Viên Thiện mỹ nhân. Cho nên, Lữ Hoàn Cơ mỹ nhân liền nghĩ ra độc kế hãm hại Lữ Viên Thiện, để tranh phần sủng ái của hoàng thượng về mình.

Nàng ta thiết kế quyến dụ Cầu Giản là đội trưởng thị vệ canh giữ băng khổ chứa di thể của Hiền phi. Lữ Hoàn Cơ này trời sinh cho cái đẹp, vô cùng kiều mị, dùng bản lĩnh của nữ nhân khiến cho Cầu Giản mê đến thần hồn điên đảo, rơi vào lưới tình không thể thoát ra, cam tâm tình nguyện làm mọi thứ theo ý của nàng!

449. Chương 432: Oan Án Hiển Lộ

Do đó, trước khi hoàn công lăng mộ của Hiền phi, Lữ Hoàn Cơ bảo Cầu Giản lợi dụng cơ hội canh chừng di thể của hiền phi trong băng khổ, dùng tì sương chứa trong một ly trà nhỏ đổ vào ống trúc thọc sâu vào

cổ họng của thi thể hiền phi. Thi thể bị đổ độc được ấy sau đó bị chôn vào trong lăng mộ.

Tiếp theo đó, Lữ Hoàn Cơ cho bè đảng của mình là hai thị nữ người Triều Tiên đi khắp nơi lan truyền tin tức, nói là Hiền phi chất không minh không bạch, nói không chừng là bị hại chết. Lời này cuối cùng truyền đến tai của hoàng thượng Minh Thành Tổ, khiến cho ông ta nảy lên sự nghi ngờ, cuối cùng quyết định điều Dương Thu Trì về điều tra phá án này.

Và không ngờ điều tấu xảo chính là: khi Dương Thu Trì khám nghiệm thi thể của phi tử sủng ái nhất của hoàng thượng Minh Thành Tổ, đã không dám sử dụng những biện pháp khám nghiệm thi thể thông thường của pháp y hiện đại, thậm chí không dám cởi y phục trên thi thể của hiền phi để tiến hành khám nghiệm đáng vẻ bên ngoài, mà dùng phương pháp thử độc có ghi trong “Tẩy oan lục”, tức Ngâm châm tham hầu, và do sau khi người chết không hề có động tác nuốt, nên chút tì sương trong trà này cứ dừng lại ở cổ của Hiền phi, và khi cầm ngân châm vào thử đã khiến ngân châm biến thành màu đen, đưa ra kết quả sơ bộ trùng khớp với kế mưu của Lữ Hoàn Cơ.

Kết quả nghiệm độc không chính xác này lại bị Kỷ Cương do gấp gáp lập công đã tống trình lên Minh Thành Tổ, và Minh Thành Tổ trong cơn thịnh nộ, lập tức phái Kỷ Cương tiến hành điều tra những người liên quan thông qua hình tấn bức cung. Và những người bị tra khảo đương nhiên không biết sự chân giả thế nào, dưới tác dụng của những biện pháp tra tấn khủng khiếp, đã buộc phải khai nhận bừa, và khẩu cung nếu so ra thì chẳng hề trùng khớp nhau.

Nhưng khi Lữ Hoàn Cơ nhìn thấy thời cơ chín mùi, liền cho hai thị nữ người Triều Tiên phát tán lời đồn, nói là Lữ Viên Thiện mỹ nhân đã từng cãi vả với hiền phi, còn trào phúng Từ hoàng hậu đã chết và Hiền phi nương nường. Bản thân Lữ Hoàn Cơ lại còn thần nhiên nhắc khéo Minh Thành Tổ, nói thị nữ thiếp thân của Hiền Phi là Liên nhi đã từng là thị nữ hầu hạ cho Lữ Viên Thiện mỹ nhân.

Minh Thành Tổ quả nhiên rơi vào kế của Lữ Hoàn Cơ, lập tức cho bắt hết những thị nữ và thái giám bên cạnh Lữ Viên Thiện tiến hành tra khảo xét hỏi. Dưới khốc hình, những kẻ này đều thuật theo lời mớm cung mà khai, thừa nhận đã từng nghe Lữ Viên Thiện mỹ nhân đã từng trào phúng Hiền phi nương nường và Từ hoàng hậu đã mất.

Tiếp theo đó, Kỷ Cương lại dùng khốc hình bức cung đối với thị nữ Liên nhi. Liên nhi chịu không nổi sự tra tấn, khai loạn lên là mình đã chịu sự sai khiến của Lữ Viên Thiện mỹ nhân, đem đó đã bỏ tì sương vào trong trà của Hiền phi nương nường. Và tì sương này là do chưởng ấn thái giám Kim Lương và Tùý đường thái giám Kim Đắc hai người chịu sự chỉ sử của Lữ Viên Thiện mỹ nhân đi tìm người thợ bạc tên là Hứa Tứ để mua. Tiếp đó, Kỷ Cương lại dùng khốc hình bức cung đối với Kim Lương và Kim Đắc. Khốc hình của cầm y vệ tàn nhẫn và khủng khiếp đến nỗi không có ai có thể chịu được, đương nhiên hai người này cũng thuận theo lời mớm mà khai.

Minh Thành Tổ được Kỷ Cương hồi báo, tức thời nổi giận dùm dùm, đại khai sát giới, cho chém cung nữ thái giám liên can mấy trăm người, còn tự thân dùng bàn ủi sắt nung nóng đốt Lữ Viên Thiện mỹ nhân, hành hạ nàng ta hơn mười ngày cho đến khi chết hẳn.

Lần này gian tình của Cầu Giản và Lữ Hoàn Cơ lộ ra, Kỷ Cương hiểu rằng mình vì tham công mà kết tội Lữ Viên Thiện mỹ nhân hạ độc giết chết Hiền phi nương nường, đó hoàn toàn là một án oan từ đầu tới cuối!

Kỷ Cương quả thật tức thở khi khi, sai người đưa Lữ Hoàn Cơ mỹ nhân lên.

Lữ Hoàn Cơ bị đưa đến, Kỷ Cương cho đọc lại lời khai của Cầu Giản và hai thị nữ người Triều Tiên, Lữ Hoàn Cơ nghe xong biết đại thể đã mất, sắc mặt tái nhợt, ngồi phịch xuống đất.

Kỷ Cương lạnh lùng nói: “Lữ Hoàn Cơ, ngươi khinh khi lừa dối thánh thượng, hãm hại Lữ Viên Thiện mỹ nhân, tội không thể tha, ngươi muốn khai hay là muốn chịu cái khổ thịt da?”

Lữ Hoàn Cơ lắc đầu trầm não: “Ta không hại ả, ả cũng sẽ hại ta! Nữ nhân đó âm hiểm xảo trá. Phụ thân của ả là hộ quân Lữ Quý Chân, trước đây đã từng hãm hại phụ thân ta. Tuy lần này cùng nhập cung, nhưng ả nhất mực toan tính hại ta. Chỉ có điều ả đã bị ta ra tay thành công trước thế thôi. Nếu không, người bị bàn ủi thiêu đến chết chỉ sợ chính là ta. Sự tình này là do ta làm, ta không có gì để nói, các người cứ giao ta cho hoàng thượng xử trí đi...”

Dương Thu Trì nhìn đôi mắt to đầy sóng nước như biết nói của nàng, lòng chùn xuống, thì ra, hai vị Lữ mỹ nhân này chẳng những là tranh giành sự sủng ái, mà khi ở Triều Tiên hai nhà còn có thù oán nữa. Oán thù này đã tiếp tục kéo dài sang thế hệ của họ.

Bốn người đều đã khai nhận tội lỗi, tiếp theo chỉ có việc vào cung bảm bảo.

Dương Thu Trì chạy trở về phòng khách, lấy từ tay Phùng Tiểu Tuyết cái bao có chứa kim thư thiết khoán, giao cho Liễu Nhược Băng cầm, rồi nhỏ giọng dặn dò Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi mục đích của chuyến đi này. Sau đó hắn mang theo hai nàng cùng Kỷ Cương và Lý công công ba người dẫn đầu các cấm vệ áp giải Lữ Hoàn Cơ cùng ba phạm nhân còn lại tiến vào hoàng cung.

Sau khi hỏi, họ biết Minh Thành Tổ đang ở thư phòng trong Càn Thanh cung.

Đến ngoài cung, Dương Thu Trì len lén tiếp lấy cái bao chứa miễn tử kim bài từ tay Liễu Nhược Băng đút vào người, cho Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi ở ngoài chờ, sau đó cùng Kỷ Cương, Lý công công áp giải Lữ Hoàn Cơ và phạm nhân tiến vào Càn Thanh cung.

Minh Thành Tổ nghe Kỷ Cương báo cáo, mặt sầm lại như đêm tối trước cơn mưa gió bão tuyết, tự thân tra hỏi bốn người, xác định là thật.

Thần là hoàng thượng, thế mà ông ta lại bị phi tần của mình bày kế, hơn nữa còn bị thuộc hạ của mình cầm súng. Điều này khiến Minh Thành Tổ đột nhiên bừng lửa giận, lạnh lùng hỏi Lữ Hoàn Cơ: “Ngươi vì sao lại tư thông với thị vệ?”

Lữ Hoàn Cơ biết đại hạn đã đến, không có cách gì tránh được, cười thê thảm: “Ngài tuổi già suy nhược, thế mà lại muốn có nhiều nữ tử như vậy, sao không khỏi khiến cho bao người con gái phải chịu cảnh lờ làng ôm gối chiếc uống cả đời xuân? Ngài có biết có bao nhiêu cung tần mỹ nữ buộc phải cùng bọn hoạn quan ‘Đối thực’ (Chú: Hành vi tình dục của cung nữ thái giám trong cung, làm trò nam nữ nhưng do thiếu khả năng tính dục của nam, nên thường ”ăn nhau“, dùng miệng để thỏa mãn nhau.ND). không? Làm những chuyện điên loạn đảo phượng, giả gà giả vịt đó chẳng phải là vì tịch mịch hay sao? Cái đó có gì mà tội?”

“Vô sỉ!” Minh Thành Tổ tức muốn điên lên, ra lệnh lập tức mang Lữ Hoàn Cơ, hai thị nữ người Triều Tiên cùng thị vệ Cầu Giản ngoại tình với Lữ Hoàn Cơ ra ngoài lăng trì xử tử. Rồi đưa toàn bộ cung nữ và thái giám trong cung có liên quan đến Lữ Hoàn Cơ chém chết ngay, lên đến mấy trăm người.

Lại một trường chém giết đầy máu tanh. Dương Thu Trì bấy giờ đã thực sự cảm thụ được sự tàn nhẫn, hiếu sát, và lãnh khốc vô tình của Minh Thành Tổ.

Đương nhiên, Minh Thành Tổ còn ra lệnh cho sửa lại án sai, xóa bỏ mọi tội lỗi của Lữ Viên Thiện mỹ nhân cùng những người liên quan, đưa xác của Lữ Viên Thiện dùng lễ chôn cất của phi tần chôn cho nàng thật trang trọng, và cấp tiền phủ tuất cho những người nhà có người chịu tội liên can bị giết ở đại Minh và ở Triều Tiên.

Sau khi hoàn thành mọi chuyện, Minh Thành Tổ lạnh lùng nhìn Dương Thu Trì, một lúc lâu mới hỏi: “Dương ái khanh, trăm cho người tra án Hiền phi bị hại, đây là kết quả người cấp cho ta hay sao?”

Dương Thu Trì biết, đối với một bạo quân như Minh Thành Tổ, thì cầu xin chẳng khác nào mời gọi cái họa sát thân, chỉ bằng đem lý ra nói với ông ta. Minh Thành Tổ tuy tàn bạo, nhưng là người thưởng phạt phân minh, biết sai có thể sửa, xem ra không phải là người không biết giảng lý.

Dương Thu Trì khom người thưa: “Vi thần dùng ngăm châm tham hầu, xác định là Hiền phi có khả năng bị đánh độc mà chết, nhưng chưa hề quyết đoán, vi thần vốn muốn trở về tiếp tục điều tra, nhưng... nhưng mà thị nữ Liên nhi, chương án thái giám Kim Lương, tùy đường thái giám Kim Đắc, tên thợ bạc, hai vị thái y cùng những người khác đều đã bị xử tử hết rồi. Vi thần... vi thần không có cách nào tra tiếp.”

Minh Thành Tổ hơi ngẩn người, nhớ lại lúc trước Dương Thu Trì đích xác là có đề cập đến chuyện này, nói rằng án này có rất nhiều chỗ hở, không thể từ chuyện cổ họng Hiền phi có độc mà đoán định là nàng bị đánh thuốc độc chết, có khả năng là chết rồi mới bị người ta đổ thuốc độc. Nhưng do ông ta lúc đó tin vào khẩu cung do hình tấn mà có được, không chờ Dương Thu Trì trở về đã loạn khai sát giới, giết sạch những người có thể làm chứng. Và lúc đó ông ta cũng cho rằng án này đã tỏ rõ đường rành, không cần Dương Thu Trì tra tiếp nữa, nói cho cùng thì không thể nào trách Dương Thu Trì.

Lời nói của Minh Thành Tổ bắt đầu có chút hòa hoãn hơn: “Được, án đó tuy liên hệ đến án Lữ Hoàn Cơ hãm hại Lữ Viên Thiện, nhưng Hiền phi của trẫm rốt cuộc vì sao mà chết vẫn chưa có đáp án làm trẫm vừa ý. Dương ái khanh, trẫm muốn người tiếp tục tra án đó, chỉ cần những việc cần cho tra án, người có thể xét tình hình cụ thể mà quyết đoán, cho đến khi rõ ràng trắng đen mới thôi!”

Dương Thu Trì quỳ xuống dập đầu: “Vi thần lĩnh chỉ.” Có câu nói này của hoàng thượng, lá gan của hắn lớn hơn nhiều. Lần này hắn quyết tâm tra cho rõ rồi mới hồi báo với Minh Thành Tổ, tuyệt không thể để tên đầu heo Kỷ Cương này nhúng tay vào, để tránh khỏi những người vô tội bị liên can.

Minh Thành Tổ cho Dương Thu Trì bình thân xong, thở dài một tiếng bảo: “Không ngờ trẫm cấp cho người mỹ nhân lại chính là một nữ tử độc như rắn rết, ủy khuất cho người, rất may là còn chưa chính thức nạp vào phòng. Như vậy đi, trẫm chọn cho người một vị Triều tiên nữ tử khác. Để trẫm nghĩ coi, lần trước các tú nữ Triều Tiên tiểncung ai là người thích hợp hơn đây cà....”

Dương Thu Trì cả kinh, một Triều Tiên mỹ cơ đưa đến cho hắn cũng là nhờ phúc tinh soi sáng mới âm soa dương thác rũ bỏ được, bây giờ thêm một cô nữa ắt không thể nào gặp may như vậy nữa đâu. Chuyện này cần phải ngăn chặn ngay từ đầu, để lỡ khi hoàng thượng mở miệng vàng, có câu quân vô hí ngôn, vua chẳng bao giờ nói xạo, thì nỗi gao là hắn đây chẳng phải bị nấu thành cơm rồi hay sao? Hắn vội vã khom người thưa: “Hoàng thượng, vi thần... vi thần không thể nạp thiếp nữa, thỉnh hoàng thượng thứ tội!”

Minh Thành Tổ ngẩn người ra, hỏi: “Không thể nạp thiếp? Vì sao không thể?”

“Vi thần đã từng nói với các thiếp thất trong nhà, rằng nếu như trong số họ sinh con trai cho vi thần, thì vi thần không nạp thiếp nữa. Thần không thể nói mà nuốt lời a, hoàng thượng!”

“Như vậy thì đúng rồi, nạp thiếp dĩ nhiên là để sinh con cái, nhưng nạp thiếp không chỉ vì sinh con sinh cái không đâu nghe. Ví như... ví như...” Minh Thành Tổ ra ví dụ cả nửa ngày mà không nói được thành lời, vì cứ cảm thấy nói những lời đó sẽ làm ảnh hưởng đến sự tôn nghiêm, đành hàm hồ bảo: “Ví như thêm vài nữ nhân thì tăng thêm lạc thú ấy mà.”

Dương Thu Trì làm mặt khổ thưa: “Đối với người khác thì có thể là lạc thú, chứ còn đối với vi thần thì... chỉ sợ đó chính là sự khổ nạn khó chịu mà thôi.”

“Khó chịu? Mỹ thiếp hầu hạ mà khó chịu? Ha ha ha.”

“Không phải... là mỹ thiếp vào nhà rồi, thì những thê thiếp vào trước đó có sắc mặt không hay chút nào. Hơn nữa, nếu có một hai ả có tính tình cương liệt thẳng thắn, nói không chừng sẽ bỏ nhà mà đi hoang cũng không chừng!”

“Vậy à? Mấy con ác phụ như vậy giữ mà làm quái gì, viết một giấy hưu thư bỏ quách!”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không thể bỏ a, bọn họ cùng thần chia sẻ hoạn nạn, thuộc vào hàng ‘Tam bất khứ’ rồi. Hơn nữa, lại còn sinh con trai cho vi thần nữa.”

Mắt hoàng thượng nheo lại: “Người có phải nói đến tứ thiếp Liễu thị đó phải không?”

“Dạ phải, hơn nữa, vi thần đã có sáu bảy mỹ thiếp rồi...”

“Đúng đúng, Liễu thị của người đích xác là đáng đẹp như hoa, cho dù để trẫm đem hết ba ngàn giai lệ ở hậu cung đây đổi một mình nàng ấy, trẫm cũng chịu ngay...” Minh Thành Tổ nói có phần hí hửng đắc ý, chợt thấy Dương Thu Trì biến sắc, liền hơi bối rối bổ sung: “Trẫm... trẫm chỉ là đang lấy ví dụ thôi.... hắc hắc, ái khanh bất tất để ý, có câu quân tử không giành cái sự thích của người khác a! Trẫm không chia rẽ một nhà các người đâu. Khả khả khả.”

“Đa tạ hoàng thượng!” Dương Thu Trì khom người thưa.

Minh Thành Tổ cười bảo: “Hong Lăng cô nương với tứ thiếp Liễu thị của người đều là quốc sắc thiên hương. Người đem Hong Lăng tiến cống cho trẫm, trẫm đã vừa ý lắm rồi. Hắc hắc, nếu như ái khanh người không thể nạp thiếp nữa, trẫm cũng không miễn cưỡng. Nhưng mà, người đem Hong Lăng đẹp như thiên tiên ấy hiến cấp cho trẫm, trẫm phải tìm cái gì đó bổ thường chứ a....”

450. Chương 433: Đổi Hồng Lăng

Mặt Minh Thành Tổ trầm hăng: “Rốt cuộc là sao?”

“Vi thần đem chuyện này báo cho Hồng Lăng xong, Hồng Lăng nói cô ta ”gái ngoan không lấy hai chồng“: Nếu như đã nói rõ sau này sẽ lấy vi thần, vậy đời này nàng sống là người của vi thần, chết làm quý của vi thần....”

“Gái ngoan không lấy hai chồng? Nàng ta đã lấy người chưa?”

“Chưa...”

“Hừ! Nói cho thẳng ra, nàng ấy lúc xưa chẳng phải là tiểu thiếp của người ta hay sao? Sau đó Mễ viên ngoại âm mưu phản loạn, bị phát hiện và bị trị tội, bấy giờ mới thưởng cho người. Chỉ có điều lúc đó trẫm còn chưa biết... như vậy thì nói thế nào đây?”

Dương Thu Trì cả kinh, xem ra hoàng thượng đã điều tra tình hình của Hồng Lăng rõ ràng hết rồi. Hắn lập tức thưa: “Cái đó là do Hồng Lăng thân bất do kỷ, từ khi nàng ấy theo vi thần, đã quyết tâm sống chết suốt đời cùng với vi thần.”

“Như vậy xem ra ái khanh người không muốn đem Hồng Lăng dâng hiến cho trẫm rồi?” Âm thanh của Minh Thành Tổ đã lạnh đến cực điểm.

Chuyện đến nước này đã không còn đường lui. Dương Thu Trì cố lấy hết tinh thần bình tĩnh đáp: “Dạ, vi thần và Hồng Lăng quyết cùng sống chết, hai người chúng thần đã tuy hai mà một, sống chết có nhau, thần không nỡ li khai Hồng Lăng, thỉnh hoàng thượng thứ tội.”

Lý công công và Kỷ Cương đều cả kinh. Trong cái nhìn của họ, vị Dương hầu gia này quả thật là uống phải thuốc lú rồi.

Minh Thành Tổ mặt mày xám xịt, lâu sau đó mới lạnh lùng nói: “Nói như vậy là người định kháng chỉ rồi?”

Dương Thu Trì từ từ tháo mở túi vải trắng trên lưng xuống, đặt lên đất, mở lộ ra kim thư thiết khoán trong đó. Hắn dập đầu thưa: “Thỉnh hoàng thượng thứ tội, vi thần nguyện ý.... vi thần nguyện ý dùng kim thư thiết khoán mà hoàng thượng ngự tứ đổi lại Hồng Lăng...”

Lý công công kêu lên: “Dương hầu gia, chuyện này ngàn vạn lần không thể...!”

Minh Thành Tổ phát tay, nhìn cái kim thư thiết khoán đen xì xì nằm trên mặt đất, tức quá hóa cười: “Ha ha ha, trẫm cho người kim thư thiết khoán là để người dùng để đối phó với thánh mệnh của trẫm hay sao?”

Kỷ Cương ở bên cạnh lạnh lùng nói: “Dương đại nhân, kim thư thiết khoán này miễn tử, nhưng không bao quát tội kháng chỉ bất tuân a?”

Dương Thu Trì ngắc đầu: “Trên Kim thư thiết khoán có nói ‘Trừ mưu nghịch không xét, nếu phạm những tử tội khác đều có thể miễn chết một lần.’ Cái gọi là mưu nghịch là mưu phản làm hại cho xã tắc, phản bội tổ quốc, phá hủy tông miếu, sơn lăng, cộng đại nghịch trong cung cấm là ba đại tội mà thôi. Nội dung kháng chỉ của thần chỉ là không chịu đưa nha hoàn Hồng Lăng phụng hiến cho hoàng thượng, và một nữ tử đối với hoàng thượng mà nói thì chỉ thêm hay bớt một trong ba ngàn giai lệ trong cung mà thôi, không nguy đến xã tắc, không thuộc tội phản quốc, cũng không mưu hủy tông miếu, càng không thể kể đến tội bại hoại gì. Cho nên nó nằm trong phạm trù được miễn chết!”

Ba người Minh Thành Tổ ngẩn ra. Dương Thu Trì dựa trên việc lý giải chỗ hở trên văn tự của Kim Thư Thiết Khoán, từ những ý nghĩa dựa trên văn tự mà xét, thì sự lý giải đó chẳng sai chỗ nào. Và ba người họ đối với dũng khí dám kháng chỉ bất tuân của hắn cảm thấy có mấy phần bội phục.

Nhưng mà, bội phục thì bội phục, Minh Thành Tổ lúc này bị Dương Thu Trì chọc tức đến bốc khói. Ông ta chụp hộp mực trên long án, đập mạnh vào bình sứ cao bằng đầu gối bên. Bình hoa bị đập vang lên một tiếng xoảng lớn, vỡ vụn, từng mảnh vỡ rời rã rã.

Minh Thành Tổ đưa tay chỉ Dương Thu Trì: “Người... người.... dám giỡn mặt với trẫm!”

Dương Thu Trì ưỡn ngực, đánh giọng: “Kim thư thiết khoán là hoàng thượng niệm tình vi thần giải cứu mấy vạn dân đói mà thưởng cho vi thần. Thần nhớ lời Lý công công nói, hoàng thượng bảo nếu như thần đã giải cứu tính mệnh của mấy vạn dân chúng, đập tan âm mưu phản loạn của Kiến Văn, tránh một tràng hạo kiếp, hoàng thượng mới thưởng cho thần miễn tử kim bài. Hôm nay thần dùng kim thư thiết khoán này đổi về Hồng Lăng, thỉnh hoàng thượng ân chuẩn!”

Minh Thành Tổ đã tức khí đến hồ đồ, rống lên: “Nếu mà trẫm không chuẩn thì sao!” Lời vừa nói đến đây, cuối cùng cảm thấy có phần vô lại, nên nói tiếp: “Người nên biết, cho dù người dùng Kim thư thiết khoán miễn trừ tội chết do kháng chỉ bất tuân, án chiếu quy củ thì phải tước đoạt tước vị của người, cách mọi chức vụ, biếm người thành thứ dân!”

Dương Thu Trì dập đầu, thưa: “Thần không oán không hối. Cảm tạ hoàng thượng coi trọng đối với thần, xin thứ thần không thể tiếp tục vì nước tận trung được nữa.” Hắn lại dập đầu tiếp ba cái, đứng dậy, từ từ lùi ra cửa, chuyển thân định đi.

Minh Thành Tổ quát: “Trở lại!”

Dương Thu Trì chấn động tâm thần, chẳng lẽ Minh Thành Tổ này định hủy lời hứa của mình, trở mặt chẳng nhận miễn tử kim bài? Làm sao đây?

Lúc đến đây hắn đã cùng Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi thương lượng kỹ, vạn nhất không còn cách nào nữa, thì chỉ còn biết liều mình phản kích. Liễu Nhược Băng ở ngoài, khi nghe có tiếng súng lập tức xuống vào cung Càn Thanh tiếp ứng cho Dương Thu Trì.

Nhưng hiện giờ làm sao đây? Dương Thu Trì chuyển biến tâm niệm như điện xẹt, rút súng hay sao? Hay là vẫn chờ, chờ nghe ý của lão nói thế nào, nếu như không ổn mới tìm cơ hội rút súng? Dù gì bọn họ hiện giờ không hề biết hắn có vũ khí bí mật này, không hề phòng bị. Đến lúc đó bắn chết Lý công công và Kỷ Cương trước, sau đó bắt giữ Minh Thành Tổ làm con tin, chờ Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đến cứu viện.

Nói thì nhanh, nhưng mọi ý tưởng chuyển qua đầu Dương Thu Trì rất nhanh. Hắn từ từ chuyển thân, quay trở lại, quỳ xuống, tay đặt lên cẳng chân phía ngoài, loại tư thế này rất dễ rút súng, hơn nữa càng ẩn mật hơn.

Minh Thành Tổ nhìn Dương Thu Trì chằm chằm, thật lâu sau đó mới hậm hực nói: “Được được, trẫm chuẩn cho người dùng Kim thư thiết khoán đổi Hồng Lăng, trẫm sau này không yêu cầu người tiến cống Hồng Lăng nữa! Tước vị và quan chức của người trẫm cũng không miễn, để cho người có cơ hội vì nước tận trung.”

Dương Thu Trì mừng rỡ, dập đầu mấy cái, hô vạn tuế ba lần. Mấy câu này hắn thực sự phát từ nội tâm. Tuy vừa rồi hắn có quyết tâm liều cho cả chết lưới rách, nhưng rốt cuộc hậu quả chỉ cần vỗ tay một cái là hết sạch mọi thứ đó thì có thể miễn được thì nên miễn. Lúc này Minh Thành Tổ không những cho phép hắn dùng Kim thư thiết khoán đổi về Hồng Lăng, mà còn không triệt chức quan của hắn, như vậy đó là kết quả không còn gì hay hơn nữa. Hắn vừa hưng phấn vừa cảm kích, vừa không hiểu vì sao Minh Thành Tổ lại như vậy.

Minh Thành Tổ vừa rồi từ những lời Dương Thu Trì nói, nào là Hồng Lăng quyết sinh tử cùng Dương Thu Trì, thà rạch mặt chứ không chịu tiến cung, ông ta đã hiểu bản thân không thể nào có được cái tâm của Hồng Lăng nữa rồi. Sau đó, Dương Thu Trì lại dùng Kim Thư Thiết Khoán đổi Hồng Lăng, đã mất luôn hy vọng cuối cùng để có được Hồng Lăng từ chuyện gây sức ép với Dương Thu Trì.

Ông ta dù sao cũng là một bậc đại kiêu hùng, chứ không phải là tình thánh. Ông ta giỏi nhất trong đời này về việc xét đoán quyền hành và lợi hại, nếu như giữa giang sơn và mỹ nhân phát sinh xung đột, thì ông ta đương nhiên chẳng do dự gì, tuyển chọn giang sơn!

Năng lực phá án của Dương Thu Trì khiến cho ông ta vô cùng bội phục, đối với lòng trung thành như nhất của hắn cũng đã kinh qua nhiều nghiệm chứng thực tiễn. Cho nên, Minh Thành Tổ không những cần Dương Thu Trì để phá những án hình sự phổ thông, bảo đảm sự bình yên trong kinh thành, mà điều trọng yếu hơn chính là ông ta muốn Dương Thu Trì phát huy tác dụng trong cấm vệ, đem những kẻ dám có ý đồ mưu phản, nguy hại giang sơn xả tắc, loạn thần tặc tử có ý đồ không phải với ông ta moi từng tên từng tên ra

hết, đảm bảo cho giang sơn của ông ta vững chắc, xã hội an bình. Đó chính là lợi ích tối cao dành cho ông ta và triều đại của ông ta, và Dương Thu Trì đang chính là một trong những kẻ bảo vệ trọng yếu cho lợi ích tối cao đó.

Vì lợi ích tối cao này mà bỏ đi một Hồng Lăng có lợi ích nho nhỏ cũng đáng lắm chứ! Huống chi cái tâm của Hồng Lăng hiện không thuộc về ông ta. Nếu như dùng chuyện này để lấy được lòng trung của Dương Thu Trì vì ông ta mà cố sức làm việc hơn, thì đó mới là việc làm hợp với lợi ích tối cao của Minh Thành Tổ.

Vì thế, Minh Thành Tổ gọi Dương Thu Trì lại, bắt đầu thực hiện chính sách mềm mỏng.

Minh Thành Tổ nói: “Dương ái khanh, trẫm nhắc ngươi: Ngươi đã không còn Kim thư thiết khoán nữa, lần sau trước khi dám kháng chỉ bất tuân, hãy tự sờ cái đầu của mình trước đã.”

“Vi thần không dám, vi thần cảm kích hoàng thượng khoan thứ cho tử tội của vi thần, cho dù có máu chảy đầu rơi cũng không đủ báo đáp thánh ân của hoàng thượng.” Dương Thu Trì nghĩ, chỉ cần ngươi không động tới nữ nhân của ta, chuyện gì khác cũng đều có thể thương lượng. Dù gì ta đã giết bao nhiêu là Kiến Văn dư đảng như thế, không một lòng hiệu trung với ngươi thì còn dựa vào ai?”

“Được. Được vậy tốt lắm. Ân của Hiền phi ngươi phải dụng tâm điều tra. Cũng là câu nói cũ, vô luận là tra đến ai đều phải tra cho ráo rễ, có sự tình gì có thể trực tiếp bẩm báo với trẫm.”

“Vi thần lĩnh chỉ.” Dương Thu Trì dập đầu, Minh Thành Tổ lần này có thể nói là phán bảo ngay trước mặt Kỷ Cương, như vậy là dễ làm rồi, vì hắn có thể không cần báo cáo lên y nữa, để tránh cho y mang giày con nít gay khó khăn cho hắn.

Rời khỏi cung Càn Thanh, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đều đang lo là Kim thư thiết khoán không thể giữ được Hồng Lăng, thấy hắn ra đều ào tới nghênh đón, đồng thanh hỏi: “Thế nào rồi?”

Dương Thu Trì thở dài, lắc đầu, thấy hai người mặt mày đầy thất vọng, bấy giờ mới cười ha hả lớn tiếng bảo: “Được rồi! Hoàng thượng ân chuẩn cho ta dùng kim thư thiết khoán đổi Hồng Lăng rồi!”

“Quá tốt rồi!” Hai người đồng thanh hoan hô. Hai nàng họ đều nhất mực hảo cảm với Hồng Lăng, đối với lòng trung trinh như nhất của Hồng Lăng vô cùng kính trọng, giờ phút này nghe tin tức này đều hoan hô reo hò.

Liễu Nhược Băng nói: “Thu Trì, Hồng Lăng nha đầu khó kiếm lắm nghe, lần này về mau mau nạp em nó vào phòng đi, để cắt đứt hết lòng tơ tưởng của người khác, tránh để Hồng Lăng nha đầu cảm thấy ủy khuất.”

Tống Vân Nhi gật đầu nói: “Đúng vậy, ca, Hồng Lăng theo huynh vào sanh ra tử, lần trước vì để không liên lụy chúng ta mà muốn tự sát sứt chết, lần này vì để tránh cho huynh rơi vào thế khó, đã không tiếc rạch gương mặt đẹp như hoa của mình, thật khiến người ta kính trọng. Một cô gái tốt như vậy tìm được ở đâu ra chứ? Huynh không nạp người ta làm thiếp, muội cảm thấy huynh quá không phải với Hồng Lăng người ta rồi.”

Dương Thu Trì cười đến mặt sắp méo tới nơi: “Ta nạp thiếp hai người không ghen à?”

Liễu Nhược Băng đáp: “Đã sớm nói rõ là nạp Hồng Lăng nha đầu rồi. Nhưng mà, đây là một nàng cuối cùng đó nghe, không có người nào nữa đâu, chàng mà dám nạp tiểu thiếp khác đó hả...”

Dương Thu Trì cố ý chọc nàng: “Thì sẽ sao?”

Liễu Nhược Băng cười đầm đìa: “Băng nhi chẳng làm sao cả, Băng nhi chỉ hi vọng phu quân chàng nói là biết giữ lời...”

Dương Thu Trì thè lưỡi, kéo hai người vào lòng cười nói: “Biết rồi hai bà cô của ta ạ, ta có bảy người các nàng cảm thấy quá đủ rồi, thiên hạ nhiều nữ nhân như vậy, dù sao cũng để dành cho người khác một hai người chứ, có phải không?”

Tống Vân Nhi chê môi: “Còn mặt dày dám nói, nếu không xảy ra chuyện vừa rồi, huynh không phải đem con hồ li tinh đến từ Triều Tiên đó cười về nhà hay sao?”

Dương Thu Trì cười khổ: “Vân Nhi tốt ă, ta thật không có lòng đó a! Đó là do hoàng thượng tứ hôn, ta làm gì còn cách nào khác. Hơn nữa, ta chẳng phải là đề xuất chúng ta bỏ lại mọi thứ đào tẩu hay sao?”

Tống Vân Nhi định chọc ghẹo hấn thêm vài câu, bị Liễu Nhược Bằng cản: “Được rồi, đừng chọc lão gia của chúng ta nữa a! Chúng ta mau về thôi, để tránh cho Hồng Lăng và mọi người lo lắng.”

451. Chương 434: Thăm Lại Lăng Hiền Phi

Vừa vào cửa, người gác cổng đã thông báo: “Lão gia, nhị phu nhân sắp sanh rồi! Đã rước ỗn bà (bà đỡ đẻ) tới rồi, lão gia mau đến xem đi!”

Dương Thu Trì và hai tiểu thiếp mừng rỡ, vội vã đi đến khu nhà vườn của Tần Chỉ Tuệ. Trong nhà đã đầy người, bao gồm cả Vân Lộ và Hàm Ninh công chúa cũng đều có mặt. Chúng nữ thấy Dương Thu Trì trở về, đều khẩn trương nghênh đón, hỏi tình huống thế nào.

Dương Thu Trì hỏi tình hình của Tần Chỉ Tuệ trước, biết ỗn bà đang tiếp sinh cho Tần Chỉ Tuệ ở trong phòng. Các ỗn bà này đều là người của thái y viện, đều là ỗn bà nổi danh trong kinh thành, có kinh nghiệm tiếp sinh cho các thế thiếp của vương công đại thần, không cần phải lo lắng.

Dương Thu Trì hơi yên tâm, tiếp đó kể lại những chuyện đã kinh qua trong quá trình tiến vào hoàng cung. Tuy hấn chỉ kể sơ sài, nhưng mọi người đều biết có thể dùng Kim thư thiết khoán khiến cho hoàng thượng buông bỏ nữ nhân mà ông ta chỉ bằng tên đòi lấy thì phải là người có lòng gan dạ thế nào, và phải trải qua quá trình kinh hãi và hung hiểm thế nào...

Hồng Lăng nghe thế cao hứng nhào vào lòng Dương Thu Trì, ôm hấn nhảy nhót, hoan hỉ đến nổi tuôn trào lệ nóng.

Dương Thu Trì ôm eo Hồng Lăng: “Lăng Lăng, báo cho em một tin vui nữa, đêm nay ta sẽ nạp em vào phòng làm nàng sáu của ta, có chịu không?”

Hồng Lăng vừa kinh vừa mừng, ửng hồng hai má, gật gật đầu ôm chặt Dương Thu Trì, hôn lên mặt hấn lia lịa.

Hồng Lăng rất hay cả thẹn, có thể ở trước mặt mọi người hôn Dương Thu Trì như vậy chứng tỏ lòng nàng đã hạnh phúc và khoái lạc cho đến nỗi nàng không biết dùng phương thức nào khác để biểu đạt.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người đều cao hứng, bắt đầu thương lượng chuẩn bị hôn lễ thế nào. Để tránh đả kích hoàng thượng, tránh lời ra tiếng vào, cộng thêm sắc trời đã tối, nên họ quyết định bày biện đơn giản, chỉ ký văn khế, thỉnh Mã Độ, Ngưu bá hộ, Cổ học sĩ (Nguyên là Cổ phủ doãn) cùng các bằng hữu thân cận làm nhân chứng, rồi hợp lại chia vui một chút mà thôi.

Những thiếp thất khác của Dương Thu Trì khi được cưới về đều tổ chức linh đình náo nhiệt, đến phiên của Hồng Lăng thì cắt cho gọn hết mọi thứ, nên mọi người cảm thấy rất ỳ khuất cho Hồng Lăng.

Chúng nữ đang thương lượng, thì nghe trong phòng truyền ra tiếng khóc của trẻ con. Thiếp thân nha hoàn Nguyệt Thiên của Tần Chỉ Tuệ vén rèm cửa, thò đầu ra thưa: “Thái phu nhân, lão gia, phu nhân, nhị phu nhân sinh rồi, là một tiểu thư.”

Dương mẫu hơi thất vọng, nhưng Dương Thu Trì thì lại cao hứng, vỗ tay reo: “Hay! Ta thích con gái lắm. Con gái biết thương cha thương mẹ, hay! Một trai một gái một cánh hoa, hay hay!”

Nguyệt Thiên nghe thế cảm kích cười, quay trở lại nói với Tần Chỉ Tuệ. Tần Chỉ Tuệ đang vì sinh ra con gái mà cảm thấy ử rữ, nghe kể Dương Thu Trì nói thế, cảm kích hấn biết yêu thương hiểu biết, tâm tình cao hứng hấn lên.

Chúng nữ nghe lời Dương Thu Trì bảo, cũng đua nhau chúc mừng hấn và Phùng Tiểu Tuyết.

Dương Thu Trì nói: “Hôm nay chúng ta song hỉ lâm môn, nhất định phải chúc mừng!”

Tuy mọi thứ đều cố làm cho đơn giản, nhưng tin Dương hầu gia nạp thiếp nhanh chóng truyền đi, chẳng mấy chốc người chúc mừng đến đầy cả vườn. Các quan phó của nha môn Ứng Thiên Phủ và các thuộc hạ cảm y vệ đều bội phục Dương Thu Trì, đến chúc mừng và biểu hiện kính ý rất đông.

Khách đến quá nhiều, tửu yến nhất mực bày đến đường ngoài cửa chính, đương nhiên khi Dương Thu Trì gặp được nhiều bằng hữu sảng khoái như vậy, uống càng thêm sảng khoái.

Kết quả, rượu vui uống quá nhiều, Dương Thu Trì cảm thấy choáng váng đứng không vững.

Khi chuẩn bị đưa Dương Thu Trì tiến vào động phòng, chợt nghe ngoài Dương phủ có thanh la trống đánh dồn dập, pháo nổ pháo băng bay đầy, chiếu sáng cả kinh thành giống như rang lạc nổ giòn vọng tận tầng mây. Dương Thu Trì hơi ngạc nhiên, lắc lư đứng dậy nhìn.

Người gác cổng chạy như bay vào, quỳ xuống bẩm báo: "Hầu gia, hoàng thượng phái người vận chuyển đến hơn mười xe lễ vật trù mĩ rất đồ sộ, đặc biệt đến chúc mừng."

Dương Thu Trì thập phần kinh ngạc, hần cổ găng khiêm tốn, không ngờ hoàng thượng lại đưa lễ vật đến mừng, xem ra mọi chuyện hẳn làm không thể nào vượt được đôi mắt của Minh Thành Tổ.

Dương Thu Trì vội vàng ra đến cửa nghênh đón, người đến quả nhiên là Lý công công. Ông ta cười ha ha nói: "Dương hầu gia, hoàng thượng phái ta đến chúc mừng ngài, cung chúc hầu gia và Hồng Lăng cô nương bách niên hòa hảo, cộng hưởng bách đầu!"

Dương Thu Trì cười toét miệng, luôn miệng cảm tạ, mời Lý công công vào trong phủ. Tiếp đó, cẩm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương cũng mang theo các quan nhỏ của cẩm y vệ đến. Dương Thu Trì hiểu rõ, một khi hoàng thượng không mở lời, hai người này không thể nào tới. Xem ra, chỉ ít hoàng thượng đã chấp nhận lời của hắn lúc ban ngày, và dùng hành động này để xác định rõ: ta chấp nhận người dùng kim thư thiết khoán đổi Hồng Lăng, từ đây có thể triệt để yên tâm đi!

Và tửu yến kế tiếp đó uống càng cao hứng hơn, và kéo dài cho đến khi say mềm thì Dương Thu Trì mới được đưa trở về động phòng.

Dương Thu Trì lần này say thật sự, trong vòng một ngày mà kinh qua nhiều chuyện vui buồn cùng cực, biến chuyển phong vân, cuối cùng cũng có kết cục trọn vẹn. Sự hoan hỉ trong lòng hắn thậm chí còn khiến hắn say sưa hơn là mỹ tửu nồng mạnh nhất.

Dương Thu Trì chệnh choáng ngồi xuống bên bàn, nhìn Hồng Lăng trùm khăn hồng, ớ, sao mà thành ba cô dâu thế này? Dương Thu Trì lắc lắc đầu nói: "Lăng Lăng..., Lăng Lăng....! Nàng vui thiệt đó, sao lại có tới ba cái đầu vậy cà?"

Hắn lập tức nghe tiếng Hồng Lăng vọng ra từ trong khăn trùm đầu: "Lão gia, coi lão gia say đến thế kia kìa....! Mau tháo khăn hồng cho Hồng Lăng đi, để người ta còn lo cho chàng nữa a!"

Dương Thu Trì cười hắc hắc: "Lăng Lăng là bảo bối tốt của ta, ta hun bảo bối cái coi nào.....! Hắn ráng nhịn cơn quay cuồng, đứng dậy, chệnh choáng bước đến trước mặt Hồng Lăng, nhưng hôm nay uống rượu nhiều hơn mọi ngày, vì dù gì thì cũng là ngày xảy ra nhiều chuyện kinh tâm động phách sinh sinh tử tử hơn hết thấy mọi lần, cho nên hắn choáng váng, đi được mấy bước thấy sắp đến trước mặt Hồng Lăng, chịu không nổi đã chân nam đá chân chiêu ự một cái té phịch xuống dưới chân nàng.

Hồng Lăng vội kêu lên một tiếng cả kinh, mò mẫm ngồi xuống đỡ Dương Thu Trì dậy, khẽ gọi: "Lão gia! "

Cú ngã này khiến Dương Thu Trì hơi tỉnh lại, mượn thế nâng tay Hồng Lăng, quỳ xuống, cười hi hi bảo: "Lăng Lăng..., ta không sao? Ồ! Sao nàng còn trùm khăn trên đầu làm gì vậy? Ta vừa rồi chẳng phải là.... chẳng phải là...." Nói luôn hai lượt, cuối cùng hắn cũng nhớ là vừa rồi mình ngã, nên chưa kịp tháo khăn cho Hồng Lăng.

Kỳ thật, thâm tâm của Dương Thu Trì đối với Hồng Lăng tràn đầy sự yêu thương. Từ lần đầu gặp nhau ở Vũ Xương, Hồng Lăng đã biến thành một bộ phận không thể tách rời đối với sinh mệnh của hắn.

Nhớ lại những gì đã diễn ra trong dĩ vãng, lòng Dương Thu Trì dậy lên nhu tình vô hạn. Hắn lấy sức lắc mạnh đầu, cầm tay Hồng Lăng từ từ đứng dậy.

Khăn hồng vẫn còn che trên đầu Hồng Lăng. Hai tay nàng cất lực đỡ Dương Thu Trì, dùng giọng nói ngọt như đường phèn hỏi: "Lão gia, người... người không sao chứ?"

Dương Thu Trì yêu thương Hồng Lăng vô hạn, hôn vào má nàng cách một lần vãi, rồi sau đó mới cúi khấn đồ trù đầu nàng một cách từ từ, lộ ra dung nhan kiều mỹ tuyệt luân. Dưới đèn ngắm mỹ nhân thì càng thêm vũ mị, cho nên hẳn nhìn đến ngẩn ra.

Hồng Lăng hơi ngược mắt, nhìn ánh mắt ngây ngây si si của Dương Thu Trì, phì cười lườm hẳn một cái, bảo: “Lão gia, người đã nhìn Hồng Lăng lâu như vậy rồi, còn chưa nhìn đủ hay sao a?”

Dương Thu Trì đưa hai tay ra, khẽ nâng mặt nàng, vẫn si si ngây ngây như cũ nhìn nàng nói: “Lăng Lăng, ta một lần nữa nghiêm trọng cảnh cáo nàng, trong chốn riêng tư không được phép gọi ta là lão gia nữa...., nếu không, ta sẽ gọi nàng là lão phu nhân đấy!”

Hồng Lăng cười khàn khàn, mắt ánh lên sự dịu êm vô cùng, gật đầu: “Dạ..., được mà, Thu Trì lão gia, không, Thu Trì hảo ca ca!”

Dương Thu Trì kéo nàng dậy, ôm eo nàng, hôn sâu vào môi nàng, thật lâu sau đó mới rời ra, bảo: “Lăng Lăng, từ giờ trở đi, nàng đã là nữ nhân của ta rồi, hiểu không?”

“Dạ!” Hồng Lăng sung sướng gật đầu, nhón chân, tặng cho Dương Thu Trì một nụ hôn thật sâu, đôi mắt phượng ướt nhoe: “Thu Trì ca, Lăng Lăng là nữ nhân của chàng, cả đời này đều thế!”

Dương Thu Trì bảo: “Đừng có quên, hai chúng ta còn có một nhiệm vụ vô cùng nặng nề!”

“Lăng Lăng biết mà....” Hồng Lăng cúi đầu, thẹn thùng đáp.

“Biết rồi sao? Hắc hắc, vậy nàng nói coi nhiệm vụ nặng nề gì nào?” Dương Thu Trì cố ý chọc nàng.

Hồng Lăng hơi lưỡng lự, hai má càng thêm hồng, nói lí nhí như muỗi kêu: “Lăng Lăng... phải sinh cho.... Thu Trì ca... một tiểu thiếu gia...”

Dương Thu Trì cao hứng ôm nàng reo lên: “Giỏi! Nhớ cho kỹ đó! Lên giường, chúng ta bắt đầu vận động sinh sản!” Nói xong, hắn ôm Hồng Lăng quăng vào trong giường, rú lên một tiếng lớn rồi nhảy phốc lên theo. Hai người cười hăng hắc cùng lăn lộn, vầy vò....

....

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi, Hồng Lăng, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ xuất phát lần nữa đi Sơn Đông để khai quan nghiệm thi lần nữa. Do đó biết vị trí của mộ đạo, cho nên lần này hẳn không cho gọi quan viên của Công bộ.

Mười ngày sau, đám người họ đến nơi, tìm đến nha môn của Vương tri huyện, bảo ông ta mang dân tráng theo hắn đến khai quan nghiệm thi lần nữa. Vương tri huyện nghe nói Dương hầu gia còn định khai quan nghiệm thi lần nữa, hơn nữa còn chuẩn bị vịt, hơi có ý bất ngờ, nhưng không dám hỏi nhiều, bảo nha dịch bắt một con vịt mập rồi dẫn theo một đội dân tráng theo Dương Thu Trì đến lăng của Hiền phi bên ngoài thành.

Lần trước mộ đạo mới khai quật chưa lâu, dân tráng đều có ấn tượng, cho nên lần này đào bới với tốc độ rất nhanh, chỉ cần không quá một canh giờ đã đào tới cửa mộ.

Chờ ứ khí trong mộ tan hết, Dương Thu Trì cùng mọi người mới xách rương pháp y vật chứng tiến vào mộ đạo.

Dân tráng sau khi mở cửa quan tài đá, treo đèn lên tường xong thì lui ra ngoài. Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ cảnh giới ở cửa.

Lần này, ngoại trừ cho giữ lại con vịt, Dương Thu Trì buộc mọi người phải ra ngoài, cho Tống Vân Nhi đến cảnh giới ở cửa mộ. Hắn muốn một mình nghiệm thân.

Tống Vân Nhi dẫu môi không chịu, nhưng Dương Thu Trì năn nỉ dụ dỗ, cuối cùng nàng cũng đi. Hắn buộc phải làm thế, vì thủ đoạn nghiệm thân mà hắn sắp sử dụng đây ngay cả Tống Vân Nhi cũng không nên nhìn, nếu không chỉ là sẽ vô cùng kinh thế hãi tục.

452. Chương 435: Thán Độc (*)

Kiểm nghiệm như thế nào thì hần nghĩ kỹ rồi. Hần muốn trong tình hình không cần giải phẫu, tra rõ nguyên nhân tử vong chân chính. Điều này không những cần kỹ thuật, mà còn cần có chút vận khí, hi vọng cái chết của Hiền phi thuộc về nguyên nhân mà không cần giải phẫu cũng có thể chứng minh, nếu không, mọi chuyện sẽ vô cùng khó khăn.

Dương Thu Trì leo lên thang của một bên quan quách, tháo lớp vải bọc ở trên, lộ ra di thể của hiền phi nường nường. Do trời đang mùa lạnh, lại chôn ở dưới đất, nên đã qua hơn tháng mà thi thể vẫn giống như lần trước, chỉ hơi thối rửa nhẹ.

Hần trước hết lấy những vật thể bồi táng tinh mỹ và có giá trị liên thành bên cạnh thân thể của Hiền phi nường nường ra, để lộ óa hoa gổĩ gắm ở dưới, rồi túm giữ hai bên sán, dùng lực nhấc thi thể lên, từ từ lùi xuống thang gỗ, đặt thi thể lên sán đá xanh.

Sau khi tháo mở túi mền, lộ ra di thể của Hiền phi. Lần này Dương Thu Trì không khách khí nữa, nhoáng cái lột sạch quần áo trên người Hiền phi, bắt đầu kiểm tra bề mặt da từng chút một.

Thi ban nằm ở phần lưng dưới, căn cứ lời khai của Liên nhi và những người khác, tuy Hiền phi chết nằm nghiêng một bên, nhưng thi ban chưa kịp xuất hiện hay vừa xuất hiện thì đã bị phát hiện ra rồi, cho nên sau đó bị đặt nằm ngửa, nên có hiện tượng này.

Dương Thu Trì tử tế kiểm tra tình huống của thi ban, giật mình cả kinh, vì thi ban có màu đỏ tươi chứ không phải đỏ bầm như bình thường. Điều này là có hai loại khả năng: một là có thể vì thi thể đặt trong băng khô quá lạnh, không khí thấm vào da hình thành hồng huyết cầu mang dưỡng khí, cho nên thi ban màu đỏ hồng; loại khả năng thứ hai là trong nội thể của Hiền phi hình thành máu nhiễm khí than, do đó thi ban mới có màu hồng tươi. Nếu như đúng với trường hợp thứ hai, thì cho thấy Hiền phi chết là do trúng khí độc từ khói than.

Điều này khiến Dương Thu Trì nhớ tới triệu chứng tử vong của Hiền phi mà thái y có nói đến, đó là một câu: “Quan sát thấy môi miệng đỏ hồng.” Đây là một trong những triệu chứng trúng độc từ khí than, nhưng mà lúc đó tiết trời đang vào tháng bảy, nóng nực vô cùng, không có khả năng dùng than lửa gì ở trong này, cho nên hần căn bản không nghĩ tới trường hợp trúng độc do khí than. Hiện giờ kết hợp với thi ban, sự hoài nghi về khả năng này càng lúc càng lớn.

Nhưng mà, không có chứng cứ chứng minh thêm một bước nữa, Dương Thu Trì không thể kết luận như vậy được. Trước khi làm chuyện này, hần quyết định tra rõ rốt cuộc Hiền phi có chết vì trúng tì sương hay là không.

Dương Thu Trì mở rương pháp y vật chứng ra, lấy một cái ống tiêm, hút một ít muối sinh lý, bơm vào trong bộ vị bao tử của thi thể Hiền phi.

Chờ thêm một chút, hần đổi ống tiêm thành ống hút từ từ hút nước muối sinh lý bơm vào lúc nãy, bỏ đầu hút đi, bơm xi lanh vật hút ra được vào cổ con vịt.

Chờ cả nửa ngày, con vịt đó vẫn chạy tới chạy lui kêu cấp cấp lia lia, chẳng có vấn đề gì cả. Điều này chứng minh, trong bao tử của Hiền phi căn bản không có độc! Đương nhiên, nó cũng minh chứng rằng sau khi Hiền phi chết, người ta đã đổ độc vào!

Hiện giờ đã bài trừ trúng độc do tì sương, sự hoài nghi về khả năng trúng độc do hơi than oxít các bon (Khí CO) càng lớn hơn.

Muốn kiểm nghiệm trúng độc oxít các bon, phải lấy mẫu máu trong tim và động mạch chủ. Nếu như kiểm tra ra được thành phần CO trong máu, có thể xác nhận nghi vấn này.

Người trúng độc oxít các bon sẽ có máu màu đỏ hồng, có tính lưu động cao, không dễ hư rửa, nhân vì thế sẽ khiến quá trình thối rửa của thi thể người chết bị chậm đi.

Do thời gian tồn tại của máu chứa CO trong thi thể rất bền, cho dù thi thể đã thối rửa vẫn có thể kiểm tra ra. Do đó, Dương Thu Trì không sợ sẽ không tìm ra được.

Hắn lấy một ống chít, cắm sâu vào tim của người chết, rút ra một ống huyết ở tim của nạn nhân, sau đó dùng phản ứng với xút NAOH tiến hành kiểm nghiệm. Khi huyết dịch vừa chạm vào thuốc thử, chỉ thoáng chốc nó đã biến thành màu vàng nhạt. Điều này chứng minh trong tim của người chết có nồng độ CO rất cao, và Hiền phi chết là do trúng độc khí than!

Dương Thu Trì còn không an tâm, lại rút một ống huyết dịch lớn trong động mạch chủ của người chết, sử dụng một phương pháp khác - phương pháp lưu hóa - để tiến hành kiểm nghiệm. Kết quả, huyết dịch vẫn có màu đỏ hồng, trong khi huyết dịch bình thường phải biến thành màu xanh nâu. Điều này lần nữa chứng minh, Hiền phi chết là do trúng độc khí than (CO)!

Tháng bảy trời nóng như vậy ở đâu ra có khí than? Nghĩ không thông, xem ra cần phải đến dịch trạm kiểm tra hiện trường trở lại lần nữa.

Dương Thu Trì tiếp tục kiểm nghiệm thi thể, không phát hiện có dị thường gì khác, liền mặc quần áo cho thi thể, thu thập các dụng cụ kiểm nghiệm, rồi gọi Tổng Vân Nhi trở vào.

Tổng Vân Nhi hiếu kỳ: “Thế nào? Có phát hiện gì không?”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, bấy giờ mới nói: “Hiền phi không phải trúng độc tì sương, mà là trúng độc khí than, còn rất cuộc là bất ngờ hay là có người dụng ý mưu sát, cần phải tiến hành điều tra thêm một bước nữa.”

Ở thời cổ đại đã có nhận thức về trúng độc khí CO, trong Tẩy Oan Tập Lục có ghi: “Trúng phải khí độc từ than đá, khí từ lò sưởi hoặc hầm xí tỏa ra, thì người bị phủ mà không biết tự chết, thi thể mềm nhũn mà không thương tích gì, hoàn toàn tương tự ngủ mê một mãi không thức dậy nữa.”

Thời đó, người ta đã nhận thức đốt than đá sẽ sản sinh ra khí độc làm người chết. Nhưng mà họ chưa hề biết khí độc này chính là khí CO mà thôi.

Tổng Vân Nhi rất hiếu kỳ, hỏi: “Không đúng a, hiền phi nương nương chết vào tháng bảy, chính là lúc trời vô cùng nóng bức, ở đâu ra than đá chứ?”

“Do đó chúng ta mới phải quay về dịch trạm nơi xảy ra án mạng để kiểm tra lại lần nữa.”

Dương Thu Trì nhờ nàng giúp đưa thi thể và các vật bồi táng trở vào quan tài, sau đó bảo Vương tri huyện mang dân tráng đóng nắp lại, lấp đường vào mộ.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì mang theo Tổng Vân Nhi, Hồng Lăng và đội hộ vệ kéo đến Lâm thành. Hai ngày sau thì đến nơi.

Lâm thành dịch trạm nhân vì có nạn tuế gia và nương nương ở qua, hơn nữa nương nương ở trong dịch trạm này mà bệnh qua đời, nên tri huyện của Lâm thành cảm thấy nơi này rất có ý nghĩa kỷ niệm, nên báo cáo lên trên, thân thỉnh một khoản tiền chuyên môn dựng lên dịch trạm khác, còn dịch trạm cũ thì bảo tồn nguyên trạng làm kỷ niệm, những vật phẩm đã dùng qua nơi đó đều để vậy, không cho phép người khác vào ở hay đổi dời. Chủ ý này đương nhiên không ai phản đối, và vì thế bảo lưu hiện trường thập phần hoàn chỉnh, có giá trị khám tra hiện trường.

Được sự bồi đồng của tri huyện và sử quan của dịch trạm, hắn bắt đầu khám nghiệm lại hiện trường.

Lâm thành là một thành trấn nhỏ, dịch trạm này bày trí rất đơn giản. Dương Thu Trì mang theo Tổng Vân Nhi đến phòng của Hiền phi nương nương quan sát tứ phía, kiểm tra cẩn thận từng vật phẩm, nhưng chẳng phát hiện được vật gì dị thường.

Hắn hơi trầm ngâm, nếu như Hiền phi nương nương bị trúng độc oxit cac bon trong than đá mà chết, và do thời cổ đại không có ống khói hay là ống thoát hơi, cho nên có thể sản sinh hiện tượng trúng độc khí CO, chủ yếu đến từ khí than đá và khí than củi.

Than đá không được khai thác đại quy mô ở Minh triều, nhưng cũng đã bắt đầu sử dụng, chủ yếu là dùng trong luyện kim, trong sinh hoạt gần như không dùng. Sau khi hồi ký, Dương Thu Trì biết được trong dịch trạm không có sử dụng than đá, do đó, khả năng lớn nhất có thể dẫn đến trúng độc khí CO là do lửa than.

Hoàng đế mang theo nường nường ngụ ở dịch trạm. Dịch trạm giới bị sâm nghiêm, người ngoài cơ bản không có cách gì đến gần. Nếu như muốn tiến vào, sẽ phải bị tiến hành kiểm tra an toàn giống như tiến vào hoàng cung vậy. Nếu như người đến đó mang theo lò than, khẳng định sẽ bị người tra xét hoài nghi. Cho nên, lò than củi này dường như không thể nào được mang từ ngoài vào. Và như vậy chỉ còn một khả năng - than củi dẫn đến hiện tượng trùng động của hiền phi nường nường chính là ở trong dịch trạm này.

Dương Thu Trì hỏi dịch sứ quan: “Trong dịch trạm của các người vào mùa đông có dùng lò than sưởi ấm không?”

“Dạ có.” Dịch sứ quan khom người đáp.

“Các người đặt than củi ở đâu?”

Dịch sứ quan chỉ vào hai gian phòng nhỏ ở một góc dịch trạm: “Dạ ở đó.”

Dương Thu Trì bước tới trước gian phòng nhỏ, cửa không đóng, hần đẩy nhẹ vào. Gian phòng này là một gian gác xép, bên ngoài đặt mấy bồn lửa để đốt than chính tề, ngoài ra còn có những lò lửa dùng để nấu nước.

Trong phòng còn sắp vài đồng than nhỏ. Dịch sứ quan giải thích: “Những thứ này mùa đông năm trước chưa dùng hết. Hoàng thượng đi rồi, căn cứ vào chỉ kỳ của tri huyện đại nhân, dịch trạm này bị phong tỏa, vẫn bảo lưu nguyên dạng.”

Dương Thu Trì bước tới gian ngoài có hỏa lò và bồn lửa, cúi người xuống quan sát cẩn thận, ngẫm nghĩ một hồi, đứng dậy nhanh chân bước vào gian phòng của hoàng thượng ở, cho mọi người chờ ở ngoài, mở hết cửa và cửa sổ ra, sau đó một mình tiến vào phòng, mọp sát xuống một song cửa sổ cuối cùng, dường như là áp mặt sát đất, trước hết quan sát ngang, sau đó quan sát kỹ từng điểm.

Cửa sổ và cửa lớn đều được mở, căn phòng này trở nên rất sáng, Dương Thu Trì giương đôi mắt khẩn trương quan sát từng chút một trên mặt đất. Đột nhiên, mắt hần sáng rực lên. Hần vội ra lệnh cho Nam Cung Hùng mang rương pháp y vật chứng của mình vào, mở ra lấy một cái nhiếp, cẩn thận dùng nhiếp gấp một chút vật gì đó từ dưới đất lên, bỏ vào trong ống nghiệm, sau đó bỏ trở lại vào rương pháp y.

Tống Vân Nhi nhất mực khẩn trương đứng ở cửa nhìn. Trong quá trình Dương Thu Trì khám tra hiện tượng, nàng không hề lên tiếng. Nàng biết, đây chính là lúc Dương Thu Trì cần yên tĩnh nhất để suy nghĩ.

Dương Thu Trì đứng dậy, đến tất cả các phòng của cung nữ, thái giám nghỉ lại đêm đó phục sát đất kiểm tra từng phòng. Cuối cùng, khi kiểm tra đến một gian ở giữa, mắt hần sáng lên. Hần cho mang rương pháp y vật chứng, lấy một cái nhiếp bỏ sát đất gấp một miếng nhỏ lên bỏ vào trong ống pha ly.

Tiếp đó, Dương Thu Trì đi quanh quần trong phòng một lúc, ánh mắt cuối cùng dừng lại ở một cái ấm sắt đun nước, bước lại cầm lên nhìn, như nghĩ ra cái gì đó gật gật đầu rồi để xuống.

Hần ra khỏi phòng, trở lại phòng chứa than, dùng nhiếp gấp một ít mảnh than vụn lên, bỏ vào trong một ống nghiệm.

Dương Thu Trì trở lại phòng vừa ra khỏi, bảo bọn Tống Vân Nhi ở ngoài chờ, sau đó đóng cửa lại, lấy kính hiển vi vi hình ra tiến hành quan sát đối với ba mẫu vật nhỏ mà hần thu được. Khi ánh mắt của hần rời khỏi kính hiển vi, vẻ hưng phấn và đặc ý tràn đầy.

Dương Thu Trì kiểm tra hoàn tất ra ngoài. Tống Vân Nhi thấy hần mặt mày hưng phấn, nhin không được hỏi: “Ca, thế nào rồi? Có phát hiện gì không?”

Chú thích:

(*) Thán độc: Hơi độc do khói đốt bằng than củi hoặc than đá bay lên. Dùng thán độc cũng là phương pháp giết người bằng hơi ngạt của người xưa. Khi đốt cháy than củi hoặc than đá, nếu như không thông gió tốt, hơi ngạt có độc ấy có thể gây chết người (chính là loại khói không màu không mùi, xuất phát từ khí CO - Monoxit Cacbon, Oxit các bon, khí than).

Mônôxít cacbon là cực kỳ nguy hiểm, do việc hít thở phải một lượng quá lớn CO sẽ dẫn tới thương tổn do giảm oxy trong máu hay tổn thương hệ thần kinh cũng như có thể gây tử vong. Nồng độ chỉ khoảng 0,1%

mônôxít cacbon trong không khí cũng có thể là nguy hiểm đến tính mạng.

CO là chất khí không màu, không mùi và không gây kích ứng nên rất nguy hiểm vì người ta không cảm nhận được sự hiện diện của CO trong không khí. Trong gia đình, khí CO được tạo ra khi các nguồn nhiên liệu như xăng, hơi đốt, dầu hay gỗ không cháy hết trong các thiết bị dùng chúng làm nhiên liệu như xe máy, ô tô, lò sưởi và bếp lò v.v.

CO có ái lực với hemoglobin (Hb) trong hồng cầu mạnh gấp 230-270 lần so với ôxy nên khi được hít vào phổi CO sẽ gắn chặt với Hb thành HbCO do đó máu không thể chuyên chở ôxy đến tế bào. CO còn gây tổn thương tim do gắn kết với myoglobin của cơ tim.

Triệu chứng ngộ độc CO thường bắt đầu bằng cảm giác bần thần, nhức đầu, buồn nôn, khó thở rồi từ từ đi vào hôn mê. Nếu ngộ độc CO xảy ra khi đang ngủ say hoặc uống rượu say thì người bị ngộ độc sẽ hôn mê từ từ, ngừng thở và tử vong.

Ngộ độc CO có thể xảy ra ở những trường hợp chạy máy nổ phát điện trong nhà kín, sản phụ nằm lò than trong phòng kín, ngủ trong xe hơi đang nổ máy trong nhà hoặc gara...

Người xưa, đặc biệt là những người Trung Quốc ở phía bắc thường phải chịu cái rét khắc nghiệt vào mùa đông, và thường phải đốt lửa bằng than củi (về sau này một số nơi dùng than đá) để sưởi ấm. Lúc đầu, do lò sưởi chưa có ống thông khói, nên buộc phải để cửa sổ cho thoáng khí, nhưng làm giảm tác dụng giữ nhiệt. Nếu vô tình đóng cửa hoặc không đủ chỗ thoáng khí, hơi độc từ khói than thường làm chết người (a hoàn, tỷ thiếp, thậm chí là gia chủ). Đến đầu đời Đường, một số nhà giàu người Trung Quốc bắt đầu áp dụng ống thông khói trong lò sưởi, giảm được thiệt hại về nhân mạng do loại khói độc này gây nên. Và kiến thức về phòng độc từ khói than có lẽ cũng dần lan truyền ra dân gian, và phổ biến khắp nơi các triều đại về sau

Bàn rộng ra một chút, thì khi chết vì thán độc, sắc mặt của người chết đỏ hồng, được cho là phương pháp chết “đẹp” nhất, thích hợp cho nữ nhân! Tuy là cách tự sát phổ biến thứ sáu (1. Nhảy từ cao xuống, 2. Cắt cổ tay, 3. Uống thuốc độc, 4. Thắt cổ, 5. Nhảy giếng/sông, 6. Nằm trong phòng sưởi đóng kín ống thoát, 7: Tự đâm, 8: Nhịn đói chết) nhưng là cách nữ nhân thích dùng nhất sau dùng dây thắt cổ thời xưa. Điều này là do nữ nhân thích cái đẹp, muốn mình chết vẫn đẹp. Sự thật thì bị độc chết do khói than nhìn rất ghê rợn, ví dụ như ói mửa, đại tiểu tiện... Do đó, nữ nhân xưa muốn chết cho sạch sẽ, thường tuyệt thực ba ngày trở lên

(ND.)

453. Chương 436: Tìm Ra Hung Thủ

Dương Thu Trì cho Chương tri huyện, dịch sứ quan cùng Nam Cung Hùng và những người khác ra ngoài chờ, sau đó hắt kéo Tống Văn Nhi đến phòng ngủ của hoàng thượng và hiền phi nương nương, chỉ vào chỗ quan sát lúc này, hỏi: “Văn nhi, muội nhìn kỹ coi, xem có phát hiện ra cái gì hay không?”

Tống Văn Nhi cũng học theo cách của Dương Thu Trì, chống hông bò dưới đất, mũi suýt dí sát mặt đất, nhìn cả nửa ngày rồi ừ ừ nói: “Trừ bụi và mấy mọt đất nhỏ, đâu có cái quỷ gì đâu.”

“Rất tốt, chính là mấy cái mọt đất nhỏ đó, nhìn kỹ coi đó là cái gì?” Dương Thu Trì vừa rồi chỉ lấy đi mấy vụn nhỏ, trên mặt đất còn lại một số.

Tống Văn Nhi dùng ngón tay bóp một chút đất bằng đầu tăm đó, đưa lên ánh sáng nhìn một chút, hơi đắn đo nói: “Dường như là.... dường như là vụn than.”

“Không sai, mắt của muội rất tốt!” Dương Thu Trì khen, lòng nghĩ ta phải dùng đến kính hiển vi mới nhận ra được, nàng chỉ nhìn thế là nhận ra liền, thiệt là mắt mắt quá đi! Tiếp đó hắt nói: “Muội có nghĩ ra chưa, Hiền phi nương nương ngụ ở đây, thời tiết vào mùa hạ, nếu như muốn dùng than đốt để sưởi thì phải đang ở mùa đông, còn nếu dùng than để nấu cơm nấu nước gì đó thì không thể đem tới phòng ngủ của hoàng thượng nương nương để nấu, tạo ra khói đen chướng khí thì sao? Cho nên, muội cảm thấy trên mặt đất có than như thế này có kỳ quái hay không?”

Nghe Dương Thu Trì phân tích, Tống Vân Nhi gật đầu: “Đúng a, trong mùa hè nóng bức trong phòng đốt than để làm gì? Hiền phi nương nương sẽ bị thán độc làm cho chết ngay, chẳng lẽ là có người đem lò than vào mưu hại Hiền phi nương nương sao?”

Dương Thu Trì cười vỗ vỗ vai nàng: “Khả năng này lớn vô cùng! Ta cũng phán đoán như vậy, cho nên ta đã kiểm tra mỗi phòng của những người ngụ tại đây lúc ấy.”

Tống Vân Nhi nghi hoặc hỏi: “Kiểm tra phòng người khác làm....?” Vừa hỏi đến nửa chừng, nàng lập tức nghĩ ra nguyên nhân, hưng phấn nói: “Muội biết rồi, hung thủ muốn đem lò than vào phòng của Hiền phi nương nương, dùng cách thần không biết quỷ không hay để làm độc chết nương nương, thì phải tự ở phòng mình đốt cho than cháy lên trước, sau đó mang đến phòng của nương nương, len lén bỏ vào. Nhưng mà, trong phòng có nhiều cửa sổ như vậy, huynh làm sao biết hung thủ mở khung cửa nào bỏ lò than vào chứ?”

“Rất đơn giản, thị nữ Liên nhi nói cô ta nhất mực ở cửa chờ lệnh Hiền phi nương nương, do đó, hung thủ chỉ có thể tận khả năng tránh xa thị nữ Liên nhi ra. Đây chính là song cửa sổ cuối cùng, đương nhiên sẽ chọn nơi đây. Hơn nữa, vị trí này vừa khéo đối với đầu giường, người ngủ ở trên giường là Hiền phi nương nương sẽ không nhìn thấy động tĩnh ở phía trên đầu mình, đó chính là cách để đảm bảo tính ẩn mật tối đa.”

Tống Vân Nhi gật đầu, tiếp theo đó lại nghi hoặc nói: “Muội nhớ Liên nhi đã từng nói qua, rằng thái y nói Hiền phi nương nương bị âm hư, cần phải tránh gió lạnh, do đó trong mùa hè cũng không thể mở cửa sổ ngủ. Cửa sổ nếu như đã đóng, hung thủ làm sao có thể từ bên ngoài mở ra đưa lò than vào?”

“Điều này nói rõ hung thủ trước đó đã từng tiến vào phòng của nương nương!” Dương Thu Trì khẳng định, “Và nhân lúc người ta không đề phòng, len lén gạt đi chốt cửa cửa sổ này.”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ, lắc đầu nói: “Vẫn không đúng, cho dù lò than đặt ở trên đầu của nương nương, nương nương không thể phát hiện hung thủ mở cửa sổ thông lò than vào, nhưng ánh sáng của lò than sẽ hấp dẫn sự chú ý của nương nương. Muội từng nghe nói, khi nương nương ngủ thường rất sợ ánh sáng! Do đó đối với ánh sáng nhất định sẽ có độ miễn cảm nhất định.”

Dương Thu Trì đáp: “Không sai, nhưng mà hung thủ có thể tiến vào phòng của nương nương, cho thấy nhất định là người nào đó thường gần gũi bên cạnh nương nương. Và vì thế, hung thủ hoàn toàn có thể biết rõ điểm này, nhất định sẽ nghĩ biện pháp che ánh sáng đi. Như vậy nương nương sẽ không phát hiện được.” Dương Thu Trì mỉm cười.

“Che lại? Dùng cái gì để che?”

“Trước hết muội hãy nhìn cái này sẽ biết ngay được đáp án.” Dương Thu Trì kéo tay Tống Vân Nhi đến phòng mà hần kiểm tra vừa rồi, chỉ vào cái ấm sắt nấu nước để trên bàn: “Muội nhìn coi có phát hiện gì không?”

Tống Vân Nhi trước hết giở hồng âm, lắc lắc, thấy nó trống không, nhìn kỹ không phát hiện được gì, đang nghi hoặc, chợt ơ lên một tiếng, nhìn vào cái vòng tròn màu vàng in dấu trên bàn: “Đó là cái gì?”

Nàng từ từ đặt ấm sắt trở về dấu vết đó, thấy hoàn toàn vừa khít! Tống Vân Nhi cao hứng reo lên: “Muội biết rồi, đây chính là dấu ấn của cái ấm tạo ra trên bàn! Cho thấy, lúc đó hung thủ đã dùng cái ấm này trùm lên trên lò lửa, che ánh lửa phát ra, tránh bị nương nương phát hiện. Do ấm sắt này có thể bị lửa đốt nóng, do đó sau khi mang về để lại trên này, nó đã tạo ra dấu ấn cháy nám trên bàn!”

“Rất đúng!” Dương Thu Trì khen ngợi gật đầu, bước tới chỗ vừa lấy mấy mụn than dưới đất, nói: “Nơi này cũng có ít than vụn, sau khi ta kiểm nghiệm, thấy hoàn toàn phù hợp với đặc điểm của mấy mẫu phát hiện được dưới cửa sổ trong phòng nương nương, cho thấy đây là cùng một loại than!”

Tống Vân Nhi vỗ tay nói: “Như vậy thì rõ rồi, hung thủ khi vào phòng nương nương đã len mở chốt cửa sổ cuối cùng trong phòng nương nương, sau đó len vào phòng để than lấy lò than và than trở về phòng mình nhóm lửa lên, trùm cái vò sắt đun nước lên, khi đoán là nương nương đã ngủ bèn mang đến sau cửa sổ phòng nương nương, bỏ vào trong, đóng cửa sổ lại, lợi dụng hơi độc từ than giết chết nương nương. Do lò than lấy từ phòng để than ra, trên đất có vụn than, cho nên lò than cũng dính vụn than, cho nên mới lưu lại những vụn than rơi rớt ở trong phòng hung thủ khi nhóm lửa và ở chỗ đặt lò trong phòng nương nương!”

“Phân tích rất tuyệt!” Dương Thu Trì khen, “Do dịch trạm này đơn giản vô cùng, phòng hoàng thượng và nương nương ngủ rất nhỏ, thán độc nhanh chóng lan ra cả phòng. Thứ độc này không có màu không có vị, người trúng độc chỉ cảm thấy nhức đầu buồn nôn ói mửa, nhưng đến khi cảm nhận được điều này thì cơ thể của người trúng độc đã thiếu dưỡng khí nghiêm trọng nên không có chút sức lực nào, không có cách gì kêu cứu hay bỏ chạy, cuối cùng chỉ còn chờ chết.”

“Nếu như trong phòng có thán độc, người đến sau sao lại không có ai bị độc hết?”

“Nếu bị trúng độc ngã xuống, như vậy chẳng phải là lộ ra âm mưu sao?” Dương Thu Trì mỉm cười, “Hung thủ dùng thán độc giết người, chính là muốn người khác tra không ra. Nói thật, trong mùa hè mà dùng phương pháp này để giết người, những thái y ấy e rằng sẽ mãi chẳng chẳng ý đến. Bọn họ hành nghề khám bệnh, cho nên khi tra người chết đều nghĩ đến bệnh trước, chỉ theo tập quán mà nghĩ đến bệnh gì đó mà thôi. do đó, sau khi hung thủ len lén lấy đi lò than, khẳng định sẽ mở cánh cửa sổ phía sau đó ra, để hơi độc bên trong tan đi hết. Và khi đoán là hơi độc tan hết rồi, y sẽ trở lại đóng cửa sổ. Thời gian trong vòng một đêm đủ để hung thủ lợi dụng làm được những chuyện này.”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ, mỉm cười tìm chỗ hồng của hắn: “Ca, huynh chỉ bằng mấy vụn than ở dưới đất mà tra ra kết luận thế này, chẳng phải nói ra nghe mà sờn cả tóc gáy hay sao?”

Dương Thu Trì cười, kéo nàng đến căn phòng để than, chỉ vào cái lò than ở gian ngoài nói: “Chỗ này sau khi hoàng thượng đi rồi thì bị phong tỏa, vẫn còn bảo lưu đáng về lúc trước. Muội nhìn kỹ coi, xem có phát hiện được gì hay không?”

Tống Vân Nhi cúi người xuống, kiểm tra từng lò đốt một, lắc đầu đáp: “Chẳng có gì đặc biệt a!”

Dương Thu Trì hơi thở dài: “Ta chẳng nói là bất kỳ phạm tội gì cũng để lại dấu vết hay sao, chỉ là xem xem muội có thể phát hiện được nó không thôi. Những dấu vết này hiện rõ trước mặt, muội không phát hiện được thì không phá nổi án.”

Tống Vân Nhi không phục, cúi người xuống quan sát kỹ lần nữa, chợt ơ lên một tiếng, xách một cái lò lên, nhìn kỹ vào trong lò, lại đưa tay vào trong quệt một nhúm bụi than đen xì: “Đây là cái gì? Kỳ quái à.”

Trong mắt Dương Thu Trì đã có ý cười: “Muội phát hiện có gì đó kỳ quái thì hãy nghĩ kỹ coi, rốt cuộc là kỳ quái ở chỗ nào?”

Tống Vân Nhi tử tế quan sát một hồi, đột nhiên mắt sáng lên, bỏ lò xuống tiến vào trong phòng, quan sát kỹ một hồi, chạy ra cao hứng nói: “Muội biết rồi!”

“Biết cái gì?” Dương Thu Trì đối với phản ứng nhanh nhẹn của Tống Vân Nhi vô cùng vừa ý, quả thật là nhân tài có thể dạy dỗ a!

Tống Vân Nhi chỉ vào lò than trên đất nói: “Đây chính là lò than mà hung thủ dùng để đốt than làm độc chết Hiền phi. Hung thủ tính toán sau khi Hiền phi nương nương bị độc chết rồi, trở lại cửa sổ đó lấy lò đi, trở về phòng của mình dùng nước trong vò diệt lửa trong lò, sau đó tùy tay bỏ ấm nấu lên bàn, xách lò than trở về phòng để than, đổ than đã cháy lên mặt đất, đặt lò trở lại vào gian ngoài. Vừa rồi muội nhìn trong đó phát hiện than bị lửa đốt một nửa rồi bị diệt, và còn lấy lên chút tro tàn bị nước đổ diệt lửa!”

Bốp bốp bốp! Dương Thu Trì vỗ tay cười nói: “Tinh tú! Diễn tả lại án thập phần chính xác! Tìm được chứng cứ này cộng với chứng cứ vụn than và bình sắt nấu nước lúc này sẽ hình thành một sợi dây liên kết hoàn chỉnh, và sự suy đoán này có thể thành lập được rồi!”

Tống Vân Nhi cũng cười, ngẫm nghĩ hỏi: “Hung thủ rốt cuộc là ai?”

“Từ tình huống điều tra rõ ràng là người hại Hiền phi nương nương là kẻ ở gần bên nàng ta. Phạm vi này rất nhỏ, không khó để tìm ra hung thủ thật sự. Muội thử nghĩ kỹ xem, ắt sẽ phát hiện chân hung là ai.”

Tống Vân Nhi nhíu mày suy nghĩ, nói: “Người bên cạnh nương nương! Hung thủ muốn đem lửa than đốt lên, thời gian không thể ngắn, sau đó đem lửa đi diệt, sản sinh khói sẽ dễ dẫn tới sự chú ý của người khác, do đó cần phải thực hiện ở nơi ẩn bí. Do đó, có khả năng nhất là làm ở phòng của mình. Trong dịch trạm này phòng ốc không nhiều, có thể ở một mình một phòng không thể là cung nữ hay thái giám thường, chẳng lẽ là....”

454. Chương 437: Đả Thảo Kinh Xà Tìm Động Rắn

“Muội.... muội lúc đó không để ý ai ở trong phòng nào a, hi hi...” Tống Vân Nhi hơi ngượng, “Như vậy xem ra Vương Tư Thái dùng thần độc độc chết Hiền phi nương nương rồi. Do thái y chẩn đoán nương nương bị bạo bệnh mà vong, cho nên không ai hoài nghi Hiền phi nương nương bị người sát hại. Lữ Hoàn Cơ mỹ nhân cũng không biết chân tướng này, cũng cho nương nương là bệnh chết, cho nên mới gây vụ vu cáo hãm hại, quyền rũ Cầu Giản, đổ trà có độc vào cổ của thi thể của nương nương, khiến cho chúng ta bị lầm.”

“Đúng, Vương Tư Thái cũng không nghĩ được kết quả này, ả ta xem ra đang vui mừng vì có được quan hệ tốt với Hiền phi nương nương, không có liên hệ gì tới Lữ Hoàn Cơ và Lữ Viên Thiện hai vị mỹ nhân, cho nên trong lần theo xuất chinh lần đó, Kim Lương, Liên Nhi cùng các cung nữ thái giám khác đều bị giết sạch, chỉ có mình ả là may mắn thoát chết. Điều này xem ra là điều mà ả không thể nghĩ ra khi gây án.”

Tống Vân Nhi nói: “Vương Tư Thái này không phải là có quan hệ rất tốt với nương nương hay sao? Thậm chí hoàng thượng còn để ả đồng hành với Hiền phi nương nương, vì sao ả lại giết hiền phi chứ?”

Dương Thu Trì dùng đôi mắt khen ngợi nhìn Tống Vân Nhi: “Rất tốt, hiện giờ muội đã biết đến lý lẽ lập mưu trước rồi hành động sau rồi, nếu là đổi lại lúc trước, muội sẽ nhảy cẫng lên đòi đi bắt người rồi. Hà hà.”

Tống Vân Nhi cũng cười hi hi: “Muội cũng nghĩ Vương Tư Thái này khẳng định là có mục đích xuất phát không phải là giết chết Hiền phi nương nương, nhân vì bằng địa vị và tướng mạo của ả, còn chưa đến lượt ả tranh sủng. Do đó, rất có khả năng là ả chịu sự chỉ sử của phi tần nào đó, mượn thời cơ này trừ Hiền phi nương nương. Nhưng mà, Vương Tư Thái vì sao lại chọn dịch trạm ở Lâm thành này để hạ thủ chứ?”

“Xét về sự tương đối, thì cảnh giới trên đường đi so với hoàng cung có nhiều chỗ hở hơn nhiều, khả năng đắc thủ nhất định sẽ cao hơn. Căn cứ lời của Kim Lương, dịch trạm có sự phòng thủ giống như hoàn cung, giới bị ở ngoài khảm những ở trong lỏng. Hoàng thượng và nương nương vào ngụ trong dịch trạm rồi, đại nội thị vệ đều ở xung quanh vườn cảnh giới. Trong vườn thì đầy thái giám và cung nữ tùy hành. Vương Tư Thái là thân tín của nương nương, có thể tùy ý đi lại. Xem ra ả sau khi phát hiện căn phòng có chứa than đó, nghĩ ra phương pháp giết người mà người khác không hề nghĩ tới. Kết quả chứng minh là phương pháp này rất hữu hiệu, dường như là lừa được mọi người.”

“Nhưng vẫn không thể nào thoát khỏi đôi mắt tinh tường của ca ca của muội!” Tống Vân Nhi cười hi hi, ngẫm nghĩ rồi tự lẩm bẩm: “Vương Tư Thái rốt cuộc là do ai sai bảo tiến hành độc sát Hiền phi nương nương?”

“Đáp án này chỉ sợ chỉ có Vương Tư Thái mới nói cho chúng ta biết được.”

“Ý tứ của huynh là bắt ả tra hỏi?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không, lần này cần phải tìm ra nguyên hung phía sau, khiến y chường mặt ra mới thu lưới. Nếu không, một khi Kỷ Cương nhúng tay vào, dưới khốc hình, chỉ sợ Vương Tư Thái lại khai bậy khai bạ, cuối cùng gây ra thêm một tràng đồ sát đầy máu tanh nữa. Chúng ta cần phải tra rõ cả án, sau đó bẩm báo với hoàng thượng, để tránh liên lụy đến những người vô tội.”

Lời thì nói thế, nhưng từ những trận đại đồ sát trước đây, Dương Thu Trì biết với cá tính của Minh Thành Tổ, cho dù đã tra ra rõ người đứng sau lưng chỉ sử rồi, thì hắn không còn gì để không chế nữa. Chuyện hiện giờ của hắn là tìm ra chân hung.

Tống Vân Nhi nói: “Bước tiếp theo chúng ta làm gì?”

“Vương Tư Thái khẳng định là chịu người chỉ sử, nếu như ả phát hiện mình nguy hiểm, nhất định sẽ đi tìm người sai bảo, nhờ cho người đó nghĩ biện pháp an bài cho ả chạy trốn. Do đó, chúng ta vẫn dùng biện pháp cũ - đả thảo kinh xà! Khiến tiểu xà dẫn chúng ta đến tìm ra động rắn của nó, biết rắn trong động là ai!”

Đám người của Dương Thu Trì lập tức khởi trình trở về kinh thành.

Do lần này đã tra ra chân hung, để tránh khỏi đêm dài lắm mộng, hắn đi suốt ngày đêm, vài ngày sau đó đã trở về kinh thành.

Trở về đến Dương phủ, hắc báo cho Phùng Tiểu Tuyết và mọi người sơ qua mọi chuyện, lưu lại Hồng Lăng và đội hộ vệ, rồi mang theo Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng cùng sáu thiếp thân hộ vệ tiến vào hoàng cung, thuận lợi tìm đến được Vương Tư Thái.

Vương Tư Thái thấy cảm y vệ đồng tri Dương Thu Trì cùng mọi người lần thứ hai đến tìm mình, hơn nữa là sau khi rất nhiều cung nữ và thái giám bị giết, không khỏi vô cùng khản trương.

Sau khi Dương Thu Trì ngồi xuống, không để ý gì đến trà thơm do Vương Tư Thái cho cung nữ dâng lên, lệnh cho Vương Tư Thái ngồi xuống, sau đó dùng ánh mắt lạnh lùng nhìn ả, cả buổi không nói tiếng nào.

Vương Tư Thái cảm thấy chẳng có chỗ nào để đặt chân tay, sắc mặt tái nhợt, nhãn thần hoảng loạn, cúi đầu chờ Dương Thu Trì hỏi.

Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Vương Tư Thái, bổn quan đã tiến hành khai quan nghiệm thân trở lại, phát hiện một chút manh mối. Hiền phi nương nương không phải là bạo bệnh chết, và cũng không bị người ta dùng tì sương hạ độc chết, mà là bị người ta dùng thán độc chết!”

Vương Tư Thái hơi chấn động thân người, cúi đầu y như cũ, hai tay giao nhau xấn chặt, hơi run run.

Dương Thu Trì cười hăng hắc: “Vương Tư Thái, người dường như rất khản trương a, làm sao vậy?”

“Không... không có gì...” Vương Tư Thái miễn cưỡng cười, bỏ hai tay ra, trong lòng bàn tay toàn mồ hôi.

Dương Thu Trì nói: “Bổn quan nhận thấy rằng hung thủ này có thể dùng lò sưởi sản sinh thán độc, độc chết nương nương, nhất định là người thân thuộc bên cạnh nương nương! Hơn nữa, kẻ đó còn tự có phòng của mình, có thể tùy ý đi lại trong dịch trạm, người như vậy không nhiều.”

Vương Tư Thái đặt hai tay lên đùi, không tự chủ nắm chặt váy, thần tình càng hoảng loạn.

Dương Thu Trì từ từ chồm người tới, ghé sát đầu nhìn Vương Tư Thái trừng trừng: “Người sao vậy? Sinh bệnh rồi sao?”

Vương Tư Thái cười lắc đầu: “Dương hầu gia, hung... hung thủ này thật là độc a, không ngờ có thể nghĩ ra được việc dùng than trong dịch trạm đốt tạo thành thán độc giết nương nương, xem ra là quá xảo hoạt rồi!”

Dương Thu Trì khẽ mỉm cười: “Ta vừa rồi không có nói là hung thủ dùng than trong dịch trạm để đốt tạo ra thán độc, người làm sao mà biết vậy?”

Vương Tư Thái cả kinh, mặt không còn hạt máu, run rẩy nói: “Tôi... tôi... tôi đoán vậy...”

“Hắc hắc hắc, Vương Tư Thái thật là tuyệt đỉnh thông minh nghe!” Dương Thu Trì mỉm cười từ từ ngồi xuống, “Bổn quan lần này tìm người, là muốn hỏi thử rốt cuộc người có biết rốt cuộc là ai làm không? Hay là nói có ai đáng phải hoài nghi hay không?”

Vương Tư Thái hơi thở phào: “Lần trước... lần trước có rất nhiều cung nữ, thái giám tùy hành đều đã bị chém đầu rồi, tôi thật không nghĩ ra... là ai nữa...”

Dương Thu Trì đứng dậy, lạnh lùng nói: “Vương Tư Thái, có cái gọi là lưới trời lồng lộng mà một sợi lông cũng không thoát. Cho dù rất nhiều người theo cùng đều đã chết, những cũng có lúc người chết cũng biết nói chuyện. Cứ thử coi ta có thể làm sao khiến họ nói thôi. Bổn quan đã tra ra một bước, ngày án này được tra ra rõ ràng không còn bao lâu nữa. Hung thủ sát hại hiền phi nương nương nhất định sẽ chết thảm hơn hiền phi gấp trăm nghìn lần!”

Phất ống tay áo, Dương Thu Trì dẫn theo Tống Vân Nhi, sáu hộ vệ cùng Nam Cung Hùng chuyển thân rời khỏi phòng, chỉ còn lại Vương Tư Thái tái nhợt ủ rũ như con gà chết.

Ra khỏi cổng, Dương Thu Trì nháy mắt ra hiệu cho Tống Vân Nhi, Tống Vân Nhi gật đầu. Sau đó, hắc cùng Nam Cung Hùng và các hộ vệ ra khỏi hoàng cung, chỉ còn lưu lại một mình Tống Vân Nhi chuyển người biến mất sau phòng.

Dương Thu Trì cùng mọi người trở về Dương phủ, vừa rồi tiến vào nhà thoát cái đã đi, còn chưa kịp nói chuyện, lúc này Dương Thu Trì trở về, chúng nữ đều vây lấy.

Thấy bộ dạng cười ha ha của hắn như vậy, Phùng Tiểu Tuyết hỏi: “Thế nào? Sự tình thuận lợi không?”

“Rất thuận lợi,” Dương Thu Trì gật đầu, “Từ khi đến kinh thành, cứ ai cả thấy bị đè nặng, áp ức, còn chưa được sáng khoái lần nào, ha ha.”

Tổng Tình hiếu kỳ nhìn ra sau lưng Dương Thu Trì, hỏi: “O? Cái đuôi nhỏ của chàng đâu?”

“Vân Nhi có trọng nhậm khác!” Dương Thu Trì đưa mắt nhìn Tần Chỉ Tuệ ầm hài tử, cười ha ha bước tới. Tần Chỉ Tuệ sinh con gái vào ngày thứ hai, thì Dương Thu Trì đã vội vàng đến Sơn đông tra án, còn chưa nhìn kỹ con.

Dương Thu Trì ẵm con gái lên, cười hi hi nhìn nói: “Ừ, mắt to, sống mũi cao, môi trái tim, không tệ a, tương lai nhất định là một tiểu mỹ nhân!”

Tần Chỉ Tuệ phì cười: “Còn nhỏ thế mà nhìn ra được à?”

Dương Thu Trì trừng mắt: “Sao mà không nhìn ra được, đường đường là thiên kim của Dương hầu gia ta không phải là nguyên thên hoa nhường thì cũng trầm ngư lạc nhật!” Hắn cúi đầu, dùng mũi cụng cụng vào cái mặt nhỏ xíu của con gái, hỏi lại: “Có phải không nè, tiểu lạc nhật!”

“Cái gì mà tiểu lạc nhật? Khó nghe quá trời!” Tổng Tình ở bên cạnh giãy nảy.

Phùng Tiểu Tuyết ở bên cạnh nói: “Đúng a, phu quân, đoạn thời gian này chàng bận nhiều chuyện tra án quá, chưa đặt tên cho hai con!”

Liễu Nhược Bằng đang ẵm con cho bú, nghe lời này cũng cười nói: “Đúng đó, thiếp cũng không biết gọi làm sao, chỉ có thể gọi là bảo bối trước, đã đến lúc đặt tên rồi.”

Dương Thu Trì nhớ lại cách đặt tên của Vi Tiểu Bảo trong Lộc Đỉnh Ký, liền cười ha hả nói: “Được, con trai lớn thì gọi là Đồng Chuy (chùy đồng), con gái thứ hai gọi là Bản Đẳng (ghế đẩu)! Rồi cúi đầu nhìn con gái trong lòng hỏi: “Có đẹp không con, tiểu bản đẳng!”

Chợt nghe nói con trai gọi là Đồng Chuy, tuy tên có hơi quê một chút nhưng cũng miễn cưỡng qua được, chứ tên của con gái lại là Bản Đẳng, thì chúng nữ đều ngẩn ra, sau đó ai nấy đều bật cười ha hả.

Tần Chỉ Tuệ đỏ mặt, luôn miệng giãy nảy: “.... không chịu...”

Hồng Lăng mỉm cười đỡ tay Tần Chỉ Tuệ: “Chỉ Tuệ tỷ tỷ, tỷ đừng lo, lão gia là chọc tỷ thôi, chàng ấy sao nỡ cấp cho con gái tên như vậy chứ.”

Dương Thu Trì hôn lên mặt con, cười ha ha bảo: “Ta sao lại không nỡ, tiểu bản đẳng nghe hay quá trời, có phải không bảo bối tiểu bản đẳng?”

Dương mẫu cười nói: “Được rồi được rồi, đừng có ghế đẩu này ghế bành nọ nữa, quen rồi khó nghe thấy mồ.”

Tổng Tình lên tiếng: “Đúng rồi đó lão gia, lão gia còn không mau ban cho các con những cái tên đẹp và có ý nghĩa đi!”

455. Chương 438: Vu Khổng Hâm Hại

Hai má Liễu Nhược Bằng ửng hồng, vui sướng gật đầu: “Đẹp lắm, vậy sẽ gọi là Dương Đạp Sơn!”

Chúng nữ đua nhau vỗ tay khen hay: “Tên đẹp quá, vừa có lai lịch vừa có khí phách!”

Tổng Tình thì cứ thích chọc vào sườn non: “Lão gia, Mao lão nhân gia đó là ai vậy a?”

“Là một vị thánh hiền, rất lợi hại, dùng thi từ của lão nhân gia người đặt tên là đảm bảo đoàn chuẩn!”

“Đoàn chuẩn là chuẩn làm sao lão gia?”

“Ài...”

Tần Chỉ Tuệ thì lo cho tên của con gái mình, hỏi: “Vậy... con gái tên gọi là gì?”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ: “Tên của con gái ấy à...., ta nghĩ không ra a, Tiểu Tuyết, nàng là mẹ, nàng đặt tên cho con đi.”

Phùng Tiểu Tuyết chưa hề đọc qua sách, nghe nói thế liền xua tay loạn: “Không không.... thiếp càng không thể.... hay là chàng cứ đặt đi.”

Dương Thu Trì cũng không miễn cưỡng, cúi đầu nhìn con gái, hồi ức lại thời còn học đại học ở kiếp trước, để cưa cho được bạn gái đã phải vào thư viện lục tung học thuộc một số thi từ ngợi khen con gái, nên cố nhớ lại bảo: “Ta nhớ trong Thi kinh có một câu gọi là ‘Hư mỹ nhất nhân, Thanh Dương Uyển Hề’ (Có một nữ nhân tên là Dương Uyển Hề), ta hiện giờ có con gái vừa đẹp vừa xinh, sau này nhất định sẽ thành một Dương Uyển Hề thôi, vậy đặt tên cho con là ‘Dương Uyển Hề’ nhé!”

Tống Tình vỗ tay khen: “Tên hay! Trước đó còn nói văn của lão gia không thông, sao bây giờ lại trơn tru thông thạo thế a?”

Chúng nữ đều đua nhau khen phải, Tần Chỉ Tuệ càng sung sướng hơn.

Tống Tình nói: “lão gia, khó có dịp lão gia cao hứng như hôm nay, trí tuệ như suối nguồn, hay là nếu sau này thiếp sinh con gái, lão gia đặt tên cho con trước luôn đi! Dù gì còn có mấy ngày nữa là sinh rồi.”

Dương Thu Trì đến bên cạnh Tống Tình, khe khẽ ôm vai nàng: “Mỗi lần ta nhớ lại chuyện cũ, đều nghĩ đến nàng vì sự an nguy của mẹ, bị Kiến Văn dư đảng hiếp bách mà hòa hảo với ta. Nàng đối với mẹ một lòng hiếu thảo như vậy khiến ta vô cùng cảm động. Ta nghĩ đến một câu trong Thi Kinh rằng: ”Duy tang dữ tử, tất cung kính chi“, nói cho dù là cây dâu hay cây đình tán gì cũng sống vì cha mẹ, con cháu thấy cây tử (đình tán) là nghĩ đến mẹ cha, tất cung tất kính. Cho nên nếu nàng sinh ra con là gái, ta sẽ đặt tên là ‘Dương Nhược Tử’, để kỷ niệm câu chuyện đã trải qua này, có được không?”

Tống Tình nghe Dương Thu Trì nói cảm động như vậy, không khỏi ướm rượt đôi mắt, cảm kích ứa lệ nhìn hân gặt đầu.

Ăn cơm tối xong, Tống Vân Nhi vẫn không trở về, Dương Thu Trì hơi lo. Nhưng mà người trong cung đều biết Tống Vân Nhi là thiếp thất của Dương hầu gia, xem ra chẳng có chuyện gì.

Cho dù là thế, Dương Thu Trì vẫn không khỏi lo lắng. Cổ đại không có điện thoại, nếu không chỉ cần gọi điện thoại hay nhắn tin báo bình an là quá tốt rồi. Đến lúc này hắn bắt đầu phiền muộn chán chường cho cái xã hội cổ đại lạc hậu không có điện thoại không có máy tính không có trò chơi và không có mạng này!

Vừa lúc ấy, người gác cổng chạy bay vào báo: “Lão gia, thánh chỉ đến!”

Dương Thu Trì cả kinh, vội vã bước ra cửa phòng, chúng nữ lánh vào hậu đường.

Công công ấy mang theo hai tiểu thái giám và một số đại nội thị vệ tay không mà đến, đứng ở giữa nhà cất giọng the thé: “Dương đại nhân, thỉnh quý xuống tiếp chỉ.”

Dương Thu Trì vén y bào quỳ xuống.

Công công lớn giọng tuyên: “Hoàng thượng khẩu dụ cho vời Trấn Viễn hầu, Ứng Thiên phủ phủ doãn kiêm cấm y vệ đồng tri Dương Thu Trì lập tức tấn kiến! Khâm thủ.”

Dương Thu Trì dập đầu: “Thần lĩnh chỉ.”

Tuyên xong khẩu dụ, vị công công ấy mang người bỏ đi.

Chúng nữ đều chạy ra, bọn họ ở sau nghe được thánh chỉ, hiện giờ đều là những con chim sợ náy, cá sợ nôm, nên khi nghe hoàng thượng triệu kiến đều lo là sẽ xảy ra chuyện gì đó.

Dương Thu Trì an ủi: “Không hề gì, hoàng thượng có khả năng là gọi ta vào cung hỏi về chuyện đi Sơn Đông tra án. Đừng lo lắng.” Hồng Lăng đã đem quan bào của bậc hầu gia ra mặc cho Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì ngồi kiệu, mang Nam Cung Hùng cùng sáu thiếp thân hộ vệ tiến thẳng vào hoàng cung.

Hỏi chỗ hoàng thượng đang ở, hắn đến thư phòng cung Càn Thanh.

Minh Thành Tổ đang ngồi nghiêm sau thư án rồng cầm một tờ giấy, mặt mũi âm trầm nhú mày xị mạt, bên cạnh có Lý công công và Kỷ Cương đang đứng, ngoài ra còn có một người mập mạp, thở phì phì xem ra rất khổ sở.

Dương Thu Trì quỳ xuống dập đầu, Minh Thành Tổ không nói tiếng nào, hần chỉ đành quỳ y như vậy. Kỷ Cương ở bên cạnh nhìn xéo Dương Thu Trì, khoe miệng lộ một nụ cười lạnh đặc ý.

Dương Thu Trì cúi đầu quỳ mọp, không biết mình đã làm chuyện gì sai chọc giận hoàng thượng. Một lúc sau đó, Minh Thành Tổ mới từ từ bỏ tờ giấy đó xuống, nhìn hần chăm chăm, hỏi: “Người có biết tội chưa?”

Trong đầu Dương Thu Trì như có tiếng sét đánh sầm, kinh khủng thưa: “Vi thần không biết.”

“Hừ! Người nếu như đã tra ra Vương Tư Thái chính là chân hung dùng thần độc giết chết hiền phi, vì sao không bẩm báo với trẫm, trẫm không phải là bảo người trực tiếp bẩm báo với trẫm hay sao?”

Dương Thu Trì ngẩn người, chuyện này chỉ có mình Tống Vân Nhi và hần biết, hoàng thượng sao lại biết được chứ? Hơn nữa còn biết rõ là Vương Tư Thái dùng thần độc giết chết Hiền phi, tin tức chuẩn xác như vậy từ đâu mà có?

Tuyệt không thể là do Tống Vân Nhi nói, vậy thì ai? Dương Thu Trì xoay chuyển đầu óc, lập tức minh bạch: nếu như không phải Vương Tư Thái bị bắt rồi khai ra, thì là do trong số sáu thiếp thân hộ vệ và Nam Cung Hùng đây có vấn đề, nhất định là trong số đó có tai mắt của Kỷ Cương.

Không chờ Dương Thu Trì suy nghĩ thêm, Minh Thành Tổ đã khế hừ lạnh, hỏi: “Trẫm đang hỏi người! Vì sao không đáp?”

Dương Thu Trì vội nói: “Hoàng thượng, thần tuy nhiên đã tra ra Vương Tư Thái là chân hung hạ độc hại chết Hiền phi, nhưng kẻ đứng đằng sau lưng chỉ huy ả là ai còn chưa tra ra được. Vi thần muốn tra án này ra cho thật rõ, sau đó mới bẩm cáo với hoàng thượng...”

“Không phải vậy chứ? Người thật sự nghĩ như vậy sao?” Minh Thành Tổ lạnh lùng nói.

Dương Thu Trì ngẩn người, cái này còn phải nói láo nữa sao? Hần thâm nghĩ, cho dù hần có báo chậm vài canh giờ, cũng đâu có phải là tội gì lớn lắm đâu, là hoàng thượng ông bảo ta tra cho rõ rồi mới hồi báo. Ta chỉ vì nhận thấy còn tra chưa rõ, đương nhiên có thể chậm hồi báo, cái đó đâu có quan hệ gì đâu a?

Dương Thu Trì vừa định phân bua, Minh Thành Tổ đã hừ lạnh thêm tiếng nữa, quăng sập giấy trên long án ra trước mặt Dương Thu Trì: “Người tự xem đi!”

Là cái gì thế? Dương Thu Trì ẩn ước cảm giác có gì không ổn, cầm mấy tờ giấy đó lên xem, chỉ đọc một chút đã toát mồ hôi lạnh, cố xem lướt qua cho hết, hần lập tức lớn tiếng thưa: “Vạn tuế! Vi thần oan uổng a!”

Thì ra đó chính là lời cung khai của Vương Tư Thái, Cố nội các học sĩ và Thuận phi. Tất cả đều nói dưới sự chỉ bảo của Thuận phi Nhâm thị là một nữ tử Triều Tiên cùng tiến cống với Hiền phi, họ đã bày mưu tính kế độc sát Hiền phi, mục đích là để tranh đua sủng ái. Và Dương Thu Trì và Ứng thiên phủ phủ doãn Cố đại nhân (hiện giờ là Cố nội các học sĩ) chính là những người chỉ huy tiến hành những bước cụ thể mưu sát Hiền phi!

Cái này... cái này rõ ràng là tự nhiên mà có, đặt điều phỉ báng a! Dương Thu Trì tức đến run cả người.

Minh Thành Tổ lạnh lùng nói: “Người nói nghe xem oan uổng người ở chỗ nào?”

“Tháng bảy năm rồi thần còn ở Trấn Viễn châu Thanh Khê huyện tập nã Kiến Văn dư đảng, đang huyết chiến với chúng, làm sao có thể phân thân chỉ huy Vương Tư Thái?”

Minh Thành Tổ nói với Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, người vạch trần âm mưu cho hần xem, cho hần chết một cách minh bạch!”

Dương Thu Trì nghe thế lập tức lạnh lòng, hèn gì, đây chắc chắn là do tên Kỷ Cương làm trò quỷ rồi!

Kỷ Cương khom người đáp ứng, danh giọng nói: “Dương Thu Trì, bổn quan đã tra rõ, Thuận phi để tranh sủng ái đã lên cùng các người bày kế mưu sát Hiền phi nương nương vào đầu năm rồi trước khi hoàng thượng xuất chinh kia!”

“Đầu năm rồi?” Dương Thu Trì đột nhiên gặp phải sự tình này trong lúc khẩn trương đầu óc còn vô cùng mông lung, nghĩ một hồi mới phản ứng được, thì ra đầu năm rồi chính là lúc hắc đầu trúng vị tiến sĩ hứ 250, bị ủy nhiệm đến trấn ở huyện Thanh Khê trấn Viễn Châu, làm tri huyện, và đã có đến kinh thành tới Lại bộ lãnh lệnh phái khiển đi làm quan, đồng thời đi cùng và bảo hộ hai mẹ con Bạch Tố Mai tới Vân Nam. Lúc đó, hắc đầu xác đã có ở kinh thành vài ngày.

“Nghĩ ra được rồi phải không?” Kỷ Cương đắc ý cười lạnh vài tiếng, “Thuận phi đổ kị hoàng thượng chỉ sủng ái có mình Hiền phi nương nương, nên đã nghĩ cách trừ khử đi nương nương, trước hết tìm đến Cố phủ doãn, lấy lễ hậu mà dâng. Cố phủ doãn sau khi đáp ứng, lập tức do thấy người giúp lão phá được án người đi thi ở Cống viên bị người ta dùng độc hại chết, nên rất thương thức người. Cố phủ doãn nhận thấy rằng người giỏi về phá án, đương nhiên cũng giỏi về cách làm sao giết người mà không bị người phát giác. Nếu như được người bày kế hãm hại Hiền phi nương nương thì là điều quá lý tưởng rồi. Do đó, lão dùng cách an bài cứu vợ con Bạch thiên tổng chiếm cảm tình của người, đã kéo người vào nhập bọn...”

“Đánh rắm! Thật đúng là đặt điều xằng bậy!” Dương Thu Trì phùng giận, trong lòng ngập tràn ý muốn rút súng bắn nát đầu cái con rùa đen Kỷ Cương này. Nhưng mà, súng trong tay hắc đầu giờ chỉ còn có bốn viên đạn, hơn nữa hiện giờ thân hắc đầu bị hãm trong cung, Tổng Vân Nhi không biết hạ lạc nơi nào, tình huống hiện tại rõ ràng là vô cùng bất lợi với hắc đầu, cần phải bình tĩnh ứng đối, không đến lúc vạn bất đắc dĩ tuyệt không động thủ.

Kỷ Cương không hề tức giận, vẫn đắc ý như cũ, nói tiếp: “Người giỏi nhất là phá án, đương nhiên cũng biết làm cách nào giết người mà không bị người phát hiện. Và thế là, người dò hỏi có hay không có người nào thân tín bên cạnh Hiền phi nương nương, biết được hoàng thượng vào tháng hai xuất chinh ở Mạc bắc (phía bắc trường thành), lại quyết định cho Vương Tư Thái vốn được nương nương tin dùng đồng hành, và Vương Tư Thái thật ra là được Cố phủ doãn đưa vào cung để cử làm nữ quan, là người thân tín của Cố phủ doãn...”

Dương Thu Trì cảm thấy xương sống ớn lạnh: tên Kỷ Cương này quả thật là chuyên gia trong nghề vu cáo hãm hại: Y trình bày ra trước mắt hoàng thượng một trường cảnh vô cùng đáng sợ và cũng thập phần đáng tin. Nếu như hắc đầu không phải là người bị hại, là kẻ trong cuộc, chỉ sợ giờ phút này cũng bị lời bịa đặt này của y làm cho mê hoặc, huống chi lời bịa đặt này còn có khẩu cung cần chứng của Vương Tư Thái, Thuận phi và Cố phủ doãn.

Tên Kỷ Cương này rõ ràng là dựa vào hại người mà làm nên sự nghiệp. Y đương nhiên biết muốn hại đổ một người thì cần phải có chứng cứ gì. Và chứng cứ mà y thu thập chỉ sợ không phải bấy nhiêu đó mà thôi.

Dương Thu Trì cưỡng bách cho bản thân bình tĩnh trở lại. Vào lúc này chỉ có lấy tĩnh chế động, trước hết nhìn rõ âm mưu của y xong rồi tính sau. Trong đầu hắc đầu bắt đầu tính toán xem tên Kỷ Cương này còn thu thập những chứng cứ gì có thể gây bất lợi cho hắc đầu.

Nhưng mà, xem ra thì hoàng thượng Minh Thành Tổ đã bị lời đặt điều vu cáo của Kỷ Cương làm cho mê hoặc rồi. Tính tình của ông ta vô cùng lạnh lùng và tàn nhẫn, từ những chuyện chưa cần hỏi cho ra lẽ phải trái trắng đen, không cần biết chứng cứ có đủ đầy đáng tin hay không, ông ta đã ngược sát mấy trăm cung nữ và thái giám... cho thấy chỉ sợ lần này ông ta chẳng cần quan tâm chứng cứ đó là cái gì, chỉ quan tâm đến cảm giác của chính ông ta. Và cái cảm giác đó chẳng mấy tốt đẹp gì sau khi để vượt Hồng Lăng về tay hắc đầu!

Nghĩ đến đây, mồ hôi lạnh ứa đầy trên trán Dương Thu Trì.

456. Chương 439: Lòng Của Tư Mã Chiêu (*)

Dương Thu Trì không ngờ lại lộ nụ cười mỉm, giương mắt nhìn Kỷ Cương.

Kỷ Cương nhìn đã quen cảnh những người bị y vu cáo đưa vào tuyệt lộ để rồi luôn hiện ra thần sắc tuyệt vọng, đối với đáng về không coi ra gì của Dương Thu Trì hơi cảm thấy bất ngờ.

Y không thể biết rằng Dương Thu Trì mỉm cười là đang nghĩ lúc vạn bất đắc dĩ liệu một trận cá chết lưới rách thì bốn viên đạn còn lại trên súng của hắn cũng vừa hay: mỗi người một viên, một cái mạng của hắn đổi lại mạng của Vĩnh Lạc đại đế Minh Thành Tổ, lại còn có cả mạng của cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương, còn Lý công công và tên mập này xem ra không đáng. Hắn không rành lịch sử sẽ đi như thế nào, thậm chí không chừng mình sẽ là một nhân vật “thứ quân” (giết vua) nào đó trong sử sách cũng không chừng.

Kỷ Cương nói tiếp: “Người trước đó cố ý nói Hiền phi chết do tì sương, khi man hoàng thượng, muốn vờ vịt mà quá quan. Sau khi hoàng thượng minh xét làm rõ, âm mưu của người không đạt, thế là người lợi dụng lúc hoàng thượng cho người cơ hội tiếp tục phá án của Hiền phi, giả vờ đến Sơn Đông Lâm thành tra án, chứ mục đích chân chính chính là đi hủy thi diệt tích.”

“Hủy thi diệt tích? Ha ha, thật nể chuyện vậy người cũng nghĩ ra được!” Dương Thu Trì cười nói, “Ta làm sao hủy thi diệt tích rồi? Nếu như ta đi hủy thi diệt tích, sao di thể của Hiền phi nương nương còn hoàn hảo như vậy?”

“Hoàn hảo? Hừ, bốn quan hỏi người, lúc đó người chẳng phải là cho mọi người ra ngoài hết sao, thậm chí bao quát cả thiếp thất của người là Tổng vân Nhi cũng ra ngoài, chỉ còn lại mình người ở lại mộ thất của nương nương?”

Nhất cử nhất động của hắn đều bị Kỷ Cương giám thị, và chuyện này không có gì kỳ quái nữa, Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Không sai. Ta muốn đơn độc kiểm nghiệm.”

“Giỏi cho câu đơn độc kiểm nghiệm!” Kỷ Cương cười lạnh, “Kiểm nghiệm thi thể mà dùng đến hai canh giờ lâu như vậy sao? Lần trước kiểm nghiệm chẳng phải mất chừng thời gian uống cạn chung trà, lần này vì sao mà lâu như vậy? Hơn nữa, nếu như là kiểm nghiệm thật, cần gì phải đuổi thiếp thất nhất mực theo sát người ra ngoài?”

Dương Thu Trì đã nhớ ra. Hai lần kiểm nghiệm khí than CO đã mất khá nhiều thời gian, cộng thêm những kiểm nghiệm thông thường và thời gian chờ xem phản ứng của con vịt uống nước muối trong bụng Hiền phi... cộng lại quả thật là khoảng hai canh giờ. Trong khi đó, kiểm nghiệm thời cổ đại chỉ giới hạn ở kiểm nghiệm ngoài da, và đơn giản hơn rất nhiều, cho nên chỉ chừng thời gian tàn một nén nhang là xong xuôi hết. Hắn phải tốn thời gian gấp nhiều lần, dưới miệng lưỡi người ngoài rõ ràng là rất khó giải thích.

Kỷ Cương thấy Dương Thu Trì cứng họng, đắc ý cười bảo: “Người kiểm nghiệm ở chỗ nào đâu, rõ ràng là ở trong đó hủy diệt di thể của Hiền phi nương nương, hủy diệt tội chứng các người dùng hơi than giết nương nương!”

“Người nói vậy! Ta đối với di thể của nương nương một mực kính trọng, sao có thể hủy tổn di thể của nương nương chứ?”

“Hừ hừ, mắt thấy mới chứng minh đó là sự thật!” Kỷ Cương quay sang nói với Minh Thành Tổ: “Hoàng thượng, mấy ngày trước thần đã tiếp được phi cấp truyền thư từ tai mắt an bài trong đội hậu vệ, biết được tình huống này cảm thấy rất hoài nghi. Thần hạ lệnh tức phái cấm y vệ đến lăng mộ của Hiền phi nương nương, khai quan kiểm nghiệm, bấy giờ mới phát hiện di thể của Hiền phi nương nương... đã bị... đã bị tên này.... đốt cháy không còn mặt mũi, rồi còn dùng dao kiếm chém cho nát bấy.... hu hu hu....”

Nói xong, Kỷ Cương khoa trương khóc rống lên.

Sắc mặt Minh Thành Tổ xám xịt, vỗ mạnh một cái lên bàn: “Dương Thu Trì, nhân chứng vật chứng đều rõ, người còn lời gì để nói?”

Dương Thu Trì đáp: “Hoàng thượng, đây rõ ràng là Kỷ Cương phái cấm y vệ hủy diệt di thể của nương nương, sau đó tiến hành vu oan hãm hại đối với vi thần!”

“Im miệng!” Minh Thành Tổ quát. “Kỷ ái khanh với người vô oán vô cừu, vì sao lại muốn hãm hại người?”

Xem ra Kỷ Cương đích xác là đại hồng nhân (người cực kỳ tin cậy, thân tín) của Minh Thành Tổ, vô luận là Kỷ Cương nói cái gì, chỉ cần lời có chút lý thì đối với Minh Thành Tổ đều là chân lý, tội chứng thành lập,

đại sự của hần coi như đã đến nước không còn cứu vãng được nữa.

Dương Thu Trì tựa hồ quỳ đã mỏi mệt, đưa tay chống đầu gối, từ từ kéo y bào lên đến bán súng, sờ sờ lên súng, tâm lý có phần trấn an. Hần đã quyết chủ ý, chỉ cần Minh Thành Tổ quát gọi người vào, thì hần lập tức động thủ. Bọn họ cách hần mấy mét, đặc biệt là cách Lý công công tới gần chục mét, họ hoàn toàn không thể đến can thiệp kịp.

Minh Thành Tổ nhìn trừng Dương Thu Trì, thấy hần không cãi lại, hơi có phần bất ngờ, trầm giọng hỏi: “Người còn có lời gì để nói?”

Dương Thu Trì khẽ mỉm cười: “Tôi muốn nghe tiếp lời tên Kỷ cương này vụ không tôi thể nào, câu chuyện này thật đáng nghe.” Hần đã quyết định liều mạng, nên lười xưng luôn hai tiếng “vi thần”.

Kỷ Cương ngược lại hoàn toàn không chú ý đến điểm này, đang cao hứng vì sự vụ cáo hãm hại sắp sửa thành công của mình, nói tiếp: “Được, vậy cho người chết một cách minh bạch. Người sau khi hủy thi diệt tích của nương nương rồi, trở về kinh thành vội vã đi tìm Vương Tư Thái. Do Vương Tư Thái ngụ ở hoàng cung, người không tiện giết người diệt khẩu, nên nghĩ cách thông tri cho ả đào tẩu...”

“Ha ha ha,” Dương Thu Trì cười lớn, “Người quả thật là có lực tưởng tượng! Thông tri cho ả? Ta mang sáu hộ vệ đi thông tri cho ả đào tẩu? Thông tri bằng cách nào vậy?”

“Người đương nhiên không nói thẳng ra, người cố ý đem chuyện các người dùng thán độc giết chết Hiền phi nương nương báo cho ả biết, dẫn đến sự cảnh giác của ả, và cũng là báo cho ả biết sự tình đã bại lộ, bảo ả nhanh chóng bỏ chạy! Do đó, sau khi các người đi rồi, Vương Tư Thái lập tức mạng mấy vóc lừa, giả vờ mang lừa lên đến cung của Thuận phi. Người còn không an tâm, nên bảo tiểu thiếp Tổng Vân Nhi của người bám theo đến Thuận phi cung, thông tri cho Thuận phi sớm chuẩn bị, nhưng bị ta mai phục cầm y vệ bắt đem về.”

Dương Thu Trì lạc giọng quát hỏi: “Kỷ Cương! Các người đem Vân nhi làm gì rồi? Người dám động đến cọng lông nào của nàng ấy, ta sẽ giết người!”

Kỷ Cương cười lạnh: “Người tự thân còn khó sống, còn lo gì cho người khác?” Y chuyển thân khom người thưa với Minh Thành Tổ: “Thần đã đem tội hạnh của Dương Thu Trì phơi bày ra hết, thỉnh hoàng thượng định đoạt.”

Minh Thành Tổ nhìn xoáy vào Dương Thu Trì: “Người còn có lời gì để nói?”

Dương Thu Trì kêu lên: “Đây đều là lời một phía của hần, hơn nữa chỉ thuần là đặt điều thêu dệt, vu cáo hãm hại, để đạt được mục đích không thể nói rõ của hần!”

Sắc mặt của Kỷ Cương hơi biến: “Ta thì có mục đích gì không thể nói cho người hay? Mọi chuyện ta làm đây đều là thực hiện chức trách mà hoàng thượng bảo ban cho ta, vạch trần tên bại loại nguy hại cho giang sơn xã tắc nhà ngươi!”

“Phi!” Dương Thu Trì phun qua một bãi nước bọt, Kỷ Cương đang đắc ý trong lúc không kịp phòng đã dính một bãi trên mặt, không khỏi cuống giận, xoắn tay áo bước lên định động thủ. Minh Thành Tổ quát: “Kỷ ái khanh!”

Kỷ Cương vội vã dừng bước, lui về sau, dùng tay áo lau đi bãi nước bọt trên mặt, nhưng trên đầu vẫn còn dính một đốm, trong lúc tức giận khôn cùng đã không chú ý đến, nên vẫn còn dính ở đó.

Minh Thành Tổ lạnh lùng hỏi Dương Thu Trì: “Người nói coi, hần có mục đích không thể nói với người gì?”

“Cái lòng của Tư Mã Chiêu người đi đường cũng biết! Tôi phá án vô số, đặc biệt là bắt được rất nhiều đầu mục trọng yếu của Kiến Văn dư đảng, thậm chí bắt sống luôn con trai Chu Văn Khuê của Kiến Văn. Thủ đoạn như thế Kỷ Cương hần làm sao mà sánh? Hần biết cái gì? Hần chỉ biết dùng nhục hình bức cung, vu oan hãm hại! Nếu cần phá án thật, thì hần có bản lĩnh gì, ngay cả ăn trộm vặt cũng không bắt được một tên! Hoàng thượng nhậm mệnh cho tôi làm cấm y vệ đồng tri, chỉ dưới một mình hần, lại còn phong cho tôi làm siêu phẩm Trấn Viễn hầu, khiến cho hần cảm nhận được nguy cơ cực lớn, nhân vì bằng vào bản lĩnh phá án của tôi, sớm muộn gì cũng thế hần làm cấm y vệ chỉ huy sứ! Vì thế, hần mới hạ thủ đối với tôi, tiến hành hãm hại chuyện không thành có! Đây chính là mục đích không thể nói cho người hay của hần!”

Kỷ Cương tức giận cùng cực: “Người nói bậy! Bốn quan luôn mạng trong lòng cái tâm báo quốc, có thể sánh cùng nhật nguyệt! Người là đồ mưu sát Hiền phi nương nương, đã bị tử tội tru diệt cửu tộc, còn dám phỉ báng bốn quan, xem ra phải tăng thêm một bậc!”

“Ha ha, tăng thêm một bậc tội? Muốn diệt mười tộc của ta? Được a, Kỷ Cương người đã từng xưng huynh gọi đệ với ta, người cũng nằm trong hàng ngũ mười tộc này, trước hết phải diệt người!”

“Người...” Mặt Kỷ Cương hơi biến, quay đầu nói với hoàng thượng: “Thần lúc đó... lúc đó tùy tiện nói thôi..., thần trước giờ chưa hề coi hần là huynh đệ thật.”

Minh Thành Tổ phát tay: “Được rồi, trước hết không nói tới mấy thứ ấy, Dương Thu Trì, trầm hỏi người, người có nhận tội hay không?”

Dương Thu Trì ưỡn ngực: “Tôi không có tội gì cả, những thứ này đều là do một mình lão tặc Kỷ Cương này biên tạo ra. Nếu như muốn định tội của tôi, thì hãy đem bằng chứng thật ra, chứ không phải nghe mồm miệng chẳng đáng tin của một mình hần!”

Kỷ Cương đưa tay chỉ Dương Thu Trì: “Người... người..., giỏi, bốn quan đem bằng chứng thật ra cho người xem, để người nín miệng không còn lời gì để nói!” Vừa chuyển thân, hần đã hô to với bên ngoài: “Đưa mấy tên chúng vào!”

Cầm y vệ ngoài cửa đáp ứng, chẳng mấy chốc sau đưa ba người tiến vào đề quỳ xuống. Dương Thu Trì quay đầu nhìn, thì ra là Cố nội các học sĩ, Vương Tư Thái, và một nữ nhân mà hần không quen. Ba người đều sắc mặt tiêu tụy, trên người máu thịt mơ hồ, rõ ràng đã từng trải qua khốc hình bức cung.

Phía sau có ba người tiến vào nữa, thì ra là ba trong sáu thiếp thân hộ vệ của hần, người đi đầu có tên là Bồ Phàm Cốc.

Dương Thu Trì tức thời minh bạch, thì ra là tai mắt ẩn tàng bên thân hần chính là ba tên cầm y vệ hộ vệ Bồ Phàm Cốc này! Hiện giờ hần đã bị Kỷ Cương đánh đổ, đương nhiên không cần giấu giếm gì nữa, lập tức bước ra với tư cách chứng nhân.

Ba người Bồ Phàm Cốc này cùng với Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản cùng hần tiến cung. Nam Cung Hùng và ba người khác chẳng lẽ đã bị bắt rồi? Dương Thu Trì hỏi: “Ngoại trừ ba tên phản đồ này, những hộ vệ khác của ta đâu?”

Kỷ Cương cười lạnh: “Người yên tâm, chờ người bị lăng trì xử tử, Nam Cung Hùng cùng mấy tên hần sẽ cùng đi chung đường với người. Người đông đi xuống suối vàng sẽ không thấy tịch mịch đâu, ha ha ha.”

“Vân nhi của ta đâu?”

“Nàng ấy.... hắc hắc, sẽ cùng với những thê thiếp của người thưởng cấp cho công thần làm gia nô. Ha ha ha...” Kỷ Cương đắc ý cười lộ ra vẻ cực kỳ thâm độc.

Chú thích:

(*) Nguyên câu là “Tư Mã Chiêu chi tâm, lộ nhân giai tri” – Tấm lòng Tư Mã Chiêu, người đi đường đều biết. Tư Mã Chiêu chuyên quyền định cướp ngôi của nhà Ngụy, chuyện này ai ai cũng biết.

457. Chương 440: Ý Nghĩa Thật Của Câu “thỏ Giết Chết Chó”

Nụ cười của Kỷ Cương chợt tắt, chuyển thân qua hỏi ba người Cố nội các học sĩ: “Ba người nói coi có phải là các người thông đồng với nhau dùng thần dược mưu sát Hiền phi nương nương hay không?”

Cầm y vệ sau lưng ba người lập tức túm đầu họ đè xuống đất, dường như là đập mạnh hần xuống, lại còn quát lớn: “Nói mau!”

Ba người đều phát ra tiếng rên rĩ thống khổ, trước sau đều hồi đáp: “Đúng!”

Dương Thu Trì nghe qua, đoán nữ tử đó chính là Triều Tiên công nữ Thuận phi.

Kỷ Cương đắc ý nhìn nhìn Dương Thu Trì, xong quay sang hỏi Bồ Phàm Cốc và hai hộ vệ đang quỳ phía bên kia: “Các người đem tình hình nhìn thấy được như thật bẩm báo cho hoàng thượng nghe.”

Ba người bọn Bồ Phàm Cốc vâng dạ dập đầu, Bồ Phàm Cốc thưa: “Ba người bọn chúc hạ là thiếp thân thị vệ của Dương hầu gia, không, Dương Thu Trì. Lần thứ hai đến lăng mộ của Hiền phi nương nương khai quan nghiệm thi, một mình y tiến vào, đuổi tất cả chúng tôi ra ngoài. Sau khi chờ gần hai canh giờ mới ra nói được rồi. Tôi lúc đó vô cùng hoài nghi, khai quan nghiệm thi gì mà lâu dữ vậy, nên đem chuyện này mật báo cho chỉ huy sứ đại nhân.”

Dương Thu Trì lạnh lùng nhìn hần, không hề lên tiếng.

Bồ Phàm Cốc nói tiếp: “Sau khi trở về kinh thành, y dẫn chúng tôi đi tìm Vương Tư Thái, cố ý ba lần bốn lượt đem án tình nói ra, nói rất thẳng, rõ ràng là báo cho ả biết sự tình đã bại lộ. Vương Tư Thái lúc đó biến hần sắc mặt. Sau khi ra ngoài, y thì thăm gì đó với tiểu thiếp Tổng Vân Nhi của y vài câu, Tổng Vân Nhi sau đó bỏ đi. Tôi càng hoài nghi hơn, cho nên nghĩ cách thông tri cho chỉ huy sứ đại nhân.”

Kỷ Cương các đắc ý hơn, cười lạnh nói: “Dương Thu Trì, đồng đảng của người đã khai nhận, lại có ba nhân chứng ở đây, người còn cho rằng không có bằng chứng thực tế hay sao?”

Dương Thu Trì đã tuyệt vọng đến cực điểm, chỉ bằng chứng cứ, không cần sử dụng hình tấn bức cung, thì vẫn có thể nói là vô cùng đầy đủ, có thể định án được rồi.

Thì ra, Kỷ Cương quả nhiên đã sớm có lòng e dè về khả năng phá án của Dương Thu Trì có thể uy hiếp địa vị chỉ huy sứ của y, nên đã có ý nghĩ và thực hiện các biện pháp chuẩn bị trừ khử Dương Thu Trì. Khi Dương Thu Trì bắt được con trai Chu Văn Khuê của Kiến Văn đế, Kỷ Cương đã bắt đầu mở rộng công tác thu thập tin tức và tu liệu liên quan đến hành động của Dương Thu Trì. Chờ đến khi Minh Thành Tổ bổ nhiệm Dương Thu Trì làm cấm y vệ đồng tri, sự e dè này càng mạnh mẽ hơn. Và vào lúc này, Kỷ Cương cũng đã hoàn toàn nắm rõ những tư liệu liên quan đến Dương Thu Trì, và tiến thêm một bước sắp bày kế hoạch tiến hành vu oan giá họa hãm hại hần.

Tiếp theo đó, Kỷ Cương tham công gây ra chuyện Minh Thành Tổ xét án sai, giết lầm Lữ Viên Thiện mỹ nhân cùng một số người khác, dẫn tới sự không vui của Minh Thành Tổ, ngay trước mặt Kỷ Cương đã chỉ định Dương Thu Trì chuyên môn phụ trách phá án của Hiền phi, cho phép Dương Thu Trì trực tiếp vượt qua khỏi Kỷ Cương báo cáo thẳng với Minh Thành Tổ. Điều này khiến Kỷ Cương hạ quyết tâm động thủ với Dương Thu Trì, trừ đi mối uy hiếp này.

Khi Dương Thu Trì cùng mọi người xuất phát đi lăng mộ của Hiền phi tiến hành khai quan nghiệm thi lần thứ hai, Kỷ Cương đã phái cấm y vệ mật thám thân tín len lén đi theo vào lăng mộ, bố trí mọi chuyện thích hợp để vu khống hãm hại Dương Thu Trì.

Bồ Phàm Cốc đem tin tức Dương Thu Trì một mình nghiệm thi báo về, bọn mật thám sau khi chờ cho bọn Dương Thu Trì đi rồi, liền tiến hành đào bới vào mộ của Hiền phi nương nương tiến hành hủy hoại thi thể, từ đó mới khép Dương Thu Trì vào tội đại bất kính với di thể của Hiền phi nương nương.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì vừa sử dụng kế đả thảo kinh xà để khua răn con tim về ố, vốn là muốn tìm người đứng phía sau chỉ huy Vương Tư Thái, không ngờ tin tức bị tai mắt của Kỷ Cương là Bồ Phàm Cốc cùng 2 hộ vệ còn lại báo về, Kỷ Cương hiểu rõ một khi Dương Thu Trì phá được án của Hiền phi, địa vị của hần trong tầm mắt của Minh Thành Tổ sẽ tăng thêm một bậc, ngày tháng thay thế Kỷ Cương y không còn xa nữa, cho nên càng tăng gia quyết tâm trừ diệt Dương Thu Trì.

Kỷ Cương lập tức cho bộ hạ theo sát Vương Tư Thái, vừa khéo Thuận phi nương nương cho Vương Tư Thái mang vài cuộn vải đến cung. Cấm y vệ đem tin này báo cáo Kỷ Cương, Kỷ Cương lập tức tìm được lý do thích hợp nhất, quyết định bắt vị Thuận phi nương nương đến từ Triều Tiên không có chỗ dựa gì lớn này đổ hết tội lên đầu. Y căn cứ vào tư liệu đã nắm được trước đó của Dương Thu Trì, căn cứ vào tình huống mới nhất trong âm mưu dùng thần độc mưu sát Hiền phi nương nương, kết hợp với các sắp bày trước đây của y, hình thành một kế hoạch hãm hại từ trên trời rơi xuống nhưng vô cùng hoàn chỉnh, lập tức thực thi như sấm nổ ngang tai.

Kỷ Cương lập tức tiến cung đem sự tình mà y đã bày vẽ ra bẩm báo cho Minh Thành Tổ. Minh Thành Tổ nghe nói Dương Thu Trì hủy thi diệt tích, phá hủy di thể của Hiền phi nương nương, dùng dùng nổi giận,

lại nghe nói Dương Thu Trì vốn đã sớm cùng Thuận phi, Cổ nội các học sĩ câu kết, dùng thần độc mưu sát hiền phi nương nường, càng tức điên cả đầu, trong cơn thịnh nộ lập tức ra lệnh cho Kỷ Cương tiến hành điều tra triệt để.

Kỷ Cương được lệnh tối cao của Minh Thành Tổ, lập tức phái cấm vệ dùng lưới cá tiến hành đánh lén Tống Văn Nhi, bắt sống nàng trong lúc đang theo dấu Vương Tư Thái. Sau đó, y cho bắt Vương Tư Thái, Cổ nội các học sĩ và Hiền phi rồi tiến hành nghiêm hình khảo tra. Ba người này chịu tra tấn không nổi, đều cắn cựa vào lời mớm cung mà Kỷ Cương đã an bày mà khai theo hết.

Nếu như ba người đã khai nhận, khẩu cung của nhân phạm ở thời cổ đại là vua của mọi chứng cứ, chỉ bằng vào cái đó đã có thể định người ta vào tử tội. Minh Thành Tổ nhớ đến cái chết thảm của Hiền phi, trong cơn lửa giận đã vỗ bàn, ra lệnh cho đem Hiền phi, Vương Tư Thái và Cổ nội các học sĩ áp giải đến thiên lao ở Hình bộ tra hỏi rồi giam lại chờ lắng trì xử tử, và tru diệt luôn cả tộc.

Thuận phi sau khi khai nhận, đã khai loạn oan cho người khác, hầu như đem toàn bộ những công phi đến từ Triều Tiên đều khai thành đồng đảng của mình.

Trong cơn tức giận, Minh Thành Tổ không cần điều tra cho tử tế gì cả, ra lệnh cho bắt trói hết các Triều Tiên công nữ này đem lắng trì xử tử hết. Lần ngược sát này đã liên lụy đến hai nghìn tám trăm người, hầu như nữ tử tiến cống từ Triều Tiên đến cho Minh triều đều bị giết chết một cách thảm thiết.

Thuận phi cùng hai người được cho là chủ mưu bị áp giải xuống thiên lao chờ lắng trì xử tử. Kỷ Cương thấy âm mưu sắp sửa thành công tròn vẹn, lòng thập phần đắc ý, tiếp theo đó chỉ còn chờ Minh Thành Tổ hạ chỉ tru diệt cả tộc của Dương Thu Trì là xong.

Dương Thu Trì nghe Minh Thành Tổ hạ lệnh dẹp những phi tần và công nữ Triều Tiên cùng những người liên quan đem đi lắng trì xử tử mà lòng lạnh từng cơn. Hắn cảm thấy lão Minh Thành Tổ này quả thật là hiếu sát thành tính, không biết là bản thân có thoát được kiếp này hay không. Hắn sờ sờ cây súng 77 ở cẳng chân, chuẩn bị sẵn sàng liều mạng.

Minh Thành Tổ xử trí xong những người khác, lạnh lùng nhìn Dương Thu Trì. Nhân vì Dương Thu Trì nhất mực không nhận tội, nên còn chưa tiện xuống tay, nên hỏi tiếp: “Người còn gì để nói nữa?”

Dương Thu Trì đáp: “Hoàng thượng, tôi không hề giết Hiền phi nương nường, mọi điều này đều do Kỷ Cương...”

“Rầm....!” Minh Thành Tổ vỗ mạnh vào bàn, rống lên: “Im miệng! Chứng cứ xác thật người còn dám chối nữa sao, còn dám vu khống người khác nữa sao?”

Khóe miệng Kỷ Cương lộ một nụ cười đắc ý.

Dương Thu Trì hoàn toàn tuyệt vọng, cười thảm một tiếng, lạnh giọng nói: “Tôi còn có một lời muốn nói.”

“Người nói đi!” Minh Thành Tổ sầm mặt nhìn Dương Thu Trì trừng trừng.

Dương Thu Trì nói: “Tôi hiện giờ rất cuộc đã hiểu rõ cái câu ‘Thỏ Chết Giết Chó’ có hàm nghĩa chân chính là gì. Đó không phải là thỏ vừa chết là đem giết chó sẵn đi ăn thịt ngay, vì như vậy người khác sẽ nói chủ nhân là bất nhân bất nghĩa. Cho nên, nhất định phải tìm hiểu và chỉ rõ đặc điểm hay tật xấu gì đó của chó sẵn, ví dụ như ban đêm sủa loạn, rồi tùy tiện ỉa đái khắp nhà, ăn vụn này ăn hột cái kia gì đó... sau đó mới giết chó sẵn. Như vậy thì chủ nhân của chó sẵn có thể nói: Các người coi đó, ta không có ‘Thỏ chết giết chó’ nghe, ta giết nó nhân vì nó phạm phải những sai lầm như thế này! Có sai lầm thì dĩ nhiên là phải giết nó rồi!”

“Đúng vậy!” Dương Thu Trì đã toàn thân đầm đìa mồ hôi, hùng hồn nói tiếp: “Tôi từ khi xuất đạo đến giờ, giết chết đại nội tổng quản của Kiến Văn là Hồng Ứng, bắt sống thái giám thân tín của Kiến Văn là Vương Chấn, phá án mưu phản của Hạ gia và Hác gia, thông báo tin tức giải cứu Hiền phi nương nường, bẻ gãy án mưu phản của Ngụy Quốc công Từ Khâm và Mễ viên ngoại ở Vũ Xương, miễn trừ cái khổ binh đao của hàng vạn bá tánh vô tội, đại phá sào huyệt của Kiến Văn, bắt sống thân tín của Kiến Văn là Trình Tế và con trai của y là Chu Văn Khuê, giết phản tặc Đế Lạc Pháp Vương, bắt thân tín Dương Ứng Năng của Kiến Văn, dẹp tan âm mưu phản loạn của cha con Đô chỉ huy sứ Lý Trì Nghiệp ở Tứ Xuyên, tự hỏi lòng

cảm thấy vì nước tận trung, lòng trung như nhất. Không ngờ vẫn không chạy thoát mệnh vận thổ chết giết chó! Chẳng lẽ đây cũng tính là nhân nghĩa hay sao?”

Minh Thành Tổ cười lạnh: “Người đang kể công với trẫm ấy à?”

“Không sai! Tôi vào sanh ra tử là vì hoàng thượng, mấy lần chết đi sống lại, không có công lao cũng có khổ lao, không có khổ lao cũng có bì lao (mệt mỏi rõ rệt do nhọc sức). Hoàng thượng chỉ bằng mấy chứng cứ hở đủ trăm cái lỗ do Kỷ Cương dùng khốc hình bức cung mà có để trị tôi tử tội, tôi chết cũng không phục!”

“Hở trăm cái lỗ?” Minh Thành Tổ cười lạnh, “Được, trẫm thử nghe xem người nói coi cái gì là trăm lỗ hổng, để tránh khỏi bị người nói trẫm dối với người bất nhân bất nghĩa!”

“Được!” Dương Thu Trì gật gù, quay sang hỏi Kỷ cương: “Ta hỏi người, ta vì sao lại nghe lời chỉ sử của Thuận phi mà mưu sát Hiền phi nương nương? Điều đó có gì tốt cho ta?”

“Hiền phi cấp cho người nhiều tướng thưởng a!” Kỷ Cương cảm thấy lý do này rất đầy đủ và chắc chắn.

“Ha ha ha! Tướng thưởng? Ba ta là một tần phi thì có thể tướng thưởng gì cho ta? Có thể thăng quan phát tài cho ta không?”

“Thăng quan...” Kỷ Cương nghĩ lại, nhớ rằng Thuận phi không có quyền lực này, liền nói chữa: “Không... cấp cho người kim ngân châu báu!”

“Ta phá án Hạ viên ngoại trợ giúp Kiến Văn dư đảng, phá án mưu phản của Hác gia, hoàng thượng đã đem toàn bộ tiền tài của hai nhà thưởng cho ta. Người có biết số tiền tài đó nhiều bao nhiêu không? Tuy chúng không bằng số mà người bòn rút cướp bóc của dân chúng, nhưng cũng đủ nhiều lắm rồi. Chỉ bằng tiền tài kiếm được của các tiệm buôn của Hác gia ở Ninh Quốc phủ trong một năm cũng đủ chất đầy căn phòng này! Còn Thuận phi là một công phi của Triều Tiên, tiền lương mỗi tháng đều theo định chế, nàng ta có bao nhiêu tiền mà đi mua chuộc lấy lòng ta? Ta lúc đó đã giàu khắp một phương, còn tham gì chút tiền tài của ả hay sao?”

“Hắc hắc, lòng người lúc nào cũng không đủ hết!”

“Người cho rằng người khác ai ai cũng tham đến nỗi đáng khinh nhờn như người à?” Dương Thu Trì cười lạnh, “Được, ta hỏi người thêm một vấn đề nữa, người nếu có thể đáp cho tròn vẹn thì ta dù có chết cũng không nói hai lời!”

“Lời này là thật?”

“Người tưởng lời lão tử nói giống như lời đánh rắm của người hay sao?”

“Người...” Kỷ Cương trừng mắt, lập tức cổ dãn cơn nóng giận: “Được, lão tử muốn để người chết tâm phục khẩu phục. Người hỏi đi!”

458. Chương 441: Sơ Hở

Khẩu cung thời cổ đại ghi nhận rất đơn giản, chỉ cần phạm nhân nhận tội là được. Do đó, Kỷ Cương không đặc biệt chú ý những chi tiết này, ngẫm nghĩ một hồi, đáp: “Cái đó.... cái đó khẳng định là ở cung của Thuận phi rồi.”

“Người nhận thấy một đại thần của triều đình có thể tùy tiện tiến nhập vào nội cung đơn độc hội kiến với phi tần của hoàng thượng hay sao? Cho dù là có, Cổ phủ doãn tiến vào nội cung khẳng định là sẽ có người trực trong nội cung đăng ký ghi chép lại chứ, thử mang đến xem thử?”

Đoạn thời gian này do thường xuất nhập hoàng cung, Dương Thu Trì đã biết trong hoàng cung của hoàng thượng giới bị sâm nghiêm, ngoại trừ hần, Kỷ Cương, Vân Lộ công chúa và những người được đặc biệt cho phép tùy ý tiến cung, những người khác không được hoàng thượng cho vào, căn bản không thể nào tiến vào được. Hơn nữa, cho dù bọn hần có được phép đặc biệt tiến cung, trong hoàng cung cũng có người chịu trách nhiệm ghi chép đăng ký lại đầy đủ.

Trán của Kỷ Cương đã bắt đầu rịn mồ hôi, nhưng chi tiết này y đích xác không chú ý, ngẫm nghĩ một lúc nói: “Không đúng, dường như là Thuận phi xuất cung đi gặp Cố phủ doãn...” Lời này vừa nói xong, y lại cảm thấy không ổn.

Dương Thu Trì đã cười hỏi ngay: “Người nhận thấy rằng một vị phi tần có thể tùy ý xuất cung hay sao? Huống chi là đi gặp một ngoại thần của triều đình?”

Điều này đương nhiên thuộc vào cấm điều trong quy củ sâm nghiêm của nội cung, cho nên mới có câu hoàng cung sâu như biển là ý này, người ngoài căn bản không thể tùy ý xuất nhập, người vào trong rồi chưa chắc còn có ngày ra.

Kỷ Cương hàm hồ nói: “Cũng có thể là lên ra ngoài cung! Dù gì... dù gì thì hai tên chúng nó cũng đã khai nhận rồi! Điều này dù sao cũng là đúng thôi!”

“Có lẽ có đúng hử (*)? Ha ha, người ngoại trừ có thể dùng những thứ ”có lẽ có” này để vu khống hãm hại người ta, còn biết làm được gì?” Dương Thu Trì cười lạnh, “Vấn đề này người đáp không tròn vẹn, vậy ta hỏi người một vấn đề khác, ta dạy cho Vương Tư Thái dùng thán độc mưu sát nương nương ở đâu?”

“Ba người các người gặp nhau trong nội nha của Cố phủ doãn để thương lượng!” Kỷ Cương khôi phục lại tự tin, địa điểm thương lượng này y có nghĩ tới, và cũng đã đặc biệt đề ra trong lời dụ cung, cho nên có thể trả lời lưu loát.

“Vương Tư Thái là nữ quan trong cung, theo quy định cũng không thể tự do xuất nhập hoàng cung như thế, huống chi là đi tìm một quan tam phẩm của triều đình đi thương lượng việc mưu sát nương nương, ả không sợ dẫn đến sự hoài nghi của người khác hay sao?”

Kỷ Cương nhất thời cứng họng, ấp úng nói: “Cũng có thể... có thể là Vương Tư Thái cần người tự thân chỉ dẫn phương pháp giết người, cho nên len lén rời khỏi cung...”

“Len lén rời khỏi cung dễ dàng như vậy sao a? Ha ha, dùng thán độc giết người không phải là phương pháp giết người phức tạp gì, cần gì ta tự thân dạy cho Vương Tư Thái chứ? Trong cung mùa đông thường phải sưởi ấm, chẳng phải đều dùng đến than củi hay sao? Vương Tư Thái không phải là kẻ ngốc gì, còn cần tới người khác trực tiếp dạy hay sao? Cho dù là muốn dạy, ta chỉ cần nói cho Cố phủ doãn, để ông ta trực tiếp đem phương pháp này cho Vương Tư Thái biết chẳng phải là ổn quá hay sao? Còn cần chi phải dùng tới ba người tập trung hội họp? Mưu sát nương nương là sự tình đại nghịch bất đạo, đương nhiên càng ít người biết càng thêm một phần an toàn, có thể sử dụng phương pháp an toàn tại sao không dùng, lại đi dùng phương pháp tập trung hội họp dễ dàng bị bại lộ như thế?”

“Cái này... ta làm sao biết được các người nghĩ gì chứ!” Kỷ Cương đỏ bừng mặt gân cổ cãi.

“Ta nghĩ làm sao à? Ta đang kỳ quái là tên Kỷ Cương người ngu như heo vậy sao mà làm tới chức cấm y vệ chỉ huy sứ chứ!”

“Người...!” Kỷ Cương tức giận đến tím cả mặt.

“Ha ha, gọi người một tiếng heo là nâng cao tầm mức của người lắm rồi, nhân vì heo còn thông minh hơn người! Cho người biết, nếu như thật sự ta bày kế dùng thán độc giết người, ta nhất định sẽ không sắp bày tiến hành trong mùa hè nóng bức, vì như thế là vô cùng ngu xuẩn.”

“Vì sao?” Minh Thành Tổ nhất mực im lìm lắng nghe, đến lúc này nhin không được nhú mày hỏi. Ông ta hiện giờ cũng cảm thấy án này vẫn còn nhiều chỗ sơ hở cần phải tra cho rõ. Kỷ Cương càng mê hoặc hơn, trong mùa hè nóng bức mà dùng thán độc giết người rõ ràng là có điểm rất cao minh, sao Dương Thu Trì lại nói là phương pháp ngu xuẩn.

Dương Thu Trì nói: “Nếu như không phải thái y quá cổ hủ quá ngốc, thì người bị giết bằng thán độc rất dễ dàng được nhận ra.”

“Dùng phương pháp nào?” Minh Thành Tổ bắt đầu hiếu kỳ.

“Hơi độc của than thông qua hô hấp tiến nhập vào nội thể của con người, sẽ kết hợp với hồng huyết cầu hình thành hồng cầu chứa oxít các bon khiến cho máu biến thành màu đỏ tươi. Do đó, da thịt của con người, thi ban lúc đó đều biến thành màu hồng thắm, đặc biệt là ở môi sẽ đỏ như hồng đào vậy. Chỉ cần nhìn sơ qua

là nhận thấy có điều không ổn ngay. Thái y lúc đã đã chú ý đến điểm này, nhưng mà bọn họ không nghĩ sâu hơn!”

Minh Thành Tổ nghe không hiểu mấy thuật ngữ chuyên nghiệp của Dương Thu Trì, nhưng khi nghe Dương Thu Trì đề cập đến tình trạng cơ thể lúc chết, suy nghĩ kỹ lại, nhớ lúc đó môi của Hiền phi rõ ràng là đỏ đẹp phi thường, không khỏi hơi gật đầu, hỏi: “Như vậy thì làm sao?”

“Nếu đổi thành một thái y cẩn thận hơn một chút sẽ phát hiện được Hiền phi chết là vì khí than. Do đó, tuyển chọn dùng khí than để giết người trong mùa hè nghe qua dường như là một chiêu vô cùng cao, kỳ thực ngu xuẩn cùng cực, chỉ sợ chỉ có Vương Tư Thái và Kỷ Cương đồ thứ ngu xi như thế mới cho là phép này thông minh!”

“Người...!” Kỷ Cương tức giận điên người, còn định nói nữa thì Minh Thành Tổ đã phát tay cản lại, hỏi Dương Thu Trì: “Nếu như là người, thì người sẽ chọn chừng nào ra tay?”

Dương Thu Trì đáp: “Nếu như muốn dùng thán độc, cách dùng thông minh nhất đương nhiên sẽ chọn mùa đông, chọn lúc nường nường sử dụng lò than để sưởi, xảo diệu chế tạo hiện trường, nguy tạo thành tử vong ngoài ý muốn. Như vậy cho dù là toàn bộ người của thái y viện đến kiểm tra cũng chỉ nhận ra rằng nường nường chết bất ngờ vì thán độc, chứ không phải mưu sát, nhân vì thái y không phải là người chuyên phá án, bọn họ không hiểu phá án như thế nào, nên không phát hiện được chỗ mờ tối ở đây, cho nên mới không lộ ra dấu vết.”

Minh Thành Tổ lại gật gật đầu, cảm thấy Dương Thu Trì nói cũng có lý.

Kỷ Cương cười lạnh hỏi: “Nguy tạo tử vong ngoài ý muốn? Làm sao nguy tạo?”

“Ta nói cho người biết để người tiếp tục hãm hại người khác à? Đi nằm mộng đi!” Dương Thu Trì nhìn xéo Kỷ Cương: “Thứ người bất học vô thuật như người tự cho là đúng, rồi coi Dương Thu Trì ta cũng ngu xuẩn giống như người hử? Người muốn hãm hại ta, những lĩnh vực khác thì còn được, chứ đừng chọn phương diện mà ta giỏi nhất để hãm hại, ha ha, người nếu không ngu thì không còn ai ngu hơn người nữa!”

Lời này khiến Kỷ Cương tức đến thất khiếu bốc khói, nhưng hoàng thượng ở bên cạnh y không dám phát tác bậy, chỉ trừng mắt nhìn Dương Thu Trì thở khi khi.

Kỳ thật, cách hãm hại Dương Thu Trì của Kỷ Cương là rất cao minh, nhưng chẳng qua là Dương Thu Trì biết lần này mình khó thoát tai kiếp, cho nên liệu trước khi dùng phương pháp cá chết lưới rách, thì nói móc chế giễu mắng Kỷ Cương cho đã một phen để hả cơn tức giận trong lòng.

Dương Thu Trì lại nói: “Nếu như mà ta chỉ sử dụng giết người, ta sẽ không dạy một phương pháp giết người dễ dàng nhận tra ra như thế. Ta tùy tiện có thể tìm tới bảy tám phương pháp khác nhau, giết người xong rồi trên thế giới này không một ai có thể tra ra người đó vì sao mà chết. Nếu như muốn giết người có quan hệ thâm mật giống như Vương Tư Thái và Hiền phi nường nường vậy, ta thậm chí không cần dùng bất cứ công cụ nào, giết người xong rồi thì cho dù là thái y hay bộ khoái cao minh giỏi giang đến thế nào đi nữa cũng chỉ nhận thấy rằng kẻ đó đã sống hết đời rồi xuống âm phủ, chứ không thể hoài nghi có người mưu sát.”

Minh Thành Tổ nghe Dương Thu Trì nói thần kỳ như vậy, hiểu kỳ hỏi: “Phương pháp gì?”

“Ví dụ như có thể dùng phương pháp dẫn tới cái chết vì ức chế mà giết người.” Dương Thu Trì chỉ vào cổ của mình: “Động mạch cảnh của con người trong thành mạch máu có thần kinh phế vị (thần kinh mê tẩu - đôi thần kinh thứ 10 trong hệ thần kinh. Xem thêm chú thích **) nhẹ tạo thành một chòm, có thể cảm nhận kích thích do đè ép từ bên ngoài, từ đó gây phản xạ ức chế nhịp đập của tim. Chỉ cần tìm đúng vị trí, dùng một lực độ nhất định đè liên tục vào, thì một chút sau sẽ khiến cho nhịp đập tim của con người dừng lại, nếu tiếp tục nữa sẽ gây tử vong. Do loại tử vong này có tính chất công năng chứ không phải có tính khí chất, và loại bệnh biến mang tính công năng này sẽ không làm biến cải bất kỳ điều gì về hình thái học trong cơ thể con người. Đừng nói là kiểm tra ngoài da, ngay cả mổ xẻ con người ra để kiểm tra cũng không tìm ra nguyên nhân tử vong. Thứ tử vong như thế gọi là ức chế tử (chết vì ức chế), chỉ có thể dựa vào những hành vi tồn tại bên ngoài để phán đoán.”

Minh Thành Tổ nghe mà ngẩn cả ra. Dương Thu Trì sổ ra một lô một lốc các thuật ngữ y học, tuy khiến ông ta như đi trong mây mù, nhưng cũng nghe ra được trên đời này quả thật có phương pháp giết người

khiến người ta không ngờ đến như thế. Nếu thật sự dùng phương pháp đó mà giết người, chỉ sợ toàn bộ vương triều Đại Minh này còn chưa có người nào phát hiện ra người bị hại có phải chết vì mưu sát hay không. Minh Thành Tổ không khỏi có cảm giác đại khai nhãn giới.

Kỷ Cương thì nghe hần nói mà giống như chẳng thể với tay sờ được đầu hòa thượng cao một trượng hai (Xem chú thích ***), vốn muốn trào phúng vài câu, nhưng sợ Dương Thu Trì mắng tiếp. Y biết Dương Thu Trì đã chết đến nơi chẳng còn sợ gì nữa, cho nên cố nín nhịn.

Dương Thu Trì vừa rồi mắng Kỷ Cương thật thống khoái, cơn tức trong lòng đã dịu đi, hiện giờ đã đến lúc chiến đấu rồi. Hần ngược đầu: “Hoàng thượng, rốt cuộc chỉ là một câu nói, mọi chuyện này đều là tên đầu heo Kỷ Cương này tạo ra lời nói dối sơ hở cả trăm chiều. Tôi không hề giết Hiền phi nương nương. Thứ phương pháp giết người ngu xuẩn ấy không thể nào là tôi dạy ra được. Được rồi, tôi đã nói hết, nên xử trí thế nào hoàng thượng cứ làm đi!”

Nói xong, Dương Thu Trì sờ súng, nhìn thẳng Minh Thành Tổ, chỉ cần ông ta mất lộ sát cơ là lập tức rút súng thí mạng.

Kỷ Cương cũng giương mắt nhìn Minh Thành Tổ đau đầu, chờ ông ta hạ lệnh đem chém hết cả nhà Dương Thu Trì, tru diệt cừu tộc.

Không ngờ, Minh Thành Tổ vẫn y như cũ nhíu mày cúi đầu trầm tư, một lúc sau quay sang hỏi người mập này giờ không lên tiếng câu nào: “Cao Sí, con cảm thấy nên xử trí hần thế nào?”

Cao Sí? Thái tử Chu Cao Sí? Dương Thu Trì bấy giờ mới biết người mập không ngừng thổ hồn hển đứng cạnh Minh Thành Tổ đây thì ra là thái tử Chu Cao Sí.

Chu Cao Sí khom người nói: “Phụ hoàng, thần nhi cảm thấy lời của Dương hầu gia không phải là không có đạo lý. Hơn nữa, Dương hầu gia vì nước tận trung, tập nã Kiến Văn dư đảng, công huân trác tuyệt, án liên quan đến Dương hầu gia này rõ ràng là còn rất nhiều chỗ hở, không nên xử trí khinh suất. Hay là trước hết giam lỏng cả nhà của hầu gia, tiếp tục điều tra cho rõ, sau đó căn cứ tình huống rồi sẽ quyết định xử trí sau.”

Dương Thu Trì chấn động tâm thần, cảm kích nhìn vị thái tử mập này. Hần không ngờ bản thân và thái tử chẳng có giao tình gì, thế mà thái tử có thể công bình nói giúp cho hần, lòng không khỏi dâng lên một chút gì đó ấm áp. Đây là thứ cảm thụ song trùng: vừa là ân tri ngộ, vừa là ân cứu mạng.

Kỷ Cương vội chen lời: “Hoàng thượng, vạn lần không thể, tên Dương Thu Trì này thập phần xảo hoạt, nhất định sẽ nghĩ biện pháp hỗn hào cho qua, thậm chí diễn đảo trắng để cố gắng thoát tội. Án này đã có chứng cứ đành rành, không cần thẩm tra nữa.”

Dương Thu Trì cười nói: “Kỷ Cương, thật thì không thể giả, giả thể chẳng thể là thật nữa. Người trong lòng không có quỷ, vì sao lại sợ hoàng thượng tra xét chứ?”

Chú thích:

(*) Nguyên văn: = mạc tu hữu - Có lẽ có (thời Tống, Trung Quốc, gian thần Tần Cối vu cho Nhạc Phi là mưu phản, Hàn Thế Trung bắt bình, bèn hỏi Tần Cối có căn cứ gì không, Tần Cối trả lời “có lẽ có”. Về sau từ này dùng theo ý nghĩa bịa đặt không có căn cứ, bắt tội không có căn cứ.

(**) Thần kinh phế vị: Đôi dây thần kinh số 10, là dây thần kinh thực vật thường gây hiện tượng choáng, ngất xỉu hoặc nấc cục. Ngất xỉu thường xảy ra cho người đàn ông già hay đàn bà trẻ, do sự kích thích thần kinh đối giao cảm. Đó là cơn ngất mạch thần kinh phế vị (vasovagal syncope). Nguyên do là thần kinh phế vị hoạt động quá mức làm tim đập chậm lại, và làm giảm huyết áp, dẫn tới ngất xỉu. Nó thường xảy ra bất thần, đôi khi gây nên thương tích, chỉ kéo dài độ vài giây tới vài phút, và bệnh nhân sẽ hồi tỉnh mau chóng và hoàn toàn trở lại bình thường. Ngất xỉu cũng có thể do sự mất kiểm soát phản xạ tuần hoàn ngoại vi.

Theo Tiến sĩ Đào Kỳ Hưng (Báo Sức Khỏe & Đời Sống), các nhà giải phẫu từ lâu đã phát hiện ra 12 đôi dây thần kinh xuất phát từ não, chui qua các lỗ của hộp sọ, phân nhánh vào các cơ ở đầu, mặt, cổ và cơ quan nội tạng. Mỗi dây thần kinh có nhiệm vụ riêng, và nếu bị tổn thương sẽ gây ra loại bệnh đặc trưng.

- Dây số 1 - dây khứu giác - là các sợi bắt nguồn từ niêm mạc mũi, chui qua lỗ sàng xương bướm ở đáy não vào hành khứu đi vào não. Chúng nhận cảm giác về các mùi khi ngửi. Rối loạn về ngửi có thể do viêm niêm mạc mũi, do thịt thừa (pôlip). Tình trạng mất hẳn cảm giác ngửi có thể do các sợi này bị chèn ép do u hoặc bị đứt do chấn thương.
- Dây số 2 - dây thị giác - bắt nguồn từ các tế bào ở võng mạc, tập trung lại thành dây thần kinh thị giác, chui qua 2 lỗ thị giác vào sọ, điểm tận cùng là trung tâm thị giác ở vỏ não. Dây thần kinh thị giác dẫn truyền cảm giác về ánh sáng và các đồ vật về não. Nếu dây này bị teo sẽ khiến người bệnh nhìn các vật như nhìn vào một ống nứa. Ngoài ra, nếu khối u đè vào dây thị giác sẽ sinh bệnh bán manh, chỉ nhìn thấy một bên mắt.
- Dây số 3 - dây vận nhãn chung - đi từ cuống đại não (trung não), chạy ra phía trước, vào ổ mắt, vận động một số cơ mắt đưa nhãn cầu lên xuống và vào trong. Dây số 3 bị tổn thương sẽ gây mắt lác ra ngoài. Nguyên nhân thường do viêm màng não, chảy máu ở cuống não, chấn thương nền sọ hay viêm tắc tĩnh mạch xoang hang.
- Dây số 4 - dây cảm động - bắt nguồn từ trung não, chạy vào ổ mắt, chi phối cơ chéo to, vận động đưa mắt ra ngoài, xuống dưới. Khi tổn thương dây số 4, mắt sẽ không đưa xuống thấp được. Nguyên nhân tổn thương cũng giống như dây số 3.
- Dây số 5 - dây tam thoa - xuất phát từ cầu não và được chia thành 3 nhánh gồm nhánh mắt, nhánh hàm trên và nhánh hàm dưới. Nhánh mắt, nhánh hàm trên nhận cảm giác vùng mắt, hốc mũi, da mí trên, trán, da đầu, phần trên hầu, các tuyến hạnh nhân. Nhánh hàm dưới nhận cảm giác 2/3 trước lưỡi và răng hàm dưới, tuyến nước bọt. Các sợi vận động chi phối cơ cắn, cơ nhai. Tổn thương dây số 5 thường gây mất cảm giác các phần dây phân nhánh, làm bệnh nhân nhức đầu hoặc không cắn chặt, làm hàm dưới kém vận động. Nguyên nhân là do tổn thương nền sọ, viêm đa dây thần kinh, bệnh Zona thần kinh.
- Dây số 6 - dây vận nhãn ngoài - đi từ rãnh hành - cầu ra trước, vào ổ mắt, phân nhánh vào cơ thẳng ngoài, đưa nhãn cầu liếc ra ngoài. Tổn thương dây số 6 khiến mắt bệnh nhân bị lác vào trong. Nguyên nhân tổn thương giống dây số 3.
- Dây số 7 - dây thần kinh mặt - vận động các cơ ở mặt. Xuất phát từ rãnh hành cầu, qua xương đá, lỗ ức - chũm, bám vào các cơ ở mặt, nhận cảm giác một số tuyến nước bọt, nước mắt. Khi bị liệt dây thần kinh mặt, các triệu chứng thường gặp là lệch mặt về bên lành, nhân trung kéo về bên không liệt. Mắt bên liệt nhắm không kín nếu liệt dây thần kinh ngoại biên. Có người liệt rõ, có người liệt kín đáo (chỉ nhìn rõ khi cười, há miệng, huyết sáo), ăn và uống nước hay bị rơi vãi, đôi khi nói khó. Nguyên nhân là do bị chảy máu não, nhũn não (tai biến mạch máu não), u não thường kèm liệt nửa thân. Liệt dây số 7 ngoại biên do viêm màng não, bệnh ở tai giữa, xương đá, do can thiệp sản khoa bằng focxep, do viêm đa dây thần kinh, Zona và liệt do lạnh.
- Dây số 8 - dây thần kinh thính giác - gồm hai nhóm sợi. Phần ốc tai phụ trách nghe và phần tiền đình phụ trách giữ thăng bằng và tư thế. Hai nhóm hợp lại thành dây số 8 chui vào hộp sọ và tận cùng ở vỏ não. Tổn thương dây số 8 có thể ảnh hưởng đến sức nghe và hội chứng tiền đình là chóng mặt, ù tai. Nguyên nhân có thể do u chèn ép, chấn thương sọ, tăng huyết áp, do một số bệnh xơ động mạch ở tiền đình, ốc tai, do viêm màng não, viêm thận mạn, nhiễm độc, trong đó có thể do dùng một số thuốc như Streptomycin.
- Dây số 9 - dây thần kinh thiệt hầu - xuất phát từ rãnh bên hành não, đi vào khoang hầu. Nó vận động các cơ vùng hầu, cảm giác 1/3 sau lưỡi. Dây số 9 không bao giờ bị liệt riêng.
- Dây số 10 - dây thần kinh phế vị - là dây thực vật phó giao cảm lớn nhất của cơ thể, chi phối vận động, cảm giác hầu hết các phủ tạng ở ngực và ổ bụng (tim, phổi, tiêu hóa, tiết niệu, sinh dục). Thoát qua hộp sọ, cặp dây số 10 xuống cổ, ngực và bụng. Đến ngực, chúng tách ra 2 nhánh quạt ngược lên vận động dây thanh âm. Khi bị tổn thương dây số 10, bệnh nhân hay bị sặc thức ăn lỏng, nghẹn thức ăn đặc, liệt dây quạt ngược sẽ nói giọng khàn. Nguyên nhân tổn thương: có thể do các phẫu thuật vùng cổ, ngực, do khối u trung thất.
- Dây 11 - dây gai sống - xuất phát từ rãnh bên sau của hành não, chui qua hộp sọ, đi xuống phân nhánh, vận động cơ ức đòn chũm, cơ thang và cơ thanh quản. Tổn thương ở hành tủy thường liệt cả 3 cặp dây 9, 10, 11.

- Dây số 12 - dây hạ thiết (dưới lưỡi) - xuất phát từ rãnh trước hành não, chui qua nền sọ vào vùng hàm hầu, chi phối vận động các cơ ở lưỡi. Liệt dây 12 khiến lưỡi sẽ đẩy sang bên lành khi thè lưỡi. Nguyên nhân do viêm màng não hay vỡ xương nền sọ.

(**): Nguyên văn “Trượng nhị hòa thượng mặc bất trứ đầu não”: Thời cổ người Trung Quốc thường cao khoảng tám xích (Thời Minh Thanh 1 xích = 31.1 cm. Độ dài xích là khác nhau qua các thời kỳ: thời Thương 16.95cm, Chu 23.1cm, Hán 21.35-23.75, Tam Quốc 24.2cm, Tùy 29.6, Đường 30.7, Tống 31.68cm), khi người đưa tay ra thường cao không quá một trượng (Dù thời Thương coi người cao 1 trượng, nên mới gọi là “Trượng phu”.) Trong khi đó, tượng trong chùa (hay nói bóng gió ở đây là hòa thượng) thường được cho là cao một trượng hai xích, cho nên người thường sẽ không với tay tới đầu tượng. Dùng lối nói ví von này ban đầu để chỉ một người “trượng nhị hòa thượng” thì sẽ hơn hẳn người thường hai bậc, khiến người ta cảm thấy thua kém hay không hiểu được.

Nghĩa đen: Một tượng kim cương (hòa thượng) cao một trượng hai, chúng ta với không tới đầu não đâu!

Nghĩa bóng: Chuyện gì đó làm ta không thể hiểu được, hay không thể với tới, bó tay.

459. Chương 442: Thẻ Chết Tranh Đấu Đến Cùng

Thái tử Chu Cao Sí khom người lĩnh mệnh.

Minh Thành Tổ lại nói với Dương Thu Trì: “Khi chân tướng chưa tra ra rõ ràng, cả nhà ngươi không được rời khỏi hầu tước phủ. Hầu tước phủ do Vũ Lâm tiền vệ của Cao Sí giám quản. Nếu như án của người tra ra chứng minh người oan uổng, trầm tự nhiên sẽ cấp cho người một cái công đạo, nếu tra ra là thật, trầm sẽ diệt cử tộc của người! Nghe rõ chưa?”

Dương Thu Trì nhen nhóm tia hi vọng trong lòng, đập đầu cảm kích: “Hoàng thượng có thể cấp cho thần một cơ hội tẩy rửa oan khuất, thần cảm kích vô cùng, khấu tạ long ân!”

Nói thật ra thì trong tình trạng chứng cứ rõ ràng, đồng đẳng đều bị lăng trì xử tử, hoàng thượng lại đơn thuần mở một góc lưới, cho phép điều tra lại, quả thật là hoàng ân rộng lớn rồi, Dương Thu Trì cảm kích đây là tận đáy lòng.

Minh Thành tổ sở dĩ đưa ra quyết định này, chủ yếu là dẫn đo suy nghĩ từ những phương diện sau:

- Một, Dương Thu Trì nói án này rõ ràng là có nhiều sơ hở khiến Minh Thành Tổ sinh tâm nghi ngờ; Trong khi đó Dương Thu Trì bắt Kiến Văn dư đảng lao khổ công cao, chỉ vì sai lầm nhỏ mà xử lý rõ ràng là không thỏa. Án còn tồn tại nghi vấn mà giết mất công thần, dễ dàng gây cho người ta tung lời đồn “thỏ chết giết chó”;

- Hai, Dương Thu Trì rõ ràng là một nhân tài hiếm có. Minh Thành Tổ hiện giờ cần người như thế để giúp ông ta nghiêm tra phát hiện phản tặc, củng cố chính quyền, không muốn vì chuyện tặc trách thế này mà giết hắn. Đây chính là nguyên nhân Minh Thành Tổ không trực tiếp giao hắn cho Kỷ Cương xử lý, mà tự thân thẩm vấn hắn;

- Ba, đương nhiên chính là lời nói hợp tình của thái tử Chu Cao Sí. Minh Thành Tổ tuy không đặc biệt thích thái tử này, nhưng lại muốn giữ truyền thống trưởng tử kế vị của phong kiến, muốn bảo vệ địa vị thái tử, cũng cấp cho thái tử một cơ hội lập công.

Do đó, Minh Thành Tổ cho phép thái tử điều tra lại án này. Quân vô hí ngôn, vua không nói dối, kim khẩu của hoàng thượng đã phát, thì không có cách gì cải biến. Kỷ Cương đối với Dương Thu Trì hận đến nổi buốt cả răng, nhưng không còn biện pháp nào khác, chỉ ngậm tự sắp bày thêm một bước làm sao để hãm hại Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì tạm thời thoát kiếp nạn, hơi thở phào, nói: “Hoàng thượng, nếu như cho phép cả nhà vi thần được giam lỏng trong phủ, chờ đợi tra án, vi thần thỉnh mong hoàng thượng cho Kỷ Cương giao trả tiểu thiếp Tống Văn Nhi và ba hộ vệ còn lại cho vi thần.”

Minh Thành Tổ gật đầu, nhìn Kỷ Cương một cái. Kỷ Cương bắt đắc dĩ, ra cửa nhỏ giọng lệnh cho cấm vệ mang Tống Văn Nhi và ba hộ vệ lại.

Chu Cao Sí khom người thừa với Minh Thành Tổ: “Phụ hoàng, thần nhi đi an bài cho Vũ Lâm tiền vệ đi giám quản hầu tước phủ, sau đó bắt đầu điều tra.”

Minh Thành Tổ gật đầu. Chu Cao Sí rời khỏi ngự thư phòng của Càn Thành cung.

Chẳng mấy chốc, Tống Vân Nhi và Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản bị trói bằng dây thừng bện bằng gân trâu đưa vào áp quỳ xuống. Nam Cung Hùng và hai hộ vệ rõ ràng đã bị khổ hình đánh đập, toàn thân đầy máu.

Tống Vân Nhi không hề bị dùng hình, thì ra Kỷ Cương nhận thấy chứng cứ đã đủ, hơn nữa sau này Tống Vân Nhi sẽ bị ban thưởng cho công thần làm gia na. Và công thần này hiển nhiên là Kỷ Cương y rồi. Y không muốn đánh cho vị nô tì xinh đẹp Tống Vân Nhi này tàn bại xấu xí mất giá trị... mua vui.

Kỷ Cương tuy nhiên nắm tư liệu của Tống Vân Nhi, nhưng lại không hiểu cá tính của nàng, nếu không sẽ không nghĩ như vậy, nhân vì ngày nào Tống Vân Nhi trở thành nô tì của y, thì ngày ấy cũng chính là ngày y xuống suối vàng.

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì, vui mừng gọi: “Ca...!” Nước mắt chan hòa.

Dương Thu Trì quỳ bò tới, ôm chặt Tống Vân Nhi, lòng đau như cắt, dịu dàng hỏi: “Bọn chúng có đánh muội không?”

“Không! Bọn chúng dùng lưới cá đánh lên muội, trói muội mãi trong một phòng. Ca, huynh ổn cả chứ?” Tống Vân Nhi vẫn còn bị trói hai tay, dựa vào lòng Dương Thu Trì, khóc lóc hỏi hẩn.

“Ta không sao. Đừng lo lắng, chúng ta về nhà thôi.” Nói xong mở dây trói cho Tống Vân Nhi.

Tiếp đó, Dương Thu Trì và Tống Vân Nhi phân biệt cởi trói cho Nam Cung Hùng và hai người còn lại.

Vừa rồi hoàng thượng đã đáp ứng cho Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng và những người còn lại cùng Dương Thu Trì trở về, do đó Kỷ Cương không có cách gì ngăn trở.

Nam Cung Hùng và mọi người thấy Dương Thu Trì an nhiên vô dạng, còn mở dây trói cho mình mà hoàng thượng và Kỷ Cương không ngăn cản, cho rằng chuyện của Dương Thu Trì đã lo liệu xong, vui mừng khôn xiết.

Nam Cung Hùng nói: “Hầu gia, bọn Bò Phàm Cốc ...”

Dương Thu Trì xua tay: “Ta đã biết rồi.” Rồi hẩn vỗ vai Nam Cung Hùng, “Ba người người thà chết không chịu bán đứng ta, rất tốt, sau này chúng ta đều là hảo huynh đệ!”

Kỷ Cương lạnh lùng chen lời: “Sau này? Hà ha, sau này cùng làm quỷ để có bạn cho vui.”

Bọn ba người Nam Cung Hùng bị cấm vệ của Kỷ Cương dùng khổ hình đánh đập, toan tính cho ba người họ tố cáo Dương Thu Trì, không ngờ bị ba người thẳng thừng cự tuyệt. Ba người họ đã từng vào sinh ra tử với Dương Thu Trì, đã quyết ý cùng sống chết, tuy chịu hết mọi khổ hình mà vẫn không phản.

Dương Thu Trì nhìn Kỷ Cương, cũng lạnh lùng cười: “Được, chúng ta đánh cuộc thử coi rốt cuộc ai làm quỷ trước!” Rồi không thêm để ý đến y, chuyên thân dập đầu cáo từ Dương Thành Tổ: “Bọn hạ thần xin cáo thối!”

Minh Thành Tổ mặt không biểu tình xua tay lia lịa.

Dương Thu Trì đứng dậy, mạng theo bốn người rời khỏi phòng.

Mấy chục Vũ lâm tiền vệ đã chờ ở ngoài cửa, áp giải họ ra ngoài hoàng cung.

Tống Vân Nhi nhìn khí thế này, lo lắng hỏi: “Ca, rốt cuộc là thế nào?”

Dương Thu Trì trầm giọng nói: “Kỷ Cương cấu tặc này hãm hại ta, suýt chút nữa hại chết ta. Hiện giờ hoàng thượng hạ lệnh giảm lỏng chúng ta trong phủ, do thái tử Chu Cao Sí tự thân phụ trách điều tra Kỷ Cương hãm hại ta. Tra rõ rồi xử lý sau.”

Tống Vân Nhi khẩn trương hỏi: “Vậy làm sao đây?”

“Đừng lo, ta thấy thái tử thập phần công chính, xem ra sẽ tra rõ ràng án tình sơ hở cả trăm chiều do Kỷ Cương hãm hại ta, trả lại sự trong sạch cho ta. Chúng ta trở về trước rồi thương lượng sau.”

Dưới sự áp giải của Vũ lâm tiền vệ, Dương Thu Trì cùng mọi người trở về Dương hầu phủ.

Lúc này, Dương hầu phủ đã bị cấm y vệ bao vây toàn bộ. Hộ vệ đội nguyên bản của Dương Thu Trì đã bị Kỷ Cương chiêu hồi tuyệt đại bộ phận, chỉ còn hơn chục nam nữ hộ vệ do Hạ Bình dẫn đầu thê chết theo phò tá Dương Thu Trì, không nguyện trong lúc Dương gia nguy cấp mà rời bỏ, cho nên kháng mệnh ở lại, muốn cùng sống chết với Dương gia.

Thái tử mang Vũ lâm tiền vệ đến, thế đổi cấm y vệ, tiến hành giám không nghiêm mật Dương hầu phủ, nghiêm cấm bất kỳ người nào ra vào.

Dương mẫu và Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người đã như con kiến chạy trong nồi nóng, đứng ngồi không yên, khi thấy Dương Thu Trì trở về vội vã chạy ra đón.

Phùng Tiểu Tuyết cùng mọi người đều khóc: “Phu quân, chàng đã trở về rồi, chàng đi không lâu, nhà chúng ta bị mấy trăm cấm y vệ bao vây đoàn đoàn, ai cũng không được ra ngoài. Rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì?”

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn hết mọi người, đem sự tình phát sinh đơn giản kể lại hết một lượt, chúng nữ nghe mà vừa lo lắng vừa mừng vì may.

Liễu Nhược Băng tức giận nói: “Thiếp nghĩ biện pháp lên ra đi giết tên cầu tặc Kỷ Cương này!”

Dương Thu Trì xua tay: “Hiện giờ còn chưa thể giết hắn.”

Chúng nữ kỳ quái hỏi: “Vì sao?”

“Nếu như chúng ta hiện giờ giết hắn, hoàng thượng nhất định sẽ biết do chúng ta làm, còn cho rằng chúng ta làm tặc mới tự lo sợ, rồi giết người diệt khẩu, khi đó chúng ta có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không tẩy sạch tiếng nhơ nữa.”

Tống Vân Nhi hỏi: “Vì thì làm sao bây giờ? Chẳng lẽ để mặc tình cho hắn đắc ý?”

“Đương nhiên là không!” Dương Thu Trì nghiêng rằng nghiêng lợi nói, “Ta cùng tên cầu tặc Kỷ Cương này thê không đội chung trời! Hiện giờ không phải hắn chết thì ta chết, thù này nhất định phải báo, xử không chết hắn, thì chúng ta không còn đường sống nữa! Nhưng mà, chúng ta cần phải chờ án này tra rõ, trả lại cho chúng ta sự thanh bạch, sau đó mới hạ thủ với hắn. Hơn nữa, không đến lúc vạn bất đắc dĩ, không cần phải dùng chiêu ám sát, bởi vì hiện giờ hắn khẳng định là đề phòng chúng ta đến ám sát hắn, không dễ gì hạ thủ đâu. Hơn nữa, ta cũng không muốn để hắn chết quá dễ dàng. Ta muốn đường đường chính chính chu toàn với hắn, chỉnh trị cho hắn chết một cách thân bại danh liệt! Ta xin thê, Dương Thu Trì ta quyết khiến cho hắn chết thảm không thể tả!”

Đây là lần đầu tiên Dương Thu Trì bị người ta vu khống hãm hại, suýt chút nữa bị chém toàn gia, tru diệt cửu tộc, không khỏi khiến hắn nổi giận thật sự, quyết ý chu toàn đối chọi với Kỷ Cương cho đến kỳ cùng.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì cùng mọi người thương lượng tiếp theo nên làm thê nào, chuẩn bị phương án xấu nhất, đem kim ngân tế nhuyễn thu thập xong xuôi, toan tính một khi hình thê không xong, làm cách nào để ứng đối...

Sau đó, họ chỉ còn biết chờ kết quả tra án của thái tử Chu Cao Sí mà thôi.

Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản và Hạ Bình dẫn đầu hơn chục hộ vệ còn lại cảnh giới trong phủ, đề phòng Kỷ Cương phái người đến ám sát.

Dương Thu Trì và chúng nữ đang ngồi trong phòng khách nói chuyện, thì gác cổng vào báo là có thái tử Chu Cao Sí đến thăm.

Dương Thu Trì mừng rỡ, bản thân hắn lần này chín phần chết chỉ có một phần sống, cuối cùng thoát được phần lớn là nhờ Chu Cao Sí nói lời hợp tình lý, cho nên vội vã ra cửa đón.

Nhìn thấy thân hình mập mạp to phệ của Chu Cao Sí, Dương Thu Trì cảm thấy người này thân thiết vô cùng, khom người chào: “Hạ quan tham kiến thái tử điện hạ. Cái ân cứu mệnh của thái tử điện hạ, Thu Trì cả đời không dám quên!”

Chu Cao Sí cười ha ha, trả lễ bảo: “Dương hầu gia quá lời rồi, chúng ta vào nhà nói chuyện.”

Dương Thu Trì nghênh đón Chu Cao Sí đến phòng khách. Chu Cao Sí cho hộ vệ chờ bên ngoài, cùng hắn bước vào trong.

Nữ quyền đã tránh hết vào nội đường, Dương Thu Trì cùng Chu Cao Sí ngồi xuống xong, Chu Cao Sí nói: “Hầu gia, người có biết mục đích đến đây của bốn thái tử không?”

Dương Thu Trì hơi ngần người, hỏi: “Thái tử phụng thánh chỉ tra án, có vấn đề gì cần hỏi hạ quan chăng?”

Chu Cao Sí lắc đầu: “Lúc hầu gia còn chưa tiến kinh, ta đã nghe nhiều chuyện liên quan đến hầu gia. Năng lực phá án của hầu gia gây cho ta một ấn tượng rất sâu sắc. Kỷ chi huy sứ nói người cùng Thuận phi và mọi người mưu sát Hiền phi nương nương, còn hủy tổn di thể của nương nương, ta thủy chung không tin lời này.”

Dương Thu Trì cảm thấy sự ám áp dâng trào khắp toàn thân, đứng dậy vái dài, lời nói đã có phần nghẹn ngào: “Đa tạ thái tử...! Ân đức của thái tử đối với Thu Trì... Thu Trì dù cho thịt nát xương ta cũng không thể báo!”

Chu Cao Sí tủm tỉm cười, bảo Dương Thu Trì ngồi xuống, nói: “Tuy ta tin người bị oan, nhưng ta đối với chuyện phá án một khiêu không thông, không biết nên làm thế nào để tra rõ án này, để trao cho phụ hoàng một đáp án vừa ý, cho nên đặc biệt đến đây thương lượng với người.”

460. Chương 443: Một Bí Mật Động Trời Khác

Trong sự kích động về tâm tình, Dương Thu Trì đứng dậy làm lễ thật sâu: “Đa tạ thái tử điện hạ..., hạ quan...” Nhất thời hắn không tìm được lời gì thích hợp để biểu đạt sự cảm kích của mình.

Thái tử Chu Cao Sí gật đầu cho hắn ngồi: “Hầu gia không cần khách khí, tẩy rửa oan khuất của người là nguyện vọng của ta, và cũng là chức trách của ta. Người là lương đồng của quốc gia, sao có thể chịu cái oan khuất không rõ ràng thế này. Được rồi, những lời khác đừng nói nữa, người cho ta biết, án này ta nên bắt đầu tra từ đâu?”

Dương Thu Trì nỗ lực khiến bản thân bình tĩnh lại, hơi trầm ngâm một chút, đáp: “Chuyện Kỷ Cương vu hãm tôi bắt nguồn từ án Hiền phi nương nương bị giết. Nếu như tra rõ chân tướng Hiền phi nương nương bị giết là do đâu, tìm được người chân chính đứng sau lưng chỉ sử Vương Tư Thái mưu sát Hiền phi, thì sự vụ hãm của Kỷ Cương không đánh mà tự phá!”

Chu Cao Sí vỗ đùi: ‘Chủ ý hay!’ Tiếp theo đó y nhíu mày, “Nhưng mà, Vương Tư Thái này đã bị phụ hoàng hạ lệnh lăng trì xử tử, hiện giờ đã bị áp ra hình trường ở ngoài thiên lao để hành hình rồi.”

Dương Thu Trì vội hỏi: “Vậy ả lúc này còn sống không?”

“Lăng trì hình cần phải hành hình ba ngày, xem ra vẫn còn sống.” Chu Cao Sí nói, “Ta lập tức đến ngay hình trường.”

Y đứng dậy, ngẫm nghĩ, rồi ngồi xuống hỏi: “Ta đến nơi đó, nên hỏi ả thế nào?”

Quả thật là khác nghề như cách núi (không ở trong nghề không rõ nghề), yếu lĩnh và sách lược thẩm tẩn này nhất thời bán khắc không thể học được. Hơn nữa, Chu Cao Sí tính tình thiện lương, không thích hợp thẩm tẩn nhân phạm, đặc biệt là rất nhiều vấn đề cần phải tùy cơ ứng biến, căn bản không thể nào dự tính trước hết được.

Dương Thu Trì hơi đắn đo, một lúc sau thưa: “Có thể để cho thiếp thất Tống Vân Nhi của tôi cùng thái tử điện hạ đi thẩm vấn không. Nàng ấy đi theo tôi lâu năm, về phương diện này xem ra có phần thông thạo.”

Thái tử mừng rỡ: ‘Được a!’

Dương Thu Trì nói: “Chỉ sợ Kỷ Cương phái người dò xét, một khi biết được người của tôi giúp tra án, đem chuyện ấy đi tâu hoàng thượng, thì chỉ sợ lực thuyết phục không mạnh. Có rồi, hay là để Vân Nhi hóa trang tra án, chỉ cần tra chân tướng cho rõ, sau này cho dù có biết cũng không ngại gì.”

Thái tử cũng mừng nói: “Được! Mau gọi nàng ta đi, lập tức xuất phát.”

Dương Thu Trì vào hậu đường, đem chuyện này nói ra, chúng nữ đều hưng phấn, Tống Vân Nhi dĩ nhiên cao hứng vô cùng. Dương Thu Trì đem những điều chủ yếu cần tra rõ báo cho Tống Vân Nhi, chỉ điểm cho nàng những việc cần chú ý, sau đó dẫn Tống Vân Nhi ra tham kiến thái tử, rồi cho Liễu Nhược Băng giúp Tống Vân Nhi mang mặt nạ da người đồng thời hóa trang khác đi.

Hóa trang xong, Tống Vân Nhi trở thành một hán tử trung niên âm yếu, Liễu Nhược Băng có kỹ xảo hóa trang thật cao, nhìn không thấy sơ hở gì.

Thái tử gọi hộ vệ mang tới một bộ y phục cho Tống Vân Nhi mặc, giả trang thành thiếp thân hộ vệ của thái tử, đi lẫn vào trong đội hộ vệ hơn mấy chục người, căn bản không thể nhận ra.

Thái tử mang theo Tống Vân Nhi và các hộ vệ rời khỏi Dương phủ, đến thẳng hình trường của thiên lao hình bộ. Lúc này trời đã hoàn toàn tối hẳn, trên đường căn bản không nhìn rõ tướng mạo của người. Tống Vân Nhi cảm thấy lòng đại định, không cần sợ có người nhận ra nữa.

Lúc này, trên hình trường đã đốt đèn đuốc sáng trưng, người đứng xem đông nghịt, náo nhiệt vô cùng. Tuy hình phạt lăng trì cho ngày hôm nay đã xong, nhưng những người vây xem đều không chịu tán, đều hưng phấn nghị luận, sự kích thích từ một trường ngược sát đầy máu me rõ ràng là vô cùng dữ dội.

Hình phạt Lăng trì chia thành ba ngày, ngày thứ nhất dùng đao cắt đủ số nhất xong, sẽ áp giải người bị hành hình vào trong lao phòng nghỉ ngơi cầm máu, để tránh khỏi bị mất máu chết không thể tiếp tục hành hình những ngày sau. Nếu như kẻ bị hành hình chưa chịu đủ số đao cần phải cắt xẻo mà đã chết đi, thì người hành hình sẽ bị xử phạt rất nghiêm khắc.

Khi bọn họ đến hình trường, thì thời gian đã vào canh một, lúc đó toàn bộ số đao cần phải cắt xẻo trong ngày đã thực hiện xong, phạm nhân đã bị đưa trở lại phòng giam coi sóc.

Quan giám hình đã được biết thái tử Chu Cao Sí phụng chỉ tra án, nên tự thân cùng thái tử và mọi người đến phòng giam của Vương Tư Thái.

Tình thần của Vương Tư Thái hiện giờ vô cùng ủ rũ, tay chân đều bị cố định trên giá gỗ, rên rỉ không ngừng, dưới một có một cái ghế để thị ngồi, toàn thân máu thịt bầy nhầy, nhủ phòng, tay chân, sau lưng, hông và thịt ở những vị trí không làm ảnh hưởng đến tính mạng đều đã bị cắt hết. Lúc này chúng đều được đắp thuốc kim sang, để phòng mất máu quá nhiều gây tử vong.

Quản giam của thiên lao tự thân khiêng tới một cái bàn, và mang trà thơm điểm tâm dâng tới. Thái tử ngồi xuống, cho giám trăm quan, quản giam và cấm tốt ra ngoài, cho hộ vệ canh gác các cửa, có người còn lên trên đỉnh phòng cảnh giới. Trong phòng giam chỉ còn lại vài hộ vệ thân tín, một hình danh sư gia chịu trách nhiệm ghi lời khai và Tống Vân Nhi.

Tống Vân Nhi tháo mặt nạ da người xuống, bước tới trước mặt Vương Tư Thái, nhỏ giọng hỏi: “Vương Tư Thái, người còn nhận ra ta không?”

Vương Tư Thái từ từ cố gắng ngẩng đầu, hơi hé mắt nhìn, cả kinh, dùng giọng nói yếu ớt hỏi: “Cô... cô là... cô là cán ban của Dương hầu gia? Dương hầu gia không phải là bị...”

Tống Vân Nhi án chiếu theo chỉ dẫn của Dương Thu Trì, lạnh lùng hỏi: “Người cho rằng lời vu cáo của người có thể hại được hầu gia sao?”

Có câu người sắp chết lời nói đều là thiện, Vương Tư Thái hơi nở một nụ cười khổ: “Ta... sắp sửa chết rồi..., ta... ta không phải... ta không phải là có ý muốn... muốn hãm hại hầu gia đâu... bọn chúng đánh ta thảm quá... ta mới khai loạn... đau lắm...”

Tống Vân Nhi nói: “Hầu gia biết người chân chánh chỉ sử người mưu sát Hiền phi nương nương không phải là Thuận phi và Cố nội các học sĩ, mà là người khác, hi vọng người có thể nói ra.”

Vương Tư Thái thống khổ lắc đầu, cười thê thảm nói: “Ha ha... ta... ta đã bị... bị giết cả nhà rồi.... tru di cả cử tộc... ha ha ha..., ta còn... ta còn nói ra y để làm gì nữa....”

Tổng Vân Nhi sắc mặt trầm hẳn: “Người được Cổ nội các học sĩ cất nhắc vào nội cung, người không ngờ lại hãm hại ông ta, để cả nhà già trẻ lớn bé của ông ta, còn có những người trong tộc vô tội đều bị chém đầu. Ông ta còn phải theo người chịu cái khổ sở bị cắt xẻo ngàn đao vạn mảnh, người cho là đối phải với ông ấy hay sao?”

Trên mặt Vương Tư Thái xuất hiện thần tình đành chịu, cười khổ nói: “Ta... ta...”

“Còn nữa!” Tổng Vân Nhi nói, “Thuận phi nương nương với người vô oán vô cừu. Nàng ta là một nữ nhân, rời khỏi mẹ cha anh chị, một mình một bóng rời khỏi Triều Tiên từ ngoài vạn dặm đến đây, nhưng chỉ vì một câu nói của người mà cùng chịu chung số phận xẻo thịt cắt từng lóng xương, người nhẫn tâm vậy sao?”

Vương Tư Thái thảm nảo nói: “Ta.... ta đối không phải.... không phải với họ... hãy để họ đến... đến âm gian tìm ta... tìm ta báo thù đi...”

Tổng Vân Nhi tức giận quát: “Người giết hiền phi, chết không hết tội, nhưng vì sao người phải kéo qua nhiều người vô tội cùng chết với người? Làm như vậy có ích gì cho người không?”

Vương Tư Thái cúi đầu, nhìn hàng nghìn vết thương trên người: “Cho dù ta có nói đi nữa... thì có gì tốt đâu chứ...?”

Tổng Vân Nhi quay người chỉ Chu Cao Sí: “Đây là thái tử đương triều, là hoàng thượng tương lai, đang phụng thánh chỉ tra lại án này. Nếu như người nói ra chân hung, có thể giữ được sinh mệnh của Cổ nội các học sĩ và Thuận phi, người cứu được nhiều người như vậy, đến âm tào địa phủ thì Diêm vương gia sẽ niệm tình công đức của người, cho người chuyển thể đầu thai vào nhà tốt. Nếu không, người cố ý hại nhiều người vô tội cùng chết với người như vậy, người sẽ bị đánh xuống 18 tầng địa ngục, lên đao sơn xuống biển lửa vào chảo dầu cắt lưỡi xẻo tai đấy!”

Thân thể yếu ớt của Vương Tư Thái khẽ run lên, người cổ đại đều tin là người có sinh tử luân hồi, có kiếp này kiếp sau. Thụ chết đến nơi, sợ nhất chính là điều này, cho nên mặt hiện thần sắc do dự.

Tổng Vân Nhi mượn lửa nóng rèn thêm sắt: “Thái tử diện hạ nói rồi, nếu như người có thể nói rõ chân hung, để bắt kẻ chỉ sử sau lưng người giết Hiền phi nương nương để quy án, và trả lại cho Thuận phi cùng mọi người sự thanh bạch, thì thái tử sẽ bẩm báo cho hoàng thượng, cho phép người chết một cách thống khoái, cho người toàn thân, cho phép người có thể chuyển thể đầu thai, thể nào?”

Thái tử ngẩn người, lòng nghĩ, ta có nói như vậy bao giờ đâu? Tổng Vân Nhi quay lại nhìn y nháy nháy mắt, thái tử ngẫm nghĩ một chút, trầm giọng nói: “Được, chỉ cần người nói ra chân hung, ta sẽ bẩm báo phụ hoàng, cho người chết thống khoái, được phép toàn thân.”

Lăng trì xong cuối cùng phải chém đầu, không thể toàn thân. Trong khi đó, người thời cổ cho rằng, chém đầu rồi thì không thể đầu thai kiếp sau không thể làm người, mà chỉ làm súc sinh mặc tình cho người ta chặt mổ. Do đó những người bị xử chém đầu đều có người nhà đem vàng bạc đút lót cho quái tử thủ (người phụ trách chém đầu), để y không hoàn toàn chém đứt cổ, mà lưu lại ít da thịt, coi như toàn thân, sau này có thể đầu thai chuyển thể làm người.

Nghe được lời này, mắt Vương Tư Thái lóe lên chút vui mừng. Cả ngày này, hình phạt lăng trì đã khiến thị chịu sự thống khổ cầu sống không được cầu chết không xong, cho nên nếu sớm giải trừ sự thống khổ này, chết sớm một chút, cho dù kiếp sau có làm trâu làm ngựa cũng không sau. Hiện giờ, thị thậm chí còn có cơ hội được toàn thân, kiếp sau có thể làm người, lại còn có thể cứu nhiều người vô tội, lòng không do dự gì nữa, nhỏ giọng nói: “Được... ta nói... là... tam hoàng tử sai khiến ta...”

Tổng Vân Nhi và thái tử Chu Cao Sí đều cả kinh. Thái tử Chu Cao Sí trầm giọng nói: “Người không được khai bậy bạ!”

“Ta lần này là nói... là nói thật đấy... đích xác là... tam hoàng tử... chỉ sử ta... y viết cho ta bức thư... còn ở... còn ở tại dịch trạm Lâm thành... chỗ phòng ta ngụ... dưới khe ngói trên đỉnh phòng,... giấu trong đó...”

Thái tử nhú mày: “Hoàng đệ Chu Cao Toại của ta vì sao lại muốn giết Hiền phi nương nương? Giết Hiền phi nương nương với hần có lợi ích gì?”

Vương Tư Thái yếu ớt trả lời: “Tam hoàng tử y ... y không phải muốn giết... Hiền phi nương nương... y muốn giết.... muốn giết hoàng thượng...!”

Đến lúc này thì Chu Cao Sí và Tống Vân Nhi đều cả kinh ngẩn người.

Thái tử Chu Cao Sí biết, hai vị em ruột Chu Cao Hú và Chu Cao Toại của y nhất mực mơ ước được ngồi lên bảo tọa thái tử của y, đã nhiều lần âm mưu soán đoạt ngôi vị nhưng không được, điểm này Chu Cao Sí rõ hơn ai hết. Y cũng biết rằng, tháng tám năm rồi, Tam hoàng tử Chu Cao Toại đích xác là có phát động một trường chính biến, kết quả cuối cùng bị Vân Lộ công chúa hay tin báo hoàng thượng, bị Minh Thành Tổ dẹp tan.

Thì ra, trước khi tam hoàng tử phát động trường chính biến không thành đó, còn đã từng âm mưu hành thích ở dịch trạm của Lâm thành, toan tính giết chết hoàng thượng.

Chu Cao Sí vội hỏi: “Rốt cuộc là thế nào? Người nói rõ ra coi!”

461. Chương 444: Thăm Lãng Hiền Phi Lần Thứ 3

Tống Vân Nhi rót một ly trà cho Vương Tư Thái uống. Uống xong, còn khát, Tống Vân Nhi đưa luôn cả bình trà ấm kề sát miệng Vương Tư Thái, cho ả uống ừng ực.

Uống nước xong, tinh thần của Vương Tư Thái đỡ hơn một chút, thở phì phì mấy hơi rồi từ từ nói: “Tôi tiến cung, bề mặt thì là... là nhờ Cổ phủ doãn tiến cử..., kỳ thật... tôi nhất mực là người của tam hoàng tử..., thật tế là hần an bài cho tôi tiến vào cung..., lợi dụng tài biết làm thơ của tôi... an bài tôi tiếp cận với... với Hiền phi nương nương...”

Tống Vân Nhi hỏi: “Tam hoàng tử an bài người tiếp cận Hiền phi nương nương có mục đích gì?”

“Lúc đó... chính là vì... thông quan nương nương tiếp cận hoàng thượng... để thám thính những tin tức hữu dụng..., ngày đó sau khi đến Lâm Thành..., đại nội thị vệ tùy hành xuất chinh... Mễ Hiền... đưa cho tôi một phong... mật thư...”

“Mễ Hiền này là người của tam hoàng tử hả?” Tống Vân Nhi hỏi.

Vương Tư Thái gật đầu: “Hần trước đó là người phụ trách... đưa tin tức tôi thám thính được ra ngoài... bức thư đó yêu cầu tôi... dùng thần độc trong dịch trạm giết hoàng thượng...”

Tống Vân Nhi ồ lên hiểu ra: “Thì ra cách này là do tam hoàng tử cho người biết sao?”

“Đúng vậy..., nhưng tôi không còn cách nào khác..., nếu tôi không nghe mệnh lệnh... tính mệnh của người nhà tôi đều nằm trong tay tam hoàng tử..., tam hoàng tử còn hứa với tôi... chờ hần lên làm hoàng thượng... sẽ phong tôi làm quý phi...”

Quả thật là bị cái lợi che tâm, không biết sống chết là gì! Tống Vân Nhi trầm nghĩ.

Vương Tư Thái thở hắt hển một lúc rồi nói tiếp: “Nhưng tôi lo tôi làm chuyện đó xong... tam hoàng tử sẽ giết tôi diệt khẩu..., hay là không giữ lời hứa..., cho nên tôi đã đem... đem phong thư đó dùng giấy dầu bao lại... giấu ở trong phòng tôi ngụ ở dịch trạm tại Lâm thành... giấu nó dưới kẻ ngồi trên mái phòng.”

Tống Vân Nhi kỳ quái hỏi: “Người giấu ở đó làm gì? Không sợ người khác phát hiện sao?”

Vương Tư Thái cười thảm: “Những người thường sẽ không chạm tới ngói trên phòng đó đâu... nếu như tôi không có gì... sau này làm quý phi, sẽ trở lại lấy nó tiêu hủy... nếu như tôi chết rồi... sau này dịch trạm sửa chữa mái nhà.. sẽ phát hiện phong mật thư này..., tam hoàng tử cũng... không thể chạy thoát!”

Tống Vân Nhi rét lạnh trong lòng, Vương Tư Thái này quả là thâm. Thì ra là ả đã sớm chuẩn bị. Nhưng mà, thân đã rơi vào vòng trảo đấu quyền lực cực đỉnh này, thường phải có tâm có ý đề phòng hơn người, để tránh khỏi có ngày bị chết uống. Vương Tư Thái lưu lại điều này, chính là muốn cho mình chết không mình không bạch.

Thái tử Chu Cao Sí không hiểu rõ tình huống Vương Tư Thái dùng thán độc giết chết Hiền phi nương nương, hỏi: “Nếu như tam hoàng tử chỉ sử người hành thích hoàng thượng, vì sao người chỉ giết hiền phi?”

“Đêm đó tôi rời khỏi xong..., hoàng thượng và nương nương cũng ngủ rồi..., lúc tôi phóng thán độc, hoàng thượng và nương nương đều ở trong phòng... Sau đó mới biết là có quân báo khẩn cấp..., hoàng thượng ra ngoài phê duyệt tấu chương khẩn cấp... Do đó chỉ độc có mình nương nương..., không độc được hoàng thượng...”

Tổng Vân Nhi trầm nghĩ, hoàng thượng Minh Thành Tẩu quả là gặp vận may, tránh được cái chết chắc ăn bấp. Nàng tiếp tục hỏi kỹ vị trí giấu bức mật thư đó.

Sau đó Thái tử Chu Cao Sí và Tổng Vân Nhi lại thẩm tra Cố phủ doãn và Thuận phi. Không phí bao nhiêu công tác tư tưởng, hai người đã nói thật. Toàn bộ cái gọi là mưu sát này kỳ thật là Kỷ Cương dùng khốc hình bức cung, buộc phải nhận tội, chứ thật ra hai người đều là oan ức.

Sau khi ghi lại khẩu cung cho ấn dấu tay cẩn thận, thái tử Chu Cao Sí quyết định lập tức hồi cung bẩm báo với hoàng thượng, yêu cầu đình chỉ hành hình đối với Cố nội các học sĩ và Thuận phi.

Rời khỏi thiên lao ở Hình bộ, tiến thẳng đến hoàng cung, Tổng Vân Nhi đã hóa trang cùng mọi người chờ ở ngoài. Thái tử tiến vào hoàng cung, cả canh giờ sau mới trở ra.

Tổng Vân Nhi vội hỏi: “Thế nào rồi?”

Thái tử đáp: “Phụ hoàng hạ lệnh cho ta bắt thái giám Mễ Hiền, không chờ đại hình tra hỏi thì Mễ Hiền đã thừa nhận đã thừa lệnh tam hoàng tử truyền mật thư cho Vương Tư Thái. Phụ hoàng đã hạ chỉ đem chém cả nhà Mễ Hiền, tru di cửu tộc.”

Tổng Vân Nhi mừng hỏi: “Quá tốt rồi! Như vậy thì ca ca ta không sao rồi?”

“Vẫn chưa được, phụ hoàng bảo ta ngay trong đêm phải đến dịch trạm Lâm thành lấy phong mật thư đó dâng cho người.”

Tổng Vân Nhi giờ đã trở lại cách nói hào sảng chẳng kể lớn bé gì: “Được! Ta đi theo người!”

Thái tử gật đầu: “Ừ, nhưng mà ta muốn đến Dương phủ trước, tìm Dương hầu gia một chút, nghe ý kiến của hắn.”

“Đúng!” Tổng Vân Nhi lại hỏi: “Thuận phi nương nương và Cố nội các học sĩ xem ra không còn vấn đề gì nữa a? Còn có Vương Tư Thái nữa, tình hình thế nào?”

Nói đến đây, thần tình của thái tử ỉu xìu: “Phụ hoàng nói rồi, hành hình vẫn tiếp tục, bởi vì đây là lời nói một phía của Vương Tư Thái...”

“Sao mà lời một phía chứ!” Tổng Vân Nhi gấp lên, ngắt lời thái tử, “Thái giám truyền thư Mễ Hiền chẳng phải là khai nhận rồi sao? Hơn nữa còn có phong mật thư a.”

“Phụ hoàng nói, thánh mệnh không thể thay đổi xoành xoạch, hành hình vẫn tiến hành y cũ, nếu như sau này tìm đủ chứng cứ chứng minh bọn họ bị oan uổng, khi đó sẽ cấp cho họ cải án gột sạch nỗi oan...”

“Người đều chết rồi, cải án thì còn ích gì nữa chứ!” Tổng Vân Nhi gấp đến nỗi dậm chân, “Người sao không chịu nói cho rõ với hoàng thượng!?”

Tổng Vân Nhi trong lúc nóng lòng, thậm chí quên cả đối phương là thái tử. Rất may thái tử sinh tính hiền hòa, chẳng để ý gì, thậm chí còn áy náy nói: “Ta nói rồi..., phụ hoàng không đáp ứng...”

“Vậy..., vậy chuyện của Vương Tư Thái thì sao?”

“Chuyện này thì người đồng ý rồi. Phụ hoàng nói nếu như ta đã đáp ứng, thì sẽ nể mặt ta miễn tội lăng trì cho Vương Tư Thái, thất cổ cho ả chết... Nhưng mà phụ hoàng vì chuyện này đã nổi giận, giáo huấn ta một hồi, nói ta quá lương thiện, làm sao sau này trị lý quốc gia...”

Tổng Vân Nhi nhìn dáng vẻ ủ rũ của thái tử như vậy, vô cùng đồng tình, nhẹ giọng khuyên nhủ: “Điện hạ, tương lai ngài sẽ là một vị quân chủ nhân từ yêu thương trăm họ, trăm họ sẽ càng ủng hộ ngài hơn.”

Thái tử cười ha ha, gật đầu nói: “Được rồi, chúng ta mau trở về Dương phủ, còn phải đi ngay trong đêm đến Lâm thành ở Sơn Đông nữa.”

Thái tử mang theo hộ vệ đội cùng Tổng Vân Nhi quay trở lại Dương phủ.

Dương Thu Trì nghe Tổng Vân Nhi nói lại những sự tình đã kinh qua, vừa kinh ngạc vừa cao hứng, khen Tổng Vân Nhi nhanh nhẹn linh mẫn. Tiếp theo đó, hẩn báo cho thái tử và Tổng Vân Nhi biết, lần này đến dịch trạm ở Lâm thành lấy phong mật thư xong, lập tức đến mộ Hiền phi ở Dịch huyện xem thử, tra khám xem di thể của Hiền phi có bị hủy không, và tiến hành kiểm nghiệm thi thể cẩn thận, tìm ra hung thủ thực sự gây ra chuyện này.

Tiếp đó, Dương Thu Trì chỉ điểm Tổng Vân Nhi kỹ những điều cần chú ý trong lần kiểm nghiệm này, các phương pháp và cách thức cụ thể, và đưa cho nàng những thiết bị cần thiết, dạy lại hết cách dụng và phán đoán.

Đêm đó, Tổng Vân Nhi vẫn hóa trang như cũ, lẫn vào trong đám hộ vệ của thái tử mà đi. Thái tử điều một phần vũ lâm tiền vệ cùng mình đi Sơn đông Lâm thành ngay trong đêm.

Đi gấp suốt ngày đêm, mấy ngày sao họ cuối cùng cũng đến dịch trạm ở Lâm thành.

Do hoàng thượng đã từng ngụ ở dịch trạm này, và Hiền phi mà hoàng thượng sủng ái nhất cũng băng ở đây, rất có ý nghĩa kỷ niệm, cho nên Lâm thành dịch trạm đã được triều đình quy định trở thành địa điểm văn vật trọng yếu cần phải bảo hộ. Tổng Vân Nhi căn cứ lời kể của Vương Tư Thái, nhanh chóng tìm ra mật thư được dùng giấy dầu gói kỹ cất dưới phiến ngói, giao cho thái tử Chu Cao Sí.

Chu Cao Sí mở ra xem, quả nhiên không sai. Tuy mật thư không có ký tên, nhưng bút tích của tam hoàng tử Chu Cao Toại thì y nhận được rất rõ, đích xác là thủ bút của Chu Cao Toại. Nội dung của mật tín quả nhiên là ra lệnh cho Vương Tư Thái hành thích hoàng thượng.

Có phong mật thư này, án hạ độc chết Hiền phi cuối cùng đã phơi bày ra ánh sáng. Lòng Chu Cao Sí đại định, Tổng Vân Nhi càng cười như hoa nở, nhưng còn có chuyện di thể của Hiền phi nương nương bị hủy còn chưa tra ra. Điều này chính là một khía cạnh trọng yếu để Kỷ Cương dùng vu khống hãm hại Dương Thu Trì, cần phải tiếp tục tra, không thể lơ là.

Thái tử vội vã lên đường đến huyện Dịch.

Căn cứ chỉ dẫn của Dương Thu Trì, thái tử và Tổng Vân Nhi cùng mọi người đi tìm tri huyện của Dịch huyện trước, điều tra tìm hiểu những dân tráng khai quan nghiệm thi cùng với Dương Thu Trì trong lần thứ hai, sau đó thăng tiến lăng của Hiền phi.

Kỷ Cương vu hãm Dương Thu Trì một mình trong lăng mộ, giả cố nghiệm thấy, bỏ ra hai canh giờ hủy tổn di thể của hiền phi. Y phái cấm vệ đào lăng mộ phát hiện ra vấn đề này, dùng nó làm chứng cứ, rồi bảo lưu hiện trường, quan bế cửa vào lăng mộ, không đắp đất lại mà cho vài cấm vệ tiến hành canh gác chờ mọi sự xong xuôi mới tính những bước tiếp.

Thái tử Chu Cao Sí trước hết tiến hành điều tra đối với các cấm vệ canh gác lăng mộ, trong đó có một cấm vệ tên là Hồng Thiết Tháp, thân hình cao lớn khôi ngô, bàn tay như cái quạt mo. Sau khi điều tra, biết được lúc đó có bảy tám người tiến vào mộ thất, mở quan quách ra phát hiện di thể của Hiền phi nương nương đã bị người dùng đao chém nát. Họ cả kinh mới chạy ra, sau đó dùng phi cấp truyền thư báo cáo Kỷ Cương chỉ huy sứ đại nhân, sau đó phong bế mộ đạo.

Sau khi hiểu rõ quá trình, thái tử mệnh lệnh tướng sĩ của vũ lâm tiền vệ mở cửa mộ, dẫn Tổng Vân Nhi và một vị Hình danh sư gia làm nhiệm vụ ký lục vào trong mộ đạo.

Ba người tiến vào mộ thất, thấy nắp quan tài bị hất nằm một bên, tình cảnh khiến người ta nhìn mà hoảng hồn khiếp vía.

Nâng thang gỗ bắc lên xem, Tổng Vân Nhi cả kinh khi nhìn thấy di thể của Hiền phi trong quan tài đã bị người ta dùng đao bén chém nát, hơn nữa vật bồi táng cũng bị hất đổ khuấy động loạn hết lên cả.

Tổng Vân Nhi run giọng nói: “Không đúng! Di thể của Hiền phi nương nương là do tôi giúp đặt vào trong quan quách, tôi thề là lúc đó di thể vẫn còn hoàn hảo!”

Thái tử gật đầu: “Người khám xét cẩn thận coi có manh mối gì không.”

Tổng Vân Nhi cầm đèn lồng, tử tế quan sát khắp quan tài, lấy từ trong lòng ra giấy lấy dấu tay từ tình mà Dương Thu Trì cấp cho nàng, cẩn thận quét hết khắp quan quách. Trong vách quan tài lộ ra vài dấu tay và vân tay.

Thái tử ồ lên kinh ngạc hỏi: “Cái này... cái này là gì thế?”

“Đây chính là một phương pháp dùng để hiện lên dấu tay vô hình của người mà ca ca dạy cho ta. Chúng ta có thể so sánh đặc điểm lớn nhỏ của dấu tay này, sẽ biết kẻ đó là ai, từ đó có thể tìm ra rốt cuộc là người nào hủy hoại di thể của Hiền phi nương nương.”

Dương Thu Trì đương nhiên không cho nàng biết làm cách nào để giám định tính duy nhất của dấu vân tay, nhưng dấu tay lớn nhỏ và các đặc điểm đặc trưng của chúng rất dễ dàng lý giải, cho nên mới cho nàng biết. Trong phạm vi điều tra tương đối nhỏ, chỉ bằng điểm này cũng đủ điều tra ra thủ phạm rồi.

462. Chương 445: Giao Phong

Tổng Vân Nhi cười hi hi, cúi người xuống tra xét phần vách trong của quan tài, tiếp theo đó móc từ trong người ra một miếng vải trắng, lấy một bình hồ nhỏ ra bôi một tầng lên vải, thổi thổi một hồi thấy nó hơi khô liền đặt áp lên dấu tay, cứ thế lấy hết mọi dấu tay trong đó.

Tiếp theo đó, Tổng Vân Nhi cẩn thận tra xét vết chày chém trên di thể của Hiền phi nương nương, đặc biệt là những vết cắt hình thành trên xương. Những vết cắt này không giống nhau, Tổng Vân Nhi căn cứ vào lời chỉ dẫn của Dương Thu Trì, phân tích những vết cắt không giống nhau đó, vừa so sánh vừa giảng giải cho thái tử hiểu, khiến thái tử nghe mà gật đầu lia lịa, mặt lộ đầy vẻ hưng phấn. Hình danh sư gia ở bên cạnh không ngừng ghi lại hết mọi thứ.

Khám tra xong, ba người rời khỏi mộ đạo, ra lệnh cho Vũ lâm tiền vệ phong bế cửa mộ. Tiếp theo đó, thái tử cho bắt hết Hồng Thiết Thập và các vị cấm y vệ lưu giữ ở đó, tiến hành điều tra thẩm vấn.

Sau khi thẩm vấn xong, thái tử cử ra một đội Vũ lâm tiền vệ thay thế cấm y vệ đảm nhiệm canh giữ lăng của Hiền phi, rồi khởi hành trở về kinh.

Trở về kinh thành, thái tử và Tổng Vân Nhi trực tiếp trở về Dương phủ, đem tình huống khám sát kể hết cho Dương Thu Trì nghe, Dương Thu Trì lập tức sắp đặt những việc cần tiến hành thêm một bước.

Trong phòng khách của Bắc trấn ti nha môn của Cẩm y vệ.

Kỷ Cương mặt mày xám xịt ngồi ở giữa phòng khách, nhìn chằm chằm mấy cao quan của cẩm y vệ đứng hai bên, nghe bọn họ hồi báo.

Một quan viên ở trán toát đầy mồ hôi lạnh nói: “Vũ lâm tiền vệ của thái tử tiếp quản Dương hầu tước phủ xong, bố trí ở trong cùng toàn là hộ vệ đội cùng người thân tín, người của chúng ta không thể nào tiếp cận được với người của Vũ Lâm tiền vệ. Do đó.... do đó không biết thái tử có động tác gì...”

Một quan viên khác của cẩm y vệ nói: “Đúng a, thái tử lần này giao hoạt phi thường. Lúc y đến hình trường của thiên lao đề thẩm Vương Tư Thái cùng mọi người, chỉ lưu lại người thân tín ở bên cạnh, ngay quân giam và giám trăm quan cũng không thể đến gần, đừng nói gì đến tai mắt chúng ta bố trí trong thiên lao.... Do đó, cũng không biết y hỏi được những gì, sau đó Vương Tư Thái này được hoàng thượng xá miễn tội lăng trì, đổi lại thành giáo lập quyết (treo cổ ngay). Từ điểm này mà xét, Vương Tư Thái khẳng định là đã nói gì đó, nhưng nội dung thì không thể biết.”

Kỷ Cương hừ lạnh một tiếng to, mặt càng khó coi hơn.

Thấy mô dạng của Kỷ Cương như vậy, các quan viên biết Kỷ Cương đã giận đến cực điểm rồi, nhưng việc báo cáo vẫn còn phải tiếp tục. Một quan viên khác thưa: “Rồi khỏi thiên lao, thái tử lại trở về Dương phủ, bố trí cảnh giới, sau đó mang theo Vũ lâm tiền vệ và đội hộ vệ đi ngay trong đêm đến Sơn đông. Y trước hết đến dịch trạm Lâm thành, chúng tôi không thể vào, do đó không biết bọn họ làm gì trong đó. Tiếp đó họ lại đến lăng của Hiền phi, tiến hành khám tra, rồi dùng một tiểu đội Vũ Lâm tiền vệ thế người của chúng

ta đóng trú ở lǎng Hiền phi, còn bắt một số huynh đệ của chúng ta nữa, nói là liên quan đến việc cần điều tra án này...”

Kỷ Cương lạnh giọng hỏi: “Hắn để lại đó bao nhiêu người?”

Quan viên ấy nói danh tự của những người bị bắt và những người được ở lại, Kỷ Cương lập tức nhíu mày, lẩm bẩm: “Trừ phi ... thái tử đã phát giác được gì đó..?”

Quan viên ấy gật đầu: “Rất có khả năng, những người bị bắt đều là.... những người tham dự... lúc đó...”

Kỷ Cương hỏi: “Thái tử còn có động tác gì nữa không?”

Những quan viên khác đều đưa mắt nhìn nhau, một người thưa: “Thái tử mới sáng sớm hôm nay đã vào hoàng cung, đến cung Cần Thanh của hoàng thượng, đến giờ còn chưa ra.”

“Dương gia thì sao? Có động tĩnh gì không?”

Quan viên ấy cười trừ bối rối: “Người của chúng ta đã rút lui hết, do đó tin tức bên trong không rõ cho lắm.”

Kỳ thật đây là sai lầm của Kỷ Cương, lúc đó y tự cho là những điều mà y bày ra đã đánh Dương Thu Trì vào hoàn cảnh vạn kiếp không thể ngoi đầu, không còn khả năng lật ngược tình thế nữa, cho nên đề phòng Dương Thu Trì lợi dụng đội hộ vệ tiến hành đề kháng, y đã hạ lệnh triệt hồi hơn hai trăm hộ vệ bên cạnh Dương Thu Trì. Do đó, ngoại trừ Nam Cung Hùng, Hạ Bình và hơn chục người tự nguyện cùng sống chết với Dương Thu Trì ra, những hộ vệ khác đều đã rút lui hết khỏi Dương phủ.

Chờ cho Minh Thành Tổ quyết định nhậm mệnh thái tử phụ trách điều tra lại vụ án, Kỷ Cương mới phát hiện mình thất sách. Ở Dương phủ hiện giờ đã không còn tai mắt nào của y.

Nhưng mà, Kỷ Cương tuy tức giận, nhưng không gấp. Vương Tư Thái, Thuận Phi và Cố phủ doãn đều đã bị xử tử hết rồi, chết không đối chứng, những lời nói dối do y bày vẽ ra đã trở thành chuyện chắc như đinh đóng cột rồi.

Kỷ Cương ngẫm nghĩ một lúc, bảo: “Bảo mấy huynh đệ tham gia hành động ở Hiền phi lǎng lúc đó hiện giờ đang ở trong nha môn ra ngoài tránh đi, chờ chuyện này qua rồi hãy trở về, cứ nói là ta phái ra ngoài tỉnh chấp hành công vụ.”

Quan viên ấy đáp ứng, đứng dậy ra cửa, nhưng vừa tới cửa đã nghe trong Bắc Trấn phủ ty nha môn loạn cả lên, hàng loạt Vũ lâm tiền vệ quân xông vào, bịt chặt các cửa.

Quan viên ấy sợ cứng cả người, không biết đã phát sinh chuyện gì.

Kỷ Cương vội vã bước ra cửa lớn nha môn, lớn tiếng hỏi: “Ê! Các người làm gì đó?”

Các Vũ lâm tiền vệ không người nào lý đến y, một lúc sau đã nhanh chóng và quả đoán khống chế cả nha môn, tập trung hết cấm vệ trong nha môn đến dưới giếng trời trong tiền sảnh.

Kỷ Cương và các quan viên đưa mắt nhìn nhau, không biết là đã phát sinh sự tình gì.

Lúc này, từng đội đại nội thị vệ lại kéo vào, nhanh chóng khống chế cả phòng khách nha môn, khiến cho Kỷ Cương cùng mọi người vô cùng kinh hãi.

Tiếp đó, Lý công công mang theo một đám thái giám và cung nữ tiến vào, phân thành hai bên đứng hầu. Ngay sau đó, Lý công công lớn tiếng hô: “Thành giá của hoàng thượng quang lâm, quỳ xuống nghênh tiếp...!”

Kỷ Cương cùng mọi người nghe nói có hoàng thượng đến, càng kinh hãi ứa mồ hôi lạnh khắp người, vội vã quỳ xuống.

Chốc sau, Minh Thành Tổ khoan thai bước vào, giơ tay ra hiểu cho Kỷ Cương cùng các cao quan của cấm vệ bình thân, tiếp theo chậm bước đi vào phòng khách.

Kỷ Cương đứng dậy, bấy giờ mới phát hiện đi theo Minh Thành Tổ ngoài Lý công công ra còn có hai người khác: một là thái tử mậ Chu Cao Sí, người thứ hai không ngờ lại chính là Dương Thu Trì.

Kỷ Cương toát mồ hôi lạnh, cùng bước vào trong, đứng hầu một bên.

Minh Thành Tổ ngồi xuống ghế giữa phòng, nói: “Kỷ ái khanh, hơn chục ngày nay thái tử đã tiến hành điều tra gần xong án Dương Thu Trì đồng lõa cùng Thuận phi và những kẻ khác mưu sát hiền phi, có sự tình cần đến cảm y vệ nha môn của các người tiếp tục điều tra. Án này trước đây do người phụ trách, do đó, trẫm quyết định đến Bắc Trần phi ti của người để thẩm tra án này.” Ông ta chuyển đầu nhìn Chu Cao Sí: “Cao Sí, con đem tình huống đã tra rõ kể hết đi.”

Chu Cao Sí khom người đáp ứng, hắng giọng một cái thưa: “Thần nhi phụng chỉ điều tra lại án này, trước sau đã hỏi qua nhân phạm Vương Tư Thái, Cố nội các học sĩ và Thuận phi. Ba người chúng đều khai do cảm y vệ dùng hình tấn bức cung, đã theo lời dụ cung của cảm y vệ mà khai nhận tội lỗi, rằng đã cùng Dương Thu Trì âm mưu giết chết Hiền phi nương nương, căn bản chuyện này hoàn toàn là bịa đặt...”

Kỷ Cương gấp lên, nói: “Cái này... là do nhân phạm chịu không nổi đòn mới khai ra, sau đó còn khai rộng hơn nữa, bức cung âu cũng là chuyện thường mà, có đâu lại phản cung như vậy được...”

Minh Thành Tổ nhìn Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh không cần gấp, chờ thái tử đem tình huống nói hết xong, rồi người và Dương Thu Trì mới cùng nói lên cách nhìn của mình.”

Kỷ Cương vội vã khom người đáp ứng, không dám nhiều chuyện nữa.

Thái tử Chu Cao Sí nói tiếp với Minh Thành Tổ: “Thần nhi ban đầu cũng không dám tin, nhưng chờ đến khi Vương Tư Thái nói ra người chỉ sử chân chính đằng sau vụ này, thần nhi mới phát giác quả thật án này có một vấn đề kỳ quái khác. Căn cứ vào khẩu cung của Vương Tư Thái, thần nhi bắt thái giám Mễ Hiền, chưa dùng hình tấn thì Mễ Hiền đã khai ngay, hoàn toàn phù hợp với khẩu cung của Vương Tư Thái.

Kỷ Cương hơi có chút hiếu kỳ. Y lúc đó một lòng muốn dùng chuyện này để xử Dương Thu Trì, không hề thực sự tra hỏi Vương Tư Thái. Lúc mới thẩm vấn Vương Tư Thái, ả không hề khai nhận, Kỷ Cương cũng cho rằng Vương Tư Thái là vì một phi tần khác chỉ sử mà mưu sát Hiền phi, và do Vương Tư Thái bị bắt trong cung của Thuận phi, tuy hai người đều khai là do Thuận phi sau Vương Tư Thái mang lựa tới để dùng, nhưng do Thuận phi không hề có chỗ dựa, cho nên y quyết định dùng hình tấn bức cung và dụ cung thuận tiện kéo Dương Thu Trì vào, từ đó định án. Do đó, Vương Tư Thái chưa hề khai ra người sai bảo chân chính thì đã bị Kỷ Cương dụ cung tiến hành đổ oan cho người rồi.

Nghe Vương Tư Thái dùng thán độc giết Hiền phi còn có nguyên nhân ẩn bí khác, Kỷ Cương hơi ngần người, chỉ tự trách là lúc đó y quá gấp phá án, một lòng muốn hại và tiêu diệt Dương Thu Trì nên không để ý. Hiện giờ thì rõ rồi, bắt quả người chỉ sử chân chính là ai, một khi tra thật thì có thể chứng minh là trong án này y đã cố tình làm sai, và đó là một án oan!

Thái tử Chu Cao Sí nói tiếp: “Căn cứ vào lời khai của hai người, kẻ thực sự chỉ sử Vương Tư Thái mưu sát không phải là Thuận phi, Dương Thu Trì và Cố nội các học sĩ, mà là tam hoàng đệ Chu Cao Toại.”

Kỷ Cương giật mình cả kinh, nghe danh tự này, y lập tức nghĩ thông mọi thứ. Y đối với chính trị mẫn cảm dị thường, nhớ tới nam ngoái vào tháng tám hoàng đệ Chu Cao Toại đã tiến hành chính biến không thành. Hiển nhiên là so với tràng chính biến này, chuyện mưu sát nằm trong một hệ liệt oán vị mà Chu Cao Toại phát động. Y rất hối hận là lúc đó không hề thẩm vấn Vương Tư Thái kỹ lưỡng, nếu không bản thân có thể tra ra âm mưu này, có thể coi là một đại công.

Thái tử Chu Cao Sí thưa tiếp với Minh Thành Tổ: “Mục đích chân chánh của chúng không phải là giết Hiền phi nương nương, mà là phụ hoàng người, phụ hoàng có thần minh bảo hộ, lúc đó phải đi phê duyệt tấu chương khẩn cấp, không trở về phòng, cho nên lúc đó thán độc chỉ độc chết một mình Hiền phi nương nương.”

Minh Thành Tổ vỗ mạnh tay xuống bàn: “Tên nghịch tử Cao Toại này! Trẫm lần trước định chém đầu nó, đều là người lấy cái lòng dạ của đàn bà cầu tình với trẫm. Nghịch tử này không giết, sau này sẽ gây khổ cho người!”

Chu Cao Sí mỉm cười hờn hậu, không đáp lời này, mà kể tiếp: “Thần nhi hồi báo phụ hoàng xong, đi ngày đêm không nghỉ đến Lâm thành của Sơn Đông, căn cứ vào khẩu cung của Vương Tư Thái lấy được mật thư

của tam hoàng đệ Cao Toại viết cho ả được ả lén giữ lại giấu dưới mái ngói. Từ đó, ả do phụ hoàng giao coi như được phá thành công.”

Nói xong, Chu Cao Sí móc từ trong người ra một tờ giấy viết đầy chữ, khom người trình lên Minh Thành Tổ: “Đây chính là lời khai của Thuận phi, Cố nội các học sĩ, Vương Tư Thái và thái giám Mễ Hiền. Còn đây là thư của tam hoàng đệ Cao Toại viết cho Vương Tư Thái. Do tam hoàng đệ lần trước bị Vân Lộ công chúa đâm vào đầu bị thương xong nhất mực mơ hồ hồ hồ, nên không biện pháp thẩm vấn, do đó thần nhi không hề đề thẩm tam hoàng đệ.”

Minh Thành Tổ tiếp lấy, xem kỹ từng tờ, sau đó đưa sắp giấy về phía Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, ngươi lấy xem đi, coi có đúng hay không.”

463. Chương 446: Dấu Tay Lớn Trong Quan Tài

Sau khi xem xong, Kỷ Cương cười câu tài trả lại sắp giấy cho thái tử, nói: “Là... là vi thần sơ hốt rồi..., không hề nhận rõ âm mưu hãm hại Thuận phi và Cố đại nhân của Vương Tư Thái, hà hà...”

Kỷ Cương chỉ đơn giản vài câu đã đem trách nhiệm đổ lên đầu Vương Tư Thái, nói thành ra là Vương Tư Thái hồ loạn khai rộng ra dẫn tới án oan. Do ở Minh triều hình tấn bức cung là hợp pháp, đặc biệt là đối với cấm y vệ, nó là thủ đoạn trọng yếu để lấy được khẩu cung. Y đem trách nhiệm đổ lên đầu Vương Tư Thái đã chết, dù sao cũng có thể nói và cho qua được.

Cho nên Minh Thành Tổ gật đầu: “Nếu như chuyện này không phải là Dương ái khanh làm, vậy...”

Kỷ Cương vừa nghe Minh Thành Tổ xưng hô với Dương Thu Trì thành “Dương ái khanh” rồi, thầm kêu không xong, vội vã cướp lời nói: “Hoàng thượng, tuy chuyện mưu sát Hiền phi nương nương với hấn chẳng liên quan, nhưng mà, hấn khi khai quan nghiệm thi Hiền phi nương nương đã tùy tiện hủy tổn di thể của người, đó cũng là tội đại bất kính một trong mười trọng tội, cũng nên bị chém hết toàn gia, tru di cửu tộc!”

Dương Thu Trì nhất mực im lặng ở một bên lắng nghe, lúc này thấy Kỷ Cương nói lời độc ác như vậy, ngược lại bật cười. Hấn lúc này đã ăn chắc trong lòng, không lý gì y cả.

Thái tử Chu Cao Sí lắc đầu: “Đích xác là có chuyện tổn hủy di thể của Hiền phi nương nương, nhưng mà chuyện này không phải là do Dương hầu gia làm.”

Kỷ Cương cả kinh, cười gượng hỏi lại thái tử: “Không phải vậy chứ? Hấn đi rồi, thần phái cấm y vệ theo dõi lập tức khai quật lăng mộ tiến hành kiểm tra, khai quan nghiệm thi, phát hiện...”

Thái tử Chu Cao Sí cười lạnh: “Kỷ đại nhân, Dương hầu gia vào lăng mộ của Hiền phi nương nương khai quan nghiệm thi là do được phụ hoàng cho phép, nhưng không biết cấm y vệ của người khai quật lăng mộ của Hiền phi nương nương tiến hành khai quan nghiệm thấy cái gì đó, khiến cho thánh thể của nương nương bạo lộ trong mắt của bọn thô tục kia là phụng chỉ lệnh của ai vậy?”

Kỷ Cương cả kinh, căn cứ “Đại Minh luật” quy định, hủy hoại hoàng lăng là tội đại nghịch, là một trong mười đại tội không thể tha, sẽ bị tru diệt cửu tộc. Tuy Hiền phi không phải là hoàng hậu, lăng mộ của nàng ta không thể coi là hoàng lăng, nhưng Hiền phi trong tâm mắt của Minh Thành Tổ có địa vị không kém hoàng hậu, có coi là hoàng lăng hay không chẳng phải chỉ dựa vào một câu nói của Minh Thành Tổ hay sao?

Kỷ Cương đã toát mồ hôi lạnh đầm đìa. Y đường thời chỉ một lòng muốn chinh trị Dương Thu Trì, do đó cho quyền bọn cấm y vệ nghĩ biện pháp hủy tổn di thể của Hiền phi nương nương tiến hành vụ không hãm hại, nhưng lại bỏ qua chi tiết này. Hiện giờ nghĩ kỹ lại, đây không phải là chuyện nhỏ, làm không xong không chinh được Dương Thu Trì mà ngược lại y đổ trước. Đầu óc y xoay chuyển rất nhanh, nháy mắt cái đã có chủ ý, vội quỳ xuống dập đầu: “Hoàng thượng, là vi thần sơ xuất trong giám sát, vi thần chỉ chú ý tìm hung thủ hủy tổn di thể của nương nương, bỏ qua chuyện thuộc hạ có thể tự ý khai quật lăng mộ. Quả thật là tội đáng muôn chết, thỉnh hoàng thượng thứ tội!”

Minh Thành Tổ trừng mắt nhìn Kỷ Cương, xong nhú mày, xua xua tay, nói với Chu Cao Sí: “Con nói tiếp xem, tổn hủy di thể của Hiền phi nương nương rốt cuộc là ai?”

“Thần nhi tiến vào lăng mộ, nhìn thấy nắp quan tài đã bị kéo qua một bên, và di thể của Hiền phi nương nương đã bị đao chém vụn nát tan tành.”

Hung quang trong mắt Minh Thành Tổ lập lờ, một cổ sát khí lan tràn khắp đại sảnh. Kỷ Cương cảm giác được sát khí dày đặc, không khỏi lộ ra nụ cười lạnh ở khóe môi.

Chu Cao Sí nói tiếp: “Thần nhi tiến hành kiểm tra tử tế, phát hiện được một chút manh mối chứng minh người hủy tổn di thể của Hiền phi nương nương không phải là Dương hầu gia.”

Nụ cười mỉm đắc ý của Kỷ Cương lập tức ngưng phất lại, ngẩn ngơ nhìn thái tử.

Minh Thành Tổ hỏi: “Vì sao?”

“Nhân vì trên di thể tan nát của Hiền phi nương nương, thần nhi đã phát hiện được dấu vết của ít nhất là ba loại đao thương gây ra!”

Minh Thành Tổ ngẩn người, ngược nhìn Chu Cao Sí: “Dấu vết của ba loại đao thương bất đồng?”

“Đúng vậy,” Thái tử thưa: “trên di hài của Hiền phi nương nương có nhiều vết thương, miệng vết thương đều là do bị chém gây ra, chỉ có điều do độ rộng và sâu của đao khác nhau, cho nên có cái không chặt đứt xương cốt của nương nương, mà chỉ lưu lại vết chém khác nhau. Sau khi so sánh cẩn thận, tổng cộng có ba loại vết chém khác nhau!”

Đương nhiên, những lời này là do Tống Vân Nhi kiểm tra phân tích vết thương trên di thể của Hiền phi nói cho thái tử biết.

Kỷ Cương rùn mình: “Ba loại vết chém khác nhau? Cái... cái này cũng nhìn ra được?”

Thái tử Chu Cao Sí nói tiếp: “Lúc hung thủ chém, nếu như không thể một đao chém đứt xương, khẳng định sẽ để lại vết chém trên xương. Do đó, bốn thái tử chỉ cần tra xét những đoạn xương lộ ra khỏi di thể của Hiền phi nương nương, là có thể xác định rõ cuộc có phải từ một thanh đao chém hay không. Phụ hoàng nếu không tin, thần nhi còn phái người canh giữ mộ phần của nương nương, chỉ cần đến xem là biết.”

Minh Thành Tổ gật đầu: “Cao Sí thường rất cẩn thận, sự tình người tra phụ hoàng đương nhiên tin, không cần xem nữa. Lát khi về ra lệnh cho bọn chúng trọng chỉnh lại lăng mộ, an táng cho tốt, sai huyện lệnh phái dân tráng coi lăng, không cho phép bất kỳ ai quấy nhiễu nữa, để cho hiền phi an tĩnh yên nghỉ đi.”

Thái tử khom người đáp ứng.

Kỷ Cương thấy hình thế đối với y càng lúc càng bất lợi, cố làm gan hỏi: “Chỉ bằng ba loại vết chém bất đồng, là có thể xác định không phải Dương Thu Trì chém sao?”

Thái tử đáp: “Nếu quả là Dương hầu gia làm, thì có cần dùng ba loại đao khác nhau mà chém không? Hơn nữa, bốn thái tử đã tra hỏi Phong Huyền Phong tri huyện và các dân tráng cùng tham dự khai quan nghiệm thi lúc đó, cho biết rằng khi Dương hầu gia bước vào trong lăng thì đi tay không, trên người căn bản không hề mang đao!”

“Vậy... vậy ai biết được hắc giữu đao ở đâu đó?” Kỷ Cương thấy cơ hội cuối cùng để xử Dương Thu Trì sắp sửa qua, nên dù lời nói có không được lễ mạo với thái tử, nhưng y vẫn cố níu kéo, bổ sung thêm: “Hơn nữa, chỉ bằng những thứ đó, đương nhiên không thể khẳng định rằng hắc không làm a.”

“Cũng có thể là không thể khẳng định,” Thái tử bắt đầu tức giận, cười lạnh tiếp, “Nhưng mà, cộng thêm thủ ấn của cấm vệ trên quan quách của Hiền phi nương nương, xem ra đã có thể đủ chứng minh mọi chuyện rồi.”

Kỷ Cương cả kinh: “Thủ ấn? Thủ ấn cái gì? Cấm vệ vệ làm sao?”

Thái tử Chu Cao Sí không hề để ý đến y, thưa với Minh Thành Tổ: “Phụ hoàng, thần nhi trước đây không lâu đã học được một trò rất hay, để lộ ra cho người xem thử. thỉnh người đặt tay lên bàn, thần nhi có thể khiến thủ ấn trên bàn của người hiện ra.”

Minh Thành Tổ hơi kinh ngạc, y lời đưa tay ra áp lên bàn bên cạnh, sau đó rất hứng trí nhìn Chu Cao Sí.

Chu Cao Sí không nhanh không chậm, móc từ trong người ra cái bàn chải từ tính lấy dấu tay, nhẹ quét lên nơi Minh Thành Tổ vừa đặt tay lên. Phi thường thần kỳ! Ở trên bàn lập tức xuất hiện một dấu tay hoàn chỉnh.

Đương nhiên, cái bàn chải lấy dấu tay này chính là do Tống Vô Nhi cho thái tử mượn.

Minh Thành Tổ cảm thấy rất mới lạ, cúi đầu nhìn một hồi: “À? Cái này làm sao hiện ra được?” Ngẫm nghĩ một chút, ông ta dùng tay ấn lên bên cạnh, ra ý cho Chu Cao Sí cho dấu tay hiện ra thử. Đương nhiên, chốc lát sau, bên cạnh đó hiện ra một dấu tay rõ ràng.

Minh Thành Tổ càng kinh ngạc hơn, nhìn nhìn cái bàn chải lấy dấu tay của Chu Cao Sí: “Đó là cái gì? Quả là thần kỳ a!”

Thái tử nói: “Đây chính là Dương hầu gia cho mượn để con tra án, có thể hiện dấu tay.”

Kỷ Cương cười lạnh: “Dương Thu Trì đưa món gì đó chẳng phải là muốn toan tính giảo trá làm trò mong thoát tội hay sao?”

Thái tử cười lạnh nói: “Kỷ chỉ huy sứ, lời này của ngươi sai rồi, như vậy đi, cái này ta nói cũng không rõ, chúng ta có thể thử xem là biết liền. Ngươi trước hết ấn vào bàn một dấu tay, sau đó dùng mực đen tạo ra một dấu tay khác trên vải, so sánh với nhau một chút, xem có phải là giống nhau hay không thì biết cái này là trò lừa hay không lừa chứ gì.”

Nghe thái tử sử dụng ngôn ngữ lãnh đạm không thiện, Kỷ Cương rung động trong lòng. Thái tử dù sao cũng là người không thể chọc vào, vì đó là hoàng thượng tương lai, trừ khi Kỷ Cương y chuẩn bị tuần táng theo Minh Thành Tổ, sau này coi như không thể hầu hoàng thượng mới nữa rồi. Do đó, y cười bối rối: “Cái này... hà hà, vậy cũng không cần thiết nữa,... thái tử nói thì nhất định không sai!”

Thái tử Chu Cao Sí tuy bản tính hiền hòa, nhưng không phải là người để cho kẻ làm thần tử cười nhạo. Y sầm mặt bước tới, chụm tay Kỷ Cương, kéo lại đè lên bàn.

Kỷ Cương là con nhà võ, thật nếu muốn động thủ thì thái tử chẳng thể làm gì được y. Nhưng mà, giờ phút này cho dù y có bản lĩnh to bằng trời cũng không dám hiển lộ chút nào.

Ấn tay lên bàn xong, thái tử dùng bàn chải lấy dấu tay quét lên, sau đó sai thái giám lấy một nghiên mực và một vuông lụa trắng, bôi mực vào tay Kỷ Cương cho y ấn lên tạo dấu bàn tay, sau đó đem so với dấu tay hiện ra ở trên bàn, cho kết quả không khác biệt chút nào.

Thái tử Chu Cao Sí nhìn Kỷ Cương chằm chằm: “Kỷ chỉ huy sứ, hiện giờ ngươi còn lời gì để nói nữa không?”

Kỷ Cương vô cùng bối rối, cười gượng đáp: “Là.... hà hà, thứ quỷ này... hà hà thật là chẳng sai chút nào... hà hà..., có lý chứ...”

Thái tử không thêm để ý Kỷ Cương nữa, quay sang thưa với Minh Thành Tổ: “Phụ hoàng, thần nhi thám tra lăng mộ của Hiền phi nương nương, không những phát hiện trên xương cốt của nương nương chỉ ít có ba dấu đao bất đồng chặt chém, mà mé trong quan quách còn có đầy dấu tay. Thần nhi dùng phương pháp này lấy dấu tay đó, phát hiện trong vách trong quan tài của Hiền phi nương nương có mấy dấu tay có đặc điểm rất lạ, đó là dấu tay rất to, ở giữa còn có một vết rạn.”

Nghe đến đây, Kỷ Cương rung mình ớn lạnh.

Minh Thành Tổ ồ lên một tiếng, hỏi: “Dấu tay có vết rạn cắt này có điều gì không ổn sao?”

“Đúng là không ổn,” Thái tử đáp, móc từ trong người ra một mảnh vải trắng, trên có lớp phấn trắng hiển rõ một dấu tay to. Thái tử chỉ vào dấu tay nói: “Bàn tay của Dương hầu gia không to thế này, thỉnh phụ hoàng xem, thủ ấn này ở giữa có một vết rách, thấy rõ chủ nhân của nó xem ra đã từng thụ thương ở tay!”

Kỷ Cương càng kinh khủng hơn, lén nhìn vị cấm vệ cao quan phụ trách tiến vào lăng mộ ngục tạo hiện trường lúc trước, không ngờ vị quan đó cũng đang lạc thần chờ mắt nhìn về phía Kỷ Cương. Kỷ Cương nhìn hẳn một cái là biết, hai người đều không biết nên phải làm sao.

464. Chương 447: Liễu Âm Hoa Minh

Người này so với người thường cao vượt quá một cái đầu, thân hình không ngô, vai to éo tròn, quỳ ở đó mà giống như một hòn núi nhỏ. Chỉ có điều, đây chính là một hòn núi nhỏ đang run rẩy.

Kỷ Cương vừa nhìn thấy người này, sắc mặt tức thời tái ngắt.

Thái tử Chu Cao Sí nói với Minh Thành Tổ: “Phụ hoàng, đây chính là một vị tướng của cấm vệ được Kỷ chỉ huy sứ phái đến trú đóng ở lăng của Hiền phi, tên gọi là Hồng Thiết Tháp.”

Thái tử ra dấu tay, mấy vũ lâm tiền vệ đang giữ Hồng Thiết Tháp quả nhiên không phải là kẻ tầm thường, bẻ quạt cánh tay to bè bè như một thân cây của Hồng Thiết Tháp, xòe ra bàn tay phải của hắn. Thái tử nói với Minh Thành Tổ: “Phụ hoàng, tên này chính là tên lưu lại dấu tay trên quan quách của Hiền phi nương nương! Phụ hoàng hãy nhìn tay của hắn.”

Minh Thành Tổ chồm người tới trước nhìn, quả nhiên tên hán tử như thiết tháp này có bàn tay to bè bè, trên tay có một vết thương hở miệng.

Thái tử nói: “Áp giải hắn lại, ấn lấy dấu tay.”

Mấy vũ lâm tiền vệ lập tức túm lấy đại hán to lớn đó, khiến y không thể động đậy, rồi cưỡng ép y ấn tay lên bàn, sau đó kéo y trở lại bắt quỳ xuống như cũ.

Thái tử móc từ trong người ra một mảnh giấy, nhìn nhìn vào đó, xong thưa: “Phụ hoàng, đây là thủ ấn thần nhi thu được bên trong quan quách của Hiền phi nương nương. Bây giờ so sánh ngay tại đây là biết được rốt cuộc có phải của tên này không!”

Thái tử dùng chổi quét từ tính quét lên chỗ đặt bàn tay ở trên bàn, tức thì hiện ra. Sau đó, thái tử dùng một tờ giấy đã phết keo, chờ nó hơi khô, áp lên chỗ đó lấy dấu tay. Quả nhiên, khi so sánh hai bên chẳng khác nhau chút nào, đặt biệt là dấu hở do vết thương trong lòng bàn tay rất rõ và giống như như đúc, những chỗ to nhỏ không hề sai lệch!

Đầu Kỷ Cương không ngừng xoay chuyển, cố gắng nghĩ suy xem nên xử trí như thế nào.

Minh Thành Tổ lạnh lùng nhìn Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, đây là chuyện thế nào?”

“Cái... cái này... có khả năng là bọn chúng khi kiểm tra quan quách đã vô tình lưu lại...”

“Vậy sao?” Thân hình mập phì phì của thái tử không ngờ giờ phút này lại sung mãn uy nghiêm, “Thủ ấn này lấy từ bên trong quan quách, trong khi căn cứ lời khai của các cấm vệ ở lại canh giữ ở đó, bọn chúng chỉ mở nắp quan tài, phát hiện di thể hiền phi nương nương bị hủy lập tức lui ra khỏi mộ thất. Như vậy, thủ ấn bên trong quan quách này vì sao mà có?”

Kỷ Cương đáp ứng: “Cái đó...” rồi không biết đáp như thế nào nữa, mồ hôi lạnh ứa đầy.

Thái tử móc từ trong người ra một sấp giấy, đặt lên trên bàn: “Đây là những dấu tay phát hiện trong vách quan tài của Hiền phi nương nương. Kinh qua so sánh, một bộ phận trong đó tương đồng với mấy tên cấm vệ canh giữ lăng mộ!”

Kỷ Cương càng khủng hoảng hơn. Y không hề ngờ thái tử có biện pháp lấy được những dấu tay căn bản không thể nhìn bằng mắt thường, trong khi đó đám thuộc hạ thối của y không ngờ lại để lại nhiều sơ hở chết người như vậy.

Thái tử nói với Minh Thành Tổ: “Còn nữa, thần nhi còn thu yêu đao của Hồng Thiết Tháp và các cấm vệ, kinh qua kiểm nghiệm, không những phát hiện trên lưỡi đao có dấu màu vàng nhạt, lưỡi đao còn có vài vết mẻ, ở những chỗ mẻ hở đó còn phát hiện một số mảnh xương nhỏ vỡ dính vào. Thần nhi còn tiến hành lục soát bọn cấm vệ coi giữ lang này, phát hiện trong số áo quần của chúng có cái còn có dấu máu. Hơn nữa, trên người và chỗ ở của chúng còn có những kim ngân châu báu và vật phẩm bồi táng cùng với Hiền phi nương nương.”

Nói xong, thái tử vỗ tay hai cái, bên ngoài có hai binh sĩ thuộc Vũ lâm tiền vệ tiến vào, mang theo một bao y phục, mấy thanh đơn đao và một hộp nhỏ, quỳ xuống đất, xong mở y phục, đơn đao và cái hộp đó bày ra đất. Chỉ nhìn sơ qua là biết đây là những y phục phi ngư và tú xuân đao đặc trưng của cấm y vệ.

Thái tử cúi người xuống, cầm một tay áo phi ngư phục lên, mở ra trình cho Minh Thành Tổ xem: “Phụ hoàng, mời người xem!”

Minh Thành Tổ cúi đầu nhìn, quả nhiên phía trong tay áo của những y bào cánh chuồn kia còn có những dấu máu màu vàng vàng dù đã được giặt, mấy chiếc đều thế cả.

Thái tử lại lấy mấy thanh đơn đao trình lên cho Minh Thành Tổ xem. Quả nhiên, ở lưỡi đao có thể thấy mấy dấu máu vàng nhạt, ở đầu mũi đao có mấy chấm nhỏ trắng li ti, xem ra nhất định là khi thi thể bị chặt chém bị bắn dính vào, lau chùi không hết.

Minh Thành Tổ cầm tú xuân đao đưa lên mũi ngửi, ần ần cảm thấy mùi máu tanh thối nhẹ nhẹ. Ông ta cả đời chinh chiến, thứ dấu vết máu thịt bị bám vằm và mùi thum thum này đã quá quen rồi, cho nên nhìn ngửi qua là biết ngay rốt cuộc là vì sao mà có. Sau khi kiểm tra hết các thanh đao, đều có mùi vị này, trong khi đó hiện giờ không phải là thời chiến, tất cả mấy lưỡi đao đều có thứ mùi vị này, dĩ nhiên không thể dùng cách giải thích ngẫu nhiên giết chó giết mèo gà vịt gì đó để nghe thông được.

Thái tử tiếp mở hộp ra, thưa: “Phụ hoàng, đây chính là những thứ tìm được từ trên người bọn cấm y vệ canh giữ lăng mộ. Thần nhi đã kiểm tra, xác thực là vật phẩm bồi táng cùng Hiền phi nương nương.”

Minh Thành Tổ quét mắt nhìn, mặt mày xám xịt, trầm mặt nhìn Kỷ Cương trừng trừng: “Kỷ ái khanh, người giải thích thế nào đây?”

Thân hình của Kỷ Cương đã bắt đầu phát run, thưa: “Đây... đây khẳng định là đám thủ vệ này len lén vào trong mộ thất, trộm.... trộm mà ra....” Nói đến đây, y lập tức cao giọng, “Những tên đó đều đáng lăng trì xử tử!”

Tên Hồng Thiết Tháp đó sợ run bắn người, kêu lên: “Đại nhân..., đây đây là ngài lệnh cho chúng tôi làm...”

“Rầm thối!” Kỷ Cương bước tới vung chân đá cho Hồng Thiết Tháp một cước khiến y ngã đổ ra đất, rồi rút đao từ hộ vệ ở bên cạnh định chém đầu hắn.

Minh Thành Tổ vỗ bàn, trừng mắt quát: “Được rồi!” Kỷ Cương sợ quá giật mình, vội vã quăng đao xuống đất, cúi đầu trở về chỗ cũ.

Dương Thu Trì thấy Kỷ Cương hoảng loạn định giết người diệt khẩu ở đương trường, vô cùng tức cười. Và hắn cũng thầm khen cho lời phân tích chi li rõ ràng của thái tử, vì thực ra hắn chỉ chỉ điểm cho thái tử những chỗ quan trọng, nhưng thái tử Chu Cao Sí lại có sức lĩnh ngộ cao, xử trí lạnh lùng, có phong phạm của bậc vương giả.

Kỷ Cương tuy đã trở về nguyên vị, cúi đầu đứng đó, nhưng vẫn không nhin được còn cái một câu: “Đây rõ ràng là những tên giữ lăng này tự ý làm...”

Thái tử đã nghe thấy, cười lạnh một tiếng, nói: “Kỷ chỉ huy sứ, sự tình chẳng phải như người nói vậy đâu. Căn cứ vào khẩu cung của bọn chúng, kinh qua điều tra hai ngày, bốn thái tử đã tra ra những kẻ tham dự tổn hủy di thể của Hiền phi nương nương lúc đó. Hôm nay ta đến nha môn Bắc trấn phủ của người, chính là muốn bắt hết nhân chứng vật chứng!”

Nói đến đây, thái tử bước ra cửa phòng khách, quát bảo các tướng sĩ vũ lâm tiền vệ đang vây chặt không chế bọn cấm y vệ dưới giềng trời, lệnh cho họ kéo năm sáu cấm y vệ từ trong đó ra, để xuống trói nghiêng lại.

Tiếp đó, thái tử trở vào, chỉ thẳng mặt một cấm y vệ cao quan đang đứng cạnh Kỷ Cương, cười lạnh nói: “Tôn chi huy Thiêm sự đại nhân, sự tình tổn hủy di thể của Hiền phi nương nương cũng có phần của người phải không? Bắt lại cho ta!”

Vũ lâm tiền vệ xông lên lột mũ cánh chuồn của vị cấm y vệ chỉ huy thiêm sự này, đè xuống trói lại. Tên thiêm sự đó nằm phục dưới đất, khóc lóc không ngừng kêu oan.

Thái tử không lý gì y, quay sang nói với Lý công công: “Để tỏ rõ công chính, thỉnh công công đi cùng thuộc hạ của ta đến chỗ ở của bọn này lục soát xem coi có tìm được thứ gì hay không.”

Lý công công khom người đáp ứng, đi theo người do thái tử phái đi tiến hành lục soát chỗ ở của những cấm y vệ này.

Phòng khách trở lại vẻ im lặng nặng nề, Kỷ Cương đã mặt không còn hạt máu, thân hình hơi run run. Dương Thu Trì thì mặt nở nụ cười mình, trong lòng tràn đầy nỗi cảm kích đối với sự công minh của thái tử Chu Cao Sí đã rửa sạch oan khuất cho hắn.

Minh Thành Tổ vẫn giữ vẻ mặt âm trầm không lên tiếng. Ông ta không nói, trong sảnh đường này không ai dám lên tiếng.

Một lúc sau, Lý công công cùng những người phụ trách tra xét quay trở lại, còn mang theo một bao gì đó đưa trình tới trước mặt Minh Thành Tổ. Lý công công thưa: “Hoàng thượng, đây chính là những vật phẩm tìm được ở chỗ của vị chỉ huy thêm sự và những cấm y vệ khác này, dường như đều là vật phẩm chôn cùng với Hiền phi nương nương.”

Minh Thành Tổ cúi người, lấy một vật từ trong bao đó ra xem, rồi quét mắt nhìn những vật phẩm còn lại trong bao, ánh mắt ngập tràn lửa giận.

Những vật phẩm bồi táng với Hiền phi nương nương đều là những thứ do Minh Thành Tổ đích thân tuyển chọn, cho nên ông ta chỉ cần nhìn một cái là khẳng định chúng xuất phát từ đâu. Ông ta không khỏi đột nhiên bốc bùng cơn giận, không cần thăm tẩn, ra lệnh kéo cấm y vệ chỉ huy thêm sự, Hồng Thiết Thập cùng các vị cấm y vệ đó ra lăng trì xử tử lập tức, còn tru diệt cả chín họ.

Xử lý hoàn tất, Minh Thành Tổ chưa hết cơn giận, nhìn trừng Kỷ Cương, lạnh lùng hỏi: “Kỷ ái khanh, người đáng bị tội gì?”

465. Chương 448: Hai Loại Người

Kỷ Cương kinh khủng vạn phần, quỳ sụp xuống đất dập đầu lia lịa: “Những tên súc sanh này không ngờ lại gây ra chuyện đại nghịch bất đạo như vậy, đều là do vì thần quân thuộc hạ không nghiêm, không ngờ bị đám súc sanh này lừa dối, thật là tội đáng muôn chết, thỉnh hoàng thượng thứ tội!”

Minh Thành Tổ lạnh lùng nói: “Người chỉ có tội quân thuộc hạ không nghiêm thôi sao?”

Kỷ Cương dập đầu thưa: “Vi thần đối với sự làm càn làm bậy của chúng quả tình là không biết a, hoang thượng, vì thần chỉ yêu cầu chúng theo dõi quan sát Dương Thu..., không, Dương đại nhân, không ngờ chúng lại gây ra chuyện tổn hủy di thể của nương nương, trộm cắp châu báu cùng vật bồi táng, tạo nên tội đại nghịch bất đạo này. Vi thần đối với chuyện này đích xác là không biết chút gì, hoàng thượng...”

Thái tử Chu Cao Sí nói: “Bọn chúng đều khai rằng mọi chuyện này là do người chỉ sử...”

Minh Thành Tổ nhìn thái tử một cái, xua tay, xong quay sang trừng mắt hỏi Kỷ Cương: “Người không phải là chuyện hủy tổn di thể của Hiền phi là do Dương ái khanh làm sao?”

Kỷ Cương nghe thế, đã đoán được ý của Minh Thành Tổ. Thái tử tra chứng cứ đã ra sự thật rõ ràng, y còn lý nào dám cãi bướng, dập đầu lia lịa: “Là... là do vi thần kiểm tra không thận trọng, trách lầm Dương đại nhân, vi thần đáng chết, cầu hoàng thượng thứ tội!”

Minh Thành Tổ đập bàn quát: “Hay cho câu kiểm tra không kỹ, không những khiến cho trẫm giết lầm Thuận phi, Cổ nội các học sĩ cùng những người khác, còn suýt giết lầm Dương ái khanh là thần tử có công chẳng tội lỗi gì này, càng khiến cho di thể của Hiền phi tủi nhục hơn! Người đâu, kéo hắn ra ngoài...”

Vừa nghe lời này, Kỷ Cương sợ đến hồn bay ngoài ngàn dặm, cút dẩu sồn ra quần, ngay cầu xin tha tội cũng không nói nổi.

Minh Thành Tổ dừng lại một chút, rồi mới ra lệnh tiếp: “Kéo hắn ra ngoài, dùng trọng hình đánh 120 trượng!”

Dương Thu Trì suýt chút nữa tức ngắt đi, lòng nghĩ sao thể này? Đánh đít là coi như xong hay sao? Tên Kỷ Cương này rõ ràng là cố gắng hãm hại hắn, hoàng thượng lại chỉ vì một câu ngán ngùi nhận tội đơn giản vậy là xong hay sao? Cái này là chuyện vặt đây sao? Cho dù ông không trị tội hắn vu khống hãm hại lão tử, nhưng Kỷ Cương hẳn vì hãm hại lão tử, ngay cả phi tử mà ông sủng ái nhất cũng dám bám vằm thành thịt vụn, thế mà ông không thêm quản hay sao?

Kỳ thật, đây chính là lựa chọn sau khi suy tính quyền hành thiệt hơn của Minh Thành Tổ. Minh Thành Tổ đương nhiên biết những cấm y vệ đó nếu không có Kỷ Cương ra lệnh thì dù cho cấp cho chúng một trăm lá gan chúng cũng không dám khai quật lăng mộ hủy diệt thi thể rồi thuận tiện đánh cắp luôn đồ châu báu bồi táng theo Hiến phi. Nhưng mà, Kỷ Cương có thể trèo lên chiếc ghế cấm y vệ chỉ huy sứ này, chẳng phải là dựa vào bản lãnh hiểu ý nịnh hót Minh Thành Tổ, mà còn có bản lãnh thực sự của chính y.

Kỷ Cương có bản lĩnh thực sự chính là chinh trị và hại người. Minh Thành Tổ đương nhiên cần chuyên gia phá án như Dương Thu Trì để điều tra ra những người có lòng mưu phản chân chính. Nhưng mà, vẫn còn có những người mà Minh Thành Tổ biết bọn họ căn bản không có lòng phản, nhưng hình thế cần hoặc là sự đòi hỏi trong đấu tranh quyền lực cần phải diệt trừ họ, cho nên mới cần tiến hành vu khống hãm hại rồi dùng biện pháp tra tấn bức nhận tội. Và những sự tình tán tận lương tâm đen như phân chó này hiển nhiên Dương Thu Trì không thể làm hoặc không chịu làm. Ngược lại, tên thuộc hạ ác nhân thất đức âm tổn thiên địa Kỷ Cương của ông ta lại làm rất được việc.

Vì thế, Minh Thành Tổ cần người có thể làm việc chân chính như Dương Thu Trì, cũng cần người không thêm để ý đến nguyên tắc và còn hoàn toàn tuân theo ý ông ta để làm chuyện thất đức như Kỷ Cương. Hai loại người này đều cần cho chính quyền của Minh Thành Tổ. Huống chi, trong chiến dịch Tĩnh Nạn, Kỷ Cương đã nhất mực theo hầu ông ta, chinh chiến sa trường, tác chiến dũng mãnh... Kỷ Cương đã nhận được sự tín nhiệm sâu sắc của Minh Thành Tổ, được hoàng thượng thưởng thức. Loại hữu nghị quân thần tạo lập từ trong chiến đấu này là thứ khiến người ta khó quên và khó chối bỏ. Hơn nữa, sau này Kỷ Cương do rất giỏi vượt ve tâng bốc, nên càng gây sự vui vẻ cho Minh Thành Tổ. Do đó, từ những điểm này mà khiến cho Minh Thành Tổ không quyết tâm chém đầu Kỷ Cương.

Kỷ Cương hủy tổn di thể của Hiến phi nương nương đó là sự thật, nếu như vì thế mà đem chém đầu y thì cũng chẳng cứu vớt được gì, chi bằng đem đánh 120 hèo trên pháp đình để cảnh cáo, chẳng những lập uy đối với y, mà còn làm nguội cái tức cho Dương Thu Trì, từ đó giữ được cả hai người tài hữu dụng này.

Hình phạt đánh roi thời nhà Minh bắt đầu từ Minh Thái tổ, đến thời Vĩnh Lạc của Minh Thành Tổ cơ bản không dùng nữa, sau đó đến thời Minh Anh Tông mới chính thức khôi phục.

Minh Thành Tổ hạ lệnh đánh phạt Kỷ Cương ở pháp đình, chẳng qua là chuyện bất đắc dĩ mà thôi. Kỷ Cương vu khống hãm hại Dương Thu Trì suýt nhà phá thân vong, nếu như không cấp cho Kỷ Cương này chút hình phạt, nhìn dáng vẻ hai mắt đỏ hào quang của Dương Thu Trì như thế, khẳng định khó có thể bình ổn nộ khí trong lòng hắn (Minh Thành Tổ không hề biết lúc này Dương Thu Trì đã coi Kỷ Cương là kẻ thù bất cộng đái thiên rồi), cũng khó có thể phục chúng. Như vậy, không thể không cấp cho Kỷ Cương một bài học, cho nên ông ta quyết định tiến hành đình trượng (đánh roi ở pháp đình) Kỷ Cương ngay tức thì.

Chấp hành đình trượng là giáo úy chuyên môn của cấm y vệ. Bọn chúng đã thông qua huấn luyện nghiêm cách, kỹ nghệ thuần thực, có thể chuẩn xác căn cứ vào ám hiệu của cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương mà dùng hình phạt quyết định sinh tử của người chịu phạt. Chỉ không ngờ lần này bất đồng, người chịu hình phạt không ngờ chính là chỉ huy sứ Kỷ Cương của chúng.

Những giáo úy này hơi có chút khấn trương, nhưng dù sao thì hoàng thượng hạ lệnh, bọn chúng không dám sơ xuất chút nào. Giáo úy giám quản đình trượng quát to một tiếng, mấy đại hán to lớn đã kéo Kỷ Cương ra bên ngoài, lột sạch quan bào quần áo cho trần truồng như nhộng, rồi án xuống đất. Giáo úy giám quản bước đến phòng khách, quỳ trước mặt Minh Thành Tổ hô: “Vạn tuế, đình trượng đối với Kỷ Cương đã chuẩn bị hoàn tất!”

Y cúi đầu nhìn hai chân của hoàng thượng. Theo quy củ, nếu như hai chân trượng ra theo hình chữ bát (), thì biểu kỳ có thể lưu cho người dưới trượng còn một mạng; ngược lại, nếu hai mũi chân hướng vào nhau, thì phải đánh chết kẻ chịu hình.

Minh Thành Tổ hơi do dự, mũi chân hướng ra ngoài, nhưng lại vỗ bàn quát: “Đánh thật mạnh vào!”

Như vậy thì mâu thuẫn rồi, mũi chân hướng ra ngoài, có nghĩa là lưu lại mạng sống cho người chịu phạt, nhưng lại bảo “đánh như thật” thì ý tứ là đánh cho chết. Vị giáo úy này có sự linh mẫn và nhanh nhẹn về chính trị vô cùng, ánh mắt xoay tròn, lập tức hiểu ý muốn chân thực của Minh Thành Tổ, dập đầu đáp ứng, đứng dậy lùi ra cửa, bấy giờ mới chuyển thân đi ra, quát: “Hoàng thượng thánh dụ, đình trượng đánh thật!”

Kỷ Cương nằm ở ngoài, không nhìn thấy được chân của Minh Thành Tổ, nghe lời này lập tức hồn phi phách tán, luôn miệng xin tha.

Giáo úy hành hình nghe nói “đánh thật”, nhìn chân của giáo úy giám quản, thấy hai đầu bàn chân hướng ra ngoài thành hình chữ bát - “tha cho một mạng”, đó là quyết định cuối cùng, liền hiểu ngay, lớn tiếng hò hét: “Tuân chỉ! Đánh thật mạnh...!”

Tiếng lớp bốp tức thời vang lên, Kỷ Cương bị đánh máu văng tứ tán chỉ sau hơn mười cơn, khóc cha khóc mẹ ồm tỏi.

Thủ hạ của vị giáo úy hành hình này quả thật là có công phu, nghệ thuật dùng lực đã đến mức tuyệt đỉnh, tuy đánh cho Kỷ Cương máu huyết bầy nhầy, đau đớn cùng cực, nhưng không thương đến gân cốt.

Mặc dù như thế, khi đánh đến bảy tám chục cơn, Kỷ Cương đã đau đớn ngất đi tỉnh lại mấy lần. Đau ngất đi, rồi tỉnh lại vì đau, mông và đùi đều máu huyết bầy nhầy, đã chẳng còn chỗ nào lành lặn, đau đến nỗi y cần toạt cả môi, ngay cả sức để khóc cha gọi mẹ cũng không còn nữa.

Nghe tiếng lớp bốp của trượng đánh vào thân người, Minh Thành Tổ cười ha ha quay đầu nhìn Dương Thu Trì, thấy hần chỉ hừ lạnh một tiếng ngược mắt nhìn trời, hiển nhiên không hề động lòng.

Thần tình của Minh Thành Tổ tựa hồ hơi bối rối, cảm thấy bị người ta hại đến nỗi suýt nhà phá thân vong, khẩu khí này chẳng thể như thế mà thuận ngay. Ông ta hơi trầm ngâm, vỗ bàn một cái, nói với bên ngoài: “Các người chưa ăn cơm hả? Trẫm bảo các người đánh mạnh vào!”

Giáo úy quản giám đình trượng giật mình sợ hãi, quỳ xuống dập đầu, nhìn lên hai chân của Minh Thành Tổ, thấy mũi chân vẫn hướng ra ngoài, tức thời minh bạch, đứng dậy ra ngoài quát: “Hoàng thượng thánh dụ, tăng thêm sức, đánh thật mạnh hết sức vào...!”

Giáo úy hành hình nghe thế, giơ côn thật cao, tiếng gió vùn vụt, lần này thì đánh thật, chứ không phải đánh chơi chơi, đương nhiên là vẫn nhìn chân lưu mạng. Ba bốn chục cơn cuối cùng đánh rất mạnh, Kỷ Cương đã như con heo chết nằm ở đó, hai mắt trợn ngược, ngay cả ư cũng không ư được tiếng nào, ngất hẳn đi.

Một trăm hai chục trượng chấp hành hoàn tất, bốn vị đình trượng giáo úy túm bốn góc tấm bố nhấc lên, nhìn lên trời hất mạnh, khiến y bay lên rất mạnh xuống. Cú động chạm mạnh này khiến cho Kỷ Cương hôn mê tỉnh lại rên hừ hừ, mũi ứa máu, rồi lại hôn mê tiếp.

Bọn giáo úy khiêng Kỷ Cương vào phòng khách, cho nằm xuống nền gạch xanh trở lại.

Dương Thu Trì cúi đầu nhìn, thấy bốn chục trượng sau này là đánh thật, cái mạng Kỷ Cương đã bị lấy đi chín phần, lửa giận trong người từ từ giảm bớt. Nhưng mà, Dương Thu Trì biết nếu như hoàng thượng còn lưu lại mạng cho Kỷ Cương, thì chỉ cần Kỷ Cương còn sống, thù bất cộng đái thiên của hai người đã kết, không phải người chết thì là ta chết!

Minh Thành Tổ nhìn Kỷ Cương, rồi quay sang nhìn Lý công công.

Lý công công hiểu ý, ra lệnh cho bọn thái y sớm đã chờ sẵn sau cửa nhanh chóng trị liệu thương thế cho Kỷ Cương.

Mấy thái y nhanh nhẹn đắp thuốc bó thương cho Kỷ Cương. Minh Thành Tổ hỏi: “Thương thế của Kỷ ái khanh thế nào?”

Thái y dẫn đầu bẩm báo: “Tính mệnh không ngại gì, chỉ thương đến gân cốt, chỉ sợ trời lạnh hay mưa gió sẽ chịu chút khổ sở.”

Đây chính là lời thật, sau loạt đình trượng này, gân ở hai chân của Kỷ Cương bị tổn hại, nên mỗi khi trời âm lạnh hay có mưa, đều đau đớn cùng cực, ăn không biết ngon, đêm không ngủ được, vì điều này mà khiến

Kỷ Cương càng cừ hận Dương Thu Trì hơn. Mối thù giữa hai người từ đó càng kết càng sâu.

Trị liệu xong, Kỷ Cương tỉnh dậy, Minh Thành Tổ thở dài, nói với y: “Kỷ ái khanh, người làm sai án này, khiến cho Dương ái khanh chịu ủy khuất, tuy chịu chút khổ sở, nhưng chẳng qua là cái đau ngoài da mà thôi ha?”

Kỷ Cương cố gượng ngồi dậy, run rẩy nói: “Dương... đại nhân..., không, Dương... huynh đệ..., đây.... đều là.... lão ca sai, thỉnh... tha cho..., lão ca ở đây... xin bồi tội... với đệ!” Y định thi lễ, nhưng không còn lực khí nữa.

Dương Thu Trì khoanh hai tay, lạnh lùng nói: “Không dám nhận, Kỷ đại nhân. Ngài cũng không nên cùng ta xưng huynh gọi đệ nữa, để khỏi sau này bị tên cầu tặc nào đó vu cáo hãm hại, khi bị diệt mười tộc thì liên lụy đến ngài.”

Kỷ Cương lộ ra nụ cười nhếch mép, miệng thì lại bảo: “Dương... huynh đệ.... lão ca... không phải với... đệ...”

Minh Thành Tổ cười ha ha nói với Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, thái tử đã tra án này rõ ràng, người, Thuận phi và Cố nội các học sĩ đều bị oan uổng. Từ hôm nay trở đi, người khôi phục nguyên chức, còn hai người chúng... trăm sẽ hạ chỉ cấp cho chúng rửa sạch án oan, an táng trọng hậu.”

Dương Thu Trì dù hận Kỷ Cương, nhưng hoàng thượng tuy đánh y bán sống bán chết, vẫn còn lưu lại cho y một mạng, Dương Thu Trì không còn cách nào, hiện giờ cũng không tiện biểu lộ ra, cái thù này sau này hẩn báo. Hẩn quý xuống tạ ơn Minh Thành Tổ xong, đứng dậy vái một lạy thật sâu với thái tử Chu Cao Sí: “Thái tử điện hạ có ân cứu mạng với Thu Trì, Thu Trì vĩnh thế không quên!”

Thái tử mỉm cười trả lễ.

Minh Thành Tổ nói: “Kỷ ái khanh, Dương ái khanh, hai người đều là công thần của trăm. Kỷ ái khanh năm xưa cùng trăm chinh chiến sa trường, chiến công hiển hách, sau đó chấp chương cấm y vệ, cũng lập được nhiều kỳ công. Dương ái khanh tập nã Kiến Văn dự đảng, công huân trác tuyệt. Hiện giờ hai người không những là thần tử cùng điện, mà còn cùng quản lý cấm y vệ, chia cái lo cùng trăm. Sau này hãy vì trăm mà tề tâm hợp lực, lập thêm nhiều công mới.”

Kỷ Cương nằm dưới đất, thề thào thưa: “Vi thần... kính cẩn tuân lời.... hoàng thượng... giáo huấn...”

Minh Thành Tổ gật đầu, nhìn về phía Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì liếc nhìn Kỷ Cương, thầm nghĩ người lời lẽ ngon ngọt giả dối quen rồi, lão tử với người có thù không đội trời chung! Đừng mong lão tử làm thủ hạ của người nữa, chúng ta cứ cười lừa mà coi hất bội, cứ chờ đó mà xem!

Dương Thu Trì khom người thưa với Minh Thành Tổ: “Hoàng thượng, vi thần không thể đảm nhiệm chức trách cấm y vệ, trong khi đó trị an của kinh thành không cho phép lạc quan. Thần nghĩ cần một lần một dạ lo trọn chức vụ phủ doãn, quản lý kinh thành cho tốt. Chức đồng tri cấm y vệ này, khẩn thỉnh hoàng thượng miễn trừ.”

Minh Thành Tổ đưa mắt nhìn Dương Thu Trì. Ông ta làm sao không biết được ý nghĩ trong lòng của hẩn chứ, hơi trầm ngâm một lúc rồi nói: “Như vậy đi, Dương ái khanh, trăm nhậm mệnh cho người làm cấm y vệ chỉ huy sứ phó sứ, chánh tam phẩm, chấp chương Nam trấn phủ ti, phụ trách pháp kỷ và quân kỷ của cấm y vệ. Đồng thời, người còn kiêm chức trách kiểm tra bá quan, có chuyện gì trực tiếp báo cáo với trăm.”

Dương Thu Trì nghe lời mừng rỡ, tuy chỉ đeo cái chức chỉ huy phó sứ, nghe có vẻ thấp hợp Kỷ Cương, nhưng phẩm trật bằng với chỉ huy sứ, huống chi hẩn lại còn là siêu phẩm hầu tước. Sau này trước khi xử cho Kỷ Cương chết, đi trước mặt hẩn có nghênh ngang đi chẳng nữa cũng không thành vấn đề.

Nam Trấn phủ ti vốn có chức trách về pháp kỷ nội bộ của cấm y vệ, tương đương với ủy viên thanh sát trung ương phái trú ở cấm y vệ, chuyên môn điều tra những hành vi loạn kỷ cương phép nước của cấm y vệ. Quyền lực này có thể nói là có thể to có thể nhỏ, nếu nói to thì những chuyện gì mà y muốn quản dù là Kỷ Cương chỉ huy sứ cũng không thể mó tay vào. Hà hà, cực kỳ thú vị...!

Hiện giờ Minh Thành Tổ thậm chí còn tăng gia quyền hạn chức vụ cho Nam Trấn phủ ti, đó là củ sát bá quan, là quyền lực trọng yếu phi thường. Minh Thành Tổ thực ra là muốn Dương Thu Trì phát huy tài

năng trình tra của hần trong chuyện này, tìm ra những loạn thần tặc tử chân chính, duy trì sự ổn định của giang sơn xã tắc.

Minh Thành Tổ còn cho Dương Thu Trì tránh khỏi Kỷ Cương, có chuyện gì trực tiếp báo cáo với ông ta. Như vậy có nghĩa là, Dương Thu Trì tuy là phó sứ của Kỷ Cương chỉ huy sứ, nhưng chức quyền so với vị cầm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương này còn lớn hơn, thậm chí có thể trực tiếp giám sát Kỷ Cương.

Dương Thu Trì mừng rỡ vô cùng, quỳ xuống dập đầu tâu: “Vi thần tạ chủ long ân! Thần nhất định sẽ tận tâm kiệt lực để báo hoàng ân!” Hần liếc mắt nhìn Kỷ Cương, thấy y nhắm mắt, tựa hồ như đau đớn quá ngất đi. Dương Thu Trì hiểu rõ, Kỷ Cương có lẽ là tức quá mà hôn mê đi đó thôi. Ha ha ha..

466. Chương 449: Cân Bằng Quyền Lực (1)

Liễu Nhược Bằng đề xuất ám sát Kỷ Cương, Dương Thu Trì không đồng ý. Nếu như hiện giờ Kỷ Cương chết, ai cũng đoán được là do Dương Thu Trì hãm làm, như vậy sẽ tự rước thêm phiền phức. Hơn nữa, hần không muốn để Kỷ Cương chết sướng như vậy, hần muốn đường đường chính chính khiến cho Kỷ Cương thân bại danh liệt.

Đêm đó, Dương Thu Trì cho bày yến tiệc, thỉnh ân nhân cứu mạng của mình là thái tử Chu Cao Sí tới, ngoài ra còn có Mã Độ, Ngưu Đại Hải và một số cầm y vệ khác, hoan hỉ tụ tập, ăn uống ca hát sướng khoái.

Dương Thu Trì phục hồi nguyên chức, còn được thăng làm cầm y vệ phó chỉ huy sứ chấp chương Nam trấn phủ tri. Tin tức này nhanh chóng truyền khắp kinh thành, quan viên lớn nhỏ trong cầm y vệ đương nhiên không ngừng đến Dương phủ chúc mừng, yến tiệc càng bày càng đông, chẳng khác gì đêm nạp Hồng Lăng làm thiếp. Họ bày trò đánh cuộc uống rượu, vui vầy đến nửa đêm.

Ngày hôm sau, Dương Thu Trì đến cầm y vệ Nam trấn phủ ti nhậm chức xong, tiến vào hoàng cung bẩm báo với hoàng thượng Minh Thành Tổ rằng Kỷ Cương bị thương nặng, hiện giờ ở kinh thành khí hậu lạnh lẽo, nên đưa Kỷ Cương về phương nam để dưỡng thương.

Minh Thành Tổ đương nhiên biết ý nghĩ chân thật của Dương Thu Trì. Ông ta cũng hi vọng Dương Thu Trì có thể nhanh chóng đứng vững ở trong hàng ngũ cầm y vệ, tạo lập thế lực cho riêng mình, có thể đạt tới tác dụng khống chế và bình hành với thế lực của Kỷ Cương. Thứ kềm chế về quyền lực lẫn nhau giữa các bộ hạ chính là điều phù hợp với lợi ích tối cao của Minh Thành Tổ, cho nên ông ta lập tức chuẩn tấu, phái người đưa Kỷ Cương về Quảng Châu dưỡng thương.

Kỷ Cương bị bức rời khỏi kinh thành, người bị thương nặng vì 120 trượng, lại thêm dọc đường dằn xóc mệt mỏi, cho nên khi đến Quảng Châu phải nằm liệt giường suốt ba tháng trời mới có thể bước xuống giường.

Kỷ Cương đi rồi, trong ba tháng này, cầm y vệ ở kinh thành đương nhiên là thiên hạ của Dương Thu Trì.

Hần muốn lợi dụng đoạn thời gian này nhanh chóng bồi dưỡng xây dựng thế lực cho mình, để có thể chống lại với Kỷ Cương, chuẩn bị tiếp quản cầm y vệ trong tương lai.

Thứ điều chỉnh nhân sự này hần thân là phó chỉ huy sứ đương nhiên làm chủ được. Tuy Bắc trấn phủ ti là do Kỷ Cương trực tiếp thông lĩnh, Dương Thu Trì không thể điều động nhân sự, nhưng trong phần Nam trấn phủ ti của mình, hần hoàn toàn có thể xoắn tay mặc tình điều động.

Ngày đầu thượng nhiệm, Dương Thu Trì đã đem vị trí thủ lĩnh các bộ môn trọng yếu thay bằng người của mình, điều Mã Độ và Ngưu Đại Hải đến Nam Trấn phủ ti, từ phó thiên hộ thăng lên tứ phẩm thiên hộ. Trong đó Mã Độ đảm nhiệm cầm y vệ tả sở thiên hộ, Ngưu Đại Hải đảm nhiệm cầm y vệ hữu sở thiên hộ. Sau đó, hần còn điều Vân Lăng từ phủ Bảo Ninh ở Tứ Xuyên về thăng làm trấn phủ của Nam trấn phủ ti, chánh ngũ phẩm, chuyên môn phụ trách kiểm soát và điều tra hành vi loạn pháp trong cầm y vệ.

Ngoài ra, hần còn kéo Chiêm Chánh Chiêm bộ đầu và các bộ khoái đã từng sinh tử với hần khi đấu tránh với Thuyền bang ở Ba châu - Tứ Xuyên về, cho làm bộ đầu và bộ khoái ở Ứng Thiên phủ.

Đồng thời với việc cải cách Nam Trấn phủ ti, Dương Thu Trì còn tiến hành đàn áp Bắc trấn phủ ti của Kỷ Cương.

Đối tượng đánh đổ trước hết đương nhiên là những kẻ đã phản bội hần - những bộ hạ hộ vệ đã thừa cơ giầu đồ bìm leo hại hần khi hần sa cơ - chính là bọn Bồ Phàm Cốc ba người.

Cầm y vệ không có ai là sạch sẽ cả, ít nhiều đều có vấn đề, chỉ có điều là người có tra hay không mà thôi. Nếu như Dương Thu Trì quyết định động đến họ, sự thật và chứng cứ để khép tội chẳng phải là tìm ra một cách dễ dàng hay sao?

Dưới sự điều tra của Mã Độ và Ngưu bá hộ, bọn Bồ Phàm Cốc nhanh chóng bị phát hiện dọa dẫm chèn ép bức tử nhân mạng cùng các sự thật khác. Dương Thu Trì hạ lệnh bí mật bắt bọn Bồ Phàm Cốc ba người, cho Nam Cung Hùng cùng bọn thân vệ còn lại tiến hành khốc hình bức cung. Nam Cung Hùng hận thấu xương ba tên phản bội này, nên đã dùng hết 18 khốc hình của cầm y vệ, chẳng những lấy được khẩu cung cần, mà còn khiến cho ba tên phản bội chết đi sống lại, khiến cho chúng biết thế nào là mùi vị bị người ta chinh trị.

Ba người này chẳng qua là tiểu lâu la của cầm y vệ, án của chúng chỉ là án nội bộ của cầm y vệ, cầm y vệ có quyền tự khai đường thẩm tẩn, định tội rồi xử phạt, tam pháp ty không thể nào quản được. Loại án của bọn tiểu lâu la này cũng không cần báo lên thỉnh hoàng thượng ngự phê, Dương Thu Trì có thể trực tiếp xử lý.

Thế là, ba người đều bị định thành tội, xử trảm lập quyết, đưa ngay đến hình trường ngoài thiên lao Hình bộ chém đầu, hả cái giận trong tâm Dương Thu Trì.

Tiếp đó, Dương Thu Trì tiến hành kiểm tra giám sát hết bè đảng của Kỷ Cương ở Bắc Trấn phủ, đương nhiên tra cái nào trúng cái đó, đều là ăn hối lộ làm trái pháp luật vu cáo hãm hại bức tử nhân mạng, đều là tử tội chém đầu.

Nhưng mà, muốn xử tử cao quan của cầm y vệ, cần phải báo thỉnh hoàng thượng chuẩn y. Dương Thu Trì đem tài liệu đưa đến báo cho Minh Thành Tổ, còn tự thân đến tiến hành trình bày giải thích.

Minh Thành Tổ hơi bối rối, Dương Thu Trì điều tra những án này, trong đó có không ít chuyện do Minh Thành Tổ tự thân giao làm, cũng có thể nói người chân chính vu cáo hãm hại chính là Minh Thành Tổ. Kỷ Cương và các cao quan của cầm y vệ Bắc Trấn phủ ti chẳng qua là căn cứ vào ý Minh Thành Tổ mà làm, chẳng qua là những con chó chạy việc mà thôi. Minh Thành Tổ có lòng bao che, nhưng những án này bị Dương Thu Trì điều tra chứng cứ rõ ràng, không thể nào che đậy, cho nên liền phê xử tử hai người có tội ác lớn nhất, còn những kẻ khác thì tha mạng, triệt quan đầy đi ba nghìn dặm.

Tuy không thể khiến bọn chúng bị chém đầu, nhưng cũng đã bị triệt chức đi đầy, đạt được mục đích của Dương Thu Trì.

Kinh qua ba tháng kiểm tra đánh dẹp của Dương Thu Trì, nguyên khí của Bắc trấn phủ ti đại thương, còn Kỷ Cương thì xa tít ở Quảng Châu, tin tức không thể lưu thông dễ dàng, hơn nữa hoàng thượng lại có ý nâng đỡ gây dựng cho Dương Thu Trì, cho nên ba tháng sau khi Kỷ Cương chống gây trở về kinh thành, thế lực của y đã bị yếu đi rất nhiều, trong khi đó Dương Thu Trì đã cải tạo Nam trấn phủ ti hoàn tất, đã kiến lập được quyền uy khá lớn ở cầm y vệ trong kinh thành.

Kỷ Cương trở về kinh thành, đã buộc phải chống quai trượng mà thượng triều.

Buổi triều sớm ngày ấy, chúng quan viên đã đến sớm chờ ở phòng dành cho cửu khanh. Dương Thu Trì mặc quan bào cầm y vệ chỉ huy phó sứ đang cùng mọi người nói chuyện, thì Kỷ Cương dựa vào hai cây nạng với nét mặt âm trầm từ ngoài cửa cầ nhắc đi vào.

Ba tháng không thấy, thân hình vốn khôi ngô của Kỷ Cương trước kia đã ốm o lòi cả xương, chỉ có đôi mắt là vẫn âm hiểm và ngoan độc như mắt ưng.

Chúng quan bắt quản là to hay nhỏ đều đua nhau nhường đường, cũng có một bộ phận bước tới ra mắt Kỷ Cương, hỏi này hỏi nọ.

Chỉ có Dương Thu Trì là coi như không thấy, vẫn nói cười với các quan khác y như cũ.

Dương Thu Trì và Kỷ Cương có quan hệ như thể nước và lửa đã được các quan viên trong kinh thành biết cả, hiện giờ thấy hai lão hổ gặp nhau, đều biết sắp có trò vui để xem. Còn về chuyện họ đặt đít ngồi qua

bên nào, thì cần phải xem hướng gió xong rồi quyết định. Để lỡ khi ngồi sai vị trí, mất chức quan là chuyện nhỏ, mất mạng mất luôn cả chính họ mới là chuyện lớn.

Các quan viên đang chuyện phiếm với Dương Thu Trì thấy Kỷ Cương tiến vào, cảm thấy vô cùng bối rối, họ không dám đắc tội với Kỷ Cương, cũng không dám đắc tội với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì không muốn làm khó họ, nên cũng không nói nữa, chuyển thân lại đưa mắt nhìn trời, dường như là nhìn thấy chuyện gì đó vô cùng kỳ kỳ vậy.

Kỷ Cương chống quài trượng từ từ đến trước mặt Dương Thu Trì, cười khan hỏi: “Dương đại nhân, ngài đang nhìn gì đó?”

Kỷ Cương hận Dương Thu Trì thấu xương, nhưng ngoài mặt thì vẫn cố tỏ ra hiền hòa thân thiện, bản lĩnh ấy khiến cho Dương Thu Trì vô cùng bội phục. Hắn cười nhẹ đáp: “Bổn quan đang nhìn một con nhện con trên nóc nhà, con oắt này bình thường đi nghênh ngang, không ngờ giờ bị què một chân, chỉ có thể đi cà nhấc lật lẹo mà tiến.”

Dương Thu Trì là cầm y vệ chỉ huy sứ phó sứ, từ góc độ này mà giảng thì là người phó của Kỷ Cương, nhưng hiện giờ hắn căn bản chẳng nề mặt gì Kỷ Cương, trước mặt y tự xưng bổn quan, điều này đã đủ khiến cho chúng quan viên kinh ngạc. Hơn nữa câu vừa rồi hắn lại cười nhào trào phúng Kỷ Cương, các quan viên cạnh đó càng cảm thấy tức cười hơn, chỉ có điều muốn cười mà không dám cười, cố nhịn khổ sở vô cùng.

Kỷ Cương quét mắt nhìn các quan, từ từ nói: “Con nhện này thật lý thú, tuy chân đi cà nhấc, vẫn có thể bắt côn trùng để ăn, đặc biệt là những con côn trùng tự cho là võ của mình cứng.”

“A, vậy sao? Ta ngược lại cảm thấy chưa chắc, nếu như bắt được giáp xác nhỏ thì cũng có khả năng, nhưng mà rơi vào lưới nhện lại là một con chim vàng anh, thì kẻ xui xẻo chỉ sợ chính là con nhện này.”

Hai người tranh hơi với nhau, các quan ngầm bội phục Dương Thu Trì vô cùng, bởi vì hắn chính là người đầu tiên dám trực tiếp trào phúng Kỷ Cương như vậy. Biết tính của Kỷ Cương, họ tuy bội phục Dương Thu Trì, nhưng cũng ngầm lo cho hắn.

Thời khắc thượng triều đã đến, từng lớp người từ từ ra khỏi phòng Cửu Khanh, bước lên dãy bậc thang dài bằng ngọc thạch, đi lên Cẩn thân điện.

467. Chương 449: Cân Bằng Quyền Lực (2)

Kỷ Cương có bao giờ chịu quá cái tức như vậy, khóe miệng thoáng nụ cười độc ác, hướng nhìn lên trên, kinh ngạc kêu lên: “Ô! Thái tử điện hạ!”

Dương Thu Trì có phần kinh ngạc, thái tử không cần thượng triều, sao hôm nay lại đến? Hắn ngược đầu nhìn, trên đó ngoài chấp đỉnh cầm y vệ, nào có bóng dáng thái tử gì?

Chính vào lúc này, hắn chợt nghe một cổ kinh phong đánh đến sau gáy, thậm kê không xong, vội xoay chân cúi đầu, cổ kinh phong đó đi trượt sát da đầu, thì ra là quài trượng do Kỷ Cương đánh lên!

Quài trượng này mang theo kinh phong cực mạnh, nếu đánh trúng hậu não không chết cũng trọng thương. Dương Thu Trì tức giận, nhưng không chờ cho hắn có động tác gì, quài trượng thứ hai của Kỷ Cương đã đánh tới.

Dương Thu Trì chẳng nghĩ ngợi gì, bước tránh sang bên, đồng thời lách người tới sau lưng Kỷ Cương, đánh một chưởng vào sau lưng y, móc chân ngáng đường. Kỷ Cương loạng choạng, quài trượng vượt khỏi tay, đầu dưới chân trên té lộn nhào xuống xuống bậc thềm thật cao bằng ngọc thạch giống như một cái hồ lô. Một cái răng của y bị va vào đá gãy vụn, mũi cũng bị đập, máu tươi chảy đầy.

Kỷ Cương xuất thân từ nhà võ, lực khỏe vô cùng, mười tám ban võ nghệ đều tinh thông. Nhưng mà, y giỏi về cưỡi ngựa bắn cung khi hai quân đối địch, còn loại võ công đánh nhau đơn độc này không bằng, trong khi đó lại không tính toán được Dương Thu Trì dám phản kích, cũng như kỹ xảo phản kích khá cao, cho nên đã bị một vỏ trời giáng.

Trong ba tháng này, Dương Thu Trì không hề ở không, từ khi bị Kỷ Cương vu khống hãm hại, bị giam lỏng ở nhà gần cả chục ngày, để chuẩn bị chạy trốn, Liễu Nhược Bằng đã bắt đầu chỉ điểm võ công cho hắn. Do trước đó Dương Thu Trì đã luyện tập nội công gần một năm với Tống Vân Nhi, đạt được một số thành công nhất định, hiện giờ lại có đệ nhất cao thủ đương thế chỉ điểm võ công, trong khi đó hắn bị giam lỏng ở nhà không có chuyện gì làm, nên suốt ngày khổ luyện, tiến bộ thần tốc.

Sau đó, Dương Thu Trì phục nguyên quan chức, mỗi ngày đều nghỉ tới Kỷ Cương lúc trước võ một chưởng lên vai mình, suýt chút nữa là võ cho hắn tan xương, nên lòng vô cùng hổ thẹn, trong khi đó Liễu Nhược Bằng không thể lúc nào cũng ở bên cạnh hắn, còn sủng nết thì quá bá đạo, không thích hợp phòng thân, và chỉ còn bốn phát đạn... Cho nên vì bảo mệnh phòng thân, hắn chỉ còn cách cố gắng cắn răng khổ tập luyện võ công.

Tập luyện mấy tháng nay, tuy hắn bắt đầu muộn, căn cơ không ổn, chẳng thể thành cao thủ nhất lưu. Nhưng để đối phó vũ sư tầm thường, thậm chí đối phó với võ tướng giỏi tài cưỡi ngựa bắn cung cầm quân đánh trận này có thể coi là đủ dùng. Vì thế, Dương Thu Trì mới thành công tránh được cú đánh lén của Kỷ Cương, thậm chí phản kích thành công, đánh cho Kỷ Cương lảo đảo xuống thêm như cái hồ lô, mặt mũi trầy sứt thê thảm.

Các quan viên hầu hết đều bị Kỷ Cương chèn ép, có người còn bị Kỷ Cương hại qua, hiện giờ thấy Dương Thu Trì dạy cho y bài học như vậy, đều cảm thấy thống khoái. Có người to gan còn len lén cười, đại bộ phận coi như không thấy, len lén xoay đi cười thầm rồi tiếp tục leo lên bậc thêm nhập triều.

Bằng đẳng của Kỷ Cương tranh nhau đỡ dìu y lên, có kẻ còn giương mắt trừng nhìn Dương Thu Trì, nhưng khi gặp ánh mắt băng lạnh đáp trả của hắn, đều vội vã cúi đầu.

Kỷ Cương được đỡ dậy, lau máu ở mũi, đưa tay chỉ Dương Thu Trì: “Họ Dương kia! Giỏi! Giỏi lắm! Người chờ đó mà xem!”

Dương Thu Trì khoanh tay, mỉm cười đáp: “Ta không biết chờ, ta sẽ ra tay trước, Kỷ Cương, người hãy rửa sạch cổ mà chờ chết đi! Ha ha ha.” Trong tiếng cười lớn, hắn chuyển thân nhập triều.

Trong buổi triều sớm, Kỷ Cương miệng mũi sưng vù, máu mũi còn chưa cầm được, dùng giấy lau loạn, rằng bị gây nên nói lọt hơi gió phều phào. Minh Thành Tổ thấy bộ dạng lang bãi của Kỷ Cương như vậy, rất tức cười, hỏi nguyên do, Kỷ Cương chỉ nói vừa rồi mình tự bị té xuống thêm, giấu bèn nguyên nhân chính đi. Dương Thu Trì hiểu rõ, y không muốn giống như con nít đánh thua rồi đi méc hoàng thượng, để rước thêm tiếng xấu. Điều này cũng cho thấy bản lãnh kèm chế của Kỷ Cương vô cùng cao thâm, không khỏi khiến Dương Thu Trì cảnh giác hơn.

Bãi triều trở về Dương phủ, Dương Thu Trì đem chuyện này kể ra, chúng nữ đều cảm thấy thống khoái.

Đang nói chuyện, có gác cổng vào báo là có người nhà của Đô đốc Tiết lộ đến thỉnh Dương Thu Trì đến đô đốc phủ.

Dương Thu Trì hơi ngần người, vị đô đốc Tiết lộ này tuy hắn biết, nhưng không thân quen gì. Tiết lộ theo Minh Thành Tổ lập chiến công hiển hách trong chiến dịch Tĩnh Nạn, được phong làm chánh nhất phẩm hữu quân đô đốc, kiêm tả quân đô đốc phủ sự, tức là “Phụng thiên Tĩnh nạn thành tuyên lực vũ thần đặc tiến vinh lộc đại phu trụ quốc dương vũ hầu”

Từ phẩm trật mà giảng, thì y và Dương Thu Trì đều là tước Phụng thiên Tĩnh nạn hầu tước, phẩm trật tương đồng, nhưng thực chất, phẩm trật của Tiết Lộ là chính nhất phẩm, so với Dương Thu Trì cao hơn nhiều. Hai người không hề thâm giao, hiện giờ đột nhiên viết thiệp mời hắn đến làm khách ở đô đốc phủ, khiến Dương Thu Trì hơi bất ngờ.

Nhưng mà, Dương Thu Trì đối với những vũ tướng liều mạng đánh giết lập nên công lao thế này bội phục vô cùng. Nếu như người ta đã chủ động mời, Dương Thu Trì đương nhiên muốn làm quen với ông ta, nên vui vẻ đáp ứng. Phùng Tiểu Tuyết chuẩn bị một phần lễ vật trọng hậu, Dương Thu Trì mang theo Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đến hầu tước phủ của Tiết Lộ.

Cửa lớn hầu tước phủ mở toang, Dương vũ hầu Tiết Lộ đích thân ra cửa đón, ôm quyền thi lễ: “Dương hầu gia đại giá quang lâm, Tiết mỗ vinh hạnh vô cùng, ha ha ha ha.”

Dương Thu Trì vội vã đáp lễ, Tiết Lộc bước tới đón, cầm tay Dương Thu Trì sánh vai tiến vào hầu tước phủ.

Hai người ngày thường đã có gặp mặt trên triều, hiện giờ Tiết lộc lại thân thiết đặc biệt như vậy, khiến Dương Thu Trì hơi cảm động và cũng có phần ngạc nhiên.

Đến phòng khách, thấy đã bày sẵn một bàn rượu thịnh soạn, ngoại trừ hai người hầu, bên cạnh không có ai khác.

Dương Thu Trì càng ngạc nhiên hơn, xem ra yến tiệc hôm nay chỉ có một mình hắn, chẳng lẽ vị Tiết lộc này có gì đó cần phải lên nói với hắn hay sao?

Không ngờ vị Tiết Lộc này rất biết giữ lời, sau khi nhường Dương Thu Trì ngồi ở ghế thủ tịch xong, hai người vừa nói lời khách sáo, vừa uống rượu. Tiết Lộc còn lệnh cho vũ cơ và ban nhạc đến ca múa giúp vui.

Khi uống rượu ngà ngà, Tiết Lộc mới cho mọi người hầu lui hết, rót một chung rượu thở dài một tiếng, thần tình buồn bã vô cùng.

Dương Thu Trì biết y khẳng định là có lời muốn nói, vội hỏi: “Đô đốc đại nhân, xin hỏi là vì có gì mà bị thương?”

Tiết Lộc lại thở dài tiếp, đáp: “Tiết mỗ thân là nhất phẩm đô đốc, Dương vũ hầu, nhưng lại bị chánh tam phẩm cấm y vệ chỉ huy sứ khi nhục, không dám như Dương hầu gia dám minh đao minh thương đối địch với tên Kỷ Cương đó, thật là thẹn với liệt tổ liệt tông a.”

Dương Thu Trì mỉm cười, xem ra vị đô đốc này cũng là một trong những người bị Kỷ Cương hại, nên hắn chờ nghe tiếp.

Tiết Lộc nói: “Hôm nay thượng triều, thấy Dương hầu gia làm cho tên Kỷ Cương đó té ngã xuống ngọc đài, té đến mặt sưng mũi thũng như vậy, đến răng cũng gãy mấy chiếc, thật là thống khoái trong lòng a!” Nâng chung rượu lên, y nói: “Dương hầu gia vì Tiết mỗ mà tẩy nỗi bức tức trong lòng, Tiết mỗ cảm kích vô cùng, nào nào, Tiết mỗ kính hầu gia một chung!”

Dương Thu Trì cười ha ha, nâng ly lên uống cạn, hạ giọng hỏi: “Đô đốc đại nhân xem ra là đã bị tên Kỷ Cương đó khi nhục?”

Tiết Lộc đáp: “Lời này nói ra dài lắm, mấy tháng trước, Tiết mỗ ngẫu nhiên ở Tịnh Thủy quán ngoài kinh thành nhìn thấy một vị đạo cô, tên là Hư linh tử, sắc đẹp tuyệt mỹ. Tiết mỗ yêu tiếc vô cùng, có ý lấy làm thiếp. Hư Linh tử cũng chấp nhận, cho nên ta cưới nàng nhập phủ. Không ngờ, Kỷ Cương không biết vì sao mà biết được tin này, nhờ người tìm đến yêu cầu ta nhường Hư Linh tử, ta đương nhiên không chịu...”

Dương Thu Trì tức giận nói: “Tên cầu tặc Kỷ Cương này, từ trước đến giờ cứ không chịu để cho người ta hơn. Hắn lần trước chinh ta, một là đồ kỹ năng lực của ta, hai là muốn bá chiếm hai mỹ thiếp của ta. Lão tử sớm muốn giết cũng phải thiên hắn!”

Tiết Lộc nghe thế quả thật là đồng bệnh tương liên, cũng hùa mắng Kỷ Cương không ngớt. Hai người mắng một hồi, lòng vô cùng thống khoái, Tiết Lộc mới nói tiếp: “Kỷ Cương đòi tiểu thiếp của ta, bị ta cự tuyệt, không nói gì cả. Ta cũng cho là chuyện này coi như qua rồi. Không ngờ mấy ngày sau khi lên triều, giống như hôm nay hắn đánh lên Dương hầu gia ngài vậy, hắn cũng dùng thiết quai đánh lên ta, đánh cho đầu ta suýt vỡ ra, nằm liệt giường suốt hơn một tháng mới khỏi được.”

Dương Thu Trì kinh ngạc, không ngờ chiêu đánh lên ấy của Kỷ Cương là bản lãnh ruột của y, trước đây đã dùng qua với Tiết lộc, sáng nay định dùng lại với hắn, nên hắn tức giận hỏi: “Đô đốc đại nhân sao không đem chuyện này báo lên hoàng thượng?”

Tiết Lộc lắc đầu, nhỏ giọng đáp: “Không được đâu, từ án Qua Mạn sao của Cảnh Thanh trở đi, Kỷ Cương và cấm y vệ không biết đã hại giết bao nhiêu người. Hắn trước mặt hoàng thượng như mặt trời giữa trưa, ta làm sao chọc vào được. Ta nếu đi tố cáo với hoàng thượng là hắn trọng thương ta, chẳng qua là bồi chút tiền, nhưng ngầm bên trong chỉ sợ là không dễ chịu gì, ngày nào đó không chừng lại trở thành loạn đảng Kiến Văn, bị chém cả chín họ. Do đó... ai! Ta chỉ có thể ráng nhẫn nhịn cái tức này mà thôi...”

Cảnh Thanh vốn là ngự sử đại phu của Kiến Văn đế. Sau khi Minh Thành Tổ đánh vào Nam Kinh, hân thưởng tài năng của ông ta, nên vẫn giữ lại cho làm ngự sử đại phu. Nhưng không ngờ Cảnh Thanh nhất mực muốn báo thù cho Kiến Văn đế, lợi dụng một lần lên triều lên giấu dao bén, chuẩn bị giết Chu Lệ, bị cấm y vệ của Kỷ Cương tra ra, bị bắt đương trường. Chu Lệ tức giận, lệnh cho người lột da tra khảo Cảnh Thanh, thi thể treo ở cổng thành kỳ chứng, diệt luôn cả tộc, ngay cả lân cư ở cùng phường cũng bị liên lụy, bị giết hết cả thôn cả đường, khiến chỗ ấy biến thành chốn hoang. Đây chính là vụ “Qua mạn sao” (chém sạch nhà hang xóm).

Từ đó trở đi, cấm y vệ chính thức tạo lập “truyền thống quang vinh” giết những người liên quan nhưng vô tội. Sau này rất nhiều án đều vận dụng thủ pháp Qua mạn sao, nhắc đến là trên dưới trong triều đều cảm thấy tự nguy, trước khi thượng triều đều như sinh lý tử biệt, khi bãi triều về đều bày yến tiệc mừng là mình còn sống.

Dương Thu Trì đối với trò này của Kỷ Cương hiểu rất rõ, đương nhiên lý giải cách nghĩ của Tiết Lộc, nhưng cũng thâm nhủ, nếu như người đã quyết định làm con rùa rúc đầu, còn tìm đến ta để làm gì? Thỉnh ta đến chẳng phải chỉ kể khổ, rồi biểu hiện ủng hộ về mặt tinh thần hay sao?

Tiết Lộc lại thở dài: “Chuyện đó xảy ra không lâu, thì mỹ thiếp Hư Linh tử mới nạp của ta đã bị người... ban đêm lén vào trong phủ gian sát luôn rồi...”

Dương Thu Trì giật mình cả kinh, dám tiếm nhập vào đô đốc phủ của Dương vũ hầu, gian sát thiếp thất của đô đốc đại nhân... xem ra chỉ có người của Kỷ Cương mới dám có cái gan này.

“Khẳng định là người của Kỷ Cương làm rồi!” Dương Thu Trì hỏi: “Ngài không báo án sao?”

“Ai! Điểm này dù có mù cũng nhìn ra được, ta cũng đến Ứng Thiên phủ báo rồi, trong nhà xảy ra án mạng, sao không đi báo chứ. Tuy nhiên ta cũng biết, đây khẳng định là người của Kỷ Cương làm, nhưng không hề có bằng chứng xác thực, thì làm gì được hần đây?”

Điều này cũng phải, Dương Thu Trì hỏi: “Lúc đó phủ doãn của Ứng Thiên phủ là Cố đại nhân phải không? Kỷ Cương khi vu hãm ta, cũng vu hãm luôn ông ấy, bị lắng trì xử tử rồi. Chẳng lẽ đấy có một phần nguyên nhân từ chuyện ông ấy tra án này?”

”Không phải đâu, Cố phủ doãn chỉ khám sát hiện trường xong rồi không có lời gì tiếp theo. Ta cũng từng hỏi riêng ông ấy, nhưng ông ấy áp úng nói là đang tra, bảo ta kiên nhẫn chờ. Nhưng ta biết, Cố phủ doãn khẳng định là biết không chọc vào Kỷ Cương được, cho nên không thật tình điều tra.

Dương Thu Trì gật gật đầu, mỉm cười hỏi: “Đô đốc đại nhân hôm nay thỉnh ta tới, nhất định là muốn ta tra án này, đúng không?”

468. Chương 450: Án Tiểu Thiếp Của Ngũ Quân Đô Đốc Bị Gian Sát (1)

Dương Thu Trì nói: “Nếu như Ứng Thiên phủ thụ lập án này, bốn quan là Ứng Thiên phủ doãn, tự nhiên là thuộc phạm vi quản lý của ta. Ta với Kỷ Cương có mối thù bất cộng đái thiên, đang kiểm soát điều tra Kỷ Cương đang thực hiện những chuyện phạm pháp làm loạn kỷ cương. Hiện giờ cộng thêm án mạng xảy ra trong phủ của đô đốc đại nhân, chín phần mười là do Kỷ Cương hãm làm, cho nên lần này Dương mỗ sẽ lấy án này hạ thủ, chuyện công cũng được, chuyện tư cũng được, dù gì thì lão tử cũng nhất định khiến cho Kỷ Cương biết tay.”

Tiết Lộc mừng rỡ, đứng dậy vái dài một cái: “Dương hầu gia, người và ta đồng là cừu địch. Sau này nhất định cộng mưu tiến thoái. Tiết mỗ nhất định hết mình tương trợ hầu gia, thề chết chu toàn với Kỷ Cương cho tới cùng!”

“Được!” Dương Thu Trì cao hứng, vị chánh nhất phẩm ngũ quân đốc này không phải người thường, có thêm một vị đô đốc có uy có quyền làm chiến hữu, cuộc đấu tranh với Kỷ Cương sẽ có thêm phần thắng. Hần đứng dậy: “Chúng ta cứ định như vậy đi! Ông và ta cùng cộng mưu tiến thoái, thề chu toàn với Kỷ Cương cho tới cùng!”

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì lệnh cho Nam Cung Hùng trở về phủ lấy rương pháp y vật chứng đến cho hắn. Thời gian chờ đợi rảnh rỗi sau đó, hắn cùng Tiết Lộc đến chỗ Hư Linh Tử tiến hành điều tra sơ bộ.

Sự tình đã trải qua mấy tháng, thi thể đã nhập táng rồi. Tiết Lộc yêu thương vị mỹ thiếp này, cũng hy vọng một ngày nào đó có thể bắt được chân hung, báo thù rửa hận, do đó nhất mực bảo lưu tình trạng ban đầu.

Tiết Lộc kể kỹ lại sự việc đã xảy ra. Đó là vào ngày 3 tháng chín năm rồi, ngày đó đến lượt một thiếp thất khác hầu hạ, Tiết Lộc qua đêm ở phòng của người thiếp đó. Qua ngày hôm sau, nha hoàn hoảng loạn chạy về báo, người thiếp mới Hư Linh Tử đã chết rồi.

Tiết Lộc mặc vội y phục chạy vội đến xem, phát hiện hai thiếp thân tỳ nữ hầu hạ Hư Linh Tử bị giết ở ngoài, đều nằm gục trên giường, ở cổ bị chém một đao, máu chảy đầy cả sàn nhà.

Thi thể của Hư Linh Tử nằm dưới đất trong phòng, trần truồng không một mảnh vải, hai mắt mở to, cằm bị bẻ trẹo, vú trái có cắm một mũi trủy thủ, đã chết nhiều giờ rồi. Ở bộ phận sinh dục và thăm ở dưới đất phát hiện chất dịch nhầy màu trắng, ắt là tinh dịch của hung thủ.

Dương Thu Trì hỏi thanh chủy thủ đó, biết được là đã bị Cố phủ doãn khi khám sát hiện trường lấy đi làm vật chứng rồi.

Do hiện trường đã bị bộ khoái của Ứng Thiên phủ khám sát, dấu vết bị phá gần hết, không biết là còn dấu vết có ích gì lưu lại hay không. Nghe Tiết Lộc giới thiệu, Dương Thu Trì nói: “Ta trước hết khảo sát qua hiện trường cho kỹ, sau đó sẽ tiến hành khai quan nghiệm thân thi thể của Hư Linh Tử và hai nha hoàn.”

Tiết Lộc không hề do dự gật đầu: “Chỉ cần có thể phá án, báo cừu cho ái thiếp của ta, hầu gia muốn làm gì cũng được.”

Tiết Lộc từ mười sáu tuổi đã theo yển vương Chu Lệ làm kỵ binh tuần vệ Yển sơn. Trong chiến dịch Tĩnh nạn, ông ta theo Minh Thành Tổ chinh chiến sa trường, lập nhiều chiến công, từ một tiểu binh thăng lên làm đô đốc ngũ quan, phong thành Dương vũ hầu, không chết ở tay địch nhân trên chiến trường, mà suýt chết về tay Kỷ Cương trong hoàng cung bằng một gậy võ đầu. Hơn nữa, tiểu thiếp của ông ta còn có khả năng là chết thảm dưới tay thủ hạ của Kỷ Cương, điều này khiến Tiết lộc vô cùng thù hận với con người này. Nhưng mà, Tiết Lộc giỏi về đánh trận, chứ sử dụng âm mưu quỷ kế chốn sa trường thì không thể. Vì tính mệnh của người nhà, cho nên ông ta không dám đắc tội hồng nhân hiện tại trước mắt hoàng thượng là Kỷ Cương, chỉ có thể chôn giấu cừu hận vào lòng.

Hôm nay lên triều, ông ta thấy Dương Thu Trì ở trước mặt mọi người giáo huấn Kỷ Cương một trận, không khỏi cảm thấy thống khoái, nghĩ đến có hi vọng báo thù, nên lập tức mời Dương Thu Trì đến làm khách. Hiện giờ Dương Thu Trì đã đáp ứng tra án, khiến ông ta càng mừng rỡ hơn.

Đến lúc này, Nam Cung Hùng đã mang rương pháp y của Dương Thu Trì đến. Tổng Vân Nhi nghe nói Dương Thu Trì muốn tra án, cái đuôi nhỏ này khẳng định là đến theo.

Sau khi gặp nhau, Dương Thu Trì giới thiệu hai bên, Tiết Lộc cũng nghe nói lần trước Kỷ Cương hãm hại Dương Thu Trì, chính là tiểu thiếp này đã phối hợp với thái tử để tìm hiểu trắng đen, lật án oan và lấy lại sự công bằng cho hắn.

Tiết Lộc đương nhiên bội phục phi thường, tán thưởng Tổng Vân Nhi luôn miệng. Đường đường là một chánh nhất phẩm ngũ quân đô đốc đại nhân lại khen ngợi một cô gái nhỏ như vậy, Tổng Vân Nhi đắc ý vô cùng. Chỉ có điều, hiện giờ nàng hứng thú với án này hơn, lần trước phá án làm nàng cảm thấy thống khoái, lần này rất muốn lộ thêm chút thân thủ.

Dương Thu Trì thấy Tổng Vân Nhi ra vẻ rất mong thử sức, mỉm cười bảo: “Vân nhi, án này xem ra không đơn giản, nhân vì phạm vi hiềm nghi rất rõ ràng, chính là trong phạm vi của cấm y vệ. Muội đi dùng những gì đã học về khám sát hiện trường xem coi có kéo hung thủ ra ánh sáng được không, để rồi chúng ta sẽ tìm ra chân hung chỉ sử phía sau, coi có phải đó là tên cầu tặc Kỷ Cương không.”

Tổng Vân Nhi cao hứng phi thường, gật đầu khen phải lia lịa.

Tiết Lộc đem tình hình kể lại cho nàng, lại đưa ra vị trí đại khái của thi thể lúc trước, sau đó bỏ đi, để lại hai người chuyên tâm làm việc.

Tống Vân Nhi xem xét cẩn thận vị trí của thi thể, rồi tìm kiếm xung quanh phòng, sau đó nói: “Căn cứ lời Tiết Lộ, khi bọn họ đến thì phòng bị khóa bên trong, nhưng cửa sổ sau mở, cho thấy hiển nhiên hung thủ lên vào đồ đạc phủ, từ cửa sổ sau tiến vào phòng Hư Linh Tử hành hung giết người.”

“Vậy chúng giết ai trước? Giết Hư Linh Tử trong phòng trước, rồi ra ngoài giết hai nha hoàn?”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ, lắc đầu đáp: “Không đúng, y đáng ra phải giết hai thị nữ ở gian ngoài trước, sau đó mới trở vào phòng, kèm chế Hư Linh Tử, bóp treo quai hàm để không thể kêu la, sau đó tiến hành gian dâm, cuối cùng mới dùng chủy thủ giết người diệt khẩu.”

“Có đạo lý, nhưng mà chúng ta hiện giờ quan trọng nhất không phải là đoán làm sao gây án, mà căn cứ vào dấu vết xác định hung thủ là ai, sau đó bắt trị tội.”

Tống Vân Nhi sờ cằm, hơi đắn đo: “Dấu vết trong phòng này xem ra đã bị bọn bộ khoái làm loạn hết rồi, vậy còn có thể tìm được dấu vết gì nữ chứ?”

Dương Thu Trì mỉm cười: “Làm loạn rồi thì là một chuyện, dấu vết còn tồn tại hay không là một chuyện khác. Làm loạn không có nghĩa là dấu vết không còn nữa, cẩn thận tìm kiếm vẫn có thể tìm được.”

Nghe lời này, Tống Vân Nhi gật đầu, ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Chúng ta cần khai quan nghiệm thi, tra xét vết thương hung thủ lưu lại lên cơ thể của nạn nhân, căn cứ vào vết thương mà đoán ra hung khí hung thủ dùng để ra tay, từ đó có thể suy ra điểm đặc biệt gì đó của hung thủ.”

“Ừ. Cách làm này rất chính xác, nhưng mà đó là chuyện thuộc về khai quan nghiệm thây, còn bây giờ chúng ta đang khám tra hiện trường, phương diện này có công tác gì nên làm hay không? Hay là nói khác đi, hung thủ ở hiện trường này liệu có lưu dấu vết gì có thể khiến chúng ta tìm ra hân được hay không?”

Tống Vân Nhi ngẫm nghĩ, đột nhiên hai mắt sáng rực lên: “Muội nhớ lúc trước khi ca phá án gian sát đều kiểm nghiệm cái... cái ấy của hung thủ lưu lại, đây có phải là một trong những dấu vết có thể phát hiện ra gì đó hay không?”

“Rất tốt, cách làm này rất đúng, những án gian dâm thì phạm nhân đều để lại trong âm đạo, bên trong hai đùi của người bị hại, trên đất hoặc là trên giường cái gọi là tinh... hắc hắc, cái quỷ đó đó. Chúng ta cần phải tìm thấy nó, những thông tin mà nó cung cấp cho chúng ta rất hữu dụng, có lúc thậm chí trực tiếp báo cho chúng ta biết hung thủ rốt cuộc là ai. Nó là một vật chứng chứng minh phạm tội và manh mối điều tra vô cùng trọng yếu đó.”

Tống Vân Nhi cúi đầu nhìn ngó, trong phòng này được trải bằng thảm rất dài, không khỏi mừng rỡ nói: “Vừa rồi Tiết Lộ nói người bị hại nằm trên mặt đất, cho thấy vụ gian dâm này có khả năng là tiến hành trên thảm, như vậy cái thứ đó ắt còn tồn lưu trên thảm rồi!”

“Ừ, chúng ta tìm thử coi!”

Tống Vân Nhi đến vị trí Hư Linh Tử nằm chết tiến hành quan sát thật kỹ, đột nhiên mắt sáng rực lên, chỉ vào một dấu vết mờ mờ màu vàng nhạt, đỏ mặt hỏi: “Có phải là cái này không?”

Nàng ta đã lấy Dương Thu Trì đã gần nửa năm rồi, đối với những thứ lưu lại khi hành phòng của nam nhân cũng đã bắt đầu rành rẽ, nhưng nàng dù sao cũng mới mười sáu, nói đến chuyện này nhiều ít gì cũng còn e thẹn.

Dương Thu Trì cúi người quan sát: “Đặc điểm ngoại hình thì rất giống, chờ lúc ta kiểm tra lại. Nếu là đúng, tiếp theo chúng ta nên làm thế nào?”

Đối với vấn đề này, Tống Vân Nhi không có ý gì, bởi vì kiểm nghiệm một vết tinh trùng liên quan đến tri thức hiện đại, Dương Thu Trì không dạy cho nàng, nàng không thể nào biết được.

Dương Thu Trì nói: “Như vậy đi, muội ra bên ngoài chờ ta. Ta kiểm nghiệm xong, cho nàng biết mấu chốt của vấn đề, muội sẽ căn cứ vào dấu vết này mà điều tra tiếp, có được không?”

Tống Vân Nhi gật đầu. Nàng tuy muốn học cái gì gọi là kiểm nghiệm, nhưng nếu như Dương Thu Trì không chịu dạy, thậm chí không cho nàng ở bên cạnh xem, dù sao cũng có đạo lý của hân. Theo Dương Thu Trì

đã lâu, nàng biết tính hẩn, những sự tình mà Dương Thu Trì quyết định không để gì cải biến. Nếu như có thể nói cho nàng hay, Dương Thu Trì đương nhiên là sẽ nói.

Tổng Vân Nhi ra ngoài cửa, đóng cửa lại.

Dương Thu Trì lấy một cái đèn chiếu tia cực tím từ trong rương pháp y ra, chiếu xạ đối với vết tinh nghi ngờ đó. Quả nhiên, vết đốm này có màu huỳnh quang được ánh sáng trắng nhẹ, từ đó sơ bộ xác định nó chính là vết tinh dịch khô.

Dương Thu Trì dùng kéo cắt miếng thảm có chứa vết hoài nghi là tinh dịch này, dùng dung môi trypsin (*) để tiến hành phân giải ly tâm, rồi lấy chất trầm lắng đưa lên nhiễm sắc đồ kiểm tra, quả nhiên là thấy được tinh trùng chết, xác định đó là vết tinh. (Xem thêm chú thích ** về một số quy trình kiểm nghiệm các vụ hiếp dâm của pháp y).

Điều làm cho hẩn cả kinh chính là, khi kiểm tra trên kính hiển vi, hẩn bất ngờ phát hiện khuẩn cầu gonorrhoea gây bệnh lậu. Điều này cho thấy, hung thủ có khả năng là nhiễm bệnh lậu này, và đây là một manh mối điều tra trọng yếu.

Dương Thu Trì tiếp đó dùng thí nghiệm phát hiện vết tinh trùng có nhóm máu A.

Kiểm nghiệm hoàn tất, hẩn thu thập thiết bị, gọi Tổng Vân Nhi vào.

Tổng Vân Nhi thấy Dương Thu Trì có vẻ hưng phấn, lập tức đoán là khẳng định có phát hiện gì đó. Dương Thu Trì nói: “Kinh qua kiểm nghiệm, xác định vết tích để lại chính là vết tinh do khi hung thủ gian dâm Hư Linh Tử để lại. Hơn nữa, thông qua kiểm nghiệm tinh dịch, ta phát hiện hung thủ còn mắc bệnh hoa liễu, cho thấy tên này khẳng định là thường ra vào chốn phong hoa, cho nên đó là những chỗ mà chúng ta nên điều tra trọng điểm.”

469. Chương 450: Án Tiểu Thiếp Của Ngũ Quân Đô Đốc Bị Gian Sát (2)

“Dịch xác là như thế, nhưng mà, trong thời gian này người bị mắc bệnh hoa liễu không nhiều. Cẩm y vệ ở Nam, Bắc trấn phủ ti đều có lang trung trong quân trị bệnh miễn phí. Chúng ta chỉ cần tìm được số chữa trị lúc đó, có thể tìm tra ra được ngay.”

“Đúng a!” Tổng Vân Nhi vui mừng reo lên, “Muội sao mà không nghĩ ra điểm này chứ, hi hi, ca ca thật thông minh!”

“Ha ha, đây chỉ là một manh mối, có thể phát hiện được hung thủ hay không còn chưa chắc, hãy tra trước rồi tính.”

“Vậy khai quan nghiệm thi thì sao? Có cần phải làm không?”

“Đương nhiên là cần, chúng ta trở về phối hợp với Mã Độ và Ngưu Đại Hải nhờ đi điều tra tình huống điều trị bệnh hoa liễu trong cẩm y vệ vào tháng chín năm rồi. Sau đó, chúng ta đến nha môn của Ứng Thiên phủ, lấy tài liệu báo án khi đó, và thanh chủy thủ ấy nữa, cuối cùng mới khai quan nghiệm thấy.”

Thương lượng xong xuôi, Dương Thu Trì báo cho Tiết Lộc biết đại khái khoảng một canh giờ sau hẩn sẽ quay lại khai quan nghiệm thấy, nhờ ông ta phái người đi khai quật mộ phần chờ trước. Sau đó, hẩn dẫn Tổng Vân Nhi cáo từ rời khỏi Tiết phủ, thẳng tới Nam trấn phủ ti, dặn dò những việc cần làm cho Mã Độ và Ngưu Đại Hải xong, rồi lập tức đến nha môn của Ứng Thiên phủ.

Dương Thu Trì tuy kiêm nghiệm phủ doãn của Ứng Thiên phủ, nhưng thời gian từ trước tới nay công tác chủ yếu đều đặt trọng tâm ở cẩm y vệ Nam trấn phủ ti, công chuyện bên này thường ngày giao cho hai vị Kim và Long sư gia cùng đồng tri và các quan phó lo liệu.

Đến phòng thiêm áp của nha môn, đồng tri của Ứng Thiên phủ là Huân đại nhân vui mừng nghênh tiếp, “Đương đại nhân, ngài đến rồi. Trong nha môn có công việc chất chồng đang chờ ngài đến quyết định đây.” Nói xong, lớn tiếng kêu gọi, các vị quan lại đều chạy tới, mỗi người ôm một đồng hồ sơ văn tập đến chào mừng hẩn.

Dương Thu Trì nhíu mày lặt lặt, cũng không xem kỹ, đoán đây đều là những chuyện chính vụ, đầu liền đau như búa bổ: “Những chuyện này ta chẳng phải là để người quyết định rồi hay sao?”

Huân đồng tri cười: “Đại nhân, trên đây là những công văn mà cấp trên phát xuống, liên quan đến lần tuyển tú nữ tiến cung kỳ này, chọn như thế nào phải chờ đại nhân ngài đến quyết định. Còn nữa, ở dưới là những báo trình phê duyệt các án tử hình, phải trình lên Hình bộ, phải thông qua quan viên chương án mới có quyền quyết định a.”

Những án tử hình thì Dương Thu Trì biết đích xác là bản thân phải thẩm duyệt ký phát, còn cái đầu thì hẳn không hiểu, hỏi: “Tuyển tú nữ? Là chuyện gì thế?”

“Đại nhân, hoàng thượng ngự phê là các tỉnh trong toàn quốc phải tuyển tú nữ tiến cung, đều có số lượng yêu cầu, phân đến chỗ chúng ta đây, tổng cộng đến hai trăm người. Tuyển như thế nào thì phải chờ ngài quyết định mới được a.”

Dương Thu Trì nhớ lại, thời gian trước nhân vì Hiền phi nương nương bị hại, Kỷ Cương tham công gây ra án oan và cố tình vu oan hãm hại, Minh Thành Tổ đã đại khai sát giới, tổng cộng giết hơn ba nghìn cung nữ và thái giám trong cung, trong đó tuyệt đại bộ phận là cung nữ, còn bao quát cả một số phi tần. Trong cung hiện giờ “nhân viên” thiếu hụt rất khẩn trương, đương nhiên cần phải tiếp tục tuyển người đẹp mới!

Dương Thu Trì hỏi: “Cái này trước đây thường làm thế nào?”

“Đều theo số lượng mà phân đến các hạt các huyện, do lý chánh và tri huyện án chiếu số lượng gấp ba lần thế mà tuyển đưa đến nha môn chúng ta, rồi sẽ do phủ doãn đại nhân án chiếu số lượng đó tuyển chọn lại còn phân nữa, sau đó chuyển tới chỗ của cấm vệ chỉ huy sứ Kỷ đại nhân, do ông ta dựa theo tiêu chuẩn và số lượng yêu cầu mà lựa chọn lại lần cuối cùng.”

“Cái gì?” Dương Thu Trì cả kinh hỏi: “Kỷ Cương quyết định? Hẳn mà biết cái quái gì? Chuyện tuyển tú nữ nữ quan tiến cung có liên quan quái gì đến cấm vệ của hắn? Hắn muốn làm cái trò con heo gì ở đây chắc...?”

Huân đồng tri cười hề hề cầu tài liên tục. Y biết hai vị linh tỵ tối cao của cấm vệ là Dương Thu Trì và Kỷ Cương đang ở thế như nước với lửa, nhất mực đánh đầu kềm chế nhau, do đó khiến y cùng các thuộc hạ bên dưới cũng khó xử vô cùng. Khó khăn lắm mới chờ cho Dương Thu Trì dậm chân múa tay mắng thống khoái xong, y mới hạ giọng cười nói tiếp: “Đại nhân, các vùng trên toàn quốc đều tuyển tú nữ đưa đến chỗ Kỷ chỉ huy sứ, do ông ta tuyển chọn lần cuối, cái này... cái này là do hoàng thượng hạ chỉ quyết định như vậy....”

“Cái gì?” Dương Thu Trì lại kêu lên cả kinh, “Hoàng thượng định? Cái này...” Cái này thì hắn không dám bình loạn, ngẫm nghĩ một lúc xong nói: “Nếu như là hoàng thượng định, thì cứ thế mà làm, cứ theo quy củ đi, chờ tú nữ được tuyển xong, bốn quan sẽ tự thân tuyển chọn.”

Chuyện tuyển mỹ nữ này hẳn cũng đã từng tham gia, trước khi xuyên việt đến đây cũng đã từng đi chơi đêm đến quán rượu sân nhảy hoặc karaoke này nọ. Ở những chỗ ấy, các má mi đều sẽ dẫn một đội hoa khôi đến cho bọn hắn tuyển. Thật không ngờ, đến Minh triều rồi cũng còn phải tuyển, hơn nữa lại tuyển mấy trăm mỹ nữ đưa vào cung, công tác này quả thật là có ý nghĩa a!

Huân đồng tri vội gật đầu đáp ứng, thưa: “Đại nhân, hôm trước vừa được tin nói rằng trong kinh thành và các hạt đã tuyển gần đủ tú nữ rồi, chỉ một hai ngày nữa là đến chỗ chúng ta, ngài thấy...”

“Đến rồi thì báo cho ta ngay, đây là chuyện của hoàng thượng, không thể để trễ nãi a!”

“Dạ!” Huân đồng tri gật đầu đáp ứng.

Dương Thu Trì lại lấy một xấp công văn án kiện chờ phúc xử tử hình, mở ra một bốn, chỉ xem trong vòng uống cạn chung trà đã nhướn mày, vỗ bàn quát hỏi: “Án này ai làm đây? Quả thật là bậy bạ quá mà!”

“Là... là phủ doãn tiền nhiệm Cố đại nhân xử đó.”

“Cái gì?” Dương Thu Trì lại kêu lên một tiếng cả kinh, hơi bối rối. Cố phủ doãn là đàn anh của hắn, lần này lại bị Kỷ Cương vu hãm mà bị lăng trì xử tử, mắng ông ta quả thật là không hay rồi. Nhưng mà, án trong tay hắn đây là án gian phu dâm phụ bỏ độc giết chồng, tình tiết vô cùng thô bạo, chỉ cần khẩu cung

của hai phạm nhân mà đã phán tử hình, cực kỳ giản đơn. Đường nhiên, chứng cứ như thế trong thời cổ đại lấy “khẩu cung làm vua chứng cứ” thì hoàng toàn có thể định án. Nhưng kinh qua hơn một năm đưng chạm với thực tế tư pháp thời cổ đại, và đặc biệt là lần ngược sát trong cung đình vừa rồi, Dương Thu Trì cảm nhận sâu sắc chuyện này có tệt đoan như thế nào.

Dương Thu Trì lại lật duyệt các quyển án phán tử hình khác, tất cả đều tồn tại vấn đề, không khỏi nhủu mày. Không được, phải cần điều tra lại, tra rõ rồi mới báo lên trên, nếu không, làm sai những án này, lỡ oan lần ra hấn xử bậy, thì sẽ náo loạn và không chừng là cơ của Kỷ Cương hại chứ không chơi.

Nhưng mà hiện giờ hấn không có thời gian tra những án này, chỉ còn có cách kéo dài thời gian, dù gì thì chúng đã bị kéo dài quá lâu rồi. Hấn muốn tra rõ án tiểu thiếp Hư Linh Tử của Tiết đô đốc bị giết trước, dùng án này để lật hết tội đối phó với Kỷ Cương, diệt trừ tên cẩu tặc này, hấn mới an tâm tra những án khác. Nếu không, trong khi hấn đang ở phía trước xung phong diệt địch, thì Kỷ Cương ở phía sau đâm bị thốc chọc bị gao, lấy giấy em bé cho hấn mang, vu cáo hãm hại lần nữa thì hấn nhất định không còn đủ vận may để bảo toàn mạng sống của bản thân và gia đình dòng họ đâu.

Chú thích:

(*) Trypsin: là enzyme tiếp tục tiêu hóa protein bằng cách phá vỡ peptone thành các chuỗi peptide nhỏ hơn. Nó thường nằm ở ruột non và dịch tụy. Tác dụng của trypsin là nếu vật đưa vào là một protein tạp, thì sẽ bị xúc tác tách nhóm phụ thông qua thúc đẩy thủy phân các liên kết amit do các nhóm cacboxyl của acginin hay lysin tham gia tạo thành... Nói chung, Trypsin này phân giải protein bằng cách cắt các liên kết peptit tạo thành chuỗi polypeptit. Trong môi trường có độ pH bằng 7,9, trypsinogen cũng có khả năng tự hoạt hóa. Trypsin hoạt động tối ưu ở pH=8,0. Trypsin được dùng rất nhiều trong công nghệ sinh học, và cũng là thuốc thử tinh dịch phổ biến trong nghề pháp y (sau khi dùng đèn Wood chiếu thấy phát huỳnh quang trên vệt nghi ngờ có tinh dịch)

(**): Thực ra, trong quy trình kiểm tra pháp y liên quan đến các vụ hiếp dâm có rất nhiều bước nhỏ và phức tạp:

I - Thăm khám về tinh thần, lấy thông tin chung (nếu nạn nhân còn sống)

II- Thăm khám về vật lý: Mục đích của thăm khám vật lý là để phát hiện những thương tổn cần phải điều trị, cũng như ghi chép và thu lượm những chứng cứ pháp ý để truy tố kẻ hãm hiếp. Một thăm khám toàn bộ từ đầu đến chân sẽ được thực hiện đầu cho bệnh nhân có tán thành việc thăm khám để tìm chứng cứ (evidenciary examination) hay không. Bao gồm:

- Những thương tổn không thuộc bộ phận sinh dục, thường là những vết trầy da nhỏ hoặc những vết bầm, thường xảy ra nhiều hơn là những thương tổn ở bộ phận sinh dục. Các bệnh nhân nên được thăm khám cẩn thận để tìm bằng cứ về những vết xây xát (scratches), những vết bầm (bruises), những vết rách (lacerations), những dấu răng cắn (teeth marks), hoặc những dấu chứng tổn thương khác.

- Khám phụ khoa: bao gồm việc tìm kiếm tỉ mỉ những vết bầm, vết chợt, vết rách, nơi xuất huyết, hoặc các vùng nhạy cảm đau lúc sờ. Đèn Wood sẽ phát huỳnh quang hầu hết các chất nhuộm tinh dịch, và thuốc nhuộm xanh toluidine sẽ phát hiện các vết rách nhỏ do chấn thương ở bộ phận sinh dục. Thăm khám soi âm đạo (colposcopic examination) có thể nhận diện những thương tổn ở cổ tử cung. Thăm khám cẩn thận trực tràng trong trường hợp giao hợp bằng đường trực tràng và nếu có máu, thực hiện thăm khám soi hậu môn (anoscopy) hoặc soi kết tràng xích ma (sigmoidoscopy) để nhận diện những thương tổn nội tại. Điều quan trọng là toàn bộ niêm mạc âm đạo phải được nhìn thấy để loại bỏ những vết rách sâu kín (occult laceration) (đặc biệt là khi có xuất huyết âm đạo nhưng không thể xác định nguồn xuất huyết). Túi cùng âm đạo sau (cul-de-sac vaginal postérieur) phải được kiểm tra sau khi đặt mỏ vịt để xác định sự hiện diện của các chất dịch nếu có. Các chất dịch này phải được hút và đặt trong một vật chứa vô trùng và sẽ được xét nghiệm tìm tinh dịch, phosphatase acide và các kháng nguyên của nhóm máu.

- Các mẫu nghiệm để phát hiện tinh trùng hoặc tinh dịch có thể được sử dụng làm chứng cứ chứng tỏ việc tiếp xúc sinh dục (sexual contact) và để nhận dạng kẻ hãm hiếp bằng kiểm nghiệm DNA. Các mẫu nghiệm ở âm đạo, miệng và trực tràng nên được thu thập nếu có thể được. Các chất tinh dịch đọng trên da nên được thu thập: đèn Wood sẽ phát huỳnh quang các chất nhuộm tinh dịch. Nên thu thập các mẫu nghiệm về bất cứ vật lạ nào cũng như quần áo nạn nhân đã mặc. Các mẫu nghiệm nước miếng và tóc nên được thu

thập để so sánh với các mẫu nghiệm nước miếng lấy từ da của nạn nhân và với tóc rụng được tìm thấy nơi xảy ra tội phạm hoặc trên nạn nhân. Các bản kính ướm có thể được khảo sát để tìm các tinh trùng di động. Nếu bệnh sử gợi ý một trường hợp hãm hiếp có sử dụng ma túy để làm dễ (drug-facilitated rape), có thể cần những mẫu nghiệm nước tiểu để thử nghiệm độc chất học (toxicologic testing).

Nhìn chung, quy trình thử nghiệm tổng quát để lấy chứng cứ ghép tội phạm nhân đối với các vụ hãm hiếp bao gồm:

a/ Trắc nghiệm thai nghén nếu nạn nhân đã có kinh

b/ Chứng cứ của việc tiếp xúc sinh dục, gồm 2-3 mẫu nghiệm từ mỗi vùng bị chấn thương do hãm hiếp để tìm các chất sau đây:

- Tinh trùng (di động / không di động)
- Acid phosphatase (được tiết ra bởi tuyến tiền liệt, thành phần của tinh dịch) - P30 (glycoproteine của tuyến tiền liệt hiện diện trong tinh dịch)
- Các kháng nguyên của nhóm máu

c/ Chứng cứ để chứng minh thủ phạm :

- Vật lạ trên quần áo.
- Tóc khả nghi không phải của bệnh nhân
- Trắc nghiệm DNA

470. Chương 451: Vết Chém Đặc Biệt (1)

Hình phòng thư lại của nha môn nhanh chóng đem hồ sơ trình lên Dương Thu Trì. Nó được bọc bằng một bì thư lớn, nhìn là thấy bên trong chẳng có gì nhiều. Dương Thu Trì mở bì thư, đổ những thư bên trong ra bàn.

Bên trong có một chủy thủ dính máu màu vàng nhạt, mấy giấy làm chứng, và một bản thi cách.

Dương Thu Trì trước hết cúi đầu quan sát kỹ mũi chủy thủ, thấy nó là một con dao có hai lưỡi, ở giữa có lỗ thoát máu, dấu máu vàng nhạt nằm ở đầu phía trước chủy thủ, mũi dao nhỏ, và để đề phòng hoạt động ma sát, cán dao được quấn bằng một dây dây thô màu hồng.

Cái này để lại từ từ sẽ kiểm tra, Dương Thu Trì trước hết cầm lấy thi cách xem. Thi cách thời cổ đại tuy có rất nhiều điều cần ghi, nhưng yêu cầu lại không chi tiết, ghi chép vô cùng sơ sài. Chỉ đơn giản ghi lại những điều như thời gian phát án, địa điểm, thân phần người chết, tình huống tử vong, kiểm tra ngoài da và sự làm chứng của quan lại, ngõ tác và người chứng kiến.

Nội dung kiểm tra thể biểu được Dương Thu Trì quan tâm nhất, nhưng chỉ có một hàng: “Phía ngực trái có cắm một chủy thủ.” Lời này quá đơn giản, vị trí vết thương cụ thể thể nào, hình trạng ra sao, đồ dài hay nông sâu đều không có.

Rồi hắn xem tiếp những lời làm chứng, đều là những lời chứng của nha hoàn phát hiện thi thể, những câu hỏi trả lời cũng quá đơn giản, bao gồm sáng ngày ấy, nha hoàn hầu ngoài phòng thấy bên trong phòng nhất mực không có động tĩnh, liền gọi cửa, thấy cửa bị khóa từ bên trong, bèn đến cửa sổ sau, phát hiện bị mở ra, nhìn vào trong, thấy vị phu nhân mới đã bị giết rồi. Điều này nhất trí với những gì Tiết Lộc kể.

Những lời làm chứng khác cũng không có giá trị gì.

Tuy mũi chủy thủ đó có dấu tay, nhưng rất tiếc là đã bị bọn bộ khoái thu nhặt làm loạn cả. Tuy nhiên, Dương Thu Trì vẫn theo tập quán dùng khăn tay bao chủy thủ lại bỏ vào bì thư, sau đó bỏ lời làm chứng và thi cách vào luôn, giao cho Tổng Vân Nhi bảo quản, chuẩn bị về nhà xong sẽ tiến hành nghiên cứu cẩn thận mũi chủy thủ này.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì ra lệnh cho gọi các bộ khoái tham gia khám tra hiện trường ngày đó vào, lấy dấu tay của mỗi người.

Làm xong hết chuyện này, bước tiếp theo là khai quan nghiệm thi rồi. Tiết Lộ nhất mực phái người theo đến nha môn của Dương Thu Trì, chờ hai người bận bịu xong, dẫn đến mộ địa an táng Hư Linh Tử và hai nhà hoàn ở ngoài thành. Do Hư Linh Tử là một tiểu thiếp xưa Tiết Lộ, do đó không thể an táng ở tổ phần của Tiết gia, nên ông ta đã cho tìm một chỗ có địa thế phong thủy khá tốt mà an táng.

Tiết Lộ cũng mang theo thân binh và người nhà, cho khai quật ba mộ phần, quan tài đã cho nhấc lên để một bên.

Dương Thu Trì đến, cho mở nắp quan tài ra, chờ cho tiêu tán khí vị.

Quan tài này đã chôn trong đất nửa năm, chưa hề mục nát. Ngõ tác vừa mở nắp ra, mùi thối nồng nặc, khiến người ta muốn ói.

Nghe được mùi này, Dương Thu Trì có thể khẳng định, thi thể trong quan tài chỉ ít còn chưa bị rửa nát. Thi thể chưa rửa nát rõ ràng là có thể cung cấp nhiều tin tức hơn xương trắng nhiều.

Quá một lúc sau, mùi vị đã tan bớt, Dương Thu Trì bấy giờ mới mang bao tay chuẩn bị sẵn cho việc khám sát thi thể, trước hết đi tới quan tài của Hư Linh Tử, mở mền vải che ngoài thi thể ra. Khi cúi đầu vào nhìn lòng hân chợt vui, vị da dẻ của thi thể còn chưa xuất hiện cảnh tượng thối rửa làm người nhìn mà sợ. Điều này cho thấy, thi thể chỉ gần với giai đoạn thối rửa, và nó sẽ cung cấp nhiều tin tức hữu dụng hơn.

Hư Linh Tử chết vào ngày 3 tháng chín, lúc đó trời đã biến lạnh, tiếp đó là mùa đông giá rét. do là tiểu thiếp, không tồn tại những chuyện cưới hỏi ma chay phiền phức, cho nên nàng này nhất định là nhanh chóng được chôn vào trong đất, từ đó làm giảm chậm tiến độ hủ bại hơn. Cho nên, tuy đã chết đã nửa năm, thi thể mới chỉ bắt đầu thối rửa bề ngoài.

Hư Linh Tử mặc một bộ quần áo mới, hỏi ra mới biết lúc đó người chết đã được thay quần áo đót bỏ đồ cũ đi. Điều này khiến Dương Thu Trì rất tiếc, nhân vì có lúc quần áo của người bị hại có thể cung cấp rất nhiều tư liệu có thể dẫn đến mấu chốt truy tìm hung thủ.

Dương Thu Trì cởi quần áo của Hư Linh Tử, quả nhiên, ở vị trí tim bên ngực trái có một vết đao, bén hai bên, đưa châm kiểm nghiệm vào thấy đã đâm tới tim, là trí mệnh thương. Kiểm tra những bộ vị ngoài da khác, thấy ngoại trừ quai hàm bị bẻ trẹo đi, không thấy có gì dị thường.

Dò hỏi Tiết Lộ, hẳn biết trước khi thi thể nhập táng, ngõ tác và ỗn bà đã tiến hành tắm rửa sạch sẽ, bao quát cả trong âm đạo. Nghe tin này, Dương Thu Trì vô cùng ủ rũ, như vậy có thể thấy, trên thi thể không thể nào lấy được tinh dịch hay là tế bào hay vết tích nào hữu dụng để điều tra.

Dương Thu Trì để Tống Vân Nhi giúp mặc quần áo lại cho thi thể, còn hân đến trước quan tài của hai nha hoàn, tiến hành kiểm nghiệm thi thể.

Hai nha hoàn đều mới mười lăm mười sáu tuổi, nguyên nhân tử vong rất rõ ràng, đều là cổ bị chém một đao trí mạng, đao này dường như chặt đứt cả cổ. Hung thủ ra tay vô cùng ngoan độc.

Thi thể của hai nha hoàn có trình độ thối rửa còn kém hơn Hư Linh Tử, điều này liên quan đến nguyên nhân tử vong của chúng. Bởi vì sự thối rửa của cơ thể người là quá trình các vi khuẩn thối rửa phân giải các tổ chức mềm trước. Nếu như trong hoàn cảnh cơ thể người chết có lợi cho vi khuẩn thối rửa này sinh sản phát triển, thì tốc độ hủ bại sẽ nhanh hơn, nếu không sẽ giảm chậm lại. Người sau khi chết rồi, những vi khuẩn ký sinh trên vòm miệng, đường hô hấp và trực tràng của người chết sẽ tiến nhập vào huyết quản, tuyến bào lympho (bạch huyết) diên cuồng ăn uống tiêu hủy, phân giải phá hoại các tổ chức có protein trong cơ thể người.

Nhưng mà, nếu như người chết xuất một lượng huyết lớn cấp tính khi chết, một mặt sẽ khiến cho các vi khuẩn lên men thối này bị mất đi một lượng môi trường nước lớn để sinh sản, mặt khác, đại lượng huyết dịch chảy đi rồi, sẽ cản trở đường đi và tốc độ vi khuẩn thối rửa này khoách tán toàn thân, dẫn đến quá trình thối rửa sẽ chậm đi.

Hai nha hoàn đều vị chặt đầu, dẫn đến mất một lượng máu lớn, cho đến giờ thi thể vẫn mới chỉ thối rữa một ít, nhẹ hơn Hư Linh Tử. Điều này có lợi đối với việc quan sát tinh 2huống vết thương. Cổ nha hoàn bị cắt với vết cắt bóng loáng, cho thấy đó là vật bén. Dương Thu Trì đưa đầu vào quan tài nhìn cho rõ, cẩn thận quan sát vách vết thương từng chút một, nhằm tìm ra manh mối xác định hung khí. Quả nhiên, ông trời không phụ người có tâm, Dương Thu Trì nhanh chóng phát hiện vết cắt này có điều gì đó không ổn, nhưng lại chưa rõ là không ổn ở chỗ nào.

Hắn trước hết bảo Tống Vân Nhi và những người khác lui ra, rồi lấy từ trong rương phẩm y một kính phóng đại (kính lúp), kéo đầu đã được ráp lại của thi thể qua một bên, để lộ vết cắt, sau đó dùng kính lúp quan sát cẩn thận vết cắt ở cổ. Từng chút từng chút một, cuối cùng, hắn tìm thấy trên vách vết thương gọn ngọt đó một đường hơi thô, từ trên xuống dưới, nếu không cẩn thận không thể nào nhận ra.

Có phải là thối rữa dẫn tới điều này không? Dương Thu Trì không dám khẳng định, vội chạy sang thi thể của nha hoàn bên kia, xem xét vết đứt nơi cổ, thấy cũng vậy, ở vết cắt nơi cổ có một vết xước tương đồng.

Tống Vân Nhi thấy Dương Thu Trì chạy tới chạy lui, tay cầm một vật gì đó dò dò xét xét, cảm thấy hơi kỳ quái, nhin không được đứng ở xa xa hỏi: “Ai...! Ca ca làm cái gì vậy? Có gì không ổn sao?”

Dương Thu Trì bỏ kính lúp vào trong rương, vẫy tay gọi Tống Vân Nhi đến, hỏi: “Chúng ta không phải là nói rõ án này do muội phụ trách hay sao?”

Xong hắn chỉ vào vết thương trên cổ của nạn nhân, hỏi tiếp: “Muội nhìn kỹ xem, chỗ này có gì không ổn không?”

Tống Vân Nhi cúi đầu nhìn một lúc lâu, đáp: “Từ da thịt, xương cổ và thành vết cắt này mà xét, thì đây là một vết thương do vật bén gây ra, hơn nữa chỉ chém có một cú là gần như cắt đứt cổ họng, động tác rất nhanh, lực rất mạnh.”

Tống Vân Nhi theo Dương Thu Trì đã lâu, những từ ngữ và cách nhìn chuyên nghiệp cũng đã học được, hơn nữa nàng võ công cao cường, đối với những vết thương hình thành do chặt chém này có sự hiểu biết tương đối, cho nên nói xong đã tự gật gù đắc ý.

Dương Thu Trì gật đầu: “Nhìn kỹ chút nữa đi, còn có gì nữa?”

Dùng một chút, thấy nét mặt của Tống Vân Nhi vẫn còn chưa nghĩ ra, bèn chỉ vào vách vết cắt: “Đặc biệt là chỗ này.”

Tống Vân Nhi cúi người, gần như đưa sát mũi vào vết thương, nhưng cũng không có phát hiện gì.

Cũng khó trách, những vết rách này rất nhỏ, không thể dùng bằng mắt thường quan sát, một chút ghờ nhỏ thì căn bản không thể nhận ra, Dương Thu Trì cũng bằng nhiều năm tích lũy kinh nghiệm, cảm giác trong điều này có gì đó bất bình thường, nên mới dùng kính lúp quan sát mới xác định được. Còn Tống Vân Nhi dù có con mắt rất nhạy cảm, nhưng chưa từng trải qua huấn luyện chuyên nghiệp về lĩnh vực này, cũng thiếu tri thức cơ bản, tự nhiên là không nhìn ra.

Dương Thu Trì chỉ vào vết gợn bằng hạt gạo nhỏ đó nói: “Vết cắt này có bộ vị không giống với cái kia, xem lại coi thế nào?”

Dương Thu Trì dùng châm thăm chỉ ra vết gờ lên đó, bấy giờ Tống Vân Nhi mới chú ý., gật đầu: “Đúng rồi, không giống với chung quanh.”

“Không giống thế nào?”

”Hình như không bóng loáng, có chút hơi thô!

“Hoàn toàn chính xác!” Dương Thu Trì cười, khen: “Vân nhi của ta có con mắt còn tinh đời hơn cả kính phóng đại nữa.”

“Kính phóng đại? Kính phóng đại là gì?”

“Hầy, chính là... hầy, chính là để con mắt mở to cho thật lâu, nhưng có người mở cho dù to cách mấy cũng nhìn không ra, hì hì.”

Tống Vân Nhi đặc ý: “Người tập võ con mắt phải tốt như vậy chứ, không nhìn rõ làm sao đánh chính xác. À, còn gì nữa không?”

Dương Thu Trì bảo: “Hết rồi. Bây giờ muội kiểm tra cổ của ba thi thể, xem coi có manh mối phá án nào không.”

“Được a!” Tống Vân Nhi hứng phần đáp ứng, tìm đến từng thi thể nhìn kỹ vết cắt ở cổ, cuối cùng, ánh mắt nàng ngập tràn hưng phấn, chạy trở lại lắc đầu chớp chớp mắt nói: “Ngoại trừ máu chốt do cấm y vệ của Kỷ Cương làm, muội không tìm được manh mối nào khác. Muội thật ngốc a!”

Dương Thu Trì vỗ vai nàng, “Không thể nói như vậy được, dù sao muội cũng không phải là người có chuyên môn để chuyên làm chuyện này.”

Tống Vân Nhi dẫu môi: “Vây huynh cũng không phải a, trước đây huynh chỉ là một ngõ tác tiểu học đồ, hơn nữa sư phụ của huynh còn không có cách gì so được với huynh, vì sao huynh lại biết nhiều chuyện như vậy chứ?”

Dương Thu Trì mỉm cười, chỉ vào đầu mình: “Dùng cái này mà nghĩ, nghĩ nghĩ mãi rồi sẽ hiểu thôi.”

“Hừ, huynh chọc muội không hà!”

Dương Thu Trì ôm eo nàng, bảo: “Ta gợi ý cho muội một chút nè, muội nhất định sẽ phát hiện ra ngay thôi. Sau này kiểm nghiệm nhiều hơn, từ từ sẽ hiểu.”

471. Chương 451: Vết Chém Đặc Biệt (2)

“Vết thương chém bằng vật bén rất bóng, điều này thì muội biết rồi.” Dương Thu Trì buông eo thon của nàng ra, dùng châm thăm chỉ vào hơi thô trên vết cắt ở cổ của nạn nhân trong quan tài: “Nhưng vết thương do chặt chém này có chỗ lại không bóng loáng, có chút hơi xước hơi thô, có vẻ như là hung khí chỗ này bị cùn... là vết thương do bị xé rách!”

Tống Vân Nhi hưng phấn reo lên: “Muội biết rồi, hung thủ dùng đao chém, chỗ chém này có một vết mẻ hoặc cong quăn đi, tạo ra một vết hằn.”

Dương Thu Trì trợn mắt nhìn nàng: “Coi muội đó, vậy mà còn nói mình ngốc, ta mới mở đầu có chút mà muội đã đoán ra rồi.”

Tống Vân Nhi có chút đặc ý: “Cái này người chết đã lâu, nếu là người mới chết thì muội đã phát hiện ra lâu rồi.”

“Ừ, vậy muội hãy can cứ vào phát hiện này, nói con đường mà muội sẽ dùng để phá án đi!”

Tống Vân Nhi trầm ngâm một chút, nói: “Từ những phán đoán này giờ, hung thủ có khả năng dùng đao có vết mẻ để chém. Với đao mà nói, thì vết xước như vậy có thể coi là từ đao có vết mẻ khá to rồi. Nếu chúng ta đem đối tượng hiềm nghi thu hẹp lại trong cấm y vệ của Kỷ Cương, thì căn cứ vào những manh mối đã điều tra, chúng ta có hai đường để phá án. Một là án này phát sinh vào ngày 3 tháng chín năm rồi, do một cấm y vệ bị bệnh hoa liễu thực hiện. Hai là kiểm tra cấm y vệ sử dụng Tú Xuân đao có vết mẻ bằng hạt gạo. Đúng không?”

Dương Thu Trì gật gù đầu: “Rất đúng, nhưng mà, đường manh mối thứ hai vẫn còn chưa thể con là phương hướng phá án chủ đạo.”

“Vì sao?” Tống Vân Nhi hiểu kỳ hỏi.

“Cấm y vệ trong kinh thành có hơn vạn, chúng ta chẳng lẽ đi kiểm tra hết từng thanh đao hay sao?” Dương Thu Trì mỉm cười, “Hơn nữa, hung thủ tuy hầu như là cấm y vệ của Kỷ Cương, nhưng hung thủ tiến hành ám sát không nhất định là đương nhiên sử dụng Tú Xuân đao, nếu như dùng những loại đao khác, cho dù chúng ta kiểm tra hết cả hơn vạn thanh Tú Xuân đao trong kinh thành, cũng chưa chắc là tìm ra người này.”

“Hi hi, cái đó cũng phải. Vây manh mối này cơ bản chẳng dùng được gì hay sao?”

“Cái đó cũng không thể nói như vậy,” Dương Thu Trì đáp, “Chỉ ít, đặc điểm này cũng có thể khiến sau khi chúng ta phát hiện ra hiềm nghi phạm tội rồi, sẽ tiến hành xác định sau. Cẩm y vệ vừa mắc bệnh hoa liễu vừa có vết rạn trên đao, cơ bản có thể xác định là hung thủ rồi.”

“Ừ, nhưng mà nếu trên lưỡi đao có chỗ mẻ như hạt gạo, thì đao coi như sắp không dùng được rồi, không có giá trị đánh đầu nữa, phải đi đánh làm lại.”

Dương Thu Trì động tâm: “Đúng a, Tú xuyên đao của cẩm y vệ khi phát ra, thu hồi lại để chỉnh sửa đều do quân giới khổ của cẩm y vệ quản lý. Nếu như hung thủ sử dụng Tú Xuyên đao, hơn nữa lưỡi của thanh đao này bị mẻ, thì không thể dùng nữa, mà đến quân giới khổ đăng ký đổi hay sửa lại. Tra một chút sổ sách ghi chép vào tháng chín năm rồi, có thể còn có phát hiện gì đó!”

Hai người tìm được manh mối này, đều vô cùng cao hứng.

Tiếp đó, Dương Thu Trì lấy mẫu máu của người chết, kiểm tra xong, Tiết Lộc liền tới hỏi tình hình kiểm nghiệm, Dương Thu Trì không tiện nói kỹ với ông ta, chỉ đáp là đã phát hiện một số mẫu chốt, cần phải tiếp tục theo dấu điều tra.

Trở về Dương phủ, Dương Thu Trì đến thư phòng trước để tiến hành kiểm nghiệm thanh chủ thủ.

Căn thư phòng cũ vốn dùng làm phòng tân hôn cho hần và Lữ Hoàn Cơ do hoàng thượng tứ hôn, rồi sau đó Lữ Hoàn Cơ dùng làm chỗ ngoại tình... đã khiến Dương Thu Trì cảm thấy bức bối, nên đã ra lệnh phá hủy xây lại, hơn nữa còn án chiếu theo ý hần mà xây. Hiện giờ, bình điện hấp thu năng lượng mặt trời đã được ẩn giấu rất tốt, và cái tủ hợp kim của hần cũng được đặt ở vị trí khá an toàn và bí mật.

Dương Thu Trì lấy thanh chủ thủ ra, dùng kính phóng đại nghiên cứu dây thừng quấn quanh cán đao, không phát hiện dấu tay máu, xem ra sau khi hung thủ đâm một đao, trước khi máu ứa ra tay đã buông bỏ cán đao, hoặc có thể thẳng thừng ở cự li nào đó phóng chủ thủ cắm thẳng vào tim nạn nhân.

Như vậy có thể nói, trên chủ thủ không thể lưu lại dấu tay máu, hần chỉ đành tìm kiếm dấu tay vô hình do mồ hôi để lại thôi.

Dương Thu Trì dùng bàn chải từ tính lấy dấu tay cẩn thận quét lên cán đao, lấy được mấy dấu tay nhợt nhạt và khiếm khuyết, nhưng cũng khiến hần cao hứng phi thường. Hần lập tức tiến hành so sánh dấu vân tay với các bộ khoái của nha môn là những người đến khám hiện trường lúc đó.

Sau khi so sánh một hồi, Dương Thu Trì ngẩn ngơ, vì những dấu tay tàn khuyết trên cán đao đều là của bộ khoái tham gia khám tra hiện trường lưu lại.

Chẳng lẽ hung thủ không hề lưu lại dấu tay trên đao?

Con người ta không phải khi sờ chạm vào bất kỳ cái gì cũng lưu lại dấu tay. Để có thể lưu lại dấu tay, hay là có thể lưu lại dấu vân tay mà kỹ thuật hiện hữu có thể thu lấy được, thì phải chịu rất nhiều nhân tố ảnh hưởng, chủ yếu là do đặc tính của bản thân vật thể tiếp xúc, sau đó là tình huống mồ hôi tay của con người. Đương nhiên, còn có sự ảnh hưởng của kỹ thuật và thủ đoạn thu mẫu vân tay này. Nhân tố ảnh hưởng đến việc lấy mẫu vân tay quá nhiều, do đó lấy không được dấu vân tay cũng là chuyện rất đời thường.

Đương nhiên, còn có một số tình huống khác, ví dụ như hung thủ sử dụng bao tay hay các công cụ che phủ bàn tay lại, ngăn trở lưu lại dấu vân tay này. Rốt cuộc là nguyên nhân gì thì chưa thể biết được, nhưng hiện giờ chưa lấy được dấu tay của hung thủ là sự thật bày ra trước mắt Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì lấy mẫu máu xét nghiệm nhóm máu trên đao, thấy phù hợp với người chết, đều là nhóm B, trong khi phân tích tinh dịch thu được ở hiện trường, thì hung thủ có nhóm máu A, nhưng vậy cho thấy trên đao không hề lưu lại máu của hung thủ (nếu có trường hợp ấu dâm hay chống cự xảy ra).

Việc làm này trông có vẻ vô ích, nhưng kỳ thật không phải vậy. Nếu như trên đao phát hiện máu có nhóm khác, thì đó ắt là một manh mối trọng yếu, điều tra hình sự thường phải tận hết khả năng phát hiện manh mối, rồi căn cứ manh mối tìm kiếm người hiềm nghi. Cho nên, công tác kiểm nghiệm pháp y quy định rất rõ các hạng mục kiểm nghiệm thường quy, chính là để phòng bỏ qua những manh mối quan trọng. Những kiểm tra xem ra vô dụng căn cứ vào án tình thế này tuyệt đối không được bỏ qua, nhân vì không ai có thể

ngờ trong đám mây lại có nước mưa, manh mối trọng yếu để phá án biết đâu sẽ nằm đâu đó trong số chi tiết vô dụng này.

Chiều tối hôm đó, Mã Độ và Ngưu Đại Hải mang theo một tập tờ ghi chép thật dày tới Dương phủ.

Mã Độ khom người nói: “Đại nhân, ti chức và Ngưu thiên hộ mang theo người đến các lang trung của cấm y vệ ở kinh thành tiến hành điều tra cẩn thận, tra hỏi mọi lang trung, và tra xét sổ đăng ký trị liệu tương ứng, xác định vào tháng chín năm rồi có tổng cộng 127 cấm y vệ đến lang trung trị bệnh. Ti chức đã lấy những chỗ đăng ký và phương thuốc kê khai đến đây.”

Mẹ! Dương Thu Trì mắng thầm một câu, sao nhiều cấm y vệ bị bệnh hoa liễu vậy trời! Thật là đám sắc lang quỷ đói mà! Nhân vì Minh triều việc ca xướng chơi lầu xanh là công khai và hợp pháp, mại dâm chơi hoa là hợp pháp nên loại bệnh này không hù y gì như thời hiện đại, cùng không hề có chuyện thẹn thùng giấu giếm không đi khám chữa bệnh (Xem thêm chú thích (*)). Do đó, con số này xem ra là chuẩn xác, đối với việc tra án rõ ràng là vô cùng có ích.

Nhưng trong hơn trăm người này, làm sao tra ra hung thủ đây?

Chú thích:

Nghề ca kỹ và Bệnh hoa liễu:

Nghề ca kỹ ra đời trước cả nghề con hát và là một trong ba ngành nghề (thầy giáo, thầy thuốc, con đĩ) ra đời sớm và tồn tại trong mọi thời đại. Nghề này có từ thời Xuân Thu bên Tàu, do tướng quốc Quản Trọng khai sáng. Thuở xưa, khi Tề Hoàn công mới làm vua nước Tề, Quản Trọng có dâng một kế sách nhằm tăng thu ngân sách. Một trong những điểm của kế sách là việc lập nên những nhà Nữ Lưu, dùng ca nữ phục vụ múa hát và tình dục cho quân lính và mọi người vào vui chơi thu tiền (Thời đó chưa hề có khái niệm về “thanh lâu” hay “hồng lâu” gì cả). Đại ý của việc lập ra nhà Nữ Lưu này như sau:

- Không ai muốn cưới xin gả bán, nạp thiếp, thêm hầu chỉ vì một chuyện trăng hoa. Vì cưới xin đụng chạm nhiều tới quyền lợi của các bên liên quan trong một gia đình họ tộc, phát sinh ra đủ thứ chuyện lằng nhằng rắc rối. Giải quyết những vụ lằng nhằng này ngay sau những lần trăng hoa với một số bạc nho nhỏ thì quả là hợp tình hợp lý.

- Nếu chỉ vì chuyện trăng hoa mà phải tăng thê tăng thiếp, thì nó sẽ là nguyên nhân gia tăng mâu thuẫn trong xã hội. Bất kỳ xã hội nào thì người giàu cũng chiếm tỷ lệ thấp; người nghèo chiếm tỷ lệ cao. Người giàu sẽ lấy nhiều vợ (nếu được phép); người nghèo chỉ còn cách xem xem rước dâu và mơ tưởng, hoặc ở vậy suốt đời, chỉ cưới được vợ xấu. Và nếu không có cách giải quyết hợp lý, các cuộc chiến sẽ nổ ra nhằm thay đổi sự bất công xuất phát từ phân phối phụ nữ trong xã hội phong kiến này.

Trong văn học, người Trung Quốc gọi các cô làm nghề xướng ca là kĩ nữ. Kĩ nữ nguyên nghĩa chỉ là người con gái làm nghề ca xướng, múa hát. Chữ kĩ (bộ nữ) của tiếng Hán được Việt Nam ta đọc Nôm thành đĩ. Kĩ nữ của Tàu trở thành Con đĩ của ta. Kỹ nữ lúc đầu chỉ có nghĩa là người con gái làm nghề hát xướng chứ không phải là con đĩ làm nghề mại dâm như ngày nay! Đó là một nghề rất lịch sự, các quan ăn uống vui chơi, các cô hầu rượu, múa hát những bài do các quan yêu cầu. Nhưng sau đó, những châu hát dần dần bị biến thành nơi cợt nhả, bá vai gối đầu, là cái cớ cho những trận trác táng, tăng tịu, dâm loạn. Sự biến chất này cũng tương tự như ý nghĩa của từ Thanh lâu (lầu xanh) và Hồng lâu (lầu hồng). Lầu xanh lúc đầu dùng để chỉ nhà sang trọng. Đến khoảng đời Đường thì được dùng đến chỉ nơi ở của kĩ nữ, và cuối cùng trở thành:

”Lầu xanh có mụ Tú bà,

Làng chơi đã trở về già hết duyên” (Nguyễn Du, Truyện Kiều)

Và kèm theo hiện tượng kỹ nữ, khách làng chơi, dâm loạn và tình dục không an toàn này, đã phát sinh những bệnh hoa liễu từ ngày xưa. Bệnh phổ biến nhất đề cập từ thời xưa là bệnh lậu (có nhiều truyền thuyết liên quan đến Dương Quý Phi, thời Đường) (?).

Bệnh lậu (gonorrhea) là một bệnh lây qua đường sinh dục, gây ra bởi vi trùng có tên là Neisseria Gonorrhoeae. Bệnh lậu đã được biết đến từ hàng nghìn năm nay. Các thầy thuốc thời cổ đại Hy Lạp gọi lậu là căn bệnh của những người ăn chơi trác táng, chìm đắm trong nhục dục. Vi trùng lậu có thể truyền từ người này sang

người khác trong khi giao hợp (qua âm đạo, miệng, hoặc hậu môn), và gây ra nhiễm trùng ở cổ tử cung, âm đạo hoặc niệu đạo (đường dẫn nước tiểu từ bàng đái, bàng quang, ra ngoài).

Việc điều trị các loại bệnh này hiện nay chủ yếu là dùng kháng sinh, trị dứt hoàn toàn theo chỉ định của bác sĩ. Ngày xưa, chưa có kháng sinh thì làm thế nào? Có nhiều bài thuốc trị bệnh này, các vị chủ yếu từ diêm sinh (muối lưu huỳnh), bản lam căn, thù lữ... có tác dụng sát trùng mạnh, có vẻ như trị chứng (biểu hiện ngoài ra) chứ không trị căn (vì trùng), cho nên khó có thể dứt hẳn bệnh.

472. Chương 452: Quân Tử Và Tiểu Nhân

Dương Thu Trì đem hai điều này nói cho Mã Độ và Ngưu bá hộ nghe, cho gọi Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng và Thạch Thu Giản lại, nhất tề tiến hành xem xét đối với một trăm hai mươi bảy người này, nhận ra xem có kẻ nào đánh hiềm nghi.

Hai điều này không cần phải điều tra, vì bề đảng của Kỷ Cương là ai Mã Độ và Ngưu bá hộ hiểu rất rõ. Còn tình huống vô công, thì bọn Nam Cung Hùng ba người cũng nắm vững, đương nhiên Mã Độ cũng có nghe qua.

Kinh qua bài trừ từng người một, cuối cùng họ xác định được hai mươi bảy người có hiềm nghi trọng đại.

Dương Thu Trì cho gọi Vân Lăng đến, ra lệnh mang đội kiểm sát cấm y vệ tiến hành kiểm tra tình huống bội đao của hai mươi bảy người này, nếu có phát hiện gì thì lập tức bắt về thẩm ra. Đồng thời, phải thuận tiện lấy luôn những bội đao đã đăng ký đối ở chỗ quân giới của cấm y vệ trong tháng chín năm rồi.

Cho dù hung thủ vì đề phòng hung khí thất lạc ở hiện trường, rất có khả năng không sử dụng Tú Xuân đao mà đổi dùng một loại đơn đao đặc trưng khác, nhưng đây là một trong những mẫu chốt tra án, cũng cần phải điều tra kỹ lại.

Một chức năng của cấm y vệ Nam trấn phủ ti là quản lý quân tượng và quân giới khô, do đó điều tra xưởng quân giới chính là sự tình nội bộ, không cần phải phí sức gì nhiều.

Khi bắt đầu đánh canh, thì Vân Lăng mang đội khám sát cấm y vệ trở về, báo cáo là trong hai mươi bảy người đó tổng cộng phát hiện có ba người có lưỡi đao bị mẻ, đã bắt về hai người, còn lại một tên đã đến thanh lâu của kinh thành uống rượu hoa rồi. Hắn đã phái người đi tra tìm, hiện giờ mang hai người này về trước.

Ba người này đều là thiếp thân hộ vệ của Kỷ Cương, một tên là Cổ Đại Lực, Tú Xuân đao của y có vết mẻ, nhất mực không đổi. Người khác tên là Tăng Nhân Phạm, Tú Xuân đao của y vào giữa tháng chín năm rồi đã từng đổi vì lưỡi đao có vết mẻ. Còn người đi uống rượu hoa là Lâm Viễn, đã cho người đi tìm rồi.

Dương Thu Trì kiểm tra bội đao của một trong hai người, đó là kẻ chưa đổi đao, phát hiện vết mẻ rất nhỏ, không cần đổi, xem ra không phải hung thủ. Tiếp theo đó hắn cho kiểm nghiệm nhóm máu của hai người, phát hiện chẳng có người nào thuộc nhóm máu A, do đó bài trừ khả năng gây án.

Để cho hai người đó đi, Dương Thu Trì hỏi Vân Lăng: “Người đi bắt hộ vệ của Kỷ Cương, hắn cho người bắt sao?”

Khi đến kinh thành, Vân Lăng đã nghe Dương Thu Trì kết thù với Kỷ Cương, Dương Thu Trì cũng thường tìm hắn để xả khí. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì hỏi, Vân Lăng ưỡn ngực: “Hắn không dám cản! Hầu gia ngài đã nói qua, Nam Trấn phủ ti của chúng ta quản luôn Bắc Trấn phủ ti của hắn, ngay cả Kỷ Cương hắn cũng chịu sự quản thúc của chúng ta, sợ cái gì!”

Dương Thu Trì cười nói: “Rất tốt! Làm nghề cấm y vệ như chúng ta thế này, chính là cả khí thế như người! Trừ hoàng thượng, chúng ta chẳng cần phải sợ ai cả. Nếu không, trước sợ sói sau sợ cọp, đừng mong gì làm được chuyện lớn.”

“Được! Hầu gia, Vân Lăng đều nghe theo ngài. Ngày nào hầu gia ngài quyết tâm bắt tên Kỷ Cương này, ngày đó Vân Lăng sẽ là người đầu tiên xông lên trời hắn!”

Mọi người đều cười.

Dương Thu Trì gật đầu: “Tên Kỷ Cương này làm nhiều điều bất nghĩa tất sẽ bị quả báo, ngày đó tin chắc sẽ không xa!”

Nghe nói Kỷ Cương không cản trở Vân Lăng bắt hộ vệ của y, Dương Thu Trì hơi kinh ngạc, nhân vì trước đó hẳn nghe Kỷ Cương là người hay bảo vệ người phe mình nhất, chỉ cần đụng đến thủ hạ của y, y nhất định sẽ tìm biện pháp bồi lại, thậm chí còn âm hiểm độc ác hơn, không chính chết người ta không chịu ngưng. Hôm nay y rộng rãi để Vân Lăng bắt người như vậy, bên trong này chẳng biết có âm mưu gì không?

Căn cứ bản đăng ký của xương quân giới Vân Lăng thu được, thì tên Lâm Viễn đi uống rượu hoa ở thanh lâu là người có đăng ký đổi Tú Xuân đao vào tháng chín năm rồi. Tú Xuân đao của y sử dụng do bị vết mẻ mà đến tiến hành thay đổi.

Mọi người khác đều bài trừ, chỉ còn lại Lâm Viễn, tên này có mối hiềm nghi phạm tội trọng đại.

Dương Thu Trì hạ lệnh Vân Lăng lập tức mang theo đội kiểm sát đến ngõ yên hoa mà cấm y vệ trong kinh thành thường tới, tìm bắt Lâm Viễn đưa về quy án.

Vân Lăng mang theo đội kiểm sát cấm y vệ đến ngõ hoa trong kinh thành. Thanh lâu có tiếng nhất kinh thành đều tập trung ở đây, và cũng là chỗ mà cấm y vệ thích nhất.

Để tránh dả thảo kinh xà, Vân Lăng lệnh cho các thành viên đều thay đổi trang phục thường, phân tán ra các nơi tìm kiếm. Còn Vân Lăng thì mang theo miêu binh hộ vệ của mình cùng một đội viên người mặc y phục cấm y vệ kiểm sát đội đến ngồi ở một trà lâu kín đáo ở ngõ hoa chỉ huy trận địa.

Nửa canh giờ sau, mật thám phái đi trở về báo đã phát hiện tung tích Lâm Viễn ở Miên Xuân lâu.

Vân Lăng vui mừng, mang theo đội kiểm sát của cấm y vệ mặc áo phi ngư lập tức đến Miên Xuân lâu.

Bình thường đến đây, bắt quả là cấm y vệ hay là Kinh Doanh binh đều phải thay đổi mặc y phục thường. Hiện giờ đột nhiên xuất hiện mấy vị cấm y vệ mặc phi ngư phục, eo đeo Tú Xuân đao, sát khí đằng đằng kéo đến, tú bà và bọn móng rùa ở Miên Xuân lâu giật mình hoảng sợ, vội vã cười ha ha chạy ra nghênh đón, nhưng bị Miêu binh hộ vệ của Vân Lăng đẩy ra.

Vân Lăng cùng mọi người xông vào, dưới sự dẫn đầu của mật thám, đội kiểm sát đã kéo Lâm Viễn trần truồng như nhộng từ trong khuê phòng của một kỹ nữ ra.

Lâm Viễn nguyên là người trong đội hộ vệ của Kỷ Cương, võ công không tệ, nhưng thấy người bắt mình là đội kiểm sát cấm y vệ của Nam Trấn phủ ti, nên không dám phản kháng, cứ trần truồng như vậy bị đẩy ra đại sảnh, hai tay che chỗ kín, đỏ mặt quát: “Lão tử là Lâm Viễn, hộ vệ của Kỷ chỉ huy sứ! Các người bằng cái gì mà bắt ta? Lão tử phạm điều gì sai nào?”

Vân Lăng lạnh lùng nói: “Phạm tội gì thì trong lòng ngươi biết rõ nhất, còn nếu chưa biết, thì theo ta về nha môn, roi của lão tử sẽ khiến cho ngươi biết! Trối lại!”

Hai thành viên đội kiểm sát phía sau vội bước tới dùng xích sắt trói Lâm Viễn, người khác lấy y bào của hắn mặc tạm cho y.

Lâm Viễn kêu lên: “Ta muốn đến chỗ Kỷ chỉ huy sứ tố cáo các người!”

Vân Lăng phát tay, các thành viên đội kiểm sát cấm y vệ kéo Lâm Viễn ra cửa. Nhưng vừa tới vườn, đột nhiên từ bốn phương tám hướng kéo lại hơn trăm người, mặc các sắc phục thương nhân và bình dân, tay cầm thiết côn chần nói chẳng rằng nhào tới đánh Vân Lăng cùng các cấm y vệ.

Các cấm y vệ của Vân Lăng lập tức ngăn cả ra, cấm y vệ là người của hoàng thượng, dám đánh cấm y vệ chẳng khác nào dám đánh vào mặt hoàng thượng hay sao? Nhưng những người này đều đã đánh rồi, hơn nữa còn đánh rất ngoan độc. Không chờ bọn họ hiểu ra chuyện gì, thì hơn mười thành viên của đội kiểm sát cấm y vệ đã bị đánh đầu đầy máu nằm ngất ra đất.

Miêu binh hộ vệ của Vân Lăng phản ứng rất nhanh, rút Tú Xuân đao ra liều mạng đề kháng. Nhưng không còn cách nào khác, bọn họ tổng cộng chỉ có hơn hai chục người, trong khi đám người không rõ thân phận này có hơn trăm, năm sáu người đánh một người, lại tập kích đột nhiên, hơn nữa rõ ràng đều là kẻ có võ

công, có chuẩn bị mà tới tấn công, cho nên bọn cầm y vệ ít không thể địch nhiều, kêu thảm liên hồi đua nhau ngã xuống đất.

Vân Lăng múa Tú xuân đao quát: “Chúng ta là cầm y vệ! Các người...” Lời chưa dứt, trán của hắn đã bị đập một cùn, choáng váng đầu óc, máu tươi chảy tủa xuống mặt che hẳn mắt, tức thời gấp lên, cầm Tú Xuyên đao chém loạn như điên. Nhưng không chờ hắn múa được mấy đao, thì cơn bão đã tới tấp phang vào đầu như mưa, các chỗ khắp người đều ứa máu.

Tiếp theo đó, những người ấy chạy tứ tán, chờ chúng đi hết, các miều binh hộ vệ và đội viên đội kiểm sát cầm còn tỉnh mới lồm cồm bò dậy, phát hiện Lâm Viễn đã không còn, trên đất còn chừa lại một thi thể, trên người mặc y phục thương nhân, trên thân có mấy vết đao, máu ứa đầu, ngực còn cắm một cây Tú Xuân đao. Khi đến gần quan sát, thì thấy trên đao có khắc hai chữ “Vân Lăng”!

Vân Lăng lúc này toàn thân đầy máu, hai tay trống không, nằm phục trên đất thở dốc. Hắn còn chưa minh bạch chuyện gì, thì ngoài Miên Xuân lâu đã có vô số cầm y vệ thân mặc phi ngư phục tiến vào, vây lấy thi thể ấy nhìn, lớn tiếng hô: “Giết người rồi! Vân Lăng của Nam trấn phủ ti giết người rồi!” Tiếp theo đó, chúng vây quanh Vân Lăng đánh thêm một trận nữa.

Vân Lăng làm sao có thể chịu nổi sự ẩu đả này, chốc lát sau ngất đi. Những cầm y vệ đó trói chân tay Vân Lăng lại, lôi hắn ra khỏi Miên Xuân lâu.

Bảy tám miều binh còn thanh tỉnh và một số thành viên đội kiểm sát đều bị trọng thương, không còn lực để đuổi theo, trở mắt nhìn bọn cầm y vệ lôi Vân Lăng đi mất.

Lúc bấy giờ, Dương Thu Trì đang ở phòng trên đùa với con trai là Dương Đạp Sơn.

Con trai hắn đã được hơn năm tháng tuổi, đã có thể lật bò. Dương Thu Trì cởi giày chơi trò trâu ghé với con, chọc cho cậu bé cười nắc nẻ.

Liều Nhược Băng mỉm cười ngồi ở bên giường, đang khâu một bộ đồ mùa hè cho con, vì thấy trời càng lúc càng nóng.

Liều Nhược Băng vừa khâu y phục, vừa nói: “Thu Trì, hôm nay chàng giáo huấn tên Kỷ Cương đó nhưng phải đề phòng hắn báo phục. Ta nghe nói con người đó rất hay thù dai, hôm nay hắn chịu thua thiệt như vậy, nhất định không chịu để yên đâu.”

Dương Thu Trì chọc con cười mệt rồi, ôm con vào lòng ngồi xuống cười nói: “Không sợ hắn! Chờ bắt Lâm Viên rồi, tra rõ có phải Kỷ Cương chỉ sử Lâm Viên giết tiểu thiếp của đô đốc Tiết Lộc và chém đầu hai nha hoàn xong, đây là ba cái mạng lặn, lại là thiếp thất của Tiết Lộc đại nhân, ta và Tiết Lộc sẽ liên hợp tấu thỉnh hoàng thượng trị tội Kỷ Cương. Ta muốn đường đường chính chính trừng trị cho hắn chết!”

Liều Nhược Băng thở dài: “Chàng là quân tử, nhưng người ta là tiểu nhân a, chàng dùng thủ đoạn quân tử đối phó với tiểu nhân, chỉ sợ...”

“Không cần sợ!” Dương Thu Trì ôm con trai lên hôn vào má cậu bé, “Tiểu nhân cũng là người, giết người đều phải thường mạng! Chúng ta chỉ cần nắm bằng chứng thật sự hắn bày mưu tính kế giết người, thì hắn sẽ chạy trời cũng không thoát!”

Liều Nhược Băng nhìn Dương Thu Trì: “Chàng làm việc cứ thích tuân theo quy củ, không muốn chơi trò tà đạo, đây thật ra là một ưu điểm rất tốt, tra án đáng phải như vậy, nhưng mà... chỉ là khi đối phó với tiểu nhân như vậy, ta sợ... ta sợ chàng sẽ chịu thiệt a...”

Dương Thu Trì một tay ôm con, một tay vòng qua ôm Liều Nhược Băng, nói: “Vậy nàng nói coi, chúng ta làm sao đối phó với tên tiểu nhân Kỷ Cương này?”

“Chiếu theo ta thấy, hắn chơi trò âm ngoan, chúng ta cũng chơi lại như thế, thậm chí còn âm độc hơn hắn! Hắn chẳng phải là sắp bày mưu kế hãm hại chúng ta sao? Vậy chúng ta sẽ vu cáo hãm hại lại hắn, cho hắn ngậm bồ hòn làm ngọt, có nỗi khổ mà chẳng nói lên lời!”

Dương Thu Trì cười: “Lấy đạo tiểu nhân đối phó với tiểu nhân? Ha ha, chủ ý này thật là không tệ, nhưng mà, nếu luận về thủ đoạn tiểu nhân, chúng ta không thể nào là đối thủ của Kỷ Cương. Tiểu nhân này không thể dễ mà làm được đâu, và cũng không phải ai làm cũng được.”

“Coi chàng kìa, dường như chàng đã làm tiểu nhân rồi không bằng? Làm tiểu nhân chẳng phải là quá đơn giản, chẳng cần biết gì đến lương tâm là xong hay sao?”

“Hi hi, nàng nói nhẹ nhàng như cọng cỏ chỉ ấy!” Dương Thu Trì vuốt nhẹ mũi Liễu Nhược Băng, “Cứ lấy táng tận lương tâm mà nói, Kỷ Cương hẳn lúc trước để hãm hại ta cho đúng bài đúng bản, đã táng tận lương tâm hại luôn cả Thuận Phi, Cố nội các học sĩ, khiến cho cả nhà người ta bị chém, liên lụy tru di cửu tộc. Cái này chúng ta làm được hay không? Ví dụ như nói, có người cung cấp cho nàng một kế mưu, kế mưu này tuyệt đối có thể khiến Kỷ Cương chết rất thảm, nhưng mà phải dùng rất nhiều cái chết thảm của người vô tội để đạt được mục đích này, chúng ta có làm được hay không?”

Nhược Băng cười: “Như vậy cũng phải, hay là chúng ta thắng thường một đao giết hẳn!”

“Nàng đó! Võ công cao tuyệt, do đó cái gì cũng muốn làm cho đơn giản, không được thì dùng biện pháp cứng. Nàng ám sát hẳn, một khi tra ra, chúng ta chẳng phải là chết chắc hay sao?”

Liễu Nhược Băng cười nhẹ: “Nếu không để lộ dấu vết mà giết hẳn, cũng không có gì khó lắm!”

Dương Thu Trì ôm hôn lên mặt nàng: “Biết nàng lợi hại rồi, nhưng mà ta không cho nàng mạo hiểm! Hơn nữa, nàng ám sát hẳn, hẳn dù gì cũng vì nước mà hy sinh, nói không chừng còn được truy nhận liệt sĩ cái gì đó nữa, như vậy không phải tiện nghi cho hẳn hay sao?”

“Chơi trò tiểu nhân không chơi lại hẳn, ám sát hẳn chàng không cho, vậy làm sao bây giờ?”

“Hắn làm nhiều chuyện xấu như vậy, dù sao cùng có một ngày lộ ra mặt chuộc, chúng ta chỉ cần nhắm bắt con chuột trong hang, đem mọi tội hạnh của hắn tra ra rõ hết, theo pháp mà trị tội, thì có thể cùng một lúc diệt hẳn luôn!”

“Chỉ sợ là hắn chưa lòi mặt chuột ra cho chúng ta bắt, thì chúng ta đã xui xẻo bị hại dưới thủ đoạn tiểu nhân của hắn rồi.”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Như vậy cũng phải, chúng ta nhất định phải đẩy nhanh tốc độ.”

Liễu Nhược Băng vừa định nói tiếp, đột nhiên mỉm cười: “Vân Nhi đến rồi!”

Liễu Nhược Băng phán đoán tuyệt đối không sai, Dương Thu Trì đồng tai nghe, chốc sau liền nghe thấy tiếng chân vội vã của nàng chạy tới, thanh âm quả nhiên là của Tống Vân Nhi. Tiếp theo đó, cửa phòng bị đẩy bật ra, Tống Vân Nhi như một luồng gió ủa vào.

Dương Thu Trì cười hỏi: “Vân nhi, sao chạy nhanh làm gì vào? Phía sau có cạp dũ đuổi theo à?”

“Không.... không phải cạp... mà là... là Kỷ Cương lão tặc!” Tống Vân Nhi thở phà phò đáp.

“Cái gì? Kỷ Cương cẩu tặc đến rồi à?” Dương Thu Trì cả kinh hỏi.

“Không phải..., là Kỷ Cương phái người... bắt... bắt Vân Lăng đi rồi!” Nàng vừa rồi giống như bay từ lầu tước phủ ra chỗ ở của Liễu Nhược Băng ở hậu viện, chạy gấp quá nên tim đập nhanh, nói chuyện có hơi vấp vấp.

A? Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng cả kinh, vừa nói Kỷ Cương dùng thủ đoạn tiểu nhân, không ngờ hẳn đã ra tay trước rồi. Dương Thu Trì kéo tay Tống Vân Nhi: “Muội đừng gấp, từ từ nói.”

Tống Vân Nhi thở thêm mấy hơi, bấy giờ mới kể: “Vừa rồi miêu binh hộ vệ và các thành viên trong đội kiểm sát cấm y vệ của Vân Lăng đã chạy về báo, nói rằng bọn chúng cùng đến Miên Xuân lầu ở ngô hoa tìm bắt Lâm Viên, đã bắt được rồi, không ngờ vừa ra khỏi vườn thì đột nhiên có một đám người không rõ thân phận cầm thiết côn đột nhiên tập kích họ. Bọn họ đều thụ thương. Tiếp theo đó cấm y vệ của Bắc trấn phủ ti đều đến, phát hiện ở hiện trường có một thi thể, trên thi thể có cầm một thanh Tú Xuân đao, là của Vân Lăng. Do đó bọn chúng nói Vân Lăng... nói Vân Lăng mang người đi làm việc riêng, đấu nhau với người, giết chết người ta, cho nên đánh Vân Lăng một trận ở đương trường, rồi bắt đi rồi!”

Giết chết người? Trên thi thể có Tú Xuân đao của Vân Lăng? Dương Thu Trì ngẩn ra một hồi, trực giác đầu tiên khẳng định là Kỷ Cương lại bày trò cũ, tiến hành bày kế hãm hại. Người của Vân Lăng đều bị đánh ngất đi, thì tùy tiện tìm một thi thể hãm hại Vân Lăng là chuyện vô cùng dễ dàng.

Vân Lăng dù sao cũng là tay chân đắc lực của hắc, cha của Vân Lăng với hắc có mối giao tình sinh tử. Miêu Vương Vân Thiên Kinh đã hiệp trợ hắc công kích vào sào huyệt của Kiến Văn, ở trình độ nhất định có thể nói là cứu hắc một mạng. Trong khi đó muội muội của Vân Lăng là ân nhân cứu mạng trực tiếp của hắc, lại một mực thâm tình, hắc tuyệt không thể nào ngồi nhìn mà không quản.

Hiển nhiên, tình huống này Kỷ Cương nhất định là biết rất rõ, xem ra, y nhất thời không tìm được lý do nào thích hợp để hãm hại hắc, cho nên trước hết hạ thủ với thủ hạ của hắc. Và giống như ba tháng trước hắc đã từng xử thủ hạ của y vậy, nhưng chẳng qua là hắc đường đường chính chính thanh tra rồi theo án tình mà theo pháp luật trị tội, còn y thì tự nhiên sắp bày vu khống, hãm hại một cách bí ối mà thôi.

Dương Thu Trì hỏi: “Người của chúng ta có thương vong không?”

“Không rõ, dù gì thì những miêu binh hộ vệ và thành viên đội kiểm sát đều đầu mặt đầy máu, đúng rồi, bọn chúng nói, cấm y vệ của Kỷ Cương khi bắt Vân Lăng đi đã đánh hắc một trận ngay đương trường, khiến hắc bất tỉnh nhân sự, rồi mới kéo đi. Còn nữa, Miêu binh còn phái người đem chuyện này đi báo cho Vân Lộ công chúa rồi!”

A! Dương Thu Trì phát giác sự tình không ổn. Vân Lộ có tính tình rất gấp. Trong tay nàng có 500 thiết giáp kỵ binh, là hoàng thượng ngự tứ để phòng thân. Nếu như nàng biết ca ca bị Kỷ Cương bắt đi, khẳng định là không thể dễ yên.

Dương Thu Trì vội nói: “Đi, lập tức đến Bắc trấn phủ ti đòi người!”

Liễu Nhược Băng: “Ta sẽ đi với chàng!”

Tống Vân Nhi cũng nói theo: “Muội cũng muốn đi!”

Dương Thu Trì biết, lần này chỉ sợ không thể dùng lời lẽ tốt đẹp để giải quyết được, và hắc tuyệt đối không thể chịu thiệt trước mắt. Còn về giải quyết thế nào sau đó, hiện giờ không thể lo nghĩ tới trước được. Có Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đi cùng, thiệt thòi trước mắt có thể sẽ không xảy ra, cho nên hắc lập tức gạt đầu.

Liễu Nhược Băng giao con cho hai chị em song sinh Sương nhi và Tuyết nhi. Dương Thu Trì dẫn dò Hạ Bình mang theo cấm y vệ hộ vệ tăng cường giới bị Dương phủ. Tiếp theo đó, hắc mang theo Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ và các miêu binh hộ vệ mặt mũi đầy máu đó vội vã đến ngay Bắc Trấn Phủ Ti của cấm y vệ.

Đến Bắc trấn phủ ti, hắc trực tiếp xông vào, gác cổng thấy hắc là phó chỉ huy sứ, nào dám cản ngăn, đều đưa nhau quỳ xuống làm lễ ra mắt.

Dương Thu Trì tiến vào nha môn, trực tiếp đến sảnh đường, lớn tiếng quát gọi: “Kỷ Cương! Mau ra đây cho lão tử!”

Cấm y vệ thêm sự Trang Kính và Viên Giang cười ha ha bước tới nghênh đón, thưa: “Phó chỉ huy sứ đại nhân, chỉ huy sứ của chúng ta không có ở trong nha môn a.”

473. Chương 453: Chiếu Ngục

Dương Thu Trì cười lạnh nói: ‘Như vậy được, ta hỏi hai người, Kỷ Cương phái người bắt Vân Lăng của Nam Trấn Phủ ti của ta về, có phải là giam trong ngục ở đây hay không? Còn không mau đem hắc thả ra!’

“Cái này...” Trang Kính và Viên Giang đưa mắt nhìn nhau, đều lộ vẻ kinh ngạc. Trang Kính hỏi lại: “Chẳng thể nào? Ti chức không hề nghe nói đến chuyện này a?”

Dương Thu Trì chỉ vào hai miêu binh hộ vệ ở phía sau: “Bọn chúng cả chục người bị một đám người không rõ thân phận tập kích, sau đó Kỷ Cương phái cấm y vệ đến cho Vân Lăng uống rượu quây phá, giết người nên bắt về theo. Bọn quan chính là muốn tìm Kỷ Cương hỏi cho rõ, rốt cuộc là chuyện thế nào? Hắc bằng cái gì mà bắt người của ta?”

Trang Kính và Viên Giang không khỏi lộ nụ cười đắc ý ở khóe miệng. Viên Giang đáp: ‘Đại nhân, hai chúng tôi nhất mực ở trong nha môn này, chuyện này chúng tôi chỉ mới vừa nghe ngài nói qua thôi, chứ chưa thấy

Kỷ chỉ huy sai sử gì hết. Đêm nay Bắc trấn phủ ti của chúng tôi không nghe thấy có hành động gì, và cũng không thấy có bắt người nào về a.”

Dương Thu Trì lười rầy rà cùng chúng, phát tay quát bảo: “Tìm cho ta!”

Nam Cung Hùng đáp ứng, mang theo hộ vệ định đi lục soát trong Bắc trấn phủ ti. Trang Kính và Viên Giang vội ngăn lại, Trang Kính cười lạnh: “Dương đại nhân, hoàng thượng dường như chỉ mệnh cho ngài chấp chương Nam trấn phủ ti, các người đến chỗ này dường như là thuộc quyền chấp chương của Kỷ chỉ huy sứ a, ngài không nhìn lầm chỗ chứ?”

Viên Giang cũng cười lạnh tiếp: “Có người tự cho là mình hay, không biết trời cao đất rộng là gì, không đụng đầu vào tường không biết đau đầu, người như vậy trên đời này không ngờ vẫn có.”

Dương Thu Trì tức giận, giơ tay tặng cho Viên Giang một bạt tay thật mạnh, thuận thế phóng một cước, trúng ngay háng Trang Kính. Viên Giang bị đánh lăn mấy vòng, máu mũi bắn ra, mồm sưng vù. Còn Trang Kính thì tái xanh mặt mũi, ôm bộ hạ sụm người xuống rồi ngất đi luôn.

Dương Thu Trì đưa tay chỉ hai người: “Hai người là cái thá gì mà dám nói chuyện với bốn quan? Thật là muốn ăn đòn!” Nói xong, một quyền nữa được phóng tới mặt Viên Giang.

Cũng đáng đời cho Viên Giang và Trang Kính, bọn chúng tuy biết Dương Thu Trì và Kỷ Cương kết thù, nhưng chưa hề nghe nói chuyện Dương Thu Trì dạy cho Kỷ Cương một bài học sáng nay. Thứ chuyện mất mặt này Kỷ Cương chẳng thể nói cho thuộc hạ nghe, còn những người khác muốn đem chuyện xấu này truyền đi, tai mắt của cấm vệ khắp nơi, nghe được chuyện gì là báo cáo ngay, nhưng chuyện xấu này thì nhất định không dám báo về, cho nên không đến tai hai vị này. Cho nên, hai người không hề biết Dương Thu Trì có cái gan lớn như vậy, cho nên họ cũng to gan đụng chạm với Dương Thu Trì.

Chờ cho họ hiểu rõ Dương Thu Trì thì ra là có cái gan to lớn như vậy thì đã trễ rồi. Hai nắm đấm của Dương Thu Trì đã liên tiếp đánh trúng mặt Viên Giang.

Chính vào lúc này, một đạo hàn quang từ trong đại đường bắn ra, bay thẳng tới cổ tay của Dương Thu Trì.

Liễu Nhược Băng hừ lạnh, phát ống tay áo, dao găm trong tay bay sau mà tới trước, chặn đạo hàn quang đó ở giữa đường, đánh rụng nó, hiện ra một khối đá cuội.

Tiếp theo đó, từ ngoài đại đường truyền vào tiếng bước chân loạn xạ, tiếp theo đó là một thanh âm cao gất hét lên: “Họ Dương kia, Bắc Trấn phủ ti vẫn còn chưa phải là chỗ người muốn làm càn gì thì làm!”

Dương Thu Trì quay đầu nhìn ra ngoài, nghe âm thanh đó thì đúng là kẻ tử địch đối đầu của hắn - Kỷ Cương.

Quả nhiên, Kỷ Cương chống quai trượng được các hộ vệ vây quanh bảo vệ bước lên bậc thềm, tiến vào đại sảnh. Sau lưng y còn có một người trẻ tuổi mặc áo bào trắng, khoảng hai chục tuổi, tướng mạo khá anh tuấn, chỉ có điều đôi mắt vô cùng âm lãnh. Hiện giờ sắc trời vẫn chưa nóng lắm, nhưng tên này cứ làm vẻ tiêu sái phát phơ quạt xấp, nhìn lên nhìn xuống ngấm ngấm Liễu Nhược Băng.

Viên Giang ôm mặt sưng vù vội vã tránh ra sau lưng Kỷ Cương. Mấy cấm vệ vội xốc tới bám vào huyết nhân trung của Trang Kính, luôn miệng gọi lác, một lúc sau tên này mới lấy lại hơi lên, nhưng vẫn còn đau đến hai mắt trợn ngược, mồ hôi lạnh ứa ra, rên rĩ liên hồi.

Những cấm vệ thấy Trang Kính đã tỉnh, liền vội vã kéo hắn vào phía sau.

Người trẻ tuổi bên cạnh Kỷ Cương xòe quạt, bộ dạng tiêu sái phe phẩy ấy cái, cười hì hì nói với Liễu Nhược Băng: “Vị cô nương này thân thủ thật khá, có thể khiến viên phi đạn của Kỷ mỗ bay đi chỉ có một mình cô mà thôi.”

Liễu Nhược Băng phảng phất như không nghe, không hề để ý gì đến hắn.

Người trẻ tuổi này lại phe phẩy quạt, xá dài thi lễ: “Tiểu sinh Kỷ Phiêu, là Phiêu trong yên ba phiêu miểu, Kỷ chỉ huy sứ là bá phụ của tiểu sinh, xin thỉnh giáo phương danh của cô nương?”

Liễu Nhược Băng vẫn giữ thần tình đậm bạc, không hề lý gì đến hắn. Tống Vân Nhi nghe tên Kỷ Phiêu nói là cháu của Kỷ Cương, sinh lòng chán ghét, ở bên cạnh lạnh lùng nói: “Tỷ tỷ của ta trước giờ không nói chuyện với chó.”

“Vây à? Vây nàng ta chỉ nói chuyện với cô thôi sao?” Kỷ Phiêu phe phẩy quạt cười tủm tỉm.

Tống Vân Nhi trừng mắt hạnh, giơ tay phất một mũi liễu điệp phi tiêu, bắn thẳng vào vai Kỷ Phiêu.

Kỷ Phiêu phất quạt, nhẹ nhàng tiếp lấy mũi phi tiêu ấy. Hắn vẫn cười tủm tỉm như cũ: “Ái da, tiểu sinh nhìn trúng tỷ tỷ của cô, sao cô lại ném tú cầu cho ta thế?”

Tống Vân Nhi tức giận, định phóng tới hai mũi dao găm, Liễu Nhược Băng ngăn nàng lại, bảo: “Chính sự cần làm hơn.”

Tống Vân Nhi bấy giờ mới trừng mắt nhìn Kỷ Phiêu, xong trở về sau lưng Dương Thu Trì.

Kỷ Cương hỏi: “Họ Dương kia, người đến Bắc trấn phủ ti ta làm loạn, đánh bị thương hai vị thiêm sự của ta, cái này nên tính sổ làm sao đây?”

“Rất dễ tính! Người đem hai tên khốn không biết kính nể thượng ti này cho ta, ta sẽ thay người tính cho chúng!” Dương Thu Trì khoanh hai tay, lạnh lùng hỏi Kỷ Cương: “Ta hỏi người, Vân Lăng có phải là do người bắt không?”

Kỷ Cương cũng cười lạnh: “Người đến hỏi ta hay là cầu ta vậy?”

“Người đừng có ngông cuồng con mẹ gì đó, người mà không thả Vân Lăng, có tin là lão tử lật tung cái chiếu ngục của người không?!”

Trong ba tháng nay, Dương Thu Trì đã biết tâm tư của hoàng thượng. Tên Kỷ Cương này dám động đến lăng mộ của ái phi của hoàng thượng, vì muốn hãm hại hắn mà dám bằm vằm di thể của Hiền phi nương nương thành tương, đã khiến cho hoàng thượng có điểm nhìn không được nữa rồi. Tuy Kỷ Cương đối với chính quyền của Minh Thành Tổ còn rất nhiều chỗ hữu dụng, nhưng tình thế như vậy không phải thứ mà Minh Thành Tổ hi vọng có. Vì thế, hoàng thượng mới nghĩ cách bồi dưỡng Dương Thu Trì thành một thế lực mạnh có thể khi chế thế lực của Kỷ Cương, để tránh cho thế lực của Kỷ Cương quá mạnh. Do đó, Dương Thu Trì hiện giờ được hoàng thượng chống lưng ở phía sau, không cần phải sợ sệt gì.

Kỷ Cương sao không biết điểm này. Nhưng địa vị của y trong mắt Minh Thành Tổ thật ra chẳng hề lung lay. Đối với tình thế trước mắt, Minh Thành Tổ tuy cần Dương Thu Trì, nhưng có rất nhiều chuyện cần đến Kỷ Cương. Dương Thu Trì trước mắt chỉ là một nước cờ thí để khống chế thế lực của Kỷ Cương, chứ không phải là nước cờ chính, cho nên y cũng không hề sợ.

Kỷ Cương cười ha hả: “Được! Lão tử cứ ngồi ở đây xem thử hôm nay người lật tung cái chiếu ngục lên như thế nào!”

Lời vừa rồi chỉ là câu nói trong lúc tức giận của Dương Thu Trì. Chiếu ngục này chính là nhà tù đặc biệt của hoàng thượng, giam trong đó toàn là những khâm phạm mà hoàng thượng giao phó bắt về quy án. Nếu động thủ thật sự, thì chẳng khác nào cấp cho Kỷ Cương cái cơ tuyệt vời để hãm hại hắn, ví dụ như nói là trọng phạm nhân vì thế tử vong hay vượt ngục, đổ hết tội lên đầu hắn, như vậy thì thảm rồi.

Nhưng mà, nếu như vì thế mà nhận thua thì vô cùng mất mặt, hắn chỉ còn biết xoay chuyển chủ đề: “Kỷ Cương, Vân Lăng rốt cuộc là phạm tội gì, vì sao người lại bắt hắn?”

“Họ Dương kia, người dường như chỉ là một phó chỉ huy sứ, lão tử mới là chỉ huy sứ, người hỏi như thế chẳng phải là miệt thị thượng ti hay sao?”

“Miệt thị? Người còn đáng để ta miệt thị hay sao?” Dương Thu Trì phun phèo một bãi nước bọt, chỉ vào Kỷ Cương mắng: “Người đừng quên rằng, ba tháng trước đây trong đại đường này, hoàng thượng đã nhậm mệnh cho ta chấp chương Nam Trấn phủ ti, đồng thời kiểm soát bá quan. Người ngồi ghế này trong cấm y vệ không phải là ít rồi, coi cái bộ dạng đầu hai thứ tóc chỉ biết ăn chẳng biết làm của người kia, người còn nhớ không vậy? Người có biết là Nam trấn phủ ti làm chuyện gì không?”

Cầm y vệ Nam trấn phủ ti có nhiệm vụ trọng yếu nhất là kiểm soát pháp kỷ nội bộ của cầm y vệ. Vân Lăng nếu như phạm tội, thì là thuộc quyền phụ trách pháp kỷ của Nam trấn phủ ti quản, điểm này Kỷ Cương đương nhiên biết. Kỷ Cương đáp: “Vân Lăng uống rượu rồi vì chuyện riêng mà giết người, bổn quan đương nhiên có quyền bắt hấn quy án.”

“Bắc trấn phủ ti các người cũng có cái đuôi thò dài ra quá hen? Cho dù Vân Lăng xúc phạm pháp kỷ, người đừng có quên đó là thuộc chức quyền của Nam Trấn phủ ti ta, người phải giao cấp hấn cho ta xử lý. Người bằng cái gì mà bắt người không chịu thả?”

“Lão tử nếu không giao thì sao?” Kỷ Cương ngược mắt nhìn trời.

Dương Thu Trì nhìn vào bọn cầm y vệ phía sau lưng Kỷ Cương, nhân số rất nhiều. Tuy bên hấn cũng không ít người, nhưng mà đưng độ chỉ sợ chẳng chiếm được bao nhiêu phần hơn, hơn nữa trong chuyện này vẫn còn chưa đến lúc trở mặt động thủ. Hấn ngẫm nghĩ một chút, lòng đã có chủ ý, lạnh lùng đáp: “Được! Dù gì cũng là Bắc trấn phủ ti cầm y vệ của người bắt Vân Lăng. Vân Lăng là con trai của phụ quốc ta thánh miếu vương, là ca ca của Vân Lộ công chúa. Người cứ xét phân lượng của mình đi, người không giao người, bổn quan sẽ tiến cung bẩm báo hoàng thượng!”

Kỷ Cương lạnh lùng đáp: “Vương tử phạm pháp đồng tội với thứ dân! Người chẳng lẽ không biết điều đó? Vân Lăng vì chuyện riêng mà giết người, xét tội đáng phải chém, không giao cho người là sợ người vì chuyện riêng tác tệ, bảo hộ cho bộ hạ. Người chẳng phải nói là muốn lật tung cái chiếu ngục của ta hay sao? Thế nào? Muốn vậy đuôi chạy rồi à? Ha ha, vừa nhìn là biết người chẳng là cái thá gì cả! Ha ha ha!”

Dương Thu Trì tức giận, định hạ lệnh tra xét chiếu ngục, nhưng thấy mặt y cười gian, tức thời minh bạch, tên khốn này khẳng định là chuẩn bị sẵn rồi, hấn sẽ bắt bí chỗ hở của hấn, chuẩn bị vu khống hãm hại, hấn không thể nào mắc mưu, tốt nhất là vào cung tìm hoàng thượng!

Chính vào lúc này, chợt nghe bên ngoài tiếng người ồn ào, người hét ngựa hí, không biết đã phát sinh chuyện gì. Tiếp theo đó, hấn nghe bên ngoài có người lớn tiếng quát: ‘Kỷ Cương, người mau ra đây cho ta!’

Mấy cầm y vệ vội vã chạy vào, bẩm báo với Kỷ Cương: “Chỉ huy sứ đại nhân, nha môn của chúng ta đã bị thiết giáp kỵ binh của Thanh Khê công chúa bao vây rồi, nói nếu như không thả Vân Lăng, sẽ tiến vào cướp người!”

Kỷ Cương khê lộ nụ cười đắc ý, nhưng mặt lại lộ biểu tình chấn kinh, lớn tiếng quát hỏi: “Cái gì? Thanh Khê công chúa muốn cướp chiếu ngục? Như vậy sao được? Mau! Nhanh chóng đóng cửa lớn lại, bảo hộ chiếu ngục...”

Dương Thu Trì thầm kêu không xong, nếu như Kỷ Cương đem cái tội cướp ngục chụp lên đầu Vân Lộ, thì đó là tử tội chém đầu, đừng nói gì đến cứu Vân Lăng, chỉ sợ ngay cả Vân Lộ đều bị kéo vào và liên lụy!

Vân Lộ dù sao cũng là ân nhân cứu mạng của hấn, lại nhất mực thâm tình, tuyệt không thể để nàng bị lão con rùa Kỷ Cương này hãm hại. Hấn cần phải nhanh chóng ra ngoài cản trở nàng, vì một khi kỵ binh xông vào, thì cái tội cướp ngục đã thành sự thật.

Dương Thu Trì quát: “Kỷ Cương, người định hãm hại Vân Lộ công chúa? Có lão tử ở đây, người đừng có hòng! Chúng ta đi!” Nói xong hấn vội bước ra ngoài.

Kỷ Cương vội vã kêu lên: “Dương đại nhân, không thể ra ngoài, người ngựa của Vân Lộ công chúa sẽ thương hại đến ngài!”

Hộ vệ của Kỷ Cương đều rút Tú Xuân đao, nhất tề ủa tới, chặn hết đường, mắt gườm gườm nhìn Dương Thu Trì cùng mọi người.

Liễu Nhược Băng nói: “Vân nhi cùng mọi người đoạn hậu, theo ta xông ra ngoài!” Nói xong, tay lập tức chụp tay Dương Thu Trì, rút đoản kiếm ra, lớn tiếng quát: “Tránh ra!” Đoản kiếm lập lòe, mấy cầm y vệ cản đường căn bản không thể tránh thoát, Tú xuân đao trong tay đưa nhau bị Liễu Nhược Băng đánh văng. Nam Cung Hùng, Thạch Thu Giản hai người một trái một phải, chụp lấy bọn cầm y vệ mất bình khí này quăng ra ngoài, lập tức tiếng kêu gào thảm thiết nổi lên. Tổng Vân Nhi và Tử Thạch Lăng mang theo những hộ vệ khác bảo vệ hai bên.

Những cảm y vệ vây quanh không thật sự động thủ với bọn Dương Thu Trì, một mặt cứ để cho bọn họ chụp quăng, một mặt chống chịu không lui, trong khi đó Tú Xuân đao trong tay chỉ hư trương thanh thế, miệng thì không ngừng gào thét la giết vang trời, giống như trong này đang đánh nhau tử thương vô số vậy. Tuy Kỷ Cương gọi người đi đóng cửa, nhưng không ai đi đóng, cửa lớn cứ khép hờ như thế.

Dương Thu Trì lúc này lòng sáng như bưng, Kỷ Cương hăm hại Vân Lăng giết người, một là có thể trừ bớt cánh tay đắc lực của hắn, hai là có thể cứu được kẻ hiềm nghi là Lâm Viễn, chặt đứt manh mối án tiểu thiếp của đô đồ đại nhân bị giết, ba là dẫn đến việc hắn đi vào kiểm soát chiếu ngục, mượn cơ đó vu cáo hăm hại hắn. Kế đến, điều thứ tư là có thể dẫn đến việc Vân Lộ bị kích động, dẫn binh bao vây Bắc trấn phủ ti, nhân cơ hội đó vu khống Vân Lộ cướp chiếu ngục. Còn hiện giờ y cho bọn họ vệ làm như vậy, chẳng qua là bức bách cho Vân Lộ ở ngoài không rõ chân tướng mà kéo đánh vào trong.

Tên Kỷ Cương này quả thật là ngoan độc. Y biết quan hệ huynh muội của Vân Lăng và Vân Lộ, lần hăm hại này không những chia đầu mâu vào hắn, mà còn trực tiếp chia vào hai người họ. Thậm chí nói không chừng có thể gây hiệu quả dẫn tới sự tạo phản của miếu vương Vân Thiên Kinh.

Dương Thu Trì vội kêu lên: “Băng nhi, nàng mau xông ra ngoài ngăn chặn Vân Lộ công chúa! Nhanh!”

Liễu Nhược Băng quay đầu nhìn lại dương Thu Trì, trong mắt thoáng tia do dự và lo âu.

Dương Thu Trì biết nàng lo cho sự an toàn của hắn, vội bảo: “Đừng lo lắng, ta không sao đâu, ta ở trong Bắc trấn phủ ti của Kỷ Cương hắn, không dám chân chính động tới ta, nếu không hắn không thể thoát khỏi sự can hệ! Hơn nữa còn có mọi người ở đây!”

Liễu Nhược Băng quét mắt nhìn, quả nhiên thấy bọn cảm y vệ của Kỷ Cương chỉ múa Tú Xuân đao hư trương thanh thế, không chân chánh công đánh tới. Nàng gật gật đầu, phất tay một cái, một dây thừng dài phóng qua không trung, cho đầu móc bầu chặt cột cờ của Bắc trấn phủ ti nha môn, rồi dùng lực giật một cái, mượn lực phi thân bay lên giống như một đoá bạch mẫu đơn bay hướng về ngọn cờ.

Kỷ Phiêu kêu lên một tiếng: “Xuống đi!” Hắn phất quạt, liền vang lên miếng tiếng xuy xuy, từ trong quạt bay ra vô số phi phong châm nhỏ rí, bắn thẳng vào hậu tâm của Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng phất tay áo, cuốn hết số phi phong châm đó lại, rồi quạt mạnh tay: “Trả lại cho người!”

Kỷ Phiêu giương quạt, thu hết số phi phong châm đó, cười hi hi, vừa định lên tiếng thì hàn quang lóe lên, bấy giờ mới phát hiện sau khi Liễu Nhược Băng quạt trả số phi phong châm đó, còn có một mũi liễu điệp phi tiêu bén ngót bay theo. Hắn kêu lên cả kinh vừa định tránh nhưng không kịp, sột một cái, bị phi tiêu bắn trúng đùi!

Một tiếng kêu thảm cất lên, Kỷ Phiêu quỳ gối một chân xuống đất.

Tổng Vân Nhi cười nói: “Hi hi, tỷ tỷ ta không thích con chó người, quỳ xuống cầu cũng vô ích!”

Lúc này, Liễu Nhược Băng đã bay lên cột cờ, vòng qua đáp xuống tường cao của nha môn.

Kỷ Phiêu cắn răng, dụng sức rút mũi liễu điệp phi tiêu ở đùi ra, vẩy tay, bắn phi tiêu về phía Tổng Vân Nhi.

Trong tiếng cười dài, Tổng Vân Nhi phất tay áo rộng, nhẹ nhàng cuốn lấy mũi phi tiêu đó: “Vừa khéo, đây là phi tiêu của sư phụ ta, không thể cho người!” Nói xong lấy ra một cái khăn tay, gói nó bỏ vào trong lòng.

Ngoài nha môn, Vân Lộ đang ở ngoài lớn tiếng mắng: “Kỷ Cương, lập tức giao ca ca của ta ra, nếu không, bốn công chúa đập bằng trấn phủ ti của người!”

Điều này không trách Vân Lộ sốt ruột, vì chiếu ngục của Kỷ Cương kỳ thật là địa ngục nhân gian, người tiến vào chiếu ngục có kết cục bi thảm vô cùng, Vân Lộ đã nghe nhiều về chuyện ấy. Vừa rồi những miếu binh đến báo tin nói, Vân Lăng bị cảm y vệ của Kỷ Cương đánh một trận ở đường trường, hôn mê bất tỉnh, sau đó mới bị lôi đi.

Vân Lộ nghe ca ca mình bị thảm như vậy, lại nghĩ tới hàng loạt truyền thuyết về chiếu ngục của Kỷ Cương, nghĩ đến ca ca mình sẽ chịu khổ như thế nào, không khỏi lòng nóng như lửa đốt, vội mang theo 500 thiết kỵ đến cảm y vệ Bắc trấn phủ ti ngay.

Năm trăm thiết giáp kỵ binh của Vân Lộ dưới sự chỉ huy của hộ vệ trưởng Trương Khiếu Giang tay cầm trường thương, khôi giáp sáng bừng bao vây đoàn đoàn Bắc trấn phủ ti. Họ chỉ cần chờ một tiếng ra lệnh của Vân Lộ, lập tức đánh giết vào cứu người.

Vân Lộ gọi mấy tiếng, nhưng giọng nói của nàng quá nhỏ, trong khi đó trong Bắc trấn phủ ti vang lên tiếng đánh giết ngút trời, tiếng của nàng căn bản không thể tiến xa.

Trương Khiếu Giang ra lệnh cho thủ hạ lớn tiếng hò hét theo Vân Lộ công chúa. Lần này thì tiếng quát lớn hơn xa hơn, nhưng cửa lớn của Bắc trấn phủ ti vẫn khép hờ, bên trong tiếng hò hét vang trời, nhưng không ai ra ngoài đáp lại họ.

Vân Lộ gấp lên, vung roi ngựa, lớn tiếng quát: “Xông vào cho ta!”

Trương Khiếu Giang hơi do dự, giật ngựa chạy lên trước, hỏi nhỏ Vân Lộ: “Công chúa, đây chính là Bắc trấn phủ ti, trong chiếu ngục này giam giữ toàn là khâm phạm, nếu chúng ta cứ xông vào như thế, e rằng...”

“Thế nào? Người sợ rồi à? Sợ rồi thì rút đi cho ta!”

Trương Khiếu Giang không dám nói nữa, vội vã khom người: “Mặt tướng linh mệnh!” Trường thương của y vụt phát, vừa định hạ lệnh xông vào trông, thì chính vào lúc này, ở giữa không trung truyền lại quát trong trẻo: “Vân Lộ công chúa! Không thể xông vào!”

Một đám mây trắng từ từ đáp xuống trước ngựa của Vân Lộ, thì ra là Liễu Nhược Băng trong bộ đồ trắng.

Vân Lộ vừa kinh vừa mừng: “Liễu tỷ tỷ! Tỷ đến rồi! Miêu binh hộ vệ nói Thu Trì ca ca ở trong đó, huynh ấy thế nào rồi?”

Liễu Nhược Băng sau khi lấy Dương Thu Trì, Vân Lộ liền đổi sang gọi nàng là tỷ tỷ luôn!

474. Chương 454: Chỉ Chạm Là Nổ

Lời này nếu là ai khác nói, Vân Lộ chưa chắc đã nghe lọt tai, nhưng Liễu Nhược Băng là ái thiếp của Dương Thu Trì, truyền đạt lời của hắn, hơn nữa bản thân Liễu Nhược Băng không giận mà uy, tự có sự uy nghiêm khiến người ta tín phục. Cho nên Vân Lộ lập tức thanh tỉnh hẳn lại, bình tĩnh suy nghĩ, phát hiện hiệu quả nghiêm trọng trong chuyện này, không khỏi xuất mồ hôi lạnh toàn thân.

Vân Lộ vội hỏi: “Vậy ca ca của muội làm sao đây? Liễu tỷ tỷ, tỷ võ công cao tuyệt, có thể tiềm nhập vào chiếu ngục cứu ca ca muội ra không, hay là ngầm giúp chiếu ứng cho huynh ấy cũng được a!”

Liễu Nhược Băng hơi đắn đo, trầm ngâm suy nghĩ, hiện giờ điều Kỷ Cương mong nhất chính là người của chúng ta đánh tới chiếu ngục, chỉ cần thế là tội cướp ngục đã thành sự thật. Và như thế thì bọn chúng đã sớm có phòng bị rồi, hiện giờ nếu nàng đến đó, một là rất khó đắc thủ, hai là chỉ sợ trúng vào quỷ kế của chúng. Nàng đành nói: “Thu Trì đang giao thiệp với bọn chúng, nếu không ổn thì đi tìm hoàng thượng...”

Vân Lộ lại gấp lên: “Chờ tiến vào hoàng cung tìm được hoàng thượng thì ca ca của muội đã bị chúng đánh chết rồi!”

“Lệnh huynh là công tử của Miêu vương, là anh ruột của công chúa nàng, Kỷ Cương hắn không dám tự tiện xử tử đâu. Hắn chỉ muốn dùng cái này để đả kích Thu Trì, dẫn dụ chúng ta vào bẫy. Tự tiện xử tử đối với hắn không có cái hay gì.”

“Nhưng mà...”

Không chờ Vân Lộ nói xong, thì đã nghe ở xa xa có tiếng vó ngựa ồn ào, vài cánh quân đã kéo tới.

Trương Khiếu Giang cả kinh, lập tức hạ lệnh tổ chức thành đội hình chiến đấu. Rất may là ở quảng trường trước Bắc trấn phủ ti rất rộng, đội hộ vệ của Vân Lộ có huấn luyện bài bản, nên nhanh chóng kết thành trận hình.

Quân kéo đến không tề, tổ chức thành một trận trường xà bao vây thiết kỵ binh của Vân Lộ vào giữa. Cánh quân đó có mấy thớt chiến mã xông lên, dẫn đầu là một thanh niên thân hình cao lớn khôi ngô, tiếng như

chuông đồng, cất giọng quát lớn: “Hoàng muội! Muội tự dẫn binh toan tính cướp chiếu ngục, thật là to gan lớn mật! Còn không mau xuống ngựa, theo ta vào gặp phụ hoàng!”

Vân Lộ cả kinh, ngược mắt nhìn, người đến thì ra là hoàng tử Chu Cao Hú. Cánh quân do y dẫn theo chính là thân binh hộ vệ Thiên Sách vệ do hoàng thượng ngự tứ cấp cho y.

Quân chế thời Minh về nguyên tắc thì mỗi một vệ có quân ngạch là năm nghìn sáu trăm người. Do đó binh lực của Thiên Sách vệ vượt hẳn 500 thiết kỵ của Vân Lộ công chúa.

Vân Lộ giục ngựa tiến lên, nói: “Nhị hoàng huynh, Kỷ Cương vu khống hãm hại ca ca muội giết người, rồi đánh huynh ấy tàn nhẫn, bắt vào chiếu ngục của Bắc trấn phủ ty. Muội tin là ca ca muội không giết người, nhất định là do tên cầu tặc Kỷ Cương vu hãm....!”

Chu Cao Hú lạnh giọng nói: “Có phải vu hãm hay không thì Kỷ chỉ huy sứ đại nhân tự nhiên sẽ tra rõ. Kỷ chỉ huy sứ là đại thần được phụ hoàng thập phần sủng tín. Hoàng muội, muội sao có thể xuất lời ô uế tự ý miệt thị trọng thần của triều đình thế? Hừ! Muội tự tiện dẫn binh tiến hành bao vây cấm vệ trấn phủ ti, toan tính cướp chiếu ngục, cái gan to đến thế là cùng! Còn không mau giải tán hộ vệ của muội, sau đó theo ta đi gặp phụ hoàng lãnh tội!”

Vân Lộ đơn giản là ngẩn cả người. Vị nhị hoàng huynh này không giúp người nhà của mình, ngược lại lại giúp người ngoài, còn tùy tiện vu hãm nàng muốn cướp ngục. Rất may vừa rồi Liễu Nhược Băng kịp ngăn cản, nàng không hề mang binh xông vào, nếu không quả thật là có lấy hết nước hoàng hà cũng không rửa sạch tội.

Nàng thật ra là không biết Chu Cao Hú là bè đảng của Kỷ Cương. Năm xưa trong chiến dịch Tĩnh Nạn, Kỷ Cương là thân binh hộ vệ của Minh Thành Tổ, đã nhiều lần kề vai tác chiến với Chu Cao Hú. Sau nhiều lần sinh tử, họ có thể nói là chiến hữu sống chết có nhau rồi. Sau đó trong quá trình tranh đoạt vị trí thái tử, Kỷ Cương thủy chung kiên định đứng bên cạnh Chu Cao Hú.

Đưa ra lựa chọn này không phải là không có đạo lý: Kỷ Cương có sự mẫn duệ về chính trị rất cao, đã sớm trong chiến dịch Tĩnh Nạn nhận thấy rằng nhị hoàng tử Chu Cao Hú tác chiến dũng mãnh, nhiều lần vào sinh ra tử cứu mạng cho Minh Thành Tổ, được Minh Thành Tổ thưởng thức, nhiều lần khen ngợi Chu Cao Hú chẳng khác gì mình năm xưa.

Còn thái tử Chu Cao Sí lúc đó thì thủ ở hậu phương, lại không biết theo hầu và nịnh hót khiến Minh Thành Tổ vui lòng, do đó Minh Thành Tổ không thích thái tử, nhiều lần có ý đổi vị trí thái tử, để cho nhị hoàng tử Chu Cao Hú làm thái tử. Tuy vẫn chưa đưa ra quyết định cuối cùng, nhưng phần nghiêng về nhị hoàng tử là điều rất rõ ràng, ngay cả thân binh vệ đội Thiên Sách vệ của hoàng thượng cũng giao cấp cho Chu Cao Hú.

Thiên Sách vệ đầu phải là quân thường, năm xưa Đường Thái Tông Lý Thế Dân khi còn làm Tần vương đã thiết lập cái gọi là Thiên Sách phủ, và binh mã dưới tay gọi là Thiên Sách vệ. Minh Thành Tổ đồng ý đưa đội Thiên sách vệ của mình giao cho Chu Cao Hú, dụng ý vô cùng rõ ràng (Chú: Lý Thế Dân lúc đó không phải là thái tử, dù binh quyền và công lao dựng nhà Đường hầu hết là của Lý Thế Dân. Sau đó, Lý Thế Dân đã trừ tính quật ngược thế cờ trong chính biến Huyền Vũ môn, diệt thái tử, sau đó lên ngôi vua. Người dịch).

Kỷ Cương chính là nhìn rõ điểm này, mới kiên quyết đứng bên cạnh hoàng tử Chu Cao Sí. Tuy nhiên, sau đó sự thật chứng minh sự lựa chọn này của y là sai, từ đó mà mất mạng, nhưng hiện giờ thì lựa chọn này rõ ràng là phù hợp với sự tính toán và phán đoán của y.

Chu Cao Hú xuất hiện trong tình thế căng thẳng này chẳng phải là ngẫu nhiên. Cái bẫy rập này hẳn và Kỷ Cương đã bàn tính rất kỹ, chờ Dương Thu Trì tiến vào Bắc trấn phủ ti, Vân Lộ mang binh mã tiến vào cướp ngục, Chu Cao Hú lập tức xuất binh bắt ngay tại trận Vân Lộ, Dương Thu Trì cùng mọi người ngay tại trận, nhân cơ hội đó vu hãm hai người cướp chiếu ngục, khép tử tội và tru di cửu tộc.

Nhưng mà, tai mắt của Chu Cao Hú phát hiện Dương Thu Trì không mắc mưu. Vân Lộ vốn chuẩn bị xông vào trong, nhưng cuối cùng lại dừng. Bọn chúng đem chuyện này báo cho Chu Cao Hú mai phục cách đó không xa. Chu Cao Hú lo lắng là Vân Lộ và Dương Thu Trì lập tức triệt quân khỏi Bắc trấn phủ ti, bao

nhieu kế mưu bồng chốc tan tành, bèn lập tức xuất binh, bao vây Vân Lộ, định căn cứ vào sự thật hiện giờ, vu khống nàng mưu toan cướp chiếu ngục.

Toan tính cướp chiếu ngục mắc tội cũng không nhỏ, nói không chừng phải bị rơi đầu.

Đến lúc này, Dương Thu Trì đã được chúng hộ vệ bảo hộ xông ra khỏi Bắc trấn phủ ti, đến trước quảng trường.

Vừa nhìn thấy hai quân đối địch trên quảng trường, chiến sự chỉ cần hờ một cái là phát sinh, Dương Thu Trì cả kinh, xông tới trước mặt Vân Lộ, lớn tiếng hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Vân Lộ vừa tức vừa gấp: “Nhị hoàng huynh không giúp ta, còn vu hãm ta nói ta muốn cướp chiếu ngục. Ca ca ta đâu?”

“Đừng có gấp, đây là bẫy rập do Kỷ Cương lão tặc bày ra, chúng ta không thể mắc mưu. Hiện giờ nàng theo ta lập tức tiến cung gặp hoàng thượng.”

“Dạ!” Vân Lộ gật đầu đáp.

Từ xa có tiếng cười truyền tới: “Họ Dương kia, người không phải là định lật tung chiếu ngục của ta hay sao? Thế nào? Hiện giờ định cụp đuôi chạy dài rồi sao?” Người nói chính là Kỷ Cương.

Kỷ Cương được hộ vệ vây quanh cầm quạt trường bước ra khỏi cửa lớn, đến trước mặt nhị hoàng tử Chu Cao Hú, khom người thi lễ: “Ti chúc tham kiến nhị hoàng tử điện hạ.”

Chu Cao Hú gật gật đầu, đưa roi ngựa chỉ Dương Thu Trì: “Tặc tử to gan, không ngờ dám sách động Vân Lộ công chúa lĩnh binh cướp ngục, nên đáng tội gì? Còn không mau quỳ xuống!”

Đối với hoàng tử Chu Cao Hú, Dương Thu Trì trước đó chỉ nghe qua, nhất mực không giao thiệp. Hiện giờ vừa gặp, vị hoàng tử này không ngờ vu khống hãm định cướp ngục, chuyện không thành có, bản lĩnh vu cáo hãm hại của y không kém gì Kỷ Cương.

Kỷ Cương vu khống hãm hại hãn như vậy còn dễ đối phó, nhưng nếu có thêm nhị hoàng tử Chu Cao Hú được Minh Thành Tổ vô cùng sủng tín, thì rõ ràng là chuyện không ổn chút nào. Lòng hãn không khỏi trầm xuống, vội vã bước tới khom người thưa: “Ti chúc Dương Thu Trì, là cấm y vệ chỉ huy sứ phó sứ, phụng thánh chỉ chấp chưởng Nam trấn phủ ti. Kỷ Cương bắt thủ hạ Vân Lăng của tôi đi. Ti chúc đặc biệt đến đây đòi người, chứ không phải muốn cướp ngục...”

Chu Cao Hú vung roi ngựa quát mạnh một cái, quát to: “Im miệng! Các người vây kính Bắc Trấn phủ ti, người còn tự thân mang người tiến vào trong ti, hành hung đánh người, lớn tiếng đòi cướp ngục, chẳng lẽ còn giả hay sao?”

Dương Thu Trì hơi tức giận, không thềm tránh không thềm né đáp: “Ti chúc là cấm y vệ chỉ huy sứ phó sứ, phụng thánh chỉ kiểm sát pháp kỷ của cấm y vệ, đừng nói gì tiến vào trong Bắc trấn phủ ti, cho dù có tiến vào chiếu ngục thì cũng là sự tình nằm trong quyền hành của ti chúc, sao có thể nói là cướp chiếu ngục được? Còn hộ vệ của Vân Lộ công chúa chỉ ở phía ngoài Bắc trấn phủ ti, yêu cầu gặp Kỷ Cương hỏi về sự tình của ca ca Vân Lăng của người, đó là chuyện bình thường, sao có thể coi là cướp ngục được?”

Chu Cao Hú nhất thời tắc họng, đành quát: “Bổn vương không phải nghe người giáo biện, bổn vương chỉ nhìn thấy binh của các người bao vây Bắc trấn phủ ti, toan tính cướp chiếu ngục, tội này đại ác cùng cực, tặc tử to gan còn không mau quỳ xuống!”

Dương Thu Trì ưỡn ngực: “Ti chúc phụng chỉ hành sự, tại sao lại có tội? Vương gia chỉ là vương gia, không phải là hoàng thượng, ti chúc không cần phải quỳ!”

“Phản rồi! Thật là phản rồi!” Chu Cao Hú lớn tiếng quát to, roi ngựa vụt tới, “Bắt tên tặc tử này lại cho bổn vương!”

Thân binh hộ vệ đằng sau y đáp ứng xông lên định bắt người.

Nam Cung Hùng và đội hộ vệ cũng nhanh chóng lên ngăn ở phía trước, Tổng Vân Nhi phát đoản kiếm, quát: “Không sợ chết thì tới đây!”

Trong lúc giằng co đó, chợt nghe xa xa có tiếng vó ngựa, một đội nhân mã giục ngựa phi tới, người đi đầu lớn tiếng hô vang: “Tất cả đều dừng tay! Thánh chỉ đến!”

Mọi người đều ngược mắt nhìn, thấy đó là một đại đội đại nội thị vệ, đi sau đó chính là Lý công công.

Lý công công giục ngựa tới trước mặt Dương Thu Trì và Chu Cao Hú, lớn tiếng hô: “Thánh chỉ đến, chỉ huy sứ Kỷ Cương, Trấn viễn hầu Dương Thu Trì, Thanh khê công chúa Vân Lộ quỳ xuống tiếp chỉ!”

Ba người mặt lộ vẻ nghi hoặc, quỳ xuống dập đầu.

Giọng nói the thé của Lý công công tiếp đó vang lên: “Hoàng thượng khẩu dụ, lệnh cho Kỷ Cương, Dương Thu Trì, Vân Lộ áp giải nhân phạm Vân Lăng lập tức nhập cung tấn kiến. Khâm thủ!”

Nhị hoàng tử Chu Cao Hú hỏi: “Công công, hoàng thượng không gọi ta tới sao?”

“Hoàng thượng còn chưa biết Hán vương gia ngài cũng có ở đây,” Lý công công quét mắt nhìn xung quanh, tức thời minh bạch, mỉm cười nói tiếp: “Hay là... vương gia ngài cũng theo vào luôn một thể.”

“Được, bổn vương đang có ý đó!” Chu Cao Hú đưa roi ngựa chỉ Dương Thu Trì, “Tặc tử này kích động Vân Lộ công chúa dẫn binh bao vây Bắc trấn phủ ti, toan tính cướp chiếu ngục, theo lý thì phải bắt trời lại hỏi tội! Người đâu...!”

Lý công công vội nói: “Vương gia, hoàng thượng chỉ nói muốn truyền Dương đại nhân tấn kiến, không nói bắt trời a.”

“Chẳng lẽ bổn vương còn không thể bắt tên loạn thần tặc tử này lại hay sao?” Chu Cao Hú tức giận hỏi.

Vị nhị hoàng tử Chu Cao Hú này rõ ràng chẳng giảng chút đạo lý nào, nặng nề đòi trời Dương Thu Trì lại mới cam tâm. Dương Thu Trì không khỏi bốc hỏa lên đỉnh đầu, chẳng cần nghĩ ngợi chi xa xôi, lớn tiếng bảo: “Vương gia, căn cứ Đại Minh luật, chỉ có cấm vệ và tam pháp ti mới có thể bắt người, hoặc là phụng thánh mệnh hành sự mới có thể bắt người.” Ý trong lời nói đó rõ ràng là Chu Cao Hú người tuy là hán vương, nhưng cũng không có quyền lực tùy tiện bắt người.

Chu Cao Hú có khi nào chịu qua sự ương ngạnh thế này, lập tức đưa roi ngựa chỉ Dương Thu Trì, tức giận quát: “Được! Được! Chờ bổn vương làm ..., hừ! Người đầu tiên bổn vương muốn diệt cửu tộc chính là người!”

Dương Thu Trì lạnh khắp cả người, trước khi hần xuyên việt đến đây, đoạn lịch sử này hần không hề tìm hiểu rõ, cho nên khi đến rồi mới biết ba hoàng tử tranh đoạt địa vị thái tử. Hần không hiểu lịch sử, nên không biết hoàng đế sau Minh Thành Tổ là ai, nếu quả thật đó là Hán vương Chu Cao Hú, thì coi như vận mệnh của hần quá xui xẻo rồi.

Nhưng mà, cũng vì câu nói này của Chu Cao Hú, khiến cho Dương Thu Trì hạ định quyết tâm toàn lực trợ giúp ân nhân cứu mạng của mình là thái tử Chu Cao Sí kế vị, chứ quyết không thể để vị nhị hoàng tử Chu Cao Hú này lên ngôi ghé hoàng đế là tru diệt chín tộc của hần.

Nếu như đã hạ quyết tâm đó, Dương Thu Trì đã không cần phải sợ nhị hoàng tử nữa, cười lạnh lùng, chuyển thân nói với Kỷ Cương: “Kỷ đại nhân, hoàng thượng ra lệnh cho ông lập tức áp giải Vân Lăng cùng ta vào kiến giá, ông sẽ không kháng chỉ bất tuân chứ?”

Minh Thành Tổ kịp thời nhúng tay, khiến cho Kỷ Cương cảm thấy bất ngờ. Nhưng mà, hôm nay Dương Thu Trì không hoàn toàn rơi vào cái bẫy do y sắp bày, khiến cho Kỷ Cương có chút tiếc nuối, nhưng chỉ dựa vào hiện tại, y có đủ tự tin vụ hãm Dương Thu Trì, Vân Lộ và Vân Lăng, cho nên lập tức dặn dò bộ hạ áp giải Vân Lăng ra.

Vân Lộ hô lên một tiếng cả kinh, lắc người xuống ngựa chạy tới ôm Vân Lăng: “Ca! Huynh thế nào rồi?”

Vân Lăng bị đánh mặt mày sưng húp, một con mắt bị đánh thâm thủng nhìn không rõ cái gì hết, môi miệng thì sưng vù, toàn thân trên dưới đều đầy vết roi và ứa đầy máu nhớp nháp. Hần hàm hồ đáp không rõ: “Ca không sao... đừng lo lắng...”

Vân Lộ đau xót ôm Vân Lăng, quay người lệnh cho Trương Khiếu Giang: “Mau đến đây! Giúp ta cõng trời cho ca ca ta!”

Trương Khiếu Giang buông người xuống ngựa, mang kiếm bước tới. Mấy cấm vệ áp giải Vân Lăng đều rút Tú xuân đao ra đứng ngăn ở trước mặt. Trương Khiếu Giang múa trường kiếm, lanh canh mấy tiếng, vài tên cấm vệ trúng kiếm nơi tay, kêu thảm lùi lại, những cấm vệ khác định xông lên, đã nghe Kỷ Cương ho khan một tiếng, lắc lắc đầu, liền lui cả lại.

Trương Khiếu Giang múa xoạt xoạt mấy kiếm, cắt đứt hết dây trói của Vân Lăng. Tay của Vân Lăng bị trói quá lâu, tê buốt hết cả, nhất thời động đậy không được. Vân Lộ đỡ hắt đi cùng.

Dương Thu Trì bước tới đón, hỏi: “Vân Lăng, thế nào rồi? Bị thương nặng không?”

Vân Lăng nhếch cái môi bị đánh sưng vù, cười hi hi: “Tôi không sao, đều là thương ngoài da, đa tạ hầu gia lo lắng.” Tiếp theo đó quỳ một chân, ôm quyền nói: “Ti chúc không hoàn thành nhiệm vụ hầu gia giao phó, thỉnh hầu gia ban tội!”

Dương Thu Trì đưa hai tay nâng hắt dậy: “Chuyện này không trách người, chỉ trách là chúng ta không nhận rõ con chó cắn người đã thành tính này! Ta hỏi người, ở Miên Xuân lâu trong ngô hoa, người có từng gây ra án mạng hay không?” Đây là điều Dương Thu Trì quan tâm nhất, người khác nói thế nào cũng không rõ bằng người trong cuộc nói.

Vân Lăng vội đáp: “Tôi không có! Bọn chúng ở trong chiếu ngục đã dùng khổ hình bức cung với tôi, và cũng muốn tôi thừa nhận giết người đó, nhưng tôi thật sự không giết. Chúng tôi bắt và áp giải Lâm Viễn ra, vừa đến ngoài vườn thì có một đám người xông vào, tay cầm thiết côn đánh loạn vào chúng tôi, cũng không biết đó là bọn nào. Tôi cầm đao múa đỡ đề kháng, tiếp theo đó bị loạn côn đánh hôn mê đi!”

“Múa đao đề kháng? Vậy người có làm bị thương người nào không?”

“Khẳng định là không! Nếu làm người nào bị thương tôi khẳng định sẽ cảm giác được. Tôi lúc đó chỉ đề kháng thiết côn bọn chúng tập kích thôi.”

Dương Thu Trì nói: “Chuyện này ta sẽ tra ra cho rõ, người yên tâm. Hiện giờ hoàng thượng muốn triệu kiến mấy người chúng ta, người theo bọn ta tiến vào cung diện thánh, hãy đem sự tình kinh qua kể kỹ lại, hoàng thượng tự sẽ có công đạo.”

Vân Lăng nhất mực bị giam trong lao, bị đánh bị đập, tình huống bên ngoài không hay biết gì, giờ nghe Dương Thu Trì nói, mới biết là đã xảy ra nhiều sự tình nghiêm trọng đến như vậy. Khi nghe nói hoàng thượng muốn triệu kiến, hắt lập tức hơi hoảng. Hắt tuy đã gặp qua hoàng thượng, nhưng trước đó là cùng cha Vân Thiên Kinh đưa Vân Lộ tới kinh thành thành hôn với tam hoàng tử. Còn hiện giờ thì bản thân hắt đã là người đang mang tội, tình huống rõ ràng rất khác, không khỏi sinh nổi thắc thỏm trong lòng.

Dương Thu Trì vỗ vai của hắt: “Yên tâm, có ta và Vân Lộ công chúa ở đây, chúng ta nhất định không chịu thua thiệt đâu!” Xong hắt chuyển thân nói với Vân Lộ: “Chúng ta đi thôi!”

Vân Lộ gật gật đầu, Trương Khiếu Giang đã dẫn ngựa của Vân Lộ công chúa lại, ngoài ra còn cho người đưa một thớt ngựa tới cho Vân Lăng. Dương Thu Trì cũng lên ngựa của mình, đoàn người lập tức giục ngựa tiến tới ngọ môn của hoàng cung.

Chu Cao Hú vừa rồi bị lời của Dương Thu Trì làm cho tức đến toàn thân phát run, nhưng mà hiện giờ có thánh chỉ triệu kiến Dương Thu Trì và Vân Lộ, y cũng chẳng làm sao được, chỉ còn biết cùng với Kỷ Cương đi theo phía sau đến hoàng cung.

Cấm vệ Trấn phủ ti nằm ở ngoài cung thành, phía trong hoàng thành, phía trái ngự đạo. Đoàn người đi qua Ngũ long kiều, Thừa thiên môn, Đoan môn, đến phía ngoài ngọ môn của cung thành.

Tiến vào ngọ môn thì là hoàng cung chân chánh, do đó, ở đây ngoài trừ thiếp thân hộ vệ và cân ban, đội hộ vệ không thể tiến vào.

Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi, Liễu Nhược Băng và ba thiếp thân hộ vệ. Vân Lộ mang theo Trương Khiếu Giang cùng vài hộ vệ từ bên phải ngọ môn tiến vào hoàng cung. Nhị hoàng tử Chu Cao Hú và Kỷ Cương cũng tự mang theo thiếp thân hộ vệ của mình tiến vào theo. Đoàn người đi xuyên qua Phụng thiên môn, Cần Thanh môn, tiến vào hậu đình, đến tẩm cung của Minh Thành Tổ là Cần Thanh cung.

Hiện giờ đã vào canh ba, nhưng mà hoàng thượng Minh Thành Tổ thường phê duyệt tấu chương đến khuya, do đó ngủ rất trễ.

Mọi người cùng đến ngoài vườn, Lý công công vào trong thông báo, tiếp theo đó trở ra nói: “Hoàng thượng cho Kỷ chỉ huy sứ và nhị hoàng tử tiến vào, và cho giải nhân phạm Vân Lăng cùng vào theo. Dương đại nhân, Vân Lộ công chúa thỉnh chờ ở ngoài.”

Kỷ Cương nghe thế, cùng Chu Cao Hú nhìn nhau cười, nụ cười lộ vẻ đáng sợ.

Hai người họ tiến vào phòng xong, đại nội thị vệ cũng áp giải Vân Lăng tiến vào theo. Dương Thu Trì thầm cảm thấy không ổn. Minh Thành Tổ trước hết cho gọi Kỷ Cương vào, hiển nhiên là tuy hoàng thượng hi vọng hắn có thể thành thế lực kèm chế Kỷ Cương, nhưng trước mắt, trong tâm của Minh Thành Tổ, địa vị của hắn dù sao cũng không thể bằng Kỷ Cương được!

Điều này cũng không có gì là kỳ. Dương Thu Trì bất quá chỉ là chuyên gia về phá án, và đối với Minh Thành Tổ, điều tra phá án thật ra chẳng trọng yếu gì. Nếu như ông ta cần đả kích thế lực nào đó, tài vụ khổng hãm hại của Kỷ Cương mới là có ích cho quyền lực của ông ta. Cái ông ta cần không phải là chứng cứ, không phải là đem chứng cứ ra khiến cho đối phương tâm phục khẩu phục, mà là ông ta muốn mượn một cái cớ, một cái cớ để về mặt biểu hiện khiến cho nhân tâm, cho lòng dân tâm phục khẩu phục, ví dụ như đối phương nhận tội. Và điểm này thì rõ ràng Kỷ Cương giỏi hơn hắn nhiều.

Đối với chuyện củng cố chính quyền của Minh Thành Tổ, tác dụng của Kỷ Cương to lớn hơn Dương Thu Trì nhiều. Hắn thầm nghĩ, hoàng thượng cho gọi bọn họ vào trước, nghe những lời hồ thuyết bát đạo của họ, có được cái ý vào trước làm chủ rồi, thì tình huống này đã nghiêm trọng đến mức không có gì để gỡ gạc được nữa.

475. Chương 455: Hai Cách Nói

Dương Thu Trì tuy còn chưa biết địa vị của Chu Cao Hú trong tâm Minh Thành Tổ thế nào, nhưng có một điều mà hắn biết, đó là Chu Cao Hú là con trai hoàng đế, và từ chuyện hoàng thượng đưa Thiên Sách vệ đại danh鼎鼎鼎鼎 của mình giao cho y, thì quan hệ giữa y và hoàng thượng không phải tầm thường nữa rồi.

Dương Thu Trì cảm thấy tình huống không ổn, có vết xe đổ bị vu hãm lần trước, lần này hắn cảm thấy lực lượng của mình không đủ đối kháng với Chu Cao Hú và Kỷ Cương, nên cảm thấy khẩn trương xuất hạn cả mồ hôi lạnh. Tuy nhiên, lần này do đã dự cảm trước, nên hắn không hoảng sợ cho lắm.

Lại chờ thêm rất lâu, sau đó mới thấy mấy vị cầm y vệ áp giải Vân Lăng đẩy ra ngoài. Kỷ Cương cười âm hiểm đi phía sau. Vân Lăng giãy giụa la lớn: “Oan uống a! Ta không giết người! Hầu gia, Vân Lộ, cứu ta a!”

Vân Lộ cả kinh, xông tới ôm chặt Vân Lăng, khẩn cấp hỏi: “Ca! Làm sao vậy?”

Vân Lăng kinh khủng đến nỗi mặt dứa đó biến hình, khẩn giọng nói: “Kỷ Cương bọn chúng... bọn chúng nói ta giết người, hoàng thượng hạ chỉ kéo ta ra ngoạ môn đánh một trăm trượng, do Kỷ Cương giám hình!”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, một trăm đình trượng không phải là chuyện chơi, huống chi Kỷ Cương giám hình. Lão tiểu tử này chỉ cần cho hai mũi chân hướng vào trong, thì Vân Lăng chết chắc. Cho dù Minh Thành Tổ có lệnh tha cho hắn một mạng, Kỷ Cương có thể báo thù hình không nổi chết đi thì xong. Và cho dù đánh không chết, thì đánh thành siêu đẳng tàn phế thậm chí thành người thực vật cũng coi như tiêu tùng rồi.

Vân Lộ càng kinh hãi hơn, ôm chặt ca ca của mình: “Không! Không thể nào! Ca chờ đó, mọi người gặp hoàng thượng, ca không có giết người! Bọn chúng hãm hại huynh! Mọi người sẽ yết kiến hoàng thượng!.... Các người cứu ta! Không được đụng tới ca ca của ta! Nếu không ta giết các người!” Vừa nói, nàng vừa đá vào mấy cầm y vệ áp giải Vân Lăng.

Mấy cầm y vệ nào dám động thủ với công chúa. Chủ tử đánh người, bọn chúng thậm chí còn không dám tránh, đừng nói chi là đánh trả.

Kỷ Cương âm lãnh cười: “Vân Lộ công chúa, tuy Vân Lăng giết người, nhưng hoàng thượng long ân hạo đãng, niệm tình hần là hoàng tộc, nằm trong bát nghị, cho nên miễn cho cái chết, đình trượng một trăm hèo coi như xong, không sao đâu, ti chúc sẽ khiến bọn chúng cẩn thận đánh, yên tâm đi.”

“Phi!” Vân Lộ phun một bãi nước bọt vào Kỷ Cương, “Tên cầu tặc mặt người lòng thú như ngươi dám đụng vào ca ca ta, ta sẽ giết ngươi!”

Vân Lộ là công chúa, là chủ tử, Kỷ Cương không dám đắc tội, cười bối rối: “Ti chúc phụng thánh chỉ hành sự, thỉnh công chúa hiểu cho!” Xong phẩy tay, mấy tên cấm vệ lại định bước lên kéo Vân Lăng.

Vân Lộ ôm che lấy Vân Lăng, một mặt đá cấm vệ, một mặt khóc lóc nói với Dương Thu Trì: “Thu Trì ca, bọn chúng định giết ca ca muội! Huynh cứu ca ca của muội đi a...!”

Dương Thu Trì bước lên nói với Kỷ Cương: “Án của Vân Lăng chưa tra rõ, không thể như thế mà hành hình, chờ ta gặp hoàng thượng rồi nói sau!”

Kỷ Cương cười lạnh đáp trả: “Chờ ngươi? Ngươi là cái thá gì? Bốn quan phụng thánh mệnh hành hình, ai dám ngăn trở? Mang đi!”

Mấy cấm vệ xông tới, Dương Thu Trì trong lúc nóng giận đã vung quyền lên đánh, thoáng cái đã đánh ngã mấy người.

Kỳ thật, các vị cấm vệ phụ trách hành hình này tuy không thể kể là cao thủ nhất lưu, nhưng võ công không tệ. Nếu đánh nhau thật, Dương Thu Trì chưa chắc là đối thủ của chúng. Nhưng hiện giờ một bên là cấm vệ chỉ huy sứ, một bên là phó chỉ huy sứ cộng thêm công chúa, cục diện này khiến bọn chúng không biết nghe ai. Mấy người rất nhanh trí, chỉ cần Dương Thu Trì động thủ, bọn chúng một là không có gan đối địch với phó chỉ huy sứ đại nhân, hai là giả vờ hôn mê đi là có thể tránh được cửa ải này, cho nên mấy người dễ dàng bị Dương Thu Trì đánh hạ.

Kỷ Cương không giỏi về loại đánh giáp lá cà này, hơn nữa trọng thương vừa bớt, chân tay không lanh lẹ, chỉ chống quai trượng đứng đó không dám lên, chỉ Dương Thu Trì quát: “Ngươi... ngươi dám cướp khâm phạm!”

“Tên cầu tặc ngươi ngoại trừ ngậm máu phun người, còn điểm gì khác nữa không?” Dương Thu Trì lạnh lùng cười.

Đúng lúc đó, trong phòng có một thái giám đi ra, lớn tiếng hô: “Hoàng thượng khẩu dụ, tuyên Trấn Viễn hầu Dương Thu Trì, Thanh Khê công chúa Vân Lộ tấn kiến!”

Vân Lộ khóc lóc ôm đẩy Vân Lăng vào trong: “Ca! Chúng ta đi gặp hoàng thượng, chúng ta không thể để chúng hiếp đáp như vậy!”

Ba người tiến vào phòng, Kỷ Cương cũng chống gậy đi cà nhắc tiến vào theo, ngựa cổ lớn tiếng hô: “Hoàng thượng, bọn chúng cướp khâm phạm Vân Lăng rồi!”

Dương Thu Trì đưa mắt nhìn thấy mặt của Minh Thành Tổ âm lạnh, giật thót người, thầm kêu không xong. Nét mặt này quá quen rồi, lần trước khi hần bị Kỷ Cương vu hãm, Minh Thành Tổ cũng dùng thứ nét mặt và ánh mắt này nhìn hần, chẳng lẽ lần này cuối cùng cũng bị bức dùng đến sủng rồi sao?

Dương Thu Trì quỳ xuống dập đầu: “Hoàng thượng, án Vân Lăng giết người, vi thần có lời muốn nói.”

Vân Lộ y như cũ ôm ca ca Vân Lăng của mình, sợ người khác cướp hần đi, khóc lóc nói: “Phụ hoàng! Ca ca của con bị oan uống đó! Người không thể vì thế mà giết huynh ấy được!”

Minh Thành Tổ bảo: “Lộ nhi, vương tử phạm pháp, đồng tội với thứ dân. Huynh trưởng của con giết người, có nhiều người chứng minh, thi thể của người bị hại còn đó, có thể làm chứng rõ ràng. Nhân chứng vật chứng đều đủ đây, con muốn phụ hoàng làm sao đây? Phụ hoàng đã căn cứ vào bát nghị, miễn cho hần tử tội, đình trượng một trăm hèo...”

“Không...! Đình trượng trăm hèo là huynh ấy chết chắc!” Vân Lộ khóc gào: “Ca ca của con không giết người! Bọn họ oan uống huynh ấy!”

Minh Thành Tổ nhíu mày: “Lộ nhi...! Con hãy về trước, ngày mai phụ hoàng đến phủ gặp con! Được không?” Minh Thành Tổ quay lại nói với Lý công công: “Cho nữ quan trong cung đưa Lộ nhi về phủ trước.”

Lý công công khom người đáp ứng, định bước ra gọi nữ quan.

Vân Lộ ôm chặt Vân Lăng, ré lên: “Không! Con không về đâu! Phụ hoàng, người không thể giết ca ca của con! Ca ca của con bị oan uổng mà!”

Vân Lăng đã sợ đến mặt tái nhợt, miệng không ngừng thều thào: “Ta oan uổng... ta oan uổng a...” Ngoài trừ câu này, hẳn không biết nói sao cho ổn.

Dương Thu Trì dập đầu tâu: “Hoàng thượng, án Vân Lăng giết người chưa tra rõ án tình, không thể như thế mà dễ dàng dùng trọng hình!”

Nhị hoàng tử Chu Cao Hú phì một tiếng cười lạnh: “Người là cái thá gì, phụ hoàng ta tự thân thẩm tấn án này, người lại dám nói là chưa rõ ràng! Quả thật là đại nghịch bất đạo!”

Dương Thu Trì biết, vừa rồi hai người này khẳng định là ta một câu người một câu, đã đem án này định rõ. Hai người này, một là nhị hoàng tử được Minh Thành Tổ nhất mực muốn đưa lên vị trí tiếp nhiệm mình, một là đại thần tối thân tín và tin dùng nhất, thì còn có lời nào để nói nữa. Nếu như án này đã được hoàng thượng khâm định, muốn lật ngược trở lại chỉ còn có nước xuất kỳ chiêu.

Dương Thu Trì lớn tiếng thưa: “Hoàng thượng, cho dù Vân Lăng giết người, cũng là có nguyên nhân, chính là Kỷ Cương trước hết phải người giết chết ái thiếp của Tiết Lộc Tiết đô đốc. Vân Lăng tra án bắt giữ hiềm nghi phạm thì bị giặc phỉ tập kích, mới tạo thành ngộ thương!”

Dương Thu Trì trước hết khẳng định lại án do hoàng thượng định, để tránh cho ông ta sản sinh tâm lý đối lập, sau đó đưa án ái thiếp của Tiết Lộc ra. Tiết lộc cũng là trọng thần thân tín của Minh Thành Tổ, chỉ có như thế mới dẫn tới sự trọng thị của ông ta.

Quả nhiên, Minh Thành Tổ à một tiếng, nhìn trừng Dương Thu Trì, một lúc sau mới gơ tay ra hiệu cho hần bình thân, tiếp theo đó mặt mày không vui nói: “Dương ái khanh, người cố động Lộ nhi xông đánh Bắc trấn phủ ti, toan tính cướp chiếu ngục, trẫm còn chưa hỏi tội người, người lại đến nói bậy cái gì là ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết, cái gì Kỷ ái khanh chỉ sử? Người điên đảo trắng đen, xáo trộn mọi thứ, rốt cuộc là muốn làm cái gì?”

Tuy Minh Thành Tổ nói lời không thiện, nhưng lòng Dương Thu Trì vẫn hơi giãn ra, vì chỉ ít lần này Minh Thành Tổ cũng để cho hần đứng mà nói, chứ không phải như lần trước nhất mực phải quỳ. Có khả năng là hoàng thượng đối với lời của Kỷ Cương nói còn có chút nghi ngờ, và cũng có thể là Minh Thành Tổ có lòng nâng đỡ cho mình, cho nên mới có động thái như vậy.

Dương Thu Trì khom người thưa: “Hoàng thượng, chuyện này nói ra rất dài, án Vân Lăng giết người cũng từ đó mà ra. Hoàng thượng có thể nghe vì thần trình bày tường tận hay không?”

Minh Thành Tổ còn chưa trả lời, nhị hoàng tử Chu Cao Hú đã giành nói trước: “Phì! Phụ hoàng có nhiều chuyện quân cơ sự vụ trọng đại cần xử lý, còn đâu rảnh mà nghe người nói nhăng nói cuội? Thật là thứ không biết sống chết gì!”

Dương Thu Trì đưa mắt thấy Minh Thành Tổ nhíu mày không hài lòng, chẳng còn cách nào khác, quyết định phải cùng bọn họ đánh một trận võ mồm, cung thần nói: “Hoàng thượng, Vân Lăng chính là con trai của Miêu vương, cho dù là phạm phải trọng tội giết người, nếu như không hỏi cho minh bạch, qua loa dùng ngay trọng hình, chỉ sợ Miêu vương không phục a!”

Nhị hoàng tử Chu Cao Hú quát: “To gan! Dám dùng Miêu vương để uy hiếp phụ hoàng ta, Miêu vương là cái thá gì? Ngày nào đó ta dẫn một đội nhân mã, đập bằng Miêu cương của hần, lấy đầu hần về treo trên cổng thành!”

Minh Thành Tổ hừ lạnh một tiếng, mặt mày đầy vẻ không hài lòng, quay lại nói với Chu Cao Hú: “Cao Hú, con cần phải nhớ, người Miêu không phục vương hóa đã lâu, các triều đời trước đều nhiều lần chinh讨, lao dân tổn của, như hiệu quả thu được rất ít. Do đó, có thể dùng cách an phủ được thì tuyệt đối không thể vọng động đao binh. Nghe rõ chưa?”

Chu Cao Hú lập tức minh bạch, Minh Thành Tổ đây là đang chỉ dẫn cho y yếu quyết trị nước, và ý tứ trong đây đã quá rõ ràng, lòng không khỏi mừng rỡ, vội vã khom người thưa: “Dạ! Thần nhi kính cần nhớ lời giáo huấn của phụ hoàng!”

Minh Thành Tổ gật gù đầu, nói: “Lời của Dương ái khanh cũng có lý, thôi được, Dương ái khanh chấp chương Nam Trần phủ ti, kiểm soát pháp kỷ của cấm y vệ. Văn Lãng này là cấm y vệ, hấn phạm pháp, tự nhiên do Dương ái khanh thẩm tẩn. Tuy trẫm đã thẩm tra qua, nhưng nghe thêm ý kiến của Dương ái khanh cũng không sau, sao này đối với Miêu vương cũng dễ nói chuyện.”

Lời vừa rồi của Minh Thành Tổ nhất mực xoay văng trong tâm tư của Chu Cao Hú, khiến y vô cùng cao hứng, cho nên những lời nói sau này y không để ý gì, cũng không đảo loạn gì nữa. Nếu như y không nói, hơn nữa thái độ của Minh Thành Tổ cũng đã quá rõ ràng, Kỷ Cương không còn cách nào khác.

Dương Thu Trì nghe hoàng thượng nói vậy, vô cùng mừng rỡ, khom người thưa: “Chuyện này cần phải nói từ án ái thiếp của Tiết lộc bị giết. Hôm nay sau buổi triều sớm, đô đốc phủ Tiết Lộc Tiết đại nhân mời thỉnh ti chức đến phủ của ông ta làm khách, còn báo án với ti chức, nói rằng một người thiếp của ông ta tên là Hư Linh Tử bị người giết trong phòng, ngoài ra còn có hai nha hoàn cũng bị giết ở đó, trước đó do Cố phủ doãn Cố đại nhân tự thân tra án, nhưng rất tiếc là chưa tìm bắt được chân hung. Tiết Lộc yêu cầu vi thần tra án này...”

Minh Thành Tổ khe khẽ nhíu mày: “Thiếp thất của Tiết Lộc bị giết...? Chuyện này là thế nào?”

Dương Thành Tổ liếc mắt thấy sắc mặt Kỷ Cương hơi biến, tức thời lòng bùng sáng nảy ra ý, cúi đầu nhỏ giọng đáp: “Tiết đô đốc đại nhân mới cưới một người thiếp. Người thiếp này nguyên là một đạo cô ở đạo quan, đạo hiệu là Hư Linh Tử, dáng mạo như hoa, Kỷ đại nhân dường như cũng nhìn trúng đạo cô này...”

“Nói vậy! Không có chuyện đó...!” Kỷ Cương vội vã cải chính.

Minh Thành Tổ hừ một tiếng, lừ mắt nhìn Kỷ Cương, Kỷ Cương vội vã im miệng.

Dương Thu Trì lại yên lòng hơn một chút, xem ra Minh Thành Tổ lần này không như lần trước dễ dàng tin lời Kỷ Cương. Chỉ cần cho hấn được nói, thì sẽ không có chuyện gì mà nói không rõ.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Kỷ đại nhân nhờ người nói với Tiết đô đốc đại nhân là muốn có vị mỹ cơ đó, bị Tiết đô đốc đại nhân cự tuyệt. Sau chuyện này, vị mỹ cơ đó bị người ta gian sát tại nhà! Ngoài ra còn có hai thị nữ bị giết cùng, đầu bị chặt đứt hấn.”

Minh Thành Tổ a lên một tiếng: “Có chuyện này sao?”

“Vi thần dám lấy tính mệnh đảm bảo!” Dương Thu Trì khom người thưa, “vì thần thưa nay đã từng được Tiết đô đốc thỉnh nhờ, tiến hành khai quan nghiệm thi, phát hiện ái thiếp Hư Linh Tử của Tiết đô đốc đại nhân bị trúng một đạo ở tim mà chết. Còn hai nha đầu thì bị người ta chặt đứt đầu.”

Minh Thành Tổ đối với năng lực khám tra án mạng của Dương Thu Trì rõ ràng là tin tưởng không hề nghi ngờ, nghe lời gật đầu, hỏi: “Trẫm sao không nghe Tiết ái khanh nói qua chuyện này?”

“Tiết đô đốc cẩn thận từng chút, hoàng thượng bình thường lo liệu vạn chuyện, làm sao có thể rảnh rỗi nghe những chuyện nhỏ nhặt thế này. Do đó Tiết đô đốc chỉ báo án lên Ứng thiên phủ nha môn, không kinh động hoàng thượng. Hơn nữa, điều này so với những chuyện Tiết đô đốc bị Kỷ đại nhân chèn ép khác thì nhỏ như gợn nước giữa cơn biển động, nào có đáng gì.”

Minh Thành Tổ hơi nhíu mày: “Lời này là sao?”

Dương Thu Trì liếc xéo Kỷ Cương, thấy thần tình của y kinh hoảng. Nếu như Tiết Lộ đã nói cộng mưu tiến thoái, thì chuyện này nếu không nói ngay bây giờ, sẽ không còn cơ hội nào tốt hơn để nói nữa. Hấn thâm quyết định, khom người thưa: “Hoàng thượng, năm rồi Tiết đô đốc từng gần một tháng không thượng triều đúng không ạ?”

Minh Thành Tổ ngẫm nghĩ, gật đầu đáp: “Không sai, dường như là bị bệnh.” Ông ta quay sang nhìn Lý công công, “Lão lý đầu, có phải như vậy không?”

Lý công công khom mình thưa: “Dạ... Tiết đại nhân lúc đó bầm báo như vậy.”

Dương Thu Trì nói: “Không phải như vậy! Tiết đại nhân không hề sinh bệnh, mà là bị Kỷ Cương ở hoàng cung dùng quai trượng đánh vào đầu, não suýt bị đánh vỡ, phải nằm ở trên giường suốt cả tháng mới dậy được. Chuyện này rất nhiều người đều nhìn thấy, chỉ có điều dám giận mà không dám nói mà thôi...”

“Nói vậy!” Kỷ Cương rống lên, “Dương đại nhân, người vu hãm bổn quan như thế là có ý gì đây?”

“Ha ha, thì ra người cũng sợ người khác vu hãm? Chỉ có điều, Dương Thu Trì ta trước giờ không thích vu hãm người khác, không giống như ai kia, trừ vu cáo hãm hại tự nhiên không nói có, còn những bản lãnh cốt gì khác cũng không biết!” Dương Thu Trì cười lạnh chuyển thân nói với Minh Thành Tổ: “Hoàng thượng nếu như không tin, thì có thể triệu Tiết đô đốc đại nhân vào hỏi là biết! Hoặc là tra hỏi các quan trong hoàng cung ngày ấy, nhất định là tìm ra nguyên nhân!”

Minh Thành Tổ xua xua tay: “Thôi được, chuyện này không nói nữa, người nói tiếp chuyện vừa rồi đi.”

Dương Thu Trì hơi kỳ quái, chuyện này liên quan đến chuyện vu hãm đại thần Kỷ Cương mà hoàng thượng sủng tín nhất, hoàng thượng sao lại tự tiện cho qua vậy? Hắn hơi trầm ngâm, lập tức minh bạch: Chuyện này phát sinh trong hoàng cung, lúc đó có nhiều người thấy tận mắt, hoàng thượng sao có thể bị che giấu mãi sự thật chứ? Hoàng thượng khẳng định là biết, chỉ có điều, nếu như Tiết Lộ không đề cập, ông ta nhiều hơn một chuyện chi bằng ít đi một chuyện, túng dung cho hành vi độc ác của Kỷ Cương.

Dương Thu Trì tiếp tục: “Vi thần khám tra thi thể xong phát hiện, hung thủ gian sát ái thiếp Hư Linh Tử của Tiết đô đốc có bệnh hoa liễu, đồng thời, hắn sử dụng hung khí có một vết mẻ. Căn cứ vào hai manh mối điều tra, đã nhắm vào kẻ hiềm nghi phạm tội là một tên trong đội hộ vệ của Kỷ Cương tên là Lâm Viên. Vân Lăng là trấn phủ phụ trách kiểm soát pháp kỷ trong cấm y vệ, vi thần lập tức chỉ phái hắn dẫn đội kiểm sát cấm y vệ đó đi đến ngô hoa bắt Lâm Viên về quy án.”

Kỷ Cương nghe đến đây, khóe môi lộ nụ cười mỉm không dễ phát giác, nhưng bị Dương Thu Trì linh mẫn nắm bắt được, không khỏi ngẩn ngơ: tên Kỷ Cương đặc ý cười cái gì vậy? Chẳng lẽ, Lâm Viên căn bản không phải là hung thủ, cho nên y mới yên tâm như vậy?

Lúc này không thể nào suy nghĩ kỹ vấn đề này, Dương Thu Trì nói tiếp: “Vi thần tra hỏi cấm y vệ tại đương trường, biết được sau khi bọn chúng bắt Lâm Viên xong, bị một đám người không rõ thân phận đột nhiên tập kích. Vân Lăng trọng thương ngã ra đất, tiếp theo đó ở hiện trường xuất hiện một thi thể, trên đó có cấm Tú Xuân đao của Vân Lăng. Tiếp theo đó, người của Kỷ đại nhân lại đến, chưa tra rõ sự thật gì là đã vu hãm Vân Lăng giết người, còn đánh cho hắn một trận rất tàn nhẫn, sau đó bắt đi.”

“Dương ái khanh, lời người nói so với tình huống tra chứng hoàn toàn không giống nhau.” Minh Thành Tổ sầm mặt, cầm lên một sấp chứng từ: “Những cái này đều là lời chứng của tú bà của Miên Xuân lâu, các tên móng rùa và khách làng chơi ở đó, chứng minh đích xác là hành vi của Vân Lăng không ổn, thân mặc áo phi ngư dẫn hộ vệ đến thanh lâu tìm hoa vấn liễu, uống rượu làm việc riêng, tranh giành với khách chơi khác, dẫn tới xô xát. Vân Lăng còn chém một khách làng chơi bảy tám đao, cho tới tử vong ở đương trường. Kỷ ái khanh tiếp được báo cáo này phái người vội tới, Vân Lăng thậm chí còn muốn tiếp tục hành hung, người Kỷ ái khanh bắt đắc dĩ mới bắt về quy án.” Minh Thành Tổ vỗ vỗ lên sấp lời khai ở trên bàn: “Những thứ này là chứng từ của cấm y vệ đến đó bắt, chứng cứ chính xác, sao lại là vu hãm chứ?”

Vân Lăng khản giọng kêu gào: “Hoàng thượng, nhưng cái đó đều là Kỷ Cương vu hãm hết, không phải là sự thật a! Tôi không có giết người. Tôi phụng mệnh của Dương phó chỉ huy sứ đại nhân, đi bắt nhân phạm...”

Kỷ Cương quát: “Im miệng! Người đi vào chốn yên hoa tìm vui, tranh giành đánh đấu với khách làng chơi khác, còn chém chết một người. Chuyện này chứng cứ rõ ràng, chắc như đinh đóng cột, người còn muốn giáo biện?” Y liếc xéo Dương Thu Trì, đặc ý cười: “Vân Lăng, nhắc người một câu, kiếp sau có đầu thai, nhất định phải tìm một chủ nhân tốt, đừng có tìm những kẻ yếu ớt không làm được chuyện gì, lại tự cho mình là chủ nhân có bản lĩnh bằng trời vậy, khiến cho bản thân chết lúc nào cũng không biết!”

Đối với sự trào phúng của Kỷ Cương, Dương Thu Trì coi như lọt tai mà không nghe thấy, hắn đang khẩn trương suy xét xem nên làm thế nào.

Tình huống hiện tại rất phức tạp, tài vu khống hãm hại của Kỷ Cương quả thật đã đến mức thượng thừa, những tú bà, móng rùa đó dưới sức ép của y, ai dám nói một chữ không chứ, đương nhiên là ngoan ngoan

chiếu theo cách nói của y mà thuật lại mọi chuyện. Còn về cái gọi là khách làng chơi tận mắt chứng kiến, nói không chừng đều là người do Kỷ Cương an bài.

Đơn thuần từ góc độ chứng cứ mà xét, thì án này có rất nhiều người tận mắt chứng kiến có thể chứng minh sự việc, lại có thanh Tú Xuân đao của Vân Lăng cầm ở thi thể người chết. Chứng cứ như vậy cho dù đem tới thời hiện đại, cũng quá đủ để chứng minh tội ác rồi. Minh Thành Tổ định án như thế, cho xử Vân Lăng 100 đình trượng, có thể nói là không gì khéo hơn!

476. Chương 456: Cuộc Đối Đầu Không Khoan Nhượng (1)

Cũng vì có được sự tín nhiệm của Minh Thành Tổ thế này, rất khó có thể lật đổ những án do Minh Thành Tổ nhận định và xét xử dựa trên những chứng cứ do Kỷ Cương thu thập đưa ra.

Nhưng mà, dù là án đã do hoàng thượng khâm định rồi, Dương Thu Trì vẫn quyết định phải nghĩ phương pháp điều tra trở lại. Bỏ qua tình hữu nghị lâu năm với Miêu vương Vân Thiên Kinh và ân cứu mạng của Vân Lộ với hắn, chưa bàn đến tội, chỉ lấy việc luận việc, thì Vân Lăng cũng vì hắn mà bị oan uổng. Nếu như hắn không bảo vệ được Vân Lăng, thì quả thật đúng như lời của Kỷ Cương nói, sẽ khiến cho thủ hạ vì thế mà lạnh lòng. Vì thế, Dương Thu Trì quyết định phải cứng cổ quyết điều tra lại án này.

Dương Thu Trì vừa định mở lời, Minh Thành Tổ đã lên tiếng trước, lời nói thập phần băng lãnh: “Dương ái khanh, ngươi vì sao lại cố động Vân lộ công chúa mang binh bao vây Bắc trấn phủ ti, toan tính cướp ngục? Trong mắt người chẳng còn vương pháp nữa hay sao?”

Lời này nói nặng phi thường, nếu như là đối thành lúc trước, Minh Thành Tổ đã sớm nổi giận lôi đình, ra lệnh kéo Dương Thu Trì xuống trị tội. Hiện giờ ông ta có thể hỏi như vậy, là vì trước đó đã có chuyện Kỷ Cương vu hãm Dương Thu Trì. Minh Thành Tổ tuy đối với Kỷ Cương còn thập phần tín nhiệm, nhưng liên quan đến chuyện của Dương Thu Trì, ông ta vẫn còn ít nhiều sự đắn đo nghi ngờ trong lòng. Hơn nữa, Minh Thành Tổ nhất mực hi vọng Dương Thu Trì có thể thành lực lượng khiến chế quyền lực của Kỷ Cương. Cho nên, không đến lúc vạn bất đắc dĩ, ông ta không muốn hủy con cờ trọng yếu Dương Thu Trì này.

Vân Lộ vội nói: “Không phải đâu! Phụ hoàng, không phải là hầu gia cố động con đến đâu, chúng con cũng không định cướp chiếu ngục! Con chỉ là muốn Kỷ Cương hỏi y coi sao lại bắt ca ca của con, nhưng mà y sống chết gì cũng không chịu ra gặp con...”

Minh Thành Tổ xua tay: “Lộ nhị, con khoan hãy nói gì, phụ hoàng biết con bản tính thiện lương, nhất định là bị người ta khích bác!” Ông ta quay lại, ánh mắt lập lờ nhìn Dương Thu Trì trừng trừng.

Nếu như hoàng thượng không cho nàng nói, Vân Lộ tự nhiên không dám nói, chỉ ôm chặt ca ca nàng, sợ là cảm y vệ của Kỷ Cương sẽ bắt đi.

Dương Thu Trì khom người nói: “Vi thần nhất mực duy trì và bảo hộ vương pháp, cố công tra án, đâu dám biết mà phạm pháp được. Vi thần to gan dám hỏi một câu, không biết hoàng thượng vừa rồi nói vậy là có nguyên nhân gì?”

“Kỷ ái khanh nói, ngươi mang hộ vệ xông vào Bắc trấn phủ ti, gọi to lên rằng muốn lật tung cả chiếu ngục. Rất nhiều thủ hạ của Kỷ ái khanh đều nghe thấy. Có chuyện này không?”

Dương Thu Trì rất hối hận là lúc đó vì xung động nhất thời mà nói câu này, bị Kỷ Cương bắt giò, như vậy làm sao đây? Đầu óc hắn xoay chuyển, nghĩ tới lời của Liễu Nhược Băng, rằng phải lấy thủ đoạn của tiểu nhân để đối phó tiểu nhân, nên lập tức có ngay chủ ý.

Dương Thu Trì cảm phần thưa: “Cái này... cái này rõ ràng là chuyện không nói có, đối trắng ra đen! Vi thần tuyệt đối không có câu này!”

Kỷ Cương chỉ Dương Thu Trì: “Ngươi... ngươi...” Y không ngờ Dương Thu Trì nhất mực tuân theo quy củ không ngờ lại giở trò vô lại, nhất thời không biết nên nói thế nào.

“Ta làm sao?” Dương Thu Trì cười lạnh, nhìn trừng Kỷ Cương: “Cái tai nào của ngươi nghe ta nói muốn lật tung chiếu ngục vậy?”

“Ta... hai tai của ta đều nghe thấy, còn rất nhiều lỗi tai của thủ hạ ta đều nghe được!” Kỷ Cương đỏ mặt rống lên.

“Người ngậm máu phun người! Ta chưa hề nói qua! Thủ hạ của ta có nhiều cái tai vậy sao không nghe thấy chứ? Hơn nữa, ta lớn nhỏ gì cũng là phó chỉ huy sứ, ta muốn tiến vào chiếu ngục thì cũng là nằm trong phạm vi chức quyền của ta, vì sao lại phải cướp ngục? Nếu như chiếu ngục bị cướp, ta thân làm phó chỉ huy sứ, tội trạng khó thoát. Người khác muốn cướp ngục ta còn ngăn cản, sao ta lại tự đi cướp ngục chứ? Cái này là do Kỷ Cương người ngậm máu phun người! Lão tặc người một ngày không vu hãm lão tử, người cảm thấy không thoải mái hay sao?” Dương Thu Trì nhảy chơi chơi lên vừa tru tréo vừa chửi, làm ra vẻ ủy khuất oan ức cùng cực vậy.

Dương Thu Trì sở dĩ dám giở trò vô lại, nhân vì trong đại đường ở nha môn Bắc trấn phủ ti chỉ có người của Kỷ Cương và người của hãn, đều là một đối một, chứ không có người không liên quan ở tại đương trường. Do đó, chỉ cần cứ làm già không nhận, nhất quyết cho rằng là do Kỷ Cương vu hãm, thì khó có thể nhận định đúng sai. Hơn nữa, Kỷ Cương trước đó đã có hành vi vu hãm Dương Thu Trì, và có câu “Lấy giả làm thật rồi thì đến lúc thật vẫn bị coi là giả”, trước đó nói dối bị bắt quả tang, sau đó dù có nói thật cũng chẳng có ai tin.

Quả nhiên, Minh Thành Tổ nghi hoặc nhìn Kỷ Cương. Kỷ Cương càng ủy khuất hơn, tức đến đỏ ửng cả mặt, rống lên: “Họ Dương kia... người... người con mẹ nó rõ ràng là...”

Lý công công lớn tiếng nói: “Kỷ đại nhân! Hoàng thượng trước mặt, không được vô lễ!”

Kỷ Cương sững người, vội vã khom người không dám nói gì nữa.

Dương Thu Trì giả vờ cứ tức giận thở phì phì nhìn Kỷ Cương trừng trừng, dường như bị oan uất dữ dội lắm vậy.

Nhất thời, trong phòng an tĩnh hẳn lại.

Lúc sau, Minh Thành Tổ trừng mắt nhìn Dương Thu Trì, hỏi: “Dương ái khanh, chuyện này rốt cuộc là sao?”

“Là như vậy, hoàng thượng.” Dương Thu Trì nghe Minh Thành Tổ cho phép mình nói, lòng giãn ra, “Vi thần phụng thánh mệnh chấp chương Nam trấn phủ ti, kiểm sát pháp kỷ của cấm y vệ là phạm vi chức trách của vi thần, cho dù là Vân Lăng phạm pháp giết người, cũng phải do vi thần tra xử. Nhưng Kỷ Cương không ngờ tự tiện vượt quyền bắt người, còn dùng khóc hình với Vân Lăng, vi thần mới chiếu theo chức quyền đến Bắc trấn phủ ti đòi người.”

Minh Thành Tổ hơi gật đầu, mặt lộ vẻ không vui, quay sang nói với Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, sau này pháp kỷ của cấm y vệ người không được nhúng tay vào nữa, cứ buông tay để cho Dương ái khanh quản đi. Đây vốn là chức trách của Nam trấn phủ ti mà.”

Minh Thành Tổ lúc trước để cho Dương Thu Trì chấp chương Nam Trấn Phủ ti, chính là suy xét đến việc kèm chế Kỷ Cương. Hiện giờ Kỷ Cương vượt quyền hành sự, nếu như Minh Thành Tổ không tỏ rõ thái độ ngăn cản, là đi ngược với dự định ban đầu, lựa chọn không tiếp tục kèm chế Kỷ Cương nữa. Đó là điều ông ta không muốn.

Dương Thu Trì mừng rỡ, đặc ý liếc nhìn Kỷ Cương. Câu vừa rồi của Minh Thành Tổ chẳng khác gì tát cho Kỷ Cương một cái thật mạnh, gương mặt bỗng chốc già đi của y lập tức đỏ phừng, khom người thưa: “Dạ, vi thần biết rồi...”

Nhị hoàng tử Chu Cao Hú nói: “Phụ hoàng, tên Dương Thu Trì này tác tệ, lạm dụng chức quyền, để cho hãn chấp chương Nam trấn phủ ti vô cùng bất thỏa. Hơn nữa, Vân Lăng là thuộc hạ của hãn, do hãn thẩm tra, không khỏi để hãn tự tiện bảo hộ người nhà a.”

Minh Thành Tổ lắc đầu: “Lời này không đúng, Dương ái khanh thân là cấm y vệ phó chỉ huy sứ, nếu nói thật ra, thì trừ Kỷ chỉ huy sứ, mọi cấm y vệ đều là thủ hạ của hãn. Nếu như nhân vì là thủ hạ mà không thể kiểm tra đốc sát, thì con để hãn tra ai? Đối thành ai làm phó chỉ huy sứ chấp chương Nam trấn phủ ti cũng đều gặp phải vấn đề này! Do đó điều này không phải hãn sai.”

Chu Cao Hú không dám đụng chạm với Minh Thành Tổ, chỉ còn biết dạ dạ liên hồi.

Minh Thành Tổ quay đầu nhìn Chu Cao Hú, ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Cao Hú, điều con vừa nói không ngờ nhắc nhở ta, là dùng cấm y vệ để giám sát cấm y vệ e rằng không thỏa...” Trầm ngâm một chút, ông ta nói tiếp: “Chuyện này phải nghĩ biện pháp giải quyết mới được.”

Minh triều đặc biệt chú trọng việc giám đốc kèm chế lẫn nhau giữa các cơ quan quyền lực. So với các triều đình khác, Minh triều tổ chức hệ thống này hoàn thiện nhất, hầu như mỗi cơ quan đều có cơ cấu giám đốc tương ứng, có những cơ quan trọng yếu, thì cơ cấu giám đốc chẳng phải chỉ có một. Ví dụ như giám đốc của lục bộ nếu đã có đô sát viện gồm mười ba giám sát ngự sử, còn có sáu khoa cấp sự chuyên môn giám sát đối với lục bộ, từng chút từng chút một.

Còn đối với cấm y vệ, do yêu cầu đấu tranh chính trị, ban đầu Minh Thành Tổ không hề an bài cơ quan giám sát đặc biệt và độc lập, mà chỉ dùng Nam trấn phủ ti thiết lập trong nội bộ cấm y vệ để tiến hành giám đốc, đến lúc bài trừ xong những thế lực không phục, thì đã tiến tới giai đoạn mâu thuẫn không kiểm soát được ở hiện tại. Hiện giờ Minh Thành Tổ đã phát hiện, tự thân cấm y vệ giám đốc và tự kiểm soát mình rõ ràng là một tệ đoan không thể giải quyết ổn thỏa.

Cũng chính xuất phát từ suy xét này, trong lịch sử sau khi Minh Thành Tổ dời đô về Bắc Kinh, đã tạo ra một cơ quan đặc vụ mới gọi là “Đông Hán”. Cơ quan này có mục đích trước nhất chính là giám đốc cho cấm y vệ. Chỉ là sau đó, quyền lực của nó không ngừng được gia tăng, vượt mức kiểm soát, cuối cùng đã là cơ cấu nằm trên hãn cấm y vệ.

Minh Thành Tổ ra ý cho Dương Thu Trì nói tiếp.

Dương Thu Trì thưa: “Vi thần đến Bắc trấn phủ ti đòi người, Kỷ Cương cố tình làm khó, nặng nề không chịu. Vi thần vừa định vào cung trình hoàng thượng giải quyết chuyện này, thì Vân Lộ nghe được tin tức cũng đã đến.”

Nhị hoàng tử Chu Cao Hú nói: “Hoàng muội của ta nếu như không có người xúi giục, tuyệt đối không mang binh bao vây Bắc trấn phủ ti, kẻ xúi giục này nhất định là người!”

Dương Thu Trì khom người đáp: “Vương gia nói lời này vi thần không phục.”

“Không phục? Người không phục cũng không được...!” Chu Cao Hú rống lên.

Minh Thành Tổ nhìn trừng Chu Cao Hú, lòng có vẻ không vui: Cứ ngang ngược không giản đạo lý như vậy không phải là cách hành xử của người làm vua thiên hạ.

Chu Cao Hú nhìn thấy vẻ không hài lòng của Minh Thành Tổ, vội vã ngậm miệng, lòng ít nhiều gì cảm thấy hối hận.

Minh Thành Tổ nói với Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người vì sao không phục? Nói ra nghe thử?”

477. Chương 456: Cuộc Đối Đầu Không Khoan Nhượng (2)

Dương Thu Trì nói tiếp: “Nếu như có người xúi giục Vân Lộ công chúa cướp ngục, thì kẻ đó không phải là vi thần, mà là Kỷ Cương.”

Kỷ Cương tức giận, quát: “Bổn quan xúi giục công chúa khi nào, người nói có chứng cứ gì không?”

“Đương nhiên có!” Dương Thu Trì lạnh lùng hỏi, “Ta hỏi người, ở Bắc trấn phủ ti, người cho chúng hộ vệ cầm Tú xuân đao bao vây chúng ta thật chặt, ấy là vì cớ gì?”

“Đó là vì người bảo rằng muốn lật tung phá tan chiếu ngục, cho nên ta muốn bắt giữ người lại!”

“Vậy à? Vừa rồi đã nói rồi, ta không hề nói qua câu đó. Hơn nữa, ta đường đường là một phó chỉ huy sứ, muốn tiến vào chiếu ngục thì là chuyện trong phạm vi cho phép, hà cớ gì phải nói cướp ngục? Nếu như ta vào trong phủ của người cũng bị coi là cướp ngục, thì chỉ huy sứ người tiến vào Nam trấn phủ ti của ta, có coi là xông vào nha môn cấm y vệ, toan tính bạo loạn hay không?”

Kỷ Cương nhất thời nghẹn họng: “Cái đó... cái đó làm sao có thể so sánh với cái này được!”

Dương Thu Trì bắt lời nói tiếp: “Được, cho dù là án chiếu theo lời nói dối của người, nhân vì ta muốn cướp ngục cho nên người mới phải hộ vệ vây chặt chúng ta, bắt trói ta lại. Vậy ta hỏi người, các người vì sao chỉ hư trương thanh thế, la giết vang trời, nhưng không hề thấy người của người xông lên động thủ?”

Kỷ Cương hơi hoảng loạn, không biết đáp như thế nào.

Y không ngờ Dương Thu Trì lại nhìn nhận vấn đề chuẩn như vậy. Trong dĩ vãng, khi y hãm hại người, chứng cứ đưa ra, hoàng thượng xem qua, một tiếng giết, xong chuyện. Sao đến lượt Dương Thu Trì, chuyện nào cũng không thuận lợi hết vậy? Nếu như lần trước có thái tử cứu Dương Thu Trì, thì lần này hoàn toàn không có người nói giúp, thậm chí còn có nhị hoàng tử đứng về phe của y nữa, tại làm sao cứ nói cứ kể rồi lần hãm hại này lại bắt đầu có dấu hiệu lật ngược tình thế như trước kia?

Dương Thu Trì cười lạnh tiếp: “Người trả lời không được, ta sẽ giúp người trả lời. Người cố ý cho hộ vệ của người kêu to hét cỡ, hô giết vang trời, phảng phất như trong nha môn đã đại loạn đến nơi rồi. Kỳ thật, đó đều là do người của người hét loạn lên trong đó. Mục đích của người rất đơn giản, chính là muốn để cho 500 thiết kỵ của Vân Lộ công chúa tiến vào nha môn, để tiện vụ hãm công chúa toan tính cướp chiếu ngục. Do đó ta mới nói, nếu như có người muốn thúc giục Vân Lộ công chúa cướp ngục, thì người đó là người!”

“Người nói vậy! Người... người ngậm máu phun người!” Kỷ Cương hoảng loạn gấp rút, đem lời nói trước đó của Dương Thu Trì ra sử dụng lại.

“Có phải hay không chỉ cần tra là biết,” Dương Thu Trì chuyển thân nói với Minh Thành Tổ thừa: “Vi thần phụ trách kiểm sát pháp kỷ của cấm vệ, hoài nghi Kỷ Cương chỉ sử dụng hộ vệ của y cố ý chế tạo hỗn loạn, xúi giục và toan tính hãm hại Vân Lộ công chúa. Vi thần thỉnh hoàng thượng phê chuẩn cho vi thần lập án tra xét chuyện này.”

Kỷ Cương hoảng lên. Y đích xác là bảo thuộc hạ làm như vậy. Chuyện này nếu mà tra ra thật, thì y biết, những thủ hạ đó không phải ai cũng đồng tâm với Kỷ Cương y, nói không chừng là có kẻ phản lại, thậm chí không cần động tới nhục hình đã vội khai ngay, như vậy chỉ cần tra là chuẩn, mọi sự rõ ràng.

Kỷ Cương hoảng loạn nhìn về phía nhị hoàng tử Chu Cao Hú, hi vọng y có thể “xuất binh cứu viện”.

Chu Cao Hú ho khan một tiếng, thưa với Minh Thành Tổ: “Phụ hoàng, chúng ta cứ hỏi về án giết người của Vân Lăng trước, đây mới là chuyện quan trọng.”

Minh Thành Tổ quét mắt nhìn hai người họ, sau đó mới nói: “Được rồi, dù sao Lộ nhi cũng không mang binh tiến vào nha môn, chiếu ngục đó cũng hoàn hảo không tổn thất gì. Chuyện này về sau không đề cập nữa.”

Ông ta quay sang Dương Thu Trì, bảo: “Cho dù là Kỷ ái khanh vượt quyền bắt người, hành xử không đúng, án của Vân Lăng phải do người thẩm tra, nhưng hiện giờ chứng cứ đã tra ra rõ ràng, chứng tỏ Vân Lăng đích xác là có giết người, đây chẳng thể nào là điều Kỷ ái khanh vu hãm được?”

Nói đến chuyện này, Kỷ Cương tức thời cao hứng hẳn lên, đắc ý dương dương đưa mắt nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì khom người thưa: “Hoàng thượng, án này vẫn còn nhiều chỗ hở chưa tra rõ, không thể đem Vân Lăng xử trọng hình cho xong chuyện được.”

Minh Thành Tổ nhíu mày, hừ một tiếng, có vẻ không hài lòng, hỏi: “Án này còn có chỗ hở nào?”

Án này do Minh Thành Tổ tự thân thẩm định, nên khi nghe Dương Thu Trì phủ nhận, ông ta dĩ nhiên là không cao hứng rồi.

Dương Thu Trì thưa: “Tuy có rất nhiều người tận mắt chứng kiến chứng minh Vân Lăng giết người, nhưng mà, Kỷ Cương chỉ lấy những chứng cứ bất lợi cho Vân Lăng, còn rất nhiều lời chứng chưa được lấy, đó là những lời làm chứng có lợi với Vân Lăng.”

“Chứng cứ nào?” Minh Thành Tổ nghi hoặc.

“Căn cứ theo những gì vi thần biết, thì thân binh hộ vệ và các đội viên đội kiểm sát cấm vệ chỉ thấy Vân Lăng bị những người thân phận bất minh đánh đập, chứ không thấy Vân Lăng giết người.”

Kỷ Cương ở bên cạnh lạnh lùng nói: “Đó là thân binh của hần, đương nhiên là cùng phe với hần, lời bọn chúng nói có thể tin được sao?”

Dương Thu Trì cười lạnh đốp chát ngay: “Thì ra người cũng biết thân binh của mình làm chứng không đáng tin, vậy vì sao người lại dùng lời chứng của thân binh của người ra chứng minh rằng ta đã nói muốn lật tung phá nát chiếu ngục đi vậy?”

Kỷ Cương hơi bối rối: “Hoàng thượng bảo người tra xét án giết người của Vân Lăng, người lời chuyện khác vào để làm gì?”

“Được, vậy thì nói án này vậy, người nếu như không thu những lời làm chứng có lợi cho Vân Lăng, cũng không thỉnh ngộ tác nghiệm thân diên tả thi cách, mô tả người bị hại rất cuộc làm sao mà chết, và cũng không có chứng cứ minh xác chứng minh Vân Lăng đã tận tay giết người.”

Kỷ Cương xì một cái cười lạnh: “Nhiều người chứng kiến hần giết người như vậy, còn diên tả thi cách để làm cái quái gì? Hơn nữa, người làm phủ doãn của Ứng thiên phủ, đi tra những án phổ thông thì mới cần diên tả mấy cái thứ lôm côm đó, cảm y vệ chúng ta không cần quản chuyện ruồi bu như vậy.”

“Vậy cảm y vệ của người tra án cần chứng cứ gì hả?”

“Hừ hừ, chỉ cần nhân phạm cung nhận tội, thì có thể định án...” Vừa nói tới đây, y chợt nhớ ra là Vân Lăng không hề nhận tội, điều này không phù hợp với quy củ trước đây của cảm y vệ.

Thật ra không phải Kỷ Cương bỏ qua chiêu này, nhưng khi y bắt Vân Lăng về, lập tức dùng khổ hình bức cung, không ngờ hành động của Dương Thu Trì quá nhanh, đến làm náo loạn lên ngay. Và Vân Lăng xương cốt cũng cứng, nhất thời không thể làm hần hé miệng, do đó không hề thu nhận được khẩu cung nhận tội của Vân Lăng.

Dương Thu Trì cười ha hả: “Kỷ Cương, người cũng phát hiện là Vân Lăng không hề nhận tội rồi sao? Ha ha, người hôm nay dường như cứ lấy đá đập vào chân mình không hà, thế nào hả? Đau hay không đau? Có cần gọi thái y không? Ha ha ha...”

Kỷ Cương hừ mạnh một tiếng, không thể đối đáp được gì.

Vân Lộ nhất mực ở bên cạnh nghe họ nói. Nàng không biết thẩm án, cũng không biết gì về chứng cứ, nhưng thấy tâm tình của Dương Thu Trì nhẹ nhàng, còn Kỷ Cương thì âm thầm nét mặt thần tình có vẻ ủ rũ, đoán là Dương Thu Trì đã chiếm được thượng phong, cho nên cao hứng vô cùng.

Dương Thu Trì quay sang thưa với Minh Thành Tổ: “Hoàng thượng, án Vân Lăng giết người không hề có lời làm chứng có lợi cho Vân Lăng, đây là sơ hở thứ nhất; Không diên tả thi cách, dẫn tới nguyên nhân tử vong không minh bạch, đây là chỗ hở thứ hai; Nhân phạm thủy chung kêu oan, không nhận tội, đây là chỗ hở thứ ba. Những phiêu khách tập kích Vân Lăng rất cuộc là ai, vì có gì mà xông lên đánh vẫn còn chưa tra rõ, đây là chỗ hở thứ tư; Người bị hại là ai, gia cảnh thân thế thế nào, không ai hay biết, đây là chỗ hở thứ năm. Bất kỳ chỗ hở nào trong năm điều này cũng đủ chỉ rõ án này còn tồn tại nghi vấn, không thể vì thế mà xử Vân Lăng trọng hình. Hơn nữa, Vân Lăng là con trai Miêu vương, nếu như không có bằng chứng chân thật khiến người ta tin phục, chỉ sợ khó phục chúng, khó làm cho Miêu vương tâm phục.”

Minh Thành Tổ gật gù đầu. Ông ta kỳ thật không rõ là đối với án hình sự thì cần những chứng cứ gì mới đủ đầy và xác đáng để định tội. Có thể nói đơn giản hơn, thì Minh Thành Tổ là người ngoài trong việc thẩm tra án, hầu hết trường hợp phán xử là dựa vào cảm giác mà thôi.

Trước đó nghe lời một phía của Kỷ Cương và Chu Cao Hú, lại nhìn thấy nhiều lời làm chứng của những người mục kích sự việc, Minh Thành Tổ lại tin tưởng hai người, cho nên mới người nào đến trước làm chủ, nghe theo lời họ mà định án trọng hình đối với Vân Lăng, cho dù Miêu vương có trách cứ cũng sẽ tìm cách đối đáp sau. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì phân tích một hồi, ông ta cảm thấy án này đúng là có nhiều chỗ hở, không thể định án khinh xuất như vậy.

Nếu như đã phát hiện khúc mắc, Minh Thành Tổ quả đoán trong làm việc, phán ngay: “Được, nếu như là như vậy, Dương ái khanh, trăm chuẩn cho người điều tra lại án này, sau khi tra rõ xong, trực tiếp báo lại cho trẫm.”

Dương Thu Trì vui mừng quá đỗi, quỳ xuống dập đầu: “Vi thần lĩnh chỉ!”

478. Chương 457: Một Trò Quỷ Khác (1)

Minh Thành Tổ mỉm cười: “Nếu như tra chứng cho thấy hấn oan uổng, trăm sẽ phục nguyên chức tước. Nếu như phạm tội thật, trăm vẫn trách phạt thật nặng, hiểu chưa?”

Vân Lộ vừa cời trối cho Vân Lăng, vừa đáp: “Cái đó đương nhiên, vương tử phạm pháp đồng tội với thứ dân, Lộ nhi biết đạo lý này, nếu như ca ca con giết người, giết người thường mạng là chuyện đương nhiên. Nhưng con tin là ca ca con không như vậy.”

Kỷ Cương và Chu Cao Hú đưa mắt nhìn nhau, thần tình đều có vẻ ủ rũ.

Dương Thu Trì lại khom người thưa: “Hoàng thượng, vi thần đang kê tra án ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết, hộ vệ Lâm Viễn của Kỷ Cương có hiềm nghi trọng đại, vi thần muốn thỉnh Kỷ Cương giao người này ra.”

Minh Thành Tổ nhìn về phía Kỷ Cương: “Tên Lâm Viễn này đang ở đâu?”

Kỷ Cương đáp: “Ổ Bắc trấn phủ ti nha môn.”

“Giao hấn cho Dương ái khanh, đây là án của Ứng thiên phủ, liên quan đến người của người thì người nên phối hợp. Đúng rồi, còn có thi thể trong vụ Vân Lăng giết người nữa, cũng phải giao luôn cho Dương ái khanh.”

“Tuân chỉ!” Kỷ Cương không còn cách nào, đánh đáp.

Minh Thành Tổ ngẫm nghĩ, lại bảo Dương Thu Trì: “Nếu như Lâm Viễn này là kẻ hiềm nghi trọng đại, thì cứ giết hấn là xong, có những án không cần phải phí tâm thái quá. Được rồi, các người đều lui ra.”

Kỷ Cương nghe nói vậy, ngậm thở phào nhẹ nhõm. Nhưng Dương Thu Trì thì cứ kêu khổ liên miên, đáp ứng thì không được, mà không đáp ứng thì cũng không xong, còn định giải thích thì hoàng thượng đã đuổi ra rồi, chỉ còn biết quỳ xuống cáo lui.

Nhị hoàng tử Chu Cao Hú đêm nay định chính cho Dương Thu Trì chết, không ngờ hiện giờ không xong, liền trở về vương phủ.

Thi thể của người bị hại đặt trong Nha môn của Bắc trấn phủ ti. Dương Thu Trì định vận chuyển thi thể về Nam Trấn phủ ti trước, rồi đưa Lâm Viễn đi luôn, sau đó mới tới Miên Xuân lầu điều tra.

Rời khỏi cung Càn Thanh, Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi không cần hỏi Dương Thu Trì, chỉ cần nhìn thấy nét mặt đầy vẻ hân hoan của Vân Lộ là biết kết quả nhất định rất lý tưởng. Sau khi nghe Dương Thu Trì đơn giản thuật lại sự tình, mọi người đều cao hứng.

Kỷ Cương đối với ý chỉ của hoàng thượng nào dám chống đối, liền đưa bọn Dương Thu Trì đến Bắc trấn phủ ti.

Kỷ cương trước hết cho gọi Lâm Viễn ra, hạ lệnh cấm y vệ trối lại. Lâm Viễn kinh khủng vạn phần, nhìn Kỷ cương, không biết là đã phát sinh sự tình gì.

Kỷ Cương thở dài, vỗ vỗ vai Lâm Viễn: “Huynh đệ, người giết ái thiếp của Tiết đô đốc, hoàng thượng đã hạ chỉ giao người cho Dương đại nhân xử tử rồi. Người an tâm lên đường đi, lão ca ta sẽ hậu táng cho người.”

Lâm Viễn tái hân mặt, miệng run bần bật: “Chỉ huy sứ đại nhân, ái thiếp của Tiết đô đốc không phải là do tôi giết a...”

Sắc mặt Kỷ Cương trầm xuống, mắt lóe hàn quang: “Thánh chỉ của hoàng thượng, ai dám chống lại? Đạo quân thần phụ tử, cương thường luân lý này chẳng lẽ người không rõ?”

Lâm Viễn không khỏi rùng mình lạnh gáy, liếc mắt nhìn Dương Thu Trì. Y biết Dương Thu Trì là kẻ tử địch đối đầu với Kỷ Cương, bản thân rơi vào tay của hấn, chẳng phải là sẽ chịu đủ mọi sự dày vò mà chết hay sao? Nghĩ đến khóc hình của cấm y vệ có vô vàng là thủ đoạn, y cảm thấy không lạnh mà run, hay là

lao đầu vào vách chết quách cho rãnh. Y nói giọng bi thảm: “Kỷ chỉ huy sứ, cầu xin ngài, niệm tình tôi theo ngài lâu năm, cấp cho tôi cái chết thống khoái.”

Kỷ Cương cười âm âm: “Người vi phạm pháp kỷ, gian sát ái thiếp của Tiết đô đốc và hai nha hoàn, thánh mệnh đã cho xử tử ngươi, chuyện hành hình này là chức quyền của Nam trấn phủ ti. Bổng quan làm sao có thể vượt quyền hành sự.”

“Tôi không có...”

Sắc mặt của Lâm Viễn tái nhợt, còn muốn tranh biện. Kỷ Cương nhìn cấm vệ áp giải phái sau y, một cấm vệ lập tức vung chưởng đánh mạnh vào hậu não của y, Lâm Viễn tức thời hôn mê đi.

Kỷ Cương cười lạnh, nói với Dương Thu Trì: “Họ Dương kia, Lâm Viễn giao cho ngươi rồi. Thánh mệnh xử tử hắn, xử tử rồi, ta sẽ phái người đi thu thây.”

Dương Thu Trì ra lệnh cho Nam Cung Hùng phái vài hộ vệ đưa Lâm Viễn về Nam Trấn Phủ ti nhốt lại. Nam trấn phủ ti có lao phòng, thì ra là chuyên môn giam những cấm vệ phạm tội bị thẩm tra. Từ khi Minh Thành Tổ thụ quyền cho Dương Thu Trì nắm Nam trấn phủ ti giám sát bá quan, Dương Thu Trì lại cho mở rộng nhà giam này, thậm chí đã kiên cố gần bằng chiều ngục của Bắc trấn phủ ti.

Kỷ Cương lại lệnh cho bộ hạ đưa thi thể ra, giao luôn cho Dương Thu Trì. Thi thể ấy là một trung niên, bị để nằm trên một tấm ván cửa, trên người chỗ nào cũng có máu, ngực có cắm một thanh Tú Xuân đao. Dương Thu Trì nhìn kỹ chữ khắc trên đao, quả thật là của Vân Lăng.

Hộ vệ của Dương Thu Trì tìm đến một chiếc xe ngựa, đưa thi thể về.

Khi các hộ vệ đưa thi thể lên xe chuẩn bị đi, Dương Thu Trì chợt ơ lên một tiếng, nhìn thi thể đó, bước vội lên đẩy các hộ vệ ra, cúi xuống nhìn kỹ hơn, rồi cầm chân của xác chết lắc lắc một hồi, mắt sáng bừng, tiếp theo đó hoạt động các cơ quan khác của xác chết, ra lệnh cho lật xác chết qua, cởi áo bào, nhìn kỹ vào lưng thi thể.

Mắt Dương Thu Trì càng lúc càng sáng lên, nhìn trừng trừng vào từng vết thương, sau đó ha hả cười, chuyển đầu nhìn Kỷ Cương: “Ta nói cho ngươi biết, ngươi đừng có làm trò quỷ về phương diện này với ta, bởi vì ngươi bất học vô thuật, kỹ thuật ngụy tạo quá kém, chỗ hở ra lớn cực kỳ! Ha ha ha.”

Kỷ Cương vốn định bỏ đi, nghe lời này sắc mặt hơi biến, trầm giọng hỏi: “Bổng quan không biết ngươi nói cái gì?”

“Ngươi không biết? Hắc hắc, chờ một chút ngươi sẽ biết thôi.” Dương Thu Trì lạnh lùng nói, “Hiện giờ bổng quan muốn vận chuyển thi thể này đi gặp hoàng thượng, ngươi có theo không? Hay là chờ một lúc bổng quan phụng thánh mệnh tới bắt trói ngươi?”

Sắc mặt Kỷ Cương biến hẳn: “Ngươi nói cái gì?”

Dương Thu Trì cười thật to: “Ngươi theo hay không theo thì tùy, tốt nhất là đừng có theo, mau về nhà dọn đồ mọi việc, rửa sạch cổ treo lên xà nhà đi! Miễn để ngày mai bị lôi ra ngo môn chém đầu nữa.”

Vân Lộ cùng mọi người chẳng biết Dương Thu Trì nói gì, cũng không hiểu vì sao phải đưa thi thể này vào trong hoàng cung. Nhưng thấy dáng vẻ vô cùng cao hứng của Dương Thu Trì, dường như là có phát hiện gì đó trọng đại, tuy không biết, nhưng cũng hưng phấn lây.

Nam Cung Hùng lệnh cho bọn hộ vệ vận chuyển thi thể về phía hoàng cung. Kỷ Cương âm trầm nhìn theo bóng lưng của Dương Thu Trì, không biết là hắc phúc có phát hiện gì. Ngẫm nghĩ một chút, cuối cùng cũng mang hộ vệ đi theo.

Dọc đường, Vân Lộ đi bên cạnh Dương Thu Trì, nhin không được khê hỏi: “Thu Trì ca, huynh rốt cuộc là phát hiện được cái gì?”

Dương Thu Trì hiện giờ quá cao hứng, nhưng vẫn không thể nói ra. Hắn lo là một khi nói ra, Vân Lộ thẳng tính này sẽ không nhịn được nói ra oang oang, Kỷ Cương sẽ có phòng bị. Hắn cần phải đột nhiên tập kích y mới được kết quả cao, do đó mới mỉm cười đáp lại công chúa: “Không cần gấp, chờ một chút nàng sẽ biết ngay.”

“Vây... vậy có thể rửa sạch nỗi oan cho ca ca muội không?”

Dương Thu Trì cười mỉm gật đầu.

“Quá tốt rồi!” Vân Lộ nhảy vọt lên ôm đầu Dương Thu Trì, hôn vào má hấn một cái rõ to.

Dương Thu Trì hơi bối rối, đưa mắt nhìn Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi bên cạnh, thấy hai người họ chỉ cười, chẳng nói chẳng rằng gì, xem ra là đều biết Vân Lộ vì vui mừng quá đỗi mà cũng có cử động này, chứ không phải thật sự biểu đạt lòng yêu thương và muốn gần gũi hôn hít hấn. Dương Thu Trì vì thế cũng hơi an tâm.

Khi vận chuyển thi thể đến ngoài ngo môn hoàng cung, Dương Thu Trì đứng lại, nói với Vân Lộ: “Vân Lộ công chúa, phiền nàng vào cung bẩm báo với hoàng thượng một tiếng, cứ nói là án giết người của Vân Lăng đã phá rồi. Do tử thi không tiện tiến cung, thỉnh hoàng thượng ngự giá đến ngo môn, vì thần sẽ bẩm báo.”

Vân Lộ cao hứng dị thường, đáp ứng xong rồi định chạy vội đi, Dương Thu Trì chợt kéo nàng lại: “Chờ chút, nàng hãy nói thật rõ với hoàng thượng rằng, là án này cần phải có hoàng thượng người tra xét thi thể mới minh bạch được. Do đó chỉ mong thỉnh hoàng thượng ngự giá thân lâm ngo môn thôi.”

“Được! Muội lập tức đi thỉnh phụ hoàng đến! Yên tâm đi!” Vân Lộ mang theo Trương Khiếu Giang và các thiếp thân hộ vệ vội vã tiến vào hoàng cung.

Tống Vân Nhi len lén kéo áo Dương Thu Trì, lè lè lưỡi, cười nói: “Ca, gọi hoàng thượng ra gặp huynh, hi hi. Đại thần toàn triều này chỉ sợ có mình huynh là dám làm như vậy thôi.”

Dương Thu Trì nhún vai ra vẻ không còn cách nào khác, xòe hai tay ra: “Ta cũng không còn cách nào, thi thể này tiến cung không cát lợi, nhưng không có thi thể thì không nói rõ được. Chỉ đành phải vậy thôi.”

Kỷ Cương mang theo hộ vệ đứng ở xa xa, nhất mực đóng tai lên nghe. Nghe được câu này, y lạnh lùng chen vào: “Dám đối hoàng thượng chỉ tay vẽ chân, không biết là người có được mấy cái đầu.”

Dương Thu Trì khoanh hai tay, ngửa mặt nhìn vòm tường cao của ngo môn: “Ta tự hỏi chẳng làm chuyện gì thẹn với lương tâm, có câu ”Đáy lòng vô tư trời đất rộng“, tuy chỉ có một cái đầu, nhưng vẫn sinh hoạt sống khoái lạc, không như ai kia tấm lòng độc ác đen như cứt chó, tự không nói có, diên đảo trắng đen, suốt ngày cứ nhắm nhe hại người khác. Thứ người như vậy cho dù là giống con heo nái mọc thêm bảy tám cái đầu cũng không đủ chém”

Tống Vân Nhi nghe hấn nói thô tục như vậy, đưa tay nhéo hấn một cái thật mạnh.

Dương Thu Trì vỗ đầu, mặt nghiêm túc nói: “Thật xin lỗi, ta không nên đem heo nái ra so sánh với Kỷ Cương Kỷ đại nhân, như vậy là không tôn trọng heo nái rồi!”

479. Chương 457: Một Trò Quỷ Khác (2)

Người cháu của Kỷ Cương là Kỷ Phiếu bị trúng một phi tiêu của Liễu Nhược Băng, do Liễu Nhược Băng không gây phiền phức cho Dương Thu Trì, nên thương tích của Kỷ Phiếu không nặng. Vừa rồi tên này cũng nhất mực đi càn nhắc theo sau lưng Kỷ Cương, không ngừng nheo mắt nhìn lên nhìn xuống Liễu Nhược Băng. Lúc nào nghe Dương Thu Trì trào phúng Kỷ Cương, Kỷ Phiếu không nhịn được bốc bừa cơn giận: “Họ Dương kia! Con mẹ người dám mắng bá phụ người, con mẹ người đó... ai yêu!”

Hàn quang lóe lên, Kỷ Phiếu kêu thảm thêm một tiếng, bụm miệng lùi về sau mấy bước, cúi gập người nhỏ ra ba cái răng gãy đầy máu, ngoài ra còn có một hòn đá nhỏ, máu chảy đầy trong miệng.

Thì ra là trong hắc ám, Liễu Nhược Băng đá bật một viên đá lên, đánh trúng miệng của Kỷ Phiếu, đánh gãy mấy cái răng của hấn.

Kỷ Phiếu bụm miệng, chỉ thẳng Liễu Nhược Băng xì xoạp không biết nói gì đó, máu chảy không ngừng qua kẽ tay.

Tống Vân Nhi cười hi hi: “A, Kỷ công tử đang luyện một môn công phu đó à? Sao lại ngay rằng cũng luyện đến nỗi không còn luôn vậy? Hi hi ha ha!”

Kỷ Cương vốn rất bệnh người nhà, nhìn thấy đứa cháu thua thiệt như vậy, đã tức giận đến mức không kềm nổi khí giận. Giờ nghe Tống Vân Nhi lên giọng châm chọc, suýt chút nữa phát điên, hơi nghiêng người ra dẫu, hai lão giả phía sau Kỷ Cương vươn tay, mấy viên đá lập tức bay thẳng đến miệng của Tống Vân Nhi!

Kinh phong rít mạnh, một khi bị kích trúng, không những răng bị đánh gãy vụn, e rằng ngay cả tính mệnh cũng không còn!

Tống Vân Nhi không ngờ đối phương không có dấu hiệu gì đã đột nhiên tập kích, chờ đến khi phát giác ra thì mấy viên ám khí đó đã bay tới mặt, trong lúc gấp rút đành dùng thể thiết bàn kiêu (thế ngựa người dựa lưng sát đất) để tránh chúng, rồi vừa thẳng eo trở lại thì hai thanh trường kiếm đã phóng tới như điện xẹt, phân ra đâm vào hai đùi của Tống Vân Nhi.

Hai kiếm này phối hợp nhau, nhanh như điện xẹt, Tống Vân Nhi trong lúc kinh hoảng đã thò đoản kiếm ra gạt thanh kiếm phía phải, còn kiếm bên trái thì không thể nào tránh được, đành nhắm mắt chờ trúng kiếm, thì hàn quang lóe lên, đoản kiếm của Liễu Nhược Băng đã rời vỏ, đâm thẳng vào cổ của lão giả đó!

Nàng không ngờ hai người này xuất thủ nhanh như vậy, chờ đến lúc ra tay cứu viện thì không kịp nữa rồi, bất đắc dĩ phải dùng chiêu “vây nguy cứu triệu” này.

Chiêu này của Liễu Nhược Băng đến sau mà tới trước, lão giả kia tuy có thể đâm xuyên vào đùi Tống Vân Nhi, nhưng cổ của mình cũng sẽ bị Liễu Nhược Băng đâm thủng. Lão giả này vô cùng kinh hãi đối với võ công của Liễu Nhược Băng, bất đắc dĩ phải quát lên một tiếng, triệt hồi trường kiếm gạt phăng kiếm của Liễu Nhược Băng.

Tiếp theo đó, Liễu Nhược Băng cùng lão giả đó sáp lại đấu kịch liệt, kiếm quang lập lòe, chớp mắt đã qua mấy chục hiệp. Liễu Nhược Băng tuy chiếm thượng phong, nhưng nhất thời không thể đánh bại vị này.

Nhược Băng thầm lạnh lòng, có thể ngăn được mấy chục chiêu của nàng mà không bại, thì kẻ này bản lĩnh không thuộc hạng xoàng, liếc mắt nhìn về phía Tống Vân Nhi, thấy nàng đang đấu với lão giả còn lại, chẳng rơi vào thế hạ phong chút nào.

Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đã rút yêu đao, thủ hạ hộ vệ của Kỷ Cương cũng rút đao đối địch, chỉ cần một tiếng ra lệnh thì ngoài ngoạ môn hoàng cung này sẽ trở thành một trường hỗn chiến.

Cùng lúc đó, chợt nghe từ xa có tiếng người quát: “Dừng tay! Đều dừng tay lại hết! Hoàng thượng giá đáo!” Tiếng quát chính là thái giám Lý công công hầu cận bên người Minh Thành Tổ.

Dương Thu Trì vội nói: “Băng nhi, hoàng thượng đến rồi, dừng đánh nữa.”

Nam Cung Hùng cùng mọi người vội thu đao kiếm, các hộ vệ của Kỷ Cương cũng thu theo.

Liễu Nhược Băng nạt một tiếng, xoạt xoạt mấy kiếm bức đối thủ lùi liên tục, nhân cơ hội đó phi thân lách qua, cũng xoạt xoạt mấy kiếm nữa, bức người đang đấu với Tống Vân Nhi lùi ra, rồi kéo Tống Vân Nhi búng mình nhảy về phía sau.

Hai người nọ kinh hãi võ công của Liễu Nhược Băng, cũng không truy kích, ôm quyền nói: “Các hạ võ công cái thế, bản đạo thập phần bội phục!”

Liễu Nhược Băng hỏi: “Hai vị có phải là người của Võ Đang phái?”

“Đúng vậy, bản đạo Nhân Vân, đây là sư đệ Nhân Phong của ta.”

Liễu Nhược Băng thất thanh hỏi lại: “Nhân Vân, Nhân Phong? Võ Đang nhị lão?” Tiếp đó lạnh lùng nói: “Không ngờ nhị vị thể ngoại cao nhân, võ công cao cường như vậy mà đi ”trợ trụ vi ngược” (nói giáo cho giặc, giúp kẻ xấu làm việc ác), thật là đáng tiếng.

Hai người đó cũng không phân bua, cung tay xá xá, chuyển thân lùi về phía sau Kỷ Cương.

Đây là lần đầu tiên Tống Vân Nhi nghe Liễu Nhược Băng khen đối thủ. Liễu Nhược Băng sinh tính cao ngạo, có thể được nàng tán dương thì rõ ràng là võ công không tầm thường. Tống Vân Nhi trầm nghĩ, vừa rồi nếu không phải Liễu Nhược Băng xuất chiêu giải cứu, thì nàng đã bị thương dưới kiếm của đối phương, không khỏi bối rối, hạ giọng nói: “Tỷ, hai người này thật là lợi hại a.”

“Đúng, võ công của họ còn trên cả chưởng môn của Võ Đang, năm xưa khi ta khiêu chiến Võ Đang, chính là muốn tìm họ, nhưng tìm đến hai lần mà tiếc không gặp. Hai người họ cùng Đế Lạc lúc trước chính là vài người mà ta không tìm gặp được năm xưa.”

“Hiện giờ không phải là gặp hết rồi sao? Hai người họ đều không phải là đối thủ của tỷ tỷ.”

Liêu Nhược Băng mỉm cười: “Đơn đả độc đấu thì họ đều không đánh qua ta, nhưng hai đánh một thì khó nói lắm. Hơn nữa Võ Đang của họ có Lương nghị kiếm pháp thập phần lợi hại. Ta không nắm chắc sẽ phá được.”

Lúc này, ngọ môn của hoàng cung đã mở toang, vài đội đại nội thị vệ xông ra đứng thẳng hai bên, ở giữa có một kiệu lớn, rèm vàng che phủ. Sau khi dừng lại, thái giám hai bên khẽ vén rèm kiệu, Minh Thành Tổ chậm bước tiến ra.

Dương Thu Trì cùng mọi người vội quỳ xuống nghênh tiếp.

Lý công công bước tới: “Những người không liên quan lui ra khỏi đoan môn!”

Dương Thu Trì và Kỷ Cương vội dẫn dò thuộc hạ lùi hết ra ngoài đoan môn.

Minh Thành Tổ bấy giờ mới chậm bước tiến đến, cho họ bình thân, mỉm cười hỏi: “Dương ái khanh, người vừa rời khỏi hoàng cung đã phá án này rồi, sao mà nhanh quá vậy?”

Dương Thu Trì đáp: “Nếu không phải Kỷ Cương nhất mực giấu thi thể ở Bắc trấn phủ ti, không giao sớm cho hạ thần, thì án này còn phá nhanh hơn nữa.”

“Vậy à? Dương ái khanh quả thật là phá án như thần a, vậy người nói ra nghe thử.”

“Dạ,” Dương Thu Trì đáp ứng, bước tới trước xe ngựa để thi thể, “Hoàng thượng, thi thể này chính là của nạn nhân bị Kỷ Cương dùng để vu hãm Vân Lăng giết người. Thỉnh nhìn qua thi thể của người bị hại, vì thần sẽ giải thích cho hoàng thượng nghe, hoàng thượng lập tức sẽ minh bạch.”

Kỷ Cương nói: “Cái gì mà vu hãm! Người không nhìn thấy trên thi thể có cấm thanh Tú Xuân đao đó sao? Rõ ràng là nó có khắc danh tự của Vân Lăng!”

Minh Thành Tổ xua tay: “Kỷ ái khanh, người trước hết đừng nói, nghe Dương ái khanh lý giải đã.”

Kỷ Cương vội vã khom người đáp ứng, không dám nói năng gì nữa.

Minh Thành Tổ bước đến trước xe ngựa, các thái giám giơ cao đèn, chiếu xung quanh sáng rực.

Dương Thu Trì nói: “Người chết rồi, một thời gian sau thì thi thể sẽ cứng lại, chúng ta gọi đó là thi cương. Thi cương xuất hiện theo quy luật, nếu như người này thật sự bị Vân Lăng giết trong vườn của Miên Xuân lầu, thì thời khắc đó mới canh 1, cách 2 canh tính tới hiện giờ (tức 4 giờ đồng hồ). Án chiếu theo quy luật hình thành thi cương, thời khắc này thi cương mới xuất hiện dưới cằm, ở các chi tiết quanh cổ và vai, còn eo, đùi, đầu gối, gót chân và các chi tiết tay chân đều chưa xuất hiện. Thế nhưng, thỉnh hoàng thượng xem...”

Dương Thu Trì kéo thi thể qua bên cạnh tấm ván thò chân ra ngoài, nhưng vẫn giữ cho hai chân của thi thể lên trên không, sau đó bỏ tay ra, hai chân của thi thể cứ cứng và đứng yên trên không như vậy, không thõng chân xuống.

Minh Thành Tổ gật đầu: “Như vậy cho thấy điều gì?”

Dương Thu Trì hoạt động các chi tiết khác ở dưới thân xác chết, nói: “Cho thấy thi thể này đã phát triển thi cương đến toàn thân, căn cứ vào quy luật xuất hiện thi cương, thì người này đã chết khoảng bốn canh giờ rồi.”

Hắn lại cởi áo quần của thi thể ra, cho lộ thi ban màu đỏ bầm ở sau lưng, chỉ vào đó nói: “Hoàng thượng, đây là sau khi người chết, huyết dịch chìm xuống tạo thành những vết ban (chấm nhỏ), xưng là thi ban. Thi ban xuất hiện cũng theo quy luật, người chết rồi thường từ một canh giờ sẽ xuất hiện thi ban, đến hai canh giờ thì dùng tay ấn vào sẽ vẫn còn phai bớt màu. Nếu như là chết quá bốn canh giờ rồi, ấn vào sẽ không dễ gì phía sắc nữa. Chúng ta hiện giờ đi lên xem thử.”

Nói xong, Dương Thu Trì dùng ngón tay cái đè lên đám thi ban sau lưng thi thể, chỉ hơi nhột ra một chút ít, liền thưa: “Xuất hiện loại thi ban chỉ hơi phai màu chút ít này, cho thấy rõ thời gian tử vong đã trôi qua bốn canh giờ.”

Minh Thành Tổ ngưng thần nghĩ, rồi bảo: “Người này đã chết bốn canh giờ, trong khi đó Vân Lăng chém y vào hai giờ trước. Như vậy xem ra, người này đã chết sớm từ trước rồi, có người dùng thi thể của y để vu hãm Vân Lăng?”

“Hoàng thượng anh minh!” Dương Thu Trì khom người thưa.

480. Chương 458: Nghiệm Chứng (1)

Dương Thu Trì nói: “Không chỉ có hai chứng cứ này, vì thân còn có chứng cứ khác.” Chỉ vào miệng vết thương trên thi thể, hắn tiếp: “Thỉnh hoàng thượng xem, những vết thương này đều là chết rồi mới hình thành, gọi là tử hậu thương. Chỉ có vết thương ở hậu tâm mới là sinh tiền thương.”

Minh Thành Tổ bước tới nhìn một hồi, hỏi: “Cái này có gì phân biệt?”

Dương Thu Trì đáp: “Những vết thương này nếu như lúc còn sống mà chém vào, huyết sẽ kết hợp với những tổ chức bó sợi khấn mật ở bên trong, do đó không dễ gì mà dùng nước rửa sạch. Ngược lại, nếu sau khi chết mà chém vào, thì máu dính sẽ dễ dàng bị tẩy đi.”

Minh Thành Tổ nghe không hiểu lắm về chuyện này, nhưng thấy Dương Thu Trì nói thần kỳ như vậy, quay đầu lại lệnh cho thái giám ở bên cạnh bưng một bồn nước tới.

Rất nhanh, nước được đem tới, Dương Thu Trì rút cây Tú xuân đao cầm trên thi thể xuống, sau đó dùng nước sạch rửa vết thương. Quả nhiên, chỉ có vết thương ở phía sau lưng là không thể nào tẩy được vết máu đỏ trên các tổ chức bên trong, trong khi các vết thương khác đều tẩy rửa thành màu trắng bệt.

Minh Thành Tổ cảm thấy rất có ý tứ, vô cùng hứng thú quan sát hết vết thương này tới vết thương khác.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Trừ tiêu chuẩn phán đoán này, còn có những tiêu chuẩn khác.” Hắn chỉ vào vết thương ở phía sau lưng: “Thỉnh hoàng thượng xem, vết thương này thể hiện rõ hình trạng hở ra ngoài gọi là sỉ khai, nói rõ đó là vết thương lúc còn sống, trong khi những vết thương khác không có, hoặc là không rõ ràng.”

Minh Thành Tổ xem xét so sánh, gật gù đầu.

Dương Thu Trì chỉ vào vết thương sau lưng: “Thỉnh hoàng thượng xem kỹ xung quanh vết thương, có khu vực sưng phù, đó chính là chứng viêm nơi vết thương, trong khi những vết thương tạo ra sau khi chết không có hiện tượng đó.”

Minh Thành Tổ nhưng mà cả đời, chinh chiến vô số, đối với hiện tượng sưng tấy vết thương này biết khá rõ, chỉ có điều, đối với chuyện vết thương sau khi chết rồi xuất hiện chứng sưng hay không thì không chắc lắm, khi quan sát so sánh thi thể này thì quả nhiên như thế, không khỏi gật đầu.

Kỷ Cương thấy Minh Thành Tổ gật gù lia lịa, bắt đầu hơi run, thưa: “Vết thương sau lưng đó chính là do Vân Lăng đâm a.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Vết thương ở sau lưng đâm phá cả tim, người khẳng định là chết ngay tại đương trường. Chẳng lẽ Vân Lăng đâm chết người vào bốn thời thần trước, hai thời thần sau đó thi thể này lại chạy đến Miên Xuân lâu cho Vân Lăng đâm chém tiếp? Hơn nữa, vết thương ở hậu tâm là do bảo kiếm hai lưỡi đâm, chứ không phải là do đao một lưỡi đâm.”

Kỷ Cương khịt mũi một tiếng cười: “Người nói những cái quỷ gì đó, đều là dùng binh khí bén nhọn đâm vào, có gì khác biệt đâu?”

“Hà ha, mới nói đó thì người đó suyễn rồi, nói người không biết chuyện người lập tức chảy nước mũi!” Dương Thu Trì lại cười lạnh một tiếng tiếp: “Người là thứ bất học vô thuật mà biết gì, đến đây mở to con mắt ra nhìn này, vết thương phía sau lưng bị kiếm bén hai mép đâm vào tạo ra hai góc nhọn, còn ở ngực dùng Tú

xuân đao đâm vào tạo ra vết thương một bên nhọt một bên sặc, hay nói khác đi chỉ có một góc nhọn mà thôi!”

Minh Thành Tổ cẩn thận so sánh, lại gật gật đầu. Kỷ Cương cũng bước lại gần xem. Hai người họ chinh chiến sa trường, nhìn thấy vô số vết thương, nhưng chưa bao giờ nghiên cứu tử tế xem binh khí tạo ra những vết thương khác biệt như thế nào. Có câu khác nghề như khác núi, nghe Dương Thu Trì phân tích như vậy, bây giờ mới chú ý hai thứ quả thật bất đồng.

Kỷ Cương vẫn cứng miệng cãi: “Cái này... cái thi cương, thi ban gì đó, rồi Sinh tiền thương tử hậu thương gì đó đều chẳng phải là một mình người nói hay sao. Ta chưa bao giờ nghe ai nói quá, hay là chúng ta gọi ngũ tác đến hỏi, xem coi chúng có biết không!”

Đối với hình trạng bất đồng của vết thương, ngũ tác xem ra là biết, nhân vì trong “Tỷ oan lục”, phần “Sát thương” có miêu tả những vết thương thường thấy do hung khí tạo thành, tuy không kỹ như vậy. Nhưng mà, đối với quy luật hình thành thi cương và thi ban, người xưa đích xác chưa nghiên cứu, cho nên ngũ tác nhất định không biết. Điều này cũng không tiện cãi nhau với y, xem ra Minh Thành Tổ có vẻ bán tín bán nghi rồi, cần phải chứng minh cho họ thấy mới được. Có câu sự thật thắng trăm lần hùng biện, tốt nhất là có thể tìm một thi thể, kiểm nghiệm một chút là rõ ràng ngay.

Nghĩ đến đây, Dương Thu Trì thưa: “Hoàng thượng, vi thần nói đây đều là lời thật, nếu như không tin, có thể tìm một tử tù tiến hành kiểm nghiệm, thì có thể xác định ngay.”

Minh Thành Tổ ngoại trừ đối với hình trạng vết thương khác biệt tin hết bảy tám phần, những chuyện khác đều nửa tin nửa ngờ, dù sao cũng là lần đầu tiên nghe thấy. Hơn nữa chuyện này quan hệ trọng đại, đích xác là cần phải kiểm nghiệm mới được. Ông ta nói: “Được, cứ y lời Dương ái khanh, tìm một tử tù tiến hành kiểm nghiệm, Ứng thiên phủ của các người có tử tù không?”

Dương Thu Trì nhớ tới những hồ sơ tử tù đã xem qua lúc ban ngày ở Ứng Thiên phủ, liền nói: “Có, chỉ có điều vẫn còn chưa báo thỉnh hình bộ và đại lý tự xem xét.”

“Chứng cứ xác tạc không?”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, hồi đáp: “Trong mấy tử tù này, có một tên bị xử trảm lập quyết, là vì phục thù mà giết người, hành hung giết người ở trên đường trước mắt mọi người, rồi bị bắt tại đương trường. Việc này có rất nhiều người đi trên đường chứng kiến, hẳn lại khai nhận không sợ sệt gì, chứng cứ xác tạc vô nghi, còn những án khác thì vi thần còn phải thẩm tra mới quyết định được.”

“Được, vậy thì dùng tên tử tù này mà kiểm nghiệm. Giờ Ngọ ngày mai hành hình, tiến hành tại hình trường của đại lao Hình bộ. Trẫm sẽ tự thân đến xem.” Minh Thành Tổ dừng một chút, lại nói, “Án này không cần báo Hình bộ, Đại lý tự nữa. Giờ Ngọ ngày mai trực tiếp đưa hồ sơ tới hình trường, trẫm lập tức phê duyệt. Ngoài ra, cấp cho người nhà của hắn chút ngân lượng để mai táng.”

Dương Thu Trì khom người thưa: “Thần tuân chỉ!”

Kỷ Cương cười lạnh: “Dương đại nhân, nếu như kiểm nghiệm không phù hợp với những gì ngài nói, thì ngài còn thêm tội khi quân nữa a! Hà hà.”

Dương Thu Trì cũng cười lạnh đáp lại: “Không nắm chắc thì ta không làm! Ngược lại ngài, Kỷ đại nhân, nếu như kiểm nghiệm phù hợp, thì ngài mắc tội khi quân đó nga!”

“Bốn quan làm gì mắc tội khi quân?”

“Người nguy tạo hiện trường, giá họa cho người, diên đảo hắc bạch trước mặt hoàng thượng, hại hoàng thượng suýt chút nữa giết chết con Miêu vương, không phải khi quân thì là cái gì?”

Dương Thu Trì lạnh lùng tiếp, “Còn nữa, thi thể này từ đâu mà ra, bị ai giết chết? Tú Xuân đao của Vân Lăng vì sao lại chạy tới thi thể của Vân Lang? Những người thân phận bất minh kéo đến đánh đó là ai? Bốn quan sẽ tra ra cho rõ ràng hết mọi chuyện, người nào làm thì người đó rõ nhất! Và hậu quả thế nào ắt cũng hiểu rõ nhất!”

Kỷ Cương sầm mặt: “Do Dương kia, người tra ta? Ta còn tưởng tra người đi! Người...”

“Được rồi! Cái gì họ Dương họ Kỷ chứ, làm cái quái gì thế?” Minh Thành Tổ nhíu mày quát: “Hai người đều là trọng thần của trẫm, lại thế trẫm chấp chương cấm y vệ, thế mà suốt ngày ngồi dưới đáy giếng đấu với nhau như vậy chẳng phải là để người khác cười trẫm hay sao? Vừa rồi còn ở ngoài ngo môn hoàng cung động dao động thương với nhau nữa, làm cái gì thế? Tưởng tạo phản hả?”

Kỷ Cương và Dương Thu Trì thấy Dương Thành Tổ phát nộ, đều khom người không dám nói gì.

Minh Thành Tổ sầm mặt: “Từ nay về sau, hai người không được phép tra xét đối phương nữa. Trẫm tin là hai người không dám mưu phản, cũng không làm những sự tình ngược lại với vương pháp. Do đó, trẫm mà nghe các ai trong các người đến bẩm báo cái sai của đối phương, trẫm chẳng những không nghe, mà còn đánh một trăm hình tượng! Sau đó tống tới đốc sát viên trị tội kháng chỉ! nghe rõ chưa?”

Kỷ Cương khom người thưa: “Minh bạch rồi, vi thần tuân chỉ.”

Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, thưa: “Hoàng thượng, vi thần đang điều tra án ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết, vi thần hoài nghi Kỷ... Kỷ chỉ huy sứ có hiềm nghi phạm tội trọng đại...”

“Được rồi! Người chẳng phải là bắt được hung thủ tên là Lâm Viễn gì đó hay sao? Chém đầu hắn là được chứ gì. Còn về ai chỉ sử, không cần tra nữa! Sau này kê tra pháp kỷ của cấm y vệ chỉ đến chỗ của Kỷ ái khanh thì dừng lại, minh bạch chưa?”

Dương Thu Trì chỉ còn biết cung thân thưa: “Dạ, vi thần minh bạch, vi thần tuân chỉ!”

Minh Thành Tổ chuyển qua Kỷ Cương bảo: “Kỷ ái khanh, người cũng nhớ đó, sau này kiểm sát bá quan chỉ cần tới Dương ái khanh thì ngừng lại, vô luận chuyện gì cũng không được tra thêm! Cũng không được dùng cố gì đó tra xét người nhà hay thuộc hạ của Dương ái khanh. Nghe rõ chưa?”

Kỷ Cương vội vã khom người thưa: “Vi thần nghe rõ rồi. Vi thần kính cẩn nhớ lời giáo huấn của hoàng thượng.”

Minh Thành Tổ quét mắt nhìn hai người, lạnh lùng nói: “Hai người dám kháng chỉ ý của trẫm ngầm đấu với nhau, hãy sờ cổ của mình rồi hãy nói tiếp!” Nói xong phất tay áo, chuyển thân bỏ đi.

Thần tình hai người hơi bối rối, đưa mắt nhìn nhau, cung tay xá xá, rồi mang người của mình đi.

481. Chương 458: Nghiệm Chứng (2)

Từ hoàng cung trở về thì đã hết canh tư, Dương Thu Trì cho Nam Cung Hùng dẫn người đến nha môn của Ứng thiên phủ, thông tri cho quản giam của đại lao, chuẩn bị bữa cơm cuối cùng cho tử tù ấy, rồi áp giải đến hình trường của Hình bộ. Hắn cũng chuẩn bị một thanh kiếm và một thanh Tú xuân đao để làm kiểm nghiệm. Đồng thời, Chiêm Chánh bộ đầu cũng được thông báo tổ chức người cảnh giới xung quanh hình trường thật chặt.

Vân Lăng chết đi sống lại, đối với Dương Thu Trì tự nhiên cảm kích vô cùng. Vân Lộ càng cao hứng hơn, kéo hắn vừa nói vừa cười, mãi cho đến khi Dương Thu Trì bảo ngày mai còn phải thức dậy sớm đến hình trường, muốn ngủ một chút, Vân Lộ bấy giờ mới chịu tha cho hắn, tiu nghỉ trở về phủ công chúa của nàng.

Đêm ấy đến lượt Tống Vân Nhi thị tẩm. Hai người lên giường, nhưng không thể ngủ được. Tống Vân Nhi nằm gọn trong lòng Dương Thu Trì, nói: “Ca, hoàng thượng không cho huynh điều tra Kỷ Cương, như vậy phải làm sao đây?”

Dương Thu Trì đáp: “Như vậy vẫn cần phải tra, chỉ có điều len lén làm, không thể trực tiếp bẩm báo hoàng thượng. Một trăm đình tượng không phải là chuyện chơi, còn có cái tội kháng chỉ nữa. Chúng ta không thể mạo hiểm được. Tra rõ ràng xong rồi, sẽ thông qua phương cách nào đó bẩm báo hoàng thượng.”

Tống Vân Nhi vui mừng nói: “Đúng a, dù gì thì chúng ta ra toàn là sự thật, chứ không phải hắn chỉ toàn biên ra những lời nói dối gạt người.”

Dương Thu Trì vuốt ve da dẻ trơn mịn và thật chắc của nàng, khẽ bảo: “Vân nhi, ca ngủ không được, trời sắp sáng rồi, trời sáng rồi phải đi bố trí hình trường, thời gian dư dả này nên làm gì ha?”

Tổng Vân Nhi cười hi hi, thẹn thùng đáp: “Huynh muốn làm gì thì làm gì đi!”

“Được a!” Dương Thu Trì nhõm người, trường lên thân thể của Tổng Vân Nhi...

Sáng sớm hôm sau, Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi hoảng hốt thức dậy theo tiếng gọi của nha hoàn. Vân Lộ đã đến sớm chờ ở ngoài rồi. Dương Thu Trì cho Vân Lăng, Vân lộ chờ ở nhà, đợi đến giờ tuất đến ngoài ngọ môn tham gia kiểm nghiệm.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì đến Nam Trấn Phủ Ti, gọi Mã Độ, Ngưu bá hộ đến, dặn họ lập tức phái người đi tầm tra tứ xứ, xem coi đám người không rõ thân phận tập kích Vân Lăng cùng bọn bộ hạ tối qua là ai, và thi thể cụ thể là của người nào.

Mã Độ, Ngưu bá hộ đã biết Vân Lăng bị hơn trăm người không rõ thân phận ẩu đả, lại bị khép vào tội giết người oan uổng. Cảm y vệ mà bị người đánh, chuyện mất mặt này thật là lớn rồi, cho nên hai người lập tức điều động mọi mật thám và tai mắt, truy tìm khắp nơi.

Tiếp theo đó, Dương Thu Trì mang theo Tổng Vân Nhi cùng các hộ vệ đến nha môn của Ứng Thiên phủ. Chiêm Chánh báo cáo là pháp trường đã chuẩn bị xong. Quần giam cũng bắt tù phạm đã ăn xong “Đoạn đầu phạt” - bữa ăn cuối cùng trước khi bị hành hình.

Hiện giờ còn cách giờ hành hình một đoạn thời gian, Dương Thu Trì tranh thủ hỏi lại tử tù, kiểm tra lại án này cẩn thận, khi không còn nghi vấn gì mới yên tâm.

Người nhà của tù phạm cũng được thông báo. Dương Thu Trì ra lệnh cho nhân viên tài chính của nha môn cấp cho gia đình y số bạc chôn cất, cho họ gặp nhau lần cuối cùng.

Sau khi đến giờ kỵ, Dương Thu Trì thẳng đường khoan một vòng bút đỏ vào thẻ bài, ném xuống đất, ra lệnh cho áp giải phạm nhân đến hình trường của hình bộ để hành hình. Ngay sau đó, hấn lên quan kiệu, mang theo Tổng Vân Nhi, Nam Cung Hùng và các hộ vệ đến luôn hình trường.

Nhân vì hoàng thượng sẽ tới, cho nên xung quanh đều bố trí đầy đại nội thị vệ.

Dương Thu Trì cho gọi đao phủ tới, nói phương pháp hành hình. Đao phủ nghe nói lần này không sử dụng đao chém đầu, mà dùng kiếm đâm sau lưng, hai thời thần sau còn phải chém mấy đao trên người phạm nhân đã chết, không hiểu là hình phạt gì, vô cùng kinh ngạc. Nhưng mà, y không dám lên tiếng hỏi loạn, Phủ doãn đại lão gia ra lệnh hành hình theo cách như vậy, khẳng định là có thâm ý.

Qua một lúc, Kỷ Cương mang theo đội hộ vệ cũng đến. Đứa cháu đi cà thọt của y đương nhiên cũng đi theo, chong hai mắt nhìn sau lưng Dương Thu Trì, chỉ thấy Tổng Vân Nhi cười hi hi, không nhìn thấy Liễu Nhược Băng, nên thập phần thất vọng.

Kỷ Cương leo lên lầu giám trảm, gặp Dương Thu Trì, mặt liền cười thật tươi ôm quyền xá xá chào: “Dương đại nhân, đến sớm ha!”

Tối hôm qua Minh Thành Tổ đã hạ lệnh nghiêm cấm hai người không được minh tranh ám đấu, nếu không sẽ lấy tội kháng chỉ mà luận. Và tên Kỷ Cương này cũng biến đổi thật nhanh, vừa gặp là cười ha ha chấp tay chào, giống như giữa y và Dương Thu Trì chưa hề phát sinh qua chuyện gì vậy.

Dương Thu Trì không giỏi về thuật thay đổi nét mặt này, chỉ ôm quyền xá xa, không hề nói gì.

Tiếp theo đó, nhị hoàng tử Chu Cao hú cũng đến hình trường, nhất định là do Kỷ Cương thông báo mà tới. Chu Cao Hú cũng lên lầu giám trảm, nhìn Dương Thu Trì một cái, hừ mũi thật mạnh, Dương Thu Trì chỉ ôm quyền chào, lười lý tới y.

Giờ ngọ kém ba khắc, hoàng thượng ngồi trên kiệu lớn phủ rèm che lọng vàng tiến đến hình trường, leo lên lầu giám trảm. Dương Thu Trì đem tờ chiếu chờ xét tử tù trình lên Minh Thành Tổ.

Minh Thành Tổ xem qua mọi hồ sơ rất cẩn thận, sau đó gật đầu, cho đòi thái giám giữ ấn dâng ngọc tì lên. Minh Thành Tổ đóng ấn lên lời phán “Lập tức chấp hành mệnh lệnh tử hình”, rồi giao văn thư cho Dương Thu Trì. Dương Thu Trì tiếp lấy, bước đến đài cao, lớn tiếng ra lệnh: “Hoàng thượng đã phê duyệt văn thư xử tội, giờ ngọ hành hình!”

Giờ Ngọ đến, giám trăm quan của Ứng Thiên phủ chạy tới bẩm báo, Dương Thu Trì cầm lệnh bài lên, ném xuống đài, ra lệnh: “Đâm xong báo lên!”

Người ta giám trăm đều ra lệnh “Chém xong báo lên!”, đến lượt hắc thì lại đổi thành “đâm”, nghe qua thật khá tức cười.

Dương Thu Trì đã báo cho đao phủ biết bộ vị cần phải đâm vào, góc độ và độ sâu. Đao phủ đó sau khi tiếp được lệnh, tay cầm kiếm, bước đến sau lưng tử tù đang quỳ, quát lên một tiếng, vung tay đâm tới, lút vào sau lưng của tử tù.

Dù sao y cũng là đao phủ chuyên nghiệp, điều khiển lực độ rất chuẩn, cho nên một kiếm này lực đâm nặng nhẹ đều đạt yêu cầu, bộ vị chuẩn xác, một kiếm xuyên tim. Tử tù chỉ khẽ rên một tiếng, ngã ra đất chết tươi.

Dương Thu Trì ra lệnh đưa thi thể nằm ngang lên cang. Vị trí nằm như thế này là tương đồng với dáng nằm của thi thể mà Kỷ Cương dùng để hại Vân Lăng, từ đó có thể dễ dàng so sánh.

Minh Thành Tổ thấy hành hình hoàn tất, nói với Dương Thu Trì nói: “Trẫm về cung trước, giờ thân bỏ đao, giờ tuất đưa hai thi thể đến ngoài Ngọ môn, trẫm muốn tự thân khám nghiệm.”

Dương Thu Trì cung thân đáp: “Vi thần tuân chỉ!”

Minh Thành Tổ khởi giá hồi cung, Kỷ Cương cũng lưu lại người cháu là Kỷ Phiếu để giám đốc, rồi bỏ ra về. Nhị hoàng tử Chu Cao Hú cũng bỏ đi.

Còn phải ở lại hình trường chờ những bốn canh giờ, không có chuyện gì làm, Kỷ Phiếu liền phe phẩy quạt, đi cà nhắc tới gần cười hi hi thi lễ với Dương Thu Trì: “Dương hầu gia, dám hỏi vị cô nương cùng đi với hầu gia tới qua đâu rồi?”

Dương Thu Trì liếc xéo hắc, nhạt giọng hỏi: “Công tử hỏi vậy để chi?”

Kỷ Phiếu đáp: “Tại hạ tới qua nghe ngóng mới biết, vị cô nương đó họ Liễu, là thiếp thất của hầu gia, vừa sinh cho hầu gia một tiểu thiếu gia, đúng không?”

Dương Thu Trì hừ mũi một tiếng thật mạnh, bảo: “Công tử muốn gì cứ nói rõ ra đi.”

Kỷ Phiếu phe phẩy quạt, hơi bối rối đưa mắt nhìn lên Dương Thu Trì, xong cup mắt lại lăm lét nhỏ giọng nói: “Tại hạ đối với vị Liễu cô nương đó vừa thấy là mê, do đó... do đó muốn hỏi thử hầu gia ngài... không biết hầu gia ngài có thể chịu bỏ thứ yêu thích, nhường Liễu cô nương lại cho tại hạ hay không. Ngài yên tâm, chỉ cần ngài chịu, cho dù có ra cái giá bằng trời, tại hạ vẫn quyết không chớp mắt đồng ý ngay!”

Trong thời cổ đại, địa vị của thiếp chẳng hơn gì nha hoàn bao nhiêu, và có câu là “Thiếp thông mãi mại” (Thiếp có thể lấy thông qua mua bán, trao đổi), do đó, thiếp thất có thể tùy tiện buôn bán hoặc thậm chí tặng. Do đó chẳng trách Kỷ Phiếu lại đề xuất Dương Thu Trì đem Liễu Nhược Băng bán lại cho hắc vậy.

Dương Thu Trì cười lạnh, nhìn Kỷ Phiếu chằm chằm: “Thiếp thất đối với các người thì có thể là một bộ y phục có thể tùy tiện thay đổi vứt bỏ, hay là một con chó, một con ngựa, có thể tùy ý mua bán giao hoán, nhưng đối với bốn quan mà nói thì là những người chí thân còn hơn cả tỷ muội. Người sẽ đem tỷ muội mình đi bán lấy tiền được hay sao?”

Tổng Vân Nhi ở bên cạnh cũng lạnh lùng lên tiếng: “Cả Kỷ gia hắc đều là thứ chẳng có tim chẳng có gan, bán quách tỷ muội luôn cũng không chừng!”

Dương Thu Trì gật gật đầu: “Loại sự tình này chỉ có cảm thú không tim gan mới dám làm, bốn quan không thể làm như vậy.”

Kỷ Phiếu đỏ mặt, thần tình vô cùng hổ thẹn, lại nhỏ giọng khẩn cầu: “Hầu gia, tại hạ đích xác là rất thích Liễu cô nương, thỉnh hầu gia nhường vui cất á, hầu gia không cần tiền thì cần cái khác cũng được.”

Ngẫm nghĩ một chút, y cắn răng nói: “Mấy ngày trước bá phụ tôi có thu năm mỹ nữ, đến từ các vùng trong toàn quốc, tuy không sánh bằng Liễu cô nương, nhưng ai nấy đều mỹ mạo như hoa, trong nghìn người

mới chọn được một. Tôi sẽ nói với bá phụ tôi, dùng năm người này đổi Liễu cô nương của hầu gia, được không...?”

Rầm một tiếng, Dương Thu Trì vỗ mạnh lên bàn, trầm mặt nói với Kỷ Phiếu: “Im miệng! Trong mắt Kỷ gia các người, nữ nhân đều không phải là người mà là gia súc, có thể tùy tiện giao hoán trao đổi phải không?”

Kỷ Phiếu hơi bất ngờ: “Thiếp thất, nha hoàn so với gia súc chẳng phải là chẳng hơn gì hay sao...”

“Rầm thôi! Kỷ gia con mẹ các người rốt cuộc là người hay là súc sinh vậy?”

Kỷ Phiếu biến sắc mặt, nhưng có chuyện cầu người nên không tiện phát tác, vẫn hạ giọng khấn cầu y như cũ: “Hầu gia, tại hạ thích Liễu cô nương thật, vẫn khấn cầu hầu gia cất á. Hầu gia nếu không thích dùng nữ nhân để đổi, dùng cái khác cũng được, chỉ cần hầu gia đưa ra điều kiện - cho dù là sao ở trên trời, tôi cũng nghĩ biện pháp lấy về cho hầu gia. Bá phụ tôi tối qua đã đáp ứng với tôi rồi, sẽ không tiếc giá gì chỉ cầu có được Liễu cô nương. Cho nên, chỉ cần hầu gia ngài đưa ra điều kiện, chúng tôi nhất định sẽ làm được. Trên đời này chưa có chuyện gì mà bá phụ của tôi không làm được.”

Không chờ Dương Thu Trì lên tiếng, Tống Vân Nhi đã cười lạnh nói: “Được a, có chuyện mà người nếu làm được, có thể là sẽ cưới được tỷ tỷ ta!”

Dương Thu Trì hơi ngần người: “Vân nhi...”

Tống Vân Nhi thấy tay ra ý bảo hãy dừng quản, quay sang hỏi Kỷ Phiếu: “Thế nào?”

Kỷ Phiếu mừng rỡ, bước lên hai bước, cung thân nói: “Đa tạ cô nương, cô nói coi, cần ta làm chuyện gì vậy? Ta nhất định sẽ làm được!”

482. Chương 459: Cứ Đợi Mà Xem (1)

Dương Thu Trì cũng cười ha ha: “Vân nhi, muội đừng có coi thường Kỷ công tử nghe. Kỷ gia của họ có thể là có môn công phu gia truyền này đó, nói không chừng có thể biến thành cóc thật, ha ha ha.”

Tống Vân Nhi cũng ngửa cổ cười: “Đúng đúng, kỳ thật hẳn cho dù không biến, so với cóc cũng không kém gì bao nhiêu, ha ha ha...”

Kỷ Phiếu tức giận, gấp phách quạt giấy, mặt mày tái xanh chỉ Tống Vân Nhi quát: “Người dám làm nhục ta! Hừ! Nếu như người không phải là muội muội của Liễu cô nương, hừ hừ, Kỷ Phiếu ta sẽ cho người biết tay!”

Tống Vân Nhi cười trào phúng: “Vậy sao? Biết tay làm sao nào? Muốn luyện chân tay với bốn cô nương sao?”

“Được! Vậy thì chúng ta luyện tập thử.” Kỷ Phiếu nheo mắt, phóng ra hàn quang âm lãnh, nhìn Tống Vân Nhi trừng trừng.

Tống Vân Nhi cũng không vừa: “Vậy người lấy binh khí ra đi!”

Kỷ Phiếu không nói gì, giắt quạt vào eo, từ từ rút trong lòng ra một bao tay màu trắng dài đeo lên, kéo lên tận vai. Đôi bao tay này không biết được làm bằng thứ gì mà nhìn có vẻ nhu nhuyến vô cùng, dưới ánh mắt trời phát ánh sáng lấp lánh.

Kỷ Phiếu mạng bao tay xong, quát bảo: “Đắc tội!” Rồi chộp tới ngực của Tống Vân Nhi.

Chiều này xuất thủ hạ lưu, Tống Vân Nhi phùng lửa giận, hàn quang lóe lên, đoản kiếm hiện ra trong tay áo, cắt ngay cổ tay của Kỷ Phiếu.

Nhưng chỉ nghe vang lên một tiếng cách, dường như là đoản kiếm chém vào kim loại gì đó. Ma trảo của Kỷ Phiếu bị kiếm đánh bật ra, nhưng không hề thụ thương.

Dương Thu Trì ồ lên một tiếng, vốn còn lo là nếu như Tống Vân Nhi cắt gọn cổ tay của tên tiểu tử này thì sẽ phiền phức vô cùng. Không ngờ tiểu tử này mang một đôi găng tay, dường như là một món bảo bối, đao thương không chém đứt được.

Có lợi khí này, Kỷ Phiếu xuất thủ như gió, tựa hồ như có ý đùa bỡn Vân Nhi, chiều nào cũng tập kích vào chỗ kín của nàng.

Tổng Vân Nhi tức đến phát điên, đoản kiếm chém ra như gió, nhưng võ công của Kỷ Phiếu cũng không thường, hôm qua tuy bị trúng phi tiêu của Liễu Nhược Băng ở đùi, nhưng không thương đến gân cốt, do đó không có gì đáng ngại. Hiện giờ hắn lại có đôi găng tay phòng hộ sát người, còn Tổng Vân Nhi thì không dám hạ sát thủ, cho nên hai bên giằng co rất lâu.

Lúc này, một giọng nói trong treo cất lên: “Vân nhi, dùng tiểu cầm nã thủ đối phó hắn!”

Dương Thu Trì vui mừng reo lên: “Băng nhi!” Hắn quay qua nhìn, quả nhiên là Liễu Nhược Băng, mặc một bộ đồ toàn trắng, sắc mặt lãnh diễm, tay cầm một làn trúc đựng mấy món ăn, đang từ từ bước lên chòi.

“Băng nhi, nàng sao lại đến đây?” Dương Thu Trì bước tới đón.

“Mang cho hai người đồ ăn a.” Liễu Nhược Băng mỉm cười, “Lo là chàng ăn không quen mấy món ở ngoài, nên đặc biệt mang đồ ăn từ nhà đến.”

“Quá tốt rồi, ta đang nghĩ đồ ăn ở đại lao hình bộ này quá tẻ, không biết nuốt như thế nào cho vô đây.”

Hai người họ nói chuyện, Tổng Vân Nhi cũng không chịu ở không. Nghe nói có tỷ tỷ sư phụ đến rồi, tình thần nàng phấn chấn, lại nghe Liễu Nhược Băng nhắc nhở dùng tiểu cầm nã thủ để đối phó, tức thời minh bạch: Kỷ Phiếu là cháu của Kỷ Cương, nếu giết hắn thật sẽ gây phiền phức cho Dương Thu Trì, do đó Tổng Vân Nhi tuy dùng kiếm, nhưng do không thể giết người, cho nên chỗ nào cũng bị khiên chế, nếu đổi sang dùng cầm nã thủ để bắt bẻ vận kéo, thì sự tình không còn như vậy nữa.

Tổng Vân Nhi đánh chát một cái rồi thu kiếm, đổi sang sử dụng tiểu cầm nã, dùng tay không đối tay không với Kỷ Phiếu. Đến lúc này thì đôi bao tay đao thương bất nhập của Kỷ Phiếu trở thành vô dụng.

Từ khi thấy Liễu Nhược Băng lên lều che nắng, ba hồn bảy vía của Kỷ Phiếu như rời khỏi vị trí, đem hết tâm tư tập trung về phía Liễu Nhược Băng. Cao thủ đối quyết, phân thần chẳng khác nào tự sát. Rất may là Tổng Vân Nhi không muốn lấy mạng của hắn, cho nên chỉ nghe hai tiếng lách cách, hai vai của Kỷ Phiếu đã bị tiểu cầm nã của Tổng Vân Nhi bóp trật khớp, đau khiến hắn suýt ngất đi.

Tổng Vân Nhi thuận thế phi một cước, đá Kỷ Phiếu ra khỏi lều, rơi mạnh xuống đất.

Tùy tùng của Kỷ Phiếu đều ngăn người kinh hãi, vội chạy đến vây lấy đỡ hắn lên.

Kỷ Phiếu đau đến toát mồ hôi lạnh, trong bọn hộ vệ có người biết tiếp cốt, cho nên giúp Kỷ Phiếu khôi phục lại các vị trí trật khớp đi, xong sau đó Kỷ Phiếu mới đi cà nhắc bước lên lều che.

Tổng Vân Nhi cười hỏi: “Tiểu tử, vừa rồi ai biết tay hử?”

Kỷ Phiếu nhìn Liễu Nhược Băng, chẳng màng gì lời trào phúng của Tổng Vân Nhi, trước hết cười hì hì xá dài Liễu Nhược Băng: “Tại hạ Kỷ Phiếu xin chào Liễu cô nương!”

Liễu Nhược Băng nói với Dương Thu Trì: “Phu quân, chàng và Vân nhi từ từ ăn, thiếp thân đi về trước. Trong lều này có một con ruồi xanh lớn, khiến người ta thập phần chán ghét, hai người ăn nên tránh xa nó chút, miễn bị ghóm ảnh hưởng khẩu vị.”

Dương Thu Trì vuốt ve gương mặt nàng, mỉm cười gật đầu.

Liễu Nhược Băng cười cười với Tổng Vân Nhi, sau đó xuống lều bỏ đi.

Kỷ Phiếu nhìn theo bóng lưng của Liễu Nhược Băng, có vẻ như mất mát cái gì đó.

Tổng Vân Nhi nói với Kỷ Phiếu: “Ê! Ruồi nặng xanh, bay qua chỗ khác chơi! Không thấy chúng ta đang chuẩn bị ăn hay sao?”

Kỷ Phiếu như không hề nghe thấy, quay sang nhìn Dương Thu Trì, hai chân mềm nhũn, quỳ sụp xuống, đập đầu mấy cái: “Hầu gia, tại hạ cầu ngài, hãy nhường Liễu cô nương cho tại hạ đi, cầu xin ngài đó...”

Dương Thu Trì hừ lạnh một tiếng lớn, nhìn Kỷ Phiếu chăm chăm, bảo: “Kỷ công tử, nói thật cho người biết, mỗi nữ nhân của ta đều là mạng của ta, để ta buông bỏ bất kỳ ai trong số họ, chẳng khác nào bảo ta buông bỏ sinh mệnh! Do đó, chỉ cần ta không chết, sẽ không bỏ bất kỳ nữ nhân nào của ta!”

Kỷ Phiếu trợn mắt ngẩn ngơ, sau đó từ từ xuất hiện một tia hàn quang lãnh khốc, tiếp theo đó đứng phắt dậy, chỉ thẳng Dương Thu Trì, tức giận quát: “Ta cũng thật tình nói cho người biết: Kỷ Phiếu ta sẽ không tiết bất cứ giá nào, chỉ cần là cướp Liễu cô nương về tay cho bằng được Người cứ chờ đó mà xem!”

Dương Thu Trì lạnh lùng nói: “Ta cảnh cáo người: người mà dám có chủ ý đụng tới Bằng nhi của ta, ta sẽ lấy mạng người! Người cũng chờ đó mà xem!”

Kỷ Phiếu cười lớn đáp: “Được! Vậy chúng ta hãy cùng chờ mà xem!” Nói xong phất bào, đi cà nhấc trở về một đầu của lều, ngồi xuống vị trí của mình.

Tống Vân Nhi hậm hực nói: “Nếu biết sớm như vậy, vừa rồi muội nên phế luôn hần.”

“Rồi cũng sẽ có một ngày như vậy! Chúng ta với Kỷ gia hần là thù bất công đái thiên, không chết không ngừng nghỉ!” Dương Thu Trì bảo, tiếp theo đó ngẫm nghĩ: “Vừa rồi tên tiểu tử này nói bá phụ Kỷ Cương của hần có thu năm tú nữa, nghìn người chọn một, xinh đẹp như hoa...”

Tống Vân Nhi sầm mặt: “Sao hả? Nghe nói tới mỹ nữ là động tâm rồi hả?”

“Xi! Muội nói gì thế a?” Dương Thu Trì quay đầu nhìn Kỷ Phiếu ở góc lều phía bên kia, hạ giọng nói: “Ta có ý nói là Kỷ Cương hiện giờ đang phụ trách tuyển tú nữ cho hoàng thượng, tú nữ các vùng trên toàn quốc sau khi chọn ra cuối cùng phải đến chỗ hần. Hần có lên giữ làm của riêng, tuyển mấy mỹ nữ cho đi Mỹ trước?”

“Mỹ? Cái gì là Mỹ a?” Tống Vân Nhi nghe không hiểu.

“Ài! Chính là hần đem mấy mỹ nữ tuyển riêng để giữ lại dùng, còn lại thì đem đưa tới chỗ hoàng thượng ấy mà!”

“A? Kỷ Cương hần không to gan như vậy chứ? Đây là nữ nhân của hoàng thượng mà.”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Hắc hắc, Kỷ Cương hần ngay di thể ái phi của hoàng thượng còn dám chặt bằm ra cho nát nhừ, còn có cái gì mà không dám làm nữa chứ?”

Tống Vân Nhi gật đầu: “Như vậy cũng phải, hay là đem nay muội tiềm nhập vào Kỷ phủ tra xét thử?”

“Không được! Bên cạnh Kỷ Cương không ít cao thủ, hơn nữa hiện giờ khảng định là hần đang phòng chúng ta, không thể mạo hiểm!”

Tống Vân Nhi nhớ lại Vũ Đang nhị lão, bản thân nàng đánh không lại, đừng có tiến vào rồi không ra được thì thảm lắm, liền hỏi: “Như vậy thì làm sao đây?”

Dương Thu Trì nhíu mày: “Ta hiện giờ cũng còn chưa có biện pháp nào hay, cứ chờ xem hần rồi tính tiếp. Dù gì thì chỉ cần hần dám giữ lại tú nữ tuyển cho hoàng thượng để dùng riêng cho mình, thì tang vật không thể nào chạy được, nhất định cũng có ngày lộ ra sơ sót thôi!”

483. Chương 459: Cứ Đợi Mà Xem (2)

Lại chờ thêm hai thời thần nữa, đến thời điểm quy định, Dương Thu Trì lệnh đặt xác tử tù lên cang gỗ khiêng đến ngoài ngo môn của hoàng cung. Kỷ Phiếu và quan viên giám đốc của nhị hoàng tử cũng theo sau.

Đến lúc này, mặt trời đã xuống núi, dư huy ánh hồng cả trời không. Nhị hoàng tử Chu Cao Hú, Kỷ Cương, Thanh Khê công chúa Vân Lộ và Vân Lăng đều đã đến.

Đến giờ hẹn, ngo môn mở ra, Minh Thành Tổ ngồi kiệu vàng được chúng đại nội thị vệ và thái giám phò tá ra ngoài ngo môn, Dương Thu Trì cùng mọi người vội vã quỳ nghênh.

Minh Thành Tổ xuống kiệu, đi thẳng đến xe đặt xác tử tù, mượn ánh chiều tà kiểm tra tử tế vết thương của thi thể, cùng đặc điểm của thi cương và thi ban, lại cho người dùng nước sạch tẩy rửa vết thương. Quả nhiên, tình hình của thi thể này so với thi thể tối qua hoàn toàn nhất trí.

Kỷ Cương và Nhị hoàng tử Chu Cao Hú cũng bước lên tra khám tử tế, không tìm ra dấu hiệu nghi ngờ gì chống lại kết quả rõ ràng trước mắt.

Minh Thành Tổ nói với Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, xem ra án Vân Lăng giết người rõ ràng là oan uổng, khanh thấy sao?”

Hoàng thượng đã định án này là oan rồi, Kỷ Cương y còn nói được gì nữa? Huống chi, dùng thi thể thông qua kiểm nghiệm, đã chứng minh lời Dương Thu Trì nói tối qua hoàn toàn là thật, chứng cứ nằm sẵn ở chỗ đó. Kỷ Cương có bản lĩnh thế nào cũng không thể lật ngược tình thế. Hơn nữa, loại kiểm nghiệm thi thể này y không hiểu rõ, muốn tìm ra kẻ hở cũng không biết tìm ở đâu.

Kỷ Cương vô cùng giỏi về ứng biến, có thể nhanh chóng điều chỉnh quan điểm của mình, liền quỳ sụp xuống dập đầu: “Hoàng thượng, là vi thần... vi thần thất tra, không phát hiện án này là oan, thỉnh hoàng thượng tứ tội!”

Minh Thành Tổ khoát tay, cho y bình thân: “Được rồi, cái này cũng không trách người. Trẫm cũng là xem kiểm nghiệm hôm nay xong mới tin lời Dương ái khanh là không sai.”

Ông ta quay sang nói với Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người thật giỏi, về trình phá án kiện rõ ràng là rất tài, có thể kịp thời phát hiện án oan. Rất tốt.”

Dương Thu Trì khom người thưa: “Tạ hoàng thượng khen thưởng.” Dừng lại một chút, lại nói: “Hoàng thượng, thi thể kia bị kiếm đâm chết ở hậu tâm, hiển nhiên là bị người sát hại, vi thần muốn lập án điều tra, thỉnh hoàng thượng ân chuẩn.”

“Đây là sự tình của Ứng Thiên phủ của người, người cứ tự tra xét đi.” Minh Thành Tổ đáp, đột nhiên nghĩ tới một chuyện, lại bổ sung: “Nhưng mà, trẫm tối qua đã nói rồi, người tra án thì được, nhưng nếu tra tới Kỷ ái khanh thì dừng, kéo người bị tra ra trị tội là được, đối với những chuyện liên hệ tới Kỷ ái khanh, không cho phép tra nữa! Có nghe hay không?”

“Thần tuân chỉ.” Dương Thu Trì trầm nghĩ, Minh Thành Tổ đối với Kỷ Cương rõ ràng là thật có ý bênh vực, tra cũng không được phép tra, huống chi trị tội.

Minh Thành Tổ lại quay sang Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, ta nghe nói cháu người nhìn trúng thiếp thất Liễu thị của Dương ái khanh, sống chết gì cũng đòi người ta cắt ái, còn động thủ với người thiếp khác là Tống thị của Dương ái khanh tại pháp trường, có chuyện này không?”

Kỷ Cương toát mồ hôi lạnh, y biết Kỷ Phiếu thích Liễu Nhược Băng xong, liền cổ động Kỷ Phiếu hướng tới Dương Thu Trì đòi người, lại đỡ lưng cho gã, nói sẽ nghĩ biện pháp chiếm cho được Liễu Nhược Băng về tay. Chuyện có thể cướp được mỹ thiếp của Dương Thu Trì thì Kỷ Cương dù nằm mơ cũng nghĩ tới, cho nên hôm nay Kỷ Phiếu mới có chuyện mặt dày không hề sợ sệt gì tuyên bố sẽ chiếm bằng được Liễu Nhược Băng.

Chuyện tranh đấu trên pháp trường giữa Kỷ Phiếu và Tống Vân Nhi có rất nhiều người chứng kiến, tai mắt của Minh Thành Tổ được nhiên không chỉ dựa vào một mình Kỷ Cương y, cho nên tin tức nhanh chóng đến tai ông ta.

Kỷ Cương và Dương Thu Trì hòa bình đối xử với nhau, khống chế quyền lực lẫn nhau là điều mà Minh Thành Tổ hi vọng nhất, nhân vì hai người này đối với ông ta rất hữu dụng. Ông ta không hi vọng gây ra mâu thuẫn gì, đặc biệt là về vấn đề nữ nhân. Minh Thành Tổ biết Dương Thu Trì yêu thương và bảo vệ thiếp như mạng sống, lúc trước đã không ngại kháng chỉ, Kim Thư Thiết Khoán quý giá là vậy mà đi đổi Hồng Lăng, bản thân ông ta là hoàng thượng mà còn không đụng được nữ nhân của Dương Thu Trì, thậm chí đó chỉ là một nha hoàn, thì cháu của Kỷ Cương là cái thá gì mà đòi chiếm tiểu thiếp của hắn, chẳng phải là muốn lấy mạng ra mà đấu hay sao? Đây dĩ nhiên là chuyện Minh Thành Tổ không muốn chứng kiến.

Kỷ Cương vừa rồi mới bò dậy, giờ nghe lời hỏi nghiêm lạnh này, liền ú ớ quỳ xuống, đáp: “Vi thần không biết chuyện này, vi thần quán giáo không nghiêm, thỉnh hoàng thượng tứ tội!”

Minh Thành Tổ hừ một tiếng thật mạnh, gay gắt: “Trẫm nghe nói, cháu của ngươi sẽ không tiếc thứ gì, bằng mọi giá phải cướp cho được ái thiếp của Dương ái khanh. Hừ! Cướp đoạt dân nữ, đã là tội mà quốc pháp khó dung, huống chi cháu của ngươi còn có chủ ý đó với thiếp thất của Trần Viễn hầu. Cái gan của hần chẳng phải là quá lớn hay sao? Cháu của ngươi đâu? Ngươi đi hỏi hần, trẫm muốn nghe thử hần muốn không tiếc giá gì mà cướp đoạt thiếp thất của người ta vậy?”

Kỷ Cương chưa bao giờ nghe Minh Thành Tổ dùng ngữ khí nặng nề như vậy nói với mình, sợ đến nỗi mặt mày tái ngắt, dập đầu mấy cái, bò dậy đến trước mặt Kỷ Phiếu, tát vào mặt hần một cái thật mạnh.

Kỷ Phiếu đã từ xa nghe được lời của Minh Thành Tổ, sợ đến toàn thân cứng đờ. Đối với cái tát của Kỷ Cương, hần chẳng dám tránh né chút nào, ráng chịu cái đánh như trời giáng. Một tiếng chát vang lên, Kỷ Phiếu loạng choạng ngã xuống đất, mũi miệng ứa máu, mắt nổ đom đóm. Trước đó hần đã bị một viên đá bắn gãy răng, cái tát này đánh gãy thêm hai cái nữa, cùng với máu nhổ luôn ra ngoài.

Kỷ Cương quát lớn: “Tên nghịch tử ngươi, không ngờ lại làm chuyện ti bỉ vô sỉ như vậy, lão tử... lão tử chém chết ngươi!” Y xông đến đại nội thị vệ đeo đao ở bên cạnh, rút yêu đao ra, giơ thật cao như muốn chém Kỷ Phiếu đang nằm trên đất.

Các tùy tùng vội vã ngăn lại, luôn miệng khuyên xin. Kỷ Cương không nghe không tha, cố sức vùng ra huy đao định chém. Kỷ Phiếu sợ quá quỳ xuống đất, liên tục dập đầu, khước miệng chảy ứa đầy máu, hàm hồ không rõ khóc xin: “Điệt nhi sai rồi, bá phụ tha mạng! Diệt nhi không dám nữa...”

Minh Thành Tổ quát: “Được rồi!”

Nghe Minh Thành Tổ nói vậy, Kỷ Cương bấy giờ mới đình chỉ vùng vẫy, tùy tùng lập tức đoạt lấy yêu đao trong tay y, trả lại cho thị vệ.

Kỷ Cương lại đá Kỷ Phiếu một cước, quát bảo: “Tên súc sinh nhà ngươi, còn không mau bò tới hướng hoàng thượng lãnh tội!”

Kỷ Phiếu vội quỳ lách tới trước mặt Minh Thành Tổ, dập đầu bình bình: “Tại hạ... không, thảo dân dám liều mạng chó mư đòi thiếp thất của Dương hầu gia, quả thật là tội đáng vạn chết, tội đáng vạn chết, sau này không dám nữa, thỉnh hoàng thượng tứ tội...”

Minh Thành Tổ lại hừ mạnh thêm cái nữa, chuyển thân nói với Kỷ Cương và Dương Thu Trì: “Hai vị ái khanh, trẫm không hi vọng sau này sẽ phát sinh sự tình đại loại như thế này nữa! Trẫm tối qua đã nói rồi, hai người chính là trọng thần mà trẫm thập phần ý trọng. Trẫm đối với hai người đều tín nhiệm vô cùng, hai người nhất định phải thành tâm đoàn kết, cộng đồng chấp chương cấm y vệ. Sau này, trẫm mà nghe được sự tình đầu đánh trong nhà thế này, hai người cứ đem cái đầu đến gặp trẫm!”

Dương Thu Trì và Kỷ Cương vội vã quỳ xuống lãnh chỉ.

Minh Thành Tổ quay sang nói với Vân Lăng: “Hiện giờ đã chứng minh ngươi là oan uổng, trẫm chuẩn cho ngươi phục nguyên quan chức.”

Vân Lăng mừng rỡ quỳ xuống dập đầu.

Vân Lộ cũng thập phần cao hứng, thi lễ thưa với Minh Thành Tổ: “Đa tạ phụ hoàng.”

Minh Thành Tổ khởi giá về cung, Vân Lăng vội biểu kỳ cảm tạ Dương Thu Trì. Dương Thu Trì vỗ vai hần, bảo: “Ngươi thụ khổ rồi, rất may là có kinh mà không hiểm.”

Kỷ Cương đỡ người cháu dậy, thấy gã không có gì đáng ngại, mới yên tâm bước lại trước mặt Dương Thu Trì, cung tay nói: “Dương đại nhân, hoàng thượng lệnh hai ta thành tâm đoàn kết, cộng đồng chấp chương cấm y vệ cho tốt, sau này có chuyện gì thỉnh lượng thứ nhiều!”

Dương Thu Trì cũng ôm quyền trả lễ: “Nói rất hay nói rất hay! Bốn quan chấp chương Nam trấn phủ ti, kiểm sát pháp kỷ của cấm y vệ, nếu có chỗ nào đắc tội, thỉnh chỉ huy sứ đại nhân thứ lỗi cho.”

Kỷ Cương cười âm âm: “Dương đại nhân quá khách khí rồi, đó chính là chuyện trong quyền hạn của Nam Trấn phủ ti, bốn quan sau này không thể can thiệp ngang được, nhất định sẽ phối hợp Dương đại nhân.”

“Như thế rất tốt!”

Kỷ Cương ôm quyền xá xá, chuyển thân dẫn cháu cùng thuộc hạ bỏ đi.

Tổng Vân Nhi đến cạnh Dương Thu Trì, vừa rồi hoàng thượng cho Kỷ Phiếu một bài học, khiến Tổng Vân Nhi cao hứng phi thường, khẽ nói: “Ca, xem ra hoàng thượng cũng bảo vệ và ủng hộ cho huynh lắm chứ.”

Dương Thu Trì cười cười: “Hoàng thượng không hi vọng ta và Kỷ Cương người nhà đấu nhau. Kỷ Cương không quang minh chính đại như chúng ta. Hắn thích sử dụng âm chiêu. Kỷ Phiếu nằng nặc đòi có Bằng nhi, nhất định là do Kỷ Cương ở sau bày trò quỷ. Hoàng thượng đương nhiên biết điểm này, cho nên mới cố ý mượn chuyện của Kỷ Phiếu mà điểm tỉnh hắn, khiến hắn không dám làm trò mèo gù đó hại chúng ta nữa.”

“Nghe lời vừa rồi của Kỷ Cương, chẳng lẽ hắn muốn bắt tay làm hòa với chúng ta?”

“Hừ, chó sủa không cắn người, cắn người thì không sủa. Kỷ Cương đặc biệt thù dai, không có khả năng từ giờ bỏ qua mọi chuyện, sau này chúng ta phải đề tâm đề phòng. Chuyện công khai không được hắn sẽ làm ngầm ngầm, cần phải đề phòng hắn sử dụng âm chiêu.”

Lúc này, Vân Lộ đã bước tới kéo tay Dương Thu Trì: “Thu Trì ca, thật là cảm tạ huynh lại cứu mạng của ca ca muội. Muội đêm nay thỉnh khách, chúng ta say sưa một trận, thế nào?”

Dương Thu Trì cũng rất cao hứng, cười đáp: “Được a, nhưng mà cứ để ta thỉnh khách đi, để Hồng Lăng làm một bàn gì đó ngon ngon, để ủy lạo cho Vân Lăng một trận. Lần này hắn chịu thiệt thòi, uống vài chung rượu để giải xui a.”

Trở về hầu gia phủ, chúng nữ nghe qua mọi chuyện, đều cao hứng phi thường. Hồng Lăng loáng cái đã làm một bàn toàn thức ăn ngon, hai anh em Vân Lăng Vân Lộ cùng cả nhà hân hoan tụ hội, uống một bữa thật vui.

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì mang theo Tổng Vân Nhi và Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ đến Nam Trấn phủ ti.

Mã Độ và Ngưu Đại Hải báo cáo với Dương Thu Trì tình hình bọn họ đã điều tra về hơn trăm người thân phận bất minh ẩu đả Vân Lăng đêm đó. Căn cứ tú bà của Miên Xuân lâu và bọn móng rùa tận mắt chứng kiến, cùng các khách làng chơi đến đó, thì những người này rất lạ, họ không nhận ra ai, chưa gặp bao giờ. Lúc đó bọn chúng cũng không nói chuyện, chỉ im lìm đánh rắm, do đó không nghe được khẩu âm.

Nhưng mà, bọn họ cũng cung cấp một tình tiết vô cùng trọng yếu.

484. Chương 460: Hạnh Tử Ao

Và thế là Mã Độ và Ngưu Đại Hải hai người cùng phân tích, Vân Lăng bị ẩu đả xong bị vu hãm, khẳng định là có liên quan đến việc điều tra án ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết, và từ khi bắt đầu tra án cho đến bị đánh mới chỉ có mấy canh giờ, thì nếu những kẻ này là người của quân đội, nhất định là Kinh Doanh binh trong kinh thành hay các bộ đội vệ sở gần đó.

Kinh Doanh binh trong kinh thành trở lên gồm 22 vệ (bao gồm cả cấm y vệ) do hoàng thượng tự thân chấp chưởng. Ngoài điều này ra, thì là kinh vệ dưới quyền của ngũ quân đô đốc phủ và các vệ bên ngoài. Quân của các vệ bên ngoài quá xa, không thể điều đặn kịp thời. Do đó, trọng điểm điều tra nên tập trung ở 22 vệ và Kinh vệ đội thuộc ngũ quân đô đốc phủ.

Người của cấm y vệ cũng thiết lập rất nhiều tai mắt ở trong quân, cho nên nhanh chóng phản hồi, rằng nếu như là người của quân đội mà cùng lúc xuất động hơn trăm người thì là quy mô khá lớn, phải có động tĩnh gì đó. Tuy nhiên, mọi tin tức phản hồi đều nói rằng đêm đó không phát hiện có lệnh xuất động nhiều người như thế, từ đó khẳng định những kẻ tấn công không phải là người của kinh vệ đội.

Dương Thu Trì nghe xong kết quả điều tra của hai người, vô cùng bất ngờ, một trăm người trẻ tuổi kia chẳng lẽ là trên trời rơi xuống? Chẳng lẽ Kỷ Cương điều động nhân mã từ các vệ sở địa phương? Nếu là như vậy, thì có thể thấy rằng Kỷ Cương đã sớm có âm mưu hạ thủ với Vân Lăng.

Quân đội Minh triều có hơn hai trăm vạn người, muốn tra hơn 100 người này từ đâu ra căn bản là không thể. Dương Thu Trì chỉ đành lệnh cho hai người khuyếch đại phạm vi điều tra, bám sát những xưởng quân đội sử dụng nhiều người trẻ tuổi, hoặc các công bộ và nha môn châu huyện phụ cần có nhiều dân tráng.

Bố trí xong mọi chuyện, Dương Thu Trì mới rảnh thời gian quay lại điều tra án ái thiếp của Tiết đô đốc bị gian sát. Hắn cần tra kỹ xem Lâm Viễn có phải là hung thủ cường gian rồi giết ái thiếp của Tiết đô đốc thật hay không.

Hắn lấy mẫu máu của Lâm Viễn. Kết quả vô cùng bất ngờ, vì nhóm máu của Lâm Viễn không phải là nhóm A, trong khi tinh dịch thu được ở hiện trường lại thuộc nhóm A, điều này bài trừ hiềm nghi Lâm Viễn gian sát Hư Linh Tử. Chẳng lẽ Kỷ Cương yên tâm giao Lâm Viễn cho Dương Thu Trì là vì y sớm biết Lâm Viễn căn bản chẳng phải là hung thủ?

Kỷ Cương rõ ràng biết hoàng thượng bảo hắn chém đầu Lâm Viễn kết thúc án này, và cũng biết Lâm Viễn không phải là hung thủ, thế mà vẫn cứ giao cho hắn, rõ ràng là không xuất phát từ hy vọng hắn sẽ tra ra chân tướng trả lại sự thanh bạch cho Lâm Viễn, mà mong hắn án chiếu theo ý tứ của hoàng thượng, giết chết Lâm Viễn, kết án, thí tốt giữ xe.

Nhưng mà cầu là cầu còn lộ là lộ, Dương Thu Trì quyết không giết oan người, cho nên lệnh tha ngay cho Lâm Viễn, những báo cho tên này biết trước khi án phá xong không được rời khỏi thành, sẽ tùy tiện gọi khi cần đến.

Kỷ Cương giao Lâm Viễn cho Dương Thu Trì, đã báo hắn là hoàng thượng cần Dương Thu Trì giết tên này để kết án. Và để biểu thị Kỷ Cương đối với bộ hạ ân đức, còn đặc ý dặn tên này yên tâm ra đi, Kỷ Cương sẽ hậu táng cho hắn. Do đó, Lâm Viễn biết mình chết chắc rồi. Hiện giờ nghe Dương Thu Trì tha cho mình, chết đi sống lại, không khỏi mừng như điên, dập đầu lạy Dương Thu Trì lia lịa: “Ơn tha mạng của hầu gia, thuộc hạ cả đời khó quên...!”

Án ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết từ đây coi như dứt manh mối, khiến cho Dương Thu Trì thập phần ỷ rĩ, nên lười đáp Lâm Viễn, phẩy tay cho hắn đi. Lâm Viễn ra đến cửa, cúi đầu ngẫm nghĩ, lại chuyển thân quay trở lại, nói với Dương Thu Trì: “Thuộc hạ có một chuyện cần phải trình bày với hầu gia.”

Dương Thu Trì hỏi: “Chuyện gì? Cứ nói xem.”

Lâm Viễn thấy trên đại đường chỉ có Tổng Vân Nhi và bọn Nam cung Hùng ba hộ vệ, biết đây đều là tâm phúc của Dương Thu Trì, liền bước tới gần hạ giọng nói: “Thuộc hạ biết những người tập kích Vân Lăng đêm đó là ai.”

Dương Thu Trì vui mừng hỏi: “Thật không? Là người nào?”

“Là thân binh hộ vệ Thiên sách vệ của nhị hoàng tử.”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không đúng, chúng ta đã tra qua hai mươi hai vệ trong thành, bao gồm Thiên sách vệ, đích xác là không phải.”

Lâm Viễn ngẫm nghĩ, cắn răng áp giọng thấp hơn nữa: “Nhị hoàng tử đang tiến hành khoách biên đối với Thiên Sách vệ, mới chiêu nạp rất nhiều người, những người này không ở trong doanh địa của Thiên Sách vệ ở Hán vương phủ.”

“Vậy à?” Dương Thu Trì cả kinh, chong mắt nhìn Lâm Viễn, “Vậy ở đâu?”

“Ở ngoài thành ba chục dặm, trong hẻm núi tên là Hạnh Tử ao.” Sắc mặt của Lâm Viễn tái nhợt, “Trước đây không lâu tôi bảo hộ Kỷ chỉ huy... Kỷ Cương đến nơi đó, cho nên biết. Đêm đó tôi nhận ra một số người trong bọn chúng.”

Dương Thu Trì nhìn Lâm Viễn chằm chằm: “Người vì sao báo cho ta chuyện này?”

Lâm Viễn nói với giọng căm hận: “Kỷ Cương rõ ràng là biết tôi không giết ái thiếp của đô đốc, thế mà vẫn cứ giao tôi ra, cho tôi chịu chết, uống cho tôi liều mạng theo hầu lão! Dương hầu gia công minh chấp pháp, trả lại sự thanh bạch cho tôi. Tôi nói chuyện này là báo đáp đại ân của hầu gia, dù gì tôi một thân một mình, không có gì vướng bận, sau này sẽ xa chạy cao bay.”

Lâm Viễn đã biết hậu quả khi nói ra đại bí mật này. Nhưng mà, Dương Thu Trì trong tình huống có ý chỉ của hoàng thượng mà không giết hần, khiến cho y cảm kích vô cùng. Y dù sao cũng là một hán tử huyết tính, có ân là báo, lần này chết đi sống lại, khiến cho y nhìn rõ sự lạnh lùng tàn nhẫn và tình cảm giả dối của Kỷ Cương, nên quyết ý li khai. Trước khi đi, y suy đi nghĩ lại, cuối cùng vẫn quyết định nói ra bí mật này.

Dương Thu Trì lệnh cho Nam Cung Hùng bảo người mạng ra hai trăm lượng bạc trắng cho Lâm Viễn, đưa y phục cho y thay. Lâm Viễn sau khi hóa trang che mặt, vạ tạ đại ân của Dương Thu Trì, rời khỏi kinh thành.

Tổng Vân Nhi nói: “Ca, hoàng thượng thánh mệnh bảo huynh giết Lâm Viễn, trả lời cho Tiết đô đốc, kết thúc án này. Huynh hiện giờ thả hần rồi, sau này sao ăn nói với hoàng thượng?”

Dương Thu Trì đáp: “Ta không thể giết người vô tội, hiện giờ chứng cứ chỉ ít còn không thể chứng minh hần giết người phạm vương pháp, nếu như ta lạm sát vô cớ, so với Kỷ Cương cầu tặc có khác gì? Còn về chỗ của hoàng thượng, ta sẽ đến nói. Hoàng thượng để ta giết Lâm Viễn, là vì ta báo với Hoàng thượng Lâm Viễn có hiềm nghi phạm tội trọng đại. Hiện giờ hiềm nghi đã được bài trừ, đương nhiên không thể loạn sát. Hoàng thượng nhất định có thể lý giải. Chúng ta tốt nhất là trước khi hoàng thượng hỏi đến chuyện này, bắt được hung thủ chân chính.”

Tổng Vân Nhi hỏi: “Ca, tên Lâm Viễn vừa rồi nói chuyện đó đó, có khi nào nói dối không?”

“Ta xem hần không giống như nói dối, hơn nữa, ta đã thả hần đi, hần đi là được rồi, còn có lý do gì mà biên ra chuyện này lừa ta? Hần cũng không biết ta sẽ tổng tặng hần hai trăm lượng bạc a.”

“Nói không chừng Kỷ Cương bày ra vụ mai phục gì đó ở Hạnh Tử ao, khiến Lâm Viễn dẫn dụ chúng ta tới!”

“Không giống, cũng không có khả năng. Hoàng thượng đã nói rõ ràng rồi, ta và hần không thể mèo chó đấu nhau nữa. Nếu không thì mang đầu đến nộp. Quân vô hí ngôn, Kỷ Cương hần có cái gan bằng trời thì ám sát ta còn được, chứ mà dám công khai phá vỡ quân đội dùng đao kiếm đánh đấu với chúng ta thì không thể nào. Nhưng mà, cẩn thận giữ được thuyền vạ năm, chúng ta vẫn cứ cử thám tử tới tra xét trước, xác định xem có thật là có chuyện này hay không.”

Dương Thu Trì cho gọi Vân Lăng lại, đem chuyện này nói ra, dặn dò gã phái một đội mật thám đi trinh sát Hạnh Tử ao ngoài kinh thành.

Vân Lăng đi rồi, Tổng Vân Nhi hỏi: “Ca, Thiên sách vệ của nhị hoàng tử đã có năm nghìn người rồi, bảo hộ Hán vương phủ của hần an nhàn có dư, hần còn chiêu thêm nhiều người trốn trong sơn cốc bí mật huấn luyện để làm gì? Chẳng lẽ hần muốn...” Tổng Vân Nhi chép miệng hai cái, tuy không phát âm, nhưng từ động tác của vành môi ai cũng dễ dàng đoán ra hai từ đi sau đó chính là ... tạo phản!

Dương Thu Trì mỉm cười gật đầu: “Từ chuyện tối qua hần uy hiếp ta nói là chờ hần lên làm cái gì đó rồi thì chuyện đầu tiên sẽ diệt cửu tộc của ta, và nhìn cái thể huyênh hoang ngông cuồng đó, chuyện ấy là rất có thể. Nếu không, hần bí mật huấn luyện một chi quân đội để làm gì?”

Tổng Vân Nhi ngẫm nghĩ, lại hỏi: “Huynh nói coi, tên Kỷ Cương này có tham gia vào trong đó không?”

“Vừa rồi Lâm Viễn đã nói rồi, hần sở dĩ biết chuyện này, là theo đội bảo hộ Kỷ Cương đi cùng nhị hoàng tử Chu Cao Hú đến nơi đó. Do đó quá rõ ràng là chuyện này Kỷ Cương có phần. Hà hà, hai bọn chúng là sói lang cùng chung đường, hai mũi cùng thổi một luồng không khí, thử chuyện thế này nếu thiếu Kỷ Cương hần là không thể thực hiện chút nào.”

Tổng Vân Nhi nói: “Như vậy thì được! Chúng ta bắt cái giò này của Kỷ Cương là có thể tố cáo hần mưu phản, diệt cửu tộc của hần rồi!”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Chúng ta trước hết cần phải chờ kết quả thám tra của Vân Lăng đã. Và chỉ bằng có chuyện nhị hoàng tử khuyếch trương Thiên Sách vệ, bí mật huấn luyện quân, tối đa chỉ bị tội tự tiện tăng quân, không thể luận định nhị hoàng tử mưu phản được, vì nó quá miễn cưỡng, không đủ sức thuyết phục, không đạt tới yêu cầu một chiêu chế định.”

“Vậy à? Vậy làm sao bây giờ?” Tổng Vân Nhi nhíu mày.

“Chúng ta tiếp tục điều tra, nắm bắt chứng cứ toàn diện âm mưu phản loạn của chúng. Hoàng thượng đã ra lệnh thật rõ là không cho phép ta tra Kỷ Cương, chỉ có nắm được bằng chứng mưu phản chân thật của chúng, mới có thể đánh đổ hắn được. Do đó, chúng ta không động thì thôi, hễ động là nắm ngay thất thốn (chỗ nhược) của hắn, triệt để đánh cho hắn chết! Cơ hội chỉ có một lần, tố cáo không thành, chúng ta sẽ tiêu đời.”

Tổng Vân Nhi ngẫm nghĩ, hỏi: “Hay là chúng ta thông qua người khác tố cáo, ví dụ như báo cho thái tử, để cho y đi nói với hoàng thượng, có được không?”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Ta đã sớm nghĩ đến cách này, nhưng mà không thể được. Trước hết, thứ chuyện đại sự tuyệt mật rúng động như chơi này, đương nhiên ít người biết một chút thì an toàn hơn một chút. Một khi tin tức bại lộ, Chu Cao Hú, Kỷ Cương khẳng định sẽ bí quá hóa liều, như vậy thì nguy hiểm rồi. Kế nữa, tính tình của thái tử khoan hậu nhân từ, tuy nhị hoàng tử, tam hoàng tử lúc nào cũng dòm ngó địa vị thái tử của y, mấy lần mưu đoạt, thậm chí tam hoàng tử còn trực tiếp hành thích hoàng thượng, mưu toan tạo phản, thái tử không những không mượn cớ trừ hai người họ, mà còn nói giúp cho họ. Điều này cho thấy, thái tử xem trọng tình huynh đệ vô cùng. Nếu như báo cho thái tử biết, không chắc rằng y sẽ không để lộ ra chuyện.”

Tổng Vân Nhi nói: “Đúng, muội thấy thái tử này quả thật là do dự thiếu quyết đoạn, sự tình bình loạn thế này chỉ sợ y không thể đảm nhiệm. Vậy hay là tìm người khác báo cho hoàng thượng? Ví dụ như là Lý công công.”

Dương Thu Trì lắc đầu đáp: “Cũng cùng một đạo lý, bất luận là tìm ai, đều có khả năng tiết lộ tin tức. Hơn nữa, nếu như chứng cứ của chúng ta đủ để đánh đổ bọn Kỷ Cương, trực tiếp báo cho hoàng thượng hay là thông qua người khác báo thì đều như nhau. Nếu như chứng cứ của chúng ta không đủ đánh đổ chúng, cho dù chúng ta thông qua người khác tố cáo với hoàng thượng, hoàng thượng vẫn sẽ tra ra được. Và khi tra ra chúng ta rồi, thì coi như tiêu. Đây dù sao cũng lại chuyện lớn liên quan đến mưu phản, nhất định sẽ tra ra tận gốc ngọn.”

Nói cho cùng, thì chuyện này chỉ đành phải chờ rồi tính sau.

Hiện giờ án ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết đã đứt manh mối, không có cách gì tra tiếp, Dương Thu Trì nhớ lại lời hứa đến Ứng Thiên phủ trực tiếp tuyển lựa hai trăm tú nữ để dâng cho hoàng thượng. Đây là chuyện quan trọng, không thể để trễ, cho nên hắn mang theo Tổng Vân Nhi cùng đội hộ vệ đến đó luôn.

Trong nha môn của Ứng thiên phủ, Đồng Phủ Thừa đã nóng lòng như kiến trong nồi nóng, thánh mệnh là hôm nay báo danh sách tú nữ lên. Sáu trăm tú nữ đã tuyển rồi, đều ở đây trong vườn của nha môn, thế mà Dương đại nhân vẫn chưa lộ mặt, khi đến nhà thỉnh, thì được báo là đến nha môn của Nam Trấn phủ ti. Đồng Phủ Thừa không dám phái người đến chỗ cấm y vệ thôi thúc Dương Thu Trì đi tuyển lựa nữ nhân, chỉ đành đứng ngồi không yên ở trong vườn, cầu mong cho Dương Thu Trì sớm đến nha môn.

Cuối cùng thì người mà y mong cũng đến, Đồng Phủ Thừa vui vẻ bước tới đón Dương Thu Trì: “Phủ doãn đại nhân, ngài đã đến rồi, chuyện tú nữ này hôm nay phải báo lên, nếu trễ thì chúng ta gặp phiền phức ngay.”

Dương Thu Trì cười cười: “Hãy, không phải là chọn nữ nhân sao, giản đơn quá mà, người cho bọn họ mười người một tổ, bước lên trình diện, bốn quan sẽ ở đại đường chấm chọn ngay luôn.”

“Dạ dạ, nhưng mà, những tú nữ này thân phận quê quán và lý lịch gia đình thanh bạch thế nào, có phải là hoàng hoa khuê nữ (con gái chưa chồng, còn trinh trắng), không có tật bệnh, nhân đinh hộ sổ thế nào đại nhân cần phải xem qua mới được a.”

Dương Thu Trì quét mắt nhìn, thấy bên buồng lò sưởi cạnh đại đường bày một đồng tư liệu như cái núi, đầu lập tức ngáy ra: “Những cái đó người xem hết chưa?”

“Đã xem qua. Ti chức đều xem qua. Những ngày này ti chức tổ chức hết ỏn bà và lang trung trong Ứng Thiên phủ tiến hành kiểm tra thân thể của tú nữ. Những kẻ nào không còn trinh, có bệnh, không phù hợp yêu cầu đều bị đưa về quê thay người khác. Những ngày này từ sáng tới tối đều bận rộn, cho đến bây giờ, sáu trăm nữ tử ở đầu đều là hoàng hoa khuê nữ, không có tật bệnh gì, gia đình trong sạch, đều do các vùng đảm bảo.”

Dương Thu Trì gật đầu, quay sang hỏi Long sư gia lưu lại ở đây quản lý hành chánh sự vụ: “Tiên sanh đã xem qua chưa?”

Long sư gia đáp: “Bỉ nhân tử tế thẩm tra qua từng trường hợp một, hiện giờ sáu trăm người này đều phù hợp yêu cầu tuyển tú nữ.”

“Vậy được, các người đã thẩm tra qua, vậy ta không xem nữa. Dù gì ba chúng ta cũng là cột chung một dây ngựa, nếu thẩm tra để sơ hở chỗ gì, ta trốn không thoát, hai người cũng không xong. Ha ha...”

Hai người kia vội vã khom lưng cười hề hề, luôn miệng xưng không dám sơ sót.

Dương Thu Trì bước lên đại đường, vỗ kinh đường mộc: “Mang tú nữ lên công đường!”

485. Chương 461: Hai Chuyện Quái Dị (1)

Dương Thu Trì tuyển lựa vô cùng cao hứng, giống như được trở về các buổi dạ hội tuyển lựa nữ lang hầu rượu cùng vậy. Tống Văn Nhi biết hẩn khoái trá mê sắc như vậy, nhưng không hề ghen, chỉ cười ngâm ngâm nhìn hẩn nhìn phải nhìn trái nghiêng cứu đánh giá mặt mũi và thân thể của các nữ tử này, không hề can thiệp.

Dương Thu Trì lựa chọn rất kỹ, thỉnh thoảng còn hỏi này nọ, bắt tri bắt giác đã đến giữa trưa, thế mà mới tuyển được phân nửa, nên hơi khẩn cấp. Sau khi ăn vội ăn vàng buổi trưa xong, hẩn phái Tống Văn Nhi về mời Liễu Nhược Băng tới, giúp hẩn tuyển phụ.

Có Liễu Nhược Băng và Tống Văn Nhi giúp, mọi chuyện nhanh hơn nhiều, cuối cùng hẩn từ sáu trăm người tuyển còn ba trăm, ra lệnh Phủ thừa đưa ba trăm mỹ nữ này cùng với tài liệu ghi thông tin của họ đưa tới chỗ Kỷ Cương để y tuyển chọn lần cuối đưa vào hoàng cung.

An bài đưa 300 mỹ nữ đi tới phủ của Kỷ Cương xong, hẩn lại cho đưa 300 nữ tử không bị tuyển trở về quê. Chuyện tuyển chọn mỹ nữ cuối cùng cũng xong.

Tống Văn Nhi cười hi hi: “Ca, chọn mỹ nhân cả ngày có cảm giác gì không?”

Dương Thu Trì day day mắt: “Ta còn tưởng là chuyện tuyển chọn nữ nhân này là chuyện vô cùng dễ chịu, không ngờ nhìn nữ nhân nhiều rồi, bắt đầu cảm thấy đầu hoa mắt loạn, không dám tùy ý quyết định nữa. Rất may là có Băng nhi và Văn nhi hai nàng trợ giúp, nếu không ta ắt là làm không xong, nếu mà tới thời hạn mà không hoàn tất, Kỷ Cương nhất định là có cố để thọ cổ ta rồi.”

Liễu Nhược Băng cũng cười: “Kinh sư của chúng ta quả thật tạo ra không ít mỹ nữ, lần này trong số ta và Văn nhi tuyển chọn, có hai người rất đẹp, có thể xưng là hoa dung nguyệt mạo, khuyh quốc khuyh thành.”

Vậy à? Dương Thu Trì trở mắt: “Có thể khiến Băng nhi của ta khen ngợi, nhất định là đẹp lắm a, hai người sao không gọi ta đi xem với? Thiệt là đáng tiếc a.”

Tống Văn Nhi trừng mắt hạnh: “Tiếc cái gì mà tiếc? Huynh có tỷ tỷ của muội và Hồng Lăng là hai đại mỹ nữ đẹp tuyệt thế gian rồi, ngay cả hoàng thượng cũng còn động tâm, thế mà không biết đủ à?”

“Ta... ta không có ý đó ...” Dương Thu Trì cười khàng.

“Hừ! Chính vì biết huynh có ý đó, cho nên khi tỷ tỷ bảo muội gọi huynh tới, muội không thêm.”

“A?” Dương Thu Trì cũng trợn mắt, “Tỷ của muội mà còn yên lòng để ta tới xem, sao muội lại...” Dương Thu Trì thấy Tống Văn Nhi xụ mặt trợn mắt nhìn mình, liền đổi giọng cười hi hi: “Ta chẳng qua là muốn mở mang chút kiến thức vậy mà.”

Liễu Nhược Băng nói: “Văn nhi, muội đừng có chọc chàng ấy nữa, chúng ta đã nói rồi, chỉ có bảy người chúng ta, và cũng đã có con trai rồi, sau này không nạp thiếp nữa, ta tin là chàng ấy là người giữ chữ tín, cho nên, chàng ấy nhìn mỹ nữ khác, chẳng qua là có thêm nhân phúc, rửa rửa cho mát mắt vậy mà, đừng cho là thật.”

Dương Thu Trì cười hì hì nói: “Đúng vậy đúng vậy! Đúng là chỉ có Băng nhi hiểu ta. Ta có bảy mỹ nhân như hoa như ngọc, đặc biệt là Băng nhi và Hồng Lăng đều là bậc khuynh quốc khuynh thành, lại có con rồi, ta đã mãn nguyện lắm rồi. Ha ha ha...”

Tống Vân Nhi vẫn làm mặt giận: “Nếu thật như thế thì quá tốt! Chỉ sợ huynh nhìn thấy mỹ nữ mà chân tay mềm nhũn ra thôi.”

“Coi muội nói kìa.” Dương Thu Trì khan giọng, “Ta sao lại thế chứ.”

Sáng hôm sau, Dương Thu Trì đến Nam Trấn Phủ ti xử lý những công việc cần thiết hàng ngày xong thì Vân Lăng đưa vài người vào, mặt mày đều vô cùng hưng phấn.

Dương Thu Trì thấy thần tình của họ, lập tức biết là đã có phát hiện gì, lòng vô cùng mừng rỡ, lập tức cho những người không liên quan lui ra.

Vân Lăng khom người thưa: “Hầu gia, tôi dẫn theo mấy mật thám này hóa trang thành tiểu phu sư tằm trong sơn cốc Hạnh Tử ao cách phía đông thành ba mươi dặm. Quả nhiên, chúng tôi đã phát hiện một quân doanh rất ẩn mật, trong đó đại khái có gần một vạn người đang thao luyện. Do cự li quá xa nhìn không rõ, lại không dám đến gần, cho nên không biết có hơn 100 người tập kích chúng tôi hôm trước hay không.”

“Quá tốt rồi!” Dương Thu Trì vỗ đùi, hưng phấn đứng dậy, tới lui vài vòng, nói với mấy vị thám tử đó, “Các người làm tốt lắm. Thưởng mỗi người mười lượng bạc, đến trưởng phòng mà lãnh đi.”

Mấy người đó đồng thanh cảm tạ, lui ra ngoài.

Dương Thu Trì bảo Vân Lăng: “Người lập công lao này, chờ chúng ta đánh đổ bọn chúng, ta thăng quan cho người!”

Vân Lăng khom người cảm tạ, lại nói: “Hầu gia, còn có một chuyện, là tối qua chúng tôi nấp ở chõ khe núi đó quan sát suốt cả đêm, những người đó thao luyện suốt ngày đêm, nhìn khí thế có vẻ như bọn chúng sắp động thủ đến nơi rồi.”

“Vậy sao?”

Vân Lăng có cha là Miêu vương, dưới tay Miêu binh vô số. Gã trước đây cũng đã lãnh binh, do đó nhìn là biết ngay. Dương Thu Trì nghe thế nhũm mày hỏi: “Sắp sửa động thủ à? Động thủ cái gì đây? Cả vạn người này cộng thêm Thiên sách vệ của nhị hoàng tử cũng chẳng qua là một vạn năm trăm nghìn người, cho dù có thêm một vạn cấm vệ, tính quá đi chẳng nữa cũng không quá ba vạn. Còn vệ đội của hoàng thượng ngoài Thiên sách vệ và Cấm vệ, còn có hai mươi vệ trực thuộc, lực lượng vượt quá 10 vạn người, cái đó là chưa tính vệ sở quân của ngũ quân đô đốc. Nhị hoàng tử và Kỷ Cương với binh lực ba vạn mà muốn làm phản đánh tràn, khẳng định là đánh không lại Kinh doanh binh của hoàng thượng. Do đó, điều chúng có thể làm nhất là hành thích. Và đối tượng hành thích có thể là hoàng thượng, mà cũng có thể là thái tử.”

Vân Lăng ngẫm nghĩ, hỏi: “Bọn chúng còn có viện quân của vệ sở nào khác không?”

“Khả năng không lớn. Nếu như chúng có thể sách động các vệ sở khác làm phản, sẽ không ngần ngại chiêu binh mãi mã huấn luyện như thế. Có khả năng bọn chúng còn lo sợ là xui giục các cánh quân khác làm phản, sẽ tiết lộ tin tức, cho nên mới quyết định dựa vào quân trong tay. Ba vạn người này dù sao cũng không phải là con số nhỏ, phát động vụ chính biến giống như Huyền Vũ Môn của Lý Thế Dân năm xưa rõ ràng là đủ dư. Nếu như bọn chúng muốn trực tiếp hành thích hoàng thượng soán vị, một khi đắc thủ, thì những vệ sở khác khẳng định là quy thuận. Dù gì thì loại chính biến cung đình này là chuyện nội bộ của hoàng thất. Vị hoàng tử nào làm hoàng đế thì cũng vậy thôi, triều đình dù có chút xao động, các tỉnh ở dưới sẽ không thể loạn lên được.”

Năm xưa chiến dịch Tĩnh nạn cũng như vậy, Yến Vương Chu Lệ đánh tới kinh thành, đại bộ phận quan viên trong triều đình hoặc là tự sát hoặc là bỏ chạy, chỉ có thiểu số quy thuận, nhân vì bọn họ hoặc ít hoặc nhiều đều có liên quan đến Kiến Văn đế, sợ Minh Thành tổ lên ngôi sẽ tìm họ mà tính sổ. Trong khi đó, bọn quan viên và tướng soái ở địa phương tuyệt đại bộ phận là quy thuận Chu Lệ. Đối với họ mà nói, dù gì thì mình cũng chẳng thể làm hoàng đế, vậy thì ai làm hoàng đế cũng thế thôi. Hơn nữa, họ trước đó đâu có quan hệ gì đặc biệt với Kiến Văn đế, hoàng đế mới cũng cần dùng người, do đó sẽ không làm khó họ, chỉ cần vị trí của bản thân có thể giữ, mọi chuyện đều có thể bàn.

Sự thật đã chứng minh là như thế, sau khi Minh Thành Tổ thượng đài, khi thực hiện đại thanh tẩy, đối tượng cơ bản là các quan viên trên triều đình, liên quan đến địa phương không nhiều.

Vân Lăng nói: “Hầu gia, hoàng thượng đã không chuẩn ngài tra xem Kỷ Cương có quan hệ gì hay không, cho nên chuyện này e rằng...”

Dương Thu Trì gầy đầu: “Chỉ đơn thuần phát hiện nhị hoàng tử lên chiêu binh mãi mã lập doanh địa riêng, vẫn không thể thuyết phục hoàng thượng tin rằng chúng muốn tạo phản. Do đó hiện giờ còn chưa thể trực tiếp tố cáo với hoàng thượng, chúng ta cần phải thu thập thêm chứng cứ. Hi vọng chúng ta có thể kịp hành động trước bọn chúng. Vân Lăng, người tiếp tục mang người thủ ở chỗ đó, quan sát động tĩnh của chúng.”

“Được! Tôi đã lưu người ở đó tiếp tục giám thị rồi. Sự tình ở đây làm xong, tôi sẽ lập tức trở về giám thị tiếp.” Vân Lăng ngẫm nghĩ một chút, nói tiếp: “Đúng rồi, còn có một chuyện, là sáng hôm nay, chúng tôi nhìn thấy nhị hoàng tử Chu Cao Hú mang đội hộ vệ rời khỏi quân doanh, tiến vào thành đến Bắc Trấn phủ ti của Kỷ Cương.”

Vậy à? Bọn chúng nhất định là đang thương lượng sự tình gì đó, Dương Thu Trì trầm nghĩ, nếu có thể thám thính được âm mưu của chúng, liệu định trước tiên cơ, thì hay quá rồi. Hắn hơi trầm ngâm, cuối cùng nghĩ ra một chủ ý.

Dương Thu Trì lập tức gọi Mã Độ và Ngưu Đại Hải về, đem chuyện này nói lại cho hai người. Hai người họ vừa cả kinh vừa hưng phấn. Dương Thu Trì ra lệnh Mã Độ phái mật thám trọng điểm giám thị nhị hoàng tử, còn Ngưu Đại Hải thì phái mật thám trọng điểm giám thị Kỷ Cương, đem nhất cử nhất động của chúng báo cáo thường xuyên với hắn.

Lần trước Kỷ Cương bị đưa đến Quảng Châu trị thương, Dương Thu Trì được Minh Thành Tổ ủng hộ đã tiến hành đàn áp Bắc Trấn phủ ti, đồng thời dứt khoát thẳng tay cải biên Nam trấn phủ ti, chỉ sử Mã Độ và Ngưu Đại Hải đem một lượng tiền lớn thông qua các loại thủ đoạn kiến lập một mạng lưới tình báo rộng khắp kinh thành. Thậm chí số lượng mật thám và tai mắt của bọn họ vượt hẳn Bắc Trấn phủ ti.

Lần này hắn bố trí giám thị nhị hoàng tử và Kỷ Cương nhằm chỉ cần phát hiện bọn họ có hành động gì khác lạ, lập tức áp dụng đối sách tương ứng.

Sau khi bố trí xong, Dương Thu Trì lại đến Ứng Thiên phủ xử lý chánh vụ, đến chiều mới mang đội hộ vệ trở về nhà.

Ăn cơm tối xong, mật báo được đưa đến, nói là Kỷ Cương đã mang hộ vệ đội rời khỏi nhà, đến vương gia phủ của nhị hoàng tử Chu Cao Hú rồi.

Dương Thu Trì nhìn thấy mật báo, lòng mừng vô cùng. Hắn đến thư phòng, lấy từ trong tủ hợp kim ra máy quay phim kỹ thuật số, tháo bỏ màn hình LCD đi, chỉnh thành trạng thái giám sát hành động, sau đó dùng bao bố bọc kín lại, chỉ để lộ đầu ống kính ra ngoài, đến phòng của Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng đang chơi đùa với Dương Đạp Sơn, thấy Dương Thu Trì đến, hơi bất ngờ: “Ồ? Chàng chạy lộn phòng rồi hả? Hôm nay đâu phải tới lượt của tiểu thiếp này ha?”

Dương Thu Trì ôm giữ gương mặt tuyệt mỹ của nàng, hôn lên đôi môi hồng: “Ta muốn đến đâu là đến! Ta đường đường là siêu phẩm hầu gia, chẳng lẽ không thể làm chủ được sao? Ta thích Băng nhi của ta nhất, cho nên muốn ở triển miên với Băng nhi rồi.”

Liễu Nhược Băng vuốt ve gương mặt hắn, đôi mắt sáng ngời đầy tiểu ý: “Chàng không phải là loại người đó. Chàng đối với nữ nhân của chàng đều yêu thương như nhau, không có bậc bề trước sau gì hết. Đó không phải là tính cách của chàng. Chàng cố ý nói vậy, nếu như không phải là muốn ta thích, thì nhất định có chuyện gì cầu đến ta rồi. Phải không?”

“Ta nói rồi mà, Băng nhi của ta là hiểu ta nhất.” Dương Thu Trì cười hắc hắc, ngồi xuống cạnh Liễu Nhược Băng, móc từ trong người ra máy quay phim kỹ thuật số đã được che đầy kỹ lưỡng, đưa cho Liễu Nhược Băng: “Ta muốn phiền nàng giúp ta đưa món đồ chơi này đặt trong phòng khách trong phủ của Kỷ Cương, giấu ở chỗ nào kín đáo ấy.”

Liễu Nhược Băng tiếp lấy, hiếu kỳ nhìn ngắm: “Món này là thứ gì vậy a?”

“Bí mật!” Dương Thu Trì thần bí đáp.

Liễu Nhược Băng a lên một tiếng, không truy vấn. Nàng biết, nếu như Dương Thu Trì không chịu nói, nhất định là có lý do.

Khi vừa trở về kinh thành, Dương Thu Trì vì muốn vượt môn ngựa đối với Kỷ Cương, đã từng mang theo Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi đến dâng cho Kỷ Cương trọng lễ. Ba người lúc đó có đến phòng khách của Kỷ Cương. Dương Thu Trì đã sớm nghĩ ra nên đặt máy quay phim ở chỗ nào, nói rõ cho Liễu Nhược Băng biết, và cũng dạy nàng cách bố trí ra sao.

Liễu Nhược Băng mặc đồ dạ hành, bỏ máy quay vào trong lòng, vừa định đi thì bị Dương Thu Trì ôm chặt.

Dương Thu Trì ôm eo của nàng, hôn nàng thấm thiết, dặn dò: “Vừa tiếp được mật báo, nói là Kỷ Cương đã mang hộ vệ đội ra ngoài. Trong phủ của hần xem ra hiện giờ phòng vệ lỏng lẻo nhất. Nhưng mà nàng vẫn phải cẩn thận, nếu không làm được thì tuyệt đối đừng mạo hiểm. Có biết hay không?”

Liễu Nhược Băng mỉm cười hôn trả lại hần: “Yên tâm đi, thiệp biết rồi. Một lát sẽ quay về ngay.” Nàng tránh thoát khỏi vòng tay ôm ấp của Dương Thu Trì, chuyển thân ra cửa.

486. Chương 461: Hai Chuyện Quái Dị (2)

Phủ của Kỷ Cương và phủ hầu gia của Dương Thu Trì nằm trong khu vực quý tộc của kinh thành, cách nhau không xa lắm.

Tuy Liễu Nhược Băng võ công cái thế, nhưng Dương Thu Trì vẫn vô cùng lo lắng, bức rức không yên, ra lệnh tăng cường giám thị phủ đệ của Kỷ Cương, và cho Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ chuẩn bị sẵn sàng, một khi phát hiện điều gì đó dị thường, thì lập tức cường hành xâm nhập, liều mạng cứu cho được Liễu Nhược Băng ra.

Đội hộ vệ cũ của Dương Thu Trì vốn đã bị Kỷ Cương giải tán, sau đó Dương Thu Trì chấp chương Nam Trần Phủ ti, kiến tạo lại đội hộ vệ cho mình. Đội hộ vệ này nam có hai trăm người, nữ có một trăm người, đều kinh qua Nam Cung Hùng và Hạ Bình tinh tâm tuyển chọn trong sổ tinh anh của cấm y vệ.

Để phòng Kỷ Cương cho người ám sát, Dương Thu Trì tiến hành cải tạo hầu gia phủ, phân thành nội phủ và ngoại phủ, dùng tường cao ngăn cách. Ngoại phủ tiếp đãi tân khách, xử lý những công vụ tạm thời. Nam Cung Hùng dẫn đầu các nam hộ vệ ngụ ở ngoại phủ, bố trí cảnh giới bốn phía. Nội phủ do Hạ Bình dẫn đầu một trăm nữ hộ vệ bố trí cảnh giới y như cũ.

Liễu Nhược Băng đi rồi, Dương Thu Trì lòng như lửa đốt, gọi Sương nhi Tuyết nhi chiếu cố cho con trai, ra ngoài phủ ngồi chờ tin tức. Đội hộ vệ của Nam Cung Hùng cũng ở phòng khách, trang bị sẵn sàng chờ lệnh.

Chờ thật lâu, các mật thám cứ một lúc lại chạy vào báo động tĩnh trong phủ Kỷ Cương, cho thấy vẫn bình an vô sự như cũ. Nhưng càng bình tĩnh thì càng khiến tim Dương Thu Trì đập thình thịch, bắt đầu lo Liễu Nhược Băng sẽ xảy ra chuyện gì, và nếu thế thì hần chẳng còn gì ân hận hơn nữa!

Trong khi Dương Thu Trì đứng lên ngồi xuống giống như con ruồi bay quanh co trong phòng không có chỗ đáp ấy, thì Sương nhi chạy vội ra phòng khách thưa: “Lão gia, tứ phu nhân cho em đi gọi lão gia đến.”

A! Dương Thu Trì vừa kinh vừa mừng, reo lên: “Tứ phu nhân? Tứ phu nhân của em không phải là ra..., nàng ấy ở đâu?”

Vừa rồi Liễu Nhược Băng rời khỏi nhà thông qua việc phi thiềm tẩu bích, bay trên mái ngói, hơn nữa chỉ có Dương Thu Trì biết, ngay cả Nam Cung Hùng cũng chỉ biết vũ trang chờ lệnh, còn chuẩn bị làm gì thì không biết, Sương nhi, Tuyết nhi tự nhiên cũng không biết.

Xem ra, Liễu Nhược Băng khẳng định là đã trở về phòng rồi, hoán trang phục, sau đó cho Sương nhi đi gọi hần.

Dương Thu Trì ra lệnh cho bọn Nam Cung Hùng giải tán, hưng phấn trùng trùng trở về nội phủ, đến phòng của Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng đang ngồi giỡn với con như không có chuyện gì, mỉm cười tủm tỉm: “Ta không phải nói chàng chờ một chút là ta sẽ về hay sao? Chàng chạy đi đâu vậy a?”

“Ta lo cho nàng muốn chết! Sợ nàng xảy ra chuyện gì.”

“Có thể xảy ra chuyện gì? Đâu phải là chuyện lên núi đao xuống biển lửa đâu.”

Dương Thu Trì ngồi xuống cạnh nàng: “Hà hà, ta biết nàng lợi hại, nhưng vẫn không nhịn được mà lo lắng đó mà.”

Liễu Nhược Băng ôm kéo cổ hắn, nhìn vào mắt hắn: “Băng nhi biết, chàng còn bảo bọn Nam Cung Hùng và chúng họ vệ chỉnh trang chuẩn bị xuất phát, đi cứu thiếp phải không nè? Thiếp khi trở về thấy hết rồi.”

“Ha ha,” Dương Thu Trì cười, hôn vào má nàng, nghe mát rượi, có lẽ vì trời đêm hiện giờ còn lạnh, hoặc có thể là da thịt nàng vốn thế, “Sự tình làm ổn hết chứ?”

Liễu Nhược Băng gật đầu: “Đặt ở chỗ chàng yêu cầu rồi, yên tâm đi.”

“Quá tốt rồi! Hôn một cái!” Dương Thu Trì lại hôn sâu vào môi Liễu Nhược Băng.

Liễu Nhược Băng cũng hôn đáp trả, xong bảo: “Ta đặt thứ đó ở đó xong, muốn thuận tiện điều tra xem cái ổ chó của Kỷ Cương có món gì hay không, nên dò một vòng, phát hiện hai sự tình kỳ quái.”

“Sự tình gì?” Dương Thu Trì có hơi hiếu kỳ, có thể khiến Liễu Nhược Băng cảm thấy chuyện đó là quái dị, thì chuyện đó nhất định là quái dị thật sự rồi.

“Chuyện thứ nhất là trong hậu hoa viên của Kỷ Cương có một nhà kho rất lớn, trong đó chứa đầy binh khí, thuấn bài và cung tiễn. Còn có khinh trang khả giáp và những thứ khác. Thiếp thử ước đoán, thì số đó trang bị cho hai vạn người còn có dư.”

Dương Thu Trì cả kinh. Nhà Kỷ Cương chứa nhiều binh khí thế để làm gì? Hắn lập tức liên tưởng đến sự tình mà Vân Lăng báo cáo, lòng càng kinh dị hơn, chẳng lẽ, đây là một âm mưu chính biến trọng đại? Hắn lại hỏi: “Một chuyện kỳ quái nữa là gì?”

Liễu Nhược Băng nói: “Còn nhớ hôm qua ta và Vân nhi giúp chàng tuyển xong tú nữ, có đề cập đến hai cô gái rất đẹp đó không?”

“Nhớ a, sao hả?”

“Hai người đó đang ở trong ổ chó của Kỷ Cương.”

“Cái đó có gì đâu mà kỳ quái a, hoàng thượng cho Kỷ Cương cầu tặc phụ trách quyết định tuyển chọn tú nữ cuối cùng trong toàn quốc, sau đó tổng tiến hoàng cung. Hôm qua ta đã bảo Đồng Phủ Thừa phái người đưa 300 nữ nhân đến cái ổ chó của hần rồi. Hai mỹ nữ mà nàng nói nhất định là ở trong ổ chó của Kỷ Cương mà.”

Liễu Nhược Băng lắc đầu: “Không đúng, ta không hề nhìn thấy những tú nữ nào khác trong ổ chó của hần, chỉ có hai nữ tử này và năm nữ tử khác cùng ở với nhau, đang ca múa cho tên Kỷ Phiếu đó trợ hứng. Năm nữ nhân kia đều là tuyệt sắc nữ tử.”

Dương Thu Trì nhất thời động tâm, nhớ lại ngày ấy trên pháp trường, Kỷ Phiếu đã từng nói là Kỷ Cương mấy ngày trước có thu 5 tuyệt sắc mỹ nữ, muốn dùng năm người đó để đổi Liễu Nhược Băng. Lúc đó hần có chút hoài nghi Kỷ Cương này có phải là mượn cơ hội tuyển tú nữ, lưu lại mấy người đẹp của hoàng thượng để tự dùng.

Dương Thu Trì hỏi: “Băng nhi, nàng nhìn chuẩn chứ?”

Liễu Nhược Băng lừ mắt nhìn hần: “Một người thì còn có thể nhìn không chuẩn, đằng này những hai người! Hơn nữa lại mới vừa gặp hôm qua. Sai thế nào được?”

Dương Thu Trì mừng rỡ. Nếu như trước đó Kỷ Phiếu nói về 5 mỹ nữ tuyệt sắc khiến Dương Thu Trì suy đoán, lần này có thêm hai nữ tử do chính hần phụ trách tuyển mỹ nữ ở quanh kinh sư đưa tới, có đầy đủ tư liệu hần hỏi, chỉ cần tra là rõ mọi chuyện, xem ra Kỷ Cương có chạy trời cũng không khỏi tội rồi! Hần

vỗ đùi nói: “Con rùa già Kỷ Cương này gan chó trùm trời, dám ăn bớt nữ nhân của hoàng thượng, cái tội khi quân này mà để hoàng thượng biết thì sẽ lột sạch mấy lớp da của hần! Ha ha!”

Liễu Nhược Băng gật gật đầu: “Chuyện không thể chần chờ, bắt giặc phải bắt tận tay, nhân lúc hần không di chuyển những nữ tử này đi, chàng hãy lập tức động thủ!”

Đúng! Dương Thu Trì gật gật đầu, ngẫm nghĩ thêm một lúc, rồi bảo: “Như vậy đi, ta tiến vào hoàng cung trước, đến chỗ nữ quan phụ trách quản lý tú nữ tiến cung tra thử, nếu như có thể xác định không có hai người này, lập tức mang tư liệu của hai tuyệt sắc mỹ nữ này đến báo cáo hoàng....”

Vừa nói đến đây, Dương Thu Trì chợt cứng miệng, đột nhiên nhớ Minh Thành Tổ đã nói qua, không cho phép hần và Kỷ Cương hồ tương tra xét lẫn nhau, vô luận là chuyện gì cũng không được. Nếu ai bầm báo với hoàng thượng chuyện của người kia, ông ta chẳng những không nghe, còn đánh một trăm đình trượng, sau đó tống giao cho đốc sát viện truy cứu tội kháng chỉ. Quân vô hí ngôn, câu nói này không phải lời nói chơi để dọa người sống.

Dương Thu Trì rất ử rữ. Chuyện này nên làm sao đây? Liễu Nhược Băng phát hiện trong nhà Kỷ Cương có ẩn tàng đủ trang bị cho binh lực của cả bốn vệ. Điều này tuy bước nữa chứng minh nhị hoàng tử đang chiêu binh mãi mã khách sung Thiên Sách vệ toan tính mưu phản, nhưng mà, nó vẫn còn là chứng cứ chưa hoàn toàn đầy đủ, không nhất định là sẽ thuyết phục được Minh Thành Tổ tin nghe theo lời hần. Làm không khéo, bản thân hần không chừng sẽ bị truy cứu tội kháng chỉ và vũ không hãm hại hoàng tộc nữa!

Lần này, hần nhất định phải định mưu xong mới hành động!

Trong lúc suy nghĩ, cảm y vệ mật báo, nói rằng thái tử bệnh nặng, thái y của thái y viện đã đến đó chẩn trị rồi.

Minh Thành Tổ thụ quyền cho Nam Trấn phủ ti của Dương Thu Trì kiểm sát bá quan, do đó trong mấy tháng nay, Dương Thu Trì đã bỏ ra khoản tiền lớn và dùng đủ loại thủ đoạn thiết đặt rất nhiều tai mắt trong các cơ quan trọng yếu ở kinh thành, tại phủ của bá quan, bao gồm cả Thái tử phủ. Tin tức về hành động của bá quan mỗi ngày đều báo đến chỗ của Dương Thu Trì. Tin tức thái tử bệnh nặng quan trọng như vậy, cho nên được truyền đến chỗ Dương Thu Trì trong thời gian sớm nhất.

Dương Thu Trì đem tin này nói cho Tống Vân Nhi nghe. Tống Vân Nhi lập tức nóng lòng sốt ruột. Nàng cùng thái tử đã cùng đến Sơn Đông, phá giải được án oan Dương Thu Trì mưu sát Hiền phi. Tống Vân Nhi đã sử dụng nhiều kỹ xảo trình phá do Dương Thu Trì dạy, được thái tử rất thưởng thức. Lúc này nàng nghe thái tử bệnh nặng, nhất định đòi theo để viếng thăm.

Dương Thu Trì mang theo Tống Vân Nhi và đội hộ vệ đến Thái tử phủ.

Tin tức này vẫn chưa truyền đi, do đó còn chưa thấy những quan viên đến thái tử phủ thăm viếng. Dương Thu Trì cảm thấy đắc ý vì tin tức linh thông của mình, nhưng chỉ có điều, khi hần tiến vào trong, mới biết thì ra là Kỷ Cương và nhị hoàng tử Chu Cao hú đã đến sớm một bước rồi.

Thân thể của thái tử thường không khỏe, lúc mạnh lúc yếu. Tình huống thân thể của thái tử Chu Cao Sí thế nào là điều mà hai người nhị hoàng tử Chu Cao Hú và Kỷ Cương quan tâm nhất. Bọn họ không phải quan tâm chừng nào thái tử bình phục, mà là muốn biết xem chừng nào thái tử chết. Thái tử vừa chết, Minh Thành Tổ nhất định sẽ lập nhị hoàng tử Chu Cao Hú lên làm thái tử. Bọn họ vì thế sẽ tay không dính máu mà có được thứ mình muốn.

Do đó, bọn họ cũng lập một số tai mắt trong phủ của thái tử, và cũng nhanh chóng bắt được tin tức, lập tức đến ngay, đến để xem coi lần này thái tử Chu Cao Sí có chết quách rồi hay chưa.

Thái tử làm gì không biết dụng tâm của hai người, cự tuyệt yêu cầu hội kiến của họ, chỉ cho thái y tiến vào chẩn trị. Hai người này không tức giận gì, ngồi ở phòng khách của thái tử nói cười chờ tin tức. Khi thấy Dương Thu Trì tiến vào, hai người họ đều hơi kinh ngạc. Kỷ Cương có bản lãnh giao tiếp rất thâm, cười tươi đứng lên chấp tay chào. Trong khi đó nhị hoàng tử cứ ngồi lì chỗ cũ, ánh mắt chẳng hề liếc lấy hần một cái nào.

Người ta là hoàng tử, là chủ, đương nhiên phải ra dáng rồi. Dương Thu Trì không còn cách nào khác, trước hết trả lễ với Kỷ Cương, sau đó vãi dài nhị hoàng tử Chu Cao Hú: “Hạ quan Dương Thu Trì tham kiến nhị

hoàng tử điện hạ.”

Chu Cao Hú hừ lạnh: “Người đến làm gì?”

Dương Thu Trì khom người thưa: “Hạ quan biết được thái tử điện hạ đột nhiên mắc tiểu tật (bệnh nhẹ), đặc biệt đến thăm viếng.”

“Ừ, thăm thăm cũng được, để miễn tiểu tật của hần thành đại tật, một mai không để ý... ha ha ha, gặp nhau một lần cũng tốt, gặp một lần là mất một lần a.”

487. Chương 462: Thái Tử Bệnh Nặng (1)

“Hừ! Với cái thân lao bệnh của hần, an lành cái đêch gì ... a...! Bồn vương biết rồi, người là lo bồn vương một khi làm thái tử, những ngày tháng của người sẽ chẳng tươi đẹp gì, ha ha ha, người yên tâm, bồn vương tuy đã nói là muốn diệt cửu tộc của người, nhưng mà hai mỹ thiếp của người bồn vương vẫn lưu lại. Bồn vương sẽ tự thân chiếu cố chúng thay cho người, chiếu cố chúng cho thật tốt đó...” Chu Cao Hú và Kỷ Cương đưa mắt nhìn nhau, đều lớn tiếng cười cợt.

Dương Thu Trì cảm giác lửa giận trong tâm sắp sửa bốc lên đỉnh đầu, có một thứ xung động cứ muốn rút súng ra tặng cho hai con rùa đen này mỗi tên một viên, bắn nát cái sọ chứa đầy thứ xấu xa của chúng.

Đúng lúc này, người hầu vào trong trình báo đã quay trở ra, nói với Dương Thu Trì: “Hầu gia, thái tử điện hạ thỉnh ngài vào trong.”

Dương Thu Trì chuyển thân rời khỏi phòng khách, sau lưng vẫn vang vọng tiếng cười dâm dăng đầy đắc ý của hai người.

Tổng Vân Nhi vừa rời cùng với bọn Nam Cung Hùng ở ngoài, không biết tình huống trong phòng khách, lúc này thấy Dương Thu Trì tức giận phùng phùng đi ra, vội hỏi: “Ca, thế nào rồi? Đã xảy ra chuyện gì?”

Dương Thu Trì nghiêng răng nghiêng lợi đáp: “Hai tên cẩu tặc đó khi người thái quá, thật là nhịn không thấu mà!”

Tổng Vân Nhi còn muốn hỏi tiếp, Dương Thu Trì khoa tay, kéo nàng vào trong nội phủ của thái tử.

Thái tử phủ không nhỏ hơn bao nhiêu so với nội viện của hoàng cung. Bọn người họ dưới sự dẫn đường của bọn hộ vệ, xuyên qua các đền đài lầu các, hành lang khúc khuỷu, đi cả nửa ngày mới tới tấm cung của thái tử.

Thái tử đang nằm dựa trên giường, sắc mặt tái nhợt, hai mắt nhắm nghiền, tay phải vịn ở ngực, gian nan hô hấp.

Một đứa bé khoảng mười tuổi ngồi bên giường, kéo tay trái của thái tử, lo lắng nhìn vào mặt y. Hai vị thái y ngồi ở ghế bên giường, một người đang bắt mạch cho thái tử, Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi không dám quấy nhiễu, tĩnh lặng đứng kế bên.

Thị nữ bước tới nhỏ giọng thưa: “Điện hạ, Dương hầu gia đến thăm ngài.”

Nghe được lời này, thái tử hơi nhướn mắt, nhìn ra Dương Thu Trì và Tổng Vân Nhi, gật gật đầu, tiếp theo đó thống khổ nhắm hai mắt lại, bóp chặt áo bào phía ngoài tim.

Dương Thu Trì thấy y thống khổ như vậy, không dám gọi cho y nói, chỉ tĩnh lặng đứng hầu.

Vị thái y này bắt mạch xong, vị khác lại lên bắt mạch, lại phải chờ một hồi. Hai vị thái y sau đó thì thảo trao đổi gì đó, sau đó đưa ra hai phương thuốc, cho được đồng mang thuốc trên vai đi theo đó bốc theo hai phương này.

Trong lúc đó, thái tử nhất mực thở phì phì, nhắm chặt hai mắt, tay dằn nơi ngực, thần tình vô cùng thống khổ.

Nhìn thấy tình cảnh này, Dương Thu Trì đoán là thái tử bị bệnh về hệ thống tim mạch, nhưng cụ thể là loại bệnh gì thì chưa kinh qua chẩn đoán, hần không thể nói rõ.

Chính vào lúc này, bên ngoài có một thị nữ tiến nhanh vào: “Thái tử điện hạ, hoàng thượng đến thăm ngài rồi.”

Tiếp theo đó, một loạt tiếng bước chân truyền tới, vài thái giám và cung nữ tiến vào cửa, đứng ra hai bên, một thái giám lớn tiếng xướng giọng: “Thánh giá đến....! Quỳ nghênh!”

Dương Thu Trì cùng mọi người vội quỳ xuống, cậu bé ngồi bên giường cũng quỳ theo. Lát sau, Minh Thành Tổ sắc mặt âm trầm tiến vào phòng.

Minh Thành Tổ xua xua tay, cho bọn họ bình thân, bước tới trước mắt cậu bé, tự thân đỡ cậu bé dậy. Cậu bé khóc như mưa: “Hoàng gia gia, cha cháu... hu hu hu.”

Minh Thành Tổ yêu thương vuốt ve đầu của cậu bé: “Cơ nhi, đừng có lo, có hoàng gia gia ở đây, cha cháu không có chuyện gì đâu.”

Dương Thu Trì bấy giờ mới minh bạch cậu bé này chính là con trai lớn Chu Chiêm Cơ của thái tử điện hạ. Xem ra thì Minh Thành Tổ vô cùng yêu thích đứa cháu này.

Minh Thành Tổ gật gật đầu với Dương Thu Trì, coi như là chào hỏi, tiếp theo đó đến bên giường. Chu Cao Sí đã biết phụ hoàng tới, cố gượng ngồi dậy, nhưng Minh Thành Tổ ấn tay lên vai y, ra ý cho nằm xuống, nhỏ nhẹ hỏi: “Cao Sí, cảm giác thế nào?”

Chu Cao Sí ôm ngực, gian nan đáp: “Đa tạ phụ hoàng quan tâm, thần nhi cảm thấy tim đau nhói, rất khó chịu.”

Minh Thành Tổ gật đầu, ngoắc tay gọi hai thái y đó đến bên cạnh, thấp giọng hỏi: “Bệnh tình thái tử thế nào?”

Hai thái y đưa mắt nhìn nhau, một vị khom người: “Hồi bẩm hoàng thượng, thái tử bị bệnh ‘Tâm Tỷ’, giống y như những lần phát bệnh trước, đều là tâm tì khí huyết suy hư, chính khí không đủ, các tà thuộc phong, hàn, thấp, nhiệt từ ngoài da xâm phạm huyết mạch, tì vị thấp khôn không thể vận chuyển thủy khí khiến cho tim dẫn bị phế, cho nên ngực buồn buồn, tâm hoảng, khí suyễn, chân dưới phù thũng...”

Một thái y khác cũng khom người thưa: “Không sai, bệnh của thái tử cần phải tu bổ tim và tì, hóa khí hành thủy, khu phong hoạt huyết thông kinh lạc. Thần cũng đã dùng đương quy, bạch thực, quế chi, đơn sâm, khương hoạt, độc hoạt, phục thần...”

“Được rồi được rồi, không cần nói kỹ như vậy, các người cứ nói bệnh của thái tử của khẩn cấp hay không là được.”

“Phục được xong tính mệnh xem ra vô phương, chỉ có điều bệnh này của thái tử sẽ thường phát đột nhiên giống như những lần trước, bệnh tình sẽ ngày càng nghiêm trọng, bọn thần tuy đã hạ được đối với bệnh chứng, làm giảm bệnh tình, chỉ có điều...”

Minh Thành Tổ nhíu mày: “Chỉ có điều gì?”

“Vi thần không dám nói!” Hai vị thái y sợ hãi quỳ xuống dập đầu.

“Thứ cho các người vô tội, đứng dậy nói đi.”

“Tạ hoàng thượng.” Hai vị thái y đứng dậy, vị thái y nói bệnh chứng đầu tiên nhìn người còn lại, thấy

người kia gật đầu, bấy giờ mới thưa: “Hồi bẩm hoàng thượng, nhưng năm này bệnh tim của thái tử đã phát mười mấy lần, lần sau nghiêm trọng hơn lần trước, trước khi phát bệnh không có triệu chứng gì, đột nhiên mà phát, khiến người không thể đề phòng, cũng không có cách gì đoán trước. Những năm nay, để chẩn trị cho bệnh của thái tử, mọi thái y trong thái y viện đã nhiều lần hội chẩn, đều không tìm được biện pháp hữu hiệu nào có thể trị dứt căn. Do đó, bọn vi thần đều e rằng, một ngày nào đó trong tương lai, bệnh tình của thái tử cuối cùng sẽ ác hóa, đến lúc đó...”

Minh Thành Tổ trầm trọng hỏi: “Theo như các người chuẩn đoán, thì thái tử còn bao nhiêu thời gian nữa?”

“Cái này không dễ phán đoán, nhiều thì ba đến năm năm, ít thì ba tháng, tất cả đều có khả năng. Đương nhiên, không bài trừ có kỳ tích phát sinh, thái tử tăng thêm tuổi thọ...”

Minh Thành Tổ cũng hi vọng vào kỳ tích, nhưng đấu tranh chính trị tàn khốc cho ông ta biết, không thể đem hi vọng ký thác vào kỳ tích từ trên trời rơi xuống, cần phải có mọi chuẩn bị mới được. Ông ta gật gật đầu, khẽ suy tư quay trở lại giường.

Lời nói chuyện giữa Minh Thành Tổ và thái y tuy nhỏ, cách thái tử tuy xa, nhưng cự li khá gần Dương Thu Trì. Hơn nữa, đoạn thời gian này hần theo Liễu Nhược Băng khổ luyện võ công, tai từ từ thính hơn hẳn, cho nên âm thanh tuy nhỏ, nhưng hần vẫn miễn cưỡng nghe ra. Sau khi nghe xong lời hai vị thái y, hần không khỏi cả kinh.

Thái tử bệnh tình nghiêm trọng, chỉ sợ phải thay vị thái tử này rồi. Minh Thành Tổ yêu thích nhị hoàng tử Chu Cao Hú như vậy, chín phần mười ngôi vị thái tử này sẽ truyền lại cho nhị hoàng tử, và như thế thì Dương Thu Trì hần xui xẻo gặp đại họa tới nơi rồi. Xem ra, chức quan của hần đã đến lúc phải treo, suốt ngày phải lo ngay ngáy, cũng nên treo ẩn từ quan cho xong. Thậm chí hần còn phải sớm nghĩ đường lui, nhân lúc nhị hoàng tử chưa kế vị, đối với hần và gia đình còn chưa làm được chuyện gì, nhanh chóng tìm biện pháp bỏ trốn.

Rời khỏi thái tử phủ về nha, Dương Thu Trì triệu tập chúng nữ, nói về chuyện này, và đem nỗi lo trong lòng nói ra luôn.

Chúng nữ đều mang tâm tình trầm trọng, trước mắt cuộc tranh đấu giữa Dương Thu Trì và Kỷ Cương bắt đầu nghiêng về phần hần, thì lại xảy ra sự tình thái tử bệnh nặng. Nếu như thật sự phải đổi thái tử, đổi thành nhị hoàng tử Chu Cao Hú, thì trừ khi Dương gia họ tạo phản, nếu không thì phải rời khỏi đây sớm, mới còn có một con đường sống.

Chúng nữ thương lượng một hồi, cuối cùng đề ra chủ ý: xem tình thế như vậy, hoàng thượng nhất định sẽ sớm có bước đi kế tiếp trong thời gian rất gần, và ra quyết định mới về vị trí thái tử này. Một khi hoàng thượng quyết định đem vị trí thái tử truyền cho nhị hoàng tử Chu Cao Hú, thì không cần phải đấu tranh với Kỷ Cương nữa, lập tức chuẩn bị bán hết gia sản, bí mật chạy ra hải ngoại, sống tiêu điều những ngày tháng êm đềm.

Có được chủ ý này, mọi người cũng an tâm hơn.

Sáng hôm sau, trời còn chưa sáng, Dương Thu Trì án theo trống canh mà đến phòng cửu khanh ở hoàng cung, chờ lên chầu sớm. Người cổ đại có hoạt động vui chơi ban đêm rất ít, cho nên quen với việc ngủ sớm dậy sớm, thường là canh 1 đã lên giường, canh 3 (tức 12 giờ khuya) thì người cổ đã ngủ được một giấc rồi, trong khi đó người hiện đại còn tiêu sái thông dong đi lại ngoài đường.

Tiết Lộ nhìn thấy Dương Thu Trì, nồng nhiệt vô cùng, kéo tay hần ngồi xuống trò chuyện. Dương Thu Trì mấy ngày nay đại náo Bắc Trấn Phủ Ti, pháp trường và ngục môn, ở trước mặt hoàng thượng tiến hành nghiệm thấy lật ngược án oan của Vân Lăng... Những chuyện này đã lan truyền khắp kinh thành. Lúc đó không có quá nhiều tin tức đáng quan tâm như thời hiện đại, do đó, mọi sự kiện đều được rất nhiều người để ý, gây chấn động khắp nơi. Rất nhiều quan viên cũng biết về việc này, người có cốt khí thì bội phục Dương Thu Trì, đua nhau đến bái kiến. Người không dám chọc giận Kỷ Cương nhưng bội phục trong lòng thì đứng xa xa mỉm cười với hần. Còn bề đẳng của Kỷ Cương thì âm trầm mặt mũi, nhìn xem tên nào không sợ chết dám chọc giận Kỷ Cương.

Tiết đô đốc đã nói rõ là cùng tiến thoái với Dương Thu Trì, hai ngày nay biết Dương Thu Trì giao phong quyết liệt với Kỷ Cương, đã dần chiếm thế thượng phong, cho nên từ đó cũng tràn đầy lòng tin, cười nói vui vẻ với hần.

Vào lúc này, Kỷ Cương chống quai trượng bước tới, các quan đua nhau tránh. Kỷ Cương thấy Tiết đô đốc đang ngồi cười nói với Dương Thu Trì, mặt sầm xuống, mũi hừ mạnh. Tiết đô đốc có phần bối rối, đứng dậy cung tay chào y: “Kỷ đại nhân, tới sớm a!”

Tiết đô đốc tính tình cẩn thận, bận tâm nhiều chuyện, không dám đấu với Kỷ Cương. Kỳ thật ông ta thân là ngũ quân đô đốc, cũng siêu phẩm hầu gia, trong tay nắm trọng binh, là trọng thần của Minh Thành Tổ, nếu đấu với Kỷ Cương thật thì chưa biết hươu chết về tay ai. Nhưng mà, ông ta tuy có chủ ý cùng tiến thoái với Dương Thu Trì, vẫn không dám đắc tội thẳng với Kỷ Cương, cho nên mới khách sáo làm lễ chào với Kỷ Cương.

Kỷ Cương dường như không thấy ông ta vậy, bước tới trước mặt Dương Thu Trì, mặt âm trầm, chấp tay xá xa: “Dương đại nhân, dậy sớm a?”

Dương Thu Trì đáp lễ: “Kỷ đại nhân dậy sớm!” Rồi không nói gì nữa.

Kỷ Cương liếc xéo Tiết đô đốc bên cạnh một cái, nói tiếp: “Dương đại nhân, bốn quan nguyên có hộ vệ là Lâm Viên gian sát ái thiếp của Tiết đô đốc và hai nha hoàn, hoàng thượng mệnh lệnh ngài xử tử hắn, vậy định khi nào hành hình vậy a? Bốn quan còn chờ thu thân cho hắn đây.”

Tiết đô đốc vừa kinh vừa mừng, hỏi: “Dương đại nhân, thì ra là án này đã phá rồi, quá tốt a, ta vừa rồi sao không nghe ngài nói vậy?”

Dương Thu Trì nhất thời không biết nói sao cho phải, bản thân đã thả Lâm Viên vô tội đi rồi, nhưng chuyện đó không thể nói ra, tránh đánh cỏ động rắn, không những khiến cho Kỷ Cương truy sát Lâm Viên còn chưa chạy xa, mà còn khiến y đề cao cảnh giác, sẽ gây hỏng việc.

Dương Thu Trì đáp: “Hoàng thượng đích xác là có thánh mệnh, nhưng mà, không hề hạn định bốn quan hành hình vào lúc nào. Hơn nữa, đây là sự tình của bốn quan, không cần phiền Kỷ đại nhân phải phí tâm.”

Kỷ Cương nhíu mày: “Dương đại nhân, hoàng thượng tuy không hạn định thời gian hành hình, nhưng dù sao Tiết đại nhân vẫn còn chờ báo thù rửa hận cho ái thiếp của ông ấy làm chi.” Y quay sang Tiết đô đốc: “Bốn quan nói có phải không, Tiết đại nhân?”

Tiết đô đốc cười cầu tài: “Phải. Nếu như tra ra chân hung, bốn quan đương nhiên hi vọng sớm đưa hung thủ ra thực hiện chính pháp, để an ủi cho vong linh của ái thiếp của bốn quan ở chín suối.”

Dương Thu Trì bất đắc dĩ phải nói với Tiết Lộ: “Tiết đại nhân, án này còn một số chi tiết còn chưa tra rõ, do đó ta chưa báo cho ông biết, chờ khi tra ra rõ ràng, nhất định sẽ bẩm báo với Tiết đại nhân.”

Kỷ Cương cười lạnh: “Dương đại nhân đừng có ở đó mà giả bộ ngờ ngẩn để lừa chúng ta nữa. Người đã tự thả Lâm Viên rồi, bốn quan nói không sai chứ?”

Lòng Dương Thu Trì trầm xuống, tên Kỷ Cương này quả là tin tức có phần linh thông. Lúc thả Lâm Viên, chỉ có Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng và Thạch Thu Giản ở đó. Bốn người này hần đều tin tưởng, không thể tiết lộ tin tức. Khẳng định là Lâm Viên bị đưa khỏi đại lao, nhưng lại không bị đưa trở về, cho nên tai mắt của Kỷ Cương báo cáo điều này, Kỷ Cương lập tức đoán là hắn đã thả Lâm Viên.

Xem ra, trong đại ngục của Nam Trấn Phủ ti hay những chỗ khác còn có tai mắt của Kỷ Cương. Cái này cũng khó trách, vì Kỷ Cương thống lĩnh cấm vệ nhiều năm, tuy hắn đã nỗ lực cải tạo Nam trấn phủ ti, nhưng vẫn chưa hoàn toàn tiêu trừ tai mắt của Kỷ Cương. Những tên mật thám này nhiều như lông trâu, lại ẩn tàng rất sâu, muốn thanh trừ triệt để chỉ còn có một biện pháp, đó là trừ luôn Kỷ Cương, hắn lên làm chỉ huy sứ!

Kỷ Cương cười lạnh, không nói gì nữa.

Dương Thu Trì lập tức biết, lát nữa đây trong buổi triều sớm, Kỷ Cương ắt sẽ gây phiền phức cho hắn, hắn bắt đầu tính toán làm sao để đối phó.

488. Chương 462: Thái Tử Bệnh Nặng (2)

Kỷ Cương quả là thập phần giáo hoạt, toan tính dùng chuyện này phân hóa liên minh của hắn và Tiết đô đốc. Chuyện đến thế này, Dương Thu Trì chỉ có thể lờ thật nói với Tiết Lộ, nếu không sẽ mất đi mình hữu trọng yếu này. Hơn nữa, hiện giờ có ẩn giấu cũng không được, bởi vì lát nữa đây khi thượng triều, Kỷ Cương khẳng định sẽ đem chuyện này trình tấu, lúc đó hắn buộc phải nói rõ nguyên do, chỉ bằng nói luôn ngay bây giờ.

Nghĩ thế, Dương Thu Trì kéo Tiết Lộ ra xa, nhỏ giọng nói: “Tiết đại nhân, Lâm Viên không phải là chân hung, chân hung là một kẻ khác, ta đang tiếp tục điều tra. Kỷ Cương tính dùng chuyện này phân hóa chúng ta, chúng ta đừng mắc mưu của hắn.”

Tiết Lộc nghe thế chợt tỉnh người hiểu ra: “Thì ra là thế, ta nói rồi mà, nếu như Dương đại nhân ngài tìm ra được chân hung, không cần phải giấu diếm với ta làm gì.”

Dương Thu Trì cười cười: “Hoàng thượng lệnh cho ta giết Lâm Viễn, để cấp cho ngài một lời giải đáp. Nhưng Lâm Viễn không phải là chân hung, ta không thể sát hại vô cớ. Chờ một lát thượng triều, Kỷ Cương khẳng định sẽ dùng chuyện này làm khó ta.”

Tiết Lộc cả kinh: “Vậy làm sao bây giờ?”

“Yên tâm, ta đã nghĩ kỹ sách lược đối ứng, chỉ là một lát nữa chỉ sợ phải cần Tiết đô đốc nói giúp ta vài tiếng mới được.”

Tiết Lộc khom người chấp tay: “Dương đại nhân vì sự tình của Tiết mỗ mà bị tên khốn Kỷ Cương đó kiếm cớ hãm hại, Tiết mỗ cảm thấy rất áy náy. Dương đại nhân yên tâm, chờ một lúc thượng triều, Tiết mỗ nhất định cố sức tranh lý, không để cho tên khốn đó đạt mục đích.”

Vừa lúc đó, thời gian lên châu sớm đã đến. Các quan án chiếu theo phẩm trật lớn nhỏ mà xếp hàng tiến vào Cẩn Thân điện, y theo bài hiệu mà quỳ nghênh hoàng thượng ra chào. Sau khi hoàng thượng lên ngự ở long tọa, ba lần hô vạn tuế xong, họ bới bình thân, nhóm người đứng hai bên.

Tư lễ thái giám lớn tiếng hô: “Có việc hảy tấu, không việc thôi triều...!”

Kỷ Cương chậm bước tiến lên, khom người thưa: “Vạn tuế, nguyên thuộc hạ của vi thần là Lâm Viễn mắc tội gian sát ái thiếp của Tiết đô đốc và hai nha hoàn, thánh mệnh cho chém đầu. Lâm Viễn tuy là bề dưới của vi thần, nhưng với vi thần tình như huynh đệ, nghe tin dữ đau xót vô cùng. Vi thần niệm chút tình huynh đệ, muốn thu thi hậu táng cho hắn, chỉ có điều không biết xử trảm khi nào, đặc biệt khởi tấu hoàng thượng, khẩn thỉnh long ân định ra ngày cho chết, để vi thần tiện đến thu thi.”

Minh Thành Tổ gật gật đầu: “Kỷ ái khanh đối với thuộc hạ khoan hậu nhân ai, đáng tiếc và đáng khen thay.” Ông ta quay sang Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, đem tên Lâm Viễn đó ra xử trảm hôm nay vậy, trước khi xử trảm thông tri cho Kỷ ái khanh, để hắn phái người thu thi.”

Tim Dương Thu Trì bắt đầu đập rộn, cố làm gan chậm bước ra, chấp tay khom người thưa: “Vạn tuế, không thể chém Lâm Viễn.”

Minh Thành Tổ nhíu mày: “Vậy là thế nào?”

“Vi thần đã tra rõ ràng là Lâm Viễn không phải là chân hung gian sát ái thiếp của Tiết đô đốc, là người vô can, cho nên không thể chém được.”

“Vậy hung thủ thật sự là ai?”

“Vi thần đang tiến hành điều tra thêm bước nữa, trước mắt chưa thể phá án.”

Minh Thành Tổ hừ một tiếng lạnh lùng: “Người trước đó nói Lâm Viễn là chân hung, hiện giờ lại nói là không phải, đạo lý ở đâu ra thế?”

“Vi thần trước đó chỉ nói Lâm Viễn có hiềm nghi phạm tội trọng đại. Nhưng phạm là tội án hình danh, có ba bốn kẻ hiềm nghi là chuyện thường, công tác của bọn vi thần là từ số hiềm nghi phạm tội này bài trừ người vô can oan uổng, lôi chân hung ra ánh sáng.”

“Nếu như Lâm Viễn đã không phải là chân hung, và hiện giờ người có manh mối gì về chân hung hay không, án này dự định phán xử và kết thúc thế nào?”

Dương Thu Trì cung tay làm lễ thật sâu: “Tuy chân hung chưa lộ tung tích, nhưng lưới trời lồng lộng mà một mũi lông cũng không lọt, tất có một ngày sẽ đèn tội mà thôi. Vi thần sẽ tận tâm kiệt lực, trình phá án này.”

“Nếu không tìm ra được chân hung thì sao?”

“Vi thần cho rằng, cho dù không tìm được chân hung, cũng không thể giết uổng người vô tội để làm cho xong án!”

“To gan!” Kỷ Cương nạt ngang: “Dương đại nhân, ngươi không ngờ dám ở trong triều chỉ trích hoàng thượng giết oan người vô tội, nên khép vào tội gì?”

“Bốn quan thân là Ứng Thiên phủ phủ doãn, chuyên hỏi về hình danh, chính là y theo khâm định của thái tổ trong “Đại minh luật“, rằng khi hỏi án nếu có tội phải trừng, nếu biết rõ là vô tội thì tuyệt không phán bừa, nếu không, đó là tội trạng cố ý khép tội cho người. Bốn quan đương không nổi đầu!”

Kỷ Cương chỉ vào Dương Thu Trì cười nói: “Ha ha, ngươi không chịu nổi tội cố ý khép tội bừa cho người, thì phải chịu tội kháng chỉ khi quân!”

“Kỷ đại nhân nói lời này sai rồi!” Tiết đô đốc bước ra khỏi hàng, khom người thưa với Minh Thành Tổ: “Ái thiếp của vi thần bị giết, tất nhiên hy vọng bắt được chân hung quy án, báo cừu cho ái thiếp. Nhưng mà, nếu như lạm dụng người khác định tội thế cho xong, kết luận án này, thì không phải là điều vi thần mong mỏi.”

Kỷ Cương quát: “Ngươi... ngươi sao biết hoàng thượng lạm dụng người khác định tội thay? Án này là hoàng thượng khâm định, ngươi nói như vậy, rõ ràng là coi thường thánh thượng! Thật đúng là đại nghịch bất đạo!”

Dương Thu Trì cười lạnh: “Chúng ta đại nghịch bất đạo? Có người rõ ràng biết là Lâm Viễn không phải là chân hung của án, thật chất là vô tội, thế mà muốn đưa cho bốn quan chém đầu, đó có thể coi là có đạo hay không?”

Sắc mặt Kỷ Cương biết hẳn: “Ngươi nói cái gì? Ngươi dám phỉ báng bốn quan?”

“Ta đâu có chỉ mặt nói tên, ngươi sao lại biết là ta nói ngươi? Ngươi rõ ràng là làm giặc nên giết mình thon thót, giấu đầu lòi đuôi.”

Sắc mặt của Kỷ Cương vô cùng khó coi, gơ tay chỉ Dương Thu Trì: “Ngươi... ngươi kháng chỉ bất tuân, tự tiện thả khâm phạm, còn dám cứng miệng...”

“Được rồi!” Minh Thành Tổ ngồi trên ngai rồng quát lên một tiếng, “Trẫm đã cảnh cáo hai người không được người nhà đấu nhau nữa, nếu không sẽ lấy tội kháng chỉ mà luận, sao lại nói qua nói lại là cãi vã đụng độ nhau rồi? Chẳng lẽ muốn bức trẫm dùng đình trượng đối đãi với hai người thật?”

Kỷ Cương và Dương Thu Trì vội quỳ xuống dập đầu, luôn miệng nói không dám.

Minh Thành Tổ hừ lạnh một tiếng, dừng lại một lúc, hỏi Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, ngươi thật sự thả Lâm Viễn rồi?”

Dương Thu Trì thưa: “Vi thần đã bài trừ hiềm nghi y là chân hung gian sát ái thiếp của Tiết đô đốc, hiện giờ không có chứng cứ chứng minh y có tội, cho nên đã thả ra.”

Dương Thu Trì hơi e ngại là Minh Thành Tổ sẽ hỏi hẳn căn cứ vào đâu mà chứng minh Lâm Viễn vô tội. Những chứng cứ này liên quan đến giám định nhóm máu thuộc thời hiện đại, cho nên sẽ thật là phiền phức nếu phải nói ra. Rất may lần trước Dương Thu Trì ở ngục môn nghiêm thầy hai lần, đã chứng tỏ bản lĩnh thật sâu, và cũng khiến cho Minh Thành Tổ như đi trong mây mù, biết là hỏi cũng như không, lời đáp không nằm ngoài một loạt tự ngữ mà ông ta không thông, cho nên chẳng hỏi cho xong.

Minh Thành Tổ nhìn chằm chằm Dương Thu Trì, lòng nghĩ, trên đời này quả thật là còn có người ngu si như vậy. Án này rõ ràng là vô cùng phức tạp, ông ta đã cấp cho hẳn một cơ hội hạ đài, hẳn thế mà không chịu xuống, còn kháng chỉ thả nhân phạm, quả thật là không có chút quyền biến linh hoạt gì. Nếu cứ kháng kháng công bình chấp pháp như vậy, thì làm sao có thể len lỏi chốn quan trường a?

Minh Thành Tổ thở dài bất lực, nói: “Dương ái khanh, cái đạo làm quan này, ngươi... ngươi là thật không biết hay giả vờ không biết a?”

Dương Thu Trì dập đầu thưa: “Thứ mà vạn tuế gia xem trọng chính là khả năng phá án của vi thần, là bản lĩnh tìm ra hung thủ chủ mưu của vi thần, chứ không phải là chỉ biết ù ù cạc cạc từ không nói có hãm hại người vô tội. Vi thần nhờ có thánh ân, chấp chương chức phủ doãn của Ứng Thiên phủ, tự nhiên phải chí công vô tư, không được tha một tội phạm nào, cũng không oan uổng người vô tội nào. Vi thần hiểu thánh ý như vậy, cho nên mới làm như thế.”

Minh Thành Tổ gật gật đầu, lại thở dài một hơi, nói với Tiết đô đốc: “Tiết ái khanh nói rất có lý, báo thù thì phải tìm thấy chân hung, không thể kéo loạn một người vào cho đủ số, như vậy không thể gọi là báo thù được nữa.”

Ông ta quay sang nói với Dương Thu Trì: “Được rồi, Dương ái khanh, án này là do người điều tra, nếu như người cho rằng Lâm Viễn không phải là chân hung, đích xác là không thể chém đầu, trảm chuẩn cho người tiếp tục tra, sớm ngày bắt chân hung quy án.”

Dương Thu Trì dập đầu thưa: “Vi thần lĩnh chỉ, tạ chủ long ân!” Xong đưa mắt nhìn Kỷ Cương, thấy thần tình của y ủ rũ, lòng vô cùng đắc ý, vì trận này lại thắng rồi. Tiếp theo sự thấu hiểu ngày càng sâu của hoàng thượng đối với hắn, Dương Thu Trì càng lúc càng có tự tin là bản thân sẽ thắng trong trường tranh đầu này.

Minh Thành Tổ nói: “Dương ái khanh, Kỷ ái khanh, Tiết ái khanh và các đô đốc ngũ quân, thượng thư lục bộ, Đại lý tự, Thông chính ti, cửu khanh của Đốc sát viện, cùng Nội các thủ phụ học sĩ Hồ Quảng, nội các học sĩ Dương Vinh, Dương Sĩ Kỳ, theo trẫm đến Văn Uyên các nghị sự. Thối triều đi!” Nói xong ông ta đứng dậy bỏ đi.

Sau khi thái tổ hoàng đế Chu Nguyên Chương cử tử thừa tướng Hồ Duy Dung xong, triết tiêu luôn chức thừa tướng tồn tại từ nghìn năm nay, đồng thời cũng phế trừ luôn các chức Trung thư tỉnh và các tỉnh khác, chỉ giữ lại Thượng thư tỉnh, nhưng lại không thiết lập quan đứng đầu là thượng thư lệnh, thậm chí ngay cả tả hữu phó xa đều không thiết lập. Như vậy, dưới hoàng đế chỉ có thượng thư sáu bộ. Đồng thời, hoàng đế đặt thêm Đốc sát viện, Thông chính ti, Đại lý tự, cả thảy chín bộ môn, cộng xưng là “Cửu khanh”, quyền lực ngang nhau.

Trong cơ cấu chính vụ của Minh triều, Chu Nguyên Chương từng đặt các chức thái sư, thái phó, thái bảo (Tam công) và thiếu sư, thiếu phó, thiếu bảo (Tam cô) làm quan phụ tá cho hoàng đế, phụ trách quản lý chính sách. Sau khi Minh Thành Tổ lên ngôi, phế trừ tam công tam cô, cải thành nội các, đặt các chức nội các học sĩ, quan giai ngũ phẩm, trợ giúp hoàng đế xử lý triều chính. Trong lúc này, nội các vẫn còn là cơ cấu tư vấn về quốc sự. Đến trung và hậu kỳ của Minh triều, nội các dần dần biến thành lực lượng trong yếu đề ra quyết sách quốc gia.

Minh Thành Tổ thành lập nội các xong, đem quyền quyết định chính sách vốn của tể tướng nắm chắc vào trong tay, phân cấp quyền nghị chính cho nội các, quyền hành chính cho sáu bộ (Trong đó Hình bộ thực hiện quyền tư pháp, Binh bộ thực hiện một phần quyền quân sự), một phần quyền tư pháp được phân cho Đốc sát viện và Đại lý tự. Trong khi đó, binh quyền được Minh Thành Tổ nắm chắc trong tay. Đốc Sát viện tuy quản lý các vệ sở trong quân đội, nhưng không có quyền điều động binh lực. Trong khi đó Binh bộ chỉ phụ trách huấn luyện quân đội và trang bị vũ khí cũng như các sự vụ hành chánh. Tuy nhiên, ngũ quân đô đốc phủ có thể coi là những công thần theo Minh Thành Tổ tranh đoạt giang sơn trong chiến dịch Tĩnh Nạn, cho nên tất cả đều có chức quốc công hoặc hầu gia.

Vừa rồi Minh Thành Tổ điểm danh những người đó, có thể nói là các quyền thần có quyền lực tối cao thời kỳ của ông ta. Tối hôm qua thái tử Chu Cao Sí bệnh nặng, thái y nói y nhiều lắm có thể sống thêm ba đến năm năm, còn sớm thì chỉ vài tháng. Trong buổi triều sớm hôm nay, Minh Thành Tổ cho dời các quan phụ tá có quyền lực cao nhất tụ tập Văn Uyên các nghị sự, chỉ sợ là có liên quan đến sự tình của thái tử.

Không ngờ, tiến vào Văn Uyên các xong, chuyện đầu tiên Minh Thành Tổ nói không phải là chuyện trên, mà là sầm hấn nét mặt quát hỏi Kỷ Cương: “Kỷ ái khanh, ở trên triều có những lời trẫm không tiện nói ra, hiện giờ trẫm hỏi người, có phải là người biết Lâm Viễn bị Dương ái khanh phản vô tội thả ra, mới cố ý mượn ý thu thập, muốn trẫm chú ý chuyện này, để trị cho hắn tội kháng chỉ, đúng không?”

Kỷ Cương sợ hãi ú ớ quỳ sụp xuống, dập đầu lia lịa.

Minh Thành Tổ hừ lạnh, tiếp: “Trẫm nhiều lần đã nói quá là không cho phép hai người chó mèo đấu nhau, người coi lời nói của trẫm là gió thoảng mây trôi hay sập? Tâm địa gian xảo của người thế nào bộ trẫm không biết hay sao? Bàng vào điểm người quanh co toan tính chính Dương ái khanh lần này nữa, chính là kháng chỉ bất tuân, đáng phải chém đầu!”

Kỷ Cương chưa bao giờ nghe Minh Thành Tổ dùng những lời nghiêm khắc như vậy đối với y, sợ đến tái hân mặt, ngoại trừ dập đầu, không dám nói gì khác.

Đối với những chuyện vu cáo hãm hại của Kỷ Cương đối với các đại thần khác, Minh Thành Tổ đều nhất nhất nghe lời, thuận buồm xuôi gió, nhưng từ khi Dương Thu Trì tiến vào kinh thành xong, Kỷ Cương phát giác bản thân chỗ nào cũng bị khống chế, và hoàng thượng không còn nghe gì y nữa. Hiện giờ, hoàng thượng còn nói rõ chủ ý quyết của y, thậm chí còn trực tiếp định tội là kháng chỉ bất tuân, là trọng tội chém đầu, không khỏi kinh tâm đảm phách.

Minh Thành Tổ lại nói: “Kỷ ái khanh. Người nên nhớ rằng, hạ bất vi lệ (không có lần sau)! Từ giờ trở đi, hai người chẳng cần biết là trực tiếp đấu nhau hay là đi đường vòng nhờ người khác giúp các người chinh nhau, trăm chỉ cần tra ra, nhất định sẽ trị tội kháng chỉ. Nghe rõ hay chưa?”

Kỷ Cương dập đầu thưa: “Vi thần... vi thần khắc cốt ghi tâm! Sau này không dám nữa.”

Dương Thu Trì cũng khom người thưa: “Vi thần minh bạch.”

489. Chương 463: Lây Lui Làm Tiên (1)

Minh Thành Tổ tuy chặn ngang đường Kỷ Cương chính xử Dương Thu Trì, nhưng cũng chặn luôn con đường Dương Thu Trì cáo giác tội hạnh của Kỷ Cương. Từ đó cho thấy, hiển nhiên Minh Thành Tổ đang bảo vệ cho Kỷ Cương. Ông ta biết Kỷ Cương làm không ít chuyện xấu, thật muốn tra ra, thì chỉ vài chuyện đã đủ chém đầu. Nhưng đây không phải là kết quả mà Minh Thành Tổ mong muốn.

Minh Thành Tổ cho Kỷ Cương bình thân xong, bảo: “Thiết nghĩ các vị ái khanh đều đã biết hết rồi, thái tử thân thể cứ mãi không khỏe, thường bị đau tim, hôm qua lại phát tác lần nữa, thập phần nguy cấp, rất may là điều trị kịp thời nên không đáng ngại. Nhưng mà, với tình trạng thân thể trước mắt của thái tử, chỉ sợ khó có thể đảm nhiệm chức thái tử này. Trẫm muốn nghe chư vị có lương sách gì?”

Dương Thu Trì nghe lời Minh Thành Tổ, lòng liền rung động: Tuy Minh Thành Tổ không nói thẳng rằng muốn thay thái tử, nhưng ý tứ đã gần như thế rồi, người thông minh vừa nghe đều hiểu. Quả nhiên, trung quân đô đốc, tả đô đốc, Kỳ quốc công Khâu Phúc đều bước ra trước thưa: “Vạn tuế, nếu như thái tử thân thể đã không thể đảm nhiệm chức trách, thì nên sớm cải lập thái tử. Vi thần cho rằng, nhị hoàng tử anh dũng thiện chiến, lĩnh binh có sách, trong chiến dịch Tĩnh Nạn đã theo vạn tuế chinh chiến sa trường, lao khổ công cao, lập được uy vọng rất cao trong lòng chiến sĩ. Vì thế, vi thần to gan đề nghị cải lập nhị hoàng tử thành thái tử, để bảo toàn giang sơn Đại Minh vạn vạn năm.”

Khâu Phúc vừa mở lời, các đô đốc của ngũ quân đô đốc phủ (Chú: gồm trung ương, tiền quân, hậu quân, tả quân, hữu quân) đều đua nhau biểu hiện thái độ, đồng ý với lời đề nghị của Khâu Phúc, ngay Tiết Lộ cũng tán thành. Bọn họ đều cùng nhị hoàng tử kết tình chiến hữu với Chu Cao Hú trong chiến dịch Tĩnh Nạn, do đó đương nhiên ủng hộ Chu Cao Hú. Tiết Lộ có thù với Kỷ Cương, nhưng đối với nhị hoàng tử thì ủng hộ vô cùng.

Minh Thành Tổ mỉm cười gật đầu, quay sang hỏi bọn quan văn: “Các người cũng nói thử xem.”

Kỷ Cương bước ra khỏi hàng: “Vi thần cho rằng lời của các vị tướng quân rất đúng. Chúng ta hiện nay bắc có Thát Đát, Ngõa Thích, đông có Uy khấu (Chú: giặc lùn, chỉ cướp biển Nhật Bản thời đó), những cường địch này dòm ngó giang sơn Đại Minh của chúng ta đã lâu, nhiều lần quấy nhiễu biên cảnh của chúng ta, giết dân biên giới, cướp tài sản của dân ta. Vạn tuế nhiều lần ngự giá thân chinh, địch quân sợ vạn tuế văn công vũ lược, không dám kinh địch gây chiến. Còn nhị vương tử anh minh thần võ, nhiều lần lập chiến công, nếu lập thành thái tử, thì có thể bảo vệ giang sơn Đại Minh ta ổn như bàn thạch.”

Nội cá thủ phụ Hồ Quảng bước ra khỏi hàng; “Chuyện này ngàn vạn lần không thể! Thái tử tuy thân thể có bệnh, nhưng trưởng tử kế thừa đại thống, các triều đại trước đều theo quy củ này. Thái tử lại không có gì sai, chỉ bằng thân thể có bệnh mà phế đi thái tử, chỉ sợ khó phục chúng. Còn về bảo vệ giang sơn Đại Minh, hoàng thượng ngự giá thân chinh, thật ra đó là vạn bất đắc dĩ, không thể cứ làm theo như vậy, nếu không, lỡ khi thất lợi, thì làm sao đối với triều dã. Nếu hễ có chiến sự là hoàng thượng phải tự thân ra tay, thì vô tướng khắp triều có mặt để làm chi?”

Lời này của Hồ Quảng tuy nhiên khắc bạc và đánh nhẹn, nhưng vào khéo kích trúng trọng tâm của vấn đề đổi thay thái tử, khiến người ta khó có thể bài xích.

Nội các học sĩ Dương Sĩ Kỳ bước ra thưa: “Vạn tuế, thái tử nhân và hiếu, phạm có chuyện liên quan tông miếu, tế vật, tế khí đều tự thân thực hiện. Năm rồi dâng lễ, mồ hôi chảy ra trán, nghề y gọi là hãn (mồ hôi). Điện hạ viết: ‘Mồ hôi tức là triệu chứng của bệnh cảm.’ Tả hữu xin thay, thái tử quát mắng: ‘Bề trên đã mệnh cho ta, ta sao lại sai người thế chứ?’ Nói rồi vẫn tự thân cúng. Tế xong, mồ hôi chảy khắp người, không uống thuốc mà bệnh hết. Vì thế, vi thần cho rằng, thái tử điện hạ thiên tư cao, tất có sự hiểu biết, hiểu biết tất sẽ cải, hơn nữa lại có lòng thương người, quyết không phụ ủy thác của bề hạ. Khoan hậu nhân ái như vậy chính là cái đạo làm vua. Theo thiên ý của vi thần, vị trí thái tử này không nên cải.”

Nội các học sĩ Dương Vinh cũng bước ra hàng thưa: “Vạn tuế, vi thần tán thành lời của hai vị học sĩ, thái tử không thể cải hoán. Giặc Ngõa Thích, Uy Khẩu tuy nhăm nhe như hổ rình mồi, nhưng không đủ để động đến giang sơn Đại Minh chúng ta. Hiện giờ thiên hạ thái bình, từ cổ quân vương của thời thái bình thịnh thế đều là bậc nhân hậu như thái tử đây. Sau này thái tử kế thừa chính thống, tất có thể bảo đảm giang sơn Đại Minh đời đời.”

Kỷ Cương cười hắc lạnh lòng, phảng phất như tự nói với chính mình: “Thái tử bệnh đã nhập tới cao... cái gì đó rồi (Chú: Ý nói Cao hoang chi tật, là bệnh rất nặng rồi. Cao là chỗ dưới quả tim, bệnh mà vào tới tim thì hết cứu. ND), sao có thể vạn vạn niên được?”

Dương Thu Trì cười: “Kỷ đại nhân, thái tử điện hạ chẳng qua là bị ‘Tâm Tỷ’ (liệt tim, hẹp van tim. ND), là tâm tì khí huyết hư nhược, tà phạm vào huyết mạch. Đó là tật nhỏ, chỉ cần tĩnh tâm điều dưỡng sẽ có thể bình phục an khang, sao lại là bệnh nhập cao... cái gì đó được?”

Kỷ Cương hỏi lại: “Vậy à? Nghe lời này dường như Dương đại nhân cũng tinh thông y thuật?”

“Tinh thông thì không dám, chỉ biết sơ qua mà thôi.”

Minh Thành Tổ kỳ quái hỏi: “Dương ái khanh, ngươi có thể trị bệnh?”

Dương Thu Trì tốt nghiệp đại học y khoa, trước khi vào chuyên ngành pháp y, đã tiếp thụ qua hệ thốn giáo ục đại cương cả về tây y và thực tập lâm sàng, chỉ có điều chỉ là phốt phốt bề ngoài, hơn nữa không có thuốc tây không có thiết bị kiểm nghiệm, hần chẳng có cách nào trị. Về thường thức trung y thì hần cũng biết, cái gọi là chứng “tâm tỷ” chính là chứng bệnh về tim mang tính phong thấp. Là chứng bệnh mang tính miễn dịch, nghiêm trọng có thể dẫn tới mô quanh van tim tăng kích cỡ dày lên, khiến cho van tim hẹp lại hoặc là không thể nào đóng kín được (Chú: Tim có 4 ngăn, tâm thất và tâm nhĩ, đóng mở các van để bơm và tiếp nhận và tổng máu đỏ bơm (chứa CO₂) và đỏ tươi đi các cơ quan. Khi van tim hẹp, độ phình ra không đủ -> tổng máu đi không kịp hoặc không đủ -> hại. Khi van đóng không kín, máu chứa CO₂ và chất cặn bã hòa vào máu chứa O₂ và dưỡng chất tới các cơ quan -> gây hại. ND) Thủ đoạn trị liệu chủ yếu đối với bệnh này thường là thông qua thủ thuật mổ nối rộng van tim hoặc là thay van tim

Trung y đối với bệnh tim mang tính phong thấp thời kỳ sớm này có một số tác dụng trị liệu nhất định. Nhưng khi đến lúc nghiêm trọng, hiệu quả không lớn lắm, chỉ có cách làm thuyên giảm, không thể trị dứt chứng được. Dương Thu Trì tuy biết điểm này, nhưng một là không có thiết bị phẫu thuật cũng như kinh nghiệm chuyên sâu về điều trị bệnh tim mạch, hai là hần cũng không rành lắm thủ thuật ngoài khoa. Đối với trung y, hần chẳng qua là biết chút ít bề ngoài, hai vị thái y của thái y viện tinh thông trung y như vậy mà không có biện pháp trị liệu nào, hần sao có thể chứ? Hần cố ý làm giảm tình trạng bệnh tật của thái tử, chẳng qua là ngăn trở chuyện thay đổi ngôi vị thái tử này mà thôi.

Hiện giờ hoàng thượng hỏi đến, Dương Thu Trì không dám nói nhăng nói càn, chuyện coi bệnh khác nghề như khác núi, làm không khéo người chết thì cả nhà hần tiêu đời theo. Hần chỉ còn biết bối rối cười cười: “Vi thần... vi thần chỉ biết phá án, chuyện xem bệnh không rành lắm!”

Nội các học sĩ Dương Sĩ Kỳ lại nói: “Nếu như hoàng thượng lo cho thân thể của thái tử có bề gì, thì có thể lập thêm hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ làm trữ quân, để đề phòng bất trắc.”

Kiến nghị này của Dương Sĩ Kỳ lập tức được những quan văn khác ủng hộ. Dù sao thì thái tử Chu Cao Sí thân thể bất an đó là sự thật, không thể nào chối cãi. Minh Thành Tổ hôm nay triệu tập mọi người thương nghị, mục đích chủ yếu là giải quyết vấn đề này. Nếu chỉ có kiên trì nói rằng không thể phế thái tử Chu

Cao Sí, vấn đề vẫn chưa thể giải quyết, nhưng nếu như lập thêm con trai Chu Cao Sí là hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ là trữ quân (vua kế nhiệm), thì vấn đề này coi như giải quyết ổn thỏa rồi.

Dương Thu Tri than thầm, cảm ơn đám quan văn đầu óc linh lợi, nghĩ ra biện pháp kế thừa thêm một đời nữa thế này. Tuyệt! Quả là tuyệt vời!

Lòng Minh Thành Tổ chợt động, chủ ý này trước đây ông ta có nghĩ qua, chỉ có điều lúc đó bệnh tình thái tử không nặng như bây giờ, cho nên tạm thời bỏ qua. Bây giờ chợt nghe nhắc lại, mắt ông ta không khỏi sáng lên.

Minh Thành Tổ tuy không mấy thích thái tử Chu Cao Sí, nhưng đối với con trai lớn Chu Chiêm Cơ của thái tử, ông ta vô cùng yêu thương, có ý truyền ngôi cách một đời.

Tương truyền lúc Minh Thành Tổ còn là Yên vương, đêm Chu Chiêm Cơ sinh ra, ông ta nằm mộng thấy cha mình là Chu Nguyên Chương cấp cho một cái khuê (Chú: Cái khuê, một thứ đồ để đóng ngày xưa, đựng được 64 hạt thóc gọi là một khuê, cũng là một thứ cân, cân nặng được mười hạt thóc gọi là một khuê. ND) bằng ngọc, trên đó có ghi “Truyền chi tử tôn, vĩnh thế kỳ xương” (truyền cho con cháu, tiếp nối đời đời). Minh Thành Tổ cho rằng cha già của mình thác mộng truyền vị cho ông ta. Sau khi mộng tỉnh, đang vui vẻ với cảnh tượng trong mộng, thì truyền đến tin cháu trai lớn đã được sinh ra đời. Điều này khiến Minh Thành Tổ tin, tình cảnh trong mộng sau này ắt chứng lên người đứa cháu.

490. Chương 463: Lấy Lui Làm Tiên (2)

Trong vấn đề lập ai làm thái tử, Minh Thành Tổ nhất mực do dự không quyết, thủy chung không thể hạ quyết tâm lập con trai lớn mà ông ta không thích là Chu Cao Sí lên làm thái tử. Đường thời, nội các thủ phụ Giải Tấn đã từng chủ trương lập Chu Cao Sí làm thái tử, đã từng nói: “Hoàng trưởng tử người hiền, thiên hạ quy tâm.” Thành tổ không nói gì. Giải Tấn lại nói: “Thánh tôn giỏi!” Ý chỉ Chu Chiêm Cơ. Thành tổ bấy giờ mới gật đầu, hạ quyết tâm lập Chu Cao Sí làm thái tử. Vì thế, Chu Cao Sí có thể làm thái tử, phần lớn là được lợi ích từ đứa con Chu Chiêm Cơ được Minh Thành Tổ yêu thích này.

Hiện giờ Dương Sĩ Kỳ đề cập đến chuyện này, khiến cho Minh Thành Tổ động tâm. Tuy ông ta không thích thái tử Chu Cao Sí, thương yêu nhị hoàng tử Chu Cao Hú đã từng cứu giá và có phần giống ông ta hơn, nhưng Minh Thành Tổ thương cháu nội trai còn hơn cả Chu Cao Hú, nếu như cải lập Chu Cao Hú làm thái tử, có nghĩa là hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ yêu quý của ông ta sau này không thể làm hoàng đế được nữa. Nói cách khác, Minh Thành Tổ cần phải tuyển một trong hai người này.

Minh Thành Tổ rất do dự, ngược mắt nhìn các văn quan võ tướng đứng hai bên, võ tướng thì ủng hộ nhị hoàng tử Chu Cao Hú, còn bên văn thì ủng hộ cháu trai trưởng Chu Chiêm Cơ. Trong khi đó hai người này đều được ông ta sủng ái. Thế nào mới phải đây? Trong lúc đang do dự không quyết, ông ta ngược nhìn Dương Thu Trì, thấy hắn còn chưa đưa ra thái độ, liền tiện hỏi: “Dương ái khanh, ý kiến của ngươi sao?”

Lúc này, lòng Dương Thu Trì đang giống như 15 cái gào treo cùng mức nước - nghĩ trên lo dưới, rối tung cả lên. Hắn biết, hiện giờ đã đến bến bờ nguy cấp nhất, đã đến thời khắc quyết định sinh tử tồn vong của hắn rồi. Minh Thành Tổ ở ngã ba đường, tuyện chọn đi hướng nào cũng quyết định tiền đồ và vận mệnh của hắn.

Nếu như Minh Thành Tổ chọn cách duy trì vị trí thái tử của Chu Cao Sí, đồng thời bổ sung thêm Chu Chiêm Cơ làm hoàng thái tôn, thì cái gông đang lơ lửng trên đầu của hắn sẽ biến mất, tiền đồ của hắn sẽ là một khoảng trời trong sáng; Nếu như Minh Thành Tổ phế thái tử, cải lập nhị hoàng tử Chu Cao Hú đã từng tuyên bố rõ sau khi kế vị sẽ tru diệt chín tộc của hắn thành thái tử, thì cả nhà già trẻ lớn bé của hắn coi như chờ cảnh máu chảy rụng đầu rơi không xa nữa.

Quyết không để tình huống thứ hai phát sinh! Không tiếc bất kỳ giá nào!

Lúc này, nghe Minh Thành Tổ hỏi cách nhìn của hắn, Dương Thu Trì đã không còn lựa chọn nào nữa, nhất định phải đánh cược một ván, không thành công thì thành nhân.

Dương Thu Trì chậm bước tiến ra khỏi hàng, khom người thưa: “Vạn tuế, vi thần có một chuyện cần bẩm báo, chuyện này so với lập ai làm trữ quân có quan hệ rất trọng đại. Vi thần cần đơn độc bẩm báo với vạn tuế gia.”

Kỷ Cương nghi hoặc nhìn Dương Thu Trì, không biết hắn đang làm trò quỷ gì, và cũng không đoán được hắn bẩm báo điều chi.

Minh Thành Tổ hơi bất ngờ. Nhưng mà ông ta biết, Dương Thu Trì đảm nhiệm cầm y vệ phó chỉ huy sứ đã gần nửa năm rồi, tại kinh thành đã lập được mạng lưới tình báo của riêng mình, có thể đã phát hiện được tình huống trọng yếu gì đó. Ông ta hơi gật đầu, bảo: “Chuyện lập trữ quân hôm nay tạm thời không định vội, Dương ái khanh lưu lại, các ái khanh còn lại giải tán đi.”

Chúng quan quỳ xuống dập đầu lạy chào, lùi ra cửa Văn Uyên các, rồi chuyển thân bỏ đi.

Minh Thành Tổ nói: “Được rồi, Dương ái khanh, có chuyện gì khanh nói đi.”

Dương Thu Trì nhìn các thái giám cung nữ hầu hạ bên cạnh Minh Thành Tổ, khe khẽ ho một tiếng.

Minh Thành Tổ thấy Dương Thu Trì cẩn thận như vậy, càng bất ngờ hơn, xua xua tay, cho thái giám và cung nữ sau lưng đều lui ra hết, chỉ lưu lại Lý công công.

Dương Thu Trì khom người thưa: “Vi thần cho rằng, để bảo vệ sự ổn định cho giang sơn xã tắc của Đại Minh, nên cải lập nhị hoàng tử làm thái tử.”

Minh Thành Tổ có vẻ khóc không được cười cũng không xong: “Người... người vừa rồi cứ nói thẳng chẳng phải là được hay sao? Làm cái gì mà thần bí như vậy, ta còn tưởng thực có chuyện lớn gì đó nữa chứ.”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Nguyên nhân vi thần chủ trương lập nhị hoàng tử làm thái tử khác xa với bọn họ.”

“Vậy à?” Minh Thành Tổ hơi hiếu kỳ, “Người có thể nghĩ ra nguyên nhân gì mới hay sao?”

Dương Thu Trì bước lên một bước, vén bào quỳ xuống: “Lý do của vi thần thái quá kinh hãi, kiềm luôn cái hiềm kháng chỉ, cho nên vi thần không dám nói bừa.”

Minh Thành Tổ nhíu mày, nhìn Dương Thu Trì chằm chằm: “Chuyện này có liên quan đến Kỷ ái khanh?”

“Dạ!”

“Như vậy không cần nói nữa. Trẫm đã nói qua...”

“Vạn tuế! Chuyện này nếu không kịp phòng bị sớm, chỉ sợ có cái lo lập lại Huyền Vũ môn chính biến thời tiền Đường! Thậm chí chiến dịch Tĩnh Nạn của hoàng thượng có thể sẽ diễn lại trút lên đầu hoàng tử hoàng tôn!”

Minh Thành Tổ nhíu tít đôi mày, trừng mắt nhìn Dương Thu Trì thật lâu: “Người nói chuyện này có liên quan đến Cao Hú?” Chuyện ba đứa con trai tranh đoạt địa vị thái tử, Minh Thành Tổ rõ hơn ai hết. Tam hoàng tử Chu Cao Toại bị Vân Lộ đánh ngốc rồi, đã lui khỏi cuộc cạnh tranh. Muốn nói Huyền Vũ môn chi biến, thì chỉ còn nhị hoàng tử Chu Cao Hú là đủ tự cách.

“Hoàng thượng anh minh!” Dương Thu Trì dập đầu thưa.

Nếu như liên quan đến vấn đề này, quả nhiên là có liên quan đến lập ai làm trữ quân. Minh Thành Tổ trầm tư một hồi, bấy giờ mới bảo: “Được, người nói đi.”

“Thần không dám.” Dương Thu Trì thấy miệng và kiểu nói của Minh Thành Tổ như bị xé ngược lên, rõ ràng là nguy hiểm vô cùng, hắn quyết định bảo vệ thân trước, còn núi còn non, không sợ hết củi đốt.

Quả nhiên, Minh Thành Tổ hừ lạnh một tiếng, nói tiếp: “Được rồi, nếu như chuyện này liên quan đến việc lập trữ quân, trong đó có thể có liên quan đến Kỷ ái khanh. Như vậy vậy, người chỉ nói chuyện liên quan đến Cao Hú, Trẫm sẽ thứ cho người vô tội.” Minh Thành Tổ khi chưa làm rõ chuyện, không muốn cấp cho Dương Thu Trì chỗ trống để bầu vùi.

“Tạ chủ long ân!” Dương Thu Trì lại dập đầu.

“Đứng dậy nói chuyện.”

“Dạ, tạ hoàng thượng.” Dương Thu Trì đứng dậy, khom người nói tiếp: “Vi thần sở dĩ chủ trương bảo vệ cho sự ổn định của giang sơn xã tắc Đại Minh, nên lập nhị hoàng tử Chu Cao Hú, nhân vì nếu không như thế, Chu Cao Hú sẽ phát động chính biến, uy hiếp sự an toàn của thái tử, thậm chí của hoàng thượng. Đến lúc đó chính biến đao binh giống như Huyền Vũ môn còn nhẹ, nếu nghiêm trọng hơn, chỉ sợ giang sơn Đại Minh sẽ rơi vào nạn đao binh vô tận.”

“Lời này của người có chứng cứ gì?”

“Có!” Dương Thu Trì thưa, “Vi thần đã thám thính tra ra rõ, nhị hoàng tử tự chiêu mộ binh mã hơn vạn người, tiến hành huấn luyện tại doanh trại bí mật ở Hạnh Tử ao phía đông ngoài thành, và cùng với Kỷ... cùng với nhân vật trọng yếu nào đó trong thành trong ứng ngoại hợp, toan tính mưu phản!”

Minh Thành Tổ cả kinh. Ông ta đương nhiên hiểu rõ bên cạnh kinh thành mai phục một cánh quân hơn vạn người như vậy là sự uy hiếp như thế nào, trầm giọng hỏi: “Người làm sao biết được?”

“Vi thần khi tra án ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết, đã thả Lâm Viễn - thiếp thân hộ vệ của Kỷ Cương - vì hấn vô tội. Lâm Viễn cảm kích có dư, nói đêm đó hơn trăm người thần bí tập kích Vân Lăng chính là binh mã do nhị hoàng tử tự chiêu binh, và khai luôn căn cứ của chúng. Vi thần phải mật thám đến đó thám thính điều tra, quả nhiên là thế. Nếu như hoàng thượng không tin, có thể phái người đến đó thám tra, vừa tra là rõ.”

Minh Thành Tổ nhíu mày: “Chuyện trọng đại như vậy, sao cấm y vệ của Kỷ Cương không biết chút tin tức gì?”

Dương Thu Trì cười cười, không đáp lời.

Minh Thành Tổ nhìn Dương Thu Trì chằm chằm: “Trẫm hỏi người đó, sao chỉ có người là biết tin, cấm y vệ của Kỷ Cương lại không thám thính được chút gì đến báo cáo cho trẫm?”

Dương Thu Trì khom người thưa: “Hoàng thượng vừa rồi nói không cho vi thần đề cập tới chuyện của Kỷ chỉ huy sứ, do đó vi thần không dám nói bừa.”

Minh Thành Tổ trầm nghĩ, chuyện này vô cùng quan trọng, xét tình huống, Dương Thu Trì có vẻ không nói dối. Hơn nữa, hấn không có vẻ cố ý biên tạo sự thật để hãm hại Kỷ Cương. Đây là trọng tội mưu phản diệt môn, Dương Thu Trì không dám dùng cái này ra để nói chơi, nhân vì hấn nhất định là biết, sự tình này ông ta sẽ tra ra cho rõ ràng mới thôi.

Nếu như Kỷ Cương liên quan đến mưu phản, vậy Minh Thành Tổ không cần phải khách khí nữa rồi. Vô luận là Kỷ Cương là ai, cho dù y có nhiều tài cán hơn nữa, dám mưu phản thì giết không tha!

Minh Thành Tổ âm trầm mặt mũi: “Dương ái khanh, người có biết hậu quả của chuyện người nói nghiêm trọng đến mức độ nào không? Nếu như tra chứng không có chuyện này, thì đó là tội khi quân, trẫm không nhân nhượng người nữa đâu.”

“Vi thần minh bạch.” Dương Thu Trì khom người thưa, “Đã là giả thì không thể là thật, còn nếu là thật thì chẳng thể nào là giả được! Hoàng thượng chỉ cần tra là biết, nếu quả tra ra chứng minh vi thần vu cáo hãm hại, thần cam nguyện chịu chết!”

Dương Thu Trì trầm nghĩ, dù gì lần này nếu không đánh đổ được nhị hoàng tử và Kỷ Cương, thì hấn coi như chỉ còn con đường chết, cho nên trước mắt chỉ còn liều đánh cược một trận này thôi.

Minh Thành Tổ gật gật đầu: “Được! Người nói đi, cấm y vệ của Kỷ Cương sao lại không biết tin này? Chẳng lẽ hấn là cùng một bọn với Cao Hú?”

“Hoàng thượng anh minh!” Dương Thu Trì đối với sự phản ứng nhanh nhẹn của Minh Thành Tổ mà cả kinh. Dù gì thì Minh Thành Tổ cũng lấy mưu phản mà xây dựng cơ ngơi, cho nên đối với chuyện mưu phản được nhiên miễn cảm vô cùng.

Minh Thành Tổ âm trầm bảo: “Được, người đem những gì tra ra được về chuyện Cao Hú và Kỷ Cương mưu phản kể kỹ ra hết đi.”

Minh Thành Tổ gọi thẳng Kỷ Cương, cho thấy trong tiềm thức của ông ta đã tin lời nói của Dương Thu Trì. Điều này khiến cho Dương Thu Trì mừng thầm.

491. Chương 464: Chân Hung Lộ Mặt (1)

Minh Thành Tổ đã biết người thiếp Liễu thị của Dương Thu Trì võ công cao tuyệt. Tin tức mà nàng thám thính được nhất định không sai. Cho nên mặt ông lập tức khó coi phi thường. Ông ta nhưng mà cả đời, đối với hành động quân sự nắm rõ như trong lòng bàn tay. Nghe Dương Thu Trì kể, lập tức minh bạch, lẩm bẩm: “Kỷ Cương phủ cách hoàng thành ngoại không xa, hắc ẩn tàng một lượng lớn binh khí tại nhà, một vạn người tại Hạnh tử ao phân tán tiến thành, đến nhà Kỷ Cương trang bị binh khí, lập tức có thể hành động. Cộng thêm 5000 Thiên sách vệ của Cao Hú, 1 vạn cấm vệ của Kỷ Cương, tổng cộng gần ba vạn người, nếu hành động nhanh có thể khống chế cả hoàng thành. Hừ hừ!”

Dương Thu Trì lấy lui làm tiến: “Vốn thần ủng hộ thái tử, chỉ trì hoàng thượng gia phong cho hoàng thái tôn. Nhưng mà, vì thần tra ra chuyện này, lo là hai vị hoàng tử tranh thái tử vị, tạo thành Huyền Vũ môn chi biến, càng lo lắng nhị hoàng tử sẽ uy bức hoàng thượng nhường vị. Đồng thời, nếu như hoàng thượng đã lập hoàng thái tôn, cho dù nhị hoàng tử hiện giờ không động thủ, cũng khó tránh sau này sẽ phát động chiến dịch Tĩnh Nạn mới, đợt giang sơn từ tay hoàng thái tôn. Do đó, vì giang sơn xã tắc của Đại Minh, vì thần chỉ còn nước tán đồng cải lập nhị hoàng tử làm thái tử.”

Minh Thành Tổ một đời kiêu hùng, tuyệt đối không chịu để người khác hiếp bách. Hiện giờ biết nhị hoàng tử lấy vũ lực làm hậu thuẫn, toan tính soán đoạt vị trí thái tử, thậm chí bắt mình nhường vị, với tính cách của ông ta, tuyệt đối không vì thế mà chịu khuất phục.

Do đó, lời Dương Thu Trì nói đã khiến Minh Thành Tổ cuối cùng hạ quyết tâm, nếu như nhị hoàng tử và Kỷ Cương thật muốn mưu phản bức vị, thì tất phải kiên quyết trấn áp. Nhưng mà, những thứ này chỉ mới là lời một phía của Dương Thu Trì, do đó Minh Thành Tổ vẫn chưa ra quyết định.

Dương Thu Trì nhìn thấy điểm này, khom người thưa: “Vạn tuế, thần có một kế, có thể khiến âm mưu của nhị hoàng tử và Kỷ Cương lộ nguyên hình, hoàng thượng từ đó cũng có thể biết lẽ của vi thần không giả.”

“Kế mưu gì?”

Dương Thu Trì bắt đầu trình bày thật kỹ, Minh Thành Tổ nhíu mày trầm tư một hồi, cuối cùng quyết định, trầm giọng nói: “Được, trăm lát nữa sẽ phái lão Lí đầu và các người đi điều tra sự bộ chuyện này. Nếu như là thật, thì y kế của ngươi thi hành. Nếu như tra ra bọn chúng thật muốn mưu phản, trăm gia quan tấn tước cho ngươi. Nếu không, trăm sẽ trị ngươi tội khi quân!”

“Vi thần minh bạch!” Dương Thu Trì ngẫm nghĩ, nếu như chuyện này đã nói hết rồi, thì chuyện tú nữ cũng nên nói luôn. Bèn thưa: “Hoàng thượng, Kỷ Cương còn có một chuyện, vi thần đã sớm biết nhưng không dám bẩm báo.”

“Ngươi nói đi!” Kỷ Cương đồng lõa với nhị hoàng tử Chu Cao Hú mưu phản một khi là sự thật, đương nhiên sẽ tra rõ mọi tội của hắn.

“Lần này tuyển tú nữ, tú nữ do các nơi tuyển đều đưa đến chỗ hắc ẩn để hắn ra quyết định cuối cùng. Kỷ Cương lấy quyền mưu lợi riêng, tự tiện chọn mỹ nữ đẹp nhất cộng cả thầy bay người tự lưu dụng.”

“Cái gì?” Minh Thành Tổ tức giận tới cùng, vỗ mạnh một chưởng lên tay vịn.

Nếu như Kỷ Cương mưu phản chỉ là sự tranh đấu về mặt chính quyền, chỉ cần đối xử cẩn thận, đã kích nghiêm lệ mà thôi. Nhưng Kỷ Cương dám đem nữ nhân của Minh Thành Tổ giữ lại tự dùng, nói cho khó nghe một chút thì cấm sừng lên đầu Minh Thành Tổ. Đối với sự tình này, chỉ cần là nam nhân, thì đó là cái thù không đội trời chung. Huống chi, ông ta là hoàng thượng, quân lâm thiên hạ, nắm quyền sinh sát định đoạt số phận của người khác trong tay.

Dương Thu Trì thưa: “Đây là do người thiếp Liễu thị của vi thần tiềm nhập vào Kỷ phủ điều tra, vô ý phát hiện. Trong đó có hai vị chính là tú nữ mới vừa do Ứng Thiên phủ của vi thần tuyển ra, quốc sắc thiên

hương, xin đẹp nào nùng. Tư sắc chẳng kém gì hai vị mỹ thiếp của vi thần. Không ngờ lại bị Kỷ Cương giữ riêng lại.”

Minh Thành Tổ nghe Dương Thu Trì nói hai nữ tử đó có sắc đẹp tương đương Hồng Lăng và Liễu Nhược Băng, nữ tử đẹp như vậy mà bị Kỷ Cương ăn chặn, khiến ông ta giận xanh cả mặt. Nhưng mà, ông ta không phải là người lỗ mãng, quyết định tiến hành điều tra sơ bộ trước rồi quyết định sau.

Minh Thành Tổ trước hết phái Lý công công theo người của Dương Thu Trì lên đến khe Hạnh Tử điều tra doanh trại bí mật của nhị hoàng tử, sau đó lấy danh sách tú nữ của Ứng Thiên phủ, trở về hoàng cung tìm nữ quan phụ trách quản lý tú nữ tuyển cung lần này kiểm tra lại, quả nhiên, không có tên của hai vị tuyệt sắc mỹ nữ do Ứng Thiên phủ tuyển ra. Sau khi kết quả được báo cáo lên Minh Thành Tổ, ông ta bấy giờ mới xác định lời Dương Thu Trì không giả, quyết định án theo mưu kế của hắn mà tiến hành.

Trưa ngày hôm đó, Minh Thành Tổ mang theo Dương Thu Trì, Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi, được sự vây quanh của đại nội thị vệ, thái giám và cung nữ đột nhiên giá lâm phủ của Kỷ Cương.

Kỷ Cương thấy hoàng thượng mang theo Dương Thu Trì đột nhiên giá lâm, không khỏi đại kinh thất sắc, thâm kêu không xong, vội vã cùng cháu là Kỷ Phiếu ra cửa lớn nghênh đón, rước hoàng thượng vào phòng khách.

Minh Thành Tổ lạnh lùng nói: “Kỷ ái khanh, nghe nói người mới thu bảy mỹ cơ, ai ai cũng xinh đẹp như hoa, có thể cho trăm kiến thức một chút được không a?”

Kỷ Cương tức thời mồ hôi lạnh chảy như suối. Minh Thành Tổ nói thẳng về bảy người đó, rõ ràng là đã nắm rõ chuyện của y như trong lòng bàn tay. Tuy Kỷ Cương không biết tin tức từ đâu mà lộ ra, nhưng, nếu như Minh Thành Tổ đã nắm biết sự kiện này, có muốn ẩn giấu cũng ẩn giấu không được.

Kỷ Cương phản ứng thần tốc, lập tức nghĩ ra đối sách, quỳ xuống dập đầu thưa: “Vi thần tuân chỉ, bảy nữ tử này là vi thần..., vi thần từ đám tú nữ đào thải ra để tuyển vài vị làm thị nữ cho phủ, chưa được hoàng thượng cho phép, thỉnh hoàng thượng thứ tội.”

Căn cứ nguyên tắc tuyển tú nữ, Kỷ Cương phải từ các tú nữ từ các nơi tuyển đưa đến mà theo tỷ lệ quy định đào thải một số, sau đó đem những tú nữ tuyển trúng tổng tiến vào hoàng cung. Do đó, Kỷ Cương đem việc y lưu những nữ tử đẹp nhất lại để bản thân dùng nói thành tuyển từ đám tú nữ bị đào thải lưu lại để dùng, nói như vậy thì có thể qua được, vì dù gì các cô gái đó không được tuyển, đương nhiên không thể xem là cướp nữ nhân trên tay hoàng thượng rồi.

Minh Thành Tổ lạnh lùng cười: “Vậy sao? Tú nữ tuyển không trúng? Vậy được a, cho gọi chúng ra đây cho trăm xem coi.”

Kỷ Cương đáp ứng, đưa mắt ra hiệu cho Kỷ Phiếu, lệnh cho Kỷ Phiếu đi dẫn người tới.

Chẳng mấy chốc, bảy nữ tử được đưa đến, tuy cũng rất xinh đẹp, nhưng vẫn chưa thể tính là tuyệt mỹ, nói gì tới quốc sắc thiên hương. Dương Thu Trì nhìn Liễu Nhược Băng, thấy nàng khẽ lắc đầu, Dương Thu Trì lập tức minh bạch là Kỷ Cương lại sử dụng chiêu thay mận đổi đào.

Dương Thu Trì lập tức nhìn Minh Thành Tổ, khe khẽ lắc đầu.

Minh Thành Tổ hừ một tiếng thật lớn: “Kỷ ái khanh, người chơi cái trò gì vậy, bảy nữ tử này thật sự là tú nữ sao?”

“Đích xác là tú nữ bị đánh rớt, hoàng thượng có thể tra xét hồ sơ tuyển chọn của họ.”

Dương Thu Trì thất mật Kỷ Cương không biến tâm không có gì là rung động, tức thời hiểu là Kỷ Cương đã đề phòng đến chuyện này. Y không những giữ lại bảy tuyệt sắc mỹ nữ, mà còn tuyển một số tú nữ không trúng tuyển ấy lưu lại để che mắt mọi người. Quả thật là giáo hoạt!

Minh Thành Tổ liếc nhìn Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì bước lên bẩm báo: “Vạn tuế, Ứng Thiên phủ của vi thần trong lần tuyển tú nữ lần này có hai tuyệt sắc mỹ nữ đưa tới chỗ Kỷ chỉ huy sứ để hậu tuyển, nhưng khi vi thần tra xét hồ sơ tú nữ tuyển đưa vào cung, không có hai người này, số tú nữ bị đánh rớt đưa trở về quê cũng không có hai người này.

Thỉnh Kỵ chỉ huy sứ làm rõ chuyện này, nếu không, vi thần không biết ăn nói làm sao với người nhà của họ.”

Kỷ Cương tức giận nói: “Dương đại nhân, người tra ta? Người có biết là hoàng thượng nghiêm cấm ta và người người nhà đấu nhau không? Cái này rõ ràng là người kháng chỉ không tuân!”

Dương Thu Trì điềm đạm nói: “Đây là chức trách của Ứng Thiên phủ của bốn quan, khuê nữ của người ta giao cho ta. Ta không thể nào để mất tích được? Bốn quan đưa người đến chỗ này của người, người nếu như không tống tiễn vào cung, cũng không trả cho bốn quan để đưa về cho người nhà, thì phải có giải thích gì đó chứ. Cái này chẳng thể kể là điều tra người được!”

Minh Thành Tổ gật gật đầu: “Cái này không tính. Kỵ ái khanh, hai người này rốt cuộc là được đưa đi đâu rồi?”

Kỷ Cương bị bắt giở, không chịu nhận cũng không được. Khi Đồng Phủ Thừa của Ứng Thiên phủ đưa người đến đều có chuyển giao và tiếp nhận, danh sách đâu ra đó rõ ràng. Người được đưa đến cung cũng có danh sách rõ ràng, cho nên hai người này biến mất, có muốn chối cũng chối cũng không được.

Mắt Kỷ Cương xoay tròn, vội bẩm báo với Minh Thành Tổ: “Vi thần còn lưu lại một bộ phận tú nữ không trúng tuyển, có thể có hai người này trong số đó.”

Minh Thành Tổ hừ một tiếng lớn, lạnh lùng nói: “Kỵ ái khanh. Trẫm muốn người đưa hết những tú nữ lưu lại ra đây, không được sót một người nào. Trẫm muốn xem qua từng người một!”

Kỷ Cương đáp ứng, vừa định đi ra cho gọi, Dương Thu Trì ở sau lưng đã bổ sung thêm một câu: “Kỷ đại nhân, ngài lưu lại bao nhiêu tú nữ, các nơi tuyển đưa đến bao nhiêu, danh sách trúng tuyển nhập cung thế nào và đưa về thế nào chỉ cần tra là biết, ngài đừng để sót nha!”

Kỷ Cương cứng người, từ từ xoay lại, cười ha ha nói với Dương Thu Trì: “Đa tạ Dương đại nhân nhắc nhở! Bốn quan nhớ rồi!” Tiếp theo đó, y chuyển thân đi ra cửa.

492. Chương 464: Chân Hung Lộ Mặt (2)

Minh Thành Tổ nói chuyện với hai mỹ nữ một hồi, quay lại hỏi Kỷ Cương: “Kỵ ái khanh, đây là tú nữ bị tuyển rồi mà người nói đây sao?”

Kỷ Cương khựng hoảng vô cùng, quỳ xuống dập đầu: “Vi thần mắt kém, không biết hai nữ này có thể được hoàng thượng yêu thích như vậy, tội vi thần đáng vạn chết.”

Minh Thành Tổ lại hừ mạnh thêm tiếng nữa: “Không ngờ nhân vì dung mạo bình thường không được tuyển, Kỵ ái khanh lại lưu lại tự dùng, hừ! Quả nhiên là mắt kém dễ sợ!”

Kỷ Cương dập đầu lia lịa: “Vi thần tội đáng vạn chết! Thỉnh hoàng thượng tứ tội.”

Minh Thành Tổ không hề lý đến y, tiếp tục quan sát đám mỹ nữ đứng các hàng sau, nhanh chóng phát hiện ra hai mỹ nữ nữa, cũng tuyển ra ngoài, bấy giờ mới cười lạnh nói với Kỷ Cương: “Kỵ ái khanh, trẫm muốn đưa bảy nữ tử này về cung, ý tứ của người thế nào?”

Kỷ Cương nghe Minh Thành Tổ đang cố gắng nén lửa giận hỏi, không khỏi khiếp sợ hơn, dập đầu xuống đất bình bình.

Minh Thành Tổ mặt mày xám xịt vì giận, vừa định chuyển người bỏ đi, đột nhiên phát hiện Dương Thu Trì đang nhìn bảy nữ tử đó chằm chằm, càng tức điên hơn, hỏi: “Dương ái khanh, người đang nhìn cái gì vậy?” Lòng ông ta nghĩ, nữ nhân của người người không chịu cho trẫm, nữ nhân của trẫm thì người mới vừa thấy là đã có lòng rồi, có đạo thần tử nào như vậy không, thiệt là tức chết mà!

Dương Thu Trì bấy giờ mới tỉnh thần, thưa: “Vạn tuế, vi thần đang nhìn thất lưng bằng lụa họ đang buộc, không biết có thể cho phép vi thần xem kỹ hơn.”

Minh Thành Tổ bấy giờ mới rõ là Dương Thu Trì không có ý với nữ nhân của ông ta, mà là phát hiện thất lưng lụa của họ có gì đó cổ quái, bèn ừ ưng thuận.

Dương Thu Trì nhờ Tống Vân Nhi đến cởi mượn một dây thắt lưng đem tới, cầm trong tay nhìn kỹ đi lại một hồi, hỏi: “Kỷ đại nhân, cái thắt lưng này từ đâu mà có?”

Minh Thành Tổ cũng bước tới sẫm soi, bảo: “Đây là cống phẩm do Triều Tiên tiến cống, có có hoàng cung mới có, lần trước Kỷ ái khanh lập đại công, trăm thưởng cho một ít.”

Dương Thu Trì trầm ngâm một lúc, hỏi: “Hoàng thượng, chiếc thắt lưng này có thể ban cho vi thần?”

“Được chứ, nếu Dương ái khanh thích, ngày mai trăm sẽ ban cho người mấy cuộn là được chứ gì.”

“Đa tạ hoàng thượng!”

Rời khỏi Kỷ phủ, Minh Thành Tổ định lên kiệu lộng vàng mang bảy mỹ cơ về hoàng cung, Dương Thu Trì khom người thưa: “Hoàng thượng, vì hoàng thượng long thể an khang, vi thần có một chuyện cần bẩm báo.”

Minh Thành Tổ nhìn thấy bảy mỹ cơ, sớm đã ngứa lòng xót ruột, nghe Dương Thu Trì còn rầy ra, đã có chút nhịn không được nữa: “Chuyện gì? Nói nhanh đi.”

“Hoàng thượng, đêm nay vẫn chưa thể cho bảy nữ nhân này thị tẩm.”

“Vì sao?” Minh Thành Tổ nhíu mày hai hàng chân mày.

Dương Thu Trì khom người thưa: “Nếu như vi thần đoán không sai, thì bảy nữ nhân này xem ra đã nhiễm bệnh hoa liễu rồi!”

“A!” Minh Thành Tổ cả kinh, sầm mặt hỏi: “Ái khanh nói thế là có làm sao?”

Dương Thu Trì lấy chiếc thắt lưng vừa rồi ra, thưa: “Vi thần phát hiện, những sợi tơ lụa trên cái thắt lưng này tương đồng với sợi dây lụa quấn trên cán chủy thủ đâm trên thi thể ái thiếp của Tiết đô đốc! Trong khi đó ở kinh thành ngoài hoàng cung và phủ của Kỷ Cương, không đâu có loại tơ lụa này.”

Mặt Minh Thành Tổ càng khó coi hơn: “Người hoài nghi hung thủ là người trong Kỷ phủ?”

“Vi thần hoài nghi hung thủ là đứa cháu Kỷ Phiếu của Kỷ Cương!”

Minh Thành Tổ à lên một tiếng: “Chỉ bằng chiếc thắt lưng lụa này?”

“Không những thế, vi thần khi khám tra hiện trường ái thiếp của Tiết đô đốc bị giết, phát hiện hiện trường có lưu lại dấu vết tinh dịch, trong tinh dịch có vết tích bệnh hoa liễu, hoài nghi hung thủ có loại bệnh này. Bảy mỹ cơ này đã bị chú cháu Kỷ Cương lưu lại khá lâu, chỉ sợ đã bị hai người làm ô uế. Nếu như Kỷ Phiếu quả là hung thủ, thì Kỷ Phiếu nhất định mắc bệnh hoa liễu, từ đó truyền cho các vị mỹ cơ này.”

Minh Thành Tổ nhíu mày, lòng còn hy vọng vào chút may mắn: “Cũng có thể là hần đã trị lành bệnh rồi.”

“Có khả năng, nhưng cũng có khả năng là không trị dứt. Vì long thể của hoàng thượng, vi thần đề nghị trước hết thỉnh thái y chuẩn đoán xác định xem có phải không.”

“Nếu như nhiễm phải rồi, thì thế nào?”

“Bảy nữ tử này khi được dự tuyển vào tú nữ, đều đã kinh quanh sự kiểm nghiệm của Ỗn bà và lang trung, đều là xử nữ, cũng không có tật bệnh gì, đừng nói chi là bệnh hoa liễu. Bảy nàng này nếu như đã nhiễm, thì chỉ có một khả năng, là nhiễm ở trong Kỷ phủ. Do đó, chứng minh hai chú cháu Kỷ Phiếu mắc bệnh hoa liễu, từ đó án chứng Kỷ Phiếu chính là hung thủ giết hại ái thiếp của Tiết đô đốc. Bởi vì, còn có hai chứng cứ khác có thể minh chứng điều này.”

“Bằng chứng gì?”

“Một là vi thần ở trên mũi chủy thủ phát hiện dấu tay của các bộ khoái tham gia khám nghiệm hiện trường, nhưng không phát hiện dấu tay của hung thủ, và vi thần lúc đó hoài nghi hung thủ đeo bao tay. Lần trước ở pháp trường, Kỷ Phiếu đã từng đeo một cái bao tay có thể dễ phong đao kiếm chém phải mà giao thủ với tiểu thiếp Tống thị của vi thần. Khi liên hệ với phát hiện ngày hôm nay, vi thần tin chắc rằng Kỷ Phiếu đã mang bao tay giết chết ái thiếp của Tiết đô đốc, cho nên không lưu lại dấu tay.”

Minh Thành Tổ gật gật đầu, vốn định hỏi làm sao phát hiện dấu tay trên dao găm là của bọn bộ khoái, nhưng hiện giờ ông ta tin vào năng lực phá án của Dương Thu Trì, khi hỏi nhất định lại nghe một tràng giải thích như trong mấy mùa, đơn giản là không hỏi hay hơn.

Dương Thu Trì nói tiếp: “Còn điều thứ hai là... là vi thần cần phải nghiệm chứng một chút, xem coi mẫu tinh dịch lưu lại ở hiện trường có phải là của Kỷ Phiếu hay không.” Dương Thu Trì nghĩ, kỳ thật nói cho chính xác thì là kiểm nghiệm nhóm máu trong vết tinh lưu lại hiện trường và nhóm máu của Kỷ Phiếu, so sánh đối chiếu xem có giống nhau không. Nhưng mà đối với vấn đề nhóm máu thuộc kiến thức thời hiện đại, hẳn không tiện nói ra.

Minh Thành Tổ cũng lười không muốn hỏi Dương Thu Trì kiểm nghiệm thế nào, vì dù gì cũng tin hẳn có biện pháp, bèn nhún mày nói: “Như vậy là nói Kỷ Phiếu chính là hung thủ?”

“Nếu như thái y kiểm nghiệm phát hiện bảy mỹ cơ này thân đều nhiễm bệnh hoa liễu, còn vi thần lại kiểm chứng vết tinh ở hiện trường đó là của Kỷ Phiếu, thì coi như xác định hung thủ chính xác là hẳn rồi.”

“Được, người theo trầm vào cung, lập tức gọi thái y kiểm nghiệm cho chúng! Người cũng lập tức tiến hành nghiệm chứng.”

Dương Thu Trì vội hỏi Tống Vân Nhi về lưỡi liễu điệp phi tiêu mà Liễu Nhược Băng dùng để bắn Kỷ Phiếu có còn được giữ lại hay không. Tống Vân Nhi nói Liễu Nhược Băng nhờ nàng quăng đi không cần nữa, và nàng đã quăng vào đồng rác rồi.

Dương Thu Trì thưa với Minh Thành Tổ là phải về nhà một chuyến, Minh Thành Tổ cho hẳn về làm xong mau vào cung ngay, sau đó khởi kiệu trở về cung trước.

Dương Thu Trì vội vã mang hộ vệ trở về phủ tìm, rất may là không quá mấy ngày, rác còn chưa đốt, cho nên nhanh chóng tìm được phi đao. Dương Thu Trì lấy mẫu máu trên phi đao, kinh qua kiểm nghiệm quả là thuộc nhóm máu A, tương đồng với nhóm máu của vết tinh trên hiện trường. Như vậy, kết quả nghiệm chứng tiến thêm một bước chứng minh Kỷ Phiếu là hung thủ, bây giờ chỉ còn chờ kết quả kiểm nghiệm của bảy mỹ cơ mà thôi.

Dương Thu Trì vội mang tùy tùng tiến vào hoàng cung. Thái y đã tiến hành kiểm nghiệm xong, quả nhiên, trong bảy mỹ cơ có năm người bị nhiễm bệnh hoa liễu, chỉ có hai nữ tử đẹp nhất do Ứng Thiên phủ của Dương Thu Trì đưa tới là chưa.

Hiển nhiên, Kỷ Cương đã cho năm nàng cho Kỷ Phiếu, giữ lại hai nàng đẹp nhất để tự dùng, nên hai nàng còn lại mới may mắn thoát nạn. Cho dù như thế, điều này cũng khiến Minh Thành Tổ tức thất khiếu bốc khói, muốn lập tức phái người đi bắt Kỷ Phiếu xử tử ngay. Dương Thu Trì ngăn lại, bẩm báo là để đề phòng đã thảo kinh xà, hãy để cho hẳn sống thêm mấy ngày.

Minh Thành Tổ ra lệnh cho thái y trị bệnh cho cả bảy nàng, sau đó truyền ngũ quân đô đốc Tiết Lộc tiến vào cung nghị sự.

Sau khi thương nghị xong đối sách ứng phó, Dương Thu Trì cũng đem án ái thiếp của Tiết đô đốc bị gian sát đã phá được nói qua một hồi, Tiết Lộc nghe gian sát ái thiếp của mình không ngờ là người cháu Kỷ Phiếu của Kỷ Cương, càng tức giận hơn, suýt chút nữa muốn cầm đao tới phủ Kỷ Cương tìm Kỷ Phiếu chém chết.

Nhưng mà có một điểm Dương Thu Trì còn chưa làm rõ, là hung thủ chém hai nha hoàn dường như không phải là Kỷ Phiếu, và vẫn còn chưa xác định được là ai, hung khí bị mẻ lưu lại dấu vết trên vết thương đó cũng chưa biết được là của ai, chỉ còn có thể bắt được Kỷ Phiếu xong thẩm vấn mới rõ ràng mọi sự được.

Sáng ngày hôm sau trong buổi tảo triều, Minh Thành Tổ cho người đến báo cho thái tử Chu Cao Sí, hoàng tôn Chu Chiêm Cơ, nhị hoàng tử Chu Cao Hú và tam hoàng tử Chu Cao Toại bị đánh thành ngớ ngẩn đều phải tham gia dự triều, vì ông ta muốn công bố quyết định chính thức về chuyện lập trữ quân.

Trên triều đình, Minh Thành Tổ công khai tuyên bố, phong con trai Chu Chiêm Cơ của thái tử Chu Cao Sí là hoàng thái tôn, làm vị trữ quân thứ hai.

Tin tức này lập tức chấn động triều dã, bên văn thần thì tự nhiên mừng quá đổi, hân hoan cổ vũ, bên võ tướng đối với việc cải lập nhị hoàng tử làm thái tử không được tuy có hơi thất vọng, nhưng cũng không có

lời gì, vì dù sao đây cũng phù hợp với sự truyền vị chánh thống của quân vương.

Đương nhiên, nhị hoàng tử Chu Cao Hú và Kỷ Cương cùng bè đảng chẳng vui tí nào.

Sau khi tán triều, Chu Cao Hú mặt mày sậm xịt đá mắt ra hiệu cho Kỷ Cương. Hai người trước sau rời khỏi hoàng cung, trực tiếp đến thẳng phủ của Kỷ Cương.

Kỷ Cương đón nhị hoàng tử Chu Cao Hú vào phòng khách ngồi, lệnh cho đóng chặt cửa, bấy giờ mới hỏi: “Vương gia, chuyện này nên làm thế nào?”

Chu Cao Hú vỗ mạnh tay lên bàn: “Phụ hoàng hôm nay lập hoàng thái tôn, coi như cắt đứt mọi hi vọng tức vị của bốn vương. Chuyện đến nước này, chỉ còn bất đắc dĩ phải động thủ mà thôi!”

Kỷ Cương gật gật đầu: “Ti chức phát hiện cảm y vệ của Dương Thu Trì hôm nay hoạt động vô cùng tới tấp, đặt tại mắt khắp phủ của vương gia và của ti chức. Ti chức lo rằng tên họ Dương kia sớm muộn cũng phát giác kế hoạch của chúng ta. Hôm nay lại lập hoàng thái tôn, xem ra chúng ta chỉ còn có cách động thủ.”

“Ừ, rất may là chúng ta đã chuẩn bị sắp xong hết rồi, vậy định là tảo triều ngày mai động thủ, lúc đó bá quan tập hợp, vừa khéo bắt cả rọ cùng lúc luôn!”

Kỷ Cương khom người: “Vâng! Ti chức nghe theo sự điều khiển của Vương gia.”

“Người lập tức ra lệnh cho cảm y vệ của người chuẩn bị sẵn sàng, giờ dần ngày mai tập trung ở Bắc trấn phủ ti, giờ mao đến thì một bộ phận không chế Ngũ quân đô đốc phủ, một bộ phận lập tức chiếm ngự môn, từ ngự môn đánh vào hoàng cung, khống chế phía nam ngoại đình!”

“Ti chức tuân lệnh!”

“Về phần Thiên Sách vệ của bốn vương, giờ mao ngày mai công tiến vào hoàng cung, khống chế hậu cung nội định, một bộ phận khác công chiếm thái tử phủ, diệt Chu Cao Sí và đứa con trai Chu Chiếm Cơ mới làm hoàng thái tôn có một ngày của hắn, chiếm lĩnh thái tử phủ. Hiện giờ bốn vương đến hẻm Hạnh Tử điều động một vạn binh mã phân tán tiến vào kinh thành, từ hậu viện tiến vào phủ của người, trang bị khải giáp binh khí. Giờ Mão ngày mai, do bốn vương tự thân dẫn đầu, xông vào hoàng cung, bao vây Cẩn Thân điện đang diễn ra tảo triều, bức phụ hoàng nhượng vị!”

“Quá tốt rồi! Sáng ngày mai, thiên hạ này đã là của hoàng thượng người rồi!” Kỷ Cương hiện giờ đã đổi giọng xưng Chu Cao Hú là hoàng thượng, khiến y vui mừng cười ha hả.

Kỷ Cương ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Hoàng thượng, vậy hai mỹ thiếp của Dương Thu Trì...”

Chu Cao Hú chẳng có mấy hứng thú đối với nữ nhân, xua tay: “Chuyện thành đều cấp cho người, tên họ Dương và số người nhà khác, vô luận là nam nữ lão ấu, toàn bộ lăng trì xử tử!”

“Thần tuân chỉ!”

Giờ Mão khuya ngày hôm sau, nhị hoàng tử Chu Cao Hú mang thân binh vệ đội đến cửa sau phủ của Kỷ Cương. Tiếp theo đó, cửa sau mở rộng, từng đội binh sĩ mang đoản đao mặc giáp nhẹ từ cửa đó tiến ra, bày đội chỉnh tề, tổng cộng có một vạn người.

Chu Cao Hú phát tay, mang một vạn nhân mã này tiến thẳng vào hoàng thành.

493. Chương 465: Phong Thường Lớn (1)

Chu Cao Hú mang binh từ cửa Đông Hoa đánh vào hoàng thành, thẳng tiến tới Cẩn Thân điện. Đại đội thị vệ trực ban ở Cẩn Thân điện vừa đụng độ là tan, chạy sạch cả. Một vạn nhân mã của Chu Cao Hú nhanh chóng bao vây Cẩn Thân điện kín mít.

Chu Cao Hú mang theo đội hộ vệ xông lên ngọc đài, đến bên ngoài cửa lớn của Cẩn Thân điện. Y thấy cửa lớn đóng chặt, bên ngoài tiếng la hét vang trời, nhưng bên trong thì im phăng phắc. Y cảm thấy rất kỳ quái, ẩn ước cảm thấy có điều gì đó không ổn. Y buông người xuống ngựa, bước tới trước, dùng lực đẩy cửa lớn nặng nề của Cẩn Thân điện, nhìn vào trong, vừa nhìn đã kinh hãi trợn mắt.

Trong Cẩn Thân điện chẳng có bóng người, trước kim loan bảo tọa có một cái biển cực lớn, trên có đề: “Kể mưu nghịch, giết không tha!”

Chu Cao Hú hô lên cả kinh, vội vã thối lui.

Chợt nghe bên ngoài có tiếng nổ cực lớn, trong đầu Chu Cao Hú lóe lên ý nghĩ: Xong rồi! Trúng mai phục!

Hắn quay đầu lại nhìn, thấy người ngựa phía mình đã bị nổ ngã rạp loạn lên hết, trên lỗ châu mai của hoàng thành hiện ra vô số hỏa pháp. Tiếp theo đó, tên rơi từ trên trời xuống như mưa. Tên như giặc châu châu bay, từ tường thành hoàng cung theo đường cong bắn xuống đội hình binh mã bên dưới.

Một vạn nhân mã của Chu Cao Hú vì muốn hành động nhanh nhẹn đã mặc khải giáp nhẹ, căn bản không thể nào ngăn đỡ được tên phá giáp bay như mưa thế này, đua nhau trúng tên thét gào chết thảm.

Các cung tiễn thủ của Chu Cao Hú cố sức phản kích, nhưng đối phương ở trên hoàng thành, có lỗ châu mai và chỗ nấp, chịu sát thương rất ít, trong khi đó họ không có khí giới công thành và thang dây, cho nên không có biện pháp gì tiếp xúc đánh xáp lá cà. Quân của Chu Cao Hú rơi vào tình thế chỉ bị đánh mà không thể phản kích được gì.

Chu Cao Hú tấy tình thế không xong, ra lệnh lui về phía bắc, toan tính công phá cửa Càn Thanh, đánh giết vào nội đình, hội hợp với Thiên Sách vệ.

Thật không ngờ cửa Càn Thanh không chờ họ đánh, đã tự động mở ra, từ trong đó xông ra vô số thiết giáp kỵ binh, như bầy ong vỡ tổ đánh giết ào về phía họ. Những thiết giáp kỵ binh này có giải giáp nặng đao thương dài, trong khi quân của Chu Cao Hú chỉ có đoản đao căn bản chém không tới và không vào, chỉ phút chốc đã bị đánh loạn hàng ngũ, tử thương vô số.

Chu Cao Hú thấy trọng giáp kỵ binh từ Càn Thanh cung xông ra càng lúc càng nhiều, không có cách gì đề nghị, cho nên lập tức ra lệnh lui về cửa nam, toan tính hội hợp với một vạn cấm vệ của Kỷ Cương, rồi cùng đánh giết mở một đường máu ra ngoài.

Bọn họ đội mưa tên và hỏa pháo từ hai bên hoàng thành bắn xuống, phía sau thì bị trọng giáp kỵ binh đánh rát, chỉ hy vọng đánh ra khỏi ngõ môn, cùng với người ngựa của Kỷ Cương hội hợp.

Nhân mã của Chu Cao Hú xông qua Hoa Cái điện, Phụng Thiên điện, đến trước Ngộ môn thì phát giác trong ngõ môn đã bố trí đầy trọng giáp kỵ binh của Minh quân, người nào cũng khoác lên mình khải giáp nặng, chỉ để lộ đôi mắt đầy sát khí ra ngoài.

Không chờ tàn binh bại tướng của Chu Cao Hú nghỉ ngơi chút nào, những kỵ binh đó như nước sóng trào xông tới, hợp thành trọng giáp kỵ binh phía sau thành hai gọng kìm tiền hậu giáp kích, phân cắt, bao vây rồi tiêu diệt từng nhóm quân của Chu Cao Hú.

Trong hoàng thành địa thế bằng phẳng, thích hợp cho kỵ binh tác chiến. Trong khi đó, Chu Cao Hú chỉ mang theo kỵ binh nhẹ với đoản đao, không thể nào là đối thủ của trọng giáp kỵ binh, hưởng chi số lượng kỵ binh nặng này vượt hẳn họ đến mấy lần. Lây ít địch nhiều, sau mấy lần xung phong, quân của Chu Cao Hú đã bị đánh tan nát cả, tử thương hơn phân nửa, phần còn lại đua nhau quỳ xuống đất đầu hàng.

Chu Cao Hú ngồi trên ngựa, quay nhìn bốn phía, thấy ngoài mấy trăm người quỳ xuống đầu hàng, trên nền đá xanh cực rộng của hoàng cung nằm ngổn ngang xác chết tướng sĩ của mình. Trong khi đó, xung quanh y, thiết giáp kỵ binh đã bao vây đen nghịt, đưa mũi thương bén ngót chỉ vào người y.

Chu Cao Hú thở dài, quảng trường kiếm trong tay, nhắm mắt chờ chết.

Chính vào lúc này, kỵ binh dạt ra hai bên, mấy thớt chiến mã nhanh nhẹn chạy về phía y.

Chu Cao Hú từ từ mở mắt, thấy trong mấy kỵ sĩ phía trước có một người quen thuộc - đấy chính là Minh Thành Tổ. Ngoài ra còn có vài vị khác, gồm thái tử Chu Cao Sí, hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ, ngũ quân đô đốc Dương vũ hầu Tiết Lộc, Trấn Viễn hầu Dương Thu Trì. Phía sau họ còn có Liễu Nhược Băng, Tổng Vân Nhi, Nam Cung Hùng cùng các hộ vệ.

Tiếp theo đó, hơn năm sáu người bị trói chặt được giải tới, nhìn lại chính là Kỷ Cương, Kỷ Phiếu và những tướng lĩnh do nhị hoàng tử phái đi đánh nội đình và thái tử phủ. Nhìn thấy họ, Chu Cao Hú biết mọi kế

hoạch của y đều bị phụ hoàng Minh Thành Tổ Chu Lệ nắm trong tay, và toàn bộ quân phía y đã bị diệt sạch.

Thì ra, kế mưu mà Dương Thu Trì trình bày với Minh Thành Tổ là Minh Thành Tổ sẽ tuyên bố gia lập hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ, từ đó dẫn rấn ra khỏi hang. Quả nhiên, nhị hoàng tử Chu Cao Hú thấy hy vọng đã mất, liền cùng Kỷ Cương phát động mưu phản.

Đêm tuyên bố lập hoàng thái tôn, Dương Thu Trì lại cho Liễu Nhược Băng lẻ vào phủ của Kỷ Cương, lấy đi máy quay phim dùng để giám thị đó. Sau khi xem hết toàn bộ những đoạn phim ghi lại trong đó, biết được kế hoạch an bày của Chu Cao Hú và Kỷ Cương, hắn lập tức tiến vào cung báo cho hoàng thượng. Minh Thành Tổ bấy giờ mới bố trí thiên la địa võng, bắt trọn và tiêu diệt gọn quân đội phản loạn của Chu Cao Hú và Kỷ Cương.

Minh Thành Tổ nhìn con trai Chu Cao Hú, trong mắt đầy thương cảm, sắc mặt như già hẳn đi. Dù sao bình định sự phản loạn của con trai không phải là chuyện vui vẻ gì với bất kỳ ai.

Hai người đều không lên tiếng. Lúc này, ánh ban mai đã chiếu hồng trời không, khe chiếu lên từng thi thể nằm ngổn ngang trên quảng trường rộng lớn trước hoàng cung. Bên tai họ không ngớt truyền lại tiếng hí vang của chiến mã cùng tiếng kêu thảm và rên rỉ của tướng sĩ giãy chết.

Dù sao thì Minh Thành Tổ cũng không phải là người đa sầu đa cảm, phất roi ngựa, lạnh lùng hỏi: “Cao Hú, người biết tội hay chưa?”

Chu Cao Hú từ từ xuống ngựa, quỳ sụp xuống đất: “Thần nhi tội không thể tha, thỉnh phụ hoàng cho chết!”

“Người đâu!” Minh Thành Tổ lớn tiếng quát: “Lôi hắn ra ngọc môn chém đầu!”

“Chậm đã!” Thái tử Chu Cao Sí kêu lên, buông mình xuống ngựa, bước tới trước ngựa của Minh Thành Tổ, quỳ gối một chân thưa: “Phụ hoàng, thần nhi thể nhị hoàng đệ cầu tình, khẩn thỉnh phụ hoàng xá miễn tội của hắn.” Y là thái tử, theo quy củ, ngoại trừ trong những khánh điển chính quy, không cần phải quỳ gối trước Minh Thành Tổ.

Sắc mặt Minh Thành Tổ tái xám, quát: “Tội mưu nghịch không thể tha...”

“Phụ hoàng!” Chu Cao Sí quỳ luôn hai gối, “Nhị hoàng đệ tuy là mưu nghịch, nhưng dù sao cũng cốt nhục tình thâm, thần nhi không nhẫn nhìn cha giết con, khẩn thỉnh phụ hoàng xá miễn cho hoàng đệ tội chết.”

“Cái đồ lòng dạ đàn bà! Người cầu tình thế cho hắn, sau này hắn sẽ không phản lại ngươi sao?”

Mặt Chu Cao Sí hiện nét do dự, dù sao thì hiện giờ có Minh Thành Tổ kèm chế hoàng đệ, không ảnh hưởng gì, nhưng sau này lỡ khi Minh Thành Tổ về tây, nhị hoàng tử trở mặt, bản thân không phải là đối thủ của hắn.

Chu Cao Hú nhìn mặt mà bắt hình dong, thấy có được chút sinh cơ, vội dập đầu, giơ tay cao lên trời: “Phụ hoàng, thần nhi biết tội, tương lai hoàng huynh đăng cơ, thần nhi nguyện một lòng phò trợ, nếu như có ý phản, trời tru đất diệt, chết không toàn thây!”

Thái tử Chu Cao Sí cũng vội nói: “Phụ hoàng, nhị hoàng đệ đã lập lời thề ở đây, xin người xá miễn cho đệ ấy tội chết đi.”

Minh Thành Tổ sao có thể tin vào lời thề? Y trong chinh chiến tin vào cái gọi là binh bất yểm trá (dùng binh không nề hà lừa dối), trong đấu tranh chính trị càng tràn đầy âm mưu quỷ kế. Đối với con trai thứ hai, ông ta quá hiểu, lời thề này chẳng khác gì cái đánh rắm.

Quả nhiên, sau khi Minh Thành Tổ mất xong, thái tử Chu Cao Sí tức vị. Chu Cao Hú lại bắt đầu mưu phản, nhưng còn đang chuẩn bị thì làm vua được một năm Chu Cao Sí đã giá băng, hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ tức vị, Chu Cao Sí lại mưu phản lần nữa (*)

Nhưng đó là chuyện sau. Hiện giờ, Minh Thành Tổ tuy biết đức tính của người con thứ hai của mình, nhưng hiện giờ một là thái tử khẩn cầu trước mặt mọi người, nếu ông ta không chuẩn y thì sẽ làm mất uy tín của thái tử, sau này đối với sự tức vị của thái tử sẽ bất lợi. Thứ hai, có câu hùm dữ không ăn thịt con, ông ta ít nhiều cũng vì cái đau cắt nướm ruột của mình mà do dự.

Minh Thành Tổ quay sang hỏi hoàng thái tôn Chu Chiêm Cơ: “Chiêm Cơ, cháu nói coi, nên xử trí vị hoàng thúc mưu phản này của cháu thế nào?”

Chu Chiêm Cơ xuống ngựa, đến bên cạnh phụ thân Chu Cao Sí, quỳ xuống thưa: “Hoàng gia gia, Chiêm Cơ nhận thấy, bỏ đi tình thân không bàn tới, năm xưa trong chiến dịch Tĩnh Nạn, nhị hoàng thúc vào sinh ra tử, nhiều lần cứu tính mệnh của hoàng gia gia, lấy công bù tội, nên xá miễn cho tội chết của nhị hoàng thúc, như vậy mới gọi là ân oán phân minh.”

Minh Thành Tổ mỉm cười: “Được. Hay cho câu ân oán phân minh, tôn nhi, người có biết rằng, người hiện giờ tha cho hần, sau này hần vị tất đã tha cho người không?”

Chu Chiêm Cơ ưỡn ngực thưa: “Chiêm Cơ không sợ...!”

Quả nhiên sau khi Chu Chiêm Cơ tức vị, Chu Cao Hú mưu phản lần nữa, nhanh chóng bị Chu Chiêm Cơ bình định, bắt sống Chu Cao Sí, nhưng không giết hần, chỉ giam lỏng mà thôi.

Chỉ có điều, Chu Cao Hú đã chứng nào tật nấy, sau đó Chu Chiêm Cơ đến thăm y, Chu Cao Hú lại lần nữa toan tính mưu sát Chu Chiêm Cơ, cuối cùng bị tiểu Chu nổi giận thật sự, ra lệnh cho trói Chu Cao Hú vào cột đồng, bôi dầu bên ngoài, đốt than đá bên trong, cuối cùng nướng chín Chu Cao Hú, ứng với lời thề độc mà y lập ra ngày hôm nay.

Minh Thành Tổ nghe Chu Chiêm Cơ nói vậy, cười ha hả bảo: “Giỏi! Có khí phách! Nhờ câu nói này của cháu, trẫm tha cho hần một mạng!”

Ba người đồng thời dập đầu tạ ơn.

Minh Thành Tổ lại nói: “Nhưng mà, trẫm không thể để đứa cháu yêu của ta mạo hiểm như vậy được. Cao Hú là con hổ chỉ biết ăn thịt người, trẫm phải nhổ hết răng của hần, chặt hết vuốt của hần mới được. Cao Hú, trẫm khi xưa phong cho người làm Hán vương, phong cho người đất Vân Nam, người nói người không có gì sai, không muốn đi chỗ xa như vậy, hiện tại thì sao? Người có bằng lòng đi chỗ đó không?”

Chu Cao Hú biết là Minh Thành Tổ đang cho hần cơ hội cuối cùng, điều đi xa kinh thành, để tránh khỏi mang tới cho thái tử nhiều phiền phức. Chu Cao Hú đã không còn lựa chọn nào, dập đầu thưa: “Thần nhi nguyện ý đi.”

“Được! Trẫm cấp cho người Thiên Sách vệ khi xưa hôm nay tham dự mưu phản, đã bị diệt hết. Trẫm sẽ thu hồi tổ chức lại. Người tự chiêu thu một vạn binh mã, cũng bị diệt gần hết, chỉ còn mấy tàn binh bại tướng, người có định mang tới Vân Nam không?”

Chu Cao Hú vui mừng vô cùng, ngược mắt định nói tạ ơn, chợt thấy ánh mắt đầy sự trào phúng của Minh Thành Tổ, tức thời cả kinh, dập đầu thưa: “Đây đều là phản tặc, tội đáng muôn giết, sao có thể theo thần nhi đi Vân Nam được. Thần nhi chỉ mang theo gia quyến đến Vân Nam mà thôi.”

Minh Thành Tổ cười cười, lại nói: “Người đến Vân Nam rồi hãy thật thà mà ở đó yên tâm làm hán vương của người, không được sự cho phép của trẫm không được rời khỏi Vân Nam, cũng không được nghĩ này nọ gì nữa. Thân binh hộ vệ của người từ này không được có hơn trăm người. Trẫm sẽ cho quan lại ở Vân Nam báo cáo thường xuyên hoạt động của người ở đó. Nghe rõ chưa?”

“Nghe rõ rồi. Thần nhi tạ ân phụ hoàng không giết!” Chu Cao Hú cười thầm trong lòng: lần này là đến đất phong của mình, thế mà chẳng cho mang theo được một tên quân nào. Nhưng có thể bảo vệ tính mệnh thì cũng quý lắm rồi. Hần quay sang dập đầu nói với thái tử Chu Cao Sí: “Đa tạ hoàng huynh cầu tình cho Cao Hú.”

Chu Cao Sí bước tới đỡ hần dậy.

Minh Thành Tổ lại nói: “Cao Hú, nếu như cần phải đi thì đi sớm hơn là đi muộn, quay về thu thập nhanh rồi tức khắc khởi hành, không cần đến từ biệt nữa.”

Chu Cao Hú khom người: “Thần nhi lĩnh chỉ tạ ân!” Rồi lui mấy bước, nhảy lên lưng ngựa, chuyển thân lao đảo bỏ đi.

Minh Thành Tổ ra lệnh áp giải Kỷ Cương, Kỷ Phiếu lên phán xét. Hai người này biết tội không thể miễn, quỳ xuống nhắm mắt chờ chết.

Chú thích:

Chu Chiêm Cơ, con trai của Minh Nhân Tông (tức Chu Cao Sí) lên ngôi gọi là Minh Tuyên Tông, tức Tuyên Đức Hoàng đế, (25 tháng 2, 1398 - 31 tháng 1, 1435) là vị vua thứ năm của triều đại nhà Minh trong lịch sử Trung Quốc, trị vì từ năm 1425 đến 1435. Ông kế vị Minh Nhân Tông, và ở ngôi trong một thời kì thịnh trị của Đại Minh. Theo sử sách, tháng 8 âm lịch năm 1426, chú ông là Hán Vương Chu Cao Hú (朱高煦), vốn là người con trai được Minh Thành Tổ Chu Lệ yêu quý do có công cứu giá; nhưng do bất chấp quân pháp nên năm 1417 đã bị đày tới một thái ấp nhỏ ở Lạc An (Quảng Nhiêu, Sơn Đông). Khi Chu Cao Hú làm loạn, Hoàng đế mới Minh Tuyên Tông đã đem 20.000 quân tấn công ông ta tại Lạc An. Chu Cao Hú bị phế làm thứ nhân (thường dân) và chết do bị tra tấn. Sáu trăm quan lại theo Hán Vương cũng bị tử hình và 2.200 người khác bị lưu đày.

494. Chương 465: Phong Thưởng Lớn (2)

Kỷ Cương chết đến nơi, cổ cứng đầu chỉ rướm thêm khô, liền như thật mà đáp: “Tên đó là tiểu phu đến hẻm núi Hạnh Tử chặt củi, đến gần quân doanh bị bắt, để bảo mật đã giết hẩn chết. Ta liền dùng xác chết của hẩn để hãm hại Vân Lăng.”

Dương Thu Trì gật gật đầu, lại quay sang Kỷ Phiếu: “Là người gian sát ái thiếp của Tiết đô đốc, đúng không?”

Dù sao cũng chết, Kỷ Phiếu cũng không chối cãi làm gì, ngẩn đầu đáp: “Đúng, là thúc phụ ta sai ta đến đó.”

“Người lúc đó có mang găng tay hả?”

“Có mang, ta sợ đánh nhau với hộ vệ của Tiết phủ, nên mang găng tay bọc sắt để đề phòng.”

“Có người đi cùng với người hả?”

“Có, Cổ đại lực, hai chúng ta lên vào Tiết phủ, là hẩn chém chết hai nha hoàn.”

Dương Thu Trì cả kinh, hỏi: “Hẩn có gian ô Hư Linh Tử không?”

“Không có, hẩn chém nha hoàn xong, ở ngoài chờ.”

Cổ Đại Lực là thiếp thân hộ vệ của Kỷ Cương, đã từng bị liệt vào đối tượng hiềm nghi, bắt điều tra. Dương Thu Trì có kiểm tra qua Tú Xuyên đao của hẩn, phát hiện đích xác là có vết mẻ, nhưng rất nhỏ, không thể nào tạo thành vết xé rách bằng hạt gạo ở vết thương khi chém vào.

Hiện giờ hồi tưởng lại, có thể giải thích điều này: dù gì thì hai nha hoàn đó đã chết gần nửa năm, tuy thời gian chôn cất là vào mùa đông, thì thể thối rữa rất chậm, nhưng dù gì thì cũng bắt đầu mục ruỗng, thân thể phình thối ra, khuếch đại vết rách, tạo cho vết xé rách chỗ vết thương lớn hơn, gây ra nhận định sai lầm là ở đao có vết mẻ khá lớn. Từ đó, hẩn không hoài nghi Cổ Đại Lực, lại nhân vì Cổ Đại Lực không có hãm hiếp Hư Linh Tử, do đó nhóm máu không tương đồng. Từ đó, hẩn bài trừ khả năng gây án của Cổ Đại Lực. Hiện giờ xem ra, do lúc đầu suy xét có sai lầm, đã không nghĩ tới trường hợp có hai hung thủ gây án.

Minh Thành Tổ cũng lười nói lời thừa với Kỷ Cương, hạ chỉ đem giải Kỷ Cương, Kỷ Phiếu cùng các bè đảng cầm y vệ của Kỷ Cương, và toàn bộ mấy trăm tướng sĩ bị bắt vào đại lao Hình bộ, chờ lăng trì xử tử. Ông ta còn ra lệnh tru du cứu tộc, nam thì xử trảm hết, mẹ con thì thiếp tử muội và nữ giới đều cấp cho công thần làm gia nô. Công thần này đương nhiên là Dương Thu Trì. Mọi gia sản của Kỷ Cương đều sung thường cho Dương Thu Trì.

Ngoài ra, Minh Thành Tổ còn hạ chỉ cho Đốc sát viện tập nã hết các bè đảng của nhị hoàng tử Chu Cao Hú và Kỷ Cương, chém đầu xử tử toàn bộ. Lần chém giết những kẻ liên can này lên đến hai vạn năm nghìn người.

Sau khi Kỷ Cương cùng mọi người bị áp giải đi, Minh Thành Tổ mỉm cười nói với Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người trinh phá án mưu phản của Chu Cao Hú và Kỷ Cương, công cao vô cùng, trẫm muốn thưởng cho người thật hậu. Kỷ Cương chết rồi, chức cấm y vệ sau này do người chấp chưởng, cái này không thể coi là thưởng, còn muốn cái gì nữa, thì cứ nói với trẫm!”

Lần này có thể nói Dương Thu Trì cứu mạng của Minh Thành Tổ, nếu không ai thắng ai bại vẫn còn chưa chắc. Do đó, Minh Thành Tổ đã định chủ ý, quyết thỏa mãn yêu cầu của Dương Thu Trì, cho dù hấn mở miệng đòi Vân Lộ công chúa làm tiểu thiếp, trong lúc cao hứng có dư cũng đáp ứng luôn. Dù sao thì Vân Lộ cũng chỉ là con gái nuôi của Minh Thành Tổ, là con ruột của Miêu vương, Miêu vương là cha ruột mà đã đáp ứng đem Vân Lộ gả làm tiểu thiếp cho Dương Thu Trì, Dương Thu Trì lại lập nhiều công lao như vậy, ông ta cứ mở một mắt nhắm một mắt đáp ứng luôn là được.

Không ngờ, Dương Thu Trì không hề muốn Vân Lộ. Hấn ngẫm nghĩ một chút, thưa: “Vi thần muốn toàn lực quản cấm y vệ cho tốt, phụ lo cho hoàng thượng, còn Ứng Thiên phủ có nhiều sự vụ hành chính, vi thần lo liệu không xuể...”

Minh Thành Tổ cười ha ha: “Cái này dễ tính mà, Ninh Quốc phủ Tổng tri phủ đem hai con gái và một cháu gái gả cho người, đặc biệt là con gái Liễu thị trong lần phá án mưu phản lần này có công đầu, Liễu thị không thể làm quan, công lao này cứ tính lên người Tổng tri phủ. Như vậy đi, trẫm phân y làm phủ doãn của Ứng Thiên phủ, cho người an tâm chấp chưởng cấm y vệ. Người thấy thế nào?”

Dương Thu Trì mừng rỡ, quay đầu lại nhìn Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi, thấy hai người cũng mừng rỡ vô cùng, vội kéo nhau quỳ xuống khấu đầu tạ ơn Minh Thành Tổ.

Minh Thành Tổ cười ha hả, lại bảo: “Dương ái khanh, trẫm thăng người làm cấm y vệ chỉ huy sứ, ngoài ra, còn gia phong cho người làm Trấn quốc công, lộc hai nghìn năm trăm thạch. Mẹ và vợ người cũng thăng phong làm Trấn Quốc thái phu nhân và Trấn quốc phu nhân.”

Dương Thu Trì vội khấu đầu tạ ơn.

Minh Thành Tổ lại ngẫm nghĩ, bảo Liễu Nhược Băng: “Liễu thị, lần binh loạn này người có công thật lớn, có thể nói là công lao của người đã nhường cho lão gia và phụ thân hưởng dụng hết rồi. Như vậy là không công bình, như vậy đi, trẫm phong cho người làm nhất phẩm phu nhân.”

Liễu Nhược Băng có thân phận là thiếp thất, không thể sánh vai với vợ nguyên phối, án chiếu theo quy củ, thì nếu sắc phong, chỉ phong tới hàng tam đẳng. Dương Thu Trì nếu như đã phong làm Trấn Quốc công, vợ Phùng Tiểu Tuyết được phong theo cùng, đương nhiên là Trấn quốc phu nhân, hàng tam đẳng. Cho nên, Liễu Nhược Băng được phong, chỉ phong tới hàng nhất phẩm phu nhân là cao nhất.

Liễu Nhược Băng tuy nhiên không quan tâm đến sắc phong hạo mệnh phu nhân gì, nhưng dù sao cũng rất cao hứng, vội vã dập đầu tạ ơn.

Minh Thành Tổ lại hỏi Dương Thu Trì: “Dương ái khanh, người còn có yêu cầu gì?”

Dương Thu Trì vẫn không nghĩ tới Vân Lộ, dù gì, hấn cũng đã hứa với Liễu Nhược Băng và các nàng là không nạp thiếp nữa. Hấn ngẫm nghĩ, thưa: “Băng đẳng của Kỷ Cương sau khi bị xử tử hết, các cao quan trong cấm y vệ khuyết thiếu rất nhiều, vi thần muốn đề bạt một số người.”

“Được, từ cấm y vệ thiên hộ trở xuống, đề bạt thế nào do người quyết định là được.”

“Đa tạ hoàng thượng. Thiếp thân hộ vệ của vi thần là Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản, Hạ Bình bốn người từng cộng sinh tử với vi thần, tình đồng thủ túc. Hiện giờ Kiến Văn trốn ra hải ngoại, Kỷ Cương bị diệt, vi thần đã không còn cường địch nào uy hiếp, không cần nhiều hộ vệ như vậy. Hơn nữa, vi thần còn có thiếp thất Liễu thị, Tống thị tỷ muội, vũ công cao tuyệt, đủ bảo hộ cho sự an nguy của vi thần. Do đó, vi thần tấu thỉnh hoàng thượng, đề bạt Nam Cung Hùng cùng ba người khác đó lên hàng cao quan của cấm y vệ.”

Minh Thành Tổ gật đầu bảo: “Được, Nam Cung Hùng cùng mọi người nghe phong thưởng!”

Bốn người Nam Cung Hùng vội xuống ngựa, đến trước mặt Minh Thành Tổ, quỳ xuống dập đầu. Minh Thành Tổ bảo: “Trẫm phong Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng hai người làm cấm y vệ tòng tam phẩm

đồng tri; Phong Thạch Thu Giản, Hạ Bình làm tứ phẩm thêm sự!”

Bốn người mừng rỡ, dập đầu tạ long ân.

Bốn người họ theo hầu Dương Thu Trì, đồng sinh tử, cộng hoạn nạn, có thể coi là tình như tay chân, lúc này Dương Thu Trì khởi tấu xin hoàng thượng trực tiếp đề bạt bọn họ lên làm cao quan của cấm y vệ, không khỏi khiến bốn người lòng như hoa nở. Minh Thành Tổ cho bốn người bình thân, bốn người lập tức đến quỳ gối một chân trước mặt Dương Thu Trì, biểu đạt sự cảm kích.

Minh Thành Tổ cười lớn: “Được, năm người các ngươi tình cảm chân thành đoàn kết nhất trí, thể trẫm cộng đồng chấp chương cấm y vệ, trẫm coi như gối cao ngủ yên rồi, ha ha ha.”

Năm người đều quỳ xuống lĩnh chỉ tạ ơn.

Tâm tư của thái tử Chu Cao Sí rất tinh tế, liếc mắt là nhìn thấy Tống Vân Nhi dấu môi không vui. Lần trước y cùng Tống Vân Nhi lật ngược án oan của Dương Thu Trì bị Kỷ Cương hãm hại, thái tử rất thưởng thức năng lực phá án của Tống Vân Nhi. Tuy năng lực của nàng kém xa Dương Thu Trì, nhưng trong con mắt của thái tử đã khiến người ta phải kinh ngạc rồi. Cho nên y mỉm cười hỏi Tống Vân Nhi: “Tống thị, người sao lại không cao hứng vậy?”

Tống Vân Nhi cong môi đáp: “Tôi từ đầu đã theo ca của tôi, vào sinh ra tử còn nhiều hơn họ, vì sao không có phần phân thưởng của tôi?”

Thái tử cười đáp: “Ngươi là nữ mà?”

“Hạ Bình cũng là nữ, vì sao ả có thể làm quan mà tôi không được? Không công bình!” Tống Vân Nhi có vẻ ầm ục vô cùng.

Minh Thành Tổ ngăn người, tiếp đó nói: “Cấm y vệ không thể xem như quan lại trong triều, nữ tử mà có năng lực vẫn trọng dụng như thường. Trẫm có thể phá cách cho người trong cấm y vệ làm chức...”

Tống Vân Nhi ưỡn ngực: “Năng lực tôi không kém hơn ả! So về võ công hay là phá án, tôi cũng hơn hết! Không tin hoàng thượng cứ hỏi ả!”

Hạ Bình khom người thưa: “Ti chức đích xác là không bằng ngũ phu nhân, ti chức nguyện ý nhường chức cấm y vệ thêm sự cho ngũ phu nhân.”

Tống Vân Nhi trừng mắt nhìn Hạ Bình: “Ta đâu có đoạt vị trí của người đâu, ta chỉ nói là không công bình.”

Minh Thành Tổ rất thích cá tính thẳng thắn ngây thơ của Tống Vân Nhi, nghe thế cười ha hả: “Đúng đúng, đích xác là không công bình, trẫm đã sớm nghe từ khi Dương ái khanh xuất đạo tới giờ, người nhất mực theo sát bên người, có thể xem là lao khổ công cao. Hơn nữa, trẫm nghe thái tử nói, lần trước lật ngược án oan của Dương ái khanh kỳ thật là công lao của người. Năng lực phá án của người có thể coi là được chân truyền từ Dương ái khanh, không phong thưởng trọng dụng đích xác là không ổn. Ừ... Tống ái khanh bước lên nghe phong thưởng!”

Tống Vân Nhi mừng rỡ chạy lên trước quỳ xuống.

Minh Thành Tổ nói: “Trẫm phong cho người là chánh tam phẩm cấm y vệ chỉ huy sứ phó sứ, năm người các ngươi hiệp trợ Dương ái khanh chấp chương cấm y vệ!”

Tống Vân Nhi vừa kinh vừa mừng, không ngờ Minh Thành Tổ phong thưởng mình chức vị cao như vậy, trong cấm y vệ chỉ dưới một mình Dương Thu Trì, trên cả vạn người. Nàng tức thời nở mặt nở mày, vội dập đầu tạ ơn: “Tạ chủ long ân! Ngộ hoàng vạn tuế vạn tuế vạn tuế!”

Minh Thành Tổ cười lớn, phong quan cho nữ tử chỉ sợ từ cổ đến giờ chỉ có mình ôn gta (Ngoại trừ Vũ Tắc Thiên phong cho Thượng Quan Uyển Nhi thì không kể). Nhưng mà, Minh Thành Tổ kiêu hùng một đời, dám đi trước thiên hạ cũng không có gì là kỳ quái.

Minh Thành Tổ thấy dương Thu Trì mãi không đề cập đến chuyện của Vân Lộ, dù sao cũng không tự lên tiếng trước, đành tạm thời gác qua bên, vì sự tình truy tra đồng đảng của Kỷ Cương và nhị hoàng tử còn rất nhiều, không thể để trễ được.

Dương Thu Trì cùng mọi người rời hoàng cung trở về phủ. Hắn rất vui, vì hiện giờ Kỷ Cương đã bị kết án xử tử, vị trí thái tử đã giữ vững rồi, nhị hoàng tử bị đày đi Vân Nam cách hàng ngàn dặm, lại bị khống chế nghiêm mật, cái đầu trên cổ cả nhà hắn coi như an ổn rồi. Cha của Liễu Nhược Băng và Tống Vân Nhi được điều đến kinh thành nhậm chức, mọi người đều ở cùng nhau, lại có thêm mọi gia sản của Kỷ Cương (đương nhiên còn có số mỹ nữ gia nô đếm không xuê), sao không khiến Dương Thu Trì vui sướng dị thường chứ.

Cả nhà nghe tin Dương Thu Trì phá đại án mưu phản, gia quan tấn tước, Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết và Liễu Nhược Băng đều được phong thưởng. Tống Vân Nhi còn làm cấm y vệ cao quan. Tống tri phủ thăng lên làm phủ doãn Ứng Thiên Phủ... nên đều mừng quá đỗi, tự nhiên phải ăn mừng một phen, người đến chúc mừng dĩ nhiên cũng liên miên không ngắt.

Đại thù của ngũ quân đô đốc Tiết Lộc được báo, ông ta đối với Dương Thu Trì càng sung mãn kính trọng và cảm kích, kéo hắn đòi phải kết nghĩa kim lan, thành huynh đệ, dĩ nhiên vui càng vui hơn.

Hôm sau, thư nhậm mệnh cho Dương Thu Trì, Tống Vân Nhi, Nam Cung Hùng đến làm cao quan ở cấm y vệ và Tống tri phủ lên làm phủ doãn của Ứng Thiên phủ được chính thức phát ra.

Đồng thời, Minh Thành Tổ điều 5600 Vũ lâm hậu vệ làm thân binh hộ vệ đội cho Dương Thu Trì, bảo hộ Dương Thu Trì và Dương quốc công phủ, rồi cho thành lập lại đội thiếp thân hộ vệ cho hắn.

Đêm đó, Tống Tình hạ sinh một con gái, tuy nàng rất thất vọng, nhưng lại khiến Dương Thu Trì mừng như điên, ôm con gái bảo bối reo mừng hết cỡ.

Tiếp đó mấy ngày, nhà Dương Thu Trì nhất mực bận rộn tiếp thu gia sản của Kỷ Cương, không thu không biết, thu rồi mới giật nảy mình: gia sản của Kỷ Cương còn nhiều hơn gia sản mà Dương Thu Trì đã tiếp thu từ ba đại tài chủ. Hiện giờ có thể nói hắn giàu nứt đổ vách rồi.

Sau khi Kỷ Phiếu bị bắt, từ trên người hắn lục soát lấy được bao tay có thể phòng đao kiếm. Nếu như hoàng thượng đã thưởng hết mọi thứ của Kỷ gia cho Dương Thu Trì, đôi bao tay này đương nhiên là của hắn, cho nên cũng được đưa tới Dương gia.

Tống Vân Nhi rửa sạch đôi bao tay đó xong, bỏ vào lòng Dương Thu Trì, để hắn giữ mà phòng thân. Tuy mấy tháng nay, Dương Thu Trì được thiên hạ đệ nhất cao thủ Liễu Nhược Băng chỉ điểm, võ công tiến bộ thần tốc, nhưng dù sao hắn khởi đầu quá muộn, chỉ đạt đến cảnh giới nhị lưu. Do đó, có đôi bao tay này phòng thân, là có thêm một phần bảo vệ.

Mọi chuyện xử lý xong, Dương gia phái người đến Ninh Quốc phủ nghênh đón Tống tri phủ tiến kinh thành.

Trong đoạn thời gian này, Vân Lộ nhất mực đưa Dương mẫu tới lui trong ngoài hoàng cung, triển khai “đại vận động”. Minh Thành Tổ vốn có lòng gả con gái, nói đi nói lại cuối cùng cũng đồng ý, và thế là hoàng thượng hạ chỉ, tứ hôn Vân Lộ cho Dương Thu Trì làm thiếp.

Hoàng thượng tứ hôn dĩ nhiên là náo nhiệt dị thường. Dương Thu Trì không còn cách nào khác, vì đây là lệnh hoàng thượng, hơn nữa Vân Lộ có ân cứu mạng với hắn, hai người tình nghĩa cũng đậm sâu, cho nên không tiện cự tuyệt.

Hoàng đế gả con gái, tự nhiên là một đại ân, làm lễ lớn vô cùng. Vân Lộ đạt được tâm nguyện, vui sướng như điên.

Trong ngày hôn lễ, hoàng thượng tự thân đến mừng, lệnh cho Vân Lộ hát một bài sơn ca. Vân Lộ mặc đồ cô dâu người Miêu, vui vẻ thân thiện, kéo tay Dương Thu Trì đầy thâm tình, mở miệng xinh hát:

”Sống cũng muốn gần chết cũng gần,

Không sợ ca chàng biến thân tiên

Ca biến thân tiên muội biến quỷ,

Thần tiên chỉ sợ quỷ quần xiềng.

Ca biến gỗ to trong núi lớn

Muội biển dây rừng quấn chặt ca.
Chàng cao một chút quần một chút,
Quần ca sống chết đến trăm năm.”

495. Chương 466: Con Cưng

Một buổi sớm đầy mưa sương trên đỉnh núi cao chót vót của Vân Tước sơn.

Một vị thiếu niên mười mấy tuổi đang cưỡi trên con ngựa ô, sau mình ngựa có buộc một cái rương lớn, bên kia đeo một bao dây, đi trong mưa gió mờ lung. Thiếu niên này dừng ngựa dưới một cây tùng lẻ loi trên núi, đưa mắt nhìn quần sơn xa xa, dưới chân là vực sâu cuộn cuộn lũ bất ngờ.

Dãy núi này rất lớn, mây sà xuống sát triền, thiếu niên hít sâu một hơi, thấy khắp người sáng khoải, tinh thần phơi phới.

Thiếu niên này chính là con trai lớn Dương Đạp Sơn của Trần quốc công và là cấm y vệ chỉ huy sứ của ba triều Vĩnh Nhạc, Hồng Hi, Tuyên Đức của Đại Minh - Dương Thu Trì.

Sau khi Dương Thu Trì giúp Minh Thành Tổ phá xong án mưu phản của nhị hoàng tử Chu Cao Hú và nguyên cấm y vệ chỉ huy sứ Kỷ Cương, thế Kỷ Cương thành cấm y vệ chỉ huy sứ, người thiếp thứ năm Tống Vân Nhi làm chỉ huy sứ phó sứ.

Dương Thu Trì trong những năm này làm quan thuận buồm xuôi gió, Minh Thành Tổ dời đô về Bắc Kinh, cấm y vệ tổng bộ cũng dời về bắc kinh, cả nhà của Dương Thu Trì cũng đi theo. Năm Vĩnh Lạc thứ 22, Minh Thành Tổ bệnh mất, thái tử Chu Cao Sí tức vị được một năm cũng mất, tiếp theo đó Tuyên Tông Chu Chiêm Cơ tứ vị, lấy niên hiệu là Tuyên Đức. Nhị hoàng tử Chu Cao Hú lại lần nữa mưu phản, nhưng bị nhanh chóng bình định.

Tuyên Tông Chu Chiêm Cơ đối với Dương Thu Trì tín nhiệm vô cùng, đương thời tuy Đông Hán đã được kiến lập, nhưng thế lực còn kém xa cấm y vệ.

Người thiếp thứ tư của Dương Thu Trì là Liễu Nhược Băng được phong làm nhất phẩm phu nhân xong, chuyên tâm nuôi con trai Dương Đạp Sơn, và dốc túi truyền lại võ công cho cậu bé.

Nhưng rất tiếc là võ công của Liễu Nhược Băng không thích hợp cho nam nhân luyện, cộng thêm Dương Đạp Sơn tính tình hoạt bát, không tuân theo quy củ, hơn nữa cha là cấm y vệ chỉ huy sứ, ở kinh thành quây phá không ai dám nói, không ai dám chọc, cho nên luyện võ đối với hắn chẳng qua là để cường thân kiện thể mà thôi, không có áp lực cũng không có động lực, nên hắn không mấy dụng tâm.

Cho dù là thế, dù sao thì võ công của Liễu Nhược Băng cao tuyệt, tuyệt thế vô song, Dương Đạp Sơn vẫn học được bốn thành từ mẹ, có thể đối quyết trăm chiêu với Tống Vân Nhi mà chưa chịu bại, vẫn coi là khiến người vừa ý.

Nếu như võ công là Dương Đạp Sơn bị mẹ ép mới học, còn bản lãnh phá giải án và kỹ thuật kiểm nghiệm thì hắn lại rất có hứng thú, từ đó lĩnh được chân truyền từ cha. Hứng thú là thầy dạy tốt nhất, Dương Đạp Sơn đối với thanh quy và giới luật kiểm nghiệm không những rất hứng thú, mà còn có chút thiên phạt. Từ khi biết chuyện, chỉ mấy năm là hắn đã học toàn bộ kiến thức từ Dương Thu Trì.

Đối với tứ thư ngũ kinh, Dương Thu Trì chỉ cho Dương Đạp Sơn đọc tới hiểu sơ qua mà thôi, còn từ khi có ý thức biết chuyện rồi, thì Dương Thu Trì đã bắt đầu truyền thụ cho hắn tri thức hiện đại, và toàn bộ những gì mình đã học.

Đương nhiên, khi truyền thụ thì chỉ có hai cha con hắn, ngay cả Liễu Nhược Băng cũng không cho ở bên cạnh. Do đó mọi người đều không biết Dương Thu Trì dạy Dương Đạp Sơn những gì, nhưng từ mười tuổi trở đi, Dương Thu Trì ra ngoài phá án, thám sát hiện trường, đều đem con trai Dương Đạp Sơn theo. Sau khi trở về, người trong nhà thường nghe hai cha con hắn dùng những thuật ngữ chỉ hai cha con hiểu mà thảo luận các án.

Khi Dương Đạp Sơn được mười lăm tuổi, Dương Thu Trì bắt đầu dạy hắn giải phẫu thi thể. Những thi thể này đều do cấm y vệ gặp phải những thi thể không người nhận lãnh phải hỏa táng đi. Hai cha con trước khi xử lý hỏa táng thi thể, đều lên tiến hành giải phẫu học hỏi. Hai năm sau, Dương Đạp Sơn đã giải phẫu qua mấy trăm thi thể, biết gần hết các nguyên nhân tử vong gây ra cho thi thể.

Dương Thu Trì cố sức bồi dưỡng con trai năng lực thực tiễn và hành động, vận dụng tri thức pháp y và kỹ năng trình phá thời hiện đại độc lập phá không ít án, được khen ngợi vô cùng.

Dương nhiên, ngoại trừ tri thức pháp y, Dương Thu Trì còn dạy cho con tri thức hiện đại, không cho phép hắn hỏi những tri thức này từ đâu mà có, chỉ bảo hắn ghi nhớ là được.

Với hai con gái được sinh sau là Dương Uyển Hề và Dương Nhược Tử, Dương Thu Trì y chiếu theo truyền thống mà thỉnh tiên sinh dạy cầm kỳ thư họa, thi từ ca phú. Dương nhiên hai nàng này cũng theo Liễu Nhược Băng học võ công, nhưng do Dương Thu Trì không muốn cho con gái làm nữ hiệp, cho nên chỉ cho phép học chút võ phòng thân khỏe người mà thôi. Dương Thu Trì và Liễu Nhược Băng đem toàn bộ tâm huyết trút lên người Dương Đạp Sơn, cho nên từ nhỏ cậu bé này đã không biết sợ trời sợ đất gì.

Dương Đạp Sơn học một thân bản lĩnh pháp y của Dương Thu Trì xong, không muốn sống trong vòng tay bảo hộ của phụ thân, không muốn sống trong chăn êm nệm ấm, mà muốn ra ngoài vân du thiên hạ. Liễu Nhược Băng năm xưa tự đi khắp cùng trời cuối đất, khiêu chiến vô số cao thủ thành danh, nhưng mẫu tử tình thâm, nên vẫn thủy chung không đồng ý cho con trai lặn lội giang hồ.

Dương Đạp Sơn cầu xin cha, Dương Thu Trì tuy tán thưởng cách nghĩ của con, nhưng cũng lo con trai một mình vân du thiên hạ, không đồng ý hoặc ừ hử cho qua. Dương Đạp Sơn cứ ba ngày hai bữa là yêu cầu được đi, khiến cho cha mẹ rối tung cả đầu, không cho thì hắn ra thông điệp tối hậu - Không đáp ứng thì lên trốn mà đi.

Liễu Nhược Băng cùng mọi người khi ấy mới biết tính nghiêm trọng của vấn đề, họp nhau bàn kế, cảm thấy chuyện đi này không phải là chuyện không tốt, vì người cổ thông tin lạc hậu, bết tắc, cho nên rất chú trọng “Độc vận quyển sách không bằng đi trăm dặm đường”, đi đó đi đây để mở mang kiến thức. Dương Đạp Sơn hiện giờ đã đôi mươi, có thể tự chiếu cố được, nếu để cho hắn trốn, chỉ bằng đồng ý rồi len lén theo dõi. Sau khi thương lượng xong, mọi người miễn cưỡng đồng ý cho Dương Đạp Sơn xuất ngoại, nhưng lại đưa thêm một loạt điều kiện, ví dụ như mang theo đội hộ vệ, dọc đường phải ngụ trong Bách vĩnh sở hoặc Thiên Vĩnh sở của cấm y vệ, mười ngày phải viết một phong thư...

Dương Đạp Sơn đương nhiên không chịu, nói rõ là bản thân đi vân du thiên hạ, đương nhiên phải tự do tự tại, nếu mang theo tùy tùng, lại dọc đường còn đến cấm y vệ báo cáo, thì chẳng khác nào đi công tác, không có ý tứ gì. Hắn kiên trì một mình đi du hành, và ra tối hậu thư: không chịu thì lên trốn!

Không còn cách nào khác, Liễu Nhược Băng chỉ còn nước buông bỏ tình mẫu tử, cho con một mình xuất du, nhưng kỳ hạn chỉ một năm, một năm sau phải tự động quay về, nếu không dùng cấm y vệ bắt về.

Dương Đạp Sơn vẫn không chịu, nói một năm quá ít, không đủ rong chơi, phải cần ba năm. Nói đi nói lại, hai bên đều nhượng bộ, lấy kỳ hạn hai năm.

Dương Đạp Sơn tính cách quật cường, nhấn mạnh với cha là Dương Thu Trì cùng dì Tổng Vân Nhi là không cho phép cấm y vệ lên theo bảo hộ, càng không cho phép thông báo gì trước cho ai, nếu không thời gian đi đó đi đây của hắn tăng thêm hai năm nữa.

Trước khi xuất phát, Liễu Nhược Băng chuẩn bị cho con trai một rương châu báu, nhưng thứ Dương Đạp Sơn cần là rương pháp y của cha, để dọc đường có gặp chuyện gì đó thì thuận tiện ra tay điều tra phá án.

Dương Thu Trì đương nhiên đáp ứng, không những cho hắn rương pháp y, còn đưa cho con hắc mã để làm vật cưỡi. Sau khi xuất du, Dương Đạp Sơn sợ phụ thân và dì năm phái cấm y vệ mật thám dò theo, nên mấy lần dùng thủ đoạn phản theo dõi, thấy không có gì mới biết cha và dì 5 Tổng Vân Nhi giữ lời, bấy giờ mới yên tâm.

Hắn đi mãi về phương nam, dọc đường không liên hệ quan phủ gì. Dương Thu Trì cũng giữ chữ tín, không báo trước cho quan lại địa phương.

Ngày ấy, Dương Đạp Sơn đến Vân Tước Sơn, nghe nói núi này hiểm trở, phong cảnh mê người, liền đội mưa phóng ngựa lên núi du ngoạn.

Những ngày này mưa không ngớt, những dòng suối nhỏ dưới núi đã đầy lũ cuốn, hấn nghè cao lớn mật, phóng ngựa lên vách núi xem phong cảnh mà chẳng sợ gì.

Trong lúc hấn trầm tĩnh hòa mình vào tự nhiên hùng hồn mỹ lệ, chợt cảm thấy mặt đất hơi động, con hắc mã đang cưỡi chợt ngửa cổ hí vang, tiếp theo đó là những trận đất lở ừng ừng. Dương Đạp Sơn thấy đất trời xoay chuyển, thì ra là đất chỗ hấn đứng đã bị nước bào lỏng ra, hấn cưỡi ngựa đứng lên gia tăng áp lực, khiến chỗ đó chịu không nổi, lở xuống như tảng băng trôi!

Dương Đạp Sơn phản ứng thần tốc, phóng ngựa đạp lên nham thạch nhảy lên vách, nhưng cuối cùng phát hiện là nhảy không tới.

Khi người ngựa cuốn theo măng đất rơi xuống dưới, Dương Đạp Sơn dùng tay phải phóng phi tác đen xì xì ra quần vào thân cây tùng, tay trái nắm lấy rương pháp y, mượn lực bay lên thân cây tùng.

Thật không ngờ, khi hấn đứng ổn lên cành tùng, thì phát hiện nham thạch dưới gốc tùng này cũng đã lở ra, đang rơi ào xuống vực!

Dương Đạp Sơn rùn tay, đi thu hồi dây, không ngờ cây tùng này chợt xoay mạnh, quần phi tác thật chặt, hấn thu hồi không được.

Lúc này, thân của hấn đã theo cây tùng rơi xuống mấy trượng, không có cách gì trở lại đỉnh núi. Hấn chỉ biết bỏ dây leo ra, dùng hai chân nhún lấy lực, phóng thân nhảy vào vách núi, hi vọng có thể bám giữ vách đá hay là dây rừng gì đó.

Rất tiếc, vách núi này hồm vào trong, rơi xuống mấy trượng đã cách vách hai trượng rồi, trong khi hấn chỉ thừa hưởng bốn thành võ công của Liễu Nhược Băng, công lực không đủ, một tay lại ôm cái rương, cho nên sau khi phóng vào vách chỉ còn mấy xích thì đã hết lực.

Giữa không trung không có cách gì tá lực, thân hình hấn như sao băng rơi xuống vách đá hướng xuống dòng lũ điên cuồng.

Tiêu rồi! Dương Đạp Sơn thầm kêu không xong, lần này coi như hấn tan xương nát thịt rồi, một thân bản lãnh chưa phát huy gì đã chết thảm. Hấn không cho phụ thân phái người theo dõi, chỉ sợ hai năm sau không phát hiện con trai không trở về mới đi tìm, không biết có phát hiện hấn chết dưới núi Vân Tước này không.

Lúc này, tay hấn ôm chặt rương pháp y, tâm niệm chợt động, rương này vốn làm bằng vật cứng, có thể ngăn cản sự va đập của cây cối và đá, hơn nữa rương lại đóng kín, khá nhẹ, có thể dùng làm thứ như phao cứu sinh để nổi lên mặt nước.

Dương Đạp Sơn đem mọi hi vọng vào rương pháp y, ôm thật chặt, định xoay người cho rương nằm dưới, nhưng chưa kịp thực hiện thì đầu đã đau nhói, hậu não đập mạnh vào một nhánh tùng chìa ra.

Lực rơi của hấn rất nhanh, nên cú chạm này cực mạnh, rắc một cái nhánh tùng gãy ngang, và sọ não của hấn cũng bị chấn động ngắt đi ngay, tuy nhiên hai tay vẫn ôm chặt rương.

Tiếp theo đó, ùm một cái, Dương Đạp Sơn ôm rương rơi vào dòng nước đỏ lôm.

496. Chương 467: Ta Là Ai? (1)

Hấn từ từ mở mắt, mông lung nhìn không rõ ràng gì cả. Cổ sức chớp chớp mắt, thị tuyến dần dần được điều chỉnh, cuối cùng cũng nhìn thấy rõ, có bảy tám nam nhân đang vây quanh lấy hấn, có già có trẻ, có mập có ốm, đều vui mừng và hiếu kỳ nhìn hấn. Ánh mặt trời thật chói mắt, khiến hấn phải nhắm ngay mắt lại.

Hấn gượng đứng dậy, cảm thấy một cơn đau nhói truyền từ sau ót đến toàn thân. Hấn rên rỉ, rồi cuối cùng bất lực nằm xuống, cảm giác thân thể hơi lắc lư, bên tai còn có tiếng nước lao xao.

“Thuyền lão đại, cậu ta tỉnh lại rồi!”

Hắn nghe có tiếng người nói, ngay sau đó có tiếng bước chân đến gần, tiếp đó là giọng nói ồm ồm cất lên: “Ài chà! Còn sống hả? Còn sống thì lên tiếng, nếu không cho quay trở lại nước Hoàng hà làm mồi cho vương bát à?”

Người có giọng ồm ồm đó là Thuyền lão đại? Thật thô tục, hắn muốn lên tiếng, nhưng chỉ học được mấy tiếng, biểu hiện là mình còn sống.

“Hà hà, nhóc con, ngươi là ai? Sao lại bị rơi xuống sông lớn này?” Thuyền lão đại cứ giọng nói ồm ồm đó hỏi tiếp.

Bên cạnh có người nói: “Theo tôi thì người này có khả năng là tranh đấu với người rồi té xuống nước, nói không chừng là có thù trong giang hồ...”

“Nói y như c..t ấy!” Bên cạnh có một giọng nói như phèng la cất tiếng: “Ngươi xem y bào trên người hắn kìa, đặc biệt là mũ có một khối phỉ thúy, cái này trị giá không ít tiền đó nha, tám chín phần là khách thương trong thành thị, gặp phải cướp bóc gì đó ôm rương nhảy xuống sông rồi.”

Một giọng khác cất lên: “Đúng a, cái rương của hắn thật kỳ quái, mở không ra, hay là chúng ta dùng búa chẻ, xem trong đó có bảo bối gì?”

Rương? Rương gì vậy? Hắn cảm thấy kỳ quái, là rương của ta sao?”

Thuyền lão đại nói: “Rầm thối! Chúng ta là thuyền gia, không phải là giặc cướp cái chó gì hết. Ai dám đánh rầm loạn lên nữa, lão tử không khách khí đâu nha!”

Những người đó cười hề hề không dám nói gì nữa.

Thuyền lão đại lại bảo: “Đỡ hắn ngồi dậy... nhẹ nhẹ một chút!”

Hắn cảm giác bản thân được mấy cánh tay to bè đỡ ngồi dậy, sau đầu vẫn còn rất đau. Hắn cúi đầu, từ từ mở mắt, thấy mình đang ngồi trên sàn thuyền. Hắn từ từ ngẩng đầu, nhìn xung quanh, quả nhiên bản thân đang ở trên một con thuyền lớn. Thuyền đang vận chuyển trên một con sông lớn, nước sông cuồn cuộn, xem ra là Hoàng hà rồi. Ở giữa thuyền này chất đầy hàng hóa, được đẩy kín bằng vải bố.

“Ta đang ở đâu đây?” Hắn hỏi.

Một trung niên hán tử dùng giọng nói thô quát tháo: “Ở trên thuyền của ta.” Nghe thanh âm này, hắn phán đoán người đó chính là Thuyền lão đại.

Hắn hỏi: “Ta... ta sao lại ở trên thuyền của các người?”

“Hà hà, ta cũng đang định hỏi ngươi đây!” Thuyền lão đại cười, “Chúng ta phát hiện ngươi đang ôm một cái rương thuận theo dòng nước trôi trên Hoàng hà, bất tỉnh nhân sự, cho nên mới cứu ngươi lên. Ờ, ngươi là ai vậy? Sao lại rơi xuống nước hả?”

“Ta....? Ta... là ai?” Hắn mê mang tự hỏi, cố gắng nhớ lại, nhưng đầu óc trống không, chẳng có gì có. Bản thân là ai, tên là gì, từ đâu đến, đi về đâu, có người nhà hay không... tất cả đều trả lời không được.

Thuyền lão đại hơi kỳ quái, cười hỏi: “Ngươi đừng có ngay cả ngươi cũng không biết là ai nữa nha?”

Hắn mù tịt nhìn bọn họ, đầu thật đau, dùng tay xoa xoa, nhắm mắt lại suy nghĩ, nhưng trong đầu vẫn chẳng có thứ gì.

Hắn hoảng lên, hắn sao vậy nè? Chẳng lẽ là mắc chứng “Nghịch hành tính di vong” (chứng quên quá khứ) rồi hay sao?

Trong đầu hắn không biết vì sao lại vang lên thuật ngữ đó, và thuật ngữ đó từ đâu mà có hắn không thể nào nghĩ ra được.

Chứng quên quá khứ là khi người ta gặp phải một chuyện gì đó bất ngờ và vô cùng nghiêm trọng, đầu óc trong tình huống bị kích thích quá mạnh, xuất hiện loại phản xạ cấp cứu, phong bế ký ức đi, khiến cho người ta không nhớ gì hết những sự kiện ở dĩ vãng, để tránh cho họ bị thống khổ, hoảng sợ hoặc những kích thích kịch liệt xảy ra trước đó làm tổn hại đại não. Hay nói khác đi, đó là một loại tự bảo hộ của đại não trước các tác nhân nguy hại.

Chúng quên quá khứ này có khả năng chỉ ngăn ngủ vài ngày, vài tháng, và cũng có thể kéo dài vài chục năm. Nhưng, cũng có khả năng ảnh hưởng cả đời. Nội dung lãng quên hạn chế trong những chuyện cũ, nhưng những tri thức và năng lực cụ thể đã học được trong quá khứ lại không hề quên đi. Do đó, hẳn có thể nhớ lại được những tri thức tương quan đến chứng mất trí tạm thời thuộc lĩnh vực y học này.

Tuy hẳn biết những tri thức tương quan đến loại mất trí này, nhưng nó lại không có bất kỳ thuốc men hay phương pháp điều trị đặc hiệu, chỉ biết dựa vào thời gian từ từ chữa lành mà thôi.

Nghĩ đến thuật ngữ y học ấy, hẳn tức thời hoảng hốt, chẳng lẽ bản thân đã từng trải qua sự thống khổ cực lớn hay hoảng sợ cực hạn gì đó, hay là đại não bị va chạm quá nghiêm trọng, cho nên quên sạch những sự tình đã qua rồi hay sao?

Hai tay hẳn ôm chặt lấy đầu, cố sức hồi tưởng lại mình là ai, mình tên gì?

Thuyền lão đại tiếp tục kỳ quái nhìn hẳn, thấy hẳn ôm đầu thần tình thống khổ như vậy, đỡ hẳn dậy. Hẳn lắc lư lão đảo, bị dựng đứng lên, và tùy theo thân thuyền rung lắc, loạn choạng muốn té.

Thuyền lão đại hỏi: “Người sao vậy? Người chẳng lẽ ngay mình tên là gì cũng không biết nữa à?”

“Đầu ta rất đau...” Hẳn lúi cúi đề câu chuyện, hỏi ngược lại: “Người là ai?”

“Ta là thuyền lão đại (người lái chính, chủ thuyền) của thuyền này, thấy dáng vẻ và cách ăn mặc của người không phải là người bình thường, chẳng phải người bị cướp thật, nhảy xuống nước tránh nạn?”

Hẳn nỗ lực hồi ức lại dĩ vãng, nhưng không nghĩ ra chuyện gì, đành tùy ý gật đầu.

“Ài...! Đây là thói đời con mẹ gì thế này.” Thuyền lão đại thở dài, vỗ vỗ vai hẳn, “Nhà của người ở đâu?”

Hẳn cười khổ, nếu mà có thể nhớ ra thì hay quá rồi, nhưng hẳn không thể nói rằng không nhớ được, nhân vì bọn họ không hiểu thế nào là chứng quên quá khứ này, thậm chí còn cho là đầu óc hẳn có vấn đề. Cúi đầu nhìn y bào bằng gấm trên người, xem có vẻ không phải là con nhà nghèo khổ, hẳn tùy tiện bịa ra một câu chuyện: “Ta... ta không muốn trở về nhà... cha mẹ ta tìm cho ta một con vợ dữ, vừa xấu vừa hung, nên ta bỏ trốn, kết quả gặp phải cướp dữ...”

Hán tử nói tiếng khàn khàn kể bên cười hỏi: “Cha mẹ người sao tìm cho người con vợ dữ quá như vậy?”

“Chẳng tham tiền tài của người ta thì còn gì nữa?” Hẳn cố ý cầm phần đáp.

Hán tử đó ngó người hiểu ra, đưa tay giật giật y bào của hẳn, sờ sờ khối ngọc phỉ thúy trên mào của hẳn: “Hèn gì người có thể mặc gấm vóc thế này, thì ra là nhà con vợ vừa xấu vừa dữ đó tặng cho. Ha ha ha.”

Hẳn đáp: “Ta chẳng thèm, mấy thứ y phục nãi này ai thích thì cứ lấy đi!”

Tên khàn giọng vui mừng nói: “Ta thích, cho ta đi.” Nói xong đưa tay cởi nút áo trên cổ hẳn.

Hẳn chum lấy tay của tên khàn giọng, chân gạt ngang, khiến y té vật xuống sàn thuyền, đồng thời theo thói quen lắc tay phải, lập tức xuất hiện một mũi kiếm nhỏ lấp lánh trong tay, chìa thẳng vào cổ của tên khàn giọng.

Tên khàn giọng ấp úng xin tha. Hẳn vừa định thu hồi đoản kiếm, nhưng nhờ ánh dương quang, chợt phát hiện ở lưỡi đao có ba chữ nhỏ, định thần nhìn, thấy đó là ba chữ “Dương Đạp Sơn”.

Dương Đạp Sơn? Đây nhất định là tên của một người. Thanh đoản kiếm này cắm trong bao áp sát cánh tay hẳn, cho thấy hẳn là chủ nhân của đoản kiếm. Chẳng lẽ đó là tên của hẳn? Hẳn tên là Dương Đạp Sơn? Hẳn không biết, xoay chuyển ý nghĩ, bất quản thế nào, hết tám chín phần mười đó là tên của hẳn rồi. Nếu như không thể nhớ ra, dùng tạm cái tên này trước vậy.

Thuyền lão đại ngăn người nhìn đến xuất thần, cười cười rồi nhìn lên nhìn xuống đánh giá hẳn, bảo: “Thật nhìn không ra, người nhỏ như vậy mà cũng có chút võ công à!”

Hẳn thu hồi đoản kiếm, lại ngó ngăn nhìn hai tay mình, thầm nghĩ: “Đúng a, ta làm sao biết võ công vậy? Học ở đâu? Thiếu Lâm tự hay là Võ Đang sơn? Ta ngoài ra còn biết cái gì nữa?”

Thuyền lão đại thấy hấn ngần ngợ, đưa tay vỗ vai hấn. Hấn đang suy nghĩ làm sao mình lại biết võ công, một chưởng này vỗ tới, thân thể tự nhiên coi thành có ngoại địch xâm phạm, liền lắc tay chộp cổ tay của y, bước theo tấn vận eo quật người, khiến cho thuyền lão đại té nhào xuống sàn. Tiếp theo đó, hấn chụp lấy cổ tay y bẻ quặt lại, đầu gối quỳ trên lưng y, chế phục hoàn toàn, khiến cho thuyền lão đại không nhúc nhích gì được. Chiêu này hất vai rồi cầm nã giống như hành vân lưu thủy, một loạt động tác liền lạc, khiến mọi người nhìn ngẩn cả ra.

Cú ngã này khiến lục phủ ngũ tạng của thuyền lão đại như văng lộn ra ngoài, đó là do ngã trên sàn gỗ, chứ nếu không sống lưng không gãy mới là chuyện lạ.

Mọi người cùng quát lên, xông tới đánh. Hấn không kịp suy nghĩ, bỏ thuyền lão đại ra, vừa đẩy vừa cầm nã, ba bốn động tác là đã có bốn năm đại hấn ngã chổng vó bên cạnh người.

Những thuyền viên còn lại hoảng sợ nhìn lờm lờm, nhưng không dám tiến lên nữa.

Hấn ngơ ngẩn nhìn đôi tay mình, hấn sao có thể đánh nhau như vậy được? Ôi trời, ta học từ đâu ra thể này?

497. Chương 467: Ta Là Ai? (2)

Nghe được lời này, hấn mới phản ứng trở lại được, người ta là ân nhân cứu mạng của mình, sao lại đánh ngã người ta hết như vậy được. Kỳ thật đây chỉ là hành vi trong lúc vô thức của hấn, bởi vì trước đó thậm chí hấn cũng không biết mình có võ công, hơn nữa võ công còn không tệ. Hấn vội vàng đỡ thuyền lão đại dậy, nói: “Xin lỗi..., tại hạ học Dương, tên là Đạp Sơn, thật là không phải...” Hấn luôn miệng xin lỗi, vội vàng đỡ những người bị đánh té ngã lên.

Những người đó miệng lầu bầu mắng chửi, nhưng không dám động thủ nữa. Và Dương Đạp Sơn cũng không mắng đáp lại, cứ một mực kính lễ xin lỗi.

Thuyền lão đại day day mông, rụt rè nói: “Dương huynh đệ, đây đều là hiểu lầm, không sao đâu.” Ngẫm nghĩ một chút, ông ta nói với Dương Đạp Sơn: “Dương huynh đệ công phu giỏi thật, nếu như huynh đệ đã bỏ hôn mà chạy đi, không có nơi nào đến, chỉ bằng tạm thời ở cùng chúng ta, ta trả cho người gấp hai lần tiền công, thế nào?”

Thuyền lão đại thấy người này có vẻ ngốc ngốc, nhưng võ công cao cường, vừa khéo có thể làm bảo tiêu cho thuyền đội. Số tiền công gấp đôi người thường này thật ra là không thỉnh được bảo tiêu tốt gì. Hơn nữa, nếu thuê người này, bình thường còn sai vặt hấn, hấn biết võ công, sức khỏe hơn người thường, rất khó thuê được.

Dương Đạp Sơn trầm nghĩ, dù gì bản thân không thể nghĩ ra mình là ai, từ đâu tới, cần đến nơi đâu, nên cứ theo bọn họ trước cũng tốt, chờ mình nhớ ra mình là ai rồi, thì sẽ quay về nhà sau. Nghĩ thế, hấn hỏi: “Thuyền lão đại, thuyền các người đang đi đâu?”

Thuyền lão đại đáp: “Chúng ta đang vận lương dọc Hoàng hà, kinh qua Vị thủy đến phủ Tây An, sau đó đổi sang xe vận lương đến phủ Khánh Dương. Ở đó đang xảy ra nạn đói, chúng ta vận lương đến đó bán. Nếu người chịu, sau này cứ theo ta, ta bao người ăn uống no đủ luôn!”

Dương Đạp Sơn hỏi: “Tiền công gấp đôi là bao nhiêu tiền?”

“Bốn trăm văn! Bao ăn ở, đến Tây An phủ ta giới thiệu người tiếp tục làm công cho đội vận lương. Thế nào?” Thuyền lão đại đối với việc có thể cung cấp điều kiện ưu đãi như vậy cảm thấy có mấy phần đắc ý.

Dương Đạp Sơn gật gù đầu: “Được, ta theo các người đi.”

Thuyền lão đại mừng rỡ: “Quá tốt rồi, cứ định như vậy đi!” Thuyền lão đại liền giới thiệu Dương Đạp Sơn cho những người làm công khác.

Tên giọng khàn còn nhớ đến chiếc áo bào bằng gấm của Dương Đạp Sơn, cười hi hi nói: “Dương huynh đệ, y phục trên người của người... hi hi... có thể cấp cho lão ca hay không. Dù gì người làm bảo tiêu đánh đánh giết giết, bị dính máu thì coi như phết rồi.”

Thuyền lão đại quát: “Nói bậy bạ! Y bào trên người Dương huynh đệ đây ít lắm cũng trị giá mười lượng bạc trắng. Cái viên phi thủy trên mào đó ít nhất cũng trăm lượng bạc nữa, người ta có thể cho không cho người sao? Các người sao không cút con mẹ nó đi lên bờ kéo thuyền đi!”

Tên khản giọng cùng các người làm khác vội tản đi, có người thì đi kéo buồm, người thì xuống dưới giúp kéo dây.

Dương Đạp Sơn hỏi thuyền lão đại: “Hiện giờ là thời khắc nào rồi?”

“Giờ dậu buổi chiều a.”

“Không không, ta muốn hỏi hôm nay là ngày mấy tháng mấy năm nào.”

Thuyền lão đại trợn mắt nhìn hắn, một lúc sau mới nói: “Ngày 2 tháng 7 năm thứ 3 Đại Minh Tuyên Đức.”

Ngày tháng này đối với Dương Đạp Sơn không có ý nghĩa gì mấy. Hắn không biết mình từ đâu tới, thậm chí không biết sinh ngày mấy, bao nhiêu tuổi rồi. Hắn hỏi như vậy, chẳng qua là muốn biết ngày tháng hiện tại.

Dương Đạp Sơn nhớ lại cái rương lớn mà vừa rồi họ đề cập đến, thuận miệng hỏi: “Cái rương của ta đâu rồi?”

Thuyền lão đại chỉ vào một góc thuyền: “Đặt ở trong đó. Đi. Ta dẫn ngươi đi.”

Thuyền lão đại dẫn Dương Đạp Sơn đến khoang thuyền, chỉ vào cái rương lớn cho hắn xem, sau đó múc một bồn nước lớn cho hắn rửa rấy trước, rồi tìm một bộ đồ vải bố khô ráo đưa cho hắn: “Ngươi thay bộ y phục này đi, y bảo của ngươi ướt hết rồi, hơn nữa quá quý. Trên thuyền này đều là những thứ thô thiển sinh hoạt nặng nhọc, làm hư thì uống lắm. Thu thập xong nghỉ ngơi một chút rồi ra làm việc.” Nói xong y xoay người đi ra ngoài.

Dương Đạp Sơn cúi xuống xem xem cái rương. Hai tay cứ theo thói quen mà lần mò lên khóa mật mã, căn cứ theo tập quán mà xoay xoay, sau đó ấn ngón tay cái, kêu cách mật cái, rương mở toang.

Những động tác theo tập quán này như vô công vậy, rất khó bị quên. Dương Đạp Sơn dụng tâm nhớ mật mã, cho nên dễ dàng mở nó ra, bày những thiết bị và thuốc thử đầy bên trong. Nhìn thấy những thứ này, tri thức pháp y tương ứng hiện lên không ngừng trong đầu hắn.

Chứng quên quá khứ chỉ quên những chuyện đã qua, còn tri thức và kỹ năng thì không quên, cho nên tri thức pháp y trong đầu hắn vẫn còn toàn vẹn. Chỉ có điều là học từ ai, thế nào, trong trường hợp nào đều quên sạch, không thể nào nhớ lại.

Dương Đạp Sơn ngơ ngẩn nhìn những thứ trong rương, bản thân sao lại có những thứ thuộc về pháp y này, những thứ này từ đâu ra? Nếu là của hắn, vậy hắn rốt cuộc là làm cái gì?”

Đầu vốn đang đau, hắn cố gắng suy nghĩ khiến đầu óc càng đau hơn, cho nên không nghĩ nữa. Sau khi đẩy rương lại, hắn cởi y bào bị ướt, phát hiện trong lòng có buộc một đôi bao tay dài màu trắng, lấy ra kéo kéo, không biết là làm bằng kim loại gì mà mềm mịn nhưng rất chắc.

Đeo đôi bao tay này vào, độ to nhỏ vừa khít, rất êm và linh hoạt. Món đồ này để làm gì đây? Quan sát cẩn thận, hắn thấy có một luồng kim quang nhẹ nhẹ, biết là bao tay bằng kim loại, nếu dùng để ủ ấm tay thì quá lạnh, hiển nhiên là không phải, hay là... hay là dùng để phòng đao kiếm? Đầu hắn thoáng qua ý niệm này.

Bên cạnh có một cái bàn chắt đồ nấu ăn, trên đó có một con dao bầu. Hắn lấy lại thử cửa trên bao tay, quan sát kỹ thấy chẳng tổn hại gì, chứng tỏ suy đoán đúng, lòng mừng vô cùng, lại dùng lực cắt mạnh thêm cái nữa, thấy không có tổn hại gì, cầm dao bầu lên chặt mạnh một cái, ha ha, chỉ cảm giác lực tác động khá mạnh, không nghe đau đớn gì. Hiển nhiên, bao tay này có tác dụng vừa ngăn đao kiếm vừa phân tán lực đạo.

Đây quả thật là một món bảo bối a! Hắn cởi bao tay ra, nhìn phải nhìn trái, có chút vui mừng không thể tả. Trừ món này ra, trên người hắn không có bất cứ món gì dẫn tới sự hồi ức lại những gì diễn ra trong quá khứ, bạc cũng không có.

Hắn thay y phục, nhét đôi bao tay vào lòng, phơi y phục và mũ lên trên lan can của boong thuyền, bước ra ngoài.

Thuyền lão đại thấy hắn mặc áo ngắn vải bố thô bước ra, cười nói: “Ha ha, như vậy mới giống làm công, người đi làm chung với bọn chút đi, còn mất gần một tháng nữa mới tới Tây An phủ.”

Và thế là, Dương Đạp Sơn theo chiếc thuyền vận chuyển lương thực đó đến Tây An phủ sau một tháng rong ruổi trên sông Hoàng hà.

Sau khi xuống thuyền, trên bến đã đầy xe ngựa chờ lương chờ sẵn, nhưng người này dường như đã quen với chuyện làm ăn này, cho nên vận chuyển kết nối cả đường thủy và đường bộ.

Thuyền lão đại trả tiền công 400 văn cho Dương Đạp Sơn, sau đó giới thiệu cho đội xe lương của ông chủ là một người tên là Long Vương. Tiếp theo đó, Thuyền lão đại vận chuyển hàng hóa từ Tây An trở lại đường cũ.

Trước khi đi, Dương Đạp Sơn đưa chiếc áo bào gấm và chiếc mũ có nẹp đá phỉ thúy đó dâng hai tay cho Thuyền lão đại, cung thân nói: “Đa tạ ơn cứu mạng của ngài, tại hạ trên người không có vật gì, chỉ có một chiếc áo bào và mũ mào này là trị chút tiền, đành dùng nó thể hiện chút lòng thành báo đáp ơn cứu mạng của ngài, thỉnh ngài vui nhận cho.”

Thuyền lão đại vừa kinh vừa mừng, chỉ vào áo bào hỏi: “Tặng... tặng cho ta hả?”

“vâng, ngài cứu tiểu đệ một mạng, chút lễ mọn này không xứng với ý kính trọng.”

Thuyền lão đại hơi bối rối, khô khốc đáp: “Chẳng thể kể là ơn cứu mạng, người ôm cái rương nổi trên nước không chết được đâu, chúng ta chỉ kéo người lên thuyền thôi. Hơn nữa, bộ áo này của người... trị giá quá nhiều tiền, hà hà, ta sao mà lấy cho được... hà hà.”

Tuy là nói vậy, nhưng đôi mắt của thuyền lão đại cứ nhìn mãi vào áo bào, dù gì thì nó cũng đáng giá quá nhiều bạc, cho dù ông ta làm công cả đời cũng không kiếm được nhiều tiền như vậy.

Dương Đạp Sơn mỉm cười: “Ngài mà không kéo tôi lên thuyền, tôi buông tay ra khỏi rương thì chẳng phải làm mồi cho vương bát rồi sao, xin cứ thu lấy.” Nói xong cúi bộ áo nón vào tay thuyền lão đại.

Thuyền lão đại ôm chặt lấy nó, vuốt ve khối ngọc phỉ thúy, nói: “Vậy.... hà hà, thật là hổ thẹn... vậy xin đa tạ vậy....”

Nghĩ một lúc, thuyền lão đại móc từ trong lòng ra một số tiền, bóp bóp, rồi đưa hết cho Dương Đạp Sơn: “Người rời nhà ra ngoài, không tiền là không được, ta còn có chút bạc vụn này, đại khái khoảng hai lượng, toàn đưa cho người hết.”

Dương Đạp Sơn vội chối từ, nhưng thuyền lão đại không chịu, cho nên đành nhận lấy. Thuyền lão đại cười ha ha lên thuyền, giơ tay chào từ biệt, giương buồm rời bến.

498. Chương 468: Xối Nước (1)

Lộ trình từ phủ Tây An đến phủ Khánh Dương không gần, lại thường có giặc cướp quấy nhiễu và dân đói đến cướp lương thực. Đội xe của họ toàn là có người làm thân cường lực tráng, nhưng không có mấy người biết võ công. Có anh chàng này xem ra có thêm mấy phần bảo hiểm.

Long Vương cao hứng tiếp thụ hắn, cũng án theo quy củ của thuyền lão đại trả tiền công gấp đôi, bao ăn ở, mỗi tháng 400 văn.

Sáng sớm ngày hôm sau chuẩn bị xuất phát, Long Vương mang theo một vị thiếu phụ khoảng hai mươi tuổi người xinh đẹp bội phần, giới thiệu là thiếp chưa cưới của mình, tên gọi là Điền cô nương.

Trước khi khởi hành, Long Vương bày một tiệc rượu thết đãi mọi người, đặc biệt là rót mời Dương Đạp Sơn. Dương Đạp Sơn rất giống cha, mạnh rượu, đã quen lén mẹ cùng cha nhâm nhi rượu ngon rồi, cho nên giờ uống loại rượu nhạt này chẳng hề hấn gì cả. Mọi người thấy hắn nhỏ tuổi mà nghề cao, đều đua nhau

chuốc làm quen, mới đầu là còn chén nhỏ, sau đổi sang chén lớn, cuối cùng đơn giản dùng cả vò uống để xuất phát.

Dương Đạp Sơn nâng cao vò rượu, uống một ngụm, khà một cái bảo: “Chà! Không tệ, rượu ngon, hôm nay uống chút rượu so với uống nước lã thoải mái hơn nhiều.” Xong ngửa cổ lên uống ừng ực một lúc hết nửa hồ lô, khiến cho Điền cô nương ngồi gần đó thích chí cười khi khi.

Uống vào nửa hồ lô rượu này, Dương Đạp Sơn cảm thấy lỗ chân lông trong người nở hết ra, thoải mái cùng cực, nhịn không được bước về phía xa ngựa, vừa ngửa cổ vừa hát:

”Ngẩn đầu nhìn mây trên trời

Muốn tình của tỷ lệ xuống ngực

Hai mắt tĩnh lặng nhìn tỷ đi

Không biết bao giờ mới gặp lại.”

Điền cô nương lấy quạt tròn che trán, ồ lên một cái hỏi: “Người cũng biết hát sơn ca à?”

Dương Đạp Sơn hơi kỳ quái, đúng a, sao ta lại biết hát sơn ca nhỉ? Học với ai vậy kia? Hơn nữa bài sơn ca này dường như là tràn đầy thương cảm, vì sao vậy cả? Thật là nghĩ không ra.

Điền cô nương cười nói: “Hay, nghe người ca, có phải là tình tỷ tỷ của người không thềm người nữa hả, nghe mà người ta chua xót trong lòng đây nè.”

Dương Đạp Sơn cười hắc hắc, suy nghĩ một hồi, vẫn chưa rõ vì sao mình biết hát sơn ca, và có thể là bài sơn ca này liên quan đến thân thể của hắn, phải từ đây mà tìm ra manh mối gì mới được. Hắn nghĩ trước hết cần phải tra rõ bài sơn ca này ở địa phương nào, và có thể Điền cô nương biết. Hắn hỏi: “chị chủ à, chị có thể nghe ra bài ca này của tôi ở vùng nào không?”

Vào thời Minh, không có điện ảnh không có radio không có quảng cáo, cho nên chỉ cách nhau trăm dặm là ngôn ngữ không giống nhau rồi, nên Điền cô nương đương nhiên là không biết. Nàng ta ngẫm nghĩ một chút, đáp: “Khúc điệu này ta chưa hề nghe qua, nhưng mà rất dễ nghe, người xướng thêm hai bài ta nghe thử, được không? Nhưng mà đừng có hát nghe thương tâm như vậy, khiến người ta buồn quá.”

“Được a!” Dương Đạp Sơn tuy hơi thất vọng, nhưng hơi rượu bốc lên nên nhanh chóng quên nó ngay, mở miệng xướng ca:

”Cùng trời nhưng ở cách một thôn

Tình tỷ nhanh nhẩu xinh tươi ơi

Trong bách gia tính ở họ nào

Để sau này gọi chẳng lầm người.”

Điền cô nương cười, cái quạt che bên tai, đăng hắng giọng, ưỡn ngực xướng ca:

”Tỷ không biết danh đệ không tin,

Thỉnh đệ đi lật bách gia tính

Cày bừa vụ xuân có họ ta

Trong sách thế gian có tên ta.”

Làn điệu của Điền cô nương không giống với Dương Đạp Sơn, nhưng sơn ca chú trọng tới ứng biến tức thời, tùy miệng đáp ứng, chỉ cần hợp vài vần hay chủ đề trong đó là được.

Dương Đạp Sơn quay đầu lại cười: “Chị chủ, thì ra chị cũng biết hát sơn ca, thật dễ nghe!”

“Cái đó đương nhiên,” Điền cô nương quạt mấy quạt, xong hát tiếp:

”Đầm sâu vạn trượng sâu đến đáy

Dưới đáy đầm sâu có phù sa

Dưới chân của đệ có thê tử

Cùng ta ca xướng vô ích thôi.”

Dương Đạp Sơn chề miệng cười, cầm hồ lô lên ực thêm ngụm rượu, đằng hắt lấy giọng rồi thở dài một cái ca:

”Ngồi cũng sầu đứng cũng thấy sầu

Bước đến bờ sông nhìn dòng nước

Dòng nước chảy nhưng có chỗ về

Còn đệ không vợ biết về phương đâu?”

Điền cô nương cười khanh khách, quạt tròn che miệng, lén đưa mắt đánh giá đôi vai rộng của Dương Đạp Sơn, trong mắt lóng lánh ánh xuân tình.

Trên đường cứ xướng cứ ca như thế, nên hần không biết mệt mỏi là gì. Khi mặt trời xuống núi, bọn họ đến một tập trấn nhỏ, thuê khách sạn vào nghỉ lại.

Bọn người làm đầu đội nắng chang chang đẩy xe, cảm thấy rất khổ nhọc, nên khi đến khách sạn ăn vội ăn vàng, tắm rửa xong đi ngủ hết.

Dương Đạp Sơn thấy bọn họ nằm sóng soài, hơi kỳ quái. Hần không mệt lắm, thầm nghĩ chắc là liên quan tới việc mình có võ công.

Bọn người làm đều dùng món ăn rất đơn giản, mỗi người một tô gạo lứt lớn, một tô canh cải, bên trong có hai cái trứng. Hơn mười người làm ăn loáng một cái, ngay cả chút vỏ trứng cũng không còn.

Trên đường đi từ trên sông đến đây, Dương Đạp Sơn đã dần quen với lối sống bình dân áo vải thế này. Hần cũng ăn uống xong bữa cơm, chờ bọn người làm đều ra sau vườn múc nước mát tắm, rồi trở về phòng lớn ngã lưng lên chiếu trải chung ngủ hết, Dương Đạp Sơn bấy giờ mới tự một mình vác một bồn nước lớn, ra sau vườn tắm.

Tuy thái dương đã xuống núi, nhưng ở khe núi này rất nóng, giống như trong nồi xông vậy, không tắm nước mát thân thể nhộp nhúa căn bản không thể ngủ được.

Dương Đạp Sơn cởi sạch áo quần đặt sang một bên, cởi mũi đoản kiếm quăng trên đồng y phục, toàn thân trần trụi, sau đó dùng cái gáo hồ lô múc nước mát xối lên đầu và khắp người. Một luồng hơi mát truyền khắp toàn thân, thật cảm thấy thần thanh khí爽, thoải mái vô cùng, chú em trai cũng cao hứng thứ dậy gật đầu chào ông anh.

Trong lúc hần đang ngâm nga hát sơn ca, tám rào rào cao hứng vô cùng, chợt nghe sau người có tiếng cười khi, khiến hần giật nảy người, quay lại nhìn, thấy cách đó mấy mét có một thiếu phụ đang đứng, trong tay cầm quạt tròn, che miệng nhìn hần nheo mắt cười, thì ra là Điền cô nương.

Dương Đạp Sơn hoảng loạn che hạ thân, như do che gấp quá, nên cậu em trai vừa rồi bị nước lạnh kích thích vùng lên bị cái gáo hồ lô đập trúng, đau khiến hần nhảy nhồm, cố nhịn lắm hần mới nói được: “Ồ! Cô.... cô chạy ra hậu viện làm cái gì? Cô... cô không thấy người ta đang tắm hay sao?”

“Hi hi, trời nóng, người ta ngủ không được, ra ngoài đi lanh quanh vậy mà. Người tắm người đi, đừng có để ý gì tới người ta là được chứ gì! Hi hi...”

“Cô... cô..., ta.... ta đã tắm xong rồi, muốn mặc y phục...”

Điền cô nương nhìn thân hình trắng kiện của Dương Đạp Sơn và cái chỗ được cái gáo che đầy đó, bụm miệng cười, “Người mặc đi a, người ta đâu có cần người đâu, hi hi...”

Nhìn dáng vẻ của cô nàng rõ ràng là không muốn li khai.

Hừ! Dương Đạp Sơn bất chấp, cô muốn nhìn thì cứ nhìn đi, dù gì thì hần cũng không thua thiệt gì, da thịt cơ bắp của hần xem ra hấp dẫn vô cùng, tốt thì cứ khoe chứ có sao? Dương Đạp Sơn quay người lại, chụp

lấy áo quần dưới đất, định mặc vào, chợt nghe Điền cô nương gọi: “Ai! Y phục trên người người dơ hết rồi, đừng mặc nữa, thay cái khác đi, người ta giặt cho.”

“Nhưng... không cần đâu, dù sao thì ngày mai cũng đi trên đường bùn đất không, sẽ dơ lại thôi mà!”

“Con người người thiệt là!” Điền cô nương cười nói, “Y phục đều dơ hết, vậy người chẳng lẽ mặc một bộ hoài suốt cả năm? Người chờ đó, người ta đi lấy cho người bộ y phục sạch sẽ! Chờ đó nghe...!” Rồi hắn nghe tiếng bước chân nhanh nhẹn bỏ đi.

Dương Đạp Sơn từ từ quay đầu lại nhìn, Điền cô nương đã đi lấy y phục rồi, và lòng hắn hơi do dự, có nên chờ nàng ta quay lại hay không? Dù sao thì người ta cũng một phen hảo ý, hắn nếu không lĩnh tình thì quá đường đột rồi.

Chính trong lúc do dự, Điền cô nương đã như một luồng gió quay lại, tay cầm một bộ đồ ngắn bằng vải bố thô sạch sẽ khô ráo. Dương Đạp Sơn vội quay người lại, dùng cái gáo che hạ thân y như cũ.

Điền cô nương chạy ra sau lưng hắn, vỗ lên vai hắn: “Cho người nè, thay đi... hi hi, cậu nhóc lớn như vậy rồi mà mắc cỡ như là khuê nữ vậy, hi hi hi.”

Dương Đạp Sơn vội đưa trái tay tiếp lấy y phục, lòng nghĩ phải mặc quần trước cho nhanh, cái này mà để ông chủ Long Vương nhìn thấy được, hay là bọn làm thuê nhìn thấy báo tới tai Long Vương, thì bản thân hắn coi như ăn không được mà bỏ chạy cũng không xong.

Tay trái của hắn cầm y phục, tay phải thì vẫn giữ cái gáo che chỗ yếu hại có chú em cứ gật đầu chẳng hiểu biểu hiện ý gì, và với một tay thì làm sao mà mặc quần đây? Dương Đạp Sơn cắn răng, thấy bỏ gáo hồ lô vào trong thùng nước, lật khổ ra hoảng loạn mặc vào. Nhưng do hoảng loạn, nên không để ý kỹ, hai cái chân hắn đã xuyên vào cùng một ống quần, tức thời mất đi sự bình hành, sắp sửa té ngã. Điền cô nương cười hi hi đỡ hắn lại, hay nói chính xác hơn là ôm hắn vào lòng.

Dương Đạp Sơn có thể cảm giác gò ngực cao vợi và mềm ẩm áp vào sau lưng hắn, càng hoảng hơn, vội rút chân ra, khó khăn lắm mới xỏ được vào ống quần còn lại.

Điền cô nương lúc này mới bỏ tay ra, trong tay vẫn còn cầm cái quạt tròn, nói: “Coi người kia, hoảng hốt cái gì vậy, sợ người ta ăn thịt à? Vừa rồi tắm nước mát mà sau lưng toàn mồ hôi không vậy?” Nàng ta đưa bàn tay thon, lau qua lau lại cho hắn.

Dương Đạp Sơn cảm giác bàn tay như không có xương của cô nàng họ Điền này vuốt ve lên cổ hắn, khiến cho một cổ nhiệt lưu từ đan điền bốc thẳng lên đỉnh đầu, thầm nghĩ cô làm như vậy là khêu gợi ta đó nghe, bộ đang khảo nghiệm sự chịu đựng của ta đó hả? Coi chừng nghe! Hắn quay người lại, nhìn thấy ánh mắt nóng bỏng của Điền cô nương, càng hoảng loạn hơn.

499. Chương 468: Xối Nước (2)

Không xong, cường tặc đến cướp lương rồi! Dương Đạp Sơn nói: “Cô mau tìm chỗ nấp đi!” Điền cô nương sợ tái xám cả mặt, gật gật đầu, nấp phía sau đồng củi lớn.

Dương Đạp Sơn không mản đến việc mặc áo nữa, chụp thanh đoản kiếm để trên đồng quần áo của mình, ở trần xông ra tiền viện.

Trong vườn trước khách sạn có hơn mười người làm đang quỳ mọp xuống đất, hai tay ôm đầu, bị bảy tám hán tử che mặt cầm đao chĩa vào người.

Những người làm này chủ yếu là phu khuân vác kiếm cơm, không phải là bảo tiêu, ông chủ cũng không trả tiền liều mạng cho họ, cho nên bọn họ không có nghĩa vụ liều mạng giữ lương, gặp phải giặc cướp đều lấy việc bảo mạng làm đầu.

Long Vương chỉ là người hùn vốn nhỏ vận lương buôn bán, nếu số lương thực này mà bị cướp đi, thì không những ông ta bị thua thiệt, mà còn phải đền tiền cho những người hùn vốn. Do đó, ông ta tuy sợ, nhưng vẫn quỳ ở dưới đất khổ khổ khẩn cầu.

Giặc cướp không lý gì ông ta, hơn mười tên đang vận chuyển xe ngựa vận lương ra cột vào thân ngựa, định cột xong rồi đánh đi. Đội xe vận lương của bọn Dương Đạp Sơn có khoảng mười chiếc xe, nhất thời không thể cột hết được.

Dương Đạp Sơn giấu đoản kiếm sau người, quát lớn: “Ngừng tay! Ban ngày ban... cái gì đó mà dám cướp bóc hã, không sợ vương pháp sao?”

Một đại hán khôi ngô bước tới, tay cầm quỹ đầu đao, cười lạnh nói: “Đưa hầu lay lay đập đầu vỡ ra con sâu thối. Lão tử chém một đao cho mày chết!” Nói xong vung đao ra thế định chém.

Những giặc cướp thường nếu không gặp phải sự đề kháng liều mạng thì thường không làm hại đến tính mệnh của người bị cướp, không phải như những vua cướp trên núi. Do đó tên này chỉ vung đao làm ra vẻ mà thôi, muốn dọa cho Dương Đạp Sơn sợ là xong. Nhưng Dương Đạp Sơn không hiểu điều này, thấy đối phương vung đao lên, chẳng nghĩ ngợi gì hết vụt lóe hàn quang, chém ra một kiếm cắt phẳng quỹ đầu đao, tiếp theo đó vung ra một cước đạp mạnh trúng vào bụng dưới của đại hán khôi ngô.

Đại hán ấy hự một tiếng lớn, mềm nhũn gục xuống đất, quỹ đầu đao rớt sang một bên.

Đối phương xuất thủ rồi, lão đại cũng bị đánh gục rồi, không khỏi khiến đám cướp này phải liều mạng. Chúng hét lớn, vung đao kiếm xông đến Dương Đạp Sơn.

Những giặc cướp này không biết võ nghệ gì, chẳng qua là đói quá nên tụ tập lại chặn đường cướp giật thế thôi. Do đó, tuy võ công của Dương Đạp Sơn chưa được kể là cao thủ nhất lưu, nhưng đối phó với đám giặc cỏ này rõ ràng là thoải mái có thừa. Hắn vung đoản kiếm lia lịa, chỉ động đánh tây, chớp mắt đã hất văng hết đao kiếm của bọn cướp, đánh chúng ngã thành đồng dưới đất.

Thấy Dương Đạp Sơn đại triển thần uy, đánh ngã hết bọn giặc cướp, những người làm công cũng dũng cảm hẳn lên, đứng dây cướp lấy đao kiếm kèm chế bọn cướp.

Long Vương càng cao hứng hơn, chụp tay Dương Đạp Sơn, cảm kích vô cùng.

Chính vào lúc đó, chợt nghe Diên cô nương reo lên hoan hô, từ trong phòng sau chạy ra, đến trước mặt Dương Đạp Sơn, cầm tay hắn, nhìn phải nhìn trái: “Người... người không thụ thương chứ, vừa rồi nguy hiểm quá, người sao lại liều mạng như vậy, những thì này mất thì mất đi, người mà có mệnh hệ nào thì biết phải làm sao a?”

Thì ra Diên cô nương sợ Dương Đạp Sơn xảy ra chuyện, nên lấy hết can đảm chạy ra tiền viện nhìn lên. Vừa rồi Dương Đạp Sơn đánh ngã hết bọn cướp, nàng ta đều nhìn thấy hết.

Dương Đạp Sơn thấy nàng ta quan tâm thật lòng, cũng hơi cảm động, cười cười nói: “Những tên giặc cỏ này không chịu nổi một cú đánh, sao có thể hại đến ta. Ta là bảo tiêu, gặp giặc cỏ mà không ra tay thì còn tính là bảo tiêu của mọi người nữa không?”

Chưởng quỹ và bọn người làm lúc này mới dám lời mặt ra, giúp mọi người trói bọn cướp lại, rồi phái người đi báo lý chánh trong trấn để cho dân tráng trói giải bọn cướp này đi.

Long Vương vốn là một nông dân, định làm ăn một chút để kiếm chút tiền, rồi đầu tư nhập cổ phần, cùng người khác hợp thành đội xe vận lương, chuyên môn đi buôn lương thực. Đội xe này là toàn bộ vốn liếng làm ăn của y, suýt chút nữa bị cướp trắng, hiện giờ Dương Đạp Sơn cầm giữ được bọn cướp giữ lại được lương thực của ông ta, khiến ông ta mừng rỡ vô cùng, cứ giữ tay Dương Đạp Sơn lắc lia lắc lịa, cảm kích khôn nguôi.

Diên cô nương cầu cho ông ta một cái: “Đừng có nói những lời vô dụng nữa, người ta giúp ông giữ được lương thực, ông không biết tạ ơn chút gì hay sao a?”

Long Vương vội nói: “Đúng đúng! Phải như thế phải như thế.” Xong móc từ trong người ra một túi tiền, đổ số bạc vụn trong đó ra, lớn nhỏ nhỏ ước khoảng ba bốn lượng, phân ra làm hai, ngậm ngẫm một chút rồi gặt thêm chút nữa thu lại.

Diên cô nương thấy vậy phiền cả lòng, bước tới giật hết dúi vào tay Dương Đạp Sơn, quay đầu trừng mắt lườm Long Vương: “Người ta liều mạng giúp chúng ta giữ lại được lương thực, hơn mười xe lương đó nha! Đó có thể là toàn bộ gia tài, chút bạc này thế mà còn tiếc, thật là!”

Long Vương cười khan: “Ta... ta làm vậy là muốn lưu lại chút dùng ở dọc đường mà.” Xem ông ta từng tuổi này mà có cô vợ như hoa như ngọc vậy, sợ vợ là phải rồi.

“Lưu lại làm cái gì? Người ta giúp ông giữ được xe lương, tôi thấy ông còn lưu lại làm gì? Dương huynh đệ người ta một mình đối phó với nhiều tặc nhân như vậy, mạng còn không cần đến nữa, cứ nhìn cái lòng như vậy, chúng ta không thể để người ta thiệt thòi.”

“Vậy... vậy cũng đúng...” Tuy ông ta nói vậy, nhưng ánh mắt cứ mãi nhìn túi tiền trong tay Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn cười cười, phân bạc ra làm hai nửa lại cho Long Vương: “Ông chủ, ông trên đường còn chỉ cho chuyện ăn uống của các huynh đệ, không có tiền làm sao được. Ông thưởng một nửa cho ta là quá đủ rồi, ta còn lấy gấp đôi tiền công nữa chi?”

Long Vương vội tiếp lấy, cảm kích nói: “Ai da, Dương huynh đệ, cậu làm vậy... làm vậy là quá tuyệt rồi...”

Dương Đạp Sơn thấy Điền cô nương còn định nói nữa, vội lên tiếng: “Cứ như vậy đi, thêm một chút tôi cũng không nhận. Chúng ta trở về ngủ thôi, ngày mai còn lên đường sớm nữa.” Nói xong tiến vào phòng lớn dành cho mọi người, những người làm khác cũng tiến vào phòng này, cởi áo đi ngủ cả.

Điền cô nương tính cách tuy táo tợn, nhưng nửa đêm nửa hôm thế này không dám tiến vào phòng của nam nhân người ta, liền đem cục tức trút lên người Long Vương, trừng mắt hậm hực nhìn y, xong ổng ẹo bước vào hậu viện.

Long Vương hỏi: “Nàng đi đâu vậy?”

Điền cô nương đứng lại, quay qua đáp: “Dương huynh đệ cô khổ một mình, không có ai thương xót, y phục của hắn dơ thành như vậy rồi, hiếm khi nào có người dọc đường xướng ca gọi tôi một tiếng tỷ như vậy, tôi làm tỷ tỷ giúp hắn giặt y phục không được sao?”

“Được, được!” Long Vương cười hề hề đáp, “Chỉ có con vợ nhỏ của ta là biết thương người, hà hà.”

Điền cô nương đi rồi, Long Vương lại kiểm tra kỹ lại xe lương, dặn dò xa phu hậu cần coi chừng tử tế, mới trở về phòng ngủ.

Những ngày này trời nóng, y phục chỉ cần phơi một đêm là khô.

Sáng sớm hôm sau, Điền cô nương đem quần áo giặt sạch đem trả cho Dương Đạp Sơn, Dương Đạp Sơn định đổi y phục trên người trả lại, Điền cô nương cười nói: “Không cần đổi, người cứ mặc là được, đó vốn là thứ ta chuẩn bị tặng cho đệ đệ của ta, hiện giờ tặng người vậy.”

“Đệ đệ của cô?”

“Ừ, hắn làm bộ khoái ở Khánh Dương phủ.”

“Vậy à, vậy xin đa tạ bà chủ rồi.”

“Coi người khách khí chưa kia! Nếu không hiềm khí, thì sau này gọi ta là tỷ tỷ đi.”

“Cái này...” Dương Đạp Sơn hơi do dự, đưa mắt nhìn ông chủ Long Vương ở bên cạnh.

Long Vương cười mặt đầy nếp nhăn, len lén nhìn Điền cô nương, do dự một chút mới nói: “Dương huynh đệ, bà nhỏ tối quá đã nói rồi, huynh đệ giúp chúng ta nhiều như thế, đều không biết nên tạ huynh đệ thế nào. Hiện giờ thấy huynh đệ cô thân một mình, không có chỗ ở, bà nhỏ định... định nhận huynh đệ làm... làm một đệ đệ nuôi. Không biết ý cậu thế nào?”

Dương Đạp Sơn trước mắt không có chỗ nào để đi, càng không biết bản thân còn có thân nhân nào hay không. Suốt một tháng nay hắn cô thân một mình phiêu đảng khắp nơi, tư vị quả thật là khó chịu, giờ nghe lời này, vốn ra trong lòng đã định đáp ứng, nhưng liếc thấy thần tình của Long Vương như vậy, rõ ràng là không vui chút nào.

Điều này là đương nhiên, vì có nam nhân nào thích vợ của mình tỷ tỷ đệ đệ thân mật với nam nhân khác như vậy không. Người đi kể lại, biết đâu rồi lửa gần rơm, bản thân ngày nào đó tự nhiên mọc thêm hai cái sừng cũng không có gì lạ lắm.

Dương Đạp Sơn mỉm cười, khom người nói: “Đa tạ ông chủ, đa tạ bà chủ nhỏ, ta không định cư ở chỗ nào, phiêu lưu tứ hải quen rồi, chuyện đó không có gì đáng ngại đâu.”

Hắn đã tránh né chuyện nhận em trai nuôi, lại nói bản thân một mình phiêu lưu, hiển nhiên là uyển chuyển cự tuyệt. Long Vượng và Điền cô nương là ai mà không nghe ra được ý này, Long Vượng tức thời cười tươi: “Đúng a, xem Dương huynh đệ thân đầy võ nghệ là biết huynh đệ vốn là hào kiệt hành hiệp giang hồ, tứ hải là nhà, tiêu sái vô cùng, sao giống như chúng ta sinh hoạt cực khổ chứ a.”

Điền cô nương sầm mặt lại nhìn tròng Dương Đạp Sơn, quay ngoắc người leo lên xe ngựa, bỏ rềm xe xuống.

Dương Đạp Sơn hơi áy náy, nhưng không biết phải nói như thế nào. Long Vượng gọi mọi người lên đường, đoàn xe ngựa nhắm thẳng Khánh Dương phủ.

Tiếp theo đó dọc đường không xảy ra chuyện gì, chỉ là khi Điền cô nương nhìn thấy Dương Đạp Sơn thì đều mặt lạnh như tiền không nói chuyện, nhưng vẫn thỉnh thoảng lên cho hắn thêm vài cái trứng, bình rượu, hoặc giúp hắn giặt tẩy y phục. Dương Đạp Sơn không nhẫn từ chối hảo ý của nàng ta, nên không hề cự tuyệt.

Rồi cuối cùng họ cũng đến được Khánh Dương phủ.

Khánh Dương phủ năm rồi không thu hoạch được bao nhiêu lương thực, dẫn đến nạn đói, dân đói đi đầy đường. Sau đó triều đình phát lương chẩn tai, thương lái lương thực các nơi vận chuyển một lượng lớn lương thực thực phẩm tới bán, từ từ mới khôi phục nguyên khí. Khi bọn họ tiến vào thành, dân đói chạy nạn đã còn rất ít.

Xe lương nhất mực vận chuyển vào phủ của ông chủ Long Vượng. Ngôi trạch viện này không lớn, nhưng cũng không nhỏ. Lương thực được vận chuyển vào khi lương ở phía sau vườn.

Long Vượng đến đó cười ha hả nói với Dương Đạp Sơn: “Dương huynh đệ, sau khi nhận lương, nghỉ ngơi hai ngày, chúng ta sẽ trở về Tây An phủ, vận chuyển lương thực tiếp. Huynh đệ một thân võ nghệ, sau này cứ theo đội xe của ta đi, bao ăn ở, mỗi tháng gấp đôi tiền công, bốn trăm văn, thế nào?”

500. Chương 469: Bán Thân Chôn Mẹ

Do đó, Dương Đạp Sơn lắc đầu nói: “Đa tạ ông chủ, tôi cũng chỉ theo đội xe để đến Khánh Dương đó thôi. Tôi còn có chuyện phải làm, không thể theo mọi người được nữa.”

Long Vượng hơi thất vọng. Dương Đạp Sơn thân đầy võ nghệ, lại có thể chịu khổ, vừa làm bảo tiêu vừa làm cu li, người như vậy có thể tìm đâu ra chứ a. Nhưng mà, người ta không chịu, ông ta cũng không còn cách nào khác, sau khi nói vài lời tiếc rẻ, đã phát tiền công một tháng là 400 văn cho Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn sách rương pháp ý của mình và bọc quần áo vật dụng nhỏ, chuyển thân đi về cửa lớn Long phủ.

Vừa đến cửa, sau lưng đã truyền đến tiếng gọi: “Dương huynh đệ, người đi đâu vậy?”

Dương Đạp Sơn chuyển người nhìn lại, thấy đó là Điền cô nương.

Hắn cười cười, đáp: “Tôi lãnh tiền công rồi, phải đi đây.”

“Cậu đi đâu?” Điền cô nương quan tâm hỏi.

“Tôi... tôi không muốn theo đội xe nữa, muốn ở trong thành tùy tiện tìm chuyện gì đó làm, sau này hẳn tính sau.”

Điền cô nương kéo giữ tay hắn: “Cậu đừng có đi loạn nữa, nhà người ta ở đây còn thiếu một hộ viện trông nhà, cậu lưu lại ở đây đi.”

Dương Đạp Sơn không kén chọn việc làm, nhưng nếu là đổi thành nhà khác thì hắn đã chấp nhận rồi. Chỉ có điều, khi nghĩ tới ánh mắt cảnh giác của ông chủ Long Vượng, hơn nữa Điền cô nương này nhiệt tình như lửa, lỡ khí mà phát sinh lửa thật, thì không còn lời gì để nói nữa. Hắn khẽ tránh thoát khỏi tay của Điền cô nương: “Bà chủ nhỏ à, hay là thôi vậy.”

Diền cô nương cho rằng hấn khách khí, dùng quạt tròn đánh lên người hấn: “Coi cậu kìa, úp úp mở mở khách sáo thấy mà sợ, nhà người ta dọc đường được cậu chiếu ứng, nếu không thì cái nhà này đã phá sản lụn bại rồi. Cậu lưu lại cũng là coi như có chỗ trú chân, chúng ta hỗ tương chiếu ứng cho nhau.”

“Hi hi, tâm ý của cô tôi xin nhận lãnh, cũng không phải là khách khí. Tôi thật không thích cái nghề bảo tiêu hay là canh nhà trông cửa gì. Hiện giờ trên tay tôi còn mấy lượng bạc, trong thời gian ngắn không đổi được đâu, cô yên tâm đi.”

Diền cô nương khẽ cắn môi, nói: “Nếu như cậu không muốn làm hộ viện trông nhà, người ta cũng không ép. Chỉ có điều, cậu đi làm công cứ và cái rương to đi rất bất tiện. Nếu như cậu tin ta, thì cứ để rương và hành lý ở lại nhà ta, ta sẽ chuẩn bị cho cậu một gian phòng, tối về cậu có thể ở đó, chịu không?”

Dương Đạp Sơn nghĩ vậy cũng đúng, cứ vác cái rương to đi làm việc quả là không ổn, chuyện này dọc đường hấn đã nhận ra rồi. cô nàng họ Diền này có tấm lòng cũng tốt, lại có chút ý tứ với hấn, gửi rương ở đó rất an toàn. Những thứ trong rương đối với hấn tuy là bảo bối, nhưng đối với người khác thì là món đồ chơi không thể nào hiểu nổi, không đáng tiền gì. Cho nên hấn đáp ứng: “Được a, như vậy là cảm ơn bà chủ nhỏ nhiều lắm.”

Diền cô nương hai mắt phóng quang, lòng đầy hoan hỉ quạt hai quạt cho Dương Đạp Sơn: “Coi cậu kìa, đi theo người ta, người ta an bài chỗ ở cho.”

“Không không, bà chủ nhỏ, tôi không thể ngụ ở đây, tôi không phải là người gì của nhà cô, ở trong nhà cô, người ta sẽ nói này nói nọ. Những thứ này để trong nhà cô là được rồi, chờ tôi tìm được chỗ ở sẽ quay về lấy, được không?”

Diền cô nương có phần thất vọng, nhưng biết là hấn nói đúng. Nam nhân của nàng chớp mắt sẽ đi phủ Tây An vận lương, lưu nam nhân khác ở nhà, mà người đó lại chẳng phải là người gì của mình, e rằng sẽ không tiện cho lắm. Nàng chỉ còn biết gật gật đầu: “Thôi được! Cậu tìm được thì hay quá rồi, nếu không được, hay là nghỉ thông rồi, thì có thể trở về chỗ người ta làm bất kỳ lúc nào. Tiền công không thiếu cho cậu đâu.”

“Đa tạ bà chị!” Dương Đạp Sơn đặt rương và hành lý xuống đất, cung tay xá xá rồi chuyển thân ra cửa.

Diền tiểu thư đuổi theo, lớn tiếng gọi với theo: “Dương huynh đệ, tìm được việc rồi nhớ quay lại báo cho tỷ một tiếng nghe....!”

Dương Đạp Sơn quay đầu lại cười cười, vẫy vẫy tay chào, rồi mất hút trong đám người trên đường.

Đi trê đường của Khánh Dương phủ, Dương Đạp Sơn nhìn đông nhìn tây, thấy Khánh Dương phủ phồn hoa náo nhiệt, chỉ là năm rồi vừa xảy ra nạn đói, trên đường vẫn còn rất nhiều người ăn xin.

Sau khi đi xem xét cả nửa canh giờ, không tìm được việc gì để làm, bụng đói rồi, hấn định đi về phía trước tìm quán ăn nào sạch sẽ để ăn cơm.

Vừa xuyên qua một con đường, thì thấy ở đó có một vòng người, trong vòng người có kẻ lớn tiếng nói: “Hài tử này, tuy mẹ ngươi đáng thương, nhưng ngươi để thi thể ở đó, làm sao quán ta buôn bán được đây? Ngươi hay là kéo thi thể đến chỗ bãi mộ hoang mà quăng đi.”

Một giọng nói yếu ớt của một bé gái cất lên: “Đại gia, cầu xin ngài làm việc tốt đi, những chỗ khác đều không cho dừng, chờ người mua tôi an táng mẹ tôi xong, tôi nhất định sẽ tạ đại ân đại đức...”

“Ai! Ngươi dọn đi, không ảnh hưởng chuyện làm ăn của ta ta tạ đại ân đại đức của ngươi!”

Cô bé đó lại một mực khẩn cầu.

Dương Đạp Sơn hơi hiếu kỳ, còn chưa đến gần đã nghe mùi hôi thối nồng nặc, thứ mùi này rất quen thuộc, hấn cảm thấy kỳ quái vì sao mà mình lại quen thuộc với mùi vị đó như vậy?

Hấn chen vào trong, thấy một cô bé y sam lam lũ đang ngồi trên đất. Cô nàng này đại khái mười bốn mười lăm tuổi, rõ ràng phát dục không tốt nên mặt vàng người ốm, hai mắt vô thần, môi khô nứt đôi tay run rẩy, đang chấp tay xá xá một trung niên mập mạp bên cạnh.

Dương Đạp Sơn đưa mắt nhìn, thì ra bên cạnh có một quán cơm, biển đề là “Vị hương phạn trang”. Trung nhiên mập mạp đó có vẻ là ông chủ quán, trước cửa có đặt một thi thể đã bốc mùi, hiển nhiên khiến cho không khách nào đến ăn cơm trong quán. Chỉ có điều, chương quỹ này không phải là người khắc bạc, không bảo người làm đuổi cô bé đi, mà chỉ dùng lời lẽ khuyên nhủ, chỉ có điều cô bé này quá ốm yếu, không thể di động thi thể, hơn nữa di chuyển đến đâu cũng bị người đuổi.

Dương Đạp Sơn đồng tình nhìn cổ bé, thấy trên cái đầu vừa khô vừa vàng của cô bé có một cây thảo tiêu - đó là tiêu chí bán mình! Trước mặt cô bé này là thi thể chỉ đắp bằng chiếu, lòi ngón chân trần ra ngoài, trên những ngón chân đó đầy ruồi nhặng xanh. Cô bé không ngừng dùng tay đuổi, nhặng xanh bay đi cái vù rồi đáp xuống y như cũ.

Trước chiếu là một miếng giấy viết mấy chữ méo mó: “Bán thân chôn mẹ.”

Lòng Dương Đạp Sơn chua xót, quả là đáng thương. Hắn cúi xuống, khẽ hé chiếu lộ ra thi thể bên trong.

Thi thể lộ ra, người vẩy quanh rống lên một tiếng, đua nhau né tránh. Thì ra, thi thể này đã thối rửa nghiêm trọng, ngực phình to chảy đầy nước, đã xuất hiện một lượng lớn nước nhầy sinh thối, trên biểu bì lộ ra ngoài lộ ra một mạng tĩnh mạch đã thối rửa và khuyếch trương khiến người kinh sợ.

Phần đầu của thi thể to phồng, tròn vành vạnh, xanh đen, tóc nửa bên đầu đã rút xuống chiếu, nhân cầu lộ ra giống như hai con ốc, lại còn nhung nhúc dòi. Mũi của xác chết cũng phều ra, miệng còn dính một lượng lớn chất ói, đó là thứ chất ói sau khi chết. Kỳ thật đây không phải là thi thể ói, mà là dưới áp suất cao của khí trong bụng khiến cho vật chất trong bao tử bị ép chảy ra.

Không những thế, trên thi thể có đầy những con dòi bò nhung nhúc không ngừng, từ khoeo mắt, miệng, mũi, lỗ tai đều hết ra lại vào, không ngừng nhúc nhích. Da thịt phơi ra ngoài của thi thể đầy lỗ nhỏ xám trắng giống như tổ ong. Đây là trứng của ruồi nở ra tạo thành dòi, dòi tiết ra dịch tiêu hóa tiêu hóa da mà thành. Căn cứ vào điểm này, kết hợp với khí hậu, Dương Đạp Sơn phán đoán mẹ của cô bé này đã chết khoảng hai ngày rồi.

Dương Đạp Sơn hỏi: “Cô nương, mẹ cô sao mà chết vậy?”

“Tôi và mẹ tôi chạy đói đến đây, mẹ vừa bệnh vừa đói, trưa hôm kia thì mất. Tôi muốn bán thân chôn mẹ, đại gia, cầu xin ngài, làm việc tốt đi, mua tôi đi, tôi cái gì cũng biết làm, giặt quần áo nấu cơm sanh... sanh hài tử, cái gì cũng được, cầu xin ngài mà.” Cổ bé đập đầu cầu khẩn Dương Đạp Sơn.

Một người làm phía sau chương quỹ nghe lời này liền xì một cái cười lạnh: “Coi bộ dạng của người đó, người ta mua người về làm cái gì? Làm nha hoàn? Người ốm như con cò ma, vai không thể vác tay không thể giơ, ăn hại chứ làm được cái gì. Mua người về làm con nuôi hay là tiểu thiếp? Đừng có nói cái mặt người vàng khè lao bệnh người ta không khoái gì, với bộ xương khô của người sinh được hài tử hay sao? Hai ngày nay người của mấy thanh lâu ở Khánh Dương phủ chẳng phải đều đến xem mắt người sao? Người ta nói mua người phải bồi thêm tiền.”

Cô bé đỏ mặt cúi đầu, khe khẽ ho.

Cô bé này ở đây bán thân chôn mẹ, ảnh hưởng chuyện làm ăn của quán cơm, cho nên người làm này tức bức trong lòng, miệng nói không nhân nhượng gì: “Hơn nữa, ở Khánh Dương phủ này tùy tiện mua một nha hoàn bắt quá cũng hai ba lượng bạc, cho dù có chút tài cũng phá giá bốn lượng, còn người thì sao? Giúp chôn mẹ của người, ít nhất phải tốn năm lượng bạc. Ai lại ngốc làm chuyện mua bán này? Hừ hừ!”

Cô bé đỏ mặt ấp úng nói: “Tôi mười lăm tuổi rồi, còn là... còn là hoang hoa khuê nữ (gái còn trinh)... tôi nguyện ý làm thiếp sinh em bé...”

“Đừng có mơ nữa người à! Với bộ dạng ốm o mặt vàng của người, ai mà thèm a? Người ta thà bỏ thêm mấy lượng là có thể mua hoàng hoa đại khuê nữ xinh đẹp đã qua dạy dỗ về làm thiếp, thối te te hát í e này nọ, người biết không? Hơn nữa, mẹ người vừa chết, người phải thủ hiếu ba năm không thể lấy người ta, ai nguyện ý mua người về để không ba năm hủ người? Hà hà, trừ khi người đó bị bệnh thất tâm phong rồi!”

Người làm đó nói tới lúc cao hứng, phun ra một bãi nước bọt, mặt đầy vẻ trào phúng nói tiếp: “Tiểu cô nương, ta xem cô nên sớm tìm chỗ nào đó tắm, rồi đến nhà chứa ở tây thành nằm đó, mỗi ngày không chừng kiếm được vài văn tiền từ bọn khổ lực để có cái ăn a. Ha ha, hay là có tên nào đó nhìn cô là chíp hôi, hứng

lên mạng về nhà cho làm vợ cũng được, như vậy thì hạnh phúc đó nghe.” Tên này càng nói càng lộ cái ác, cao hứng thốt luôn: “Còn về mẹ cô thì càng dễ làm hơn, đi quảng ra bãi tha ma cho chó giải quyết giúp cho.”

“Không...!” Cô bé gào lên, ôm chặt thi thể được đắp chiếu, “Tôi không thể để chó ăn mẹ tôi được....!” Cô ả quay sang nhìn Dương Đạp Sơn, trong mắt đầy vẻ khẩn cầu: “Đại gia, cầu xin ngài, ngài hãy mua tôi đi, ngài bảo tôi làm cái gì cũng được hết!”

Dương Đạp Sơn thấy cô bé đáng thương như vậy, ngẫm nghĩ một chút, hỏi: “Cô cần bao nhiêu bạc?”

“Tôi không cần tiền, chỉ cần ngài mua một quan tài gỗ xấu, mua khối đất làm mộ, chôn mẹ của tôi, đừng để chó tha ăn mất là được rồi. Được không? Cầu xin ngài mà...!”

501. Chương 470: Hai Bộ Khoái

Dương Đạp Sơn không biết mua quan tài mua mộ phần cần phải mất bao nhiêu tiền, vô thức sờ túi tiền trong người, quay sang hỏi vị chủ quầy mập mạp ở bên cạnh: “Chủ quầy à, ở Khánh Dương phủ chúng ta, lo liệu chuyện tang gia đơn giản như vậy thì cần phải mất bao nhiêu tiền?”

Chủ quầy mập đó thấy Dương Đạp Sơn động tâm giúp cô gái chôn mẹ mua cô ta, tuy trong lòng tức cười cho Dương Đạp Sơn đem tiền quảng trôi theo dòng nước, nhưng ông ta cũng vô cùng hi vọng chuyện này có thể thành, để di chuyển thi thể hôi thối này đi, chuyện làm ăn của quán trở lại bình thường.

Chủ quầy mập vội cười nói: “Khách quan, làm ma chay có lớn có nhỏ, quan tài có tốt có xấu, nhưng mà, cho dù là quan tài bằng gỗ kém nhất thì trại hòm cũng bán giá hai lượng bạc, dù sao thì cũng là áo quan mà; Còn về mộ phần, thì mắc hơn nhiều, chỗ có phong thủy tốt trăm lượng bạc cũng có, phong thủy kém hay là chỗ đất góc đất cạnh không dùng được gì thì cũng mất hai lượng.”

Dương Đạp Sơn nhíu mày: “Những chỗ vô dụng mà quý vậy à?”

“Cái đó đương nhiên, khách quan, cái này dù sao cũng là mộ mà. Ngài nghĩ coi, mộ tuy không lớn, nhưng chiếm chỗ ở đó rồi thì những chỗ xung quanh không còn dùng vào việc gì được nữa, người ta hiếm vận đến ấy mà. Do đó, giá ít hơn thì người ta cần bản không bán đâu.”

Dương Đạp Sơn gật gật đầu: “Còn có chi phí nào khác không?”

Chủ quầy mập chưa kịp trả lời thì tên người làm kế bên giành nói trước: “Có a, làm ma chay thì dù sao cũng phải mời ngũ tác lo liệu thì thể đạo lỗ hạ táng nữa chứ? Những ngũ tác này không cần trả nhiều, chỉ quán hai bữa ăn, có rượu có thịt, cộng thêm hai trăm văn tiền rửa tay, cộng khoảng bốn trăm văn mỗi người, mà ít nhất phải cần hai người, cộng thành tám trăm văn; Rồi lập khối bia, đá thường đại khái giá tám trăm văn, cộng thêm công khắc của thợ á đại khái thêm hai trăm văn nữa. Còn nữa, sống chết là chuyện cả đời, sao lại chế đi một bộ áo liệm, và kém nhất cũng năm trăm văn. Còn phải thỉnh người thổi kèn, đánh trống, chế hiệu phục, thỉnh người khiêng, mua vàng mã....”

Chủ quầy mập nhìn thấy đầu mày của Dương Đạp Sơn nhíu tít lại, và nếu như dọa cho thiện chủ (người làm việc thiện) sợ hãi bỏ đi, thì thi thể vẫn còn đặt ở đây, ảnh hưởng đến chuyện làm ăn của ông ta, cho nên ông ta đẩy tên người làm bảo: “Người nói cái gì vậy? Người nghĩ người ta là phú gia làm tang lễ hay sao a? Tiểu cô nương người ta chỉ cần có thể có một cái quan tài, tìm được phần mộ chôn mẹ để đừng cho chó tha mèo gặm là được rồi, người bay bầy vẽ vẽ cho ai xem vậy?”

Cô bé đó mắt ứa lệ gật đầu lia lịa: “Đúng đúng, để mẹ tôi nhập thổ an lành là được rồi, không cần gì khác nữa.”

Dương Đạp Sơn bấm đốt ngón tay tính toán, quan tài hai lượng, phần mộ hai lượng, hai cái cơ bản này tổng cộng bốn lượng. Ngũ tác và người đào hố thì khỏi đi, tự hấn động thủ cũng được rồi. Ngoài ra, áo liệm tốn 500 văn không thể tính lượt, vậy tổng cộng bốn lượng 5 tiền (Chú: 1 tiền = 100 văn).

Hắn có bao nhiêu tiền nhĩ? Dương Đạp Sơn ngược mắt nhìn trời hồi ức lại, thuyền lão đại trả hấn 400 văn tiền công thàng, hồi lễ áo quần nón mũ hai lượng, ông chủ Long Vương thưởng hai lượng công đuổi cướp, tiền công 400 văn, vậy tổng cộng 4 lượng bạc 800 văn tiền (Tương đương 4800 Nhân dân tệ thời hiện đại).

Giúp cô nương này lo liệu ma chay phải mất bốn lượng 5 tiền, chỉ còn dư lại 300 văn tiền, như vậy là không thể được, vì hân không dư dả gì, nếu móc hết gia tài mà giúp người khác, hân có thể rơi vào cảnh khốn khó rồi.

Dương Đạp Sơn có điểm ray rút, lắc đầu nói: “Cô nương, thật xin lỗi, ta... ta không có nhiều tiền như vậy....”

Cô nương ấy mặt đầy thất vọng, vô lực quỳ dưới đất, cúi đầu sùi sụt.

Chính vào lúc này, bên ngoài vòng người có tiếng quát bảo: “Tránh ra tránh ra! Quan gia làm việc, người nhàn tấp đều tránh ra!”

Đám người đua nhau tránh ra, hai vị bộ khoái mặc áo xanh tiến vào, phía sau là năm sáu dân trắng và ngỗ tác của nha môn.

Bước đến gần, một bộ khoái bịt mũi: “Con mẹ nó, thú chết người rồi! Làm cái gì được mà làm!”

Tên người làm của quán cơm vừa rồi vội nói: “Quan gia, tiểu cô nương này đem thi thể hôi thối này đặt ở đây, đã hai ngày rồi, thối đến nỗi quán của chúng tôi không có người khách nào, mong ngài mau mau nghĩ biện pháp dùm!” Vị chương quỹ mập đó vội vã chấp tay làm ra vẻ khẩn cầu.

Vị bộ khoái đi trước đó gầy gơ xương như con khỉ, thế mà cứ ưỡn bụng ra vẻ như không ai bì nổi vậy. Vị bộ khoái đi sau y ngược lại thì thân thể khô ngô giống như con gấu ngựa, lông mày dày con mắt nhỏ nhìn có vẻ tràn đầy sinh lực, chỉ có điều có hai cái răng thỏ chìa ra ngoài, miệng ngậm thể nào cũng không kín.

Bộ khoái mặt khỉ liếc xéo chương quỹ mập: “Cái này... người ta bán thân chôn mẹ, có hiểu đáng khen... chúng ta dù sao cũng không thể để người ta không tận hiếu được a... khục khục...”

Chương quỹ mập là người làm ăn, sao lại không biết ý tứ của bộ khoái mặt khỉ. Ông ta cười hề hề bước lại, móc từ trong người ra một xâu tiền, nhét vào người bộ khoái mặt khỉ: “Quan gia, huynh đệ cực khổ, đây là chút tâm ý để các vị quan gia uống trà.”

Bộ khoái mặt khỉ tiếp lấy xâu tiền, thấy thấy đếm đếm, bỏ vào trong lòng, rồi đành mặt nói với cô gái: “Thi thể này để ở trên đường cái đã thối sinh thể này, xú khí nồng nặc, ngày mai mà tri phủ đại lão gia đi qua đây bị xúi quẩy, thì người có đảm đương nổi hay không?”

Cô gái ấy thấy y hung thần ác sát, còn đem tri phủ đại lão gia ra dọa, tức thời sợ đến tái hân mặt mày, vội ôm chặt thi thể bó chiếu ấy, mở to mắt khủng hoảng nhìn bọn họ, thân thể yếu đuối run bần bật.

Bộ khoái mặt khỉ quay đầu lại quát: “Mấy đứa các người có mau hay không, vận chuyển thi thể hôi thối này ra bãi tha ma ở ngoại thành quảng đi! Mau!”

Mấy dân trắng sau lưng y đáp ứng ngay, nhưng không bước lên, các ngỗ tác lại bịt mũi bước lên định khiêng thi thể đi.

Cô gái nhỏ ôm chặt thi thể bó chiếu, khư khư không chịu buông tay. Bộ khoái răng thỏ ở phía sau cất miệng mắng mỏ lia lịa, bước lên đưa cái tay như cái quạt bồ xách cô bé nhỏ như con chim ưng xốt gà con, hất ra bên ngoài.

Cô bé nhỏ ôm chặt bó chiếu không chịu buông, chiếu bị kéo rách một lỗ lớn, ruồi nhặng trên thi thể bay ủa lên, khiến đám người xem náo nhiệt đều đua nhau thối lui.

Mấy ngỗ tác bước tới định khiêng thi thể, cô bé nhỏ bị bộ khoái răng thỏ khống chế chẳng động đậy được gì, gào lớn nghe nát lòng xé ruột: Mẹ...!”

Dương Đạp Sơn nghe mà cảm thấy nhói tim, không còn tính toán thiệt hơn gì nữa, bước lên một bước nói: “Chậm đã!”

Bộ khoái mặt khỉ khoát tay, ra ý bảo bọn ngỗ tác hãy chờ một chút, tiếp theo đó nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Đạp Sơn, thấy hân chỉ mặt một thân áo ngắn thanh y, dường như là người làm công hay là bọn khổ lực, hơi có vẻ khinh bỉ. Tuy nhiên, thấy ánh mắt hân như điện, không khỏi giật nảy người, không tự chủ ấn tay lên cán đao, nghiêm giọng hỏi: “Người... người định làm gì?”

Dương Đạp Sơn ôm quyền: “Các vị quan gia, tại hạ định an táng mẫu thân giúp vị cô nương này.”

Nghe lời như thế, bộ khoái mặt khỉ nhẹ nhõm người, lại đánh giá hẳn: “Như vậy là không được, thi thể này thối rồi, người nếu làm ma chay thì trễ nãi mọi việc, cần phải nhanh chóng quăng ra bãi tha ma, nếu không gây hôi thối đến bá tánh chưa nói gì, làm ảnh hưởng tới tri phủ đại lão gia thì ai phụ trách!”

Lời tuy nói vậy, nhưng bộ khoái mặt khỉ không hạ lệnh khiêng người, hai tay ôm vai, ngược mắt nhìn trời.

Trước đó chưởng quỹ mập dút lút làm tiền lệ đã nhắc nhở Dương Đạp Sơn, khiến hẳn hiểu ý tứ của bộ khoái mặt khỉ, nhưng hẳn thấy bộ dạng xảo trá mồm mép của y, cảm thấy rất khó chịu, bước lên ôm quyền nói: “Quan gia, thỉnh dễ dãi chút đi!”

“Dễ dãi cái c..t, cút...!” Bộ khoái mặt khỉ đẩy mạnh một chưởng vào vai Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn thuận thế nghiêng người, mượn chưởng lực của người húc mạnh vai, khiến cho bộ khoái mặt khỉ lùi hết hai bước, lòng chợt phát lạnh, thì ra là gặp phải cao thủ! Y kinh khủng nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Đạp Sơn.

Bộ khoái rằng thở thấy bộ khoái mặt khỉ chịu thua thiệt, bỏ cô gái nhỏ ra, xông tới trước mặt Dương Đạp Sơn, đưa tay định rút dao, nhưng Dương Đạp Sơn đã ấn giữ tay của y. Bộ khoái rằng thở dùng hết lực khí nhưng không thể tránh thoát sự khống chế của Dương Đạp Sơn, gương mặt phồng lên đỏ gay, biết đã gặp phải cao nhân. Y được nhiên biết đạo lý hảo hán không sợ cái thiệt thòi trước mắt, cho nên thả lực, cười cầu tài nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới từ từ buông tay ra, móc từ trong lòng ra một xâu tiền, cười diềm đạm nói: “Mấy ngày này quá nóng, rất dễ bốc lửa, hai vị quan gia tuần tra mệt nhọc, ở đây có mấy đồng mời hai vị uống trà xanh, chuyện của vị cô nương này mong hai vị giơ cao đánh khẽ, xin đa tạ!”

Hai vị bộ khoái chịu vừa thua thiệt, đang cảm thấy rất khó xuống đài, ai ngờ Dương Đạp Sơn cũng biết điều, chiếm thượng phong rồi còn đưa tiền, khiến cho hai người có cái để cho chuyện êm xuôi, lòng đối với vị thiếu niên này có mấy phần hảo cảm, cho nên thuận theo.

Bộ khoái mặt khỉ tiếp lấy xâu tiền, đổi thành cười tươi, nói với Dương Đạp Sơn: “Ừ, cũng được, dễ dãi làm phúc với người cũng không sao, vậy các người mau làm nhanh chuyện tang gia này đi, động tác nhanh một chút, thiệt là thú vị quá đi mà!”

“Dạ được! Thỉnh quan gia yên tâm.” Dương Đạp Sơn cung tay xá.

Bộ khoái mặt khỉ phát tay, dẫn bộ khoái rằng thở và dân tráng, ngỗ tác bỏ đi.

Cô gái ấy mặt đầy nước mắt, trong lúc vui mừng có dư thì chợt thấy trời đất quay cuồng, ơ một cái mềm nhũn ngất đi.

Dương Đạp Sơn vội ẵm cô bé lên, cảm thấy thân của nàng ta ốm o chỉ còn da bọc xương, yếu ớt cùng cực, liền cắn thân bấm vào huyệt nhân trung. Phút chốc sau, cô nương ấy mới tỉnh lại, nước mắt dạt dào nói với Dương Đạp Sơn: “Đa tạ ân công...!”

Dương Đạp Sơn biết, cô gái này khẳng định là đói lắm rồi, chịu không được niềm vui vừa rồi nên mới ngất đi. Hẳn vội nói với chưởng quỹ mập: “Chưởng quỹ à, làm phiền ông đem chén cháo cho cô ấy uống, cần nóng một chút, ta trả tiền.”

Chưởng quỹ mập vội đáp ứng, xoay mặt qua nhìn tên người làm còn đứng ngẩn ngơ ở đó, với đá vào mông hẳn một cái: “Người còn đứng đực ra đó làm cái gì? Còn không mau mang tô cháo loãng ra đây!”

Tên người làm đó nhanh như làn khói chạy vào trong quán, chốc sau bưng một tô cháo lớn ra, hai tay đưa cho Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn tiếp lấy, đưa tới miệng của cô gái.

Cô bé ấy nhìn thấy cháo, hai mắt sáng rực, hai tay run rẩy đỡ lấy, uống ừng ực từng ngụm lớn, chốc lát hết sạch.

502. Chương 471: Thanh Tẩy An Táng

Cô gái nhỏ mắt ứa lệ gật gật đầu, trong bụng đã có thức ăn, tinh thần cũng khá lên, gượng gạo đứng dậy.

Dương Đạp Sơn nói với chưởng quỹ mập: “Chưởng quỹ, bát cháo này bao nhiêu tiền?”

“Một văn tiền hai tô cháo lớn, ngài còn có thể lấy thêm bát nữa.”

Dương Đạp Sơn móc túi lấy một văn tiền đưa cho ông ta: “Bây giờ không vội, chờ chút chúng ta xong việc, sẽ đến chỗ của ông ăn uống.”

“Được chứ!” Chưởng quỹ mập khom người lấy một văn tiền, tuy trong bụng cười thầm Dương Đạp Sơn ngốc nghếch, nhưng dù sao cũng có người ra mặt xử lý chuyện này, tốt hơn là không có. Ông ta hi vọng mọi chuyện nhanh chóng được xử lý xong để yên ổn làm ăn, cho nên vội nói: “Khách quan, hay là để tôi giúp khách quan đến gọi người của nhà hòm đến đây nói chuyện?”

Dương Đạp Sơn lo chưởng quỹ này sẽ thu lợi trung gian, trong khi đó hiện giờ hắn cái gì tiết kiệm được thì tiết kiệm, cho nên tự thân đến nhà hòm đàm phán hay hơn. Hắn ôm quyền nói: “Không cần ông chủ phí tâm, làm phiền ông chỉ cho ta đường đến đó là được rồi.”

Ông chủ mập đó chỉ về phía trước: “Queo theo đường đó, đi về trước một trăm bước nữa, bên phải có mấy nhà hòm, giá tiền đều phải chăng, khách quan có thể dò giá trước khi định. Đúng rồi, bọn họ còn bán mộ phần, thợ y cùng những thứ khác, còn có ngõ tắc có thể giúp thanh tẩy thi thể nhập liệm...”

Dương Đạp Sơn gật đầu, thấy cô gái ăn xong bát cháo lấy lại tinh thần, nên có phần yên tâm vỗ vỗ vai cô nàng, bảo: “Cô chờ ta ở đây, ta đi tìm gọi bọn họ đến, được không?”

Cô gái gật lệ, gật gật đầu.

Dương Đạp Sơn theo lời chỉ của chưởng quỹ mập, nhanh chóng tìm được vài cửa tiệm bán quan tài, hỏi giá tiền, quả nhiên so với lời chưởng quỹ mập nói còn thấp hơn một chút. Theo quy củ, tiệm quan tài không nói thách, cho nên không có cách gì trả giá.

Dương Đạp Sơn chỉ mua một quan tài làm bằng gỗ xấu rẻ nhất. Tuy tiệm quan tài có ngõ tắc, nhưng mượn ngõ tắc thì phải tốn tiền, Dương Đạp Sơn hiện giờ tiết kiệm được gì thì tiết kiệm, tổng cộng tính toán lại thì so với cách tính của chưởng quỹ mập tiết kiệm được hơn 300 văn.

Dương Đạp Sơn rất cao hứng, lại bỏ thêm 60 văn mua một bộ đồ tang, rồi chợt thấy ở quầy quần áo đối diện cổng trại hòm có y bào của nam lẫn nữ, nghĩ tới cô nương đó y sam lam lũ, trong lòng xót thương, liền đến đó căn cứ vào vóc dáng của cô nương bỏ 20 văn tiền mua một bộ áo quần màu lam và một đôi hài thêu hoa, xong ngẫm nghĩ một chút, bỏ thêm 60 văn nữa mua một bộ đồ lót của nữ và một cái lược gỗ nhỏ.

Cầm áo quần trở về trại hòm, trả tiền xong, hắn ký vào khế ước mua mộ phần. Khế văn này có tiêu chí và phần ghi rõ vị trí cụ thể của mộ phần, xem ra rất dễ tìm. Tính đi tính lại, trong túi của hắn còn lại 300 văn tiền.

Hắn vác quan tài cùng bọc áo quần, áo tang lên vai trở về.

Cô nương đó đang ngóng cổ mong chờ, trong lòng ít nhiều gì cũng lo lắng Dương Đạp Sơn giở quẻ bỏ đi, dù gì thì năm lượng bạc năm tiền không phải là con số nhỏ. Hiện giờ, khi thấy Dương Đạp Sơn vác quan tài gỗ trở về, cảm kích đến nước mắt rơi lăn xả, quỳ xuống dập đầu.

Dương Đạp Sơn bỏ quan tài xuống, nói với cô nương: “Phần mộ mua rồi, áo quan cũng mua rồi, chúng ta đưa thi thể của người ra con sông nhỏ ngoài thành tẩy rửa trước rồi nhập liệm sau.” Nói xong hắn mở túi áo, lấy ra bộ đồ tang đưa cho cô nương. Cô nương tiếp lấy mặc lên người, dùng dây gai cột ngang bụng.

Dương Đạp Sơn nói với chưởng quỹ: “Chưởng quỹ à, trong quán của ông có xẻng và cuốc sắt không? Cho mượn hai cái, cộng thêm một cái kéo và một cái dao, đúng rồi, cho mượn thêm cái gáo hồ lô.”

Chưởng quỹ mập hơi do dự: “Có thì có... nhưng mà...”

Dương Đạp Sơn móc từ trong túi ra 50 văn tiền, đưa cho ông ta: “Tiền này thế chấp ở chỗ ông, chờ chúng tôi xong việc sẽ quay lại. Cuộc xêng và mấy thứ sẽ trả lại ông, còn phải ăn uống ở chỗ ông nữa. Dư thì thôi thiếu thì trả thêm, thế nào?”

Chưởng quỹ mập khom người vâng dạ lia lịa, cười khan tiếp lấy tiền, ra lệnh cho người làm vào trong lấy một cái cuộc chim, một cái xêng sắt, một cái kéo, một dao chẻ cùi và một cái gáo múc nước ra đưa cho Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn trước hết ôm thi thể và chiếu cẩn thật đặt vào quan tài, đẩy nắp quan tài lại. Cô gái thấy Dương Đạp Sơn tự thân ra tay, không hiềm dơ không hiềm thối, càng cảm kích hơn.

Chưởng quỹ mập đó hỏi: “Khách quan, có cần giúp mượn một xe trâu chở quan tài không?”

“Không cần đâu.” Dương Đạp Sơn cất kéo vào người, dao chẻ cùi có khóa nên trực tiếp đeo ở eo, sau đó hất hai tay ôm quan tài, quát: “Lên...!” Rồi xốc lên vai, quay sang nói với cô nương: “Người cầm cuộc xêng và gáo, chúc ta đi thôi.” Nói xong nhanh bước ra ngoại thành.

Cô gái vâng dạ, vác cuộc chim, xêng và gáo bầu đi theo sau Dương Đạp Sơn.

Người trên đường thấy Dương Đạp Sơn vác một cỗ quan tài, nhìn có vẻ nặng, từ xa đã nghe mùi hôi thúi nồng nặc, phía sau có một cô nương yếu đuối mặc đồ tang, vác cuộc vác xêng bộ dạng rất kỳ quái, nên đều đưa nhau né tránh, rồi chỉ chỉ điểm điểm bàn luận liên hồi.

Dương Đạp Sơn mắt nhìn thẳng, không ngừng không nghỉ vác chạy một mạch ra ngoại thành.

Họ phải đi gần một dặm nữa mới tới bờ một con sông nhỏ, bấy giờ hắt mới bỏ xuống, đầu đầy mồ hôi.

Tuy nội công của hắt đã có mấy phần hỏa hầu, nhưng dù sao thì người giỏi khó đấu bốn tay, từ trong thành chạy ra ngoài thành tổng cộng hơn mười con lộ dài, chạy một hơi không ngừng nghỉ là hiếm có lắm rồi.

Dương Đạp Sơn đưa thi thể ra ngoài, đặt bên cạnh dòng sông, cùng cô nương tắm rửa cho thi thể.

Thi thể này đã đầy giò, thối rửa cao độ, chỉ dùng một cái là da thịt cùng thịt tẩy đó toát cả ra, do đó phải vô cùng cẩn thận. Hơn nữa, thi thể hôi thối rất khó chịu, cho dù có dùng tay bịt mũi cũng không ngăn được mùi thối, nên ngay cô bé này cũng chịu không nổi. Thế mà Dương Đạp Sơn coi như không có chuyện gì, tự hắt cũng cảm thấy kỳ quái, chẳng lẽ mình đã từng làm ngổ tác, đã quen với hành động này rồi sao?

Dương Đạp Sơn thấy cô bé không biết làm thế nào xử lý thi thể thối rửa cao độ này, hơn nữa đã sắp ngất đi vì mùi thối, liền cho cô nàng bước lên trên hướng gió đứng xem hắt tự tay xử lý.

Thi thể đã thối rửa do tác dụng của dịch tiêu hóa của lũ giò, căn bản không thể tắm rửa thanh tẩy gì. Gọi là thanh tẩy, chính là xối cho trôi những con giò trên người và các cây lá chất dơ dính vào người, sau đó thay áo thọ.

Dương Đạp Sơn cẩn thận dùng kéo cắt áo quần của người chết, sau đó dùng gáo bầu múc nước cẩn thận xối rửa sạch lũ giò, cho đến khi không thấy nữa thì thôi, kiểm tra gỡ bỏ chất dơ lẫn nữa, rồi mới dùng nước sạch xối qua một lần, mặc áo liệm, ẵm thi thể bỏ vào quan tài.

Làm xong những thứ này, Dương Đạp Sơn thở phào nhẹ nhõm, chợt nghe bên cạnh có tiếng thiếu nữ khóc, quay sang nhìn thì là cô nương đó đang cố nén tiếng nghẹn ngào.

Thì ra cô nương thấy Dương Đạp Sơn dụng tâm lo liệu cho thi thể chẳng khác gì thân nhân của mình như vậy, cảm động vô cùng, nhịn không được mới bật khóc.

Dương Đạp Sơn còn cho là nàng ta khóc cho mẹ, cũng không khuyên trở, đẩy nắm quan tài đóng đinh kỹ lại, rồi vác lên nói một tiếng đi, cùng cô nương căn cứ vào chỉ dẫn trên văn khế của mộ phần đi thêm hơn mười dặm đường núi nữa mới tới nơi.

Sau khi nghỉ ngơi một chút, Dương Đạp Sơn cầm cuộc xêng lên bắt đầu đào lỗ, nhanh chóng tạo ra một cái huyệt hình chữ nhật khá sâu.

Cô nương thấy hắt mệt mồ hôi chảy đầy đầu, ngoại trừ cảm kích còn không giúp được gì.

Dương Đạp Sơn cẩn thận đặt quan tài vào trong huyệt, nói với cô gái: “Được rồi, cô lại chôn đi, đây là một phần hiếu tâm của cô, ta cần nghỉ ngơi một chút.”

Cô nương đáp ứng, bước đến cạnh huyệt nhìn vào quan tài, gọi một tiếng “Mẹ...” rồi khóc nức không thành tiếng.

Dương Đạp Sơn đã mệt sắp ngất đến nơi rồi, ngày hôm nay lại rất nóng, nên ngồi trên bãi cỏ thở phì phì, thấy cô gái khóc cũng thương tâm, nhưng không quấy rầy, cứ mặc cho cô ta khóc.

Khóc một hồi, cô gái mới từ từ đứng dậy, cầm xẻng vừa khóc vừa xúc đất bỏ vào trong huyệt. Khi đất sắp che kín quan tài, có lẽ cô ta không nhẫn tâm chôn mẹ như vậy, mềm nhũn người ngồi phệt xuống đất, khóc rống lên giống như chim đỗ quyên cất tiếng gọi bầy vậy.

Dương Đạp Sơn ngược mắt nhìn trời, thấy mặt trời đã ngã về tây, chẳng mấy chốc cổng thành sẽ đóng, không thể nào tiến vào được nữa, nên đứng dậy bước tới lấy cái xẻng từ trong tay cô gái, vung xẻng lia lịa, chẳng mấy chốc đất đã đầy huyệt, sau đó hấn đắp cao lên thành mộ.

Cô gái quỳ dưới đất, bất lực nhìn hấn đắp mộ, chỉ biết khóc lóc bi thảm.

Rất nhanh sau đó, mộ phần đã được đắp xong, Dương Đạp Sơn quăng xẻng xuống đất, rút dao cứa củi ra, bước tới một cây cách đó không xa, chặt vài nhát đã gãy đổ, sau đó róc thành một cọc gỗ, chặt ngay giữa lấy một khúc trở về cắm xuống trước mộ.

Tiếp theo đó, Dương Đạp Sơn chuyển thân đến cạnh cô nương, kéo cô ta đứng dậy, chẳng nói chẳng rằng cởi bộ đồ tang của cô ta.

Cô nương mắt đầy lệ, mặt tái nhợt, run giọng nói: “Ân công, chờ... chờ trở về rồi hãy.... được không?”

Dương Đạp Sơn thấy nàng ta hiểu lầm, nhưng hiện giờ đã mệt quá rồi, lười chẳng thèm giải thích, cởi xong bộ đồ tang của cô ta, hấn quay trở lại trước mộ, cột nó lên trên cây gỗ đó. Sau khi xem xét xong, thấy mọi thứ đã ổn thỏa, liền cầm dao chặt củi vào bao, cầm cuốc xẻng lên, bảo: “Đi thôi!” Rồi cũng không nhìn cô gái, chuyển thân đi xuống núi.

Cô gái biết vừa rồi mình hiểu lầm, bước tới mộ quỳ xuống dập đầu ba cái, bi thảm nói: “Mẹ, hài nhi đi đây, hài nhi gặp được một người tốt, mẹ cứ yên lòng đi.” Xong dập đầu ba cái nữa, đứng dậy gạt lệ chạy đuổi theo Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn không nui gì, cứ cầm đầu đi. Cô gái cũng không nói, bám vội theo sau hấn.

Dương Đạp Sơn không trực tiếp trở về thành, mà là đi dọc theo con sông nhỏ đó lên phía trên, tìm thấy một chỗ yên tĩnh, bấy giờ mới chuyển thân nói với cô gái: “Cô xuống đó tắm rửa đi, tẩy bớt mùi hôi, thay y phục.”

Tiếp theo đó hấn cởi túi hành lý trên người xuống, lấy ra một bộ đồ nữ, đồ lót và lược gỗ đưa cho cô nàng.

503. Chương 472: Tiểu Nha Hoàn

Dương Thu Trì nói: “Đừng có lo, ta giúp cô canh chừng cho.”

Cô gái quay lại nhìn Dương Đạp Sơn, ngưỡng ngáp không tiện thoát ý trước mặt hấn, nhìn sang mặt sông, thấy nước sông trong vắt chảy nhẹ, liền có ngay chủ ý. Nàng hạ người đặt quần áo khô xuống trên bờ, không cởi y phục, lội thẳng xuống sông cho tới khi nước ngập ngang vai rồi mới dừng lại, xoay lưng về phía hấn, từ từ cởi quần áo lam lũ, mặc cho nước sông cuốn đi, bắt đầu e ấp kỳ cọ thân mình.

Dương Đạp Sơn đứng dưới một gốc cây ở trên bờ nhìn cái cổ trắng ngần của nàng, không khỏi động tâm: cô nàng tuy ốm yếu, nhưng da dẻ rất đẹp, giống như khi sương giổn tuyết vậy.

Sau khi tắm xong, cô gái mới nhớ lại vừa rồi chỉ mặc y phục xuống sông, giờ không biết làm sao mà lên thay. Cứ trần truồng như vậy đi lên quả thật là thẹn chết người rồi. Tuy nàng đã định ra chủ ý, nếu như Dương Đạp Sơn muốn thân thể của nàng, nàng chẳng do dự gì mà cho hấn, báo đáp đại ân đại đức của hấn.

Nhưng hiện giờ nếu bảo nàng giữa ban ngày ban mặt như thế này trần truồng đi trước mặt hân, nàng cảm thấy ngượng ngập vô cùng.

Dương Đạp Sơn thở dài đánh thượt, cười cười, đứng dậy đến chỗ cao nhìn bốn phía, không thấy bóng người nào, liền nói: “Cô nương, hôm nay trời nóng, vừa rồi đầy mồ hôi tanh tưởi, ta cũng tìm một chỗ tắm. Chừng nào cô mặc áo quần xong rồi gọi ta một tiếng, được không?”

Cô gái cảm kích nhìn hân, gật đầu.

Dương Đạp Sơn dần bước quẹo qua một khúc sông, khi không thấy cô gái nữa, bấy giờ mới cởi y phục, bước xuống sông tắm rửa một hồi. Chẳng mấy chốc sau, hân chợt nghe cô gái lớn tiếng gọi ở bên kia: ‘Ân công...!’

Dương Đạp Sơn lên tiếng đáp ứng, lên bờ mặc y phục. Tắm mát xong, hân cảm thấy toàn thân sảng khoái, khi quay trở lại thì cô gái đã thay y phục màu xanh lam, tóc cũng được chải chuốt chỉnh tề, để ướm nhèm bay xỏa trên vai, da trắng trắng, mi cong cong, mắt mở to cảm kích nhìn hân, vô cùng đáng yêu. Nếu nàng không quá ốm yếu, dù sao cũng coi là một tiểu mỹ nhân.

Cô gái thấy đầu tóc Dương Đạp Sơn cũng ướm đầm, vội nói: “Ân công, Hạnh nhi giúp ân công chải đầu.”

Dương Đạp Sơn gật đầu, ngồi xuống bãi cỏ ở triền núi, cô bé quỳ sau lưng hân, móc cái lược gỗ ra cẩn thận giúp hân chải mái tóc dài.

Dương Đạp Sơn hỏi: “Tên của em là gì?”

“Dạ, mẹ em nói, em sinh ra bệnh cạnh một cây hạnh, do đó mới gọi em là Hạnh nhi.” Đề cập tới mẹ, bầu mắt Hạnh nhi đỏ hồng, nước mắt như những hạt trân châu rơi trên bờ vai của Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn quay người lại, bảo: “Đừng khóc nữa a, mẹ em đã nhập thổ an nghỉ rồi, nếu mà thấy em cứ thương tâm nhỏ lệ như vậy, ở âm gian chỉ sợ bà sẽ không an tâm đâu.”

“Dạ, đa tạ ân công, Hạnh nhi sau này không khóc nữa.” Sụt sùi một chút, lau lau lệ, cô bé tiếp tục chải đầu cho Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn cười bảo: “Hạnh nhi, sau này đừng gọi ta là ân công nữa. Nghe nó làm sao ấy.”

“Được a, vậy em gọi ngài là lão gia nha. Được không?”

“Đừng! Ta ta mới có mười bảy mười tám tuổi, chưa có già mà.” Dương Đạp Sơn cười nói: “Ta họ Dương, tên là Đạp Sơn, sau này em cứ gọi ta là Dương ca là được rồi.”

“Không, ngài chôn mẹ cho em, em là nô tì của ngài, ngài không chịu em gọi là lão gia, thì em gọi là thiếu gia vậy.”

“Chuyện này... không phải vậy đâu... Ta chôn mẹ cho em, chẳng qua là thương xót em thôi. Ta một thân chẳng có chút gì, tứ hải là nhà, sao mà nuôi nha hoàn nổi. Chờ một lát chúng ta trở về thành ăn cơm xong, thì chia tay nhau thôi.”

Hạnh nhi cả kinh, chiếc lược gỗ trong tay dừng phất lại, vội nói: “Thiếu gia, người mua em, em đương nhiên là nha hoàn của người rồi, cật mẩm ăn rau gì em cũng chịu. Em có thể chịu khổ, em từ nhỏ đã chịu khổ quen rồi, thiếu gia người yên tâm, em dễ nuôi lắm!”

Dương Đạp Sơn chuyển người lại, nhìn vào mắt Hạnh nhi, vỗ mu bàn tay của cô bé: “Nha đầu ngốc, ta là một cu li, đi khắp nơi làm công cho người ta sinh hoạt, em có khi nào thấy một cu li làm công mà nuôi tiểu nha hoàn chưa? Người ta không phải là cười chết ta sao? Hơn nữa, giúp em chôn mẹ cũng không mất nhiều tiền, chẳng đáng là bao, không cần bán thân cho ta. Cứ định như vậy đi, khi nào chúng ta về thành ăn uống xong rồi, em cứ đi đi!”

Hạnh nhi gấp lên, quỳ xuống dập đầu lia lịa: “Thiếu gia! Em không đi, đại ân đại đức của người em cho dù có làm trâu làm ngựa cũng không thể báo đáp. Em biết làm việc, em biết giặt y phục, người làm công em có thể giúp làm phụ. Người yên tâm, em không để liên lụy cho người đâu, cứ để Hạnh nhi theo người mà, cầu xin người đó...”

Dương Đạp Sơn phiền lòng đỡ cô bé dậy: “Được rồi, em hôm nay dập đầu lạy ta không một trăm cũng tám mươi cái rồi, em không mệt thì ta mệt, sau này không được dập đầu nữa, có nghe không?”

Hạnh nhi gật gật đầu, hỏi: “Vậy người đáp ứng rồi phải không?”

Dương Đạp Sơn ngẫm nghĩ: “... Chúng ta trở về ăn cơm trước, ta đói bụng rồi, được không?”

“Dạ!” Hạnh nhi vui vẻ gật đầu, “Dù gì thì Hạnh nhi cũng theo người chắc rồi, cả đời này quyết phục vụ của người!” Nói xong chải đầu tiếp cho Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn cười khỏ, bản thân ăn bữa trước lo bữa sau, đi khắp nơi bán sức kiếm cơm, còn mang theo một tiểu nha hoàn thể này thật là hiếm có trên đời.

Hạnh nhi chải đầu cho Dương Đạp Sơn xong, ngày nói trời nóng, nên tóc trên đầu nhanh chóng khô đi, cô bé vắn cho hấn búi tóc, rồi dùng khăn vuông cột lại.

Sau khi xong việc, trời đã về chiều, Dương Đạp Sơn vác cuốc xẻng cùng Hạnh nhi về thành, đi thẳng tới quán cơm lúc sáng.

Cửa quán đã được bọn người làm quét dọn sạch sẽ, mọi cửa sổ đều được mở ra để thoáng khí, lại còn đốt vài nén nhang. Trời mùa hè gió cũng mạnh, nên chẳng mấy chốc mùi hôi thối bị tống đi hết, trong quán cũng có mấy người ngồi ăn cơm.

Chưởng quỹ mập thấy Dương Đạp Sơn trở về, vội chạy tới đón: “Khách quan, mọi chuyện xử lý xong hết rồi hả?”

“Ừ, xong hết rồi.” Dương Đạp Sơn trả cuốc, xẻng, đao chặt củi, kéo và gào hồ lô cho chưởng quỹ mập, mang Hạnh nhi tiến vào quán cơm, tìm một bàn ngồi xuống, Hạnh nhi đứng bên cạnh hấn.

Hấn còn đặt cọc ở đây 50 văn tiền, liền nói: “Chưởng quỹ, căn cứ 50 văn đó, dọn một bữa cơm ra đi.”

“Dạ được!” Chưởng quỹ mập cười ha ha đáp ứng, lệnh cho bồi bàn chuẩn bị cơm rượu.

50 văn tiền tuy không nhiều, nhưng quán nhỏ này chẳng sang trọng gì, đối tượng phục vụ là số người bình dân làm công kiếm tiền qua ngày, do đó vắn đủ dọn ba món mặn một món rau và một món canh, ngoài ra còn có một cái chung nhỏ cùng với bình rượu nhắm với đậu phộng, cơm cũng đủ dùng.

Dương Đạp Sơn gọi Hạnh nhi ngồi xuống, Hạnh nhi lắc đầu: “Thiếu gia ăn uống làm gì có phần tiểu nha hoàn chứ a.”

Dương Đạp Sơn chụp lấy cánh tay cô bé, kéo ngồi xuống ghế dài: “Làm gì có nhiều quy củ thối rùm đó chứ, ta kêu em ngồi thì em ngồi, em cứ đứng vậy ta ăn không được.”

Hạnh nhi còn biết đỏ mặt ngồi ghé sang một bên.

Dương Đạp Sơn gọi lấy ra hai chung rượu, trước hết rót mỗi ly một nửa, đưa cho Hạnh nhi: “Trước hết kính mẹ của em”.

Hạnh nhi đỏ hồng mặt, dạ một tiếng, đứng dậy tiếp lấy, hai tay dâng lên, nhắm mắt lại, miệng lầm rầm cầu nguyện, sau đó từ từ đổ ra đất, lau sạch lệ, nhìn Dương Đạp Sơn nhoẻn miệng cười, sau đó mới lấy bình rượu rót đầy ly trước mặt hấn.

Dương Đạp Sơn cầm lấy chung rượu, rót thêm vào ly nhỏ trước mặt Hạnh nhi, sau đó nâng ly lên: “Nào, Hạm nhi, hai chúng ta cũng có duyên, em hôm nay mệt rồi, uống chút rượu giải buồn. Cạn chung!” Xong ngửa mặt dốc một cái, uống cạn.

Hạnh nhi nhìn rượu trong ly, do dự một hồi, nhắm mắt lại cố sức uống hết, nhưng mới được nửa chung thì đã cảm giác hơi nóng hừng hực, trong lúc gấp bị rượu chảy vào khí quản, phải gấp người ho sặc sụa.

Dương Đạp Sơn cười hỏi: “Hạnh nhi, em không biết uống rượu sao?”

Hạnh nhi ho một hồi, bấy giờ mới đỏ mặt nói: “Không.... trước giờ chưa uống qua... thiếu gia bảo Hạnh nhi uống, Hạnh nhi nhất định phải uống...” Nói xong cầm chung rượu định uống nốt số còn lại, bị Dương Đạp

Sơn ngăn: “Đây là Thiêu Dao tửu, mạnh lắm đó. Em vừa rồi uống như vậy khẳng định là không được đâu. Chung rượu này em cứ từ từ uống. Ngồi xuống, ăn cơm trước đã! Em khẳng định là đói lắm rồi!”

Hạnh nhi như quăng đi gánh nặng, vội vã đặt nửa chung rượu xuống bàn, bới cho Dương Đạp Sơn một chén cơm to, còn mình thì cũng bới một chén. Nàng đã lâu không ăn đến cơm trắng, nên cúi gằm đầu ăn như hùm như sói vậy.

Dương Đạp Sơn thương xót gấp thức ăn cho nàng không ngừng: “Từ từ ăn, cẩn thận coi chừng bị nghẹn!”

Hạnh nhi nhanh chóng ăn xong chén cơm đó, nhìn vào trong thố cơm, định bới thêm chén nữa nhưng lại ngại.

Dương Đạp Sơn lắc đầu, cười bảo: “Hạnh nhi, em ăn bao nhiêu đó trước, bụng em vừa khôi phục, không thể ăn quá nhiều, sẽ thương hại đến bao tử. Chờ một hai thời thần nữa rồi hãy ăn. Đến ngày mai thì em có thể muốn ăn gì cũng được, trước hết em từ từ ăn chút đồ ăn đi, được không?”

Hạnh nhi gật đầu, đặt chén cơm xuống, hỏi: “Thiếu gia, sao người không ăn cơm vậy?”

Dương Đạp Sơn cười cười, cầm chung rượu lên, uống một cái chực hết cạn, gấp một miếng thịt bỏ vào miệng nhai, từ từ nói: “Uống rượu này phải uống cho bảy phần say rồi mới ăn cơm, nếu ăn cơm trước rồi thì còn mùi vị uống rượu gì nữa, hiểu không?”

“Dạ, Hạnh nhi hiểu rồi.”

“Ài, cái vụ uống rượu này sợ nhất là uống rượu sâu, một mình một ly uống tiêu sâu, chẳng còn mùi vị gì nữa. Tốt nhất là phải có mấy bạn nhậu, không cần nhiều, ba bốn người là được, vừa uống vừa cà kê, uống cao hứng rồi thì chơi thêm trò oẳn tù tì, chơi trò tửu lệnh, uống như thế mới sảng khoái. Rất tiếc là em không biết uống rượu, bốn thiếu gia ta chỉ còn biết uống một mình thôi.” Xong hấn ngửa cổ uống cạn ly trong tay, rồi bốc mấy hạt đậu phông chiên dầu bỏ vào miệng nhai rột roạt. Tiếp đó lại uống liên tục vài chung nữa, cực khổ cả ngày, uống chút rượu giải sầu thân thể quả là thanh thản.

Hạnh nhi vừa hầu hạ một bên vừa châm rượu cho Dương Đạp Sơn, thấy hấn uống một mình vô vị, cũng cầm ly ngẫm nghĩ, thưa: “Thiếu gia, vậy Hạnh nhi uống với người, được không?”

“Không được không được! Em không uống rượu được, dù sao cũng không thể ép người quá đáng mà.”

“Hạnh nhi mỗi ngày uống một chút rượu cũng được a, để mỗi khi không có ai uống với thiếu gia, Hạnh nhi có thể hầu người uống một chút cho có hứng.”

“Không được.” Dương Đạp Sơn móc túi tiền trong lòng ra, đổ hết tiền lên trên bàn, chỉ còn lại hai trăm năm chục văn, chia làm hai phần, đẩy một phần tới trước mặt Hạnh nhi, nói: “Hạnh nhi, em giữ chút tiền này rồi đi đi, ta còn muốn uống chút nữa, em không cần ở cùng ta đâu.”

Hạnh nhi hoảng lên, run giọng nói: “Thiếu gia, người bảo em... em đi đâu a?”

“Em muốn đi đâu thì đi a!”

“Nhưng... nhưng ngài đã mua Hạnh nhi rồi, Hạnh nhi là nô tì của ngài mà.”

504. Chương 473: Ở Khách Điểm

Hạnh nhi bỏ chung rượu, quỳ sụp xuống dập đầu: “Thiếu gia, Hạnh nhi khổ cực gì cũng chịu được, thiếu gia chôn mẹ cho Hạnh nhi, Hạnh nhi là nô tì của người rồi, Hạnh nhi nguyện ý cả đời đi theo thiếu gia, hầu hạ thiếu gia, ăn cực ăn khổ gì cũng chịu, cầu thiếu gia đừng đuổi Hạnh nhi đi, cầu xin thiếu gia mà!”

Dương Đạp Sơn cúi người xuống đỡ cô bé lên, Hạnh nhi giãy ra: “Nếu người không đáp ứng, Hạnh nhi cứ quỳ mãi ở đây!” Nói xong sụp người xuống đất khóc ròng.

Chương quỹ mập đang chào mời khác trước quầy thấy vậy vội bước tới nói với Dương Đạp Sơn: “Khách quan, khó có cô nương nào có hiếu có nhân như vậy, ngài hãy thu lưu cô ta đi, nếu không để một mình cô nương người ta đi đâu bây giờ.”

Dương Đạp Sơn thở dài, hỏi Hạnh nhi: “Em không còn người nhà nào sao?”

Hạnh nhi đã khóc như người lệ, nghẹn ngào đáp: “Cha em đã mất từ khi em còn rất nhỏ rồi, lần này xảy ra nạn đói, người trong nhà đều đói chết cả, mẹ em không còn cách nào mới mang em chạy đến Khánh Dương phủ này. Thiếu gia, ngài hãy để em theo ngài đi, em sẽ không làm liên lụy gì ngài đâu, em cái gì cũng làm được, em có thể giúp ngài làm công, em có thể chịu cực khổ, cầu xin ngài mà...”

Tên hỏa kế nói lời lẽ khắc bạc lúc ban ngày cũng bước tới, thở dài khuyên: “Đúng vậy, khách quan à, cô nương này bán thân chôn mẹ, hai ngày rồi không có người để ý, ngài hảo tâm xuất tiền túi ra thế cô ta an táng mẫu thân như vậy, cô ta là nô tì của ngài là chuyện thiên kinh địa nghĩa rồi. Hơn nữa, hiện giờ chỗ chúng ta bình hoang mã loạn, bọn Mông cổ không ngừng quấy nhiễu, cô ta lại không có người nhà, một tiểu cô nương gặp phải giặc phỉ thì làm thế nào đây? Ngài làm người tốt thì làm đáo để, thu giữ cô ta đi.”

Chưởng quỹ mập cũng nói: “Đúng a, ta thấy khuê nữ này một lòng có hiếu với mẫu thân, đối với thiếu gia nhất định sẽ không tệ, ngày thường cũng có thể giúp khách quan ngài trải chiếu giặt đồ nấu cơm gánh nước, trời lạnh còn có thể ấm chân, hai người sống dựa vào nhau chẳng tốt hay sao a.”

Hạnh nhi khóc lóc dập đầu: “Đúng vậy, thiếu gia, em cái gì cũng có thể làm được, có thể chịu khổ, không làm phiền đến thiếu gia đâu, người thu lưu em lại đi a.”

Dương Đạp Sơn cười khổ, thấy lời của chưởng quỹ và tên bồi bàn nói cũng có lý, liền bảo: “Thôi được vậy, nhưng mà chúng ta phải nói rõ trước, theo ta thì phải chịu khổ lắm đó nghe. E nếu tình nguyện theo ta thì theo, nếu ngày nào đó em chịu khổ không nổi không muốn theo nữa, hay là có chỗ nào tốt để đi thì tùy tiện đi bất cứ lúc nào, được không?”

Hạnh nhi mừng rỡ, dập đầu thưa: “Đa tạ thiếu gia, thiếu gia đối với Hạnh nhi ân trọng như núi, Hạnh nhi biết thiếu gia là người tốt, Hạnh nhi sẽ cả đời theo thiếu gia, làm trâu làm ngựa báo đáp ơn người.”

Dương Đạp Sơn cười: “Làm trâu làm ngựa thì không cần, ta ăn gì em ăn đó, dù gì ta no thì không để em đói đâu. Được rồi, đứng dậy đi.”

“Dạ! Đa tạ thiếu gia!” Hạnh nhi lòng tràn đầy niềm vui, dập đầu thêm cái nữa mới đứng dậy.

Chưởng quỹ mập cười ha ha nói với Dương Đạp Sơn: “Khách quan, khuê nữ này nói hông sai, ngài thật là người có lòng tốt. Xác mẹ cô ta đặt ở cửa này hai ngày rồi, thối sinh như vậy mà không ai giúp cô ta.” Nhìn vào hai trăm văn tiền trên bàn, ông ta khẽ nuốt nước bọt, nói tiếp: “Tiền của ngài không nhiều, còn dốc hết túi giúp khuê nữ người ta, thật là khiến người bội phục a!”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Ha ha, chưởng quỹ khách khí rồi.” Rồi lật tay mời: “Chưởng quỹ ngồi xuống uống vài ly?”

“Không không.” Chưởng quỹ mập xua tay cười cầu tài: “Tôi còn tiếp đãi khách nữa, ngài từ từ dùng đi.” Xong dẫn tên bồi bàn đi.

Dương Đạp Sơn bảo Hạnh nhi ngồi, cười hà hà rót cho ly rượu: “Nếu như em sau này theo ta, chúng ta là người nhà rồi, nào, hai chúng ta uống cạn chung này!”

Hạnh nhi cầm nửa chung rượu của mình lên, đứng dậy nói: “Đa tạ thiếu gia! Hạnh nhi sau này nhất định tận tâm tận lực phục thị thiếu gia ngài.”

Dương Đạp Sơn cười bảo: “Được a, nhưng mà thân thể em quá gầy, sau này thiếu gia sẽ cho em ăn nhiều một chút, mập khỏe lên, chúng ta là người lao động, thân thể giờ xương quá không được đâu. Nào, cạn!” Nói xong ngửa cổ uống cạn rượu trong chung.

Hạnh nhi cảm kích tạ ơn, uống cạn nửa chung rượu còn lại. Trước đó đã có kinh nghiệm, nên lần này uống không ho, chỉ ứa nước mắt chút thôi. Dương Đạp Sơn cười khà khà gấp cho nàng chút đồ nhắm.

Uống rượu xong, Dương Đạp Sơn ăn hai bát cơm lớn, cơm rượu no say, liền gọi chưởng quỹ mập lại hỏi: “Chưởng quỹ à, ông biết có chỗ nào làm không?”

“Ở đây đây thành đều có người tìm việc làm, khó kiếm lắm a.” Chưởng quỹ mập ngẫm nghĩ, lại nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Đạp Sơn, rồi nói: “Chiều nay thấy ngài một mình vác quan tài đi, lực khí quả

là không nhỏ, ở điểm tôi có chút việc làm, không biết ngài có muốn làm không?”

“Được a!” Dương Đạp Sơn cao hứng đứng dậy, “Làm cái gì? Hầu bàn à?”

Chưởng quỹ mập cười nói: “Cái đó thì không, tôi chỉ thỉnh làm công ngắn, mấy ngày trước có mua mấy xe củi, đều chất ở hậu viện, muốn thỉnh cậu giúp chở giùm, được không?”

“Được chứ!” Tuy chỉ là việc tạm, nhưng dù sao cũng có chút thu nhập, Dương Đạp Sơn lập tức đáp ứng ngay.

“Vậy thì tốt, cậu theo tôi.” Chưởng quỹ mập dẫn người làm coi cửa tiệm, dẫn Dương Đạp Sơn và Hạnh nhi ra phòng chứa củi phía sau vườn, chỉ vào đống củi chất cao như núi, “Chính là cái này, một ngày chở xong, xếp chỉnh tề, lo hai bữa cơm, một mặn một rau, cơm lo đủ, hai chục văn, làm không?”

Dương Đạp Sơn nhìn núi củi đó, hỏi: “Lo luôn hai bữa cơm cho ta và Hạnh nhi, được không?”

Chưởng quỹ mập nhìn Hạnh nhi ốm yếu đó, gật đầu: “Được! Cứ định như vậy. Sáng ngày mai bắt đầu, lời phải nói rõ, ngày mai không chở xong thì ngày mốt chở tiếp, chở xong thì thôi. Mấy ngày sau không quản cơm nước nữa, cũng không trả thêm tiền công!”

“Cái đó thì đương nhiên!”

Hạnh nhi nhìn đống củi, nói: “Thiếu gia, đống củi to như vậy hai người khỏe chở một ngày không xong, thế mà chỉ cấp 20 văn, quá ít rồi!”

Chưởng quỹ mập đỏ mặt, đống củi này vốn có giá chở là 30 văn, chở hai ngày, bao sáu bữa cơm mà người ta còn chưa chịu làm. Hiện giờ do thấy Dương Đạp Sơn là người thật thà, nên có ý muốn kiếm chút tiện nghi, không những bớt tiền công, còn giảm số bữa cơm, nên khi bị Hạnh nhi vạch mặt, y hơi bối rối, đành nói: “Cũng được, thấy khách quan là người hảo tâm, cộng thêm 10 văn nữa, được không?”

Dương Đạp Sơn ngược lại không thêm quan tâm, nhưng có thêm 10 văn thì cũng hay, liền gật đầu nói: “Được, sáng ngày mai chúng ta lại bắt đầu làm.”

Rời khỏi quán cơm “Vị hương” đó, trời đã tối hẳn, Dương Đạp Sơn hơi say, chấp tay sau lưng khẽ hát sơn ca, chân nam đá chân chiêu đi trên đường. Hạnh nhi thấy vậy, vội chạy lên đỡ hẵn, đi qua mấy đường, thấy một gian khách sạn tên là “Khánh Dương khách sạn”, ở cửa có một đôi sư tử đá rất uy vũ, và bốn cái đèn lồng đỏ treo cao, khí thế hoành tráng giống như một tòa lầu lớn vậy. Dương Đạp Sơn cười ha ha bảo: “Ừ, không tệ, chúng ta hôm nay nghỉ ở đây thôi!” Nói xong chậm bước vào khách sạn.

Điểm tiểu nhị cười hì hì chạy ra đón: “Hai vị khách quan, các vị ngủ lại hả?”

Dương Đạp Sơn lão đảo chỉ vào điểm tiểu nhị bảo: “Lời thừa, chúng ta không ngủ lại thì chạy vào đây làm gì? Hai gian phòng trên!”

Điểm tiểu nhị cười cầu tài quay sang nói vọng lên trên lầu: “Được a! Thượng phòng hai gian! Hai vị thỉnh lên lầu!”

Dương Đạp Sơn rẽ bước định lên lầu, Hạnh nhi đã kéo hẵn lại, nói nhỏ: “Thiếu gia chờ chút...” Xong quay sang điểm tiểu nhị hỏi: “Thượng phòng của người có giá bao nhiêu?”

“Thượng phòng ở đây phòng chính một ngày 500 văn, phòng đơn một ngày 300 văn, phòng hai người 400 văn...” Điểm tiểu nhị cười cầu tài đáp.

Dương Đạp Sơn nghe thế đầu liền to ra, hẵn hiện giờ chỉ có 250 văn, ngay gian đơn cũng không đủ trả, tức thời tỉnh rượu nửa phần: “Sao mà đắt vậy... không có rẻ hơn à?”

Điểm tiểu nhị liếc mắt thấy Dương Đạp Sơn một thân bố y, biết ngay là khổ lực chuyên làm công, nhưng mà người làm ăn chú trọng hòa khí sinh tài, cho nên không ra vẻ mặt chó nhìn người thấp, vẫn cười hề hề đáp: “Khách quan, Khánh Dương khách sạn của chúng tôi là số một số hai ở vùng này, trăm năm bản hiệu, bên trong bốn tấm hay gì cũng đều làm bằng gỗ hương đàn, chỉ có giường bên trong cũng có giá mười tám hai mươi lượng a...”

Hạnh nhi nói: “Thiếu gia, chúng ta... chúng ta còn chưa lấy hành lý, đi lấy hành lý trước, rồi quay về ở, được không?”

Dương Đạp Sơn mượn cớ đó hạ đài, dùng tay chỉ chỉ điểm tiểu nhị: “Ừ, không sai, được, chờ thiếu gia đi lấy hành lý rồi quay lại! Giữ một gian chờ đó!”

Điểm tiểu nhị nghe Hạnh nhi gọi tên khở lực này là thiếu gia, tức thời thu lại lòng coi khinh, cung cung kính kính nói: “Dạ..., nhất định giữ lại cho hai vị, đại gia, cô nương từ từ đi...” Rồi nhất mực đưa tới cửa.

Dương Đạp Sơn lắc lư người đi thật xa, sau đó dừng lại, cười khở nói: “Hạnh nhi, rất may là có em, nếu không hai chúng ta tiến vào được mà ra không được rồi.”

Hạnh nhi nói: “Thiếu gia, chúng ta đi lên trước, em và mẹ lúc đi xin ăn có đi qua đường này, em biết có mấy khách sạn trên đường này giá rất tiện nghi, hay là chúng ta đến đó xem thử.”

Dương Đạp Sơn đáp ứng, hai người đến mấy gian khách sạn mà Hạnh nhi nói, thấy ra vào cửa mấy khách sạn đó đều là những người làm công ăn mặc giống như Dương Đạp Sơn. Hôm nay trời nóng, có người còn phạch ngực ra ngồi ở cửa tán chuyện.

Dương Đạp Sơn bước lại, một điểm tiểu nhị thân hình khôi ngô bước tới, lừ mắt nhìn Dương Đạp Sơn, xong quay sang Hạnh nhi ôm yếu, chề môi khinh bỉ, khoanh tay nói giọng âm dương quái khí: “Trụ điểm hả?”

“Ừ, bao nhiêu tiền?”

Điểm tiểu nhị không đáp, quay mặt ngược ngược về phía tường.

Dương Đạp Sơn đưa mắt nhìn, thấy trên tường ở cửa có treo một khối gỗ lớn, ghi giá cả: Phòng tốt gian đơn một ngày 50 văn; phòng phổ thông gian đơn 30 văn, phòng đôi 40 văn, phòng ba 45 văn, phòng lớn giường ghép mỗi người 10 văn, trải chiếu mỗi vị 6 văn.

505. Chương 474: Miếu Thành Hoàng

Quay đầu lại nhìn, thấy toàn là người bộ dạng cò con tiểu tốt, xem ra khách sạn này là rẻ nhất trong Khánh Dương phủ rồi, làm sao bây giờ đây?

Điểm tiểu nhị nhặt giọng hỏi: “Hai vị có ở hay không?”

“Cái này... có điểm mắc quá...” Dương Đạp Sơn đáp ứng nói.

“Xì...!” Điểm tiểu nhị cười lạnh, “Không tiền mà bày đặt làm mặt bánh, chê mắc à? Qua đất tây thành ấy.”

Dương Đạp Sơn đang cảm thấy có điểm uất ức, giờ nghe điểm tiểu nhị này nói vậy, đầu chột bốc hỏa: “Người nói cái gì? Nói lần nữa ta nghe!”

Tên điểm tiểu nhị này thân hình thập phần cao lớn khôi ngô, bình thường có chút sức lực, thấy tên oắt nhỏ gần bằng một nửa mình thế này mà dám giở giọng so bì, lạnh lùng cười nói: “Chà...! Người còn làm cứng hả? Có tin là lão tử quăng người ra...”

Lời chưa dứt, tay trái Dương Đạp Sơn đã vỗ lên huyệt kiên tĩnh trên vai y. Điểm tiểu nhị lập tức cảm giác toàn thân như bị sét giật, tiếp theo đó cả người y bị Dương Đạp Sơn nhắc bổng, hai chân chòi đạp giữa không trung.

Điểm tiểu nhị cảm thấy toàn thân mềm nhũn vô lực, giống như đứa bé vậy, chẳng động đậy gì được, biết là gặp phải cao thủ, tức thời kinh hoảng thất thố vội xin lỗi lia lịa.

Dương Đạp Sơn cười lạnh phẩy tay, quăng y ra xa đập mạnh vào cái bàn, khiến đồ đạc rơi loảng xoảng, nôi niêu xoong chảo bay tứ tung, mặt điểm tiểu nhị dính đầy đồ ăn. Điểm tiểu nhị cảm thấy lực phủ ngũ tạng suýt chút nữa rời khỏi vị trí, rên la kêu thảm liên hồi.

Người xung quanh thấy có người đánh nhau, đều đã sớm tránh ra xa.

“Có chuyện gì vậy? Đã xảy ra chuyện gì?” Chuồng quĩ từ bên trong chạy ra, thấy tên người làm thê thảm như vậy, biết tên người làm này lực khí rất mạnh, chuyên môn an bài ở tiền sảnh an bài mang vác hành lý

giúp khách, thế mà lại bị người khác đánh ngã dưới đất kêu thảm như vậy, kinh ngạc vô cùng nhìn về phía Dương Đạp Sơn, thấy hắn đang khoanh tay, ánh mắt như điện, liền biết người này không phải hiền gì, liền bước tới chấp tay cười hì hì nói: “Đại gia, hỏa kế không biết chuyện, đối không phải với ngài, ngài hãy rộng lòng tha cho hắn.”

Dương Đạp Sơn thấy chương quỹ dễ ăn dễ nói, không muốn làm khó gì, liền cười điềm đạm bảo: “Bảo tên hỏa kế này về sau có mắt có trông một chút, đừng có lấy mắt chó mà nhìn thấp người.”

“Dạ dạ... hai vị có vào nghỉ lại không, sẽ giảm có ngài sáu phần, coi như bồi lễ, được không?”

Bớt sáu phần? Dương Đạp Sơn thầm tính toán, hai gian phòng thường giảm sáu phần là ba chục văn, cực khổ một ngày không đủ ngủ một đêm. Hơn nữa, qua đêm này, đêm mai sẽ làm thế nào đây? Dù gì thì đây cũng không phải là biện pháp giải quyết. Hắn xua tay: “Chỗ này ta ở không quen, để tìm hai gian khác thử xem.” Nói xong dẫn Hạnh nhi đi ra cửa, điểm chương quỹ nhất mực đưa tới cổng, khom người chấp tay xá coi như bồi tội.

Lại đi thật xa, hai người bấy giờ mới đứng lại. Trên đường của Khánh Dương phủ không có đèn, nhưng những tiệm hai bên đường đều có đèn chiếu ra, đường khá sáng. Hiện giờ đã là canh một rồi, đã không còn nhiều người đi đường nữa.

Hạnh nhi thấy vừa rồi Dương Đạp Sơn tức giận, theo sát sau hắn chẳng dám nói gì. Khách sạn rẻ nhất mà vào ở không nổi, Dương Đạp Sơn không biết nên làm thế nào, quay nhìn Hạnh nhi.

Hạnh nhi đã đoán được ý nghĩ của Dương Đạp Sơn, khẽ nói: “Thiếu gia, chúng ta hay là nghĩ biện pháp thuê một gian phòng ở đi, cứ ở khách sạn quá mắc rồi.”

Thuê phòng? Đây cũng là ý hay! Dương Đạp Sơn hỏi: “Em có biết chỗ nào thuê phòng rẻ rẻ không?”

Hạnh nhi lắc đầu: “Em cũng không rõ.”

Dương Đạp Sơn ngẫm nghĩ, nói: “Hiện giờ tối lửa tắt đèn như thế này không biết hỏi ai, chúng ta không thể chạy loạn như vậy được, hay là trở về khách sạn đó, tạm thời ngụ một đêm. Chương quỹ giảm sáu phần cho chúng ta, ở tốn ba chục văn cũng được rồi.”

Hạnh nhi nói: “Thiếu gia, chúng ta hay là tiết kiệm chút đi, 30 văn đủ chúng ta ăn mấy ngày lận đó.”

Cái này cũng phải, một văn tiền có thể mua hai cái bánh bao, như vậy đủ ăn mấy ngày rồi. Hiện giờ không phải là lúc rộng rãi, dù gì cũng đang là mùa hè, không cần chăn màn cũng có thể ngủ được. Dương Đạp Sơn hỏi: “Được, nghe em vậy, em nói chúng ta đi đâu ngủ đây?”

Hạnh nhi len lén nhìn Dương Đạp Sơn: “Thiếu gia... em và mẹ em lúc đi xin ăn, thường thường ngụ tại... ngụ tại miếu thành hoàng ở tây thành ấy...”

“Chính là miếu thành hoàng do điểm tiểu nhị đề cập tới ấy à?”

“Dạ..., chỉ có điều để thiếu gia ngủ ở chỗ như vậy, quá ỷ khuất rồi...”

Dương Đạp Sơn cười khổ: “Em xem thiếu gia ta giống như kẻ chú trọng bề ngoài như vậy sao? Hà hà, nếu như em và mẹ em có thể ngủ, thì chúng ta cứ đến đó, dù gì chỉ nghỉ lại một đêm, sáng ngày mai ta đi chỗ củi, em đi mướn phòng!”

“Dạ, Hạnh nhi nghe lời thiếu gia.”

“Vậy chúng ta đi thôi!”

Hạnh nhi cùng mẹ đã chạy nạn đối tới Khánh Dương này được một thời gian rồi, đối với đường lớn đường nhỏ trong thành đều biết, cho nên dẫn Dương Đạp Sơn xuyên qua đường lớn hẻm nhỏ, nửa canh giờ sau thì tới đường miếu thành hoàng ở tây thành.

Đây là miếu thành hoàng cũ, miếu mới đã được xây ở chỗ khác, cho nên chỗ này không ai quản, cũ nát suy sụp, nóc dột trăm lỗ, ánh sao soi qua trần.

Trong miếu đã có từng đám ăn mỳ tùm năm tùm ba năm ngủ, có người đã ngáy khò khò, có người còn lớn tiếng nói cười, có người còn đang ăn cơm cặn cá thừa. Thấy hai người Dương Đạp Sơn vào, họ chẳng thèm để ý gì.

Dương Đạp Sơn quét mắt nhìn, thấy chỗ này quá tạp loạn, ở không thoải mái chút nào, bèn ngược mắt nhìn tứ phía, thấy trong miếu có một lầu nhỏ, vách tường hai bên rụng hết rồi, nhưng sàn thì vẫn hoàn chỉnh, chỉ có điều cầu thang gỗ đã sập. Nếu như lên trên đó ngủ, thì thanh tịnh hơn nhiều.

Ngẫm nghĩ một chút, hần nảy ra chủ ý, cúi đầu nhìn xung quanh, tìm được một sợi dây dài, liền cột một đầu dây vào khối đá, quay vù vù quăng lên gác, vòng qua trụ đứng của lầu hai vòng cứng lại, liền giật cho khít, mỉm cười nhìn Hạnh nhi, sau đó đu dây trèo lên gác giống như con khỉ, loáng cái đã lên trên lầu.

Tháo dây thừng ra, hần quăng xuống bảo Hạnh nhi: “Cột vào eo của em cho chặt vào, ta kéo em lên.”

Hạnh nhi cao hứng gật đầu, nắm lấy dây cột vào eo, lên tiếng: “Được rồi!” Liền cảm giác giống như đang vùn giá vụt, chớp mắt đã lên tới lầu.

Hạnh nhi nói: “Thiếu gia, người thật lợi hại!”

Dương Đạp Sơn cười cười, hỏi: “Em thấy cái này thế nào?”

“Dạ, rất tốt a, có điều hơi bị bụi, chờ chút Hạnh nhi quét dọn thì... à mà không có chổi a.”

Dương Đạp Sơn nhìn xuống dưới, thấy ở góc tường có mấy cây chổi cùn, bèn bảo: “Em chờ chút!” Xong cột chặt dây thừng vào cột đứng, nắm dây thừng phi thân xuống dưới, đến góc tường lấy chổi quăng lên trên lầu trước, sau đó nắm dây thừng leo vọt lên.

Hạnh nhi cầm chổi quét hết bụi và mạng nhện, cho đến khi nền sàn thật sạch mới thôi, nói: “Được rồi.”

Dương Đạp Sơn ngồi xếp bằng, bảo: “Vây ngủ thôi!” Tiếp đó nhắm mắt lại không nói gì.

Hạnh nhi ngồi cạnh Dương Đạp Sơn, hiếu kỳ nhìn hần ngồi giống như hòa thượng ngồi thiền vậy, nhin không được hỏi: “Thiếu gia, ngài làm gì vậy?”

“Tĩnh tọa!” Dương Đạp Sơn khẽ đáp, “Em ngủ đi, đừng quăn đến ta.”

Từ khi thuyền lão đại cứu từ dưới sông lên tới giờ, Dương Đạp Sơn đều theo quán tính ngồi đả tọa luyện công một chút trước khi ngủ. Hần tuy không biết mình vì sao lại biết môn nội công này, nhưng cách luyện công vận khí thế nào thì hiện rõ mồn một trước mắt. Sau khi thu công, hần còn phải luyện mấy pho quyền cước và binh khí, đương nhiên cũng không nhớ là học ở đâu.

Hạnh nhi dạ một tiếng, nằm xéo bên cạnh Dương Đạp Sơn, mệt mỏi cả mấy ngày, mẹ cũng được an táng thuận lợi rồi, lòng đã yên hần, lại gặp phải người tốt là Dương Đạp Sơn, Hạnh nhi vừa ý đẹp lòng, nhanh chóng đi vào giấc ngủ sâu.

Dương Đạp Sơn tuy ngồi xếp bằng tĩnh tọa, nhưng nội tâm cảm khái vạn phần, nghĩ tới áo quần đáng giá trăm lượng bạc của mình, suy ra bản thân ắt là đại tài chủ, không ngờ sau khi mất trí chẳng tìm được nhà, luân lạc đến tình trạng ở khách sạn tốn mấy chục văn tiền mà cũng không dám ở, chỉ biết ngủ ở ngôi miếu cũ, cái này mà truyền ra giang hồ thì chẳng phải là đáng cười lắm hay sao?

Cười thì cứ cười đi, có còn cách nào khác nữa chứ? Dương Đạp Sơn thu liễm tâm thần, im lặng vận công, luyện được một thời thần thì mới để nguyên áo nằm, nhanh chóng đi vào giấc ngủ.

Nửa đêm, Dương Đạp Sơn cảm thấy bên người nóng hực, lòng cả kinh mở bừng mắt, mượn ánh sao chiếu vào phòng, thấy Hạnh nhi đang nằm rúc bên cạnh hần, đang run bần bật.

Dương Đạp Sơn cả kinh, hỏi: “Hạnh nhi, em sao vậy?”

“Lạnh... lạnh quá...!” Hạnh nhi mơ mơ hồ hồ đáp.

Lạnh? Tuy hiện giờ là đêm, không nóng như ban ngày, nhưng vẫn là mùa hè, gió thổi qua cũng nóng, sao lại lạnh chứ? Chẳng lẽ là bệnh rồi?

Dương Đạp Sơn đưa tay sờ trán Hạnh nhi, kêu lên cả kinh, vì đầu Hạnh nhi nóng như lửa đốt, thân thể không ngừng run, sơ bộ phán đoán có khả năng là bị cảm nặng. Dương Đạp Sơn ôm Hạnh nhi vào lòng, dùng thân thể sưởi ấm cho cô bé, gọi: “Hạnh nhi, tỉnh đi em! Hạnh nhi!”

Trong hắc ám, hắn chỉ cảm thấy toàn thân Hạnh nhi giống như lò lửa, Hạnh nhi cất giọng yếu ớt nói: “Thiếu gia, Hạnh nhi lạnh quá, Hạnh nhi có phải là chết rồi không....?”

“Đừng nói vậy! Có thiếu gia ở đây, Hạnh nhi sẽ không chết đâu, chúng ta lập tức đi gặp lang trung!” Dương Đạp Sơn công Hạnh nhi lên lưng, một tay ôm giữ đùi của cô bé, tay còn lại bấu chặt dây, nhanh chóng tuột xuống đất.

Dưới đất có mấy ăn mày đang mơ mơ hồ hồ ngủ, khi nghe hai người đối thoại, một bà già trong đó hỏi: “Hài tử này bị bệnh rồi sao?”

“Dạ đúng, lão nhân gia, bà có biết gần đây có lang trung không?”

“Ra khỏi thành hoàng miếu này rẽ trái, đi hai đường rẽ phải, bên đó có một tiệm thuốc gọi là ‘Tế Thế đường’, nhưng mà, lúc này có khả năng cửa tiệm đã đóng rồi...”

Bà ta còn chưa nói dứt, Dương Đạp Sơn đã cảm ơn công Hạnh nhi chạy đi như bay.

506. Chương 475: Phòng Để Tiễn Bị Trộm

Dương Đạp Sơn dùng một tay gõ cửa, gọi: “tiên sinh, thỉnh mở cửa, chẩn khán bệnh khẩn cấp a!” Võ năm sáu lần, bất giác cửa mở ra, một dược đồng mắt ngáy ngủ thò đầu ra nói: “Bên này, tiến vào đi!”

Dương Đạp Sơn công Hạnh nhi tiến vào cửa ngách, lập tức nghe phải mùi thuốc nồng nặc. Quét mắt nhìn, hắn thấy tiệm thuốc không lớn, có hai dãy tủ cao đầy ngăn kéo đựng đầy thuốc có nhãn ghi.

Một lão lang trung từ trong phòng bước ra, vừa mặc y sam vừa hỏi: “Bị sao vậy?”

“Phát sốt! Sợ lạnh phát nhiệt, toàn thân nóng bừng!”

Lão lang trung chỉ vào một cái giường nhỏ ở bên cạnh: “Đặt cô ta xuống, ta xem xem.”

Dương Đạp Sơn cẩn thận đặt Hạnh nhi xuống đất, Hạnh nhi có vẻ đứng không ổn, Dương Đạp Sơn một tay giữ, một tay choàng qua ôm Hạnh nhi vào lòng, từ từ ẩm đặt lên giường.

Lão lang trung ngồi xuống cạnh giường, thò hai ngón tay ra bắt mạch cho Hạnh nhi, sau đó bảo cô bé há miệng ra, tra xét cuống họng, rồi bảo: “Cô ta bị tà phong nhiệt phạm vào người, phế khí bất hòa. Lão phu khai một phương làm mát giải nóng, lấy thuốc về sắc uống, sẽ không ngại gì.”

Mẹ Hạnh nhi chết rồi, nàng bán thân chôn mẹ, nhất mực ở bên cạnh thi thể dần bốc mùi thối của mẹ, lại bị người ta mắng mỏ cười nhạo, quát mắng đuổi đi, cho tới hôm nay tâm lực đều kiệt quệ, thân thể hư nhược cực độ. An táng mẫu thân xong, nàng một đường vội chạy theo Dương Đạp Sơn xuống núi, đến cạnh sông, một mỏi quá nhiều, mồ hôi chưa kịp khô lại xuống sông tắm, hơi nóng trong người bị cái lạnh đột ngột thấm vào, cho nên bị gió nhiệt gây cảm mạo nặng.

Lão lang trung phán đoán phù hợp với Dương Đạp Sơn, khiến hắn có phần nào hối hận vì đã không quan tâm đúng mực cho cô gái. Hắn hỏi: “Đa tạ tiên sinh, số thuốc này bao nhiêu tiền?”

“Ba mươi văn!”

Dương Đạp Sơn nghe thế, khẽ thở phào, vội trả tiền, rồi áp ứng nói: “Lão tiên sinh, tôi... nhà tôi không có đồ nấu thuốc, có thể...”

Cổ đại xem bệnh đều cho uống thuốc nấu, nên nhà nào cũng có dụng cụ sắc thuốc. Lão lang trung nhìn Dương Đạp Sơn, hơi có chút kỳ quái, thầm nghĩ người này sao đồ sắc thuốc mà cũng không có. Ông ta đâu có ngờ Dương Đạp Sơn nhà cũng không có, lấy đâu ra đồ nấu thuốc.

Lão tiên sinh gật đầu: “Nấu thuốc ở đây cũng được, nhưng mà phải trả thêm 10 văn tiền.”

Dương Đạp Sơn chẳng nói chẳng rằng, móc túi trả tiền, dược đồng lập tức lấy thuốc chạy ra sau nấu.

Lão lang trung lại nhìn Hạnh nhi: “Vị này là...”

“Là nha hoàn của tôi.”

Lão lang trung càng bất ngờ hơn: “Nha hoàn? Khả khà, cậu là một thiếu gia công nha hoàn chạy đi xem bệnh? Thật là có ý tứ nghe.” Xong đứng dậy, lắc đầu nói: “Cô nương này quá yếu, thiếu gia cậu cũng... ai..., phục xong thuốc rồi, hai người có thể đi. Sáng mai và chiều mai đến lấy thêm hai lần thuốc nữa uống, xong coi như khỏe. Đúng rồi, cô ta nóng quá, trước khi thuốc sắc xong, cậu có thể dùng khăn ướt hạ sốt, ở sau có nước lạnh.” Xong ông ta nhìn họ, lắc lắc đầu, chấp tay chuyển thân tiến vào phòng.

Một đại thiếu gia mà công một tiểu nha hoàn ban đêm chạy tới tiệm thuốc xem bệnh, nghe ra đúng là đầu thiếu gia này có bệnh thiệt. Dương Đạp Sơn cười khở, lão lang trung nói dùng khăn ướt hạ sốt rất hợp lý, cho nên hắn vội chạy ra hậu viện, lấy một thùng nước từ giếng lên, lấy một trong những cái khăn lông ở bên cạnh tủ, nhúng vào thùng cho ướt, vắt hơi khô hơi ra rồi cẩn thận đặt lên trán nóng hổi của Hạnh nhi.

Hạnh nhi tức thời cảm thấy dễ chịu hơn một chút, từ từ mở mắt, nhìn Dương Đạp Sơn, yếu ớt gọi: “Thiếu gia...!”

“Ừ! Đừng nói gì, ngoan nằm yên, thuốc sắp sửa sắc xong rồi, uống thuốc xong là khỏe, yên tâm đi, có thiếu gia bên cạnh em, không có chuyện gì đâu.”

Hạnh nhi hơi gạt đầu, nhắm mắt lại, một giọt lệ trong veo từ từ ứa ra.

Dương Đạp Sơn lau lệ cho nàng, cười nói: “Coi em kìa, sao lại khóc rồi, chẳng trách người ta nói nữ nhân làm từ nước mà ra.”

“Thiếu gia... người đối với Hạnh nhi... quá tốt...”

Dương Đạp Sơn khẽ vuốt ve gà má ỏm ỏ của nàng: “Tốt cái gì mà tốt, vừa rồi lang trung còn có ý nói ta ngược đãi em, để cho tiểu nha hoàn em đối thành dạng như thế này. Hắc hắc... sau này chúng ta có tiền rồi, thiếu gia ta sẽ bồi bổ cho em mới được.”

“Đa ta thiếu gia...” Hạnh nhi ứa lệ nói.

Ngày này vốn nóng, cộng thêm cái đầu nóng hừng hực của Hạnh nhi, khiến cho cái khăn ướt nhanh chóng nóng lên.

Dương Đạp Sơn chỉ còn cách không ngừng tắm ướt khăn lau mát cho nàng giảm sốt.

Thuốc cuối cùng cũng sắc xong, tiểu dược đồng bưng một chén lên, Dương Đạp Sơn đỡ Hạnh nhi cho dựa vào lòng hắn, tiếp lấy chén thuốc, cẩn thận cho nàng uống.

Thuốc hơi đắng, Hạnh nhi uống xong nhịu mảy, chép chép miệng. Dương Đạp Sơn từ từ đặt nàng nằm xuống, lại giúp nàng đắp khăn hạ sốt. Hạnh nhi nói: “Hạnh nhi không sao rồi, thiếu gia người đừng làm nữa, em có thể dậy rồi, chúng ta về đi...”

“Ngốc quá! Em hiện giờ là bệnh nhân, ngoan ngoan nghe lời, cứ nằm ở đó, sáng ngày mai chúng ta sẽ đi.” Hắn quay lại nhìn tiểu dược đồng: “Tiểu ca, ta lo nha hoàn này tối đến bệnh nặng hơn, có thể ngụ lại ở chỗ của cậu một đêm không?”

Tiểu dược đồng cười cười: “Được a, dù gì thì sáng ngày mai cũng còn phải uống một chén nữa, cứ để cho cô ta ngủ ở đây, nhưng mà không có giường cho ông đâu.”

“Không có gì đâu, ta ngồi cũng được. Đa tạ tiểu ca!”

Tiểu dược đồng về sương phòng ngủ, trong tiệm thuốc an tĩnh trở lại. Dương Đạp Sơn nói với Hạnh nhi: “Được rồi, nghe lời, nhắm mắt lại ngủ một chút đi, ta ngồi canh em, không sao đâu.”

Hạnh nhi lắc đầu, cố gượng ngồi dậy: “Vậy... vậy sao được...”

Dương Đạp Sơn dùng một tay áp lên vai của nàng: “Sao lại không được, em nếu đã gọi ta là thiếu gia, thì phải nghe lời thiếu gia, nếu không, thiếu gia sẽ đánh đít em đó!”

Hạnh nhi bị Dương Đạp Sơn dùng một tay dầm chặt, động đậy không được, nghe hắn nói câu cuối cùng, mặt đỏ hỏn lên, cảm kích nhìn Dương Đạp Sơn, xong y lờn nhắm mắt lại, ngủ thiếp đi không biết lúc nào.

Hạnh nhi uống xong thuốc, cộng thêm Dương Đạp Sơn không ngừng dùng khăn hạ sốt vật lý, cho nên nhiệt độ từ từ hạ đi. Dương Đạp Sơn bấy giờ mới yên tâm, cộc nhọc một đêm, mi mắt bắt đầu kéo rủ xuống, cuối cùng hắn kiên trì không nổi, gục xuống bên giường ngủ thiếp đi.

Chờ Dương Đạp Sơn mơ màng tỉnh lại, trời đã hừng sáng, Hạnh nhi còn đang ngủ vùi. Tiếp theo đó, tiểu đồng bước ra sương phòng, vắn eo nói: “Vị đại gia này, tiểu nhân đi hâm thuốc mang lên.”

“Đa tạ tiểu ca!” Dương Đạp Sơn ôm quyền nói khẽ.

Thanh âm tuy nhẹ, Hạnh nhi vẫn tỉnh lại, mở mắt nhìn tứ phía, rồi ngồi phắt dậy, dụi dụi mắt nhìn Dương Đạp Sơn cười e thẹn: “Thiếu gia... Hạnh nhi đáng chết, sao lại ngủ thế này...”

Dương Đạp Sơn cố ý chọc nàng: “Bậy nào! Em sinh bệnh không ngủ kỹ nghỉ ngơi, sau này sao hầu hạ bổn thiếu gia?”

Hạnh nhi mỉm cười, đáp: “Em cảm thấy thấy khỏe nhiều rồi, không sao đâu, chúng ta đi thôi, còn đi chế củi nữa!” Nàng xuống giường đứng dậy, lảo đảo hai cái, dù sao bệnh vừa mới hết, do dậy gấp quá nên đứng không ổn.

Dương Thu Trì đỡ nàng, dùng sức ép nàng ngồi xuống giường: “Cố sức cái gì! Ngồi xuống trước đi, uống thuốc xong chúng ta mới đi.”

Được đồng bưng thuốc lên, Hạnh nhi tự tiếp lấy, uống cạn ngay, lau miệng xong nói: “Thiếu gia, Hạnh nhi khỏe thật rồi mà.”

Kỳ thật, Hạnh nhi vừa bớt nóng, lại cộng thêm ăn uống thiếu thốn trường kỳ, thân thể còn yếu ớt vô cùng, nhưng do sợ Dương Đạp Sơn lo lắng nên mới cố gượng nói không sao.

Dương Đạp Sơn sờ thử đầu của nàng, tuy trán còn mồ hôi bệnh, nhưng cảm giác vẫn không còn nóng lắm, hơi yên tâm nói: “Vậy được, vừa khéo thời gian sấm đến rồi, chúng ta đi thôi.”

Sau khi cảm ta được đồng, Dương Đạp Sơn mạng Hạnh nhi rời khỏi tiệm thuốc “Tế thể đường”, lúc này trời đã sáng hẳn, người đi trên đường bắt đầu nhiều lên.

Hai người đến quán cơm “Vị hương”, cửa quán đã mở, chương quỹ mập lệnh cho hỏa kế dọn thức ăn cho hai người, sau đó dẫn ra phòng củi ở hậu viện.

Hạnh nhi vốn nói định đi thuê phòng, Dương Đạp Sơn bảo không gấp, bắt nàng nghỉ ở đó, đến trưa hai người sẽ cùng đi. Dương Đạp Sơn lấy một cái ghế cho Hạnh nhi ngồi cạnh, còn hắn thì cởi áo, ở trần bắt đầu chế củi. Trước hết, hắn dùng cửa lớn cửa gỗ thành từng khúc, sau đó dùng búa bửa ra.

Hạnh nhi không chịu ngồi, nhất mực ở bên cạnh giúp. Tuy nàng không giúp được việc chế củi chỉ dành cho người khỏe mạnh, nhưng cũng giúp được hắn xếp củi lại chỉnh tề ở một bên.

Dương Đạp Sơn bảo nàng nghỉ ngơi mấy lần, để tự hắn làm, nhưng Hạnh nhi không chịu, nói làm gì có chuyện thiếu gia làm lụng mà nha hoàn ở không. Dương Đạp Sơn cuối cùng chỉ còn biết cười, để mặc cho nàng xếp củi.

Dương Đạp Sơn nội công đã cố hỏa hầu nhất định, nên không ngồi nghỉ chặt chẽ liên tục đến trưa thì đã xong được một phần. Có Hạnh nhi ở bên cạnh giúp sắp xếp chỉnh tề, khiến cho hắn giảm bớt thời gian làm lụng. Cứ chiếu theo tốc độ này, khi mặt trời xuống núi thì hai người có thể hoàn công.

Cơm chỉ đãi hai bữa, do đó buổi trưa hai người chỉ biết uống nước ăn bánh bao lót dạ. Lúc này Dương Đạp Sơn cũng dò hỏi chương quỹ mập về chuyện thuê nhà ở chỗ nào rẻ, chương quỹ mập chỉ điểm cho hắn xong, hắn lập tức dẫn Hạnh nhi đến đó, thuận lợi thuê được phòng.

Chỗ này là khu bần dân trong thành, phòng rất cũ kỹ đơn giản, thấu gió khắp nơi, một gian phòng giá 100 văn một tháng. Phòng rất nhỏ, đặt một cái giường kê cốt kết và hai cái ghế thấp đã chiếm hết hơn phân nửa.

Thuê phòng xong, hai người rất cao hứng, tìm rơm khô sạch trải lên giường.

Tối quá trả tiền thuốc hết 40 văn, hiện giờ trả tiền phòng 100 văn nữa, còn 90 văn, nhưng dù sao cũng không thể ngủ trên rơm được. Dương Đạp Sơn bậm gan bỏ 20 văn mua hai cái khăn trải giường. Rất may hiện giờ trời nóng, căn bản không cần dùng mền, cho nên tạm thời chưa cần mua vội, còn về nệm bông thì chỉ còn biết chờ chừng nào có tiền rồi tính.

Hai người an trí chỗ ở xong, trở lại quán Vị Hương tiếp tục chế củi, làm mãi cho tới mặt trời xuống núi thì đóng củi như hòn núi nhỏ đã chặt chế xong, sắp xếp chỉnh tề, thanh lý sau vườn sạch sẽ hết.

Chưởng quỹ mập rất vừa ý, không những đáp ứng trả Dương Đạp Sơn 30 văn tiền, còn nói thưởng thêm 5 văn tiền thưởng, lệnh cho hỏa kế dọn cơm cho hai người trước, ăn xong rồi trả công.

Bữa cơm đó bao luôn, một món mặn một món rau, cơm vừa đủ ăn, hai người mệt nhọc cả ngày, cuối cùng cũng kiếm được 35 văn tiền, chí ít cũng có thu nhập, cao hứng vô cùng.

Khi ăn uống sắp xong, chợt ở hậu viện có người hô lớn: “Không xong rồi! Phòng để tiền bị trộm vào rồi....!”

507. Chương 476: Tẩy Oan

Dương Đạp Sơn và Hạnh nhi bỏ đứa xuống chạy theo coi náo nhiệt, thấy một người mập đang hô to hét lớn trong vườn. Chưởng quỹ mập hỏi: “Có chuyện gì?”

Người mập trong vườn đó chính là em họ của chưởng quỹ mập, được ông ta thỉnh tới quản trưởng phòng (phòng chứa tiền và lo sổ sách kế toán). Thủ quỹ mập đẩy cửa trưởng phòng ra, nói: “Đại ca, tôi vừa rồi đến trưởng phòng đối chiếu sổ sách, cửa phòng khóa rất chắc, nhưng tôi vừa mở ra thì thấy tiền bạc trong đó bị trộm rồi! Đại ca coi nè, cửa sổ sau bị mở, trong phòng bị xáo trộn loạn cả lên, tủ tiền bị mở ra, tiền trong đó không còn xu nào!”

Chưởng quỹ mập giống như bị sét đánh ngang tai, chạy tới nhìn, quả nhiên là tủ tiền trống hoác, chỉ còn lại vài mai đồng tiền còn nằm ở đó.

Chưởng quỹ mập vừa tức vừa gấp, suýt chút nữa ngất đi. Tủ tiền này chỉ riêng về bạc cũng phải hơn chục lượng, còn có hơn hai nghìn đồng tiền nữa.

Chưởng quỹ mập quay người, nhìn Dương Đạp Sơn hần học.

Dương Đạp Sơn cười khan hỏi: “Chưởng quỹ à, ông không phải hoài nghi tại hạ trộm tiền của ông chứ?”

“Chỉ có mình người ở hậu viện, không phải người thì còn ai?”

Hạnh nhi gấp lên: “Chưởng quỹ à, ông không thể oan uổng chúng tôi như vậy. Chúng tôi nhất mực ở hậu viện chế củi, căn bản không đến trưởng phòng của ông.”

Chưởng quỹ mập cười lạnh: “Không phải các người thì còn ai? Ta nói mà, làm gì có người nào ngốc như vậy, việc làm nặng nề như vậy người ta làm 40 văn tiền hai ngày đều không chịu, các người chỉ làm có 30 văn tiền một ngày, chẳng nói hai lời đồng ý ngay. Thì ra là các người có dụng ý khác! Mau... mau đến nha môn báo án, cứ nói là bắt được tặc rồi! Thỉnh bộ khoái đến đây!”

Hạnh nhi lòng nóng như lửa đốt, mắt đỏ hồng: “Các người nói vậy! Người oan uổng chúng ta, chúng ta không hề trộm tiền của người!”

Dương Đạp Sơn khẽ vỗ lên vai Hạnh nhi, để nàng an tĩnh trở lại, xong rồi khoanh tay cười lạnh nói với chưởng quỹ mập: “Người không muốn trả chúng ta 30 văn tiền công thì cứ nói thẳng, không cần phải làm ra chuyện lớn như vậy đâu. Người cũng biết đó, thỉnh bộ khoái không dễ đâu, người không bỏ ra chút tiền chỉ sợ không sai phái họ được đâu, và số tiền sai phái này ba chục văn cũng không đủ nữa!”

“Sao hả? Có tật giật mình sao? Hà hà, các anh em, để tâm coi chừng tên này, coi chừng chúng chạy đó!” Chưởng quỹ mập lớn tiếng ra lệnh.

Đám hỏa kế liền cầm dao bầu, thanh gài cửa và gậy gõ vây hai người Dương Đạp Sơn lại. Nhưng mà, trước đó họ đã chứng kiến Dương Đạp Sơn cho hai bộ khoái ăn đòn, một mình vác quan tài của thi thể bên trong

đi, biết thiếu niên này không phải tầm thường, chỉ vậy hấn lại mà không dám xông lên. Rất may là Dương Đạp Sơn chỉ khoanh tay cười lạnh, không hề có ý đột vây.

Dẫn co một hồi, chợt nghe phía trước có người quát hỏi: “Đạo tặc ở đâu? Con mẹ nó, trộm tiền! Không muốn sống nữa hay sao?” Nghe thanh âm thì biết đó là bộ khoái mặt khỉ ngày hôm qua.

Tiếp theo đó, hai vị bộ khoái vén rèm bước vào hậu viện, quả nhiên là hai người hôm qua, nhưng lần này hai người đều một tay cầm yêu đao, tay còn lại cầm xích sắt chuẩn bị bắt người.

Chưởng quỹ mập khom người cười cầu tài chạy tới nói: “Chính là hai người này trộm tiền của tôi!”

Hai bộ khoái vừa nhìn thấy Dương Đạp Sơn, không khỏi mất tự chủ rùn mình. Hai người họ đã từng bị thua thiệt về tay Dương Đạp Sơn, biết bằng hai người họ căn bản không đối phó lại với thiếu niên này, lòng cứ kêu khổ lia lịa, tự nhủ nếu sớm biết như vậy thì mang thêm nhiều người.

Nhưng mà, nếu lúc này chạy về gọi thêm người thì mất mặt quá, hai người họ chỉ cố cắn răng làm cứng, bộ khoái mặt khỉ hỏi: “Là hai người...? Hai người... hai người tên gì? Làm nghề gì?”

“Tại hạ họ Dương, tên là Đạp Sơn, vị này là nha hoàn Hạnh nhi của ta. Chúng ta là khổ lực làm công.”

Bộ khoái mặt khỉ do dự một chút, sau đó cố làm gan hỏi: “Là các người trộm.... trộm tiền của chưởng quỹ phải không?”

Hạnh nhi thấy bộ khoái mang đao, sợ tái cả mặt, nghe lời này liền cướp lời biện bạch: “Oan uống! Quan gia, tôi và thiếu gia nhà tôi nhất mực ở hậu viện chẻ củi, căn bản không có đến trưởng phòng của họ. Không phải là chúng tôi làm đâu! Oan uống quá mà!”

Bộ khoái này thích nhất là nghe người ta kêu oan, rất có cảm giác thành tựu như Bao Công, hơn nữa đối phương nếu như kêu oan thì đã chịu kém rồi, có thể để cho y tha hồ vò nắn trong lòng bàn tay. Bộ khoái rằng thỏ cười lạnh: “Oan uống? Con... các người...” Vừa đưa mắt nhìn thấy mực quang lạnh ngắt của Dương Đạp Sơn, tức thời hoảng sợ giật nảy mình lùi ra phía sau, những lời tiếp theo không nói được nữa.

Bộ khoái mặt khỉ biết không thể thô lỗ, miễn cưỡng cười nói với Dương Đạp Sơn: “Chuyện này.... rất cuộc là sao đây?”

Dương Đạp Sơn quay đầu nói với chưởng quỹ mập: “Nếu như người thỉnh bộ khoái tới thật, cho thấy người có mất tiền, chứ không phải cố ý dùng phương pháp này để quỵ tiền công của ta. Ta có thể lý giải tâm tình của người, tiền thật sự không phải là chúng ta trộm.”

“Không phải người thì là ai?” Chưởng quỹ mập quát, dù sao thì cũng mất hơn mười lượng, đối với cái quán cơm nhỏ này của y mà nói thì là một số tiền lớn, bị trộm rồi nhất định ai cũng đau lòng.

Dương Đạp Sơn chỉ vào vườn sát tường đó, quay sang bộ khoái mặt khỉ: “Ta và nha hoàn Hạnh nhi của ta làm công nhật cho họ, suốt cả ngày nay đều ở sau vườn chẻ củi, trưởng phòng mất tiền thì ở bên này, cách nhau một ước tường, phía hậu viện không có cửa, muốn tiến vào trưởng phòng ở bên này, tất phải quanh qua cửa tiệm phía trước mới vào được...”

“Người không biết nhảy tường sao? Võ công của người cao như vậy, nhảy qua tường tiến vào dễ dàng mà!”

“Hừ hừ, nếu như người biết ta có võ công cao, ta trộm tiền của người, vì sao không chịu bỏ đi? Còn thật thà ở lại chờ các người đến trưởng phòng phát hiện tiền mất rồi đi gọi bộ khoái bắt chúng ta sao? Có trộm nào ngốc như vậy không?”

“Chưởng quỹ mập nhất thời cứng họng, ngẫm nghĩ một chút, đột nhiên dường như tìm được một lý do rất tốt vậy, nói: “Người đương nhiên không dám chạy, tiền công người không lấy đã bỏ đi, chẳng phải là có tật giật mình hay sao, để chúng ta biết ngay là người ăn trộm hay sao?”

“Ha ha, có ý tứ, ta cho dù không chạy, chẳng phải là bị các người nghi ngờ rồi hay sao? Chạy hay không chạy có gì khác biệt?”

“Đương nhiên là khác biệt! Người muốn vờ vịt cho qua chuyện, để có thể tiếp tục ở Khánh Dương phủ ăn trộm, hưởng chỉ người còn phải lấy 30 văn tiền công nữa!”

Hai bộ khoái lúc thì nghe Dương Đạp Sơn nói có lý, gật gật đầu, lúc thì nghe chương quỹ mập nói có lý, cũng gật gật đầu, cuối cùng thì hai người mơ hồ luôn.

Dương Đạp Sơn lười đầu vô mồm với chương quỹ mập, quay sang hai người nói: “Ta có người làm chứng chứng minh ta không ăn trộm!”

Bộ khoái mặt khi nghe thế hứng thú vô cùng, hỏi: “Ai có thể làm chứng cho người?”

Dương Đạp Sơn chỉ vào đám đầu bếp cầm dao bầu vây quanh đó: “Bọn họ có thể làm chứng, chúng ta chỉ cần cách nhà bếp mấy bước, trời rất nóng cho nên nhà bếp đều mở cửa, ta có thể nhìn các đại sư phụ trong đó làm đồ ăn, bọn họ dĩ nhiên là nhìn thấy chúng ta, hoặc là nghe tiếng chúng ta cẽ củi. Trong quá trình cẽ củi, ta không hề nghỉ ngơi, cẽ một hơi hết sạch.”

Chương quỹ mập tròn mắt nhìn mấy đầu bếp: “Các người có thể làm chứng sao?”

Mấy đầu bếp đưa mắt nhìn nhau, có phần do dự.

Dương Đạp Sơn đoán được ý nghĩ của họ, cười diềm đạm: “Các vị đại sư phụ, chương quỹ của các người hi vọng bắt được đạo tặc chân chính nhất, để lấy lại số bạc bị mất, chứ không phải tùy tiện bắt người vô cơ cho xong chuyện!”

Dương Đạp Sơn nói câu này đánh trúng mấu chốt của vấn đề, cũng là điều mà chương quỹ mập mong mỏi nhất. Phạm là người mất của đều hi vọng lấy lại được những gì đã mất, còn chuyện truy cứu tội đạo tặc là vấn đề thứ yếu, thậm chí đôi khi chỉ cần lấy lại được tiền mất, truy cứu tội ăn trộm cũng không còn có ý nghĩa gì nữa.

Chương quỹ mập gật đầu, nói với mấy đầu bếp: “Không sai, các người cứ y thật mà nói, hai người chúng có rời khỏi nhà chứa củi ở hậu viện không?”

Mấy đầu bếp đưa mắt nhìn nhau, cùng lắc đầu đáp: “Không có, hai người họ đích xác là không rời khỏi chỗ đó.”

Hạnh nhi nghe thế vô cùng cao hứng, cứ cảm tạ mấy vị đầu bếp chịu nói giúp đỡ.

Chương quỹ mập hơi thất vọng, vội cao giọng hỏi: “Các người đang làm đồ ăn, sao lại biết được?”

Một đầu bếp trẻ tuổi đáp: “Trời nóng như vậy, cửa sổ ở nhà bếp đều mở toang để hứng gió, hai người họ ở ngoài cửa sổ, chúng tôi muốn không thấy cũng không được a.”

Một đầu bếp khác nói: “Đúng vậy, chúng tôi còn đang nghị luận tên tiểu tử... khụ khụ... vị khách quan này gốc tổ tổ ấy, bỏ ra nhiều bạc như vậy để mua một nha đầu ranh ồm o xấu xí, còn phải để tang ba năm, đựng một chút cũng không được, thiệt là thiệt thòi quá mà.”

Hạnh nhi nghe nói vậy, gương mặt ồm o đỏ bừng, khẽ cắn môi, len lén nhìn Dương Đạp Sơn.

Một đầu bếp khác lại nói: “Chúng tôi nhất mực khen ngợi lực khí của vị khách quan này, hơn nữa còn rất dồi dào, liên miên không biết mệt từ sáng sớm cho tới chiều tối. Ngoài trừ thời gian một bữa cơm đi ra ngoài, cậu ta không hề nghỉ ngơi, cẽ củi không ngừng, trong khi đó vị tiểu cô nương phụ xếp củi này lại mệt đứt hơi luôn.”

Chương quỹ mập phát hiện ra điều gì đó, đưa tay chỉ Dương Đạp Sơn réo lên: “Đúng rồi! Giữa trưa người có ra ngoài thời gian khoảng một bữa cơm, nhất định là các người mượn cớ này ra ngoài, sau đó len lén quay về hậu viện, nhảy qua cửa sổ hậu viện ăn trộm ngân lượng của ta!”

Dương Đạp Sơn có vẻ khóc cười đều không được: “Ta đi mượn phòng, nếu không tin thì có thể gọi ông chủ phòng lại, thời gian một bữa cơm đó ta đều ở đó. Hơn nữa, phía sau vườn nhà người đây người, ban ngày ban mặt ta có thể đột nhập vào phòng được sao? Hay là bay qua mái ngói trèo tường? Chương quỹ à, người bị mất bạc ta rất đồng tình, nhưng người không thể khẳng định vu khống người khác như vậy. Người đi vu khống người có tiền thì còn có thể lấy lại được chút ít, chứ còn ta nghèo rớt mồng tơi thì làm cái cứt gì? Ta nếu mà có tiền, không phải vì 30 văn tiền mà chịu cực khổ suốt một ngày cẽ củi cho người!”

Hai bộ khoái nghe Dương Đạp Sơn nói vậy, cảm thấy rất có đạo lý, gật gật đầu, thầm nghĩ đạo tặc nhất định là không phải thiếu niên này. Và nếu không phải là gã, thì không nhất thiết phải phát sinh xung đột với gã làm gì. Thiếu niên này chọc vào không ổn, tránh xa thì tốt hơn!

Bộ khoái mặt khỉ nói với chương quỹ mập: “Người không có bằng chứng chân thật gì, không được nghi bậy nghi bạ. Hơn nữa, người ta chịu bỏ ra hơn bốn lượng bạc mua nha đầu nhóc bỏ đi thế này, có thể thấy là người trượng nghĩa, sao lại đi tham hơn chục lượng bạc của người!”

Hạnh nhi nghe thế, vừa hổ thẹn vừa cảm kích, lên nhìn Dương Đạp Sơn tiếp, chỉ thấy hắn cứ mỉm cười tiếp tục nhìn hai vị bộ khoái ấy.

Chương quỹ mập nghe bộ khoái mặt khỉ nói vậy, tuyệt vọng dậm chân: “Trời ơi...! Bạc của ta a! Là tên ăn ở ác đức thất nhơn nào trộm bạc của ta rồi!”

Bộ khoái mặt khỉ nói: “Được rồi, mang chúng ta vào hiện trường bị mất coi thử, xem có thể phát hiện được manh mối kẻ trộm gì hay không.”

508. Chương 477: Mọi Thứ Phải Trông Vào Tiền

Hai vị bộ khoái nhìn quanh quất trong phòng, chỉ thấy mấy cái cái tủ và học tủ đều bị mở tung, chiếc tủ gỗ lớn đựng tiền đã bị mở ra, cửa sổ sau có một cánh mở hé.

Trưởng phòng tiên sinh mập chỉ vào cánh cửa sổ mở hé đó, nói: “Hai vị quan gia, đạo tặc khẳng định là dùng xẻ beng mở cửa sổ, sau đó chui vào trộm bạc đi.” Hai bộ khoái nhìn miết vào cửa sổ, gật đầu nhưng không bước lên tra xét.

Bộ khoái mặt khỉ bước tới cái tủ tiền trống hoác, hỏi: “Mất hết bao nhiêu tiền a?”

Sổ sách trưng mục đều do vị đường huynh đệ của chương quỹ mập này quản, cuối tháng kết sổ một lần, do đó chương quỹ mập cũng không biết cụ thể mất bao nhiêu, nhìn nhìn vị thủ quỹ này.

Vị thủ quỹ mập khẳng định: “Bạc trắng mười hai lượng ba tiền, đồng tiền thì hai quan lẻ ba điều 72 văn.”

“Ừ, mất không ít a.” Bộ khoái mặt khỉ nuốt nước bọt, mắt lộ biểu tình cười trên nỗi đau của kẻ khác, tiếp theo đó hấy mắt với bộ khoái rằng thỏ.

Bộ khoái rằng thỏ hội ý, bậm trợn nói với chương quỹ mập: “Khẳng định là đạo tặc đi ngang qua đường thấy các người phòng bị không nghiêm, lên vào trưởng phòng trộm ngân lượng, sau đó cao bay xa chạy rồi. Nha môn chúng ta đã nói rồi, phải đóng cửa phòng trộm, cẩn thận củi lửa, thế mà các người không nghe. Bây giờ xuất hiện đạo tặc rồi, người bảo chúng ta làm sao ăn nói với tri phủ đại lão gia đây? Hử? Phát sinh tội án, chủ sự khó tránh khỏi ba phần trách nhiệm, bốn bộ khoái chỉ có thể như thật bẩm báo với đại lão gia. Lúc đó nhất định phải phạt ba trăm năm trăm, hoặc có thể đại lão gia không cao hứng, phạt một hai lượng cũng là chuyện thường.”

Bộ khoái mặt khỉ thở dài: “Ài! Ông chủ này có tiền, phạt một chút đối với họ thì có là gì! Chỉ đáng thương cho hai chúng ta, nếu như phát sinh tội án thì phải điều tra phá án rồi, chỉ có điều cái án thỏ phi chạy loạn này thật khó là phá đây. Ông chủ à, ông nói coi, chúng ta nên làm thế nào?”

Chương quỹ mập đương nhiên hiểu rõ câu thỉnh thần thì dễ đuổi thần thì khó, chỉ còn biết nhăn nhó móc từ trong lòng ra một túi tiền, móc ra hai xâu tiền khom người đưa qua, nói: “Hai vị quan gia, chúng tôi phòng trộm không nghiêm, gây phiền phức cho hai vị, thật là hổ thẹn. Đây là chút tiền cấp cho hai vị uống trà...”

Tiền mất trộm không lấy về được, ngược lại phải mất thêm hai trăm văn tiền hối lộ, thật là khiến chương quỹ mập tức muốn ói máu.

Bộ khoái mặt khỉ dường như không biết cái gì là từ chối, cười ha ha tiếp lấy: “Được rồi, chúng ta trở về bẩm báo với tri phủ đại lão gia, nói là căn bản không có chuyện mất trộm, là chương quỹ nhìn lầm, ông thấy thế nào?”

Chưởng quỹ mập muốn ứa cả lệ ra, mắt không hơn chục lượng bạc không nói, còn phải chi thêm hai trăm văn để cho án này tiêu đi, thật là mất vợ mà đợ thêm cả con nữa.

Hai bộ khoái định rời khỏi đó, Dương Đạp Sơn nói: “Chậm đã. Tại hạ có thể trình phá án này, tìm ra đạo tặc!”

Chưởng quỹ mập nghe lời mừng rỡ, tiếp theo đó bán tín bán nghi, nếu là Dương Đạp Sơn có bản lĩnh này, sao lại còn đến quán của y làm công chứ? Nhưng mà lúc này ông ta thà tin là có còn hơn là không, suy hơn tính thiệt hỏi: “Người... người thật có thể phá án này, giúp ta tìm về số bạc bị mất?”

Dương Đạp Sơn quay đầu lại nhìn kỹ tình huống của trưởng phòng, gật đầu khẳng định: “Ta đã phát hiện tung tích của đạo tặc này rồi.”

Chưởng quỹ mập nghe hân hăng định như vậy, mừng rỡ vô cùng, âm thanh có phần run run, hỏi: “Ai? Là ai trộm bạc của ta?”

Hai bộ khoái cũng bước tới, bán tín bán nghi nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn nhớ vừa rồi chưởng quỹ mập cứ vu khống mình là đạo tặc, tuy là trong lúc nóng lòng sốt ruột, nhưng cũng khiến người ta bực tức cả mình. Nếu không phải là hân biết làm sao để bảo hộ bản thân, chỉ sợ lần này khó thoát khỏi cảnh lao ngục. Hơn nữa, Minh triều xử phạt đạo tặc nặng phi thường, không những đánh trăm trượng, mà còn khắc lên tay hai chữ “Thiết tặc” (giặc trộm), phạm một lần khắc một lần, ba lần thì treo cổ chết.

Nghĩ đến điều này, Dương Đạp Sơn có phần tức giận, khoanh tay trước ngực bảo: “Người vừa rồi oan uổng chúng ta, hiện giờ ta vì sao phải cho người biết? Chưởng quỹ à, mau trả tiền công để chúng ta còn đi nữa.”

Hạnh nhi cũng cảm phẫn nói: “Đúng vậy! Chúng ta không kể gì tiền công giúp lão chửi cửi, không ngờ ngược lại thành tội của chúng ta, mau trả tiền công đây!”

Chưởng quỹ mập vô cùng lúng túng, và có phần sốt ruột, móc túi tiền đếm 35 văn hai tay đưa cho Dương Đạp Sơn, cười cầu tài nói: “Tiểu huynh đệ, đây là tiền công, là... là tại hạ đối không phải với hai vị, đó đều là... đều là hiểu lầm, thỉnh tiểu huynh đệ đừng trách, giúp tại hạ tra ra chân hung, tại hạ nhất định trọng thưởng!”

Dương Đạp Sơn nhận lấy tiền công bỏ vào túi của mình. Hân vốn không định lý đến chuyện này, chỉ có điều hân hiện giờ thiếu nhất là tiền, khi nghĩ đến lúc trưa mình thuê gian phòng tồi tàn nhỏ nhoi đó mà có phần nản lòng, đó không phải là chỗ để ở, cho nên hiện giờ nghe chưởng quỹ nói sẽ thưởng một món tiền lớn, không khỏi có phần động tâm, hỏi: “Được a, tạ bao nhiêu?”

Tên thủ quỹ mập ở bên cạnh cười lạnh nói: “Giúp người là căn bản của khoái lạc, sao lại còn đòi hỏi tiền tài?”

Dương Đạp Sơn cũng cười lạnh đáp: “Ta không biết giúp người khoái lạc thế nào, ta chỉ biết không có tiền là chuyện không khoái lạc gì, do đó nếu không có thù tạ, thì chúng ta sẽ đi đây!” Nói xong ngoắc tay gọi Hạnh nhi, chậm bước định đi ra ngoài.

Chưởng quỹ mập lập tức ngăn lại: “Tiểu huynh đệ! Người... cậu muốn bao nhiêu tiền thưởng?”

Dương Đạp Sơn không muốn đưa ra lá bài tẩy sớm, cười nói: “Người tự ra giá đi, nếu hợp thì ta giúp người, còn không hợp thì coi như ta không nói gì!”

Nói thì đã nói rồi mà bảo là không nói? Dương Đạp Sơn càng như thế, càng làm chưởng quỹ mập nôn nóng hơn, nên đề nghị: “Ba trăm văn? Sao hả? Tiểu huynh đệ, người phải làm cực khổ 10 ngày như hôm nay vậy mới kiếm được số đó đó!”

Dương Đạp Sơn cười lạnh một tiếng, rề bước định đi, chưởng quỹ mập vội bước lên hai bước, nói: “500 văn! Năm trăm văn không ít đâu!”

Dương Đạp Sơn khẽ lắc đầu, chậm bước định đi.

Chưởng quỹ mập gấp lên: “800 văn! 800 văn thế nào? Tiểu huynh đệ, cậu giúp tại hạ đi, cầu xin cậu mà!” Đưa ra cái giá cao như vậy, rõ ràng là giống như móc tim của chưởng quỹ mập vậy.

Dương Đạp Sơn hơi động tâm, chuyển người lại ngẫm nghĩ, rồi hỏi Hạnh nhi: “Em nghĩ sao?”

Hạnh nhi không biết Dương Đạp Sơn có thể phá án thật hay không, vốn đang thắc thỏm, giờ thấy hắn có vẻ chắc cú lắm như vậy, an lòng hơn, nhưng mà nghe Dương Đạp Sơn hỏi ý kiến, lại thấy ánh mắt của mọi người đều hướng về mình, thứ thời hoảng lên, đỏ hồng mặt đáp: “Thiếu gia, Hạnh nhi không biết..., hay là... hay là thiếu gia cứ quyết định đi.”

Dương Đạp Sơn gật gật đầu, nói với chương quỹ mập: “Người thấy đó, vừa rồi người vừa hãm hại chúng ta, khiến cho tiểu nha hoàn của ta bị sợ thành như vậy, ta cứ nghĩ là cảm thấy tức giận. Như vậy đi, căn cứ theo quy định của Đại Minh luật, nhất được thứ gì đều có thể được chia một phần, huống chi là ta giúp người bắt đạo tặc, tìm lại số bạc bị mất. Án đạo lý ta cũng phải được phân một nửa...”

Nghe lời này, chương quỹ mập tái hân mặt.

Dương Đạp Sơn cười cười: Nhưng mà ta cũng không phải là người có lòng tham. Như vậy đi, vừa rồi thủ quỹ nói tổng cộng người mất mười hai lạng ba tiền bạc trắng, đồng tiền thì là hai quan ba điều bảy mươi hai văn. Bạc trắng ta không động nữa, ta chỉ cần số tiền đồng hai quan 3 điều 72 văn đó. Thế nào?”

Một quan là 1000 văn, 1 điều là 100 văn, như vậy nếu tính tổng bạc trắng và tiền đồng lại thì tương đương 14672 nhân dân tệ, số tiền thù lao mà Dương Đạp Sơn đòi tương đương 2372 nhân dân tệ, tương đương 1/7, có thể coi là hợp lý.

Chương quỹ mập xót lòng co giắt cơ mặt, cười cầu tài nói: “Tiểu huynh đệ, cái này... cái này... có thể thương lượng hay không...”

Không chờ Dương Đạp Sơn lên tiếng, thủ quỹ ở bên cạnh đã nói: “Đại ca, đừng nghe hắn, hắn có thể phá án gì chứ, rõ ràng là nói nhảm nói cuội, định kiếm chút gió thu mà thôi!”

Dương Đạp Sơn nhìn y một cách sâu sắc, không nói gì.

Thủ quỹ mập bị Dương Đạp Sơn nhìn phát rùng mình: “Cơm các người đã ăn rồi, tiền công đã lấy rồi, còn không mau cút, còn ở đó làm cái gì?”

Dương Đạp Sơn không lý gì y, chuyển đầu nhìn chương quỹ mập, nói từng lời chắc nịch: “Chương quỹ à, được hay không thì chờ một câu của người, được, thì ta lập tức giúp người lôi đạo tặc ra, không được, thì ta phải mông bỏ đi. Người cứ ôm cái tử không mà khóc đi.”

Bộ khoái mặt khi nghe Dương Đạp Sơn nói chắc nịch như vậy, hỏi: “Tiểu huynh đệ, chẳng lẽ người có thể phá án này?”

”Hà hà, không chắc ăn thì không nhận cái chuyện thị phi này!”

Chương quỹ mập nghĩ tự nhiên mất thêm tới hai nghìn ba trăm văn, đau lòng sót dạ vô cùng. Nhưng mà, nếu như số bạc hơn chục lạng đó mất trắng thì không những đau lòng mà thậm chí còn phát điên luôn. Tuy nhiên, y vẫn muốn thực hiện nỗ lực cuối cùng, cười hề hề: “Tiểu huynh đệ, một nghìn văn, một nghìn văn thế nào? Không ít đâu! Cậu coi như làm việc thiện đi, giúp lão già này đi! Được không?”

“Thiếu một văn cũng không được!” Dương Đạp Sơn cười lạnh: “Ta còn chưa làm việc thiện sao? Án chiếu Đại Minh luật, vốn ra ta phải đòi một nửa của ông kia. Ta không đòi đã là việc thiện vô cùng to lớn rồi. Huống chi vừa rồi ông còn oan uổng chúng ta, cái tức của ta còn chưa tiêu đây. Thống khoái chút đi, được hay là không! Ta không có ở không đòi co dãn dai với ông đâu!”

Chương quỹ mập nghĩ tới mười lạng bạc đó, chỉ còn biết nghiêng răng dậm chân: “Được! Cứ định như vậy đi!”

Dương Đạp Sơn cười ha ha bảo: “Kỳ thật ông tìm đúng người rồi, ta giúp ông bắt đạo tặc, ông có thể lấy lại phần lớn những gì đã mất!” Xong hắn chuyển đầu hỏi hai bộ khoái: “Hai vị quan gia thì sao? Tại hạ nếu như phá được án này, chẳng khác nào gián tiếp giúp hai vị bắt được đạo tặc, dù sao cũng phải có thưởng chứ?”

509. Chương 478: Dấu Vết Nạ Tủ

Bộ khoái mặt khi giờ tay ngăn bộ khoái rằng thả lại, tiếp theo đó làm ra vẻ bất cần nói: “Tiểu huynh đệ, án này nha môn chúng ta còn chưa lập án, do đó người giúp phá thì tốt, không phá thì anh em chúng ta cũng không quan tâm.”

Bộ khoái rằng thả lập tức hội ý, cũng làm ra vẻ không đáng quan tâm: “đúng a, người thích phá thì phá, chúng ta không quản, hà hà, chúng ta chỉ xem náo nhiệt mà thôi.”

Hai người họ biết dù gì Dương Đạp Sơn đã nói rõ là sẽ giúp chưởng quỹ tìm trở lại bạc bị mất, hai người họ không cần dùng tiền thì Dương Đạp Sơn sẽ vẫn phá án này. Bọn họ chỉ cần ngồi hưởng kết quả mà thôi.

Dương Đạp Sơn thầm mắng một câu: “Thật là giảo hoạt! Thôi được, dù gì thoát cái kiếm được hơn hai ngàn văn cũng đủ rồi, cứ để cho chúng chiếm chút tiện nghi đi.”

Dương Đạp Sơn nói: “Như vậy cũng tốt, chờ ta tra xét hiện trường lại một chút, sau đó nói cho người biết ai là đạo tặc.”

“Đa tạ đa tạ!” Chưởng quỹ mập khom người xá xá lia lịa.

Dương Đạp Sơn tiến vào phòng, tử tế quan sát các tủ đứng và học tủ bị lục tung, đặc biệt là dấu nạ ở các tủ, sau đó lại quan sát kỹ vết nạ ở tủ tiền, gật đầu mỉm cười. Tiếp theo đó, hắn lại đến bên cửa sổ, cúi đầu nhìn dấu vết trên đó, vẻ cười cợt càng đậm hơn.

Hắn tiếp tục ra khỏi phòng, ra phía sau cửa sổ, trước hết cúi người xuống tra xét lớp cỏ bên dưới, rồi cẩn thận tránh cánh cửa, quan sát kỹ bậc cửa, nhìn không được phá lên cười.

Chưởng quỹ mập và hai bộ khoái nhất mực theo hắn chuyển một vòng, nghe hắn cười ha hả mười phần đắc ý như vậy, biết là có hy vọng phá án. Chưởng quỹ mập vội hỏi: “Thế nào? Tên trộm đó là ai?”

Dương Đạp Sơn không trả lời, quay trở lại phòng, quan sát chung quanh, bước lại trước lò lửa đầy bụi ở góc phòng, dẫn sát người xuống quan sát một lúc, lại gật gật đầu, bấy giờ mới đứng dậy, đến giữa phòng hỏi: “Trưởng phòng này bình thường có ai ngủ không?”

Chưởng quỹ mập vội đáp: “Có a, là đường đệ của ta.”

Thủ quỹ mập kế bên tái mặt, hơi đắn đo một chút, nói: “Đúng, phòng này là chỗ ta ngủ, sao hả?”

Dương Đạp Sơn nói với chưởng quỹ mập: “Chưởng quỹ à, đường đệ của người đáng tin không?”

“Đương nhiên đáng tin, hắn là em họ của ta, là người do ta thỉnh từ quê nhà lên giúp ta quản lý sổ sách tiền bạc. Thế nào? Người không phải là hoài nghi...?”

“Không phải hoài nghi!” Dương Đạp Sơn lắc lắc đầu: “Mà là khẳng định, đạo tặc là trưởng phòng tiên sinh đường đệ của người! Là y vừa ăn cắp mà vừa la làng!”

Lời này khiến mọi người sửng sốt, cùng nghi hoặc nhìn về thủ quỹ mập.

Thủ quỹ mập kinh hãi thất sắc: “Không! Không phải ta!” Y chuyển thân trừng mắt nhìn Dương Đạp Sơn: “Người... người ngậm máu phun người!”

Dương Đạp Sơn cười lạnh: “Giấu đầu hở đuôi, không ngờ lộng xảo thành chuyết! Người để lộ quá nhiều sơ hở!”

Thủ quỹ mập thấy Dương Đạp Sơn chắc như đinh đóng cột, tức thời kinh hoảng, vội hỏi: “Ta lộ sơ hở gì?” Câu hỏi này rõ ràng là không đánh mà khai, thủ quỹ mập phát giác ra vội hoảng loạn bổ sung: “Người nói bậy cái gì đó! Ta hôm nay suốt ngoài ở quầy tính tiền ở ngoài, căn bản không về trưởng phòng, sao có thể trộm tiền? Người bằng cái gì mà nói ta trộm?”

“Vừa ăn cắp vừa la làng đương nhiên phải nghĩ kỹ cách làm sao nguy tạo chứng cứ mình không có ở hiện trường cùng với dấu vết người ngoài tiềm nhập vào trộm chứ? Nhưng mà, kỹ thuật nguy tạo của người quá kém, khiến cho người ta dễ dàng phát giác.”

Bộ khoái mặt khỉ nghi hoặc nhìn thủ quỹ mập đang tái nhợt mặt mày, tiếp theo ra dấu cho bộ khoái rằng thỏ: “Coi chừng hẩn!”

Bộ khoái rằng thỏ vâng dạ đáp ứng, rút yêu đao ra nhìn lườm lườm thủ quỹ mập.

Thủ quỹ mập càng kinh hoảng hơn, kêu lên: “Quan lão gia, tôi oan uổng a! Tôi thật là bị oan mà! Tôi không có ăn trộm đâu. Tôi cùng chưởng quỹ là đường huynh đường đệ thân thích, sao lại trộm tiền của người nhà chứ! Tôi oan uổng a!”

Bộ khoái mặt khỉ nhìn về phía Dương Đạp Sơn: “Được rồi, ngươi bằng vào cái gì mà nói hẩn vừa ăn cắp vừa la làng?”

Dương Đạp Sơn khoanh tay, cười diêm dạm: “Quan gia, dường như là người bỏ tiền ra để tôi phá án là chưởng quỹ a.”

Bộ khoái mặt khỉ ngăn người, định phát hỏa nhưng mà không dám, thần tình có phần bối rối. Y tuy là bộ khoái, nhưng lúc này không thể hung hăng với Dương Đạp Sơn, vì võ công Dương Đạp Sơn quá cao cường, hơn nữa lại hi vọng hẩn còn tiếp tục phá án, vì phá xong án này thì cũng coi như công lao của hai bộ khoái chúng.

Chưởng quỹ mập vội hỏi: “Đúng a, vì sao lại nói hẩn là đạo tặc?”

Dương Đạp Sơn ngoắc ngoắc tay gọi chưởng quỹ mập, kéo ông ta tới góc tường, chỉ vào chiếc kìm gấp lửa cạnh lò, nói: “Chưởng quỹ, kìm gấp bằng sắt này có gì đặc biệt nào?”

Chưởng quỹ mập cúi xuống nhìn cả buổi mà không phát hiện được gì đặc biệt.

Bộ khoái mặt khỉ cũng bước tới, chen đầu vào nhìn nhìn, không phát hiện được gì đặc biệt.

Dương Đạp Sơn thở dài: “Các người cùng vây lại một chỗ che hết ánh sáng, sao mà thấy được!” Nói xong dùng hai ngón tay nhón phần giữa của kìm gấp, mang ra cạnh cửa, hơi nghiêng đi một chút để cho hai người nhìn.

Bộ khoái rằng thỏ ở bên cạnh thấy chuyện hấp dẫn, lòng ngứa như có kiến bò, tay cầm đơn đao chém gió về phía thủ quỹ mập, bảo: “Tiểu tử ngươi thật thà ở đó, nếu không đao của lão tử không có mắt đâu!” Tiếp theo đó, y dứt đao vào vỏ, cũng bước tới đứng sau lưng bộ khoái mặt khỉ nhóng cổ nhìn.

Nhưng ba người quan sát một lúc mà vẫn không ra manh mối gì, nghi hoặc nhìn lại Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn chỉ vào kìm sắt: “Nhìn ở đây, chú ý vào bụi ở bề mặt, đối chiếu trước sau ở mỗi bộ vị, xem coi có gì bất đồng hay không.”

Hẩn nhắc nhở điều này, ba người bấy giờ mới định thần quan sát, đều ồ lên một tiếng. Chưởng quỹ mập nói: “Dường như... dường như ở giữa chỗ tay cầm có chỗ có bụi, có chỗ không.”

“Đáp đúng rồi!” Dương Đạp Sơn khen, lại chỉ vào chỗ đầu cứng nhọn của chiếc kìm sắt, nói: “Mọi người chú ý, nơi này có cái gì?”

Ba người ghé sát đầu vào xem, bộ khoái mặt khỉ nói: “Dường như.... dường như dính phải phần hồng gì đó, lại có điểm như sơn, lại có cái gì trắng trắng nữa..., không biết đó là cái gì....”

“Rất đúng! Chính là mảnh vụn mặt sơn đỏ! Còn có sơn trắng và sơn màu nâu nữa, chỉ có điều ít hơn một chút.” Dương Đạp Sơn chỉ quanh phòng, “Mọi người nhìn kỹ thôi, phòng này có sơn đỏ ở chỗ nào?”

Ba người chuyển đầu nhìn khắp phòng, bộ khoái mặt khỉ nhanh mắt nhất, giành đáp: “Giường! Còn có kệ và tủ đứng!”

Dương Đạp Sơn gật gù đầu: “Vậy cái gì được sơn màu trắng và màu xám?”

Ba người vội tìm kiếm khắp phòng, lần này bộ khoái mặt khỉ vẫn nhanh nhất, nói: “Tủ tiền sơn trắng, cử sổ sơn dầu xám!” Hai người còn lại cũng gật đầu tán đồng.

Dương Đạp Sơn mỉm cười: “Được! Kim sắt gấp lửa này chỉ dùng vào mùa đông để gấp lửa vào lò sưởi tay. Hiện giờ là mùa hè, kim sắt này xem ra phải đặt cạnh lò lửa sắt tường đó rất lâu rồi, cho nên trên bề mặt mới bám đầy bụi. Trưởng phòng tiên sinh đã dùng nó để bẻ khóa và nguy tạo hiện trường...”

“Người nói bậy! Ta không có...” Thủ quỹ mập gào lớn.

Bộ khoái mặt khi ra dấu, bộ khoái rằng tỏ xông tới tát cho thủ quỹ mập một cái thật mạnh, quát: “Con mẹ ngươi la lối cái gì! Không kêu ngươi nói thì im mồm cho lão tử, nếu không lão tử đánh ngươi rụng không còn cái răng ăn cháo!”

Thủ quỹ mập che hai má sưng vều, không dám nói gì nữa.

Bộ khoái mặt khi cười lạnh một tiếng, tiếp đó quay sang bảo Dương Đạp Sơn: “Người nói tiếp đi!”

Chương quỹ mập lại sợ Dương Đạp Sơn đem chuyện bỏ tiền ra nói, vội cười cầu tài giục: “Đúng a, cậu nói tiếp đi.”

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới tiếp tục: “Được, ta không nói hần trước, cứ nói đạo tặc đi cho tiện. Đạo tặc lấy cái gấp để bên lò lửa nửa năm chưa động đến để nguy tạo hiện trường, do đó khiến cho nó bị mất đi rất nhiều bụi, cũng lưu lại dấu tay. Nếu như cần, ta có thể tra ra chủ nhân của dấu tay này. Nhưng mà hiện giờ không cần thiết nữa, nhân vì quá nhiều chứng cứ đủ chứng minh đạo tặc là ai rồi.”

Dương Đạp Sơn chỉ vào tủ tiền lớn bị nạy ra, ngấn kéo tủ lớn và các kệ cùng cửa sổ, hỏi ba người: “Mọi người đoán coi chỗ nào bị nạy trước, chỗ nào bị nạy sau?”

Ba người nhìn ngẩn, đưa mắt nhìn quanh, sau đó cùng lắc đầu.

Dương Đạp Sơn mỉm cười, giơ tay nâng kim gấp, nói một cách chắc nịch: “Đạo tặc nạy tủ tiền trước, sau đó nạy học kệ, rồi cửa sổ, rồi học tủ” Dương Đạp Sơn quay sang thủ quỹ mập cười nói: “Ta nói có sai không? Trưởng phòng tiên sinh.”

Nghe Dương Đạp Sơn hỏi vậy, vị thủ quỹ mập này tái mặt hơn, thân người đã bắt đầu run run.

Ba người nghe Dương Đạp Sơn nói một cách khẳng định như thế, đều hơi nghi hoặc. Bộ khoái rằng tỏ vò đầu bức tay hỏi: “Người làm sao biết được?”

“Kim gấp lửa này cho ta biết!” Dương Đạp Sơn nâng cao cái kim, mỉm cười nói, sau đó nhớ ra một chuyện, bổ sung: “Đúng rồi, dấu vết trên tủ tiền, kệ, cửa sổ và tủ đứng đều cho ta biết thế.”

Ba người nghe càng rối tung đầu óc hơn, thậm chí cảm thấy sống lưng ớn lạnh. Bộ khoái rằng tỏ gượng hỏi: “Bọn chúng... bọn chúng sao lại cho người biết được?”

“Bất kỳ vụ phạm tội nào cũng để lại dấu vết, chỉ xem là người có thể phát hiện ra hay không mà thôi!” Dương Đạp Sơn cười đáp. Lời này vừa nói xong, hần chợt nhú tí đôi mày, cố gắng nhớ ra gì đó, dường như câu nói này là ai đã từng nói qua, nhưng không thể nào nhớ được.

Ba người thấy Dương Đạp Sơn ngẩn người suy nghĩ, đều không dám giục.

Chờ một lúc, Dương Đạp Sơn cuối cùng không nghĩ ra ai đã nói qua câu này, liền lắc đầu quay trở lại với án hiện tại, chỉ vào dấu nạy tủ tiền nói: “Mọi người chú ý nhìn kỹ đi, dấu nạy này có độ to rộng vừa khớp với kim sắt này.”

Ba người bước lên quan sát kỹ, đều gật đầu.

Dương Đạp Sơn lại nói: “Điều này cho thấy tủ tiền bị cái kềm gấp lửa này nạy ra. Nếu như mọi người không tin, chờ một chút chúng ta thử tìm một cái rương có khóa dùng kim này nạy thử xem dấu vết tạo thành có giống trên tủ này hay không là biết liền. Nhưng mà, hiện giờ còn chưa thể làm trắc nghiệm như vậy, nhân vì ta còn cần dùng dấu vết trên kim này nói rõ một vấn đề khác.”

510. Chương 479: Lối Xâm Nhập

Dương Đạp Sơn nhìn xéo bộ khoái mặt khỉ, tên bộ khoái này lập tức phản ứng, cười cầu tài nói: “Xin lỗi xin lỗi, ta nghe nhập tâm quá, hà hà, tự người quyết định đi.”

Dương Đạp Sơn lười tính toán với y, tiếp tục nói: “Các người tra xét lại dấu này ở kệ, tủ đứng và cửa sổ lần nữa xem, dấu này ở những chỗ đó cực kỳ giống với dấu này ở tủ tiền.”

Ba người đi xem xét lần nữa, đều gật đầu. Lần này, chương quỹ mập bắt đầu phản ứng nhanh nhạy hơn: “Như vậy có nghĩa là tủ tiền, kệ, cửa sổ và tủ đứng đều bị này bằng cái kim sắt này?”

“Đúng vậy,” Dương Đạp Sơn đáp, chỉ vào đầu nhọn của kim: “Trên kim lửa này đáng lẽ không có dấu vết đó, đạo tặc muốn ngụy tạo hiện trường, do đó trước hết khóa tủ tiền lại, sau đó dùng kim gấp than này này mở ra, khi này tủ tiền, sơn trắng ở trên đó bị bong ra dính vào đầu nhọn của kim.”

Dương Đạp Sơn cầm kim lửa bước tới kệ, so sánh dấu này ngay chỗ khóa đồng, nói tiếp: “Tiếp sau đó, đạo tặc dùng kim này này vài cái khứa đồng trên học kệ này, do đó, sơn trắng này tủ tiền vừa rồi dính lên trên kệ. Mọi người chú ý, trên dấu này ở các học kệ này, đều có một lượng mảnh vụn trắng nhỏ đó chính là sơn trắng dính trên kim khi này tủ tiền dính sang.”

Ba người quan sát kỹ một lúc, đều gật đầu. Đầu óc bộ khoái rằng thở hơi chậm chạp, bước tới hỏi ngu ngơ: “Hắn này tủ tiền rồi, còn này học kệ để làm gì? Bên trong đều là y phục, không có tiền...”

Bộ khoái mặt khỉ vỗ lên đầu y một chương: “Con gấu chó ngu ngốc nhà người! Hắn đi này tìm lum là muốn ngụy tạo hiện trường, để cho người ta tin là có người ngoài lẻn vào trộm! Người ngu quá đi!”

Dương Đạp Sơn cười cười: “Đúng vậy, nhưng mà hắn này tủ tiền trước, sau đó này kệ, vẫn chưa thể nói rõ đó là trộm trong nhà.”

“Vậy thì sao mới nói rõ?” Bộ khoái rằng thở hỏi giống như cậu bé ham học.

Dương Đạp Sơn không trực tiếp trả lời, cầm cái kim gấp lửa đến bên cửa sổ, chỉ vào dấu này trên khuôn cửa: “Các người xem, dấu này trên cửa sổ này có mảnh vụn màu gì?”

Bộ khoái mặt khỉ lạnh mặt, nhanh chóng nhận ra ngay: “Dường như là... dường như là mảnh vụn màu hồng... Cửa sổ này có sơn màu xám, dính mảnh vụn màu hồng khẳng định không phải là từ cửa sổ... ta biết rồi, là từ tủ kệ kia! Tên tiểu tử trưởng phòng tiên sinh này sau khi này xong tủ kệ, vệt sơn trên đó dính vào kim, hắn mang kim đi này cửa sổ tiếp, nên dính sơn hồng vào dấu này... Cho thấy, tên trưởng phòng lão tiểu tử này là tặc trong nhà vừa trộm vừa la rồi!”

Dương Đạp Sơn mỉm cười gật đầu, đầu óc và phản ứng của bộ khoái mặt khỉ quả là nhanh!

Nghe bộ khoái mặt khỉ nói thế, thủ quỹ mập run như cầy sấy, chẳng nói được lời gì.

Bộ khoái rằng thở khen nịnh bộ khoái mặt khỉ: “Lão đại, lão đại quả là tài!”

“Cái đó thì đương nhiên!” Bộ khoái mặt khỉ cười.

Bộ khoái rằng thở cười cười, ngẫm nghĩ một lúc nhưng vẫn chưa hiểu rõ, hỏi: “Sao này tủ kệ rồi lại này cửa sổ thì chúng tỏ là tự trộm tự la bị trộm?”

“Con gấu chó nhà người!” Bộ khoái mặt khỉ vỗ tiếp một chương lên đầu bộ khoái rằng thở, mắng: “Bà người, nói người ngu thì người lập tức chảy cứt mũi! Muốn tiến vào phòng đương nhiên phải này cửa sổ trước, không này trước sao tiến vào phòng? Không tiến vào được sao có thể này tủ này kệ? Nếu như đã này tủ này kệ trước rồi mới này cửa sổ, thì chúng tỏ đạo tặc vốn ở sẵn trong phòng! Vậy đương nhiên là tên trưởng phòng tiên sinh này trộm rồi, ngu!”

Bộ khoái rằng thở cười khờ khạo gãi đầu, lại hỏi tiếp một câu: “Cũng có thể đạo tặc nhân cơ hội trưởng phòng tiên sinh mở cửa chưa kịp đóng len lén tiến vào nắp trong phòng, chờ trưởng phòng tiên sinh đi rồi mới trộm?”

Bộ khoái mặt khỉ cười không được mà khóc cũng không xong: “Con bà người, nếu đạo tặc lấy tiền rồi, mở cửa sổ nhảy ra ngoài là được, còn này tới này lui làm cái quỷ gì?”

“Đúng ha!” Bộ khoái rằng thỏ cười hồn hậu, “Lão đại thật là thông minh!”

Dương Đạp Sơn cũng khen thầm, bộ khoái mặt khỉ này đầu óc phản ứng quả là nhanh, hèn gì đều là thanh y bộ khoái mà có thể chỉ huy bộ khoái rằng thỏ như con gấu ngựa này. Xem ra bộ khoái mặt khỉ ắt là có chút địa vị ở Khánh Dương phủ nha môn.

Bộ khoái mặt khỉ càng đắc ý hơn, nhưng dù sao đó cũng là do Dương Đạp Sơn chỉ rồi mới phát hiện ra, chứ không phải công lao của bản thân, ngẫm nghĩ cảm thấy có chút hổ thẹn, hỏi Dương Đạp Sơn: “Tiểu huynh đệ, người vừa rồi ở ngoài chỉ nhìn một cái sao lại biết do tên khốn đó tự trộm vậy? Những dấu vết này cực nhỏ, phải dán mắt sát lại mới nhìn cũng không rõ ràng gì, sao người lại nhìn thấy được?”

Kỳ thật, dấu vết công cụ và tự thân công cụ có vật dính vào trong đa số tình huống mắt thường không nhìn thấy được, cần phải sử dụng kính lúp và kính hiển vi mới nhận rõ. Chỉ có điều sơn ở thời cổ đại không tốt, dễ dàng dính vào rơi đi, vì thế cần thận quan sát có thể thấy được. Chỉ có điều, nếu cách quá xa thì chẳng thể thấy gì.

Dương Đạp Sơn cười đáp: “Những dấu vết này chỉ khi ta khám sát hiện trường mới phát hiện ra, ban đầu ta phán đoán người giữ tiền tự trộm tiền không phải dựa vào những dấu vết này, chỉ có điều những dấu vết này tiến thêm một bước ấn chứng nhận định của ta mà thôi.”

“Vậy lúc đó người căn cứ vào cái gì mà phát hiện do hán tự trộm?” Bộ khoái khỉ ồm hỏi.

Dương Đạp Sơn chỉ vào tủ kệ: “Mọi người nhìn những cái kệ này thấy có gì kỳ quái không?”

Cái tủ kệ có tổng cộng 5 cái kệ từ trên xuống, đều khóa riêng với nhau, bên trong có chứa sổ sách và quần áo. Cái ở dưới cùng chứa quần áo, bị kéo ra gần hết, quần áo vứt lung tung, ba học kệ trên cũng bị kéo ra, bên trong cũng hơi hỗn loạn.

Ba người bước tới xem, không phát hiện có điều gì không đúng, nên cùng đưa mắt nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn chỉ vào hai học kệ trên cùng: “Nếu như là đạo tặc thật sự, nếu như đã kéo học tủ ra rồi, thì phải lục tung hết để nhìn cho rõ, xem bên trong có giấu cái gì đáng tiền hay không, vì rất nhiều người thích giấu bạc dưới y phục. Nhưng mà, mọi người nhìn xem hai học tủ này, y phục bên trong đều đặt chỉnh tề không hề bị xáo động, hay chỉ còn vài bộ phía trên là bị động qua, hơn nữa áo quần bị vứt rất phô trương, chỗ nào cũng có... Như vậy bề ngoài có vẻ bị thổ phỉ cướp đoạt hay phạm tội bị tịch thu gia sản gây ra chứ không phải bị trộm. Hiển nhiên, hai điều này đều không phải, chứng tỏ có người cố ý ngụy tạo hiện trường, nhưng thủ pháp quá kém.”

“Khỉ ồm” gật đầu như hiểu ra. “Răng thỏ” thì lại ngờ nghệch hỏi: “Kém sao? Tôi thấy giống trộm làm quá a.”

Khỉ ồm lại vỗ một chưởng lên đầu Răng thỏ, mắng: “Con bà người, trộm nếu như lục tung mọi thứ tìm bạc, đương nhiên phải lật hết y phục ra chứ, sao lại chỉ lật có mấy bộ? Như vậy chứng tỏ có người cố ý làm trò quỷ! Cái đầu người to sao mà không biết dùng vào việc gì hết vậy?”

Răng thỏ bị đánh đầu mấy cái, ồm đầu gật lia lịa, không dám hỏi loạn nữa.

“Khỉ ồm” hỏi thủ quỹ mập: “Tên tiểu tử người nói đi! Giấu bạc ở đâu?”

Thủ quỹ mập càng run dữ hơn, nhưng vẫn cố chống chọi lần cuối cùng: “Hai vị quan gia, thật không phải tôi trộm đâu mà, là người ngoài nạy cửa sổ nhảy vào trong trộm đó mà!”

“Con bà người! Đạo tặc là người ngoài thì sao có thể lấy cái kim gấp than trong phòng người để nạy mọi thứ?”

“Cái này...” Thủ quỹ mập toát mồ hôi trán, ấp úng nói, “Nói không chừng người đó dùng cái kim giống y chang như cái kim này, thứ kim này ở đâu mà chẳng có.”

Trong thời hiện đại, đối với tình huống này cần phải giám định thành phần chất dính vào trên kim, tủ, kệ, cửa sổ... nếu như tương đồng thì có thể xác định cái kim này là công cụ gây án.

Dương Đạp Sơn không chuẩn bị làm chuyện phiền phức như vậy, nhân vì còn có chứng cứ tối hậu. Hẳn tin rằng một khi đưa ra chứng cứ này, trưởng phòng tiên sinh sẽ cứng họng.

Hắn báo cho chưởng quỹ mập và bộ khoái ôm mặt khỉ ba người, cho họ áp giải thủ quỹ mập đi theo mình ra sau cửa sổ, chỉ vào bức cửa sổ: “Mọi người xem coi có phát hiện ra cái gì hay không?”

Ba người cùng bước lên nhìn, không có sự chỉ điểm của hắn đương nhiên không nhìn ra cái gì, cuối cùng thành khẩn hiểu học nhìn hắn dò hỏi.

Dương Đạp Sơn giải thích: “Mọi phòng chứa tiền đều làm cửa sổ rất dày và chắc để cho an toàn, ngay cả trời khô hanh như thế này cũng chỉ mở cửa mà không mở cửa sổ, ta nói có đúng không, chưởng quỹ?”

Chưởng quỹ mập gật đầu: “Đúng đúng, ta không cho phép hắn mở, sợ lỡ quên đóng cửa sẽ bị mất trộm, không ngờ mất thật. Tiểu huynh đệ, làm sao ngươi biết được vậy?”

“Rất dễ biết,” Dương Đạp Sơn chỉ vào bụi dày ở bức cửa sổ: “Phòng để tiền được làm bằng gỗ cứng, bức cửa rất rộng do gỗ dày, ngày tháng dài ở trên sẽ đầy bụi. Nếu như mở cửa sổ, sẽ tạo ra dấu vết hình rẽ quạt...”

Răng thỏ nhanh miệng, cười ha ha chỉ lên bụi: “Trên này không phải là có một dấu mở cửa lưu lại hay sao?”

“Không sai, chính vì dấu vết này khiến ta khẳng định đây là một đường xâm nhập nguy tạo!”

“Từ chỗ nào nhìn ra điều này?” Bộ khoái mặt khỉ hỏi.

Dương Đạp Sơn đưa tay chỉ vào dấu vết cọ sát: “Chú ý xem này, dấu vết rất mới, cho thấy vừa mở cửa sổ lưu lại, và chỉ rộng không tới nửa xích, cho thấy cửa sổ hé ra khoảng trống không được nửa xích. Một khe hẹp như vậy thì dù em bé ba bốn tuổi cũng không chui lọt, chứ đừng nói gì người lớn! Huống chi, trên bụi cửa này có bụi dày như vậy, sao không để lại dấu chân gì? Chẳng lẽ đạo tặc có thể nhảy vọt qua khoảng không bay qua khe hở vào trong sao?”

Dương Đạp Sơn chuyển thân, nhìn thủ quỹ mập đang đứng phát run ở đó: “Do đó, kỹ thuật nguy tạo của ngươi quá tệ. Ngươi cho rằng mở cửa sổ ra là có thể chứng minh người bên ngoài nhảy vào, nhưng quên rằng bụi bám trên cửa sổ và bụi chứng minh không có ai từ bên ngoài chui qua cửa sổ vào hết, đây là một ngõ vào nguy tạo! Hiện giờ, ngươi còn lời gì để nói?”

Thủ quỹ mập ngồi phịch ngay xuống đất.

511. Chương 480: Phá Án Kiểm Tiền

Bộ khoái mặt khỉ đúng là khóc cười đều không được: “Nếu như ngõ vào là nguy tạo, người ngoài không thể lên vào, trong khi đó bên trong thì bị làm loạn lên hết, tiền trong tủ không còn, không phải hắn vừa ăn cắp vừa la làng thì còn ai?” Tay y lại cất lên, định vỗ thêm một chưởng lên đầu “Răng thỏ”.

Răng thỏ lần này phản ứng khá nhanh, vội đưa hai tay lên bảo vệ đầu: “Lão đại, hạ thủ lưu tình! Đệ không hối nữa!”

Chưởng quỹ mập quan tâm đến tiền mất hơn, chạy tới đá cho thủ quỹ mập một cước, hỏi: “Ngươi... ngươi là tên súc sinh! Thì ra là người trộm tiền của lão tử! Lão tử quả thật có mắt như mù rồi! Nói mau! Ngươi đem bạc của lão tử giấu ở đâu?”

Thủ quỹ mập vô lực đáp: “Đại ca tha mạng a! Tôi nói... tôi nói... xin huynh đừng đưa tôi lên nha môn a!”

Bộ khoái mặt khỉ cười lạnh nói: “Không đưa lên nha môn? Con mẹ ngươi, người trộm nhiều bạc như vậy, còn muốn chạy tội được sao? Còn không biết thật thà khai ra giấu bạc ở đâu, như vậy thì tội sẽ nhẹ hơn một chút, nếu không lão tử sẽ cho ngươi biết tay!”

Thủ quỹ mập run giọng nói: “Các người... các người định đưa ta lên nha môn... đánh chết ta ta cũng không nói bạc giấu ở đâu!”

Chưởng quỹ mập tức giận, một tát tay nhu quạt bồ phóng qua, đánh mạnh lên cái mặt phỉ của thủ quỹ mập, một bên mặt tức thời sưng húp lên như mặt heo mập.

Thủ quỹ mập không nói không rằng, ngồi phịch xuống đất giở trò.

Bộ khoái mặt khỉ cười nói: “Người đừng có nghĩ như vậy mà có thể thoát. Đưa hấn về nha môn, để đại lão gia dùng đại hình tra tấn, xem hấn có dám không nói hay không?”

Thủ quỹ mập phun ra một bãi nước bọt đầy máu: “Đánh thì đánh, dù gì bạc cũng không lấy về được, như vậy coi như mất trắng rồi!”

Chưởng quỹ mập quan tâm đến bạc của mình hơn, cầu khẩn với bộ khoái mặt khỉ: “Quan gia, hay là đừng đưa lên quan, chỉ cần lấy lại bạc là được rồi!”

“Khỉ ốm” nói: “Người muốn chúng ta phóng túng cho tội phạm, sao có thể vậy được!”

Chưởng quỹ mập cười cầu tài: “Nếu như có thể lấy lại được bạc, ta... ta sẽ phân ra 1 lượng hiếu thuận cho hai vị đại gia, thế nào?”

Khỉ ốm nghe thấy có thần tài chuẩn bị gõ cửa, cười hề hề gật đầu.

Dương Đạp Sơn cười nói: “Không cần hấn nói, ta biết hấn giấu bạc ở chỗ nào!”

“Thật không?” Chưởng quỹ mập vui mừng hỏi.

“Ừ! Nhưng mà, nếu ta tìm ra được bạc, một lượng thưởng đó ta sẽ lấy phân nửa.”

Khỉ ốm ngăn người, tức giận: “Như vậy không được! Vậy ta thà cho hấn khai ra cho xong.”

Dương Đạp Sơn cười: “Quan gia, ngài có nghĩ kỹ chưa? Hấn nói ra, hai ngài tuy có thêm 5 tiền, nhưng hai ngài dù sao phải chú ý đến danh dự chứ, như vậy là không thể bắt hấn đến nha môn rồi. Nếu như vậy thì công lao gì cũng không có. Bắt giặc trộm hơn mười lượng bạc là công lao không nhỏ a. Tri phủ lão gia thưởng chỉ sợ không phải 5 tiền thôi đâu? Huống chi lại có vinh dự bắt được đạo tặc nữa!”

Đầu óc Khỉ ốm xoay chuyển rất nhanh, sau khi so sánh thoáng qua, đích xác là như vậy, liền cười ha ha nói: “Vậy được, người có thể tìm ra số bạc đó, một lượng bạc của chưởng quỹ thưởng chúng ta sẽ chia cho người một nửa!”

Dương Đạp Sơn quay nhìn chưởng quỹ mập, xem ý tứ của ông ta thế nào.

Chưởng quỹ mập thực sự vô cùng thống hận vì đường đệ thủ quỹ ăn trộm của nhà làm mình tổn thất thảm trọng này, hi vọng có thể tổng giao y cho nha môn. Vừa rồi ông ta sớ dĩ chấp nhận không đưa lên nha môn, là vì để tìm lại được số bạc đã mất, hiện giờ Dương Đạp Sơn xưng là có thể giúp lấy lại được bạc, thì còn gì bằng nữa. Chuyện tặng 1 lượng bạc cho hai bộ khoái cũng là tặng, mà để họ chia thì cũng là bạc của ông ta mà thôi, không có gì khác nhau cả, chỉ cần là bạc của ông ta lấy về được là ổn rồi, cho nên ông ta gật đầu đồng ý ngay.

Dương Đạp Sơn chỉ vào đồng gạch vụn ở góc tường xa xa, nói: “Nếu như ta đoán không sai, thì bạc được giấu ở dưới đồng gạch đó!”

Trưởng phòng tiên sinh nghe lời này, sắc mặt tái nhợt, nhìn Dương Đạp Sơn chằm chằm như thấy quỷ.

Chưởng quỹ mập reo lên một tiếng chạy ngay lại, tay chân cào cào bước đồng gạch vụn ra, tiếp theo đó reo lên mừng rỡ, cầm lên một cái túi, mở ra xem, quả nhiên trong đó đựng bạc và tiền đồng.

Chưởng quỹ mập đếm đếm, hô lên cả kinh: “Không đúng! Bạc sao ít thế này, giỏi lắm chỉ có năm sáu lượng!” Cầm túi bạc trở về, ông ta đá mạnh vào thủ quỹ mập: “Mau nói, số bạc còn lại đâu rồi?”

“Tôi... tôi đánh bạc thua rồi...” Thủ quỹ mập run lấy bầy đáp.

Thì ra vị thủ quỹ mập này mê đánh bạc, thua bạc rồi không thể cân đối sổ sách, biết là chưởng quỹ mập nhận tiền không nhận người, sợ chưởng quỹ mập đem tổng lên quan, nên định bày ra trò bị mất trộm, không những che giấu đi chuyện mình tham lam bạc của trưởng phòng, mà còn thuận tiện kiếm thêm một mớ.

Dương Đạp Sơn nói: “Được rồi, bạc đã tìm được trở lại, đạo tặc đã bắt được rồi, trả tiền thưởng cho chúng ta đi, chúng ta cần phải đi rồi.”

Chưởng quỹ mập nhăn nhó mặt nói: “Tiểu huynh đệ, bạc chỉ tìm lại được phân nửa, tiền thưởng... tiền thưởng có thể trả phân nửa được không?”

“Lời thừa! Một văn cũng không thể thiếu!” Dương Đạp Sơn cười lạnh nói, “Một nửa bạc đó là do đường đệ của ông đánh bạc thua, ông kiếm hân mà đòi, liên quan gì đến chúng ta. Ta giúp ông rồi, không đòi một nửa số bạc của ông là làm phúc làm đức lớn lắm rồi. Số tiền thưởng này ông đã hứa trước mặt hai vị quan gia này đây!”

Bạc vốn chỉ tìm về được phân nửa, còn phải đem tổng tặng đi không ít, sự đau xót khó chịu còn hơn là xát muối vào lòng, chưởng quỹ mập ôm chặt túi bạc, môi run run.

Dương Đạp Sơn cười lạnh nói: “Vừa rồi người oan uổng chúng ta, hai cho chúng ta suýt chút nữa vào vào đại lao, chuyện này ta chưa tính sổ với người, hiện giờ người còn cà rà cạp rập như vậy, người tự đưa ra tiền thưởng hay chờ chúng ta tự động thủ?”

Chưởng quỹ mập rùn mình, y biết bản lãnh của Dương Đạp Sơn, không dám không đưa, chỉ còn biết mở túi bạc, lấy hai quan mấy trăm văn tiền đó đưa hết cho Dương Đạp Sơn, tay run cầm cập.

Dương Đạp Sơn tiếp lấy, xoay tay đưa cho nha hoàn Hạnh nhi ở phía sau. Hạnh nhi thấy có nhiều tiền một lúc như vậy, hưng phấn đến nỗi hai mắt long lanh, mặt mày rạng rỡ, cẩn thận thu lấy.

Bộ khoái mặt khỉ cũng âm trầm nét mặt, hỏi: “Tiền phí cực khổ của huynh đệ chúng ta đâu?”

Hai bộ khoái này không thể chọc vào, nên chưởng quỹ mập tiếp tục tay run run đếm lấy mấy miếng bạc vụn, đại khoái một lượng đưa cho khỉ ốm.

Bộ khoái khỉ ốm tiếp lấy đếm đếm, cũng chú ý giữ chữ tín, phân một nửa đưa cho Dương Đạp Sơn, cười ha ha bảo: “Dương huynh đệ, kỹ năng phá án của người thật lợi hại a. Bội phục bội phục! Người không vào lục phiên môn (*) của chúng ta thật là uổng quá a.”

Bộ khoái răng thỏ cũng đầy vẻ sùng bái nói: “Đúng a, huynh đệ, sao người biết bạc được giấu dưới đồng gạch vậy?”

Vấn đề này mọi người đều hiểu kỳ, nên cùng đưa mắt nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn cười nói: “Bất kỳ phạm tội gì đều để lại dấu vết, chỉ xem coi người có phát hiện được hay không thôi.” Nói xong câu này, Dương Đạp Sơn nhíu mày cố nghĩ coi rốt cuộc câu này là ai nói, nhưng chẳng thể nào nghĩ ra, đành lắc đầu nói tiếp: “Vừa rồi ta khám sát chung quanh hiện trường đã phát hiện là đồng gạch đó có vấn đề rồi.”

“Vấn đề gì a?” Bộ khoái răng thỏ hiểu kỳ hỏi.

“Đồng gạch vụn đó đã mọc đầy rêu, cho thấy nó nằm ở đó một thời gian không ngắn ngủi gì, nhưng mà, mấy khối gạch ở dưới có một bộ phận rêu bị ép xuống dưới, chứ không phải mọc từ bên hông. Điều này cho thấy mấy khối gạch đó vừa mới bị di động qua, sau đó cẩn thận án chiếu theo vị trí cũ để lại. Chỉ có điều, người đó vẫn không cẩn thận, khiến cho vài cọng cỏ rêu bị ép xuống dưới. Trong khi đó trưởng phòng tiên sinh muốn giấu bạc, thường giấu ở những chỗ mà y có thể không chế. Đồng gạch này ở phía sau trưởng phòng mà y ở, rất dễ cho y giấu bạc, do đó ta đoán, bạc xem ra được giấu ở dưới đồng gạch đó.”

Bộ khoái răng thỏ đã sùng bái đến mức phải làm lễ lạy luôn rồi, cất tiếng lấy lòng: “Huynh đệ, người thật là lợi hại! Nếu có thể tiến vào lục phiên môn chúng ta, không biết có bao nhiêu án có thể được phá dễ dàng như vậy a! Chỉ đơn giản có tiền thưởng không cũng đủ người tiêu xài không hết!”

Dương Đạp Sơn động tâm: “Tiền vào lục phiên môn của các người cần có điều kiện gì?”

Bộ khoái răng thỏ định nói, thì bộ khoái khỉ ốm vỗ vai y, ho khan một tiếng, bộ khoái răng thỏ liền dừng lời.

Bộ khoái khỉ ốm cười ha ha nói: “Lục phiên môn không phải là ai muốn vào cũng tùy tiện vào được, đương nhiên không phải là không có biện pháp, và biện pháp thì dù gì cũng là do người nghĩ ra mà thôi...”

Dương Đạp Sơn đương nhiên biết ý tứ của hân là muốn mình móc tiền đút lót ra, lòng nghĩ bộ khoái này thuộc về loại tiện dân (người bậc dưới của xã hội xưa), không đến lúc bắt đắc dĩ thì không theo con đường này, liền cười nhạt đáp: “Tại hạ còn có chuyện, vậy xin cáo từ vậy!” Nói xong chuyển thân đi ra ngoài, Hạnh nhi vội vã theo sau.

Khỉ ốm nói với theo: “Dương huynh đệ, nếu như ngày nào muốn vào lục phiến môn, thì đến tri phủ nha môn tìm ta, ta sẽ nghĩ biện pháp cho huynh đệ!”

Dương Đạp Sơn quay người lại ôm quyền xá xá, rồi mạng Hạnh nhi nhanh bước rời khỏi quán cơm Vị Hương.

Hai người trước hết đến tiệm thuốc “Tế thể đường” để cho Hạnh nhi uống chén thuốc cuối cùng, sau đó hai người trở về phòng trọ. Hạnh nhi mặt đầy hưng phấn móc túi tiền ra xếp gọn trên giường, sau đó nhớ tới phải lấy nước cho Dương Đạp Sơn tắm rửa, bấy giờ mới phát hiện trong phòng ngoài trừ một cái giường và hai cái ghế, cái gì cũng không có, ngay cả ly uống nước cũng không.

Dương Đạp Sơn cười ha ha gọi cô bé lại ngồi xuống giường, hỏi: “Chúng ta hiện giờ có bao nhiêu tiền?”

Hạnh nhi đáp: “Hai quan ba điều bảy mươi hai văn, còn có năm tiền bằng bạc vụn! Như vậy tổng cộng có 2872 văn.”

Dương Đạp Sơn gật gật đầu, sờ sờ túi tiền của mình, nói: “Ồ chỗ ta còn bảy chục văn, vậy chúng ta tổng cộng có 2942 văn. Hà hà, tiền không ít đó nga.”

“Dạ đúng, thiếu gia.” Hạnh nhi rất hưng phấn.

“Phòng này quá nhỏ, chẳng thể xếp được hai giường, hai chúng ta dù gì cũng không thể ngủ chung giường được a. Chúng ta đổi một gian phòng lớn hơn đi, còn phải nhóm bếp nấu cơm nữa, em thấy thế nào?”

Câu Dương Đạp Sơn nói hai người ngủ chung giường khiến Hạnh nhi đỏ bừng cả mặt, cúi đầu đáp: “Hạnh nhi nghe theo thiếu gia.”

Dương Đạp Sơn và Hạnh nhi ra tìm bà chủ nhà thương lượng đổi phòng. Tuy đã có hơn hai nghìn văn tiền, nhưng dù gì thì hai người cũng chưa có thu nhập ổn định, không dám tung tay xài tiền, cho nên sau khi cò kè bớt một thêm hai, đã bỏ thêm 30 văn thuê một phòng lớn hơn, có thể đặt hai giường, một bàn nhỏ, một bếp lò để nấu nướng. Điều này rất trọng yếu, bởi vì nếu cứ ra đường vào quán ăn, thì số tiền của họ chẳng mấy chốc sẽ hết sạch.

Chú thích:

(*) Lục Phiến Môn: Có nhiều cách lý giải khác nhau về Lục phiến môn. Ở đây người dịch xin trình bày 3 cách giải thích phổ biến nhất:

- Theo lịch sử
- Theo dân gian
- Theo tiểu thuyết (đặc biệt là tiểu thuyết võ hiệp)

I. Lục phiến môn chỉ nha môn. Nha môn thời cổ đại để biểu hiện sự uy nghiêm, khí phái, thường mở sáu cánh cửa, sau này người ta dùng “sáu cánh cửa” biểu trưng cho quan phủ, nha môn. Lục phiến môn bị dùng thế cho nha môn có nguyên nhân như sau:

Nha môn lấy môn làm tên gọi, là vì trong quần thể kiến trúc này, các cửa khác nhau đều có ý nghĩa trọng yếu khác nhau. Có người cho đó là xuất phát từ “lục phòng” đại diện cho các bộ khác nhau. Tuy nhiên, xuất phát điểm đúng hơn của nó là do kết cấu quy định đặc trưng: (1) Đại môn, (2) Nghi môn, (3) Cước môn, (4) Giác môn, (5) Trạch môn, (6) Vọng không.

1 – Đại môn: Tường ngoài của nha môn chỉ có một cửa vào duy nhất, thường theo trục tuyến chính nam làm Đại môn (cửa lớn). Đại môn này gọi là “Đầu môn”, không phải là cửa đơn giản, mà là một khối kiến trúc có phòng ốc. Loại cửa lớn có phòng này là một trong những đặc điểm kiến trúc cổ đại của Trung Quốc. Cách xây dựng của nó hạn chế nghiêm cách theo pháp luật, vô luận lớn nhỏ hay ở châu huyện gì cũng phải có tam khai gian (chính diện của khối kiến trúc này một gian, hai bên cột trụ to có hai gian). Mỗi gian an bài hai cánh cửa sơn đen, tổng cộng có sáu cánh cửa. Do đó châu huyện nha môn đều bị tục xưng là “Lục phiến môn”.

2 - Vượt qua tường ngoài thì vào cửa kế là “Nghi môn”, là đại đường xử lý chính vụ (Vốn là Di môn, là cửa ngách trong cung đình của hoàng đế, thời Minh quan phủ để biểu hiện phủ của mình kém hơn cung đình, đã sử dụng danh xưng cửa ngách này để đặt tên cho cửa chính vào khu vực xử lý chính vụ; Sau đó đổi thành

cửa Nghi, vì người tiến vào cửa này phải có nghi biểu đường đường. Cửa Nghi cũng mở ba gian, sau cánh cửa thường đóng, chỉ có quan trên hoặc trưởng bối đến mới mở ra, quan huyện nghênh đón ở cửa này).

3&4 - Do cửa Nghi thường đóng, muốn vào đại đường phải đi theo hai cửa hông, gọi là “Cước môn” và “Giác môn”. Nha môn châu huyện lấy theo trục tuyến bắc nam, phía bắc làm nơi cư ngụ, và cư ngụ miễn phí vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của họ. Nơi cư ngụ của họ là một khu nhà vườn bề thế gọi là “Nội nha” (hoặc Chánh nha, Tư nha, Trung nha, Hậu trạch, Hậu nha, Tư trạch...).

5- Cửa ra nội nha nằm ở đầu cuối nối với nha môn gọi là “Trạch môn”, là cửa được bảo vệ cẩn thận, phong bế, nha dịch và thư lại trong nha môn chỉ có quyền đến đây, trong nội trạch là người do quan tự mang theo để phục dịch....

6 - Trạch môn mở theo kiểu cửa nhà lớn, cũng mở theo lối “tam khai gian”. Trong này sẽ dựng các nhà các cửa dành cho các trưởng tùy thân tín làm việc. Ở phía đông của Trạch môn có mở một cửa vòm (Vọng khổng), cửa này được thiết đặt một bộ phận chuyển động bằng gỗ, khi có khách đến hay công văn, người gác cửa lớn hoặc là nha dịch sẽ đánh keng ở ngoài, bỏ danh thiếp hoặc công văn vào hộc này để người phía trong nhìn kỹ rồi chuyển vào trong trình cấp cho các quan viên (cửa thứ 6).

Trong nội bộ nha môn mở mấy cửa đều không sao, nhưng ngoài đại môn thì ở tường ngoài không được phép mở một cửa nào. Đây là luật, gọi là “Lánh khai tiện môn” (mở thêm cửa phụ), bị bộ Lại đưa vào hành vi phạm pháp (đặc biệt là thời Thanh)

II - Trong truyền thuyết dân gian có “Lục phiến môn”, đó là một nhánh phụ không chỉ bao gồm bộ khoái. “Lục phiến môn” này thường tiếp nhận những công việc liên quan đến đấu tranh bang phái trong giang hồ và bắt bớ những trọng phạm mà quan phủ truy nã, đồng thời họ còn có giao tình với các bang phái giang hồ, có quyền lực khá lớn trong giang hồ do xuất phát từ quan hệ rất lớn và sự hỗ trợ của giai cấp thống trị.

Trong những năm Trinh quán thời Đường (Niên hiệu của vua Đường Thái tông Lý Thế Dân), triều đình cấu thành lục bộ. Và để triệt để giải quyết những thế lực tàn dư của các cuộc khởi nghĩa nông dân và lục lâm cường hào thời Tùy mạt, Hình bộ đã tạo lập “Lục phiến môn” để huấn luyện những thiếu niên xuất sắc một cách bí mật, đặt tên là “Ứng khuyến”.

Đến thời Vạn Lịch Minh triều, để xử lý những án kiện có liên quan đến quốc gia đại sự, triều đình đã thành lập một tổ chức bí mật tập trung các cao thủ giang hồ, mật thám, bộ khoái và sát thủ. Để đảm bảo tính bí mật của tổ chức này, và nhân vì tổng bộ đại diện của nó là một tòa kiến trúc theo hướng chính nam, cộng thêm mở ra hai hướng đông nam và tây nam mỗi hướng hai cánh cửa, tổng cộng sáu phiến, cho nên gọi là “Lục Phiến môn”, thành viên của tổ chức này khi hành động để đảm bảo cơ mật đã gọi tổng bộ là “Lục phiến môn”.

Nhân vì tổ chức này hành động quỷ dị, thủ đoạn hung ác, chuyện gây ra những đại án, cho nên trong dân gian truyền tụng “Lục phiến môn” uy nghiêm khủng bố vô cùng. Thời gian lâu dần, tiếng tăm của Lục phiến môn trên giang hồ không ai không biết. Tổ chức “Lục phiến môn” này trong quá trình xét xử Ngụy Trung Hiền (1568-16 tháng 10, 1627) là một trong những đại hoạn quan nổi tiếng nhất và nhiều quyền lực nhất trong lịch sử Trung Quốc. Ông là người cầm đầu “đảng hoạn quan” dưới thời Minh Hy Tông trong việc lũng đoạn triều chính, thâu tóm mọi quyền lực trong tay, đồng thời tiêu diệt tất cả những người không cùng phe cánh với mình một cách không khoan nhượng. Vương triều Minh dưới thời Hy Tông suy tàn một cách trầm trọng một phần lớn là do Ngụy Trung Hiền.) có công lao rất lớn, nhưng sau khi triều Minh diệt vong cũng tiêu biến theo.

Theo nguyên tắc, Lục phiến môn là đại diện cho triều đình, chịu ước thúc của chế độ triều đình, nhưng họ lại trực tiếp giao thiệp với giang hồ nhân sĩ hắc bạch đạo, do đó phải hiểu rõ quy củ giang hồ. Cho nên, người của Lục Phiến Môn tiến thì vào nha môn, lui thì trở thành người giang hồ. Bọn họ gặp rất nhiều chuyện kỳ quái, do đó phải xử lý linh hoạt.

III- Trong truyện võ hiệp, Lục Phiến môn thường được chỉ tới giới bộ khoái, bộ đầu. Ôn Thụy An trong Tứ Đại Danh Bộ đã hứ cấu một tổ chức thuộc về quan phủ - Lục Phiến môn, chuyên điều tra phá án. Trong tiểu thuyết thời Minh Thành, lục phiến môn là dùng để chỉ nha môn, có lẽ Ôn gia đã hứ cấu từ đây.

Liên quan đến “môn”, ở Bắc kinh có sự phân biệt giàu nghèo hẳn hoi khi đi mua nhà hoặc thuê phòng khách

sạn: 4 cửa (tứ phiến môn) để chỉ nhà cao cấp biệt thự dành cho nhà giàu, hoặc phòng khách sạn hạng sang, vì nhà giàu thường ở nhà tứ hợp viện (giá 2 tỷ NDT 1 phòng 400m²). 2 cửa (Lưỡng phiến môn): tôi ở khu nhà trung bình (50 m² giá 500 vạn NDT), lấy phòng bình dân. Một cánh cửa (Nhất phiến môn): ở nhà chung cư (4 khu Đông thành, Tây thành, Sùng Văn, Tuyên Vũ ở Bắc Kinh, 200 vạn NDT mua được nhà chung cư 100m²).

512. Chương 481: Cùng Ngủ Dưới Đêm Trăng

Không mua được gì, phòng chỉ có một giường hai ghế, đèn dầu cũng không có. Rất may là đêm nay trăng sáng, xuyên qua khe cửa sổ soi sáng căn phòng, bàn bạc và thanh lạnh, khiến trong đêm hè thế này tăng thêm vài phần mát mẻ.

Nhờ ánh trăng, trong phòng có thể nhìn lấy lờ mờ.

Dương Đạp Sơn nói với Hạnh 5nhi: “Đêm nay em ngủ trên giường, ta ngủ dưới đất!”

“Không! Thiếu gia, ngài ngủ trên giường, Hạnh nhi ngủ dưới đất!”

“Bậy bạ! Bảo em ngủ thì em cứ ngủ, nói nhiều gì thế.”

Dương Đạp Sơn chọn chỗ sạch ngồi xuống định vận khí luyện công, Hạnh nhi cũng ngồi xếp bằng kế bên: “Làm gì có chuyện thiếu gia ngủ dưới đất, tiểu nha hoàn ngủ trên giường. Hạnh nhi dù bị đánh chết cũng không dám.”

Mặc cho Dương Đạp Sơn nói gì, Hạnh nhi cũng không chịu, cuối cùng chẳng nói gì nằm thẳng dưới đất.

Dương Đạp Sơn không làm gì được, trầm nghĩ, tuy là mùa hè, những ngủ dưới đất rất dễ nhiễm lạnh, mà cô nàng thì mới bệnh hết, ngủ dưới đất trở nặng thì không xong. Cuối cùng hần đành nói: “Vậy được, hai chúng ta cùng ngủ trên giường.”

A? Hạnh nhi ngồi bật dậy, đỏ mặt kêu lên thẹn thùng.

Dương Đạp Sơn le lên giường, ngồi xếp bằng bảo: “Leo lên đi, tối qua chúng ta không phải cùng ngủ ở miếu thành hoàng hay sao. Có gì đâu mà không được.”

Hạnh nhi khẽ cắn môi, cảm thấy mặt đỏ hồng, tai nóng bừng trong đêm tối. Tối hôm qua và đêm nay không giống nhau, vì tối qua ngủ trên sàn nhà, đêm nay lại nằm cùng một giường, sàng và giường cấp cho người ta cảm giác hoàn toàn khác nhau.

Nhưng mà, khi bán thân chôn mẹ đã nói kỹ rồi, nàng không tiếc làm nô làm thiếp, làm gì cũng quyết không hối hận. Chỉ có điều hiện giờ nàng đang có tang để hiếu, phải giữ mình ba năm, lỡ khi thiếu gia muốn cùng nàng làm chuyện đó, thì phải làm sao đây?

Hạnh nhi nhớ tới Dương Đạp Sơn không những xuất tiền mà còn xuất lực tự tay giúp lo liệu tang lễ, thậm chí không sợ hôi thối tẩy rửa thi thể, an táng cho mẹ nàng. Còn nàng đêm khuya sinh bệnh, thiếu gia đã công nàng đi gặp lang trung, chiếu cố cho nàng từng chút một. Ân tình của Dương Đạp Sơn dành cho nàng, cho dù có tan xương nát cốt cũng khó có thể báo đáp, cho dù có phạm phải cấm kỵ ba năm cư tang, nàng cũng cam tâm tình nguyện.

Hạnh nhi quyết định chủ ý, từ từ ngồi lên giường, nhân lúc trời tối, đỏ mặt cúi nhanh váy, chỉ mặc áo lót sát người. Nàng là nô tì, không dám quay lưng lại phía thiếu gia mà ngủ, do đó nằm nghiêng người đối diện với Dương Đạp Sơn, nhắm tịt hai mắt, cảm thấy tim đập thình thịch, trong đêm hè nóng thế này mà người lại run bắn bắn, đương nhiên không phải vì lạnh, mà là vì khấn trương.

Dương Đạp Sơn đang nhắm mắt vận công, không chú ý đến động tác của Hạnh nhi. Hần nhập định một lần mất khoảng một thời thần.

Hạnh nhi mới đầu còn khấn trương, nhưng sau đó thấy Dương Đạp Sơn bất động nhập định, nửa thời thần đã qua rồi mà không động đậy gì, chỉ nghe tiếng hô hấp thật dài của hần, từ từ không còn khấn trương nữa, chớp mắt thiếp đi, rồi mơ mơ hồ hồ ngủ say từ khi nào.

Dương Đạp Sơn nhập định được một canh giờ thì từ từ tỉnh lại, cảm thấy toàn thân thứ thái. Lúc này, ánh trăng đã chui vào tầng mây, trong phòng tối đen, không thấy gì, chỉ lơ mơ cảm thấy Hạnh nhi nằm nghiêng bên cạnh.

Phòng này rất nóng, không giống như ở miếu thành hoàng thoáng gió mát mẻ, mặc y phục không thể nào ngủ được. Dương Đạp Sơn hơi do dự, cởi áo ở trần nằm xuống giường.

Giường này lót rơm nhưng không có vải trải, trực tiếp nằm lên đó rất xót người, hơn nữa trở mình thì lập tức gây lên những tiếng sột soạt.

Hắn quay nhìn Hạnh nhi, phòng rất tối, chỉ lơ mơ thấy được đường nét, nhưng nhờ giường lại nhỏ, hắn nhìn thấy thân thể ốm o của Hạnh nhi nằm co rúc bên mép giường, gần như là rơi xuống đất.

Dương Đạp Sơn hơi xót dạ, đưa tay qua định ẵm kéo nàng vào trong. Nhưng tay vừa đặt lên eo, cảm giác trơn nhầy bóng mịn, bấy giờ mới phát giác nàng không mặc quần áo, lòng cả kinh, vội thu tay lại. Trong lúc hắn thu tay, rõ ràng cảm thấy thân hình Hạnh nhi hơi run, nhưng vẫn bảo trì tư thế cũ không động đậy gì.

Chờ một chút, thấy Hạnh nhi vẫn bất động ngủ cạnh mép giường, Dương Đạp Sơn sợ nàng trở mình sẽ té xuống đất, nên ngấm nghĩ một chút cần rằng, đưa tay qua ôm eo thon của nàng, kéo vào trong. Hạnh nhi khê ư hư một chút, thuận thể lăn tiến vào lòng hắn.

Dương Đạp Sơn cảm thấy thân hình người ngọc nằm trọn trong lòng, hơi bất ngờ và cả kinh, chưa kịp suy nghĩ đã đẩy nàng ra, nhưng trong hắc ám không lưu ý đặt tay lên ngực của nàng.

Hạnh nhi tuy tuổi nhỏ sống đời cực khổ, thân thể ốm o, nhưng dù sao cũng ở tuổi dậy thì, sinh hoạt cực khổ không thể ngăn trở được sự phát dục của tuổi thanh xuân, gò ngực đã sỗ lông nẩy nở, tuy không lớn nhưng cũng mềm mại đầy tính đàn hồi.

Thân thể xử nữ của Hạnh nhi bị nam nhi sờ soạng, tức thời toàn thân bủn rủn, ú ớ gọi: “Thiếu gia!”

Dương Đạp Sơn cũng là người chưa trải qua chuyện trai gái, đang ở tuổi đầy sự huyền tưởng đối với nữ tính, bấy giờ đột nhiên sờ đến nhũ phòng của nữ nhân, tuy là cách lần áo lót, nhưng đã khiến tâm thần hắn xao động khó có thể khống chế. Một tiếng e ấp gọi mời của thiếu nữ như vậy, lập tức khiến lửa dục của hắn bùng cháy, chiến kỳ dưới khố lập tức phát cao tung bay phần phật.

Trong cơn bốc cháy bừng bừng của lửa dục, hắn thô lỗ nằm đè lên người Hạnh nhi, run rẩy đưa tay định lột áo lót của nàng. Hạnh nhi đưa tay ôm thân trên trần trụi và mạnh khỏe của Dương Đạp Sơn, đầu óc như trong mây mù.

Chính trong lúc này, ánh trăng chợt chui ra khỏi tầng mây chiếu vào phòng. Mượn ánh trăng sáng lạnh đó, Dương Đạp Sơn nhìn thấy một giọt lệ trong veo trên khóe mắt Hạnh nhi, đột nhiên nhớ tới chuyện nàng phải để tang ba năm. Hắn nếu chiếm hữu thân thể của nàng như vậy, nàng trong lúc cảm ân đức tuy không cực tuyệt, nhưng dù sao thì trong lòng cũng đã cảm thấy làm ngược lại lòng hiếu đạo bán thân chôn mẹ rồi. Hắn giúp cho nàng tận chữ hiếu, thế mà bây giờ lại bức nàng bỏ chữ hiếu đó đi, rõ ràng có điểm nhân lúc người ta nguy mà làm càn, không phải là hành vi của kẻ quân tử.

Ý nghĩ này khiến lửa dục của Dương Đạp Sơn bị dập hết phần lớn. Hắn lật người nằm xuống, nằm ngửa trên giường, mặt nhìn mũi, mũi nhìn tâm, vận công lực cho chạy khắp mấy chu thiên, dục hỏa trong nội thể dần bị diệt, cây cờ tung bay phất phới dưới khố ngoan ngoãn chịu phép, bị xếp cất sang một bên.

Dương Đạp Sơn ngẫm cảm thấy may mắn, may mắn vì ánh trăng xuất hiện kịp thời khiến hắn nhìn được giọt lệ của Hạnh nhi, nếu không thì đã đối không phải với một phen hiếu đạo của nàng rồi.

Kinh qua chuyện này, hắn cũng phát hiện bản thân còn một bản lĩnh khác, là có thể vận công khống chế dễ dàng cậu em trai dưới khố của mình. Đây là cơ làm sao? Học từ đâu thế này? Thật là kỳ quái!

Hạnh nhi vốn nhắm mắt chờ thiếu gia tiến nhập, tuy nàng đã chuẩn bị tốt về tâm lý, muốn dùng thân thể để báo đáp ân đức của thiếu gia, nhưng khi nghĩ tới mẫu thân vừa khứ thể, bản thân còn mang tang mà đã vui vầy cá nước với thiếu gia, lòng không khỏi dậy lên sự đau khổ, nên mới không tự chủ ứa lệ.

Nhưng chính vào lúc thiếu gia nhiệt tình như lửa, thì đột nhiên nhỏm người nằm xuống, rồi không động tĩnh gì nữa.

Chẳng lẽ nhân vì nàng khóc mà thiếu gia mất hứng? Hạnh nhi hơi áy náy, nhân hắc ám cố gắng che giấu sự thẹn thùng, lấy hết sức hỏi nhỏ: “Thiếu gia... giận Hạnh nhi hả?”

Dương Đạp Sơn đã bình tĩnh trở lại, đáp: “Không có đâu...”

“Xin... xin lỗi..., là Hạnh nhi không phải...”

“Nha đầu ngốc! Người xin lỗi phải là ta, ta không nên ở trong lúc em thế này... xin lỗi a!”

Hạnh nhi ấm lòng, nước mắt lại ứa ra, từ từ đưa tay qua ôm chặt Dương Đạp Sơn, khê khàng: “Thiếu gia... người thật tốt...”

Dương Đạp Sơn đưa tay vỗ vỗ trên vai nàng: “Hà hà, em là tiểu nha hoàn của ta, ta không đối tốt với em thì đối với ai a?”

“Đa tạ thiếu gia!” Hạnh nhi ngẫm nghĩ một chút, cuối cùng lấy hết dũng khí, nằm nép vào lòng Dương Đạp Sơn, run giọng đề nghị: “Thiếu gia... thiếu gia nếu muốn... thì ấy đi... thiếu gia là người tốt... mẹ em sẽ không... sẽ không trách em đâu...”

Dương Đạp Sơn cảm giác mùi thơm da thịt của nàng cứ kéo đến, không khỏi rạo rức trong lòng, lập tức im lặng vận công, phút chốc diệt lửa dục, sau đó mới nói: “Hạnh nhi, em là nha hoàn của ta, không phải là thê thiếp, ta không thể đối với em như vậy. Hơn nữa, em đang thử hiệu cho mẹ em, ta càng không nên làm vậy. Ngoan! Ngủ ngon đi nào!”

Hạnh nhi vừa bất ngờ vừa áy náy lại vừa cảm kích, khê dạ một tiếng, định tránh thoát khỏi lòng Dương Đạp Sơn, nhưng cứ bị hắc ôm chặt. Hạnh nhi biết hắc muốn dùng phương thức này an ủi nàng, lòng ấm áp vô cùng, nên cứ dựa vào bờ ngực rộng chắc của Dương Đạp Sơn, từ từ ngủ thiếp đi.

Sáng sớm ngày hôm sau, khi trời còn mờ sương, Dương Đạp Sơn đã tỉnh lại. Hắc đã quen dậy sớm để luyện công, tuy không biết tập quán này từ đâu mà có.

Hạnh nhi đang ngủ say, hai đầu vú trắng hồng chui ra khỏi áo ngủ nghênh mặt hiếu kỳ nhìn theo Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn nhin không được sự xốn xang trong lòng, vội vã tránh mắt đi, không dám nhìn nữa. Hắc xoay người bước xuống giường, động tác hơi mạnh nên Hạnh nhi tỉnh giấc. Vừa hé mắt, thấy Dương Đạp Sơn đã dậy đang mặc áo, nàng vội chồm dậy dụi mắt, cười e thẹn nói: “Thiếu gia... em... em ngủ quá mức rồi.”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Nhà chúng ta chẳng có gì hết, em hiện giờ dậy sớm cũng không có ích gì, ngủ một chút nữa đi.”

“Làm gì có chuyện thiếu gia đã dậy mà tiểu nha hoàn còn ngủ say như chết chứ!” Hạnh nhi lầu bầu, vội vã bước xuống giường, trong ánh sáng mờ sương cúi đầu thấy mình mặc áo lót, hết nửa thân người lỏa lồ, nhin không được đồ bưng cả mặt, vội vã mặc y phục. Khi quay đầu nhìn lại Dương Đạp Sơn, thì thấy hắc đã ăn mặc chỉnh tề, đang mỉm cười nhìn nàng.

Dương Đạp Sơn nói: “Hiện giờ trời còn tờ mờ sáng, ta muốn ra ngoài luyện công, chút nữa ta về chúng ta cùng ra đường mua đồ đạc.” Nói xong hắc mở cửa ra ngoài.

Hạnh nhi ngơ ngẩn từ từ ngồi xuống giường, đưa mắt nhìn xung quanh. Trong phòng không có cái gì cả, muốn thu dọn cũng không có gì mà thu.

513. Chương 482: Cảm Giác Gia Đình

Một thời thần sau, Dương Đạp Sơn cầm một gói giấy quay về, nhìn thấy phòng được quét dọn thật sạch, vô cùng cao hứng nói: “Hạnh nhi thật chuyên cần nhanh nhẹn! Không sai, quá sạch. Nào, chúng ta ăn sáng.”

Hắn mở gói giấy, lấy bên trong ra mấy cái bánh bao. Hai người ngồi bên giường, ăn xong bánh bao cảm thấy khát nước, Hạnh nhi nói: 'Em thấy ở khu vườn phía trước có một cái giếng, bên cạnh có gàu...'

Dương Đạp Sơn không chờ nàng nói xong, đã đứng dậy bảo: “Đi, chúng ta đến giếng uống nước mát!”

Đến bên cạnh giếng, Dương Đạp Sơn lấy gàu múc uống ừng ực, lau miệng, xong múc cái khác đưa cho Hạnh nhi. Hạnh nhi mỉm cười tiếp lấy, cũng uống vài ngụm.

Đến lúc này, trời đã sáng, cửa tiệm hai bên đường đã mở. Hai người ra đường đi mua sắm đồ đạc dùng trong nhà, một cái giường, mền gối khăn trải giường, kính đồng, khăn mặt, kéo, dao gilet, thớt chén đĩa thịt heo rau.... và một vò rượu nhỏ.

Dương Đạp Sơn quyết định mua một tấm vải trắng, phân phòng thành hai. Nếu không, mỗi khi nhìn thấy thiếu nữ thanh xuân ngủ như thế hắn phải vận công chống cự mãi thì chẳng ra làm sao, đó đơn giản là một loại dày vò cực kỳ đáng sợ!

Phòng được cách ra, gian trong Dương Đạp Sơn ngủ, gian ngoài Hạnh nhi nằm. Do lò ông táo nằm ở ngoài dựa vào cửa sổ, cho nên gian ngoài cũng là nhà bếp, phòng ăn và phòng khách.

Dương Đạp Sơn còn quyết định mua thêm một cái bàn ăn nhỏ, một cái tủ hai học. Như vậy thì cái nhà đơn giản coi như vừa lập xong.

Vốn theo ý của Dương Đạp Sơn, phải mua một đôi môn thần (Chú: thần giữ cửa, tranh hộ pháp dán trên cửa để trừ tà) dán trên cánh cửa để ngăn tà khí. Nhưng khi hỏi thì một đôi được ấn loạt quá tệ chẳng nhìn rõ được môn thần gì mà mất tới hơn 10 văn tiền. Hạnh nhi xót lòng, nói mua giấy hồng về tự nàng cắt, giá một văn tiền. Khi về, Hạnh nhi cầm kéo cắt như bay, chỉ mất thời gian uống cạn chung trà thì đã xong, một môn thần uy vũ hùng tráng xuất hiện dưới bàn tay khéo léo của nàng.

Dương Đạp Sơn vừa kinh vừa mừng, khen ngợi không ngớt. Hạnh nhi mỉm cười dùng kéo cắt vị thần còn thiếu, kết thành một đôi dán trên cửa. Đôi thần này so với đôi thần dùng hơn mười văn tiền mua còn uy vũ và đẹp rõ hơn nhiều.

Hạnh nhi lại cắt một số riềm giấy chúc mừng đại loại như “Lạc đà tiến bảo”, “Tứ long phủng châu” dán lên cửa sổ và tường. Kinh qua bàn tay xảo thủ bố trí của nàng, căn phòng tức thời tràn đầy sinh khí.

Sau khi bố trí căn phòng đơn giản xong, hơn 800 văn tiền đã tiêu sạch, chỉ còn lại hơn 2000.

Lúc này trời cũng đã vào trưa, Hạnh nhi đi nhóm bếp nấu cơm.

Dương Đạp Sơn tin bản thân có thể kiếm tiền, không nguyện ý làm khổ bản thân và Hạnh nhi, nên yêu cầu từ rày về sau mỗi bữa cơm đều có thịt, ăn cơm trắng, nên Hạnh nhi làm một món mặn, món rau và một món canh, lại còn chuẩn bị cho hắn một hồ rượu nhỏ.

Hạnh nhi xuất thân nghèo khổ, không có điều kiện làm những tửu yến đại yến, nhưng những món ăn bình thường trong nhà lại làm rất ngon và khéo léo, khiến Dương Đạp Sơn khen luôn miệng, uống mấy chung rượu, cảm thấy sảng khoái vô cùng.

Ăn cơm xong, Dương Đạp Sơn hứng khởi đi tìm việc làm. Hắn lực khỏe, lại chịu khổ, nên rất dễ tìm việc, khuân vác cho người ta một buổi chiều, kiếm được 16 văn tiền, trở về nhà thì trời tối.

Tuy hắn có võ công, nhưng dù sao thì làm nặng vào buổi chiều nóng thế này mệt là người là điều dễ hiểu. Trở về nhà, hắn nằm vật ra giường, không muốn động dậy.

Hạnh nhi đã nấu cơm chiều xong, bước đến quỳ gối trên giường đắp lưng cho hắn.

Ừ...! Thật là dễ chịu. Dương Đạp Sơn dạy luôn cho Hạnh nhi thủ pháp xoa bóp, để sau này mát xa cho hắn. Mới đầu thì tay chân có phần vụng về, nhưng Hạnh nhi sinh tính linh xảo thông tuệ, nhanh chóng nắm được yếu lĩnh, sau một hồi dạy xoa huyệt, Dương Đạp Sơn cảm thấy toàn thân sảng khoái, tinh thần khôi phục rất nhanh.

Khi ngồi xuống ăn cơm, có thịt có rượu, dưới ánh đèn vàng ệch của ngọn đèn dầu, căn phòng đầy không khí êm ái. Hạnh nhi cũng rót một ly ngồi uống cùng Dương Đạp Sơn, khiến hắn cảm giác đang vui hưởng không khí gia đình trẻ êm ấm.

Tối đến, sau khi kéo màng, Dương Đạp Sơn cuối cùng có thể trần trụi mà ngủ. Người thời cổ không mặc đồ ngủ, cho dù trời lạnh cũng không mặc áo quần gì. Tối hôm qua tuy vận công dập tắt dục hỏa, nhưng có một thiếu nữ hấp dẫn ngủ bên cạnh, hẳn không thể nào ngủ ngon giấc. Hiện giờ kéo màn bố nhìn không thấy, cộng thêm ngồi xếp bằng nhập định, tâm thần hợp nhất, hẳn không còn cảm giác thứ dục hoặc như hôm qua nữa. Sau khi đã tọa xong, Dương Đạp Sơn nhanh chóng ngủ say, giấc ngủ thập phần yên ổn.

Sáng sớm hôm sau, hẳn thức dậy sớm như bình thường. Hạnh nhi cũng đã sớm thức dậy, chuẩn bị nhóm bếp làm cơm sáng.

Nàng nghe Dương Đạp Sơn thức dậy, vội kéo rèm qua, định phục thị hẳn mặc quần áo, không ngờ hẳn chẳng mặc gì, hô lên cả kinh xoay người lại.

Dương Đạp Sơn vội che cây chiến kỳ đang dựng đứng vì sáng sớm, ấp úng hỏi: “Em ... em làm gì?”

“Hạnh nhi...Hạnh nhi phục thị thiếu gia mặc y phục a.” Hạnh nhi hơi chần chờ một chút, chuyển thân lại đỡ mặt cúi đầu đi vào, “Thiếu gia, Hạnh nhi là nô tì, sau này phải phụ vụ cận thân với người mà.” Nói xong, Hạnh nhi cầm lấy áo khố của Dương Đạp Sơn, giúp hẳn mặc đồ.

Hồng kỳ của Dương Đạp Sơn vẫn còn chưa chịu kéo xuống, cho nên hẳn nhắm mắt im lặng vận công, cho cở yên gió lặng, nhưng dù sao cũng hơi ngượng, quay người lại tiếp lấy khố tự mặc, sau đó mới cho Hạnh nhi tiếp tục công việc.

Hạnh nhi lấy nước cho Dương Đạp Sơn rửa ráy, rồi làm cơm sáng trong khi hẳn ra cửa luyện công. Khi Dương Đạp Sơn quay lại, cơm sáng thơm lừng đã chuẩn bị xong.

Ăn xong, hẳn đi tìm việc làm, chỉ nhận được việc vặt có nửa ngày, do có quá nhiều người tìm việc. Hơn nữa, ông chủ lại keo kiệt, một gần đứt hơi mà chỉ được 6 văn tiền.

Sau đó hơn 10 ngày, Dương Đạp Sơn đi khắp thành tìm việc làm, ngày nào may mắn thì kiếm được hơn mười văn, không may thì đi suốt ngày chẳng có văn nào, tay không trở về.

Cho dù như vậy, những ngày tháng này vẫn êm đềm trải qua. Dương Đạp Sơn thấy đã an định chỗ ở, liền đến chỗ của Điền cô nương lấy lương pháp y của mình về. Hiện giờ đã có nhà, lại có Hạnh nhi, hẳn yên tâm món báu vật này đã có người coi sóc.

Sau khi nói với Hạnh nhi một câu, Dương Đạp Sơn ra cửa đến thẳng nhà Điền cô nương.

Gác cổng thấy một lao động nặng mặc áo thô vải bố đến tìm thiếu phu nhân, vốn định không phản ứng, nhưng bị ánh mắt như điện của hẳn quét phải, biết đây không phải là người hiền, vội chạy vào trong thông báo.

Chẳng mấy chốc, Điền cô nương phe phẩy quạt uốn éo đi ra, vừa thấy Dương Đạp Sơn thì hẳn đã đầy sắc xuân, khẽ gõ quạt lên vai hẳn: “Dương huynh đệ, nhiều ngày không gặp cậu, người ta còn cho rằng cậu đã quên rồi chứ, mau vào đi.”

“Không cần đâu, chị chủ, tôi đến lấy cái lương, tôi đã tìm được chỗ ở rồi.”

“Vậy à? Thật không? Ở đâu?”

“Ở phía tây thành.”

Điền cô nương hơi ngăn người: “Chỗ đó là...” Nàng ta định nói đó là khu cư trú của khổ lực bản dân, nhưng nghĩ tới Dương Đạp Sơn hiện giờ là một khổ lực, không ngụ ở đó thì ở đâu? Cho nên nàng lái lời đi chỗ khác: “Dương huynh đệ, hay là... cậu hãy đến chỗ của người ta ở cho rồi. Nếu cậu cảm thấy không tiện, thì người ta sẽ thu tiền thuê. Cậu muốn trả bao nhiêu tiền thì cứ đưa bao nhiêu. Ngụ ở chỗ người ta đây, dù sao cũng thơi thả hơn, đúng không nào?” Nói xong, ánh mắt nàng đầy vẻ mong chờ.

Dương Đạp Sơn nhớ đến ánh mắt cảnh giác của Long Vương, thầm nghĩ chỗ của cô dù tốt hơn chỗ ta đang ở nhiều, nhưng Long Vương sẽ đề phòng ta như phòng giặc vậy, có tự tại gì cho cam. Hẳn liền chấp tay xá xá đáp: “Đa tạ chị chủ, hay là không vậy, thỉnh chị dâu đem lương giao cho tôi, tôi còn phải đi tìm việc làm nữa.”

Điền cô nương lộ vẻ thất vọng vô cùng, u oán thở dài: “Vậy được a, người ta cũng không miễn cưỡng cậu, cậu cứ chờ đó, người ta vào lấy rương cho.” Nói xong nàng chuyển thân đi vào, lát sau ôm rương và gói hành lý của Dương Đạp Sơn khệ nệ đi ra đưa cho hắn, lại bảo: “Dương huynh đệ, người ta muốn đến chỗ cậu ở coi thử xem, chịu hay không?”

“Được a!” Dù gì thì hiện giờ không có việc làm, cũng không gấp kiếm tiền mua gạo, Dương Đạp Sơn tiếp lấy rương, Điền cô nương dẫn theo tiểu nha hoàn, đưa hành lý của Dương Đạp Sơn cho nha hoàn cầm, rồi ba người ra cửa, xuyên qua đường lớn đường nhỏ, đến căn phòng thuê của Dương Đạp Sơn ở tây thành.

Hạnh nhi đã thu thập phòng xong, đang bắt một cái ghế nhỏ ngồi trước cửa thêu để hài. Khi thấy Dương Đạp Sơn mang theo hai cô gái về, nàng hơi kinh ngạc, vội đứng dậy chào: “Thiếu gia, ngài đã về rồi!”

Điền cô nương hơi sững sốt, hỏi Dương Đạp Sơn: “Vị này là....?”

“Là nha hoàn của ta, tên là Hạnh nhi.” Dương Đạp Sơn giới thiệu, xong quay đầu bảo Hạnh nhi: “Hạnh nhi, vị này là Long phu nhân, phía sau là tiểu nha hoàn của nàng ta.”

Hạnh nhi vội đặt để hài xuống ghế, làm một lễ chữ phúc chào: “Hạnh nhi ra mắt Long phu nhân.” Điền cô nương gật gật đầu.

Hạnh nhi thi lễ xong, do trong phòng nóng bức, nàng chạy lúp xúp vào nhà lấy hai ly trà và mang ghế ra mời mọi người ngồi trước cửa.

Điền cô nương cầm chiếc để hài trên mặt ghế lên, thấy trên đó có thêu hình hai hoa sen rất đẹp, đường thêu rất khéo léo, nhìn không được khen: “Hạnh nhi tay quá khéo, chiếc lót để hài này to vậy, chắc là thêu cho thiếu gia của em rồi phải không?”

Hạnh nhi đỏ mặt, cúi đầu dạ nhỏ: “Thiếu gia mỗi ngày đều ra ngoài làm công, mang một chiếc đệm giày thích hợp sẽ không hại chân...”

“Cô bé này thật là khéo tay, và tâm cũng rất tinh tế!” Điền cô nương lật lật xem để hài.

Dương Đạp Sơn nghe thế mới hay thì ra là Hạnh nhi lén thêu miếng lót giày cho hắn, lòng cao hứng vô cùng, lấy tấm lót từ tay Điền cô nương xem xét, khen: “Hạnh nhi khéo tay thật!” Rồi chỉ vào rèm hoa ở cửa, “Chị chủ xem, rèm giấy này là do Hạnh nhi cắt đấy!”

Điền cô nương bước tới cửa sổ xem xét, gật đầu nói: “Đúng là không tệ!” rồi bước vào cửa quan sát, nhìn đôi môn thần, khen ngợi luôn miệng, khiến Hạnh nhi đỏ mặt hổ thẹn vô cùng.

514. Chương 483: Án Mất Quan Ấn Của Tri Phủ

Dương Đạp Sơn cười nói: “Dù sao cũng còn sớm, tôi muốn kiếm thêm tiền, tự mua nhà cho mình, lúc đó mới dễ sửa chữa.”

“Vậy à, được a, ở Khánh Dương một căn nhà vườn mái ngói giá mất ba chục lượng, nhà đất thì tiện nghi hơn, nhưng cũng gần hai chục lượng, không mắc lắm. Còn về nhà gỗ thì tiện nghi hơn, hơn mười lượng là được, nhưng ta khuyên huynh đệ đừng có mua. Phòng gỗ mùa hè nóng như nồi hơi, mùa đông thì lạnh như trong hố băng, ở như tội vạ.”

Dương Đạp Sơn nghe mà đầu to đùng, nhà gạch sống mà tới hai chục lượng? Hiện giờ hắn chỉ có hai lượng, chỉ đủ một phần mười, mỗi ngày làm công kiếm tiền chủ đủ ăn và trả tiền thuê nhà, muốn kiếm đủ hai chục lượng thì không biết tới năm nào tháng nào.

Điền cô nương biết tình huống của Dương Đạp Sơn, thở dài nói: “Dương huynh đệ, cậu suốt ngày làm công, có việc hay không cũng phải đi lung tung, không phải là biện pháp, hay là tìm việc gì đó lâu dài mà làm đi a.”

Dương Đạp Sơn cười khổ, bản thân há không phải đang tìm hay sao, nhưng tìm ở đâu bây giờ.

Điền cô nương ngẫm nghĩ, nói: “Người ta đã nói với cậu rồi, người ta có biểu huynh làm đương sai trong nha môn tri phủ của Khánh Dương. Người ta vốn muốn huynh ấy giúp cậu tìm việc trong nha môn, làm

một nha dịch hay là bộ khoái gì đó, đặc biệt là cậu có một thân võ nghệ, làm bộ khoái là thích hợp nhất. Chỉ có điều, chị đây sợ cậu hiềm việc làm ở nha môn dễ tiện, cho nên nhất mực không tiện lên tiếng...”

Làm việc trong nha môn là chỉ làm tam ban nha dịch, bao gồm trực nhật ở tạo ban (sai dịch), làm bộ khoái bắt tội phạm ở khoái ban, làm lực sai (người chuyên làm việc nặng ở nha môn) tại trướng ban. Theo nghĩa rộng hơn còn bao quát dân tráng, cung binh, lương sai (đi thu thuế), gác cổng, cấm tử (gác ngục), ngũ tác, trù phu (nấu bếp), lính quạt hay khiêng kiệu... Ở thời cổ đại thuộc về tiện dân, không phải vì sinh hoạt ép bức người ta không dễ dàng xin làm nghề này. Nhưng mà, trong đó có những nghề ở tạo ban và khoái ban (Bao gồm người đi bắt và người rượt chặn áp giải tội phạm, gọi chung là bộ khoái) nhân vì có chức quyền mà có thể làm những chuyện hối lộ chèn ép trong xã hội để phát tài, cho nên có muốn vào làm cũng chưa chắc đã được.

Dương Đạp Sơn đương nhiên biết một khi trở thành nha dịch ở nha môn, thì bị quy làm tiện dân. Nhưng mà, hiện giờ hần chạy đông chạy tây làm khổ lực cũng chẳng về vang gì. Hơn mười mấy ngày nay, hần cực khổ trăm bề, liệu mình kiếm tiền nhưng chẳng được tới trăm văn, sau khi trừ tiền phòng và tiền sinh hoạt thì chỉ còn dư hơn chục văn. Chiếu theo dạng thế này, đừng nói gì kiếm tiền mua nhà, ngay cả nuôi gia đình cũng đã thành vấn đề lớn.

Còn về tiện dân thì không thể khoa cử đi thi, hần tự nghĩ cảm thấy không có bản lãnh đó, trong khi hai ngày trước thấy hai vị bộ khoái mặt khỉ và răng hổ kiếm tiền quá nhanh, hơn nữa tiền đó đều thu có quy củ chứ không tự đặt điều xấu xa gì. Cho nên nếu hần cũng làm nghề này, việc kiếm tiền mua nhà cửa là có hi vọng rồi. Nghĩ vậy, Dương Đạp Sơn đáp: “Chị chủ, nếu như có cửa thì tôi cũng không hiềm, chỉ có điều, tội nghe người ta nói, muốn tiền vào lục phiên môn, không có tiền chạy chọt không được...”

Điền cô nương nghe Dương Đạp Sơn đã động tâm, lòng vui mừng đứng dậy, quạt cho hần hai quạt, cười toe toét bảo: “Đó là đối với người ngoài, chứ còn với huynh đệ trong nhà của người ta, giúp người nhà là chuyện phải làm mà. Người ta nhất mực suy nghĩ xem nên giúp cậu thế nào, bây giờ nếu như cậu không chê sinh hoạt ở nha môn, như vậy thì quá tốt rồi. Những chuyện khác cậu đừng quản nữa, người ta sẽ gõ cửa cho cậu. Bây giờ người ta đi đến chỗ của đường huynh, tìm cho cậu chức vị bộ khoái, cậu cứ chờ tin của bà chị này đi nghe!”

“Đa tạ chị chủ!”

“Cậu thiệt là...!” Điền cô nương yêu thương dùng quạt đánh nhẹ hần một cái, “Người ta đi trước, khi có tin sẽ báo cho cậu ngay!” Nói xong phe phẩy quạt dẫn tiểu nha hoàn bỏ đi.

Nếu như phải chờ tin Điền cô nương, Dương Đạp Sơn lười đi tìm việc nữa, sợ đến khi hai người đến tìm không được gặp thì hỏng việc của mình.

Trong phòng nóng bức, Dương Đạp Sơn ngồi ghế trước cửa, Hạnh nhi rót cho hần ly trà, rồi cầm quạt bỏ ra ngồi kế bên quạt cho hần.

Dương Đạp Sơn còn có chút do dự có nên vào lục phiên môn hay không, nên hỏi Hạnh nhi: “Em nói coi, thiếu gia ta đi làm bộ khoái có được không?”

Hạnh nhi biết một khi đã quy vào tiện dân, thì sẽ ảnh hưởng đến con cháu ba đời. Sự tình lớn như vậy nàng không dám làm ảnh hưởng phán đoán của Dương Đạp Sơn. Nhưng nếu thiếu gia đã hỏi rồi, dù sao cũng không thể tránh né. Nàng vừa quạt vừa đáp: “Cho dù thiếu gia làm cái gì, Hạnh nhi cũng theo thiếu gia.”

Dương Đạp Sơn cười nựng má nàng: “Thật là giỏi hoạt, không chịu nhận trách nhiệm nghe!”

Hạnh nhi cười hi hi đáp: “Hạnh nhi chỉ cảm thấy thiếu gia là người có chủ ý, do đó Hạnh nhi không dám nói loạn.”

“Có chủ ý mà không dám nói, chỉ có điều ta phát hiện ta khá giỏi về phá án, ta còn có một món bảo bối chuyên dùng để phá giải án kiện. Nếu như để đó không dùng, suốt ngày cứ đi làm công, thì chẳng phải là bỏ gốc lấy ngọn hay sao?”

“Đúng a! Ngày đó ở quán cơm, thiếu gia trình phá án vừa ăn cướp vừa la làng đó thật hay. Thiếu gia có bản lãnh tốt như vậy, nếu làm bộ khoái thật, thì chỉ có mình phá án kiếm tiền không cũng kiếm không ít rồi.”

“Ha ha, em còn cảm thấy bốn thiếu gia có thể làm bộ khoái đúng không? Rốt cuộc thì nói ra ý nghĩ chân thật rồi.”

Hạnh nhi đỏ mặt cúi đầu.

Dương Đạp Sơn cười nói: “Ta biết em nghèo sợ quá rồi, ta cũng sợ nghèo. Chúng ta hiện giờ thiếu nhất là tiền, phải kiếm tiền nuôi miệng, kiếm tiền mua nhà... Nếu chỉ dựa vào làm công nhật khổ lực, có cái ăn đã khó rồi, những cái khác đừng tưởng nữa. Ta không hi vọng em theo ta mà chịu những tháng ngày khổ cực. Ta cũng không muốn sống khổ, do đó, bất luận vì phát huy sở học, hay vì kiếm tiền qua ngày, ta quyết định rồi, nếu có cửa thì làm bộ khoái mà sống!”

Hạnh nhi nghe Dương Đạp Sơn quyết định chủ ý, cao hứng vô cùng.

Dương Đạp Sơn tiếp lấy chiếc quạt bỏ từ tay Hạnh nhi, bảo: “Em thêu tấm lót giày tiếp đi chứ, ta chờ mang đây.”

Hạnh nhi gật đầu, cầm lấy tấm lót giày thêu đan thoăn thoắt. Dương Đạp Sơn vừa quạt cho hai người, vừa nói chuyện phiếm.

Đến lúc này, chợt nghe có tiếng bước chân truyền tới, tiếp đó có tiếng chủ nhà nói: “Quan gia đi đường này, họ ngụ ở phòng đó.”

Dương Đạp Sơn quay lại, nhìn thấy chủ nhà dẫn hai người tới, và đó chính là hai bộ khoái mặt khỉ và răng thỏ. Hai người này nhìn thấy Dương Đạp Sơn, đều cười hề hề chấp tay thi lễ.

Dương Đạp Sơn hơi bất ngờ, đứng dậy hoàn lễ, cười hỏi: “Thật là khách quý, ngọn gió nào đưa hai vị quan gia đến nơi này?”

“Không có chuyện không lên tam bảo điện, chúng ta đến đây đặc biệt thỉnh tiểu huynh đệ trợ giúp a! Huynh đệ thật khó tìm a, ta hỏi vị chương quỹ quán cơm đó rồi đi dò đường khắp nơi hết, sau đó đụng phải chủ nhà hỏi mới ra được huynh đệ.” Bộ khoái mặt khỉ cảm ơn chủ nhà trước khi người này quay đi.

Dương Đạp Sơn càng bất ngờ hơn, hai vị bộ khoái cất công tìm hẩn như vậy, khẳng định là có sự tình gì đó khẩn yếu, nên vội hỏi: “Thỉnh hai vị ngồi, trong phòng nóng bức, hay là ngồi ngoài cửa vậy!”

Hạnh nhi vội đặt tấm lót giày xuống, chạy vào nha mang thêm ghế ra mời, lại rót thêm hai chung trà cho hai vị bộ khoái.

Hai người ngồi xong, khỉ ốm nhìn quanh quất trước, sau đó nói: “Tiểu huynh đệ, chỗ huynh đệ ở quá đơn sơ ha.”

Dương Đạp Sơn cười cười: “Còn có biện pháp nào, chúng tôi bán sức kiếm sống mà, có thể tìm được chỗ trú đã không tệ rồi, còn có năng lực nào lựa chọn chứ.”

Khỉ ốm cười nói: “Tiểu huynh đệ quá khiêm tốn rồi. Huynh đệ một thân võ nghệ, làm việc cho người, bỏ qua bao nhiêu đường kiếm tiền không đi, chỉ chịu đi làm công, chẳng phải là... cái này... quá lãng phí cho bản lãnh tuyệt vời của huynh đệ sao? Huynh đệ có suy nghĩ đến việc làm dễ dàng nhẹ nhàng hơn không?”

“Hà hà, làm công tuy cực khổ, nhưng tâm lý an lành. Ta không muốn đi làm những việc buôn bán không vốn đâu.”

“Tiểu huynh đệ hiểu lầm rồi,” khỉ ốm cười cầu tài nói, “Ý tứ của ta là, huynh đệ phá án như thần, sao không dùng bản lãnh này, nếu vậy so với đi làm công kiếm tiền chẳng phải nhanh hơn không, lại còn khắp người gương cao cử chính nghĩa, tiêu diệt cái ác bảo vệ cho người lương thiện sao?”

Dương Đạp Sơn động tâm, hỏi: “Quan gia, ngài nói vậy tại hạ nghe không hiểu lắm, có thể nói thẳng được hay không?”

Khỉ ốm nói: “Vậy được, chúng ta nhanh mồm nhanh miệng vậy, chúng ta hôm nay đi tìm tiểu huynh đệ, là muốn thỉnh tiểu huynh đệ giúp đỡ.”

“Giúp đỡ chuyện gì?”

Khỉ ôm nhìn bộ khoái rằng thổ đứng bên cạnh, hạ giọng nói: “Đều là người nhà, lại yêu cầu huynh đệ trợ giúp, ta không dám giấu gì. Là như thế này, Hàn tri phủ Hàn đại lão gia của Khánh Dương phủ chúng ta bị mất... quan án rồi...”

A? Dương Đạp Sơn hô lên cả kinh. Hắn được nhiên biết quan án bị mất có ý nghĩa gì, nhẹ thì bị mất quan bài chức, nặng thì bị bắt hỏi tội.

Đây là chuyện lớn, hai người này rõ ràng là làm không xong nên mới đến cầu hãn. Đây cũng là một cơ hội tốt, hay là để làm bộ làm tịch trước xem sao, rồi mới quyết định giá tiền, không thể giúp xuông.

Dương Đạp Sơn không nói gì, mỉm cười chờ nghe họ nói.

Bộ khoái mặt khỉ nhìn Dương Đạp Sơn, cười khở tiếp: “Là chuyện ngày hôm trước, lão gia định ra cái hạn ba ngày, ngày mai là đến kỳ rồi, đến lúc đó không tìm được quan án về, chúng ta sẽ bị đại lão gia trách phạt nặng. Hai ngày nay chúng ta đã nghĩ hết mọi biện pháp, nhưng không có chút manh mối gì, thật là không có cách nào. Khi nghĩ tới tiểu huynh đệ rất rành phá án, cho nên mới đặc biệt thỉnh đến giúp. Cứu chúng ta với.”

Dương Đạp Sơn cười nhẹ: “Quan gia nặng lời rồi, tôi mà biết phá án gì chứ, ngày hôm đó chẳng qua là chó ngáp phải ruồi mà thôi, mèo mù vớ cá rán thì có.”

“Huynh đệ quá khiêm nhường rồi. Huynh đệ phá án đó quả thật là từ bản lãnh thật, chứ không phải gặp may, điểm này chúng ta có thể nhìn rất rõ. Huynh đệ yên tâm, chỉ cần huynh đệ giúp chúng ta phá án, tìm được quan án của tri phủ đại lão gia về, thì chúng ta nhất định sẽ thù tạ một số tiền lớn!”

515. Chương 484: Cò Kè Bớt Một Thêm Hai

Bộ khoái mặt khỉ tức ngầm trong bụng, mắng thầm: “Người bạn cái khỉ khô, nếu mà bạn thì người không ban ngài ngồi phe phẩy quạt cùng với nha hoàn đàn hải a. Chẳng phải không thấy thổ không thả ưng hay sao?” Ý nghĩ như vậy, nhưng miệng không dám nói ra, vì lúc này là lúc cầu người ta mà.

Bộ khoái mặt khỉ cười nói: “Có thể thấy tiểu huynh đệ là người sáng khoái, ta cũng không nói vòng vo tam quốc gì nữa, thành thật mà nói, chuyện này là tri phủ lão gia hứa sẽ khao thưởng 15 lượng bạc trắng, ai phá được án này, tìm về được quan án thì thưởng trọn ngay một lần. Chỉ cần huynh đệ giúp chúng ta phá án này, 15 lượng bạc đều quy về huynh đệ, chúng ta không lấy một văn tiền nào. Thế nào?”

Dương Đạp Sơn mừng thầm, 15 lượng? Quá tốt rồi, dành dụm thêm chút nữa là có thể mua một căn nhà làm bằng gạch sống rồi. Có nhà riêng là một tướng lớn nhất hiện giờ của Dương Đạp Sơn. Tuy hãn cao hứng trong lòng, nhưng mặt không lộ ra, cười nói: “Cái này... cái này không tiện chút nào a.”

Bộ khoái mặt khỉ nghe cách nói của hãn có phần dao động, liền tiếp: “Nên như vậy chứ, huynh đệ giúp chúng ta phá án này, huynh đệ lấy tiền, chúng ta lấy công lao, hai bên đều có lợi a. Hơn nữa, huynh đệ chúng ta còn có thể miễn bị đòn hai mươi roi nữa.”

Khi phá án thời cổ đại, quan lão gia thường cấp cho bộ khoái một kỳ hạn. Kỳ hạn phá án này gọi là “Bỉ hạn”, thường là 5 ngày, án trong đại là 3 ngày. Nếu như quá hạn mà không phá án được thì phải bị đánh bị trừ tiền lương. Nếu tiếp tục quá hạn, tiếp tục đánh tiếp tục trừ tiền, cho đến khi án được phá hoặc quan lão gia cảm thấy án này đích xác là phá không được thì thôi.

Do đó các bộ khoái khi phá không được án và không có biện pháp nào khác, thì thường này tiền tìm phạm nhân trong ngục nào đó giúp chịu tội thay. Những tội này bị nhận rồi, án coi như bị phá, thậm chí có những người lòng dạ xấu xa, bắt luôn những lưu dân không tiền không sự nghiệp không ai đỡ đầu hoặc là bá tánh vô cơ về đánh đập bắt khai nhận.

Chỉ có điều án lần này là tìm quan án bị mất, không có cách gì tìm người gán tội, mà phải tìm được được án đem về. Do đó, hai bộ khoái khỉ ôm và rằng thổ mới đến tìm Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn nói: “Nếu như hai vị quan gia đã nói rồi, lại có 15 lượng bạc thưởng, thì tại hạ không chối từ nữa.”

Hai vị bộ khoái mừng rỡ, đứng dậy khom người tạ ơn: “Đa tạ tiểu huynh đệ.” Từ thần thái vui mừng của họ, có thể thấy điều này đối với họ trọng yếu thế nào.

Dương Đạp Sơn vội đứng dậy trả lễ, mời hai người ngồi, rồi nói: “Chuyện phá giải tìm lại ấn của tri phủ lão gia bị mất này là phải tiến vào nha môn thậm chí nội nha khám sát hiện trường, hơn nữa có khả năng còn tiến hành điều tra dò hỏi tri phủ đại lão gia và những người liên quan. Ta là một lão bá tánh bình thường, làm sao mà làm đây?”

Khỉ ồm và răng thỏ đều ngẩn người. Vấn đề này hai người họ chưa từng nghĩ qua, chỉ biết hễ Dương Đạp Sơn ra tay là kính cong kính cong tìm được quan ấn bị mất liền. Ấn đã phá rồi thì ai không hoan hỉ, cho nên không nghĩ kỹ gì. Bây giờ nghe Dương Đạp Sơn nói, mới phát hiện thì ra là còn nhiều vấn đề cần phải giải quyết.

Bộ khoái răng thỏ nói: “Hay là chúng ta để tiểu huynh đệ hóa trang bộ khoái tiến vào phá án?”

Khỉ ồm vỗ lên đầu hấn một chưởng: “Người là cái đồ ngu, bộ khoái trong nha môn có tên nào mà tri phủ lão gia không quen mặt? Khẳng định là sẽ hỏi tới, như vậy có lừa được hay sao?”

Bộ khoái răng thỏ sờ đầu, lại nói: “Hay là tiểu huynh đệ muốn hỏi muốn tra gì, báo cho chúng ta biết, chúng ta sẽ đi hỏi tra dùm cho?”

Khỉ ồm nghe thế cũng cho là chủ ý hay, gật đầu nói: “Tên gấu ngốc người cuối cùng cũng biết dùng đầu óc, không tệ a.”

Bộ khoái răng thỏ cao hứng vô cùng, hai người cùng nhìn về phía Dương Đạp Sơn, để xem ý kiến hấn thế nào.

Dương Đạp Sơn lắc đầu: “Nếu là như vậy ta không dám đảm bảo phá được án này. Khám nghiệm hiện trường không thể ủy thác cho ai, mà phải tự thân đi làm mới được, nhân vì phải từ đó phát hiện mấu chốt. Hai người nhìn không ra mới đi tìm ta, bây giờ ta lại ủy thác hai người đi khám sát, thì có tác dụng gì?”

Hai bộ khoái nghe thế cùng gật đầu, trầm nghĩ lời này không sai. Bộ khoái mặt khỉ hỏi: “Tiểu huynh đệ, vậy huynh để cảm thấy nên như thế nào mới phải?”

Dương Đạp Sơn đã nghĩ đến một biện pháp: Hấn muốn lợi dụng án này, không những kiếm được 15 lượng bạc, mà còn tiến vào lục phiên môn làm bộ khoái. Nhưng mà, lời này hấn không thể tự nói, mà tốt nhất để cho họ tự đề cập, nếu không bọn chúng sẽ đòi phí hoạt động phí chạy chọt gì đó thì thiệt thòi rồi.

Dương Đạp Sơn đáp: “Hai vị còn không nghĩ ra được biện pháp thì ta làm sao có biện pháp gì. Ta không phải là bộ khoái, sao có thể tùy tiện ra vào nha môn, huống chi là nội nha. Tri phủ đại lão gia không trị ta không được. Ta không hề mượn tự nhiên mà bị đánh đòn đâu. Hay là thôi vậy, án này coi như xong, ta tin là hai vị có thể phá án này, tìm về quan ấn cho tri phủ đại lão gia.”

Bộ khoái mặt khỉ cười khở, bản thân có tài cán thế nào y tự biết rõ, nếu mà có biện pháp phá án thì y đâu thể để 15 lượng bạc mất về tay Dương Đạp Sơn? Chuyện này nên làm sao bây giờ?

Bộ khoái răng thỏ hỏi: “Hay là chúng ta nói một tiếng với bộ đầu, việc gấp thì làm chuyện đặc biệt, để bộ đầu nói với hình thông phán đưa Dương huynh đệ vào làm bộ khoái rồi tính, thế nào?”

Nha môn có tam ban nha dịch đều có quy định và biên chế hấn hởi, không thể tùy ý tăng gia. Bộ khoái của nha môn hoặc bệnh thối lui hoặc là hi sinh vì nhiệm vụ để lộ chỗ khuyết cần bổ sung nhân viên thì do bộ đầu quyết định nhân tuyển, báo lên thông phán (hành chánh lục phẩm) phụ trách tuân bộ để thẩm định. Sự tình này không cần phải báo tri phủ đại lão gia, cho nên muốn làm bộ khoái trong nha môn của tri phủ, bộ đầu và thông phán quyết định là được.

Khỉ ồm nhú mày: “Chuyện này không dễ làm đâu. Bộ khoái trong nha môn chúng ta tháng trước có lão Vương đầu nghỉ hưu, trống một vị trí, nhưng hiện giờ vị trí này có rất nhiều người muốn vào. Biểu muội của ta trưa này còn tìm ta đưa một người vào vị trí này, giá cả đều phải lên đến sáu lượng. Ta đang đau đầu đây.” Nói xong, gã nhìn Dương Đạp Sơn, ý tứ rất sâu xa.

Dương Đạp Sơn đương nhiên biết gã muốn hấn bỏ tiền ra để gây quan hệ. Nhưng đừng nói hiện giờ hấn chỉ có hai nghìn đồng, tiền không đủ, mà có đủ hấn cũng không đưa ra, vì hấn tin chắc rằng án quan ấn của tri

phủ đại lão gia mắt không phải là án thường. Quan án không tìm lại được, mắt quan bãi chức là còn nhẹ. Do đó, tri phủ đại lão gia khẳng định sẽ gia tăng áp lực đối với bọn bộ khoái này. Bọn họ chẳng còn đường lui, tuyệt đối sẽ đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào của hân.

Chỉ cần hân tìm lại được quan án, đừng nói gì chỉ tiến vào nha môn làm bộ khoái, làm bộ đầu cũng không phải là vấn đề lớn. Nhưng mà Dương Đạp Sơn không yêu cầu thái quá, mới đó thì làm ngay bộ đầu sẽ gây ra sự đổ kỵ với mọi người. Hơn nữa làm bộ đầu trách nhiệm quá lớn, làm bộ khoái nhẹ nhàng thoải mái hơn.

Do đó, Dương Đạp Sơn giả vờ không để ý gì, vẫn giả ngơ y như cũ nhìn bộ khoái khỉ ôm.

Bộ khoái khỉ ôm thấy Dương Đạp Sơn không chịu nhượng bộ, liền nói thẳng ra luôn: “Dương huynh đệ, huynh đệ có thể xuất ra sáu lượng bạc, ta sẽ có thể nghĩ biện pháp để huynh đệ làm bộ khoái, như vậy huynh đệ không phải có thể tiến vào nha môn phá án này rồi hay sao? Chờ huynh đệ phá án này rồi, lấy được 15 lượng bạc trắng, trừ đi 6 lượng không phải còn 9 lượng sao? Thế nào?”

“Vậy à? Được a, chẳng phải có tiền là được sao!” Dương Đạp Sơn quay đầu hỏi hạnh nhi, mắt nháy nháy: “Hạnh nhi, mau đi lấy sáu lượng bạc ra!”

Hạnh nhi là người thông minh, nhìn ánh mắt của Dương Đạp Sơn liền hội ý, cười khổ đáp: “Thiếu gia, chúng ta làm gì còn nhiều tiền như vậy a.” Nói xong thò vào lòng móc ra một túi tiền, để trên lòng bàn tay nói: “Này, toàn bộ số tiền của chúng ta đều để ở đây.”

Dương Đạp Sơn đem toàn bộ tiền đưa cho Hạnh nhi để nàng làm quỹ gia. Hạnh nhi đem phần lớn tiền cất giấu ở trong phòng, trên người chỉ mang có mấy chục văn dùng để mua rau mua gạo.

Bộ khoái khỉ ôm đưa đầu lại nhìn, thấy trên tay Hạnh nhi tối đa chỉ hai ba chục văn, lắc đầu thở dài: “Chút tiền còm này ngay cả qua cửa uống nước cũng không đủ... Dương huynh đệ hay là cứ tự giữ lấy đi.”

Bộ khoái rằng thỏ nói: “Hay là hãy để Dương huynh đệ làm bộ khoái, chờ phá án lấy được bạc thưởng rồi sẽ đưa hiếu kính bộ đầu và Hình thông phán, thế nào?”

Án theo quy củ, chút tiền lo lót này phải chia hết phân nửa chỉ cho thông phán đại nhân có quyền quyết định, còn lại đưa cho bộ đầu. Còn về người dẫn kiến thì chỉ phải mưu cầu chút ít gì khác từ người được giới thiệu.

Bộ khoái mặt khỉ nhìn Dương Đạp Sơn: “Như vậy cũng được, không biết Dương huynh đệ có đồng ý không?”

“Không đồng ý!” Dương Đạp Sơn thẳng thừng từ chối. Hân hiện giờ đã nhìn rõ con bài tẩy của đối phương, tự tin vô cùng, căn bản không nhún nhường, “Số tiền đó ta còn phải dùng mua nhà mua đất, cứ mượn phòng của người khác ở dù sao cũng không phải là cái hay.”

Bộ khoái mặt khỉ biết Dương Đạp Sơn đã hiểu rõ tình cảnh của mình, muốn cò kè đôi co chỉ tổ mất thời gian, liền cắn răng nói: “Được! Số tiền này ta bỏ ra, chỉ cần huynh đệ có thể tìm được quan án về, sáu lượng bạc này coi như ta... ta trả vậy.”

Bộ khoái rằng thỏ hỏi: “Đại ca, vậy chỗ biểu muội của huynh ăn nói làm sao đây?”

“Mẫu chốt vấn đề đã tiêu rồi, còn ăn nói cái cứt gì! Bộ đầu đã nói rồi, án này mà không phá được thì lão gia sẽ bãi quan, chúng ta sẽ cuốn gói cút thẳng hết! Ta ngay cả thân cũng lo chưa xong, còn chú ý đến người khác làm gì? Ai...! Chỉ còn biết đem bạc trả lại cho biểu muội, nói là không còn chỗ trống nữa thôi.”

Bộ khoái rằng thỏ gật đầu: “Chỉ sợ là đánh vậy thôi.”

Lúc đầu Dương Đạp Sơn nghe y nói biểu muội của y nhờ đưa một người tiến vào nha môn làm bộ khoái, lòng hơi động nhưng không kịp nghĩ kỹ. Bây giờ mọi chuyện coi như thỏa thuận, cao hứng vô cùng, nhưng cũng mưu cầu tiến lui cho phải phép, nói: “Ta cũng không phải là thần tiên, không dám đảm bảo nhất định là phá án này, nếu mà không phá được thì làm sao?”

Bộ khoái mặt khỉ gật gù đầu: “Huynh đệ nói lời này rất phải. Như vậy đi, ta sẽ nói với bộ đầu, rằng dùng án này làm bài thử với cậu. Nếu phá được án tìm về quan án, thì chính thức nhân cậu làm bộ khoái. Còn án phá không được, thì cậu vẫn tiếp tục về làm khổ lực thôi. Thế nào?”

516. Chương 485: Nữ Bộ Đầu

Bộ khoái khỉ ốm vỗ đùi nói: “Phá án thì ta giúp người xuất, phá không được án cũng không cần người xuất, vậy được chưa?”

“Được! Nhất ngôn vi định, nhưng mong là ta có thể trình phá án này, tìm về quan án của tri phủ đại nhân, như vậy mọi người ai cũng có chỗ hay!”

“Đúng đúng!” Hai bộ khoái cùng gật đầu.

Hạnh nhi thấy thiếu gia và các bộ khoái này nói chuyện có phần hợp, nên thập phần cao hứng.

Bọn ba người Dương Đạp Sơn chuẩn bị đi đến nha môn tìm bộ đầu, thì đã nghe tiếng bước chân truyền tới, rồi một giọng nữ ngọt ngào cất lên: “Dương huynh đệ! Sự tình sắp xong rồi!”

Dương Đạp Sơn nghe thanh âm này thì biết là Điền cô nương đã tới.

Người đến quả nhiên là Điền cô nương, còn mang theo tiểu nha hoàn Tiểu Liên. Điền cô nương vừa quẹo qua góc phòng, thấy bộ khoái mặt khỉ, hơi ngần người hỏi: “Biểu ca hầu tử, huynh đang làm cái gì ở đây?”

Dương Đạp Sơn nghe thế suýt chút nữa phì cười thành tiếng, bộ khoái mặt khỉ có ngoại hiệu là hầu tử thật.

Bộ khoái mặt khỉ cũng ngần người: “Ny tử biểu muội, muội chạy tới đây làm gì?”

Điền Ny Tử đưa quạt chỉ Dương Đạp Sơn: “Người ta đến tìm Dương huynh đệ, biểu ca, cậu ấy chính là người ta nói với huynh về chuyện dọc đường cứu người ta và cả nhà, bảo vệ được đội xe lương của em về huynh đấy. Người đó chính là Dương huynh đệ đây.”

A? Bộ khoái mặt khỉ vừa kinh vừa mừng, cung tay nói với Dương Đạp Sơn: “Ai da! Như vậy là đem nước mà dội miếu long vương rồi. Người nhà mà không nhận ra người nhà, chúng ta đây đã nhận thức Dương huynh đệ mấy ngày trước rồi, hôm nay đặc biệt đến chỗ huynh đệ báo phỉ đây. Hà hà, không ngờ cậu ấy là người muội vừa đề xuất giới thiệu, thật là quá tốt rồi!”

Điền ny tử thân mật kéo tay Dương Đạp Sơn, chỉ bộ khoái khỉ ốm giới thiệu: “Dương huynh đệ, đây là biểu ca của ta, là người mà ta đề cập đến trước đây với cậu đó. Huynh ấy họ Hầu, gọi là Hầu Vĩ, nhân vì vừa cao vừa ốm nên chúng tôi đều gọi là Hầu tử vĩ ba (đuôi khỉ) hoặc là sáu hầu (khỉ ốm). Hi hi ...”

Dương Đạp Sơn cung tay nói: “Thì ra là Hầu huynh đệ, hân hạnh, hân hạnh!”

Sáu hầu vội cung tay đáp lễ, kéo bộ khoái răng thỏ nói: “Vị này họ Đồ, hai cái răng cửa thò ra như thò vậy, cho nên mọi người đều gọi hân là Răng thỏ.”

Ha ha, vị bộ khoái răng thỏ này có ngoại hiệu đúng là Răng thỏ a, Dương Đạp Sơn tức cười, chấp tay thi lễ.

Răng thỏ cười hề hề, cung tay trả lễ, nói: “Sau này Dương huynh đệ tiến vào lục.... ối da!” Y rú lên một tiếng, chúi người lao đảo về phía trước, suýt chút nữa té ngã, quay đầu lại nhìn thì ra đó là sáu hầu vừa dùng đầu gối thúc vào đít của hân một cái.

Không chờ răng thỏ lên tiếng hỏi, sáu hầu đã nói: “Người làm cái trò gì vậy, ngay đứng mà cũng không ổn.”

Điền ny tử kỳ quái hỏi: “Nha, Răng thỏ, người vừa rồi định nói cái gì đó.”

Răng thỏ nhìn khỉ ốm, gãi gãi đầu: “Tôi... tôi không nói gì hết, hắc hắc.”

Đối với trò quỷ mà hai tên làm, Dương Đạp Sơn hiểu rất rõ. Điền ny tử bỏ sáu lượng nhờ sáu hầu thông quan hệ cho Dương Đạp Sơn vào nha môn làm bộ khoái, nhưng nàng ta không biết hai tên đã bàn điều kiện và quyết định để Dương Đạp Sơn tiến vào nha môn làm bộ khoái rồi. Một khi Răng thỏ nói ra, Điền ny tử sẽ biết, và hai tên sẽ không kiếm được 6 lượng dù Dương Đạp Sơn vẫn làm bộ khoái. Vừa rồi sáu hầu không cho răng thỏ nói đến chuyện này, là muốn giấu chân tướng, để Điền ny tử cứ nghĩ rằng chuyện mình làm là dựa vào sự nhờ vả của nàng, thuận theo nhân tình. Hơn nữa, có sáu lượng này thông quan hệ, khỉ ốm y coi như không cần tự bỏ tiền ra nữa.

Điền ny tử giận trách: “Áp a áp ứng không biết là làm trò quỷ gì!” Xong quay sang khỉ ốm bảo: “Uy...! Biểu ca, chuyện muội nhờ huynh đó huynh phải tận tâm lo làm cho Dương huynh đệ nha!”

“Cái đó thì đương nhiên!” Khi ôm vỗ ngực, “Chuyện này cứ để cho ta! Chuyện mà muội nhờ ta có bao giờ dám trễ nãi chưa? Ta bây giờ lập tức dẫn Dương huynh đệ vào nha môn nói chuyện với bộ đầu!”

Điền ny tử cười hi hi: “Như vậy mới được đó!”

Dương Đạp Sơn vội khom người đa tạ Điền ny tử: “Đa tạ chị chủ tiền cử! Dương mỗ có ngày nào cất đầu, thì ngày đó tuyệt đối không quên ân đức của chị chủ!”

Chưa cần để ý tới chuyện Điền ny tử có giúp hẳn vào nha môn được hay không, chỉ xét chút thành ý bỏ tiền ra giúp hẳn làm đường sai trong nha môn đã làm Dương Đạp Sơn cảm kích rồi.

Điền ny tử thân mật đánh quạt vào vai hẳn: “Người một nhà mà, nói lời khách khí làm cái gì! Mau đi đi! Chờ sự tình làm xong rồi, chúng ta lên quán rượu uống mừng cậu!”

Dương Đạp Sơn cảm ơn chào xong, cùng hai vị bộ khoái đi về phía nha môn. Trên đường, Dương Đạp Sơn hỏi: “Hầu huynh đệ, biểu muội của người bỏ sáu lượng bạc ra giúp ta thông quan hệ, vị trí bộ khoái này có thể không cần thử thách nữa rồi chứ?”

Sáu hầu đã sớm tính toán qua, Điền ny tử bỏ tiền ra lo lót Dương Đạp Sơn đã biết rồi, số này không có cách gì nuốt trôi được, chỉ có thể dùng để thông quan hệ cho Dương Đạp Sơn chính thức làm bộ khoái thôi, nếu không không có cách gì ăn nói với Điền ny tử. Rất may là y không phải xuất tiền, cười nói: “Cái đó thì đương nhiên, biểu muội của ta xuất tiền thông quan hệ, chức bộ khoái của người làm ổn rồi.”

Ba người đến cửa nha môn, và là lần đầu của Dương Đạp Sơn. Ở cửa, một đôi sư tử hùng tráng oai vũ nhe nanh múa vuốt, rồi những bậc thang cao khiến phải ngửa cổ mới nhìn được cái biển sơn đen chữ vàng: “Khanh Dương tri phủ”, phía dưới là sáu cánh cửa sơn đen.

Nhân vì cửa nha môn đều có sáu cánh, cho nên cổ đại gọi nha môn là lục phiên môn. Chỉ có điều lục phiên môn thường không mở hết sáu cửa, mà chỉ hai cửa ở giữa, chỉ khi nào có thượng quan hay quý khách lễ tiết gì đó mới mở hết.

Ba người tiến vào cửa ngách, quẹo qua “Chiếu bích” (Bức tường chắn treo các thông cáo), đến giếng trời rất rộng. Chính diện là đại đường, bên trái là đại lao, phòng trực của bộ khoái ở phía phải giếng trời.

Tiến vào cửa phòng trực ban thì thấy có một vườn nhỏ, hai bên để đầy binh khí đao thương côn bổng mười tám ban võ nghệ, có điểm rất giống luyện võ trường.

Ở giữa có một dãy phòng, trung gian là phòng khách. Cả ba vào phòng khách ngồi xuống, sáu hầu cho rằng thả lỏng với Dương Đạp Sơn, còn mình thì chạy vào phòng khách bẩm báo với bộ đầu.

Chờ một chút thì nghe có tiếng bước chân truyền tới, tiếp đó là hơn hai mươi thanh y bộ khoái vây quanh một bộ đầu mặc áo đen đeo yêu đao bước ra.

Răng thỏ nói: “Bộ đầu đến rồi!” Tiếp đó đứng dậy cung thân thi lễ.

Dương Đạp Sơn cũng đứng dậy chấp tay thi lễ theo.

Bộ đầu áo đen đó gật đầu, bước lại ghé giữa ngồi xuống, các bộ khoái khác đứng hai bên.

Dương Đạp Sơn định thần nhìn, hơi ngẩn người, vì thấy bộ đầu tuổi tác xấp xỉ hẳn, mặt vồ cùng mềm mại, có thể thối một cái là đứt da. Gương mặt người này trái xoan, mày lá liễu, mắt phượng, lấp lánh có thần, mũi cao, miệng anh đào, tằm tằm cười lộ một cái lúm đồng tiền. Tuy y mặc một phục trang bộ khoái màu đen rất rộng, nhưng vẫn lộ gò ngực cao vút và thân hình thon thả.

Rõ ràng đây là một nữ bộ đầu, nữ giả nam trang! Không cần quan sát đến trái cổ của y có hay không, chỉ nhìn khúc tuyến gương mặt và ngực, và dáng điệu đi lại cũng như làn hương khí thoang thoảng thoang qua, cũng đủ đoán biết giới tính của nàng ta rồi.

Bộ đầu giả trai này hỏi: “Ta là tri phủ nha môn bộ đầu Thành Tử Cầm, người là người mà sáu hầu dẫn kiến làm bộ khoái phải không?” Giọng nói như chuông ngân, chỉ có điều nghe qua lạnh băng băng khiến người ta cảm thấy không thoải mái lắm.

Dương Đạp Sơn khom người nói: “Vâng, tại hạ Dương Đạp Sơn tham kiến Thành bộ đầu!”

“Người biết võ công không?”

Sầu hầu ở bên cạnh cười cầu tài: “Bộ đầu. Võ công của hần rất lợi hại...”

Thành Tử Cầm trừng mắt hạnh: “Ta không hỏi người!”

Sầu hầu lập tức rúm người không dám nói nữa.

Dương Đạp Sơn mỉm cười: “Chỉ biết chút ít.”

Thành Tử Cầm rút yêu đao quăng ra: “Luyện một đường đơn đao xem sao!”

Dương Đạp Sơn khẽ vươn tay tiếp, nhưng không động thủ.

Thành Tử Cầm nhú mày: “Lời ta nói người không nghe hả?”

Dương Đạp Sơn cười cười: “Bộ khoái không phải là giang hồ mãi võ bán thuốc cao, mùa quyền múa đao có hay có đem cách mấy chẳng qua là để chưng chơi thôi!”

Thành Tử Cầm nhìn Dương Đạp Sơn rất hứng thú, khẽ gạt đầu, lấy từ trên bàn một quả lê, nói: “Chẻ nó ra!” rồi ném vào đầu hần.

Dương Đạp Sơn có lòng phô trương, trái lê đó vừa rời khỏi tay, hần đã phi thân lên, ở giữa không trung vung đơn đao lóe hàn quang hai cái, trái lê đã rớt xuống trước mặt Thành Tử Cầm, bị chẻ thành 4 mảnh, tất cả đều bằng nhau.

Ở giữa không trung mà có thể chặt trúng lê có thể nói là tay nhanh mắt lẹ rồi, hướng chi còn chẻ ra thành mấy miếng nữa, chặt một cái chẻ làm hai rồi trong khi lên chưa tách ra chặt một cái chẻ làm tư... đao sau mà chậm và hướng không chuẩn, thì không thể nào làm được chuyện này. Do đó, nhãn lực, cổ tay và tốc độ phải cao và chuẩn phi thường.

Chúng bộ khoái đều nhìn ra chỗ khó này, đồng thanh khen hay.

Dương Đạp Sơn chuyển cán đao, bước tới khom người trả đao lại cho Thành Tử Cầm.

Thành Tử Cầm tiếp tục tùm tùm cười, gạt gạt đầu, tiếp lấy đơn đao tra vào bao, đứng dậy bảo: “Được rồi, người chờ ở đó, ta đi gặp thông phán Hình đại nhân bẩm báo.” Nói xong chuyển thân ra khỏi phòng.

Chúng bộ khoái đều bước tới vây lấy Dương Đạp Sơn khen lấy khen để. Sầu hầu rất đặc ý, có cảm tưởng mình là Bá Nhạc vừa phát hiện ra thiên lý mã vậy, tự hào giới thiệu Dương Đạp Sơn với các bộ khoái. Dương Đạp Sơn nhanh chóng làm quen với các bộ khoái này.

Đang nói chuyện cao hứng, Thành Tử Cầm quay lại, trong tay cầm tờ giấy, đưa cho Dương Đạp Sơn nói: “Thành rồi, Hình đại nhân đã thẩm tra và ký vào. Ta sẽ báo với tri phủ đại nhân một tiếng là được. Sầu hầu người bây giờ dẫn hần đi đến Hình phòng đăng ký, rồi dẫn hần đến kho phòng lãnh yêu bài, y phục, bội đao, thiết xích. Sau đó trở về phòng khách chờ ta, ta có chuyện giao phó.”

Sầu hầu và Dương Đạp Sơn vội khom người đáp ứng. Thành Tử Cầm đi rồi, sầu hầu dẫn Dương Đạp Sơn đến chỗ của hình phòng thư lại, dựa vào tờ thẩm phê đăng ký cho hần. Quê quán thì hần chỉ phía ra đại khái, người bảo lãnh do không có người thân, cho nên sầu hầu sắm khoái bảo lãnh luôn cho hần. Sau khi đăng ký xong, hai người đến nhà kho tìm Tư khổ để chế tạo yêu bài, nhận chế phục và trang bị.

Yêu bài Dương Đạp Sơn được làm xong sau khoảng một tuần trà, đó là một khối gỗ đen xì, chính diện có khắc hai chữ “Tập đạo” (Bắt trộm), bên dưới khắc “Thiểm Tây Khánh Dương phủ Bộ dịch Dương Đạp Sơn, Số hiệu 22.”

Dương Đạp Sơn thay y sam bộ khoái màu xanh xong, đeo yêu đao và yêu bài ở eo, đút xích sắt vào người, đứng trước kính động ngắm nhía, cảm thấy bộ dạng của mình cũng không tệ.

517. Chương 486: Không Cánh Mà Bay

Sầu hầu nhìn phải nhìn trái đáp: “Người đừng có coi thường cô ta, cô ta lợi hại lắm đó, võ công e là không dưới người đâu.”

“Cho dù là vô công lợi hại thì cũng không thể để nữ nhân làm bộ đầu a!” Tư tưởng nam tôn nữ ti trong đầu Dương Đạp Sơn ít nhiều vẫn có, không khỏi phần phần bất bình.

“Ai nói không thể chứ!” Sáu hầu hạ giọng đáp, “Nhưng mà Thành bộ đầu này không phải là ai xa lạ, mà cha của cô ta chính là vị cứu tri phủ Hàn đại nhân của chúng ta mà chết. Tri phủ cảm kích có dư, không những để con gái của ông ta làm bộ khoái, mà còn chỉ lệnh cô ta trở thành bộ đầu. Hơn nữa, còn đối với cô ta nhất mực nghe lời, ngay những quan phó trong nha môn chúng ta cũng phải nhường nhịn lễ độ với cô ta ba phần.”

“Vậ à? Thì ra là con cháu trung lương!” Dương Đạp Sơn thầm nghĩ, hèn gì tuổi tác xấp xỉ hẵn mà đã làm tổng bộ đầu trong nha môn tri phủ rồi.

Hai người trở về phòng trực ban của bộ khoái, thấy bộ đầu Thành Tử Cầm đã trở về rồi, đang cùng hai bộ khoái uống trà trong phòng. Thấy hai người bọn Dương Đạp Sơn tiến vào, nàng ta liền mời hai người ngồi, cho các bộ khoái khác tránh đi, đóng cửa phòng khách lại.

Thành Tử Cầm chỉ vào hai bộ khoái còn lại, nói: “Biên chế bộ khoái trong nha môn chúng ta có 22 người, phân ba tổ, sáu hầu là tổ trưởng của một trong ba.” Xong nàng ta chỉ một trung niên trắng kiện: “Người này tên là La Dục, tổ trưởng tổ 1.” Chỉ vào trung niên mập lùn: “Đây là Mã Lượng, tổ trưởng tổ 2. Sáu hầu Hầu Vĩ người đã biết rồi, hẵn là tổ trưởng tổ 3. Người thế cho lão Vương đầu là người trong tổ 3 của Sáu hầu. Người vậy sẽ quy về tổ 3 của hẵn.”

Dương Đạp Sơn khom người đáp ứng.

Thành Tử Cầm mời hẵn ngồi: “Vào Lục phiên môn rồi thì đều là huynh đệ một nhà, sau này không cần khách khí như vậy nữa.”

Dương Đạp Sơn thầm nghĩ Thành Tử Cầm tuy là con gái mà khí khái anh tử không kém gì bậc anh hùng, lòng tăng thêm mấy phần hảo cảm.

Thành Tử Cầm nói: “Sáu hầu xem ra đã đem chuyện tri phủ đại nhân bị mất quan ấn cho người biết rồi. Ta nghe Sáu hầu nói người trước đây có giúp phá án mất trộm trong quán cơm Vị Hương, biểu hiện rất tốt. Do đó, lần này cái án rối rắm này sẽ giao cho người. Chuyện này có ảnh hưởng đến tiền đồ của tri phủ đại nhân, tri phủ đại nhân lòng nóng như lửa đốt, vừa rồi có hỏi đến chuyện này, thúc giục chúng ta nhanh chóng phá án. Kỳ hạn ngày mai sắp đến, làm sao bây giờ? Chúng ta hiện giờ không có cách nào, Dương huynh đệ, hiện giờ chỉ trông mong vào người thôi.”

Dương Đạp Sơn cung tay nói: “Thành bộ đầu khách khí rồi, nếu như sự tình khẩn bách, chúng ta ngay bây giờ đi khám sát hiện trường, bắt đầu phá án thôi.”

“Được!” Thành Tử Cầm rất vừa ý tác phong như sấm giạt của Dương Đạp Sơn, đứng dậy nói: “Các người theo ta.”

“Chờ chút, tôi muốn trở về lấy công cụ khám sát hiện trường.”

Thành Tử Cầm cùng mọi người đều chưa hề nghe qua khám sát hiện trường phải cần công cụ gì, nhưng cũng không hỏi nhiều, bảo hẵn đi nhanh quay lại nhanh. Dương Đạp Sơn vội rời khỏi nha môn, trở về nơi ở.

Điền ny tử còn ở chỗ đó nói chuyện với Hạnh nhi chờ nhận tin tức, vừa thấy Dương Đạp Sơn người mặc phục trang thanh y của bộ khoái cười hớn hỡ đi về, liền biết đại cáo công thành, vui vẻ bước tới đón.

Điền ny tử cười nói: “Quá tốt rồi! Dương huynh đệ làm bộ khoái rồi! Cậu mặc y phục của bộ khoái nhìn lên tinh thần lắm nghe! Người ta tối nay sẽ thiết yến ở Khánh Dương tửu lâu chúc mừng cho cậu đấy!”

Hạnh nhi cũng mặt mày đầy vẻ hưng phấn nói: “Thiếu gia cuối cùng cũng làm bộ khoái rồi! Thật là tốt quá!”

Dương Đạp Sơn cười ha ha nói với Điền ny tử: “Đa ta chị chủ, nhưng mà tôi phải về ngay lại nha môn, có một án khẩn cấp cần phải phá, không biết đêm nay có rảnh rỗi hay không.” Hẵn chuyển đầu bảo Hạnh nhi khẩn trương đi lấy cái rương pháp y của mình ra.

Điền ny tử vui mừng nói: “Không sao mà, hôm nay không được thì ngày mai, người ta bây giờ sẽ đến Khánh Dương tửu lâu dọn trước, để bọn họ chuẩn bị. Thỉnh mời bộ đầu và chúng bộ khoái huynh đệ của cậu cùng đến náo nhiệt luôn nghe! Người ta làm chủ, chúc mừng cho huynh đệ một phen...!”

Hạnh nhi mang rượu ra đưa cho Dương Đạp Sơn. Dương Đạp Sơn không có lòng nào nói chuyện phiếm nữa, cảm ơn Điền ny tử xong rồi vội vã đi ngay.

Trở lại phòng trực của nha môn, Thành Tử Cầm dẫn đầu Dương Đạp Sơn cùng 3 vị tổ trưởng bộ khoái đến nội nha, thông báo cho gác cổng xong, từ từ tiến vào trong.

Tri phủ Hành Trung Thiên Hàn đại nhân là một trung niên mập phì, đầu to tai lớn, cổ có ba ngón. Người thời cổ không cạo râu, do đó ông ta để ba chòm râu dài, trông giống như trái dưa gang còn dính ba cọng dây vậy.

Lúc này ông ta đang đi tới đi lui loạn trong phòng khách nội nha như con ruồi nhặng bay lần tìm mùi thối vậy, khi thấy bọn họ đi vào, liền mang cái thân đầy thịt bước tới hỏi: “Tiểu cầm, thế nào rồi? Có manh mối gì chưa?” Hàn tri phủ gọi ngay tên của Thành Tử Cầm, có thể thấy đã coi nàng là người tâm phúc.

Thành Tử Cầm khom người thưa: “Đại nhân, chúng tôi đang vì chuyện này mà đến khám sát hiện trường, điều tra manh mối.”

“Các người lần trước không phải là xem qua hiện trường rồi sao?” Hàn tri phủ lạnh giọng hỏi các bộ khoái.

“Hồi bẩm đại nhân, chúng tôi mới thu bộ khoái mới là Dương Đạp Sơn Dương huynh đệ, rất có khả năng phá án. Dương huynh đệ muốn khám sát và điều tra hiện trường lần nữa, để phát hiện có manh mối gì không.”

Nghe nói Dương Đạp Sơn rất biết cách phá án, mắt Hàn tri phủ tức thì sáng rực lên. Ông ta quả thật hiện giờ ăn ngủ không yên, gần như đã đến mức tuyệt vọng, chợt nghe có một cao thủ phá án vừa đến, liền giống như người sắp chết đuối vớ được túm cỏ cứu mệnh. Hơn nữa, khi thấy Dương Đạp Sơn xách một cái rượu, trông có vẻ thật có bản lãnh như vậy, liền tin ngay, vội nói: “Được được, khám sát lần nữa, Dương bộ khoái, toàn là nhờ ở người rồi!”

Dương Đạp Sơn khom người thưa: “Đại nhân, tiểu nhân nhất định tận lực phá án này, tìm quan án về lại cho đại nhân!”

Nghe đến hai từ quan án, mặt Hàn tri phủ co rút một hồi, nói: “Vậy tốt, hãy bắt đầu mau mau đi.”

Dương Đạp Sơn hỏi: “Thỉnh đại nhân thuật lại quá trình mất quan án, được không?”

Vừa đề cập đến chuyện này, Hàn tri phủ vừa tức vừa hối hận, đơn giản kể lại hết một lượt.

Thì ra, án chiếu theo lệ thường, quan án đều phải giao cấp cho tư án trưởng tùy thân tín chưởng quản, khi cần dùng đến án thì do tư án trưởng tùy căn cứ chỉ lệnh dùng án của tri phủ lão gia mới mang tới đóng vào. Tri phủ lão gia thường không tự bảo quản án hay dùng án. Nhưng Hàn tri phủ tính tình cẩn thận, từ khi làm tri huyện cho tới giờ, đều tự thân tự quản án tín, không yên lòng giao cho người ngoài. Những ngày thường, quan án của ông ta thường đặt trong hộp đựng quán án để trên bàn đọc sách trong phòng ngủ ở nội nha.

Hàn tri phủ còn nhớ rõ rằng, đêm hôm kia ông ta đã từng dùng án đóng lên văn thư, sau đó đặt vào hộp trên bàn trong phòng ngủ, dùng khóa khóa lại. Kết quả, sáng hôm sau khi thức dậy, ông ta phát hiện hộp đựng quan án đã bị mở ra, chiếc khóa nhỏ bằng đồng đặt cạnh bên, quan án đã không cánh mà bay.

Hàn tri phủ nói xong, mang Dương Đạp Sơn đến phòng ngủ của ông ta, chỉ lên bàn đọc sách, giọng nói khào khào bảo: “Đó, hộp đựng quan án còn ở đó, quan án không thấy đâu nữa!”

Dương Đạp Sơn bước lên xem xét, hỏi: “Ngoại trừ quan án, còn bị mất vật gì khác nữa không?”

“Không có! Bốn phủ cũng cảm thấy rất kỳ quái, kim ngân tài bảo bốn phủ bỏ trong rượu không mất một món nào, tên đạo tặc này sao chỉ trộm có quan án thôi vậy? Nhất định là người có thù với bốn phủ, cố ý muốn hại bốn phủ!” Hàn tri phủ hậm hực nói.

“Vậy đại nhân có nghĩ qua chưa? Là ai muốn hại đại nhân vậy?”

“Bồn phủ cũng nghĩ rồi, nhưng không suy ra được đó là ai. Án theo lý mà nói, bồn phủ làm quan nhiều năm khó tránh khỏi dắc tội một số người, nhưng suy cho cùng thì không biết ai lại dùng cách trộm ấn của bồn quan để phục thù như vậy! Nếu hấn có thâm cừ đại hận với bồn quan, trực tiếp một đao giết bồn phủ cho rồi, sao lại phải phí sức như vậy? Bày vẽ như vậy để làm cái gì?”

Dương Đạp Sơn nhíu mày suy nghĩ, cũng không nghĩ ra sự ảo diệu bên trong, bèn tiếp tục điều tra, hỏi Hàn tri phủ: “Lúc đó cửa đều đóng lại hết hay sao?”

“Đóng kín hết! Mọi cửa sổ đều được đóng kín, bồn phủ từ khi làm quan tới giờ, mỗi lần đi ngủ đều phải tự thân đi kiểm tra song cửa. Không những như thế, còn có ở đáy giường, trong tủ đứng, hộc tủ lớn văng văng hễ chỗ nào có thể có chỗ chứa người ẩn nấp là kiểm tra qua hết một lượt, vì sợ có trộm. Bồn phủ cẩn thận phòng tặc như vậy, thật không ngờ cuối cùng vẫn bị trộm...” Hàn tri phủ nói đến đây, lệ gần như ứa ra.

Ngừng một chút, ông ta lại tuyệt vọng tiếp: “Ai! Những ngày trước, Vương tri huyện ở Hợp Thủy huyện trong Khánh Dương của chúng ta cũng bị mất quan ấn, không như bị bãi quan miễn chức, mà còn bị đánh 100 trượng, đầy ba năm. Ông ta là tri huyện nhỏ nhoi, mất quan ấn mà còn như thế. Bồn phủ lúc đó nghĩ, nếu là bồn phủ mất ấn, chỉ sợ phải đi đầy sung quân, thậm chí khai đao chém đầu nữa a! Thật không ngờ, càng lo sợ thì càng xảy ra chuyện! Ai...!”

Thành Tử Cầm cùng mọi người cố an ủi ông ta. Hàn tri phủ bi thương nói với Thành Tử Cầm: “Nếu sớm biết như vậy, lúc trước sao không bị đao tặc đó chém một đao cho rồi, miễn khỏi bị đầy dọa thế này, và cũng miễn cho cha con khỏi chết thảm!”

Thành Tử Cầm thấy ông ta nói đáng thương như vậy, lại đề cập đến phụ thân của mình vì cứu ông ta mà chết, bầu mắt cũng đỏ hồng lên.

Dương Đạp Sơn không có lòng nào nói những chuyện vô ích như vậy với họ. Hấn đến kiểm tra cửa sổ một hồi, không phát hiện dấu vết phá cửa sổ hay nhảy qua cửa sổ vào. Cửa sổ hoàn hảo không tổn hại gì, ngay cả một cái lỗ nhỏ cũng không có. Những cái chốt khóa cũng còn rất tốt, không sút mẻ gì, cài cửa lại rất kín.

Hấn ngẩn đầu nhìn lên xà nhà, thấy không có chỗ nào có thể ẩn mình, liền hỏi: “Đại nhân, ngài trước khi ngủ có kiểm tra trên xà nhà không?”

“Đương nhiên là kiểm tra rồi, bồn phủ nói rồi, trong phòng dù là trên hay dưới, chỉ cần có chỗ nào có thể ẩn nấp là bồn phủ đều kiểm tra rồi mới đi ngủ.”

“Vậy đỉnh phòng thì sao?”

“Đỉnh phòng?” Hàn tri phủ ngẩn người, “Không có... ai có thể lao lên trên đỉnh phòng chứ a! Hơn nữa nội nha trong bồn phủ còn có canh phu đi tuần đêm mà.”

Dương Đạp Sơn mỉm cười, lòng nghĩ nếu như là có phi thảo, thì người luyện võ rất dễ dàng leo lên đỉnh nhà. Rất tiếc là hấn không có phi thảo, chỉ có thể trèo lên thang mà thôi. Hấn nói: “Đại nhân, thỉnh tìm một cái thang gỗ, tiểu nhân muốn lên trên đỉnh phòng xem xem coi có người nào tiềm nhập từ đỉnh phòng không.”

Thành Tử Cầm nói: “Ta lên đó xem qua rồi, dường như là không có dấu hiệu của người nào bay cao nhảy xa lên đó. Nhưng mà người lên xem lại cũng được, nói không chừng có sơ sót gì đó.”

“Thành bộ đầu, lúc đó chỉ có mình bộ đầu lên trên đỉnh phòng thôi sao?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Đúng, chỉ một mình ta lên trên đó.”

“Vậy à, được lắm, Thành bộ đầu có thể cho tôi xem hài của bộ đầu được không?” Dương Đạp Sơn cười hề hề nhìn vào chân của Thành Tử Cầm, đề nghị.

518. Chương 487: Muốn Gặp Tri Phủ Phụ Nhân

Sắc mặt của Thành Tử Cầm bấy giờ mới hơi hòa hoãn trở lại, nhưng lại đổi sang ửng hồng, ngẫm nghĩ một chút vẫn nhắc chân cởi một chiếc giày ra.

Dương Đạp Sơn vội cười hề hề tiếp lấy, thấy đó là một chiếc giày đế mỏng thông dụng của bộ khoái, kích cỡ nhỏ gọn, nhìn không được phóng mắt nhìn Thành Tử Cầm đang đứng tấn theo thể “Kim Kê độc lập” (Gà vàng đứng một chân) một chân chỉ mang vớ trắng, lòng không khỏi xao động. Hắn nhanh chóng thu hồi ánh mắt, liếc xem toàn chiếc giày, thấy ở dưới đế còn có một vớ thêu một đóa mai hồng, nét thêu rất tinh tế.

Dương Đạp Sơn cười nói: “Bộ đầu, tấm lót giày này là do ngài tự thêu à? Nét thêu đẹp thiệt!”

Thành Tử Cầm sầm mặt lạnh lùng: “Người sao nhiều lời thừa như thế!”

Dương Đạp Sơn vội thu nụ cười, cẩn thận bỏ chiếc hài vào lòng, ẩn ước nghĩ được một mùi hương cơ thể thiếu nữ nhẹ nhàng.

Lúc này, thang gỗ đã được đem tới. Dương Đạp Sơn xách rương pháp y, trèo lên đỉnh phòng, từ từ tra xét dọc theo từng cây kèo.

“Quan không tu sửa nha môn” là điều quy định theo luật, cho nên những phòng của nha môn này vừa già vừa cũ. Sương tuyết mưa gió lâu ngày đã khiến lớp ngói trên này đều đóng một lớp rêu mỏng, người nếu đi bên trên sẽ rất dễ lưu lại dấu chân.

Không cần nhìn kỹ cũng phát hiện trên nóc nhà có một dãy bước chân. Những dấu chân này nhỏ nhắn, vừa nhìn là biết của bộ đầu Thành Tử Cầm. Nhưng mà, Dương Đạp Sơn vẫn móc từ trong lòng ra chiếc hài của nàng ta, cẩn thận so sánh dấu giày, quả nhiên không sai.

Dương Đạp Sơn cất hài của Thành Tử Cầm vào lòng, đi theo dấu hài tử tế khám sát hết một lượt, không phát hiện dấu chân hay vết tích gì, cũng không có dấu phiên ngói bị di động.

Như vậy thì kỳ quái rồi, vũ công có cao đến đâu đi chăng nữa thì cũng không thể nào làm được mức đạp tuyết vô ngân (đạp lên tuyết không để lại dấu vết), trừ khi là trong tiểu thuyết. Thể trọng của con người không thể dùng khinh công khắc phục. Như vậy có thể nói, ngoại trừ Thành Tử Cầm, xem ra không có ai lên trên đỉnh phòng. Hay nói cách khác, đạo tặc không thể từ đỉnh phòng tiến nhập vào phòng trộm quan ấn đi.

Dương Đạp Sơn ngồi xuống đỉnh phòng rơi vào cơn trầm tư: cửa bốn phía đóng kín, đỉnh phòng không có dấu lên vào, đạo tặc rốt cuộc là làm sao tiến vào phòng trộm quan ấn đi? Chẳng lẽ là đào địa đạo tiến vào? Không đúng, vừa rồi hắn quan sát rất cẩn thận, không thấy có dấu vết đào bới. Hơn nữa, nếu đào bới một địa đạo chính xác đến ngay dưới phòng ngủ của tri phủ đại nhân trong nội nha của nha môn, thì công trình này phải lớn phi thường, yêu cầu lại rất cao. Và phí bao nhiêu công sức để trộm một quan ấn thì không hợp tình lý chút nào, thật là khiến người khó hiểu.

Quan ấn không thể sánh với ngọc tử của hoàng đế, chỉ ấn chiếu vào giá trị của vật phẩm, vì sao lại không trộm kim ngân châu báu trong phòng ngủ? Bất kỳ món nào cũng đáng tiền hơn quan ấn a.

Chẳng lẽ đạo tặc không phải vì tiền, mà là để chinh trị Hàn tri phủ? Nhưng dùng phương pháp trộm quan ấn để chinh trị người xem ra quá quái thể nào ấy, dường như đây không phải là thủ đoạn đặc biệt thâm độc gì.

Động cơ còn chưa phải là vấn đề chủ yếu mà Dương Đạp Sơn suy nghĩ, điều hắn muốn biết nhất là đạo tặc rốt cuộc là tiềm nhập vào phòng trộm quan ấn bằng cách nào. Hắn ngồi yên suy nghĩ, nhưng nghĩ nát cả óc mà cũng không ra.

Trong lúc hắn đang khổ sở nghĩ suy đó, một tham âm chợt vang lên: “Ê, người ngồi lý ở trên đó làm gì? Giày của ta đâu?”

Dương Đạp Sơn cả kinh, đưa mắt nhìn, thì ra là bộ đầu Thành Tử Cầm đang thò đầu ra khỏi than nhìn hắn.

Dương Đạp Sơn cười khi đáp: “Không... không có gì. Tôi đang suy nghĩ xem đạo tặc rốt cuộc là tiến vào phòng bằng cách nào.”

“Vậy người có nghĩ ra chưa?” Thành Tử Cầm đầy vẻ hi vọng hỏi.

“Vẫn chưa ra. Ta phải xuống dưới phòng tìm xem.”

Mặt Thành Tử Cầm đầy vẻ thất vọng, hừ một tiếng nói: “Mau trả giày cho ta!”

Dương Đạp Sơn bước lại, vội móc giày từ trong lòng ra đưa cho Thành Tử Cầm. Giày tuy không còn, nhưng trong người vẫn còn thoang thoang mùi hương cơ thể của thiếu nữ, khiến cho tâm thần của hắn thanh thần vô cùng.

Thành Tử Cầm đỏ mặt tiếp lấy giày, mang vào ngay trên thang xong mới leo xuống. Dương Đạp Sơn cũng xuống thang, không dám nhìn Thành Tử Cầm, mang rương pháp y tiến vào phòng ngủ, kiểm tra kỹ lại phòng một lần nữa, không phát hiện ra mang mối gì.

Hắn bước đến bàn sách, từ những giác độ bất đồng quan sát hộp quan ấn, hỏi Hàn tri phủ: “Đại nhân, phòng này ngoại trừ ngài, còn ai ngủ nữa?”

“Bình thường chỉ có bốn quan và nường tử hai người. A, còn có thiếp thân nha hoàn Đông nhi, nhưng mà nó ngủ ở gian ngoài, lúc ngủ thì đóng cửa từ phía bên trong, nó tiến vào không được.”

Xem ra Hàn tri phủ này có lòng giới bị rất nặng, ngay cả thiếp thân tiểu nha hoàn của mình cũng đề phòng.

Dương Đạp Sơn lại hỏi: “Sau khi phát hiện quan ấn bị mất, còn có ai tiến vào phòng này?”

“Chỉ có Thành bộ đầu và ba tổ trưởng bộ khoái, trừ bốn người họ, không có ai tiến vào đây.”

Dương Đạp Sơn gật gật đầu, lòng đã có chủ ý, nói thẳng với Hàn tri phủ và Thành bộ đầu: “Đại nhân, bộ đầu, hiện giờ làm phiền các vị ra ngoài chờ, tôi muốn một mình khám sát.”

“Vì sao? Lúc người khám sát, người khác không thể ở bên cạnh xem hay sao?” Thành bộ đầu trừng mắt hỏi.

“Đúng vậy, không thể!” Ngữ khí của Dương Đạp Sơn không có bất kỳ chỗ nào thừa dành cho sự thương lượng, “Đây là lời dặn dò của sư phụ dạy ta phá án, sư mệnh không thể cải! Hơn nữa còn ảnh hưởng đến hiệu quả phá án.” Kỳ thật, trong đầu Dương Đạp Sơn chẳng có nửa điểm ký ức về vị sư phụ này.

Cổ đại vô cùng úy kỵ lên học nghề của người ta, vừa nghe lời này, Thành bộ đầu không còn gì để nói. Hàn tri phủ nghe bên cạnh có người sẽ phá án không linh, càng không nói hai lời, vội vã bước ra khỏi phòng. Thành bộ đầu và sáu hầu cùng hai tổ trưởng bộ khoái thấy tri phủ đại nhân đã ra ngoài tránh đi, bản thân không cần được bảo cũng thoe ngay ra ngoài.

Chờ bọn họ ra ngoài xong, Dương Đạp Sơn bấy giờ mới mở rương pháp y, lấy từ trong đó ra chổi quét lấy dấu tay, băng keo trong và giấy trắng. Hắn dùng bàn chải lấy dấu tay quét lên hộp đựng quan ấn, xuất hiện mấy chỉ tay, sau đó dùng băng keo trong lấy những dấu tay này, bước ra ngoài cửa nói: “Đại nhân, bộ đầu và ba vị tổ trưởng, tôi còn phải lấy dấu tay của các vị.”

Thành bộ đầu càng bất ngờ hơn: “Người cần lấy dấu tay chúng ta làm cái gì?”

Dương Đạp Sơn mỉm cười: “Thiên cơ bất khả lậu!”

Hắn nói rất thần bí, khiến người ta càng cảm thấy có hi vọng. Đây là điều Hàn tri phủ mong chờ nhất, cho nên vội vã cho người mang mực và vải trắng đến, bốn người đều ấn hai tay lên những tấm vải này.

Thành Tử Cầm khẽ nói với Dương Đạp Sơn: “Người dày vò tri phủ đại nhân như vậy, nếu như tìm lại được quan ấn thì mọi chuyện đều dễ nói, nếu mà không tìm về được, hừ hừ, sẽ cho người biết tay!”

Dương Đạp Sơn đương nhiên biết hậu quả của việc làm này, nhưng không làm như vậy thì làm sao tra ra manh mối? Hắn cười đáp: “Bộ đầu, tôi chỉ tận hết năng lực, chuyện phá án cũng giống như cưới vợ vậy, chưa cưới vợ xong mà đòi quần sinh con sinh cái hay sao?”

Thành Tử Cầm lừ mắt nhìn hắn: “Vậy người hãy tận hết tâm tư đi, nếu không những ngày tháng sau này của chúng ta không dễ chịu đâu!”

“Đây là án đầu tiên sau khi tôi trở thành bộ khoái, đương nhiên là phải dụng tâm rồi. Ngài phóng tâm đi a! Hơn nữa còn có 15 lượng bạc trắng thưởng nữa mà!”

Hàn tri phủ đang lắng nghe hai người hắn đối thoại, vừa nghe có chỗ không phải, nhin không được kêu lên: “Cái gì 15 lượng! Là 30 lượng!”

Cái gì? Dương Đạp Sơn kêu lên một tiếng, quay vụt đầu lại nhìn Hầu Vĩ: “Hà hà, khổ cà tong, người tính toán thật là chuẩn xác a!” Lòng nghĩ, con bà người, ta nói mà, người là người thấy tiền như mạng, sao lại chuyển tính như vậy, 15 lượng bạc thưởng mà không đòi lại một văn, chỉ muốn cái hư danh, thì ra là còn giấu một phần này a.

Hàn tri phủ trao thưởng 30 lượng phá án này, vốn ra sáu hầu định để Dương Đạp Sơn giúp phá án, lấy 15 lượng đưa cho Dương Đạp Sơn, còn bản thân thì nuốt 15 lượng. Thật không ngờ Dương Đạp Sơn lại làm bộ khoái, tính toán nhỏ của y coi như hở sườn. Y rất bối rối đỏ mặt ấp úng: “Cái này... hà hà... cái này...”

Hàn tri phủ không biết nội tình bên trong, thấy Dương Đạp Sơn vừa leo lên đỉnh phòng vừa đuổi mọi người ra ngoài, còn lấy dấu tay của họ, cảm thấy thật đúng là hòa thượng ngoại lai biết niệm kinh, tâm lý bực xa là bực rất thiêng ở đâu cũng có, huống chi Dương Đạp Sơn lại tỏ vẻ thần bí như vậy, cho nên ông tràn đầy hi vọng. Để khuyến khích Dương Đạp Sơn cố sức sớm tìm về quan án, tránh đêm dài lắm mộng, ông ta cần rằng nói: “Dương bộ khoái, nếu như người tìm được quan án đúng hạn, bổng quan sẽ thưởng thêm mười lượng, tổng cộng thưởng người 40 lượng!”

Oa...! Dương Đạp Sơn cao hứng thâm luân! Nếu có được 40 lượng bạc thì coi như phát rồi, không những có thể mua được một căn nhà vườn mái ngói nhỏ, mà còn có chút tiền để trang trí mua gia cụ. Có nhà của riêng có thể là mộng tưởng lớn nhất hiện giờ của hắn.

Nhưng mà, hiện giờ án còn chưa có manh mối gì, còn không phải là lúc cao hứng vội. Hắn cung thân nói: “Đa tạ đại nhân, tiểu nhân nhất định tận tâm kiệt lực, tranh thủ trong kỳ hạn phá án này, tìm về quan án!”

Hàn tri phủ gật gù đầu, nói: “Còn cần chúng ta làm cái gì, người cứ nói.”

Dương Đạp Sơn cũng không khách khí, nói: “Tôi muốn đơn độc nói chuyện với tôn phu nhân, và cũng cần lấy dấu tay của phu nhân và nha hoàn Đông nhi.”

Thành Tử Cầm cùng mọi người ngẩn ngơ. Thời cổ đại nữ quyền thường không gặp người ngoài, huống chi đường đường là nương tử của tứ phẩm tri phủ, là người nhà quan mà phải gặp bộ khoái thuộc loại tiện dân thế này để tra án thì... Loại sự tình này dù có nghĩ cũng không nghĩ ra được, không ngờ Dương Đạp Sơn lại trực tiếp đề xuất trước mặt tri phủ, sao không khiến bọn họ kinh ngạc cơ chứ? Và thế là họ chờ tri phủ đại nhân nổi giận lôi đình...

Quả nhiên, cơ mặt Hàn tri phủ co rút liên tục, sắc mặt thập phần khó coi, dường như muốn quát mắng, nhưng cuối cùng vẫn nhịn được, sầm mặt trầm giọng hỏi: “Người nói cái gì?”

Dương Đạp Sơn đương nhiên biết mình nói cái gì, vội cung thân nói: “Đại nhân, đây là cần cho tra án, nếu đổi thành án khác, có trọng đại hơn nữa thì tiểu nhân cũng không dám dò hỏi phu nhân. Nhưng án này bất đồng, chuyện liên quan đến bản thân đại nhân, vì để nhánh chóng tìm quan án về, tiểu nhân không thể không đưa ra hạ sách này.”

“Chẳng lẽ người... người hoài nghi nương tử của ta trộm quan án?” Sắc mặt của Hàn tri phủ càng khó coi hơn.

519. Chương 488: Tiểu Quỷ Trộm Án

Loại này đánh trúng đều mà Hàn tri phủ đang lo lắng trong lòng, trầm ngâm một chút, hỏi: “Không hỏi họ không được hay sao?”

“Nếu như không hỏi mà có thể phá án, tiểu nhân tuyệt không đưa ra hạ sách này.” Dương Đạp Sơn cung thân nói.

Hàn tri phủ nhíu mày suy nghĩ một chút, cuối cùng dậm chân nói: “Được thôi! Người theo ta!” Nói xong dẫn Dương Đạp Sơn đi qua giếng trời trong vườn, tiến vào sương phòng ở bên cạnh.

Hàn tri phủ đứng ở gian ngoài, lớn tiếng gọi: “Phu nhân! Phu nhân!”

Do bộ khoái tiến vào phòng ngủ tra án, cho nên Hàn phu nhân mang nha hoàn tránh ra sương phòng. Khi nghe Hàn tri phủ gọi, vội vén rèm đi ra, vừa nhìn thấy Dương Đạp Sơn liền giật mình cả kinh.

Hàn phu nhân chỉ bốn năm chục tuổi, mang vòng vàng chuỗi bạc, áo quần hoa lệ, thân thể mập mập, gương mặt to bè bè đầy vẻ cao ngạo. Thân hình này vừa khéo phối hợp với Hàn tri phủ, thành một cặp thùng nước và dưa gang.

Hàn tri phủ nói: “Phu nhân, vị tiểu huynh đệ này là bộ khoái mới Dương Đạp Sơn, hắn rất có năng lực phá án. Để sớm tìm về quan án bị mất, muốn tìm hiểu chút tình huống cùng phu nhân, xem có có manh mối gì hay không, đồng thời, còn muốn... còn muốn lấy dấu tay của phu nhân và Đông nhi nữa.”

Hàn phu nhân nhú tí mày, nhìn lên nhìn xuống đánh giá Dương Thu Trì, chê môi: “Có chuyện gì mà nói với một tiểu bộ khoái đầu chứ, ông cho hắn đi đi!” Nói xong, chuyển thân định tiến vào phòng.

Dương Đạp Sơn tức giận, con vợ dữ của ông đúng là mắt cho nhìn tới đầu gối người! Hắn bèn xoa tay bảo: “Nếu như là thế thì án này tôi không có cách gì phá giải, vậy xin cáo từ!” Nói xong chuyển thân đi ra ngoài.

Hàn tri phủ gấp lên. Ông ta hiện giờ chỉ còn hy vọng vào Dương Đạp Sơn có thể giúp tìm về quan án. Quan án này nếu mà không tìm về được, thì chức quan này của ông ta chắc đến đây là chấm dứt, nói không chừng còn cấp cho cừu gia phát huy, tâu đến hoàng thượng xử trị tội lỗi nữa. Cho nên ông ta chạy gấp theo mấy bước, lớn tiếng gọi: “Dương huynh đệ, xin chờ đã!”

Dương Đạp Sơn đứng lại, lòng đầy sầu muộn, ngưỡng đầu nhìn trời.

Hàn tri phủ cười hì hì: “Dương huynh đệ, đừng bực mình, cậu cứ ở đây chờ, ta đi nói chuyện với phu nhân, cậu đừng đi, chờ ở đó a!” Nói xong vội chuyển người chạy nhanh vào phòng.

Dương Đạp Sơn liền nghe trong phòng có tiếng tranh chấp nhỏ mấy câu, rồi trầm mặc, rồi họ lại xì xầm nói gì đó một hồi, sau đó Hàn tri phủ đi ra, lớn tiếng nói: “Dương huynh đệ, thành rồi, mau tiến vào đi!”

Dương Đạp Sơn rất tức giận, thầm nghĩ nếu không phải vì 40 lượng bạc kia, lão tử tuyệt không nhìn đến cái mặt bà la sát nhà ông. Hắn nhìn lên trời, cố gắng dằn lòng nhẫn nhịn, rồi bước trở về phòng. Hàn phu nhân đã ngồi lên ghế, tiểu nha hoàn Đông nhi đứng ở bên, trợn đôi mắt to kinh ngạc nhìn Dương Đạp Sơn.

Hàn tri phủ nói: “Dương huynh đệ, có lời gì thì cậu cứ hỏi đi, hỏi xong rồi còn đi lấy thủ ấn.”

Nếu như chuyện đã đến thế này, Dương Đạp Sơn không thêm khách khí nữa, cung thân nói: “Đại nhân, tiểu nhân muốn đơn độc tìm hiểu tình hình với phu nhân, không biết có được hay không?”

Muốn đơn độc chuyện trò với lão bà ta à? Cái này là chuyện tầm ruồng ở đâu thế? Hàn tri phủ tức tím cả mặt, nhưng mà khi nghĩ đến tiền đồ của mình còn ở trên tay vị tiểu huynh đệ này, nói chuyện thì nói, dù gì thì cũng có tiểu nha hoàn ở một bên, dù sao cũng không bị cấm sừng được. Hơn nữa, nương tử của ông ta bốn năm chục tuổi, xé bóng hoàng hôn rồi, ngay bản thân ông ta còn không có hứng thú gì, vị tiểu bộ khoái này sao lại động tâm được chứ?

Hàn tri phủ quay sang nhìn phu nhân, thấy bà ta ngênh mắt xoay người, xem ra không có ý gì với tên tiểu bộ khoái này, bấy giờ mới yên tâm. Nhưng mà, ông ta vẫn đưa mắt ra hiệu cho tiểu nha hoàn Đông nhi, bảo cô ta để ý, bấy giờ mới chuyển thân ra khỏi phòng đóng chặt cửa lại.

Dương Đạp Sơn liếc mắt nhìn thấy ghế thái sư bên cạnh Hàn phu nhân còn trống, rất muốn tới ngồi xuống định chọc tức lão sư tử cái này, nhưng mà dù sao thì người sợ nhận là đón đầu ngọn gió, điều tra án này hắn không phải chỉ làm một lần mua đứt bán đoạn, mà còn phải ở lại nha môn tiếp tục làm bộ khoái nữa... Cho nên mới có câu người sống dưới mái nhà không thể không cúi đầu chịu lép vế với nó.

Dương Đạp Sơn cung thân nói: “Phu nhân, tiểu nhân vì tìm lại quan án cho tri phủ đại nhân, thật tế là vô cùng bất đắc dĩ mới lấy gan to bằng cái đầu đi dò hỏi phu nhân, thỉnh phu nhân thứ tội!”

Nghe lời Dương Đạp Sơn nói, sắ mặt Hàn phu nhân hơi hòa hoãn trở lại một chút, hừ lạnh: “Nếu như lão gia không nói người rất có tài phá án, chỉ hi vọng vào mình người để tìm lại quan án, bốn phu nhân tuyệt đối không gặp người.”

Dương Đạp Sơn nhìn cái hong phì nộn như cái lu của Hàn phu nhân, mắng thầm trong lòng: Bà mà đẹp đẽ cái quỷ gì cho cam? Bà tương bà là Dương Ngọc Hoàn hay là Vương Chiêu Quân? Lão tử là vì 40 lượng bạc trắng và cái chức vị bộ khoái đó mới chịu nói với bà, chứ bà thì sức mấy! Dù bà có cưỡi trường hết quỹ xuống khăn cầu, lão tử cũng chả thèm nhìn bà nữa mắt!

Lòng thì mắng như vậy, nhưng mặt hắn chẳng biểu lộ chút ý tứ gì, vẫn cung kính thưa: “Dạ, phu nhân, tiểu nhân vô lễ, mong người tha thứ.”

Hàn phu nhân thấy ngôn ngữ của Dương Đạp Sơn không tục, sắc mặt hơi hòa hoãn trở lại, lòng nghĩ người này cũng là vì công vụ bức ép, lại là vì chuyện nhà của bà ta, cho nên không thể làm khó hắn quá, liền nói: “Được rồi, người có lời gì thì cứ hỏi đi.”

.....

Phòng khách nội nha.

Hàn tri phủ và Thành Tử Cầm cùng mọi người ngồi thừ ở đó.

Hàn tri phủ không nói chuyện, nên không ai dám lên tiếng. Ông ta không ngừng xoay đầu nhìn về phía sương phong. Dương Đạp Sơn đã ở trong đó hơn nửa canh giờ rồi vẫn còn chưa ra, cũng không biết có phát hiện manh mối gì hay không. Hàn tri phủ rất sợ Dương Đạp Sơn mặt mày méo xệch bước tới, lắc đầu nói không có manh mối, như vậy thì mọi chuyện kể như xong.

Hàn tri phủ lúc này thật giống như một tù phạm chờ phán quyết. Thành Tử Cầm cùng mọi người định an ủi ông ta mấy câu, nhưng lại không biết nói từ đâu, đành phải cúi đầu ủ rũ.

Cuối cùng thì cửa sương phòng cũng mở, Dương Đạp Sơn mỉm cười bước ra. Hàn tri phủ hoan hỉ trong lòng, vội chạy tới hỏi: “Dương bộ khoái, thế nào rồi?”

Dương Đạp Sơn mỉm cười nói: “Đại nhân, tiểu nhân đã lấy dấu tay của phu nhân và nha hoàn Đông nhi, hiện giờ cần làm một phép thử, thử xong xuôi thì có kết quả thôi.”

Hàn tri phủ nghe nói có cửa, mặt tươi như hoa: “Dương bộ khoái quả thật như thần a!”

Dương Đạp Sơn vội khom người thưa: “Đại nhân, tiểu nhân hiện giờ còn chưa dám nói là có thể phá án, chỉ có thể chờ lấy được quan ấn xong mới coi như là thành công a. Thỉnh đại nhân hãy chờ, tiểu nhân tiến vào phòng ngủ kiểm tra một chút, rồi sẽ ra báo cho đại nhân biết án này nên xử lý như thế nào, được không?”

“Được được!” Hàn tri phủ hiện giờ hề câu là ứng, suýt chút nữa khom sát người lạy tạ hắn luôn nữa. Ông ta nhất trực đưa Dương Đạp Sơn đến cửa phòng ngủ, chờ hắn tiến vào phòng xong vội đóng cửa lại, còn bản thân thì đứng ngoài cửa chờ.

Thành Tử Cầm cùng mọi người thấy ông ta khẩn trương như vậy, lòng cũng tức cười, chỉ có điều loại sự tình này rơi vào đầu của ai thì người đó cũng khẩn trương như vậy, cho nên họ rất đồng tình ông ta.

Lại trải qua một hồi, Dương Đạp Sơn cuối cùng cũng mở cửa bước ra.

Hàn tri phủ vừa thấy Dương Đạp Sơn cười với bộ dạng hề hề như vậy, tức thời lòng vui như hoa nở, hỏi: “Thế nào rồi? Tìm được quan ấn rồi hả?”

Dương Đạp Sơn gật gật đầu.

Hàn tri phủ nếu như không quá mập, nhất định sẽ nhảy tâng tâng lên hoan hô. Trong lúc kích động thế này, ngay cả cách xưng hô của ông ta cũng biến luôn, kích động chụp tay Dương Đạp Sơn lắc lắc: “Tiểu huynh đệ, huynh đệ... huynh đệ thật là ân nhân cứu mạng của bổn phủ a! Xin đa tạ rất nhiều, đa tạ rất nhiều!... Quan ấn đâu?”

“Quan ấn bị quấy trộm đi rồi!”

“Cái gì?” Hàn tri phủ cả kinh, quay đầu nhìn bọn Thành Tử Cầm ba người, chỉ thấy ba người này đầu óc như đang ở trong mây mù, thậm chí còn cảm thấy có chút kinh khủng.

Thành Tử Cầm trầm giọng hỏi: “Dương bộ khoái, rốt cuộc là chuyện gì?”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Vừa rồi tôi dò hỏi phu nhân và Đông nhi, rồi dùng dấu tay của mọi người bói một quẻ, phát hiện có một tiểu quỷ trộm quan ấn của đại nhân đi...”

“A! Như vậy làm sao bây giờ?” Hàn tri phủ khê hỏi.

Dương Đạp Sơn xua tay: “Đại nhân đừng gấp, tiểu nhân đã tra ra rồi cuộc là quỷ ở phương nào trộm quan ấn của đại nhân đi rồi, tiểu nhân chuẩn bị khai đàn thi pháp, truy tìm quan ấn trở về!”

“Thật không?” Hàn tri phủ cả kinh, “Người còn biết pháp thuật?” Thành Tử Cầm cùng mọi người thập phần kinh ngạc, nhìn không ra thiếu niên này lại biết cả pháp thuật nữa.

Dương Đạp Sơn nói với kiểu cách vô cùng thần bí: “Pháp thuật khác thì tôi không biết, chỉ có điều đem món bị quỷ trộm về thì sư phụ tôi đã từng dạy qua cho tôi, cho nên tôi biết. Chỉ có điều không nắm chắc mười phần, chỉ còn biết tận lực mà thôi.”

Phàm chuyện gì cũng để ba phần dư, không thể đem lời nói quá đầy đủ, Dương Đạp Sơn tự nhiên hiểu đạo lý này.

Hiện giờ dù còn một phần hi vọng thì Hàn tri phủ cũng phải theo cho bằng được. Ông ta biết không thể bức quá gấp, nếu không sẽ có tác dụng ngược, cho nên cười hề hề cấp cho Dương Đạp Sơn một hoàn thuốc định tâm: “Cái đó thì đương nhiên, Dương huynh đệ cứ yên tâm khai đàn thi pháp, vô luận là thành hay là bại, bổn phủ tuyệt không làm khó dễ cậu.”

“Vậy thì tốt. Hiện giờ tôi trở về chuẩn bị một chút, đại nhân, thỉnh ngài cho người chuẩn bị pháp đàn trong phòng ngủ, một lát tôi sẽ quay lại.”

“Được được!” Hàn tri phủ vội hỏi, “Pháp đàn này bày biện ra sao?”

“Cái này... không sao đâu, chỉ là một số pháp khí pháp đàn như bình thường thôi, chủ yếu là dựa vào chú ngữ của tôi, ha ha...”

“Thì vậy, thì vậy!” Hàn tri phủ cười cầu tài.

Dương Đạp Sơn sách rương khám nghiệm pháp y bỏ đi, Hàn tri phủ vội ra lệnh cho người đến bày một pháp đàn ở phòng ngủ, chuẩn bị những pháp khí thường dùng khi khai đàn thi pháp.

Chuẩn bị xong thì Dương Đạp Sơn xách một cái bao nhỏ trở lại. Hàn tri phủ cùng hần tiến vào phòng ngủ, đến trước pháp đàn hỏi: “Dương pháp sư, ngài thấy pháp đàn này thế nào?”

Nghe Dương Đạp Sơn muốn khai đàn thi pháp, Hàn tri phủ lại cải lối xưng hô lần nữa, trực tiếp gọi hần là “Pháp sư” luôn.

Dương Đạp Sơn không muốn làm pháp sư, vì hần mở đàn làm phép chẳng qua là một cách để phá án, chứ hần chẳng biết phép thuật gì hết, vội đáp: “Đại nhân vạn lần đừng xưng hô như vậy, tiểu nhân chỉ là bộ khoái nha môn, bắt giặc phá án thì được, loại pháp thuật này chỉ biết một hai món, những món khác chẳng thông khiêu nào, đại nhân mà xưng hô như vậy, một khi chuyện này truyền ra, ai ai cũng tìm đến tiểu nhân yêu cầu thi pháp thì tiểu nhân khó sống rồi.”

Hàn tri phủ gật đầu: “Được được, bổn phủ không nói nữa, Dương huynh đệ, vậy thỉnh huynh đệ thi pháp đi.”

520. Chương 489: Làm Phép Tìm Ấn

Hần lại lấy một chén nước sạch, phun khấn phòng. Tiếp đó lại cầm bút chu sa lên, vẽ rồng vẽ rắn lên trên mấy lá bùa vàng, dùng kiếm gỗ đâm xuyên qua đưa lên nền đất, múa may loạn trong phòng. Sau đó, hần lớn tiếng hò hét, đưng đưng gõ gõ chặt chém loạn trong phòng ngủ, dường như đang đánh đấu với yêu quỷ vô cùng kịch liệt vậy.

Nương tử của Hàn tri phủ nghe nói Dương Đạp Sơn lập đàn làm phép để tìm ấn, vô cùng kinh ngạc, mang theo tiểu nha hoàn Đông nhi đến xem náo nhiệt. Mọi người đứng ở cửa thò đầu thò cổ nhìn vào trong, nhưng tình huống bên trong không rõ ràng gì, chỉ thấy Dương Đạp Sơn lập đàn thi pháp không giống với đạo sĩ thường lắm. Nhưng mà, lúc này trong con mắt của họ, Dương Đạp Sơn càng thi pháp khác biệt, càng thần bí thì lòng càng có mấy phần tin tưởng. Sau đó, họ thấy Dương Đạp Sơn đánh nhau với quỷ quái vốn không nhìn thấy gì, đều cảm thấy thập phần kinh khủng, tránh ra xa hơn nhưng vẫn lén nhìn.

Cuối cùng thì trong phòng bình tĩnh trở lại, lát sau Dương Đạp Sơn phất tay cặp kiếm gỗ đào ra sau lưng, bước đến cửa phòng nói: “Được rồi, quan án đã lấy về rồi!”

Hàn tri phủ vui mừng như điên, bước vào trong một bước, đột nhiên nhớ tới quan án là do Dương Đạp Sơn cướp về từ tay tiểu quỷ, tiểu quỷ này nói không chừng còn ở trong phòng, nếu mà gặp phải quỷ thì ngàn vạn lần không ổn a! Ông ta vội lùi ngay lại, hỏi: “Quỷ có còn ở trong phòng không? Bốn phủ hiện giờ có thể tiến vào không?”

Dương Đạp Sơn mỉm cười gật đầu: “Tiểu quỷ vẫn còn, chỉ là không thành vấn đề nữa, có tôi ở đây, quỷ không thể thương hại được ngài.”

Hàn tri phủ và phu nhân cùng nha hoàn nghe nói quỷ còn ở trong phòng, giật nảy mình lùi lại mấy bước. Thành Tử Cầm cùng mọi người án tay lên cán đao, cảnh giác nhìn vào phòng.

Dương Đạp Sơn móc mộc kiếm ra phất, múa vài đường lên không, xong nói: “Đại nhân, không hề gì nữa, yên tâm đi, quỷ đã bị tôi xua đuổi ra khỏi phòng rồi. Tôi đã dán lên trên cửa sổ mấy đạo kim phù, chỉ cần có tôi ở đây, quỷ không thể tiến vào được. Yên tâm đi.”

Hàn tri phủ nghe nói quỷ đã bị đuổi ra khỏi phòng, bấy giờ mới yên tâm, cẩn thận bước vào phòng. Hàn phu nhân cùng nha hoàn theo sau, Thành Tử Cầm cùng các bộ khoái tay án lên cán đao dè dặt tiến vào.

Hàn tri phủ vào trong nhìn đông nhìn tây, hỏi: “Dương huynh đệ, quan án đâu?”

Dương Đạp Sơn cầm mộc kiếm, bước đến pháp đài, chỉ vào hộp đựng quan án: “Trong trong hộp đó.”

Hàn tri phủ cùng mọi người vội chạy tới, thấy trên pháp đàn có đặt hộp đựng quan án của mình, được đặt rất chặt, bên trên còn dán một lá bùa vàng.

Hàn tri phủ vừa kinh vừa mừng, đưa tay định ôm, Dương Đạp Sơn rút mộc kiếm ra phất ngăn hai tay ông ta lại: “Đại nhân, hiện giờ vẫn chưa thể mở ra được!”

“Vì sao?”

“Tiểu quỷ đó còn chưa đi xa, nhất mực theo dõi, quan án bị tôi dùng phù trấn trong hộp, nó không làm gì được. Nhưng nếu như mở ra, chẳng thể tránh tiểu quỷ nhào tới cướp đi mất. Đến lúc đó có đuổi theo lại cũng khó mà phục nguyên quan án.”

Hàn tri phủ rung động tâm thần, hỏi: “Vậy... vậy thì làm thế nào bây giờ?”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Thỉnh đại nhân yên tâm, có tiểu nhân thủ ở đây, tiểu quỷ không thể tiến vào được.”

“Vậy... vậy khi nào thì mới mở ra được?”

“Sáng ngày mai!” Dương Đạp Sơn khẳng định, “Đêm nay là nguy hiểm nhất, tiểu quỷ này sẽ nghĩ cách đến lấy quan án, do đó, đại nhân nhất định phải tự thân canh chừng, cẩn thận giới bị, rồi do tiểu nhân hộ pháp suốt đêm, đến sáng ngày mai khi rồi thì tiểu quỷ sẽ độn đi mất, sau đó có thể không còn lo gì nữa.”

Hàn tri phủ vui mừng vô cùng, hỏi: “Vậy bốn phủ ôm hộp án, được không?”

“Được! Chỉ có điều cẩn thận không được mở ra hay để rách bùa.”

Hàn tri phủ gật đầu lia lịa, cẩn thận ôm hộp án vào lòng, quả nhiên cảm thấy nặng trĩu giống như hộp với ấn bên trong, vừa khấn trương vừa cao hứng, liền nói với Hàn phu nhân: “Phu nhân! Quan án đã tìm về rồi! Tìm về được rồi!”

Dương Đạp Sơn dặn dò: “Đại nhân, nhất định phải cẩn thận giới bị, đề phòng tiểu quỷ cướp quan án đi.”

“Được! Được! Bốn phủ lần này sẽ cố hết cái mạng già này bảo hộ quan án!” Hàn tri phủ kích động chảy mồ hôi lạnh. “Bốn phủ vốn cho là mình đã trở thành như tri huyện Hợp Thủy rồi, hiện giờ không sao nữa, hà hà, bốn phủ quả thật là cao hứng, Dương huynh đệ, bốn phủ nhất định phải khao thưởng người thật lớn!”

Dương Đạp Sơn nói: “Đại nhân, hiện giờ còn chưa thể cao hứng vội, đêm nay là quan trọng, hai chúng ta cần phải đề phòng tiểu quỷ cướp quan án đi. Qua được đêm nay mới có thể yên tâm a.”

“Đúng đúng!” Hàn tri phủ ôm chặt hộp đựng quan ấn, nói với nương tử của mình: “Phu nhân, nàng mau đi dọn nhà bếp làm món ăn úy lạo Dương huynh đệ đi.”

Hàn phu nhân vui vẻ đáp ứng, mang theo nha hoàn ra cửa.

Thành Tử Cầm hỏi Dương Đạp Sơn: “Chúng ta điều các huynh đệ vào nội nha hết, trợ giúp giới bị nhé?”

Dương Đạp Sơn cười hỏi: “Mọi người biết pháp thuật không?”

Thành Tử Cầm và ba tổ trưởng đưa mắt nhìn nhau, đều lắc đầu.

“Nếu như không biết, mọi người đến cũng vô ích, ngược lại còn làm vướng tay chân. Mọi người hãy giới bị bên ngoài nội nha đi, sáng ngày mai hãy tiến vào.”

Hàn tri phủ vốn muốn cho Thành Tử Cầm cùng mấy người vào giúp canh chừng, nhưng nghe nói bọn họ vào cũng không giúp gì, đành bảo: “Mọi chuyện nghe Dương huynh đệ an bài! Các người ra ngoài đó giới bị đi! Nơi này có Dương huynh đệ trợ giúp, lại biết pháp thuật, không có vấn đề gì đâu!” Hàn tri phủ hiện giờ đã tin Dương Đạp Sơn đến mức hồ đồ luôn rồi.

“Tử Cầm tuân lệnh!” Thành Tử Cầm khom người đáp ứng, mang theo ba tổ trưởng rời khỏi nội nha, bố trí canh giới bên ngoài.

Dương Đạp Sơn mang một cái ghế thái sư đặt trước pháp đài, nói: “Đại nhân, ngài hãy ngồi ở đây bảo hộ quan ấn, ngàn vạn lần đừng rời khỏi pháp đàn ngoài ba bước...”

“Được được! Còn người thì sao?” Hàn tri phủ ôm hộp quan ấn thật chặt, vội hỏi.

“Tiểu nhân giới bị ở ngoài, có thể là thỉnh thoảng ra ngoài phòng trước sau thi pháp, ngài không cần để ý đến tôi.”

Hàn tri phủ gật đầu, lại không yên tâm, hỏi: “Dương huynh đệ, người... người không đi xa chứ?”

“Sẽ không đâu, ngài yên tâm đi.”

Chẳng mấy chốc, tử yến đã chuẩn bị xong, Hàn tri phủ cho vợ mời Dương Đạp Sơn ăn uống. Ông ta không dám rời khỏi pháp đàn nửa bước, giống như Đường Tăng không dám rời khỏi vòng tròn do gậy kim cô của Tôn Ngộ Không vẽ ra vậy.

Dương Đạp Sơn không quản gì điều đó, rút mộc kiếm ra để trên pháp đàn, theo Hàn phu nhân vào phòng ăn ở nội nha.

Phòng ăn đã bày một bàn rượu thịt tinh trí, Hàn phu nhân mang theo tiểu nha hoàn Đông Nhi tự thân bồi tiếp.

Trước đó bà ta còn không coi tiểu bộ khoái này ra gì, nhưng vừa rồi thấy hần khai đàn làm phép, tìm về quan ấn cho phu quân mình, vừa kính vừa mừng, nhin không được phải “quát mục tương khán” (đánh giá nhìn nhận lại người). Hiện giờ bà ta lại nghe đêm nay hần lại tự thân thủ bên quan ấn cho đến trời sáng, lại cảm động thêm mấy phần, cho nên sự khinh thường ban đầu đối với bộ khoái đã tan như mây khói, không ngừng tươi cười mời rượu mời cơm.

Tiểu nha hoàn Đông Nhi càng sùng bái đối với Dương Đạp Sơn hơn, không ngừng châm rượu gắp thịt.

Vợ của tri phủ đại nhân mà hầu hạ một tiểu bộ khoái ti tiện ăn uống! Sự đả ngộ này chỉ sợ chẳng có tiền lệ từ xưa đến giờ. Dương Đạp Sơn vô cùng cao hứng, nhưng cũng không dám vô lễ, dù gì thì hần cũng còn ở trong phủ của Hàn tri phủ làm lưng kiếm sống, hiện giờ nếu mà đắc ý làm càn, sau này nhất định có kết quả không tốt, cho nên về lễ số của hần cũng không thiếu gì, cung cung kính kính.

Hàn phu nhân thấy Dương Đạp Sơn không cậy công, không kiêu ngạo, nói chuyện rất đặc thể, càng hoan hỉ hơn. Trong lúc thưởng thức có dư, lại có thêm mấy phần thân mật, coi hần như người nhà, một mặt mời rượu, một mặt nói những chuyện thường ngày với hần.

Dương Đạp Sơn uống chút rượu, lời cũng nhiều hơn, vui vẻ kể hết từ khi mình lên thuyền, theo đội xe lương làm hỏa kế, rồi cùng ngụ ở miếu thành hoàn với nha hoàn Hạnh Nhi, nửa đêm đi xem bệnh cho nha hoàn...

Tình cảnh của hắn rất đáng thương, khiến cho Hàn phu nhân và tiểu nha hoàn Đông nhi thương cảm nhỏ lệ ròn ròn.

Cơm rượu no say, trời cũng đã tối, nội nha bắt đầu sáng đèn.

Dương Đạp Sơn nhờ Hàn phu nhân ra lệnh cho nha hoàn và người làm trong phủ không được tùy ý đi đứng, lại cho người làm trong nội nha đến chỗ ở của mình báo cho Hạnh nhi biết, bảo cô bé ngủ sớm, không cần chờ cửa nữa, ngày mai hắn sẽ về. Sau đó hắn được Hàn phu nhân đưa đến phòng ngủ của Hàn tri phủ, lúc bấy giờ phòng này đã bị pháp đàn chiếm mất chỗ, cho nên Hàn phu nhân và nha hoàn Đông nhi chỉ có thể đến sương phòng nghỉ ngơi.

Hai người họ đi xong, Dương Đạp Sơn thấy Hàn tri phủ vẫn còn ôm khư khư hộp quan ấn, trên pháp đàn có nửa cái bánh bao ăn dở, liền hỏi: “Đại nhân, ngài không ăn cơm sao?”

Hàn tri phủ đưa môi trở vào nửa cái bánh bao đó: “À, ăn chút rồi, không muốn ăn.”

Dương Đạp Sơn hiểu tâm tình của ông ta đang khẩn trương, ăn uống không nổi, bèn nói: “Đại nhân, nếu ngài mệt thì cứ để hộp ấn lên pháp đàn, lên giường nghỉ ngơi đi, ở đây có tôi mà.”

“Không không!” Hàn tri phủ lắc cái đầu mập như cái trống bát lạng, “Người đã nói rồi, vượt qua đêm nay thì mọi sự đã đại cát, dù sao thì cũng không để phát sinh bất kỳ sơ sót nào. Bồn phủ phải trông chừng thật kỹ mới được.”

Dương Đạp Sơn cười cười, cũng không khuyên gì nữa, dọn một cái ghế thái sư để cạnh cửa sổ, ôm kiếm gỗ trong lòng, ngồi dựa vào ghế thái sư ngủ gà ngủ gật.

Hàn tri phủ vội hỏi: “Dương huynh đệ, người... người đừng ngủ a, vạn nhất tiểu quỷ đó đến thì làm sao bây giờ?”

Dương Đạp Sơn nhắm mắt cười nói: “Đại nhân yên tâm, khi tiểu quỷ đến thì tiểu nhân có thể cảm ứng được. Ngài yên tâm đi, phải ôm giữ kỹ hộp ấn, đừng để rách hay bị rách hở gì.”

Hàn tri phủ ôm hộp ấn thật chặt, gật gật đầu, khẩn trương nhìn tứ phía.

Nền hồng trên pháp đài cháy ngấn dần, ngấn dần. Tiếng keng canh ba bắt đầu gõ.

Từ khi quan ấn bị mất tới giờ, Hàn tri phủ đã không ngủ liên tục ba đêm rồi, lòng nóng như lửa đốt ngủ không được, hiện giờ khó khăn lắm mới tìm được quan ấn trở về, lại lo lắn tiểu quỷ cướp trở lại, căn bản không dám ngủ, nhưng dù gì thì quá mệt mỏi, lại liên tục ba đêm không ngủ, ông ta căn bản chịu không nổi.

Do đó, vừa nghe đánh canh là ông ta cảm thấy mệt mỏi vô cùng. Đến canh ba thì hai mắt ông ta không ngừng dúi lại, ông ta chỉ còn biết đứng lên không ngừng qua lại, vừa đi vừa ngáp, uống trà đặc cũng không xong, ngồi xuống càng không thể, mắt cứ dúi lại mở không lên được.

521. Chương 490: Quan Ấn Quay Về

Hắn đứng dậy nhìn Hàn tri phủ mệt mỏi bất kham, kỳ quái hỏi: “Ồ, đại nhân, ngài sao không lên giường ngủ đi?”

Hàn tri phủ thanh tỉnh lại chút xíu, miễn cưỡng cười nói: “Không đâu, bồn phủ kiên trì được, kiên trì đến trời sáng ngày mai, đến lúc đó ngủ cho đầy một giấc cũng không muộn gì.”

Dương Đạp Sơn mỉm cười nói: “Vậy được, hiện giờ là canh mấy rồi?”

“Vừa quá canh ba!”

“Vậy à, vậy tiểu nhân đi vòng vòng xem xét một chút, có thể là tiểu quỷ đó đã đi rồi.”

“A?” Hàn tri phủ vui mừng hỏi: “Tiểu quỷ đi thật rồi sao?”

Dương Đạp Sơn nhìn tứ phía: “Không ngủ thấy mùi có nó, có khả năng là đã đi rồi, cũng có thể là trốn ở chỗ nào đó, chúng ta vẫn cẩn thận thì hay hơn. Chờ đến trời sáng thì không cần phải lo lắng gì nữa.”

“Đúng đúng! Chúng ta vẫn cảnh giác hay hơn!” Hàn tri phủ luôn miệng nói, suy nghĩ một chút rồi hơi lo lắng: “Vậy người đi tuần tra xung quanh, tiểu quỷ không thừa cơ lên vào cướp quan ấn sao?”

“Không đâu, ngài yên tâm, tôi tuần tra xung quanh phòng này, tiểu quỷ chỉ cần đến gần là tôi lập tức biết ngay. Nhưng mà, ngài phải ôm chặt hộp quan ấn này một chút, cẩn thận giới bị mới được, ngàn vạn lần đừng ngủ thiếp đi.”

“Được được, yên tâm đi, có đánh chết ta cũng không rời lỏng đây!” Mất Hàn tri phủ đầy sọ máu đỏ ngầu, ngáp liên tục, nhưng quyết tâm không ngủ.

Dương Đạp Sơn cười cười, cầm kiếm gỗ ra cửa, đóng cửa lại.

Hàn tri phủ khẩn trương đóng tai, nghe được tiếng bước chân của Dương Đạp Sơn chung quanh phòng, bấy giờ mới yên tâm.

Tuy hạ định quyết tâm không ngủ, nhưng quyết tâm là một chuyện, có thể làm được hay không là một chuyện khác, nên chỉ sau thời gian chừng một bữa cơm, Hàn tri phủ đã gà gât liên tục, nhưng mỗi lần đều kinh khủng phản ứng lại được - ta không thể ngủ, ta phải bảo hộ quan ấn!

Nhưng mà, ông ta rốt cuộc cũng không chống chịu được sự mệt mỏi cực độ, nên cuối cùng cũng ôm hộp quan ấn thật chặt, ngồi dựa vào ghế thái sư ngủ thiếp đi.

.....

Sáng ngày hôm sau, Hàn tri phủ bị những tiếng ồn ào làm cho tỉnh giấc, mở mắt ra, phản ứng đầu tiên chính là “Không xong rồi! Ta sao lại ngủ như vậy được! Quan ấn đâu? Có phải là bị tiểu quỷ cướp đi rồi?”

Hàn tri phủ ôm chặt hai tay, ôm vào chỗ trống không, hộp quan ấn trong lòng đã không còn đâu nữa, kinh khủng vạn phần, cảm thấy lông tóc toàn thân dựng đứng lên, kêu to một tiếng ngồi nhồm dậy trên ghế thái sư. Tiếp đó ông ta nghĩ, có phải là mình ngủ đi mà quan ấn rơi xuống đất không? Ông ta vội bò xuống đất tìm khắp nơi - không có! Căn bản chẳng có hộp quan ấn nào trên mặt đất cả.

Trong ngày nóng bức thế này mà toàn thân Hàn tri phủ như bị dội một gáo nước băng lạnh, từ đầu cho đến chân đầu tê tái như khúc gỗ, tiếp theo đó người nhũn ra ngồi phịch xuống đất.

Đến lúc này, ông ta chợt nghe có tiếng gọi: “Đại nhân! Đại nhân...! Ngài tỉnh dậy đi a!” Lại có tiếng gọi: “Lão gia...! Lão gia người sao vậy? Lão gia!”

Linh hồn bay tạt đâu đâu của Hàn tri phủ bấy giờ mới từ từ quay lại, ông ta định thần nhìn, thấy Thành Tử Cầm và các bộ khoái khác ngồi nép sát bên không ngừng gọi “Đại nhân tỉnh dậy!”, còn nương tử Hàn phu nhân và tiểu nha hoàn Đông nhi của ông ta thì vừa ở một bên lay kéo vừa gọi: “Lão gia ông sao vậy?”. Hàn tri phủ chợt dậy lên nỗi bi thương, lớn tiếng khóc rống: “Quan ấn của ta a! Lại bị tiểu quỷ trộm mất rồi!”

Mọi người nói cái gì ông ta cũng không nghe, trong đầu chỉ có một ý niệm duy nhất: “Quan ấn lại bị tiểu quỷ cướp chạy mất rồi!” Ông ta vô cùng hối hận, cái này cũng chẳng trách Dương Đạp Sơn: “Người ta đã nói rõ là mình đừng có ngủ đi rồi mà, phải trông chừng quan ấn cho kỹ, thế mà mình lại cứ ngủ đi, chỉ trách cho bản thân mình ý chí không kiên định, không kiên trì đến cuối cùng.”

Hàn tri phủ buồn bã khóc rống, đột nhiên nhớ lại Dương Đạp Sơn có nói qua, nếu như tiểu quỷ cướp quan ấn đi, có muốn cướp lại thì khó như bẻ gãy lên trời, và khó bẻ gãy lên trời thì vẫn còn có chút khả năng chứ, Hàn tri phủ tức thời dậy lên chút hi vọng.

Ông ta gạt lệ già, ngồi nhồm dậy tìm kiếm Dương Đạp Sơn khắp nơi, chợt thấy hắn đang đứng sau Thành Tử Cầm đang mỉm cười nhìn ông ta. Mất ông ta liền sáng ngời như người đi trong bóng đêm tìm được nguồn ánh sáng, cố sức đẩy gạt mọi người ra, nhào tới chụp lấy hai tay Dương Đạp Sơn: “Dương huynh đệ, cứu ta lần nữa đi!”

Hàn tri phủ trong lúc khẩn cấp, không còn dùng tiếng “bổn phủ” như mọi lần nữa, trực tiếp xưng “ta” luôn.

Dương Đạp Sơn dùng hai tay đỡ lấy thân hình nặng hơn hai trăm cân, thế mà như nâng một cành liễu, tỏ vẻ không có vấn đề gì, nhẹ giọng hỏi: “Đại nhân, còn muốn cứu ngài cái gì ạ?”

“Quan ấn! Quan ấn của ta a...!”

“Quan ấn?” Dương Đạp Sơn cười, quay miệng hướng về phía pháp đàn: “Quan ấn của ngài không phải là để trên pháp đàn đó hay sao?”

“A!” Hàn tri phủ nghe lời này, phảng phất như nghe lời từ bên bờ hạnh phúc, đột nhiên quay đầu nhìn thấy hộp quan ấn còn dán kim phù đang nằm đoạn chính trên pháp đàn!

Ông ta kêu lên một tiếng chạy tới đưa tay vịn vào pháp đàn, đôi mắt trừng như là cái mô đất, nhìn chăm chăm vào hộp đựng quan ấn, nhất thời e dè sợ được sợ mất, sợ trong đó trống không chẳng có thứ gì, để rồi cuối cùng cũng đưa hai tay run run ra, khẽ nâng hộp đựng quan ấn lên.

Nặng vô cùng! Nặng trình trịch! Hàn tri phủ có thể khẳng định bên trong chính là quan ấn bảo bối của mình! Ông ta ôm quan ấn vô số lần, cảm giác đó quen thuộc lắm, tuyệt đối không thể sai! Loại cảm giác này cuối cùng cũng trở về với ông ta!

Hàn tri phủ ôm chặt quan ấn giống như ôm chặt tiểu thiếp mà ông ta yêu thương lắm vậy, từ từ chuyển thân, nhìn Dương Đạp Sơn, môi mấp máy, cuối cùng run run cất tiếng hỏi: “Ta... ta có thể mở ra được chưa?”

Dương Đạp Sơn mỉm cười, nụ cười xán lạn như dưới ánh triều dương: “Đương nhiên là được! Hiện giờ đã quá giờ rồi!”

Hàn tri phủ vui mừng gật đầu, tay trái ôm chặt hộp đựng quan ấn, tay phải run rẩy đặt lên chốt khóa, mọi người đều vậy lại nhìn cái hộp trong lòng ông ta.

Hàn tri phủ cuối cùng cũng run rẩy mở được cái hộp.

Quan ấn! Đó chính là quan ấn của tri phủ Khánh Dương, nó ngoan ngoãn nằm ở đó như một đứa bé, giống như chạy đi chơi mệt rồi quay về nôi nằm ngủ khò khò vậy.

Hàn tri phủ dè dặt chạm lấy nó, từ từ nâng lấy ra ngoài, lật qua xem, thấy có bốn chữ khắc nổi dính đầy mực đóng dấu đỏ trên ấn: “Khánh Dương phủ ấn”

Đúng là quan ấn của ông ta! Không sai điểm nào! Hàn tri phủ xoay trái xoay phải quan sát hết một lượt, rồi nhin không được ôm ấn vào lòng, ngửa mặt cười ha hả, không hề để ý gì đến mực dính lên áo quần.

Hàn phu nhân cũng khóc, mừng quá mà khóc, vì lòng lo lắng suốt ba ngày cuối cùng cũng được giải tỏa, Đông nhi cũng nâng đỡ Hàn phu nhân, lặng lẽ rơi nước mắt.

Thành Tử Cầm và ba bộ khoái tổ trưởng là Hầu Vĩ, La Dực, Mã Lượng cũng vừa kinh vừa mừng, cùng quay nhìn về phía Dương Đạp Sơn, trong mắt tràn đầy vẻ kính phục có chen lẫn mấy phần đổ kỵ.

Hàn phu nhân gật lệ, nói với Hàn tri phủ: “Lão gia, quan ấn đã tìm về rồi, đều là nhờ ở Dương huynh đệ hết, ông hãy khen thưởng cho cậu ta thật trọng mới được.”

Hàn tri phủ bấy giờ mới ngừng tiếng cười, trước hết cẩn thận bỏ ấn vào hộp, lấy khóa đồng khóa lại cẩn thận, ôm chặt vào lòng, xong mới nói: “Lời phu nhân có lý, nên phải khao thưởng trọng hậu! Phu nhân, nâng đi lấy 40 lượng, không, năm chục lượng ra đây, thưởng cho Dương huynh đệ!”

Hàn tri phủ không phải là người keo kiệt, cảm kích Dương Đạp Sơn có dư, cho nên đã thưởng thêm mười lượng bạc nữa.

Dương Đạp Sơn mừng rỡ, cung thân tạ ơn.

Hàn phu nhân dẫn tiểu nha hoàn Đông nhi rời khỏi đó, một lúc sau quay lại, Đông nhi bưng theo một cái mâm gỗ, trên có một cái rương nhỏ. Cô bé bước tới trước mặt Dương Đạp Sơn, Hàn phu nhân mở rương ra, thấy trong đó là 5 đỉnh bạc trắng, lấp lóe chói ngời. Hàn phu nhân nói: “Dương huynh đệ, đa tạ cậu đã giúp lão gia chúng ta tìm lại quan ấn, số bạc thưởng này xin thu lấy.”

Thái độ của Hàn phu nhân hiện giờ đối với Dương Đạp Sơn đã chuyển biến triệt để, ngôn ngữ khách khí phi thường, nhìn mà bọn khỉ ốm tiện mộ không dứt.

Sự vui mừng như điên trong lòng của Hàn tri phủ từ từ hạ bớt, ông ta ôm chặt hộp ấn, hơi do dự một chút, hỏi Dương Đạp Sơn: “Dương huynh đệ, tối qua bốn phủ nhện không nổi ngũ thiếp đi, tiểu quý có đến hay không?”

“Có đến, bị tiểu nhân làm phép đuổi đi rồi!”

Câu nói đơn giản này khiến Hàn tri phủ nghe mà kinh tâm động phách, vội nói: “Rất may là có người, nếu không thì, cái này... hắc hắc, người tận chức vụ, lại có tài, người như vậy không trọng dụng thì trọng dụng ai? Như vậy đi, bốn phủ nhậm mệnh người làm tử y tổng bộ đầu của bộ khoái khắp Khánh Dương phủ!”

Bộ khoái phân thành hai loại thanh y (áo xanh đen) và tử y (áo tím). Thanh y là bộ khoái thường, tử y là thủ lĩnh của bộ khoái, cũng chính là bộ đầu. Do cổ đại bộ khoái phụ trách phá án hình sự và quản lý trị an xã hội, cho nên chức bộ đầu này tương đương đội trưởng đội hình cảnh (cảnh sát hình sự) ở thời hiện đại vừa kiêm luôn chức đội trưởng đội phòng chống bạo động và trưởng đồn công an.

Dương Đạp Sơn mừng rỡ, vừa định khom người cảm tạ, nhưng liếc mắt nhìn thấy sắc mặt Thành Tử Cầm rất khó coi, còn sáu hầu và mấy người còn lại cũng không bình thường chút nào, lòng tức thời cả kinh. Hắn nếu như mới đến mà đoạt quyền của Thành Tử Cầm, tuy có Hàn tri phủ làm hậu đài, nhưng chỉ sợ rất khó phục chúng, những ngày tháng sau này rất khó ăn nói và làm việc. Hơn nữa hắn chỉ muốn kiếm sống, chứ không muốn làm bộ đầu, cho nên vội nói: “Đại nhân, chuyện này ngàn vạn lần không được!”

“Vì sao?” Hàn tri phủ hỏi.

“Mới có bao nhiêu tuổi đầu thế này, lại vừa mới đến, không có kinh nghiệm gì, thế mà lại làm bộ đầu ngay chỉ sợ khó phục chúng. Huống chi Thành bộ đầu vũ công cao cường, lãnh đạo có phương, ở trong các huynh đệ lập nên uy vọng rất cao, lại là con cái ân nhân của ngài. Do Thành bộ đầu lãnh đạo hay hơn tiểu nhân trăm nghìn lần.”

522. Chương 491: Một Trường Hợp Vừa Ăn Cắp Vừa La Làng Khác

Do đó, Hàn tri phủ gật đầu, nói với Dương Đạp Sơn: “Lời này cũng có lý, như vậy đi, bốn phủ nhậm mệnh người làm phó tổng bộ đầu, hiệp trợ Tử Cầm quản lý chúng bộ khoái của Khánh Dương phủ, tiền công mỗi tháng 600 văn.”

Án chiếu theo quy định của pháp luật, tam ban nha dịch của cổ đại nha môn là những công tác tạp vụ, thường phải chinh tập bá tánh đảm nhiệm, được gọi là phái sai phục dịch, cho nên mới xưng là “Sai dịch”, nhân vì là phục dịch trong nha môn nên mới gọi là “Nha dịch”, trong đó bao gồm cả bộ khoái, đều là phục dịch theo nghĩa vụ, không có bổng lộc của công, chỉ phát cấp “Công thực ngân” (tiền ăn), trong từ ngữ đã hàm nghĩa hỗ trợ ăn uống. Và thường những công thực ngân dành cho bộ khoái này chỉ khoảng 400 văn mỗi tháng, tổng bộ đầu 700 văn, Dương Đạp Sơn là phó tổng bộ đầu, cho nên hưởng 600 văn.

Chút tiền này thật ra là tiền duy trì sự sống cho gia đình, không đói chết đã là may lắm rồi, đừng nói gì là sinh hoạt cho thoải mái một chút. Nhưng ở thời cổ đại, nha dịch ra được hưởng rất nhiều tiền theo quy củ, những món “lệ phí” này đều do ước định tự nhiên thành, không thể coi là tham ô, cũng có thể gọi là thu nhập “xám”. Đương nhiên, có có khá nhiều người bán rẻ lương tâm tham tiền chèn ép để kiếm thêm.

Dương Đạp Sơn thấy sắc mặt của Thành Tử Cầm cùng mọi người hòa hoãn hơn, bấy giờ mới khom người thưa: “Đa tạ đại nhân tài bồi, tiểu nhân nhất định hiệp trợ Thành bộ đầu nỗ lực phá án, báo đáp ơn vun bón của đại nhân.”

Sáu hầu và hai người còn lại đều ôm quyền khom người làm lễ với Dương Đạp Sơn: “Thuộc hạ tham kiến Dương phó tổng bộ đầu!”

Dương Đạp Sơn ôm quyền trả lễ: “Sau này rất mong các vị ủng hộ nhiều cho.”

Thành Tử Cầm cười tươi ôm quyền nói: “Cung hỉ Dương huynh đệ vinh dự thăng lên phó tổng bộ đầu!”

Dương Đạp Sơn vội hoàn lễ: “Đa tạ Thành tổng bộ đầu!”

Hàn tri phủ hơi lo lắng tiểu quỷ còn quay trở lại đánh cắp quan ấn của mình đi nữa, chờ bọn họ khách sáo xong, bấy giờ mới hỏi: “Dương phó bộ đầu, tên tiểu quỷ đó có quay lại trộm quan ấn của bổn phủ nữa không?”

Dương Đạp Sơn trầm ngâm một chút, đáp: “Tiểu quỷ đó thân có pháp lực, tiểu nhân không có cách gì chế phục nó một cách triệt để, cho nên khả năng mất cắp vẫn còn tồn tại!”

Hàn tri phủ và Hàn phu nhân đều thất sắc cả kinh, đồng thanh hỏi: “Như vậy thì làm sao bây giờ?”

Dương Đạp Sơn đáp: “Chỉ có một biện pháp có thể đề phòng tiểu quỷ lại đến!”

“Biện pháp nào?” Hai người đồng thanh hỏi.

“Đem quan ấn giao cho phu nhân bảo quản, khi cần dùng ấn thì thỉnh phu nhân lấy ra sử dụng, dùng xong thì giao lại cho phu nhân bảo quản. Hàn đại nhân không được hỏi phu nhân chỗ giấu ấn, thậm chí không được hỏi tình hình bảo quản quan ấn. Còn phu nhân cũng nhất định chú ý, chỗ giấu quan ấn tuyệt không để cho Hàn đại nhân biết, nếu không, tiểu quỷ sẽ có khả năng trộm quan ấn lần nữa.”

Hàn tri phủ và Hàn phu nhân đưa mắt nhìn nhau, đồng thanh hỏi: “Đó là vì sao?”

Dương Đạp Sơn thần bí cười: “Thiên cơ bất khả lậu, chỉ cần án chiếu theo lời Dương mỗ mà làm thì có thể đảm bảo gối cao ngủ yên không lo lắng gì, quan ấn sẽ không bị tiểu quỷ trộm đi nữa.”

Đạo gia rất chú trọng thiên cơ, nhận định là khai đàn thi pháp vốn là nghịch thiên ý, nếu như tiết lộ thiên cơ quá nhiều sẽ dẫn tới tai họa, điều này Hàn tri phủ và phu nhân đều biết. Cho nên, hai người nhanh chóng ngậm miệng, dù gì thì Dương Đạp Sơn cũng đã lập đàn làm phép, tìm quan ấn trở lại rồi, những thứ này đều là sự thật, hai người đối với lời của Dương Đạp Sơn đương nhiên tin chắc không nghi ngờ gì.

Hàn tri phủ đem quan ấn giao cho Hàn phu nhân, dặn dò mấy câu, Hàn phu nhân ôm quan ấn gật đầu lia lịa, nói lão gia yên tâm. Từ đó trở đi, Hàn tri phủ nghiêm chỉnh án chiếu theo biện pháp của Dương Đạp Sơn chỉ, giao quan ấn cho phu nhân bảo quản, không hỏi đến tình huống bảo quản thế nào, khi cần dùng mới gọi phu nhân lấy ấn, dùng xong lập tức trả lại. Quả nhiên, từ đó về sau, quan ấn của Hàn tri phủ không bị mất lần nào nữa.

Dương Đạp Sơn ôm cái rượu bạc nhỏ cùng Thành Tử Cầm và mọi người cáo từ Hàn tri phủ và phu nhân rời khỏi nội nha. Ấn này coi như là kết thúc tốt đẹp, tâm tình của mọi người thấp phần cao hứng.

Rời khỏi nội nha, sáu hầu nhìn cái rượu nhỏ dưới nách Dương Đạp Sơn, nước nước bọt đánh ực, hỏi: “Dương bộ đầu, nhiều bạc như vậy ngài xài làm sao?”

Thành Tử Cầm trừng mắt nhìn y: “Sáu hầu, người quản nhiều chuyện quá lắm đó nghe!”

Dương Đạp Sơn mỉm cười đáp: “Ta định mua một ngôi nhà, có nhà của mình dù sau cũng có chỗ đi đi về về nương tựa, đến lúc đó thỉnh mọi người đến uống rượu chúc mừng vài ngày nữa chứ.”

Mấy người luôn miệng khen phải.

Bọn họ đi qua đại đường trở về phòng trực của bộ khoái. Thành Tử Cầm cho sáu hầu đi mang mấy bộ y phục bộ đầu cho Dương Đạp Sơn thay, so với thanh y có thần hơn nhiều.

Tiếp theo đó, Thành Tử Cầm cho bọn họ tan, chỉ lưu lại Dương Đạp Sơn ở phòng khách, khi còn hai người mới khê hỏi: “Ê, Dương bộ đầu, quan ấn đó bị tiểu quỷ trộm đi thật hả?”

Dương Đạp Sơn kỳ quái hỏi dò: “Không phải tiểu quỷ thì còn là ai? Tôi chính là từ tay tiểu quỷ giật về đó a, tròng khổ chiến ngày hôm qua cô không thấy sao, quả thật là kinh tâm động phách...”

Thành Tử Cầm lườm hắt: “Có quỷ mới tin người! Người không chịu nói thì thôi vậy!” Nói xong đứng dậy định đi.

Dương Đạp Sơn vội ngăn lại, cười khan nói: “Cô làm sao biết đó là giả?”

“Người giả thần giả quỷ, nói cái gì mà lập đàn làm phép, cần phải biết cậu của ta là đạo sĩ, ta từ nhỏ đã nhìn thấy cậu khai đàn thi pháp nhiều lần, nhìn riết rồi hiểu rất rõ, người làm nhiều điều chẳng giống tí nào!”

“Ha ha, cô thật là lợi hại, ta lừa ai chứ sao lừa nổi cô. Đúng rồi, nếu như cô đã biết ta lập đàn làm phép là giả, sao cô không vạch mặt ta?”

“Ta tuy nhìn ra người là một tên đạo sĩ giả, căn bản không biết đạo pháp cái quái gì cả, nhưng mà ta rất kỳ quái là người làm vậy để chi, cho nên không vạch mặt người. Không ngờ người sau đó tìm quan án về thật, cho nên ta rất mê hoặc là người làm sao mà tìm được về?”

“Ta không phải nói rồi sao, là từ tay của tiểu quỷ...”

“Hừ!” Thành Tử Cầm chuyển thân định đi.

Dương Đạp Sơn không muốn vừa vào lục phiên mô là chộc cho thương ti không vui, vội nói: “Được được, ta cho cô biết vậy, nhưng mà cô không được nói cho ai biết hết nghe.”

“Ừ!” Thành Tử Cầm trở về ngồi lên ghế, giương đôi mắt phượng lông lánh nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn nhìn phải nhìn trái xong, mới hạ giọng nói: “Lời thật nói cho cô biết, quan án này không phải yêu quỷ ma thần gì trộm đi hết, mà là do người trộm!”

“Người trộm? Ai?”

Dương Đạp Sơn kể tới tai nàng định nói, nhìn thấy vành tai trắng mịn thơm tho của nàng, không nhịn được xung động muốn cúi xuống hôn, vội vờ thu lại tâm thần, khẽ nói: “Là tự Hàn tri phủ đại nhân trộm đó!”

“Hả?” Thành Tử Cầm hô lên cả kinh, “Là Hàn đại nhân...”

“Suyt...!” Dương Đạp Sơn vội ra dấu cấm thanh, “Đừng nói lớn!”

Thành Tử Cầm gật đầu, khẽ hỏi: “Rốt cuộc là chuyện thế nào?”

“Ta khám sát hiện trường, phát hiện cửa sổ cửa cái đóng chặt, không có bất kỳ người ngoài nào tiến vào, bao quát cả đỉnh phòng và dưới đất, trong khi đó Hàn tri phủ nhấn mạnh mấy lần, rằng ông ta trước khi ngủ đều kiểm tra kỹ mọi chỗ có thể ẩn giấu người trong phòng. Khi ta hỏi Hàn phu nhân, ấn chứng điểm này, biết Hàn đại nhân đích xác là người thập phần cẩn thận, đặc biệt là đối với việc bảo hộ quan án, thậm chí đã đến mức độ bệnh hoạn.”

“Bệnh hoạn?” Thành Tử Cầm hỏi.

“Đúng a, ông ta làm quan vốn cẩn thận phi thường, quan án trước giờ đều tự thân bảo quản, không bao giờ xa người, tối đến ngủ đều đặt ở đầu giường. Từ khi Vương tri huyện ở huyện Hợp Thủy thuộc Khánh Dương phủ làm mất quan án bị bãi quan, ông ta sợ bản thân cũng bị vận xui như vậy, dường như đêm không thể ngủ. Mỗi đêm trước khi ngủ ông ta đều sợ quan án bị mất, lúc thì đem ấn đặt ở đầu giường, lúc thì để ở dưới chân, lúc thì trong tủ, lúc thì giấu sau bồn hoa, có khi ngủ nửa đêm thức dậy xem mấy lần.”

Thành Tử Cầm gật đầu: “Người nói vậy ta cũng nhớ ra, thời gian trước Hàn đại nhân từng hỏi ta làm sao mới bảo hộ được quan án, ta thế là tăng gia đội tuần tra ngoài nội nha, đề phòng đạo tặc tiềm nhập, nhưng ông ta cũng không vừa ý, còn dặn dò giáo huấn ta mấy lần nữa.”

Dương Đạp Sơn nói: “Đúng a, lúc đó ta cũng đã hoài nghi, và thế là tiến một bước giám định vân tay...”

“Giám định vân tay?” Thành Tử Cầm nghe không hiểu.

“Hà hà, chính là xác định dấy bàn tay của ai đó mà.”

“Thật không? Cái này mà cũng nhìn ra được nữa à? Làm sao nhìn vậy?”

“Đương nhiên là có thể, chỉ có điều để học được thì rất phiền, rất phức tạp, cái này...” Dương Đạp Sơn lo là Thành Tử Cầm sẽ hỏi cho ra lẽ.

“Ta không thêm học, người gấp gấp cái gì?” Thành Tử Cầm giận dỗi, “Người làm cái giám định vân tay gì đó phát hiện ra điều gì?”

“Ta phát hiện trên hộp đựng quan ấn đó chỉ có dấu tay của Hàn tri phủ, ngay có dấu tay của phu nhân ông ta cũng không có, cũng không có của các vị.”

“Lời thừa, đương nhiên là không có! Chúng ta lúc đó tiến vào khám sát hiện trường, tuy quan ấn đã mất rồi, chỉ cái hộp không mà Hàn đại nhân cũng không cho phép chúng ta đụng vào.”

“Do đó a, trên đời này không có chuyện không ai đụng vào hộp mà quan ấn trong đó lại bị trộm mất! Vì thế ta khẳng định, trộm quan ấn đi chính là bản thân của Hàn tri phủ!”

“Không đúng a, ông ta tự trộm quan ấn để làm cái gì? Về lo lắng của ông ta không phải là giả a.”

Dương Đạp Sơn cười hăng hắc: “Hàn đại nhân tự trộm quan ấn của mình, nhưng ngay bản thân của ông ta cũng không biết!”

“Hả?” Thành Tử Cầm càng kinh ngạc hơn, “Lời này rốt cuộc là sao?”

“Nhân vì ông ta mắc chứng mộng du(*)!” Dương Đạp Sơn thần bí hạ giọng nói, “Hàn đại nhân ngày đêm lo lắng quan ấn bị mất, dẫn đến khi mộng du cũng quan tâm quan ấn bị mất, do đó trong cơn mộng du đi giấu quan ấn đi. Người mộng du không biết những gì mình làm hay trải qua trong lúc mộng du, vì thế sáng hôm sau khi tỉnh dậy, ông ta đương nhiên không biết bản thân khi mộng du đã đem quan ấn giấu đi rồi, nên là cho nó đã bị mất trộm.”

Chú thích:

(*) Chứng mộng du: Chứng mộng du thường xuất hiện từ thời thơ ấu và xuất hiện ở 10-30% trẻ em, trong khi chỉ 0,5-1% người lớn bị rối loạn này. Người mộng du thường đi lang thang hoặc có những chuyển động không ý thức được vì đang ngủ. Mộng du được xếp vào nhóm rối loạn chất lượng giấc ngủ cùng với các chứng khiếp sợ về đêm, nói mơ, ngiễn rãng...

Thủ phạm chính của bệnh này là những khó khăn về tâm lý. Một tình trạng lo âu nặng nề, thiếu ngủ hay sợ hãi ám ảnh về điều gì đó sẽ là nguyên nhân khiến cho chứng mộng du xuất hiện. Thường cơn mộng du không kéo dài và không nguy hiểm, nhưng đôi khi có thể dẫn tới thương tích do bất cứ những gì họ mơ đều biến thành hành động và nếu khớp với giấc mơ, họ sẽ không tỉnh giấc. Sau cơn mộng du, không hề có các rối loạn tâm thần hoặc hành vi. Khoa học đã phát hiện ra trên 50% người mắc bệnh mộng du có đột biến lạ trong một gen của hệ miễn dịch, với ký hiệu HLADQB1*05. Trung bình cứ 4 người mộng du thì 1 người có thân nhân cùng mắc bệnh.

Giấc ngủ là sự điều hòa và lặp đi lặp lại của một quá trình sinh lý bình thường. Nhu cầu ngủ của người bình thường khoảng 6-7 giờ mỗi đêm. Giấc ngủ được chia làm 2 giai đoạn sinh lý: giai đoạn không vận động nhãn cầu nhanh (NREM) chiếm 75% thời gian ngủ, và giai đoạn vận động nhãn cầu nhanh (REM) chiếm 25% thời gian ngủ.

Mỗi đêm có 4 đến 5 chu kỳ ngủ. Giấc ngủ bảo đảm sự phục hồi chức năng hoạt động của não trong trạng thái thức tỉnh, có vai trò rất quan trọng trong đời sống của con người. Rối loạn giấc ngủ thường là triệu chứng sớm nhất của các rối loạn tâm thần. Một trong những rối loạn giấc ngủ hay gặp nhất là mộng du - còn được gọi là rối loạn hành vi REM, hay xảy ra vào 1/3 đầu của thời gian ngủ trong đêm, khi rơi vào giấc ngủ sâu. Bệnh nhân trong trạng thái vắng ý thức hoàn toàn: đang ngủ tự nhiên ngồi dậy, đi, mặc quần áo, nói, la hét, lái xe... Trong khi đi, nét mặt của người bệnh đơn điệu, mắt đờ đẫn, không đáp ứng với lời nói của người khác bởi họ đang hành động theo những gì đang xảy ra trong đầu. Các hành vi kết thúc khi bệnh nhân thức dậy sau một vài phút rối loạn ý thức, thường gặp nhất là quay lại giường ngủ tiếp. Cũng có thể tỉnh lại sau một kích thích mạnh từ bên ngoài. Thường thì người bệnh chỉ có thể nhớ giấc mơ của mình nếu thức dậy nửa chừng. Nhưng lúc đó, cũng rất khó để hiểu được rằng mình đã hành động hóa giấc mơ. Bạo lực cũng có thể xảy ra trong các cơn mộng du ở người lớn.

523. Chương 492: Một Ngôi Nhà Nhỏ

“Không có, chứng này chỉ phát sinh trong những trường hợp căng thẳng đặc biệt, trong khi đó mấy ngày này Hàn phu nhân đến kỳ kinh nguyệt, không thể đồng phòng, cho nên mang theo tiểu nha hoàn đến sương phòng ngủ.”

Nữ nhân thời cổ đại khi có kinh nguyệt thì không thể ngủ cùng phòng với trưởng phu, sợ sẽ nhiễm vận đen đến cho trưởng phu, đặc biệt là những người làm quan hay là các đại hộ thì càng chú ý hơn nữa.

Dương Đạp Sơn nói đến kỳ kinh nguyệt không hề có cảm giác gì, nhưng Thành Nguyệt Cầm lại nhin không được đỏ hồng mặt, phải hỏi khóa lấp: “Người nếu như phát hiện Hàn đại nhân mộng du, theo dõi ông ta không được hay sao? Vì sao phải phí sức lập đàn thi pháp cái gì đó?”

“Quan án không còn nữa, lúc mộng du ông ta chưa chắc đã nhớ đến chỗ giấu ở đâu. Vì để ổn thỏa, mới bày ra kế này. Ta nói trở về nhà chuẩn bị, kỳ thật là đi tìm một khối đá gần bằng trọng lượng của quan án, dùng bố bao lại, khi khai đàn làm phép thì giả thần giả quỷ, bỏ đá vào trong hộp quan án đây kín lại, trên có thiếp kim phù, rồi cho Hàn tri phủ biết đã tìm quan án về được rồi.”

“Ha ha, thì ra là người tìm về được lúc đó là một khối gạch đá?” Thành Tử Cầm cười hỏi.

“Đúng a, ta hỏi Hàn phu nhân và nha hoàn Đông nhi, biết được Hàn đại nhân liên tục hai ngày ăn ngủ không yên, và thế là ta nghĩ ra biện pháp đó. Ta nói rõ là tìm quan án về rồi, yêu cầu Hàn tri phủ nghĩ cách bảo hộ quan án cho tốt, dọa ông ta tối đó tiểu quỷ sẽ quay lại cướp quan án, dẫn dò đi lại rằng ông ta phải giữ thật cẩn thận, khiến cho tiềm ý thức của ông ta sản sinh sự lo lắng là quan án sẽ mất nữa. Do ông ta suốt ba đêm không ngủ, lại lo lắng bất an, mệt nhọc quá cuối cùng vẫn ngủ quên đi. Nhưng do tinh thần không ổn định như vậy, ông ta lại mộng du lần nữa, ôm hộp án có chứa gạch ngói đó đi tìm chỗ nào mà ông ta cho là kín đáo nhất, và chín phần mười là chỗ giấu quan án lúc trước, để giấu hộp đựng quan án này đi, như vậy mới yên tâm trở về ngủ tiếp. Ta nhất mực theo dõi ở đó, tự nhiên là tìm lại được quan án rồi.”

“Người thật là thông minh!” Thành Tử Cầm vỗ tay cười, “Đúng rồi, Hàn tri phủ giấu quan án ở đâu vậy?”

“Cô đoán thử coi!”

“Hừ...! Nếu mà ta đoán được thì đã tìm ra sớm rồi! Đừng có vòng vo nữa, mau nói đi!”

“Chính là giấu ở trong đôi vớ ở một đôi giày cũ dưới chân giường! Ha ha ha...”

Thành Tử Cầm cũng che miệng cười khanh khách.

Dương Đạp Sơn thấy nàng cười tươi xinh tươi như vậy, liền hùng hồn nói: “Cái đôi vớ của ông ta thối không chịu nổi, chỉ có giày vớ của Thành bộ đầu cô là thơm, khiến người tâm thần khoáng...”

Thành Tử Cầm tắt hẳn nụ cười, mặt như sương lạnh hừ bảo: “Người sau này dám đem chuyện giày vớ ta ra nói nữa, ta không tha cho người đâu!” Nói xong đứng dậy phất tay áo đi ra cửa, nhưng chợt đứng lại quay đầu bảo: “Hai ngày này người lo đi mua nhà mua cửa đi, mua xong rồi trở lại đây trụ ban, còn rất nhiều chuyện cần làm đây!” Nói xong chậm bước ra khỏi cửa.

Dương Đạp Sơn hơi bối rối, tuổi Thành Tử Cầm không nhỏ hơn hẳn bao nhiêu, thế mà tính tình như một đứa bé vậy, nói biến là biến, nhưng lời cuối của nàng dù sao cũng còn có điểm nhân tình.

Nếu như đã được cho phép, Dương Đạp Sơn cao hứng xách rương bạc rời khỏi nha môn về nơi ở.

Hạnh nhi thấy thiếu gia Dương Đạp Sơn đổi thành trang phục truy y (áo tím đen), biết là hắn đã trở thành bộ đầu, vui mừng khôn xiết. Khi Dương Đạp Sơn mở rương bạc ra, nàng càng kinh ngạc hơn, vội hỏi ở đâu ra nhiều tiền như vậy.

Chuyện Hàn tri phủ bị mất quan án tuyệt đối không được nói loạn, do đó Dương Đạp Sơn chỉ hàm hồ nói là mình vừa tiến vào lục phiên môn đã phá được một án lớn, tri phủ lão gia thưởng cho bạc. Hạnh nhi đã kiến thức bản lãnh phá án của Dương Đạp Sơn, đương nhiên tin ngay không nghi ngờ gì, lại nghe Dương Đạp Sơn nói muốn đi mua nhà, càng hưng phấn hơn.

Chỉ có điều cụ thể đi đâu mua thì hai người hoàn toàn không biết. Dù sao thì học mới đến Khánh Dương, đối với sản nghiệp nhà cửa ở đây không hiểu gì. Hai người nghĩ đến Điền ny tử, liền đi tìm nàng nhờ giúp.

Trên đường đến nhà của Điền ny tử, Dương Đạp Sơn lấy bạc ra đổi, chuẩn bị lát nữa trả lại cho nàng.

Khi đến nơi, người gác cổng nhân ra Dương Đạp Sơn là thanh niên khổ lực lần trước có đến mmột lần, biết hắn và phu nhân của ông chủ có quan hệ rất tốt, hiện giờ lại thấy hắn vận phục trang bộ khoái, hơn nữa là

truy y của bộ đầu, vội khom người niềm nở chào, hết thưa quan gia lại gọi tiểu thư, mời hai người tiến vào trong vườn, đến phòng khách thỉnh trà, xong rồi vội chạy đi bấm báo.

Một lát sau, Điền ny tử phe phẩy quạt đi như làn gió tiến vào phòng khách, thấy Dương Đạp Sơn người vận trang phục mới, eo mang đơn đao, vừa kinh vừa mừng: “Dương huynh đệ! Mới có một đêm mà huynh đệ đã làm bộ đầu rồi sao? Thật hay quá!”

Dương Đạp Sơn cười hì hì: “Rất may là nhờ ơn chị chủ giúp cho tôi mới có thể vào nha môn làm việc kiếm ăn, nếu không thì bây giờ tôi vẫn còn là khổ lực làm công nhật đây.”

“Coi cậu kia!” Điền ny tử thân mật dùng quạt đánh lên người hắn một cái, “Có chút vậy mà tính toán làm chi, cậu giúp cho nhà người ta mới gọi là ơn đó.”

Dương Đạp Sơn mở cái rương nhỏ, lấy từ trong đó ra sáu lượng bạc vừa đổi dọc đường, hai tay đưa qua: “Chị chủ, tôi hôm qua phá được một án, có được chút tiền thưởng, do đó số bạc chị chủ bỏ ra giúp thông quan hệ cho tôi, tôi xin hoàn trả lại.”

Điền ny tử thấy trong cái rương nhỏ của Dương Đạp Sơn chứa đầy bạc, hơi có phần kinh ngạc: “Sao nhiều tiền thưởng vậy a? Huynh đệ người quả thật là có bản lĩnh!” Rồi đẩy tay hắn ra: “Chút bạc đó là một phần tâm ý của người ta, đâu có cần cậu trả lại, cậu làm vậy xa lạ quá hà!”

“Không phải đâu,” Dương Đạp Sơn vội nói, “Một phen tâm ý của chị chủ tôi xin tâm lĩnh, cũng nhờ ơn chị chủ giúp đỡ mà mới có chức vị này, chút tiền phí dụng này cần phải trả lại chứ.”

Điền ny tử tỏ vẻ không vui: “Sao hả? Bộ định thanh toán nợ với người ta đó à, sau này không còn lai vãng nữa chứ gì?”

“Không không! Ý tứ của tôi không phải vậy...” Dương Đạp Sơn cảm thấy giờ phút này sao miệng lưỡi của hắn lại chẳng linh lợi chút nào.

“Không phải là tốt rồi! Nếu cậu mà trả thật, người ta sẽ giận cho đó, không coi cậu là huynh đệ nữa đâu!” Điền ny tử tức giận thở khi khi mặt mày nghiêm nghị vô cùng.

“Vậy... cái này...” Dương Đạp Sơn không biết nói như thế nào cho phải.

Điền ny tử kéo tay hắn: “Dương huynh đệ, người ta với cậu mới gặp như quen thân, vốn muốn nhận cậu làm đệ đệ, nhưng người ta không có phúc khí đó, đành thôi vậy, nhưng điểm tâm ý này mà cậu còn muốn trả lại, vậy thì người ta... người ta thật không biết nói gì hơn nữa...”

Dương Đạp Sơn nghe lời nói của nàng ta có vẻ nghẹn ngào, biết là lời thật, nhưng mà tự nhiên chiếm tiện nghi của người ta dù sao cũng khó coi vô cùng, hắn nói: “Cái này... cái này...”

“Cậu đừng có cái này cái kia gì nữa!” Điền ny tử hít mũi, chớp mắt một hồi, bảo: “Cậu hiện giờ đang lúc cần dùng tiền, không cần phải tính toán với người ta như vậy, đúng không nè?”

Dương Đạp Sơn nghe nàng nói chân thành như vậy, lòng cảm kích vô cùng, khom người nói: “Nếu là như thế, thì đa tạ chị chủ vậy!”

“Tạ cái gì! Điều là người nhà cả mà.” Điền ny tử nghe hắn đáp ứng không trả tiền nữa, bấy giờ mới nhoen miệng cười.

Dương Đạp Sơn lại nói: “Tôi còn một chuyện muốn phiền chị chủ. Tôi muốn mua một căn nhà, nhưng lại không quen mua bán, do đó muốn thỉnh chị chủ trợ giúp tham mưu một chút.”

Điền ny tử cao hứng nói: “Được chứ! Vậy cậu có bao nhiêu tiền? Muốn mua loại nhà nào?”

“Tôi hiện giờ có tổng cộng 50 lượng bạc và hai nghìn văn đồng tiền, muốn mua một ngôi nhà vườn mái ngói, cách nha môn gần gần một chút, chỉ để tôi và Hạnh nhi ở, nên không cần lớn lắm.”

Điền ny tử phe phẩy quạt ngừng thần suy nghĩ, xong bảo: “Năm rồi có nạn đói, chuyện làm ăn không tốt, những thương nhân từ ngoài đến làm ăn đều lỗ vốn, ta biết có mấy nhà làm ăn thua lỗ muốn bán phòng ốc về quê, bán lâu rồi mà chưa được, hay là ta dẫn mọi người đi xem, được không?”

Dương Đạp Sơn rất cao hứng, vội gặt đầu tạ ơn. Điền ny tử mang theo một tiểu nha hoàn cùng Dương Đạp Sơn, Hạnh nhi đi ngay.

Những căn nhà mà Điền ny tử nói cách nhà nàng không xa, chỉ xuyên qua mấy con đường là tới, cách tri phủ nha môn cũng gần.

Tổng cộng có mấy khu nhà vườn cần bán. Mọi người mất hết nửa ngày đi xem hết các nhà, trả giá tới lui, cuối cùng chọn một nhà vườn nhỏ, hoàn cảnh xung quanh thanh nhã, bên trong có một nhà ngang cũng một sân nhỏ, phòng ốc đều được xây chưa lâu, bên trong đầy đủ đồ gia dụng, vườn cũng rộng rãi cho hai người, bên cạnh còn có một cây đào và ít hoa cỏ.

Ngôi nhà ngang có phòng khách phòng ngủ và thư phong, nhà bếp. Ngoài ra còn có mấy phòng trống, khá rộng rãi. Người xây nhà này xem có vẻ thông thạo văn thơ, thích văn vẻ phong nhã, cho nên ngôi nhà vườn này cũng được bố trí rất thanh khiết cao nhã. Do kinh tế của Khánh Dương không phát triển mấy, cho nên chuyện làm ăn của người chủ này thâm vào vốn, muốn bán nhà cửa về quê, cho nên ra giá không cao. Sau khi được Điền ny tử giúp trả giá, cuối cùng hai bên đồng ý mua bán với giá 35 lượng bạc.

Hai bên tìm lý chánh làm người trung gian, viết một văn khế mua bán, sau đó giao nhà.

Cuối cùng thì Dương Đạp Sơn cũng có một ngôi nhà sau mấy tháng lưu lạc đó đây rồi! Hấn và Hạnh nhi vô cùng cao hứng. Điền ny tử vốn định đến Khánh Dương từ lâu đãi tiệc mừng cho Dương Đạp Sơn, nhưng hiện giờ hấn chẳng những làm bộ đầu, mà còn có nhà riêng nữa, cho nên hai bên quyết định tiệc mừng này thiết đặt ở trong vườn ngôi nhà mới, vì dù gì cũng là tạ ơn trời đất, nên ăn uống trong vườn càng thoải mái sáng khoái hơn.

Lần này Dương Đạp Sơn nhất quyết không để cho Điền ny tử bỏ tiền ra làm tiền đãi giúp mình. Hấn mua nhà, cộng thêm tiền đồng, hiện giờ còn lại khoảng bảy lượng bạc. Trong nhà đồ đạc đã đủ đầy, cho nên ngoại trừ mua quần áo mền gối cho Dương Đạp Sơn và Hạnh nhi, hiện giờ hai người không cần phải tốn tiền chi xài gì nhiều nữa, cho nên tiền bạc cũng thoải mái.

Dương Đạp Sơn muốn mời mọi quan liêu và bộ khoái ở nha môn đến dự, cho nên tửu yến này khá đông, không có cách gì tự làm, đành đến Khánh Dương từ lâu đặt tiệc rồi đưa đến nhà, cho nên cũng khá thuận tiện.

Nói làm là làm, còn cả thời gian buổi chiều, cho nên Điền ny tử mang Hạnh nhi đi theo giúp bày biện tiệc rượu. Còn Dương Đạp Sơn thì tự thân đi phát thiệp mời, thỉnh tri phủ Hàn Trung Thiên, ngũ phẩm đồng tri Chu Trác, lục phẩm thông phán Hình Sư, thất phẩm thôi quan Trầm An, bát phẩm kinh lịch Mễ Thư, cửu phẩm tri sự Mạc Hạm... Những người này là quan viên có phẩm cấp của Khánh Dương phủ.

Ngoài ra hấn còn mời quan kiểm giáo (quan kiểm tra đối chiếu sự thật) Tiểu Trấn, ti ngục Phạm Nhâm, tổng bộ đầu Thành Tử Cầm, ba vị tổ trưởng bộ khoái là La Dực, Mã Lượng và ca ca sáu hầu Hầu Vĩ của Điền Ny Tử, bộ khoái răng thỏ cùng các huynh đệ khác đến dự.

524. Chương 493: Ân Thân Nữ Không Đầu

Nếu như tri phủ đại lão gia đã tới, những ta quan kia còn ai không dám động thân? Và thế là những người được phát thiệp mời đều đến, ngồi chật cả vườn nhà Dương Đạp Sơn, náo nhiệt phi thường.

Bàn chủ tịch của tiệc này được đặt trong phòng khách, do Dương Đạp Sơn ngồi hầu Hàn tri phủ và các quan viên có phẩm trật. Điền ny tử tuy trợ giúp nhiều chuyện, nhưng nữ nhân thời cổ đại thường không lên ngôi mâm, nhưng Dương Đạp Sơn vẫn niệm tình nàng quan tâm lo lắng cho mình, an bài nàng ngồi chung với biểu đệ sáu hầu Hầu Vĩ cùng các bộ khoái. Tuy nhiên, Điền ny tử căn bản không chịu ngồi, mang theo nha hoàn và Hạnh nhi cùng bận rộn chiêu đãi khách mời.

Nếu như là cái vui mừng “kiêu thiên” (Vui mừng thăng chức và dời đổi chỗ ở), các tân khách đến tự nhiên đều mang theo lễ vật. Dương Đạp Sơn làm tiệc rượu đãi ba mươi người này tốn khoảng năm sáu lượng bạc, nhưng thu hồi lễ vật và kim tiền tổng cộng có tới bảy lượng, đó là chưa kể những thứ quà đa dạng vô cùng.

Tiệc rượu này ăn uống cho tới lên đèn, Hàn tri phủ mới dẫn phu nhân chênh choáng đứng dậy cáo từ đi về. Tiếp theo đó, chúng tân khách cũng đua nhau cáo từ ra về.

Điền ny tử và Hạnh nhi nhất mực bận rộn tiếp đãi rồi thu xếp, tân khách về hết rồi mới rảnh rỗi. Dương Đạp Sơn vô cùng cảm kích Điền ny tử, vừa rồi do mãi bận tiếp đãi tri phủ và mọi người, hiện giờ khách khứa đã về hết, chỉ còn lại Thành Tử Cầm, sáu hầu, La Dực và Mã Lượng mấy người cùng uống rượu với Dương Đạp Sơn. Trong vườn, mọi thứ do bọn hỏa kế của Khánh Dương từ lâu đến dọn dẹp.

Dương Đạp Sơn mời gọi Điền ny tử, Hạnh nhi và tiểu nha hoàn của Điền Ny tử tên tiểu Liên ngồi xuống cùng uống rượu.

Điền ny tử không mạnh rượu, nhanh chóng đỏ bừng mặt, nghe Dương Đạp Sơn cảm kích tạ ơn, nhân hơi rượu hỏi: “Dương huynh đệ, cậu thật sự cảm kích người ta sao?”

“Cái đó thì đương nhiên!” Dương Đạp Sơn cười nói, “Chỉ chủ giúp tôi nhiều như vậy, tôi đương nhiên cảm kích tận đáy lòng a.”

Ánh mắt Điền ny tử long lanh, ỏn ẻn nói: “Vậy người ta lần trước đề nghị đó, giờ nhắc lại nghe. Người ta nhất mực muốn nhận cậu làm đệ đệ nuôi, cậu chỉ cần gọi người ta một tiếng tỷ tỷ là được, chịu không?”

Dương Đạp Sơn vốn đã mang sự cảm kích trong lòng, lần trước sở dĩ cự tuyệt là sợ Long Vương lo phiền, là do nhìn thấy vẻ cảnh giác của y, lòng hơi tức giận mới vậy. Lần này hẳn có thể vào nha môn làm bộ khoái, phần lớn cũng nhờ Điền ny tử trợ giúp. Và đó là thật lòng trợ giúp, chứ không phải có ý gì. Dương Đạp Sơn cảm kích thật lòng, cộng hiện giờ đã làm bộ đầu, trong Khánh Dương phủ này ít nhiều gì cũng coi là nhân vật có vai vế, nhận Điền ny tử làm tỷ tỷ là không thể tính với cao gì.

Hắn hiện giờ đã hơi say, hơi rượu bốc lên đầu, đứng thẳng dậy cung thân ôm quyền nói: “Nếu như tỷ tỷ đã xem trọng tiểu đệ như vậy, tiểu đệ kính không bằng tông mệnh, tỷ tỷ ở trên, thỉnh thụ tiểu đệ một lễ.”

Điền ny tử mừng rỡ, vội vã đáp lễ: “Người ta có được đệ để là cậu rồi, thật là mừng quá đi đó mà.”

Sáu hầu và Thành Tử Cầm cùng mọi người vỗ tay hoan hô, Dương Đạp Sơn rót rượu, cùng cạn một chung rượu nhận thân với Điền ny tử, rồi cùng uống một chung với mọi người.

Mấy người uống rượu đến canh hai mới tận hứng mà tan.

Dương Đạp Sơn đã uống say rồi, Hạnh nhi đưa hắn vào phòng ngủ chính nằm, giúp cởi y bào, lau rửa giùm hắn xong thì Dương Đạp Sơn đã ngủ khò khò.

Sáng sớm hôm sau, Dương Đạp Sơn đến nha môn, chính thức trực ban.

Công tác của bộ khoái ở nha môn chủ yếu có hai khối lớn, đó là hình trình và trị an. Hình trình kỳ thật bao gồm cả cộng tác pháp cảnh (cảnh sát tòa án) ví dụ như gửi trát đi mời nhân chứng và tội phạm. Trị an thì bao gồm tuần tra tương đương với cảnh sát 110 của Trung Quốc. Đương nhiên, tuần tra đường phố không phải là chức trách chủ yếu của bộ khoái, mà là của dân tráng, tương đương đội viên dân phòng bây giờ. Bộ khoái chỉ đi xem xét sơ qua mà thôi.

Bộ khoái của Khánh Dương phủ chia ra làm ba tổ, nếu không có án mạng hay đại án phát sinh, thì mỗi ngày sẽ luân lưu phái hai tổ phụ trách đi tuần tra, ngoài ra còn một tổ thì trực ở phòng chờ lệnh. Một khi phát hiện đại án, thường sẽ phải hai tổ đi phụ trách điều tra phá án. Còn với những án đặc biệt khẩn cấp và trọng đại, thì cả ba tổ được điều phái đi điều tra.

Dương Đạp Sơn là tổng bộ đầu, chuyện đi tuần tra không cần phải phái tới hắn, mà do sáu hầu đi.

Thành Tử Cầm phân cho Dương Đạp Sơn một phần cộng tác, đó là một loạt án quyền, đều là những án kiện phát sinh gần đây chưa hề được trình phá. Đại khái có hai ba chục án, phần lớn đều là mất trộm, không có án mạng hay án gì nghiêm trọng, vì những án ấy tất phải phá, không sẽ ảnh hưởng đến thành tích, cho nên nếu phá không được thì tìm tù phạm chịu tội thay.

Những án quyền này được ghi nhận rất đơn giản, đều do những người bị mất của thuật lại. Những thứ mất đều là củi gạo muối đường những thứ rất nhỏ, án lớn nhất thì giá trị vật phẩm bị mất không quá ba lượng.

Do ghi chép quá đơn giản, những ngày tháng liên quan cũng không hệ thống hay rõ ràng gì, căn bản không thể tra ra. Hơn nữa Dương Đạp Sơn với những án trộm vặt này chẳng có hứng thú gì, cho nên buồn chán lật qua một hồi, thì quãng sang một bên, cười khỏ nói phá không được nữa.

Thành Tử Cầm hiểu được tâm lý của Dương Đạp Sơn, nói: 'Nếu như ngươi không muốn phá án, thì đi tuần tra vậy.'

Dương Đạp Sơn nói thầm trong bụng: "Ta thà nhàn tản đi dạo trên đường, còn hơn là vùi đầu vào ba cái án lông gà lông vịt này." Hắn bèn cười nói; "Được a!" xong tay án lên cán đao chậm bước đi ra.

Thành Tử Cầm vội nói: "Chờ đó, ta cùng đi với ngươi."

"A? Cô mà cũng đi tuần à?"

"Vốn ra thì không cần ta tự đi, nhưng mà phó tổng bộ đầu ngươi mà còn đi tuần tra rồi, ta không đi không được. Hai chúng ta cùng đi cho có bạn."

"Được a! Người ta nói có nam có nữ làm việc không mệt a." Dương Đạp Sơn cười ha ha.

Hai người sánh vai nhau ra cửa nha môn, đi dọc theo đường lớn tuần hành về phía tây thành.

Bộ khoái tuần tra theo khu vực phân chia sẵn, ai phụ trách khu vực nấy, chỉ có điều Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn là tổng bộ đầu, tuần tra chỉ là đi đó đi đây thị sát thể thôi. Các bộ khoái của khu vực thấy hai vị bộ đầu tự thân đi tuần, đều rất kinh ngạc, thậm chí còn có chút cảm động, vội khom người chào hỏi.

Hai người nhất mực tuần hành đến thành hoàng miếu ở phía tây thành. Dương Đạp Sơn nghĩ tới lúc bản thân vừa tới Khánh Dương phủ, đã từng mang theo Hạnh nhi đến ngụ ở đây. Hiện giờ bản thân đã là bộ đầu ở thành này rồi, chuyện đời biến hóa đa đoan và quả thật là nhanh a!

Dương Đạp Sơn đang cảm khái, thì chợt nghe có tiếng người la gọi ở phía sau: "Tổng bộ đầu! Tổng bộ đầu...!"

Hai người chuyển thân nhìn lại, thấy sáu hầu bộ khoái đang dẫn theo bộ khoái rằng thổ thổ phì phì chạy tới. Sáu hầu cúi người ôm bụng thổ mấy hơi rồi mới nói: 'Hai vị bộ đầu, tri phủ đại lão gia gọi hai người mau về!'

Hai người cả kinh, vội hỏi có chuyện gì.

Sáu hầu thưa; "Ở rạch Bình Đầu ở nam thành phát hiện được một thi thể nữ trần truồng không đầu!"

A? Hai người cả kinh, có án mạng phát sinh rồi! Đây là chuyện không hay a.

Dương Đạp Sơn để Thành Tử Cầm cùng về trước với họ, còn mình thì trở về nhà lấy rương khám nghiệm pháp y rồi mới vội tới nha môn. Nhân vì phát sinh án mạng, cho nên toàn bộ bộ khoái đều tập hợp.

Hàn tri phủ đã ăn mặc chỉnh tề, chuẩn bị xuất phát. Thấy hai vị bộ đầu trở về, ông ta ra lệnh khởi kiệu, các lính dẹp đường gõ chiêng mở đường, rộn ràng kéo ra ngoài rạch Bình Đầu.

Chỗ phát hiện thi thể là bên cạnh một cái rạch ước thối, tổ trưởng tổ 1 của bộ khoái là La Dực đã mang dân tráng đến đó bố trí cảnh giới.

Quan kiệu của Tri phủ đại lão gia đến, dừng lại dưới một cây to ở xa xa. Tri phủ đại nhân xuống kiệu, có kiệu phu khiên một ghế thái sư đặt dưới tán cây, lính che quạt giương tán, cân bàn tùy tùng dân trà thơm lên.

Hàn tri phủ gọi Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn đến, lệnh cho hai người hãy khám sát cho cẩn thận, sau đó tiêu điều tự tại tại ngôi ở đó uống trà giải khát.

Làm quan rất sướng, loại sự tình này chỉ cần ở một bên chỉ huy, nghe hồi báo là được, rồi căn cứ tình huống án kiện định ra kỳ hạn, quá kỳ hạn mà không phá được án thì đem bộ khoái ra đánh đòn tử uy phong.

Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn cùng các bộ khoái đi đến bên thi thể, La Dực đứng ở cạnh một lão phụ nhân đã sợ đến run rẩy toàn thân, bên cạnh có đặt một cái gùi lưng, trong đó có chứa nửa gùi cỏ đại. Phụ nhân này chính là người đầu tiên phát hiện ra thi thể.

Thành Tử Cầm hỏi: “Lão nhân gia, bà là người ở đây à? Làm phiền bà đem tình huống phát hiện ra thi thể kể hết lại một lượt xem.”

Lão phụ ấy gật đầu: “Dân phụ Triệu thị, là người ở thôn trước rạch Bình Đầu này. Trưa hôm nay tôi ra ngoài đi cắt rau cho heo, cắt đã khá nhiều rồi, tôi định tới đây rửa sơ qua một chút. Cứ rửa cứ rửa, cảm thấy ở gần đó thật hôi thối, không phải là mùi thối của nước cống. Cho nên tôi đứng dậy nhìn xung quanh, rồi suýt nữa sợ chết luôn, vì tôi nhìn thấy không xa trong đám cỏ có một thi thể, đầu đầu không thấy, chỉ thấy toàn dôi. Tôi sợ quá nên chạy về bẩm báo lý chánh.”

“Rất tốt!” Thành Tử Cầm gật đầu, “Các người có di động qua thi thể này hay không?”

“Không... không có..., lý chánh cho tôi và mấy thôn dân thủ ở đây, còn họ đi báo quan, chúng tôi đứng ở xa nhìn, không dám động qua.”

“Như vậy thì tốt lắm!” Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn cẩn thận đến bên cạnh thi thể, thấy rạch nước này không rộng, hai bên mọc đầy cỏ tạp, trên bờ cũng đầy cỏ mọc rất cao, các ba bộ cạnh rạch trong đám cỏ tranh phát ra tiếng ông ông, không ngừng có ruồi xanh bay lên đậu lên trên đầu tóc và vai họ.

Thành Tử Cầm ghé tới đưa tay đuổi mấy con nhặng xanh này. Xem ra đây không phải lần đầu nàng ta đến hiện trường án mạng như thế này, vì không có sự khẩn trương và hưng phấn của người mới.

Cách chỗ phát ra tiếng ông ông năm sáu bộ, Thành Tử Cầm cho mọi người khác chờ đó, chỉ dẫn theo Dương Đạp Sơn cẩn thận tiếp cận thi thể, do đường chú ý quan sát những dấu vết có khả năng tồn tại.

525. Chương 494: Mê Án Chặt Đầu

Cuối cùng thì cũng đến cạnh thi thể, đây là một xác trần truồng không đầu, toàn thân thối rửa, sinh to rất ghê rợn. Các tổ chức mềm của thi thể đầy khí phân giải, khi cho dưới da hiện đầy mạng tĩnh mạch phình to xanh đen, tứ chi to lớn.

Thi thể không đầu và tứ chi phân bố đầy vết thương to nhỏ bất nhất, một bên nhũ phòng đã bị khoét mất, vết khoét và âm hộ đầy dòi. Một số dòi chui xuống dưới da, tạo thành những túi khí. Da đã bị dòi ăn thành hàng trăm lỗ hổng.

Thành Tử Cầm nhìn tình cảnh này, nhú mày không biết ra tay từ đâu. Dương Đạp Sơn thấy vậy nói: “Bộ đầu, hay là để tôi đến kiểm tra.”

Thành Tử Cầm lắc đầu: “Cùng tra luôn vậy.” Nói xong bịt mũi tiến tới cạnh thi thể.

Dương Đạp Sơn xách rương pháp y đến mở ra, lấy một đôi bao tay da hươu mang vào, lại lấy một cây châm thăm dò, ngồi xuống bên cạnh thi thể, dùng châm vít những con dòi đó ra, lộ đoạn cắt ở cổ, sau đó cúi xuống quan sát thật kỹ.

Thành Tử Cầm cũng cúi sát lại xem, mùi thúi nồng nặc khiến nàng choáng váng, trong khi đó Dương Đạp Sơn chẳng tỏ vẻ gì, ngay mũi cũng không thèm bịt lại.

Tiếp đó, Dương Đạp Sơn dùng châm thăm gạt hết số dòi trên nhũ phòng và những vết thương, cho lộ miệng vết thương ra, sau đó quan sát cẩn thận.

Chỉ có điều, do dòi đã ăn khá nhiều, miệng các vết thương mơ hồ không rõ, cho nên rất khó phán đoán miệng vết thương có dạng gì. Sau khi nhìn vết thương một hồi, Dương Đạp Sơn dùng châm thăm moi dòi đóng cục ở âm hộ của thi thể ra, định kiểm tra tình huống của xử nữ mô (màng trinh), xem coi có phải bị gian sát hay không. Đây cũng là một bộ phận kiểm nghiệm bắt buộc của pháp y. Nhưng kết quả khiến hắn vô cùng thất vọng, thậm chí rợn tóc gáy: âm đạo đầy dòi, nhưng nhưng chặt cứng cả, chen nhau bò ra ngoài, phần ngoài âm hộ đã bị chúng gặm sạch, không còn tìm đâu ra được dấu vết của xử nữ mô nữa.

Ruồi nhặng rất thích bầu ở những chỗ như mắt, mũi, miệng, âm hộ, hậu môn là những chỗ hổng tự nhiên để đẻ trứng. Những con dòi nở ra từ trứng ruồi này đương nhiên ăn trước ở những chỗ này, phá hỏng nhưng bộ vị tương quan, gây trở ngại cực lớn cho quá trình điều tra.

Nhìn thấy tình cảnh này, Thành Tử Cầm kêu lên một tiếng kinh khủng. Tuy nàng đã tham gia phá nhiều án mạng, nhưng chưa bao giờ gặp tình cảnh khủng khiếp thế này.

Tiếp theo đó, Dương Đạp Sơn lật thi thể qua, ở lưng cũng có rất nhiều vết thương to nhỏ bất nhất, cũng có đầy dòi. Hắn lại kiểm tra tình huống phân bố thi ban và thi cương, tiếp đó dùng châm thăm đào đào đất bùn hai bên thi thể, sau đó gật gật đầu.

Hắn đứng dậy hỏi: “Thành bộ đầu, cô thấy án này thế nào?”

Thành Tử Cầm đáp: “Đầu bị đứt, không ở gần thi thể, do đó tuyệt đối không phải tự sát, mà là bị giết.”

Dương Đạp Sơn gật đầu: “Rất có đạo lý, nhưng mà, nếu như bị giết cắt đầu, tại sao trên cổ không có bao nhiêu máu vậy?”

Thành Tử Cầm ngẩn người, nhíu mày hỏi: “Ý gì vậy?”

Dương Đạp Sơn dùng châm thăm chỉ vào phần cổ bị cắt, nói: “Động mạch cảnh là động mạch trọng yếu nhất của cơ thể người. Đầu bị cắt, máu trong động mạch cảnh sẽ phun ra như suối. do đó, vị trí xung quanh chỗ thi thể ngã xuống phải có một lượng máu rất lớn. Hai ngày nay rất nóng, không có mưa, thỉnh Thành bộ đầu xem, đất xung quanh phần cổ của nạn nhân không có biến hóa về màu sắc gì, không có dấu máu thấm ướt, hơn nữa phần lớn cỏ xung quanh không hề dính máu.”

Lúc này thì Thành Tử Cầm đã nghe hiểu ra. Nàng âm trầm mặt hỏi: “Vậy ý tứ của người là tự sát hả? Nếu như là tự sát, thì đầu đâu?”

Lập luận của Thành Tử Cầm rất rõ ràng: nếu mà người tự sát, thì không có khả năng tự chặt cắt đầu xong rồi còn có năng lực đem đầu quăng hay chôn đi. Hay nói cách khác, hiện trường không phát hiện đầu lâu, có thể khẳng định là nạn nhân bị giết.

Dương Đạp Sơn vội nói: “Ta không phải ý đó, ý của ta nói đây không phải là hiện trường ban đầu. Nếu là hiện trường đầu tiên, thì rốt cuộc là tự sát hay bị giết vẫn còn chưa thể phán đoán được.”

Thành Tử Cầm lại ngẩn người, lời này của Dương Đạp Sơn rất đúng, vô luận là tự sát hay là bị giết, đều có khả năng bị người khác vì nguyên nhân gì đó di chuyển thi thể đến đây. Như vậy có thể nói, lời vừa rồi của Dương Đạp Sơn không phải là phản bác quan điểm của nàng, hay là lật nhào quan điểm của nàng.

“Người bằng vào cái gì mà nói đây không phải là hiện trường đầu tiên? Chỉ bằng nơi đây không có lượng huyết dịch lớn?”

“Đây là căn cứ phán đoán rất trọng yếu, ngoài ra còn có một chứng cứ quan trọng khác, đó là thi thể xuất hiện thi ban ở bên dưới hong phía trái.”

“Cái gì là thi ban... bên dưới hong phía trái... ý gì vậy?” Thành Tử Cầm chưa hề nghe qua điều này.

Dương Đạp Sơn dùng châm thăm chỉ vào những nốt tím đen ở bên trái thi thể: “Đây là thi ban, là huyết dịch của người sau khi chết bị trọng lực kéo chìm xuống những bộ vị nằm bên dưới cơ thể, sau đó thẩm thấu vào các tổ chức cơ thể mà hình thành. Có thể căn cứ vào tình huống của thi ban để xác định sau khi tử vong xong người khác có di động thi thể hay không.”

“Làm sao xác định?”

“Thi ban tập trung ở bên trái của thi thể này, ở cổ trái, tay trái, sườn trái và đùi trái đều có, cho thấy thi thể sau khi tử vong xong cho đến ít nhất là mười hai canh giờ nhất mực nằm nghiêng về bên trái, do đó thi ban cố định ở phần bộ vị thấp bên trái cơ thể. Trong khi đó, vừa rồi chúng ta nhìn thấy thi thể nằm ngửa, do đó có thể phán đoán, thi thể này đã từng bị di động qua.”

Thành Tử Cầm lần đầu tiên nghe được lý luận này, có phần giống sờ không được tới đầu hòa thượng cao trọng hai, không hiểu gì cả, liền quay về chủ đề câu chuyện lúc nãy, nhìn thi thể trầm giọng hỏi: “Người nói không dễ phán đoán là tự sát hay là bị giết? Ta ngược lại lại cảm thấy có thể phán đoán.”

“Làm sao phán đoán?” Dương Đạp Sơn hiểu kỳ hỏi.

“Vết thương trên cổ a, người có bao giờ nhìn qua người nào tự sát mà tự cắt luôn cả đầu mình xuống hông? Giải lăm là cắt được phần nữa là quá lăm rồi! Hơn nữa, trong những tình huống thường, một người muốn tự cắt đầu mình xuống, cần phải có dao rất nhanh và chém với lực đạo rất mạnh mới làm được. Đối với người thường, đây là điều không thể làm được. Huống chi, một bên nhũ... nhũ phòng của cô ta bị cắt đi, trên người chỗ nào cũng có vết thương, vết thương trên đùi có cả một khối thịt bị cắt ra, lộ cả xương, nếu như là tự sát thì cần dùng cách tự cắt trăm nghìn mảnh như vậy sao? Hơn nữa, sau khi cắt xong những vết thương này, chỉ sợ là cô ta đã bị ngắt đi mấy lần rồi, làm gì còn sức lực mà đi cắt đầu mình nữa?”

Quan điểm của Thành Tử Cầm rất phù hợp với logic, cắt đầu có thể nói là chí mạng, do đó không thể có chuyện cắt đầu rồi mới tự cắt người, mà ngược lại phải cắt những vết thương trên người rồi mới cắt đầu. Trong khi đó có quá nhiều vết thương trên thi thể, có những vết thương thập phần nghiêm trọng, ví dụ như ở nhũ hoa hay là trên đùi, sâu đến xương, vết thương trên đùi thậm chí có thể gây đứt động mạch đùi, là một vết thương nặng, mất máu rất nhiều. Người chết căn bản không cần tự cắt đầu, mà chỉ cần bao nhiêu đó vết thương cũng đủ mất máu cấp tính chết rồi.

“Ta rất đồng ý quan điểm của cô, nhưng mà...” Dương Đạp Sơn dùng châm thăm gạt hết dòi bâu ở vết thương trên cổ một lần nữa, để lộ ra đoạn cắt ở cổ, nói tiếp: “Bộ đầu, cô hãy quan sát cẩn thận cái này một chút sẽ phát hiện ngay, vết đứt này không phải là bị cắt xuống, hơn nữa nhũ phòng và vết thương ở đùi cùng những chỗ khác của nữ thi không phải là do cắt xẻo mà ra.”

“Cái gì?” Thành Tử Cầm kinh ngạc kêu lên, tiếp theo đó chồm tới quan sát nhìn vết đứt cổ và những vết thương ở các bộ vị khác, cười lạnh một tiếng hỏi: “Cái đầu này nếu không phải bị cắt ra, chẳng lẽ bị bứt đứt?”

“Không sai! Là bứt đứt!”

Đến lúc này thì Thành Tử Cầm kinh ngạc thật sự, nhưng mặt vẫn lộ vẻ không phục: “Vũ công của người tuy cao, nhưng vẫn còn chưa đến trình độ khác thường! Người có thể bóp gãy cổ người khác, nhưng muốn vật đứt luôn cổ của người ta, chỉ sợ không thể có bản lãnh đó a?”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Đừng nói gì ta, trên đời này chỉ sợ không có ai có thể bứt đứt cổ của một người đang sống sờ sờ như vậy được.”

“Vậy người vừa nói...”

“Đừng gấp, bộ đầu, trước hết, ta không nói là bị người ta bứt đứt cổ, kể nữa, ta cũng không nói cổ bị bứt đứt khi còn sống.”

“Không phải là người chẳng lẽ là quỷ sao?”

“Không phải quỷ, mà là chó hoang hoặc là sài lang!”

Thành Tử Cầm nhìn Dương Đạp Sơn chằm chằm, cảm thấy hấn càng nói càng hoang đường, hỏi: “Người có chứng cứ gì không?”

“Có!” Dương Đạp Sơn dùng châm thăm chỉ vào vết đứt ở cổ, “Nếu như bị vật bén nhọn cắt đứt, vết thương phải láng mịn...”

“Nhưng vết đứt này đều đã bị dòi ăn nát hết rồi, cho dù có láng mịn thì cũng nhìn không ra a!”

“Cô nói không sai, đặc điểm của phần mô mềm ở chỗ vết đứt rõ ràng đã bị dòi ăn, nhìn không ra vật bén hay vật tù gây ra vết thương, nhưng có một chỗ không bị dòi phá hỏng. Chỗ này có thể cho chúng ta biết đầu của người chết không phải là bị chặt chém ra.”

“Chỗ nào?”

Dương Đạp Sơn dùng châm thăm chỉ vào xương cổ: “Chính là ở đây! Xương cổ của người tuy tiếp nhau rất sát, nhưng xương cổ trên dưới thường khảm vào nhau như khớp khóa vậy, nếu dùng dao cắt phân lý ra, căn bản không thể nào cắt mà không ảnh hưởng đến chất xương. Cô chú ý quan sát sẽ thấy, chỗ cổ này không có vết trầy xước do vật bén cắt phá, do đó có thể nói xương cổ không phải bị cắt ra, mà là bị kéo vụn tách thoát ra.”

Thành Tử Cầm nghe Dương Đạp Sơn nói có vẻ như thật, vội cúi xuống quan sát kỹ, gật đầu, nhưng vẫn còn cứng miệng hỏi: “Chẳng lẽ không thể dùng đao cắt ở chỗ khác hay quanh thịt ở cổ, chỉ còn lại xương mới dùng lực kéo vụn cho đứt hay sao?”

“Hà hà, rất có lực tưởng tượng, nhưng nếu cô là hung thủ, cô có làm điều phiền phức như vậy hay không?”

“Có thể là hung thủ thích dùng phương pháp này giết người thì sao?” Thành Tử Cầm có vẻ cố ý kinh chống Dương Đạp Sơn đến cùng.

“Đương nhiên có khả năng này, nhưng mà, chúng ta hãy quan sát kỹ chỗ đứt đó, sẽ phát hiện sự thật không hề như vậy.”

526. Chương 495: Tự Nuôi Dòi

“Vết đứt ở cổ tuy đã bị dòi ăn phá nát hết nhìn không ra vết thương do vật bén gây ra hay là không, nhưng những chỗ khác có thể giúp chúng ta xác định rõ vấn đề này.”

Dương Đạp Sơn dùng châm thăm tiếp tục gạt dòi trên cổ của xác chết ra, lộ cái cổ còn lại hơn phân nửa, ở trên đã đầy những lỗ do dung môi do dòi tiết ra tiêu hóa trắng nhờ. Hắn cầm châm thăm vào mấy cái lỗ này, nói: “Chú ý nhìn, mấy cái lỗ này có độ sâu không giống như những lỗ do dòi đục hình thành, đây là do răng của dã cẩu cắn xé tạo thành. Còn nữa...”

Châm thăm không tiện, Dương Đạp Sơn thẳng thừng dùng tay vạch ra cách tổ chức mềm trên phần xương cổ, chỉ ra những dấu vết nhỏ cong gấp khúc: “Chú ý nhìn, những vết rạn này là cong, tuyệt đối không phải do đao tạo thành.”

“Không sai, là do răng của dã cẩu hay động vật gì đó tạo thành.” Lần này dấu vết rất rõ ràng, Thành Tử Cầm không còn cứng họng cãi Dương Đạp Sơn nữa.

Dương Đạp Sơn lại gạt dòi trên nhũ phòng và dùi ra: “Thỉnh bộ đầu chú ý nhìn, những vết thương ở đây tuy bị dòi phá hỏng vách, nhưng hình dạng đại khái của nó có thể được phân biệt ra. Nếu như dùng đao khoét hay cắt, thì rất khó hình thành loại vết thương như thế này, đặc biệt là vết thương ở đùi rất giống như cẩu cắn xé kéo rách toạc ra tạo thành.”

“Dã cẩu hay sài lang mà có lực mạnh như thế này sao?”

“Ngàn vạn lần đừng đánh giá thấp khả năng cắn xé của dã cẩu. Đặc biệt là trong tình huống hủ bại cao độ, tổ chức cơ thịt giống như thịt đã ninh mềm, dã cẩu rất dễ xé ra từng mảng lớn. Muốn cắn xé đứt xương cổ, đối với một đám dã cẩu chẳng khó khăn gì.”

Thành Tử Cầm không khỏi cảm thấy nhột nhạt ở bụng, cũng không biết là vì mùi thối của thi thể, hay là vì vừa rồi Dương Đạp Sơn nói nghe ghớm quá.

Thành Tử Cầm nhíu mày nói: “Được rồi, cho là người đúng đi, là dã cẩu hay là sài lang cắn đứt đầu của cô ta, như vậy người này rốt cuộc là vì sao mà chết, người có tra rõ hay chưa?”

Dương Đạp Sơn lắc đầu: “Chưa có, ta vừa rồi kiểm tra kỹ các vết thương trên thi thể này, không phát hiện những vết thương trí mệnh rõ ràng. Những vết thương này đều do cắn xé mà hình thành. Tuy trên thi thể đầy vết thương, nhưng không hề phát hiện dấu vết bị người ta giết.”

“Như vậy chẳng lẽ là tự sát? Không thể nào!” Thành Tử Cầm nói.

“Ta không nói đó là tự sát. Ta chỉ nói chưa tìm được chứng cứ đầy đủ chứng minh nữ tử này chết vì nguyên nhân gì.”

Điểm này thì Thành Tử Cầm tán đồng, hỏi: “Vậy hiện giờ nên làm thế nào?”

“Thứ nhất nghĩ cách tìm đầu của người chết gì, nếu như chúng ta phán đoán không sai, thì dã cẩu cắn đứt đầu xong, đầu lâu này sẽ bị tha đi vòng vòng gần đây; Thứ hai, xác định chủ nhân của thi thể là ai; Thứ ba, tìm được hiện trường tử vong đầu tiên. Chỉ có xác định người này chết là do mưu sát, thì chúng ta phán đoán mới có ý nghĩa.”

Thành Tử Cầm gật gật đầu, đứng dậy lớn tiếng nói với các bộ khoái đứng ở xa xa: “Các người tiến hành tìm kiếm kỹ quanh chỗ này xem có dấu của nữ thi hay không, rồi tìm thêm quần áo hay những vật phẩm khả nghi khác.”

La Dực cùng các bộ khoái đáp ứng, xếp thành hàng dài từ từ tìm kiếm theo dạng kéo lưới.

Thành Tử Cầm lại hỏi: “Hiện trường đầu tiên sao có thể tìm ra được?”

Dương Đạp Sơn cười khổ: “Cái này ta không biết được.” Hắn đứng dậy nhìn tứ phía, nói tiếp: “Trước hết hãy để họ tìm kiếm xong, coi có phát hiện được gì hay không rồi tính. Có thể hiện trường đầu tiên ở gần đầu đây, hoặc là trong Khánh Dương thành hoặc ở các thôn xóm phụ cận, bị người đưa thầy đến quăng ở đây.”

Tiếp đó Dương Đạp Sơn bước đến rương pháp y của mình, lấy từ trong đó hai cái bình nhỏ, trở lại cạnh thi thể, phân biệt lấy từ đó ra một số dòi bỏ vào trong hai bình.

Thấy tình cảnh như vậy, Thành Tử Cầm vừa ghóm ghiech vừa hiếu kỳ, nhíu mày hỏi: “Người lấy mấy con dòi đó làm cái gì?”

“Lấy về tự nuôi.”

“A!” Thành Tử Cầm kinh ngạc kêu lên, kinh phủng nhìn Dương Đạp Sơn. Nàng quả thực là không dám tin Dương Đạp Sơn lại có sở thích biến thái này.

Dương Đạp Sơn cười: “Cô đừng có xem thường những con dòi này, chỉ cần cô đối xử với chúng tốt, chúng có thể nói cho cô biết rất nhiều điều.”

Thành Tử Cầm nghe nói mà rung mình, hỏi: “Bọn chúng... bọn chúng có thể nói được những gì?”

“Ví dụ như người chết tử vong khi nào.”

“Cái đó... cái đó mà cũng biết à?”

“Người vừa chết sẽ phát ra khí vị hủ bại, tuy lúc này mũi của người còn chưa đủ nhạy để nhận ra, nhưng ruồi nhặng đã có thể nhận ra rồi. Bọn chúng sẽ nhanh chóng tìm ra được thi thể và nhanh chóng đẻ trứng vào thi thể. Tiếp theo đó, giáp trùng (côn trùng cánh cứng), ong ký sinh, bét (ve), dế nhũi, thiêu thân văng văng sẽ trước sau bay đến trên thi thể. Những côn trùng này xuất hiện theo quy luật nhất định. Chúng ta có thể căn cứ vào quy luật đó, tính toán ra thời gian tử vong của người chết.”

Thành Tử Cầm nghe hắn nói thần bí như vậy, vội hỏi: “Những côn trùng này xuất hiện theo quy luật gì?”

“Chỉ riêng về ruồi nhặng đã có rất nhiều chủng. Mỗi chủng ruồi sẽ thích tình huống thối rửa trên thi thể khác nhau, có loại thích thi thể mới, có loại thích thi thể đã thối rửa. Đơn giản mà nói, trong những tình huống thường, người chết từ một đến hai ngày thì sẽ có ruồi hoa và ruồi xanh bay đến thi thể. Chúng sẽ đẻ trứng ở mắt, mũi, miệng, lỗ tai, cổ, âm đạo, hậu môn và những vết thương trên người.” (Mời xem thêm chú thích về đặc điểm các loài ruồi ở cuối chương *)

“Vì sao không phải là những loại ruồi khác đến vậy?”

“Nhân vì những loại ruồi khác thích thi thể có trình độ thối rửa nghiêm trọng hay cao độ, chúng không hứng thú với thi thể mới, do đó không thêm đến.”

Thành Tử Cầm nghe trong này còn có nhiều học vấn như vậy, càng hiếu kỳ hơn, hỏi: “Vậy sau khi thi thể thối rửa rồi, còn có ruồi gì nữa sẽ đến?”

“Sau tử vong từ hai đến bảy ngày thì thi thể lõa lồ trong không khí sẽ bắt đầu tiến nhập vào thời kỳ thối rửa nghiêm trọng. Lúc này ngoại trừ ruồi hoa và ruồi xanh sinh trứng trên thi thể, còn có nhặng và ruồi nhà xí đến để trứng. Sau bốn đến mười ba ngày, đại bộ phận tổ chức mềm của thi thể đã bị ấu trùng ruồi (dòi, giòi) ăn mất, bấy giờ thi thể đã thối rửa cao độ, từ đó sẽ dẫn tới một lượng lớn giáp trùng ăn chất thối (ví dụ bọ hung) và ăn thịt (bất mỗi là côn trùng khác) đến. Giai đoạn hậu kỳ này thì ấu trùng của ruồi hoa và ruồi nhặng, ruồi trâu đã rời khỏi thời kỳ giòi, biến thành nhộng.”

Thành Tử Cầm nhíu tít chân mày, nghe Dương Đạp Sơn nói mà bụng cổ cứ nhộn nhạo.

Dương Đạp Sơn cười cười, nói tiếp: “Chờ đến mười đến hai mươi ngày, thịt của thi thể đã bị ăn gần hết, chỉ còn lại lông tóc, da và xương, sụn. Lúc này ruồi và côn trùng không còn hứng thú nữa, nên lục tục kéo đi. Nhưng mà, các loại giáp trùng rất thích tình trạng của thi thể lúc này, cho nên một lượng đông đúc chúng sẽ kéo đến trên thi thể còn tàn dư lại. Chờ đến khi chúng ăn sạch hết những thứ chúng thích rồi, chúng bỏ đi, thi thể không còn cái gì có thể ăn nữa, nhưng lúc này vẫn còn có động vật gặm xương đến bên thi thể.”

Thành Tử Cầm nỗ lực áp cơn nhộn nhạo trong bụng xuống, hỏi: “Thịt thi thể ăn hết rồi, còn có loại côn trùng gì đến nữa không?”

“Còn chứ, ăn trong xương, đến còn xương khô thì thôi. Có thể kéo dài đến ba tháng.”

Thành Tử Cầm trước đây chỉ nhìn thấy dòi hoặc nhộng trên thi thể mà thôi, căn bản không quan sát và suy nghĩ kỹ quy luật xuất hiện của loại này, càng không hề liên hệ giữa thời gian xuất hiện của chúng và thời điểm tử vong của người chết. Bây giờ sau khi nghe Dương Đạp Sơn giảng giải, nàng có cảm giác đột nhiên hiểu ra, nói: “Chiều theo lời người nói, thì chỉ cần phát hiện trên thi thể có côn trùng gì, thì có thể đại khái biết được thời gian tử vong của người chết hay sao?”

Đúng vậy! Ta lấy hai cái bình này, một cái là chứa dung dịch bảo tồn, một cái là chứa chất nuôi dưỡng. Ta đem lũ giòi này về, là muốn nuôi chúng thành côn trùng, một là để dễ xem coi dòi sẽ nở ra loại ruồi gì, hai là để theo dõi thời gian trưởng thành của chúng, từ đó phán đoán thời gian tử vong của người chết. Một khi phán đoán chuẩn xác thời gian tử vong, thì có thể dùng làm cơ xác cho chúng ta xác định người hiềm nghi và bài trừ tội phạm.”

Thành Tử Cầm dù sao cũng là bộ khoái thế gia, cha của nàng là lão bộ đầu, cho nên nàng đương nhiên hiểu rõ xác định thời gian tử vong có ý nghĩa quan trọng như thế nào đối với phá án, nên hỏi: “Người vừa rồi nói đều là những đoạn thời gian, chứ không cụ thể, vậy thì người dùng biện pháp gì để xác định thời gian tử vong cụ thể là khi nào?”

“Đương nhiên có biện pháp.” Dương Đạp Sơn đáp, “Ví dụ như trong án này thì thi thể đã thối rửa cao độ, mà tốc độ thối rửa của thi thể phụ thuộc rất lớn vào nhiệt độ không khí. Căn cứ vào tình huống khí trời nóng bức những ngày này, để đạt đến trình độ sinh thối này chỉ cần hai ngày, do đó có thể sơ bộ phán đoán thời gian tử vong là từ hai ngày trở lên. Vừa rồi ta hoạt động các cơ quan của thi thể, phát hiện thi cương đã hoàn toàn hoãn giải, từ đó phán đoán, chít ít kẻ này đã tử vong từ bốn ngày trở lên...”

“Người chờ đã!” Thành Tử Cầm chớp mắt, “Người vừa rồi nói thi cương hoãn giải cái gì đó, còn bốn ngày nữa, rốt cuộc là sao?”

“Thi cương là sự cứng lại của thi thể sau khi chết...”

“Cái đó không cần người nói, ta biết!” Thành Tử Cầm hơi bực mình vì bị người khinh thị, dù sao nàng cũng là bộ khoái thế gia, loại tình trạng cứng người lại sau khi chết này nàng biết, “Ta là muốn hỏi người, người vừa rồi nói chỉ bằng vào thi cương hoàn toàn hoãn giải (mềm trở lại) thì có thể phán đoán thời gian tử vong là bốn ngày, đó là sao vậy?”

“Người chết rồi sẽ cương cứng, loại cương cứng này có quy luật hẳn hoi.” Dương Đạp Sơn giải thích kỹ càng, “Thường thì sau khi chết một canh giờ sẽ xuất hiện thi cương, bốn canh giờ lan khắp toàn thân, sau hai ngày bắt đầu mềm trở lại, ba đến bốn ngày thì mềm hoàn toàn. Do đó, vừa rồi ta hoạt động các cơ quan thi thể, phát hiện thi cương đã hoàn toàn hoãn giải, như vậy mới sơ bộ phán đoán kẻ này đã chết ít nhất bốn ngày rồi.”

“Người nói rằng căn cứ vào trình độ hủ bại của thi thể và thi cương tổng hợp lại phán đoán nữ thi này đã chết hơn bốn ngày?”

“Đúng vậy, nhưng mà đó chỉ là thời gian tử vong tối thiểu, vẫn còn chưa xác định thời gian tử vong chuẩn xác. Muốn xác định chuẩn xác thời gian tử vong, cần phải tìm những chứng cứ khác nữa.”

Chú thích:

(*) Ruồi là côn trùng thuộc bộ Diptera (theo tiếng Hy Lạp di có nghĩa là “hai” và pteron là “cánh”), chúng có một cặp cánh đơn trên đốt ngực giữa và một cặp bộ phận thẳng bằng ở cánh sau, trên đốt ngực cuối. Chúng nằm trong một chi lớn, tổng số hơn 240.000 loài gồm muỗi, ruồi nhé và các loài khác, mặc dù chỉ

dưới $\frac{1}{2}$ đã được nghiên cứu. Ruồi vừa có lợi vừa có hại xét về lĩnh vực sinh thái lẫn ích lợi đối với con người (về y học và kinh tế).

Vòng đời của ruồi bao gồm: trứng, ấu trùng (còn gọi là dòi, giòi), nhộng và trưởng thành (có cánh). Thức ăn cho những con ấu trùng khác với khi chúng trưởng thành. Giòi là phần đầu cuộc sống của ruồi, cũng gọi là ấu trùng. Một số loài giòi tìm thấy trên các xác chết rất hữu ích cho các nhân viên pháp lý. Dựa vào quá trình phát triển của giòi, người ta có thể xác định được thời điểm và địa điểm chết. Kích cỡ của một con giòi ruồi là 10-20 mm. Với nhiệt độ cao của mùa hè, loài ruồi có vòng đời từ 12-14 ngày.

Ruồi cái và ruồi đực đều ăn tất cả các thức ăn, rác rưởi, chất thải của con người kể cả mồ hôi và phân của các loại động vật. Ruồi có thể tìm kiếm và ăn các loại thức ăn khác nhau. Nước là chất mà hàng ngày ruồi phải hút vào trong cơ thể để sống và tồn tại. Nguồn thức ăn thông thường của ruồi là sữa, đường, xi rô, máu, nước luộc thịt và rất nhiều thứ khác ... mà chúng tìm thấy ở khu dân cư. Ở các chợ thực phẩm, ruồi có thể kiếm được rất nhiều các loại thức ăn ở trên các bàn để thực phẩm, bãi rác và ngay cả dưới nền đất gần chợ. Trong một ngày, ruồi có thể ăn từ 2-3 lần.

Ruồi cái thường đẻ trứng ở những nơi có chất hữu cơ thối rữa, lên men hoặc mục nát có nguồn gốc từ động vật hoặc thực vật như phân người và các loại động vật, rác và các chất thải từ việc chế biến thức ăn, phân bón hữu cơ, rác công, rác cây cối chất thành đống ... Môi trường thuận lợi này xuất hiện ở bất cứ nơi đâu sau các đợt lũ lụt, ở thành thị lẫn cả nông thôn.. Thùng rác là môi trường chủ yếu cho ruồi đẻ trứng ở các thành phố.

Ruồi có nhiều họ khác nhau, đáng chú ý nhất là ruồi nhà, ruồi chuồng trại, ruồi mặt (châu Mỹ), ruồi nhà xí, ruồi trâu, ruồi nhặng và ruồi nhặng xanh.

RUỒI NHÀ (họ Muscidae) là loại côn trùng gây hại trên toàn thế giới. Con trưởng thành có lớp màng cánh thứ tư gãy góc và có bốn sọc màu nâu chạy dọc theo phần lưng. Phần mặt chúng có hai sọc nhưng, có màu bạc phía trên và vàng phía dưới. Mỗi con ruồi cái trưởng thành bắt đầu đẻ trứng vài ngày sau khi chúng nở ra. Tổng số trứng chúng đẻ ra 5 đến 6 bọc khoảng 75 đến 100 trứng. Trứng có màu trắng hình bầu dục. Ở nhiệt độ ẩm áp, trong vòng 12 đến 24 tiếng trứng sẽ nở ra những con ấu trùng có màu trắng sữa, chúng sẽ chui vào các chất thức ăn nơi chúng được sinh ra. Nếu điều kiện ẩm áp, ấu trùng này sẽ phát triển và nở thành nhộng trong vòng 5 đến 7 ngày. Ấu trùng ruồi trưởng thành sẽ thu ngắn lại tới khi lớp da ngoài của chúng tạo thành một lớp vỏ cứng hơn dài khoảng 0,6cm, bên trong vỏ này con nhộng đích thực được tạo thành. Khi đã hình thành đầy đủ thành ruồi thì chúng liền phá vỡ lớp vỏ và bay ra. Trong vòng vài giờ chúng sẽ giao hợp với nhau. Những vỏ ấu trùng rơi lại sau khi ruồi nở vẫn chỉ ra tất cả những đặc tính của giai đoạn ấu trùng mà ta có thể nhận diện được. Vì vậy thông qua những vỏ này ta cũng có thể xác định là của chúng. Trong điều kiện ẩm áp, trong vòng một tháng sẽ có khoảng hai đến ba thế hệ ruồi được sinh ra. Thường thì mật độ ruồi tăng và xuất hiện nhiều nhất là vào những tháng mùa thu. Khả năng chúng có thể sống qua mùa đông là ít được biết đến, nhưng ở một số vùng thì chúng có thể phát triển ở trong nhà qua mùa đông. Ruồi nhà có thể đẻ trứng lên bất cứ chất nào ẩm, ấm và sẽ là nguồn thức ăn phù hợp cho các ấu trùng phát triển sau này. Phân động vật, rác rưởi, các chất rau quả thối rữa và phân đất do các chất hữu cơ làm ô uế là những chất phù hợp cho chúng. Vào ban ngày, ruồi nhà sẽ nghỉ trên sàn, trên tường, trên mái trong nhà, ở bên ngoài chúng đậu trên cây trên mặt đất, trên các dây hàng rào, trên thùng rác và trên các bề mặt tương tự. Về đêm chúng chủ yếu đậu trên trần nhà, các đường dây điện và các đường dây khác trong nhà. Bên ngoài chúng đậu chủ yếu trên các hàng rào, đường dây điện, gờ của các toà nhà và trên cây. ở tất cả những nơi trên thì chúng thích hơn cả vẫn là góc và gờ hoặc các vật mảnh như là các hệ thống đường dây. Những nơi ruồi đậu về đêm thường là gần nguồn thức ăn ban ngày và cách mặt đất khoảng 1,5m đến 4,5m.

Ruồi chuồng trại có tên khoa học là *Stomoxys calcitrans*, có thể dễ dàng phân biệt với các loài ruồi nhà khác bởi cái vòi dài, nhọn duỗi thẳng trước đầu. Cả con đực và con cái dùng vòi này để chích da của vật chủ và hút máu. Ruồi này đẻ trứng ở những nơi như rơm, cỏ khô mục, cỏ, rong biển lên men. Ruồi chuồng trại thường thấy ở xung quanh chuồng trại, nhà cửa và dọc theo bờ biển và gần cũi chó. ở hai nơi sau chúng thường được gọi là ruồi bãi biển hoặc ruồi chó. Từ 1 đến 3 ngày thì trứng nở thành giòi hay ấu trùng có màu hơi vàng trắng. Những ấu trùng trải qua 3 lần lột xác và trở thành nhộng ở lần lột xác cuối cùng, ở điều kiện thời tiết ẩm, giai đoạn thành nhộng kéo dài từ 6 đến 20 ngày. Trung bình, con trưởng thành sống khoảng 20 ngày.

Ruồi Măt (MUSCA AUTUMNALIS): là một loại ruồi gây hại mới mà các chuyên gia có thể gặp ở nhiều khu vực của Đông Bắc hay trung Mỹ. Loài ruồi Măt trông giống các loại ruồi nhà thông thường khác nhưng kích thước có hơi lớn hơn và màu sắc có đậm hơn. Có thể phân biệt ruồi đực dễ dàng vì mắt chúng gần phần đầu hơn so với các loài ruồi nhà khác. Vào những tháng mùa hè, ruồi cái sẽ đẻ trứng trên các đồng phân tươi. Các ấu trùng màu vàng này sẽ sống ở đồng phân cho tới khi chúng phát triển thành nhộng, sống dưới đất hay trên bề mặt đất bên dưới đồng phân. Ruồi trưởng thành sống nhờ vào các màng nhầy và các chất bài tiết xung quanh mắt, mũi ngựa và gia súc. Gây cho chúng rất nhiều phiền toái.

RUỒI TRÂU (FLESH FLY): Họ sarcophagidae, có nhiều ở khu dân cư đông đúc, nhưng hiếm khi vào nhà hay những nơi để đồ ăn với số lượng đáng kể. Nhiều ruồi cái đẻ ấu trùng sống trên thịt vụn hoặc trên phân chó. Chúng thường gây khó chịu ngoài trời gần nơi chó qua lại. Ruồi trâu lớn hơn ruồi nhà (từ 2 đến 3 lần) và màu hơi xám với những ô xám đen ở bụng.

RUỒI NHẶNG VÀ RUỒI NHẶNG XANH (họ calliphoridae) thường xuyên xuất hiện ở những khu vực ô nhiễm, đặc biệt là thường thấy với số lượng lớn gần các khu vực giết mổ gia súc, các nhà máy chế biến thịt và các bãi rác. Ruồi trưởng thành lớn và có màu xanh bạc hay màu xanh thẫm. Mặc dù trứng thường xuyên được đẻ vào thịt hay xác động vật, nhưng chúng cũng có thể đẻ trứng lên các chất rau quả thối rữa khi không có thịt. Chúng thường được tìm thấy ở những miếng thịt thừa hay các thùng rác ở nhà rác. Ở các thành phố thì các thùng rác là những nguồn quan trọng nhất. Chỉ riêng các thùng rác sản sinh ra khoảng 30.000 con ruồi trong vòng một tuần. ấu trùng mới sinh ra chỉ sống một thời gian ngắn trên các chất mà trứng được đẻ lên, sau đó chúng sẽ chui xuống đất ít thối rữa hơn. Khi trưởng thành, ấu trùng sẽ rời các chất thức ăn đó chui xuống đất và phát triển thành nhộng. Ruồi thuộc họ này có phần miệng và có thói quen ăn uống như các loài ruồi nhà và là các con vật mang các mầm bệnh.

527. Chương 496: Nụ Cười Nanh Ác Của Đầu Người Chết

Dương Đạp Sơn nói: “Ruồi nhặng sinh trưởng và phát dục phân thành bốn giai đoạn là trứng, giòi, nhộng và ruồi. Trước đó ta đã nói rồi, ruồi nhặng và ruồi trâu muốn từ giòi biến thành nhộng thường cần bốn đến mười ba ngày, bình quân tám ngày, như vậy có thể nói, nếu chúng ta phát hiện số kén nhộng dưới thi thể này, thì có thể đoán thời gian tử vong là khoảng tám ngày.”

Nói đến đây, Dương Đạp Sơn cúi xuống dùng châm thăm đào đất hai bên thì thấy: “Thỉnh Thành bộ đầu xem, phía dưới thi thể không có kén nhộng, do đó thời gian tử vong của người chết không quá tám ngày, chúng ta có thể hạn định thời gian tử vong là bốn đến tám ngày rồi.”

Thành Tử Cầm càng lúc càng cảm thấy có lý, hỏi: “Vậy còn bốn ngày nữa, rốt cuộc là ngày nào?”

“Vậy còn phải cần thêm chứng cứ.”

“Chứng cứ thế nào?” Thành Tử Cầm nhìn cái bình trong tay Dương Đạp Sơn, “Chẳng lẽ người định dựa vào những con giòi này?”

“Đúng vậy, hai bình giòi này một là dùng để so sánh độ dài, vì giòi bình quân mỗi ngày dài ra 0.2 đến 0.3 milimet, chỉ cần đo độ dài hiện giờ của dòi, ta có thể suy ngược thời gian tử vong đại khái của người chết; Bình còn lại...”

“Khoan đã! Cái gì mà không thấy ba mi li mét... ý gì vậy?”

“Cái này...” Dương Đạp Sơn cũng không biết vì sao trong não mình lại có khái niệm độ dài như vậy, không biết giải thích ra sao, đành qua loa lấp liếm: “Đó là một loại... một loại... đo đặc độ dài của giòi, rất... phức tạp, nói ra rất phiền...”

“Được rồi được rồi!” Thành Tử Cầm nhún mày xua tay, “Có gì đâu mà bí mật, người cứ nói tiếp đi, bình còn lại làm gì?”

Dương Đạp Sơn cười ha ha nói tiếp: “Bình còn lại phân biệt giòi từ các vết thương khác nhau, dài ngắn cũng khác, xem ra là từ các loại ruồi khác nhau đẻ ra. CHờ chúng ta nuôi chúng thành ruồi, nhận ra chủng loại ruồi, sau đó căn cứ quy luật sinh trưởng và nhiệt độ.. không, tình huống trời nóng để xác định loại ruồi

nào, cần bao nhiêu thời gian sinh trưởng, cộng thêm thời gian chúng tìm được thi thể... Cộng trừ dựa theo quy luật xong, chúng ta có thể phán đoán chính xác thời gian tử vong rồi.”

“Chuẩn xác? Chuẩn xác đến bao nhiêu?”

“Đại khai có thể chuẩn xác đến trong vòng một ngày. Đối với thi thể tử vong nhiều ngày, sinh thối cao độ này có thể xác định như vậy là khá lắm rồi.”

Chính vào lúc này, từ xa có tổ trưởng Mã Lượng của tổ thứ hai kêu lên: “Hai vị bộ đầu! Đã phát hiện một đầu người ở đây! Mau đến xem.”

Thành Tử Cầm kinh ngạc nhìn Dương Đạp Sơn: “Người đoán thật chuẩn, đầu người quả ở gần đây.”

Hai người nhanh chóng chạy tới chỗ Mã Lượng. Đây là một cái hố nhỏ, bên trong có chứa phân nửa nước. Đầu người bị nhúng một phần trong nước, tóc dài xỏa trong đó, hơn nửa phần đầu lộ hẳn ra ngoài, trên có đầy ruồi và dòi trắng.

Thành Tử Cầm hỏi Mã Lượng: “Các người chưa động qua đầu người phải không?”

“Không có, khi chúng tôi tìm kiếm đến đây, phát hiện có ruồi nhặng kêu vo ve ồm ồm, liền hoài nghi là có thể có vấn đề, liền hướng theo tiếng kêu tìm được cái lỗ này, phát hiện bên trong có rất nhiều ruồi, có một thứ tròn tròn, nhận định một hồi mới phát hiện còn có tóc dài, đoán là đầu người, đuổi ruồi ra thấy quả nhiên đúng, chỉ không biết có phải là đầu của nữ thi đó hay không.”

“Rất tốt!” Thành Tử Cầm tán dương một câu, “Các người tiếp tục sưu tầm, tìm coi có phát hiện gì nữa không, ví dụ như một lượng máu lớn nhiễm đầy cả đất và cỏ, nơi đó có thể có nhiều ruồi tụ tập, và coi xem có chỗ nào có áo quần gì đó không.”

Các bộ khoái đáp ứng, tiếp tục tìm kiếm theo hình quạt.

Trong lúc Thành Tử Cầm dấn dò, thì Dương Đạp Sơn đã cúi xuống cạnh cái đầu đó, cẩn thận quan sát.

Cái đầu này có tóc rất dài, ở mũi và miệng mắt không ngừng có dòi chui ra. Một số thì chui xuống dưới da không ngừng ngo ngoe, khiến cho cái đầu người thối rửa cao độ này như đang mỉm cười, trợn mắt trắng dã, khiến người ta rùn mình.

Thành Tử Cầm cũng cúi người xuống bịt mũi nhìn một hồi, thấy Dương Đạp Sơn xem có vẻ hứng thú vô cùng, xoay đầu qua lại không ngừng, khiến cho nàng thắc mắc hỏi: “Ê! Người đang nhìn cái gì vậy?”

“Xem đầu người này là nam hay nữ đó mà, và có phù hợp với thi thể không đầu kia không, người này rốt cuộc là bị giết hay tự sát hay chết bất ngờ.”

“Vậy à? Cái đầu này đầy dòi, có thể giải quyết nhiều vấn đề vậy sao?”

Dương Đạp Sơn ngẩn đầu nhìn nàng: “Người chết có thể nói với cô rất nhiều điều, nếu như cô chịu nhẫn nại nghe họ.”

“Người... đừng có dọa người ta có được không!” Thành Tử Cầm cự nự.

“Ta nói đây là thật mà.” Dương Đạp Sơn phân bua.

“Vậy cái đầu người chết kể cho người nghe điều gì rồi?”

“Trước hết, xương cổ của người này có vị trí bị đứt ra ở đốt thứ năm, phù hợp với thi thể kia, sơ bộ phán đoán là một chỉnh thể, nhưng cần phải tiến thêm một bước kiểm nghiệm xác nhận mới được.”

Thành Tử Cầm hỏi: “Làm sao tiến thêm một bước xác nhận?”

“Cần phán đoán đầu và thi thể có thời gian tử vong phù hợp hay không, nếu như không nhất trí, thì rất có thể là không cùng của một người.”

“Vậy sao có thể xác định? Lại là thi ba thi cương giới bỏ sinh trưởng gì nữa à?”

Dương Đạp Sơn nhin không được cả cười: “Một cái đầu đơn độc, không có cơ quan gì sao mà kiểm tra thi cương? Nhưng mà cô nói về thi ban và giới thì đúng rồi, chính là phải căn cứ vào trình độ thối rửa của đầu,

thi ban và tình huống của giò trên đầu để phán đoán. Đầu này có độ thối rửa tương đương với thi thể, vị trí thi ban là phía trái phù hợp thi thể, giò cũng có độ dài tương đương, cho nên có thể tiến thêm một bước phán đoán hai thứ là từ cùng thân thể, nhưng còn phải tiến hành kiểm tra bài trừ nhóm máu nữa mới khẳng định...”

Dương Đạp Sơn nói đến đây thì dừng, trong tiềm thức hắn tự có ý niệm bảo rằng kỹ thuật phá án của mình không được tùy tiện nói cho người khác biết, chỉ có điều sự cảnh cáo này hắn không biết là của ai, không thể nào nhớ ra.

Thành Tử Cầm đương nhiên không hiểu hàm nghĩa nhóm máu là gì, thấy hắn nói nửa chừng lại ngưng, liền hỏi: “Người thật là phiền, cái gì mà kiểm tra nhóm máu chứ? Sao lại ấp a ấp úng nửa nói nửa không vậy?”

“Cái này... cái này nói ra càng phức tạp hơn, có khả năng cả ba ngày cũng không hết, hay để ta nghĩ coi nên nói sao cho phải đây...”

“Được rồi được rồi! Ta lười nghe người lải nhải quá rồi, dù gì nghe người nói nhăng nói cuội cũng không hiểu gì, người cứ nói tiếp đi.”

Dương Đạp Sơn cười hì hì, nói: “Nếu như đầu này có thể sơ bộ phán đoán là của cùng một người với thi thể đó, thì vậy là nữa rồi. Thành bộ đầu, cô có nhìn ra được gì từ cái đầu này không?”

Thành Tử Cầm quan sát, hai mắt không khỏi rơi trên hai hốc mắt đầy dòi, rùn mình mấy cái, không dám nhìn nữa lắc đầu: “Không... không nhìn ra cái gì.”

“Vậy à? Cô vừa rồi chẳng phải phán đoán nữ thi này là bị người ta giết hay sao? Hiện giờ cái đầu này đã có chứng cứ quan trọng chứng minh quan điểm của cô, sao cô không nhìn ra được?”

Nghe Dương Đạp Sơn nói thế, Thành Tử Cầm lại cố làm gan quan sát tiếp, vẫn nhìn thấy toàn dòi y như cũ. Nàng định tìm một cây gậy nhỏ vít dòi ra để nhìn, nhưng không chờ nàng hành động, chỉ nghĩ thôi là đã buồn nôn rồi.

Thành Tử Cầm hỏi: “Người đừng có vòng vo nữa, rốt cuộc là phát hiện cái gì mau nói đi?”

Dương Đạp Sơn đáp: “Cái đầu này rõ ràng có ngoại thương, ngoại thương chỉ có một chỗ, ở thái dương bên trái, hình thoi dài.”

Thành Tử Cầm a lên một tiếng, lấy hết dũng khí nhìn thái dương bên thái của người chết, nhưng chẳng nhìn được gì.

Dương Đạp Sơn nhìn ra vẻ nghi hoặc của nàng, dùng châm thăm khe gạt số dòi ra, lộ một vết thương hình thoi, nói: “Miệng vết thương này xem ra là trí mệnh đối với người chết, lực độ rất mạnh, đã khiến cho hộp sọ bị rạn nứt lõm vào, não bị chấn thương, tổ chức não xì ra ngoài. Nạn nhân bị vết thương này xem ra là chết ngay đương trường. Có điều vết thương này vẫn có thể hình thành từ tự sát, dù khả năng bị giết lớn hơn.”

Thành Tử Cầm bắt đầu bội phục, hỏi: “Người làm sao biết dưới đám giò đó có vết thương?”

“Ruồi nhặng thích đẻ trứng ở mắt mũi miệng tai và những vết thương, ở những chỗ không có vết thương đương nhiên không thể đẻ trứng. Do đó, thái dương của người chết nếu như không có vết thương, thì không có nhiều dòi như vậy, hơn nữa lại theo hình dài, do đó ta có thể phán đoán dưới đó là miệng vết thương. Tuy cái đầu này có thể còn có vết thương ở phía khác, nhưng vừa rồi ta lật qua lật lại, nhưng con giò này rơi hết phần lớn, những vết thương có thể nhìn thấy rất nhẹ và nhỏ.”

“Vết thương nhỏ thì không thể gây trí mạng sao?”

“Không phải ý đó, nhân vì những vết thương rất cạn, ta vừa kiểm tra qua, đều là rách da, không phạm đến xương đầu, cho nên không phải là trí mệnh thương. Đương nhiên, nếu muốn khẳng định phán đoán này, vẫn phải kiểm nghiệm thêm một bước nữa.”

528. Chương 497: Tìm Nguyên Nhân Gây Chết Người Chân Chính

“Ta muốn đem đầu người và thi thể này đưa trở về liệm phòng của nha môn để tiến hành kiểm tra tử tế.”

“Người đã kiểm tra quá tử tế rồi còn gì! Còn kiểm tra cái gì nữa? Ta không đồng ý, thi thể này nếu không người nhận thì cứ một mồi lửa thiêu là xong.”

Án chiếu theo quy định, thi thể vô danh có thể hỏa táng, nhân vì không ai mua mộ phần cho người chết vô danh làm gì.

Dương Đạp Sơn nói: “Còn có một vấn đề cần phải xác định rõ, nhất định phải kiểm tra thêm một bước nữa.”

Thành Tử Cầm chỉ vào đầu người nói: Trên trán của người chết có ngoại thương thật sâu, có thể nói là bị người ta giết. Chúng ta bắt đầu điều tra xem coi có nhà nào có người mất tích không, rồi thuận theo đó mà lần ra manh mối, phá án này chẳng phải là nên hơn không? Ta không cảm thấy trên thi thể này còn tra ra được vấn đề gì nữa.”

Từ trong “Tẩy oan lục” và các điển tịch về pháp y cổ đại mà xét, kiểm tra thi thể thời cổ đại chỉ giới hạn ở bề ngoài, hay là tiến hành kiểm nghiệm đã hóa xương khô hay là chưa. Do đó, từ giác độ của Thành Tử Cầm mà xét, thì kiểm tra như vậy đã quá tử tế rồi, nằng ta không thể nghĩ ra là còn phải kiểm tra cái gì nữa.

Dương Đạp Sơn đoán được điểm này, nhưng vẫn kiên định lắc đầu: “Thành bộ đầu, nếu như cô để ta tiến thêm một bước kiểm nghiệm thi thể này, ta sẽ nói cho cô rất nhiều manh mối điều tra, thậm chí có thể nói cho cô người chết là ai!”

Thành Tử Cầm có phần kinh ngạc nhìn Dương Đạp Sơn. Từ kiểm nghiệm vừa rồi mà xét, thì bộ khoái thiếu niên này đích xác là biết và nghe rất nhiều điều mà nàng chưa bao giờ biết hay nghe. Và biết đâu hẳn còn có thể cấp cho nàng một điều bất ngờ, tìm thêm nhiều manh mối hơn nữa? Thành Tử Cầm là bộ khoái thế gia, đương nhiên biết manh mối quan trọng như thế nào trong việc phá án.

Nghĩ vậy, Thành Tử Cầm đáp: “Như vậy cũng được, đưa về rồi cho người kiểm nghiệm, hi vọng người có thể tìm được manh mối hữu dụng. Kiểm tra xong, người trực tiếp cho ngỗ tác khiên đi thiêu, tro thì cứ giữ lại đó.”

Đến lúc này, các bộ khoái khác đã kiểm tra hết phạm vi xung quanh, không phát hiện dấu vết khả nghi hay vật chứng gì.

Thành Tử Cầm ra lệnh cho ngỗ tác đến điền thi cách, sau đó dùng bố trắng bọc thi thể và đầu lại để tránh ô nhiễm những vật phẩm khác, sau đó dùng phẳng khiên thi thể đưa lên xa đẩy về liệm phòng của nha môn.

Tiếp theo đó, Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn đến bóng mát dưới cây chõ Hàn tri phủ ngồi, hồi báo với ông ta mọi việc.

Hàn tri phủ nghe thế nói: “Đầu mình phân ly, quả nhiên là thập phần ngoan độc, án mạng này xem ra rất phức tạp, bốn phủ vì thế không cấp cho các người kỳ hạn, chỉ hi vọng các người sớm phá được án.”

Hai người mừng rỡ đưa mắt nhìn nhau, cung thân thi lễ cảm tạ. Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn một người thì có cha đã từng cứu mạng Hàn tri phủ, một người đã từng giúp tìm về quan án, do đó, đối với hai người Hàn tri phủ không thể đành lòng làm khó.

Hàn tri phủ lập tức khởi kiện về phủ, sự tình phá án thì giao lại cho chúng bộ khoái.

Thời gian khẩn bách không thể lãng phí, Thành Tử Cầm lập tức sắp bày công việc. Bước đầu tiên trong việc phá án đương nhiên là lần tìm ra chủ nhân của thi thể, coi người chết là ai, để từ đó xem coi có manh mối gì hay không. Chỉ có điều, thi thể này không mặc quần áo gì, không để lại vật chứng tương ứng có thể biện nhận, cộng thêm thi thể đã thối rửa cao độ, cho nên chỉ còn biết phổ biến rộng rãi mà thôi. Rất may là Dương Đạp Sơn đã sơ bộ phán đoán người chết có thời gian tử vong từ bốn đến tám ngày.

Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn thương lượng xong, phân bộ khoái ở Khánh Dương phủ và các hương thôn phụ cần tìm kiếm phụ nữ mất tích trong vòng tám ngày trở lại để phát hiện manh mối. Còn Thành

Tử Cầm thì dẫn ba tổ trưởng trở lại chờ ở phòng trực của bộ khoái ở nha môn chờ Dương Đạp Sơn đi kiểm nghiệm.

Dương Đạp Sơn mang rương pháp y về nhà trước, lấy hai cái bình đựng dòi đó đặt vào trong phòng pháp y của mình tiến hành nuôi dưỡng. Hắn đã biến một gian trong mấy gian phòng trống thành phòng pháp y để sử dụng khi tiến hành kiểm nghiệm pháp y, chỉ có hắn có chìa khóa, ngay cả Hạnh nhi cũng không tiến vào được.

Sau khi an bài xong mọi chuyện, Dương Đạp Sơn chào Hạnh nhi xong mang rương quay lại nha môn, đến phòng liệm.

Tri phủ nha môn của Khánh Dương phủ có liệm phòng nằm phân nửa dưới đất, ở trên có cửa sổ thấy ánh sáng vào, nguồn sáng không tệ, hơn nữa do có phân nửa phòng nằm ở dưới đất, cho nên khá lạnh.

Phòng không lớn, ngõ tác đã đưa nữ thi trần truồng bị cắt đầu đó chuyển vào phòng, đặt trên một chỗ để thây rồi bỏ đi.

Dương Đạp Sơn vốn định dùng nước sạch rửa sạch dòi trên thi thể, nhưng cuối cùng hắn quyết định không dùng nước, nhân vì miệng vết thương có lúc sẽ lưu lại những vật dính hay mảnh vụn lưu lại của hung khí gây án, nếu như dùng nước rửa thì có khả năng sẽ rửa luôn những vật chứng vi lượng (số lượng nhỏ, kích thước cũng nhỏ) đi. Và thế là, hắn quyết định dùng châm thăm gạt dòi đi, đựng trong cái bình cũ nát đem đổ đi.

Thanh lý xong số dòi trên cơ thể, hắn tiến hành giải phẫu và chấp vá ráp xương cổ lại, tiến hành kiểm tra nhóm máu, xem xét nhóm máu của đầu và mình có tương đồng hay không, vì nếu không thì chứng minh đây là đầu và mình của hai người khác nhau.

Do đầu và thi thể đều đã thối rữa cao độ, huyết dịch đương nhiên đã hủ bại và ô nhiễm hết, rất khó tiến hành kiểm nghiệm, nên Dương Đạp Sơn sử dụng một nhúm tóc ở đầu và một nhúm âm mao (lông ở bộ phận sinh dục) tiến hành kiểm tra nhóm máu. Kết quả nhóm máu tương đồng, chứng minh là cùng 1 cơ thể.

Tiếp đó, Dương Đạp Sơn tiến hành kiểm tra bề mặt của thi thể lần nữa, sau khi kiểm tra xong, hắn nhìn thi thể trần truồng bị phân li đầu cổ và thối rữa cực độ, lòng hơi do dự, tự hỏi xem có nên giải phẫu hay không.

Loại do dự này chỉ thoáng qua, hắn đã quyết định: giải phẫu!

Hắn nhớ rằng chỉ phải tiến hành giải phẫu thi thể mới dám nói đã tra rõ nguyên nhân tử vong của người chết, vì rất nhiều trường hợp giải phẫu thi thể đã lật đổ rất nhiều phán đoán nguyên nhân tử vong đã thành định luận. Giải phẫu thi thể là thủ đoạn kiểm nghiệm pháp y không cách gì thay thế, là căn cứ chủ yếu để chứng minh nguyên nhân tử vong.

Tuy hắn không nhớ rõ là ai dạy hắn điều đấy, nhưng những khái niệm và cách làm in sâu vào trong tâm trí hắn. Huống chi, trâu non không sợ hổ già, ký ức của hắn dường như không tồn tại chữ sợ hãi là gì.

Hắn quyết định giải phẫu phần đầu trước, bởi vì trí mệnh thương nằm ở phần đầu.

Dương Đạp Sơn mở rương pháp y, lấy dao giải phẫu, cắt một đường cong từ mép tai vòng qua đỉnh đầu, kéo da đầu qua hai phía trước sau. Khi cắt, hắn cố gắng tránh cắt đứt đầu tóc, vì như vậy sau khi khớp lại, nhìn từ phía ngoài không dễ gì nhận ra.

Sau khi mở lớp da để xương sọ lộ ra, hắn dùng kính phóng đại quan sát kỹ vết thương ở màng tang bên trái, đặc biệt là miệng vết thương và chỗ da đã bị phá tổn.

Dưới kính phóng đại, vết thương có một số vật tròn nhỏ hơi thô gây sự chú ý nơi hắn. Hắn dùng kính lấy mẫu cẩn thận thu nhặt, đặt dưới kính hiển vi quan sát, nhận định đó là mảnh vụn đá nham thạch màu xanh!

Có lẽ này thi thể khi bị chó tha, miệng vết thương dính vào mảnh vụn nham thạch dọc đường?

Cách nghĩ này vừa hiện lên trong đầu hắn đã lập tức bị phủ định. Hắn nhớ rất rõ, hiện trường là một chỗ đầy cỏ, đất cũng là đất bùn, không hề có loại đá xanh thể này.

Dương Đạp Sơn dùng kính phóng đại tiếp tục quan sát chỗ xương bị đứt vỡ lõm vào, phát hiện chỗ xương vỡ cũng có loại mảnh vụn này tồn tại! Dương Đạp Sơn quyết định mở hộp sọ, xem xét coi phía trong bộ vị tương ứng của đầu có tồn tại loại đá vụn này hay không, nếu như có, thì cơ bản có thể phán đoán chính là do hung khí đập vào đầu lưu lại.

Hắn lấy cửa xương ra cửa một vòng sọ ngoài, gỡ hộp sọ ra, quan sát vết thương trên màng não ngoài ở bộ vị tương ứng với vết thương. Quả nhiên phát hiện một số ít vụn nhám thạch nhỏ tương đồng. Khi cắt màng não cứng ra, hắn phát hiện một bộ phận tổ chức não đã khuyết tổn, bộ vị khuyết tổn cũng phát hiện vài vụn đá.

Sau khi giải phẫu sọ não, Dương Đạp Sơn phán đoán hung khí tạo thành trí mệnh thương cho người chết đó là một khối gạch xanh có góc cạnh.

Nguyên nhân gây cái chết là hung thủ dùng đá sạch đập vào đầu gây chấn thương sọ não tử vong, cũng có thể là do bản thân tự đập đầu vào gạch gây nên cái chết. Đương nhiên, còn có khả năng là bị đá xanh rớt trúng đầu gây chết bất ngờ.

Do vết thương ở màng tang đều có khả năng hình thành từ các loại tự sát, bị giết hoặc tai nạn, cho nên trước mắt không thể phán đoán tính chất tử vong. Nhưng do thi thể hiển nhiên đã bị dịch chuyển đến rạch Bình đầu, trong khi đó rạch Bình đầu không có đá xanh như vậy, cho nên khả năng tự sát hoặc tai nạn không lớn, vì không thể tiến hành tại đó (không loại trừ trường hợp người tự sát mang đá xanh theo, nhưng khả năng không lớn), vì tự sát không có khả năng có người phát hiện ra rồi tự tiến hành di chuyển thi thể, quãng ở ngoài đồng trống không thêm quản tới gì nữa, không hợp lẽ thường chút nào. Từ điểm này mà xét, khả năng bị người ta giết lớn hơn.

Dương Đạp Sơn tiếp đó tiến hành giải phẫu cả đầu, lấy tổ chức não ra tiến hành cắt kiểm nghiệm, kiểm nghiệm hộp sọ... không phát hiện điều gì bất thường.

Tiếp đó, hắn tiến hành giải phẫu thi thể, thấy ngực và đường hô hấp cũng như phổi bình thường, không hề có dấu hiệu dịch bệnh hay ngoài thương. Nhưng khi hắn mở khoang bụng ra thì sững sờ cả kinh, vì phát hiện ở đó có một lượng lớn dịch tích tụ dạng giống như huyết, đại khái có từ 1000-2000 ml.

Thần tình của Dương Đạp Sơn lập tức biến thành nghiêm trọng hẳn lên. Nếu như lượng dịch tích tụ trong khoang bụng này là máu, thì có thể tạo thành sự mất máu quá nhiều dẫn đến tử vong cho nữ tử này. Và một lượng huyết dịch nhiều như vậy thì phải thuộc về sinh tiền sang, nhân vì chỉ có trong tình huống tim mạch còn đập và hoạt động thì mới có lượng máu lớn thể này chảy ra.

Như vậy có thể nói, chỉ ít vết thương ở chỗ này phát sinh đồng thời hoặc trước vết thương trí mệnh phát sinh ở đầu. Rất cuộc là phát sinh trước hay đồng thời thì phải tìm ra vị trí xuất huyết, căn cứ lượng xuất huyết và tốc độ để phán đoán.

Chỉ có điều, trước khi làm công đoạn này, hắn phải làm một chuyện khác, đó là tiến hành hóa nghiệm dịch dạng huyết trong ổ bụng, xem coi có phải là máu thật hay không.

Dương Đạp Sơn lấy một lượng dịch tích tụ đó tiến hành thí nghiệm kết tinh hồng huyết cầu. Sua khi kiểm tra, có thể thấy những kết tinh hình lăng màu nâu, dương tính, cho thấy đó là huyết dịch. Đồng thời, trong màn kính kiểm tra hắn còn bất ngờ phát hiện tế bào da hình bẹt, tóc máu (tóc của trẻ sơ sinh) và chất kết tinh cholesterol, cho thấy có nước ối tồn tại.

Chẳng lẽ nữ tử này lúc chết đã có thai rồi? Tử cung bị phá, nước ối chảy ra ngoài kết hợp với huyết dịch tiến vào khoang bụng, do mất máu quá nhiều gây chứng viêm màng bụng nghiêm trọng? Nếu là như vậy, nguyên nhân tử vong trở thành phức tạp hơn nhiều.

529. Chương 498: Xác Định Người Chết

Bước tiếp theo là cần tra ra bộ vị xuất huyết. Dương Đạp Sơn kiểm tra cẩn thận phổi, tim, dạ dày, gan, lá lách, thận, ruột và các khí tạng khác, không phát hiện tổn hại gì, cũng không có vết đứt hay lỗ chảy máu.

Tiếp đó, khi kiểm tra vùng phụ cận của tử cung, thấy mô lớn và vách trước của tử cung dính với bàng quang. Phần dưới của tử cung liên tiếp với bàng quang (bọng đái) đó có một vật xuyên nhô qua, sơ vào cứng cứng, trên có màng đệm che đậy. Khi hấn cắt màng tử cung đó ra, phát hiện đó là xương sọ của em bé, ở rìa có hình răng cưa, đã hoàn toàn xuyên thấu thành tử cung.

Dương Đạp Sơn phân li màng bụng, cắt từ phía ngoài dây chằng tách tử cung ra khỏi hố chậu, mang nó cùng các bộ phận liên quan ra ngoài kiểm tra, ở vách tử cung phát hiện một cái lỗ to bằng hạt gạo. Hấn cho rằng cái lỗ này tuyệt đối không phải do thối rữa mà tạo ra, kinh qua kiểm tra tử tế bằng kính phóng đại, phát hiện đó là vết thương do bị đâm, là dùng một vật vô cùng bén nhọn đâm xuyên qua. Khi mổ tử cung, hấn lại phát hiện vách âm đạo, thành trong tử cung có tổn thương do nạo vét.

Từ miệng vết thương này mà xét, rất giống với làm thủ thuật nạo phá thai gây ra.

Cổ đại phát hiện phụ nữ hoài thai muốn phá thai hay là thai bị chết gì đó muốn cho dễ non, thì ngoại trừ dùng thuốc, còn sử dụng cây châm dài, que sắt hay khí giới gì đó cắm vào trong tử cung, chọc bục thai gây vỡ nước ối cho dọa thai. Phương pháp này thập phần nguy hiểm, một khi thao tác bị sai lệch gì đó, rất dễ đâm xuyên qua thành tử cung, thành âm đạo hoặc khung xương chậu tiến vào khoang bụng, thậm chí có thể đâm nội tạng trong bụng, nước ối khi chảy vào trong khoang bụng gây viêm màng bụng, xuất huyết nhiều quá gây tử vong....

Nếu là như vậy, nữ tử này xem ra đã tiến hành qua thủ thuật phá thai.

Tiếp đó hấn kiểm tra các bộ phận khác, không phát hiện bệnh biến hay tổn hại gì.

Nhưng mà, vật chất trong dạ dày của người chết gây hứng thú cực lớn cho hấn, bởi vì trong đó có ít vụn thịt và rau. Những vụn thịt này chưa tiêu hóa hết, có thể nhận ra được đó là thịt gà, thịt heo, cá, trứng và cơm trắng cùng những thứ khác. Từ vật chết trong dạ dày chưa tiêu hóa hết đó, có thể khẳng định một điểm, đó là người chết ăn xong khoảng một thời thần thì bị giết.

Điều này cung cấp một chỗ dựa đáng tin cậy đối với việc tra thời gian tử vong chính xác, nhưng điều mà Dương Đạp Sơn hứng thú hơn chính là thực vật mà người chết ăn vào.

Từ bàn tay và tứ chi của người chết mà xét, nữ tử này tay chân thô kệch, tay còn có những vết chai sần, hiển nhiên không phải là thiên kim tiểu thư con nhà giàu có, mà là một nông phụ lao động thể lực. Nhưng mà, nếu như là nông phụ, thì sao nàng ta lại ăn cơm có thịt có cá thế này? Điều này không phù hợp với thân phận của nàng ta.

Dương Đạp Sơn nhíu mày suy nghĩ một hồi, một nông phụ trong năm mất mùa đói kém chạy nạn mà có thể ăn sung sướng thế này, chỉ tính thịt thôi đã có ba thứ, không thể không khiến người ta kinh ngạc. Đây rốt cuộc là sao? Khả năng trả lời rất nhiều, hấn không chắc chắn gì.

Kiểm ra hoàn tất, căn cứ những phát hiện vừa rồi, Dương Đạp Sơn khẳng định án này là mưu sát!

Lý do chủ yếu ở hai nguyên nhân: một là một lượng xuất huyết lớn và viêm màng bụng nghiêm trọng dẫn tới người chết không thể hoàn thành hành vi tự sát.

Từ thành tử cung có lỗ hổng bằng hạt gạo, đơn vị dung tích chảy máu tuy không quá lớn, nhưng do huyết dịch kết hợp với nước ối tiến vào ổ bụng, tạo thành chứng viêm màng bụng dẫn tới đau đớn kịch liệt, đáng sợ phi thường. Hơn một lít máu bị mất đi và đau đớn cùng cực như vậy đủ khiến người chết mất đi tám chín phần năng lực hành động, trong khi đó màng tạng bên trái bị lõm vào như vậy là cần một lực cực mạnh mới thực hiện được. Trong loại tình huống này, nếu như tự bản thân lao đầu vào đá tự sát, người chết hầu như khó có thể hoàn thành hành vi gây hiệu quả thế này.

Thứ hai, không tồn tại dấu vết bị té từ trên cao xuống hay những tình huống bất ngờ. Do màng tạng bên trái của người chết bị vỡ lõm vào gây cái chết bất ngờ, não bị chấn thương, cho thấy lực đá kích rất lớn. Nếu như người chết trọng thương hôn mê té ngã đập đầu vào đá, thì do thể trọng của nữ tử này khá nhẹ, không thể tạo thành sự vỡ xương như thế này, không tạo thành tổn thương nghiêm trọng trí mạng.

Không có khả năng rơi từ trên cao xuống, vì kiểm tra chứng minh, người chết ngoài vết thương bị đập ở màng tạng và vết đâm ở thành tử cung ra, không xuất hiện những hiện tượng gãy xương hay nội tạng đập vỡ sọ não xuất hiện vết rạn do va đập.... Huống chi vết thương ở thái dương trái, nếu như té từ trên cao

xuống gây hại đến màng tang, thì phải té bằng một tư thế rất kỳ dị là ngửa đầu một bên té xuống dưới rất kỳ quặc, không phù hợp thường lý.

Vì thế, Dương Đạp Sơn phán đoán nữ tử này chết là do bị người giết.

Hắn đưa các bộ phận cơ thể vào trong, tiến hành khâu vá lại, tìm một bộ quần áo mặc cho thi thể. Sau khi kiểm tra hoàn tất, hắn bắt đầu tiến hành công tác khôi phục gương mặt.

Do thi thể đã thối rửa cao độ, lại nhưng nhúc dòi, gương mặt hiện giờ của người chết nhất định là khác biệt rất rõ, có thể nói không thể nào nhận ra được, nếu án chiếu theo đó mà vẽ ra hình thì dù là đưa cho người thân xem cũng chưa chắc là nhận ra. Vì vậy, hắn cần phải tiến hành phục nguyên gương mặt, sau đó mới tiến hành họa tượng.

Đại bộ phận cơ thịt của đầu người chết đều còn, da mặt cũng khá hoàn chỉnh, chỉ có điều do thối rửa và rưng sinh cao độ, dưới da đầy khí thối, nếu muốn phục nguyên phải dùng phương pháp khôi phục dung mạo đơn giản nhất là bài trừ hết khí thể dưới da sinh thối đó, khiến cho thi thể trở về về cơ bản lúc đầu, sau đó tiến hành tu bộ những chỗ thiếu khuyết, đặc biệt là mắt. Tuy mắt đã bị dòi ăn sạch, nhưng làn da của khung mắt vẫn còn, cho nên muốn khôi phục mắt xem ra cũng tương đối dễ dàng.

Dương Đạp Sơn chít xả hết thể khí thối dưới da, cho cơ mặt trở lại hình dáng bình thường, lấy đất nhào tiến hành hồi phục thái dương và mắt, sau đó phục nguyên màu sắc, cắm thêm lông mày. Mất gần một canh giờ, hắn mới cơ bản làm xong. Sau đó, Dương Đạp Sơn cho gọi họa sư của nha môn đến, yêu cầu tiến hành vẽ lại đầu của người chết đã hồi phục.

Chờ họa sư vẽ xong thì đã đến chiều, Dương Đạp Sơn bấy giờ mới yêu cầu ngũ tác của nha môn khiêng thi thể đi hỏa táng.

Dương Đạp Sơn chờ ngọn lửa bùng lên xong mới đến phòng trực của bộ khoái trong nha môn.

Thành Tử Cầm đang cùng ba tổ trưởng bộ khoái ngồi trong phòng khách thảo luận về án này, thấy Dương Đạp Sơn đến, ba tổ trưởng đều vội đứng dậy khom người thi lễ, Dương Đạp Sơn đáp lời xong ngồi xuống.

Thành Tử Cầm nhíu nhíu mày, nhìn lên nhìn xuống khắp người Dương Đạp Sơn: “Dương bộ đầu, người người sao mà thối quá vậy?” Sáu hầu, La Dục và Mã Lương ba tổ trưởng hiển nhiên đã phát hiện mùi thối trên người Dương Đạp Sơn, muốn bịt mũi nhưng không dám, hơi bối rối nhìn hắn.

Dương Đạp Sơn hít hít mũi: “Đâu có thối đâu, sao lại thối chứ?” Ngay sau đó hắn nhớ lại cả buổi trưa đều ở trong phòng liệm giải phẫu thi thể, tuy có mang bao tay bằng da hươu, nhưng do phòng quá nhỏ, lại trong mùa hè nóng bức, trong phòng bốc toàn mùi thối của thi thể, mùi thối này nhiễm lên toàn thân hắn, nhất thời không dễ gì tiêu tán. Hiểu ra chuyện, hắn cười: “Là mùi thối của thi thể đó, không sao đâu, một lát sẽ hết.”

Thành Tử Cầm hỏi: “Thế nào? Có phát hiện gì không?”

Dương Đạp Sơn móc từ trong lòng ra một bức tranh do họa sư căn cứ hình đầu người mà hắn đã phục nguyên vẽ ra, nói: “Sau khi kiểm nghiệm, cái đầu và mình đó là cùng một người, nữ tính. Kinh qua kiểm nghiệm sự mài mòn của răng do nhai nghiền, tính ra được tuổi của nữ tử này khoảng hai mươi ba (*). Đây là hình vẽ do họa sư căn cứ cái đầu ta khôi phục lại vẽ ra.”

Thành Tử Cầm tiếp lấy nhìn kỹ, lại chuyển cho các bộ khoái khác xem. Nàng hỏi: “Người đã phục nguyên cái đầu thối rửa đó rồi hả?”

“Vâng.”

“Người thật là lợi hại nghe, cái đầu đó đâu rồi?”

“Cô không phải bảo kiểm nghiệm xong rồi thiêu đi hay sao? Do đó ta đã cho ngũ tác mang đi thiêu hết rồi.” Dương Đạp Sơn nghĩ, thi thể đó đã bị hắn mổ đầu mổ mình để kiểm tra, tuyệt đối không thể lưu lại, để khỏi để cho người ta phát hiện nó đã bị giải phẫu, như vậy là hắn bị phiền phức ngay.

Thành Tử Cầm gật đầu: “Thiêu rồi cũng tốt, dù gì cũng đã có họa tượng rồi, chờ một chút kêu họa sư vẽ ra thêm mấy bản, dễ dàng đi dò la điều tra. Người kiểm tra phát hiện được gì?”

Dương Đạp Sơn đáp: “Ta kiểm tra bàn tay của thi thể, phát hiện hơi thô, lại còn có nhiều nốt chai sần, cho thấy nữ tử này có thể là ở nông thôn, làm lao động nặng từ nhỏ. Nguyên nhân tử vong là bị đập vỡ xương màn tang hay lỏm vào trong, chấn động đến não tử vong. Trong nội thể có hiện tượng xuất huyết tăng thêm tiến trình tử vong, đó là nguyên nhân tử vong đầu tiên.”

Thành Tử Cầm tuy không hiểu mấy những từ ngữ hán dùng, nhưng vẫn gật đầu khen: “Không tệ a, người quả thật là phát hiện thêm nhiều điều.”

“Sau đó còn có phát hiện nữa a.” Dương Đạp Sơn cười nói, “Ngoại thương trên trán của nữ tử này chính là dùng một khối đá xanh có góc cạnh đánh vào mà hình thành...”

“Có khối đá xanh nào đánh nữa sao? Người sao biết vậy?” Thành Tử Cầm chen lời hỏi.

Dương Đạp Sơn thần bí đáp: “Đây là bí mật, sau này những án do ta phụ trách phá, các người chỉ cần nghe lời ta kết luận là được, không được hỏi cái gì hay tại sao lại biết được, nhân vì đó chính là bí mật dùng để phá án của ta.”

Thành Tử Cầm và ba vị tổ trưởng bộ khoái đưa mắt nhìn nhau, đương nhiên biết sự kỳ hựu của chuyện học lén, liền đều gật đầu. Thành Tử Cầm nói: “Vậy được, chúng ta không hỏi, người nói tiếp đi.”

“Màn tang trái của người chết bị ngoại thương gây vỡ sọ não lỏm vào trong, đó là một trong những vết thương trí mạng...”

“Một?” Thành Tử Cầm lại hỏi, “Chẳng lẽ còn có vết thương trí mạng nào khác hay sao? Vừa rồi chúng ta kiểm tra ở hiện trường sao không phát hiện vậy?”

Dương Đạp Sơn nghĩ, nếu như không tiến hành giải phẫu thi thể, không thể nào phát hiện còn một vết thương trí mạng khác. Chỉ có điều vết thương này nằm ở thành tử cung, nếu nói chuẩn xác quá chỉ sợ sẽ có người hoài nghi hấn giải phẫu thi thể, cho nên hàm hồ đáp: “Ta phát hiện nữ tử đó có mang, có thể là đã làm thủ thuật phá thai nhưng không thành công, em bé nằm trong bụng, rất có thể nhân vì đầu quá lớn hay khung xương chậu quá nhỏ mà không thể sinh ra được. Và thế là người làm thủ thuật đã bóp vỡ đầu của em bé kéo ra, nhưng có thể còn sót lại xương trong tử cung, cho nên tạo ra một lượng xuất huyết lớn, gây ra tử vong cho người chết.”

Những lời nói này khiến bọn sáu hầu rung cả mình.

Thành Tử Cầm đỏ mặt hỏi: “Người mà cũng biết chuyện sinh đẻ của nữ nhân nữa à?”

“Hà hà, chúng ta là bộ khoái, cái gì cũng biết chút chút mới dễ phát hiện manh mối chứ.”

Sáu hầu hỏi: “Dương bộ đầu, vậy bộ đầu phát hiện manh mối gì rồi?”

Chú thích:

Xác định tuổi dựa trên độ mòn răng: Răng là một bộ phận duy nhất trong cơ thể có khả năng chịu đựng sự cọ sát. Dù vậy sau bao nhiêu năm sử dụng, lớp men răng không ít thì nhiều cũng bị mòn đi. Không phải chỉ ở lứa tuổi cao niên chúng ta mới thấy sự kiện này. Sự mòn răng còn thấy rõ hơn ở những người trẻ tuổi nếu có tật nghiến răng trong khi ngủ [nocturnal bruxism] hoặc có thói quen ghì chặt hai hàm răng [teeth clenching] những khi bị căng thẳng, tức giận hoặc gắng sức v. v... Khi lớp men trên mặt nhai của chiếc răng đã bị mòn thì lớp ngà răng sẽ lộ ra. Tình trạng này cũng có thể biến đổi màu răng thành vàng hoặc nâu vì lớp ngà răng dễ bị nhuộm màu từ các thức ăn nước uống [cà phê, nước trà] quen dùng mỗi ngày. Nếu mài sát quá độ thì lớp tủy răng có thể bị lộ ra đưa tới sự nhức nhối đau đớn hoặc cả mặt răng bị mòn đến mặt nướu làm cho khuôn mặt ngắn đi hoặc nhìn già trước tuổi!

Năm 1984, Smith và Knight đưa ra chỉ số mòn răng Tooth Wear Index (TWI) ở người trưởng thành từ đó có thể dựa vào để xác định độ tuổi. Một nghiên cứu tại Đại học Y Dược Tp. HCM cho thấy, chỉ số mòn răng trung bình ở thanh niên từ 18-25 là $0,38 \pm 0,09$. Mức độ mòn tăng theo tuổi, ở nam nhiều hơn ở nữ ($0,42 \pm 0,09$ và $0,36 \pm 0,09$). Răng cửa mòn nhiều hơn các nhóm khác ($0,48 \pm 0,13$). Trong các mặt răng, mặt nhai mòn nhiều nhất và vùng cổ răng ít mòn nhất. Độ mòn phổ biến nhất là độ 1 cho mặt nhai, cạnh cắn và mặt trong răng trước trên. Độ 0 là phổ biến nhất đối với các mặt răng còn lại và vùng cổ răng. Nghiên

răng là một yếu tố nguy cơ gây mòn mặt nhai và cắn hở là yếu tố bảo vệ đối với cạnh cắn. Trượt nướu và tuổi là hai yếu tố nguy cơ đối với tổn thương mòn cổ răng....

530. Chương 499: Quy Củ Của Bộ Khoái

“Quá tốt rồi!” Thành Tử Cầm phát tay, nhin không được khen: “Nếu như người không nói xạo, thì manh mối này quá trọng yếu với chúng ta! Nông phụ, khoảng 23 tuổi, mang thai 5 tháng trở lên. Như vậy thì phạm vi điều tra được thu lại rất nhiều. Hiện giờ lại có hình vẽ, càng dễ dàng hơn nữa, người có thể khôi phục gương mặt về lại hình luân, quả thật là lợi hại!”

Tổ trưởng tổ 1 La Dực nhất mực không lên tiếng, hứng thú lắng nghe, lúc này mới nói: “Thi thể này đã thối rữa thành như vậy rồi mà Dương bộ đầu còn khôi phục được nguyên mạo, đích xác là thật lợi hại a!”

Dương Đạp Sơn tự tin cười nói: “Đừng nói chỉ mới sinh thối chưa mất hết thịt, cho dù là sạch hết, chỉ còn xương khô lâu không thì ta vẫn có thể khôi phục nguyên hình được.”

Các bộ khoái vô cùng kinh ngạc, và xen vào đó là vẻ không tin. Dù gì thì đây chỉ là một miệng của Dương Đạp Sơn nói mà thôi, bọn họ chưa từng nhìn thấy qua bao giờ, đương nhiên là không tin.

Dương Đạp Sơn cũng lười phân biện, hấn vốn còn nói nông phụ có thịt gà thịt heo và cá ở trong dạ dày khiến người ta kỳ quái, nhưng nghe những lời này nói không chừng lại dọa chết họ, càng khiến họ không tin, cho nên hấn không kể nữa: “Được rồi, Thành bộ đầu, chúng ta đi truy tìm nguồn gốc thi thể đi chứ?”

Tổ trưởng tổ hai là Mã Lượng đầu to tai lớn cười ha ha nói: “Dương huynh đệ đừng gấp, có gấp cũng ăn cơm đã, đã qua trưa lâu rồi, chẳng lẽ không đói sao? Chúng ta cũng chưa ăn, Thành bộ đầu nói chờ huynh đệ ra rồi cùng ăn luôn.”

Dương Đạp Sơn vừa rồi nhất mực ở liệm phong khám nghiệm thi thể, bây giờ mới phát giác đã trưa, bụng đói kêu rột rột rồi.

Bộ khoái bình thường đều thay phiên trực ban nghỉ ngơi, nhưng khi có án thì không có ngày nào được nghỉ. Án này tuy Hàn tri phủ không cho hạn định, nhưng bọn họ không dám lơ là, Thành Tử Cầm nói: “Hôm nay mọi người cực khổ quá rồi, ta sẽ mời. Chúng ta đến quán rượu đối diện nha môn ăn một bữa rồi còn đi tra án tiếp nữa.”

Bốn người đồng thanh khen hay, Thành Tử Cầm trước hết gọi bộ khoái trực ban, đem tình hình Dương Đạp Sơn phát hiện nói vừa rồi cho y đi thông tri xuống dưới, căn cứ tình huống tiếp tục tra ra nguồn gốc thi thể. Tiếp theo đó, nài cho gọi họa sư của nha môn, bảo y vẽ thêm vài bức hình nữa để tiện cho việc tìm kiếm.

Tiếp theo đó, 5 người bọn Thành Tử Cầm đến “Bằng Cử Tửu lâu” đối diện nha môn.

Bọn họ vừa tiến vào tửu lâu, điểm tiểu nhị thấy các vị nha môn bộ đầu và bộ khoái đến, vội chạy ra cười chào nghênh đón, vừa thỉnh vào trong, vừa lớn tiếng hô: “Chưởng quỹ ơi! Thành bộ đầu cùng các vị quan gia đến rồi!”

Một lão giả râu dê vội chạy từ hậu đường ra, cung tay chào Thành Tử Cầm: “Thì ra là Thành bộ đầu và các vị quan gia, thỉnh lên lầu, thỉnh lên nhả tọa (căn phòng lịch sự, chỗ ngồi trang nhã) ở trên lầu.” Vị chưởng quỹ này vừa nói vừa hiếu kỳ nhìn Dương Đạp Sơn mấy lần, thần tình có vẻ bối rối.

Dương Đạp Sơn tức cười. Chưởng quỹ này liếc xéo hấn, chẳng phải là hấn đẹp trai hay là quái dị, mà là trên người hấn có một mùi thối của thi thể người chết còn chưa tản mát đi.

Thành Tử Cầm phe phẩy quạt bước lên lầu trước, bốn người bọn Dương Đạp Sơn theo sau.

Lên đến trên lầu, chưởng quỹ râu dê dẫn mấy người họ đến một phòng trang nhã sát đường.

Gió mát từ ngoài cửa sổ thổi vào trong mùa hè nóng bức, khiến mọi người vô cùng dễ chịu. Thành Tử Cầm ngồi ghế chủ tọa, Dương Đạp Sơn ngồi kế, ba người còn lại đều ngồi quanh.

Thành Tử Cầm nói với chưởng quỹ: “Hồ chưởng quỹ, đến đây, ta giới thiệu cho ông một huynh đệ.”

Chưởng quỹ râu dê họ Hồ. Y vội bước đến gần, khom người cười hề hề nhìn Thành Tử Cầm.

Thành Tử Cầm thu quạt, chỉ Dương Đạp Sơn: “vị này là phó tổng bộ đầu của tri phủ nha môn chúng ta, họ Dương tên Đạp Sơn, rất có bản lĩnh.”

Hồ chương quỹ vội cung thân thi lễ: “Tiểu nhân Hồ Cửu, là chương quỹ của Bằng Cử tửu lâu, sau này thỉnh Dương bộ đầu chiếu cố nhiều nhiều a.”

Dương Đạp Sơn chấp tay trả lễ: “Nói hay lắm, nói hay lắm!”

Thành Tử Cầm cười nói với Dương Đạp Sơn: “Vị Hồ chương quỹ này rất biết lễ tiết đãi người tiếp vật, người cũng rất đáng làm bằng hữu, sau này người sẽ biết thôi. Tri phủ đại lão gia cũng thường thiết yến đãi khách ở đây. Sau này huynh đệ trong nha môn chúng ta hoặc trong nhà có tửu yến gì đó muốn chiêu đãi thì cứ đến chỗ này, túi đang khó khăn cũng có thể thiếu chịu được.”

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới hiểu cái “Bằng cử tửu lâu” này thì ra là có quan hệ mật thiết với tri phủ nha môn, trở thành phòng ăn hay canteen gì đó cũng dễ và thuận tiện.

Thành Tử Cầm nói với Hồ chương quỹ: “Rượu ngon thịt ngon cứ dọn lên! Dương bộ đầu của chúng ta mới nhậm chức, phải chúc mừng cho thật hoành tráng mới được.”

Hồ chương quỹ cười hà hà: “Dạ được! Thỉnh Thành bộ đầu yên tâm, tiểu nhân lập tức đi an bài, hôm nay bữa này coi như tiểu nhân thỉnh khách, chúc mừng Dương bộ đầu thăng tiến!”

Dương Đạp Sơn vội nói: “Vậy sao coi được, ông mở quán là để làm ăn, ta thăng lên một phó bộ đầu nhỏ nhỏ mà thỉnh khách như thế này, ông ắt là phải lỗ vốn dài dài thôi!”

Hồ chương quỹ cười nói: “Dương bộ đầu ngài xa cách rồi, ngài mới đến đây còn chưa hiểu tính cách của tiểu lão nhân tôi. Thành bộ đầu và mọi người đều biết, con người tôi giỏi nhất là kết giao bằng hữu. Bữa ăn này vô luận là thế nào cũng phải do tiểu lão nhân thỉnh khách, ngài đừng có khách khí nữa. Sau này tiểu lão nhân còn có nhiều chỗ cầu ngài mà.”

Dương Đạp Sơn còn định nói nữa, Thành Tử Cầm đã gấp quạt khê đánh lên tay hấn: “Dương huynh đệ, hiem khi Hồ chương quỹ hảo ý như vậy, thì cứ cung kính không bằng tòng mệnh đi.” Sáu hầu cùng hai tổ trưởng còn lại cũng cùng lên tiếng phụ họa, Dương Đạp Sơn bấy giờ đành chấp tạ ơn.

Hồ chương quỹ cười hà hà xuống lầu an bài tửu yến, Sáu hầu nói với Dương Đạp Sơn: “Dương bộ đầu, chuyện rượu chúc mừng này là theo quy củ, sau này hễ chương quỹ hiếu thuận thì cứ cười mà nhận, vì đó đều là quy củ. Chúng ta làm bộ khoái vốn là rất khổ và nghèo, một tháng chỉ có 500 văn đồng tiền, nếu như thật sự hai tay áo gió mát người đầy chính khí, thì sẽ nghèo rớt mồng tơi mãi thôi.”

La Dực nói: “Đúng a, Dương bộ đầu, người ta bỏ mấy trăm văn mời bộ đầu một bữa chẳng phải là phí của không, sau này ngài thế nào cũng quan tâm chiếu cố người ta một chút, từ đó người ta cũng thu lại vốn lẫn lời thôi.”

Dương Đạp Sơn kỳ quái hỏi: “Bộ khoái chúng ta bắt tặc tập án, sao có thể quan tâm chiếu cố cho mấy tiệm của họ được?”

Thành Tử Cầm cùng mọi người đều cười, Mã Lượng nâng chung trà lên nhấp một chút, nói: “Dương bộ đầu, xem ra ngài còn chưa hiểu nghề bộ khoái của chúng ta rồi! Bộ khoái về danh nghĩa là tập nã đạo tặc, nhưng quyền lực này có thể lớn có thể nhỏ, chỉ xem là huynh đệ dùng như thế nào mà thôi. Qua nhiều triều đại, nha dịch bộ khoái hiện giờ đã có rất nhiều tiền quy củ, nhưng lại không phải do chúng ta định ra. Ví dụ như tửu lâu này, danh mục chính là thuế cần chúng ta đến thu, nhưng chỉ ở điểm này, gắt hay lỏng một chút, sớm hay muộn một chút thì coi như đủ cho chúng ta ăn rồi...”

Sáu hầu cũng cười nói: “Đúng a, chuyện thu thuế này bộ khoái chúng ta còn chưa quyết định quá lớn, nhưng các chủng danh mục về quyền góp và tiền quy củ, thì chúng ta có nhiều hơn. Ví dụ như tửu lâu có thực khách không vừa lòng món ăn, tranh cãi thậm chí đánh nhau, bên nào có lý bên nào không đều do chúng ta nói mà tính hết...”

La Dực chen lời: “Cái này cũng chưa có gì. Chuyện mở tửu lâu sợ nhất là có người đến làm phiền, đừng nói gì, chúng ta ba ngày bảy lượt phái huynh đệ đến kiểm tra tửu lâu của y, đúng hay sai không cần biết, thì

chuyện làm ăn của y coi như đừng có làm nữa thì hay hơn rồi! Do đó, những tử lâu quán ăn lớn nhỏ trong Khánh Dương phủ này cấp cho bộ khoái và các phòng ban chúng ta lệ phí hàng tháng cũng không ít đâu...”

Dương Đạp Sơn trầm nghĩ, đây có vẻ như là phí bảo hộ của xã hội đen mà hắn được nghe nhắc tới lúc nào không rõ. Nhưng mà cũng khó trách, tiền lương của bộ khoái quá ít, lại thuộc về hàng tiện dân, không thu những món tiền loạn cao lên hết thế này, thì muốn vị thế không có muốn tiền cũng không xong, còn ai chịu đi làm bộ khoái chứ?

Sầu hầu lại nói: “So với bộ đầu của các phủ huyện khác, Thành bộ đầu của chúng ta được xem là phi thường chính trực. Chúng tôi mỗi tháng đến Bằng Cử tử lâu này ăn một bữa ghi nợ, còn có các huynh đệ bộ khoái bên trên bên dưới đi công sai, nha môn phải bày tử yến nghênh đón tiễn đưa ở đây.... Những giấy nợ này tử lâu sẽ hàng tháng đưa đến phòng trụ, Thành bộ đầu trước giờ không thiếu họ xu nào. Nếu mà đổi thành bộ đầu khác thì làm gì có!”

Thành Tử Cầm khẽ phe phẩy quạt, tủm tủm cười: “Người ta làm ăn không dễ chút nào. Được rồi, những chuyện đó bây giờ không nói nữa, Dương huynh đệ từ từ hiểu thôi. Nhìn chung gộp lại một câu, chúng ta làm bộ khoái, người ta cho cái gì thì chúng ta cứ lấy, đưa cho người thì người thu, chỉ cần không cướp không giết, dọa dẫm bắt chẹt hay là làm trái lương tâm là được. Gặp phải những thương gia hoặc khổ chủ có chuyện cần giúp, thì tận tình quan tâm chiếu cố, đừng để thiệt cho người ta là ổn.”

Dương Đạp Sơn cùng mọi người ôm quyền: “Xin nhớ lời dạy của Thành bộ đầu!”

Thành Tử Cầm cười nói: “Chưa quá! Sau này đừng có Thành bộ đầu trước Thành bộ đầu sau gì nữa, chúng ta là huynh đệ không cần khách khí như vậy, sau này cứ gọi ta là Tử Cầm là được, không thôi gọi ta là tỷ cũng không sao.”

“Tỷ? Hà hà, ta còn lớn hơn cô nữa đây?” Dương Đạp Sơn cười hì hì trêu.

“Ta sinh vào ngày 10 tháng 12 năm Vĩnh Lạc thứ 9, còn ngươi?” Thành Tử Cầm thoải mái nói.

“Ta? Ta thì... ta sinh... ha ha, nhỏ hơn cô vài ngày.” Dương Đạp Sơn căn bản không nhớ mình sinh ngày nào, tuy nhìn hai người có vẻ ngoài gần bằng tuổi, nhưng hắn không biết mình lớn hay nhỏ, thôi thì làm nhỏ cho xong, hơi đâu đi tranh với các chị trẻ.

“Lớn mấy ngày cũng là lớn, sao hả? Không muốn gọi à? Ta không có thềm đâu nghe.”

“Gọi thì gọi, ai bảo cô lớn hơn ta mấy ngày làm chi, ta nhận vậy.” Dương Đạp Sơn đứng dậy cung thân nói: “Tiểu đệ tham kiến Thành tỷ tỷ.”

“Như vậy có được không, ngồi đi.” Thành Tử Cầm đắc ý vội bảo.

Đến lúc này thì rượu thịt lục tục được mang lên. Rượu là một vò hoa điêu thượng hảo và lâu năm. Năm người đều rót đầy chung rượu, Thành Tử Cầm nâng ly nói: “Nào, chúc Dương bộ đầu của chúng ta, không, Đạp Sơn huynh đệ cao thăng, cạn ly!”

Năm người nâng cạn, Dương Đạp Sơn cảm ơn xong cạn sạch.

Dương Đạp Sơn lâu miệng, nói với Thành Tử Cầm: “Nhìn không ra là Thành tỷ tỷ uống rượu nhanh như vậy!”

Ba người còn lại cũng đưa ngón tay cái lên nói: “Đúng a, Thành bộ đầu uống rượu rất hào sảng, nữ trung hào kiệt đó a!”

Thành Tử Cầm bảo: “Được rồi, đừng nói mấy chuyện không đâu nữa, mập, ngươi đi đóng cửa lại, chúng ta bắt đầu nói về án hiện tại rồi.”

Mã Lượng đáp ứng đứng lên đi đóng cửa lại, Dương Đạp Sơn bấy giờ mới biết vị tổ trưởng tổ hai Mã Lượng có thân hình phi nhiêu này thì ra là có ngoại hiệu là Mập!

531. Chương 500: Phân Tích Án Tình

Năm người cùng cạn ly.

Thành Tử Cầm nói: “Án này vừa được Đạp Sơn huynh đệ giới thiệu, mọi người thử nói ra ý kiến của mình, xem chúng ta nên phá ra sao. Thiết Thập, người nói trước đi.”

Dương Đạp Sơn thấy tổ trưởng tổ 1 là La Dục cung thân đáp ứng, biết ngoại hiệu của y là Thiết Thập. Người này có lẽ vì người ngợm thô kệch vạm vỡ, gọi ngoại hiệu ra vừa khéo với vóc dáng. Nhưng mà nghị luận án ở tửu lâu, Dương Đạp Sơn lo là sẽ tiết lộ bí mật, nên vội nói: “Thành tỷ tỷ, chúng ta hay là về phòng trực trong nha môn rồi thảo luận án này.”

Thành Tử Cầm xua tay: “Không sao đâu, chương quỹ đã biết chỉ cần chúng ta ở nhà tọa đóng cửa lại, trên lầu này sẽ không cho khách nhân nào lên nữa. Nếu như trên lầu đã có người, ta cũng không cho tên mập đóng cửa lại nói chuyện đâu.”

Sấu hầu cũng nói: “Đúng a, Dương bộ đầu, bộ đầu còn chưa biết trước đây chúng ta có án gì lớn, Thành bộ đầu cũng kéo chúng tôi đến tửu lâu này, vừa uống vừa nói chuyện phiếm càng có cảm giác, càng dễ tìm biện pháp giải quyết hơn.”

Dương Đạp Sơn gật gật đầu, cười nói: “Như vậy thì ta la xa rồi, La Dục, người nói tiếp đi.”

La Dục nói: “Án này tôi cảm thấy có vẻ như tình sát, khẳng định là nữ tử đó tư thông với người, để cho bụng lớn ra, hai người sợ người ta biết mất hết danh tiết, cho nên tìm lang trung phá thai, kết quả là gây ra án mạng.”

Thành Tử Cầm hỏi: “Vết vết thương trí mệnh trên trán đó là thế nào?”

La Dục ngân ra một lúc, bấy giờ mới nhớ tới người chết còn có một vết thương trí mệnh ở màng tang. Tổ trưởng tổ 2 là Phi tử (mập) Mã Lượng tiếp lời: “Tôi đoán là người nam này làm cho bụng người ta lớn rồi, không chịu cưới người ta - đã hai mươi ba rồi, lão cô nương rồi, bình thường người ta ai chịu cưới chứ a! Nhưng mà nữ tử này cứ bám riết không chịu buông, nam nhân trong lúc tức giận đã vớ một cục đá xanh vào đầu cô ta, kết quả chết luôn. Vì sợ bị người ta phát hiện nữ tử đó mang thai để người ta biết, thẳng thừng phá thai luôn, kết quả xuất huyết quá nhiều, chết nhăn răng luôn!”

Thành Tử Cầm cười hỏi: “Người lúc thì nói bị đập chết, lúc thì nói phá thai máu ra nhiều chết, vậy rốt cuộc cô ta bị đá xanh đập chết hay là phá thai xuất huyết chết?”

“Cái này... cái này...” Mã Lượng sợ đầu cười hàm tiếu không biết đáp thế nào, nhìn về phía Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn lên tiếng: “Người chết tiến hành thủ thuật phá thai dẫn đến mất máu quá nhiều, đó là sinh tiền thương, hình thành trước khi bị một viên đá xanh đó đập vào đầu. Vết thương trên trán cũng là sinh tiền thương - bị gây ra khi còn sống. Từ trình độ thương thế của hai vết thương này, người chết là tiến hành thủ thuật phá thai trước, sau đó trán mới bị đánh một cục đá xanh.”

Bốn người nghe, gật đầu lia lịa.

Sấu hầu nói tiếp: “Nếu là tôi nói, thì người nam này là vì muốn che giấu chuyện làm cho nữ tử đó mang thai, nên tìm lang trung phá thai cho cô ta. Tuy nhiên, phá thai không thành, tạo ra một lượng xuất huyết lớn khiến nữ tử hôn mê, nhưng chưa chết, nam thấy vậy, mới đã không làm thì thôi, làm thì làm cho trót luôn, giúp thêm một tảng đá xanh vào đầu, giết người diệt khẩu. Hà hà.”

Thành Tử Cầm hỏi: “Như vậy xem ra các người đều cho rằng đây là một án giết người vì tình?”

Ba người không hện mà cùng gật đầu. Thành Tử Cầm nhìn về phía Dương Đạp Sơn: “Còn người? Người kiểm tra thi thể kỹ nhất, xem ra là hiểu hơn ai hết.”

Dương Đạp Sơn nói: “Ta cũng có khuynh hướng về hướng tình sát, từ tình huống kiểm tra thi thể, người chết xem ra là tiến hành thủ thuật phá thai trước, thủ thuật thất bại xuất huyết quá nhiều, đã nguy kịch đến tính mạng. Nhưng trước khi tử vong, phần thái dương bị người dùng đá xanh đập trúng, dẫn tới tử vong tức thời. Hung thủ xem ra là có qun hệ thân mật với người chết, có khả năng là tình nhân của cô ta. Nhân vì gian tình bại lộ, để che tai mắt của mọi người hoặc là vì nguyên nhân gì đó, đã giết người diệt khẩu.”

Thành Tử Cầm gật đầu: “Ta cũng tán đồng cách nghĩ của mọi người, vậy chúng ta lấy tình sát làm phương hướng phá án chủ yếu. Đạp Sơn, đối với việc phá án thế nào, người có cao kiến gì?”

Dương Đạp Sơn đáp: “Không quản là giết người ra sao, chúng ta cũng phải tìm ra được ai là xác chết đó. Khi tra rõ người chết rồi, sẽ căn cứ vào phương hướng dự định mà phá án. Nếu như xác định khả năng tình sát là rất lớn, vậy chúng ta bám vào các quan hệ vợ chồng hay tình nhân của người chết mà điều tra.”

Năm người vừa uống rượu ăn uống vừa phân tích án tình, xác định phương hướng phá giải, uống sạch luôn cả bầu rượu hoa điều đó.

Khi nói đến án tình, Dương Đạp Sơn do dự mấy lần, cuối cùng vẫn không nói ra chuyện người chết trước khi lâm tử có ăn một bữa ăn đầy đủ thịt cá, nhân vì chuyện này không dễ giải thích cho rõ ràng, hấn đành xem như là một trong những manh mối để lý giải án của riêng hấn.

Ba người chệnh choáng say, trở về nhà môn. Họa sự đã vẽ hình nạn nhân thành mấy bản, Thành Tử Cầm lệnh cho ba tổ trưởng mang theo bộ khoái đến toàn thành và những thôn xóm gần đó tiến hành điều tra, truy tìm thân phận của người chết. Dương Đạp Sơn cực khổ cả ngày, tạm thời không có chuyện gì trọng yếu phải làm nữa, Thành Tử Cầm liền cho hấn về nhà nghỉ ngơi.

Dương Đạp Sơn về đến nhà, do giữa trưa đã uống rượu, cảm thấy đầu óc choáng váng. Hạnh nhi mở cửa vườn, thấy thiếu gia có hơi rượu trở về, vội bước tới giúp hấn cởi yên đao, lấy thiết xích, sau đó định đỡ hấn. Lúc này, nàng chợt nghe mùi hôi thối trên người Dương Đạp Sơn, nàng rất quen mùi này, vì mẹ của nàng qua đời mấy ngày không thể nhập thổ, thi thể cũng bốc ra mùi hôi thối thế này.

Trưa đó thiếu gia Dương Đạp Sơn trở về nhà lấy rương pháp y đã từng nói qua với Hạnh nhi rằng hôm nay phát sinh án mạng, hấn phải đến hiện trường tra án, bảo Hạnh nhi ở nhà ăn cơm không chờ hấn. Do đó, Hạnh nhi đoán mùi thối trên cơ thể Dương Đạp Sơn là do hấn đi khám nghiệm thi thể, bị dây qua.

Dương Đạp Sơn mỉm cười gạt tay Hạnh nhi ra, bảo: “Hạnh nhi, thiếu gia ta còn chưa già, không cần nâng đỡ. Ta cũng chưa uống say, uống thêm một bầu nữa không thành vấn đề!”

Hạnh nhi thấy hấn cả người đầy mùi rượu, nhưng dáng đi vẫn vững chãi, liền nói: “Hạnh nhi đã chuẩn bị sẵn nước sạch cho thiếu gia. Người hôm nay cực khổ quá rồi, tắm một cái đi cho mát.”

Trong ngày trời nóng thế này, Dương Đạp Sơn đang cảm thấy toàn thân nhớp nhúa rất khó chịu, tắm một trận cũng hay, liền gật đầu.

Dương Đạp Sơn mùa tòa nhà vườn này có đầy đủ nhà tắm, hiện giờ là mùa hè nên không cần nước nóng, nước mát thích hơn, cho nên hấn trực tiếp đi vào đó. Nơi đây có một bồn tắm cực lớn, Hạnh nhi phục thị hấn cởi sạch y phục, rồi chui vào trong bồn.

Những ngày gần đây Dương Đạp Sơn đã quen với việc để Hạnh nhi hầu hạ, lộ thân thể ra trước mặt nàng không còn ngại như trước nữa.

Đương nhiên, một thiếu nữ thanh xuân tắm tắm cho hấn thì phản ứng sinh lý tự nhiên khẳng định là có rồi. Rất may là hấn có thể vận công khắc chế dục vọng, cho nên cậu em trai ngoan ngoãn ngủ yên không để hấn phải lúng túng.

Hạnh nhi giúp Dương Đạp Sơn tẩy rửa sạch sẽ đầu tóc rồi tới lưng, sau khi tẩy xong thì mang một thùng nước sạch đến để hấn dội lại, lau khô thân người, mặc vào một bộ y phục mới dành cho bộ khoái, chải đầu, vấn tóc, đội nón...

Tắm táp xong, Dương Đạp Sơn cảm thấy toàn thân sáng khoái, thở phào một hơi.

Hạnh nhi đã mang một ghế thái sư ra nguyệt đài trước phòng khách để Dương Đạp Sơn ngồi dựa lưng lên đó nghỉ ngơi. Hạnh nhi ở bên cạnh bày một khay trà nhỏ, rót một tách trà xanh thơm lừng, nhắc một cái ghế ngồi sau lưng hấn, cầm quạt quạt cho hấn mát.

Gió mát hiu hiu, người đẹp bên mình, Dương Đạp Sơn cảm thấy vô cùng dễ chịu, đột nhiên nhớ tới một chuyện, hỏi: “Hạnh nhi, tắm lót giày của ta làm xong chưa?”

Hạnh nhi hơi đỏ mặt: “Làm xong rồi, cả hai đôi lặn, hai ngày nay thiếu gian người cứ bận rộn, em không dám làm phiền, hiện giờ bắt đầu làm đôi thứ ba cho người rồi.”

“Ha ha, em sao không chịu nói ta một tiếng, mau đi lấy cho ta xem nào!”

Hạnh nhi đặt quạt xuống, chạy vào trong phòng lấy đôi lót giày thêu hoa ra, mặt đỏ hồng đưa cho Dương Đạp Sơn.

Hắn tiếp lấy, nằm dựa vào ghế thái sư nhìn kỹ, khen: “Thật không tệ, rất đẹp a, Hạnh nhi của ta sau này nhất định là một cô vợ tốt, ai cưới được em là hưởng phúc rồi!”

Hạnh nhi cúi đầu thỏ thẻ đáp: “Em là tiểu nha hoàn của tiểu thiếu gia, thiếu gia đối với Hạnh nhi ân trọng như núi, Hạnh nhi cả đời theo hầu thiếu gia, không lấy ai khác.”

Dương Đạp Sơn xoay người lại trên ghế thái sư, nhìn Hạnh nhi, đưa tay qua nệm vào má nàng một cái: “Nói liều cái gì vậy! Em không lấy ai, định làm cô nương tới già à? Sau này thiếu gia ta sẽ tìm nhà nào tốt cho em, được không?”

Nghe lời này, sắc mặt Hạnh nhi tới nhợt, khê đáp: “Hạnh nhi là nha hoàn của thiếu gia, thiếu gia muốn Hạnh nhi lấy người, Hạnh nhi không dám không nghe, nhưng Hạnh nhi một mực muốn theo thiếu gia.”

Dương Đạp Sơn chú ý sắc mặt biến đổi của nàng, cười cười, lại nệm vào má nàng một cái nữa: “Nói chơi với em thôi! Thiếu gia ta kỳ thật là không nỡ để em đi lấy người khác đâu.” Ngẫm nghĩ một chút, mắt hắn xoay tròn, cười hăng hắc hỏi: “Hay là, đi tìm một người ở rể, đến ở nhà chúng ta luôn? Được không?”

Hạnh nhi nghe được ý đùa bỡn trong lời của Dương Đạp Sơn, cúi đầu đáp: “Dù gì thì em trước đây đã nói rồi, thiếu gia mua Hạnh nhi, Hạnh nhi là nha hoàn nô tì của thiếu gia, phục thị thiếu gia cả đời đều là cam tâm tình nguyện, em không muốn đi lấy chồng...”

“Ha ha, em hiện giờ còn nhỏ, hơn nữa lại đang có tang, chuyện này để mấy năm sau hắn nói, biết đâu chừng đó em lại cải biến chủ ý, muốn đi lấy chồng đó à.”

Hạnh nhi đỏ mặt, kiên định lắc khê đầu: “Hạnh nhi không có đâu...”

Dương Đạp Sơn cười cười đổi đề tài câu chuyện sang hướng khác, cầm miếng lót để giày lên: “Không biết để giày này có hợp chân không a.”

“Khẳng định hợp, em đã so qua rồi.”

“Vậy à?” Dương Đạp Sơn nhìn Hạnh nhi lộ vẻ rất gian, cười hỏi: “Em so thử lúc nào vậy? Sao thiếu gia ta không biết?”

532. Chương 501: Nguồn Gốc Thi Thố

“Nhìn không ra tiểu nha đầu em lanh lẹ quỷ thiệt. Vậy ta phải mang ngay mới được.” Dương Đạp Sơn đặt hai tấm lót lên bàn, cởi giày ra, rồi cầm hai tấm lót thêu hoa lên so so ngắm ngắm, tặc lưỡi nói: “Miếng lót hài đẹp như thế này đúng là tác phẩm nghệ thuật, thế mà đem đi lót giày, quả thật là có điểm đốt đàn nấu hạc, quá đáng tiếc.”

Hạnh nhi đỏ mặt, đặt quạt bỏ xuống tiếp lấy đôi giày bộ khoái và tấm lót từ tay hắn, lót giúp hắn xong, nói: “Thiếu gia nếu nhìn bắt mắt, sau này Hạnh nhi làm thêm vài đôi cho người nữa.”

Dương Đạp Sơn mang giày vào, đi qua đi lại vài bước, gật đầu nói: “Ừ, thật là tuyệt, vừa vừa chân vừa thoải mái.”

“Vậy thì tốt rồi.” Hạnh nhi rất cao hứng, “Thiếu gia, em đi giặt y phục người vừa thay ra.” Nói xong đi vào phòng tắm.

Dương Đạp Sơn tiếp tục nằm dựa trên ghế thái sư phe phẩy quạt, đầu bắt đầu nghĩ cách làm sao để phá án vừa phát sinh. Bấy giờ, hắn chợt nghe tiếng hỏi của Hạnh nhi: “Thiếu gia, người sao có bức họa của vị đại tỷ này?”

Dương Đạp Sơn quay đầu, thấy Hạnh nhi đang cầm một tờ giấy, đó chính là họa tượng của người chết trong án ngày hôm nay, được hắn lấy một tấm về nghiên cứu án tình, vừa rồi cởi y phục để trong phòng tắm.

Nghe Hạnh nhi hỏi vậy, Dương Đạp Sơn chợt động tâm, hỏi: “Thế nào? Em nhận thức nữ nhân này?”

Hạnh nhi gật đầu: “Năm rồi em và mẹ đi chạy nạn đói đến Khánh Dương, lúc đó người chạy nạn rất nhiều, lương thực của triều đình còn chưa vận chuyển đến, em và mẹ ngụ ở miếu thành hoàng, vị đại tỷ này cũng chạy nạn đến ở đó. Em và mẹ đói sắp chết đến nơi, là vị đại tỷ này chia cho nửa cái bánh nướng mới chống chịu qua được.”

Dương Đạp Sơn rất kích động, vội hỏi: “Vị đại tỷ này là ai? Gọi là gì? Là người ở địa phương nào?”

Hạnh nhi tỏ vẻ có lỗi lắc đầu: “Em chỉ biết tỷ ấy theo người nhà chạy nạn đến Khánh Dương, cũng ngụ ở miếu thành hoàng, nhưng lúc đó dân đói quá nhiều, trong miếu thành hoàng loạn cả lên, tỷ ấy cho em nửa cái bánh xong, liền đi xin ăn ngay, sau đó không thấy nữa.”

“Em có thể khẳng định là tỷ ấy không?”

“Có thể khẳng định. Tỷ ấy là ân nhân cứu mạng của em và mẹ, em sao có thể quên được chứ. Sau đó em và mẹ vào thành xin ăn, không còn nhìn thấy tỷ ấy nữa.”

“Dựa vào khẩu âm của cô ta có nghe ra được là người ở đâu không?”

“Em nhớ khẩu âm của tỷ ấy dường như là người ở Thiểm Tây, cụ thể ở chỗ nào thì em không biết, nhân vì lúc đó chúng em chỉ nói được mấy câu thì tỷ ấy đi rồi, lúc đó em và mẹ đều đói sắp ngất đi, cho nên không tử tế phân biệt giọng nói của tỷ ấy.”

Thiểm Tây? Phạm vi quá lớn, Dương Đạp Sơn hỏi: “Em hãy nghĩ coi, xem có nhớ gì những sự tình có thể nhận ra thân phận của nữ tử này không?”

Hạnh nhi khẩn trương hỏi: “Vị đại tỷ này đã xảy ra chuyện gì rồi hay sao?”

“Cô ta bị người giết chết rồi, phát hiện thi thể ở lạch nước ngoài thành. Hôm nay ta chính là đi phá án này.”

Hạnh nhi a một tiếng, cảm lấy bức hình đó nhìn, lệ bắt đầu ứa ra.

Dương Đạp Sơn đứng dậy đi đến, khẽ ôm vai của Hạnh nhi: “Thiếu gia nhất định bắt hung thủ, báo thù cho vị đại tỷ hảo tâm này.”

Hạnh nhi đầm đìa lệ gật đầu, khẽ sụt sùi.

Dương Đạp Sơn bảo: “Em hãy nghĩ kỹ coi xem có thể phát hiện thân phận lai lịch của vị đại tỷ này hay không, nhân vì chúng ta hiện giờ đang hoài nghi vị đại tỷ này chết vì tình. Chúng ta cần phải tìm thân nhân của nàng ta.”

Hạnh nhi ngẫm nghĩ: “Dường như tỷ ấy lúc đó cùng chạy nạn với một nam nhân, không biết có phải là phu quân của tỷ ấy không.”

“Nam hử?” Dương Đạp Sơn vội hỏi: “Người nam dạng gì? Em có nói chuyện qua không?”

Hạnh nhi lắc đầu: “Ồ xa xa nhìn một cái à, người nam đó đang ở ngoài miếu thành hoàng gọi tỷ ấy, tỷ ấy liền đi theo. Em không nhìn rõ tướng mạo.”

Dương Đạp Sơn hơi thất vọng, hỏi: “Người nam đó không phải chạy nạn đói sao?”

“Từ y phục nhìn thoáng qua thì là người chạy nạn, khẩu âm tương đồng với đại tỷ, cũng không biết là phu quân hay huynh đệ của tỷ ấy.”

Hạnh nhi có thể nhớ ra được bao nhiêu đó thôi, Dương Đạp Sơn thấy sắc trời còn sớm, quyết định lập tức đem tin này báo cho Thành Tử Cầm biết.

Nghe Dương Đạp Sơn định ra ngoài nữa, Hạnh nhi vội chạy đi lấy yêu đao, yêu bài và thiết xích cho hắn. Dương Đạp Sơn vội vã đến ngay phòng trực của bộ khoái tại tri phủ nha môn.

Vừa đi vào cửa, thấy Sáu hầu đang vội vã đi ra ngoài, hai người suýt đụng mạnh vào nhau. Sáu hầu vừa thấy Dương Đạp Sơn, cao hứng nói: “Dương bộ đầu, Thành bộ đầu vừa bảo tôi đi tìm thì bộ đầu đã đến rồi, thật là quá tốt, mau vào đi, Thành bộ đầu đang chờ trong phòng khách đó.”

Dương Đạp Sơn đến phòng khách, Thành Tử Cầm có hơi bất ngờ: “Ồ, sao tìm được nhanh vậy?”

Dương Đạp Sơn đáp: “Có tình huống liên quan đến án thây nữ muốn bẩm báo với bộ đầu, cho nên mới đến.”

“Vừa khéo, ta cũng muốn tìm người đây.” Thành Tử Cầm bảo Dương Đạp Sơn ngồi xuống, “Các huynh đệ phải đi tra trong thành và các hương thôn phụ cận cho thấy có mấy nữ tử thất tung, sau khi so sánh bài trừ với họa tượng, thì một lý chánh ở tây thành nói nữ tử này hình như là chạy nạn đói đến Khánh Dương phủ, lúc trước khi thống kê người chạy nạn, ông ta có chút ấn tượng, nhưng không dám xác định.”

“Quá tốt rồi, Lý chánh đó nói xem ra là chính xác rồi, nhân vì nha hoàn Hạnh nhi của ta lúc chạy nạn đến Khánh Dương cũng từng nhìn thấy qua nữ tử này. Khi Hạnh nhi và mẹ sắp chết đói tới nơi, nữ tử này đã cho nửa cái bánh, cứu mạng của hai người, cho nên Hạnh nhi nhớ được dáng vẻ của nàng ta. Chỉ có điều bọn họ nói chuyện không nhiều thì nữ tử này bỏ đi, sau đó khôn gặp nữa, do đó không biết lai lịch thân phận của nữ tử đó.”

Thành Tử Cầm cao hứng nói: “Nếu như là như vậy, thì lý chánh nơi đó ắt biết về tình hình đăng ký của nữ tử đó. Khi phát lương chẩn tai, toàn bộ dân đói ở Khánh Dương phủ đều phải đăng ký, chúng ta lập tức tới đó tìm lý chánh.”

Thành Tử Cầm, Dương Đạp Sơn mang ba bộ khoái tổ trưởng đi tới ngay tây thành, tìm lý chánh nơi đó. Lý chánh họ Trịnh, chịu trách nhiệm khu vực quanh miếu thành hoàng, tương đương với chức tổ trưởng tổ dân phố bây giờ, là một lão đầu khoang năm chục tuổi.

Thành Tử Cầm đơn giản thuật lại suy đoán của họ, Trịnh lý chánh nghe nói lời của ông ta là đúng, vừa kinh vừa mừng, vội đi lấy sổ sách còn lưu lại khi đăng ký chẩn tai lúc trước.

Đương thời, dân đói chạy đến Khánh Dương phủ rất nhiều, chia ra làm các khu vực do lý chánh tiến hành đăng ký tại dân, rồi ấn đầu người mà phát lương thực. Các lý chánh đều có giữ lại bản sao sổ sách đăng ký này, còn bản sao thì phải đưa đến lưu giữ trong nha môn tri phủ.

Nhưng mà, tuy lý chánh có chút ấn tượng, nhưng đã là chuyện cách nửa năm rồi, ông ta đã không còn nhớ rõ nữ tử đó rốt cuộc tên là gì. Căn cứ danh sách đăng ký của dân đói, lúc đó có mấy trăm người ở đây, được ghi thành một bản rất dày, lý chánh không còn nhớ rõ nữa, nên dò tìm từng người một.

Thành Tử Cầm và các bộ khoái nhìn danh sách dày như vậy, không biết làm sao mà tra.

Dương Đạp Sơn nói: “Người chết là nữ, khoảng hai mươi ba tuổi, căn cứ vào hai đặc điểm này mà tìm, trước hết phân ra người nào là nữ đã.”

Dưới sự an bài của Dương Đạp Sơn, các bộ khoái bắt tay vào việc. Bọn họ lọc ra các dân đói là nữ, rồi căn cứ vào độ tuổi ghi tên bản đăng ký đó lọc ra những người từ hai mươi đến hai mươi lăm, nhưng vẫn còn đến 48 người, số lượng còn quá lớn, không dễ lọc ra.

Dương Đạp Sơn ngẫm nghĩ, nói: “Căn cứ lời kể của Hạnh nhi, thì nữ tử này chạy nạn cùng với một nam nhân. Nam nhân có thể là phu quân hay là huynh đệ, chúng ta từ trong này lọc ra những tình huống phu thê và huynh đệ cùng chạy nạn xem thử.”

Phạm vi điều tra bắt đầu nhỏ hơn, kết quả lọc ra được 17 người.

Dương Đạp Sơn lại nói: “Căn cứ hồi ức của Hạnh nhi, khẩu âm của nữ tử này dường như là người ở Thiểm Tây, chúng ta tiếp tục tra về quê quán.”

Lão bá tánh cổ đại của Trung Quốc thường có quan niệm chú trọng quen hương đất tổ, một mặt nữa là quan phủ nghiêm cấm nông dân tùy ý di cư, do đó khẩu âm có thể cung cấp nhiều vấn đề. Lần này nạn đói xảy ra khắp nơi, ở Thiểm Tây, Sơn Tây, Tứ Xuyên đều có. Dân đói lưu li thất sở, nơi nào cũng có, nhưng chạy nạn đến Khánh Dương phủ đều là dân đói ở Thiểm Tây.

Kinh qua điều tra bài trừ về quê quán, phạm vi rút lại còn mười hai người.

Bọn họ ghi lại tình huống của 12 nữ tử này, sau đó trở về phòng trực của bộ khoái.

Thành Tử Cầm nói: “Hiện giờ nạn đói cơ bản đã qua, nhưng người này xem ra đã chia nhau về quê hương hết rồi. Chúng ta cần phải lập tức phái người mang hình của 12 nữ tử này đến quê của họ so sánh.”

Dương Đạp Sơn biểu kỳ sự tán đồng.

Mười hai nữ tử này sống ở các địa phương khác nhau của Thiểm Tây, lộ trình xa nhất cả đi lẫn về tới hơn 20 ngày. Để sắp bày cho ổn thỏa, mỗi địa phương đều cần hai người. Toàn bộ bộ khoái trong tri phủ nha môn ở Khánh Dương chỉ có 22 người, không thể phái đi hết, hơn nữa Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn phải ở lại chỉ huy chờ tin tức, do đó mỗi địa phương chỉ phái được một bộ khoái và một dân tráng.

Sau khi nhân viên được phái đi, chỉ còn chờ tin tức. Bận rộn cho đến bây giờ mới coi là có chút manh mối.

Chiều tối khi tan ca làm việc, sau nhiều ngày nóng bức hôm nay cuối cùng đã có mưa. Mưa mùa hè giống như gương mặt của em bé, nói biến là biến, vừa rồi là tịch dương vô hạn, chớp mắt đã mưa gió bàn bạc.

Dương Đạp Sơn đứng ở bậc tam cấp của phòng trực bộ khoái, lúc này mưa các lúc càng lớn, toàn thể giới đều phủ trùm trong làn nước đục mờ. Nước mưa rơi xuống từ các lỗ đột trên trần phòng trực giống như các hạt trân châu, hợp thành một điệu vũ của những hạt châu. Trong vườn nhanh chóng tích đầy những vũng nước.

Thành Tử Cầm ở trong nha môn, thấy tình cảnh này bèn nói với Dương Đạp Sơn: “Đạp Sơn huynh đệ, đến nhà của ta một chút, dù gì thì mưa lớn thế này hiện giờ người đi không được đâu.”

Dương Đạp Sơn đáp: “Được a, nhưng mà ta đến khuê phòng của Thành tỷ tỷ có vẻ không tiện lắm a?”

Thành Tử Cầm cười nói: “Đã nói rồi, tiền vào Lục phiên môn đều là huynh đệ. Người cứ tính toán này nọ, thật là... Đi thôi!” Dọc theo nguyệt đài, nàng chậm bước ra phía sau phòng trực bộ khoái, Dương Đạp Sơn bám gót theo sau.

533. Chương 502: Trong Mưa

Thành Tử Cầm cười nói: “Khinh công của người không tệ a.”

“Làm gì có, so với Thành tỷ tỷ còn kém xa.”

Thành Tử Cầm mỉm cười: “Hiện giờ chỉ có hai chúng ta, người đừng có tỷ tỷ muội muội nữa được không, nghe khó chịu lắm!”

“Bảo ta gọi tỷ tỷ là cô, không cho gọi cũng là cô, ta giờ phải làm sao đây?”

Thành Tử Cầm khẽ cắn môi, liếc nhanh Dương Đạp Sơn: “Khi chỉ hai chúng ta với nhau, gọi danh tự của người ta cũng được, dù gì tuổi của hai chúng ta cũng gần bằng nhau.”

“Vậy được, Tử Cầm!”

Thành Tử Cầm đỏ mặt, chuyển người lấy chìa khóa mở cửa phòng, đứng sang một bên: “Mời vào đi!”

Dương Đạp Sơn thông thả tiến vào cửa, nhìn quanh bên trong. Đây là một nhà một giản, bày biện thập phần đơn giản, bên cửa có để mấy công cụ rửa ráy, ở giữa có bàn tròn để bình và tách trà. Sát trong phòng là một cái bục ngủ bằng đất trải mền chiếu màu xanh nhạt, sạch sẽ ngay ngắn, trên giường có đặt mấy cái mền dày mỏng bất đồng.

Thành Tử Cầm cởi yêu đao xuống treo trên vách tường trên bục ngủ, nói: “Mời ngồi.”

Dương Đạp Sơn ngồi xuống bàn tròn, kỳ quái hỏi: “Trong phòng cô không có nhà bếp, làm sao mà nấu nướng?”

“Một mình ta lười nấu nước lắm, trong đạo lao của nha môn có nhà ăn của cấm tốt. Ta nhập bọn với bọn chúng ở đó, nếu không thì ra Bằng Cử tửu lâu ở đối diện nha môn ăn vài chén là xong.”

Dương Đạp Sơn cảm thán: “Ta đã cho mình đã đủ khổ rồi, không ngờ cô sinh hoạt lại khổ hơn như vậy. Đúng rồi, cha cô chẳng hiểu vì sao lại vì cứu mạng của tri phủ đại nhân mà hi sinh vậy? Tri phủ đại nhân đáng ra phải cấp ngân lượng an ổn gia đình cho cô chứ? Một mình một nhà, như vậy mới tốt a.”

Nói đến người cha đã chết, Thành Tử Cầm hơi u uất, sau đó miễn cưỡng cười: “Hàn tri phủ đối với ta rất tốt, cấp cho sáu chục lượng để an bày nhà cửa, nhưng ta không đành sử dụng, để dành đó, dù gì một người ở mà, nha môn lại có phòng trống, có nơi ở là được.”

Dương Đạp Sơn mới mười bảy tuổi, cũng không quan co gì, hỏi: “Cô sao lại muốn làm bộ khoái vậy? Con gái mà làm nghề này không phải là quá khổ hay sao?”

Thành Tử Cầm cười khỏ: “Mẹ ta sớm qua đời, ta từ nhỏ theo cha. Hai cha con ta sống dựa vào nhau, năm rồi cha ta theo Hàn tri phủ đi công sai, gặp phải sơn tặc. Cha ta vì cứu Hàn tri phủ, cố chiến đấu mà chết. Nhà ta không còn thân nhân gì, tuy có sáu chục lượng bạc để an bày nhà cửa, một nữ tử như ta có thể làm gì đây? Chẳng lẽ ngồi ăn không núi lở à? Cho nên ta nói với Hàn tri phủ muốn làm bộ khoái. Hàn tri phủ cũng khuyên ta đừng làm nghề này, quá khổ quá nguy hiểm, còn không tìm được nhà nào để gả về. Ta kiên trì muốn làm bộ khoái, Hàn tri phủ đành phải đồng ý thôi.”

Dương Đạp Sơn thở dài: “Cô đã quá khổ rồi, cô thân một mình làm bộ khoái...”

Thành Tử Cầm cười nói: “Ta không cảm thấy khổ a, ông nội và cha ta đều làm bộ khoái, vì sao nữ tử như ta lại không thể làm, ta cứ làm coi sao! Hơn nữa, nhà ta đời đời làm bộ khoái, ta không làm bộ khoái thì có thể làm được cái gì?”

“Đúng a, người ta nếu còn cách nào khác, sẽ không chọn làm nghề này,” Dương Đạp Sơn cảm khái nói, “Nếu như ta không tẩu đầu vô lộ, cũng không tiến vào nghề, chỉ có điều làm xong rồi mới thấy nghề này không tệ.”

Thành Tử Cầm nhìn hẩn một cái: “Người phá án lợi hại như vậy, chẳng lẽ là xuất thân từ bộ khoái thế gia hay sao?”

Dương Đạp Sơn không muốn đem chủ đề câu chuyện hướng vào chuyện này, lắc lắc đầu, đáp: “Hà hà, ta chẳng qua là mèo mù vớ được cá rán, có đáng gì đâu.”

“Cái đó không phải đâu, từ cách người phá cái án mất quan ấn đó, ta biết người rất biết cách làm. Nhưng mà mỗi khi đề cập tới chuyện này người cứ cười ha hả, ta không tiện hỏi thêm. Hôm nay trong án này người mới đó mà đã tìm ra manh mối, nếu án được phá thuận lợi, thì người lập công đầu.”

“Chuyện còn chưa đến đâu mà nói gì đến công lao chứ, cũng không biết cách chúng ta phá án có đúng hay không, chờ đến bắt được chân hung rồi hẩn nói.” Dương Đạp Sơn cười nói.

Trong lúc nói chuyện, chợt bên ngoài có người lồm bồm đi trong mưa tới bên này. Trong trời mưa lớn như vậy, là ai vậy chứ? Dương Đạp Sơn đứng dậy ra cửa, đưa mắt nhìn, thấy trong màn nước mưa có một thiếu nữ đang cầm dù đi tới, dưới nách còn kẹp một cái, đó chính là Hạnh nhi.

Dương Đạp Sơn bước ra cửa, đứng dưới mái hiên cao hứng gọi: “Hạnh nhi, sao em lại đến đây?”

Hạnh nhi thấy được Dương Đạp Sơn, vui mừng gọi: “Thiếu gia! Em đi đưa dù, nghe nói thiếu gia ở hậu viện, em đáng đi tìm khắp nơi đây.” Nói xong nhanh bước tiến tới, đứng dưới mái hiên sụp dù xuống, khe khẽ vuốt tóc bị ướt dính mep vào trán, cười ngọt ngào nhìn Dương Đạp Sơn.

“Là Hạnh nhi à, mau vào đi em.”

Hạnh nhi vội cười nói: “Không đâu, Hạnh nhi chân đây bùn đất, sẽ làm dơ nhà mất.”

Dương Đạp Sơn cúi đầu nhìn, thấy hài bằng gỗ và chân của Hạnh nhi ướt cả, bên cạnh mep giày còn dính đầy bùn, đau lòng bảo: “Coi em kia, mưa lớn thế này mà còn chạy đến đây, chờ tạnh mưa rồi ta về nhà cũng không muộn a.”

“Không sao đâu mà,” Hạnh nhi cười cười, ngược đầu nhìn mưa nặng hạt cùng mây đen đầy trời, nói: “Trời đất đen thui thế này, chỉ sợ mưa mãi không tạnh đâu, em mới đến vội chạy đến đây đó chứ.”

Dương Đạp Sơn yêu thương ôm vai nàng, tiếp lấy cây dù màu hồng trong tay nàng, chuyển đầu nói với Thành Tử Cầm: “Tử Cầm, Hạnh nhi đến đón ta rồi, vậy ta về trước vậy.”

Thành Tử Cầm đã đi ra khỏi cửa phòng, gật đầu đáp: “Vậy được, người cứ về trước đi, chờ huynh đệ phái đi mang tin về, chúng ta sẽ tính toán các bước làm tiếp theo.”

Dương Đạp Sơn gật đầu, chấp tay chào, mở dù bước vào trong mưa. Hạnh nhi cũng mở một dù khác, cáo từ Thành Tử Cầm xong, vội vã chạy theo Dương Đạp Sơn, hai người rời khỏi nha môn.

Đi trên đường của Khánh Dương phủ, dưới cơn mưa bằng bạc, đường cổ đại đều là đường đất, trong thành này đường xá đều dần nén chặt, nhưng sau một trận mưa lớn thì đâu đâu cũng là bùn đất. Mưa đập mạnh lên đường, bắn tung tóe, nhanh chóng làm ướt cả chân và khố của Dương Đạp Sơn.

Chỉ có điều, trận mưa này đã đánh tan mất cơn nóng bức mùa hè, khiến người ta thật dễ chịu.

Nhà Dương Đạp Sơn ở gần nha môn của tri phủ, xuyên qua mấy con đường là tới. Hạnh nhi giành tới mở cửa trước, hai người tiến vào trong bậc tam cấp của nhà, bấy giờ mới thở phào.

Giày bộ khoải của Dương Đạp Sơn đã dính đầy bùn, dậm dậm chân, định vẩy đi hết bùn đất, nhưng lớp đất cứ dính chặt vào đế giày, không chịu bong ra.

Hạnh nhi cười nói: “Đừng vẩy nữa, thiếu gia, em đi lấy quần áo và giày sạch cho người thay.” Nói xong, nàng đặt dù cạnh tường, tiến nhanh vào phòng.

Dương Đạp Sơn đã mua cho mình và Hạnh nhi những quần áo giày dép mới, Hạnh nhi trước hết lấy áo quần và giày sạch cho Dương Đạp Sơn thay ngay trên bậc tam cấp, sau đó mới vào nhà tắm thay đồ, tiếp đó ra thu dọn sạch sẽ bậc thềm.

Lúc này, Dương Đạp Sơn đã ngồi dựa vào ghế thái sư ở trước nhà, du nhàn phe phẩy quạt. Tuy vừa đổ trận mưa lớn, hơi nóng đã giảm nhiều, nhưng khí trời vẫn còn rất nực nội.

Hạnh nhi thu dọn xong, ngồi xuống ghế cạnh Dương Đạp Sơn tháo đế lót giày, vừa nói chuyện phiếm với hắn.

Trời từ từ tối, Hạnh nhi vào phòng làm cơm, Dương Đạp Sơn vẫn nhìn ngắm từng giọt mưa rơi tí tách trong vườn.

Hắn thích cảm giác mưa mùa hè, thích nghe tiếng mưa rơi, nghe tiếng nước mưa đập vào cành lá và tàu lá chuối. Sau cơn mưa, bầu trời như sạch sẽ hơn, không khí rất thoáng mát dễ chịu.

Hạnh nhi nhanh chóng làm xong cơm, một bàn cơm trắng thịt thơm, còn có một con cá chưng và một món đậu, món phở rau, một chung rượu chôn lâu năm.

Bên cạnh nhà bếp là nhà ăn, hai bên có hai đèn lồng đỏ, trên bàn tròn còn có ngọn đèn nến. Dương Đạp Sơn đi vào phòng ăn ngồi xuống, hít hít mũi: “Thơm quá à...! Hạnh nhi của ta nấu ăn ngon thiệt.”

Hạnh nhi cúi tạ dễ dàng qua một bên, mặc áo quần màu trắng ngà, đứng ở bên cạnh bưng miệng cười: “Thiếu gia, Hạnh nhi không biết làm nhiều món ăn, người cứ khen mãi, không biết là thật hay giả.”

“Đương nhiên là thật!” Dương Đạp Sơn kéo tay Hạnh nhi cho nàng ngồi xuống cạnh bên, “Ta đó nói với em nhiều lần rồi, tuy em gọi ta là thiếu gia, ta chưa bao giờ coi em là nha hoàn, do đó sau này khi ăn uống, phải cùng ngồi xuống mà ăn, đừng có đứng như vậy nữa, em mà không nghe thì thiếu gia đánh đít em đó!”

Hạnh nhi đỏ mặt, ngồi nép xuống bên cạnh Dương Đạp Sơn, dưới ánh nến hồng càng đẹp hơn.

Từ khi theo Dương Đạp Sơn, ăn uống no đủ, sắc mặt Hạnh nhi đã khá hơn, không ô m như trước nữa.

Hai người ăn cơm xong, trời đã tối.

Đây là đêm thứ hai trong nhà mới, đêm hôm trước sau khi uống say Dương Đạp Sơn ngủ sớm, đêm nay chỉ uống một chung, Dương Đạp Sơn chỉ cảm thấy hứng mà thôi.

Hắn đến thư phòng xem xét. Người bán nhà cho hắn là nhà buôn học đòi văn vẻ phong nhã, cho nên trong thư phòng bày đầy các loại sách vở, hầu hết là các loại tứ thư ngũ kinh làm cho người ta to đầu.

Hắn tùy ý lấy một quyển Trung Dung ngồi trước thư án đốt đèn xem sách. Hạnh nhi rót trà cho hắn, sau đó tiếp tục tháo đế hài. Mưa ngoài trời vẫn chưa ngớt cho tới bây giờ. Trong đêm mưa đốt đèn xem sách, hồng tụ thêm hương, quả là có mấy phần lãng mạn. Dương Đạp Sơn bận bịu suốt ngày, xem quyển Trung Dung đó một chút thì mi mắt đã bắt đầu kéo díp lại.

534. Chương 503: Ngủ Ngoài Trời

Mấy ngày sau đó, các bộ khoái và dân tráng được cử ra ngoài điều tra lục tục kéo về, mang tin về những người điều tra đã bình an trở về nguyên quán, không hề thất tung. Cuối cùng, chỉ có ba bốn người được cử đi những huyện ở phía bắc hơi xa là vẫn chưa về.

Sắc mặt của Thành Tử Cầm và mọi người càng lúc càng khó coi, nếu như ba bốn người còn lại mang về tin tức tương đồng, thì coi như manh mối này từ đây là đứt, Dương Đạp Sơn không biết nên ra tay ở chỗ nào nữa, chẳng lẽ phải phát xuất lệnh tìm người toàn quốc hay sao? Loại sự tình này không thể sánh với lệnh truy nã toàn quốc. Truy nã thì được quyền động viên trên dưới, có người phụ trách tiến hành điều tra. Nhưng hiện giờ nguồn gốc của người chết không có, làm sao có thể tìm kiếm điều tra toàn quốc bây giờ?

Những con dòi do Dương Đạp Sơn nuôi sin trưởng rất tốt, một bộ phận đã hóa kén. Hắn mỗi ngày đều quan sát ghi chép, chờ đợi những con ruồi này phá kén bay ra, xem coi rốt cuộc đó là loại ruồi gì. Sau đó căn cứ tình huống ruồi sinh trưởng mà phán đoán chuẩn xác thời gian tử vong.

Trong những ngày này không có đại sự gì, suốt ngày hoặc là ngồi buồn trong phòng trực nha môn, hoặc là xách yêu dao đi tuần. Khi xảy ra những án kiện liên quan đến trị an, các tổ bộ khoái tuần tra đều có thể tự giải quyết, nhiều lắm là do tổ trưởng ra mặt, căn bản không cần tới Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn ở cấp bộ đầu thế này.

Lại qua mấy ngày nữa, những con dòi do Dương Đạp Sơn nuôi cuối cùng cũng nở thành ruồi, kinh qua quan sát, hắn thấy có hai loại ruồi, một là ruồi nhặng xanh đầu bóng và ruồi hoa đầu đỏ. Tổng hợp xem xét đến thời gian sinh trưởng của dòi trên cơ thể và hoàn cảnh nhiệt độ, hắn phán đoán thời gian tử vong chuẩn xác trước ngày phát hiện thì thể là khoảng năm ngày.

Dương Đạp Sơn đem tin tức này báo cho Thành Tử Cầm, tuy kết quả chưa có ý nghĩa thực tế gì, nhưng một khi phát hiện người hiềm nghi phạm tội, thời gian này có tác dụng rất trọng yếu.

Mấy ngày sau, bộ khoái và dân trang phái đi thôn Oai Hòe huyện Hoàn dưới chân Trường Thành đã có mang tin mừng về. Bọn họ phát hiện một nông phụ tên là Ngô thị ở trong thôn chạy nạn đói nhất mực chưa về, kinh qua so sánh bức hình với người thân nông phụ đó, xác nhận người trong hình chính là Ngô thị!

Kinh qua điều tra sợ bộ, phụ thân Ngô thị chết đói trong đợt vừa rồi, đã cùng mẹ và chồng là Triệu Thuận chạy đói ra ngoài, cuối cùng chỉ có chồng trở về, nói rằng vợ và nhạc mẫu đều chết trên đường chạy nạn đói. Nhạc mẫu thì chết đói, còn hai vợ chồng sau đó thì đi lạc nhau, y tự chạy nạn một mình, cuối cùng trở về trong thôn. Ngô thị cho đến bên giờ vẫn chưa về thôn. Bọn họ đã thông tri cho lý chánh trong thôn phái dân tráng tiến hành giám sát không chết đói với Triệu Thuận và những người thân thích liên quan, không cho phép đi đâu ra ngoài, chờ đó để điều tra sau.

Nhận được tin này thì trời đã chiều. Thành Tử Cầm nóng tính, quyết định lập tức xuất phát đi điều tra.

Thành Tử Cầm vốn muốn lưu phó bộ đầu Dương Đạp Sơn ở lại giữ nhà, nhưng năng lực phá án của hắn để lại cho Thành Tử Cầm ấn tượng thật sâu, lần này phát hiện ra thì nguyên cũng là nhờ hắn tiến hành phục nguyên chuẩn xác thi thể người chết, nhờ đó mới phát hiện người chết là dân chạy nạn đói. Nếu không, đừng nói gì phá án, ngay cả người chết là ai cũng không biết. Do đó, nếu như Dương Đạp Sơn không theo tra án, Thành Tử Cầm cảm thấy không tự tin, nên quyết định mang theo hắn, còn sự vụ của bộ khoái trong nha môn sẽ do tổ trưởng tổ 1 là Thiết tháp La Dực tạm thời phụ trách.

Thành Tử Cầm vốn muốn mang các bộ khoái theo luôn, Dương Đạp Sơn nói người nhiều hành động trì hoãn, trình phá án kiện giống như tác chiến vậy, binh quý thần tốc, hơn nữa hai người đều có võ công, không cần thiết phải mang nhiều người, chỉ hai người họ là đủ.

Thành Tử Cầm nghe Dương Đạp Sơn nói vậy, mặt hơi đỏ, liếc nhanh hắn xong rồi gật đầu đồng ý.

Dương Đạp Sơn vội vã chạy về nhà, đem chuyện này nói với Hạnh nhi. Chuyện đi công sai chỉ riêng đi đường không đã hơn mười ngày, cộng thêm điều tra chỉ sợ phải hơn nửa tháng mới về. Hạnh nhi nhanh chóng chuẩn bị hành trang cho Dương Đạp Sơn, gồm mấy bộ y phục thay đổi, còn tiền đi công sai ăn ở chi phí đều do tiền của bộ khoái chi trả, cho nên không cần phải chuẩn bị nhiều, chỉ mang theo mấy trăm văn là đủ.

Dương Đạp Sơn mang rương pháp y theo, cáo biệt Hạnh nhi đi đến nha môn.

Lúc này đã chiều, hai người cưỡi lên quan mã của nha môn, giục ngựa chạy về phía bắc thành, nhắm hướng bắc mà đi.

Hai người giục ngựa ra roi, chạy được ba bốn chục dặm thì thái dương xuống núi, sau cùng là ánh hoàng hôn cũng tiêu biến ở trên chời, những vì sao từ từ xuất hiện trên màn trời đen kịch, hiều kỳ nhìn xuống hai con tuần mã vẫn rong ruổi trên đường.

Trên đường đi, Thành Tử Cầm không nói câu nào, chỉ giục ngựa ra roi. Dương Đạp Sơn cũng không nói, im lìm bám sát theo sau.

Đến canh hai, họ giục ngựa chạy lên Thanh Sa linh, nơi này thế núi gập ghềnh, đường đi nhỏ hẹp, cong cong uốn khúc, không thể nào chạy nhanh, chỉ có thể cho ngựa thả vó từ từ tiếng.

Lúc này, trăng lưỡi liềm chếch bóng ở mé trời, chiếu ánh sáng mờ mờ lung, Dương Đạp Sơn nhin không được nói: “Thành bộ đầu, ánh trăng đẹp như vậy mà chúng ta chỉ cố gấp đi đường, thật là có chút giết chết phong cảnh a.”

Thành Tử Cầm quay đầu nhìn lại hấn, thần tình có vẻ ai oán, khê hừ một tiếng không nói gì, tiếp tục giục ngựa tiến lên.

Dương Đạp Sơn lại nói: “Thành bộ đầu, thêm mấy ngày nữa thì đến trung thu rồi, có thể là chúng ta không kịp về Khánh Dương phủ rồi, trên đường hưởng trung thu, có nhớ nhà hay không?”

Thành Tử Cầm lại hừ một tiếng, tiếp tục không nói gì.

Dương Đạp Sơn đột nhiên nhớ ra là mẹ cha của Thành Tử Cầm đều đã mất, cô thân một mình ở Khánh Dương phủ, làm gì còn người thân mà nhớ, còn đâu nhà nữa mà nghĩ, cho nên không khỏi thở dài.

Thành Tử Cầm hơi có chút kỳ quái, quay đầu lại nhìn hấn: “Đang tốt đẹp vậy thở dài cái gì?”

“Thành bộ đầu, cha mẹ của cô đều mất hết, ta... cha mẹ của ta cũng ở phương xa, trong đêm trung thu ấy chỉ sợ cũng u buồn lắm a.”

Thành Tử Cầm lại trừng mắt nhìn hấn, đánh ngựa chạy về phía trước.

Dương Đạp Sơn hơi khó hiểu, sao đang yên lành vậy Thành Tử Cầm lại bực mình nhỉ. Hấn vội giục ngựa đuổi theo, định đi song song với nàng, nhưng Thành Tử Cầm dường như bực tức lắm, cứ thúc ngựa chạy nhanh, trong đêm tối mờ mờ thế này, mấy lần suýt đạp vào khoảng không té xuống núi.

Dương Đạp Sơn hơi sốt ruột, vội gọi gấp phía sau: “Thành bộ đầu! Cẩn thận một chút, Thành bộ đầu...!”

Thành Tử Cầm giật ngựa dừng phắt lại, hậm hực nói: “Người bót gọi một tiếng Thành bộ đầu bộ chết sau? Hừ!” Rồi giật ngựa thật mạnh, chạy thẳng lên núi.

Dương Đạp Sơn ngẩn người, tiếp đó nhớ lại lời Thành Tử Cầm nói ở nhà nàng, liền gọi giật giọng: “Ê! Tử Cầm! Chậm một chút, coi chừng té!”

Nghe được lời này, Thành Tử Cầm hơi chấn động thân người trong hắc ám, từ từ chậm vó ngựa. Dương Đạp Sơn đuổi theo, gấp bảo: “Tử Cầm, trời tối như vậy cô đánh ngựa chạy loạn, lỡ ngựa hụt chân té xuống núi thì làm sao?”

“Té chết thì thôi! Dù gì cũng không có ai thương xót!” Thành Tử Cầm nói xong câu này, mới phát giác là có ý nũng nịu của thiếu nữ, không khỏi đỏ bừng hai má.

Dương Đạp Sơn cười hăng hắc: “Sao lại không có ai thương xót? Có ta đây chi.”

Thành Tử Cầm hơi run người, cảm thấy mặt nóng bừng, quay lại nhìn sâu vào Dương Đạp Sơn, khê hỏi: “Người mà xót thương ta?”

“Sao lại không thương xót?” Dương Đạp Sơn làm ra vẻ lòng trung hết mực, “Cô là bộ đầu của chúng ta đó nha, chúng ta không thương cô thì thương ai a?”

Thành Tử Cầm tức mình, ngoảnh mặt giục ngựa chạy đi, vô luận là Dương Đạp Sơn chạy theo gọi thế nào cũng không thềm lý, cho đến đỉnh núi mới ghì cương đứng lại.

Dương Đạp Sơn giục ngựa chạy tới, từ xa thấy bóng dáng mỹ lệ của nàng đứng thẳng trên đỉnh núi dưới vầng trăng sáng, gió đêm thổi tới, xiêm áo phất phơ, đẹp không thể nào tả xiết, trong lòng hấn khen thầm một câu, giục ngựa tới cạnh nàng, không dám nói chuyện, tĩnh lặng đứng cạnh nàng.

Thành Tử Cầm nhìn hút xuống núi, một lúc sau mới lên tiếng: “Đến tập trấn phía trước còn phải mất mấy canh giờ, chúng ta e rằng phải nghỉ qua đêm trên Thanh Sa lĩnh này thôi.”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Được a, dù gì hiện giờ trời cũng nóng, ngủ ở trên đỉnh núi cao này không cảm thấy bức bối gì!” Hấn nhìn quanh, thấy không xa có một phiến rừng nhỏ, bảo: “Chúng ta đến khoảnh rừng đó nghỉ ngơi, có thể tránh gió, miễn bị phong hàn xâm nhập cơ thể có hại.”

Thành Tử Cầm gật gù đầu, giục ngựa chạy tới khoảnh rừng đó trước, buông người xuống ngựa, buộc ngựa lại chặt, xong lấy từ trong bao hành lý trên lưng ngựa bày ra, lấy hai cuộn dây bện lại thành vòng, thấy cho Dương Đạp Sơn một cái, còn bản thân thì lấy một cái mắc lên hai gốc cây thích hợp.

Dương Đạp Sơn cười hăng hắc: “Thì ra là cô đã chuẩn bị vòng sẵn rồi, ta cứ tự hỏi sao cô lại cứ đi đêm như vậy.”

Thành Tử Cầm không lạnh không nóng hồi đáp: “Muốn làm bộ khoái thì không được sợ khổ.” Sau khi mắc vòng xong, nàng nằm lên: “Được rồi, ngủ thôi.”

Dương Đạp Sơn chưa ngủ vòng bao giờ, thấy nàng nằm an ổn như vậy, có vẻ rất thoải mái, không khỏi có điểm hâm mộ, học theo nàng cũng cột chặt hai đầu vòng vào hai gốc cây, vừa ngã người đã tiêu sái nằm lả ra, không ngờ không biết giữ thăng bằng, dùng lực quá mạnh, oạch một cái té mạnh xuống đất từ phía bên kia.

Thành Tử Cầm nhin không được cười ha ha: “Người chưa bao giờ ngủ vòng à?”

Dương Đạp Sơn trèo lên lại, cười khan: “Chưa...” Lòng hấn không phục, võ công của hấn chẳng lẽ luyện để làm của thừa hay sao? Ngay cả cái vòng cũng không trị được! Hấn hai tay nắm một đầu vòng, phi thân nhảy lên.

Nhưng mà nằm vòng thì cần phải khéo léo chứ không cần lực, chẳng phải có võ công là nằm ngủ ngon. Lần này hấn vẫn chưa điều khiển được sự thăng bằng, vòng nghiêng một cái là hấn lật người xuống dưới, chỉ có điều do hai tay đã ôm chặt, hai chân bấu vào vòng, nên không bị té rớt xuống, chỉ giống con vượn treo tòng teng trên cái vòng mà thôi. Nếu cứ thế này thì chẳng biết là hấn ngủ vòng, hay là vòng ngủ hấn đây?

Thành Tử Cầm cười lẩn lộn trên vòng. Dương Đạp Sơn chỉ còn cách buông tay rớt người xuống cỏ, bò lên nhìn Thành Tử Cầm vô luận là vòng có nghiêng ngã lật qua lật lại thế nào cũng chẳng sao, hơi ngượng, cất tiếng hỏi: “Cái vòng này sao chỉ nghe lời có mình cô mà không chịu nghe lời ta? Hay là cô và ta ngủ chung một chỗ luôn có được không?”

535. Chương 504: Thát Đát (quân Mông Cổ)

Dương Đạp Sơn vỗ đầu: “Ta thấy cô nằm ngủ an ổn vậy mà.”

Thành Tử Cầm quay lại vòng của mình, ngã người nằm lên, nói: “Được rồi ngủ thôi, canh năm sáng mai dậy còn lên đường nữa.”

Cái vòng được phân trên bốn cây, bình ổn hơn nhiều. Dương Đạp Sơn leo lên nằm, đung đưa người, lòng cảm thấy an tâm hơn nhiều.

Sáng hôm sau, khoảng canh năm, Dương Đạp Sơn đang ngon giấc, chợt nghe có người gọi mình: “Sâu lười, dậy đi, chúng ta phải xuất phát rồi.” Dương Đạp Sơn mở mắt, phát hiện xung quanh tối đen, ánh trăng không biết đi đâu rồi, ngay cả sao đầy trời cũng không thấy.

Dương Đạp Sơn tuy đã quen dậy sớm luyện công, nhưng cũng không mới canh năm đã dậy. Hấn nhướn con mắt mông lung ngồi dậy trên vòng, dụi dụi mắt: “Trời này ... trời này còn chưa sáng mà!”

“Vậy được, vậy người ngủ tiếp đi, ta đi trước đây!” Thành Tử Cầm đã thu thập xong võng, bước lại cạnh ngựa mở dây cương, phiên thân lên ngựa, quát roi phóng đi.

“Ê! Cô định bỏ ta lại thật hả! Chờ ta với! Tử Cầm!”

Dương Đạp Sơn vội vã buông người xuống võng, vội vội vàng vàng mở dây ngựa, thu thập lại xong kẹp vào nách, phóng người lên ngựa định đuổi theo, nhưng con ngựa không thêm nỗ lực, giữa cổ hí dài dậm chân tại chỗ, hẳn bấy giờ mới nhớ là chưa mở dây buộc ngựa, vội xuống mở dây, bấy giờ mới vội vã đuổi theo xuống núi.

Chạy một lúc thì thấy Thành Tử Cầm. Nàng chỉ đang cưỡi ngựa đứng đỉnh đi, nghe tiếng gọi phía sau, cũng không thêm quay đầu, cười hỏi: “Sao không ngủ nữa đi? Muốn lại bộ khoái thì không hưởng phúc như vậy được đâu.”

Dương Đạp Sơn giục ngựa đi song hành với nàng, dụi mắt không phục khí nói: “Hừ, nghe cô nói dường như là làm trăm năm bộ khoái rồi vậy, không phải là lớn hơn người ta mấy tháng hay sao!?”

“Ta tuy nhiên chỉ làm bộ khoái sớm hơn người gần một năm, nhưng gia gia của ta, phụ thân của ta đều là bộ khoái. Ta từ nhỏ đã theo gia gia, phụ thân đi khắp nơi tra án, nghề bộ khoái này dĩ nhiên là dày dặn kinh nghiệm hơn người nhiều rồi.”

Người ta là bộ khoái thế gia, điểm này quả nhiên là thật, và loại tinh thần nghề nghiệp của Thành Tử Cầm quả nhiên khiến Dương Đạp Sơn không thể không bội phục.

Hai người giục ngựa xuống núi, trời vừa hừng sáng thì đến một con sông nhỏ, rửa ráy cho ngựa uống nước xong, hai người tiếp tục giục ngựa tiến lên.

Cứ như vậy, hai người đêm thì tới canh hai ngủ võng, canh năm thức dậy xuất phát, đi suốt ngày đêm, mấy ngày sau đến giữa trưa thì cuối cùng đến Oai Hồ thông, huyện Hoàn ở dưới chân Trường Thành (Tức Vạn Lý Trường Thành).

Vừa đến cửa thôn, chợt nghe văng vẳng có tiếng khóc lóc, hai người hơi cảm thấy kỳ quái, giục ngựa tiến vào thôn, dọc đường thấy phòng ốc bị thiêu hủy và những thi thể nằm ngổn ngang, còn có thôn dân quỳ bên cạnh khóc lóc.

Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn càng nghi hoặc hơn, chẳng lẽ trong thôn có cường đạo?

Hai người thấy bên lộ có một lão hán tóc trắng đang ngồi trên đường ôm một thi thể nam khóc lóc. Hai người buông mình xuống ngựa, bước lại nhìn, thấy trên thi thể có trũng mấy dao, nửa cái đầu đã bị chém vỡ ra, đều giết mình cả kinh. Thành Tử Cầm hỏi: “Lão nhân gia? Trong thôn phát sinh chuyện gì vậy?”

Lão hán ấy ngược mắt, nhìn hai người trong trang phục bộ khoái, vội đứng lên thi lễ: “Hai vị quan gia, tối hôm qua, bọn kỵ binh Thát Đát (Mông cổ) đánh úp thông chúng tôi, không những cướp đi lương thực trâu dê, còn bắt cóc hết nam đinh thành niên và nữ tử trẻ tuổi trong thôn! Con trai tôi phản kháng, bị bọn chúng loạn đao chém chết. Con của tôi a...”

Thát Đát là xưng hô của Minh triều đối với chính quyền Bắc Nguyên đã lui về cao nguyên mông cổ cũng như các bộ tộc Mông Cổ sống ở đó. Thiểm Bắc giao giới với Thát Đát, quân đội hai bên thường tấn công quấy rối và cướp bóc lẫn nhau. Vùng dưới Trường Thành này phần lớn là xây dựng ở Tần triều hoặc thậm chí từ thời Chiến Quốc, đã nhiều năm không tu sửa, đâu đâu cũng có khuyết khẩu, hơn nữa quân đội trí trác tương đối ít, chủ yếu tập trung ở Ninh Hạ vệ sở. Vì thế, kỵ binh Thát Đát thường vượt qua các khuyết khẩu của Trường Thành tiến hành cướp bóc, bắt bớ nam nhân đi làm phục dịch khổ sai, còn nữ tử thì làm doanh kỹ. Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm đưa mắt nhìn nhau, đều nghĩ đến một chuyện, đó là phu quân Triệu Thuận của nữ tử Ngô thị bị hại có khi nào bị Thát Đát bắt rồi, hoặc là bị chém chết rồi không? Nếu là như vậy, thì hai người đi suốt ngày đêm đến đây coi như là không thu hoạch được gì rồi.

Thành Tử Cầm hỏi nơi ở của lý chánh trong thôn, hai người giục ngựa tới đó, thấy trong vườn có một thi thể, một phụ nhân đầu tóc bạc phơ đang khóc lóc.

Hai người tiến vào vườn, Thành Tử Cầm hỏi: “Lão bà ba, xin hỏi nơi này phải nhà lý chánh không?”

Lão phụ nhân đó nhìn thấy hai vị bộ đầu, lớn tiếng khóc rống, chỉ vào thi thể của lão già nói: “Chết rồi, đã chết rồi!”

Hai người khuyên nhủ một hồi, phụ nhân đó mới thu lại lệ, nói những gì đã trải qua. Thì ra, khi Khánh Dương phủ bộ khoái yếu cầu lý chánh tiến hành bắt giam không chế đối với Triệu Thuận, chờ quan trên đến điều tra, lý chánh bèn phân phó dân tráng trong thôn giam Triệu Thuận vào trong nhà chứa củi của mình, không ngờ đến tối hôm qua Thát Đát đã kéo tới mấy trăm kỵ binh tiến hành cướp bóc, bắt bỏ dân tráng và Triệu Thuận đi. Lý chánh ngăn trở, bị Thát Đát chém chết rồi.

Nghe lời này, hai người đứng là giận không thể tả. Tuy đối phó với Thát Đát binh không phải là chức trách của họ, hai người họ cũng tuyệt không có năng lực đối kháng với Thát Đát quân đội, nhưng nghe nói Thát Đát binh ác độc như vậy, giết người bắt người, không khỏi nổi phùng lửa giận trong đầu, định cấp cho chún một bài học. Hơn nữa, Triệu Thuận là mấu chốt quan trọng để phá án, và cũng có thể là hiềm nghi phạm tội, hiện giờ bị Thát Đát binh bắt đi, manh mối coi như đã đứt, án này thật sự trở thành vụ án không manh mối rồi.

Dương Đạp Sơn trầm nghĩ, đây dù sao cũng là án đầu tiên khi hắn làm bộ đầu, Hàn tri phủ tín nhiệm không ra hạn định, nếu như không phá được thì quá mất mặt rồi, chẳng lẽ buộc phải tìm một tù phạm chịu tội thay hay sao?

Hai người đều mới mười sau mười bảy, có câu ghé không sợ hổ, lại thân có võ công, một mặt thì tức giận Thát Đát hung tàn, quyết ý báo phục, một mặt khác là để tìm lại Triệu Thuận, phá án này. Hai người nghề cao gan lớn, quyết định truy tung Thát Đát binh, tìm được Triệu Thuận, thuận tiện cho Thát Đát binh ném chút mùi lợi hại.

Hai người hỏi hướng Thát Đát binh bỏ đi, giục ngựa đuổi theo. Thát Đát binh rút vào sáng sớm, hiện giờ đang là trưa, cách thời gian nửa ngày, nhưng do quân đội hành động có chậm trễ hơn hành động đơn độc, nên hai người vẫn có cơ hội đuổi kịp.

Nơi này đã là sa mạc, dọc đường Thát Đát lưu lại dấu chân ngựa rất rõ. Hai người theo dấu chân ngựa đuổi theo, không sợ mất phương hướng.

Đuổi theo mấy thời thần, trời dần tối, và dấu chân ngựa thì càng lúc càng rõ, cho thấy Thát Đát binh ở trước không xa. Hai người rất hưng phấn, cuối cùng ẩn ước nghe được tiếng vó ngựa.

Lúc này phải cẩn thận vô cùng, hai người không dám đuổi theo quá sát, chỉ có nghe theo tiếng vó ngựa mà bám, chờ chúng lập trại nghỉ ngơi đêm xuống tiềm nhập vào, tìm kiếm Triệu Thuận, thuận tiện quây phá cho quân doanh của Thát Đát tơi bời.

Quân đội của Thát Đát hạ trại ở chỗ bằng phẳng và thấp, Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn cột ngựa ở bên lộ, trèo lên một ngọn núi nhỏ quan sát tình hình, thấy binh doanh dưới núi tiếng người nói ồn ào, lửa đốt sáng quắc, cũng không biết có bao nhiêu người.

Hai người không dám loạn động, nằm phục trong cỏ, tĩnh lặng chờ binh doanh an tĩnh lại. Sau nửa đêm, mọi thứ cuối cùng cũng yên ắng, thỉnh thoảng có tiếng khóc của dân tráng và các nữ tử bị bắt.

Thát Đát quân doanh cho quân đi tuần rất ít, Dương Đạp Sơn nhìn mà không khỏi lắc đầu, chẳng trách không phải là đối thủ của Đại minh. Minh Thành Tổ năm lần thân chinh Mạc Bắc, giết Thát Đát và Ngõa Thích nghe tiếng là chạy, hiện giờ xem chúng ở gần biên giới như vậy mà là không đặt mấy lính canh, phòng thủ lỏng lẻo, không thua mới lạ.

Vừa rồi quan sát tử tế, bọn họ phát hiện Thát Đát giam các dân tráng và dân nữ ở gần nhau, sau khi thì thăm thương lượng, hai người lén hạ sơn, tiếp cận binh doanh.

Hai người mặc y sẫm màu đen của bộ khoái, cũng là màu che giấu tự nhiên. Họ tiến đến gần binh doanh, tránh sự giám thị của lính canh, tiến vào trong.

Những dân tráng và dân nữ ở thôn Oai Hòe đột nhiên thấy có hai bộ khoái tiến vào, vừa kinh vừa mừng. Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm vừa cỡi dây trời cho họ, vừa nhỏ giọng hỏi: “Triệu Thuận ở đâu? Có thấy Triệu Thuận không?”

Các thôn dân đều đưa mắt nhìn một nam nhân ốm o khoảng ba chục tuổi. Nam nhân đó thấy hai bộ khoái đuổi theo vào binh doanh Thát Đát để tìm mình, quả thật là kinh hãi ngẩn cả ra.

Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn đưa mắt nhìn nhau, lòng mừng vô cùng, chuyện này coi như không uống công rồi. Hắn bảo những dân tráng đã được cởi trói khẩn cấp đi cởi trói cho những người khác, rồi cùng trốn đi. Hai người đi đến cạnh Triều Thuận, Thành Tử Cầm hỏi: “Người là Triệu Thuận?”

“Dạ. Hai vị quan gia, mau đưa chúng tôi đi đi.”

“Chờ một chút, chờ mọi người cởi trói hết rồi cùng chạy.” Thời gian khẩn bách, không rảnh để vòng vo, Thành Tử Cầm thẳng thừng hỏi: “Ta hỏi người, nương tử Ngô thị của người có phải là do người giết không?”

Triệu Thuận đáp: “Không... không phải, tội sao có thể giết vợ tôi được...”

“Vậy nàng ta vì sao mà chết?”

“Tôi... tôi không biết... lần trước chạy trốn tới Khánh Dương, dọc được nhạc mẫu đói chết, hai vợ chồng tôi tiếp tục chạy, đến Khánh Dương phủ ở một thời gian, sau đó triều đình phát lương thực chẩn tai đến, nhưng dân đói quá nhiều, trong lúc lãnh lương thực thì rất nhiều người chen, tôi và nương tử từ đó thất lạc. Tôi tìm thế nào cũng không tìm được, cho rằng nàng ấy trở về thôn rồi, cho nên cũng tự tìm về thôn, nhưng nàng ấy chưa về. Mấy ngày trước có nghe bộ khoái ở Khánh Dương phủ đến nói, mới biết là nương tử của tôi chết rồi...”

Nói đến đây, y nghẹn ngào: “Tôi không giết vợ tôi mà... tôi nhất mực ở Oai Hòe thôn, vợ tôi ở Khánh Dương phủ, tôi sao giết vợ tôi được...”

Dương Đạp Sơn hỏi: “Người trong thời gian gần đây không rời khỏi Oai Hòe thôn?”

“Dạ, không tin thì ngài có thể hỏi dân trong thôn, tôi hai tháng trước đã về tới thôn rồi, nhất mực ở đó không đi đâu.”

Thành Tử Cầm chuyển thân hỏi các thôn dân khác, ai cũng hạ giọng làm chứng, nói Triệu Thuận đích xác là không rời khỏi Oai Hòe thôn trong thời gian gần đây.

Nếu từ Khánh Dương phủ đến thôn ở huyện Hoàn này phải mất hơn mười ngày, Triệu Thuận nếu vậy là không có cách gì phân thân hai nơi, không thể là hung thủ.

536. Chương 505: Nam Nhi Có Nốt Ruồi

Triệu Thuận mặt tái nhợt đáp: “Tôi... tôi thật không biết, tôi và hai mẹ con nàng ấy thất lạc xong rồi không gặp lại nữa... tôi không thể nghĩ ra là ai giết nàng ấy...”

“Trước khi nương tử người bị thất lạc, có phải đã có mang hay không?”

“Hoài thai? Không có a.” Triệu Thuận hơi bất ngờ, tiếp theo đó đưa mắt nhìn bốn phía, thấy binh doanh của Thát Đát thập phần yên tĩnh, xa xa có lính canh đi qua lại, vác trường mâu ánh hàn quang lấp lánh, vô cùng khẩn trương, khẩn cầu: “Hai vị quan gia, mau đưa chúng tôi đi đi, nếu không chờ lát Thát Đát binh phát hiện thì chạy không được đâu!”

Dương Đạp Sơn nhìn nhìn, thấy hơn phân nửa người đã được cởi trói, liền hạ giọng nói với các thôn dân: “Các người chuẩn bị sẵn sàng, chúng ta đi tới binh doanh phóng một mũi lửa, mọi người thấy lửa cháy thì lập tức chạy, phân ra mà chạy, để khỏi bị truy binh đuổi kịp, tốt nhất là tìm chỗ nào đó trốn đi!”

Hai người rút yêu đao, lén lén lén vào binh doanh. Dương Đạp Sơn đi trước dò đường, Thành Tử Cầm ở sau cảnh giới.

Thát Đát doanh binh thập phần an tĩnh, thậm chí không nghe được tiếng ngáy. Hai người khẩn trương có dư, cũng không chú ý. Dương Đạp Sơn thấy trong binh doanh có một trướng bông lớn, ở trên có cờ xí cao bay phất phới, chung quanh còn treo đèn lồng đỏ, đoán là trướng trung quân của Thát Đát.

Dương Đạp Sơn chợt dậy lên ý niệm, quay lại bảo Thành Tử Cầm: “Chúng ta đi giết thống lĩnh của Thát Đát, cắt đầu rồi phóng hỏa sau!”

Thành Tử Cầm gật đầu, hai người vừa khấn tướng vừa hưng phấn. Nhưng khi tiềm nhập vào trướng trung quân, cảm thấy hơi kỳ quái, vì sao trước trướng Trung quân lại không có lính canh?

Kkkhông kịp nghĩ nhiều, hai người vén màn, cầm đao xông vào.

Tiến vào trong trướng hai người mới ngó người, bởi vì trong trướng không có một người! Dương Đạp Sơn nói: “Không xong! Chúng ta trúng mai phục rồi!”

Hai người vội chạy ra, chuẩn bị chém giết, nhưng xung quanh thập phần yên tĩnh, không thấy Thát Đát binh xông tới, kỳ quái vô cùng, liền vén mấy trướng bông, cũng chẳng thấy một ai.

Án theo đạo lý, lúc này phải có một tiếng pháo nổ, vô số Thát Đát binh xông tới chém giết mới đúng, nhưng lúc này hai người không tìm thấy kẻ nào trong binh doanh, bốn phía vắng lặng, ngoại trừ tàu ngựa có vô số tiếng ngựa hí.

Hai người vốn có chút hoảng hốt, nhưng không thấy động tĩnh gì, cũng hơi yên tâm. Thành Tử Cầm nói: “Không biết Thát Đát binh bày không thành kế để làm gì, có âm mưu gì chăng?”

“Bất quản chúng có âm mưu gì, chúng ta cho một mũi lửa thiêu binh doanh này đi, mang lão bá tánh đi là xong.”

“Đúng!” Thành Tử Cầm chém một đao cắt đứt cột treo dây đèn, một loạt đèn lồng rơi xuống, đơn đao của nàng không ngừng vút chém, hất các đèn lồng vào trướng bông, chẳng mấy chốc khói đen bốc lên.

Dương Đạp Sơn cũng bắt chước làm theo, chém đứt mấy dây đèn lồng, phân biệt quăng vào trong các trướng bông, chẳng mấy chốc lửa đỏ bốc lên, quân doanh nhanh chóng bắt lửa cháy phừng phừng.

Dương Đạp Sơn phóng hỏa vô cùng cao hứng, lấy một cây gậy đang cháy, đi khắp quân doanh điểm hỏa. Lúc này thì toàn binh doanh đã biến thành biển lửa, hần mở cửa tàu ngựa, quăng mũi lửa vào, dùng đơn đao chích vào móng ngựa, khiến chiến mã kinh hoảng chạy loạn ra khỏi tàu.

Những thôn dân bị bắt thấy lửa nổi lên, đều húng khởi xông ra ngoài như bầy ong vỡ tổ

Thành Tử Cầm nói: “Được rồi, chúng ta mau đi!”

Dương Đạp Sơn cùng Thành Tử Cầm cùng chạy theo thôn dân, nhưng vừa ra tới cửa trại, chợt nghe thôn dân chạy trước kêu thảm mấy tiếng, đua nhau ngã xuống đất rú dài. Tiếp theo đó, trong rừng xông ra hai đội nhân mã ngăn đường, giương cung đáp tên nhắm thẳng thôn dân, bắn chết những người chạy trước, ở đất đã có hơn mười thôn dân bị loạn tên bắn ngã lăn.

Thôn dân lập tức đại loạn, gào thét liên hồi: “Là Thát Đát binh! Chạy trở lại!”

Chính vào lúc này, từ bốn phương tám hướng có rất nhiều Thát Đát binh xông ra vây kín học lại. Thôn dân thấy không có chỗ nào có thể chạy, đua nhau quỳ xuống đất không dám động, chỉ có Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm tay cầm đơn đao đứng ở giữa.

Trường mâu của Thát Đát binh như rừng, vây hai người vào giữa, lúc này có một tướng quân cưỡi ngựa tay cầm loan đao dùng Hán ngữ nửa vờ quạt: “Mẹ, phí sức lớn như vậy những mong dẫn dụ Minh quân, ai dè chỉ có hai tên bộ khoái, các ngươi là người ở đâu?”

Thì ra, Thát Đát binh bày ra mấy trăm kỵ binh tập kích Oai Hòe thôn, bắt rất nhiều thôn dân đi về, cố ý lưu lại dấu chân ngựa, hơn nữa còn nhử nhơ chạy, chính là kế dụ địch, vì đại đội binh mã mấy nghìn người của chúng đã mai phục ở gần núi này, định dụ Minh quân truy kích, không ngờ Minh quân không đến mà chỉ có hai bộ khoái quèn. Không biết là Minh quân thông minh không mắc mưu, hay là căn bản không biết chuyện này, trong khi đó Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm là hai con ghé không sợ cọp, truy kích theo toan tính giải cứu cho thôn dân bị bắt đi.

Hai người Dương Đạp Sơn vừa tiến vào binh doanh là bọn Thát Đát binh mai phục xung quanh đã phát hiện. Chỉ có điều chúng không muốn bắt hai bộ khoái tép riu, mà là con cá lớn, nhưng chờ mãi cá lớn Minh quân không đến, hai con tép riu đảo lộn trong trại, vừa phóng hỏa vừa thả người, khi thôn dân sắp chạy thoát rồi đành phải xuất thủ, nếu không trộm gà không được lại mất năm thóc.

Dương Đạp Sơn xông tới trước thôn dân, vừa nhìn đã thấy Triệu Thuận trúng tên ngã dưới đất. Tiểu tử này tham sanh úy tử, chạy trước mọi người, không ngờ trúng tên trước.

Dương Đạp Sơn đỡ hấn lên, thấy nhân thần của hấn đã tán loạn, sắp chết trong khoảnh khắc, vừa định bỏ hấn xuống, không ngờ bị hấn giữ lại, thều thào nói với Dương Đạp Sơn: “Quan gia, tôi... tôi sắp chết rồi... tôi trước đó nói dối... tôi không có lạc nương tử của tôi... mà là... mà là bán nàng ấy... bán nàng ấy cho người khác...”

Dương Đạp Sơn cả kinh, lúc này mới nói ra, tên tiểu tử này thật là chưa thấy quan tài chưa nhỏ lệ, vội hỏi: “Bán cho ai?”

“Tôi không nhận thức..., là một trung niên khoảng bốn chục tuổi..., khẩu âm Thiểm Tây..., thân hình thấp lùn... ở cạnh sống mũi... có nốt ruồi đen to ...” Triệu Thuận càng nói giọng càng yếu, mắt nhìn thẳng lên trời gọi: “Nương tử...!” Rồi nãy ngược người, cứ thế chết đi.

Tên tướng quân người Thát Đát lại hỏi mấy tiếng nữa, thấy hai tên tiểu bộ khoái Minh triều nam thì ôm một người chết nói chuyện, nữ thì hoành đao bảo hộ ở trước, bèn lười không hỏi thêm, ra lệnh cho bọn Thát Đát binh nhanh chóng diệt hỏa.

Dương Đạp Sơn đặt thi thể Triệu Thuận xuống, đứng dậy dựa lưng vào Thành Tử Cầm, đơn đao chặn trước ngực, không nói chuyện, khẩn trương nhìn về số trường mâu lập lòe chĩa về hai người.

Quân quan chỉ huy một bộ phận quân sĩ đi dập lửa, sau đó mới cầm loạn đao phất về phía Dương Đạp Sơn, lí xô lí xào mấy tiếng, bọn Thát Đát binh lập tức quát to, mấy cây trường mâu đâm xộc về phía Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm, không ngờ đâm vào chỗ trống.

Thì ra Dương Đạp Sơn nghe quân quan đó hỏi, biết đó là đầu lĩnh, học theo câu “cầm tắc cầm vương”, hạ giọng nói với Thành Tử Cầm: “Ta ném cô qua đó bắt quân quan!”

Thành Tử Cầm khẽ gật đầu, Dương Đạp Sơn nghe tên quân quan đó vừa hạ lệnh, biết đối phương định động thủ, liền cầm đao xuống đất, hai tay túm lấy eo Thành Tử Cầm, hô trầm: “Đi...!”

Chính vào lúc này, trường mâu đâm tới, Thành Tử Cầm đã đăng vân giá vụ bay qua đầu các trường mâu binh, rơi xuống đỉnh đầu của quân quan.

Quân quan đó thấy Thành Tử Cầm như thần binh từ trên trời rơi xuống, xông thẳng về phía mình, giặc mình kêu lên giục ngựa quay đầu lùi lại phía sau. Cùng lúc đó, các trường mâu của Thát Đát binh xung quanh cùng đâm tới Thành Tử Cầm đang rơi từ trên không xuống.

Thành Tử Cầm vung loạn đao quét tròn, chặt đứt đầu của mấy trường mâu, chân thì đạp lên cán mâu mượn lực, thân hình nhẹ nhàng bay tới quân quan, nhưng lại gặp vô số trường mâu đâm tới. Chính vào lúc này, bọn trường mâu binh ấy đại loạn, trong hôn ám, vô số cặp chân đã bị người chém gãy!

Thì ra là Dương Đạp Sơn sau khi quăng Thành Tử Cầm đi, đã sử dụng công phu địa đường (lăn người đánh dưới đất), tránh những cây mâu đâm tới, đồng thời đơn đao trong tay lấp lánh, chém đứt bảy tám cặp chân của Thát Đát binh.

Dương Đạp Sơn biết rằng địch quân dùng trường mâu, còn mình thì dùng đơn đao, có câu một tắc dài một tắc tắc mạnh, một tắc ngắn một tắc hiểm, chỉ có sử dụng đòn hiểm cầu thắng, đánh xáp lá cà, cần bản không cho địch quân nổi rộng cự li mới thắng được.

Dương Đạp Sơn ở dưới đất làm trò quỷ, bọn trường mâu binh phải phân thần lưu tâm dưới đất, tự nhiên bỏ qua Thành Tử Cầm ở trên không.

Thành Tử Cầm huy đơn đao trong tay quét chặt gãy vô số trường mâu, nhưng chính vào thời gian bị chậm lại này, quân quan đã giục ngựa chạy ra ngoài hai ba trượng, sắp sửa mất hút trong rừng mâu dài của Thát Đát binh. Thành Tử Cầm trong cơn sốt ruột, cảm thấy nếu như không bắt được, thì đành phải giết đi, không còn tính toán gì nữa, đơn cước đạp vào cán mâu mượn lực, lại tung người lên không, tiếp đó phóng đơn đao ra, đao như sao xẹt ngang bầu trời, “phốc” một cái cắm vào sau lưng quân quan đó, đâm suốt lên tới ngực!

Quân quan gào thảm một tiếng, đương trường tán mạng, rơi xuống dưới ngựa.

Thất Đát binh đại loạn, nhân lúc này, Thành Tử Cầm rơi xuống đất, thuận tay đoạt lấy một cây trường mâu mua lên vun vút, vừa gạt vừa đâm như giao long xuất hải, cộp rời khỏi hang, Thất Đát binh đua nhau ngã xuống đất.

Dương Đạp Sơn thấy phi đao của Thành Tử Cầm giết chết tướng địch, tinh thần phấn chấn quát to một tiếng, đao quang chớp ngời, giết cho Thất Đát binh người ngã ngựa đổ.

Nhưng không cách nào khác, vì Thất Đát binh có mấy nghìn người, dùng biển người vây họ lại thành đoàn, tuy hai người đánh giết mấy chục tên, địch quân vẫn tầng tầng lớp lớp y như cũ, không ngừng đánh giết về phía họ.

Dương Đạp Sơn ngược mắt nhìn Thành Tử Cầm, hai người lúc này phân ra hành động nên bị Thất Đát binh bao vây phân cắt, giờ này phải tụ hợp lại tương hỗ yểm hộ mới có hi vọng đánh ra khỏi trùng vây.

Dương Đạp Sơn nhìn trúng phương hướng, sử dụng công phu địa đường lăn tròn trên đất, lúc này chỉ có địch nhân ở hàng đầu mới có thể nhìn thấy hắn, trong khi đó trường mâu quá dài, không thích hợp cận chiến, không những không hại được Dương Đạp Sơn, ngược lại còn bị vướng víu.

Và như thế, Dương Đạp Sơn thế như phá trúc, sau khi chém đứt vỏ sò cặp chân thì cuối cùng cũng đánh tới bên cạnh Thành Tử Cầm.

Thành Tử Cầm không dùng được công phu địa đường này, buộc phải dùng trường mâu huy động đâm giết liên tục, thể lực tiêu hao trầm trọng, lúc này đầu tóc đã tán loạn, hơi thở phù phù, đang miễn cưỡng chống cự, thấy Dương Đạp Sơn vừa mừng vừa lo, gọi một tiếng: “Đạp Sơn....!”

537. Chương 506: Huyết Chiến Nhu Tình

Kỳ thật, Dương Đạp Sơn có võ công tương đương Thành Tử Cầm, nhưng lúc này Thành Tử Cầm nghe hắn nói vậy, phảng phất như có một nguồn sức mạnh để dựa dẫm vào, tinh thần tức thời phấn chấn, gạt đầu nói: “Được! Đánh xông ra!”

Hai người dựa lưng vào yểm hộ cho nhau, đánh giết xông ra ngoài.

Chỉ có điều, địch quân người đông như kiến, vây chặt hai người, giết được phía trước thì phía sau xông lên, đánh giết đến lúc sau thì Dương Đạp Sơn đã mệt thở khi khi như trâu, còn Thành Tử Cầm thể lực không bằng Dương Đạp Sơn, đã sớm tinh bì lực kiệt, chỉ ráng lắm mới tự giữ mình, không còn sức đâu xông ra ngoài.

Dương Đạp Sơn thấy tình cảnh như thế, lòng chùn xuống, thở dài: “Xong rồi, như vậy chỉ sợ phải chết trong loạn quân thôi.”

Thành Tử Cầm thở hổn hển, quay đầu dựa sát người hắn: “Đạp Sơn..., ta có thể... ta có thể cùng chết một chỗ với... huynh, cũng thỏa mãn lắm rồi...”

Dương Đạp Sơn vẫn cố gắng đánh giết ngăn chặn sự tấn công của Thất Đát binh, bốn phía đầy tiếng quát giết vang trời, trong khi đó âm thanh của Thành Tử Cầm rất nhẹ, hắn nghe lồm bồm vài tiếng không rõ ràng, không kịp hiểu đó là ý gì, chợt nghe Thành Tử Cầm rú thẳm một tiếng, thì ra là đùi bị một thương đâm trúng, ngã lăn ra đất.

Dương Đạp Sơn quát một tiếng lớn: “Tử Cầm!” rồi chuyển thân lại như phát điên chém đôi tên Thất Đát binh đã đâm bị thương Thành Tử Cầm, tiếp sau đó lại chém ngã liên tiếp mấy tên. Thất Đát binh thấy khí thế của hắn điên cuồng như thế, sợ hãi kinh tâm, nhưng cũng biết hắn chỉ là sức mạnh đi hết tầm tên, liền đua nhau thối lui, chỉ không ngừng dùng trường mâu đâm vờn, vừa đâm vừa hò hét inh ỏi: “Nữ tử xinh đẹp đó thụ thương rồi. Bắt sống...!”

Cự li bây giờ đã giãn ra, vô cùng bất lợi đối với Dương Đạp Sơn tay cầm đơn đao, nhưng hắn không dám truy kích đánh xáp lá cà, vì Thành Tử Cầm thụ thương nằm đó, hắn phải bảo hộ nàng.

Thành Tử Cầm đầu tóc tán loạn, toàn thân đầy máu quỳ dưới đất, vết thương trên đùi đã ứ đọng máu. Nàng gào thảm: “Đạp Sơn. Ta không xong rồi, huynh mau chém một đao cho ta chết, không được để ta lọt vào tay bọn Thát Đát chịu nhục! Chàng mau xông ra ngoài đi!”

Dương Đạp Sơn nào chịu đi, vẫn phát điên đề kháng chặn chém. Thát Đát binh muốn bắt sống Thành Tử Cầm, do đó trường mâu chỉ đâm về phía Dương Đạp Sơn. Dương Đạp Sơn không chịu rời khỏi Thành Tử Cầm, sợ vừa li khai thì Thát Đát binh sẽ bắt nàng đi, chỉ còn biết mua đơn đao bảo hộ quanh nàng, cố sức đề kháng trường mâu đâm đến.

Chính vào lúc này, Dương Đạp Sơn chợt ớn ớn nghe tiếng quát tháo bên ngoài, thanh âm là Hán ngữ, rồi Thát Đát binh ở ngoại vi đại loạn. Hắn mừng rỡ reo lên: “Tử Cầm, hãy kiên trì, viện quân của chúng ta đến rồi!”

Thì ra là Minh quân tuy hay được tin quân Thát Đát đánh lên Oai Hòe thôn bắt hơn trăm người dân, liền phái hai nghìn binh mã truy kích. Do cự li đóng quân của họ khá xa, nên bấy giờ mới tới nơi. Rất may là họ đến trễ, nếu không đã lọt vào vòng vây mai phục của Thát Đát binh, may ít rủi nhiều rồi.

Trong khi đó hiện giờ chủ soái của Thát Đát binh đã bị Thành Tử Cầm giết, quân long vô thủ, cộng thêm quân doanh bị thiêu, một bộ phận quân sĩ bỏ vũ khí đi cứu hỏa, Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm lại từ bên trong đánh giết loạn ra, Thát Đát binh chỉ đối phó hai người họ, không hình thành đội hình chuyên môn đối phó với Minh quân xông từ ngoài vào. Trong thời đại lãnh binh khí cổ đại, không có thống soái và không bố trận, trận tự hỗn loạn như thế là vô cùng kỳ hựu, thất lợi vô cùng. Cộng thêm Thát Đát binh đã sẵn lòng úy sợ đối với Minh quân, Minh quân có chuẩn bị mà tới, tuy nhân số không bằng địch, nhưng vẫn đánh giết cho quân Thát Đát tới bờ.

Phía trước Thát Đát binh vừa loạn, phía sau không rõ tình hình phía trước, cũng đại loạn theo. Chúng không còn chú ý đối phó Dương Đạp Sơn và bắt sống tiểu mỹ nhân Thành Tử Cầm nữa, ù té chạy như bầy ong vỡ tổ.

Dương Đạp Sơn hộ vệ cho Thành Tử Cầm, thấy địch quân chạy tán loạn, nhưng không dám thừa thắng truy kích.

Minh quân xông tới, thấy ngoài thôn dân còn có hai tiểu bộ khoái của Minh triều, hơi bất ngờ nhưng không kịp hỏi, đuổi giết theo địch. Sau khi đuổi đánh hơn chục dặm, chém giết vô số Thát Đát binh, họ bấy giờ mới đắc thắng thu binh.

Dương Đạp Sơn thấy nguy cơ đã qua, bấy giờ mới xem xét thương thế của Thành Tử Cầm, thấy nàng chảy rất nhiều máu, liền móc thuốc kim sang ra định băng bó cho nàng.

Thành Tử Cầm chợt chụp lấy tay hắn, trên gương mặt tái xanh vì mất quá nhiều máu không ngờ ửng phớt hồng. Dương Đạp Sơn gạt tay nàng ra, bảo: “Cô không chịu để ta cầm máu, sẽ chết đấy!” Xong chẳng nói chẳng rằng, xé toạc một cái chỗ váy vướng víu trên đùi nàng, đắp thuốc kim sáng lên, rồi xé áo tiến hành băng bó đơn giản cho nàng.

Sau khi băng bó xong, Dương Đạp Sơn vô lực ngồi xuống cạnh nàng, nhìn thi thể đầy rẫy của bọn Thát Đát binh chung quanh, bấy giờ mới cảm thấy sợ. Cuộc chiến vừa rồi thập phần hung hiểm, hai người hết chín phần chết một phần sống, quả như là vừa trải qua một kiếp vậy.

Đến lúc này, Minh quân đã truy sát theo địch, nơi này chỉ còn một số Thát Đát binh bị thương nặng nằm đó rên la. Những thôn dân thấy quân đội bên nhà tới, dừng khí đại tăng. Bọn họ vô cùng thống hận Thát Đát binh, liền lượm đao thương rơi tán loạn xung quanh, đâm chém chết hết bọn Thát Đát binh này.

Dương Đạp Sơn cũng không khuyên ngăn, đầu óc của hắn bây giờ thật ra không có khái niệm ưu đãi tù binh gì.

Hắn ngồi bên cạnh Thành Tử Cầm thở hồng hộc một hồi, lấy lại sức, bèn quay qua hỏi nàng: “Vừa rồi cô nói cái gì? Ta không nghe rõ.”

Thành Tử Cầm đỏ phừng mặt, hoảng hốt đáp: “Ta.... ta bảo người đừng quản ta, cứ xông ra ngoài, ai biết người không nghe lời tỷ tỷ, cũng không chịu nghe lời tổng bộ đầu ta nữa, hừ!”

“Không phải câu đó, câu trước nữa kìa.”

“Câu trước à?” Thành Tử Cầm cố ý giả ngốc, “Trước đó ta chỉ cố giết địch, đâu có nói cái gì đâu a.”

“Cô nói mà! Đường như cái gì là ‘Tâm Mãn Ý Túc’ yên lòng vừa dạ cái gì đó, ta hơi kỳ quái, đó là thời khắc nguy cơ, còn có sự tình gì có thể khiến cô yên lòng vừa dạ chứ?”

“Không có a...!” Thành Tử Cầm hoảng loạn cúi đầu, động động cúi đầu bị thương, ai yêu một cái, nhúu mày, biểu tình ra vẻ thập phần thống khổ.

“Đau hả?” Dương Đạp Sơn nhẹ vuốt ve đầu nàng.

Thành Tử Cầm vừa rồi cố ý đánh lạc hướng chú ý của Dương Đạp Sơn, nên cười cười rồi lắc đầu.

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới yên tâm, nói: “Thật nhìn không ra cô lợi hại như vậy! Nếu không phải cô giết chết thống soái của họ, nhân số của Thát Đát binh nhiều hơn chúng ta nhiều, trận này ai thắng ai bại còn chưa chắc nữa.”

Thành Tử Cầm cũng cười: “Nếu không phải người quăng ta đến đầu hẻm, hơn nữa còn ở dưới chém loạn chân của bọn Thát Đát binh, nhiều loạn lực chú ý của chúng, ta căn bản không giết được hẻm.”

“Hai chúng ta khen lẫn nhau như vậy, cái mặt quả thật là dày rồi a.”

Hai người đều cười cười.

Lúc này, những thôn dân đã giết sạch bọn Thát Đát binh trọng thương, sau đó vây lại xung quanh hai người Dương Đạp Sơn. Vừa rồi họ thấy hai người lực địch mấy ngàn Thát Đát binh, đều đầy vẻ kính phục, bước tới tạ ơn không ngớt.

Thấy Thành Tử Cầm thụ thương, có người dắt ngựa của Thát Đát binh chạy loạn lại trao. Dương Đạp Sơn đỡ Thành Tử Cầm lên một thớt ngựa, thấy nàng không chế chiến mã bình thường, nên yên tâm phóng lên ngựa của mình.

Các thôn dân đều chia nhau đi bắt chiến mã. Đại bộ phận chiến mã đã chạy tản đi hết. Ngựa không đủ, cho nên họ hai ba người cưỡi một con, cùng dìu đưa bọn Dương Đạp Sơn lui về phía biên cảnh.

Trên đường, Dương Đạp Sơn tìm lại được quan mã của hai người. Sau khi đổi ngựa xong, họ lùi về phía sau Trường thành tàn phá.

Lúc này, trời đã sáng rõ. Sau khi đến thôn, các thôn dân biết ơn xả thân cứu mạng của hai người, chiếu cố cho hai người rất tận tình, tìm lang trung băng bó lại vết thương cho Thành Tử Cầm.

Hai người quyết định ở lại Oai Hòa thôn nghỉ ngơi một ngày. Đầu của Thành Tử Cầm tuy bị thương mất máu nhiều, nhưng rất may không chạm tới xương, không ảnh hưởng lớn lắm tới hành động.

Ngày hôm sau, hai người thương nghị ở trong phòng, căn cứ vào lợi của Triệu Thuận trước khi chết, Ngô thị không phải là thất lạc với y, mà trong lúc chạy nạn đói, y đã bán vợ Ngô thị cho một trung niên lạ mặt. Trung niên này là một kẻ thấp mập, ở mũi có một nốt ruồi đen, nói giọng Thiêm Tây.

Mấy đặc trưng này quá sơ sài, nếu muốn căn cứ vào đó mà tìm người thì căn bản chẳng thể nào.

Thành Tử Cầm nhăn nhó mặt mày không biết tiếp tục điều tra thế nào, giương mắt nhìn Dương Đạp Sơn, hi vọng hắn nghĩ ra diệu kế.

Dương Đạp Sơn khổ công suy nghĩ cả buổi, cuối cùng nói: “Ngô thị là một thôn phụ, căn cứ hình vẽ có thể thấy tướng mạo không mấy xinh đẹp, lại đã lấy chồng. Do đó, nam nhân nốt ruồi đó mua nàng ta, xem ra không phải là mua về làm vợ hay là tiểu thiếp...”

“Vì sao?” Thành Tử Cầm mở to mắt nhìn Dương Đạp Sơn.

“Trung niên có nốt ruồi này có thể mua được nữ nhân xem ra phải là người có tiền, người có tiền mua vợ chú trọng đến mua hoàng hoa khuê nữ (con gái chưa chồng, còn trinh), còn nạp thiếp thì chú trọng đến lãng lơ mê người. Hai điều này Ngô thị đều không đáp ứng được, do đó không thể mua để về làm vợ hay là tiểu thiếp.”

Thành Tử Cầm nghe hắn nói thô tục như vậy, trợn mắt nhìn hắn rồi ngoảnh mặt đi, nhưng trong thâm tâm thì tán đồng cách nói của hắn.

Dương Đạp Sơn cười tiếp: “Do đó, theo ta tính toán, nam tử này mua nữ tử đó xem ra là định cho làm nô tì hay bà vú gì đó.”

“Thì đã làm sao? Người có chủ ý gì hay sao?”

“Chủ ý hay thì không.” Dương Đạp Sơn thở dài, “Án này có manh mối quá đơn giản, thật không cách gì mà tra, chúng ta người vụn về chỉ còn biết làm cách ngốc nghếch mà thôi.”

“Biện pháp ngốc nghếch gì?”

“Ôm cây đợi thỏ!”

Thành Tử Cầm nghi hoặc nhìn Dương Đạp Sơn: “Sao lại ôm cây đợi thỏ?”

“Vừa rồi phân tích đó, người mua Ngô thị nhất định là một nhà giàu, mua Ngô thị về là làm nô tì, trong khi đó nô tì ở những nhà giàu thường tăng giảm, cho nên không thể tránh chuyện người trung niên này còn tiếp tục đi mua nô tì. Chúng ta phải người chú ý ở những chợ mua bán nô tì ở Khánh Dương phủ, rồi ở đường lớn đường nhỏ điều tra những dân chạy nạn đói bán đàn bà con gái, sau đó chỉ coi ông trời có mắt, có giúp chúng ta tìm được trung niên có nốt ruồi đó hay không.”

“Chủ ý này hay!” Thành Tử Cầm vỗ tay nói.

“Cũng không thể coi là hay, chẳng qua đó là cách khi không còn biện pháp nào, hy vọng là nó hữu dụng.”

Thành Tử Cầm ngẫm nghĩ, bảo: “Chỉ sợ người có nốt ruồi đó không ở Khánh Dương phủ, mà là ở phủ huyện khác đến.”

“Khả năng không lớn lắm.”

“Vì sao?”

“Hiện giờ dân đói, nô tì... chẳng phải chỗ nào cũng có hay sao? Ngô thị này cũng không có tướng mạo hay tay nghề xuất chúng gì, muốn mua một nô tì bình thường như vậy, có cần phải đến phủ huyện nào khác hay không?”

“Vậy cũng phải!” Thành Tử Cầm gật gật đầu, “Trong đám dân đói này, bán thân làm nô tì đâu đâu cũng có, những năm gần đây dân nghèo thật rất khó sống.”

Hai người thương lượng định cách hành động xong, tuy không mấy tin chắc, nhưng có biện pháp còn hơn không.

538. Chương 507: Coi Mắt

Do Thành Tử Cầm thân thể có thương, manh mối đó cũng không cần theo vội, hai người không vội đi gấp rút. Hiện giờ đã là tháng tám, khí trời bắt đầu trở lạnh, nếu nghỉ lại bên đường giữa đồi núi trống, đối với thân thể không tốt lắm. Nhưng mà, để trở về nhà hưởng trung thu, hai người cũng tranh thủ, vừa đi vừa nghỉ vừa đến ngày trung thu thì trở về được Khánh Dương phủ.

Trên đường sau hơn mười mấy ngày điều dưỡng, thương thể của Thành Tử Cầm đã khôi phục rất tốt, trở về được Khánh Dương thì không còn ngại gì nữa.

Tiến vào thành, Thành Tử Cầm định về nhà của mình, Dương Đạp Sơn nói: “Cô một mình về đó hưởng tết đâu có ý nghĩa gì, đêm nay về nhà ta đi, chúng ta cùng hưởng trung thu, có được không?”

Nếu là trước đây, Thành Tử Cầm là một cô gái có nguyên tắc, nhất định sẽ không đáp ứng. Nhưng sau trận chiến sinh tử ngoài Trường Thành, quan hệ của hai người thân mật hơn nhiều, lúc này Dương Đạp Sơn mời là Thành Tử Cầm đáp ứng ngày.

Hai người giục ngựa về nhà Dương Đạp Sơn, gõ cửa. Hạnh nhi thấy Dương Đạp Sơn trở về, cao hứng không còn gì hơn, vội mang nước cho hai người tắm.

Lúc này trời đã hoàng hôn, Hạnh nhi định làm cơm, Thành Tử Cầm nói quá phiền, đi ra tửu quán luôn. Dương Đạp Sơn nói đây là tiết trung thu, nhất định ở nhà mới náo nhiệt, ra ngoài ăn đâu có ý nghĩa gì, Thành Tử Cầm mới mỉm cười tán đồng.

Hạnh nhi mang làn đi mua rau, trở về báo cho Dương Đạp Sơn rằng lúc mua đồ ăn gặp được tiểu nha hoàn của Điền ny tử là Tiểu Liên, nàng đã nói cho Tiểu Liên biết là thiếu gia đã trở về. Dương Đạp Sơn đoán là Điền ny tử sẽ đến chơi.

Quả nhiên, chẳng mấy chốc đã nghe có người gõ cửa, tiếp đó từ trong vườn truyền đến tiếng gọi của nữ tử: “Đạp Sơn huynh đệ! Mau mở cửa, tỷ đến thăm cậu đây.”

Hạnh nhi vội chạy ra mở cửa, Điền ny tử phe phẩy quạt tiến vào, phía sau còn có tiểu nha hoàn Tiểu Liên.

Điền ny tử nói: “Huynh đệ, coi cậu kìa, về rồi mà không chịu nói người ta một tiếng, tỷ tỷ đây không đáng để ý trong mắt cậu hay sao?”

Dương Đạp Sơn cười hề hề: “Tỷ, chúng tôi cũng mới về tới nhà thôi, vừa tắm rửa xong, mới ngồi xuống còn chưa uống được ly trà nữa. Đệ định chờ Hạnh nhi làm cơm nước xong rồi mới gọi em nó qua mời tỷ đến hưởng tết trung thu luôn. Đúng rồi, tỷ phu đâu? Huynh ấy còn chưa về sao?”

“Đừng nói tới nữa, người ta đang tức chết rồi đây nè! Ông về nhà chỉ ở được một hai ngày là đi nữa rồi.” Nói đến Long Vương, Điền ny tử tức không kịp thở, “Người ta nói với ông rồi, sắp sửa đến tiết trung thu rồi, huynh đệ của người ta cũng làm bộ đầu rồi, bảo ông ở lại mấy ngày, cùng hưởng tết luôn thể. Hừ, thể mà người ta cứ bảo là làm ăn không thể lỗ, lần sau trở về sẽ đặc biệt đến thăm cậu.”

Dương Đạp Sơn cười: “Tỷ phu chuyên tâm làm ăn, chuyện làm ăn cũng khó tránh suốt ngày cứ bôn ba, khó trách được.”

“Thôi được rồi, đừng nhắc tới thằng chả nữa.” Điền ny tử phe phẩy quạt đi vào trong, vừa nhìn thấy Thành Tử Cầm đang đứng trên nguyệt đài (ban công) phòng khách, hơi ngẩn ra, sau đó mặt đầy vẻ vui cười: “Ai nha, thì ra là Thành bộ đầu cũng có mặt a!”

Thành Tử Cầm mỉm cười gật đầu.

Sau khi chào hỏi xong, Điền ny tử dẫn tiểu nha hoàn Tiểu Liên cùng nha hoàn Hạnh nhi vào nhà bếp làm cơm. Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm định giúp, bị Điền ny tử đuổi ra, nói hai người dọc đường cực nhọc, nên nghỉ ngơi một chút.

Điền ny tử khéo léo nhanh nhẹn, lại có hai tiểu nha hoàn trợ giúp, nhanh chóng làm xong cơm canh, bày đầy một bàn.

Dương Đạp Sơn, Thành Tử Cầm và Điền ny tử ngồi xuống, Hạnh nhi và Tiểu Liên dù sao cũng là nha hoàn, trong trường hợp này không thể ngồi cùng bàn, chỉ đứng hai bên hầu hạ.

Rượu quá tam tuần, Điền ny tử hỏi hững điều trải qua trong chuyến công sai này, Dương Đạp Sơn đơn giản thuật lại. Điền ny tử nghe nói hai người đánh nhau với quân Thất Đát một trận, cứu tử nhất sinh mới có mạng trở về, vừa xót lòng vừa kinh hãi.

Nghe Dương Đạp Sơn kể xong, Điền ny tử gấp cho hắn một ít thức ăn, ngấm nghĩ rồi mỉm cười bảo: “Huynh đệ, có câu này tỷ cứ muốn nói, chỉ cảm thấy chưa có dịp, hôm nay vừa khéo có cơ hội đấy, lại nghe câu kinh qua chuyện đánh đánh giết giết ấy, tỷ đã quyết định rồi.”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Tỷ, tỷ có chuyện gì thì cứ nói đi.”

Điền ny tử nhìn quanh bàn, nói: “Huynh đệ, cậu đã lớn khá rồi, tỷ đang suy nghĩ cậu nên tìm lấy vợ được rồi.”

Dương Đạp Sơn nghe thế hơi bối rối: “Đệ... cái này... còn không gấp đâu!”

“Cái gì mà không gấp! Mười bảy tuổi rồi, nếu đổi thành con nhà khác thì đã nạp thê thiếp mấy phòng rồi, còn cậu thì sao, ngay cả người để làm ấm chăn gối còn chưa có nữa!”

Dương Đạp Sơn cười hăng hắc, ngược miệng chỉ Hạnh nhi: “Chẳng phải là có Hạnh nhi rồi sao?”

Điền ny tử hừ một tiếng: “Hạnh nhi ba năm thủ hiếu, chẳng lẽ cậu phải chờ ba năm à? Hơn nữa, Hạnh nhi chỉ là tiểu nha hoàn do cậu mua về, rất quý khi em nó lo lắng chiếu cố cậu như vậy, sau này thu em nó vào một phòng thì cũng không gì, nhưng chính phòng không thể tùy ý được, cần phải tìm một nhà môn đăng hộ đối mới được.”

Dương Đạp Sơn cười khỏ: “Đệ là một bộ khoái nhỏ nhỏ, làm gì có tư cách chọn chọn lựa lựa chứ.” Hắn quay sang Thành Tử Cầm: “Cô nói coi phải không, Thành Tử Cầm.”

Thành Tử Cầm cười điềm đạm: “Tỷ đệ nhà cậu đàm luận chuyện hôn sự, ta là người ngoài không tiện chen lời rồi.”

Dương Đạp Sơn nói: “Lời này không đúng rồi, hai chúng ta từng đồng sanh cộng tử...”

Thành Tử Cầm xua tay: “Lời này đừng nhắc nữa, nói tiếp chuyện hôn nhân của người đi.”

Điền ny tử bảo: “Đúng đúng, người ta mấy ngày nay cứ suy nghĩ về chuyện này, đã cấp cho cậu định trước vài người, chờ cậu về cho ý kiến mà thôi.”

Dương Đạp Sơn nói: “Ny Tử tỷ, tỷ quá gấp rồi a!”

Điền ny tử trừng mắt: “Cậu ở Khánh Dương không có thân nhân, chỉ có mình tỷ tỷ đây, người ta không lo cho cậu còn lo cho ai? Được rồi, chuyện này cậu không quản nữa, cứ giao cho tỷ, cậu cứ chờ đó mà nghênh thân đi.”

Dương Đạp Sơn đối với sự nhiệt tâm của Điền ny tử vừa cảm động vừa bất lực, hắn nhìn lên Thành Tử Cầm, thấy thần tình của nàng nhàn nhạt, không biết đang nghĩ gì.

Tửu yến uống đến nửa đêm mới tan.

Sáng hôm sau, Dương Đạp Sơn đến phòng trực, cùng Thành Tử Cầm và các bộ khoái chia nhau đi đến các điểm mua bán nô tỳ đầy tớ trong thành, và chú ý luôn những chỗ có dân đói ăn xin, để xem coi có trung niên mũi có nốt ruồi nào đi mua nô tỳ đầy tớ không.

Suốt mấy ngày chẳng có tin tức nào, mỗi ngày qua đi, Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm càng mất đi một chút hi vọng. Sau bảy tám ngày, hai người hầu như tuyệt vọng, chỉ yêu cầu bộ khoái tiếp tục ở lại vài điểm đó hoặc tuần tra mà thôi.

Ngày ấy, Hàn tri phủ gọi Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn đến hỏi về tình hình tiến triển của án. Hai người chỉ đành gờ đầu ra bẩm báo Hàn tri phủ rằng án này chưa thể phá được. Hàn tri phủ cũng không quản vì sao án không phá được, dù sao án không phá được là thật, chẳng qua là xem trọng hai người mà thôi, nên sầm mặt quở mắng một hồi.

Hai người cúi đầu ủ rũ trở về phòng trực của bộ khoái, sáu hầu cùng mọi người thấy hai vị bộ đầu thần tình buồn bực, đều tránh đi rất xa để khỏi phải bị làm bia đỡ tên.

Đêm hôm đó, Dương Đạp Sơn tan nha về nhà, Điền ny tử đã sớm chờ ở phòng, vừa thấy Dương Đạp Sơn đã cao hứng nói: “Huynh đệ cậu về rồi, tỷ chờ cả nửa ngày rồi đó.”

“Ny tử tỷ, có chuyện gì sao?”

“Hầy! Đầu cậu làm bằng gỗ dầu hả?” Điền ny tử trách, “Người ta chẳng phải là nói với cậu rồi sao, mấy ngày nay là đi chọn vợ ưng ý cho cậu đó mà? Cuối cùng thì cũng tìm được một nhà thích hợp rồi, đặc biệt đến thương nghị với huynh đệ đây.”

Dương Đạp Sơn bước vào phòng khách, ngồi xuống ghế: “Ta còn cho rằng tỷ nói chơi chứ, bộ tỷ tưởng thật hả?”

“Cái gì nói chơi! Chuyện này mà nói chơi hả?” Điền ny tử ngồi xuống ghế, thương xót nhìn hắn: “Huynh đệ, ny tử tỷ từ lần đầu nhìn thấy đệ thì biết đệ là người thành thật, vừa biết bốn phận vừa có bản lĩnh.” Nói đến đây, Điền ny tử che miệng, khẽ cười, nheo mắt như cặp lá liễu: “Nói thật với cậu, nếu người ta không có chồng sớm rồi, người ta ắt là động tâm với cậu đấy!”

Dương Đạp Sơn làm sao không biết Điền ny tử có hảo cảm với mình, len lén nhìn nàng ta, vừa khéo gặp ánh mắt rực lửa của nàng, có chút phát hoảng.

Điền ny tử nhìn thấy vẻ hoảng loạn của Dương Đạp Sơn, hi hi cười, tiếp theo đó thở dài đánh sượt: “Ài....! Người ta đã lấy chồng rồi, không có phúc khí đó, có muốn làm ấm chăn gối cho cậu cũng không được, nhưng dù sao cũng không thể để cậu đơn độc qua ngày a, ai bảo người ta là tỷ tỷ của cậu làm chi.”

Dương Đạp Sơn ấm lòng, nói: “Tỷ, cảm ơn tỷ nhiều.”

“Cảm ơn cái gì, còn chưa lấy vợ mà, phải coi được rồi mới tính, cưới về nhà xong rồi cảm ơn cũng chưa muộn.”

“Hà hà, vậy thì tốt, không biết tỷ tỷ giới thiệu cho đệ khuê nữ nhà nào vậy?”

Điền ny tử chồm tới, nói với vẻ vô cùng thần bí: “Khuê nữ nhà này hay lắm, xinh đẹp lung linh, năm nay mười lăm tuổi, vừa xứng với cậu đó - đúng rồi, cậu còn chưa cho người ta biết sinh thần bát tự (Chú: tám chữ ghi ngày sinh tháng đẻ của người ngày xưa, giống như giấy khai sinh bây giờ, dùng đưa ra để xem việc cưới hỏi...), người ta phải đem nó đi so với bên nữ coi hợp không, để tránh khắc tài khắc mạng mới được.”

Dương Đạp Sơn thầm cười khổ, bản thân cái gì cũng quên hết, còn nhớ tám chữ ngày sinh đó được sao, chuyện thế này nói đại không thể được, đành đáp: “Chúng ta hay là đi xem cô gái ấy trước, coi trúng ý hay không rồi mới so bát tự, tỷ thấy sao?”

“Lời này đúng lắm!” Điền ny tử cười hi hi, “Vậy chúng ta đi thôi.”

“Đi? Đi đâu a?”

“Đi coi mắt chứ đi đâu! Phụ mẫu của cậu đều không ở đây, tỷ giúp cậu thì sợ cậu không vừa ý, tốt nhất để tự cậu đi thì mới được.”

Dương Đạp Sơn hơi bối rối, cúi đầu nhìn y phục bộ đầu của mình, nói: “Đệ... đệ dù sao cũng phải thay y phục chứ?”

“Không cần! Người ta xem là xem con người cậu, chứ đâu có xem y phục. Cậu bỏ yêu đao, thiết xích lại là được rồi.”

“Người ta xem? Không phải chúng ta xem sao?”

“Hãy! Cái đầu gỗ này!” Điền ny tử dùng quạt đánh vào đầu hắn, “Cậu muốn xem mặt con gái người ta, cha mẹ người ta cũng phải xem lại cậu, hai bên vừa ý thì chuyện hôn nhân này mới thành chứ!”

“Đúng đúng!” Dương Đạp Sơn gật đầu lia lia, “Nhà này làm cái gì vậy?”

539. Chương 508: Một Loại Hôn Nhân Khác

Dương Đạp Sơn nghe nàng ta nói rất hứng khởi, cũng không hỏi gì thêm, liền dặn dò Hạnh nhi mấy câu rồi theo Điền ny tử ra cửa. Sau khi xuyên qua đường lớn đường nhỏ đến nam thành, hai người tìm tới một tiểu trạch viện. Trước cửa trang viện nhỏ này có gia đình gác cổng.

Nhà có thể nuôi được gia đình, cho thấy gia thế không tệ, không giàu cũng quý. Hắn chỉ là một bộ khoái nho nhỏ, thuộc về tiện dân, thường người ta nói không muốn quan hệ gì với tiện dân, Điền ny tử có thể tìm cho hắn một hộ như thế này, xem ra là phí không ít công phu miệng lưỡi, không biết đã khen hắn đến mức như thế nào rồi.

Điền ny tử bước lên thông báo, gia đình đó ngược ngược con mắt trắng, lười nhác đáp: “Lão gia còn đang ngủ trưa, các người chờ một lúc rồi vào!”

Dương Đạp Sơn tức muốn vỡ mũi, hiện giờ mặt trời đã sắp xuống núi rồi, còn ngủ trưa cái chó gì, tên gia đình này rõ ràng là có ý làm khó.

Điền ny tử cười hề hề móc từ trong túi ra một điều tiền hai tay đưa lên. Tên gia đình này tiếp lấy, lập tức đổi thành mặt cười, chạy lật lè vào trong thông báo.

Chẳng mấy chốc, gia đình bước ra, nói: “Thỉnh hai vị vào, lão gia và thái thái đang ở phòng khách chờ.”

Dương Đạp Sơn theo Điền ny tử tiến vào phòng khách, ngược mắt nhìn, thấy chỗ ở của họ này hào hoa hơn của Điền ny tử, nhà cửa cũng to hơn, phòng ốc đều bằng gạch ngói, rất có khí phái.

Gia đình dẫn Điền ny tử và Dương Đạp Sơn đi thẳng vào phòng khách. Phòng khách có một đôi trung niên nam nữ đang ngồi, thấy hai người vào vội đứng dậy cười ha ha ra tiếp, làm lễ tương kiến với Điền ny tử, xem mối quan hệ giữa họ không tệ.

Điền ny tử giới thiệu Dương Đạp Sơn: “Chu chương quý, vị này chính là huynh đệ nhà ta, hiện giờ làm bộ đầu ở tri phủ nha môn, võ công cao cường. Mấy ngày trước còn giết không ít Thát tử binh ở ngoài Trường Thành.”

Rồi nàng quay sang giới thiệu cho Dương Đạp Sơn: “Hai vị này là Chu chương quý và Chu phu nhân.”

Dương Đạp Sơn vội khom người hành lễ: “Tại hạ Dương Đạp Sơn ra mắt bá phụ bá mẫu!”

Ông chủ Chu và phu nhân nhìn ngắm đánh giá Dương Đạp Sơn một lúc, ông chủ Chu vuốt chòm râu đen ở cằm cười ha ha, còn Chu phu nhân thì cười tít mắt, gật đầu lia lịa.

Ông chủ Chu bấy giờ mới nói: “Thỉnh Dương công tử ngồi!”

Dương Đạp Sơn cùng Điền ny tử ngồi xuống ghế dành cho khách, Chu chương quý và phu nhân trở về chỗ cũ, Chu phu nhân không ngừng nhìn ngắm đánh giá Dương Đạp Sơn, nhin không được khen: “Quả nhiên tướng mạo đường đường, nhất đẳng anh tài, thật xứng với Quyên tử nhà ta.”

Chu chương quý gật đầu: “Không sai, ta nói mà, chị chủ nhà Long gia giới thiệu thì sao mà tệ được, hà hà.”

Được cha mẹ bên nhà gái khen ngợi, Dương Đạp Sơn hơi bối rối, khiêm tốn mấy câu thì không hay, mà cảm ơn thì lại bị đánh giá là không có lễ số, chỉ còn biết cười khan hai tiếng.

Điền ny tử cũng mừng rỡ mặt tươi như hoa, nói: “Nếu như là đã nhìn trúng rồi, vậy thỉnh Quyên tử cô nương ra ngoài, để hai bên gặp nhau a.”

“Đúng đúng!” Chu phu nhân cười luôn miệng đáp ứng, quay người gọi vào hậu đường: “Thúy Thúy, mau gọi tiểu thư của các con ra đây.”

Tiểu cô nương Thúy Thúy ở bên trong nhỏ nhẹ đáp ứng, Dương Đạp Sơn vội nhìn về phía có âm thanh.

Chỗ vào hậu đường có một màn trướng mỏng che lại, có thể nhìn cảnh sắc mờ mờ bên trong. Hắn nghe sau đó có tiếng bước chân nhẹ nhẹ, từ từ đi đến, đằng sau màn màu trắng xuất hiện hai thân ảnh, một mặc váy dài màu thạch lựu, tóc vấn ngang đầu, thân hình tha thướt, một người khác thì mặc tiểu sam màu xanh, trên đầu vấn hai búi tóc, xem ra là nha hoàn Thúy Thúy.

Cách màn trướng nhìn không rõ mặt của nữ tử mặc áo váy màu thạch lựu đó, chỉ có thể thấy được vòng eo nhỏ nhỏ, tư thái nhẹ nhàng khoan thai của nàng.

Dương Đạp Sơn đang ngửa mặt há mồm nhìn, lòng thầm tiếc không nhìn thấy mặt thật, thì nữ tử ấy chợt vén một góc màn, hé lộ ra nửa gương mặt, làn da như tuyết, mặt như phấn đỏ, đôi môi hàm tiếu, đôi mắt long lanh, từ từ ngược mắt nhìn về phía Dương Đạp Sơn.

Hai mắt đối nhau, má nữ tử đó chợt ửng hai đóa hồng, hoảng hốt như con nai nhỏ bị dọa kinh, bỏ màn xuống nhanh nhẹn chuyển thân lùi vào hậu đường, tiểu nha hoàn Thúy Thúy vội vã theo sau.

Thấy nữ tử này thanh thuần kiều mị, Dương Đạp Sơn tức thời lòng như hoa nở, thấy người ta đi rồi mà lòng như mất thứ gì, vẫn y như cũ ngược đầu nhìn mãi về hướng ấy.

Mọi thứ đều không lọt khỏi mắt hai vợ chồng ông chủ Chu, hai người không nhin được cười.

Điền ny tử thấy Dương Đạp Sơn còn ngơ ngẩn ngồi đó nhìn, gấp quạt đánh hấn một cái: “Ê! Quyên tử cô nương người ta đi rồi, cậu còn nhìn cái gì vậy? Chờ thành thân rồi thì suốt ngày nhìn cho thỏa!”

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới vội thu hồi mục quang, hơi có chút bối rối.

Điền ny tử hạ giọng hỏi: “Thế nào? Huynh đệ, tỷ không lừa cậu chứ? Vừa ý không?”

Dương Đạp Sơn len lén nhìn hai vợ chồng Chu chương quý, rồi nhìn Điền ny tử, tuy mặt hần lúc này đã dày hơn, nhưng vẫn không khỏi ửng đỏ, cúi đầu lí nhí: “Đa tạ tỷ tỷ!”

“Lấy Sinh thần bát tự ra đây, chúng ta so sánh một chút, nếu không có khắc kỵ gì thì hôn sự này không thành vấn đề rồi.”

Nói đến tám chữ ngày sinh, Dương Đạp Sơn nhất thời không biết làm sao cho phải, tùy tiện nói ra thì sợ sau này khôi phục ký ức rồi nhớ lại ngày sinh tháng đẻ đúng lữ mà khắc bạc xung đột gì đó thì quả thật không hay.

Trong lúc hần đang do dự không biết thế nào cho phải, thì Điền ny tử đã khẽ liếc Dương Đạp Sơn, rồi quay sang Chu chương quý nói: “Chuyện này không cần hai vị lo đâu, ta làm mối, chuyện này được nhiên do ta lo liệu rồi. Hai vị cứ đem bát tự sinh thần của Quyên tử cô nương cho ta, ta sẽ đi tìm người coi ngày sinh tháng đẻ, thế nào?”

Chu chương quý gật đầu: “Như vậy quá hay, làm phiền chị chủ nhà Long gia rồi.”

“Nói hay lắm nói hay lắm!” Điền ny tử phe phẩy quạt cười tươi.

Chu chương quý nói: “Dương bộ đầu, sau này thành thân rồi, việc làm bộ khoái này cậu không cần làm nữa, an tâm lo liệu chuyện làm ăn cho lão phu đi.”

Dương Đạp Sơn hơi ngán người, ở cổ đại nữ tử cưới về nhà nam, không còn liên hệ về quyền lợi và nghĩa vụ gì nữa, bên nhà vợ phạm tội cũng không liên lụy, ấy mới có cái gọi là “Gả cho gà thì theo gà, lấy chó theo chó”, còn con rể mà dựa dẫm vào nhạc phụ nhạc mẫu thì sẽ bị người ta cười cho thối đầu.

Do đó Dương Đạp Sơn hơi nghiêng người nói: “Cái này... tiểu nhân đã vào lục phiên môn rồi, hơn nữa còn có nhà cửa của mình, tiền công mỗi tháng cộng với tiền theo quy củ cũng đủ nuôi cả nhà, không để thiệt cho Quyên tử cô nương đâu...”

Chu chương quý lắc đầu: “Cái này thì không đúng rồi, cậu nếu như đã ở rể nhà họ Chu ta mà còn ở nhà khác thì còn ra thể thống gì...”

Dương Đạp Sơn cả kinh: “Chờ chút! Cái gì mà ở rể Chu gia? Đó là sao?”

Chu chương quý hơi ngán người: “Cậu ở rể nhà họ Chu ta a - sao hả, Long gia tẩu tử không nói cho cậu biết à?” Xong chuyển đầu nhìn về phía Điền ny tử.

Dương Đạp Sơn cũng nghi hoặc quay nhìn nàng.

Thần tình của Điền ny tử hơi bối rối, nói với Dương Đạp Sơn: “Huynh đệ, Chu gia nhị lão không có con trai, chỉ có độc mình Quyên tử, không nhẫn để nàng ấy lấy chồng xa, Quyên tử cô nương cũng định tận hiếu bên cạnh cha mẹ già, do đó mới kén rể...”

Nghe lời này, sắc mặt Dương Đạp Sơn biến hần, nhưng do hần đối mặt với Điền ny tử, Chu chương quý chỉ nhìn thấy phía sau cổ hần, không nhìn được thần sắc của hần, nên ông ta nói tiếp: “Nếu như Long gia tẩu tử không nói, hiện giờ suy nghĩ cũng chưa muộn. Dương bộ đầu, lão phu không miễn cưỡng người, nhưng lời phải nói cho rõ, lão phu chọn rể ở lại nhà, là muốn truyền hương hỏa cho Chu gia ta, tiếp tục tông tộc.”

Nhập chuế (Ở rể) là một loại hôn nhân phục dịch thời cổ đại, thường là do nam tử gia cảnh bần hàn, không có cách gì cưới vợ, lấy thân làm của hồi môn cho bên nữ, cái đó gọi là “Chuế tế phục dịch” (Ở rể phục dịch), kiêm luôn “Chuế tế bổ đại” (Ở rể đền bù), “Chuế tế dưỡng lão” (Ở rể dưỡng già), chính là khi nhà gái không có con trai, kén rể về ở để tiếp tục dòng họ.

Hôn nhân chính thường thời cổ đại là nữ gả về nhà nam, cải thành họ của nam, nhưng ở rể thì người lại, chồng phải đổi thành họ vợ. Điều này trong thời đại phong kiến nam tôn nữ ti có thể nói là sự đau khổ bi ai nhất dành cho nam, thậm chí đó là một sự vũ nhục, là nguyên nhân khiến cho người ta không ngẩng được đầu. Chả trách Dương Đạp Sơn nghe thế thần sắc biến hần.

Chu phu nhân đã phát giác thần tình của Dương Đạp Sơn không ổn, nói tiếp: “Hai vợ chồng ta chỉ có đứa con gái này, nếu như Dương bộ đầu ”nhập chuế” vào Chu gia nhà ta, thì hai vợ chồng ta sẽ đối đãi cậu như

con vậy, tuyệt không thành kiến gì. Chu gia ta ở Khánh Dương phủ sản nghiệp làm ăn đều phó thác cho cậu hết, sau này vợ chồng ta quy ẩn tây thiên, gia nghiệp này đều là của cậu và Quyên tử...”

Dương Đạp Sơn đứng phắt dậy, mặt mày xám xịt, ôm quyền nói: “Đạ ta hai vị đã chiếu cố, chỉ là Dương mỗ tuy bất tài, nhưng không luân lạc tới mức phải cải danh cải họ ở rể đâu! Dương mỗ có công vụ tại thân, xin cáo từ!” Nói xong mạnh bước ra ngoài cửa.

Hai vợ chồng Chu chương quý đưa mắt nhìn nhau, thần tình bối rối.

Gương mặt cười tươi của Điền ny tử thoát cái đỏ hồng, cười gượng xin lỗi hai vợ chồng Chu chương quý rồi vội chạy đuổi theo Dương Đạp Sơn.

Lúc này trời đã hoàng hôn, ra ngoài cửa thì Điền ny tử đã đuổi theo kịp hần, vội nói: “Huynh đệ! Huynh đệ! Chờ đã, nghe tỷ nói có được không?”

Dương Đạp Sơn đột nhiên dừng lại, chuyển thân sậm sì mặt nhìn tròng Điền ny tử: “Tỷ còn lời gì để nói?”

Điền ny tử đưa tay giữ cánh tay hần, bảo: “Huynh đệ, nghe ta nói này, người ta thật sự vì cậu...”

Dương Đạp Sơn hừ lạnh một tiếng, phất tay áo hất Điền ny tử loạn choạng suýt té, rồi chuyển thân bỏ đi.

Điền ny tử vội chạy nhanh theo, hai tay chụp lấy tay Dương Đạp Sơn, lời nói có vẻ muốn khóc: “Huynh đệ, người ta... ta vốn định mang cậu tới coi mắt nhà gái trước, nếu như cậu vừa ý rồi mới đem chuyện ở rể đó nói sau...”

“Đừng nói nữa!” Dương Đạp Sơn nghĩ đến không ngờ Điền ny tử lại muốn mình thay đổi tên họ ở rể, cảm thấy bị vũ nhục cực nặng, trong lúc tức giận đã động chân lực, đẩy nàng bắn vọt đi hơn trượng, té mạnh xuống đất.

540. Chương 509: Thụ Thương

Lòng Dương Đạp Sơn trầm xuống, vừa rồi một cú phất của hần tuy chỉ dùng ba phân chân lực, nhưng Điền ny tử là nữ tử yếu đuối, chỉ sợ chịu không nổi. Hần vội chạy tới cúi người, khe khẽ lay động Điền ny tử, nàng vẫn bất động y như cũ.

Dương Đạp Sơn rồi lên, quỳ xuống đất ẩm Điền ny tử dậy ôm vào lòng, run giọng gọi: “Ny tử tỷ! Tỷ làm sao vậy?”

Nhờ ánh đèn từ các tiệm quán ven đường, hần thấy sắc mặt Điền ny tử tái nhợt, hàm răng cắn chặt, đã ngất đi rồi.

Dương Đạp Sơn đại kinh thất sắc, vội ấn mạnh vào nhân trung nàng, chốc lát sau Điền ny tử ọa một tiếng hé miệng phun ra một ngụm máu, ướt đỏ cả áo quần màu vàng nhạt.

Dương Đạp Sơn vừa đau lòng vừa áy náy, ôm chặt Điền ny tử: “Ny tử tỷ, xin lỗi..., xin lỗi...” Trong lúc hoảng loạn, hần không biết nói gì cho phải.

Điền ny tử khẽ hé mắt nhìn Dương Đạp Sơn, một giọt lệ trong veo ứa ra, miệng nở nụ cười thê lương, định nói thì cổ họng chợt ngọt ngay, ọa một tiếng ọa ra một búng máu nữa.

Dương Đạp Sơn biết vừa rồi mình trong cơn thịnh nộ đã đẩy hất làm chặn động phế phủ của Điền ny tử. Lúc này có không ít người vây lấy, thấy có một bộ đầu hắc y quỳ trên đường ẩm một nữ tử đang ói máu, đều chỉ chỉ điểm điểm xì xào.

Dương Đạp Sơn ẵm ngang Điền ny tử, hỏi mọi người: “Gần đây có lang trung không?”

Người vây quanh chỉ về một phía: “Qua hai con đường có một tiệm thuốc Bách Thảo Đường, ở đó có lang trung.”

Dương Đạp Sơn tạ ơn, ẵm Điền ny tử chạy tới đó.

Điền ny tử dựa vào lòng Dương Đạp Sơn, dùng giọng nói yếu ớt bảo: “Huynh đệ... tỷ đối không phải với cậu... đừng giận tỷ... được không?”

Dương Đạp Sơn ửng đỏ mắt, dịu giọng nói: “Ny tử, là ta không phải với tỷ. Tỷ đối với ta tốt như vậy, ta còn... ta còn đã thương tỷ, thật là không bằng heo chó!” Miệng nói, chân hần chạy như bay.

Điền ny tử nghe hần gọi trực tiếp tên mình, lòng vừa chua xót vừa ngọt ngào, nỗ lực đưa cánh tay nhỏ nhắn lên, che miệng Dương Đạp Sơn: “Đừng... Ny tử không muốn cậu nói như vậy... là Ny Tử không tốt... khách khách...” Tiếp theo đó là một trận ho, máu không ngừng ứa ra.

Dương Đạp Sơn thấy thương thể của nàng trầm trọng như vậy, càng đau lòng hơn, ôm chặt nàng bảo: “Ny tử ngoan, đừng nói nữa, chúng ta sẽ đến nơi ngay thôi!”

Dương Đạp Sơn ẵm Điền ny tử chạy như bay, phút chốc sau đã đến Bách Thảo Đường. Tiệm thuốc này còn chưa đóng, vừa vào cửa hần đã gọi to: “Tiên sinh! Tiên sinh! Cứu mạng a! Có người thụ thương rồi!”

Trong tiệm thuốc còn có hai ba bệnh nhân đang xem bệnh, thấy có một hắc y bộ đầu ẵm ngang một nữ tử khóe miệng và áo quần đầy máu chạy vào, đều giật mình sợ hãi.

Lão lang trung đang bắt mạch cho một bệnh nhân, thấy tình cảnh này liền hỏi: “Sao vậy?”

“Ngực.. ngực nàng ấy bị chấn thương, ói rất nhiều máu!”

Lão lang trung thấy người bị thương là nữ tử, lại ở chỗ ngực yếu hại, vội bảo hần mang vào sương phòng, đặt ở trên một cái giường.

Lão lang trung ngồi một bên, cầm lấy tay nhắm mắt bắt mạch một hồi, rồi bảo: “Quả là phé phủ bị tổn hại, rất may chưa động đến tâm mạch, không nguy hiểm đến tính mệnh, nhưng cần nghỉ ngơi điều dưỡng thật nhiều.”

Nghe thế, Dương Đạp Sơn mới hơi yên tâm.

Lão lang trung vào phòng lấy một hồ lô nhỏ, đổ ra hai hoàn đơn được trị nội thương cấp cho Dương Đạp Sơn bảo hần cho Điền ny tử uống.

Sau khi Điền ny tử phục được, tuy vẫn còn ho, nhưng không ói máu nữa, Dương Đạp Sơn bớt lo thêm một phần.

Lão lang trung nói: “Hiện giờ cần kiểm tra xương ngực có bị gãy không. Vốn ra sự tình này đều do bà nhà tôi kiểm, chỉ có điều.... chỉ có điều bà nhà về quê thăm thân rồi, trong điểm không có nữ đồ, cái này...”

Ở thời cổ đại do không có X quang, kiểm tra xương gãy đều dựa vào quan sát bên ngoài và sờ mó để xác định. Điền ny tử là nữ tử trẻ tuổi, gặp phải sự tình này đều do vợ của lang trung thăm khám. Nhưng hiện giờ vợ của ông ta không có mặt, lão lang trung tuy râu tóc bạc phơ, nhưng không tiện cởi áo quần xem xét người nàng, càng không thể sờ sờ mó mó kiểm tra.

Dương Đạp Sơn nói: “Về khoa thăm khám xương này tôi có biết chút chút, tôi là... là phu quân nàng ấy..., cứ để tôi kiểm tra đi.”

Lão lang trung gật đầu: “Như thế rất tốt!” Nói xong đứng dậy bước ra khỏi sương phòng, đóng cửa lại.

Dương Đạp Sơn nói: “Ny Tử, ta muốn cởi y sám của tỷ, kiểm tra xương ngực của tỷ xem có gãy không, được không?”

Gương mặt Điền ny tử vốn tái nhợt, nghe thế lập tức đỏ như hai đóa mây hồng, ho mấy tiếng nhắm mắt lại, một lúc sau mới khẽ gật đầu.

Dương Đạp Sơn cởi nút áo của nàng, vạch vạt áo ra hai bên, lộ áo lót màu hồng nhạt, tim không khỏi đập như trống trận, sau khi do dự một chút liền bậm gan cởi luôn áo ngực, từ từ kéo xuống, lộ ra đôi gò bồng đảo vừa trắng vừa tròn rung rinh hai hai giọt sương, đầu vú hồng nhỏ như hai nụ anh đào vươn thẳng trên đỉnh núi giống như hai nàng lính canh ngấn đầu kiêu ngạo nhìn Dương Đạp Sơn.

Trước đó Dương Đạp Sơn chỉ nhìn nửa bên ngực của Hạnh nhi lộ ra làn áo lót, đây là lần đầu hần nhìn rõ và hoàn chỉnh cả gò ngực của nữ nhân, tức thời cảm thấy máu nóng ứa lên mặt, miệng khô cổ đắng, có một thứ khát vọng muốn cúi xuống ngậm và bú mút cho thỏa thuê.

Gương mặt xinh đẹp của Điền Ny Tử bấy giờ đã đỏ như sợi chỉ hồng, hai mắt nhắm chặt, ngực không ngừng phập phồng như thúc giục hai nàng thổ bạch nhảy loạn.

Dương Đạp Sơn vội vã thu liễm tâm thần, tử tế quan sát lồng ngực của nàng, không thấy chỗ nào lõm vào dị thường. Hắn tiếp tục cắn răng, đưa tay run run sờ nắn rỏ xương, nhưng không ngờ lại không tự chủ được sờ luôn hai gò bông đào của nàng.

Thân hình của Điền ny tử run lên, rên lên một tiếng, gọi nhỏ: “Đạp sơn...”

Dương Đạp Sơn cảm giác hai vú của Điền Ny Tử thật đầy đặn trong tay mình, vừa mịn vừa chắc. Hai nhũ đầu không ngừng muốn thoát khỏi bàn tay hắn. Dương Đạp Sơn cảm thấy đan điền có một cỗ nhiệt lưu xông thẳng lên đỉnh đầu, cây cờ dưới khó đã sớm đón gió phát phọt, phảng phất như đã nghe xong kèn hiệu xung phong.

Dương Đạp Sơn là con trai trinh trắng, sao có thể chịu được thiên hạ để nhất dụ hoặc này, trong cơn lửa dục đã trượt tay lần xuống dưới eo Điền ny tử.

Điền Ny Tử có thể cảm giác được cánh tay run rẩy của Dương Đạp Sơn, hiểu hắn đang định làm gì, trong lúc tâm tình kích động đã nhịn hồng được ựa ra thêm một vòi máu, bắn lên trên hai gò ngực trắng hồng, giống như hồng mai trong tuyết vậy.

Dương Đạp Sơn cả kinh, thần chí trở về thân thể, vội vã vận nội công chuyển xong một chu thiên thì dục hỏa đã diệt được phân nửa.

Nhân thời khắc thanh tĩnh này, hắn vội vã sờ mó khắp lồng ngực của Điền Ny Tử, vừa sờ vừa dịu dàng hỏi xem chỗ mình ấn xuống có đau đớn kịch liệt hay không. Kinh qua kiểm tra, không có xương gãy, hắn mới thở phào một cái rồi mặc nhanh áo lót và cài cúc áo cho Điền Ny Tử lại.

Điền ny tử khê nhưn mắt, mặt đỏ bừng bừng, mắt đầy nhu tình vô hạn ngược nhìn hắn.

Dương Đạp Sơn không dám đối mắt với nàng, vội đứng dậy ra ngoài gọi lão lang trung, nói kết quả kiểm tra.

Lão lang trung kê đơn bốc thuốc, Dương Đạp Sơn ủy thác được đồng mướn một cỗ xe ngựa, trả tiền thuốc, cầm bó thuốc cẩn thận ẩm Điền ny tử ra xe, cho xe trở về nhà.

Dương Đạp Sơn cho Điền ny tử nằm thẳng xuống, còn mình thì ngồi cạnh thân nàng, hỏi: “Tỷ, tỷ cảm giác thế nào?”

Thần tình của Điền ny tử rất mệt mỏi, nhưng vẫn ráng cười: “Người ta thích cậu gọi Ny Tử...”

Vừa rồi Dương Đạp Sơn trong lúc cấp bách đã gọi thẳng tên, lúc này bình tĩnh trở lại, dù có muốn gọi nàng như vậy nữa cũng không thể nào gọi ra miệng được. Nhưng khi nghĩ mình đã đánh người ta thành dạng như vậy, lòng thật áy náy, nhịn không được để nàng tiếp tục khó chịu, nên dịu giọng nói: “Được! Vậy sau này ta sẽ gọi tỷ là Ny Tử vậy, chỉ có điều tỷ lớn hơn ta, ta gọi như vậy, không khỏi có điểm...”

“Người ta thích nghe thế...” Điền Ny Tử ửng hồng mặt, lòng cao hứng vô cùng, ngừng một chút lớn gan từ từ thò tay qua, nắm tay hắn bảo: “Đạp Sơn, Ny Tử đối không tốt với cậu, cậu đừng giận Ny Tử nữa nhé, được không?”

Dương Đạp Sơn dùng hai tay nắm giữ bàn tay yếu đuối vô lực của nàng, dịu dàng nói: “Ny tử ngọc, ta biết tỷ thật lòng đối tốt với ta, chỉ có điều lúc đó hấp tấp, cho nên mới... đáng ra ta phải xin lỗi tỷ mới đúng.”

Trên mặt Điền Ny Tử hiện một chút an ủi, chậm rãi nói: “Tỷ lúc đầu cảm thấy nữ tử của Chu gia vô cùng xinh đẹp, Chu gia nhị lão là bạn thân lâu năm của nhà ta, biết gốc biết nguồn, bọn họ đối với người cũng hòa thiện, tuy là kén rẽ, nhưng không đả bạc với người, cho nên tỷ mới muốn mang cậu tới xem nữ tử đó, nếu như không vừa ý thì chuyện này khỏi đề cập nữa, còn vừa ý thì mới đem chuyện ở rể nói sau. Hơn nữa, Chu gia kén chọn với tiêu chuẩn rất cao, người mai mối tới không ngớt, nhưng không có ai nhìn trúng. Cho nên tỷ mới muốn cho họ xem mắt cậu trước, không ngờ Chu gia vừa nhìn cậu là vừa ý thập phần, nói luôn chuyện ở rể... Cái này phải trách tỷ đây, tỷ đáng ra phải nói trước cho cậu chuyện ở rể...”

Dương Đạp Sơn thầm nghĩ con gái nhà họ Chu quả nhiên xinh đẹp như hoa, tuy chỉ là gặp có một lần, nhưng có thể cảm thụ được cô gái này tính cách nhu mì điềm tĩnh, đích xác là giai ngẫu khó kiếm. Hai vợ chồng Chu chuộng quý cũng đối với hắn thật hiền hòa, xem dạng không phải là người khắc bạc, còn nói rõ là sẽ đối đãi với hắn như con, thậm chí ngay trước mặt Điền Nỵ Tử nói luôn đem chuyện làm ăn tương lai phó thác cho hắn... nếu như bỏ chuyện ở rể không bàn, thì đây quả là một chuyện hôn nhất rất tuyệt.

Nói đến ở rể, hắn nhớ lại ngay sau lúc mất trí nhớ, quần áo mặc trên người đáng giá đến hai trăm lượng bạc... đoán là bản thân ắt con nhà phú quý, sao có thể cải danh tính ở rể nhà người, bấy giờ mới cảm thấy đó là một chuyện sỉ nhục vô cùng. Nếu bỏ tâm lý nằm trong tiềm thức này đi, bình tâm mà luận, thì một bộ đầu nhỏ nhỏ như hắn quy vào tầng lớp tiện dân, thân phận xã hội thấp kém vô cùng, nếu ở rể vào nhà phú quý thì đó cũng là một điều rất tốt. Nếu đổi thành bộ khoái khác, ắt sẽ vui mừng vội quay về đốt nhang cảm tạ tổ tông mười tám đời a!

Sau khi bình tĩnh lại, Dương Đạp Sơn cũng hiểu Điền nỵ tử làm vậy đích xác là muốn tốt cho hắn, thế mà bị hắn thịnh nộ đánh thành trọng thương còn không quên xin lỗi hắn, hắn cảm thấy hổ thẹn và thương xót vô cùng, nhịn không được đưa tay khẽ vuốt ve mặt nàng.

Điền nỵ tử đưa tay áp vào bàn tay của Dương Đạp Sơn, dùng gò má cảm thụ sự ấm áp từ bàn tay hắn, khoe mắt long lanh, e ấp ngược nhìn.

541. Chương 510: Trạch Viện Thân Bí

Dương Đạp Sơn thấy nàng cẩn thận như vậy, lúc này mà còn nghĩ cho mình, càng cảm kích hơn, gật gật đầu rồi ầm nàng xuống xe ngựa.

Gia đình giữ cửa thấy Dương Đạp Sơn ẵm nữ chủ nhân xuống xe, nữ chủ nhân ngực áo đầy máu, tức thời hoảng hốt, vội chạy lên hỏi: “Phu nhân, người sao vậy?”

Dương Đạp Sơn định nói, Điền nỵ tử đã giành đáp trước: “Ta té bị thương, rất may là Dương huynh đệ nhìn thấy đưa ta đi gặp lang trung xem bệnh rồi đưa về nhà.”

Tên gia đình đó muốn tiếp lấy người, nhưng không dám đụng vào thân thể của chủ, vội chạy vào trong vườn lớn tiếng gọi nha hoàn Tiểu Liên. Lúc này thì Dương Đạp Sơn đã ẵm Điền Nỵ Tử vào trong vườn.

Tiểu Liên nhanh chóng chạy ra, thấy tình cảnh này hoảng hồn, nhưng khi nghe lang trung đã bốc thuốc mới hơi yên tâm. Cô nàng còn quá nhỏ, ẵm không nổi Điền nỵ tử, và do Tiểu Liên biết Dương Đạp Sơn và Điền Nỵ Tử đều xưng hô tỷ đệ, nên trực tiếp ẵm vào phòng của Điền Nỵ Tử cũng không sao, liền dẫn hắn vào. Dương Đạp Sơn đặt Điền nỵ tử lên giường, đưa thuốc cho Tiểu Liên.

Tiểu Liên mang thuốc vào bếp giao cho bà mụ sắc, còn bản thân thì vào phòng ngủ tìm quần áo thay cho Điền nỵ tử. Tuy vừa rồi Dương Đạp Sơn ở tiệm thuốc đã từng thấy, thậm chí sờ qua người Điền nỵ tử, nhưng Điền nỵ tử là người có gia thất, chuyện ấy không thể nói loạn, để tránh hủy gia đình cũng như danh tiết của người ta. Do đó, Dương Đạp Sơn nhanh chóng tránh ra ngoài cửa.

Chờ Tiểu Liên giúp Điền nỵ tử lau sạch máu trên người, thay đổi xiêm y xong, thì Dương Đạp Sơn mới tiến lại vào phòng, lấy cái ghế ngồi bên giường. Hắn thấy Điền nỵ tử bay giờ đã thay y sam màu xanh nhẹ, nằm dựa đầu trên giường, mặt tái nhợt nhưng mắt long lanh đầy vẻ vui mừng.

Dương Đạp Sơn đương nhiên hiểu Điền nỵ tử vì sao cao hứng. Hắn có thể cảm thụ Điền nỵ tử thầm lặng ái luyện hắn, nhưng phần tình cảm này dĩ nhiên không hiện thật, không thể có kết quả gì.

Có mặt nha hoàn Tiểu Liên ở bên cạnh, Dương Đạp Sơn và Điền nỵ tử đều không dám nói loạn gì, chẳng mấy chốc thì thuốc sắc xong, Tiểu Liên phục thị Điền nỵ tử uống thuốc. Dương Đạp Sơn ngồi ở đó một hồi, thấy Điền nỵ tử uống thuốc xong, khí sắc hơi khá hơn, bấy giờ mới nói: “Tỷ, tỷ nghỉ ngơi cho khỏe, trưa mai đệ lại đến thăm, được không?”

Mặt Điền nỵ tử hơi tỏ vẻ thất vọng, chỉ đành gật đầu: “Ừ, vậy cậu về đi, tỷ đây không sao đâu.”

Dương Đạp Sơn dặn dò nha hoàn Tiểu Liên nếu như có chuyện gì thì đến gọi mình, rồi cáo từ li khai trở về nhà.

Sáng sớm hôm sau trời còn tờ mờ sáng, Dương Đạp Sơn đã dậy luyện công trong vườn. Hiện giờ có nhà riêng, hẳn không cần phải chạy ra ngoài luyện công nữa.

Luyện công xong, Hạnh nhi đã chuẩn bị bữa sáng xong, hẳn dùng rồi thay y phục định đến nha môn, thì có người gõ cửa vườn gọi: “Dương bộ đầu, thỉnh... thỉnh mở cửa!” Nghe thanh âm dường như là tổ trưởng tổ hai của bộ khoái - Phỉ tử Mã Lượng. Trời còn sớm như vậy y chạy tới đây làm gì? Nghe thanh âm của y dường như là có chuyện gì gấp, Dương Đạp Sơn vội chạy ra mở cửa.

“Dương bộ đầu, lão tiểu tử ấy cuối cùng lộ diện rồi!” Mã Lượng mặc đồ thường, thở phì phò nói: “Sáng hôm nay ở chợ đây tổ phía tây thành phát hiện được một trung niên mập lùn, trên mũi có nốt ruồi to đang trả giá mua nô tì.” Mã Lượng phụ trách giám thị phía tây thành, vừa nhận được tin là chạy tới bẩm báo.

Dương Đạp Sơn vui mừng hỏi: “Thật không? Vậy người đâu?”

“Không biết có đi rồi hay chưa, nhưng mà chúng tôi đã phái huynh đệ mặc đồ thường giám thị rồi, tên khốn này chạy không thoát đâu.”

“Rất tốt, nhất định phải giám thị nghiêm mật, chú ý quan sát đặc trưng tướng mạo của lão, theo dõi xem là thần thánh phương nào. Ta hiện giờ lập tức tới phòng trực nha môn. Các người nhận được tin tức lập tức trở về bẩm báo. Mau đi đi.”

Mã Lượng gật đầu đáp ứng, vội vàng chạy đi.

Dương Đạp Sơn đeo dao lên eo, vội đến phòng trực ở nha môn, Thành Tử Cầm, Sáu hầu Hầu Vĩ và Thiết tháp La Dực cùng các bộ khoái đã tập trung tại đó. Để tránh dẫm thảo kinh xà, các tổ được phái đi giám không đều mặc tiện trang, mỗi một bữa cơm đổi một lượt, những người khác thì ở phòng trực nha môn chờ tin.

Thành Tử Cầm thấy Dương Đạp Sơn đến, thần tình hơi lạnh lạnh, hỏi: “Đạp Sơn huynh đệ, chuyện cười hỏi thế nào? Lúc nào thì thỉnh huynh đệ chúng ta uống rượu mừng đây a?”

Sáu hầu cùng mọi người khác nghe vậy đều cười ha ha nói: “Được a, Dương bộ đầu, chuyện trọng đại như thế còn giấu huynh đệ chúng ta làm gì, nhất định là thành rồi phải không? Là khuê nữ nhà nào vậy?”

Dương Đạp Sơn hừ một tiếng đáp: “Đừng nhắc nữa, người như chúng ta vậy nhà nghiêm chỉnh ai mà xem trọng chứ, người không nghiêm chỉnh thì chúng ta không coi ra gì, cái thứ cao không cao thấp không thấp này thì đừng nói gì cười vợ nữa, chuẩn bị ở giá suốt đời thôi.”

Sắc mặt Thành Tử Cầm hơi giãn ra, khoe miệng lộ một nụ cười nhẹ nhàng, tiếp theo đó nghinh mặt nói: “Gấp cái gì, Ny tử tỷ tỷ của ngươi không phải là hứa rồi, không tìm cho ngươi một người vợ vừa ý quyết không nghỉ hay sao. Bà mối này nàng ta làm chắc rồi, ta xem nàng ta không phải nói chơi, người chuẩn bị tiến vào động phòng cho tốt đi.”

Sáu hầu Hầu Vĩ kinh ngạc hỏi: “Vậy à? Biểu muội của tôi làm mối cho Dương bộ đầu à? Thật hay là giả đó?” Sáu hầu ở riêng, không chung với nhà của biểu muội Điền ny, cho nên chuyện này gã chẳng biết.

Dương Đạp Sơn cười nói: “Biểu muội của huynh là người nhiệt tâm, ta nói tỷ ấy đừng gấp, tỷ ấy cứ không chịu, phải làm mối cho ta phen này mới được.”

Sáu hầu hâm mộ nói: “Huynh đệ còn nói nữa, biểu muội ta nhận thức không ít người, cũng giúp nhiều người thành mấy vụ hôn nhân rất tốt rồi. Ai, ta nói muốn rách miệng luôn mà biểu muội của ta có chịu làm mai cho ta đâu, xem ra ta mới là người ở giá suốt đời ấy chứ.”

Trong lúc nói chuyện, Mã Lượng - tổ trưởng tổ hai phụ trách giám thị - vội về thông báo: “Người có nốt ruồi đó đã mua được hai nô tì, mang nô tì về phía đông thành, tiến vào trong một gia viên. Chúng tôi hỏi người ở đường đó, chỉ biết hộ địa chủ này họ Đỗ, là một nam nhân khoảng 40 tuổi. Trung niên này ru rú xó bếp ít giao du với bên ngoài, dường như là người ngoại lai đến, mua khu gia viên này hơn hai năm rồi. Lý chánh chỉ gặp qua y có hai lần, chúng tôi đã phái huynh đệ tiến hành giám khống xung quanh.”

Người này ít giao thiệp, ngay lý chánh cũng chỉ gặp hai lần, thần bí như vậy rốt cuộc là làm cái gì đây?

Mấy người suy gẫm cả buổi, đều là đoán già đoán non chứ không có lý luận gì chắc chắn. Sáu hầu đề nghị xông vào bắt người, nghiêm hình tra khảo, dù sao cũng hỏi ra cái gì đó. Dương Đạp Sơn thì lắc đầu: “Chỉ bằng ở mũi của y có nốt ruồi mà đi bắt y đánh đập thì không thể được, chứng cứ duy nhất của chúng ta hiện này là lời làm chứng của Triệu Thuận, nhưng Triệu Thuận đã chết rồi, còn chưa có bất kỳ chứng cứ nào chứng minh người này là hung thủ giết chết Ngô thị, do đó, chúng ta không thể hành sự bừa.”

Thành Tử Cầm cũng gật đầu: “Đạp Sơn nói phải lắm, nếu như người này là người bình thường không có bối cảnh thế lực gì thì còn dễ làm, lỡ như y có gốc gác to lớn nào đó, thì tiểu bộ khoái của chúng ta không xong đâu.”

Nghe thế, Sáu hầu cùng mọi người đều không dám hó hé gì.

Cho đến khi tan việc ở nha môn, bộ khoái phụ trách giám thị ở trang viên đó vẫn chưa có tin tức gì. Nam nhân có nốt ruồi tiến vào trang viên xong rồi không ra ngoài nữa, cửa trang viên cứ đóng im ỉm. Dương Đạp Sơn cùng Thành Tử Cầm thương lượng một hồi, quyết định đêm xuống sẽ thâm nhập vào trong trang viên dò xét tình hình, chứ không thể chờ mãi như vậy, vì như thế sẽ không biết chờ tới năm nào tháng nào.

Thành Tử Cầm vốn định đi, nhưng Dương Đạp Sơn nói chỉ dò la tin tức, nhiều người mục tiêu lớn rất dễ bại lộ, nên cuối cùng quyết định chỉ một mình Dương Đạp Sơn đi trước, còn bọn Thành Tử Cầm thì ở ngoài chờ tiếp ứng.

Nếu như đêm đó phải lẻn vào nhà dò la, thì phải chuẩn bị hành trang dạ hành, cộng thêm một chiếc phi chảo vì dù gì cũng phải nhảy lên nóc nhà. Chuyện bay qua mấy chục trượng xa chỉ xuất hiện trong phim võ hiệp hiện đại, chứ không thể tồn tại trong sinh hoạt hiện thật được.

Dương Đạp Sơn đến xưởng binh khí trong nha môn nhờ làm một chiếc phi chảo, sau đó ra đường đi mua làm một bộ đồ dạ hành màu đen. Khi đưa nhiều tiền, mấy thợ may cùng làm, áo quần nhanh chóng được chuẩn bị xong.

Hắn không mang vũ khí bộ khoái, chỉ mang hai lợi khí trên người, đó là mũi đoản kiếm của mình và đôi bao tay đao thương bất nhập.

Sau khi trời tối, Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm cùng bộ khoái đến một chỗ vắng sau trang viên đó. Dương Đạp Sơn đổi đồ dạ hành, quăng móc sắt lên tường cao, rồi như con mèo trèo nhanh lên bờ tường, tụt xuống lần về trước.

Trong vườn an tĩnh, thỉnh thoảng có người hầu vội vàng đi qua, Dương Đạp Sơn ẩn tàng rất tốt.

Trạch viện này khá lớn, trong lúc hắn đang di chuyển loạn, thì thấy ở phía trước có hai nha hoàn mang làn đựng gì đó vừa nói vừa đi lại gần, gió đêm thổi tới thoảng mùi thơm của thức ăn.

Dương Đạp Sơn ẩn vào trong hắc ám, nghe một nha hoàn trong đó nói: “Đi nhanh đi, chậm như rùa vậy, coi chừng Hồng quản gia đánh chết bây giờ!”

“Biết rồi!” Nha hoàn khác khẽ đáp: “Hôm nay Hồng quản gia mua về hai nữ tử đó thật có phúc khí, đáng về thì thô như vậy mà lại được lão gia sủng tín.”

Dương Đạp Sơn động lòng: Hôm nay người mua hai nữ tử đó là Hồng quản gia? Chẳng lẽ người có nốt ruồi ở mũi đó là quản gia sao? Như vậy thì kẻ mua Ngô thị cũng là vị quản gia của trạch viện này rồi?

Hắn lại nghe nha hoàn lên tiếng trước nói: “Nhưng mà không đâu, muội xinh đẹp hơn nữ tử đó nhiều, lão gia sớm muộn gì cũng nhìn tới muội, kéo tỷ lên giường đó, đến lúc đó thì sướng cho tỷ rồi!”

“Hi hi, cũng mong là như lời của tỷ, nếu có thật tới ngày đó thì coi như thoát khỏi biển khổ rồi.”

“Đừng có mơ đi! Mau nhanh lên, đừng có giường chưa nằm ngủ ra thì roi đã đét tới đít rồi! hi hi.”

Hai nha hoàn vừa xách làn trúc vừa cười hi hi nhanh chân bước đi.

Hai nha hoàn này xách thức ăn, không biết là đem cho ai? Cần phải đem thức ăn cho người, xem ra thì kẻ đó không thể đi ra ngoài ăn uống. Trang viên này sao mà kỳ quái vậy, sao lại có người không thể đi ăn? Dương Đạp Sơn thắc mắc rồi vội lần theo, quyết định tra ra cho rõ.

542. Chương 511: Người Là Ai?

Dương Đạp Sơn rất kỳ quái, năm sáu nữ tử này là ai? Sao lại cùng sinh bệnh một lúc nằm ở đây? Chẳng lẽ là mắc bệnh truyền nhiễm? Không giống! Bởi vì gia đình ở cửa và nhà hoàn đi vào không lộ thần tình sợ sệt gì, cũng không thực hiện biện pháp phòng chống, cho thấy không hề có bệnh truyền nhiễm.

Nếu như chỉ là bệnh tật thường, sao lại có năm sáu người bệnh cùng một lúc? Thông qua sắc mặt đáng vẻ bề ngoài, hẳn không nhìn ra được đó là bệnh gì.

Hai nhà hoàn đặt làn thức ăn xuống bàn, lấy mấy cái tô lớn bên trong ra, bới nửa tô cơm, rồi gắp các loại thức ăn bỏ vào, sau đó đưa cho các nữ tử đang nằm dựa trên giường. Những thức ăn này đều có gà có thịt, có cá và rau, xem ra không tệ chút nào.

Những nữ tử này hiển nhiên đói cực rồi, người nào cũng ăn uống rất ngon lành.

Dương Đạp Sơn nhìn thấy những thức ăn này liền động tâm, vì Ngô thị bị giết trong bao tử cũng có thức ăn đầy thịt cá thế này. Từ điểm này có thể phần nào chứng minh Ngô thị đã từng ở đây, dù chỉ là chứng cứ phụ, nhân vì thịt cá nơi nào chẳng có, không có tính đặc biệt hay duy nhất gì, nhưng trong tình cảnh nạn đói vừa trải qua xong thế này, nó phần nào thuyết phục.

Phát hiện sự tình kỳ quái này xong, Dương Đạp Sơn liền có chủ ý. Hắn quyết định kiểm tra qua hết tất cả các phòng, xem trong trang viên này ẩn tàng những điều bí mật gì.

Đỉnh phòng mà hắn nấp có tầm nhìn khá rộng, vừa nhìn đã thấy không xa có một căn phòng lớn đèn đuốc sáng choang, ẩn ước có thanh âm truyền tới, nhưng do hơi xa nên nhìn không rõ lắm.

Dương Đạp Sơn hạ xuống đỉnh phòng, bí ẩn lên tới căn phòng lớn đó, thấy ở cửa có mấy người hầu đứng canh, trong phòng truyền ra tiếng rên rên rĩ rĩ giống như có nam nữ đang làm chuyện giường chiếu vậy. Dương Đạp Sơn cảm thấy rất kỳ quá, vòng qua sau phòng dùng phi thảo phóng lên đỉnh, hé ngó ra xem, lập tức đỏ mặt tía tai.

Thì ra trong phòng có hơn mười cái giường có hơn chục nữ tử nằm, đề để lộ thể trần truồng cả. Trong khi đó, hơn mười thanh niên trai tráng cũng đang trần truồng như nhộng đẩy đưa làm chuyện nam nữ trên thân họ.

Dương Đạp Sơn vội nhắm mắt định thần một chút rồi cúi nhìn tiếp, thấy những nữ tử này thân hình chắc nịch, tay chân thô lớn, hiển nhiên đều là nông phụ.

Chẳng lẽ Ngô thị bị giết là một thành viên trong số họ? Chủ nhân nhà này tìm nhiều nông phụ, cho hành phòng tập thể với nam nhân như thế là để làm gì?

Ở dưới các nam nữ đã quần quai đến hồi kịch liệt, Dương Đạp Sơn không tiện xem nữa, quay đầu quan sát tứ phía, thấy không xa còn có một khu nhà vườn lớn, trong vườn có mấy căn nhà mái bằng, phòng nào cũng đèn đuốc sáng trưng.

Dương Đạp Sơn hạ xuống, lên đến khu nhà vườn đó, leo lên đỉnh một phòng hé ngó nhìn, thấy ở dưới là một phòng lớn, trong phòng có bốn cái giường, trên có bốn nữ tử đang nói cười, kẻ nào cũng ưỡn cái bụng thật to.

Nhìn thấy cảnh này, Dương Đạp Sơn đã đoán được gì đó, nhưng lại mơ hồ không rõ ràng, giống như nhìn thấy bóng dáng vật trong mây mù vậy.

Lại xem thêm mấy phòng, đều là những phụ nữ có thai bụng to, từ thể hình và ngoài mạo đều là nông phụ. Mỗi gian có bốn người, nếu tính toán ra thì ở khu nhà vườn này có mấy chục phụ nữ có thai!

Chủ nhân nhà này nuôi nhiều phụ nữ có thai như vậy để làm gì? Dương Đạp Sơn cảm thấy trong này ẩn giấu một bí mật cực lớn nào đó.

Nhưng đó là bí mật gì?

Chính vào lúc này, phía sau lưng Dương Đạp Sơn truyền lại tiếng nói lạnh lùng: “Bằng hữu, người đã xem gần hết rồi, ắt thỏa mãn rồi chứ?” Nghe thanh âm đó giống như phát ra ngay sau tai, lời nói chất chứa chói tai giống như các đồ đồng thiết cọ vào nhau phát ra âm thanh.

Dương Đạp Sơn hơi giật mình, người này tiến đến gần hần trong vòng mấy bước mà hần không hề phát hiện, võ công cao cường khiến hần kinh hãi.

Dương Đạp Sơn từ từ đứng dậy, thấy trên mái hiên nhà phía trước đã có ba người đứng không biết từ khi nào, tay đều cầm binh khí lạnh lùng nhìn hần. Dương Đạp Sơn chuyển thân, thấy ở sau cũng có hai người đứng, trong đó có một lão giả thân hình cao ốm mặt đầy nếp nhăn nói với Dương Đạp Sơn: “Bằng hữu là ai? Ban đêm do thám trạch viện của ta để làm gì?”

Lão giả này nói giọng sắc bén, dường như là có biến đổi giọng cho eo éo đi vậy.

Dương Đạp Sơn che mặt, đối phương không biết lai lịch của hần, nên cười cười nói: “Không có gì hết, đi ngang qua bảo trang định mượn chút đồ thôi.”

“Nếu như bằng hữu trên giang hồ nhất thời túng quẫn cũng không sao, nhưng mà lão hủ thấy tiểu ca không phải là đến mượn đồ, mà là đến kiếm chuyện. Nói thật đi, trong mắt người thức thời không chấp nhận có cát.”

“Hà hà, ta thật là đang túng quẫn mà.” Dương Đạp Sơn đưa mắt quan sát tình huống xung quanh, tìm kiếm con đường đào tẩu.

“Không cần nhìn nữa,” Lão giả ấy cười lạnh, trường kiếm trong tay đưa ngang, “Người đêm nay chỉ sợ có vào mà không có ra rồi!” Xong hất đầu phát tay nói với trung niên phía sau: “Giết hần, động tác nhanh gọn một chút!”

Trung niên sau lão huy đao chém thẳng vào Dương Đạp Sơn đang hai tay không.

Một đạo hàn quang từ trong tay áo của Dương Đạp Sơn lập tức lóe lên, keng một tiếng đã gạt đao đó ra. Trong tay Dương Đạp Sơn đã xuất hiện một thanh đoản kiếm.

Lão giả vừa rồi ồ lên một tiếng, nhìn đoản kiếm trong tay Dương Đạp Sơn, hơi suy nghĩ.

Lúc này Dương Đạp Sơn đã cùng trung niên nhân đó động dụng binh khí đấu rất với nhau. Hai người xuất thủ như điện, chớp mắt đã trải qua mấy hiệp, trung niên đã rơi hần vào thế hạ phong, miễn cưỡng chống đỡ.

Lão giả quan sát kỹ lộ số võ công của Dương Đạp Sơn, càng kinh ngạc hơn, thấy trung niên kia không địch lại Dương Đạp Sơn, không khỏi hừ lạnh: “Đồ thứ phế vật!” Xong quát gọi những người ở phía đối diện: “Các người cũng lên, phải cẩn thận!”

Những người đó đáp ứng định xông lên, chợt nghe Dương Đạp Sơn quát lớn đánh phốc ra một kiếm trùng đôi của trung niên. Kẻ này kêu ối một tiếng thảm thiết, quỵ hần xuống. Mượn chỗ trống đó, Dương Đạp Sơn phóng ra phi thảo nhanh chóng đáp xuống nhà, rồi hất tay thu phi thảo chuyển thân chạy ra ngoài. Nhưng vừa chạy được mấy bước hần đã thấy lão giả lúc nãy tay cầm trường kiếm như đại bàn đáp xuống trước mặt hần.

Dương Đạp Sơn định lách người chạy, lão giả ấy vung trường kiếm đánh xoẹt đâm về phía Dương Đạp Sơn, kiếm chưa tới mặt thì hàn khí đã bốc tới bức người.

Dương Đạp Sơn cả kinh quay người ngăn cản, hai người lập tức lanh canh đấu với nhau. Lúc này, mấy trung niên còn lại cũng chạy tới vây kín.

Võ công của lão giả rất cao, sau mấy chục chiêu Dương Đạp Sơn đã rơi vào thế hạ phong.

Lão giả vừa tiến công vừa nhìn thanh đoản kiếm trong tay Dương Đạp Sơn, trầm giọng hỏi: “Người rót cuộc là ai? Nói ra hoặc có thể còn con đường sống!”

Dương Đạp Sơn biết là đại sự không ổn, vừa rồi lão giả này đã nói muốn giết người diệt khẩu, xem ra đây quả thật là một đại bí mật. Bí mật này to đến nỗi khiến chúng không cần hỏi rõ ràng gì hết đã giết người diệt khẩu rồi.

Nếu như chúng muốn diệt khẩu, thì tức là sợ người khác biết, như vậy thì hần quyết quây cho long trời lở đất lên, hi vọng bọn Thành Tử Cầm chờ tiếp ứng ở ngoài có thể nghe thấy đánh vào, dù sao thì cứ cứu hần ra trước rồi nói sao.

Dương Đạp Sơn đột nhiên thu tay, nói: “Chậm đã, ta có lời muốn nói!”

Lão giả hơi ngẩn ra, ngưng định trường kiếm: “Nói mau, người rút cuộc là ai?”

“Ta là bộ khoái ở tri phủ nha môn, đại đội nhân mã của chúng ta đang ở ngoài, các người muốn giết ta diệt khẩu chỉ sợ có điểm khó à nha.”

“Cái này không cần người lo.” Lão giả ấy dùng giọng the thé nói tiếp, “Chỉ cần người nhìn thấy những gì không nên nhìn thì giết người là xong việc, còn về tri phủ nha môn thì chúng ta sẽ khiến chúng ngay cả rắm cũng không dám đánh lấy một cái.”

Dương Đạp Sơn lạnh người, kẻ này khẩu khí ngông cuồng, nghe lời lão có vẻ như không nói ngoa, chính vì như thế mà lòng Dương Đạp Sơn mới phát lạnh, miễn cưỡng cười hỏi: “Các người... các người rút cuộc là ai?”

Lão giả ấy múa lên một hoa kiếm, thu trở lại lạnh lùng đáp: “Chúng ta là ai không trọng yếu, hiện giờ chỉ cần nói người là ai? Tên gì, người ở đâu? Lão hủ cảnh cáo người, người thành thật nói thì còn có thể sống, nếu không thì người chờ đi gặp diêm vương đi!”

Dương Đạp Sơn cười khổ, ta nếu biết ta là ai thì tốt quá rồi, nếu như tri phủ nha môn cũng không đàn áp được y, vậy thì chỉ còn có cách đột vây thôi. Hần bèn cười nói: “Ta.... a!” Nói đến đó, hần chợt nhìn ra phía sau lão giả, kêu lên một tiếng cả kinh, mặt lộ vẻ kinh khủng.

Lão giả đó bất giác quay lại nhìn ra sau, phía sau chẳng có gì dị thường, lão ngằm bảo mặc mưu, thì ngay lúc đó Dương Đạp Sơn đã chuyển thân đánh vút một kiếm đánh lui một trung niên sau lưng rồi xông ra ngoài, miệng không ngừng hô ta: “Cứu mạng a...! Tử Cầm! Sáu hầu! Thiết Thập! Phì tử...! Các người mau con mẹ nó vào cứu ta đi, không vào là ta chết nhăn răng đó...!”

Hần vừa la hét vừa chạy đông tránh tây, lão giả kia đề khí đuổi gấp, trong tay tuy cầm một mũi phi đao, nhưng dường như e dè gì đó, không hề phóng ra.

Lão giả này võ công cao hơn Dương Đạp Sơn, nhưng không biết e dè gì mà không hạ sát thủ, còn các trung niên kia thì võ công không bằng hần, cho nên hần cứ như li miêu chạy quanh co loạn cả lên, không dễ vây bắt.

Trong lúc không để ý, Dương Đạp Sơn chợt xông vào trong một vườn nhỏ, vườn này tuy không lớn nhưng bố trí vô cùng tinh tế, hần định xông vào trong đó chợt từ trong bóng tối vang lên mấy tiếng sưu sưu, năm sáu mũi ám khí đã bay ra đánh tới Dương Đạp Sơn!

Dương Đạp Sơn cả kinh thất sắc, vận dụng thể thiết bản kiêu rạp ngựa người tránh được, lập tức trong phòng phi thân ra ba người, đao kiếm đều đánh về phía Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn huy kiếm ngăn, bốn người đấu thành một đoàn. Lúc này, lão giả phía sáu đã dẫn mấy nam tử trung niên đuổi tới.

Dương Đạp Sơn quét mắt nhìn, thấy trên bậc thềm trong vườn còn có ba người, nhờ ánh đèn lồng đỏ treo cao cao đó, hần có thể thấy ở giữa có một lão giả thân hơi gù, mắt tam giác vô cùng âm lãnh đang giương mắt lạnh lùng nhìn hần.

Bên cạnh lão giả lưng gù còn một lão cao ốm, bên kia là trung niên nam nhân thấp lùn, bên mũi có một nốt ruồi đen lớn!

543. Chương 512: Chỗ Dựa Cứng Mạnh

Tên lưng gù mắt tam giác đó phẩy tay, dùng giọng the thé bảo: “Ngừng tay đi!”

Ba người ấy lập tức thu đao kiếm lui lại, những vãn vãn Dương Đạp Sơn vào giữa.

Gã lưng gù hỏi: “Người rút cuộc là ai? Nói ra đi biết đâu còn có đường để thương lượng.”

Dương Đạp Sơn thâm nghĩ sự tình nếu như đã làm lớn chuyện như vậy, bọn Thành Tử Cầm lại không tiến vào, xem ra chỉ còn đánh trước rồi tính sáo. Hắn vênh mặt nói: “Ta là bộ khoái trong tri phủ nha môn của Khánh Dương phủ, đặc biệt đến đây tham tra hành vi tội ác của các người. Các người trốn ở đây làm những chuyện thương thiên bại lý, còn muốn giết ta diệt khẩu, bộ không sợ vương pháp hay sao?”

Gã lưng gù nhú mày: “Ta hỏi tính danh của người, người ở đâu, vì sao muốn đến tra xét chúng ta?”

“Ta vì sao phải nói cho người biết? Các người ỷ nhiều ăn hiếp ít, con mẹ nó, tính là hảo hán gì chứ!” Dương Đạp Sơn nói đồng nói tây định kéo dài thời gian chờ viện binh.

Lão giả cao ôm đứng cạnh lão lưng gù từ từ rút trường kiếm ra, dùng giọng the thé bảo: “Vậy được, một mình ta đấu với người! Ta nếu đánh bại người, người có thể nói ra rút cuộc người là ai không?”

Dương Đạp Sơn phát đoản kiếm chỉ lão giả cao ôm: “Thắng ta trước rồi nói!”

Lão giả cao ôm cười lạnh, phóng người xuống nguyệt đài, không nói không rằng phóng kiếm đâm tới. Lão giả này có võ công còn cao hơn lão giả lúc này, Dương Đạp Sơn dù sao niên kỷ còn nhỏ, sau mấy chục hiệp thì lão giả ấy đã dùng giọt đanh nhọn quất: “Buông kiếm!”

Liền nghe một tiếng keng, đoản kiếm của Dương Đạp Sơn đã bị kiếm của lão hất bay rơi ra ngoài.

Lão giả cao ôm đắc ý cười: “Sao hả? Như vậy nói được rồi chứ?”

Dương Đạp Sơn hừ một tiếng: “Đánh rơi kiếm của ta thì ta còn binh khí khác, không tính là thua!” Nói xong lùi ngay một bước, móc đôi bao tay màu trắng đao thương không phạm trong người ra đeo vào tay.

Lão giả cao ôm thấy đôi bao tay này ồ lên một tiếng, quay lại nhìn lão lưng gù và lão còn lại. Mặt lão lưng gù biến thành vẻ khó coi vô cùng, lạnh lùng nói: “Không cần đánh nữa, nhà chúng ta đã biết người là ai rồi.”

Nhà chúng ta? Đó là cách xưng hô của nhà nào vậy? Dương Đạp Sơn dường như có chút ấn tượng về điều này, nhưng lại không rõ là nghe được từ đâu.

Lão lưng gù thở dài: “Người là Dương Đạp Sơn, năm nay 17 tuổi, phải không? Hé hé, thật là nước lớn lừa vào miếu long vương rồi, người nhà mà không nhận ra người nhà sao a. Dương công tử, người sao chạy đến chỗ khỉ ho cò gáy này làm bộ khoái vậy?”

Dương Đạp Sơn vừa kinh vừa mừng, bản thân mang mạng che mặt mà tên xưng là người nhà này lại nhận ra hắn sao? Nói không chừng chúng biết được xuất thân lai lịch của hắn a! Chỉ có điều nhìn mặt lão tiểu tử này âm hiểm như vậy, không cần gấp, từ từ hỏi thôi. Dương Đạp Sơn tháo mạng che mặt, cười cười: “Ta che mặt mà người vẫn có thể nhận ra, bội phục bội phục.”

“Người dùng loại đoản kiếm đó trong thiên hạ này chỉ có mẹ người, dì năm là cầm y vệ Tổng phó chỉ huy sứ và người, không còn ai khác. Nhà ta đây tuy không có võ công, nhưng hai hộ vệ này tuy võ công không bằng mẹ người, nhưng chút nhãn lực nhìn nhận ra vẫn có. Võ công của người đã tiết lộ thân phận của người. Hơn nữa, đôi bao tay bạc đao thương bất nhập này ở kinh thành ai mà không biết a. Đó là bảo bối của nhà Dương trấn quốc công, là thứ ông ta tặng cho đại công tử rồi.”

Dương Đạp Sơn vui mừng khôn xiết: cầm y vệ? Dù năm ta là cầm y vệ Tổng phó chỉ huy sứ? Cha ta là Trấn quốc công?

Lão lưng gù cười âm hiểm: “Dương công tử, cha người đưa tay ra hơi bị dài đó, ngay sự tình của chúng ta mà cũng muốn quẩn?”

“Sự tình của các người?” Dương Đạp Sơn cười lạnh, “Các người dẫn nhiều nông phu tới để họ có mang như vậy, đến năm sáu tháng rồi thì phá thai cho họ sanh non, năm sáu tháng này hài tử mới vừa hình thành, sanh ra là sống không nổi rồi. Ta không biết các người muốn có nhiều thai nhi mới vừa thành hình này làm cái gì? Ta chỉ muốn hỏi, các người làm như vậy không sợ thiên lôi đánh hay sao?”

“Dương công tử, cầm y vệ của các người lo tốt chuyện của các người đi, đưa tay ra dài quá có ngày bị kẹp, muốn rút về thật khó đó nha!”

Dương Đạp Sơn thầm nghĩ lão già lưng gù này nói gì về cấm y vệ vậy? Nghe khẩu khí của lão dường như chẳng nề nang gì cấm y vệ, như vậy chỗ dựa xem ra rất chắc. Nếu như cha của hắn thật sự là cấm y vệ chỉ huy sứ, như vậy không nên gây chuyện phiền phức cho cha. Huống chi tình huống thật tế của án này chẳng liên quan gì cấm y vệ, cho nên hắn nói: “Ta không quản gì cấm y vệ hay không cấm y vệ, ta đường đường là bộ khoái Khánh Dương phủ của Minh triều, các người làm chuyện thương thiên hại lý trên đầu ta như vậy, lại còn hại chết nhân mạng, ta không thể không quản rồi. Người đừng có nói nhăng nói cuội nữa! Án ta tra không liên quan đến cha... đến cấm y vệ chút nào. Khai mau, nông phụ Ngô thị có phải là do các người giết không?”

“Ngô thị? Hà hà, trong phủ của nhà ta có nhiều nông phụ như vậy, ta sao biết được ả nào là Ngô thị!”

Dương Đạp Sơn chỉ vào trung niên nam nhân mũi có nốt ruồi đen to: “Là hắn mua từ dân đói năm rồi! Sau khi có thai năm sáu tháng, các người làm thủ thuật phá thai đâm xuyên vách tử cung của nàng ta, dẫn tới xuất huyết rất nhiều, sau đó các người dùng đá xanh đập đầu, đánh chết nàng ta, rồi bỏ y phục quăng ở con lạch ngoại thành!”

“Vậy à...!” Lão lưng gù gật đầu, “Thật có người đó, ả không muốn phá bỏ đứa con, giữa giặc loạn, kết quả bị đâm thủng rồi cũng không sanh được ra, chỉ còn bóp nát đầu em bé kéo ra. Sau đó ả còn to gan la hét định chạy trốn, do đó chúng ta nắm đầu ả cụng mạnh vào nền đá xanh, ả thế là đi đời luôn.”

Nói đến đây, lão gù quay sang nhìn nam nhân mũi có nốt ruồi đen: “Hong quân gia, tất cả đều do các người! Người ta bảo các người khiêng ả đi chôn, thế mà đám tiểu tử các người lại cõng truồng ả đem quăng ở bãi tha ma hào lạch gì đó, nói không chừng là để chôn tha rồi Dương công tử nhà chúng ta phát hiện được, như vậy thì tính sao đây? Ha ha ha.”

Những người khác cũng lớn tiếng cười.

Dương Đạp Sơn thấy y nói chuyện này dường như là đề cập đến quăng chó mèo chết vậy, thần tình lạnh nhạt còn mang chút trào phúng, thật đúng là chẳng coi nhân mạng vào đâu, không khỏi bốc giận điên cuồng, rống lên: “Im miệng! Các người là bọn súc sinh không có tính người!”

Lão gù thu lại nụ cười, mỉa mai: “Được rồi, người ta đã thành thật khai ra như vậy, Dương công tử, người chuẩn bị làm sao đây? Có phải là muốn báo cừu cho ả?”

“Người sai rồi! Ta không muốn báo thù, ta là bộ khoái, ta muốn bắt các người hối tội! Các người tự bó tay chịu tội, hay là để ta động thủ?”

Trong cơn thịnh nộ, hắn đã quên là bản thân một mình trong vòng vây của chúng, đây chính là tính không sợ của trâu nghé mới ra ràng!

Lão gù ngăn người đưa mắt nhìn những kẻ khác, rồi ngửa mặt cười dài: “Dương công tử, người thật là biết nói đùa a, người muốn bắt chúng ta à? Hà hà, chúng ta còn đang chuẩn bị bắt người đây.”

Dương Đạp Sơn lùi muốn bước, đưa tay thủ thế.

Lão lưng gù lạnh lùng nói: “Tuy lệnh tôn là cấm y vệ chỉ huy sứ, nhưng nếu như người đã nhúng tay vào chuyện cơ mật đại sự này, chúng ta chỉ còn biết lưu người lại tống về kinh thành giao cho hoàng thượng, để cho lệnh tôn đến chỗ hoàng thượng lãnh người thôi!”

Hoàng thượng! Đám người này liên quan đến hoàng thượng? Chẳng lẽ kẻ đứng sau trong chuyện này chính là hoàng thượng luôn sao?

Dương Đạp Sơn cảm thấy mồ hôi lạnh ứa ra, nếu như chuyện này liên quan đến hoàng thượng thì phiền rồi, cho dù cha hắn là cấm y vệ chỉ huy sứ, thì cũng không thể át quá hoàng thượng được.

Lão giả cao ôm và lão giả nói giọng như kim khí va chạm nhau cùng đưa cao binh khí, từ từ tiến lại gần Dương Đạp Sơn.

Lòng Dương Đạp Sơn trầm xuống, hắn không phải là đối thủ của bất kỳ kẻ nào trong hai người này, cho nên dưới sự vây công của hai lão, muốn chạy cũng chạy không được. Hắn chỉ còn biết liều mạng đột vây, rất may là chúng biết hắn là công tử của cấm y vệ chỉ huy sứ, nhất định không dám hạ độc thủ.

Trong lúc suy nghĩ, lão giả cao ốm đã đâm một kiếm vào vai hấn, Dương Đạp Sơn vươn tay trái chụp lấy trường kiếm, tay phải đập vào mặt của lão giả.

Lão giả này tuy biết đôi bao tay của Dương Đạp Sơn đao thương không nhập, nhưng dù sao đây cũng là lần đầu giao thủ với loại binh khí này, không ngờ đối phương chụp luôn cả kiếm, cho nên chút lúc ngần ngại đã bị Dương Đạp Sơn dùng lực đánh một chưởng cực mạnh. Trường kiếm trên tay phải của lão đã bị chụp giữ, không có gì ngăn, chẳng thềm nghĩ ngợi gì đưa tay trái ra đối chưởng với hấn.

Đây chính là điều mà Dương Đạp Sơn hi vọng. Chỉ nghe một tiếng phịch, Dương Đạp Sơn mượn lực đạo phản chân đã như lưu tinh bay ra ngoài vòng quay, lăn nhanh tiếp đó chồm dậy chạy, nhưng trước mặt chợt hoa lên, đường chạy đã bị lão giả nói giọng kim khí dùng kiếm chặn, hai người lập tức đấu với nhau.

Cùng lúc đó, lão giả cao ốm vừa đấu chưởng với Dương Đạp Sơn rút thẳm một tiếng thu tay trái về, đưa dưới đèn xem thì chưởng tâm đã máu me đầm đìa. Thì ra đôi bao tay đao thương bất nhập của Dương Đạp Sơn còn có mũi nhọn, khi đối chưởng, thì lão giả cao ốm lập tức thụ thương. Lão lo trong mũi nhọn bao tay của hấn có chất kịch độc, nhưng sau khi quan sát kỹ thấy máu ứa ra có màu đỏ, bấy giờ mới yên tâm.

Dương Đạp Sơn có đôi bao tay không sợ đao thương đó, trong khi đối phương không dám làm hại tính mạng hấn, cho nên hấn đánh với lão giả kia hơn trăm chiêu mà không phân thắng phụ. Nhìn thấy tình cảnh đó, lão gù đứng trên nguyệt đài nhú mày, ra dấu với lão giả cao ốm đã thụ thương, bảo lão tham chiến.

Lão giả cao ốm này vừa gia nhập trận chiến là biến thành hai đánh một, trong khi võ công của hai người cao hơn Dương Đạp Sơn một bậc, còn hấn thì làm lão bị thương, cho nên lão ra tay rất nặng, dĩ nhiên không dám làm hại đến tính mạng hấn, nhưng muốn đâm vài kiếm vài tay vào đùi hấn để giải hận là điều có thể thực hiện.

544. Chương 513: Tìm Lại Ký Ưc (1)

Trong sát na điện quang hỏa thạch đó, từ trong hắc ám bay ra ba đạo hàn quang, hai đạo phân biệt kích trúng trường kiếm của hai lão giả, leng keng mấy tiếng tự gãy làm đôi, còn đạo thứ ba thì phốc một cái trúng cổ tay cầm kiếm của lão cao ốm.

Lão giả này thấy một kiếm của mình sắp đâm trúng Dương Đạp Sơn, đang đắc ý vô cùng, căn bản không ngờ trong trạch viện của chúng lại xuất hiện thêm một cao thủ siêu đẳng. Hàn quang đánh tới muốn tránh nhưng không kịp, rút thẳm một tiếng kiếm gãy rơi xuống đất. Lão lùi một bước, đưa tay lên nhìn, thấy cổ tay hiện giờ còn cầm thêm một chiếc liễu điệp phi đao!

Người này quả thật lợi hại! Không những phóng ra phi đao đánh gãy binh khí của hai vị cao thủ, còn làm bị thương lão giả có võ công lợi hại nhất. Nếu như phi đao không bắn về phía binh khí, mà bắn vào đầu của chúng, thì hai lão giả này chỉ sợ đã bỏ xác tại đương trường!

Bọn chúng vô cùng kinh khủng, vội vã cầm đao kiếm thủ xung quang lão lưng gù. Lão giả cao ốm nhìn kỹ thanh liễu điệp phi đao, giật mình cả kinh nhin cơn đau đốn lớn tiếng hỏi: “Người đến có phải là Tổng phó chỉ huy sứ?”

Liền nghe có tiếng cười như chuông run trong đêm tối, một thiếu phụ từ từ bước ra trong hắc ám, toàn thân bao khỏa trong đồ dạ hành, thân hình thon thả xin xắn, miệng mắt hàm tiếu, yêu thương nhìn về phía Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn nhìn thiếu phụ không chớp mắt, từ từ trong mắt hấn hiện ra vẻ vui mừng, cao hứng đến nước mắt ứa cả ra, gọi lớn: “Dì năm! Người là.... người là... dì năm của con...!”

Thiếu phụ này chính là cảm y vệ chỉ huy phó sứ, tiểu thiếp thứ năm của Dương Thu Trì, “Chiếc đuôi nhỏ” Tống Văn Nhi.

Dương Đạp Sơn đã nói rõ với cha mẹ là Dương Thu Trì và Liễu Nhược Bằng rằng ra ngoài vân du tứ hải tăng cường kiến thức, không được phái cảm y vệ theo giám thị. Tuy Dương Thu Trì tuân thủ lời hứa không phái cảm y vệ theo ngầm bảo hộ, nhưng vẫn ra mật lệnh cho cảm y vệ các nơi lưu ý hành tung của Dương Đạp Sơn.

Kết quả, Dương Đạp Sơn bất ngờ té xuống Vân Trục sơn mất trí nhớ, được thuyền lão đại cứu lên thuyền làm công một tháng. Trong một tháng này chẳng khác gì thất tung, cấm y vệ các nơi đều không có tin tức của Dương Đạp Sơn, Dương gia tức thời hoảng hốt, Dương Thu Trì lập tức lệnh cho cấm y vệ toàn quốc điều tra tứ xứ, Liễu Nhược Bằng thậm chí sốt ruột muốn tự đi tìm con trai.

Rất may là một tháng sau, cấm y vệ mật thám ở phủ Tây An Thiểm Tây báo về đã phát hiện tung tích của Dương Đạp Sơn, nói rằng hắn đang làm hỏa kế cho đội xe vận lương. Tin tức này được Bát bách lý gia cấp truyền về Dương gia ở kinh thành, cả nhà bấy giờ mới thở phào, đồng thời khóc cười không nổi, vì đường đường là trưởng tử của Trần quốc công cấm y vệ chỉ huy sứ mà lại làm một tên tiểu hỏa kế, thật không biết Dương Đạp Sơn muốn làm cái gì.

Bọn họ nào biết Dương Đạp Sơn đã mất ký ức tạm thời. Căn cứ ước định, họ không thể phái người theo dõi, càng không thể tìm hắn tra hỏi, nếu không thời gian du lịch của Dương Đạp Sơn tăng thêm hai năm.

Cấm y vệ mật thám ở Thiểm Tây đem tình hình của Dương Đạp Sơn liên tục báo về Dương gia ở kinh thành, nào là hắn làm xong hỏa kế thì đi làm công chế củi, sau đó còn làm bộ khoái, cả nhà náo loạn lên không biết Dương Đạp Sơn đang tính toán gì.

Do Dương Thu Trì hạ lệnh cho cấm y vệ chỉ lưu ý tình huống của con trai, không cho theo giám thị, cho nên Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm truy tung Thát Đát bình, cấm y vệ không hề theo sau, do đó không thể cứu viện. Hai người truy kích Thát Đát bình cừu tử nhất sinh, còn mạng may mắn trở về cuối cùng cũng được báo cáo tới tai Dương Thu Trì.

Đến lúc này thì Dương gia ngồi đứng bất an, con trai suýt chết, không thể cho hắn tiếp tục làm loạn như vậy, cho nên hội nghị gia đình được triển khai khẩn cấp. Mọi người quyết định do Tổng Vân Nhi tự thân xuất mã, ngầm bảo hộ cho hắn, nếu gặp sự tình làm liều gì đó thì đành ra mặt ngăn trở mà thôi. Đến thời điểm tất yếu, có thể điều động cấm y vệ bảo hộ, còn về phần lại ước định để Dương Đạp Sơn tăng thêm thời gian du lịch chỉ đành tính sau thôi.

Do đó, sau khi Tổng Vân Nhi đến Khánh Dương phủ ở Thiểm Tây, liền vào ở trong cấm y vệ bách hộ sở tại Khánh Dương phủ, nhất mực ngầm bảo hộ Dương Đạp Sơn.

Lần này Dương Đạp Sơn dò thám trạch viện thần bí vào ban đêm, Tổng Vân Nhi cũng theo sau. Đã hơn mười mấy năm rồi, công lực của Tổng Vân Nhi hiện giờ đại tiến, ngoài sự phụ tỷ tỷ ra đương thế không còn ai là địch thủ nữa.

Vừa rồi thấy Dương Đạp Sơn ngộ hiểm, Tổng Vân Nhi đành xuất thủ, phóng ra ba mũi liễu diệt phi đao, đánh gãy binh khí của hai lão giả, đồng thời gây thương tích cho lão giả cao ốm.

Tổng Vân Nhi thấy Dương Đạp Sơn hơi có vẻ kỳ quái, lời nói cũng khác lạ, liền ngạc nhiên vô cùng, bước lên quan thiết hỏi: “Sơn nhi, con sao vậy?”

Dương Đạp Sơn bước tới cất bao tay vào người, nắm tay Tổng Vân Nhi cao hứng nhảy dựng lên: “Dì năm! Người đúng là dì năm của con! Con nghĩ ra rồi!”

Cái gì mà nghĩ ra rồi? Hải tử này rốt cuộc làm sao vậy? Tổng Vân Nhi bị Dương Đạp Sơn nói mà như đi trong mây mù, vừa định hỏi thì lão giả lưng gù đã vội bước lên quỳ một chân xuống đất thưa: “Ti chức tham kiến phò chỉ huy sứ đại nhân!” Những người khác cùng quỳ theo lão gù làm lễ tham kiến.

Tổng Vân Nhi hừ lạnh: “Các người là người của Đông hán đó hả?”

Đông hán (*) là cơ cấu được thành lập sau khi Minh Thành Tổ dời đô về Bắc Kinh, mới đầu là cơ quan dùng để giám đốc cấm y vệ, do những thái giám do hoàng thượng tín nhiệm tổ thành. Sau đó, quyền lực của tổ chức này ngày càng tăng, đến thời Tuyên Đức, Tuyên Tông Chu Chiêm Cơ càng tín nhiệm với các thái giám bên mình hơn. Thái giám thậm chí có thể tu cải bình nghị các tấu chương của thượng thư đưa lên. Tương ứng, chức quyền của Đông hán càng lúc càng lớn, đã ẩn ước có khả năng đối kháng với cấm y vệ.

“Thì ra là Tào công công,” Tổng Vân Nhi mặt lạnh như sương, “Người có biết hải tử này là ai không?”

Tào chương ban lưng gù thưa: “Ti chức... ti chức biết...”

“Biết mà các người còn dám hạ độc thủ như vậy với hần? Lá gan của các người quá lớn rồi hen? Đừng nói gì người là một chưởng ban nhỏ, cho dù là Hần công Đông hán của các người cũng không dám đối đãi với trưởng tử Dương gia ta như thế? Ai cho các người cái gan lớn như vậy?”

Tào chưởng ban đỏ mặt, bối rối vô cùng: “Nhà tôi... nhà tôi không dám làm hại Dương công tử, chỉ là muốn hộ tống Dương công tử về kinh thành, giao cho Dương chỉ huy sứ, hắc hắc...”

Tổng Vân Nhi lạnh lùng nói: “Được rồi, không cần ở đó lấp liếm với ta nữa, Đông hán các người rốt cuộc làm cái gì cấm y vệ chúng ta đều rõ hết. Đối với chuyện các người đang làm, chúng ta không muốn nhúng tay vào. Chỉ có điều, các người đừng coi cấm y vệ chúng ta là vật muốn nắn muốn bóp gì cũng được, đến lúc rút tay lại không được chỉ sợ là các người!”

Tào chưởng ban biết Tổng Vân Nhi đã nghe lời chúng nói với nhau vừa rồi, càng bối rối hơn, khan giọng đáp: “Ti chức không dám... ti chức không dám...”

Tổng Vân Nhi mục quang như điện, quét mắt nhìn họ một vòng, bảo: “Chuyện của các người Sơn nhi của ta thấy, các người muốn lưu hần lại giao cho hoàng thượng. Bốn quan cũng thấy rồi, các người có phải là định lưu bốn quan lại luôn không?”

“Không dám... ti chức không dám...” Tào chưởng ban suýt toát mồ hôi lạnh.

Tổng Vân Nhi hừ hừ: “Vậy còn không mau trả đoản kiếm của Sơn nhi ta lại! Còn muốn ta tự thân động thủ hay sao?”

Tào chưởng ban vội chạy ra vườn lấy thanh đoản kiếm của Dương Đạp Sơn vừa bị đánh văng ra trở lại quỳ xuống hai tay đưa cho Dương Đạp Sơn. Dương Đạp Sơn tiếp lấy thu vào trong tay áo.

Tổng Vân Nhi nắm tay Dương Đạp Sơn: “Sơn nhi, chúng ta đi thôi.”

Dương Đạp Sơn vội nói: “Dì năm, bọn chúng mua nông phụ về cho có thai, sau đó cưỡng ép phá thai họ, tàn sát thai nhi, giết chết Ngô thị, phải bắt chúng hỏi tội.”

Tổng Vân Nhi cười khổ nói: “Chuyện này... chúng ta về rồi nói, nghe lời dì năm đi!”

Dương Đạp Sơn chỉ còn biết gật đầu, đi theo Tổng Vân Nhi ra ngoài.

Tào chưởng ban mang theo đám người đưa họ ra tới cửa lớn, thi lễ nói: “Cung tiễn Tổng phó chỉ huy sứ. Cung tiễn Dương công tử!”

Dương Đạp Sơn quay đầu hậm hực nói: “Các người chờ đó, thiếu gia ta sẽ còn quay lại tìm kiếm các người!”

Sắc mặt Tào chưởng ban biến hẳn, khom người thi lễ, chờ hai người Tổng Vân Nhi đi rồi mới quay lại trong vườn, đóng cửa lớn lại.

Dương Đạp Sơn nắm chặt tay Tổng Vân Nhi, vui mừng đến ứa lệ, nói: “Dì năm! Con... con không biết vì sao mà quên hết chuyện trước đây rồi, vừa rồi nhìn thấy dì con mới nhớ lại một chút.”

A! Tổng Vân Nhi cả kinh, dừng ngay lại dựa vào ánh đèn ven đường nhìn Dương Đạp Sơn: “Sơn nhi, rốt cuộc là chuyện gì?”

“Con... con cũng không biết là chuyện gì, con chỉ nhớ mình tỉnh lại trên một con thuyền, sau đó đầu rất đau, mọi chuyện trước đó đều quên sạch, vừa rồi nhìn thấy gì con mới nhớ lại rất nhiều chuyện. Con nghĩ, dường như con bị chứng quên quá khứ như cha con nói.”

Tổng Vân Nhi cũng nghe Dương Thu Trì nói qua về tri thứ y học hiện đại, do đó biết chứng bệnh này, thậm chí nghĩ thì ra là Dương Đạp Sơn bị mất trí tạm thời, hèn gì lại đi làm hỏa kế và bộ khoái thuộc tầng lớp tiện dân.

Nàng biết bệnh chứng này thường do ngoại thương gây ra, vội hỏi: “Hồi tử, bộ con đã từng bị trọng thương ở đầu hả?”

“Xem ra là vậy a, nhân vì con tỉnh lại thì sau đầu đau lắm, nhưng làm sao thụ thương thì không nghĩ ra.”

“Vậy thì hiện giờ, hiện giờ đã nghĩ ra chưa? Con hãy nghĩ kỹ coi, từ từ ấy, còn nhìn dì năm nè, nhìn kỹ dì năm, nói không chừng sẽ nhớ lại nhiều điều....” Tống Vân Nhi gấp rút nói. Nàng biết chứng mất trí tạm thời này tốt nhất là ở trong hoàn cảnh quen thuộc, sự vật quen thuộc hay con người quen thuộc mới có thể hồi ức lại dĩ vãng. Hiện giờ không có hoàn cảnh quen thuộc, chỉ có mình nàng là người quen, hi vọng là hẳn có thể nhìn nàng để nhớ lại quá khứ.

Dương Đạp Sơn nhìn Tống Vân Nhi nhíu mày suy nghĩ, từ từ nói: “Con nhớ cha con dường như là Dương Thu Trì..., là... cảm ỷ vệ chỉ huy sứ. Kỹ thuật phá án của con đều do cha con dạy, mẹ con... mẹ con là Liễu Nhược Băng, võ công thiên hạ đệ nhất, đúng rồi, mẹ thì ra là sư phụ của dì năm người...”

“Đúng đúng!” Tống Vân Nhi cao hứng reo lên, “Con nhớ tiếp nữa xem, từ từ nhớ... đừng gấp! Tổ mẫu của con, còn dì cả nữa....”

545. Chương 513: Tìm Lại Ký Ức (2)

Tống Vân Nhi cao hứng vô cùng, nắm tay Dương Đạp Sơn nhảy như cô bé mới lớn vậy, lại hỏi: “Vậy con nhớ sao bị thương không?”

Dương Đạp Sơn lại nhíu mày, dưng tay vỗ vỗ trán, lúc sau thì lắc đầu đáp: “Con không nhớ ra được.”

Kỳ thật Dương Đạp Sơn có thể trong vòng mấy tháng mà khôi phục ký ức đã không tệ rồi, còn về quá trình té núi thụ thương thuộc về chi tiết có hại cho ký ức, đại não do công năng tự bảo hộ đã ngăn cản hẳn nhớ lại điều này, cho nên thủy chung vẫn không nghĩ ra.

Tống Vân Nhi vội kéo tay hắn: “Nghĩ không ra thì thôi vậy, đừng nghĩ nữa để ảnh hưởng đến tâm thần, chúng ta về trước thôi.”

Dương Đạp Sơn gật gù đầu, hai người tiếp tục đi, không xa thì từ trong hắc ám chạy ra một đám người, người đi đầu gọi to: “Đạp Sơn! Người ra được là hay quá rồi!” Những người khác cũng đua nhau reo hò.

Những kẻ mới đến chính là Thành Tử Cầm cùng sáu hầu và các bộ khoái.

Thành Tử Cầm chạy tới nhìn lên nhìn xuống Dương Đạp Sơn, thấy hắn hoàn hảo không tổn hại gì, bấy giờ mới yên tâm, quay sang Tống Vân Nhi khom người nói: “Đa tạ tiền bối viện thủ!”

Dương Đạp Sơn nghi hoặc nhìn họ, Thành Tử Cầm nói: “Vừa rồi chúng ta ở tường bao ngoài hậu viện nghe người la hét trong đó, chúng ta định xông vào nhưng không có thang cũng không có phi thảo, đang nóng lòng thì vị tiền bối này hiện thân, lộ ra một đòn võ công cao tuyệt, khiến chúng ta đều chấn động, sau đó nói chúng ta ở ngoài chờ, không được tiến vào, tiền bối đi cứu người. Sau đó người tiến vào, quả nhiên là cứu được người ra.”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Cái gì mà tiền bối a, đây là dì năm của ta! Người là....”

Vừa nói đến đây, chợt nghe Tống Vân Nhi ho khan mấy tiếng, biết là nàng không muốn tiết lộ thân phận, vội chữa lại: “Dì năm của ta võ công lợi hại lắm, cứu ta ra chẳng phải là chuyện nhỏ như con thỏ hay sao!”

Thành Tử Cầm vội vái Tống Vân Nhi một lễ dài: “Tử Cầm ra mắt dì năm!”

Tống Vân Nhi ngẩn người, Dương Đạp Sơn vội giải thích: “Tử Cầm xưng hô tỷ đệ với con, cho nên mọi gọi dì như vậy, hi hi.”

Tống Vân Nhi khe khẽ gật đầu, bảo Dương Đạp Sơn: “Sơn nhi, chúng ta về thôi.”

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới từ biệt với bọn Thành Tử Cầm, dẫn Tống Vân Nhi về nhà mình.

Hạnh nhi nghe Dương Đạp Sơn giới thiệu, vội quỳ xuống dập đầu: “Hạnh nhi bái kiến ngũ phu nhân.” Tống Vân Nhi vội đỡ cô bé dậy.

Dương Đạp Sơn giản đơn thuật lại chuyện thu Hạnh nhi làm nha hoàn, Tống Vân Nhi cũng rất thích cô bé này.

Đến phong khách, sau khi dâng trà thơm, Hạnh nhi lui xuống dưới.

Dương Đạp Sơn không hiểu hỏi: “Dì năm, tên Tào chứng ban đó làm chuyện thương thiên hại lý, còn hại nhân mạng, tự bọn chúng cũng nhận tội rồi, dĩ vô công cao như vậy, đám đó đâu phải là đối thủ của dì, vừa rồi sao không bắt chúng lại luôn! Nếu không được thì điều động cấm vệ bắt chúng a!”

Tống Vân Nhi cười khỏ: “Hài tử, con còn nhỏ, rất nhiều chuyện con không hiểu đâu. Đông hán làm chuyện này đã khá lâu rồi, cấm vệ vệ đã sớm có mặt báo, hành vi của chúng chúng ta đều biết rõ, nhưng mà do chúng phụng chỉ ý của hoàng đế, cấm vệ vệ chúng ta đụng vào Đông hán được, nhưng chúng ta không thể chọc vào hoàng thượng được.”

“Hoàng thượng? Hoàng thượng sao lại để cho Đông hán làm chuyện như vậy?”

“Chính là vì hoàng thượng có chứng nhức đầu, mỗi khi đau lên đều hận không dùng đầu cụng vào tường. Năm rồi, Đông hán không biết tìm ở đâu ra một lão đạo có đạo hiệu là Chân Linh tử, biết làm mấy trò nhỏ, chọc cho hoàng thượng rất vui. Lão đạo này còn cấp đơn dược cho hoàng thượng trị bệnh đầu, có chút hiệu nghiệm, chỉ có điều không lâu sau lại tái phát. Lão đạo nói muốn trị dứt tận gốc bệnh của hoàng thượng, cần phải dùng phương pháp đặc biệt luyện ra một món thuốc. Món thuốc này không những trị dứt bệnh nhức đầu, còn có thể kéo dài tuổi thọ, thậm chí trường sinh bất lão!”

Dương Đạp Sơn hơi hiếu kỳ: “Trên đời này có loại thuốc đó sao?”

Tống Vân Nhi khẽ đáp: “Sao lại có loại thuốc đó được chứ? Cha con nói trên đời này căn bản không có khả năng trường sinh bất lão, sinh lão bệnh tử đều là quy luật tự nhiên, vạn sự vạn vật đều không thoát khỏi quy luật này, ngay cả Tần Thủy Hoàng cũng không chạy thoát khỏi luật sinh tử luân hồi. Cha con còn nói, thậm chí ngay cả mặt trời cũng có ngày sẽ chết hổng chỉ là người, lão đạo đó là lừa người đấy.”

“Vậy cha con vì sao không vạch mặt lừa của lão?”

“Làm sao mà vạch mặt a, hoàng đế các triều đều thà tin là có còn hơn là không đối với loại thuốc trường sinh bất lão này. Huống chi lão đạo này có món thuốc có thể tạm thời trị bệnh nhức đầu của hoàng thượng, do đó hoàng thượng đối với Chân Linh tử lão đạo cái gì cũng nghe. Cha con thấy loại thuốc này thái quá thương thiên hại lý, nhiều lần khuyên ngăn, nhưng hoàng thượng cứ không nghe, cha con cũng không còn cách nào.”

“Là món thuốc nào a? Dương Đạp Sơn hiếu kỳ hỏi, tiếp theo đó nghĩ tới các bà bầu và thai nhi, liền hỏi: “Chẳng lẽ có liên quan đến các phụ nữ mang thai?”

Tống Vân Nhi gật đầu: “Đúng vậy, lão đạo Chân Linh Tử này đưa ra phương thuốc chính là đại não của những thai nhi chưa ra đời!”

“A!” Dương Đạp Sơn hô lên cả kinh, “Cái đó là thuốc gì vậy a!”

“Chân Linh Tử nói, muốn trị dứt căn bệnh đau đầu của hoàng thượng cần phải lấy não của em bé chưa sinh làm thuốc dẫn, cấp cho lão luyện đơn. Phải dùng ba lần chín hai vạn bảy nghìn đại não của thai nhi mới thành hình để luyện ba lần bảy nghìn bảy trăm ngày mới luyện ra viên đơn trường sinh bất lão này!”

“Thật đúng là hồ thuyết bát đạo! Trên đời này làm gì có chuyện lấy óc thai nhi là chất dẫn thuốc bao giờ!”

“Đúng a, nhưng lão đạo này nói rất có thần, hoàng thượng tin ngay. Cho nên, hoàng thượng đem nhiệm vụ thu thập hai vạn bảy nghìn đại não thai nhi giao cho Đông hán. Đông hán cũng biết chuyện này hại trời hại lý, cho nên không dám tiến hành ở những chỗ đông người, mà chạy về Khánh Dương phủ hay những chỗ hẻo lánh mua nhà cửa nuôi rất nhiều nông phụ cho họ mang thai, năm sáu tháng sau cho phá thai sinh thai nhi, lấy đại não xong bí mật đưa về kinh thành giao cho lão đạo.”

Dương Đạp Sơn nghe mà toàn thân phát ớn lạnh, thật đúng là khó tin, trầm giọng: “Tuy nói là hoàng thượng các triều đều chạy theo như vịt vụng trường sinh bất lão, cái đó cũng có thể hiểu được, nhưng sử dụng phương pháp này để kéo dài tuổi thọ, cầu trường sinh bất lão quả thật là thiên lý khó dung!” (Chú: Gần đây có lời đồn về “Canh thai nhi”, sự thật thế nào chưa rõ, nhưng nếu có người làm như thế quả là không thể chấp nhận. Thử tìm google bằng mục từ “Canh thai nhi” để tìm hiểu thêm. ND.)

Chú thích:

(*) Đông Hán, Đông Xưởng: Là tên một tổ chức thuộc cơ cấu Xưởng Vệ thời nhà Minh. Xưởng vệ () là cụm từ dùng để chỉ các cơ quan giám sát được hoàng đế nhà Minh thành lập để giám sát hành vi, cử chỉ của các quan lại thuộc mọi cấp. Là các cơ quan an ninh do hoàng đế nhà Minh trực tiếp quản lý, xưởng vệ được hưởng quyền truy xét, tra khảo phạm nhân không cần thông qua các cấp xét xử thông thường, đây là một đặc điểm tiêu biểu thể hiện bản chất chuyên chế phong kiến của triều đình nhà Minh.

Xưởng vệ bao gồm bốn cơ quan giám sát là Cẩm y vệ được thành lập dưới thời Minh Thái Tổ, Đông xưởng được thành lập dưới thời Minh Thành Tổ, Tây xưởng được thành lập dưới thời Minh Hiến Tông và Nội hành xưởng được thành lập dưới thời Minh Vũ Tông. Ngoại trừ Cẩm y vệ do một vị quan quản lý, ba Xưởng đều do hoàng đế trực tiếp điều hành với sự cố vấn của các hoạn quan.

Cẩm y vệ ((chữ Hán giản thể: 锦衣卫, chính thể: 錦衣衛, latin hóa: Jinyi Wei); Bảo vệ áo gấm) được Minh Thái Tổ thành lập năm 1382 với cơ cấu ban đầu gồm 500 người. Vốn là vị hoàng đế có tính đa nghi và từng xử nhiều vụ án công thần lớn như Hồ Duy Dung, Lam Ngọc, Minh Thái Tông thành lập Cẩm y vệ với ý định biến đây thành lực lượng cận vệ thân tín của ông đồng thời giúp Minh Thái Tổ thăm dò, giám sát hoạt động của các quan viên trong triều. Tới năm 1385 lực lượng Cẩm y vệ đã lên tới 14.000, họ được mệnh danh là “Triều đình ưng khuyển” (, chó săn, chim ưng của triều đình). Quyền lực của Cẩm y vệ lên tới đỉnh cao vào thời Minh Vũ Tông với lực lượng lên tới khoảng 200.000 người, thành viên của Cẩm y vệ được quyền điều tra, giam giữ, tra tấn không cần thông qua thủ tục xét xử thông thường mà chỉ cần nhận lệnh trực tiếp từ hoàng đế. Cẩm y vệ được giải tán sau khi nhà Minh sụp đổ trong cuộc tấn công của Sấm vương Lý Tự Thành và nhà Thanh.

Đông xưởng (; Xưởng phía đông), tên đầy đủ Đông tập sự xưởng () được thành lập dưới thời Minh Thành Tổ. Vốn lên ngôi bằng cách cướp ngai vàng của người cháu, Minh Thành Tổ cũng đa nghi không kém gì Minh Thái Tổ vì vậy để trấn áp các lực lượng chính trị chống đối, vị hoàng đế này quyết định thành lập Đông xưởng vào năm 1420 để bí mật giám sát các quan lại trong triều đình, các tướng lĩnh trong quân đội, các quan viên bên ngoài, các học giả có tiếng trong xã hội. Đông xưởng do một hoạn quan đứng đầu với chức danh đầy đủ là Khâm sai tổng đốc Đông xưởng quan giáo biện sự thái giám () gọi tắt là Đề đốc Đông xưởng () hay Xưởng công (), Đốc chủ (). Dưới Xưởng công, đặc vụ của Đông xưởng được chia làm 8 cấp khác nhau. Bên trong Đông xưởng người ta cho dựng tượng Nhạc Phi để nhắc nhở các đặc vụ không được gây ra án oan.

Kết quả điều tra của Cẩm y vệ được báo cáo trực tiếp lên hoàng đế. Dựa theo kết quả điều tra, Đông xưởng có đặc quyền bắt giam, tra tấn và thậm chí là kết án không cần qua xét xử thông thường. Do đặc quyền này nên về sau, đặc vụ Đông xưởng bắt đầu phát sinh tệ nạn, nếu không đàn áp dã man các lực lượng đối lập thì cũng vì mưu lợi cá nhân mà những nhiều phạm nhân. Khét tiếng vì những hình phạt tra tấn tàn ác, Đông xưởng được cho là đã tạo nên rất nhiều vụ án oan trong giới quan lại và cả dân chúng.

Tây xưởng (), tên đầy đủ Tây tập sự xưởng () được thành lập năm Thành Hóa thứ 12 (1476) thời Minh Hiến Tông. Sau vụ án nghi làm phản của đạo sĩ Lý Tử Long, Minh Hiến Tông không tin vào năng lực của Đông xưởng nên ra lệnh cho hoạn quan Ônng Trục thành lập một tổ chức giám sát mới lấy tên Tây xưởng với các thành viên được tuyển lựa từ Cẩm y vệ. Năm Thành Hóa thứ 18 (1482), biết tin Ônng Trục lạm dụng quyền lực, Minh Hiến Tông ra lệnh phế bỏ Tây xưởng. Đến thời Minh Vũ Tông vì chuyện đàn áp đại thần chống đối nên lại cho lập lại Tây xưởng.

Nhiệm vụ chính của Tây xưởng là giám sát các phát ngôn của dân chúng, từ đó bắt giam, tra tấn những người nghi ngờ chống đối triều đình. Ônng Trục lợi dụng quyền lực này của Tây xưởng đã hoành hành bá đạo, buộc các nghi phạm phải bỏ tiền để không bị Tây xưởng xét xử, vì vậy đã tạo nên nhiều vụ án oan lớn.

Nội hành xưởng () hay Nội xưởng () được hoạn quan Lưu Cẩn thiết lập thời Minh Vũ Tông cũng với nhiệm vụ và quyền hạn tương tự như 3 Xưởng vệ khác và cũng gây ra tai tiếng không kém trong dân gian. Tuy chỉ tồn tại năm năm thì bị triệt bỏ vì sự lộng hành của Lưu Cẩn, Nội hành xưởng cũng đã gây ra nhiều vụ giết hại các quan lại trong sạch.

546. Chương 514: Ân Kết

Minh Tuyên Tông Chu Chiếm Cơ thích đầu dề, trong lịch sử nổi danh về chuyện này, người ta xưng là “Hoàng đế đầu dề”. Hoàng thượng thích cái gì, người nịnh hót đều có cả. Đương nhiên những kẻ có quyền thế sẽ sử dụng nhân dân toàn quốc để nịnh hót hoàng thượng, bấy giờ mới có một thiên “Con dề” trong Liêu Trai Chí Dị của Bồ Tùng Linh dẫn thối đăm mê đá dề của hoàng thượng trong những năm Tuyên Đức của Minh triều này mà phát sinh, ảnh hưởng sâu rộng đến mức phải lao khổ tốn kém tiền tài của nhân dân rồi.

“Đây chẳng phải là... đó chẳng phải là chơi bởi lêu lỏng mất cả ý chí hay sao? Bọn Đông Hán quả là ngu muội càn rỡ!”

“Đúng a, cha của con nhân vì chính trực, vốn không thích vượt mông ngựa, nhiều lần khuyên gián hoàng thượng dốc lòng cho việc nước. Hoàng thượng mới đầu còn nghe, có chút thu liễm, nhưng đến sau nghe mãi thành ra phiền. Có lúc cha con tiến vào cung diện thánh khuyên gián, hoàng thượng giả bệnh không gặp luôn. Cha con về tới nhà thường than vắn thở dài, cộng thêm thể lực Đông Hán ngày càng mạnh, hoàng thượng tin dùng Đông Hán, thậm chí đem sự tình vốn do cấm vệ chúng ta quản đem giao cho Đông Hán xử lý. Việc tập trung nông phụ cho thụ thai rồi ép phá thai lấy đại não của thai nhi để làm chất dẫn thuốc là thánh chỉ của hoàng thượng, cấm vệ chúng ta có muốn quản cũng quản không được.”

Dương Đạp Sơn thầm nghĩ, chẳng trách Tào công công lưng gù kia ra về ta đây, thì ra là có hoàng thượng chống lưng ở phía sau. Hắn hỏi: “Như vậy thì làm sao bây giờ? Chẳng lẽ cứ chiều theo như vậy, để cho bọn chúng tàn hại sanh linh sao?”

Tổng Vân Nhi thở dài: “Hài tử, đây không phải là chúng ta không quản, mà chúng ta quản không được a. Ví dụ lấy chuyện này mà nói, cha con và ta nhiều lần tiến cung diện thánh, nói việc này có nhiều tệ đoan, khuyên hoàng thượng đình chỉ hành vi của Đông Hán. Hoàng thượng chỉ cười ha hả với chúng ta, tiếp tục cho Đông Hán cứ làm tới.”

Dương Đạp Sơn nói: “Không được! Chúng ta không thể để vậy không quản. Địa phương khác con không biết, chứ ở chỗ này mà người của Đông xưởng làm điều thương thiên hại lý trên đầu còn, còn giết chết nhân mệnh, con phải quản!”

“Không được làm càn!” Mặt Tổng Vân Nhi trầm lại, “Con nếu làm loạn lên sẽ gây phiền phức cho cha con! Đông Hán không phải là thứ thường, không thể gây rắc rối được đâu.”

“Con cũng biết. Di năm, di yên tâm đi, con sẽ không làm loạn đâu. Bọn chúng làm chuyện ngược với đạo trời thế này, ông trời nhất định không buông tha cho họ!”

Tổng Vân Nhi nhìn chằm vào Dương Đạp Sơn, vỗ vỗ vai hắn: “Được rồi, trời khuya rồi, con cũng nên nghỉ ngơi đi. Ta trở về Cấm vệ bách hộ sở của Khánh Dương phủ, sáng mai sẽ đến gặp con.”

Dương Đạp Sơn tiễn Tổng Vân Nhi ra ngoài cửa, sau đó mới vậy tay chào từ biệt.

Trở vào trong, Dương Đạp Sơn ngồi trong phòng khách một hồi, rồi mới tắm rửa đi ngủ.

Canh ba đêm đó, hắn thức dậy lấy từ trong rương pháp y một món, sau đó mặc đồ dạ hành, che mặt đến phía sau tòa trạch viện thần bí đó dùng phi thảo phóng lên đỉnh phòng, len lén quay trở lại tiểu viện lúc tối.

Lần này hắn đặc biệt cẩn thận, tự tin không để cho hai lão giả võ công cao cường kia phát hiện.

Đến đỉnh phòng của tiểu viện, hắn khẽ hé ngó ra nhìn xuống, thấy trong phòng có hai cái kháng (Chú: phía Bắc Trung Quốc về mùa đông rất lạnh, phải xây bực ở trên, trong bực có đốt lửa sưởi cho ấm khi ngủ. ND) Trên kháng có hai người ngủ, nhờ vào ánh trăng, có thể phân biệt được đó là hai lão giả võ công cao cường lúc tối.

Bất chợt nhìn thấy họ, Dương Đạp Sơn giật mình, người hơi trầm, dưới chân chợt vang lên tiếng rắc, đã đạp vỡ một phiến ngói. Dương Đạp Sơn ngằm bảo không xong, tiếng vang này tuy không lớn, nhưng đủ cho hai lão giả có võ công cao cường kia tỉnh giấc. Hắn bắt giác sờ đoản kiếm, nhưng không ngờ hai lão giả đó vẫn tiếp tục ngủ, còn ngáy mấy tiếng nho nhỏ.

Hai người này sao ngủ say dữ vậy? Dương Đạp Sơn ngằm bảo gặp may, không kịp nghĩ nhiều vượt qua đỉnh nhà đến phía trên phòng trong, mở ngói ra xem thấy đó là chỗ ngủ của Tào chương ban lưng dù.

Dương Đạp Sơn phóng phi thảo xuống, móc vào khung cửa sổ tụt xuống đất, mở cửa sổ nhảy vào phòng rồi đóng chặt lại.

Tào công công đó đang ngủ say, căn bản không phát giác trong phòng vừa tiến vào một vị tử thần!

Dương Đạp Sơn khẽ bước lại bên giường, đánh lên đầu lão một chưởng. Tào chương ban Tào công công rú khẽ rồi ngất đi. Dương Đạp Sơn tiếp đó lặc người nấp vào sau tủ đứng, áp sát tường. Nếu như hai người ở ngoài xông vào, hẳn chỉ còn nước phá cửa sổ mà chạy.

Nhưng chờ một chút mà gian ngoài không có động tĩnh gì, Dương Đạp Sơn mừng thấp, hai cao thủ mà ngủ say như chết vậy, thật là trời giúp ta rồi! Xem ra tử kỳ của Tào công công quả thật đã đến.

Dương Đạp Sơn cho tay vào người, móc ra một món, chính là một ống tiêm!

Hắn lấy nắp đây ống tiêm ra, hút một ống không khí, sau đó đến bên giường vén mền, chụp lấy bàn tay trần trụi của Tào chương ban, cắm kim vào tĩnh mạch, chẳng do dự gì bơm ngay một ống không khí vào tĩnh mạch của y.

Rất nhanh, mặt của Tào công công lộ ra biểu tình thông khổ, co giật mấy cái rồi bất động.

Không khí có thể giết người. Một lượng không khí đủ khi đưa vào tĩnh mạch của con người sẽ sản sinh một lượng lớn vật tắc tĩnh mạch bằng không khí chạy về tim. Do tim co rút, sẽ biến không khí thành vô số bọt khí nhỏ, trở ngại huyết dịch từ tĩnh mạch về tim và từ tim trở về động mạch, gây cản trở nghiêm trọng cho quá trình tuần hoàn. Khi các vật tắc đi vào động mạch vành sẽ làm ngăn chặn tuần hoàn của mạch vành, gây cản trở lớn cho hoạt động của tim gây cái chết rất nhanh. Trong khi đó, những vật tắc bằng không khí đi vào phế động mạch sẽ làm cho phế động mạch bị không khí bịt lại, dẫn đến sự khuyết dưỡng khí trầm trọng tạo nên sự tử vong.

Phương pháp giết người này ở xã hội hiện đại người ta chỉ cần giải phẫu là phát hiện ra ngay. Nhưng nếu cơ thể đã thối rửa, tim và đại tĩnh mạch đã bị thối rửa xuất hiện bọt khí hay hòa lẫn vào nhau thì rất khó tra ra. Còn ở xã hội cổ đại, y học thường thức và thủ đoạn kiểm tra không thể nào suy ra điều này.

Đã làm thì làm cho trót, hai cao thủ kia và trung niên có nốt ruồi là đồng phạm, cũng cần phải bị diệt trừ. Dương Đạp Sơn lên ra gian ngoài, phát hiện hai lão giả võ công cao cường ngủ rất say, lòng thầm mừng rồi theo cách như cũ đánh mỗi người một chưởng lên đầu, cho chúng hôn mê đi, sau đó bơm vào tĩnh mạch chúng một ống khí.

Chẳng mấy chốc, hẳn đã khiến hai lão giả võ công cực kỳ cao cường đó giãy mấy cái rồi đầu óc mê muội xuống dưới địa ngục luôn.

Sự tình phi thường thuận lợi, Dương Đạp Sơn rất cao hứng, phóng ra ngoài cửa sổ nhảy lên nóc nhà, dùng phi thảo móc vào cửa sổ đóng chặt lại.

Hắn cũng theo cách đó lên vào phòng của trung niên nốt ruồi kể bên, dùng bơm không khí giết chết.

Sau khi kiểm tra hiện trường không có dấu vết gì, Dương Đạp Sơn vốn chuẩn bị một mồi lửa đốt trạch viên dơ bẩn này, nhưng lại sợ Đông Hán hoài nghi, nghĩ nếu như đã khiến chân hung giết chết Ngô thị đền tội, công tác của mình đã làm hết sức rồi, còn toàn bộ án liên quan đến việc lấy não thai nhi nấu thuốc liên quan đến hoàng thượng, hẳn không có năng lực lo liệu.

Dương Đạp Sơn len lén ra ngoài vườn, bay qua tường trở về nhà.

Vừa tiến vào phòng khách, hắn lập tức cảm thấy phòng khách có người, trầm giọng hỏi: “Ai?” Chẳng lẽ là người của Đông Hán phát giác, theo dõi đến đây?

Trong hắc ám, một giọng nói trong trẻo cất lên: “Là ta, dì năm của con đây!” Nghe giọng nói thì ra là Tống Vân Nhi.

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới thở phào, oán trách: “Dì năm! Dì làm cái gì mà đêm hôm khuya khoắc trốn ở đó, dọa chết con luôn a!”

Tống Vân Nhi cười nói: “Vừa rồi cái gan của con lớn như vậy, sao bây giờ lại nhỏ thế kia?”

“Vừa rồi?” Dương Đạp Sơn rung động trong lòng, “Vừa rồi cái gì?”

“Con còn giả vờ làm cái gì?” Tống Vân Nhi quệt lửa đốt đèn, từ từ nói: ‘Con không phải đáp ứng là không đi gây chuyện rồi hay sao? Vừa rồi con chạy trở lại giết chúng, lỡ đâu xảy ra sự tình gì rồi làm sao?’

Dương Đạp Sơn vừa kinh vừa mừng: “Dì năm. Thì ra là dì cứ theo con? Hà hà, con còn kỳ quái chứ, sao hai cao thủ đó ngủ dữ như vậy, thì ra là gì động chân động tay phải không?”

Tống Vân Nhi nghiêng mặt: ‘Con đó a, làm càn đi giết người như vậy, hai lão đầu đó võ công cao hơn con nhiều, còn làm sao có thể vào được?’

Dương Đạp Sơn tươi cười đến ngồi cạnh Tống Vân Nhi: “Hi hi, do đó dì năm người giúp con hạ mê hương vào chúng, đúng không?”

“Hừ. Mê hương thường đối phó sao được với loại cao thủ đó? Mê hương của dì năm đây còn cộng thêm nhuyễn cân tán...”

“Nhuyễn cân tán? Là nhuyễn cân tán của mẹ con hả? Hi hi, con nhớ mẹ con đã từng nói, loại nhuyễn cân tán này phục vào toàn thân mềm nhũn, không thể sử dụng được chân lực.”

“Đúng, nếu không sao con đến bên người chúng mà chúng không phát hiện được con, ha ha.”

Dương Đạp Sơn bây giờ mới biết thì ra là Tống Vân Nhi phát hiện mình có ý đồ, cũng không ngăn cản, mà đi trước dùng nhuyễn cân tán trộn mê hương khiến cho hai cao thủ đó hôn mê ngủ đi, do đó hắn mới thuận buồm xuôi gió tiêu diệt bốn tên độc ác.

Dương Đạp Sơn cao hứng nắm tay nàng: “Dì năm, dì thật lợi hại! Cảm ơn dì đã giúp con!”

“Tên quỷ gần bướng!” Tống Vân Nhi thương yêu vuốt mũi hắn một cái, “Chuyện này không được nói ra, trở về ngay cả mẹ cha con cũng không được nói, nếu không Đông hán sẽ không để yên đâu.”

Dương Đạp Sơn thề lưỡi: “Biết rồi, dì năm.”

“Còn nữa, sau này không được phép làm càn như vậy nữa, ta mà phát hiện con làm bừa, ta sẽ thủ tiêu chuyến du lịch này của con, bắt con phải trở về kinh thành!”

“Dạ! Biết rồi ạ!” Dương Đạp Sơn cười cười đáp.

Tống Vân Nhi nhìn Dương Đạp Sơn, hỏi: “Sơn nhi, cô nàng bộ đầu Thành Tử Cẩm đó có vẻ có ý với con, hai đứa có phải là...”

“Dì năm!” Dương Đạp Sơn hơi ngượng, “Người ta là thượng ti của con, đối với con trước giờ không có ngọt ngào gì, sao lại nghĩ đến chuyện đó chứ.”

“Không có thì tốt, con hiện giờ còn nhỏ, chuyện hôn nhân tốt nhất về kinh thành rồi tính, mẹ cha con, còn có tổ mẫu nữa sẽ chọn cho con một người vợ xứng đáng, Thành bộ đầu này dù sao cũng là xuất thân tiện dân...”

“Xuất thân tiện dân thì đã làm sao!” Dương Đạp Sơn nhảy dựng lên, “Nếu là người ta tốt thì được chứ gì, nhà chúng ta sao lại tính tới chuyện đó chứ?”

Tống Vân Nhi cười: ‘Coi con kia, còn nói là không có quan hệ gì với nàng ấy, dì năm chỉ thử có chút là con lộ mặt chuột ra liền.’

Dương Đạp Sơn bây giờ mới biết Tống Vân Nhi đang cố ý thử mình, hơi ngượng.

Tống Vân Nhi nói: “Hai con nếu là thật lòng yêu nhau thì chúng ta không có can thiệp đâu, con tự nắm cho chắc đi là được, sau này về kinh thành chúng ta có thể điều nàng ta đến đó, cho nàng ta vào cấm y vệ.”

Dương Đạp Sơn cao hứng gật đầu.

Tống Vân Nhi dừng một chút, lại nói: “Hài tử, hay là theo dì năm về kinh thành đi, cha mẹ con nhớ con muốn chết rồi! Đặc biệt là tổ mẫu và dì cả, mọi người đều đặc biệt lo nhớ đến con.”

“Con không chịu đâu! Con còn thời gian du lịch một năm rưỡi nữa mà, mọi người không được nói rồi nuốt lời chứ!”

Tổng Vân Nhi thở dài: “Vậy được, con trong thời gian một năm rưỡi này chuẩn bị tiếp tục ở đây làm bộ khoái?”

“Đúng a, làm bộ khoái vui lắm.”

“Được rồi, chúng ta đáp ứng không can thiệp vào chuyện của con, nhưng con cũng đáp ứng chúng ta không làm chuyện nguy hiểm đó nữa.”

“Biết rồi, dì năm, con sau này không dám làm vậy nữa đâu!” Dương Đạp Sơn cười hề hề đáp.

Tổng Vân Nhi nghiêm mặt: “Dì năm không giận với con đâu. Con nên nhớ, cha con quyền cao chức trọng, vì Dương gia của chúng ta, con đừng có gây phiền phức cho người, đặc biệt là chuyện liên quan đến Đông hán. Sau này gặp phải sự tình có liên quan đến Đông hán, con có thể đến tìm cảm y vệ của Khánh Dương phủ, chúng sẽ đem tin tức truyền gấp cho chúng ta. Tự con không được khinh thường động thủ.”

Dương Đạp Sơn nghe Tổng Vân Nhi nói trịnh trọng như vậy, vội thu nụ cười, gật đầu đáp: “Dì năm, dì yên tâm đi, Sơn nhi nhớ rồi.”

“Vậy được, ngày mai ta sẽ trở về kinh thành, con hãy tự cẩn thận giữ mình đó.” Tổng Vân Nhi dặn dò xong rồi cáo từ bỏ đi.

Sáng hôm sau, Dương Đạp Sơn đến phòng trực của bộ khoái, Thành Tử Cầm kéo hán sang một bên, hỏi tình hình do thám hôn qua. Do chuyện trọng đại, Dương Đạp Sơn không dám nói gì với Thành Tử Cầm, chỉ đáp là mình vừa tiến vào trạch viện chưa dò được tin gì thì bị phát hiện, rất may là dì năm đã cứu hán.

Thành Tử Cầm đành phải tin là vậy. Hai người nói chuyện phiếm một hồi thì bộ khoái đồ thường chịu trách nhiệm giám thị trạch viện thần bí đó vào báo cáo nghe nha hoàn ra ngoài thỉnh lang trung nói rằng chủ nhân và ba tùy tùng của trạch viện này, bao gồm cả trung niên mũi có nốt ruồi, đêm qua ngủ đã chết luôn. Các lang trung được mời về xem xét đều nói là bị bạo tạt mà chết, hiện giờ đang bận rộn lo tang sự, trạch viện đã loạn lên hết.

Dương Đạp Sơn cười thầm trong bụng, nhưng mặt giả vờ như rất ngạc nhiên.

Nếu như trung niên mũi có nốt ruồi đã chết, án này coi như bỏ mặc rồi.

Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm đành bẩm báo với Hàn tri phủ rằng hiềm nghi phạm của án Ngô thị bị giết đã chết bất đắc kỳ tử. Hàn tri phủ nghe thế, ra lệnh cho kết thúc hủy bỏ án.

Qua mấy ngày sau, người trong trạch viện thần bí đó mang theo nông phụ rời khỏi Khánh Dương phủ, không biết đi về đâu.

Dương Đạp Sơn thầm nghĩ, nếu như bản thân quần không được án này, bọn chúng hiện giờ bỏ đi là tốt nhất, để tránh khỏi nhìn thấy mà phiền. Án này tuy phá có chút hồ đầu xà vĩ, nhưng đó là điều chẳng đáng dừng. Rất may là chân hung đã đền tội, còn hán thì khôi phục ký ức, biết rõ thân thể của mình, vậy cũng coi như là có thu hoạch.

547. Chương 515: Yêu Nữ Án (1)

Sau khi dì năm Tổng Vân Nhi đi rồi, Dương gia y theo ước định với Dương Đạp Sơn, không có ai lộ diện nữa. Ngay cả cảm y vệ của Khánh Dương phủ cũng không biết vị tiểu bộ đầu Dương Đạp Sơn này chính là đại công tử của Đại Minh cảm y vệ đệ nhất nhân - Chỉ huy sứ Dương Thu Trì. Do đó, sinh hoạt của hán khôi phục lại sự bình tĩnh như ngày thường. Hán hiện giờ đã quen với nếp sinh hoạt này, rất tự tại, rất thoải mái.

Ăn sáng xong, Dương Đạp Sơn đến nha môn, phát hiện phòng bộ khoái rất náo nhiệt. Mọi người thấy Dương Đạp Sơn đến đều im miệng, hán thuận tay chụp lấy răng thỏ gần nhất hỏi: “Nói! Đám vô lại các người không biết ở sau lưng ta nói cái gì rồi, mau mau khai ra!”

Bộ khoái rằng thỏ thấy bộ dạng của Dương Đạp Sơn như vậy, biết hẳn không hề giận, liền cười hi hi tránh ra. Nào ngờ bàn tay của Dương Đạp Sơn như thiết trảo giữ chặt y phục của hắn, khiến hắn không cách gì động đậy.

“Vừa rồi mọi người nói với nhau là tặng cho Thành bộ khoái lễ vật gì cho phải, thì bộ đầu đến rồi!”

“Lễ vật? Mọi người sao lại công khai hỏi lộ? To gan quá nha!” Dương Đạp Sơn cười nói.

Đang nói chuyện, sáu hầu Hầu vĩ xách một làn trúc lớn cười cười tiến vào. Làn trúc được che bằng một khối bố, không nhìn được gì bên trong.

“Hỏi lộ cái gì cũng đều do người nói ra! Hôm nay là sinh nhật của Thành bộ đầu, người tự nhân là thân cận nhất với Thành tỷ tỷ mà sao lại quên điều này?” Nói xong, mọi người đều cười rống cả lên.

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới nhớ ra, tự vỗ đầu nói: “Vậy mọi người không đến nỗi thấy ta đến rồi mà không nói ra chứ?”

Hầu vĩ đặt làn xuống bàn cạnh Dương Đạp Sơn, Dương Đạp Sơn rất nghi hoặc, mở lớp bố trên đó ra, thấy trong đó có một con gà đã làm sạch và một khối thịt heo.

“Các người thật là có hiếu nha! Sao không đi tặng mau đi? Trời thế này để lâu không được đâu.”

“Chúng tôi kiến nghị bộ đầu đi đưa a!” Hầu Vĩ cười ra vẻ rất gian.

“Sao có thể chứ? Ta đâu có phần trong này đâu, ta đi tặng chẳng phải là cướp tâm ý của mọi người rồi hay sao. Loại sự tình này Dương Đạp Sơn ta không làm đâu.”

Hầu Vĩ bước đến cạnh Dương Đạp Sơn, nhân vì không cao bằng hắn, nên gian nan đặt tay lên vai hắn: “Huynh đệ chúng ta chứ đâu phải người ngoài? Có cần phải làm như vậy không, đúng không nào?” Nói xong gã còn nháy mắt ra hiệu cho mọi người, mọi người đều phụ họa theo lời của Hầu Vĩ.

Dương Đạp Sơn móc từ trong người ra ít tiền, quẳng cho rằng thỏ: “Người mau ra đường mua cho Thành bộ đầu sơn mà nàng ta thích hay cái gì thích ăn đó, về ta cùng mang đi một lượt.”

Thỏ nha lập tức chụp lấy tiền chạy đi, đứng ngay Thành Tử Cầm ở cửa trong quần áo và bộ dạng rất đơn giản. Nàng nghiêm gương mặt xinh trách mắng: “Răng thỏ, chạy đi đâu mà vội vậy? Suýt đụng phải ta!”

Thỏ nha vội dừng chân cười trừ, chào một câu rồi như làn khói chạy mất.

Lúc này, một bộ khoái vội vội vàng vàng chạy vào báo: “Thành bộ đầu, không xong rồi! Xảy ra chuyện rồi!” Ba người nghe thế đều quay lại nhìn, thì ra là một bộ khoái tên Hạ Viêm thuộc tổ của Thiết Thập La Dục.

Thành Tử Cầm nhíu mày: “Từ từ nói, có chuyện gì?”

Hạ Viêm có vẻ như đã chạy một đoạn đường dài, mặt đến thở không ra hơi. Dương Đạp Sơn gọi một bộ khoái khác rót trà cho y, Hạ Viêm ực một cái cạn sạch mới khá hơn một chút, nói tiếp: “Vừa rồi tôi đưa vợ và hài tử của tôi về thăm nhà mẹ nó, đi đến cửa thôn phát hiện trong thôn rất náo nhiệt, cho rằng nhà ai đó đang tổ chức chuyện vui gì đó, sau đó tới mới biết là bọn họ định bắt một phụ nhân trong thôn ấy đi “tắm trư lung” (Chú: Ngâm rọ heo, dìm chết người bằng cái rọ tre bắt heo, một tục xưa của người Trung Quốc dùng để trừng trị phụ nữ ngoại tình, giống như tục ném đá cho chết ở Thổ Nhĩ Kỳ, ở Việt Nam thì nhẹ hơn với tục cạo đầu bôi vôi (hoặc dầu hắc). ND) Do đó tôi vội chạy về cấp báo mọi người.

“Tắm trư lung?” Dương Đạp Sơn vô cùng hiếu kỳ, lúc này chợt ở nha môn đại đường có tiếng trống vang lên, xem ra là có người đến kêu oan. Thành Tử Cầm vội cho Hầu Vĩ ra xem, Hầu Vĩ vội dẫn theo hai người hấp tấp chạy ra.

Dương Đạp Sơn trước đó có nghe phụ thân nói, một nữ tử bất trinh với chồng, hoặc có quan hệ với nam nhân khác, trượng phu của nàng ta có thể bắt về “tắm trư lung”, tức là bỏ người trong giỏ tre đóng thành cái lồng rồi quẳng xuống nước dìm chết. Chỉ có điều trước giờ hắn chưa hề thấy qua.

Chẳng mấy chốc, Hầu Vĩ đã chạy vào thưa: “Thành bộ đầu, người đánh trống là ở Bạch gia thôn, cũng là chỗ vừa rồi Hạ Viêm nói đến. Chúng ta hay là mau đến đó xem, để chậm sợ không kịp đâu.

Thành Tử Cầm gật gật đầu, lệnh cho Hầu Vĩ mang người đi trước, sau đó nàng và Dương Đạp Sơn cũng theo, cho Hạ Viêm dẫn đường. Cả đám vừa ra tới đường thì đụng ngay Răng thỏ đi mua đồ về. Răng thỏ thấy nhiều người vội đi như vậy, đoán là gặp phải án gì đó, nên vội đến bên cạnh Dương Đạp Sơn hạ giọng hỏi: “Dương bộ đầu, mấy thứ này tôi đã mua xong, bộ đầu coi chừng nào gửi tặng chứ?”

“Hay là người và các huynh đệ đem mọi thứ đến nhà Thành bộ đầu trước. Chúng ta đi đến Bạch gia thôn cái đã. Trời nóng thế này mấy món đồ sống đó không để được đâu, nếu là trễ rồi mà chúng ta chưa về, thì người cứ mang đến Bằng Cử tửu lâu cho đầu bếp làm trước đi, chờ chúng ta về rồi ăn luôn.” Thỏ nha gật đầu đứng nhìn bọn họ đi xa.

Thành Tử Cầm thấy Dương Đạp Sơn và Thỏ nha nói chuyện cả buổi, đợi hẵn đi lên nhện không được hỏi: “Hai người nói cái gì vậy?”

Dương Đạp Sơn đang nghĩ tới chuyện Tẩm trư lung, tùy tiện đáp: “Liên quan đến lễ vật sinh nhật của cô.” Hầu vĩ nháy mắt với hần, hần cũng không để ý, cho rằng các huynh đệ bộ khoái định cấp cho Thành Tử Cầm một sự bất ngờ. Như vậy xem ra mọi chuyện đã bị hần phá hỏng rồi.

“Sinh vật? Lễ vật?” Thành Tử Cầm nghi hoặc hỏi, có vẻ như cô nàng quên luôn ngày sinh của mình rồi.

“Đúng a, vốn muốn tặng ngay cho cô, không ngờ xảy ra án này, chờ tối về tặng vậy.” Dương Đạp Sơn cười cười, lộ ra nụ cười mỉm được dùng làm chiêu bài của hần.

Thành Tử Cầm ửng hồng hai má, ngượng ngập nói: “Đa tạ người và các huynh đệ.”

“Chủ yếu là do các huynh đệ nhắc nhở, trí nhớ của ta chỉ sợ chẳng hơn gì cô, rất may ta bổ cứu kịp thời, đã nhờ Thỏ nha mua dùm quà sinh nhật của ta bổ sung vào rồi.”

“Dương bộ đầu đáng ra phải tự đi mua mới biểu hiện thành tâm chứ a!” Một bộ khoái ở bên cạnh cười hi hi nói, Thành Tử Cầm càng đỏ mặt hơn, trừng mắt nhìn bộ khoái đó.

Dương Đạp Sơn cũng không để ý, cười ha ha mấy tiếng: “Năm nào chẳng có sinh nhật, lần sau rồi tính.”

“Dương bộ đầu có ý là năm nào cũng chuẩn bị quà sinh nhật cho Thành bộ đầu phải không a?” Vị bộ khoái đó chớp chớp mắt, cười hề hề.

“Ha ha ha, thì vậy! Thành bộ đầu của chúng ta sẽ sống lâu trăm tuổi a! Chẳng lẽ huynh đệ các người năm sau chỉ để mình ta tặng quà sinh nhật cho cô ấy thôi à?” Xem ra Dương Đạp Sơn cũng chưa hiểu ý tứ trong lời nói của bộ khoái đó, nên mọi người cùng đùa nhau cười.

Vừa nói chuyện vừa đi gấp, một thời thần sau thì họ đến được Bạch gia thôn.

Dương Đạp Sơn và mọi người không cần hỏi, hầu như mọi người trong thôn này đều tụ tập ở con đường trước từ đường của Bạch gia, chật nít người là người.

Dân trong thôn này chủ yếu là người họ Bạch. Tộc trưởng tên là Bạch Đồng Thiên đang ngồi trên hàng ghế giữa ngoài từ đường. Tuy nói là y đã bảy chục, nhưng sắc mặt hồng nhuận, rất có dáng vẻ tiên phong đạo cốt. Những ghế bên cạnh có thôn trưởng cùng các trưởng bối đức cao trọng vọng ngồi.

Mọi người đưa mắt nhìn thấy người của quan phủ đến, tự giác tránh ra một đường trống. Dương Đạp Sơn cùng mọi người tới trước, mới phát hiện ở giữa đình có một nữ tử mặc đồ trắng đang quỳ, không nhìn thấy mặt, đầu tóc tán loạn, cúi gầm mặt không nói chuyện cũng không khóc.

Bạch Đồng Thiên thấy người của quan phủ đến, bản thân không hề đứng dậy mà dùng mắt ra hiệu cho một nam nhân khoảng ba chục tuổi. Hạ Viêm hạ giọng nói cho Dương Đạp Sơn biết kẻ đó chính là thôn trưởng của thôn này, tên là Bạch Càn, là cháu của tộc trưởng.

Bạch Càn bước tới, Dương Đạp Sơn cùng mọi người tới gần mới phát hiện người có vóc dáng tương đương này trên mặt có một nốt ruồi to như hạt đậu nành, trên có ba sợi lông đen dài, gương mặt vốn không khó coi, nhưng bị nốt ruồi này hủy mất.

“Tiểu nhân là lý chánh của thôn này, tên là Bạch Càn, không biết các vị quan gia đến đã không kịp đón xa, xin thứ tội! Không biết các vị quan gia đến thôn chúng tôi có mục đích gì?”

Hầu vĩ chỉ vào Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn sau mình, “Hai vị này là Thành bộ đầu và Dương phó bộ đầu của chúng ta.”

Bạch Càn cung kính mời Thành và Dương hai người đến cái ghế bày trong vườn mời hai người ngồi xuống. Bạch Đồng Thiên không hề ngược mắt nhìn họ, xem ra là không coi hai vị nam nữ trẻ tuổi này vào đâu.

Thành, Dương hai người ngồi xuống, Bạch Đồng Thiên ho khan một tiếng, quét mắt nhìn xung quang, ngửa cổ nói: “Hôm nay, triệu tập mọi người tới từ đường này là muốn để mọi người nghị luận xem chúng ta nên xử trí sao với con xướng phụ (đồ đi) ác độc này.

Lời của Bạch Đồng Thiên vừa dứt, rất nhiều người đã xông lên phun nước bọt thóa mạ nữ nhân cúi đầu này. Những phụ nữ lớn tuổi một chút còn buông những lời ác độc và khó nghe nhất, khiến Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm nghe mà nhú cả mảy.

Một phụ nữ trẻ tuổi xông tới cạnh nữ tử này, hậm hực dùng chân đạp mạnh một cái: “Con đi độc ác xấu xa hồ linh tinh này, người đáng lẽ phải bị ác cầu cầu xé ăn sạch đi, người đáng phải bị đao cắt từng miếng quảng cho sói lang trên núi ăn. Người làm sao chết cũng không thể khiến chúng ta giải hận. Người làm cho cả Bạch gia thôn mất mặt hết! Người đáng phải bị ngàn đao băm vằm ra vạn mảnh!”

Dương Đạp Sơn hơi nghi hoặc, nữ tử này e rằng có thâm cừu đại hận gì đó mới dùng lời nào cũng như đao đâm vào tim của người ta, thật khó chịu.

Hạ Viêm đứng phía sau Dương Đạp Sơn hạ giọng nói với hắn: “Nữ tử đó chính là em ruột của chồng thứ ba của nữ nhân đang quỳ.”

“Chồng thứ ba? Nữ nhân này lấy ba chồng rồi sao?” Dương Đạp Sơn mãi không nhìn được mặt của nữ nhân đang quỳ, không tưởng tượng ra đó là nữ nhân dạng gì.

“Đúng vậy, nữ nhân đó gọi là Sô Điệp, kể ra thì cũng là con em nhà có học, gia gia đã từng làm quan trong triều, đến đời phụ thân do ham mê cờ bạc nên trong nhà lụn bại, nếu không nằng ta không lấy một tên đồ tể làm chồng.” Trong lúc đang nói, Thành Tử Cầm thấy nữ tử trẻ tuổi đó làm hơi quá, sợ xảy ra chết người, đứng dậy quát: “Được rồi, không được đánh nữa! Người làm vậy sẽ xảy ra án mạng, người có biết không?”

Nữ tử đó không ngờ nhìn Thành Tử Cầm tỏ vẻ khinh thường, phun một bãi nước bọt vào nữ tử, đáp lại: “Ta muốn ả chết đó, người làm gì được ta?”

548. Chương 515: Yêu Nữ Án (2)

“Thường mạng?” Nữ tử đó ngửa mặt lên trời cười lớn, mắt càng lộ vẻ oán hận hơn: “Ha ha ha. Giết người đền mạng? Được a! Vậy cái mạng của ca ca ta, của cháu trai cháu gái bốn người nhà ca ca ta ai đền đây? Người nói coi, ả làm sao đền!”

Thành Tử Cầm chưa nói gì, thì nữ tử cúi đầu đó cuối cùng cũng ngẩng lên nói: “Muốn giết muốn bầm gì thì tùy tiện các người. Nhưng nam nhân và ba đứa con của ta không phải do ta giết.”

Dương Đạp Sơn nhìn thấy mặt nữ tử đó, không khỏi cả kinh. Nữ tử này đại khái hơn hai chục tuổi, xinh đẹp vô cùng, rất giống dì sáu Hồng Lăng của hắn. Chỉ có điều đôi mắt đó người ta không thể nhìn thẳng, bởi vì nó là một đôi mắt quỷ rừ trời sinh, một thứ câu hồn đoạt phách gì đó mà người ta nhìn vào là không khỏi sa lầy luôn.

Nữ tử trẻ tuổi nghe Sô Điệp nói như vậy càng tức mình hơn, bước tới tát cho một bạt tay, Sô Điệp tức thời ứa máu miệng.

“Người đừng có ngụy biện! Cả nhà cùng ăn cơm, người không có sao trong khi họ đều chết hết. Ngõ tác xem xét thi thể của họ, đều nói bị trúng độc. Người còn gì để nói nữa? Ta muốn tự tay bỏ người vào lồng heo dìm chết, báo thù cho người nhà của ta!” Nói xong, ả nắm ghì tóc của nữ tử, kéo đến bể nước gần đó.

Dương Đạp Sơn ra hiệu cho các bộ khoái kéo nữ tử trẻ tuổi đó ra, quét mắt nhìn mọi người, trầm giọng nói: “Nàng ta có hay không có tội không phải các người nói là được. Các người ở đây tự thiết lập công đường đã là không đúng rồi, nếu mà để xảy ra chết người, thì vương pháp khó dung!”

Nữ tử đó thấy Dương Đạp Sơn nghiêm túc như vậy, đặc biệt là nhân thần lạnh ngắt, không dám nói gì nữa.

Bạch Đồng Thiên chống quai trượng được một gia đình đỡ chậm chạp bước tới, hai mắt nhìn trời lạnh lùng nói: “Đây là chuyện riêng của Bạc gia thôn chúng ta, không cần người khác ở đây chỉ tay múa chân. Con xướng phụ (con đĩ) này làm chuyện xấu bại hoại gia phong, không những khắc chết ba trượng phu của mình, hiện giờ còn hạ độc trong thức ăn để cầu hợp với gã Bạch Lạc Phong đó! Con phụ nhân độc ác như vậy giữ lại làm gì? Nó là một con yêu phụ, chúng ta định trong ngày hôm nay trừ cái họa này, ai ngăn cũng không được!”

Lời này là cố ý nói với Dương Đạp Sơn cùng mọi người. Dương Đạp Sơn cười ha hả đáp: “Ta không cho rằng không có ai ngăn không được, cho dù là ả hạ độc thật, cũng không đến lượt các người quyết định sự sống chết của ả. Nếu người cho rằng lời của tộc trưởng Bạch gia thôn nói có thể hơn vương pháp, vậy người làm chủ giết ả đi. Giết ả xong rồi, người tự nhiên đã phạm pháp, vậy ta sẽ cho người lấy mạng đền mạng.”

Các lão bá tánh nghe tên tiểu hỏa tử miệng còn hôi sữa đốp chát với tộc trưởng có uy nhất trong làng, lập tức ồn ào rộ cả lên. Mấy tên hán tử vai hùm hám én lập chí xông tới, định bụng sẽ giáo huấn cho con ruồi nhặng nói lời không biết lễ độ gì này.

Thành Tử Cầm thấy lão bá tánh định làm loạn, vội vã ra hiệu cho Dương Đạp Sơn ngậm miệng, dù gì bọn nàg chỉ có hơn mười người, nếu náo loạn thật sự thì chẳng thể ngăn được chuyện xấu.

Bạch Đồng Thiên hừ hừ: “Người được mấy tuổi đầu? Định dọa ta sao? Cháu chất ta còn lớn tuổi hơn cả người, một tên bộ khoái mà tính cái gì? Muốn dọa ta chỉ sợ người tìm lầm người rồi? Có gan thì người bắt ta về, chém đầu ta đi.”

Bạch Đồng Thiên nói vậy càng khiến người vây quanh kích động hơn. Một nam tử vùng quyền đánh vào mặt Dương Đạp Sơn.

“Đạp Sơn, cẩn thận!” Thành Tử Cầm chưa dứt tiếng thì đã nghe một tiếng gào thảm, nam tử đó đã bị Dương Đạp Sơn quăng ra ngoài mấy bước, té mạnh xuống đất.

“Quan sai đánh người rồi!” Nữ nhân đá Sô Điệp lúc này kêu thét lên. Lời này vừa dứt, trường diện lập tức loạn cả, đám người xung quanh nhào vào đánh nhau với bộ khoái.

Dương Đạp Sơn nhìn thấy tình cảnh này, biết là người của mình sẽ chịu thua thiệt, liền đưa tay giữ chặt Bạch Đồng Thiên, quát lớn: “Dừng tay!”

Tiếng quát này có kèm theo nội công sư tử hồng, ngay cả rừng trúc xung quanh cũng chấn động, mọi người lập tức dừng lại.

“Người định làm cái gì? Chẳng lẽ người muốn giết tộc trưởng của chúng ta thật?” Bạch Càn tức giận quát hỏi.

“Người hỏi ta làm cái gì à? Người nên hỏi người của các người đang làm cái gì chứ? Các người dám động thủ với người của quan phủ, các người bộ không sợ vương pháp hay sao?”

Bạch Càn dù sao cũng là người đọc sách, biết chút đạo lý, thấy Dương Đạp Sơn nói vậy, cũng minh bạch quan hệ lợi hại bên trong, vội vã bảo người của mình bỏ búa và dao chặt củi trong tay xuống.

Dương Đạp Sơn cũng bỏ Bạch Đồng Thiên ra. Lão đầu này cũng trải đời nhiều, biết là tên hậu sinh này vừa rồi chẳng phải muốn làm mình bị thương thật, nhưng mà tức đến đầu râu bạc vểnh cả lên.

Chờ mọi người bình tĩnh trở lại, Thành Tử Cầm bước đến cạnh Bạch Đồng Thiên, “Thỉnh Bạch lão gia bớt giận, chuyện này hãy để quan phủ chúng tôi giải quyết, chuyện đó nếu ả làm thật, ả tự nhiên sẽ chịu sự trừng phạt.”

“Không được! Hôm nay ả tất phải chết! Ngày nào ả không chết, ngày đó Bạc gia thông chúng ta chẳng yên. Mọi người nói coi có đúng không?” Lại là nữ tử đó - cô em gái của người chồng thứ ba của Sô Điệp.

Nhưng mà lần này mọi người thấy Bạch Đồng Thiên không lên tiếng, không có mấy ai phụ họa theo ả.

Dương Đạp Sơn cười lạnh đi đến bên cạnh nữ tử: “Nếu như người muốn cô ta chết bây giờ thì không phải là không có khả năng a!”

Nữ tử đó nghe Dương Đạp Sơn nói vậy, vừa kinh vừa mừng, vừa định lên tiếng, thì một nam tử khoảng hơn hai chục tuổi xông lên, lập tức quỳ sụp xuống trước mặt Dương Đạp Sơn. Người này mặt mũi thanh tú thập phần, chỉ có điều sắc mặt tái xanh, thần tình thập phần tiêu tụy, buồn rầu nói: “Quan gia, cầu ngài đừng có giết nàng ấy a!” Hạ Viên liền nhỏ giọng nói cho Dương Đạp Sơn biết, rằng đó là nam nhân vừa được Bạch Đồng Thiên nhắc tới, chính là nam nhân “cẩu hợp” bày trò heo chó với Sô Điệp - Bạch Lạc Phong.

Nữ tử ấy vừa nhìn thấy Bạch Lạc Phong, sắc mặt tái ngắt, lùi đi mấy bước thân hình loạng choạng sắp ngã. Thành Tử Cầm thấy bộ dạng của ả như vậy, vội vã đưa tay ra đỡ.

Nữ tử đó lắc lư loạng choạng một hồi, bi thảm nói: “Chàng cuối cùng cũng tới rồi! Chàng cuối cùng cũng tới rồi! Ta biết chàng nhất định sẽ tới mà, những quan sai này là chàng gọi đến có phải không? Chàng muốn cứu ả, có phải không?” Thanh âm đó nghe ra có vẻ đầy bi thương và tuyệt vọng, nước mắt rơi lã chã.

Bạch Lạc Phong chuyển thân lại nhìn nữ tử đó: “Thiên linh, cầu xin nàng tha cho cô ấy. Thật tình không phải cô ấy giết ca ca và ba hài tử đâu. Nàng nghĩ coi, cô ta sao lại nhẫn tâm giết con mình cơ chứ?”

“Ha ha, ả khắc chết người chồng thứ nhất cũng là có lòng muốn hòa hảo với chàng. Chàng nghĩ là ta không biết sao, trên thế gian này đại khái chỉ có ta là người vợ ngốc như vậy. Lúc đó ta đang có mang Tường nhi của chúng ta, đó là đứa con đầu lòng của chúng ta, ta có mang con của Bạch Lạc Phong chàng, chàng lại nghĩ đến con yêu tinh đó! Nữ nhân như vậy lòng liêm sỉ gì cũng không có hết, chàng còn yêu thương như là bảo bối vậy, vì sao?”

Dương Đạp Sơn bây giờ coi như minh bạch, chẳng trách nữ nhân này hi vọng Sô Điệp chết gấp như vậy, thì ra họ là tình địch của nhau.

Trong lúc này, từ đám người bước ra một nam nhân rất giống Thiên Linh, chỉ lớn hơn mấy tuổi, thân hình khá cao to, vừa nhìn là biết kẻ làm lụng ruộng rẫy rất giỏi.

“Thiên Linh, em im miệng đi! Ở chỗ này dung cho em nói chuyện xấu gia đình hay sao? Em không sợ mất mặt thì ta sợ đây này!”

“Nhị ca, huynh chẳng lẽ để cho quan sai mang con yêu tinh đó đi sao? Đại ca ở trên trời linh thiêng không tha thứ cho chúng ta đâu a!”

Nam nhân đó nhìn Sô Điệp quỳ dưới đất, trong ánh mắt đầy vẻ nhu tình, dùng giọng nhu hòa bảo: “Chúng ta không được làm loạn, hãy giao cô ấy cho quan sai đi thôi.”

”Khương Thiên Bảo, người còn là nam nhân không? Đại ca chết xương chưa lạnh, người đã vì cái lợi của riêng mình mà... Người quá... quá lắm rồi! Khương Thiên Linh rít lên chói lói.

“Ngậm miệng!” Nam nhân cũng tức giận rống to.

Dương Đạp Sơn bây giờ thì đã minh bạch. Khương gia có ba anh em, đại ca chết rồi, đại tẩu chính là Sô Điệp (Khương gia cho rằng Sô Điệp mưu sát chồng), nhị ca Khương Thiên Bảo dường như có điểm thích đại tẩu Sô Điệp, tam muội là nữ tử dữ dằn Khương Thiên Linh này. Trong khi đó, Bạch Lạc Phong là chồng của Khương Thiên Linh, cũng là em rể thứ ba của nhà họ Khương, bị nghi ngờ là có qua lại mờ ám với đại tẩu Sô Điệp suýt bị đim chết trong lồng heo này.

Lúc này, Bạch Đồng Thiên ra hiệu cho mọi người an tĩnh trở lại, bước đến bên cạnh Sô Điệp, lạnh lùng hỏi: “Ta hỏi thêm một lần nữa, người có phải là giết chồng và ba đứa con đại của người không?”

Sô Điệp chỉ khẽ lắc đầu, cũng không nói gì, ánh mắt thần thờ nhìn xuống đất.

Bạch Đồng Thiên thở dài: “Thôi được, thôi được, cứ để quan sai dẫn nó đi. Ta nghĩ quan phủ sẽ cấp cho Bạch Gia thôn chúng ta một lời giải thích rõ ràng. Mọi người trở về đi, giải tán thôi!”

Khương Thiên Linh giống như bị xì hơi, nằm phục xuống đất khóc trời gọi đất. Mọi người nghe tộc trưởng của mình nói vậy, cũng không ai lý gì đến Khương Thiên Linh nữa, lục tục bỏ đi.

Bạch Lạc Phong đứng dậy, không để ý gì đến vợ, mà bước đến cạnh Sô Điệp, cúi người đỡ nàng dậy, hai mắt nhìn nhau, nước mắt không hẹn mà cùng ứa ra.

Bạch Lạc Phong sụt sùi: “Tiểu Điệp..., không sao rồi...”

“Huynh không cần phải cứu ta, ta vốn là một nữ nhân bất tường. Ta chết rồi, sẽ khiến cho Bạch gia thôn từ đây yên tĩnh.”

549. Chương 516: Chị Dâu Và Em Rể

Lúc này, mọi người đều đã tản đi hết, chỉ còn lại vài trưởng giả và Bạch Càn, Khương Thiên Bảo.

Bạch Lạc Phong không lý gì đối với vợ Khương Thiên Linh hết, cứ đỡ Sô Điệp y như cũ.

Dương Đạp Sơn bước đến nói: “Chúng ta muốn đem cô ta về, chờ sự tình tra rõ rồi tự nhiên sẽ cấp cho phụ lão hương thân của Bạch gia thôn một câu trả lời rõ ràng.”

Thấy trời đã tối, hần nghĩ hôm nay còn là sinh nhật của Thành Tử Cầm, thế là ra lệnh cho thủ hạ trở lại đưa Sô Điệp đi.

Bạch Lạc Phong bước lại trước Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn, nghẹn ngào nói: “Mọi chuyện xin nhờ ở đại nhân. Hôm qua cô ấy bị giam trong hầm nước của thôn chúng tôi, thân thể đã yếu đuối lắm rồi. Xin đừng làm khó cô ấy. Tôi ở đây có chút ngân lượng, xin gửi các vị quan gia uống trà, quý vị cực khổ cả ngày thật là khổ.” Nói xong móc từ trong người ra ít bạc vụn, đại khái khoảng hai ba lượng.

Sự tình này Thành Tử Cầm trước giờ không nhúng tay vào, Sáu Hầu Hầu Vĩ cười ha ha bước ra nhận bạc, an ủi Bạch Lạc Phong mấy câu. Loại tiền quý củ này phải mang về đưa cho kế toán của bộ khoái ghi nhận, sau đó thống nhất sử dụng.

Thành Tử Cầm, Dương Đạp Sơn cùng mọi người mang Sô Điệp đi bộ trở về. Vừa ra khỏi cửa thôn một lúc thì thấy Khương Thiên Bảo mang theo mấy người chờ cách đó không xa có mang theo cang.

Thấy bọn họ đi đến, Khương Thiên Bảo vội bước ra đón đường, cung tay xá nói với Thành Dương hai người: “Tiện dân có chuyện cầu hai vị quan gia, không biết có được hay không?”

Dương Đạp Sơn khẽ mỉm cười: “Xin cứ nói!”

Khương Thiên Bảo chỉ vào những người khiêng cang đó nói: “Sô Điệp tôi qua chịu khổ rất nhiều, từ đây đi về chỗ quan nha chỉ sợ không chịu nổi, nếu trên đường không ổn, ngắt đi sẽ phiền đến quan gia, do đó, tôi tưởng, tôi tưởng...”

“Người tưởng phái mấy người này khiêng ả đi?” Dương Đạp Sơn nói giúp y.

Khương Thiên Bảo gian nan gật đầu.

Sáu hầu Hầu Vĩ cười lạnh hỏi: “Ha ha, vậy người cho rằng người đang nghênh đón cô dâu hay sao a?”

Dương Đạp Sơn quay lại nhìn Sô Điệp, thấy nàng ta quả rất yếu, nơi này cách Khánh Dương phủ hơn mười dặm, chỉ sợ nàng ta không thể đi tới nơi nổi. Hơn nữa, hiện giờ còn chưa chứng minh Sô Điệp là hung thủ giết người, do đó không thể coi nàng là hung phạm mà đối đãi. Dương Đạp Sơn quay nhìn Thành Tử Cầm, nàng gật đầu coi như đã đồng ý.

Khương Thiên Bảo thấy Thành Dương hai người đều đồng ý, cảm kích vô cùng, dặn mấy người khiêng cang đến cạnh Sô Điệp. Sô Điệp đối với Khương Thiên Bảo không như đối với Bạch Lạc Phong, lạnh lùng nhìn y, nói: “Không cần. Ta có thể đi, xin về đi.” Nói xong vẫn cất bước tiến lên.

Khương Thiên Bảo bối rối, liền không cho nói gì ầm Sô Điệp lên cang, sau đó ra hiệu cho người khiêng lên, còn bản thân thì giữ chặt vai Sô Điệp. Sô Điệp giãy nãy mấy cái, không lại y, cuối cùng đành chịu.

Thành Tử Cầm và Dương Đạp Sơn đi phía sau đội ngũ. Thành Tử Cầm khẽ nói: “Nữ tử này xem ra không đơn giản a! Khiến cho hai nam nhân quay cuồng cuồng.”

Dương Đạp Sơn gật đầu, gọi bộ khoái Hạ Viêm lại hỏi xem rốt cuộc là thế nào.

Hạ Viêm đáp: “Nghe nói ba người chồng của Sô Điệp này đều chết sau không quá ba năm lấy nhau. Người thứ nhất là đồ tể, thân thể tráng kiện, sau cưới năm thứ nhì thì chết. Người thứ hai nghiện chơi bạc, đầu năm thứ ba sau khi kết hôn, hưởng tết mấy ngày rồi cũng chết trên đường từ sông bạc trở về nhà. Người

thứ ba là đại ca của Khương gia, cũng thành thân chưa được hai năm thì chết. Hơn nữa lần này còn kéo theo ba người cùng chết.”

Thành Tử Cầm chen lời hỏi: “Sô Điệp có mấy đứa con?”

“Nam nhân đầu tiên của nàng ta chết rồi, nhà của bên chồng cho rằng nàng khắc phu, không muốn nuôi đứa con nữa, nói là không cát lợi. Nàng ta đem con theo lấy chồng thứ hai, sinh được một đứa con, lại khắc chết chồng thứ hai, mang theo về nhà họ Khương. Hiện giờ nàng ta đã là mẫu thân của ba đứa con, đứa nhỏ đáng thương nhất, chưa được ba tuổi đã chết rồi. Ai!”

Dương Đạp Sơn hứng thú nhìn Sô Điệp trên cang phía trước: “Nhìn không ra nữ nhân này vậy mà còn có mệnh lực rất lớn, khiến cho hai nam nhân trong Bạch gia thôn nhỏ này vì cô ta mà thành như vậy!”

“Nếu không thì sao gọi cô ta là hồ li tinh chứ!” Thành Tử Cầm có vẻ khinh bỉ nói.

“Cô cũng nghĩ vậy à?”

Thành Tử Cầm phát hiện nhan thân của Dương Đạp Sơn nhìn mình không ổn, trừng mắt hạnh nhìn lại: “Ta nói có gì sai sao?”

Dương Đạp Sơn thở dài: “Không sai, chẳng phải nói hồng nhan họa thủy hay sao, thử nghĩ cũng không phải là không có đạo lý. Không biết vì sao mà nữ nhân này cấp cho ta một cảm giác không xấu xa gì lắm, nhưng vì sao cô ta là nhượng cô có cảm giác như vậy kìa? Ta nghĩ ắt là vì cô ta là một nữ nhân.”

“Ý tứ gì vậy, sao ta không hiểu gì hết?”

Dương Đạp Sơn cười tủm tỉm, “Cô không cần hiểu, nghĩ nhiều chuyện của người khác như vậy làm gì. Hôm nay là sinh nhật của cô, trở về rồi chúng ta đi ăn cơm mừng sinh nhật cho cô đã, ngày mai sẽ bắt đầu điều tra án này.”

Thành Tử Cầm cười vui vẻ: “Ngươi còn tin thật là có chuyện sinh nhật gì đó à?”

“Cái đó đương nhiên!” Dương Đạp Sơn nói, “Sinh nhật của người khác thì không sao, chứ sinh nhật của sếp chúng ta thì sao lại không thừa dịp vượt mông ngựa chứ?”

“Hừ! Xấu quá!” Thành Tử Cầm lườm hắt nguyệt dài.

Trở về Khánh Dương phủ, họ trước hết giam Sô Điệp vào đại lao. Bạch Lạc Phong đã xuất bạc, do đó sự đãi ngộ đương nhiên tốt hơn những tù phạm không có bạc.

Trong Bằng Cử tửu lâu, hầu hết các huynh đệ bộ khoái đều tề tụ. Chương quỹ đương nhiên cũng đặc biệt nịnh hót, chạy ra kính rượu, chẳng mấy chốc Thành Tử Cầm cùng mọi người đã say túy lúy.

Dương Đạp Sơn uống rượu như hủ chìm, cầm hồ rượu hứng trí ngang nhiên chơi tửu lệnh với Hầu Vĩ. Thỏ nha cũng say ngà ngật, thấy bọn họ chơi ca hứng cũng lần lại tham gia, chẳng mấy chốc đứng không ổn suýt chút nữa đổ cả rượu lên người Hầu Vĩ.

Hầu Vĩ đá một cước vào mông gã: “Con gấu ngu này, đi chỗ khác đi, không thôi lão tử chơi thua là bảo ngươi uống đó!”

Thỏ nha cười hàm tiếu, day day mông ngồi dựa vào Hầu Vĩ, líu lười nói: “Hầu ca, ca đừng bức mình, hôm nay là... là ngày sinh của Thành bộ đầu của chúng ta, đừng... đừng nóng a! Nếu huynh mà đánh thua, tôi... tôi sẽ uống dùm huynh...”

“Rầm thối! Lão tử mà... mà đánh thua à?” Hầu Vĩ cũng líu lười.

Dương Đạp Sơn vỗ vỗ vai Thỏ Nha: “Răng thỏ, đừng để ý đến hấn, ngươi có thể uống, chúng ta chơi vài quyền!”

Lúc này, Thành Tử Cầm cũng bị La Dực và gã mập Mã Lượng quần chặt, nói là phải hoa quyền chơi tửu lệnh. Thành Tử Cầm tuy suốt ngày giao tiếp với đám nam nhân này, nhưng uống rượu đánh quyền dù sao cũng không là đối thủ của họ, chỉ qua mấy lượt đã bị thua uống đổ ừng cả mặt.

“Đạp Sơn, người mau lại đây a! Ta đã say rồi.” Thành Tử Cầm chỉ còn biết cầu cứu Dương Đạp Sơn. Ai ngờ lúc này Dương Đạp Sơn đang cùng Thổ nha đánh quyền rất cao hứng, toàn bộ căn phòng ồn ào hẳn lên, căn bản chẳng nghe được lời Thành Tử Cầm nói.

Thành Tử Cầm lại đánh quyền thua, mọi người cười ồ, cùng hô lên ép nàng uống. Thành Tử Cầm ngay cả ly rượu cũng nhìn không rõ rồi, nhưng không ăn gian, cầm ly lên định đổ vào miệng.

Lúc này chợt có một bàn tay nhẹ đưa ra tiếp lấy, mọi người ngược mắt nhìn, thì ra không biết từ khi nào bên cạnh Thành Tử Cầm đã xuất hiện một nữ tử mặc áo quần màu hồng phấn, tuổi chừng hai mươi, đáng vẻ xinh đẹp, phía sau còn có một tiểu nha đầu.

“Một quần đại lão gia các người dám đấu với một mình Thành bộ đầu của người ta à, ai mà anh hùng hảo hán quá vậy? Để người ta thế Thành bộ đầu uống cho!” Nói xong, uống cạn rượu trong ly.

Dương Đạp Sơn nghe thanh âm này rất quen, quay qua nhìn, vui mừng gọi: “Ny tử! Tỷ sao đến đây vậy?”

Nữ tử này chính là Điền ny tử, hôm nay các bộ khoái tụ hội riêng, do đó Dương Đạp Sơn không mời nàng.

Điền ny tử mỉm cười với Dương Đạp Sơn, rồi cầm hồ rượu từ trên bàn lên, nhìn La Dục đang đối diện với Thành Tử Cầm: “Sao hả, La đại ca, chúng ta uống hai chung nào?”

Mọi người bên cạnh đều cùng reo hò ủng hộ, Dương Đạp Sơn vội bước tới: “Ny tử, uống rượu ít thôi nha!”

“Không sao đâu mà!” Điền ny tử nheo mắt kiêu mị như tơ, phất tay quàng nhẹ lên người Dương Đạp Sơn, cười khanh khách: “Người ta không thỉnh mà tự đến để góp vui, có được không?”

Thành Tử Cầm lắc lư đứng dậy, vỗ vai Điền ny tử: “Được, bà chị đến hay lắm, xin mời ngồi!” Rồi quay mặt nhướn mắt say mềm nhìn La Dục: “Thiết tháp, người gấp đổi thủ rồi! Ta coi hôm nay người làm sao đây a!”

La Dục tự nhiên là nam tử hán đại trượng phu, tự nhiên không chịu phục: “Được a, uống thì uống, ai sợ ai nào?”

Dương Đạp Sơn đặt một tay lên vai La Dục, một tay cầm hồ rượu, lớn tiếng nói: “Người không phải là lợi hại sao, hồ rượu nhỏ này uống sao cho đã hả? Mau mang hai bình nữ nhân hồng năm cân! Ny tử của chúng ta thích rượu mạnh lắm!”

Điền ny tử cười nói: “Đúng vậy, loại rượu như nước này sao có thể uống thống khoái với La đại ca của người ta được? Hôm nay là sinh nhật của Thành bộ đầu, người ta đến trợ hứng xem náo nhiệt, tự nhiên không để đám nam nhân thói các người coi khinh nữ nhân của chúng ta.”

Mọi người lại cùng hò hét toáng lên, Thành Tử Cầm lắc lư đứng dậy, Dương Đạp Sơn thấy nàng như vậy vội đến đỡ mới không bị té.

Thành Tử Cầm líu lười nói: “Đúng vậy, đúng vậy! Ta còn muốn uống nữa! Hiện giờ có bà chị đến rồi, ta không sợ các người nữa. Vừa rồi mấy người các người đấu với một mình ta, hiện giờ ta coi các người ai dám uống với chị ta nữa, hà hà hà hà.”

Lúc này điểm tiểu nhị đã bưng hai bình rượu lên, La Dục tự lấy một bình, đưa cho Điền ny tử một bình, “Nào! Chúng ta cứ thế này uống, ai sợ ai nào! Chẳng lẽ ta lại bị một phụ nữ dọa sợ hay sao! Nếu là như vậy, La Dục ta sau này sao có thể lấn lộn ở Khán Dương phủ này nữa chứ?”

Hai người mở nắp bình rượu ra định uống, thì một bộ khoái vội vã chạy lên lầu, thở phì phò báo: “Hai vị bộ đầu, không xong rồi! Bạch gia thôn vừa xảy ra án mạng nữa rồi!”

550. Chương 517: Hết Mạng Đây Tới Mạng Khác

Bộ khoái ấy vội đáp: “Người ở Bạch gia thôn đến báo án, nói là bà xã của lý chánh trong thôn đến bữa tối rồi mà cứ ở mãi trong phòng không ra, mọi người cho là bà ta ngủ, sau đó mới phát hiện là đã chết rồi.”

Thành Tử Cầm đứng phắt dậy, cảm thấy đầu óc quay cuồng, cố gượng nói: “Phát sinh án mạng nữa sao? Mau! Chúng ta đi!” Vừa đưa chân ra thì đá ngay vào chân ghế, loạng choạng suýt ngã xuống đất. Dương Đạp Sơn vội chụp lấy đỡ nàng lại.

Dương Đạp Sơn thấy Thành Tử Cầm trong bộ dạng như vậy, biết là không thể đi được, liền nhờ Điền ny từ đưa về. Còn bản thân thì gấp về nhà xách rương pháp y, mang Sáu hầu, La Dực, Thổ nha và vài huynh đệ theo người báo án cưỡi ngựa trở về Bạch gia thôn.

Do đi gấp bằng ngựa nên chỉ một thời thần là tới Bạch gia thôn. Nhà lý chánh của thôn đèn đuốc sáng trưng, đã loạn thành một đoàn, tiếng khóc lóc tranh cãi loạn cả lên.

Thôn dân báo án chạy vào trong vườn của lý chánh trước, lớn tiếng hô: “Dương bộ đầu đến rồi, Dương bộ đầu đến rồi!”

Người trong thôn đã gặp qua Dương Đạp Sơn vào ban ngày. Thấy hấn đến, mọi người an tĩnh lại không ít.

Lý chánh Bạch Càn của thôn ngồi ở một cái ghế thái sư ở trước thềm nhà hầm (Chú: Khu vực cao nguyên Hoàng Thổ ở Tây Bắc - Trung Quốc, người ta đào những cái hang ở vách núi đá để ở gọi là nhà hầm. ND), thần tình âm đạm, thấy Dương Đạp Sơn đến, vội đứng dậy dùng giọng trầm thấp nói: “Làm phiền Dương đại nhân rồi, để ngài trẻ thế này mà còn phải đến nữa.”

“Không hề gì, ông nên bớt đau buồn đi mới được!” Dương Đạp Sơn vỗ vỗ vai lý chánh, cói như an ủi rồi hỏi tiếp: “Là ai phát hiện thi thể trước?”

Lý chánh ngoắc tay, một cô bé chạy đến. Y nói: “Đây là con gái thứ hai của tôi, gọi là Phượng nhi, chính là nó phát hiện nương tử của tôi trong phòng.”

Tiểu nha đầu này mới khoảng sáu bảy tuổi, có vẻ như sợ quá nên đứng trước mặt Dương Thu Trì run lập cập, đôi mắt khóc sưng lên, hai dòng nước mũi chảy dài mà không hề biết.

Dương Đạp Sơn vô cùng yêu thương, cúi xuống ẵm Phượng nhi lên, móc khăn tay ra lau mắt cho cô bé, dịu dàng hỏi: “Phượng nhi, đừng buồn a! Cháu nếu cứ thế cha cháu càng đau buồn hơn rồi sao? Cháu lớn rồi hãy ngoan ngoãn lên, có biết không?”

Cô bé đó vô cùng ngoan ngoãn hiểu biết, thấy Dương Đạp Sơn nói vậy cũng ngừng khóc. Nhờ ở chỗ thần tình của hấn hòa ái, nên không sợ người lạ, hai tay nhỏ bé ôm chặt cổ Dương Đạp Sơn, không ngừng thút thít.

Dương Đạp Sơn chờ cô bé bình tĩnh trở lại, mới dịu dàng hỏi: “Phượng nhi ngoan! Nói cho thúc thúc biết con đi gọi mẹ ăn cơm lúc nào?”

“Lúc chiều con phụ cắt cỏ trâu xong trở về, tỷ tỷ nói bà đã làm cơm xong, bảo con đi gọi mẹ ăn cơm. Thế là con đi.”

“Sau đó thì sao?”

“Con đi rồi, phòng của mẹ đóng kín, con gọi mẹ mấy tiếng, thấy mẹ không ra tưởng là mẹ ngủ, con không gọi nữa. Lát bà hỏi, nghe nói mẹ còn ngủ, bà la, dẫn cháu đi gọi mẹ, nhưng mẹ cũng không mở. Bà gọi cha tới, cha bò lên cửa sổ, chọc tay nhìn vào, thấy mẹ trong phòng. Sau đó cha và mọi người đập phá cửa, hu hu hu...” Nói xong, cô bé khóc òa.

“Phượng nhi đừng khóc nữa! Cháu nghĩ kỹ coi thì thúc thúc mới biết ai giết mẹ chứ, ha?”

“Mẹ tự chết đó, Phượng nhi không ngoan, mẹ tức giận không thèm Phượng nhi nữa.”

“Ai ai cho con biết vậy, mẹ hả?”

“Mẹ nói, mẹ nói chiều nay con không phụ cắt cỏ trâu, mẹ bực mình, hông thèm chơi với Phượng nhi nữa, ăn thuốc chuột chết rồi. Ca ca, em có phải là yêu tinh như dì Sô không, khắc người nhà chết đó?”

Dương Đạp Sơn nhìn cô bé mắt nhoe lệ, lòng quặn đau, không biết ai nói với đứa trẻ những lời thế này. Tuổi còn nhỏ mà tự coi mình thành yêu tinh rồi, nghĩ lại thật bi ai.

“Sao có thể được? Bé không phải đâu. Bé xinh xắn ngoan ngoãn như vậy, sao có thể chứ?”

Phượng nhi bán tín bán nghi, gật gật đầu.

“Hiện giờ nói cho thúc thúc biết sau khi cha cháu mở cửa rồi, cháu thấy gì, được không?” Dương Đạp Sơn biết việc này đối với một đứa bé mất mẹ là rất tàn nhẫn, nhưng hắn không thể không làm như vậy, nhân vì em bé không biết nói dối.

“Cháu... cháu... nhìn thấy mẹ nằm dưới đất, tóc phủ lòa xòa lên mặt con nhìn không thấy, sau đó bà che mắt cháu lại ẵm cháu đi.”

Dương Đạp Sơn lại hỏi lý chánh đơn giản vài câu, tình huống tương đồng, liền bảo y dẫn hắn đến chỗ xảy ra án.

Vùng Thiểm Tây vào thời Minh là khu vực bần cùng xa cách, người dân thường ở trong diêu động. Những gia đình phổ thông đều cả nhà một động, nhưng ở Bạch gia thôn thì có vẻ giàu hơn, nhà của lý chánh có tới mấy gian diêu động.

Lý chánh cũng biết bảo hộ hiện trường, cấm chỉ người ngoài tiến vào diêu động xảy ra án mạng.

Dương Đạp Sơn đứng ở cửa diêu động nhìn, thấy một nữ nhân nằm úp, tóc dài xõa ra che kín cả gương mặt.

Hắn và La Dực cẩn thận tiến vào diêu động. Trong này không có đồ đạc gì, nhưng rất sạch sẽ. Dương Đạp Sơn quét mắt nhìn quanh, thấy trên đầu giường đặt gần lò sưởi có mền gối xếp chỉnh tề, trên giường còn có đồ may vá thêu thùa chưa xong, dường như là một cái yếm bụng cho đứa bé 3 tuổi. Trên yếm này có thêu một con bướm chưa xong, công thêu không tề, xem ra vợ của lý chánh là một nữ nhân hiền huệ.

La Dực bước tới, khẽ vén tóc của thi thể ra, rồi chợt kêu a một tiếng.

Dương Đạp Sơn nghe tiếng quay người lại, thấy mặt của thi thể được La Dực vén ra có một khối bớt đen lớn bằng bàn tay, đi gần nhìn thấy lan cả má trái, trông rất khó coi.

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới hiểu vì sao vừa rồi La Dực kêu lên, vì cái bớt nhìn có vẻ rất ghê người.

Thôn lý chánh đứng ngoài diêu động cố cười nói: “Vợ tôi tướng mạo xấu xí, làm hai vị quan gia giật mình.”

Dương Đạp Sơn trầm nghĩ, lý chánh của thôn này quả thật là khổ, tối ngày đối diện với một nữ nhân như vậy thật không biết nói sao.

Lý chánh xem ra hiểu hắn nghĩ gì, chỉ thở dài một tiếng, không hề nói gì.

Dương Đạp Sơn tiến hành kiểm tra qua loa bề ngoài của thi thể, ở lưng không phát hiện ngoại thương hay gì bất thường. Hắn lật thi thể qua, phát hiện đầu tóc của người chết tán loạn, biểu tình rất thống khổ, nhưng màu sắc hình dạng ở mặt bình thường.

Khi vạch mắt người chết, không phát hiện có điểm xuất huyết. về mặt cũng không có triệu chứng nghẹt thở bầm xanh, cổ không có dấu bóp hay chèn ép, xương hầu bình thường, sơ bộ có thể bài trừ khả năng tử vong do ngạt thở.

Khi kéo lưỡi ra, hắn phát hiện trong miệng còn có gì đó, lấy ra kiểm tra, thì ra là bánh bao chưa nhai xong, đã bị nước bọt thấm nhũn hết.

Khi cởi y phục kiểm tra bề mặt, không phát hiện vết thương hở miệng, cũng không có dấu hiệu trúng độc rõ ràng. Thi cương đã xuất hiện, hướng xuống dưới, đã đạt đến dưới eo; Thi ban màu tím nhạt, phân bố ở mặt, ngực và trước đùi, phù hợp tư thế nằm sấp. Tiếp đó hắn kiểm tra nhiệt độ thi thể, căn cứ độ ẩm, nóng, kết hợp độ ẩm của thi thể, tình huống thi ban và thi cương, kết luận thời gian tử vong từ ba đến bốn canh giờ.

Xem ra hắn vừa rồi khỏi Bạch gia thôn không lâu thì nữ nhân này chết.

Kinh qua kiểm tra về ngoài cơ thể, không phát hiện dấu vết bị giết, sơ bộ phán đoán bị bệnh nặng đột ngột dẫn tới tử vong. Tuy nhiên, kết luận này chưa thể chính xác nếu như chưa giải phẫu thi thể, nhân vì có vẻ như chết bất ngờ, nhưng trong những tình huống mưu sát thật tế, đặc biệt là những án Dương Đạp Sơn theo cha điều tra trước đây đều gặp không ít.

Dương Đạp Sơn yêu cầu lý chánh cho người khiêng thi thể đi, tạm thời để trong nghi trang của thôn, để tiến hành điều tra trước rồi căn cứ tình huống có quyết định giải phẫu kiểm nghiệm hay không. Nhưng mà, đối với việc giải phẫu, cha hắn là Dương Thu Trì nhiều lần cảnh cáo, không đến lúc vạn bất đắc dĩ không thể tiến hành. Hơn nữa, thôn này có quan niệm tông tộc rất mạnh, bản thân hắn nếu tiến hành mổ ruột xẻ gan vợ đã chết của lý chánh, y nhất định sẽ lật tung trời đất. Do đó, hắn quyết định tiến hành kiểm tra những bước cần thiết trước, sau đó coi có thể thông qua cách khác mà phát hiện có mưu sát hay không.

Hắn chuyển qua lại trong động, phát hiện ở cửa điều động có một cái nút bằng gỗ màu hồng.

Dương Đạp Sơn à lên một tiếng, nhớ tầng nút trên y phục người chết màu tím, xem ra đây không phải của người chết, chẳng lẽ ai tiến vào không cẩn thận làm rơi? Nếu như là mưu sát thì chẳng lẽ do hung thủ lưu lại? Dương Đạp Sơn bỏ cái nút vào trong túi.

Hắn gọi lý chánh vào hỏi: “Hôm nay nương tử của ngươi có mặt ở từ đường không?”

“Có, tôi và nàng ấy cùng ra cửa, lúc đó còn có mẹ tôi và ba đứa nhỏ.”

“Lúc chúng ta đi rồi, nương tử của ngươi rời khỏi đó khi nào, ngươi có biết không?”

“Vậy thì tôi không biết rồi, mọi người tan hàng, tôi và tộc trưởng cùng các vị lão bối lưu lại, chờ các vị đi xong chúng tôi mới về.”

“Khi người về nhà thì có vào phòng ngủ của các ngươi không?”

“Tôi nhất mực ở trong phòng ngủ của tôi a.” Bạch Càn đáp.

“Hả? Ngươi và nương tử của ngươi không ngủ chung sao?” Dương Đạp Sơn có phần kinh ngạc.

Bạch Càn bối rối: “Lúc trước đứa con thứ hai Phượng nhi bị cảm phong hàn, không chịu ngủ cùng ba. Mẹ nó thương nó nên muốn chiếu cố, đến ngủ trong cùng một điều động.”

“ Bao lâu rồi?” La Dực ở bên cạnh chen lời hỏi.

“Cũng một đoạn thời gian rồi, phòng đó hướng dương, tối ấm hơn.”

“Xem ra Bạch Càn này có vẻ rất yêu vợ thương con!” Dương Đạp Sơn thầm nghĩ. Hắn xem xét trong phòng một hồi nữa, không thấy có gì dị thường, liền chậm bước ra ngoài điều động.

Đột nhiên, hắn cảm thấy trong đám thôn dân vây xem có ánh mắt sắc bén nhìn mình. Hắn quét mắt qua, không ngờ thấy vợ của Bạch Lạc Phong là Khương Thiên Linh đang đứng trong đám đông lạnh lùng nhìn hắn, ánh mắt như mũi dao bén như muốn đâm xuyên Dương Đạp Sơn.

Hắn nhìn thẳng đáp trả ả, thầm nghĩ nữ nhân này quả là tà môn, cần phải để ý.

Trời đã gần khuya, án này không phát hiện dấu vết giết người, Dương Đạp Sơn quyết định về trước, chờ ngày mai tiếp tục điều tra chung với án của Sô Điệp.

Bạch Càn nhất mực đi cùng Dương Đạp Sơn và mọi người ra khỏi cửa thôn.

Trên đường, Dương Đạp Sơn tùy miệng hỏi: “Bạch lý chánh, Sô Điệp này đã lấy chồng hai lần, Khương gia đại ca sao còn cưới cô ta?”

“Cái này..., khả năng là nhìn trúng dung mạo của cô ta. Khương gia đời đời làm thợ mộc, Khương gia đại huynh đệ là người hiền hậu, đối đãi với người rất tốt, gặp ai cũng đỡ mặt, từ khi thành thân đến nay đối với Sô Điệp rất tốt! Ai... Nữ tử đó kỳ thật mạng không tốt, mặt xinh đẹp tuyệt mỹ mà hết lấy người này đến người khác. Hai người trước dường như đều không tốt, người này cuối cùng biết yêu thương cô ta, nhưng không ngờ không quá hai năm đã chết, thật là...”

Bạch Càn thở dài, không nói tiếp nữa.

Sáng hôm sau, Dương Đạp Sơn luyện công xong, đang ở trần ngồi dựa vào ghế thái sư ở hàng hiên uống trà, chợt nghe có người gọi cửa, nghe thanh âm thì biết là Thành Tử Cẩm. Hắn vội đặt chén trà xuống, lùi mãi luôn áo, chạy ra mở cửa.

Thành Tử Cầm thấy thân trên trần trụi của Dương Đạp Sơn như thế, hơi đỏ mặt, lách người đi vào vườn. Dương Đạp Sơn không cảm thấy có gì không phải, tùy tiện đi cạnh Thành Tử Cầm: “Cô sao hôm nay dậy sớm vậy? Tỉnh rượu chưa?”

Thành Tử Cầm không nhìn hắn: “Cũng đâu có bao nhiêu rượu đâu, không hề gì. Nghe Thỏ nha nói tối qua ở Bạch gia thôn đã xảy ra chuyện nữa, do đó ta tới hỏi người.”

Hạnh nhi mang nước rửa mặt ra, Dương Đạp Sơn ra dấu cho Hạnh nhi để lên bàn trong vườn, vừa rửa vừa trả lời Thành Tử Cầm: “Ta đã tiến hành kiểm tra sơ bộ bên ngoài của vợ Bạch lý chánh, không phát hiện dấu vết giết người, cộng thêm tối qua ta uống hơi nhiều, nên không hy vọng kết luận ngay. Lát nữa sẽ đến Bạch gia thôn một chuyến, trong tiết trời này không thể để thi thể lâu được đâu. Hi vọng có thể tra ra nguyên nhân trong thời gian sớm nhất.”

Thành Tử Cầm gật đầu, “Ta và người cùng đi, dẫn Hạ Viêm theo. Hắn dù sao cũng rành rẽ tình hình ở đó, nếu cần có thể gọi vợ của Hạ Viêm luôn.”

Dương Đạp Sơn đồng ý, nhanh chóng thu thập mọi thứ. Hạnh nhi đã làm bữa sáng xong, hai người cùng ăn rồi đến nha môn.

Vừa tiến vào trong, hai người đã thấy một đám người đang vây quanh phòng bộ khoái hò hét om sòm. Dương Đạp Sơn nhận ra một người trong số đó chính là Khương Thiên Linh dữ dằn với giọng nói the thé muốn lật tung cả nóc nhà.

“Làm ồn cái gì đó?” Dương Đạp Sơn rống lên một tiếng, đám người tức thời an tĩnh trở lại.

Khương Thiên Linh lạnh lùng chuyển thân, nhìn Dương Đạp Sơn: “Đem ả yêu tinh Sô Diệp hại người cấp cho chúng ta, ngày nào ả chưa chết thì ngày đó Bạch gia thôn không thể yên ổn.”

“Láo xược, người nhìn coi người đang ở đâu vậy.” Thành Tử Cầm lạnh lùng nói.

Một lão phụ khoảng 50 tuổi bên cạnh Khương Thiên Linh bước ra, run rẩy nói: “Quan gia, con dâu tôi tới qua chết rồi, nó ắt là bị con yêu tinh đó khắc chết. Ông trời muốn thu thập con yêu tinh, các người lại không cho. Hôm nay tốt rồi, các người nhìn đi, coi đi, nó ở nha môn các người sống nhăn răng, còn con dâu ta thì bị nó khắc chết rồi!”

Con dâu của bà ta? Dương Đạp Sơn nghĩ, bà già này nhất định là mẹ của Bạch lý chánh. Hắn vội dùng giọng hòa hoãn hơn bảo: “Đại nương, tâm tình của ba chúng tôi tự nhiên hiểu, chỉ có điều các người làm như vậy không được đâu. Các người hãy về trước đi, ta đáp ứng là sẽ nhanh chóng làm rõ sự tình, trả lời cho mọi người biết.”

“Phì! Các người cứ bảo vệ con hồ li tinh đó!” Bà lão phun một bãi nước bọt về phía Dương Đạp Sơn, khiến hắn đỏ khốc đỏ cười.

“To gan!” Thỏ nha ở bên cạnh tát cho lão bà một cái, gần giọng quát: “Người muốn làm gì?”

Không ngờ bà lão mượn cớ đó nằm vật ra, khóc trời gào đất giống như Thỏ Nha đã làm gì bà ta vậy, vừa nhìn là biết đó là kẻ không dễ chọc.

Bộ khoái thời cổ đại thuộc về tiện dân, nếu không phạm án thì bá tánh chẳng coi vào mắt. Do đó, bộ khoái chẳng có vị thế gì, nếu không thì không bị quy về tầng lớp thấp hèn. Thỏ nha tuy giống như trâu như ngựa, nhưng lão bà chẳng sợ sệt gì.

Thành Tử Cầm định bước tới đỡ, Thỏ nha liền ngăn lại: “Thành bộ đầu đừng, bà quỷ đó sẽ kiếm chuyện với bộ đầu đấy!”

Thỏ nha kéo Thành Tử Cầm ra, tự mình bước tới lạnh lùng nói với bà lão đang lăn lộn dưới đất: “Được rồi! Bà cứ nằm đó, đi đường dài như vậy bà cũng mệt rồi, chúng ta không động đến bà đâu, để bà khỏi nói chúng ta đánh bà.”

Dương Đạp Sơn lười đụng chạm với bà lão này, quay sang nói với Khương Thiên Linh: “Các người tụ tập xung kích nha môn, ta cảnh cáo các người, nếu như chúng ta nói ngon ngọt mà các người không nghe, thì

đừng trách chúng ta động cưởng! Nếu như các người hiện giờ không tán, chọc chúng ta giận, chúng ta bắt giam vào đại lao mấy ngày, sau đó còn trị tội hết một lượt!”

Khương Thiên Linh tựa hồ không sợ điều này, lạnh giọng nói: “Được a! Người bắt đi a! Các người bắt chúng ta hết cho rồi, tốt nhất là bắt hết người Bạch gia thôn chúng ta, đem giết hết, để các người đường hoàng thả con yêu tinh đó. Dù gì thì chúng ta không bị các người giết, cũng bị con hồ li tinh đó khắc chết!”

Dương Đạp Sơn nhíu mày: “Cái gì mà khắc chết? Cô ta khắc ai?”

Khương Thiên Linh rống gần như điên: “Ông trời ơi! Mất các người mù rồi sao? Ắ khắc chết ba người chồng, lấy một người chết một người, chết một người lấy người khác, lấy người khác chết thêm nữa luôn! Ha ha ha, ba người, chết ba nam nhân! Nam nhân thứ ba là anh ruột ta! Còn có ba đứa con, tổng cộng khắc chết 6 nhân mạng! Hiện giờ khắc chết vợ của Bạch lý chánh nữa! Bảy người! Tổng cộng khắc chết bảy người! Người còn hỏi khắc ai nữa hả! Chẳng lẽ phải chờ ắ khắc chết sạch thôn dân chúng ta luôn rồi các người mới cao hứng hay sao? Hả?”

551. Chương 518: Thẩm Vấn

Thôn dân nghe Mã Lượng nói thế, hơn nữa còn đi xâm xâm đến ra vẻ như làm thật đều bỏ chạy ra ngoài. Dù sao thì đó cũng là bá tánh, thấy làm thật thì hoảng sợ, cuối cùng chỉ còn một mình Khương Thiên Linh.

Dương Đạp Sơn nhìn ra là ắ đã sợ rồi, nhưng cố gượng đứng lại sợ mất mặt thôi.

“Người xác định không đi hả?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Ai nói... ai nói là ta không đi, ta chỉ muốn hỏi người chừng nào tra án của yêu tinh đó?”

“Đó là chuyện của chúng ta, có liên quan gì đến người? Đến lượt các người hỏi chuyện quan phủ chúng ta từ khi nào vậy?” Thỏ nha hôm nay rất lợi hại, nói chuyện ra vẻ nhà quan luôn.

Khương Thiên Linh nghe Thỏ nha nói một cách hùng hổ như vậy cũng bắt đầu sợ, vội vã co giò bỏ chạy.

Mọi người thấy bọn gây sự đi hết cả, liền tiến vào phòng trực nha môn, thương lượng bước tiếp theo nên làm thế nào. Họ quyết định binh phân hai lộ, một lộ do Thành Tử Cầm dẫn đầu đến ngay Bạch gia thôn, điều tra xem vụ vợ Bạch lý chánh chết có gì đáng nghi hay không, rồi mở hòm của chồng và ba con của Sô Điệp điều tra xem chết như thế nào, có gì khả nghi không. Dương Đạp Sơn và một đội nhân mã khác lập tức thẩm vấn Sô Điệp.

Không biết vì sao Dương Đạp Sơn nhất mực hiếu kỳ đối với Sô Điệp. Do đó, hấn vốn định đến Bạch gia thôn, nhưng không có cách gì phân thân hai nơi, thành ra đành phải lưu lại.

Hấn mang theo Thỏ Nha cùng các bộ khoái đến đại lao nha môn, đi qua một hành lang rất dài đến phòng giam của Sô Điệp. Dù sao thì cũng có người bỏ ra ngân lượng, cho nên sự đãi ngộ với Sô Điệp không tệ, phòng giam được thu dọn rất sạch sẽ.

Sô Điệp ngồi trên đồng cỏ khô, tóc quần thành một cục, nghỉ ngơi cả đêm nên tinh thần thể chất đã khá hơn nhiều, bên cạnh có một chén nước và một cái bánh bao nhân thịt, nhưng chưa hề động tới.

Thỏ Nha bước tới nói: “Ê! Sô Điệp, Dương bộ đầu của chúng ta đến rồi, người còn không mau dậy hầu chuyện Dương bộ đầu đi!”

Sô Điệp ngẩng đầu nhìn Dương Đạp Sơn, trên mặt không có biểu tình gì.

Thỏ nha rống lên: “Mẹ nó! Người biết Dương bộ đầu chuyên môn dạn dò cấm dịch nơi đây đối xử tốt với người, an bài cho người gian đơn, lại hướng về ánh mặt trời. Dương bộ đầu đối với các người tốt như vậy, con gái mẹ này lại còn làm bộ làm tịch như vậy!”

Sô Điệp bấy giờ mới từ từ đứng dậy, bước tới trước mặt Dương Đạp Sơn. Cách song xà lim, Dương Đạp Sơn phát hiện nữ nhân này quả không tục, đôi mắt như cầu hôn đoạt phách, khiến cho người ta phải tiếc nuối tránh ánh mắt đi không dám nhìn thẳng.

Thỏ nhá nhắc cho Dương Đạp Sơn một cái ghế, những bộ khoai khác thì mang đến bàn, trà và một ít hoa quả.

Không chờ Dương Đạp Sơn lên tiếng, Sô Điệp đã từ từ nói: “Dương bộ đầu, ông đến ắt là muốn hỏi ta làm sao giết phu quân và ba đứa con ta chứ gì?” Nói đến đó, bầu mắt Sô Điệp đỏ lên.

“Biết thì tốt, vậy cô nói đi.” Dương Đạp Sơn nhấp một ngụm trà, phát hiện mùi vị khang khác, xem ra ắt là ở phòng giam nên uống không thoải mái, nên đặt chung trà xuống.

“Hừ, ta nói? Ta nói cái gì? Ta nói thì có ích gì?” Sô Điệp từ từ ngồi phịch xuống cỏ, đầu tóc lại xỏa ra che gương mặt trắng bệch. Trong này ánh sáng không đủ, nhìn không rõ biểu tình của nàng ta.

“Hà hà, nam nhân tên Bạch Lạc Phong gì đó của cô thật chú ý đến cô. Cô làm như vậy không phải là đã phụ những người hi vọng cô tiếp tục sống hay sao?”

“Ta đã phụ rồi...” Thanh âm của Sô Điệp vẫn lạnh lạnh, nói một nửa thì dừng lại, chỉ khẽ thở dài.

Dương Đạp Sơn đoán không thấu ả nghĩ gì, liền hỏi: “Đói rồi sao? Ta xem cô không có ăn gì? Không hợp khẩu vị sao?”

Sô Điệp khẽ ngược mắt, thông qua kẻ tóc nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn từ mắt của nàng ta nhìn ra ý nghĩ, cười thầm, nữ nhân này thật là phiền, muốn ăn cái khác mà cứ để cho người ta đoán, thật là đau đầu. Hắn quay sang dặn bộ khoai mang cho Sô Điệp món khác.

Đến lúc này thì Dương Đạp Sơn nói thẳng: “Kỳ thật trực giác cho ta biết cô không giết chồng và ba con, tuy ta còn chưa tiến hành kiểm nghiệm.”

Sô Điệp nghe hắn nói thế, hơi ngẩn người, mắt lộ vẻ nghi vấn xen lẫn cảm kích nhìn hắn.

Dương Đạp Sơn cười cười: “Nhân vì ta nhìn thấy rất nhiều tù phạm giết người, cũng tự tay bắt không ít. Nếu như một nữ nhân giết chồng và con mình, nữ nhân đó hết chín phần là lòng chai như sỏi đá, căn bản không quan tâm người khác, đương nhiên không thể được người khác quan tâm. Hiện giờ có tới mấy nam nhân đều có ý với cô, người quan tâm đến cô cũng không ít, do đó cô có vẻ không phải là người máu lạnh giết chồng giết luôn ba đứa con.”

Mắt Sô Điệp từ từ mê mang, xuất hiện chút gì đó như cảm kích và an ủi, cúi đầu. Nhất thời hai người không nói gì.

Lúc này, bộ khoai đi ra khi nãy đã trở lại, mang theo hai cái bánh bao và một chén cháo. Một cấm dịch mở cửa phòng giam, đem mấy thứ để ăn đó đặt trên mặt đất.

Thỏ nhá hậm hực nói: “Ê! Mau ăn đi, người gặp phải Dương bộ đầu của chúng ta là phúc cho người rồi. Người hỏi trong nhà lao này có ai có phúc người người được ăn bánh bao nhân thịt mới không!”

Sô Điệp hơi do dự, đưa tay cầm một cái bánh bao, mềm mềm, đầy mùi thơm. Sô Điệp len lén nhìn Dương Đạp Sơn, sau đó quay người lại, xoay lưng lại với hắn cắn vài miếng bánh, xong chuyển thân lấy cái còn lại ăn luôn, rồi uống nửa chén cháo, xem đáng về có lẽ đói lắm rồi.

Dương Đạp Sơn lặng lẽ chờ nàng ta ăn xong. Mọi người không biết hắn đang nghĩ gì, cho nên cùng im lặng chờ.

Sô Điệp khẽ vén tóc lộ ra gương mặt thanh tú: “Đa tạ Dương bộ đầu, ta có thể nói những gì ta biết, nhưng mà chỉ nói với mình ông thôi.”

Thỏ nhá định phát tác, Dương Đạp Sơn nhìn hắn: “Được rồi, các người chờ ta ở ngoài.”

“Nhưng mà...” Thỏ nhá định cãi.

Sô Điệp lạnh giọng nói: “Chẳng lẽ các người sợ con yêu tinh ta ăn thịt Dương bộ đầu của các người luôn.”

Thỏ nhá và mọi người bấy giờ mới đi ra.

Chờ mọi người đi rồi, Sô Điệp ra hiệu Dương Đạp Sơn đến gần hơn, hắn liền nhắc ghế kê sát trước mặt nàng.

Cách song xà lim, Sô Điệp u buồn hỏi: “Người không sợ ta sao?”

“Ta vì sao phải sợ cô?” Dương Đạp Sơn cười.

“Ta là một người bất tường, ta là yêu tinh, ai ở cùng ta đều xui xẻo, sẽ bị tai nạn, có biết không?”

“Ha ha ha, cô có bản lĩnh lớn như vậy à? Vậy ta cũng muốn coi thử!” Dương Đạp Sơn cười.

Thần tình của Sô Điệp âm trầm hẳn, “Kỳ thực người đã thấy rồi đó, chẳng phải sao? Nhiều người vì ta mà chết như vậy, nhiều người cũng hi vọng cho ta chết.” Nói xong, nàng ta ngồi xếp bằng, Dương Đạp Sơn phát hiện thân thể của Sô Điệp rất dẻo.

Hắn nói: “Trên đất lạnh, cô không nên ngồi trên đất, thân thể cô yếu, hay là ngồi trên cỏ đi, hoặc là ta cho người lấy cho cô cái ghế.”

Sô Điệp cảm kích nhìn hắn: “Đa tạ...” Dừng một chút, từ từ nói tiếp, “mọi người đều cho ta giết người, chỉ có người là không nhận thế.”

“Ta nghĩ Bạch Lạc Phong và Khương Thiên Bảo cũng không cho là thế, đúng không?”

Sô Điệp thống khổ lắc đầu: “Bọn họ nhận thấy vậy có ích gì? Phu quân của ta và ba hài tử đều vì ăn thức ăn do ta nấu mà chết. Trong khi đó ta lại còn sống.”

Dương Đạp Sơn rung động trong lòng, nếu đúng là thế thì chẳng trách người trong thôn kiên trì nhận định rằng cô ta giết chồng và ba con. Thấy bộ dạng thương cảm của nàng ta như vậy, hắn nhin không được an ủi: “Người của chúng ta đã đến Bạch gia thôn rồi, ta nghĩ sẽ nhanh có kết quả thôi. Đúng rồi, tối qua vợ của Bạch lý chánh đã chết rất kỳ lạ.”

Sô Điệp bật cười hơi có vẻ bị thần kinh: “Ha ha, bọn chúng nhất định sẽ cho rằng ta hại chết ả, ha ha ha...”

Dương Đạp Sơn nghĩ nữ tử này đã bị dân trong làng chính cho sắp diễn tới nơi. Nhưng mà dù sao thì nàng ta cũng đoán đúng, người trong thôn đích xác là nghĩ như vậy, liền gật gật đầu.

Sô Điệp cười thầm, đưa đôi mắt đẹp nhìn Dương Đạp Sơn: “Còn người thì sao? Người có nhận như vậy không?”

“Ta không tin vào số mạng, cũng không tin vào mạng người này có thể khác chết người khác.”

Thân hình của Sô Điệp hơi run run, nhìn hắn với nhãn thần đầy tình cảm phức tạp rất khó lý giải, khiến cho Dương Đạp Sơn bối rối, vội vã chuyển đề tài câu chuyện: “Ta... ta muốn nghe cách nhìn của cô về cái chết bất ngờ của vợ Bạch lý chánh?”

“Ta?” Sô Điệp kinh ngạc nhìn hắn.

“Đúng vậy.”

“Dù sao thì cũng không phải tự sát.”

“Vì sao?” Dương Đạp Sơn nhớ tới kết luận của mình tối qua, hơi bất ngờ.

“Nàng ta không thể tự sát, cũng không phải chết vì rủi ro tai nạn bất ngờ, nếu như ta đoán không sai, thì ắt là... ắt là bị người ta sát hại!”

Dương Đạp Sơn cả kinh, hắn tự tiến hành kiểm tra thi thể, đều không tìm ra dấu vết bị giết gì, sao Sô Điệp lại nói như vậy?

Sô Điệp u sầu nói: “Kỳ thật... người giết nàng ta.... người cũng đã gặp qua, người hãy nghĩ kỹ thì biết người đó là ai...”

“Ta đã gặp qua? Ta biết người đó à?” Dương Đạp Sơn càng hồ đồ hơn.

“Nếu như ta đoán không sai thì vợ của lý chánh ắt bị người đó giết, vậy người chắc cũng đoán ra được.”

Dương Đạp Sơn hỏi dồn: “Rốt cuộc là ai? Cô có thể nói thẳng không? Ta bị cô chọc hồ đồ luôn rồi đây.” Bất quản vợ của lý chánh có phải bị người giết hay không, có thêm manh mối dù sao vẫn tốt.

Sô Diệp từ từ nói: “Vợ của thôn lý chánh rất khó coi, nhưng là đại tài nữ (nữ nhân có của) số một số hai trong thôn, phụ thân đã từng là cử nhân, nhưng có tài mà không gặp thời, tới khi nàng ta sáu tuổi thì cha chết. Mẫu thân cải giá đến Bạch gia thôn, không ngờ đến khi nàng ta mười ba tuổi thì mẹ cũng qua đời. Lúc đó anh rể của thôn lý chánh và cũng là cha kế của nàng ta đã thương lượng với cha của thôn lý chánh đem gả nàng ta cho lý chánh.”

“Vậy nàng ta mới có mười bốn tuổi mà lấy thôn lý chánh rồi sao?”

“Đúng vậy, nghe nói lúc đó thôn lý chánh thích một cô nương khác, không muốn cưới cô ta, nhưng hai người lấy nhau xong rồi thì cảm tình ngày một tốt hơn. Nữ tử đó dù gì cũng là nữ nhân thông tuệ, thêu thùa rất giỏi, viết chữ cũng khéo, thiện lương hiền hậu. Còn cô nương mà thôn lý chánh yêu thương thì chưa tới mười bảy tuổi đã bị phong hàn mà chết. Từ đó, y hoàn toàn tuyệt vọng, chỉ còn biết an tâm sống qua ngày với vợ của mình.”

“Nghe cô nói như vậy, thì nữ tử đó đâu có lý do gì tự sát!”

“Đúng vậy! Nữ tử đó thiện lương, ba năm trước khi ta đến thôn chỉ có mỗi mình nàng ta nguyện ý giúp và làm quen với ta. Xem ra, ta và nàng ta có thể nói là có qua lại đôi chút.”

“Hèn gì cô nhận định rằng nàng ta không tự sát, vậy sao cô không nói thẳng với ta người giết nàng ta luôn?”

“Đó chỉ là trực giác của ta, ta không nên dùng thứ trực giác để làm sai lệch suy đoán của các người.”

Vô luận là Dương Đạp Sơn hỏi thế nào, Sô Diệp cũng không chịu nói, nhất thời cứ giằng co như thế.

Dương Đạp Sơn cuối cùng chỉ còn cách chuyển đề tài câu chuyện, hỏi: “Nghe nói cô có ba phu quân, ba người đều chết hết rồi, nhưng rốt cuộc là thế nào cô có thể kể ra được không?”

Nói đến đề tài này, thần tình của Sô Diệp ảm đạm lại ngay, dừng một lúc lâu mới từ từ nói: “Phu quân đầu của ta là đồ tử, năm đó ta mới 15 tuổi, cưới được hai năm thì y đánh nhau với người khác, trọng thương về nhà không bao lâu thì chết. Người thứ hai có học, nhưng lại thích cờ bạc, đến chỗ trường đánh bạc thua trở về nói đau đầu, sau đó cụng đầu vào tường. Mới đầu ta chỉ cho là y giả vờ, nhưng y có lúc cụng đầu đến tóe máu ra rất ghê rợn, không đến ba tháng sau thì chết. Lúc đó đã có người nói ta là yêu tinh, là ma quỷ, là tai vạ rồi, có người thậm chí còn muốn vì dân trừ hại, muốn giết chết ta...”

Nói đến chuyện cũ, mắt Sô Diệp trở nên mờ mịt, khiến người ta rất đau lòng.

Nhưng mà, Dương Đạp Sơn không gấp hỏi chuyện kế theo đó, vì hẳn biết Sô Diệp sẽ tự kể tiếp chuyện của mình.

Sô Diệp dừng một chút, thở dài tiếp: “Chết hai nam nhân rồi, ta cũng tắt hẳn cõi lòng, cho rằng cả đời sẽ ở vậy. Sau đó lại có người làm mối, đem ta tới Bạch gia thôn lấy Khương Thiên Hữu. Gặp nhau, ta biết chàng ấy là người tốt, ta liền đáp ứng. Khi cưới nhau, ta mang theo một trai một gái của hai đời chồng trước, chàng ấy cũng không hiềm gì, còn đối với hai đứa thật tốt. Rất tiếc là... chàng ấy sau đó cũng chết luôn... ai, ta đại khái là mầm tai họa mà.”

Lúc này thì Thổ Nha đã tiến vào, nói nhỏ vào tai Dương Đạp Sơn mấy câu. Hắn đứng dậy bảo: “Cô nghỉ ngơi trước đi, ta cần phải đi đây, ngày mai sẽ đến hỏi cô tiếp.” Dừng lại một chút, hắn bổ sung: “Cô muốn ăn gì cứ nói với cấm dịch, bọn họ sẽ an bài.”

“Ta... ta chỉ ăn chay, sau này làm ơn cho ta bánh bao chay hay mằn thầu chay là được rồi.”

Bấy giờ Dương Đạp Sơn mới hiểu vì sao nàng ta lại khổ khổ và khó chịu khi ăn bánh bao nhân thịt như vậy.

552. Chương 519: Kiểm Thây Lân Nữa

“Đang ở phòng bộ khoái chờ sắp đó.” Thổ nha đáp.

Dương Đạp Sơn nghĩ tốc độ của họ thật nhanh, nhưng dù sao hơn mười dặm cưỡi ngựa đi về cũng nhanh. Hơn nữa bọn họ cũng không làm kiểm tra cụ thể gì, cũng không mất nhiều thời gian, còn hần thì rề rà với Sô Điệp cả nửa ngày, cho nên mới vậy.

Dương Đạp Sơn dẫn các bộ khoái trở lại phòng trụ, Thành Tử Cầm và La Dực đã chờ bọn hần một lúc lâu.

“Thế nào? Có phát hiện gì mới không?” Dương Đạp Sơn vừa vào cửa đã cất tiếng hỏi.

“Người trong thôn không cho chúng ta mở hòm kiểm nghiệm thi thể của chồng thứ ba và những đứa con của Sô Điệp. Chúng ta chỉ còn biết kiểm tra di thể của thôn lý chánh, nhìn không thấu manh mối gì hết nên trở về. Thôn lý chánh nói ngày mai sẽ hạ táng vợ, nói trong thời tiết này để mấy ngày không tiện.”

“Cái gì vậy? Y chẳng lẽ không muốn biết vợ mình sao mà chết hay sao?” Dương Đạp Sơn không hiểu hỏi.

“Ta cũng nói thế, nhưng y nói đại khái là ăn thuốc chuột gì đó, nói là mẹ y bỏ thuốc chuột vào bánh bao để trong lò ông táo ở trong điều động của vợ thôn lý chánh, có lẽ vợ y về nhà không biết đói bụng lấy ăn luôn.”

Trúng độc? Lòng Dương Đạp Sơn chợt rung động, dường như không giống, nếu là trúng độc thì phải có đặc trưng bên ngoài của trúng độc chứ, sao hần lại nhìn không ra vậy? Hần lẩm bẩm: “Lời này có căn cứ sao? Chỉ sợ quá tùy tiện rồi? Đó là vợ của y mà, y sao lại nói nghe dễ dàng như vậy?” Dương Đạp Sơn hơi tức giận, thậm chí có điểm hoài nghi về tình cảm vợ chồng của y theo như lời Sô Điệp nói lúc nãy.

“Y cũng chỉ là suy đoán, chúng ta cũng không tin, do đó chúng ta vội về đây nói cho người hay, xem ý kiến của người thế nào.” Thành Tử Cầm nhìn Dương Đạp Sơn.

Hần trầm ngâm một lúc, đáp: “Vậy được, chúng ta đi chuyển nữa, không thể để chôn hồ đồ như vậy, nếu không thì coi sao được?”

Mọi người nhất trí tán thành, vừa định ra cửa thì có một cấm dịch chạy vào đưa cho Dương Đạp Sơn một mảnh giấy: “Dương bộ đầu, đây là Sô Điệp đưa cho ngài, nói ngài chỉ cần nhìn là biết.”

Dương Đạp Sơn mở ra xem, thấy trên đó chỉ ghi có chữ “Phượng”.

Thành Tử Cầm chồm tới xem, không hiểu: “Phượng? Cái gì Phượng? À Sô Điệp này có ý gì đây, giả thần giả quỷ.”

Dương Đạp Sơn đã ẩn ước đoán được chuyện gì rồi, cười cười cẩn thận xếp mảnh giấy cất vào người: “Chúng ta đi thôi.”

Mọi người cưỡi ngựa trở về Bạch gia thôn, từ xa đã thấy mẹ của lý chánh mang một đứa bé nam khoảng 4 tuổi đứng ở cửa thôn, thấy họ đến liền nhào tới chặn.

Thỏ nhạ khê hỏi bên tai Dương Đạp Sơn: “Bà già điên này định làm gì?”

Bà lão đó thấy mọi người đến gần, liền quỳ sụp xuống đất, cậu bé bên cạnh thấy vậy cũng quỳ theo bà.

Thành Tử Cầm bước tới định đỡ bà lão vậy, không ngờ bà ta òa lên khóc: “Cầu các người, hiện giờ đừng bắt ta đi. Ta không có lòng để thuốc chuột cho con dâu ta ăn đâu, hiện giờ Thụy nhi còn rất yếu ớt, mẹ nó mới mất đi, các người bắt ta đi rồi còn ai chiếu cố cho mấy đứa nhỏ, chỉ còn con trai ta, hần làm sao bây giờ?”

Dương Đạp Sơn bây giờ mới hiểu ý của bà ta, liền bước tới nói: “Đại nương bà hãy đứng dậy trước, án này chúng tôi còn chưa tra rõ, ai nói là bắt bà đi chứ?”

Phụ nhân nghe Dương Đạp Sơn nói gì, vẫn còn chưa hiểu: “Con trai ta không phải nói là ta để thuốc chuột vào bánh bao khiến con dâu ta ăn mới chết hay sao?”

Dương Đạp Sơn cười cười, bước tới đỡ bà ta dậy: “Chúng ta vì chuyện này mà đến, chỉ có điều là đến để tra cho rõ coi sao, chứ đâu có bắt người bừa được.”

Bà ta nghe thế, cảm kích nắm chặt tay Dương Đạp Sơn: “Thần là Thanh thiên lão gia a, ta thật không yên lòng cho đám hài tử này!” Nói xong, ẵm cậu bé lên. Cậu bé dùng bàn tay nhỏ xinh lau nước mắt cho bà nội.

Dương Đạp Sơn ẵm cầm bé từ lòng bà ta, cậu bé rất dễ chịu, cứ mặc cho hân ẵm, mọi người tiếp tục đi.

Dương Đạp Sơn dịu giọng hỏi: 'Cho thúc thúc biết cháu tên gì?'

"Bạch Tử Thụy!" Cậu bé cất giọng trong trẻo đáp.

"Phượng nhi là chị cháu à?"

"Là chị hai a."

"Vậy chị cả đâu? Tên gì?"

"Linh nhi."

"Cháu thích chị hai hay chị cả?"

"Cháu đều thích, chỉ có điều chị cả suốt ngày đi cắt cỏ với mẹ, chỉ có chị hai chơi với Thụy nhi. Hai chị đều tốt với cháu. Mẹ thích chị cả, không thích chị hai, cha cháu thích chị hai."

Dương Đạp Sơn cười: 'Vậy ai thích cháu?'

"Mọi người đều thích cháu, bà cháu nói, cháu là con trai duy nhất của Bạch gia, cháu phải quang tông diệu tổ cho Bạch gia."

Trong lúc nói chuyện, mọi người đã đến nhà lý chánh. Do phải chôn vợ của y, nên trong nhà có rất nhiều người đến giúp, ngoài vườn rất náo nhiệt.

Thôn lý chánh thấy Dương Đạp Sơn ẵm con trai mình tiến vào, thậm chí cậu bé và hân đã rất thân mật.

"Con trai à, sao con lại để Dương đại nhân ẵm chứ? mau xuống đi, đừng làm dơ y phục của Dương đại nhân đó." Thôn lý chánh vội vã bước tới, giành ẵm con trai từ trong lòng hân.

"Không sao đâu, con trai của người rất khả ái." Dương Đạp Sơn cười nói.

"Mời các vị vào nhà ngồi, bên ngoài loạn quá, rất may có các hương thân đến giúp, nếu không cả nhà tôi già trẻ thế này chẳng biết làm sao!" Nói xong mắt y ửng hồng.

"Không cần đâu, chúng ta muốn xem xét diều động của phu nhân ông ngủ, được không? Nghe nói mẹ ông để thuốc chuột trong bánh bao, vợ ông ăn nhầm?" Dương Đạp Sơn hỏi.

Thôn lý chánh Bạch Càn do dự một chút: "Cũng được! Các người nhìn xem, tôi cũng không muốn để mọi người cho rằng mẹ tôi đem thuốc chuột thuốc chết con dâu mình, có thể các vị sẽ phát hiện tình huống mới, như vậy nương tử Mân nhi của tôi cũng chết được nhắm mắt."

"Nương tử của ông tên Mân nhi?" Thành Tử Cầm hỏi.

"Đúng, vợ tôi họ Khúc, tên chỉ có một là Mân. Nhân vì lúc còn sống nàng ấy rất thích mân côi (hoa hồng)." Bạch Càn giải thích.

"À, thì ra là thế." Thành Tử Cầm nói.

Dương Đạp Sơn và mọi người lần nữa đến diều động mà Khúc Mân cư trú, phát hiện có người trong phòng, hân liền nhú mào: "Không phải là không cho ai vào sao?"

Bạch Càn vội gọi người đó ra.

Người đó ra xong thì ra là Khương Thiên Linh, trong tay còn có một thứ y phục.

Bạch Càn lớn tiếng trách mắng: 'Ai cho người vào đây? Không phải là không cho phép vào chỗ này rồi hay sao?'

"Là Bạch đại nương bảo tôi vào, nói ngày mai Mân tử sẽ nhập thổ rồi, bảo tôi vào thu thập mấy thứ Mân tử thích lúc còn sống để chôn cùng, cũng coi như là trên đường xuống suối vàng có chút tưởng niệm." Khương Thiên Linh tỏ vẻ rất ủy khuất.

Trong lúc đó, mẹ của Bạch Càn cũng dẫn Phượng nhi đi tới.

“Mẹ, là mẹ bảo Thiên Linh vào đó hả?” Bạch Càn hỏi.

“Đúng, là mẹ để Linh nhi vào phòng Mân nhi thu thập những thứ nó thích lúc còn sống. Sao vậy?”

“Con đã nói với mẹ rồi, không được cho ai vào đây hết a!” Bạch Càn quả thực là tức muốn điên.

“Mẹ nghĩ chỉ còn mấy thời thần nữa là hạ táng, do đó... do đó...” Bạch đại nương giống như đứa bé làm sai, không biết nói sao cho phải.

Dương Đạp Sơn nhìn Khương Thiên Linh: “Người có mang đồ gì trong nhà ra không?”

“Không có a! Tôi mới vừa tiến vào có chút xú! Tôi chỉ thu thập y phục và trang sức mà Mân tỷ hay mặc lúc sống, nhưng thứ khác còn chưa kịp thu thập thì các người đã đến a!” Khương Thiên Linh đáp.

“Đi, vào trong coi thử, những người khác đều ở ngoài, ta không gọi cấm vào.” Dương Đạp Sơn nói xong, định vào cửa, đột nhiên thấy Phượng nhi đứng cạnh, liền hiếu kỳ hỏi: “Phượng nhi, cháu đang làm gì đó?”

“Cháu... cháu muốn tiến vào xem chỗ ở của mẹ..., bà nói, sau này phòng này sẽ được làm phòng chứa cũi...” Phượng nhi nói xong, nước mắt ứa ra.

Dương Đạp Sơn yêu thương ẵm cô bé lên, lau nước mắt: “Ngoan, không khóc, thúc thúc ẵm cháu vào.”

“Dạ! Đa tạ thúc thúc!” Phượng nhi cũng tự lau nước mắt.

Thành Tử Cầm tiếp lấy cô bé từ tay hắn, để hắn tiện khám sát hiện trường.

Dương Đạp Sơn tiến vào diêu động, nhìn tứ phía, thấy trong diêu động không còn ra dạng lúc đầu nữa, cái bàn tròn ở giữa có một miếng vải bố màu lam đung một số đồ, xem ra là thứ do Khương Thiên Linh thu thập đồ cho Khúc Mân.

Hắn bước đến quan sát cẩn thận, phát hiện đó đều là những trang sức đơn giản và y phục, phần lớn y phục không đáng giá hay đẹp đẽ gì, vì dù sao đây cũng là nhà bình thường.

Hắn bước đến giường, phát hiện cái yếm chưa khâu xong trong rổ nữ công không còn nữa, bèn bước tới cửa hỏi Khương Thiên Linh: “Cái yếm chưa khâu xong ở trên giường đâu, người có thấy không?”

“Không có a?” Khương Thiên Linh không hiểu Dương Đạp Sơn hỏi cái đó để làm gì.

Bạch Càn bước tới, cười ruồi: “Dương đại nhân, là tôi lấy đi rồi, tôi muốn lưu lại làm kỷ niệm.”

“À? Có thể cho ta xem lại được không?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Có quan hệ đến án này sao?” Bạch Càn không khỏi khẩn trương hỏi.

“Ta chỉ muốn xem qua một chút.” Dương Đạp Sơn đáp.

“À, vậy để tôi cho Linh nhi đi lấy.” Nói xong, Bạch Càn gọi một tiếng, một cô bé khoảng 10 tuổi chạy tới từ giữa đám người. Đây là lần đầu tiên Dương Đạp Sơn thấy cô bé này, khá xinh đẹp, chỉ có điều cảm thấy có cái gì đó làm cho người ta không thoải mái.

“Linh nhi, đến thư phòng của cha lấy cái yếm đỏ của mẹ con khâu cho đệ đệ của con để trên bàn đem đến đây.” Cô bé này gật đầu, không thể hiện biểu tình gì, bấy giờ Dương Đạp Sơn mới phát giác một cái chân của cô bé có tật, đi hơi khập khiễng.

Dương Đạp Sơn bước trở vào diêu động, phát hiện Phượng nhi đang tìm gì đó trong đồng hồ ở trên bàn, liền hỏi: “Phượng nhi à, đang tìm gì đó?”

“Mẹ cháu thích may y phục cho tụi cháu, sao không mang kim chỉ may y phục đó cho mẹ mang theo chứ?”

Thành Tử Cầm bước tới: “Phượng nhi à, cái gì cũng có thể mang, chỉ có kim là không thể, biết không?”

“Vì sao ạ?” Phượng nhi không hiểu.

“Nhân vì người xưa thường nói nếu mang theo châm thì mẹ cháu sẽ bị châm đâm, sẽ ở dưới đó chịu khổ, có biết chưa?” Thành Tử Cầm giải thích.

“A! Cháu hiểu rồi, vậy không phải châm gì mẹ cũng không mang theo được đúng không?”

“Đúng vậy.” Thành Tử Cầm đáp.

Lúc này Linh nhi đã đem cái yếm bụng đan thêu được phân nửa mang đến.

Dương Đạp Sơn tiếp lấy nhìn kỹ: “Lý chánh, chúng ta mang cái yếm này đi, ngày mai sẽ trả lại cho ông, được không?”

“Dương đại nhân cứ lấy đi.” Bạch Càn dễ dãi đáp.

Dương Đạp Sơn nghe nói thôn lý chánh này sẽ chôn vợ trong vòng ba thời thần nữa, cho nên hắn muốn trước khi an táng kiểm tra qua thi thể của Khúc Mân lần nữa, mong có phát hiện gì mới.

Dương Đạp Sơn và Thành Tử Cầm đến nghĩa trang, cho mọi người tránh ra, rồi cởi bỏ áo quần kiểm tra thật cẩn thận, vẫn không phát hiện hiện tượng trúng độc gì.

Thành Tử Cầm thấy hắn nhíu mày nhăn mặt, biết rằng hắn nhất mực nghi ngờ nguyên nhân dẫn đến cái chết của vợ lý chánh, nhưng không tìm được nguyên do chính đáng, trong khi đó nàng lại chẳng giúp được gì.

Thành Tử Cầm cúi xuống nhìn người chết, cố làm ra vẻ nhẹ nhàng: “Người coi nè, vợ của thôn lý chánh so với các nông phụ khác có khác biệt nè nha: da rất đẹp, vừa nhìn là thấy không phải là kẻ suốt ngày làm lụng cực khổ! Kỳ thật, ngoại trừ cái bớt đen trên mặt, những chỗ khác không tệ chút nào!”

“Đừng có lấy người chết ra làm trò cười, có biết không?” Dương Đạp Sơn nghiêm túc nhìn bảo Thành Tử Cầm.

Thành Tử Cầm rất hiếm khi thấy hắn nghiêm túc như vậy, trong lòng có điểm ủy khuất, liền dẫu môi lầm bầm: “Ta nói không phải sao, người không thấy à, toàn thân nàng ta đều trắng, da dễ thật là tốt a!”

Dương Đạp Sơn cũng cảm thấy vừa rồi mình hơi nói nặng, liền định chọc lại nàng, đưa tay chỉ vào thi thể: “Tốt cái gì mà tốt, chỗ nào cũng ban ban điểm điểm!”

“Hừ! Cái gì mà ban ban điểm điểm? Làm gì có a?”

Dương Đạp Sơn quét mắt nhìn khắp thi thể trần truồng, tùy tiện chỉ vào một chấm đỏ nhỏ ở vai: “Đó! Đó không phải sao? Cái nốt ruồi son to như vậy kìa!”

Thành Tử Cầm cúi đầu nhìn, hừ một tiếng nói: “Cái gì mà ruồi son lớn chứ, là một điểm nhỏ do bị châm đâm, có đáng gì đâu.”

Dương Đạp Sơn lập tức rung động thân người, cúi sát đầu nhìn điểm hồng đó, đột nhiên ơ lên một tiếng, hai mắt sáng rực.

553. Chương 520: Giải Phẫu Lần Nữa

“Một vết châm đâm nhỏ!” Dương Đạp Sơn khẳng định.

“Đúng, ở huyệt Kiên tỉnh sao lại có vết châm đâm chứ?”

Dương Đạp Sơn trầm ngâm một chút, đột nhiên nhớ tới miếng giấy chỉ có một chữ Phượng của Sô Điệp, lòng hơi động nói: “Đi, chúng ta về Bạch gia hỏi thử coi rốt cuộc đây là chuyện gì.”

Hai người trở về nhà họ Bạch, vừa vào đã thấy Bạch đại nương đang ẵm Phượng nhi ngồi trên thềm, hắn liền ngoắc gọi Phượng nhi: “Phượng nhi, xuống đây, thúc thúc có chuyện muốn hỏi cháu.”

Phượng nhi nghe Dương Đạp Sơn gọi, liền từ trong lòng bà tuột xuống chạy tới hỏi: “Có chuyện gì thúc muốn hỏi cháu a?”

Dương Đạp Sơn cúi người hỏi: “Cho thúc thúc biết, mẹ cháu ngoại trừ thích may y phục nhất, còn thích làm gì nữa?”

Phượng nhi ngẫm nghĩ: “Mẹ còn thích viết chữ, chữ mẹ viết cha nói rất đẹp!”

“Còn gì nữa?”

“Còn thích nói chuyện với Sô di, nhưng bà cháu nói chính là mẹ cháu thân cận với Sô di quá, nên bị yêu tinh câu hồn đi rồi.”

Dương Đạp Sơn nhất thời không biết làm sao hóa giải nút thắt trong lòng đứa bé này, đành tiếp tục hỏi: “Mẹ cháu và Sô di gặp nhau làm cái gì?”

“Mẹ cháu dạy Sô di viết chữ và may y phục, Sô di dạy mẹ cháu thêu hoa và châm cứu.”

“Châm cứu?” Dương Đạp Sơn lập tức hiểu ra vì sao trước đó Phượng nhi hỏi câu: “Có phải loại châm nào cũng không được không?” thì ra là cô bé không phải chỉ kim may quần áo, mà là chỉ ngân châm để châm cứu.

Phượng nhi không hề phát hiện Dương Đạp Sơn có gì bất thường, nghiêng đầu nói tiếp: “Đúng rồi! Sô di rất lợi hại a! Dì ấy biết rất nhiều thứ.”

“Những ngân châm đó đâu? Cháu biết mẹ cháu giấu ở đâu không?” Dương Đạp Sơn khẩn thiết hỏi.

“Cháu không biết.” Phượng nhi dẫu môi đáp.

Dương Đạp Sơn nhờ Thành Tử Cầm cùng các bộ khoái tìm trong phòng, nhanh chóng tìm được từ trong một cái tủ.

Bạch Càn ở bên cạnh nhìn thấy cả quá trình, nói: ‘Sô Điệp biết châm cứu thì tôi biết. Khi cô ta vừa đến thôn của chúng tôi, còn dùng châm cứu trị bên phong hàn cho mẹ tôi. Nhưng tôi không biết cô ta còn dạy cho vợ tôi.’

Châm cứu? Điều này có liên quan gì đến sự tử vong của vợ y không? Dương Đạp Sơn nhíu mày suy nghĩ, không tìm ra được mấu chốt gì, xem ra phải tiến hành giải phẫu thi thể mới phát hiện ra nguyên nhân tử vong chân chính. Nhưng mà nhất định là người trong thôn sẽ không cho hắn tiến hành giải phẫu rồi.

Sau một vòng điều tra tuy phát hiện huyết kiên tĩnh của người chết có một vết châm kỳ quái, nhưng rất cuộc có liên hệ gì tới cái chết của nàng ta hay không thì không thể biết được. Không còn cách nào khác, Dương Đạp Sơn quyết định trở về hỏi Sô Điệp xem mảnh giấy của nàng ta viết ý là gì. Dù sao ngày chôn cũng là ngày mai, mà dù có chôn đi, chỉ cần có nghi vấn thì vẫn có thể khai quan nghiệm thi.

Dương Đạp Sơn cùng mọi người trở về Khánh Dương phủ. Hắn không kể gì đến nghỉ ngơi, vội đến phòng giam của Sô Điệp trong đại lao.

Sô Điệp thấy Dương Đạp Sơn tiến vào, chỉ mở mắt ra nhìn, không ngồi dậy: “Cuối cùng thì ngươi cũng đến!”

“Ừ!” Dương Đạp Sơn đáp, “Có chuyện muốn hỏi cho rõ ràng.”

Hai người giống như bằng hữu lâu năm, nói chuyện rất tùy ý. Thở nha vội dời cái bàn cho Dương Đạp Sơn, mang chút hoa quả và nước uống rồi biết chuyện lui ra.

“Cho ta trái lê, được không?” Sô Điệp ngồi dậy ngược mặt nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn cười cười, lấy một quả cho nàng.

Sô Điệp tiếp lấy, khê cắn rất văn nhã, từ từ nhai: “Nói đi, ngươi lần này đến muốn biết cái gì?”

Dương Đạp Sơn đi thẳng vào vấn đề: “Cô tả một chữ Phượng, có phải là bảo ta đi tìm Phượng nhi thì có thể giải bí mật cái chết của vợ Bạch lý chánh?”

“Ngươi rất thông minh, nhất định có thể đoán được.”

“Nhưng ta hỏi rồi, Phượng nhi nói là cô đã từng dạy cho vợ thôn lý chánh là Khúc Mân châm cứu, đây là chuyện thế nào?”

Trong mắt Sô Điệp từ từ hiện ra sự mê mang, khê thở dài, nói: “Khúc Mân nhiễm bệnh phong hàn, ngày nào trời lạnh là đau lắm. Ta cho nàng ta biết, châm cứu có thể trị bệnh phong thấp, ta giúp nàng ta châm mấy mũi, rất có hiệu quả, do đó nàng ta nhờ ta dạy.”

“Ta phát hiện huyết kiên tĩnh của Khúc Mân có một lỗ châm đâm, nghe Phượng nhi nói mẹ nó học châm cứu chỗ cô, ta mới nhớ lại cô bảo ta đi tìm Phượng nhi, có phải là liên quan đến điều này?”

Thần tình của Sô Điệp ảm đạm hẳn: “Phần vai của Khúc Mân cứ đau mãi, trước đó ta thường giúp nàng ta châm cứu giảm đau. Sau khi ta xảy ra chuyện, không biết ai giúp nàng ta châm....” Dừng lại một chút, nàng ta từ từ nói: “Châm cứu ở kiên tĩnh huyết cần phải rất cẩn thận, không được xê xích chút nào, độ sâu châm gần tới phổi, nếu không cẩn thận có thể đâm xuống...”

Sô Điệp nói thế khiến Dương Đạp Sơn như hiểu ra, nhưng lại hơi có chút hồ đồ, dường như đã nắm bắt điều gì đó những nghĩ kỹ vẫn chưa chắc chắn.

Sáng hôm sau, Dương Đạp Sơn luyện công xong ngồi ở ghế thái sư uống trà liền nghe có tiếng gọi cửa, Hạnh nhi vội chạy ra mở, thì ra là bộ khoái Hạ Viêm.

Hạ Viêm đến bên cạnh Dương Đạp Sơn, cúi người xuống nói nhỏ: “Dương bộ đầu, có người nhờ tôi chuyển lời cho ngài.” Hạ Viêm ra về rất thần bí.

“Ai à?” Dương Đạp Sơn ăn bánh bao nhỏ và hạt bo bo do Hạnh nhi chưng cho, từ từ hỏi.

“Bạch thôn trưởng.”

“Chuyển lời gì?”

“Là thế này, tối qua tôi đi tiếp nương tử của tôi. Ông ấy biết tôi đến Bạch gia thôn, liền tìm đến, trước hết hỏi này nọ, sau đó chuyên môn tránh mọi người lên báo tôi nói cho ngài biết là phu nhân của ông ta không phải người khác giết, mà là tự sát.”

“Tự sát?” Thần tình của Dương Đạp Sơn thoáng nét kỳ quái, “Bằng vào cái gì mà nói là tự sát? Y tận mắt nhìn thấy à?”

“Tôi cũng không biết, dù gì ông ta cũng nói là nương tử của ông ta mấy ngày nay không ổn lắm, thường là nói những lời rất kỳ quái, lại còn vào ngay nóng mà làm đồ đông và vớ ải cho mấy đứa nhỏ.”

“Những cái này là biểu hiện tự sát hay là bệnh thần kinh? Nương tử của y sao lại phải tự sát? Chẳng lẽ vì vóc dáng quá xấu? Cũng không đúng a. Cảm tình của họ chẳng phải là rất tốt sao?” Dương Đạp Sơn không hiểu.

“Ai nói là cảm tình của họ rất tốt chứ?” Hạ Viêm dường như còn ngạc nhiên hơn cả Dương Đạp Sơn.

“Chẳng lẽ không phải sao?”

“Bạch Càn nhất mực hiềm vợ của y xấu quá! Y còn là bà con xa của vợ tôi, luận về bối phận thì vợ tôi còn phải gọi y một tiếng thúc. Nói ra thì vị trí thôn lý chánh đáng ra không phải của Bạch Càn, mà là của Bạch Lạc Phong. Chính vì vợ của y đưa ra rất nhiều chủ ý khiến y trước mặt tộc trưởng biểu hiện rất nhiều điều, hơn nữa đã dùng khá nhiều thủ đoạn bấy giờ mới được ngồi lên bảo tọa của thôn lý chánh đó!”

“Vậy à? Người có phải nói đáng ra Bạch Lạc Phong phải là thôn trưởng hả?” Dương Đạp Sơn không ngờ sự tình lại là như vậy.

“Dương nhiên, Bạch Lạc Phong nguyên là ứng viên số một số hai có thể trở thành thôn trưởng đó.”

“Thôn lý chánh..., vậy Bạch Càn cướp chức thôn trưởng của Bạch lạc Phong, y không bức mình sao?” Cái thôn này quả là phức tạp, khiến cho đầu hấn rối như tơ vò.

“Cái đó thì tôi cũng không biết, nhưng tôi nghe vợ tôi nói, vợ của Bạch Lạc Phong vì chuyện này tức giận vô cùng, thường ở trước mặt mọi người nói phu quân của ả có bản lãnh.”

“À...!” Dương Đạp Sơn gật gật đầu, nhưng mà chuyện tranh đoạt chức lý chánh của thôn đâu có ảnh hưởng gì đến án này đâu? Hắn không có hứng thú tìm hiểu sâu vào, nên quay về đề tài câu chuyện lúc này: “Bạch Càn nói nương tử của y tự sát, có chứng cứ gì không?”

“Không có, dù gì thì y nói nương tử của y nếu đã tự sát, thì không cần phiền chúng ta đi điều tra nữa, hôm nay chuẩn bị hạ táng.”

Chiều qua trở về nói chuyện với Sô Diệp xong, trong lòng Dương Đạp Sơn cứ mãi có vướng mắc, không biết có nên tiến hành giải phẫu kiểm nghiệm hay không. Hiện giờ đột nhiên hắn nghe Bạch lý chánh nói vợ y tự sát, lập tức muốn chôn ngay, vướng mắc này càng lớn. Hắn ngẫm nghĩ một lúc, cắn răng, vỗ đùi một cái bảo: “Đi! Trở lại Bạch gia thôn!”

Dương Đạp Sơn mang theo Hạ Viêm đến phòng trực nha mong, đem quyết định của mình nói với Thành Tử Cầm.

Thành Tử Cầm đối với quyết định của Dương Đạp Sơn dường như đã dự liệu trước rồi, không hỏi gì nhiều, mang chúng bộ khoái theo hắn trở lại Bạch gia thôn.

Đến lúc này thì linh cữu đựng thi thể của Khúc Mân đã được khiêng ra mộ ngoài thôn.

Những ngày này khí trời không tốt, nóng sầm sầm âm u vô cùng, chờ đến khi Dương Đạp Sơn đến mộ địa thì trời đổ mưa.

Dương Đạp Sơn ngay từ xa đã kêu lên: “Chờ một chút!”

Những người đang chuẩn bị hạ quan tài xuống chôn nghe tiếng hắn quát bảo như vậy đều dừng tay lại.

Bạch Càn vội bước tới đón: “Ai! Các vị quan gia, không phải là nói rồi sao? Xem ra là vợ tôi tự sát rồi, án này không cần phiền các vị tra nữa. Trong tiết trời thế này mà chạy tới chạy lui phiền các vị quá. Đều là chuyện của nương tử tôi, mệt cho các vị rồi... Nương tử ơi...” Nói đến đây, y lại sụt sùi khóc.

Ba hài tử ở bên cạnh thấy cha khóc cũng đua nhau khóc theo. Cứ như vậy, thôn dân ở bên cạnh không biết là khóc giả hay khóc thật cũng ồ ồ khóc theo, khiến cho Dương Đạp Sơn không biết làm sao cho phải.

Khóc một lúc, Bạch Càn gạt lệ ra lệnh: “Hạ táng thôi, thời thần đến rồi!”

“Chờ đã!” Dương Đạp Sơn quát ngang, “Nếu như vậy mà hạ táng, không khỏi khiến cho người chết không nhắm mắt a!”

Bạch Càn biến sắc: “Dương bộ đầu, lời này là ý gì?”

“Không có ý gì, ta muốn khai quan nghiệm thân trở lại!” Dương Đạp Sơn đáp rất kiên quyết.

“Nghiệm thân trở lại?” Bạch Càn không hiểu, cự nự: “Người không phải là khám qua hai lần rồi sao? Còn muốn khám muốn nghiệm gì nữa?”

Dương Đạp Sơn ngẫm nghĩ, cắn răng nói: “Giải phẫu! Ta muốn mở thi thể tra cho rõ ràng!”

“Cái gì?” Sắc mặt Bạch Càn biến hẳn, “Người... người lại muốn mổ bụng moi gan nương tử của ta ra kiểm tra à? Người.... người....! Ta liêu với người vậy!” Bạch Càn phát điên xông tới, định chụp cổ áo của Dương Đạp Sơn, nhưng bị hắn lách người quật một cái khiến y té nhào.

Mọi thôn dân nghe Dương Đạp Sơn định mổ bụng thi thể vợ của lý chánh để kiểm tra, vừa kinh vừa giận, vây áp lại.

Đang lúc căng thẳng như vậy, chợt xa xa có tiếng người gọi: “Sơn nhi....! Sơn nhi....!”

Mọi người theo tiếng gọi nhìn, thấy ở xa xa có một đội thiết kỵ của quan binh, cờ xí rợp trời, đội cơn mưa nhỏ đang hướng về phía này.

Dương Đạp Sơn bắt tay lên trán nhìn, đột nhiên nhảy dựng lên gọi: “Cha! Dì sáu! Con ở đây nè...!”

Thì ra là đi đầu trước đội thiết kỵ đó có một vị quan, đây chính là cấm vệ chỉ huy sứ, Trấn quốc công Dương Thu Trì. Bên cạnh là vị tiểu thiếp thứ sáu của Dương Thu Trì - mỹ nhân vũ mị tuyệt luân Hồng Lăng!

554. Chương 521: Manh Mỗi Chợt Hiện

Bạch lý chánh cùng mọi thôn dân thấy khí thế của Dương Thu Trì như vậy, biết là quan lớn, tuy không biết quan lớn đến cỡ nào, nhưng xem ra không nhỏ, liền quỳ xuống lạy hết, an an tĩnh tĩnh không có người nào

dám nói gì.

Dương Thu Trì buông mình xuống ngựa, bước đến trước mặt Dương Đạp Sơn, nhìn con trai đã cao lớn gần bằng mình. Lâu quá không gặp, thấy con trai đã khỏe khoắn chính chắn hơn xưa nhiều, Dương Thu Trì vỗ vai con bảo: “Sơn nhi, cha đến rước con về kinh thành.”

“Về kinh thành? Vì sao? Thời gian hai năm còn chưa đến mà?”

Dương Thu Trì nhìn thôn dân và bộ khoái xung quanh, định nói lại thôi.

Hồng Lăng ở bên cạnh nói: “Sơn nhi, mẹ con, thái phu nhân, phu nhân đều rất nhớ con, do đó đặc biệt nhờ cha con đến tiếp con trở về kinh thành gặp họ.”

Dương Đạp Sơn từ thần tình của Dương Thu Trì đoán ra ắt là có chuyện gì đó nhưng hiện giờ không tiện nói, nên hắn cũng không hỏi dồn, chuyển thân kéo Thành Tử Cầm lại trước mặt cha, giới thiệu: “Cha, đây là tổng bộ đầu của con, tên là Thành Tử Cầm.” Rồi quay sang Thành Tử Cầm: “Tử Cầm, đây là cha ta, là cầm y vệ chỉ huy sứ, bên cạnh là dì sáu của ta.”

Thành Tử Cầm kinh hãi đến ngẩn ra. Nàng vạn lần không thể ngờ là vị Dương phó bộ đầu khờ khờ này lại có cha là cầm y vệ chỉ huy sứ phá án như thần, là Trần quốc công Dương Thu Trì hách hách hữu danh. Nàng không khỏi đứng ngẩn một hồi, rồi không biết vì sao mà đỏ mặt quỳ một chân ôm quyền thưa: “Tử Cầm tham kiến bá phụ, dì sáu.”

Hồng Lăng vội bước tới đỡ nàng dậy.

Dương Thu Trì cười ha ha nhìn lên nhìn xuống đánh giá Thành Tử Cầm, gật gật đầu nói nhỏ với Dương Đạp Sơn: “Dì năm của con về kinh thành nói với ta rồi. Ừ, không tệ đâu nghe!”

Thành Tử Cầm lập tức miễn cảm đoán được hàm ý trong lời nói của Dương Thu Trì, tức thời đỏ mặt tới tận mang tai, cúi đầu lui đứng qua một bên.

Dương Đạp Sơn hỏi: “Cha, mọi người sao biết con ở chỗ này?”

“Chúng ta đến Khánh Dương phủ, Hàn tri phủ cho chúng ta biết các con tới Bạch gia thôn rồi, chúng ta vội đến đây, Hàn tri phủ định theo, ta không cho. Vừa rồi ta dường như thấy các thôn dân này định làm khó con, có chuyện gì vậy?”

Dương Đạp Sơn đem án này giản đơn thuật lại cho Dương Thu Trì nghe.

Dương Thu Trì minh bạch, quay lại nhìn. Nam Cung Hùng lập tức hiểu ý, đến nói với Bạch lý chánh và các thôn dân: “Án này hiện do cầm y vệ phụ trách trình phá. Cầm y vệ hiện cần tra án, các người ở đây xem náo nhiệt hay lui xuống dưới núi kia?”

Thôn dân nghe nói là cầm y vệ đều rùn mình, vội vã co giò bỏ chạy, chẳng mấy chốc chẳng còn ai, chỉ lưu lại mình Bạch lý chánh quỳ ở đó.

Nam Cung Hùng cười lạnh bảo: “Xem ra người định nhúng tay vào chuyện của cầm y vệ chúng ta? Không biết hậu đài của người là ai mà can rỡ làm vậy?”

Bạch lý chánh sợ đến nổi mặt cắt không còn giọt máu, dập đầu thưa: “Không... không dám, tiểu nhân... tiểu nhân chỉ muốn hỏi thử... vừa rồi... Dương bộ đầu nói... nói muốn mổ bụng vợ tôi kiểm tra... tiểu nhân định hỏi...”

“Hỏi cái gì? Hỏi cầm y vệ chúng ta tra án làm sao hử, phải không?” Nam Cung Hùng chuyển thân ngoác người của mình: “Các huynh đệ, mang vị lão ca hiệu kỳ này qua một bên, cho y biết cầm y vệ chúng ta tra án thế nào!”

Vài đại hán vạm vỡ hò hét bước tới.

Bạch lý chánh đương nhiên biết cầm y vệ lợi hại, cho dù là giết chết y tại đương trường, tùy tiện tìm tội danh gì đó gán ghép lên đầu y thì không ai dám nói hai lời. Y tức thời sợ hồn phi phách tán, dập đầu lia lịa: “Tiểu nhân không dám! Tiểu nhân không dám! Cầu đại gia tha mạng...!”

Nam Cung Hùng bây giờ mới phát tay, nói: 'Vây được, người xuống núi kia, bảo các thôn dân chờ. Cẩm y vệ chúng ta tra án xong, các người lên hạ táng tiếp, nghe rõ chưa?'

"Nghe nghe rõ rồi a..." Bạch lý chánh dập đầu mấy cái nữa, bò dậy chạy như bay xuống núi.

Nam Cung Hùng liền hạ lệnh cho quân sĩ xuống núi hết, phong tỏa các yếu đạo lên núi, hiện trường chỉ còn Dương Thu Trì, Dương Đạp Sơn, Hồng Lăng, Nam Cung Hùng và vài hộ vệ cận thân. Các bộ khoái cũng được Thành Tử Cẩm dẫn xuống núi hết.

Dương Thu Trì vừa ý gật đầu, nói với Dương Đạp Sơn: "Được rồi, Sơn nhi, con có thể tiến hành giải phẫu thi thể rồi, mưa hơi lớn, con làm nhanh chút đi."

Mấy cẩm y vệ bước lên mở nắp quan tài, khiêng thi thể ra đặt xuống đất.

Dương Đạp Sơn lấy dao giải phẫu ra, trước hết rạch một đao ngay lỗ châm ở huyệt kiên tĩnh của thi thể. Theo tập quán ngay từ lúc nhỏ khi theo Dương Thu Trì học pháp y, hấn vừa giải phẫu vừa báo cáo tình huống phát hiện với Dương Thu Trì: "Cha, chung quanh lỗ châm có xuất huyết dưới da, có phản ứng sinh hoạt, thuộc về vết thương tạo ra lúc còn sống."

Tiếp theo đó, hấn dùng dao thủ thuật rạch hình chữ T ở ngực bụng, mở khoang ngực bụng ra kiểm tra, hỏi báo: "Ồ trong khung ngực bộ vị huyệt Kiên tĩnh phát hiện lỗ châm. Vị trí phổi tương ứng cũng phát hiện dấu vết, chứng tỏ khi châm cứu đã đâm xuyên qua ngực, thủng phổi, dẫn tới phổi không ép hơi được."

Dương Thu Trì gật đầu hỏi: "Nguyên nhân tử vong là gì?"

"Hài nhi cho rằng là châm cứu không đúng cách đã gây thủng ngực thủng phổi, do lỗ đâm nhỏ, khí thể có tiến mà không ra, hình thành trương lồng ngực, khiến cho hai phổi nhanh chóng bị ép lại, cuối cùng tạo thành suy hô hấp cấp tính mà tử vong."

Dương Thu Trì gật đầu vừa ý: 'Rất tốt, vậy tiếp theo nên làm thế nào?'

"Tra rõ người châm cứu gây thủng phổi là ai, có phải là có lòng mưu sát hay không."

"Vây con tiếp tục tra đi, vi phụ sẽ theo con. Chờ con tra án này xong, chúng ta sẽ nói rõ chuyện của chúng ta."

"Dạ, phụ thân!"

Nam Cung Hùng lần này đã phái cẩm y vệ thân tính vào trong thôn đem đến nhiều gỗ củi, thấy Dương Đạp Sơn giải phẫu xong liền hạ lệnh nổi lửa thiêu thi thể, thiêu xong mới lấy tro xương nhập quan bảo Bạch lý chánh cho hạ táng.

Dương Thu Trì đương nhiên không chờ ở đây để xem thiêu thi thể, mọi chuyện này đều do Nam Cung Hùng an bài.

Dương Thu Trì, Dương Đạp Sơn mang cẩm y vệ xuống núi cùng Thành Tử Cẩm và bộ khoái hội hợp, xong nói với Bạch lý chánh muốn tiếp tục vào thôn tra án, Bạch lý chánh đương nhiên không dám nói gì, vội đi trước dẫn đường.

Trước khi xảy ra việc này, Bạch lý chánh đã phái người đi báo cáo tình hình với tộc trưởng. Bạch gia tổng trưởng cả đời chưa gặp quan viên nào to hơn huyện lệnh, giờ nghe có một vị siêu phẩm Trấn quốc công muốn vào thôn tra án, vội vàng cho người an bài mọi thứ, bản thân thì dẫn người ra cửa thôn hồi hộp nghênh tiếp.

Sau khi gặp mặt, lại dập đầu lạy rồi hàn huyên, Dương Thu Trì đương nhiên không có lòng nào nghe tộc trưởng rề rà câu chuyện, chờ vào thôn xong là đến điều động của Bạch lý chánh điều tra. Người trong thôn nói có quan triều đình đến tra án, đều chạy xem náo nhiệt.

Dương Đạp Sơn nói cần gặp Phượng nhi, tộc trưởng vội cho người gọi.

Cô bé đó dù sao vẫn còn nhỏ, thấy nhiều người như vậy cũng hơi e dè, nhưng do nhiều lần nói chuyện với Dương Đạp Sơn nên thấy hấn là chào: "Thức thức!"

Hồng Lăng thấy cô bé khả ái, liền ẵm lên, cho trái cây ăn.

Phượng nhi tuy là con nhà nông thôn, chưa trải qua cảnh đời gì lớn, nhưng thấy Hồng Lăng thập phần mỹ lệ, không như mẫu thân của mình suốt ngày la mắng, nên không sợ sệt gì.

Dương Đạp Sơn ngồi cạnh Hồng Lăng, lấy cái nút màu hồng phát hiện trong phòng Khúc Mân đưa ra hỏi Phượng nhi: “Phượng nhi, cháu nhìn thấy cái nút này chưa?”

Phượng nhi thấy cái nút đó, sắc mặt biến ngay, tuột từ trên người Hồng Lăng xuống, không nói, cũng ngừng ăn.

Hồng Lăng mỉm cười, lấy viên kẹo đường ra cho: “Phượng nhi, kẹo này ngon lắm, ăn đi.”

Phượng nhi cũng không tiếp lấy, mà nhìn ra ngoài cửa, nước mắt chực ứa ra.

Dương Đạp Sơn thuận theo ánh mắt của Phượng nhi nhìn ra ngoài, thấy trong đám người náo nhiệt có một hình dáng quen thuộc, chính là nữ tử dữ dằn Khương Thiên Linh!

Dương Đạp Sơn nhìn ánh mắt sợ sệt của Phượng nhi, linh quang liền lóe lên, hiểu rõ chuyện, bước đến trước mặt Khương Thiên Linh đưa cái nút trong tay ra, mỉm cười hỏi: “Cô nhân thức cái nút này không?”

Khương Thiên Linh tuy nói là đứng ở cửa xem náo nhiệt, nhưng dù sao cũng khá xa, không biết trong nhà vừa rồi có chuyện gì, giờ đột nhiên thấy cái nút, tức thời tái mặt, “Người... người nói cái gì thế! Cái gì mà nút a. Cái này... cái này không phải của ta, ta ta không nhận thức.”

Dương Đạp Sơn dựa lời xem mặt, lòng đã có thêm tự tin: “Thỉnh cô theo chúng ta một vòng!”

Khương Thiên Linh nghe thế chuyển thân định chuồn, nhưng vừa chui ra thì phát hiện xung quanh đã có mấy bộ khoái đang chờ sẵn.

“Các người ngăn ta làm cái gì?” Á lớn tiếng quát lên.

Dương Đạp Sơn bảo: “Mang ả vào cho ta!” Nói xong đi vào điều động. Khương Thiên Linh bị hai bộ khoái kéo vào theo.

Khương Thiên Linh thấy Dương Thu Trì ngồi ở giữa, mặt nghiêm túc và lạnh lùng nhìn ả, xung quanh là quan binh cầm y vệ mặc áo phi ngư, ngay cả tộc trưởng bình thường uy phong bát diện nhắc cái ghế ngồi trong góc, Khương Thiên Linh liền mềm nhũn hai chân, quỳ sụp xuống.

Dương Đạp Sơn lạnh lùng hỏi: “Ta hỏi người một lần nữa, cái nút này là của ai?”

“Tôi... tôi không biết...” Khương Thiên Linh ấp úng.

“Hừ! Ta vừa rồi chỉ hỏi người có nhận ra cái nút này không, người trả lời là ‘không phải của người’, ta dường như đâu có hỏi có phải của người không, đúng không nào?”

Khương Thiên Linh run rẩy hơn nữa, không nói gì.

Dương Đạp Sơn đến cạnh Thành Tử Cầm, hạ giọng nói với nàng mấy câu. Thành Tử Cầm gật gật đầu, chuyển thân rời khỏi điều động.

Dương Đạp Sơn bước tới trước Phượng nhi, dịu giọng bảo: “Phượng nhi không cần sợ, cháu không muốn nói thúc thúc không hỏi cháu nữa.”

Phượng nhi nghe Dương Đạp Sơn nói thế, liền lén khiếp đảm nhìn Khương Thiên Linh rồi vội thu về.

Dương Đạp Sơn lấy cái yếm chưa thêu xong của Khúc Mân ra, cẩn thận xem xét, thấy trên đó có một đóa hoa hồng, trên là một con bướm, con bướm chưa thêu xong, định hỏi, thì Hồng Lăng nhìn thấy: “Đây là của cô nương nào thêu cho Sơn nhi của chúng ta vậy a? Tay nghề khéo quá!” Rồi giành lấy từ tay Dương Đạp Sơn, hứng thú lật tới lật lui xem, sau đó tự lẩm bẩm: “Đây là của ai cho con vậy? Người ta nói tâm sự của nữ nhân đều hiện lên trên từng nét thêu của những vật liền kề theo người, hi hi, cô nương nhà ai thêu cho con cái này?”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Đây không phải là của con, là của mẫu thân Phượng nhi làm cho đệ đệ của cô bé. Con lần đầu tiên nhìn thấy nó không tâm thường, nhưng mỗi lần ra xem thì không nhìn ra được điểm gì cả.”

Hồng Lăng xem kỹ rồi nói: “Thường thì thêu yếm cho hài tử đều là những đồ án may mắn, cái này không phải là cấp cho hài tử, mà là cho người mình yêu đấy.”

“vậy à? Hồng di nói tiếp đi!” Dương Đạp Sơn nghe thể hứng thú ngay.

“Con xem đồ án này, có hoa và bướm, có ý nam hoan nữ ái. Thường thường là thứ nam nữ yêu nhau, nữ tử thường hướng nam nhân biểu đạt sự yêu thương của mình mới thêu như vậy.”

“Hừ! Khúc Mân là một con điểm thú!” Khương Thiên Linh ở bên cạnh nhin không được cất giọng âm dương quái khí mắng.

Phượng nhi bước tới, tức giận chỉ vào mũi Khương Thiên Linh: “Không cho phép nói mẹ cháu như vậy, mẹ cháu nói con bướm là Sô di của cháu, còn cái hoa hồng là mẹ.”

“Hừ! Vậy sao? Ta thấy không có đơn giản như vậy đâu!” Khương Thiên Linh lạnh lùng nói.

Lúc này, Thành Tử cầm đã cầm trong tay một cái áo màu hồng tiến vào diêu động. KHương Thiên Linh vừa thấy nó, sắc mặt liền tái hẳn.

Dương Đạp Sơn tiếp lấy y sam nhin, bước tới trước mặt Khương Thiên Linh, quăng nó xuống mặt ả: “Đây là y sam do Thành bộ đầu tìm lấy từ trong nhà người ra, của người phải không?”

Thì ra, vừa rồi Dương Đạp Sơn nói nhỏ vài tai Thành Tử Cầm mấy câu là nhờ nàng bí mật tìm kiếm nó ở nhà Khương Thiên Linh.

“Áo là của ta, nhưng đó không cho thấy cái nút là của ta. Người coi áo của ta đâu có mất nút đâu a!” Khương Thiên Linh tự nhiên là mồm mép lạnh lẽ, không thừa nhận.

Dương Đạp Sơn cũng không gấp: “Người đừng cho chúng ta là kẻ ngốc, cái áo này có một nút khác nhau về độ cũ mới với các nút khác, là mới được khâu vào.”

“Cái này... cho dù đó là nút trên áo của ta, thì đã sao nào? Người dù sao cũng không thể nói ta giết Khúc Mân chứ a?”

“Hà hà, ta nói người giết nàng ta hồi nào a? Người không đánh mà khai rồi sao?” Dương Đạp Sơn cười lớn.

Khương Thiên Linh lập tức cảm thấy mình nói hớ, vội vã im miệng không nói gì nữa.

Lúc này Phượng nhi đứng dậy, bước đến cạnh Dương Đạp Sơn: “Thức thức, cái nút này của Khương di, cháu biết, nhưng cháu không dám nói.”

Dương Đạp Sơn ngồi xuống: “Vì sao?”

Phượng nhi không nhìn Khương Thiên Linh, cúi đầu đáp lời Dương Đạp Sơn: “Nhân vì cha cháu bảo không được phép nói những sự tình liên quan đến dì Khương, nếu không sẽ không cần cháu nữa.” Nói xong nước mắt chảy dài.

Dương Đạp Sơn ôm Phượng nhi vào lòng: “Cháu vừa rồi sao không nói, hiện giờ mới cho thức thức biết?”

555. Chương 522: Ngộ Sát (lỡ Tay Giết Người)

Dương Đạp Sơn gật gật đầu, “Vậy cháu cho thức thức biết, ngày đó... là ngày Sô di của cháu bị chúng ta đưa đi đó, cháu về nhà nhìn thấy Khương di không?”

“Có thấy, cháu đi cắt cỏ trâu trở về, dì ấy gặp cháu, còn cho cháu ăn trái cây nữa. Lúc đó dì ấy muốn đi tìm mẹ cháu, nhờ mẹ thêu dùm lên áo, hai dì cháu về, thấy cha và mẹ đang cãi nhau. Cha xô mẹ té, sau đó bỏ đi. Dì Khương giúp mẹ chăm cứu, cháu nhìn chán nên đi chơi một mình.”

Dương Đạp Sơn chuyển thân lạnh lùng nhìn Khương Thiên Linh: “Vừa rồi ta kiểm nghiệm thi thể của Khúc Mân lần nữa, phát hiện nàng ta bị người dùng châm đâm xuyên Kiên tinh huyết, thủng ngực thủng phổi mà chết. Vừa rồi người nghe lời Phượng nhi nói rồi đó, giải thích thế nào?”

Khương Thiên Linh cười lạnh: “Giải thích cái gì? Không sai, là ta, là ta giết Khúc Mân đó, vì ả thật đáng chết! Ả sống cũng bằng thừa, ta giúp ả giải thoát không được sao?”

Phượng nghi nghe thế nổi điên chạy tới cào cấu Khương Thiên Linh. Dương Đạp Sơn không kịp đề phòng nên ngăn không kịp. Phượng nghi nhào tới cạnh Khương Thiên Linh, chụp vào mặt Khương Thiên Linh đang quỳ, bị ả hẩy một cái văng ra xa: “Cút ra!”

Phượng nghi lão đảo thụt lùi ra ngoài, được Hồng Lăng đỡ lấy, hoảng sợ tái mặt.

Dương Đạp Sơn nhú mồm: “Thật là nữ tử độc ác! Phượng nghi chỉ là một hài tử, ngươi làm vậy với nó làm gì?”

Khương Thiên Linh đáp: “Các ngươi nên nhìn kỹ lại nha đầu này, ả sao lại giống con yêu tinh đó quá vậy?”

Dương Đạp Sơn nghe ra trong lời ả có ý khác, biết là Khương Thiên Linh đề cập tới Sô Điệp, liền nhìn kỹ lại Phượng nghi, phát hiện mắt mi có mấy phần tương tự, nhưng không có thời gian suy nghĩ thêm, hỏi: “Đừng có đánh trống lảng, nói coi ngươi giết Khúc Mân ra sao?”

“Ngươi gấp cái gì? Ta không biết vì sao đám nam nhân các người lại cứ gấp gấp như vậy.”

Dương Đạp Sơn thâm nghĩ lời này nghe ra sao mà ái muội sao sao ấy.

Khương Thiên Linh khê vén tóc trên trán, nhìn ả cũng khá xinh, chỉ có điều nếu so với Sô Điệp thì thiếu đi một chút vũ mị và hấp dẫn, có thể đó chính là nguyên nhân khiến nam nhân dễ động tâm với Sô Điệp hơn là Khương Thiên Linh.

“Đúng như Phượng nghi nói, ta nhất mực gần gũi với Khúc Mân, trước là tốt với nhau thật, sau là vì tướng công của ả cướp vị trí lý chánh của chồng ta, ta không còn tốt thật với ả nữa, chỉ vì ả là vợ của lý chánh, ta muốn gần gũi để tìm cơ hội cấp cho nam nhân ta nắm quyền.”

“Ngươi giết nàng ta là vì cướp chức lý chánh cho tướng công của ngươi à? Nếu vậy ngươi không nên đem oán khí đó rút lên mình nàng ta chứ.”

“Tự nhiên là không, trước ngày các người đưa con yêu tinh đó đi, ta biết Sô Điệp bị đưa đến ám phòng trong tử đường, nói là ngày hôm sau tắm lồng heo, ta cao hứng lắm, liền đi tìm Khúc Mân, nói cho ả nghe tin tức này.”

“Chờ đã, ngươi không biết Khúc Mân quan hệ rất tốt với Sô Điệp sao?” Dương Đạp Sơn ngắt lời ả.

Khương Thiên Linh hừ lạnh, ngồi luôn xuống đất, có vẻ như quỳ mỏi rồi: “Có phải là tốt thật không? Ngươi làm sao biết Khúc Mân tốt thật với con yêu tinh đó chứ? Có khả năng kẻ chân chính muốn Khúc Mân chết ngoài ta còn có Khúc Mân nữa!”

Dương Đạp Sơn kinh ngạc, chẳng lẽ Sô Điệp nói dối? Có vẻ không giống a!

“Có sự tình người ngoài các người tự nhiên không biết được, thậm chí trong Bạch gia thôn chúng ta cũng chẳng có mấy người biết. Năm xưa Bạch Lạc Phong và Sô Điệp là thanh mai trúc mã, ngụ ở Trương gia thôn cách đây mấy chục dặm. Phụ thân của Bạch Lạc Phong là con rể nhập chuế (Chú: Nhập chuế là ở rể, con rể đổi họ thành họ vợ, sinh con ra lấy họ của vợ. ND), lúc đó nhà của Sô Điệp cũng có cửa ăn của để, tự nhiên không xem trọng Bạch Lạc Phong, cho nên khi nhà Bạch Lạc Phong đề thân thì Sô gia không đáp ứng. Sau đó Bạch Lạc Phong có cô cô ở thôn này, liền hỏi cưới ta, nhưng lại nhập chuế vào nhà ta. Không ngờ, mấy năm sau, quỷ thần sai khiến Sô Điệp lại lấy đại ca của ta!”

Khương Thiên Linh chợt dừng kể, Hồng Lăng đưa một ly nước cho, Khương Thiên Linh cảm kích nhận uống.

Dương Thu Trì nhất mực ngồi một bên nghe Dương Đạp Sơn tra án, không nhúng tay vào, lúc này thấy Hồng Lăng bận rộn, liền xót lòng bảo: “Lăng nhi, nàng ngồi cho bọn nha đầu rót nước cho ả được rồi. Chúng ta vừa đi gấp, đường xa như vậy đủ cho nàng cực khổ rồi.”

Hồng Lăng mỉm cười ngọt ngào nhìn Dương Thu Trì: “Không ngại đâu, thiếp không mệt.”

Khương Thiên Linh uống cạn ly nước, nói tiếp: “Trước đây ta không biết chuyện của Sô Điệp và con yêu tinh đó, sau vô tình nghe được mới biết chân tướng của ả. Và thế là ta cố ý làm khó ả, hi vọng ả rời khỏi Bạch gia thôn chúng ta. Nhưng thật không ngờ, đại ca của ta không ra gì, đối với yêu tinh đó cực tốt, hai người quan hệ ngày một nồng ấm, vô luận ta nói gì với đại ca, đại ca đều không nghe, thậm chí đối với hai đứa con hoang đó còn tốt hơn. Sau đó, ta cũng phát hiện Bạch Lạc Phong tuy vẫn có ý với Sô Điệp, Sô Điệp lại không muốn có lỗi với đại ca ta, hai người không vượt qua lễ giáo, ta cũng không quá phần, chỉ lo lắng trong lòng. Lúc ấy ta thường đến chỗ Khúc Mân làm thủ công thêu vá, chớ đến một ngày ta phát hiện một chuyện khiến mọi thứ đều biến đổi hết...”

“Chuyện gì?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Hừ! Bạch Càn là tên mặt người lòng thú, không ngờ có quan hệ mờ ám với Sô Điệp!”

“A?” Dương Đạp Sơn cả kinh, quay lại nhìn Phượng nhi. Hắn không muốn cô bé này nghe chuyện xấu của cha, vừa định lên tiếng thì Hồng Lăng đã hiểu ý, vội ra lệnh nha hoàn bên người dẫn Phượng nhi đi ra ngoài.

Khương Thiên Linh hứng thú nhìn Dương Đạp Sơn: “Người kinh ngạc lắm phải không?”

“Có một chút, người nói tiếp đi.”

“Đó là chuyện tháng trước, ta đến nhà Khúc Mân, trên đường gặp Bạch Càn cùng mấy người trong thôn đi săn bắn về được mấy con thỏ hoang, ta hỏi xin một con, y không cho. Sau đó ta nói với Khúc Mân, lúc đó ả nói với ta là y cho người khác rồi, ta hỏi là ai, ả không nói. Ta không tiện hỏi nữa, cho rằng là đi nịnh tộc trưởng, sau đó trên đường về nhà, đại ca gọi vào nhà ăn cơm, phát hiện trên bàn có thịt thỏ rừng. Lúc đó ta không nghĩ gì, sau mới thấy kỳ quái, sau nữa vô tình hỏi Sô Điệp, phát hiện ả nói năng hàm hồ, mới biết là không ổn.”

“Vậy người không thể nói là Sô Điệp và Bạch Càn có quan hệ mờ ám a?” Dương Đạp Sơn tìm một cái ghế ngồi, Hồng Lăng trao cho hắn ly nước, xem ra án này có cửa giải quyết rồi.

“Đúng vậy, nhưng đó là chuyện hôm sau, ta đến nhà Khúc Mân vô ý nghe vợ chồng họ đàm thoại, ta mới chứng thật suy đoán của mình.”

“Bọn họ nói cái gì?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Khúc Mân dường như khóc, ta lúc đó đi không được mà ở cũng không xong, sợ người khác thấy ta ở cửa nghe lén, đang lúc chuẩn bị đi, Khúc Mân chợt nói một câu: ‘Nếu chàng không rời bỏ nó, tôi sẽ để chàng không làm được chức lý chánh này nữa!’ Ta nghe thế do có liên quan đến vị trí lý chánh, nên dừng chân không đi nữa, tiếp tục nghe.”

“Sau đó thì sao?”

“Bạch Càn dường như không thèm để ý cho lắm, nói nào là y yêu Sô Điệp thật, không cần chức lý chánh gì hết, tiếp đó hai người cầu xé đánh nhau, ta sợ người khác nghe thấy tìm đến thấy ta thì không tốt, cho nên li khai.”

“Người nói ngắn gọn lại đi.” Dương Đạp Sơn thấy phụ thân nghe có vẻ mệt rồi, ngắt ngang lời vòng vo của Khương Thiên Linh.

“Sau đó ta trực tiếp bàn với Khúc Mân tìm cách đuổi con yêu tinh đó đi, Khúc Mân cũng nói ả sẽ tìm cơ hội. Lúc ấy ta mới biết Khúc Mân là một nữ nhân rất có tâm cơ, ả hận con yêu tinh đó mà vẫn nói nói cười cười hàng ngày, ta thật không bằng.”

“Nói quá trình giết người của người đi, mấy cái này mọi người đại khái đều biết hết rồi.”

“Chính là ngày các người mang Sô Điệp đi, các người cũng thấy rồi đó, Bạch Lạc Phong trước mặt mọi người công nhiên bảo vệ cho con yêu tinh đó. Ta thương tâm cùng cực, chờ các người đi rồi, ta liền đi tìm Khúc Mân thương lượng đối sách, dọc đường gặp Phượng nhi. Chúng ta vừa đến cửa, liền nghe ở trong có tiếng cãi cọ, chúng ta nhìn vào kẻ hở, thấy Bạch Càn tát mạnh vào mặt Khúc Mân, ta giật nảy mình, liền nghe Bạch Càn hỏi Khúc Mân có phải là ả báo cho tộc trưởng biết Sô Điệp giết cả nhà, còn nói không trừ Sô Điệp thì Bạch gia thôn chúng ta vĩnh viễn không an lành.”

“Khúc Mân chỉ che mặt không nói gì, lúc này ta mới biết thì ra là Khúc Mân làm trò quỷ. Bạch Càn thấy ả không nói, xem ra là xác định chuyện ả làm, liền nắm đầu gặt một cái đẩy ả ngã, sau đó xống ra ngoài, thấy ta ở cửa liền cả kinh. Khúc Mân cũng chạy ra theo, kéo tay Bạch Càn hỏi y định đi đâu. Bạch Càn nói bảo nhị ca đưa Sô Điệp đến tri phủ nha môn. Khúc Mân hỏi đưa làm sao, Bạch Càn không nói, giằng ra đi, ta cũng lên kéo y lại, những Bạch Càn tức giận đẩy tôi ra.”

“Lúc đó Khúc Mân ngồi xuống đất khóc rất thương tâm, ta và Phượng nhi lên khuyên, chúng ta tiến vào phòng, ngồi lên phẳng. Khúc Mân nói vừa rồi Bạch Càn đẩy một cái vào vai ả, giờ vai rất đau, ta nói ta giúp ả châm cho vài cái ngăn cái đau, ả đáp ứng đi lấy châm để ta châm vào huyết Kiên tĩnh. Lúc này Phượng nhi đi ra ngoài chơi rồi, châm xong ả nói ngực đau, có thể là châm kim quá sâu, xong đưa tay vịn lấy rồi ngã xuống. Ta sợ quá chạy ra khỏi cửa.”

“Vậy người đi rồi có đóng cửa không?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Đóng chặt rồi.” Khương Thiên Linh đáp.

“Sau đó thì sao?”

“Ta vừa chạy ra cổng thì gặp phải Bạch Càn, y hỏi sao vậy, ta đem sự tình nói với y, y mang ta vội chạy vào diều động xem thì Khúc Mân chết rồi. Y và ta thương lượng làm sao che đậy chân tướng.”

“Bạch Càn chết vợ, sao y có thể giúp người che đậy chân tướng? Còn nói cái gì là mẹ đặt thuốc chuột Khúc Mân ăn nhảm?”

“Nhân vì người y yêu không phải là Khúc Mân, Khúc Mân chết đối với y thậm chí còn là chuyện tốt. Hơn nữa, y mà lòi đầu ta ra, ta sẽ đem chuyện xấu của y nói, bản thân y coi như rồi đời. Cái bánh bao đó là do ta và Bạch Càn nhét vào miệng Khúc Mân, trong đó có thuốc chuột.”

“Hai người đều thật là độc ác a, một người thì là chồng, một người là bạn thân a!” Dương Đạp Sơn không khỏi cảm khái.

“Ta vô tâm giết ả, chân chánh giết ả là Sô Điệp. Từ khi nữ nhân đó đến thôn chúng ta thì chết liền một lúc bốn người, sau đó là Khúc Mân, ả là kẻ tội đồ hàng đầu!” Khương Thiên Linh bắt đầu kích động.

Lúc này, một thôn dân hoảng hốt chạy vào quỳ xuống bẩm báo với tộc trưởng: “Không xong rồi! Lão thái gia, thôn lý chánh treo cổ chết trong phòng rồi!”

Mọi người đều cả kinh, kéo ngay đến phòng Bạch Càn.

Lúc này thấy Bạch đại nương đang mang theo ba đứa bé khóc inh ỏi trong thư phòng của Bạch Càn. Thi thể của Bạch Càn treo trên xà nhà, lưỡi thè dài, một chiếc ghế nằm dưới đất, trên mặt ghế có hai dấu chân rất rõ.

Dương Đạp Sơn tử tế kiểm tra thi thể và hiện trường, không phát hiện có dấu hiệu giết người, dấu chân trên ghế phù hợp với giày của Bạch Càn, xác định là một vụ tự sát.

Hiển nhiên, Bạch Càn thấy Khương Thiên Linh bị bắt, biết sự tình đã bại lộ, không mặt mũi nào sống trên đời này nên treo cổ chết.

Trong thôn một lúc chết nhiều người như vậy, đều đưa nhau nghị luận, nhận định rằng đã chọc giận đến thần linh, nên trời giáng tội xuống Bạch gia thôn.

Án phá rồi, Dương Đạp Sơn chuẩn bị trở về Khánh Dương phủ, thì Bạch Lạc Phong từ trong đám người chạy ra, thần sắc ảm đạm quỳ trước mặt Dương Đạp Sơn: “Dương bộ đầu, đều là tôi sai! Xin hãy tha cho Thiên Linh! Cầu xin bộ đầu, hãy trừng phạt hết lên người tôi!”

Khương Thiên Linh bị quan binh áp giải đứng gần đó, không hề ngờ nam nhân của mình lại cầu xin cho, bất ngờ vô cùng.

“Người làm sai cái gì?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Dù gì cũng là tôi sai! Bộ đầu đừng mang Thiên Linh đi, hài tử ở nhà còn nhỏ, nàng ấy đi ba đứa nhỏ ở nhà làm sao bây giờ?” Nói xong nước mắt ứa dài.

Khương Thiên Linh thấy gã ứa lệ, nhin không được cũng khóc theo, vừa khóc vừa nói: “Phu quân, chàng đứng lên đi! Đừng có không có cốt khí như vậy, chàng hãy chiếu cố ba hài tử của chúng ta thật tốt, người do thiếp giết, chàng thế thiếp chịu thế nào được? Chàng đứng lên đi a!”

Dương Đạp Sơn đỡ Bạch Lạc Phong dậy: “Nương tử người nói đúng, hơn nữa, án chiếu Đại Minh luật, tội của ả vẫn chưa chí tử a!”

Lão bá tánh không có nhiều người hiểu pháp luật quy định thế nào, chỉ cho rằng giết người đền mạng, nghe Dương Đạp Sơn nói vậy, Bạch Lạc Phong nhìn được hi vọng: “Thật vậy sao?”

“Không sai.”

Bạch Lạc Phong vui mừng dập đầu lia lịa: “Đa tạ! Đa tạ Dương bộ đầu!” Xong đứng dậy quay sang bảo Khương Thiên Linh: “Ta và con nhất định chờ nàng về, hiểu chưa?”

“Thiếp cứ nghĩ trong tim chàng chỉ có ả... Sô Điệp đó!” Khương Thiên Linh khóc nói.

Án Khúc Mân chết đã phá xong, Dương Đạp Sơn thở phào, nhưng án của Sô Điệp vẫn chưa điều tra gì. Nữ nhân này giết luôn một lúc ba người, ba người chồng thay nhau chết, cuối cùng mang theo ba đứa con, rốt cuộc đây là xảo hợp hay là mưu sát?

Đoàn người trở về Khánh Dương Phủ.

Trên đường, Dương Đạp Sơn và Dương Thu Trì cười ngựa sánh vai, Dương Đạp Sơn hỏi: “Phụ thân, người vội đến đây định đưa con về kinh thành, ắt không phải chỉ là tổ mẫu và mẹ con nhớ đơn giản vậy đâu? Nhất định là phát sinh đại sự gì đó, rốt cuộc là gì hả cha?”

Dương Thu Trì nhìn về phương xa, khe thở dài: “Chuyện này..., hay là chờ con phá án còn lại xong đi rồi vi phụ sẽ cho con biết.”

556. Chương 523: Trợ Giúp (1)

Dương Thu Trì cười cười cũng hướng tới Dương Đạp Sơn gật gật đầu.

Dương Đạp Sơn bấy giờ mới giục ngựa đến bên Thành Tử Cầm. Nàng lúc này đang cúi đầu cười ngựa, chợt nghe tiếng vó vang lên, một người đến bên cạnh, không cần quay đầu lại nàng cũng đoán đó là Dương Đạp Sơn, lòng rất vui, hạ giọng nói: “Người.... huynh không đi cùng cha huynh và lục di sao?”

“Cha và dì sáu bảo ta đến đi cùng với cô!” Dương Đạp Sơn cười hi hi.

Thành Tử Cầm cao hứng xoay mặt qua nhìn hấn hỏi: “Thật không?”

“Thật.”

Thành Tử Cầm ngẫm nghĩ, hạ giọng hỏi: “Đạp Sơn, cha huynh là... cảm y vệ chỉ huy sứ, huynh... huynh sao trước đây không nói với ta!”

Dương Đạp Sơn nghĩ thầm: “Ta sao nói được, ngay cả ta là ai cũng không biết nữa là...” Nhưng hấn cười đáp: “Cái đó có gì khác biệt sao? Người cô thích là ta, chứ đâu phải cha ta.”

Thành Tử Cầm đỏ mặt, cự nự: “Ai thích huynh!”

Dương Đạp Sơn cười ngựa đi song song với nàng, thở dài nói: “Cô không thích ta thì tốt, lần này cha ta định đưa ta về kinh thành, nói các mẹ của ta rất nhớ ta, bắt ta về, nếu như cô không thích ta, sẽ không tương tư thành bệnh rồi...”

Thành Tử Cầm nghe thế cả kinh, run giọng hỏi: “Vậy.... vậy huynh chừng nào trở về?”

“Không rõ, cũng có thể là hai tháng, có thể là nửa năm, cũng có thể không trở lại nữa.”

Sắc mặt Thành Tử Cầm tức thời ảm đạm, đôi mi dài sụp xuống, đôi mắt phượng mê mang.

Dương Đạp Sơn quay sang nhìn nàng: “Sao vậy? Xem mắt cô đỏ rồi, khóc hả?”

“Đâu có!” Thành Tử Cầm hít mũi một cái, không nhìn Dương Đạp Sơn, đạp hai chân vào bụng ngựa “Giá...!” Thúc ngựa chạy đi.

“Chờ ta với!” Dương Đạp Sơn vội thúc ngựa chạy theo.

Hồng Lăng nhìn theo hai người, rồi quay sang Dương Thu Trì hỏi: “Thu Trì ca, chàng cảm thấy Thành cô nương thế nào?”

Dương Thu Trì hơi ngần người: “Nữ tử này tuy tướng mạo không tệ, nhưng không phải là tuyệt sắc như thiên tiên, sánh với Sơn nhi của chúng ta thì Sơn nhi có điểm ủy khuất rồi.”

“Trên đời này làm gì có mỹ nữ tuyệt sắc như thiên tiên chứ, thiếp thấy Thành cô nương này có dung mạo không tục chút nào.”

Dương Thu Trì chớp chớp mắt cười nói: “Vậy thì kỳ quái rồi, thiên hạ này không có mỹ nữ tuyệt sắc như thiên tiên thì sao ta lại cưới được nàng?”

Mặt Hồng Lăng ửng đỏ, tuy đã thành thân lâu năm, nhưng khi phu thê nói đùa thì Hồng Lăng vẫn rất dễ cả thẹn, cúi đầu nói: “Đó là phúc khí của Lăng nhi.”

Dương Thu Trì đưa tay qua, vỗ vô lên vai nàng: “Nàng còn nói như vậy nữa. Kỳ thật nam nhân đều như vậy hết, lòng yêu cái đẹp ai mà không có, nếu như có một nữ tử đẹp như nàng vậy đứng cạnh Thành cô nương, Sơn nhi tự nhiên sẽ chọn nữ tử như nàng vậy. Tính cách của Sơn nhi ta biết, hẳn thích nữ tử có tính tình nhu hòa, hiền diệu, ta xem cái đó phải trách nàng đấy.”

“Trách thiếp? Thiếp làm sao chứ?” Hồng Lăng kỳ quái hỏi.

“Trong nhà chỉ có nàng là bênh vực Sơn nhi nhất, lúc nhỏ nó nghịch ngợm quậy phá, chúng ta dạy dỗ nó, đều bị nàng bênh vực, thậm chí còn yêu thương hơn mẹ ruột. Nó suốt ngày cứ theo nàng, do đó sẽ thích nữ tử có tính cách ôn nhu như nàng vậy. Trong khi đó Thành cô nương giống như Nhược Băng, Sơn nhi đau đầu nhất chính là mẹ nó, tối ngày bắt luyện công, cho nên không thích tính cách của mẫu thân chút nào.”

“Vậy thì đã sao?”

Dương Thu Trì yêu thương chĩa vào trán Hồng Lăng: “Ngốc quá, nàng sao toàn hồ đồ những lúc quan trọng vậy?”

“Ý của chàng là cô nương đó có tính cách không thích hợp với Sơn nhi của chúng ta sao?” Hồng Lăng hỏi.

Dương Đạp Sơn gật đầu: “Đúng a!”

Hồng Lăng không cho là phải: “Thiếp thấy chưa chắc, hay là chúng ta đánh cuộc đi?”

Dương Thu Trì cười, khẽ quất một roi ngựa trong không trung, hỏi: “Được a, đánh cuộc thế nào?”

“Trước khi chúng ta về mà Sơn nhi nói với chúng ta muốn cưới Thành cô nương thì tiếp thắng, còn không thì thiếp thua. Chàng mà thua, ngày hôn khánh phải uống liên tục một vò rượu!”

“Ha ha. Được! Nhất ngôn vi định!”

Trở về Khánh Dương phủ, Hàn tri phủ đã sớm mang theo quan viên lớn nhỏ của Khánh Dương phủ, hương thân có công danh ra cửa nha môn chờ đón, rồi thết đãi cả đoàn tại Khánh Dương tửu lâu.

Dương Thu Trì bảo Dương Đạp Sơn mời những người có quan hệ tốt với hắn thường ngày đến cùng vui. Bọn bộ khoái của nha môn, Điền Nỵ tử cùng mọi người đều có mặt.

Các bàn lớn đầy người, Hàn tri phủ cứ kính rượu bồi tội nói mình không biết Dương Đạp Sơn là đại công tử của cấm vệ chỉ huy sứ Trấn quốc công, các quan viên khác cũng đua nhau kính rượu bồi tội với Dương Thu Trì.

Dương Thu Trì trước giờ không quan cách gì, đụng ai đáp nấy. Mọi người thấy đường đường là Trấn quốc công mà bình dị gần gũi như vậy, vừa cảm động vừa thân thiết. Dương Thu Trì còn tự thân cùng mọi người chơi tửu lện, như thể làm tiệc rượu náo nhiệt hơn.

Mọi người bắt đầu cầm ly đi từng bàn kính rượu. Dương Thu Trì hiện giờ dù gì cũng là lãnh đạo cao cấp của quốc gia, uống rượu còn chú ý văn nhã một chút, còn Dương Đạp Sơn thì không hề, nốc rượu lia lịa, chúng bộ khoái luân lưu mời hấn uống.

Điền ny tử tính tình thoải mái, không cậu nệ tiểu tiết, đột nhiên biết nam nhân mình yêu thầm lại là công tử của đại quan trong triều, biết là không còn hi vọng gì, không khỏi buồn tủi. Dương Đạp Sơn dường như nhận ra, không ngừng gọi Ny tử ny tử, đối ẩm liên tục với nàng, lúc sau thì Điền ny tử cũng bỏ luôn sầu hận đối buồn làm vui.

Chỉ có mình Thành Tử Cầm là tràn đầy tâm sự, ngồi ở xa xa cùng Hầu vĩ và vài bộ khoái chơi trò tửu lệnh. Dương Đạp Sơn cầm chung lại mời nàng uống, thần tình của nàng vẫn nhàn nhạt.

Kết thúc tửu yến, Dương Thu Trì về dịch trạm. Dương Đạp Sơn về nhà gọi Hạnh nhi, rồi cùng đến dịch trạm cũng ở với phụ thân.

Hồng Lăng lần trước nghe Tống Vân Nhi nói về tiểu nha hoàn này, hiện giờ nhìn thấy quả nhiên ngoan ngoãn, cho nên rất thích.

Sáng hôm sau, Dương Đạp Sơn bắt đầu điều tra án của Sô Điệp.

Hắn không mang ai cả, một mình đến lao phòng.

Tin Dương Đạp Sơn là con trai cầm y vệ chỉ huy sứ như có chân chạy khắp Khánh Dương phủ, nên cả phủ đều biệt bối cảnh hiện giờ của hắn, cho nên ngục tốt gặp hắn đều khiêm cung lễ phép.

Dương Đạp Sơn đến phòng giam của Sô Điệp. Nàng ta đang ngồi xếp bằng nhắm mắt dưỡng thần, khí sắc có vẻ đã tốt hơn, xem ra ngục tốt căn bản không làm khó nàng, ở đây tốt hơn nhiều so với Bạch gia thôn.

“Người đến rồi!” Sô Điệp nghe ra tiếng bước chân của Dương Đạp Sơn, chưa mở mắt đã hỏi.

“Phải a, ta đến rồi.”

“Đến sớm vậy? Mang đến cho ta tinh tốt hay là tin xấu?”

“Cô lợi hại thế, ắt là đoán ra được rồi.” Dương Đạp Sơn ngồi ở ghế ngục tốt chuẩn bị cho hắn, nhân nhả uống một chén Bích loa xuân.

“Sớm thế nhất định là chưa ăn a? Có cần dùng vài cái bánh bao không?”

“Cô mấy ngày nay đều nhất mực ăn bánh bao, không ngán sao?” Dương Đạp Sơn kinh ngạc hỏi.

Sô Điệp vẫn nhắm mắt: “Ngán? Ta nghĩ từ ngữ ngán đó đại khái chỉ hợp với những kẻ ăn thịt ăn cá hàng ngày, đối với chúng ta có cái đó ăn là tốt lắm rồi, sao lại phải ngán.”

Đang nói, ngục tốt đã mang hai cái bánh bao và một chén cháo đến, dọn ra rồi lén nhìn thần sắc của hai người.

557. Chương 523: Trợ Giúp (2)

“Tiểu ca, Dương đại nhân của các vị chưa ăn sáng, tiểu ca không chuẩn bị cho Dương đại nhân dùng chút gì sao?” Sô Điệp bấy giờ mới mở to đôi mắt đẹp, từ từ nói.

Ngục tốt ấy nghe Dương Đạp Sơn chưa ăn gì, vội quay sang nói: “Không biết Dương đại nhân chưa ăn sáng, tiểu nhân thật đáng chết, lập tức sẽ đi chuẩn bị cho ngài!”

Dương Đạp Sơn đều ở nhà cùng Hạnh nhi ăn sáng, hôm nay định ăn cùng phụ thân, nhưng lúc hấn dậy thì phụ thân chưa dậy, cho nên không ăn, và cũng đói thật rồi, bèn nói: “Không ngại đâu, mọi người có gì thì cứ dọn lên, thật là phiền người quá.”

“Dương đại nhân, ngài khách khí quá rồi. Tiểu nhân sẽ nhanh chóng đi bảo nhà bếp chuẩn bị cho ngài.”

“Không cần, giống như Sô Điệp vậy, lấy cho ta vài cái bánh bao là được.”

“Cái đó sao được a!” Ngục tốt vội vã xua tay.

“Không hề gì, nếu không thì mang mấy cái bánh nhân thịt cũng được.”

Ngục tốt đáp ứng, chuyển người bỏ đi.

Dương Đạp Sơn nhìn Sô Điệp: “Ta đói muốn chết rồi, đưa ta cái bánh bao ăn thử, chờ lát trả lại cho cô.”

Sô Điệp cười, đưa bánh bao lên bẻ làm hai trao cho hắn: “Ăn đi!”

“Ai da! Cô ích kỷ quá, chỉ cho ta có nửa cái a!” Dương Đạp Sơn kêu lên.

“Không phải ta ích kỷ, mà là ta không muốn lãng phí, nhân vì ta biết người ngay cả nửa cái bánh này ăncũng không hết.” Sô Điệp mỉm cười đáp. Dương Đạp Sơn phát hiện nữ tử này mỹ lệ có thể nói là đoạt hồn phách của người ta.

Dương Đạp Sơn đưa nửa cái bánh bao đó đưa lên miệng nhai vài cái, rồi phun ra ngay: “Phì phì, khó ăn quá trời!”

Sô Điệp bật cười, lộ ra hai hàm răng trắng đều nhỏ xinh: “Ta nói rồi, người sẽ lãng phí bữa sáng của ta mà!”

Tên ngục tốt vừa rồi đã trở lại, trên tay cầm một cái bánh nhân thịt và một chén cháo thịt băm, cười cầu tài nói: “Dương đại nhân, tiểu nhân đến Bằng Cử tửu lâu mua cho ngài vài cái bánh nhân thịt, ngài ăn tạm vậy. Phòng giam có thức ăn quá chán... tiểu nhân sợ ăn hại bao tử của ngài... hắc hắc.”

Dương Đạp Sơn cảm tạ, tiếp lấy đưa một cái bánh cho Sô Điệp: “Nào, ăn cái mới này đi, đừng ăn cái đó nữa.”

Sô Điệp lắc đầu, “Ta không ăn thịt đâu, người ăn đi.”

Dương Đạp Sơn cắn mạnh một cái: “Ài! Ăn bánh nhân thịt ngon quá, cô không thích ăn thịt vậy là tổn thất quá rồi.”

Sô Điệp cười đáp: “Ta lúc đầu ăn mặn, sau khi mẹ ta qua đời một năm thì ta không ăn nữa.”

“Vì sao?”

“Ta ở trước mặt bồ tát lập ra lời thề, lúc đó mẫu thân bệnh nặng, ta nói như mẫu thân khỏe lại ta sẽ ăn chay cả đời. Sau đó mẫu thân khỏe lại thật, từ đó ta không đụng tới miếng thịt nào nữa.”

“Cô thương mẹ lắm phải không?”

“Đúng vậy, nhưng cuối cùng thì mẹ ta cũng bỏ ta mà đi.”

“Bồ tát chỉ phù hộ cho người một lúc, như vậy không tính, cô có thể tiếp tục ăn thịt rồi!”

“Không thể đâu, sao có thể nói điều kiện với bồ tát được?”

Dương Đạp Sơn đột nhiên nhớ tới lời Khương Thiên linh, hỏi: “Vậy sao ta nghe trước đây cô ở Bạch gia thôn thích ăn thịt thỏ hoang lắm?”

“Là nam nhân và ba đứa con của ta ăn, lúc còn sống cha con chúng đều thích ăn món đó.” Sô Điệp đáp.

“Cô không ăn à?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Ta không đụng vào miếng nào.”

“À?” Dương Đạp Sơn như nhớ tới điều gì đó, móc từ trong người ra một cái yếm bụng chưa khâu xong đưa cho Sô Điệp.

Sô Điệp tiếp lấy: “Của Khúc Mân thêu, chỉ có điều mãi không thêu xong.”

“Cô thấy qua rồi?”

“Đúng a, ta đã thấy qua, chỉ có điều lúc ta thấy thì nàng ta đang thêu dở cái hoa hồng kia.”

“Vậy người coi xem đồ án này có ý nghĩa gì?”

“Có ý nghĩa gì chứ? Nàng ấy đang oán hận ta đó!” Sô Điệp diêm đáp hồi đáp.

“Vậy sao? Vì sao lại như thế?” Dương Đạp Sơn không hiểu.

“Nàng ta là đóa hoa hồng đang tàn tạ, còn ta là con bướm mỹ lệ đó. Ta còn cười trên đầu của nàng ấy, chẳng phải sao?” Sô Điệp nói.

Dương Đạp Sơn lấy cái yếm lại nhìn kỹ, phát hiện đúng như lời Sô Điệp nói, thế mà sao hắn một mực không nhìn ra chứ?

“Ta muốn hỏi cô một vấn đề.” Dương Đạp Sơn bảo.

“Có phải người muốn hỏi vì sao ta muốn lấy oán trả ơn phải không? Vì sao ta lại có quan hệ bất chính với chồng của nữ nhân đối xử tốt với ta, phải không?”

“Cô dường như cái gì cũng biết vậy, giống như lần trước cô bảo ta đi tìm Phượng nhi, dường như là từ miệng Phượng nhi là có thể biết hung thủ là ai. Hơn nữa, cô trước đó thậm chí đã biết hung thủ là ai rồi, đúng không nào, sao cô lại biết hung thủ là Khương Thiên Linh chứ?” Dương Đạp Sơn cảm thấy còn có nhiều vấn đề chưa rõ, cho nên muốn hỏi hết vì có làm sao.

Sô Điệp thở dài: “Phượng nhi vì có vóc dáng giống ta nên mẫu thân của nó từ từ không thương nữa. Và cũng chính vì nguyên nhân đó, phụ thân cháu càng ngày càng thương cháu hơn. Mẹ của cháu nó chết, ta thật không biết đó là hành vi của Khương Thiên Linh, ta đã đoán sai, ta nghĩ đó là Bạch Càn.”

“Phượng nhi rất giống cô, cái này chúng ta phát hiện rồi. Nhưng mà, cái này có liên quan gì đến việc cô bé biết ai là hung thủ?”

“Bé thường rất thích bám theo phụ thân, nhân vì mẫu thân của bé từ nhỏ chuyện gì cũng đánh mắng hết. Như vậy ta đoán, chỗ nào có Bạch Càn thì có Phượng nhi, nếu như Bạch Càn giết vợ, thì Phượng nhi đại khái sẽ biết.”

“Cô suy đoán như vậy sao? Chẳng phải chứ!” Dương Đạp Sơn không ngờ Sô Điệp chỉ là đoán thôi, vô cùng bất ngờ.

“Còn về Bạch Càn, ta chẳng có cái gì với y cả. Ta nhất mực tình nguyện đối tốt với ta, biết tướng công và ba hài tử của ta thích ăn thịt thỏ, do đó mỗi lần đi săn về đều cho nhà ta một hai con.”

“Vậy cô sao biết Khúc Mân oán hận cô?”

“Trực giác của nữ nhân, nàng ta thân mật với ta, nhưng ánh mắt không biết lừa người. Ta cũng biết thế, chỉ có điều không ngờ cuối cùng ta vẫn hại chết nàng ấy.”

“Cô hại chết nàng ta? Ý gì vậy?”

“Không nói nữa, dù sao thì chết cũng đã chết rồi, ta không muốn nói gì nữa. Chỉ cảm thấy thật đối không phải với nàng ta, trong lòng ta vốn đã coi nàng ta như tỷ muội thật sự rồi.”

Đột nhiên ở ngoài có người lớn tiếng: “Dương quốc công Dương chỉ huy sứ đến...!”

Dương Đạp Sơn vui mừng gọi: “Cha!” rồi chuyển thân ra cửa phòng, thấy Dương Thu Trì và Hồng Lăng được Hàn tri phủ đi cùng tiến vào.

Dương Đạp Sơn vội nghênh đón: “Cha, cha sao lại đến đây, phòng giam âm ám dơ dáy, cha nên cùng Hồng đi ở đó chờ con chứ.”

Dương Thu Trì hạ giọng nói: “Hài tử, sự tình ở kinh thành khẩn cấp, chúng ta không thể chần chờ, phải cố nhanh chóng trở về. Vừa rồi vì phụ vừa hỏi Hàn tri phủ và Thành cô nương hiểu sơ qua án này, đặc biệt đến giúp con xem có manh mối nào không. Nếu như có thể phá thì phá nhanh, còn trong thời gian ngắn mà không thể phá được thì chỉ đành giao cho bộ khoái khác mà thôi.”

Dương Đạp Sơn nghe thế mừng rỡ, thì ra là phụ thân đến giúp hắn phá án, vội hạ giọng thưa: “Đa tạ phụ thân!”

Dương Đạp Sơn cười nói: “Dì sáu của con nói muốn đến cho con ăn kìa, sợ con đói chết.”

Dương Đạp Sơn vội nói với Hồng Lăng: “Đa tạ lục di quan tâm.”

Hồng Lăng hiền từ yêu thương nhìn Dương Đạp Sơn: “Còn nói mấy lời khách sáo đó làm gì, đến đây, dì sau mang cho con chút điểm tâm, đói lắm rồi phải không?”

Dương Đạp Sơn vội bước tới tiếp lấy thức ăn từ tay Hồng Lăng, ăn lấy ăn để.

Mọi người vừa nói vừa chậm bước tiến vào lao phòng.

Hồng Lăng mặc một bộ áo quần được may cắt rất khéo, tuy đã quá ba mươi mà vũ mị còn hơn xưa, khiến cho Sô Điệp nhìn mà ngẩn cả ra, tự hỏi trên đời này sao còn có người xinh đẹp như vậy.

Hàn tri phủ vội bước tới trước mặt Sô Điệp: “Còn không mau quỳ lạy Dương quốc công?”

Dương Thu Trì ngược mắt nhìn, thấy Sô Điệp trong phòng giam tuy mặc y phục của phạm nhân thô lậu nhưng dung nhan kinh diễm động lòng người, đặc biệt là đôi mắt rất giống với vẻ hồ mị mà hắn nghe tả.

Sô Điệp vội quỳ dập đầu: “Phạm phụ Sô Điệp khấu kiến quốc công đại lão gia.”

Hàn tri phủ cười cầu tài: “Dương đại nhân, chúng ta hay là ra ngoài đi, ở đây không tiện đâu a!”

“Không sao đâu, ông cứ lo chuyện của ông, bổn quan và sơn nhi cùng Hồng di của nó ở đây một chút, bổn quan còn có lời muốn hỏi nữ tử này.” Dương Thu Trì bảo.

Hàn tri phủ thấy Dương Thu Trì nói thế, cũng không tiện nói gì thêm, chỉ còn biết cáo từ lui ra, ra lệnh cho ngục tốt dọn bàn ghế rót trà dọn điểm tâm.

Sô Điệp thấy dáng vẻ bộ dạng Dương Thu Trì như vậy, đồng thời ngay cả tri phủ đại lão gia cũng nịnh hót liên hồi, biết là một đại quansieu cấp, không dám nói loạn, chỉ biết cúi đầu quỳ ở đó.

558. Chương 524: Bánh Sủi Cảo Giết Người

“Hồi bẩm đại lão gia, tướng công của phạm phụ lúc còn sống thân thể không khỏe lắm, hơi có bệnh, thường bị các chứng phong hàn, do đó việc trong nhà phần lớn là do tôi làm. Ba hài tử thì rất khỏe, chưa từng bệnh nặng gì.”

“Những nam nhân trước của người thì sao? Sức khỏe của bọn họ thế nào?”

Sô Điệp ngẫm nghĩ: “Cũng không tệ, không có bệnh chứng gì đặc biệt.”

“Vậy trước khi họ chết có chứng trạng gì hay không?” Dương Thu Trì tiếp tục hỏi.

Hồi ức lại dĩ vãng thống khổ, thần tình Sô Điệp buồn thảm, ngẫm nghĩ hồi lâu mới từ từ đáp: “Tôi trước sau lấy đến ba nam nhân, đều một hai năm là chết, trước khi chết đều trên ới dưới đi tả lặn lội khôn khổ, chịu được hai ngày thì chết. Mới đầu tôi còn cho là bất ngờ, sao đó cứ lấy một người là chết một người, cuối cùng còn chết luôn cả ba đứa con...”

Sô Điệp bật khóc.

Dương Thu Trì không gấp, tĩnh lặng chờ nàng ta bình tĩnh lại, bấy giờ mới hỏi: “Trước khi ba người đó chết thì ăn cái gì?”

Sô Điệp đáp: “Nam nhân cuối cùng của tôi trước khi chết thì ăn sủi cảo thịt thỏ, hai người trước... thời gian quá lâu tôi không nhớ rõ nữa.”

“Vậy người đem quá trình lần này nói ra xem.”

“Ngày đó, thôn lý chánh Bạch Càn tặng cho nhà tôi con thỏ, tôi lấy một phần quay, còn lại thì băm làm sủi cảo nhân thịt thỏ cho mấy cha con ăn. Bình thường mấy cha con đều rất thích ăn món này. Do tôi nhất mực ăn chay, không ăn cùng mọi người, ăn xong đến tối thì tướng công và ba con tôi đều kêu đau bụng, sau đó sắc mặt tái nhợt, ới mưa tiêu chảy lặn lội trên đất. Tôi vội chạy đi vào thôn gọi lang trung, chờ tôi thỉnh lang trung về thì bốn người đã co rút thần trí bất minh rồi. Đến trời sáng thì đều trước sau chết đi...” Sô Điệp nói xong nước mắt rơi lã chã.

“Lang trung nói gì?” Dương Thu Trì hỏi.

“Lang trung nói ăn cái gì không sạch sẽ đó mới bị như vậy, nhưng sau đó tộc trưởng nói tôi hạ độc, nhân vì một mình tôi không có gì, trong khi cả nhà cùng tôi ăn cơm mà chết hết.”

“Người nghĩ kỹ coi, hai nam nhân trước có phải là ăn thịt thỏ xong rồi chết không?”

Sô Điệp cúi đầu suy nghĩ một lúc, lắc đầu khẳng định: “Không đâu, làm thịt thỏ là cách mà tôi học được từ khi đến Bạch gia thôn, trước kia nhà tôi chưa hề ăn thịt thỏ.”

“Vậy các người bình thường ăn cái gì là chính?”

“Gạo, mì sợi, nằm hết tết đến thì ăn sủi cảo nhân thịt.”

“Người dùng bột gì bao sủi cảo? Có phải là bột gạo chua (***) không?” Dương Thu Trì nhíu mày hỏi.

“Đúng a, thì ra là đại nhân đối với chuyện nhà nông cũng rành.”

Dương Thu Trì bảo: “Người nói coi các người làm bột gạo chua thế nào?”

Sô Điệp nói kỹ quá trình chế tác, cuối cùng nghi hoặc hỏi: “Có vấn đề gì sao? Mẹ tôi từ nhỏ đã dạy tôi làm thế, chúng tôi ăn nhiều năm rồi đâu có gì đâu a.”

Dương Thu Trì lắc đầu, thở dài than: “Chỉ sợ đây là cái giá của sự vô tri!” Đứng thẳng người dậy, nói: “Được rồi, Sơn nhi, chúng ta phải đến Bạch gia thôn một lần nữa, đi thôi!”

Ra khỏi lao phòng, Dương Đạp Sơn hỏi Dương Thu Trì: “Phụ thân, vì sao còn phải đến Bạch gia thôn?”

“Xem ra sủi cảo thịt thỏ đó có vấn đề, có khả năng là trúng độc thực vật rồi.”

Dương Đạp Sơn vỗ đầu: “Đúng a, sao con lại không nghĩ ra chứ.”

Hồng Lăng cố ý chọc hấn: “Con đó, thấy Sô Điệp cô nương người ta thì mắt sáng rực lên, làm gì nghĩ tới chuyện nào khác nữa.”

“Con làm gì có! Con chỉ thích Thành..., hắc hắc, dù gì con cũng đâu có thích Sô Điệp cô nương.”

“Được rồi! Lục di chọc con đó!” Dương Thu Trì cười.

Tùy tùng chuẩn bị ngựa xong xuôi, ba người lên ngựa dẫn theo Thành Tử Cầm và bộ khoái rầm rộ trở lại Bạch gia thôn, tìm tộc trưởng nói rõ ý định. Tộc trưởng vội dẫn Dương Thu Trì cùng mọi người tới nhà Sô Điệp.

Chồng con của Sô Điệp chết rồi, nhà bị khóa từ ngoài, sau khi mở cửa phòng, trong nhà ăn còn lại số sủi cảo chưa ăn hết.

Dương Thu Trì tự thân kiểm nghiệm, phát hiện trong lớp bột bao sủi cảo đó phát hiện loại can khuẩn màu vàng thuộc nhóm độc tố A trên bột chua làm bánh.

Loại tế khuẩn này từ khi Dương Đạp Sơn theo phụ thân Dương Thu Trì học pháp y chưa hề gặp qua, nên không hiểu.

Dương Thu Trì giải thích: “Giết chết chồng và 3 con của Sô Điệp là một loại độc thường thấy trên bột làm sủi cảo. Vừa rồi Sô Điệp nói quá trình chế tác sủi cảo, ta đã hoài nghi ngay. Loại án này trước đây ta chỉ gặp qua hai lần, rất hiếm có, thường phát sinh ở những trường hợp duy nhất và chết gần cả nhà, do đó bị hoài nghi là án đầu độc giết người. Kỳ thật đây là loại trúng độc do vi khuẩn. Sô Điệp và những người như nàng ta còn chưa hiểu biết gì về việc sử dụng tế khuẩn để giết người, do đó xem ra đây là một chuyện tình cờ ngoài ý muốn.”

“Trúng độc vi khuẩn? Loại vi khuẩn này sao lại chạy vào trong bột làm bánh chứ?” Dương Đạp Sơn hỏi.

“Người Tây Bắc chế sủi cảo thường dùng gạo nếp, gạo thường hay là các loại gạo thóc khác ngâm nước mấy ngày thậm chí đến hai tháng, sau đó rửa sạch, nghiền mịn, lọc, lắng, phơi khô thành bột, sau đó làm thành sủi cảo. Quá trình chế tác này bản thân chẳng có vấn đề gì, nhưng do hoàn cảnh tự nhiên có phân bố vi khuẩn đơn bào có độc tố, và loại bột gạo chua này rất thích hợp cho quá trình sinh trưởng của chúng, nên rất dễ bị nhiễm khuẩn. Trong điều kiện nhiệt độ thích hợp, nó có khả năng sản sinh một lượng lớn nấm mốc chua và độc tố màu vàng có độc tính cực mạnh, là chất kích độc khi người ăn vào.”

Dương Đạp Sơn hỏi: “Bột và sủi cảo chẳng phải là dùng nước nóng hấp nấu hay sao, phụ thân, cha không phải nói là nhiệt độ cao có thể tiêu độc hay sao?”

Dương Thu Trì đáp: “Đây không phải là tế khuẩn thường, không cần biết là chiên, hấp hay nấu đều không diệt được loại độc tố này. Một khi trúng độc thì tỷ lệ tử vong cực cao, trước hết xuất hiện triệu chứng đường ruột, tối đa hai ngày là dẫn đến sự tổn hại nội tạng và khí quan, cuối cùng khiến người ta hôn mê do suy gan, trúng độc hoặc là suy kiệt công năng của thận mà chết.”

Dương Đạp Sơn lè lưỡi: “Vậy sau này con không dám ăn sủi cảo nữa!”

“Đừng vì chuyện nhỏ mà bỏ việc lớn.” Dương Thu Trì cười nói, “Nhưng mà chúng ta tốt nhất đừng dùng bột gạo lên men để làm sủi cảo nữa thì được.”

“Nếu như bột làm bánh có độc, vậy sao nhiều lão bá tánh ăn quá vậy?”

“Do đó ta mới nói là cái giá của sự vô tri, do vi khuẩn kịch độc ô nhiễm phát sinh theo tính ngẫu nhiên, tỷ lệ khác thấp, nên không bị người ta chú ý lắm. Hơn nữa một khi trúng độc thì cả nhà chết sạch, cho nên đều bị người ta nhận định lầm là có người cố ý đầu độc.”

Dương Đạp Sơn nói: “Vậy chúng ta nhắc người dân trong Bạch gia thôn để chú ý sau này chế tác bột gạo...”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Có chú ý cũng khó đề phòng, tốt nhất là đừng ăn món ăn làm từ bột gạo ngâm lên men lên mốc. Được rồi, chúng ta đi khai quan nghiệm thi, coi xem nguyên nhân có phù hợp tình huống cha nói không, nếu đúng thì coi như án này phá xong rồi.”

Mọi người đến phần mộ của chồng và 3 con của Sô Điệp, khai quan nghiệm thi.

Lần này không có thôn dân vây quanh nữa, toàn bộ Bạch gia thôn chìm trong khí phần trầm muộn, không còn cảnh nam làm nữ vậy tay, hài đồng chạy chơi nữa. Trong vòng mấy ngày mà chết sáu người, người của nha môn ngày nào cũng tới, dân chúng từ sự hiếu kỳ lúc đầu chuyển sang sợ hãi rồi chai lì, chỉ có mấy nhà còn làm việc, ai cũng không đi xem quan binh đến mộ phần, dường như chẳng có liên quan gì đến họ vậy.

Sắc trời trầm trầm như chuẩn bị mưa, Dương Đạp Sơn nghĩ tới thi thể của Khúc Mân, không khỏi buồn buồn. Mở quan tài ra, Dương Thu Trì tự thân kiểm nghiệm, quát hiện nguyên nhân tử vong phù hợp với phán đoán.

Dương Đạp Sơn lại nói: “Phụ thân, Sô Điệp trước sau chết ba đời chồng, theo lời cô ta kể thì triệu chứng tương tự nhau, chẳng lẽ đều chết vì độc tố bột chua hay sao?”

“Xem ra là thế, hai nam nhân trước đã chết nhiều năm, thi thể đã hóa xương trắng rồi, không thể kiểm nghiệm, chỉ từ đó đoán là chết do loại vi khuẩn kịch độc này. Từ cách chế sủi cảo của Sô Điệp kể ở lao phòng, cho thấy cách làm này do mẹ ả dạy, làm nhiều lần mà chưa xảy ra chuyện gì, xem ra đây là do trúng độc ngẫu nhiên. Có người cả đời ăn mà không bị gì, có người ăn một lần là chết. Cũng có thể cách làm của ả có vấn đề chỗ nào đó, tỷ lệ có độc cao hơn người khác. Có thể ả cũng bầm thối làm sủi cảo cho hai nam nhân trước ăn khiến họ trúng độc chết, còn ả thì vì ăn chay, nên đều may mắn thoát khỏi ba lần này.”

Dương Đạp Sơn thở dài: “Tuy nàng ta thoát tử thần, nhưng trở thành tử thần, nhất định là không sống yên ổn từ đây, cái này cũng coi như nhân quả báo ứng.”

Dương Thu Trì lắc đầu: “Không đúng, chuyện này với ả chẳng liên quan gì, là tập quán ẩm thực ngu muội tạo ra, là chuyện phát sinh mang tính ngẫu nhiên, cho nên ả không phải chịu trách nhiệm gì. Trở về rồi các con nói với Hàn tri phủ thả ả đi.”

“Dạ! Phụ thân.” Dương Đạp Sơn khom người đáp.

Trở về Khánh Dương phủ, Dương Đạp Sơn đem án nói cho Thành Tử Cẩm nghe, hai người đến hỏi báo với Hàn tri phủ.

Hàn tri phủ hiện giờ đã biết Dương Đạp Sơn là đại công tử của Đại minh tam triều nguyên lão trấn quốc công Dương Thu Trì, cho dù là Dương Đạp Sơn không nói ra chân tướng của án, nói thả là ông ta thả ngay, không thắc mắc gì. Hưởng chi Dương Đạp Sơn nói có đầu của đuôi, tuy Hàn tri phủ nghe như đi trong mây mù, nhưng cũng gật đầu lia lịa khen hấn phá án như thần, liền tuyên Sô Điệp vô tội thả ra.

Dương Đạp Sơn đến lao phòng dẫn Sô Điệp ra, đem chân tướng báo cho nàng biết. Sô Điệp không ngờ sủi cảo mình làm lại giết cả 3 người chồng và 3 đứa con của mình, ngồi phệt xuống đất thất thanh khóc òa.

Trước khi thả, Dương Đạp Sơn phái người thông tri cho Bạch Lạc Phong ở Bạch gia thôn. Bạch Lạc Phong đã sớm chờ ở cửa nhà môn, thấy tình cảnh này vội đến đỡ Sô Điệp.

Sô Điệp lệ ứa đầy mắt, quỳ xuống lạy Dương Đạp Sơn ba cái, cảm tạ hần gương sáng treo cao phá được án này đem lại sự thanh bạch cho nàng.

Dương Đạp Sơn cười khở, án này mà phụ thân Dương Thu Trì không ra tay thì hần chẳng biết mò tới năm nào.

Đưa mắt tiễn họ đi xong, Dương Đạp Sơn quay lại dịch trạm, báo cáo với phụ thân là án mạng ở Bạch gia thôn đã điều tra xét xử xong xuôi.

Chú thích:

(*) Sủi cảo: còn gọi là bánh Chẻo hay là “jiao zi” (giảo tử - bánh xếp miếng) trùng âm với “jiao zii” (giao tử) là dành riêng cho giờ giao thừa), được xem là một phần trong nền văn hóa Trung Hoa. Sủi cảo khác há cảo ở chỗ nhân há cảo ngoài thịt, tôm, nấm hương mà còn có thêm cả củ sắn, đậu xanh, khoai môn, nấm mèo, cà rốt, bún tàu, đường. Khi ăn vị của há cảo đặc sắc hơn sủi cảo do có nhiều hương vị hơn, hình dạng của sủi cảo và há cảo cũng khác nhau.

Với người dân Trung Quốc, sủi cảo là một món ăn truyền thống rất được ưa chuộng, đặc biệt là vào ngày tết. Đây là món ăn biểu tượng sự may mắn và đoàn tụ của gia đình. Thành phần chính để chế biến Sủi cảo là sự kết hợp của hai loại gạo: gạo trắng và gạo nếp. Theo duy tâm, người Trung Quốc cho rằng hai loại gạo này sẽ mang lại nhiều điều may mắn trong cuộc sống. Đặc biệt giới kinh doanh thì càng tin hơn khi cho rằng ăn loại bánh kết hợp hai loại gạo này sẽ giúp cho họ “cầu được ước thấy” và cơ hội phát triển sự nghiệp sẽ rộng mở hơn.

Nhân sủi cảo có loại có thịt, có loại chỉ có rau, nhưng thường là thịt và rau trộn lẫn với nhau. Trong quá trình làm nhân, cầu kỳ nhất là băm thịt và rau. Cần chuẩn bị đầy đủ thịt, rau và các loại gia giảm, cho lên thớt băm. Khi băm nhân, dao và thớt chạm vào nhau phát ra tiếng rất rần rục, bởi vì luôn thay đổi dao to nhỏ khác nhau, khiến tiếng băm tiết tấu thay đổi lúc mạnh lúc nhẹ theo nhịp điệu, như một bản nhạc trầm bổng, truyền sang hàng xóm. Mọi người đều muốn tiếng băm của nhà mình vang vọng nhất, kéo dài nhất. Rau trộn với thịt làm nhân, trong tiếng Trung Quốc đồng âm với từ “có của”. Băm nhân tiếng to mà thời gian lại dài, có nghĩa là “lâu dài và dư thừa”. Băm nhân thời gian càng dài tức là gói sủi cảo càng nhiều, tức là cuộc sống đầm ấm, khá giả.

Sau khi làm xong nhân, gói sủi cảo theo hình thù gì cũng rất cầu kỳ. Phần lớn các khu vực đều gói hình bán nguyệt kiểu truyền thống. Gói theo hình này thì khi gói gấp đôi vỏ bánh hình tròn, dùng ngón tay cái và ngón trỏ của tay phải viền theo diềm bán nguyệt là được, phải viền cho đều gọi là “viền phúc”. Có gia đình kéo hai đầu của hình bán nguyệt nối liền với nhau như nén bạc, bày trên nắp, tượng trưng cho tiền của để khắp mọi nơi, vàng bạc đầy nhà. Ở nông thôn, ngoài vỏ sủi cảo bà con in hình bông lúa mỳ, chẳng khác nào những bông lúa mỳ trĩu hạt, với ngụ ý là sang năm mới ngũ cốc được mùa.

Gói xong, bắt đầu nấu. Đợi khi nước trong nồi sôi, bỏ sủi cảo vào nồi có một cảm giác như bỏ những sản phẩm nghệ thuật vào nồi nước trong vắt. Sau đó, lấy vớt quấy đến đáy nồi để cho sủi cảo không bị dính nồi. Trong khi nấu, thường là phải cho thêm 3 lần nước lạnh, vì trong tiếng Trung, từ này đồng âm với “phúc đi rồi lại đến”. Khoảng 10-20 phút sau là xong.

Thực ra thì lúc đầu (vào thời Hán), thức ăn chế biến từ bột mì rất phổ biến. Các món mì ra đời rất nhiều vào thời kỳ này, Sủi cảo cũng được chế biến thời kỳ này, tiền thân của Sủi cảo là Vằn thắn, lấy bột mì gói nhân thịt làm thành hình tròn đem luộc. Về sau có người thay đổi hình tròn Vằn thắn thành hình mặt trăng non, gọi là “phần giảo”, người miền Bắc gọi thành “giảo tử” tức Sủi cảo. Nói chung, đây là loại thức ăn vỏ bột mỳ gói nhân rồi nấu ăn. Trước kia, sủi cảo chủ yếu là món ăn trong ngày tết, nhất là trong đêm giao thừa. Sau này, nó mới trở thành món ăn thường nhật của người dân, trước thì miền bắc Trung Quốc dùng bột mì để bao ngoài, miền nam TQ dùng bột gạo để làm. Nhưng sau do bột gạo dễ làm và đẹp hơn nên được dùng nhiều. Một điều nguy hiểm là đôi khi bột này bị nhiễm khuẩn gây chết người.

Khi trúng độc này, gan, thận não sẽ bị tổn hại, hệ thống thần kinh bị tổn thương, ói mửa ra màu giống như cà phê. Năng hơn thì tiểu ra huyết, gan to, xuất huyết dưới da, co giật chân tay, hôn mê, mê sảng .

Khi trúng độc nên ngừng ăn ngay món ăn khả nghi, dùng tay móc cổ ối, tiến hành súc ruột nhanh chóng bài trừ độc vật, đưa ngay tới bệnh viện.

(ND tổng hợp)

(**) Điều mễ diện - Bột gạo lên men (chua): Gạo ngâm lâu (mười ngày trở lên), để cho lên men rồi mới xay làm thành bột, có vị chua. Bột gạo lên men thường được sử dụng ở Quảng Đông, Quảng Tây, Tứ Xuyên, Vân Nam hoặc các vùng nông thôn phía bắc Trung Quốc. Trong dân gian, người ta thường dùng các loại lương thực phụ (bắp, khoai, sắn) ngâm nước cho đến khi lên men tạo thành bột lên men, rồi dùng để làm thức ăn (Người Tráng gọi là Điều ba, người Miêu gọi là Thang ba). Do các loại này rất dễ bị nhiễm loại vi khuẩn đơn bào có tên là thường gọi là Điều mễ diện hoàng can khẩn tạo ra chất kịch độc, ở phía bắc Trung quốc gọi là trúng độc xú mễ diện (bột gạo thối).

Vi khuẩn Điều mễ diện hoàng can có tên là *Pseudomonas cocovenenans*, thuộc ngành Proteobacteria, lớp Gamma Proteobacteria, chi Pseudomonadales. Trong loài vi khuẩn *Pseudomonas* có những vi khuẩn gây bệnh như *Pseudomonas aeruginosa* - là vi khuẩn làm yếu hệ thống miễn nhiễm ở người, nhiễm trùng hệ thống hô hấp, viêm phổi, nhiễm trùng đường tiểu, nhiễm trùng máu. *Pseudomonas* kháng cự lại được nhiều thuốc kháng sinh làm cho việc chữa trị bệnh bằng thuốc kháng sinh trở lên khó khăn hơn.

559. Chương 525: Viễn Hành Quy Ân (đại Kết Cục)

Nghe lời phụ thân nói, tâm tình của Dương Đạp Sơn thập phần phức tạp, không biết là nên cao hứng hay nên thương tâm. Nhưng mà, trong hân cũng có cảm giác nhẹ nhàng, đó là cảm giác của chim hải cánh tự do bay cao trời xa.

Dương Đạp Sơn rời khỏi dịch trạm đến phòng trực của bộ khoái tìm Thành Tử Cầm. Nàng không có mặt ở đó, hỏi thăm thì nói hôm nay không khỏe, đã xin nghỉ ngơi.

Dương Đạp Sơn thầm đoán vì sao Thành Tử Cầm sinh bệnh, đi thẳng vào phía sau phòng trực đến chỗ ngụ của nàng.

Hắn nhớ lại tình cảnh hai người ở trong phòng nói với nhau trong ngày mưa hôm đó, lòng dậy lên một cổ nhu tình. Hắn đưa tay gõ cửa, không ai trả lời, bấy giờ vỗ mạnh hơn, liền nghe tiếng Thành Tử Cầm lười nhác hỏi: “Ai vậy?”

“Tử Cầm, là ta! Đạp Sơn.”

“A...!” Bên trong truyền ra tiếng hô khẽ, dường như không nén được sự vui mừng, “Huynh chờ đó!” Chẳng mấy chốc cửa mở, Thành Tử Cầm điềm đạm đứng ở cửa: “Vào đi.”

Dương Đạp Sơn chậm bước vào phòng, thấy trên bục ngủ mền gối lằng lộn, quay lại nhìn kỹ sắc mặt của Thành Tử Cầm: “Sao vậy? Sinh bệnh rồi hả?”

“Không..., không thoải mái lắm, không muốn đi làm.”

“Cô là tổng bộ đầu, cô không đến huynh đệ làm sao?”

“Chẳng phải còn có huynh sao?” Thành Tử Cầm bước đến bên giường, tùy ý ngồi xuống.

“Ta? Ta định là đến báo cho cô biết, ngày mai ta sẽ cùng phụ thân trở về kinh thành rồi.” Dương Đạp Sơn ngồi xuống ghế.

“Vậy à...” Thân hình Thành Tử Cầm hơi chấn động, mặt hơi biến, chút sau mới khôi phục bình tĩnh, “Huynh đến từ biệt ta sao?”

“Đúng vậy, chúng ta từng xuất sinh nhập tử, chống chọi sống chết giữa thiên binh vạn mã Thát Đát, sao không nói cô một tiếng mà đi chứ.”

Thành Tử Cầm cúi đầu, đôi mi dài chớp động, cuối cùng thì một giọt lệ trong veo từ từ lăn ra, vội vã nghiêng người đưa tay lau lệ.

Dương Đạp Sơn đứng dậy đến cạnh Thành Tử Cầm, ngồi sát vào người nàng, đưa hai tay vịn vai nàng: “Tử Cầm, theo ta đi, được không?”

Thành Tử Cầm khẽ rung động, ngược mắt hoe lệ lên nhìn hắn: “Huynh nói cái gì?”

“Theo ta đi,” Dương Đạp Sơn nói với giọng tràn đầy nhiệt huyết và kiên định, “Gả cho ta, làm vợ của ta, được không?”

Nét vui mừng chợt lóe trong mắt Thành Tử Cầm, nàng run giọng hỏi lại: “Huynh... huynh nói cái gì...?”

Dương Đạp Sơn bảo: “Tử Cầm, kỳ thật ta đã thích nàng từ lâu lắm rồi, nhưng nàng cứ tỏ vẻ như xa cách ngàn dặm vậy, ta... ta không dám nói với nàng. Ta cũng biết nàng kỳ thật là thích ta, đúng không?”

Thành Tử Cầm quay ngoắt người, cúi đầu e thẹn: “Ai.... ai mà thích huynh chứ...!”

Dương Đạp Sơn kéo nàng ngã chúi vào lòng: “Ngày ấy trong vòng vây của Thát Đát, lời nàng nói kỳ thật ta đã nghe hết, nàng nói có thể chết cùng chỗ với ta thì thỏa lòng yên dạ lắm rồi. Lúc đó, ta biết kỳ thật nàng cũng rất thích ta, đúng không?”

Thành Tử Cầm ôn nhu dựa hắn vào lòng hắn, con tim như con nai nhỏ nhảy loạn, nghe hắn nói đến chuyện đó càng thẹn hơn, chúi người giấu mặt vào vai hắn, cảm thấy thật yên lòng.

Dương Đạp Sơn cười nói: “Tử Cầm, tuy nàng ngày thường đối với ta không lạnh không nóng, nhưng trong lúc sinh tử nói với ta lời đó, thì đó là lời thật, do đó, từ đó trở đi, ta đã quyết định sau này phải cưới cho được nàng!”

Thành Tử Cầm nằm gọn trong lòng hắn, nhu nhược nói xen lẫn vẻ thê lương: “Chàng là... chàng là đại công tử của chỉ huy sứ, còn ta... ta chỉ là một bộ khoái ti tiện...”

Dương Đạp Sơn cúi đầu, dựa mặt vào gò mặt trơn mát của nàng: “Vừa rồi ta đã nói với cha ta rằng muốn cưới nàng, cha ta đã đồng ý rồi!”

“Thật không?” Thành Tử Cầm run giọng ngồi thẳng dậy, vui mừng nhìn Dương Đạp Sơn.

Dương Đạp Sơn gạt đầu, nắm chặt hai vai nàng, nhìn sâu vào mắt nàng, dịu dàng hỏi: “Tử Cầm, gả về cho ta, được không?”

Thành Tử Cầm e thẹn tránh ánh mắt hắn, né mặt qua, lúc sau mới khe khẽ gạt đầu.

Dương Đạp Sơn mừng rỡ, ôm chầm lấy nàng, hôn vào mặt, vào cổ, cuối cùng vào môi nàng.

Thành Tử Cầm nhiệt liệt hôn trả. Nàng chờ thời khắc này lâu lắm rồi, say sưa cảm thụ cái hôn nhiệt liệt của người trong mộng, chìm ngập trong hạnh phúc tràn đầy.

Thật lâu sau đó, hai bờ môi mới tách nhau ra.

Dương Đạp Sơn ôm Thành Tử Cầm, hạ giọng nói: “Tử Cầm, còn có một chuyện ta muốn cho nàng hay.”

“Dạ, chàng nói đi.” Thành Tử Cầm dựa hắn vào người hắn, êm đềm nói.

“Cha ta đã từ chức cấm vệ chi huy sứ rồi.”

“Vậy à? Vì sao?” Thành Tử Cầm hơi ngạc nhiên, ngược đầu nhìn hắn.

“Cha ta nói, hiện giờ thế lực của Đông hán càng lúc càng lớn, hoàng thượng đối với Đông hán đã trọng dụng hơn cả cấm vệ rồi. Sự tình mà Đông hán làm chẳng khác gì chỉ huy sứ Kỷ cương khi xưa, cứ bán bổ lương tâm lòng lang dạ sói mà làm. Nàng còn nhớ lần trước ta nửa đêm do thám trạch viện thần bí liên quan đến phụ nữ có thai bị giết đó không?”

Thành Tử Cầm gạt đầu.

“Đó là chuyện do Đông Hán làm!” Dương Đạp Sơn giản đơn thuật lại ngọn nguồn câu chuyện.

Thần sắc của Thành Tử Cầm ngưng trọng, trầm giọng thốt: “Hoàng thượng.... hoàng thượng sao có thể làm như thế được?!”

“Vì trường sinh bất lão thì chuyện có hại trời hại đất hơn nữa hoàng thượng cũng làm được!” Dương Đạp Sơn hạ giọng nói, “Do đó cha ta đã nản chí ngã lòng, lần khuyên gián cuối cùng còn tranh cãi với Hán công của Đông hán, bị hoàng thượng vô long án mạng nhiech một hồi, còn nói không muốn nghe những đại đạo lý của phụ thân ta nữa, rõ ràng là đã nghiêng về phía Đông Hán.”

Thành Tử Cầm nói: “Ta nghe nói hiện giờ Đông hán rất lợi hại, còn nói cảm y vệ gặp họ còn phải khách khí thật nhiều.”

“Đúng vậy, cha ta rất thương tâm, trở về đã cùng tổ mẫu, mẹ cả và các mẹ của ta thương lượng, cảm thấy Đông Hán có chỗ dựa là hoàng thượng thì khẳng định là đấu không lại chúng, nếu như không chịu để Đông hán cười lên đầu lên cổ làm con làm cháu, mọi người đều nhận định chức quan này không nên làm nữa, để tránh bị hãm hại như Kỷ Cương khi xưa, rồi bị Đông hán hại chết diệt toàn gia. Chi bằng nhân lúc hiện giờ từ quan cao bay xa chạy, tiêu diêu những ngày tháng êm đềm.”

Thành Tử Cầm nói: “Đúng a, quân tử đấu với tiểu nhân thì thua thiệt là cái chắc. Nhưng mà từ quan rồi Đông Hán và hoàng thượng chưa chắc bỏ qua a.”

“Đúng, lúc mọi người bàn tính cũng có nghĩ đến điều này. Rất may là phụ thân ta có giao hảo rất tốt với quan thái giám Trịnh Hòa Trịnh công công đã từng nhiều lần đi sứ Tây dương, liền thương lượng với ông ta, quyết định sau khi từ quan sẽ cùng Trịnh công công ra biển đi Nam Dương, tìm kiếm chỗ an thân ở hải ngoại.”

Thành Tử Cầm vỗ tay nói: “Đây là chủ ý hay, chỉ cần rời khỏi phạm vi của Đại Minh, hoàng thượng và Đông hán cũng an tâm không chú ý nữa, như vậy mới chân chính an toàn.”

“Đúng vậy, do đó cha ta hôm sau vào triều đã tấu thỉnh cáo lão hoàn hương, yêu cầu cùng Trịnh công công đi sứ hải ngoại, vân du tứ hải, tìm chỗ mà ở. Hoàng thượng vừa nghe mừng vô cùng, lập tức chuẩn tấu, thưởng cho phụ thân ta kim ngân châu báu nhiều vô số kể, miễn lệ cho phụ thân và Trịnh Hòa Trịnh công công, bảo hai người sớm khởi trình đi sứ hải ngoại. Do đó, các mẹ của ta bắt đầu bán hết gia sản, còn cha ta thì đến Khánh Dương phủ gọi ta về.”

Nói đến đây, Dương Đạp Sơn hôn lên đôi môi hồng của Thành Tử Cầm: “Tử Cầm, nàng chịu theo ta đến cùng trời cuối đất không?”

Thành Tử Cầm hôn trả lại hắn, e lệ nhưng kiên định hồi đáp: “Gả cho chàng rồi thì ta là người của chàng, bất quản chân trời góc biển ta cũng theo ở cùng chàng!”

“Quá tốt rồi!” Dương Đạp Sơn ôm chặt Thành Tử Cầm, hai người tiếp tục trao cho nhau nụ hôn say đắm.

Ngày hôm đó, tri phủ nha môn của Khánh Dương phủ treo đèn kết hoa, lo liệu hôn lễ cho đại công tử Dương Đạp Sơn con trai của Trấn quốc công Dương Thu Trì và Thành Tử Cầm. Do cha mẹ của Thành Tử Cầm đã mất, còn ngày đi biển với Trịnh Hòa đã định, nên họ gấp rút trở về kinh thành, hôn lễ được tổ chức rất giản dị.

Tuy là đơn giản, nhưng hôn lễ thập phần náo nhiệt và long trọng. Hàn tri phủ của Khánh Dương phủ làm người làm chứng, toàn bộ người trên kẻ dưới trong phủ đều đến, dân chúng tụ tập coi khắp thành, chiêng trống vang lừng, pháo nổ dồn dập điếc cả tai.

Điền ny tử biết sau khi Dương Đạp Sơn thành hôn sẽ trở về kinh thành, vừa vui vừa buồn, ngay bàn rượu cứ nắm chặt tay hắn nước mắt rơi lả chả.

Dương Đạp Sơn cũng chưa xót, hắn làm gì khôn giểu Điền Ny Tử đối với mình một mực si tâm. Nhưng mà, Điền Ny Tử đã là gái có chồng, làm sao có thể kết hợp được, âu cũng là một đoạn hồi ức tươi đẹp mà thôi. (Dĩ nhiên hồi ức còn đẹp hơn cho Điền Ny Tử khi căn nhà của Dương Đạp Sơn được hắn dành để lại tặng riêng cho nàng cùng một số châu báu lớn).

Ngày hôm sau, Hàn tri phủ và quan lại trong Khánh Dương phủ, huynh đệ bộ khoái trong nha môn cùng Điền Ny tử nhất mực tiễn Dương Thu Trì, Dương Đạp Sơn, Thành Tử Cầm, nha hoàn Hạnh nhi và cả đoàn

hơn mười dặm rồi mới bịn rịn từ biệt.

Dọc đường không có chuyện gì, mười mấy ngày sau thì về đến kinh thành.

Lúc này, toàn bộ gia sản của Dương gia đã được xử lý hoàn tất. Dương mẫu, Phùng Tiểu Tuyết, Liễu Nhược Băng cùng mọi người thấy Dương Đạp Sơn mang theo về một cô dâu xinh đẹp giỏi võ, đều vui mừng cười tít mắt mãi không thôi.

Thành Tử Cầm dập đầu ra mắt từng người một, nói chuyện rất ngoan, nên thu được lòng yêu thương của mọi người hơn.

Lần trước sau khi Dương Thu Trì từ quan quy ẩn, Tống Vân Nhi đương nhiên cũng từ quan theo, còn Nam Cung Hùng, Từ Thạch Lăng, Thạch Thu Giản, Hạ Bình là bốn tùy tùng cùng sống chết với Dương Đạp Sơn cũng trả ẩn từ quang, mang theo đám cấm vệ thân tín theo Dương Thu Trì nhiều năm đó thì chết theo hầu Dương Thu Trì ra hải ngoại quy ẩn.

Dương Thu Trì rất cảm động, lập tức đáp ứng. Do số người của Dương gia lần này ra biển rất đông, nên đã quyết định tự đóng đội thuyền của mình. Hoàng thượng Chu Chiêm Cơ cảm niệm Dương Thu Trì là nguyên lão ba triều, trụ cột trung kiên, nên hạ thánh chỉ lấy bạc quốc khố rồi tập trung hết thợ giỏi chế tạo đội thuyền riêng cho Dương gia. Dương Thu Trì đi về Khánh Dương phủ mất hết cả hai tháng, đội thuyền của Dương gia đã đóng xong, cùng đội thuyền của Trịnh Hòa cập cảng Thiên Tân về hải.

Thuyền đội đi sứ có hơn trăm chiếc, trong đó số thuyền của Dương gia gần phân nửa, cao lớn uy mãnh và chắc chắn. Sau khi hoàng thượng ngự phê, nó còn được đặt lên đó hỏa pháo rất mạnh, phối bị cho đội hộ vệ do Nam Cung Hùng cầm đầu vũ khí và trang bị tốt nhất cùng đội lái giỏi nhất. Thuyền đội của Dương gia có thể nói là tập hợp kỹ thuật và trang bị tiên tiến nhất của hải quân Đại Minh, nếu so với đội thuyền của Trịnh Hòa hay là các cánh hải quân khác của Đại Minh thậm chí còn hơn.

Khi xuất phát, hoàng thượng cảm niệm Dương Thu Trì tận tụy phục vụ cho giang sơn Đại Minh, nên mang theo bá quan văn võ cùng Tống tri phủ của Thuận Thiên phủ tự thân đến Thiên Tân về hải cảng tổng hành.

Trên đầu thuyền, Dương Thu Trì, Dương mẫu, vợ cả Phùng Tiểu Tuyết và bảy tiểu thiếp bào gồm Tần Chỉ Tuệ, Tống Tình, Liễu Nhược Băng, Tống Vân Nhi, Hồng Lăng, Vân Lộ, Bạch Tố Mai, còn có con trai Dương Đạp Sơn, con dâu Thành Tử Cầm, con gái Dương Uyển Hề và Dương Nhược Tử, nha hoàn Hạnh nhi, thông phòng đại nha hoàn Nguyệt Thiên cùng một số người khác chấp tay chào từ biệt người trên bờ, giương buồm ra khơi.

Lần xuất hải này chính là lần đi sứ thứ 7 sang Tây dương của Trịnh Hòa, và cũng là lần cuối cùng vì khi Trịnh Hòa trở về thì bệnh chết. Lúc này, do Uy khấu (giặc cướp người Nhật bản lúc bấy giờ) quấy nhiễu cùng một số nguyên nhân khác, Đại Minh đã ban bố lệnh cấm ra biển.

Kết quả là nhiều năm sau có lời đồn rằng, ở nơi nào đó ở Nam Dương (tức Indonesia) có một nhà giàu có họ Dương. Chủ nhà đó phá án như thần, ở Nam Dương không người nào không biết. Nam nữ nhà đó đều có võ nghệ cao cường, đặc biệt là hai nữ tử trong nhà, không những sắc đẹp như hoa mà võ công còn cao không ai địch, thu môn đồ rộng rãi ở Nam Dương, uy danh hiển hách.

Cũng có lời đồn đại rằng, gia tài của Dương gia hàng vạn, công chuyện làm ăn vô cùng phát đạt, nhưng cũng là kẻ tể thế phò nguy, quảng kết thiện duyên.

Lại có lời truyền, một vị thiếu niên công tử của Dương gia mang theo đám gia tướng võ công cao cường cưỡi mấy chục chiếc thuyền cứng pháo mạnh thường đánh úp uy khấu và hải đạo, giải cứu cho ngư dân bị bắt, được xưng là bồ tát sống.

Hết trọn bộ Nạp Thiếp Ký I.

Để biết chuyện Vân Lộ công chúa thành tiểu thiếp của Dương Thu Trì trắc trở thế nào, biết Liễu Nhược Băng cương quyết lý tưởng một vợ một chồng ra sao, lấy vợ nạp nhiều thiếp là sướng hay là khổ, xin mời đón đọc Nạp Thiếp Ký II.

Trân trọng.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nap-thiep-ky>